

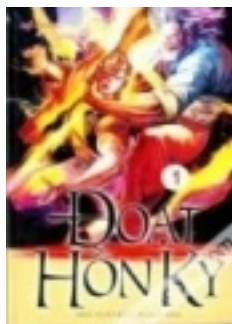
Đoạt Hồn Kỳ

Contents

Đoạt Hồn Kỳ	2
1. Càn Khôn Ngũ Tuyệt	3
2. Gia Tập Thiên Đài Nhai Đãng Gian	17
3. Kỳ Ảnh Tiêu Thanh	26
4. Vô Tự Chân Kinh	36
5. Trên Thất Ly Sơn Nhiều Dị Nhân	48
6. Kim Hoàng Dị Quả	61
7. Vân Đài Song Ác	67
8. Động Huyết Kỳ Nhân	77
9. Bắc Kiếm Đông Tăng	86
10. Đồng Chung Hoạn Nạn	94
11. Chân Giả	107
12. Phong Đỉnh Quần Ma	116
13. Thiên Trì Thịnh Hội	120
14. Khởi Điểm Mê Ly	130
15. Kỳ Nhân Chung Ly Triết	139
16. Tam Dị Khất Trong Cùng Gia Bang	149
17. Tai Vạ Bay Tới	158
18. Hầy Tới Địa Phủ Bái Thần Quân	165
19. Ai Thật Ai Giả?	174
20. Trong Tiêu Hồn Cốc Diêm La Đấu	184
21. Tranh Dành Trên La Phù Sơn	192
22. Ý Kỳ Đấu Thắng	199
23. Huyền Vụ Nghi Vấn	209
24. Thiên Đài Thịnh Hội	218
25. Tham Cứu Suy Luận	225
26. Càn Khôn Cửu Tuyệt Hội La Phù	234
27. Thần Kỳ Tuyệt Diệu	244
28. Tà Dương Minh Nhật	253
29. Thiên Hương Ấu Triển Chân Kỳ	261
30. Xin Biết Lư Sơn Chân Diện Mục	271
31. Đệ Tứ Từ Đâu Đến?	280
32. Thâm La Dạ Thảm	289
33. Huyết Lệnh Thần Đàn	297
34. Ân Thù Biến Áo	303
35. Tu La Tam Bảo Và Diệu Vũ Tiêu Thanh	313
36. Ngũ Tuyệt Nhân Bì	317
37. Tái Hiện Trên Giang Hồ	325
38. Bát Long Ngân Bị Trộm	334
39. Khắc Cốt Tương Tư	347
40. Dạ Thám Cửu Thiên Tự	362

41. Hàng Ngũ Ma Trên Vô Ảnh Phong	373
42. Nhiếp Hồn Đại Pháp, Diệu Sắc Ma Thủ	386
43. Thay Mạn Đổi Đào	396
44. Dưới Bóng Vô Ảnh Phong	411
45. Phi Các Ma Cung	424
46. Thoát Khỏi Trùng Vây	432
47. Lão Bà Bịt Mặt	444
48. Lời Thác Khi Lâm Ngụy	457
49. Lòng Dạ Rắn Như Vàng	469
50. Tiếng Đàn Thúc Chí	477
51. Kiếm Rút Cung Giương	488
52. Tiếng Cười Nhiếp Hồn Người	499
53. Ba Trận Tỷ Thí	511
54. Quần Ma Tán Đổm Kinh Hồn	522
55. Tuyết Tan Hoa Nở	532
56. Người Khách Không Quen	544
57. Thất Thủ Bị Cầm	556
58. Di Hoa Tiếp Mộc	569
59. Ngân Hoa Hỏa Thụ	580
60. Một Dĩ Vãng Tan Lòng	593
61. Trí Thoái Quần Ma	605
62. Bệnh Thông Manh	618
63. Trận Đấu Trên Lãnh Hương Các	628
64. Trừ Ác Chưa Xong	639
65. Vụ Án Lãnh Điện	649
66. Bắc Kiếm Ẩn Tung	660
67. Bí Mật Cửa Màu Đen	670
68. Tự Giả Loạn Chân	680
69. Bệnh Tật Quái Dị	688
70. Hắc Y Sứ Giả	698
71. Tuyệt Thế Tư Dung	709
72. Thanh Y Hiện Thân	717
73. Ngộ Thương Ái Đồ	725
74. Họa Giáng Thần Tự	735
75. Xử Nữ Hiến Tế	743
76. Gặp Nhau Trên Quảng Đường Hẹp	751
77. Điều Kiện Như Thế	760
78. Cuộc Đụng Chạm Nảy Lửa	767
79. Thử Sơ Tuyệt Kỹ	776
80. Sai Một Ly Đi Một Dặm	785
81. Thành Công Mỹ Mãn	792

Đoạt Hồn Kỳ



Giới thiệu

Oan trầm hải đê Hận mãn tâm đầu Với hai thế đánh, tiểu anh hùng Thượng Quan Linh kinh đảm song

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/doat-hon-ky>

1. Càn Khôn Ngũ Tuyệt

Nền trời không một bóng mây nào, nhưng có chim bay để thay thế!

Dưới đất không một ngọn cỏ, nhưng có nhiều cây người nằm ngổn ngang trên mặt cát!

Một màu vàng mênh mông vô cùng tận...

Đây là “Bạch Long Đồi” ở ngoài Ngọc Môn quan, lại cũng có tên gọi: Bãi sa mạc “Khố Mạc Thập Cách”!

Tuy không thể đem so sánh với bãi sa mạc Đại Qua Bích, nhưng cũng là một bãi sa mạc mênh mông cát trắng, dầu có những lạc đà hay long câu giỏi đến đâu đi chẳng nữa, trong hai ngày lộ trình, đừng có hòng ra khỏi bãi sa mạc mênh mông này!

Tuốt từ phía chân trời, cả một màu vàng đục, bỗng trong màu ấy xuất hiện hai chấm trắng, mỗi lúc một lớn, dần dần thấy xuất hiện rõ là hai tuần mã màu trắng, phóng vó chạy tuốt về hướng Đông!

Trên lưng hai ngựa, một già một trẻ, người già ước ngoài ngũ tuần, chiếc áo dài màu xám tro nhạt cuốn khắp toàn thân, mày dài mắt nhỏ, bộ râu nằm chòm phất phơ trước ngực, thần sắc trông có vẻ thanh cao tao nhã vô cùng!

Người trẻ chừng 14, 15 tuổi, nhưng tướng mạo sáng sủa linh hoạt, đôi mắt to đen láy, trong những tia chớp nháy ấy cũng có những nét oai phong của nó!

Giữa lúc đang đi ấy, thiếu niên giơ roi ngựa chỉ lên trời, nghiêng đầu hỏi người già đi cạnh :

- Thầy xem kia! Biết bao nhiêu chim ăn xác người đương bay đằng kia, không lẽ những đồng ngổn ngang ở dưới đó là là cây xác người chết sao?

Người già nheo mày nói :

- Nếu quả thật gặp xác chết, chúng ta nên chôn cất tử tế cho họ làm phúc, Linh con, hãy mau đuổi lũ chim đáng ghét kia đi đã!

Thiếu niên giơ roi khê quất, con bạch mã tăng thêm tốc độ, khi gần kề đám cây người nằm dưới đất, thiếu niên vòng tay vãi một lúc luôn mười mấy đồng tiền, thế là cả một đám chim đang lượn quanh trên bèn không thất kinh vỗ cánh bay tuốt lên cao và mất dạng dần! Thiếu niên cúi nhìn sơ dưới đất một lượt, vội ghim ngựa và quay đầu lại về phía thấy mình, lớn tiếng rằng :

- Dạ thưa thầy, quả nhiên toàn là xác người chết cả, trong những cây mà ấy, có cả hòa thượng, đạo ni, người thường nằm ngổn ngang đến mười mấy người!

Người già nghe xong tỏ vẻ ngạc nhiên, vội thúc ngựa tới gần coi một hồi bỗng kinh lạ nói:

- Ô kìa! Sao lại có cả Chí Cảnh Thiên của phái Thiếu Lâm, Thủ Nhất đạo trưởng của phái Võ Đang, nào Lưu Đường song kiệt, nào Trường Bạch bát hùng, toàn những nhân vật nổi danh của trời Nam đất Bắc, không hiểu sao bỗng nhiên lại cùng nhau chết hết tại Bạch Long Đồi ở Ngọc Môn quan như thế này?

Sự việc quá đỗi ly kỳ, người già khê tung mình xuống ngựa để cố tìm thử lý do về những cái chết của đám cao thủ trong võ lâm, thiếu niên đột nhiên kêu lên :

- Thầy coi thử kìa! Những xác chết nằm ngổn ngang vô thứ tự này, hình như người ta đã cố ý bày xếp thành một hình là cờ đương tung bay thì phải?

Người già nghe nói càng thất kinh, định thần coi kỹ, quả nhiên những xác chết ấy, thoát nhìn vào thì ngổn ngang vô thứ tự thật, nhưng để ý nhìn kỹ, đích xác là đã có người cố ý xếp thành hình lá cờ tung bay!

Người già khê rùng mình, vừa tỉ mỉ quan sát, vừa nói :

- Linh! Con mau lại đây! Hãy lần theo cổ xác chết mà được chọn làm ngọn cây cờ, tức ngay đỉnh đầu của Thủ Nhất đạo trưởng phái Võ Đang, đi thẳng và đếm đúng chín chín tám mươi một bộ, xong rồi người lại quan sát kỹ xem có vật gì đặc biệt không? Nhớ xem về thể tích lớn nhỏ của nó như thế nào, nhưng tuyệt nhiên không được động chạm rờ mó tới nó, xong rồi về đây báo ngay cho thầy hay!

Thiếu niên nghe vậy, trong bụng nghi hoặc khó hiểu, nhưng cũng tuân lời, hướng về phía Đông Bắc, vừa đi vừa đếm từng bước một.

Người già coi kỹ mười hai cổ tử thi một lượt, đều không tìm ra mấy may vết tích gì, chỉ thấy trên khoe miệng mỗi người có chút ít máu ứa ra mà thôi!

Người già cúi mình xuống vạch miệng tử thi, bất giác nín thở, thì ra trong miệng tử thi ngậm đầy một một đồng huyết đã tím thâm, đúng là trước khi chết chưa kịp phun ra!

Coi luôn một hơi mấy cổ xác chết, cổ nào cũng giống y hệt nhau, trong bụng người đã như hơi hiểu, đôi mày nheo chặt lại tự lẩm bẩm một mình :

- Việc này lạ thật! Không lẽ lại chính là hấn ư?!!!

Chưa hết lời, thiếu niên đã hấp tấp chạy về báo cáo với người già :

- Thưa thầy! Sau khi con đi đúng chín chín tám mươi một bộ, thì thấy trên bãi cát, ngoài ba lá cờ dài hơn bảy tấc bằng đoạn đũa, trên cờ có vẽ một sọ người và hai xương chéo trắng toát ra, không còn thấy vật gì khác hơn nữa!

Người già càng nheo chặt lông mày hơn trước, không nói tiếng nào, đưa tay ra dấu cho thiếu niên lên ngựa, rồi gơ tay quát ngựa lồng như bay đi luôn!

Thiếu niên áy náy trong bụng, mấy lần tính mở miệng hỏi thầy, nhưng đều bị thần sắc nghiêm nghị và ánh mắt u buồn chặn đứng ngay tính tò mò của mình; tám vó tung bụi nhắm thẳng biên giới hai tỉnh Cam Túc và Tân Cương của Ngọc Môn quan tiến lướt đi!

Người già tên gọi Tạ Đông Dương, võ công cực giỏi, có thể nói là siêu quần thoát tục, bởi ẩn dật lâu ngày ở miền Nam Cương, nên biệt hiệu là Nam Cương ẩn hiệp! Thiếu niên tên Thượng Quan Linh, quê chánh ở Triết Giang, xưa kia theo người cha đi nhậm chức ở Nam Cương, nhưng chẳng bao lâu song thân qua đời, Tạ Đông Dương thấy cậu bé có căn cơ về nghiệp võ, nên đã thu làm đệ tử, truyền dạy hết võ học khổ luyện bình sinh của mình!

Võ công của Thượng Quan Linh cũng có ít thành tựu nho nhỏ đáng kể, nên Tạ Đông Dương mới nảy ra ý nghĩ là đem theo cậu ái đồ của mình ngao du miền Trung Nguyên để mở mang kiến thức về các tập tục phong thổ mỗi xứ của Trung Nguyên; đây là lý do chính đã xui khiến hai thần trò rời miền Nam Cương.

Hai người mải miết rong ruổi, thẳng tiến về hướng Ngọc Môn quan, Tạ Đông Dương quay nhìn quãng đường đã qua, cát vàng mênh mông, không một bóng người hay vật, bất giác buột miệng thở dài rằng :

- Đã hơn mười năm không về Trung Nguyên, ai ngờ mới đến Bạch Long Đồi đã gặp ngay những chuyện kỳ lạ như thế, thật là nguy hiểm!

Thượng Quan Linh thấy thầy mới mở miệng là nói nguy hiểm, lấy làm lạ hỏi rằng :

- Thưa thầy! Ở Bạch Long Đồi, chúng ta chỉ mới thấy sơ đàn chim ăn xác chết, mười hai cổ tử thi và ba lá cờ đoạn đở vờ sợ người, không hiểu thầy bảo nguy hiểm là có nghĩa gì ạ?

Tạ Đông Dương cười ngượng, còn chưa kịp trả lời, bỗng nhìn thấy phía trước mặt một tuần mã màu huyền chạy như bay tới, người trên yên ngựa râu bạc phất phơ trước ngọn gió, thân hình vạm vỡ, choàng một chiếc áo bào màu đồng cổ, diện mạo tuy chưa thấy rõ, nhưng những động tác, cử chỉ của người phi ngựa trông rất quen mắt, bất giác đánh tiếng lớn hỏi rằng :

- Phía trước phải chăng là hiền huynh Ngân Tư kiếm khách Phương Bách Xuyên đấy không? Tiểu đệ là Tạ Đông Dương xin chào ông anh đây!

Người râu trắng nghe tiếng, càn thục mạnh ngựa, chốc mắt đã đến trước mặt, buông tiếng ha hả cười rằng :

- Tạ hiền đệ vẫn mạnh giỏi luôn đấy chứ? Hơn mười năm không gặp mặt nhau rồi, quả thật khiến cho Phương Bách Xuyên nhớ hiền đệ quá!

Nói xong, đưa mắt ngắm người bạn già và Thượng Quan Linh, thấy mình mẩy họ bám đầy bụi cát vàng khè, ngạc nhiên hỏi :

- Tạ hiền đệ có việc gì gấp lắm sao mà trông có vẻ mệt nhọc thế, có thể cho ngu huynh này hay không?

Tạ Đông Dương cười miễn cưỡng rằng :

- Câu chuyện này lạ lắm huynh ạ! Tiểu đệ tuy hơn mười năm chưa về Trung Nguyên, nhưng nhóm Càn Khôn ngũ tuyệt hình như đã tuyệt tích trên giang hồ hơn hai mươi năm trời và nghe đâu già nửa trong nhóm đã quá cổ qua đời rồi thì phải?

Phương Bách Xuyên hơi ngạc nhiên, tay chỉ về lối đường phía sau mình rằng :

- Cách đây chừng hai mươi dặm, có một thị trấn nhỏ, ngu huynh bận chuyện bên người, nhưng vì đã xa hiền đệ quá lâu, vậy thể nào đêm nay huynh đệ cũng phải ở lại với nhau, mai hãy lên đường, bây giờ chúng ta hãy về quán trọ rồi thả cửa trò chuyện với nhau cho thảo lòng mong nhớ bấy lâu!

Dứt lời, quay ngựa dẫn đường cùng Tạ Đông Dương, Thượng Quan Linh đến một quán trọ của tiểu trấn.

Quán tuy nhỏ nhưng nhà trọ cũng đầy đủ các thức ăn, đồ nhắm, đôi bên đều nhắm rượu ăn uống trong phòng vui vẻ.

Tạ Đông Dương lúc này mới bảo Thượng Quan Linh qua chào Phương sư bá, Phương Bách Xuyên ngắm nhìn tướng mạo cậu bé xong, khen rằng :

- Kể ra căn cơ cốt cách cũng khá lắm đấy, nhưng cần nhất hiền đệ phải ráng làm sao đào tạo cho nó nên trò, tương lai của nó phải là một đóa kỳ hoa xuất sắc trong giới võ lâm mới được! Nhưng giờ đây chưa phải lúc mà hiền đệ dắt nó đi ngao du như thế, hiền đệ có biết, gần đây các nhân vật võ lâm ở Trung Nguyên, ai ai cũng lo cất kiếm giấu đao, bế môn tỏa động, không dám xuất đầu lộ diện, lý do chính cốt để tránh cái họa sát thân vào mình không?

Tạ Đông Dương lạ lùng hỏi :

- Thế nghĩa là sao?

Phương Bách Xuyên rằng :

- Trong vòng nửa năm nay, có ba câu chuyện sốt dẻo mà được nhắc nhở luôn trên môi lưỡi mọi người, chấn động hầu hết trong võ lâm! Những kẻ thường hừ hừ tự đắc, coi trời bằng vung, đến cả các anh hùng của hai phe Hắc đạo, Bạch đạo trong lục lâm xưa nay, người người cũng cảm thấy tự nguy, không biết vận xui xẻo sẽ giáng vào người mình một ngày nào đấy!

Tạ Đông Dương càng nghe càng lấy làm lạ hỏi rằng :

- Thế ba câu chuyện ấy ra sao mà có một oai lực ghê gớm như thế? Xin Phương huynh hãy kể cho tiểu đệ nghe chút cho biết.

Phương Bách Xuyên gấp miếng thịt bò đưa lên miệng nhai, hớp xong hơi rượu, khà một tiếng rồi nói :

- Hiền đệ khi nãy chẳng nói đến Càn Khôn ngũ tuyệt là gì? Vậy hiền đệ đối với năm vị kỳ nhân xuất quỷ nhập thần trong võ lâm này có còn nhớ rõ không?

Tạ Đông Dương nhắm một hớp rượu rằng :

- Làm sao ai mà quên cho được năm vị tuyệt thế cao nhân ấy! Này tiểu đệ xin kể nhé! Tây Đạo! Đông Tăng! Nam Bút! Bắc Kiếm và Đoạt Hồn Kỳ! Có đúng tên năm vị ấy không nào?

Phương Bách Xuyên lại hỏi :

- Vậy hiền đệ có nghe nói đến công lực cao thâm giữa Ngũ tuyệt chưa?

Tạ Đông Dương rằng :

- Tường tận thì tiểu đệ không dám nói chắc, nhưng nghe sự truyền tụng trên giang hồ, giữa Ngũ tuyệt, nếu nói về công lực chân thật thì hình như Nam Bút cao hơn một bậc, còn nói về sự biến ảo bất thường, vui giận tùy hứng, quỷ dị vô luân thì phải kể đến Đoạt Hồn Kỳ chiếm giải nhất.

Phương Bách Xuyên cười rằng :

- Hiền đệ quả đã nói đúng, ba câu chuyện mà ngu huynh sắp kể đây, chính đều phát khởi từ con người quái dị, biến ảo bất thường, vui giận tùy cơn hứng, quỷ dị vô luân mà trên giang hồ đã cho hỗn danh Đoạt Hồn Kỳ.

Tạ Đông Dương nghĩ đến vụ án ở Bạch Long Đồi, bất giác lại kinh hoảng trong bụng, nhưng tạm thời không thể thôi thúc Phương Bách Xuyên mau kể ba câu chuyện.

Phương Bách Xuyên lại cạn một ly rượu rồi nói :

- Đây ngu huynh xin kể câu truyện thứ nhất: Hai mươi năm về trước, tại Kim Đỉnh núi Nga Mi, Càn Khôn ngũ tuyệt đã cùng nhau thi thố võ học tuyệt tài của mình để tranh ngôi thứ, cuộc đấu ấy đã kéo dài suốt năm ngày đêm liền, hầu hết cả năm người đã tiêu hao gần hết chân lực của mình, nhưng sự thắng bại vẫn chưa thuộc về ai cả, cuối cùng mọi người đành phải hiệp nghị với điều kiện là cùng ngang hàng nhau để chấm dứt cuộc đấu phân ngôi thứ ấy! Đồng thời ai nấy bèn vận Thần Công Chỉ để khắc ký hiệu riêng của mình lên trên một tảng đá khổng lồ làm vật kỷ niệm muôn đời! Sau khi ai nấy khắc xong ký hiệu của mình, chừng ấy người ta mới nhận ra nét khắc của Kinh Thần Bút sâu hằn hơn những nét bút khác của Ngũ tuyệt đến ba phần! Từ đó trên giang hồ truyền khẩu nhau Càn Khôn ngũ tuyệt tuy khó phân cao thấp, nhưng nội kết về Thần Công Chỉ thì Nam Bút quả có hơn một bậc! Sau cuộc đấu say so đó, bỗng nhóm Càn Khôn ngũ tuyệt vắng bóng hằn trên giang hồ hơn hai mươi năm trời, không những họ không xuất hiện trên giang hồ mà cả hai chữ sống chết ra sao, người đời không ai biết tới! Nhưng cách khoảng nửa năm gần đây, tảng đá mà Ngũ tuyệt từng dùng Thần Công Chỉ khắc ký hiệu của mình ở trên Kim Đỉnh núi Nga Mi, bỗng dưng bị người ta xóa hằn mất những ký hiệu của Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm, nghiễm nhiên chỉ còn chứa lại mỗi ký hiệu của Đoạt Hồn Kỳ mà thôi.

Tạ Đông Dương xen vào hỏi rằng :

- Thế kẻ xóa ký hiệu này là ai? Dẫu cho Đoạt Hồn Kỳ còn sống trên thế gian này, cũng không nên ngông cuồng như thế mới phải, vậy xin Phương huynh mau kể tiếp câu truyện thứ hai đi.

Phương Bách Xuyên khề khà một hồi mới nói :

- Nói về tay đầu nậu lực lâm của mấy tỉnh Đông nam, người nào đáng mặt nhất, chắc hiền đệ còn nhớ chứ?

Tạ Đông Dương suy nghĩ một hồi nói :

- Nếu thế thì phải kể đến đại đạo Đông Hải Kim Giao đảo chúa là Bào Trưởng Hùng, từng khét tiếng về hung tàn độc ác.

Phương Bách Xuyên hừ một tiếng rồi lại nói :

- Bào Trưởng Hùng oai danh lấy lừng miền Đông nam, thanh thế lại lớn, nhưng trong một chuyến ra bể để làm ăn, khi về đến đảo, bỗng phát giác trên cột buồm lớn của chiến thuyền hiệu Kim Giao, bị người ta dùng máu tươi vẽ ngay một lá cờ Đoạt Hồn Kỳ ở trên từ hồi nào không hay! Bào Trưởng Hùng phần thì ngỡ, phần thì cho là Càn Khôn ngũ tuyệt đã ẩn nấu lâu năm, oai danh cũng đã yếu dần, lại nửa ý lại dám thủ hạ đông đúc, nên gã không màng để tâm làm gì, ngờ đâu ngay đêm đó, chính từ bản thân Bào Trưởng Hùng đến vợ giặc con cướp cùng với những tên thủ hạ hung tàn bạo ác nhất, đều bị giết tiệt hết một lúc! Đám cướp lấy lừng của đảo Kim Giao từ đấy tan rã luôn.

Tạ Đông Dương nghiêng chén kề miệng nói :

- Bào Trưởng Hùng xưng bá lâu năm ở Đông Hải, hai tay vấy đầy máu dân lành vô tội, hắn bị trừ khử đi như thế kể cũng đem lại hạnh phúc cho dân trong vùng không ít! Nếu thế cũng có thể kể là một công đức lớn lao của Đoạt Hồn Kỳ, việc làm này đáng khen ngợi lắm.

Phương Bách Xuyên cười ngượng rằng :

- Ấy, vị ma quân này là con người khó lường đoán như thế đấy! Sau vụ sào huyệt Kim Giao bị hủy diệt và toàn gia bảo Bào Trưởng Hùng bị giết sạch được truyền ra, trên giang hồ sắp sửa khôi phục lại sự sùng kính xưa kia đối với Đoạt Hồn Kỳ, đột nhiên lại có một chuyện lạ xảy ra tiếp.

Tạ Đông Dương đang nghe cơn hứng, vội hỏi ngay :

- Phương huynh không nói đùa chứ? Đâu lại có thể lắm chuyện lạ mãi thế? Xin huynh mau kể tiếp đi vậy.

Phương Bách Xuyên thở dài rằng :

- Câu chuyện kỳ lạ mà ngu huynh sắp kể ra đây là câu truyện thứ ba, đồng thời cũng là nguyên do chính là ngu huynh đang phải bôn ba vất vả ngàn dặm đi về miền Tân Cương, nhưng không ngờ lại may mắn được gặp được hiền đệ ở đây.

Tạ Đông Dương càng nghe càng khó hiểu, lại càng hồi thúc kể mau.

Phương Bách Xuyên khẽ lắc đầu rằng :

- "Nguyên ngu huynh có ông bạn già là Hạo Thủ Thần Long Thường Tử Tuấn ở trên Lã Lương sơn, năm nay đã có trên sáu mươi tư tuổi, đã lâu không màng đến những chuyện ân oán trên giang hồ, nên đã phong đao quy ẩn, an hưởng tuổi già. Trong làng võ lâm, bất luận Hắc đạo hay Bạch đạo, đều kính nể hành vi hành động xưa nay của lão, trọng bạn quý người, nhân nghĩa như trời, ai ai cũng phục và mến lão! Nhưng trong một tháng trước đây, chuyện lạ đã xảy ra một cách đột ngột, vợ của Thường Tử Tuấn đã mất sớm, để lại ba trai một gái, nội trong hai ngày liên tiếp, người con trưởng và người con thứ đương cơn giấc nồng, tự nhiên trên thiên linh cái, cây cờ Đoạt Hồn Kỳ cắm sâu trên đầu, lẽ đương nhiên là chết một cách rùng rợn!

Cha con tình nặng, Thường Tử Tuấn điên người vì ức, lão cũng chẳng sợ danh vọng hay kiêng kỵ Càn Khôn ngũ tuyệt nữa, bởi thủ đoạn của kẻ thù quá độc ác tàn nhẫn, hơn nữa lão cũng không muốn gây họa cho người khác nên không hề mời một bạn thân nào đến trợ lực, chỉ cùng với đứa con trai thứ ba Thường Nghĩa và cô cái út Thường Bích Vân chuẩn bị ngay môn ám khí gia truyền Thái Dương thần châm, còn phần mình cũng lo lấy luôn cây Ngô Câu Kiếm mà đã phong tỏa từ lâu nay ra! Ba cha con ngồi chờ đợi sự thăm viếng của Đoạt Hồn Kỳ, quyết liều mình sống mái để trả mối thù giết con.

Nhưng chờ mãi, chỉ đến khi trống điểm canh ba, không thấy một hình bóng gì xuất hiện, trong khi ấy, tự dưng Thường Nghĩa lần đường ra mặt đất, ngay trên đỉnh đầu, không biết từ hồi nào, lại bị cây trụ hồn đoạt mệnh Đoạt Hồn Kỳ cắm đúng vào thiên linh cái! Nhưng lần này có hơi khác là cây cờ nhỏ ba tác ấy lại gắn kèm theo mảnh giấy nhỏ, trong lúc này Hạo Thủ Thần Long Thường Tử Tuấn thấy cả ba người con trai của mình bị chết một cách thảm độc như thế, lão uất khí chết giấc ngay khi đó. Riêng nàng Thường Bích Vân còn đủ bình tĩnh, một mặt lo cứu tỉnh cha, một mặt cố đè nén cơn sầu thảm cắt ruột của mình, vội gỡ mảnh giấy gắn trên lá cờ sợ người xuống xem, thì ra Đoạt Hồn Kỳ nói lý do bạn việc gấp, tạm thời khoan dung mạng sống cho hai cha con thêm ba tháng nữa, đúng hạn ba tháng sau sẽ trở lại, chừng đó toàn gia họ Thường đừng có hòng sống sót được mạng nào.

Nàng Bích Vân coi xong, giấu kín luôn việc này với cha, đồng thời báo tin cấp tốc với những người bạn thâm giao của Thường Tử Tuấn, trong số bạn bè ấy, dĩ nhiên đã bao quát cả ngu huynh đây! Sau khi họp

mặt tính kế, chỉ còn một cách là nhân trong thời hạn ba tháng chưa tới ấy, nên gấp rút chia tay đi mời các tay cao thủ trên giang hồ đến trợ trận, nhưng đối với những hạng kỳ nhân như Đoạt Hồn Kỳ ấy, những tay võ thuật tầm thường, có mời họ cho đông cũng chẳng khác nào mình đem nhận chìm họ xuống sông để chết đuối cả nút với nhau. Cho nên tuy là chia nhau đi mời khắp nơi, kỳ thực cũng là một chuyện khó giải quyết hết sức.

Nay ngu huynh sức nhớ Thiên Si đạo trưởng, tức hiệu Tây Đạo là một trong nhân vật Càn Khôn ngũ tuyệt, xưa kia từng có một chút duyên tri ngộ với ngu huynh, nếu quả Đoạt Hồn Kỳ tái xuất hiện trên giang hồ thật, ngại gì mà mình không tìm đến nơi cũ của Thiên Si đạo trưởng trên A Nhĩ Kim Sơn? Nếu ông còn sống ở trần gian này, mà mình lại mời được ông ta giúp sức, chừng ấy tính mạng ông bạn già Hạo Thủ Thần Long Thường Tử Tuấn và cô gái út Thường Bích Vân, ít nhiều gì cũng còn hy vọng để bảo toàn mạng sống cho họ! Vì thế mà ngu huynh mới phải khởi trình suốt ngày lẫn đêm, nào ngờ đâu lại khéo gặp hiền đệ nơi Ngọc Môn quan này”.

Tạ Đông Dương lắc đầu rằng :

- May mà Phương huynh lại gặp tiểu đệ ở đây, nếu không cũng hoài công vất vả mà thôi, thậm chí có thể xảy ra những việc ngoài ý muốn chưa biết chừng.

Sự kinh ngạc chuyển này lại thuộc về Phương Bách Xuyên, lão cau mày rằng :

- Hiền đệ nói sao nghe lạ quá?

Tạ Đông Dương đứng đỉnh đáp :

- Chuyến Đông du này của tiểu đệ, mục đích chính là để cho cháu Thượng Quan Linh kiến thức những tuyệt học của các cao nhân trong giới võ lâm ở Trung Nguyên này! Khi tạt ngang A Nhĩ Kim Sơn, đâu có lý nào lại không ghé thăm Thiên Si đạo trưởng, nào ngờ khi đến nơi thì thấy mạng nhện chi chít, bụi bặm đầy lớp lớp, đâu thấy bóng dáng người ta? Như thế còn chưa đáng kể, cái mà khiến người ta kinh lạ nhất là vụ Bạch Long Đồi, trên bãi sa mạc khô khan ấy đã phát hiện mười hai cỗ tử thi, trong ấy có cả những tay cao thủ trong làng võ lâm, nào Thủ Nhất đạo trưởng của Võ Đang, Chi Cảnh thiền sư của phái Thiếu Lâm, nào Trưởng Bạch bát hùng, Tiền Đường song kiệt, tất cả mười hai cỗ xác chết ấy được xếp thành hình một lá cờ. Trong khi tiểu đệ suy nghĩ lại một lúc mới sức nhớ đến con người bí hiểm Đoạt Hồn Kỳ, bèn sai ngay Thượng Quan Linh chiếu theo những quy lệ xưa kia của Đoạt Hồn Kỳ thường quen sử dụng, quả nhiên đã phát giác ba lá cờ nhỏ Đoạt Hồn Kỳ cắm trên bãi cát thành ba hướng khác nhau.

Phương Bách Xuyên kinh ngạc rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ này quả thật là con người quỷ dị vô luân! Chẳng hiểu y dùng cách gì để phỉnh gạt mười mấy mạng cửu khôi của làng võ lâm thiên Nam địa Bắc này đến Bạch Long Đồi giết hết cả một lượt như thế?

Tạ Đông Dương cũng không biết nói sao, Thượng Quan Linh theo dõi câu chuyện từ đầu, giờ mới lên tiếng hỏi thầy :

- Thưa thầy! Con không hiểu tại sao Đoạt Hồn Kỳ sau khi giết chết nhiều người như thế, mà lại còn cắm ba ngọn cờ sợ người trên bãi cát như thế để làm gì cơ ạ?

Tạ Đông Dương chưa kịp nói, Phương Bách Xuyên đã cướp lời trước rằng :

- Đó là quy lệ của Đoạt Hồn Kỳ, hễ một khi giết người xong, nếu không thấy để lại cây cờ ác đó, khổ chủ có thể nhặt ngay thầy ma về chôn cất ngay hôm đó, còn không, phải theo đúng số cờ của y để lại mà nhặt xác chết về, giả tỷ như vụ ở Bạch Long Đồi, cháu thấy y cắm ba lá cờ chứ gì? Như vậy là y đã cho biết rõ số phận của mười hai thầy ma ấy, nhất định phải ba ngày sau mới được phép thu dọn chôn cất! Nếu trước ngày ấy mà có kẻ nào rờ tới thì...

Vừa lúc Phương Bách Xuyên chưa kể hết lời, bỗng nghe tiếng chủ quán trọ rầy la người làm phía ngoài cửa là đừng nên vẽ bậy bạ lên vách.

Nghe nói thế, Phương Bách Xuyên và Tạ Đông Dương đều giật nảy mình, vội ra ngoài xem thử chuyện gì, bỗng nhiên cả hai người biếc sắc hồi hộp vô kể, thì ra trên bức tường phấn trắng ấy, đã có người vẽ một lá cờ, giữa lá cờ lại có một sợ người và hai xương chéo phía dưới.

Phương Bách Xuyên suy nghĩ một lúc, vội căn dặn chủ quán đừng làm kinh động huyền não ra làm gì, tới đến bảo hết những người làm cứ việc ngủ đầu ở yên đấy, bất luận có chuyện gì xảy ra, cấm tuyệt la lối kinh động! Nếu quán trọ chẳng may tổn thất, hoàn toàn đều do mình phụ trách bồi thường hết! Còn bức vẽ trên tường kia cứ tạm để đó, cấm tiết lộ cho ai.

Nơi miền hoang vắng vô biên này, những bậc dị nhân thường xuất hiện như thế là thường lắm, nên chủ quán thấy tướng mạo Phương Bách Xuyên oai nghi lắm liệt như thế, chỉ còn nước khép nép tuân lệnh cho xong việc.

Khi trở về phòng, Tạ Đông Dương cau mày rầu rĩ với Phương Bách Xuyên rằng :

- Phương huynh thử nghĩ xem thế nghĩa là sao? Trong quán trọ này đâu có nhiều lữ khách gì đâu, vậy bức vẽ lá cờ Đoạt Hồn Kỳ trên tường ấy, rõ ràng là y cố tình vẽ cho bọn chúng mình đây! Nhưng thầy trò tiểu đệ đối với làng võ lâm Trung Nguyên, đâu hề gây một ân oán gì đâu? Sao...

Thượng Quan Linh thấy thầy buồn rầu lạ lùng, liền xen ngay vào hỏi :

- Thưa thầy, sờ lên lá cờ Đoạt Hồn Kỳ ấy sướng tay lắm, vừa mềm vừa mượt lại vừa nhẹ như bắc đèn, hóa ra chỉ là một miếng đoạn nhỏ xinh xắn buộc trên cây trúc, đẹp như thế thì có vẽ gì là hải hùng đâu?

Tạ Đông Dương nghe nói vậy thất kinh hồn vía, nét mặt sa sầm ngay xuống hỏi :

- Linh con! Hãy nói thật cho thầy nghe, ở trên Bạch Long Đồi, con có đụng chạm đến lá cờ Đoạt Hồn Kỳ không?

Thấy thầy lộ vẻ giận dữ, Thượng Quan Linh rụt rè trả lời :

- Con thấy lá cờ ấy chết tạo tinh xảo và đẹp, thích quá, nên con rút lấy một cây mang theo bên người để chơi...

Tạ Đông Dương nghiêng rằng giờ luôn chuông phải lên, nhưng thấy khuôn mặt ngây thơ hồn nhiên của đồ đệ mình, lão vội thu ngay chuông lại, thở dài dầm lên mặt bàn rầm một tiếng, nghiêng rằng nói :

- Mới lần đầu tiên đưa mày đi ngao du để rút tỉa những kinh nghiệm tinh hoa trên giang hồ, ai ngờ mày đã gây nên một đại họa tày trời này! Mày lấy cây Đoạt Hồn Kỳ này, gây nên cái chết cho thầy trò mình đã đành, mày còn làm liên lụy cho cả Phương sư bá nữa, mày bảo thầy bây giờ phải xử sự sao cho phải đạo?

Theo thầy hơn mười năm nay, Thượng Quan Linh chưa hề bao giờ bị thầy mắng như hôm nay, cậu bé bỗng đỏ gầu đôi mắt, nước mắt ràn rụa.

Phương Bách Xuyên thấy chuyện đã chót lỡ như vậy, có tức giận hay lo lắng cũng vô ích! Hơn nữa lão lại có duyên hợp với Thượng Quan Linh, bèn vỗ vai cậu bé an ủi rằng :

- Thôi! Hiền đệ đừng sợ hãi! Hãy đưa cây Đoạt Hồn Kỳ ấy ra bác xem thử xem nào.

Thượng Quan Linh từ trong người móc ra lá cờ đỏ chói đưa qua, Phương Bách Xuyên xem xét một hồi rồi nói với Thượng Quan Linh rằng :

- Hiền đệ hãy mau đi mượn bút mực của chủ quán đây cho bác!

Thượng Quan Linh ra khỏi phòng, Phương Bách Xuyên mới cười nói Tạ Đông Dương rằng :

- Tuổi trẻ vốn vô tri, hiền đệ hà tất phải giận làm gì? Anh em bọn chúng mình đều đã là người ngoại ngữ tuần cả rồi, nếu thật bị chôn xác nơi biên hoang này, cũng không đáng buồn tủi gì đâu! Dù cho oai danh của Đoạt Hồn Kỳ lừng lẫy đến đâu đi nữa, được liệt danh vào nhóm Càn Khôn ngũ tuyệt, nhưng anh em chúng ta tự hỏi trong mấy chục năm chuyên cần rèn luyện như thế, tin chắc không đến nỗi gì tệt mạt ngồi bó tay chịu chết thế.

Tạ Đông Dương nhướn mày hào hùng lớn tiếng nói :

- Tạ Đông Dương này đâu phải hạng người tham sống sợ chết gì đâu! Nhưng vì tiểu đệ đã gây rắc rối cho hiền huynh bằng thằng đồ đệ ngổ ngáo ấy, vô tình đã lôi cuốn Phương huynh vào trận gió bão nguy hiểm này, trong lòng tiểu đệ thật áy náy vô cùng...

Phương Bách Xuyên không chờ cho Tạ Đông Dương nói hết lời, đã tiếp lời cười rằng :

- Anh em mình vốn sinh tử chi giao, hiền đệ đừng nên nói thế làm gì, ngu huynh vừa mới nghĩ ra được một kế, nếu rủi thất bại mà cho dầu có tan xương nát thịt, anh em mình cũng ráng liều thân già để quyết đấu một phen với nhân vật thần kỳ lừng danh dưới gầm trời võ lâm này.

Dứt lời cầm luôn cây Đoạt Hồn Kỳ xé toạc ngay ra thành hai mảnh.

Tạ Đông Dương trợn mắt hoảng hồn, đương tính hỏi lý do, Thượng Quan Linh đã mượn được bút mực, lững thững bước vào phòng, Phương Bách Xuyên giơ hai mảnh đoạn đồ bị xé của ngọn Đoạt Hồn Kỳ cười nói với Thượng Quan Linh :

- Hiền đệ hãy theo bác ra ngoài này một chút đã!

Tạ Đông Dương cũng không nghĩ bạn đang tính chuyện gì, cũng lủi thủi bước theo sau ra xem.

Lúc này trời đã tối mịt, quán trọ lại ở ngay hướng Đông nam của tiểu thị trấn, dân cư vốn chẳng có mấy, phố xá vắng vẻ buồn tênh.

Phương Bách Xuyên lại ngay bức tường có vẽ dấu Đoạt Hồn Kỳ ấy, tay giơ mảnh cờ bị xé, ngẫm vận công lực cầm pháp luân vào tường, xong xoay qua lấy bút mực ngay trên tay Thượng Quan Linh, ngay trên đầu ngọn cờ, lão vẽ luôn hẳn một cây phát trần lớn tướng.

Cây phát trần này vẽ khác hẳn với loại thường vì cán phát trần rất ngắn, đuôi râu phát trần lại rất dài.

Sau khi vẽ xong về phòng, Tạ Đông Dương cau mày hỏi :

- Này Phương huynh! Liệu cái kế Họa Long Chấn Hổ (Vẽ rồng dọa cọp) của hiền huynh có hiệu quả gì chăng?

Phương Bách Xuyên lắc đầu miễn cưỡng cười rằng :

- Đây chẳng qua cũng như ngựa chết chữa thành ngựa sống mà thôi! Bởi gần địa phận A Nhĩ Kim Sơn, cũng là nơi cư ngụ của Thiên Si đạo trưởng, thế mà Đoạt Hồn Kỳ dám ngang nhiên hoành hành tàn sát ở Bạch Long Đồi, nếu Thiên Si đạo trưởng còn ở cõi gian này, đâu có lý nào lại không ra mặt can thiệp? Cho nên ngu huynh đành vẽ ký hiệu của Thiên Si đạo trưởng là Trường Vĩ Vân Phát (Phát trần dài đuôi), dù cho có vô dụng đi nữa, nhưng trước khi Đoạt Hồn Kỳ ra tay hạ độc thủ cũng phải kiêng nể phần nào, như thế vô hại mà còn có lợi cho anh em mình là khác.

Tạ Đông Dương tuy thấy Phương Bách Xuyên đờm vẻ buồn rầu, nhưng vẫn điềm tĩnh như thường, họ Tạ cũng coi sự chết nhẹ tựa lông hồng, bèn cười ha hả rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ đã từng lừng lẫy tiếng tăm xưa kia, từ ngày tái xuất thế lần thứ hai trở về đây, được nghe thêm mấy câu chuyện của y, thanh thế uy danh càng làm thiên hạ khiếp đảm, thế mà tiểu đồ Thượng Quan Linh và hiền huynh, đối với tín vật nổi tiếng của y để lại, một người đã ngang nhiên dám đoạt, một người lại dám xé toanh hiền ngang như vậy, nếu đêm nay được bình yên vô sự, chừng về đến Trung Nguyên, nội câu chuyện Khéo lừa Đoạt Hồn Kỳ ở Ngọc Môn quan này cũng trở thành một giai thoại trong làng võ lâm!

Phương Bách Xuyên khẽ lắc đầu cười gượng, cả ba người lo sửa soạn binh đao ám khí sẵn sàng trên tay, ngồi im định thần chờ kẻ địch đến.

Chờ suốt đến gần canh năm, tầm hơi Đoạt Hồn Kỳ vẫn cứ im lìm, Phương Bách Xuyên và Tạ Đông Dương đều biết rõ cá tính trả thù của Đoạt Hồn Kỳ, phần nhiều nằm trong khoảng từ canh ba đến canh năm mới hạ thủ, tuyệt chưa bao giờ phá lệ sớm hơn hoặc chậm hơn khoảng thời đã định đó.

Giờ hẹn sắp đến nơi vẫn chưa thấy bóng dáng gì lạ, không lý ký hiệu Trường Vĩ Vân Phát của Tây Đạo do Phương Bách Xuyên vẽ quả đã linh nghiệm rồi sao?

Thời gian một lúc một gay cấn hồi hộp, tâm tình Phương Bách Xuyên, Tạ Đông Dương càng lúc càng nặng nề! Mỗi thời gian trôi đi càng cảm thấy sự uy hiếp của tử thần càng gần thêm, hơn nữa hành tung của đối thủ lại thần kỳ bí hiểm, cứ xem các lệ xưa nay của y, đến không ai hay, đi không ai biết, dù có muốn liều chết với y một trận cũng không phải chuyện dễ dàng gặp được y.

Thượng Quan Linh cũng như cừu non mới ra đời đâu biết sợ cạp, cậu bé chẳng cần đếm xỉa đến gì là là Càn Khôn ngũ tuyệt hay Đoạt Hồn Kỳ, cứ việc ngồi trên ghế trường kỷ, lưng dựa vào vách tường, đánh ngay một giấc ngủ đầu vào đấy.

Tiếng gà vừa gáy, hướng Đông bắt đầu sáng dần, trong lòng hai người mới hơi yên dạ, biết mình đã thoát khỏi một kỳ đại nạn, đôi bên bắt tay chúc mừng lẫn nhau.

Phương Bách Xuyên vốn phải bôn ba đi Tân Cương cũng chỉ vì muốn cầu thỉnh Thiên Si đạo trưởng, nhưng khi nghe Tạ Đông Dương nói đã ghé thăm mà không gặp ở A Nhĩ Kim Sơn, dĩ nhiên cũng chẳng nên tới đó làm gì cho mất công thêm. Hỏi lại thầy trò Tạ Đông Dương, cũng chưa biết lúc này nhất định đi về đâu, bèn mời luôn hai thầy trò về Lã Lương sơn, xem coi Hạo Thủ Thần Long Thường Tử Tuấn đã mời được bao nhiêu cao thủ lại trợ giúp để định kế đối địch với Đoạt Hồn Kỳ.

Thầy trò Tạ Đông Dương nhận lời ngay, cả ba nhắm thẳng hướng đông cho ngựa phóng đi, mặt trời đã đứng đỉnh đầu thì họ vừa tới Ha La Hồ.

Xuyên vào cánh rừng không bao lâu, thấy ngay một cây to có nhánh lớn xòe hẳn phía trên, trên thân nhánh ấy, một cây cờ đoạn đỏ dài hơn bảy tấc cắm ngay trên đó, thỉnh thoảng phát phơ vì ngọn gió. Hình sọ người và hai cái xương chao màu trắng tinh ở ngay giữa lá cờ đỏ chói, trông vào lạnh người ghê sợ, chính là vụ Đoạt Hồn Kỳ mà đêm qua đã khiến họ nơm nớp hồi hộp suốt đêm, nhưng sau không thấy lại, không hiểu tại sao giờ này bỗng xuất hiện thành linh nơi đây?

Tạ Đông Dương lúc này giật mình kinh hoảng không ít, ghì ngay cương cho ngựa dừng lại, nói với Phương Bách Xuyên :

- Nay Phương huynh, quy luật xưa nay của Đoạt Hồn Kỳ, dù là những mối thù có lớn đến đâu chi chẳng nữa, khi y ra tay để truy hồn đoạt mạng kẻ thù, luôn luôn được y thi hành vào đêm, mà vào giữa khoảng canh ba và canh năm, nhưng không hiểu tại sao giờ này nơi đây, đột nhiên lại có cờ này xuất hiện. Chẳng ra những nhân vật nổi danh như Càn Khôn ngũ tuyệt cũng đi nuốt lời sai hứa, phá lệ hành sự sao?

Phương Bách Xuyên cau mày suy nghĩ một chập nói :

- Từ ngày Đoạt Hồn Kỳ xuất thế lần thứ hai đến nay, hành tung của y càng đậm ra bí hiểm khó lường đoán hơn xưa nhiều. Chúng ta cần nên...

Câu nói chưa dứt, bỗng từ xa, đột nhiên có tiếng nói rất nhỏ truyền lại, từng tiếng một, tuy nhỏ và chậm nhưng rất rõ ràng :

- Lũ chuột vô tri kia! Chắc ăn phải mật gấu gan rồng gì rồi hả? Đã to gan rút lấy ngọn thần kỳ của ta thì chớ, lại còn cả gan dám xé hủy nó, đồng thời lại còn giả mạo, mượn danh thẳng đạo gì Thiên Si để múa rối trò huyền hoặc. Sao không tự nghĩ thử cái đó, cho dẫu thẳng ấy có thân hành tới đây, với thứ bản lãnh của hần, chẳng qua cũng chỉ đáng để đọc kinh đuổi ma bắt quỷ mà thôi, dưới con mắt của ta chẳng coi hần vào đâu! Hai lần phạm quy lệ cấm của ta, tội chết không dung, hôm qua tại ta bận việc chưa kịp lại, nên hôm nay ta đặc biệt rút ít thì giờ ở đây chờ đợi lũ ngươi. Nhưng thường thì sổ Diêm Vương chỉ định canh ba thì chết, quyết không thể để sống đến canh năm, nhưng trong mấy đêm nay ta đều bận rộn nên ta đặc biệt thi ân cho lũ ngươi, bản án hành quyết được đổi ra thành ban ngày, như vậy tránh bớt cho vong hồn lũ ngươi bị vất vưởng nơi địa ngục, có biết điều thì đừng có kiêu căng chống cự mà khổ, cứ ngoan đợi chết thì hay hơn! Đồng thời cũng nên hiểu rằng loại duyên cơ này khó mà gặp được như thế lắm, nhất là những kẻ được chết về dưới tay Đoạt Hồn Kỳ, ít nhiều gì cũng được kể là hạng người có may mắn đấy.

Tiếp đó là một giọng cười âm u rợn tóc gáy, tiếng cười giống hệt âm thanh của tiếng nói vừa rồi, vừa trầm vừa nhỏ, tựa hồ như làn tơ nhỏ bay bổng lên không, nhưng lại có một sức nhiếp hồn kẻ nghe, khiến cho tâm tư kẻ nghe phải bồi hồi rối loạn, râu tóc gợn từng hồi! Tiếng cười cứ kéo dài mãi, chừng như không hề đổi hơi, phẳng phất vô định, chập ở hướng Đông, lúc lại ở Tây, bỗng lại ngay như trên đỉnh đầu, lúc lại như xa hẳn ngoài mười trượng. Ba người ba ngựa, có thể nói là bị tiếng cười nhiếp hồn bao phủ xung quanh mình.

Từ lúc nghe tiếng nói quái dị ấy, Phương Bách Xuyên và Tạ Đông Dương bèn kéo ngay Thượng Quan Linh nhảy xuống ngựa, ai nấy tuốt binh khí lo phòng vệ trước ngực, chăm chú đề phòng một sự biến cố hãi hùng sắp xảy ra.

Sau khi tiếng nói quái lạ vừa ngừng, tiếp theo là tiếng cười được phát ra, tình trạng kéo dài bao nhiêu thì hy vọng của Phương Bách Xuyên, Tạ Đông Dương càng tiêu tan bấy nhiêu vì họ thừa hiểu lối cười trứ danh này của Đoạt Hồn Kỳ gọi là Câu Hồn Âm Tiếu, nếu không gặp kẻ thù kinh địch, không mấy khi lại phát khởi loại cười này. Chuyện này bởi Phương Bách Xuyên đã dám xé ký hiệu nổi danh của y, có lẽ vì thế mà y đến, đồng thời coi ba người như có mối thù khá sâu. Cứ theo thường lệ xưa nay của y, hễ khi tiếng cười Câu Hồn Âm Tiếu vừa chấm dứt, lập tức ra tay mở cuộc giết chóc thảm khốc rùng rợn ngay.

Nhưng khi con người ta biết chắc cái chết đã kề gần, tâm cảnh họ bỗng lại trở nên thoải mái lạ lùng. Tạ Đông Dương kéo tay học trò yêu của mình, vừa lên tiếng gọi Phương Bách Xuyên, cả ba đứng dựa hẳn lưng vào cây cổ thụ lớn tướng, như thế khỏi phải lo về mặt hậu, tập trung hết toàn lực để phòng ngự phía trước, chú ý sự tấn công chánh diện của địch.

Tiếng cười Tiếu Hồn Âm Tiếu của Đoạt Hồn Kỳ khi phát ra, càng lúc càng nhỏ dần, dần dần đến một độ có lại như không. Phương Bách Xuyên, Tạ Đông Dương biết ngay cuộc tàn sát ghê gớm sắp sửa mở màn tức khắc, họ nín thở lặng thinh chờ đợi, tiếng cười cứ lảng vảng theo gió lướt tới đâu, cả ba trở mắt kinh hoàng nhìn tới đó.

Cũng bởi chuyện Đoạt Hồn Kỳ mà Thượng Quan Linh bị thầy mắng cho mẻ nên thân, trong bụng cậu bé đã hận Đoạt Hồn Kỳ từ lâu. Lúc này thấy người ta không chịu lộ diện mà chỉ phát ra những tiếng cười quái dị rợn người, cho thầy và sư bá càng lúc càng rối loạn tâm trí, cậu bé nào có biết đâu khi tiếng cười chấm dứt thì độc thủ tàn sát sẽ đến ngay, cậu cứ ung dung lớn tiếng gọi nói inh cả lên :

- ... Bớ... Ớ... Đoạt Hồn Kỳ!... Người là cái hạng anh hùng gì mà chỉ biết chui rúc trong rừng rồi cười lên những tiếng như ma khóc vậy? Nếu có bản lĩnh giỏi, hãy mau ra đây tỉ thí vài hiệp với tiểu hiệp sĩ này coi!

Vừa dứt lời, bỗng đám rừng phía sau lảng vảng có tiếng người nói lại :

- Nghe được lắm!

Tiếng cười Câu Hồn Âm Tiếu của Đoạt Hồn Kỳ lúc này đã chấm dứt, nhưng vẫn chưa thấy triệu chứng độc thủ gì của địch ra tay, chỉ thấy thỉnh không nhẹ nhàng rụng xuống ba chiếc lá cây khô, trên mỗi chiếc lá đều găm một cây kim trâm dài gần ba tấc, đuôi kim cài một miếng đoạn đồ chơi, phát phơ theo chiều gió, những miếng cờ đồ ấy nghiêm nhiên vẫn là dấu hiệu sợ người và hai xương chéo trắng hếu, khiến kẻ nhìn không ớn mà phải lạnh xương sống.

Đang lúc cả ba ngồi ngơ ngác, bỗng đám rừng phía sau, lại có một giọng cười khác lạ truyền đến tai mọi người.

Tiếng cười này khác hẳn với tiếng cười Câu Hồn Âm Tiếu của Đoạt Hồn Kỳ. Loại cười Đoạt Hồn Kỳ càng cười càng nhỏ, càng nhỏ càng yếu, nhưng trận cười sau này lại càng cười càng lớn, càng lớn càng mạnh. Câu Hồn Âm Tiếu âm u thâm lương, hớp tâm hồn kẻ nghe, khiến cho họ bồi hồi trong tâm trí. Tiếng cười đến sau thì lại hùng tráng khí dũng, như có thể nứt đá xuyên mây.

Một âm một dương, một mềm một cứng, trước sau hai tiếng cười đối chọi nhau một cách kịch liệt! Lúc này Phương Bách Xuyên, Tạ Đông Dương và Thượng Quan Linh đâm ngớ ngẩn người ra, trong bụng ai nấy nghi hoặc lạ lùng, chẳng hiểu những gì đã xảy ra trong lúc hoang mang này.

Tiếng cười hùng mạnh vừa ngừng, âm thanh nhí nhí của Đoạt Hồn Kỳ lạnh lùng lảng vảng nói :

- Hừ! Không ngờ thằng đạo giả quả thật có nơi đây! Nay tạm nể mặt người, tạm khoan dung tử hình cho ba mạng chuột nhắt kia lại một dịp khác, ta vì bận chuyện phải đi gấp, nếu lão già đạo sĩ có cao hứng, tội gì không đi ngẫu nhiên về miền Trung Nguyên tìm kiếm mấy thằng già chưa chết kia, để mở lại một cuộc đấu chia ngôi thứ cho biết cao thấp, thử xem trong hai mươi năm nay, đứa nào là kẻ làm biếng nào.

Tiếng nói vừa dứt, tứ bề bỗng lại im lìm như tờ, Phương Bách Xuyên lúc này mới sực nhớ ra, mình làm giả mà hóa thật, ai ngờ về ra cây Trường Vĩ Vân Phát mà quả nhiên đã khiến Thiên Si đạo trưởng Tây Đạo ra mặt trong lúc nguy cấp này.

Lòng mừng quá đổi, nhưng chờ mãi một hồi, trong rừng vẫn im lìm như cảnh chết. Phương Bách Xuyên khao khát muốn được gặp Thiên Si đạo trưởng để dễ bề mời mọc ông ra tay giúp cứu cho người bạn già Thường Tử Tuấn. Nhưng chờ mãi không thấy xuất hiện, lại sợ những bậc kỳ nhân như họ chuyên thích

chơi lối Thần Long Kiến Thủ Bất Kiến Vĩ để tránh mặt không muốn cho gặp những hạng người thường như mình, nghĩ vậy vội hấp tấp đánh tiếng lớn gọi vào rừng :

- Kính Thiên Si đạo trưởng, Phương Bách Xuyên này không quản ngàn dặm xa xôi lặn lội đến đây, có việc muốn cầu xin đạo trưởng, vậy xin ngài cho kẻ ngu này được gặp mặt bẩm rõ mọi sự.

Tứ bề vẫn im lặng, không tiếng trả lời! Phương Bách Xuyên biết mình đoán không sai, người ta đã đi từ lâu, bắt giắc thở dài buồn bã, bèn quay người cúi nhặt ba chiếc lá khô vừa rụng xuống vừa rồi, thấy rõ ba ngọn Đoạt Hồn Kỳ nhỏ cắm trên ba lá cây, đúng ba cây dài ước ba tấc, ba miếng đoạn đỏ nhỏ ấy đều có vẽ hình sọ người và hai xương chéo màu trắng.

Phương Bách Xuyên bắt giắc lắc đầu than với Tạ Đông Dương rằng :

- Hiền đệ ạ! Công lực của anh em chúng mình như thế cũng đã tưởng là ghê gớm lắm rồi! Nào ngờ đem so với Càn Khôn ngũ tuyệt, quả thật còn thua kém xa! Nội tiếng cười Câu Hồn Âm Tiểu của Đoạt Hồn Kỳ khi phát ra, tứ phương bát hướng đều như có tiếng cười, cứ tính theo sức lực của chúng ta hiện có, đến nỗi hình dạng của người ta ở đâu còn chưa nhận ra! Ba cây Đoạt Hồn Kỳ nhỏ bé thế này mà cũng không biết người ta phóng ra từ hồi nào! Nếu không có ba chiếc lá khô của Thiên Si đạo trưởng đỡ hộ trong cơn nguy cấp ấy, chẳng hóa ra chúng mình đều chết một cách quá hồ đồ lắm sao?

Tạ Đông Dương từng luyện nghệ lâu năm ở miền Nam Cương, làm gì không khỏi tự phụ trong lòng? Thoạt đầu tuy bị hung danh của Đoạt Hồn Kỳ chấn kinh, nhưng trong bụng vẫn nghĩ, nếu vạn nhất cũng ráng dốc hết toàn lực tuyệt học của mình ra liều một phen, chưa chắc gì đã bị thiệt mạng về tay người ta.

Nhưng chính lúc này, mắt được thấy công lực thần kỳ của đối phương, bắt giắc lạnh người, nghe thêm lời than vãn của Phương Bách Xuyên, thì chỉ còn có nước gật đầu cười ngượng, lòng tự oán lòng: từng hiên ngang miền Nam Cương, được muôn người tôn kính, những ngày sống thần tiên không muốn, mà đi dấn dữa học trò nông cuồng về Trung Nguyên như thế này, Thượng Quan Linh vốn là đứa trẻ bạo gan lớn phổi, không biết chữ sợ là gì, từ nay trở đi, không biết nó có còn gây ra họa lớn gì hay không?

Hai vị lão anh hùng biết rõ sự lợi hại của địch thủ, ai nấy cũng đang lo ngại trong lòng. Riêng phần Thượng Quan Linh lại cảm thấy thú vị về những sự kiện lạ lùng đang xảy ra, cậu bèn quay hỏi thầy :

- Thưa thầy! Vậy những lá cờ Đoạt Hồn Kỳ được chia ra cả thầy mấy loại? Tại có sao lúc thì dài, khi lại ngắn, cây mà con rút ở Bạch Long Đồi, cán cờ bằng tre, mà cây trên lá khô này lại bằng cây kim vàng găm đoạn đỏ như thế?

Phương Bách Xuyên cười nói :

- Ấy... Thầy cháu sống ở Nam Cương đã lâu, những chuyện ly kỳ chắc không biết rõ bằng bác đâu! Loại cờ Đoạt Hồn Kỳ chia ra tất cả làm ba loại, thứ mà kim châm vàng cắm trên lá khô, đây là loại dùng để giết người; loại cán cờ bằng tre ấy là thứ ký hiệu của y; còn loại vẽ trên bức tường quán trọ tức là báo trước cho khổ chủ, nếu mà vẽ một lá, thế nào đêm đó cũng lại, còn nếu vẽ loại cờ bằng máu, tức là cho biết mối thù rất lớn, kẻ bị giết sẽ bị tận diệt hết toàn gia, bất luận già trẻ lớn bé, không chừa một mạng nào thoát khỏi.

Nghe xong lời kể của Phương Bách Xuyên, Thượng Quan Linh tỏ vẻ không phục, cậu xoay tròn đôi mắt của mình hỏi :

- Theo cháu thì kẻ quân tử xử thế trên giang hồ, thứ nhất phải kể đến tư cách nhân phẩm, võ công chẳng qua đứng vào hàng thứ yếu mà thôi. Đoạt Hồn Kỳ quá hung ác như thế, tại sao bốn vị Càn Khôn ngũ tuyệt như Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm không trừ khử quách y đi để đến nỗi di hại cho làng võ lâm như thế?

Nói tới đây, cậu bé cảm thấy sau lưng có gì khẽ động vào mình, nhưng Phương Bách Xuyên, Tạ Đông Dương hai người không hay biết gì, tính Thượng Quan Linh vốn đã khôn lanh, cậu không dă động gì, nhẹ đưa tay rời quanh về phía sau, không ngờ sờ đúng một chiếc lá khô rời ngay gấu áo của mình, cậu len lén gỡ bỏ ngay vào túi!

Hai lão anh hùng thấy Thượng Quan Linh tuổi tuy nhỏ nhưng ăn nói có vẻ chừng chạc đích xác, không bị sức mạnh cường hào uy hiếp tinh thần, trong lòng ngầm ngầm khen phục, Phương Bách Xuyên mỉm cười rằng :

- Năm vị tuyệt thế cao nhân này, ai nấy đều có quái tật riêng của họ, đến như Thiên Si đạo trưởng vừa rồi kia, rõ ràng đã có mặt nơi rừng cây này, thế mà không hiểu tại sao không chịu ra gặp mặt bọn mình? Cả đến Đoạt Hồn Kỳ xưa nay hành sự, thiện ác tùy lòng hứng! Không ai có thể lường biết trước được! từ ngày xuất thế lần thứ hai đến nay, ba đứa con trai của Hạo Thủ Thần Long Thường Tử Tuấn bị giết hại như thế, đã gây nên sự công phẫn của giới giang hồ, nhưng khi hủy diệt sào huyệt của bọn cướp bể Kim Giao Bào Trưởng Hùng lại khiến nhiều người mến phục vui mừng, nay Đoạt Hồn Kỳ đã phiêu bạt trên giang hồ, Tây Đạo cũng vừa xuất hiện hiệp tích ở đây, nếu quả Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm hãy còn sống ở trần gian này mà họ lại chịu góp phần hào hứng với nhau, chừng đó quả là một sự kiện hiếm thấy trong làng võ lâm ngày nay.

Nam Cương ẩn hiệp Tạ Đông Dương nghe Phương Bách Xuyên nói tới đây, sắc mặt buồn thảm này giờ bỗng tiêu tan hẳn, lão bật tiếng cười ha hả rằng :

- Tiểu đệ vốn hối tiếc chuyện đưa ái đồ Thượng Quan Linh đi viễn du miền Trung Nguyên để đến nỗi bước vào cuộc sóng gió nguy hiểm này! Nhưng nay nghĩ cho kỹ, đời người có sống được là bao? Đã hai mươi năm nay, bỗng lại lực đực hiện thân ra như thế, tuy đã lôi cuốn cả mình vào trong ấy, biết đâu chẳng nhờ thế mà biết thêm nhiều bậc tuyệt nghệ cao nhân trên đời, vậy thì dầu có bị chết tan xương thành tro bụi đi chăng nữa thì cũng đáng lắm.

Phương Bách Xuyên đã tưởng Tạ Đông Dương mất hết những hào khí anh hùng xưa kia, nào ngờ lại nghe ông bạn mình thốt ra những câu hùng hồn khí phách như thế, bèn mỉm cười vui mừng rằng :

- Kể ra võ học của hiền đệ cũng chẳng phải tầm thường gì, nhất là hiền đệ đã ẩn tích ở Nam Cương trên mười năm nay, đương nhiên là phải làm tinh...

Lời nói còn chưa dứt, Tạ Đông Dương bỗng đau khổ ngượng cười cắt đứt lời của Phương Bách Xuyên rằng :

- Ba năm trước đây, tiểu đệ từng lo nghiên cứu về Hồn Nguyên chân lực, trong lúc di cung bí huyết, tiểu đệ vì bất cẩn nên đã bị xú khí, suýt thì mất các võ công đã học bấy lâu! Tuy đã cố sức luyện chữa lâu nay nhưng vẫn chưa giải được huyết sinh tử huyền quan, nếu không bị xú khí như vậy, quả thật tiểu đệ cũng muốn thử sức với Đoạt Hồn Kỳ một chuyến cho biết mặt.

Phương Bách Xuyên nghĩ Tạ Đông Dương luyện công lực bị xú khí, bất giác cũng hoài tiếc buồn cho bạn, nhưng cũng thừa biết lối giải huyết sinh tử huyền quan rất khó, cần phải những tay công lực cao cường mới mong giải nổi, sức mình chưa đến mức tuyệt độ ấy để giúp bạn, bèn nói với thầy trò Tạ Đông Dương :

- Nay Thiên Si đạo trưởng đã không muốn ra mặt, chúng ta hà tất phải ở lại đây làm gì? Chi bằng cứ về hẳn Lã Lương sơn tìm đến Hạo Thủ Thần Long Thường Tử Tuấn đảng Lục Trúc sơn trang, thương lượng mưu kế để cùng trả thù luôn thể cho tiện việc.

Thầy trò Tạ Đông Dương phi thân lên ngựa, Thượng Quan Linh cố ý đi đứng đình chậm lại phía sau, nhường cho thầy và sư bá đi ra rừng trước, còn mình thừa cơ móc luôn chiếc lá khô vừa rồi ra xem, chỉ thấy trên lá khô khắc nguệch ngoạc bốn chữ: “Đêm nay đừng ngủ”.

Trong lúc đi, Phương Bách Xuyên mãi lo nghĩ sự an nguy của bạn già Thường Tử Tuấn, nên suốt dọc đường cứ ra roi quất ngựa cho nhanh thêm, mới hơn nửa ngày lộ trình đã chạy hơn hai trăm dặm, luôn luôn bỏ lỡ hẳn mấy trạm lớn, đành phải nghỉ lại một thôn trang nhỏ.

Trước khi ngủ, vì muốn đề phòng sự thần bí của Đoạt Hồn Kỳ đến bất thần, Tạ Phương nhị lão anh hùng đặc biệt thân hành đi xem xét tất cả xung quanh nhà một lượt, phía sau là một ngọn đồi, cây cối cũng khá nhiều, nhưng vì chưa thấy phát hiện một dấu hiệu gì lạ nào, đồng thời đã biết Đoạt Hồn Kỳ bị Tây Đạo đuổi khéo, trong thời gian ngắn này chưa chắc đã lại ngay được, nhưng mọi người cũng chuẩn bị binh đao ám khí sẵn sàng, để ngay những nơi thuận tay nhất phòng khi hữu sự, ai nấy mặc nguyên quần áo để ngủ.

Suốt một đêm qua đã phải thức trong cảnh hồi hộp hãi hùng, hôm nay trừ cảnh sinh tử hiểm nghèo buổi trưa ra, lại bị vất vả suốt quãng đường dài như thế, lẽ dĩ nhiên ai cũng mệt mỏi lắm, nên hai lão anh hùng còn ngồi tựa thành giường dưỡng thần phòng hờ mọi bất trắc có thể xảy ra, nhưng sau canh một họ đều thiêu thiêu ngủ say lúc nào không hay.

Thượng Quan Linh cũng đâu thoát khỏi sự mệt nhọc? Nhưng cậu bé biết đêm nay mình còn có việc, trước

khi ăn cơm tối cậu đã ngủ được một giấc ngon, giờ này hai mắt cứ thao láo nhìn trần nhà, thỉnh thoảng lại đưa chiếc lá khô lên ngắm bốn chữ: “Đêm nay đừng ngủ”.

Cậu tính nhắm trong bụng, canh ba cũng đã điểm từ lâu rồi, có lẽ sắp điểm canh tư là khác, sao vẫn chưa có chuyện lạ gì xảy ra, đối với vị đệ nhân đã phi điệp truyền thư (đưa thư bằng lá bay) dặn mình đừng ngủ là có dụng ý gì đây?

Nghĩ đến đây, cậu bất giác thò tay vào túi sờ môn ám khí của thầy truyền cho mình và cây vũ khí thường dùng là cây Văn Xương bút, trong lúc ấy cậu nghĩ: nếu Đoạt Hồn Kỳ đêm nay tới càng hay, với tính kiêu căng tự đại của y, để mình dùng thử môn ám khí Tử Phi Hoa đánh cho y một thế Mãn Diện Phi Hoa (Hoa vung đầy mặt), xong tặng thêm mấy nét chấm phá của Văn Xương bút luôn một thế, để sáng ra thầy và sư bá phải kinh ngạc một phen cho thích.

Đang lúc cậu nghĩ đến chỗ khoái chí nhất, bên ngoài phong la bắt đầu điểm canh tư, Thượng Quan Linh vẫn chưa thấy gì lạ xảy ra, lại gần hết một canh nữa, trời sắp gần sáng, cậu bé bắt đầu cau có bực mình. Bỗng trong lúc tịch mịch ấy, hình như có tiếng người gọi nhỏ, âm thanh nhỏ đến nỗi như có lại như không, nhưng vẫn có thể phân biệt rõ ràng về âm ngữ :

- Này cậu nhỏ kia! Hãy đến ngay đòi cây ở phía sau, nhớ đừng có làm thức giấc thầy và sư bá của cậu!

Thượng Quan Linh biết có người lại, tinh thần bắt đầu phấn khởi ngay, nhè nhẹ hai chân bước xuống giường, khẽ mở cửa sổ, tung người phi thân luôn ra ngoài.

Trăng lưỡi liềm xế đỉnh đồi, sao hôm chênh chếch trên đỉnh cây, cả khu rừng đồi còn tối mờ, tứ bề im lặng âm u.

Nhưng Thượng Quan Linh không hề nao trí, hai lần tung thân, cậu đã nghiêm nhiên xuyên vào rừng, bỗng trên cánh trái có tiếng người rằng :

- Kể đảm lượng cậu bé cũng khá thật! Chứ cậu không ngăn Đoạt Hồn Kỳ ư?

Thượng Quan Linh ngừng đầu theo phía phát ra tiếng nói, ngay nơi cành cây ngang cửa cây cổ thụ, thấy một đạo sĩ gầy nhom trạc trên ba mươi tuổi với chiếc áo đạo bào rách tả tơi ngồi ngất ngểu ở trên, tay trái cầm hồ lô rượu thơm ngát, tay phải đương loay hoay thò trong túi đạo bào móc vật gì đó bỏ vào miệng nhai ăn, trông có vẻ thú vị lắm.

Cậu bé ngẩng đầu trả lời :

- Đoạt Hồn Kỳ cũng chỉ là người mà thôi, có khác chăng là y hung tàn bạo ác một cách đáng ghét, như thế thì có gì là đáng sợ? Đạo trưởng ăn gì mà thơm phức vậy? Cho cháu xin chút được không?

Dứt lời, cậu bé tung mình phi lên, cùng ngồi vắt vẻo cạnh bên đạo sĩ.

Đạo sĩ liếc nhìn cậu bé nhí nhảnh ấy, rồi đưa qua một nắm đậu phụng, Thượng Quan Linh vội chìa hai tay hứng nhận, cũng bỏ từng hột đậu vào miệng ăn ngon lành, không một lời cảm ơn mà còn hỏi đạo sĩ rằng :

- Cháu biết đạo trưởng đây nhất định là người mà trưa nay đã cứu nguy cho thầy trò cháu ở khu rừng gần Ha La Hồ, tên gọi Thiên Si đạo trưởng, nay cháu có ít việc muốn nhờ đạo trưởng giúp hộ, nhưng không biết đạo trưởng có vui lòng giúp cháu không?

Thiên Si đạo trưởng hừ một tiếng bằng giọng mũi nói :

- Cậu bé lại muốn học nghề võ với ta chứ gì?...

Chưa dứt lời, Thượng Quan Linh đã lắc đầu lia lại rằng :

- Nghề võ đã có thầy cháu truyền dạy, nhưng cháu nhận thấy con người Đoạt Hồn Kỳ hung ác tàn bạo, cháu có ý muốn thử một trận thư hùng với y, vậy đạo trưởng có cách gì giúp cháu không?

Thiên Si đạo trưởng thấy Thượng Quan Linh nghiêm nhiên không đòi học võ với mình mà lại đòi đấu thử với Đoạt Hồn Kỳ, thật ngoài sự tưởng tượng của đạo sĩ, bèn đưa tay sang nắm rờ hết gân cốt trên người cậu bé, rồi lắc đầu cười rằng :

- Cậu có biết Đoạt Hồn Kỳ lợi hại như thế nào không? Đừng nói là với chút bản lãnh nhỏ nhen của cậu, đến như thầy và sư bá của cậu cũng còn thua kém ra một trời một vực là khác...

Thượng Quan Linh hấp tấp trả lời :

- Cháu có môn ám khí Tử Phi Hoa có thể nói là độc đáo và bá đạo nhất trên giang hồ hiện nay!

Thiên Si đạo trưởng phì cười văng cả đậu phụng trong mồm ra nói :

- Loại Tử Phi Hoa của cậu tuy là luyện bằng thứ vàng tím ở miền Tây Vực, và mỗi khi ra tay bay tung khắp cả một vùng, vật cứng đến đâu cũng phải thủng, nhưng chỉ có thể đem ra đối phó với những nhân vật võ lâm tầm thường mà thôi. Nếu mà cậu trông cậy vào thứ ám khí này để thư hùng với Đoạt Hồn Kỳ, chẳng khác nào cậu đang bỏ đậu phụng vào miệng mà nhai, nghĩa là có đi không có về.

Cậu bé thấy thầy mình truyền lại loại ám khí Tử Phi Hoa này cho mình, tưởng đã liệt vào loại ám khí độc đáo nhất trên giang hồ, nay lại bị Thiên Si đạo trưởng đánh giá không đáng, cậu bé càng bức bối không phục, ngược mày nói thêm rằng :

- Cháu còn biết cả ba mươi sáu đường Văn Xương bút pháp, đồng thời có thể điểm một trăm linh tám huyết lớn nhỏ trên thân người ta!

Thiên Si đạo trưởng thấy bộ mặt có vẻ đắc trí của Thượng Quan Linh, bộ mặt không biết sợ trời cao đất dày là gì, chỉ mỉm cười với cậu bé, bồng đạo sĩ nheo mắt, hình như sức nhớ ra gì, quay ngay mặt lại hỏi :

- Ủa! Chứ cậu cũng dùng bút à?

Nghe giọng nói có vẻ kinh ngạc của Thiên Si đạo trưởng, cậu bé mừng khắp khởi vội hỏi:

- Thưa đạo trưởng! Đoạt Hồn Kỳ chắc sợ bút lắm hả?

Câu hỏi ngây thơ hồn nhiên của cậu bé khiến Thiên Si đạo trưởng phải bật tiếng cười ha hả rằng :

- Cậu đoán không sai tí nào, quả Đoạt Hồn Kỳ có sợ bút lắm! Nhưng không phải y sợ loại ba mươi sáu đường Văn Xương bút pháp của cậu đâu, mà chính y sợ cây Kinh Thần bút của Gia Cát Dật, một cây bút số một ở dưới vòm trời giang hồ này.

Thượng Quan Linh lại bĩu môi không phục, Thiên Si đạo trưởng lại nói :

- Bây giờ ta đã nghĩ ra được một cách, may ra có thể khiến cậu đến chơi với Đoạt Hồn Kỳ được.

Cậu bé mừng quá, vội ríu rít xin đạo trưởng dạy, Thiên Si đạo trưởng cười nói :

- Nếu trên dọc đường, hề con thấy ký hiệu của Đoạt Hồn Kỳ xuất hiện, nhưng cần phải giấu thầy và sư bá của cậu mới được, ngay bên cạnh ký hiệu của Đoạt Hồn Kỳ, cậu hãy vẽ một cây bút nan đen lòng trắng, và đề hai câu thơ lên.

Thượng Quan Linh vội hỏi :

- Dạ loại thơ gì? Hay tùy ý thích của cháu?

Thiên Si đạo trưởng lại cười rằng :

- Thơ của cậu làm sao mà được. Phải đề như vậy :

Danh bài Tây Đạo Đông Tăng hậu,

Gia tại thiên đài Nhai Đăng Gian!

(Nghĩa: Tên được xếp sau Tây Đạo và Đông Tăng, nhà ở đỉnh núi Nhai Đăng Gian), nhưng câu trên bên phải dùng lối chữ thảo viết, câu dưới lại dùng lối chữ lệ, thế cậu có biết lối chữ lệ không nào?

Thượng Quan Linh không rành về hai lối chữ lệ và triện, loại chữ thảo thì còn tạm có căn cơ, vừa tính trả lời câu nói của đạo sĩ, Thiên Si đạo trưởng ghé gần tai cậu bé nói :

- Thầy và sư bá của cậu đã tìm đến kia kìa, giờ đây ta không muốn gặp mặt họ, vậy cậu đừng nói chuyện đêm nay ra làm gì, cậu hãy uống viên linh đơn này đi. Đồng thời ta cho cậu mượn tạm quyển sách nhỏ này trong nửa năm, xem coi duyên số tạo hóa của cậu sau này ra sao cho biết!

Dứt lời, dúi ngay vào tay Thượng Quan Linh một quyển sách nhỏ chừng ba tấc vuông và một viên linh đơn, xong xuôi dùng đảnh thân pháp vụt bỗng toàn thân biến dạng luôn trong đám rừng âm u, không hề để lại một động tĩnh nào.

Thượng Quan Linh lúc này cũng chợt nghe rõ tiếng Dạ hành Phong (Tiếng gió đi đêm) phát ra từ phía dưới, cậu hấp tấp từ nhánh cây nhảy tụt mau xuống đất, vội vã đi bách bộ như đang ngoạn cảnh rừng.

Quả nhiên Phương Bách Xuyên và Tạ Đông Dương đang song song tiến vào rừng, thấy Thượng Quan Linh đương chấp tay sau lưng, đứng ngược nhìn cảnh trăng lưỡi liềm, Tạ Đông Dương giật la lên :

- Suốt đêm qua đến trưa nay, chúng ta đều sống trong tình trạng kinh hiểm tuyệt luân, tại sao mỗi lần con đi đâu cũng không chịu báo trước cho thầy và sư bá hay?

Thượng Quan Linh làm ra vẻ bị oan ức, cong môi nói :

- Con trần trọc mãi cũng không ngủ được, lại sợ làm thức giấc thầy và Phương sư bá, nên con lén ra đây đi bách bộ, ngắm cảnh trăng cho khuây khỏa, nào đã chắc gì Đoạt Hồn Kỳ đã đoạt nổi hồn của con đâu mà thầy cứ rầy la con hoài.

Tạ Đông Dương cũng đành chịu tính nết ngổ ngáo của đứa học trò cứng mình, cả ba lại lững thững về phòng đi ngủ, hôm sau lại lo khởi hành đi Lã Lương sơn.

Dọc đường, Thượng Quan Linh len lén giở xem quyển sách mà Thiên Si đạo trưởng đã cho mượn trong vòng nửa năm, khi giở xem bên trong, không thấy có một chữ nào, và chỉ thấy vón vện mười tám bức vẽ thể tọa công (Hình người ngồi nhập định), nhưng mỗi bộ mặt đều khác hẳn nhau.

Còn viên linh đơn to bằng hột nhãn, ngoài bao một lớp sáp đỏ, cách chế tạo xinh đẹp, Thượng Quan Linh tiếc rẻ không nỡ uống mà lại để dành trong túi làm đồ chơi. Cậu bé đối với quyển sách này, không làm sao thấu hiểu sự huyền ảo trong đó của nó, nên đành gấp lại, cất luôn vào trong người, vô tình đã bỏ lỡ mất một dịp kỳ duyên với quyển sách quý mà hầu hết giới võ lâm thêm khát suốt cả một đời người mà không gặp.

Cuộc hành trình vẫn tiến hành hấp tấp, và cũng có thể mà luôn luôn bị lỡ đường trọ, một hôm, tạt ngang Cam Châu, chưa tới Lương Châu, trời đã chập choạng tối dần, lại gặp cơn mưa lớn, cả ba đều ướt như gà bị nhúng nước, Tạ Đông Dương thấy cạnh đường cái ước ba trượng xa, cây cối lưa thưa hiện ra một nóc nhà cũ, bức tường màu đỏ nổi bật hẳn trong đám cây màu xanh, lão bèn gọi Phương Bách Xuyên. Chờ ngựa dừng lại, cả ba xuống dắt ngựa đi bộ vào.

Thì ra đây là một ngôi miếu không lớn, nhưng cũng không nhỏ. Bởi không tu sửa đã lâu năm, trông miếu tiêu điều hoang vu, đầy mạng nhện và bụi bặm, cảnh vật im lìm buồn bã.

Cả ba cột ngựa ngoài bên miếu, Phương Bách Xuyên lững thững bước vào trong điện, thỉnh thoảng khẽ ý lên một tiếng, vì lão thấy cạnh bức tượng Bồ Tát, có một xác người treo cổ tòng teng ngay đó! Vội tung thân nhảy tới, khẽ sờ vào người nạn nhân, thấy còn hơi ấm, hai lão anh hùng đối với lối cấp cứu người treo cổ vẫn như thế, đương nhiên là tay thiện nghệ, họ xúm vào xoa bóp sơ các đường huyết mạch trên toàn thân, một chập thấy nạn nhân đã thở. Nhưng lúc Tạ Đông Dương sờ tới phía eo bụng của nạn nhân, bỗng phát giác loại kim khí nhuyễn và ám khí, biết ngay cũng thuộc nhân vật trong võ lâm.

Nạn nhân được cứu sống, tuổi trạc tứ tuần, sau khi mở màng hồi tỉnh, nhìn hết mọi người một lượt, thở dài nào nề rồi nhắm nghiền mắt lại không nói năng gì. Cả ba người đều trở mắt nhìn nhau, không hiểu nạn nhân vì lý do gì mà lại tự tử trong ngôi miếu hoang vu này?

2. Gia Tập Thiên Đài Nhai Đãng Gian

Tạ Đông Dương cau mày nói với người khách lạ :

- Này ông bạn! Đã là kẻ giang hồ, dù có chuyện oái ăm tày trời đến đâu đi chăng nữa, cũng không đến nỗi phải quyền sinh dễ dàng như thế! Tại hạ đây là Tạ Đông Dương, vị này là Phương Bách Xuyên, đều là người trong võ lâm cả, ông bạn có chuyện gì mà đến nỗi phải tự tận như thế? Có thể kể rõ đầu đuôi câu chuyện người bạn bình thủy chi giao với chúng tôi không?

Người khách nghe tên Tạ Đông Dương, hình như còn hơi lạ, nhưng khi nghe đến ba chữ Phương Bách Xuyên, vội từ bàn án vùng ngay dậy, ngạc nhiên hỏi rằng :

- Thì ra lão anh hùng đây là người lừng danh trên giang hồ với biệt hiệu Ngân Tu Kiếm Khách đấy sao?

Phương Bách Xuyên vừa chực tỏ lời khiêm tốn, người khách lại rầu rĩ lắc đầu thất vọng nói :

- Thôi! Thôi!... Dù có mười vị Ngân Tu Kiếm Khách như lão anh hùng đây đi chăng nữa, cũng không làm sao can thiệp nổi chuyện của tôi được.

Thượng Quan Linh thấy thần sắc của người khách lại ủ rũ, chẳng khác nào như gà bị đá bại trận, bực mình lên tiếng hỏi xía vào :

- Sự thực ông đã gặp chuyện khó khăn gì? Sao không chịu nói cho vỡ lẽ mà cứ ầm ố vậy? Ông nên biết rằng ai ghê gớm hơn Đoạt Hồn Kỳ kia? Thế mà chúng tôi đây còn động chạm đến y thì đủ hiểu.

Người lạ nhìn Thượng Quan Linh, nhẩn nha cười nói :

- Tuy hào khí của cậu thấu suốt mây xanh thật, nhưng không phải tôi cố tình tăng bốc chí khí người ta mà đi làm nhục nhuệ khí của bản thân đâu! Nhưng quả thật con người của Đoạt Hồn Kỳ khi vui khi giận khó mà ai có thể đoán lường nổi, càng không dám chuốc họa sát thân vào người.

Dứt lời, gương to đôi mắt đầy ánh sáng, sắc mặt bỗng hồng hào oai phong凛冽, giờ ngay chưởng nhắm ngay bàn thờ chẻ mạnh xuống, góc bàn thờ lập tức bị gãy gọn đi một mảng lớn, rồi ôm quyền thi lễ với Tạ Đông Dương và Phương Bách Xuyên rằng :

- Thưa nhị vị lão đại hiệp hãy tha tội thất lễ vừa rồi cho Đàm Hiếu này, tiểu đệ nguyên quê ở Thái Nguyên.

Phương Bách Xuyên nghe nói vậy cũng biến sắc mặt, không chờ cho Đàm Hiếu nói hết lời, đã hỏi ngay rằng :

- Thôi tôi đã rõ ngoại hiệu của Đàm huynh đây là Thiết Chưởng Vô Song, phó tổng tiêu cục Long Phi ở Thái Nguyên, Long tổng tiêu đầu của quý cục vốn là bạn tri giao với Phương Bách Xuyên này, như thế đâu phải là người ngoài gì, giờ đây Đàm huynh đã gặp chuyện khó khăn gì? Cứ nói ra xem, may ra chúng tôi có thể gỡ rối hộ cho chăng?

Thiết Chưởng Vô Song Đàm Hiếu cau mày một hồi, đứng đỉnh từ trong mình lấy ra một cây Đoạt Hồn Kỳ dài hơn bảy tấc, giữa nền đoạn đỏ nổi bật hẳn hình sọ người và hai xương chéo.

Phương Bách Xuyên và Tạ Đông Dương đồng thanh kinh ngạc :

- Lại là y nữa?

Thiết Chưởng Vô Song Đàm Hiếu thần sắc nghiêm trọng gật đầu rằng :

- Vâng chính y. Tức Đoạt Hồn Kỳ, con người vui buồn vô thường, chánh tà khó đoán! Tại Tiên Hà lãnh, chính y đã hai lần cứu đại nạn cho Long Phi tổng tiêu đầu chúng tôi, nhưng giờ đây ở giữa hai châu Cam Lương này lại hủy hết cuộc đời của Đàm Hiếu này, khiến cho tôi không biết nên trả ơn hay báo oán đây nữa? Thật là một chuyện hết sức khó khăn, không biết nên định đoạt bằng cách nào cho ổn thỏa, cho nên vừa rồi tiểu đệ mới nói là: dẫu có mười vị Ngân Tu kiếm khách đi nữa cũng khó mà giải quyết nổi vấn đề rắc rối của tiểu đệ được.

Phương Bách Xuyên và Tạ Đông Dương lại thấy do Đoạt Hồn Kỳ sinh sự nữa, trong bụng không khỏi kinh ngạc, nhưng khi nghe Đoạt Hồn Kỳ đã từng hai lần cứu nguy cho Long Phi tổng tiêu đầu, đến nỗi khiến cho Thiết Chưởng Vô Song không còn biết nên báo ân hay trả oán nữa? Càng nghe càng lo, cả hai hồi thúc Đàm Hiếu kể hết câu chuyện đang dở dang về ân thù của Đoạt Hồn Kỳ.

Lúc này Thượng Quan Linh đã nhặt được ít nhánh cây và lá khô gần xung quanh miếu, cậu bé bèn nổi bếp lửa ngay giữa điện, cởi luôn áo ướt ra ngồi hơ cho khô, Phương Bách Xuyên móc trong túi ra bình rượu đưa cho Đàm Hiếu.

Đàm Hiếu nhận rượu xong hộp luôn mấy hộp, tinh thần hơi chấn định, suy nghĩ một lúc mới kể :

- Chuyện này phải kể từ Tiên Hà Lãnh tỉnh Triết Giang trở đi, vào tháng chạp năm ngoái, tổng tiêu đầu của tệ cục thân hành đi áp tải mấy vị khách hàng cùng hàng hóa quan trọng, khi tạt ngang Tiên Hà Lãnh, không ngờ gặp ngay đám cướp mới ra đời, mệnh danh Thiên Hà Thất Sát, không chịu giao hảo với tiêu cục, đánh cướp ngang nhiên, võ công cũng cừ lắm, cũng do nhị sát Bàn Chư Huyền ra mặt, cùng với cây Kim Long trượng của tổng tiêu đầu, hai bên hỗn chiến bất phân thắng bại. Trong khi tổng tiêu đầu lo thi triển hết tuyệt nghệ võ học bình sinh của mình ra là Thiên Long Bát Trượng, khi ấy Bàn Chư Huyền mới chịu thua, thế là anh em Thất Sát xông cả đám vào vây đánh, giữ tình trạng địch đông mình yếu như vậy, chẳng mấy chốc tổng tiêu đầu đã bị ba vết thương trên người. Trong lúc nguy cấp, đột nhiên trên mỗi cánh tay của anh em bọn Thất Sát đều bị một cây kim vàng dài ba tấc găm lên, binh khí trên tay của chúng đều bị rút hết xuống đất, đuôi kim vàng ấy là miếng đoạn màu đỏ chói có vẽ hình sọ người và hai xương chéo! Tiên Hà Thất Sát nhận gây ra đây là loại cờ đã khét tiếng trong gầm trời võ lâm của Đoạt Hồn Kỳ, biết có tay trợ trận cho Long Phi tiêu cục, cả đám hoảng hồn hết vía co chân chạy bán mạng chối chết! Riêng về phần Đoạt Hồn Kỳ, trong thời gian ấy không thấy lộ diện.

Phương Bách Xuyên cau mày rằng :

- Hành động này quả đã giúp cho Long Phi tiêu cục không ít, vừa giải nguy lại vừa không tổn thương nhân mạng, hành hiệp lại không lộ diện, nghĩa cử cao cả như thế, thật không hổ với danh xưng Càn Khôn ngũ tuyệt. Nhưng xét về hành động này của y, không hiểu tại sao lại kiêu căng ngông cuồng đến thế? Thật là một chuyện khó tìm hiểu hết sức.

Thiết Chương Vô Song Đàm Hiếu gượng cười rằng :

- Bởi thế chống giang hồ mới suy trong đám Càn Khôn ngũ tuyệt phải kể Đoạt Hồn Kỳ là con người phiêu bạt thần kỳ, không sao lường đoán trước được! Sau vụ Tiên Hà Thất Sát không bao lâu, Long tổng tiêu đầu lại đơn thương độc mã lên đường, bỗng lại gặp kẻ thù là Bạch Phát Tiên Đồng Nhiệm Báo, hấn đòi rửa mối hận Thiên Long thất trượng mười năm về trước. Nhiệm Báo hiện là môn đệ của đệ nhất ma đầu lục lâm vùng La Phù sơn Vạn Mai Cốc hiệu Tiểu Diện Diêm Bà, học được những võ công kỳ dị, chỉ trong vòng năm mươi hiệp, tổng tiêu đầu chịu không nổi. Đang khi nguy kịch, thành linh có ánh kim quang lấp lánh từ đâu bay tới, lại một ký hiệu kim vàng của Đoạt Hồn Kỳ cấm pháp dưới mắt đất! Bạch Phát Tiên Đồng ỷ mình có thầy là Tiểu Diện Diêm Bà đỡ đầu, ngang nhiên không coi Đoạt Hồn Kỳ vào đâu, hấn lên tiếng ngông cuồng, đưa tay chực nhổ cây Đoạt Hồn Kỳ, bỗng trong rừng rậm, một luồng gió lạnh đưa tới, Bạch Phát Tiên Đồng thét lên một tiếng kinh hồn, lăn đùng trên mặt đất chết tươi! Tổng tiêu đầu hai lần thọ ơn cứu tử của Đoạt Hồn Kỳ, nhưng vẫn chưa được gặp mặt để tạ ân, chỉ còn nước đem cây kim vàng Đoạt Hồn Kỳ về tiêu cục dùng hoa thơm thờ phụng để tỏ lòng cung kính với bậc ân nhân.

Phương Bách Xuyên bèn nói với Tạ Đông Dương rằng :

- Hiền đệ thử nghĩ xem, Đoạt Hồn Kỳ lần thứ hai lại cứu người bạn cũ của ngu huynh là Long Tử Đan ở Trung Châu và những hành vi: nghĩa táo sào huyết Kim Giao Bào Trưởng Hùng cùng vụ tàn sát mười hai mạng cao thủ ở Bạch Long Đồi, như vậy thật là một sự...

Nói tới đây bỗng như sức nhớ chuyện gì, cau mày với ánh mắt sáng ngời, lại nói với Thiết Chương Vô Song Đàm Hiếu rằng :

- Đàm huynh chẳng nói Long tổng tiêu đầu gặp cướp ở trên Tiên Hà Lãnh là vào tháng chạp năm ngoái, vậy thì chuyện Bạch Phát Tiên Đồng bị giết ở Quách Xương phải là vào tháng xuân năm nay mới đúng chứ?

Đàm Hiếu không hiểu tại sao Phương Bách Xuyên bỗng lại hỏi về ngày tháng giờ giấc như thế, lạ lùng đáp rằng :

- Hôm tổng tiêu đầu gặp kẻ thù ở Quách Xương chính là vào mười một tháng giêng năm nay, Phương đại hiệp hỏi như thế để làm gì?

Phương Bách Xuyên khẽ đấm bàn tay nói rằng :

- Quái lạ thật! Thật là một chuyện kỳ lạ hết sức! Tạ hiền đệ ạ! Ba đứa con trai của Hạo Thủ Thần Long đều bị hạ thủ vào khoảng mười sáu, mười bảy, mười tám tháng giêng, dù cho Đoạt Hồn Kỳ có chánh tà ra sao đi nữa, với một thời gian ngắn ngủi trong năm ngày, mà y có thể vừa hành hiệp ở miền Triết Đông xong lại vừa đi Lã Lương sơn giở trò quỷ phá tàn ác như thế được?

Phương Bách Xuyên nêu câu hỏi này, Tạ Đông Dương, Đàm Hiếu và Thượng Quan Linh, cả ba đều suy nghĩ một hồi, cảm thấy sự việc thật khó giải thích, đành gác chuyện ấy lại và hỏi Đàm Hiếu kể lại vị đại ân nhân của Long Phi tiêu cục, tại sao Đoạt Hồn Kỳ lại có thể dồn ép Đàm Hiếu tự vận thế?

Đàm Hiếu khẽ ho một tiếng rồi tiếp :

- "Sau khi Long tổng tiêu đầu trải qua hai cơn sóng gió nguy hiểm, mới nhận thấy rằng những bậc kỳ nhân trong giang hồ xuất hiện nhan nhản, phần vì tuổi tác đã cao, gia cảnh cũng gọi là đủ no ấm, hà tất phải vấy máu trên đao, gửi hồn dưới kiếm để hành nghề bảo tiêu cho cực xác bận trí! Bàn lo kết thúc các công việc để chuẩn bị đóng cửa Long Phi tiêu cục, rồi về quê hương an hưởng tuổi già. Nào ngờ tổng tiêu đầu vừa ra đi để lo thu xếp mọi việc, bỗng có khách hàng nhờ áp tải món hàng trị giá hàng vạn cân vàng là ít, hàng này phải áp tải đi Tân Cương, lúc này chiều bài của tiêu cục vẫn còn chưa hạ xuống, có khách lại chiếu cố, theo lệ không thể nào từ khước, nên chuyến hàng được giao phó cho tiểu đệ Đàm Hiếu lo áp giải cho chuyến hàng chót nhất này, cũng vì để cẩn thận hơn nên tiểu đệ cũng không tăng thêm tiêu sư nào khác nữa, chỉ đơn thương độc mã áp tải đi Dịch Hóa giao hàng.

Nào ngờ đi đến giao giới Cam Lương đây, vào trọ một lữ quán, sau khi ngủ dậy, món hàng vô giá kia đã không cánh mà bay từ hồi nào rồi, cạnh gối nằm của tiểu đệ lại thấy găm cây Đoạt Hồn Kỳ, và còn để giấy lại rằng: Đoạt Hồn Kỳ xưa nay hành sự, không bao giờ dung tha một ai, nay vì thấy của quý giá khá vừa lòng ta, nên phá lệ đặc biệt ra ơn tha tội chết cho. Xin nhị lão đại hiệp nghĩ xem, đừng nói là Đoạt Hồn Kỳ đã gần như loại người vô địch trong thiên hạ, cho dầu mình mời các cao thủ kỳ nhân ra tay chống đối y đi chăng nữa, không lý mình lại quên đi hai lần đại ân của y đối với Long Phi tiêu cục sao? Nhưng ác nỗi món hàng lại trị giá quá sức tưởng tượng, đừng nói với bản thân của tiểu đệ, dầu cho cả Long Phi tiêu cục cũng không đủ sức để bồi thường cho khách hàng, huống hồ Đoạt Hồn Kỳ lại hai lần cứu nguy cho Long Phi tổng tiêu đầu, bây giờ Đàm Hiếu có thực tình về nói là vị Đoạt Hồn Kỳ cướp đoạt đi nữa, cũng chưa chắc ai tin.

Cho nên vụ ân thù rối rắm này đã khiến tiểu đệ nghĩ gần thối óc mà vẫn chưa tìm được một kế sách gì để đối phó, chỉ còn nước là treo cổ tự tử là giải quyết xong mọi rắc rối sự đời! Cây Ngân Linh cổ kiếm của Phương đại hiệp, từng lừng danh trên giang hồ từ lâu, và thầy trò Tạ đại hiệp cũng ôm tuyệt nghệ trong người, nhưng đối với việc của Đàm Hiếu này, sợ không còn ai có thể giúp được cho tiểu đệ đâu."

Phương Bách Xuyên và Tạ Đông Dương nghe xong quả nhiên cũng khó xử, quả là một việc nan giải hết sức.

Thượng Quan Linh vốn đã chẳng sợ Đoạt Hồn Kỳ, sau khi gặp Thiên Si đạo trưởng, trong bụng lại càng muốn gặp mặt một nhân vật thần kỳ đã từng khét tiếng dưới gầm trời võ lâm, coi to xem là loại người như thế nào cho biết! Thấy thầy và Phương sư bá sau khi nghe câu chuyện của Đàm Hiếu kể, ai nấy đều lặng im không nói gì, cậu bé bèn lên tiếng rằng :

- Theo cháu thì chuyện này có khó gì giải quyết đâu? Trước nhất hãy đoạt món hàng bị cướp về đã, rồi sau sẽ tìm cách để trả ơn hai lần cứu Long Phi tổng tiêu đầu sau, như vậy không hay sao?

Tạ Đông Dương khẽ la :

- Linh con! Đừng có nhiều chuyện! Đã đành rằng phải nghĩ cách, nhưng đâu phải dễ dàng như cách của con nghĩ đâu! Cũng chẳng nhắc đến chuyện đạo đức sau này, chỉ nội chuyện đoạt lại món đã mất là đã thấy khó khăn quá rồi! Đó chưa kể đến công lực của Đoạt Hồn Kỳ...

Chuyện vừa nói đến đây, thỉnh linh có tiếng cười lạnh lùng từ ngoài miếu đưa vào, tiếp theo sau là một tiếng nói lạnh lạnh rằng :

- Công lực của Đoạt Hồn Kỳ đã đi đến đâu? Trong miếu này, kẻ nào mà lại sợ hấn đến thế?

Lúc này mưa vẫn chưa tạnh, một tia nhoáng điện trời vừa chớp ra thì đồng thời một bóng người áo trắng xóa là bay vào, lúc thân hình hiện rõ mới nhận ra được là một thư sinh áo trắng, trong đôi mắt chứa đầy

ánh sáng sát khí, trong khuôn mặt anh tuấn ấy, phải cộng thêm nửa chữ hung nữa mới đúng. Thư sinh đưa tay phe phẩy những hạt mưa trên áo, liếc mắt thấy cây Đoạt Hồn Kỳ tên tay Tạ Đông Dương mà do Đàm Hiếu đưa cho xem hồi này, sắc mặt bỗng sa sầm ngay xuống, trợn đôi mắt sáng quắc liếc nhanh mọi người, giọng trầm lặng hỏi rằng :

- Đó là ký hiệu của Đoạt Hồn Kỳ, trong bọn các người đây, ai là Đoạt Hồn Kỳ và ai là dư đảng của hắn?

Từ khi nghe tiếng nói từ ngoài miếu vắng vào đến giờ, Phương Bách Xuyên và Tạ Đông Dương đều cho rằng khẩu khí của thư sinh hơi tự cao! Giờ đây thấy mặt, hóa là một nhân vật còn trẻ mà thái độ lại kiêu căng, Thượng Quan Linh đã hậm hực khó chịu trước nhất, tính lên tiếng nói cho vài câu cho bỏ ghét, nhưng xem ra lời nói của thư sinh cũng bất mãn với Đoạt Hồn Kỳ. Nếu thế thì cộng thù chung với nhau cả, cậu bé lại cố nhin tức và trả lời rằng :

- Ai thêm là dư đảng của Đoạt Hồn Kỳ? Chính chúng tôi cũng đang tính đi tìm hắn...

Chưa dứt lời, Bạch y thư sinh ôm bụng cười ngất ngưỡng một hồi mới cất tiếng vui vẻ nói :

- Tuy Đoạt Hồn Kỳ không gọi gì là hạng ghê gớm, nhưng đối với đám người như các người đây, chưa có ai xứng đáng đi tìm hắn đâu! Nay ta hỏi các người một điều, thế ký hiệu của hắn đã hiển nhiên ở đây, vậy chắc chắn hắn đã xuất hiện tung tích trong hai vùng Cam Lương này chứ?

Với lối kiêu căng ngông cuồng của Bạch Y thư sinh như thế, đừng nói là Thượng Quan Linh, đến cả Tạ Đông Dương cũng nổi giận, liếc mắt nhìn Bạch Y thư sinh lạnh lùng rằng:

- Cát hạ có vẻ tự hào hơn người, vậy không hiểu cát hạ thuộc môn phái và nhân vật nào trong võ lâm?

Bạch Y thư sinh lại buông tiếng cười ha hả ngông cuồng một hồi, thật là một khiêu khích tột độ, từ từ móc trong người ra một cây ngọc tiêu cầm chơi trên tay, đưa mắt liếc nhìn mọi người mà không nói một lời.

Thầy trò Thượng Quan Linh bởi sống ở miền Nam Cương đã lâu, đối với làng võ lâm ở Trung Nguyên cách tuyệt hẳn, nên không biết lai lịch về cây ngọc tiêu này. Riêng Thiết Chưởng Vô Song Đàm Hiếu khi thấy y rút cây ngọc tiêu ra, thần sắc đã biến hẳn, Phương Bách Xuyên cũng cau mày ngờ ngợ hỏi :

- Cát hạ phải chăng là Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ, tức sư đệ của Tiểu Diện Diêm Bà ở La Phù sơn Vạn Mai Cốc không?

Bạch Y thư sinh thấy Phương Bách Xuyên nghiêm nhiên biết đến danh hiệu của mình, nét mặt của thư sinh cũng không ngạc nhiên gì lắm. Vì thư sinh cũng đoán chừng đây là nhân vật hữu hạng trong giang hồ đấy, lúc này chàng thư sinh bớt vẻ kiêu căng trên mặt, gật đầu rằng :

- Khen thay cho lão già cũng có mắt lịch duyệt về cây Ngọc Tiêu của ta, vậy Phan Ngộ cũng xin được hỏi lại một câu, thế bốn người đây là nhân vật của môn phái nào?

Phương Bách Xuyên đưa tay chỉ ra thầy trò Tạ Đông Dương và Thiết Chưởng Vô Song, mỉm cười rằng :

- Hai vị này là Nam Cương đại hiệp Tạ Đông Dương và cao tước của Tạ đại hiệp Thượng Quan Linh, còn vị này là phó tổng tiêu đầu của Long Phi tiêu cục ở Thái Nguyên hiệu Thiết Chưởng Vô Song Đàm Hiếu. Còn đến danh tánh của lão phu đây, khi lão phu có thể nhận ra cây ngọc tiêu của túc hạ, chắc chắn túc hạ cũng phải nhận được cây Ngân Linh cổ kiếm này chứ?

Dứt lời, đưa tay lên vai rút luôn kiếm, ánh sáng chói mắt, tiếng thép ngân vang, cây cổ kiếm lúc này hiện ra những vì vậy óng ánh kỳ dị.

Ngọc Tiêu Lang Quân nghe xong bốn chữ Ngân Linh cổ kiếm, lại thấy Phương Bách Xuyên cầm kiếm trên tay, râu bạc phất phơ, ánh mắt long lanh, thần sắc quắc thước, bất giác gật gù rằng :

- Thì ra lão là Ngân Tu kiếm khách Phương Bách Xuyên, trên giang hồ kể cũng có danh vị nhỏ đấy. Nhưng lão có biết rằng người bạn họ Tạ của lão đã phạm phải luật cấm kỵ của La Sát môn ta chưa?

Thượng Quan Linh không hiểu thầy mình đã phạm điều cấm kỵ gì của Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ này, nhưng thấy sắc mặt của Phương Bách Xuyên vừa nghiêm nghị, biết ngay người đứng trước mặt đây cũng chẳng phải tay tầm thường gì, hỏi rõ ra, Phương Bách Xuyên mới cho hay là sư tỷ của Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ tức là Tiểu Diện Diêm Bà, không bao giờ dung thứ cho những người dám hỏi tên của

những người trong La Sát môn, nếu khi đã lỡ hỏi, thế nào cũng phải đỡ ba hiệp với người ra. Bây giờ Tạ Đông Dương thế nào cũng phải đỡ ba đường tiêu của Ngọc Tiêu Lang Quân.

Thượng Quan Linh nghe xong ngược hẳn mặt về phía Ngọc Tiêu Lang Quân cười ngất ngưỡng rằng :

- Tưởng là chuyện gì chứ... Cần gì phải đến thầy tôi tiếp ông ba đường tiêu, thế ông chẳng nói muốn tìm gặp Đoạt Hồn Kỳ là gì? Vậy thì chỉ cần làm sao ông có thể tránh nổi ba thế của thầy tôi, chừng ấy tôi sẽ chỉ cho ông một diệu kế, khiến cho Đoạt Hồn Kỳ phải tức khắc đến tìm ông ngay là khác.

Ngọc Tiêu Lang Quân cười ha hả rằng :

- Trong làng võ lâm Trung Nguyên này, dám ngang nhiên nói chuyện với ta như thế, thật ra chưa có mấy ai. Thôi cũng được, ta thử lãnh giáo vị Nam Cương đại hiệp họ Tạ xem đến đâu cho biết.

Suốt dọc đường, Tạ Đông Dương đã bị Đoạt Hồn Kỳ khiến cho phiền phức bực mình trong người, nay lại biết Ngọc Tiêu Lang Quân là sự đệ của đệ nhất ma đầu nổi tiếng trong lục lâm, sư tỷ y là Tiểu Diện Diêm Bà ở La Phủ Sơn Vạn Mai Cốc, trong lòng cũng hơi nao nao, nghĩ thầm trong bụng: sao không nhân dịp này thử xem võ luyện trong hơn mười năm nay của mình đã tiến tới mức nào? Có thể cùng sánh ngang với các nhân vật khét tiếng trong làng võ lâm Trung Nguyên này không? Nghĩ xong bèn nạp khí định thần, mỉm cười đứng dậy, cũng chẳng cần rút binh khí, sẵn chiếc áo dài bị mưa còn chưa kịp hơi khô ấy, cuộn vắt luôn lại, nhún Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ rằng :

- Tạ Đông Dương này xưa nay vẫn sống biệt lập miền Nam Cương, võ học có hạn, đâu dám cả xưng đại hiệp, nhưng không cố công mài sắt đâu có ngày nên kim được? Vậy xin mời người bạn họ Phan hãy để lão phu đây kiến thức sơ những võ học tuyệt nghệ của quý La Sát môn.

Nói xong bèn tiến bước lên, cánh tay đưa thẳng ra với chiếc áo dài vắt ướt trên, nhắm ngay Ngọc Tiêu Lang Quân điểm tới.

Ngọc Tiêu Lang Quân thấy Tạ Đông Dương dùng công lực nội gia Thấp Ước Thành Côn, dùng luôn áo dài ướt làm kiếm, thuận thế tạt nhanh tới, một luồng gió khá mạnh tỏa ra, trong lòng bất giác cũng kinh ngạc, biết người họ Tạ này đến từ miền Nam Cương cũng không phải tay vừa gì, võ học quả cao, không thể coi thường được.

Người ta đưa thế chậm chạp vậy, rõ ràng có ý muốn thử ngẫm về công lực, tuy Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ xưa nay vẫn thường tự kiêu tự đại, nhưng nhà nghề biết nghề nhau, vội tập trung công lực vào hết cánh tay phải, truyền sức vào cây ngọc tiêu, chân đã đứng vững như núi, giờ cây tiêu hất ngang vào chiếc áo ướt của Tạ Đông Dương điểm tới.

Tuy là ngọc tiêu và áo dài ướt khê va đụng với nhau, nhưng trong lòng của hai vị đại danh gia biết sức đối thủ của mình ngay, Ngọc Tiêu Lang Quân thầm khen môn truyền lực áo dài ướt của đối phương cũng không thua gì mình, quả thật hiếm có người như thế! Bên này Tạ Đông Dương cũng kinh ngạc về chân lực nội gia của vị ma đầu, ít nhất cũng còn hơn mình một bậc.

Dưới trạng thái biết người biết ra, Tạ Đông Dương nghĩ thầm tội gì rước khó vào thân để đấu đủ ba hiệp, chẳng thà cứ xem thẳng Linh nó có quỷ kế gì có thể khiến cho Ngọc Tiêu Lang Quân này đối chọi với Đoạt Hồn Kỳ thì hay hơn.

Sắc mặt của Phan Ngộ lúc này cũng thu bớt hẳn vẻ kiêu ngạo, nhưng khóe miệng vẫn nở nụ cười hơi kiêu, bèn định thần chờ đợi thế đánh thứ hai của đối phương, Tạ Đông Dương bỗng thu nội lực của mình, chiếc áo dài ướt xòa mềm hẳn, cười ha hả rằng :

- Võ học của La Sát môn quả thật cao minh, Tạ Đông Dương này đã hân hạnh được lãnh giáo và được thấy tận mắt! Vậy Quan Linh! Con có cách gì để khiến cho Đoạt Hồn Kỳ tự động lại tìm kiếm ông bạn Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ đây để ráp nhau? Con nói mau đi.

Tạ Đông Dương hạ đài một cách khôn khéo, ăn nói lại lịch thiệp, phải khiến Phương Bách Xuyên gật gù khen thầm trong bụng, cho đến cả Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ cũng phải cảm nhận vị Nam Cương đại hiệp này quả là một tay võ nghệ cơ trí hơn người.

Thượng Quan Linh nghe thầy nói, tròn tròn mắt đứng nhìn Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ nói :

- Những người tưởng mình đây ghê gớm lắm. Chẳng qua cũng chỉ vì chữ hư danh sĩ diện như ông mà thôi! Đã đành tung tích Đoạt Hồn Kỳ đã từng xuất hiện vùng Cam Lương này, nhưng chỉ cần một nơi nào đó có vẻ náo nhiệt tưng bừng, chỗ mà ai ai cũng để mắt tới được, vẽ quách ngay một cây ngọc tiêu đề ngay trên dấu hiệu của Đoạt Hồn Kỳ, dưới chủa thêm ngày giờ và địa chỉ, chừng đó lo gì Đoạt Hồn Kỳ lại không nghe gió mà tìm tới nơi tới chốn sao? Nhưng mà trong danh sách Càn Khôn ngũ tuyệt khét tiếng ấy, chưa hề nghe ai nói tới Tiểu Diện Diêm Bà hay cây sáo Ngọc Tiêu Lang Quân gì ráo hết; cũng đừng nên quên rằng tâm địa Đoạt Hồn Kỳ cũng tàn ác lắm đấy nhé, đó là cách thức gặp mặt Đoạt Hồn Kỳ, tôi đã bày hết cho ông rồi, nếu chẳng may ông có mệnh hệ gì bất trắc, bị người ta đoạt mất hồn đi, chừng đó ở dưới chín suối đừng nên oán trách gì tôi mới được.

Nghe xong lời nói của Thượng Quan Linh, Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ không những không nổi giận, mà còn cười gật đầu rằng :

- Cậu nhỏ quả cũng có vài miếng nhà nghề thật, miệng lưỡi lại đanh đá như những hạng như Càn Khôn ngũ tuyệt, ấy chỉ có thể dọa dẫm nổi những tay giang hồ tầm thường mà thôi, không thể nào dọa nổi bất cứ một nhân vật nào trong La Sát môn chúng tôi! Họ Phan này từ núi Phù Sơn xuống Cam Lương đây, một là cố nhiên để trả mối thù cho sư diệt Bạch Phát Tiên Đồng, hai nữa là nghe năm lão già mà chưa chết ấy của Càn Khôn ngũ tuyệt lại tái xuất hiện trên giang hồ, nên ta muốn tìm họ để tỷ thí một phen xem cao thấp cho biết sức nhau! Ta vốn là con người khó tính vô cùng, nhưng không hiểu sao khi thấy cậu bé, bỗng lại cảm thấy có duyên với nhau, bị cậu mĩa mai này giờ mà ta không hề tức giận! Cách cậu nghĩ vừa rồi quả là hay tuyệt, để thưởng công suy nghĩ của cậu, ta cho cậu một vật này để giữ làm kỷ niệm chơi vậy.

Nói xong, thò tay vào người lấy ra một vật đen thui dài tám tấc đưa cho Thượng Quan Linh, cậu bé vừa cầm vào tay, thấy ánh trắng choáng một cái, Bạch Y thư sinh Phan Ngộ đã biến dạng luôn.

Mọi người đều hiểu ngay Bạch Y thư sinh trước khi đi đã cố ý biểu diễn thuật khinh công tuyệt đỉnh Di Hình Hoán Ảnh. Lúc này mưa gió đã tạnh hẳn, nhìn lại vật trên tay Thượng Quan Linh, thì ra là một cây trủy thủ dài tám tấc, có cả vỏ dao, khi tuốt ra ánh thép không sáng lắm, nhưng sắc bén vô cùng, trong con mắt nhà nghề, biết ngay không phải là vật phàm.

Tạ Đông Dương tìm ngay khúc sắt bằng ngón tay, cầm dao khê cắt, đứt gọn thành hai đoạn, xong trả lại cho Thượng Quan Linh dặn cất cho kỹ, quay sang Phương Bách Xuyên than rằng :

- Ngọc Tiêu Lang Quân cũng quả thật một kẻ kỳ nhân, vừa rồi tiểu đệ thử ngẫm nội công với y, hình như cũng không hơn gì tiểu đệ mấy, với sức của y và sư tỷ Tiểu Diện Diêm Bà của y mà muốn thử ăn thua với Càn Khôn ngũ tuyệt, quả thật họ nghĩ hơi ngông cuồng, thế nào rồi cũng tự rước bực mình vào thân chứ được ích gì?

Phương Bách Xuyên lắc đầu nói :

- Hơn mười năm trời, hiền đệ không về Trung Nguyên rồi, trong giới võ lâm, lẽ dĩ nhiên đã xa lạ nhiều. Võ công của tên Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ, cứ nhất phải nói về khinh công và tám tám sáu mươi tư tiêu pháp về Hán Cung Tiêu, bởi xưa kia háo sắc hóa độ nên yếu nhất về mặt chân khí nội lực nên hiền đệ vừa rồi thử sức chân lực với y, nên cảm thấy y không hơn gì hiền đệ! Nếu mà đánh thực sự, cả hai chúng mình hợp lực, may ra còn không sợ y, nếu một đấu một, hiền đệ may ra còn cự nổi chứ còn cây Ngân Linh cổ kiếm của Phương Bách Xuyên này, ngu huynh đã tự biết sức mình quyết không thể nào tiếp nổi sáu mươi bốn ngón thần kỹ Hán Cung Tiêu tiêu pháp của y được.

Ngừng một chập rồi tiếp :

- Huống hồ Tiểu Diện Diêm Bà, võ học tuyệt thế, không biết còn cao hơn Ngọc Tiêu Lang Quân đến bao nhiêu lần nữa? Về nội ngoại công lực càng tinh thông tuyệt vời, hình như có thể sánh ngang bằng với Càn Khôn ngũ tuyệt là khác. Cộng thêm tính nét kỳ quái của nhóm Càn Khôn ngũ tuyệt, mạnh việc ai nấy lo, tuyệt không bao giờ chịu hợp quần chung sức với nhau, nên nhóm La Sát môn đã nuôi hùng tâm để phân lại ngôi thứ cao thấp với năm vị cái thế kỳ nhân này một phen cho biết sức.

Tạ Đông Dương nghe Phương Bách Xuyên nói xong, mảy hơi cau lại, riêng Thượng Quan Linh thì hớn hở vui mừng reo lên :

- Thừa Phương bá bá! Vừa nãy Ngọc Tiêu Lang Quân tuy rút lui với lối khinh công tuyệt đỉnh, nhưng cháu cũng nhận ra y đi về hướng đông, bây giờ trời đã hết mưa, chúng ta cũng nên đến Lương Châu cho rồi, không chừng còn được xem trận Hán Cung Tiêu đại chiến Đoạt Hồn Kỳ cũng chưa biết chừng?

Phương Bách Xuyên thấy Thượng Quan Linh đối với những nhân vật hung tàn mà ai nghe tên cũng phải nhúc nhích, thế mà cậu bé lại đứng đững không biết sợ là gì, bất giác khen thầm trong bụng, không những căn cơ tốt, đảm sắc lại hay, cộng thêm một phái thuần túy chân thật trong người, quả thật cậu bé đáng quý vô cùng. Hèn gì đến Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ, kiêu ngạo hung bạo và nổi danh ma đầu như thế, mà đến khi bị cậu bé mĩa mai mà vẫn vui lòng tặng cho Thượng Quan Linh một con dao quý là khác.

Mưa đã tạnh hẳn, trong ngôi miếu này không còn gì đáng lưu luyến, Tạ Đông Dương bèn nói với Thiết Chưởng Vô Song Đàm Hiếu rằng :

- Hàng tiêu của Đàm Hiếu huynh đã mất, dù sao cũng phải tính lấy về mới được, Phương Bách Xuyên với Long tổng tiêu đầu vốn là chỗ bạn thâm giao, thế nào chả ra sức giúp hộ huynh, vậy tiện thể xin huynh cùng đi chung với chúng tôi luôn thể để bàn tính kế đối phó sau! Đàm huynh nghĩ sao cho biết ý kiến?

Thiết Chưởng Vô Song cảm thấy khó xử nhất là hai lần Đoạt Hồn Kỳ cứu Long Phi tổng tiêu đầu, trong tiêu cục đã lập Trường Vi lộc vị để thờ, nhưng Đoạt Hồn Kỳ tại Cam Lương cướp đoạt hàng tiêu của mình, nếu về tiêu cục để kể rõ đầu đuôi, chắc gì người ta tin, nay thấy Phương Bách Xuyên trượng nghĩa anh hùng trợ giúp mình, lại thấy thầy trò Tạ Đông Dương võ học cực giỏi, may ra nhờ họ làm chứng hộ cho mình được, nghĩ thế bèn nhận lời ngay.

Đàm Hiếu không sẵn ngựa, thầy trò Tạ Đông Dương phải ngồi chung một yên. Bốn người cưỡi ba ngựa thẳng hướng Lương Châu rong ruổi.

Lương Châu là một quận lớn thuộc tỉnh Hán Võ, nước non phong phú, đất đai phì nhiêu, thường vẫn được mệnh danh là Trại Bắc Giang Nam. Bốn người tới nơi tìm ngay vào một quán trọ, nghe thiên hạ nhao nhao kháo nhau, nghị luận lung tung, hỏi ra mới hay, thì ra Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ, quả nhiên đã đến trước và làm đúng theo lời của Thượng Quan Linh, tìm ngay đến bảo tháp cao nhất ở Lương Châu, treo ngay một bức vải trắng tinh to tướng trên đỉnh tháp, trên miếng vải trắng vẽ cây Hán Cung Tiêu và ký hiệu Đoạt Hồn Kỳ, đồng thời chưa thêm một hàng chữ: “Suốt ba đêm liên tiếp, hễ vào canh ba, sẽ thổi tiêu hầu giáo tại Ngọc Trụ Phong trên Kỳ Liên sơn.”

Tháp đã cao, đỉnh chóp lại càng khó leo trèo, ấy thế mà chỉ nội trong một đêm, các chư tăng trong chùa bỗng dưng phát hiện bức cờ lạ lùng trên chót vót của đỉnh tháp, rồi từ đó một miệng truyền mồi, mười truyền trăm, cứ vậy chẳng mấy chốc thành câu truyện thần thoại hóa trên môi miệng mọi người dân bản xứ.

Hồi ấy phong hóa miền Tây Bắc còn chưa được khai hóa cho mấy, dân chúng phần đông còn đầu óc mê tín, nhiều người đã đem đèn nhang lại bảo tháp để cúng vái vu vơ cầu khẩn thần linh.

Thượng Quan Linh nghe nói ngôi tháp cách quận lỵ không xa, đã tính kéo thầy đi xem náo nhiệt cho vui, trong bụng cậu bé đã tính sẵn kế của riêng mình.

Tạ Đông Dương cũng sợ đứa học trò tinh quái sẽ lên mình lên Ngọc Trụ Phong Kỳ Liên sơn để xem trận đấu kinh hồn giữa Hán Cung Tiêu và Đoạt Hồn Kỳ, nếu mình không bằng lòng, tỏ ra mình sợ chuyện, nhưng quả thật cũng không nên đi mạo hiểm vô ích như thế làm gì, đương lúc suy nghĩ lung tung chưa đâu vào đâu, thì thấy Thượng Quan Linh cứ chỉ có vẻ ngoan ngoãn lạ thường, thấy cậu vào phòng đi ngủ ngay, thần nhiên bỏ qua câu truyện xin phép với thầy lên Ngọc Trụ Phong Kỳ Liên sơn, cậu không hề nhắc đến một câu nào.

Tạ Đông Dương thấy Thượng Quan Linh đột nhiên lại thật thà như vậy, trong bụng bỗng dưng nghi hoặc, cho rằng cậu sẽ lên trốn lên Kỳ Liên sơn đây, nên lão anh hùng cứ vờ ngủ say để rình cậu học trò tinh quái của mình, luôn luôn đề phòng hành động của Thượng Quan Linh.

Nào ngờ Thượng Quan Linh còn ma lanh hơn thầy của mình, cậu cứ việc lên giường ngủ thẳng một giấc đến canh tư, đến lúc Tạ Đông Dương mới yên dạ rồi thi u thi u ngủ say lúc nào không hay, Thượng Quan Linh biết thầy đã ngủ say, rón rén xuống giường, lén hẳn ra ngoài tung thân đi luôn.

Bút mực cậu đã mượn từ ban ngày, với thuật khinh công, cậu tung thân phi thẳng lên đỉnh tháp, theo ngay lời Thiên Si đạo trưởng đã dạy, ngay nơi tấm vải trắng ở trên nóc tháp, cậu vẽ thêm vào đó một chiếc bút lông trắng cán đen, cán bút chồng lên, đầu bút lại móc luôn cả hai dấu ký hiệu Hán Cung Tiêu và Đoạt Hồn Kỳ một lúc.

Vẽ xong ký hiệu, sức nhớ còn phải đề hai câu thơ, cậu bé lại đề sang phía bên phải, dùng lối chữ thảo viết luôn câu :

Danh bài Tây Đạo, Đông Tăng hậu,

... nhưng đến lúc sắp viết câu bên trái, cậu không biết lối chữ lệ, do dự một hồi, quên luôn lời dặn của Thiên Si đạo trưởng, cậu bé cải dùng lối chữ thảo viết thêm :

Gia tại Thiên Đài Nhai Đẳng Gian

Viết xong hấp tấp về ngay quán trọ vui đầu ngủ kỹ.

Hôm sau, nội phủ Lương Xuyên, dân chúng càng nghi thần nghi quỷ bàn tán xôn xao. Tin chẳng mấy chốc được loan truyền ra, cả đến Tạ Đông Dương, Phương Bách Xuyên và Thiết Chưởng Vô Song Đàm Hiếu, cả ba cũng muốn ở lại, không muốn đi nữa, họ đều cho rằng Nam Bút Gia Cát Dật quả nhiên cũng có mặt tại đây, dù cho có bị mất mạng ở Lương Châu này đi nữa, cũng tuyệt không thể bỏ qua một trận đấu thần công giữa ba nhân vật lừng danh như Nam Bút, Đoạt Hồn Kỳ và Hán Cung Tiêu. Đây quả là một cuộc tranh hùng hiểm hoi trên giang hồ.

Kỳ Liên sơn nằm ngang Nam Lương Châu, Ngọc Trụ Phong là một ngọn núi cao ngất, luôn luôn có mây phủ, nằm vào địa thế rất dễ tìm! Bốn người lên Ngọc Trụ Phong vào ban ngày để quan sát rõ địa thế, thấy giữa lưng núi có một khoảng bình địa khá rộng, không đóng tuyết, bốn bề đều cây cối um tùm, lại dễ ẩn thân, họ bèn tiên đoán Nam Bút, Đoạt Hồn Kỳ, Càn Khôn song tuyệt và Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ, rất có thể họ sẽ mở hội tranh hùng tại đây!

Thiết Chưởng Vô Song Đàm Hiếu phụ trách lương thực nước nôi, bốn người bèn tìm một chỗ vắng vẻ trong khu rừng ăn uống no nê, chờ khi trăng lên, mỗi người lo tìm một nơi kín đáo để nấp thân, Tạ Đông Dương sợ Thượng Quan Linh trong khi hí hứng lại gây thêm họa vào thân nên thầy trò hai người cùng nấp chung một chỗ để dễ bề kiểm chế học trò tinh quái của mình. Phương Bách Xuyên và Đàm Hiếu mỗi người lo ẩn thân một nơi kế gần đó, ai nấy cũng lo mặc sẵn dạ hành phục để ngụy trang, họ âm thầm chờ đợi và... chờ đợi...!

Trên ngọn cao phong thì khó lòng nghe được tiếng trống điểm canh, nhưng giới võ lâm phần nhiều đều có thể nhìn sao trên trời mà đoán giờ khắc, có lẽ đã quá canh ha, một làn áo trắng từ phía Đông bay vèo lại, thì ra chính là Ngọc Bút thư sinh - Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ đã đến!

Tay cầm ngọc tiêu, Ngọc Tiêu Lang Quân ngược mắt nhìn bầu trời, hình như cảm thấy còn sớm, tự lẩm bẩm rằng :

- Đêm qua Đoạt Hồn Kỳ không đến, có lẽ là tại y không ở gần đây, nhưng hôm sau ngẫu nhiên lại có ký hiệu Kinh Thần bút của Gia Cát Dật đã xuất hiện như thế, vậy thì Nam Bút thế nào cũng lại! Trên giang hồ đồn đãi Nam Bút tuy không quỷ kế đa đoan như Đoạt Hồn Kỳ, nhưng về mặt chân thật công lực, phải kể Nam Bút cao nhất trong Càn Khôn ngũ tuyệt! Nào mình đâu có thù oán gì với người ta đâu, thế mà tấm vải trắng trên đỉnh tháp, ký hiệu Kinh Thần bút đã ngang nhiên móc ngược cả Hán Cung Tiêu lẫn luôn Đoạt Hồn Kỳ, rõ ràng như thế là khiêu khích, nhưng hiểu vì Đoạt Hồn Kỳ hay vì Hán Cung Tiêu của ta không biết?

Tự lẩm bẩm một mình, hình như cảm thấy một mình mà phải chơi với Càn Khôn ngũ tuyệt, trong lòng bỗng trở lên phiền muộn, xoẹt một tiếng, cây ngọc tiêu rung lên, nhưng tia ánh sáng lấp lánh vung lên, trong rừng bỗng như nổi trận thu phong, lá cây rụng ngập cả một vùng.

Phương Bách Xuyên và Đàm Hiếu từng nghe danh của nam đệ trong La Sát môn từ lâu, tuy phục nhưng không sợ, Tạ Đông Dương sau khi thấy Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ, mới thử sơ sơ một lối tiêu pháp, chừng ấy mới tin lời của Phương Bách Xuyên quả không sai, lúc này lại tự hận mình trong lúc luyện công sơ ý đến nỗi vị xú khí, nay sinh tử huyền quan vẫn chưa có cách đả thông nên Hồn Nguyên chân khí chưa

làm sao có thể luyện được, nếu không trong dịp đại hội tranh hùng này, mình cũng có quyền đăng hoàng tham dự một cách hiên ngang như ai!

3. Kỳ Ảnh Tiêu Thanh

Có lẽ vào khoảng canh ba, Ngọc Tiêu Lang Quân bèn ngồi xếp chân bàn tròn dựa lưng vào thân cây thối sáo, tiếng sáo đáng lý phải liên miên như ai oán náo nùng mới đúng, đằng này Bạch Y thư sinh lại cố thổi ra những tiếng sát khí đặng đặng, càng thổi càng réo rắt hùng mạnh, phảng phất như cố đem hết chân khí nội lực truyền hết vào cây ngọc tiêu, khiến kẻ nghe phải bàng hoàng vật vờ tâm thần, nhưng tiếng sáo ấy đã thiếu khuyết hẳn những âm luật hòa giai hoàn toàn.

Tiếng sáo véo von khá lâu, khi Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ vừa rời cây sáo trên miệng xuống, bỗng từ trên cây cổ thụ kề gần đó, một giọng âm u lạnh lùng rằng :

- Với tiếng sáo như lửa rống chó chu ấy mà người cũng dám vác mặt để hẹn với lão gia tại Ngọc Trụ Phong Kỳ Liên sơn này sao?

Giọng nói đối với Đàm Hiếu thì lạ, nhưng đối với Phương Bách Xuyên, Tạ Đông Dương và Thượng Quan Linh thì quen tai rồi, tiếng này trùng với tiếng nói ở khu rừng Ha La Hồ, đều do giọng của một người phát ra; thế là ai nấy hồi hộp im lặng, quả là Đoạt Hồn Kỳ đến không ai biết, đi không ai hay thật!

Mọi người khẽ thở, lén nhìn về phía tiếng nói, chỉ thấy trên một nhánh cây cao ngất, một người bận áo đen ngồi trên, thân hình mảnh khảnh và có vẻ cao, vì bị ánh trăng chiếu phía sau lưng, nên không rõ được mặt mũi người áo đen ra sao.

Ngọc Trụ Phong nằm trong một địa thế cao, gió núi nhiều lúc cũng khá lớn, thế mà nhánh cây của người áo đen ngồi ấy, chỉ vờn to bằng ngón tay cái, phất phơ theo chiều gió thổi, nhưng người áo đen vẫn ung dung ngồi trên nhánh mà tay không hề bầu vịu vào đâu, hoàn toàn trong như một chiếc lá mọc dư trên cành cây vậy, có khác là khác chiếc lá này màu đen và hình người ta mà thôi!

Phương Bách Xuyên, Đàm Hiếu và thầy trò Thượng Quan Linh đều phải thán khen phục sự kỳ diệu của Đoạt Hồn Kỳ và khinh công tuyệt vời của y. Cả bốn người, trời chưa tối đã núp sẵn trên cây chờ đợi, nói về sức lực mắt nhìn và tai nghe, cũng thuộc loại nhạy cảm vô cùng, thế mà người ta ngồi trên cành cây từ bao giờ mà không một ai hay biết gì?

Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ hình như cũng nhận ra thân thể của người phát ra tiếng nói, chàng Bạch Y thư sinh không thêm ngừng đầu lên, cất tiếng cười nhạt lạnh lùng rằng:

- Bảo kiếm tặng liệt sĩ, hồng phần tặng giai nhân, nếu kẻ nghe ta thổi tiêu là Nam Bút Gia Cát Dật thì Phan Ngộ này đâu có lý tiếc gì những âm thanh cao sơn lưu thủy ấy? Nhưng nếu cát hạ chỉ thuộc vào hạng thất phu kiêu ngạo hung tàn, thì đến những khúc điệu của phẩm phu tục tử cũng không đáng được nghe làm gì, thật nực cười cho lời đồn đãi trên giang hồ, nào là Đoạt Hồn Kỳ biến hiện như ma, tăng bốc như một vị hung thần ghê gớm! Nhưng trong mắt của Ngọc Tiêu Lang Quân này, dấu cho người có ẩn hiện như thần linh đi nữa, khó lòng mà độn hình dưới mắt Phan Ngộ này được! Khi gần canh ba, người chẳng từ phía Đông Bắc len lén tới và dùng luôn thế Trầm Long Thăng Thiên (Rồng lặn ở dưới nước bay vọt lên trời) ngồi trên nhánh cây là gì?

Phương Bách Xuyên, Tạ Đông Dương, mọi người nghe nói lại càng giật mình thất kinh, lúc Đoạt Hồn Kỳ tới, cánh mình chẳng một ai hay biết, nhưng riêng Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ, không những từ thời gian đến phương hướng, mà đến cả thế lên cây của Đoạt Hồn Kỳ đều lọt hết vào nhãn tuyến của chàng Bạch Y thư sinh này. Thế mới biết rằng trên giang hồ này, thật quả nhân ngoại hữu nhân, những thâm uyên bí ảo của ngành võ học, thật vô cùng tận.

Thượng Quan Linh nghe Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ nói khích với Đoạt Hồn Kỳ như thế thì khoái trí lắm! Tưởng thế nào Đoạt Hồn Kỳ cũng nổi giận nhảy xuống ngay, chừng đó mình sẽ được chứng kiến cảnh thư hùng của hai nhân vật kỳ dị lừng danh trên giang hồ cho thỏa lòng hiếu kỳ.

Nhưng chuyện đời luôn luôn nằm ngoài sự tưởng tượng của người, Đoạt Hồn Kỳ nổi tiếng về hung bạo kiêu cuồng, không bao giờ dung tha cho những kẻ dám ngang nhiên xúc phạm đến mình. Nhưng sau khi nghe

xong lời nói khích của Ngọc Tiêu Lang Quân, không hề nổi giận mà chỉ phát ra một giọng cười âm u rợn người, dứt tiếng cười, với một giọng điệu khinh khỉnh nói :

- Trên thế gian này lại có những kẻ không biết hai chữ sĩ nhục là gì, cứ thích mạ vàng vào mặt cho hách! Chắc người tưởng rằng cứ vẽ cây tiêu quên ấy ở tấm vải trắng trên đỉnh bảo tháp đã có hiệu lực rửa được lão gia tới đây sao? Chẳng qua ta vì thấy hai câu thơ :

Danh bài Tây Đạo, Đông Tăng hậu,

Gia tại Thiên Đài Nhai Đẳng Gian.

Nên mới lại xem thử tên nào đã to gan dám mạo ký hiệu của Nam Bút như vậy?

Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngọ ngạc nhiên hỏi :

- Cây Kinh Thần bút vẽ trên tấm vải trắng ấy, cán đen lòng trắng, hai câu thơ Danh bài Tây Đạo, Đông Tăng hậu, Gia tại Thiên Đài Nhai Đẳng Gian không hề sai một chữ nào, tại sao lại nói có kẻ giả mạo ký hiệu của Nam Bút? Mà không phải là thủ bút của Gia Cát Dật?

Đoạt Hồn Kỳ lạnh lùng cười rằng :

- Với những lịch duyệt, kiến thức nông cạn của nhà người như thế, không hiểu sao sư tỷ Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương của người lại chịu để cho ra chốn giang hồ múa rối thiên hạ như thế? Nếu quả là ký hiệu của Kinh Thần bút của Gia Cát Dật để lại, luôn luôn bao giờ câu thơ trên cùng bằng lối chữ thảo, còn câu dưới phải lối chữ lệ, nhưng câu thơ dưới đằng đỉnh tháp đã dùng lối chữ thảo viết, nét bút lại yếu hơn Gia Cát Dật nhiều, nhìn vào thấy lời ngay chân tướng giả mạo! Như vậy hiển nhiên đã có kẻ nào mạo danh của Nam Bút!

Phương Bách Xuyên, Tạ Đông Dương, Đàm Hiếu, cả ba nghe nói càng đâm kinh lạ trong bụng! Nghĩ thầm trong lòng: Ở Cam Lương này đã song song xuất hiện Đoạt Hồn Kỳ, Ngọc Tiêu Lang Quân, nào ngờ lại có người dám mạo danh Nam Bút Gia Cát Dật để tham gia phá rối như thế, nếu võ tuồng võ lâm này cứ tiếp tục diễn ra, nhất định phải tuyệt diệu hấp dẫn lắm!

Nghe xong lời nói của Đoạt Hồn Kỳ, Thượng Quan Linh mới vỡ lẽ ý của Thiên Si đạo trưởng dặn mình viết lối chữ thảo và lối chữ lệ là như thế đấy, cậu bé lúc này không khỏi cười thầm trong lòng.

Ngay lúc này Đoạt Hồn Kỳ lại lên tiếng với Ngọc Tiêu Lang Quân rằng :

- Kẻ giả mạo Nam Bút bây giờ còn chưa thấy lại, chắc hẳn đã sợ hết vía rồi! Bây giờ còn phần người đây, đã nhận được phương hướng của ta đến, kẻ cũng khá tinh mắt thính tai đấy, hiem có người như người thật! Nhưng ta hỏi người một câu, bình sinh xưa nay chỉ có Đoạt Hồn Kỳ đi sinh sự với người ta mà thôi, có sao người lại cả gan đến kiếm chuyện với ta như thế là nghĩa lý gì?

Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngọ cũng điềm nhiên trả lời rằng :

- Trong La Sát môn xưa nay, ân oán phân minh rõ ràng, có ân phải trả, có thù phải báo! Vậy người đã giết mất sư đệ ta là Bạch Phát Tiên Đồng Nhiệm Báo ở Quách Xương, không lẽ Phan Ngọ này lại không có quyền hỏi ít lý do công bằng ở trên thân người sao?

Đoạt Hồn Kỳ tỏ vẻ ngạc nhiên hỏi lại :

- Quách Xương? Bạch Phát Tiên Đồng Nhiệm Báo?

Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngọ lạnh lùng đáp :

- Kẻ anh hùng trên giang hồ thường phải dám làm dám chịu! Nào ngờ được liệt danh vào Càn Khôn ngũ tuyệt như Đoạt Hồn Kỳ đây mà lại co đầu rút đuôi như thế? Hãy cầm lấy cái ký hiệu mà đã lừng danh nổi như sóng cồn trên giang hồ nhìn cho kỹ đi! Chẳng là mảnh dẻ đoạt hồn kỳ là gì đây?

Dứt lời, đưa tay ném ra một miếng đoạn đồ tung ra hơn ba trượng, miếng đoạn vù vù phát phới bay ra, công lực của bạch y thư sinh cũng khá mạnh.

Đoạt Hồn Kỳ đưa tay chụp ngay miếng đoạn đồ ấy, giở ra xem xong, quay hỏi Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngọ rằng :

- Nếu phải ta thì sao? Mà không phải ta thì sao?

Phan Ngo trợn ngược đôi mày nói với vẻ ngạo mạn :

- Giết người thì phải thường mạng, thiếu nợ thì phải trả tiền! Nếu người tự nhận là thủ phạm, hãy ngoan ngoãn để lại thủ cấp cho ta! Nếu không nhìn nhận thì cuộc hội ngộ Đoạt Hồn Kỳ trên Kỳ Liên sơn này, Phan Ngo ta cũng muốn lĩnh giáo thử những võ học tuyệt kỹ mà người cho là đoạt hồn người ta một cách dễ dàng ra sao cho biết!

Hình như câu nói này đã khiến Đoạt Hồn Kỳ nổi giận, thành linh một tiếng hét rợn người vang lên, cây cối nghiêng ngả, là rụng rơi bởi cả một khoảng như gặp trận cuồng phong, sau tiếng hét kinh người ấy, y lại dùng một giọng nói trứ danh nhí nhí ấy rằng :

- Đây Phan Ngo, tại sao người không biết tự lượng sức lực của mình đi một chút đã? Phải như Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương có mặt ở đây, may ra nàng ta còn có thể đấu tạm với ta chừng bốn năm trăm hiệp cho vui, nhưng với người thì thua kém xa quá! Đã không biết trời cao đất rộng thì Đoạt Hồn Kỳ này cũng sẵn lòng làm vui ý nhà người vậy!

Nói xong cỡi dây lưng bên người ra buộc cánh tay phải về phía sau.

Ngọc Tiêu Lang Quân biết ngay Đoạt Hồn Kỳ có ý khinh mạn mình nên mới tự trói một tay vào sau lưng như thế, đồng thời chỉ để cánh tay trái đấu với mình. Sắc mặt hầm hầm rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ đừng quá vội khinh người như thế! Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngo này xưa nay chưa hề...

Phan Ngo còn chưa nói hết lời, Đoạt Hồn Kỳ đã khê nhún mình từ trên cao bay là xuống, trông như một làn khói đen xẹt nhanh, nháy mắt đã đứng trước mặt Ngọc Tiêu Lang Quân, cắt ngang lời nói của Phan Ngo rằng :

- Đến các tay cao thủ cừ khôi như Thủ Nhất đạo trưởng của Võ Đang, Chi Cảnh thiền sư của Thiếu Lâm, Tiên Đường song kiệt, Trường Bạch bát hùng, toàn những hạng nổi tiếng trong võ lâm còn bị ta dụ ra Bạch Long Đồi ngoài Ngọc Môn quan cho về châu thổ hết một lượt với nhau, huống hồ là một chiếc sáo quèn như người đã đi đến đâu? Ta chấp người một cánh tay phải, nếu người có thể đấu nổi đủ một trăm hiệp, lúc ấy ta sẽ tha chết cho.

Với kiểu hiện thân nhanh như chớp của Đoạt Hồn Kỳ ấy, bốn người trong đám Phương Bách Xuyên đang núp trên cây, đều chăm chú theo dõi những hành động đang diễn tiến của những bậc kỳ nhân trong làng võ lâm, chủ ý của họ là cố xem về võ học của những nhân vật kỳ dị này lợi hại đến đâu cho biết?

Dưới ánh trăng chỉ thấy một nửa bộ mặt trắng toát không màu máu, biết ngay Đoạt Hồn Kỳ đã đeo mặt nạ bằng da người, thật khó mà biết rõ mặt thật của Đoạt Hồn Kỳ ra sao?

Ngọc Tiêu Lang Quân thấy Đoạt Hồn Kỳ bay xuống với một tốc độ nhanh như thế, lại nghe y kể những tay cao thủ trong làng võ lâm bị y giết vậy, trong lòng đâm khấp đi một phần, những nét kiêu căng trên mặt cũng bớt đi. Lúc này, Bạch Y thư sinh cầm ngang cây ngọc tiêu trước ngực, từ từ đứng dậy hỏi :

- Phan Ngo này xưa nay chưa đấu với kẻ tay không bao giờ, vậy người dùng về loại binh đao gì nào?

Đoạt Hồn Kỳ cười ngạo nghễ rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ đương nhiên là dùng loại cờ Đoạt Hồn Kỳ rồi, sao còn hỏi vớ vẩn thế? Nhưng trong vụ giết một hơi mười hai mạng võ lâm danh thủ tại Bạch Long Đồi, ta cũng chưa cần phải dùng đến cây Đoạt Hồn Kỳ làm gì, nhưng đặc biệt đêm nay vì nể tiếng sư tỷ người là Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương, kể ra nàng cũng còn có chút danh vọng trong giang hồ, vậy ta cũng vui lòng cho người kiến thức cây Đoạt Hồn Bảo Kỳ của ta!

Dứt lời, thò luôn tay trái vào mình rút luôn một ống đồng to bằng ngón tay cái, dài hơn một thước, vụt thẳng ra phía trước, bỗng ống đồng ấy dài hẳn ra ba thước, mũi cây đồng nhọn hoắt.

Đoạt Hồn Kỳ liền dùng nội lực, ngằm ấn ống đồng xuống mặt đá, cây đồng lập tức cắm lún xuống vững như trồng, xong rút luôn miếng đoạn gỗ có khoen móc, cài luôn vào lỗ nhỏ của cây ống đồng, lập tức thành luôn một ngọn cờ sọ người oai phong dữ tợn.

Sau khi cài xong miếng đoạn đỏ trên ống đồng, Đoạt Hồn Kỳ rút phắt ngay cây cờ cầm trên tay, nói với Ngọc Tiêu Lang Quân rằng :

- Từ trước tới nay, Đoạt Hồn Kỳ ta có một quy lệ nhất định. Hễ mỗi lần ta phải hiện cây Phong Ma Bảo Kỳ này, kẻ đối thủ nhất định phải chịu nổi sức quạt đầu tiên của ngọn gió cờ gây ra, nếu đứng vững được trong luồng gió đầu tiên ấy, chừng đó mới có thể gọi là đủ tư cách giao đấu với ta!

Chữ ta vừa hết âm, phật một tiếng, ngọn cờ Đoạt Hồn Kỳ đã quạt mạnh ra, Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ cảm thấy một ngọn gió như trời long đất lở đang vô hình lấn át mạnh mẽ về phía ngực mình. Bạch Y thư sinh vội lui về nửa bước, dùng luôn thể Đại Lực Kim Cương Thiên Cân Trụ (Sức nặng trụ ngàn cân), hai ống chân bấu chặt trên mặt đá như mọc rễ, lúc này mới tạm miễn cưỡng đứng vững thân, không đến nỗi bị ngọn gió cờ cuốn ngã.

Đoạt Hồn Kỳ gật gù cười rằng :

- Kể ra trong La Sát môn cũng còn có nhân vật khá đấy! Người đã đỡ nổi một ngọn quạt của cây Đoạt Hồn Bảo Kỳ của ta, ở trên giang hồ này, ta sẽ ghi trên người là kẻ thứ nhất!... Phan Ngộ! Vậy người hãy ráng dốc hết toàn lực bình sinh đã học để cố đấu sao cho đúng một trăm hiệp, Đoạt Hồn Kỳ sẽ tha chết cho người, còn không, ta cũng chẳng thêm nể nang gì Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương của người đâu! Nếu không đủ trăm hiệp, ta sẽ đoạt hồn người để làm quỷ giữ bảo kỳ cho ta!

Khi trưng cờ tại bửu tháp Lương Châu để gọi trận với Đoạt Hồn Kỳ, Ngọc Tiêu Lang Quân đã tỏ ra hùng dũng bao nhiêu, thì trái lại bây giờ lại nhụt hết nhuệ khí bấy nhiêu, bởi sau khi giáp mặt với Đoạt Hồn Kỳ, chàng thư sinh bị ngay những bản sắc khí phách hiên ngang, lời lẽ danh thép, võ học cao siêu trấn át hẳn. Hùng tâm của Phan Ngộ lập tức bị giảm xuống một nửa.

Nhất là khi ngọn cờ quạt ra luồng gió khốc liệt ấy, Phan Ngộ mới rõ, quả nhiên Càn Khôn ngũ tuyệt danh bất hư truyền. Lúc này chàng Bạch Y thư sinh mới nhận thấy hối hận không nghe lời sư tỷ Mạnh Tam Nương, ráng thêm bốn năm năm nữa, khổ học thêm môn La Sát âm Công, chỉ cần luyện sao được hai thành thôi, chừng ấy cũng thừa đủ để đấu với Đoạt Hồn Kỳ này.

Nhuệ khí bị nhụt mất một nửa, lại thấy công lực của đối phương lợi hại, Phan Ngộ cũng thuộc vào loại nhân vật chủ não trong La Sát môn, nên chàng thư sinh lập tức thủ thế, ánh mắt nhìn thẳng vào Đoạt Hồn Kỳ nói rằng :

- Với cây ngọc tiêu này, Phan Ngộ xin lãnh giáo một trăm hiệp tuyệt học của Đoạt Hồn Kỳ vậy!

Đoạt Hồn Kỳ gật đầu rằng :

- Được lắm! Ta biết người tự phụ với tiêu pháp thần kì Hán Cung Thu, cộng cả thầy tám tám sáu mươi tư đường, trước khi sáu mươi tư hiệp tiêu pháp của người chưa sử dụng hết, tuyệt nhiên ta không hề trả đòn lại! Nói tóm lại, nội trong một trăm hiệp, ta chỉ mở thể công với ba mươi sáu hiệp sau chót với người mà thôi! Nếu thoát được ba mươi sáu hiệp của ta, người có quyền rút lui gấp để giữ toàn mạng sống!

Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ lạnh lùng nói :

- Dù người có muốn nói sao đi nữa, Phan Ngộ này cũng không chịu nhận lãnh mối cảm tình ấy đâu, theo ý ta, người cứ việc bỏ luôn cánh tay phải kia ra luôn cho được chuyện!

Đoạt Hồn Kỳ ha hả cười, giữa tiếng cười ấy, Ngọc Tiêu Lang Quân bước lùi về sau sáu bước, thoáng mắt cây ngọc tiêu bỗng đã như con rắn trắng diễn ra: điểm, quát, phật, vuốt, đánh túi bụi qua phía Đoạt Hồn Kỳ, khiến người xem không còn nhận rõ đánh vào điểm thượng, trung hay hạ nữa, nhưng trong mắt nhà nghề, đều nhận thấy trong một hiệp như vậy, ít nhất cũng có ba thể nhỏ ẩn tàng bên trong.

Đoạt Hồn Kỳ thấy Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ nghiêm nhiên sử dụng đến những kinh công thượng thặng Di Hình Hoán Ảnh (Dời hình đổi bóng) pha trộn vào trong tiêu pháp thần kỳ như thế, bất giác cũng gật gù khen thầm trong bụng, vậy thì võ học của La Sát Môn quả nhiên không tục.

Không chờ Ngọc Tiêu Lang Quân biến đổi thể đánh, cây cờ đoạn đỏ của Đoạt Hồn Kỳ đã nhẹ phất, thân hình vụt bay ngang xa bảy thước.

Chỉ trong nháy mắt, Hán Cung Thu tiêu pháp của Phan Ngộ đã tỏa ra một vùng ánh sáng màu bạc, ngang nhiên vây kín khắp xung quanh Đoạt Hồn Kỳ, cứ nghe những âm thanh huyền diệu vi vu của ngọn tiêu phát ra, quả tiêu pháp đã đến độ tinh thông hần hoi.

Đoạt Hồn Kỳ quả nhiên cũng giữ đúng lời hứa, chỉ tránh đòn mà không hề đánh trả. Mặc cho Ngọc Tiêu Lang Quân tha hồ tung hoành những thế đánh thần kỳ ảo diệu, áo đen cứ ung dung phát phơ né tránh và gật gù cười nói :

- Trong tiêu pháp của người nghiêm nhiên kiêm toàn cả văn lẫn võ ở trong, thêm vào tứ chương và luật nhạc, nhưng tiếc cái còn kém nhiều về mặt nội lực, muốn đối phó với Đoạt Hồn Kỳ ta đây, chẳng qua ta chỉ tốn hơi hao sức mà thôi, chứ ăn thua gì?

Ngọc Tiêu Lang Quân giận căm rằng không nói, liên tiếp mở những thế công như cuồng phong bão vũ, đánh dồn tới tấp trên mười hiệp. Nhưng đến hiệp thứ bốn mươi tám, vẫn chưa thấy thu được hiệu lực gì, bỗng thỉnh linh thu ngay thế lại, không mở thế công nữa, lập tức đưa ngay cây sáo lên miệng thổi tấu. Hai chân bắt đầu bước đi theo lối Cửu Cung Bát Quái Phương Vị, đi xung quanh Đoạt Hồn Kỳ.

Lối đánh kỳ dị này bỗng khiến cho Đoạt Hồn Kỳ đâm ra ngơ ngác khó hiểu, vội cầm ngay bảo kỳ xuống mặt đá, im lặng nghe tiếng sáo Hán Cung Thu Oán thổi réo rất vút vưởng liên hồi. Lúc này trong rừng, tiếng gió ào ào kinh động cả một vùng.

Tiếng sáo càng lúc càng thê lương ai oán, lối bước Cửu Cung Bát Quái Phương Vị xung quanh người Đoạt Hồn Kỳ mỗi vòng một nhanh hơn.

Những âm thanh đoạn trường ấy khiến người nghe đâm mê mẩn tâm thần, không còn cảm giác gì đến thực trạng. Đoạt Hồn Kỳ bỗng cảm thấy đầy những ánh tiêu trong mắt mình, thì ra Ngọc Tiêu Lang Quân đã lợi dụng sức quyến rũ của âm nhạc ru hồn người, ngấm ngấm đưa Đoạt Hồn Kỳ vào thế Chuyển Đáo Tử Môn, trong lúc này, cây ngọc tiêu chỉ thắng với thế Tiên Sử Giáo Tiêu, Lộng Ngọc Dẫn Phụng, Hán Cung Thu Oán. Đây là những thế liên hoàn tam tuyệt trong tiêu pháp Hán Cung Thu Tiêu. Một khi đã ra đến tuyệt kỹ này, không sao đếm rõ được, chỉ thấy những ánh bạc ấy như bao trùm cả vạn cây tiêu, tới tấp như tia điện trời đánh vào thân Đoạt Hồn Kỳ.

Đoạt Hồn Kỳ biết ngay trong lúc sơ ý, đối phương đã dùng ba thế đánh chứa ngầm nhiều huyền bí biến ảo oai lực cùng mạnh nên không dám khinh thường, rút phát cây cờ lên phát nhanh ra ngoài. Nhưng bỗng sức nhớ lúc này đối phương chưa đánh đủ sáu mươi tư hiệp, mình đã chót hứa không trả đòn khi chưa đủ số, bèn rít lên một tiếng rợn người. Ngọn cờ vẫn phát ra nhưng không quạt vào phía Ngọc Tiêu Lang Quân đang tấn công mà nhắm ngay xuống mặt đá đất, mượn sức ấy lấy đà vọt thẳng, thân hình lên cao hơn hai trượng. Muôn vạn ánh tiêu lấp loáng ấy hóa ra thành vô dụng, trên không, Đoạt Hồn Kỳ lên tiếng khen rằng :

- Ta có lời khen cho tiếng sáo ru hồn của Ngọc Tiêu Lang Quân! Thế đánh liên hoàn tam tuyệt của cây ngọc tiêu quả đã đến mức tinh diệu của nó! Từ ngày Đoạt Hồn Kỳ xuất thế lần thứ hai đến nay, những nhân vật ta đã gặp, kể cho đến đêm nay luôn, ngoại trừ lão già Thiên Sĩ đạo trưởng không nói, có lẽ người đây là người thứ nhất được ta khen ngợi!

Tiên Sử Giáo Tiêu, Lộng Ngọc Dẫn Phụng, Hán Cung Thu Oán, cả ba thế liên hoàn tam tuyệt trong tiêu pháp của Ngọc Tiêu Lang Quân. Chàng đã tập trung hết công lực tuyệt học của mình để dồn vào thế đánh tuyệt diệu này! Nhưng sau khi đưa hết toàn lực ra công hãm, không ngờ đã nghiêm nhiên bị Đoạt Hồn Kỳ phát cờ xuống đất, mượn đà vọt lên không nhẹ nhàng tránh thoát. Bạch Y thư sinh biết ngay mình chưa phải là tay đối thủ của y. Biết vậy nên không dám để tiêu hao thêm chân lực nữa, để cố cần thận đề phòng ba mươi sáu thế phản công sắp tới của Đoạt Hồn Kỳ cho ổn thỏa mới hồng thoát về La Phù sơn. Chừng ấy, hoặc khổ luyện thêm La Sát âm công, hoặc thỉnh mời sư tỷ Tiểu Diện Diễm Bà Mạnh Tam Nương thân hành xuất Vạn Mai Cốc để cùng quyết phân thắng bại với nhân vật khét tiếng Đoạt Hồn Kỳ một phen!

Trong lúc Ngọc Tiêu Lang Quân vừa đánh vừa lo tính nhẩm trong bụng, Đoạt Hồn Kỳ lại tưởng đầu Phan Ngộ cũng lẫn xả vào và sẽ dùng toàn những oai thế cuối cùng để cố mở mấy ngọn sát thủ hồng mù phản thắng. Nào hay, Ngọc Tiêu Lang Quân lúc này chỉ lo thế thủ hơn thế công. Dần dà công lực chàng thư sinh đã yếu hẳn.

Đoạt Hồn Kỳ quả là tay lão luyện ghê gớm. Chỉ thoáng suy nghĩ đã đoán trúng tâm địa của Phan Ngộ, một mặt ung dung né tránh, mặt khác gật gù cười rằng :

- Này Ngọc Tiêu Lang Quân! Người quả không hổ là sư đệ của Mạnh Tam Nương, đệ nhị cao thủ trong La Sát môn! Võ học quả nhiên không yếu, tâm cũng có cơ mưu, giờ đây trong tám tám sáu mươi tư thế Hán Cung Thu của người chỉ còn có ba thế chót nữa là chấm dứt, vậy nên ráng tập trung hết tinh thần lo chuẩn bị đối phó ba mươi sáu đường quạt của cây Phong Ma Đồng Đoạt Hồn Bảo Kỳ của ta! Khi đỡ đủ hết ba mươi sáu đường ấy, ta sẽ tha cho người về La Phù sơn, nhưng nếu người quả còn sống mà về được thì nói lại với Mạnh Tam Nương, có muốn trả thù cho thằng nhãi con Bạch Phát Tiên Đồng Nhiệm Báo, bảo nàng hãy hạ san tìm ta!

Đoạt Hồn Kỳ vừa nói dứt lời, Ngọc Tiêu Lang Quân cũng vừa đánh hết ba thế sau chót nhất của Hán Cung Thu. Tiếng cười trứ danh của Đoạt Hồn Kỳ đã bắt đầu, cây cờ đoan đỏ chót vừa phất mạnh ra một cái, cả một đám cây trong rừng xao động nghiêng ngả rạp hết các cây non, bụi lá bay ngập trời, những trận cuồng phong cứ liên miên tiếp theo ngọn cờ đỏ trên tay của Đoạt Hồn Kỳ quạt ra, những trận cuồng phong lạnh xương sống ấy tỏa về hướng Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ!

Bạch Y thư sinh không còn do dự, càng không muốn tỏ ra mình yếu kém trước kinh địch, một mặt lo đề tụ đan điền để dùng đến La Sát âm công, mặt khác lo dùng đến món khinh công thượng thượng Di Hình Hoán Ảnh cổ tránh những thế dụng cứng rắn với Đoạt Hồn Kỳ. Luôn tùy theo luồng gió của cờ để tránh, đồng thời vẫn đưa sáo lên miệng thổi tấu những khúc điệu đoạn trường thê lương ai oán để phân tán bớt tinh thần của địch thủ.

Đoạt Hồn Kỳ có lẽ bị sự ương ngạnh bất khuất của Ngọc Tiêu Lang Quân chọc tức, bèn lạnh lùng nói rằng :

- Môn hạ của La Sát môn quả danh bất hư truyền! Ta coi thử xem tiếng sáo của nhà người còn thổi bao lâu nữa cho khỏi rối loạn?

Dứt lời, nội lực của Đoạt Hồn Kỳ tăng dần lên, chớp mắt toàn thân đã biến đầu mắt, cả một khu rừng đang giao đấu ấy lúc này chỉ còn thấy toàn những bóng cờ đỏ đang bay lượn khắp nơi. Những trận cuồng phong mỗi lúc một khùng khiếp hơn, cho đến cả bốn mạng người đang ẩn nấp trong rừng cũng phải kinh hồn táng đờm, ai nấy cũng cảm thấy hơi thở ngột ngạt khó thở!

Dưới cơn giận của Đoạt Hồn Kỳ, Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ quả không còn cách gì để giữ thế chủ động về mình nữa! Mới mười hiệp, tiếng sáo đã bắt đầu rối loạn, sau mười hiệp đã không sao nghe thành tiếng. Cầm cự đến hiệp thứ hai mươi đã bị sức gió của cây Đoạt Hồn Kỳ quạt bay tung người lên trên không, thảm thương cho Ngọc Tiêu Lang Quân lúc này lão đảo như một con diều gặp bão táp, Phan Ngộ đành miễn cưỡng dùng La Sát âm công chống đỡ giữ sao cho thân hình khỏi bị gió đánh ngã.

Đoạt Hồn Kỳ cũng không hổ là bậc cái thế kỳ nhân, hèn gì được liệt danh vào Càn Khôn ngũ tuyệt. Y đã hứa trước là chỉ đánh trong ba mươi sáu hiệp, từ hiệp thứ nhất cho đến hiệp thứ ba mươi, sức gió mỗi lúc một mãnh liệt hơn, càng lúc càng kinh khủng. Nhưng khi vừa đủ số ba mươi hiệp, bóng cờ đỏ như máu ấy bỗng thành linh bất hủ, thân Đoạt Hồn Kỳ nghiêng nhiên đứng ngất lại, nhẹ giơ cây cờ quạt phất ra phía trước. Thấy sức gió không có vẻ gì lớn lắm, ấy thế mà toàn thân Bạch Y thư sinh hình như bị một sức mạnh vô hình đưa bổng hẳn người lên không. Ngọc Tiêu Lang Quân lúc này vẫn dùng đến chân khí để dùng thế Đại Lực Thiên Căn Trụ, cố giữ cho toàn thân nặng trĩu, nhưng hai chân đã loạng choạng muốn đứng không vững!

Miệng Đoạt Hồn Kỳ thoáng hiện một nụ cười mỉm, ngọn cờ đỏ trên tay lại phất luôn liên tiếp ba phát một lúc. Ngọc Tiêu Lang Quân lại bị một sức mạnh ngấm ngấm tung hắt ra xa ngoài hơn ba trượng, toàn thân lão đảo muốn ngã!

Tính ngầm sự giao tranh của đôi bên, ngọn cờ Đoạt Hồn Kỳ đã quạt được ba mươi bốn đường, cộng với sáu mươi bốn hiệp của Ngọc Tiêu Lang Quân, vị chi là chín mươi tám hiệp cả thảy. Chỉ còn cần ráng chịu đựng thêm hai hiệp nữa là có hy vọng thoát khỏi đại nạn trước mắt đây!

Thoạt vào trận, Đoạt Hồn Kỳ đã lập kế từ trước để tiêu hao chân lực cả Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ, rồi sẽ thắng tay đánh ngã Phan Ngộ vào đúng hiệp thứ một trăm cho dứt hậu họa về sau, nên khi đến hiệp

thứ chín mươi chín, chân lực của ngọn gió càng mạnh. Trong lúc Phan Ngộ đang bị ngọn gió cuồng của hiệp thứ chín mươi tám đánh ngất ngư muốn ngã, hai chân chưa kịp đứng vững, bóng cờ đổ lại quạt mạnh ra một luồng gió lạnh!

Ngọn gió của cây cờ Đoạt Hồn Kỳ từ hữu hình trở nên vô hình, giờ lại từ vô hình trở nên hữu hình, nhưng oai lực lúc này tăng lên bội phần! Ào... một tiếng mạnh, ngọn cuồng phong đã tới tấp dồn vào phía địch, Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ hoảng hốt kêu lên: “Nguy mất!”. Không còn cách nào khác hơn, chỉ còn cách cố lấy thể thủ làm thể công, há mồm ngậm ngay cây ngọc tiêu trên miệng, giờ luôn đôi chưởng phạt ra phía trước, biến đổi La Sát âm công thành thể Phách Không Kinh Khí (Bữa nguồn gió mạnh)!

Công lực đôi bên vốn đã chênh lệch hẳn, huống hồ lúc này Ngọc Tiêu Lang Quân đã đuối sức, làm sao chịu nổi với sức chín phần mười của ngọn phong Đoạt Hồn Kỳ tỏa ra? Khi sức gió ngọn cờ và sức chưởng phong đụng độ, mắt Phan Ngộ bỗng tối sầm hẳn lại, miệng cảm thấy nóng và ngọt, tuy đã cắn răng ngậm miệng cho máu tươi khỏi phun ra, nhưng đôi chân cơ hồ hết đứng vững được nữa, toàn thân lão đảo ưỡn nghiêng về phía sau!

Đứng với ý nghĩ từ trước của Đoạt Hồn Kỳ, y lạnh lùng cười rằng :

- Sao Phan Ngộ? Những hùng khí oai nghi lúc đầu của ngươi mất đâu hết rồi? Lúc này cũng chẳng cần phải quạt thêm cây Đoạt Hồn Kỳ của ta làm gì, chỉ nội một cơn gió núi nhẹ nhàng thổi tới cũng đủ làm ngươi ngã lăn ra mặt đất mà không bao giờ còn dậy nổi! Nhưng ta đã hứa, thoát khỏi đúng một trăm hiệp, ta sẽ tha cho ngươi về La Phù sơn, còn không đừng trách Đoạt Hồn Kỳ này tâm độc ác nhé! Nay ta nể ngươi đã chịu nổi chín mươi chín, vậy hiệp thứ một trăm ta sẽ cách xa ngươi ngoài ba trượng để phất cờ, còn chuyện sống hay chết của ngươi để tùy theo duyên tạo hóa của ngươi định đoạt lấy vậy!

Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ lúc này mới rõ Đoạt Hồn Kỳ quả danh bất hư truyền, nham hiểm khó lường, thoát gặp mặt không hề để lộ chân tướng hung ác, dùng những lời lẽ dàng hoàng thuyết cả một hồi để tiêu bớt nhuệ khí của mình trước, rồi mới dùng đến thủ đoạn thâm hiểm sau. Lúc này Phan Ngộ không những bị ù tai, tím đập, đôi mắt tối sầm, mà đến cả tứ chi và xương cốt toàn thân đều bủn rủn như muốn rời rạc mất hết. Đừng nói là đứng ngoài xa ba trượng phất cờ gây gió, chỉ nội một ngọn gió núi như Đoạt Hồn Kỳ nói cũng đủ khiến cho chàng Bạch Y thư sinh nằm lăn đùng ra mặt đất ngay!

Một trận gió không lớn do Đoạt Hồn Kỳ nhẹ quạt ra, Ngọc Tiêu Lang Quân có ý muốn chống cự, nhưng đã kiệt hẳn sức, toàn thân chàng thư sinh ngã ngửa ngay về phía sau!

Nhưng trong lúc ngã ngửa ấy, đột nhiên phía lưng có một luồng hơi ấm áp ngấm truyền tới đỡ ngay eo ếch của Ngọc Tiêu Lang Quân, khiến cho thân hình của Phan Ngộ lão đảo ngược về phía trước, thể là chàng Bạch Y thư sinh như đã thoát khỏi cảnh nhào xuống đất!

Với cảnh ấy, không những Đoạt Hồn Kỳ cảm thấy bất ngờ, mà cả Ngọc Tiêu Lang Quân cũng phải ngạc nhiên! Sau khi định được tâm thần lại, Ngọc Tiêu Lang Quân ực một tiếng, nuốt luôn máu tươi trong miệng, từ từ mở trong túi lấy viên Cổ Nguyên Đơn bỏ vào miệng, một loại linh đơn đặc chế của La Sát môn! Chàng thư sinh vận khí để truyền sức thuốc vào hết các huyết mạch trọng yếu, mắt trừng trừng nhìn qua Đoạt Hồn Kỳ, giọng yếu ớt rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ! Duyên tạo hóa của ta kể cũng còn lớn đấy! Nhờ vậy đã tránh đủ hết một trăm hiệp, nếu ngươi giữ đúng lời hứa thả ta về La Phù sơn, Phan Ngộ này tất có ngày để ngươi thưởng thức lại cây ngọc tiêu của ta!

Đoạt Hồn Kỳ nhìn Phan Ngộ rồi lạnh lùng mỉm cười :

- Với những bản lĩnh như thế, cho ngươi có luyện thêm mười năm nữa đi, đối với ta đây cũng chưa thấm thía vào đâu! Nay ta đã hứa ta tha ngươi, vậy không cút nhanh đi còn chờ gì nữa?

Ngọc Tiêu Lang Quân âm thầm không nói gì, đôi mắt chàng thư sinh sáng ngời lên những tia hân học oán độc! Nhìn một chập, Phan Ngộ quay mình lui thủ bước ra khu rừng, trong khi ấy, mắt đã cố để ý tứ phía, nhìn xem người vừa giúp ngầm là ai?

Quả nhiên không sai, trên một cành cây đầy lá sum suê, chính cậu bé mình đã trao tặng dao găm đang ngồi trên ấy giờ tay khẽ vẫy về phía mình, trông Thượng Quan Linh không có vẻ gì sợ sệt cả!

Ngọc Tiêu Lang Quân vừa khuất dạng, Đoạt Hồn Kỳ cũng tính quay thân đi luôn, nhưng đột nhiên trong lúc ấy, một tiếng hét lanh lảnh vang lên trong khu rừng rậm :

- Đoạt Hồn Kỳ! Hãy khoan đi vội!

Tiếng hét ấy thoát ra từ cửa miệng cậu bé tinh ranh tác quái Thượng Quan Linh! Tạ Đông Dương, Phương Bách Xuyên, Đàm Hiếu, cả ba người vừa nãy thấy cậu ra tay ngầm nhưng nào ai có thể ngờ được lúc này Thượng Quan Linh lại cả gan gọi trận Đoạt Hồn Kỳ như thế?

Đang lúc mọi người ngầm kêu khổ trong bụng và cau mày nhìn nhau thì Đoạt Hồn Kỳ cũng giật mình ngạc nhiên, sao còn có người núp trong rừng? Bèn ngừng ngay bước lại, một mặt lo cởi dây trói bên tay phải, một mặt đưa mắt nhìn vào những lùm cây xung quanh.

Thượng Quan Linh vừa dứt tiếng, thân hình đã từ từ trên cây bay vèo xuống, tung mình rời khỏi đám cây!

Lúc này Tạ Đông Dương, Phương Bách Xuyên, Đàm Hiếu thấy chuyện đã vỡ lở đến nông nỗi này, dù sao cũng không thể để Thượng Quan Linh độc thân ra đối phó với nhân vật hung ác Đoạt Hồn Kỳ như thế, họ đưa mắt ra dấu cho nhau, ai nấy lo chuẩn bị binh đao ám khí, lập tức đuổi theo sau Thượng Quan Linh.

Khi thấy mặt Thượng Quan Linh, Đoạt Hồn Kỳ cũng ngẩn người ra, nhưng thấy mọi người đã hiện thân ra khỏi lùm cây, mới nhận ra toàn những người đã gặp mặt từ trước, bất giác giận dữ cuốn cất xong cây Đoạt Hồn Kỳ rồi ngửa mặt lên trời cười khanh khách không ngừng.

Thượng Quan Linh trợn ngược đôi mày, tay chỉ về phía Đoạt Hồn Kỳ hỏi :

- Này Đoạt Hồn Kỳ! Ông thích chi mà cười thế? Cả một đám người như chúng tôi đây nấp trong rừng xem ông giao đấu với Ngọc Tiêu Lang Quân như thế... nếu tôi không lên tiếng gọi ông, chắc gì ông đã biết có người núp đây để xem trộm? Như vậy thì đủ biết ông là loại người tai không đủ tinh, mắt không đủ tinh, thử hỏi kém như thế thì làm sao xứng danh trong Càn Khôn ngũ tuyệt được? thế mà ông còn hí hửng cười được ư?

Đoạt Hồn Kỳ đang cười ngất ngưỡng như điên, bỗng bị cậu bé Thượng Quan Linh nói cho một thôi một hồi, tiếng ngưng bật luôn! Bởi y đeo mặt nạ da người nên không thể nhận ra thần sắc vui buồn của y được, không nói một lời gì, từ từ tiến lên hai bước!

Thượng Quan Linh vẫn đứng uy nghi bất động, sắc mặt tươi tỉnh không lộ vẻ sợ! Trong khi ấy, Tạ Đông Dương, Phương Bách Xuyên, Đàm Hiếu chỉ sợ Đoạt Hồn Kỳ hạ độc thủ, cũng vội tiến lên vài bước, sẵn sàng để ứng biến các sự tình linh có thể xảy ra cho Thượng Quan Linh, hầu kịp ra tay cứu cấp!

Đoạt Hồn Kỳ liếc qua phía ba người nói :

- Cả đám các người thật không bằng gan cậu nhỏ này! Trừ Phan Ngộ ra, cậu nhỏ đây là người thứ hai dám tự động tìm ta...

Thượng Quan Linh không chờ Đoạt Hồn Kỳ nói hết lời, vội cong cổ lên cãi :

- Sao ông lại nói là người thứ hai? Chính tôi là người thứ nhất tìm ông mới đúng! Bởi Ngọc Tiêu Lang Quân tìm gặp được ông chính là do mưu kế của tôi bày ra kia mà!

Đoạt Hồn Kỳ ngấm nghĩa Thượng Quan Linh một hồi, từ từ hỏi rằng :

- Những kẻ được gặp Đoạt Hồn Kỳ, ít khi mà giữ được mạng sống trở về! Trên Bạch Long Đồi, các người đã dám rút ngọn thần kỳ của ta, nếu không vì nể mặt thẳng già đuổi ma bắt tà Thiên Si đạo trưởng ấy, các người đã thành ma giữ cây bảo kỳ cho ta từ lâu rồi! Đã may mắn thoát chết như thế, sao còn dám to gan lại tìm ta làm gì nữa?

Thượng Quan Linh cũng thẳng thắn trả lời rằng :

- Tôi tìm ông vốn có hai chuyện cần, điều thứ nhất: bởi tôi thấy ông quá hung ác nên tôi không phục! Muốn tìm ông giao đấu thử sức cho biết!

Nghe vậy, Đoạt Hồn Kỳ lại ngước đầu cười ngất.

Thượng Quan Linh dậm chân rầy rầy lên tức nói :

- O hay! Ông lại cười rồi! Tôi muốn ông im ngay tiếng cười quái gở ấy!

Tay phải cậu bé vung mạnh một cái, những tiếng vèo vèo tỏa ra như một cơn mưa màu tím chum khắp một vùng!

Đoạt Hồn Kỳ không ngờ lối ra tay của Thượng Quan Linh lại có thể mau thế, cũng giật nảy mình thất kinh vì khoảng cách quá gần, không sao tránh kịp, vội đề khí vận chuyển toàn thân lo trấn giữ trăm huyết lớn trên người, đồng thời giờ luôn hai vạt áo lên phủ trên mặt mình.

Thấy vậy, Thượng Quan Linh thu ngay ống đồng phóng ám khí Tử Phi Hoa của mình, vỗ tay cười hí hửng rằng :

- Ông đừng nên hoảng sợ như thế, tôi không độc ác như ông đâu, tôi chỉ giận ông quá ngông cuồng, nên cố ý ném cách cao đầu ông hơn nửa thước, dọa ông chơi một chút cho vui! Trong ống Tử Phi Hoa này có cả thấy 108 đóa hoa tím nhỏ, toàn chế luyện bằng một thứ vàng màu tím ở Tây Vực. Sức sắc bén của nó có thể xuyên thủng bất cứ vật nào, dù cho nội công luyện đến mức tuyệt hay đến đâu đi nữa, nhưng trong khoảng cách hai trượng, đừng có hòng chịu đựng nổi nó. Nếu vừa rồi tôi cố ý hạ độc thủ với ông, chưa biết chừng cái tên Đoạt Hồn Kỳ của ông đã bị tôi đoạt mất từ lâu rồi cũng nên?

Đoạt Hồn Kỳ tuy cũng biết rõ Công hành bách tuyệt (Sức chuyển trăm huyết) của mình có thể cứng rắn hơn đồng thép, Tử Phi Hoa của thằng nhỏ này tuy là một ám khí hiếm thấy thật, nhưng cũng quyết không hề làm gì nổi mình! Nhưng thấy Thượng Quan Linh có vẻ cho là quan trọng hóa như thế, cũng không biết nói gì hơn, chỉ gượng cười trở mặt nhìn cậu bé. Thượng Quan Linh lại tiếp tục rằng :

- Trong khu rừng Ha La Hồ kỳ trước, ông đã cười ra những tiếng như ma khóc, khiến tôi giận ông hết sức! Lúc ấy kêu ông ra, ông lại sợ Thiên Si đạo trưởng không dám lộ mặt! Nếu thấy tôi không bị xú khí, đến nỗi Sinh Tử Huyền Quan bị bế tắc, nên môn Hồn Nguyên chân khí chưa thể luyện thành công... không thì ông cũng bị thầy tôi tìm đến để phân tranh cao thấp xem ai hơn ai thấp cho biết!

Trên khuôn mặt trắng bạch của Đoạt Hồn Kỳ, tuy không thể nhận rõ sắc mặt của y, nhưng trong tia chớp mắt sáng ngời lên ấy, y cất tiếng hỏi cậu bé :

- Ai là thầy cậu?

Thượng Quan Linh chỉ tay về phía Tà Đông Dương, nhanh như chớp, Đoạt Hồn Kỳ chuyển thân lướt tới ngay trước mặt Tà Đông Dương, giờ luôn ngón điểm tới.

Tà Đông Dương không ngờ Đoạt Hồn Kỳ lại tấn công mình trước, vừa thấy tà áo đen lướt tới, biết ngay có sự biến, chưa kịp đỡ bộ thủ thế, Phương Bách Xuyên và Đàm Hiếu đã nóng lòng cứu bạn. Cả hai bất kể lợi hại, cây Ngân Linh cổ kiếm và Thiết Sa chưởng lực, cùng một lúc hai tiếng hét vang lên, đánh mạnh sang người áo đen.

Chỉ thấy áo đen nhún nhanh về phía sau, một kiếm một chưởng đều đánh vào thỉnh không. Trong khi ấy, phỉ dưới nách trước ngực Tà Đông Dương trúng luôn một lúc ba ngón chỉ khá mạnh của Đoạt Hồn Kỳ!

Cậu bé Thượng Quan Linh mắt đỏ ngầu vì khóc, rút phắt cây Văn Xương bút bên sườn, nhân trong thế rút lui của Đoạt Hồn Kỳ tránh đường kiếm và sức chưởng, cậu bé phóng mình nhắm ngay ngực Đoạt Hồn Kỳ điểm luôn một thế Không Tinh điểm huyết.

Mũi chân Đoạt Hồn Kỳ vừa chạm đất, toàn thân nhẹ nhàng nhún về phía trái mấy thước, tránh khỏi thế đánh Không Tinh điểm huyết của cậu bé xong, cất tiếng cười rằng :

- O hay! Cậu làm gì vậy?

Thượng Quan Linh nghiêng răng rít lên :

- Ông dám hại đến thầy tôi, tôi phải giết ông!

Trong lúc trả lời, Văn Xương bút của cậu bé đã dùng luôn hai thế Thiên Đài Chỉ Lộ (Đứng trên trời chỉ đường) và Hoành Tảo Thiên Quân liên tiếp ra tay, ánh bút tới tấp đánh dồn sang phía địch.

Tà áo đen của Đoạt Hồn Kỳ bay lượn phùn phụt, ung dung nhảy nhót trong làn mưa bút Văn Xương của Thượng Quan Linh, vừa tránh vừa cười nói :

- Ai mà thèm hại thầy cậu? Bộ cậu không biết ta đã giúp ông ấy đó sao?

Thượng Quan Linh nghe nói, đầy vẻ nghi hoặc trong lòng, đưa mắt nhìn sang phía thầy mình. Tạ Đông Dương tuy bị ba ngón chỉ lực của Đoạt Hồn Kỳ nhưng người cảm thấy thư thái dễ chịu, quả không hề bị thương gì, nhưng không hiểu tại sao mà Đoạt Hồn Kỳ lại nói đã giúp sức mình?

Mọi người trong lúc còn ngạc nhiên, Đoạt Hồn Kỳ bỗng ngừng ngay tiếng cười, đưa mắt nhìn Tạ Đông Dương lạnh lùng rằng :

- Họ Tạ kia! Người chẳng nói là trong lúc luyện công bị xú khí nên đường huyết Sinh Tử huyền quan bị bế tắc, không thì sẽ luyện thành Hồn Nguyên chân khí để đấu thử với ta sao? Nay ta đã giải hộ người Tam Nguyên đại huyết, chỉ cần trong thời gian hai tháng tập về Khổ Nạp Đạo Dẫn, khi ấy sẽ xông phá ngay được huyết Sinh Tử Huyền Quan. Vậy ta hẹn cho người trong thời gian nửa năm, hãy lo luyện cho kỹ cái mà người gọi là Hồn Nguyên Chân Lực của người, rồi đúng ngày mười năm tháng chín năm nay, sẽ họp hội tại Tiểu Thiên Trì trên Lư Sơn. Chừng ấy nếu người có thể thắng nổi ta, Đoạt Hồn Kỳ sẽ chịu mất mạng tại Lư Sơn, bằng ta thắng người, thì thằng nhỏ này, người phải nhường lại cho ta làm đệ tử! Đoạt Hồn Kỳ không phải có ý cuồng ngôn với lũ người, cho dầu bây giờ cả bốn mạng người cùng ra tay đấu với ta một lượt cũng chưa xứng đáng là đối thủ của ta đâu! Hơn nữa đánh như thế ta cảm thấy chán tay lắm!...

Tạ Đông Dương quả thật không muốn chịu ơn huệ của Đoạt Hồn Kỳ một chút nào, nhưng huyết đạo của mình đã được người ta giải khai, hơn nữa không phải loại tặng phẩm tầm thường mà mình có thể trả ngay được, đành làm thinh không nói năng gì, nhưng chợt nhớ ra một chuyện, bèn gật đầu nói với Đoạt Hồn Kỳ rằng:

- Răm tháng chín thì răm tháng chín vậy! Chừng ấy chúng ta cùng thanh toán luôn một thể mấy vụ rắc rối: mối thù giết con của Hạo Thủ Thần Long Thường Tử Tuấn, cũng sẽ kết liễu luôn trên Tiểu Thanh Trì ở Lư Sơn được không?

Đoạt Hồn Kỳ hừ một tiếng :

- À... Ra lũ người đây là những kẻ trợ quyền cước cho Thường Tử Tuấn đấy hả? Thằng già chó chết ấy mười năm trước đây đã hại ta... Thôi! Thôi! Ta cũng vì tình thằng nhỏ đây, vì nó đã khiến ta thích mến thật, vậy ta tạm thời khoan dung hạn chết cho cha con thằng già chó chết ấy sống thêm nửa năm nữa...

Nói tới đây, ngoảnh đầu nhìn Thượng Quan Linh rằng :

- Cậu bảo là tìm tôi có hai chuyện, chuyện thứ nhất đã được giải quyết bằng cách gặp mặt nhau trên Tiểu Thanh Trì ở Lư Sơn vào răm tháng chín năm nay, vậy còn việc thứ hai nữa là việc gì nào?

Thượng Quan Linh cất xong cây Văn Xương bút vào mình, đưa tay chỉ qua Thiết Chưởng Vô Song Đàm Hiếu nói rằng :

- Ông đã đánh cướp món hàng quý của Đàm tiêu đầu này, khiến cho người ta phải tự tử trong miếu hoang, hành động của ông như thế thật không nhân đạo chút nào! Việc thứ hai của tôi tìm ông là muốn ông trả lại ngay món hàng ấy cho người ta!

Đoạt Hồn Kỳ cười ngất ngưỡng, từ trong người lấy ra một cái hộp dài sơn son, từ từ mở nắp hộp ra. Bên trong toàn những trân châu thủy ngọc, hào quang sáng ngời!

Thiết Chưởng Vô Song Đàm Hiếu mắt thấy hộp bảo vật của mình trên tay của Đoạt Hồn Kỳ, trong lòng hồi hộp vô kể, nhưng tự lượng sức mình không sao đoạt lại trên tay người ta nổi, nhưng lại không muốn mặt dày mở miệng xin cho lại, đang lúc tiến thoái lưỡng nan ấy, Thượng Quan Linh cau mày nói :

- Tôi ghét nhất tiếng cười của ông, thế mà ông cứ cười hoài! Ông có biết tiếng cười của ông khó nghe lắm không? Vượn không vượn, cú không cú! Nghe khó chịu quá! Thế hộp báu vật trên tay ông, ông có chịu trả không nào?

Đoạt Hồn Kỳ ngó Thượng Quan Linh lắc đầu :

- Với một đứa bé dễ “ghét” như cậu đây, đừng nói là một hộp báu này, dầu đến mười hộp như thế nữa, ta cũng vui lòng trả lại ngay...nhưng xưa nay Đoạt Hồn Kỳ hành sự, chưa bao giờ chịu về tay không cả! Vậy ta cho cậu tùy ý lấy một vật gì ra đánh đổi với ta cũng được!

Thiết Chưởng Vô Song Đàm Hiếu nghe Đoạt Hồn Kỳ chịu trả lại hộp bảo vật cho mình, trong lòng thấp thỏm mừng, trong bụng chỉ khẩn thềm sao cho Thượng Quan Linh đừng nói những câu phật lòng vị ma đầu hung tàn này, lỡ ra y lại thay đổi ý kiến thì nguy!

Cậu bé thấy Đoạt Hồn Kỳ chịu trả, mặt cũng tươi tắn, hai tay vội thò vào túi móc tứ tung ra những vật linh tinh, cầm đầy trên hai bàn tay, khoe với Đoạt Hồn Kỳ rằng :

- Đây!... Ngoại trừ Tử Phi Hoa và cây Văn Xương bút của thầy tôi cho ra, còn ông thích món gì tùy ý chọn!

Trong lúc cao hứng, cậu bé quên mất, móc luôn cả quyển sách nhỏ của Thiên Si đạo trưởng cho mượn và viên thuốc linh đơn ra hết!

Đoạt Hồn Kỳ khi nhìn thấy viên linh đơn đã lộ vẻ ngạc nhiên, sau lại thấy cậu bé móc ra một quyển sách nhỏ vuông vắn, bèn tiến lại cầm lên giở xem rồi nói với Thượng Quan Linh rằng:

- Vụ đổi chác này không ngờ ta lại được lời to, có thật cậu muốn lấy quyển sách nhỏ này đổi hộp bảo vật của tôi không nào?

Thượng Quan Linh thấy Đoạt Hồn Kỳ lựa trúng ngay quyển sách nhỏ ấy, trong bụng cũng hơi ái ngại, nhưng vì sẵn tính háo thắng, đã nói ra thì không bao giờ lại đi nuốt lời, hơn nữa nghĩ rằng trong quyển sách nhỏ chỉ vốn vẹn có mười tám bức vẽ tọa công, ngoài ra không có lấy một chữ gì, có xem cũng chẳng hiểu gì, trong lúc chiếc hộp kia lại quan hệ đến tính mạng của Đàm Hiếu và thanh danh của tiêu cục người ta, mắt Thượng Quan Linh chớp lia lia một hồi như đắn đo rồi mới trả lời rằng :

- Những vật khác, tôi có thể toàn quyền tặng cho ông cũng được, nhưng với quyển sách nhỏ này, người ta chỉ hứa cho tôi mượn trong thời gian nửa năm mà thôi, nếu ông muốn lấy đi thì nửa năm sau phải trả lại cho tôi tại hội Tiểu Thanh Trì ở Lư Sơn! Ông có chịu điều kiện thế không?

4. Vô Tự Chân Kinh

Đoạt Hồn Kỳ ha hả cười rằng :

- Đừng nói cho ta mượn trong nửa năm, ta chỉ cốt nghiền ngẫm trong ba ngày, giá trị của nó còn vượt hẳn hộp báu mật trên mười lần là khác! Mỗi giao dịch này, Đoạt Hồn Kỳ ta đã lời to! Vậy ta cũng nghĩ một thứ gì để đền bù cho cậu mới xứng đáng!

Nói xong bèn đưa ngay chiếc hộp báu cho Thượng Quan Linh. Cậu bé tuy lúc này cũng đoán ra quyển sách nhỏ mà Thiên Si đạo trưởng cho mượn ấy, chắc nhất định phải thuộc lại sách quý báu gì trong làng võ lâm này đây? Nhưng đã chót lỡ lời, có hồi cũng không được, đành giả vờ vẻ mặt thần nhiên mỉm cười đưa quyển sách qua cho Đoạt Hồn Kỳ!

Nhận xong quyển sách, Đoạt Hồn Kỳ nhìn ngay vào linh đơn còn bọc sáp đỏ trên tay Thượng Quan Linh, mắt chớp nhanh liên hồi rồi nói :

- Cậu hãy nuốt viên linh đơn này đi đã!

Thượng Quan Linh lúc này đâm hồi hận tại sao mình lại có thể mừng đến nỗi đăng trí như thế? Đến nỗi móc luôn cả quyển sách nhỏ ra, nếu chẳng may Đoạt Hồn Kỳ lại thất tín không trả lại, chừng đó mình làm sao ăn nói với Thiên Si đạo trưởng đây?

Giờ nghe Đoạt Hồn Kỳ bảo mình nuốt viên linh đơn, nghĩ bụng chắc nuốt xong viên thuốc ấy, may ra mình không bị người ta đoạt hồn chẳng?

Tạ Đông Dương và Phương Bách Xuyên không ngờ Thượng Quan Linh lại có viên linh đơn và quyển sách nhỏ ấy, một vật mà chính lại do một trong Càn Khôn ngũ tuyệt Thiên Si đạo trưởng cho mượn. Đàm Hiếu thấy hàng của mình mất, nay quả nhiên được Thượng Quan Linh đòi về được, trong lòng mừng khắp khối không còn nghĩ thêm chuyện gì khác!

Đoạt Hồn Kỳ thấy cậu bé đã nuốt xong viên linh đơn, thành linh tiến sát lên nửa bước, giơ tay chỉnh nhanh như một ngọn gió, đồng thời đưa tay ôm quắp ngay thân hình cậu bé, nhún thân vào một tiếng nhẹ nhàng rời khỏi khu rừng...

Tạ Đông Dương đã nhận ngay ra dã tâm của Đoạt Hồn Kỳ muốn đoạt ái đồ của mình, Phương Bách Xuyên cũng rất mến thích Thượng Quan Linh, riêng Đàm Hiếu chỉ sợ Đoạt Hồn Kỳ sau khi được quyển sách lại gỡ trò đoạt lại hộp báu vật, cả ba cùng vội ra tay cấp cứu. Cây Ngân Linh cổ kiếm tung lên một đường kiếm trắng xóa, Tạ Đông Dương và Đàm Hiếu cùng dùng luân thế Phách Không chưởng lực phạt hẳn về phía trước, một ngọn cuồng phong dữ dội đuổi theo lối rút lui của Đoạt Hồn Kỳ!

Mặc cho đường kiếm và sức hưởng nhanh như thế nào đi nữa, nhưng vẫn không làm sao chạm được tà áo của Đoạt Hồn Kỳ mấy may tí nào. Chỉ trong nháy mắt, bóng đen đã mất dạng hẳn ngoài khu rừng! Nhưng trong lúc đó, một âm thanh nhĩ nhĩ đã rõ ràng truyền lại tai mọi người bằng giọng âm u vất vưởng :

- Này này...! Họ Tạ kia, phải nên biết điều một chút chứ! Trong thời gian nửa năm này, ta tuyệt nhiên không cướp đồ đệ của người đâu, vậy cứ yên trí đi! Bây giờ các ngươi nên đến đỉnh tháp Lương Châu mà tìm thằng bé về!

Dứt lời, toàn khu rừng trở lại về cảnh âm u tịch mịch im lìm của nó!

Phương Bách Xuyên, Tạ Đông Dương hai người tuy sốt ruột về Thượng Quan Linh bị người ta cướp đi, nhưng trước khi đi, Đoạt Hồn Kỳ đã cho biết rõ nội dung của mọi việc. Người chưa quyết cướp ái đồ của mình, mà còn dẫn tới Lương Châu tìm người về là khác. Về phần Đàm Hiếu, thấy báu vật đã trả về tay Thượng Quan Linh nhưng hiện trên thân cậu bé, không biết Đoạt Hồn Kỳ có nuốt lời mà lấy lại không? Càng nghĩ càng rối trí dậm chân than khổ trong lòng!

Dưới tình trạng thúc thủ vô kế ấy, Phương Bách Xuyên còn là người bình tĩnh nói :

- Tôi coi Đoạt Hồn Kỳ tuy hung tàn dữ tợn, nhưng danh được liệt vào Càn Khôn ngũ tuyệt, cho dầu nhúng tay làm việc gì cũng phải nghĩ đến thanh danh của mình, y đã nói láo đâu? Bây giờ chúng ta có đứng đây sốt ruột cũng không ích gì, chi bằng cứ kéo nhau đi Lương Châu một chuyến, xem sự thể ra sao rồi liệu!

Tạ Đông Dương thờ dài rằng :

- Ba yếu huyệt hệ trọng của tiểu đệ bị bế tắc bấy lâu nay không ngờ lại được Đoạt Hồn Kỳ điểm giải hộ cho mình, một ân huệ mà mình không thích nhận tí nào, nhưng ác nỗi không làm sao tránh khỏi, thật khiến cho tiểu đệ phiền não vô cùng!... Còn cái thằng ranh mãnh Linh, nó lắm trò ma thật, gan phối lại lớn hơn người, quyển sách nhỏ và viên linh đơn không hiểu nó lại lấy ở đâu ra thế? Một vật mà đã phải khiến cho Đoạt Hồn Kỳ chú trọng đến như thế, tất nhiên không phải là một vật phạm, sau này rồi biết ăn nói làm sao vật hữu chủ của quyển sách quý kia đây?... Nhưng cứ thực tình mà nói, căn cốt cơ trí của thằng Linh quả hơn người, làm đồ đệ của mình quả chưa sao phát triển hết được tài năng thiên phú của nó,... nhưng tiểu đệ quyết không thể nào để nó lọt vào tay hạng người như Đoạt Hồn Kỳ thế được! Vậy Phương huynh xem có kế gì hay để chỉ giáo cho tiểu đệ không?

Cả ba người lúc này cùng đứng đỉnh xuống Ngọc Trụ Phong, hướng về Lương Châu, vừa đi vừa nói :

- Vạn sự đều do tiền định cả, khó lòng mà tranh với ý trời, hiền đệ cũng chẳng nên lo phiền nhiều về thằng nhỏ ấy! Chúng ta đã từng sống trên giang hồ lâu như thế, ít nhiều gì cũng đáng biết sơ về thuật dụng người rồi! Thượng Quan Linh vốn là đứa bé to gan lại thông minh, tướng mạo phúc hậu, ngu huynh thấy thế nào sau này nó cũng gặp được những may mắn tuyệt hảo mà trở nên một đóa kỳ hoa trong làng võ lâm ngày sau. Vậy thì hiền đệ cũng chớ nên buồn phiền về những chuyện khác cho mệt trí, cứ lo sao dạy bảo cho nó thành người chân chính thành tâm! Đối với người và việc, cần luôn luôn nhớ hai chữ khoan dung là đủ lắm rồi!

Tạ Đông Dương nghe Phương Bách Xuyên nói như thế có lý lắm. Khi cả ba người về đến Lương Châu, trời đã xế trưa. Nơi bảo tháp ấy mấy ngày nay liên miên xuất hiện những sự kiện kỳ lạ. Ngày nào cũng có rất đông người háo kỳ lại xem náo nhiệt, nên việc lên đỉnh tháp lúc này không tiện, đành phải chờ đến khi trời nhá nhem tối rồi ai nấy dùng thuật khinh công phi thân thẳng đỉnh ngọn tháp!

Trên ngọn tháp cao ấy, không nơi nào có thể giấu kín người, lúc này miếng vải trắng ấy đã bị Đoạt Hồn Kỳ gỡ đi từ hồi nào rồi. Khi cả ba lên thượng tầng của tháp, thấy Thượng Quan Linh bị người điểm vào huyệt ngủ, đang cơn giấc nồng.

Tạ Đông Dương thấy ái đồ của mình chưa hề gì, trong lòng nhẹ nhõm hẳn, vội lại đánh thức Thượng Quan Linh, hỏi rõ những chuyện xảy ra trong thời gian Đoạt Hồn Kỳ bắt đi.

Khi Thượng Quan Linh tỉnh lại, việc trước tiên là thò tay vào túi móc lấy hộp báu vật trả lại cho Thiết Chương Vô Song Đàm Hiếu, rồi môi cậu bé cong lên, nước mắt vòng quanh, khóc thîn thít kể với sư phụ rằng :

-... Thừa thầy... sau này thế nào con cũng giết Đoạt Hồn Kỳ! Y đã hại hết đời con rồi!

Cả ba người nghe nói thất kinh hồn vía, vội hỏi dồn Đoạt Hồn Kỳ đã hại ra làm sao!

Thượng Quan Linh nghiêng rằng nói rằng :

- Viên linh đơn mà do Thiên Si đạo trưởng cho con ấy, vốn ra uống nó có thể tăng thêm sức mạnh cho nội công! Nhưng sau khi con nuốt viên linh đơn xong, Đoạt Hồn Kỳ đã lập tức khóa ngay các đường huyết mạch trong người con rồi mới đem tới đây, vô hết các huyết ra, khiến cho sức thuốc đi sai vào các đường gân cốt bình thường. Xong xuôi đầu đây mới nói với con rằng: trải qua hơn nửa ngày trời, năng lực của con đã tăng lên gấp bội phần, nhưng từ nay trở đi, chỉ có thể luyện về môn Thiết Sát Hàn Kinh âm Công, một môn võ học độc môn độc phái nhất của y mà thôi, nếu không nghe lời mà đi tập về những môn nội công khác, thế nào cũng bị thổ huyết mà chết!

Phượng Bách Xuyên cũng cảm thấy thủ đoạn này của Đoạt Hồn Kỳ quá độc ác đối với một đứa trẻ chỉ mới mười bốn mười năm tuổi! Nhưng bỗng lão anh hùng sức nhớ đến một chuyện còn quan trọng hơn Thượng Quan Linh bị hại là khác, vội hấp tấp hỏi rằng :

- Đây cháu! Thế cháu nói viên linh đơn mà cháu đã nuốt ấy là của Thiên Si đạo trưởng cho, vậy quyền sách nhỏ mà Đoạt Hồn Kỳ đã lấy đi ấy, chắc là của Thiên Si đạo trưởng cho cháu mượn hay sao?

Thượng Quan Linh biết không thể nào giấu được nữa, đành gật đầu nhận, Phượng Bách Xuyên neho mày, mắt lộ vẻ lo âu, hỏi tiếp luôn rằng :

- Có phải cháu thấy quyền sách ấy chỉ vẽ vẽ mười tám bức vẽ tọa công mà không có thấy một chữ nào trong ấy phải không?

Thượng Quan Linh ngạc nhiên rằng :

- Dạ sư bá nói đúng! Cháu thấy hình như Đoạt Hồn Kỳ thích diên người lên khi cầm quyền sách ấy, nhưng cháu không hiểu trong quyền sách ấy có gì hay ho ở trong đó?

Phượng Bách Xuyên dậm chân than khổ, Tạ Đông Dương cũng đâm lo nói :

- Đó là một vật đệ nhất chí bảo trong võ lâm ngày nay, tức Vô Tự chân kinh của Đạt Ma Tôn Giả. Không lý lại ở trong tay của Thiên Si đạo trưởng? Nhưng những vật quan trọng như thế, tại sao Thiên Si đạo trưởng lại cho thằng Linh mượn làm gì? Nếu biết quả là quyền kinh ấy thật, thì trong đêm qua, dù cho chúng ta có chết tan xương thành tro bụi đi nữa cũng tuyệt không thể nào để Đoạt Hồn Kỳ lấy đi một cách dễ dàng như thế! Nếu chẳng may lại bị y nghiên cứu được sự huyền ảo bí quyết trong Vô Tự chân kinh, khi đó Đoạt Hồn Kỳ khác nào như mãnh hổ thêm cánh, và sẽ nên nhân vật vô địch trong giang hồ sai này? Chừng ấy những người anh hùng quân tử chân chính chẳng bị lu mờ hết dưới vòm trời võ lâm này ư?

Phượng Bách Xuyên cũng thở dài nói :

- Ai nói không phải là kinh ấy? Ngu huynh vì có ít nhân duyên với Thiên Si đạo trưởng nên biết cả lý do ẩn dật hai mươi năm nay của ông ta nữa kìa! Chính ông ta vì tình cớ mà được quyền Vô Tự chân kinh của Đạt Ma Tôn Giả, rồi mới ở An Nhĩ Kim Sơn bế động nghiên cứu! Nhưng nay không biết quyền kinh ấy đã được Thiên Si đạo trưởng thấu hiểu chưa mà để đến nỗi lọt vào tay của Đoạt Hồn Kỳ như thế, một con người hung ác nhất trong võ lâm, thật quả từ nay đã khiến nhiều người phải lo ngại! Chuyện đã đến nước này, có lo rầu cũng vô ích! Vậy hiền đệ hãy kể rõ chuyện Thiên Si đạo trưởng cho mượn quyền chân kinh và cho viên linh đơn ra làm sao, rồi lo tìm một diệu kế gì để hầu cứu vớt tình thế ấy lại được không?

Lúc này Thượng Quan Linh mới hay rằng quyền sách nhỏ ấy không ngờ lại quý giá đến thế! Cậu vội thuật lại đầu đuôi việc Thiên Si đạo trưởng ngầm gọi mình cho mượn kinh và tặng linh đơn hết một lượt cho cả ba người nghe.

Phương Bách Xuyên nghe xong, lắc đầu nói rằng :

- Những loại kỳ nhân trong võ lâm như Thiên Si đạo trưởng, tính tình quả thật kỳ quái không thể nào tưởng được! như khi thấy hiền đệ Thượng Quan Linh, thích nó có căn cơ lại tuần tú, bảo là cho thuốc hay truyền nghề cũng còn được, tại sao lại có thể cho mượn quyển Vô Tự chân kinh quý báu như thế được? Sự tình đến nước này, chỉ còn tìm cách gì báo gấp cho Thiên Si đạo trưởng hay ngay, để lo cách đoạt lại trong tay Đoạt Hồn Kỳ quyển Vô Tự chân kinh. Nhưng tung tích của Đoạt Hồn Kỳ lại biến hiện bất thường như thế, thật quả là chân trời góc bể biết đâu mà tìm?

Cậu bé lúc này thấy quyển Vô Tự chân kinh quan trọng như thế, cũng đâm quên lửng hẳn chuyện mình bị Đoạt Hồn Kỳ hại, cậu tiếp lời rằng :

- Dạ thưa sư bá, cháu biết Đoạt Hồn Kỳ hiện ở chỗ nào rồi!

Phương Bách Xuyên và Tạ Đông Dương đều hỏi cậu làm sao biết được?

Thượng Quan Linh bèn kể lại :

- Trước khi đi, Đoạt Hồn Kỳ có nói là sẽ đi về vùng Đông nam, vì nơi đó y có một đại kinh địch, và chuyển đi ấy y sẽ thăm hết các tỉnh miền Đông nam, giết xong kẻ đối địch rồi mới đi Tiểu Thanh Trì ở Lưu Sơn để phò hội, đồng thời khi ấy sẽ đánh bại sư phụ để chiếm con làm đồ đệ hẳn!

Tuy đã biết tung tích của Đoạt Hồn Kỳ, nhưng nước cờ thứ nhất là phải đi tìm ngay vị Thần Long Kiến Thủ Bất Kiến Vi Thiên Si đạo trưởng đã! Nhưng khổ nỗi Thiên Si đạo trưởng cũng thuộc loại người chim trời cá biển, phiêu bạt khắp nơi, muốn gặp cũng khó. Rút cục mọi người đồng ý: Phương Bách Xuyên, Tạ Đông Dương dắt Thượng Quan Linh về Lã Lương sơn báo tin cho Hạo Thủ Thần Long Thường Tử Tuần hay rằng Đoạt Hồn Kỳ đã hẹn lại cuộc giao đấu tại Lưu Sơn, còn phần Thiết Chưởng Vô Song Đàm Hiếu lo vụ áp hàng đi Địch Hạo giao cho xong việc.

Chuyến đi của Đàm Hiếu không có gì đáng nhắc nơi đây, bây giờ đương nhiên phải nói về thầy trò Tạ Đông Dương cùng với Phương Bách Xuyên.

Suốt dọc đường, Tạ Đông Dương chỉ nghĩ chuyện bị xú khí trong lúc luyện nên Tam Nguyên đại huyết bị bế tắc, nay được Đoạt Hồn Kỳ thi ân giải huyết, nghĩ tức nên chẳng muốn luyện về Hồn Nguyên chân khí, cả đến Sinh Tử Huyền Quan cũng không màng chăm sóc tới. Trong bụng chỉ lo ngại cho ái đồ Thượng Quan Linh bị Đoạt Hồn Kỳ bắt chẹt khiến cho huyết mạch toàn thân chỉ được luyện về môn Thất Sát Hàn Linh âm công của y mà thôi, ngoài ra nếu luyện môn khác sẽ bị thổ huyết mà chết!

Một kế hoạch Phân kinh thác mạch cao tay như thế, nếu với công lực của mình hay Phương Bách Xuyên đều không thể giải cứu nổi cho Thượng Quan Linh, không biết sau này gặp được Thiên Si đạo trưởng có cách gì không?

Phương Bách Xuyên cũng lo lắng như Tạ Đông Dương, riêng Thượng Quan Linh lại không hề buồn rầu gì trong lúc này, cậu bé chỉ sợ Đoạt Hồn Kỳ sẽ am hiểu và tinh thông về quyển Vô Tự chân kinh của Đạt Ma Tôn Giả, nếu quả thật như vậy thì trong làng võ lâm sẽ không còn ai trị nổi quái vật Đoạt Hồn Kỳ ấy nữa!

Cậu bé chỉ ước mong sao có thể gặp được Thiên Si đạo trưởng để nói rõ đầu đuôi sự việc xảy ra, đồng thời xin ông mau tìm cho được Đoạt Hồn Kỳ để đoạt lại quyển Vô Tự chân kinh!

Nhưng khi cậu nghĩ tới lúc chưa quen Thiên Si đạo trưởng, bỗng dưng người ta lại tìm mình, sau này quen rồi, bây giờ không biết lại tìm ông ta ở đâu đây? Thượng Quan Linh sức nhớ trước đây Phương sư bá đã vẽ ký hiệu của Tây Đạo là cây Trường Vi Vân Phất mới lừa được Thiên Si đạo trưởng ra mặt. Thế là cậu bé bắt chước luôn Phương sư bá của mình, đi đến đâu cũng vẽ toạc ngay ra cây phất trần dài đuôi tới đó và thêm luôn cả ký hiệu của Nam Bút là cây bút cán đen lông trắng. Suốt những nơi Thượng Quan Linh đi ngang, đâu đâu cũng nhan nhản những ký hiệu của Tây Đạo và Nam Bút...

Vẽ mãi vẽ mãi, vẽ cho đến khi tới biên giới của tỉnh Thiểm Tây, một chuyện lạ khác bắt đầu xuất hiện.

Lúc này vào giờ nhá nhem của buổi hoàng hôn, ba người cũng vừa tới nơi một quả núi, Phương Bách Xuyên nhìn thấy có vài gian nhà tranh, cửa ngõ đóng kín mít cả, nơi cửa chính hình như có những vết đỏ thẫm.

Mấy gian nhà tranh ấy nằm bên phía tay phải, thầy trò Tạ Đông Dương vì mãi lo ngắm cảnh đẹp bên trái nên chưa phát giác.

Sau khi nhìn thấy những vết đỏ thẫm của gian nhà tranh ấy, Phương Bách Xuyên đã dậm nghi trong bụng, cho ngựa tiến dần lên, đến chừng thấy rõ ràng dấu đó, bất giác thất kinh ghì ngay cương ngựa lại, giờ roi ngựa chỉ ngay về phía nhà tranh ấy, nói với thầy trò Tạ Đông Dương rằng :

- Này Tạ hiền đệ! Ngày nay trên giang hồ thật quả lắm chuyện hiểm nghèo, thật khó lòng lường trước được, đến như kẻ lừng danh như Đoạt Hồn Kỳ thế kia mà cũng còn thất tín! Y chẳng nói với Thượng Quan Linh hiền đệ là đi mấy tỉnh miền Đông nam để tìm kẻ thù là gì? Sao giờ này lại có thể vẽ cây cờ máu ở nơi cửa mấy gian nhà tranh đàng kia? Khi loại cờ máu này đã xuất hiện ra, thì tất cả những kẻ sống trong nhà tranh ấy, chỉ nội canh ba đêm nay, không có mống nào có thể thoát khỏi tay tử thần của Đoạt Hồn Kỳ được!

Thầy trò Tạ Đông Dương ghì cương ngựa nghiêng đầu nhìn theo roi chỉ của Phương Bách Xuyên, quả nhiên thấy cánh cửa chính của mấy gian nhà tranh có người đã dùng máu tươi vẽ ngay lên ký hiệu của Đoạt Hồn Kỳ trên đó!

Tạ Đông Dương cau mày, mắt tỏa hào quang, Thượng Quan Linh cũng tự kêu rằng :

- Thưa thầy, chúng ta đã bị Đoạt Hồn Kỳ làm ức nhiều vô rồi, vậy đêm nay chúng ta hãy cùng hợp sức với những người trong ngôi nhà tranh kia, liều đấu một phen với Đoạt Hồn Kỳ, thầy nghĩ thử xem có được không?

Tạ Đông Dương không trả lời ngay cậu bé, quay sang Phương Bách Xuyên nói rằng :

- Phương huynh ạ, tiểu đệ muốn đêm nay cùng với hiền huynh lại ngôi nhà tranh ấy, cùng với đôi Phật Thủ Kim Cầu của tiểu đệ để liều sống mái một chuyến với Đoạt Hồn Kỳ vậy!

Phương Bách Xuyên vuốt râu cười :

- Đôi Phật Thủ Kim Cầu của hiền đệ xưa kia cũng từng là một vật nổi danh trong võ lâm, cộng thêm Ngân Linh cổ kiếm của ngu huynh và cây Văn Xương bút, Tử Phi Hoa của cháu Linh, cả ba cứ liều mạng dốc toàn lực, dù Đoạt Hồn Kỳ có muốn đoạt hồn của ba người chúng ta đi nữa, ít nhiều gì cũng phải trả một giá đắt thượng hạng! Nhưng suốt dọc đường, ở đây mới thấy xuất hiện ký hiệu lá cờ máu, vậy chúng mình sao không dò thử xem những nhân vật gì ở trong ngôi nhà tranh này, mà đến nỗi Đoạt Hồn Kỳ phải coi là một mối thù lớn để quyết định giết tuyệt toàn gia như vậy?

Tạ Đông Dương gật đầu bằng lòng, cả ba xuống ngựa, đem giấu vào một nơi vắng, thả bộ đi quanh lại phía ao nhỏ nhắm hướng đến ngôi nhà tranh.

Khi chỉ còn cách ngôi nhà tranh chừng hơn trượng, Tạ Đông Dương như thấy trong cửa sổ có những ánh bạc lóe ra, lão anh hùng vội đưa tay kéo ngay Thượng Quan Linh và Phương Bách Xuyên ngừng ngay lại.

Quả nhiên sau khi ba người vừa ngừng bước, lách cách một tiếng, từ trong ngôi nhà tranh ấy bay vèo ra năm sáu điểm sáng lóe, tốc độ tuyệt mau.

Phương Bách Xuyên ý lên một tiếng, cùng với Tạ Đông Dương và Thượng Quan Linh giờ luôn sáu chưởng, phạt ra cùng một lúc ra phía trước, năm sáu ánh sáng ấy bị chưởng lực của ba người đánh rớt luôn từ lúc bay đến lưng chừng!

Sau khi một loạt ám khí từ trong nhà phát ra, bốn bề vẫn im lặng không một tiếng người nào nói.

Thượng Quan Linh thấy bên cánh mình tính trợ giúp cho những người trong nhà tranh ấy để chống lại Đoạt Hồn Kỳ, tại sao họ không chịu hỏi rõ trắng đen đã vội dùng ám khí chào nhau như thế? Cậu bé nổi giận trong lòng, vừa chực mở miệng hỏi, bỗng thấy Phương Bách Xuyên đưa mắt ra dấu cho thầy trò lui ngay về nơi giấu ngựa, xong lên yên hấp tấp đi ngay!

Thượng Quan Linh chẳng hiểu đầu đuôi ra sao, Tạ Đông Dương biết ngay cử chỉ này của Phương Bách Xuyên tất nhiên phải có nguyên do gì đây, bèn hỏi thúc Thượng Quan Linh lên ngựa cho phi nhanh. Đi được chừng ba dặm đường, Phương Bách Xuyên mới ngừng lại, xuống ngồi bên lề đường, cười nói với Tạ Đông Dương rằng :

- Này hiền đệ! Suốt dọc đường, chúng mình gặp nhiều chuyện lạ quá! Vừa rồi hiền đệ có nhận ra lai lịch của những người trong ngôi nhà tranh ấy không?

Tạ Đông Dương lắc đầu cười rằng :

- Tiểu đệ sống lâu ngày ở miền Nam Cương, đối với làng võ lâm Trung Nguyên đã xa lạ nhiều, làm sao mà biết nổi những lai lịch của những người trong ngôi nhà tranh ấy? Nhưng về năm sáu điểm sáng bạc của ám khí vừa rồi nhìn như độc lăm! Uy lực của nó tuy không bằng Tử Phi Hoa của tiểu đệ cho Thượng Quan Linh nhưng cũng có thể liệt vào hạng Ngũ Vân Phụng Nhật Nhiếp Hồn đình và Thất Khổng Hoàng Phong châm, nếu trong lúc ấy không nhờ sức chưởng của ba người cùng đánh ra một lúc, chắc bọn mình bị lỗ ngay!

Phương Bách Xuyên gật đầu rằng :

- Về năm sáu ánh bạc ấy vừa nãy, gọi là Lưu Tinh Phi Vũ, uy lực của nó tuy không bằng Tử Phi Hoa, cũng không đáng được như Hoàng Phong châm hay Nhiếp Hồn đình thật, nhưng đó cũng là một trong nhiều loại ám khí độc của người trong ngôi nhà tranh ấy...

Tạ Đông Dương nghe nói đến Lưu Tinh Phi Vũ bỗng chợt sực nhớ ra hai người, ý xong một tiếng mới hỏi Phương Bách Xuyên rằng :

- Phương huynh đoán thử người trong ngôi nhà ấy phải chăng là Tần Trung song ác? Tức hai anh em Hoát Vô Thường Ba Huyền và Hộc Thích Vị Ba Hoàng không?

Phương Bách Xuyên cười rằng :

- Quả nhiên hiền đệ còn nhớ được hai người hung ác thành quái tật này! Ngu huynh cũng nghi là chúng, vì loại ám khí Lưu Tinh Phi Vũ đánh ngầm chúng mình hồi này chính do tên Độc Thích Vị Ba Hoàng ra tay!

Tạ Đông Dương gãi đầu ngạc nhiên cười rằng :

- Tội Tần Trung song ác này, đầy tay độc ác, chúng đã vấy máu nhiều hôi tanh. Tiểu đệ còn nhớ phạm những nhân vật võ lâm chánh phái đều không dung tha, còn kẻ nào kém cỏi, hơi nghe phong phanh đến tên chúng đã lo chuồn trước, kể anh em chúng cũng được liệt vào hạng người hung tàn như Đoạt Hồn Kỳ, nhưng chỉ hơi kém về mặt võ công mà thôi! Thế mà không hiểu tại sao lá cờ máu tươi ấy lại được vẽ trước cửa nhà hai anh em chúng như thế? Không lý Đoạt Hồn Kỳ sau khi được quyền Vô Tự chân kinh, bỗng lại nổi hứng tái diễn vụ tàn sát Kim Giao đảo chúa Bào Trưởng Hùng để lấy lòng thiên hạ nữa sao?

Phương Bách Xuyên mỉm cười rằng :

- Ấy! Cũng chính vì thế mà ngu huynh mới vội ngăn cản hiền đệ và cháu Thượng Quan Linh! Nhịn tức rút lui, chẳng hơi đâu đi gây rối vào người! Nhưng suốt dọc đường, cháu Linh cứ nằng nặc rủ ngu huynh, khiến cho mình cũng nổi hứng, chúng mình đã được chứng kiến những vụ tàn ác của Đoạt Hồn Kỳ, nhưng về lối hành hiệp trừ gian diệt ác của Đoạt Hồn Kỳ càng nên xem tận mắt cho biết thử xem sao? Ngôi nhà tranh ấy cất sát vách sườn núi, rộng chừng hơn bốn trượng tư vuông, không cao lắm, chúng ta hãy cơm nước no nê đầu đầy, giấu ngựa vào một nơi xa, rồi đi lên lại phía trên sườn núi ấy, núp ở trên nhìn xuống, vừa không bị người ta phát giác, lại vừa có thể quan sát toàn cảnh một cách rõ ràng. Cháu Thượng Quan Linh chắc phải là kẻ đầu tiên tán thành ý kiến này của bác chứ?

Phương Bách Xuyên đã đoán sai, vì sau khi nghe xong câu nói, kẻ vỗ tay đồng ý không phải là cậu bé Thượng Quan Linh mà chính là thầy cậu, Tạ Đông Dương. Chính bởi Tạ Đông Dương đang hận Đoạt Hồn Kỳ đã giải Tam Nguyên đại huyết cho mình, và đồng thời còn cần dẫn đả thông Sinh Tử huyền quan xong rồi luyện Hồn Nguyên chân khí đầu vào đấy rồi tỷ thí với y! Đây là lối thi ân bề ngoài, thực ra là một sự sỉ nhục khinh người vô cùng, thà là mình chịu mấy bạt tai còn hơn là bị sỉ nhục như thế! Đã nuôi ý muốn gặp lại Đoạt Hồn Kỳ từ lâu, để dốc hết những tuyệt học bình sinh bấy lâu của mình liều một phen, quyết không thể nào để bảy chữ Nam Cương ẩn hiệp Tạ Đông Dương lu mờ như mây tan nước chảy như thế được!

Thượng Quan Linh ngạc nhiên hẳn về thái độ thất thường của thầy mình, vì thầy mình xưa nay vốn tính cẩn thận, sao giờ đây đã tán thành một cách mau chóng thế? Cậu bé cau mày, hình như cũng đoán được ý ngầm ngầm của thầy, lúc này cậu thản nhiên không nói một lời gì!

Chớp mắt, trời đã tối hẳn, trăng sáng sao tỏ, cả một cảnh rừng núi nên thơ như tranh vẽ!

Cả ba đã có kinh nghiệm về con người Đoạt Hồn Kỳ, biết vào canh ba Đoạt Hồn Kỳ mới tới, nhưng cũng phải đi sớm. Họ bèn sửa soạn đầu đó, tìm một nơi vắng vẻ cột ngựa lại xong rồi âm thầm lên sườn núi của ngôi nhà tranh kia phục sẵn trên ấy.

Trong ngôi nhà tranh lúc này không lấy một tia sáng nào, cũng chẳng có một tiếng người, phía trước nhà là một ao nước, thỉnh thoảng lại lồm bồm tiếng cá nhảy ăn đêm phá cảnh đêm yên tĩnh.

Thất Lý Sơn là một núi lòng chảo khuyết miệng, lại nữa vì đêm tịch mịch nên những tiếng trống canh điểm ở thôn làng xa xa có thể vọng lại rõ ràng. Ba người chờ đến khoảng canh hai, bỗng phát hiện phía dưới có hai bóng đen đang ẩn vào hai nơi bóng tối kín đáo.

Phương Bách Xuyên và Tạ Đông Dương không ngờ rằng những kẻ dám lại xem trộm hành động của Đoạt Hồn Kỳ, ngoài cánh mình ra lại còn có thêm kẻ khác nữa? Nhưng trong lòng cậu bé Thượng Quan Linh lại có một cách khác, trong lúc đang mải suy nghĩ, bỗng phía sau ót mình, không hiểu vật gì khê đánh vào một cái.

Ba người vốn cùng núp chung một bụi cỏ với nhau, phía sau có hai cây cỏ thụ cách xa hơn bốn năm trượng, còn lại toàn một khoảng trống trải.

Thượng Quan Linh cảm thấy có vật gì đánh nhẹ vào sau ót mình, tuy rất khẽ, không phải loại ám khí, cậu bé vội quay đầu nhìn lại, nhưng tuyệt nhiên không thấy bóng người, khi nhận ra vật ném trên mình, thì ra một chiếc lá cây, cậu bé mừng quýnh lên, khẽ nói với Phương Bách Xuyên rằng :

- Thưa Phương sư bá! Cháu đoán không sai thật, quả Thiên Si đạo trưởng đã đến!

Chiếc lá được phóng ra với một công lực rất cao, không gây nên một tiếng xé gió nào. Phương Bách Xuyên, Tạ Đông Dương lúc này vì mải quan sát bên dưới nên không hề nghe ra một động tĩnh gì.

Nghe Thượng Quan Linh nói thế, hai người cùng thất kinh, lên tiếng hỏi rằng :

- Làm sao con biết Thiên Si đạo trưởng đã đến?

Thượng Quan Linh cười híp mắt, đưa chiếc lá cây qua, thấy trên lá có tám chữ ngòong ngèo, có lẽ khắc bằng móng tay: đêm nay đông người, nhớ đừng ra tay!

Tạ Đông Dương thấy lối Phi Diệp truyền thư ấy, biết nay Thiên Si đạo trưởng chỉ quanh quẩn nội hai cây cỏ thụ cách xa bốn năm trượng đằng kia, vừa tính sai Thượng Quan Linh lên lại đó để bắt rõ vụ Vô Tự chân kinh đã lọt vào tay Đoạt Hồn Kỳ. Trong lúc này Phương Bách Xuyên lại chỉ tay về phía dưới than với Tạ Đông Dương rằng :

- Nay hiền đệ! Bọn mình cứ tưởng Thiên Si đạo trưởng nấp ở trên cây cỏ thụ phía sau, nào ngờ ông ta đã xuống hẳn bụi trúc dưới kia rồi, với thân pháp mau chóng như thế, trong võ lâm ngày nay chắc không còn ai hơn được!

Thầy trò Tạ Đông Dương nhìn theo chỗ chỉ tay của Phương Bách Xuyên, quả nhiên thấy một đạo sĩ gầy cao, đang gơ tay ngoắc về phía mình rồi biến dạng vào lùm trúc.

Cứ tính nhẩm trong bụng, nơi cây to phía dưới gần sân nhà ấy, đã có một bóng đen núp bên trên, còn phía lùm cỏ tranh gần ao nước, cũng có một bóng đen núp bên trong, còn phía trên đỉnh đây là ba mạng cánh mình, trong lùm trúc lại có Thiên Si đạo trưởng, cộng thêm Tần Trung song ác trong nhà và kẻ chưa tới Đoạt Hồn Kỳ, cả thấy là chín mạng người, nhưng hiện chỉ có tám.

Ngoại trừ ba người phía mình là kẻ đã đến trước nhất ra, tính theo thứ tự thì kẻ nấp bụi tranh bên gần ao nước đến trước, rồi đến kẻ núp trên cây cỏ thụ gần sân nhà đến tiếp và Thiên Si đạo trưởng núp sau chót vào lùm trúc.

Nhưng về khinh công thì kẻ núp trong bụi tranh bờ ao hình như không biết trên cây có người ẩn, và cả hai kẻ ấy hình như cũng không hề phát giác trong lùm trúc lại có Thiên Si đạo trưởng ở trong ấy.

Xa xa, tiếng điểm canh ba đã vắng lại, ngay khi ấy, giọng cười âm u nhi nhí của Đoạt Hồn Kỳ đã từ bên kia bờ ao đưa lại...

Một bóng đen gầy cao xuất hiện ngay đối diện bờ ao, hình như bóng đen không muốn đi quanh ao cho mất công, chỉ thấy tà áo đen tung thân lướt nhanh trên mặt ao.

Bởi diện tích ao không lớn lắm, thoáng mắt, Đoạt Hồn Kỳ đã đứng ngay bờ ao bên này, chỉ cách người núp trong bụi cỏ tranh gần ao hơn trượng, lúc này Đoạt Hồn Kỳ hướng ngay vào gian nhà tranh, vẫn giọng lí nhí trừu danh lạnh lùng rằng :

- Tần Trung song ác họ Ba kia! Mau mau ra đây gặp ta!

Két một tiếng, cửa gian nhà tranh mở ra, một người gầy ốm bận áo đen bước ra trước, theo sau một người áo vàng mập thấp, cả hai đứng ngang thành hình chữ nhất, trợn bốn con mắt hung ác của mình nhìn thẳng ra xa ngoài ba trượng, tức nơi đứng của Đoạt Hồn Kỳ, không hề tỏ ra một vẻ gì sợ hãi!

Đoạt Hồn Kỳ thấy cặp Tần Trung song ác Hoạt Vô Thường Ba Huyền và Độc Thích Vị Ba Hoàng, cả hai anh em hình như không có vẻ phục mình, trong mũi hừ lên một tiếng rợn người. Trên khuôn mặt đeo mặt nạ da người ấy, chỉ thấy ánh sáng hung ác tỏa ra đôi mắt, chân bên phải khễ nhích lên nửa bước!

Lúc này hai anh em họ Ba thấy Đoạt Hồn Kỳ ra oai như thế, trong bụng cũng hoảng lên, bất giác cả hai cùng lùi về sau hai bước. Đoạt Hồn Kỳ cười nhạt xong, dùng luôn giọng trừu danh của mình nhí nhí nói rằng:

- Hừ ta tưởng hai đứa bây đã ăn gan rồng mật gấu gì chứ! Cả nhiên dám bày ra bộ mặt hung ác trước mặt ta như thế! Không ngờ chúng bây lại có thể ngu xuẩn đến thế thì thôi! Khi ta tảo thanh càn quét sào huyệt Kim Giao, đã sợ ý để hai anh em bây và Hắc Thủ Thiên Vương Hùng Lục thoát lưới tử thần của ta, nay run rủi trời xui đất khiến chúng bây gặp ta ở đây, chẳng lẽ chúng bây còn muốn trốn thêm lần nữa hay sao?

Phương Bách Xuyên, Tạ Đông Dương nẩy giờ núp trên đỉnh, lúc này mới vỡ lẽ lá cờ máu của Đoạt Hồn Kỳ vẽ trên cánh cửa nhà tranh kia là quyết giết anh em họ Ba. Thì ra anh em Tần Trung song ác họ Ba từng dựa thế Bào Trưởng Hùng ở đảo Kim Giao làm mưa làm gió một thời, đồng thời là cá sống lưới trong trận càn quét tận diệt đảo Kim Giao của Đoạt Hồn Kỳ!

Đoạt Hồn Kỳ vẫn một giọng lạnh lùng, một thái độ kiêu căng tuyệt đỉnh, một tính tình khó hiểu, nghĩa là không gì thay đổi, sau khi thi hành những chuyện ác ở những nơi khác, bây giờ lại tới đây hành hiệp trượng nghĩa, trừ gian diệt bạo trong gian hồ! Giờ đây, xung quanh người y, những bóng đen đang ẩn phục từ lâu, ngoài Thiên Si đạo trưởng ra, còn hai bóng đen chưa biết tên, khiến cho Phương Bách Xuyên núp trên đỉnh biết đêm nay thế nào cũng lại có một trận ác chiến kinh hồn diễn ra, thế nào cũng sôi nổi hơn trận Đoạt Hồn Kỳ đại chiến Ngọc Tiêu Lang Quân ở Ngọc Trụ Phong trên núi Kỳ Liên sơn nhiều! Cả ba người lúc này đều giữ hơi thở cho thật nhẹ để theo dõi sự việc sắp diễn tiếp theo.

Tần Trung song ác họ Ba nghe Đoạt Hồn Kỳ nói xong, Độc Thích Vị Ba Hoàng bèn trả lời rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ! Tại đảo Kim Giao ngươi đã giở trò hung tàn giết hết toàn gia của chúa đảo Bào Trưởng Hùng và khá nhiều anh hùng hào kiệt đã bị chết về tay ngươi, kể ra ông trời cũng còn có mắt nên mới để cho anh em họ Ba này ở Thất Lý Sơn đây có dịp rửa hận trả thù cho đồng đạo ở đảo Kim Giao!

Đoạt Hồn Kỳ ngừng đầu lên trời cười ngất ngưỡng một hồi, rồi đôi mắt từ từ nhìn thẳng về phía anh em Tần Trung song ác họ Ba, nhổ toẹt bãi nước bọt rồi mới nói :

- Hừ! Ba Hoàng, thử lấy gương soi xem mặt mày có đáng không? Với vài loại ám khí thuốc độc quèn ấy của mày, nếu không ra tay còn phước, hể mày ra tay, ta không bóp vụn ra cho cá trong ao đớp mới là chuyện lạ đời!

Ba Hoàng cũng cười nhạt trả lời ngay :

- Đoạt Hồn Kỳ! Ngươi đừng vội kiêu căng! Ba Hoàng này tuy nhiều loại ám khí độc nhưng đêm nay ta tuyệt không hề dùng đến, chỉ cần ngươi chịu nổi Thiết Tỳ Bà Chỉ của ta búng vào người ngươi, chừng ấy anh em ta sẽ lập tức tự tử ngay trước mặt ngươi ngay!

Đoạt Hồn Kỳ vẫn đứng đưng rằng :

- Với những bản lãnh tầm thường của anh em chúng bay như thế, ta chỉ trở bàn tay, hồn anh em chúng bay sẽ về chín suối ngay! Nhưng ta muốn chúng bay chết một cách tâm phục khẩu phục cho thỏa lòng, không

những ta chiều theo ý bây là để bây dùng cái mà gọi là Thiết Tỳ Bà Chỉ búng trước, mà còn chấp cho lũ chúng bay búng một lúc vào Thất Khảm đại huyết trên ngực ta, đồng thời cho búng liên tiếp ba lần!

Nghe nói vậy, Độc Thích Vị Ba Hoàng đột nhiên nét mặt tươi hẳn lên rằng :

- Với danh nghĩa trong Càn Khôn ngũ tuyệt, người dám hứa đúng và không hối hận chớ?

Đoạt Hồn Kỳ thần nhiên ưỡn ngực :

- Đừng nói là búng ba lần Thiết Tỳ Bà Chỉ, cho dầu búng trăm lần hay ngàn lần đi chẳng nữa, nào Đoạt Hồn Kỳ này đâu có sợ hãi gì? Nhưng sau khi búng xong, anh em bây phải lập tức chết ngay tại trước mặt ta, nhưng ta có một cây hỏi này, vạ ta càn quét ở đảo Kim Giao, có một tên còn hung ác hơn anh em lũ bây là thằng Hắc Thủ Diêm Vương Hùng Lục, hiện nay nó ở đâu?

Độc Thích Vị Ba Hoàng ghé sang tai Hoạt Vô Thường Ba Huyền khẽ lẩm bẩm một hồi, rồi cả hai đứng đỉnh tiến lên một bước, miệng cười nham hiểm rằng :

- Làm gì mà phải gấp thế? Chỉ cần người giết được anh em Tàn Trung song ác ta đây, chừng ấy lo gì mà Hắc Thủ Diêm Vương không gấp mặt người?

Đoạt Hồn Kỳ thấy anh em họ Ba từ từ tiến bước lên, bèn ngẫm vận công lực, bụng nghĩ thầm: về công lực cao thấp của mình, đối phương không phải là không rõ, có thật chẳng chúng không dùng đến những loại ám khí có độc mà dùng Thiết Tỳ Bà Chỉ để đối chọi với mình? Không lẽ chỉ lực của Thiết Tỳ Bà Chỉ quả có gì độc đáo đặc biệt của nó ư?

Mình không nên tự ý tài mà khinh thường, nhờ bị lật thuyền trong chuyến này thì không đáng chút nào, nghĩ vậy nên mắt chăm chú nhìn Ba Hoàng, phòng hờ hấn giở âm mưu gì khác, tức khắc vận ngay tám phần mười công lực toàn thân, ngấm ngấm chuyển tụ hết vào những đại huyết Thất Khảm trên ngực.

Lúc này Ba Hoàng bước tới trước mặt Đoạt Hồn Kỳ, tia mắt đôi bên vừa gặp nhau, Ba Hoàng đã phải rùng mình ớn lạnh, trong bụng nghĩ thầm nếu mưu chẳng thành, chừng đó anh em mình có muốn đào tẩu để giữ mạng, họa chẳng là mặt trời mọc từ phía Tây thì mới sống được. Nghĩ tới đây, chưởng bên phải giơ ngay ra, mấy ngón tay cong lại như móc câu, tiến sát gần vào thân Đoạt Hồn Kỳ, nhắm ngay nơi yếu huyết Thất Khảm nhưng vẫn chưa dám ra tay hạ thủ ngay, lại ngừng đầu nhìn ngay vào Đoạt Hồn Kỳ như hỏi đã sẵn sàng chưa?

Đoạt Hồn Kỳ đứng oai nghiêm, mép miệng hơi nhích lên, ra dấu cho đối phương cứ việc thẳng tay.

Độc Thích Vị ngược luôn đôi mày sâu róm, hự một tiếng, dùng bốn ngón tay búng mạnh ngay huyết Thất Khảm của Đoạt Hồn Kỳ.

Sức búng ấy đã khiến cho Đoạt Hồn Kỳ hơi nheo mày, y cũng thừa biết hai anh em Tàn Trung song ác họ Ba tuy không phải là đối thủ của mình, nhưng trong đám lục lâm cũng kể là loại nhân vật siêu quần! Nhận xét về thần sắc của chúng, coi bộ chắc ăn lắm, thế mà tại sao uy lực của Thiết Tỳ Bà Chỉ lại yếu quá, với công lực như thế, chỉ có hạng tầm thường mới vậy!

Đoạt Hồn Kỳ quả nhiên thông minh hơn người! Bởi Thiết Tỳ Bà Chỉ quả địch không mạnh, trong bụng lập tức nghi ngờ ngay, đôi mắt tỏa ra tia sáng ngời nhìn ngay vào mặt Độc Thích Vị Ba Hoàng lạnh lùng nói rằng :

- Nay Ba Hoàng, chắc mày đã ăn phải gan rồng hay sao? Dám giở trò ma múa rối trước mắt Đoạt Hồn Kỳ?

Độc Thích Vị Ba Hoàng thấy tia mắt Đoạt Hồn Kỳ quát trừng, giật mình lùi vội vài bước, nhưng cũng cười nhạt rằng :

- Nay Đoạt Hồn Kỳ! Nhị lão gia Ba Hoàng đây đã nới tay trong Thiết Tỳ Bà Chỉ, sao không biết điều chút nào cả? Nếu chỉ lực vừa rồi chưa thấm thía vậy thì người hãy thưởng thức môn này thử coi!

Dứt lời, tay phải vung mạnh ra, toàn thân như nhào tới phía trước, nhưng hai chân lại nhảy tung về phía sau, đứng ngay vào chỗ đứng của Hoạt Vô Thường, rít tiếng lên rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ! Hãy mau đem mạng nộp cho Ba nhị lão gia đây!

Đoạt Hồn Kỳ đã đoán trước và biết thế nào Ba Hoàng cũng gỡ trò quỷ quyết, thế nào cũng có ngón độc thủ gì đây, khi thấy kẻ địch phô trương thanh thế, người lại nhảy lùi về phía sau, miệng hét đòi mình nạp mạng, biết ngay đối phương sẽ dùng ngay kế tức khắc.

Đang lúc suy nghĩ, phía sau bỗng có mấy tiếng rít nhọn thối tới, Đoạt Hồn Kỳ biết ngay có chuyện lạ xảy ra, nhưng vì quá đột ngột, có tránh cũng không sao kịp, chỉ còn cách vận công lực chuyển đến hết trăm huyết trên toàn thân, tránh sức nặng chịu sức nhẹ, giờ luôn một cánh tay trái ra hứng những vật bay tới từ phía sau.

Một làn ánh sáng xanh bay tới, Đoạt Hồn Kỳ khẽ cắn răng chịu, cánh tay trúng ngay ba mũi Túy Độc phi châm, đây là một loại ám khí bằng sắt quý, nhưng Đoạt Hồn Kỳ tuyệt không hề kêu một tiếng nào, một mặt vận khí trấn ngay những huyết mạch cánh tay trái, đồng thời tay mặt vung ngựa ra về phía Tần Trung song ác, anh em Ba Huyền Ba Hoàng cùng hét lên một tiếng kinh người, trước ngực mỗi người đều bị cây kim châm dài ba tấc có đoạn đỏ xuyên thủng qua luôn!

Giết xong Tần Trung song ác, Đoạt Hồn Kỳ bèn lấy viên linh đơn bỏ vào miệng nuốt, xong mới quay về phía ném Túy Độc phi châm để tìm xem kẻ đánh lên mình núp trong bụi tranh, y nghiêng rằng lên tiếng gọi :

- Hừ! Hùng Lục! Để lá gan chó của mày cũng to thật! Với ba mũi Túy Độc phi châm của mày tưởng giết được Đoạt Hồn Kỳ này ư? Ngoại hiệu của mi là Hắc Thủ Diêm Vương, vậy còn chờ gì nữa mà không rút mau ra đây để ta chặt phứt cánh tay Hắc Thủ của mày trước rồi sẽ moi tim đem của mày sau!

Một bóng đen từ trong bụi cỏ tranh nhảy ra, giọng lạnh lùng cười, tay vung nhanh, lại một lượt ánh sáng xang lè bay ra với thế Mãn Thiên Hoa Vũ về phía Đoạt Hồn Kỳ, nhưng toàn thân Hùng Lục lại nhảy ngược chiều với thế ném phi châm để lo tẩu thoát, trong như một làn khói đen xẹt nhanh, khinh công quả đã vào hạng cửu khôi!

Đã đề phòng trước, Đoạt Hồn Kỳ đâu còn phải sợ loại Túy Độc phi châm của địch? Chưởng bên mặt khẽ phát ra, cả đám phi châm đã bị kinh lực vô hình quạt bay đi phía nào cũng không rõ nữa! Lúc này giọng cười trứ danh của Đoạt Hồn Kỳ lại bang lên :

- Hùng Lục! Bộ mày còn muốn trốn nữa ư? Vậy ta cho mày chạy trước mười dặm rồi ta mới bắt về trị tội! Nếu không bắt được, ta sẽ xóa ngay tên Đoạt Hồn Kỳ trong Càn Khôn ngũ tuyệt ngay lập tức!

Tiếng tức sau chót của Đoạt Hồn Kỳ còn chưa dứt, bỗng trên cây to gần nơi nhà tranh kia, thỉnh linh phát ra một tiếng rít của thanh kiếm chém gió, một bóng đen mang theo một làn kiếm sáng tinh, tung vọt lên cao ba trượng, xong chúi đầu bay lượn xuống nhắm ngay lối tẩu thoát của Hắc Thủ Diêm Vương Hùng Lục. Ánh kiếm trắng tinh tung tít lên mấy vòng, trong như một làn mưa hoa tua tủa xoắn xuống, một trận mưa máu tóe khắp một vùng. Tên cự khấu Hắc Thủ Diêm Vương không kêu lên được tiếng nào, đầu lâu đã lia khỏi cổ bay bổng ra xa hơn trượng.

Đoạt Hồn Kỳ vốn ghét đáng tên Hắc Thủ Diêm Vương Hùng Lục tính dùng ám khí hại mình, trong bụng đã nghĩ cách tàn ác nhất để giết hẳn cho hả giận, nào ngờ bóng đen trên cây hiện ra giết tay trên mình. Bất giác dồn hết cơn tức giận qua bóng đen nọ, tà áo đen của Đoạt Hồn Kỳ nhẹ phất, toàn thân đã vọt nhanh qua, giờ tay phật luôn một chưởng sang bóng đen.

Bóng đen tay mặt cầm kiếm, tay trái giờ luôn chưởng nghênh địch, hai luồng gió chạm mạnh vào nhau, người cầm kiếm bị sức chưởng đẩy lùi ba bước, nhưng chân trái của Đoạt Hồn Kỳ cũng khẽ nhích về phía sau.

Dưới ánh trăng sáng tỏ lúc này, thấy rõ người cầm kiếm là một chàng trai khá anh tuấn, tuổi ước ba mốt ba hai trở lại, bóng đen lên tiếng rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ! Sao ngươi lại vô ý thức đến thế? Ta đã giết giúp hộ ngươi, có sao lại trở lại đánh ta vậy?

Nội trong một chưởng vừa rồi, Đoạt Hồn Kỳ nhận ra công lực của người trẻ tuổi cũng khá cao, hai mắt y tỏ hẳn tia sáng nghiêm nhiên rằng :

- Tên Hùng Lục này đáng chết thật, nhưng hắn đã đánh lên ta, phải do ta giết! Ngươi đâu đáng giết hắn! Ngươi là ai mà dám cả gan đến đây nhìn lên mà còn xía vào chuyện lời thôi của Đoạt Hồn Kỳ này???

Nghe Đoạt Hồn Kỳ nói bướng thế, người cầm kiếm trợn đôi mày tức giận mà nói :

- Ta là ai hả? Ta là thiên hạ đệ nhị kiếm!

Năm chữ thiên hạ đệ nhị kiếm quả nhiên đã dọa nổi Đoạt Hồn Kỳ vì xưa nay trên giang hồ chưa hề nghe nói đến ngoại hiệu này bao giờ, phần đông người ta chỉ xưng là Thiên hạ đệ nhất, sao hắn lại xưng là Thiên hạ đệ nhị? Đoạt Hồn Kỳ buột miệng lạ lùng :

- Thiên hạ đệ nhị kiếm?...

Trong lúc Đoạt Hồn Kỳ mãi tự lẩm nhẩm, người bóng đen bèn giơ cao cây kiếm dài trên tay ra, nghiêm nhiên nói :

- Đúng thế! Ta chính là thiên hạ đệ nhị kiếm, người đã được liệt danh vào Càn Khôn ngũ tuyệt, đáng lý cũng phải biết đến cây kiếm của ta chứ?

Đoạt Hồn Kỳ thấy cây bảo kiếm bề rộng ba đốt tay, dài ước ba thước bảy, nghĩa là rộng hơn loại kiếm thường, chợt như sực nhớ ra, cất tiếng hỏi ngay :

- Chắc người là môn hạ của Bắc Kiếm Phổ Cồn?

Bóng đen nhẹ phất cây kiếm rồi đưa lên trước ngực gật đầu rằng :

- Phổ gia kiếm thuật quán thế trong thiên hạ, phụ thân ta là thiên hạ đệ nhất kiếm thì Phổ Kiên ta đây lẽ dĩ nhiên là cây kiếm thứ hai dưới vòng trời này rồi!

Nói tới đây, đôi mày ngược lên, nghiêm nhiên hỏi Đoạt Hồn Kỳ rằng :

- Quân loạn thần tặc tử như Hùng Lục, ai ai cũng có quyền chu diệt, người nói ta không đáng giết hẳn? Nhưng ta cứ giết bừa nó đấy! Người dám làm gì ta nào?

Đoạt Hồn Kỳ lớn tiếng cười rằng :

- Nếu là kẻ khác, chắc khó thoát chết về tay ta rồi, nhưng nể người là con của Bắc Kiếm, vậy hãy để cây bảo kiếm mà người cho là thiên hạ đệ nhất lại cho ta, rồi về nói lại với phụ thân người đem cây thiên hạ đệ nhất kiếm đến chuộc cây đệ nhị này về!

Phổ Kiên giận dữ lớn tiếng rằng :

- Kiếm trong tay ta, người có giỏi thì cứ việc đến lấy thử xem?

Đoạt Hồn Kỳ mỉm cười :

- Nếu người không tin thì cứ việc thử!

Dứt lời, thân hình lướt vèo qua, giơ tay cổ đoạt thanh kiếm kỳ hình trên tay Phổ Kiên.

Phổ Kiên uốn ngược ra phía sau lùi bước, nhảy sang bên trái vài thước, khua tay lia lịa rằng :

- Hãy khoan đã! Không phải ta sợ gì người đâu, bởi đêm nay ta thấy tay trái của người bị mấy mũi Túy Độc phi châm. Thằng người trong lúc này không phải bản sắc của con nhà võ, vậy hẹn đến đêm mai vào canh ba, ta sẽ gặp lại người tại đây!

Đoạt Hồn Kỳ nghe xong cười, thu ngay tay lại rằng :

- Ba mũi độc châm li ti ấy đâu đáng để ta phải bận tâm! Nhưng người là kẻ hậu bối, ta bằng lòng cho người một ngày thời gian để chuẩn bị sẵn sàng, đúng canh ba đêm mai, ta gặp nhau tại đây!

Vừa nói hết câu, toàn thân lướt vèo qua mặt ao, mất dạng luôn trong màn đêm tối.

Phổ Kiên hừ một tiếng rồi lấy đà tung mình qua mặt ao đi biến mất.

Phương Bách Xuyên, Tạ Đông Dương và Thượng Quan Linh, cả ba người này giờ đều bị sự việc xảy ra bên dưới thu hút tâm thần một cách hồi hộp. Mãi đến khi Đoạt Hồn Kỳ và Phổ Kiên đi hết xong, bên dưới chỉ còn lại ba cỗ thây ma là anh em Tần Trung song ác cùng chiếc ác không đầu của Hắc Thủ Diêm Vương, lúc

này họ mới sức nhớ, sao quên không gọi Thiên Si đạo trưởng đón ngay Đoạt Hồn Kỳ lại để tước lại quyền Vô Tự chân kinh của Đạt Ma Tôn Giả.

Trong lúc hồi tiếc ngậm ngậm trong bụng, bỗng trong bụi trúc, Thiên Si đạo trưởng hiện ngay ra, giơ tay ngoắc lên phía trên. Phương Bách Xuyên và thầy trò Tạ Đông Dương vội phi thân xuống.

Phương Bách Xuyên cúi gần sát mặt đất thi lễ xong, cười ha hả :

- Hơn hai mươi năm không được sự chỉ giáo hữu ích của Thiên Si đạo trưởng, nhưng trông tiên nhân đạo cốt của đạo trưởng vẫn như xưa, chỉ riêng Phương Bách Xuyên phải luân lạc trên giang hồ, vất vả với những tháng ngày phong sương phiền sầu tực thế, như thế mới biết tiên phạm quá khác nhau thật!

Thiên Si đạo trưởng mỉm cười rằng :

- Phương huynh hà tất phải khách sáo vậy? Trong đoạn thời gian dài ấy, nói về cứu nhược phò nguy, an lương trừ đạo, phải kể đến là Ngân Tu kiếm khách quả đã giúp ích cho nhân quần hơn là bọn Càn Khôn ngũ tuyệt này, nhưng gần đây một đám thổ trạch long xà muốn ra gây động trong giang hồ, thế nào rồi cũng gây nên một phen long trời lở đất trong võ lâm, rồi sau mới yên...

Nói tới đây, quay sang Tạ Đông Dương cười rằng :

- Còn vị này chắc là Tạ huynh đây! Lệnh đồ có sẵn một căn cơ rất tốt, thiên tư lại thông minh, có được một cậu học trò nổi nghiệp thế, quả thật đang quý và đáng mừng lắm!

Tạ Đông Dương vội khiêm tốn cảm tạ, đồng thời muốn nhân dịp này xin Thiên Si đạo trưởng chỉ bảo vài điều cho Thượng Quan Linh, nhưng Thiên Si đạo trưởng đã quay sang Phương Bách Xuyên cười rằng :

- Đêm thanh gió vắng thế này, đúng là một dịp để chúng ta chuyện trò thâm đêm, nhưng ba cổ xác chết này làm chướng mắt ta quá, vậy bên người Phương huynh có mang theo Hóa Cốt Tán đấy không?

Phương Bách Xuyên cười rằng :

- Bên người tôi không có sẵn vật này, nhưng có lẽ trong người tên Tần Trung song ác và Hắc Thủ Diêm Vương thế nào cũng có loại thuốc ấy! Để tôi đi lục soát xem, với thuốc của chúng đem ra tiêu xác của chúng cũng đáng kiếp lắm.

Nói xong Phương Bách Xuyên bèn đi lục ngay trong túi cái xác không đầu của Hắc Thủ Diêm Vương, lấy ra một mình thuốc trắng bằng bột, liền rắc lên những chỗ có máu của ba cổ tử thi. Chỉ trong nháy mắt, ba cổ tử thi đã hóa thành ba cùg nước vàng khè!

Thiên Si đạo trưởng hình như rất mến Thượng Quan Linh, kéo ngay cậu bé vào lòng, nhưng khi nhìn rõ trên vầng trán, sắc mặt của đạo sĩ bỗng biến đổi ngay, đưa tay bắt mạch Thượng Quan Linh, còn tay kia sờ khắp toàn thân cậu bé, sau chót, ánh mắt đạo sĩ tỏ vẻ kỳ dị hỏi rằng :

- Nhị lão huynh lại gặp Đoạt Hồn Kỳ rồi sao? Vì loại Phân Kinh Thác Mạch chính là loại độc môn thủ pháp của y!

Tạ Đông Dương cau chặt mày gật đầu nhận, Thiên Si đạo trưởng ồ lên một tiếng xong nói tiếp :

- Thế ra những bức vẽ Trường Vi Vân Phật cùng đường ấy do nhị huynh vẽ đấy sao? Chắc là muốn bần đạo lại giải cứu cho Thượng Quan Linh về...

Thượng Quan Linh vội ngước mắt lên nói với Thiên Si đạo trưởng rằng :

- Tuy cháu bị Đoạt Hồn Kỳ hại, nhưng cũng không đáng ngại cho lắm, nhưng quyền sách mà đạo trưởng cho cháu mượn, cháu vốn không biết là thuộc loại sách quý và là một vật chí bảo trong võ lâm, sau mới hay đó là một quyển Vô Tự chân kinh của Đạt Ma Tôn Giả, nhưng cháu lại lỡ để cho Đoạt Hồn Kỳ mượn mất!

Quyển Vô Tự chân kinh trong võ lâm đều coi là một vật vô giá chi bảo, thế mà không biết giữ gìn để đến nỗi lọt vào tay Đoạt Hồn Kỳ một cách dễ dàng như thế, tuy Phương Bách Xuyên và Tạ Đông Dương không hay trước về câu truyện, nhưng cảm thấy thẹn lòng, bụng nghĩ thế nào Thiên Si đạo trưởng cũng nổi giận trách móc nhiều, bất giác cả hai người đều đỏ mặt cúi gằm xuống.

Nào hay Thiên Si đạo trưởng không lộ vẻ giận, thoát tiên cũng hơi ngạc nhiên, nhưng sau lại điềm nhiên mỉm cười với Thượng Quan Linh :

- Thế cháu hứa cho y mượn trong bao lâu?

Thượng Quan Linh thưa rằng :

- Dạ... Đạo trưởng cho cháu mượn nửa năm nên cháu cũng cho hần mượn nửa năm và Đoạt Hồn Kỳ đã hẹn trả lại cho cháu vào rằm tháng chín này trên Tiểu Thanh Trì ở Lư Sơn!

Thiên Si đạo trưởng mỉm cười rằng :

- Cho mượn nửa năm thì nửa năm vậy! Ở trên A Nhĩ Kim Sơn, ta đã ra công hai mươi năm để nghiên cứu nhưng vẫn chưa thấu rõ nỗi quyền Vô Tự chân kinh này, với thời gian ngắn ngủi trong nửa năm, chẳng qua cũng lãng phí mất ít nhiều thời gian của Đoạt Hồn Kỳ mà thôi!

Cậu bé nghe xong, trong bụng nghĩ thầm ông già đạo sĩ này cũng hơi khăm thật, mang quyền Vô Tự chân kinh mà đã hai mươi năm trời còn chưa hiểu rõ ấy để cho mình mượn trong vòng nửa năm, không hiểu ông làm ơn làm phúc gì mà lạt như nước lã ấy để làm gì kia?

Thiên Si đạo trưởng hình như đã đọc rõ tâm tư của cậu bé trong mắt, mỉm cười nói :

- Thăng nhỏ ranh mãnh thật! Sao hay đa nghi thế? Thứ mà người ta gọi Tuyệt Thế Kỳ Duyên, chỉ có thể ngẫu nhiên gặp được mà không thể nào cầu xin được, ta thấy cháu căn cơ phi phạm, nên mới cho mượn nửa năm để thử xem duyên tạo hóa của cháu đến đâu, nhưng không may đã bị lọt vào tay Đoạt Hồn Kỳ, vậy cháu cũng đừng nên nghĩ vu vơ nữa. Hãy kể rõ đầu đuôi sự việc này ra làm sao, để ta còn lo cứu cháu về việc Phân Kinh Thác Mạch của Đoạt Hồn Kỳ đã hại cháu!

Cậu bé kể hết mọi sự trên Ngọc Trục Phong ở Kỳ Liên sơn cho Thiên Si đạo trưởng nghe, kết lời, đạo trưởng thở dài rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ quả là con người tâm độc tay ác! Hần đã mượn sức thuốc Long Hồ linh đơn của ta cho cháu để thêm vào đó thủ pháp độc đáo Phân Kinh Thác Mạch. Bởi đó nên công lực của cháu được tăng mạnh lên, nhưng từ nay chỉ còn học về phái võ thuật của riêng hần mà thôi! Nếu muốn hoàn nguyên về kinh mạch của cháu, khi ấy phải cần đến công lực của ta, của Nam Bút Gia Cát Dật hợp sức lại mới được, phải dùng đến Khảm Ly chỉ và Thái Huyền chân khí của ta để hủy hết võ công sẵn có của cháu và đó các đường kinh mạch của cháu mới hoàn nguyên được, từ đó lại phải bắt đầu tập luyện võ công trở lại hết.

Phương Bách Xuyên và Tạ Đông Dương nghe vậy bất giác cau mày suy nghĩ, tới đây bỗng Thiên Si đạo trưởng quay sang hỏi Thượng Quan Linh :

- Thế cháu đã học qua về môn Kim Cương chỉ lực chưa?

Thượng Quan Linh khẽ gật đầu, Thiên Si đạo trưởng lại nói tiếp :

- Vậy cháu hãy tập trung hết công lực mười phần mười đi, rồi thử dùng ngón gạch thử một đường lên vách kia xem sao!

5. Trên Thất Ly Sơn Nhiều Dị Nhân

Thượng Quan Linh ngơ ngác không hiểu gì, nhưng cũng y lời làm theo.

Trong nét chỉ tay ấy, không những là riêng mình mà cả đến Phương Bách Xuyên, Tạ Đông Dương đều giật nẩy mình, ngón tay đi tới đâu, phần đá bụi bay tới đó, nghiễm nhiên thấy một đường sâu lõm gần nửa tấc, quả đã vượt hần công lực thường ngày của cậu bé đến mấy lần!

Thiên Si đạo trưởng thở dài rằng :

- Nếu bây giờ phế bỏ hết công lực đã có để luyện lại từ đầu, vừa chậm lại vừa khó khăn, chẳng thà cháu cứ học quách ngay môn Thất Sát Hàn Linh âm công của Đoạt Hồn Kỳ cũng tiện, hơn nữa võ công đâu có gì gọi là chánh tà đâu, ăn thua ở trong lòng dạ mình, sau khi học xong, cháu cứ chuyển hướng sang việc thiện cũng thế!

Thượng Quan Linh lớn tiếng nói :

- Không! Không!... cháu không thèm học loại Thất Sát Hàn Linh âm công của Đoạt Hồn Kỳ đâu! Dù là một môn võ vô địch đi nữa cháu cũng không ham!

Thiên Si đạo trưởng gật đầu cười mỉm :

- Chí khí của cậu bé lớn thật! Thế ta giới thiệu cậu cho Nam Bút Gia Cát Dật để hao tổn thêm mười năm tâm lực hầu đào tạo cho cháu một võ công tuyệt thế nhé!

Tạ Đông Dương và Phương Bách Xuyên không khỏi mừng thầm trong bụng, Thượng Quan Linh lại ngược ý hai người, vẫn lắc đầu nguây nguẩy rằng :

- Nam Bút cháu cũng không học!

Thiên Si đạo trưởng lại mỉm cười hỏi :

- Trong làng võ lâm hiện nay, nói về công lực không còn ai hơn nổi Càn Khôn ngũ tuyệt, cậu không học Đoạt Hồn Kỳ, không học Nam Bút, vậy cậu muốn học ai đây?

Tạ Đông Dương và Phương Bách Xuyên nghe Thượng Quan Linh nói thế, tưởng rằng cậu bé đòi học nghệ với Thiên Si đạo trưởng, nào ngờ Thượng Quan Linh ngược mắt nhìn trắng, miệng lẩm bẩm nói:

- Cứ theo Càn Khôn ngũ tuyệt mà học nghệ, chắc suốt đời cũng đừng hòng giỏi hơn được: Đông Tăng, Tây Đạo, Nam Bút, Bắc Kiếm và Đoạt Hồn Kỳ!

Tạ Đông Dương chỉ sợ ái đồ mình làm rách lòng Thiên Si đạo trưởng để lỡ mất một dịp tuyệt thế kỳ duyên trước mắt, vội giận mắng rằng :

- Linh! Sao con ăn nói hồ đồ thế? Trong đời võ lâm này, còn ai hơn được Càn Khôn ngũ tuyệt nữa?

Thượng Quan Linh tròn xoe mắt hỏi :

- Thưa thầy, thế thử hỏi võ công của Càn Khôn ngũ tuyệt lại học từ đâu mà ra?

Tạ Đông Dương quả nhiên bị bí. Thiên Si đạo trưởng ha hả cười rằng :

- Cậu bé càng có chí lớn càng hay! Tạ huynh đừng trách cháu làm gì!

Thiên Si đạo trưởng lại quay đầu nói với Thượng Quan Linh rằng :

- Với lối nghĩ của cậu, không phải là không có hy vọng, chỉ cần sao thấu hiểu được quyển Vô Tự chân kinh ấy, thêm vào mười năm khổ công tập luyện nữa, chừng đó có thể vượt hẳn ngay Càn Khôn ngũ tuyệt là khác!

Nhắc đến Vô Tự chân kinh, Phương Bách Xuyên và Tạ Đông Dương, cả hai người cùng mời Thiên Si đạo trưởng vào tối mai đây, sau khi mà Đoạt Hồn Kỳ giao tranh xong với người tự xưng là thiên hạ đệ nhị kiếm Phổ Kiên, cùng ra tay đoạt lại quyển Vô Tự chân kinh nơi Đoạt Hồn Kỳ, họ đều sợ sau này lỡ Đoạt Hồn Kỳ thấu hiểu những ảo diệu trong quyển sách quý ấy, rồi lại gây nhiều sóng gió trong giang hồ, chừng đó khó lòng còn ai có thể trị nổi y!

Thiên Si đạo trưởng tươi cười rằng :

- Chính bản đạo cũng muốn gặp mặt Đoạt Hồn Kỳ, bởi xưa kia chúng tôi được tôn gọi Càn Khôn ngũ tuyệt, mạnh ai người nấy hùng cứ một phương. Ngoại trừ có đấu thử sức trong một hai người ra, mãi đến khi mở cuộc tỷ thí trên kim kinh núi Nga My để phân rõ ngôi thứ, chừng đó năm người mới gặp mặt nhau! Hồi ấy Đoạt Hồn Kỳ cũng đeo mặt nạ da như bây giờ, cũng áo dài đen, tiếng nói lạnh lùng âm u và luôn luôn cười với âm thanh rợn người ấy! Nhưng đã cách biệt hai mươi năm, dù cho công lực ai nấy có giỏi hơn thêm phần nào đi nữa, cho là gìn giữ cho dung nhan được tươi trẻ mãi, nhưng sao trong giọng nói của y lại không cảm thấy già nua mới lạ? Hơn nữa, xem về thân hình, âm thanh và cả mọi cử chỉ nhỏ của hắn, hình như không được tự nhiên cho lắm! Tôi nghi hoặc về con người Đoạt Hồn Kỳ này có vẻ...

Này cháu Linh, lúc ở Ngọc Trụ Phong trên Kỳ Liên sơn, khi cháu xem lén Đoạt Hồn Kỳ đấu với Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ, cháu có thấy y dùng loại binh khí gì không?

Thượng Quan Linh trả lời ngay :

- Dạ có binh khí! Nhưng là một cây Phong Ma Đồng Côn kéo ra xếp vô được, trên cây đồng côn ấy món một lá cờ bằng đoạn gỗ, có vẽ sọ người và hai xương chéo, tay mặt của y thì dùng dây lưng buộc vào phía sau, chỉ nghênh địch với cánh tay trái, khí sắc lúc đó đầy vẻ kiêu ngạo. Nhưng võ công của Ngọc Tiêu Lang Quân cũng thuộc loại cừ khôi thể mà cũng chịu nổi ba mươi sáu thể gió cuốn của cây Phong Ma Bảo Kỳ của Đoạt Hồn Kỳ!

Thiên Si đạo trưởng ngạc nhiên rằng :

- Cây phong ma Đoạt Hồn Kỳ và cây Trường Vi Vân Phật của ta và ngọn Kinh Thần bút của Gia Cát Dật, cùng cây Tam Chỉ kiếm của Bắc Kiếm với đôi Long Hồ cương hoàn của Đông Tăng Túc đầu đà, đều là những vật không bao giờ rời khỏi thân mình! Hắn đã có cây Phong ma Đoạt Hồn Kỳ này, cũng đủ chứng tỏ sự nghi đoán của ta là sai. Vậy chính hắn là người xưa kia ta đã từng gặp ở Kim đỉnh trên Nga My!

Nói tới đây, mắt nhìn chăm chăm vào Thượng Quan Linh :

- Thôi, bây giờ hãy tạm xếp chuyện Đoạt Hồn Kỳ là người cũ hay mới, giả hay thật! Tối mai gặp mặt sẽ biết rõ trắng đen ngay, còn về chuyện quyến Vô Tự chân kinh phải chăng cậu muốn tối mai sẽ đoạt lại bằng thủ đoạn cứng rắn?

Thượng Quan Linh suy nghĩ một hồi rằng :

- Nếu đạo trưởng trong lúc này chưa đòi vội, thì cháu chờ nửa năm tới đây khi cuộc họp mặt trên Tiểu Thanh Trì ở Lư Sơn. Nếu Đoạt Hồn Kỳ không trả, chừng ấy cháu sẽ liều chết để cướp lại cho bằng được trả lại cho đạo trưởng vậy!

Thiên Si đạo trưởng lớn tiếng cười rằng :

- Đúng! Đúng! Đúng... Đừng nói là Vô Tự chân kinh là một vật ngoại thân, dù cho đầu rụng xuống đất, xương thịt tan thành tro đi nữa, cần nhất ở đời đừng nên bao giờ thất tín! Ta đã bằng lòng cho cậu mượn trong nửa năm, trong thời gian này, cậu cũng không nên đòi lại vội, tuổi cậu còn nhỏ thể mà tâm tư đã chính đại quang minh vậy, tương lai có thể là một tinh tú sáng trong vũ lâm sau này, thể nào chẳng hơn hẳn Càn Khôn ngũ tuyệt?

Lời khen của Thiên Si đạo trưởng khiến cho Tạ Đông Dương và Phương Bách Xuyên ngượng đỏ cả mặt!

Thiên Si đạo trưởng thấy vậy cười rằng :

- Phương Tạ hai huynh! Hà tất phải bận tâm phiền lòng như thế làm gì? Về ý kiến đoạt lại quyển Vô Tự chân kinh của nhị huynh, chẳng qua cũng chỉ sợ là thêm cánh cho hổ mà thôi! Quả đã có lòng nhân đạo với giang hồ, nhưng nếu tôi không biết trước quyển Vô Tự chân kinh lại khó hiểu đến thế, đời nào lại không cân nhắc sự nặng nhẹ của nó mà nói vậy với nhị huynh! Vị cao tước của Tạ huynh đối với tôi quả có duyên tiền định thì phải! Đêm mai chia tay nhau đây, phương trời góc biển không biết bao giờ có dịp gặp nhau, nay cậu ta bị Đoạt Hồn Kỳ Phân Kinh Thác Mạch, không thể nào học được các nội công chính tông khác, nhưng về loại binh đao hay chưởng pháp, vẫn có thể học được như thường, vậy nhân dịp dưới trăng thanh gió mát này, tôi truyền một vài ngón cho cậu ấy, chắc Tạ huynh không phiền trách Si đạo này chứ?

Tạ Đông Dương vội bảo Thượng Quan Linh bái tạ. Thiên Si đạo trưởng mỉm cười nói :

- Cậu muốn đạt tới chí nguyện vạn phu vô địch, quả lúc này còn hơi sớm, giờ cứ lo học trước một vài ngón tuyệt nghệ để phòng thân trước đã, vì thế ta mới nhất định cậu thích về loại binh đao hay về chưởng pháp nào?

Thượng Quan Linh chớp mắt trả lời :

- Đoạt Hồn Kỳ thì ác, còn của Bắc Kiếm Phổ Côn lại kiêu, vậy cháu muốn học cả kiếm lẫn cờ, sau có thể dùng kiếm đánh bại Bắc Kiếm rồi dùng quạt cho Đoạt Hồn Kỳ lộn lắt ba mươi sáu thể như y đã quạt Ngọc Tiêu Lang Quân vậy!

Thiên Si đạo trưởng nheo mày nói :

- Ô quá! Cái cậu bé này sao khó tính thế! Trong Càn Khôn ngũ tuyệt, mỗi người chuyên về một loại, nếu phải qui định dùng kiếm hay dùng cờ, đến như ta đây cũng không thể nào thắng nổi Đoạt Hồn Kỳ hay Bắc Kiếm, như thế thì ta làm cách nào truyền dạy cho cậu đây?

Thượng Quan Linh nghe rồi cười rằng :

- Dạ thưa không sao! Đạo trưởng cứ việc truyền dạy cháu về môn Trường Vi Vân Phật, đến chừng gặp Túy đầu đà Đông Tăng, cháu sẽ học luôn ngọn tuyệt kỹ Lương Hồ cương hoàn, cầu thêm Gia Cát Dật truyền thêm luôn Kinh Thần bút. Sau này cháu học được ba ngọn tuyệt kỹ ấy, dung hòa khắp cả ba rồi thêm vào sự tìm tòi nghiên cứu của mình, cháu sẽ sáng tạo ra hẳn một bộ môn cờ pháp và bộ kiếm pháp, khi ấy lo gì mà không đấu nổi Đoạt Hồn Kỳ và Bắc Kiếm?

Thiên Si đạo trưởng lớn tiếng cười ha hả rằng :

- Muốn học hết được những võ học tinh túy ấy, để sáng tạo ra một môn biệt lập của mình, đâu phải chuyện dễ? Nhưng cậu nuôi chí như thế, ta đâu tiếc gì chọn Huyền Thiên thất thập nhị phát đã luyện trong năm mươi năm trời? Thôi! Ra đây! Ra đây! Cậu cứ việc dùng cây Văn Xương bút tạm thế cho phát trần dài đuôi, ta sẽ hết lòng chỉ bảo cặn kẽ lối biến ảo vô cùng của bảy mươi hai thế đánh ấy!

Dứt lời, mắt liếc qua Phương, Tạ. Phương Bách Xuyên biết ngay ý của Thiên Si đạo trưởng, bèn đứng ngay dậy cười với Tạ Đông Dương rằng :

- Anh em mình ở đây có thể trở ngại cho sự học của cháu Thượng Quan Linh! Vậy hãy tạm lên trên đỉnh ngắm cảnh trăng một lúc cho vui đã!

Tạ Đông Dương vui vẻ tán thành, cùng với Phương Bách Xuyên phi thân lên đỉnh, lúc này Phương Bách Xuyên tươi cười rằng :

- Thiên Si đạo trưởng tuy là võ học tuyệt thế, không gì mà không am hiểu, được liệt danh trong Càn Khôn ngũ tuyệt cũng là nhờ ngọn Thái Huyền chân khí và bảy mươi hai thế Huyền Thiên Pháp đấy! Nay trong lúc vô tình lại gặp Thiên Si đạo trưởng như thế, quả là một phúc lớn cho cháu Thượng Quan Linh thật!

Trong lúc Tạ Đông Dương vui mừng trong bụng và cùng lúc bên dưới đang truyền võ, bên trên hai người đang hưởng nguyệt, đột nhiên Tạ Đông Dương cảm thấy bên tai mình có một tiếng nói rất nhỏ truyền vào tai rằng :

- Lão đạo sĩ mũi trâu ấy chỉ chực mưu tính cướp ái đồ của người khác không kể đến sự phụ người ta! Tạ huynh! Vào tối mai, tôi cũng sẽ giúp sơ Tạ huynh một chuyện, vậy tạm thời xin đừng nói với ai vội!

Tiếng nói rất nhỏ, có thể hầu như là không nhưng lại rót vào tai người nghe một cách rất rõ ràng! Tạ Đông Dương thất kinh quay thân lại, nhưng tứ bề im lìm, cảnh vắng tanh, nào đâu có bóng người lạ nào? Phương Bách Xuyên thấy thần sắc của bạn mình khác thường, ngạc nhiên hỏi rằng :

- Chắc hiền đệ lại phát hiện chuyện lạ gì đó sao?

Tạ Đông Dương thấy Phương Bách Xuyên cách xa mình hơn năm sáu thước, thế mà đối với âm thanh vừa rồi hình như không hề nghe thấy, bất giác trong lòng càng thêm nghi ngại người truyền tiếng vào tai mình! Phương Bách Xuyên vốn là bạn lâu với họ Tạ, đáng lẽ không nên giấu một việc gì, nhưng khi nghĩ lại, trong mấy hôm nay liên tiếp gặp những dị nhân, người truyền tiếng này không biết là ai đây? Nếu mình không nghe lời, đêm mai lại chẳng mất vui lắm sao?

Nghĩ vậy, sắc mặt vội đổi ngay tươi tỉnh nói rằng :

- Gần đây những kỳ nhân dị chuyện ra, liên miên không ngớt khiến cho tâm thần của tiểu đệ cảm thấy cây cỏ như quân bình, một tiếng gió thổi, một ngọn lá rơi cũng ngỡ là Đoạt Hồn Kỳ lại đến!

Phương Bách Xuyên không rõ nguyên nhân, cũng vu vơ mỉm cười. Hai người lại tiếp tục lên đỉnh, thông dong cả hồi, mãi đến khi trời sáng, đồng thời cũng nhờ thông minh sẵn có của Thượng Quan Linh, nên cậu bé mới miễn cưỡng tạm nhớ được bảy mươi hai thế Huyền Thiên Pháp của Thiên Si đạo trưởng truyền cho.

Thiên Si đạo trưởng ra dấu cho hai người Phương, Tạ xuống rồi cười nói :

- Phương huynh quả là một người duyệt thể sâu sắc. Bộ Huyền Thiên Phất của bản đạo đã chịu truyền cho Thượng Quan Linh, vậy đâu có lý gì đi giấu nhị huynh đâu? Nhưng tại vì thời gian quá ngắn ngủi, muốn thuộc bảy mươi hai đường thể ấy, cần nhất phải chuyên tâm nhất trí mới được, cho nên bản đạo không thể giữ hai huynh lại đây thôi! Bây giờ thủ pháp của Thượng Quan Linh đã rõ, chỉ cần cậu ra công khổ luyện nữa là toại ý! Thôi bây giờ cũng sắp sáng hẳn rồi, phần tôi với Phương huynh đã cách xa trên hai mươi năm rồi, khó gặp dịp được tương phùng như lúc này, vậy cũng chẳng nên đi đâu xa làm gì cho mất ngày giờ, cứ vào ngay nhà anh em Tần Trung song ác này chuyện vãn một ngày cho thỏa lòng nhau và đồng thời cũng để cho Thượng Quan Linh có thì giờ ôn lại bảy mươi hai thể đánh phát trần của bản đạo đã truyền!

Phương Bách Xuyên và Tạ Đông Dương đương nhiên tỏ vẻ vui mừng, họ Phương bèn kể lại chuyện người bạn già Hạo Thủ Thần Long Thường Tử Tuấn, nào ba đứa con trai bị hại, nào Đoạt Hồn Kỳ lại hẹn rằm tháng chín gặp nhau trên Tiểu Thanh Trì ở Lư Sơn và cố thỉnh Thiên Si đạo trưởng đến lúc đó ra sức tương trợ một tay.

Thiên Si đạo trưởng gật đầu mỉm cười nói với Tạ Đông Dương rằng :

- Tạ huynh đã có cuộc hẹn với Đoạt Hồn Kỳ lại Lư Sơn, hà tất phải bận tâm về việc người ta đã giúp mình? Thôi thế này vậy, chúng mình đây đều có duyên kỳ ngộ, hẳn đã giải hộ Tam Nguyên đại huyệt cho Tạ huynh, vậy thì bản đạo xin giải giúp về Sinh Tử Huyền Quan cho huynh, chừng ấy không còn kể là công sức của Đoạt Hồn Kỳ nữa!

Kể anh hùng sợ nhất bị người ta tội nghiệp, Tạ Đông Dương từng hiên ngang miền Nam Cương, cũng tự hào là một cao thủ một cõi trời. Nay phải nhận ân huệ của người ta, muốn từ khước cũng không phải, nhận cũng không xong, nét mặt băng khuôn không biết nói gì cho phải?

Phương Bách Xuyên đoán rõ tâm trạng của Tạ Đông Dương cười khuyên rằng :

- Thoạt tiên là chuyện bất ngờ, không ai có thể biết được Đoạt Hồn Kỳ lại dùng lối như thế! Nhưng hiền đệ cũng không nên buồn phiền về chuyện này làm gì nữa, vậy nhân dịp có Thiên Si đạo trưởng giúp sức để đả thông Sinh Tử Huyền Quan đi đã, như vậy mới có thể cùng đi phó hội trên Lư Sơn phân thắng bại với Đoạt Hồn Kỳ chứ?

Tạ Đông Dương biết Tam Nguyên trọng huyệt của mình tuy đã được giải, nhưng tự mình muốn đả thông về Sinh Tử Huyền Quan thế nào cũng phải mất một thời gian kha khá, lúc này miệng thở dài cúi đầu không nói gì. Thiên Si đạo trưởng đưa viên Long Hồ linh đơn cho Tạ Đông Dương uống xong, bắt ngồi xếp chân vòng tròn, còn mình ngồi ngay phía sau, đưa tay ra nắm lấy Khí Hải huyệt, lập tức một luồng hơi nóng truyền vào cơ thể của Tạ Đông Dương.

Tạ Đông Dương vốn trong nhà nghề, vội thần thầm định suy, vận hết chân lực của mình để cho tương hợp với sức của Thiên Si đạo trưởng, phù hòa hết nội ngoại, trước tiên cho truyền từ Cửu Công Lôi Phủ, Thập Nhị Trọng Lân, chờ cho sức thuốc Long Hồ linh đơn điều hòa huyết quản xong đầu đó, rồi lại truyền lên Ngọc Châm, từ từ đưa ra những Công Hành Thổ Nạp nội gia để xông phá vào huyệt khó khăn nhất là Sinh Tử Huyền Quan!

Thiên Si đạo trưởng lúc này cũng cố sức thận trọng để lo truyền lực, khí cơ lưu chuyển đến đâu, đạo trưởng đều biết rõ tới đó, mãi đến khi Long Hồ điều nguyên, khí tập hết nơi Ngọc Thâm, Thiên Si đạo trưởng mới mỉm cười tăng thêm chân lực. Tạ Đông Dương rung mình mạnh một cái, xương cốt đều cảm thấy thư thái lạ thường, biết rằng tâm nguyện lo phiền của mình bấy lâu, nay chỉ mất có nửa ngày đã đạt tới mục đích!

Tuy Sinh Tử Huyền Quan đã thông suốt, nhưng Tạ Đông Dương vẫn nhắm mắt định thần, bèn đem hết chân khí của mình tái lưu truyền thêm vào các đại huyệt toàn thân.

Thiên Si đạo trưởng mỉm cười rút tay về và đứng dậy, Thượng Quan Linh hấp tấp hỏi :

- Thưa đạo trưởng! Thầy cháu bây giờ có thể đánh thắng nổi Đoạt Hồn Kỳ chứ?

Thiên Si đạo trưởng cười :

- Ô... Còn sớm! Còn sớm!... Sinh Tử Huyền Quan của thầy cậu tuy đã thông, nhưng ít nhất cũng mất bốn năm tháng khổ công mới có thể luyện thêm về Hồn Nguyên chân khí của ông ta được!

Thượng Quan Linh ngạc nhiên hỏi :

- Nếu thế thầy cháu phải tìm một nơi yên tĩnh để luyện ư? Như vậy trong nửa năm trời này không thể nào đi đâu được sao?

Thiên Si đạo trưởng chưa kịp trả lời, Tạ Đông Dương vươn mạnh hai vai mỉm cười đứng dậy, trước nhất vái dài đạo trưởng nói :

- Tạ Đông Dương này may nhờ đạo trưởng phí tâm sức ra tay, thật không biết nói gì hơn để cảm tạ cho xứng! Đêm nay, sau khi được chứng kiến cuộc long tranh hổ đấu tại trước Thất Ly sơn này, nguyện sẽ tìm một nơi để trầm tu theo lời dạy của đạo trưởng...

Nói đến đây, ánh mắt liếc qua phía Thượng Quan Linh, thấy cậu bé neho chặt cặp mày, bắt giác buột tiếng cười rằng :

- Linh! Con đừng lo vội, thầy sẽ không bắt con phải ở cạnh thầy đâu! Trong thời gian nửa năm này, con cứ việc đi theo với Phương sư bá ngao du giang hồ, một mặt lo trao dồi thêm, mặt khác thử xem có gặp thêm những ngẫu hợp gì chăng?

Thượng Quan Linh gần như muốn khóc nói :

- Thưa thầy, nào phải con sợ đi với thầy đâu? Con chỉ sợ hết nốt đêm nay, Thiên Si đạo trưởng lại không biết đi vân du nơi đâu đây? Còn Nam Bút không biết chừng nào mới được gặp? Và sợ Phân Kinh Thác Mạch của Đoạt Hồn Kỳ gây hại cho con, không biết đến bao giờ mới được giải cứu?

Thiên Si đạo trưởng cười rằng :

- Nào thầy cậu đâu phải trách gì cậu không ở với ông ta đâu? Vì có cậu gần một bên như thế, đâm ra làm cản trở cho việc luyện công lực của ông ta, như thế chẳng ích gì cho nhau, vậy cậu cứ yên trí theo Phương sư bá của cậu đi chơi đó đây cái đã, chờ ngày tụ hội trên Tiểu Thanh Trì ở Lư Sơn rồi sẽ gặp mặt nhau. Khi cậu đi ngao du giang hồ, trong người lại không thể nào không có võ công, vậy đâu có Nam Bút Gia Cát Dật ở đây đi chăng nữa, cũng chưa chắc người ta chịu dùng ngay đến Khảm Ly chỉ cùng với Thái Huyền chân khí của ta để mà hoàn nguyên lại kinh mạch cho cậu đâu! Mà như thế tức là phế bỏ hết võ công của cậu đó! Ấy may là cậu còn trẻ, cuộc ước hẹn nửa năm cũng chẳng là bao, chờ xong cuộc hội Lư Sơn, ta sẽ đưa cậu đến Thiên Đài Nhai Đăng Gian tìm gặp Gia Cát Dật để thỉnh ông ta hợp sức trừ mối hại cho cậu!

Thượng Quan Linh nghe Thiên Si đạo trưởng nói vậy đổi bộ mặt buồn thành vui ngay. Bởi hết đêm nay, mình sẽ bị cách biệt nửa năm với thầy, cậu bé cũng chẳng thiết tha gì với Thiên Si đạo trưởng, cũng chẳng màng nghiên cứu thêm về bảy mươi hai thế huyền thiên phát mới học đây. Thượng Quan Linh lúc này cứ lo quẩn quýt quanh quẩn bên cạnh thầy mình.

Tạ Đông Dương thấy thiên tính của ái đồ mình nhân nhậ như thế trong lòng đầy một niềm an ủi vô hạn, Thiên Si đạo trưởng và Phương Bách Xuyên đều gật gù khen ngầm cậu bé đầy lòng hiếu kính với thầy!

Càng tiếc cuộc ly biệt bao nhiêu, thời gian hình như càng bị rút ngắn bấy nhiêu, dần dà trăng mọc lại từ đông rồi. Lúc này, Thiên Si đạo trưởng bèn nói với ba người rằng :

- Mục đích đêm nay của bản đạo chỉ cốt xem rõ trận pháp của Đoạt Hồn Kỳ, có phải chăng là người mà xưa kia ở Kim Đỉnh trên núi Nga My không? Vậy mỗi người chúng ta nên tìm một chỗ ẩn nấp, đừng tụ họp một đám với nhau, tuy có tôi đây, nhưng tốt hơn là đừng lộ diện là hay hơn hết!

Dặn dò xong, Thiên Si đạo trưởng tung thân vào bụi trúc đêm qua đã núp.

Tạ Đông Dương biết sau khi chia núp mỗi người một nơi, thế nào rồi Thượng Quan Linh cũng lại đến gây họa mất, nhưng ỷ có Thiên Si đạo trưởng có mặt tại trận, hai nữa vì đêm qua có tiếng nói của kẻ bất Tri danh truyền vào tai mình, nói là đêm nay gặp mình và đồng thời dặn không cho ai biết, nghĩ vậy, Tạ Đông Dương bảo ta cứ việc núp trên đỉnh mà nhìn xuống, vừa tiện lại vừa ít nguy hiểm. Phần mình cũng lo núp vào cây cổ thụ. Phương Bách Xuyên cũng chẳng cần đi đâu, chui tọt luôn vào ngôi nhà tranh của Tần Trung song ác từ cửa nhìn ra!

Vào khoảng canh ba, một làn khói đen, một vệt ánh trắng, từ hướng Đông và hướng Tây bay vào lại. Khi bóng đen và trắng chạm chân xuống mặt đất tại khoảng trống trước ao và ngôi nhà tranh ấy, tốc lực đôi bên gần bằng nhau, nhưng trong mắt nhà nghề lúc ấy thấy bóng trắng tới chậm hơn nửa bước.

Đoạt Hồn Kỳ vẫn một bộ áo đen hình như không bao giờ thay đổi ấy, nhưng riêng Phổ Kiên đã thay một bộ võ phục màu trắng bạc, dưới ánh trăng càng tăng thêm vẻ anh tuấn lịch thiệp.

Phổ Kiên ngạo mạn đứng giữa bãi trống, hất mặt hỏi ngay Đoạt Hồn Kỳ rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ! Thế đêm nay vết thương về túy độc phi của ngươi đã lành hẳn chưa?

Đoạt Hồn Kỳ cười nhạt :

- Mấy mũi độc phi ấy không làm gì nổi Đoạt Hồn Kỳ này đâu! Trong hết cả một ngày hôm nay, ngươi đã chuẩn bị xong mấy món đồ chơi gia truyền của lão già Phổ Côn chưa?

Phổ Kiên tức giận rằng :

- Phổ gia nhất kiếm đã từng trấn át giang hồ xưa nay, không cần gì phải dùng thêm võ học khác!

Dứt tiếng, tay đưa lên vai tuốt kiếm ra, một tiếng thép ngân lên, ánh chói loang loáng, đưa mắt liếc qua Đoạt Hồn Kỳ, trông thần sắc chàng trai lúc này kiêu kỳ cực độ.

Đoạt Hồn Kỳ ồ lên một tiếng rồi nói :

- Xưa kia tại Kim đỉnh núi Nga My, cây Tam Chỉ kiếm của lão già Phổ Côn cũng chưa thắng được Càn Khôn Tứ Tuyệt kia mà! Ta không tin sau hai mươi năm vắng bóng, về kiếm thuật Phổ gia của nhà ngươi lại có thể trấn át nổi trên giang hồ này!

Tiếng này vừa ra khỏi miệng, áo đen vụt một cái, toàn thân như làn điện xẹt qua, giờ ngay ngón chỉ bên phải nhắm ngay Kỳ Môn trọng huyết của Phổ Kiên điểm tới, nhưng khi ngón chỉ vừa tới ngực, đột nhiên lại giở ngược lên trên, bấm ngay vào tay cầm kiếm của Phổ Kiên.

Phổ Kiên không ngờ đối thủ lại ra tay mạnh và nhanh một cách tài tình như thế, bả vai bên phải khê thụt nhanh xuống, chân xoay nhanh một vòng, toàn thân lướt hẳn ra xa hơn bảy thước, nổi giận nói :

- Đoạt Hồn Kỳ nên giữ danh dự chứ? Nếu đấu theo lối ấy, ta không đấu với ngươi đâu!

Đoạt Hồn Kỳ nghe nói ngạc nhiên, ngừng tay hỏi rằng :

- Chẳng lẽ động thủ mà còn phải quy định cách thức nữa sao? Thế ngươi muốn đấu bằng cách nào đây?

Phổ Kiên đưa ngón tay búng vào kiếm rằng :

- Cha con nhà họ Phổ không phải hạng tục khách trên giang hồ, vậy ngươi cứ việc giở cây Đoạt Hồn Kỳ ra, ta chỉ sợ ngươi khó thoát khỏi trong trăm hiệp!

Đoạt Hồn Kỳ lạnh lùng cười rằng :

- Tay không chơi với kiếm, ta còn tạm có thể mua vui trong chốc lát với ngươi, nhưng nếu giở cây Đoạt Hồn Kỳ ra, ta chỉ sợ ngươi khó thoát khỏi tròn trăm hiệp!

Phổ Kiên ngang nhiên chém ngược một đường kiếm lên không nói rằng :

- Nếu trong trăm hiệp mà Phổ Kiên này bị bại về tay ngươi, không những cây Tam Chỉ kiếm gia truyền này của ta và cả chiếc đầu này của ta cũng đồng thời giao hết luôn cho ngươi luôn thể!

Đoạt Hồn Kỳ thản nhiên nói :

- Bởi ta không ưa tánh quá kiêu căng của ngươi, nên mới có ý muốn át bớt máu hăng của tuổi trẻ nông cuồng như ngươi. Ta chỉ giữ lại cây Tam Chỉ kiếm mà ngươi đã từng xưng danh là Thiên hạ đệ nhị kiếm, nào ta có đòi lấy đầu của ngươi làm gì?

Phổ Kiên nghiêng rằng giơ ngang kiếm, thấy Đoạt Hồn Kỳ rút bên sườn lấy ra một cây ống đồng dài hơn một thước, tay quát ra, cây ống đồng dài gần gấp hai lần, xong móc luôn miếng đoạn đố chói có vẽ sọ người và

hai xương chéo trắng tinh móc vào cây đồng. Sau khi thành hình một ngọn cờ, ngược hẳn đôi mày lên rằng :

- Đây là ngọn cờ đoạt mệnh mà người tự cho rằng ghê gớm lắm sao? Vậy đã sẵn sàng hết chưa nào?

Đoạt Hồn Kỳ lạnh lùng nói :

- Người đừng có tự phụ coi trọng về Phổ gia kiếm thuật như thế, bây giờ không lý ta lại ra tay đánh trước người nữa sao?

Phổ Kiên bị đối phương mĩa mai liên hồi, tức trợn ngược mắt lên, hét lên một tiếng, cây Tam Chỉ kiếm đột nhiên như sấm sét vung ra một thế Ngọc Đới Vi Yêu quất ngay vào bụng nhỏ của Đoạt Hồn Kỳ, luồng kiếm tua tủa bịt kín khắp cánh tay!

Lúc ấy trong ngôi nhà tranh ấy, Phương Bách Xuyên đang suy nghĩ về cây Ngân Linh cổ kiếm của mình từng nổi danh trên giang hồ, đối với ngành kiếm thuật lẽ tất nhiên là kẻ nhà nghề, nên khi thấy đường kiếm của Phổ Kiên dám kiêu căng như vậy, nội trong một thế thông thường ấy, đã hơn hẳn mấy mươi năm khổ luyện của mình rồi!

Đoạt Hồn Kỳ không dại gì để cho đường kiếm tua tủa của Phổ Kiên bén sát thân mình, ngọn cờ trên tay nhẹ phất, xoay hẳn sang phía trái sáu thước, buột miệng lên tiếng khen rằng :

- Người kiêu ngạo như thế là phải! Nội một thế đó, công lực ngang hàng với Bắc Kiếm thủ xưa trên Kim đỉnh ở Nga My đấy!

Phổ Kiên cười nhạt rằng :

- Kể người cũng biết lợi hại đấy nhưng thế Ngọc Đới vi yêu đấy đã đi đến đâu? Hãy thưởng thức thêm ngọn độc sáng của Phổ gia trong thế Phong Lôi Tam Chỉ kiếm đã!

Cây Tam Chỉ kiếm cung lên liên tiếp ba thế: Tiễn Vân Tả Nguyệt, Điện Tảo Đinh Bôn, Nhật Nguyệt Kinh Thiên, mỗi thế một ác hiểm, càng lúc càng nhanh, ánh kiếm tua trắng tít khắp một trượng vuông, khiến cho kẻ nhìn hoa mắt nhức đầu không còn nhận được phương hướng Đông Tây Nam Bắc là đâu nữa!

Đoạt Hồn Kỳ cũng không thể ngờ Phổ Kiên lại có thể tinh thông kiếm pháp gia truyền của Bắc Kiếm đến mức tuyệt luân ấy được! vì trong khi sơ ý khinh địch, đã bị những luồng ánh kiếm bao vây hết bốn bề!

May mà nhờ công lực cao siêu, sau thế Nhật Nguyệt Kinh Thiên của đối thủ đánh ra, Đoạt Hồn Kỳ vội giơ cây cờ đỏ phất luôn từ trên xuống dưới, vọt mình nhảy cách xa hẳn ngoài hai trượng!

Phía trên đỉnh, lúc này Thượng Quan Linh đang núp đứng xem, thấy vậy cũng ngạc nhiên, không lý Đoạt Hồn Kỳ đêm qua bị Túy Độc châm mà công lực thua sút hơn kỳ đánh với Ngọc Tiêu Lang Quân ở Ngọc Trụ Phong trên Kỳ Liên sơn sao?

Phổ Kiên sau khi được lợi về thế Phong Lôi Tam Kiếm, ngừng mặt cười hớn hở rằng :

- Thì ra Đoạt Hồn Kỳ vang danh khắp giang hồ, chẳng qua cũng chỉ có thể thôi ư? Nếu vậy thì đủ biết kiếm thuật của Phổ gia đây...

Chưa hết lời, từ ngoài hai trượng ấy, Đoạt Hồn Kỳ lại nhún chân tung thân bay vèo vào, đứng cách trước mặt Phổ Kiên chừng sáu thước, mặt lạnh như tiền không nói một câu nào, tay cầm cây cờ đỏ sọ người, nhắm ngay Phổ Kiên quạt mạnh một phất.

Đang lúc Phổ Kiên đắc ý cười, bỗng một luồng gió sức mạnh do cây cờ tỏa đến, cả một vùng cát đá bay tung lên tạt khắp vào toàn thân Phổ Kiên.

Bất giác giật mình với thế gió dưng mãnh của đối phương, quả thật cũng khó mà chống đỡ, Phổ Kiên đành giơ một tay trái đánh luôn một Phách Không chưởng lực để chặn sức gió của Đoạt Hồn Kỳ, đôi chân vội dùng luôn Đại Lực Kim Cương Quái Địa, nhưng vẫn còn nghe tiếng huych! huych! huych! lùi luôn một hơi ba bước về sau.

Lúc này cả đôi bên cũng không dám khinh địch nữa, hai người cùng ngậm miệng trao đổi cái nhìn kinh lạ với nhau, đôi bên tiến gần lại với nhau. Thôi thì cây Tam Chỉ kiếm thế thế kinh hồn! Ngọn Đoạt Hồn Kỳ

hiệp hiệp tuyệt nguy! Cả một vùng khoảng trống vuông trên bảy tám trượng trước sân ngôi nhà tranh ấy, ánh kiếm nhan nhản khắp vùng, gió cờ phấp phập tấp tới khiến cho những người núp trên cây, trong nhà, trên đỉnh núi, mắt xem đến nổi hoa lên, chẳng còn nhận được người ta đánh những thế gì với thế gì nữa!

Sự giao tranh càng đến càng ác, mỗi lúc mỗi hiểm nghèo, chớp nhoáng đã ngoài năm chục hiệp. Đoạt Hồn Kỳ một mặt kinh ngạc về Phổ Kiên đã được Bắc Kiếm chân truyền về kiếm thuật gia bảo đến nước tinh diệu như thế, mặt khác lo nghĩ cứ dùng bảo kỳ mà đánh như vậy, trong vòng trăm hiệp khó lòng mà khiến cho cây kiếm của đối thủ vắng khỏi tay.

Xem tuổi của Phổ Kiên chỉ độ ba mươi là cùng, kiếm pháp tuy diệu nhưng về mặt nội gia chân lực, quyết không thể nào bằng nổi mình được, sao mình không thử hấn một chưởng rồi liệu?

Nghĩ xong, ngọn cờ đỏ bỗng quạt tốc ngược lên, cuốn thẳng vào thanh kỳ hình trường kiếm của Phổ Kiên.

Phổ Kiên lúc này thấy kiếm thuật gia truyền của mình cũng không thua gì ngọn Đoạt Hồn Kỳ của đối phương, trong lòng phấn khởi vô cùng, lại càng cố đánh ra các thế hiểm độc, thuận luôn với thế gió cuốn của ngọn cờ, chàng buôn luôn kiếm trên tay, đồng thời tung luôn toàn thân bay lướt theo đà kiếm đương bị gió cờ cuốn, tay phải giơ ra nắm luôn chuôi kiếm, phát luôn một thế Phản Bối Giáng Long. Tiếng gió rít lên chém búa ngay về phía dưới, nhưng ngọn cờ đoạn đỏ của Đoạt Hồn Kỳ trong lúc vừa cuốn lên ấy, tay trái cũng đồng thời giơ lên trên không đánh mạnh ra một chưởng!

Thanh kiếm trên tay trái của Phổ Kiên vừa dùng thế Phản Bối Giáng Long chực búa tới địch thủ, bỗng một luồng gió lạnh đã áp tới trước ngực mình, đương nhiên không còn dám công hãm người ta, vội vàng rút kiếm về phòng thân, tay phải cũng đồng thời đẩy chưởng ra.

Công lực của Đoạt Hồn Kỳ vốn đã cao siêu, hướng hồ Phổ Kiên lại đang lúc đột ngột ứng biến? Lại nữa, toàn thân còn bị lơ lửng trên không, lẽ tự nhiên bị thất thế nhiều, tâm thần chàng giật thót lên một cái, đôi mắt như bị tóe đom đóm, bị ngay một ngọn Hàn Kinh Chưởng Phong của Đoạt Hồn Kỳ đánh bạt hẳn ra xa phía trước.

Được lợi thế, không ai dại gì đi dung tha địch, ngay lúc Phổ Kiên còn chưa đứng vững chân, Đoạt Hồn Kỳ lại bồi thêm một Phách Không chưởng đánh tấp qua Phổ Kiên.

Phổ Kiên bởi không kịp né tránh đành cắn răng vùng kiếm lên đỡ thêm một chưởng nữa, một tiếng bùng dữ dội vang lên, tim Phổ Kiên lúc này cảm thấy đập liên hồi, thân hình lảo đảo, chân đã đứng tấn không vững, toàn thân lại bị lùi ra phía sau mấy bước!

Vốn là con của Bắc Kiếm, đương nhiên về mặt kiến thức phải hơn kẻ khác nhiều, biết ngay nhược điểm của mình bị đối phương phát giác, lúc này Đoạt Hồn Kỳ chỉ cần đuổi theo bồi thêm hai chưởng nữa lập tức mình sẽ bị hủy ngay tại Thất Ly sơn này mất.

Trong lúc chưa nghĩ được cách gì đối phó tình thế trước mắt, tà ào đen của Đoạt Hồn Kỳ lại bay vọt tới trước mặt, nhưng chuyển này lại ngoài sự dự liệu của Phổ Kiên. Kẻ địch không dùng chưởng đánh tới như vừa nãy, khẽ phát ngọn cờ đỏ trên tay đã đánh lạc hướng nhìn của Phổ Kiên, nhanh như cắt giơ ngay ba ngón tay bên trái cấp chặt ngay vào lưỡi kiếm của đối phương.

Phổ Kiên đang lấy làm lạ tại sao địch thủ lại không nhân cơ hội thắng thế ấy để dùng nội gia trọng thủ dồn mình vào tử địa luôn? Khi mũi kiếm đã bị Đoạt Hồn Kỳ dùng ba ngón tay chỉ cấp chặt, chừng ấy mới hiểu ý định của Đoạt Hồn Kỳ là chỉ muốn cướp cây kiếm gia truyền của mình.

Lưỡi kiếm này vì quan hệ đến thanh danh của Bắc Kiếm, dù có bị mất mạng đi nữa cũng không thể nào đem lột về tay kẻ khác, đành liều bỏ trống nhiều thế hờ trên thân, dồn hết chân lực vào tay để giăng co cây Tam Chỉ kiếm của mình.

Đoạt Hồn Kỳ hừ một tiếng bằng giọng mũi, ba ngón tay cấp chặt mũi kiếm, đứng vững như một trụ đồng, đương nhiên chân lực mỗi lúc một tăng thêm cho ba ngón chỉ.

Cả hai đều thuộc vào hạng nội gia cao thủ hàng thứ nhất trong võ lâm, khi đấu về chân lực, ba ngón chỉ của Đoạt Hồn Kỳ đã hơi bị yếu thế, hơn nữa Phổ Kiên lại bỏ ngỏ hết các sự phòng vệ và dồn hết chân lực cố đoạt cây kiếm của mình. Lúc này cả đôi bên đã thành thế quân bình ngang nhau! Chỉ khổ cho thanh Tam Chỉ kiếm chịu đựng không nổi sức kéo co của hai bên. Cách một tiếng khô khan, cây kiếm bị gãy đôi

thành hai, mũi kiếm nằm trong tay Đoạt Hồn Kỳ, phía chuôi kiếm nằm trong tay Phổ Kiên. Vì đôi bên đều dùng toàn lực tranh đoạt, nhưng thành linh kiếm gãy, cả hai đều bị loạn choạng lù ra phía sau vài bước vì mất thăng bằng.

Đoạt Hồn Kỳ nở nụ cười đắc chí, mặt Phổ Kiên trắng toát nhảy ra xa hơn trượng, trong tia nhìn ấy chứa đựng một nỗi giận kinh người, nghiêng rằng nói lớn với Đoạt Hồn Kỳ :

- Tam Chỉ kiếm của nhà họ Phổ, khi kiếm mất thì người cũng mất, Phổ Kiên này đã thất thủ đến nỗi kiếm bị hủy mất! Thôi! Thôi mạng ta cũng đem giao nốt cho ngươi luôn thể!

Nghe vậy, Đoạt Hồn Kỳ tưởng Phổ Kiên lại sắp liều chết để xấp vào đầu nữa, nên vẫn ung dung đứng đợi. Đang tính mĩa mai thêm vài câu cho bỏ ghét, nhưng bỗng thần sắc Đoạt Hồn Kỳ biến hẳn, tà áo đen vụt nhanh như cắt, nhắm ngay phía Phổ Kiên lao mình qua.

Thì ra Phổ Kiên ngày thường vẫn tính kiêu căng tự đắc, nay bị thất thủ, thẹn lòng quá, giao hẹn xong lời nói, quay phắt ngay thân đi, dùng nửa thanh kiếm còn lại trên tay nhắm ngay trước ngực mình đâm luôn.

Đoạt Hồn Kỳ không muốn kết thêm mối thâm thù với Bắc Kiếm làm gì nên mới phóng người qua để cứu cấp nhưng lúc tà áo đen còn đang phất phới giữa chừng, thành linh trong bụi tre, đột nhiên có một luồng kinh phong tạt ngang ra, tốc độ còn nhanh hơn Đoạt Hồn Kỳ, tiếp theo luồng gió ấy là một bóng người xuất hiện!

Luồng gió tạt mạnh tới phía Đoạt Hồn Kỳ, nhưng bóng người ấy lại vọt về phía Phổ Kiên. Chỉ nghe tiếng gió vù vù tới ấy, Đoạt Hồn Kỳ biết ngay không phải tay phạm nhân, bỏ luôn việc cứu Phổ Kiên, vạt áo đen vội vung lên tiếp luôn luồng gió mạnh ấy.

Khi hai luồng gió mạnh giao tiếp, tâm thần Đoạt Hồn Kỳ hơi rung rinh, chân phải khê bị nhích, đồng thời cũng nhận ra bóng người đó mặc một áo bào rách rưới, thì ra là một đạo sĩ trung niên mảnh khảnh, chính người này cũng được liệt danh đồng hạng trong Càn Khôn ngũ tuyệt, tức Tây Đạo, Thiên Si đạo trưởng.

Thiên Si đạo trưởng cũng không ngờ rằng Phổ Kiên đột nhiên lại cố ý tìm chết như thế, khi ra tay cứu cấp hơi chậm mất một tí, người chưa kịp tới, nửa thanh kiếm trên tay Phổ Kiên đã đâm vào ngực.

May là cây kiếm đã bị mất mũi, thành ra vết thương chỉ sâu có hai tấc, trong lúc ấy thì chưởng phong của Thiên Si đạo trưởng cũng kịp đánh tới cánh tay cầm kiếm của Phổ Kiên, khiến chàng bật luôn tay ra, áo trắng trên ngực lênh lảng máu tươi. Trong khi vừa ngạc nhiên vừa đau buốt ấy, Phổ Kiên mất tối sầm lại ngã xuống đất bất tỉnh nhân sự luôn.

Thiên Si đạo trưởng đưa tay vẫy về phía nhà tranh, Phương Bách Xuyên hiện thân ra bỗng luôn Phổ Kiên đưa vào trong nhà để băng thuốc trị thương.

Thấy Thiên Si đạo trưởng thành linh xuất hiện, Đoạt Hồn Kỳ đã cảm thấy kinh ngạc. Lúc này thấy Phương Bách Xuyên trong nhà ra, đôi mắt sáng quắc lạ lùng, bất giác nhìn khắp xung quanh một lượt.

Thiên Si đạo trưởng nghiêm nhiên lạnh lùng lên tiếng :

- Lão già Phổ Côn chỉ được mỗi mống con trai ấy, nếu chuyện gì chẳng may xảy ra tại Thất Ly sơn này, thế nào người ta chẳng thân hành vác kiếm xuống Yến Sơn trả thù cho con? Chừng đó có phải lại gây ra một cuộc sóng gió vô cùng khốc liệt trong võ lâm không?

Đối với một nhân vật cùng được liệt danh ngang hàng với mình là Thiên Si đạo trưởng, tuy vẻ mặt đã thu bớt sự ngông cuồng trên nét mặt, nhưng vẫn kiêu căng rằng :

- Trong lúc ta giết Tần Trung song ác và Hắc Thủ Diêm Vương, ai bảo nó lăm chuyện xía vào làm gì?

Thiên Si đạo trưởng lắc đầu cười rằng :

- Từ ngày Đoạt Hồn Kỳ xuất thế lần thứ hai đến nay, tội ác đã chồng chất như núi, các tay võ lâm miền Tây Bắc, ai mà chẳng muốn nhúng tay trị tội cho cam tâm? Phổ Kiên chẳng qua cũng chỉ muốn giết tên ác tặc Hùng Lục hộ người như vậy đâu có thể nói là hấn nhiều chuyện đâu?

Đoạt Hồn Kỳ hăm hăm trả lời :

- Này Thiên Si lão đạo! Người không nên ngậm máu phun người như thế!

Đoạt Hồn Kỳ từ ngày xuất thế lần thứ hai đến nay, tội ác gì mà đã chồng chất như núi, thử hỏi ta đã làm những chuyện xấu xa gì nào?

Thiên Si đạo trưởng giơ bàn tay bẻ cụp từng ngón kể :

- Này nhé: Sự hủy mất ký hiệu của Càn Khôn tứ tuyệt trên đỉnh Nga My mà chỉ chừa lại ký hiệu Đoạt Hồn Kỳ, nào vụ tàn sát Thủ Nhất đạo trưởng Chí Cảnh thiền sư, Trường Bạch bát hùng, Tiền Đường song kiệt tại Bạch Long Đồi, nào ra tay cưỡng bách để Phân Kinh Thác Mạch Thượng Quan Linh, và còn đồ luôn trên tay cậu bé quyền Vô...

Đoạt Hồn Kỳ không chờ cho Thiên Si đạo trưởng nói hết lời, nghiêm nhiên rằng :

- Này Thiên Si lão đạo! Người tin lời đồn nhảm của thiên hạ để mạt sát vu khống ta. Trăm miệng của Đoạt Hồn Kỳ này cũng khó mà biện bạch trong lúc này!

Nếu bây giờ muốn động thủ, ta cũng sẵn lòng tiếp ngay, còn không, người chờ cho Phổ Kiên tỉnh lại xong, rủ luôn cha con nó cùng đến Đông Hải Phổ Đà Lạc Gia, gần nơi Trường Sinh đảo họp mặt nhau vậy!

Thiên Si đạo trưởng hơi ngạc nhiên hỏi rằng :

- Trường Sinh đảo? Chẳng lý Túy hòa thượng say suốt ngày trong bầu rượu ấy lại đi giúp người ư?

Đoạt Hồn Kỳ cười ngạo nghễ rằng :

- Túy hòa thượng người say mà tâm địa người ta không say, miệng say nhưng mắt không say, không như đám người có đầu mà không có óc, có mắt lại không người, nếu như đồng ý cuộc hẹn này, Đoạt Hồn Kỳ xin cáo biệt ngay, vì ta còn việc bận phải đi ngay bây giờ!

Tà áo đen vừa phất, tính bỏ đi luôn, nhưng Thiên Si đạo trưởng lại hỏi tiếp luôn :

- Đến Trường Sinh đảo để thăm Túy hòa thượng đã hai mươi năm không gặp, như thế kể cũng vui vẻ đấy! Nhưng địa chỉ đã có, còn thời gian thì định vào lúc nào? Nếu ta đi gọi cha con Phổ Kiên thì gặp người vào ngày nào?

Đoạt Hồn Kỳ cũng bất giác mỉm cười, trầm ngâm một hồi mới nói :

- Xưa nay cảnh trăng trên mặt bể vẫn được xem là đẹp tuyệt trần, vậy sau khi ngày tết trung thu một ngày, từ Túy hòa thượng, Si đạo sĩ, cha con họ Phổ và cộng thêm con người mà ai ai cũng cho là tàn ác như ta đây, mở ngay một cuộc thịnh hội tại Đông Hải cũng vui lắm! Nhưng cũng còn tiếc cái là Nam Bút Gia Cát Dật còn vắng tăm hơi, không biết lão còn sống trên trần gian này không? Kỳ này Càn Khôn ngũ tuyệt mở cuộc phân tranh ngôi thứ, thiếu mất hết cây Kinh Thần bút quả thật cũng kém hào hứng đi mất phần nào!

Nói xong với Thiên Si đạo trưởng, khẽ ôm tay thi lễ rồi tung thân vọt lên trên đỉnh như một làn khói đen.

Thượng Quan Linh vốn đã ghét cay ghét đắng Đoạt Hồn Kỳ, lại biết rõ rằng những hành động tàn ác của y, thế mà y lại không chịu nhìn nhận những việc đã làm, cậu bé càng tức lộn gan trên đầu, thấy bóng đen đang phi về hướng mình núp, bất giác giơ luôn ám khí Tử Phi Hoa cung tay đánh tới, cả một vùng ám khí tua tủa như rào tạt nhanh qua phía bóng đen.

Nhưng khi ám khí vùng khỏi tay, cậu bé lại chợt nghĩ rằng: Đoạt Hồn Kỳ tuy tàn nhẫn hung bạo, nhưng ta cũng nên chờ đến sau này học võ công cho thật giỏi để trị y một cách cho anh hùng, mình hạ thủ một cách mờ ám như thế này, quả không được quang minh chính đại một chút nào, nghĩ thế cậu bé lại lớn tiếng la lên :

- Đoạt Hồn Kỳ hãy mau mau né tránh Tử Phi Hoa của ta!

Cậu bé vùng ám trước rồi mới lên tiếng sau. Đoạt Hồn Kỳ có nằm mộng cũng không thể nào ngờ rằng trên đỉnh này lại núp sẵn một cậu bé chừng mười bốn mười năm tuổi mà ngang nhiên không sợ đến oai danh của mình, lại còn lên tiếng cảnh cáo mình.

Những tiếng rào rào cả một vùng ánh tím Tử Phi Hoa trùm khắp toàn thân Đoạt Hồn Kỳ.

Toàn thân đang lơ lửng trên không, diện tích ám khí lại tỏ ra rộng lớn, Đoạt Hồn Kỳ biết không thể nào tránh kịp, vội phất tà áo ra tạo thành một luồng kinh phong che phủ khắp toàn thân, đồng thời vận chuyển công lực phòng ngự khắp châu thân, mặc sức ho toàn bộ áo đen găm đầy hết những ám khí Tử Phi Hoa của cậu bé đánh tới, nghiêng mắt nhìn Thượng Quan Linh một cái rồi bay xuống sườn núi mất dạng luôn.

Thiên Si đạo trưởng chỉ sợ Thượng Quan Linh chọc tức Đoạt Hồn Kỳ nhờ bị độc thủ, nên khi thấy Tử Phi Hoa vung tỏa khắp ra một vùng, cũng vội vàng tung thân phi lên luôn để kịp tiếp ứng cho cậu bé.

Thượng Quan Linh lại không biết rằng loại ám khí độc đáo này của mình lại không thể gây được hiệu lực gì cho Đoạt Hồn Kỳ, khi thấy Thiên Si đạo trưởng lên tới nơi, mặt đỏ như gấc thẹn, nói rằng :

- Thưa đạo trưởng, Đoạt Hồn Kỳ bị trúng nhiều Tử Phi Hoa của cháu như thế, không biết có bị chết không ạ? cháu tuy ghét y lắm nhưng đáng lẽ cháu cũng không nên dùng thủ đoạn đánh lén người ta như thế, từ nay về sau, cháu sẽ quyết không dùng đến loại ám khí mờ ám này nữa!

Vừa nói, cậu vừa quăng luôn cây ống đồng Tử Phi Hoa xuống tuốt dưới sân trước ngôi nhà tranh.

Thiên Si đạo trưởng kéo tay Thượng Quan Linh, cùng nhau phi thân xuống dưới, nhặt cây ống đồng Tử Phi Hoa cất lại vào túi cậu bé rồi vỗ vai cậu ta rằng :

- Tâm địa cháu nhân từ lắm! Nhưng bất luận một loại binh đao ám khí nào đi nữa, phải tùy theo người xử dụng nó mới biết được chánh hay tà. Người tâm địa chánh thì nó chánh, tâm địa tà thì nó tà, huống hồ lại là một tâm huyết trong nửa đời người của thầy cháu đã nghiên cứu ra, sao cháu lại vất đi dễ dàng thế? Còn nói về Đoạt Hồn Kỳ, công lực của người ta cao siêu đến nơi đến chốn, với những Tử Phi Hoa của cháu, chẳng qua cũng chỉ làm hoa cài áo để trang điểm cho chiếc áo đen thêm đẹp mắt mà thôi, chẳng gây được một thương tích gì trên người y đâu, thế cháu không thấy lúc y rút lui vẫn nhanh nhẹn như thường là gì đây?

Thượng Quan Linh nghe Thiên Si đạo trưởng nhắc đến thầy mình, sực nhớ hỏi rằng :

- Thưa đạo trưởng Đoạt Hồn Kỳ đã đi từ lâu rồi, sao còn chưa thấy thầy cháu ra kia?

Thiên Si đạo trưởng cũng lấy làm lạ, chực quay mình về phía cây cổ thụ gọi Tà Đông Dương, thành linh trong ngôi nhà tranh, một bóng trắng tung thân phi nhanh vào rừng như một làn điện chớp! Đồng thời Phương Bách Xuyên cũng từ trong đuối ra thở dài nói với Thiên Si đạo trưởng rằng :

- Thưa đạo trưởng người bạn họ Phổ này bạc tình quá, tính tình lại ương ngạnh và quá kiêu ngạo, bởi y sợ xấu hổ khi gặp đạo trưởng nên nhờ tôi chuyển lời cảm tạ đức cứu trợ của đạo trưởng, đồng thời y cũng biết cả cuộc hẹn, thời gian và địa điểm của hai bên, đến khi ấy nhất định y sẽ dùng cây Tam Chỉ kiếm để gỡ lại kiếm pháp lưng lấy của nhà họ Phổ!

Thiên Si đạo trưởng lắc đầu rằng :

- Ở đời, bất luận một việc gì, hễ cương quá thì sẽ gãy, kể về võ công của Phổ Kiên cũng gọi là tạm được, nhưng tánh y hơi nóng nảy, gặp phải đối thủ hiểm độc như Đoạt Hồn Kỳ, thế nào cũng còn bị nhiều vố cay chua nữa cho mà xem!

Nói xong quay mặt về phía cây cổ thụ lớn tiếng gọi :

- Tà huynh! Sao còn chưa chịu xuống? Chuyện ở đây đã yên cả rồi, bản đạo sắp sửa cáo biệt đi Thiên Đài Nhai Đãng Gian để rủ Nam Bút Gia Cát Dật cùng đi tham gia cuộc đại họp mặt của Càn Khôn ngũ tuyệt tại Trường Sanh đảo ở Đông Hải!

Thiên Si đạo trưởng nói xong, trên cây vẫn im lìm, Phương Bách Xuyên, Thượng Quan Linh lại nghi ngờ trong bụng chắc là có chuyện gì xảy ra nữa đây, cả hai giật mình thon thót.

Tình thầy trò ơn sâu nghĩa nặng, Thượng Quan Linh vội dùng ngay Long Hành Nhất Thế tung mình xuyên lên lùm cây, nhưng tìm kiếm hầu hết những cây lớn gần đó cũng không phát hiện một dấu tích gì của Tà Đông Dương.

Cậu bé không hiểu thầy mình có chuyện hung kiết gì chẳng? Đang lúc lo quỳnh lên đến nỗi gần phát khóc, bỗng cậu gạt nước mắt tươi cười lên ngay, đưa tay bẻ gãy luôn một nhánh cây to gần bằng cánh tay, cầm

luôn cả cành lẫn lá mang đến chỗ Thiên Si đạo trưởng đứng, gương tròn đôi mắt hỏi rằng :

- Thưa đạo trưởng xem thử ký hiệu này có phải thứ thiệt không? Quả thật thầy cháu đã đi theo người này rồi sao?

Thiên Si đạo trưởng cảm thấy có mặt mình tại trận như thế này, ấy thế mà ngang nhiên có người đem Tạ Đông Dương đi mà mình không hề hay biết, bất giác vừa kinh lại vừa tức. Đôi mày ngược hẳn lên, tia nhìn dồn hết vào nhánh cây, bỗng đạo trưởng cũng từ vẻ mặt buồn giận đổi hẳn vui vẻ tươi cười nói :

- Chính lão! Chính lão! Lão thiêng thiệt! Mới nhắc đây xong đã đến rồi, đã hai mươi năm xa cách nhau, không ngờ lão tú tài nghèo ấy vẫn tính nào tậ ấy!

Không chịu thay đổi những tính cổ quái ấy! Thầy của cháu nhất định đã bị lão dẫn đi, nhưng gặp bạn cố nhân như ta đây, cũng không nên quá bạc bẽo mới phải?

Thì ra nhánh cây đã bị người ta dùng móng tay khắc lên trên một cây bút, hai bên có hai câu thơ :

Danh bài Tây Đạo Đông Tăng hậu,

Gia tại Thiên Đài Nhai Đãng Gian

Câu trên lối chữ thảo, câu dưới lối chữ lệ, tuy dùng móng tay vẽ và viết nhưng nét chữ vẫn sắc nét như rồng bay phượng múa, mạnh bạo khí thế vô ngần.

Thiên Si đạo trưởng giơ tay hái luôn một lá cây, trên lá cây ấy cũng có vài hàng chữ nhỏ li ti :

- Anh dạy đồ đệ, tôi giúp sư phụ! Vậy hẹn tái ngộ tại thác nước Thu Đại Long ở Nhai Đãng Gian, sẽ có rượu quý ngâm lâu năm để đãi Si đạo sĩ sau hai mươi năm cách biệt nhau!

Phương Bách Xuyên thấy Tạ Đông Dương nay đã theo Nam Bút Gia Cát Dật đi, biết ngay thế nào cũng có ích cho sự luyện Hồn Nguyên chân khí của bạn, trong lòng cũng mừng vui khắp khối cười nói với Thiên Si đạo trưởng rằng :

- Chuyển đi Nhai Đãng Gian của đạo trưởng có nên để Phương Bách Xuyên và Thượng Quan Linh này cùng đi theo hầu cạnh? Một là để chiêm ngưỡng phong nghi của Nam Bút đã vang danh trong võ lâm ngày nay, hai nữa nhờ sự Càn Khôn ngũ tuyệt giữa đạo trưởng cùng với Nam Bút để hợp lực giải quyết cho cháu Thượng Quan Linh luôn thể!

Thiên Si đạo trưởng lắc tay cười rằng :

- Tôi đã nói trước là việc hoàn nguyên kinh mạch và phế bỏ võ công cho cậu bé để bắt đầu tập luyện lại không gấp gì trong lúc này! Huống hồ Gia Cát Dật lại là một người tính tình quái dị hơn người thường. Lão thế nào mà chả biết chuyện này?... Thế mà không ra tay, có lẽ phải có ẩn ý gì bên trong đây! Chờ tôi đến Thu Đại Long Nhai Đãng Gian sẽ rõ chuyện ngay! Hơn nữa cuộc hẹn tại Tiểu Thanh Trì và thịnh nội tại Trường Sinh đảo ở Đông Hải cũng chẳng còn bao lâu nữa, đến lúc ấy chưa chừng tôi cùng rủ luôn Gia Cát Dật đến. Khi lão thấy thẳng bé tinh khôn này, thế nào rồi cũng nổi hứng giúp cho! Vậy giờ đây tôi dặn cậu điều này trước, hễ sau này Gia Cát Dật chịu truyền dạy về Kinh thần bút pháp cho cậu, các môn khác cậu đừng thêm học, cậu làm cách nào đòi lão truyền cho được về lối Hán võ, Đường thi, Nguyên khúc tức gọi là Sinh Hoa Thất Bút.

Bình khí của Thượng Quan Linh vốn là cây Văn Xương bút, đến Nam Bút Gia Cát Dật nghiêm nhiên có thể dùng được hết Hán võ, Đường Thi, Tống từ, Nguyên khúc để cùng dung hòa vào trong võ học mà còn mệnh danh một tên đẹp là Sinh Hoa Thất Bút, cậu bé bèn nhớ kỹ trong bụng và cậu cảm thấy hay hay là lạ.

Thiên Si đạo trưởng lại quay sang Thượng Quan Linh rằng :

- Bây giờ cậu hãy tạm thời nghiền ngẫm cho kỹ lối thể huyền chiêu bảy mươi hai phát, tuy bây giờ cậu đã bị Đoạt Hồn Kỳ Phấn Kinh Thác Mạch để luyện tà công của y, nhưng ngoại trừ gặp những bậc cao nhân hiếm thấy ra, đối với đám giang hồ thường, kể cả loại cao thủ, cũng đã dư sức đối phó rồi. Chờ xong cuộc hội tại Lư Sơn và Đông Hải, ta sẽ tìm cách cổ trợ giúp cho cậu được toại nguyện.

Dứt lời giơ tay khẽ chào Phương Bách Xuyên, tung bóng hắt thân mình lên trên sườn đồi mỉm cười đi luôn.

Phương Bách Xuyên đánh mất đứa bóng Thiên Si đạo trưởng khuất dạng, xong ngần ngợ lúc lâu mới khẽ than với Thượng Quan Linh rằng :

- Với một ngọn núi nhỏ của Thất Ly sơn này, ngang nhiên đã xuất hiện nào Đoạt Hồn Kỳ, Tây Đạo, Nam Bút và cả con trai của Bắc Kiếm. Thế mới hay rằng bốn ba trong gian hồ thật lắm sự bất ngờ xảy ra ngoài sự tưởng tượng của chúng mình. Như thế chúng mình cũng vô tình bị lôi cuốn vào vòng luẩn quẩn này! Sau này thế nào cũng còn nhiều việc kỳ lạ xảy ra nữa cho mà coi!

Hai người băng qua một lúc, Thượng Quan Linh lại nhớ đến ân sư mình, tình như cha con, nay bị chia tay, bất giác lòng bồi ngùi nhớ thương, khiến Phương Bách Xuyên phải dỗ mãi mới chịu đi! Cả hai bác cháu lại theo dự định cũ, về Lã Lương sơn trước xem cha con Hạo Thủ Thần Long Thường Tử Tuần ra sao!

6. Kim Hoàng Dị Quả

Nhưng khi cả hai vất vả bụi trần đến được Lã Lương sơn thì Hạo Thủ Thần Long Thường Tử Tuần đã nằm liệt giường trong cơn bệnh hấp hối.

Thì ra Đoạt Hồn Kỳ giết luôn người con trai thứ ba của Thường Tử Tuần, rồi hẹn rõ vì bận việc gấp, hẹn ba tháng sau sẽ trở lại thanh toán sau. Vốn thừa biết Đoạt Hồn Kỳ là hạng người hung bạo tàn ác nên Thường Tử Tuần không muốn liên lụy đến bạn bè. Nhưng cô con gái Thường Bích Vân lo về sự an nguy của cha già, ngấm ngấm lo đi báo tin cho các bậc chú bác trong võ lâm để mời những bậc kỳ nhân đứng hẹn đến trợ giúp cho cha!

Chắc cũng vì hung danh của Đoạt Hồn Kỳ quá dữ tợn, nên chẳng ai dám nhúng tay vào vũng nước này. Thường Tử Tuần thấy ba tháng hẹn sắp hết, bèn hối thúc con gái mình hãy lo trốn đi để tỵ nạn, để chữa lại riêng mình cùng liều chết với Đoạt Hồn Kỳ, có như thế họ Thường mới không đến nỗi bị người ta giết sạch toàn gia.

Nhưng Thường Bích Vân nào chịu để cha già ở lại một mình mà trốn đi như thế? Thường Tử Tuần cũng đành liều theo ý con gái, tạ tuyệt hết những sự giúp sức của bạn bè, gia đình trong nhà giải tán về quê hết, hai cha con thui thủi ở lại nhà để chờ Đoạt Hồn Kỳ đến liều chết một phen!

Dưới tình trạng ấy, một giờ như một ngày, một ngày dài bằng một năm, Thường Tử Tuần một mặt vì quá thương tâm về cái chết thảm của ba đứa con trai, một mặt lại lo lắng cho đứa con gái út cứng của mình, không biết còn sống được bao lâu nữa đây? Cứ nghĩ thế mà buồn bực trong lòng hoài, nên chẳng mấy lúc bị bệnh nằm liệt giường luôn!

Thường Bích Vân lúc nào quần áo cũng gọn gàng, thân hành thuốc thang trông nom cho cha già, nài tìm mọi cách chạy chữa, nhưng vị lão anh hùng này như số trời đã mẫn nên bệnh tình không hề thấy thuyên giảm mà mỗi ngày cứ nặng dần lên.

Hôm Phương Bách Xuyên và Thượng Quan Linh tới nơi, Thường Tử Tuần đã hấp hối trên giường bệnh, khiến nàng Thường Bích Vân khóc rối rít cuống cuồng, không còn biết tính sao nữa, chỉ ôm quàng lấy thân cha già khóc thảm thiết.

Phương Bách Xuyên với Thường Tử Tuần vốn là chỗ bạn hoạn nạn chi giao, thấy tình trạng vậy tưởng đâu Đoạt Hồn Kỳ đã không kể gì tín nghĩa của kẻ giang hồ, nên người bạn già mình đã bị hạ độc thủ rồi!

Râu tóc dựng ngược, hấp tấp chạy ngay vào nhà trong, đến khi thấy khác với sự suy đoán của mình, trong lòng mới yên dạ. Nhưng đến chừng thấy thân hình Thường Tử Tuần chỉ còn da bọc xương, mặt nhợt nhạt, đôi mắt đã hết thần sắc, mới cách có hai tháng trời ấy, một vị cái thể anh hùng như thế đã bị con ma bệnh hành hạ đến nông nỗi này, trong lòng đau xót vô ngần, nắm đôi tay vàng yếu của bạn già, lệ anh hùng tuôn từ từ trên gò má nhăn nheo.

Thường Tử Tuần thấy Phương Bách Xuyên đến, đôi mắt lơ lơ ấy nghiêm nhiên cũng còn lóe ra được ít ánh sáng hy vọng, đôi môi mấp máy run run, lồng ngực thở dồn dập từng cơn, như muốn cố gắng gượng dậy để nói chuyện.

Phương Bách Xuyên vội lấy một viên linh đan đưa cho bạn già nuốt, xong mỉm cười rằng :

- Thường đại ca cứ việc an tâm dưỡng bệnh đi, vụ Đoạt Hồn Kỳ không còn gì phải đáng sợ nữa, vì tiểu đệ đã đi tốt qua Tân Cương mời được một trong năm người của nhóm Càn Khôn ngũ tuyệt là Tây Đạo Thiên Si đạo trưởng tới đúng ngày hẹn, ông ta sẽ ra tay trợ sức giúp chúng mình.

Thường Tử Tuấn lúc này miệng ú ớ, cũng chẳng biết ông ta có nghe rõ hay không lời nói của Phương Bách Xuyên? Nhưng trông ông ta hình như có chuyện gì muốn nói lắm!

Nàng Thường Bích Vân cuống lên ghé sát vào tai cha, meo meo nói :

- Cha ơi... cha..cha có nghe con nói không?... Phương bá phụ đã mời Tây Đạo trong Càn Khôn ngũ tuyệt lại trợ chiến cho nhà ta, chúng ta không còn phải sợ Đoạt Hồn Kỳ nữa?

Thường Tử Tuấn đưa mắt nhìn ái nữ, khê lắc đầu, cuống hòng như bị vướng đảm! Phải công nhận Phương Bách Xuyên quả là người rành đời hơn, biết người bạn già của mình đã đến tình trạng dầu cạn bấc hết, sắp lìa trần trong khoảng khắc đây, theo tình trạng này, thế nào cũng có lời di chúc gì nói với mình đây!

Phương Bách Xuyên vội đưa thêm một viên linh đơn cho bạn nuốt, xong từ từ đỡ người bạn già ngồi dậy, tựa vào lòng mình, tay trái rờ vào hậu tâm của Thường Tử Tuấn, khê truyền nội công để giúp sức thêm cho bạn, cổ đề nén nổi lòng sầu thảm, nhẹ lên tiếng hỏi rằng :

- Phải chăng Thường huynh có tâm nguyện gì muốn phó thác cho tiểu đệ?

Thường Tử Tuấn sau khi nuốt hai viên linh đơn, lại được Phương Bách Xuyên dùng nội công trợ sức, mới tạm miễn cưỡng ê a thành tiếng :

- Phương hiền... đệ... ngu... huynh không... có gì ký thác,... duy chỉ có... cháu gái... út... Bích... Vân đây... mong hiền đệ... coi nó... như con mình... hầu giữ lại... giọt máu cuối cùng... của họ... Thường ngu huynh!... nhưng mãi... đến lúc ngu huynh... nhắm mắt lìa trần đây... vẫn không rõ là mình đã gây... thù oán gì... với Đoạt Hồn Kỳ đây... sao y lại quá tàn... ác với ngu huynh đến thế được?

Thường Tử Tuấn uể oải nói đến đây, bỗng Thượng Quan Linh sức nhớ đến câu nói của Đoạt Hồn Kỳ trên Ngọc Trụ Phong ở Kỳ Liên Sơn, cậu bé vội hỏi Phương Bách Xuyên :

- Thư Phương sư bá! Khi bác nói với Đoạt Hồn Kỳ là đổi cuộc hẹn từ Lã Lương sơn qua Lư Sơn, Đoạt Hồn Kỳ chẳng nghiêng răng nghiêng lợi rằng: Mười năm về trước, Thường Tử Tuấn lão anh hùng đã hãm hại y một cách thâm hiểm là gì? Càn Khôn ngũ tuyệt đã vắng bóng trên giang hồ hai mươi năm, như thế thì Thường lão anh hùng trong mười năm trước đây, làm sao mà lại đi kết thù trồng oán với Đoạt Hồn Kỳ được như thế?

Sự nhắc này của Thượng Quan Linh cũng khiến cho Phương Bách Xuyên nhớ ra Đoạt Hồn Kỳ quả thật có nói như thế thật, Hạo Thủ Thần Long nghe xong câu nói, đôi mắt tỏa ra một tia nhìn kinh lạ rằng :

- Mười... năm... trước đây?... À... thôi... tôi nhớ... rồi... hấn là...

Phương Bách Xuyên, Thượng Quan Linh, Thường Bích Vân cả ba người thấy Thường Tử Tuấn nghiêm nhiên như nghĩ ra chuyện gì bí ẩn của Đoạt Hồn Kỳ, nên mọi người mới lắng tai chú nghe tiếp. Bỗng cuống hòng của Thường Tử Tuấn nắc mạnh lên một tiếng, đầu bạc nghèo gục vào cánh tay của bạn, tắt thở lìa trần luôn!

Thường Tử Tuấn vừa tắt thở, không những Thường Bích Vân kêu lên hai tiếng: Cha ơi! Rồi lập tức ngất xỉu ngã luôn xuống đất, mà cả đến Thượng Quan Linh đứng cạnh cũng dậm chân khóc hu hu thành tiếng thảm thiết vô ngần!

Phương Bách Xuyên cũng chung cảnh ngộ! Lão từ từ đặt thi hài của bạn già xấu số xuống giường, rồi lo gọi tỉnh Thường Bích Vân, trong lúc ấy, Thượng Quan Linh vẫn khóc không ngớt.

Ba người anh bị giết, nay cha già lại thọ bệnh từ trần, một gia đình đang ấm cúng như thế bỗng bị Đoạt Hồn Kỳ hại cho tan gia như vậy, trách sao nàng Bích Vân không phủ phục vào xác cha già khóc chết đi sống lại mấy lần?

Nhưng vốn là kẻ căn quốc anh thư, dù sao cũng khác tính hơn các nữ nhi yếu đuối trong khuê các nhà giàu, nên sau khi được Phương Bách Xuyên khuyên nhủ một hồi, cố cưỡng chế nổi bi ai của mình lại, cố gắng

chịu đựng đau khổ để lo việc tống táng cho cha già được mồ yên mả đẹp.

So tuổi tác thì Thượng Quan Linh nhỏ thua Thường Bích Vân nửa tuổi, nên cậu bé cứ mở miệng lại gọi chị, mím miệng xưng em, cả hai đều có vẻ quyến luyến tương đắc với nhau lắm!

Chờ cho linh cữu của Thường Tử Tuấn nhập thổ, Phương Bách Xuyên cũng không muốn để cho Thường Bích Vân ở lại một nơi đau lòng thương tâm này làm gì, nên mới nói rõ với hai trẻ, chuẩn bị hành lý gọn gàng, hôm sau lên đường đi du hiệp miền Đông Hải theo như kế hoạch đã vạch sẵn, sau tết trong thu một hôm, để kịp chứng kiến cuộc phó hội của Đoạt Hồn Kỳ và cha con Bắc Kiếm tại Trường Sinh đảo!

Thượng Quan Linh chờ cho Phương Bách Xuyên đi ngủ xong đâu đó, bèn lên rủ nàng Thường Bích Vân ra sau vườn, nhìn ngôi mộ mới của Thường Tử Tuấn, đôi mắt cậu bé đỏ ngầu, nước mắt đã vòng quanh.

Thường Bích Vân thấy thần sắc Thượng Quan Linh khác thường vậy, ngạc nhiên hỏi rằng :

- Em Linh! Sao em thương tâm thế? Chị quên khuấy mọi chuyện, hôm mà cha của chị tạ thế, tại sao em lại có vẻ khóc thảm thiết hơn chị?

Nước mắt của Thượng Quan Linh rỏ luôn trên ngực, giọng buồn rầu :

- Em đã từng thấy một lúc mười hai xác chết ở Bạch Long Đồi nơi Ngọc Môn Quan, thế mà không cảm thấy khó chịu! Nhưng Thường lão bá bá và chị bị Đoạt Hồn Kỳ hãm hại thê thảm như thế, trong lòng tự dưng khó chịu uất ức vô cùng, nếu em không khóc được to lên trong lúc ấy, chắc em sẽ nghẹn hơi chết mất!

Nói tới đây lại quay nhìn ngôi mộ mới của Thường Tử Tuấn, nói với Bích Vân :

- Nay chị Vân! Chị không muốn trả thù cho những người anh của chị sao?

Thường Bích Vân là cô gái mới mười năm mười sáu tuổi nhưng rất khôn lanh, mấy hôm nay đã cố đè nén tình cảm đau khổ của mình, ra vẻ một mặt đầy anh hùng hào khí, nay bị Thượng Quan Linh hỏi trúng thâm thù trong đáy lòng, bất giác nước mắt rùng rùng, rút khăn tay ra chùi mắt, giọng ôn hòa rằng :

- Em Linh! Xin em đừng nhắc đến những chuyện đau lòng này khiến chị tủi lòng thêm! Sao chị lại không muốn trả thù? Mai đây chị chã theo em và bác Phương đi Đông Hải và Lưu Sơn tìm Đoạt Hồn Kỳ liều chết để trả thù cho cha và anh của chị là gì?

Thượng Quan Linh lắc đầu rằng :

- Chị Vân ạ! Trả thù không phải là kiểu mình liều chết như thế! Đàng này chị chỉ có một mạng sống, mà bản lãnh của Đoạt Hồn Kỳ lại quá cao, nay chúng mình không làm sao đánh nổi y, nếu chẳng may bị chết về tay y, mới thù bốn mạng già trẻ của nhà họ Thường chẳng hóa ra kim chìm dưới đáy biển sao?

Thường Bích Vân hỏi rằng :

- Nếu thế thì làm sao bây giờ đây? Vậy thế ý em muốn chị hãy lo học võ công cho giỏi? Nhưng đến bác Phương kia còn chưa đánh nổi Đoạt Hồn Kỳ, vậy bây giờ tìm ai mà học?

Thượng Quan Linh rằng :

- Thiên hạ đều nói là đương kim trong làng võ lâm hiện nay, không ai có thể hơn được Càn Khôn ngũ tuyệt, mà trong đám Càn Khôn ngũ tuyệt ấy, lại phải kể Nam Bút cao nhất! Nay em được biết Nam Bút và Tây Đạo đều đang ở thác nước lớn Đại Long Thu Nhai Đãng Gian! Thiên Si đạo trưởng còn nói là sau này Nam Bút Gia Cát Dật có thể truyền dạy cho em về ngọn tinh diệu nhất Sinh Hoa Thất Bút! Vậy em cùng chị lên lên đi Nhai Đãng Gian, nói rõ với Nam Bút là em sẽ không học môn Sinh Hoa Thất Bút của ông ta, đồng thời xin ông truyền dạy hết cả cho chị vậy!

Thường Bích Vân thấy Thượng Quan Linh ăn nói chân thật ngây thơ vậy cũng đâm phì cười, nhưng nàng cũng từng nghe danh Tây Đạo và Nam Bút từ lâu, nay lại biết Thiên Si đạo trưởng cùng Gia Cát Dật đều ở Nhai Đãng Gian, trong lòng cũng phần khởi phần nào, khẽ tiếng rằng :

- Chúng mình trốn đi như thế, Phương bá phụ chẳng quýnh người lo lắng cho tụi mình sao?

Thượng Quan Linh rằng :

- Em sẽ viết thư để lại, nói rõ là chúng mình đi Đông Hải trước. Chừng đến khi em đưa chị đến Nhai Đãng Gian xong, em sẽ về lại Đông Hải tìm gặp Phương sư bá luôn! Chậm lắm cũng chỉ sau ngày Trung thu là em đã có mặt tại Trường Sinh đảo, như thế thì còn gì đáng ngại nữa?

Thường Bích Vân nghe Thượng Quan Linh nói thế, càng tăng thêm lòng phấn khởi trong lòng, bèn lén thu xếp hành lý cần dùng, còn Thượng Quan Linh lo viết giấy để lại nói dối với Phương Bách Xuyên là hai người đi ngao du miền Đông Hải trước cho vui. Sau khi xong xuôi mọi việc, hai cô cậu đưa nhau rời khỏi Lã Lương sơn.

Miệng lưỡi Thượng Quan Linh vẫn huênh hoang là đưa Thường Bích Vân lại Nhai Đãng Gian để tìm Nam Bút, nhưng khi ra khỏi địa phận Lã Lương sơn, chính cậu ta cũng chẳng biết đâu là hướng Đông Tây Nam Bắc, phải đi về hướng nào cho đúng. Bởi chuyến đi cùng với thầy Tạ Đông Dương về miền Trung Nguyên đây là lần đầu tiên của cậu, như vậy làm sao mà biết đường lối mà đi?

Thường Bích Vân thấy Thượng Quan Linh cứ ngơ ngác đứng hết gãi đầu lại gãi tai, trong lòng vừa bực vừa buồn cười nói rằng :

- Nhai Đãng Gian ở tỉnh Triết Giang, tỉnh ấy nằm về vùng gần bể, vậy chúng ta cứ nhắm về hướng Đông nam mà đi, chắc không sai đâu! Nhưng chị vẫn hoài nghi không hiểu em Linh, vậy em có chắc chắn Nam Bút và Tây Đạo đều ở cả Nhai Đãng Gian không?

Thượng Quan Linh then đỏ bừng cả mặt rằng :

- Chị Vân! Thú thật với chị là em mới đến Trung Nguyên đây là lần đầu tiên, nên chưa quen thuộc đường lối, sao chị lại vội nghi ngờ em lừa dối chị?

Xong cậu bèn thuật hết mọi sự đã xảy ra cho Bích Vân nghe, nài tin lời luôn, thế là cả hai lại nhắm thẳng hướng Đông nam đi. Đi được đâu mười hôm, không biết rõ là đã vượt bao nhiêu núi non, khe suối, hay cao phong, cũng chẳng biết hiện đang ở vào địa phận của tỉnh nào?

Hiện giờ chỉ thấy địa thế có vẻ hiểm trở đặc biệt, bốn bề đều là những ngọn cao phong nhọn hoắt chọc trời, giữa là một hồ không lớn lắm, nước hồ có vẻ sâu, nhưng rất trong, khi uống tâm thần cảm thấy sáng khoái lạ lùng hẳn!

Bởi cả hai cô cậu đều không biết đường, chỉ nhắm thẳng hướng Đông nam bước càn, nào ngờ lúc này bị ngọn cao phong chắn ngang. Không còn đường nào khác hơn, cả hai bực mình vượt luôn ngọn cao phong trước mắt để đi, cũng nhờ thế mà mới phát giác hồ nước trong veo, xung quanh cây cối tươi mát, hoa rừng điểm khắp một vùng. Thật là một phong cảnh tuyệt đẹp nên thơ!

Thượng Quan Linh mừng reo lên rằng :

- Ô... chị Vân ơi! Chỗ này đẹp quá đi! Nước hồ lại ngọt mát thế, giờ này mặt trời đã gần khuất núi, vậy ngày mai chúng mình sẽ lên đường, chị chịu không?

Thường Bích Vân cũng ngẫm cảm thấy lời Thượng Quan Linh có lý, hơn nữa cảnh vật bốn bề nên thơ, bèn mỉm cười gật đầu ưng thuận ngay. Hai người giở lương khô ra ăn rồi vục nước hồ uống xong xuôi đâu đấy, Thượng Quan Linh mới rút cây Văn Xương bút của mình ra, dưới ánh trăng, cậu bèn diễn tập luôn bảy mươi hai thế huyền thiên phát cho Thường Bích Vân xem và dặn nài nhớ cho kỹ.

Thường Bích Vân là con gái cưng của Hạo Thủ Thần Long Thường Tử Tuấn, nhưng về mặt võ công không sao bằng được Thượng Quan Linh, nhưng cũng không phải hạng tầm thường, nên thấy môn Huyền Thiên Phát của là thần diệu vô cùng, trong lòng thầm cảm tạ tấm thịnh tình của cậu Thượng Quan Linh đối với mình, cố để ý nhớ!

Nhưng khi Thượng Quan Linh vừa diễn được hơn hai mươi thế, bèn ngừng tay lại, nhẹ tung thân nhảy sát bên cạnh Thường Bích Vân, ghé sát vào tai khẽ nói thầm rằng :

- Kìa chị Vân! Chị coi xem đằng sườn vách ngọn cao phong đằng kia đang có một vật gì bò xuống thì phải?

Thường Bích Vân nhìn theo lối tay chỉ của Thượng Quan Linh, chỉ thấy cách chỗ mình đứng đâu hơn hai ba chục trượng xa, ngay trên lưng chừng vách sườn ngọn cao phong, một con quái vật trông tựa như đười ươi, lông trên thân vàng ánh, đang thoăn thoắt từ trên sườn vách núi tụt xuống.

Thường Bích Vân biết ngay loại thú này hung dữ vô cùng, rất khó đấu với nó, bèn kéo tay Thượng Quan Linh lẫn ngay vào một lùm cây núp nhìn lên ra ngoài xem!

Động tác con quái vật lạnh lẽo vô cùng, với khoảng cách hai ba chục trượng, chớp mắt con vật đã hiện ngay trước mắt. Hình thù nó quả nhiên hao hao con đười ươi, lông tóc phía sau dài lê thê gần chấm mặt đất, toàn một màu vàng óng, hai bàn chưởng trước vừa to vừa béo, đôi mắt vàng sáng như tia điện, trông oai dữ lạ lùng, khiến kẻ nhìn biết ngay nó thuộc loại viên hầu tinh khôn và mạnh ác, không phải loại hầu phàm thường.

Khi con quái vật tới cạnh hồ nước, hình như nó cảm thấy cao hứng lắm thì phải, hú lên những tiếng rối rít, nhảy lên chồm chồm hơn năm sáu trượng, rồi mới phục cạnh xuống bờ hồ, cúi đầu uống nước.

Thượng Quan Linh thấy thế cũng kinh ngạc, nghĩ thầm về khinh công nhảy nhót của mình cũng chỉ cao đến ba bốn trượng kể cũng đã cừ khôi lắm rồi, đem so với quái vật thì một nửa cũng chưa bằng!

Con quái thú sau khi uống no nước, nó lại lần theo lối cũ đi về, Thượng Quan Linh và Thường Bích Vân đoán không ra tại sao con quái thú lại có thể cao hứng như thế? Cả hai đưa mắt nhìn theo lưng con quái vật, thấy nó leo đến lưng chừng vách núi, ngồi ngay trên một mũi đá nhô ra ngoài, không thấy nó nhúc nhích gì nữa!

Thượng Quan Linh vốn rất to gan, tính lại háo kỳ, ghé sát tai Thường Bích Vân hỏi rằng :

- Chị vân ạ! con khỉ kỳ quái dài lông này cao hứng như thế, chắc phía trên kia phải có cái gì đặc biệt lắm! Chị dám cùng theo em lên trên ấy xem thử không?

Thường Bích Vân nghe Thượng Quan Linh nói vậy, đầu chịu thua kém gì, cũng gật đầu cười rằng :

- Xem thì xem! Nhưng con quái thú này sức nó vừa mạnh thân hình lại nhanh nhẹn, nếu trông vào võ công, chị quả không thể nào thắng nổi nó đâu? Để chị chuẩn bị ám khí Thái Dương thần châm, vậy em cũng nên sẵn sàng Tử Phi Hoa trên tay để khi hữu sự dùng tới!

Thượng Quan Linh tuy gật đầu vâng dạ, nhưng vì lần trước dùng Tử Phi Hoa mà suýt gây thương tích cho Đoạt Hồn Kỳ, trong lòng ăn năn hối hận, cậu cho rằng loại ám khí quá độc ác, quyết từ nay trở đi, nếu không đến lúc tính mạng quá nguy cấp, quyết không dùng đến nó, nên miệng thì ừ à, kỳ thật vẫn không rút ám khí ra làm gì!

Hai cô cậu len lén lần theo, khi đến vách núi, ngược đầu nhìn, bất giác cũng nhìn mặt nhau cười gượng.

Thì ra chỗ con quái thú ngồi ấy, ở xa trông thấy nó nhô ra ngoài, nhưng khi đến gần ở dưới nhìn lên, mới thấy có nhiều mỏm đá nhô ra, không thể nào nhìn thấy con quái vật ngồi ở mỏm nào!

Hơn nữa chỗ mỏm đá ấy lại cách mặt đất hơn bốn mươi trượng cao, mũi nhọn đâm trời lên trời, trừ bản năng thiên tính của con thú sẵn có, dù cho người nào có giỏi về Bích Hồ Công hay Du Long Thuật đi nữa, cũng không có cách nào tới gần mỏm đá ấy được!

Thượng Quan Linh tính vốn háo kỳ, nếu một khi có việc gì thắc mắc chưa giải quyết được, trong bụng ám ức vô cùng, bèn nói với Thường Bích Vân rằng :

- Chị Vân ạ! Nếu em tìm không ra lý do con khỉ dài lông kỳ dị ấy tại sao nó cao hứng như thế, lòng em khó chịu vô cùng! Chị hãy lên với em trên đỉnh phong xem, đứng trên nhìn xuống xem có gì lạ không?

Thường Bích Vân không muốn làm phật lòng Thượng Quan Linh, hai nửa mình cũng có tính hiếu kỳ, bèn gật đầu mỉm cười, ta nắm chắc ám khí Thái Dương thần châm, cùng với Thượng Quan Linh, từ bên vách sườn cánh phải từ từ leo lên đỉnh phong cao hơn bốn năm mươi trượng ấy!

Khi đến đỉnh phong, cả hai nhẹ nhàng lần mò tới một mỏm đá, phủ phục vào bụi cỏ rồi thò đầu ra nhìn hẳn xuống phía dưới.

Lúc này trăng sáng trưng trên đầu, bầu trời quang đãng không một đám mây, mọi cảnh sắc đều thấy rõ như ban ngày.

Bụi cỏ nhỏ ấy màu lục đậm, trông giống như bụi lan, nhưng đặc biệt chỉ có ba lá, giữa mọc một cuống, mũi cuống lại kết một trái dị quá, to bằng trái quýt màu vàng óng!

Nhưng bụi lan ấy chưa lấy gì làm lạ, cái lạ nhất là nơi gần bụi lan đó, không biết ai đã dùng máu vẽ lên trên ấy một bộ mặt Thường Phát nữ quỷ rừng rợn.

Thường Bích Vân thấy bộ mặt nữ quỷ tóc dài ấy vẽ bằng máu tươi, hình như phảng phất đã nghe cha mình nói về chuyện này, nhưng thực ra là dụng ý gì, trong lúc này lại nghĩ không ra.

Đối với bức vẽ nữ quỷ tóc dài bằng máu tươi này, Thượng Quan Linh cũng chẳng thêm để ý làm gì. Cậu chỉ lo chăm chú nơi mồm đá nhô ra ấy, thấy khoảng cách ước chừng mười năm mười sáu trượng, từ chỗ nấp tới đó lại có dây leo to bằng cổ tay mọc chằng chịt, bèn ghé sát tai Thường Bích Vân cười nói :

- Chị Vân này! Những chuyện này em thường nghe thầy nói, những vật gì mà có những con thú canh giữ như thế, toàn thuộc loại quý hiếm nhất trần đời! Vậy chị hãy ở yên trên đây tiếp ứng, em xuống dưới hái ngay quả màu vàng kỳ dị kia cho chị ăn chơi nhé!

Dứt lời, không chờ Thường Bích Vân trả lời, nhún mình tung vọt nắm một dây leo quăng thân xuống tí ba bốn trượng.

Cô bé nào ngờ Thượng Quan Linh nói đi là đi ngay như thế, đưa tay tính nín ngay Thượng Quan Linh lại, đồng thời lúc này cũng sức nhớ ra lai lịch của bức vẽ nữ quỷ tóc dài, chực nói rõ cho cậu bé đừng vội dụng vào trái dị quả ấy mà nguy, nhưng mọi dự tính đã chậm mất.

Nàng chỉ còn quỳnh lên thốt được hai tiếng: Trời ơi! Giữa lúc lòng rối như tơ vò ấy, dưới ánh trăng chiếu sau lưng, đột nhiên cô bé phát hiện thêm một bóng đen lù lù lớn tướng.

Cô bé hoảng vía thất kinh quay đầu lại ngó, thấy cách bảy tám thước, lại một con quái thú giống hệt con ngồi dưới mồm đá phía dưới kia, đang giơ những móng nhọn hoắt, dương oai diêu vũ chực vồ tới mình.

Thấy cả một nguy cơ trước mắt, Thường Bích Vân không cần suy nghĩ lâu, bàn tay ngọc lập tức nắm chắc ống đồng phóng ám khí Thái Dương thần châm vung mạnh sang, cả một mớ tia vàng óng ánh tỏa ra khắp người con quái thú, trên bộ mặt nó lúc này bị găm một lúc mười cây Thái Dương thần châm, một tiếng rú kinh người vang động cả khu núi do con quái thú đã lăn ra đất chết tươi.

Khi con quái thú vừa chết về ám khí của cô bé không lâu, bỗng cô bé lại nghe phía sau nổi lên một cơn cuồng phong khác, chưa kịp quay đầu lại, cổ họng đã bị một bàn tay lông lá sum suê nắm trúng.

Thường Bích Vân biết nguy ngay, tính vận chuyển sức lên chịu đựng, đột nhiên mũi lại ngửi phải một mùi thơm ngọt ngào dễ chịu, trong lúc ấy toàn thân đã bị cánh tay lông lá ấy nhắc bổng lên, đồng thời bay là là xuống phía dưới núi.

Thì ra khi Thượng Quan Linh trong lúc quăng thân tung mình xuống dưới, con quái thú phía dưới đã phát giác ngay, đôi mắt hung tợn của nó chớp lia lịa, dương chực vồ người bay xuống, thỉnh thoảng nó nghe đồng bạn thét trên đỉnh phong.

Đồng bạn gặp nạn, đương nhiên nó quan tâm hơn, con quái thú buông lỏng ngay ý nghĩ chụp người bay xuống, nó uốn dài thân hình lên, chỉ hai lần nhún nhảy, nó đã nghiêm nhiên lên tới đỉnh phong, bắt luôn cô bé Thường Bích Vân để trả thù cho đồng bạn.

Ngay lúc cô bé bị con quái thú tóm trúng cổ họng, thì đồng thời trái dị quả màu vàng vừa tới giờ chín mùi và tiết ra một mùi thơm ngào ngọt dịu dàng! Con quái thú vốn tinh khôn, sức nghĩ còn một kẻ địch ở bên dưới nữa, nên nó chưa hạ độc thủ trên người cô bé, cấp luôn Thường Bích Vân nhảy xuống dưới.

Trong khi ấy, Thượng Quan Linh đã xuống sâu mười hai trượng, nhưng thấy con quái thú ấy lại nhảy phóc lên đỉnh, cậu lo sợ cho Thường Bích Vân ở trên bị nguy, nên tạm thời bỏ ngay ý định hái trái dị quả, hấp tấp leo vội lên đỉnh để hợp sức với Thường Bích Vân cùng đấu chọi với con quái thú.

Vừa lên được đầu sáu bảy trượng, mùi thơm của trái dị quả càng tỏa ra nồng nàn, lúc này con thú đang quắp chặt Thường Bích Vân nhảy xuống.

Thượng Quan Linh nhìn thấy Thường Bích Vân bị con quái thú kẹp ôm dưới nách, tưởng đầu nàng đã bị con quái thú hạ độc thủ rồi, mặt cậu bé lúc này nổi hằn các đường gân máu, hai chân nhún mạnh tung mình lên không đón con ác thú, đồng thời ngâm vận nội gia chân lực, đưa tay phải nhắm thẳng ngay lưng con vật đánh mạnh một chưởng.

Từ khi Thượng Quan Linh bị Đoạt Hồn Kỳ Phân Kinh Thác Mạch, công lực đã tăng lên một bậc, chưởng đánh này lại nằm trong tình thế giằng co, hầu hết chân lực đã được dồn vào hết chưởng đánh đó, sức chưởng đâu phải tầm thường gì?

Nhưng không ngờ con quái thú ấy trừ một hai chỗ yếu điểm trên thân ra, toàn thân đều cứng rắn vô cùng, chưởng của Thượng Quan Linh sau khi đánh vào con mãnh thú ấy, quả thật chẳng thấm thía gì với nó, cánh tay trái của con quái thú quơ ngược ngay lại quắp trúng luôn cả Thượng Quan Linh vào nách nó.

7. Vân Đài Song Ác

Thường Bích Vân sau khi bị con quái thú bóp trúng cổ, đã hôn mê bất tỉnh nhân sự, Thượng Quan Linh thì cả một bên cánh trái đầu đã bị con quái thú quắp chặt dưới nách, còn lại mỗi cánh tay phải là cò thể tự do cử động.

Trong tình trạng này, chỉ còn cách liều chết, Thượng Quan Linh thấy con khí khổng lồ này không hề hấn gì trước chưởng lực nội gia của mình, tính thò tay vào mình lấy cây Văn Xương bút, nhưng ác nỗi cây bút ấy lại bị kẹt bên trái, cậu bé chỉ còn lấy ra con dao găm mà Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ tặng mình ngày trước, chẳng kể lợi hại gì, vung ngay tay đâm thực mạng vào lưng con mãnh thú.

Trước kia Tạ Đông Dương đã từng thử sơ về sức sắc bén của con dao này, dù cho con ác thú có cứng rắn đến đâu đi nữa, đâu có lý có thể cứng hơn sắt thép? Sau khi con khí khổng lồ bị mũi dao đâm trúng vào tim, nó không kêu được tiếng nào, ngay từ trên cao năm sáu trượng, rớt thẳng xuống mồm đá nhô ra ấy.

Con vật tuy đã bị chết từ trên không, nhưng Thượng Quan Linh bị nó buông tay thả lẫn lông lóc từ trên xuống mấy vòng, mặt mày tá hỏa tam tinh, biết mình đã bị nội thương khá nặng, rất có thể nguy đến tính mạng lạ khác.

Nhưng may cho Thượng Quan Linh lại ngã trúng ngay gần nơi mọc trái dị quả vàng ối nọ, mũi người thấy một mùi thơm nồng nàn, dần dần cậu cảm thấy nội phủ ngũ tạng hết đau đớn, hình như không hề bị nội thương gì trong mình.

Trong lòng mừng cuống quýt, vùng ngay dậy chạy lại phía xác con ác thú, thấy Thường Bích Vân máu me lênh láng trên đầu, hơi thở đã mất.

Lòng cậu bé đau nhói lên, nước mắt như mưa, nhưng bỗng sức nhớ vừa rồi mình cũng suýt chết, may người phải mùi thơm của trái dị quả kia mới thoát cơn nguy, chắc trái dị quả kia phải có sức khởi tử hoàn sinh chưa biết chừng!

Nghĩ vậy, cậu bé vội nhảy lại ngay đám cỏ lạ kỳ kia, nhưng lúc này mùi thơm đã dịu hẳn hơn trước nhiều.

Trong khi lòng hấp tấp lo cứu người, Thượng Quan Linh đưa tay ra hái trái dị quả, nào ngờ vỏ của trái dị quả ấy quá mỏng manh, tay vừa động tới đã bị bể ngay, một màu nước trắng như sữa bị vãi hết ra ngoài.

Thượng Quan Linh nghĩ ngay thứ dị quả này chắc là một vị thuốc quý hiếm trên trần gian đây, lỡ phí mất thì uổng lắm, đành cúi miệng ngậm xuống hút hết nước sữa ngậm luôn vào mồm, cậu cảm thấy miệng thơm mát dịu lạ.

Miệng đầy nước trái dị quả, chạy hấp tấp về ngay chỗ Thường Bích Vân, Thượng Quan Linh từ từ đưa tay kê cây đôi môi anh đào của Bích Vân, rồi cúi xuống kề miệng vào mồm nước sữa trái dị quả vào miệng nàng, đồng thời dùng luôn chân khí của mình giúp cho Bích Vân hô hấp trở lại, nhưng sau khi mồm xong và làm đủ hầu hết các phương pháp hô hấp nhân tạo, Thường Bích Vân vẫn không thấy cử động hay có hơi thở gì! Trong tình trạng nàng không khác gì một cỗ xác chết!

Thượng Quan Linh đã hết kế vô phương, mắt thấy Thường Bích Vân vô phương cứu sống, trong bụng quỳnh lên sắp sửa khóc đến nơi, đột nhiên có một âm thanh trong trẻo từ trên đỉnh trên vọng xuống hai tiếng: Thôi chết! Tiếp theo là ba bóng người từ trên đỉnh là là phi xuống!

Người xuống thứ nhất là một thiếu phụ đẹp, tóc dài ngang lưng, tuổi ước ba mươi trở lại, thân mặc chiếc áo dài đen bó sát thân hình tuyệt mỹ, theo sau là hai thiếu nữ mặc thanh y, hình như là thị tỳ của thiếu phụ đẹp thì phải?

Thiếu phụ đẹp sau khi chân chạm mỏm đá nhô ra ấy, việc trước tiên là lại ngay bụi cỏ lạ, thấy trái dị quả óng vàng kia bị hút sạch nước sữa ở trong, miệng cười nhạt một tiếng bằng giọng mũi, đồng thời cúi xuống hái luôn ba chiếc lá cây kỳ lạ nọ bỏ ngay vào túi, từ từ quay mình lại, mắt ngó chăm chăm vào người Thượng Quan Linh, tay chỉ ngay vào bức vẽ nữ quỷ tóc dài bằng máu trên mỏm đá, lạnh lùng hỏi :

- Cậu nhỏ kia! Có biết cái dấu ký hiệu này không?

Thượng Quan Linh đang bực mình phiền muộn không cứu sống được Thường Bích Vân, nghe hắc y thiếu phụ hỏi, bèn lơ đãng trả lời :

- Những ký hiệu trong võ lâm, tôi chỉ thấy qua của những người trong nhóm Càn Khôn ngũ tuyệt, như vậy Trường Vi Vân Phật Tây Đạo Thiên Si đạo trưởng, cây Kinh Thần bút của Nam Bút Gia Cát Dật, nhưng tuyệt chưa hề thấy loại mặt ma tóc dài vẽ bằng máu này bao giờ cả, bất quá cũng giống loại Đoạt Hồn Kỳ vẽ bằng máu tươi là cùng chứ gì? Vậy có gì gọi là ghê gớm đáng sợ đâu?

Hắc y thiếu phụ vừa hỏi vừa mỉm cười lạnh lùng, nhưng khi nghe Thượng Quan Linh trả lời một cách hơi hợm như thế, tỏ ra không biết sợ mình, nàng thu ngay nụ cười nhạt, khẽ giọng hỏi rằng :

- Thế nước sữa trong trái dị quả kia, phải chăng cậu đã ăn hết? Nhưng đáng tiếc cậu lại là con trai, không thì cũng gọi là gặp được một ngẫu hợp hiếm hoi trên trần đời đây!

Thượng Quan Linh lắc đầu trả lời :

- Hiện chị Vân tôi đang cơn nguy cấp đến tính mạng, tôi lại nghĩ loại quả ấy thế nào cũng là một loại linh dược hiếm có trên trần gian, tôi đã đem mớm hết cho chị! Dù thế tôi vẫn chưa cứu sống được chị ấy, coi vậy thì loại quả ấy đâu kể là loại quả quý báu gì đâu?

Nghe xong, thiếu phụ đẹp mới quay nhìn xuống Thường Bích Vân đang nằm dưới đất, rồi bước rờ mó khắp toàn thân cô gái một hồi và chuẩn mạch một lúc, mặt đột nhiên hiện vẻ vui mừng, nhưng nỗi vui mừng ấy thoáng tan ngay, mặt lại lạnh như tiền đồng nói với Thượng Quan Linh rằng :

- Chị cậu chưa chết đâu, nhưng khi cậu mớm trái Tam Diệp Tiên Lan, không biết cách thức dùng nó, tỳ nữa thì uống mất loại linh dược hiếm có này! Bây giờ ta phải chịu khó tiêu hao chân lực sẵn có của ta, đồng thời phải mất thêm một thời gian khó nhọc là bảy bảy bốn mươi chín ngày nữa, chừng ấy mới có thể khiến cho nàng, không những khỏi hẳn, mà còn là một đóa kỳ hoa xuất sắc trong làng võ lâm sau này nữa!

Nói tới đây, thiếu phụ đẹp lại liếc nhìn xác chết con quái thú, mày hơi nheo lại hỏi rằng :

- Còn một chuyện nữa là, dù cho hai chị em cậu không rõ ký hiệu Diêm Bà Huyết Lệnh của ta, lại may mắn có duyên phận hội ngộ này, nhưng hai con quái thú Tường Phát Thần Viên do tay ai giết vậy?

Thượng Quan Linh nghe nói Thường Bích Vân sẽ không chết, lòng nhẹ nhõm, nhưng đôi mày vẫn cau có rằng :

- Cái nhà chị này sao ăn nói lạnh nhạt như vậy? Sao chị không điểm thêm nụ cười cho người ta dễ cảm tình một chút?

Sắc mặt thiếu phụ không hề thay đổi, nhưng hai cô nữ tỳ đứng sau lưng quắc mắt quát rằng :

- Vô tri tiểu đồng! Đừng có hỗn láo! Nếu một khi Giáo chủ chúng ta mỉm nụ cười ra, hồn người lập tức phải báo danh ngay xuống âm phủ từ hồi nào rồi! Liệu hồn mà giữ miệng!

Thượng Quan Linh không thèm đếm xỉa đến cô nữ tỳ, cậu bé tiếp tục nói với thiếu phụ đẹp rằng :

- Con quái vật ở trên đỉnh kia, có lẽ do chị Vân tôi giết, còn con dưới này thì chính do tay tôi hạ sát, giết con khỉ khổng lồ kỳ dị ấy, có gì mà phải kinh lạ ngạc nhiên đến thế?

Thiếu phụ đẹp nghe xong đôi mày lá liễu ngược lên, có vẻ không tin, vẫn lạnh lùng hỏi :

- Loài Trường Phát Thần Viên sức mạnh vô cùng, ta không tin công lực của cậu lại đến mức độ có thể giết nổi con vật như vậy!

Thượng Quan Linh bực mình rằng :

- Tại sao chị lại không chịu tin? Con khỉ khổng lồ này chẳng qua da thịt nó hơi cứng rắn một chút, vậy có gì là khó giết?

Cậu bé nói tới đây sức nhớ con dao găm còn dính trên thân con quái thú, bèn hấp tấp chạy lại lấy tra vào vỏ dao rồi cắt vào mình.

Thiếu phụ áo đen thấy Thượng Quan Linh cắt con dao găm vào người, đôi mắt phượng tỏ vẻ ngạc nhiên hẳn, hỏi rằng :

- Phải tên của cậu gọi Thượng Quan Linh không? Con dao găm kia ai đã cho cậu?

Thượng Quan Linh cũng sức nhớ ra, cũng cất tiếng nói :

- Chị đã nhận ra tôi, chắc tôi cũng nhận được chị thì phải! Cậy có phải chị là sư tỷ của Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ, tức Chưởng giáo La Sát môn Tiểu Diện...

Hai thiếu nữ đứng sau thiếu phụ đẹp, không chờ Thượng Quan Linh nói hết lời, đồng thanh quát lớn rằng :

- Tiểu đồng chớ có hỗn xược! Bất luận kẻ nào dám gọi thẳng đến tên Giáo chủ, kể như đã ngang nhiên phạm oai danh Giáo chủ, lập tức giết chết ngay...

Nhưng thiếu phụ đẹp lúc này quay sang hai nữ tỷ kia nói :

- Cậu này là người đã ra tay cứu trợ Phan thúc thúc của các con ở Ngọc Trụ Phong trên Kỳ Liên Sơn, vậy chúng ta không nên cố chấp về những tiểu tiết ấy!

Nói xong lại quay sang phía Thượng Quan Linh rằng :

- Quả cậu đã đoán đúng! Ta chính là sư tỷ của Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ, Chưởng môn của La Sát môn, tức Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương!

Chuyến hạ La Phù sơn kỳ này của ta đều vì cây Tam Diệp Tiên Lan sắp chín mùi, ta muốn dùng nó để tăng thêm chân lực cho sư đệ, hầu sau này tìm Đoạt Hồn Kỳ rửa hận, đồng thời cũng muốn thu phục hai con Trưởng Phát Thần Viên đem về La Phù sơn Vạn Mai cốc làm hai con thần thú giữ động! Nào ngờ sự thế lại xui xẻo thế!

Thoạt tiên là ta đến quá sớm, hai con thú ấy lại chưa xuất hiện, mà trái Tiên Lan quả cũng chưa tới giờ chín, chờ mãi sốt ruột nên ta để ký hiệu Diêm Bà Huyết Lệnh lại, đi loanh quanh một lúc rồi về thì thấy thần thú đã bị cậu giết! Tiên Lan quả cũng bị cậu đem mớm cho chị cậu, đừng tưởng trái tiên lan nhỏ bé thế mà không đáng kể, bởi nó do khí trời âm dương huyền linh mà sinh ra. Sức nó có thể ngang bằng với sức hai mươi năm khổ luyện để thành một nội gia công lực của kẻ học võ, chị của cậu đã gặp được kỳ duyên này, vậy ta cũng sẵn lòng giúp luôn cho đến nơi đến chốn cho đẹp việc, cứu nàng sống rồi thu làm môn đệ của ta luôn, đồng thời sẽ truyền luôn các môn tuyệt học của La Sát môn, ta sẽ bảo đảm nội trong bốn năm năm trời, chị cậu khi đó nhất định sẽ trở thành một trang kỳ nữ cân quốc xuất sắc trong võ lâm!

Thượng Quan Linh nghe thế cũng khoái trí, nhưng khi nghe đến Mạnh Tam Nương thu Thường Bích Vân làm đệ tử La Sát môn, vội hấp tấp kêu lên :

- Không thể được! Không thể được! tôi phải đưa chị Vân đi gấp Nhai Đãng Gian để giới thiệu nàng học nghề với Nam Bút Gia Cát Dật, tôi không thể để chị ấy đi học những loại võ công bàng môn tả đạo như La Sát môn tà công của người cho được!

Tiểu Diện Diêm Bà khẽ liếc mắt bên trái, một tỷ nữ đứng bên phía trái lập tức ôm sốc ngay Thường Bích Vân đang hôn mê bất tỉnh lên tay.

Thượng Quan Linh la hét ầm ĩ lên, thân nhảy nhanh sang, Mạnh Tam Nương đưa tay phải khẽ đẩy ra, một luồng gió êm dịu ngấm đưa sang khiến Thượng Quan Linh giữa lưng chừng bị ngọn gió ấy hạ hẳn xuống. Mạnh Tam Nương nghiêm giọng nói :

- Này cậu Linh! Sao cậu lại có thể ngớ ngẩn đến thế được? Nam Bút Gia Cát Dật chỉ được chút hảo danh mà thôi, trong Càn Khôn ngũ tuyệt thử hỏi có ai thắng nổi La Sát Tam Tuyệt của ta? Hơn nữa Nhai Đãng Gian cách đây xa cả ngàn dặm, phần các kỳ kinh bát mạch của chị cậu lại cần có người giải thông trong nội

vòng hai tuần nhật, nếu không kịp, toàn thân huyết quản của nàng sẽ vì ăn phải Tam Diệp Tiên Lan quả bứt mạch máu mà chết! Nếu bây giờ ta phải tay bỏ đi, thử hỏi cậu làm cách nào cứu sống được nàng?

Thượng Quan Linh biết rõ phái La Sát môn là một tà phái, đồng thời Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương lại nổi danh trong lục lâm là đệ nhất ma đầu, quyết không thể nào để Thường Bích Vân lọt vào tay Mạnh Tam Nương! Nhưng phần thì biết rõ lợi hại của Mạnh Tam Nương vừa rồi, công lực của mình lại chênh lệch thua kém người ta quá xá, hai nữa thấy Thường Bích Vân bị tên nữ tỳ ôm vào trong lòng, quả nhiên thấy nàng không khác gì một xác chết, nếu quả lời Mạnh Tam Nương đúng như thế, mình lại vô lực để giải cứu, không lẽ cứ mất mặt khư khư ngó nàng chịu chết sao?

Thế là ngay lúc đó, những quan niệm: thị phi, chánh tà, nặng nhẹ, lợi hại cứ quay cuồng quay tít trong đầu óc đang rối loạn của cậu bé, khiến cho Thượng Quan Linh không còn biết đối phó ra làm sao nữa!

Ngay lúc ấy, Tiểu Diện Diêm Bà nhân ngay dịp cậu bé còn mải lo do dự, với một động tác rất nhanh, cùng với hai cô nữ tỳ, dùng luôn khinh công tung vọt mình lên trên đỉnh, rồi cúi đầu xuống nói rằng :

- Thượng Quan Linh chớ có thương tâm ủy mị như thế! Bốn năm sau thế nào cũng có một người chị võ công tuyệt thế! Còn việc ngẫu nhiên ngày hôm nay đây, cậu cũng đã gián tiếp có công, vậy ta chia cho cậu một lá tiên lan và đồng thời tặng cậu luôn một kim bài Diêm Bà Huyết Lệnh, trên đường giang hồ của cậu, may ra có khi cậu cũng dùng đến nó chưa biết chừng!

Đứt lời, tay Mạnh Tam Nương khê vung, chỉ thấy hai đường chỉ, một đen, một vàng chói bay nhanh về phía Thượng Quan Linh.

Bởi Thượng Quan Linh thấy Thường Bích Vân hôn mê bất tỉnh, thân lại lọt vào tay người ta, bâng khuâng nghĩ ngợi, tiến thối lưỡng nan, hai vệt chỉ một đen một vàng ấy đã bay tới, cậu bé cũng chẳng buồn né tránh, chỉ cảm thấy phía sau mình có tiếng động nhẹ, trên vai lại hơi bị chấn động, còn nhìn về phía Tiểu Diện Diêm Bà, ba bóng người đã mang theo Thường Bích Vân ẩn dạng biến đi luôn trong rừng già, không rõ là đã đi về phương hướng nào nữa!

Thượng Quan Linh vừa giận vừa cuống lên, lòng cậu bị xúc động, hai hàng nước mắt đã trào ra! Cậu mím môi để khỏi khóc thành tiếng, giơ tay lên vai sờ trúng ngay tấm kim bài nho nhỏ là một hình chữ nhật dài hơn nửa tắc, rộng chừng ba phân, bốn mặt xung quanh đều trạm trổ tinh vi đẹp mắt, giữa là một bức vẽ mà đỏ nâu Trường Phát Nữ Quỷ!

Tay cầm kim bài, quay chân lại cậu nhìn phía sau, thì ra một chỉ đen hồi nãy bay xuống là một chiếc lá Tam Diệp Tiên Lan đã cắm xuống mặt đất sâu ước nửa tắc, lúc này ngọn lá hãy còn thấy khê rung rinh về sức chấn động của nó!

Cả hai vật ấy được tay tung ra cùng một lúc, tốc độ cũng bằng nhau, nhưng phẩm chất cứng rắn của kim bài lại nhẹ nhàng đặt trên vai cậu bé, còn ngọn lá tiên lan mềm dẻo lạ bị cắm sâu nửa tắc trên mặt đất! Mạnh Tam Nương đã mượn lý do tặng quà để biểu diễn một lối Kinh Lực cương nhu để chế ngự hai loại vật phẩm chất trái ngược nhau như thế, khiến cậu bé phải mê mẩn tâm thần về lối dùng sức kinh lực của Mạnh Tam Nương. Lúc này cậu cũng không biết nên mừng hay nên buồn cho số phận của Thường Bích Vân nữa? Nghĩ mãi rồi cũng đành bình tĩnh lại tâm tư của mình. Cậu cúi xuống rút ngọn lá tiên lan cùng với Kim bài Diêm Bà Huyết Lệnh bỏ chung vào túi cất luôn, rồi buồn rầu đứng đỉnh leo lên trên đỉnh.

Khi lên đến đỉnh, thấy con Trường Phát Thần Viên bị môn ám khí gia truyền của họ Thường là Thái Dương thần châm nhắm đánh chết nằm đó, bất giác lại tức cảnh nhớ tình, trong lòng không khỏi xúc động bồi hồi, đứng ngay trên ấy ngay những ngọn phong trùng trùng điệp điệp, thở dài một tiếng.

Sau tiếng thở dài não nề ấy, Thượng Quan Linh cảm thấy đầu óc nhẹ một phần nào, rồi cậu bé lại bắt đầu nhắm hướng Đông nam tiến bước, vẫn theo dự tính cũ là đến Nhai Đãng Gian thăm thầy Tạ Đông Dương và tham kiến Nam Bút Tây Đạo nhị lão tiên bối để báo rõ những sự việc mình đã gặp.

Nhưng Thượng Quan Linh lại không biết rõ đường lối, nhân Thường Bích Vân lại gặp chuyện bất ngờ như thế, lòng dạ nặng trĩu vô ngần, lại cũng không biết xem trăng sao đoán phương hướng, đến nỗi đi nhầm về hướng chánh Đông mà cứ ngỡ là mình đi về Đông nam, thành thử cậu bé lại gặp nhiều chuyện ly kỳ xảy đến.

Thượng Quan Linh đi luôn suốt mấy ngày liền, nhưng chỉ thấy núi non trùng điệp liên miên, trong lòng cũng bắt đầu bực mình, nghĩ thầm sao mình lại ngớ ngẩn đến thế? Tại sao không hỏi thăm những người tiểu phu trong rừng xem đường đi Nhai Đãng Gian là lối nào, cứ nhắm mắt đi càn thế này biết bao giờ mới tới nơi, làm sao cũng dừng để lỡ một dịp thịnh hội ở Trường Sinh đảo tại Đông Hải thì uổng lắm!

Chuyện đời bao giờ cũng éo le thế đấy! Khi Thượng Quan Linh buồn, ức, giận, lủi thủi cắm đầu đi, lại gặp nhan nhản những tiểu phu đi rừng kiếm củi, nhưng nay muốn gặp được một người để hỏi thăm đường thì lại trở trêu thay, chẳng có một ma nào hiện ra cho cậu!

Đi mãi, đi mãi, Thượng Quan Linh vừa mệt, vừa khát, ngay khi đó cậu thấy một thác nước nhỏ phía trước, vội rảo bước nhanh tới, hai tay bùm ngay lại để hứng nước rồi đưa lên miệng giải khát.

Ngay khi cậu đang bùm nước lên miệng chực uống ấy, bỗng đằng sau có một tiếng người yếu ớt như mắc bệnh nặng lên tiếng hấp tấp nói :

- Cậu bé ơi!... Nước... ấy độc!... Không thể uống được đâu!

Thượng Quan Linh giật mình quay thân lại, thấy cách xa nơi mình đứng hơn trượng, cạnh nơi một phiến đá gồ ghề, một ông già áo vàng, ước ngũ tuần, đang ngồi xếp chân vòng tròn, đôi mày sắc và sắc mặt như đượm vẻ buồn rầu nặng nề.

Vừa nãy tạt ngang qua, vì bị ba phiến đá lớn che khuất nên Thượng Quan Linh không thấy ông già, nay nghe ông ta nói vậy, cậu đành buông tay để đổ hết nước, khẽ lướt thân lại cạnh ông già áo vàng, mỉm cười hỏi :

- Thưa cụ! Nước trong veo như thế, sao lại có độc cơ chứ? Hình như cụ không được khỏe cho lắm, phải chăng cụ mắc bệnh trên người hay tại giao đấu với người ta bị nội thương? Cháu có thể giúp cụ gì không?

Thượng Quan Linh từ nhỏ được Tạ Đông Dương khổ luyện về căn cơ võ học rất khá, sau lại bị Đoạt Hồn Kỳ dùng thủ pháp cao cường để Phân Kinh Thác Mạch, nên công lực càng tăng lên gấp bội! Cộng thêm khi mới Tam Diệp Tiên Lan cho Thường Bích Vân, cậu cũng nhân đó nuốt được chút ít vào bụng, vô tình đã bổ thêm sức cho cậu không ít! Tuy bản thân cậu ta không hề hay biết, nhưng nội trong khi lướt thân vừa rồi sang phía ông già, huỳnh y lão nhân đã nhận thấy thân pháp cậu bé nhanh nhẹn vô cùng, ông lão miễn cưỡng đề khí lấy hơi nói :

- Thác nước nhỏ đây phát nguồn từ một tiểu trì trên đỉnh gần đây, sáng nay lão đã cùng với kẻ địch giao đấu tại trên đỉnh! Thấy xác một con rắn độc lớn tướng nằm chết trong tiểu trì, hơn nữa kẻ thù của lão trong lúc phóng ám khí ra tính hại lão, đã để lọt hai vật ám khí tuyệt độc xuống nước, như vậy làm sao còn uống được nước có chất độc ấy nữa? Lão vốn chẳng có bệnh gì hết, nhưng bị nội thương về chưởng lực của kẻ thù mà thôi, lão thấy thân pháp vừa rồi của cậu nhanh nhẹn thế, chắc võ học của cậu phải cừ lắm, vậy cậu có thể giúp lão một chưởng vào nơi Quan Nguyên huyết, lão sẽ đội ơn cậu vô ngần!

Thượng Quan Linh cau mày rằng :

- Thưa cụ! Dừng nói cụ đã có công đức chận cháu không uống nhầm nước có độc chất này, dẫu không có mối kỳ duyên này đi nữa, cháu cũng sẵn lòng tận lực giúp Cụ! Nhưng bản thân cháu cũng bị người ta ám hại, chưởng lực nay đã bị nhiễm âm Hàn, nếu dùng nó để trị nội thương cho cụ, rất có thể có hại mà vô bổ, hay cháu tặng cụ hai viên linh đơn xem may ra có hiệu lực gì chăng?

Ông già áo vàng cười đau khổ rằng :

- Cám ơn lòng tốt của cậu! Nhưng những viên linh đơn thường ấy, sợ đối với lão không...

Nói tới đây, bỗng hai mắt ông già áo vàng sáng ngời lên nhìn trên tay Thượng Quan Linh, thì ra trong lúc cậu bé loay hoay móc túi lấy linh đơn, cậu móc luôn cả chiếc lá tiên lan của Tiểu Diệm Diễm Bà cho ra cùng một lúc trên tay.

Ông già áo vàng vừa nuốt linh đơn của Thượng Quan Linh vừa kinh lạ hỏi rằng :

- Cậu được chiếc lá tiên lan này từ hồi nào vậy? Phải chăng tổng cộng có cả thấy ba lá, ở giữa lại có một dị quả màu vàng giống hình trái quít phải không?

Thượng Quan Linh nghe ông già nói không sai tí nào, bèn gật đầu cười rằng :

- Dạ kiến thức của cụ quả quá sâu rộng cao siêu, cháu mới được nó vào mấy hôm trước đây! Thưa cụ, tên nó phải gọi là Tam Diệp Tiên Lan không?

Nét mặt ông già có vẻ cầu xin rằng :

- Cậu ơi! Chính đó loại Tam Diệp Tiên Lan cả trăm năm mới có dịp được gặp một lần đấy! Cậu có thể cho lão mượn lá tiên lan ấy ngủi một chút được chăng?

Thượng Quan Linh gật đầu ưng thuận ngay, ông già áo vàng mừng rỡ, vội đưa tay qua nhận chiếc lá tiên lan, đưa lên mũi ngửi cả một hồi, dần dần da mặt lão trở nên hồng hào, lão đứng phắt ngay dậy, trao trả lại chiếc lá tiên lan cho cậu bé, rồi tươi cười rằng :

- Không biết tên cậu xưng hô làm sao nhỉ? Cậu đã có nhiều ân huệ với lão quá! Lăng Mộ Nông này sẽ cố mang hết những gì có thể làm được để đáp lại duyên tri ngộ muôn một này!

Thượng Quan Linh nghe ông già này tự xưng là Lăng Mộ Nông, xưa nay từng nghe thầy mình nói sơ qua, trong làng võ lâm có một nhân vật đã nổi danh lâu năm trên giang hồ, bèn mỉm cười rằng :

- Cháu tên là Thượng Quan Linh! Dám hỏi cụ phải chăng trong võ lâm thiên hạ đều gọi cụ danh hiệu Diệu Thủ Thần Y và Bách Thảo lão nhân đấy ạ?

Lăng Mộ Nông bật cười rằng :

- Cái tên Diệu Thủ Thần Y của lão đây chỉ có thể chữa được những bệnh nặng cho người khác, nhưng mĩa mai thay lại không thể chữa nổi bệnh nội thương cho chính bản thân mình! Nếu rủi mà không được gặp mặt cậu đây để mượn lá tiên lan quý hóa ấy, sợ giờ này hồn lão phu đã qui tiên cảnh từ lâu rồi, chứ đâu còn sống được tại đây để nói chuyện với cậu? Vừa rồi lão nhận thấy thân pháp của cậu nhanh nhẹn lắm, công lực lại cao, nếu đem so sánh với tuổi của cậu, thì quả thật chưa thể nào đến mức độ ấy được! không lẽ trái dị quả ấy, cậu đã ăn mất nó rồi sao?

Thượng Quan Linh lắc đầu rằng :

- Trái dị quả ấy cháu đã đem mớm hết cho người chị, lá tiên lan bị người ta lấy luôn, họ chỉ chia cho cháu được một lá, chẳng lẽ lá cỏ con này còn dùng được việc gì nữa ư?

Diệu Thủ Thần Y Lăng Mộ Nông than rằng :

- Trái dị quả tiên lan ấy quả thật là một vật báu trên đời, chỉ nội một lá tiên lan này cũng đủ kể là vật trăm năm khó gặp rồi! Vậy cậu em nên cẩn thận cất cho kỹ, để lão giải quyết xong việc đêm nay, lão sẽ mạo hiểm một chuyến đi tìm một vật để khiến lá tiên lan này phát huy tận lực công hiệu của nó, kể như lão báo đáp chút hậu đức của cậu em đối với lão!

Thượng Quan Linh nghe Bách Thảo lão nhân đêm nay còn bận việc, cậu vừa cất lá tiên lan vừa hỏi rằng :

- Thế cụ bị người nào đánh trọng thương như thế? Phải chăng đêm nay kẻ thù của cụ lại đây để kiếm chuyện với cụ?

Lăng Mộ Nông gật đầu rằng :

- Thế cậu em có nghe nói đến Vân Đài tứ ác không?

Thượng Quan Linh lắc đầu rằng :

- Cháu ở miền Nam Cương đã lâu, trừ những người đã nổi danh mấy chục năm trước ở Trung Nguyên ra, ngoài ra không còn biết đến ai khác nữa!

Lăng Mộ Nông ồ một tiếng rồi nói :

- Thảo nào cậu không biết thì phải, Vân Đài tứ ác là những tên hung danh mới nổi lên gần đây! Một lần trên núi Hoa Sơn, lão gặp tên thứ thì trong tứ ác là Kim Câu Tiên Võ và tên thứ ba Hắc Sa Thủ Hà Long, chúng bị rắn độc cắn, tính mạng đang lúc nguy cấp! Bản vốn kẻ hành nghề y là nhân đạo, sau khi lão đuổi con rắn độc xong, liền ra tay chữa hộ cho chúng! Nhưng vì bị trúng độc quá nặng, khi chữa xong cho Hà

Long rồi mới quay sang chữa cho Tiền Võ thì đã muộn mất! Nào ai có thể ngờ được thứ quân ác tặc này quả là vô nhân tính đến thế? Sáng nay trên đỉnh này, lão gặp hắc Sa Thủ Hà Long cùng với tên chót nhất trong tứ ác là nàng Thiên Thủ Quan Âm Vu Mộng Điệp, tên Hà Long ngang nhiên đổ lỗi cho lão đã giấu nghề để hại chết Tiền Võ! Đồi bên lời qua tiếng lại không xong, bèn giải quyết bằng võ lực, nên ngực lão bị trúng một Hắc Sa chưởng khá nặng của Hà Long.

Trong khi ấy dưới nách bên trái tên Hà Long cũng bị nội gia chưởng lực Tiểu Thiên Tinh của lão đánh trúng! Sức nội công của lão kể cũng còn mạnh, tuy bị nội thương khá nặng, nhưng bề ngoài vẫn không thấy gì, nhưng tên Hà Long ngay lúc đó đã bị thổ huyết ngay tại trận, ngã luôn xuống đất bất tỉnh nhân sự! Còn nàng Thiên Thủ Quan Âm Vu Mộng Điệp, nếu ngay lúc đó, chỉ cần bồi thêm một chưởng, lão đã khó sống đến bây giờ! Nhưng nàng lại không phải là địch thủ của lão, vội ôm quàng thân xác Hà Long và còn nói rõ là đi mời Liên Hoa Tôn Giả hẹn đêm nay lại lấy đầu lão! Vân Đài tứ ác tính tình hung tợn ác độc, hề có thù oán với ai, nhất định chúng phải trả thù cho bằng được mới nghe! Lão tự nghĩ mình đã bị thương nặng như thế, quyết không phải là địch thủ của Liên Hoa Tôn Giả, cho nên nếu đêm nay có thể thoát khỏi cơn đại nạn này, lão mới có dịp đem ít hiểu biết về thảo mộc của mình, đi mạo hiểm tìm thêm một vật để báo đáp chút lòng đáng mến của cậu em...

Thượng Quan Linh không đợi Lăng Mộ Nông nói hết lời, bèn tức khắc nói rằng :

- Cứ theo lời cụ nài, chẳng ra Vân Đài tứ ác chỉ còn có nhị ác là Liên Hoa Tôn Giả và Thiên Thủ Quan Âm Vu Mộng Điệp thôi ư? Bên này cháu và cụ hai người, cứ một chọi một, không lẽ còn phải sợ chúng nữa sao?

Lăng Mộ Nông chăm chú nhìn Thượng Quan Linh hỏi rằng :

- Cậu Linh ạ! trong hai tên ác tặc ấy, Thiên Thủ Quan Âm Vu Mộng Điệp có vẻ giỏi hơn, ám khí lại vừa nhiều vừa độc, còn Liên Hoa Tôn Giả, ngoại trừ món binh khí bằng đóa hoa sen và lối đánh kỳ dị ra, về mặt ngoại công chân khí cũng cừ lắm! Gân cốt của cậu em tuy linh hoạt nhưng dù sao tuổi cũng còn quá trẻ, ta e...

Thượng Quan Linh lớn tiếng cười ha hả rằng :

- Cụ tuy đã lo cẩn thận như thế, nhưng Thượng Quan Linh cháu cũng còn có sức tự tin vào những cuộc kỳ phùng trước đây! Vậy bây giờ cháu xin múa rối ít nhiều quyền cước trước mắt cụ, liệu xem có đủ sức để đấu với Liên Hoa Tôn Giả chăng?

Cậu bé nói xong rút phất luôn cây Văn Xương bút, cánh tay chuyển lên, lập tức một đường ánh bút tua tua khắp phía. Cậu bé đã diễn ngọn tuyệt học võ lâm bảy mươi hai đường huyền thiên phát của Thiên Sư đạo trưởng đã truyền cho mình.

Bách Thảo lão nhân sau khi coi cậu bé diễn đủ ba thế bút, lập tức vui mừng cười ha hả lớn tiếng gọi cậu ngừng ngay tay lại.

Trước khi ngừng tay, Thượng Quan Linh đã cố ý dùng cây Văn Xương bút gạch luôn một đường sâu hóm gần hai tấc trên phiến đá, mặt lập tức như bị bảo đao chặt một đường hõm xuống vậy, trông phẳng đẹp mắt lạ! Ngoài đường chặt ấy, không thấy lấy một vết rạn nứt nào khác, trong mắt nhà nghề, xem vậy cũng đủ biết chân lực của kẻ xử dụng bút đã đến một mức độ nào rồi!

Thượng Quan Linh ngừng tay xong, Lăng Mộ Nông tỏ vẻ hoan hỷ và kính phục nói với cậu bé :

- Lăng Mộ Nông quả đã có mắt mà không người, chỉ ngờ cậu em thân thủ bất phàm, nào ngờ cậu em có những võ học tuyệt học như thế trong người! Đừng nói là hạng Vân Đài Song Ác như Liên Hoa Tôn Giả và Thiên Thủ Quan Âm, cho dầu chúng là những hạng lực lâm khét tiếng đi nữa, cũng chẳng cần phải để tâm làm gì!

Nói tới đây, Diệu Thủ Thần Y ngừng đầu lên trời một lúc, tiếp tục nói :

- Có lẽ song ác chờ trăng lên đỉnh rồi chúng mới đến, trong lúc nhàn rỗi này, cậu em có thể kể rõ câu chuyện bị người hại ra làm sao cho lão nghe không, nhất là về câu chuyện tại sao chưởng lực lại bị âm hàn lạ lùng như thế?

Thượng Quan Linh không muốn thuật lại chuyện Ngọc Trụ Phong trên Kỳ Liên Sơn, nhưng lại nghĩ đến Bách Thảo lão nhân Lăng Mộ Nông là người đã nổi danh Diệu Thủ Thần Y, nên cũng lạ lùng nói :

- Cháu bị người ta dùng thủ pháp Phân Kinh Thác Mạch các gân cốt trong toàn thân, lúc này thuận không ra thuận, nghịch không ra nghịch, tuy công lực đã tăng gia thêm phần nào, nhưng muốn học hỏi tập luyện cho cao sâu thêm, chỉ có mỗi cách là phải tập luyện một môn âm Hàn Tà Độc mà thôi...

Lăng Mộ Nông không chờ cho cậu bé nói hết lời, đưa ngay ba ngón chỉ bên tay phải ra nhấn mạnh cho Thượng Quan Linh, tay trái rờ bóp hết toàn thân cậu, càng xem lại càng kinh ngạc nheo mày, sau cùng với đôi mắt vô cùng kinh ngạc ngăm nhìn thần sắc của Thượng Quan Linh nói rằng :

- Này cậu em! Ai đã tàn nhẫn ra tay hạ thủ như thế? Phải chăng là Đoạt Hồn Kỳ trong nhóm Càn Khôn ngũ tuyệt hay là đệ nhất ma đầu trong lục lâm Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương?

Thượng Quan Linh ngẫm cảm phục vị Diệu Thủ Thần Y quả danh bất hư truyền, cậu bé liền gật đầu rằng :

- Cụ đã đoán đúng! Chính là Đoạt Hồn Kỳ! Cứ theo lời hai vị tiền bối bực sư của cháu nói, tuy có thể tìm cách để hoàn nguyên kinh mạch cho cháu, nhưng thế nào cũng phải phế bỏ hết mười năm võ công cháu đã khổ học, rồi lại bắt đầu lại từ đầu! Vậy cụ là thầy thuốc đã nổi danh Diệu Thủ Thần Y, chắc cụ có cách gì hoàn nguyên lại kinh mạch cho cháu mà không bị phế bỏ hết võ công học được không?

Lăng Mộ Nông thờ dài rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ quả là một tay độc nhất dưới vòm trời này, ngoài mặt y chỉ Phân Kinh Thác Mạch cho cậu nhưng thực ra y đã ngấm ngấm thêm vào một thủ đoạn vô cùng độc ác với cậu!

Thượng Quan Linh thất kinh hồn vía, Lăng Mộ Nông nói tiếp :

- Bởi tư chất của cậu em đây quả là hiếm tìm được, nhưng Đoạt Hồn Kỳ lại là hạng người vừa mển tài lại vừa kỳ tài. Nếu trong thời gian từ nửa năm tới một năm mà cậu vẫn còn chưa chịu luyện về môn võ âm hàn ấy tí nào, chừng ấy tứ chi cậu sẽ tự rụng bị co rúm lại hết, đương nhiên lúc đó cậu sẽ trở thành một phế nhân không hơn không kém! Dù cho bây giờ cậu có may mắn gặp được những bậc dị nhân cao thủ giỏi về chân lực đi nữa, muốn hoàn nguyên lại kinh mạch, họ cũng chưa thể nào hiểu nổi lối an bài độc ác hiểm hóc của Đoạt Hồn Kỳ! Nếu cậu em lại vô tình được cứu giải về kinh mạch theo như cậu nghĩ, nghĩa là chịu phế bỏ võ công để tập lại từ đầu, khi ấy các mạch máu của cậu lập tức sẽ bị căng bứt chết tươi ngay, dù cho Hoa Đà có tái thế cũng không thể nào cứu nổi!

Nghe nói thế mặt mày Thượng Quan Linh ủ rũ buồn rầu, nhưng đôi mắt Lăng Mộ Nông sáng ngời, cười nói rằng :

- Về mặt võ công của bản thân lão đây, so với Đoạt Hồn Kỳ tuy thua kém xa thật, nhưng với chút y học thường thức lão đã khám phá rõ âm mưu hiểm độc của y, nên lão càng phải tìm cách để làm tiêu tan ý nghĩ ngông cuồng của y, nay dun rủi trời xui cậu gặp lão, lại nữa cậu em lại có chiếc lá tiên lan như thế, công dụng của nó rất lớn, đến đêm mai, lão sẽ cùng cậu mở một cuộc mạo hiểm kỳ dị!

Thượng Quan Linh đang tính hỏi rõ mạo hiểm về chuyện gì, lá tiên lan lại có ích lợi như thế nào? Đột nhiên bên tai cậu bé nghe có tiếng tà áo của kẻ dạ hành tạt ngang, cậu vội kéo ngay Lăng Mộ Nông núp nhanh vào sau phiến đá.

Quả nhiên phía Đông Bắc có hai bóng đen lướt thẳng tới trên đỉnh núi, loay hoay một hồi như tìm kiếm gì, nhưng hình như lại không được toại ý nên cả hai lại phi thân xuống đứng cạnh phiến đá cách xa hơn trượng, thì ra là một tên đầu đà tay cầm thiết trượng liên hoa, tóc dài, mặt mũi hung tợn và một người khoác áo bào trắng thêu chữ thọ, cùng mới bộ dạ hành y bó sát thân hình, nếu nhìn kỹ ta có thể nhận ra đó là một cô gái hai bảy hai tám tuổi!

Thấy tướng dạng hai người như thế, Thượng Quan Linh bèn biết ngay đây là Vân Đài Song Ác mà Lăng Mộ Nông đã nói: Liên Hoa Tôn Giả và Thiên Thủ Quan Âm đây!

Chỉ nghe Vu Mộng Điệp nói với Liên Hoa Tôn Giả rằng :

- Sáng nay tam ca đã bỏ mình vì chương lực Tiểu Thiên Tinh của lão già họ Lăng, nhưng lão ấy cũng bị trúng Hắc Sa Thủ của tam ca! với công lực của tam ca, hơn nữa lại trong tận mạng, cho rằng lão già có giỏi

về khoa y thuật đi nữa, nhất định không thể nào lại chóng chữa khỏi như thế được, mà càng không thể nào trốn đi đâu xa nổi! Vậy đại ca cùng với tiểu muội hãy tìm soát kỹ lại lần chót xem sao?

Trong khi Liên Hoa Tôn Giả ừ một tiếng bằng giọng mũi, Bách Thảo lão nhân Lăng Mộ Nông đã buông tiếng cười lớn, từ sau phiến đá bước ra, tay chỉ ngay Thiên Thủ Quan Âm rằng :

- Năm trước ta ở trên Cửu Hoa Sơn, từ trong miệng rắn độc đã cứu mạng Hà Long, nào ngờ những hạng ác tặc như lũ chúng bay đều là kẻ táng tận lương tâm, dùng oán để trả ân! Hà Long ý thể tàn ác nên đã mất mạng về chưởng lực của lão phu, vậy lũ bay còn lại đây làm gì nữa?

Từ trong tiếng nói cho đến tiếng cười của Lăng Mộ Nông, Liên Hoa Tôn Giả đã nhận lão già không có vẻ gì bị nội thương cả, đâm ngạc nhiên quay nhìn Thiết Thủ Quan âm rằng :

- Kìa tứ muội, em chẳng nói lão già này đã bị Hắc Sa chưởng của tam đệ đánh trúng rồi ư? Sao...

Chưa dứt lời, sau phiến đá lại nổi lên tràng cười lạnh lạnh của Thượng Quan Linh :

- Thưa cụ! Cụ hà tất phải tổn hơi với họ cho mệt trí! Cứ giả hai ba món cho họ về châu Diêm Vương cho yên chuyện! Cần gì phải lời thôi mất thì giờ hứng thú của cụ cháu mình!

- Kẻ nào nắp sau đá? Sao dám cả gan nhúng tay vào chuyện của anh em Vân Đài này?

Thượng Quan Linh ngắt ngừng cười bước ra. Thiên Thủ Quan Âm cho rằng nội thương của Lăng Mộ Nông không thể nào chóng lành như thế được, tưởng đâu có tay cao thủ nào tới giúp sức! Nhưng nay thấy cậu bé mười bốn mười năm tuổi đứng trước mặt, bụng giận ngầm, miệng cười nhạt một tiếng, tay phải vung lên búng ra một lúc ba ánh sáng lạnh lạnh, nhắm ngay mặt Thượng Quan Linh đánh tới!

Thượng Quan Linh thấy Vu Mộng Điệp vừa gặp mặt đã dùng ngay đến thủ đoạn độc ác như thế, đôi mày cậu bé trợn ngược lên. Phách Không Chưởng bên tay mặt mình đánh ra luôn, ba ánh sáng lập tức rút ngay xuống đất, chỉ thấy cậu bé đôi chân khê nhún khỏi mặt đất, mắt trước lối nhảy của Đoạt Hồn Kỳ, hoảng cái đã ở ngay trước mặt Vu Mộng Điệp, giờ tay tát luôn một bạt tai trên đôi má mịn màng của nàng!

Thượng Quan Linh đã theo học Tạ Đông Dương từ nhỏ, về môn võ học, lại toàn thuộc loại võ học chính tông nội gia, cộng thêm kinh nghiệm tai nghe mắt thấy trong thời gian ngao du về miền Trung Nguyên này, phần lại được Thiên Si đạo trưởng mến thích truyền nghệ. Đoạt Hồn Kỳ lại Phân Kinh Thác Mạch trong những trường hợp ra tay như lúc này, đâu còn tầm thường như xưa? Một cái bạt tai ấy đã khiến cho Thiên Thủ Quan Âm phải loạng choạng lùi hẳn về phía sau mấy bước, cả một má bên trái sưng vù lên, nằng cổ mím chặt môi cho máu khỏi trào ra.

Thượng Quan Linh cũng bởi thấy đối phương là đàn bà, nên cậu bé chỉ dùng có năm phần công lực. Nếu không chắc nội cái tát thẳng tay ấy cũng đủ đưa hồn nàng về chín suối rồi! Thượng Quan Linh chỉ ngay vào mặt Vu Mộng Điệp :

- Cô là phận đàn bà con gái, sao tâm địa lại có thể độc ác đến thế? Tôi với cô xưa nay đâu có thù oán gì nhau, tại sao mới gặp mặt lần đầu mà cô đã ra tay hạ độc thủ như thế? Dám lên hại người bằng ám khí có tẩm độc, vậy ta đáp lễ lại bằng cái tát ấy chắc cũng không đến nỗi quá tay lắm chứ?

Vừa dứt lời, bên tai cậu bé đột nhiên nghe tiếng nói của Diệu Thủ Thần Y Lăng Mộ Nông lớn tiếng rằng :

- Nữ tặc nhiều ám khí kỳ độc lắm, cậu em nên cẩn thận đề phòng!

Trong lúc ấy chỉ thấy một lớp mưa máu phun tới kèm theo tiếng vo vo, sau lớp mưa máu ấy là ba vật sáng xanh lè, sáu chấm sao bạc, một vệt hình thoi đi sau chót, đều bay dồn hết về phía Thượng Quan Linh.

Thì ra Thiên Thủ Quan Âm bị Thượng Quan Linh tát ứ máu trong miệng, lúc này nằng cổ vận sức phun bắn ra, còn ba vệt sáng xanh là Túy Độc Thương Môn Đinh, sáu chấm sao bạc là môn ám khí bá đạo Độc Trấp Ngàn Đơn, vệt khối xanh hình thoi là Xà Diện Thoa. Vu Mộng Điệp vừa phun máu miệng cốt để đánh lạc hướng chú ý của Thượng Quan Linh, tiếp theo mới vung một loạt ám khí kỳ độc ra tính áp đảo cường địch trước mắt và cũng để trả thù cái tát nẩy lửa vừa rồi!

Thượng Quan Linh vốn muốn ỷ tài khinh địch, chẳng cần phải né tránh!

Nhưng sáu chấm sao bạc Độc Trấp Ngân Đơn ấy bỗng được bắn ra bằng ống nỏ, cậu biết ngay là loại ám khí này rất lợi hại, không dám chênh mảng, vội đề thân khí, toàn thân mình ngửa hấn sát xuống mặt đất, xong đưa tay trái chống nhanh mặt đất, lấy đà bay vọt ra hơn tám thước, tai nghe một tiếng nổ nhỏ, thì ra những ám khí đã vỡ hết cả vào tảng đá cạnh đó, những chất độc đặc sệt ấy vung ra tứ tán, khói tỏa một vùng nho nhỏ.

Trong cơn thịnh nộ, Thượng Quan Linh vùng thân đứng phắt dậy, rút phắt cây Văn Xương bút cầm trong tay, đôi mày liễu anh hùng quất lên sáng ngời, nhảy ngay sang Thiên Thủ Quan Âm Vu Mộng Điệp.

Tên thủ lãnh của Vân Đài Song Ác là đầu đà Liên Hoa Tôn Giả từ lúc thấy Thượng Quan Linh rút bút ra công hãm Vu Mộng Điệp, cũng vội giơ luôn vây Trường Bình Liên Hoa ra đỡ ngay cây Văn Xương bút của Thượng Quan Linh rằng :

- Xin người bạn nhỏ hãy khoan tay cái đã! Vì thấy lối phi thân của người bạn hơi có vẻ quen quen... xin hỏi người bạn đây thuộc môn phái nào cho biết?

Thượng Quan Linh cười khanh khách rằng :

- Á... thì ra trong lúc các người ra hạ độc thủ để ám hại ta, sao lại không chịu hỏi môn phái ta trước? Bây giờ chắc thấy không hơn được ta, lại muốn dùng cảm tình với ta ư? Nhưng oai danh của sư phụ ta quá lớn, ta nói ra chỉ sợ hai người nghe xong cũng đủ xấu ngay rồi! Nếu nói về thân pháp, ta đây học nhiều lắm, nào là Sinh Hoa Thất Bút của Nam Bút Gia Cát Dật, nào Huyền Thiên Thất Thập Nhị Phát của Thiên Si đạo trưởng, nào là Thất Sát Hàn Linh âm công của Đoạt Hồn Kỳ...Nếu các người không tin cứ việc tuân tụt ném thử từng môn cho biết mùi!

Dứt lời lại chực ra tay, Liên Hoa Tôn Giả lắc đầu nói :

- Oai danh của Càn Khôn ngũ tuyệt tuy lớn thật, nhưng cũng chưa thể nào dọa nổi ta, chỉ vì vừa rồi người bạn nhỏ trong lúc dùng thể Linh Diệu Triển Dực Khéo Độ Thiên Hà để tránh những ám khí của tứ muội ta bên cạnh sườn người bạn đã để lộ một thể kim bài, ta trông quen mắt lắm! Nếu vật ấy quả đúng với sự suy đoán của ta, thì có chuyện thù oán tày trời đi nữa, ta cũng có thể xóa bỏ hết, anh em Vân Đài ta đây có thể lập tức rút lui ngay!

Lúc này Thượng Quan Linh mới chợt nhớ đến cái thẻ kim bài Diêm Bà Huyết Lệnh của Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương tặng cho mình, quả mình đã đeo nó bên cạnh sườn. Cậu bé muốn thử xem công dụng của kim bài Diêm Bà Huyết Lệnh có oai lực gì cho biết? Bèn đưa tay gỡ ngay kim bài cầm nơi tay, lạnh lùng nói với Liên Hoa Tôn Giả :

- Người muốn nói lá kim bài của Mạnh Tam Nương đã tặng cho ta đây hả?

Kể cũng lạ lùng, khi chiếc kim bài vẽ hình nữ quỷ tóc dài vừa hiện ra nơi tay Thượng Quan Linh, cả hai bộ mặt của anh em Vân Đài lập tức tái mét, tỏ vẻ kinh hoàng vô cùng.

Lúc này Liên Hoa Tôn Giả vội khé quát Thiên Thủ Quan Âm Vu Mộng Điệp rằng :

- Từ nay về sau tứ muội nên thận trọng một chút, đừng nên lỗ mãng hành sự như thế, vậy còn chờ gì không mau mau xin tội nơi Huyết Lệnh Kim Bài của Mạnh giáo chủ đi ư?

Thiên Thủ Quan Âm Vu Mộng Điệp mặt cắt không còn hột máu, đôi mắt thâm sâu không nói gì. Liên Hoa Tôn Giả kéo tay nàng tiến lên hai bước, hai người cùng đứng song song, cung kính thi lễ với Thượng Quan Linh rằng :

- Anh em chúng tôi không biết người bạn trẻ đây là bạn thâm giao của Mạnh giáo chủ, nên đã phạm tội mạo muội quấy phiền, kính xin lệnh trừng phạt của người bạn!

Thượng Quan Linh không ngờ rằng thanh danh của Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương ở trong làng lục lâm lại có thể nổi oai đến thế! Chỉ nội một thẻ Kim bài cỏn con đã đủ khiến cho anh em Vân Đài song ác cung kính tuân phục đến thế, trong bụng cậu bé tình quá cảm thấy hay hay, bèn cố ý đồng dạng nói :

- Thiên Thủ Quan Âm Vu Mộng Điệp đã ý ám khí để hạ độc thủ trong lúc chưa rõ đối phương muốn gì, tội đáng chém ngay cánh tay hay ném ám khí, nhưng ta niệm tình vì chưa gây thương tích cho ta, vậy tạm trừng phạt nhẹ bằng cách chặt một ngón tay út cốt răn tính hung bạo của y thị!

Thiên Thủ Quan Âm Vu Mộng Điệp nghe vậy, mặt càng tái mét hơn nữa, ngay khi ấy, Liên Hoa Tôn Giả từ trên vai rút giới đao chặt đứt một ngón tay út của Thiên Thủ Quan Âm, rồi đứng cung kính nói với Thượng Quan Linh rằng :

- Nay nhờ sự khoan hồng đại lượng của người bạn trẻ, vậy anh em Vân Đài xin cáo từ đây!

Thượng Quan Linh lắc đầu rằng :

- Hãy khoan! Các người còn chưa thể đi được!

Liên Hoa Tôn Giả và Thiên Thủ Quan Âm lại thất kinh hồn vía, ngừng chân quay thân lại.

Thượng Quan Linh nhìn Liên Hoa Tôn Giả cười rằng :

- Thiên Thủ Quan Âm Vu Mộng Điệp bởi lòng dạ tàn ác hiểm độc, nay chặt một ngón tay để răn tội, còn riêng phần người cũng không thể tha không thể được, vậy ta phạt người làm một việc!

Liên Hoa Tôn Giả hơi nheo mày rằng :

- Anh em Vân Đài xưa nay chưa hề sợ ai bao giờ, nhưng Kim Bài Huyết Lệnh của Mạnh giáo chủ đã nằm trên tay người bạn trẻ, vậy cứ tùy tiện sai bảo, dù cho có muốn lấy đầu của anh em Vân Đài đây đi nữa cũng xin tuân y theo lệnh!

Thượng Quan Linh lớn tiếng cười rằng :

- Nếu anh em người không phục... nhưng đêm nay ta còn bận việc, cho là ta đã nhờ oai của chiếc Kim Bài Huyết Lệnh của Mạnh Tam Nương đi, nhưng nếu kỳ sau còn gặp nhau, ta tuyệt nhiên không thêm dùng đến Kim Bài Huyết Lệnh này làm gì. Khi ấy hai anh em cứ việc tha hồ giở hết những tuyệt học của mình ra mà thẳng tay đánh để trả thù!

Nói tới đây, Thượng Quan Linh lại chăm chú nhìn Liên Hoa Tôn Giả, nghiêm giọng rằng :

- Việc mà ta phạt người là đây không khó khăn gì cả! Vì trên tiểu trì của nguồn nước này, có một xác rắn độc sinh chương trong tiểu trì, đồng thời lại có mấy mũi ám khí độc của Vu Mộng Điệp rớt vào đó, do đó nước suối đã nhiễm độc! Nếu chẳng may có người nào đi ngang khát nước vội uống, chẳng bị chết oan lăm sao? Nên ta muốn người hãy vớt xác rắn và mấy mũi ám khí độc, đồng thời phải rắc thuốc xuống tiểu trì ấy để giải độc!

Diệu Thủ Thần Y Lăng Mộ Nông nghe xong những lời nói của Thượng Quan Linh, không ngớt gật gù. Liên Hoa Tôn Giả cũng đứng nghiêm thoát ra ba tiếng :

- Xin tuân lệnh!

Đứt lời cùng với Thiên Thủ Quan Âm Vu Mộng Điệp tung mình nhảy lên đỉnh thác nước.

Thượng Quan Linh chờ hai người đi xong, cười nói với Lăng Mộ Nông :

- Nếu theo bản tính thường ngày của cháu, không đời nào cháu để chúng đi một cách dễ dàng như thế, nhưng vì cụ nói tối mai còn phải cùng nhau đi mạo hiểm một chuyến đâu đó, nên cháu mới tha cho chúng như vậy! Bây giờ mọi chuyện đã xong, giờ đây đêm thanh gió mát thế này, vậy cụ có thể kể sơ qua vụ mạo hiểm sắp tới để tìm cách giải cứu sự Phân Kinh Thác Mạch của Đoạt Hồn Kỳ đã hại cháu không? Để cháu lo liệu xem sao?

8. Động Huyệt Kỳ Nhân

Lăng Mộ Nông rằng :

- Sau khi Đoạt Hồn Kỳ đã Phân Kinh Thác Mạch cho cậu, trong đời này, ngoại trừ có vài vị cao nhân có thể dùng đến tuyệt đỉnh thần công trước hết là để phế bỏ võ công của cậu sau mới khiến cho kinh mạch của cậu hoàn nguyên trở lại!

Nhưng bởi Đoạt Hồn Kỳ đã quá gian manh, y đã ngấm ngầm tặng thêm một lối độc thủ vô hình trên người cậu, nếu không biết mà hấp tấp giải cứu, lập tức cậu bị mất mạng ngay, vì chính y có làm như thế mới có thể bắt cậu học về môn Thất Sát Hàn Linh âm công của y!

Thượng Quan Linh nghe xong cau mày lại, Lăng Mộ Nông thấy vậy cười :

- Cậu em đừng buồn vội, thường nói rằng: người tính đâu bằng trời tính! Quỷ thần xui khiến sao lại để cậu gặp được thứ Tam Diệp Tiên Lan làm cả trăm năm mới có một lần, chỉ nội một chiếc lá tam diệp ấy cũng đủ khiến cho mộng ước của Đoạt Hồn Kỳ tan thành mây khói, trái lại cậu đã vô cùng may mắn được gặp một kỳ ngộ hiếm thấy trên đời này!

Cậu bé này giờ chưa thấy nói tới chánh đề, bèn lập tức hỏi dục :

- Cháu xin cụ hãy nói về cách thức giải cứu cho cháu khỏi đau đớn đi! Cháu thề sẽ không để Đoạt Hồn Kỳ yên thân đâu!

Lăng Mộ Nông bật cười rằng :

- Vật mà tôi sẽ cùng cậu em tìm đây, phải đúng vào ngày rằm mới được, đêm mai mới đúng ngày! Đêm nay thì giờ còn nhiều thế này, cậu em vội làm gì cho một trí? Chúng ta hãy dừng đỉnh bàn tính kế hoạch cho chu đáo cái đã!

Thượng Quan Linh đành thúc thủ ngồi nghe vị Diệu Thủ Thần Y nói tìm thuốc gì cho biết!

Lăng Mộ Nông rằng :

- Tối mai đây, công việc của chúng ta chia ra làm hai giai đoạn, thứ nhất phải đi bắt một con rắn!

Thượng Quan Linh ngạc nhiên :

- Rắn? Loại rắn gì hả cụ?

Lăng Mộ Nông rằng :

- Cứ rắn là được! Dù là rắn tầm thường rồi lấy ngọn tiên lan cho nó ăn cái đã!

Thượng Quan Linh tròn xoe mắt, ngẩn người :

- Cho nó ăn tiên lan? Sao lại phải làm như thế hả cụ?

Lăng Mộ Nông rằng :

- Cách đây lối trăm dặm, có một hang tên gọi Tuyết cốc, dưới Tuyết cốc ấy đã xuất hiện một con quái vật là Tam Mục Thiềm Thừ, hơi độc vô kể! Chu vi mười trượng chỗ nó ở, không có một sinh vật gì có thể sinh tồn được, cho cả loài người cũng không sao bén mảng gần nó được. Trong ba con mắt của nó thì có một con mắt giả, con mắt giả này được cấu tạo bằng Đơn Nguyên trong mình nó! Nếu người nào có thể ăn tươi được con mắt ấy, không những huyết mạch gân cốt trong người được thông suốt mà cả đến chân lực cũng tăng bội lên mấy lần! Nay cậu em đã bị Đoạt Hồn Kỳ ám hại như thế, kể đã gặp họa mà trở thành phúc đấy! Lão mừng cho cậu lắm!

Thượng Quan Linh nheo mày nói :

- Nếu thế chúng ta chỉ còn cách bắt phứt luôn con Tam Mục Thiềm Thừ ấy cho rồi! Tội gì phải cho rắn ăn lá tiên lan kia?

Lăng Mộ Nông cười nói :

- Tôi đã nói là con Tam Mục Thiềm Thừ hơi nó độc kinh khủng, dù ai có giỏi chân lực nội công đến đâu đi nữa cũng không làm cách gì bén mảng tới gần nó trong vòng mười trượng vuông! Nên phải bắt buộc có loại rắn mà nó thích ăn để làm mồi, khi nó ăn phải con rắn mồi có lá tiên lan, chỉ nội trong chốc lát, trên mình nó sẽ rỉu riu chất độc, lúc đó chúng mình mới có thể ra tay mạo hiểm trừ khử nó, rồi cậu em có thể lập tức ăn tươi ngay con mắt Đơn Nguyên của nó!

Thượng Quan Linh vỗ tay reo mừng :

- Hay quá! Hay quá! Phương pháp của cụ thần diệu lắm! Nhưng sao còn phải chờ đến đúng này rằm mới hạ thủ?

Lăng Mộ Nông rằng :

- Phàm những quái vật trên đời này đều có những quái tật của nó cả, con Tam Mục Thiềm Thừ không gặp ngày rằm nó không chịu ăn gì hết, vậy chúng mình có đi sớm cũng vô dụng!

Nói tới đây, Lăng Mộ Nông như chợt nhớ đến một điều gì, bỗng sắc nghiêm nghị nói :

- Con Tam Mục Thiềm Thừ ấy lợi hại lắm đấy nhé! Tay lá tiên lan có thể giảm bớt hơi độc trên mình của nó, nhưng chúng mình không thể nào sơ ý được! Con vật này chỉ có mỗi một đường chỉ màu trắng trên lưng là chỗ chí mạng yếu nhất của nó, khi chúng mình ra tay, cần phải cẩn thận hết sức mới được, cốt sao đánh cho trúng yếu điểm của nó. Nếu không lại hóa ra trộm gà không xong lại lỗ mất nắm gạo, uổng mất lá tiên lan cũng không đáng! Cậu em tuy võ công giỏi nhưng tuổi trẻ bao giờ cũng bồng bột, nóng tính, thành lão muốn khuyên cậu chú ý một chút, việc này quan hệ đến suốt cả cuộc đời của cậu sau này!

Thượng Quan Linh rất cảm động về lối quan tâm của Bách Thảo lão nhân đối với mình, cậu tươi cười rằng :

- Xin cụ cứ yên tâm! Thượng Quan Linh cháu sẽ nghe theo lời dạy bảo quý báu của cụ!

Lăng Mộ Nông thấy cậu bé nói vậy, trong bụng cũng yên dạ, nhưng ở đời, những việc họa phúc đều khó đoán trước được, ông ta đành chờ sự việc xảy ra xem sao.

Qua hôm sau, Lăng Mộ Nông bèn dắt Thượng Quan Linh đi về hang Tuyệt cốc. Lộ trình hơn một trăm dặm, với sức phi hành của hai người, chẳng mấy chốc họ đã đến miệng hang Tuyệt cốc!

Lăng Mộ Nông ngừng lại rằng :

- Rắn rết trong hang này có lẽ bị con Tam Mục Thiềm Thừ ăn sạch hết rồi, muốn bắt rắn, chúng ta phải tìm ngoài này mới được!

Chỉ thấy Bách Thảo lão nhân đưa mũi lên ngửi theo luồng gió, lão bèn lại ngay một lỗ đá nhỏ, dắt ra một con rắn vàng dài hơn bảy thước.

Tay lão túm chặt cổ rắn, dùng chân lực khẽ bóp, rắn ta há hốc miệng. Thượng Quan Linh vội lấy lá tiên lan vò nhàu lại thành một viên tròn, nhét ngay vào miệng rắn. Lăng Mộ Nông nhẹ buông tay, chỉ thấy rắn ta lập tức nuốt ăn có vẻ thích thú lắm!

Thượng Quan Linh vốn tính trẻ con, thấy dùng rắn làm mồi như con quái vật như thế lấy làm thích thú lắm, cậu cười nói với Lăng Mộ Nông :

- Thưa cụ! Chuyện rắn như thế đã tạm yên rồi, sao mình còn chưa vào hang cho rồi?

Lăng Mộ Nông cười nói :

- Con Tam Mục Thiềm Thừ có thường chờ cho mặt trời lặn mới ra kiếm ăn, chúng ta vô giờ này cũng chẳng được gì!

Chưa dứt lời, Thượng Quan Linh thấy ngay cửa hang, trong đám cỏ lô nhô, lại có một chiếc lá đen tuyền, khác hẳn với các loại cỏ xung quanh, bèn chạy ngay lại nhổ lên xem, lạ lùng hỏi ngay Lăng Mộ Nông :

- Thưa cụ, sao lạ lùng thế này, ngọn cỏ này lại là lá bằng sắt kia?

Lão thấy ngọn cỏ đã hơi giật mình, nay lại nghe Thượng Quan Linh nói vậy, mày cau lại có vẻ rầu rĩ, cầm xem, quả là một ngọn cỏ chế bằng sắt pha thép, rắn và dẻo, rộng bằng lá liêu. Bách Thảo lão nhân bèn dậm chân không nói gì!

Thượng Quan Linh thấy lão cầm lá cỏ sắt trên tay, mặt mày ủ rũ, không hiểu tại duyên cớ gì, suy nghĩ một lúc, rồi như cũng hiểu sơ sự thể, bèn hỏi :

- Sao cụ buồn rầu thế? Phải chăng ngọn cỏ sắt đen này là một ký hiệu trong võ lâm hay sao?

Lăng Mộ Nông giao luôn con rắn trên tay cho Thượng Quan Linh, rồi chạy đi bắt thêm hai con nữa, ra dấu cho Thượng Quan Linh cùng đi vào hang rồi nói :

- Cậu em đã đoán đúng, kẻ để lại dấu hiệu thiết thảo này, đã lâu lắm không thấy xuất hiện trong giang hồ rồi, nhưng tên tuổi thì không bằng Càn Khôn ngũ tuyệt hay Tiểu Diện Diêm Bà đâu, tên hắc là Cửu Trửơng Thần Ông Đàm Bách Thủy!

Thượng Quan Linh gật đầu rằng :

- Nhận vật Đàm Bách Thủy này cháu được nghe qua sư phụ cháu nói, hình như lão không biết phân biệt gì là thiện hay ác, quái tật đầy mình! Ngọn thiết thảo này là môn ám khí đặc ý nhất của lão, phải chăng lúc ra tay có thể ném ra một lúc đến chín ngọn mà được mệnh danh là Bách Bộ Ô Phong Thảo đấy không cụ?

Lăng Mộ Nông cau mày rằng :

- Hắc đã để lại ký hiệu Ô Phong Thảo tại cửa hang như thế này, chắc có lẽ vì chuyện con Tam Mục Thiềm Thừ cũng nên. Tên này võ công cũng cừ lắm, e chừng cậu em chưa phải là địch thủ của y, vậy không nên chờ đến hoàng hôn làm gì nữa, bắt thêm ít rắn xem có thể nhử con quái vật đã đói từ nửa tháng ra không.

Chúng mình cần phải cướp tay trên của tên Đàm Bách Thủy mới được!

Vừa nói Lăng Mộ Nông vừa rảo bước đi nhanh, chốc lát đã thấy trước mắt một động huyệt vừa sâu vừa tối om, là nhất là xung quanh sáu bảy trượng ấy, cây cỏ lá liếc đều ứa héo hết một vùng.

Thượng Quan Linh biết đã đến nơi, thấy Lăng Mộ Nông đứng cách ra huyệt động ước chừng mười một mười hai trượng, bắt Thượng Quan Linh đứng cạnh mình, khẽ lên tiếng nói :

- Bây giờ mới vào giờ thân, chưa phải lúc hoàng hôn mà con vật này ra tìm mồi. Nhưng từ lúc chúng ta vào đến giờ, chưa hề thấy một con rắn nào trong hang, sự kiếm ăn của nó có thể đã khó khăn lắm rồi cũng nên, hãy ném thử hai con rắn vào xem sao, thế nào chúng mình cũng phải cho xong việc trước khi Cửu Trửơng Thần Ông đến.

Nói xong quăng ngay hai con rắn vào miệng động huyệt, bèn lui ngay về chỗ cũ đứng.

Hai rắn bị ném vào sâu hơn ba trượng, lập tức thấy chúng khoanh tròn chặt lại, trông như có vẻ sợ sệt lắm.

Trong huyệt động lúc này có tiếng quái gở của con Thiềm Thừ vang lên, đôi rắn nghe tiếng ngóc đầu bỏ chạy, nhưng rồi lại co rúm lại nằm yên như cũ. Một mùi hôi tanh lập tức được tỏa ra đến ngoài.

Lăng Mộ Nông vội lấy thuốc giải độc trong người ra cho Thượng Quan Linh nuốt rồi cau mày khẽ tiếng nói :

- Con vật này không tới giờ không đời nào chịu ra, nó cứ việc nằm ỳ đó tỏa ra mùi thơm để nhử rắn tự hiến thân vào cho nó mới lạ chứ?

Thượng Quan Linh nghe thế có vẻ không tin nhưng khi cậu bé ngoảnh đầu nhìn vào, quả nhiên thấy đôi rắn đang trườn sâu vào trong, nhưng khi cách cửa động huyệt còn chừng hơn một trượng, bỗng hai con rắn như gặp phải một sức hút rất mạnh, chỉ thấy rắn thỉnh thoảng toàn thân thẳng như hai ngọn roi mây bay vút vào trong huyệt luôn.

Thượng Quan Linh thấy con Tam Mục Thiềm Thừ không chịu ra động, nhăn trán suy nghĩ tìm kế, bỗng cậu tươi cười rằng :

- Thưa cụ! Cháu đã tìm được kế khiến nó ra!

Nói xong bèn chạy quanh đó tìm ngay một dây leo dài hơn sáu bảy trượng, dùng con dao găm của Ngọc Tiểu Lang Quân tặng, đâm thủng một lỗ nhỏ vào bụng rắn rồi dùng sợi dây leo rừng xoắn ngang qua cột chặt lại, xong xuôi đầu dây mới quăng con rắn vào.

Loài rắn có tiếng là sống dai, bị thủng bụng không đến nỗi chết ngay, nó cũng khoanh tròn như hai con rắn trước. Con quái vật trong động chờ mãi không thấy con mồi tự động bò vào, nó tiết thêm mùi thơm của mình ra để nhử, đồng thời kêu lên những tiếng quái lạ rợn người.

Thượng Quan Linh thấy kẻ mình đã thành, thế nào con vật cũng phải bò mình ra, bỗng cậu bé sức nhớ vừa rồi cách miệng huyết động hơn một trượng hình như có một sức hút mạnh lắm, tại sao mình không thử xem lợi hại thế nào cho biết?

Bèn nổi thêm dây leo rừng cho chắc, từ từ thả thêm vào hơn ba trượng nữa, quả nhiên cảm thấy sức hút mạnh lắm, gần như muốn lôi luôn cả người vào là khác, Thượng Quan Linh không phục con quái vật, cũng ngầm truyền sức lôi co lại phía mình.

Sức lôi co giữa người và vật chẳng bên nào thua bên nào. Tội nghiệp cho rắn ta, chỉ trong nháy mắt ấy đã bị sức giằng co kéo đứt thành hai đoạn, đoạn đuôi thuộc về Thượng Quan Linh, đoạn đầu bay tọt hẳn vào động. Thượng Quan Linh suýt bị ngã lộn vì sự mất thăng bằng, trong lúc cậu bé nửa cười nửa khóc ấy, trong động bỗng có tiếng rợn người do con vật gầm lên. Lăng Mộ Nông vội cầm ngay con rắn đã ăn tiên lan trên tay rồi kéo nhanh Thượng Quan Linh đứng núp về một phiến đá gần đó khẽ nói :

- Kẻ của cậu đã thành, chắc con Tam Mục Thiềm Thừ thấy rắn bị đứt đôi ra thế, cho rằng ngoài động này có kinh địch tranh môi, thế nào cũng ra! Vậy tý nữa cậu em hãy cẩn thận chú ý đến vết trắng trên lưng sống nó mà hạ thủ cho chính xác! Không thì nguy lắm đấy!

Thượng Quan Linh vừa gật đầu xong thì lập tức trong động có ánh quang sáng xanh chiếu ra, ào một tiếng, nhảy ra một con vật ước chừng năm thước, toàn thân xanh lè phát quang, hình thù có vẻ giống tôm nhưng có ba chân, phục luôn trên một hòn đá to, hai con mắt sáng quắc nhìn lia lịa tứ phía!

Giữa hai con mắt ấy quả nhiên có một con mắt giả màu sữa đục, vết chỉ trắng trên lưng rất nhỏ. Thượng Quan Linh cau mày nghĩ thầm, nếu phải nhắm đúng yếu điểm đấy để hạ thủ, quả thật khó, chỉ còn cách dùng đến ám khí Tử Phi Hoa, nhưng cũng không dám tin tưởng cho lắm.

Lúc này Bách Thảo lão nhân cầm ngay con rắn trên tay quăng về phía quái vật, chỉ thấy một ngọn roi mây bay thẳng đi, con Tam Mục Thiềm Thừ liền nhảy chồm lên đón ngay con rắn ngậm ngay trên miệng rồi nhảy lên hòn đá cũ ngồi ăn ngon lành.

Thượng Quan Linh nhìn một hồi, hỏi Lăng Mộ Nông rằng :

- Thưa cụ tại sao hai con mắt của nó bây giờ lại không sáng như hồi nãy nhỉ?

Lăng Mộ Nông cũng nhận thấy vậy, mặt lộ vẻ mừng tính nói cho cậu bé nghe, bỗng ngoài hang xa, một tiếng hú lớn vang lại. Nghe tiếng hú ấy, sắc mặt Lăng Mộ Nông lại từ vui chuyển sang buồn ngay, lấy nhanh linh đơn trừ độc đưa cho Thượng Quan Linh rằng :

- Sức độc của con Tam Mục Thiềm Thừ đã bị lá tiên lan giảm đi nhiều rồi, vậy cậu em mau ngậm viên linh đơn này đi trừ ngay nó, cố làm thế nào cũng phải nuốt tươi cho bằng được chiếc mắt giả Đơn Nguyên ấy nhé! Sau khi nuốt xong, lập tức vận ngay công lực để giúp cho sức thuốc luân chuyển khắp toàn thân. Chắc vừa rồi cậu có nghe tiếng hú ngoài cửa hang chứ? Đó là tiếng của Cửu Trưởng Thần Ông Đàm Bách Thủy đấy! Bây giờ không thể nào để hắn lọt vào đây thì hỏng to, lão sẽ tiếp hắn ngoài ấy vậy, nếu may mắn thoát được Cửu đầu thần tượng hay Bách Bộ Ô Phong Trúc của hắn, chừng đó lão sẽ quay lại đây tìm gặp cậu sau!

Thượng Quan Linh thấy Lăng Mộ Nông vì mình mà cam chịu mạo hiểm như thế trong lòng cảm động vô cùng, cậu bé tính bỏ luôn vụ lấy mắt con Tiềm Thừ, nhưng sợ làm như thế khiến buồn lòng người ta, bèn đưa ngay ống ám khí Tử Phi Hoa nói với Lăng Mộ Nông rằng :

- Cháu sẽ ghi lòng tạc dạ mối cảm tình của cụ đối với cháu! Đây là ám khí phòng thân Tử Phi Hoa của cháu, vậy xin cụ hãy cầm lấy, may ra có thể dùng đến nó!

Lúc này tiếng hú ngoài cửa hang mỗi lúc một gần. Lăng Mộ Nông biết trước hễ Cửu Trưởng Thần Ông Đàm Bách Thủy đến được đây thì bao nhiêu công trình kế hoạch và chiếc Tam Diệp Tiên Lan sẽ toi công mất, cho nên không ngần ngại gì nhận luôn Tử Phi Hoa rồi tung mình thẳng ra ngoài hang.

Con quái vật lúc này nghe tiếng hú, tiếng động trong hang, nó đã nổi khùng, ngay lúc Lăng Mộ Nông tung thân phi ra ngoài, nó cũng nhún luôn ba chân nhảy bỗng lên không hướng ngay cửa hang vọt tới.

Sau khi đưa Tử Phi Hoa cho Lăng Mộ Nông, Thượng Quan Linh cũng đã chuẩn bị cây Văn Xương bút và con dao găm trên tay.

Nên khi Lăng Mộ Nông vừa ra, cậu bé đằng này cũng vội tung thân nghênh hấn con Thiềm Thừ. Con vật há miệng nhả ra một hơi độc xám đen, cậu bé chẳng hề nguy hiểm gì, vung luôn Văn Xương bút và con dao găm xông vào đám hơi xám xám ấy hỗn chiến với quái vật! Cây Văn Xương bút đánh ra một thể Độc Long Tầm Huyết nhắm ngay vết trắng trên lưng quái vật điểm xuống. Chính bản thân cậu bé cũng không ngờ thể Độc Long Tầm Huyết lại có thể trúng đích ngay thể nào được, chỉ thấy trên không lúc này tỏa ra một đám mưa máu tím bầm phủ khắp một vùng. Con Tam Mục Thiềm Thừ kêu lên một tiếng kinh khủng, cổ vậy vùng phà ra những hơi độc cuối cùng của mình rồi lăn xuống mặt đất chết tốt!

Làm hơi độc trước lúc con quái vật chết hình như độc hơn lúc nó còn sống, Thượng Quan Linh cảm thấy không những có mùi hôi tanh khó ngửi mà toàn thân cậu bé cũng bủn rủn, cảm thấy choáng váng khó chịu vô cùng!

Trong bụng thất kinh, vội nuốt ực ngay viên linh đơn ngậm trong miệng, đồng thời hạ thân xuống chỗ con vật, dùng dao khoét ngay mắt giả Đơn Nguyên nuốt tươi luôn!

Lúc này tiếng hú ngoài hang không còn nghe thấy nữa, trong óc tưởng tượng của cậu bé, có lẽ lúc này vị Bách Thảo lão nhân Lăng Mộ Nông đang lo kịch chiến với Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy cũng chưa biết chừng.

Cậu bé tính ra tiếp ứng một tay, nhưng ác nỗi đầu óc vừa bớt cảnh hôn mê thì trong bụng lại sinh lên đau quặn vô cùng.

Biết ngay nuốt con mắt giả ấy đã gây nên tình trạng thất thường này, phải ngồi yên để vận hành khí lực lo chuyển sức thuốc, còn không sẽ uống thuốc hết, mà chưa chừng còn xảy ra nhiều tai hại khác thì nguy.

Thượng Quan Linh đành nghe theo lời dặn của Diệu Thủ Thần Y, nhảy nhanh vào trong huyệt động con Tam Mục Thiềm Thừ ở!

Thoạt trông thấy cậu bé cũng ngẩn người ngạc nhiên vì trong huyệt của con vật ở đây sạch sẽ vô cùng, không mùi hôi tanh mới lạ!

Thượng Quan Linh bèn ngồi xếp chân bàn tròn dưới đất vận khí hành công, nhưng bụng dưới nơi đan điền vẫn trướng lên, không thấy đỡ, mà trái lại càng lúc càng đau hung, cuối cùng cậu bé không chịu nổi nằm lăn ra đất rên la inh ỏi!

Ngay lúc này, trên bức vách của thạch động, bỗng có một luồng gió lạnh tấp thẳng vào trong huyệt Đan Điền của Thượng Quan Linh.

Toàn thân cậu bé cảm thấy ớn lạnh rùng rình, đồng thời bị sức gió vô hình đẩy lăn một vòng qua phía bên phải.

Trong lúc bị xoay mình ấy, nơi huyệt Trung Phủ cũng bị một luồng gió buốt điểm trúng, lại bị lăn thêm một vòng thứ hai.

Trong động không có người, không biết gió lạnh ở đâu mà ra khéo nhất là mỗi lần như thế lại điểm trúng những trọng huyệt trong mình, cậu bị lăn lộn liên hồi vì ngọn gió lạ.

Thượng Quan Linh lăn lóc cả thấy ba mươi sáu vòng, nghĩa là cậu bé bị ngọn gió lạ điểm trúng cả thấy là ba mươi sáu đại huyệt trên cơ thể. Ngọn gió lạnh vừa ngừng, Thượng Quan Linh cảm thấy toàn thân toát hẳn mồ hôi lạnh, tứ chi mỗi nhừ, nhưng dưới bụng nhỏ nơi Đan Điền đã hết sinh trướng.

Cậu cảm thấy chuyện xảy ra quá lạ lùng, nhưng một nửa phía thân trên mỗi kinh khủng, đành nằm yên dưới đất, mắt liếc nhìn tứ vách.

Quả nhiên bên vách bên phải, phát giác một lỗ hổng năm tấc vuông, biết ngay vừa rồi có người dùng công lực rất cao để cứu mình, vừa tính nhảy chồm lên xem coi lỗ hổng ấy ăn thông về đâu cho biết, đột nhiên trong lỗ ấy có đôi mắt người từ trong nhìn ra.

Đôi mắt ấy không có vẻ gì là người có võ công tuyệt cao cả, nhìn Thượng Quan Linh bằng ánh mắt rất tầm thường, đồng thời giọng ôn hòa nói rằng :

- Cậu em chớ nên động đây vội! Có phải cậu đã ăn mất con mắt giả của con Tam Mục Thiềm Thừ không?

Con đau nhói đã khiến Thượng Quan Linh hoảng hồn khiếp sợ, nghe hỏi vội vã trả lời :

- Lão tiền bối đã đoán đúng! Tiểu tử tên Thượng Quan Linh, quả đã ăn con mắt giả ấy, vừa rồi bị đau đớn khó chịu, may được lão tiền bối ra tay cứu nguy!

Tiểu tử xin kính cảm tạ sự ra ơn của lão tiền bối!

Đôi mắt trong lỗ hổng ấy đột nhiên tỏa ra một tia sáng ngời ngó về Thượng Quan Linh, từ từ nói rằng :

- Thượng Quan Linh! Duyên số của cậu tốt lắm đấy! Đã giết nổi con Tam Mục Thiềm Thừ, thế nào cậu chả học qua môn Khổ Nạp Nội Gia? Vậy cậu hãy ngồi yên điều độ lại chín đường mạch trong người, thử xem có thể đánh thông suốt được hai đường mạch Đốc và Nhị cùng với Sinh Tử Huyền Quan không?

Thượng Quan Linh biết rõ lối giải huyết và lối đánh thông Sinh Tử Huyền Quan này đâu phải ai cũng làm nổi, đến như thầy mình là Tạ Đông Dương mà gần đây được Đoạt Hồn Kỳ mới giải nổi, sức mình đâu dám ước hão như thế?

Trong lòng tuy không tin nhưng cũng thử nghe theo lời của người trong động thử xem sao, nhưng khi vận công, bỗng cảm thấy hai huyết Đốc và Nhâm đã thông suốt hẳn, không bị bế tắc như trước nữa!

Thượng Quan Linh mừng quá đổi, cậu vội lập tức điều hòa khí lực Cửu Cung Lôi Phủ và Thập Nhị Trọng Lâu để sửa soạn đánh thông trọng Sinh Tử Huyền Quan, nhưng bỗng sức nhớ đến một việc, nghe âm cuối của người trong lỗ hổng hình như đã được nghe từ đâu rồi thì phải?

Càng nghĩ càng cảm thấy quen quen, nhưng lại nhớ không ra là ở đâu? Mãi lo nghĩ việc vụ vợ nên chân khí không được tập trung đầy đủ, không làm sao tụ nổi chân khí để đánh thông Sinh Tử Huyền Quan!

Càng nóng ruột cậu bé lại càng không thể nào tập trung tinh thần để tụ chân lực, mồ hôi lạnh lại toát ra ướt đẫm mình, bỗng lại một luồng gió lạnh luân qua nách, sự phiền não trong mình lập tức chấm dứt hẳn.

Thượng Quan Linh vội bình tĩnh lại lý trí, tái vận công lực, chuyển này cậu đã thành công trong việc đánh thông Sinh Tử Huyền Quan!

Trong lòng cậu bé mừng quýnh lên, xương cốt trong người thư thái hẳn, tiếng nói lỗ hổng lại truyền ra :

- Thượng Quan Linh! Tuổi cậu còn trẻ thế, tại sao tâm thần lại không chuyên chú nào cả? Trong lúc cần chú tâm nhất, sao cậu còn nghĩ vụ vợ gì cật?

Thượng Quan Linh mỉm cười rằng :

- Dạ bởi việc tiểu tử nghe giọng nói của lão tiền bối có vẻ quen quá, hình như đã được nghe ở đâu vậy...

Người trong lỗ hổng không chờ cậu bé dứt lời, bèn cười nói :

- Đã gần hai mươi năm trời, ta chưa hề rời khỏi đây đến nửa bước, cậu chẳng qua mới ra đời được mười bốn mười năm năm nay, như thế thử hỏi làm sao mà gặp được ta? Mỗi kỳ duyên hội ngộ ngày hôm nay quả thật hiếm hoi cho cậu lắm đấy nhé! Vậy cậu nên kể về lai lịch tông phái của cậu, cả về những đại sự trong giang hồ hai mươi năm gần đây có những sự gì đặc biệt cho ta nghe thử xem!

Thượng Quan Linh cảm thấy không có gì phải giấu diếm, hơn nữa mình đã chịu ân huệ của người ta, nghĩ thế bèn thuật rõ lai lịch và những chuyện tai nghe mắt thấy của mình cho người cách động nghe, đồng thời cũng xin hỏi danh hiệu của đối phương!

Người cách động nghe xong trả lời rằng :

- Trong kiếp này ta không muốn trở vào giang hồ làm gì nữa, danh hiệu xưa kia của ta cũng quên hẳn vào dĩ vãng rồi! Cậu đã gặp ta trong động này, vậy cứ việc gọi ta là Động Trung lão nhân cho được việc, những việc vừa rồi cậu mới kể, có một chuyện hơi kỳ lạ, những nhân vật như Tây Đạo, Nam Bút, Bắc Kiếm, Đông Tăng và cả Chưởng giáo La Sát môn Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương chúng ta không cần bàn tới vội,

chỉ nói riêng về Đoạt Hồn Kỳ, tên này tâm độc ra tay ác thế, cả đời có lẽ không bao giờ làm chuyện tốt gì, nhưng sao lại có vụ cần quét bọn cướp đảo Kim Giao, hai lần cứu Độc Trượng Chấn Trung Châu Long Tử Đan, cả vụ giết Tần Trung song ác tại Thất Ly Sơn nữa, con người tàn ác quen tính như hắn không thể nào thực hiện được những việc như thế được! Không lý Đoạt Hồn Kỳ lại có người thật kẻ giả sao?

Nói tới đây, ngập ngừng một lúc rồi tiếp tục :

- Nhưng ta có thể còn có cách chế ngự Đoạt Hồn Kỳ được! Giờ đây thời gian không còn nhiều nữa, để ta dạy trước cho cậu hai ngọn tuyệt kỹ, khi đến Trường Sinh đảo ở Đông Hải và Lư Sơn trên Tiểu Thanh Trì, cậu hãy đem ra thi thử với Đoạt Hồn Kỳ sẽ biết ngay Đoạt Hồn Kỳ thật hay giả ngay lập tức! Xong cậu hãy về đây gặp lại ta, ta sẽ truyền hết những gì tuyệt học trong đời ra cho cậu, lẽ đương nhiên ta phải truyền bằng lối cách động trong lúc này, chỉ cần cậu chịu khó trong nửa năm, thế nào cậu cũng được toại nguyện với ước vọng là dùng kiếm đánh Bắc Kiếm, dùng cờ quạt ngã Đoạt Hồn Kỳ ngay!

Thượng Quan Linh nghe Động Trung lão nhân nói huyền hoặc như vậy, bất giác bật cười rằng :

- Thưa lão tiền bối! Theo sự nhận xét của tiểu tử, trong giới võ lâm ngày nay, những cao thủ hạng đệ nhất lưu như Càn Khôn ngũ tuyệt và Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương chia ngôi đối lập, trong sáu người ấy, lại phải kể Nam Bút Gia Cát Dật nổi bật hơn hết! Nhưng theo lão tiền bối nói, chẳng hóa ra lão tiền bối là người giỏi thứ nhất trong thiên hạ này sao? Nếu quả lão tiền bối đã mến tiểu tử đây, xin lão tiền bối hãy cho biết rõ tên thật được không?

Động Trung lão nhân nghe vậy trầm ngâm một hồi rồi nói :

- Trong võ lâm vạn phái đều đồng nguyên cả, mỗi phái có một sở trường riêng, hà tất lại phải chia ra làm thứ nhất thứ nhì làm gì? Tên tuổi của ta tạm thời không nói ra vội, chờ cậu lại đây lần thứ hai, chừng ấy ta sẽ tặng cho cậu hai món đồ, rồi cậu sẽ giao cho Nam Bút Gia Cát Dật cùng Tây Đạo Thiên Si đạo trưởng xem rõ cổ nhân này ngay!

Tới đây, hình như cũng nhận ra vẻ nghi ngờ của Thượng Quan Linh, Động Trung lão nhân mỉm cười nói :

- Cậu nghi ngờ cũng phải, dù ta có giỏi đến bậc nào đi nữa làm gì trong nửa mà trong nửa năm trời truyền nghề mà khiến cậu có thể đánh bại được một trong những nhân vật Càn Khôn ngũ tuyệt như thế? Quả thật là một chuyện hoang đường hết sức thật! Nhưng cậu nhờ ăn được mất con Tam Mục Thiềm Thừ nên công lực đã trở thành vô song trên đời, kinh mạch toàn thân thông suốt, chân lực cũng tăng lên bội phần, chỉ còn học thêm những ngọn tuyệt kỹ tinh kỳ bèn có thể tranh hùng với thiên hạ ngay! Nhưng trước khi ta chưa truyền nghề thật thụ cho cậu, ta có đôi lời chân thành khuyên cậu là trong đạo học võ, trước tiên là trọng cường thân, vạn bất đắc dĩ lắm mới ra tay, chớ đừng nên ý mạnh háo thắng, hiếp đáp kẻ yếu hơn mình!

Thượng Quan Linh đứng cung kính nghe lời chỉ giáo của Động Trung lão nhân, trong lòng cảm thấy kính phục vô ngần!

Động Trung lão nhân lại nói :

- Cậu đã học được bảy mươi hai đường Huyền Thiên Phất của Tây Đạo, sau này không những còn gặp may học luôn Sinh Hoa Thất Bút của Nam Bút Gia Cát Dật, nội hai môn ấy cũng đủ trấn át những tay võ lâm trong giang hồ rồi! Nhưng hôm nay ta chỉ truyền dạy cho cậu hai món, thế thứ nhất gọi là Oan Trần Hải Đề và một thế gọi Hận Mãn Tâm Đầu. Đây là những ngọn tuyệt học gần hai mươi năm trời ta sống trong động đã tìm ra. Trong lòng võ lâm tuyệt không mấy ai được thấy qua!

Cậu bé nghe Động Trung lão nhân chỉ truyền dạy cho mình có hai thế: Oan Trần Hải Đề và Hận Mãn Tâm Đầu! Thoạt nghe hai tên của thế võ kỳ lạ như thế cũng bật cười, nào có vẻ gì gọi là võ học cao siêu đâu? Nhưng bỗng thấy ánh sáng đôi mắt của Động Trung lão nhân lão nhân sáng ngời hẳn lên nhìn về phía mình, trong lòng bất giác thất kinh giật mình, biết ngay người trước mặt mình đây là một con người đã từng đau khổ, mà những người đau khổ phần đông đều có hoài bão trong mình, nên đã sáng chế ra hai thế võ kỳ lạ ấy, rất có thể oai lực của nó ghê lắm cũng chưa biết chừng.

Động Trung lão nhân thu lại ánh mắt của mình, sắc mặt hiền hòa từ tốn dùng lời truyền dạy những cách thức ảo diệu tinh vi của hai thế Oan Trần Hải Đề và Hận Mãn Tâm Đầu.

Thượng Quan Linh vốn đã có căn cơ thượng thặng về công lực nội gia, trong suốt cuộc Trung du lại gặp toàn những cao thủ hạng đệ nhất lưu, đương nhiên mắt nhà nghề lập tức biết hay dở ngay, biết hai thể võ này thần diệu vô kể.

Động Trung lão nhân sau khi truyền dạy xong cho Thượng Quan Linh, lại bắt cậu bé diễn lại một lần, thấy không sơ hở gì, mới mừng cười nói rằng :

- Cậu quả thông minh tuyệt đỉnh lắm! Hèn gì Thiên Si đạo trưởng thấy đã mến thích ngay. Sau này nếu cậu gặp Đoạt Hồn Kỳ, hãy dùng thể đánh thứ nhất Oan Trần Hải Đề, khi hắn nhận không ra lối đánh nặng nhẹ thế nào, tất nhiên hắn không dám đỡ, nếu hắn không dùng đến Trích Tinh Hoán Vị bay vèo sang phía trái, thì cũng dùng thể Tuyền Diệp Tùy Phong quay thân đánh phản lại ngay, cậu nhớ là bất luận hắn né tránh bằng cách nào, phải lập tức đổi ngay sang thể Hận Mãn Tâm Đầu, vì thể đánh này bí hiểm vô cùng, không ai có thể phòng hờ được, đồng thời ngay lúc đó, có thể biết ra Đoạt Hồn Kỳ thật hay Đoạt Hồn Kỳ giả ngay!

Thượng Quan Linh ngạc nhiên kinh lạ hỏi :

- Dạ thưa lão tiền bối, làm cách nào mà biết được Đoạt Hồn Kỳ thật hay Đoạt Hồn Kỳ giả?

Động Trung lão nhân rằng :

- Nếu là Đoạt Hồn Kỳ thật, trong tình trạng nguy cấp ấy, tất nhiên y sẽ không miễn cưỡng để né tránh, lập tức hắn sẽ chuyển hóa ra thể đánh Thất Sát Hàn Linh âm công và ngọn Nhiếp Hồn Thủ sẽ bấu ngay vào trọng huyệt Bách Hội trên Thiên Linh Cái của cậu!

Thượng Quan Linh cau mày hỏi nhanh :

- Nếu nguy thế con phải đánh thể nào để gỡ nguy?

Động Trung lão nhân cười rằng :

- Chẳng hề gì đâu! Hề thấy hắn dùng đến thể Nhiếp Hồn Thủ thì cậu thủ thế rút hắn ra ngoài vòng chiến để Thiên Si đạo trưởng hay Gia Cát Dật vào gỡ rồi hộ cho! Chờ lần tới cậu lại đây, ta sẽ truyền lối chuyên phá về môn Thất Sát Hàn Linh âm công của Đoạt Hồn Kỳ!

Thượng Quan Linh nghĩ một hồi rằng :

- Con xin tuân lệnh truyền dạy của lão tiền bối! Nhưng nếu dùng thể Hận Mãn Tâm Đầu, tên Đoạt Hồn Kỳ thật sẽ xử đến Nhiếp Hồn Thủ trong Thất Sát Hàn Linh âm công để đánh lại, còn Đoạt Hồn Kỳ giả thì...

Động Trung lão nhân không chờ Thượng Quan Linh nói hết lời, bèn nói ngay rằng :

- Riêng về phần Đoạt Hồn Kỳ giả chính ta cũng không biết hắn sẽ dùng tuyệt học gì để gỡ? Nhưng cứ theo sự phán đoán của ta, thì tâm dạ của Đoạt Hồn Kỳ này không đến nỗi tệ bạc hung ác cho lắm, sau khi cậu giật được mặt nạ da người của y, hãy mời ngay Thiên Si đạo trưởng hay Gia Cát Dật đứng ra can thiệp cho đẹp chuyện!

Thượng Quan Linh nghe xong, cười nói với Động Trung lão nhân rằng :

- Lão tiền bối chờ kỳ sau con đến mới truyền dạy thêm các lối đánh với Đoạt Hồn Kỳ, chắc bây giờ người sắp sửa đuổi con đi đây chẳng?

Động Trung lão nhân mỉm cười rằng :

- Mỗi kỳ duyên hôm nay, quả chỉ có đến thế thôi! Cậu không nên lẻo mép trước mặt ta như thế, còn chuyện gì cần thì hỏi cho mau đi!

Thượng Quan Linh thưa rằng :

- Con mới tới Trung Nguyên lần đầu tiên nên không rành đường sá cho lắm, có ông bạn là Bách Thảo lão nhân Lăng Mộ Nông lại bị một nhân vật tên gọi Cửu Trọng Thần Ông Đàm Bách Thủy rượt đánh không biết lạc vào phương hướng nào? Tỉnh này không biết thuộc về tỉnh gì? Tên núi? Tên huyện? Nếu kỳ sau con lại đây, mới có thể tìm kiếm dễ dàng chứ?

9. Bắc Kiếm Đông Tăng

Động Trung lão nhân khẽ thở dài nói :

- Đã mười tám mười chín năm sống trong động huyết này, khiến ta quên hết những chuyện dĩ vãng rồi! Đây hình như là địa phận An Huy phía Nam thì phải! Tên của sơn cốc ta không biết, khi rời khỏi đây, cậu tìm hỏi thăm mấy người tiểu phu thử xem!

Thượng Quan Linh biết rằng bất luận một người thương tâm đến đâu đi nữa, cũng không thể nào quên được chỗ ở của mình, người già trước mắt đây thế nào chả có những chuyện bí ẩn trong người. Cậu lại mỉm cười hỏi rằng :

- Lão tiên bối sống một mình trong huyết động như thế, vấn đề ăn uống tính ra làm sao? Có cần con giúp ít lương thực đến không?

Động Trung lão nhân mỉm cười rằng :

- Cậu nghĩ chu đáo lắm đấy! Nhưng trong động ta đã tồn trữ nhiều lương thực rồi, hơn nữa ta lại tập nhịn ăn được cả hàng tuần, lại có nước suối linh tuyến để uống, cậu khỏi cần lo về mặt này cho ta! Nếu chuyển sau cậu tới, hãy nhớ đem theo Vô Tự chân kinh cho ta xem thử, may ra có ích lợi gì cho Thiên Si lão đạo cũng nên!

Thượng Quan Linh gật đầu đáp rồi cười tươi nói :

- Ân nghĩa của lão tiên bối với tiểu tử đây như núi Thái Sơn! Vậy lão tiên bối có thể cho tiểu tử chiêm ngưỡng dung nhan và kim thân của ngài được không?

Động Trung lão nhân lắc đầu rằng :

- Ta biết cậu muốn biết rõ về tên hiệu của ta, nhưng bình sinh ta không bao giờ nói lần thứ hai, lần sau cậu tới tự khắc rõ, kỳ này không những ta không cho cậu hay, mà còn bắt cậu triệt để giữ bí mật này, dù cả Thiên Si đạo trưởng hay Gia Cát Dật cũng không được cho họ biết đến!

Động Trung lão nhân càng giấu thân phận, cậu bé càng bị tánh háo kỳ thúc giục, miệng cậu ăm ắp vâng dạ, nhưng thân cậu đã tung nhanh về phía lỗ hổng đằng vách đá để xem trong động ấy có những gì lạ!

Nhưng thân vừa tung lên, một luồng gió lạnh đã từ lỗ hổng tạt mạnh đến chặn ngay Thượng Quan Linh lại, Động Trung lão nhân nửa cười nửa trách rằng :

- Cậu không được quá nghịch ngợm thế! Hãy đi dự hội ở Đông Hải và Lư Sơn xong rồi về đây gặp lại ta sau!

Dứt lời, tiếng thạch động chuyển động nhẹ, chỉ thấy lỗ hổng bị đóng kín lại ngay!

Thượng Quan Linh gọi thêm mấy tiếng lão tiên bối nhưng vô hiệu quả, đành buồn bã lững thững ra khỏi hang Tuyệt cốc!

Ra khỏi động, Thượng Quan Linh bèn cố nhớ vị trí hang, đồng thời cũng nghĩ ngay đến Bách Thảo lão nhân Lăng Mộ Nông, không hiểu có bị độc thủ của Cửu Trượng Thần Ông chưa?

Đi được một quãng, bỗng Thượng Quan Linh thất kinh hoảng người vì cậu dưới đất có vết máu tươi, những cây gần đó cũng găm tua tủa Tử Phi Hoa của mình đã cho Lăng Mộ Nông mượn!

Thượng Quan Linh vội rảo nhanh bước, nhưng chẳng thấy bóng người đâu hết! Dưới mặt đất, cứ cách chừng hơn trượng lại có vài giọt máu tươi nhỏ trên đất, chứng tỏ có người bị thương đang đào tẩu! Trong lòng Thượng Quan Linh đã nghĩ đến máu dây chắc của ông già Lăng Mộ Nông, người đã đưa mình tới hang động để tìm thuốc chữa bệnh Phân Kinh Thác Mạch, đồng thời đã khiến mình gặp được kỳ nhân trong động, học được hai thế võ kỳ ảo. Càng nghĩ, cậu bé càng lo cho số phận của Bách Thảo lão nhân, thế là cậu dồn hết tâm trí dò theo vết máu, đuổi nhanh theo.

Chẳng biết là đã đi được bao lâu, vết máu dưới đất cũng mất dấu hẳn, hang Tuyệt cốc đã khuất biến, Thượng Quan Linh nghĩ bụng cứ đi thế này, chuyển tới làm sao mà tìm cho ra hang Tuyệt cốc nọ? Nhưng giờ đây kiếm đâu ra người để hỏi thăm, đi hay ở? Quả thật khó quyết định!

Trong khi Thượng Quan Linh ngồi tựa vào một gốc cây thông suy nghĩ, bỗng cách xa ba trượng, có tiếng động nhỏ. Cậu bé ngồi nhồm ngay dậy, chăm chú nhìn vào trong đám lùm cây sẫm uất, cất tiếng hỏi :

- Vị nào trong đó? Xin cho được gặp mặt!

Một tiếng cười lạnh lùng từ trong lùm cây phát ra, tiếp theo là một hoàng y lão nhân tay cầm Cửu Đầu Thiết Trượng từ trong bước ra, tóc râu bạc phơ, đôi mắt sáng ngời oai phong, nhưng đôi bên phía trái máu me lênh láng ướt cả ống quần.

Thấy cách ăn mặc và cây Cửu Đầu Thiết Trượng, Thượng Quan Linh bèn nghiễm nhiên hỏi rằng :

- Ông đây phải hiệu người xưng là Cửu Trượng Thần Ông, tự đắc với lối phóng ra một hơi chín ngọn Ô Phong Thiết Thảo Đàm Bách Thủy đấy không?

Hoàng y lão nhân ngạc nhiên nhìn Thượng Quan Linh, rồi cười nhạt rằng :

- Thăng ranh con, nếu không tại tuổi người quá nhỏ, chỉ tội việc dám gọi thẳng tên lão phu đây cũng đủ để người chết vô táng địa rồi!

Thượng Quan Linh thấy đối phương quá hống hách thế, trong bụng giận điên người rằng:

- Gọi ông Đàm Bách Thủy, có gì mà không được? Ông chê tôi tuổi nhỏ, nhưng ông có biết người ta thường nói hậu sinh khả úy không? Đâu như ông sống già nửa đời sắp chui vào hòm nay mai mà còn lên mặt hống hách như thế? Ông không thích nghe, nhưng tôi cứ thích gọi đấy! Đàm Bách Thủy. Ông có biết Bách Thảo lão nhân hiện ở đâu không? Người mà ông giao đấu hồi nãy đó!

Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy tức điên đầu, tính ra tay nhưng lại thôi, cây thiết trượng động thành thạch xuống mặt đất, râu tóc dựng ngược từng hồi vì cơn tức.

Thượng Quan Linh thấy vậy điềm nhiên rằng :

- Ông đóng bộ tịch hung dữ thế, nào có dọa được ai đâu? Hãy mách cho tôi rõ phải chăng người bạn già Bách Thảo lão nhân của tôi đã bị ông hại rồi?

Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy tức đến nỗi sắp ra tay, nhưng sau khi nghe Thượng Quan Linh bình tĩnh ăn nói như thế, lão lại đâm ngạc nhiên hẳn, sau cùng lão thu bộ mặt giận giữ của mình lại, mỉm cười rằng :

- Lão thất phu Lãng Mộ Nông đã trúng chín ngọn Ô Phong Thiết Thảo của ta, không biết giờ này lão đang quần quai ở đâu? Nhưng với tài nghệ như lão đâu có gì đáng để theo học? Chẳng thà theo quách ta làm đồ đệ cho rồi, ta sẽ truyền dạy cho những ngọn tuyết học để người có thể tung hoành và trấn át giang hồ sau này không hơn sao?

Thượng Quan Linh eo ơ một tiếng rồi nói :

- Này Đàm Bách Thủy! Uống cho ông đã nổi tên trong làng võ lâm, ăn nói sao không biết liêm sỉ là gì? Ông nói Bách Thảo lão nhân đã trúng chín ngọn Thiết Thảo của ông, thế tôi coi thử tới ông, đám máu trên đôi trái của ông lại bị ai đánh ra nông nổi như thế?

Cửu Trượng Thần Ông sắc mặt đỏ lên, Thượng Quan Linh lại tiếp tục nói :

- Với những võ học của ông như thế mà cũng tính làm sư phụ tôi? Tôi khuyên ông đừng nên ỷ già mà lên mặt kẻ cả, nếu tôi không vì nể ông tuổi quá cao, lại nữa trên mình mang thương tích, chỉ nội trong hai thế, tôi không bắt ông Hận Mãn Tâm Đầu thì cũng khiến ông Oan Trần Hải Đề mất ngay!

Trong làng võ lâm, danh của Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy chỉ thua có Càn Khôn ngũ tuyệt và La Sát môn của Mạnh Tam Nương mà thôi, nên xưa nay kiêu ngạo vô cùng! Hôm nay lại gặp phải thằng bé không biết sợ trời sợ đất là gì cả, tính tình có vẻ kiêu ngạo hơn cả mình là khác, mở miệng Đàm Bách Thủy, mím miệng Đàm Bách Thủy, gọi liên hồi, đôi mày cau lại rằng :

- Thăng nhãi ranh không ném chút mùi vị cũng không biết trời cao đất rộng là gì, vậy hãy ném thử mùi vị Cương Chương của lão phu cho biết!

Tay trái đưa ra, chỉ dùng sáu phần công lực, lập tức một luồng gió như sóng cuộn cuộn đẩy tới phía Thượng Quan Linh.

Từ khi Đoạt Hồn Kỳ Phân Kinh Thác Mạch, công lực của Thượng Quan Linh đã tăng hẳn, nay lại được nuốt Đơn Nguyên của con Tam Mục Thiềm Thừ, lại nghe Động Trung lão nhân nói chân lực của mình đã tăng lên bội phần, nhưng vì chưa thử qua, trong lòng khó tin, nay thấy Cửu Trượng Thần Ông chưởng lực ra, cũng gờ luôn chưởng bên phải vung lên đỡ.

Trong chưởng này, Thượng Quan Linh cố ý muốn thí nghiệm xem chân khí nội lực của mình đã tăng cường đến mức độ nào, nên cậu bé đã dùng đến chín phần đánh ra. Khi hai ngọn kinh phong chạm nhau, ngang nhiên đã khiến cho đại danh Cửu Trượng Thần Ông bị thương tổn hẳn, chỉ thấy lão loạn choạng bị lùi sau hẳn ba thước!

Đàm Bách Thủy nằm mộng cũng không thể ngờ Thượng Quan Linh giỏi đến thế! Trong lòng bắt đầu chột dạ, nghĩ thầm không biết thằng nhỏ này là môn đồ của môn phái nào mà công lực cao thế, nếu so với tuổi tác trái ngược hẳn nhau!

Trong một chưởng đánh lùi được Cửu Trượng Thần Ông, Thượng Quan Linh biết công lực của mình quả nhiên đã tăng hẳn, bèn thản nhiên cười rằng :

- Sao? Đàm Bách Thủy? Với chút võ học hảo danh của ông, đã muốn làm sư phụ người ta ư? Chuyện đời tức cười thật! Vậy ông có cần dùng đến Cửu Đầu Thiết Trượng hay loại Bách Bộ Ô Phong Thảo thì xin cứ việc thử đi!

Đàm Bách Thủy tuy kinh hoàng về nội gia chân lực của Thượng Quan Linh nhưng trong bụng vẫn chưa phục, cho rằng vừa rồi mình khinh địch, chỉ dùng có sáu phần mười công lực nên đã thua. Lão bèn cười nhạt và sa sầm ngay nét mặt xuống rằng :

- Nhãi con biết gì? Vừa rồi lão đã nương tay nhường nhịn cho ngươi, nếu đã không biết phải quấy, ta sẵn lòng cho ngươi một bài học cho xứng đáng!

Nói xong, tay phải vận nội lực cắm sâu cây thiết trượng xuống đất, rồi gờ luôn hai tay ra đẩy luôn song trượng đánh tới, quả nhiên một luồng gió mạnh ào ào phóng ra, cát bụi nổi cả một vùng, khí thế dũng mãnh vô cùng!

Thượng Quan Linh nhận ngay ra lợi hại, không dám chảnh mắng, vội tụt chân khí vào Đan Điền, dùng hết mười phần công lực, vung chưởng ra nghênh tiếp.

Tuy gặp nhiều may mắn nhưng Thượng Quan Linh chưa có cơ hội khổ luyện thêm về chân lực nội khí của mình, trong tình trạng trước mắt đây, cũng chỉ ngang hàng với Đàm Bách Thủy mà thôi! Riêng phần Đàm Bách Thủy, phần bị thương trong người, nên chân lực trong người bị sút kém một phần nào, cho nên trong chưởng lực lần thứ hai này, Thượng Quan Linh vẫn đứng y nguyên bất động, nhưng râu tóc áo của Đàm Bách Thủy đã bay phấp phới vì ngọn chưởng phong của đối thủ, lão lại lùi về phía sau hai bước nữa.

Đàm Bách Thủy thấy vậy thất kinh hồn vía, trong lòng bỗng nổi ý giết người, phập một tiếng rút luôn cây Cửu Đầu Thiết Trượng dưới mặt đất lên.

Thượng Quan Linh biết người ta nổi danh nhờ Thiết Trượng, thế nào chả có lối đánh tuyệt nghệ? Cậu cũng vội rút cây Văn Xương bút của mình ra cầm tay.

Đàm Bách Thủy tay cầm trượng, lão chẳng nhảy nhót gì, cứ lừ lừ tiến tới từng bước một, Thượng Quan Linh tính chê cười lão sao khéo đóng hề như thế, nhưng cậu chưa kịp mở miệng cười, thì Đàm Bách Thủy từ chậm rãi bỗng sang nhanh, như một tia chớp, cây Cửu Đầu Thiết Trượng vụt một tiếng khiếp hồn, từ trên đỉnh đầu bữa mạnh xuống.

Thượng Quan Linh biết cây bút của mình không thể đỡ liều món binh khí trầm nặng của đối thủ được, nên cứ việc né thân nhảy tránh như con chim sâu, chờ dịp địch thủ hớ hênh sẽ ra tay công hãm! Nào ngờ cây Thiết Trượng quả danh bất hư truyền, trước mắt cậu bé chỉ thấy một rừng trượng pháp bao quanh lấy mình, tiếng gió vu vu, mạnh không thể tả.

Trong cảnh hiểm nghèo ấy, Thượng Quan Linh chỉ còn dùng đến thể Linh Diệu Triển Dực Khéo Độ Thiên Hà né tránh, đồng thời dùng luôn thể Thiết Bản Kiêu Công, toàn thân bấu chặt mặt đất, rồi đưa tay trái khê đẩy mặt đất với lối khinh công tuyệt đỉnh vọt sang bên phải hơn sáu thước, tránh thoát những đường trượng tua tủa như ngọn đồi nhỏ quần quít lấy mình từ nãy giờ.

Cậu bé đầy mình mồ hôi lạnh, đứng thẳng người lên, Đàm Bách Thủy ngửa mặt lên trời cười ngất ngưỡng rằng :

- Nội trong năm mươi hiệp, nếu cây Cửu Đầu Thiết Trượng của lão phu không đánh bật được cây Văn Xương bút của ngươi thì ba chữ Đàm Bách Thủy lập tức được xóa hẳn trong giang hồ ngay!

Thượng Quan Linh ôm bụng cười ha hả.

Cửu Trượng Thần Ông ngược mắt quát tháo :

- Thăng nhãi ranh! Có chuyện gì mà cười hả hê thế?

Thượng Quan Linh nín cười cong môi lên nói :

- Đàm Bách Thủy! Đừng nói là trong năm mươi hiệp ông chưa thắng nổi tôi, cho có thêm năm mươi hiệp nữa cũng chẳng đi đến đâu!

Đàm Bách Thủy giận điên người! Choang một tiếng, cây thần trượng đánh luôn vào một tảng đá, cát bụi tóe lửa tứ tung, hăm hực nhìn trừng vào Thượng Quan Linh.

Thượng Quan Linh nắm chặt cây Văn Xương bút của mình, ngang nhiên nói :

- Đàm Bách Thủy! Nếu có thua thì nói thẳng cho rồi đi! Đừng ở đó động trò dọa người trông nực cười lắm!

Đàm Bách Thủy giận quá nổi khùng, hét lên một tiếng, dùng hết toàn lực vào cây thiết trượng, vung ra một thể Tam Hoa Tề Đỉnh, những đường trượng tua tủa nhanh như làn điện chụp ập xuống đầu Thượng Quan Linh.

Thượng Quan Linh cũng biết trượng pháp của Đàm Bách Thủy không phải tục phạm gì, đâu dám đỡ liều bằng cây Văn Xương bút? Nhưng cậu bé cũng nhảy nhót vung bút điểm túi bụi qua địch!

Đàm Bách Thủy vốn là người đã nổi danh trên giang hồ, đánh với một kẻ hậu bối như thế sợ thiên hạ chê cười mình ỷ lớn hiếp nhỏ, nên cũng nường tay trong lúc đánh, nào ngờ thăng nhãi ranh dám cả gan trả đũa, không chịu nhường nhịn chút nào, dưới cơn thịnh nộ, Đàm Bách Thủy tăng mạnh thêm trượng pháp đối địch!

Cây Văn Xương bút lúc này đánh luôn ra ba mươi sáu đường Văn Xương bút pháp của Tạ Đông Dương đã truyền dạy. Chỉ thấy ánh bút loang loáng một vùng như tia chớp điện trời công, hăm mãnh liệt về phía Đàm Bách Thủy.

Trượng pháp ào ào của Đàm Bách Thủy lúc này cũng tung ra hai thể Cuồng Phong Lạc Diệp, Lãng Quyển Lưu Sa ép hẳn Thượng Quan Linh lùi hẳn hơn ngoài trượng xong, rồi đổi thể thủ thành thể công.

Trong nội mười hiệp đầu, Thượng Quan Linh lại bị vây trong trượng pháp của Đàm Bách Thủy, cậu bé đành cố gắng gỡ hết ba mươi sáu ngọn Văn Xương bút pháp tinh diệu của mình ra chống đỡ mới miễn cưỡng tạm yên!

Vào khoảng bốn mươi hiệp, nguy cơ đã hiện khắp xung quanh người, Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy đã nắm chắc phần thắng trong tay mình, tiếng cười ha hả liên hồi, thỉnh linh cây thiết trượng quét mạnh xuống hai chân Thượng Quan Linh đánh ra một thể Hoàn Hảo Thiên Quân, cướp đánh nhiều nơi trọng yếu trên người cậu bé!

Thượng Quan Linh đã đấu hơn bốn mươi hiệp, mồ hôi trên người dần dần nhễ nhại, khi thể đối thủ đánh thể Hoàn Hảo Thiên Quân một cách dũng mãnh như thế, vội cong người nhảy vọt ra ngoài hai trượng, thoát khỏi uy lực của thiết trượng đang bao vây.

Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy đắc ý cười ha hả rằng :

- Nhãi ranh kia! Chưa đủ năm mươi hiệp cơ mà...

Thượng Quan Linh đưa vật áo lên chùi mồ hôi trán, hừ một tiếng rằng :

- Đàm Bách Thủy! Xin ông đừng vội hơn hở đắc chí! Giờ đây xin ông hãy thử tiếp tôi thêm năm mươi hiệp xem sao?

Vừa nói vừa tung mình vào lại vòng chiến, trong chuyển này, Thượng Quan Linh dùng ngay thế Huyền Thiên Thất Thập Nhị Phất của Thiên Si đạo trưởng đã truyền, thế là một lối đánh oai thế tuyệt luân được cậu bé dùng cây Văn Xương bút diễn đánh!

Đàm Bách Thủy thấy lối đánh mới lạ, giật nảy mình lùi thân.

Nhưng Thượng Quan Linh đã sẵn sàng tới, cả một vùng hoa bút tỏa ra như một dòng sông chong chóng gặp gió, chỉ thấy cậu bé trên thì điểm song mục, giữa thì đâm huyết Chương Đài, dưới lại bế huyết Đồng Tuyền! Trong một thế đầu tiên, đã ngang nhiên một lúc chia đánh ba trọng điểm của địch.

Đàm Bách Thủy nhận ngay ra môn võ này chỉ có Tây Đạo Thiên Si đạo trưởng trong nhóm Càn Khôn ngũ tuyệt mới có lối đánh kinh hồn này!

Đàm Bách Thủy vừa gỡ thế đánh vừa tự nhủ thầm: Thằng nhãi này tuổi nhỏ thế, không biết nó học đâu được lối tuyệt học bất truyền của Thiên Si đạo trưởng này! Tuy tay chân nó còn ngượng nghịu chưa quen, nhưng bảy mươi hai thế biến hóa kỳ ảo ấy, mình muốn thắng nó cũng không phải chuyện dễ! Nhưng mình đã chót lớn tiếng khoe khoang mới nó, nội trong một trăm hiệp không thắng nổi nó, chẳng lẽ Đàm Bách Thủy phải xóa tên trong giang hồ thật ư? Nghĩ thế, Đàm Bách Thủy bất giác rùng mình thất kinh! Không biết tính sao, đành vội đánh mạnh một trượng, tung mình nhảy ra xa hơn ba trượng.

Thượng Quan Linh trong lúc thử sơ tuyệt học, quả nhiên thấy oai lực mạnh lạ, đằng này cậu bé vừa mừng thầm trong bụng bỗng đối phương nhảy khỏi vòng chiến, Thượng Quan Linh ngạc nhiên hỏi :

- Đàm Bách Thủy! Đã đầy trăm hiệp đâu? bộ ông sợ rồi hả?

Cửu Trượng Thần Ông trong lòng then thùng, sắc mặt rầu rầu trả lời rằng :

- Trong lúc lão phu hấp tấp lại đây, đã quên phứt một chuyện quan trọng, vậy ngươi hãy ở đây chờ đợi ta trong nửa ngày, còn bốn mươi hiệp nữa chúng ta giải quyết sau vậy!

Thượng Quan Linh nghe vậy cười lên sảng sặc rằng :

- Rõ ràng là ông sợ bị thua, thế mà cũng đi dùng lối đánh lừa trẻ con còn không nổi để đánh lừa tôi! Chuyện lớn tày trời đến đâu đi nữa cũng phải đánh bốn mươi hiệp rồi muốn đi đâu thì đi!

Nói xong cùng vung bút đánh ra.

Đàm Bách Thủy sa hấn mặt xuống nói :

- Nếu vậy thì ngươi cùng đi với ta vậy!

Dứt lời tung thân vọt nhảy ra xa bốn trượng, Thượng Quan Linh cũng vội tung mình đuổi theo sau, thế là cả hai đều dùng thuật khinh công phi hành của mình ra, kẻ trước người sau chạy đuổi tưng bừng!

Đuổi nhau được đâu hơn mười dặm đường, Đàm Bách Thủy vì vết thương trên đùi, nên đã trở ngại không ít trong lúc chạy, giờ đây vết thương lại đau nhói từng hồi, dần dà Thượng Quan Linh đã gần kề thêm!

Trong lúc Đàm Bách Thủy quỳnh người, thì trước mặt hiện ra một đám rừng rậm rạp, Đàm Bách Thủy vội đề khí tung mình trong hai cái nhún nhảy đã lẫn biến vào trong rừng!

Thượng Quan Linh không ngờ Đàm Bách Thủy có ý trốn mình thế, khi cậu đuổi tới nơi, tung tích đối phương đã biến vào rừng.

Cậu bé do dự suy nghĩ một hồi, bởi trên giang hồ thường có câu tục ngữ : “Cùng khẩu mạc truy dị lâm mạc nhập” (Không nên đuổi kẻ khôn cùng, gặp rừng chớ nên vào), vì mình dễ bị lộ mục tiêu hơn! Kẻ địch dễ ra tay hạ độc thủ, khó mà phòng được! nhưng nghĩ tới người bạn già Bách Thảo lão nhân, trong lòng không cam tâm tý nào! Trong cơn tức, cậu bé không sao dẫn nổi, thế là bất kể lợi hại gì, cây Văn Xương bút đưa ra che chắn trước ngực, mạo hiểm xông vào.

Thượng Quan Linh cũng biết mình quá liều, sau khi phi thân tung mình cào sâu hơn trượng, cậu bé nhanh nhẹn xuyên qua trái né qua phải một hồi, rồi tìm ngay đến một gốc cây lớn đứng dựa vào đó, đưa mắt quan sát khắp chung quanh một lượt.

Bỗng trên đỉnh đầu có giọng cười lạnh lùng vang xuống, Thượng Quan Linh giật mình thất kinh, cây Văn Xương bút tức khắc đánh ra một thế Xuyên Vân Nã Nguyệt (vén mây bắt trăng).

Kình phong đánh lên, cành lá ào ào ngã nghiêng, một bóng áo vàng tung mình qua một cây to khác, tiếng cười lạnh lùng lại truyền đến tai cậu bé rằng :

- Lão phu nếu quả không bận chuyện trong người, đời nào để nhãi ranh hỗn láo như thế? Giờ tạm cho người xem chút lợi hại của ta cho biết thân biết phận! Nếu sau còn gặp nhau trên giang hồ, mà vẫn giữ thói ương ngạnh ấy, đừng có trách ta ra tay nhé!

Vừa dứt tiếng nói, Thượng Quan Linh bỗng cảm thấy xung quanh người mình có tiếng gió rít lên đánh tới, cậu bé vội vung bút lên quay tít như một cái dù che mưa để che khắp toàn thân, đồng thời liếc mắt quan sát động tĩnh.

Đàm Bách Thủy xưa nay vốn tự hào với môn ám khí Bách Bộ Ô Phong Thiết Thảo của mình, mỗi lần ra tay là chín ngọn cỏ sắt bách phát bách trúng. Lúc này chỉ thấy chín ngọn cỏ chum lại làm một, nhắm thẳng cây Văn Xương bút chọc tới nhanh như chớp.

Thượng Quan Linh thấy Ô Phong Thiết Thảo, thoát tiên bay ra chín ngọn rõ ràng, sau thỉnh linh lại tụ trung thành một mà nhắm ngay cây bút của mình chọc tới, biết ngay võ nghệ của người xử dụng đã đi đến mức tinh vi tuyệt đỉnh, mình chẳng qua chỉ nhờ được những sự gặp may kỳ lạ mà thôi, nếu nói về võ học của mình trong tình trạng này còn thua địch rất nhiều.

Biết rõ lợi hại như thế, hơn nữa lại nằm trong thế bất lợi là trong rừng tối om, dù Thượng Quan Linh gan có to bằng trời đi nữa cũng không thể nào theo đuổi tới cùng được, thế là cậu bé đành để tiếng cười của Đàm Bách Thủy mỗi lúc một xa dần hẳn.

Thượng Quan Linh đứng đực người suy nghĩ những sự tao ngộ kỳ lạ của mình, nào là công lực tăng dần, nào oai lực môn Huyền Thiên Thất Thập Nhị Phát của Thiên Si đạo trưởng, trong hai trận thử chưởng với Đàm Bách Thủy, không biết đã cách nơi động huyệt Tuyệt cốc bao xa rồi? Bây giờ tìm được ai mà hỏi tên đường lối đây? Nếu vạn nhất sau này tìm đến không biết chỗ thì phải làm thế nào?

Trong lòng Thượng Quan Linh lằng lằng, chuyện đã thế, cũng không biết làm cách gì hơn, cậu bé đành đứng đỉnh bước ra khỏi rừng, chuẩn bị hỏi thăm người ta tìm đường đi đến Trường Sinh đảo để kịp tham gia một cuộc võ lâm thịnh hội ở đó.

Vừa ra khỏi cửa rừng, bỗng thấy một bóng người nhanh như cắt nhoáng qua mắt mình.

Một là Thượng Quan Linh nghĩ trong rừng làm gì có người lạ nào khác, hai nữa thân pháp của người ấy lại tuyệt cao, cậu bé tin chắc lại là Đàm Bách Thủy đây.

Thượng Quan Linh hấp tấp núp vào một gốc cây sầm uất gần đó, chờ bóng người đi tới gần, thỉnh linh hét lên một tiếng dữ dội, dùng đến chín phần mười chân lực, vung luôn song chưởng đánh ra, chỉ thấy cây lá rào rào gãy rạp, dồn hết về phía bóng người đang tiến tới.

Người đi đường không ngờ có người dùng chưởng lực đánh lên mình thỉnh linh như thế, vội ngừng chân hít mạnh hơi lên người, hai chân khẽ nhún xuống đất, toàn thân nhẹ vọt như một con chim về phía sau, thật là một khinh công tuyệt đỉnh và đẹp mắt. Trong khi bị đánh lên như thế mà đã ngang nhiên ung dung né tránh được chưởng lực của địch, như thế đủ biết võ nghệ người đi đường ghê gớm bậc nào rồi!

Thượng Quan Linh theo gió chưởng tung mình bay ra, đến khi nhận rõ mặt người đi đường, bất giác mặt đỏ ửng lên, thì ra đầu phải là Đàm Bách Thủy gì đâu?

Hóa ra người này là một ông già mặc áo xám tro, toàn thân cao không đầy năm thước, khổ người mập mạp thấp lùn.

Ông già lùn mập bị đột kích thỉnh linh, sắc mặt vốn đã hầm hầm nổi giận, râu tóc dựng ngược, nhưng sau nhìn ra Thượng Quan Linh chẳng qua là cậu bé con, cơn giận nguôi hẳn đi, nhưng vẫn không vui vẻ lắm,

cau có đôi lông mày vừa rậm vừa ngắn của mình hỏi rằng :

- Oắt con kia! Sao cả gan núp trong bụi ra tay độc ác đánh người đi đường thế? Tuy ta không muốn chấp trách gì với người, nhưng ta bắt người phải khai rõ là môn đệ của ai? Thuộc về sư môn tông phái nào? Sau này ta sẽ tìm người lớn của người để hỏi tội sau!

Thượng Quan Linh phát chưởng đánh nhằm người, trong lòng đang hối hận, chực lên tiếng bày tỏ đầu đuôi, nhưng nghe khẩu khí của người già này có vẻ hồng hách, thần sắc lại kiêu ngạo không tưởng tượng được, cậu bé tức trí vẹo cổ qua một bên ngang nhiên trả lời rằng :

- Tôi đánh nhằm người, đang tính xin lỗi, nhưng nghe ông nói năng hiên ngang như thế, tôi chẳng phục tý nào! Kể đánh ông chính là tôi, vậy ông có bản lãnh gì ghê gớm cứ đem ra đây tỷ thí với tôi, cần gì phải tìm cho được sư phụ tôi? Mà liệu thầy tôi ông dám trêu tôi ư?

Người già áo xám nghe xong cười ngất ngưỡng rằng :

- Những việc trên giang hồ này, quả ta đã cách tuyệt trên mười năm nay rồi, chẳng biết những kẻ ngang tàng trong võ lâm ngày nay là thuộc những nhân vật gì? Người đã ương ngạnh thế, ta hãy bắt người trước đã, rồi tìm sư phụ của người cãi lý sau!

Dứt lời, một bàn tay hộ pháp vừa béo vừa đỏ, xòe hẳn năm ngón chụp nhanh xuống bả vai Thượng Quan Linh.

Từ lúc Thượng Quan Linh phục trong bụi đánh ra một chưởng, biết ngay võ học của ông già áo xám này cao kỳ vô kể, nên tuy miệng lưỡi đánh đấm đối chọi, thực ra cậu đã phải đề phòng cẩn thận. Khi thấy ngũ chỉ của địch thủ bầu tới, cậu bé không nhảy về phía sau để tránh mà lại mạo hiểm chui lườn qua dưới nách ông già, tay phải đưa ra một thế Kim Báo Lộ Trảo, nhắm nơi Đan Điền của địch đánh tới, miệng hét lớn rằng :

- Muốn bắt tôi đâu phải dễ dàng thế? Ông ỷ già nói khoác y như một nhân vật đã nổi tiếng tầm trong võ lâm vậy! Hãy ném thử chưởng lực của tôi đã! Xem thử công lực của ông tới mức nào cho biết!

Thượng Quan Linh dám dùng đến thế hiểm nghèo như thế khiến cho ông già áo xám cũng lác mắt ngẩn người. Nghe cậu bé nói thế, quả nhiên lão không né tránh, ỷ mình công lực hơn người, nhẹ xích qua một chút để tránh trọng huyết Đan Điền, dùng xương đùi đỡ luôn chưởng lực của Thượng Quan Linh.

Cả đôi bên không ngờ sự thế trước mắt lạ thế. Phần Thượng Quan Linh tưởng đầu xương hông của ông già thế nào cũng dập nát, neho mắt cau mày tính thu ngay thế đánh lại nhưng đã không kịp.

Phần ông già cũng không thể nào ngờ rằng một thằng bé mười bốn mười năm tuổi mà chân lực nội gia lại cao cường đến thế! Khi phát giác ra, có muốn tránh cũng không kịp, đành cắn răng tụ khí vào đan điền ráng chịu một chưởng.

Nội một chưởng của Thượng Quan Linh đã khiến ông già áo xám phải lùi về phía sau hơn ba bước, xương hông đau nhói vô ngần. Đôi mắt lão trợn tròn, sát khí đằng đằng nhìn sang Thượng Quan Linh.

Thượng Quan Linh thấy lão vậy bật cười nói :

- Kể ra xương đùi của ông cũng khá cứng thật đấy, nếu phải người khác chắc đã bị dập nát từ lâu rồi...

Chưa dứt lời, đôi mắt người già áo xám đã lộ hung quang, tiếng hét vang như sấm rền :

- Oắt con! Sắp chết đến nơi mà còn không biết! Hãy mau đem nạp nửa mạng sống cho ta trước đã!

Tay phải vung ào một tiếng về Thượng Quan Linh.

Cậu bé bị thất thế là không hiểu ông già đang đấu với mình đây là nhân vật nào trong võ lâm? Thấy tướng mạo lão không có gì oai nghi cho lắm, nên cậu bé coi thường hơn Đàm Bách Thủy, nghĩ thầm trong bụng cứ dùng phách không chưởng lực chần ngã lão cho được việc.

Nào ngờ chuyển này Thượng Quan Linh đã gặp phải thứ dữ! Song chưởng cậu vừa đánh ra, một sức vô hình nặng trĩu đã đè ngược lại, Thượng Quan Linh biết địch không lại, tính dùng lối khinh công né nhảy nhưng quá chậm, chỉ đành cắn răng chịu về hai phần chân lực để hộ thân, còn tám phần nội lực tung ra để ngự địch.

Khi hai luồng nội gia chân lực gia tiếp với nhau, đôi tay của Thượng Quan Linh cảm thấy như muốn gãy rời, trống ngực đập mạnh liên hồi, mắt tá hỏa tam tinh.

Ngay trong lúc thập tử nhất sinh đó, dưới nách lại trúng luôn một chỉ lực của người già áo xám.

Nhưng chỉ lực ấy không điểm trúng yếu huyệt của Thượng Quan Linh mà lại khéo léo trúng chiếc thẻ Kim bài của Tiểu Diện Diêm Bà đã cho Thượng Quan Linh. Người già thấy có vật cản trở bèn xoay sang lối dùng chưởng vỗ ngay hôn mê huyệt của Thượng Quan Linh. Thế là cậu bé té lăn ra mặt đất bất tỉnh luôn.

Người già hình như có chuyện gấp rút bên người, chỉ thấy lão lạnh lùng nhìn Thượng Quan Linh một lúc rồi bỏ đi ngay, nhưng lão bỗng nhớ vừa rồi khi mình điểm huyệt đã có gì vướng tay, nên đưa tay vén áo cậu bé xem coi vật gì. Khi lão thấy Kim Bài Huyết Lệnh của cậu bé, sắc mặt bỗng chần chờ ý lên một tiếng ngạc nhiên!

Do dự một lúc, lão bèn cúi xuống lấy thuốc linh đơn nhét ngay vào miệng cậu bé ba viên, xong giải huyệt hôn mê rồi nói rằng :

- Ta không ngờ ngươi lại là đệ tử của Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương. Không phải ta sợ gì sự phụ của người đâu, nhưng trước đây đã gặp mặt nàng một lần, dù sao đi nữa cũng không nên đánh thương kẻ hậu bối như ngươi! Hiện giờ thương tích của ngươi phải mỗi ngày uống ba viên linh đơn của ta để điều trị mới mong khỏi bệnh. Hơn nữa ta còn bận việc phải đi Đông Hải, cho nên ta cần đem theo ngươi để trị khỏi bệnh, chờ khi thương tích của ngươi khỏi hẳn đau đớn, và chuyện ở Đông Hải của ta giải quyết xong, chừng ấy ta sẽ đưa ngươi về La Phù sơn Vạn Mai cốc gặp thầy ngươi để lý lẽ phải quấy sau!

Thượng Quan Linh thấy lão già lùn mập tướng mình là đệ tử của Mạnh Tam Nương, trong bụng bất giác tức cười, vừa tính cải chính lại nghe lão già nói sẽ đem mình đi Đông Hải, nghĩ bụng cứ giả bộ hồ đồ nhận là đệ tử của Tiểu Diện Diêm Bà để lão đưa mình đến Đông Hải, hơn nữa kinh mạch toàn thân mình đã thông suốt, mình muốn trốn đi lúc nào mà chả được, cứ việc mặc lão già này lên La Phù sơn tha hồ ầm ố lý sự Mạnh Tam Nương cho vui.

Lão già áo xám thấy sắc mặt của Thượng Quan Linh không vui lại nói tiếp :

- Ta biết ngươi chưa chịu phục, nhưng ta là kẻ tiền bối, có đánh ta cũng chỉ tìm thầy ngươi đánh, ta không thể nào đánh với kẻ hậu bối như thế, vậy ngươi có biết ta là ai không?

Thượng Quan Linh chẳng thèm ngó người già trước mặt, cứ hếch cổ lên nhìn trời, đầu lắc nhẹ.

Lão già chỉ còn cách tự báo danh hiệu của mình rằng :

- Thế ngươi đã từng nghe Mạnh Tam Nương nói về Càn Khôn ngũ tuyệt chưa? Ta đây chính là một trong Ngũ tuyệt Bắc Kiềm Phổ Côn đây!

Nghe đến tên Bắc Kiềm Phổ Côn, Thượng Quan Linh giật mình đến thót.

- “Hèn gì chưởng lực của mình bị thua là phải! Thì ra mình lại gặp một trong Ngũ tuyệt của nhóm Càn Khôn!”

Nhưng bỗng nhiên Thượng Quan Linh thấy lão già xưng là Bắc Kiềm tại sao không thấy mang kiếm bên người? Mắt cậu bé cứ nhìn xung quanh người già để tìm.

Phổ Côn như hiểu ý Thượng Quan Linh, bèn mỉm cười rằng :

- Chắc ngươi nghi Bắc Kiềm sao lại không đeo kiếm chứ gì? Bởi cây Tam Chỉ kiếm của ta đã bị thằng con bất hiếu Phổ Kiên đánh cắp mang đi! Theo sự điều tra ngầm ngấm của ta, Phổ Kiên không biết đã bị thua về tay một nhân vật nào đó, nên nó mới ước hẹn với người ta tại đảo Trường Sinh Đông Hải, chính nơi ở của Đông Tăng Túy Đầu Đà để quyết đấu hơn thua với người ta! Tuy nó đã cố giấu ta, nhưng ta không muốn kiếm nghệ của nhà họ Phổ bị mất oai danh, nên đã âm thầm theo dõi! Người theo ta chuyển này đến Đông Hải, thế nào cũng được chứng kiến một cuộc thịnh hội trong võ lâm! Kể ra cũng không uống công đâu!

Thượng Quan Linh bây giờ mới vỡ lẽ, trong bụng không khỏi cười thầm vì đầu đuôi câu chuyện của Phổ Kiên, Thượng Quan Linh biết rõ hơn ai hết. Nhưng mình đã lỡ vờ không biết, nay đành làm thỉnh luôn chờ đến Đông Hải rồi tính sau.

Bắc Kiếm Phổ Côn cứ tưởng Thượng Quan Linh là đệ tử của Chứng giáo La Sát môn Mạnh Tam Nương, này giờ chẳng thấy hé miệng nói một lời gì, đành dắt luôn đi Đông Hải.

Trường Sinh đảo cách thắng cảnh phật giáo địa Phổ Đà Sơn không xa, đây là một đảo rất nhỏ ở Đông Hải, một trong Ngũ tuyệt nhóm Càn Khôn ngũ tuyệt là Túy Đầu Đà Đông Tăng thường quanh năm cư ngụ ở đây.

Giữa tiết mùa cuối tháng bảy, vị kỳ hiệp Túy Đầu Đà Đông Tăng này ngồi trên một mỏm đá, tay bầu rượu thơm, tay cầm đùi thịt chó, mặc cho sóng bể đánh ướt sũng tà áo bào, cứ tĩnh bơ ngồi gặm đùi thịt chó ngon lành! Đang ngồi ăn thú vị ấy, mặt bể bỗng hiện ra một chiếc lá buồm nhỏ ở đằng xa, chẳng mấy chốc chiếc thuyền nhỏ ấy đã đến gần trước bến. Mũi thuyền, một người gầy cao mặc áo dài đen đứng hiên ngang, lạnh lùng và không có màu máu gì trên khuôn mặt trắng bệch ấy, càng không thể nhận ra được vẻ mặt buồn vui của người áo đen đứng trước mũi thuyền. Thì ra đây là nhân vật mà hầu hết trong võ lâm đều cảm thấy nhức đầu, khó biết thiện ác ra sao, Đoạt Hồn Kỳ! Vâng chính người áo đen đứng trên mũi thuyền là Đoạt Hồn Kỳ!

Đoạt Hồn Kỳ xưa nay ít niềm nở với ai bao giờ, nhưng với Túy Đầu Đà Đông Tăng lại khác hẳn. Mặc dù ngược chiều gió, nhưng Đoạt Hồn Kỳ đã dùng chân khí để truyền tiếng nói lên bờ rằng :

- Túy hòa thượng ơi! Nay ta đã trót gây lên một cuộc sóng gió lên Trường Sinh đảo của ngươi rồi!

Túy Đầu Đà vẫn ngồi ăn uống điềm nhiên, chờ cho Đoạt Hồn Kỳ xuống thuyền đến tận nơi, mới liếc đôi mắt ngà ngà ngắm nhìn Đoạt Hồn Kỳ từ đầu đến chân, thỉnh thoảng tay áo bào phất nhẹ một luồng kinh phong đẩy Đoạt Hồn Kỳ lùi hẳn ba bước.

Đoạt Hồn Kỳ ngạc nhiên hỏi rằng :

- Kìa Túy hòa thượng! Chúng mình đã lâu không gặp nhau, sao hòa thượng lại có thể say đến nỗi thế kia? Đây không lý là lỗi tiếp khách của hòa thượng đấy ư?

Túy Đầu Đà vừa đưa bầu rượu lên miệng tu, vừa liếc mắt nhìn Đoạt Hồn Kỳ, mặt không vui rằng :

- Ngươi nói không sai! Trường Sinh đảo vốn nơi yên tĩnh và ta vẫn muốn nó yên tĩnh hoài, hơn nữa ta càng không muốn tiếp loại người khẩu phật tâm xà như ngươi đâu! Hôm nay là lần cuối cùng ta để ngươi bước bàn chân lên đảo Trường Sinh của ta, lần sau nếu còn bén mảng tới chứng ấy đừng có trách Túy hòa thượng lãng nhệch đấy nhé!

Đoạt Hồn Kỳ ngẩn người ngạc nhiên, vì xưa nay Đông Tăng Túy Đầu Đà vẫn thân với mình, sao hôm nay bỗng đột nhiên thay đổi hẳn thái độ lạ lùng như thế?

Nhưng Đoạt Hồn Kỳ cố đè nén bức tức ngồi cạnh xuống phiến đá của hòa thượng, từ tốn nói rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ quả thật gặp vận xui xẻo! Hình như trên giang hồ này ai cũng cho Đoạt Hồn Kỳ hung ác tuyệt luân, vừa đáng sợ lại càng đáng giết, nhưng ác thay ta lại tìm không ra lỗi lầm ác gì trên người ta? Hung ở đâu? Ác ở đâu? Chỗ nào đáng sợ? Tại sao lại đáng giết? Lạ lùng thật...

Túy Đầu Đà ngậm cong miếng thịt chó mới lăm nhấm rằng :

- Vụ tận diệt hai mươi ba tăng lữ tại chùa Tịnh Tâm thiền tự bộ còn không đủ nữa sao? Tước da lão Phương trượng không để là độc? Khẩu phật tâm xà với hòa thượng không đáng giận? Tội tày trời như thế bộ còn không đáng giết?

10. Đồng Chung Hoạn Nạn

Đoạt Hồn Kỳ nghe xong nhảy nhồm hẫng người lên, hấp tấp hỏi rằng :

- Tịnh Tâm thiền tự, phải chăng là chi phái của Thiếu Lâm tinh Triết Đông? Mà trụ trì của chùa ấy là Tịnh Tâm lão phương trượng đó không?

Túy Đầu Đà lạnh lùng rằng :

- Đúng thế! Vụ án xảy ra vào khoảng canh ba, hai mươi ba tăng đồ trong thiền tự, hầu hết trên thiên linh cái mỗi người, ở Bách Nhai huyết, đều bị cây châm kim vàng có ngọn cờ đỏ đâm thủng, chết một cách thảm khốc!

Đoạt Hồn Kỳ nghe xong cảm thấy nhẹ nhõm hẳn người, tiếp tục hỏi rằng :

- Anh cho rằng vụ án vô nhân đạo này do tôi gây lên đó ư?

Túy Đầu Đà khẽ nhích mép rằng :

- Ngọn cờ sọ người trên cây kim vàng, từ xưa đến nay, ta đã thấy người dùng không biết bao nhiêu lần rồi! Huống hồ miếng da mà người đã tước sống trên thân lão Phương trượng, cũng được làm thành hình cờ Đoạt Hồn Kỳ dán cửa chùa! Không phải người thì còn ai vào đó?

Đoạt Hồn Kỳ hết thức bình thản hỏi rằng :

- Vụ này xảy ra hồi nào?

Túy Đầu Đà cũng chẳng thèm ngó Đoạt Hồn Kỳ, quay mặt sang một bên, rồi trả lời vắn tắt :

- Ba tháng về trước, người tự biết rõ sao còn hỏi vờ làm gì?

Đoạt Hồn Kỳ gật đầu cười xong lại hỏi :

- Thế lần trước tôi lại Trường Sinh đảo của anh đây, cách nay đã được bao lâu rồi nhỉ?

Túy Đầu Đà như bực mình, ực ực uống một hơi vài hớp rượu, giương đôi mắt đỏ ngầu ngó Đoạt Hồn Kỳ rằng :

- Người tưởng ta say mà không biết ngày tháng sao? Kỳ trước người lại đây cách nay vừa đúng trăm ngày, sau khi rời khỏi đây, người bèn thi hành một thủ đoạn dã man vô luân thường ấy tại chùa Tịnh Tâm! Bây giờ còn vác mặt về đây gặp ta làm gì?

Đoạt Hồn Kỳ ngừng mặt cười ngắt, tiếng cười từ cao hạ xuống thấp dần, sắc mặt cũng tùy theo tiếng cười biến đổi, hình như bao hàm nhiều nỗi oan ức trong tiếng cười!

Túy Đầu Đà là một cao thủ tuyệt thế trong võ lâm, dĩ nhiên là một kẻ tri âm, nghe xong hàm ý tiếng cười, nheo mày hỏi rằng :

- Người còn cười một cách điên cuồng như thế làm gì? Không lý đã giết ngàn ấy người mà còn vui sướng lắm sao?

Đoạt Hồn Kỳ thở dài một tiếng, nghiêng giọng nói :

- Chuyển trước tôi lại đây, tuy không nói rõ dụng ý, thực ra tôi lại tạ từ với anh! Bởi vì tôi nghe trên giang hồ đã đồn đãi rằng trong mấy tỉnh miền Tây bắc, đương có một Đoạt Hồn Kỳ xuất hiện thường xuyên, tay độc tâm ác vô kể, nên tôi muốn đến đó điều tra hư thực xem sao...

Chưa hết lời, Túy Đầu Đà hừ một tiếng bằng hơi mũi, lạnh lùng giọng nói :

- Lại khẩu phật tâm xà rồi! Đùng hòng giở trò Di Họa Giang Đông thường dùng của người trước mặt ta!

Đoạt Hồn Kỳ cười nhạt một tiếng rằng :

- Tôi cũng biết chuyện này quá hoang đường, khiến anh khó tin, nhưng nay tôi cũng có khá nhiều nhân chứng!

Túy Đầu Đà thoát nghe Đoạt Hồn Kỳ nói có nhân chứng, lộ vẻ ngạc nhiên hẳn, nhưng cũng còn nghi hỏi rằng :

- Ai đã biết được người sai khiến những người nào ra làm nhân chứng để cốt đánh lộn con đen?

Đoạt Hồn Kỳ cười ngắt nói rằng :

- Tây Đạo Thiên Si lão đạo, lão già Phở Côn Bắc Kiếm với tên Đoạt Hồn Kỳ này, thử hỏi tôi có cách gì xúi cho hai người này nói trắng hóa đen không đã?

Túy Đầu Đà khẽ giật mình, hình như nghe đến tên Tây Đạo, Bắc Kiếm, cơn men tỉnh đi một phần nào, bèn cau mày hỏi rằng :

- Chuyện này sao lại dính líu cả đến đạo sĩ Thiên Si và lão già khó tính Phổ Côn kia?

Đoạt Hồn Kỳ bèn kể lại vụ diệt song hung ở Thất Ly Sơn, nào con của Bắc Kiếm là Phổ Kiên bị gãy kiếm, và Thiên Si đạo trưởng hẹn cuộc hội...

Nói xong lại cười với Túy Đầu Đà rằng :

- Cũng bởi thế nên tôi mới kết mối thâm thù với Bắc Kiếm và cũng lại có một Đoạt Hồn Kỳ giả xuất hiện, hành vi lại quá hung tợn khiến cho Thiên Si lão đạo cũng đâm bất mãn với tôi, thành ra tôi chỉ còn nghĩ đến anh, một người say mà lòng dạ không say. Tôi hẹn họ sau ngày trung thu họp hội tại Trường Sinh đảo này! Xưa kia chúng mình đã thâm giao như thế, giờ đây anh có bằng lòng giúp tôi không nào?

Túy Đầu Đà nghe xong cười ha hả rằng :

- Tây Đạo, Đông Tăng, Bắc Kiếm, Đoạt Hồn Kỳ đều tề tựu tại Trường Sinh đảo của ta, nhưng chỉ duy thiếu có mỗi Nam Bút Gia Cát Dật vắng mặt, nếu không lại một lần thứ hai phân tranh ngôi thứ tại đây mất! Nếu những lời nói vừa rồi của ngươi là sự thật, thế nào ta cũng giúp ngươi, nhưng còn một chuyện ta còn chưa hiểu, vụ án máu loang Tịnh Tâm Tự, nếu không phải là hành động của ngươi, không lý tên Đoạt Hồn Kỳ giả miền Tây bắc đã thay đổi phương hướng từ miền Bắc chạy về miền Đông nam này sao?

Đoạt Hồn Kỳ trầm ngâm một hồi, bỗng nhảy chồm hồm lên rằng :

- Thôi tôi rõ rồi! Có lẽ những nhân vật trên giang hồ đã đem sự tích của Đoạt Hồn Kỳ miền Đông nam đồn đến miền Tây bắc, rồi lại đem sự tích của Đoạt Hồn Kỳ miền Tây bắc đồn xuống miền Đông nam đây, khi tôi nghe đến chuyện ác của Đoạt Hồn Kỳ giả, bèn thân hành đi Tây bắc, nào hay tên Đoạt Hồn Kỳ giả cũng nghe danh mà đi về miền Đông nam này để hội ngộ với tôi!

Túy Đầu Đà gật đầu cười rằng :

- Chính ta cũng đang ngạc nhiên, vì những vụ càn quét đảng cướp Kim Giao, hai lần cứu Long Tử Đan, một người đã hành thiện như thế, không có lý gì lại một đêm tận diệt hết hai mươi ba mạng người ở Tịnh Tâm tự như thế được! trong này lại có một thủ đoạn dã man nhất là tước sống da người! Tuy trên hung khí để lại đều có ký hiệu Đoạt Hồn Kỳ, nhưng ta cũng còn chưa tin hẳn, nếu không, trong khi người bước chân lên bến, ta đã chẳng nể nang gì dùng đuôi thịt chó đánh ngã người xuống biển từ lâu rồi! Nhưng danh Đoạt Hồn Kỳ vang lừng giang hồ, không ngờ lại xảy ra vụ án song đôi Đoạt Hồn Kỳ mới lạ đời làm sao?

Đoạt Hồn Kỳ nắm tay tính rằng :

- Nay cách ngày hội còn hai mươi ngày đổ lại, tôi thử đi tìm người giả mạo danh Đoạt Hồn Kỳ trong mấy vùng gần đây xem, nếu tìm ra mình sẽ kết liễu được ngay vụ nghi án Song đôi Đoạt Hồn Kỳ!

Dứt lời bèn cáo biệt luôn Túy Đầu Đà, phi thân lên chiếc thuyền đi tuốt!

Đoạt Hồn Kỳ đã dong dã suốt mười mấy ngày, đi khắp hết tỉnh Triết Giang, nhưng tuyệt nhiên không hề thấy tung tích địch thủ, đành buồn bã trở về Trường Sinh đảo hỏi Túy Đầu Đà rằng :

- Mai đây đúng ngày hẹn rồi, không biết anh có được tin gì về Thiên Si lão đạo và lão già Phổ Côn chưa?

Túy Đầu Đà cười ha hả rằng :

- Tây Đạo, Bắc Kiếm tuy chưa thấy tới, nhưng trong mấy hôm qua đây, trên Trường Sinh đảo đã phát hiện một bức Diêm Bà Huyết Giản gửi cho người đây!

Nói xong đưa bức thư qua, cuối thư một bức nữ quỷ tóc dài được vẽ bằng máu tươi.

Đoạt Hồn Kỳ cau mày cầm bóc ra xem, chỉ thấy viết rằng :

“Vụ giết Bạch Phát Tiên Đồng Nhiệm Báo ở núi Quách Xương, đã thương sư đệ Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ của ta tại Kỳ Liên Sơn, hai lần làm nhục oai danh của bản giáo La Sát môn! Vậy ta hẹn cuối năm sau, Tiểu Diệm Bà xin thân hành được tiếp Đoạt Hồn Kỳ tại La Phù sơn!”

Đoạt Hồn Kỳ xem xong tức giận điên người kêu lên :

- Không phải tôi sợ gì Mạnh Tam Nương, nhưng chẳng qua chuyện xảy ra rắc rối quá! Bạch Phát Tiên Đồng Nhiệm Báo chính do tôi giết trong lúc cứu nguy cho Long Tử Đan, nhưng nào tôi có đụng chạm gì với sư đệ nàng là Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ đâu?

Túy Đầu Đà cười rằng :

- Anh đừng giận vội, chờ cho xong cuộc hẹn ngày mai, ta sẽ cùng đi với anh tìm tên Đoạt Hồn Kỳ giả, chỉ cần tìm ra được người này, mọi việc tức khắc sẽ đầu vào đó ngay!

Đoạt Hồn Kỳ đành thu cơn giận của mình, đôi bên ngồi thưởng trăng Trung thu thả bụng uống rượu bằng thích!

Sáng hôm sau, cả một cảnh tươi đẹp của bể hiện trước mắt hai người. Cả hai vừa nhắm rượu vừa ngắm cảnh thiên nhiên, bỗng mặt biển hiện ra mộ chiếc thuyền buồm, mỗi lúc một gần, Túy Đầu Đà và Đoạt Hồn Kỳ đều phóng nhãn tuyền nhìn tới chỉ thấy một thiếu niên anh tuấn hiên ngang đứng trước mũi thuyền, thì ra chính là kẻ đã ở Thất Ly Sơn hẹn ước với Đoạt Hồn Kỳ, tức con Bắc Kiếm, tên Phổ Kiên.

Thuyền buồm chỉ còn cách bờ hơn một trượng, lúc này thấy thiếu niên anh tuấn tung mình phi thẳng như con én vào bờ, hạ thân ngay nơi uống rượu của hai người, đồng dục lớn tiếng rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ! Phổ Kiên ta đây đúng giờ ra phò hội đây! Vậy xin hãy mau rút Đoạt Hồn Kỳ để hội với Tam Chỉ kiếm này!

Đoạt Hồn Kỳ lạnh lùng liếc nhìn rằng :

- Thế còn lão đạo Thiên Si đỡ đầu cho ngươi đâu không thấy lại?

Phổ Kiên hằm hằm rằng :

- Con cháu nhà họ Phổ xưa nay đâu cần ai đỡ đầu? Đâu có như ngươi hẹn gặp đây để nhờ vả giúp sức của Đông Tăng Túy Đầu Đà như thế? Nhưng với ngọn Tam Chỉ kiếm gia truyền này, ta cũng xin đấu thử với Càn Khôn Song Tuyệt cho biết sức!

Đông Tăng Túy Đầu Đà uống hết rượu trên tay, buông tiếng cười ha hả rằng :

- Thăng nhỏ ngông cuồng thật! Cây kiếm trên tay ngươi đang cầm, chuôi kiếm lại có viên minh châu, như vậy không phải là cây Tam Chỉ kiếm tâm thường, nhất định là cây kiếm của cha ngươi, thế chắc ông già của ngươi cũng đến đây chứ?

Phổ Kiên thấy Túy Đầu Đà nhận ra cây kiếm của cha mình, mặt bắt giắc đỏ ửng, nhưng vẫn ngạo mạn rằng :

- Với những hư danh hảo huyền của một Ác ma, một Túy quỷ như hai ngươi đây, đâu cần gì phải kinh động đến phụ thân ta xuất mã...

Chưa dứt lời, Đông Tăng Túy Đầu Đà cười lên sảng sặc, quay đầu nhìn về một phiến đá lớn cách đó ba trượng.

Cũng trong cái nhìn ấy, bỗng đằng sau tảng đá bay vọt ra một tà áo vàng nhanh không thể tưởng, đến nỗi không sao nhận diện được người áo vàng, chỉ nghe đến bốp một tiếng! Thì ra hai má của Phổ Kiên đã bị một tát tai, văng luôn máu tươi, thân hình lão đảo, bật hẳn hơn một trượng! Mặt mày sưng húp lên như người lên quai bị!

Phổ Kiên bị đánh đến tá hỏa tam tinh, chưa kịp nhận rõ kẻ đánh bạt tai mình là ai? Câu Tam Chỉ kiếm trên tay cũng bị người ta đoạt luôn trong lúc bị tát! Tai nghe tiếng quát như chuông đồng :

- Quân ngu dại không biết trời cao đất rộng là gì? Mày còn dám ương ngạnh nữa hả?

Phổ Kiên nghe tiếng quát ấy bỗng run bắn người, đứng ngây như pho tượng nhìn người cha Bắc Kiếm Phổ Côn một lúc rồi cúi đầu xuống nhìn vào nút áo mình, tuôn luôn mấy giọt lệ!

Đối với đứa con trai độc nhất này, thường này Phổ Côn cứng như trứng mồng, giờ đây thấy con buồn thảm vậy, trong lòng bỗng đâm ra bùi ngùi không lẽ trách mắng thêm. Quay sang Túy Đầu Đà Đông Tăng và Đoạt Hồn Kỳ rồi ôm tay thì lễ cười rằng :

- Từ ngày biệt ly ở Kim Đỉnh núi Nga My cho đến nay thắm thoát đã hai mươi năm rồi, không ngờ phong độ nhị huynh vẫn như xưa, nhưng không hiểu vì duyên cớ gì mà hai vị đòi giáo huấn khuyến tử ở đây mà không hề báo cho tiểu đệ một lời? để tiểu đệ nghiệm trị tội phạm thượng của nó?

Đông Tăng Túy Đầu Đà biết ngay lão già Phổ Côn bề ngoài thì hòa dịu bên trong lại cứng rắn, mà Đoạt Hồn Kỳ tính tình ương ngạnh tự cao, chỉ sợ hai bên bất hòa xảy ra xung đột, đương lo tính ngầm tìm kế giải hòa cho đôi bên thì bỗng Phổ Kiên đứng cạnh lớn tiếng khóc nói rằng :

- Thưa cha! Trên Thất Ly Sơn ở Thiểm Tây, chính Đoạt Hồn Kỳ đã đòi cướp lấy cây Tam Chỉ kiếm của con, đồng thời còn bảo con về kêu cha xách kiếm tới mà đòi về là khác!

Bắc Kiếm Phổ Côn quay nhìn con mình trợn mắt hỏi :

- Kiếm trong tay mày mà cũng bị người ta cướp được à?

Phổ Kiên rằng :

- Cây Tam Chỉ kiếm của con đã bị gãy trong khi dùng chân lực giằng co nhau!

Phổ Côn nét mặt hầm hầm, dậm chân xuống đất mắng rằng :

- Mày còn nhớ những câu gia huấn của Phổ gia không? Kiếm còn thì người còn, kiếm mất thì người phải mất! Ta tuy có mỗi mình mày thật, nhưng ta không muốn mày lại làm nhục ô danh về kiếm thuật của nhà họ Phổ như thế, tại sao mày còn vác mặt sống đến ngày hôm nay?

Phổ Kiên phân trần với cha rằng :

- Thưa cha! Sau khi con bị gãy kiếm, con đã không làm nhục danh nhà họ Phổ, ngay lúc ấy con đã đâm ngực tự sát, nhưng không ngờ lại được Thiên Si đạo trưởng cứu, xin cha hãy nhìn vết sẹo đây của con hãy còn thì rõ!

Tay phải ngầm vận chân lực, soạt một tiếng, xé toang mảnh áo trước ngực, để lộ một vết sẹo dài gần hai tấc!

Phổ Côn bề ngoài tuy nghiêm nghị, nhưng đến khi thấy vết sẹo của con như thế, trong lòng cũng đau xót lắm!

Phổ Kiên cho cha mình xem vết sẹo xong lại lên tiếng nói :

- Vì thế con mới lên lấy kiếm của cha ra dùng, đến đây con cốt liều chết một phen với Đoạt Hồn Kỳ! Vậy xin cha hãy để con quyết chiến một mẻ với Đoạt Hồn Kỳ, nếu thua con xin nhảy xuống ngay bể Đông Hải, quyết không làm tổn đến thanh danh lừng lẫy của nhà họ Phổ ta đâu!

Phổ Côn thừa biết con mình chưa phải là đối thủ với nhân vật trước mặt, ngấm ngầm ra dấu mắt với con rồi mắng rằng :

- Bản lĩnh của mày đi đến đâu mà dám ngông cuồng như thế? Mày không biết rằng ngọn kỳ phong của Đoạt Hồn Kỳ khi quạt ra đều chấn động khắp giang hồ sao?

Nói xong quay qua Đoạt Hồn Kỳ chậm rãi nói rằng :

- Từ ngày chia tay trên núi Nga My đến nay, đã hai mươi năm rồi, tiểu đệ ẩn cư tại Yến Sơn, chẳng có chuyện gì đáng kể, riêng về kiếm thuật thì tiểu đệ còn có thể tự hào, nay hân hạnh được gặp cố nhân đây, vậy chúng mình xin đùa giỡn vài đường cho vui, xem thử tài nghệ đôi bên đã tiến triển đến mức nào rồi?

Đoạt Hồn Kỳ nghe Phổ Côn khiêu chiến như thế, trong mũi hừ lên một tiếng lạnh lùng, rút phất cây phong ma đồng cơn ra, móc luôn lá cờ sọ người đổ chói lên trên, lập tức thành một ngọn Đoạt Hồn Kỳ trên tay.

Lúc này đôi bên đều lăm le sắp động thủ khai chiến, Túy Đầu Đà vội nhảy vào giữa hai người, chấp tay trên ngực rằng :

- A Di Đà Phật! Xin nhị huynh hãy khoan tay!

Phổ Côn đang cơn tức giận, thấy Túy Đầu Đà nhảy vào ngang xương như vậy, nghiêm nhiên hỏi rằng :

- Chắc đại sư cũng muốn chỉ giáo gì đây?

Túy hòa thượng thấy Phổ Côn nói thế, cười ha hả rằng :

- Phổ huynh nói không sai, hai mươi năm trước, cuộc thịnh hội ở kim đỉnh Nga My, đôi Long Hồ cương hoàn đã kịch chiến với câu Tam Chỉ kiếm của Phổ huynh, trận cuối cùng ấy vẫn chưa ai hơn ai! Nay trên Trường Sinh đảo, chúng ta lại hân hạnh gặp nhau đây, quả thật bần tăng cũng muốn lĩnh giáo kiếm thuật tuyệt thế của Phổ huynh cho biết!

Bắc Kiếm Phổ Côn nào có biết chỗ khổ tâm của Túy Đầu Đà, còn cho rằng hòa thượng có ý vào hòa với Đoạt Hồn Kỳ, bèn lạnh lùng ngược mặt cười rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ đã hứa hẹn khuyến tự tại Trường Sinh đảo, tất nhiên đại sư cũng không thể khoanh tay đứng ngoài vòng được. Hai mươi năm trôi qua, câu Tam Chỉ kiếm vẫn như ngày nào! Vậy đại sư còn chờ gì không để Phổ Côn này chiêm ngưỡng đôi Long Hồ cương hoàn cho rồi?

Trong lúc này, kẻ đã theo Bắc Kiếm Phổ Côn đến Trường Sinh đảo là tiểu hiệp Thượng Quan Linh, cậu còn đang núp sau phiến đá, thấy giữa Đông Tăng, Bắc Kiếm, Đoạt Hồn Kỳ đã đứng vào thế sắp choảng nhau kinh hồn trong nháy mắt đây! Nhưng tại sao Thiên Si đạo trưởng và Ngân Tu kiếm khách Phương Bách Xuyên còn chưa thấy bóng dáng đâu? Cậu bé bèn suy tính trong bụng, không biết nên ẩn sau phiến đá để xem cảnh nào nhiệt hay nên hiện thân ra để dùng hai thế đánh Oan Trần Hải Đề và Hận Mãn Tâm Đầu đầu thử với Đoạt Hồn Kỳ xem coi Đoạt Hồn Kỳ trước mắt mình đây là thứ giả hay thứ thiệt? Nhất là cậu bé chưa biết hai thế ấy của Động Trung lão nhân đã truyền cho mình ấy, kỳ thực oai lực của nó đến mức nào?

Trong lúc Thượng Quan Linh còn chưa nắm vững chủ ý của mình thì nghe Đoạt Hồn Kỳ đã điềm nhiên nói với Bắc Kiếm Phổ Côn rằng :

- Nay lão già Phổ Côn! Ông đừng có mạ vàng cho thằng con ông như thế, thử hỏi nó mà cũng đáng hẹn hội với ta sao? Cuộc hẹn này chẳng qua ta hẹn với Thiên Si lão đạo mà thôi!

Phổ Kiên đứng cạnh nghe Đoạt Hồn Kỳ khinh mạn mình như thế, sấn ngay tới lớn tiếng rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ chớ có ỷ già ăn nói ngông cuồng khi người thế! Nếu còn hống hách, dù cho Phổ Kiên này có bị cha già trách mắng, ta cũng phải chém nhà ngươi ba kiếm mới nghe!

Đoạt Hồn Kỳ ngừng mặt cười lên tiếng âm u rợn người!

Tiểu hiệp Thượng Quan Linh ghét nhất tiếng cười của Đoạt Hồn Kỳ, cậu bé bèn từ sau vách đá nhún mình nhảy bổng lên hơn bốn trượng rồi dùng thế Nhạn Lạc Bình Sa nhẹ nhàng bay xuống trước mặt bốn người đứng, đưa tay chỉ Đoạt Hồn Kỳ rằng :

- Không biết ngươi là Đoạt Hồn Kỳ thật hay Đoạt Hồn Kỳ giả mà ngông cuồng đến thế? Nếu quả có bản lĩnh, hãy đấu thử với ta trăm hiệp xem sao?

Đoạt Hồn Kỳ giật mình ngạc nhiên nhưng khi nhìn kỹ Thượng Quan Linh, thì ra là thiếu niên đã dùng Tử Phi Hoa đánh lén mình ở Thất Ly Sơn đạo trước, đang tính lên tiếng hỏi thì đằng này Bắc Kiếm Phổ Côn cũng không ngờ rằng vết thương của Thượng Quan Linh lại chóng lành mạnh như thế. Đã không sợ oai Đoạt Hồn Kỳ mà ngang nhiên nhảy ra gọi hấn như thế! Về thân pháp khinh công lại linh diệu tuyệt, bất giác trong lòng vừa kính mến, chỉ sợ cậu bé nhờ bị độc thủ của Đoạt Hồn Kỳ thì mình làm sao ăn nói với Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương? Phổ Côn vội lên tiếng :

- Các ngươi hãy tạm yên lặng cái đã, chờ cho xong Đơn kiếm hội song hoàn giữa ta và đại sư rồi hãy nói chuyện sau!

Lúc này Đông Tăng thấy kinh địch trước mắt nên không dám chênh mảng, liền rút đôi vòng Long Hồ của mình ra cầm trên tay, chỉ thấy chu vi miệng của vòng to bằng miệng thỏ, một chiếc đầu rồng, vì vậy trạm

trở tinh vi đẹp mắt, một chiếc đầu hổ, trong oai nghi lẫm liệt, nhất là hai nanh nhô ra của miệng cọp, có thể dùng để điểm huyết!

Đôi Long Hồ cương hoàn được Túy Đầu Đà cầm hai tay, hai chiếc vòng va chạm khê vào nhau, vang lên tiếng cọp gầm rống ngân, lúc này chỉ thấy đôi chân Túy hòa thượng đi với một lối Thất Diện Bát Đảo tiến sát gần thân Phổ Côn.

Trong mắt nhà nghề, Phổ Côn nhận ra ngay đây là thể vô bí hiểm được mệnh danh Long Hình Túy Bộ. Phổ Côn không muốn trong thể đầu đã bị người ta vây hãm trong thế kỳ ảo này, chỉ thấy thân hình Bắc Kiếm vụt một cái bay ngang xa hơn ba trượng, nhân khi gót chân vừa chạm đất, thân hình Phổ Côn bay vèo trở lại rất nhanh nhưng lần này thì từ trên cao là lướt xuống với một thể kiếm Thiên Hoa Cái Đỉnh nhằm ngay Túy Đầu Đà trùm phủ xuống.

Đồng Tăng thấy Phổ Côn ngang nhiên tránh nổi thể Long Hình túy bộ của mình, mà đồng thời còn xoay từ thể bị động qua thể chủ động, trong lòng không khỏi thảm phục.

Song nghĩ thầm rằng mình còn thể Vô Lượng Chân Lực là một thể thiện chiến nhất, sao không đem ra thử với cây Tam Chỉ kiếm pháp của họ Phổ xem coi họ đã giỏi đến mức độ nào?

Nghĩ vậy nên khi ánh kiếm tua tua từ trên trùm xuống, hòa thượng đã không giơ song hoàn lên đỡ mà chỉ lớn tiếng cười nói :

- Mới mở màn mà Phổ huynh đã dùng đến sát thủ rồi, phải chăng đó là đạo đối xử với cố nhân ư?

Vừa nói chân hòa thượng vừa đổi sang thể Thất Tinh Đảo Bộ, tránh ngay đường kiếm của Phổ Côn.

Nhưng nào Phổ Côn đâu để Túy Đầu Đà tránh dễ dàng như thế? Bắc Kiếm hét lên một tiếng, lập tức đánh một thể liên hoàn tam thể Hồng Hình Kinh Thiên, Phong Dao Vạn Diệp và thể Thích Hồ Đồ Long. Ba thể đánh này tuy có trước sau nhưng đều liên miên không dứt quãng, kiếm gió ào ào, đường kiếm tua tua, khí thể dũng mãnh vô cùng, khiến cho Túy hòa thượng cuống cuống dùng ngay lại thể Long Hình Túy Bộ né tránh hẳn ra ngoài hai trượng.

Trong ba thể ấy, Phổ Côn càng hăng máu đánh tợn, đường kiếm mỗi lúc một nhanh tít, dần dà ánh kiếm và bóng người đã nhập thành một. Lúc này mọi người xung quanh chỉ thấy màu sắc của ba viên minh châu nơi chuôi kiếm tỏa thành một cầu vòng nhỏ quán tít lấy hai người trong cuộc chiến!

Không những tiểu hiệp Thượng Quan Linh và Phổ Kiên đều le lưỡi kinh hồn về trận đấu trước mắt mà cả đến con người kiêu ngạo như Đoạt Hồn Kỳ cũng phải phục thầm trong bụng về lối đánh của Bắc Kiếm, quả danh bất hư truyền thật! Lúc này Đoạt Hồn Kỳ cũng toát mồ hôi lạnh hộ cho Túy Đầu Đà Đồng Tăng không ít.

Dần dần cả hai bên không thấy thắng nổi nhau bằng lối binh khí, bụng ai cũng nghĩ cách chỉ còn thử đến nội gia chân lực mới phân cao thấp được! thể là hai loại binh khí của đôi bên thỉnh thoảng được dính chặt lại với nhau, trong mắt nhà nghề, Đoạt Hồn Kỳ rõ ngay hai bên đương ngầm giao đấu nội gia chân lực với nhau, chỉ cần bên nào bền hơn là thắng cuộc ngay!

Một bên thì Tam Chỉ kiếm đề Song hoàn, một bên thì Song hoàn cổ vung lên, không bên nào dám sơ xuất chênh mảng trong lúc này!

Vì cuộc đấu này quan hệ đến thanh danh lẫy lừng cả hai người nên không ai chịu nhụt ai, bên nào cũng muốn phần thắng về mình! Chỉ riêng Đoạt Hồn Kỳ đứng ngoài là sốt ruột, vì biết cuộc đấu còn kéo dài thì giờ lắm, mình lại không tiện nhúng tay can thiệp trong trường hợp này, trong lòng phân vân không biết tính sao cho ổn.

Phổ Kiên cũng lo nơm nớp cho cha, từ từ đứng gần bên Phổ Côn để còn phòng hờ mọi bất trắc.

Bắc Kiếm thấy con đến gần, tưởng đâu nó muốn can thiệp, vội la mắng rằng :

- Ta cấm con không được nhúng tay làm mất thanh danh của ta! Mau lui xa ra bầy thước!

Trong lúc quát con, cây Tam Chỉ kiếm của Phổ Côn bị Vô lượng chân lực nâng hẳn lên vài tấc.

Bắc Kiếm thấy Túy hòa thượng lợi hại như thế, bất giác thất kinh, vội vận nội lực của mình trong mấy mươi năm khổ học ra để giữ lại thể quân bình!

Thượng Quan Linh thấy Bắc Kiếm và Đông Tăng đánh lối cầm lạng như thế, tuy có phần nguy hiểm hơn lối đánh trước nhưng kẻ xem thì chán mắt lắm, bèn quay sang người đang nheo mày là Đoạt Hồn Kỳ gọi rằng :

- Này Đoạt Hồn Kỳ! Câu hỏi của ta vừa rồi sao không chịu trả lời? thực ra ngươi là Đoạt Hồn Kỳ thật hay Đoạt Hồn Kỳ giả vậy?

Đoạt Hồn Kỳ thấy Thượng Quan Linh cũng biết có Đoạt Hồn Kỳ thật, Đoạt Hồn Kỳ giả, ngạc nhiên đứng nhìn cậu bé anh tuấn như tìm hiểu.

Thượng Quan Linh cười rằng :

- Kìa Đoạt Hồn Kỳ, đừng có chăm chú nhìn ta mãi thế, ta theo thầy từ miền Tân Cương viễn du về Trung Nguyên, khi tạt ngang Bạch Long Đồi ở ngoài Ngọc Môn Quan, thấy ngay mười hai cao thủ võ lâm bị phơi xác nơi bãi sa mạc, vụ này do chính Đoạt Hồn Kỳ gây nên! Đến sau trên Ngọc Trụ Phong Kỳ Liên Sơn, Đoạt Hồn Kỳ lại mượn mất quyển Vô Tự chân kinh của ta mà còn dùng đến thủ đoạn Phân Kinh Thác Mạch thi hành trên bản thân ta, mục đích là muốn thu ta làm đồ đệ! Nhưng từ trong ánh mắt nhìn của người đây, có vẻ lạ ta lắm, như thế chứng tỏ người không phải là Đoạt Hồn Kỳ mà đã hại ta! Mà ta biết người là Đoạt Hồn Kỳ ở Thất Ly Sơn đã bị trúng ám khí Tử Phi Hoa của ta, thật ra trong hai Đoạt Hồn Kỳ này, ai là thật ai là giả?

Đoạt Hồn Kỳ nghe xong cười ngất rằng :

- Hai mươi năm về trước, danh Đoạt Hồn Kỳ đã vang lừng khắp võ lâm, dù cho có ẩn cư lâu năm đi nữa, đâu có thể thay đổi những hành vi lương thiện hào hiệp được? tên Đoạt Hồn Kỳ trên Kỳ Liên Sơn đã hại người lẽ dĩ nhiên là tên Đoạt Hồn Kỳ giả mạo! Người đã từng được gặp y, không lý cách thức ăn mặc, đi đứng cũng giống ta lắm sao? Vậy y có loại Phong Ma Đồng Côn mà treo lá cờ sọ người đoạn đở như của ta đây không?

Thượng Quan Linh nghe nói có lý, cũng đâm ngơ ngẩn gãi đầu trả lời :

- Tuy không phải là một người, nhưng từ thân hình khổ người, đến cách ăn mặc và vũ khí đều hoàn toàn giống nhau hết, trên mặt cũng đeo mặt nạ da người như người hiện đeo đây! Nhưng theo sự nhận xét của riêng ta thì y mới chính là Đoạt Hồn Kỳ thật còn người là Đoạt Hồn Kỳ giả!

Đoạt Hồn Kỳ cau mày hỏi rằng :

- Người vịn cứ nào mà nói ta là giả?

Thượng Quan Linh nghĩ một hồi rồi trả lời rằng :

- Trên Kỳ Liên Sơn, ta thấy Đoạt Hồn Kỳ vừa đánh vừa đùa với sư đệ của Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương. Ở Thất Ly Sơn ta được thấy người giết Tần Trung song ác và được thấy người đánh với người xưng thiên hạ đệ nhị kiếm là Phổ Kiên! Kẻ bàng quan bao giờ cũng rõ hơn người trong cuộc, hình như ta thấy công lực của Đoạt Hồn Kỳ nọ có phần hơn hẳn người một bậc! Như thế thì lẽ dĩ nhiên người ta là Đoạt Hồn Kỳ thật, mà người là loại giả dứt mười mười đi rồi!

Những cao thủ trong võ lâm kỳ nhất là sợ người ta chê tài nghệ kém cỏi, nên Đoạt Hồn Kỳ nghe xong Thượng Quan Linh nói, vừa tức vừa phì cười.

Thượng Quan Linh trở mắt ngạc nhiên hỏi :

- Đoạt Hồn Kỳ! Người khoái trí gì mà cười giữ vậy? Nếu không phục thì cứ tiếp thử ba mươi sáu thể Văn Xương bút của ta cái đã. Thử xem cây Phong Ma Bảo Đồng Côn của người lợi hại thể nào cho biết!

Vừa dứt lời, cây Văn Xương bút từ dưới nách vung ra với hai thể Tiên Cô Vắn Lộ và Hàn Tín Điểm Bình, hai thể tuyệt học này đều được Tạ Đông Dương truyền! Thế là một vùng ánh sáng nhoang nhoáng nhắm thẳng Đoạt Hồn Kỳ đánh tới.

Đoạt Hồn Kỳ không thể ngờ cậu bé lại to gan đến thế, nói đánh là đánh ngay.

Miệng cười nhạt, vội từ trong ánh bút của Thượng Quan Linh nhún nhảy ngang ra xa hai trượng. Trước khi chạm chân xuống mặt đất, Đoạt Hồn Kỳ đã gỡ lá cờ đoạn đỏ và thu ngắn cây Phong Ma Bảo Đồng Côn cất vào người, khi đứng xuống đất Đoạt Hồn Kỳ bèn xua tay lia lịa rằng :

- Hãy khen cho cậu nhỏ, thế tên cậu là gì? Nếu ta động thủ với một người nhỏ tuổi như cậu mà phải dùng đến bảo kỳ, chẳng hóa ra bắt nạt cậu lắm ư? Hai thế đánh vừa rồi tuy chân lực khá mạnh nhưng biến hóa không được nhanh nhẹn lắm!

Nếu quả muốn đùa cho vui tay, ta sẽ dùng tay không tiếp thử ba mươi sáu thế bút của cậu và ta cũng không ra tay đánh lại đâu!

Thượng Quan Linh ngược mắt nhìn Đoạt Hồn Kỳ rằng :

- Tên ta gọi là Thượng Quan Linh! Người không chịu dùng cây bảo kỳ thì ta cũng chẳng cần đến Văn Xương bút! Cứ đánh tay không với nhau mà hay đấy, chỉ nội trong ba mươi hiệp trở lại, ta có thể rõ ngay danh hiệu trong Càn Khôn ngũ tuyệt của người là thật hay giả!

Đoạt Hồn Kỳ nghe Thượng Quan Linh nói trong vòng ba mươi hiệp sẽ thử ra mình là Đoạt Hồn Kỳ thật hay giả thì cũng tức cười.

Thượng Quan Linh cũng tinh ranh, thấy vậy biết Đoạt Hồn Kỳ đang nghĩ gì!

Cậu bé lại tiến lên rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ! Người đừng hòng dùng danh hiệu Càn Khôn ngũ tuyệt để lừa ta! Trong lúc chưa biết thật giả ra sao, ai mà biết người thuộc thành phần gì?

Vậy người hãy cẩn thận đề phòng, ta sẽ đánh hai thế Hận Mãn Tâm Đầu và Oan Trần Hải Đề ra đây!

Hai thế mà Động Trung lão nhân truyền cho cậu bé, quả đã khiến cho Đoạt Hồn Kỳ ngạc nhiên, đang mãi suy nghĩ về ý nghĩa của hai thế Oan Trần Hải Đề và Hận Mãn Tâm Đầu có dụng ý gì? Thành linh Thượng Quan Linh đã dùng ngay ngọn Kim Báo Lộ Trảo, vận đến tám phần công lực ra tay đánh tới Đoạt Hồn Kỳ.

Nhưng Đoạt Hồn Kỳ cũng là một bậc tôn sư đương thời, khi thấy cậu bé ra tay, trong lòng không khỏi thất kinh, không những đủ can đảm mà nội gia chân lực cũng đứng vững vô cùng, công lực không thua gì con của Bắc Kiếm Phổ Kiên!

Đoạt Hồn Kỳ chỉ lo thủ thế, không hề hoàn tay đánh lại!

Từ lâu Thượng Quan Linh muốn đấu thử với Đoạt Hồn Kỳ, nay sư phụ, sư bá và Thiên Si đạo trưởng đều vắng mặt, không còn ai quản thúc mình nổi, cậu bé lúc này phấn khởi vô cùng, vung bữa chưởng đánh luôn hai thế Kim Điều Dịch Dịch, Khổng Tước Khai Bình tấn công liên tiếp.

Thế chưởng không lấy gì làm lạ nhưng về chưởng lực thì mạnh kinh người!

Đoạt Hồn Kỳ bởi bị Thượng Quan Linh chê về công lực không bằng Đoạt Hồn Kỳ nọ nên muốn biểu diễn một vài ngọn cho cậu bé biết mặt, thân mình liền vọt bên Đông nghiêng bên Tây xấn bữa vào chưởng phong của Thượng Quan Linh.

Thượng Quan Linh lập tức thu ngay chưởng lại, đứng sững như trời trồng, giương đôi mắt tròn xoe ngó Đoạt Hồn Kỳ.

Đoạt Hồn Kỳ cũng ngẩn người không hiểu cậu bé tính gì, ngạc nhiên hỏi rằng :

- Ô hay! Mới đánh có vài thế sao lại ngừng tay không đánh nữa? Phải chăng đã sợ lỗi thân pháp thần diệu này của ta?

Thượng Quan Linh tức mình rằng :

- Lỗi thân pháp Thuần Dương Túy Tửu và Xảo Ký Huỳnh Long ấy tôi đây cũng biết dùng, đâu phải loại tuyệt nghệ nội gia quý báu gì mà phải sợ?

Đoạt Hồn Kỳ càng lấy làm lạ :

- Nếu không sợ tại sao không tiếp tục đánh đi?

Thượng Quan Linh bực mình rằng :

- Những hạng người già như các ngươi, chỉ thích đề cao danh phẩm của mình, nào là tiền bối kỳ hiệp, không thì cũng lão anh hùng này, đại hiệp sĩ nọ, chẳng qua chỉ là những hư danh kêu cho đẹp tai, sự thật chường tai gai mắt hết sức! Nay ta ra tay đánh ngươi mà ngươi không chịu đánh lại, như vậy thì còn hứng thú đâu mà đánh nữa? Nếu ngươi giỏi, cứ bắt chước như Bắc Kiềm, thẳng cánh một chường khiến ta bị thương trong tám chín hôm như thế ta mới thật phục ngươi!

Đoạt Hồn Kỳ nghe Thượng Quan Linh từng bị Bắc Kiềm đánh trọng thương, bất giác liếc mắt nhìn sang phía Phổ Côn, chỉ thấy Đông Tăng và Bắc Kiềm đang ngằm đầu nội lực với nhau, lúc này trên trán hai người đã thấy những hạt mồ hôi to bằng hạt đậu. Bốn chân của hai người cũng lồm hăn xuống mặt đá một tấc.

Cũng vì thanh danh của mình nên cả hai không muốn ai nhúng tay vào giúp sức trong lúc này! Đoạt Hồn Kỳ thấy vậy động lòng, cố ý lớn giọng cười nói với Thượng Quan Linh :

- À! Ra ngươi đã bị lão già Phổ Côn đánh trọng thương, nhưng ta không tin lắm, với oai danh Bắc Kiềm đệ nhất trong thiên hạ ấy, làm sao mà lại đi ăn hiếp kẻ hậu bối đến nổi ra tay nặng thế?

Đoạt Hồn Kỳ có ý truyền thanh, dù cho Bắc Kiềm có chuyên tâm nhất trí đến đâu đi nữa, không thể nào lại không nghe đến những lời nói khích như thế.

Lúc đầu vì trong cơn thịnh nộ nên lỡ nặng tay khiến Thượng Quan Linh bị thương, Bắc Kiềm đã hối hận về sự lỗ mãng của mình! Nay lại nghe Đoạt Hồn Kỳ chỉ trích mình như thế, tâm thần lập tức bị phân tán đi phần nào, cây Tam Chỉ kiếm lại bị đôi vòng của Túy hòa thượng đẩy lên!

Phổ Côn giật mình thất kinh lại vội tụ vận chân khí lo chống Đông Tăng.

Túy Đầu Đà Đông Tăng thấy vậy cười ha hả thu ngay đôi vòng về nói với Phổ Côn rằng :

- Phổ huynh đừng có nên bị ngoại vật phân tâm chứ, nhưng bản tăng cũng tuyệt không nhân cơ hội ấy để chiếm phần thắng về mình đâu. Chúng ta có đấu đến năm sáu trăm hiệp cũng chưa chắc ai thắng ai bại! Bây giờ đấu bằng lối chân lực nội gia thế này cũng hay lắm! Nếu chúng ta chưa phân được cao thấp thì chưa xuống khỏi phiến đá đây, Phổ huynh nghĩ thế nào?

Dứt lời Đông Tăng bèn ngồi phệt ngay xuống phiến đá, gờ luôn đôi Long Hồ song hoàn ngang ngực, chuẩn bị cuộc đấu với Bắc Kiềm.

Phổ Côn mặt hơi đỏ vì nghe Đông Tăng nói mát mình, nhưng cũng không chịu thua kém, cũng ngồi ngay xuống gờ luôn cây Tam Chỉ kiếm ngang ngực, đặt kiếm lên đôi vòng Long Hồ của Đông Tăng!

Thế là cả đôi bên lại vào vòng đấu, không ai dám sơ xuất chênh mảng. Ai nấy lo vận chuyển chân lực của mình để áp đảo cho được đối thủ.

Phổ Kiên chỉ sợ Đoạt Hồn Kỳ nhân cơ hội hạ thủ với cha mình, nên đứng canh chừng một bên phòng mọi biến cố có thể xảy ra.

Đoạt Hồn Kỳ thấy mình dùng chân lực truyền thanh vào tai Bắc Kiềm để ngăn giúp Đông Tăng thắng cuộc, nhưng không ngờ Túy hòa thượng lại không linh tình mình, bèn quay sang Thượng Quan Linh cười nói :

- Ta không ý lớn hiếp nhỏ như lão già Phổ Côn Bắc Kiềm đâu, nhưng ta không đánh, ngươi lại không bằng lòng! Thế này vậy! Trong khi ngươi đánh ta ba thế, ta chỉ đánh trả một chường thôi! Ngươi bằng lòng chứ?

Thượng Quan Linh nghe vậy, tuy không được vừa lòng cho lắm, nhưng tâm địa của Đoạt Hồn Kỳ trước mắt đây hình như có vẻ lương thiện hơn Đoạt Hồn Kỳ mình đã gặp ở Kỳ Liên Sơn!

Thiện ác tuy đã rõ còn thật giả khó phân biệt được, Thượng Quan Linh bèn quyết ý dùng hai thế Oan Trần Hối Đê và Hận Mãn Tâm Đầu của Động Trung lão nhân đã truyền để xem coi Đoạt Hồn Kỳ này sẽ đối phó bằng cách nào?

Nghĩ xong bèn cười rằng :

- Nay Đoạt Hồn Kỳ! Theo người nói như vậy trong ba mươi hiệp, ta có thể biết ngay người là thật hay giả tức khắc!

Dứt lời dùng luôn thế Cửu Cung Liên Hoàn Thủ của sư phụ Tạ Đông Dương đã truyền, nhảy vào sang một bên! Rồi phát chưởng như gió bão đánh tới trước ngực Đoạt Hồn Kỳ.

Nhưng Đoạt Hồn Kỳ đâu phải tay vừa gì, chỉ thấy tà áo khẽ phụt một tiếng, thế đánh của Thượng Quan Linh đã đánh vào hư không.

Nhưng thế Cửu Cung Liên Hoàn Thủ của Thượng Quan Linh đang đánh cũng không phải phạm tục, chưởng đầu không trúng đích, lập tức đổi sang thế húc vào trọng huyệt Kỳ Môn của Đoạt Hồn Kỳ ngay.

Đồng thời cậu bé tính trước chưa đủ ba thế, đối phương cũng chưa thể nào đánh lại, càng ung dung lần sát thêm vào. Chân phải giơ ra với thế Khôi Tinh Thích Đầu, chưởng trái dùng luôn thế Quỷ Vương Phát Phiến, thế là phong tỏa luôn thế rút lui của Đoạt Hồn Kỳ.

Mấy thế ấy được đánh ra nhanh như chớp.

Đoạt Hồn Kỳ cũng bất giác phải lên tiếng khen rằng :

- Hèn gì người ngông cuồng như thế! Quả nhiên cũng có một vài ngọn biến hóa tuyệt nhanh! Thêm mười năm nữa, ngoài Càn Khôn ngũ tuyệt ra, có lẽ phải kể đến người là đệ nhất trong thiên hạ!

Đoạt Hồn Kỳ vừa nói đến đây, vừa uốn ngực xông lên với thân pháp Thuần Dương Túy Tửu và Xảo Hí Huỳnh Long tránh né khéo lạ, khiến Thượng Quan Linh không cách gì đánh trúng.

Thượng Quan Linh không ngờ thân pháp của Đoạt Hồn Kỳ lại quái dị đến thế! Nên vội chuyển ngay sang thế Tà Quái Vân Kỳ để tránh hai ngọn chỉ của Đoạt Hồn Kỳ đang điểm tới, đồng thời tay mặt cậu bé vận chưởng lực đánh luôn thế Huyền Diệu Họa Sa phản kích vào háng Đoạt Hồn Kỳ.

Đoạt Hồn Kỳ thấy Thượng Quan Linh bị dồn trong thế bí ấy mà cũng còn xoay sở tìm thế tấn công mình nhanh như vậy, trong bụng cũng khen thầm rồi cười ha hả, thu ngay thế lại vọt ngang xa hơn bảy thước.

Nhưng Thượng Quan Linh đã tung mình theo sát lại dùng thế Cửu Cung Liên Hoàn Thủ đánh túi bụi vào Đoạt Hồn Kỳ, chưởng nào chưởng nấy được cậu bé giáng cẩn thận, khiến cho Đoạt Hồn Kỳ phải né tránh tứ tung! Càng thấy Thượng Quan Linh đánh hăng, Đoạt Hồn Kỳ lại càng không nỡ thả tay trả đũa, chỉ sợ lỡ tay mà hủy mất đóa hoa trong làng võ lâm sau này.

Hướng hồ trên Thất Ly Sơn ở Thiểm Tây, thằng bé đã xuất hiện cùng với Thiên Si lão đạo, rất có thể là đệ tử đặc ý của lão cũng nên! Minh lỗ gây rối với Bắc Kiếm Phổ Côn và còn gây thù với Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương, tội gì lại đi gây phiền với Thiên Si lão đạo làm gì?

Trong bụng Đoạt Hồn Kỳ nghĩ vậy, nên mỗi lần hạ thủ đều nương tay, cứ ba thế của Thượng Quan Linh đánh xong, Đoạt Hồn Kỳ đánh trả một đòn vừa nhẹ vừa nhanh, nhưng cũng để cho đối phương tránh kịp!

Thượng Quan Linh quả thông minh, thấy Đoạt Hồn Kỳ đánh ra những lối thế, biết ngay người ta đã mên mộ mình và có ý chỉ điểm cho mình đây, vì đã hơn hai mươi hiệp mà đối phương chưa dùng đến sát thủ hạ mình.

Thượng Quan Linh vừa đánh vừa lạ lùng ngẫm nghĩ trong bụng, tại sao ai cũng có vẻ mên mộ mình thế? Nào từ Đoạt Hồn Kỳ thật đến Đoạt Hồn Kỳ giả, Thiên Si đạo trưởng, Tiểu Diện Diêm Bà, thậm chí đến người đã đánh mình trọng thương là Bắc Kiếm Phổ Côn cũng vậy, không ai nhủ ai, đều có hảo cảm với mình lắm!

Nghĩ thế, Thượng Quan Linh bèn lạnh lùng nói ngay với Đoạt Hồn Kỳ rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ! Phải người cố ý làm ra vẻ là kẻ lương thiện không? Nhưng đáng tiếc trên thế gian này đâu phải việc gì cũng đẹp như ý người nghĩ đâu? Người hãy đón xem ngọn tuyệt học Oan Trần Hải Đề của ta đây!

Đoạt Hồn Kỳ chỉ thấy cậu bé nhoang nhoáng trước mặt mình, quả là một thân pháp thần diệt vô ngần, đang tính mở miệng khen thì Thượng Quan Linh đã uốn cong mình vọt tung lên không nhanh như chớp!

Những động tác ấy cũng được diễn ra một lúc, nhanh một cách kỳ lạ, Đoạt Hồn Kỳ ngỡ ngàng ngừng đầu lên không, nhưng quái lạ sao không thấy bóng dáng Thượng Quan Linh đâu? Thành linh nơi Đan Điền dưới bụng mình, bỗng một luồng kinh phong cực mạnh úp tới! Đoạt Hồn Kỳ vội bắm mũi chân xuống mặt đất, toàn thân đành để cho chưởng phong của Thượng Quan Linh đánh bật sang ngang hơn năm thước. Trong lúc đó Đoạt Hồn Kỳ đã ngằm vận chân khí hộ toàn thân, thế là cơn nguy trước mắt đã tan theo sức chưởng của Thượng Quan Linh. Cậu bé cũng nhận ra Đoạt Hồn Kỳ đã dùng đến một trong chín đại tuyệt kỹ của môn khinh công là Trích Tinh Hoán Vị, lúc này Thượng Quan Linh mới phục Động Trung lão nhân đoán việc như thần! Biết trước đối thủ sẽ né tránh bằng cách gì, dự liệu quả không sai chút nào!

Trong khi Đoạt Hồn Kỳ dùng thế khinh công Trích Tinh Hoán Vị tránh đòn, Thượng Quan Linh chực đuổi sát dùng luôn tuyệt kỹ Hận Mãn Tâm Đầu để xem người này là Đoạt Hồn Kỳ thật hay giả cho biết?

Vừa tính ra tay, bỗng cậu bé ngạc nhiên hẳn bởi thấy Đoạt Hồn Kỳ sau khi chân chạm mặt đất, không chú ý về phía mình mà lại quay sang bên Bắc Kiếm, Đông Tăng trên phiến đá, sắc mặt tỏ vẻ lo ngại.

Thượng Quan Linh cũng nhìn theo sang, chỉ thấy Đông Tăng và Bắc Kiếm vẫn ngồi như hai pho tượng đồng, không hề nhúc nhích, riêng có hai bộ mặt là khác một chút, Đông Tăng thì đỏ thừ còn Bắc Kiếm lại trắng bệch!

Không những Đoạt Hồn Kỳ bối rối mà cả đến Phổ Kiên đứng cạnh đó cũng lo quỳnh lên.

Thượng Quan Linh chẳng hiểu ra làm sao, khẽ tung mình sang, Đoạt Hồn Kỳ vội xua tay khẽ lên tiếng :

- Hãy khoan cậu bé! Nếu muốn đánh, tí nữa rồi tính sau! Giờ đây hãy để ta nghĩ cách giải nguy cho hai người, không họ sẽ bị hủy tại Trường Sinh đảo này mất!

Thượng Quan Linh lại càng ngỡ ngẩn không hiểu, Đoạt Hồn Kỳ thở dài lên tiếng rằng :

- Những người mà võ công đã luyện đến mức độ thượng thặng, chuyện gì họ cũng có thể coi nhẹ nhưng duy về chữ danh không ai có thể bỏ qua một cách dễ dàng! Từ cổ chí kim, không biết bao nhiêu cao nhân ẩn sĩ, anh hùng hào kiệt, đâu mấy ai nhảy khỏi được bốn chữ lợi tảo và danh cương? Họ háo danh đến nỗi bị hy sinh như con thiêu thân cũng không biết! Cho nên trong đương kim này, nào là gọi Càn Khôn ngũ tuyệt? Nào là gọi Tiểu Diện Diêm Bà? Hà tất phải lòi thoi tìm đủ mọi cách thức để tranh hơn kém về chữ danh ấy làm gì? Chẳng qua cũng chỉ muốn mình là đệ nhất cao thủ trong thiên hạ mà thôi!

Thượng Quan Linh thấy bỗng nhiên Đoạt Hồn Kỳ lại khẳng khái như thế, bất giác cau mày hỏi rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ! Cứ theo lối đấu chân lực của Đông Tăng và Bắc Kiếm như thế thì có gì gọi là nguy hiểm đâu? Vậy ngươi nói là tìm cách giải cứu, sao không ra tay mà đứng nói đạo lý gì vậy?

Nào Thượng Quan Linh có biết đâu những lời nói vừa rồi của Đoạt Hồn Kỳ là cốt ý khuyên Bắc Kiếm và Đông Tăng, nhưng hai vị trong Càn Khôn ngũ tuyệt này như tai diếc, mắt vắn nhắm nghiền, mặt hai người càng lúc càng trở nên trầm trọng. Một người thì đỏ gay, một kẻ thì trắng bệch! Trong lúc này, nếu bên nào rút lui tức bên ấy đã thua, danh vọng bị mờ dần trong vô lâm.

Trong lúc đó, xa xa đằng mặt biển, lại xuất hiện một chiếc buồm nhỏ lướt sóng nhắm về phía Trường Sinh đảo tiến tới!

Đoạt Hồn Kỳ lo lắng thở dài với Thượng Quan Linh rằng :

- Xem trận đấu của đôi bên có vẻ hung dữ đến nơi! Thời gian kéo dài thêm chút nữa, thế nào trong Càn Khôn ngũ tuyệt cũng sẽ bị xóa mất một tên, mà chưa chừng người còn lại cũng mang tật suốt đời nữa là khác! Ta xưa nay vẫn tự hào là đa mưu túc trí hơn người, nhưng tình trạng cấp bách này ta cũng đành bó tay! Ta thấy cậu cũng tinh quái lắm, vậy cậu thử xem có cách gì gỡ rối cho họ không?

Bỗng sóng biển lúc này mỗi lúc một lớn dần, chiếc thuyền bị sóng nhồi lúc ẩn lúc hiện nhưng chẳng ai để ý làm gì.

Thượng Quan Linh thấy Đoạt Hồn Kỳ hỏi kế mình, cậu bé nghiêng đầu suy nghĩ một chập rồi trên má hiện nụ cười đắc ý. Chẳng nói chẳng rằng, tung mình vọt nhanh đến tám thước, giờ chưởng nhắm luôn kẻ đang đứng sau Bắc Kiếm là Phổ Kiên, dùng chân lực nội gia đánh luôn một chưởng khá mạnh vào người Phổ Kiên.

Phổ Kiên đứng sau cha là cốt phòng Đoạt Hồn Kỳ khỏi nhân cơ đánh lén!

Nhưng nào ngờ người cùng theo cha mình đến đang đánh với Đoạt Hồn Kỳ lại thành linh trở tay đánh mình! Phổ Kiên cũng vội vàng tung người vào tránh sang một bên khác.

Thượng Quan Linh nhân lúc Phổ Kiên nhảy tránh, cậu vội sấn ngay tới phiến đá hai người đang ngồi, tay trái thò ra để nhót bầu hồ lô rượu của Đông Tăng, tay phải vận chân lực phát luôn một chưởng vào mặt Bắc Kiếm.

Những hạng cao thủ như Đông Tăng Bắc Kiếm đây, tuy nhắm mắt tĩnh tọa nhưng tai rất thính, mọi động tĩnh xung quanh đều không thể nào thoát khỏi giác thính của họ, Bắc Kiếm cảm thấy ngọn kinh phong áp tới mặt, vội thu ngay Tam Chỉ kiếm của mình lại, nguyên thể bất động vẫn chân xếp bàn tròn như cũ, nhưng toàn thân Bắc Kiếm đã bỗng hẫng lên, bay vèo ra xa vài thước. Túy Đầu Đà Đông Tăng cũng cùng một lúc ngự dịch và cùng một lúc vọt tránh rồi đưa mắt ngạc nhiên nhìn Thượng Quan Linh.

Thoạt đầu Bắc Kiếm tưởng đâu là Đoạt Hồn Kỳ đã ra tay đánh úp mình, nhưng khi nhìn kỹ ra là Thượng Quan Linh, chỉ đành gượng cười đau khổ.

Cả Đông Tăng lẫn Bắc Kiếm đều vì danh phận kể cả nên không ai buồn trách Thượng Quan Linh làm gì, duy chỉ có Phổ Kiên là không phục, miệng quát lớn lên rằng :

- Tên tiểu tặc vô sỉ, cả gan dám dùng thủ đoạn đê tiện thế! Mau mau nạp mạng cho ta không?

Thượng Quan Linh nhẹ đề chân khí, thân hình thẳng bỗng lên cao hơn hai trượng, từ trên không buông tiếng cười nói rằng :

- Phổ Kiên! Thật hoài cho ngươi là con của Càn Khôn ngũ tuyệt Bắc Kiếm! Tại sao lại có thể ngốc đến thế thì thôi? Ngươi thử hỏi ông già của ngươi xem ta đây có ác ý gì không?

Phổ Kiên nghe vậy giật mình! Thượng Quan Linh hướng về Túy Đầu Đà hạ mình xuống, nhưng mũi chân vừa chạm mặt đất thì hình như toàn đảo Trường Sinh đảo bị chuyển động. Cậu bé vội đổi bộ để đứng cho vững thân.

Từ Đoạt Hồn Kỳ đến cha con Bắc Kiếm đều cảm thấy đất chuyển động như vậy, đang tính quay sang hỏi Đông Tăng về nguyên do, thì hình như đảo lại rung chuyển mạnh, mấy tảng đá nghìn cân lăn lông lốc trước mắt mọi người. Ai nấy vội dùng nội công thượng thặng của mình để tránh né.

Lúc này Túy Đầu Đà biến sắc mặt rằng :

- A Di Đà Phật! Đây chắc là cuộc động đất đây! Xưa kia ở đây có rất nhiều đảo nhỏ, nhưng hễ ba mươi năm lại có một cuộc động đất, nên dần hồi những đảo ấy đều biến mất trên mặt bể này, duy chỉ còn lại mỗi một tiểu đảo đây, bản tăng đã đặt tên cho nó là Trường Sinh, nay xem cuộc động đất dữ dội như thế này, e chúng ta đều bị chôn sống hết tại đây mất.

Đông Tăng vừa nói tới đây thì tiếng rung chuyển càng trở lên kịch liệt, từ Đông Tăng, Bắc Kiếm và Đoạt Hồn Kỳ đều cảm thấy chân khó đứng vững càng khó di chuyển bước đi.

Phổ Kiên co giò chạy trước nhất, Đoạt Hồn Kỳ đưa tay với lại, nói với Bắc Kiếm Phổ Côn rằng :

- Lão già họ Phổ! Trước cảnh thiên tai ghê gớm này, sức người không thể nào chống lại nổi, chúng ta hãy tạm hòa tranh chấp đã, để hợp sức chung nhau thoát khỏi cảnh hiểm nghèo này rồi tính sau. Giờ hãy cố gắng kéo nhau ra đến chiếc thuyền của lệnh lang mau.

Bắc Kiếm Phổ Côn đành lặng thinh không nói, tay phải dắt Phổ Kiên, tay trái dắt Thượng Quan Linh, Đông Tăng cũng dùng tay mặt dắt Thượng Quan Linh, thế là Càn Khôn Tam Tuyệt lo hộ về cho hai thiếu niên anh hùng tẩu thoát cảnh thiên tai đang diễn ra trước mắt. Mọi người vận hết công lực lo tránh những hố sâu đang bị chìm đổ nghiêng ngả khắp toàn đảo, khó khăn lắm với ra đến bến đậu thuyền.

Năm người vừa nhảy lên thuyền thì người lái thuyền vội la lớn chỉ có thể chở ba người may ra còn mạo hiểm nổi trong cuộc hành trình về đất liền.

Đông Tăng, Bắc Kiếm, Đoạt Hồn Kỳ, ba người đều vì thể diện mình nên tính tung mình nhảy trở lại trên đảo đang chìm từng khoảng đất một, bỗng Thượng Quan Linh đưa tay chỉ về phía trước rằng :

- Trên mũi thuyền đằng phía trước kia không phải là Thiên Si đạo trưởng đang ngồi đó sao? Chỉ cần cho thuyền lại nằm sáu trượng nữa thì chúng ta sẽ thoát nạn hết! Tội gì phải quay thân về trên đảo nguy hiểm ấy làm gì?

Đoạt Hồn Kỳ nhìn cánh tay của Thượng Quan Linh chỉ, quả nhiên thấy một con thuyền buồm nhỏ đang bệp bênh với sóng gió, thấy rõ cả Thiên Si đạo trưởng và người già khỏe mạnh đang cầm lái, cách thuyền bên này sáu bảy trượng xa.

Trong trường hợp thập tử nhất sinh này, người lái thuyền cũng đành tuân theo lệnh mọi người mạo hiểm thử, mới luôn Đoạt Hồn Kỳ cùng nội gia thần lực kéo buồm lướt tới phía thuyền nọ.

Cả hai chiếc thuyền lúc này cùng lướt ngược chiều với nhau, trong chớp mắt hai bên chỉ còn cách xa hai trượng. Thượng Quan Linh đột triển khinh công vọt người nhảy bổng sang thuyền của Thiên Si đạo trưởng.

Đồng Tăng Túc Đầu Đà thấy Thượng Quan Linh nhảy sang như vậy, chỉ sợ cậu bé rớt xuống nước, Bắc Kiếm thì đang lo cho con, Đoạt Hồn Kỳ lo giữ buồm, chỉ có riêng mình là rảnh tay, bèn cũng tung mình theo sau Thượng Quan Linh, lưng chừng dui đỡ cậu bé nhẹ nhàng hạ thân xuống thuyền.

Hai người vừa xuống đến thuyền, Thiên Si đạo trưởng cười Túc Đầu Đà rằng :

- Túc hòa thượng không ngờ hai mươi năm biệt cách, nay chúng mình gặp nhau trong tình trạng thiên tai khinh khủng thế này! Kia nhìn xem Trường Sinh đảo đã chìm gần hết rồi! Thật là một sự mĩ mai lớn lao cho tên Trường Sinh!

Lúc này chiếc thuyền của cha con Bắc Kiếm và Đoạt Hồn Kỳ không biết đã bị sóng gió đánh tạt vào phương hướng nào? Đồng Tăng đành ngậm ngùi trong lòng, đưa mắt nhìn cảnh điêu tàn của đảo Trường Sinh.

11. Chân Giả

Thiên Si đạo trưởng biết thuyền muốn đến đất liền cũng còn mất thêm một đoạn thời gian nữa, bèn quay sang Thượng Quan Linh hỏi rằng :

- Thầy cậu và Nam Bút Gia Cát Dật có vẻ đầu duyên với nhau lắm, nên họ không đến Đông Hải, nhưng trong tháng sau họ sẽ cùng đi phò hội Tiểu Thiên Trì ở Lưu Sơn! Cậu đã đến đây bằng cách nào? Còn Thường Bích Vân đâu? Cậu có biết Phương sư bá đã xảy ra chuyện gì chưa?

Nghe thế, Thượng Quan Linh thất kinh vội hỏi cuống lên :

- Phương sư bá cháu đã xảy ra chuyện gì?

Thiên Si đạo trưởng không trả lời thẳng với Thượng Quan Linh, quay sang nói với Túc hòa thượng Đồng Tăng rằng :

- Nay Túc hòa thượng! Anh còn nhớ lão quái Bát Chỉ Phi Ma ở Bắc Mặc không?

Túc Đầu Đà ngạc nhiên rằng :

- Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu không phải đã bị Kinh Thần bút của Gia Cát Dật điểm phá mất môn Huyền Âm khí công rồi sao? Chẳng những thế mà y đã trở thành một người mang tật nữa là khác!

Thiên Si đạo trưởng gật đầu rằng :

- Ấy! Chính việc đời khó lường đoán trước thế đấy! Lão ma đầu xưa kia đã bại về tay Gia Cát Dật, võ công trên người bị phế hẳn, thế rồi không biết lại gặp được kỳ ngộ gì không biết? Bây giờ lại ngang nhiên khôi phục môn võ công Huyền Âm khí công mới lạ chứ? Hẳn còn rủ cả lão Cửu Trọng Thần Ông Đàm Bách Thủy để cùng nhau hợp sáng một loại giáo hội là Huyền Âm Đại Giáo, đồng thời liên minh bởi La Sát môn của Tiểu Diện Diêm Bà để chống đối với Càn Khôn ngũ tuyệt!

Túc Đầu Đà buột miệng khẽ than rằng :

- Cả một đám ma đầu đã liên thủ với nhau để chống Càn Khôn ngũ tuyệt, thế mà nhóm Càn Khôn ngũ tuyệt lại nội bộ lũng củng vì những chuyện cón con không đâu, nào Đoạt Hồn Kỳ đòi đầu Bắc Kiếm, Bắc

Kiểm không phục Đoạt Hồn Kỳ, cả đến như an thân thủ phạm Túy hòa thượng tôi đây cũng bị lão già Phổ Côn hồ đồ kéo vào vòng nước đục, nếu không gặp thằng bé tinh ranh này, giờ này trong Càn Khôn ngũ tuyệt chắc đã bị xóa bỏ mất một tên, từ nay quần ma thế nào chẳng múa rối quấy phá, chẳng gây sóng gió trong làng võ lâm? Xem ra hai mươi năm nhàn rồi đã qua, giờ lại sắp bận tay chúng mình đây!

Thiên Si đạo trưởng cũng biểu đồng tình, quay sang Thượng Quan Linh rằng :

- Phương sư bá của cậu không hiểu đã kết thù oán gì với nhân vật trong Huyền Âm Đại Giáo, giữa đường gặp ta, có nói đến cậu cùng Thường Bích Vân lén trốn đi Lã Sơn rồi đến Đông Hải, rồi bị người ta dùng kế kéo mời rồi dùng ám khí thuốc mê bắt cóc đi luôn! Tuy ta có bắt được vài tên tiểu bối của Huyền Âm giáo, hỏi ra mới hay là chính Giáo chủ Huyền Âm giáo đã bắt, nhưng vì ta gấp đến Đông Hải nên chưa đi cứu, nhưng ta cũng truyền lời cho hai tên tiểu bối ấy về nói lại với Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu và Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy, cấm tuyệt họ không được ám hại đến Phương Bách Xuyên, đồng thời ta cũng cho họ biết trong ba tháng ta sẽ thân hành lại Huyền Âm giáo đối người. Giờ đây khỏi lo cho sư bá của cậu nữa! Hiện danh của ta cũng phải khiến cho chúng nể phần nào! Vừa rồi ta hỏi cậu về cô bé Thường Bích Vân đâu? Nàng chẳng trốn chung với cậu là gì? Thế bây giờ đâu rồi?

Thượng Quan Linh lộ nét giận trên mặt rằng :

- Chị Vân cháu khi may mắn ăn được quả tiên lan đã bị Mạnh Tam Nương bắt đem đi làm đồ đệ rồi!

Thiên Si đạo trưởng ngạc nhiên rằng :

- Tam Diệp Tiên Lan quả cộng thêm với những món võ tuyệt học của Tiểu Diệp Diêm Bà, kẻ ra cũng may cho Thường Bích Vân lắm! Nhưng tiếc thay La Sát môn là môn giáo tà, thế nào cũng phải tìm đến La Phù sơn Vạn Mai cốc để cứu nàng về mới được, nhưng chưa nên vội trong lúc này, miễn sao đừng để nàng nhiễm sâu thêm là đủ! Cậu thật lắm trò ranh ma lắm! Thế cậu làm cách nào gặp được Tiên Lan Tam Diệp? Lại đến Đông Hải bằng cách gì?

Thượng Quan Linh cười rằng :

- Cháu bị Bắc Kiếm đánh một chưởng suýt chết! Đồng thời được lão ta đem tới Đông Hải trị bệnh!

Cậu bé nói xong thấy Thiên Si đạo trưởng có vẻ không hiểu, bèn tỉ mỉ thuật hết đầu đuôi câu chuyện cho Thiên Si đạo trưởng nghe, riêng vụ gặp Động Trung lão nhân và học được hai thế võ Oan Trần Hải Đề và Hận Mãn Tâm Đầu thì giấu nhem luôn không nói tới!

Khi Thiên Si đạo trưởng nghe Thượng Quan Linh nói đã nuốt tươi chiếc mắt Đơn Nguyên của con Tam Mục Thiêm Thử, trầm huyết trên toàn thân đã thông suốt, đến cả bệnh Phấn Kinh Thác Mạch của cậu cũng đã khỏi hẳn, trong lòng mừng rỡ vô cùng, đưa tay sờ má cậu bé một lúc rồi nói :

- Chân lực của cậu nay quả đã mạnh nhiều, nhưng đem so với những nhân vật như Bắc Kiếm hay Đoạt Hồn Kỳ thì còn thua! Nhưng đối với kẻ đồng bối ngang hàng với cậu thì đã thành vô địch rồi! Cậu đã chịu nhiều ơn của ông già Bách Thảo lão nhân rồi đấy! Ngày sau nếu gặp, phải báo đáp người ta cho thật xứng đáng!

Cậu bé ngoan ngoãn gật đầu nghe lời dạy của Thiên Si đạo trưởng.

Tây Đạo quay đầu cười nói với Đông Tăng rằng :

- Tôi còn nhớ trong hai mươi năm về trước, con người Đoạt Hồn Kỳ chỉ có tính tình quái dị khác người thường chúng mình, chứ đâu có hung ác như ngày nay vậy?...

Thượng Quan Linh tiếp lời rằng :

- Theo sự nhận xét của cháu vừa rồi giao tranh với y, thì hình như Đoạt Hồn Kỳ này không đến nỗi độc ác! Tất cả những sự kiện xảy ra trước mắt đây đều đã chứng minh có cả thấy hai Đoạt Hồn Kỳ, một giả một thật, một thiện một ác, tức là Đoạt Hồn Kỳ mà xuất hiện ở Trường Sinh đảo này là Đoạt Hồn Kỳ thiện, còn Đoạt Hồn Kỳ xuất hiện ở Ngọc Môn Quan và Kỳ Liên sơn là Đoạt Hồn Kỳ ác! Nhưng cháu vẫn chưa tìm ra trong hai tên ấy, kẻ nào là thiện kẻ nào là giả!

Thiên Si đạo trưởng nhìn Túy Đầu Đà cười ha hả rằng :

- Trong nhóm Càn Khôn ngũ tuyệt, nếu nói về võ học, mỗi người có một sở trường riêng, khó lòng phân cao thấp, nhưng kể về tên tuổi, quả danh của Đoạt Hồn Kỳ lại có vẻ lừng lẫy hơn trong bọn nhiều! Nay lại xảy ra vụ án song đôi Đoạt Hồn Kỳ, vụ này xem ra chỉ có Túy hòa thượng anh có vẻ là người thâm giao với hắn hơn hết, chắc anh biết ít nhiều về tung tích của y chứ? Hay là chỉ suốt ngày lo tắm trong hũ rượu?

Nãy giờ Túy hòa thượng quên bẵng mất bầu rượu trên tay, nay Thiên Si đạo trưởng nhắc đến rượu, trong miệng lại ứa rãi thêm thuồng, kẻ ngay hồ lô vào miệng uống một hơi, rồi ha hả cười rằng :

- Trong Càn Khôn ngũ tuyệt, Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm, bốn người tính tình tuy không hợp nhau nhưng dù sao cũng quen mặt nhau mấy bận rồi! Nhưng riêng về hành tung bí mật của Đoạt Hồn Kỳ, xưa nay vẫn bịt mắt bằng nạ da người, mãi đến ngày so tài tranh ngôi trên Kim đỉnh núi Nga My, cây Phong Ma Đồng Côn của Đoạt Hồn Kỳ đã ngang nhiên chiến bình với Kinh Thần bút, Trường Vi Vân Phật, Long Hồ cương hoàn, Tam Chỉ kiếm, chiếm luôn một ngôi trong Càn Khôn ngũ tuyệt! Nền hai mươi năm về trước, chẳng ai thâm giao với y, gần đây tôi nhận thấy những vụ càn quét đảo Kim Giao, hành thiện miền Đông nam, và hầu hết những kẻ cường đồ ác bá đều đã kinh hồn táng đờm về oai danh của Đoạt Hồn Kỳ, khi ấy tôi mới cảm thấy con người này tuy bề ngoài kiêu ngạo hống hách, nhưng trong lòng tử tế vô cùng.

Nói tới đâu lại tu thêm vài hớp rượu rằng :

- Nhưng ba tháng trước đây, Đoạt Hồn Kỳ lại gây nên một tội ác tày trời khiến thiên hạ ai ai cũng phải công phẫn!

Thiên Si đạo trưởng rằng :

- Y ở miền Đông nam này không phải đang nổi danh về sự hành hiệp trượng nghĩa đấy ư? Sao còn chuyện gì mà khiến thiên hạ phải nổi công phẫn kia?

Đông Tăng Túy Đầu Đà khê thở dài lắc đầu rằng :

- Nguyên tinh Triết Giang có ngôi chùa Tịnh Tâm thiền tự, vốn là chi phái của Thiếu lâm, do Tịnh Tâm lão Phương trưởng làm trụ trì, nhưng vào một đêm thanh vắng trước ba tháng trước đây, Đoạt Hồn Kỳ đã đột nhiên xuất hiện ngay tại đại điện. Tịnh Tâm lão Phương trưởng đã nghe danh y, nên ân cần tiếp đãi! Nào ngờ Đoạt Hồn Kỳ thấy đối phương không để ý đề phòng, liền cười lên tiếng trứ danh rợn người, lập tức ra tay hạ độc thủ ngay, tất cả hai mươi ba mạng tăng đồ trên đỉnh thiên linh cái mỗi người đều bị cây Kim châm dài ba tấc có lá cờ sọ người trắng cắm xuyên sâu vào sọ chết tươi! Tội nghiệp nhất là Tịnh Tâm lão Phương trưởng, da trên trán bị y tước xuống đem làm thành một lá cờ Đoạt Hồn Kỳ dán ngay tại chùa! Thật quả tàn nhẫn!

Thượng Quan Linh nghe xong vội nói :

- Thế thì vụ án này đâu khác gì vụ ở Bạch Long Đồi? Đoạt Hồn Kỳ cũng tàn sát một lúc Thủ Nhất đạo trưởng, Chi Cảnh thiền sư, Trưởng Bạch bát hùng, và cả Tiền Đường song kiệt, nghĩa là cả thầy mười hai mạng người, cũng bị kim châm dài ba tấc cắm trên thiên linh cái mà chết!

Túy Đầu Đà ngạc nhiên rằng :

- Thủ Nhất của Võ Đang, Chi Cảnh của Thiếu lâm tại sao những cao thủ ấy lại bị Đoạt Hồn Kỳ hạ độc thủ ngay Ngọc Môn Quan kia?

Thượng Quan Linh bèn vấn tất kể sơ mọi chuyện, Túy hòa thượng mới gật gù rằng :

- Hèn gì Đoạt Hồn Kỳ đây, y nói là bị xui xẻo là phải, trong suốt dọc đường y lên miền Tây bắc để tìm kiếm tên Đoạt Hồn Kỳ giả mạo hung ác kia, y đã bị thiên hạ ngộ nhận là tên Đoạt Hồn Kỳ tàn bạo, một hung thần mà ai ai cũng muốn chu diệt!

Thiên Si đạo trưởng lớn tiếng cười rằng :

- Đây quả là một chuyện lý thú hết sức tưởng tượng! Một Đoạt Hồn Kỳ chuyên gây chuyện tàn ác miền Tây bắc, còn một Đoạt Hồn Kỳ khác lại thích gieo sự thiện miền Đông nam. Đoạt Hồn Kỳ thiện miền Đông nam lại chạy tuốt lên Tây bắc để tẩy sạch thanh danh của mình, nào ngờ lại bị người trong võ lâm xem như một hung thần tàn bạo hung ác gây hại cho giang hồ! Còn Đoạt Hồn Kỳ ác của Tân bắc lại chạy về Đông nam, nơi mà ai ai cũng mến nể, thế rồi y giở thủ đoạn dã man để gây nên vụ án hung tợn tại chùa

Tịnh Tâm! Đây là một sự việc quan hệ đến họa phúc trong giang hồ, chúng ta không thể nào không nhúng tay can thiệp! Nhưng về chuyện ai thiệt ai giả, đó là chuyện riêng của chúng, chẳng hơi đâu chúng mình phải bận tâm! Nhưng này Túy Đầu Đà, anh có vẻ thân với Đoạt Hồn Kỳ, thế anh có cho rằng Đoạt Hồn Kỳ thiện tức là Đoạt Hồn Kỳ thật? Đoạt Hồn Kỳ ác tức là thứ giả?

Túy Đầu Đà cười gượng rằng :

- Trong hai mươi năm về trước, bởi chúng mình còn chưa rõ về bản chất thiện ác của Đoạt Hồn Kỳ, nhưng nay thiện ác đã rõ, còn thiệt giả chưa phân biệt được! Tuy tôi có mối giao hảo với Đoạt Hồn Kỳ thiện, nhưng không thể nào quyết định y là người mà xưa kia đã từng so tài năm ngày trên Kim đỉnh núi Nga My! Nhưng tôi cũng có cách thử giữa hai người, mà có thể biết chắc ai thiệt ai giả ngay!

Thiên Si đạo trưởng và Thượng Quan Linh ngạc nhiên, Túy Đầu Đà cười rằng :

- Còn nhớ cuộc so tài kinh thiên động địa ấy trên núi Nga My, Đoạt Hồn Kỳ đã dám ngang nhiên dùng thế đánh Hoàn Trọng Khiên Vân đỡ đỡ Long Hồ cương hoàn của tôi đang đánh thế Khai Sơn Phá Thạch, thế mà cây Phong Ma Đồng Côn của y không hề suy quyền gì, như thế đủ biết cán cờ của y là thuộc loại đồng hiêm quý! Trên đời này không thể nào lại có cây thứ hai, chúng ta có thể nhân cơ hội nhận xét bình khí này, may ra biết được chân giả Đoạt Hồn Kỳ ngay!

Thiên Si đạo trưởng gật gù như tán thành lời nói của Đông Tăng, còn Thượng Quan Linh tuy không muốn nói về cuộc gặp tình cờ với Động Trung lão nhân, nhưng trong lòng cậu bé lại háo hức muốn rõ thân phận đích xác của ông già trong hang động, bèn tươi cười quay nói với Thiên Si đạo trưởng và Đông Tăng rằng :

- Thưa nhị vị lão tiền bối! Cháu muốn biết trong võ lâm đương kim ngày nay, ngoại trừ những vị Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm và hai thiện ác Đoạt Hồn Kỳ cùng Tiểu Diện Diêm Bà, Bát Chỉ Phi Ma, Cửu Trọng Thần Ông ra, còn nhân vật nào đặc biệt giỏi hơn nữa không ạ?

Túy hòa thượng suy nghĩ chưa đáp, Thiên Si đạo trưởng đã cười rằng :

- Có... có một người nhưng không biết nay họ còn sống trên trần gian này nữa không?

Chưa dứt lời, Đông Tăng đã vội xen vào :

- Này Si đạo sĩ! Có phải anh muốn nói người mà thiên hạ đồn đang ẩn cư trên tuyết đỉnh ở núi Côn Lôn, tức nơi Tiểu Lang Hoàn Tiên Giới, phải danh hiệu người đó gọi là Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết đó chăng?

Thiên Si đạo trưởng gật đầu rằng :

- Chính tôi nói người đó! Nhưng Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết trên giang hồ chỉ được nghe danh mà thôi! Xưa nay chưa ai được biết mặt lão bao giờ!

Tới đây như sức nhớ ra gì, Thiên Si đạo trưởng lại tiếp tục nói :

- Này Túy hòa thượng! Anh còn biết Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết xưa nay chưa hề xuất hiện trên giang hồ, tại sao oai danh lại vang lừng trong thiên hạ như thế không?

Sau khi hớp luôn mấy hơi rượu, Túy Đầu Đà nhìn Thiên Si đạo trưởng cười rằng :

- Si đạo sĩ chắc muốn khảo tôi chứ gì? Chuyện này đâu có thể làm cho tôi bí đâu? Xưa kia trên giang hồ chẳng có một Cửu Độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, độc hành bá đạo, hung ác vô cùng, nhưng hấn đối với mấy lão quái chúng ta đây cũng còn kiêng nể ít nhiều! Sau vì hấn gây nhiều tội ác quá nên Nam Bút Gia Cát Dật sau khi so tài trên Kim đỉnh mới đề nghị chu diệt tên Cửu Độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, nhưng ngay trong lúc đó thì Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết đột nhiên hạ sơn, sau cuộc kịch chiến, Chung Ly Triết đã đánh chạy tên Cửu Độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết và cũng từ đó trở đi, tên hung thần số một này tuyệt tích luôn trên giang hồ!

Thiên Si đạo trưởng khê thở dài rằng :

- Nay Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu đã luyện lại Huyền Âm khí công, sáng lập Huyền Âm giáo, kết cấu với Cửu Trọng Thần Ông Đàm Bách Thủy làm phe cánh, thanh thế không phải nhỏ yếu gì! Phần thì sư tỷ đệ Mạnh Tam Nương và Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngọc mỗi ngày một hồng hách trên giang hồ, Đoạt

Hồn Kỳ lại xảy ra vụ án song đôi; nếu tên hung thần ác ma Cửu Độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết cũng tái hiện trên giang hồ như Bát Chỉ Phi Ma, tránh sao khỏi trên giang hồ lại nổi lên một cuộc sóng gió tương tàn kinh thiên động địa, trong võ lâm lại phải trải qua một trận mưa máu kinh khủng!

Túy Đầu Đà với vẻ mặt trịnh trọng trang nghiêm rằng :

- Nên tôi chờ thuyền vào đến đất liền, lo đi tìm ngay Đoạt Hồn Kỳ và cha con Bắc Kiếm để tận lực giải hòa cho đôi bên, khiến cho Càn Khôn ngũ tuyệt khỏi bị lung củng nội bộ, như thế chúng mình mới hòng chống với những phái tà môn dị đạo trong võ lâm được!

Thiên Si đạo trưởng mỉm cười gật đầu rằng :

- Túy hòa thượng tính như vậy được việc lắm! Phần tôi nay còn bận thăng mãnh Thượng Quan Linh đây, hơn nữa tôi đã định ước với Đoạt Hồn Kỳ ác trên Lư Sơn, khi thuyền vào bến chúng ta phải chia tay ngay! Nhưng nếu anh gặp được Đoạt Hồn Kỳ thiện, tốt hơn nên mời luôn cả y đứng rằm tháng chín tại Tiểu Thiên Trì trên Lư Sơn phó hội luôn thể cho biết kẻ nào là Đoạt Hồn Kỳ thiện! Còn không đến Thiên Đài của Nam Bút Gia Cát Dật cũng được!

Đông Tăng gật đầu nhận lời, lúc này mọi người đều thấy đảo Trường Sinh biến mất trên mặt biển, mỗi người mang nặng một tâm tư trong lòng. Xa xa đã hiện ra một mảng đất xanh lam, Thiên Si đạo trưởng biết sắp tới đất liền, bèn đưa mắt ra dấu cho Thượng Quan Linh, như ngầm bảo cậu bé đừng nên để mắt một dịp kỳ ngộ trước mắt.

Nào hay Thượng Quan Linh nay đã cảm thấy chân lực của mình mạnh hơn trước nhiều, lại nữa trong hai thế mới học đây, có thể dùng thế Oan Trần Hải Đề cũng đã thấy kỳ ảo vô biên rồi nên trong lòng càng đam kính phục ông già trong hang Tuyệt cốc, nên cậu bé lúc này không muốn học thêm ngọn tuyệt kỹ gì trên người Đông Tăng Túy hòa thượng! Thượng Quan Linh thấy Thiên Si đạo trưởng nháy mắt ra dấu cho mình thì mỉm cười lắc đầu, riêng Đông Tăng Túy Đầu Đà thì nhìn Thượng Quan Linh cười ha hả rằng :

- Cậu bé ranh mãnh này! Xem ra không phải đồ đệ của lão đạo Thiên Si, không biết cậu đã theo học ai mà tinh ranh ma quái thế? Trong khi tôi đang dùng Vô Lượng chân lực đấu với Tam Âm thần công của Bắc Kiếm, thì may được cậu bé ra tay giải nguy, nếu không bây giờ chắc đều bị chôn xác với Trường Sinh đảo xuống đáy bể rồi! Kể cậu cũng có ơn với ta lắm! Thế bây giờ cậu có muốn học một vài tuyệt kỹ trên đôi vòng Long Hồ cương hoàn của ta không? Hay Vô Lượng chân lực? Hay thích La Hán kinh?

Thượng Quan Linh cười ngầm trong bụng, Long Hồ cương hoàn đã chắc gì hơn được Tam Chỉ kiếm của Bắc Kiếm Phổ Côn, La Hán kinh cũng chỉ ngang với Tam Âm thần công! Mình đây đã gặp nhiều kỳ phùng may mắn, sau này đi tìm gặp lại Động Trung lão nhân trong Tuyệt cốc, mình sẽ luyện được những môn võ học tuyệt thế ngay, tội gì phải đi học mỗi nơi một ngọn như thế kia?

Nên Thượng Quan Linh nghe xong Túy Đầu Đà hỏi, bèn mỉm cười rằng :

- Xin lão tiên bối chớ bận tâm về việc ấy, đó chẳng qua chút quỷ kế của Thượng Quan Linh, đâu có công lớn gì mà phải khiến lão tiên bối tương truyền những võ học tuyệt thế đâu! Tiểu bối xin lãnh thịnh tình của tiên bối trong lòng là đủ lắm rồi!

Nghe cậu bé nói vậy, không những Túy Đầu Đà cảm thấy ngạc nhiên mà Thiên Si đạo trưởng cũng ngẩn hẩn người!

Túy Đầu Đà đưa mắt nhìn Thượng Quan Linh lắc đầu rằng :

- Quái lạ thật! Xưa nay ta chỉ nghe có người ta không chịu truyền nghề, chứ chưa thấy có người lại cự tuyệt như cậu đây! Kể xuất gia sợ nhất là việc thiếu nợ thiên hạ, cậu không bằng lòng để ta trả ơn, từ nay mùi rượu của ta sẽ nhạt như nước lạnh mất!

Thượng Quan Linh thấy Túy Đầu Đà có vẻ thành thật, bèn mỉm cười gơ hai ngón tay ra.

Đông Tăng quay sang Thiên Si đạo trưởng cười nói :

- Này Si đạo sĩ! Cậu bé này muốn học cả hai môn Long Hồ cương hoàn và La Hán Kinh của bản tăng đây!

Thiên Si đạo trưởng chưa trả lời, Thượng Quan Linh mỉm cười rằng :

- Dạ lão tiền bối đã hiểu nhầm ý cháu, nay đã được tiền bối miễn yên, cháu chỉ dám quấy phiền một việc ngay trước mắt và một việc về sau này thôi!

- Gì ta cũng bằng lòng! Vậy hãy nói việc trước mắt là việc gì nào?

Thượng Quan Linh cười khanh khách rằng :

- Cháu chưa được uống rượu lần nào, không biết vị nó ra sao? Lão tiền bối cho phép cháu được nhắm thử một chút chứ?

Túy Đầu Đà bèn đưa ngay hồ lô rượu cho Thượng Quan Linh nhưng sắc mặt không được vui cho lắm.

Thượng Quan Linh vừa hớp được một miếng thì sắc sưa đỏ gay mặt, vội cung kính trả lại cho Túy hòa thượng :

- Việc thứ hai là chị Vân của cháu bị Tiểu Diện Diêm Bà bắt về La Phù sơn thu làm đệ tử của La Sát môn! Nay vẫn bối bối có hẹn với Đoạt Hồn Kỳ ác tại Lư Sơn, phần còn phải lo đi cứu Phương Bách Xuyên sư bá tại Huyền Âm giáo nên không thể nào phân thân một lúc mấy chỗ, nay kính phiền lão tiền bối nhân dịp đi tìm Đoạt Hồn Kỳ thiện, làm sao nhắn lời hộ với chị Vân cháu rằng: chờ xong vụ Lư Sơn và Huyền Âm giáo, cháu sẽ thân hành đến Vạn Mai cốc cứu nàng thoát khỏi tà giáo La Sát môn của Mạnh Tam Nương!

Túy hòa thượng nghe Thượng Quan Linh chỉ nhờ đem tin mà không nhờ mình cứu người, nhất là đối với một nhân vật như đầu Mạnh Tam Nương, ngang nhiên không thấy sợ là gì, trong bụng không khỏi khen thâm đảm lược cậu bé!

Nghe xong, Túy Đầu Đà gật đầu cười nói rằng :

- Ta sẽ đem tin đến La Phù sơn Vạn Mai cốc hộ cậu một chuyến!

Thiên Si đạo trưởng đột nhiên rằng :

- Túy hòa thượng đừng có nói khoác lác như thế! Chủ đàn La Sát môn Mạnh Tam Nương, tính hung dữ đầu khác gì Diêm La dưới địa ngục? La Phù sơn Vạn Mai cốc cũng tựa như một nơi hổ huyết long đàm...

Túy Đầu Đà không chờ cho Thiên Si đạo trưởng hết lời, sắc mặt nổi giận rằng :

- Tôi không biết Si đạo sĩ nói khích tôi hay ám chỉ gì đi nữa, nhưng dù sao chủ đàn La Sát môn Mạnh Tam Nương có thật là Diêm La địa ngục đi nữa, Túy hòa thượng vốn là Phật môn đệ tử lại càng phải đến để siêu độ những oan hồn tử quỷ ấy cho chúng được giải thoát linh hồn lên cực lạc! Còn La Phù sơn dù là nơi hổ huyết long đàm đi nữa, đôi Long Hổ cương hoàn của tôi cũng còn đủ thủ đoạn để phục hổ hàng long kia mà!

Mọi người nghe xong cười ồ lên!

Gió thổi buồm xuôi, chiếc thuyền lướt như tên bay trên mặt nước, chẳng mấy lúc thuyền đã cập bến! Mọi người cảm tạ xong chủ thuyền đầu đẩy bèn tung mình lên bờ. Hai bên lo chia tay, Đông Tăng Túy Đầu Đà lo đi tìm Đoạt Hồn Kỳ thiện và nhắn tin cho Thường Bích Vân bèn nhắm hướng đi La Phù sơn! Thiên Si đạo trưởng cùng với Thượng Quan Linh lo đi phò hộ trên Tiểu Thiên Trì Lư Sơn, mong gặp được Đoạt Hồn Kỳ ác để đòi lại quyền Vô Tự chân kinh!

Nhưng bởi ngày hẹn còn những hai mươi ngày, nên suốt dọc đường Thiên Si đạo trưởng bèn kể rõ những nơi danh lam thắng cảnh, phong thổ nhân danh cho Thượng Quan Linh mở mang thêm sự hiểu biết về miền Trung Nguyên.

Thượng Quan Linh cũng vì thấy Thiên Si đạo trưởng là người thứ nhất đã thích mến mình, càng nghĩ càng không muốn giấu diếm chuyện bí mật với đạo sĩ, cậu bé bèn kể những cuộc kỳ phùng trong Tuyệt cốc ra cho Thiên Si đạo trưởng biết, và còn nói Động Trung lão nhân là cố nhân của Nam Bút và Tây Đạo!

Không biết người này là ai?

Thiên Si đạo trưởng nghe nói Động Trung lão nhân chỉ truyền dạy trong nửa năm sẽ đánh bại được Đoạt Hồn Kỳ, trong lòng bất giác kinh ngạc vô cùng, bèn bảo Thượng Quan Linh diễn thử về hai thể Oan Trần Hải Đề và Hận Mãn Tâm Đầu.

Quả nhiên là hai thể tuyệt kỳ biến ảo vô thường, nhưng Tây Đạo cũng không làm sao nhận được hai thể ấy thuộc về môn phái tông nào! Thiên Si đạo trưởng suy nghĩ mãi nhưng vẫn cảm thấy mình không hề quen biết một nhân vật như thế. Theo lời thuật của Thượng Quan Linh thì Động Trung lão nhân này đã dùng lối Cách Không Vận Chỉ điểm liên tiếp một hơi ba mươi sáu đại huyết trên thân Thượng Quan Linh, coi vậy thì cũng đủ biết công lực của người này cao hơn mình không biết bao nhiêu lần, mà cho cả Nam Bút Gia Cát Dật cũng chưa đạt đến đấy!

Chuyện kỳ lạ nhất là Động Trung lão nhân nói sau khi lần thứ hai Thượng Quan Linh đến Tuyệt cốc, lão sẽ giao cho cậu hai đồ vật đem về cho mình và Gia Cát Dật xem, khi đó sẽ biết rõ lai lịch của Động Trung lão nhân ngay! Không biết hai vật này là hai vật gì? Hoặc là binh khí trứ danh của lão? Hay là ký hiệu trên giang hồ của lão?

Những câu nghi vấn ấy không những đã quay cuồng trong đầu óc Thiên Si đạo trưởng mà cũng làm rối loạn tâm hồn cậu bé không ít! Bởi Thượng Quan Linh cũng biết rằng: trừ phi tìm ra được Bách Thảo lão nhân Lăng Mộ Nông, hoặc hỏi Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy, may ra mới rõ được địa danh của hang Tuyệt cốc Động Trung lão nhân đang cư ngụ!

Thời gian cứ thế trôi qua, hai người đi đến mừng bảy tháng chín thì đến địa phận Giang Tây, đến đứng vào một nơi thắng cảnh là Thảm Dương Hồ.

Hai người cơm tối xong, bèn đưa nhau đi ngoạn cảnh hồ, Thiên Si đạo trưởng cười nói với Thượng Quan Linh :

- Chúng ta đã đến quá sớm, cách ngày hội còn những bảy hôm, vậy ta hãy đưa cậu dạo qua khắp các thắng cảnh của miền Giang Tây này đã, đứng ngày rằm chúng mình hãy lên Tiểu Thiên Trì, cậu bằng lòng chứ?

Thượng Quan Linh gật đầu tươi cười nhận lời ngay.

Sau mấy ngày liên miên đi dạo cảnh Giang Tây thắng địa, hai người lại lên đường đi Lư Sơn, trong lúc nghỉ chân tại một quán ăn giữa đường, Thiên Si đạo trưởng đã gặp mấy tên đại hán đang ngồi ăn uống, chúng trò chuyện toàn bằng tiếng lóng giang hồ, chỉ phảng phất nghe được những câu: Đoạt Hồn Kỳ, Bát Chỉ Phi Ma, Mạnh giáo chủ...

Thượng Quan Linh nghe vậy, lại thấy trong quán vắng khách, bèn đứng dậy bước sang bàn mấy tên đại hán, nhìn vào một tên râu xồm hỏi rằng :

- Các anh đây có phải là đệ tử trong La Sát môn không? Vậy đã nhận được tin tức gì về Đoạt Hồn Kỳ hử?

Tên đại hán râu xồm thấy Thiên Si đạo trưởng gầy đét và một cậu bé thì chẳng coi vào đâu, nhất lại nghĩ Thượng Quan Linh hỏi ngớ ngẩn thế, hắn bèn hống hách cười ngạo nghễ trả lời :

- Thăng nhãi con bộ không muốn sống nữa hử? Ba chữ La Sát môn đâu phải để cho hạng mày mạo phạm đến!

Thượng Quan Linh cười gằn một tiếng, đưa tay ra ấn luôn ly rượu trước mặt của đại hán lồm hăn xuống mắt sau, xong vạch áo để lộ kim bài Diêm Bà huyết lệnh cho mấy tên đại hán xem!

Đại hán râu xồm thấy chiếc bàn bát tiên này là một loại gỗ quý và rắn vô kể, thế mà Thượng Quan Linh đã vận chân lực ấn được chén rượu lồm xuống mà không bị sút mẻ, hắn càng kinh hãi khi thấy Diêm Bà huyết lệnh đeo bên mình Thượng Quan Linh! Mấy đại hán đều thất sắc đứng hết lên, tên có râu xồm cung kính bẩm rằng :

- Thấy lệnh như thấy Giáo chủ! Kính xin tuân lệnh sai khiến của tiểu hiệp!

Thượng Quan Linh mỉm cười rằng :

- Anh hãy bảo họ ngồi xuống ăn uống như thường đi, nhưng phải bồi thường chiếc bàn này cho chủ quán! Xong xuôi hãy qua bàn tôi hỏi vài chuyện!

Đại hán râu xồm thường tiền cho chủ quán xong, vội lại đứng khép nép bên cạnh Thượng Quan Linh và Thiên Si đạo trưởng, thần sắc có vẻ vô cùng cung kính!

Thượng Quan Linh nhìn đại hán rồi nói :

- Vừa rồi các anh bàn tán đến Đoạt Hồn Kỳ, thế có biết hiện giờ tung tích hắn ở đâu không? Và hắn đã có hành động gì đặc biệt?

Đại hán cung kính vòng tay đáp :

- Thưa tiểu hiệp, thiên hạ ở đây đồn đãi là Đoạt Hồn Kỳ có ý muốn thoát ly khỏi Càn Khôn ngũ tuyệt rồi mời một nhóm người khác tổ chức Tân Càn Khôn ngũ tuyệt lo chống đối với Nam Bút, Bắc Kiếm, Tây Đạo, Đông Tăng!

Thượng Quan Linh ồ lên một tiếng :

- Nếu thế, đây quả là một việc kinh thiên động địa trong võ lâm, vậy anh có biết Đoạt Hồn Kỳ định mời những nhân vật võ lâm nào không, và họ sẽ thành lập vào ngày nào và tại đâu?

Đại hán râu xồm rằng :

- Nghe đâu Đoạt Hồn Kỳ đã mời được Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu, Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy và cả bốn giáo La Sát Mạnh giáo chủ!

Thượng Quan Linh cau mày tiếp tục hỏi :

- Đoạt Hồn Kỳ chẳng muốn tổ chức Tân Càn Khôn ngũ tuyệt là gì? Nếu kể cả luôn Đoạt Hồn Kỳ trong đó mới có bốn mạng, thế còn thiếu một người nữa là ai?

Còn một người nữa, hình như nghe đâu Đoạt Hồn Kỳ đã phí nhiều tâm sức mới mời được, mà còn cử người này làm Minh chủ trong nhóm Tân Càn Khôn là khác, tên người này hình như là Chung Ly...

Thật là bất ngờ hết sức! Thiên Si đạo trưởng này giờ chỉ mỉm cười lim dim mắt ngồi nghe đại hán nói, lúc này cũng mở mắt ngạc nhiên hỏi :

- Tin này của anh có chắc không? Không lẽ lại là Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết ẩn cư lâu năm trên tuyệt đỉnh núi Côn Lôn?

Đại hán râu xồm gật đầu :

- Dạ thưa đạo trưởng đúng là người này ạ! Mấy ngày trước đây trong bản giáo đã có người được tận mắt chứng kiến cuộc so tài khinh công giữa Đoạt Hồn Kỳ với một ông già râu tóc bạc phơ ở trên Lư Sơn, bắt đầu từ ngọn Đại Hán Dương Phong, một hơi chạy luôn mười ngọn tuyệt đỉnh, nhưng đến vòng về mức ăn thua, Đoạt Hồn Kỳ bị ông già tóc bạc bỏ xa hắn trên năm mươi trượng.

Thiên Si đạo trưởng nghe xong cau mày hỏi :

- Thế những người Đoạt Hồn Kỳ mời đã đến hết chưa? Địa điểm thành lập của họ ở đâu?

Đại hán tiếp lời :

- Ngoại trừ bốn giáo Mạnh giáo chủ ra, vì Phó giáo chủ Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngộ đã có xích mích với Đoạt Hồn Kỳ, không biết có chịu tham gia không thì chưa biết nhưng về Bát Chỉ Phi Ma, Cửu Trượng Thần Ông đều đã đến cả! Thời gian định vào ngày mừng mười tháng chín, tức vào mai đây, còn địa điểm thì ngay trên Hán Vương đài trong Đại Hán Dương phong của núi Lư Sơn!

Thượng Quan Linh thấy không có việc gì đáng hỏi nữa, bèn đưa mắt nhìn Thiên Si đạo trưởng, rồi nói với đại hán râu xồm rằng :

- Việc này rất quan hệ! Cần phải giữ bí mật tuyệt đối! Không nên đem ra bàn tính giữa nơi trà đình tửu quán như thế! Từ nay, trừ Mạnh giáo chủ hay Phan phó giáo chủ thân hành đến đây, hoặc là người có Kim bài huyết lệnh ra, cấm tuyệt không được tiết lộ bí mật này! Đồng thời phải căn dặn hết thầy các đệ tử trong La Sát môn, trong những ngày mừng mười tháng chín, tuyệt không được lên lên Lư Sơn, nhất là vùng lân cận Tiểu Thiên Trì. Nếu kẻ nào trái lệnh, nhất định sẽ bị trong phạt không dung tha!

Đại hán tuân lệnh răm rắp rút lui, Thiên Si đạo trưởng cũng vội trả tiền quán rồi cùng với Thượng Quan Linh lên đường.

Đi đến một khúc đường vắng vẻ, Thượng Quan Linh mới cười với Thiên Si đạo trưởng rằng :

- Cứ theo lời của lão tiền bối thì nhân phẩm và tư cách của Tiêu Diêu lão nhân đứng đắn nhất trong võ lâm! Tại sao đột nhiên lại chịu vào hòa với Đoạt Hồn Kỳ để bị ô danh trên giang hồ? Không lẽ Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết lại ham cái danh phận làm Minh chủ trong Tân Càn Khôn ngũ tuyệt hay sao?

Thiên Si đạo trưởng khẽ thở dài :

- Thế sự vô thường, tình người vạn biến, cố nhiên trong ấy có người sáng suốt, cũng có kẻ u mê ngu muội, có người hôm qua tà nay lại hóa chính, nhưng cũng có kẻ hôm qua chính nay lại hóa tà! Nói tóm lại, trong võ lâm đã hưởng thanh bình từ lâu rồi, nay lại bắt đầu giao loạn đây! Ngoài chuyện chân giả Đoạt Hồn Kỳ ra, lại nghiêm nhiên có cả chuyện Tân Càn Khôn ngũ tuyệt! Rắc rối thật!...

Nói tới đây, Thiên Si đạo trưởng lại thở dài, cau mày tiếp rằng :

- Còn bàn về Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết, oai danh vang bốn bể, đức độ tỏa muôn trùng, đáng ra không nên nhập ngũ với bọn ô hợp Bát Chỉ Phi Ma mới phải! Cứ theo lời người trong La Sát môn thấy tận mắt Đoạt Hồn Kỳ bị thua về khinh công của ông già râu tóc bạc phơ ấy đến năm mươi tưng, trong đương kim võ lâm ngày nay, ngoại trừ Chung Ly Triết lão nhân ra, quả thật không còn có ai có nổi công lực như thế nữa! Theo ta đoán thì đám Tân Càn Khôn ngũ tuyệt sau khi được chúng thành lập xong tại Hán Vương Đài, rất có thể sẽ kéo ngay lại Tiểu Thiên Trì phó hội, đồng thời cũng để mưu cầu hạ nhóm Càn Khôn ngũ tuyệt!

Thượng Quan Linh nghe nói thế, tiếp lời rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ ác đã dám đứng ra tổ chức Tân Càn Khôn ngũ tuyệt như thế, thì chư vị lão tiền bối cứ việc cho Đoạt Hồn Kỳ thiện gia nhập luôn vào nhóm mình, như vậy chẳng giữ nguyên được Ngũ tuyệt là gì? Từ nay sẽ có Tân, Cựu Càn Khôn ngũ tuyệt ra đời! Thế nào chẳng có một cuộc náo nhiệt hào hứng trong võ lâm! Thật là một chuyện vui hết sức!

Thiên Si đạo trưởng bật cười gật đầu rằng :

- Ý kiến của cậu hay thật! Nhưng giữa Đoạt Hồn Kỳ thiện, Đông Tăng, Bắc Kiếm, họ còn đang hiềm khích nhau, chưa có cách khiến họ đồng tâm nhất trí trong lúc cấp bách này! Nhất là cuộc hội trên Tiểu Thiên Trì ngày mai đây, chỉ có ta và Gia Cát Dật và thầy trò cậu, về phần thanh thế chúng ta đã bị lép hỏn đối phương, cần phải...

Thiên Si đạo trưởng chưa dứt lời, Thượng Quan Linh đã cười rằng :

- Xin lão tiền bối chớ vội buồn rầu! Theo cháu được biết, giữa Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngọc và Đoạt Hồn Kỳ ác đã kết thành một mối thù khá nặng, như vậy Tiểu Diêm Diêm Bà Mạnh Tam Nương chưa chắc đã chịu đến tham gia! Chúng ta cứ việc tìm cách lên Hán Vương Đài xem lén cuộc tụ hội tổ chức Tân Càn Khôn ngũ tuyệt hư thật ra sao cái đã! Nhỡ tên đại hán râu xồm đánh lừa chúng mình thì sao?

Thiên Si đạo trưởng cười ha hả rằng :

- Không ngờ cậu đã thành một nhà nghề chuyên về xem trộm! Vụ xem trộm Đoạt Hồn Kỳ ác đấu với Ngọc Tiêu Lang Quân trên Kỳ Liên sơn, rồi lại xem lén Đoạt Hồn Kỳ thiện đánh với con của Bắc Kiếm, nay lại muốn xem trận Tân Càn Khôn ngũ tuyệt lập nhóm tại Hán Vương Đài! Cậu nên biết rằng lá Kim Bài Huyết Lệnh của Mạnh Tam Nương tặng cho cậu ấy, những đệ tử trong La Sát môn đâu dám đồn tin nhảm! Nhưng đã có Thiểm Điện Thân Pháp Chung Ly Triết tại trận, chỉ e cuộc nhìn trộm này khó thành!

Thượng Quan Linh ngạc nhiên hỏi rằng :

- Thưa lão tiền bối! Chắc ngài sợ ông già Chung Ly Triết này hả?

Thiên Si đạo trưởng mỉm cười :

- Cậu tinh quái vừa vừa chứ! Đùng có hòng khiêu khích ta vô ích! Danh của Chung Ly Triết tuy kêu vang thật, nhưng kể từ khi đấu với Cửu Đầu Thiết Trượng Cơ Thiên Khuyết một lần đó, rồi không hề thấy hiện tích trên giang hồ này, chính ta cũng muốn chiêm ngưỡng phong độ của bậc dị nhân này xem sao! Nếu muốn nói về chữ sợ, không phải Si đạo sĩ ta khoát lác cuồng ngôn, trên giang hồ đương kim hiện nay, ta chưa thấy một nhân vật đáng để ta sợ, ngay mà cả việc tày trời trong võ lâm đi nữa!

Thượng Quan Linh thấy việc nói khích của mình có hiệu quả, trong bụng không khỏi vui mừng, bèn tiếp tục nói :

- Nếu lão tiền bối đã nói thế, bây giờ chúng ta hãy lên ngay Đại Hán Dương Phong tìm trước một địa thế thuận tiện cho đêm mai ngồi xem cho khỏi lộ tung tích!

Thiên Si đạo trưởng cũng bị cậu bé gọi sự phấn khởi trong lòng, gơ chân hất luôn vạt áo bào, tung mình phi thân lên đỉnh phong, Thượng Quan Linh cũng đem hết thuật khinh công của mình ra thi triển, nhưng dù cho cậu bé có cố hơi đến đâu, Thiên Si đạo trưởng vẫn bỏ xa cậu đến năm sáu trượng, thỉnh thoảng quay lại nhìn cậu bé như chê cười. Thượng Quan Linh càng tức trong lòng bao nhiêu càng hăng đuổi vội theo bấy nhiêu! Nhưng khoảng cách hai người vẫn cách xa như cũ.

12. Phong Đỉnh Quần Ma

Đại Hán Dương phong uy nghi sừng sững trong hàng núi Lư Sơn, cũng được mệnh danh là Lư Sơn chủ nhân, từ trên nhìn xuống, tất cả mọi cảnh thiên nhiên tuyệt sắc đều thu gọn vào trong mắt người ta dễ dàng, những kẻ khó tính đến đâu cũng phải tấm tắc khen tạo hóa đã khéo tạo ra cảnh tuyệt mỹ trên trần gian này!

Thì ra nơi được gọi Hán Vương Đài chỉ là một nơi bình địa bằng đá xanh trên ngọn phong, không ai có thể khảo sát về lai lịch tên của nó từ đâu mà có. Sau khi lên đến nơi, Thiên Si đạo trưởng nhìn khắp một lượt, rồi chờ Thượng Quan Linh lên đến nơi, mới cười nói :

- Con mắt nguyên đơn của con Tam Mục Thiềm Thừ và Động Trung lão nhân quả giúp ích cho cậu rất nhiều! Ta đã thi triển hết môn tuyệt học trong võ lâm là Lăng Hư bộ pháp, với công lực mấy chục năm cố luyện của ta, ấy thế mà cũng bỏ cách cậu được có hơn hai mươi trượng! Thật ta cũng không ngờ cậu có thể đến mức độ ấy! Thật là một sự kiện ngoài sức tưởng tượng của ta!

Thượng Quan Linh mặt đỏ bừng, Thiên Si đạo trưởng chỉ tay về phía trước mặt cười nói :

- Địa thế của Đại Hán Dương phong này không phải là nhỏ bé gì, những nơi có thể ẩn thân được cũng không có mấy, đêm mai chúng ta phải đến sớm, núp ngay trên mấy cây thông cách xa hơn ba trượng đằng kia mà xem trộm! Nhưng ta có một điều cần phải căn dặn cậu trước, bởi ta đã bị trong võ lâm tôn lên Tây Đạo, danh được liệt trong hàng Càn Khôn ngũ tuyệt, nên thanh danh càng phải được giữ thận trọng, đêm mai thể diện lại mạnh hơn mình, mà hầu hết những tên hung thần ác ma, cấm cậu không được nổi hứng gây rối, có ngứa tay muốn đấu cũng nên chờ thêm năm sáu hôm nữa, đến Tiểu Thiên Trì tha hồ cho cậu tung hoành!

Thượng Quan Linh nghe xong tủm tỉm cười rằng :

- Xin lão tiền bối cứ việc yên trí, cháu đâu phải là người không biết lợi hại là gì đâu? Nào Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết, Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu, Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy, lại thêm cả tên Đoạt Hồn Kỳ chưa rõ thật giả trong đó, dù Tiểu Diên Diêm Bà Mạnh Tam Nương không có mặt trong cuộc này, nhân số của họ đã hơn hẳn mình nhiều! Cháu đâu dám to gan rước nhục vào thân, cháu hứa chỉ dùng tai nghe, mắt nhìn chứ không dùng miệng chữ, tay đánh như xưa, chắc lão tiền bối yên lòng rồi chứ?

Thiên Si đạo trưởng như nửa tin nửa không tin, cười ha hả!

Loay hoay, một ngày trôi nhanh như thoi đưa khung cửi, lại một màn đêm bắt đầu bao trùm ngọn núi Lư Sơn, Thiên Si đạo trưởng bèn dắt Thượng Quan Linh lên Hán Vương Đài, núp ngay vào mấy cây thông già kín đáo chờ đợi.

Thượng Quan Linh chờ mãi đâm buồn bèn hỏi Thiên Si đạo trưởng rằng :

- Thưa lão tiền bối, rượu của bác hình như ngon hơn rượu của Túy hòa thượng nhiều! Không biết bác có đem theo bên mình đó không? Sao cháu thấy miệng hơi nhàn nhạt làm sao ấy!

Thiên Si đạo trưởng lắc đầu nói :

- Mấy tên ma đầu ấy, tên nào cũng thính mũi lắm, rượu thơm được gió rừng truyền tỏa ra, chẳng hóa ra mình mách cho họ lạy ông tôi ở bụi này sao? Kia cậu nhìn đằng kia, không phải đang có người tới là gì đấy! Ý cha! Người này là ai mà thân pháp linh diệu đến mức tuyệt đỉnh thế kia?

Thượng Quan Linh thấy vậy, dồn hết nhãn lực của mình nhìn về hướng Đông nam, quả nhiên có một bóng người đang phi là là trên không nhanh như điện chớp, lạ nhất là những lúc gặp hang lớn hố sâu, bóng đen ấy không cần phải tìm đường tránh, chỉ thấy đôi cánh tay của bóng đen tung xòe ra, ngang nhiên vọt qua khỏi những chướng ngại vật trước mắt.

Thượng Quan Linh thất kinh về lỗi khinh công của bóng đen, khẽ tiếng hỏi Thiên Si đạo trưởng rằng :

- Thưa bác! Bộ người này biết bay hay sao?

Thiên Si đạo trưởng cũng khẽ tiếng rằng :

- Ta đã nhận ra người này rồi, chính là Giáo chủ Huyền Âm Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu đây, hân...

Thiên Si đạo trưởng bỗng im tiếng ra dấu cho Thượng Quan Linh im lặng, tay nhau chỉ về phía Đông Bắc.

Đang lúc chăm chú để ý nghe, bóng đen phía Đông nam đã đến nơi. Người này mũi sư tử, mặt vuông hàm én, râu quai nón điểm hoa râu, thân hình vừa xuống mặt đất đã ý lên một tiếng, tự lẩm bẩm rằng :

- Lạ chưa? Đoạt Hồn Kỳ là người phát anh hùng thiệp mời ta, tại sao giờ này còn chưa thấy có mặt tại nơi đây?

Vừa hết lời thì nơi có tiếng kỳ lạ vừa rồi ở hướng Đông Bắc đột nhiên nổi lên tiếng cười âm u lí nhí trứ danh, một bóng người tuyền đen vọt bỗng ra, từ trên không bóng đen phát tiếng nói rằng :

- Có Đoạt Hồn Kỳ ta đây! Vị nào đã tới trước như thế?

Cũng chẳng cần phải báo danh, chỉ nội tiếng cười trứ danh âm u lí nhí ấy, Thượng Quan Linh nhận ra ngay là Đoạt Hồn Kỳ ác ở miền Tây bắc đã đến, chính cũng là Đoạt Hồn Kỳ đã mượn khéo Vô Tự chân kinh và hện hội tại Tiểu Thiên Trì với mình.

Tuy Đoạt Hồn Kỳ oai danh chấn át khắp giang hồ, nhưng xưa nay chẳng ai được biết danh tánh thật của y là gì, cho nên khiến thiên hạ khó xưng hô. Người râu quai nón hoa râu sau khi nhìn Đoạt Hồn Kỳ một lượt từ đầu đến chân mới ôm quyền ngang ngực cười rằng :

- Tư Không Diêu này từng nghe oai danh của Đoạt Hồn Kỳ huynh từ lâu, nhưng nay mới hân hạnh được hội ngộ, thật vạn hạnh! Vạn hạnh!

Trong lúc thanh y lão nhân ôm quyền thi lễ ấy, dưới ánh trăng thanh, quả nhiên bên tay trái lão, ngón út và kế út bị mất hẳn, không hiểu bị tật từ nhỏ hay bị thương mà mang tật? Hèn gì có danh hiệu là Bát Chỉ!

Đoạt Hồn Kỳ lúc này như cần dùng người để kết đảng nên cũng ôn tồn ôm quyền thi lễ lại :

- Chúng mình đều là kẻ giang hồ chi giao, Tư Không giáo chủ hà tất phải khiêm tốn như thế! Sao còn chưa thấy Đàm phó giáo chủ lại kia?

Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu rằng :

- Đàm nhị đệ tôi có chút việc, tí nữa sẽ đến ngay! Từ ngày tôi luyện lại Huyền Âm khí công tái nhập giang hồ, sáng lập Huyền Âm giáo đến nay, đã dự tính hợp lực với La Sát môn của Mạnh giáo chủ để đầu hết những kẻ tự tôn tự đại như Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm, chuyến này nhận được thiệp anh hùng của...

Đoạt Hồn Kỳ không chờ cho Bát Chỉ Phi Ma hết lời, bèn cười nói rằng :

- Danh ta tuy được liệt trong Càn Khôn ngũ tuyệt nhưng kỳ thật đối với Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm tính tình không sao hòa hợp với mấy lão quái già không chết ấy! Ấc nỗi mấy mồng quái vật ấy, tên nào cũng có một vài ngọn thực học trong mình, không phải loại hư danh hảo huyền gì! Nếu muốn chống đối với họ, cần phải có đủ người, nên ta mới phát anh hùng thiệp mời mọi người lên Đại Hán Dương phong cùng thích huyết ăn thẻ để tổ chức Tân Càn Khôn ngũ tuyệt!

Thượng Quan Linh mắng ngầm trong bụng rằng: Mấy tên ma đầu tác quái này, giỏi nhất các người chỉ thành lập được Càn Khôn Ngũ Độc chứ làm quái gì tổ chức nổi Tân Càn Khôn ngũ tuyệt được?

Trong bụng Thượng Quan Linh tuy tức giận, nhưng cậu cũng không muốn gây thêm rắc rối trong lúc bất lợi này, đành im lặng theo dõi sự diễn tiến của Đoạt Hồn Kỳ.

Bát Chỉ Phi Ma nghe xong Đoạt Hồn Kỳ nói, bèn xoa hai tay cười :

- Sự đề nghị của huynh quả cao minh vô ngần, nhưng...

Nói tới đây, đột nhiên Bát Chỉ Phi Ma cười lên rằng :

- Đàm nhĩ đệ của tôi đã đến kìa! Để Tư Không Diêu này kính dẫn kiến với Đoạt Hồn Kỳ huynh!

Dưới ánh trăng sáng như ban ngày ấy, một lão già áo vàng tay cầm Cửu Đầu Thiết Trượng từ bên dưới nhảy bổng lên, chính là kẻ đã từng bị Thượng Quan Linh đuổi rượt ở phía Nam tỉnh An Huy, tức Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy!

Trong lúc tương kiến, đôi bên hàn huyên một hồi xong, Bát Chỉ Phi Ma bèn nói với Đoạt Hồn Kỳ :

- Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết đã tuyệt tung tích từ lâu trên giang hồ, lại...

Đoạt Hồn Kỳ tiếp lời cười :

- Giữa tôi và Chung Ly lão nhân xưa nay vốn là chỗ thâm giao với nhau, chuyến này vì muốn tăng cường cho thanh thế trong Tân Càn Khôn ngũ tuyệt nên ta đã đặc biệt lặn lội đến Côn Lôn mời lão xuống núi để làm Minh chủ! Chung Ly lão nhân công lực tuyệt thế, có lão trong nhóm, có thể chống nổi với tên bần nghèo Nam Bút Gia Cát Dật ngay! Nhưng ta với Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngọc đã có hiềm khích với nhau nên Mạnh Tam Nương không biết có chịu lại tham gia cuộc hội này không thì còn chưa biết được!

Thượng Quan Linh nghe đến Đoạt Hồn Kỳ nói như vậy, trong lòng nghi hoặc lung tung, không hiểu Đoạt Hồn Kỳ mời Chung Ly Triết từ hồi nào mà bây giờ ngang nhiên đứng ra tổ chức Tân Càn Khôn ngũ tuyệt?

Vì suốt trong nửa năm nay, Đoạt Hồn Kỳ ác này đã gây ra biết bao chuyện hung bạo miền Tây bắc, mà còn gây rối luôn miền Đông nam là khác, như thế thì làm sao có thì giờ đi Côn Lôn để thỉnh mời vị kỳ nhân Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết?

Cậu bé vừa nghĩ tới đây thì Đoạt Hồn Kỳ tự nhiên lên tiếng rằng :

- Chung Ly lão nhân đã tới kìa! Trong vòng năm trượng của ông ta hiện thân, chúng ta không hề nghe được một động tĩnh cồn con nào, công lực tốt bậc đến thế, thử hỏi trong thế gian còn tìm đâu ra?

Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu và Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy đều đỏ gay mặt, bởi Đoạt Hồn Kỳ nói Chung Ly Triết đã ở trong vòng năm trượng, thế mà mình không hề hay biết!

Đoạt Hồn Kỳ quay thân về hướng vừa rồi mình đã đến lên tiếng cười gọi rằng :

- Kính mời Chung Ly lão nhân hiện thân ra cho các tiểu đệ được bái kiến!

Huyền Âm giáo chủ Tư Không Diêu và Đàm Bách Thủy Phó giáo chủ đều có mặt tại đây chờ ngài làm lễ tương kiến!

Một tiếng cười dài khoan thai nổi lên, tiếp sau tiếng cười là một bóng trắng xóa nhoáng hiện trước mắt mọi người. Thì ra là một ông già râu tóc bạc phơ, thân hình cân đối, tay phải nâng một chum rượu ước hai mươi cân, tay trái xách năm cái bát lớn.

Bát Chỉ Phi Ma và Cửu Trượng Thần Ông thấy vậy đều thất kinh hồn vía trong người, nghĩ thầm trong bụng: ngọn Đại Hán Dương phong được coi là ngọn chủ phong của Lư Sơn, cao hơn các ngọn khác, sự lên đây đã khó khăn, thế mà Chung Ly Triết lão nhân hai tay cầm đồ nặng nhẹ như vậy để lên đỉnh phong, đã thế mà công lực như hạng mình không hề nghe tiếng động tĩnh gì trong lúc người ta đến! Đủ biết, công lực lão già Chung Ly Triết này quả thật kinh người!

Trong lòng thán phục, sắc mặt tự dưng cũng đậm ra cung kính, Đoạt Hồn Kỳ bèn đứng ra làm lễ tương kiến cho đôi bên, Tiêu Diêu lão nhân cười ha hả rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ lão đệ, bởi ta nghe người sẽ chích huyết ăn thề trên Đại Hán Dương phong này nên ta mới đặc biệt lòng cho được ít rượu ngon lên để góp hứng cho các anh em! Hai vị chánh phó của Huyền Âm giáo đã có mặt tại đây, vậy còn vị nữ ma đầu của La Sát môn Mạnh Tam Nương đâu không thấy mặt tại đây?

Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu và Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy từ lâu đã muốn được chiêm ngưỡng phong nghi của các bậc dị nhân, nay được đối diện, trách sao không khỏi không nhìn cho kỹ lưỡng. Nhưng thấy đối phương cũng chẳng có vẻ gì xuất chúng lắm, trong lòng hơi thất vọng, nhưng cũng biết những nhân vật càn tằm thường như thế lại càng là những hạng tuyệt thế! Nếu không, đâu dễ gì một kẻ kiêu ngạo cuồng cuồng như Đoạt Hồn Kỳ lại chịu cung kính với người ta như thế?

Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu vội ôm quyền thi lễ cười :

- Tiểu đệ và Đàm nhị đệ đây đã từng nghe oai danh của Chung Ly lão huynh từ lâu, nay hân hạnh được đồng tâm thích huyết trên Lư Sơn đây, thật quả vinh hạnh vô ngần cho các tiểu đệ đây! Từ nay những kẻ điên cuồng ỷ tài như đám Tây Đạo, Đông Tăng, Bắc Kiếm, Nam Bút sẽ nghe danh Chung Ly Triết của lão huynh mà hết dám lên mặt ta đây nữa!

Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy cũng mỉm cười rằng :

- Việc cử Chung Ly Triết lão huynh đứng ra làm Minh chủ đêm nay của Đoạt Hồn Kỳ huynh thật là đúng dịp, đúng thời hết sức!...

Chưa hết lời, Chung Ly Triết đã cắt đứt ngang câu chuyện, đưa tay chỉ về phía Nam rằng:

- Đàm lão đệ đừng vội tung bốc tôi quá thế, hai bóng người đằng kia phải chăng là người của La Sát môn? Xem thân pháp khinh công không giống Mạnh Tam Nương chút nào, không lý vị hồng phần ma đầu tính múa trò gì đây chẳng?

Đoạt Hồn Kỳ, Tư Không Diêu, Đàm Bách Thủy, cả ba cùng nhìn theo lối chỉ của Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết, quả nhiên phía Nam có hai bóng người yếu diệu lướt tới như tên bay, hướng thẳng về phía Đại Hán Dương Phong phóng đến, khinh công của hai người này tuy đã vào hạng cực giỏi, nhưng dưới con mắt của mấy tên cái thế ma đầu này còn cho là thiếu sót về mặt lão luyện! Quả nhiên không phải nữ ma đầu Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương!

Trong nháy mắt, hai bóng người đã lên đến ngọn phong, cả hai đều ăn mặc giống nhau, thì ra hai cô là thiếu nữ đẹp trẻ tuổi.

Thượng Quan Linh nhận ra ngay được hai cô thiếu nữ đây trước kia, mình đã được gặp trong vụ hái Tam Diệp Tiên Lan dạo nào, chính là hai cô nữ tỳ hầu cận Mạnh Tam Nương!

Hai thiếu nữ sau khi thấy bốn cao nhân tuyệt đỉnh trong võ lâm tỏ vẻ không sợ sệt gì, đưa mắt nhìn mọi người một lượt, hình như thấy cách ăn mặc của Đoạt Hồn Kỳ nổi bật hẳn về điểm quái dị, thanh danh cũng nổi nhất trong đám, nên rất dễ bị người ta nhận được ngay. Cô đứng bên trái có vẻ lớn tuổi hơn bèn lên tiếng hỏi :

- Vị này chắc là Đoạt Hồn Kỳ tiền bối đây, Mạnh giáo chủ của tiện nữ sai Đồng Phi Vân này đến truyền tin cùng ngài!

Đoạt Hồn Kỳ thấy Đồng Phi Vân ăn nói có vẻ lễ độ, bèn gật đầu rằng :

- Chính ta là Đoạt Hồn Kỳ! Đêm nay Tân Càn Khôn ngũ tuyệt mở cuộc hội chích huyết định Minh chủ, giờ chỉ còn thiếu có Mạnh Tam Nương, tại sao giờ này nàng còn chưa lại?

Đồng Phi Vân sửa lại điệu đứng, nghiêm giọng rằng :

- Mạnh giáo chủ của tiện nữ tuy không hề phản đối vụ tổ chức việc thành lập Tân Càn Khôn ngũ tuyệt, nhưng trước khi chưa kịp giải quyết xong ba việc trong nội bộ, nên chưa tiện lại tham gia trong lúc này được!

Đoạt Hồn Kỳ khẽ ngược mày hỏi Đồng Phi Vân rằng :

- Ba việc ấy là gì? Giải quyết bằng cách nào? Người thử nói ta nghe xem!

Đồng Phi Vân giọng oanh nói :

- Chuyện thứ nhất là: Xưa nay trong La Sát môn ân oán vẫn phân minh đầu đuôi, ngài đây đã có mối hiềm thù chưa giải quyết xong với bản giáo!

Đoạt Hồn Kỳ lớn tiếng cười rằng :

- Đúng! Đúng! Đúng! Ta quả thật có chút xích mích với La Sát môn của các người thật, nhưng ta không ngờ Mạnh Tam Nương lại là người hẹp lượng đến thế, vậy ý nàng muốn giải quyết bằng cách nào?

Đồng Phi Vân từ trong người móc ra một Kim Bài Huyết Lệnh, giương ra cho Đoạt Hồn Kỳ thấy rồi nói :

- Mạnh giáo chủ của tiện nữ đầu phải là người hẹp lượng như ngài nghĩ đâu? Giáo chủ chỉ cần ngài chịu chấp tay cung kính trước Kim Bài Huyết Lệnh này xin lỗi một tiếng thì vụ giết Bạch Phát Tiên Đồng Nhiệm Báo ở Quách Sơn và vụ đánh thương Ngọc Tiêu Lang Quân tại Kỳ Liên sơn lập tức được xóa bỏ ngay, không bao giờ còn truy hỏi đến làm gì!

Đoạt Hồn Kỳ từ tiếng cười cười mở dần dần thu lại lắc đầu nói :

- Bạch Phát Tiên Đồng Nhiệm Báo không phải do ta giết, còn Ngọc Tiêu Lang Quân là tại y quá ngông cuồng, vậy thì lỗi đầu tại ta? Bắt ta phải xin lỗi thì vô lý hết sức! Câu chuyện thứ nhất này hãy để sau này sẽ hay! Thế người thử nói câu chuyện thứ hai coi xem?

Đồng Phi Vân thấy Đoạt Hồn Kỳ không chịu xin lỗi, bèn cất chiếc thẻ Kim Bài Huyết Lệnh vào trong người, đưa mắt ra dấu cho cô bạn đứng cạnh đề phòng sẵn sàng, xong mới điềm nhiên nói rằng :

- Việc thứ hai thì Mạnh giáo chủ không hài lòng về cuộc nhân tuyển trong Tân Càn Khôn ngũ tuyệt, ý Giáo chủ muốn đổi hẳn một người!

13. Thiên Trì Thịnh Hội

Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết lúc này đang loay hoay bóc nhãn niêm phong trên chum rượu rồi đổ ra lo uống một mình, nghe xong lời Đồng Phi Vân, không chờ cho Đoạt Hồn Kỳ lên tiếng, bèn ha hả cười rằng :

- Ta đã đoán ngay từ trước nàng hồng phần ma đầu này thế nào cũng tìm cách múa rối! Thế thử xem nàng không bằng lòng ai đây? Và muốn thay thế người nào?

Đồng Phi Vân hít một hơi dài xong, liếc mắt nhìn mọi người một lượt rồi từ từ nói :

- Mạnh giáo chủ muốn trong tân Càn Khôn ngũ tuyệt phải có mặt cả Phan sư thúc của tiện nữ là Ngọc Tiêu Lang Quân trong ấy...

Đoạt Hồn Kỳ cười khểnh một tiếng rồi nói :

- Nàng quả biết cách làm duyên cho sư đệ nàng lắm! Vậy hãy nói mau, nàng muốn thay ai trong này ra nào?

Trong lúc này thì Thiên Si đạo trưởng và Thượng Quan Linh thấy việc xảy ra có vẻ thú vị lắm, nhưng riêng đám quần ma nơi Hán Vương Đài, mặt người nào cũng có vẻ hồi hộp bởi không muốn mình bị người khác coi rẻ, mấy đôi mắt đều đổ dồn vào ngó Đồng Phi Vân chờ câu trả lời xem sao?

Đồng Phi Vân cùng với đồng bạn đứng cạnh khẽ lùi về phía sau nửa bước, ngược đôi mày lá liễu lên tiếng :

- Tức Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngọc thay thế cho Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy!

Đàm Bách Thủy nghe râu tóc dựng ngược cả lên, hét lên một tiếng :

- Tiện tỳ chó có ngông cuồng hỗn láo! Mau nạp mạng cho ta!

Dứt lời, chưởng bên tay phải ào ra một tiếng phạt ra một Phách Không chưởng đánh sang hai thiếu nữ.

Nhưng Đồng Phi Vân trước khi đến đây đã được Mạnh Tam Nương căn dặn cẩn thận nên nàng đã chuẩn bị từ trước.

Trong luồng kinh phong của Đàm Bách Thủy đánh ra, hai thiếu nữ đã giơ luôn bốn ngọc chuông của mình ra nghênh địch. Cả hai đã dùng đến La Sát âm công để chơi với sáu phần chuông lực của địch thủ, đồng thời mượn luôn thể gió vọt hẳn ra hai trượng, giơ tay chỉ về Đàm Bách Thủy lớn tiếng rằng :

- Này Đàm Bách Thủy! Người chớ nên ỷ già mà hiếp đáp kẻ hậu bối như thế! Chị em Đồng Phi Vân và Hồ Phi Vân chúng ta nguyên chỉ phụng mạng Giáo chủ đến đưa tin, vậy chúng ta cũng không chấp gì những tính lỗ mãng của người đâu! Nếu người quả có bản lĩnh thì cứ mời đến La Phù sơn Vạn Mai cốc so tài với Phan sư thúc chúng ta, nếu thắng nổi Phó giáo chủ La Sát môn, chừng ấy tha hồ người tham gia trong Tân Cần Khôn ngũ tuyệt! Lúc đó chẳng ai hơi đâu đi can thiệp chuyện của người làm gì!

Đàm Bách Thủy bị Đồng Phi Vân nói kháy tức điên người, Đoạt Hồn Kỳ đứng ra can rằng :

- Đàm huynh hơi đâu đi giận kẻ hậu bối như thế làm gì? Dù cho La Phù sơn Vạn Mai cốc có là rừng gươm bể kiếm hay hổ huyết long đàm đi chăng nữa, có việc gì cứ việc tìm Mạnh Tam Nương lý luận, hà tất đi chấp nhất những kẻ tiểu bối này cho bức mình!

Tới đây, Đoạt Hồn Kỳ quay sang hai thiếu nữ lạnh lùng thốt :

- Ta niệm tình các người là phụng mạng của Giáo chủ, tạm khoan dung tội mực vô tôn trưởng cho các người một chuyến! Vậy hãy mau kể về câu chuyện thứ ba đi cho xong rồi về giao lệnh lại cho Mạnh Tam Nương mau!

Đồng Phi Vân quát mắt phượng lên rằng :

- Là môn đệ dưới trướng La Sát môn, bậc tôn trưởng chỉ có Mạnh, Phan nhị vị Giáo chủ, ngoài ra những đồng đạo trên giang hồ, phàm những người có thể tự tôn trọng tư cách của mình, Đồng Phi Vân đều dùng lễ để đối đãi, còn không đừng hòng tiện nữ tôn kính! Đừng thấy chị em chúng tôi non dại nghệ kém mà khi dễ, trong trường hợp ép chúng tôi phải ra tay, chúng tôi sẽ không để hổ danh của đệ tử La Sát môn đâu! Ai thêm hai chữ khoan dung của ngài trong lúc này?

Đoạt Hồn Kỳ quả nhiên bị đở hòng, tức cũng không đúng, không giận cũng không xong, đương lúc tiến thối cảm thấy khó khăn, Đồng Phi Vân lại thao thao nói tiếp :

- Việc thứ ba là xưa nay Mạnh giáo chủ chúng tôi chưa hề phục ai bao giờ, nên đã mệnh cho Đồng Phi Vân đây mang tin lại truyền với các vị lão tiền bối đây, xin thỉnh mời các ngài đến hết La Phù sơn Vạn Mai cốc để so tài, người nào võ công cao nhất người ấy được bầu làm Minh chủ của Tân Cần Khôn ngũ tuyệt!

Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết nghe đến đây, bèn cười ha hả nói với Đoạt Hồn Kỳ :

- Này Đoạt Hồn Kỳ lão đệ, ta đang yên ổn sống thanh nhàn trên núi Côn Lôn, thế mà lão đệ cứ nặng nề kéo cho bằng được ta xuống núi để làm Minh chủ Tân Cần Khôn ngũ tuyệt! Nay chẳng còn nói ai xa xôi làm gì, cứ coi vụ hồng phần ma đầu Mạnh Tam Nương, người ta đã không chịu phục chút hảo danh hư truyền của Chung Ly Triết này rồi, có lẽ chúng mình đến phải tìm một ngày nào đến La Phù sơn Vạn Mai cốc một chuyến mới xong việc!

Đoạt Hồn Kỳ suy nghĩ một hồi rồi mới hỏi Đồng Phi Vân rằng :

- Mạnh Tam Nương chỉ ỷ có La Sát âm công mà đã ngông cuồng đến thế sao? Mạt thị cả các nhân vật trong thiên hạ? Thôi được rồi! Các người cứ về bẩm lại với Mạnh Tam Nương rằng: Chung Ly Triết Huyền Âm giáo Tứ Không Điều giáo chủ cùng Đàm phó giáo chủ và cả Đoạt Hồn Kỳ ta nữa, đứng mừng chín tháng giêng sẽ đến Vạn Mai cốc của nàng để kết liễu mối xích mích bấy lâu, hai nữa cho cả Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngọc vào so tài luôn, trong sáu người sẽ tuyển lựa năm người võ công cừ nhất để tổ chức Tân Cần Khôn ngũ tuyệt! Nhưng về chuyện này cần phải tuyệt đối giữ bí mật, nếu để lộ chuyện ra, thế nào mấy lão quái vật già không chết ấy cũng ra tay ngăn cản thì hỏng kế hoạch hết, chưa chừng còn xảy ra nhiều chuyện rắc rối là đằng khác!

Đồng Phi Vân lặng yên đứng nghe một hồi xong, đưa làn thu nhìn một lượt mấy lão ma đầu xong vừa tính quay thân cùng với Hồ Phi Vân rút lui về thì bỗng Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết gọi giật trở lại :

- Hai cô bé hãy khoan bước đi, để ta tặng hòn đá đặc sản của Đại Hán Dương Phong này cho Mạnh Tam Nương kỷ niệm cho vui!

Dứt lời đứng lên đi lại một vách núi gần đó, nhặt lên một hòn cương thạch xanh bằng nắm tay đưa qua cho hai thiếu nữ.

Hai thiếu nữ nhận xong hòn đá cầm xem, thì ra đây là một hòn đá xanh có vân, chất ứng rắn vô cùng, nhưng trong lúc Chung Ly lão nhân nhặt và đưa sang ấy, hòn đá đã thấy có năm dấu lõm của chỉ tay, bề sâu ước hai ba phân.

Đồng Phi Vân trong bụng không tin Chung Ly lão nhân chỉ trong khoảng thời gian ngắn ngủi ấy mà có thể thực thạch như phấn! Nàng cũng ngược mày ngài của mình rồi ngằm vận La Sát âm công chuyển hết ra chỉ lực, tin chắc thế nào cũng bóp lõm được hòn đá trên tay, nhưng hòn đá quả không hổ tiếng là cương thạch, cứng rắn như thép, không sao suy chuyển nổi!

Đồng Phi Vân bất giác mặt đỏ ửng lên vì thẹn, bèn cất hòn đá vào người rồi nói với Đoạt Hồn Kỳ rằng :

- Đồng Phi Vân và sư muội cáo biệt để về phục lệnh với Giáo chủ, mừng chín tháng giêng xin được kính hầu chư vị tại La Phù sơn Vạn Mai cốc!

Dứt lời hai chị em quàng mình tung thân xuống hẫch chân núi.

Cửu Trọng Thần Ông Đàm Bách Thủy thấy hai cô gái đi xong, lão vẫn còn tức sùi bọt mép run người lên từng hồi một.

Đoạt Hồn Kỳ thấy vậy cười nói :

- Tính Mạnh Tam Nương xưa nay vẫn ương ngạnh ngông cuồng thế đó, hà tất Đàm huynh lại đi so đo với hạng nữ lưu như thế? May nhờ Chung Ly lão nhân đã biểu diễn sơ một chút Thiên Quái Chỉ Lực và Phủ Thạch Thần Công, như thế cũng đủ khiến cho hồng phấn ma đầu hoảng kinh lắm rồi!

Nói tới đây, mắt lộ vẻ hung quang, đột nhiên tiếng cười trứ danh của Đoạt Hồn Kỳ lại nổi lên một tràng dài, tiếng cười như quỷ khóc thần sầu khiến mọi người có mặt tại đó không ớn mà lạnh người.

Cười xong nhếch mép lạnh lùng nói :

- Giờ đây chúng mình cứ để cho Mạnh Tam Nương tính toán cho vừa với ý của nàng đi, chờ đến cuộc so tài nơi La Phù sơn Vạn Mai cốc, chừng ấy tôi sẽ khích cho tên Ngọc Tiêu Lang Quân ra đấu trận đầu, rồi đoạt luôn hồn nó dưới ngọn Phong Ma Bảo Kỳ của ta, khiến cho Mạnh Tam Nương nằm vào thế bị cô lập hẳn. Nếu nàng vẫn không chịu thành thật hợp tác cho đẹp việc, cứ việc hủy quách nàng cho yên, chừng ấy sát nhập luôn La Sát môn vào Huyền Âm giáo, như thế không những tăng cường được thực lực mà mình có thể trở thành một thanh thế hùng mạnh trong vũ lâm là khác!

Những lời nói của Đoạt Hồn Kỳ đã khiến cho Đàm Bách Thủy quên hẳn cơn giận hờn vừa rồi, cả đến Bát Chỉ Phi Ma cũng khen Đoạt Hồn Kỳ là người cao minh cơ trí hơn người, mặt mày tươi tỉnh hẳn lên.

Chung Ly lão nhân chỉ mỉm cười không nói gì, Đoạt Hồn Kỳ nhìn lão nói rằng :

- Việc lập nhóm Tân Càn Khôn ngũ tuyệt đêm nay trên Đại Hán Dương Phong tuy bị Mạnh Tam Nương phá mất hứng, nhưng nội trong năm hôm sau, trên Tiểu Thiên Trì sẽ còn một cuộc vui náo nhiệt nữa, không biết chư huynh có muốn lại đó dự cho vui không?

Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu, Cửu Trọng Thần Ông Đàm Bách Thủy cùng Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết đều cười hỏi cuộc vui gì?

Đoạt Hồn Kỳ rằng :

- Nguyên tiểu đệ có hẹn với một già một trẻ từ miền Tân Cương lại, ngày hẹn là ngày rằm tháng chín tại Tiểu Thiên Trì Lư Sơn để giải quyết một việc riêng tư, nhưng Thiên Si đạo trưởng thế nào cũng nhúng chân vào, Nam Bút Gia Cát Dật và mấy lão quái già ấy nếu nghe tin họ cũng đến! Chuyện như vậy mà không vui sao?

Nói tới đây, lại một chuỗi cười trứ danh nổi lên, rồi lại tiếp tục :

- Nhưng Đoạt Hồn Kỳ có đôi lời cần phải thanh minh trước, chứ huynh chỉ có thể xem trận trợ oai cho tiểu đệ đây mà thôi, tuyệt nhiên đừng nhúng tay vào trêu trọc mấy lão quái vật để gây oán làm gì cho bận việc thêm!

Thiên Si đạo trưởng và Thượng Quan Linh nghe đến đây đều không khỏi mắng thầm Đoạt Hồn Kỳ là con người xảo quyệt, chính vì sợ bị cô thế nên mới người để trợ trận cho mình, thế mà lại nói ra một vẻ đàng hoàng đầu vào đây lắm!

Quý quyết nhất là khéo kích thích lòng tự ái của mọi người.

Quả nhiên Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu bị mắc mưu, hắc cười lớn tiếng rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ huynh sao lại nói như thế? Ý nghĩa tổ chức Tân Càn Khôn ngũ tuyệt của chúng ta cốt là để đối phó với mấy lão quái vật Tây Đạo, Nam Bút, nay may mắn lại gặp cơ duyên như thế, tội gì chúng ta không xem thử coi trong hai mươi năm trời nay, tuyệt nghệ của họ đã đi đến mức độ nào? Huống hồ Tư Không Diêu này cũng còn chút thù riêng với tên bần nghèo Gia Cát Dật! Hay thế này vậy, Đoạt Hồn Kỳ huynh cũng chẳng cần phải kiêng kỵ đến thanh danh làm gì, nếu đối phương không người ra trợ trận thì cánh này cứ việc khoanh tay đứng bàng quan, nếu có mặt mấy lão quái già, chừng đó chúng mình lại liệu tính sau!

Bát Chỉ Phi Ma đã giải trướng chỗ ngựa của Đoạt Hồn Kỳ, nhưng y vẫn vờ kiêu ngạo khước từ cho oai mặt, sau khi bàn tán thêm một hồi, mấy tên ma đầu bèn giải tán, kéo nhau rời khỏi Đại Hán Dương Phong, khuất dạng trong màn đêm.

Thượng Quan Linh thấy quần ma đi hết mới tung nhảy tới chỗ nhứt đá của Chung Ly Triết hồi nãy, cũng lượm một hòn lên bóp thử, dù cậu đã vận hết chân lực nhưng hòn cương thạch vẫn không hề suy quyền, cậu bèn quay sang Thiên Si đạo trưởng :

- Thưa lão tiền bối, loại đá xanh này thật cứng quá đi, ngài bóp thử xem!

Thiên Si đạo trưởng biết Thượng Quan Linh muốn đoán biết công lực của Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết sự thật đã đạt đến mức độ nào, bèn vận ngay Thái Huyền Chân Lực bóp vào hòn đá xanh, nhưng cũng chỉ để lại những đường nứt rất cạn, bất giác lắc đầu rằng :

- Nếu ta dùng quá sức, viên đá này sẽ vụn thành phần mất, bởi vậy không làm sao có những đường sâu như người ta được! Xem vậy thì quả nhiên nhân ngoại hữu nhân thật, nên trong võ học, luôn luôn vô cùng vô tận, không ai có thể võ ngược là đến tuyệt đỉnh của nó!

Suy nghĩ một hồi, Thiên Si đạo trưởng lại tiếp :

- Đêm nay Chung Ly Triết chưa biểu lộ những thần công đặc biệt gì, nhưng nội việc tay mang đồ vật lên được ngọn cao phong một cách thần tình không trống không kèn như thế, và nhất là vụ để lại dấu vết hằn trên cương thạch bằng Thiên Quái Chỉ Lực như thế, đã đủ hiểu rõ võ công người ta đã hơn Càn Khôn ngũ tuyệt nhiều! Tây Đạo ta đã phải nói như vậy, Đoạt Hồn Kỳ khác nào như hổ thêm cánh, từ nay lại càng khó trị y, trong võ lâm từ nay sẽ gặp một tai họa nghiêng người đổ đất cho mà xem!

Thượng Quan Linh không hiểu hỏi rằng :

- Chung Ly lão nhân sống tiêu diêu ngoài thế tục, ẩn cư Côn Lôn, từ nhân phẩm đến võ công đều được thiên hạ suy tôn ca tụng như thế, một nhân vật như vậy tại sao lại bị Đoạt Hồn Kỳ thỉnh mời được? Mà xem tình trạng trước mắt mà đoán, Chung Ly lão nhân này còn có ý lãnh đạo đám quần ma này để tung hoành dọc ngang trên giang hồ là khác!

Thiên Si đạo trưởng cũng suy nghĩ một hồi, Thượng Quan Linh lại tiếp :

- Nay cuộc hội trên Tiểu Thiên Trì quả là náo nhiệt, đối phương có bốn mạng, bên chúng mình cũng vừa vặn có bốn người, riêng lão tiền bối và Nam Bút lẽ dĩ nhiên là lo đối phó với Chung Ly lão nhân và Đoạt Hồn Kỳ, nhưng phần thân cháu thì chưa chắc gì đã thắng được Bát Chỉ Phi Ma hay Cửu Trượng Thần Ông?

Thiên Si đạo trưởng cũng thấy phía mình thế yếu hơn, đang cau mày suy nghĩ, bỗng Thượng Quan Linh nhảy lên reo mừng rằng :

- Thôi! Thôi! Cháu đã có cách rồi! Hội Tiểu Thiên Trì này, thế nào chúng mình cũng chuyển yếu thành mạnh, trận thắng này sẽ thuộc về mình!

Thiên Si đạo trưởng nhìn với vẻ mặt không tin, Thượng Quan Linh đắc ý cười nói :

- Cháu còn nhớ câu chuyện đua ngựa giữa Điền Kỳ và Tề Vương xưa kia, nay hội Tiểu Thiên Trì, chúng ta có thể bắt chước lối đó! Lão tiền bối cứ việc lo đối phó với Đoạt Hồn Kỳ, phần Nam Bút vốn đã có thù hằn với Bát Chỉ Phi Ma từ trước, họ đều có thể danh chánh ngôn thuận đánh với nhau, còn sư phụ nay công lực cũng tiến triển mạnh, chắc thế nào cũng đấu nổi Cửu Trượng Thần Ông, còn ông già mà gọi là Chung Ly Triết ấy, cứ việc giao cho cháu liệu cho!

Thiên Si đạo trưởng thấy Thượng Quan Linh nói vậy, cũng phì cười :

- Cuộc đua ngựa này của Điền Kỳ tuy đã dùng kế ấy thắng Tề Vương, nhưng Chung Ly Triết đâu phải nhân vật hư truyền gì, cậu liệu có thể được việc không?

Thượng Quan Linh vỗ tay cười lớn rằng :

- Thế nào cũng liệu được mà! Bởi chính vì tên của lão đã vang lừng khắp trong thiên hạ, đối với một kẻ vẫn bối như cháu, dù cho lão ta có ghét đến mức độ nào đi nữa cũng không thể nào lại đi hơn thua với một đứa trẻ con như thế! Còn nói về thân phận của quý vị lão tiền bối, thế nào cũng phải lo thấp thỏm về chuyện thắng hay bại, vì đây là quan hệ đến cả thanh danh một đời của mình trong võ lâm, càng cần phải cẩn trọng, riêng cháu thì không những sự kiêu kỳ ấy không thành vấn đề, chưa chừng cháu dùng lời chân chính nhiech mắng cho một hồi, lão sẽ hối hận về ngay Còn Lôn cũng chưa biết chừng!

Nói tới đây, cậu bé quay đầu sang Thiên Si đạo trưởng hỏi :

- Thưa lão tiền bối! Chúng ta đừng để mắc mưu lừa của Đoạt Hồn Kỳ mới được! Theo cháu nghĩ, không biết ông già Chung Ly Triết ấy có bị người ta mạo danh không?

Thiên Si đạo trưởng lắc đầu rằng :

- Ta đã nghĩ đến vụ này rồi! Tuy hình dạng của Chung Ly Triết xưa nay chưa ai được thấy bao giờ, nhưng nói về võ công siêu việt như thế, làm gì lại có giả mạo được? Thôi chúng mình có nghĩ vớ vẩn cũng không ích gì, hãy chờ Nam Bút Gia Cát Dật và sư phụ cậu tới rồi sẽ thương lượng sau để đến Tiểu Thiên Trì lo đối phó họ!

Bàn xong, hai người về quán trọ, thông dong đi ngao du mọi thắng cảnh cho qua ngày, chờ đúng rằm tháng chín để dự hội Tiểu Thiên Trì.

Trời vừa sáng, hai người đã lo sửa soạn lên Tiểu Thiên Trì. Cả hai lo quanh quẩn nơi vùng phụ cận Tiểu Thiên Trì, khi đến nơi thấy Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết, Đoạt Hồn Kỳ, Bát Chỉ Phi Ma Từ Không Diêu, Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy, cả thấy bốn người đều đã có mặt tại đây hết. Nhưng riêng về Nam Bút Gia Cát Dật và Nam Cương Ân Hiệp Tạ Đông Dương còn vẫn chưa thấy đến!

Cửu Trượng Thần Ông sau khi thấy Thượng Quan Linh, trong bụng e ngại một phần nào, Đoạt Hồn Kỳ sau khi chào hỏi xã giao với Thiên Si đạo trưởng xong, bèn quay sang Thượng Quan Linh cười rằng :

- Sư phụ của cậu đâu? Sao giờ này còn chưa thấy lại?

Từ khi được Diệu Thủ Thần Y Lăng Mộ Nông kể rõ thủ đoạn độc hiểm của Đoạt Hồn Kỳ đã thi hành trên thân mình, Thượng Quan Linh càng ghét cay ghét đắng Đoạt Hồn Kỳ. Nghe hỏi bèn trợn mắt lên rằng :

- Sư phụ ta chưa tới nhưng đồ đệ của người đã có mặt tại đây thì cũng thế! Có gì gọi là khác nhau? Huống hồ thời gian cuộc hội lại suốt cả một ngày kia mà, bây giờ mới buổi sáng, người vội gì?

Lúc này Đoạt Hồn Kỳ mới đưa mắt lạnh lùng quan sát sắc mặt Thượng Quan Linh, thấy môn Phân Kinh Thác Mạch của mình đã thi hành trên người thằng nhỏ, bây giờ đã được giải, bất giác quay về nhìn Thiên Si đạo trưởng kinh ngạc, hình như không thể tin Tây Đạo lại có nổi công lực ghê gớm ấy được!

Thiên Si đạo trưởng lúc này đang lo bần tính trong bụng về việc Nam Bút Gia Cát Dật và Tạ Đông Dương chưa đến! Với tình hình trước mắt, đừng giở mặt trước với họ là thượng sách, cứ để yên cho Thượng Quan

Linh đối phó lằng nhằng với họ, còn phần mình ngồi dựa gốc cây nhắm mắt để dưỡng thần, cũng chẳng thèm để ý gì đến Đoạt Hồn Kỳ đang nhìn mình với cặp mắt ngạc nhiên.

Thượng Quan Linh đã tinh ý đoán ngay ra ý nghĩ của Đoạt Hồn Kỳ, cậu bé bèn có ý nói to :

- Này Đoạt Hồn Kỳ! Người nhìn gì mà chăm chăm không chớp mắt vậy? Thủ đoạn đã man thâm hiểm của người thi hành trên người ta đạo nọ, thủ pháp nhà người tuy độc ác thật, nhưng Thiên Si đạo trưởng chỉ nhắm mắt ra tay đã nghiễm nhiên giải khỏi cho ta ngay! Hôm nay, cuộc thịnh hội trên Tiểu Thiên Trì đây quả thật náo nhiệt vô cùng! Giờ đây Tây Đạo đã có mặt, Nam Bút, Bắc Kiếm, Đông Tăng chút nữa đây cũng đến hết, thế là một cuộc trọng hội Càn Khôn ngũ tuyệt lại được mở trên Lư Sơn này, thật là một chuyện đại sự trong võ lâm! Nhưng không biết người đem mấy lão đầu ma mình quý này đến đây, không biết họ có đáng ngồi xỏm ở đây để chiêu rìa không?

Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết vốn là người hàm dưỡng cao siêu, nghe Thượng Quan Linh nói vậy chỉ mỉm cười không nói gì, phần Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy thì đã từng biết về miệng lưỡi đánh đá của cậu bé nên cũng nhẩn nhện luôn, riêng có Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu tự cho mình là kẻ bất phạm trong giang hồ, tự kiêu với địa vị Giáo chủ Huyền Âm giáo, lão nổi khùng tính cho Thượng Quan Linh một bài học đích đáng.

Nhưng Đoạt Hồn Kỳ nghe nói Nam Bút, Đông Tăng, Bắc Kiếm sắp đến, trong lòng không khỏi chột dạ, nhưng cũng cười ha hả nói với vẻ không tin :

- Oắt con như cóc ngồi đáy giếng, làm sao biết được những bậc cao nhân tuyệt thế này? Hai vị đây là chánh Phó giáo chủ Huyền Âm giáo tức Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu và Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy, còn vị kia là Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết mà oai danh đã vang lừng khắp trong thiên hạ!

Thượng Quan Linh vờ cau mày lẩm bẩm :

- Oai danh vang khắp trong thiên hạ, nghe cũng có vẻ oách lắm! À! Thôi ta đã nghĩ ra rồi!

Nói tới đây bèn quay sang Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết hỏi rằng :

- Thế ông có phải chính là người xưa kia đã từng đánh chạy tên Cửu Độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết? Cũng là ông già ẩn cư trên Côn Lôn mà tên gọi Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết đó hử?

Chung Ly Triết chỉ ngó Thượng Quan Linh mỉm cười!

Thượng Quan Linh lại nhếch mép :

- Này ông Chung Ly Triết! Ông đừng ngồi cười tự đắc như thế! Ông nên biết rằng: phạm những kẻ ác tặc cường đồ, ai ai cũng có trách nhiệm để tiêu trừ chúng, nhưng ông mới trừ được một tên Cửu Độc thư sinh như thế đã gọi gì là công đức lớn lao đâu? Trong khi ấy tên Cơ Thiên Khuyết chỉ bị ông đánh chạy, coi vậy thì võ công ông chưa thể gọi là tuyệt thế trong thiên hạ được! Nhưng trên giang hồ đã suy tôn ông với bốn chữ Tiêu Diêu lão nhân, chỉ bởi họ đã thấy ông có thể tự ẩn tung tích một mình trên Côn Lôn, không hề ra tranh đua với thế tục phạm trần làm gì, chỉ thích háo danh, ôm mộng làm bá chủ trong thiên hạ!

Ngừng một chập để nhìn mặt Chung Ly Triết, cậu bé lại tiếp :

- Nhưng ngày nay, xem ra ông không những đã bỏ hết công tu luyện bấy lâu mà còn đi kết cẩu với hạng người vạn ác như Đoạt Hồn Kỳ! Như thế thử hỏi ông còn xứng đáng với danh hiệu Tiêu Diêu nữa không? Đang là một thần tượng oai nghi lẫm liệt trong võ lâm, thế mà bị hủy mất trong giây phút vì ý nghĩ háo danh của ông! Từ nay về sau, tôi xin đổi một danh hiệu khác cho hợp với tình cảnh trước mắt của ông, tôi sẽ gọi ông bằng Hồ Đồ lão nhân Chung Ly Triết, coi bộ xuôi tai đấy!

Thượng Quan Linh nói xong, chưa kịp xem rõ phản ứng Chung Ly Triết và Đoạt Hồn Kỳ ra sao thì thỉnh lình phía sau vách đá lởm chởm gần đấy truyền ra một giọng cười thanh thanh tao nhã, có tiếng người khen rằng :

- Măng giò và khéo lắm! Hèn gì Si đạo sĩ mến thích cậu là phải! Riêng tú sĩ nghèo ta đây cũng muốn tặng cậu ít ngọn tuyệt kỹ trong vài ngọn bút của ta!

Tiếp theo đó là tiếng ngân nga trầm bổng :

- Danh bài Tây Đạo Đông Tăng hậu.

Gia tại Thiên Đài Nhai Đãng Gian!...

Hai câu thơ vừa chấm dứt, mọi người đều biết ngay một nhân vật khét tiếng trong Càn Khôn ngũ tuyệt là Nam Bút Gia Cát Dật đã đến!

Sắc mặt mỗi người một vẻ khác nhau trong lúc này. Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết vẫn y nguyên ngồi trên một cành cây mỉm cười, Đoạt Hồn Kỳ mảy hơi cau lại, mắt của Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu thì tỏa hung quang, Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy thì nhìn với đôi mắt háo kỳ về tiếng người nói.

Bên này Thiên Si đạo trưởng mở mắt nhìn bạn cười, Thượng Quan Linh vì nhớ thầy, bèn tung mình nhảy lên tiếp đón, miệng gọi :

- Thưa thầy...

Chưa hết lời, phía sau vách đá lởm chởm từ từ hiện ra một lửa con, tuy nhỏ nhưng trong khỏe mạnh như thường, lông bóng mượt và mịn, cổ lửa đeo lưng lẳng một ống đựng bút, trong ống cắm sáu ngọn bút long lớn nhỏ, dài ngắn khác nhau.

Trên lưng lửa, một người mặt mũi tựa như quân ngọc, mày dài mắt phượng, thần sắc tươi tỉnh, thì ra là một bạch y thư sinh độ ba mươi tuổi. Chẳng cần hỏi cũng biết đây là vị lừng danh trong võ lâm: Nam Bút Gia Cát Dật!

Sự xuất hiện của Gia Cát Dật như thế lại khiến cho Đoạt Hồn Kỳ thất kinh không ít, bởi đường xá Lư Sơn hồi ấy chưa được tu sửa, nhất là đường lên Tiểu Thiên Trì lại càng gồ ghề khó đi, thế mà đối phương đã ngang nhiên đi bằng lửa đến, quả là một sự việc kinh lạ hết sức!

Nam Bút Gia Cát Dật thấy Thượng Quan Linh chạy đến đón, nhìn sơ cậu bé rồi nói :

- Thầy cậu còn chưa tới được vì ông ta còn chưa luyện xong Hồn Nguyên Khí Công nên...

Chưa dứt lời, Đoạt Hồn Kỳ đã hừ lên bằng giọng mũi mắng rằng :

- Quân thất phu đã thất tín...

Thượng Quan Linh cũng không chờ cho Đoạt Hồn Kỳ mắng hết câu, trợn mắt quát :

- Ai là quân thất tín? Ta chẳng nói trước là chính ta đại biểu cho thầy ta là gì? Người mắng người ta không giữ lời, nhưng bản thân của người cũng nên giữ chữ tín chứ? Thế quyền Vô Tự chân kinh đâu? Sao còn chưa chịu trả lại cho ta?

Chính Đoạt Hồn Kỳ cũng không biết rằng quyền Vô Tự chân kinh là của Thiên Si đạo trưởng nhưng mình đã chú tâm nghiên cứu hết cả nửa năm trời cũng chưa hiểu được tí gì, nếu bây giờ đem trả lại cho nó, lỡ hai tên Tây Đạo và Nam Bút thấu hiểu sự huyền ảo trong Vô Tự chân kinh, hóa ra mình vô tình đi chấp thêm cánh cho mãnh hổ sao?

Nhưng trước mặt những nhân vật từng danh khét tiếng trên võ lâm đây, mình đâu có mặt mũi gì ỳ ra không trả? Bèn quay sang phía Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết khẽ đưa mắt xong, bèn thò tay vào túi lấy quyển Vô Tự chân kinh lạnh lùng cười nói với Thượng Quan Linh :

- Đoạt Hồn Kỳ này đâu thêm đi thất tín với hạng oắt con như ngươi? Huống hồ trong nửa năm đây ta đã thấu hiểu hết những ảo diệu trong Vô Tự chân kinh rồi! Nay ta trả hẳn cho ngươi vậy! Hãy cố chú ý mà đỡ lấy đây!

Miệng nói, tay lấy quyển Vô Tự chân kinh, vụt một tiếng quăng ra thình không! Quyển kinh vừa rời khỏi tay bay ra thì bỗng một bóng trắng xóa vèo nhanh trước mắt mọi người, thì ra Tiêu Diêu lão nhân đã dùng khinh công tuyệt vời mà khiến mọi người khó tin, từ trên cành cây vèo xuống hốt ngay quyển Vô Tự chân kinh trên tay rồi lại y thế lao bổng lên thân cây ngồi nguyên vị trí cũ, miệng ha hả nhìn Thượng Quan Linh :

- Này cậu bé! Cậu đã cho Đoạt Hồn Kỳ mượn được trong nửa năm, thì cậu cũng nên cho tôi mượn tạm trong sáu tháng. Nếu tôi thông hiểu được những ý nghĩ của Đạt Ma Tôn Giả để lại trong quyển kinh, thế nào tôi cũng truyền lại nghệ cho cậu!

Đừng nói là Thượng Quan Linh ngăn người ngạc nhiên mà cả đến Thiên Si đạo trưởng và Nam Bút Gia Cát Dật cũng không thể ngờ rằng với tư cách tiền bối của Chung Ly Triết như thế, cũng ngang nhiên ra cướp giật đồ của bậc tiểu bối như vậy!

Thiên Si đạo trưởng biết quyển kinh ấy mình đã phí hơn mười năm trời mà còn chưa tìm hiểu ý nghĩa trong đó, dù có lọt vào tay đối phương trong thời gian ngắn ấy cũng chẳng có gì đáng lo ngại, nên đạo sĩ vẫn ung dung đứng mỉm cười.

Nhưng Thượng Quan Linh thì giận điên người, tay rời Văn Xương Bút, hăm hăm chực ra tay.

Thiên Si đạo trưởng khẽ kéo Thượng Quan Linh về nói nhỏ :

- Dù cho người nào tài giỏi đến đâu đi nữa, trong một thời gian ngắn ngủi không thể nào hiểu thấu nổi quyển sách nhỏ ấy đâu! Cậu đừng lo làm gì! Nhưng nay thầy cậu chưa đến, cái kẻ Diên Kỳ Tái Mã đã không thể dùng được rồi! Nay thế địch mạnh ta yếu, đừng nên lỗ mắng hành sự mà hỏng chuyện hết bây giờ!

Lúc này Gia Cát Dật đứng đỉnh xuống lưng lừa, đưa mắt sang nhìn Tiêu Diêu lão nhân, neho mảy hỏi :

- Ông đây chính là Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết trên núi Côn Lôn đấy sao?

Chung Ly Triết chỉ nhìn Nam Bút khẽ mỉm cười, tay cất quyển Vô Tự chân kinh vào túi, chẳng thềm nói năng gì.

Đoạt Hồn Kỳ đứng cạnh lạnh lùng cười nhạt rằng :

- Tú sĩ Gia Cát Dật nghèo kia! Người quả là người có mắt không người thật! Tên tuổi của Chung Ly lão nhân kêu vang như vậy, bộ còn có người nào dám mạo nhận nữa hay sao?

Nam Bút Gia Cát Dật điềm nhiên trả lời rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ đã có chân giả, Chung Ly Triết há lại chẳng có kẻ đội lốt sao? Thượng Quan Linh hỏi này mắng đúng lắm, dù xưa kia đã từng đánh bại Cửu Độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, nhưng nay Chung Ly Triết lại chịu vào hòa với bọn ô hợp các người đây, từ nay cũng chỉ gọi là Hồ Đồ Chung Ly Triết mà thôi!

Nói tới đây bèn quay sang Thượng Quan Linh rằng :

- Thượng Quan Linh! Cậu hãy lấy hộ ta cây Kinh Thần Bút, ta muốn thỉnh giáo thử những tuyệt học của vị cái thế kỳ nhân Chung Ly Triết đây để học hỏi ít nhiều!

Thượng Quan Linh biết rằng Nam Bút và Chung Ly Triết đây đều là những nhân vật tuyệt vời trong làng võ lâm đương kim, cuộc so tài này thế nào cũng hấp dẫn tốt số! Cậu bé vội chạy lại ổng bút lưng lẳng trên cổ lừa để lấy binh khí cho Gia Cát Dật.

Cậu bé rút cây bút vừa lớn vừa dài, trên cán bút quả nhiên thấy khắc hai chữ Kinh Thần và một dòng năm chữ nhỏ: Thiên Tự Độ Nhất Bút.

Lúc này Chung Ly Triết cũng từ trên cành cây nhảy xuống, từ trong mình rút một cây đoản côn.

Ngoại trừ Thượng Quan Linh mới tới Trung Nguyên ra, không thể biết danh tánh của đoản côn kêu là loại gì, còn thì từ Đoạt Hồn Kỳ, Nam Bút, Tây Đạo, Bát Chỉ Phi Ma, Cửu Trọng Thần Ông, bốn người đều biết đây là loại binh khí có thể tự động thu ngắn hay kéo dài ra, là một môn binh khí nổi danh: Tứ Sát Hàng Ma Bàng, loại gậy trừ danh trong Cùng Gia bang, bang hội ăn mày, nhưng không ai hiểu tại sao Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết lại có thể đi dùng một loại binh khí truyền thống của Cùng Gia bang như thế?

Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết từ từ tiến lại, mặt vẫn mỉm cười ung dung, còn Nam Bút Gia Cát Dật đứng uy nghi bất động, trông hai người đều rất tự nhiên, nhưng trong lòng ai cũng biết sắp sửa có một cuộc tranh đấu kinh thiên động địa trước mắt đây.

Đoạt Hồn Kỳ tuy đeo mặt nạ da người nhưng trong ánh mắt đã để lộ vẻ lo ngại hồi hộp, bỗng quay đầu cười nói với Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu đứng sau rằng :

- Chung Ly lão nhân là một nhân vật thần công cái thế! Nhất là Tứ Sát Hàng Ma Bảng, có thể nói oai lực vô song, chuyện này tên tú sĩ nghèo Gia Cát Dật gặp phải tay kinh địch rồi, mối thù của Tư Không giáo chủ chắc có lẽ không cần phải Giáo chủ thân hành ra tay nữa cơ đấy!

Người trong võ lâm cảm thấy nhục nhã nhất là sự oán thù của mình lại bị người khác hững hờ! Hơn nữa Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu từ ngày tái luyện được Huyền Âm khí công vào lại giang hồ tổ chức Huyền Âm giáo đến nay, mục đích chính yếu nhất cũng chỉ là để trả mối thù Nam Bút xưa kia đã phé võ công của mình! Nên sau khi nghe Đoạt Hồn Kỳ nói vậy, hăm hăm lên tiếng :

- Chung Ly lão huynh, Tư Không Diêu tuy không tài nhưng cung mặt đây kính xin lão huynh hãy nhường tên Gia Cát Dật cho tiểu đệ được lĩnh giáo trước, để tiểu đệ có thể thanh toán mối thù xưa kia!

Chung Ly Triết nhìn xong mỉm cười ngừng bước lại, Tư Không Diêu quả thật không hổ là ác ma, lão đột triển khinh công vai không nhích, thân không nhún, vèo một tiếng đã bỏ ra ngoài hai trượng, đứng ngay trước mặt Nam Bút, giọng lạnh lùng :

- Tú sĩ nghèo kia! Chắc ngươi cũng không thể ngờ được Tư Không Diêu này ngày nay vẫn có thể dùng được võ công để so lại cuộc cao thấp chứ?

Dứt lời Bát Chỉ Phi Ma bèn từ trong mình soạt một tiếng rút luôn ra một sợi xích liên hoàn, hai đầu của sợi xích, một bên là lưỡi đao hình bán nguyệt, còn một bên là quả trùy đồng có gai.

Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu cầm giữa sợi xích, hai đầu của binh khí kỳ dị để thông lòng chấm đất, trợn nhìn Nam Bút rằng :

- Tú sĩ nghèo! Còn chờ gì nữa không ra tay cho rồi?

Gia Cát Dật cau mày nhìn một hồi rồi bỗng cười lên sảng sặc, tiếng cười có vẻ khinh khi ngạo mạn vô cùng!

Bát Chỉ Phi Ma thấy đối phương cười ngất ngưỡng như thế, trong bụng cũng nghi hoặc không hiểu tại duyên cớ gì? Bèn lên tiếng nói :

- Này tú sĩ nghèo kia! Không gì ngươi cũng là một trong Càn Khôn ngũ tuyệt kia mà! Sao không biết tự trọng thân phận của mình? Có gì mà đáng để cho ngươi cười ngông cuồng như thế?

Gia Cát Dật lại tụ khí vào giữa Đan điền, tiếng cười lúc này càng nức nở hơn trước, đến cả Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết đứng đằng xa cũng phải giật mình về tiếng cười quái gở ấy!

Nam Bút thấy vậy, bèn nhếch mép nói với Thượng Quan Linh :

- Thượng Quan Linh! Cậu làm ơn hãy đổi hộ ta cây bút khác!

Thượng Quan Linh đã từng nghe trên giang hồ đồn về Nam Bút Gia Cát Dật từ lâu, nay được thấy tận mắt những phong độ đối địch của Nam Bút ung dung khoan thai như thế, trong bụng cậu phục ngầm vô cùng! Cậu vội lập tức chạy đến cười hỏi :

- Kính thưa lão tiền bối! Phải chăng tên Bát Chỉ Phi Ma này không đáng để ngài dùng đến cây bút số một dưới trời là cây Kinh Thần Bút để ra tay?

Gia Cát Dật gật đầu rằng :

- Cậu thật ranh mãnh đấy, nhưng đâu phải chỉ riêng có mỗi Bát Chỉ Phi Ma không đáng đâu?

Câu nói này đã hàm ý nói mát hết đám người của đối phương, Đoạt Hồn Kỳ cười nhạt, Cửu Trượng Thần Ông dựng cây thiết trượng của mình thành thạch vũ trụ, sắc mặt tức tối vô ngần, chỉ có riêng mình Tiêu Diêu lão nhân vẫn ung dung như không nghe gì!

Thượng Quan Linh cầm xong cây Kinh Thần Bút, vội chạy lại chỗ con lừa đứng, cố ý lấy cây bút số năm, một cây bút nhỏ nhất, thấy đầu bút lông đã cùn hết phần nữa, mực dính be bét, hình như là cây bút thường được Gia Cát Dật dùng để vẽ tranh hàng ngày.

Cậu bé tay cầm bút cùn ấy trong bụng nghĩ thầm rằng: Nếu chỉ dùng cây bút cùn này mà thắng nổi Nhật Nguyệt Kim Hoàn của Huyền Âm giáo chủ Bát Chỉ Phi Ma, chừng ấy mới thật gọi là thần công tuyệt thế!

Nghĩ vậy cậu bèn cầm ngay chiếc bút cùn bé lại đưa cho Gia Cát Dật cười rằng :

- Thưa lão tiền bối! Cháu đã đổi hộ cho ngài một chiếc bút nhỏ và cùn nhất trong ống bút của ngài!

Gia Cát Dật cười rồi nhận bút nói :

- Cậu đã học qua câu thơ của tiền nhân rằng: Hỷ niêm thốc bút tảo hoa lưu chưa? Huống hồ đối với những đám nô tiện chi tài, đâu xứng bì với hai chữ hoa lưu?

Bát Chỉ Phi Ma nghe đối phương chửi bóng gió mình như vậy, tức không thể nào nhịn nổi, hét lên một tiếng vung luôn một sợi xích Nhật Nguyệt Kim Hoàn tới tấp đánh vào người Gia Cát Dật. Ngoài tiếng leng xeng kinh người ra còn thấy cả một ánh hào quang nhấp nháy bao khắp chung quanh người Nam Bút.

Chỉ thấy áo thư sinh của Gia Cát Dật khê phất vài cái, toàn thân Gia Cát Dật đã xa hẳn bảy thước, nhưng bổng trên không có một luồng gió khác đáp xuống giữa hai người, thì ra là Cửu Trượng Thần Ông Đàm phó giáo chủ cười nói với Bát Chỉ Phi Ma :

- Cuộc thịnh hội trên Tiểu Thiên Trì ngày hôm nay, cần phải được kết thúc một cách vui vẻ đẹp việc, vậy xin Giáo chủ hãy tạm gác cơn thần oai đã, để Đàm Bách Thủy này xin học vài ngọn bút pháp của Càn Khôn Nhất Tuyệt đây cho thỏa lòng bấy lâu.

Hóa ra Đàm Bách Thủy thấy Tư Không Diêu bị đối phương dùng lời lẽ chọc tức khiến cho Bát Chỉ Phi Ma không còn đủ bình tĩnh để chuyên thần cự địch, e phần thắng khó về phe mình! Nghĩ thầm Nam Bút Gia Cát Dật là một nhân vật khó đấu nhất trong Càn Khôn ngũ tuyệt, còn Tư Không Diêu dù sao cũng bậc Giáo chủ chí tôn, nếu chẳng may bị thua, thử hỏi Huyền Âm giáo còn thanh danh gì tồn tại?

Chẳng thà mình ra hứng trận đầu đầu, một là có thể khiến cho Tư Không Diêu đầu óc tỉnh táo lại, hai là có thể khiến cho Đoạt Hồn Kỳ nhận xem rõ thực lực của đối phương để tìm kế an bài cho cuộc thắng về phe mình.

Nên Đàm Bách Thủy mới phi thân ra đưa mắt cho Tư Không Diêu.

Tư Không Diêu thấy thần tình Đàm Bách Thủy như thế, chợt hiểu dụng ý của lão, ra mình đã phạm phải điều tối kỵ trong lúc ra tay đấu với địch thủ, tính nóng nảy đã bị đối phương lợi dụng, vội vàng thu hấn tính nóng nảy của mình lại, thu thế nhảy lui ra ngoài vòng, rồi nói với Nam Bút rằng :

- Này tú sĩ nghèo kia! Mỗi thù xưa kia của chúng ta, chốc nữa đây rồi sẽ tính sau, vậy ngươi hãy thưởng thức thử cây Cửu Đầu Thiết Trượng và Bách Ô Long Thảo của Đàm nhị đệ ta cho biết!

Gia Cát Dật đưa mắt nhìn Đàm Bách Thủy một hồi rồi nở nụ cười ngạo mạn quay đầu nói với Thượng Quan Linh :

- Ta nghe cậu hình như cũng dùng bút thì phải?

Thượng Quan Linh gật đầu cười rằng :

- Dạ! Văn bối được thầy truyền dạy ba mươi sáu đường Văn Xương Bút ạ!

Gia Cát Dật lại mỉm cười hỏi :

- Thế thầy cậu dạy cả về hai lối văn lẫn võ chứ?

Thượng Quan Linh cau mày một lúc mới trả lời rằng :

- Dạ thưa, biết tứ chương, cũng tạm thông kinh sử ạ!

Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy thấy mình ra gọi trận từ nãy giờ mà Gia Cát Dật chẳng đếm xỉa đến mình, chỉ lo nói những chuyện vu vơ gì đâu với thằng nhãi con, bất giác nổi khùng ngược mày lớn tiếng rằng :

- Này tú sĩ nghèo kia! Tuy ngươi đã lừa thiên hạ để khoe danh trong Càn Khôn ngũ tuyệt nhưng cũng không nên quá coi rẻ các nhân vật trong võ lâm như thế! Thật ra ngươi có dám đấu thử một trăm hiệp với Đàm Bách Thủy ta không?

14. Khởi Điểm Mê Ly

Thượng Quan Linh không chờ Nam Bút Gia Cát Dật lên tiếng, bèn bữu môi nói ngay rằng :

- Này Đàm Bách Thủy! Ông thật không biết xấu hổ là gì! Kỳ trước miệng lưỡi khoác lác, kết quả là không dám đánh đúng trăm hiệp với ta, đã vội vàng bỏ trốn đi mất, nay sao lại dám trúng chọi đá, châu chấu đá xe, lại ngang nhiên múa rìu qua mắt thợ rồi? Sao ông không thử về tìm gương soi thử coi, đến cả Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương cũng chẳng coi ông ra gì mà còn đề nghị tổng khứ ông ra khỏi cái tổ chức Tân Càn Khôn ngũ độc của Đoạt Hồn Kỳ là khác! Vậy thì danh vang bốn bể như Nam Bút tiền bối đây, lẽ đương nhiên là không thêm đánh với hạng người như ông làm gì!

Những câu nói này khiến cho Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy đỏ bừng mặt, Đoạt Hồn Kỳ cà Bạt Chỉ Phi Ma Tư Không Điều giật nảy mình thất kinh, nghĩ thầm trong bụng: năm ngày trước đây, trên Đại Hán Dương Phong, mình định ước thành lập Tân Càn Khôn ngũ tuyệt và việc Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương ý thế không chịu đến, sao thằng nhỏ Thượng Quan Linh lại có thể biết tường tận đến thế? Hắn chỉ đổi tên Tân Càn Khôn ngũ tuyệt thành Tân Càn Khôn Ngũ Độc!

Nói xong, Thượng Quan Linh lại quay sang Gia Cát Dật :

- Chắc lão tiền bối nhận thấy hạng người như thế không đủ tư cách để đấu với ngài nên mới hỏi cháu có biết về tứ chương kinh sử, để ngài truyền dạy cho cháu những Hán phú, Đường thi, Tống từ, Nguyên khúc mà ngài đã dung hòa thành một trong môn võ học tuyệt kỹ gọi là Sinh Hoa Thất Bút, chắc ngài muốn tiểu bối này thế tay họ ngài chăng?

Gia Cát Dật nghe xong không khỏi mắng thầm cậu bé tinh ranh thật, trong bụng muốn bật cười nhưng lại thôi, nhưng Thượng Quan Linh như cố muốn chọc tức Đàm Bách Thủy, về mặt hiên ngang nói :

- Những loại ông già không biết xấu hổ là gì này, đến ngay như cháu đây cũng còn phải chê! Vậy lão tiền bối đã chịu dạy cháu ngọn võ tuyệt luân Sinh Hoa Thất Bút, cháu nguyện xong cuộc Tiểu Thiên Trì đây sẽ hết tâm cố học, giờ đây cháu xin đuổi họ ngài ông già hung danh này về cho rảnh mắt tiểu bối vậy!

Gia Cát Dật thấy dáng điệu Thượng Quan Linh hiên ngang như thế, không những đã mỉa mai Đàm Bách Thủy thậm tệ mà cả đến Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triệt, Đoạt Hồn Kỳ, Tư Không Điều, cậu bé cũng chẳng để ý tới, mà còn khéo dùng lời ép mình phải dạy ngọn Sinh Hoa Thất Bút là khác, Nam Bút bèn lui sau hai bước, đưa mắt ngó Thiên Si đạo trưởng, Tây Đạo chỉ mỉm cười không nói.

Thượng Quan Linh thấy Nam Bút Gia Cát Dật lui xong, lập tức rút luôn cây Văn Xương Bút trong mình ra, khẽ tiếng cười nói với Đàm Bách Thủy :

- Ông quái già kia! Nếu ông chịu trả lời cho đúng câu hỏi của tôi, tôi sẽ để lại chút thể diện cho ông! Trong kỳ trước ông động thủ với Bách Thảo lão nhân Lăng Mộ Nông, chỗ mà ông bị thương về Tử Phi Hoa, núi ấy thuộc về núi gì của tỉnh An Huy? Hang ấy tên là hang gì?

Đàm Bách Thủy nghe Thượng Quan Linh nói là để lại chút thể diện cho mình, thế mà bây giờ lại đem nói tuốt móng heo vụ bị thương Tử Phi Hoa với Lăng Mộ Nông ra trước mặt mọi người, lão giận đỏ mặt, trợn mắt nghiêng lợi :

- Nhãi con đừng có lăm mồm! Lão phu khi tạt qua tỉnh An Huy, vô tình gặp lão tặc Lăng Mộ Nông, nhưng đôi bên không thù oán gì xưa nay nên ta đã tha chết cho y, ai hơi đâu để ý đó là núi gì, hang gì? Còn về lão phu kỳ ấy đối với người đã cố tình nương tay khoan dung cho người, chẳng qua là vì mền tài hiếm có với cỡ tuổi người, bây giờ nếu đã không biết điều, nội trong trăm hiệp, ta sẽ hủy ngay người dưới thiết trượng hay Bách Bộ Ô Long Thảo ngay!

Thượng Quan Linh cũng biết Đàm Bách Thủy không nói láo, trong lòng bất giác thất vọng, bụng nghĩ nếu Bách Thảo lão nhân chẳng may bị trọng thương mà chết thì từ nay tìm ai mà hỏi cho ra nơi Tuyệt cốc ấy

để tái gặp lại Động Trung lão nhân để học thêm những tuyệt nghệ trong võ lâm? Mối hy vọng của mình chẳng hóa ra thành mây khói rồi ư?

Trong lúc bực mình thất vọng, Thượng Quan Linh bèn dốc hết cơn giận của mình vào Đàm Bách Thủy trước mặt, nắm chắc Văn Xương Bút, tung vút toàn thân bổng lên, vung tay đánh ra, khắp xung quanh Đàm Bách Thủy tua tủa những ánh bút bao vây.

Thì ra Thiên Si đạo trưởng sau khi nghe lén được cuộc họp của quần ma trên Đại Hán Dương Phong, biết ngay cuộc hội Tiểu Thiên Trì thế địch có lẽ mạnh hơn, bèn nhân dịp trong năm ngày ngắn ngủi ấy, lại truyền dạy thêm kỹ lưỡng Huyền Thiên Bảy Mươi Hai Phất cho Thượng Quan Linh.

Trong lúc này cây Văn Xương Bút đã thế cho ngọn phất trần đánh ra những ngọn tuyệt kỹ trong Huyền Thiên Phất, oai lực tuy còn kém nhưng kinh phong ào ào cuốn đảo kinh người, quả là một võ học kỳ ảo!

Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy cũng thuộc vào loại biết người biết ta, uốn mình tránh thế, vung trượng đánh trả với thế Thần Giao Phiêu Lãng, cây Cửu Đầu Thiết Trượng quất vèo vèo ngang eo cậu bé.

Thượng Quan Linh muốn thử xem công lực trong mấy lúc khổ luyện của mình nay đã tiến triển đến mức nào nên không vội né tránh mà dùng luôn Văn Xương Bút đánh ra thế Loạn Thạch Băng Vân, tiếp luôn với thế Thần Ngao Phiêu Lãng của đối phương.

Một bên là bậc thiếu niên anh tuấn, trời cho gặp nhiều may mắn tao ngộ, một người đã nổi danh trong gian hồ lâu năm, thuộc vào loại hữu hạng trong ma đầu lục lâm. Trong cuộc chiến giữa Văn Xương Bút và Cửu Đầu Thiết Trượng của đôi bên ngang nhiên thành thế nửa cân tám lạng, khó phân cao thấp.

Nét mặt của Tây Đạo và Nam Bút đều lộ vẻ mỉm cười như tán thưởng cậu bé!

Đoạt Hồn Kỳ thì ngấm ngấm thất kinh trong lòng, quả thật thủ đoạn độc hiểm Phân Kinh Thác Mạch của mình đã bị người ta giải tỏa cho hẵn, đã vậy mà công lực của hắn còn có vẻ tấn tới mau chóng lạ thường như thế! Phần Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu thì cho rằng Cửu Trượng Thần Ông chỉ được chút hão danh mà thôi, về chân lực mà cũng chẳng thắng nổi một gã thiếu niên hậu bối như thế thì còn làm trò trống gì?

Tây Đạo, Nam Bút, Đoạt Hồn Kỳ, Bát Chỉ Phi Ma, ai cũng phải khen ngấm cậu bé, mỗi người có một ý nghĩ khác, chỉ riêng có Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết ung dung ngồi vắt vẻo trên cành cây, tay giở quyển Vô Tự chân kinh xem có vẻ khoái trá lắm! Hình như không hề hay biết đến cuộc giao đấu bên ngoài đang diễn tiến đến hồi kịch liệt.

Nam Bút liếc mắt qua phía Chung Ly Triết rồi khẽ tiếng nói với Thiên Si đạo trưởng rằng :

- Này Si đạo sĩ! Xem lão già Chung Ly Triết này, thần tình có vẻ quái dị vô cùng, có thể là một nhân vật gay tay lắm đấy nhé! Xem lão đang hí hửng với quyển Vô Tự chân kinh của anh thì đủ hiểu!

Thiên Si đạo trưởng cũng hơi nheo mày rằng :

- Chung Ly Triết là người bí ẩn trên Côn Lôn, xưa nay lại không hề nhúng tay vào bụi trần tục, nhưng không hiểu tại sao lại bị Đoạt Hồn Kỳ kéo vào nước đục như thế? Trước tôi còn ngỡ là có sự mờ ám gì đây, nhưng sau khi thấy lão như có ý lại như vô ý để lộ hai ngọn tuyệt kỹ ra, quả thật tuyệt luân, tí nữa chúng mình ráng kín đáo dò thử xem lão cao thấp đến mức độ nào, làm sao đừng để lộ liễu cho lão biết mới được!

Nam Bút Gia Cát Dật gật đầu mỉm cười, trong khi hai người lo bàn tính kể thì đằng này Thượng Quan Linh và Đàm Bách Thủy đã đánh trên hai mươi hiệp dư.

Về phương diện chân lực của Thượng Quan Linh quả đã không thua kém gì Đàm Bách Thủy, về thế đánh lại được sự bí truyền của Thiên Si đạo trưởng, duy có hơi kém là cây Văn Xương Bút không thể nào thi triển hết những thế uyển chuyển của Huyền Thiên Bảy Mươi Hai Phất có nhiều phải dùng đến sức mềm dẻo để uốn lượn, tung ra sức âm nhu thủ pháp, nhưng vì quần bút cứng không thể nào xử dụng như cây phất trần được.

Cửu Trượng Thần Ông không những thấy đối phương chân lực hùng mạnh vô kể, cả đến thế đánh lại thần diệu khó lường, chỉ sợ trước mặt những bậc kỳ nhân trong võ lâm này, mình đến làm trò cười cho thiên hạ mất, thậm chí còn ảnh hưởng đến địa vị tương lai trong Tân Căn Khôn ngũ tuyệt là khác, nghĩ vậy lão bèn

tăng lực đưa hết những công lực khổ luyện đánh tới tấp, thế là muôn ngàn ánh trượng lại vung tới tấp xung quanh Thượng Quan Linh!

Thực ra lão cứ việc ung dung mà nghênh chiến, kéo dài thì giờ ra thế nào Thượng Quan Linh chẳng thua? Nhưng Đàm Bách Thủy đã ham công, một hơi đánh luôn hai mươi thế Thần Long Náo Hải tủa bụi vào phía cậu bé, bởi thế nên lão mắc bệnh nóng tánh trong lúc này, cây Cửu Đầu Thiết Trượng thành linh vụt... vụt... vụt quay trên không, rồi xoay sang thế Thiên Cổ Tam Qua, khí thế ào ào, ánh trượng nhoang nhoáng, ép hẳn Thượng Quan Linh lùi đến tám bước.

Ngay khi Thượng Quan Linh giật lùi ấy, Đàm Bách Thủy chuyển cây thiết trượng sang tay trái, rồi thò tay vào mình nham hiểm cười rằng :

- Nhãi con vô tri! Ta cho ngươi xem sơ những ngọn tuyết học trong võ lâm cho biết mặt!

Vừa dứt lời, tay phải tung ra loại ám khí trữ danh Bách Bộ Ô Long Thảo, hóa thành chín đường chỉ đen, nhắm thẳng phía Thượng Quan Linh bay vào vèo tới.

Thượng Quan Linh trước kia đã từng biết qua sự lợi hại của Bách Bộ Ô Long Thảo, đã ngang nhiên có thể xuyên qua trong ánh bút mình một cách dễ dàng như thế. Huống hồ một lúc ra tay lại đánh đến chín ngọn, chia thành: Thượng, Trung, Hạ, Tả, Hữu năm lộ, bít kín các ngõ, bốn ngọn còn lại theo sau, chuyên chờ cho đối thủ nhảy tránh xong năm ngọn trước, thành linh bốn ngọn sau ụp tới, địch thủ hạng giỏi cũng phải lúng túng, đôi khi còn nguy là khác!

Thượng Quan Linh biết lợi hại, nên khi thấy Bách Bộ Ô Long Thảo của Đàm Bách Thủy phóng ra, giựt mình lo nghĩ cách phá, nhưng vật chỉ đen đã tới trước mắt! Trong gấp rút, Thượng Quan Linh đành dùng đến thế lão luyện Linh Diệu Triển Dực Khéo Độ Thiên Hà của mình nhảy tránh về sau, tai cậu đồng thời cũng nghe tiếng cười gần của Nam Bút Gia Cát Dật :

- Đàm Bách Thủy! Ngươi quả thật không biết xấu hổ là gì, thứ ám khí cở đại ấy cũng đáng xưng là tuyệt nghệ trong giang hồ võ lâm sao?

Dứt tiếng, Gia Cát Dật cầm cây bút cùn vẩy về phía Bách Bộ Ô Long Thảo, mực đen bút lập tức được bắn ra đúng chín giọt mực đen, thành chín điểm huyền tinh, nhắm ngay chín ngọn Bách Bộ Ô Long Thảo đánh sang.

Chín vệt đen bị chín huyền tinh mạc của Nam Bút chạm trúng, lúc này chỉ nghe tiếng lách cách rất nhẹ, trên không thấy văng đúng mười tám mảnh thiết thảo.

Thì ra chín ngọn Bách Bộ Ô Long Thảo của Đàm Bách Thủy bị gãy đôi rớt văng xa ngoài bốn thước! Đám Đoạt Hồn Kỳ, ai nấy đều thất kinh về lối vẩy mực của Nam Bút, chân lực quả thực đã đến chỗ tuyệt đỉnh! Chỉ riêng Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết vẫn ngồi ung dung mãi xem quyền Vô Tự chân kinh, trong khi mọi người hoảng hồn về lối đánh của Gia Cát Dật, thì Chung Ly lão nhân lại vỗ đùi khen tuyệt về Vô Tự chân kinh. Hình như lão không hề để ý cuộc diện đang diễn tiến trước mắt!

Nam Bút Gia Cát Dật thấy Đoạt Hồn Kỳ và đồng bọn đều lộ vẻ kinh ngạc về lối ra tay của mình, phần Tiêu Diêu lão nhân cũng khẽ vỗ tay khen diệu, bèn thần nhiên mỉm cười nói với Chung Ly Triết :

- Này Chung Ly Triết! Chuyện hàng phục Cửu Độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết xưa kia của ông, danh vang khắp trong trong giang hồ, tú sĩ nghèo ta đã hâm mộ từ lâu, nay hân hạnh được gặp ông đây, vậy tôi xin kính dâng ông mấy giọt mực để làm lễ tương kiến hôm nay.

Dứt lời, Nam Bút ngậm vận chân lực, hất vẩy luôn mực còn lại trên bút cùn, lập tức một giọt mực đen huyền tinh bay thẳng về phía Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết.

Nam Bút Gia Cát Dật là nhân vật nổi bật nhất trong Ngũ tuyệt từ tuổi tác đến tài nghệ đều đứng nhất, nghĩa là trẻ nhất và cừ nhất! Chung Ly lão nhân cũng là hạng nhân vật vang lừng trong võ lâm, đều được thiên hạ coi như một thái sơn bắc đẩu.

Nhưng với Khảm Ly Khí Công và Sinh Hoa Thất Bút, Nam Bút Gia Cát Dật không biết trừ diệt được bao nhiêu là cường hào ác bá trong lục lâm rồi! Nhưng về Chung Ly Triết, không biết người ta đã cao tới một bậc nào? Xưa nay chưa một ai được thấy tận mắt bao giờ.

Nay cả hai vị tuyệt thế kỳ nhân đều đã tương hội trên Lư Sơn này, mà chính Nam Bút đã chủ động gọi trận với Chung Ly lão nhân, như vậy tránh sao khỏi có một cuộc long tranh hổ đấu kinh thiên động địa sắp sửa diễn ra?

Bây giờ không những Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu và Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy đứng trở mắt ngó, mà cả đến Thiên Si đạo trưởng và Thượng Quan Linh cũng âm thầm để coi ông già Chung Ly Triết từ lúc đến Tiểu Thiên Trì đến giờ chưa hề nói một câu nào, xem người này sẽ ra tay bằng cách nào?

Nào hay Chung Ly Triết rõ ràng thấy giọt mực đen bay nhanh như tia điện, nhưng lão vẫn ung dung coi không biết tới việc huyền tinh của Nam Bút đang đánh về phía mình! Trong khi ấy thì Đoạt Hồn Kỳ đứng bên cạnh lo quýnh lên, vội lên tiếng rằng :

- Này Gia Cát nghèo kia! Hạng như ngươi thế mà dám đòi đấu với Chung Ly lão nhân ư? Ta chỉ ngại ngươi còn kém xa lắm! Kinh Thần Bút và Khảm Ly Khí Công của ngươi có gì gọi là tuyệt học đâu? Vậy hãy để Đoạt Hồn Kỳ tiếp tay một vài đường hầu giải quyết vụ tranh chấp chưa phân thắng bại hai mươi năm về trước trên Kim Đỉnh núi Nga My cho rồi!

Vừa nói vừa giơ tay áo phất ra một ngọn cuồng phong buốt lạnh nhắm hẳn về điểm huyền tinh của Gia Cát Dật quạt tới, giọt mực lập tức bị tan thành đám mưa phùn đen tỏa ra ba thước vuông.

Nam Bút Gia Cát Dật hừ nhẹ một tiếng, sa sầm nét mặt xuống cười nhạt, tà áo đen của Đoạt Hồn Kỳ phạch một tiếng, tung luôn thân sang phía Nam Bút, hạ thân cách Gia Cát Dật tám thước, từ trong mình rút luôn cây Phong Ma Bảo Đồng Đoạt Hồn Kỳ ra.

Tính tình hàm dưỡng của Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết quả đã tu đến một mức độ cao siêu, trước thế cục khẩn trương vô ngần, sắc mặt lão ung dung như thường, không có một vẻ gì hồi hộp như mọi người! Vẫn ngồi ngất ngưỡng trên cành mím cười nhìn xuống.

Huyền Âm giáo chủ Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu vì xưa kia đã từng ném qua mùi vị của Gia Cát Dật về cây Kinh Thần Bút đến nỗi bị phế hẳn về mặt võ công, đến nay vẫn còn như kinh cung chi diểu, lúc này lão chỉ sợ Đoạt Hồn Kỳ lỡ mà thất thủ chuyện này, thì việc tổ chức thành lập Tân Càn Khôn ngũ tuyệt thế nào chả bị giảm mất thanh thế? Nghĩ vậy bèn len lén đến gần Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết khẽ tiếng rằng :

- Này Chung Ly lão huynh! Cây Thiên Tự Đệ Nhất Quái Bút của tên tú sĩ nghèo quả là danh bất hư truyền, có thể ví được là thần kinh quý khiếp thật đấy! E Đoạt Hồn Kỳ sẽ...

Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết ngược mắt khẽ tiếng rằng :

- Xin Tư Không giáo chủ đừng lo ngại, giữa Đoạt Hồn Kỳ và Nam Bút chưa chắc đã đánh thành! Lại nữa Thiên Si đạo trưởng đã tốn cả đến mười năm trời ở núi A Nhĩ Kim Sơn để nghiên cứu quyển Vô Tự chân kinh! Theo mắt nhận xét của tôi, tuy danh Nam Bút Gia Cát Dật nổi tiếng thật, nhưng xem ra coi mỗi còn dễ đấu hơn lão mũi trâu ngồi tằm ngấm tằm ngấm kia cơ đấy!

Bát Chỉ Phi Ma nghe Chung Ly Triết nói Tây Đạo còn cao hơn Nam Bút, trong lòng đương bán tín bán nghi thì câu nói giữa Đoạt Hồn Kỳ và Nam Bút chưa chắc gì đã đánh thành của Chung Ly Triết đã linh nghiệm.

Thì ra Đoạt Hồn Kỳ rút cây Phong Ma Bảo Đồng Kỳ đang sửa soạn móc lá cờ đoạn đổ lên cán cờ, đang này Thượng Quan Linh bước đến cạnh Nam Bút Gia Cát Dật, mím cười rằng :

- Kính xin lão tiền bối hãy giữ sức và tinh thần để tí nữa lo đối phó lão quái Chung Ly Triết! Còn Đoạt Hồn Kỳ này hãy để cho tiểu bối này lo, vì chính cháu có việc riêng với y!

Nam Bút Gia Cát Dật lắc đầu rằng :

- Thôi cậu đừng nên quấy nhiễu thế nữa! Đoạt Hồn Kỳ đâu phải Đàm Bách Thủy? Cậu chọc tới y không xong đâu!

Thiên Si đạo trưởng biết Thượng Quan Linh muốn dùng hai thế võ Oan Trầm Hải Đề và Hận Mãn Tâm Đầu kỳ dị của Động Trung lão nhân đã truyền thử xem sự chân giả của Đoạt Hồn Kỳ, Si đạo sĩ bèn lên tiếng rằng :

- Xin mời Gia Cát huynh hãy về chỗ bồn đạo đây! Mặc xác cho thằng ranh ấy lãnh một bài học cho thích đáng, không thôi hần đâu biết trời cao bể rộng là chừng nào?

Nam Bút nghe Tây Đạo nói vậy thì biết cậu bé cũng có ngọn gì đây, bèn mỉm cười rút về đứng ngay cạnh Si đạo sĩ.

Chính Đoạt Hồn Kỳ cũng ngao ngán Nam Bút! Vỗ ngực xuất trận này, chẳng qua là chuyện vụn vặt đả thương, nay thấy Gia Cát Dật rút lui, trong bụng nhẹ hẫng, bèn đưa mắt nhìn Thượng Quan Linh với tiếng âm u trứ danh nói rằng :

- Thượng Quan Linh! Cậu cho là cây Văn Xương Bút có thể đỡ nổi cây Đoạt Hồn Kỳ của ta hay sao?

Thượng Quan Linh ngang nhiên trả lời :

- Người ngạo mạn vừa vừa chứ! Thế nào ta cũng có ngày làm một cây cờ quạt ngã người mới nghe! Nhưng ta biết giờ đây công lực ta chưa đến mức đó! Nhưng nay người hãy tạm tiếp với ta năm mươi chiêu đả, để ta thử xem danh hiệu Đoạt Hồn Kỳ của người đây là thứ thiệt hay thứ giả?

Đoạt Hồn Kỳ ngửa mặt lên trời cười :

- Ta cũng biết rằng có kẻ vô liên sỉ đã mạo nhận danh của ta, nhưng mọi trong năm mươi hiệp của cậu có thể biết ngay chân giả Đoạt Hồn Kỳ, lời nói cậu ngây thơ buồn cười đến thế thôi!...

Nói tới đây Đoạt Hồn Kỳ lại quay mặt sang Tây Đạo và Nam Bút :

- Tú sĩ nghèo và Si đạo sĩ hãy nghe cho rõ đây! Cuộc hội Tiểu Thiên Trì trên Lư Sơn hôm nay, vốn là ta hẹn với Tạ Đông Dương, nếu ta thắng, lão phải nhường thằng ranh Thượng Quan Linh này để làm đệ tử của ta, nếu ta thua, ta sẽ lập tức tự sát trên Lư Sơn này, đồng thời cả vụ tên già khốn khiếp Thường Tử Tuần cũng kết liễu trong cuộc hội Tiểu Thiên Trì này! Nhưng nay chính chủ nhân chưa thấy lại, vậy cuộc hội ngộ này đã mất hết ý nghĩa của nó, nhưng ta cũng lợi dụng cuộc hội này để chính thức tuyên bố ta đã quyết ý ly khai với Cự Càn Khôn ngũ tuyệt để gia nhập Tân Càn Khôn ngũ tuyệt mà do Chung Ly lão huynh đây làm Minh chủ! Vậy bây giờ ta hẹn lại cuộc hội vào tết năm tới, tất cả hãy đến La Phù sơn Vạn Mai cốc của Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương để mở cuộc hội so tài cao thấp giữa Tân và Cự Càn Khôn. Bên nào thắng sẽ chính thức là Càn Khôn ngũ tuyệt trong võ lâm!

Thiên Si đạo trưởng không khỏi chửi thầm trong bụng về sự xảo quyết của Đoạt Hồn Kỳ, sự lựa chọn địa điểm La Phù sơn Vạn Mai cốc cũng chỉ để kéo thêm Mạnh Tam Nương vào hùa cho mạnh thanh thế đến nước ấy, Tiểu Diện Diêm Bà cũng không thể nào không tham gia!

Nhưng tình hình trước mắt, thanh thế đôi bên tuy ngang sức nhau, nhưng có vị kỳ nhân Chung Ly Triết đây, không biết võ học của lão cao thấp đến đâu? Hai là Đoạt Hồn Kỳ ăn nói khôn khéo, đã ngang nhiên dùng đến những chữ đẹp Tân Cự Càn Khôn ngũ tuyệt chánh danh chi chiến khiến người ta không thể nào lại không chịu nhận lời! Thiên Si bèn ha hả cười rằng :

- Lâu năm biệt cách, nay không ngờ võ công của Đoạt Hồn Kỳ huynh lại tinh tiến nhiều hơn xưa! Đến cả tâm tư cũng khác trước nhiều! Vậy chúng ta cứ theo ý thế vậy, chờ ngày mừng chín tháng giêng, bên huynh lựa xong người để tổ chức Tân Càn Khôn ngũ tuyệt đầu đấy, tôi và tú sĩ nghèo cùng Đông Tăng, Bắc Kiềm và kéo bừa thêm người nào đó để cho đủ số Ngũ tuyệt, chừng ấy sẽ lại La Phù sơn Vạn Mai cốc thỉnh giáo những tuyệt học của Tân Càn Khôn ngũ tuyệt của Đoạt Hồn Kỳ huynh! Nhưng riêng phần thằng tiểu quỷ Thượng Quan Linh này, bởi nó còn nhớ mối thù Phân Kinh Thác Mạch nên nó muốn dành năm mươi hiệp với người, vậy có tiếp hay không thì cho nó hay?

Đoạt Hồn Kỳ giật mình kinh ngạc về chuyện bí mật của mình trên Đại Hán Dương Phong, không biết tại sao Si đạo trưởng lại biết tường tận đến thế kia? Tuy trong bụng nghĩ vậy, nhưng thần sắc bề ngoài vẫn trầm tĩnh :

- Thằng bé này không những đủ đảm lược mà còn tinh khôn đáo để, chính là mẫu người mà ta thích! Sau này không chừng là kẻ nối nghiệp cho ta! Hôm nay nó muốn đùa thử năm mươi hiệp với ta, có gì là không được?

Tiếng đờc của Đoạt Hồn Kỳ vừa chấm dứt, Thượng Quan Linh đã dừng ngay thế Kim Long Thâm Trảo đưa tới trước ngực Đoạt Hồn Kỳ, kinh khí ào ào, oai thế quả phi phàm.

Đoạt Hồn Kỳ khẽ vò thân sang một bên, lên tiếng rằng :

- Thượng Quan Linh! Cậu cứ việc tha hồ mà tung hoành, để ta xem thử trong nửa năm trời nay, cậu đã tiến triển đến mức độ nào cho biết?

Kỳ này Thượng Quan Linh đấu với Đoạt Hồn Kỳ ác này, khác hẳn kỳ đấu với Đoạt Hồn Kỳ thiện ở Trường Sinh đảo! Một là cậu đã ghét cay ghét đắng Đoạt Hồn Kỳ ác đã từng thi hành thủ đoạn hiểm độc trên người mình, suýt nữa không những bị mất hết võ công, nếu không khéo lại còn bị thiệt mạng nữa là khác! Hai là tận mắt thấy Đoạt Hồn Kỳ ác ở trên Kỳ Liên sơn đã cột một cành tay phải mà đánh bại Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngọc, tuy cậu biết đối phương lợi hại, nhưng cậu bé cũng thừa biết tâm lý của Đoạt Hồn Kỳ ác này ưa thích về thể diện kẻ cả lắm, huống hồ trước mặt đông đủ những nhân vật như Chung Ly Triết, Nam Bút, Tây Đạo, dù có tức mình đến đâu cũng còn vì thể diện mà không dón mình vào ngõ tử thương!

Nên thoát vào, cậu đã dốc hết toàn lực vào ngọn Cửu Cung Liên Hoàn Thủ, chưởng nào chưởng nấy đều dùng hết mười hai phần chân lực, nhắm vào các đại huyết trên toàn thân Đoạt Hồn Kỳ đánh tới tấp, khí thế dũng mãnh vô cùng!

Đoạt Hồn Kỳ đã thấy cây Văn Xương Bút của Thượng Quan Linh đấu với Đàm Bách Thủy vừa rồi, tuy những thế đánh cũng gọi là kỳ diệu nhưng về chân lực thì không lấy làm gì xuất sắc lắm, nhưng bây giờ đánh với mình sao lại có thể cao minh đến vậy kia?

Đúng như ý của Thượng Quan Linh đã đoán, trước mặt các tay cao thủ đệ nhất lưu đây, không lý gì mà không tỏ ra mình là bậc tiền bối, đành không đánh trả lại!

Chỉ thấy tà áo đen phát phới lượn bay trong ánh chưởng mịt mù của Thượng Quan Linh. Trong tiếng chưởng phong vù vù ấy, thỉnh thoảng nổi lên những tiếng cười âm u rợn người!

Một bên thì cố thủ không công, một đằng thì cố công không thủ. Giỏi đến như Đoạt Hồn Kỳ cũng phải cảm thấy đương bị một áp lực cực kỳ mạnh dồn ép, túng quá cũng đành phải dùng đến thế thiện nghệ nhất của mình là Bách Biến Quỷ Ảnh mới giữ lại thể quân bình trước mắt, mặc cho Thượng Quan Linh có biến đổi chưởng lực nhanh đến đâu đi nữa cũng không làm cách nào rờ đến gấu áo đen của Đoạt Hồn Kỳ được.

Thượng Quan Linh sau khi công hãm như cuồng phong vũ bão được bốn mươi hiệp, chẳng thế nào có kết quả, cậu bèn thu bộ ngừng tay đứng lại, tức trợn mắt đứng nhìn chòng chọc Đoạt Hồn Kỳ, không nói năng gì.

Đoạt Hồn Kỳ thấy vậy bật cười rằng :

- Sao? Cậu chẳng nói muốn đánh năm mươi hiệp là gì? Sao bây giờ lại ngừng tay sớm thế?

Thượng Quan Linh âm ỉc :

- Đoạt Hồn Kỳ! Ngươi hèn lắm!

Đoạt Hồn Kỳ ngẩn người ngạc nhiên, Thượng Quan Linh nheo mày nói :

- Ngươi muốn trả đòn thì cứ việc thẳng tay đi! Lại cứ muốn giữ thể diện ta đây bậc tiểu bối, nếu giỏi thì hãy vận công lực lên giữ mình, đứng yên cho ta đánh mười chưởng! Ai lại cứ nhảy nhót như con khỉ già như thế? Bộ ngươi không sợ các vị Tây Đạo, Nam Bút và những đồng đẳng của ngươi cười rụng hết răng sao?

Nam Bút Gia Cát Dật không hiểu ý của Thượng Quan Linh, bèn khẽ tiếng hỏi Thiên Si đạo trưởng :

- Thăng ranh mãnh này kẻ cũng khá đấy! Nhưng so với Đoạt Hồn Kỳ thì chênh lệch quá xa! Hình như hắn muốn ép Đoạt Hồn Kỳ phải trả đòn, không biết là dụng ý gì?

Thiên Si đạo trưởng cười :

- Thăng mãnh con này gặp được một may mắn lớn, hắn gặp được một vị cao nhân tự nhận là bất phàm, truyền cho hai thế Oan Trảm Hải Đề và Hận Mãn Tâm Đầu, còn nói là có thể thử ra được Đoạt Hồn Kỳ thật hay giả ngay! Chắc thăng mãnh ranh này muốn...

Chưa dứt lời, cuộc đấu trước mắt đã thay đổi, thì ra Đoạt Hồn Kỳ đã nhận ra chưởng phong của Thượng Quan Linh cũng đáng ngại lắm, chân lực mạnh lạ, nếu mình đứng chịu đòn trong mười chưởng, chưa chắc gì mình có thể chịu đựng nổi!

Nghĩ xong bèn mỉm cười rằng :

- Cậu đã nhất định bắt ta phải trả đòn, ta cũng vui lòng vậy! Nhưng nên cẩn thận đề phòng cho kỹ, nếu có thể thoát khỏi ba hiệp của ta, kể như cậu là đệ nhất cao thủ trong hạng tiểu bối rồi đây!

Thượng Quan Linh cười nhạt không nói gì, thân hình Đoạt Hồn Kỳ nhanh như một tia chớp, vọt ngay tới trước mặt Thượng Quan Linh giơ ngay chưởng bên hữu nhẹ nhàng ấn về phía ngực Thượng Quan Linh.

Thế chưởng tuy chậm chạp nhưng đây chính là ngọn sát thủ tuyệt học trong thế Thất Sát Hàn Linh Chưởng của Đoạt Hồn Kỳ, được mệnh danh là Ngũ Chỉ Trảo Hồn!

Cứ mỗi thế như vậy lại có bảy thế nhỏ biến hóa theo, phối hợp cùng với thân pháp Bách Biến Quỷ Ảnh, lúc này chỉ thấy tà áo của Đoạt Hồn Kỳ uốn lượn như một con rồng đen, trông vừa đẹp mắt vừa lợi hại!

Đoạt Hồn Kỳ nhẹ nhàng sấn vào Thượng Quan Linh, nhưng cậu bé lúc này lại đứng uy nghi bất động! Cũng chẳng thèm tránh!

Thế Ngũ Chỉ Trảo Hồn của Đoạt Hồn Kỳ vốn là thế biến ảo khó lường, nếu không tránh kịp, lập tức thọ trọng thương ngay!

Nhưng Thượng Quan Linh bỗng đứng đực ra như tượng gỗ khiến cho Đoạt Hồn Kỳ đâm ngẩn người, đồng thời cảm thấy những biến hóa thần diệu của mình hoàn toàn đã bị Tịnh Tự Quyết của đối phương chế ngự.

Trong lúc Đoạt Hồn Kỳ mò chưa ra sự nông cạn của Thượng Quan Linh, chỉ đành dùng đến khoái tự quyết, thế là ngọn chưởng ấn tới ngực Thượng Quan Linh được biến đổi thành cách đánh nhanh, Thượng Quan Linh cảm thấy một ngọn gió buốt dồn về trước ngực mình!

Cậu bé bắt đầu cau mày, dồn hết khí lực xuống đôi chân, đứng thành một thế quân bình trên mặt đất, thân hình khom khom cúi tới phía trước, trông tựa như cậu đang thi triển thế Thiết Bản Kiêu Công, nhưng sự thực cậu đang dùng lối mà ở Trường Sinh đảo đã đánh với Đoạt Hồn Kỳ thiện, tức thế Oan Trảm Hải Đề.

Quả nhiên Đoạt Hồn Kỳ khẽ nhếch mép, vội xoay luôn sang thế Hán Cao Trảm Xà, đổi thế ấn thành thế chém, chưởng phong phạt xéo ngay xuống.

Thượng Quan Linh dùng chân phải bấu cứng mặt đất, đồng thời xoay người lộn nhanh một vòng qua bên cánh phải.

Trong thế xoay vòng của Thượng Quan Linh ấy, thân hình cậu bé vẫn ở nguyên vị trí cũ, mà thế Hán Cao Trảm Xà của Đoạt Hồn Kỳ đã bị đánh hụt ra hư không.

Ngay trong lúc Đoạt Hồn Kỳ kinh lạ ngạc nhiên ấy, Thượng Quan Linh đã lợi dụng ưỡn thẳng người như muốn vọt hẳn lên không nhưng cậu đã đánh ra liên tiếp hai thế Thương Ưng Bác Thổ và Vân Long Tam Hiệu qua địch.

Nhưng đôi chân cậu bé vẫn không rời khỏi mặt đất mà dùng luôn Thiên Cân Trụ co ngay người lại đẩy mạnh song chưởng ra, một luồng gió mạnh ập luôn tới nơi yếu huyệt đàn điền của Đoạt Hồn Kỳ.

Đoạt Hồn Kỳ thấy Thượng Quan Linh đã khéo léo tránh khỏi thế Hán Cao Trảm Xà của mình, trong bụng bắt đầu cẩn thận ngay.

Nay lại thấy các lối đánh kỳ ảo khó lường, chẳng biết hư thực ra sao, trong lúc hấp tấp, cũng phải ưỡn ngã người về phía sau.

Đoạt Hồn Kỳ vừa ngã người gần sát xuống mặt đất, tay phải khẽ chống mặt đất, chân phải nhẹ nhấc, chỉ dùng chân trái làm trụ xoay luôn nửa vòng lớn, khiến cho song chưởng của Thượng Quan Linh hụt vào hư không, nhẹ nhàng lướt thân đến gần, đưa chưởng in ngay vào phía sau lưng của cậu bé!

Thượng Quan Linh đã từng được Động Trung lão nhân chỉ điểm, biết ngay thân pháp trước mắt của Đoạt Hồn Kỳ gọi là thế Hoàn Diệp Phiêu Phong, trong bụng ngầm đoán quả không sai, Đoạt Hồn Kỳ thiện khi

tránh thể Oan Trầm Hải Đề đã dùng đến thể Trích Tinh Hoán Vị nhảy vào thân ra ngoài, còn Đoạt Hồn Kỳ ác lại dùng thể Hoàn Diệp Phiêu Phong để phản kích! Công lực giữa một ác một thiện ấy, so sánh ra thì Đoạt Hồn Kỳ ác có phần hơn Đoạt Hồn Kỳ thiện ít nhiều!

Tuy Thượng Quan Linh mãi lo ngẫm nghĩ trong lòng, nhưng phần thân pháp vẫn không bị loạn. Cậu vẫn y theo kế mình thi hành, trong lúc chưởng lực của Đoạt Hồn Kỳ ở sau lưng mình đánh tới, Thượng Quan Linh không còn cách nào khác hơn là vọt người tung về đằng trước để tránh.

Không xa lắm, cậu bé chỉ vọt đúng một trượng, nhưng chân chạm mặt đất, nhanh như điện chớp cậu bé lại tung ngược mình lại nghênh đón luôn Đoạt Hồn Kỳ đang theo sau mình ngay lúc đang bay trên không. Song chưởng của Thượng Quan Linh đã đánh ra thể “Đảo Trích Thiên Tinh” nhắm ngay trọng huyệt kỳ môn dưới vú phải của Đoạt Hồn Kỳ cắm tới, đồng thời miệng lên tiếng rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ! Người đã tránh nổi thể thứ nhất Oan Trầm Hải Đề của ta, vậy hãy ráng đỡ thêm thể thứ nhì là Hận Mãn Tâm Đầu đây!

Những thể đánh phá của Đoạt Hồn Kỳ, xưa nay đã nổi tiếng là kỳ ảo lạ lùng, quỷ quyệt tuyệt luân, nhưng nay xem ra trong hai thể đánh của Thượng Quan Linh lại càng kỳ ảo bí hiểm hơn, chưa từng thấy và nghe qua những thể quái lạ như thế!

Trong bụng thất kinh hồn vía, đồng thời biết rõ đối thủ tuy tuổi trẻ, nhưng chân lực đâu phải hạng tầm thường gì, nếu trọng huyệt kỳ môn trước ngực mình mà bị song chưởng của Thượng Quan Linh cắm trúng, khi ấy chưa chừng lại dám đứng với ý nghĩa thể kỳ dị Oan chìm đáy bể và Ôm hận suốt đời thì còn gì đời Đoạt Hồn Kỳ?

Lúc này đôi bên đều lơ lửng trên không, Thượng Quan Linh thành linh đánh ngược lại như thế, Đoạt Hồn Kỳ dù có tài giỏi cách nào đi nữa, trong tình thế cấp bách này cũng đâm ra lúng túng tinh thần.

Trong tình thế bối rối ấy, Đoạt Hồn Kỳ bỗng nổi lên bản tính hung ác của mình, thầm nghĩ trong bụng, thằng nhỏ trước mắt nay công lực đã khá như thế, nếu sau này lại được Nam Bút, Tây Đạo mến thích, thậm chí cả đến những ngọn tuyết học của Đông Tăng Bắc Kiếm cũng bị nó học luôn chẳng thành một đại họa cho mình ư? Minh tuy có lòng thích nó, nhưng xem tình hình nó khó lòng phục theo mình, vậy trong lúc họa trứng chưa kịp nở này, mình còn chờ gì không hạ độc thủ hủy diệt đi cho rồi?

Hung mưu đã định, Đoạt Hồn Kỳ bèn dùng đến công lực nội gia cực cao của mình là Thôi Huyết Quá Cung, một mặt khiến cho kỳ môn trọng huyệt dưới vú hóa thành không huyệt và tụt hết chân khí để phòng ngự, mặt khác tụt ngay công lực vào tay phải, cũng không thềm né tránh thể đánh kỳ dị của Thượng Quan Linh, chỉ thấy năm ngón giờ ra chụp ngay về tử huyệt bách hối trên đầu Thượng Quan Linh.

Trong tình trạng ấy, cả đôi bên đều khó tránh, nếu trúng ngũ chỉ của Đoạt Hồn Kỳ, Thượng Quan Linh sẽ mất mạng ngay và Đoạt Hồn Kỳ cũng không tránh khỏi bị trọng thương! Nhưng cậu bé đã được biết Động Trung lão nhân tiên đoán trước về lối đánh của Đoạt Hồn Kỳ, nên cậu đã đề phòng trước. Trong lúc sắc mặt Thiên Si đạo trưởng và Nam Bút Gia Cát Dật đều thất kinh hoảng người thay cho cậu bé thì Thượng Quan Linh thu ngay thể lại, tay trái phất ra một Phách Không chưởng, mượn đà của kinh phong bay vào sang bên phải. Cậu bé đã nghiêm nhiên bắt chước thể Trích Tinh Hoán Vị của Đoạt Hồn Kỳ thiện, thể là cuộc diện kinh hồn trước mắt được cậu bé nhẹ nhàng giải tỏa hẳn.

Đoạt Hồn Kỳ vừa chạm chân xuống đất thì trong bụng nghi hoặc ngay, bởi thể Trích Tinh Hoán Vị là một thể thường dùng nhất trong lúc cấp bách để giải nguy của mình, cũng là một ngọn tuyết học thoát thân của mình, không hiểu thằng ranh con này ở đâu mà lại học được ngọn tuyết kỹ này?

Trong lúc Đoạt Hồn Kỳ ngẩn người ngạc nhiên, Thượng Quan Linh cười ha hả rằng :

- Này Đoạt Hồn Kỳ! Cái thể thụ đỉnh đầu bằng ngũ chỉ của người phải chăng là Nhiếp Hồn Thủ trong bộ Thất Sát Hàn Âm Linh Công đấy không?

Đoạt Hồn Kỳ giật thót mình kinh ngạc hỏi :

- Thế này ta ít khi dùng đến, tại sao người biết là Nhiếp Hồn Thủ? Còn thể Trích Tinh Hoán Vị vừa rồi ai đã truyền dạy cho người?

Thượng Quan Linh không trả lời câu hỏi của Đoạt Hồn Kỳ mà quay sang phía Nam Bút Gia Cát Dật và Thiên Si đạo trưởng cười nói :

- Thưa nhị vị lão tiền bối! Nay cháu đã có thể chứng minh rõ một sự việc bí ẩn trong võ lâm, tức về vụ án song đôi Đoạt Hồn Kỳ! Đoạt Hồn Kỳ thiện mà cháu đã gặp ở đảo Trường Sinh Đông Hải là Đoạt Hồn Kỳ giả, còn Đoạt Hồn Kỳ ác trước mắt đây tức là Đoạt Hồn Kỳ thật, cũng có thể nói là suốt hai mươi năm qua, mãi đến ngày hôm nay mới chứng minh rõ bản tính của Đoạt Hồn Kỳ là con người đại hung đại ác trong võ lâm! Thật quả là một hung thần sát tinh đã giáng thế!

Đoạt Hồn Kỳ bị Thượng Quan Linh nhiech mắng thậm tệ, giận điên người, giọng cười âm u trứ danh nổi lên rợn người, tay phải vừa tính giờ lên, bỗng tà áo trắng nhoáng nhanh trước mắt, thì ra Nam Bút đã tung mình lướt tới đứng ngay phía trước Thượng Quan Linh, giờ luôn ngón tay chỉ Đoạt Hồn Kỳ, lạnh lùng nói :

- Đoạt Hồn Kỳ muốn giở trò gì thế? Có cần dùng môn Thất Sát Hàn Âm Linh Công của người để thử với Khảm Ly Khí Công của tú sĩ nghèo này không?

Đứng trước mặt Gia Cát Dật đây, trong bụng Đoạt Hồn Kỳ vừa giận lại vừa sợ, trong tia nhìn chỉ thấy toàn hung quang, Nam Bút lại lạnh lùng lên tiếng :

- Ta biết tính người rất kỳ tài, sợ thằng tiểu quỷ Thượng Quan Linh quá tinh ranh, lại gặp nhiều may mắn trong đời, sau này lại được chân truyền của ta và Tây Đạo, chừng đó rất có thể trở thành một khắc tinh và đại họa cho người! Nên người không ngần ngại gì hạ độc...

Đoạt Hồn Kỳ không chờ Nam Bút Gia Cát Dật hết lời, gật đầu lạnh lùng :

- Quả người đoán không sai tí nào! Một viên ngọc đẹp mà mình không được cầm trong tay, ta không tiếc gì đập tan nó! Nhưng trước mắt giờ đây, ta đối với thằng ranh con cũng còn chưa đến nỗi tuyệt vọng gì, ít nhất là từ nay cho đến ngày hội ở La Phù sơn Vạn Mai cốc, nghĩa là trước khi Tân Cự Cần Khôn chưa tranh xong tài cao thấp, ta hứa là sẽ chưa đoạt hồn nó vội! Sẵn đây Đoạt Hồn Kỳ nhờ người chuyển lời với Tạ Đông Dương đừng có hèn nhát mà thiên hạ chê cười, hãy ráng đến dự hội ở La Phù sơn Vạn Mai cốc!

Nam Bút Gia Cát Dật biết Đoạt Hồn Kỳ đối với Thượng Quan Linh, mến cũng nhiều mà ghét cũng dữ, nhưng hiềm nỗi trước mặt các tay cao nhân trước mắt, đành nói vậy để giữ thể diện cho đẹp, Nam Bút thấy Đoạt Hồn Kỳ đã hứa như thế, biết y không nuốt lời, bèn gật đầu cười rằng :

- Nếu người đã nói thế, chúng ta cứ chờ đến tết năm tới sẽ họp mặt tại La Phù sơn vậy!

Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu cũng vội nhảy ngay lại, lạnh lùng nói với Gia Cát Dật rằng :

- Tú sĩ nghèo kia! Tư Không Diêu này còn mối thù chưa được giải quyết xong với người, trước ngày Hồ Phiêu Vân hội ở La Phù sơn, người có đủ can đảm đến viếng Sơn Lạc Hồn cốc Huyền Âm giáo không?

Nam Bút Gia Cát Dật nãy giờ đứng khanh tay ngược mặt nhìn trời, thái độ ngạo mạn vô cùng, chờ cho đối phương nói xong, khẽ hừ một tiếng bằng giọng mũi :

- Người tưởng rằng Câu Lậu sơn Lạc Hồn cốc của người là nơi long đàm hổ huyệt đấy sao? Nhưng trong con mắt của tú sĩ nghèo này chỉ là một hang chuột hay ổ chim cú mà thôi! Ta chỉ giờ tay búng cũng đủ nát bấy rồi! Nhưng ta không có thì giờ đâu chạy lằng nhằng về Quảng Đông và Quảng Tây như thế, vậy người cứ việc tập trung hết những đầu trâu mặt ngựa trong Huyền Âm giáo, kéo nhau đến Vạn Mai cốc của Mạnh Tam Nương cùng kết liễu luôn một thể cho tiện!

Đôi bên bàn tính xong xuôi, vừa tính giải tán, Thiên Si đạo trưởng đột nhiên mỉm cười thốt :

- Thưa Chung Ly lão nhân! Si đạo sĩ tôi có việc muốn thỉnh giáo ngài!

Lúc này Đoạt Hồn Kỳ đâm chột dạ vì y không muốn đôi bên trở mặt trong tình trạng này, nên mới mượn cớ Tạ Đông Dương không đến để hẹn lại cuộc hội ở La Phù sơn, vừa mới tạm yên dạ về mối thù của Bát Chỉ Phi Ma và Nam Bút được hẹn lại Vạn Mai cốc, Thiên Si lão đạo không biết lại có chuyện rắc rối gì với Chung Ly lão nhân đây?

Đoạt Hồn Kỳ cau mày, nghiêng đầu qua phía Chung Ly lão nhân liếc mắt ra dấu. Chung Ly Triết khẽ gật đầu mỉm cười, thung thnh bước tới gần Thiên Si đạo trưởng cười hỏi :

- Vì Chung Ly Triết này sống lâu năm miền Tây Vực, ít đến Trung Nguyên, nên tính tình đã thành tật lười biếng, không biết đạo trưởng có gì chỉ giáo đây?

Thiên Si đạo trưởng nhặt nhẽo trả lời :

- Quyển Vô Tự chân kinh của Đạt Ma Tôn Giả ấy chính là vật của bản đạo...

Chung Ly Triết không chờ cho Thiên Si đạo trưởng nói hết lời, bèn từ trong túi lấy ra quyển Vô Tự chân kinh cười rằng :

- Lúc Đoạt Hồn Kỳ đem trả quyển sách này cho Thượng Quan Linh, ta nghe nói là Vô Tự chân kinh của Đạt Ma Tôn Giả, tưởng đâu là vật quý báu trong võ lâm nên tính mượn xem thử trong nửa năm xem có ích gì không? Nào hay khi ta mở coi một lượt, thấy dễ hiểu hết sức, đâu có gì là khó hiểu đâu! Nếu đây là vật của đạo trưởng, càng phải trả lại cho chủ nó, nhưng nghe nói đạo trưởng đã nghiên cứu trong mười năm trời về quyển kinh này, vậy chắc đạo trưởng đã bỏ ích không ít?

Thiên Si đạo trưởng không ngờ mình chẳng tốn miệng lưỡi mấy mà Chung Ly Triết đã chịu trả ngay quyển kinh cho mình, lại càng không thể ngờ quyển Vô Tự chân kinh mà mình đã tốn đến mười năm trời còn chưa nghiên cứu ra mà người ta mới xem một lượt đã hiểu hết những ảo diệu trong ấy!

Chung Ly Triết nói đoạn hai tay cầm quyển kinh đưa sang.

Đoạt Hồn Kỳ thấy Chung Ly Triết đem trả lại quyển chân kinh cho Thiên Si đạo trưởng thì quỳnh lên, nhưng cũng không biết làm cách nào hơn!

Thiên Si đạo trưởng cầm ngay quyển kinh giở ra xem liền, đột nhiên biến sắc ngó Chung Ly Triết nói rằng :

- Chung Ly lão nhân quả danh bất hư truyền, vậy chúng ta hẹn nhau tái ngộ tại La Phù sơn Vạn Mai cốc vậy!

15. Kỳ Nhân Chung Ly Triết

Chung Ly lão nhân chỉ mỉm cười, rồi cùng với Đoạt Hồn Kỳ, Bát Chỉ Phi Ma, Cửu Trượng Thần Ông cáo từ ra về!

Thượng Quan Linh đưa mắt nhìn quần ma đi hết, rồi quay sang Nam Bút Gia Cát Dật hỏi rằng :

- Thưa lão tiên bối! Ngài thử đoán xem liệu Đoạt Hồn Kỳ có thể đưa một người ra giả danh Chung Ly Triết để lừa chúng ta không?

Nam Bút Gia Cát Dật gật đầu rằng :

- Chính vì tiếng tăm của Chung Ly Triết quá lớn nên ta mới muốn thử xem thực lực của lão xem sao? Nhưng hề mỗi lần Chung Ly Triết định ra tay đều bị Đoạt Hồn Kỳ kiếm cách ngăn cản lại, coi tình hình thế cũng khả nghi lắm! Mà này Si đạo sĩ! Theo anh nghĩ sao?

Thiên Si đạo trưởng cũng tỏ vẻ ngạc nhiên :

- Thoạt đầu tôi cũng nghĩ như anh vậy, nhưng bây giờ thì sai lạc hẳn! Anh thử xem quyển Vô Tự chân kinh đây thì rõ!

Nam Bút biết có chuyện lạ, bèn cầm quyển Vô Tự chân kinh giở ra coi, sắc mặt cũng kinh ngạc hẳn!

Thì ra quyển Vô Tự chân kinh này, ngoại trừ hai tờ bìa trước và bìa sau ra, cộng cả thấy chín tờ, mỗi tờ được vẽ hai bức tọa công nhân tượng, nhưng những tờ thuộc trang số chẵn đều còn nguyên vẹn, còn những tờ thuộc trang số lẻ đều bị sức nội công ép nát. Nam Bút cầm quyển kinh rũ một cái, chỉ thấy giấy vụn rớt ra tua tủa!

Lối vận dụng chân lực nội khí để cách vật hủ chỉ cũng không lấy gì làm lạ, nhưng khó nhất là những tờ lẻ đều bị ép thành bụi phấn, mà về những tờ chẵn thì còn y nguyên. Lối tùy ý thích xử dụng chân khí này, quả thật thú thần công võ học này chưa hề được nghe đến bao giờ, đến kẻ lừng danh trong võ lâm như Gia Cát Dật, tự hỏi mình cũng chưa đạt tới cảnh giới tuyệt vời ấy!

Thiên Si đạo trưởng gương cười với Nam Bút :

- Này tú sĩ nghèo! Trong mấy người chúng ta, về chân khí nội lực, phải kể anh là số một, cuộc hội năm tới ở La Phù sơn Vạn Mai cốc, anh có thể tin tưởng là thắng nổi lão Chung Ly Triết ấy không?

Nam Bút Gia Cát Dật ngược đôi mày nói :

- Thiên Si đạo sĩ xưa nay nào biết sự trời đất gì! Sao hôm nay lại đâm ra rụt rè như thế? Cuộc hẹn La Phù sơn cũng còn nhiều ngày giờ chán, tại sao chúng ta không bỏ ra mấy trăm ngày cùng nhau nghiên cứu sở trường và sở đoản trong Thái Huyền chân khí và Khảm Ly khí công của anh và tôi, hòa hợp hai môn cương nhu thành một tuyệt kỹ? Chừng đó hãy đến tìm lão quái Chung Ly Triết ấy thử một phen! Nói về phương diện binh đao thì hình như cây Tứ Sát Hàng Ma Bổng của lão chưa chắc đã đỡ được Huyền Thiên Bẩy Mươi Hai Phát của Si đạo sĩ và Sinh Hoa Thất Bút của tôi!

Thiên Si đạo trưởng biết Nam Bút nói không sai, chỉ cần cùng nhau nghiên cứu nội trong trăm ngày, thế nào cũng có thành tích khả quan đáng kể. Nhưng mình vẫn cảm thấy vị Chung Ly lão nhân ấy, ngoài tính tình điềm nhiên, võ công cực giỏi ra, trong lời ăn tiếng nói, hình như có khi còn ngụ ý gì trong đó! Nhưng lão nói quyển Vô Tự chân kinh rất dễ hiểu, chắc phải có duyên cớ gì mới nói vậy, nhưng mình suy nghĩ sao cũng không vỡ lẽ ra được?

Nghĩ thế bèn cất luôn quyển Vô Tự chân kinh tàn tạ của mình vào túi, rồi quay sang nói với Nam Bút Gia Cát Dật :

- Này tú sĩ nghèo! Trong trăm ngày luyện công phu, tuy cũng cần lắm, nhưng tuyệt nhiên không nên coi thường lão Chung Ly Triết ấy, vì tôi thấy lão có vẻ huyền bí kỳ diệu gì ấy! Còn việc Túy hòa thượng sau vụ giải hòa giữa Bắc Kiếm Phổ Côn và Đoạt Hồn Kỳ thiện, họ có nói là sẽ đến thiên đài để tương kiến anh, hưởng hồ ngày hẹn La Phù sơn cũng chóng đến lắm, bây giờ chúng ta lo liệu mọi việc chứ!

Nam Bút nhìn Thượng Quan Linh cười rằng :

- Còn cậu bé tinh quái này, bộ không theo chúng mình đi sao?

Thiên Si đạo trưởng cười rằng :

- Nó còn có việc riêng của nó, vì sau khi nó thử ra sự chân giả của Đoạt Hồn Kỳ, lại muốn đi tìm người quái nhân Động Trung lão nhân để học thêm tuyệt nghệ! Nay cứ xem khí sắc trên mặt nó, cũng chẳng có hung tượng gì đâu, lại nữa Đoạt Hồn Kỳ đã hứa trước ngày hội ở La Phù sơn, không hề ra tay thủ tiêu nó! Còn về Đàm Bách Thủy thì không đáng ngại, cứ để cho nó tự do đi, miễn sao có mặt trong cuộc hội tại La Phù sơn là được rồi!

Thượng Quan Linh trong bụng lại nghĩ khác, cậu bé chỉ sợ Tây Đạo và Nam Bút đòi đem mình đi theo thì hỏng việc hết. Nay nghe Thiên Si đạo trưởng nói thế, lẽ dĩ nhiên mừng cuống lên, bèn quay sang Nam Bút Gia Cát Dật cười rằng :

- Kính thưa lão tiền bối! Ngài đã bằng lòng chỉ cho văn bối ngọn Sinh Hoa Thất Bút, không biết chừng nào ngài mới truyền dạy?

Gia Cát Dật cười :

- Ngọn Sinh Hoa Thất Bút của ta, vốn dung văn hòa võ, biến hóa vô phương, dù cho cậu có thông minh đến đâu đi nữa, trong thời gian mười ngày nửa tháng, quyết không thể nào nhớ được! Vậy không nên gấp gì trong lúc này, chờ xong cuộc đại hội La Phù sơn Vạn Mai cốc rồi nói sau! Nhưng ta cũng biết cậu trong những ngày gần đây thế nào cũng gây rối ít chuyện cho vui để lấy tiếng, vậy ta tạm truyền cho cậu một món mà oai lực cũng không thua gì ngọn Sinh Hoa Thất Bút, nhưng món này dễ nhớ hơn!

Thượng Quan Linh vui mừng bái tạ, Nam Bút lấy luôn cây Văn Xương Bút của Thượng Quan Linh, tưởng tận dạy cho cậu bé ba thể Mộng Bút Sinh Hoa, Huy Hào Khấp Quỷ và thể Uyển Hiệp Phong Sương trong ngọn Kinh Thần Tam Thức!

Thượng Quan Linh dồn hết tâm trí để học, chẳng mấy chốc cậu đã nhớ không sai một tí nào!

Nam Bút thấy Thượng Quan Linh thông minh tuyệt đỉnh vậy, trong lòng thích lắm, cười nói với Thiên Si đạo trưởng :

- Này Si đạo sĩ! Thằng ranh này chỉ mười năm sau có thể vượt hẳn Càn Khôn ngũ tuyệt chúng mình mà tự thành Nhất Tuyệt đấy nhé!

Nói xong, Nam Bút huýt một tiếng, con lừa bèn lóc cọc chạy tới, Gia Cát Dật nhảy lên lưng lừa, Thiên Si đạo trưởng đưa tay xua Thượng Quan Linh, tay áo khẽ phất, thân hình đã vùn vụt đi luôn! Chẳng mấy chốc bóng dáng song tuyệt khuất luôn trong tầm mắt của Thượng Quan Linh, bên tai chỉ còn dư âm văng vẳng tiếng ngâm: Danh bài Tây Đạo Đông Tăng hậu, gia tại Thiên Đài Nhai Đẳng Gian của Nam Bút Gia Cát Dật!

Thượng Quan Linh đứng ngẩn người suy tư một lúc, bỗng sực nhớ đến Thiên Si đạo trưởng bỏ quên hẳn vụ nói chuyện với Huyền Âm chánh Phó giáo chủ về việc Ngân Tu kiểm Khách Phương Bách Xuyên sư bá bị giữ tại Huyền Âm giáo.

Nhưng bụng nghĩ hai tỉnh Quảng cũng không cách xa lắm, trước sau gì mình cũng đi La Phù sơn, vậy cứ đến Câu Lậu hội thử với những nhân vật của Huyền Âm giáo cũng vui. Nhưng trước khi đi Câu Lậu sơn, mình phải đi gặp vị dị nhân Động Trung lão nhân để cầu học.

Chủ ý đã định, Thượng Quan Linh bèn nhắm hướng Nam đi về An Huy, nhưng suốt cuộc hành trình bốn ba hâu hết các ngọn núi danh tiếng của tỉnh An Huy, rút cục đã không uống công khó nhọc của cậu bé, cũng nhờ trí nhớ mang máng của Thượng Quan Linh, cậu bé đã tìm ra hang Tuyệt cốc ngày nọ nằm trong ngọn núi Cửu Hoa Sơn!

Nỗi mừng hồi hộp tràn ngập trong lòng Thượng Quan Linh cách cửa hang không xa, cậu bé còn nhớ được một Tử Phi Hoa xưa kia cho Bách Thảo lão nhân mượn để đánh Đàm Bách Thủy, nhưng nay thấy vật nhớ người, cậu bé băng khuâng nghĩ đến ông già Lăng Mộ Nông, không biết sống chết thế nào? Buồn bã một lúc, cậu bắt đầu đi vào nơi giết con Tam Mục Thiềm Thừ ngày nọ!

Tới nơi bất giác sắc mặt Thượng Quan Linh biến hẳn ra vẻ kinh hãi! Thì ra những cảnh trước mắt đây toàn là cảnh hoang tàn sụp đổ, vách lở ngổn ngang, nhiều đường nứt rạn to lớn, có lẽ đã xảy ra một cuộc động đất kinh khủng!

Thượng Quan Linh tiến sâu thêm vào, nhưng đường lối gần như bị bít hẳn, cậu vội hấp tấp dùng đến khinh công nhảy mau qua các đồng đá ngổn ngang trước mặt để vào trong.

Khi vào đến đúng chỗ ngày nọ mình nằm lăn lóc vì đau bụng, bỗng lòng cậu bé càng hoảng hồn kinh vía, đứng sững như người gỗ.

Thì ra trong vòng mười trượng vuông ấy chỉ còn lại một đồng đá ngổn ngang nằm thành một đồng to ở đó. Đã tưởng mình không biết đường để đến được nơi hang Tuyệt cốc này, ai ngờ sao bao nhiêu ngày vất vả, khó nhọc lắm mới tìm được, đến nơi lại bị thiên tai gây nên nông nỗi này! Thượng Quan Linh chỉ còn đứng ngẩn người ra!

Thượng Quan Linh không biết mình đã đứng bao lâu, nhưng cậu cảm thấy ngực áo đã ướt sũng một đám vì nước mắt xúc động của mình trước cảnh vật!

Không phải khóc cho mình không học được nghề với Động Trung lão nhân, nhưng vì cậu đã từng được ân huệ người ta, nay bỗng nhiên lại xảy ra như thế, cậu thương tiếc cho một kiếp kỳ hiệp phải bị vùi sâu dưới lòng đất thảm họa này!

Thượng Quan Linh vẫn còn nuôi hy vọng cuối cùng, cậu vận hết chân khí, gân cổ lên gọi lớn :

- Kính thưa Động Trung lão tiên bối! Vãn bối Thượng Quan Linh đã ước hẹn lại tham kiến ngài đây! Không biết lão tiên bối có bị mắc kẹt trong hang đá không?

Mặc cho Thượng Quan Linh gào thét đến đâu đi nữa, tứ bề vẫn chỉ có tiếng hồi âm của chính giọng cậu, không một người nào trả lời! Kêu mãi khản cả tiếng, cậu bé bèn thất vọng biết Động Trung lão nhân quả đã bị chôn vùi dưới lòng đất rồi, bèn quỳ xuống cúi đầu bái ba vái, mắt khóc sưng húp rời khỏi Cửu Hoa Sơn.

Thượng Quan Linh bắt đầu nhắm hướng đi về Quảng Tây để cứu Phương sư bá bị Huyền Âm giáo giữ tại Câu Lậu sơn!

Ra khỏi ranh giới An Huy, vì không thuộc đường lối, nên Thượng Quan Linh lỡ trạm nghỉ, đến cả cơm chiều cũng chưa ăn, thêm vào trời lại đổ mưa lớn, đành ôm bụng đói rồi tìm vào một ngôi miếu hoang phế để tạm nghỉ.

Trong miếu không có tượng Phật, nhưng lại khá nhiều tượng bụt, hình như là từ đường thì đúng hơn, ở giữa nhà có hai cỗ quan tài đen được kê cao trên bệ gỗ! Chất gỗ thuộc hạng quý, nhưng bụi bặm dính đầy, mạng nhện giăng cùng, coi vậy đủ chứng tỏ con cháu bất hiếu không buồn chăm sóc ngó ngàng đến từ đường tổ tông.

Thượng Quan Linh dù sao cũng tuổi trẻ, đối với người sống thì cậu gan đầy mình thật, nhưng bây giờ phải ngủ lại một đêm trong miếu hoang với hai cỗ áo quan đen ngòm này, sợ thì chưa hẳn là sợ nhưng trong bụng cũng hơi ngán ngẩm thế nào ấy!

Ngôi từ đường cộng cả thấy ba gian, hai gian phía Đông và phía Tây thì gạch ngói lung tung, máng nhện chi chít, trên nóc nhiều nơi thủng dột không chỗ để nằm, mà nằm trên áo quan thì rợn người ớn lạnh lắm!

Thượng Quan Linh cau mày nhìn quanh quất một hồi, thấy trên trần của gian chính giữa có dầm vắt ngang, có thể dung nổi thân của mình nằm, cậu bé bèn khẽ nhún người lên, trước khi đặt mình vào dầm ngang, cậu bé khẽ dùng chưởng lực nhẹ quạt bay đám bụi, khi ngã mình xuống cũng cảm thấy thư thái lạ!

Lúc này đã vào giờ tử ngọ của đêm trường, Thượng Quan Linh bởi lỡ đường nên đã đi suốt cả một buổi tối, may mắn lắm mới gặp được một nơi ngủ không được lý tưởng như ngôi từ đường hoang phế này, đã mệt lại đói, cậu kê tay làm gối thiêu thiêu ngủ thiếp vào giấc lúc nào không hay!

Đang lúc Thượng Quan Linh mơ mơ màng màng thiếp vào giấc mộng, ngoài miếu bỗng có tiếng cười xì xạo, tiếng lọt vào tai cậu bé, trước tiên là tiếng cười âm u lí nhí rợn tóc gáy.

Những người nội công đã luyện đến một mức độ vào hạng thượng thặng, dù có ngủ say cách mấy đi nữa, vẫn có thể phân biệt được rõ tiếng kim rớt xuống đất!

Tiếng cười rợn người ấy đã khiến Thượng Quan Linh tỉnh giấc hẳn, cậu bỗng nghĩ đến hai cỗ áo quan đen phía dưới, rợn hẳn tóc gáy, da gà nổi lên cùng mình, tỉnh luôn cơn ngủ, vội tụt chân khí lên toàn thân, lắng tai nghe nữa.

Khi nghe rõ tiếng chân người bước ở bên ngoài từ đường, cậu mới sức nhớ tiếng cười âm u ấy nghe quen tai lắm! Thôi chính là giọng cười của gã mà mình dùng đến hai thế quái dị Oan Trầm Hải Đề và Hận Mãn Tâm Đầu thủ ra là Đoạt Hồn Kỳ thật, tức cũng là Đoạt Hồn Kỳ ác!

Tiếng chân hình như có hai người, lúc này trời đã tạnh hẳn, ánh trăng tỏa sáng, chiếu rõ xung quanh, Thượng Quan Linh vẫn nằm yên trên sà ngang, không dám nhúc nhích và thở mạnh.

Tiếng chân đứng có hai người, mà đã đến gần, Thượng Quan Linh biết đây là một cuộc gặp gỡ vô tình, đối phương tuyệt nhiên không thể nào ngờ được trên sà ngang của ngôi từ đường hoang phế này lại có người ẩn núp bên trên, chỉ cần mình bạo gan và cẩn thận một chút, không thể nào bị người ta phát giác được!

Quả nhiên lúc này ngoài từ đường có hai bóng người bước vào! Lúc này trời đã tạnh hẳn, mây trong, trăng sáng chiếu rõ khắp mọi cảnh xung quanh, Thượng Quan Linh nằm nguyên bất động trên dầm sà, không dám nhúc nhích và thở mạnh, chỉ dùng mắt nhìn lên động tĩnh phía dưới, bất giác cậu lại giật mình, thì ra không sai với dự đoán của cậu, người đi trước mặc áo đen dài, thân hình gầy cao, mặt đeo mặt nạ da người, chính là Đoạt Hồn Kỳ ác. Người theo sau chính là kẻ mà Nam Bút, Tây Đạo đều cho là đại kinh địch Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết!

Thượng Quan Linh thấy hai người này, trong bụng vừa kinh vừa mừng, kinh là trong hai nhân vật này, mình không thể trêu chọc đến một mạng nào! Chẳng may bị họ phát giác, tuy Đoạt Hồn Kỳ đã hứa trước ngày đại hội ở La Phù sơn, quyết không hại cậu nhưng làm nhục thì tránh sao khỏi? Mừng là chuyện Chung Ly Triết, một người tuyệt thế cao nhân như thế mà bị Đoạt Hồn Kỳ mời từ trên Côn Lôn xuống dễ dàng như thế, chẳng phải có nguyên do bí ẩn gì ở trong? Tây Đạo và Nam Bút đã từng nát óc để suy đoán nhưng cũng chưa hề tìm ra manh mối gì, đêm nay chưa chừng mình nghe được ít nhiều về bí mật của họ đây!

Tay Đoạt Hồn Kỳ cầm hai chai rượu ngon, Chung Ly Triết cầm gói thịt thủ, hai người chia ngồi trên hai cỗ quan tài ăn nhậu!

Vị trí họ ngồi, chính lại ở dưới phía Thượng Quan Linh, mùi rượu và mùi thịt tỏa lên thơm ngát khiến cho Thượng Quan Linh đói bụng thêm rõ dãi.

Đoạt Hồn Kỳ sau khi uống hai hớp rượu xong, mới nói với Chung Ly Triết :

- Cuộc hội trên Lư Sơn kỳ này, có thể nói là vuông tròn đầy! Chờ đến khi tôi giải quyết xong vụ việc riêng trên Cửu Hoa Sơn, rồi đi La Phù sơn họp hội! Một mặt lo thuyết phục Tiểu Điện Diêm Bà Mạnh Tam Nương, mặt khác tìm kế để ly gián Đông Tăng, Bắc Kiếm, Tây Đạo, Nam Bút khiến họ nghi kỵ lẫn nhau, đến khi xong cuộc chiến tại La Phù sơn Vạn Mai cốc, dưới gầm trời vô lâm này sẽ là giang sơn của Đoạt Hồn Kỳ ta đây!

Chung Ly Triết cũng đắc trí cười nói :

- Lối đóng trò này của tôi đã giúp ích cho anh không phải là nhỏ, đến cả như nhân lực của Tây Đạo và Nam Bút như thế mà còn bị mắc lừa!

Thượng Quan Linh nghe nói vậy giật mình, nghĩ thầm trong hai vụ Đại Hán Dương Phong và Tiểu Thiên Trì tại Lư Sơn, đối với Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết đây, Đoạt Hồn Kỳ đã cung kính đối xử hết mức, nhưng sao nay lại có vẻ ngông cuồng tự đại hiên ngang trước mặt Chung Ly Triết như thế! Không lý Chung Ly Triết này chính là lá bài giả hay sao? Nhưng về những thần công tuyệt học của lão lại làm sao giải thích kìa?

Đoạt Hồn Kỳ nghe xong Chung Ly Triết nói, mỉm cười :

- Tuy người đã khéo sự thật, nhưng trong cuộc biểu diễn tại Tiểu Thiên Trì, có hai việc không được hợp lý tưởng bằng ở Đại Hán Dương Phong cho lắm!

Nói tới đây, tay nhót miếng thịt thủ bỏ vào miệng ăn rồi tiếp tục nói với Chung Ly Triết :

- Việc thứ nhất, khi Nam Bút Gia Cát Dật cầm cây Kinh Thần Bút để khiêu chiến với người, đáng lý người phải vờ ra bằng hai tay không để tiếp cây Kinh Thần Bút, chừng ấy ta sẽ tìm cách ra ngăn cản ngay, như thế mới hiểu rõ tư cách oai hách của Tiêu Diêu lão nhân chứ? Đằng này người lại hớ hênh hiện cây Tứ Sát Hàng Ma Bàng, suýt nữa thì lộ tẩy ra, vì Tây Đạo, Nam Bút đều biết loại binh khí thiện chiến của Cùng Gia bang này, mãi đến bây giờ, ta cũng còn đang lo ngại cho họ sẽ nghi ngờ về vụ này!

Thượng Quan Linh nghe đến đây mày cau lại, Đoạt Hồn Kỳ lại nói tiếp :

- Việc thứ hai là quyền Vô Tự chân kinh, ta vì lỡ có lời hứa với thằng tiểu quỷ Thượng Quan Linh, nên trong lúc quảng quyền kinh ra, ta đã ra dấu cho người dùng đến ngọn nhà nghề nhất của người là Thiểm Điện thân pháp phi thân nhoáng nhanh như điện chớp để cướp đoạt quyền kinh, nhưng khi giải tán, người lại ra điều ta đây, đem trả cho họ làm gì thế?

Nghe nói tới đây, Thượng Quan Linh đã hiểu ngay rằng: quả nhiên lão Chung Ly Triết này là kẻ giả mạo, nhất là lại nghe Đoạt Hồn Kỳ nói về cây kinh khí truyền thống của Cùng Gia bang và ngọn Thiểm Điện thân pháp, vì từng nghe nói trong bang hội ăn mày, có một vị gọi Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh, khinh công tuyệt đỉnh trong vô lâm, không lý người đang giả mạo Chung Ly Triết đây là Thiểm Điện Thần Khất đó sao?

Trong lúc Thượng Quan Linh đang mải suy nghĩ, ngay cỗ áo quan bên phải, Chung Ly Triết cười ha hả rằng :

- Đoạt Hồn Kỳ huynh đã trách lầm tôi rồi! Cũng bởi sợ Tây Đạo, Nam Bút thẳng tay cướp lại quyền kinh, nên trong lúc giở từng trang của quyền kinh xem, tôi đã ngầm dụng công lực Cách Chỉ Hủ Vật khiến cho những trang lễ bị nát thành phần bụi hết, nên quyền kinh trả lại cho họ nay chỉ còn mới giấy vô dụng mà thôi, chứ bộ huynh không thấy sắc mặt của Thiên Si kinh dị lúc nhận quyền kinh đó sao?

Tên Si đạo sĩ ấy còn tưởng đâu tôi đã có thể luyện về chân khí nội lực đến mức tùy ý xử dụng là khác, nào đâu biết rằng lối Cách Chỉ Hủ Vật chỉ là một trò bịp của tôi?

Nói tới đây, Chung Ly Triết như khoái trá lại cười sằng sặc tiếp :

- Nay Đoạt Hồn Kỳ huynh! Lối bịp này của tôi lại không khéo hơn lối dùng đao tạc trước vào cương thạch ở Đại Hán Dương Phong, để rồi nói là tôi đã dùng đến Thiên Quái Chỉ Lực để bóp cương thạch của huynh đã bịp họ ư?

Thượng Quan Linh nghe đến đây vừa giận vừa buồn cười, nghĩ bụng: hóa ra mình với Nam Bút, Tây Đạo đều bị một vỏ lừa lớn như thế! Suy một mà xét mười, vậy thì đêm mừng chín tháng mười trên Đại Hán Dương Phong, nhất định là Chung Ly Triết giả và Đoạt Hồn Kỳ đã lên núp trước rồi chờ cho Bát Chỉ Phi Ma đến đâu đấy mới vỗ một tay bưng chung rượu, một tay cầm năm chén rượu lớn nhẹ nhàng hiện thân ra để lòe thiên hạ!

Cốt ý của Đoạt Hồn Kỳ là muốn đưa ra một nhân vật khét tiếng trong võ lâm như Chung Ly Triết để làm chiêu bài hiệu triệu các ma đầu thành lập nhóm Tân Càn Khôn ngũ tuyệt để chống chọi với Nam Bút, Tây Đạo, Đông Tăng, Bắc Kiếm! Rồi sẽ tìm một cơ hội nào thuận tiện, thoát hẳn lốt Đoạt Hồn Kỳ rồi khoác luôn danh hiệu của Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết cho thỏa chí tang bồng trong võ lâm!

Đoạt Hồn Kỳ nghe xong lời Chung Ly Triết, bèn cười nói rằng :

- Diệu kế của anh nhứt thế, đến tôi cũng không thể ngờ được nữa là hạng hiền hòa như Nam Bút, Tây Đạo, họ càng không hiểu nổi sự ảo diệu bên trong lại có thể như thế được! Nay tôi có một việc cần phải đi Cửu Hoa Sơn, vậy người cứ việc quanh quẩn ở gần đây chờ ta về, rồi lên cùng La Phù sơn dọa luôn Tiêu Diêu lão nhân Mạnh Tam Nương một vỏ!

Chung Ly Triết cười rằng :

- Mình tôi ở lại đây buồn quá! Sao không để tôi cùng đi với anh lên Cửu Hoa Sơn một chuyến, bộ có gì trở ngại cho anh ư?

Đoạt Hồn Kỳ lắc đầu rằng :

- Việc ở Cửu Hoa Sơn là việc bí mật nhất trong đời ta, bất cứ là ai ta cũng quyết không thể cho biết được, người làm sao có thể đi chung với ta? Mỗi tình mà người đã giúp ta đây, Đoạt Hồn Kỳ này sẽ đền ơn báo đáp sau, nếu chịu khó nghe theo sự chỉ huy của ta, xong vụ đại hội ở La Phù sơn, chừng đó ta sẽ dốc hết toàn lực ra để mưu cướp đoạt ngôi vị Bang chủ Cùng Gia bang của người, còn không, với hung danh nổi tiếng là tâm độc tay ác của Đoạt Hồn Kỳ này, ta sẽ không ngần ngại gì mà trở oán thành thù ngay, đến chừng ấy người có hối cũng muộn rồi!

Dứt lời một giọng đao thép nổi lên, qua tiếng cười âm u rợn người của Đoạt Hồn Kỳ.

Khi Thượng Quan Linh đang ngẫm mẫm Đoạt Hồn Kỳ là con người xảo quyệt đa đoan thì Đoạt Hồn Kỳ lạnh lùng lên tiếng rằng :

- Từ xưa đến nay, hễ ta nói là làm ngay, giờ ta phải đi gấp Cửu Hoa Sơn, chậm nhất là mười ngày, thế nào ta cũng quay về! Vậy cứ mỗi ngày, từ giờ thân đến giờ Dậu, hãy chờ ta trong ngôi từ đường hoang phế này cho tiện!

Chung Ly Triết hình như cũng nể sợ oai danh hung ác của Đoạt Hồn Kỳ?

Miệng cười gượng, đầu gật liên hồi, Đoạt Hồn Kỳ thấy vậy cười nhạt một tiếng, tà áo đen nhẹ phát lướt hẳn ra cửa từ đường đi luôn!

Thượng Quan Linh nghĩ thâm trong bụng: sao chuyện đời lại có thể khéo léo đến thế nhỉ? Mình từ Cửu Hoa Sơn về đây, Đoạt Hồn Kỳ ác này lại từ đây đi Cửu Hoa Sơn, nếu không mình làm gì được tình cờ gặp họ trong từ đường hoang vắng này, làm gì mình có thể khám phá vụ giả mạo danh hiệu Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết như thế này?

Nhưng tiếc là mình còn bận chuyện đi Câu Lậu sơn để cứu Phương sư bá, hai là Đoạt Hồn Kỳ ác này tính tình hiểm độc đa đoan, không phải là nhân vật mình dễ chọc tới. Nếu không bị hai sự việc này ràng buộc, thật cũng muốn lén theo y về Cửu Hoa Sơn để xem thử Đoạt Hồn Kỳ có chuyện bí mật gì cho biết!

Giờ đây Đoạt Hồn Kỳ đã đi khỏi, chỉ còn dồn hết cơn tức của mình vào lão già giả mạo Chung Ly Triết này cho hả giận! Nên sau khi lắng tai nghe biết Đoạt Hồn Kỳ đã vắng hẳn, Thượng Quan Linh từ trên đà ngang khe tung mình xuống như con nhện sa, co luôn hai chân nhẹ ngồi ngay vào cổ quan tài đen của Đoạt Hồn Kỳ vừa ngồi.

Trong khi Thượng Quan Linh vừa nhích mình sa xuống, Chung Ly Triết đã kịp phát giác ngay, ngừng đầu lên lão hỏi :

- Vị anh hùng phương nào mà lại ẩn mình trên đó thế?

Thượng Quan Linh chẳng nói chẳng rằng, bắt chước đứng một ngời hiên ngang của Đoạt Hồn Kỳ, chễm chệ ngồi trên chiếc quan tài đen, thò tay nhót luôn một miếng thịt thủ lớn nhất bỏ vào miệng nhai ngấu nghiến!

Chung Ly lão nhân sau khi nhận rõ mặt kẻ ngồi đối diện mình, ồ lên một tiếng cười :

- Thì ra là cậu Thượng Quan Linh đây! Miệng lưỡi cậu khiếp thật! Ở trên Tiểu Thiên Trì Lư Sơn, cậu đã mắng nhiếc tôi không ra thể thống gì! Thật tội nghiệp tôi quá!

Thượng Quan Linh vì ghét Đoạt Hồn Kỳ nên không thèm uống rượu thừa của y, tay cứ vơ nhét các miếng thịt thủ ngon bỏ vào miệng, vừa ăn vừa lạnh lùng hỏi Chung Ly lão nhân :

- Không biết tôi nên coi ông là nhân vật Tiêu Diêu lão nhân chung ở núi Côn Lôn hay nên xem ông là một trong Tam Dị Cái của Cùng Gia bang tức Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh?

Chung Ly Triết hơi ngạc nhiên, nhưng cũng mỉm cười hỏi ngược lại :

- Ô hay! Chung Ly Triết nào có liên can gì với Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh mà đã tuyệt tích trên giang hồ cả mười năm nay rồi! Chắc cậu phải biết ít bí mật gì về vụ này? Thế cậu có thể kể cho tôi nghe với không?

Thượng Quan Linh thấy lão muốn chối quanh, vẻ mặt khinh khỉnh cười nhạt không nói gì.

Chung Ly lão nhân lại tiếp :

- Tôi thật không hiểu cậu vịn vào đâu mà lại nói như thế? Không lẽ vừa rồi đây Đoạt Hồn Kỳ đã gọi tôi là Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh?

Thượng Quan Linh nghĩ lại lời nói của Đoạt Hồn Kỳ vừa rồi, quả thật không hề nhắc đến tên thật của Chung Ly Triết giả mạo hồi nào, nhưng có thể suy đoán vào cây vũ khí Tứ Sát Hàng Ma Bàng mà nói Chung Ly Triết giả này nhất định là một nhân vật trong Cùng Gia bang!

Nhất là về mặt võ công của Chung Ly Triết giả, tuy là bị lão ngục trang để lờ người, nhưng ở Tiểu Thiên Trì Lư Sơn, nội chỗ tung mình từ cành cây xuống để cướp quyền Vô Tự chân kinh rồi lại lượn lên ngồi y nguyên vào vị trí cũ, loại khinh công vừa mau lẹ vừa đẹp mắt ấy, quả thật không thể nào giả mạo được!

Hơn nữa Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh lại nổi tiếng về môn khinh công Đề Túng nhanh như điện nhoáng, được liệt vào một trong Tam Dị Khất của Cùng Gia bang.

Mọi sự trước mắt đều xảy ra bất ngờ, thêm vào sự suy xét của Thượng Quan Linh, cậu bé càng quả quyết vị Chung Ly Triết giả đây chính là Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh. Thấy đối phương cứ chối quanh, cậu bé sa sầm nét mặt, lạnh lùng nói :

- Tôi cũng chẳng cần biết ông là Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết hay là Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh đi nữa, đêm nay thế nào tôi cũng phải lĩnh giáo một vài ngọn tuyệt kỹ của ông mới chịu!

Chung Ly lão nhân nhăn mặt cau mày nói :

- Nay cậu em! Sao cậu quấy nhiễu tôi quá, với chút tiếng tăm của Chung Ly Triết này trên giang hồ, ai đâu mặt dày mà lại đi nhảy múa quay cuồng với cậu như thế? Thiên hạ cười chết!

Thượng Quan Linh thấy lão vẫn vờ vịt ngây ngô, càng đâm nổi tức trong bụng, tay phải vung ra, nhắm ngay mặt Chung Ly Triết, vù một chưởng đánh qua, miệng hậm hực:

- Ông không muốn đánh nhưng tôi cứ thích đánh!

Chỉ thấy Chung Ly lão nhân khẽ nhích mình, toàn thân nhoáng vèo tránh qua một bên, đưa mắt nhìn Thượng Quan Linh lắc đầu cười rằng :

- Các cậu bây giờ, tính tình sao hung thế? Đừng tí đòi đấm đá! Hãy coi chừng chút, gỗ của chiếc quan tài bị mục lâu năm rồi đấy! Ngồi vậy đừng nên dùng bữa chân lực như thế, lỡ bể hòm quan tài ra thì sao?

Thượng Quan Linh giận dữ mắng :

- Ai thừa hơi đâu đi nghe lời vợ vẩn của ông? Ông nói là không nên dùng bữa chân lực, nhưng tôi cứ thích ông ném thử một trọng chưởng của Thất Bộ Truy Hồn xem nào?

Quả đúng như lời Chung Ly Triết nói, Thượng Quan Linh vừa phạt chưởng ra thì ván hòm của cậu kêu lên rầm một tiếng, toàn thân cậu bé bị rút cùng luôn với cổ quan tài xuống đất, xương người trong quan tài rút văng ngổn ngang một đồng.

Chung Ly lão nhân thấy vậy cười han hả rằng :

- Cá không ăn muối cá ươn, con cãi cha mẹ trăm đường con hư! Cậu biết đánh, tôi biết chạy, vậy chúng ta hãy để dành đến La Phù sơn Vạn Mai cốc rồi sẽ tha hồ đánh cho thích!

Dứt lời, nhân lúc Thượng Quan Linh còn đang kinh hoàng ngồi với bộ xương khô dưới đất thấy tà áo trắng khẽ phát, nhoáng vèo ra khỏi cửa đường.

Thượng Quan Linh nào chịu bỏ qua dễ dàng như thế? Cậu vội hấp tấp tung mình đuổi theo, nhưng thân pháp Chung Ly Triết quá nhanh. Thượng Quan Linh vừa ra đến cửa chỉ còn thấy tà áo trắng mờ mờ cách xa trên mười trượng rồi.

Trời đã tạnh mưa, đường vừa ướt lại trơn, bước đi thật khó khăn! Thế mà Thượng Quan Linh thấy Chung Ly Triết vẫn đi ung dung như thường, trong bụng kinh ngạc không ít, mắt cau lại, dốc hết công lực khinh công, cố sức theo đuổi tà áo trắng.

Thượng Quan Linh gia công cố đuổi miết một hồi, dần dà khoảng cách từ mười trượng giảm xuống đến tám trượng rồi lại từ tám trượng đến năm trượng, nhưng khi đôi bên chỉ còn cách nhau có ba trượng, dù cho Thượng Quan Linh cố gắng đến đâu đi nữa cũng không sao rút ngắn được thêm khoảng cách.

Lại mười dặm đường nữa trôi qua, phía trước đã thấy xuất hiện một rừng thông nhỏ, Thượng Quan Linh lo quẩn lên, chỉ sợ Chung Ly Triết lẫn vào rừng mất. Cậu vội tiếp giở luôn hai thể khinh công tuyệt đỉnh nhất của mình là Long Hình Nhất Thức và Bát Bộ Đẳng Không, công nhận một ngọn Ngư Phong Hư Bộ, để mong nhảy trước phía đầu rừng chặn ngay Chung Ly Triết lão nhân lại đánh cho trận về vụ hủy mất quyển Vô Tự chân kinh của Thiên Si đạo trưởng.

Nhưng Thượng Quan Linh có tận dụng hết tuyệt nghệ võ lâm của mình cũng bằng thừa, chỉ thấy tà áo trắng của Chung Ly Triết vẫn vùn vụt lao vào rừng trước.

Thượng Quan Linh vừa tới cửa rừng thì Chung Ly lão nhân không thấy đâu hết, không biết làm cách nào hơn là đứng dậm chân la mắng om sòm lên :

- Bớ ông già xảo quyệt chết toi giả mạo Chung Ly Triết kia...

Chưa dứt lời, trong rừng không có tiếng của Chung Ly Triết truyền ra, giọng không có vẻ gì giận trách mà còn cười nói rằng :

- Còn trẻ tuổi như thế, sao lại mắng người sau lưng vậy? Tôi vẫn ở đây chờ cậu, đâu có trốn đi đâu mà cậu bảo tôi xảo quyệt?

Thượng Quan Linh bị lão già Chung Ly Triết chọc tức điên đầu, chẳng cần kiêng kỵ những điều quy luật gặp rừng chớ vào, cậu đưa hai chưởng xếp xéo trước ngực để phòng hờ xong liền tung mình như con chim sâu vào rừng thông.

Chung Ly Triết đang ngồi trên một cành cây ngang rất nhỏ, cách mặt đất hơn trượng, chỉ thấy cành cây hơi trĩu xuống chứ không lắc lư gì, Chung Ly Triết nhìn Thượng Quan Linh cười nói :

- Này cậu Thượng Quan Linh! Cậu đã ăn thịt thủ của tôi, công cũng thử rồi, sao cậu còn lẻo đẻo theo tôi thế làm gì?

Thượng Quan Linh ngược mắt mắng :

- Rõ ràng ông là một kẻ giả mạo! Thế mà cứ nhận bừa danh hiệu Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết, thử hỏi bản lĩnh ông đi tới đâu đã? Nếu giỏi xuống đây đánh thử với tôi trăm hiệp cho biết cao thấp hư thực ra sao!

Chung Ly lão nhân cười ha hả rằng :

- Suốt cuộc rượt đuổi vừa rồi, bộ cậu còn không chịu thua về khinh công sao?

Thượng Quan Linh mặt hơi đỏ bừng :

- Bởi tôi vẫn nghi ông là Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh, ông dùng đến ngọn độc đao nhà nghề của mình là Thiểm Điện thân pháp, nhờ thế mà mau càng nhanh hơn tôi một chút, như thế có gì lạ đâu? Hãy mau xuống đánh thử trăm hiệp và sẽ chia đôi ra làm hai phần để đánh, sau khi đánh chưởng tôi còn phải thỉnh giáo món Tứ Sát Hàng Ma Bổng của Cùng Gia bang của ông, xem coi oai lực của chiếc gậy ăn mày truyền thống này ghê gớm đến mức nào cho biết?

Chung Ly Triết mỉm cười, cũng chẳng thấy lão dùng sức gì, thân hình bỗng buông trũng xuống rồi lại vọt lên, y như cành cây đã bắn vọt lão, toàn thân Chung Ly lão nhân lúc này cũng đã lả lướt xuống trước mặt Thượng Quan Linh như chiếc lá rụng.

Tuy Thượng Quan Linh trong lòng vẫn cho vị Chung Ly Triết giả mạo đây là Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh, khinh công quả đã thần diệu đến mức tuyệt đỉnh, nhưng cậu bé nghĩ bụng cuộc hội trên Tiểu Thiên Trì ở Lư Sơn, đến cả Cửu Trọng Thần Ông Đàm Bách Thủy cũng còn chưa ăn được mình, huống hồ mình lại mới học thêm được ngọn Kinh Thần Tam Thức của Nam Bút Gia Cát Dật, tội gì không đánh cho lão già giả mạo này một vỏ cho hả giận?

Nên khi thấy Chung Ly Triết vừa hiện thân xuống, cậu cười nhạt một tiếng, mở ngay thế tuyệt học Cửu Cung Liên Hoàn Thủ, chưởng bên phải giơ ra khua ngay trước mặt Chung Ly Triết, tay trái nhanh như chớp vận ngay Thiết Tỳ Bà Chỉ vẽ luôn vào vai của đối phương, dưới chân cũng dùng luôn thế Khôi Tinh Thích Đầu.

Trong hai chưởng một đá ấy, khi phát ra tuy có trước sau, nhưng cậu bé đánh ra một cách nhanh như cùng một lúc, có thể hư, có thể thực, hoàn toàn tùy theo thể tránh né của địch thủ mà tùy cơ biến hóa, thần diệu và oai lực khôn lường trước được!

Nhất là lúc này, Thượng Quan Linh lại đang cơn tức giận, ra tay bất kể nặng nhẹ, nhân lúc thân hình đối phương còn chưa kịp chạm xuống mặt đất, chính lúc này là lúc khó né tránh nhất, mình lại thành linh dùng đến Cửu Cung Liên Hoàn Thủ ra tay nhanh như vậy, bụng nghĩ thầm, đừng nói là ông già giả mạo Chung Ly Triết này, dù cho là giỏi như Đoạt Hồn Kỳ ở đây đi nữa cũng chưa chắc gì hóa giải nổi trong tình trạng thành linh này.

Nào ngờ lão già giả mạo Chung Ly Triết này thân pháp quả là quái dị tuyệt luân, ngón chân vừa động đất, thân hình lại vọt bỗng lên như có người ở trên dùng giấy giật lên vậy, lại ung dung ngồi vào chỗ cành cây vừa rồi, nhìn sắc mặt đánh hụt của Thượng Quan Linh ha hả cười :

- Này cậu em! Có phải cậu muốn ám chỉ về lối khinh công tự sáng tạo của tôi là Thiểm Điện thân pháp không?

Thượng Quan Linh sau khi phát ra hai chưởng một đá trong ngọn Cửu Cung Liên Hoàn Thủ, thế mà chẳng hề đụng được đến gấu áo của người ta, cậu lập tức tự cảnh giác ngay, không biết Chung Ly lão nhân đây là thật hay giả? Sao võ công hình như có vẻ cao siêu, thân pháp cũng quái dị chưa bao giờ thấy.

Nhưng nghĩ lại những lời đối đáp trong từ đường hoang vắng ấy của lão với Đoạt Hồn Kỳ và cách cư xử ngạo mạn của Đoạt Hồn Kỳ với lão, thì quả thật lão là một người giả mạo chính công! Tuy có nghe đồn trong Tam Dị Khất của Cùng Gia bang, võ công giỏi nhất phải kể đến Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh, nhưng cũng không đến nỗi giỏi đến độ kinh người như Càn Khôn ngũ tuyệt được.

Chung Ly Triết mặc cho Thượng Quan Linh tha hồ suy nghĩ, chỉ ngồi trên cành mỉm cười nhìn xuống. Thượng Quan Linh nghĩ mãi cũng không vỡ lẽ, chỉ đành ngừng đầu lên gọi nói với Chung Ly lão nhân :

- Này ông già kia! Tôi chẳng cần biết ông có phải Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh hay không? Nhưng trước sau tôi cũng đoán chắc ông không phải là Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết! Ông cứ ỷ vào khinh công quái gở nhảy nhót như khỉ vậy, thử hỏi ra thể thống gì? Nếu quả có bản lĩnh thiệt sự, cứ việc xuống đây đánh đúng trăm hiệp với tôi, còn không để tôi đi ngay vì tôi còn bận chuyện riêng trong mình!

Chung Ly lão nhân ha hả cười :

- Hết ông già kia lại gọi đến ông già này! Kể cậu cũng biết khách sáo mà không gọi tôi là thằng già đấy! Nếu cậu nhất định cho tôi là Thiểm Điện Thần Khất thì để tôi thử xem ngọn Cửu Cung Liên Hoàn Thủ của cậu có thể phá nổi lối Thiểm Tự Diệu Quyết của tôi không?

Dứt lời khẽ nhảy xuống, bước tới trước mặt Thượng Quan Linh :

- Bây giờ ông già này sẽ không nhảy nhót như khỉ già nữa, nghĩa là tôi sẽ luôn ở xung quanh người cậu trong vòng năm thước chu vi để dùng lối chữ Thiểm lĩnh giáo ngọn Cửu Cung Liên Hoàn Thủ của cậu xem sao!

Thượng Quan Linh tuy cảm thấy mình chưa rõ lai lịch của ông già giả danh Chung Ly Triết là ai, nhưng ông nói năng có vẻ vui tính, nhưng lại ghét ông ta hơi ngông cuồng, nghĩ thầm ngọn Cửu Cung Liên Hoàn Thủ của thầy mình truyền đây cũng là một nội gia chương pháp thuộc loại tuyệt nghệ trong chín bộ lớn kèm theo chín bộ nhỏ, cộng cả thấy chín chín tám mươi một thế, biến hóa ảo diệu vô cùng, sao đối phương chỉ dùng chữ Thiểm tự quyết, mà lại có thể tung hoành xung quanh người mình trong vòng năm thước chu vi chật hẹp này?

Trong cơn giận, Thượng Quan Linh bèn vùng chưởng mở ngay một cuộc công hãm như vũ bão vào thân pháp quỷ dị tuyệt luân của đối phương, những chưởng phong ào ào quần quật khắp xung quanh Chung Ly lão nhân.

Nhưng chữ Thiểm tự quyết của Chung Ly lão nhân quả thật kỳ diệu vô cùng, chỉ thấy tà áo trắng lướt lượn như một con rồng trắng trong chưởng phong của cậu bé.

Tính Thượng Quan Linh cũng háo thắng, nào cậu đâu chịu phục? Nhưng sau khi đánh hơn một trăm năm mươi thế vẫn chưa làm sao trúng vật áo của đối thủ, nhưng cậu biết mình cũng không uống công trận đấu này, vì từ này giờ cậu vừa đánh vừa lo tỉ mỉ quan sát lối khinh công tuyệt diệu thần kỳ của đối thủ, từ cách né tránh, vọt, lướt, lượn... khi cậu đã nhớ thuộc trong bụng đâu đấy, cũng tự biết mình không nên quá ỷ sức mà để người ta cười chê!

Đang tính thu thế để nhận thua, bỗng cậu sức nhớ đến hai thế Động Trung lão nhân đã truyền cho là Oan Trầm Hải Đề và Hận Mãn Tâm Đầu! Vì hai thế kỳ diệu tuyệt luân này giỏi như Đoạt Hồn Kỳ còn suýt nữa bị mắc bẫy! Sao mình không đem ra thử với lão già này?

Ý nghĩ đã định, lại nữa Chung Ly lão nhân không đánh trả, nên cậu bé cũng chẳng cần dùng thế Thiết Bản Kiều Công để xoay lộn thân, chỉ dùng có nửa thế sau của Oan Trầm Hải Đề, thân hình hơi phục về trước, như muốn tung mình lên không với ngọn Thất Cầm thân pháp để thắng địch, nhưng chân chưa rời khỏi mặt đất bèn dùng ngay đến Thiên Cân Trụ Pháp, co hãn thân mình lại phát thẳng hai chưởng ra, nhắm ngay Đan điền nơi bụng dưới của Chung Ly lão nhân đánh mạnh tới.

Nào ngờ Chung Ly Triết lại không bị mắc bẫy như Đoạt Hồn Kỳ, lại càng không thêm để ý đến những điệu bộ tức cười của cậu bé, chờ lúc Thượng Quan Linh dùng đến Thiên Cân Trụ Pháp phạt chưởng ra, mới nhẹ nhàng khẽ nhót mình lướt bỗng hẫng trên ngọn của luồng chưởng phong cậu bé, đồng thời thuận thế giơ hai tay khẽ bập một tát tai vào mặt Thượng Quan Linh, rồi lại ung dung lượn bay lên cành cây ngang ngồi cười ngất ngưởng.

Thượng Quan Linh dùng đến thế Oan Trầm Hải Đề, trong bụng đã nắm chắc chín phần mười chắc ăn, nào ngờ lại bị hụt đi mà trên mặt lại ăn một cái tát nảy dom đóm. Từ ngày có trí khôn đến nay, lần đầu tiên cậu bị người ta đánh, vừa tủi vừa giận gằn gằn phát khóc lên, tay chỉ Chung Ly Triết, đôi chân nhảy lên dậm dậm :

- Ông già mắc dịch kia! Sao nuốt lời thế? Ông có biết xấu hổ không?

16. Tam Dị Khất Trong Cùg Gia Bang

Chung Ly lão nhân vỗ tay cười rằng :

- Cậu nói tôi nuốt lời ở chỗ nào?

Thượng Quan Linh giận rằng :

- Chứ ông nói là chỉ dùng chữ Thiểm tự quyết để thử ngọn Cửu Cung Liên Hoàn Thủ của tôi ư? Bây giờ sao lại đi nuốt lời ra tay đánh người ta thế?

Chung Ly Triết cười lớn rằng :

- Cậu chẳng đã đánh một hơi một trăm sáu mươi hai thế Cửu Cung Liên Hoàn Thủ là gì, nhưng trong lúc ấy tôi có đánh trả lại nửa thế nào không? Mãi đến sau cùng cậu dùng đến thế quái dị không biết đã học ở đâu ra, ngựa không ra ngựa, lừa chẳng ra lừa, tôi coi ngựa mất quá chịu không được mới ra tay cảnh cáo cậu! Tuy cậu bị đòn, nhưng nào đâu có bị lỗi gì? Cậu chẳng vừa học một được ít nhiều lối Thiểm tự quyết của tôi đấy sao?

Thượng Quan Linh vừa tức vừa mừng khi nghe Chung Ly lão nhân nói vậy, tức là mình bị bạt tai mà còn bị ông già mắng khéo một mẻ! Mừng là quả nhiên mình đã học một được lối thân pháp khinh công tuyệt luân của người ta.

Đang lúc tâm tư Thượng Quan Linh mãi suy nghĩ, Chung Ly lão nhân lại cười rằng :

- Kìa cậu xem còn suy nghĩ gì thế? Bộ tát tai ấy còn chưa chịu phục sao?

Thượng Quan Linh ngừng đầu lên âm ức rằng :

- Ông đừng đắc ý vội thế! Vậy ông có dám dùng cây Tứ Sát Hàng Ma Bàng để đấu thêm trăm hiệp nữa với cây Văn Xương Bút của tôi không?

Chung Ly lão nhân cười rằng :

- Cậu cứ việc khuôn hết những gì cậu đã học được ra đi! Tôi cần gì phải dùng đến Tứ Sát Hàng Ma Bàng? Chỉ dùng nội chữ Thiểm cũng đủ chơi với cậu rồi!

Thượng Quan Linh giận không nói gì, rút phất cây Văn Xương Bút cầm tay, đứng chờ đợi.

Chung Ly lão nhân nhảy ngay xuống, đứng đỉnh bước tới trước Thượng Quan Linh cười tủm tỉm :

- Này cậu em! Hãy nhớ kỹ là đánh cho đàng hoàng thì không bị lỗ vốn đâu! Nếu còn giở thói đánh nhăng vừa rồi, thế nào cũng ăn đòn đấy nhé!

Thượng Quan Linh nghĩ bụng chính bản thân của lão Chung Ly Triết giả còn dùng đến những thân pháp còn quái dị hơn, thế mà lão lại cấm mình dùng thế đánh lạ lùng, thật còn ngang hơn cua bò! Cứ xét về việc lão bị Đoạt Hồn Kỳ thao túng như thế, thì người này võ học đâu có thể cao được? Nhưng sao khi đánh nhau với mình, lão có vẻ không kém gì Tây Đạo hay Nam Bút mới lạ!

Nói tóm lại, mặc dù sao đi nữa, mình cũng quyết tâm vén bức màn bí mật về lai lịch ông già Chung Ly Triết giả này mới chịu! Bây giờ mình sẽ đổi lối đánh theo thế Huyền Thiên Bảy Mười Hai Phất của Thiên Si đạo trưởng và kèm thêm vào đó lối mới học của Nam Bút là Kinh Thần Tam Thức, cộng với lối khinh công vừa học một được sáu bảy phần mười đây, xem thử tay không lão già ứng phó làm sao?

Ý nghĩ đã định sẵn, vừa lúc Chung Ly lão nhân đã đến trước mặt, Thượng Quan Linh bèn vung bút, thế là ánh bút tua tủa công hãm đối phương, lần này cậu đã thu thập được kinh nghiệm trong trận đánh trước, biết trước Chung Ly lão nhân thế nào cũng lẩn sang phía phải rồi mới lướt qua phía trái, nên ánh bút của Thượng Quan Linh đánh ra chỉ có thể nghi binh, chờ đúng dịp Chung Ly Triết động thân bèn dùng nhanh ngay đến ngọn Diêm La Điểm Quỷ tuyệt vời của mình công hãm ngay phía trái, đồng thời chưởng bên trái cũng phóng ra một Phích Không chưởng lực.

Quả đúng với sự dự liệu của Thượng Quan Linh, Chung Ly Triết đang né và lướt đúng như cậu nghĩ, cậu bé bụng mừng khắp khối, lập tức thu ngay ánh bút lại.

Cả trăm nghìn ánh bút lúc này hóa thành một, ngọn tuyệt kỹ trong thế Văn Xương Bút Pháp là ngọn Diên La Điểm Quỷ đã tung ra luôn với kinh phong của chưởng lực bên tay trái cùng một lúc.

Nào hay thân pháp của Chung Ly Triết lại đột nhiên biết đổi thành linh, tuy có lẩn về trái rồi tung sang bên phải, nhưng lần này sau khi lần tung ấy lại đứng nguyên vị trí cũ! Cũng bởi vậy nên thế Diêm La Điểm Quỷ và Phách Không chưởng lại bị hút hết ra ngoài hư không. Chung Ly lão nhân ha hả cười nói :

- Bởi vậy trong đạo võ học, sự thật đâu có quy lệ nhất định nào đâu, hoàn toàn có thể tùy cơ biến hóa theo sự nhận xét trong tâm cơ trí của mình. Kẻ nào nắm chắc ý đối thủ là kẻ ấy thắng! Tôi đã bảo cậu hãy ráng đánh cho chính tề một chút mà cậu cứ ảm ố vớ vẩn hoài, cậu thử coi, tay phải vung bút đánh, tay trái phạt chưởng lực ra, nếu tôi nhân cơ hội ấy đột nhập vào hạ độc thủ, thử hỏi mạng nhỏ của cậu liệu có còn giữ nổi không?

Thượng Quan Linh mặt đỏ lên như hơ lửa, nhưng cậu biết Chung Ly lão nhân đã nói đúng nhược điểm của mình, bèn thu ngay tay trái về để giữ trước ngực, tay phải vung ra tua tua ánh bút đánh ngay sang Chung Ly Triết, đồng thời cũng chờ xem đối thủ của mình dùng cách gì để tránh rồi mới ra tay truy kích sau.

Chung Ly Triết gật đầu rằng :

- Đó! Chính đánh như thế mới gọi là vững! Bút bên phải công hãm địch, chưởng bên trái lo hộ thân, tất cả oai lực trong này là cốt giữ cho an toàn về bản thân mình, chờ khi nhận được lối phá giải của đối thủ rồi hãy tùy cơ mà ứng biến!

Lối đánh này hình như là thủ pháp của Thiên Si đạo trưởng thì phải? Ồ, thôi tôi nhớ ra rồi, có phải cậu đang dùng cây Văn Xương Bút đánh thế Huyền Thiên Bẩy Mươi Hai Phất đó không?

Vừa nói vừa né sang bên phải rồi lại nhảy vèo qua bên trái, trong khi Thượng Quan Linh chưa kịp nghĩ nên đối phó bằng cách gì thì Chung Ly lão nhân đã lẩn ra khỏi bảy bước xa, khiến cậu bé tức mà không cách gì truy kích được!

Thượng Quan Linh cắn chặt răng, chuyển mình đổi bộ qua thế Hóa Vũ Vạn Phương trong ngọn Huyền Thiên Bẩy Mươi Hai Phất và thế Mộng Bút Sinh Hoa mới học trong ngọn Kinh Thần Tam Thức, đánh ra theo lối liên hoàn thủ pháp, lúc này chỉ thấy ánh bút vùn vụt, hoa bút nở tứ tung, bao quanh hết bốn phía của Chung Ly Triết! Trong tựa như một lông chim lớn đang chụp nhốt Chung Ly Triết bên trong vậy!

Chung Ly Triết khéo nhất là dùng hai lối ẩn và khoái tự quyết, mặc cho Thượng Quan Linh oai lực có mạnh đến đâu đi nữa, lão vẫn không hấp tấp vội vàng gì, chờ khi Văn Xương Bút sắp điểm tới, lúc đó mới vèo tránh như một làn khói nhẹ.

Lão lên tiếng khen :

- Oai lực của hai thế này quả mạnh đấy, nhưng may ta đây là Chung Ly Triết! Nếu Cửu Trượng Thần Ông thì có lẽ khó lòng tránh thoát được lối đánh này!

Thượng Quan Linh sau khi giở tuyệt học ra vẫn không thấy thu được hiệu quả gì đối với ông già Chung Ly Triết trước mắt đây, lòng cậu bé vừa kinh vừa ức, vừa nghi, vừa giận! Nghĩ bụng chắc không thể nào thắng nổi, chẳng thà cứ đánh bữa hết ba mươi sáu thế Văn Xương Bút ra, nhân cơ hội này học thêm lối khinh công Thiểm Điện thân pháp thần diệu rồi ngừng tay!

Thượng Quan Linh lúc này đã không nghĩ đến việc thắng bại, cậu bèn dốc hết tâm trí vào cây Văn Xương Bút, đường bút lúc này như rồng bay hổ nhảy khắp một vùng!

Chung Ly Triết cũng không trêu chọc cậu bé nữa, miệng mỉm cười, tà áo trắng phần phật lượn trong ánh bút của Thượng Quan Linh, bây giờ chỉ còn thấy như con rồng trắng vườn trong mây đen vậy!

Thượng Quan Linh sau khi đánh lại đủ ba lần ngọn Văn Xương Bút, tức đánh đúng ba mươi sáu thế rồi mới thu thế nhảy ra ngoài vòng lên tiếng :

- Thượng Quan Linh đêm nay xin chịu nhận thua vậy! Nhưng tôi cũng xin hẹn ngày tái ngộ với ông tại La Phù sơn Vạn Mai cốc, chừng đó không chừng tôi sẽ cùng ông đánh thêm trăm hiệp nữa, mà còn lột luôn bộ mặt thật của ông là khác!

Chung Ly lão nhân cười lớn tiếng rằng :

- Cậu em hãy còn tính trẻ con có khác! Ba chữ bộ mặt thật có gì là quan trọng lắm đâu? Cậu nói là Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết thì tôi từ núi Côn Lôn xuống! Nếu cậu bảo rằng tôi là kẻ giả mạo, thì tôi sẽ hóa thân thành vạn vật! Cuộc đại hội trên La Phù sơn sắp tới đây, đừng nói là hạng như cậu, dù đến cả bậc Nam Bút, Tây Đạo, thậm chí đến cả Đoạt Hồn Kỳ đi nữa, chưa ai có thể biết nổi lai lịch thật của ta? Muốn cho là giả thì giả còn thích cho là thật thì thật, mà thật là giả, giả cũng tức thật, nếu bàn về chuyện thị phi thiện ác trong thế gian, thật nhứt đầu lăm! Vậy hà tất cậu lại phí sức đi tìm tòi hai chữ chân và giả là gì cho mệt tinh thần?

Thượng Quan Linh cảm thấy Chung Ly Triết đây mỗi lúc một thần bí kỳ kỳ thêm, sau khi nghe nói về luận điệu chân giả của Chung Ly Triết, chỉ còn đứng trố mắt nhìn lão!

Chung Ly lão nhân lại cười :

- Cậu em nghĩ gì mà ngăn người ra như thế? Còn chờ gì nữa không đi lo việc riêng của cậu cho rồi! Đoạt Hồn Kỳ đã đi Cửu Hoa Sơn, còn phần tôi phải ở đây chờ hần, mong rằng cái bạt tai vừa rồi sẽ khiến cậu tấn tới hơn để gặp trong cuộc hội ở La Phù sơn sau này!

Thượng Quan Linh được Chung Ly lão nhân nhắc tỉnh, sức nhớ mình còn phải đi Câu Lậu sơn để cứu Phương sư bá, chuyện này Đoạt Hồn Kỳ đã mắc việc đi Cửu Hoa Sơn, nếu chờ y và Chung Ly Triết cùng Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu, Cửu Trạng Thần Ông Đàm Bách Thủy cùng họp nhau lại một chỗ, chừng ấy mình làm sao còn đại náo Huyền Âm giáo cho được?

Ý nghĩ đã định, Thượng Quan Linh bèn ngừng mặt lên nhìn con người mà trước là mình giận rồi đến sợ, sau cùng là đến phục! Nhưng cậu giật mình đến thót! Thì ra khi cậu đang ngăn người cúi đầu duy nghĩ ấy, Chung Ly Triết đã biến đi từ hồi nào rồi!

Với công lực nội gia vào hạng cử như Thượng Quan Linh trong lúc này, thế mà nghiêm nhiên để Chung Ly lão nhân rút đi một cách êm nhẹ mà mình không hề nghe lấy một tiếng động tĩnh nào, như vậy bảo sao không sợ được?

Đứng ngăn ra một hồi, Thượng Quan Linh bèn lững thững ra khỏi khu rừng thông, vừa đi vừa đưa tay sờ lên chỗ má bị tát lần thứ nhất trong đời, một mặt suy nghĩ lại những thân pháp quái dị nhảy nhót của Chung Ly Triết.

Càng nghĩ càng thấy môn khinh công ấy kỳ diệu tuyệt vời, dần dần Thượng Quan Linh nghĩ đến chỗ cao hứng, đến nỗi cậu vừa đi vừa bắt chước theo lối thân pháp kỳ diệu của Chung Ly Triết, hết lượt bên này rồi lại lượt bên kia, cứ thế tung tăng nhảy đi mãi!

Cũng chẳng biết đi được bao xa, trời đã bắt đầu sáng dần, phía trước lại một đám rừng chắn ngang đường, bỗng một bóng người thành linh từ trong vọt nhanh ra, suýt húc luôn vào Thượng Quan Linh!

Thượng Quan Linh đang lúc cao hứng tung tăng nhảy nhót với thân pháp khinh công của Chung Ly lão nhân, thành linh trong rừng vọt ra một bóng người tông ngay về phía người cậu nhanh không thể tả, suýt tí nữa thì đôi bên đụng nhau, nhưng Thượng Quan Linh đã tự nhiên tự động khẽ né theo lối thân pháp của Chung Ly Triết, quả nhiên chỉ khẽ chạm vào bắp vai của bóng người nọ.

Cậu nhìn kỹ người vừa tông ra, một người trạc độ năm mươi, tay chống nạng, hóa ra là một Độc cước hành khất, đối phương cũng nhìn Thượng Quan Linh với đôi mắt ngạc nhiên và kính phục lối né tránh nhanh nhẹ ấy!

Thượng Quan Linh cũng cảm thấy vị hành khất này có vẻ lạ, bèn mỉm cười rằng :

- Thưa ông! Chắc ông đã nhận ra được lối thân pháp tránh của tôi đây chẳng?

Độc Cước Hành Khất hành khất vốn đang bận chuyện gấp bên người, nhưng mình đã suýt tông đến người ta, hơn nữa thấy cậu bé ăn nói lễ độ, đành đứng lại cười nói :

- Thân pháp của cậu em quả linh diệu tuyệt! Nhưng thật không ra là môn phái nào? Vì Phương Kỳ này trong lúc bận chuyện gấp trong người, tý nữa thì lỗ măng húc ngay vào người cậu, xin cậu đừng chấp làm gì?

Hai chữ Phương Kỳ vừa vào tai, Thượng Quan Linh bắt giắc giật mình kinh dị, vì cậu từng nghe sư phụ Tạ Đông Dương nói Phương Kỳ cũng là một nhân vật trong Tam Dị Khất của Cùng Gia bang, trong giang hồ được người ta gọi Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất, cùng được xếp danh với Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh và Âm Dương Thủ Mặc Bình, tức bộ ba trong Tam Dị Khất!

Nay thấy sắc mặt đối phương buồn rầu, động tác lại vội vàng hấp tấp, cậu bé động lòng cười hỏi :

- Ông phải chăng người cùng nổi danh với Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh và Âm Dương Thủ Mặc Bình, trên giang hồ đã tặng một mỹ hiệu là Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất đấy không? Ông có chuyện khó khăn gì có thể bày tỏ cho Thượng Quan Linh này, may ra giúp được ích gì cho ông không?

Phương Kỳ thấy Thượng Quan Linh anh tuấn khôi ngô, thân pháp bất phàm, khe thở dài một tiếng rồi tìm gốc cây ngồi xuống nói :

- Độc Cước Truy Phong chẳng qua các bạn giang hồ thấy chiếc giò què của tôi không đến nỗi chậm lắm nên mới tặng cho một mỹ hiệu như vậy, còn về bốn chữ Nhân Tâm Thần Khất, quả thật tôi không dám nhận! Nhất là càng không dám đi tranh đua với hai vị đàn anh xuất chúng Thiểm Điện Thần Khất và Âm Dương Thủ được! Còn chuyện gấp bên mình lúc này đây là tôi có mối thù với tên Huyền Phong Ác Đạo trong Huyền Âm giáo, đôi bên đã hẹn đúng đêm nay để thanh toán mối thù xưa, nhưng đối phương mời được một hảo thủ của La Sát môn đến trợ trận, Phương Kỳ đơn thân thế yếu, nên vội thỉnh mời một anh em trong bang đến trợ sức!

Cậu em tuy có lòng hào hiệp, hơn nữa lại xuất thân từ danh sư, xin chớ bận tâm mà nhúng tay vào vụ này, bởi gần đây có cả hai giáo phái La Sát môn và Huyền Âm giáo, khí thế ngày càng hùng mạnh thêm...

Phương Kỳ chưa dứt lời, Thượng Quan Linh đã ha hả cười :

- Phương lão tiên bối cứ việc yên trí, tưởng là chuyện gì chứ, Thượng Quan Linh này không phải ỷ mạnh hống hách! Đã là chuyện lôi thôi về La Sát môn và Huyền Âm giáo, lại càng phải nhúng tay vào mới được! Dù họ có những tay cao thủ nào đến đi nữa, Thượng Quan Linh này đều có thể ra lệnh cho bọn họ ngoan ngoãn nghe lời, bảo sao phải làm vậy! Còn về nhân vật trong Huyền Âm giáo, chính là những kẻ xui xẻo mà Thượng Quan Linh này đang truy lùng chúng mà chưa gặp đây! Nếu lão tiên bối tin được kẻ văn bối học sau này, thì chẳng cần đi mời thêm người nào cho mất thì giờ, với sức một già một trẻ, đêm nay hãy đánh trước một mẻ cho tên Huyền Phong Ác Đạo kinh hồn hoảng vía cái đã. Nếu lão tiên bối cao hứng, chúng ta truy kích thẳng đến sào huyệt của Huyền Âm giáo Câu Lậu sơn Lạc Hồn cốc, đại náo một trận cho chúng tăng thần luôn!

Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất Phương Kỳ, tuy cảm thấy Thượng Quan Linh nói năng có vẻ ngông cuồng, nhưng thấy bộ mặt anh phong hào khí của cậu, cũng yên dạ phần nào! Vừa tính mở miệng nói chuyện, bỗng nghe bụng Thượng Quan Linh sôi lên ùng ục, mặt cậu bé nhăn nhó khó chịu!

Thì ra cậu đã bị đói từ lâu, lại nữa từng dùng sức đánh với Chung Ly Triết, rồi bị bạt tai, vừa tức giận vừa vui, chạy một mạch đến đây, bây giờ đứng nói chuyện với Phương Kỳ, tâm tính yên lặng xuống hẳn, cơn đói bắt đầu cào cào bụng cậu.

Vốn xuất thân trong làng Cùng Gia bang, nên đối với kinh nghiệm no đói, Phương Kỳ là tay nhà nghề, sau khi nhìn thần sắc của Thượng Quan Linh, bèn cười hỏi :

- Nay cậu Thượng Quan Linh, chắc cậu đã đói lắm phải không? Tôi đây có mang theo rượu, nhưng thiếu thức ăn, vậy cậu hãy ở đây chịu khó chờ tôi một tí, để tôi đi tìm chút đồ ăn ngon về nhắm cho vui, no bụng đầu đầy, chúng mình mới tính kế đối phó sau với giáo phái La Sát môn và Huyền Âm giáo!

Dứt lời, cậu nạng nhẹ chống xuống mặt đất, vụt một cái vèo hẳn xa trên bốn trượng, giơ tay vẫy chào mỉm cười với Thượng Quan Linh rồi tung thân đi luôn!

Thượng Quan Linh sau khi thấy Phương Kỳ đi, ngồi thần thờ một mình, càng cảm thấy nôn nao khó chịu trong bụng, nhưng không bao lâu, trong rừng có bóng vụt ra, thì ra vị Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất đã quay về, trên tay cầm hai gói giấy, cười nói với Thượng Quan Linh :

- Đáng lẽ tôi ăn cắp con gà quay về để cậu ăn cho ngon miệng một bữa! Nào ngờ đi khỏi được bảy tám dặm đường, gặp một nhà hộ phú mới cưới dâu ngày hôm qua, nên thức ăn thừa thãi khá nhiều luôn tiện tôi nhốt

ngay một ít về để cậu đỡ bụng đã, đến trưa tôi sẽ đãi cậu một bữa thật ngon lành!

Phương Kỳ vừa nói vừa gỡ hai gói giấy ra, một bên là con gà luộc béo, một gói bảy tám chiếc bánh bao.

Thượng Quan Linh đang cơn đói, thấy mùi thơm phức như vậy, bắt giác thèm rõ dãi, Phương Kỳ thấy vậy đưa tương đưa thịt và bánh bao qua, rồi cười nói với Thượng Quan Linh rằng :

- Cậu em đương cơn đói, chớ nên uống rượu vội làm gì, hãy ăn hết nửa con gà đi đã cho ấm bụng!

Thượng Quan Linh chẳng cần khách sáo gì, ngồi xuống xe luôn chiếc đùi gà chấm tương ăn ngon lành. Hết chiếc đùi gà mới cười nói với Phương Kỳ rằng :

- Lão tiền bối không dùng một tí cho vui? Trong thời gian ngắn mà lão tiền bối đã vượt trên hơn mười dặm đường! Quả thật không hổ danh Truy Phong...

Phương Kỳ ngồi nhìn cậu bé ăn ngấu nghiến như vậy, trong bụng cũng tức cười, nhưng khi nghe đến Thượng Quan Linh khen mình, bèn cắt ngang câu chuyện của cậu :

- Cậu em quá lời khen! Thực ra bốn chữ Độc Cước Truy Phong chỉ là hảo danh mà thôi! Nếu nói về phương diện cước trình, chính tôi còn thua xa lời Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh là khác!

Thượng Quan Linh đang ăn bánh bao, khi nghe đến Thiểm Điện Thần Khất, nuốt vội vàng thức ăn trong miệng hấp tấp hỏi :

- Thưa lão tiền bối, không hiểu vị Thiểm Điện Thần Khất hiện nay ở đâu?

Phương Kỳ lắc đầu rằng :

- Tung tích người này xuất quỷ nhập thần, khi hiện khi biến, những đã mười năm nay, không những người trong Cùng Gia bang không thấy tung tích của y, mà cả trên giang hồ cũng không hề có ai thấy đến bóng dáng y bao giờ! Hình như đã đột nhiên mất tích trên thế gian này! Nhưng xưa nay, y đâu có thù oán gì với ai đâu mà bảo bị người ta hạ độc thủ hay mưu sát bí mật?

Thượng Quan Linh càng cảm thấy Chung Ly Triết chính là Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh, bèn hỏi :

- Vị Thiểm Điện Thần Khất này, phải đúng là một khổ người trung bình, râu tóc bạc phơ không?

Phương Kỳ nghe nói vậy, cau mày suy nghĩ một lúc mới trả lời :

- Thân hình y hơi gầy và cao hơn người thường một tí, kể từ lúc mất tích trên giang hồ, y cũng chỉ mới bốn mươi tuổi trở lại! Với sức nội công tinh luyện của y, trong thời gian mười năm trời, cũng chưa chắc gì đến nỗi râu tóc lại mau bạc đến thế! Cậu em hỏi vậy, chắc là đã gặp người nào râu tóc bạc trắng tự xưng là Thiểm Điện Thần Khất hay sao?

Thượng Quan Linh ngẫm nghĩ trong bụng: Nhất dạ chiêu quan, đã có thể khiến Tử Tư bạc đầu, vậy mười năm trời như thế, làm sao lại không thể khiến Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh râu tóc bạc phơ được? Nhưng về thân hình thì không thể nào đúng được, đâu có thể từ thể xác gầy cao mà lại trở thành một người trung bình như thế được? Về điểm này thật khó giải quyết!

Cậu nghĩ một lúc rồi lại hỏi Phương Kỳ rằng :

- Thưa lão tiền bối! Thế còn cây Tứ Sát Hàng Ma Bổng có phải loại binh khí truyền thống của Cùng Gia bang không?

Độc Cước Truy Phong Thần Khất gật đầu rằng :

- Đệ tử của Cùng Gia bang không nhất định phải dùng đến Tứ Sát Hàng Ma Bổng, nhưng người nào sử dụng cây Tứ Sát Hàng Ma Bổng, tất nhiên là nhân vật trong Cùng Gia bang, chính Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh xưa kia cũng từng dùng đến loại binh khí của bang hội này!

Thượng Quan Linh nghe xong có vẻ hớn hở, suy nghĩ một chập lại tiếp :

- Thưa lão tiền bối! Xin ngài thứ lỗi mạo muội tò mò của tôi! Trong Cùng Gia bang, không nói về danh vị, chỉ bàn riêng về võ công thì người nào kể về hạng nhất?

Phương Kỳ nói ngay :

- Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh được liệt vào hạng nhất! Sau đó là Âm Dương Thủ Mặc Bình và bốn Bang chủ Chu Nhất Kỳ đứng thứ hai, thứ ba mới...

Thượng Quan Linh nhanh miệng rằng :

- Thứ ba chắc phải là Phương lão tiền bối đây?

Phương Kỳ không ngớt khen Thượng Quan Linh thông minh lanh lợi, trong lòng mỉm cười!

Cậu bé nghĩ thầm trong lòng, ngoại trừ thân hình không đúng ra, còn các điều kiện khác đều đã chứng minh lão già tự xưng là Chung Ly Triết ấy chính là Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh đã khéo cải trang! Thế mà lão còn khoác lác rằng đến cả Càn Khôn ngũ tuyệt nếu không đến dự hội ở La Phù sơn, cũng chẳng ai hòng gì biết nổi lai lịch thật của bản thân lão được!

Nghĩ đến đây, đột nhiên lại cười với Độc Cước Truy Phong Thần Khất :

- Thượng Quan Linh này vì muốn chứng minh một sự kiện, nên kính xin lão tiền bối hãy dùng những tuyệt học của Cùng Gia bang công hãm tôi mười hiệp thử xem sao?

Nói xong cậu bé bỏ luôn bánh bao đang ăn dở xuống, đứng phắt ngay đây.

Phương Kỳ tuy cảm thấy lời nói cậu lạ lùng nhưng biết có nguyên do gì đây, hơn nữa trong lòng nhớ đến bạn cố tri Gia Minh đã trên mười năm trời không gặp nhau rồi, may ra trong dịp này lại biết tung tích của bạn già, chẳng là một chuyện đáng mừng lắm sao?

Nghĩ vậy nên gật đầu cười :

- Vậy Phương Kỳ này đành múa xấu vài đường vậy, nhưng quả thực đệ tử trong Cùng Gia bang chỉ biết sơ về lối Đả Cầu Bổng và lối Tróc Xà Thủ, sợ e không chịu nổi với những thủ pháp cao minh của cậu cơ đấy!

Thượng Quan Linh thấy Độc Cước Truy Phong Thần Khất Phương Kỳ đem ngọn tuyệt kỹ của Cùng Gia bang là Cầm Long Thủ đổi thành tên Tróc Xà Thủ, bất giác bật cười :

- Phương tiểu bối khéo nói đùa thế thì thôi! Thế Đả Cầu Bổng và Cầm Long Thủ đều là những ngọn tuyệt học nổi danh của Cùng Gia bang! Tuyệt diệu vô ngần! Xin lão tiền bối đừng khách sáo làm gì, cứ thẳng tay mà đánh, như thế mới chứng minh nổi những sự kiện tôi đang đoán có đúng không!

Phương Kỳ gật đầu cười, vụt một cái, toàn thân lướt tới trước mặt Thượng Quan Linh như một làn gió nhẹ, một chân đứng vững như trụ cột, năm ngón tay bên trái cong lại như một móc sắt, nhắm bấu ngay vào bả vai bên phải của Thượng Quan Linh. Cây nặng bên tay phải khua vù lên trên không thành đường nặng, chia ra đánh vào các điểm thượng trung hạ, cũng chẳng còn nhận ra nổi nơi nào là thiệt, chỗ nào hư nữa!

Thượng Quan Linh khẽ cau mày, liền dùng ngay đến những thân pháp quái dị mới học của Chung Ly Triết, nhảy bên này, nhoáng bên kia, quả nhiên thoát khỏi những chỉ phong và ánh nặng tua tủa của Độc Cước Truy Phong Thần Khất Phương Kỳ!

Thượng Quan Linh đã khen đúng, vì mấy trăm năm về đây, Cùng Gia bang đều nhớ có hai môn nhà nghề Đả Cầu Bổng và Cầm Long Thủ lừng danh trong giang hồ, ngang hàng với các môn phái qui mô trong võ lâm, đứng biệt lập hẳn một đại tông phái! Nhờ vậy mà thế lực của hội ăn mày trong thiên hạ càng ngày càng mạnh! Phương Kỳ cũng muốn thử xem tiểu hiệp sĩ đây có những tuyệt học gì mà coi có vẻ ngông cuồng đến thế!

Nào hay Thượng Quan Linh chẳng xem vào đâu, chờ cho ánh nặng và chỉ phong của Phương Kỳ vừa đánh tới, thế đánh hình như không thể nào tránh né nổi ấy, lúc ấy cậu mới dùng đến môn thân pháp quái dị chưa bao giờ mình thấy, khẽ nghiêng mình sang trái rồi nhoáng một cái vụt nhanh qua bên phải đến tám thước xa, khiến cho hai thế của Phương Kỳ không làm sao thu được kết quả mong muốn.

Phương Kỳ vừa kinh phục, vội giở hết những ngọn tuyệt kỹ trong Cầm Long Thủ và Đả Cầu Bổng liên tiếp công hãm một hơi năm nặng chưởng lại vây Thượng Quan Linh vào trong vòng!

Thượng Quan Linh vẫn bắt chước lối thiểm tự quyết của Chung Ly Triết, ung dung nhảy nhót đẹp mắt trong các ánh nạng và chưởng lực tua tủa của Độc Cước Truy Phong Thần Khất. Nhưng vì lần đầu tiên cậu bé thí nghiệm lối đánh kỳ diệu này, hai nữa là thế Đả Cầu Bổng và Cầm Long Thủ là hai tuyệt học, vốn là ngón võ an bang trấn hội của Cùng Gia bang xưa nay, lại nữa công lực của Phương Kỳ cũng thuộc hạng cao thủ, nên mấy lần suýt nguy đến tính mạng! Nếu không nhờ tâm trí thông nhanh, thân mình khéo léo, Thượng Quan Linh đã bị nguy từ lâu rồi!

Chớp mắt mười hiệp đã qua, Độc Cước Truy Phong Thần Khất thu thế lạ, khẽ thở dài :

- Hèn gì cậu đã không coi hai giáo phái La Sát môn và Huyền Âm giáo ra gì! Quả cậu đã có những thần công tuyệt nghệ hiếm thấy trong võ lâm! Nhưng cậu cũng không nên chê Phương Kỳ này lắm miệng, với võ học tuyệt diệu của cậu như thế, muốn vào phá đám trong Câu Lậu sơn của Huyền Âm giáo, không phải là không được, nhưng Huyền Âm giáo chủ Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu cũng là một nhân vật nổi danh trong lục lâm, cần nên thận trọng, nhất là Chưởng giáo của La Sát môn Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương có thể còn lợi hại hơn, khó đấu hơn Bát Chỉ Phi Ma là khác!

Thượng Quan Linh vâng dạ gật đầu, một mặt nghĩ thầm trong bụng, mình tưởng đâu Độc Cước Truy Phong Thần Khất Phương Kỳ đã cùng ngang danh với Thiểm Điện Thần Khất trong Tam Dị Khất, thế đánh và thân pháp ít nhiều gì cũng phải hơi giống nhau chứ? Nhưng sau khi mười hiệp trôi qua, tuy chưởng lực và bằng pháp dùng nạng đánh, cũng không thua gì những nhân vật cao thủ trong võ lâm, nhưng đem so sánh với thân pháp Chung Ly Triết, thân pháp của Phương Kỳ đây không thấy có điểm nào giống nhau!

Nên sau khi nghe Phương Kỳ nói xong, Thượng Quan Linh bèn mỉm cười :

- Thưa Phương lão tiền bối! Thế ngài xem thân pháp vừa rồi của tôi có chỗ nào phù hợp giống với lối thân pháp thường dùng của Thiểm Điện thân pháp không?

Phương Kỳ lắc đầu :

- Thiểm Điện thân pháp của Gia Minh tuy cũng được liệt vào hạng khinh công cửu khôi, nhưng không làm sao khéo bằng thân pháp của cậu mới biểu diễn vừa rồi! Cậu em đã cố tình nhắc đến người bạn già của tôi, sao không cho Phương Kỳ này rõ với? Không hơn cậu cứ đoán già đoán non ư?

Thượng Quan Linh nhận thấy những chuyện của mình cũng chẳng cần giấu diếm người ta, nên vừa ăn cậu vừa kể hết đầu đuôi câu chuyện từ khi theo thầy từ miền Nam Cương về Trung Nguyên cho đến lúc đánh với Chung Ly Triết và mình đang nghi ngờ về con người của Chung Ly Triết!

Phương Kỳ nghe xong những câu chuyện hấp dẫn của cậu bé kể, trong lòng thêm cho sự gấp gáp kỳ ngộ của Thượng Quan Linh! Mặt khác tự cảm thấy thẹn bởi những chuyện trong giang hồ như có Tân Cựu Cần Khôn ngũ tuyệt, nào hai lần thịnh hội ở Lư Sơn và vụ ở Trường Sinh đảo và cuộc đại hội sắp tới ở La Phù sơn, những đại sự kinh thiên như thế mà mình không hề hay biết gì, cũng chẳng hề nghe đến các nhân vật trong bang hội nói tới!

Nhất là công lực thần diệu của Chung Ly Triết như thế mà lại bị Đoạt Hồn Kỳ giật dây thao túng, loại binh khí lại thuộc thứ Tứ Sát Hàng Ma Bổng của Cùng Gia bang, hơn nữa chính tai Thượng Quan Linh đã nghe Đoạt Hồn Kỳ nói Chung Ly Triết biết dùng thân pháp Thiểm Điện thân pháp, vậy người này không biết có phải là người bạn già đã mất tích trên giang hồ từ mười năm trước đã đội lốt Chung Ly Triết không? Thật khó đoán cho ra lẽ!

Suy nghĩ khá lâu mới nói với Thượng Quan Linh :

- Về chuyện bí mật của Chung Ly Triết, bây giờ có đoán già đoán non cũng không làm sao biết đích xác được! Phương Kỳ này, một nhớ bạn lâu năm, hai bởi tính háo kỳ, vậy chờ cho xong vụ chuyện Huyền Phong Ác Đạo đêm nay, sẽ cùng với cậu em đi Lương Quảng, chỉ cần tôi thân hành thấy được con người của Chung Ly Triết, thế nào tôi cũng có cách nhận được ra ngay người bạn già tri kỷ của tôi xưa kia là Thiểm Điện Thần Khất!

Thượng Quan Linh mừng rỡ cảm ơn, Phương Kỳ lại tiếp :

- Chuyện Huyền Phong Ác Đạo và cao thủ của La Sát môn đêm nay đều trông cậy vào thần oai của cậu em trợ lực, còn việc đi Lương Quảng, Phương Kỳ này cũng nhờ sự hướng dẫn của cậu luôn thể, như vậy tôi phải

cám ơn cậu em mới đúng chứ sao lại đi khiêm nhường với tôi như thế?

Câu chuyện giữa một già một trẻ cứ thế tiếp tục, đôi bên đều cảm thấy mến nhau thân mật. Đến trưa, Phương Kỳ quả nhiên đi lòng được hai con gà béo, thân hành ra tay quay lên cho Thượng Quan Linh ăn một bữa ngon lành, chờ đến tối mới cùng nhau đi đến một khu rừng vắng để gặp kẻ thù Huyền Phong Ác Đạo.

Khi đến khu rừng vắng, đã thấy Huyền Phong Ác Đạo có mặt tại đó từ hồi nào rồi, nhưng không hề thấy cao thủ gì của La Sát môn!

Thân hình Huyền Phong Ác Đạo cao lớn nghênh ngang, tướng mạo hung tợn, khi thấy Độc Cước Truy Phong Thần Khất Phương Kỳ cùng đi với một thằng bé chừng mười sáu tuổi, liền cười nhạt một tiếng :

- Tên tàn tật Phương Kỳ kia! Người thật là càng già càng lú ruột lú gan đến nỗi làm những chuyện khuyết đức như thế thì thôi! Đem cả thằng nhỏ còn hỉ mũi chưa sạch ấy để nhận xác về chôn hả?

Thượng Quan Linh bây giờ cũng học được luôn tính tỉnh phốt của Chung Ly Triết ít nhiều, nghe vậy chỉ giương to mắt nhìn Huyền Phong Ác Đạo cười nhạt không nói gì!

Độc Cước Truy Phong Thần Khất cau mày nhìn Huyền Phong Ác Đạo nói :

- Huyền Phong đạo trưởng! Luật lệ so tài trong võ lâm, xưa nay ai giỏi thì thắng, tốt hơn đừng nên dùng những lời lẽ hà khắc ấy nói mất nhau làm gì! Cậu em Thượng Quan Linh đây có thể nói là còn giỏi hơn tôi, kỳ này vì nghe đạo trưởng là người trong Huyền Âm giáo nên mới theo tôi đến đây để tìm người hướng dẫn đến thẳng Câu Lậu sơn của Huyền Âm giáo!

Huyền Phong Ác Đạo thu ngay tiếng cười, lạnh lùng nói :

- Trong Câu Lậu sơn Lạc Hồn cốc, Huyền Âm giáo có Long Hồ Phong Vân Tứ đại đường chủ, người nào cũng có tuyệt học võ lâm trong người, chánh Phó giáo chủ lại càng khỏi phải nói, đừng nói thằng nhãi Thượng Quan Linh này, dù cho là Tây Đạo hay Nam Bút trong Càn Khôn ngũ tuyệt đi nữa, hễ vào được Câu Lậu sơn thì đừng hòng mà ra khỏi được Lạc Hồn cốc!

Phương Kỳ thấy Huyền Phong Ác Đạo nói ngông cuồng như thế, cũng chẳng muốn nói nhiều thêm làm gì, sắc mặt lạnh hời ngay :

- Thế còn người trong La Sát môn người mời đến trợ sức đâu? Sao không thấy xuất hiện? Chúng ta cũng chẳng cần phí sức nhiều lời làm gì cho tốn giờ giấc, cứ việc thẳng tay mà giải quyết những chuyện xích mích trước kia cho xong!

Huyền Phong Ác Đạo hiểm hóc cười :

- Mười năm về trước, bởi ta sơ ý nên đã thua về thể Đả Cẩu Bổng của người! Nay tuyệt nghệ đã thành, đấu với hai tên ngu ngốc như các người đây, cần gì phải dùng đến người nào trợ sức?

Vừa dứt lời, Thượng Quan Linh đã lạnh lùng cười nói :

- Lão đạo già thật không biết liêm sỉ là gì! Đã sợ oai danh Phương lão tiên bối đây thì chớ, còn mời người giúp sức, mặt khác lại lo khoắc lác bôi vàng vào mặt cho đẹp! Kẻ giúp người không là nữ yêu quái béo đang mặc áo vải hoa núp trên thân cây kia sao? Vậy còn trốn làm gì mà không xuống đây cho rồi?

Mặt Huyền Phong Ác Đạo khê đỏ, trên cây một tiếng cười lá lướt vọng xuống, quả nhiên một bóng người đàn bà áo bông sắc sỡ từ trên nhảy xuống, chỉ thấy một mặt hình mai cua, mũi hếch, môi dày, mắt lơ, cổ rụt, thân lùn vì béo phì, sau lưng công một cây kiếm chéo ngang.

Người đàn bà xấu mạp vừa xuất hiện, Độc Cước Truy Phong Thần Khất giật mình ngay, bởi lão hành khất thừa biết môn hạ của La Sát môn, ngoại trừ chính Phó giáo chủ, Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương và Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngọc ra không kể cộng có cả thầy mười ba tay cao thủ được người ta gọi là Nhị Vân Nhất Quỷ, Thập Đại Du Hồn. Mụ đàn bà này tức là Nhất Quỷ, trên giang hồ, thiên hạ đã tặng cho mụ ta một danh hiệu mỉa mai Liễu Mi Hoa Kiêu Quỷ Kiến Sầu!

Nhưng tên thật của mụ là Chữ Hồng Đào, về La Sát âm công cũng thuộc loại cừ, thường hay sử dụng một ngọn trường câu và một cây đoản kiếm, thế đánh rất hiểm độc!

Liễu Mi Hoa Kiêu Quỷ Kiến Sầu Chữ Hồng Đào lúc này yếu điệu làm dáng đi tới, cười lả lơi với Thượng Quan Linh :

- Cậu em kể cũng tinh mắt đấy!

Trong khi nói, nước bọt văng tứ tung khiến Thượng Quan Linh phát rùng mình vì sự thô bản của mụ, cậu cau mày lạnh lùng lên tiếng :

- Mụ nữ yêu quái có im ngay miệng lại không? Người mà cũng đáng lên tiếng kêu ta là cậu à? Sao không chịu khó lấy gương soi thử bộ mặt ba phần người bảy phần quỷ ấy đi? Người chỉ hơn cổ xác chết xinh chường là có hơi dễ nói chuyện, hơn trái bí là có thêm hai chân! Con người mà già không thương, trẻ không thích ấy, người có gọi ta là ông nội con, ta cũng phải mất thì giờ để rửa tai nữa là khác!

Thượng Quan Linh bốc đồng nhểch mắng cho một hơi, khiến cho Liễu Mi Hoa Kiêu Quỷ Kiến Sầu lập tức thu ngay vẻ cười lại, mắt lộ hung quang, mặt sát khí đằng đằng, đôi cánh tay từ từ giơ lên như sẵn sàng chụp qua phía Thượng Quan Linh!

Độc Cước Truy Phong Thần Khất Phương Kỳ biết mụ nhất quả tâm độc tay ác này, chỉ sợ Thượng Quan Linh thấy đối phương tướng mạo xấu xí mà khinh địch, nên muốn tự mình đánh trước ba bốn chục hiệp, thử xem môn hạ của La Sát môn cao đến bậc nào cho biết?

Trong khi Phương Kỳ chưa kịp gọi trận với Chữ Hồng Đào, Huyền Phong Ác Đạo đã lên tiếng nói với Liễu Mi Hoa Kiêu Quỷ Kiến Sầu :

- Chữ đại muội hà tất phải nổi giận làm gì, tên già và tên trẻ đã đến đây, bộ còn sợ chúng có cánh mà bay sao? Nếu có đại muội đòi ra tay trước thì mối thù của ngu huynh đây làm sao mà trả cho được nữa?

Dứt lời thò tay vào đạo bào, rút ra một bình khí kì lạ là Cửu Hoàn Tương Tiếp một đầu là trùy có gai nhọn, nhìn Phương Kỳ rằng :

- Phương Kỳ lão tặc chờ gì mà không ra tay thử ném mũi trùy gai của ta cho biết?

Phương Kỳ thấy môn binh khí kỳ lạ của Huyền Phong Ác Đạo, biết ngay đây cũng là một binh khí lợi hại về lối đánh nhu cương! Nhưng nghĩ thâm trong bụng, hai ngọn tuyệt kỹ trong Củng Gia bang của mình là Đả Cầu Bổng và Cầm Long Thủ, xưa nay đã lừng danh, hơn nữa mình lại chịu khó nghiên cứu những kỳ diệu trong môn học này bấy lâu, sự biến hóa càng vô cùng đối phó nổi với tên đại sĩ ác tặc này!

Nghĩ xong Phương Kỳ bèn dùng đến Bát Tự Diệu Quyết là dĩ tĩnh tư động, dĩ động chế động.

Nếu khi bát tự diệu quyết này được diễn ra, sẽ thành câu châm ngôn là dịch bất động ngã bất động, địch nhược động ngã tiên động.

Huyền Phong Ác Đạo cũng là hạng nội gia cao thủ nên cũng đoán ra dụng ý của đối thủ, nhưng gã vẫn tin vào ngọn trùy gai của mình và Huyền Âm Kinh Khí đã luyện được bảy phần, lại nữa có Chữ Hồng Đào đứng trợ trận, bèn vùng trùy gai nhắm thẳng trung lộ tuyền đánh trước!

Nhưng Phương Kỳ vẫn chủ trương dĩ xảo giả lực dĩ khoái chế mạn, đầu để địch cướp quyền trụ tiên trước? Chỉ thấy Độc Cước Truy Phong Thần Khất chân nhẹ điểm mặt đất, vèo một cái giơ nặng nhắm ngay tim của Huyền Phong Ác Đạo điểm tới!

Tiểu hiệp Thượng Quan Linh lúc này chỉ đứng mỉm cười, còn Quỷ Kiến Sầu Chữ Hồng Đào hơi cau mày.

Phần Huyền Phong Ác Đạo lúc này cười lên khanh khách, nhưng mới cười được nửa bỗng thấy gã thành linh ngưng bật, đồng thời nhanh như chớp nhảy ngược về sau hơn trượng!

Thì ra hai môn binh khí chạm dính vào nhau, Phương Kỳ đã khéo không để cho đối phương khóa hết cây nặng của mình, nhân cơ sở hở ấy, tăng thêm chân lực hãm mạnh, cây nặng vẫn xuyên vòng điểm thẳng tới trọng huyết kỳ môn dưới vú của Huyền Phong Ác Đạo, ép bức đối thủ phải tự động rút nhảy tránh ra ngoài vòng chiến!

Thượng Quan Linh vỗ tay cười :

- Thừa Phương lão tiền bối! Thế đánh này của ngài khéo quá! Tuy tôi chưa được học về ngọn tuyệt kỳ Đả Cầu Bổng bao giờ nhưng cũng có thể nói tức cảnh sinh tình, xin mạn phép đặt ra hai danh từ cho thế đánh vừa rồi, có thể tạm gọi là Toàn Động Đả Cầu và Cẩn Cầu Ly Oa!

Huyền Phong Ác Đạo dù sao cũng là một nhân vật có hạng trong Huyền Phong Ác Đạo, xưa nay kiêu ngạo vô cùng! Làm sao nhịn được lời mỉa mai chửi khéo của Thượng Quan Linh như thế? Giận hét lên rằng :

- Thằng nhãi con chó chết!

Cánh tay trái vung ra ba ngôi sao lạnh bay vọt lại mặt Thượng Quan Linh!

Thượng Quan Linh nhìn cũng chẳng thèm nhìn, chưởng trái khê vung ra, ba ngôi sao lạnh đã rơi hết từ ngoài năm trượng, tuy cậu nghe có tiếng nổ nhẹ phát ra, nhưng cũng chẳng buồn biết là loại ám khí gì!

Cậu vô ý mới giở sơ về công lực của mình, nhưng mục Quỷ Kiến Sầu Chữ Hồng Đào đã trợn ngược đôi mắt nhìn trừng trừng qua Thượng Quan Linh!

17. Tai Vạ Bay Tới

Lúc này Huyền Phong Ác Đạo tức điên người, dồn hết những tuyệt học bình sinh của mình ra đánh ào ào sang Phương Kỳ, tay trái vận chỉ chờ thấy chỗ sơ hở là điểm ngay vào những đại huyệt trên thân của Độc Cước Truy Phong Thần Khất!

Thượng Quan Linh thấy vậy lại lớn tiếng nói :

- Thừa Phương lão tiền bối! Chắc mốt này của y gọi là Cầu Cấp Khiêu Tường, ngài là người đánh chó, cần cẩn thận, đừng để con chó dại cắn trúng thì nguy đấy!

Phương Kỳ chỉ mỉm cười không nói, tung ra những thể thần diệu của Cùng Gia bang nghênh địch, dùng các thể trong ngọn Cầm Long Thủ để giải gỡ hết các lối điểm huyệt của đối phương, đôi bên đều tám lạng nửa cân ngang nhau! Cát bụi tung mù mịt một vùng!

Cuộc đấu mỗi lúc một nhanh, ngoại trừ cây lá bay rụng một vùng trong kinh phong gia đấu của hai người ra, đến cả hai thân hình lúc này không còn nhận rõ ai ra ai nữa, chỉ còn thấy hai bóng cầu đen quay tít như chong chóng!

Thượng Quan Linh và Chữ Hồng Đào, mỗi người lo cho phe của mình, nhưng vì đôi bên đến vì mối thù riêng tư, trước khi chưa phân thắng bại, không ai tiện ra tay giúp vào trong lúc này!

Ước đâu được trăm hiệp trở lại, bỗng có tiếng cười ha hả vang lên, hai thân hình tung về vị trí cũ của mình, nhưng để ý nhìn kỹ thì trên đạo bào của Huyền Phong Ác Đạo đã bị thủng một lỗ nhỏ, lỗ thủng ấy lại vừa vận bằng đầu cây nạng của Độc Cước Truy Phong Thần Khất, mà lại trúng ngay vị trí của yếu huyệt then chốt là Thiên Xa huyệt.

Huyền Phong Ác Đạo không ngờ rằng bao năm khổ luyện của mình bây giờ lại vẫn bị bại về ngọn Đả Cầu Bổng của đối phương như thế, đang vừa tức vừa thẹn, Thượng Quan Linh cười ha hả :

- Phương tiểu bối quả không hổ danh là Nhân Tâm Thần Khất! Nếu trong trận này mà đối phương thắng cuộc, sợ cho thiên xu huyệt dưới eo của ngài đã bị thủng một lỗ to tương bằng trùy của địch thủ là khác!

Phương Kỳ cười :

- Cậu em nói gì vậy? Đôi bên thử sức nhau về võ học, cũng chỉ điểm nhẹ như thế là cũng đủ lắm rồi! Hơn nữa Phương Kỳ này lại không thù lớn tày trời gì với Huyền Phong đạo trưởng đây, vậy cần gì phải dùng đến sát thủ?

Nhưng Huyền Phong Ác Đạo đột nhiên dùng Huyền Âm Kinh Khí vung chưởng đánh qua, miệng hét lớn :

- Phương Kỳ hãy khoan rút lui đã, đạo gia tuy đã bị bại về binh khí nhưng ta còn muốn thử về nội gia chân lực của người!

Độc Cước Truy Phong Thần Khất đang lúc tính rút đi, bỗng một luồng kinh phong từ phía sau đánh tới, Phương Kỳ cũng bèn vung luôn chưởng ra đánh luôn một Phách Không chưởng sang nghênh!

Về mặt binh khí, tuy là Đả Cầu Bổng của Cùng Gia bang đã thắng nhưng nói về nội gia chân lực, phải nhường cho ngọn Huyền Âm Kinh Lực của Huyền Phong Ác Đạo chiếm phần hơn!

Hơn nữa lúc này Phương Kỳ đang lúc không phòng hờ, trong người cảm thấy hơi rùng mình, vội lùi nhanh về sau hai bước!

Thượng Quan Linh đứng ngoài nhìn rõ, biết ngay sức mạnh yếu của hai bên từ trước, lúc này thấy vậy bèn vung tay lên cười rằng :

- Lối khinh công nhảy ngược của Phong lão tiền bối trông đẹp mắt quá! Như vậy đủ biết tám chữ Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất thực quả không hổ danh chút nào!

Kỳ thật cậu bé mượn cơ vung tay này, ngấm ngầm truyền đến một luồng chân khí vô hình, đỡ ngay sao eo của Phương Kỳ, giúp Phương Kỳ nhẹ nhàng nhảy lui về phía sau vô sự!

Quý Kiến Sầu Chữ Hồng Đào thấy vậy cười nhẹ :

- Thằng ranh con Thượng Quan Linh! Lối vẽ bùa ám ma ấy của người che mắt được ai? Nếu đã ỷ giỏi, hãy ném thử La Sát âm công của bản cô nương đây!

Cũng chẳng thấy thân hình mù dẫu, tay vung chưởng đánh tới, chỉ nghe một luồng kinh phong đưa tới, uy lực quả hơn hẳn chưởng phong của Huyền Phong Ác Đạo nhiều!

Thượng Quan Linh tuy nghe đồn La Sát môn là một dị phái trên giang hồ, nhưng có một điểm tốt là tối kỵ âm tà, đến cả Ngọc Tiêu Lang Quân xưa kia từng đam mê sắc dục cũng bị Mạnh Tam Nương khiển trách trừng phạt nghiêm khắc.

Nhưng mù Quý Kiến Sầu Chữ Hồng Đào trước mắt đây, hình như có tư tình gì với Huyền Phong Ác Đạo, đôi bên mắt đưa mảy liếc có vẻ tình tứ lắm!

Thượng Quan Linh vì muốn nắm thêm ít chuyện xấu xa của La Sát môn để có dịp chế diễu Mạnh Tam Nương một mẻ, nên cậu chẳng thèm dùng đến Kim Bài Huyết Lệnh đeo sẵn bên người để dọa mù Chữ Hồng Đào làm gì, cũng chẳng dùng đến chân lực nội gia, mà chỉ dùng đến lối thân pháp kỳ dị của Chung Ly Triết, nhảy bên này, nhoáng bên nọ, nhẹ nhàng né tránh khỏi trong chưởng phong của Chữ Hồng Đào, miệng lên tiếng :

- Mù quý sứ vội gấp gấp như thế làm gì? Đánh như thế này không đã tay chút nào cả!

Quý Kiến Sầu Chữ Hồng Đào khẽ cau mày, nhảy tới trước mặt Thượng Quan Linh, trợn cặp mắt lơu của mình rằng :

- Thằng nhãi lại muốn trò trống gì đây? Vậy cứ nói ngay ra đánh theo lối gì mới đã đây? Vì bản cô nương đây còn chuyện riêng với Huyền Phong đạo trưởng, không thì giờ đâu đi lãng nhăng cho mệt trí với người!

Thượng Quan Linh ề một tiếng dài xong nói :

- Đồ đàn bà không biết xấu! Đúng là một đôi tình tứ mèo mù gặp chuột chết, kể ra cũng môn đăng hộ đối đấy! Nhưng tiếc cái Huyền Âm giáo và La Sát môn đến nay không những chưa bắt tay hợp tác với nhau mà còn có vẻ ngấm ngầm cạnh tranh với nhau là khác! Các người tự ý tư không với nhau như thế, có lẽ không coi Mạnh Tam Nương ra thể thống gì nữa sao? Và cả qui môn giáo lệnh của Bát Chỉ Phi Ma Tử Không Điều cũng không ngán ư?

Chữ Hồng Đào nhướn miệng cười tình ông ọ nói với Huyền Phong Ác Đạo :

- Thường nói rằng: quốc pháp cũng không tránh khỏi hai chữ nhân tình, vậy thì giáo lệnh môn quy đâu có thể ngăn trở nổi những lời thề non hẹn biển của sự tương thân tương ái của bản cô nương và Huỳnh Phong huynh đây?

Nhưng lại sực nghĩ Thượng Quan Linh hơi lạ, có thể có dụng ý gì đây? Chữ Hồng Đào đổi ngay bộ mặt hung tợn nói :

- Thằng nhãi con đừng có ầm ớ nhiều lời! Ta vừa hỏi người muốn đánh bằng cách nào sao không thấy trả lời?

Thượng Quan Linh phì cười :

- Trong La Sát môn tự cho ngọn La Sát âm công là ghê gớm tột bậc, còn Huyền Âm giáo thì cũng chỉ trong cật vào Huyền Âm khí công của Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Điều là cùng! Nhưng bởi ta xưa nay thù ghét những kẻ tàn ác, nên bản tính không được nhân hậu như Phương lão tiên bối! Nếu các người cử lên từng người một mà đấu với ta, e không bị chết cũng bị thương, hơn nữa ta cũng chẳng khác gì mèo vờn chuột, đánh như vậy có gì thú vị đâu? Vậy các người cứ việc thi thố hết những Huyền Âm khí công và La Sát âm công cùng nhau lên hết một lượt, cứ hễ bốn hiệp, Thượng Quan Linh chỉ đánh trả các người một hiệp!

Huyền Phong Ác Đạo cảm thấy lời nói Thượng Quan Linh có vẻ kiêu ngạo, nhưng Chữ Hồng Đào thì có vẻ sành sỏi hơn, thấy thân pháp của Thượng Quan Linh từ nãy đến giờ có nhiều điểm kỳ lạ hết sức! Nay nghe chấp hai người đánh như thế, trong bụng thầm nghĩ, tại gì mình không nghe theo lời hấn? Như vậy càng khỏe thân! Tên nhãi con này tuy có một vài ngọn tuyệt học trong mình, nhưng với hai môn tuyệt học nổi danh trên giang hồ là La Sát âm công và Huyền Âm khí công cùng công hãm một lúc, thử xem hấn dùng cách gì giải phá cho biết?

Chủ ý đã định, cũng không chờ Huyền Phong Ác Đạo lên tiếng, Chữ Hồng Đào bèn cười nói :

- Nếu thằng nhãi con đã muốn thế, bản cô nương cũng vui lòng chiều theo ý người!

Nói tới đây, Chữ Hồng Đào lại quay sang Huyền Phong Ác Đạo nói :

- Ô kìa! Huyền Phong huynh, sao đứng ngẩn người ra vậy? Hãy mau gỡ ngay Huyền Âm khí công nhà nghề của huynh ra cho tên nhãi con này một trận nên thân trước rồi lo tống táng luôn tên ăn mày kia luôn thể!

Lời Chữ Hồng Đào vừa dứt, ngọn Huyền Âm khí công của Huyền Phong Ác Đạo lập tức được đánh ra với sức chín phần công lực, luồng gió vũ vũ nhắm ngay ngực Thượng Quan Linh đánh sang.

Quý Kiến Sầu Chữ Hồng Đào lại càng biết tính toán, mục cố ý chậm chạp ra tay chờ khi nhận rõ Thượng Quan Linh né thân sang bên phải để tránh ngọn Huyền Âm khí công của Huyền Phong Ác Đạo, lúc này mục mới vận La Sát âm công, dốc hết mười phần chân lực chiêu phong quét mạnh tới thân Thượng Quan Linh!

Lối đánh ấy, nếu đứng vào địa vị người khác, quả thật khó gỡ giải, nhưng Thượng Quan Linh nay vì đã thấu hiểu được ít nhiều về lối khinh công đề tống của ông già Chung Ly Triết mà cậu bé vẫn chưa rõ lại lịch thật giả ra sao? Cậu đã áp dụng được những bí quyết nhanh nhẹ của nó, quả nhiên chỉ thấy cậu nhẹ lướt và lượn trong đường chữ chi, ngang nhiên tránh thoát hai luồng chiêu phong kịch liệt của hai địch thủ.

Chữ Hồng Đào và Huyền Phong Ác Đạo cùng kinh hồn giật mình. Cả hai người lúc này hung hăng đuổi theo, vung luôn bốn chiêu cùng đánh ra một lúc, chia thành trên dưới tả hữu bốn bề đánh tới, ngọn cuồng phong do bốn chiêu lực tung ra lúc này vây quanh khắp bốn phía Thượng Quan Linh.

Nhưng thân pháp cậu bé quả thật độc đáo, chỉ thấy hình cậu bé như liễu nghiêng phong như cá đùa nước, trong hai cái lướt một cái lượn, lại ung dung thoát khỏi bốn ngọn chiêu lực ào ào của hai địch thủ.

Một chuyện như thế thật quả nói ra khiến người ta khó tin, không những Huyền Phong Ác Đạo khâm phục mà đến cả Quý Kiến Sầu Chữ Hồng Đào cũng chưa từng thấy và nghe nói bao giờ. Cả hai người cùng hét lên một tiếng vang dội. Chữ Hồng Đào bèn tung mình vọt hẳn lên hai trượng, dùng ngay La Sát âm công từ trên không lơ lửng phát chiêu lực ra đánh xuống, còn Huyền Phong Ác Đạo thì cúi mình xuống đất dùng Huyền Âm khí công từ bên dưới phát thốc ngược lên. Lúc này Thượng Quan Linh nằm trong tình trạng trên bị hấn không kinh khí áp đỉnh đầu, phía dưới lại gặp hàn phong chiêu đánh thốc vào bụng dưới! Khiến cho người đứng xem là Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất cũng phải lo sợ cho Thượng Quan Linh bị nguy mất.

Thượng Quan Linh lúc này vốn đã cố ý muốn lợi dụng đến hai tay cao thủ của hai phái này để thử về những ngọn tuyệt kỹ mà mình đã học mót được mấy lúc sao này để tự kiểm xem sự tuyệt diệu của mỗi môn mình đã học đến mức nào cho biết!

Nghĩ vậy cậu bé bèn thu ngay lối khinh công thân pháp của Chung Ly Triết lại, xoay nhanh sang thế Trích Tinh Hoán Vị mà đã học mót của Đoạt Hồn Kỳ thiện, lướt vào ngang tám thước, tránh khỏi hai luồng chưởng phong của địch thủ, khi chân vừa chạm đất, lại dùng luôn thế Huyền Diệp Phiêu Phong của Đoạt Hồn Kỳ ác, toàn thân vọt ngược lại nhanh như điện, ngăm vận luôn tám phần mười kinh lực vào chưởng bên phải quạt ra, đồng thời cậu bé lên tiếng :

- Thượng Quan Linh đã nhường đủ ba hiệp, giờ kính hoàn một chưởng!

Thượng Quan Linh đã dùng đến tất cả những ngọn lướt ra, lượn về, trả đòn, phát chưởng và cùng với hai thế quái dị khéo léo vừa rồi đã được cậu bé sử dụng một cách khéo léo, tài tình không những khiến cho Huyền Phong Ác Đạo và Chữ Hồng Đào phải trở mắt kinh ngạc vô ngần mà đến cả Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất Phương Kỳ cũng phải thán phục khen thầm trong bụng.

Thượng Quan Linh không những nhảy tránh khéo và nhanh, lúc ngược lại cũng mau vô tả, sức chưởng đánh ra như một ngọn cuồng phong bão táp, hơn nữa trước khi đánh còn cho địch biết là chỉ trả đòn có một hiệp, lẽ dĩ nhiên hai người kia cũng là nhân vật có hạng trong hai giáo phái lừng danh trong lục lâm, nên không thể nào lại không tiếp ngọn đánh của đối phương, hướng hồ trong lúc này, tuy họ thấy thân pháp của địch thủ quá mau lẹ, nhưng về phương diện chân lực nội khí vẫn chưa chịu phục nên cả hai vung luôn La Sát âm công và Huyền Âm khí công đánh ra thành bốn chưởng nghênh với Phách Không chưởng của Thượng Quan Linh!

Về chân lực nội khí của Thượng Quan Linh tuy nay đã mạnh hơn ngày trước nhiều, nhưng cậu vẫn phạm những lỗi nhỏ là tuổi trẻ hay khinh địch, nên trong chưởng đó cậu chỉ dùng tám phần mười thành công lực đánh ra.

Khi chưởng phong của đôi bên chạm nhau trên không, Chữ Hồng Đào và Huyền Phong cùng bị bật ngược lại trên một trượng bảy, nội tạng ngũ phủ cảm thấy đau nhói lên, mặt chóng mặt hoa! Nhưng Thượng Quan Linh cũng bị lùi bảy thước, nhưng trên người không bị thương tổn, chỉ thấy cậu bé bay lướt xuống trên một đám cỏ tranh.

Chân vừa chạm đất, Thượng Quan Linh lại tung ngược trở lại về vị trí cũ, chặn ngang trước mặt lối thoát của Chữ Hồng Đào và Huyền Phong Ác Đạo đang nằm ôm bụng rên đau dưới đất, nói :

- Chỉ trong một thời gian ngắn nữa, Càn Khôn ngũ tuyệt sẽ đến sào huyệt La Phù sơn và Câu Lậu sơn càn quét hết bọn ác trong hai giáo phái tà hiểm này, đến chừng ấy những kẻ hung ác khó mà hồng thoát mạng! Vậy ta khuyên các người hãy nhân cơ hội này quay ngay về lối thiện, cải tà quy chánh cho mau, nếu không kỳ tới còn lọt vào tay Thượng Quan Linh, dù cho hai người có chấp thêm cánh cũng đừng hồng thoát khỏi cái chết về tay ta!

Lúc này, Chữ Hồng Đào và Huyền Phong Ác Đạo đều khiếp hồn về cậu bé trước mắt, cả hai vội lóp ngóp bò dậy đưa mắt kinh hãi nhìn lăm lét Thượng Quan Linh, cậu bé đột nhiên cau mày hét lớn :

- Ta đã nói hết lời! Các người còn không mau rút đi? Bộ còn muốn ném thêm một chưởng nữa hả?

Dứt lời, vờ giơ chưởng ra thế, Chữ Hồng Đào và Huyền Phong Ác Đạo thấy vậy cả sợ, cả hai ôm đầu cầm cổ chạy trốn vào rừng luôn.

Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất Phương Kỳ thấy vậy cười ha hả rồi giơ ngón tay cái tính khen, đột nhiên Thượng Quan Linh cau mày :

- Thưa Phương lão tiên bối! Sao tôi cảm thấy trong người hơi lạnh lạnh thế nào ấy? Hay là bị ngấm ngấm trúng độc của hai tên ấy rồi?

Phương Kỳ nghe nói thất kinh, vội chú ý trên toàn thân cậu bé, thấy bàn chân trái của Thượng Quan Linh, nơi ngay bụng chân có một chấm bằng mầu sữa dính ngay vào ống quần! Thấy chấm trắng sữa ấy, Phương Kỳ sực nhớ đến một chuyện vội nói với Thượng Quan Linh :

- Cậu em hãy mau mau dùng nội gia chân khí giữ kín các đường máu vào tim, và lập tức điểm ngay vào thông tâm huyết mạch của chân trái, nằm hằn xuống đất không được nhúc nhích!

Thượng Quan Linh thấy Phương Kỳ có vẻ thần sắc lo âu như vậy, biết chuyện đã quan hệ, hơn nữa trong người cậu bé thấy lạnh khác thường, nên vội nghe theo lời của Phương Kỳ nằm yên xuống một chỗ.

Phương Kỳ lục trong mình lấy ra một viên linh đơn màu đen cho Thượng Quan Linh uống rồi đi lại chỗ đám cỏ tranh mà Thượng Quan Linh vừa rồi đã phi thân xuống để xem xét, quả nhiên phát hiện trong đám cỏ tranh ấy có khá nhiều những chấm sữa dính lung tung, đồng thời xung quanh gần đó lại có những vỏ mỏng bề ngổn ngang. Sau khi phát hiện tình trạng vậy, Phương Kỳ càng cau chặt mày, nhảy lại về chỗ Thượng Quan Linh đang nằm, xé toang ngay ống quần cậu bé ra coi, chỉ thấy nơi bụng chân của Thượng Quan Linh đã nổi hẳn một nốt đỏ hoen bằng đầu ngón tay trái.

Phương Kỳ từ trong mình lấy ra con dao bằng ngọc, dẫn đo một lúc, nhưng rút cục cũng không dám khai dao vào vết đỏ trên chân Thượng Quan Linh, chỉ lấy thêm hai viên linh đơn màu đen cho uống tiếp, rồi đưa tay khóa luôn ba yếu huyệt nơi đùi và háng của cậu bé.

Thượng Quan Linh bán tín bán nghi lên tiếng hỏi :

- Thưa Phương lão tiền bối! Hình như tôi bị trúng loại ám khí có độc gì của tên khốn ấy phải? Nhưng với công lực kém cỏi của chúng như thế, làm sao mà có thể luyện đến mức vô hình vô thanh như thế được?

Phương Kỳ cười rằng :

- Đây đâu phải gì chuyện công lực công liếc gì? Chẳng qua là một sự việc khéo quá sức khéo mà thôi! Này cậu em! Hình như trong lúc tôi lo đánh với Huyền Phong Ác Đạo, cậu em đã dùng Phách Không chưởng hất bay ba điểm ngân châm của Huyền Phong Ác Đạo thì phải?

Thượng Quan Linh bỗng nhớ vừa rồi quả thật mình có dùng đến Phách Không chưởng đánh bay ám khí của địch, nhưng chỉ nghe ít tiếng nổ nhỏ đằng bụi cỏ tranh, nhưng trong lúc ấy cậu bé không quan tâm đến, chẳng lẽ việc này có liên quan đến sự bị thương của mình đây ư? Nghĩ vậy, Thượng Quan Linh bèn hỏi Phương Kỳ rằng :

- Thưa Phương lão tiền bối! Không lý ba vết ngân tinh bị tôi đánh rớt ấy còn tự động biết tác quái nữa hay sao?

Phương Kỳ coi kỹ lại vết hoen đỏ một lần nữa, rồi bắt mạch nói với Thượng Quan Linh :

- Ba điểm ngân châm ấy chính là môn ám khí độc nhất của tên ác ma Huyền Phong, được mệnh danh là Xà Trấp Ngân Hoàn, vỏ bên ngoài chế tạo rất mỏng, nếu sau khi đụng bề ra, chất độc đặc sệt ấy văng tứ tung trong chu vi tám thước vuông, dính vào quần áo cũng có thể truyền độc, nguy hiểm vô cùng. Nhưng cậu em đã xui xẻo trong lúc nhảy lướt vào đám cỏ tranh, rồi vô tình bị dính độc xà trấp mà chính tay cậu đã tung chưởng phong quét rớt nó!

Nói tới đây, Phương Kỳ lại chuẩn mạch cho Thượng Quan Linh một hồi rồi nói tiếp :

- Những nhân vật trong Cùng Gia bang, phần đông đều thạo về nghề trị rắn độc, mấy viên thuốc linh đơn mà tôi đã cho cậu em uống, đều có công hiệu giải nọc rắn, nhưng loại Xà Trấp Ngân Hoàn của Huyền Phong Ác Đạo, đều đã sưu tầm trên mười loại rắn độc để luyện thành môn ám khí kỳ độc ấy, nên viên thuốc thường này của tôi không được bao nhiêu công hiệu! Nhưng sau khi tôi bắt mạch cậu em, biết nội công cậu em vào hạng cửu khôi, nên chất độc chưa thể nào hoành hành trong toàn cơ thể trong thời gian ngắn được!

Thượng Quan Linh không chờ Phương Kỳ nói hết lời, bèn cười nói :

- Thưa lão tiền bối khỏi cần bận tâm, vừa rồi quả trong mình hơi khó chịu, nhưng giờ hình như không hề hấn gì rồi!

Phương Kỳ lắc đầu rằng :

- Loại độc trấp này lợi hại vô cùng, cậu em chớ nên coi thường nó, nhất là phải kiêng kỵ vận dụng đến chân lực! Để tôi cố sức trong nội một đêm nay, công cậu vượt trên trăm dặm đường, nếu tìm ra được vị Thánh Thủ chuyên y kỳ độc của bản bang Cùng Gia bang, tức Xà Khất Khu Vân, gặp được người này thì khỏi lo sợ gì hết!

Thượng Quan Linh cười lớn rằng :

- Xin lão tiên bói tha lỗi vô lễ cho tôi! Tuy ngài có thịnh tình muốn giúp tôi, nhưng ngài chỉ còn độc mỗi chân, làm sao công tôi mà vượt trên trăm dặm đường như thế?

Phương Kỳ cười ồ lên rằng :

- Mặc dù sao đi nữa! Cậu cũng không nên dùng thêm sức lực trong lúc này để tránh khỏi chất độc bộc phát nhanh chóng trong cơ thể, thế này vậy, cứ việc ngồi công kênh trên vai của tôi, như thế thì đâu còn ảnh hưởng gì đến cước trình của Phương Kỳ nữa?

Thượng Quan Linh đưa tay khê rờ khắp mình, lúc này cũng chẳng cảm thấy có gì khác lạ trong người, nhưng sao Phương Kỳ lại có vẻ lo âu đến thế? Nhưng nghĩ mình không nên quá phụ lòng tốt của người ta, nên đành trả lời :

- Thế Thượng Quan Linh xin mạn phép hỗn hào với lão tiên bói vậy!

Dứt lời, cậu nhẹ nhảy lên ngồi trên bả vai của Phương Kỳ, cây nạng bên tay phải của Phương Kỳ nhẹ điểm mặt đất, độc cước gia công, toàn thân vèo như một chim én xuyên luôn vào rừng, quả nhiên không vì có Thượng Quan Linh trên vai mà cước trình bị chậm trễ!

Thượng Quan Linh thấy khu rừng này hoang vắng thê lương, cảnh sắc càng đi càng thấy ảm đạm, cây cỏ hiu quạnh, bất giác hỏi Phương Kỳ rằng :

- Thưa lão tiên bói! Sao cảnh vật khu rừng này tiêu điều buồn thảm thế nhỉ? Ở đây gọi là gì không biết?

Phương Kỳ vừa đi vừa trả lời :

- Khu rừng hoang vu này, không lấy gì làm rộng cho lắm, cũng chẳng có tên địa danh, nhưng nếu ra khỏi khu rừng này, sẽ là một nghĩa địa liên miên trên mấy dặm đường, tên gọi Vạn Tính Công Phần, ma trời lập lòe, áo quan mục nát ngổn ngang, cả một cảnh sắc rợn người! Tôi cũng nghe những anh em trong bang ở gần phụ cận đây nói rằng, gần đây trong khu Vạn Tính Công Phần này thường có ma quỷ xuất hiện cơ đấy!

Thượng Quan Linh lớn tiếng cười :

- Những người hung ác đến đâu tôi cũng từng được trông thấy, nhưng riêng về ma quái chưa hề thấy qua bao giờ! Xin lão tiên bói hãy đi cho nhanh đến Vạn Tính Công Phần, biết đâu chẳng gặp một vài con ma quái nhìn cho vui mắt!

Phương Kỳ nghe vậy cười nói :

- Kể gan cậu em cũng bạo thật, nhưng dù sao ta cũng không tin về thuyết ma quái trên thế gian này, nhưng đêm nay vì mình gấp tìm Xà Khất Khu Ván để trị độc cho cậu em, chẳng nên mất thì giờ ở đây làm gì, chờ chữa xong Xà Trấp Ngân Hoàn trên người cậu đâu đấy, tôi sẽ cùng cậu đến nơi Vạn Tính Công Phần bắt ma quái chơi cho vui! Vậy cậu chịu chứ?

Nói tới đây, Phương Kỳ đột nhiên ngược mặt lên cười nói với Thượng Quan Linh :

- Này cậu em! Vạn Tính Công Phần đã hiện ra kia kìa, cậu xem cảnh sắc có vẻ thê lương rợn người chưa?

Phương Kỳ dứt lời thì người đã ra khỏi khu rừng hoang, quả nhiên trước mắt chỉ thấy một vùng nghĩa địa bao la, mồ mả lổ nhổ cao thấp không đều, đom đóm ma trời lập lòe, tiếng trùng đé văng vẳng khắp xa gần, cả một không khí thê lương buồn tẻ khiến kẻ sống như bị bơ vơ lạc vào một thế giới u minh rờn rợn!

Thượng Quan Linh lúc này vẫn đang ngồi trên vai Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất cười nói :

- Thưa Phương lão tiên bói! Cảnh sắc này quả thật vui đấy! Trên người tôi lúc này quả thật không thấy gì trở ngại đâu, như vậy chắc không phải là triệu chứng trúng độc gì đâu, vậy xin lão tiên bói hãy tạm nghỉ chân lại đây một chút rồi tí nữa đi cũng chưa muộn gì!

Phương Kỳ vốn muốn đưa Thượng Quan Linh đi càng nhanh càng hay, vì lão từng biết loại độc Xà Trấp Ngân Hoàn của Huyền Phong Ác Đạo lợi hại vô cùng, nếu để chậm trễ e nguy đến tính mạng! Nhưng nay nghe Thượng Quan Linh nói thế, trong bụng cũng ngạc nhiên về nội lực của cậu bé quả mạnh thật, ngang nhiên có thể phong tỏa sức độc một cách hữu hiệu như thế, bèn mỉm cười nói :

- Nội lực của cậu em tuy cừ giỏi đến mức thượng hạng thật, nhưng càng như thế lại nguy hiểm, vì lúc phát độc ra cũng nhanh không thể nào tả được! Nếu chỉ ngồi tạm nghỉ chân một chút không sao, nhưng đừng nên nấn ná ở lại đây làm gì để mất thì giờ vô ích, đằng kia có một ngôi mộ nguy nga tráng lệ, để tôi dẫn cậu lại đó xem cho biết!

Dứt lời, cây nạng nhẹ điểm xuống đất, vọt một cái vèo hẳn ra vài trượng, thì ra lão đã dùng đến ngọn tuyệt kỹ Độc Cước Truy Phong của mình vọt về phía Tây nam.

Khu nghĩa trang Vạn Tính Công Phần này chiếm khá mênh mông, đứng một chỗ không thể nào nhìn bao quát được hết, trong vòng mười trượng vuông phía Tây nam, có một ngôi mộ lớn, không những địa vị cao ráo, xây cất nguy nga, đến những tượng người và tượng đá, đều có đầy đủ, hiển nhiên là một lăng tẩm gì của các bậc công hầu vương tước, không thì cũng thuộc về nhân vật bất phàm gì đây!

Phương Kỳ và Thượng Quan Linh tuy là bình thủy chi giao, nhưng hai người một già một trẻ này, tính tình có vẻ tương đắc lắm, lão vì muốn Thượng Quan Linh được vui vẻ, nên lúc còn cách ngôi mộ lớn ấy chừng bốn trượng, bèn chuyển sang thế khinh công Thần Long Nhập Ván vọt nghiêng bồng hẳn lên hơn hai trượng, xong dùng đến Thất Cầm thân pháp nhắm ngay đỉnh ngôi mộ là bay xuống.

Thượng Quan Linh thấy mình ngồi trên vai Phương Kỳ mà lão vẫn có thể dùng đến ngọn khinh công tuyệt vời như thế, trong bụng không khỏi phục thầm! Cũng vì Thượng Quan Linh còn đặc tính trẻ con, nên lúc Phương Kỳ hạ mình là bay xuống ngôi mộ ấy, cậu bé đưa tay lên miệng bắt chước tiếng ma hú, phần thì hai người đang công kên nhau, trong chẳng khác nào một bóng ma dài thân đang bay vèo xuống!

Nào hay trên lưng con thạch mã nơi lăng tẩm cũng một bóng người ngồi trên ấy, lưng hướng về phía Phương Kỳ và Thượng Quan Linh. Khi nghe tiếng hú thành linh nổi lên trong đêm canh vắng như thế, giật bắn mình quay đầu lại nhìn, bỗng thấy một bóng người dài kinh người, mà lại chỉ có một chân, tiếng hú như khóc, từ trên là xuống, lẽ đương nhiên cũng thất kinh hoảng hồn, vội từ trên lưng thạch mã vọt vèo ra ngang một trượng sâu.

Thượng Quan Linh và Phương Kỳ đã khiến cho người trên lưng ngựa hoảng sợ bỏ chạy, đồng thời hai người cũng vì thấy có bóng người bay vèo vào ấy mà thất kinh!

Cả đôi bên đều giật mình về sự xuất hiện thành linh của đối phương.

Thì ra bóng người trên lưng thạch mã này cũng cao xấp xỉ với Phương Kỳ và Thượng Quan Linh, hai người công kên nhau, tóc rối bung, trước ngực lưng lảng hai xâu tiền giấy đốt cho người chết, thân mặc một áo dài đen, trên tay một gậy Khốc Thương Bàng, mặt mũi tuy chưa thấy rõ nhưng với lối ăn mặc thế, chẳng đúng với những lời thường đồn là Hắc Y Vô Thường Câu Hồn Quỷ đây ư?

Phương Kỳ thấy vậy cũng thất kinh, Thượng Quan Linh ngồi trên vai nói với Phương Kỳ rằng :

- Thưa Phương lão tiên bối! Tôi chỉ nghe nói là người sợ ma chứ đâu có ma lại sợ người? Nếu đã sợ chúng mình thì đủ rõ không phải là ma, vậy ngài hãy để tôi ngồi tạm đây đi bắt người kia hỏi thử xem tại sao y lại giả dạng làm ma quái như thế?

Phương Kỳ chỉ ngại Thượng Quan Linh ý tài ra tay gây sự thì hỏng chuyện chữa bệnh độc mắt! Đang lúc phân vân suy nghĩ thì bóng vô thường quỷ kia nghe tiếng Thượng Quan Linh, lập tức nhún chân nhảy ngược trở lại, thân pháp vèo nhanh như một làn gió.

Phương Kỳ vì vướng Thượng Quan Linh trên vai, không tiện hành động, đành đặt Thượng Quan Linh xuống, đứng ngăn ngay thế đến của đối phương, giơ tay hỏi rằng :

- Người bạn hà tất phải giả ma quỷ như thế làm gì? Vậy bạn thuộc nhân vật nào trong giang hồ, chẳng lẽ muốn bá chiếm hết Vạn Tính Công Phần để làm của riêng cho mình sao?

Người hắc y nọ nghe Phương Kỳ hỏi, không trả lời thẳng mà lạnh lùng thốt :

- Bây giờ vào giờ gì rồi?

Phương Kỳ không hiểu dụng ý câu hỏi của đối phương, ngừng mắt nhìn trăng sao một hồi mới trả lời :

- Canh ba vừa hết, nhưng chưa đến canh tư hẳn, người bạn hỏi thế làm gì?

Bóng đen vừa cao vừa gầy gật đầu nói :

- Anh em trong làng U Mịch rất ưa nói đạo lý, Vạn Tính Công Phần đây, mỗi đêm ngoại trừ từ canh ba đến canh năm ra, tha hồ để cho người dương thế tảo mộ hay đến lễ tế tự do!

Phương Kỳ chưa kịp hỏi, Thượng Quan Linh đã lên tiếng nói :

- Thế còn trong canh ba đến canh năm thì sao?

Người áo đen gơ cây Khốc Thương Bổng khua một cái, rồi lạnh lùng nói :

- Trong thời gian ấy, nơi Vạn Tính Công Phần này là quỷ giới của làng U Mịch, kẻ nào đến trong giờ ấy sẽ chết!

Phương Kỳ cũng bật cười, đưa mắt nhìn người áo đen cao tám thước ấy, từ từ hỏi rằng:

- Theo lời ông bạn nói vậy, thì chắc ngài cũng sống chung với loài ma kia?

Vậy chúng tôi quả đã xui xẻo, đã đến Vạn Tính Công Phần đây đúng giờ vào canh ba đến canh năm, chắc ông bạn đây thế nào cũng đoạt vía truy hồn chúng tôi để nhập vào làng U Mịch chứ?

Người áo đen trợn ngược đôi mày sâu róm nhìn Phương Kỳ nói :

- May là giờ này canh tư chưa điểm, U Mịch thần quan còn chưa thăng điện!

Ta niệm tình các người vô tri sơ phạm, đặt biệt khoan dung tha cho lần thứ nhất này, chỉ cần mau mau rời khỏi ngay Vạn Tính Công Phần này gấp, cấm không được nói với ai về chuyện đem nay ở đây, như thế sẽ tránh khỏi được nạn Đoạt Vía Truy Hồn của U Mịch Thần Quân ta!

18. Hãy Tới Địa Phủ Bái Thần Quân

Thượng Quan Linh nghe người áo đen nói, hình như còn vị U Mịch Thần Quân mà đến canh tư mới thăng điện, tính háo kỳ cậu bé lại nổi lên, vội vàng hỏi dồn :

- Kể ra lòng dạ ông cũng tốt đấy! Nhưng chúng tôi đã từng thấy những chuyện dơ bẩn của thế gian này rồi, chán mất lắm nên chúng tôi muốn giao hảo với một người bạn dưới Địa phủ cho vui! Ông vừa rồi chỉ nói là U Mịch Thần Quân sắp thăng điện? Vậy có thể cho chúng tôi chiêm ngưỡng cảnh sắc thăng điện ấy được không?

Người áo đen lạnh lùng nói :

- Các người bộ không thiết sống nữa? Dễ lắm dễ lắm! Để ta dùng cây Khốc Thương Bổng đưa hồn các người về tham bái U Mịch Thần Quân cho biết vậy!

Dứt lời, vung gậy đưa ma bên tay phải quát tới bả vai Phương Kỳ, chưởng bên trái từ trước ngực đẩy tới, một luồng kinh phong lạnh lùng vung ra.

Võ công của Phương Kỳ tuy không được đến mức xuất thần nhập hóa như Càn Khôn ngũ tuyệt, nhưng trên giang hồ cũng thuộc vào hạng cao thủ đệ nhất lưu!

Lúc này thấy thế đánh của đối phương về binh khí Khốc Thương Bổng rất tầm thường, trong bụng bỗng thất kinh, không trực tiếp tiếp ngọn đánh của đối phương, thân hình nhẹ nhún, lướt hẳn ra xa bảy thước nhưng khi lướt tránh ấy đã vung chưởng quạt ngay một luồng kinh phong để ngăn chặn luồng gió lạnh lạnh của đối phương đánh tới.

Quả nhiên với sự dự đoán của Phương Kỳ, người áo đen khi vung cây Khốc Thương Bổng ra, tuy rất tầm thường nhưng khi gần đến bả vai Phương Kỳ, lập tức tua tủa ra muôn ngàn ngọn gậy răng chó đánh nhanh sang, nếu Phương Kỳ không đoán trước mà tránh, thế nào cũng khó thoát khỏi công hãm này của địch!

Dẫu thế chưởng lực của Phương Kỳ khi chạm với chưởng lực âm hàn của người áo đen, lão cũng giật mình thất kinh về công lực của đối thủ cao hơn mình nhiều!

Trong bụng lập tức cẩn thận hơn, quay thân nhanh như làn gió ngược về với cây nạng Đả Cầu Bổng, dùng luôn thế Hảo Môn Trục Khuyển, nhẹ nhàng lướt tới giờ nạng trên điểm yết hầu giữa quắt tả hữu Kỳ Môn Huyết, dưới đánh hai thế nhỏ Huyết Hải và Phục Thổ, đồng thời một lúc chia đánh thượng trung hạ ba đường yếu huyết trọng yếu của đối phương.

Đây là một tuyệt học trong Cùng Gia bang, biến hóa kỳ ảo, khiến cho người áo đen rú lên một tiếng như ma kêu, nhảy tránh ra khỏi ngoài tám thước!

Thượng Quan Linh vỗ tay cười rằng :

- Thừa Phương lão tiên bối, ngọn Đả Cầu Bổng Pháp của ngài thật là tuyệt diệu trong võ lâm! Ngoại trừ đánh chó ra lại còn có thể đánh ma là khác...

Người áo đen sau khi tránh khỏi rồi chực mở thế công khác đánh dồn vào, nhưng khi nghe Thượng Quan Linh nói vậy, đột nhiên ngăn người, đưa mắt ngạc nhiên nhìn Phương Kỳ một hồi rồi ôn tồn hỏi :

- Ông bạn đã là người biết ngọn tuyệt học của Cùng Gia bang, vậy tôi xin hỏi thăm ông có biết vị Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh phải chăng là bạn quen của ông?

Phương Kỳ thấy đối phương không những đột nhiên ngừng đánh, mà còn đổi ra vẻ mặt hiền hòa, bất giác trong lòng ngạc nhiên hết sức, không hiểu tại sao đối phương lại đột ngột hỏi đến Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh như vậy? Không hiểu có chuyện gì trong này?

Trong khi Phương Kỳ ngăn người ấy, Thượng Quan Linh đã mỉm cười nói :

- Tam Dị Khất trong Cùng Gia bang, vị thứ nhất là Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh, vị thứ hai là Âm Dương Thủ Mặc Bình, còn vị thứ ba chính là Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất Phương lão tiên bối Phương Kỳ đây!

Người áo đen nghe xong vội cài ngay cây Khốc Thương Bổng vào bên hông, ôm quyền thi lễ cung kính nói :

- Tại hạ không biết có Phương đại hiệp đến viếng thăm, quả thật mắt tục thông minh! U Mịch Thần Quân của tại hạ đã ngưỡng mộ đại hiệp từ lâu, vậy xin mời ngài quá bộ cho Thần quân của tại hạ được bái kiến phong nghi của ngài!

Phương Kỳ thật không ngờ rằng mình lại được U Mịch Thần Quân nào đó mộ danh mình đến thế, hơn nữa trong các cao thủ võ lâm, cũng chưa từng nghe đến một ngoại hiệu rộn rợn có hơi ma này bao giờ!

Nhưng thấy đối phương đã cung kính khách sáo với mình, cũng đành mỉm cười rằng :

- Xin hỏi cát hạ quý tánh đại danh? Và U Mịch Thần Quân là ngoại hiệu của vị cao nhân nào?

Người áo đen cung kính cúi lưng đáp :

- Tại hạ tên Phong Kiệt, hiệu Hồn Phụng Thần Quân tại dưới Cửu U Địa Khuyết, được Thần quân ban cho danh hiệu là Câu Hồn sứ giả! Còn về Thần quân của tại hạ, vì đã sống lâu trong Cửu U Địa Khuyết, xưa nay chưa hề nhắc đến danh tánh trên dương gian của mình bao giờ cả, vậy xin thứ lỗi cho Phong Kiệt này không biết đáp ra sao cho phải! Nhưng Phương đại hiệp gặp Thần quân của tại hạ may ra biết rõ ngay cũng nên?

Cửu U Địa Khuyết và U Mịch Thần Quân, một địa danh và một ngoại hiệu ấy quả thật chưa hề nghe đến những tên hấp dẫn rộn người như thế bao giờ! Nhưng Phương Kỳ còn đang lo về vết thương độc của Thượng Quan Linh, cần phải được chữa chạy nhanh, bèn cười nói với Câu Hồn sứ giả Phong Kiệt rằng :

- Phương Kỳ này được Phổ Kiên huynh và U Mịch Thần Quân mời viếng Cửu U Địa Khuyết, đáng ra phải tuân lệnh bái kiến mới phải đạo, nhưng vì Phương Kỳ này còn bận chuyện của cậu em Thượng Quan Linh bị trúng kỳ độc, chỉ trong thời gian ngắn là độc sẽ phát khởi, nên cần phải cố vượt thêm mấy chục dặm đường để tìm người bạn cũ trị bệnh cho xong chuyện, thế nào cũng lại Vạn Tính Công Phần đây để chiêm bái cho biết phong thái của U Mịch Thần Quân!

Câu Hồn sứ giả Phong Kiệt nghe xong cười lớn tiếng rằng :

- Phương đại hiệp hà tất phải vất vả mấy chục dặm đường làm gì? Chính Thần quân của tại hạ chuyên trị các chứng vạn độc, nghề y của Thần quân có thể nói là cái thế vô song! Chỉ một viên Vạn Diệu Đơn Sa có thể khiến tiểu hiệp Thượng Quan Linh khỏi ngay như cũ!

Phương Kỳ cảm thấy giao một trách nhiệm chữa độc của Thượng Quan Linh cho một người lạ U Mịch Thần Quân mà mình chưa hề quen biết, trong lòng cũng hơi ngai ngại! Nhưng nếu không nhận lời thì tỏ ra mình quá nhất gan, người ta sẽ cười, bèn liếc mắt qua Thượng Quan Linh xem cậu bé có ý kiến gì?

Nào ngờ Thượng Quan Linh tính háo kỳ còn nặng hơn Phương Kỳ thần khát, có ý nói láo rằng :

- Thưa Phương lão tiền bối! Bây giờ tôi cảm thấy trong lòng nôn nao khó chịu, tứ chi bắt đầu mỏi rã, e sợ không kịp đi tìm Xà Khất Khu Vân được nữa, chẳng thà nhờ ngay vị U Mịch Thần Quân này đây thi thố tài y Hoa Đà cho được việc!

Phương Kỳ nào biết Thượng Quan Linh nói láo, thất kinh hoảng hồn, vội vàng móc túi lấy viên linh đơn đưa sang cho Thượng Quan Linh, quay sang phía Câu Hồn sứ giả Phong Kiệt cười gượng :

- Nếu Phong Kiệt huynh đã có nhã ý nhiệt tâm như vậy, thì cậu em tôi đây đành tuân mệnh đến quý Cửu U Địa Khuyết để tham bái U Mịch Thần Quân, cầu xin một viên Vạn Diệu Đơn Sa! Phiền Phong Kiệt dẫn đường hộ cho!

Câu Hồn sứ giả Phong Kiệt mỉm cười dắt hai người đến một viên đá vuông trước mặt ngôi mộ lớn nhất trong đó, cả ba người cùng đứng vào viên đá xong, Phong Kiệt bèn tụ khí vào Đan điền, quay mình sang phía trái nhắm ngay một bức tượng người bằng đá, phật luôn một Phách Không chưởng vào ngực tượng đá, Thượng Quan Linh và Phương Kỳ cảm thấy dưới chân mình từ từ dần hạ xuống, thì ra viên đá vuông ấy đã tự động đưa ba người xuống sâu dần.

Thượng Quan Linh tính ngằm trong bụng, này giờ xuống ước cũng được chừng sáu trượng sâu, nhưng hình như lúc này viên đá lại đưa ngược ba người lên một chiều khác, một lúc rồi mới ngừng hẳn, nhưng trước mắt tối như mực, không khí ngột thở.

Thượng Quan Linh Câu Hồn sứ giả đưa tay nhẹ đẩy bên cánh phải, kít một tiếng nhỏ nổi lên, xa xa thấy một ánh sáng xanh lè.

Ánh sáng xanh ấy hình như ở tuốt mãi đầu cùng, Phong Kiệt nghiêng mình dẫn khách, Phương Kỳ và Thượng Quan Linh quay đầu nhìn lại, cả hai đều ngạc nhiên vừa kinh, vừa thú vị, thì ra con đường đưa xuống là một cỗ quan tài lớn tướng, đầu áo quan có cửa ngằm, vừa rồi cảm thấy ngột thở là lý do thiếu không khí của đường hầm này đây!

Khi ra đến cửa đường hầm, Thượng Quan Linh và Phương Kỳ nhìn ra cảnh vật bên ngoài, tóc gáy hai người bất giác dựng ngược cả lên, da gà nổi đầy mình, nhưng cũng rất phục vị trụ trì của ngôi điện Cửu Hoàn Tương Tiếp là U Mịch Thần Quân, đã có thể xây cất nổi một cung điện quý phủ âm u kỳ dị to lớn như thế.

Thì ra trong cung điện kỳ dị này, cửa sổ là những xương người ráp thành, giữa cửa điện treo lủng lẳng tám chiếc đầu lâu người dùng làm đèn dầu, những ánh sáng xanh ấy đều do trong sọ lủng lẳng ấy tỏa ra.

Trên phía cửa điện, một khuôn biển ngang được dùng xương người xếp thành bốn chữ Cửu U Địa Khuyết.

Hai bên trụ, mỗi bên một bức câu đối viết :

Nhược hướng vô lâm cầu tuyệt nghệ

Thả lai địa khuyết bái Thần quân

(Có nghĩa là: Muốn tìm học tuyệt nghệ trong vô lâm, hãy đến cung điện địa khuyết cầu U Mịch Thần Quân)

Thượng Quan Linh xem xong câu đối, trong lòng cảm thấy không phục, bụng nghĩ thầm vị U Mịch Thần Quân ý vào gì mà khí phách của hai câu đối có vẻ ngênh ngang thế không biết?

Ba người vừa ra khỏi đường ngằm, trong Cửu U Địa Khuyết, một ông già lùn mặt đỏ nhằng nhịt từ cung điện đi ra, lên tiếng nói với Phong Kiệt rằng :

- Thần quân đã thắng điện và biết Phong huynh đã đưa khách tới viếng, nên sai Tiêu Khôi đến thăm hỏi xem tân khách lệ này thuộc môn phái nào? Mà đã xui khiến Phong huynh phá mười năm U cấm dưới địa khuyết của U Mịch Thần Quân trước khi chưa luyện thành U Mịch thập tam kinh, tuyệt không bao giờ tiếp gặp người trên dương thế!!! Huynh còn lạ gì lệnh nghiêm cấm này?

Câu Hồn sứ giả cười :

- Xin phiền Tiêu huynh chuyển lời bẩm lại với Thần quân, tân khách mà Phong Kiệt đã mời đến chính là một nhân vật trong Tam Di Khất cùng ngang danh với Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh, tức ngoại hiệu Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất và cùng với một tiểu hiệp Thượng Quan Linh!

Người già lùn mặt đỏ sau khi vào điện, trong Cửu U Địa Khuyết lấp tức có một âm thanh rất nhỏ nhưng cũng rất rõ, giọng quát dị tuyền ra rằng :

- Nếu đã là quý khách trong Cùng Gia bang, hãy miễn bỏ hết các kiểu cách lễ nghi thường xuyên trong Cửu U Địa Khuyết, Diêm Nguyên Cảnh này thân hành xuất điện ra nghênh tiếp quý khách!

Ba chữ Diêm Nguyên Cảnh vừa lọt vào tai, Phương Kỳ giật mình thất kinh, biết ngay mười năm về trước có một hiệp đạo lừng danh ở Lĩnh Nam, đột nhiên bị mất tích, tên gọi Diêm Nguyên Cảnh! Xưa nay mình với người ta không ân oán gì với nhau, nên trong lòng không muốn nhận trọng lễ tiếp đãi của người ta, bèn dặt tay Thượng Quan Linh, hai người cùng dùng khinh công vọt lẹ về phía cửa điện.

Nhưng lúc hai người vừa chạm chân xuống đất, trước mặt đã có một luồng gió lạnh lướt tới, thì ra một người ước độ gần năm mươi tuổi, thân hình trung bình, mặt gầy, mắt sâu, quần áo ăn mặc theo lối công hầu vương giả, đứng né về một bên ôm quyền thi lễ một cách chu đáo :

- Xin mời quý khách vào nội điện!

Ngôi đại điện vừa rộng vừa dài, chiều dài hơn bảy trượng, thế mà vừa dứt tiếng, Thần quân đã hiện ngay trước cửa điện, như vậy đủ biết công lực của U Mịch Thần Quân như thế nào rồi!

Sau khi đưa khách vào đến đại điện, U Mịch Thần Quân bèn mời ngồi trên một bảo tọa, còn mình ngồi về một bên tiếp khách. Phương Kỳ và Thượng Quan Linh lúc này mới quan sát cảnh sắc xung quanh của đại điện này, chỉ thấy gần ba bốn chục chiếc đèn bằng sọ người chết treo lủng lẳng khắp nơi, ánh sáng xanh xao từ trong những lỗ mắt, mũi, tai, miệng tỏa ra trong rợn hân người, thật là một không khí ma phủ rùng rợn âm u!

Xung quanh U Mịch Thần Quân cả thấy bốn người đứng hầu. Ngoại trừ Phong Kiệt và Tiêu Khôi hai người ra là biết tên, còn hai người, một người mặt mũi tinh anh, thần sắc trông có vẻ quỷ quyệt, thân mặc một áo bào xanh, đứng về một nho sinh, còn người kia đẩy mình màu đỏ rực với áo bào của quan thẩm án, thân hình cao lớn.

Phương Kỳ, Thượng Quan Linh sau khi an tọa xong, Câu Hồn sứ giả Phong Kiệt bèn khom người trần báo với U Mịch Thần Quân, nhưng tiếng nói không phải của người phàm thường dùng, mà là một giọng nói như ma khóc!

Phong Kiệt vừa mở miệng, U Mịch Thần Quân đã đưa tay lắc rằng :

- Phong Kiệt! Ta đã mười năm không gặp người dương gian rồi, nay có khách vô lâm ngồi lại đây, vậy hãy miễn những lễ lối cũ đi, người cứ việc dùng tiếng người mà nói, đừng bắt chước tiếng ma để hai vị khách quý đây cười mình thất lễ!

Câu Hồn sứ giả bèn đổi giọng :

- Kính bẩm Thần quân! Tiểu hiệp Thượng Quan Linh trên người mắc chứng bệnh kỳ độc, có thể sắp bộc phát tức thời đây, kính xin Thần quân hãy tặng trước cho quý khách một viên Vạn Diệu Đơn Sa rồi sẽ chuyển vãn sau cho được việc!

U Mịch Thần Quân ồ lên một tiếng, quay sang Phương Kỳ hỏi :

- Thưa Phương đại hiệp! Thế cậu em Thượng Quan Linh đây bị chứng gì vậy?

Phương Kỳ kể tóm tắt qua loa xong, U Mịch Thần Quân bèn từ trong người lấy ra một lọ bằng ngọc, dốc ra một viên linh đơn to bằng hột dưa để trên bàn tay, rồi gọi Thượng Quan Linh ngồi gần lại, bắt mạch cho cậu bé.

Xem mạch xong, U Mịch Thần Quân giật mình thất kinh, vội vén ngay ống quần Thượng Quan Linh ra xem, nhưng vết hoen đỏ đã tan biến đâu mất. U Mịch Thần Quân cười lớn ngồi về chỗ mình, mắt nhìn Thượng Quan Linh với một vẻ kinh ngạc khen :

- Cậu Thượng Quan Linh chắc đã may mắn ăn được một thứ linh dược gì hiếm có trên đời, nên khi trúng độc mà không đến nỗi nặng, lại được uống những linh đơn của Phương đại hiệp, thật là vô sự hắc rồi, khỏi bận đến Diêm Nguyên Cảnh ra tay nữa! Nhưng thứ Vạn Diệu Đơn Sa này của tôi, chuyên trị bá độc, linh nghiệm vô cùng, vậy cậu em cứ giữ bên mình, ngộ đi giang hồ có thể giúp ích cho người khác cũng nên!

Dứt lời bèn đưa viên “Vạn Diệu Đơn Sa” cho Thượng Quan Linh, cậu bé cũng chẳng khách sáo gì, cảm ơn nhận bỏ luôn vào túi, rồi quay đầu nhìn Phương Kỳ nở nụ cười tinh quái.

Bây giờ Phương Kỳ mới biết Thượng Quan Linh hồi nãy đã nói dối mình để cốt tới Địa phủ của U Mịch Thần Quân này coi cho biết.

U Mịch Thần Quân đưa xong viên thuốc, lại cười nói rằng :

- Diêm Nguyên Cảnh vừa rồi bắt mạch cho tiểu hiệp Thượng Quan Linh, nhờ vậy mà phát giác được một chuyện lạ! Cậu em tuổi nhỏ như thế, nhưng về nội khí huyết hành trong người thông suốt, thật không chỗ nào gặp trở ngại! Với tuổi như thế mà đã có những công lực thành tựu như vậy, quả thật khiến người ta kinh ngạc!

Diêm Nguyên Cảnh xin mạo muội hỏi một câu, Thượng Quan Linh tiểu hiệp không biết là đệ tử của vị danh môn nào trong võ lâm?

Thượng Quan Linh đỏ mặt về lời khen của U Mịch Thần Quân, Phương Kỳ thấy vậy trả lời hộ :

- Cậu em Thượng Quan Linh đây là cao tước của Nam Cương Ẩn Hiệp Tả Đông Dương, nhưng vì gần đây gặp nhiều may mắn kỳ dị, uống được những linh dược hiếm có trên đời, lại nữa được sự tâm truyền của Nam Bút Gia Cát Dật và Tây Đạo Thiên Si đạo trưởng trong nhóm Càn Khôn ngũ tuyệt, nên tuy tuổi còn nhỏ mà võ công đã có thể sánh ngang với hạng đệ nhất danh thủ trên giang hồ!

U Mịch Thần Quân nghe xong không ngớt gật gù, Phương Kỳ lại hỏi rằng :

- Diêm thần quân đã nổi danh từ mười năm trước, sao...

U Mịch Thần Quân nghe vậy cười ha hả, cắt đứt luôn câu hỏi của Phương Kỳ, nói rằng :

- Phương đại hiệp có lẽ muốn hỏi tại sao tôi buông bỏ tên Lục Lâm Hiệp Đạo ở Lĩnh Nam mà chạy đến Vạn Tính Công Phần này để chui xuống Cửu U Địa Khuyết là vị U Mịch Thần Quân chứ gì?

Phương Kỳ mỉm cười gật đầu, U Mịch Thần Quân cau mày một hồi rồi mỉm cười nói :

- Chuyện này nói ra hơi dài, nay Phương đại hiệp và Thượng Quan Linh tiểu hiệp đã xuống Địa phủ làm khách, quả là một chuyện hiếm hoi, vậy hãy để Diêm Nguyên Cảnh này tận hết chút tình địa chủ để tiếp đãi hai vị khách quý, rồi chúng mình thủng thỉnh trò chuyện sau!

Dứt lời gơ tay ngoắc một cái, tức khắc một bàn tiệc linh đình dọn ngay ra đại điện, nhưng tất cả những dụng cụ trên bàn tiệc như: đĩa, chén, bát, đĩa, thìa đều hoàn toàn bằng những xương người và sọ người trắng hếu! Kể nhìn chỉ cảm thấy một bầu không khí lạnh lạnh rợn người, càng tăng thêm vẻ thần bí của cung điện Địa phủ của Diêm Nguyên Cảnh lên thành một đại điện Diêm La!

Thượng Quan Linh thấy những chén bát đĩa thìa kinh người như thế, mày cau lại như khó chịu, U Mịch Thần Quân thấy vậy, tay chỉ về một người đứng cạnh mặc áo bào xanh như kẻ nhỏ sinh nói :

- Thượng Quan Linh tiểu hiệp cứ việc yên tâm mà dùng tiệc! Những dụng cụ đây toàn do vị Trọng Tuyền Tú Tài Cam Hóa Quế này đã tốn kém đến tận Giang Tây để đặt làm những đồ chén bát đĩa bằng sứ này, vì để phù hợp với cảnh sắc của Cửu U Địa Khuyết nên mới đặc biệt cho nung riêng thành những kỳ hình dĩ trạng này mà thôi!

Nói xong cầm luôn đũa khê gõ vào các chén bát đĩa trên bàn, quả nhiên có tiếng coong coong của chất sứ vang lên.

Phương Kỳ và Thượng Quan Linh bấy giờ mới yên bụng ngồi vào bàn tiệc, U Mịch Thần Quân Diêm Nguyên Cảnh hỏi ngay đến người mặc áo đỏ, rồi cùng nói với hai người rằng :

- Trong Cửu U Địa Khuyết này, kể cả Diêm Nguyên Cảnh trong đó, cả thầy có năm người, Trọng Tuyền Tú Tài Cam Hóa Quế, Đại Đầu Quỷ Tiêu Khôi, Câu Hồn sứ giả Phong Kiệt, mà nhị vị đã biết đến, còn vị này là Hồng Y Hỏa Phán Lục Lôi, cũng bởi chán chường chuyện thế gian vô vị nên cam chịu xuống Cửu U Địa Khuyết làm dịch sứ!

Hồng Y Hỏa Phán thi lễ xong lại cung kính đứng sau U Mịch Thần Quân, Diêm Nguyên Cảnh giờ chén lên mời khách :

- Diêm Nguyên Cảnh đã có trên mười năm không thấy ánh nắng mặt trời rồi!

Phương đại hiệp có thể đoán tại sao khi Phong Kiệt nghe đến Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất của huynh mà dám phá lệ mời khách vào Cửu U Địa Khuyết đây chăng?

Phương Kỳ ngơ ngác lắc đầu, U Mịch Thần Quân thở dài một tiếng nói :

- Trong khi Diêm Nguyên Cảnh rời khỏi dương thế vào Cửu U Địa Khuyết, giữa lúc ấy tôi đã phải mang một ơn và đồng thời cũng kết luôn một mối thù...

Thượng Quan Linh nghe chuyện có vẻ kỳ lạ, không chờ Diêm Nguyên Cảnh nói hết lời, bèn chen ngay vào hỏi :

- Xin Diêm thần quân cứ nói phức ra! Ân nhân là ai? Kẻ thù là người nào? Sao người cứ nói quanh vòng tròn như thế làm gì?

U Mịch Thần Quân cảm thấy mến tính tình ngay thẳng của Thượng Quan Linh, nhìn cậu bé rồi mỉm cười nói :

- Kẻ thù là Cửu Độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, còn ân nhân là người trong Cùng Gia bang, tức người cùng ngang danh với Phương đại hiệp, tên gọi Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh!

Hai tên Cửu Độc thư sinh và Thiểm Điện Thần Khất đều từng gây nên những mối nghi ngờ trong lòng Thượng Quan Linh từ lâu, vì có những mối quan hệ như thế, nên trong lòng cậu bé càng tăng thêm tính tò mò, vội hỏi dục U Mịch Thần Quân mau kể gấp.

U Mịch Thần Quân khê hớp hơi rượu xong, từ tốn kể :

- Chính cung điện Cửu U Địa Khuyết này không phải do tay Diêm Nguyên Cảnh đây kiến tạo! Mười năm về trước, bởi tôi có tính háo thắng, muốn hơn hết tất cả những tay cao thủ lừng danh lúc bấy giờ là Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm và Đoạt Hồn Kỳ tức Càn Khôn ngũ tuyệt, nên tôi đã đi hầu hết khắp nơi sơn lâm cùng cốc để tìm xem có những kỳ thư về võ học không? Để cố luyện những tuyệt nghệ kinh đời trên trần gian này! Nhưng sau khi phiêu bạt một thời gian đấy đó, nên tôi khám phá đến nơi Vạn Tính Công Phần, dưới này có sẵn một cung điện Cửu U Địa Khuyết. Trong cung điện ma phủ này lại có một quyển kỳ kinh từ hai trăm năm về trước do một vị dị nhân tuyệt thế trong hồi bấy giờ là Tu La Tôn Giả để lại, mệnh danh của quyển kinh là U Mịch thập tam kinh! Nghe nói tất cả những thế võ học thần kỳ trong kinh đã chép, nếu ai học được hết, có thể nói là đương kim vô địch, mà có thể là đời sau vẫn chưa chắc gì ai tìm cách phá nổi! Sau khi tôi được tin này, bèn cố công ngày đêm lùng soát khu Vạn Tính Công Phần này, nhưng trước khi chưa tìm ra cửa vào Cửu U Địa Khuyết, tôi được quen biết một vị Cửu Độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết! Sau khi gặp Cơ Thiên Khuyết, tôi cảm thấy mến ngay, bèn đem tất cả thực tình nói rõ cho y nghe, lẽ đương nhiên y cũng ham thích về bộ kỳ thư võ học này, nên cùng hiệp lực chung sức với tôi tìm kiếm. Nếu tìm ra được sẽ ở luôn dưới Cửu U Địa Khuyết cùng nhau nghiên cứu và luyện tập!

Nhưng tên Cửu Độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết này tâm dạ xấu xa! Trong lúc tôi quá cực nhọc tìm ra được cửa vào địa khuyết, cả hai cùng nhau từ trong đường huyết áo quan đi ra, và thấy tôi từ trong trụ cột xương trắng này tìm ra được U Mịch thập tam kinh, nhưng chỉ có những chương thứ 5, 7, 9, 11! Sau khi tôi cầm bốn chương kinh văn này vào tay, y bèn ra tay hạ độc thủ, dùng loại độc châm khiến tôi trúng độc nằm hôn

mê bất tỉnh nhân sự dưới địa khuyết để chờ chết, y ngang nhiên ung dung đoạt luôn bốn chương văn kinh của bộ U Mịch thập tam kinh rời khỏi địa khuyết đi biệt luôn!

Thượng Quan Linh khi nghe tới đây, trong mũi cậu nhẹ hừ một tiếng, quay sang nói với Phương Kỳ rằng :

- Thừa Phương lão tiền bối! Tên Cửu Độc thư sinh này độc ác tàn nhẫn như thế, không hiểu hắn bị Chung Ly Triết đánh bại chạy biệt tích luôn trên giang hồ, sự thật hắn còn sống hay đã chết?

Phương Kỳ xua tay rồi mỉm cười, Thượng Quan Linh đành im lặng nghe Diêm Nguyên Cảnh tiếp tục nói :

- Thế rồi tôi từ từ tỉnh lại trong địa khuyết, rồi phát hiện một hồ lô nhỏ đựng linh đơn và một bức thơ văn tắt! Thuốc linh đơn ấy chính là viên Vạn Diệu Đơn Sa mà tôi đã tặng tiểu hiệp vừa rồi, bức thơ thì của Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh đã để lại, trong thơ nói rằng: Gia Minh cũng được người ta chỉ mách đến địa khuyết để tìm quyển kỳ thư U Mịch thập tam kinh của Tu La Tôn Giả để lại, nhưng sau khi đến Cửu U Địa Khuyết, thấy tôi bị trúng độc trăm năm bất tỉnh, sắp tắt thở đến nơi, nên tính cứu người trước rồi nói sau, ngờ đâu người hiền lương thì gặp may mắn! Ngay gần chỗ tôi nằm bất tỉnh ấy, Gia Minh đã phát giác được những chương văn kinh từ chương thứ 4, 6, 8, 10 của U Mịch thập tam kinh, nhưng ngoài bốn chương kinh văn này ra còn thêm lọ hồ lô đựng thuốc linh đơn Vạn Diệu Đơn Sa!

Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh mình giở xem kinh một lượt, quả nhiên thấy toàn là những võ công kỳ dị thần bí, nên không muốn tham thêm, cất xong bốn chương kinh văn rồi lấy Vạn Diệu Đơn Sa bỏ vào miệng tôi một viên, đồng thời cũng lấy theo ít viên, rồi để lại lọ hồ lô và bức thư nói rõ tự sự, dặn tôi ráng tìm thêm những chương kinh văn còn lại, nếu tìm được ra, thế nào cũng trở thành một danh thủ cái thế trên giang hồ!

Thượng Quan Linh nghe tới đây, tiếp lời nói :

- Nếu vậy, trong mười ba chương kinh văn của U Mịch thập tam kinh ấy, từ chương 5, 7, 9, 11, bốn chương này đã bị Cửu Độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đoạt cướp, còn bốn chương từ 4, 6, 8, 10 thì được Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh lấy đi, một bộ võ lâm kỳ thư quý báu như thế, chẳng hóa ra bị tàn khuyết mất sao? Còn phần Thần quân đã làm trụ trì tại Cửu U Địa Khuyết trong mười năm trời như thế, chắc nhất định đã tìm ra được những chương văn kinh còn lại trong U Mịch thập tam kinh là các chương thứ 1, 2, 3, 12, 13, tất cả năm chương, chắc Thần quân đã tìm được?

U Mịch Thần Quân Diêm Nguyên Cảnh thở dài một tiếng :

- Nếu tôi tìm ra được hết năm chương kinh văn ấy, tôi đã lên ngay dương gian tìm đến Cửu Độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết để trả thù rồi! Đồng thời tôi sẽ so tài với hết thảy các tay quần hùng tong võ lâm xem thử ai vô địch cho biết, ai mà còn hơi đâu đi ở một nơi ma phủ quỷ huyết này để xưng U Mịch Thần Quân cho sầu buồn trong lòng?

Nói tới đây, quay sang rót rượu cho Phương Kỳ và Thượng Quan Linh rồi kể tiếp rằng :

- Tôi đã tốn mất mười năm trời tâm lực ở nơi Cửu U Địa Khuyết này, nên đã tìm được bốn chương văn kinh của bộ U Mịch thập tam kinh. Những chương này là chương thứ 1, 2, 3, 12! Loại kinh văn này đặt biệt của nó là chương nào độc lập riêng chương đó, dù bị thiếu khuyết chương nào, chẳng qua chỉ biết ít đi một vài môn công lực mà thôi! Bởi thế bộ kỳ thư U Mịch thập tam kinh tuy bị tàn khuyết thiếu sót, cũng không đến nỗi trở thành vô dụng! Nhưng những võ học trong văn kinh, hễ càng về chương cuối càng cao sâu! Nếu đem những chương văn kinh của cả ba người đã được ra so sánh thì phần của tôi tệ nhất trong ba người. Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh đứng giữa, còn về Cửu Độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết thì có thể nói là thần diệu hơn cả!

Thượng Quan Linh bỗng như sực nhớ đến chuyện gì, nhưng phân vân một lúc rồi lại thôi.

Phương Kỳ cũng quay sang hỏi U Mịch Thần Quân :

- Theo lời Thần quân nói vậy thì chương văn kinh thứ 13 trong bộ U Mịch thập tam kinh và cũng là chương chót nhất ấy, đến nay vẫn chưa bị lọt vào tay người nào chứ?

U Mịch Thần Quân Diêm Nguyên Cảnh gượng cười :

- Tôi đã chịu tự nhốt mình ở đây chính cũng chỉ vì chương văn kinh cuối cùng thứ 13 ấy! Nếu tìm cho ra được chương chót này, có thể lên dương gian trả thù ngay, đồng thời có thể so hơn kém với Càn Khôn ngũ tuyệt luôn thể!

Thượng Quan Linh thấy vị U Mịch Thần Quân Diêm Nguyên Cảnh hình như nếu tìm không ra được tuyệt nghệ võ lâm, chắc sẽ không bao giờ xuất hiện trên thế gian nữa! Trong bụng cậu bé tự nhủ thầm: bộ ông không chịu ra khỏi địa khuyết, nhưng chắc gì người ta không mò tới đây tìm ông? Nghĩ vậy bèn mỉm cười rằng :

- Xin Thần quân tha lỗi mạo muội cho Thượng Quan Linh hỏi một câu, tỷ dụ Cửu Độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết hay Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh, họ cho rằng trong bốn chương kinh văn mà họ có được đó, vẫn chưa thể vươn lên mức tột đỉnh trong võ lâm ngày nay, rồi họ sẽ quay lại Cửu U Địa Khuyết tìm kiếm thêm những chương kinh văn còn sót! Như thế chẳng sẽ làm phiền sự yên tĩnh thanh tịch của Diêm thần quân đây sao? Hơn nữa Thần quân đã mười năm trời không thấy ánh sáng mặt trời, thế bốn vị: Phong, Tiêu, Cam, Mộc lại sống bằng lối nào để phụng sự bên cạnh ngài?

U Mịch Thần Quân Diêm Nguyên Cảnh gật đầu cười :

- Thượng Quan Linh tiểu hiệp hỏi rất có lý, nhưng Diêm Nguyên Cảnh này đã sửa chữa hết cả các cửa ngõ vào Cửu U Địa Khuyết, những cửa ấy được biến đổi từng ngày một, chỉ trừ những người có liên hệ với Thiểm Điện Thần Khất lại đây và được người của bản địa khuyết mời vào ra, đừng nói là Cửu Độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, dẫu cho là vị chủ cũ của địa khuyết đây là Tu La Tôn Giả có sống lại trên trần này tới đây đi nữa, cũng chỉ đành vu vơ đứng lang thang trên Vạn Tính Công Phần mà thôi! Đừng hòng tìm được cửa mà vào địa huyệt này!

Nói tới đây cười lên ha hả, tay chỉ sang Câu Hồn sứ giả Phong Kiệt, Đại Đầu Quỷ Tiêu Khôi, Trọng Tuyền Tú Tài Cam Hóa Quế, Hồng Y Phán Mộc Lôi bốn người rằng :

- Còn về bốn người này, nguyên cũng là các tay hào kiệt của hai phe hắc bạch trong làng võ lâm, hoặc vì bị thua hoặc vì ngậm oan gì đó không biết, trong lúc nghĩ quẩn bèn rủ nhau tập thể tự tử tại nơi Vạn Tính Công Phần này! Cũng bởi mạng họ chưa đến nỗi tuyệt hẳn, nên chỗ họ tự tử lại nhằm trúng ngay cửa địa khuyết, trong khi đó tôi lại tu sửa đường ngầm nên đã nghe rõ, đồng thời mở luôn cửa huyệt khiến họ ngã hết vào trong, rồi tìm hết lời khuyên giải, từ đó họ cam tâm ở lại để phục dịch cho tôi để chờ ngày Diêm Nguyên Cảnh luyện xong U Mịch thập tam kinh, hầu ra dương gian để nở mày nở mặt với thiên hạ võ lâm!

U Mịch Thần Quân Diêm Nguyên Cảnh sau khi kể hết những chuyện dĩ vãng xưa kia, tự mình rót ba chén rượu uống luôn một hơi, rồi quay sang Phương Kỳ nói :

- Chuyện nhập quỷ tịch của Diêm Nguyên Cảnh này ở Cửu U Địa Khuyết đã kể hết rõ ràng, giờ xin hỏi Phương đại hiệp, người ân nhân xưa kia đã cứu tôi thoát chết khỏi tay Cửu Độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, tức ân công Thiểm Điện Thần Khất Gia Minh hiện nay không biết ở phương nào?

Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất Phương Kỳ cau mày rằng :

- Vị Gia Minh nhân huynh này của tôi gần mười năm trời nay, không những Cùng Gia bang không thấy xuất hiện tung tích, mà hầu hết khắp trên giang hồ cũng chẳng biết được tin tức của Gia Minh! Theo lời kể vừa rồi của Thần quân thì sự mất tích của Thiểm Điện Thần Khất vừa vặn trùng hợp với ngày được kinh, như vậy thì rất có thể Gia Minh đã tìm một nơi vắng vẻ nào đó để luyện võ công, nhưng Phương Kỳ vẫn không tìm được trong mười năm dài như thế, bộ anh ta còn chưa luyện xong võ công tuyệt nghệ xuất thế ư?

Trong đầu óc của Thượng Quan Linh lúc này ẩn hiện khá nhiều linh cảm trong sự suy nghĩ, nhưng những sự suy nghĩ ấy bỗng ẩn bỗng hiện, không cách gì cho nó tiếp nối rõ ràng hẳn hoi được, rút cục cậu bé vẫn chưa tìm ra một giải đáp nào chính đáng cho sự nghi vấn của mình.

Nghe hết những lời của Diêm Nguyên Cảnh và Phương Kỳ, Thượng Quan Linh lại có linh cảm, buột miệng hỏi ngay :

- Thưa Phương lão tiên bối! Bốn chương kinh văn trong U Mịch thập tam kinh ấy, nếu khổ luyện trong thời gian mười năm trời, thế nào chẳng thành tựu? Chắc vị Gia Minh tiểu bối này đã xuất thế trên giang hồ rồi chưa biết chừng, nhưng có lẽ ông ta đã từ bỏ danh hiệu xưa của mình là Thiểm Điện Thần Khất cũng nên?

Phương Kỳ cười rằng :

- Chắc cậu em vẫn còn nghi cho người mà xưng Chung Ly Triết tức là Thiểm Điện Thần Khất chứ gì?

Thượng Quan Linh lắc đầu rằng :

- Sự nghi này đã không thể vững được nữa, vì sao tôi đánh với Chung Ly lão nhân, nếu người ta chỉ trong vào bốn chương văn kinh trong U Mịch thập tam kinh ấy, quyết không thể nào lại có nổi những thân pháp thần diệu tuyệt vời ấy được!

Phương Kỳ sợ Thượng Quan Linh nói thế e làm mích lòng Diêm Nguyên Cảnh chẳng, nhưng thấy sắc mặt U Mịch Thần Quân vẫn vui vẻ, bèn quay sang Thượng Quan Linh hỏi :

- Hay là cậu em cho rằng còn có một người thứ hai nào đã hóa danh Thiểm Điện Thần Khất chẳng?

Thượng Quan Linh lắc đầu :

- Khi tôi ở Trường Sinh đảo Đông Hải gặp Đoạt Hồn Kỳ thiện, cũng tức là Đoạt Hồn Kỳ giả, nhưng thủy chung vẫn chưa ai có thể biết lai lịch đích xác của người này ra sao! Nay đem đối chứng tất cả những chi tiết nhỏ nhất ấy, rất có thể Đoạt Hồn Kỳ thiện này là Thiểm Điện Thần Khất cũng nên!

Ngừng một lúc, cậu bé lại nói tiếp :

- Tôi đoán như thế, ít nhất cũng trùng được đến bảy phần mười, miễn là giữa Chung Ly Triết và Đoạt Hồn Kỳ thiện trong hai người này, ít nhất cũng có một người là Thiểm Điện Thần Khất, nhưng về Đoạt Hồn Kỳ thiện có vẻ giống nhiều hơn về phương diện thân hình, nhưng theo sự nghe lén được cây binh khí truyền thống của Cùng Gia bang không phải là Thiểm Điện Thần Khất đi nữa, nhưng cũng dính líu quan hệ với ba chữ Cùng Gia bang!

Phương Kỳ nghe xong cảm thấy lời đoán của Thượng Quan Linh cũng rất có lý, bất giác nhắm mắt suy nghĩ, nhưng về phần U Mịch Thần Quân Diêm Nguyên Cảnh, lúc này lại điên đầu về những Đoạt Hồn Kỳ ác và Đoạt Hồn Kỳ thiện, chẳng hiểu đầu đuôi ra sao, ngạc nhiên hỏi Phương Kỳ rằng :

- Người lừng danh khét tiếng Đoạt Hồn Kỳ trong nhóm Càn Khôn ngũ tuyệt ấy, không lý đã trở thành một vụ án song đôi Đoạt Hồn Kỳ sao? Nếu không, làm sao lại phân biệt thiện ác chân giả ở trong này?

Phương Kỳ chưa kịp trả lời, Thượng Quan Linh thấy vị U Mịch Thần Quân Diêm Nguyên Cảnh này tính tình có vẻ hào phóng ngay thẳng, bèn đem vụ chân giả Đoạt Hồn Kỳ và vụ Tân Cự Càn Khôn ngũ tuyệt thuật lại cặn kẽ cho Diêm Nguyên Cảnh biết.

U Mịch Thần Quân nghe xong thở dài rằng :

- Diêm Nguyên Cảnh này đã cách tuyệt với dương thế lâu năm nên ít biết về tin tức trên võ lâm lại xảy ra nhiều chuyện lạ thế! Nhưng Diêm Nguyên Cảnh xin hỏi thêm một câu nữa, tuy tung tích của Thiểm Điện Thần Khất chưa được rõ đích xác, nhưng tên đại thù của tôi là Cửu Độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, không biết trên giang hồ có ai nghe đồn gì về tung tích của hắn không?

Phương Kỳ lắc đầu nói :

- Người này trước kia tâm độc tay hiểm, từng ngang dọc tung hoành một thời, nhưng nghe nói từ khi bị vị cao nhân Chung Ly Triết đánh bại xong, trên giang hồ cũng không thấy tung tích hắn nữa!

U Mịch Thần Quân Diêm Nguyên Cảnh gật đầu :

- Cứ theo tính tình của tên Cửu Độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết này, hắn là một người không chịu khuất phục thua ai! Ẩn tích lâu năm như thế, nhất định là đang lo luyện võ công tuyệt thế, vậy Diêm Nguyên Cảnh này càng cần phải gấp rút tìm cho ra chương 13 trong U Mịch thập tam kinh, nếu không chắc không bao giờ được thấy ánh nắng trần gian nữa. Khi ấy chẳng hóa thành quỷ dữ dưới Cửu U Địa Khuyết này mất ư?

Thượng Quan Linh nghe rõ hàm ý của Diêm Nguyên Cảnh, nếu không thể áp đảo hết các tay võ lâm đương kim trên giang hồ, chắc không chịu ra khỏi địa khuyết, cậu bé tùm tùm cười nói :

- Thừa Thần quân! Vạn phái trong võ lâm chẳng qua đều đồng nguyên với nhau cả, mỗi phái có một sở trường riêng biệt, mỗi môn có một tinh túy khác hẳn nhau, vậy hà tất...

U Mịch Thần Quân Diêm Nguyên Cảnh không để Thượng Quan Linh nói hết lời, bèn cười nói ngay :

- Ý của Thượng Quan Linh tiểu hiệp nói, Diêm Nguyên Cảnh này cũng biết rõ thâm ý lắm! Nhưng danh tiếng không cần tranh đua còn được, chứ việc ân thù không thể nào không kết liễu cho vuông tròn được, nếu tôi tìm không ra chương kinh văn thứ 13 ấy, không bao giờ ra dương thế, còn được như ý nguyện, chừng đó tôi sẽ rời khỏi Cửu U Địa Khuyết, đi tìm Thiểm Điện Thần Khất để đền ơn, và tìm luôn tên Cửu Độc thư sinh trả thù, xong xuôi hai việc này, chừng đó tôi mới lại Càn Khôn ngũ tuyệt xin thỉnh giáo một vài ngọn tuyệt học! Như thế không phải tôi muốn tranh danh lợi gì trên giang hồ, chẳng qua chỉ muốn biết thử Diêm Nguyên Cảnh này mất nhiều năm sống như ma này có bị uống công khổ luyện ấy không?

Giải quyết xong những chuyện tâm nguyện ấy, tức khắc tìm một nơi danh sơn thắng cảnh nào đó quy ẩn, và tôi cũng chẳng buồn hỏi đến thế sự làm gì nữa?

Phương Kỳ và Thượng Quan Linh sau khi nghe xong lời bày tỏ của Diêm Nguyên Cảnh, bắt giác trong lòng đâm ra kính phục khí khái của U Mịch Thần Quân, từ chỗ phục đến chỗ thân không mấy chốc, đôi bên tâm chủ chén thù chén tạc liên miên vui vẻ!

Nhưng cũng trong lúc mọi người lo ẩm yến dưới địa khuyết của Diêm Nguyên Cảnh, thì bên trên bãi tha ma Vạn Tính Công Phần ấy, đã phát sinh ra một việc kỳ lạ!

Vừa lúc Phương Kỳ và Thượng Quan Linh được Câu Hồn sứ giả Phong Kiệt dẫn đưa vào Cửu U Địa Khuyết xong thì một bóng đen cao gầy cũng vừa tới nơi Vạn Tính Công Phần.

19. Ai Thật Ai Giả?

Thân pháp bóng đen nhanh như một tia điện, đang cúi đầu loay hoay lòng xét khắp các nơi của bãi tha ma, nhưng hình như rất nóng lòng tìm không ra gì, miệng lạnh lùng mỉm cười một tiếng, rồi tự lẩm bẩm một mình: Liên tiếp mười đêm nay lại đây tìm xét, ta không tin lại tìm không ra cửa ngõ vào xưa kia?

Dứt lời bẻ luôn mười cành cây, cắm luôn lên xung quanh một ngôi mộ lớn, chu vi có đến bảy tám trượng rộng, sau khi cắm xong một vòng tròn, bèn từ trong mình lấy vật dùng mang treo lên những cành cắm xung quanh ấy, xong xuôi nhìn kỹ một lượt rồi cười lên những tiếng rộn người, quảng mình vút đi luôn trong đêm tối!

Bóng đen này vừa đi không được bao lâu, lại một bóng đen khác lại, thân hình và lối ăn mặc cũng hao hao giống bóng đen trước, sau khi hiện thân ở Vạn Tính Công Phần cũng loay hoay cúi đầu lòng soát khắp bãi tha ma tứ tung, hình như mục đích hai bóng đen đều giống nhau!

Nhưng bóng đen tới sau này lòng soát một hồi thì phát hiện vật để lại của bóng đen trước, thuận tay rút luôn một cây, giơ lên để lợi dụng ánh sao mới xem, thì ra là ngọn cờ đoạn đở có vẽ sọ người trắng được bọc trên cành cây.

Bóng đen tới sau thấy là cây cờ sọ người như thế, lại giật mình ngạc nhiên! Rồi thành linh tung mình dùng một thân pháp nhanh không kém gì lối lướt lượn của bóng đen trước, nhoáng mắt đã rút sạch hết những ngọn cờ cắm xung quanh ngôi mộ lớn cắm thành một bó trên tay, ngược mắt nhìn mặt trời, thấy đã gần sáng, lạnh lùng cười một tiếng, cũng quảng mình vùn vụt rời khỏi Vạn Tính Công Phần.

Sau khi trời sáng, Phương Kỳ và Thượng Quan Linh bèn cáo biệt U Mịch Thần Quân Diêm Nguyên Cảnh để cùng nhau đi Quảng Tây đến Lạc Hồn cốc của Huyền Âm giáo chủ lo cứu Ngân Tu kiểm Khách Phương Bách Xuyên, đường trình của hai người đương nhiên phải mất một thời gian ngắn, ở đây bút giả xin tạm gác cuộc hành trình của hai người lại để thuật về truyện náo nhiệt đang được xảy ra tại Vạn Tính Công Phần.

Hôm Thượng Quan Linh cùng với Phương Kỳ đi xong, ngay đêm đó, vào khoảng canh hai vừa điểm, trên bãi tha ma của Vạn Tính Công Phần ấy, lại một bóng người gầy cao mặc áo đen, mặt đeo mặt nạ da người xuất hiện, bóng đen nhảy nhót khắp các bia mộ như tìm kiếm một cái gì, thành linh bóng đen ngừng lại, vì

sực nhớ đến mấy cây cờ đêm qua mình đã cầm, cốt để cảnh cáo những nhân vật giang hồ, nội trong mười ngày, cầm tuyệt không được động tới một ngọn cây hay một lá cờ tại bãi tha ma Vạn Tính Công Phần này! Nhưng sao bây giờ không thấy lấy một ngọn cờ nào hết? Sau khi ngạc nhiên một lúc, lập tức đứng lên một ngôi mộ cao, phát ngay một giọng cười âm u rợn người, hướng ngay về bốn bề lên tiếng ngạo mạn rằng :

- Quân nào đã to gan lớn mật? Dám ngang nhiên rút ký hiệu Đoạt Hồn Kỳ của ta?...

Người áo đen chưa dứt lời thì hướng Tây nam cách hơn mười trượng, trong lùm cây rậm rạp ấy, đột nhiên cũng có một giọng nói và cười lạnh lùng âm u như bóng đen đang đứng trên ngôi mộ đây, tiếng nói ấy lí nhí rằng :

- Hừ! Rõ thật đồ không biết xấu! Tự nhận mình không dám nhận tên thật của mình mà lại đi mạo nhận tên Đoạt Hồn Kỳ của người ta...

Thì ra bóng đen đang đứng trên ngôi mộ đây chính là Đoạt Hồn Kỳ ác mà Thượng Quan Linh đã ghét cay ghét đắng, nghe có người dám cả gan vuốt râu hùm mình như thế, đôi mắt lộ vẻ hung tợn, vụt một cái vọt hẳn ra hơn năm trượng tìm một ngôi mộ cao, khẽ nhún thêm một lần chân vèo nhanh về phía cây rậm rạp hướng Tây nam.

Nhưng vừa tới nơi thì phía Tây nam này đã im lìm hẳn, một giọng âm u lí nhí thâm trầm lại vang lên cách bên phải tám trượng, vẫn giọng nói chế diễu rằng :

- Với lối khinh công như thế mà cũng đòi xưng danh trong Càn Khôn ngũ tuyệt à?

Với kiến thức và công lực của Đoạt Hồn Kỳ ác như thế, lẽ dĩ nhiên trong mắt nhà nghề biết ngay gặp tay cao thủ, trong lúc mình thành linh đột nhập như thế mà đối phương vẫn ung dung tránh xa khỏi tám trượng, lối khinh công ấy quả thật không thua kém gì mình!

Trong bụng bắt đầu đề phòng, nhưng vẫn giọng điệu kiêu hùng lên tiếng :

- Người bạn sao cứ phải lẩn trốn như loài chồn chuột như thế? Hay là tại bạn có gì bí ẩn không thể gặp được người ta hay sao?

Cách tám trượng bên tay phải, tiếng cười âm u quái gở nổi lên một hồi, từ từ sau phía mấy ngôi mộ hoang, xuất hiện một thân hình gầy cao, cũng áo đen và đeo mặt nạ da người, thì ra chính là Đoạt Hồn Kỳ thiện mà Thượng Quan Linh đã được gặp tại Trường Sinh đảo Đông Hải đạo nọ.

Đoạt Hồn Kỳ ác thấy đối phương từ thân hình đến cách ăn mặc đều hoàn toàn giống mình, bất giác mắt lộ vẻ kinh lạ, bèn buông tiếng rằng :

- À... ra Đoạt Hồn Kỳ giả...

Đoạt Hồn Kỳ thiện lập tức cắt ngang câu nói rằng :

- Tôi nhìn nhận tôi là Đoạt Hồn Kỳ giả, nhưng chính bản thân ngươi cũng đâu phải là Đoạt Hồn Kỳ thật! Chân Đoạt Hồn Kỳ đã hóa thân vạn vật, thần diệu vô biên, lừng lẫy khắp thiên hạ, hành hiệp trượng nghĩa hầu hết tứ hải trong giang hồ, đâu có giống hung tàn ác tâm độc tay hiểm như ngươi đây?

Đoạt Hồn Kỳ ác nghe Đoạt Hồn Kỳ thiện nói mình không phải là Đoạt Hồn Kỳ thật, bèn từ trong mình rút luôn cây Phong Ma Bảo Đồng vụt ra dài hơn ba thước rồi móc luôn ngọn cờ đoạn đỏ sọ người trắng hếu lên trên.

Đoạt Hồn Kỳ thiện cũng bắt chước làm theo, nghĩa là cũng rút binh khí của mình rồi móc cờ lên, nhưng cười lên nói :

- Thứ cờ sọ người Đoạt Hồn Kỳ này, ta có thể tìm cho ngươi cả trăm nghìn cái, như thế đâu có thể chứng minh nổi sự chân giả được? Còn về cây cán cờ, có thật là chất phong ma bảo đồng không? Chuyện ấy trong bụng chúng ta tự biết với nhau là đủ rồi!

Đoạt Hồn Kỳ ác cũng không tức giận gì lời nói của đối phương, vẫn lạnh lùng nói với Đoạt Hồn Kỳ thiện :

- Ba bốn tháng trước đây, ta đã đến Đông nam tìm ngươi...

Đoạt Hồn Kỳ thiện lại cắt ngang câu nói của đối phương :

- Đáng tiếc! Đáng tiếc! Ta cũng cùng trong thời gian ấy, lý do ấy, lên miền Tây bắc tìm người! Nhưng không ngờ ta đã vô tình công hộ chưởng cho người, khiến cho Đông Tăng Túy hòa thượng cùng với lão già Bắc Kiếm Phổ Côn, đôi bên ác đấu suýt mất mạng! Hơn nữa người người còn để lại vụ huyết án 23 tầng lầu ở Tịnh Tâm thiền tự, tước sống da của Tịnh Tâm lão Phương tượng! Ta không ngờ người có thể nhẫn tâm độc ác đến thế!

Đoạt Hồn Kỳ ác thấy Đoạt Hồn Kỳ thiện không những về lỗi ăn mặc giống mình mà cả đến tiếng nói giọng cười cũng không khác mình là mấy. Trong lòng cũng cảm thấy lạ lùng nhưng cũng lạnh lùng cười nhạt nói :

- Ấy! Trò đời tức cười thế đấy! Khi chúng mình cố ý để gặp nhau thì Đông Tây nam Bắc, chẳng ai gặp ai, nhưng trong lúc không muốn gặp thì phải đụng độ nhau tại Vạn Tính Công Phần đây! Ba chữ Đoạt Hồn Kỳ vốn ra ai ai cũng có thể dùng được không có gì phải phân biệt chân giả cả, nhưng vì để tránh sự đồn đãi trong võ lâm, chúng ta cứ việc so tài để tranh danh với ngọn cờ Đoạt Hồn Kỳ sẵn có trên tay của nhau. Kẻ nào bại sẽ không bao giờ được dùng đến ngoại hiệu Đoạt Hồn Kỳ và cả về vấn đề ăn mặc trên người!

Đoạt Hồn Kỳ thiện nghe nói bật cười :

- Căn cứ theo hành vi việc làm của ta và người đây, e sợ thế nào cũng có ngày chân Đoạt Hồn Kỳ tái xuất thế, chừng đó việc trước tiên là người sẽ...

Đoạt Hồn Kỳ ác nghe vậy, không chờ cho đối phương nói hết lời, cười lên ha hả nói :

- Có họa chẳng là càn khôn điên đảo, mặt trời tứ hướng Tây mọc lên, may ra chân Đoạt Hồn Kỳ mới xuất hiện, nhưng trên thế gian này, ta dám bảo đảm không có Đoạt Hồn Kỳ thứ ba xuất hiện nữa!

Đoạt Hồn Kỳ thiện nghe Đoạt Hồn Kỳ ác nói vậy, trong lòng thất kinh hỏi :

- Theo lời người nói vậy, không lẽ chân Đoạt Hồn Kỳ đã bị chính tay người hạ sát rồi sao?

Đoạt Hồn Kỳ ác lạnh lùng cười nhạt :

- Người nhìn nhận là Đoạt Hồn Kỳ giả, nhưng ta đâu có chối ta là Đoạt Hồn Kỳ thật đâu? Hỏi vợ vẫn làm gì cho tốn hơi? Nhưng chuyện vu vợ lăng nhăng như thế, tốt hơn hết là đừng bận tâm làm gì! Thế nào? Người có chịu sự đề nghị của ta là mở cuộc so tài tranh danh hiệu Đoạt Hồn Kỳ không?

Đoạt Hồn Kỳ thiện cười rằng :

- Chỉ căn cứ việc người muốn cùng ta tranh giành danh hiệu Đoạt Hồn Kỳ, như thế cũng đủ chứng tỏ người cũng như ta, toàn muốn mượn danh hiệu Đoạt Hồn Kỳ để làm mưa làm gió lừa thiên hạ cho oai hách! Nhưng đôi bên khi đã giao tranh với nhau, nếu chưa phân thắng bại quyết không đời nào ngừng tay, ta đề nghị nếu đêm nay chưa phân cao thấp, đêm mai chúng ta lại tiếp tục cuộc đấu, cứ mỗi đêm từ canh ba đến canh năm, nếu cần, có thể liên tiếp đấu luôn trong mười đêm liền cũng được!

Đoạt Hồn Kỳ ác khê vung cây bảo kỳ trên tay, nhảy vào ba trượng, lạnh lùng cười nhạt nói :

- Nay người cần gì phải giả trò mặt bị ong đốt sưng vù mà cứ nói là mặt mình béo tốt như thế? Cần gì phải đến mười đêm? Trước khi trời chưa sáng, ta sẽ biến người thành một tân quỷ cho Vạn Tính Công Phần đây để trang trí thêm cho bãi tha ma này cho đẹp!

Đoạt Hồn Kỳ thiện cũng nhảy vọt vào ba trượng, đôi bên còn cách nhau có hai trượng, lên tiếng cười quái gở nói :

- Hà sứ hoàng hổ bắt mai nhân?(Đất đâu là đất chẳng chôn người) Để xem thử nơi nghĩa địa Vạn Tính Công Phần đây sẽ có thêm một cái mả nữa, mà kẻ được chôn dưới ấy là ta hay là người?

Đoạt Hồn Kỳ ác đã giận điên người, trong khoảng cách hai trượng ấy, chỉ cần khê vèo một cái cũng đến ngay, cây bảo kỳ trên tay đột nhiên quạt ra một phát, một luồng gió lạnh cuộn cuộn nổi lên, cả một vùng cát bụi cỏ cây bay vung khắp một khoảng nghĩa địa, luồng cuồng phong tới ập về phía Đoạt Hồn Kỳ thiện.

Chẳng cần biết hai vị Đoạt Hồn Kỳ này ai giả ai thật? Hoặc cả hai cùng giả?

Nhưng với những thân pháp siêu phàm của cả hai bên như thế, đã đủ tư cách trở thành một kiêu hùng cái thế trong võ lâm, kiến thức rộng, suy xét mau, đương nhiên hơn hẳn các đệ nhất cao thủ một bậc.

Đoạt Hồn Kỳ thiện ngằm quan sát những thân pháp của Đoạt Hồn Kỳ ác, khi thấy ngọn cuồng phong do cây bảo kỳ quạt tới, nhớ ngay lời Thượng Quan Linh lúc ở Đông Hải nói không sai, về chân khí nội lực của Đoạt Hồn Kỳ ác đây có thể còn cao hơn mình một bậc là ít, nhưng nói về mặt khinh công, hình như mình hơn hẳn đối phương về lối nhanh lẹ?

Dưới điều kiện biết người biết ta, Đoạt Hồn Kỳ thiện đương nhiên không dại gì đi chọi thẳng vào những thế sắc bén của đối phương, bả vai khẽ co, toàn thân như một làn khói đen vụt bỗng hẫ lên trên ngọn cuồng phong của Đoạt Hồn Kỳ ác, rồi bay vèo sang ngang sáu thước.

Nhưng công lực của Đoạt Hồn Kỳ ác nào phải tay vừa? Thấy đối thủ tránh ngọn kỳ phong của mình một cách khéo như thế, lập tức vung bảo kỳ quạt thốc từ bên phải sang trái, kinh phong lần này dữ dội hơn, khiến cho cả một khoảng chu vi của ngọn kỳ phong đang tung hoành đây ào ào tiếng gió, cây lá cát bụi ngợp hết một vùng!

Đoạt Hồn Kỳ thiện sau khi tránh một thế đầu, thế thứ hai này không muốn nhường nữa, lập tức dùng lối đánh nhanh nhẹ của mình, trước lúc kỳ phong của đối phương chưa tới nơi, mũi chân khẽ vận công, vọt bỗng ngược lại trên ba trượng, trên không đề ngay chân khí, thân hình quay phắt ngay lại, miệng hét lên một tiếng trợ oai, dưới ánh trăng sao mờ của đêm bãi tha ma, chỉ thấy một bóng dài đen từ trên không lao nhanh như một làn khói đen, nhắm ngay trên đầu Đoạt Hồn Kỳ ác ập xuống!

Cây bảo kỳ của Đoạt Hồn Kỳ thiện đang cầm trên tay, lúc này cũng phất mạnh ra, nhưng không phải nhắm về đối phương mà cốt để cuốn lá cờ cho gọn lại, dùng luôn cán cờ biến thành mũi kiếm dùng luôn thế “Thiên Thân Đảo Quái” trong Việt Nữ kiếm pháp tuyệt học, như làn điện đâm mạnh xuống.

Vẻ kiêu ngạo của Đoạt Hồn Kỳ ác còn hơn Đoạt Hồn Kỳ thiện, mắt thấy khí thế mãnh ác của đối phương đánh tới như vậy, Đoạt Hồn Kỳ ác vẫn đứng trơ trơ như núi, chẳng thềm nhúc nhích, lạnh lùng cười nói :

- Đến những võ học thô tục như thế mà cũng dám vác mặt dày đem ra sử dụng, như thế thử hỏi người có đáng xưng danh hiệu Đoạt Hồn Kỳ không đã?

Dứt lời ngọn cờ trên tay cầm ngang, ngằm truyền chân lực, mắt ngược nhìn bóng hình Đoạt Hồn Kỳ thiện đang từ trên lướt xuống.

Đoạt Hồn Kỳ thiện đã có ý định từ trước, dùng toàn lối đánh nhanh nhẹ, nên khi thấy sắp bổ xuống đầu Đoạt Hồn Kỳ ác, lập tức thu thế lại, ngằm dùng luôn “Thiên Cán Trụ” khiến toàn thân vụt nhanh xuống đất, chân vừa chạm đất, ngọn bảo kỳ trên tay tức khắc từ cuốn lại được bung ra, cờ lá cờ mở xong hết, cũng dùng thế quạt như Đoạt Hồn Kỳ ác, nhắm thẳng đối phương quạt thốc tới, một luồng gió lạnh lao sang vùn vụt.

Đoạt Hồn Kỳ ác thấy đối thủ biến đổi thế đánh nhanh và thần tình như thế, trong lòng giật mình, bót luôn lòng ngạo mạn, vội vung luôn ngọn bảo kỳ trên tay, vèo một cái nhảy lùi về sau sáu bước.

Trong nhaoáng mắt, thiện ác Đoạt Hồn Kỳ đã đánh trên hai mươi hiệp dư, Đoạt Hồn Kỳ ác thì hơn về công lực trầm hùng, Đoạt Hồn Kỳ thiện lại ăn về thân pháp linh diệu, cuộc ác chiến cứ vậy tiếp diễn, vô tình trở thành thế giằng co, bên này hơn một miếng, bên kia ăn một đòn, trong tạm thời, cuộc chiến thành bên nửa cân người tám lượng, khó phân thắng bại về bên nào!

Nhưng trong thâm tâm của đôi bên, lúc này đều cũng có một ý nghĩ như nhau, vì cả hai người cùng phát giác nhưng lối đánh và thân pháp của đối phương, từ công lực, ngọn đánh, thế pháp đều có khá nhiều điểm giống nhau.

Thoạt tiên giao đấu còn chưa nhận ra. Nhưng thời gian càng lâu lại càng rõ ràng hơn. Đoạt Hồn Kỳ ác vốn là kẻ đa mưu túc trí, sau khi tính ngằm trong bụng một hồi, ngọn cờ trên tay quạt thốc mạnh vài đường, dồn ép Đoạt Hồn Kỳ thiện lùi hẫ về sau sáu thước, đưa tay lên xua rằng :

- Chuyện đời thật có những sự khéo léo bất ngờ như thế? Ta đã phát hiện ra một chuyện lạ, nếu chúng ta có thể dung hòa hai môn võ học của nhau thành một, bồi bổ những khuyết điểm của nhau, thế nào cũng trở thành một môn kỳ học trong võ lâm, có thể nói là quán tuyệt đương kim là khác! Chẳng ấy e sợ gì Nam Bút Gia Cát Dật và Thiên Si Tây Đạo nữa?

Đoạt Hồn Kỳ thiện thần nhiên lạnh lùng nói :

- Kế hoạch của người quả nhiên đáng khen lắm! Nhưng tiếc rằng ta không có hùng tâm như thế! Mong áp Nam Bút hợp Tây Đạo trong lúc này khoan bàn tới đã! Người hãy thẳng nói cây bảo kỳ đồ sọ người của ta rồi hãy tiện nói chuyện sau!

Đoạt Hồn Kỳ ác quá thẹn dầm giận mắng :

- Đồ quân không biết điều chút nào! Người tưởng ta không thẳng nói người sao?

Dứt lời ngọn cờ đỏ lại đánh ra những thế liên hoàn tam thức, càng lúc càng nhanh càng mạnh càng ác, lúc này chỉ thấy ánh cờ phấp phới tua tủa bao quanh hết Đoạt Hồn Kỳ thiện!

Đoạt Hồn Kỳ thiện cũng kinh lạ về lối đánh nhanh nhẹn và oai mạnh của đối phương! Nhưng kinh công của Đoạt Hồn Kỳ thiện quá cao, tuy không bằng thân pháp tuyệt diệu của Tiêu Diêu lão nhân Chung Ly Triết, nhưng cũng thuộc hạng hiếm thấy trong võ lâm! Toàn thân Đoạt Hồn Kỳ thiện lúc này cứ như liễu chi ngênh phong, nhẹ nhàng lả lướt tránh khỏi thế liên hoàn tam thức của ngọn kỳ phong Đoạt Hồn Kỳ ác.

Đôi bên lại quay quần giao đấu hơn trăm hiệp nữa, cát bụi tung trời, gió lốc từng cơn dồn dập, thật là một kịch chiến kinh thiên động địa, không làm sao phân thắng bại về bên nào! Rút cục Đoạt Hồn Kỳ thiện phải khua tay nói với Đoạt Hồn Kỳ ác rằng :

- Cuộc phân tranh danh hiệu Đoạt Hồn Kỳ cứ như thế này mãi, khó mà phân nổi thắng bại trong một hai ngày! Tại sao chúng ta không so tài về môn ám khí? Hơn nữa lại đỡ tốn thì giờ? Thay đổi không khí ấy cũng hay!

Đoạt Hồn Kỳ ác cũng gật đầu nói :

- Tỷ thí về ám khí cũng hay! Chắc loại ám khí của chúng ta lại giống nhau chứ gì? Vậy người có lối chơi mới mẻ nào không?

Đoạt Hồn Kỳ thiện cười :

- Cũng chẳng cần kiểu cách mới gì, chúng ta cứ việc đứng cách xa ngoài ba trượng, mỗi người đều dùng thủ pháp Mãn Thiên Hoa Vũ, đánh ra một lúc 13 cây trâm vàng của mình! Đôi bên cùng ra tay một lúc, khiến sao cho cả thấy 26 cây kim châm có dính theo cờ đồ này, sẽ chọi chúng vào nhau trên không, rồi xuống phải đứng giữa mức lần đã định, bên nào xâm nhập vào lần mức đối phương nhiều bên đó thắng, nếu ai rút nhiều thêm một cây nào người ấy sẽ thua!

Đoạt Hồn Kỳ ác nghe Đoạt Hồn Kỳ thiện nói xong, gật đầu tán thành luôn, đôi bên lấy ám khí ra, đếm đủ 13 cây kim châm vàng có dính theo đoạn cờ đồ ở đuôi kim, cầm sẵn trong lòng bàn tay và lựa ngay một khoảng cách hơn ba trượng, mỗi người lên đứng trên một ngôi mộ đối diện nhìn nhau.

Đoạt Hồn Kỳ thiện lên tiếng rằng :

- Giữa hai ngôi mộ chúng ta đứng đây, có sẵn bia đá, hãy dùng nó làm ranh giới! Vậy cùng nhau chuẩn bị sẵn sàng đi, đồng thời người hãy huýt ba tiếng sáo làm hiệu lệnh, tiếng sáo thứ ba vừa dứt, mạnh ai nấy dùng thủ pháp Mãn Thiên Hoa Vũ của mình mà đánh kim châm ra!

Đoạt Hồn Kỳ ác lạnh lùng cười, lập tức chu miệng huýt lên tiếng sáo thứ nhất.

Một cảnh hoang vu u tịch ở bãi tha ma này, nhất là tiếng cười âm u trứ danh của Đoạt Hồn Kỳ, xưa nay nổi tiếng trên giang hồ, lẽ dĩ nhiên tiếng huýt sáo ấy cũng không kém phần rùng rợn của nó! Khiến kẻ nghe cũng phải ớn lạnh mình!

Đương nhiên những sự kiện trước mắt đây chỉ có thể dọa nổi những tay tầm thường trong võ lâm mà thôi, nay trước mặt Đoạt Hồn Kỳ ác đây lại là Đoạt Hồn Kỳ thiện!

Tuy cả đôi bên đều chưa rõ tên tuổi thật của nhau, nhưng họ đều dùng chung một hõn danh, từ thân hình, cách ăn mặc, binh khí, nguồn gốc võ học, cả đến chiếc mặt nạ đeo trên mặt và luôn giọng nói tiếng cười cũng gần giống nhau hết, chỉ riêng có tính cách khác nhau bằng hai chữ thiện ác mà thôi! Tiếng sáo rít rợn ấy lẽ đương nhiên là không dọa nổi Đoạt Hồn Kỳ thiện. Tiếng sáo thứ nhất vừa chấm dứt, Đoạt Hồn Kỳ thiện chỉ mỉm cười chờ đợi!

Tiếng sáo thứ hai của Đoạt Hồn Kỳ ác lại bắt đầu rít lên lạnh lùng, Đoạt Hồn Kỳ vẫn ung dung mỉm cười chờ đợi. Ngay khi tiếng sáo thứ hai phát ra ấy, bên cánh trái của hai Đoạt Hồn Kỳ là một nơi bia mộ ngổn ngang không mấy ai để ý ấy đã có thêm một đôi mắt đang rình rập động tĩnh của hai Đoạt Hồn Kỳ!

Đôi mắt bí mật ấy đã từng đưa Phương Kỳ và Thượng Quan Linh xuống Cửu U Địa Khuyết để gặp U Mịch Thần Quân Diêm Nguyên Cảnh, tức Câu Hồn sứ giả Phong Kiệt! Bởi trong mấy đêm gần đây, đều luân phiên đến Phong Kiệt trực gác, bỗng nghe trên Vạn Tính Công Phần có tiếng động, Phong Kiệt lấy làm lạ, bụng nghĩ thầm: Phong Kiệt và Thượng Quan Linh mới đi xong, sao lại có người đến mau thế? Bèn từ trong đường ngầm lên một ngôi mộ trong trống rỗng, lợi dụng kẽ nứt của bia đá, từ trong nhìn lên ra ngoài.

Thấy hai người chia đứng trên hai ngôi mộ với lối ăn mặc và thân hình như thế, phàm là nhân vật trong võ lâm, chẳng ai là không biết danh. Phong Kiệt bất giác giật mình thất kinh, thầm nghĩ mới hôm qua đây, từ cửa miệng Thượng Quan Linh được biết có chân giả Đoạt Hồn Kỳ, ai ngờ giờ này, họ cùng nhau xuất hiện tại nghĩa trang Vạn Tính Công Phần này, không biết họ đến đây để làm gì? Giữa hai người này, không biết ai thật ai giả?

Phong Kiệt tuy hoài nghi đầy mình, nhưng đâu dám lộ đầu ra? Chỉ âm thầm im lặng ngồi xem động tĩnh của hai Đoạt Hồn Kỳ!

Đoạt Hồn Kỳ ác bắt đầu huýt tiếng sáo thứ ba, nhưng tiếng sáo này rất ngắn, vừa phát ra đã lập tức bắt tiếng luôn, ngay trong lúc ấy, từ Đoạt Hồn Kỳ ác đến Đoạt Hồn Kỳ thiện đều vung tay đánh ám khí trong tay thành một thể Mãn Thiên Hoa Vũ, 26 kim châm màu óng vàng tỏa khắp một vùng như mưa rào.

Quả là thủ pháp danh gia có khác! Những ngọn kim châm đoạt mệnh ấy, sau khi được đôi bên tung ra một lúc, đã đối chọi đúng vào nhau trên không, tất cả đều rơi đúng mức nơi phân ranh dưới đất!

Đoạt Hồn Kỳ thiện ngạc nhiên lên tiếng hỏi Đoạt Hồn Kỳ ác rằng :

- Người định giở trò gì? Tại sao chỉ phát ra 12 cây kim châm, lên giữ lại một cây trên tay tính chuyện gì đây?

Đoạt Hồn Kỳ ác tức lộn gan lên đầu, xòe ngay hai bàn tay ra, chẳng thấy một vật gì, rồi lên tiếng nói với Đoạt Hồn Kỳ thiện :

- Chính người mới tính giở trò ầm ớ! Chắc người muốn giữ lại một kim châm để mưu tính gì với ta đây?

Thì ra cả hai tâm tư của hai Đoạt Hồn Kỳ đều cẩn thận như nhau, cảm thấy mình ra tay phóng ra 13 cây Đoạt Mệnh kim châm, hình như chỉ có 12 cây chọi trúng vào kim châm của đối phương mà thôi.

Với công lực hạng cừ như họ, tuyệt không thể nào lại có thể sai lạc mất đi được! Nên cả đôi bên đều nghi ngờ đối thủ đã bớt đi một cây, không biết là có dụng ý gì?

Sau khi đôi bên cật vấn nhau, cả hai người đều nói mình đã phát đúng 13 cây, cả hai Đoạt Hồn Kỳ chẳng ai nhủ ai, đều nhảy vào nhanh lại nơi ranh giới bia đá ở giữa, cúi nhìn xét những cây kim châm ám khí của mình và của đối thủ xem sao.

Ai ngờ sau khi quan sát, khiến cho hai vị kỳ khách lừng danh trong võ lâm đều phải ngẩn người ngơ ngác nghĩ thần nghi quỷ! Chuyện xảy ra quá sức tưởng tượng của hai người!

Thì ra hai loại ám khí Đoạt Hồn Kim Châm của hai Đoạt Hồn Kỳ đều khác nhau, loại của Đoạt Hồn Kỳ thiện dùng toàn thân kim đều tròn, còn lại của Đoạt Hồn Kỳ ác thân kim lại là hình lăng tam giác.

Nhưng tất cả những Đoạt Mệnh kim châm rơi nơi ranh giới đó, không phải chỉ có 24 cây như hai Đoạt Hồn Kỳ nghĩ, mà lại đến 27 cây, như vậy đã dư hẳn một cây dưới đất, nghĩa là đúng ra thì có 26 cây!

Cây kim châm dư ra đó, nửa mũi trước kim là hình tròn, còn thân về sau lại hình lăng tam giác, đuôi kim cũng một lá cờ nhỏ bằng đoạn đũa, cũng vẽ sọ người và xương treó trắng hếu như hai loại kim châm kia, nhưng có hơi khác là lá cờ của ngọn kim châm này hơi cuốn lại, nhìn thì thấy một kim châm của Đoạt Hồn Kỳ ác và một kim châm của Đoạt Hồn Kỳ thiện đều bị cuốn luôn trong lá cờ của chiếc kim châm lạ lùng kia!

Dưới sự kiện này, đương nhiên đã có kẻ thứ ba ra tay! Ngay trong khi hai Đoạt Hồn Kỳ cùng ra tay vung kim châm thành thế Mãn Thiên Hoa Vũ, đồng thời kim châm nửa tròn nửa lăng tam giác ấy cũng được phát ra trong lúc đó và lợi dụng lá cờ phía sau của cây Đoạt Mệnh kim châm cuốn luôn hai kim châm của cả hai Đoạt Hồn Kỳ, bởi vậy cả hai Đoạt Hồn Kỳ trong lúc đã phát ra 26 kim châm ấy, mỗi bên còn có 12 chọi trúng vào nhau!

Trước hai vị võ lâm cao thủ như Đoạt Hồn Kỳ ác và Đoạt Hồn Kỳ thiện, muốn phát ra một cây kim châm mà khiến cho hai người không hay biết gì, đã là chuyện khó khăn, thế mà người ta đã dùng đến thủ pháp “Hong Đoạn Quyện Châm”, như vậy hỏi sao không khiến hai Đoạt Hồn Kỳ thất kinh trong lòng được?

Đoạt Hồn Kỳ ác cầm ngay cây Đoạt Mệnh kim châm thứ 27 để xem xét, ngay lúc ấy một tiếng cười rờn rợn âm u quái dị từ phía Đông nam theo làn gió truyền tới hai Đoạt Hồn Kỳ đang ngơ ngác vì cây kim châm bí mật!

Cả hai Đoạt Hồn Kỳ cùng giật mình, quay đầu nhìn về phía có tiếng cười quái dị ấy, chỉ thấy mờ mịt cây cối ngổn ngang, không một bóng người nào!

Đoạt Hồn Kỳ ác khẽ ỷ lên một tiếng, tính nhảy vèo đi để xem xét tiếng cười rợn người lạ ấy đột nổi lên!

Chuyến này vì đã chú tâm, nên nghe rõ ràng tiếng cười ấy ở về hướng Đông nam, cách khoảng bốn trượng trở lại, trên một thân cây lớn nhất, cả hai Đoạt Hồn Kỳ đều nhìn thấy một bóng người đã phát ra tiếng cười quái dị ấy, khiến cho cả hai vị xưa nay có tiếng là quỷ dị bí hiểm trong võ lâm, lúc này cũng phải giật bắn người lên!

Thì ra người phát ra tiếng quái dị ấy, đang ngồi xổm trên một nhánh cây, cùng màu với thân cây, nên không nhận rõ được, lúc này từ từ đứng dậy, thân hình dong dỏng gầy cao, một áo dài đen, cũng đeo mặt nạ da người, nghĩa là hoàn toàn với lối ăn mặc của Đoạt Hồn Kỳ!

Đoạt Hồn Kỳ thiện hơi định thần rồi quay sang hỏi Đoạt Hồn Kỳ ác :

- Ta nhớ vừa rồi người đã nói có họa chẳng là càn khôn điên đảo, mặt trời mọc từ hướng Tây lên, may ra chân Đoạt Hồn Kỳ mới xuất hiện và người đã bảo đảm là không thể nào có Đoạt Hồn Kỳ thứ ba xuất hiện được! Nhưng nay lời nói còn văng bên tai, mà đệ tam Đoạt Hồn Kỳ đã xuất hiện như thế, giữa ta và người giải quyết vấn đề trước mắt bằng cách gì đây?

Đoạt Hồn Kỳ ác tiếp lời rằng :

- Việc này xảy ra thật bất ngờ quá! Bây giờ chúng ta hãy hợp lực chặn ngay người này lại, lột luôn mặt thật của hắn xong, nhân dịp mở luôn một cuộc Đoạt Hồn Kỳ chánh danh đại hội cho dứt khoát luôn!

Dứt lời tung mình vọt nhanh về phía Đông nam mà đệ tam Đoạt Hồn Kỳ đã xuất hiện!

Đoạt Hồn Kỳ thiện vì ở nơi Vạn Tính Công Phần này đã xảy ra vụ Đoạt Hồn Kỳ khéo gặp Đoạt Hồn Kỳ và tam hiện Đoạt Hồn Kỳ tình tiết đã quá ly kỳ hấp dẫn như vậy nên muốn sự thể cho được trắng đen, bèn cũng tung mình vọt theo luôn sau Đoạt Hồn Kỳ ác!

Trong lúc cả hai Đoạt Hồn Kỳ còn đang lơ lửng trên không lướt tới, thì đệ tam Đoạt Hồn Kỳ vẫn không nhúc nhích, chờ khi Đoạt Hồn Kỳ ác còn cách khoảng một trượng, thỉnh linh phát ra tiếng cười rùng mình như một làn khói đen vọt bỗng cả hai thân về sau hơn năm trượng.

Cả hai Đoạt Hồn Kỳ thấy lối khinh công của đệ tam Đoạt Hồn Kỳ cũng hao hao giống thân pháp của mình, trong lòng càng đâm hoang mang bất an, cả hai lại ra sức đối, mỗi cái nhún nhảy của họ, đều xa trên năm trượng, nên chỉ trong nháy mắt, tình hình khẩn trương cực độ trên bãi tha ma Vạn Tính Công Phần này lại lắng dịu hẳn, bởi sự đuổi nhau của ba Đoạt Hồn Kỳ càng lúc càng mất dạng.

Đoạt Hồn Kỳ thiện, Đoạt Hồn Kỳ ác và đệ tam Đoạt Hồn Kỳ vừa xuất hiện đây, liệu cuộc Đoạt Hồn Kỳ chánh danh đại hội có thể mở thành công không? Tên thật của ba người là gì? Kể viết xin tạm giữ bí mật trong lúc này! Giờ xin viết tiếp về vụ Vạn Tính Công Phần mà sau khi ba Đoạt Hồn Kỳ đã lo đuổi rượt nhau tui bụi!

Kẻ núp trong ngôi mộ rỗng ở Vạn Tính Công Phần là Câu Hồn sứ giả Phong Kiệt, sau khi chờ cho ba Đoạt Hồn Kỳ đi xong, mới từ cửa bí mật đường hầm lên trên mặt đất, nhặt hết một lúc 26 cây Đoạt Mệnh kim

châm đem về Cửu U Địa Khuyết.

Giờ này đã vào canh tư, U Mịch Thần Quân Diêm Nguyên Cảnh đã bắt đầu thắp điện và đương lo giảng giải về võ thuật tinh diệu trong U Mịch thập tam kinh cho Trọng Tuyền Tú Tài Cam Hóa Quế, Hồng Y Hỏa Phán Mục Lôi, Đại Đầu Quỷ Vương Tiêu Khôi, đột nhiên thấy Câu Hồn sứ giả Phong Kiệt hấp tấp vào điện, bất giác cau mày lạ lùng hỏi :

- Kìa Phong Kiệt! Sao chưa đến canh năm đã về thế? Chẳng lẽ sau khi Phương đại hiệp và Thượng Quan Linh đi xong, ngươi lại dắt thêm khách quý vào đến gặp ta sao?

Câu Hồn sứ giả cung kính nói rằng :

- Bẩm thần quan, trên Vạn Tính Công Phần mấy đêm liền đây xảy ra nhiều chuyện lạ, mấy nhân vật xuất hiện trên Vạn Tính Công Phần đêm nay toàn là những tay khét tiếng lừng danh nên Phong Kiệt không dám ra mặt thỉnh mời, hơn nữa lại sợ đưa lại tai họa nguy biến cho Cửu U Địa Khuyết là khác!

U Mịch Thần Quân Diêm Nguyên Cảnh ngước mày hỏi :

- Những nhân vật đã có thể đưa lại tai họa cho Cửu U Địa Khuyết của ta? Sự thật những nhân vật ấy là ai mà ghê gớm thế?

Câu Hồn sứ giả Phong Kiệt trình trọng và đơn giản trả lời ba chữ mà ai nghe cũng giật nảy mình :

- Đoạt Hồn Kỳ!

Nghe đến đại danh Đoạt Hồn Kỳ, đến cả U Mịch Thần Quân cũng giật mình, thoáng nghĩ một cái lại tiếp tục hỏi :

- Theo lời Thượng Quan Linh nói, hiện nay trên giang hồ có chân giả thiện ác Đoạt Hồn Kỳ, nhưng không biết Đoạt Hồn Kỳ mà đến thăm Vạn Tính Công Phần đây thuộc về thứ thật hay thứ giả, thiện hay ác?

Câu Hồn sứ giả trả lời :

- Hình như đủ hết chân giả thiện ác Đoạt Hồn Kỳ trong đó, bởi vì trong đêm nay, trên Vạn Tính Công Phần đã xuất hiện một lúc ba người cả thấy, mà cách thức ăn mặc của ba người này đều giống nhau đúng như lời đồn khét tiếng trên giang hồ, nghĩa là cả ba đều là Đoạt Hồn Kỳ!

Mấy câu nói của Phong Kiệt khiến cho mọi người đều kinh ngạc hết sức, U Mịch Thần Quân Diêm Nguyên Cảnh vội hỏi thúc Phong Kiệt kể rõ đầu đuôi sự thể.

Câu Hồn sứ giả Phong Kiệt bèn thuật lại hết những sự tai nghe mắt thấy trong đêm nay của mình, đồng thời đem ra luôn 26 cây Đoạt Mệnh kim châm đã nhặt được cho U Mịch Thần Quân Diêm Nguyên Cảnh xem!

Diêm Nguyên Cảnh nghe xong cười nói :

- Thượng Quan Linh ở Lư Sơn và Đông Hải đều gặp cả hai Đoạt Hồn Kỳ, nhưng không ngờ bây giờ lại còn đệ tam Đoạt Hồn Kỳ xuất hiện, không những thế mà lại đồng xuất hiện trong một trường hợp ngay tại Vạn Tính Công Phần như thế này! Xem ra trong võ lâm đương kim ngày nay sắp có nhiều biến cố quan trọng xảy ra, nhưng tiếc cái chưa tìm được tờ kinh văn thứ 13 trong U Mịch chân kinh, không Diêm Nguyên Cảnh cũng thành linh xuất hiện lại trên giang hồ để tranh một chỗ xứng đáng, đồng thời để lại ít giai thoại trong làng võ lâm cùng vui tai!

Dứt lời, từ trên tay Câu Hồn sứ giả cầm luôn một cây Đoạt Mệnh kim châm, chỉ thấy thân kim dài chừng ba tấc, tròn trịa, phía đuôi kim có một cỡ đoạn đỏ vẽ sọ người và hai xương chéo!

U Mịch Thần Quân Diêm Nguyên Cảnh xem xong cây kim châm khẽ than rằng :

- Cây kim nhẹ như thế này, hơn nữa lại thêm một lá cờ nhỏ ở đuôi bị cản gió, thế mà người ta có thể khiến cho địch bị thương trong vòng năm trượng, công lực như thế quả thật mình còn thua xa...

Chưa nói hết lời, Diêm Nguyên Cảnh sực nhớ việc gì, bèn quay sang hỏi Câu Hồn sứ giả Phong Kiệt rằng :

- Loại Đoạt Mệnh kim châm này, cách chế tạo không phải dễ gì, thế mà ám khí của Đoạt Hồn Kỳ đều giống nhau cả, thật là một chuyện kỳ lạ!

Câu Hồn sứ giả Phong Kiệt nói :

- Quần áo và cách thức ăn mặc của vị quái khách trong võ lâm này, thậm chí đến cả mặt nạ da người đeo trên mặt, đều hoàn toàn giống nhau như đúc, nhưng chỉ riêng về loại ám khí có hơi khác nhau!

U Mịch Thần Quân Diêm Nguyên Cảnh mỉm cười hỏi :

- Tại sao người biết không giống nhau? Có những điểm gì khác lạ?

Phong Kiệt thấy Diêm Nguyên Cảnh cầm trên tay ngọn kim châm hình tròn, bèn tìm ngay một mũi kim hình lăng tam giác đưa qua cho U Mịch Thần Quân nói :

- Loại ám khí của đệ tam Đoạt Hồn Kỳ bởi không để lại tại trận nên Phong Kiệt không thể biết rõ là hình thể gì nhưng về hai Đoạt Hồn Kỳ tới trước thì kim châm có hơi khác nhau, xin Thần quân cứ xem đây thì rõ!

U Mịch Thần Quân cầm luôn cây kim châm hình tam giác, xem xong bỗng nhiên biến sắc quay sang Trọng Tuyền Tú Tài Cam Hóa Quế nói :

- Anh hãy vào ngay phòng ngủ của ta, lấy cái hộp bằng vàng của tôi ở dưới gối ra đây!

Sau khi Cam Hóa Quế đem chiếc hộp bằng vàng ra, sắc mặt U Mịch Thần Quân Diêm Nguyên Cảnh lập tức lạnh lùng đưa tay mở nắp hộp, rồi lấy ra một cây kim châm hình tam giác, đem so với cây kim hình tam giác trên tay, hình thể nó giống hệt nhau, chỉ khác là một cái trong hộp màu xanh, còn cái trên tay màu vàng và có thêm lá cờ sọc người dưới đuôi kim.

U Mịch Thần Quân Diêm Nguyên Cảnh nhìn sững hai cây kim khí màu xanh, màu vàng trên tay cau mày suy nghĩ! Bốn người Quế, Mục, Tiêu, Phong đều im lặng đứng chờ đợi!

Một lúc sau, Diêm Nguyên Cảnh đột nhiên ngược mày lạnh lùng cười một tiếng, dùng tay trái cào mạnh vào cây kim màu vàng, quả nhiên bên trong lộ hẳn ra một màu xanh, thì ra cây Đoạt Mệnh kim châm ấy bên ngoài được mạ một lớp vàng. Sau khi phát giác được cây Đoạt Mệnh kim châm đúng với loại ám khí trong hộp mình, U Mịch Thần Quân lạnh lùng cười lên khanh khách, tiếng cười vang động hết trong Cửu U Địa Khuyết, rung chuyển hết những ngọn đèn dầu trong cung điện, ánh sáng lập lòe như muốn tắt, thỉnh thoảng, U Mịch Thần Quân Diêm Nguyên Cảnh hét lên rằng :

- Hồng Y Hỏa Phán Mục Lô! Hãy mau đem quyển Ân Thù Sinh Tử Bộ ra đây mau!

Hồng Y Hỏa Phán Mục Lô vội vàng tuân lệnh lấy ra một quyển Ân Thù Sinh Tử Bộ khá dày, đồng thời mài mực cầm bút sẵn, đợi lời phê phán.

U Mịch Thần Quân Diêm Nguyên Cảnh lúc này đã nguôi cơn giận, trầm lặng nói rằng :

- Ngay trong trang thứ nhất quyển Ân Thù Sinh Tử Bộ, anh hãy ghi hộ cho ta :

Diêm Nguyên Cảnh khi tìm ra được văn kinh trang thứ 13 của U Mịch thập tam kinh, luyện thành nghệ xong, sẽ xuất hiện lại trong võ lâm, câu chuyện thứ nhất là sẽ quyết đấu Đoạt Hồn Kỳ!

Hy Mục Lô chép y nguyên văn vào sổ Ân Thù Sinh Tử Bộ, nhưng Trọng Tuyền Tú Tài Cam Hóa Quế, Đại Đầu Quỷ Vương Tiêu Khôi, Câu Hồn sứ giả Phong Kiệt đều ngăn người kinh ngạc!

U Mịch Thần Quân thấy vậy bèn cười nhạt rằng :

- Các anh kinh ngạc là phải! Nhưng ta khám phá ra được một việc, đó là việc trong hai Đoạt Hồn Kỳ ấy, thể nào cũng có một người xưa kia từng dùng ám khí hại lén ta trong Cửu U Địa Khuyết rồi cướp đoạt luôn bốn trang kinh văn thứ 5, 7, 9, 11 trong U Mịch thập tam kinh, người đó chính là Cửu Độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết!

Sự thật trong ba vị Đoạt Hồn Kỳ ấy, có người nào là Cửu Độc thư sinh không? U Mịch Thần Quân Diêm Nguyên Cảnh có thể tìm ra được tờ văn kinh thứ 13 trong U Mịch thập tam kinh? Và có thể tái xuất hiện trên giang hồ để quyết đấu với Đoạt Hồn Kỳ chăng? Đây là những chuyện thuộc về sau, bây giờ ngồi bút xin quay về nói lại vụ tiểu hiệp Thượng Quan Linh và Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất Phương Kỳ cùng đi Câu Lậu sơn Lạc Hồn cốc của Huyền Âm giáo để cứu lão hiệp Ngân Tu kiếm Khách Phương Bách Xuyên.

Câu Lậu sơn là một hiểm địa có tiếng, trừ La Phù sơn của Quảng Đông ra là có thể so sánh ngang hàng với nó, các tay võ lâm trong giang hồ đều không thể không kiêng nể đến nó.

Huyền Âm giáo chủ Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu đã thu nạp hầu hết các tay hảo thủ tập trung ở đây, dưới Phó giáo chủ Cửu Trọng Thần Ông Đàm Bách Thủy ra, còn chia lập thành Tứ đường như Trầm Long, Thiên Long, Phi Hổ, Lưu Vân những người đảm nhiệm chức Đường chủ trong này đều là những nhân vật xuất sắc trong lục lâm võ lâm đương kim.

Chủ đàn của Trầm Long đường được thiết lập tại Lạc Hồn cốc, nhưng con đường này rất nguy hiểm, Tư Không Diêu chia hẳn từng đoạn một và đặt tên riêng cho từng đoạn, đoạn thứ nhất Đoạn Hồn cốc, lập Lưu Vân đường, Đường chủ là Tâm Âm Tuyệt Hộ Sinh Tử Thủ Liễu Đông Bình. Đoạn thứ nhì Kinh Hồn cốc, lập Thiên Phong đường, Đường chủ là Bất Hoại Kim Cương Tiêu Thích. Đoạn thứ ba là Tiêu Hồn cốc, lập Phi Hổ đường, Đường chủ là Chỉ Phẩm Diêm La Tôn Thúc Thúc. Đoạn chót nhất là Lạc Hồn cốc, lập Trầm Long đường, Đường chủ đáng lẽ do Cửu Trọng Thần Ông Đàm Bách Thủy kiêm nhiệm, nhưng sau có một vị quái kiệt trong võ lâm Phù Dung kiếm khách Cách Trầm Long xin đến đầu Huyền Âm giáo, Bát Chỉ Phi Ma cũng vì thấy người này có ngọn Phù Dung Kiếm Thuật có cả thấy 128 đường tuyệt kiếm, lại nữa tên cũng trùng hợp với tên đường nên cho làm Trầm Long đường luôn!

Thượng Quan Linh khi vào đến Câu Lậu sơn bèn nghĩ ngay đến Chưởng giáo La Sát môn là Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương đã tặng mình chiếc kim bài Diêm Bà huyết lệnh, cậu bèn lấy cho Phương Kỳ xem, cười nói :

- Thưa Phương lão tiền bối! Chiếc kim bài của Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương cho tôi đây! Tuy tôi không được biết dụng ý của nó, nhưng sau khi xảy ra mấy chuyện, mới nhận ra uy tín của chiếc kim bài này quả thật cao vô kể! Thấy thẻ này cũng tựa như thấy nàng thân hành đến vậy! Gần đây tôi lại được biết giữa hai giáo La Sát môn và Huyền Âm giáo đang có những chuyện xích mích bên trong, bề ngoài tuy họ vẫn hòa, nhưng bên trong giáo hội của họ chỉ có chánh Phó giáo chủ đã biết mặt tôi tại Lư Sơn ra, nay nhân cơ hội không có mặt hai người này ở đây, tôi gì mình không giả mạo là người của La Sát môn đến đại náo tam đường Phi Hổ, Thiên Phong, Lưu Vân cho họ khiếp vía một phen cho vui?

Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất lúc này cũng rõ biết tính tình của cậu bé tinh ranh này, biết có can cũng không ích lợi gì, chỉ đành gạt đầu mỉm cười, Thượng Quan Linh lại cười vang :

- Nhân vật trong Huyền Âm giáo tuy không biết tôi, nhưng với tám chữ Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất của lão tiền bối, đã lừng danh trong Cùng Gia bang, chắc khó lòng mạo nhận được nhân vật của La Sát môn!

Nói tới đây, Thượng Quan Linh hơi ngập ngừng một chút, lại cười tiếp nói :

- Thôi thế này vậy! Lão tiền bối cứ nói là giữa đường quen tôi, đừng thềm chuyện văn gì với họ, mọi việc do tôi đối xử với họ cho yên chuyện! Lão tiền bối tính sao?

Phương Kỳ tuy biết Thượng Quan Linh nghịch ngợm, sẵn có tuyệt nghệ trong mình, đảm lược lại lớn, chẳng biết sợ là gì, nhưng với tứ cốc Đoạn Hồn, Kinh Hồn, Tiêu Hồn, Lạc Hồn đều là những nơi căn cứ quan trọng của Huyền Âm giáo, những tay cừu giết đầu phải là ít, mình thế cô sức yếu, nên trong bụng cũng hơi lo ngại.

Thượng Quan Linh cũng đoán rõ tâm địa của vị thần khất Phương Kỳ, thấy lão cau mày lo lắng, bèn cười nói :

- Xin Phương lão tiền bối cứ việc yên trí, tôi chỉ cần họ đem trả ngay tự do cho Ngân Tu kiếm khách Phương Bách Xuyên sư bá của tôi là mọi chuyện sẽ êm thấm đâu vào đấy! Quyết không quấy phá họ làm đầu mà ngại ngại!

20. Trong Tiều Hồn Cốc Diêm La Đầu

Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất Phương Kỳ nghĩ thầm trong bụng: Ngân Tu kiểm Khách Phương Bách Xuyên lọt vào tay Huyền Âm giáo, đâu có lý nào để cho Thượng Quan Linh đến phá phách một trận mà người ta chịu thả ngay ra dễ dàng như thế? Nhưng vì không muốn làm buồn lòng cậu bé nên cùng đến Lạc Hồn cốc!

Nhưng nào lão có ngờ đâu chính vị Ngân Tu kiểm Khách Phương Bách Xuyên này mà đã khiến cho Huyền Âm giáo bị đảo điên một phen kinh thiên động địa?

Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu muốn biểu thị mình là kẻ thích chiêu hiền đãi sỹ, nên cho xây cất một Chiêu Hiền Quán ngay tại cửa cốc Đoạn Hồn, cốt để thu nạp hầu hết các tay hảo hán trong thiên hạ để làm vây cánh cho Huyền Âm giáo!

Thượng Quan Linh thấy ngôi Chiêu Hiền Quán, bất giác lại thay đổi chủ ý của mình, lập tức mỉm cười nói với Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất :

- Thưa Phương lão tiên bói! Chúng mình hãy thay đổi thử kế hoạch cái đã!

Đừng vội trưng chiếc thẻ kim bài Diêm Bà huyết lệnh vội ra, cứ lại thử ngôi Chiêu Hiền Quán xem sự tổ chức của họ ra sao? Phương Kỳ cũng đành nghe theo lời cậu bé nghịch ngợm này, nên chỉ mỉm cười gật đầu bằng lòng, thế là cả hai người ung dung bước lại ngôi Chiêu Hồn Quán.

Những người trong coi quán, đều lễ phép tiếp đãi hai người một cách chu đáo, nhưng khi vào đến cửa thứ hai thấy ngay một diễn võ trường qui mô rộng lớn, đủ các môn binh khí trưng bày ở đây.

Phương Kỳ nghiêng mình gạn hỏi người đại hán bên cạnh dắt đường rằng :

- Ngôi Chiêu Hồn Quán này, đáng lẽ là nơi nghênh tiếp quý khách, có sao lại lập một diễn võ đường để làm gì vậy?

Bởi khi hai người vào Chiêu Hồn Quán đều đã báo danh tấu thật, lý do là đến thăm viếng giáo hội, tuy Thượng Quan Linh là kẻ chưa có tiếng tăm gì trong võ lâm, nhưng tám chữ Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất là nhân vật hữu danh trong Cùng Gia bang, nên đại hán đưa đường rất mực cung kính tiếp đãi, nên nghe Phương Kỳ hỏi bèn mỉm cười đáp :

- Tư Không giáo chủ của chúng tôi chỉ sợ các anh tài hào kiệt khi muốn đến đây để nhập bốn giáo, không biết tài cán họ đến mức nào? Nên đã cố ý cho cất diễn võ đường vĩ đại này, phần để những khách viếng thăm đến có nơi giải trí, phần tiện cho các tay hảo hán làm nơi tiến thân vào bốn giáo!

Vừa nói vừa dắt hai người đến một cái trống treo lủng lẳng cười nói :

- Tỷ dụ trong những khách viếng thăm, nếu người nào có thể dùng đến nội gia chân khí, đứng ngoài mười thước dùng chỉ lực đánh cho trống kêu, thì lập tức được Liễu đường chủ thân hành tiếp đón, nếu người nào có thể ngoài mười bước, cử chưởng đánh vỡ trống, thì lập tức được tiến kiến bốn giáo chánh Phó giáo chủ đấy!

Thượng Quan Linh nghe xong trong bụng cảm thấy hay hay, cười nói ngay :

- Nếu có thể đứng ngoài mười bước, dùng chỉ lực búng trống kêu mà mặt trống không hề bể, mặt trống phía sau bị vỡ toang thì chỉ lực ấy tính sao? Không lẽ chức tôn ty của Huyền Âm giáo Giáo chủ phải để cho người này đảm nhiệm hay sao?

Mấy câu hỏi oái ăm như sấm nổ thình lình ấy khiến cho đại hán đưa đường đâm lúng túng khắp khựng trả lời :

- Quán chiêu hiền này từ ngày thành lập đến nay, từng tiếp nhiều tân khách, nhưng chưa hề thấy ai lại có nổi thần công kinh người như thế! Cho nên...

Thượng Quan Linh ngẫm tính trong bụng, mình đứng cách cái trống ước 12, 13 thước, nên không chờ cho đại hán hết lời, bỗng cười lên khanh khách, giơ chỉ lên búng một chỉ lực nhắm ngay mặt trống, một tiếng tung vang lên mạnh mẽ!

Đứng xa 13 thước dùng chỉ lực búng cho trống kêu cũng đã đủ khiến người ta kính phục! Nhưng khi đại hán đến gần mặt trống bên nọ để xem, hán càng thất kinh, thì ra quả đúng với lời Thượng Quan Linh, mặt trống không hề suy quyền gì mà đáy trống bị thủng một lỗ to tướng!

Thượng Quan Linh lạnh lùng cười :

- Này người bạn trong Huyền Âm giáo! Với công lực nhỏ nhoi như thế, có đáng khiến cho Đường chủ Lưu Vân đường là Tâm Âm Tuyệt Hộ Sinh Tử Thủ Liễu Đông Bình thân hành ra tiếp chúng tôi không?

Thượng Quan Linh không những công lực thần kỳ giỏi, đến cả những lời nói cũng hiên ngang kinh người. Đại hán nghĩ thầm một già một trẻ này đâu phải kẻ đến thăm Huyền Âm giáo gì, rõ ràng muốn đến gây sự với giáo hội của mình đây!

Hán vội cho một người trong Chiêu Hiền Quán phi báo ngay với Đường chủ Tâm Âm Tuyệt Hộ Sinh Tử Thủ Liễu Đông Bình, mặt khác lo mời hai người vào đại sảnh của diễn võ trường ngồi chờ.

Đại hán sau khi mời trà hai người không lâu, bên ngoài bỗng có tiếng cười như chuông rền, thấy bốn tên tiểu đồng cùng đi chung với một người áo dài xám, lão già này đầu hình beo, mắt tròn xoe, ung dung bước vào đại sảnh ôm quyền trước ngực tươi cười nói với Phương Kỳ và Thượng Quan Linh :

- Liễu Đông Bình này quả thật không biết có thượng khách trong Củng Gia bang, nhất lại là một nhân vật như Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất Phương đại hiệp đây, và cả vị tiểu hiệp Thượng Quan Linh đây mình võ học tuyệt thế trong người, hai thượng khách đột nhiên đến thăm viếng Đoạt Hồn cốc như vậy, khiến cho tôi bị chệnh mảng trong cuộc tiếp khách, thật thất lễ quá, mong hai vị lượng thứ cho.

Thượng Quan Linh nghe vị Đường chủ nói vậy, biết ngay người này vẫn coi Phương Kỳ là chủ não trong cuộc viếng thăm này, bèn mỉm cười tiếp lời :

- Xin Liễu đường chủ chớ khách sáo khiêm nhượng vậy! Vị Phương lão tiên bối đây chỉ là người bạn cùng gặp nhau giữa đường nên cùng đi với tôi lại quý giáo đây với tư cách du ngoạn cho vui mà thôi!

Tâm Âm Tuyệt Hộ Sinh Tử Thủ Liễu Đông Bình vốn là một trong Tứ đại đường chủ của Long Hồ Phong Vân đường, lẽ đương nhiên rất giàu kinh nghiệm giang hồ! Nghe xong lời nói của Thượng Quan Linh, đôi mắt sáng quắc lên, cảm thấy vị nhân vật thiếu niên đây, hào khí凛冽, phong độ bất phàm! Bèn mỉm cười nói :

- Nếu nói vậy thì cậu em đến Đoạt Hồn cốc đây chắc phải có chuyện gì đặc biệt lắm?

Thượng Quan Linh cười rằng :

- Không giấu gì Liễu đường chủ, tôi có một vị sư trưởng tiền bối, hiện đang bị quý giáo giữ...

Tâm Âm Tuyệt Hộ Sinh Tử Thủ Liễu Đông Bình được giữ một trọng trách lớn nhất của Lưu Vân đường, vì đây là một nơi để chuyên kết nạp các tay giang hồ hào kiệt, nên không chờ cho Thượng Quan Linh hết lời, bèn cười ha hả :

- Xin cậu em cứ nói quý hữu của cậu là ai? Chỉ cần có mặt trong Lưu Vân đường của tề chức đây, bất luận là vì nể Phương đại hiệp đây hay vì đảm lượng khí phách của Thượng Quan Linh tiểu anh hùng, Liễu Đông Bình lập tức xin mời ngay ra để tương kiến hai vị và đồng thời cũng tra cứu xem trong tề giáo ai đã lỡ mãng trong vụ này để tạ tội với nhị vị!

Thượng Quan Linh thấy vị Lưu Vân đường Liễu Đông Bình ăn nói có vẻ hào phóng như vậy, cũng tươi cười trả lời :

- Vị trưởng bối của tôi đây, không biết đã bị nhân vật nào trong quý giáo dùng thuốc mê bắt cóc lại đây? Tên ông ta là Phương Bách Xuyên, trên giang hồ người ta tặng cho một mỹ hiệu là Ngân Tu kiếm Khách!

Liễu Đông Bình nghe bảy chữ Ngân Tu kiếm Khách Phương Bách Xuyên, sắc mặt bỗng nhiên biến hẳn, mắt ngó đăm đăm vào người Thượng Quan Linh, miệng khẽ nhếch mép cười nhạt.

Thượng Quan Linh vốn là người tinh lanh, thấy thần tình của Liễu Đông Bình như vậy, tưởng đâu Phương Bách Xuyên sư bá của mình đã bị hạ độc thủ rồi, sắc mặt bỗng sa sầm ngay xuống, lạnh lùng lên tiếng :

- Xin Liễu đường chủ cứ việc nói thẳng, phải chăng Phương sư bá của tôi đã bị Huyền Âm giáo các ông hạ độc thủ rồi không?

Thượng Quan Linh biết trước thế nào cũng có một câu hỏi như thế, bèn từ trong mình rút luôn chiếc thẻ kim bài Diêm Bà huyết lệnh của Tiểu Điện Diêm Bà Mạnh Tam Nương ra.

Tâm Âm Tuyệt Hộ Sinh Tử Thủ Liễu Đông Bình thấy bài Diêm Bà huyết lệnh, sắc mặt bỗng tươi tỉnh trả lời ngay :

- À... ra Thượng Quan tiểu hiệp đây là người thân tín của Chưởng giáo La Sát môn ở La Phù sơn Vạn Mai cốc đây? Vậy chúng mình đâu còn là người ngoài xa lạ gì? Liễu Đông Bình có thể nói ngay, vị Ngân Tu kiếm Khách Phương Bách Xuyên ấy, trước kia quả nhiên có ở đây, nhưng cách đây nửa tháng, ông ta đã thành linh bí mất mất tích.

Thượng Quan Linh nghe vậy giận mắng :

- Chắc các ngươi đã hạ độc thủ Phương sư bá của ta, nên bây giờ dùng bốn chữ bí mật mất tích để che đậy vụ án chứ gì?

Liễu Đông Bình nghe vậy cũng lạnh lùng trả lời :

- Này cậu em! Dù cho cậu có chiếc thẻ kim bài ấy, cũng không nên quá coi rẻ các nhân vật trong thiên hạ như thế! Liễu Đông Bình nguyên chỉ là Đường chủ Lưu Văn Đường, chuyên phụ trách về việc giao du tứ hải để tiếp đãi những tân bằng quý hữu trong thiên hạ, như vậy thì tôi đâu cần gì phải che đậy giấu diếm làm gì?

Thượng Quan Linh nghe vậy, biết Phương Bách Xuyên sư bá của mình chưa đến nỗi bị hại về tay họ, nhưng mình đã vào đến Chiêu Hiền Quán vĩ đại của Huyền Âm giáo đây, đâu chịu rút lui êm thấm một cách dễ dàng như vậy? Huống hồ lúc này lại thấy Tâm Âm Tuyệt Hộ Sinh Tử Thủ Liễu Đông Bình mặt lộ sắc giận, bèn cố ý cười ha hả nói khích :

- Tôi không biết Liễu đường chủ đây nói thật hay nói láo đi nữa? Nhưng trên giang hồ thường có câu: giết người phải thường mạng, thiếu nợ phải trả tiền...

Liễu Đông Bình tức giận điên người lên, đôi mắt trợn ngược hỏi rằng :

- Chuyện ấy là lẽ đương nhiên, nhưng Ngân Tu kiếm Khách Phương Bách Xuyên đâu có chết tại bản Huyền Âm giáo này đây?

Thượng Quan Linh không chờ cho lão hết lời, bèn nói ngay :

- Nhưng dù sao Phương sư bá của tôi đã mất tích tại ngay trong Huyền Âm giáo của ông, vậy các ông phải chịu trách nhiệm đến một vị Ngân Tu kiếm Khách Phương Bách Xuyên sư bá cho tôi!

Tâm Âm Tuyệt Hộ Sinh Tử Thủ Liễu Đông Bình cười nhạt một tiếng, đứng dậy phủ áo tính bỏ đi, nhưng lại nghĩ ngay Thượng Quan Linh to gan lớn mật, ăn nói nghênh ngang như thế, đều có thể nói là tuổi trẻ vô tri, nhưng còn vị Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất Phương Kỳ dù sao cũng là người giàu kinh nghiệm giang hồ, tại sao cứ mỉm cười không nói gì, để cho Thượng Quan Linh thả cửa ngông cuồng như thế?

Mình đây dù sao cũng bậc Đường chủ, xưa nay có tiếng là giải quyết nhiều vấn đề êm đẹp, vậy hà tất mình nổi nóng với vị thiếu niên của Mạnh Tam Nương này phải tới cho một xác? Lỡ ra khi động thủ, mình không áp chế được đối phương chẳng mất uy tín Đường chủ của mình lắm sao? Cứ việc để cho một già một trẻ này đi gặp Đường chủ khác ngông cuồng hơn hẳn để xem sao?

Nghĩ xong Liễu Đông Bình đổi hẳn vẻ mặt tươi tỉnh cười nói với Thượng Quan Linh :

- Cậu em nói thế cũng có lý lắm, nhưng Ngân Tu kiếm Khách Phương Bách Xuyên đâu phải mất tích tại Lưu Văn đường trong Đoạn Hồn cốc của tôi đâu? Ông ta vẫn được tiếp tại Phi Hổ đường của Tiêu Hồn cốc kia mà!

Thượng Quan Linh thấy vị Đường chủ đột nhiên thay đổi thái độ như thế, trong bụng cũng phục thầm đối phương quả là người có đủ trình độ hàm dưỡng hơn người.

Sau khi biết Phương Bách Xuyên bị giam cầm tại Phi Hổ đường, Thượng Quan Linh cũng chẳng muốn quấy nhiễu thêm với vị Đường chủ của Lưu Vân đường này làm gì nữa, nên cậu bé cũng đành tươi tỉnh mỉm cười nói :

- Thượng Quan Linh kính hỏi Liễu đường chủ! Vậy vị đường chủ của Phi Hổ đường đó là ai?

Liễu Đông Bình mừng thầm kể mình đã thành, bèn cười nói :

- Phi Hổ đường Đường chủ tên gọi là Tôn Thúy Thúy, trên giang hồ được tặng ngoại hiệu là Chỉ Phấn Diêm La!

Thượng Quan Linh cau mày lạnh lùng nói :

- Mạnh giáo chủ của La Sát môn ngoại hiệu là Tiểu Diện Diêm Bà mà vị Tôn đường chủ đây lại gọi Chỉ Phấn Diêm La, sao hai tên này lại khéo na ná tựa nhau như thế? Vậy xin hỏi Liễu đường chủ, tôi và vị Phương lão tiên bối đây muốn đến chiêm ngưỡng bản tướng của Diêm La, phải đi bằng lối nào, phải chăng phải gỡ hết những tuyệt học của mình để qua hết các đường như Lưu Vân, Thiên Phong, và hai cốc Đoạt Hồn, Kinh Hồn hay sao?

Tâm Âm Tuyệt Hộ Sinh Tử Thủ cười lớn :

- Trong tứ cốc Lạc Hồn, Tiêu Hồn, Kinh Hồn và Đoạt Hồn này của Huyền Âm giáo, không phải nói ra để lờ thiên hạ, nhưng quả thật là một nơi hiểm trở kinh người! Nhưng Liễu Đông Bình, một là mộ danh của Phương đại hiệp là một trong Tam Dị Khất trong Cùng Gia bang, hai là mến thích tính tình cương trực hào phóng của cậu em, lại nữa cậu em lại có kim bài của Mạnh giáo chủ trong mình, vậy chờ cho Liễu Đông Bình mời xong một chén trà thơm xong, sẽ lập tức truyền ngay Lưu Vân Kỳ Lệnh của tôi để hộ tống nhị vị thẳng đến Tiêu Hồn cốc để gặp Đường chủ Phi Hổ đường!

Nói tới đây, Thượng Quan Linh lại nheo mày cau có, Liễu Đông Bình vội cười nói :

- Chuyện truyền Lưu Vân Kỳ Lệnh này không phải Liễu Đông Bình có ý khinh rẻ nhị vị đâu, chỉ tại Chỉ Phấn Diêm La là người có công lực cao hơn hết, tính tình lại nóng nảy, nên tôi không muốn để nhị vị mất thì giờ vô ích, cứ gặp thẳng luôn Đường chủ của Phi Hổ đường cho được việc!

Dứt lời bèn đứng dậy rót trà mời hai người.

Phương Kỳ tưởng đâu vị Lưu Vân đường chủ muốn dùng danh nghĩa mời trà để so đấu về công lực, vội mỉm cười đứng dậy, hai tay bưng chén, chân đứng ngay như gỗ.

Nào hay Lưu Vân đường chủ chỉ mỉm cười rót trà như thường lệ, xong quay sang Thượng Quan Linh cười nói :

- Liễu Đông Bình này xin mời cậu em một chén trà thơm xong sẽ truyền Lưu Vân Kỳ Lệnh sau!

Thượng Quan Linh muốn diễn thử ít tuyệt nghệ của mình, nên chỉ dùng ba ngón tay trở, giữa, cái cầm vào miệng vành chén, mỉm cười đứng dậy, Liễu Đông Bình thấy vậy mày cau lại, cũng một tay cầm bình trà, từ từ rót vào chén của Thượng Quan Linh, lúc này cậu bé cảm thấy mình bị áp lực khá nặng đè nén toàn thân! Biết ngay vị Lưu Vân đường chủ này cũng không phải vừa gì, về nội gia chân khí cũng thuộc hạng cao thủ trong giang hồ, may là mình được ăn nguyên đơn của con thiềm thừ, lại được Động Trung lão nhân giả hết các đường huyết mạch thông suốt, nên về chân lực quả đã tăng tiến hơn xưa rất nhiều, nếu không chắc mình đã bị thua ngay keo đây này từ lâu rồi!

Liễu Đông Bình thấy Thượng Quan Linh vẫn ung dung, thần sắc không hề biến đổi, vội lập tức thu tay về, từ trong mình lấy ra một lá cờ tam giác có thêu những đám mây trắng, lên tiếng hét gọi ra ngoài rằng :

- Mạc Vân Điều Nhiệm Lượng đâu?

Ngoài đại sảnh lập tức có một người gầy ốm, trạc độ bốn mươi tuổi đi vào cổng kính cúi mình thi lễ với Liễu Đông Bình đứng đợi lệnh.

Liễu Đông Bình đưa ngay ngọn cờ tam giác cho Mạc Vân Điều Nhiệm Lượng nói :

- Anh hãy cầm Lưu Vân Lệnh Kỳ của ta đưa ngay Phương đại hiệp và tiểu hiệp Thượng Quan Linh đến ngay Phi Hổ đường trong Tiêu Hồn cốc! Nếu trong Tiêu Hồn cốc có ai hỏi lời thôi, cứ việc nói nhị vị đây là thượng khách của Chỉ Phấn Diêm La Tôn đường chủ là được rồi!

Mạc Vân Điều Nhiệm Lượng lãnh mạng, Liễu Đông Bình bèn quay sang nói với Phương Kỳ và Thượng Quan Linh :

- Xin mời nhị vị cứ lại Tiêu Hồn cốc để gặp bốn giáo Tôn đường chủ, Liễu Đông Bình này sẽ chờ hầu nhị vị tại tổng đàn hay tại Đoạn Hồn cốc!

Phương Kỳ biết thanh thế của Huyền Âm giáo lớn mạnh vô cùng, các tay cao thủ lại đông, chẳng qua người lạ nể vì chiếc thẻ kim bài của Mạnh Tam Nương, và công lực siêu quần của Thượng Quan Linh mà thôi, chứ đối với danh hiệu Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất của mình đây chẳng qua chỉ để tô điểm thêm trong trường hợp này chứ nào có ăn nhằm gì với họ?

Nghĩ vậy bèn mỉm cười đứng dậy với Thượng Quan Linh, Liễu Đông Bình cũng đứng dậy thân hành tiễn đưa đến cổng ngoài của Chiêu Hiền Quân.

Suốt dọc đường, hai người để ý quan sát địa thế, quả thật là một nơi hiểm trở vô cùng, nếu không có người dẫn đường, cứ ý vô công vào bừa, không phải là một việc dễ dàng gì. Đang lúc mãi quan sát ấy, bỗng trên không có tiếng vang lên, ba con chim bồ câu bay thẳng về phía trước.

Phương Kỳ đang lấy làm lạ thì người dẫn đường Mạc Vân Điều Nhiệm Lượng nói :

- Thưa nhị vị! Qua khỏi khúc quanh đằng trước là đến Kinh Hồn cốc, Nhiệm Lượng xin lỗi đi trước vài bước để thông báo các anh em đằng trước, để tránh sự kinh động nhị vị!

Thượng Quan Linh chực ngăn cản, nhưng Phương Kỳ đã gật đầu mỉm cười để cho người dắt đường nọ đi trước.

Mạc Vân Điều Nhiệm Lượng tung mình quăng vút đi, chỉ trong chớp mắt, đã xa hơn ba trượng, ngọn cờ tam giác Lưu Vân Lệnh Kỳ được giở tung ra, khua về ngọn tuyết phong bên trái lớn tiếng gọi :

- Các anh em trên Thiên Phong đường nghe rõ đây! Mạc Vân Điều Nhiệm Lượng nay phụng mạng của Liễu đường chủ đệ hộ tống nhị vị đây đến...

Chưa dứt lời, những tiếng rầm rầm vang động hết cả bên vách núi, hai bên thành linh hiện ra khá nhiều người trên đỉnh cáo bên trái, một ông già áo vàng, tay cầm lá cờ đen nhỏ, lớn tiếng nói với Mạc Vân Điều Nhiệm Lượng :

- Tiêu Đường chủ đã nhận được thư truyền bằng chim bồ câu của Liễu đường chủ, nên sai lão phu đem Thiên Phong Lệnh Kỳ để thay mặt Tiêu Đường chủ để tiếp khách bởi Đường chủ đã đích thân đến Lạc Hồn cốc nghiêm đón tại đó!

Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất Phương Kỳ vốn là tay lão luyện trong giang hồ, nên đối với những chi tiết lặt vặt này rõ biết hơn ai hết, ôm quyền thi lễ nói :

- Tiêu Đường chủ đã vắng mặt tại Thiên Phong đường, vậy chúng tôi xin mạn phép không bái kiến mà vượt qua núi Thiên Phong đường, xin ông bạn miễn lỗi cho!

Ông già áo vàng giơ ngay ngọn cờ đen nhỏ phát lên, lập tức mọi người đứng nghiêm chỉnh như chào hai người. Mạc Vân Điều Nhiệm Lượng bèn đưa Phương Kỳ và Thượng Quan Linh rời khỏi Kinh Hồn cốc!

Thượng Quan Linh khẽ tiếng hỏi Phương Kỳ :

- Thưa Phương lão tiên bối! Tại sao họ bày vẽ chuyện lời thôi kiểu cách như thế kia?

Phương Kỳ cau mày :

- Bởi cậu em có chiếc kim bài Diêm Bà huyết lệnh của Mạnh Tam Nương bên người, mà có chiếc kim bài ấy tức cũng như chính bản thân nàng đến vậy, lẽ dĩ nhiên họ phải dùng trọng lễ tiếp đón để tỏ lòng kính mến! Nhưng theo tôi xem ra vụ Lưu Vân và Thiên Phong hai Đường chủ cũng đến Lạc Hồn cốc, chắc thế nào cũng không tránh khỏi một cuộc long tranh hổ đấu kinh thiên động địa tại đó...

Phương Kỳ chưa hết lời, Thượng Quan Linh đã cười hớn hở nói :

- Thưa lão tiền bối lo lắng làm gì cho mệt? Tôi không tin trong tứ cốc Lạc Hồn, Tiêu Hồn, Kinh Hồn, Đoạn Hồn lại có thể giữ nổi được hai người chúng mình ở lại một cách dễ dàng như thế?

Phương Kỳ lắc đầu nói :

- Tuy cậu em có những tuyệt học võ công trong mình, nhưng trong những nhân vật của Huyền Âm giáo, cũng không khinh thường họ được! Huống hồ mình lại bị cô thế yếu sức như vậy? Nhất là từ trong giọng nói của Liễu Đông Bình thì hình như đường chủ của Phi Hồ đường là Chỉ Phấn Diêm La Tôn Thúy Thúy, nhất định là một nhân vật khó đấu lắm! Vậy cậu em cần phải cẩn thận để giữ thực lực của mình như thế mới hòng giữ nổi phần thắng ở Câu Lậu sơn này!

Thượng Quan Linh cố ý đi chậm lại để người đưa đường đi trước, rồi mới nhẹ tiếng nói với Phương Kỳ :

- Thưa lão tiền bối! Tôi đã từng đấu với Phó giáo chủ của Huyền Âm giáo là Cửu Trượng Thần Ông Đàm Bách Thủy tại Lư Sơn, thế mà còn chưa bị thua về tay lão, không lý Tứ đại đường chủ của cái mang danh Long Hồ Phong Vân lại có thể hơn Phó giáo chủ của họ hay sao? Tuy nghe nói Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu là nhân vật khó đấu nhất, nhưng tôi không những đã học thêm được ngọn Kinh Thần Tam Thức của Nam Bút Gia Cát Dật mà còn học thêm được sáu bảy phần về lối khinh công kỳ diệu của Chung Ly lão nhân là khác...

Nói tới đây bỗng như sức nhớ ra chuyện gì, lại hỏi Phương Kỳ :

- Thưa Phương tiểu bối! Không biết hôm nay là ngày mấy rồi nhỉ?

Phương Kỳ không biết dụng ý của Thượng Quan Linh, mỉm cười rằng :

- Hình như là mồng tám hay mồng chín gì thì phải!

Thượng Quan Linh thất thanh nói :

- Nếu vậy thì chánh phó của Huyền Âm giáo nhất định không có mặt tại Câu Lậu sơn này!

Cậu bé cố nói lớn cho người dẫn đường nghe rõ, quả nhiên Mạc Vân Diêu Nhiệm Lượng đi trước quay đầu lại cười nói rằng :

- Tiểu hiệp quả đoán không sai, chính bốn chính Phó giáo chủ đã bận việc riêng đi trước đây mười ngày rồi!

Thượng Quan Linh hậm hực với Phương Kỳ :

- Từ khi Vạn Tính Công Phần đến đây, tôi cứ mãi nghĩ về lối thân pháp khinh công của Chung Ly Triết, nên quên hết cả ngày tháng, lỡ dịp mất coi một vụ vui trong võ lâm!

Phương Kỳ ngạc nhiên, Thượng Quan Linh tiếp :

- Hai sư tỷ đệ giữa Mạnh Tam Nương và Ngọc Tiêu Lang Quân Phan Ngọc đã rủ Chung Ly lão nhân, Đoạt Hồn Kỳ ác, Tư Không Diêu, Đàm Bách Thủy đúng mồng chín tháng chạp đến La Phù sơn để so tài cao thấp, kẻ nào yếu nhất trong bọn sẽ bị loại trừ, và sẽ tuyển lựa một người nào mạnh nhất để tổ chức cho đủ số tân Càn Khôn ngũ tuyệt! Chúng mình bị bỏ lỡ đi xem một chuyện vui hiếm có trong võ lâm như thế, thật uổng quá!

Phương Kỳ cười nói :

- Vụ định danh cho tân Càn Khôn ngũ tuyệt quả là một chuyện hấp dẫn, nhưng đến nguyên tiêu năm sau, Tân Càn Khôn ngũ tuyệt sẽ so tài tại La Phù sơn, đó mới chính là chuyện từng bừng hấp dẫn trong võ lâm! Đến chừng đó chúng mình tha hồ xem cho bằng thích! Vậy cậu em hà tất phải buồn rầu như thế làm gì?

Thượng Quan Linh vẫn còn như tiếc rẻ, nhưng ba người lúc này đã đi thêm ba đoạn đường vòng quanh hiểm trở, bỗng Mạc Vân Diêu Nhiệm Lượng cười nói với hai người :

- Tiêu Hồn cốc đã tới rồi kia! Không ngờ Tôn đường chủ của Phi Hồ đường đã thân hành ra đón! Nhiệm Lượng xin dẫn kiến cùng nhị vị vậy!

Thượng Quan Linh để ý quan sát đoạn đường, thì thấy nơi đây càng hiểm trở hơn những đoạn cốc mình đã qua. Đứng trước có cả thấy năm người, đứng ngay giữa lối, bốn nữ tỳ mặc áo thanh y đứng hai bên, giữa là một bà lão mặc áo bào màu hồ thủy, tóc trắng xóa, hai tay khoanh vào nhau, tinh thần có vẻ quắc thước vô cùng!

Mạc Vân Điều Nhiệm Lượng vội bước nhanh chân cúi mình vái chào lão phụ áo bào xanh bầm :

- Lưu Vân đường đệ tử Nhiệm Lượng xin kính bái với Tôn đường chủ, nay có tiểu hiệp Thượng Quan Linh của La Sát môn tới cùng với một vị khách trong Củng Gia bang là Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất Phương đại hiệp đặc biệt đến để bái kiến với Tôn đường chủ!

Mặt lão phụ lạnh như băng tuyết nhạt nhẽo nói :

- Ta không thích nghe những tiếng đại hiệp, tiểu hiệp lôi thôi ấy làm gì? Và cũng chẳng cần biết lá thẻ Diêm Bà huyết lệnh của Mạnh Tam Nương ấy! Ta chỉ biết rằng phạm những kẻ nào không phải trong Huyền Âm giáo mà muốn vào Tiêu Hồn cốc của ta, trước tiên phải có vài ngọn tuyết nghệ kinh người để lại cửa cái đã!

Thượng Quan Linh thấy vị Đường chủ Phi Hồ Tôn Thúc Thúc, tuổi tác cũng đến hơn tám mươi, thể mà còn mặc áo bào sắc sỡ, trên mặt trát phấn thoa son y như quý sứ, bất giác trong bụng cười thầm với ngoại hiệu Chỉ Phấn Diêm La, quả thật cũng có lý do của nó một phần nào, có lẽ Diêm La cũng chưa đến nỗi khó coi hơn như bà lão kỳ quái này!

Nay thấy Tôn Thúc Thúc không phải ra tiếp khách mà muốn so tài ngay tại cửa cốc như thế, Thượng Quan Linh bèn ngược mày nói :

- Nay bà Chỉ Phấn Diêm La, bà thử nói thử võ công gì mới được kể là loại kinh người tuyết nghệ? Bởi tiểu hiệp thì đâu nói đông dài mất hơi vô ích, ta còn bận đi tìm Phương sư bá ta là Ngân Tu kiếm Khách!

Về bản lĩnh công lực của Tôn Thúc Thúc, có thể cùng sánh ngang hàng với Trầm Long đường chủ Phù Dung kiếm khách Liễu Trầm Long, nhưng tánh tình nóng như lửa, có thể nói là trong Huyền Âm giáo không ai hơn nổi.

Nay Thượng Quan Linh lại không xưng hô bà ta Tôn đường chủ mà chỉ gọi ngoại hiệu Chỉ Phấn Diêm La khiến cho Tôn Thúc Thúc tức lộn ruột sau khi nghe mấy câu nói không nề nang của Thượng Quan Linh, nhất là khi nghe đến bốn chữ Ngân Tu kiếm Khách, trên bộ mặt trét đầy phấn càng để lộ rõ những tia hung ác của mình. Sau khi nghe hết lời Thượng Quan Linh nói xong, bèn dùng cánh tay phải chỉ sang một phiến đá to trên năm thước vuông nói :

- Đây là hòn đá thử công lực trong Tiêu Hồn cốc của ta, nhưng các ngươi không được dùng đến binh khí, chỉ có thể dùng tay không để lại chút ít dấu vết cũng đủ rồi!

Thượng Quan Linh lại gần xem hòn đá, chỉ thấy toàn dấu ấn tay để lại chi chít trên mặt đá, nhưng có mỗi một dấu tay gây dài trên đá là rõ ràng hơn cả, Thượng Quan Linh bèn nhìn nhanh ngay về bàn tay của Tôn Thúc Thúc, thấy không khác dấu tay ấy chút nào, biết ngay về vị Phi Hồ đường chủ Chỉ Phấn Diêm La, không những tính hung bạo, mưu trí cũng sâu hiểm, bề ngoài mượn danh thử công lực nhưng thực sự cốt để xem chân khí đối thủ đến mức độ nào, rồi nhắm theo trường hợp để đối địch bằng sức hay bằng mưu sâu!

Xét rõ thâm ý của đối phương, Thượng Quan Linh bèn đưa tay sờ vào hòn đá, quay đầu nhìn Tôn Thúc Thúc cười :

- Nay Tôn Thúc Thúc! Chắc chiếc dấu tay sâu nhất trên hòn đá này là của người để lại chứ gì?

Tôn Thúc Thúc thấy Thượng Quan Linh lần này gọi thẳng danh tánh của mình như vậy, bất giác từ trong mũi hừ một tiếng lạnh lùng, tính lên tiếng, Thượng Quan Linh vội bước lại cạnh Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất mỉm cười :

- Thưa Phương lão tiên bối! Đó là một loại đá xanh rất cứng, e công lực của tôi không đương nổi chăng? Vậy môn Thất Bộ Phách Không chưởng của lão tiên bối đợi gì không đánh tan hòn đá ấy cho được việc đi!

Phương Kỳ biết Thượng Quan Linh lắm trò ma lắm! Hắn nói vậy, nhất định thể nào trong lúc đưa tay sờ hòn đá, đã cố ý để lại gì rồi, nên bây giờ muốn cho mình ra mặt cho oai hách!

Nghĩ xong Phương Kỳ cũng vận tụ công lực lên cánh tay phải, thỉnh thoảng lên phạt luôn về phía hòn đá, một luồng gió đánh sang, quả nhiên hòn đá nằm trước vuông ấy vỡ tung thành bảy tám mảnh nhỏ văng xa hai bước trở lại.

Mấy người trong Huyền Âm giáo thấy vậy đều thất kinh về lối phách không chừng của Phương Kỳ, nhưng riêng chỉ Chỉ Phấn Diêm La Tôn Thúc Thúc cười nhạt một tiếng, chỉ tay sang Thượng Quan Linh nói :

- Này tiểu quỷ Thượng Quan Linh kia! Trước mắt ta ngươi tính múa rối trò gì vậy? Chẳng qua ngươi lợi dụng trong lúc rờ đá để dùng công lực ép bể hòn đá, kể ra công lực cũng khá lắm! Nhưng ta xưa nay vốn không phục Tiểu Diện Diêm Bà Mạnh Tam Nương, vậy trên mình ngươi đã có thể kim bài của y thì cũng như chính y đã thân hành lại đây, ta quyết đấu với ngươi cũng như đấu với y vậy!

Dứt lời tà áo bào xanh của Tôn Thúc Thúc bay vụt lên, hai bàn tay như quỷ sứ giờ hết ra, chỉ thấy mười móng tay quện cong hết lên phía trên.

Sắc mặt Tôn Thúc Thúc lúc này hung tợn vô cùng, đôi tay từ trước ngực vươn ra chậm chạp, mười móng tay quện tròn ấy lúc này cũng duỗi thẳng ra dài hơn ba tấc, trong nhon hoắt như những mũi dao, khiến người nhìn phải ớn lạnh rùng mình.

Thượng Quan Linh mặc sức cho Tôn Thúc Thúc ra oai tác quái, cậu bé đứng uy nghi bất công.

Phương Kỳ lo ngại cho Thượng Quan Linh là không biết rõ công lực của đối phương ra sao, nhờ bị lỗ vốn thì nguy, bèn lớn tiếng nói :

- Cậu em hãy thận trọng! Đây là lối Huyền Âm quỷ thảo, những móng nhọn hoắt đều có độc, thấm máu là cầm khẩu ngay, không thể coi thường được...

Chỉ Phấn Diêm La Tôn Thúc Thúc liếc nhìn Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất lạnh lùng nói :

- Mất lão quỷ già cũng còn tinh đấy! Chính là ngọn Huyền Âm quỷ thảo mà hầu hết trên giang hồ nghe danh đều tán đởm kinh hồn hết!

Dứt lời quay sang phía Thượng Quan Linh cười tiếp :

- Thượng Quan tiểu quỷ kia! Chỉ cần ngươi tiếp nổi một trăm hai mươi tám đường Huyền Âm quỷ thảo của ta, khi ấy ta sẽ giao trả ngươi lão quỷ già Phương Bách Xuyên!

Tà áo bào xanh phất phơ, đôi tay giờ thẳng tới trước, từng bước đi như quỷ nhập tràng lại phía Thượng Quan Linh. Mỗi bước đi đều để dấu lõm trên mặt đất, khi đạp trúng những mảnh đá vừa rồi đều vụn thành phần hết!

Thượng Quan Linh thấy vậy, cười lên khanh khách, vung luôn chưởng bên trái nhắm hết những mảnh đá vỡ còn lại, quét luôn một chưởng Vô Hình Phong, thế là một trận mưa đá từ dưới bay thốc lên trên, tứ tán loạn xạ, Thượng Quan Linh nghiêng đầu nhìn Tôn Thúc Thúc nói :

- Lão bà yêu quái chó có ngồng cuồng như thế! Nếu nói Huyền Âm quỷ thảo của ngươi có thể khiến trên giang hồ nghe danh đều tán đởm kinh hồn hết? Thì môn tự học của ta là Thái Huyền chân khí do Tây Đạo Thiên Si đạo trưởng truyền dạy lại càng khiến những nhân vật trên võ lâm nhìn bóng cũng phải kinh hồn hết vía rồi sao?

Nói xong giờ tay phải kẹp chặt hai ngón chỉ, nghiêm nhiên cười nói :

- Lại nữa còn môn Khảm Ly chỉ của Nam Bút Gia Cát Dật, xưa kia oai vang chấn động hết quần ma, danh nổi trong Càn Khôn ngũ tuyệt, như thế thì nên xưng là loại võ học tuyệt thế gì bây giờ?

Chỉ Phấn Diêm La Tôn Thúc Thúc nghe xong bảy chữ Thái Huyền chân khí và Khảm Ly chỉ, trong bụng thất kinh! Nhưng nghĩ thâm đối phương mới mười sáu tuổi, dù cho có may mắn đến đâu đi nữa cũng chưa chắc đã gặp được những cao nhân kỳ bí ấy truyền cho những tuyệt học võ song ấy!

Mình đã chót lỡ lời, thế như nằm trên lưng cọp, đành gỡ Huyền Âm quỷ thảo từ từ tiến lên, nhưng bước đi không được dũng mãnh như trước, bởi trong lòng cũng hơi bị chột dạ đi phần nào khi nghe danh Tây Đạo và Nam Bút.

21. Tranh Dành Trên La Phù Sơn

Đang lúc tình hình khẩn trương giữa Thượng Quan Linh và Tôn Thúc Thúc sắp bộc phát, đột nhiên trong Tiêu Hồn Cốc một đạo sĩ áo bào đen chạy ra, thì ra chính là đạo sĩ Huyền Phong ác đạo mà kỳ trước đã bị Thượng Quan Linh đánh chạy cùng với Liễu mi kiều hoa quý kiến sầu Chữ Hồng Đào.

Lúc này thấy Huyền Phong ác đạo tay cầm một ngọn long kỳ thêu kim tuyến đỏ, tay phải giơ cao Bắc đẩu thất tinh lệnh tiễn, đứng nghiêm chỉnh giữa Thượng Quan Linh và Tôn Thúc Thúc lớn tiếng rằng:

- Xin Tôn đường chủ hãy khoan tay, Trầm Long Đường, Cách đường chủ nay thay mặt chánh phó giáo chủ truyền Huyền âm bắc đẩu lệnh, thỉnh mời Tôn đường chủ cùng hai vị quý khách đến Trầm Long Đường trong Lạc Hồn Cốc để hội kiến cùng nhau!

Trong tứ đại đường chủ của Long, Hồ, Phong, Vân, tuy bề ngoài ngang hàng nhau, nhưng sự thật kể đến Trầm Long Đường cao hơn cả! Hơn nữa Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu cùng với Đàm Bách Thủy, trước khi đi phó hội ở La Phù Sơn, đã giao quyền tối cao là Huyền âm bắc đẩu lệnh cho Trầm Long Đường, tức Đường chủ Phù dung kiếm khách Cách Trầm Long trông coi mọi việc trong giáo phái Huyền âm, nay pháp lệnh đã đến, dù Chỉ Phấn Diêm La có ương ngạnh đến đâu đi nữa, cũng không thể nào không tuân lệnh được!

Tôn Thúc Thúc đành thu ngay thế lại, mắt trừng trừng Thượng Quan Linh lạnh lùng rằng:

- Thượng Quan tiểu quỷ kia, ta hãy tạm để ngươi sống thêm ít thì giờ nữa, ta sẽ chờ ngươi tại Trầm Long Đường trong Lạc Hồn Cốc?

Nói xong quay sang nói với Huyền Phong ác đạo rằng:

- Tôn Thúc Thúc kính tôn thượng dụ của Huyền âm bắc đẩu lệnh, vậy ngươi cùng ta đến Trầm Long Đường trước đã, còn hai người ấy giao cho Mạt vân diêu Nhiệm Lượng dẫn họ vào sau!

Nhiệm Lượng cung thân lãnh mạng, Tôn Thúc Thúc trợn mắt một lần nữa nhìn Thượng Quan Linh, tà áo bào xanh vạt hóa thành như một đám mây xanh lướt nhanh về cửa Tiêu Hồn Cốc đi luôn.

Thượng Quan Linh nhìn hai người đi khuất xong, quay nhìn Phương Kỳ, Độc cước truy phong cũng biết ý Thượng Quan Linh, bèn mỉm cười nói rằng:

- Huyền Phong ác đạo nay đã về Câu Lậu Sơn, thế nào gã chẳng đem những tuyệt nghệ thần công của cậu em để báo cáo lại với Trầm Long đường chủ là Phù Dung Kiếm Khách, chắc vị đường chủ này cũng ngán về võ học của cậu em quá cao, nhớ ra Chỉ phấn diêm la Tôn Thúc Thúc bị thua, có thể làm mất uy vọng thanh danh của Huyền âm Giáo chăng? Nên y mới vội truyền lệnh Huyền âm bắc đẩu mời hẳn bọn mình vào sâu

Lạc Hồn Cốc, rồi tập trung hết toàn lực trong Huyền âm Giáo để đối phó cũng nên!

Thượng Quan Linh thản nhiên cười rằng:

- Đừng nói là Trầm Long Đường của Lạc Hồn Cốc dấu cho là Ngũ diêm quân của Thâm La bảo điện đi nữa, Thượng Quan Linh cũng chẳng coi vào đâu! Xin Nhiệm Lượng lão huynh cứ việc đưa đường!

Nhiệm Lượng đã từng thấy thần công của cậu bé, trong bụng thán phục lắm, nay nghe cậu nói vậy, vội vàng đi trước dắt đường đưa hai người vào sâu trọng địa của Lạc Hồn Cốc.

Khi tới Lạc Hồn Cốc, đất đai tứ phía rộng rãi, những kiến trúc vật ở đây cũng nguy nga đồ sộ hơn phía trước.

Lúc ba người vào đến cốc, Trầm Long Đường có bốn người từ trong đi ra, Thượng Quan Linh nhận ra có Lưu Vân đường chủ Tam âm tuyệt hộ sinh tử thủ Liễu Đông Bình, Phi Hồ đường chủ Chỉ phấn diêm la Tôn Thúc Thúc, chẳng cần hỏi cũng đủ biết đây là Long, Hồ, Phong, Vân tứ đại đường chủ ra nghênh đón, người đứng sát bên trái nhất định là Thiên Phong đường chủ Bất hoại kim cương Tiêu Thích, người đứng giữa ăn vận như nho sinh chắc là Phù dung kiếm khách Cách Trầm Long?

Khi bốn người ra khỏi Trầm Long Đường hơn ba trượng, người trung niên nho sinh bèn ôm quyền cười rằng:

- Cách Trầm Long cùng với bản giáo hữu Phi Hổ Thiên Phong Lưu Vân tam vị đường chủ thân hành đến cung nghinh Phương đại hiệp và Thượng Quan tiểu hiệp đến viếng thăm bản cốc!

Phương Kỳ thấy vị Phù Dung Kiếm Khách đối đãi lễ phép với mình như vậy, cũng vội vàng ôm quyền lên thi lễ rằng:

- Phương Kỳ và cậu em Thượng Quan đây vì có việc đặc biệt đến quý cốc để bái kiến, vậy đâu dám phiền quý vị đường chủ viễn nghinh tiếp đón như thế!

Phù dung kiếm khách Cách Trầm Long sau khi để ý nhìn Thượng Quan Linh, bèn mỉm cười nghiêng mình dẫn khách vào hậu đường, Bất hoại kim cương Tiêu Thích và Tam âm tuyệt hộ sinh tử thủ Liễu Đông Bình cùng nghiêng thân nhường lối cho hai người đi, nhưng riêng Tôn Thúc Thúc mặt mày sa sầm hậm hực đầy vẻ sát khí đứng im tại chỗ, không hề nhường lối cho hai người.

Phương Kỳ tính khiêm tốn hạ giọng, nhưng Thượng Quan Linh đâu buồn đếm xỉa đến những nghi lễ vớ vẩn trong giang hồ như thế, đưa tay kéo phứt luôn Phương Kỳ đi thẳng ngang qua trước mặt Chỉ phần diêm la Tôn Thúc Thúc.

Không những vậy, Thượng Quan Linh còn ghét về tính tình ngông cuồng của họ ta, nên khi đi tạt ngang qua người, bèn cố ý vận ngầm vô hình chân khí, mượn thế tạt ngang qua người, khẽ húc ngay vào họ ta. Tôn Thúc Thúc đang héch mặt đứng nhìn trời, bỗng cảm thấy một luồng gió ngầm mạnh tạt tới mình.

Trong lúc thình lình không phòng hờ, lẽ tự nhiên là khó đứng vững, nhưng may nhờ công lực khá, chân khí cũng cừ, nên chân phải cố duy trì bất động, thân hình khẽ né, chân trái nhẹ lùi một bước về sau. Nhưng ngay trong lúc đó, Thượng Quan Linh đã kéo tay Phương Kỳ vượt luôn một hơi qua mặt các Trầm Long, Phi Hổ, Thiên Phong, Lưu Vân tứ đại đường chủ, rồi ung dung bước vào Trầm Long Đường!

Tính của Chỉ phần diêm la Tôn Thúc Thúc vốn nóng như lửa, nay lại gặp Thượng Quan Linh trêu như thế tức tai dựng ngược áo bào bùng hẳn lên, gơ tay chực túm ngay bả vai Thượng Quan Linh.

Thượng Quan Linh chẳng thèm để ý đến, nhưng vị Trầm Long đường chủ Phù Dung Kiếm Khách vội đưa tay ra ngăn cản, nhẹ nói để chờ vào Trầm Long Đường sẽ hay.

Sau khi vào đến nội đường, Phù Dung Kiếm Khách mời hai người ngồi xong đâu đó, rót trà ra mời hai người ngồi rồi mỉm cười rằng:

- Cách Trầm Long này được nghe Liễu đường chủ cho biết nhị vị đây là vì chuyện của Ngân tu kiếm khách Phương Bách Xuyên mà đến tề đường này!

Thượng Quan Linh cũng gật đầu, Cách Trầm Long lại nói tiếp rằng:

- Vị Ngân Tu Kiếm Khách, tuy có ở trong Huyền âm Giáo đây một thời gian khá lâu, nhưng ông ta đã gặp được những chuyện hy hữu trên đời này cơ đấy!

Thượng Quan Linh nghe nói vậy chẳng hiểu đầu đuôi ra sao, Phù Dung Kiếm Khách lại cười nói tiếp:

- Sự kiện này, Cách Trầm Long không tiện nói nhiều, nhưng trước khi vị Phương huynh này tới đây, chẳng qua là một tay võ học cỡ trung thượng, nhưng sau khi rời khỏi Câu Lậu Sơn đã trở thành một tay kiếm thuật tinh diệu tuyệt vời!

Thượng Quan Linh càng nghe càng đâm hồ đồ, nhưng lại không tiện hỏi thêm!

Ngay lúc này, Chỉ phần diêm la Tôn Thúc Thúc đã nhin không nổi, sắc mặt giận dữ quay sang hỏi Phù dung kiếm khách Cách Trầm Long rằng:

- Thưa Cách đường chủ, những chuyện riêng trong Huyền âm Giáo của chúng ta, cần gì phải nói cho người ngoài nghe làm gì? Tên Thượng Quan Linh chẳng muốn đòi Phương Bách Xuyên với chúng ta là gì? Nay lão già Phương ấy đã trốn khỏi Câu Lậu Sơn, chỉ cần đối phương có thể biểu lộ một vài ngọn tuyệt kỹ kinh người, khiến chúng ta khâm phục, chừng ấy Tôn Thúc Thúc xin dâng luôn chiếc đầu lâu trắng xóa này làm của bồi thường ngày!

Thượng Quan Linh cao mày hỏi rằng:

- Này mụ Tôn Thúy Thúy kia, ngươi có tự tưởng mình là nhân vật ghê gớm gì! Vậy ta thử hỏi ngươi, trong 128 đường Huyền âm quỷ thảo của ngươi, cộng có cả thấy được bao nhiêu tuyệt ngon trong đó?

Chỉ phần diêm la Tôn Thúy Thúy ứng tiếng trả lời rằng:

- Trong một trăm hai mươi tám đường Huyền âm quỷ thảo của ta, đều có nhiều thể biến hóa vô cùng tận, nhưng uy lực mạnh nhất trong số đó, phải kể đến Đoạt Hồn và Câu Hồn liên hoàn thập tam thức là hơn hết, ngươi hỏi vậy để làm gì?

Mắt Thượng Quan Linh bỗng sáng ngời lên liếc nhanh Long, Hổ, Phong, Vân, tứ đại đường chủ xong, nói rằng:

- Dám hỏi trong tứ vị đường chủ đây vị nào giỏi nhất về nội gia chưởng lực?

Trong Long, Hổ, Phong, Vân tứ đại đường chủ đây nói về võ học mỗi người có mỗi ngọn sở trường riêng, thể đánh kỳ dị hiểm độc phải kể đến Phi Hổ đường chủ Chỉ phần diêm la Tôn Thúy Thúy, về nội gia chưởng lực thì thuộc về Lưu Vân đường chủ Tam âm tuyệt hộ sinh tử thủ Liễu Đông Bình, còn Thiên Phong đường chủ Bất hoại kim cương Tiêu Thích có Hồn Nguyên khí công, nghĩa là đao thương không thủng da thịt về phần Trầm Long đường chủ Phù Dung Kiếm Khách, khỏi cần nói, cứ suy biệt hiệu cũng biết người này giỏi về kiếm thuật. Nên khi Thượng Quan Linh hỏi đến chưởng lực, Phù dung kiếm khách Cách Trầm Long tiếp lời cười rằng:

- Lưu Vân Đường Liễu đường chủ đây, ngoại hiệu được người ta tặng cho là Tam âm tuyệt hộ sinh tử thủ đã luyện về ngọn Tam âm Tuyệt Hộ chưởng lực, tuy không dám nói là môn võ tuyệt thể vô song, nhưng trên võ lâm cũng thuộc vào loại hiếm thấy! Không hiểu Thượng Quan tiểu hiệp hỏi vậy có dụng ý gì?

Thượng Quan Linh mỉm cười rằng:

- Tôi muốn dùng tay không và không hề trả đòn để lĩnh giáo môn Huyền âm quỷ thảo và nhất là những ngọn Đoạt Hồn Câu Hồn trong Liên Hoàn thập tam thức của Tôn đường chủ Chỉ Phần Diêm La!

Tôn Thúy Thúy mặt lạnh như tiền rằng:

- Ngươi muốn dùng lối khinh công khéo léo để nhảy nhót chứ gì...

Thượng Quan Linh không chờ mụ nói hết lời, đã cười lớn tiếng rằng:

- Cũng không hẳn như ngươi tưởng, thực ra ta không cần ra khỏi Trầm Long Đường này, nghĩa là ta sẽ liên tiếp né tránh mười ba thể tuyệt kỹ của ngươi trong vòng hơn trượng vuông trong Trầm Long Đường này!

Môn Huyền âm quỷ thảo của Tôn Thúy Thúy, thuộc loại Kiến huyết phong hầu (thấy máu tắc thở luôn), thể đánh lại kỳ dị hiểm ác khó lường. Thế mà Thượng Quan Linh chỉ né tránh trong một khoảng cách chật hẹp như thế mà không hề trả đòn đánh lại, khẩu khí của cậu bé quả nhiên đã khiến cho tứ đại đường chủ cùng ngạc nhiên ngẩn người.

Thượng Quan Linh nghiêng nhiên cười nói:

- Sau khi lĩnh giáo Tôn đường chủ xong, Thượng Quan Linh còn muốn tiếp thử vài ngọn tam âm Tuyệt Hộ chưởng lực của Liễu đường chủ!

Phù dung kiếm khách Cách Trầm Long nghe xong lời nói của Thượng Quan Linh, trong bụng nghĩ thầm rằng: Thăng bé tuổi nhỏ như vậy, không biết võ học đến mức độ nào? Mà dám nói nghênh ngang như thế?

Thượng Quan Linh thấy mình sau khi nói hết lời, ngoại trừ mụ Tôn Thúy Thúy ra là kẻ lộ vẻ hung quang trên nét mặt, còn ba vị đường chủ kia vẫn trầm mặc im lặng không nói gì, bất giác cậu bé lại cười lên khanh khách rằng:

- Nếu Thượng Quan Linh bị thua về hai trận này, thì tội đột nhập thành lĩnh vào quý giáo, sẽ do quý vị tùy ý định tội! Nhưng nếu may được nhường nhịn? Tôi sẽ có một điều kiện xin quý vị nghĩ tình cho!

Phù dung kiếm khách Cách Trầm Long nghe xong gật đầu cười rằng:

- Thượng Quan tiểu hiệp là khách xa đến, có gì cứ việc bày tỏ ra, Cách Trầm Long và ba vị đường chủ thể nào cũng xin tuân lời!

Thượng Quan Linh thấy vị Trầm Long đường chủ này giờ vẫn lễ độ ung dung đối đãi với mình, trong lòng cũng ngẫm phục không ít về tính chịu đựng của Cách Trầm Long. Bèn mỉm cười rằng:

- Trong võ lâm thường phải ngôn hành nhất chí, Thượng Quan Linh đã có lời giao trước, vậy xin múa rìu trước mắt thợ vậy.

Nói xong, bèn tung mình ra giữa sảnh Trầm Long Đường, chân vừa chạm đất, đằng sau đã có tiếng cười lạnh lùng rợn người nổi lên, tiếp theo là một ngọn gió lạnh buốt từ sau đánh tới! Thượng Quan Linh lướt mình nhẹ tránh nhanh về một bên, Chỉ phần diêm la Tôn Thúc Thúc vội đổi luôn các thế Tả trào hồn (thế chụp hồn bên cánh trái), Hữu trào hồn (chụp hồn bên cánh phải) và luôn thế Chi mị quắc nhân (loài yêu quái quắc người), liên tiếp ba thế liên hoàn thủ đánh tới, những luồng kinh phong âm khí tới tấp ập lại phía người cậu bé! Cả một ngôi Trầm Long Đường rầm rầm rung chuyển vang động?

Tôn Thúc Thúc tưởng đánh ra thành linh trong lúc Thượng Quan Linh chưa kịp đứng vững chân ấy, thế nào đối phương cũng bị lúng túng trong ngọn Thập tam liên hoàn thức như phần thắng sẽ ngã về bên mình. Nhưng nào mù ta đâu có ngờ rằng Thượng Quan Linh dám ăn nói ngông cuồng như thế đều ỷ vào ngọn thân pháp vèo nhoáng nhanh như chớp mà cậu đã học mót được của Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết. Vị

Chung Ly lão này, là thứ thiệt hay thứ giả? Tuy chưa đến thời kỳ vén màn bí mật, nhưng người này quả thật là một bậc cái thế kỳ nhân, thân pháp nhoáng tuyệt luân này của ông ta, cao minh hơn cả những nhân vật trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt là khác.

Cho nên Chỉ phần diêm la Tôn Thúc Thúc, sau khi đánh liên tiếp bốn thế trong ngọn Huyền âm quỷ trào, khắp trong vòng một trượng vuông ấy đầy ánh quỷ trào tuyệt luân bao bọc xung quanh người Thượng Quan Linh, nhưng chỉ thấy cậu bé dùng lối thân pháp vèo bên trái nhoáng bên phải, nhảy nhót linh động như con chim sâu đùa gió, luôn chờ cho những chi lực kinh người gần chạm sát vào mình mới nhẹ quăng mình lướt lượn ung dung tránh né!

Chỉ phần diêm la Tôn Thúc Thúc đâu ngờ rằng đối phương lại có nổi một thân pháp thần diệu đến độ tuyệt luân thế. Mụ ta lúc này càng cắn chặt hàm răng nanh của mình, tóc trắng bay phất phới, tập trung hết toàn chân lực nội khí của mình, múa máy diên cuồng với ngọn Huyền âm quỷ trào cố áp đánh Thượng Quan Linh!

Thượng Quan Linh tuy có ngọn thân pháp tuyệt luân này trong người, nhưng dù sao cũng nhờ học mót mà được, nên về diệu quyết tinh vi trong ấy còn chưa thấu hiểu tận tường, chẳng mấy chốc cậu đã cảm thấy trán toát mồ hôi hơi thở đã có vẻ dồn dập!

Tôn Thúc Thúc tính nhảm chỉ cần cố đánh thêm mười hiệp nữa, thế nào phần thắng cũng cầm chắc trong tay, trong lúc mải suy nghĩ nên quên lửng những hiệp đánh đã đủ số, đang tính tiếp tục từ đầu đánh lại, thì Độc cước truy phong Nhân tâm thần khát phương Kỳ và Trầm Long đường chủ Phù dung kiếm khách Cách Trầm Long cùng cười với nhau, bỗng Cách Trầm Long lớn tiếng rằng:

- Xin Tôn đường chủ hãy ngừng tay đi? Vì 13 thế Đoạn hồn câu hồn trong ngọn Huyền âm quỷ trào của đường chủ đã mãn! Còn lối thân pháp tuyệt diệu kinh người của Thượng Quan tiểu hiệp quả thật đáng phục lắm, nhưng Cách Trầm Long này vẫn chưa hề nhận ra được tiểu hiệp thuộc tông ti môn phái nào trên võ lâm này?

Chỉ phần diêm la Tôn Thúc Thúc nghe Cách Trầm Long nói rõ vậy, đương nhiên mặt mũi nào ráng đánh thêm, đành âm ức thu ngay thế đánh lại!

Thượng Quan Linh cũng lợi dụng ngay giờ phút rảnh tay này để điều hòa lại thần sắc phong độ của mình, xong cười nói với Lưu Vân đường chủ Tam âm tuyệt hộ sinh tử thủ Liễu Đông Bình rằng:

- Thưa Liễu đường chủ, Thượng Quan Linh may mắn tránh khỏi được 13 ngọn Đoạn hồn câu hồn của Tôn đường chủ mà không hề trả đòn lại một ngọn nào! Giờ xin luân đến trận thứ nhì, vậy Thượng Quan Linh xin được thỉnh giáo môn Tam âm Tuyệt Hộ chiêu lực của Liễu đường chủ, xin ngài vui lòng cho?

Liễu Đông Bình nghe vậy, trong lòng hơi ngái ngại, bởi chính bản thân lão cũng biết rõ Thượng Quan Linh đây mình tuyệt nghệ, người ta đã cả gan tới đây đâu phải thứ hiền gì? Nhất là môn so đấu về nội gia chân lực, đâu giống gì lối đánh khi này, chỉ cần một bên nào hơi yếu sức, thắng bại lập tức hiện rõ ngay! Lại nữa

bản thân mình dù sao cũng đường đường một huyền âm đường chủ, thắng không nói làm gì, nhờ bị thua, trước mặt đông đảo như thế này, làm sao gỡ nổi thể diện oai nghi của một vị đường chủ?

Trong bụng tuy đang lo nghĩ kế đối phó, nhưng đối với việc gọi trận của Thượng Quan Linh lại không thể trả lời dứt khoát, đang lúc ngập ngừng đứng dậy, bỗng thấy trên bàn có chén nước trà thơm đầy tràn, linh cảm lập tức hiện ra trong đầu óc, bèn mỉm cười nói rằng:

- Với tuổi trẻ của cậu như thế mà đã luyện được những võ học cao sâu như vậy, thật ít có mấy ai sánh kịp! Liễu Đông Bình có lời tâm phục, vậy xin dùng trà thể rượu để chúc tiểu hiệp một chén!

Nói xong, chén trà thơm bên tay phải vụt tung lên trên không, giờ luôn chưởng bên tay trái phát ra một ngọn gió ngầm, đẩy luôn chén trà đầy nhóc lơ lửng trên không vùn vụt sang phía Thượng Quan Linh!

Khoảng cách giữa Tam âm tuyệt hộ sinh tử thủ Liễu Đông Bình và Thượng Quan Linh vào khoảng một trượng rưỡi trở lại, thế mà chén trà không hề giọt ra hột nào, lối công lực này, quả nhiên đã biểu lộ rõ hần kinh lực cương nhu tùy ý phát ra, phối hợp một cách khéo léo với kinh lực của người sử dụng!

Thượng Quan Linh vốn đầu óc thông minh, biết ngay vị Tam âm tuyệt hộ sinh tử thủ Liễu Đông Bình khó thắng nổi mình, nên cố ý tìm cách lẩn tránh giao đấu chính diện, cốt dùng lối đánh không để lại dấu tích, để biểu rõ công lực nội gia cho êm việc! Thượng Quan Linh cũng nhẹ nhàng vung tay phải, từ ngực đẩy ra, cất giọng cười ha hả rằng:

- Kìa Liễu đường chủ, một giáo hội qui mô vĩ đại như Huyền âm Giáo đây, không lý hết rượu ngon rồi sao? mà ngài lại mời tiểu tử dùng loại trà chán ngắt này? Vậy tiểu tử xin thất lễ hoàn nguyên lại ngài vậy?

Tiếng nói vừa dứt, cũng chẳng thấy có ngọn kinh phong gì lạ lùng, nhưng chén trà trên không như đã gặp phải một sức bùng ngược lại, thế là chén trà lại vùn vụt bay ngược theo chiều đến của nó, nước trà trong chén không giọt ra nửa hột nào!

Tam âm tuyệt hộ sinh tử thủ Liễu Đông Bình mặt hơi ửng hồng, vội lật luôn chưởng bên phải, chén trà trên không tức khắc đứng ngừng hẳn lại, nhưng vì đôi bên đều biết dùng lối thủ pháp cương nhu, nên chén không bị hư tổn, nhưng nước trong chén đã bị ép vọt hẳn lên không, hóa thành đám sương mù từ từ phủ xuống!

Lúc này Trầm Long đường chủ Phù Dung kiểm khách Cách Trầm Long, thấy tình hình như vậy, biết ngay nếu cứ đấu từng người như vậy, Long Hồ Phong Vân tứ đại đường chủ, chưa chắc gì đã thắng được vị khách trẻ tuổi này? Tuy chưa biết rõ về binh đao của Thượng Quan Linh đến mức độ nào, nhưng tự hỏi lòng, với ngọn Phù Dung kiểm pháp của mình đã chắc gì chiếm được ưu điểm? Nghĩ vậy liền giờ vạt tay áo bào của mình phát mạnh lên trên không, chén trà lập tức bị luồng gió quạt văng ra ngoài Trầm Long Đường, xong mỉm cười nói rằng:

- Tuyệt nghệ của tiểu hiệp Thượng Quan quả kinh người thật, trong hai trận đấu tiểu hiệp đã đối phó trôi chảy hết, vậy bây giờ xin tiểu hiệp cứ việc ra điều kiện, để Tứ đại đường chủ đây được chính thức lãnh giáo!

Thượng Quan Linh nghe nói xong, thầm nghĩ trong bụng không biết oai lực của cây Phù Dung Kiểm đến mức độ nào? Nhưng cách ăn nói có vẻ hắc búa lắm? Nhất là lại xưng tứ đại đường chủ, như vậy là mình không thể chuyên chỉ định riêng về một người nào; và câu chính thức lĩnh giáo vậy là hai trận trước không kể nữa!

Cậu bé sau khi suy nghĩ một hồi, bỗng máu tiểu anh hùng háo thắng nổi lên ùng ùng, đôi mắt sáng quắc như làn điện, nhìn thẳng ngay vào mắt Trầm Long đường chủ Phù Dung kiểm khách Cách Trầm Long cười lớn tiếng rằng:

- Điều kiện của Thượng Quan Linh đơn giản lắm, nghĩa là tôi muốn lĩnh giáo một lúc về những ngọn tuyệt học của tứ đại đường chủ trong cùng một lúc, nào là Phù Dung kiểm pháp của Cách đường chủ, nào Huyền âm quỷ thảo của Tôn Thúc Thúc, nào Đại Lực Kim Cương Bất Hoại thân pháp của Tiên đường chủ và luôn Tam âm Tuyệt Hộ chưởng lực của Liễu đường chủ, xin các ngài cứ việc ra tay cùng trong một lúc mà công hãm tôi! Thượng Quan Linh này chỉ xin tay phải với ngọn Văn Xương Bút và bàn chưởng thối bên tay trái để lĩnh giáo những ngọn cái thể tuyệt học của quý ngài!

Chỉ phần diêm la Tôn Thúc Thúc nhện không nổi cơn tức, lên tiếng gằn mạnh từng tiếng:

- Đồ nhãi con vô tri! Sao ngươi dám ngạo mạn đến thế mà không ngượng miệng sao?

Thượng Quan Linh không chờ cho mụ ta hết lời tươi tỉnh cười rằng:

- Cũng có lẽ ngươi cho ta là điên cuồng? Nhưng Thượng Quan Linh này nhận thấy một đầu một như thế không được thoải mái cho lắm! Vậy ta muốn đánh cho thật xứng tay mới chịu!

Tôn Thúc Thúc càng nổi khùng rằng:

- Vậy ngươi dám đánh cuộc không?

Thượng Quan Linh nghiêng đầu hỏi lại:

- Muốn đánh cuộc gì? Và đánh cuộc như thế nào?

Tôn Thúc Thúc nghiêm nhiên rằng:

- Hãy cuộc ngay với chiếc đầu trên bản thân của mình, nghĩa là sự quyết định thắng bại sẽ căn cứ sau bốn mươi hiệp của tứ đại đường chủ cùng ra tay đánh trong một lúc?

Thượng Quan Linh nghe xong bất giác ngừng mặt lên trời ôm bụng cười ngất!

Chỉ phần diêm la Tôn Thúc Thúc giận hét lớn rằng:

- Sao? Có dám đánh cuộc không mà đứng cười như điên vậy?

Thượng Quan Linh thấy mụ già tóc trắng xóa, mặt mũi trét phấn dày cả tảng, tướng mạo kỳ dị tức cười vô cùng, nhưng cũng cố nhịn cười rằng:

- Ta cười là sao dưới vòm trời này lại có người ngốc đến thế không biết? Nếu trong bốn mươi hiệp, chẳng may ta bị thua, chừng đó không bị trúng Phù Dung Kiếm đâm lòi ruột, cũng bị Huyền âm quỷ thảo khiến cho cấm khẩu, nếu tránh khỏi được hai ngọn trên mà lại xui xẻo trúng nội gia trọng chưởng của nhị vị Tiêu, Liễu đường chủ, lúc đó chiếc đầu lâu của tôi, chẳng cần đánh cuộc mà người vẫn ung dung cắt được là gì? Nhưng trong bốn mươi hiệp ấy ta may mắn thắng, chiếc đầu già của ngươi chẳng hóa ra tự động dọn sang một thế giới khác sao? Ta không hiểu tại sao ngươi lại có thể ngỗ ngược đến thế?

Mấy câu nói này quả nhiên khiến cho vị Phi Hổ đường chủ Tôn Thúc Thúc đỏ mặt tía tai không biết trả lời sao?

Trầm Long đường chủ Phù Dung Kiếm Khách bèn đỡ lời rằng:

- Tiểu hiệp nói gì lạ vậy? Long Hồ Phong Vân tứ đại đường chủ chúng tôi, dù có may mắn không bị thua về tay tiểu hiệp, như vậy cũng đủ mất mặt lắm rồi, như vậy còn đánh cuộc làm gì cho lòi thoi? Thế này vậy sau khi đánh đúng bốn mươi hiệp, bất luận chúng tôi thắng hay bại, chúng tôi xin ngừng tay ngay, chừng ấy Cách Trầm Long này xin tường thuật rõ ràng về chuyện ly kỳ của vị Ngân tu kiếm khách Phương Bách Xuyên với tiểu hiệp, vậy cậu nghĩ sao?

Thượng Quan Linh đang phân vân về chuyện sư bá của mình, nay nghe nói vậy, đương nhiên gật đầu mỉm cười nhận lời ngay, nhưng cậu cũng biết tứ đại đường chủ này, người nào cũng có tuyệt nghệ trong người, trong bốn mươi hiệp giao đấu ấy, dù sao cũng nguy hiểm vô ngần! Nghĩ xong thò tay vào mình rút phất luôn cây Văn Xương Bút, cố ý dương thanh thế trước để mọi người gườm mắt, thế là cậu vung bút là đánh luôn ngọn Huy hào quỷ khắp (vung bút ma khóc) trong thế Kinh Thần Tâm Thức của Nam bút Gia Cát Dật đã truyền, lập tức những đóa hoa bút nở khắp phía, ánh bút tua tủa trùm hết một khoảng Trầm Long Đường, kinh phong ngọn bút đánh ra ào ào, khiến mọi người sồn tóc rợn gáy!

Tứ đại đường chủ của Long Hồ Phong Vân trong Huyền âm Giáo chưa hề thấy lối đánh của Thượng Quan Linh này bao giờ, càng không thể nhận ra thuộc môn phái nào trong võ lâm, chỉ cảm thấy biến hóa tuyệt diệu, oai lực cực mạnh, bất giác mọi người đều đưa mắt nhìn nhau như dò ý!

Thiên Phong đường chủ Bất hoại kim cương Tiêu Thích là kẻ trước tiên co vai nhảy phốc sang phía Đông, Lưu Vân đường chủ Tam âm tuyệt hộ sinh tử thủ Liễu Đông Bình, hai chưởng xoa mạnh vào nhau đứng hẳn về phía Tây, Phi Hổ đường chủ Chi Phần Diêm Tôn Thúc Thúc dương oai diêu vũ với ngọn Huyền âm quỷ thảo của mình đứng chiếm hẳn hướng Nam. Trầm Long đường chủ Phù dung kiếm khách Cách Trầm

Long, sau khi có người mang thanh kiếm thép phù Dung lại, Cách Trầm Long nhận kiếm xong, đưa ngón tay phải búng luôn vào lưỡi kiếm vang lên một tiếng ngân trong thanh, dừng đỉnh tiến bước về hướng Bắc, rồi mỉm cười nói với Thượng Quan Linh đứng giữa rằng:

- Xin tiểu hiệp Thượng Quan hãy lưu ý! Tứ đại đường chủ sắp sửa ra tay múa xấu đây!

Thượng Quan Linh uy nghi đứng giữa mỉm cười, đôi mắt sáng quắc lướt nhanh về tứ đại đường chủ của Long Hồ Phong Vân một lượt, thản nhiên tay phải xách ngược cây Văn Xương Bút, chưởng trái đưa lên hộ trước ngực, đứng vững như một trụ đồng!

Lập tức các mặt Đông, Tây, Nam, Bắc, của Thượng Quan Linh đang đứng, đã bị tứ đại đường chủ Long Hồ Phong Vân của Huyền âm Giáo bao vây kín hết, nhưng Thượng Quan Linh không hề nao núng ung dung đứng chờ địch, nhưng cậu bé đầu hiểu rằng trong tình trạng khẩn trương cực độ này, đã có kẻ toát mồ hôi lạnh, trống ngực đập thình thịch, đang theo dõi từng cử động hồi hộp của trận ác chiến sắp xảy ra, kẻ đó chính là vị Độc cước truy phong Nhân tâm thần khát Phương Kỳ! Lão thâm nghĩ cậu bé quả ngông cuồng hết cỡ nói thường có câu rằng: Song quyền bất địch tứ thủ, hảo hán hoàn phạ nhân đa! (hai quả đấm khó thắng bốn bàn tay, anh hùng còn phải sợ đông người), dẫu cho được sự chân truyền của Nam Bút hay Tây Đạo và học một được lối thân pháp khinh công của Chung Ly lão đi nữa, với một cây Văn Xương Bút như thế, làm sao mà chống cự với tay cao thủ hạng cừ trước mắt đây.

Trong tình thế nguy cấp ấy, Phương Kỳ tự biết về sức mình; vì trong tứ đại đường chủ này, bất luận là một người nào mình cũng không đủ sức thắng được? Nếu mình ra tay giúp sức, chẳng hóa ra trở ngại tay chân cho Thượng Quan Linh sao?

Bên này Phương Kỳ nơm nớp lo ngại, thì Trầm Long Đường đằng kia cuộc ác chiến đã bắt đầu, kẻ ra tay trước tiên vẫn không ai khác hơn là mục hung tợn Phi Hồ đường chủ Chỉ phần diêm la Tôn Thúc Thúc, mười móng tay lúc này ruổi thẳng như mười ngọn dao găm nhọn, với một thân pháp thần tốc lóe lửa, mười luồng âm hàn kinh khí, chụp ào vào ngực đối thủ?

Thượng Quan Linh tính cho ngay mục ta một ngọn đòn đích đáng nên thân nhưng cậu lại e ngại đến ba phía Đông Tây Bắc, chỉ sợ ba người này nhân cơ sơ hở đánh dồn vào một lúc thì khó xoay sở, Thượng Quan Linh lại đành phải giữ đến ngọn vèo nhoáng của Chung Ly Triết để lướt tránh.

Tuy vừa tránh khỏi ngọn Huyền âm quỷ thảo của Tôn Thúc Thúc một cách khéo léo, thì ngọn Đại lực kim cương chưởng của Bất hoại kim cương Tiêu Thích từ phía tây và ngọn Tam âm Tuyệt Hộ chưởng của Liễu Đông Bình từ phía Đông ồ ạt ập tới cùng hai cánh trái và phải đánh tới nhanh như chớp. Thượng Quan Linh vội ngấm vận chân khí, dùng luôn lối thân pháp từ nhoáng sang lướt rồi lại từ lướt sang nhoáng cậu bé vẫn ung dung tránh khỏi hai thế nội gia trọng lực của đối thủ, nhưng khi liếc mắt nhìn qua hướng Bắc; chỉ thấy vị Trầm Long đường chủ Phù dung kiếm khách Cách Trầm Long, vẫn an nhiên đứng ôm kiếm mỉm cười, chưa hề thấy ra tay gì!

Thượng Quan Linh ngạc nhiên rằng:

- Cách đường chủ chờ đợi gì mà còn không ra tay?

Phù dung kiếm khách Cách Trầm Long mỉm cười rằng:

Ngọn Huyền âm quỷ thảo và hai ngọn nội gia trọng chưởng của tam vị đường chủ cũng đủ lợi hại vô cùng...

Thượng Quan Linh không chờ hết lời, ngược mày nghiêm nhiên rằng:

- Nếu Thượng Quan Linh đã sợ những ngọn võ ấy đâu còn có lý do nào đấu một lúc cùng với tứ vị đường chủ của Long Hồ Phong vân làm gì để rước vạ vào thân! Nhưng theo ý tôi đoán, chắc ngài e ngại về thân phận đang được giữ Huyền âm bắc đẩu lệnh, nên không tiện hợp chung sức đi đấu với một người vô danh như tôi, sự thực đâu có chuyện gì đáng ngại đâu? Nếu ngài không chịu ra tay trước, tiểu tử này xin vô lễ với ngài trước vậy!

Dứt lời, cậu bé liền dùng đến tuyệt học của mình, vung cây Văn Xương Bút thành lối đánh Trường vĩ vân phát của Tây đạo Thiên Sĩ đạo trường đã dạy, đánh luôn thế mạnh nhất trong Huyền Thiên 72 Phất là ngọn Thiên long phất tu (rồng trời vuốt râu), muôn ngàn ánh bút tỏa ra khắp phía, vùn vụt đánh dồn hết sang phía Phù dung kiếm khách Cách Trầm Long và Bất hoại kim cương Tiêu Thích! Chưởng trái vận đầy

chân khí đánh luôn ngọn Phách không chuông, nhắm ngay sang Tam âm tuyệt hộ sinh tử thủ Liễu Đông Bình và Chỉ phần diêm bà Tôn Thúy Thúy quạt thốc sang!

Long Hồ Phong Vân tứ đại đường chủ của Huyền âm Giáo đều không ai có thể ngờ rằng Thượng Quan Linh lại có thể đánh ra hai ngọn tuyệt học đầy uy lực như thế, cả bốn người đều bị ánh bút và chuông phong đồn lùi sau vài bước!

Trong khi Thượng Quan Linh ra oai đánh hăng thế, Tôn Thúy Thúy đã giận điên người, thế là chẳng ai bảo ai, cả bốn vị đường chủ cùng cố tập trung hết những ngọn tuyệt học của mình công hãm dồn dập vào Thượng Quan Linh, thôi thì chuông phong ánh kiếm quỷ thảo, đều tới tấp áp dồn dần vào Thượng Quan Linh! Mỗi thế một hiểm ác, mỗi ngọn một kinh hồn! Cộng thêm lối tiến thoái đều đặn của tứ đại đường chủ một cách khéo léo, trong nháy mắt, Thượng Quan Linh đã bị bao vây trong chuông phong kiếm ảnh của tứ đại Long Hồ Phong Vân đường chủ. Thượng Quan Linh lúc này mới biết mình đã quá khinh địch, vì cậu mới cầm cự được trong ba bốn hiệp đầu còn thấy tạm yên, nhưng sau khi mười hiệp trôi qua, cậu biết mình không thể nào ngang tàng được nữa, lập tức gỡ môn thân pháp nhoáng vèo kỳ dị ra để lướt lượn trong cơn nguy kịch trước mắt! Tình trạng mỗi lúc mỗi trở nên kinh nguy kịch liệt! Khiến cho kẻ đứng ngoài vòng chiến là Độc cước truy phong Nhân tâm thần khát Phương Kỳ đứng kêu trời xoa tay dậm chân quỳnh cả lên! Không biết có cách gì để giải nguy cho Thượng Quan Linh trong tình trạng cấp bách này!

**

Trong khi ở Lạc Hồn Cốc Câu Lậu Sơn tỉnh Quảng Tây đương có một trận ác chiến của năm tay võ lâm hảo thủ đang diễn ra từng bừng kịch liệt, thì đồng thời trong một thời gian đó, nơi Vạn Mai Cốc trên La Phù Sơn của tỉnh Quảng Đông, chuông giáo La Sát Môn là Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương đang tịnh tọa để luyện công ở Thiên Hương Ấu, cũng có năm vị cao thủ lừng danh hơn đám Long Hồ Phong Vân tứ đại đường chủ, đều thuộc vào loại giang hồ quái kiệt trong võ lâm, họ cũng đang so đấu từng bừng náo nhiệt hơn Thượng Quan Linh đang đại náo ở Huyền âm Giáo đây!

Năm vị giang hồ quái kiệt này, đều tự xưng là Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt, mà Thượng Quan Linh đã gọi họ là Càn Khôn Ngũ Độc tức là Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triệt, Đoạt Hồn Kỳ ác, Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy và giáo chủ La Sát Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương!

22. Ỗ Kỳ Đấu Thắng

Thì ra Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương, bởi mến thích người con cái của Hạo thủ thần long Thường Tử Tuấn là Thường Bích Vân, sau khi đem nàng về La Phù Sơn, câu chuyện thứ nhất là cho nàng uống luôn chén thuốc mê tâm dược của La Sát Môn, thuốc mê ấy được đặt tên là Mạnh bà thang (canh Mạnh Bà). Tội nghiệp cho Thường Bích Vân, sau khi uống chén thuốc mê Mạnh bà thang của La Sát Giáo, không những quên tất cả những chuyện xưa kia, mà đến cả tên họ và lai lịch của mình ra sao cũng không biết đến nữa. Mạnh Tam Nương lúc này đặt riêng cho nàng một cái tên là Mạnh Phù Vân, từ đó nàng chuyên tâm lo học về phái võ La Sát của Mạnh Tam Nương!

Sau khi Đồng Phi Vân và Hồ Phiêu Vân từ Lư Sơn về báo lại cho Mạnh Tam Nương biết, nhóm Đoạt Hồn Kỳ ác sẽ kéo nhau đến Vạn Mai Cốc vào mồng chín tháng chạp để so tài tranh ngôi thứ, chính thức lập mình chủ và định danh hiệu cho Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt, Mạnh Tam Nương cũng muốn khiến cho sư đệ mình là Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ trả thù món nợ bị Đoạt Hồn Kỳ tại Kỳ Liên Sơn, cốt tranh cho được một ghế trong Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt, bởi vậy nên Mạnh Tam Nương đã luôn luôn đôn thúc Phan Ngộ và Mạnh Phù Vân (tức Thường Bích Vân), tích cực lo luyện về môn La Sát âm công. Đồng thời còn truyền dạy riêng cho Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ một ngọn võ học kỳ độc là Khổng Tước chỉ lực, nhưng môn võ học Khổng Tước chỉ lực này cần phải sưu tập được 13 thứ thuốc tuyệt độc để phối hợp tập luyện, nên Mạnh Tam Nương đã cho các đệ tử của mình đi tìm kiếm khắp hết các ngọn núi tăm tiếng, nhưng rút cục chỉ tìm được có mười thứ, thiếu hẳn mất ba, nên công việc luyện Khổng Tước chỉ lực đành bị ngưng đoạn!

Nhưng cách ba tháng về trước, bỗng nghe đồn một trong ba thức thuốc chủ yếu ấy là Thiên tuyệt câu thắng (một loại mây rừng có độc), từng thấy xuất hiện tại Võ di tuyệt phong ở Phúc Kiến, Phan Ngộ bèn quyết

định thân hành đi hái thuốc, mà Mạnh Phù Vân cũng được sự chấp thuận của Mạnh Tam Nương để cùng đi với sư thúc Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ đi Phúc Kiến tìm thuốc về luyện võ!

Nào ngờ cuộc đi của hai người bất tin luôn từ đó, ngày mồng chín tháng chạp đã kề, cuộc so tài phân ngôi thứ trong Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt lại sắp đến kỳ hẹn mà Ngọc Tiêu Lang Quân và Mạnh Phù Vân vẫn chưa thấy có tin gì về, khiến cho Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương nóng lòng trông đợi từng giờ một, tuy sốt ruột, nhưng nàng lại không làm sao rút bớt thì giờ để đi Phúc Kiến xem sự thể ra sao?

Thoáng mắt, cuộc ước hẹn so tài đã đến, đúng sáng sớm ngày mồng chín tháng chạp, Mạnh Tam Nương còn đang ngồi tịnh tọa để hành công lực trong Thiên Hương Ấu của mình, thì Đồng Phi Vân đã vào báo rằng:

- Kính bẩm giáo chủ, Tiểu diện lão nhân Chung Ly Triết, Đoạt Hồn Kỳ, Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu và Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy, tất cả bốn người đã đến Vạn Mai Cốc!

Tuy Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương là kẻ đầy lòng dã tâm muốn cùng Chung Ly Triết và Đoạt Hồn Kỳ tranh ngôi minh chủ trong Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt! Nhưng nàng vẫn giữ gìn những lễ nghi và qui lệ của kẻ giang hồ, mặt lạnh lùng lớn giọng nói với Đồng Phi Vân rằng:

- Họ đã đến, tại sao không sớm báo cho ta biết? Để ta phải thất lễ giang hồ với họ!

Đồng Phi Vân cúi đầu đáp rằng:

- Dạ bẩm giáo chủ, thân pháp những người đến ấy quá nhanh, khi đệ tử vừa phát giác thì họ đã vào Vạn Mai Cốc rồi!

Tiểu Diện Diêm Bà cũng thừa biết những nhân vật lừng danh trên giang hồ này nào đâu phải những tay thường gì, nên cũng khó lòng trách mắng những đệ tử của mình, bèn sửa soạn thân hành ra nghênh đón luôn tại Vạn Mai Cốc!

Chung Ly Triết, Đoạt Hồn Kỳ ác, Tư Không Diêu, Đàm Bách Thủy, bốn người đang mải miết ngắm cảnh nên thơ của Vạn Mai Cốc, bỗng thấy Mạnh Tam Nương ra tiếp, Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu bèn đứng ra ôm quyền thi lễ nói rằng:

- Tư Không Diêu cùng Chung Ly lão nhân, Đoạt Hồn Kỳ huynh và Đàm nhị đệ của tôi, nay xin tuân theo đúng lời ước hẹn của Mạnh trưởng giáo đến quý La Phù Sơn để định ngôi minh chủ, vậy sao không thấy Phan phó giáo chủ tại đây?

Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương xưa nay ít bao giờ nở miệng cười, bởi hễ mỗi lần nàng cười, đều đem lại thảm họa ngay cho đối phương, nên lúc này nàng vẫn lạnh lùng rằng:

- Thưa Tư Không giáo chủ cùng quý vị cao bằng quý hữu ở đây, xin mời các ngài quá bộ vào trong Thiên Hương Ấu của tôi để dùng chén trà đã, trước sau gì chúng mình chẳng tổ chức việc Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt. Còn Phan sư đệ của tôi, bận đi hái thuốc chưa kịp về, nhưng dù có mặt hay không cũng chẳng thành vấn đề!

Mấy câu nói ấy khiến cho Đàm Bách Thủy phấn khởi mừng thầm trong bụng không ít, bởi lão cũng tự biết thân phận của mình, trong đám người dự định vào chung kết trong Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt, người yếu nhất có lẽ là mình, nếu quả Ngọc Tiêu Lang Quân đòi so tài để tranh vào, thắng bại chưa biết về phần ai? Nay may Phan Ngộ không có mặt tại La Phù Sơn, mình thế nào chẳng chiếm được một ghế ngồi trong đám Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt này?

Cả bọn vừa đi vừa chuyện vãn, đi loanh quanh một lúc đến ngay nơi luyện công tịnh tọa của Mạnh Tam Nương là Thiên Hương Ấu!

Nơi Thiên Hương Ấu này là một nơi đầy rẫy hoa mai, cảnh tuyết lạnh đẹp, mùi thơm thảnh thơi tạt theo làn gió, khéo nhất là toàn ngôi kiến trúc này lại bằng tre xanh, xung quanh lại vài ba ngọn thác nước nhỏ, quả là một nơi tuyệt trần!

Sau khi mọi người vào ngồi trong đình tre xanh xong, Đồng Phi Vân bèn bưng ngay loại trà đặc sản La Phù ra mời khách. Chung Ly Triết sau khi nhận một chén trên tay, hớp một ngụm rồi đưa mắt nhìn tứ phía khen rằng:

- Nơi Thiên Hương Ấu của Mạnh giáo chủ đây quả thật là một nơi tu luyện võ công lý tưởng lắm! Tất cả những cảnh sắc và kiến tạo tại đây, đều đủ chứng tỏ giáo chủ là một người tao nhã khác hẳn người thường! Nếu chúng mình ở đây lại giở trò khua chiêng múa trống rùm beng, chẳng hủy mất những cảnh sắc nên thơ tuyệt vời lắm ư!

Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương thờ ơ rằng:

- Ở đây làm sao bì được với nơi ở trên đỉnh Côn Lôn của lão nhân? Xưa nay đã nổi tiếng là một cảnh giới thần tiên nhất, Thiên Hương Ấu này đâu dám so với nơi tiên cảnh của ngài? Còn về hạng chúng mình đây đều là những tay võ nghệ tuyệt đỉnh, có đem thi triển hết những tuyệt học của mình, chưa đến nỗi gì phải nói là khua chiêng múa trống, tôi tin chắc không đến nỗi phải khiến cho những đóa hoa mai đây phải chê cười đâu mà ngài!

Chung Ly lão nhân hình như không để ý đến những lời nói mát này của vị Chương giáo La Sát, vẫn thản nhiên cười rằng:

- Tiếc thay một cuộc thịnh hội như thế này mà là thiếu mặt lệnh sư đệ ở đây...

Mạnh Tam Nương không chờ Chung Ly lão hết lời đã lạnh lùng tiếp lời rằng:

- Phan sư đệ của tôi không có mặt tại đây càng hay!

Huyền âm giáo chủ Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu nghe nói thế đâm ngạc nhiên, Mạnh Tam Nương liếc nhìn qua Đoạt Hồn Kỳ rồi lại nói rằng:

- Mặc dù hôm nay chuyện thành lập Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt có thành hay không? Nhưng quý Vị đã y đúng hẹn lại, như thế đã là tân khách của Vạn Mai Cốc tôi. Sư đệ tôi vốn là một người nhớ thù dai hơn ai hết, nếu có mặt y ở đây, lỡ xảy ra chuyện lời thối với một vị nào trong này, như thế chẳng đâm ra khiến cho tôi thất lễ với khách lắm sao!

Đoạt Hồn Kỳ ác hiểm ngay Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương muốn ám chỉ vụ Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ bị nhục tại Kỳ Liên Sơn, nên cũng không tiện lên tiếng làm gì, đành giả vờ ngó lơ đi một chỗ khác như không biết!

Mạnh Tam Nương thấy Đoạt Hồn Kỳ thần sắc như vậy, cũng không muốn để người ta quá ngượng, quay ngay sang chuyện khác rằng:

- Đoạt Hồn Kỳ huynh nay thoát ly khỏi Cựu Càn Khôn Ngũ Tuyệt để tổ chức riêng một Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt, ý kiến ấy thật là một cử chỉ khôn ngoan lắm? Bởi trước đây không bao lâu, tôi đã từng được hội ngộ với những nhân vật trong Cựu Càn Khôn Ngũ Tuyệt tại ngay bản doanh La Sát Giáo này, tuy họ không phải những nhân vật hư danh hảo huyền gì, nhưng họ cũng không hẳn là những người có đủ những tuyệt nghệ trong võ lâm ngày nay!

Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu hơi cau mày hỏi rằng:

- Chúng tôi đã cùng định ước với Nam bút Gia Cát Dật và Tây đạo Thiên Si đạo trưởng ở Tiểu Thiên Trì trên Lư Sơn, nghĩa là Tết sang năm, sẽ mượn Vạn Mai Cốc của Mạnh giáo chủ đây để mở cuộc so tài phân định ngôi thứ giữa Tân và Cựu Càn Khôn Ngũ Tuyệt! Tại sao còn có người lại quấy phiền La Phù Sơn kìa? Thế những nhân vật Càn Khôn ấy là Đông Tăng hay Bắc Kiếm vậy?

Mạnh Tam Nương ngược mày từ từ nói rằng:

- Chính là Bắc kiếm Phổ Côn, không hiểu lão già này ngớ ngẩn làm sao không biết? Tự dưng chạy lại đây nói là đã vô ý đánh thương môn hạ của tôi, đồng thời còn hỏi tôi có muốn thay mặt đồ đệ để trả thù không? Tuy tôi biết người mà bị lão đánh thương ấy không phải đệ tử của tôi, nhưng vì ghét lão ý tài khinh mặt người, nên tôi đã bẻ ngay một ngọn tre đầu luôn trên tám chục hiệp với cây Tam chỉ kiếm của lão!

Chung Ly lão nhân cười ha hả rằng:

- Nếu căn cứ theo lời của Mạnh giáo chủ nói vậy, chẳng lão già Phổ Côn với cây Tam chỉ kiếm đã thua hẳn ngọn tre của Mạnh giáo chủ rồi sao?

Mạnh Tam Nương cười nhạt lạnh lùng ngược mày:

- Tuy tôi chưa thắng hẳn, nhưng cũng chẳng bị thua một ngọn nào! Nếu không có Đông tăng Túy Đầu Đà đến can, cũng chưa biết ai chết về tay ai?

Mấy lời nói này không những khiến cho Tư Không Diêu, Đàm Bách Thủy nheo mày e ngại, đến cả Đoạt Hồn Kỳ ác cũng hơi chột dạ, thậm chí vị hồng phần ma đầu Mạnh Tam Nương này, đã có thể tùy ý bẻ một ngọn trúc mà giao tranh với cây Tam chỉ kiếm khét tiếng của lão già Bắc kiếm Phổ Côn, mà lại còn ngang nhiên bất phân thắng bại, võ học của nàng thật quả đã kinh người? Không chừng việc thành lập Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt hôm nay đây phải nhường ngôi minh chủ cho nàng cũng nên.

Nhưng ý nghĩ ấy, chỉ có riêng một mình Đoạt Hồn Kỳ ác mới có, còn Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu vẫn chưa hề hay biết sự chân giả của Chung Ly Triết, nên mỉm cười nói với Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương:

- Thế đối với việc định minh cho Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt của chúng ta đây, không biết Mạnh chương giáo có cao kiến gì chẳng? Xin cứ việc nói ra, chúng tôi thế nào cũng tán thành!

Tiểu Diện Diêm Bà gật đầu nói:

- Việc này nếu muốn mọi người tâm phục khẩu phục, duy chỉ có vấn đề là phải tuyệt đối công bằng? Tôi còn nhớ nhóm Cựu Càn Khôn Ngũ Tuyệt từng so tài trên Kim Đỉnh núi Nga Mi, mỗi người đã dùng ký hiệu riêng của mình để lại trên vách đá để lưu niệm! Hôm nay đây, chúng ta cũng có thể bắt chước, trên ngọn thác nước phía Tây kia, có sẵn một tảng đá lớn, vậy chúng mình mạnh ai nấy hãy để lại dấu tích làm kỷ niệm cuộc họp mặt ngày hôm nay, vì đây cũng là lối so tài cả về hai mặt khinh công và nội lực một cách công bằng hết sức! Người nào hay nhất sẽ được bầu làm minh chủ trong Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt, còn về sau cứ tùy theo sức mà bài hạng theo công lực của mình. Khi nào sư đệ tôi Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ về, chừng đó sẽ so tài sau với người đứng thứ năm và thần công ai yếu sẽ bị khai trừ lập tức trong Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt ngay!

Cửu trọng thần ông Đàm Bách Thủy nghe nói Ngọc Tiêu Lang Quân không có mặt ở đây, nhưng vẫn phải chờ y về mới quyết định hẳn được cuộc tuyển lựa người chót nhất trong Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt, mà trong tình trạng trước mắt đây, căn cứ theo tài nghệ mà xếp hạng, có lẽ mình là kẻ bản lãnh yếu nhất, càng biết Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương là người háo thắng và đầy dã tâm! Thế nào chả đưa ra những đề thi khó khăn, nên mặt lão cứ nhăn như bị ăn mày!

Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu sau khi nghe xong lời Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương, bèn mỉm cười rằng:

- Tôn kiến của Mạnh chương giáo, quả nhiên cao minh vô cùng! Như vậy có thể biết ngay công lực cao thấp của mọi người, mà lại tránh được sự động thủ chánh diện với nhau, tránh được luôn những sự rủi tay mất hòa khí đôi bên, nếu muốn đánh thật sự, tội gì mình lại đi can qua cùng trong một nhóm như thế? Hãy dành đến năm sau, cố sức đấu với Nam Bút, Tây Đạo Bắc Kiếm và Đông Tăng cho được chuyện hơn!

Nói xong lại quay sang Chung Ly lão nhân, Đoạt Hồn Kỳ ác, Đàm Bách Thủy cười rằng:

- Chúng ta hãy tuân theo ý kiến của Mạnh chương giáo để lại ít kỷ niệm trên vách đá vậy! Bây giờ chúng ta hãy giao quyền phê phán cho Chung Ly lão nhân và Mạnh chương giáo, chư huynh nghĩ sao?

Cửu trọng thần ông Đàm Bách Thủy là kẻ cười trước tiên tỏ ý bằng lòng, còn mấy người khác giữ thái độ im lặng?

Tư Không Diêu thấy không ai phản đối, bèn đứng dậy mỉm cười rằng:

- Chư huynh đã đồng ý, vậy để Tư Không Diêu xin múa xấu trước!

Dứt lời, ôm tay lên thi lễ cùng mọi người rồi ra ngay khỏi đình trúc, đi về hướng vách đá trên thác nước.

Đoạt Hồn Kỳ ác lúc này lo ngại trò bịp của mình sợ bị lộ tẩy mất, vì ngọn Đề khí để dấu vết lại trên vách đá trên lưng chừng như thế, thế nào cũng phải có bản lãnh chân thật trong người mới được, chỉ sợ Mạnh Tam Nương, Tư Không Diêu, và Đàm Bách Thủy sẽ khám phá trò chồn đội lốt cọp của mình, nhân ngay lúc mọi người đang chăm chú để ý động tác của Tư Không Diêu, bèn kéo luôn Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết về một phía khẽ tiếng rằng:

- Tuy khinh công của người có thể thắng nổi họ, nhưng còn về nội gia chân lực...

Chung Ly Triết không chờ Đoạt Hồn Kỳ ác nói hết lời, bèn khẽ mỉm cười nói:

- Trong đêm qua tôi đã lên anh để đến Thiên Hương Ấu bố trí sẵn sàng cả rồi!

Đoạt Hồn Kỳ ác mặt tươi tỉnh nhẹ giọng hỏi thêm:

- Vậy đã bố trí những gì?

Chung Ly Triết cười rằng:

- Tôi đã để sẵn một cây đinh thép, tí nữa đây tôi sẽ có thể gỡ thủ đoạn dọa cho họ khiếp đảm kinh hồn ngay.

Đoạt Hồn Kỳ ác cũng biết ngay vị dị khắt này tâm trí cũng không thua kém gì mình, nên không hỏi thêm, quay người cùng ngó vị Huyền âm giáo chủ Tư Không Diêu, xem coi lão để dấu tích lại trên vách chơi với ấy bằng thân pháp gì?

Ngoại hiệu của Tư Không Diêu là Bát Chỉ Phi Ma, về mặt khinh công, lẽ đương nhiên có một lối độc đáo riêng biệt hẳn! Cũng chẳng thấy lão phải bày kiểu cách gì? Chỉ thấy đôi vai lão nhích nhẹ một cái, toàn thân đã vọt bỗng nhanh như một mũi tên, cách mặt đất trên bốn trượng, nhắm ngay hướng vách đá cheo leo mà Mạnh Tam Nương, đã chỉ định, nhanh như con chim én dùng chỉ lực vẽ liên hồi, phấn đá đã từ từ bay dần xuống theo ngón tay chỉ đang hoạt động?

Bức vẽ của lão là một cái lệnh tiễn (mũi tên), nhưng sau khi bức vẽ hoàn thành thì toàn thân lão cũng vừa đến lúc tụt hẳn xuống!

Tư Không Diêu vội tăng hẳn chân khí, đôi vai co mạnh lại, toàn thân lại vọt thẳng lên trên hai trượng, nhưng kỳ này lão lại cắm đầu xuống như một chim én, nhanh như chớp, điểm thêm bốn chữ Bắc đầu thất tinh vào phía trên mũi tên vẽ, xong xoay hai chân khẽ điểm vào vách đá tung người bay vèo về phía trúc đình!

Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết chờ cho Tư Không Diêu vèo thân đến trong đình xong, mới mỉm cười nói với Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương rằng:

- Khinh công tuyệt thế của Tư Không giáo chủ, thật như rồng bay phượng múa, có thể cho được 92 điểm, còn về Kim cương chỉ lực khắc trên Huyền âm bắc đầu lệnh, cũng có thể cho 90 điểm, không biết ý Mạnh giáo chủ nghĩ sao?

Mạnh Tam Nương khẽ ừ một hồi rồi gật đầu mặc nhận, Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy bèn bỏ ngay cây Cửu đầu trượng của mình xuống, mỉm cười với Tư Không Diêu rằng:

- Tuyệt nghệ của Tư Không giáo chủ quả kinh người, tiểu đệ bất lực cũng xin góp chút nghề mọn cho vui!

Nói xong đứng dậy đi gần đến vách đá, ngằm vận chân khí vào đôi chưởng, từ từ giơ lên, thỉnh linh lại ấn vụt ngược xuống, cũng nhân thế ấn mạnh xuống ấy toàn thân vọt bỗng lên như chiếc pháo thăng thiên cao gần ba trượng, dưới mặt đất lúc này đã để lại hai dấu chân sâu hóm!

Sau khi toàn thân bay lên, Đàm Bách Thủy dùng luôn Phách không chưởng phạt mạnh luôn hai chưởng xuống phía dưới, thân mình lại vọt cao thêm hơn trượng nữa, rồi từ trong tay áo bào hất nhẹ ra ngọn ám khí Bách bộ Ô phong thảo khắc cùng chỗ với bức vẽ Huyền âm bắc đầu lệnh của Tư Không Diêu đã dùng Kim cương chỉ lực để lại!

Bách bộ Ô phong thảo sau khi ra tay xong, Đàm Bách Thủy cũng không dám ý tài để mà bay múa như Tư Không Diêu ở trên không vừa rồi, toàn thân đã hạ nhanh ngay xuống mặt đất, nhưng khi hai chân vừa chạm đất lại ăn khớp ngay với hai dấu chân để lại lúc phóng mình lên, không sai một ly nào?

Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết thấy Đàm Bách Thủy vào ngôi yên xong, bỗng cười lên tiếng rằng:

- Ngọn thuần dụng cương lực của Đàm giáo chủ để vọt lên gần năm trượng ấy, tuy không thể tùy cơ biến hóa, nhưng khi vọt lên cũng như lúc tụt nhanh xuống, đã ngang nhiên không sai một ly nào, như vậy cũng có thể cho được 90 điểm...

Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương lạnh lùng rằng:

- Chuyện quý nhất trong kinh công, toàn nằm trong hai chữ nhẹ và nhanh, nên người ta đều trọng Thanh mà không trọng tục! Nếu muốn nói về cương mạnh, chẳng thà đấu về chân lực có hơn không? Cho 90 điểm kể đã quá miễn cưỡng lắm rồi!

Mấy câu nói của Mạnh Tam Nương khiến cho vị phó giáo chủ của Huyền âm Giáo Đàm Bách Thủy đỏ gay cả mặt. Nhưng ác nỗi mình quả là người tài nghệ kém nhất trong bọn, không thể hơn ai, đành cầm cây thiết trượng của mình dậm mạnh xuống đất cho hả cơn bực mình!

Chung Ly lão nhân chờ Mạnh Tam Nương nói xong, lại tiếp tục phê phán rằng:

- Còn về chuyện Phi thảo khảm thạch (dùng lá cỏ sắt chạm vào vách đá) của Đàm phó giáo chủ...

Mạnh Tam Nương không chờ cho Chung Ly lão hết lời, đã lạnh lùng nói ngay:

- Loại Bách bộ Ô phong thảo vốn được chế bằng loại thép cứng, vậy khắc vào đá đâu có khó gì? Nhưng công lực cũng còn tạm được là toàn thân đang lưng chừng trên không như thế mà đã khảm nổi một cách khéo tay là không sâu không cạn, nét nào cũng giống nhau, vậy tôi cho một số điểm rộng rãi là 85 điểm!

Tiếng Mạnh Tam Nương vừa dứt, thì trong trúc đình bỗng nổi lên một trận cười âm u rợn tóc gáy!

Thì ra Đoạt Hồn Kỳ ác thấy Mạnh Tam Nương cố ý làm xấu Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy như thế, chỉ sợ đôi bên trở mặt mịch lòng nhau, như vậy ảnh hưởng đến sự đồng tâm hợp sức của toàn nhóm trong sang năm để hội đấu với Nam Bút, Tây Đạo, Bắc Kiếm và Đông Tăng mất? Nên phát ra tiếng cười, vừa chực lên tiếng nói, Mạnh Tam Nương lại nghiêm giọng ngó chiếc mặt nạ da người của Đoạt Hồn Kỳ từ từ nói rằng:

- Nay Đoạt Hồn Kỳ, đừng có tưởng là tôi cố ý chằm hà khắc như thế, nên hiểu rằng năm sau cuộc đại hội Tân Cự Càn Khôn Ngũ Tuyệt đây so tài để định danh phận, trong bọn chúng ta không thể nào lại có một kẻ kém cỏi được, nếu có một kẻ nào hơi yếu, chẳng mất mặt với Nam Bút, Tây Đạo, Đông Tăng và Bắc Kiếm lắm sao?

Mấy lời nói này quả đứng đắn lại đáng hoàng, khiến cho Đoạt Hồn Kỳ ác không có lý do gì để phiên trách, đành lạnh lùng cười nhạt rằng:

- Mạnh trưởng giáo đã nói thế, Đoạt Hồn Kỳ cũng xin múa rối vài ngọn thô thiển vậy, xin trưởng giáo cứ việc khảo sát cho kỹ, xem có thể sang năm tham gia cuộc thịnh hội ở La Phù và đồng thời để đấu luôn vụ chưa phân thắng bại ở Kim Đỉnh trên núi Nga Mi với Đông Tăng, Tây Đạo, Nam Bút và Bắc Kiếm trong 20 năm về trước luôn thể!

Mạnh Tam Nương cũng muốn coi thử con người đã lừng danh trong võ lâm và đã từng làm cho sư đệ mình bị một trận khốn đốn như Đoạt Hồn Kỳ đây, sự thật có những tuyệt học gì trên người?

Nghĩ vậy nên chẳng nói gì, đứng lặng thỉnh nhìn Đoạt Hồn Kỳ!

Đoạt Hồn Kỳ từ từ đi lại phía sườn vách cheo leo ấy, từ trong mình rút ra ngọn cờ Đoạt Hồn Kỳ, sửa soạn móc cờ sọ người vào cán.

Trong trúc đình, từ Chung Ly lão, Mạnh Tam Nương, Tư Không Diêu đến Đàm Bách Thủy bốn người, đều không hiểu dụng ý của Đoạt Hồn Kỳ lấy cờ ra để làm gì? Mọi người chăm chú ngó dồn vào động tác của y.

Sau khi Đoạt Hồn Kỳ treo xong ngọn cờ đoạn đỏ sọ người lên cây phong ma bảo đồng của mình xong, lập tức giơ ngay mũi cờ dí thẳng ngay vào vách đá, nhẹ dề chân khí, chỉ thấy thân hình từ từ bóng lên, ngang nhiên cùng lướt vọt song song với cán cờ giơ ngang và dí vào vách đá từng bậc một. Không những thế, mà Đoạt Hồn Kỳ còn phát ra những tiếng cười rợn người từng tiếng một, một tiếng cười, cả người lẫn cờ lại bóng vọt lên ba thước!

Lối thẳng không như thế đã khiến mọi người kinh lạ không ít, nhưng công lực của y càng hiện rõ ràng hơn trên ngọn cờ, vì lá cờ đoạn đỏ vẫn luôn ử rữ xuống dưới, chẳng thấy phất phới một tí nào, mà cả đến những chỗ được mũi cờ dí vào để mượn sức, cũng không thấy có dấu tích gì để lại mới lạ?

Hai vị chánh phó giáo chủ Huyền âm Giáo là Tư Không Diêu và Đàm Bách Thủy, ai nấy đang kinh ngạc thần phục thì Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết, với một giọng trầm hòa cười với Mạnh Tam Nương rằng:

- Thừa Mạnh chứng giáo, lối thân pháp của Đoạt Hồn Kỳ, phải chăng được mệnh danh là Vân kỳ bình triển tiết tiết lẳng không đầy hả?

Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương, vốn đã cảm thấy Đoạt Hồn Kỳ quả danh bất hư truyền, nhưng khi nghe xong gần ba chục tiếng nói của Chung Ly Triết, nàng lại kinh ngạc giật mình không ít!

Thì ra giọng cười và tiếng nói của Chung Ly Triết đã khiến cho Mạnh Tam Nương có một cảm giác như sấm rền ngang tai, tâm thần hồi hộp theo tiếng nói rền vang ấy!

Trong lúc mình có cảm giác như thế, mà riêng Đàm Bách Thủy và Tư Không Diêu ngang nhiên không hề nghe thấy gì, như vậy làm sao không khiến Mạnh Tam Nương thất kinh? Tại sao vị Chung Ly Triết này lại có một ngọn tuyệt thế công lực Thiên Long tâm ngữ (tiếng nói thâm của rồng trời). Vì đây là một loại võ công của Phật gia gọi Hàng ma đại pháp kia mà?

Trong số năm người đây, tuy Mạnh Tam Nương không kém Đoạt Hồn Kỳ về mặt công lực, tuy bị Chung Ly Triết gây hoang mang trong lòng, nhưng cũng vội định thần trấn tĩnh ngay, đương tỉnh lên tiếng trả lời Chung Ly lão, nhưng thấy Tư Không Diêu và Đàm Bách Thủy đều đang chuyên tâm ngừng mặt ngó hết lên trên không, Mạnh Tam Nương cũng ngừng đầu nhìn theo, thì ra Đoạt Hồn Kỳ lại có một động tác khác!

Thì ra Đoạt Hồn Kỳ dùng thân pháp Vân kỳ bình triển tiết tiết lẳng không (cờ mây bung toang bay vọt từng đoạn), cứ ba thước lại vọt lên một bậc, chớp mắt đã cao trên bốn trượng, xong đưa chỉ tay ra gạch luôn chiếc đầu lâu và hai xương chéo, rồi vung ngọn cờ Đoạt Hồn Kỳ trên tay nhẹ điểm vào vách sườn, toàn thân lại vụt bỗng nghiêng về cánh trái, chờ khi hạ mình xuống đến tầm vừa độ, cây cờ bên tay phải khua nhoáng một cái, mũi cờ của cây phong ma bảo đồng lập tức được gạch sâu vào vách đá, khoanh ngay chiếc đầu lâu và hai chiếc xương chéo vào giữa, nghiễm nhiên trở thành một lá cờ Đoạt Hồn Kỳ lừng danh khét tiếng trong giang hồ!

Đoạt Hồn Kỳ có ý muốn khoe tài nghệ của mình, nên ngọn cờ đoạn đỏ Đoạt Hồn Kỳ trên tay lúc này được quật lên vùn vụt, gió ào ào cuốn thành từng ngọn lốc một! Trông không khác gì một chiếc điều bay lượn trên không, lướt lượn một hồi, sau cùng mới buông mình hạ xuống đứng ngay vào dấu chân của Đàm Bách Thủy đã để lại trên mặt đất vừa rồi, không sai một ly nào!

Tiêu Diêu Lão Nhân thấy Đoạt Hồn Kỳ vào trúc đình xong mới vỗ tay lên tiếng phê bình rằng:

- Đoạt Hồn Kỳ huynh, môn thân pháp khinh công Vân kỳ bình triển tiết tiết lẳng không của huynh đã sử dụng và lối phát cờ gây gió cùng môn chân lực nội gia Cách không khắc thạch, quả thật đã đến mức cao minh cực độ. Riêng Chung Ly Triết tôi chấm cho huynh được 95 điểm!

Đoạt Hồn Kỳ lạnh lùng cười rằng:

- Nay Chung Ly lão nhân, ngọn tuyệt nghệ thần công của ông mới xứng danh là cái thế vô song, hà tất phải đi tăng bốc tôi quá đáng như vậy!

Chung Ly lão nhân ha hả cười, vừa chực lên tiếng, bỗng ngoài phía Thiên Hương Ấu, một tì nữ thanh y hai tay cầm phong thư cung kính dâng lên Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương.

Mạnh Tam Nương chỉ thấy trên bao thư đề bốn chữ: Mật trình sư tỷ nhận ngay nét chữ của sư đệ Ngọc Tiêu Lang Quân, vội vàng mở ngay ra xem!

Xem xong, Mạnh Tam Nương hiện ra một thần sắc lạ lùng trên nét mặt của mình, liền nhắm mắt lại như đang suy nghĩ chuyện gì.

Chung Ly lão nhân, Đoạt Hồn Kỳ ác cùng Tư Không Diêu và Đàm Bách Thủy, bốn người tuy không biết trong thư nói gì? Nhưng thấy thần sắc Mạnh Tam Nương như vậy, biết trong giáo hội nàng đương có chuyện chờ quyết định gì đây, nàng nhắm mắt cả một hồi khá lâu rồi mới mở mắt sáng quắc liếc nhìn mọi người, từ trong mình lấy ra một thẻ kim bài có vẽ Trường phát nữ quỷ, giao cho nữ tì thanh y, rồi trầm giọng nói rằng:

- Hãy truyền Huyết lệnh kim bài của ta, tập hợp hết Nhị Vân Nhất Quỷ Thập Đại Du Hồn tại ngay La Sát Đường để chờ dụ lệnh của ta!

Sau khi nữ tì cung thân nhận lệnh đi xong, Mạnh Tam Nương lại quay về phía sau nói nhỏ với Đồng Phi Vân và Hồ Phiêu Vân, chỉ thấy sắc mặt hai cô gái này lộ vẻ kinh ngạc, nhưng lại không dám hỏi thêm, đành ngoan ngoãn bỏ đi ra ngoài luôn.

Chung Ly lão nhân và Đoạt Hồn Kỳ ác thấy những hành động bí mật của Mạnh Tam Nương như thế cũng chẳng buồn để tâm làm gì, nhưng riêng Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu và Cửu Trượng Thần ông lại sinh nghi trong lòng!

Mạnh Tam Nương đoán ngay ra tâm địa của hai vị chánh phó của Huyền âm giáo chủ, bèn lên tiếng rằng:

- Xin nhị vị giáo chủ cứ an tâm, đây là chuyện riêng tư trong giáo phái của tôi, đối với chư vị không liên can gì hết...

Chung Ly Triết lớn tiếng cười ha hả rằng:

- Đã là việc không liên quan gì đến Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt của chúng ta, vậy Chung Ly Triết này cũng không quản ngại gì để lưu lại chút kỷ niệm tại Vạn Mai Cốc Thiên Hương Ấu này cho vui!

Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương vừa rồi bị Chung Ly lão dùng ngọn Thiên long tâm ngữ chấn động tâm huyền, đến cả Đoạt Hồn Kỳ ác cũng không hề hay biết, nên bây giờ nghe Chung Ly lão nói vậy, kẻ hồi hộp lo sợ nhất cho lão lại là Đoạt Hồn Kỳ, và kẻ muốn xem võ công của lão đến mức độ nào lại chính là chương giáo La Sát Môn Mạnh Tam Nương!

Sau khi lên tiếng, Chung Ly lão nhân lại tươi cười nói với Mạnh Tam Nương:

- Thừa Mạnh chương giáo, trong Thiên Hương Ấu này có sẵn bút mực đầy không? Làm ơn cho tôi mượn cây bút lớn dùng một chút!

Mạnh Tam Nương vốn là kẻ văn võ kiêm thông, bút mực lẽ dĩ nhiên có sẵn hết, chốc lát đã có người hầu mang tới.

Chung Ly lão cầm cây bút lông lớn chấm no mực đầu đầy mới ung dung dong dạc bước ra khỏi trúc đình tiến tới vách đá!

Mạnh Tam Nương, Đoạt Hồn Kỳ ác, Tư Không Diêu, Đàm Bách Thủy, bốn tay cao thủ hạng đệ nhất lưu trong võ lâm, đều chăm chú nhìn hết vào lối thân pháp quá linh diệu của Chung Ly Triết! thì lão dùng môn khinh công hạng tối cao vô thượng Lăng hư tiếp không (bay lơ lửng theo dõi không khí trên không), cứ từ từ thăng hần thân hình theo sở thích của mình. Trông đẹp mắt lạ.

Lối dùng mũi cờ điểm bích đăng không (chấm vào vách để lên) của Đoạt Hồn Kỳ ác đã là lạ lùng hiếm thấy, nay Chung Ly Triết lại biểu lộ ngọn tuyệt kỹ này, khiến cho chính Đoạt Hồn Kỳ ác cũng không thể tưởng tượng nổi vị thần khát Thiểm Điện này về khinh công lại giỏi đến một độ tuyệt luân như thế được?

Chung Ly lão nhân toàn thân bỗng hần lên gần năm trượng, xong mới dùng ngay ngón chỉ bên trái nhẹ tì vào vách để giữ thân hình cho cân đối, rồi vung bút lông lớn bên tay phải viết luôn một chữ Tuyệt của Càn Khôn Ngũ Tuyệt?

Diện tích của chữ Tuyệt này có đến ba thước vuông, trong khi Chung Ly lão vung bút như rồng bay phượng lướt viết ấy, ngón chỉ bên trái của lão vẫn dìm vào vách sườn ấy để chịu sự thăng bằng của toàn thân!

Hơn nữa lúc này chỉ có Đoạt Hồn Kỳ ác nghi ngờ có thể Chung Ly lão đã bố trí sẵn cây đinh thép ở trên để mượn làm chỗ treo thân viết chữ, ngoài ra không còn có cách gì hơn! Nhưng Mạnh Tam Nương, Tư Không Diêu, Đàm Bách Thủy thì lại cho rằng đây quả là một công lực ghê gớm tuyệt thế vô song của Chung Ly Triết, vì họ thấy lão sau khi viết xong chữ tuyệt mà nơi dìm ngón chỉ ấy vẫn không hề thấy một dấu vết gì để lại?

Trong bốn người này, thì Tư Không Diêu và Đàm Bách Thủy chỉ muốn kết giao sao cho hai giáo La Sát và Huyền âm hợp lại gây thanh thế và bè đảng cho mạnh lớn thêm để tăng cường thực lực, hòng làm bá chủ vĩnh viễn miền Thiên Nam, còn Mạnh Tam Nương và Đoạt Hồn Kỳ lại muốn tài nghệ của mình phải áp đảo hết quần hùng, hầu đứng ra làm nhân vật lãnh đạo trong nhóm Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt mới chịu vừa ý!

Mà vị Chung Ly lão không biết thật giả này lại chính do Đoạt Hồn Kỳ ác đưa tới, và hình như mỗi mỗi đều nghe sự chỉ huy của Đoạt Hồn Kỳ là khác? Cho nên kẻ kinh ngạc thất kinh nhất vẫn là Mạnh Tam Nương, nàng nhìn trên vách đá, thấy chữ Tuyệt to tướng ấy đã được Chung Ly Triết viết xong, tuy mực rất đậm và nhiều, nhưng nét chữ không hề bị hoen ố ra ngoài mảy may nào cả, rõ ràng người ta đã truyền hết chân lực vào ngọn bút, nên đã ngang nhiên khoét thẳng vào vách đá, khiến cho mực không bị lem nhỏ giọt ra ngoài!

Mạnh Tam Nương xưa nay vốn là con người ngạo mạn vô cùng, nhất là trong những năm gần đây, môn La Sát âm công của nàng lại càng tiến triển một cách kinh người, lúc nào nàng cũng muốn có dịp để tranh cao thấp với nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt là Đông Tăng, Nam Bút, Tây Đạo, Bắc Kiếm và Đoạt Hồn Kỳ! Nhưng từ lúc bị Chung Ly Triết dùng Thiên long tâm ngữ khiến cho tâm thần bồi hồi, và nhận được thơ của sư đệ cùng ái đồ Mạnh Phù Vân, tâm tình càng biến đổi mạnh!

Trong lúc Mạnh Tam Nương còn mải suy nghĩ về thân pháp linh diệu của Chung Ly Triết, bỗng ngoài Thiên Hương Ấu, Đồng Phi Vân hấp tấp đi vào trả lại kim bài Diêm bà huyết lệnh và cung thân bẩm rằng:

- Kính bẩm chưởng giáo, tất cả những nhân vật chủ yếu của bốn giáo đã tập trung đông đủ hết tại La Sát Đường để chờ dụ lệnh của chưởng giáo?

Mạnh Tam Nương ngược mày lên nói với Đoạt Hồn Kỳ rằng:

- Chung Ly lão nhân quả danh bất hư truyền, trong tất cả mọi người đứng đây, chắc không người nào dễ dằn gì thắng nổi? Tôi hiện bận chút việc tại La Sát Đường, tôi xin tạm biệt một chút sẽ lại ngay!

Dứt lời đứng ngay dậy lướt nhoáng ra khỏi Thiên Hương Ấu cùng với hai nữ tì theo hầu!

Đoạt Hồn Kỳ ác lúc này cũng bắt đầu nghi ngờ trong bụng, bởi theo lời Chung Ly lão nhân vừa rồi nói với mình, thì đêm qua lão đã lên bố trí sẵn tại trên vách đá ấy, nhưng lão làm sao lại biết chắc chỗ chỉ định của Mạnh Tam Nương như vậy? Sự ngẫu nhiên sao lại quá khéo léo thế được?

Trong lòng đã nghi ngờ, Đoạt Hồn Kỳ bèn hồi tưởng ngay đến chuyện quen biết con người dị khắt này.

Hồi ấy ngẫu nhiên được gặp vị Thiểm điện thần khắt Gia Minh, lại phát hiện người này có lối khinh công tuyệt luân, có thể nói là cái thể vô song, trần gian hiếm thấy, nên mới nghĩ tới việc khiến lão giả mạo con người mà được hầu hết các giới võ lâm sùng kính tôn trọng là Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết để tăng mạnh thêm thanh thế cho mình để bề tổ chức Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt.

Nhưng gần đây đứng về phương diện khách quan mà nhận xét, vị Thiểm điện thần khắt Gia Minh giả lốt Chung Ly Triết này, không những khinh công tuyệt giỏi ngoài sức tưởng tượng của mình, mà cả đến những công lực và mưu kế đều tiến triển một cách đột ngột nhanh chóng là khác?

Nay tại Vạn Mai Cốc Thiên Hương Ấu của La Phù Sơn đây mạnh ai nấy lo thi thố thần công tuyệt nghệ của mình để tranh ngôi minh chủ trong nhóm Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt, một chuyện quan trọng như thế mà không ngờ đã khiến con người ngang tàng như Mạnh Tam Nương cũng phải chùn bước trước tài nghệ lỏe của Chung Ly lão nhân mới lạ?

Đang khi Đoạt Hồn Kỳ cao hứng mừng thầm trong bụng về kế chèn đội lột cộp của mình đã dọa nể Mạnh Tam Nương, thì đằng này Chung Ly Triết đã dùng thân pháp đúng như lúc lên để tụt dần toàn thân xuống đất, vào trúc đình mỉm cười nói với Đoạt Hồn Kỳ ác rằng:

- Kìa, Mạnh chưởng giáo đâu? Bây giờ luận đến phiên chúng mình xem những ngọn tuyệt học của La Sát Môn chứ!

Huyền âm giáo chủ Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, lên tiếng trước, khen huyền thiên một hồi về Chung Ly lão, rồi mới cho hay Mạnh Tam Nương bận việc vào La Sát Đường, chúc nữa ra ngay, xong lại cười ha hả nói với Đoạt Hồn Kỳ ác và Đàm Bách Thủy rằng:

- Vị hồng phần ma đầu này, e sau khi thấy tuyệt nghệ của Chung Ly lão nhân, rồi thần công tuyệt thế của Đoạt Hồn Kỳ huynh như vậy, tự nghĩ chắc không thắng nổi! Nên muốn tìm cách lẩn tránh đây chăng?

Đoạt Hồn Kỳ do dự chưa nói gì, Chung Ly Triết đã cười ha hả rằng:

- Ấy sao Tư Không giáo chủ lại nói thế, ngài không biết Mạnh Tam Nương là một người hùng tâm đầy mình đó! Nhất là một nơi trọng địa của La Sát Môn, như thế thì quyết không thể nào chịu thua! Ở đây trừ Đoạt Hồn Kỳ huynh ra không kể, mấy trò bịp bợm của tôi đây khó lòng mà che mắt Mạnh Tam Nương được!

Đoạt Hồn Kỳ lạnh lùng cười, vừa chực mở miệng nói với Chung Ly lão, đột nhiên một đệ tử trong La Sát hấp tấp chạy đến, hai tay trình một phong thư cho Đoạt Hồn Kỳ!

Mạnh Tam Nương không lại mà lại cho người đem thư tới, Đoạt Hồn Kỳ ác không khỏi sinh nghi trong lòng, nhận xong thư cũng chưa vội mở ngay ra xem!

Chung Ly lão nhân thấy vậy mỉm cười rằng:

- Mạnh Tam Nương tuy là con người kiêu cuồng hung bạo, nhưng tâm địa cũng còn kể là đàng hoàng...

Đoạt Hồn Kỳ ác không chờ cho Chung Ly lão nhân nói xong câu chuyện, bèn bóc thư coi luôn hai lượt rồi cười lên những tiếng quái gở nói với Chung Ly lão rằng:

- Chuyến đi La Phù Sơn của chúng mình đây, kể như một nửa thành công một nửa thất bại! Mà thất bại tuy nặng, nhưng thành công cũng không phải nhỏ...

Chung Ly Triết, Tư Không Diêu, Đàm Bách Thủy cả ba người đều ngẩn người không hiểu ý gì, Đoạt Hồn Kỳ lại cất tiếng âm u rằng:

- Mạnh Tam Nương kỳ này không tham dự cuộc định minh chủ Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt, phải chăng là một sự thất bại triệt để?

Trong ba người, nhất là Tư Không Diêu và Đàm Bách Thủy, nghe câu nói không được lý tưởng cho lắm nên cả hai hơi thất vọng, Đoạt Hồn Kỳ bèn đưa ngay thư sang, lạnh lùng cười rằng:

- Mạnh Tam Nương tuy không chịu lại tham gia vào Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt, nhưng nàng đã vui lòng tặng hết gia tài hiện hữu của La Sát Giáo cho chúng mình.

Bất chỉ phi ma Tư Không Diêu nào chịu tin chuyện quái lạ như vậy, nhưng sau khi xem thư, mới chắc lưỡi kinh lạ liên hồi!

Thì ra Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ từ ngày dắt Mạnh Phù Vân (tức Thường Bích Vân) đi hái thuốc Thiên tuyết câu đằng ở Võ Di Phúc Kiến, để luyện môn võ Không Tước chỉ lực! Nhưng thuốc chưa tìm ra được thì sư thúc diệt (chú cháu cùng môn) hai người bị rơi vào một tuyết cốc sâu thẳm.

Nếu là người thường chắc đã nát xương mà chết, nhưng Phan Ngộ và Mạnh Phù Vân đều có những ngón khinh công thượng thặng trong người, nên chỉ bị thương sơ sài!

Nhưng ác cái nơi tuyết cốc này là một tử cốc không có lối ra, độ cao lại chót vót rậm rạp không lối lên, ước lượng sâu đến trên trăm trượng?

Cả hai người bị nhốt hơn tháng trời dưới tuyết cốc họ đều nhờ ăn trái cây để sống, loay hoay thế nào họ lại vớ trúng được một quyển võ học kỳ thư, mà các môn võ trong ấy lại gần giống như tông phái La Sát, nhưng có phần tinh diệu hơn môn võ hiện hữu của mình, sẵn dịp chưa tìm ra lối thoát cả hai người đều ở luôn tử cốc ấy để nghiên cứu về quyển kinh, mặt khác vừa lo tính kế để thoát thân. Mãi sau Mạnh Phù Vân thu phục được một con linh điểu, lợi dụng ngay con chim đưa thư về cho Mạnh Tam Nương. Quả nhiên bức thư ấy đã về đến tay Mạnh Tam Nương, và sau khi tường tận sự thể gặp nạn của sư đệ và đệ tử, nàng đã kinh ngạc về vụ rủi may của sư đệ mình!

Khi Mạnh Tam Nương phát giác Chung Ly Triết là một nhân vật tài nghệ phi thường tuyệt đỉnh như thế biết sức mình lúc này chưa có thể sánh ngang với người ta, nên nàng bèn quyết tâm bỏ hết cơ đồ gây dựng La Sát Giáo Vạn Mai Cốc của mình để đi đến chỗ tử cốc cùng với sư đệ nghiên cứu thêm về những môn tuyệt học trong quyển kỳ thư Huyền Huyền chân kinh mà Phan Ngộ đã được dưới tuyết cốc, chừng hoàn thành tâm nguyện, rồi mới về tranh ngôi bá chủ võ lâm với Tân Cự Càn Khôn Ngũ Tuyệt sau!

Quyết định nhanh chóng xong, nàng bèn viết thư để lại cho Đoạt Hồn Kỳ và chỉ đem theo số đồ đệ giỏi là Nhị Vân, Nhất Quỷ, Thập Đại Du Hồn, cả thảy 13 người đi về Phúc Kiến!

Mọi người xem thơ của Mạnh Tam Nương, nửa buồn nửa vui, buồn là sự ra đi đột ngột của Mạnh Tam Nương như thế, khiến cho vây cánh bên mình lại yếu mất một tay đắc lực, nhưng vui là được cả một cơ nghiệp trong Vạn Mai Cốc mà chẳng bị tổn hao gì!

Tâm tình của bốn người trong trúc đình lúc này mỗi người một khác, Chung Ly Triết vẫn điềm nhiên như thường, còn hai vị chánh phó giáo chủ Huyền âm Giáo thì mừng nhiều hơn buồn, chỉ riêng có ánh mắt từ trong mặt nạ da của Đoạt Hồn Kỳ ác là có vẻ lo nhiều hơn là vui!

23. Huyền Vụ Nghi Vấn

Duyên cớ lo âu của Đoạt Hồn Kỳ ác là bởi sang năm tới, cuộc thịnh hội định danh cho Tân Cự Càn Khôn Ngũ Tuyệt đã sắp đến kỳ hẹn, tuy trong Cự Càn Khôn Ngũ Tuyệt đã thiếu hẳn Đoạt Hồn Kỳ, chỉ còn chừa lại Tây Đạo, Đông Tăng, Bắc Kiếm, Nam Bút, nhưng về phía Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt, lại đột nhiên thiếu mất một Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương, với bốn chọi bốn, quả phía mình đã yếu hẳn, mà cái ác lại không thể tuyển được người nào để tiếp đỡ ngọn Khảm Ly Chỉ và Sinh Hoa Thất Bút của Nam bút Gia Cát Dật! Nhất là mình lại không thể tin vào một Thiểm diện thần khát Gia Minh, một trong Tam Dị Khất của Cùng Cái Bang, lại có thể luyện nổi những khinh công tuyệt như thế được? Mưu trí cũng cao; nay mắt thấy lối vọt bay lên không để khảm mực vào vách đá như thế, càng khiến cho mình không sao đoán trúng đích xác được võ nghệ cao thấp của người ta?

Nếu người này quả thật là Thiểm diện thần khát Gia Minh, thì làm gì có nỗi lối võ công cao kinh người như thế! Nếu không phải Thiểm diện thần khát Gia Minh, thì y lại là một nhân vật nào đây? Mà đội lốt giả danh người khác để có mục đích gì? Tại sao y lại chịu cung kính vâng thuận theo lời mình đến thế?

Đoạt Hồn Kỳ ác hiện rõ sự lo âu của mình trên khóe mắt, bụng đầy nghi ngờ, nhưng Chung Ly Triết vẫn ung dung tươi tỉnh ngồi uống trà, chẳng để ý gì đến ai. Chỉ có Bát chỉ phi ma Tư Không Điều là đoán trúng tâm địa của Đoạt Hồn Kỳ, mỉm cười nói rằng:

- Đoạt Hồn Kỳ huynh hà tất phải lo âu về vụ so tài định danh Tân, Cự Càn Khôn sang năm tới đây làm gì cho bận chí, Mạnh Tam Nương đã tặng không cho chúng mình một cơ nghiệp vĩ đại như thế, Tư Không Điều tôi lập tức truyền Huyền âm bắc đầu lệnh, triệu ngay Long Hồ Phong Vân tứ đại đường chủ của bốn giáo đến ngay La Phù đây, để cùng hợp lực đối phó với Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm, đồng thời sẽ cho chôn vùi sẵn địa lôi và thuốc nổ khắp hết nơi Thiên Hương Ấu này. Nếu thấy đối phương hùng mạnh, chúng ta sẽ nhân cơ hội rút lui, rồi đốt ngay ngôi nổ, dù cho cánh Nam Bút Tây Đạo có hung hăng đến đâu đi nữa, cũng sẽ tan thành tro bụi hết, khi ấy trong làng võ lâm đâu còn ai tranh bá với chúng mình nữa? Tư Không Điều vừa hết lời, Chung Ly lão nhân đã vỗ tay cười ha hả rằng:

- Đúng đúng đúng? Thường có câu Lượng tiểu phi quân tử, vô độc bất trượng phu! (nghĩa là phải đủ thủ đoạn cơ mưu mới nên việc được) Ý kiến này của Tư Không giáo chủ mới đúng luận điệu của một kẻ anh hùng hảo hán!

Bát chỉ phi ma Tư Không Điều không hiểu Chung Ly Triết đang khen thưởng hay lại mỉa mai mình đây không biết? Chỉ đành cười khan hai tiếng, im lặng luôn.

Trong tia nhìn của Đoạt Hồn Kỳ ác lúc này càng tỏ vẻ lạnh lùng hơn bao giờ hết, sau khi ngó chăm chăm về Chung Ly Triết một lúc, đột nhiên cười lên những tiếng rợn người, cây cờ đoạn đỏ trên tay lập tức quạt ra ba phát, từng trận hàn phong nổi lên dồn dập, khiến cho cả một ngôi trúc đình bỗng trở thành một không khí và cảnh tượng rừng rợn kinh khủng!

Tiếng cười trứ danh rợn người của Đoạt Hồn Kỳ và cây cờ đỏ như máu phất lên thành gió như thế, sự thật đã khiến mọi người giật mình thất kinh hồn vía! Nhưng cái gọi mọi người ở đây, không phải là những người đang ở trong ngôi trúc đình ở Thiên Hương Ấu như Chung Ly Triết, Tư Không Điều, và Đàm Bách Thủy, mà lại là những người ở Lạc Hồn Cốc Câu Lậu sơn, tức tứ đại đường chủ của Long Hồ Phong Vân đang vây chiến với Thượng Quan Linh.

Thì ra Thượng Quan Linh đã ỷ tài khiêu chiến một lúc với Long Hồ Phong Vân tứ đại đường chủ của Huyền âm Giáo, kết quả là những ngọn tuyết học của bốn vị đường chủ này đã dồn ép Thượng Quan Linh vào ngõ nguy hiểm tột độ, khi đến hai mươi hiệp trở đi cậu bé chỉ còn thể chống đỡ lúng túng, đến hiệp thứ ba mươi, Thượng Quan Linh chỉ còn nước dọn hết những tuyết nghệ của Thiên Si đạo trưởng đã truyền là ngọn Huyền Thiên 72 Phất và ngọn Kinh Thần Tam Thức của Gia Cát Dật Nam Bút và luôn cả lối thân pháp học mót về khinh công vèo vảo của Chung Ly Triết, dốc hết toàn lực hòa hợp thành một để lo chống đỡ trong trận thảo phong kiếm ảnh của bốn vị cao thủ đệ nhất lưu trong võ lâm, thỉnh thoảng lại gặp những ngọn phách không chưởng âm âm dồn tới, tình hình càng lúc càng hiểm trở thêm lên mãi!

Kể trong trận như Thượng Quan Linh lúc này chỉ còn nước hô hấp chờ tử thần đến đoạt mạng, kể đứng ngoài trận như Độc cước truy phong Phương Kỳ lúc này mình ướt sũng mồ hôi lạnh, tim như ngừng đập luôn về cuộc diện kinh hiểm trước mắt! Tuy Thượng Quan Linh chỉ cần sao cầm cự đến đúng hiệp thứ bốn mươi, thì kể như đã thắng cuộc, nhưng cứ theo tình trạng trước mắt đây dù sao cũng khó mà duy trì đến hiệp thứ 35 là khác!

Cũng may trong lúc tình trạng nguy cấp thập tử nhất sinh này, đột nhiên một trận cười trứ danh rợn người nổi lên ngay trên đỉnh mái của Trầm Long Đường, giữa thình không cũng hiện ra nhấp nhোáng những ánh đỏ vàng, Long Hồ Phong Vân tứ đại đường chủ đều cảm thấy có vật gì đánh vào trên thân, cả bốn người vội ngừng ngay tay lùi nhanh về phía sau!

Quả nhiên Cách Trầm Long, Tôn Thúc Thúc, Tiêu Thích, Liễu Đông Bình, trên áo bên người đều bị một cây kim châm vàng hình tròn dài ba tấc ghim vào áo đuôi kim có đính kèm theo ngọn cờ đoạn nhỏ xinh xắn vẽ sọ người và hai xương chéo!

- Trời ơi! Đoạt Hồn Kỳ!

Thì ra Tam âm tuyết hộ sinh tử thủ Liễu Đông Bình đã phát giác và lên tiếng kinh hô trước!

Đúng thế! Ai mà không nhận ra được một người khét tiếng như Đoạt Hồn Kỳ trong võ lâm? Nhưng Đoạt Hồn Kỳ vốn có một mối cảm tình riêng với chính phó giáo chủ của Huyền âm Giáo, mấy hôm trước đây còn là một vị thượng khách ở Lạc Hồn Cốc, rồi cùng với Tư Không Diêu và Đàm Bách Thủy đi phó hội La Phù Sơn, hôm nay đúng ngày mừng mười tháng chạp, chính là ngày để định minh chủ cho Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt, tại sao lại thình lình quay về đây như thế kia? Mà lại còn bệnh vực Thượng Quan Linh ra tay sửa trị tứ đại đường chủ Long Hồ Phong Vân của Huyền âm Giáo như thế?

Không những phía Phù Dung Kiếm Khách Trầm Long đường chủ khó giải thích, đến cả Thượng Quan Linh và Phương Kỳ cũng ngừng đầu lên nhìn, chỉ thấy một người toàn thân áo đen ngồi ngay ngắn giữa sàn đá mặt lạnh lùng như mặt tượng đá, ngó kỹ biết ngay là một mặt nạ, chẳng đúng là Đoạt Hồn Kỳ thì còn ai vào đây nữa?

Người thể quyền cho Huyền âm bắc đầu lệnh là Phù dung kiếm khách Cách Trầm Long, ôm quyền ngang ngực thi lễ lên tiếng rằng:

- Thưa Đoạt Hồn Kỳ lão tiên bối...

Giọng lí nhí của Đoạt Hồn Kỳ từ trên vọng xuống rằng:

- Ta tưởng đâu Huyền âm Giáo của Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu là một nơi hang hùm huyệt hổ gì chứ? Và Long Hồ Phong Vân tứ đại đường chủ cũng thuộc loại dị nhân hào kiệt gì trong võ lâm giang hồ? Nào ngờ chỉ ỷ sức đông hành hung, tập trung sức bốn người đi bắt nạt một trẻ nhỏ 15, 16 tuổi như thế! Hừ! Hừ! Hừ!...

Trầm Long đường chủ Phù Dung Kiếm Khách bị mấy tiếng cười hừ hừ của Đoạt Hồn Kỳ làm cho đỏ mặt, ác nỗi không có một lý do gì để trả lời cho chính đáng! Bèn ngậm vận công lực vào năm đầu ngón tay, cất tiếng rằng:

- Lão tiên bối trách cũng phải, từ nay Cách Trầm Long không còn mặt mũi gì đi phiêu bạt giang hồ nữa, tôi sẽ chờ Tư Không giáo chủ và Đàm phó giáo chủ về đây rồi giao trả Huyền âm bắc đầu lệnh xong, lập tức quì ẩn nơi non cao hẻo lánh ngay, tuyệt không mở miệng nói đến hai chữ võ thuật!

Dứt lời, chuyển cây kiếm sang tay trái, nắm ngón tay bên phải búng đều ngay vào lưỡi kiếm, một tiếng ngân vang ngân ngửi vang lên, thế là một cây Phù Dung bảo kiếm thường ngày vẫn được coi như tính mạng thứ hai của Cách Trầm Long, đã ngang nhiên gãy gọn thành năm đoạn bằng nhau rút leng cheng xuống mặt đất!

Trong khi ấy, Thượng Quan Linh cùng Phương Kỳ đã nắm tay nhau lùi hẳn ra vòng chiến đứng gọn về một phía.

Sau khi Cách Trầm Long búng gãy cây kiếm quý của mình, trên sàn đà, Đoạt Hồn Kỳ lên tiếng khen rằng:

- Đạo quân tử, chẳng khác gì cuộc nhật thực nguyệt thực của trời đất, Cách Trầm Long đã biết lỗi để sửa mình như thế, quả thật không mất bản sắc của kẻ anh hùng! Đáng khen lắm! Thọ mạng của Huyền âm Giáo, vốn cũng không được trường cửu gì, anh đã kịp thời qui ẩn, thật là một cử chỉ hết sức hợp thời!

Mấy tiếng nói này của Đoạt Hồn Kỳ có vẻ lớn giọng hơn, bỗng Thượng Quan Linh cảm thấy bàn tay mình đang nắm với bàn tay của Phương Kỳ hình như hơi bị chần động vì tiếng nói lớn ấy của Đoạt Hồn Kỳ!

Nhưng tình thế của Trầm Long Đường trong lúc này vẫn chưa hết không khí khẩn trương của nó, Thượng Quan Linh không tiện hỏi gì với Phương Kỳ, vẫn chăm chỉ theo dõi sự động tĩnh của Long Hồ Phong Vân tứ đại đường chủ!

Phù dung kiếm khách Cách Trầm Long sau khi nghe hết lời nói của Đoạt Hồn Kỳ, khê thở dài cúi đầu không nói, nhưng Chỉ phần diêm la Tôn Thúc Thúc, lại nổi tính ngông cuồng hung bạo của mình, thầm nghĩ phía bên mình người đông thế mạnh, dù cho đấu luôn với Đoạt Hồn Kỳ đi nữa, cũng chưa chắc đã thua kém hẳn! Bèn lên giọng cười nhạt rằng:

- Này Đoạt Hồn Kỳ, người lảm lời thôi làm gì vậy? Mấy hôm trước đây, người chẳng ở Lạc Hồn Cốc đây một tiếng thừa hai tiếng gửi với bốn giáo chủ...

Đoạt Hồn Kỳ không chờ Chỉ phần diêm la Tôn Thúc Thúc nói hết lời, bèn lạnh lùng cười rằng:

- Chuyển lại đây ngày hôm nay đây của ta vốn là muốn đấu với lão quái Tư Không Diêu và cùng với Cửu Trượng Thần ông, ta mới đến Cầu Lậu Sơn ngày hôm qua, ai mà thêm...

Chỉ phần diêm la Tôn Thúc Thúc cũng từng nghe đồn về chuyện Đoạt Hồn Kỳ có thật có giả, nghe vậy trong lòng đâm nghi ngờ Đoạt Hồn Kỳ trước mặt đây chắc không phải Đoạt Hồn Kỳ đã đến hội đàm với giáo chủ của mình mấy hôm trước, nghĩ vậy bèn ngừng đầu lớn tiếng rằng.

- À ra người là Đoạt Hồn Kỳ giả đây...

Đoạt Hồn Kỳ ngồi trên chỉ hừ một tiếng bằng giọng mũi, Thượng Quan Linh từ trong những câu vấn đáp của họ, biết ngay vị Đoạt Hồn Kỳ đang giả vờ cho mình đây, chính là vị Đoạt Hồn Kỳ mình đã gặp ở Đông Hải, bèn lên tiếng rằng:

- Mụ Tôn Thúc Thúc kia biết gì mà thật với giả? Đoạt Hồn Kỳ chỉ có khác nhau là thiện và ác thôi...

Đoạt Hồn Kỳ thiện ở trên nghiêm nhiên lạnh lùng rằng:

- Này Thượng Quan Linh, đối với những hạng người này, cần gì phải tốn hơi vô ích, cứ đánh cho chúng phục một trận là đủ!... Này Tôn Thúc Thúc, bộ người dám ở trước mặt ta hung hăng ư?

Tà áo tay màu đen của Đoạt Hồn Kỳ phất ra nhoáng một cái, ba làn tia vàng óng ánh bay thẳng ngay về ngực của Tôn Thúc Thúc!

Tôn Thúc Thúc cũng từng nghe nói đến loại Truy Hồn Đoạt Mệnh kim châm này của Đoạt Hồn Kỳ, giờ thấy vậy tưởng đâu đối phương đã hạ sát thủ? Bất giác thất kinh dựng hết tóc gáy, vội vã dùng ngay ngón khinh công thiện nghệ của mình là Thủy diệu phù bình (nổi bênh trên mặt nước) nhảy sang tám thước về phía trái!

Trong đạo võ công, chỉ xê xích sai một ly, cũng đủ vướng tay vướng cẳng rồi, huống hồ Tôn Thúc Thúc đây lại gặp một đối thủ vang danh khắp thiên hạ như Đoạt Hồn Kỳ! Nên dù mụ ta có dùng đến thân pháp nhanh đến đâu đi nữa, phía trước ngực, ba nơi trọng huyệt Huyền cơ, Khí môn và Thất khảm đều đã bị Đoạt Mệnh kim châm đánh trúng hết.

Nhưng ba cây kim châm ấy được đánh ra một cách rất khéo, chỉ đúng tầm sức xuyên thủng áo mà không đụng tới da thịt trên người, mà những vị trí ấy đều là tử huyệt, lúc này chỉ thấy ba ngọn cờ đỏ sọ người nhỏ nhẹ rung rinh trên áo bào xanh của mục ta!

Tôn Thúc Thúc tự cảm thấy mình dù sao cũng là một vị đường chủ của Phi Hổ Đường, thế mà ngang nhiên bị Đoạt Hồn Kỳ hạ oai trước mặt mọi người vậy!

Tức quá độ, nên tính hung ác của mục lại nổi lên, giương ngay mười móng tay nhọn như dao găm chỉ về phía Đoạt Hồn Kỳ lớn tiếng rằng:

- Đoạt Hồn Kỳ, nếu quả ngươi có bản lĩnh, hãy xuống ngay đây đấu thử trăm hiệp với Tôn Thúc Thúc! Cứ ngồi dí ở trên đánh lên như thế đâu phải là kẻ anh hùng? Theo ta xem ra ngươi không đáng là nhân vật trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt là khác!

Phù dung kiếm khách Cách Trầm Long nghe Tôn Thúc Thúc gọi trận như thế, biết sẽ có chuyện không hay ngay, quả nhiên Đoạt Hồn Kỳ nghe xong, giọng cười quái gở lập tức nổi lên, tiếp theo làn áo đen phát phối từ trên sàn đà bay lướt xuống!

Tôn Thúc Thúc đã ngằm vận chân lực vào hết mười đầu ngón tay, nhân lúc Đoạt Hồn Kỳ từ trên vèo xuống, chân chưa kịp chạm mặt đất ấy, mục tung nhanh người qua giờ nhanh vuốt chụp sang trước ngực Đoạt Hồn Kỳ!

Mục đã lựa chọn đúng thời cơ mà đối phương rất khó xoay sở đối địch trong tình trạng thành linh như thế, nhưng nào hay Đoạt Hồn Kỳ chẳng thêm thêm xỉa tới không tránh không né, mặc sức cho Chỉ phấn diêm la Tôn Thúc Thúc dùng ngọn Huyền âm quỷ bảo chụp thẳng vào ngực!

Sau khi ngọn Huyền âm quỷ bảo của mục ta chụp vào ngực Đoạt Hồn Kỳ, từ Phương Kỳ, Thượng Quan Linh, và bên phía người của Cách Trầm Long, ai nấy đều nghe những tiếng cười hờ hờ rợn mình của Đoạt Hồn Kỳ, tiếng cười liên miên bất tuyệt, đồng thời họ cũng nghe luôn một tiếng thét rú lên của mục Tôn Thúc Thúc!

Thì ra mười ngọn quỷ bảo sắc bén như dao của Tôn Thúc Thúc khi cắm vào áo đen của Đoạt Hồn Kỳ, hình như không có cách gì để rút về được, mồ hôi trên trán cứ chảy dòng dòng theo tiếng cười trứ danh của Đoạt Hồn Kỳ, miệng rên la thảm thiết, toàn thân run lên như gà bị cắt tiết, từ trong mười đầu kẻ móng tay, máu tím bắt đầu rỉ ra dần dần nhỏ xuống mặt đất.

Tiếng cười Đoạt Hồn Kỳ vang lên chừng nào, mục Tôn Thúc Thúc càng đau đớn khổ sở chừng đó; Cách Trầm Long biết ngay Tôn Thúc Thúc bị ngọn Thất Sát Hàn Linh âm công nổi tiếng của Đoạt Hồn Kỳ rồi, tính mạng đã đến độ nguy nan nhưng không ai dám mà cũng chẳng có ai đủ sức để lên trợ lực cứu mục ta!

Vẫn là cậu Thượng Quan Linh động lòng, bên lên tiếng rằng:

- Thưa Đoạt Hồn Kỳ lão tiên bối...

Đoạt Hồn Kỳ ngừng ngay tiếng cười của mình lại, Chỉ phấn diêm la Tôn Thúc Thúc thở dài một tiếng, toàn thân mềm như sợi bún, lăn đùng xuống vũng máu tím mà chính đã từ trong mười đầu ngón tay của mục chảy ra!

Đoạt Hồn Kỳ nhìn xuống mặt đất, lạnh lùng rằng:

- Ngọn Huyền âm quỷ bảo này của Tôn Thúc Thúc, không biết đã từng giết bao nhiêu người rồi! Nay thật trời quả báo, như vậy đủ biết thuyết thiện ác chi báo không khác gì bóng đi theo hình, ở ác thì gặp dữ, sống hiền gặp lành? Lý trời đã định không sai tơ hào nào!

Nói tới đây, quay mặt sang Phù dung kiếm khách Cách Trầm Long nói rằng:

- Tư Không Diêu và Đàm Bách Thủy đã không có mặt tại Lạc Hồn Cốc, các người không phải địch thủ của ta? Nếu Tôn Thúc Thúc đừng hung hăng như thế, có lẽ ta cũng không phạt mục đâu, nhưng giờ sự thế đã như thế, vậy món nợ này ta sẽ tính với Tư Không lão quái và Cửu Trượng Thần ông sau này?

Cách Trầm Long, Tiêu Thích, Liễu Đông Bình, cả ba vị đường chủ mặt lạnh như băng tuyết không nói được câu gì!

Đoạt Hồn Kỳ lúc này lại cười nói với Thượng Quan Linh rằng:

- Còn vị Ngân tu kiểm khách Phương Bách Xuyên mà cậu muốn cứu ấy, không những đã thoát khỏi nơi đây từ lâu, mà còn được Bắc kiếm Phổ Côn truyền cho 24 đường Hồi Phong kiếm pháp, và đã từng khiến cho Tôn Thúy Thúy bị một mẻ mắt mất là khác. Nay chánh phó của Huyền âm giáo chủ không có mặt tại đây, chúng ta cũng chẳng cần phá phách gì thêm về tứ cốc Lạc Hồn, Tiêu Hồn, Kinh Hồn, Đoạn Hồn của họ làm gì cho mệt, hãy rời khỏi đây, tôi còn thuật lại với cậu về câu chuyện sau khi rời khỏi Trường Sinh Đảo ở Đông Hải!

Trong khi chuyện vãn ấy, ánh mắt của Đoạt Hồn Kỳ luôn luôn nhìn ngó về phía Độc cước truy phong thần khát Phương Kỳ, nhưng lại không hề nói một câu nào với người ta.

Sau vụ lôi thôi ở Trường Sinh Đảo Đông Hải, Thượng Quan Linh đã có hảo cảm với Đoạt Hồn Kỳ thiện này rồi, giờ nghe nói vậy, bèn đưa tay kéo luôn Độc cước truy phong Nhân tâm thần khát Phương Kỳ, khê tỏ ý cáo biệt với Cách Trầm Long, rồi dùng khinh công cùng với Đoạt Hồn Kỳ rời khỏi ngay ra Lạc Hồn Cốc!

Phương Kỳ như bị một chuyện gì kích thích trong người? Suốt thời gian Đoạt Hồn Kỳ xuất hiện ấy, không hề lên tiếng một câu, nhưng cánh tay bị Thượng Quan Linh nắm kéo ấy lại run lên lạng lạng, khiến cho cậu bé cũng phải ngạc nhiên không ít!

Ba người âm thầm ra khỏi phạm vi của Huyền âm Giáo xong, Đoạt Hồn Kỳ mới tìm một nơi rừng nhỏ dừng bước lại, Thượng Quan Linh bèn dẫn kiến với Đoạt Hồn Kỳ thiện về Phương Kỳ rằng:

- Thưa Đoạt Hồn Kỳ lão nhân tiên bối, vị này đây là Phương Kỳ lão tiên bối, trên giang hồ người ta tặng cho ngoại hiệu là Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khát, danh được liệt cùng hàng với Tam Dị Khất trong Cùng Gia Bang!

Đoạt Hồn Kỳ thiện lúc này thần sắc không tỏ vẻ kiêu ngạo gì, ôn hòa cười nói với Phương Kỳ rằng:

- Tam Dị Khất của Cùng Gia Bang danh vang lừng khắp giang hồ, Phương đại hiệp...

Độc cước truy phong Nhân tâm thần khát Phương Kỳ, không đợi cho Đoạt Hồn Kỳ hết lời, đột nhiên ngừng mặt lên trời buông tiếng cười như điên!

Trận cười này khiến cho Thượng Quan Linh chẳng hiểu đầu đuôi ra sao? Đoạt Hồn Kỳ cũng phải giật lùi hai bước! cười đã cơn xong, Phương Kỳ mới dồn tia nhìn của mình chăm chăm nhìn Đoạt Hồn Kỳ thiện rằng:

- Sao Gia huynh lại còn cố trêu bạn cố tri đến thế! Tuy huynh đã đeo mặt nạ da người, thân mặc áo bào đen, võ công lại luyện từ những chương văn kính thứ 4, 6, 8, 10 ở quyển U Mịch Thập Tam Kinh như thế, mà còn dùng luôn ngoại hiệu Đoạt Hồn Kỳ! Nhưng những cử chỉ và âm thanh vẫn không thể nào che nổi mắt người bạn già của huynh đây được. Huynh và tôi đều người được liệt danh trong Tam Dị Khất của Cùng Gia Bang, chính mắt Phương Kỳ đã nhận được huynh là Thiểm điện thần khát Gia Minh!

Thượng Quan Linh vốn cũng đã điên đầu về sự chân giả, thiện ác của Đoạt Hồn Kỳ, nay bỗng nghe Phương Kỳ nhận ra Đoạt Hồn Kỳ Thiện này chính là Thiểm điện thần khát Gia Minh, nên cậu bé cũng tròn mắt nhìn xem Đoạt Hồn Kỳ thiện đối đáp ra sao?

Sau khi lặng thinh nghe xong lời nói của Độc cước truy phong Phương Kỳ, Đoạt Hồn Kỳ cũng cười lên ha hả, đột nhiên đưa tay lên gỡ chiếc mặt nạ da người trên mặt ra!

Thì ra đây là một bộ mặt già nua mà có vẻ lạnh buồn vô cùng, Thượng Quan Linh lẽ dĩ nhiên cảm thấy lạ hoắc, nhưng Phương Kỳ đã không cầm lòng nổi reo mừng lên, mình đã không nhầm, vị Đoạt Hồn Kỳ thiện này, quả nhiên là người bạn Thiểm điện thần khát Gia Minh mà đã xa nhau lâu năm! sau khi gỡ mặt nạ da người để lộ mặt thật của mình, Thiểm điện thần khát Gia Minh bèn hàn huyên vui vẻ với Phương Kỳ, đồng thời hỏi ngay rằng:

- Chỗ bạn cố tri lâu năm với nhau, Phương huynh nhận được ra chẳng khó khăn gì, nhưng sao huynh lại rõ chuyện tiểu đệ được U Mịch Thập Tam Kinh như thế? Nhất là lại biết tường tận cả đến số chương 4, 6, 8, 10 như thế?

Phương Kỳ mừng gặp bạn cố tri, vui tươi cười lớn tiếng rằng:

- Trên mười năm trời xa cách nhau như thế, lẽ tự nhiên chuyện phải dài dòng, vậy Gia huynh hãy tìm một nơi thanh tịnh nào rồi chúng mình mới tha hồ trò chuyện chứ?

Thiểm điện thần khất Gia Minh đưa mắt lên nhìn tứ phía, thấy khu rừng nhỏ này tuy không rộng, nhưng cây cối lại cao ráo, bèn cười nói với Phương Kỳ và Thượng Quan Linh rằng:

- Chúng mình hãy lên cây trò chuyện vậy, như thế có vẻ thanh nhã hơn.

Ba người cùng tung mình lên một ngọn cây vừa ý, ngồi xuống đầu đó, Thượng Quan Linh muốn đánh tan sự nghi ngờ trong lòng mình, mới mỉm cười hỏi rằng:

- Thưa Gia lão tiên bối, tại sao ngài lại bỏ ngoại hiệu Thiểm Điện Thần Khất của mình để giả danh Đoạt Hồn Kỳ như vậy? Mà còn một người Đoạt Hồn Kỳ ác nữa, phải chăng chính người này mới là người xưa kia từng so tài trên Kim Đỉnh núi Nga Mi để liệt danh trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt?

Thiểm điện thần khất Gia Minh lắc đầu tức cười rằng:

- Chuyện này đừng nói là Thượng Quan lão đệ không hiểu nổi, đến chính cả bản thân tôi đây cũng bị điên đầu rối óc về vụ thiện ác của Đoạt Hồn Kỳ là khác? Tuy tôi không phải thứ Đoạt Hồn Kỳ thiệt, nhưng đến chính cả tên Đoạt Hồn Kỳ ác mà chưa rõ lai lịch ấy, cũng chẳng phải thứ thiệt gì, thậm chí cả đến đệ tam Đoạt Hồn Kỳ đã được thấy trước đây không lâu, không biết người này phải chăng chính là kẻ đã so tài trên Kim Đỉnh Nga Mi xưa kia với Tây Đạo Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm không? Thật là một chuyện rối óc bắt người ta phải suy nghĩ.

Thượng Quan Linh và Phương Kỳ nghe vậy, đồng thất kinh hỏi lên rằng:

- Lại còn có đệ tam Đoạt Hồn Kỳ xuất hiện nữa ư?

Thiểm điện thần khất Gia Minh cười rằng:

- Vụ này chính tôi và Đoạt Hồn Kỳ ác đã thân hành trông thấy, không những thế mà cả hai đứa đã tổn hơi đuối rượt theo nửa ngày trời, nhưng vẫn không làm sao bắt kịp được đệ tam Đoạt Hồn Kỳ này, sự thật là như thế đó. Giờ Thượng Quan lão đệ và Phương huynh hãy nghe về vụ hóa thân Đoạt Hồn Kỳ của tôi, rồi sẽ rõ đầu đuôi ngọn ngành ngay, may ra nhờ đó chúng mình có thể suy đoán bộ mặt thật của Đoạt Hồn Kỳ ác và Đoạt Hồn Kỳ thật là ai cũng nên?

Thượng Quan Linh trầm nghĩ trong bụng: chỉ nội việc thiện, ác Đoạt Hồn Kỳ của các ông, cũng đã khiến cho khắp làng võ lâm trong giang hồ đã điên đầu rối óc rồi, thế mà bây giờ lại ngang nhiên còn có đệ tam Đoạt Hồn Kỳ xuất hiện nữa, thật quả càng lúc càng mê ly bí mật vô cùng tận! Lúc này cậu bé cùng với Phương Kỳ chăm chú nghe câu chuyện sắp kể!

Thiểm điện thần khất Gia Minh khê thở dài rằng:

- Nhân phi thánh hiền, nên người đời không ai lại không có lỗi lầm. Mười năm về trước, vì tôi đã đang tay hạ sát một người với lý do không vững chắc, nên bị bang chủ của Cùng Gia Bang hồi ấy bí mật khiển trách và phạt tội!

Phương Kỳ lạ lùng hỏi ngay rằng:

- Khi ấy kẻ giữ Chu hồng trúc trượng để chấp hành hình phạt trên hình đường của bang hội, chính là Phương Kỳ đây, tại sao việc Gia huynh bị phạt mà tôi không hề biết tí gì?

Thiểm điện thần khất Gia Minh nghiêm nhiên rằng:

- Bởi tiền nhiệm bang chủ cũng nể tình tiểu đệ từng có thanh danh tốt trong giang hồ, nên chỉ trách mắng riêng tư mà không đưa ra hình đường của bang hội để xử? Nhưng bản tính của tiểu đệ vốn kiêu cuồng như Phương huynh đã từng biết rõ, tuy được bang chủ che đậy giấu nhem tội ác của mình, nhưng cũng tự cảm thấy hối hận trong lòng, nên để thơ cáo biệt với bang chủ, rồi lên đường bắt đầu một cuộc phiêu bạt giang hồ tùy theo ý của mình! Nào ngờ run rủi khéo léo làm sao không biết, tiểu đệ đã phát giác được một địa huyết tại một nghĩa địa hoang vắng miền Tây bắc tỉnh Quảng Đông...

Thượng Quan Linh nghe đến đây, tiếp lời cười nói:

- Thừa lão tiền bối, về vụ này chúng tôi đã biết lão tiền bối từng cứu một người dưới địa khuyết, và đồng thời được luôn bốn tờ văn kinh U Mịch Thập Tam Kinh của Tu La Tôn Giả!

Thiểm điện thần khất Gia Minh nhìn Thượng Quan Linh rồi cười nói rằng:

- Có lẽ Phương huynh và Thượng Quan lão đệ đã được gặp người bị trúng ám khí độc suýt chết dưới địa huyết ấy? Nếu không làm sao biết được chuyện như thế!

Phương Kỳ và Thượng Quan Linh cũng vì nóng lòng muốn nghe về chuyện của đệ tam Đoạt Hồn Kỳ, nên cũng không kể lại vụ gặp gỡ U mịch thần quân Diêm Nguyên Cảnh tại dưới Cửu U Địa Khuyết của Vạn Tính Công Phần cả hai chỉ gật đầu mỉm cười.

Nào ngờ vì sơ suất không thuật lại vụ chuyện này, mà sau này xảy ra biết bao vụ rắc rối!

Thiểm điện thần khất Gia Minh thấy Phương Kỳ và Thượng Quan Linh gật đầu công nhận như thế, cũng chẳng hỏi thêm chi tiết làm gì, tiếp tục nói rằng:

- "Sau khi tôi được bốn tờ kinh văn của U Mịch Thập Tam Kinh, bèn tìm một nơi vắng hoang sơ ẩn cư, rồi khổ luyện trên mười năm trời, võ công quả đã tiến triển không ít, trong thời gian ấy lẽ dĩ nhiên cảm thấy cô độc buồn tẻ vô hạn, nên lại muốn tái xuất hiện trên giang hồ. Nhưng danh hiệu Thiểm Điện Thần Khất trước kia đã bị ô uế, không muốn dùng làm gì, nên đã cố nghĩ phải thay mặt đổi dạng cách nào để tương kiến với những thân sĩ trong võ lâm?"

Nghĩ tới nghĩ lui, bỗng sực nhớ đến xưa kia, cũng vì tính háo kỳ, nên tôi đã từng nhịn đói nhịn khát núp trên Kim Đỉnh núi Nga Mi xem trộm cuộc so tài của Càn Khôn Ngũ Tuyệt. Trong này có thân hình của Đoạt Hồn Kỳ là giống hệt tôi, mặt lại đeo mặt nạ da người, tôi bèn bắt chước lối hóa trang dễ dàng của Đoạt Hồn Kỳ! Hơn nữa lại nghe lóm được trong câu chuyện của Càn Khôn Ngũ Tuyệt, được biết rõ trước khi có cuộc so tài trên Kim Đỉnh ấy, Đoạt Hồn Kỳ chỉ được nghe danh của Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm, mà chưa được quen biết tứ tuyệt này! Rồi từ đó nhân vật này bắt đầu tuyệt tích hẳn trên giang hồ, tôi bèn quyết định chế tạo hắc loại ám khí Đoạt Mệnh kim châm, sắc sảo áo bào đen và mặt nạ, chuẩn bị mượn ngay danh nghĩa Đoạt Hồn Kỳ, để tái xuất hiện trong giang hồ!"

Thượng Quan Linh nghe tới đây, bèn cắt ngang ngay câu chuyện của Thiểm điện thần khất Gia Minh, nheo mày rằng:

- Thừa Gia lão tiền bối, Đoạt Mệnh kim châm dễ chế tạo, áo bào đen và mặt nạ cũng chẳng khó gì? Nhưng cây binh khí phong ma bảo đồng Đoạt hồn Kỳ, ở đâu ngài có vậy?

Thiểm điện thần khất Gia Minh lớn tiếng cười rằng:

- Khéo là khéo ở chỗ đó, cây cờ của Đoạt Hồn Kỳ dùng ấy, lại cũng hao hao với cây Tứ sát hàng ma bãng của Cùng Gia Bang, chỉ khác có bên thì màu vàng bên thì màu đen mà thôi, treo thêm ngọn cờ đoạn đỏ có vẽ sọ người và hai xương chéo là xong! Thế là tôi sơn ngay cây Tứ sát hàng ma bãng và treo thêm ngọn cờ, chả thành ngọn đoạt hồn bảo kỳ là gì? Nhưng thực chất lại không phải loại phong ma bảo đồng, nếu đem đánh càn với cây Tam chỉ kiếm của Bắc Kiếm hay hứng mạnh với đôi Long hổ cương hoàn Đông tăng Túy Đầu Đà thế nào cũng bị hiện nguyên hình ngay!

Thượng Quan Linh lúc này mới vỡ lẽ , cùng nhìn Phương Kỳ mỉm cười, tiếp tục nghe Thiểm điện thần khất Gia Minh kể tiếp.

Thiểm điện thần khất Gia Minh sau khi lấy hồ lô rượu của Phương Kỳ uống mấy hớp, dùng vạt áo chùi miệng xong tiếp tục cười nói:

- Bởi nơi ẩn cư của tôi kề gần Đông Hải, nên việc đầu tiên là tôi đơn thân quét sạch đám giặc bể do Bào Trường Hùng chấn đóng tại đảo Kim Giao, cũng để thí nghiệm sự giả mạo Đoạt Hồn Kỳ của tôi có được giống hay không, nên tôi đã đến Trường Sinh Đảo bãi hội Đông tăng Túy Đầu Đà.

Thượng Quan Linh tươi cười hỏi rằng:

- Thế vị Túy Đầu Đà ấy, chẳng lẽ lại nhận không ra ngài không phải là người so tài trên Kim Đỉnh Nga Mi sao?

Thiểm điện thần khất Gia Minh cười rằng:

Cũng bởi tôi đã được chứng kiến cuộc thịnh hội so tài của Càn Khôn Ngũ Tuyệt trên Kim Đỉnh, nên tôi đã bắt chước những cử chỉ và giọng nói của Đoạt Hồn Kỳ, là dĩ nhiên Đông tăng Túy hòa thượng thoát đầu không làm sao phân biệt được sự đánh lừa này của tôi.

Nói tới đây, Thiểm Điện Thần Khất ngừng lại cau mày một lúc rồi mới lại tiếp tục nói:

- Nhưng từ khi Trường Sinh Đảo bị trận động đất chìm xuống biển ấy, vụ án song đôi Đoạt Hồn Kỳ từ đó đã đồn truyền ra khắp trong giang hồ, khiến cho vị Đông tăng Túy hòa thượng ấy cũng đâm ra nghi ngờ đến tôi, hình như cũng biết tôi không đến nỗi tệ như Đoạt Hồn Kỳ ác, nên vẫn giữ một cảm tình tử tế với tôi, còn vấn đề có phải chăng là người từng gặp trên Kim Đỉnh không? cũng chẳng cần tìm hiểu rõ làm gì. Nhất là không thấy gì trở ngại?

Thượng Quan Linh cười nói rằng:

- Đoạt Hồn Kỳ ác nổi hung danh tại miền Tây Bắc và Đoạt Hồn Kỳ thiện lừng danh thơm ở miền Đông Nam, rồi đến chuyện cuộc hội ở Trường Sinh Đảo xảy ra vụ động đất, chúng tôi đều biết rõ hết, bây giờ chúng tôi nóng lòng muốn biết về chuyện đệ tam Đoạt Hồn Kỳ đã xuất hiện trong một trường hợp như thế nào?

Thiểm điện thần khất Gia Minh cười nói:

- Chuyện này phải kể từ đầu trở đi mới rõ ràng phân minh được, nếu không, một sự kiện khúc triết ly như thế rất dễ bị lầm lẫn mất, nhất lại là vụ Võ Lâm Tam Hiện Đoạt Hồn Kỳ như thế, đến như tôi đây là người trong cuộc, cũng còn có vẻ hồ đồ rối beng cả đầu óc về chuyện phức tạp của nó, huống hồ là người ngoài cuộc làm sao mà rõ khúc triết được?

Nói tới đây lại tu thêm vài hơi rượu, rồi tiếp tục kể:

- "Sau vụ Trường Sinh Đảo bị chìm đáy biển, tôi với cha con Bắc Kiếm cùng chung một thuyền để lánh nạn, may thoát được cơn nguy thiên tai rồi cũng chẳng muốn tranh những chuyện vô lý như thế, bèn cáo biệt chia tay nhau, hai cha con họ lo lên La Phù Sơn Vạn Mai Cốc để gặp Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương, còn phần tôi lại tiếp tục công việc đi phiêu bạt giang hồ để tìm tung tích Đoạt Hồn Kỳ ác!

Nhưng cũng nhờ sự hội ngộ này, tôi mới tự cảm thấy bốn chương văn kinh 4, 6, 8, 10 trong U Mịch Thập Tam Kinh ấy, nếu đem ra đánh thực sự với nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt vẫn chưa sao đủ thắng nổi những nhân vật lừng lẫy ấy được! Huống hồ lại nghe Thượng Quan lão đệ nói là Đoạt Hồn Kỳ ác công lực còn có vẻ gấp bội phần hơn tôi? Nên nghĩ bụng: mình đã tái xuất hiện trên giang hồ, tội gì phải cam chịu cảnh thua sút thiên hạ? Nhưng về đạo võ công, trừ những sự gặp linh được tuyệt thế trên trần gian, và có phúc được gặp những bí cấp (kinh thư võ học đựng trong tráp quý) của những bậc tiên hiền dị nhân ra, hoặc phải diện bích tham thiền khổ luyện trong nhiều năm mới có thể có sự tiến triển khả quan về môn võ học? Nghĩ đi tính lại, chẳng thà cứ đến ngay địa khuyết mà xưa kia đã được bốn chương U Mịch Thập Tam Kinh ấy, thử xem sao, nếu may mắn được thêm chín chương văn kinh trong U Mịch Thập Tam Kinh ấy, lúc bấy giờ lo gì chẳng xưng hùng trong một đời người?"

Phương Kỳ nghe từ nãy giờ mới cười rằng:

- Thế Gia huynh chắc lại đến nơi Vạn Tính Công Phần?

Thiểm điện thần khất Gia Minh gật đầu rằng:

- Khi tôi đến Vạn Tính Công Phần, chuyện kỳ lạ bắt đầu xảy ra, việc trước tiên lọt vào mắt tôi là mười lá cờ đoạn đỏ Đoạt Hồn Kỳ đã cắm xung quanh một vùng khá rộng, cánh cờ sợ người phát phơ bay trước ngọn gió trông oai hách lạ?

Thượng Quan Linh thất thanh rằng:

- Đoạt Hồn Kỳ ác!

Thiểm điện thần khất Gia Minh gật đầu, rồi thuật lại vụ ác đấu với Đoạt Hồn Kỳ ác tại Vạn Tính Công Phần một lượt cho hai người nghe. Đồng thời còn cho Phương Kỳ và Thượng Quan Linh biết thêm, mình

cùng với Đoạt Hồn Kỳ ác lo rượt đuổi đệ tam Đoạt Hồn Kỳ hết cả nửa ngày trời cũng không bắt kịp, không những thế mà rút cục Đoạt Hồn Kỳ ác chạy lạc đầu mất mình cũng chẳng hay!

Thượng Quan Linh nghe xong nghiêng đầu suy nghĩ một hồi rồi đột nhiên hỏi rằng:

- Thưa Gia lão tiên bối, thế trong lúc ngài giao đầu cả buổi với Đoạt Hồn Kỳ ác, ngài có cảm thấy võ công người này có vẻ giống với võ công của ngài không?

Thiểm điện thần khất Gia Minh thất sắc kinh ngạc hỏi lại rằng:

- Sao Thượng Quan lão đệ lại biết rõ thế? Quả thật tên Đoạt Hồn Kỳ ác không những võ công đã đại đồng tiểu dị gần như giống với võ học của tôi, mà chúng tôi còn phát hiện một điều là nếu hai bên tâm đầu ý hiệp có cảm tình với nhau, cùng nhau thành thật nghiên cứu trong những sở trường sở đoản của nhau, thế nào cũng thu được bổ ích không ít, mà oai lực cũng tăng cường kinh khủng là khác!

Thượng Quan Linh nghiêng mặt qua Phương Kỳ cười rằng:

- Thưa Phương tiên bối, nay chân tướng thiện, ác Đoạt Hồn Kỳ đã rõ, chỉ còn Đoạt Hồn Kỳ thiệt chưa biết là ai? Mà kẻ đệ tam Đoạt Hồn Kỳ xuất hiện ấy không biết có phải thứ thiệt không? Mà Đoạt Hồn Kỳ thiệt không biết hiện nay còn sống trên cõi trần gian này hay đã qua đời rồi?

Thiểm điện thần khất Gia Minh cười rằng:

- Thôi Thượng Quan lão đệ đừng có hòng bắt nọn tôi nữa! Đoạt Hồn Kỳ ác là ai? Làm sao lão đệ lại có thể biết võ công của y lại hơi giống võ học của tôi?

Thượng Quan Linh cũng bối vụ thiện, ác, chân, giả Đoạt Hồn Kỳ khiến cho óc cậu rối bưng về vụ án bí hiểm này, nay cũng muốn bắt nọn chơi, nên cũng chẳng thuật lại vụ gặp gỡ U Mịch thần quân Diêm Nguyên Cảnh, tức người đang chịu ơn của Thiểm điện thần khất Gia Minh cho vị thần khất đây biết, mà chỉ mỉm cười rằng:

- Bộ mặt thật của Đoạt Hồn Kỳ ác, không ai khác hơn là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết!

Thiểm điện thần khất Gia Minh nghe nói ngạc nhiên hỏi rằng:

- Phải chăng là con người hung tàn độc ác từng tung hoành dọc ngang khắp trong võ lâm mà tên gọi Cơ Thiên Khuyết ngoại hiệu Cửu Độc Thư Sinh mà về sau bị Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết thu phục rồi bỗng bằng tin tuyệt tích đi một thời gian đầy không?

Thượng Quan Linh gật đầu rằng:

- Theo chỗ tôi được biết, chương văn kinh thứ 13 trong U Mịch Thập Tam Kinh ấy, là sự khéo léo kết hợp trong toàn bộ văn kinh ra. Oai lực mạnh nhất trong U Mịch Thập Tam Kinh phải kể đến chương thứ 13 hơn tất cả các chương khác, nhưng chương này hình như đến nay vẫn chưa hề được phát giác ra, còn 12 chương văn kinh kia, đã bị ba người chia hản đi rồi!

Thiểm điện thần khất Gia Minh bởi cảm thấy những văn kinh trong U Mịch Thập Tam Kinh này, đối với võ công của mình rất quan hệ, nghe nói đã bị ba người chia đi mất rồi, vội vàng truy hỏi ngay!

Thượng Quan Linh rằng:

- Trong mười hai tờ văn kinh ấy, Gia lão tiên bối đã chiếm được những tờ thứ 4, 6, 8, 10 bốn chương, còn một vị kỳ nhân khác đã được những chương thứ 1, 2, 3, 12 cũng bốn chương, còn về những chương thứ 5, 7, 9, 11 bốn chương này bị Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đoạt đi mất!

Thiểm điện thần khất Gia Minh gật đầu tự lẩm nhẩm rằng:

- Chắc người mà được bốn tờ văn kinh thứ 1, 2, 3, 12 trong U Mịch Thập Tam Kinh ấy, nhất định là người mà đã được tôi cứu nạn trong Cửu U Địa Khuyết ở Vạn Tính Công Phần...

Thượng Quan Linh không chờ Thiểm Điện Thần Khất hết lời, bèn cười rằng:

- Bộ U Mịch Thập Tam Kinh này, ngoại trừ chương chót nhất là chương thứ 13, được kể như thần diệu biến hóa vô cùng ra, còn võ công ghi trên các tờ kia, thì càng những tờ về sau chót càng cao hạn thêm, cho nên

trong sự được văn kinh của ba người, nếu đem so sánh, phải kể Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết chiếm ưu thế hơn hết!

Thiểm điện thần khất Gia Minh nghĩ lại vụ giao tranh với Đoạt Hồn Kỳ ác tại Vạn Tính Công Phần đạo nọ, về khinh công tuy mình có hơn, nhưng công lực lại kém hơn người ta, bất giác gật đầu đồng ý với câu nói của Thượng Quan Linh?

Thượng Quan Linh nhân lúc Thiểm Điện Thần Khất đang mãi suy tư, lại tiếp tục lên tiếng rằng:

- Sau khi Gia lão tiên bối từ biệt ở Trường Sinh Đảo cảm thấy công lực mình chưa đủ, nên muốn đến Vạn Tính Công Phần để lòng kiếm về U Mịch Thập Tam Kinh! Mà Đoạt Hồn Kỳ ác cũng sau cuộc hội ở trên Lư Sơn, cũng nghiễm nhiên mò đến Vạn Tính Công Phần để tìm soát quyển kỳ thư đó, võ công của ngài và của Đoạt Hồn Kỳ ác lại na ná giống nhau như thế, như vậy chẳng đủ để chứng minh Đoạt Hồn Kỳ ác cũng muốn lại tìm U Mịch Thập Tam Kinh đó ư? Trong ba người được văn kinh ấy, trừ Gia tiên bối không kể, và một người hiện nay còn ở dưới địa khuyết ra, thì bộ mặt thật của Đoạt Hồn Kỳ ác chẳng cần lộ mặt nạ của y, cũng đoán biết ngay chính y là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, mà cũng là kẻ đã đoạt những tờ văn kinh thứ 5, 7, 9, 11 trong U Mịch Thập Tam Kinh.

24. Thiên Đài Thịnh Hội

Tuy Thượng Quan Linh phân tích vấn đề tỉ mỉ đầu vào đó khiến cho vị Thiểm điện thần khất Gia Minh nghe xong cũng gật đầu, nhưng cậu lại có ý mà cũng như vô ý không từng nhắc đến bảy chữ U mịch thần quân Diêm Nguyên Cảnh!

Mà Thiểm điện thần khất Gia Minh, tuy nghe nói đến người mình từng cứu nạn xưa kia hiện còn dưới địa khuyết, lại nữa bộ U Mịch Thập Tam Kinh đã chia năm xẻ bảy như thế, mình cũng không có lòng cố đoạt làm gì, nghĩ vậy nên cũng chẳng buồn hỏi rõ tên họ người dưới địa khuyết ấy là ai!

Nhưng cũng chính vì sự sơ suất này, mà sau này đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ thành linh xuất hiện giang hồ, đã suýt gây thiệt mạng cho vị Thiểm điện thần khất Gia Minh! Nhưng đây là chuyện hồi sau! Kể viết xin tiếp tục câu chuyện của ba người.

Ba người đang huyền thiên vui vẻ, Thiểm điện thần khất Gia Minh bỗng cau mày nói với Phương Kỳ rằng:

- Từ vụ đuổi rượt huyệt hơi với đệ tam Đoạt Hồn Kỳ và chạy lạc mất Đoạt Hồn Kỳ ác tại Vạn Tính Công Phần trở đi, cũng bởi không còn bận việc gì, tình cờ nghĩ đến những chuyện tàn ác do nhóm Huyền âm Giáo gây nên, nên tôi lại bốc đồng chạy tới đây để tìm dịp đầu thủ với vị Bát Chỉ Phi Ma và Cửu Trọng Thần ông, nhưng nào ngờ hai vị lão quái này lại vắng mặt? Nghe đâu hai lão quái này đã đi La Phù Sơn Vạn Mai Cốc để họp mặt với Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương, để tổ chức cái gì như Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt thì phải...?

Thượng Quan Linh biết Thiểm điện thần khất Gia Minh đối với những tình tiết ly kỳ trong này, cũng chưa được tường tận cho lắm, nên cũng cố gắng thuật lại hết những gì mình đã biết cho Gia Minh hay. Nhưng nói tới nói lui, cậu bé lại sức nhớ đến một chuyện khó giải quyết khác, bèn nheo mày hỏi Phương Kỳ rằng:

- Thưa Phương tiên bối, trước kia tôi vẫn nghi ngờ vị Tiêu điều lão nhân Chung Ly Triết biết về ngọn Thiểm Điện thần pháp, tưởng đâu là Gia lão tiên bối đã giả dạng! Nhưng đến nay, chân tướng thực của Gia lão tiên bối đã rõ ràng như thế, chẳng mất công suy đoán, cũng đã rõ hết mọi việc trước mắt! Thế thì ông già kỳ dị Chung Ly Triết kia không biết thứ thiệt hay giả đây?

Thiểm điện thần khất Gia Minh ngạc nhiên hỏi rằng:

- Ủa, chứ bộ Chung Ly lão nhân cũng biết dùng lối thần pháp Thiểm Điện cơ à?

Thượng Quan Linh gật đầu, khẽ tung mình từ trên không vèo nhoáng lướt xuống rồi lại lượn lên ngồi ngay vào vị trí cũ của mình xong, mỉm cười nói:

- Tôi học mót chưa được đúng hần cho lắm, nhưng đại khái cũng như vậy đó!

Thiểm điện thần khất Gia Minh cau mày lắc đầu rằng:

- Thượng Quan lão đệ tuy còn chưa luyện đến mức tuyệt độ của nó, nhưng bản chất của thân pháp này, quả thật là kỳ diệu tuyệt luân, so với Thiểm Điện thân pháp của tôi, thật đã vượt bậc nhiều quá! Nếu lão đệ không nhờ có ngọn thân pháp tuyệt học này làm gì có thể đương đầu nổi với hơn ba chục hiệp thể đánh thần tốc của tứ đại đường chủ Long Hồ Phong Vân của Huyền âm Giáo như thế?

Thượng Quan Linh cau mày rằng:

- Cũng chính bởi lối thân pháp quá tuyệt diệu này của Chung Ly lão, nên mới khiến tôi càng đắm nghi ngờ về con người của Tiêu Diêu Lão Nhân, trong đương kim võ lâm ngày nay, dễ gì tìm được một tay cao thủ tuyệt đỉnh như thế? Nếu bảo vị Chung Ly Triết đây là thứ thiệt, thì tên Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết trước kia từng bị lão thu phục, tại sao y lại nhận điện không ra, mà đến nỗi đi mời người ta ra để tha hồ mình thao túng như thế?

Phương Kỳ biết những vụ lung tung beng này càng moi ra càng đậm nhưc đầu không hiểu đầu đuôi ra sao nữa, nếu càng nghĩ chỉ càng bản người thêm, bèn ha hả cười rằng:

- Thôi đi Thượng Quan lão đệ, coi chừng nghĩ mãi đâm loạn óc thì nguy đấy? Tục ngữ rằng: nước chảy sẽ thành cống, cứ đem ngay vụ Đoạt Hồn Kỳ thiện đã lừng danh trong giang hồ đây mà nói, nếu những cử chỉ và âm thanh của ông bạn già lâu năm đây không bị tôi nhận ra, đó ai có thể biết nổi Đoạt Hồn Kỳ thiện đây chính là Thiểm điện thần khất Gia Minh cơ chứ!

Thiểm điện thần khất Gia Minh nghe Phương Kỳ nói vậy mặt hơi đỏ; Thượng Quan Linh lại vụt nghĩ đến một chuyện hỏi rằng:

- Thưa Phương lão tiền bối, ngài cũng là người vừa đến Câu Lậu Sơn đây, tại sao ngài lại biết rõ vị Phương Bách Xuyên sư bá của tôi đã được Bắc kiếm Phổ Côn truyền cho 24 ngọn Hồi Phong kiếm pháp, mà lại còn ngang nhiên thách nổi Chỉ phần diêm la Tôn Thụy Thụy như thế?

Thiểm điện thần khất Gia Minh cười rằng:

- "Tuy tôi có đến sớm hơn hai người thật, nhưng tôi đã ngấm ngấm đến thẳng Lạc Hồn Cốc, và biết Tư Không Diêu và Đàm Bách Thủy vắng mặt trong Câu Lậu Sơn, đang lúc tính có nên ra tay hay không, thì thấy Lưu Vân đường chủ Liễu Đông Bình, dùng chim truyền thư báo tin rằng Thượng Quan lão đệ nay muốn vào cứu Phương Bách Xuyên, nên đã đặc biệt đến viếng thăm Huyền âm Giáo? Đồng thời, Liễu Đông Bình đã để các anh thắng vào Lạc Hồn Cốc để Chỉ phần diêm la Tôn Thụy Thụy tiếp chuyện."

Sau khi Phù Dung Kiếm Khách được tin, Cách Trầm Long nhận thấy rằng: thiện giả bát lai, lai giả bất thiện (kẻ đến không phải thứ hiền, kẻ hiền thì không bao giờ dám đến), nên e sợ Chỉ phần diêm la Tôn Thụy Thụy một mình khó thắng nổi, nên đã lập tức truyền Huyền âm bắc đấu lệnh để tiếp các anh vào trong Trầm Long Đường!

Từ trong câu chuyện bàn tán của Cách Trầm Long và Thiên Phong đường chủ Tiêu Thích lo đối phó với hai anh, nên tôi được biết Đông Tăng và Bắc Kiếm đã từng lại Huyền âm Giáo, và cũng vì ghét sự ngông cuồng của Tôn Thụy Thụy, nên đã ngầm truyền cho Phương Bách Xuyên 24 ngọn Hồi Phong kiếm pháp, nhờ thế đã đấu bại hẳn Chỉ phần diêm la Tôn Thụy Thụy, xong trận ấy mới theo Đông Tăng và Bắc Kiếm đi luôn!"

Thượng Quan Linh nghe nói sư bá Phương Bách Xuyên của mình đã đi theo Đông Tăng Bắc Kiếm, trong bụng hết lo lắng hẳn, nhưng Thiểm điện thần khất Gia Minh cau mày nói với Phương Kỳ rằng:

- Tiểu đệ lúc này không muốn dùng danh hiệu bộ mặt thật xưa kia để gặp các bạn cũ trong võ lâm, để chờ cho những vụ án chân và giả của Đoạt Hồn Kỳ ngã ngũ đâu vào đấy rồi tính sau! Tiêu nguyên đại hội sang năm tới đây, thế nào chúng tôi cũng đến La Phù Sơn dự kiến cho vui, nhưng nay mới mong chín tháng chạp, trong thời gian này, nếu đi Thiên Đài, lại sợ không gặp Nam Bút Tây Đạo, mà đi La Phù Sơn thì lại hơi sớm? Không biết Phương huynh có ý kiến quý gì chăng?

Phương Kỳ chưa kịp trả lời, Thượng Quan Linh đã cười rằng:

- Cuộc đại hội Nguyên Tiêu tại La Phù Sơn, lẽ tự nhiên Gia lão tiền bối phải đi dự cho bằng được! Bởi vì Đoạt Hồn Kỳ ác đã tổ chức riêng nhóm Tân Cần Khôn Ngũ Tuyệt, như vậy trong nhóm Cựu Cần Khôn Ngũ Tuyệt chỉ còn thừa lại có Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm bốn người, nếu ngài chịu gia nhập vào, chẳng lại đủ số Ngũ Tuyệt đấy không!

Thiểm điện thần khát Gia Minh, nghe nói lắc đầu than rằng:

- Dự hội để xem cho vui thì tôi chịu lắm, nhưng nếu chiếu theo lời Thượng Quan lão đệ nhập vào vào nhóm để cùng ngang danh liệt hàng với Càn Khôn Ngũ Tuyệt, Gia Minh này quả thấy tự hổ lắm lắm...

Thượng Quan Linh không chờ cho Thiểm địa thần khát Gia Minh hết lời, lại cười rằng:

- Gia lão tiền bối là một người có nhân tâm và tuyệt nghệ như thế, và những hành động thần xuất quỷ nhập như thế, quả thật không hổ danh chiếm nhất tuyệt trong nhóm! Vậy ngài hà tất còn phải khiêm nhượng làm gì nữa, lại nữa khi mà thiện, ác Đoạt Hồn Kỳ các ông gặp nhau, trong sự chính thức gặp mặt nhau như thế, may ra có thể dẫn dắt luôn đệ tam Đoạt Hồn Kỳ ra cũng nên! Khi đó Tân Cự càn khôn thập tuyệt đại hội trên La Phù Sơn, thêm vào đó lại có mặt luôn của ba vị Đoạt Hồn Kỳ: chân, thiện, ác, lúc ấy câu chuyện thế nào chẳng vang động khắp trong giang hồ. Cũng là một thịnh hội giai truyền về đời sau này! Thiểm điện thần khát Gia Minh cũng như có những cảm nghĩ lằng lằng trong người, Thượng Quan Linh lại càng cười lớn tiếng rằng:

- Nhưng Đoạt Hồn Kỳ ác là một kẻ hung tàn điều ác vô cùng, mà còn vị Tiêu Diêu Chung Ly Triết chưa rõ hư thực ra sao ấy, lại là một con người tinh quái kỳ dị tuyệt luân, không biết rồi họ cùng với Tiểu điện diêm bà Mạnh Tam Nương sẽ có những kế độc ác gì mai phục không? Chúng ta nên đến trước La Phù Sơn để ngầm do thám trước, may ra có ích gì chẳng? Lại nữa tôi cũng muốn ngày rằm tháng giêng sang năm thân hành đến cứu chị Thường Bích Vân tôi ở La Sát Môn luôn thể!

Cả hai vị thần khát Thiểm Điện và Độc Cước, đều cho Thượng Quan Linh nói có lý! Cả bọn đồng ý đi La Phù Sơn trước, vừa đi Thượng Quan Linh vừa hỏi Thiểm điện thần khát Gia Minh rằng:

- Thưa lão tiền bối, tôi muốn yêu cầu ngài một việc?

Thiểm điện thần khát Gia Minh hỏi rằng:

- Yêu cầu chuyện gì? Phải chăng lại nhận thấy ngọn võ học nào của tôi, nên...

Thần sắc Thượng Quan Linh trịnh trọng lắc đầu rằng:

- Dạ thưa ngài chớ hiểu lầm vội, tuy tôi được quý vị lão tiền bối thương mến, nên đã truyền cho khá nhiều võ công, mà ngọn nào cũng thuộc loại cao siêu tuyệt đỉnh, trong thời gian ngắn này tôi vẫn chưa kịp tiêu hóa hết được, vậy đâu còn dám quấy phiền lão tiền bối tham lam học thêm nữa? Nhưng riêng tôi cảm thấy lão tiền bối dù có cảm mến chân Đoạt Hồn Kỳ đến đâu đi nữa, mình có thể bắt chước những võ học kinh diệu, những hành tung xuất quỷ nhập v.v...! Nhưng với lối cười rờn rợn mất cảm tình, chẳng khác gì tiếng ma hú hồn, nên tôi muốn lão tiền bối nếu khi muốn cười mình cứ thẳng thắn phát hơi từ Đan điền cười cho thoải mái có thích không? Tội gì phải cười với một giọng mất cảm tình của người ta như thế?

Những lời nói của Thượng Quan Linh đã khiến cho vị Thiểm điện thần khát Gia Minh thán phục vô ngần, quả nhiên đưa tay lên vỗ vai cậu bé, rồi dẫn hơi từ Đan điền buông tiếng cười ha hả rằng:

- Tôi xem Thượng Quan lão đệ đây mới là người xứng đáng đứng trong nhất tuyệt cơ đấy! Vậy chuyển đi La Phù Sơn này, xin bầu lão đệ làm chủ soái, tôi và Phương huynh đây, xin nhận lệnh của lão đệ!

Nói tới đây, đột nhiên thần sắc nghiêm nghị, ngó ngay Thượng Quan Linh chậm rãi nói rằng:

- Lão đệ cũng nên nghe một câu khuyên chân thật của tôi: phạm những vật gì linh khéo hay những kẻ quá thông minh, thế nào cũng gặp trời xanh ghen tài, tư chất lão đệ lại được trời phú cho như thế, quả thật là một thần đồng hiếm có trên trần gian. Vậy đừng ngại danh không tự, đừng sợ nghệ không thành nhưng cần nhất phải đặc biệt lưu tâm tu tích phúc đức mới có thể có thủy có chung để nổi danh trong võ lâm sau này!

Thượng Quan Linh nghe những lời khuyên dạy của vị Thiểm Điện Thần Khát này, bắt giác trộm mình toát mồ hôi lạnh, cung kính nghe lời chỉ của vị đệ khát!

Ba người thông dong lên đường đi thẳng về hướng La Phù Sơn lẽ dĩ nhiên là không tránh khỏi những tình tiết ly kỳ khi gặp Đoạt Hồn Kỳ ác và Chung Ly Triết trước kỳ tiêu nguyên đại hội tại La Phù Sơn! Nhưng

chuyện thuật này sẽ thuật tiếp vào những hồi sau, nay ngòi bút xin quay sang chuyện phó hội của tứ tuyệt là Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm!

Trong khi La Phù Sơn của Quảng Đông đang tấp nập quần hào tụ họp sửa soạn cho cuộc đại hội sắp đến, thì ở tỉnh Triết Giang, trong Thiên Đài, lúc này cũng đang có một cuộc họp mặt hiếm hoi, những tiếng gió lộng khuôn trăng và tiếng cười nói nhộn nhịp từng bừng của bốn vị tứ tuyệt Đông Tây Nam Bắc ra, còn có thêm vị vừa thoát tị tại Huyền âm Giáo là Ngân tu kiếm khách Phương Bách Xuyên và ân sư của Thượng Quan Linh là Nam hoàng ẩn hiệp Tạ Đông Dương, cùng nhau trò chuyện những vụ ly biệt xảy ra trong thời gian cách biệt nhau!

Thì ra từ khi Gia Cát Dật và Tây đạo Thiên Si đạo trưởng định cuộc hẹn tiêu nguyên với Đoạt Hồn Kỳ ác Tiểu Thiên Trì Lư Sơn, cùng nhau về luôn Thiên Đài của Nam Bút.

Hai câu thơ luôn luôn được nhắc trên miệng Gia Cát Dật: Danh bài Tây Đạo Đông Tăng hậu, gia tại Thiên Đài Nhai Đãng Gian! quả nhiên đúng với sự thật, nơi đây cảnh sắc hữu tình, chim hót thánh thót, non xanh nước biếc, kẻ nhìn không sao chán mắt!

Lúc này Nam hoàng ẩn hiệp Tạ Đông Dương đã ở luôn trên Thiên Đài này lo khổ luyện về môn Hồn Nguyên khí công, nay lại được sự tương trợ của hai bậc tuyệt đại nhân như Tây Đạo và Nam Bút, lẽ đương nhiên đã thành công mau chóng trong việc khổ luyện võ học của mình?

Khi thành công về môn Hồn Nguyên khí công của mình, Tạ Đông Dương lại đâm ra mất hết tính tình háo thắng tranh đua xưa kia hãnh, nên lão anh hùng đã tươi cười nói với song tuyệt Tây Đạo và Nam Bút rằng:

- Tiểu đệ may nhờ được nhậm vị có lòng cất nhắc, nên về đạo võ học đã tiến thành tựu như thế! Nhưng trong những ngày ngồi tĩnh tọa hành công bấy lâu nay, tâm tình tiểu đệ bỗng đổi với hai chữ danh lợi đã thâm đậm hẳn, nên đã nghĩ đến cuộc hội năm tới đây, tiểu đệ sẽ không tham gia, nhưng chỉ dự kiến cho vui mà thôi, càng không chấp trách gì đi tranh cao thấp với Đoạt Hồn Kỳ ác cho phiền? Khi ấy sẽ nhân dịp căn dặn tiện đồ Thượng Quan Linh không nên ỷ tài kiêu căng và ráng tu tâm dưỡng tính sao cho đáng mặt anh hùng tương lai trong võ lâm, xong xuôi mọi việc, chừng đó tiểu đệ lại về luôn miền Nam Cương để qui ẩn, sẽ không bao giờ hỏi đến chuyện đời nữa!

Nam bút Gia Cát Dật vỗ tay cười rằng:

- Tạ huynh đã nhờ tịnh tọa mà sinh ra được trí tuệ ấy mới là sự tiến triển lớn lao! Thật quá trần gian có mấy ai? Tham hiểu nổi võ học cao siêu như thế? Nhất là bỏ được hai chữ Danh lợi trong tâm tư, nhảy khỏi vòng thị phi của đời người! Một cảnh giới tuyệt vời như thế, đâu phải ai ai cũng có thể được! Nếu không trên vũ trụ, lấy ai nêu chính nghĩa, lấy ai diệt tà ma? Ngoài sự bảo chương của quốc pháp ra, những kẻ già yếu thiện lương lấy gì để hộ vệ? Nên suốt đời hành hiệp của chúng ta, chỉ cốt mong sao tiêu diệt những kẻ tàn ác hung bạo, đem lại tất cả những gì an vui thanh bình cho mọi người, và trọng trách nhất là cổ đào tạo những kẻ hậu thế cho sau này, khiến sao cho trong võ lâm đi đến một lý tưởng toàn hảo nhất của đạo võ học?

Thiên Si đạo trưởng và Tạ Đông Dương luôn luôn gật gù, Gia Cát Dật mỉm cười rằng:

- Còn về việc cao tước của Tạ huynh Thượng Quan Linh không những trời phú thiên tư thông minh tuyệt vời, nhân duyên lại lắm, trước sau gì cũng thành một nhân vật lãnh tụ trong giới võ lâm sau này, nhờ vậy mà có người khắc chế bọn quần ma hung ác! Nhưng tuổi y còn trẻ, vậy thành tựu không nên gấp rút trong lúc này, những võ học trên thân hiện nay của Thượng Quan Linh, cũng dư đủ dùng lắm rồi, sau cuộc đại hội La Phù Sơn, xin chừa vị huynh đây hãy tạm đình chỉ sự chân truyền võ cho y nữa. Bởi sau khi chúng ta qui ẩn, nhưng tất cả bốn mặt Đông, Tây, Nam, Bắc vẫn y nguyên không biến đổi, trong tám năm trời, khó lòng mà tận hết vận duyên, cho nên tôi muốn qui định cho Thượng Quan Linh, cứ mỗi hai năm, lại một vị trong chúng ta, và đem những việc tích đức trong hai năm ấy để đánh đổi học lấy một ngọn tuyệt học? Như vậy trong mười năm trời sẽ có hy vọng trở thành một con người chín chắn vững chắc hơn tính trẻ con bây giờ.

Nam bút Gia Cát Dật phân tích một cách tỉ mỉ như thế, khiến cho lão anh hùng Tạ Đông Dương vừa phục vừa cảm kích. Thế là ba người cứ việc ở luôn Thiên Đài chờ ngày đi phó hội tiêu nguyên ở La Phù Sơn. Đồng thời Nam Bút, Tây Đạo nhận thấy trong số Tân Cần Khôn Ngũ Tuyệt ấy, có lẽ khó đầu nhất là vị Tiểu điều lão nhân Chung Ly Triết, bèn tính dung hòa hai ngọn Thái Huyền chân khí của Thiên Si Tây

Đạo, ngọn Khảm Ly khí công của Nam bút Gia Cát Dật thành một lối thống nhất, lấy những sở trường để bổ sung vào những sở đoản của nhau, làm sao cố luyện cho thành một ngọn cương nhu hòa hợp tuyệt học để lo chống với nhân vật tuyệt luân như Chung Ly Triết!

Nhưng sau khi luyện được hai tâm như một, phân hợp tùy theo ý thích, nhưng chính bởi thế mà phát giác được ngọn Thái Huyền chân khí của Tây đạo Thiên Si đạo trưởng, nếu đem sử dụng đơn độc, oai lực không những không thua kém về ngọn Khảm Ly khí công của Gia Cát Dật mà còn có phần thắng hơn Nam Bút một bậc là khác!

Xưa kia so tài trên Kim Đỉnh Nga Mi, tuy ai nấy đều ngang hàng nửa cân tám lạng, nhưng Nam Bút đã nhờ được chân lực mạnh hơn, nên sau cùng vẽ cây Kinh thần bút trên vách đá ngang nhiên sâu hằn hơn mọi người đến ba tấc, nên mới được thiên hạ suy tôn cho là Độc tú càn khôn, Nghệ quán Ngũ Tuyệt (nổi bật trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt).

Nay thấy ngọn Thái Huyền chân khí của Tây đạo Thiên Si, quả nhiên cao minh hơn mình nhiều, bất giác nghĩ ngay đến vụ trên Tiểu Thiên Trì ở Lư Sơn, hình như Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết từng nói một câu: Tây Đạo có thể còn khó đấu hơn Nam Bút, bèn đem những sự nghĩ ngợi của mình ra bàn với Thiên Si đạo trưởng rằng:

- Từ ngày chia tay ở Kim Đỉnh đến nay, không ngờ công lực của Si đạo sĩ lại đột tiến mau chóng đến thế, phải chăng lời nói của Chung Ly Triết đã nói đúng? Thế thì trong mười năm tham cứu của anh trong Vô Tự chân kinh đã thu hoạch được nhiều ích lợi rồi!

Thoạt tiên, Thiên Si đạo trưởng thật không ngờ rằng Thái Huyền chân khí của mình lại có thể hơn hẳn Khảm Ly khí công của Nam bút Gia Cát Dật như thế cúi đầu suy nghĩ một hồi mới rằng:

- Tiêu Diêu Lão Nhân Chung Ly ấy quả thật là người cao minh ghê gớm, lão chỉ giữ sơ qua quyển Vô Tự chân kinh, đã lập tức thấu hiểu ngay thâm ý để kinh lại của vị Đạt Ma Tôn Giả ngay!

Gia Cát Dật không hiểu dụng ý câu nói của Thiên Si đạo trưởng, bèn hỏi rõ đầu đuôi? Thiên Si đạo trưởng thở dài rằng:

- Xưa kia Đạt Ma Tôn Giả đã diện bích (lối tu luyện quay mặt vào tường) trong suốt chín năm trời, tìm ra vô số thần công để lưu truyền cho hậu thế, và quyển Vô Tự chân Kinh này, sự cố ý không để lại một chữ nào trong ấy, cốt để cho người tham cứu sau này, có thể dùng tịnh mà sinh tuệ, rồi từ tuệ mà sinh lực!

Đáng tiếc tôi đã mất hơn mười năm trên A Nhĩ Kim Sơn để khổ luyện tham cứu, thời gian diện bích cũng hơn hẳn Đạt Ma Tôn Giả gấp hai lần, đã thu được bao nhiêu lợi ích mà mình vẫn chưa tự phát giác ra được, mà mãi đến khi bị Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết nói trắng ra mình mới hiểu sự huyền diệu trong đó, như thế đủ rõ căn cơ võ học của Chung Ly lão đã cao đến mức độ tuyệt luân nào rồi! Bảo sao không khiến cho Tây Đạo ớn mình rợn người lên được?

Nói tới đây, thấy sắc mặt Gia Cát Dật có vẻ hâm mộ về mình, lại ha hả cười rằng:

- Thôi, tú sĩ nghèo cứ yên tâm đi, nay về chân khí nội lực tuy tôi đã nhờ được quyển Vô Tự chân kinh giúp ích không ít thực! Nhưng với những ngọn Hán phú, Đường thi, Tống từ, Nguyên khúc, văn võ đã dung hòa trong một lò như thế, và cả ngọn tuyệt luân Sinh Hoa Thất Bút của huynh vẫn nghiêm nhiên chiếm được danh vị Độc tú càn khôn, nghệ quán Ngũ Tuyệt kia mà ?

Gia Cát Dật bật cười rằng:

- Sao Si đạo sĩ lại cho tiểu đệ đây là kẻ hẹp lượng đến thế? Nói trắng ra, trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt, mỗi người có một kỳ tài tuyệt học của riêng mình! Cứ suy trẫm so tài trên Kim Đỉnh xưa kia, thắng bại chưa phân biệt được ai với ai, như thế đâu có thể ỷ vào một vài ngọn tuyệt học của mình mà tự xưng Độc tú càn khôn, nghệ quán Ngũ Tuyệt được.

Gia Cát Dật chưa hết lời, trên đỉnh đã có một giọng nói như chuông đồng rền rền truyền xuống rằng:

- Ai là kẻ Độc tú càn khôn, nghệ quán Ngũ Tuyệt được? Tú sĩ nghèo dám ngang nhiên thách phỏng thanh danh đến thế ư?

Gia Cát Dật tuy nghe giọng nói quen quen, nhưng vì lâu lắm không gặp những nhân vật trên giang hồ, nên đang suy nghĩ đoán thử người đến là ai? Thiên Si đạo trưởng đã khê tiếng ghé tai Nam Bút nói nhỏ rằng:

- Chính vị Túy hòa thượng ở Trường Sinh Đảo mà nay đã trở thành kẻ vô gia cư đấy!

Gia Cát Dật nghe xong bèn cười dài lên tiếng ngâm rằng:

- Danh bài Tây Đạo Đông Tăng hậu, Gia tại Thiên Đài Nhai Đãng Gian! Gia Cát nghèo này không những bị xếp tên sau Thiên Si mà còn đứng sau luôn cả Túy hòa thượng là khác, coi như thế thì đâu dám vượt bậc để leo trèo đâu?

Vừa dứt lời, lại một tiếng oang oang từ trên vọng xuống cùng với tiếng cười ròn tan rằng:

- Nếu nói vậy, thì trên giang hồ người ta gọi Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm, Đoạt Hồn Kỳ! Chắc vậy Nam Bút phải đề bệch được Bắc Kiếm? Vậy cây Kinh thần bút của Gia Cát huynh có thể nào thắng nổi cây Tam chỉ kiếm lão Phổ Côn này không?

Dứt lời, bốn bóng người từ trên sa xuống nhanh như sao băng lại phía Tây Đạo Nam Bút, người chạm chân trước tiên là người đeo bầu rượu lớn, mặt cười tươi tỉnh hồng hào, thì ra Túy hòa thượng Đông Tăng và một người thấp béo lưng đeo Tam chỉ kiếm, tức Bắc kiếm Phổ Côn, theo sau lưng tuyệt ấy, một là bạn cũ Tạ Đông Dương Ngân tu kiếm khách Phương Bách Xuyên, một nữa là con trai của Bắc Kiếm Phổ Kiên!

Thiên Si đạo trưởng thấy Đông Tăng và Bắc Kiếm đến cả như thế, biết ngay vụ chuyện của Phổ Kiên ở Thất Lý Sơn đã hòa giải rồi, nên cất tiếng cười ha hả để dẫn kiến những người chưa biết nhau, xong ngồi chung hàn huyên những chuyện biệt ly bấy lâu!

Tạ Đông Dương đang lo về chuyện bạn già mình mắc nạn ở Huyền âm Giáo, nay bỗng thấy đã thoát hiểm về đến đây! Bèn đứng dậy thi lễ Bắc Kiếm Đông Tăng mọi người xong, hỏi chuyện Phương Bách Xuyên làm cách nào mà thoát hiểm?

Phương Bách Xuyên đưa tay lên vuốt sơ bộ râu trắng xóa của mình mỉm cười rằng:

- Từ khi tiểu đệ bị hai tên lưu manh vô danh của Huyền âm Giáo dùng thuốc hương mê xông cho bất tỉnh nhân sự xong, chúng bèn bắt giữ luôn tại Phi Hổ Đường trong Tiêu Hồn Cốc của Huyền âm giáo chủ, nhưng vì có Thiên Si đạo trưởng can thiệp bằng lời nói nên mới bị cầm tù giam lỏng như thế! Nhưng Phi Hổ đường chủ là Tôn Thụ Thụ là người kiêu cuồng vô kể, ăn nói hỗn xược, khiến không thể nào ai nhịn được! May sau nhờ Đông tăng Túy đại sư đến Huyền âm Giáo ra tay cứu giúp cho tiểu đệ thoát nạn! Còn Bắc kiếm Phổ Côn, một là muốn cho tiểu đệ hãnh diện chút ít với những nhân vật trong Huyền âm Giáo, nghĩa là cũng không ưa thích gì tính tình hung hăng của Tôn Thụ Thụ, nên đã đặc biệt cùng với Đông tăng Túy đại sư ngấm ngầm truyền lén cho tiểu đệ một ngọn Hồi Phong kiếm pháp mà oai lực cực mạnh, vì cả hai vị không muốn xuất đầu lộ diện, nên đã cố ý để cho tiểu đệ ra mặt đánh bại Chỉ phần diêm la Tôn Thụ Thụ, và thoát hiểm ra khỏi Tiêu Hồn Cốc! Do đó mà Phương Bách Xuyên tuy mắc họa mà lại được phúc cơ đấy!

Bắc kiếm Phổ Côn nghe vậy, mỉm cười rằng:

- Truyền ngọn kiếm pháp là chuyện nhỏ mọn như thế hà tất Phương huynh lại để tâm bận trí làm gì? Nhưng theo tôi thấy thì bộ mặt hung ác của mụ Chỉ phần diêm la Tôn Thụ Thụ đã có những nét bất tường hiện lên trên khuôn mặt, tuy chúng mình đã có lời cảnh cáo mụ, nhưng tôi đoán chỉ trong một ngày gần đây, thế nào cũng chuốc họa sát thân vào mình!

Tạ Đông Dương sau khi được Nam Bút và Tây Đạo ở Tiểu Thiên Trì Lư Sơn hẹn hội về kể rõ chuyện Thượng Quan Linh, bèn nghĩ thế nào cậu học trò tinh quái của mình nếu không lên La Phù Sơn để cứu Phương Bách Xuyên thì cũng đến Câu Lậu Sơn để trợ lực giúp Phương Bách Xuyên thoát nạn? Nhưng nay Phương Bách Xuyên đã về đây, bèn hỏi thăm luôn về Thượng Quan Linh? Ngân Tu Kiếm Khách lắc đầu rằng:

- Vị cao tước này của Tạ huynh gan to lại tinh quái không thể chịu nổi, nhưng với duyên phận may mắn của cậu ta, chắc không đến nỗi gì đáng ngại đâu? Mà La Phù hay Câu Lậu đều không thấy tung tích của y xuất hiện, e chưa chừng lại kỳ phùng giã giữa đường rồi cũng nên? Vì theo lời Đông Tăng và Bắc Kiếm từ nơi Mạnh Tam Nương được biết, thì cuộc hội Tân Cự Cần Khôn vào ngày tiêu nguyên sắp mở tại La Phù đây lo gì thấy trò nhà anh lại không gặp mặt nhau tại cuộc đại hội đó?

Tạ Đông Dương đành im lặng, Nam bút Gia Cát Dật cười rằng:

- Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết, Đoạt Hồn Kỳ ác, Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương, Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, và cộng thêm Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy, hoặc là Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ, trong nhóm Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt của họ, không những về mặt nhân số đã đầy đủ, mà lại còn một người dư ra để chờ bổ sung thêm! Mà nhóm bên mình ngoài Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm bốn người ra, lại còn bị thiếu mất một người, nay Hồn Nguyên chân khí của Tạ huynh đã luyện thành, xin mời vào cho đủ số luôn thể? Tạ huynh nghĩ sao?

Tạ Đông Dương khiêm tốn từ tạ rằng:

- Trên giang hồ đã xuất hiện hai Đoạt Hồn Kỳ, mà Đoạt Hồn Kỳ ác lại đứng riêng ra để tổ chức Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt, vậy chư vị đáng lẽ phải mời vị Đoạt Hồn Kỳ thiện bổ sung vào cho đủ số mới đúng lý hơn! Tiểu đệ tuy được Gia Cát huynh và Thiên Si đạo trưởng cố lòng giúp sức, nên đã may mắn luyện thành Hồn Nguyên chân khí, nhưng phần thì không màng đến danh tiếng, hai nữa công lực cũng còn non yếu, và sau chuyến dự hội cốt để xem cuộc so tài xong, thể nào tiểu đệ cũng về miền Nam Cương vĩnh ẩn cư luôn chắc không bao giờ tái hiện trên giang hồ nữa!

Thiên Si đạo trưởng xoa tay cười rằng:

- Những nhân vật trên giang hồ, chẳng ai là không háo danh, Tạ huynh đã nghiêm nhiên thoát khỏi được lệ thường này, đủ thấy cao kiến của tạ huynh đã sâu sắc vô cùng! Tôi cũng cho rằng sự bổ khuyết Đoạt Hồn Kỳ thiện là thích hợp lắm, nhưng giờ đây người ta phiêu bạt chân trời góc biển, biết đâu mà tìm cho ra được trước ngày đại hội tiêu nguyên mở tại La Phù sơn? Thôi thế này vậy, nếu Đoạt Hồn Kỳ thiện được tin về cuộc đại hội trên La Phù Sơn mà mò đến thì càng hay, Tạ huynh không cần phải tham gia nhưng lỡ không có mặt Đoạt Hồn Kỳ thiện trong trường hợp đó, thì Tạ huynh thế nào cũng phải có một chân trong này cho đủ số, hãy để cho đám ma đầu nên thử ngọn Hồn Nguyên chân khí của huynh mới luyện thành cho chúng biết mùi!

Thiên Si đạo trưởng nói thế, lẽ đương nhiên Tạ Đông Dương không còn cách gì từ chối, hơn nữa nơi kỳ hẹn lại sắp đến nơi, thế là lớn bé già trẻ một đoàn bảy người, bắt đầu đi La Phù Sơn.

Khi mọi người tiến vào phạm vi của La Phù Sơn thì đúng nhằm 14 tháng giêng, vừa vượt khỏi được hai ngọn tuyết phong, lúc này còn cách Vạn Mai Cốc của Mạnh Tam Nương chừng một quãng lộ trình nữa, bỗng cạnh sườn núi một tiếng vang reo mừng gọi sư phụ của Thượng Quan Linh vang lên, đồng thời cậu bé chạy như bay về phía Tạ Đông Dương.

Tạ Đông Dương đang nắm chặt tay ái đồ tính hỏi chuyện từ biệt bấy lâu ra sao, Thượng Quan Linh đã hấp tấp bật cười nói rằng:

- Thưa thầy, tí nữa con sẽ bẩm rõ mọi chuyện với thầy sau và bái kiến quý vị tôn trưởng luôn thể, giờ con có chuyện cần phải nói rõ với Gia Cát tiên bối và Thiên Si đạo trưởng trước.

Nam Bút và Tây Đạo nghe Thượng Quan Linh nói vậy, biết chắc sẽ có chuyện gì đây, bèn vội kéo Thượng Quan Linh về một bên, rồi Gia Cát Dật lên tiếng hỏi rằng:

- Nay cậu mãnh con, chắc cậu lại được tin tức bí mật về Mạnh Tam Nương chứ gì?

Thượng Quan Linh lắc đầu cười rằng:

- Dạ thưa Gia Cát lão tiên bối, quẻ bói này quả đã không bằng Gia Cát Khổng Minh trong đời Tam Quốc! Trước kia văn bối chẳng bầm với các ngài về chuyện Động Trung Lão Nhân đã truyền cho văn bối này hai ngọn Oan trầm hải đế và Hận mãn tâm là gì? Nhờ thế mà đã biết được sự chân và giả của hai Đoạt Hồn Kỳ, không những thế mà Động Trung Lão Nhân còn nói là tặng cho văn bối hai vật gì không biết, nhưng khi hai ngài thấy vật đó thế nào cũng biết và nhận ra được người bạn cố tri xưa kia ngay?

Thiên Si đạo trưởng bối không biết Động Trung Lão Nhân đã bị núi Cửu Hoa Sơn sụp lở đè chôn luôn dưới lòng đất, nên cũng chẳng ngạc nhiên hỏi rằng:

- Thế hai vật ấy phải chăng bây giờ đã nằm trong tay cậu đấy chứ?

Thượng Quan Linh khẽ gật đầu mỉm cười, từ trong mình móc ra một gói nhỏ đưa lên. Nam Bút, Tây Đạo gỡ ra xem, trong gói chỉ có hai sợi lông không rõ lông, tóc không phải tóc, mỗi sợi một khác, khiến cho cả Thượng Quan Linh cũng chẳng hiểu chuyện gì kỳ cục lạ lùng như thế? Cậu cau mày, bụng nghĩ thầm: sau Động Trung Lão Nhân lại chơi kỳ cục như thế? Nhưng riêng hai vị Nam bút Gia Cát Dật và Tây đạo Thiên Si là nhân vật lừng danh trong càn khôn, thuộc hạng cao nhân tuyệt thế trong võ lâm đương kim ngày nay, thế mà sau khi xem kỹ hai sợi lông chẳng lông, tóc chẳng tóc ấy mặt đỏ bừng lên vì mắc cỡ?

Thì ra Nam bút Gia Cát Dật đã nhận được một sợi lông trong ấy, chính là một trong những lông bút số một của cây Kinh thần bút của mình, còn Thiên Si đạo trưởng cũng nhận được sợi lông kia, chính là sợi lông đuôi ngựa trong cây Trường vĩ vân phát của mình!

25. Tham Cứu Suy Luận

Với thân phận oai danh lẫy lừng như Tây Đạo và Nam Bút thế mà đã ngang nhiên bị người ta từ trên Kinh thần bút bắt mất một sợi lông bút và bắt luôn một sợi lông đuôi ngựa trên cây Trường vĩ vân phát như thế mà không hề hay biết phát giác gì. Hối làm sao không khiến cho hai vị cái thế vô địch này mắc cỡ sao được? Sắc mặt họ lúc này khiến người ngoài khó phân biệt được là đang cười hay đang khóc nữa!

Nam bút Gia Cát Dật lúc này bèn cau đôi mày mà xưa nay ít bao giờ như thế, và cặn kẽ hỏi tỉ mỉ Thượng Quan Linh về con người Động Trung Lão Nhân, còn Thiên Si đạo trưởng thì nhắm mắt như đang suy nghĩ tìm hiểu!

Thiên Si đạo trưởng sau khi suy nghĩ một hồi, rút cục đã nghĩ ra được một manh mối, bởi mình và Nam Bút đều dùng Trường vĩ vân phát và Kinh thần bút mỗi khi ra tay đấu với kinh địch, mà những nhân vật ấy thường hiếm có ! Cho nên sau khi nghĩ ra, đột nhiên trong ánh mắt sáng ngời lên, nói với Gia Cát Dật rằng:

- Này tú sĩ nghèo, tôi đã nghĩ ra rồi, sợi lông bút trong cây Kinh thần bút của anh, và sợi lông đuôi ngựa trong cây Trường vĩ vân phát của tôi, đều bị người ta bắt mất từ hai mươi năm về trước tại Kim Đỉnh trên Nga Mi!

Gia Cát Dật thở dài gật đầu rằng:

- Quả Si đạo sĩ đoán không sai tí nào, kẻ tự xưng là Động Trung Lão Nhân mà Thượng Quan Linh đã gặp ấy chính là Đoạt Hồn Kỳ chính tông!

Thiên Si đạo trưởng cũng đồng ý với lối nhận xét của Nam bút Gia Cát Dật, nhưng Thượng Quan Linh lại xua tay lia lịa rằng:

- Dạ không phải! Không phải! Động Trung Lão Nhân không phải là chân Đoạt Hồn Kỳ? Bởi văn bối từ khi rời khỏi cuộc hội trên Tiểu Thiên Trì Lư Sơn, bèn lập tức đi tìm ngay ông ta, nhưng sau tìm được ra Cửu Hoa Sơn và chính nơi cư ngụ của ông già bí mật ấy, không ngờ thiên tai đã làm bằng hết cả thạch động của ông ta, có lẽ ông ta đã nhắm mắt muôn đời tại lòng đất rồi! Mà giờ đây trừ hai vị Đoạt Hồn Kỳ ác, thiện ra, lại có thêm đệ tam Đoạt Hồn Kỳ xuất hiện nữa là khác?

Gia Cát Dật nghe nói có đệ tam Đoạt Hồn Kỳ xuất hiện, quả thật không ngờ chuyện kỳ quái có thể lắm thế được, bèn cau mày nói với Thượng Quan Linh rằng:

- Thế cậu nói Động Trung Lão Nhân có hai gói đồ tặng cho cậu, vậy ông ta đã vùi xác dưới lòng đất, làm sao còn gặp được cậu mà đưa hai gói đồ ấy?

Thượng Quan Linh mỉm cười rằng:

- Hai gói đồ ấy không phải do chính tay Động

Trung Lão Nhân trao lại, mà trong khi núi lở lão bị đè trọng thương, và trước giờ hấp hối ông ta đã nhờ Tiêu điều lão nhân Chung Ly Triết, chuyển giao lại cho văn bối này.

Thiên Si đạo trưởng thấy Thượng Quan Linh lại nói đến Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết, bất giác càng cau mày, Thượng Quan Linh bèn mời song tuyết Nam Bút và Tây Đạo ngồi lên trên phiến đá để nghe sự tự thuật về câu chuyện của mình về chuyện của Chung Ly Triết trao lại hai gói đồ cho mình!

**

Thì ra Thiểm điện thần khất Gia Minh, Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất và cùng với Thượng Quan Linh ba người, sau khi đến La Phù Sơn, Gia Minh vốn tính muốn dò thám thử về tình hình hư thực trong Vạn Mai Cốc, nhưng vì Đoạt Hồn Kỳ ác đã ra lệnh cho Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu làm sao sát nhập luôn hai giáo phái Huyền âm và La Sát thành một, đồng thời tập trung hết những tay cao thủ thuộc hạng đệ nhất lưu trong Huyền âm Giáo của Câu Lô Sơn, đến để canh phòng cẩn mật Vạn Mai Cốc. Sau khi điều tra rõ những sự bí mật như thế, Gia Minh cố giữ không để lộ tung tích, nhờ làm trò cười cho thiên hạ, hàng ngày cứ lo trò chuyện chén thù chén tạc với ông bạn Phương Kỳ của mình để chờ ngày Tiêu nguyên vào dự đại hội với quần tà.

Trong lúc hai người bạn già lo vui chén rượu suốt ngày với nhau ấy, thì Thượng Quan Linh đằng này buồn bực đi đập tuyết tìm mai, nhưng cậu bé cũng biết những quái vật ở đây lợi hại, chính tà đôi bên lại sắp sửa có một cuộc giải quyết dứt khoát, hà tất mình lại đi gây chuyện trước để rước họa vào thân? Cho nên Thượng Quan Linh cũng cố ý không để hành tung của mình lộ ở cửa cốc Vạn Mai.

Nhưng vào một hôm, Thượng Quan Linh đang loay hoay hí hửng trong một rừng mai cách không xa Vạn Mai Cốc để tập dượt lối khinh công thần diệt nhoáng vào ấy, đột nhiên có người cười ha hả rằng:

- Khá lắm! Khá lắm? Kể cũng giống được sáu bảy phần mười đấy, thế thì chiếc bặt tai kỳ trước, đâu đến nỗi uống công?

Thượng Quan Linh ngược đầu nhìn theo nơi phát ra tiếng nói, trên một cành cây mai già, đang có một người vắt vẻo bên trên, chính người mà mình vừa ghét lại cũng vừa sợ, nhưng càng có vẻ kính phục Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết.

Thượng Quan Linh lại nhớ đến mình dùng ngọn Oan trầm hải đế của Động Trung Lão Nhân đã truyền để đánh lão kỳ trước, bị lão cho một bạt tai, đồng thời mình cũng học mót được lối thân pháp khinh công tuyệt diệu của người ta, bất giác lúc này cậu bé lại đỏ bừng hai tai, biết ông già kỳ quái này khó đối phó lắm, đánh thì không lại, nói cũng không xong, mình cần phải thận trọng đối phó với lão mới được.

Vụt nghĩ nhanh một cái, Thượng Quan Linh bèn tung mình nhảy vọt lên cùng ngồi chung với Chung Ly Triết, mỉm cười nói rằng:

- Này ông già, ông có biết rằng Đoạt Hồn Kỳ ác cùng đi chung với ông là thứ giả không? Tên y gọi...

Thượng Quan Linh chưa hết lời, Chung Ly lão nhân đã lạnh lùng tiếp lời rằng:

- Tên y là gì, có phải là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đấy không?

Thượng Quan Linh hơi cau mày, nghĩ thầm trong bụng Đoạt Hồn Kỳ ác là người thế nào? Lẽ đương nhiên là lão phải biết rõ rồi, vậy có gì là lạ? Nhưng Thượng Quan Linh lại không tin vị Chung Ly lão nhân này chuyện gì cũng có thể biết rõ và tiên đoán trước được đích xác như thế, còn đến tên thật của Đoạt Hồn kỳ và lai lịch chắc gì đã đoán trúng ra được!

Bèn ung dung cười rằng:

- Ông đoán không sai, Đoạt Hồn Kỳ ác ấy quả là Cửu Độc Thư Sinh hóa trang! Nhưng còn một vị Đoạt Hồn Kỳ thiện nữa, mà cũng không phải thứ chính tông, thế ông có thể đoán ra danh tính và lai lịch của người này được không?

Chung Ly Lão Nhân trả lời rằng: ~

- Tên người này là Gia Minh, ngoại hiệu Thiểm Điện Thần Khất, được liệt danh trong Tam Dị Khất của Cùng Gia Bang, hiện nay đang cùng với một lão ăn mày què ở ngay một u cốc bên tay mặt gần đây, dưới một bàn đá uống rượu ngắm hoa đằng kia chứ đâu?

Thượng Quan Linh vốn xưa nay không hề phục ai bao giờ, nhưng đối với ông già kỳ quái trước mắt đây, lại không thể nào không phục cho được?

Cậu bé đành thu gọn hết thấy những tính nết ngổ ngáo kiêu căng của mình lại, thật thà giơ ngón tay cái khen cười rằng:

- Ông quả thật là một người cao minh lắm! Nhưng tôi còn hai vấn đề nữa, muốn hỏi phứt luôn ông cho rồi!

Chung Ly lão đưa bầu rượu của mình sang cho cậu bé hớp vài ngụm, xong mới mỉm cười rằng:

- Tôi thử đoán coi hai vấn đề của cậu hỏi xem có trúng không nhé? Thứ nhất có lẽ trong ba Đoạt Hồn Kỳ, ai là thứ thiệt chứ gì? Thứ hai tức là lai lịch và tên hiệu thật của tôi đây!

Thượng Quan Linh giật mình suýt té từ trên cành mai xuống dưới đất, mắt sáng quắc nhìn Chung Ly lão, thất thanh nói rằng:

- Xưa nay tôi chỉ phục có mỗi mình sư phụ tôi, nhưng riêng đối với ông, có lẽ tôi sẽ phục suốt đời tôi! Đúng! Đúng! Đúng. Ông đã đoán trúng hết cả. Vậy ông làm ơn hãy cho tôi biết mau về hai vấn đề này để tôi khỏi bức mình bận trí, sự thật ai là Đoạt Hồn Kỳ thiệt, Mà chính ông đây là ai?

Chung Ly lão nhân đưa mắt nhìn Thượng Quan Linh, sắc mặt đượm vẻ tươi vui từ từ rằng:

- Thứ nhất, Đoạt Hồn Kỳ thiệt là ai? Tôi đoán không ra? Thứ hai, tôi chỉ là tôi! Có thể thôi!

Thượng Quan Linh nghe câu trả lời thế, giận điên người lên được! Bụng nghĩ những gì mình tưởng lão đoán không ra, thì lão nói trúng phạch phạch, không sai một tí nào, còn những điều mình muốn hiểu thấu đáo đến nơi đến chốn, lão lại cố ý khiến cho mình thất vọng? Chuyện thiên hạ đâu có thể khéo đến thế được. Coi lão già này gian ngoan đáo để thật!

Nếu đối với người khác, Thượng Quan Linh đã nổi nóng từ lâu rồi! Nhưng người ở trước mặt mình đây không những võ công giỏi hơn mình nhiều, nói về kinh nghiệm trường đời cũng hơn mình một trời một vực là khác. Về miệng lưỡi cũng đánh đá hơn. Thử hỏi với lối nổi nóng vô danh này, làm sao mà phát bực với người ta được? Cho nên Thượng Quan Linh cau mày nhăn trán mấy bận, nhưng rút cục cậu bé cũng đành nhẫn nhịn! Nghĩ thầm trong bụng, có lẽ người ta cũng không biết Đoạt Hồn Kỳ thật cũng nên, mình hãy tạm bỏ qua vấn đề này vậy, hãy làm sao tìm hiểu nổi bản thân Chung Ly Triết trước đã rồi tính sau!

Sau khi uống xong vài hớp rượu để đề nén cơn giận, lại tiếp tục hỏi Chung Ly Triết rằng:

- Vấn đề thứ nhất ông đã đoán không ra, chúng ta hãy tạm gác lại đó đã! Nhưng ông trả lời tôi về câu hỏi thứ hai là Tôi chỉ là tôi như vậy nghĩa là sao? Phải chăng ông muốn nói ông không phải là kẻ giả mạo không? Mà chính hiệu là Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết!

Chung Ly Lão Nhân vừa gật đầu, Thượng Quan Linh lại cất tiếng cười ha hả rằng:

- Tôi lại sắp sửa không phục ông rồi? Ông đã mọc phí mất một bộ râu trắng xóa như vậy, thế mà cũng không biết ngưng miệng hay sao?

Chung Ly Triết nghe rõ hàm ý câu nói của Thượng Quan Linh, mặt tỏ vẻ kinh ngạc rằng:

- Bộ cậu không tin tôi là Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết ở trên núi Côn Luân sao?

Thượng Quan Linh ngang nhiên hỏi rằng:

- Đương nhiên là tôi không tin rồi, Đoạt Hồn Kỳ ác tức là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, thì tất nhiên ông cũng không phải thứ Chung Ly Triết thiệt gì!

Chuyện này Chung Ly Triết hình như không hiểu duyên cớ, nên cau mày hỏi rằng:

- Tại sao thế?

Thượng Quan Linh giương mày rằng:

- Xưa kia vụ Chung Ly lão nhân thu phục Cửu Độc Thư Sinh, ai ai cũng đều biết chuyện ấy, mà Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết lại càng dễ nhận ra được ông! Nếu quả thật ông là Chung Ly lão, thì có lý nào Cơ Thiên Khuyết lại đem loại hàng thiệt đi làm hàng giả như thế, để mời một vị khách tinh của mình ra lòn

thiên hạ như thế để dương danh thế! Huống hồ chính tai tôi đã từng nghe Đoạt Hồn Kỳ ác nói với ông về chuyện cây Tứ sát hàng ma bằng ở trong ngôi miếu từ đường hoang đạo nọ, suýt nữa chẳng bị lộ nguyên hình là gì? Nhưng tôi nghĩ đến trong nhóm Cùng Gia Bang kể cả Bả Tiên (ông tiên què) Chu Nhất Kỳ và âm dương thủ Mạc Bình luôn trong ấy, cũng không làm sao có người nào lại giỏi về võ công như ông đây! Cho nên thoát tiên tôi đã cho ông là Thiểm điện thần khát Gia Minh, nhưng nay Gia Minh đã là Đoạt Hồn Kỳ thiện, vậy vị giả mạo Chung Ly lão như ông đây, tôi không làm sao đoán nổi được?

Chung Ly lão nhân lắng lắng nghe xong, gật đầu cười rằng:

- Sự suy luận của cậu, nghe ra có vẻ hữu lý lắm, nhưng thực ra cậu chẳng hiểu gì ráo hết! Tôi chính là tôi mà cậu chính là cậu, những tên Chung Ly Triết và Thượng Quan Linh, chẳng qua chỉ để thiên hạ dễ bề xưng hô cho tiện! Chân, Giả, Thi, Phi, lúc này muốn phân biệt đều là những chuyện viển vông không đâu, chờ Tân Cự Càn Khôn Ngũ Tuyệt mở xong cuộc hội Nguyên Tiêu ở La Phù xong, thế nào cậu cũng rõ hết sự thể ngay!

Thượng Quan Linh thấy mình hỏi tới hỏi lui, mà cũng chẳng ra được manh mối gì! Vừa chực mở miệng mắng lão quái vật, nhưng chưa kịp lên tiếng, Chung Ly Triết đã chỉ ngay mặt Thượng Quan Linh rằng:

- Này cậu ranh mãnh. Chắc lại muốn mắng tôi là lão quái vật hả? Trẻ con nên ngoan ngoãn lễ phép mới phải chứ? Thôi, hãy lại đây, người bạn của tôi nhờ giao cho cậu hai gói đồ đây!

Nói dứt lời, đưa luôn hai gói giấy nhỏ sang!

Thượng Quan Linh nhận xong, đưa tay bóp nhẹ, nhưng chẳng thấy có gì bên trong. Nhưng lại không tiện giở ra xem, chỉ đành cau mày rằng:

- Vậy ông bạn của ông tên gì? Trong gói này có gì đây?

Chung Ly lão nhân lắc đầu rằng:

- Ông bạn già này của tôi không có tên, người ta chỉ gọi ông ta bằng Động Trung Lão Nhân...

Thượng Quan Linh nghe đến bốn chữ Động Trung Lão Nhân bất giác thất kinh rằng:

- Phải chăng Động Trung Lão Nhân ở trong u cốc Cửu Hoa Sơn mà bị thiên tai núi lở rồi chôn vùi dưới lòng đất đấy không?

Chung Ly lão nhân buồn thảm lắc đầu rằng:

- Ông ta không bị vùi trong lòng đất như cậu tưởng, nhưng bị đá đè cho bị thương nặng! Vừa sau khi núi lở, tôi đến Cửu Hoa Sơn thăm bạn già, nhưng đáng tiếc mọi sự thiên tai đã xảy ra như thế, người bạn tôi trong lúc hấp hối, tắt thở, chỉ nhờ tôi trao lại hai gói giấy cho cậu, và nói cậu hãy trao lại cho Nam bút Gia Cát Dật và Thiên Sĩ Tây Đạo, sau khi họ xem xong, sẽ biết ông ta là ai ngay!

Thượng Quan Linh nghĩ đến những ân đức của Động Trung Lão Nhân đối với mình, và xưa kia cũng đã có lời nói là sẽ có vật đem trao cho Nam Bút, Tây Đạo; mắt cậu bé lúc này rơm rớm nước mắt thê thảm hỏi rằng:

- Thế thi hài của vị Động Trung lão tiên bối này hiện chôn ở đâu? Sau cuộc hội nguyên tiêu tại La Phù Sơn tôi muốn lại để thăm mộ khóc với ông ta một trận cho thỏa lòng mong nhớ!

Chung Ly lão nhân gật đầu rằng:

- Kể ra cậu cũng có lương tâm đấy, ngôi mộ của ông bạn già tôi chôn ngay tại dưới ba cây thông phía bên cánh phải của u cốc ở Cửu Hoa Sơn, cây thông già ở giữa, có chữ tích khắc bằng tay của tôi để lại, dễ nhận ra lắm.

Thượng Quan Linh lúc này lễ phép cúi vào đấy để nghe sự chỉ giáo của Tiêu Diêu Lão Nhân, Chung Ly Triết gật gù không ngớt ngắm nhìn cậu bé mỉm cười hỏi rằng:

- Này cậu mãnh con, sau này nếu ta chết đi, cậu có khóc cho ta vài giọt nước mắt không?

Thượng Quan Linh không ngờ Chung Ly lão lại có một câu hỏi như thế! Mắt chớp lia lia một hồi, mới lên tiếng đáp rằng:

- Bản tính tôi không thích nói láo như ông, vậy ông là một ông già võ công cực cao, thân hình mạnh khỏe như thế, nếu không bị những thiên tai gì như núi lở chẳng hạn, chắc chưa đến nỗi chết đi một cách đột ngột như người ta đâu? Thành ra có muốn khóc ông hay mắng ông, chuyện này chưa thể nào trả lời dứt khoát bây giờ được, ít nhất phải nhận ra được ông là người hiền lành hay người độc ác và cách ăn ở của ông ra sao đã mới định được!

Chung Ly lão nghe xong lắc đầu than dài rằng:

- Đạo làm người thật không dễ dàng gì, muốn được người ta khóc cho vài giọt nước mắt sau khi mình nằm sâu xuống ba tấc đất, đều phải vào công đức khéo tu của bản thân mình mới được! Mấy câu trả lời này của cậu cao lắm? Đáng để cho những quân hung ác trên giang hồ này nghe biết cách ăn ở trên đời để tu thân!

Nói tới đây, câu chuyện lại đột ngột chuyển sang một ngõ khác, lão cất tiếng cười ha hả với Thượng Quan Linh rằng:

- Trong một đời người con người ta, tuy thời sống lo mưu cầu sự nghiệp, chết đi lo để lại thanh danh, nhưng dù cho một đời vương tướng, ba đời công hầu đi nữa, trong sự xoay vần của trời đất, nào khác gì một cơn mộng đầu? Cho nên phạm chuyện gì cũng quá câu nệ ! Cổ nhân có câu Đối tửu tha nha kha, nhân sinh năng kỷ hà? (Có rượu cứ việc khê khà cho bằng thú, đời người sống con người được là mấy?) Hôm nay chúng ta lại khéo gặp nhau đây, thôi thì đừng thềm nói đến những ánh đao kiếm ảnh và chuyện thù oán trên giang hồ làm gì cho mất hết không khí đẹp nên thơ trong vườn mai này nữa, tôi mời cậu uống rượu, và chúng ta cùng mua một trận say tại đây vậy!

Thượng Quan Linh nhận thấy Chung Ly Triết đây lúc đáng sợ, có khi lại kỳ quái hết sức, bây giờ đây lại vẫn nhả hào hoa như thế! Nên cũng gật đầu cười một già một trẻ, đôi bên vui vẻ đã cơn say rồi mới chia tay?

Từ ngày đó trở đi, Thượng Quan Linh ngày nào cũng chạy đến cửa núi La Phù Sơn để đón Nam Bút Tây Đạo, phần vì nóng lòng muốn biết trong hai gói giấy có những gì ở trong? Không hiểu là vật quý gì mà có trịnh trọng đến thế?

Chờ mãi đến ngày 14 tháng giêng, nhóm Tây Đạo Nam Bút mới lại! Thượng Quan Linh kể rành mạch hết đầu đuôi ngọn gốc xong, thì hai nhân vật lừng danh trong Càn Khôn là Nam Bút Tây Đạo lại bị dồn vào cảnh suy nghĩ khổ não, cả hai lại trầm mặc suy tư những sự kiện trước mắt.

Bởi theo lời Thượng Quan Linh đã kể, Động Trung Lão Nhân bị trọng thương mà chết, nhưng trong vụ Vạn Tính Công Phần, trong hai Đoạt Hồn Kỳ thiện và ác ra, lại còn phát hiện thêm một đệ tam Đoạt Hồn Kỳ mà võ công còn có phần thượng thặng hơn hai Đoạt Hồn Kỳ nọ là khác! Nếu Động Trung Lão Nhân là Đoạt Hồn Kỳ thiết thì đệ tam Đoạt Hồn Kỳ xuất hiện nơi Vạn Tính Công Phần kia lại là ai? Nếu bảo là Động Trung Lão Nhân không phải là Đoạt Hồn Kỳ thiết, thì sợi lông bút của cây Kinh thần bút và sợi lông đuôi ngựa trong Trường vĩ vân phát của Tây Đạo tại sao có thể lọt vào tay Động Trung Lão Nhân như thế được?

Huống hồ đứng trên phương diện Đoạt Hồn Kỳ ác là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết mà nói, Chung Ly Triết không thể nào lại là thứ thiết được. Nhưng với bản lãnh huyền diệu cao sâu không biết đâu mà lường ấy, lại không thể bảo người ta là hạng giả! Phép tối kỵ trong binh gia là không rõ địch tình, mà Tây Đạo Nam Bút vừa vào đến La Phù đã bị rối beng về sự suy nghĩ như thế, bất giác nhìn nhau cau mày thêm lên!

Đã không rõ thế địch thì làm sao mà mong cầm chắc được thế thắng trong tay? Bảo làm sao họ không cau mày suy nghĩ! Mặc dù gặp nhiều trở ngại trong vấn đề, nhưng Nam Bút và Tây Đạo cũng dần dặt hết mọi người âm thầm tiến bước vào Vạn Mai Cốc!

Trong lúc này cả Đoạt Hồn Kỳ thiện (tức do Thiểm điện thần khất Gia Minh giả dạng) cùng với Phương Kỳ cũng tới nơi nghênh đón mọi người, sau khi tương kiến xong, Tây Đạo Nam Bút thấy nhân số đã đủ, bèn do Thiên Si đạo trưởng báo rõ tình hình bên địch và hỏi ý kiến mọi người để lo đối phó, đồng thời bầu ra một chủ soái lâm thời để phát lệnh, xong sẽ kéo thẳng vào Vạn Mai Cốc để cùng tương hội với cái mà gọi Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt!

Mọi người lập tức bầu ngay Nam bút Gia Cát Dật làm chủ soái để phát lệnh, và ai nấy đều cho rằng vụ Đoạt Hồn Kỳ thiện và Chung Ly Triết, chẳng qua họ cố tạo ra một lối huyền hoặc để đánh đầu óc mình

cho hoang mang tinh thần, tốt hơn hết đừng thêm để ý gì đến chuyện thiệt, giả ấy, cứ theo võ học bản lĩnh của mình mà phân tài cao thấp cho yên bụng?

Gia Cát Dật thấy Tây Đạo, Đông Tăng, Bắc Kiếm, cùng với Thiểm điện thần khất Gia Minh đều có lòng thành thật, nên cũng chẳng cần khiêu tổn, cau mày suy nghĩ một hồi rồi nói rằng:

- Đám quần ma trong Vạn Mai Cốc, ngoại trừ Tiêu Diêu Lão Nhân ra, mấy người kia đều có thể đối phó dễ dàng hết, nhưng vấn đề cần chú ý nhất là: nếu sau khi họ đã kiệt quệ hết sinh lực chủ yếu, không biết họ có dùng âm mưu thủ đoạn nào để mai phục trước không biết? Hôm nay mới 14, chúng ta cũng đừng nên hấp tấp làm gì vội, hãy cứ tạm ở lại một đêm tại vườn mai này, chờ đến sáng mai vào cốc, rồi ai nấy lo đề cao cảnh giác chú ý động tĩnh của những nhân vật đối thủ là thượng sách hơn.

Trong khi Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm và mọi người đang lo tĩnh tọa trong vườn mai để sáng mai vào cốc, thì trong Vạn mai cốc, kẻ đứng ra lo tổ chức Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt là Đoạt Hồn Kỳ ác lúc này đang quỳnh người lên đi loay hoay như kiến bị phóng lửa!

Bộ mặt thật của Đoạt Hồn Kỳ ác, quả đúng như lời đoán của Thượng Quan Linh, tức là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết! Nhưng trong vụ Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt trước khi mở đại hội tại La Phù Sơn, Cơ Thiên Khuyết đã bị mấy chuyện khó khăn gây rối trong lòng!

Bởi theo Cơ Thiên Khuyết được biết, vị Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết ở trên Côn Sơn, và kẻ Đoạt Hồn Kỳ trong 20 năm trước đây từng so tài với Tây Đạo Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm, chính là một người mà ra! Chung Ly Triết là tên được ẩn cư trên Côn Lôn, còn ngoại hiệu Đoạt Hồn Kỳ chỉ là một tên ngẫu nhiên để đi du hiệp trong nhân gian trong giang hồ mà thôi?

Cuộc hội trên Kim Đỉnh Nga Mi trong 20 năm về trước, Nam bút Gia Cát Dật từng vì sự tàn ác hung bạo của mình, nên đã đề xướng với Càn Khôn Ngũ Tuyệt hợp lực để tiêu diệt Cửu Độc Thư Sinh, nhưng Đoạt Hồn Kỳ thiệt mà do Chung Ly Triết hóa thân ấy, tính lại hay độ hóa ác nhân, sau khi dự hội so tài trên Kim Đỉnh, lại khôi phục ngay bộ mặt thật Chung Ly Triết của mình, âm thầm tìm đến Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, sau một cuộc ác chiến xảy ra xong, thiên hạ bắt đầu đồn đãi rằng: Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đã bị Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết thu Phục!

Về phần Cơ Thiên Khuyết thì thực lực không đủ, nên đành tạm thời bỏ gác hành vi tội ác của mình, để theo hầu Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết, nhưng sau phát giác lão có một quyển bí cấp võ học trong võ lâm, tinh huyền cực kỳ, mấy lần xin lão truyền dạy, nhưng Chung Ly lão thấy tính ác của mình vẫn chưa ít dứt tuyệt, nên đã cự tuyệt không chịu truyền thụ!

Nhưng phần thì đã lén xem bí cấp (hộp tráp đựng sách võ học quý) trong lòng nổi tính tham, hai nửa lại chán chường cảnh sống vô vị của non nước cầm thú trong hoang vu, bèn ngấm ngấm an bài một độc kế, lừa cho Chung Ly Triết đến Cửu Hoa Sơn vào hang tuyệt cốc mà mình đã phát hiện.

Trong động đã được Cửu Độc Thư Sinh an bài sẵn một thứ thuốc mê dụ mùi, nhưng Chung Ly Triết quả không hổ là một cao nhân, thân vừa vào đến cửa động, đã phát giác có chuyện lạ, quay nhanh thân lại phạt luôn một chưởng, khiến cho toàn thân mình bị bóng hắt ra hơn một trượng rưỡi!

Sau khi biết kể mình bị bại lộ, phần thì lo bảo toàn tính mạng của mình, nên bắt buộc Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đành phải bấm nút, thả luôn hòn đá ngăn xuống che lấp ngay cửa động, ngoài một lỗ thông hơi ước năm tấc vuông ở trên đỉnh động ra, hoàn toàn bốn phía trở thành một thạch động kiên cố, cách tuyệt hẳn với thế giới bên ngoài?

Rồi sau tình cờ gặp được Diêm Nguyên Cảnh, cùng nhau thăm dò Cửu U Địa Khuyết, phát hiện được bốn chương văn kinh của U Mịch Thập Tam Kinh là những chương thứ 5, 7, 9, 11 bỗng thành linh dùng độc kế ám hại luôn Diêm Nguyên Cảnh, đoạt luôn văn kinh đi ẩn cư nơi Thái Hành Sơn, cố khổ công tập luyện những võ học bí kỹ ghi trong bốn chương của U Mịch Thập Tam Kinh!

Mười năm về trước, khi U Mịch Thập Tam Kinh còn chưa luyện xong, thì lại bị Hạo thủ thần long Thường Tử Tuấn trên Lã Lương Sơn nhận được ra mình là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết tái hiện trên giang hồ, nên lão đã triệu tập các tay cao thủ võ lâm như Chí Cảnh thiên sư, Tịnh Tâm phương trượng, Võ Đang Thủ Nhất, Tiền Đường Song Kiệt, Trường Bạch Bát Hùng, cùng ra tay vây đánh mình kịch liệt đến nỗi trên

mình bị luôn 17 vết trọng thương của các tay cao thủ rồi mới thoát khỏi vòng vây chạy thẳng lên núi Hạ Lan Sơn ẩn tích luôn?

Chín năm nuốt hận, vùi đầu ở xứ biên cương, rút cục đã luyện được bốn chương văn kinh tuyệt học trong U Mịch Thập Tam Kinh. Đồng thời nghĩ đến Đoạt Hồn Kỳ đã bị mình nhốt luôn muôn đời trong tuyệt cốc ở Cửu Hoa Sơn, bèn sắm luôn một mặt nạ da người, cây cờ đoạn có vẽ sọ người và xương chéo trắng tinh, giả mạo danh hiệu Đoạt Hồn Kỳ, tái xuất hiện trên giang hồ, và đã trả thù luôn tại Lã Lương Sơn và Ngọc Môn Quan với những kẻ thù từng gây 17 thương tích trên người mình và kể từ đó, ngang nhiên hoành hành bá đạo luôn trong võ lâm!

Nhưng nào ngờ, trừ riêng mình đang tung hoành ở miền Tây Bắc ra, lại nghe phong phanh miền Đông Nam cũng có một Đoạt Hồn Kỳ khác xuất hiện, mà chuyên hành việc thiện!

Sau khi được tin này thì Cơ Thiên Khuyết thất kinh không ít, vội vã đi về miền Đông Nam, trước khi tới miền nam đã ghé qua tuyệt động Cửu Hoa Sơn thăm xem Tiêu điều lão nhân Chung Ly Triết tức cũng chính là Đoạt Hồn kỳ thiện, xem coi còn ở trong động nữa không?

Thấy động vẫn nguyên tình trạng cũ, người còn bị nhốt đó, nên mới yên trí; sau khi Đông Hải về gặp được Thiểm điện thần khất Gia Minh, đôi bên tương đầu hiệp ý về lối chơi giả mạo danh hiệu, mình lại biết được bộ mặt chính tông của Chung Ly Triết mà thiên hạ ít ai được thấy, bèn mời luôn vị Thiểm điện thần khất Gia Minh này giả danh luôn Chung Ly Triết, để đi như Mạnh Tam Nương và Bát chỉ phi ma Tư Không Điều tổ chức Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt gây thanh thế cho lớn mạnh thêm. Nhưng đến sau khi gặp Nam bút Gia Cát Dật và Thiên Si Tây Đạo ở Tiểu Thiên Trì xong, đôi bên tuy chưa chính thức động tay với nhau, nhưng Cơ Thiên Khuyết cũng đã nhận xét rõ ra nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt này, người nào cũng danh bất hư truyền, trừ phi mình có gặp cuộc kỳ phùng tuyệt diệu gì ra, còn không, với võ công hiện có, nếu muốn cùng với nhóm Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm tranh thắng, mình vẫn chưa thể nắm chắc phần thắng được!

Cho nên sau vụ Lư Sơn về, lập tức đi ngay Cửu Hoa Sơn, chuẩn bị dùng một thủ đoạn tàn ác nhất để uy hiếp Tiêu điều lão nhân Chung Ly Triết, bắt lão phải giao quyển bí cấp kỳ thư ra, còn không sẽ cho thuốc nổ bùng ngọn núi chôn vùi luôn xuống lòng đất!

Nào ngờ khi đến Cửu Hoa Sơn, núi non đã sụp lở hết, nghi ngại Chung Ly Triết đã nhân cơ hội đào tẩu, nên đã không quản công khó nhọc, cố công kiểm soát kỹ lưỡng một lượt, bỗng phát hiện có một ngôi mộ mới nằm ngay dưới gốc ba cây thông già, cây già nhất chính giữa được khoét mấy chữ Động Trung Lão Nhân chi mộ, hiển nhiên như thế là Chung Ly Triết đã chết, mà được người nào không biết lai lịch của lão nên đã đề tên bia mộ như thế?

Dù cho vậy, nhưng mình vẫn không tin, mãi đến khi quật mộ lên, thấy có một bộ xương người và chiếc áo bào cũ rách của Chung Ly Triết trong ấy, chừng đó mới tin đích xác từ nay trong võ lâm không còn tung tích của Đoạt Hồn Kỳ thiện nữa!

Nhưng chuyện khiến cho người ta khó nghĩ nhất là: từ khi thất bại trong việc uy hiếp Chung Ly Triết để đoạt quyển bí cấp ở Cửu Hoa Sơn, Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết bèn đi Vạn Tính Công Phần, muốn tìm ra lối vào Cửu U Địa Khuyết để lùng kiếm thêm về chín chương văn kinh còn lại của bộ U Mịch Thập Tam Kinh! Nào hay lại khéo gặp được một vị Đoạt Hồn Kỳ thiện, mà võ công chân lực cũng hao hao giống hệt với lối võ công của mình, sau trận đấu khó phân thắng bại ấy đôi bên đã phải đồng ý với nhau để so tài về Đoạt Mệnh kim châm, không ngờ trong lúc đó lại nhử ra luôn vị đệ tam Đoạt Hồn Kỳ!

Đoạt Hồn Kỳ thiện đã chết, mà Đoạt Hồn Kỳ ác lại chính là mình đây, còn bộ mặt thật của Đoạt Hồn Kỳ thiện thì chưa được rõ hẳn, nhưng đệ tam Đoạt Hồn Kỳ lại ở đâu mà xuất hiện thành linh như thế? Ngoài thân pháp khinh công tuyệt vời mà khiến cho mình và Đoạt Hồn Kỳ thiện rượt đuổi khurót người mà không làm sao bắt kịp ra không nói, chỉ nội ngọn đèn đuôi cờ của cây Đoạt Mệnh kim châm, cuốn luôn một lúc hai ngọn kim châm của Đoạt Hồn Kỳ thiện và của mình cũng đủ biết thủ pháp tuyệt thế của đệ tam Đoạt Hồn Kỳ đến mức độ tuyệt vời quá sức tưởng tượng, bởi thế đã khiến cho Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết nơm nớp lo âu bấy lâu nay!

Chuyện xuất hiện của đệ tam Đoạt Hồn Kỳ đã là một việc oái oăm hết sức trong lúc này, mà cả đến vị tự xưng là Thiểm điện thần khất Gia Minh lại càng khiến mình lo ngại hơn!

Bởi khi mới gặp người này, chỉ nhận ra được khinh công cừ khá ra, thì không còn gì đặc sắc cho lắm, nhưng nay phát giác ra, không biết tại sao người này từ võ công đến cơ mưu, càng ngày càng có vẻ siêu việt thêm lên, cao giỏi đến nỗi không thể nào một nhân vật xoàng của Cùng Gia Bang lại có thể giỏi đến mức độ ấy được?

Mặc dù người này có phải là Thiểm Điện Thần Khất hay không đi nữa. Võ công và cơ trí lại cao giỏi như vậy, tại sao lại cam chịu nghe sự thao túng của mình?

Mai đây là ngày nguyên tiêu đại hội, theo những mật báo của thủ hạ, thì đã phát hiện nhóm Tây Đạo, Nam Bút, Đông Tăng, Bắc Kiếm đã lục tục kéo đến La Phù, đồng thời tìm nơi nghỉ ngơi để mai vào phó hội. Trong khi kinh dịch đã đến, mà phía Tân Càn Khôn do mình đề xướng tổ chức ấy, giờ đây thành linh Mạnh Tam Nương lại cam tâm bỏ hết cơ nghiệp để tìm sư đệ lo luyện một thần công khác, chờ ngày về tranh hùng xưng minh chủ võ lâm sau! Còn phần Chung Ly Triết giả mạo lại khiến người ta sinh nghi, quả thật là một hiện tượng bất tường gì đây chẳng?

Nghĩ tới nghĩ lui, Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết lại tự an ủi lấy mình, trong cuộc đại hội ngày mai đây, trước tiên hãy dùng những ngọn tuyết trong U Mịch Thập Tam Kinh của mình đã khổ luyện bấy lâu ấy để quyết đấu với nhóm Tây Đạo, Nam Bút, nếu thắng càng hay! Còn không, mình sẽ dùng thủ đoạn bí mật tàn sát hết một lúc tất cả những nhân vật lừng lẫy trong võ lâm đương kim này luôn thể, trong này kể luôn cả Chung Ly lão giả, Tư Không Diêu, Đàm Bách Thủy... nghĩa là giết tuyết hết luôn!

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đang lúc loay hoay đi bách bộ, lang thang ra đến vườn mai lúc nào không hay, đột nhiên dưới một cây mai gần Thiên Hương Ấu, trên một chiếc ghế đá, một ông già áo trắng ngồi ngay đó!

Nhìn sau lưng bóng ông già áo trắng ấy, Cơ Thiên Khuyết bèn nhận ngay ra chính là Chung Ly Triết giả mạo mà mình đang nghi ngờ, trong óc vụt nổi lên một ác mưu hiểm độc, ngầm thò tay vào mình lấy Đoạt Mệnh kim châm, vụt nhanh tay đánh ra một lúc ba cây kim châm, đều nhắm ngay về cánh bên phải của Chung Ly lão đánh tới, sau khi tung kim châm ra xong, mới cố ý lên tiếng hét lên rằng:

- Kẻ nào to gan mà dám đột nhập vào Thiên Hương Ấu trong Vạn Mai Cốc này!

Tiếng nói vừa thoát ra, ba làn ánh vàng đã bay nhanh tới bả vai bên phải của đối phương, trong một tình trạng mất thấy thể nào cũng trúng ấy, Chung Ly lão nhân đột nhiên nhẹ cúi người về phía trước ung dung đứng dậy quay thân lại cười rằng:

- Kia, Đoạt Hồn Kỳ huynh, trong nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt, chỉ trừ có mỗi mình anh ra, còn thì Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm đều đến hết La Phù rồi, thế mà chúng ta không lo thương lượng tìm kế để đối phó với người ta mà lại còn tự mình đi đánh phe mình như thế? Nhất là ngọn Đoạt Mệnh kim châm lừng danh trên giang hồ này của anh, quả thật đã khiến tôi ngán lắm cơ đấy!

Đứng trước nhóm người như Đàm Bách Thủy, Chung Ly lão giả mạo, Tư Không Diêu, Cơ Thiên Khuyết vẫn tự coi mình là Đoạt Hồn Kỳ thiết, nay nghe hai câu nói chót nhất của Chung Ly lão, tự cảm thấy mặt mình nóng hần lên, nhưng may được chiếc mặt nạ che kín mặt nên không để lộ ra ngoài, nhưng cũng miễn cưỡng cười rằng:

- Tôi vừa từ góc đằng kia thành linh đi tới, bỗng thấy có bóng người, tưởng đâu đám lão quỷ Nam Bút Tây Đạo đã lén đột nhập vào Thiên Hương Ấu để mưu toan quấy phá, nên mới ra tay thử chào nhau một tí, ai ngờ suýt nữa thì làm tổn hại đến Gia huynh. Nhưng thân pháp của Gia huynh linh diệu sẵn trong mình, mấy ngọn kim châm li ti ấy...

Chung Ly lão nhân không chờ cho Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết nói hết lời, lập tức cười ha hả rằng:

- Ấy ầy! Sao Đoạt Hồn Kỳ huynh cũng từng bốc tôi đến thế, tôi chỉ hơi khá về ngọn khinh công một tí và hơi có lòng tin với cây Tứ sát hàng ma bằng ra, còn về những môn chân khí nội lực, quả thật không dám bàn tới, may chỉ nhờ sự lanh trí để lừa và lừa thiên hạ mà thôi!

Cơ Thiên Khuyết tiếp ngay lời Chung Ly lão rằng:

- Ngọn Đả Cầu Bằng pháp (lối gây đánh chó) của Cùng Gia Bang, vốn là ngọn võ tuyệt diệu trên giang hồ, nhưng tôi vẫn vô duyên chưa được chiêm ngưỡng lần nào, nếu Gia huynh có hứng...

Chung Ly lão nhân lại tiếp lời cười nói rằng:

- Nếu quả Đoạt Hồn Kỳ huynh muốn được coi về lối bằng pháp đả cầu này, lẽ đương nhiên tôi phải múa xấu rồi, nhưng danh pháp của ngọn võ này có hơi thô tục, nên e không hợp với cảnh sắc nên thơ của vườn mai đây chăng?

Nói xong từ trong người rút ra luôn ngọn binh khí tự động thu xếp được, tức cây Tứ sát hàng ma bằng, diễn luôn một đường Đả Cầu Bằng tuyệt luân vô cùng!

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết vốn là kẻ nhà nghề trong làng võ, thấy Chung Ly lão nhân Đông chỉ một đường, Tây ngoạ một nẻo, trạng pháp trông hình như nhẹ nhàng đến nỗi trông hình như không có sức mạnh, nhưng quả nhiên biến hóa vô cùng tận, cực kỳ thần diệu. Nổi nghi trong lòng bất giác lại được giảm bớt đi được một phần nào, bụng nghĩ thầm: ngọn Đả Cầu Bằng pháp vốn là một ngọn võ tuyệt học trấn bang của Cùng Gia Bang, đối với người ngoài không dễ dãi gì được truyền ra, vị mạo danh Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết này không những có cây binh khí truyền thống của Cùng Gia Bang là Tứ sát hàng ma bằng, mà lại còn biết đánh cả gây pháp Đả cầu tuyệt diệu như thế, rất có thể chính là một hảo thủ trong Cùng Gia Bang là Thiểm điện thần khát Gia Minh thật đây? Nhưng tính tình khiêm tốn, kín đáo không lộ quá thật không thua gì những người đã lừng lẫy vang danh trong khắp thiên hạ như nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt!

Tuy đã giảm bớt được ít nhiều sự nghi ngờ, nhưng sự hoài nghi vẫn còn tồn tại trong lòng, nên sau khi vỗ tay khen ngợi lối bằng pháp của Chung Ly Triết xong, Cơ Thiên Khuyết bèn từ từ nói rằng:

- Cuộc đại hội ngày mai đây, quyết không thể nào để mất nhuệ khí trước, tôi muốn rằng Gia huynh hãy lợi dụng mượn danh vọng lẫy lừng của Chung Ly lão nhân, cùng với ngọn khinh công tuyệt thế và lối bằng pháp thần diệu của huynh, ra tay hạ ngay oai khí của họ trước! Vậy huynh thử trong đám Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm ấy, người nào là dễ đấu hơn?

Chung Ly lão nhân cười rằng:

- Trong nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt ai nấy ngang danh với nhau, võ công chắc đều ngang bằng không kém nhau mấy? Mai đây người nào bên họ ra gọi trận trước tiên, tôi sẽ đấu với người ấy trước, thế nào cũng không để Đoạt Hồn Kỳ huynh phải thất vọng đâu mà lo ngại!

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết thấy Chung Ly Triết trả lời như thế, tự cảm thấy mình đã quá đa nghi về người ta, bèn mỉm cười rằng:

- Tôi đã cho chôn ngầm thuốc nổ trong năm nơi của Thiên Hương Ấu sẵn cả rồi, vậy tuyệt đối phải giữ bí mật đừng để đối phương biết về việc này! Ngày mai đây nếu quả thật đấu không lại bọn Tây Đạo, Nam Bút? Khi Gia huynh thấy tôi dùng đến ngọn Mãn thiên hoa vũ thủ pháp tung hết những mũi Đoạt Mệnh kim châm ra, hãy lập tức lên ngay về phía Thanh âm Hiên, đốt cháy ngay ngôi nổ. Bởi công việc bố trí xếp đặt này, tôi đã cho thi hành trong lúc Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu và Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy quay về Câu Lậu Sơn triệu tập những tay hảo thủ trong Huyền âm Giáo để điều động đến đây, nên trong lúc ấy chưa thông tri cho hai lão quái này biết, hơn nữa để tránh khỏi bốn người rời khỏi một lúc như thế sẽ khiến cho đối phương sinh nghi mà hỏng hết mọi dự tính của mình!

Chung Ly lão nhân nghe vậy, gật đầu tán thưởng ngay rằng:

- Đúng! Đúng! Đúng! Lượng tiểu phi quân tử, vô độc bất trượng phu? Bên cánh mình đã có sẵn người tại hiện trường như thế, dù cho Tây Đạo Nam Bút có thông minh đến đâu đi nữa! Cũng không thể nghĩ ra lại đột nhiên có địa lôi nổ tung lên như thế được! Nhất là sau tiếng nổ ầm kinh thiên động địa ấy, không những đám Càn Khôn Ngũ Tuyệt tan xác thành tro bụi, đến cả hai vị chánh phó giáo chủ của Huyền âm Giáo, cũng đành chung số phận trở thành hai oan hồn khuất quỷ ngay nơi chín suối? Chừng ấy huynh chiếm La Phù, tôi bá Câu Lậu, hưởng sẵn một cơ nghiệp hiện thành như thế, chừng ấy đời tôi sẽ thoát khỏi cảnh ăn xin suốt đời ngay.

26. Càn Khôn Cửu Tuyệt Hội La Phù

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết thấy vị Chung Ly lão tâm địa đều giống mình, lại nghĩ đến một sự an bài khác của mình, đến cả vị mạo nhận Chung Ly Triết cũng không biết được sự bố trí độc ác thần diệu của mình, bất giác lòng hoài nghi tiêu tan hết hẳn, hùng tâm lại nổi lên bùng bùng, ngừng đầu lên trời cười ngất, tiếng cười như đã khiến cho bầu không khí trở nên nặng nề, vườn mai kém tươi!

Thời gian cứ thế trôi đi, dần dần vén hẳn màn đêm để nhường cho ngày nguyên tiêu thay phiên luân trực, tức cũng là một ngày so tài của Tân Cựu Càn Khôn Ngũ Tuyệt tại La Phù.

Nam bút Gia Cát Dật thống đốc Tây đạo Thiên Si, Đông tăng Túy hòa thượng, Bắc kiếm Phổ Côn, Thiểm điện thần khất Gia Minh, Nam cương ẩn hiệp Tà Đông Dương, Ngân tu kiếm khách Phương Bách Xuyên, Độc cước truy phong Nhân tâm thần khất Phương Kỳ, con trai Bắc Kiếm Phổ Kiên và cùng với tiểu hiệp Thượng Quan Linh, một đoàn mười người, vào gần giờ ngọ, cả đoàn từ từ tiến vào Vạn Mai Cốc?

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết và Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết, Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy, và cả những tay cao thủ của Huyền âm Giáo là Trầm Long đường chủ Phù dung kiếm khách Cách Trầm Long; Thiên Phong đường chủ Bất hoại kim cương Tiêu Thích, Lưu Vân đường chủ Tam âm tuyệt hộ sinh tử thủ Liễu Đông Bình, tất cả tám người lo nghênh tiếp tại cửa cốc.

Đôi bên tương kiến xong về lễ nghi đầu đuôi, mọi người bên phía Tây Đạo Nam Bút, đều đưa mắt nhìn dồn hết về phía Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết, nhưng Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết lại hết sức chú ý đến người ăn mặc theo lối Đoạt Hồn Kỳ là Thiểm điện thần khất Gia Minh.

Mọi người vào đến Thiên Hương Ấu, chia tân chủ ngồi xong đầu đó, Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đưa mắt liếc Chung Ly Triết, vì nguyên lão được tôn làm minh chủ của Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt; Chung Ly Triết gật đầu hiểu ý, bèn cười nói với Nam bút Gia Cát Dật rằng:

- Gia Cát huynh, nguyên chủ của Thiên Hương Ấu là Tiểu Diện Diêm Bà...

Bảy chữ Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương còn chưa nói hết, từ trên không bỗng tiếng chim kêu, khi mọi người ngừng đầu lên nhìn thì một con chim lớn bằng con chim ưng là lướt xuống!

Khi bay gần đến đỉnh đầu, mọi người nhìn kỹ thì là một loại chim thúy điều, chim ta sau khi liếc nhanh mọi người rồi từ trong cánh của mình rĩa ra một thiệp nhỏ thả trước bàn, hót dài mấy tiếng rồi vụt tung cánh bay thẳng lên không mất dạng trong đám mây luôn!

Thượng Quan Linh nhanh tay lẹ mắt vụt tung mình lên đưa tay ra hứng luôn cánh thiệp đang là đà từ trên không, rớt xuống lật ra xem, thấy ngoài phong bì đề rằng:

Mạnh Phi Yên tự phụng Càn Khôn Ngũ Tuyệt!

Cậu biết nữ danh của Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương là Phi Yên, bèn giao thiệp qua cho Nam bút Gia Cát Dật.

Nhóm Gia Cát Dật bởi không cho người thám thính trước về tình hình hư thực của đám Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt, cho nên không hề biết chuyện sư tử đệ Mạnh Tam Nương đã rời bỏ La Phù Sơn từ lâu. Nam Bút cũng ngạc nhiên sinh nghi sao không thấy địa chủ của Vạn Mai Cốc tại đây, chừng khi thấy thúy điều truyền thư, Gia Cát Dật vội bóc ra xem, nét chữ trên thiệp như rồng bay phượng múa thảo rằng:

"Nay biết Càn Khôn Ngũ Tuyệt đã giáng lâm đến La Phù Sơn, nhưng tiếc Mạnh Phi Yên và sư đệ Phan Ngộ cùng với một nhóm đệ tử đã không thân hành tiếp hầu quý ngài để thỉnh giáo! Cũng bởi mắc chuyện quan hệ trong mình, nên đành tạm thời bỏ hết cơ nghiệp Vạn Mai Cốc, hẹn ba năm sau, khi Mạnh Phi Yên tái thành lập xong La Sát Giáo, thế nào cũng có thúy điều truyền thư, thỉnh mời các anh hùng hào kiệt trong thiên hạ để mở cuộc thịnh hội tại La Phù, chừng ấy mạnh ai nấy thi thố thần công tuyệt nghệ của mình mà tranh ngôi vị Minh Chủ vô lâm!

Nay kính truyền thư.

Mạnh Phi Yên"

Nam bút Gia Cát Dật xem xong, lạnh lùng cười rằng:

- Mạnh Tam Nương quả là một người đầy hùng tâm và kiêu căng thật, nàng không thèm dự cái gọi Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt, mà lại đòi ba năm tới, sẽ cùng với chúng ta tranh đoạt cái gọi: ngôi vị minh chủ võ lâm gì đó?

Dứt lời bèn truyền ngay thiệp cho mọi người coi, khi truyền đến Thượng Quan Linh là người sau chót, cậu bé xem xong bèn qua Chung Ly lão và Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết cười rằng:

- Các ông chả muốn tổ chức Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt để mở một cuộc thịnh hội lấy tên là Càn Khôn Thập Tuyệt hội La Phù là gì? Nhưng nay sư tử đệ Mạnh Tam Nương và Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ đã rút giò như thế, chẳng những cái gọi Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt của các ông tổ chức không thành, đến cả Càn Khôn Thập Tuyệt cũng bị thiếu hẳn mất một người là khác, vậy thì cuộc chiến của Càn Khôn Cửu Tuyệt làm sao mà đánh đây? Các ông thử nhìn bên phía chúng tôi chẳng những đã ngồi đủ số Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm, Đoạt Hồn Kỳ đầy ư?

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đưa mắt liếc về phía ngôi của Đông tăng Túc Đầu Đà và Thiểm điện thần khất Gia Minh, rồi một giọng cười âm u nổi lên rằng:

- Kể này mà cũng đáng gọi Đoạt Hồn Kỳ à?

Thiểm điện thần khất Gia Minh cũng tính cười lên những tiếng cười rợn người để đối lại mấy câu với Đoạt Hồn Kỳ ác, nhưng bỗng sức nhớ đến những lời khuyên của Thượng Quan Linh trước đây, bèn ha hả cười lớn tiếng rút phất luôn cây Tứ sát hàng ma bằng ra cầm trong tay, phất dài thành hơn ba thước, treo ngay ngọn cờ đoạn đỏ có vẽ sọ người trắng hếu, chỉ về phía Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết rằng:

- Ta không phải Đoạt Hồn Kỳ, chẳng lẽ ngươi lại là Đoạt Hồn Kỳ sao?

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết bỗng nổi giận dưng dưng, bởi sau cuộc khéo gặp nhau tại Vạn Tính Công Phần, mình đã nhận ra được thân pháp của đối phương, về khinh công có hơn thật, nhưng về công lực thì thua hẳn mình, nên lúc này không kiêng ngại gì, cũng từ trong mình rút luôn cây Phong ma đồng côn treo ngay lá cờ đoạn đỏ, soạt một tiếng, quạt ra một luồng hàn phong về phía Thiểm điện thần khất Gia Minh lạnh lùng rằng:

- Trong Vạn Mai Cốc này, là nơi chuyên dùng chân bản lĩnh để giữ tính mạng, chứ không phải là nơi đấu khẩu vu vơ, uốn éo giọng lưỡi như phái nữ lưu? Vậy ta với ngươi hãy phân rõ chân giả Đoạt Hồn Kỳ bằng ngọn binh khí của nhau vậy?

Trong đám quần hùng đứng trước Thiên Hương Ấu này, thấy đôi bên sắp sửa mở cuộc ác đấu trước tiên, không ai tiện ra mặt ngăn cản, ai nấy im lặng chăm chú để chờ đợi một cuộc so tài hấp dẫn của Đoạt Hồn Kỳ ác chiến Đoạt Hồn Kỳ sắp diễn ra trước mắt!

Mọi người đều ngồi trong ngôi đình tranh rộng rãi, Thượng Quan Linh bởi tuổi nhỏ hơn hết, nên vị trí chỗ ngồi lại ngay bên cạnh đình, trong lúc vô ý ngẫu nhiên đưa mắt nhìn lên phía trên ngọn thác nước, thần sắc đột biến, lập tức đứng ngay dậy xua tay nói với Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết rằng:

- Ông đừng có hung hăng như thế, chỉ nội phân tích hai tiếng cười vừa rồi, vị Đoạt Hồn Kỳ bên phía này của chúng tôi, đã tỏ ra quang minh chính đại hơn nhiều, tiếng cười cũng có vẻ thanh lịch hấp dẫn hơn nhiều! Nếu muốn nói về phương diện Chân, giả, vị bên này của chúng tôi, quả thật không phải là Đoạt Hồn Kỳ thiệt.

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết nghe nói vậy, một tiếng cười nhạt từ trong chiếc mặt nạ thoát ra?

Thượng Quan Linh thấy vậy lại tiếp tục rằng:

- Ông đừng nên đắc ý như thế vội? Chính ông cũng đâu phải thứ Đoạt Hồn Kỳ thiệt? Nhưng vị Chân Đoạt Hồn Kỳ chắc giờ đây đã đến Vạn Mai Cốc rồi? ông thử ngược mắt ngó thẳng lên phía đỉnh thác nước trên kia thử xem, chẳng đang cắm một cây phong ma bảo đồng Đoạt Hồn Kỳ, mà xưa kia từng so tài với tứ tuyệt Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm trên Kim Đỉnh Nga Mi là gì đây?

Lời nói này của Thượng Quan Linh vừa hết, khiến cho mười sáu vị quần hùng của hai phe chánh tà trong võ lâm đang ngồi trong đình tranh đều giật mình thất kinh, mọi người vội vã ra khỏi đình tranh ngược mắt nhìn lên phía thác nước?

Chỉ thấy trên một cây mai cách khỏi mặt đất ước chừng bốn trượng rưỡi, nơi mà trước đây đám Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt đã biểu diễn tuyệt nghệ của mình trên vách đá, và Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết đã dùng cây bút lớn khảm luôn chữ tuyệt to tướng ở trên, nơi đây quả nhiên đã có cây đồng côn vàng ánh cảm từ hồi nào rồi, ngọn cờ đoạn đỏ cũng đang bay phấp phới trên cây đồng côn!

Tính háo kỳ của Thượng Quan Linh còn mạnh hơn ai hết trong này, sự kiện trước mắt đây hình như không thể nào có thể xảy ra được, ấy thế mà lại nghiễm nhiên xảy ra vụ Chân Đoạt Hồn Kỳ thành linh xuất hiện tại Vạn Mai Cốc đây, lập tức dùng ngay khinh công của mình, tung vọt lên hơn bốn trượng, nhắm thẳng ngay hướng cắm cây Đoạt Hồn Kỳ bay tới.

Tạ Đông Dương thấy công lực của ái đồ tình tiến đến như vậy, trong lòng mừng khôn tả, nhưng thấy tính hay sinh sự, bất giác đôi mày cau lại? Nhưng vì trước mặt đông đủ các quần ma, cũng không tiện lên tiếng trách mắng, chỉ đứng hoài nghi trông đợi?

Thượng Quan Linh sau khi lên đến trên vách đá, dùng vận dụng ngay chân lực, rút ngay cây cờ Đoạt Hồn Kỳ cầm trong tay, coi xong quay thân lướt về xuống, lớn tiếng cười nói với Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết rằng:

- Chân Đoạt Hồn Kỳ người ta quả thật cao minh hơn ông nhiều, chỉ nội bức vẽ sọ người trên lá đoạn đỏ, người ta chỉ cốt ngụ ý khuyên răn người đời, chứ đâu như bức vẽ của ông chỉ đại diện cho dấu hiệu háo sát tàn nhẫn như của ông!

Bức vẽ sọ người trắng trên lá cờ Đoạt Hồn Kỳ, tại sao lại biết có hàm ý răn đời khuyên thế? Quần hùng trong đình, gồm luôn cả văn võ kiêm toàn như Nam bút Gia Cát Dật trong ấy, đều không đoán nổi chi tiết trong này?

Thượng Quan Linh thấy tình cảnh ngơ ngác của mọi người như thế, bật cười rằng:

- Hai xương chéo trắng trên ngọn cờ đoạn đỏ của người ta, một cây xương được thêu một chữ vương nhỏ, và cây kia được thêu một chữ hầu, còn hai chữ hồng phần lại thêu phía trên sọ người! Như vậy chẳng đã ngầm nói lên rằng: những kiếp đời vương hầu xưa nay, chẳng qua cũng thành đồng bạc cốt, những trang hồng phần khuyh thành nghiêng nước, rút cục cũng là bộ xương khô, kiếp sống con người, cũng chẳng qua giống như một lá cờ, có gió thì phấp phới đẹp mắt, trời không gió thì ủ rũ buồn tênh! Đến như những cờ xí oai lừng một thời đại như Tần Hoàng và Hán Võ xưa kia, nay còn đâu nữa? Thôi, thôi, thôi! Để chứng minh rõ Chân Đoạt Hồn Kỳ xưa kia từng so tài trên Kim Đỉnh Nga Mi, vậy một vị lão tiền bối nào hãy ra tay thử cán của cây cờ này, phải chăng chính được chế tạo bằng Phong ma đồng?

Thượng Quan Linh vừa dứt tiếng, tà áo bào của Đông tăng Túy hòa thượng bỗng vọt bổng lên, toàn thân vọt lơ lửng trên không, cất tiếng cười ha hả rằng:

- Hai mươi năm về trước, cây Phong ma đồng bảo kỳ này từng dùng thể Hoàn hựu khiêu vân (giơ ngang côn vên mây) tiếp đón ngọn Khai sơn phách thạch (vỡ núi chém thạch) trên đôi Long hổ cương hoàn. Nay Phong ma bảo kỳ, thần oai vẫn như xưa, nhưng còn về thân phận bạn cũ xưa kia, đến nay chúng ta vẫn chưa rõ biết lai lịch thực sự ra sao? Thôi thế này, vậy bây giờ chúng ta diễn lại trò cũ xưa kia xem sao? Cậu Thượng Quan Linh, cậu hãy vận sức chân lực, rồi dùng thể Hoàn hựu khiêu vân, thử tiếp ngọn Khai sơn phách thạch trên đôi Long hổ cương hoàn xem coi?

Đông tăng Túy Đầu Đà sau khi tung mình cao vút lên trên, vừa dứt tiếng nói thì toàn thân đã từ trên cao là là vèo xuống, đôi long hổ song hoàn đã cầm sẵn trong tay, quả nhiên dùng luôn thể Khai sơn phách thạch, giơ luôn đôi song hoàn nhắm thẳng đỉnh đầu Thượng Quan Linh bửa mạnh xuống?

Thượng Quan Linh biết ngay thâm ý của vị Đông tăng Túy Đầu Đà này, một là cốt để thử cây Phong ma bảo kỳ của Đoạt Hồn Kỳ phải chăng đúng được chế tạo bằng thứ phong ma đồng không? Hai là cũng muốn thử xem công lực của mình tiến triển tới đâu? Nghĩ vậy Thượng Quan Linh đâu dám chần chừ, vội ngâm vận chân lực trên hai cánh tay, cầm chắc cây Đoạt Hồn Kỳ, dùng luôn thể Hoàn hựu khiêu vân giơ lên nghênh tiếp!

Song hoàn mạnh bửa, ánh cờ phấp phới, những tiếng gió rít như long ngân hồ hú vang trên không. Đông tăng Túy Đầu Đà nhẹ vèo thân mượn sức tạt nhanh vào trong đình tranh ngồi vào vị trí cũ, gật gù mỉm

cười, còn Thượng Quan Linh thì bị bạt hã ra sau hơn tám thước, sẵn tay cầm luôn cây cờ Đoạt Hồn Kỳ không hề hự hồng ấy ngay dưới đất, buông hai tay không đứng đỉnh đi vào đình tranh lên tiếng rằng:

- Lão tiên bối sao nở tay đánh mạnh thế! Tuy cây Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ có thể đỡ nổi đôi Long hổ song hoàn nặng ngàn cân của ngài, nhưng với công lực yếu ớt của Thượng Quan Linh này, thử hỏi làm sao chịu đựng nổi sức La Hán kinh lực cơ chứ!

Đông tăng Túy Đầu Đà ngồi yên vào vị trí xong, lấy ngay bầu rượu của mình tu uống, nghe Thượng Quan Linh nói thế, bất giác sặc cười lớn tiếng!

Tạ Đông Dương cũng vui mừng hơn hở cười rằng:

- Dưới vòm trời vô lâm này, dễ có mấy ai tiếp đỡ nổi đôi Long hổ song hoàn nặng nghìn cân của Đông Tăng trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt? Với tuổi trẻ của con như thế, mà đã có những tiến triển khả quan như vậy, càng phải nên cố gắng trao dồi tu luyện thêm, chớ nên tự mãn kiêu ngạo để phụ lòng các vị tiên bối đã và đang kỳ vọng nơi con!

Sau khi cây binh khí chính thống Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ xuất hiện ra, trên ngọn cờ đoạn đỏ lại thêm những chữ Hồng phấn cô lâu, vương hầu, bạch cốt (người đẹp cũng thành xương khô, bậc vương hầu cũng hóa nắm trắng), lẽ đương nhiên đã khiến tất cả quần hùng chánh tà trong Thiên Hương Ấu này kinh lạ không ít!

Nhưng trong đám người kinh lạ này lại có hai người kinh hoảng nhất trong ấy, đó là hai vị ác, thiện và cũng đều là Đoạt Hồn Kỳ giả! Riêng phần Đoạt Hồn Kỳ thiện là Thiểm điện thần khát Gia Minh, trong lòng vừa kinh vừa thẹn! Bởi cây Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ người ta đã hiện ra thế, chủ của cây cờ không thể không đến, mình đây đi mượn danh hiệu và giả dạng luôn cả hình tướng của người ta, rồi tí nữa đây gặp mặt không biết phải nên ăn nói ra làm sao với người ta đây?

Về phần Đoạt Hồn Kỳ ác và cũng giả luôn là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, thì vừa hoảng vừa nghi! Bởi sau khi Đông tăng Túy Đầu Đà và Thượng Quan Linh thử về binh khí Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ! Theo lý ra, cây bảo kỳ này đã bị chôn vùi luôn ở dưới lòng đất tại Cửu Hoa Sơn, không hiểu tại sao giờ đây còn phát hiện ở trên trần gian thế này? Lúc này Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết mới hồi tiếc trong lúc mình điều tra về cái chết của Chung Ly lão tại Cửu Hoa Sơn, đã vô ý không chịu khám kỹ trong mộ của lão ta có còn cây binh khí Phong ma đồng này không?

Nay cây bảo kỳ đã hiện ra, rất có thể có hai giả thuyết như vậy: một là bộ xương người dưới mộ ba cây thông già ở Cửu Hoa Sơn, chỉ là một kẻ nghi binh, Động Trung Lão Nhân chưa chết, Chân Đoạt Hồn Kỳ có thể tái hiện trên giang hồ! Một giả thuyết nữa là Động Trung Lão Nhân đã chết, nhưng cây Phong ma đồng bảo kỳ này, đã được kẻ chôn lão chiếm làm sở hữu, và sau khi biết cuộc thịnh hội Tân Cựu Càn Khôn Ngũ Tuyệt ở La Phù Sơn, nên đã cố đến đây để phá rối mua vui gì đây!

Nhưng mặc dù là thuộc về giả thuyết nào đi nữa, đều không có lợi gì cho mình, bèn âm thầm khẽ tiếng nói với Chung Ly lão nhân rằng:

- Kỳ nguyên tiêu đại hội này, mới vào cuộc đã xảy ra nhiều sự kỳ lạ, đến cả Tư Không Diêu và Đàm Bách Thủy, trên hai bộ mặt ấy cũng hiện ra vẻ nghi ngờ, hình như không được ổn cho mấy? Chúng ta cứ chiếu theo kế hoạch đã định đêm qua, hãy mở sớm cuộc so tài dù cho Càn Khôn Thập Tuyệt chưa đủ số! Càng khỏi cần phải hạn chế những người nào ra tay, cứ kể cả thầy mười trận ăn thua với nhau, nếu thấy bên mình khó nắm phần thắng, hãy xem dấu hiệu của tôi mà phát động cuộc mai phục, thẳng tay bủa lưới đánh cá hết cả địch và bên ta luôn!

Chung Ly lão nhân gật đầu mỉm cười, rồi đứng dậy ôm quyền thi lễ với Tây Đạo Đông Tăng Nam Bút Bắc Kiếm rằng:

- Kỳ đại hội nguyên tiêu này, vốn ra là được định rõ so tài cao thấp giữa Tân Cựu Càn Khôn Ngũ Tuyệt, nhưng nay Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương đột nhiên thành linh ẩn tích như thế, khiến cho thập tuyệt không đủ nguyên số như đã định, thật mất vui nhiều quá!

Nam bút Gia Cát Dật không chờ cho Chung Ly Triết nói hết, bèn tiếp lời rằng:

- Thừa Chung Ly lão nhân, đôi bên chúng ta đâu phải là những kẻ giang hồ tục lưu gì, hà tất phải nói những lời khách sáo cũ rích ấy? Chúng tôi đã qui ẩn trên hai mươi năm trời trong thâm sơn cùng cốc, đối với hai chữ danh tiếng, đã nhòa mờ từ lâu! Kỳ phó hội La Phù này, tuyệt nhiên không phải vì để tranh giành danh vọng Càn Khôn Ngũ Tuyệt hay đệ nhất kỳ nhân trong thiên hạ, vấn đề chủ yếu vẫn là chuyện hai giáo hội La Sát và Huyền âm, xưa nay nổi tiếng ô hợp nập hung, gây hại trong giang hồ không ít và cả vụ Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết mạo danh hiệu của Đoạt Hồn Kỳ, để tha hồ trả thù riêng tư, hoành hành ác đạo...

Sau khi Nam bút Gia Cát Dật vạch luôn mặt thật của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, từ bản thân Cơ Thiên Khuyết, Bát chỉ phi ma Tư Không Điều, Cửu tượng thần ông Đàm Bách Thủy, cả ba đều hết sức ngạc nhiên.

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết hơi biến sắc mặt, vừa chực lên tiếng trả lời, nhưng Nam bút Gia Cát Dật lại tiếp tục nói:

- Vậy thì đôi bên hãy chiếu theo những qui lệ của võ lâm, hãy dùng hết võ học tuyệt kỹ của mình để so tài cao thấp với nhau xem ai thắng ai bại? Bên ngài vắng mặt Mạnh Tam Nương, chúng tôi đây cũng không phải ý đông người để ép hiếp đâu, đôi bên cứ sông phẳng phái hẳn ra những nhân vật tương đương với nhau xuất trận, đúng mười trận định hơn thua với nhau! Nếu phía bên tôi bại, không những xin nhường Càn Khôn Ngũ Tuyệt cho các ngài, và những người đến dự hội đêm nay, tha hồ bên ngài định liệu! Nếu bên đó thua, xin giải tán ngay hai giáo phái La Sát và Huyền âm, ai lo về danh sơn này, giữ thân để hưởng tuổi thanh nhàn! Nhưng riêng phần Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, hai tay đã vấy máu hôi tanh quá nhiều rồi, về việc xử trí định tội ra sao? Xin nhường lại công luận trong võ lâm thiên hạ định đoạt...

Nam bút Gia Cát Dật nói tới đây, Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết bỗng nổi lên những tiếng cười ròn người!

Chung Ly lão nhân vì muốn giải tan cuộc diện cương sượng trước mắt, vội tức khắc gạt đầu cười rằng:

- Gia Cát huynh quả là người lanh trí nhanh miệng, nhưng vì hai chữ thị phi, ai có lập trường riêng nấy, vốn ra khó biện bạch, tốt nhất cứ chiếu lệ quen của làng võ lâm, kẻ thắng được suy tôn? Trong mười trận phân thắng bại, vậy tôi và ngài hãy tuyển phái đối thủ ra là vừa!

Chung Ly lão nhân vừa hết lời, phái Huyền âm Giáo Trầm Long đường chủ Cách Trầm Long, đứng dậy cười rằng:

- Chung Ly lão tiên bối nếu không chê Cách Trầm Long nghệ thô quên, xin tình nguyện được thử xem hư thực của đối phương!

Chung Ly lão nhân cũng biết vị Phù dung kiếm khách Cách Trầm Long là hạng đệ nhất cao thủ của chính phó Huyền âm giáo chủ! Nếu y xuất trận, đối phương tuyệt không thể dùng đến nhân vật trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt, kể ra cũng tạm ổn, hướng hồ Đoạt Hồn Kỳ ác cùng với Huyền âm giáo chủ Bát chỉ phi ma Tư Không Điều lại không tỏ ý ngăn cản gì, bèn lập tức gạt đầu ưng thuận ngay!

Sau khi được sự đồng ý của Chung Ly Triết, Phù dung kiếm khách Cách Trầm Long bèn đứng dậy thi lễ với hai vị chánh phó giáo chủ của mình, rồi từ từ đi thẳng ra khỏi đình tranh, đứng ngay trên một khoảng đất đá sẵn sàng chờ đợi!

Nam bút Gia Cát Dật không biết hư thực về vị Trầm Long đường chủ này ra sao, nhưng đối phương trong trận đầu tiên đã phái người này ra, tất nhiên không phải tay vừa gì! Hướng hồ trong thế đứng chờ đợi của Phù Dung Kiếm Khách, uy nghi vững vàng vô cùng, trong mắt nhà võ coi qua đã biết ngay võ học vào bậc tương đương?

Nam Bút đưa mắt nhìn về phía Ngân Tu Kiếm Khách đang cười với Nam cương ẩn hiệp Tạ Đông Dương, Thượng Quan Linh bèn đến sau lưng Nam Bút khẽ tiếng nói rằng:

- Thừa Gia Cát lão tiên bối, xin ngài chớ vội nghĩ đến sự phụ của tôi, mong ngài cứ phái tôi ra trận đấu thử xem.

Nam bút Gia Cát Dật liếc nhìn Thượng Quan Linh khẽ trầm ngâm một hồi rằng:

- Trận thứ nhất cần thiết đừng bị mất nhuệ khí, người này xem có vẻ trầm tĩnh lắm...

Thượng Quan Linh tiếp lời cười rằng:

- Xin Gia Cát lão tiên bối yên tâm, vì tại Lạc Hồn Cốc ở Câu Lậu Sơn, tôi đã từng hân hạnh đấu một lúc bốn vị đường chủ của Huyền âm Giáo là Long Hồ Phong Vân tứ đại đường chủ! Chuyến này ra trận, cũng chẳng cần phải ra tay động thủ, chỉ nội dùng miệng lưỡi, tôi cũng đủ khiến cho vị Phù Dung Kiếm Khách này xấu hổ mà đào ngay khỏi Vạn Mai Cốc là khác!

Gia Cát Dật nghe Thượng Quan Linh nói đã từng đấu với Cách Trầm Long ở Câu Lậu Sơn, bèn gật đầu rằng:

- Cậu ra cũng được, nhưng khi thắng bại đã phân rõ, phải liệu bề mà ngừng ngay mới được, đừng nên có những thái độ chanh chua hà khắc với người ta!

Thượng Quan Linh cung kính rằng:

- Dạ thưa trong Huyền âm Giáo, chỉ có người này còn có vẻ quang minh chính đại, nay văn bối xin lệnh ngài ra xuất chiến như thế, chẳng qua cũng chỉ muốn khiến cho vị Cách Trầm Long đây được thoát khỏi số nhiều khê của Huyền âm Giáo!

Dứt lời, bèn lên tiếng hỏi về phía Chung Ly lão nhân rằng:

- Thưa ông, xem bề ngoài, thì hình như ông là người phát lệnh cho bên ấy! Vậy tôi xin thỉnh giáo một điều nếu sau khi tôi ra trận, nếu vị Cách Trầm Long đường chủ không dám đấu với tôi, như vậy Thượng Quan Linh này có kể được là kẻ thắng trận không?

Chung Ly lão nhân quả nhiên bị câu hỏi đột ngột của Thượng Quan Linh làm cho đờ người một lúc. Nhưng cũng từ tốn rằng:

- Vào trận đấu, lẽ tất nhiên không dung tình. Nếu bên nào tỏ ý khiếp sợ địch, kể như đối thủ đã thắng một trận đấu!

Thượng Quan Linh gật đầu cười, từ từ trong ngôi đình tranh bước ra sân, Phù dung kiếm khách Cách Trầm Long thấy là vị tiểu anh hùng này xuất trận, biết ngay đây là một tay khó đấu lắm, chân nhẹ lùi về sau nửa bước, thế đứng không ra thế đỉnh mà cũng chẳng ra thế bát, ôm quyền lên cười rằng:

- Cách Trầm Long xin chỉ dùng đôi bàn tay thịt này, mong lĩnh giáo mấy ngọn tuyệt học kinh thể của tiểu hiệp!

Thượng Quan Linh cũng vội ôm tay thi lễ mỉm cười rằng:

- Đã vào trường đấu như thế này, bất luận là quyền cước kiếm đao gì trong võ học? Chỉ cần Cách đường chủ nêu ra, Thượng Quan Linh xin vâng mạng hầu giáo ngay với đường chủ? Nhưng trước khi ra tay, tôi xin thỉnh giáo một việc với Cách đường chủ!

Phù dung kiếm khách Cách Trầm Long đã từng biết về tính nét ngộ nghĩnh tinh quái của Thượng Quan Linh ít nhiều, nay thấy cậu bé có vẻ lễ phép với mình, bất giác kinh dị mỉm cười trả lời rằng:

- Thượng Quan tiểu hiệp hà tất phải khiêm tốn như thế? Nếu việc của tiểu hiệp mà Cách Trầm Long này có thể biết đến, thế nào cũng xin làm vui lòng tiểu hiệp!

Thượng Quan Linh bỗng nhiên đổi hẳn sắc mặt nghiêm trang hỏi rằng:

- Cách đường chủ từng giữ trọng chức Huyền âm bắc đẩu lệnh trong Huyền âm Giáo, thống lĩnh các quân hùng trong tay! Nhưng với kẻ mặt học như tôi đây là kẻ vô lâm hậu bối, muốn xin thỉnh giáo với Cách đường chủ một lời: trong việc hành đạo trên giang hồ, thực ra trọng nhất và trước nhất cần phải có điều kiện gì?

Cách Trầm Long không rõ dụng ý của Thượng Quan Linh, ứng tiếng trả lời rằng:

- Nhân nghĩa đi trước, trọng nhất lời nguyện!

- Đúng! Đúng! Đúng! Lời nguyện trọng nhất, lời nói trọng hơn ngàn vàng! Nhưng những tên thất phu nuốt lời bội tín ấy, sự thực ra không đáng là nhân vật trong võ lâm!

Nói tới đây, câu chuyện thành linh được xoay qua chiều khác, lại lên tiếng hỏi Cách Trầm Long rằng:

- Cách đường chủ vốn là một nhân vật hữu danh trong võ lâm, cũng thuộc hạng quần hào trên giang hồ, càng nên có một mỹ hiệu gì cho xứng đáng để tặng cho đường chủ mới phải?

Cách Trầm Long vẫn chưa rõ dụng ý của Thượng Quan Linh, nên trả lời ngay rằng:

- Cách Trầm Long này chỉ hão được hư danh, nên các bạn trên giang hồ đã tặng một ngoại hiệu Phù Dung Kiếm Khách!

Thượng Quan Linh nghe xong, ngừng mặt lên trời cười ngất rằng:

- Bốn chữ Phù Dung Kiếm Khách, quả thật có lấy lừng riêng một phương nào thật? Nhưng tôi lại xin thỉnh giáo đường chủ thêm một điều nữa, thế vậy cây binh khí lừng danh của đường chủ là cây Phù dung kiếm nay ở đâu? Sao không thấy đi đôi với người?

Cách Trầm Long sức nhớ vào một tháng trước đây, ở Trầm Long Đường Lạc Hồn Cốc Câu Lậu Sơn, trong lúc liên thủ hợp lực cùng với Tứ đại đường chủ Long Hồ Phong Vân để đấu với Thượng Quan Linh, Đoạt Hồn Kỳ thiện đã buông lời chê cười, mình lại không có lý do gì để đánh chính lại, nên đã dùng chỉ lực búng gãy cây binh khí của mình thành năm đoạn, và còn lên tiếng là sau khi chờ trả xong Huyền âm bắc đấu lệnh, bèn tức khắc qui ẩn không màng đến chuyện võ nữa!

Nhưng sau vì hai vị chánh phó giáo chủ thân hành về Câu Lậu Sơn, triệu tập các tay hảo thủ trong giáo, đồng kéo đến La Phù Sơn để trợ trận, nên đành phải đến! Nhưng nay lại bị Thượng Quan Linh nói cho một thôi một hồi những lý luận giang hồ hành đạo, trước nào nhân nghĩa, trọng nào lời nguyện vãn vãn!..., mà cả vị Đoạt Hồn Kỳ thiện nay cũng có mặt tại đây, vậy làm sao khiến mình tự nuốt lời nguyện được?

Thượng Quan Linh thấy nhân vật kiệt xuất của Huyền âm Giáo này là Cách Trầm Long, bị mình hỏi đờ người ra như thế, bất giác mỉm cười tính tiếp tục nói thêm, nhưng Cách Trầm Long đã đưa tay lên ôm quyền nói với mình rằng:

- Thượng Quan tiểu hiệp tuy có lòng nhân từ muốn điểm hóa cho Cách Trầm Long này, nhưng quả thật tôi cũng bị những nỗi khổ tâm riêng dày dò! Thật là một sự vạ bất đắc dĩ. Nay Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương và Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ lại đột nhiên ẩn tích như thế và đứng trước tình thế vong tồn của Càn Khôn Ngũ Tuyệt đây, mà Cách Trầm Long đâu có thể thấy nguy mà lại đi cầu an như thế, chẳng ra phụ nghĩa ư? Còn việc búng gãy kiếm trước kia và nói sẽ không bàn đến việc võ lâm, nhưng giờ này đã hạ đấu trường để thỉnh giáo với Thượng Quan tiểu hiệp như thế lại trở thành kẻ nuốt lời? Những nhân vật trong giang hồ, quả nên nói về nhân nghĩa trước tiên, lời nguyện phải trọng! Nhưng trong tình trạng cả hai không thể nào kiêm toàn vẹn, Cách Trầm Long này không thể nào phụ nghĩa thà chịu nuốt lời nguyện vậy?

Thượng Quan Linh im lặng nghe xong, đột nhiên ngừng đầu lên nhìn bầu trời cất tiếng cười như điên cuồng!

Cách Trầm Long thấy cậu bé cười như điên, bèn ngược mắt sáng ngời hỏi Thượng Quan Linh rằng:

- Cách Trầm Long này có sơ ý nói thất lễ câu gì, xin tiểu hiệp cứ việc chỉ trích ngay cho?

Thượng Quan Linh thu ngay tiếng cười lại, nghiêm nhiên trịnh trọng rằng:

- Thưa Cách đường chủ, ngày thường ngài vẫn được mọi người cho là một người văn võ tinh thông, sao ngài lại có thể khước giải chữ nghĩa đến nông nổi thế kia? Bản ý của chữ nghĩa, tức là Hành sự đắc nghi (làm nên trò chuyện) cũng là Vi sở đương vi, bất vi sở bất đương vi (làm việc đáng làm, không làm việc gì không đáng làm), đại ý của chữ nghĩa có thể tạm giải như vậy. Những phần tử tổ chức của Huyền âm Giáo; nếu phần đông là những danh nhân chí sĩ, hào kiệt anh hùng, mà những việc ngôn hành, nếu quả nhắm vào mục đích hành nhân hành nghĩa, dạy trung dạy hiếu? Thì Cách đường chủ không những thấy họ lâm nguy mà không ra tay giúp, cho dầu phải mất đầu mình đi nữa, cũng nên theo phò họ cho trọn để tỏ chút lòng tri kỷ, có thủy có chung, như thế mới đáng một hành vi đáp đất đội trời của đấng trượng phu, để danh thơm đời đời? Nhưng trên thực tế lại hoàn toàn sai lạc hẳn, Huyền âm Giáo chỉ là một tập đoàn ô hợp đạo cướp do Tư Không Diêu và Đàm Bách Thủy thao túng tung hoành trong võ lâm, phàm những kẻ có chút nhiệt huyết chí sĩ, lỡ đã lọt vào cạm bẫy của họ, nên mau mau tỉnh ngộ tự giác? Thế mà không ngờ Cách đường chủ ngài lại coi những kẻ tà giáo miền Nam Hoang này như một bậc quân phụ, tôi thật không hiểu ngài có bị bệnh loạn thần kinh không? Hay vì mến thích danh vị Trầm Long đường chủ? Thôi! Thôi! Thôi! Tôi đã

từng nghe đồn về văn tài võ học của ngài rồi, nay tôi cũng xin vui lòng để ngài lập được một kỳ công cho Huyền âm Giáo, vậy tha hồ ngài cứ việc nhắm vào những tử huyệt trên toàn thân mà đánh, Thượng Quan Linh này hứa không hề trả một đòn nào cả!

Sắc mặt của vị Trầm Long đường chủ Phù dung kiếm khách Cách Trầm Long, cứ đỏ dần theo giọng nói của Thượng Quan Linh, sau cùng mặt đỏ hỏn như miếng vải điều, ngằm giậm chân than khổ, quay phắt ngay người về phía đình tranh, ôm tay lên chào Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, Đàm Bách Thủy cùng hai vị Thiên Phong và Lưu Vân đường chủ, chẳng nói một tiếng nào, thỉnh linh dùng luôn thể Long hình nhất thức tuyệt đỉnh khinh công vọt lên, rồi chuyển nhanh hóa sang thể Yến tử phi vân từng bay vèo khỏi ngôi đình tranh của Thiên Hương Ấu đi luôn!

Cách Trầm Long vừa đi xong, Thượng Quan Linh lại bắt đầu tái phát tính tình tình quái quỷ nhiều của mình quay về cười nói với Chung Ly Triết rằng:

- Thưa ngài Chung Ly lão, vừa rồi chúng ta chẳng nói trước là kẻ nào khiếp sợ không dám đấu, kẻ ấy kẻ như thua, cho nên vị Phù dung kiếm khách Cách Trầm Long tuy bị tôi mắng cút mất, nhưng tôi xin ngài hãy ghi một trận thắng cho bên phía tôi? Rồi tiếp diễn luôn chín trận còn lại!

Nói xong, cố ý đóng ra vẻ đắc trí oai hách đi vào trong đình tranh, khiến cho những người của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết tức điên lên như lửa bị chế thêm dầu, nhưng hiềm nỗi lại không làm gì được!

Nhưng phía Nam Bút Tây Đạo và Nam cương ẩn hiệp Tạ Đông Dương, ai nấy đều gật đầu tấm tắc sự thông minh nhanh trí của Thượng Quan Linh, đều công nhận cậu bé sẽ là một nhân vật bất phàm sau này, nay chỉ chờ thêm những kinh nghiệm và thời gian dũa mài dần nữa mà thôi?

Sau khi Thượng Quan Linh trở về đình tranh xong, vị Đoạt Hồn Kỳ thiện mà Thiểm điện thần khất Gia Minh đã giả dạng ấy bèn cười nói với Nam bút Gia Cát Dật rằng:

- Thưa Gia Cát huynh, tiểu đệ muốn xin huynh cho một tướng lệnh, để được hội đấu với Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết?

Nam bút Gia Cát Dật biết vị Thiểm điện thần khất Gia Minh này tuy không phải Đoạt hồn Kỳ thiện, nhưng với những võ công tuyệt học được từ trong bộ kinh U Mịch Thập Tam Kinh ấy, quả cũng không phàm gì, bèn gật đầu cười rằng:

- Hay lắm! Nay thiện, ác Đoạt Hồn Kỳ đều có mặt trước cây Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ chính thống này, đôi bên so tài nghệ thần công với nhau, thật là chuyện tuyệt hy hữu trên võ lâm giang hồ? Vậy xin Gia huynh cứ việc tùy tiện thi hành, để tiểu đệ được dịp thưởng lãm những tuyệt học của đôi bên!

Thiểm điện thần khất Gia Minh mỉm cười khiêm tạ với Nam Bút, rồi đứng đỉnh bước ra sân, trước tiên là khẽ ôm tay thi lễ với cây Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ, rồi mới quay thân về phía đình tranh lên tiếng gọi rằng:

- Kẻ giả dạng Đoạt Hồn Kỳ là Thiểm điện thần khất Gia Minh đây, nay thân hành kính thỉnh mời một vị cũng giả danh Đoạt Hồn Kỳ là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết ra đấu trường để phân cao thấp định lại danh vị cho chính xác!

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết lâu nay vẫn tưởng vị giả mạo Chung Ly Triết mà do mình mời đến đây là Thiểm điện thần khất Gia Minh của bang hội ăn mày, nào ngờ giờ đây Đoạt Hồn Kỳ thiện lại tự xưng là Thiểm điện thần khất Gia Minh, đôi mắt hung ác bất giác từ trong chiếc mặt nạ nhìn ngay về phía lão nhân Chung Ly Triết!

Chung Ly Lão Nhân thần sắc vẫn thản nhiên, và đồng thời ghé sát vào tai Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết cười nói rằng:

- Vụ án song đôi và song ba của Đoạt Hồn Kỳ đã làm chấn động dư luận khắp trong thiên hạ võ lâm đã đành đi? Tại sao đến cả chút danh hiệu con con Thiểm Điện Thần Khất này, lại cũng ngiêm nhiên có người giả mạo, thật là một chuyện không thể nào tưởng tượng nổi! Vậy trong trận thứ nhì này huynh hãy để tôi ra đấu với hắn!

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đầy bụng hồ nghi, chẳng hiểu đầu đuôi ra sao, đành lạnh lùng hừ lên một tiếng bằng giọng mũi, Chung Ly lão nhân bên từ cạnh người Ngân Tu Kiếm Khách lướt ra ngoài đình!

Thiểm điện thần khất Gia Minh thấy mình thân hành đứng ra gọi trận như thế, mà Đoạt Hồn Kỳ ác là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết lại không chịu ra ứng chiến, mà lại nhảy ra vị thân phận lai lịch đều không ai rõ manh mối là Chung Ly lão nhân đây là thứ thiệt hay giả! Bất giác cau chặt mày suy nghĩ!

Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết lúc này thung thỉnh bước tới gần Thiểm điện thần khất Gia Minh, tươi cười nói rằng:

- Bộ ngươi không phải Đoạt Hồn Kỳ ư? Tại sao lại đi tự xưng là Thiểm điện thần khất Gia Minh? Mà danh hiệu này đâu có thể xài ẩu tả thế được?

Gia Minh nghe vậy, lập tức đưa tay chỉ ngay về cây Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ đang bay phấp phới, nghiêm trang nói rằng:

- Bởi tôi đã ngưỡng mộ những tuyệt học của vị Đoạt Hồn Kỳ, thoáng biến thoáng hiện, võ công lại tuyệt luân cái thế vô song, nên mới mượn tạm danh hiệu này để chu du khắp giang hồ trong thiên hạ, nhưng tự hỏi lòng, những hành vi xưa nay của tôi quyết chưa hề làm ô nhục đến thanh danh oai vọng của kỳ nhân đương kim này. Nhưng nay đứng trước cây cờ chính tông Đoạt Hồn Kỳ đây, đâu còn mặt mũi nào đi giả mạo? Nên sẵn dịp đây luôn tiện thanh minh rõ lại bộ mặt thật xưa kia của tôi? Vậy tôi xin thỉnh giáo với ngài, tại sao vừa rồi ngài bảo rằng Thiểm điện thần khất Gia Minh sáu chữ này không thể xài ẩu tả được là nghĩa lý gì?

Chung Ly lão nhân ha hả cười rằng:

- Ngươi là Đoạt Hồn Kỳ thiệt hay giả, cái đó tôi không biết làm gì, nhưng vị Thiểm điện thần khất Gia Minh này, thực ra là một người bạn giao hảo với tôi ghê lắm, như vậy...

Gia Minh không đợi cho Chung Ly Triết hết lời, đã tức điên người lên, đưa tay lên kéo phứt luôn chiếc mặt nạ da người, để lộ hẳn ra bộ mặt thật của mình nói lớn lên rằng:

- Xin ngài hãy tự tôn trọng thân phận một chút, đừng ăm nói hồ đồ như thế, trước mặt đông đủ những quần hùng ở đây, chỉ có vị độc cước truy phong Nhân tâm thần khất Phương Kỳ mới là người bạn thân thiết nhất của tôi, và có thể nói là tri kỷ...

Chung Ly lão nhân cũng không đợi cho Gia Minh nói hết lời, bèn xua tay cười rằng:

- Hà tất người phải gân cổ ra cãi làm gì? Chuyện thị phi trong thiên hạ, vấn ra rất khó phân tích, chẳng thà cứ chiếu theo qui lệ hiện hữu trong võ lâm, so hết tài nghệ của mình ra! Nếu người chiếm phần thắng? Tha hồ người xưng Thiểm Điện Thần Khất, còn nếu bại thì mong rằng ông cứ trùm chiếc mặt nạ ấy lại như cũ để làm Đoạt Hồn Kỳ giả của ông cho êm việc.

Những lời nói này khiến cho Gia Minh vô cùng kinh lạ? Bởi theo khẩu khí của Chung Ly lão nhân nói, hình như bốn chữ Thiểm Điện Thần Khất có vẻ còn cao hơn ba chữ Đoạt Hồn Kỳ là khác? Và vấn đề khó hiểu nhất là không hiểu tại sao đối phương lại không muốn mình được tự xưng hô Thiểm Điện Thần Khất? Mà lại còn so tài cao thấp bằng những tuyệt của nhau, để tranh chút danh hiệu chân, giả này!

Trong lòng tuy cho rằng vị Chung Ly lão này quả ngang tàng quái dị, nhưng hiềm nỗi tôn chỉ của cuộc đại hội La Phù này, đều là tỉ thí tài nghệ với nhau, và mượn dịp này bóp tan hết thế lực của La Sát và Huyền âm hai giáo, hầu tạo phúc cho giang hồ! Nên cũng buồn dư hơi đâu đi tranh cãi những chuyện không làm sao phân rõ trắng đen chân giả ấy cho phí thì giờ, bèn từ cạnh sườn rút cán cờ Đoạt Hồn Kỳ, nhưng không treo lá cờ đoạn đỏ, ngâm vận công lực vào lòng bàn tay, vuốt ngay cán cờ từ gốc tới ngọn, lớp vỏ màu vàng bị tuốt sạch hết, lúc này cây Phong ma đồng giả hiện ngay nguyên hình của nó là cây binh khí màu đen truyền thống của Cùng Gia Bang là cây Tứ sát hàng ma báng, lúc này Gia Minh hiên ngang tay cầm báng đứng chờ địch?

Chung Ly lão lặng thình đứng nhìn những cử động của Gia Minh rồi lắc đầu cười rằng:

- Tuy ta sẽ giao tranh với ngươi, nhưng ta tuyệt không cần dùng binh khí gì với ngươi.

Thiểm điện thần khất Gia Minh lập tức thu ngay cây Tứ sát hàng ma báng, nghiêm nhiên trả lời rằng:

- Nếu ngài muốn chỉ giáo về chương pháp hay kinh công, Gia Minh xin sẵn sàng hầu giáo với ngài!

Chung Ly lão vuốt hàm râu trắng của mình, lắc đầu cười rằng:

- Từ chương pháp kinh công, đến quyền biến ám khí hình như tôi nghe ra cũng đủ chán ngấy người rồi!

Gia Minh ngạc nhiên rằng:

- Trừ chương pháp, binh đao, ám khí và những kinh công chân lực ra, còn có những gì để tỉ thí?

Chung Ly lão nhân ha hả cười rằng:

- Vừa rồi ta thấy thằng ranh mãnh Thượng Quan Linh chỉ nhờ lỗ miệng mà đã ngang nhiên thắng nổi trận đầu, kể cũng thú vị lắm!

Gia Minh ngược mày rằng:

- Không lẽ ngài lại muốn thi thố về tài chửi mắng nhau! Vậy thì tôi chửi ông trước hay ông chửi tôi trước đây?

Chung Ly lão nhân xua tay lia lịa cười rằng:

- Nếu mà chửi qua mắng lại làm sao mà nghe cho đẹp tai được? Ta biết rằng phạm những kẻ cao nhân dật sĩ trên giang hồ thông thường đều có tám chữ để hình dung loại người này, bốn chữ ấy là Học cứu thiên nhân, hung la vạn hữu (đại ý thấu hiểu thiên nhân, trong lòng phải bác học). Những quần hùng đến dự đại hội tại Vạn Mai Cốc hôm nay đây, phần đông đều là những nhân vật xưng tuyệt ở các nơi cứ hải bát hoang, ngay như người đây cũng tự xưng danh niệus Đoạt Hồn Kỳ, và cũng nổi danh miền Đông Nam oai trấn khắp thiên hạ. Bây giờ hãy để tôi thử đưa ra ba vấn đề, chỉ cốt sao người trả lời được một trong ba câu hỏi đó thì kể như người đã thắng cuộc, còn không xin mời ngay về đình tranh, cho người khác ra tiếp trận!

Thiểm diện thần khát Gia Minh thấy vị Chung Ly lão này đòi thi về kiến văn bác học như thế, tuy tự biết mình khó sánh nổi với Học cứu thiên nhân, hung la vạn hữu, mà những câu đề hỏi của đối phương thế nào chả hắc búa gay go! Nhưng hiềm nỗi, trước mặt đây toàn những danh gia cao thủ, không thể nào chịu lép vế được hai nửa lòng nghĩ trong ba vấn đề ấy, chỉ cần trả lời được một, như thế cũng chưa chắc gì gây khó khăn cho mình? Nên sau khi đắn đo một hồi, bèn gật đầu chấp thuận cuộc thi ngay! Chung Ly lão nhân nhẹ vuốt râu, rồi nghiêng đầu mỉm cười rằng:

- Câu hỏi thứ nhất của tôi là Phật gia thường nói: Cửu giới vô biên, chúng sinh nan độ! Thế xin hỏi ngài Cửu giới có thật chẳng là vô biên? Mà chúng sinh làm sao độ khỏi?

Thiểm diện thần khát Gia Minh không ngờ rằng Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết lại đột ngột hỏi mình về những thiên lý nhà Phật như thế? Chỉ đành cười gượng trả lời rằng:

- Dạ thưa vấn đề này của ngài hỏi hơi quá xa xôi, Gia Minh đây là kẻ phạm tục không thông thiên lý nhà Phật, nên không làm sao trả lời ngài được!

Chung Ly lão nhân liếc nhìn khắp thân Gia Minh một lượt, lắc đầu cười rằng:

- Có gì khó đâu? Cửu giới vô biên ngộ thị biên, chúng sinh nan độ thành năng độ! (thấu hiểu thì là biên, và có lòng thành thì có thể độ) đây không phải là thiên lý gì khó giải, chỉ tại người không chịu khó suy nghĩ đó thôi! Vậy người đã chê câu hỏi thứ nhất của tôi hơi quá xa, thế thì trong câu hỏi thứ nhì này, tôi sẽ hỏi gần lại vậy! Trong một năm thời gian đây, trong vòm trời vô lâm, không ai là không bàn tán đến chuyện Đoạt Hồn Kỳ? Nào Đoạt Hồn Kỳ ác, nào Đoạt Hồn Kỳ thiện, Tây Bắc Đoạt Hồn Kỳ, Đông Nam Đoạt Hồn Kỳ, cả Phong ma đồng Đoạt Hồn Bảo Kỳ, Tứ sát hàng ma băng Đoạt Hồn Kỳ, chân, giả Đoạt Hồn Kỳ... Vụ án khiến cho náo động khắp chân trời, khiến thiên hạ hoa mắt nhức đầu không biết đâu vào đâu! Nay cây Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ chính cống tuy đã được cấm tại trước mặt chúng ta đây, nhưng tôi muốn thỉnh giáo, người mà sử dụng cây Đoạt Hồn Kỳ chính thống này, xưa kia từng so tài trên Kim Đỉnh núi Nga Mi với Tây Đạo Đông Tăng Nam Bút Bắc Kiếm ấy, là nhân vật nào trong vô lâm? Tên thật là gì?

Thiểm diện thần khát Gia Minh bị vị Chung Ly lão nhân, khiến giở cười giở khóc! Bởi câu hỏi thứ nhất của đối phương quá xa, nhưng câu hỏi thứ hai lại quá gần! Vụ án Đoạt Hồn Kỳ, quả thật đang còn rối bung như

tơ vò, tuy mình đây cũng là một trong số Đoạt Hồn Kỳ thứ giả, thế mà cũng đành chịu thua về bí mật của Đoạt Hồn Kỳ thiệt, chẳng biết một tí gì về lai lịch người ta, lấy gì mà trả lời cho đúng?

Chung Ly lão nhân thấy cử chỉ thần sắc lúng túng của vị Thiểm điện thần khất Gia Minh như thế, bất giác bật tiếng cười lên rằng:

- Câu hỏi thứ hai này người cho là khó giải đáp, hơn nữa chính tôi cũng không biết! Nhưng hiện nay đã có cây Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ lộ diện tại đây, vậy chắc trước khi cuộc La Phù đại hội này được kết thúc, thế nào chủ của cây cờ lừng danh cũng hiện thân ra, các quần hùng trong thiên hạ sẽ có thể rõ trắng đen vụ án ngay? Trong hai câu hỏi trước, ta cũng biết hơi khó, nhưng câu hỏi chót nhất này, ta sẽ hỏi một câu dễ hơn, câu hỏi này lại có liên quan đến phương diện võ học, chắc thế nào người chẳng ngần ngại ta là lão già tai ác tình quái?

Thiểm điện thần khất Gia Minh thấy mình bị tịt luôn một hơi hai câu hỏi oái oăm của lão Chung Ly Triết, trong lòng thẹn ứ vô cùng, bất giác bụng ngầm rửa Chung Ly lão quỷ tai ác tuyệt luân! Bỗng gờ nghe câu hỏi thứ ba của lão hỏi về phương diện liên hệ đến võ học, tinh thần phấn khởi ngay, miệng lập tức mỉm nụ cười hy vọng!

Chung Ly lão nhân suy nghĩ một hồi, tươi cười rằng:

- Câu hỏi thứ ba này ta muốn thỉnh về Điều hàn linh, Hợp huyền võ, Kinh đồng đình, duyên hỏa phủ, Phân độ ngân hà, Tử vi huyền mẫu! Mấy câu diệu quyết để tu luyện nội công này, đáng phải giải thích ra làm sao mới đúng?

27. Thần Kỳ Tuyệt Diệu

Thiểm Điện Thần Khất nghe xong câu hỏi thứ ba của Chung Ly lão nhân, trong lòng càng đâm thất kinh hoảng hồn! Bởi trong mấy câu nói: Điều hàn linh, Hợp huyền võ, Kinh đồng đình, Xuyên hỏa phủ, Phân độ ngân hà, Tử vi huyền mẫu, toàn là những thế cực khó huyền thâm của diệu quyết nội công mà mình đã được trong bốn chương văn kinh U Mịch Thập Tam Kinh, thế mà không hiểu tại sao lão già Chung Ly Triết này lại lên tiếng hỏi mình như thế!

Suy nghĩ kỹ lại, ngoại trừ câu hỏi thứ hai là lão lâm thời nghĩ ra, hình như vị Chung Ly lão nhân này còn có một dụng ý gì để ngầm ngầm chỉ điểm thêm cho mình thì phải!

Thiểm điện thần khất Gia Minh trong bụng nghĩ vậy nên tự dưng tan biến hết những sự hổ thẹn trong lòng, bèn cung kính thi lễ cùng Chung Ly lão nhân rằng:

- Gia Minh u muội này xin chịu nhận thua, để chờ kết liễu xong cuộc La Phù đại hội này, kính xin ngài chỉ giáo cho những điều hữu ích!

Chung Ly lão nhân mỉm cười đáp lễ, nhưng không nói gì, quay sang phía Nam bút Gia Cát Dật rằng:

- Xin Gia Cát nhân huynh hãy ghi rõ cho trong mười trận, hai trận đầu, chúng ta đã ngang sức cân nhau! Như thế chưa bên nào chiếm phần thắng đấy nhé!

Thiểm điện thần khất Gia Minh cau mày từ từ bước vào trong ngôi đình tranh, đưa mắt nhìn Nam Bút Tây Đạo mọi người, lắc đầu khẽ than rằng:

- Tiểu đệ thật quả vô tài quá, xin chur huynh thứ cho, nhưng vị Chung Ly lão nhân ấy, xem những cử chỉ và lời nói của ông ta quả thật thần kỳ bí hiểm lắm...

Thượng Quan Linh lên tiếng nói xía ngay vào rằng:

- Gia lão tiên bối hà tất phải u sầu ảo não như thế! Chẳng qua người ta dùng lời nói gây khó đẩy thôi! Dù cho một kẻ bác học nào có tinh thông đến đâu đi nữa, cũng không thể nào bao quát hết những sự hiểu biết trên dưới mấy ngàn năm được, dọc ngang mấy ngàn dặm, kẻ hỏi có thể tùy hứng mở miệng thành sông ngòi, người đáp lẽ dĩ nhiên là bị thiệt thòi nhiều. Nếu tôi mà cũng hỏi lại lão ba vấn đề, chưa chắc gì lão đã có thể trả lời đích xác được?

Thượng Quan Linh vừa hết lời, Chung Ly lão từ phía ngoài đình lên tiếng cười rằng:

- Thượng Quan ranh mãnh kia, nếu quả thật cậu còn chưa phục, xin cứ mời ra đây hỏi thử tôi ba vấn đề nào cũng được?

Thượng Quan Linh lên tiếng cười rằng:

- Nay ông già, tục ngữ có câu rằng: đã được thì chớ có tham, ông đã già tuổi tác như thế, nếu nhờ bị tôi hỏi cho đỏ mặt ra, chừng ấy biết giấu bộ mặt đi đâu cho khỏi thẹn? Tôi cũng chẳng cần phải hỏi về thiên lý cao siêu gì, chỉ nội việc hỏi nơi ông ở trên núi Côn Lô, thực ra cao bao nhiêu? và bộ râu dưới hàm ông có cả thấy bao nhiêu sợi? trong Vạn Mai Cốc này được bao nhiêu cành mai? Đó! Chỉ nội ba câu hỏi dễ dàng ấy, ông có thể trả lời dứt khoát được nửa câu nào không? Chứ đừng bảo là một câu nguyên vẹn?

Mấy câu hỏi này, quả thật đã khiến cho Chung Ly lão gần như ngộp thở luôn. Thượng Quan Linh bỗng lại cười lên rằng:

- Còn nói về vụ Càn Khôn Cửu Tuyệt đại hội trên La Phù này, chính là một cuộc chiến lừng danh mà những tay hảo thủ quần hùng đang dự đều được mục kiến, như vậy càng không nên chỉ lo khua môi múa mép cho oai hách hão huyền như thế? Hai trận thi về lối văn đã diễn rồi, bây giờ cũng nên thay đổi bầu không khí mà diễn một tấn tuồng võ chứ, xin ông già hãy mau về chỗ phái người ra cho rồi, bên phía chúng tôi, nếu không phải Đông Tăng thì cũng là Bắc Kiếm ra nghênh trận!

Bắc kiếm Phổ Côn cười nói với Nam bút Gia Cát Dật rằng:

- Mấy câu nói của thằng ranh Thượng Quan Linh, vừa được thể diện, lại vừa cay chua đánh đá thật! Hắn đã chỉ danh điểm tướng như thế, tiểu đệ đành phải dùng cây Tam chỉ kiếm để gặp gỡ nhân vật của đối phương vậy?

Nam bút Gia Cát Dật gật đầu mỉm cười, Phổ Côn đứng đỉnh bước ra khỏi đình tranh, tay cầm cây Tam chỉ kiếm mà chuôi kiếm có đính ba hột Minh châu, cất tiếng rằng:

- Vốn được liệt danh trong Cửu Càn Khôn Ngũ Tuyệt là Bắc kiếm Phổ Côn đây, vậy xin có lời thỉnh mời bất luận là một vị danh gia cao thủ nào trong Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt, xin cứ việc ra chỉ giáo cho?

Tục ngữ rằng: danh của người như bóng với cây, kiếm thuật của nhà họ Phổ, oai trấn bát hoang, nên khi Phổ Côn xách kiếm ra đấu trường, hầu hết trong khu vực Thiên Hương Ấu đều im thin thít, chỉ nghe tiếng gió thỉnh thoảng đưa lại những mùi thơm dịu dàng của hoa mai!

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, đưa mắt liếc nhanh mọi người trong đình tranh, thấy vị Huyền âm phó Giáo chủ là Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy đứng dậy cười rằng:

- Vị Tư Không Giáo chủ của tiểu đệ, vì tí nữa đây còn phải hầu tiếp với Nam bút Gia Cát Dật bên quý vị để liễu kết mối duyên nợ xưa kia! Còn Đoạt Hồn Kỳ huynh và Chung Ly lão nhân xin chuẩn bị để đối phó với Tây Đạo và Đông Tăng, thành ra này Đàm Bách Thủy xin mạn phép được đón tiếp vị kiếm khách khét tiếng trong giang hồ Bắc kiếm Phổ Côn vậy?

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết trông bụng cũng cho rằng, với Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy ra quân chuyển này, kể ra cũng tạm ổn! Bèn cùng với Chung Ly lão nhân gật đầu chấp thuận đồng ý ngay, nhưng cũng không quên nói nhỏ với Đàm Bách Thủy hãy thận trọng, vì võ công của Phổ Côn Bắc Kiếm không phải hạng tầm thường gì, quả là một nhân vật siêu tuyệt, danh bất hư truyền, phải tùy cơ ứng biến mới được!

Đàm Bách Thủy tay cầm Cửu đầu thiết trượng, đứng đỉnh bước vào sân đấu. Bắc kiếm Phổ Côn thấy là vị Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy ra sân, bỗng cười ngất ngưỡng lên rằng:

- Kia Đàm Bách Thủy, ta nghe Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương từng gạt tên người ra khỏi nhóm Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt kia mà! Nhưng nay sư tử đệ người ta không có mặt tại đây, nên chiếc ghế ngồi trong Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt của người kể cũng tạm vững đấy chứ?

Đàm Bách Thủy mặt đỏ bừng lên, ầm ức nói rằng:

- Nay lão già Phổ Côn, những chuyện so tài cao thấp trong võ lâm, kẻ thắng được suy tôn! Nay Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt và Cửu Càn Khôn Ngũ Tuyệt, thắng bại chưa rõ về bên nào? Phải chờ sau cuộc đại hội

của La Phù này mới rõ được! Nay Đàm Bách Thủy đặc biệt xin lĩnh báu ngọn Tam chỉ kiếm khét tiếng của họ Phổ xem oai thế ra sao? Vậy xin đừng nhiều lời, hãy mau ra tay cho rồi!

Đôi mắt sáng như sao của Phổ Côn Bắc Kiếm nhìn ngay xuống cây Tam chỉ kiếm trên tay mình, thình lình phát ra những tiếng cười như long trời lở đất chấn động tâm huyền hầu hết thấy những tay quần hùng ngồi trong ngôi đình tranh!

Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy bị tiếng cười của Bắc kiếm Phổ Côn khiến cho ngạc nhiên ngẩn người, lão ngơ ngác hỏi rằng:

- Kìa lão già Phổ Côn, Đàm Bách Thủy này có lời gì nói sai mà khiến người cười như điên vậy?

Bắc kiếm Phổ Côn thu ngay tiếng cười lại lạnh lùng rằng:

- Xưa kia trên đỉnh Nga Mi, Phổ Côn này đã liên tiếp hỗn chiến với Kinh thần bút, Trường vĩ vân phát, Long hổ cương hoàn, và Phong ma đồng đoạt hồn bảo kỳ. Với bốn hạng binh khí áp cái thiên hạ, oai lực vô biên tuyệt kỳ như thế, ta đây chưa hề dùng Tam chỉ kiếm cướp đánh trước tiên, không ngờ nay người lại dám nói những lời nói như thế này với ta? Phổ Côn nào phải kẻ ỷ tài mà kiêu cuồng, nếu ta ra tay phạt kiếm ra trước, cây Cửu đầu thiết trượng của người, khó lòng mà cầm cự nổi trên ba chục hiệp với ta!

Đàm Bách Thủy lòng nóng như lửa, hần học lên tiếng rằng:

- Trong hai người mà không ai chịu ra tay trước, vậy thì làm sao mà choáng nhau cho được? Vậy thì Đàm Bách Thủy đành mạn phép thử trước về cây Tam chỉ kiếm, xem sự thực oai lực của nó đã vô biên đến mức độ nào, mà dám xưng áp cái trong thiên hạ?

Hai chữ thiên hạ còn phảng phất âm thanh trên không, cây Cửu đầu thiết trượng đã vung ra với thế Hải lăng bài sơn (ngọn sóng kinh hải đánh ập vào núi), vận hết đúng mười phần nội gia công lực, trượng phong quét thẳng vào trung bàn (khoảng ngang bụng) thăm dò thử vị danh vang trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt Bắc Kiếm này ứng phó ra làm sao?

Phổ Côn cũng chẳng thềm né tránh gì, cây Tam chỉ kiếm lập tức dựng đứng ngay mũi kiếm lên, phạt luôn một thế Chỉ trụ trung lưu (mài trụ cây trong lòng sông), ngang nhiên nghênh cây Cửu đầu thiết trượng của Đàm Bách Thủy quét tới như vũ bão!

Lối đánh này, quả thật đã khiến cho Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy thất kinh hải hùng giật mình, bởi cây Tam chỉ kiếm của Phổ Côn tuy bề rộng chỉ bằng ba ngón tay, nặng hơn kiếm thường một chút! Nhưng cây Cửu đầu trượng của mình cũng nặng có đến trăm cân, cộng thêm sức luân chuyển càn quét như vũ bão của mình, oai thế tuyệt luân, thế mà đối phương sao dám dùng cây kiếm mong manh như thế đỡ cản với cây binh khí của mình?

Trong thâm tâm đã không phục, lão lại tăng thêm hai phần chân lực nữa thành 12 phần công lực, thế là một luồng cuồng phong dữ dội do cây thiết trượng gây ra ào ào quét mạnh tới ngang eo của đối phương!

Bắc kiếm Phổ Côn đưa kiếm tới trước hai thước, rồi nhẹ co rút về hai tấc, nhưng tầm thời gian đã đúng như ước muốn lý tưởng của Phổ Côn, ngay lúc ấy cây thiết trượng của Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy chạm với cây Tam chỉ kiếm, chưa kịp nghe tiếng kim khí chạm nhau, thình lình cây kiếm đã rút lại? Nên khoảng cách ngắn ngủi hai tấc ấy, không những đã hóa giải hẳn cây binh khí nặng trăm cân của cây thiết trượng, mà cả đến thân hình của Đàm Bách Thủy cũng bị hút ngay vào hơn nửa bước!

Đàm Bách Thủy tuy đã không phục từ trước, nhưng cũng đã ngầm chú ý đề phòng! Nay thấy Phổ Côn Bắc Kiếm ngang nhiên dùng đến hai lối đánh Niêm tự và Xá quyết (thế đánh như dấn dĩnh với địch và trút bỏ địch tùy theo ý thích), người ta đã dùng đến mức tuyệt vời như thế, đương nhiên trong lòng càng kinh hải vô ngần! Nhân cơ bị địch hút tới ấy, đành mượn sức tung thân về trước cánh phải ba thước, đuôi thiết trượng bỗng thình lình thúc mạnh về phía sau, nhắm ngay Tinh túc trọng huyết của Phổ Côn Bắc kiếm phóng tới!

Bắc kiếm Phổ Côn thấy đối phương dùng lối đánh biến hóa kỳ diệu khó đoán này? Bèn mỉm cười đối thế dẫn thành ra thế đẩy và kỳ này dùng chân lực nội công hẳn hoi, đẩy luôn cây Cửu đầu thiết trượng ra hẳn hơn thước, nhưng vẫn chưa hề trả đòn, cây Tam chỉ kiếm lập tức thu ngay về, đưa mũi kiếm ngang trước ngực, đứng uy nghi như núi thái sơn lạnh lùng chờ địch!

Đàm Bách Thủy không hiểu tại sao đối phương lại không ra tay phản kích mình? Tuy cau mày suy nghĩ, nhưng cây thiết trượng cũng nhắm ngực đối thủ điểm nhanh tới với một thể Độc long tìm huyết (Rồng độc tìm hang), đồng thời ngằm dùng luôn ba thể nhỏ đánh một lúc thành: trên áp thiên linh cái, dưới khua thọc Đan điền, giữa hoành tảo ngang long? Khí thể dũng mãnh vô cùng!

Bắc kiếm Phổ Côn chuyển này càng khéo và tuyệt diệu hơn trước nhiều, thực ra đối với thể Độc long tầm huyết này của Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy, Bắc Kiếm chẳng coi vào đâu, mãi đến khi Đàm Bách Thủy thấy mình không tiếp, mà cũng không né tránh, nên lão chẳng cần biến đổi những thể đánh khác làm gì cho mất thì giờ, chờ cây thiết trượng vừa điểm đến trước ngực của đối phương, chân phải đứng y nguyên, chân trái khê nhích về phải sau nửa bước, thủ pháp vừa nhanh lại vừa chuẩn đích, dùng luôn mũi của cây Tam chỉ kiếm điểm ngay đầu của thiết trượng, rồi đột ngột phát khởi nội gia trầm lực, vừa giạt vừa hất, khiến cho cánh tay phải của Đàm Bách Thủy tê hẳn.

Lúc này lão chỉ sợ bị Bắc Kiếm dồn ép cướp đánh thì nguy, bèn thu ngay Cửu đầu thiết trượng, nhảy lùi hẳn về phía sau hơn tám thước đứng ngẩn người ra nhìn.

Bắc kiếm Phổ Côn quát mắt lên lăm liệt lạnh lùng rằng:

- Này Đàm Bách Thủy, tôi đã nhường ông đủ ba hiệp chưa hề trả đòn đầy nhé, nếu biết điều hãy nhận thua rút lui và đối người khác ra tiếp với ta, nếu không...

Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy, dù sao cũng là một vị ma đầu có tiếng trong võ lâm, hơn nữa lại kiêm chức phó giáo chủ của Huyền âm Giáo, đứng trước mặt những quần hùng đông đủ đây, làm sao chịu nổi lời chê bai tội cùng của đối phương? Râu tóc lúc này dựng ngược lên tua tủa, cây Cửu đầu thiết trượng múa lên quay tít như chong chóng, ánh sáng lóe lên cả một vùng, lão gỡ hết những tuyệt học bình sinh của mình là chín chín tám một thủ pháp trong ngọn Thiên long trượng pháp của mình, nhắm thẳng về phía Bắc kiếm Phổ Côn ào ào đánh tới tấp sang đối phương!

Bắc kiếm Phổ Côn lúc này như hổ thêm cánh, vọt một cái tung mình thẳng vọt lên hơn bốn trượng, rồi từ trên không quay lộn đầu trở xuống, cây Tam chỉ kiếm lúc này hóa thành muôn ngàn mũi kiếm, tỏa hẳn ra như vô số đóa hoa kiếm, phủ trùm khắp trên đỉnh đầu Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy!

Đàm Bách Thủy công hãm nhanh bao nhiêu thì lúc biến đổi cũng chóng bấy nhiêu, khi thấy Bắc kiếm Phổ Côn bắt đầu trả đòn đánh như thế, nhận ngay ra đây là lối Phổ Gia kiếm pháp nổi danh của Phổ Côn, mệnh danh là ngọn Trạch cập vạn phương (nước trạch rút muôn phương ngàn nẻo), đây quả là một ngọn tuyệt kỹ, nếu mình vô ý không biết, lập tức bị những mũi kiếm tua tủa khiến cho hoa mắt rối trí ngay! Đoán trước được thể đánh của địch, nên lão vội mượn luôn đà tốc lực của cây thiết trượng, toàn thân vọt nhanh theo luôn hơn trượng tránh khỏi những ngọn kiếm ác liệt của Bắc Kiếm từ trên phủ xuống, rồi tung thân sang phía trái hơn hai trượng!

Tuy thể Trạch cập vạn phương oai mạnh ấy bị lão tránh khỏi, nhưng khi Đàm Bách Thủy chân vừa hạ xuống đất, tiếng cười như long ngân của Phổ Côn đã vang lên, đồng thời những luồng kiếm đã kề sát tai, khiến cho Đàm Bách Thủy vội vàng dùng luôn ngọn tuyệt kỹ Hàn sơn quỳen tuyết (Núi lạnh cuốn băng tuyết) bả vai bên phải quay ngay lại, vùng luôn cây Cửu đầu trượng quét ngược về phía sau, cuốn lên một ngọn cuồng phong ác liệt chặn ngay thể kiếm phong của cây Tam chỉ kiếm đang từ trên bủa xuống?

Bắc kiếm Phổ Côn bắt giác buột miệng khen nhẹ một tiếng: hay! Thu ngay thể kiếm lại, đề khí lên ngực, toàn thân bay vèo ngang qua đầu Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy, rồi thành linh dùng luôn lối Thiên cân trụ (khiến toàn thân nặng trĩu), cả người lặn kiếm, dùng luôn thể Phản bối hàng long, gió kiếm lúc này lại chuyển lên vù vù cả một vùng đánh xuống!

Đàm Bách Thủy cắn chặt răng, rút cây thiết trượng về, rồi giơ lên với thể Hoành giá kim lương (Cây đà vàng đỡ ngang) đỡ thể kiếm từ trên đánh xuống! Nhưng Phổ Côn lúc này không còn dung tình nữa, trong nhoáng mắt, cả một làn ánh kiếm tua tủa như gió bão! Tội nghiệp cho vị Huyền âm phó giáo chủ Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy, chỉ cảm thấy tứ diện bát hướng đâu đâu cũng thấy chỉ toàn là thân hình béo lùn của lão già Phổ Côn Bắc Kiếm, sắc mặt lạnh lùng, và cây Tam chỉ kiếm lóe mắt với ba hột minh châu dưới chuôi kiếm.

Đồng tăng Túy Đầu Đà cau mày đứng nhìn một lúc khê tiếng hỏi Thiên Si Tây Đạo rằng:

- Nay Si đạo sĩ, trong cái nhóm tự gọi là Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt ấy, tôi đã được đầu sỏ với Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương, võ nghệ của vị nữ ma đầu này quả thật cũng cừ khôi lắm! Tại sao tên Cửu Trượng Thần ông này lại kém cỏi đến thế kia?

Thiên Si Tây Đạo mỉm cười rằng:

- Túy hòa thượng đừng vội chê bai người ta sớm thế, vị Đàm Bách Thủy chẳng qua là một kẻ yếu kém nhất trong bọn Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt, còn ngoài ra mấy vị ma đầu kia nhất lại là lão quái vật Chung Ly Triết, có vẻ khó đầu lắm đấy nhé!

Đồng tăng Túy Đầu Đà tu vài hơi rượu trong hồ lô của mình, rồi ha hả cười rằng:

- Si đạo sĩ đã nói thế, tí nữa tôi sẽ dùng đôi Long hổ cương hoàn thử gặp với lão Chung Ly Triết xem sao! Giờ chúng mình thử thi thố về tài nhận xét của nhau coi, theo Si đạo sĩ, thì cây Tam chỉ kiếm của lão Phổ Côn, còn đánh chừng bao nhiêu thế nữa mới thắng nổi cây Cửu đầu thiết trượng của Đàm Bách Thủy?

Thiên Si đạo trưởng ha hả cười rằng:

- Nay Thượng Quan Linh, ta mượn ngay đề thi này thi thử tâm cơ của cậu xem sao! Vậy cậu đoán thử vị Bắc Kiếm lão tiên bối của cậu lối chừng bao nhiêu thế nữa thì thắng nổi Cửu Trượng Thần ông?

Thượng Quan Linh nghiêng đầu suy nghĩ nhanh, mỉm cười rằng:

- Đúng vào thế 32!

Thiên Si đạo trưởng và Túy Đầu Đà nhìn nhau cười, Thượng Quan Linh lại tiếp tục rằng:

- Bởi Phổ lão tiên bối đã quá khoắc lác nói rằng đối phương sẽ khó thoát khỏi trong vòng 30 hiệp! Nay thấy đã chiếm phần ưu thế, làm chủ động cuộc chiến, nên vẫn chưa hạ sát thủ vội, chắc sẽ chờ đến hiệp thứ 29 chót mới ra tay đánh bại Cửu Trượng Thần ông, chừng ấy mới khiến cho địch thủ tâm phục khẩu phục sát đất! Theo tôi đoán, từ hiệp thứ 29 trở đi, rồi bắt đầu phát khởi ba thế khiêm nhượng là không hề trả đòn, như thế chẳng là 32 hiệp đúng đó sao?

Thiên Si đạo trưởng để ý trong trận đấu, mỉm cười rằng:

- Nay Hòa thượng say, có lẽ bị thăng mánh con đoán trúng thật, xem bây giờ chẳng đã đến thế 27 rồi ư, Phổ Côn đã dùng đến thế Quang đăng ngư đầu (ánh sáng bay quanh sừng bò) dồn hấn Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy lui hấn về góc chết phía Tây Bắc, rất có thể tiếp theo sau là thế Điện thiểm lôi bồn (điện chớp sấm nổ), và sau cùng dùng thế nhà nghề nhất là thế Lục long hành vũ (sáu rồng đi mưa) để khắc chế địch!

Đồng tăng Túy Đầu Đà cười ha hả lắc đầu rằng:

- Thế thứ 29, thế nào cũng là ngọn Lục long hành vũ. Nhưng thế thứ 28, chưa nhất định là thế Điện thiểm lôi bồn? Bởi tôi xem Đàm Bách Thủy hình như chân tay đã lúng túng rối loạn, e lão sẽ chẳng nghĩ đến danh dự con nhà võ học mà lại đi sử dụng đến môn ám khí mà lão tự cho là ghê gớm tuyệt luân là Bách bộ ô phong thảo mắt!

Tình thế trong trận đấu lúc này quả nhiên như lời đoán, Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy đã bị cây Tam chỉ kiếm của Phổ Côn dùng những lối đánh nhanh nhẹ trầm hùng, kiếm ảnh cứ tua tủa bủa vây khắp xung quanh Đàm Bách Thủy, lúc này Cửu Trượng Thần ông đã gần như muốn ngộp thở về hơi kiếm của địch? Giờ này trong bụng mới nghĩ thâm đến danh Càn Khôn Ngũ Tuyệt quả không phải dễ dãi gì mà được! Mình đã không tự lượng sức, trước mặt đông đủ quần hùng đứng đây, chưa chứng minh lại tự chuốc lấy họa sát thân vào người, không thì cũng tự rước lấy nhục vào thân mất?

Vẫn biết mình không phải tay địch thủ của đối phương, chỉ đành còn cách liều mạng dùng hết mọi thủ đoạn! Đàm Bách Thủy khó khăn lắm mới tập trung được hết mười phần công lực của mình, dùng cây Cửu đầu thiết trượng của mình hất mạnh luôn thế Quang đăng ngư đầu của Bắc kiếm Phổ Côn, tay trái thò nhanh vào mình móc ra tung đến vụt một cái, chín ngọn thiết thảo (cỏ sắt) Bách bộ ô phong thảo, soạt một tiếng tung mạnh hết về phía Bắc kiếm Phổ Côn!

Phổ Côn cũng thừa hiểu đây là môn ám khí giữ nhà của họ Đàm, đều trông cậy vào hết ngọn Bách bộ Ô phong thảo này, Bắc Kiếm bèn ôm kiếm ngừng bước, đưa mắt chăm chú nhìn xem loại ám khí nổi danh của địch này đi đến mức độ nào cho biết?

Bách bộ Ô phong thảo, thoát tiên được đánh ra với thể chín ngọn thành một, nhưng khi bay khỏi được bảy thước, đột nhiên thành linh tỏa hắt ra, từ một hóa thành chín! Thủ pháp quả thật rất thần diệu, chín ngọn ô phong thảo, đã ngang nhiên chia hắt ra thành hai tốc độ khác nhau, bốn đi trước chia thành: trên, dưới, phải, trái bốn mặt đánh tới phía người Bắc kiếm Phổ Côn, còn năm ngọn phía sau, lại cũng chia thành thượng, hạ, tả, hữu, trung đánh thành một hình trạng như đóa hoa mai, nhưng tốc độ bay kém hẳn hơn bốn ngọn trước?

Trong đạo võ học, điểm tối cần nhất phải là Biến trung hữu biến (có biến phải biến thêm nữa), như thế mới có thể khiến kẻ địch khó phòng hờ được! Ngọn Bách bộ Ô phong thảo của Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy, quả đã đạt tới cảnh giới tuyệt vời này! Từ một hóa thành chín, rồi chia ra trước sau nhanh chậm đánh về địch, thành linh năm ngọn thiết thảo hình hoa mai phía sau vượt hẳn lên trước, nhắm thẳng phía đối phương lao nhanh tới! Lúc này diện tích đánh ra của những ngọn Bách bộ ô phong thảo đã tỏa lớn lên thêm!

Trong tình trạng này, cũng như đã nói rõ những ngọn Bách bộ ô phong thảo của Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy, đã phong tỏa hết khắp tứ phía của Bắc kiếm Phổ Côn, cả đường rút lui của đối phương cũng bị phong kín hết!

Đây cũng là môn tuyệt học của Đàm Bách Thủy, lối đánh không những tinh, mà lối biến hóa cũng diệu kỳ, kể cũng thuộc vào loại tuyệt thế vô song! Nhưng đáng tiếc đối thủ lại là kẻ được lừng danh trong nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt Bắc kiếm Phổ Côn; lúc này, Bắc kiếm Phổ Côn vừa lớn tiếng khen hay vừa tung nhanh mình lên như tia điện nhoáng, ánh kiếm loang loáng tua tủa, thiên hạ chỉ còn thấy những làn kiếm quang và bóng người từ phía sau một hồi bay lượn khắp phía, chín ngọn Bách bộ ô phong thảo của Đàm Bách Thủy, đã bị thanh Tam chỉ kiếm của Phổ Côn phạt gãy đôi hết thành mười tám ngọn thiết thảo rớt như lá rụng xuống đất?

Đàm Bách Thủy có nằm mộng cũng không thể nào ngờ lối đánh ám khí tuyệt kỹ này của mình lại hoá thành trò biểu diễn tuyệt vời đẹp mắt cho đối phương!

Trong lúc vừa kinh hãi vừa ngạc nhiên ấy, từ trên không, tiếng cười và tiếng rít của cây kiếm vang lên, không hiểu từ hồi nào? Bắc Kiếm đã tung mình vọt cao hẳn lên cao hơn năm trượng, dùng đúng thế đánh mà Thiên Si đạo trưởng đã nói là thế Lục long hành vũ đan dệt thành những đường kiếm như một lưới cá to rộng từ trên chụp xuống!

Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy tuy võ nghệ không địch nổi Bắc Kiếm, nhưng nhãn lực của lão đâu phải hạng xoàng xĩnh tầm thường, nhận thấy chín ngọn ô phong thiết thảo của mình đã đem lại cơ hội cho đối thủ biểu diễn tài nghệ tuyệt vời của người ta! Biết ngay rằng rất có thể mất mạng trong nháy mắt đây không còn cách nào hơn, chỉ đành dùng cây Cửu đầu trượng giơ lên với một thể tuyệt vọng là thế Độc trụ kích thiên (cột trụ chống thẳng trời) đỡ đòn của đối thủ từ trên áp xuống!

Nào ngờ lão giơ cây Cửu đầu thiết trượng lên tiếp địch như thế, lại ngang nhiên bật hắt những luồng kiếm quang tua tủa của Phổ Côn Bắc Kiếm ra, chỉ thấy Phổ Côn thu ngay cây Tam chỉ kiếm của mình lại, vào thân lướt xuống cười rằng:

- Hồi nãy tôi đã từng nói, muốn xin thỉnh giáo với Đàm huynh chừng 30 hiệp! Nhưng giờ còn thiếu một hiệp chưa đánh, đôi bên đồng cân đồng lượng, hay là trong trận này kể như chúng ta đã hòa nhau vậy!

Đàm Bách Thủy nghe Bắc Kiếm nói thế, biết ngay rằng có lẽ vì ngọn đánh Bách bộ ô phong thảo của mình đã khiến cho đối phương cảm thấy miễn tài, nên không nở ra tay hủy diệt mình! Trong lòng bất giác đem hết những tước vị Huyền âm phó giáo chủ, Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt so sánh với chiếc đầu bạc phơ của mình, sau khi cân nhắc nặng nhẹ sự tương quan trong ba vấn đề ấy, bao nhiêu hùng tâm đều tiêu tan hết, đôi mắt như tỏ vẻ biết ơn nhìn Bắc kiếm Phổ Côn, chẳng nói một lời gì, âm thầm lui thủ bước vào ngôi đình tranh!

Bắc Kiếm cũng lững thững đi về đình, Nam bút Gia Cát Dật giờ ngón tay cái khen Bắc Kiếm rồi mỉm cười rằng:

- Hai mươi năm cách biệt với Phở huynh, không những kiếm thuật của huynh đã tiến triển lạnh người như thế, mà cả đến tâm tính khoan hồng đại lượng của huynh cũng khiến cho Gia Cát Dật này tâm phục khẩu phục vô ngần! Vừa rồi sự mến tài của huynh đã thỉnh linh thu ngay đường kiếm tuyệt diệu từ trên không, quả thật hay hơn lối lấy đầu kẻ địch không biết bao nhiêu vạn lần!

Bắc kiếm Phở Côn mỉm cười khiêm tốn, Nam bút Gia Cát Dật quay sang phía Chung Ly Triết mỉm cười rằng:

- Thưa Chung Ly lão nhân, trong số mười trận, trong ba trận đầu đã thành hòa cục, vậy trận thứ tư này, Gia Cát Dật tuy bất tài, nhưng cũng muốn xin được thỉnh giáo với ngài vài ngọn tuyệt học!

Chung Ly lão nhân xua tay cười rằng:

- Hôm nay quả là một ngày các quần hào tụ họp tại La Phù, giữa đôi bên thế nào cũng không tránh khỏi một cuộc so tài hơn kém với nhau! Nhưng Gia Cát huynh chọn đến tôi, quả thật đã chọn lầm người rồi, vì vị Huyền âm giáo chủ đây, còn có món nợ cũ chưa thanh toán xong với huynh kia mà?

Huyền âm giáo chủ Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, thấy Nam bút Gia Cát Dật gọi trận với Chung Ly lão nhân như thế, trong bụng đang mừng thầm sắp được xem tài nghệ của vị kinh địch xưa kia, nay đã đến mức độ nào? Nhưng bỗng nghe Chung Ly Triết lại khéo léo từ khước để đẩy mình ra hứng trận, bất giác thần sắc cười khóc dở dang! Ác nổi lại không có lý gì để thối thác, đành đứng dậy lên tiếng rằng:

- Nay tú sĩ nghèo, Tư Không Diêu này từng cách xa lâu năm với người, vậy nay gặp dịp đây chúng ta hãy ra sân làm lễ hội ngộ với nhau là vừa!

Quả thật lão không hổ với danh hiệu Bát Chỉ Phi Ma, tiếng vừa dứt thì người đã bỗng hẫng, nhưng không vọt cao lên, mà dùng một thế đẹp mắt tuyệt luân nhất lướt trên mặt đất, nhoáng mắt xa hẵn ba trượng, đứng sững ngay giữa đấu trường, nghiêm nhiên đợi chờ địch!

Nam bút Gia Cát Dật thì chẳng muốn khoe tài gì, tà áo nho sinh đứng đĩnh phát phơ đi đến đấu trường, miệng mỉm cười nói với Bát Chỉ Phi Ma Tư Không Diêu rằng:

- Nay Tư Không lão quái, người đã có lòng nhớ đến ta lâu năm như thế, vậy nay Gia Cát Dật đã đứng trước mặt đây, thế chúng ta bây giờ thân mật với nhau bằng cách nào đây?

Tư Không Diêu chớp nhanh đôi mắt của mình, vẻ mặt thâm trầm lạnh lùng rằng:

- Xưa kia Tư Không Diêu này đã từng được lãnh hội dưới cây Kinh thần bút của người, nay ta vẫn muốn được xem cây binh khí nổi danh này đã đi đến mức tuyệt đỉnh nào rồi?

Gia Cát Dật kỳ này bởi đi chung với nhiều người như thế, nên đã không tiện cười con lừa của mình nhưng ổng đứng bút vẫn luôn mang theo cạnh người!

Nghe xong đưa mắt nhìn Tư Không Diêu một hồi, rồi quay đầu gọi lên rằng:

- Thượng Quan Linh, hãy lấy hộ ta cây Kinh thần bút lại đây!

Thượng Quan Linh đối với vị Nam Bút lầy lừng tiếng tăm này, cực kỳ ngưỡng mộ, nay dễ dãi lắm mới được thấy người ta ra tay thi thố tài nghệ, lẽ đương nhiên cậu bé thích sượng cả người lên chạy đi lấy cây bút số một là Thiên tự đệ nhất hiệu Kinh thần bút, hấp tấp chạy ra sân đấu hai tay dâng lên cho Gia Cát Dật!

Xưa kia, chính môn Huyền âm khí công của vị Huyền âm giáo chủ Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, đã từng bị hủy về ngọn Kinh thần bút của Nam bút Gia Cát Dật! Nay tuy gặp được kỳ được chữa khỏi, lại luyện được môn Huyền Ma khí công, công lực có phần còn cừ giỏi hơn xưa kia nhiều, nhưng khi thấy ngọn Kinh thần bút mà quần tà ai thấy cũng phải khiếp đảm ấy, râu tóc bất giác cũng rờn rợn nổi da gà. Lúc này Tư Không Diêu vội vàng rút luôn ngọn binh đao độc đáo của mình ra là Liên hoàn Kim tổ nhật nguyệt song luân, đứng im lặng chăm chú chờ đợi!

Nhưng ngoài sự dự liệu của các tay quần hùng trong Thiên Hương Ấu, sau khi Nam bút Gia Cát Dật nhận cây Kinh thần bút từ trên tay Thượng Quan Linh xong, chẳng thấy đả động gì với Bát chỉ phi ma Tư Không

Diêu, nghiêm nhiên hai tay ép mạnh và bóp nát cây bút thành phần, rồi vung tay ra tỏa hẳn một đám bụi bay tung ra tứ tán!

Cử chỉ kỳ quái lạ lùng này của Nam bút Gia Cát Dật, không những khiến cho Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu đang đứng chờ địch phải ngẩn người ra không biết duyên cớ tại sao?

Thượng Quan Linh càng ngạc nhiên lạ lùng lên tiếng hỏi:

- Thưa Gia Cát lão tiên bối...

Nam bút Gia Cát Dật ngừng đầu lên trời cười như điên, phảng phất như trong lòng có một chuyện u buồn gì khó nói ra, cười xong lập tức đổi ngay vẻ mặt nghiêm nghị, lên tiếng với hết thảy các tay quần hùng có mặt tại chỗ rằng:

- Cây Kinh thần bút này của Gia Cát Dật, xưa kia từng so tài để định danh vị trên Kim Đỉnh núi Nga Mi, từng bị mất một sợi lông bút về tay Đoạt Hồn Kỳ thiết? Nhưng mắc cỡ thay, mãi đến đêm qua mới phát giác ra chuyện này, nên còn mặt mũi nào dùng ngọn binh khí này nữa? Nay lại có cây Phong ma đồng đoạt hồn bảo kỳ hiện diện tại đấu trường đây. Vậy Gia Cát Dật xin có lời thỉnh mời vị chân Đoạt Hồn Kỳ, chờ cho Gia Cát này lĩnh giáo xong với vị Huyền âm giáo chủ Tư Không Diêu, xin người bạn xưa kia hiện thân ra để gặp mặt bạn cũ !

Thượng Quan Linh thấy Nam bút Gia Cát Dật không hề che giấu về chuyện cây Kinh thần bút bị người ta bứt mất lông, mà còn công khai nói trắng ra trước mặt các tay quần hùng như vậy, lại không tiếc gì hủy luôn cây bút quý! Bất giác trong lòng càng đâm kính phục, thầm nghĩ rằng: thế mới đúng tác phong của một nhân vật lãnh tụ trong võ lâm, vừa đại lượng, vừa chính đại quang minh!

Thượng Quan Linh còn mãi suy nghĩ, Nam bút Gia Cát Dật đã mỉm cười hỏi rằng:

- Nay Thượng Quan Linh, kỳ ở trên Tiểu Thiên Trì trên Lư Sơn tôi đã dùng cây bút nào để tiếp với vị Tư Không Giáo chủ này nhỉ?

Thượng Quan Linh trả lời ngay:

- Thưa Gia Cát lão tiên bối, đó là cây bút nhỏ nhất và cùn nhất, tức cây bút số năm ạ!

Gia Cát Dật cười lớn tiếng rằng:

- A...! Đúng vậy,... tôi cũng nhớ là tôi từng dùng câu thơ của Đỗ Công Bộ là câu: Ngã niệm thốc bút tảo hoa lưu! (ta cầm bút cùn quét ngựa hoa lưu). Vậy cậu hãy lấy cây bút cùn của ta lại đây, tạm mời Huyền âm giáo chủ giả làm ngựa hoa lưu, thử xem có tránh nổi ngọn bút cùn cùn quét của ta không?

Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu tức đến nỗi gần như có cảm tưởng sắp bốc cháy cùng người đến nơi, nhưng lòng tự biết đối thủ không phải tay vừa gì, nếu mình nổi tức thế nào cũng bị thiết thời về mặt mất bình tĩnh, nếu một khi bị mất bình tĩnh, rút cục lại bại về tay địch như xưa kia mất!

Nên Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu cố sức đè nén cơn tức của mình, lão đứng uy nghi bất động như pho tượng thạch, không hề đếm xỉa đến lời nói tức của Nam bút Gia Cát Dật.

Thượng Quan Linh biết sắp có pha hào hứng diễn ra ngay, liền chạy nhanh chân ra ngoài để đứng xem cho thích, đang lúc cậu bé hí hửng chạy đi ấy, Nam bút Gia Cát Dật bỗng kêu giật trở lại rằng:

- Thượng Quan Linh hãy đem yên mài mực của ta ra, rồi đứng cạnh đây mài mực hộ để ta sử dụng một chút!

Thượng Quan Linh vội vâng dạ tíu tít, chạy đi lấy yên và thoi mực ra, lại đứng ngay cạnh cây Phong ma đồng Đoạt Hồn Bảo Kỳ vừa chăm chú để quan sát trận đánh vừa lia lịa mài mực!

Sau khi dùng ba ngón tay cầm cây bút vừa cùn vừa khô mực ấy - một cây bút vẽ tranh rất tầm thường - Nam Bút nhìn kỹ một chập rồi cất tiếng cười rằng:

- Nay Thượng Quan Linh ngọn Sinh Hoa Thất Bút của ta, cậu chẳng muốn học từ lâu rồi là gì? Vậy bây giờ đứng cạnh hãy chịu khó xem ngó cho kỹ một chút! Ta sẽ liên tục diễn hết từng môn một như: Hán phú,

Đường thi, Tống từ, Nguyên khúc trước, sau sẽ tiếp tục phát huy những uy lực vô cùng tận của nó, và sẽ do cậu đứng làm kẻ điểm tướng! Cậu thích chứ?

Thượng Quan Linh quỳnh cả lên reo mừng rằng:

- Dạ thưa Đường thi... Đường thi... loại này văn bối ưa thích nhất! Xin Gia lão tiền bối hãy dùng lối thất luật của Lý Nghĩa Sơn trước nhé?

Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu thấy Nam Bút và Thượng Quan Linh hai người đối đáp với nhau như thế, đâu còn coi mình là người vang danh trong giang hồ với chức giáo chủ của Huyền âm Giáo nữa? Rõ ràng họ đã đem mình ra làm trò hề cho vui! Dù cho có tính hàm dưỡng đến độ nào đi nữa, cũng không thể nào chịu đựng nổi, cây binh khí Liên hoàn kim tổ vung ra đến choeng choeng một tiếng, lạnh lùng rằng:

- Nay Gia Cát nghèo kia, hà tất người phải tự kiêu như thế làm gì? Chính ta cũng xem thử lối mượn Đường thi của người có thể nào thi triển ra nổi những Nhị bộ cổ phong, thanh liên tuyệt cú không?

Vừa dứt tiếng, ngọn binh khí Liên hoàn kim tổ đã vung lên ào ào trên không, đan thành những đường ánh sáng lóa mắt khiếp hồn người, ùn ùn đánh úp tới phía Nam bút Gia Cát Dật!

Lối đánh ấy của Bát Chỉ Phi Ma không những thần tốc nhanh chóng, mà còn biến hóa lanh lẹ vô kể, nhưng Nam bút Gia Cát Dật hình như chẳng cảm thấy gì xảy ra trước mắt, cũng chẳng giơ bút lên nghênh địch, càng không nhảy mình né thân tránh đòn!

Mắt thấy những ánh sáng muôn ngàn của ngọn binh khí Liên hoàn kim tổ trùm phủ khắp toàn thân Nam Bút nhưng trong lòng cầu ánh sáng lấp lóe kinh người ấy, nào thấy có người? Vẫn thấy Nam bút Gia Cát Dật đứng ung dung bên cạnh Thượng Quan Linh, tay cầm bút chấm mực như chưa hề xảy ra cuộc chiến, nhưng mắt đã liếc nhẹ sang Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu thần nhiên cười rằng:

- Vì Thượng Quan Linh ranh mãnh này muốn coi về thất luật của Nghĩa Sơn, nên tôi làm sao đi tìm cú pháp trong công bộ thanh liên? Nhưng thật con nhà văn, khó nhất là tìm hứng trong lúc đầu, không ngờ người đã giúp ta trong lúc này, vậy người có biết câu này là câu gì trong Ngọc kê sinh không?

Bát Chỉ Phi Ma tức tối đến điên người lên, không trả lời gì!

Thượng Quan Linh đắc ý cười rằng:

- Thưa Gia Cát lão tiền bối, tuy lão đoán không ra, nhưng văn bối đã đoán ra! Lão quái vật này không biết xấu hổ là gì, đã ra tay đánh lén như thế mà chẳng thu hoạch được gì, đến nỗi tung tích của người ta ở đâu cũng không nhận được rõ ràng, như thế không phải đã hợp với câu Lai thị không ngôn, khứ tuyệt tung (lúc đến không có tiếng nói, khi đi lại tuyệt tích) là gì?

Gia Cát Dật lớn tiếng cười rằng:

- Thượng Quan tiểu quỷ không những tinh quái, mà lại còn kiêm thông văn võ, bụng đầy thi thơ! Cậu đã đoán trúng, nhưng câu tiếp theo của câu Lai thị không ngôn khứ tuyệt tung là câu Nguyệt tà lâu thượng ngũ canh chung (Trăng xế đỉnh lầu giữa canh năm). Danh vang lầy lừng như Huyền âm giáo chủ, và cả những kẻ tranh danh đoạt lợi, phải sống trong những cảnh giới này, mới hòng dễ tỉnh ngộ, cậu có thể hiểu nổi không?

Những nhân vật cao giỏi của nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt giỏi là giỏi ở chỗ này, cũng chẳng thấy thân hình Nam Bút tung nhảy như thế nào, nhưng sau tiếng nói cuối cùng: Cậu có thể hiểu nổi không? Vừa chấm dứt, toàn thân đã không biết từ bao giờ, tiến ngay đến trước mặt Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, cây bút cùn trong tay, nhanh đến nỗi không ai nhận ra đánh bằng lối pháp nào, tay bút vung lên tua tủa, miệng lên tiếng ngâm nga rằng:

- Mộng vi viễn biệt đề nan hoán, Thơ bị thôi thành mặc mặt hồng! (Cảnh ly biệt trong mộng có khóc cũng khó thành tiếng, thơ bị thúc giục viết, nhưng mực lại chưa kịp mài xong). Vậy tôi đành dùng những chấm mực này còn loãng lỏng này, để lại ít kỷ niệm cho người vậy! Vừa rồi đây, câu nói của Chung Ly lão Cửu giới vô biên ngộ thị biên, chúng sinh nan độ thành năng độ, vậy tấm thành tâm của Gia Cát này muốn độ hóa cho vị cái thể ma đầu như người đây, nhưng còn phải xem thử người có thể Ngộ được không đã!

Bát chỉ phi ma Tư Không Điều nghe nói thế, biết ngay vị Nam bút Gia Cát Dật này có lẽ đã thi hành những thủ đoạn ma mãnh gì trên người mình rồi đây chẳng? Bất giác trong lòng càng thêm kinh hãi! Thầm nghĩ vừa rồi, trong lúc Gia Cát Dật tiến sát đến cạnh thân, mình đã từng dùng đến thể tuyệt học độc sáng của mình là thể: Cung tường vạn kiếp, đây là một thể phòng thân tuyệt kỹ của mình sáng tạo ra, khi được ngọn binh khí Liên hoàn kim luân múa tít lên, dù cho cơn mưa to gió táp cũng không thể nào xuyên vào được, như thế thì đối phương làm sao mà thi hành thủ đoạn âm ố trên người mình được? Mà thể nào mình chả hay khi đụng tới trên người mình?

Giờ đây người ta đã thu tay rút ra khỏi sân đấu, lại lên tiếng nhân nghĩa hóa độ mình! Nhưng soát hết cùng mình, vẫn không hề phát giác một dấu tích gì khả nghi!

Đang lúc vị Huyền Âm giáo chủ Bát chỉ phi ma Tư Không Điều bán tín bán nghi trong bụng, thì kẻ đứng bên cạnh cây Phong ma đồng đoạt hồn bảo kỳ là Thượng Quan Linh đã cất tiếng cười rằng:

- Thưa Gia Cát lão tiên bối, thủ pháp này của ngài quả thật đã đến độ thần kỳ tuyệt diệu, không những vân bối chưa từng được thấy như thế, mà cả cho đến nghe cũng chưa nghe ai nói đến bao giờ! Nhưng tuy Sinh Công đã thành tâm nói như thế, đã chưa chắc gì ngoan thạch chịu điểm đầu cho? Vì tác oai tác phúc, chuyên quen ăn hiếp những kẻ lương thiện như vị Huyền Âm giáo chủ đây, chắc gì đã thật sự hiểu thấu nỗi ý nghĩa của ngài?

28. Tà Dương Minh Nhật

Bát chỉ phi ma Tư Không Điều bất giác lại cẩn thận kiểm soát một lần chót nữa, nhưng lần này lão thành linh run bắn người lên, bộ mặt già nua của lão đỏ ửng lên vì thẹn!

Thì ra, tuy trên thân Cửu Bát chỉ phi ma Tư Không Điều không thấy dị trạng gì lạ lùng, nhưng ngọn binh khí độc đáo nhất của lão là Liên hoàn kim tổ nhật nguyệt song luân, trong hai đầu bánh nhật nguyệt ấy, đã bị Nam bút Gia Cát Dật thi triển thủ pháp lên ngọn binh khí quái dị này từ hồi nào rồi!

Giữa trung tâm của đầu bánh nhật luân ấy, đã bị Nam bút Gia Cát Dật dùng lối chữ thảo viết lên một chữ Thành, còn trung tâm của bánh nguyệt luân, cũng bị Nam Bút viết lên một chữ Ngộ, cũng lối chữ thảo!

Ngọn nhật nguyệt song luân này của Tư Không Điều, nguyên là một loại binh khí chế tạo bằng thép tinh, cứng rắn vô ngần, thực ra khó mà ăn mực, nhất lại là thứ mực loãng như nước! Nhưng trong lúc Gia Cát Dật vung tay lia lịa ấy, nghiêm nhiên đã đưa ngăm kinh lực của mình vào ngọn bút, viết vào đôi nhật nguyệt song luân, khiến cho đường nét mực ăn lõm hẳn sâu vào bề mặt của đôi nhật nguyệt kim luân, mà hai chữ Thành Ngộ lại sắc sảo như thế rồng bay phượng múa, nhìn rất bắt mắt!

Trong lúc binh khí của đối phương múa tít như một chong chóng gấp bão, thế mà Nam Bút đã nghiêm nhiên có thể đề chữ lên binh khí của đối phương theo lối tùy thích của mình, không những thế mà còn khiến cho binh khí của địch, nơi chỗ nét chữ lại bị lõm sâu thành đường vết, lối thủ pháp vừa nhanh công lực lại vào cao sâu này, chẳng những đã khiến Bát chỉ phi ma Tư Không Điều đã thất kinh trong lòng, Thượng Quan Linh tâm phục, mà cả đến Thiên Si Tây Đạo, Đông tăng Túy Đầu Đà, Phổ Côn Bắc Kiếm, Thiểm điện thần khất Gia Minh và luôn cả bên đối phương là Chung Ly lão nhân, Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, không một ai là không phục! Quả đúng như lời Thượng Quan Linh đã hình dung, thật là đúng với bốn chữ thần, kỳ, tuyệt, diệu!

Bát Chỉ Phi Ma dù sao cũng là một tôn sư của một giáo phái, trước mặt đông đủ quần hùng hai phe chính tà như thế mặt có dày đến đâu đi nữa cũng phải đỏ bừng lên, đành thở dài một tiếng, rồi tụt hết Huyền âm khí công vào mười đầu ngón tay, bứt đứt hết sợi Kim tổ liên hoàn (sợi xích sắt), chỉ hái lại hai bánh xe gai Nhật nguyệt song luân, đưa mắt nhìn Nam bút Gia Cát Dật lạnh lùng rằng:

- Nay Gia Cát nghèo, lối bút pháp của người quả thật là cử thế vô song! Tư Không Điều nay tự hủy binh khí độc môn của mình, chỉ giữ lại đôi Nhật nguyệt song luân để làm kỷ niệm muôn đời! Nhưng chúng ta xa nhau lâu năm đến thế, chẳng lẽ lại chia tay bằng lối này sao? E . . .

Gia Cát Dật tươi cười rằng:

- Thừa Tư Không Giáo chủ, ngài hà tất bận tâm vì một chuyện nhỏ mọn xưa kia làm gì? Chỉ cần ngài từ nay thật tình không màng đến chuyện tranh danh đoạt lợi buông hẳn đao vậy máu trên tay xuống, Gia Cát Dật này xin quăng bút cùn, và kính tiếp luôn ba ngọn Huyền âm chương lực của ngài ngay!

Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu ngược mày, nghiêm nghị rằng:

- Nay tú sĩ nghèo, bất luận là một nhân vật nào trong nhóm người bên người đến dự hội La Phù hôm nay? Nếu có thể đỡ nổi ba Huyền âm chương lực của Tư Không Diêu này, ta lập tức sẽ giải tán ngay giáo hội Huyền âm, ẩn cư luôn một nơi hoang vắng không bao giờ bước chân vào làng võ lâm nữa!

Gia Cát Dật cất tiếng cười xong, thuận tay quăng luôn cây bút cùn đúng vào yên mực của Thượng Quan Linh đang bưng, khoan hai tay đứng ngừng đầu nhìn mây trên trời một cách tự nhiên, hình như Nam Bút có ý đứng chờ đợi thể đánh Huyền âm chương lực của Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu.

Trong ngôi đình tranh, Chung Ly lão nhân thấy vậy bèn khẽ tiếng nói với Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết rằng:

- Trên thế gian này, mặc dù nhân vật cao đến đâu đi nữa, cũng khó mà tự hiểu lấy mình được! Trong nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt, nói về thủ pháp tinh diệu, phải kể về phần Nam bút Gia Cát! Nhưng muốn nói bản lĩnh chịu đâm ăn xôi, quả y không phải tay địch thủ! Ngọn Huyền âm chương lực tàn ác của Tư Không giáo chủ sắp đánh ra đây, e rằng kẻ lừng danh trong võ lâm như Nam Bút đây, chắc không thể nào giữ nổi thanh danh của mình nữa đâu!

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết tưởng đâu Chung Ly lão nhân chỉ buột miệng vô tình than tiếc, nên cũng khẽ cau mày mỉm cười! Nhưng lúc này, ngay trong ngôi đình tranh ấy đột nhiên sắc mặt Thiên Si đạo trưởng biến hẳn, vội đứng ngay dậy!

Thì ra trong mấy câu than vãn của Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết với Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết ấy, đã ngang nhiên truyền rõ ràng từng tiếng một vào tâm huyền của Thiên Si đạo trưởng, tiếng dư âm ấy chẳng khác nào như những búa nhỏ đang nhịp gõ vào trái tim hồi hộp của Tây Đạo!

Vì chính đây là những ngọn nội công cực cao như của thích gia Thiên long tâm ngữ, và đạo gia Tử phủ thanh âm, đều thuộc những ngọn nội công cái thể tuyệt vời, Chung Ly lão nhân đã có nỗi một ngọn nội công như thế, hỏi làm sao Thiên Si Tây Đạo không kinh hoàng sao được? Huống hồ lại được người ta nhắc cho mình tỉnh ngộ như thế? Mình đã từng mất mười năm diện bích khổ tu trên A Nhị Kim Sơn để tham thiền quyền Vô Tự chân kinh, từ tịnh sinh tuệ, rồi từ tuệ sinh lực, luyện toàn những Thái Huyền chân khí đã đến mức độ thuần tùy thuộc theo ý muốn, đặc biệt là có thể tiêu kinh hóa kinh (dùng sức mạnh hóa sức mạnh) chính một môn phòng thân linh nghiệm nhất của võ học? Nếu do mình ra mặt, chịu ba ngọn đòn Huyền âm Chương của Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, quả thật có vẻ hay hơn Nam Bút dùng môn Khảm Ly khí công nhiều?

Cho nên Thiên Si đạo trưởng, một mặt vừa kinh hãi về công lực của vị Chung Ly lão, một mặt lại cảm thấy vị quái này, từ cử chỉ đến ngôn ngữ kỳ dị của lão, sao cứ như vô ý hữu ý, ngấm ngấm như trợ giúp cho bên phía mình vậy?

Nhưng những ý niệm ấy của Thiên Si đạo trưởng không được lâu, bởi lúc này Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu đã đề tụ hết Huyền Âm kinh lực, những thớ da trên toàn thân đã hóa thành màu trắng nhợt, tình trạng đã khấn trương đến mức cao độ, trong lúc mọi người nín thở để theo dõi cuộc diện kinh người trước mắt ấy, khiến cho Thiên Si đạo trưởng không thì giờ nghĩ ngợi gì nhiều! Đứng phắt ngay dậy lớn tiếng cười ha hả rằng:

- Tư Không Giáo chủ nói hay lắm? Bất luận là những nhân vật nào đi dự hội La Phù ngày hôm nay, nếu có thể tiếp nổi một hơi ba ngọn Huyền âm chương lực của ngài, lập tức Huyền Âm Giáo sẽ giải tán ngay, không bao giờ màng đến danh lợi trong võ lâm nữa! Vậy Si đạo sĩ tôi vẫn nổi tiếng về si mà những võ công xưa nay đều thuộc vào thứ si hết cả, nếu đánh thiên hạ thì chẳng thấm thía gì, nhưng một chịu đòn thì quả cũng còn tạm gọi được, vì tôi cũng tự tin nổi những trò ma tịt của tôi không đến nỗi khiến các vị bật cười! Nay cây bút cùn của Tú sĩ nghèo trấn kinh khắp cử tọa đây, kể cũng oai hách quá rồi! Vậy trận công đức này, xin hãy nhường lại cho tôi được hiển chút trò mọn, để mong chuộc lại những lúc chênh mảng kinh kệ đối với Tam Thanh giáo tổ cho đẹp lòng của đạo sĩ này vậy!

Gia Cát Dật quả là nhân vật không hổ danh Càn khôn Nhất Tuyệt, nghe lời Tây Đạo xong, biết ngay Thiên Si đạo trưởng sợ mình có điều rủi ro gì? Tổn hại đến thanh danh bấy lâu? nên đã đặc biệt kiển lời giải vây! Hơn nữa ngọn Thái Huyền chân khí lại có lối phòng thân tuyệt kỹ là ngọn Vô hình khí vồng (lưỡi hơi vô hình) ngọn này quả thật hơn hẳn ngọn Khảm Ly khí công của mình, nghĩ vậy bèn gật đầu mỉm cười cùng với Thượng Quan Linh quay vào trong ngôi đình tranh, khiến cho vị Huyền âm giáo chủ Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu đứng trơ ngoài sân đấu?

Trong lúc đầu óc Tư Không Diêu đang điên lên về những hận xưa nhục mới như lúc này! Nên trong bụng đã quyết lập ý dùng Huyền âm chưởng lực, với ba chưởng kịch liệt để hạ Nam Bút, mong sao sẽ rửa hận xưa xóa nhục mới! Nhưng tự mình lại chột lỗ lời từ trước, không có cách gì để cự tuyệt lối thay thế của Tây Đạo cho Nam Bút, đành ngậm miệng nín thinh không nói lời nào, bèn ngậm vận hết Huyền âm khí công vào , chưởng bên cánh phải, lúc này chỉ thấy móng vuốt như một quỷ thảo, vừa co quắp vừa trắng bệch ra, kẻ nhìn không ớn cũng lạnh người!

Thiên Si đạo trưởng từ từ bước vào đấu trường, cười ha hả với Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, không nói một lời gì, nhưng trong lúc này, ngọn quỷ thảo của Huyền âm giáo chủ đã từ từ gior lên trước ngực, một luồng hơi buốt lạnh đã tỏa ra cùng với một mùi tanh tanh của Huyền âm Chưởng, hóa thành một luồng kinh khí vô hình ập tới!

Sau khi Tư Không Diêu phát chưởng lực ra trước, rồi mới lên tiếng hét lên:

- Thiên Si lão tặc lưu ý, hãy ráng mà chịu đựng thử Huyền âm chưởng lực của Tư Không Diêu đây!

Trước khi vào sân đấu, Thiên Si đã nhận ngay ra bộ mặt tức hận của vị Giáo chủ Tư Không Diêu, nên đã sẵn sàng hóa ngay môn Thái Huyền chân khí thành ngọn Vô hình khí vồng bao trùm phủ hết toàn thân, cho nên Tây Đạo vẫn ung dung như không để ý gì, đứng nhìn đối phương mỉm cười!

Luồng gió tanh lạnh vừa lướt qua mặt Thiên Si, nhưng Tây Đạo không hề tỏ vẻ hãi hùng, Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu lập tức cắn chặt hàm răng, đem hết ngọn Huyền âm khí công, đã khổ luyện trên hơn mười năm trời tái luyện của mình dồn hết song chưởng, dùng thế đánh âm nhu vừa rồi, đổi thành lối dương cương, như trời long đất lở, gió thét bể gào, nhắm ngay trước ngực Thiên Si đạo trưởng ào ào đánh sang!

Từ trong ngọn gió âm như lạnh buốt của chưởng phong thứ nhất của vị Huyền âm giáo chủ Bát Chỉ Phi Ma này, Thiên Si đạo trưởng đã nhận ra công lực của Tư Không Diêu này quả thật đã vào hạng cửu khôi! Nhưng trên nét mặt Tây Đạo, ngoài mặt vẫn thản nhiên như không, thực ra Thiên Si đã dồn hết những tuyệt học trên mười năm trời diện bích khổ học về quyển Vô Tự chân kinh của mình, từ Thái Huyền chân khí đổi hóa thành Khí vồng, trùm kín hết toàn thân, đứng im như một pho tượng đá, với đôi mắt hiền từ nhìn về phía râu tóc bay phất phơ của vị Huyền âm giáo chủ Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, đợi chờ các biến cố sắp tiếp diễn!

Quả nhiên ngọn cuồng phong tanh, lạnh buốt, không thể nào hơn thêm được nữa đã ập tới, khiến nổi cả đám đất đá bị quạt sâu đến gần một tấc, hóa thành một vùng như sa mù! Cả đến mấy cây mai già đằng xa cũng bị gãy cành rụng lá bay tung lên tua tủa!

Thân Thiên Si đạo trưởng tuy không nhúc nhích nửa bước nào, nhưng bởi đã tận lực vận hết sức để chống đối với áp lực kỳ mạnh ấy, nên trong ngực cũng cảm thấy máu huyết dội hẳn lên, đầu óc hơi bị căng thẳng! Bất giác trong lòng cũng hoảng kinh, thừa biết lối chịu đâm ăn xoi thể này phần lỗ lớn: vẫn là về phần mình, nếu chẳng may trong chưởng lực thứ ba của Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, oai lực vẫn còn hùng mạnh khiếp người thế, hoặc giả còn tăng mạnh lên thêm nữa, E rằng danh hiệu Tây Đạo lừng danh trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt của mình, từ nay sẽ bị chôn vùi nơi Thiên Hương Ấu của Vạn Mai Cốc trong La Phù Sơn này mất?

Trong khi kẻ bó tay chịu đòn như Thiên Si Tây Đạo đang lo nghĩ về thanh danh một đời của mình chưa biết sẽ ra sao, thì kẻ được ra tay tha hồ đánh người ấy là Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, lúc này tâm thần cũng hồi hộp không kém gì Tây Đạo? Lão thâm nghĩ với toàn lực dồn hết vào ngọn chưởng thứ hai như thế, mà vẫn chưa hề đánh ngã nổi đối phương, hoặc khiến cho người ta bật lùi về sau đến một ly nào, chắc gì oai lực của ngọn chưởng lực thứ ba lại mạnh hơn ngọn thứ hai? Mà đã yếu thì làm sao thu được hiệu lực? Dưới tình trạng nan giải này, không những đã bị những thủ pháp tuyệt diệu của Nam bút Gia Cát Dật làm

nhục từ hồi này, giờ đây sau ba chương lực được thi thố ra hết mà lại không được kết quả gì, như thế mặt mũi sẽ đem giấu vào đâu đây?

Đang lúc hai kỳ nhân một chính một tà của trong võ lâm này, trống ngực ai nấy hồi hộp đánh thành thịch, không biết nên tính kế gì để giải nan trước mắt, thì đằng này Chung Ly lão đã từ trong ngôi đình tranh đánh tiếng lên cười ha hả rằng:

- Thiên Si đạo trưởng quả đã tham thấu hiểu rõ tình tự quyết trong quyển Vô Tự chân kinh thật là Tâm mẫu tự thù ty bích lạc, thân như điều giáp hóa chi khô! (lòng mẹ như tơ nhện sa, thân khô héo như vỏ xác ve sầu), đã khổ luyện đến mức độ tuyệt cảnh này, quả thật khiến cho Chung Ly này cảm phục vô ngần!

Nói xong quay sang bên Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu cười rằng:

- Chung Ly Triết này thấy quý vị chư huynh hiển hách biểu diễn những thần công tuyệt kỹ hào hứng như thế, tay cũng tạm thấy ngứa ngáy khó chịu vậy xin Tư Không Diêu Giáo chủ hãy tạm nhường cho tôi một trận. Giữa ngài với Thiên Si đạo trưởng hà tất phải ai đi đến cực đoan của mình như thế làm gì, thà cứ để lại một chương thứ ba làm duyên nợ, sau này cũng dễ gặp nhau cho khỏi ngỡ ngàng!

Mấy câu nói này của Chung Ly lão, quả đã khiến cho Bát Chỉ Phi Ma ngầm cảm kích khôn cùng, tưởng đâu Chung Ly lão nhân đã nhận rõ về yếu điểm của mình, nên đặc biệt tìm cách để giải vây, nên lập tức ngừng vận ngay Huyền âm khí công, đưa mắt nhìn xem Thiên Si đạo trưởng phản ứng ra sao?

Thiên Si đạo trưởng quay sang phía Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết cúi đầu đưa tay phải làm dấu lễ vô lượng Phật hiệu nói:

- Thưa Chung Ly lão nhân, bình sinh Si đạo sĩ tôi không hề biết nói láo là gì, Huyền âm chương lực của vị Tư Không Giáo chủ đây, quả thực cao minh vô cùng! Nếu trong ngọn chương lực thứ ba mà oai thế vẫn mạnh ngang như ngọn chương thứ hai, Si đạo sĩ này thế nào cũng bị lòi đuôi chồn ra mất. Nay tuy chương thứ ba chưa đánh ra, riêng phần tôi cũng đành nhận thua vậy, nhưng hai chữ Thành Ngộ đã viết trên Nhật nguyệt song luân ấy, không thể nào chối cãi được là bạn Gia Cát Dật của tôi đã chiếm phần thắng! Vậy trong năm trận, đôi bên vẫn hòa cục nhé? Giờ đây lão nhân ra sân đấu như thế, không lý muốn chỉ giáo gì cho Si đạo sĩ này sao?

Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết vừa đứng đỉnh bước ra đấu trường để thay thế Huyền âm giáo chủ Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, vừa cười ha hả rằng:

- Thiên Si đạo trưởng hà tất phải khiêm tốn như vậy? Chung Ly Triết tự thấu hiểu về tài nghệ của mình lắm, đâu dám đi lĩnh giáo những ngọn Thái Huyền chân khí và ngọn Huyền Thiên 72 Phất! Tôi chỉ muốn một vị nào khác trong số các người đã đến dự hội hôm nay đây ra đấu thử cho vui!

Thiên Si đạo trưởng mỉm cười gật đầu, thung thính bước vào đình tranh, Chung Ly lão nhân bèn chỉ đích ngay Thượng Quan Linh gọi:

- Thượng Quan tiểu quỷ! Chính ta muốn tìm cậu đây!

Hai câu nói này khiến cả đôi bên đều ngỡ người ngạc nhiên, không ai có thể ngờ rằng sự thể lại xảy ra thế được! Bởi vì với tư cách và thanh danh lừng lẫy của Chung Ly Triết như thế, khi tìm đối thủ, đáng lẽ phải là những nhân vật như Càn Khôn Ngũ Tuyệt mới phải! Thế mà giờ đây lại nghiêng nhiên đi gọi trận với một cậu bé như Thượng Quan Linh như thế, chẳng là một sự kiện khác thường lắm!

Nhưng Thượng Quan Linh vốn trù non không biết sợ oai cộ, thấy Nam Bút, Tây Đạo đều đã xuất trận hết thầy, cậu chỉ lo ngại mình không có cơ hội ra múa máy cho vui? Nay thấy Chung Ly Triết lão nhân chỉ đích danh mình gọi trận như thế, bèn quay sang phía người phát lệnh là Nam bút Gia Cát Dật nhìn như thăm dò ý kiến!

Nam bút Gia Cát Dật tuy hơi cau mày, nhưng cũng gật đầu. Thượng Quan Linh hớn hỏ tung mình vọt luôn hơn bốn trượng là lướt xuống trước mặt Chung Ly Triết tươi cười rằng:

- Ông đã gọi tôi đến như thế, vậy bây giờ muốn thi về văn? hoặc võ? đấu bằng tay hay đấu bằng khẩu đây?

Chung Ly lão nhân lắc đầu cười rằng:

- Tôi ngán miệng lưỡi chanh chua của cậu lắm, nhất là những vấn đề hóc búa của cậu, vậy tôi không thi lỗi văn với cậu, phần thì tôi cũng nhiều tuổi tác, ai mà lại đi nhảy múa quay cuồng với trẻ nhỏ như thế đó sao cho được?

Thượng Quan Linh đâm ngẩn người ngạc nhiên về những lời nói kỳ dị của Chung Ly lão nhân, lạ lùng hỏi rằng:

- Nếu ông đã không muốn thi văn thí võ với tôi, lại không thích đấu khẩu đấu tay chân, vậy ông gọi tôi ra đây làm gì?

Chung Ly lão nhân cười rằng:

- Ở đời vốn nhiều cuộc thi rộng rãi lắm, tại sao cứ phải câu nệ trong phạm vi chật hẹp như thế? Vậy bây giờ tôi với cậu thi thử về nhân lực, và trí nhớ xem sao?

Thượng Quan Linh cảm thấy hay hay, nên liền gật đầu chấp thuận hỏi ngay rằng:

- Hay lắm, hay lắm! Vậy xin ông nói thử cách thi nhân lực và trí nhớ này ra sao nào?

Chung Ly lão nhân ngừng đầu lên nhìn trời, đang lúc ánh tà dương sắp hết để nhường lại cảnh trăng nhú ấy rồi lão cười nói với Thượng Quan Linh rằng:

- Bắt đầu từ bây giờ trở đi, tôi khởi sự diễn tập một lối thân pháp gọi là Vân phiêu thiểm điện (mây bay điện nhoáng), đến chừng ánh tà dương vừa tắt cảnh, tức cũng là lúc trăng lên? Cậu cứ việc đứng cạnh hãy dùng nhân lực và trí nhớ cố quan sát cho cẩn thận, nếu có thể nhớ nổi một phần ba về lối thân pháp này của tôi, chừng đó kể như cậu đã thắng cuộc, còn nếu không...

Thượng Quan Linh không chờ cho Chung Ly Triết nói hết lời, lập tức xua tay kêu rằng:

- Không! Không! Không? Lối thi như thế, tôi trả lời làm sao...

Nói chưa hết lời, đột nhiên Thượng Quan Linh ngưng bật hẳn tiếng nói, vì Chung Ly lão nhân đang đứng đối diện miệng hơi khê nhúc nhích, một âm thanh rất nhỏ đã đưa vào tai mình, âm thanh nhỏ ấy rằng:

- Thượng Quan tiểu quỷ hãy nghe rõ đây, bởi ta quá chán lũ ma đầu này rồi, không muốn ở đây rườm rà với chúng mãi, nên mới mượn trận này để từ khước quay về núi Côn Lôn. Sau có thể không bước chân đến trên thế này nữa, nếu cậu không nhân dịp may hiếm có này, ráng công học thêm lối thân pháp vèo nhoáng của ta đây, chắc suốt đời không tìm được ai để học được cho trọn bộ nữa đâu!

Nói tới đây, tiếng nói nhỏ ấy vụt tắt hẳn để thành linh biến sang tiếng cười lớn ha hả rằng:

- Thượng Quan tiểu quỷ, cậu đừng có tưởng bỏ nhé! Tôi sẽ bắt đầu 18 thế động tác cơ bản của lối thân pháp Vân phiêu thiểm điện trong quãng đầu, nghĩa là sẽ khởi đầu từ thế thứ 19 trở đi, cậu có thể ghi nhớ hết vào óc, nhưng không biết biến hóa, thì cũng vô dụng. Nếu cậu thắng cuộc, tôi sẽ lập tức về Côn Lôn, còn tôi thắng, cậu sẽ là đồ đệ của tôi đây nhé!

Thượng Quan Linh lúc này như sự tỉnh cơn mộng, thì ra những lối thân pháp vèo nhoáng mà mình đã học mót bấy lâu nay, chỉ là những thế căn bản động tác trong 18 thế đầu của Chung Ly Triết? Nay bắt đầu từ thế 19 trở đi, rõ ràng vị kỳ nhân này muốn truyền hết ngọn tuyệt học cái thế vô song đó cho mình, trong lòng tránh sao khỏi mừng thầm và ngẫm cảm ơn vị kỳ nhân trước mắt, bèn cung kính gật đầu lĩnh giáo!

Trong cảnh ánh tà dương chiếu khắp khu vườn mai đẹp mắt ấy lối thân pháp vèo nhoáng tùy theo ý thích, bộ râu tóc trắng phao của Chung Ly Triết lúc này đã tạo nên một cảnh: giải lụa tiên ông vườn trong mây! Trông thật thần tiên! Khiến cho Nam bút Gia Cát Dật và toàn nhóm trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt ai nấy trong lòng kính phục vô ngần?

Nhưng riêng Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, trong lòng lúc này nghi hoặc thêm, không sao đoán nổi vị lão nhân kỳ dị mà chính do mình kéo đến đây để lợi dụng dùng kế chôn đội lốt cợt đùa đám quân hùng trước mắt! Lạ thật? Sự thật lão nhân kỳ dị này không biết là nhân vật nào trong võ lâm?

Trong lúc tâm tư mọi người đều suy nghĩ miên man ấy, bỗng một tiếng cười dài ròn tan vang lên trên không, Chung Ly lão nhân bỗng nhiên vèo thân nhoáng hẳn ra sân đấu, tung thân vào vườn mai, hai vạt áo vung

bồng lên, ngay trong cảnh tuyết trắng mai đỏ đẹp mắt ấy, Chung Ly Triết đã khởi diễn hết ngọn thân pháp nhoáng vào tuyệt kỹ của mình!

Thượng Quan Linh vội tung mình đến gần, chăm chú đứng xem, Thượng Quan Linh quả nhiên cũng là người có duyên cơ may mắn, cậu vẫn tự cho rằng những thế mình học mót bấy lâu nay đều là 18 thế căn bản về động tác! Quả nhiên Thượng Quan Linh đã đoán trúng, trong cuộc biểu diễn nhoáng vào của Chung Ly Triết đã tạo hẳn lên một kỳ cảnh cho Thiên Hương Ấu nhưng làn gió của hai vạt tay áo của Chung Ly lão nhân vung tới đâu, những bụi tuyết trên cành và những đóa hoa mai bay tung đến đó, khéo nhất là bụi tuyết và hoa mai ấy không làm sao đụng tới thân mình của Chung Ly lão nhân được, trông thân pháp của Chung Ly lão nhân trong lúc này, không khác nào như rồng vờn mây, khéo, nhẹ, nhanh, đẹp như một chim én bắt mồi trên không? Những người đứng nhìn bên ngoài, đều phải ngẩn người tấm tắc khen thầm trong bụng về lối khinh công tuyệt trần này của Chung Ly Triết, hơn nữa đều cảm thấy khó nhớ vô cùng, nhưng riêng Thượng Quan Linh thì nhận ra, hầu hết những thân pháp kỳ ảo này đều biến thể từ trong những thế căn bản động tác của 18 thế đầu tiên mà ra, lẽ đương nhiên cậu chăm chú theo dõi và ngầm thông hiểu những bí quyết trong ngọn khinh công có một không hai này! Sắc mặt cậu mỗi lúc một tươi tỉnh vì đã thấu hiểu những cái tuyệt diệu trong môn khinh công này!

Chung Ly lão nhân diễn mãi đến khi ánh triều dương gần tàn, khi khuôn trăng lạnh lẽo từ từ nhú lên phía đông, đến lúc này, mới thấy mép miệng Chung Ly Triết lẩm bẩm, phát ra một giọng nói mà kẻ ngoài không làm sao nghe được, một giọng nói lí nhí nhưng rất rõ ràng, truyền hẳn vào tai Thượng Quan Linh rằng:

- Nay cậu mãnh con, chắc cậu đã nhớ được khá lắm rồi chứ?

Thượng Quan Linh chưa hề luyện về môn Luyện khí thành tơ (luyện hơi nhỏ như tơ), đây là lối công lực truyền âm nhập bí (gửi tiếng nói bí mật vào người mình muốn nói) nên cậu không tiện lên tiếng trả lời, đành gật đầu ra dấu trả lời cho đối phương; Chung Ly lão nhân lại truyền âm tới tai cậu bé và mỉm cười rằng:

- Tí nữa cậu đừng nên ỷ tài huênh hoang làm gì, chỉ cốt sao cậu cứ việc diễn luyện tới trên bốn mươi thế là đủ! Bởi vì Chân Đoạt Hồn Kỳ sắp hiện ra, mà ta lại không muốn gặp Đoạt Hồn Kỳ trong trường hợp này, nên luôn tiện dịp này mượn cơ về núi Côn Lôn cho yên việc!

Tiếng nói lí nhí vừa chấm dứt, thân pháp lão cũng đột nhiên ngừng hẳn luôn, ha hả cất tiếng cười lớn rằng:

- Thượng Quan tiểu quỷ, giờ đã hết buổi chiều tà, mà cũng đúng lúc ta vừa luyện diễn xong lối thân pháp Vân phiêu điện thiểm, trong một trăm hai mươi tám thế ấy, ngoại trừ trong 18 thế căn bản động tác ra, còn đúng 110 thế ấy, ta chỉ cần cậu làm sao nhớ nổi 37 thế trong 110 thế này, Chung Ly Triết này từ nay sẽ không còn ở đây để tranh danh lợi với các người làm gì ta sẽ lập tức quay ngay về Côn Lôn. Còn chẳng may cậu không thể diễn đủ 37 thế như tôi đã nói, vậy cậu chịu khó ngoan ngoãn theo làm đồ đệ với tôi!

Thượng Quan Linh cũng cất tiếng cười ha hả, cậu bé tung luôn thân, quả như lối Điện thiểm vân phiêu cậu bé cũng bắt chước y hệt lối thân pháp của Chung Ly lão nhân, nghĩa là cũng những thế tuyệt diệu siêu quần như Chung Ly lão, toàn thân cậu bé lúc này bang lướt trên không với những thế nhoáng vào khéo mắt lạ! Trông chẳng khác nào như một chim sâu bay lượn tìm mồi!

Cậu bé múa may quay cuồng cũng được đâu 37, 38 thế gì đó, thì... thành linh, những tiếng ca thán phê bình ồn ào của đám quần hùng trong ngôi Thiên Hương Ấu bỗng bật tiếng im lặng như tờ! Cậu ngạc nhiên ngừng hẳn những thế diễn khinh công của mình, đưa mắt nhìn, chỉ thấy Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết, đang ung dung nhắc chân bước từng bước lên ngọn vách đá cao chót vót ấy, mọi người đều le lưỡi về lối khinh công tuyệt độ của Chung Ly lão, khi gần đến đỉnh ngọn, một âm thanh trầm hùng của Chung Ly lão vọng xuống ngân nga hát rằng:

Hùng tâm từ nay ta từ hẳn...

Danh là vô biên, lợi cũng vô biên!

Mai, Tuyết say mắt nhưng cũng tàn.

Hương thoảng trên cành, hồn đậm đắm say...

Hà tất điên cuồng tranh danh vọng?

Chẳng thà theo ta về non cảnh,

Đến thì tiêu diêu. Đi cũng tiêu diêu!

Trên tuyệt đỉnh ngọn vách đá, thân hình Chung Ly lão nhân đã mờ và biến mất hẳn, nhưng tiếng ca văng vẳng của Chung Ly lão vẫn còn dư âm vọng lại đến tai trong hai nhóm nhân vật của Tân cựu Càn Khôn Ngũ Tuyệt.

Khi tiếng hát dứt hẳn, Nam bút Gia Cát Dật bỗng thình lình đứng dậy quay sang kẻ đang đội lốt Đoạt Hồn Kỳ là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, khẽ tiếng than rằng:

- Vị Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết này, quả nhiên đã thấu hiểu triệt để về ý nghĩa hai chữ Tiêu Diêu! Nội hai câu hát: Hà tất diên cuồng tranh danh vọng? Chẳng thà theo ta về non cảnh... quả thật cũng là một chí lý danh ngôn! Chúng mình chỉ coi cảnh đẹp mắt nên thơ trong chiều tà vừa rồi đây, bây giờ chẳng đã tàn lụi hết rồi đây ư? Luật trời đất đã như vậy, huống hồ là luật làm người? Càn Khôn xưng tuyệt, thử hỏi duy trì được bao lâu? Dẫu cho kẻ nào có hào hùng cái thế đến đâu đi nữa, đến chót cũng một nắm xương khô nằm dưới mộ. Bởi vậy theo ngu kiến tôi, cuộc La Phù thịnh hội này, chẳng thà...

Nam bút Gia Cát Dật chưa hết lời, thì Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đã nổi lên những tiếng cười rợn người, tiếp lời rằng:

- Này tú sĩ nghèo, ta hiểu ý nói của ngươi lắm! Nhưng muốn tụ họp tất cả quần hùng như cuộc La Phù thịnh hội đâu phải một việc dễ thực hiện gì? Nếu không tỉ thí nốt trận cuối cùng do tôi đã chuẩn bị sẵn, thế nào tôi cũng không cam tâm! Và giờ đây chúng ta cũng chẳng cần phải đấu đi đấu lại như thế cho mất ngày giờ, mở hẳn ngay một trận sau chót quyết định sự thắng bại ngay tức khắc! Vậy ngươi tính sao?

Gia Cát Dật nghe nói vậy, đành gật đầu nhận lời, Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết bèn đứng ngay dậy đi về phía sau Thiên Hương Ấu, lấy ngay ra một quả đồng cầu (bóng tròn bằng đồng) đường kính ước hơn thước, thân hành ra tay đem gắn ngay lên đỉnh chóp của ngôi trúc đình mà quần hùng ngồi phía dưới, xong xuôi mới mời Nam bút Gia Cát Dật ra, tay trở bốn phía, phát ra những tiếng cười trứ danh của mình lạnh lùng chậm rãi rằng:

- Này Tú sĩ nghèo, ngươi thử nhìn xem ngôi đình tranh này, nằm ngay vị trí trung ương của Thiên Hương Ấu, khoảng cách từ vách đá bốn phía đến ngôi trúc đình đều bằng nhau! Bên ngươi và ta, đôi bên tuyển hẳn ra hai người, chia đứng hết trên các đỉnh vách Đông, Tây, Nam, Bắc bốn phía, nghe hiệu lệnh nổi lên, mạnh ai nấy dùng khinh công tuyệt đỉnh của mình phi xuống cướp quả đồng cầu trên đỉnh chóp trúc đình kia, đồng thời trong lúc thi triển khinh công phi hành xuống ấy, mọi người có thể dùng hết các chiêu thức, ám khí, binh đao để chặn đánh đối phương hòng ngăn cản tốc độ địch thủ, và sau chót, kẻ nào đoạt được đồng cầu, tức phe đó thắng trận trong cuộc La Phù đại hội này, đồng thời bên phe thua phải chịu phân xử của bên thắng!

Gia Cát Dật thầm nghĩ trong bụng, đây là một lối thi thố về tất cả mọi mặt như: thân pháp khinh công, binh đao, ám khí, chiêu thức... kẻ cũng là một mốt so tài tân kỳ và công bằng, bèn gật đầu mỉm cười rằng:

- Ngươi đã muốn mở một trận đấu mới này để kết thúc cuộc La Phù đại hội như thế, Gia Cát Dật cũng xin vui lòng chấp thuận, vậy hãy tuyển người xuất trận là vừa?

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, lạnh lùng cười xong bước vào đình tranh, khẽ tiếng nói với Huyền âm giáo chủ Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu:

- Này Tư Không Giáo chủ, đây là một trận thắng bại tối quan trọng đây, nay Chung Ly Triết thấy tình hình bất ổn, nên đã co giò chuồn trước như thế, vậy tôi với huynh hãy cùng nhau hợp sức liều đấu với chúng một phen này xem sao?

Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu thấy Đoạt Hồn Kỳ ác đề nghị một trận đấu như thế quả là cao minh vô cùng, bởi ngoại hiệu của mình đây là Phi Ma, về phần khinh công có thể tự tin lắm, còn hai môn ám khí Huyền âm tử ngọc đỉnh và Bạch cốt đoạn hồn sa của mình thì khỏi chê, đều thuộc về những loại độc đáo trong giang hồ có thể nói là uy lực và lợi hại tuyệt luân? Cộng thêm lối thân pháp biến ảo như quỷ của Đoạt Hồn Kỳ ác và cả ngọn Đoạt Mệnh kim châm bách phát bách trúng ấy, dù cho đối phương có tuyển đến hạng cừu giỏi như Nam Bút, Tây Đạo, bên mình cũng đủ sức để so đấu thư hùng một chuyến!

Bên này Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu gật đầu mỉm cười, thì bên kia Nam bút Gia Cát Dật cũng vừa tuyền xong người, đó là song tuyền trong càn khôn, Tây đạo Thiên Si và Đông tăng Túc Đầu Đà xuất trận.

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết bèn lấy bút mực giấy ra viết luôn bốn chữ Đông, Tây, Nam, Bắc, và viên tròn lại rồi với nói với Nam bút Gia Cát Dật rằng:

- Tuy khoảng cách từ bốn vách đá đến ngôi trúc đình đây cũng tương đương bằng nhau, nhưng thế nào cũng xê xích ít nhiều, giờ muốn cho công bằng phân minh, vậy cả bốn người ra để bắt thăm lấy phương hướng của mình.

Nam bút Gia Cát Dật thấy thần sắc của Đoạt Hồn Kỳ ác có vẻ như nắm chắc phần thắng trong tay lắm, bất giác trong bụng đâm hồ nghi, không hiểu đối phương có mưu kế gì đây?

Sau khi suy nghĩ và quan sát âm thầm, vẫn không phát hiện gì lạ lùng? đành chịu ầm ục trong bụng quay thân lại mời Thiên Si Tây Đạo và Đông tăng Túc Đầu Đà để ra rút thăm phương hướng với Đoạt Hồn Kỳ ác và Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu.

Thiên Si đạo trưởng rút thăm nhằm chữ Đông, Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết bắt được chữ Nam, Túc Đầu Đà lượm được chữ Tây, còn chữ Bắc lọt vào tay Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu.

Thiên Si đạo trưởng liếc nhanh mắt ngắm hết bốn phía vách đá một lượt, rồi kéo Túc Đầu Đà về một bên khẽ tiếng nói:

- Nay Túc hòa thượng, hai phương hướng mà chúng ta bắt thăm trúng ấy, không được lợi cho lắm! Bởi địa hình của nơi Thiên Hương Ấu này, là một hình bầu dục, hai hướng Đông Tây có vẻ xa hơn hai hướng Nam Bắc một chút, hơn nữa ở hướng Bắc, chỉ cần dám mạo hiểm một chút, nhất định thế nào cũng nhanh hơn ba mặt kia! Lại nữa Bát Chỉ Phi Ma lại chiếm đúng vị trí thuận lợi này, xưa nay y lại nổi tiếng về ngọn khinh công Triển dực phi vân (xòe cánh bay trên mây) trong võ lâm, nếu trong trận chót này bị y chiếm phần thắng mà tước mất quả đồng cầu lóng bóng trên chóp đỉnh ngôi trúc đình kia, chúng ta chắc không còn mặt mũi nào ra khỏi vườn Vạn Mai Cốc này nữa!

Túc Đầu Đà cười lên sảng sặc, chẳng nói tiếng gì, dốc ngay bầu hồ lô rượu của mình tu ừng ực!

Thiên Si đạo trưởng thấy vậy cười rằng:

- Đúng lắm! Đúng lắm! Huynh cũng nên gỡ ngay ngọn tuyền kỹ độc đao là Tử vũ phi tinh (Rượu mưa như sao bay) của mình trong lúc này! Khoảng cách giữa phía Đông và phía Bắc có một đường khe núi nhỏ chắn ngang, vậy tôi sẽ chuyên tâm lo đối phó với tên Đoạt Hồn Kỳ ác, tức Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, vì tính hấn xưa nay vốn nổi danh về nham hiểm, mưu kế thâm độc, không ai có thể ngừa nổi âm mưu của hấn. Còn về phần Huyền âm giáo chủ Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, xin hoàn toàn giao hết trách nhiệm cho huynh. Ngoại trừ thân pháp khinh công tuyền diệu của lão quái ấy ra, huynh cũng nên thận trọng môn ám khí về Bạch cốt âm lân vô cùng độc đấy nhé!

Túc Đầu Đà ha hả cười rằng:

- Si đạo sĩ sao dạo này lắm trò đề phòng đến thế? Dù cho Tư Không lão quái có ngọn khinh công Triển dực phi vân nhanh đến mức nào đi nữa, tôi cũng phải bắt lão phải lọt về đằng sau tôi cho mà coi?

Thiên Si đạo trưởng hơi cau mày cười rằng:

- Xưa nay Túc hòa thượng đâu thấy khá về môn khinh công đâu, nay gặp kinh địch trước mắt đây, sao lại nói có vẻ vững chắc như thế?

Túc hòa thượng hí híp cả mắt lại nhìn Thiên Si đạo trưởng mà chẳng nói một câu gì, rồi với dáng đi xiềng vẹo ra hấn sân đấu, trong miệng lè nhè ngâm nga rằng:

Túy lý càn khôn đại,

Hồ trung nhật nguyệt trường,

Tranh tiên ngộ tất thắng,

Mạc tái phí tư lượng. . .

(Tạm dịch nghĩa: trong túy càn khôn lớn, ngày tháng bị nhốt trong bầu rượu, tranh tài mình sẽ thắng, may đừng phí sức nghĩ ngợi nhiều...)

Trong những sự sắp đặt và giọng nói của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, hình như nắm chắc phần thắng về mình lắm? Nhưng Túy Đầu Đà cũng vờ say với điệu cũng ngông cuồng không kém gì Đoạt Hồn Kỳ ác! Khiến cho Thiên Si đạo trưởng là người xưa nay tự hào từng đoán trước những sự sắp xảy ra như thần ấy, lúc này cũng phải nghi ngờ đầy mình, chẳng hiểu đôi bên đã có mưu kế múa rối gì đây?

Cả bốn người dự cuộc, đều bước ra sân đấu, Cửu Độc Thư Sinh Cơ Thiên Khiết liếc nhìn quả cầu mà chính do tay mình gắn lên trên đỉnh trúc đình, miệng nở một nụ cười nham hiểm đắc ý, rồi quay sang Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy rằng:

- Nay Đàm huynh, chờ chúng tôi lên xông các ngọn đỉnh Đông, Tây, Nam, Bắc xong xuôi đâu đó rồi hãy giơ tay làm hiệu, lúc ấy sẽ do Tú sĩ nghèo phát hiệu lệnh để mở màn cho cuộc đấu tranh đoạt đồng cầu trên chóp trúc đình!

Cửu Trượng Thần ông lúc này như gà bị đá bại, hùng khí tuy đã tiêu tan hết, nhưng vẫn không tiện từ chối, bèn gật đầu nhận lời, Cửu Độc Thư Sinh cùng với Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, Thiên Si đạo trưởng, Túy Đầu Đà, ai nấy lo dùng thuật khinh công của mình leo lên phía đỉnh vách đá cheo leo!

Những bức vách cao gần cả trăm trượng, từ trên phi xuống thì nhanh, nhưng muốn leo lên tuốt trên đỉnh ấy, cũng phải mất một quãng thời gian tương đối.

Thượng Quan Linh bước gần tới cạnh Nam bút Gia Cát Dật, đưa tay chỉ cây Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ khê cau mày hỏi:

- Thưa Gia Cát lão tiên bối, cây Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ của Đoạt Hồn Kỳ thiết đã xuất hiện lâu như vậy, sao giờ còn chưa thấy người ta xuất hiện kia? Sau cuộc tranh đoạt đồng cầu này chấm dứt, cuộc La Phù đại hội này chẳng kết thúc là gì?

Nam bút Gia Cát Dật cũng cho rằng cây binh khí của Chân Đoạt Hồn Kỳ đã xuất hiện như thế, không lý gì người ta lại không xuất hiện? Nhưng tại sao mãi giờ này vẫn chưa thấy người đâu? Thật khó hiểu nguyên do tại sao?

Đang lúc Nam Bút suy tính trong đầu óc, mắt cũng chăm chú theo dõi hành động leo vách của Đoạt Hồn Kỳ ác ở hướng Nam, nhưng Gia Cát Dật đã nhanh mắt nhận ra một chuyện lạ, bèn nhẹ tiếng nói với

Thượng Quan Linh:

- Đoạt Hồn Kỳ thiết đã đến, giờ đang ẩn thân ngay trên đỉnh phía Nam! Thế nào Cửu Độc Thư Sinh lên tới đỉnh vách sẽ đụng độ ngay, vậy tấn tuồng chân giả Đoạt Hồn Kỳ lập tức được diễn trước tiên cũng chưa biết chừng?

29. Thiên Hương Ấu Triển Chân Kỳ

Thượng Quan Linh nghe Nam bút Gia Cát Dật nói vậy cổ ngược mắt nhìn lên phía đỉnh hướng Nam, tuy bóng trắng khá sáng, nhưng chẳng thấy gì, nhưng cậu biết những người cao thủ như Nam Bút, tuyệt nhiên không thể nào nhìn nhầm lẫn được! Bèn tự lẩm bẩm rằng:

- Vị Đoạt Hồn Kỳ thiết này, tuy thuộc hạng thần xuất quỷ nhập như thế, nhưng theo ý văn bối nghi, rất có thể còn không bằng Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết đâu!

Nam bút Gia Cát Dật mỉm cười hỏi nguyên do, Thượng Quan Linh trả lời:

- Vừa rồi đây, trước khi Chung Ly lão nhân đi, ông ta đã dùng đến thần công Luyện khí phát tở, truyền âm nhập mật, đưa tiếng nói vào tai văn bối, và nói rằng tí nữa đây Đoạt Hồn Kỳ thiết sẽ xuất hiện, bởi ông ta không muốn gặp mặt người này, nên đã mượn có rút đi êm nhẹ như vậy về Côn Lôn, nay quả nhiên Đoạt Hồn Kỳ thiết đã đến, như thế thì sự thần xuất quỷ nhập của Đoạt Hồn Kỳ thiết chẳng cũng bị Chung Ly lão nhân biết trước cả đấy sao? Nội chuyện tiên đoán này cũng đủ khiến chúng mình phục rồi!

Nam bút Gia Cát Dật ngoại trừ võ công ra, thường còn tự phụ về cơ trí xét đoán của mình! Nhưng nay thấy mình đã tổn hao nhiều tâm tư suy nghĩ, vẫn chưa thể nào khám phá rõ về sự bí ẩn của hai nhân vật thần bí như Chung Ly Triết và Đoạt Hồn Kỳ thiết! Bất giác trong lòng lại nghĩ rằng: thật là nhân ngoại hữu nhân, thiên ngoại hữu thiên (mình giỏi còn có kẻ giỏi hơn), trong bụng lập tức quyết định nhanh, chờ xong cuộc đại hội La Phù, mình sẽ đi tu ẩn một nơi kín đáo cũng chẳng màng gì đến tranh kỳ đấu thắng với thiên hạ, vui với cảnh nuôi hạc nhìn mây, mình tâm dưỡng tính, bảo giữ và tu luyện những diệu quyết thượng thặng của nguyên chân cho rồi!

Trong lúc ấy trên bốn bức vách cheo leo của các hướng Đông, Tây, Nam, Bắc, từ Thiên Si đạo trưởng, Túy Đầu Đà, Cửu Độc Thư Sinh, Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, ai nấy đều lo giữ về khí lực tinh nhuệ của mình để tí nữa tranh đồng cầu, nên họ cứ việc ung dung đứng đỉnh leo, mà không một ai muốn phí sức để khí vọt nhanh trong lúc này!

Còn phần Nam bút Gia Cát Dật và Thượng Quan Linh, chẳng ai bảo ai, cả hai đều chăm chú dòm nhãn tuyến của mình về đỉnh hướng Nam, cốt xem Đoạt Hồn Kỳ giả Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết sau khi lên đỉnh núi đá, Đoạt Hồn Kỳ thiết có chịu xuất hiện và ra tay bằng cách nào?

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết nào đâu có ngờ trên đỉnh núi hướng Nam mình đang leo đây lại có người ẩn núp sẵn bên trên chính là Đoạt Hồn Kỳ thiết mà mình vẫn hoảng vía kinh hồn nơm nớp bấy lâu nay? Chỉ thấy Cơ Thiên Khuyết vẫn ung dung cử bước chân thoăn thoắt leo lên. Sau khi đến đỉnh ngoảnh mặt nhìn hết ba phía Đông, Tây, Bắc một lượt, thấy chưa đủ mặt bèn đứng khoan thai hít hà không khí u nhã của Thiên Hương Ấu một hồi!

Trông bề ngoài Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết như thanh nhàn lắm, nhưng sự thật trong lòng lúc này đang lo lắng về kế hoạch âm mưu trong cuộc đại hội Thiên Hương Ấu, vì bề ngoài của cuộc so tài đều nhắm vào thi thố khinh công, ám khí binh đao và chưởng lực để tranh đoạt quả đồng cầu trên chóp trúc đỉnh, đồng thời đây cũng là một trận so tài cuối cùng của đại hội, lẽ dĩ nhiên là một cuộc so đấu vô cùng hồi hộp và gay cấn tuyệt độ! Lúc này dưới ngói trúc đỉnh của Thiên Hương Ấu, toàn đám quần hùng cả hai phe tà chánh đều im lặng, chờ đợi cuộc đấu sắp diễn ra! Khiến cho toàn cảnh tuyết mai của vùng Thiên Hương Ấu im lặng phắc.

Ngay trong cảnh giới im tịch như tờ ấy, bỗng Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết nghe có một giọng nói rất nhẹ truyền vào tai mình, âm giọng này rất kỳ dị, để ý nghe kỹ, nhưng nhận không ra tiếng nói từ đâu truyền đến? nhưng vẫn có thể nghe rõ ràng tiếng ngâm nga phảng phất rằng:

- Cửu giới vô biên ngộ thị biên, chúng sinh nan độ thành năng độ !

Cửu Độc Thư Sinh tin tưởng về thánh giác của mình không thể nào sai lạc được? Nhưng cố ý làm ngơ như không nghe, đưa mắt lên nhìn khắp tứ phía, chỉ thấy một khoảng trống trên đỉnh núi này, chu vi bề rộng ước ba trượng vuông, không có cây cao, mà chẳng có đá lớn gì, riêng phía Tây là một vườn vách nhỏ mọc đầy rêu xanh rả, đâu còn chỗ nào có thể ẩn nấp được một bóng người, vậy thì tiếng nói kia bộ mình bị ảo tưởng gì ám ảnh ư?

Cửu Độc Thư Sinh vừa nghĩ đến đây, bỗng giọng ngâm thành linh biến đổi hẳn sang bài hát Chung Ly lão đã ngâm ngao hát trước khi rời khỏi Thiên Hương Ấu Vạn Mai Cốc này, chỉ nghe âm điệu lạnh lạnh rằng:

Hà tất diên cuồng trao danh vọng?

Chẳng thà theo ta về non cảnh,

Đến thì Tiêu diêu, đi cũng Tiêu diêu!

Giọng ngâm thành linh này, đã khiến cho Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết nhận ngay phương hướng nơi phát ra âm thanh, thì ra ngay nơi men sườn của ngọn đỉnh mình đang đứng đây có người ẩn nấp. Đôi vai khê nhích, vụt triển luôn ngọn khinh công tuyệt đỉnh của mình là Di hình hoán ảnh, nhoáng vèo ngay sang hơn hai trượng, nhìn thẳng luôn khe sâu vô tận tối om ấy một hồi, thành linh tự hết chân lực vào đôi song chưởng dùng ngay ngọn Thất Sát Hàn Linh âm công, một luồng gió buốt lạnh được quạt mạnh ngay xuống hang khe sâu tối mù!

Những rêu xanh cạnh sườn vách đá phía tây cũng bị ảnh hưởng của ngọn gió Thất Sát Hàn Linh âm công khiến cho bị bạt mất một tầng lớn bay tung khắp phía, chỉ nghe những tiếng gãy răng rắc của nhánh cây thông phía dưới, nhưng nào đâu hề thấy bóng dáng của ai đâu?

Trong lúc Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết còn ngẩn người ngạc nhiên không hiểu vì sao, thì bên tai lại có tiếng rằng:

- Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết ở đâu?

Nhưng giọng nói kỳ này không giống hai lần trước, đâu là giọng nói dùng chân khí hân hoi, thì ra đây là giọng nói của một trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt là Nam bút Gia Cát Dật phát ra!

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết không ngờ rằng đối phương lại biết đích xác đến bộ mặt thật của mình như thế được? Vội ngừng nhìn bốn phía, thì ra Thiên Si đạo trưởng, Túy Đầu Đà và Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, đều đã đứng hết trên ngọn đỉnh của ba hướng Đông, Tây, Bắc ai nấy đang sửa soạn chuẩn bị nhắm tia nhìn xuống phía trúc đình đợi chờ hiệu lệnh của Nam bút Gia Cát Dật và hiệu phát tay của Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy!

Cơ Thiên Khuyết liếc nhanh xuống đám quần hùng đứng tụ họp nơi trúc đình ở phía dưới xong, miệng nở một nụ cười đắc ý bí hiểm, giờ này đâu còn nhớ gì những tiếng nói quái lạ vừa rồi như: Cửu giới vô biên ngộ thị biên, chúng sinh nan độ thành năng độ! và cả những câu: Hà tất diên cuồng tranh danh vọng? đến thì Tiêu diêu, đi cũng Tiêu diêu... ? Rút trong mình ra ngay là cờ đoạn đỏ sọ người trắng, đồng thời chuẩn bị sẵn một mớ Đoạt Mệnh kim châm nắm hết bên tay phải?

Nam bút Gia Cát Dật và Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy, thấy các hướng Đông, Tây, Nam, Bắc, ai nấy đều đã sẵn sàng hết, đôi bên bèn ra dấu cho nhau, phát luôn hai tiếng sáo như long ngân xé không gian?

Hiệu lệnh vừa nổi lên thì bốn vị cái thể cao thủ trong võ lâm như Tây đạo Thiên Si, Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, Đông tăng Túy Đầu Đà, Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, đều đã dùng hết những tuyệt học về thân pháp khinh công của mình, lúc này mọi người phía dưới chỉ thấy bốn bóng người từ trên bay nhanh xuống như bốn sao băng!

Thiên Si đạo trưởng phía đông cùng với Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết từ phía Tây, khi cả hai gặp mặt nhau tại lưng chừng đường, cả đôi bên đã ra tay giao tranh ngay!

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết tuy đã sắp sẵn kế độc đầu vào đấy, nhưng chưa đến nỗi sơn cùng thủy tận thì vẫn chưa chịu thi hành độc kế của mình, bởi Cơ Thiên Khuyết vẫn muốn ỷ những võ công trong U Mịch Thập Tam Kinh mà đã luyện xưa nay, để cùng chọi trống mái một phen với nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt, nên khi tung mình bay xuống đến lưng chừng đường, thấy Thiên Si Tây Đạo cách bốn trượng về bên cánh trái của mình, cũng đang là bay xuống, có phần còn nhanh hơn mình, bèn cắn chặt răng hàm, thỉnh linh vào thân sang phía trái ba bước, vung tay phạt luôn hơn mười cây Đoạt Mệnh kim châm, nhắm thẳng các yếu huyệt của Thiên Si đạo trưởng đánh tới!

Sau khi đánh Đoạt Mệnh kim châm ra, Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết mới lên tiếng lạnh lùng rằng:

- Lão già Thiên Si kia? Hãy rán ném thử mùi vị Đoạt Mệnh kim châm của ta xem sao?

Tiếng vừa chấm dứt, mười ngọn ánh óng vàng vùn vụt bay nhanh tới sau ót của Thiên Si đạo trưởng, khoảng cách đã gần kề lối năm thước.

Thiên Si như đã dự phòng từ trước, đến đâu cũng chẳng buồn ngoảnh lại, bèn bứt luôn hết những sợi lông ngựa còn lại trên Trường vĩ vân phát của mình, từ dưới nách tung luôn các sợi lông đuôi ngựa ra, bèn dưới mọi người chỉ thấy toàn những chỉ bạc óng ánh đánh ra, đồng thời giọng cười ha hả của Thiên Si rằng:

- Xưa kia, Tú sĩ nghèo của tôi đã bị mất một sợi lông trên cây Kinh thần bút, còn Si đạo sĩ cũng bị mất luôn một sợi lông đuôi ngựa trên cây Trường vĩ vân phát! Nay Gia Cát Dật đã hủy cây bút Thiên tự đệ nhất hiệu ấy, tôi có lý nào còn giữ lại những sợi lông đuôi ngựa này làm gì? Vậy xin tặng hết toàn bộ cho huynh vậy!

Cả một đám chỉ bạc ấy, cũng có trên mấy trăm sợi không những đã đánh rớt hết những ám khí Đoạt Mệnh kim châm của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết mà còn hóa thành như một cơn mưa chỉ bạc bao trùm hết cả toàn thân Cơ Thiên Khuyết là khác!

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết không thể nào ngờ rằng Thiên Si lão đạo lại có thể đi bứt hết lông của cây binh khí nổi danh của mình đi làm ám khí như thế!

Cửu Độc Thư Sinh biết ngay mình đón đánh lúc này đã bị thất lợi hẳn, nếu giờ lại né mình để tránh cơn mưa bạc của Thiên Si ấy, mình càng bị lọt về sau xa thêm, như thế hòng gì đuổi kịp đối phương!

Nghĩ vậy nên lập tức dồn hết Thất Sát Hàn Linh âm công, phong tỏa hết trăm huyết yếu trong mình, hét lên một tiếng lớn, cây cờ đoạn đỏ sọc người trắng trên tay vung quạt mạnh ra, một luồng cuồng phong buốt lạnh tạt ngay sang đám mưa chỉ bạc, đám quần hùng phía dưới chỉ thấy một đám chỉ ử rũ lá lướt như đuôi điều bay dần xuống, còn toàn thân của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết nhân ngay luồng gió do mình quạt thốc ra ấy, vọt bồng mình theo sát nút ngay sau Thiên Si đạo trưởng!

Tuy ngọn gió Đoạt Hồn Kỳ xưa kia từng đã thắng Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ tại Kỳ Liên Sơn, nhưng nay đối thủ đâu phải tay vừa gì! Nhất là trong những sợi chỉ bạc ấy, sợi nào cũng ngầm chứa có Thái Huyền chân khí ở trong uy lực đâu phải vừa gì?

Tuy ngọn gió kỳ phong Đoạt Hồn Kỳ của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đã phá hẳn được đám mưa chỉ bạc của đối phương, đồng thời người cũng tung bồng lên tránh thoát vòng vây, nhưng góc mũi cờ Đoạt Hồn Kỳ, và dưới gấu áo bào đen, mỗi nơi bị một sợi lông đuôi ngựa dính găm vào!

Khi bồng vọt người lên ấy, cây cờ Đoạt Hồn Kỳ lập tức phát mạnh ra phía sau để mượn sức phản lực ấy lao thân cấp tốc đuổi sát Thiên Si đạo trưởng, tay trái lại rút ra bảy tám cây Đoạt Mệnh kim châm, tay phải cây Đoạt Hồn Kỳ quạt thốc về với một thế Long xà kỳ ảnh (bóng cờ như rồng như rắn), chụp thẳng vào sau ót đối phương, trong bụng nghĩ thầm xem người còn dám lông đuôi ngựa nào nữa thôi cho biết? Chỉ cần mình lo bám chặt lấy Thiên Si Tây Đạo, thì Bát chỉ Phi Ma Tư Không Diêu, với lối khinh công tuyệt đỉnh của thế Triển dực phi vân, và hai môn ám khí rất độc là Huyền âm tử ngọc đinh cùng Bạch cốt đoạt hồn sa, thế nào cũng có mời thẳng nổi Đông tăng Túc Đầu Đà để đến đích trúc đình trước tiên.

Sự tính toán của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết kể đâu vào đấy lắm! Nhưng gã đã quên hẳn là cây Trường vĩ vân phát, tuy đã mất hết lông đuôi ngựa, nhưng cây cán vẫn còn cầm trên tay. Trước cảnh kỳ ảnh ánh kim đánh tới sau ót ấy, Thiên Si đạo trưởng thành linh bả vai bên phải trĩu xuống, thân mình quay vụt lại phía sau nửa vòng, tay trái từ ngực phật ra luồng kinh phong ngầm chứa Thái Huyền chân khí, chấn văng hết những mũi Đoạt mệnh kim châm óng ánh của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, cán Trường vĩ vân phát bên tay phải phát lên đánh bật hẳn cán cờ Đoạt Hồn Kỳ!

Thiên Si đạo trưởng sau khi gỡ xong hai thế kỳ ảnh và kim châm ấy, chờ cho đúng lúc Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết vừa hạ thân xuống, nghĩa là trong lúc không đề gì tung mình lên kịp ấy, mới ra tay trả đòn, nhưng khi nhìn thấy trên góc cờ và dưới gấu áo bào đen của Cơ Thiên Khuyết, đều bị lông đuôi ngựa của mình cắm dính, bất giác Tây Đạo quảng luôn cán trường vĩ vân phát đi, cất tiếng cười ha hả!

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết thấy Thiên Si rầy Đạo đột nhiên cười như thế, bất giác ngăn người ngơ ngác! Vội liếc nhanh mắt nhìn vào trên thân mình và cây cờ của mình, bất giác bộ mặt cảm thấy nóng bừng trong chiếc mặt nạ da người.

Nhưng sự bừng nóng ấy đã không ảnh hưởng gì đến độc kế thâm hiểm của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, càng không giảm bớt nổi dã tâm tham vọng của y, đột nhiên y cũng lạnh lùng lên tiếng rằng:

- Lão già Thiên Si kia, ngươi đừng vội đắc chí như vậy? Trong trận đấu này, hễ ai cướp đoạt được Đồng cầu trên chóp đỉnh trúc đình, kẻ đó mới kể là kẻ thắng trận! Vậy ngươi hãy tiếp thử vài ngọn kỳ phong và ngọn Hàn Linh Quỷ Thủ của ta đã!

Tiếng vừa dứt thì thế đánh cũng được tung ra luôn, giờ ngay năm ngón tay bên trái thành ngọn trảo, nhắm ngay bả vai của Thiên Si đạo trưởng bầu tới, lá cờ đoạn đỏ như máu tươi bên tay phải, phát hẳn ra ngoài rồi quện nhanh vào trong, lúc này trên tay Cửu Độc Thư Sinh nghiêm nhiên đã có một cán đồng côn có mũi nhọn, cây Đoạt Hồn Kỳ biến thành ngọn thương đồng, nhắm ngay bụng dưới Đan điền của đối phương đâm mạnh sang nhanh như một tia điện!

Trong hai thế đánh này tuy tốc độ khác nhau chỗ đi trước nơi đến sau, nhưng đã chia đồng hai đường trên và dưới công hãm tới một lúc, hơn nữa Quỷ thảo ngầm chứa hơi hàn độc, cản trở lại lao tới một thế dừng mãnh như thế oai lực quá dữ dội phi thường!

Thiên Si đạo trưởng cũng thừa biết Đoạt Hồn Kỳ ác đây là loại giả mạo do Cửu Độc Thư Sinh đội lốt, nhưng cũng là một nhân vật hơi khó đầu, nay người ta đã dùng đến ngọn Hàn linh Quỷ thảo cùng phối hợp thế độc ác của cản trở Đoạt Hồn Kỳ, tiến sát đánh ác như thế cũng đâu dám chênh mảng, lập tức vận Thái Huyền chân khí giữ kín toàn thân, đồng thời gỡ hết ngọn 72 thế huyền thiên chưởng pháp và lối thân pháp du tiên của mình sáng tạo ra nghênh địch!

Giờ xin tạm gác trận đấu của Thiên Si và Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đang diễn ra như cảnh nước sôi trào ngọn lửa ấy lại! Cây bút cùn xin quay sang hướng Tây và Bắc, nơi mà hai vị cao thủ võ lâm cũng đang trở tài từ trên đỉnh vách cao hơn trăm trượng ấy đâm bổ xuống trúc đình, hai vị ấy không ai xa lạ hơn là Đông tăng Túc Đầu Đà và Huyền âm giáo chủ Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu!

Lối thân pháp khinh công Triển dực phi vân của Tư Không Diêu, ngoại trừ công lực ra, lại còn thêm chút đầu óc tính toán bên trong nữa là khác! Thì ra chiếc áo bào mà Bát Chỉ Phi Ma mặc ấy, đã được chế tạo bằng một thứ hàng đặc biệt, khi tụ dồn những chân khí nội gia ngầm truyền vào hai ống tay áo ấy, lập tức có thể phồng lên thành như đôi cánh chim đại bàng để chiều theo thế gió, kẻ thường khinh công có giỏi đến mức độ nào đi nữa, cũng không mạo hiểm từ trên đỉnh hiểm trở phía Bắc ấy xuống!

Bởi vậy nên Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu đối với lối so tài tranh đua này, đã nắm chắc phần thắng về mình, cho rằng người khác đều phải vèo nhoáng từng chặng một để phi xuống, còn phần mình thì có thể ỷ lại vào bộ áo đặc biệt để bay thẳng xuống, lo gì mà mình không tới đích trước hơn mọi người mà khi cướp được quả đồng cầu, chừng ấy bao nhiêu hận nhục đều rửa sạch hết trước mắt quần hùng đại hội hôm nay đây!

Khi hiệu lệnh của Nam bút Gia Cát Dật và Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy vừa phát ra, Tư Không Diêu bèn lập tức gỡ ngay ngọn khinh công tuyệt thế của mình, tung mình vọt hẳn ra trước hơn năm trượng, rồi dồn hết Huyền Âm kinh lực vào hai ống tay áo phồng hẳn lên như đôi cánh chim đại bàng, từ trên cao hơn năm trượng ấy xuống lướt xuống!

Ngay trong khi Tư Không Diêu tung mình bay xuống ấy, lão đưa mắt nhìn hướng Tây, thấy ngay lối thân pháp của Đông tăng Túc Đầu Đà, bỗng trong lòng mất hết sự tin tưởng nắm phần thắng về mình!

Thì ra Đông tăng Túc Đầu Đà đã nhận rõ từ trước về các phương hướng Đông, Tây, Nam, Bắc, chỉ có hướng Bắc là gần hơn hết, ác nỗi lại bị kẻ giỏi về khinh công Triển Dực phi vân như Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu bắt thăm trúng nên nghĩ ngay rằng mình phải xuất kỳ binh mới hòng chiếm phần thắng về mình.

Hiệu lệnh dưới trúc đình vừa nổi lên, Đông tăng Túc Đầu Đà chạy ngay ra men sườn, nhưng bởi hướng Tây này địa thế dốc dài xoay xoắn, không sâu hoắm như hướng Bắc cao trên trăm trượng ấy, nên khi Đông tăng Túc Đầu Đà vừa chạy đến men sườn để lấy đà tung mình ra, thì đằng kia Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu đã xuống xa hẳn vị trí đến bốn trượng.

Túc Đầu Đà đã sẵn định kế trong lòng, nên chẳng coi sự chậm trễ về khoảng cách trên bốn trượng ấy vào đâu, bỗng nổi lên một chuỗi cười lớn, ngược mặt lên trên trời, phun hẳn ra một vòng tửu tuyến (rượu thành ngòi) mượn ngay sức phản động lực của tửu tuyến mình đang phun lên ấy, toàn thân bèn như một sao băng vùn vụt lao hẳn xuống.

Với lối phi thân lạ lùng như thế! Khiến Bát Chỉ Phi Ma đã phải nửa khóc nửa cười, vừa giận vừa kinh!

Ngôi trúc đình bên dưới, Bắc kiếm Phổ Côn cười ha hả với Nam bút Gia Cát Dật rằng:

- Nay Gia Cát huynh, Túc hòa thượng kẻ cũng lắm trò ma tị thật, không ngờ trước khi lâm trận, hòa thượng lại uống hết hồ lô rượu đến thế là để dùng trong lúc này. Tuyệt diệu lắm! Tuyệt diệu lắm!

Đôi mắt sáng ngời Nam Bút nhìn về phía Nam, rồi mỉm cười rằng:

- Diệu kế này của Túc hòa thượng, quả thật ngoài sự tưởng tượng của Gia Cát Dật! Nhưng có một chuyện là tôi không làm sao giải thích nổi là: vừa rồi chính mắt tôi đã trông thấy Chân Đoạt Hồn Kỳ hiện thân

ngay trên đỉnh vách hướng Nam, nhưng sao từ lúc Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết giao tranh với Thiên Si Tây Đạo từ nãy đến giờ mà vẫn chưa thấy bóng dáng Đoạt Hồn Kỳ thiết xuất hiện kia...?

Thượng Quan Linh đứng cạnh lên tiếng rằng:

- Thưa Gia Cát lão tiên bối, hướng Nam cách đây cũng không gần gì, ngài chỉ mới thoáng thấy có bóng người hiện mập mờ như thế làm sao có thể quả quyết là Đoạt Hồn Kỳ thiết được?

Gia Cát Dật cười rằng:

- Với lối ăn mặc quái dị của Đoạt Hồn Kỳ ấy, có xa mấy cũng có thể nhận ngay ra được, đồng thời hai Đoạt Hồn Kỳ ác và thiện ấy đều có mặt tại Thiên Hương Ấu này đây, thì Đoạt Hồn Kỳ nhoáng hiện trên đỉnh phía Nam ấy, không phải Đoạt Hồn Kỳ thật, chẳng lẽ lại còn có đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ nữa sao?

Kể ngồi bên cạnh là Thiểm điện thần khất Gia Minh mặt đỏ gay lên, chực lên tiếng, nhưng vì trước mắt đang theo dõi cuộc tranh gay go đầy tính chất căng thẳng tột độ giữa Đông tăng Túy Đầu Đà và Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, khiến cho đám quần hùng hai bên đều hồi hộp lo ngại cho phe mình, ai nấy nín thở im phăng phắc chờ đợi!

Thì ra Đông tăng Túy hòa thượng, ngừng đầu phun vòi rượu để mượn sức phản lực thả nhanh thân hình xuống ấy, chỉ trong nháy mắt, khoảng cách bốn trượng ấy, đã bị Đông tăng Túy Đầu Đà bắt kịp ngay!

Nhưng với lối giáng thân như sao băng ấy dù khinh công có giỏi đến đâu, cũng khó tránh khỏi cảnh tan xương nát thịt mất! Cho nên Túy Đầu Đà trên trăm trượng lao mình xuống ấy, rõ ràng đã vượt hẳn Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, và đã sắp sửa gần đến đích, thế nào cũng cần phải hãm bớt tốc độ lao xuống kinh người ấy, Đông Tăng bèn hét lên một tiếng thần oai, hai tay phạt luôn hai chưởng xuống đất, đồng thay luôn thể phun rượu bằng cách cúi đầu xuống phía dưới đất thế là tốc độ giáng người xuống của Đông tăng Túy hòa thượng khỏi sự chậm hẫng lại trông không khác nào như một con rồng đang phun nước xuống!

Hai ngọn phách không chưởng nhanh và mạnh tuyệt luân cộng thêm ngòi rượu thơm phun đều nhắm hẳn phía dưới phạt ra, quả đã nhờ sức phản chấn kinh lực ấy mà Đông tăng Túy Đầu Đà đã lấy được thăng bằng của tốc độ phi hành thuật khi cách mặt đất còn lối hơn trượng thỉnh linh giảm hẳn tốc độ xong nhẹ nhàng lướt thân vào xuống mặt đất!

Nhưng khi Túy Đầu Đà chân vừa chạm mặt đất, bên tai đã nghe tiếng cười gằn của Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, trước mắt tức đã bị bảy chấm xanh đậm của hàn tinh lạnh buốt đang ừn ừn bao chụp tới!

Thì ra trong lúc Túy Đầu Đà phạt phách không chưởng lực và phun vòi rượu để hãm bớt tốc độ ấy, Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu cũng đã gần chạm mặt đất!

Tư Không Diêu đã ngầm tính kế độc từ trước, nhưng trong lúc phi thân xuống còn phải lo chế ngự hai cánh áo đặc biệt của mình, nên không thể nào ra tay đánh lén đối phương!

Nay chân vừa chạm mặt đất, lập tức thi hành độc thủ ngay! Tay áo cánh trái phạt ra một cái, bảy mũi Huyền âm tử ngọ đỉnh màu xanh xám lập tức bay vút ra như bảy ngôi sao sáng xanh đánh sang Đông tăng Túy Đầu Đà!

Tay phải bồi thêm một Huyền âm Chưởng, khiến cho tốc độ của bảy mũi Huyền âm tử ngọ đỉnh tăng nhanh và gây thêm oai lực vô biên lúc cấp bách này!

Đông tăng Túy Đầu Đà trong lúc từ trên cao phi thân xuống vừa thu xong thế, đã bị đối phương tập kích thỉnh linh như vậy, quả thật cũng hơi khó xoay sở để đối phó!

Nhưng nhân vật trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt đâu phải tay tầm thường gì? Trước cảnh nguy cơ thập tử nhất sinh đó tinh thần vẫn không hề nao núng chút nào, vội ườn ngay ngực ra, tay phải lập tức từ trong tầng bào rút nhanh ra, và dùng luôn ngọn Đại ứng trảo (móng vua chim ưng), bấu dứt luôn sợi thắt lưng bằng tơ nơi ngang bụng của mình, thế là cả một cánh áo tầng bào tụt hẳn ra và bay bổng lên theo sức quay thân của Đông tăng Túy Đầu Đà, trong lúc này cánh áo bào của Đông tăng Túy đã hóa thành như một đám mây màu tro chum cuốn hết những ngọn Huyền âm tử ngọ đỉnh của Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu xuống đất?

Đông tăng Túc Đầu Đà sẵn đà quay thêm một vòng nữa, tụt phứt hẳn chiếc áo bào bên ngoài, rút luôn đôi Long hổ cương hoàn chuyển luôn kinh lực phách không vào đôi vòng, nhắm ngay bả vai của Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu bửa xuống!

Ngon binh khí độc đáo Liên hoàn kim tổ nhật nguyệt song luân của Tư Không Diêu đã hủy mất, nay đâu dám tay không hứng tiếp đôi Long hổ cương hoàn nặng cả nghìn cân ấy của Túc Đầu Đà? Bả vai khê nhích với một thể Nhược liễu tà phong (liễu yếu chiều theo gió xiên), nhoáng thân nhanh ra hẳn ba bước, tay phải quay ngược lại đánh ra một Huyền âm công về phía Đông tăng Túc Đầu Đà!

Lúc này trong bụng Túc Đầu Đà nghĩ rằng đây là một trận so tài để tranh đoạt quả Đồng cầu trên chóp đỉnh trúc đình, trận quyết liệt này cũng là trận then chốt để phân chia thắng bại của đôi bên, không thể nào sơ ý được! Hai nữa lại thấy Thiên Si đạo trưởng cũng tự nhận là không thể nào chịu đựng nổi ba chưởng liên tiếp của ngọn Huyền âm Chưởng! Nên lúc này thấy đối phương dùng Huyền âm chưởng lực mãnh liệt quất tới lập tức dồn luôn đôi Long hổ cương hoàn qua tay trái hết, tay phải từ trước ngực đẩy ngăm ra ngọn La Hán kinh khí, hóa thành một ngọn gió ồ ạt lên không nghênh tiếp!

Lối của Thiên Si là bó tay chịu đòn, nhưng nay Đông tăng Túc Đầu Đà vùng La Hán Kinh tiếp đánh, hai lối đánh lẽ đương nhiên đã khác xa nhau? Huyền âm Chưởng thì âm nhu vô song, La Hán Kinh lại dương cương tuyệt luân, hai ngọn thần công hiểm thấy trong võ lâm này, ngang nhiên đụng chạm với nhau như thế, một tiếng bùng dữ dội phát ra thình không, những cát bụi cây lá xung quanh ngọn gió kinh lực ấy đã bay tứ tung khắp một vùng. Đông tăng Túc Đầu Đà và Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, cả hai đều bị chấn giật lùi ba bước!

Kẻ oai trấn Nam Hoang như Huyền âm giáo chủ lòng không phục, mà cả đến lừng danh nhất tuyệt trong Càn Khôn lại càng không phục, trong tình trạng tâm lý của đôi bên đều giống nhau như thế, một bên như hổ gầm, một bên như long ngâm, cuồng phong đôi bên lại tiếp tục giao đấu.

Nhưng liên tiếp một hơi bốn năm ngọn chưởng phong như di sơn đảo hải đánh ra của đôi bên ấy, khiến cho cả hai vị kỳ nhân cái thể trong võ lâm này, máu huyết nóng ran lên cùng mình, nội tạng ngũ phủ quay lộn hồi hồi, tuy vậy mà đôi bên vẫn chưa thể nào phân rõ thắng bại về ai!

Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu vốn là kẻ lòng dạ đa mưu, ngầm nghĩ nếu cứ đánh thế này với đối phương, thì quả đồng cầu trên chóp đỉnh ngôi đình tranh kia, thế nào cũng bị Thiên Si đạo trưởng từ hướng Đông hoặc là Đoạt Hồn Kỳ ác từ hướng Nam phi xuống cướp hốt tay trên mình mất, vậy thì mối hận nhục của mình làm sao mà mong thực hiện được theo ý muốn?

Dưới sự nghĩ ngợi để lộ tung tích ấy, và sau khi hứng tiếp một hơi năm chưởng kịch liệt ấy, bèn ngấm ngấm chuyển mình quay lưng về hướng trúc đình, trong khi đó lại vừa gặp lúc Đông tăng Túc Đầu Đà thu cất đôi Long hổ cương hoàn, song chưởng lại đẩy luôn một ngọn La Hán Kinh phong ra nhắm ngay ngực địch thủ đánh tới!

Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu mừng thầm kể mình đã thành, cũng giơ hẳn tay lên, nhưng không phải để tiếp hứng chưởng phong của đối phương, mà lại lợi dụng ngay hai vạt áo như cánh chim của mình, quạt mạnh xuống đất, giở luôn ngọn khinh công tuyệt đỉnh của mình và đồng thời mượn luôn sức gió La Hán Kinh của Đông tăng Túc Đầu Đà hòa thượng đánh tới đó, tung mình vọt bổng hẳn lên bốn trượng, nhắm ngay đỉnh chóp trúc đình lao thân lên!

Thấy hành động biến đổi thành linh của Bát chỉ Phi ma Tư Không Diêu như thế, Đông tăng Túc Đầu Đà biết mình đã mắc mưu, hiện chỗ mình đứng lại cách đỉnh chóp ngôi trúc đình lối mười trượng, Bát Chỉ Phi Ma lúc này lại cướp mất quyền ưu tiên như thế ắt khó lòng mà đuổi kịp được!

Trong bụng Đông Tăng chỉ lo ngại về oai danh Càn Khôn Ngũ Tuyệt sẽ vì lỗi sơ suất của mình mà mất thanh danh chăng? Đông tăng Túc Đầu Đà hét lên một tiếng như long ngâm, vội giơ ngay ngọn khinh công thượng thặng của Phật môn là Thiên long ngự phong (rồng trời cưỡi gió), toàn thân vọt bổng hẳn lên thình không!

Bát Chỉ Phi Ma cũng đoán trước thế nào Đông tăng Túc Đầu Đà hòa thượng cũng liều mạng đuổi theo sau mình, nên khi thấy Đông Tăng vọt bổng người lên hơn hai trượng chiều cao và chiều khoảng cách có hơn trượng

ấy, hai tay hai nắm Bạch cốt đoạn hồn sa cực kỳ độc liên tung mình ra thành một trận mưa cát đánh bạt vào mặt Đông Tăng đang đuổi tới!

Đông tăng Túc Đầu Đà làm cách nào để thoát khỏi lối đánh Bạch cốt đoạn hồn sa vô cùng độc của Tư Không Diêu? Và có thể cướp đoạt nổi quả Đồng cầu trên chóp đỉnh trúc đình không? Xin cho bút giả tạm ngừng kể sau, vì nãy giờ chúng mình hình như đã bỏ lửng hơi lâu về hướng Đông và Nam, nơi mà lưng chừng đường đã xảy ra trận giao tranh vô cùng nguy hiểm giữa Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết và Tây đạo Thiên Si đạo trưởng!

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết và Tây đạo Thiên Si suốt từ hồi giao tranh đến giờ, vẫn chưa hề phân rõ thắng bại, nhưng riêng phần Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, càng đánh càng cảm thấy hoảng người thêm! Bởi cây binh khí nổi danh của Thiên Si đạo trưởng là cây Trường vĩ vân phát đã bị đối phương hủy bỏ, bây giờ người ta chỉ dùng đôi bàn tay bằng da bằng thịt như thế để dùng lối Huyền thiên chưởng pháp liều đấu với cây Đoạt hồn đồng côn, và ngọn Thất sát hàn linh quỷ trảo vô cùng độc của mình, mà vẫn ngang nhiên ung dung tiến đánh mãnh liệt như thế?

Không những mình có binh đao sẵn trên tay mà không thắng nổi bàn tay không của đối thủ, mà cả đến những khi vận dụng đến nội lực chân khí để dùng đến ngọn Thất Sát Hàn Linh âm công trong U Mịch Thập Tam Kinh của mình cũng không bằng ngọn Thái Huyền chân khí của Tây đạo Thiên Si là khác!

Nên Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết không cần phải do dự gì lâu, một mặt chăm chú đối địch, một mặt quyết định bỏ ngay ý niệm dùng những tuyệt học của mình để chiến thắng với nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt, thế là phải dùng đến thủ đoạn âm mưu vô cùng độc hiểm mà mình đã sắp đặt từ trước!

Khi Cửu Độc Thư Sinh liếc nhanh mắt về hướng Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, thấy Tư Không Diêu không những đang dùng Bạch cốt đoạn hồn sa ngăn cản thế truy cản của Đông Tăng, mà còn cố sức vọt nhanh về phía chóp đỉnh trúc đình, biết thời cơ đã đúng lúc dự tính kế hoạch của mình, Đoạt Hồn Kỳ ác bèn tụ hết công lực vào cây đoạn cờ đỏ chói của mình, liên tiếp quạt luôn ba phát từ trái sang phải, tay trái cũng liên tiếp giương luôn hai ngọn Hàn linh quỷ thủ, ép dồn ngay Thiên Si Tây Đạo về một phía, xong lên tiếng lạnh lùng rằng:

- Này Thiên Si lão đạo kia, mục đích của cuộc so tài này là đoạt quả Đồng cầu trên chóp ngôi trúc đình kia mà? Sao chúng ta lại mãi đánh nhau bạt mạng ở đây cho mất thì giờ? Người thử nhìn Huyền âm giáo chủ đằng kia xem, người ta đã nhờ ngọn khinh công tuyệt đỉnh đã chiếm phần ưu tiên hơn cánh chúng ta, vậy còn chờ đợi gì mà người và ta không giở hết tất cả những chiêu tuyệt học của mình đi thi thố tài nghệ với người ta một chuyến cho biết cao thấp, và ai mới là kẻ đoạt được quả Đồng cầu trên chóp trúc đình?

Dứt lời cũng chẳng chờ đợi câu trả lời của Tây đạo Thiên Si, bèn nghiêng mình, nhoáng hóa thành một làn khói đen bay vút ngay xà xuống ngọn tuyết vách hướng Nam!

Cửu Độc Thư Sinh thình lình tung mình bay đi như thế, khiến cho Tây đạo Thiên Si cũng đành thi triển khinh công tuyệt nghệ của mình lướt nhanh xuống luôn?

Nhưng trong nhoáng mắt, tà áo đen của Cửu Độc Thư Sinh đã biến đâu mất hẳn! Thiên Si đạo trưởng bất giác lạ lùng ngạc nhiên, vị nhân vật kỳ dị này, bỗng hiện bỗng biến ấy, không biết tính mứa rồi trò trống gì đây? Không lẽ dưới vách phía nam này lại có đường ngầm ăn thông lối khác sao?

Nhất là những hạng nhân vật như Đoạt Hồn Kỳ ác đây thân pháp nhanh như điện nhoáng! Thiên Si nghi trong lòng vậy nên cũng tung mình theo hút xuống luôn, quả nhiên thấy vách bên hướng Nam có một con đường khe núi chật hẹp ngoằn ngoèo!

Nhưng phương hướng của con đường khe núi này lại ngược chiều hẳn với ngôi trúc đình, Thiên Si Tây Đạo vội chăm chú nhìn, chỉ thấy tà áo đen của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết và ngọn cờ đỏ chói Đoạt Hồn Kỳ đang phát phơ tung bay mấp mờ quanh co khúc khuỷu trong con đường núi hướng Nam, khi hiện khi mất!

Chính cuộc thi này là do Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đề xướng ra, sao đến lúc lâm trận như lúc này lại thình lình bỏ cuộc rút lui như thế? Hành động có vẻ kỳ dị bí ẩn lắm!... Nhưng một ý nghĩ kinh người đã đến kịp trong bộ óc nhanh trí của Tây đạo Thiên Si, giật mình thất sắc, vội tụ hết Thái Huyền chân khí, cất tiếng hấp tấp la lớn lên về phía trúc đình rằng:

- Gia Cát huynh... hãy mau mau tụ họp hết các tay anh hùng hảo hán của đôi bên lập tức rời ngay khỏi ngôi trúc đình cho gấp, đồng thời Túy hòa thượng và Huyền âm giáo chủ, trong hai nhân huynh, bất luận là người nào lên đến chớp trúc đình trước tiên, nhưng xin chớ có đụng tới quả đồng cầu trên ấy làm gì?

Mấy câu nói này của Thiên Si đạo trưởng đã chứng tỏ thấu hiểu âm mưu thâm độc của Đoạt Hồn Kỳ ác! Vì chính Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đã chôn địa lôi và thuốc nổ ngầm hết xung quanh ngôi trúc đình, tức ngay trong quả Đồng cầu bóng loáng mà đã được chính tay Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết gắn lên trên chớp ngôi trúc đình, hễ kẻ nào động tới quả Đồng cầu, kẻ ấy sẽ bị tan xác trước tiên, rồi mới đến lượt các quần hùng trong trúc đình bị những địa lôi và thuốc nổ khiến cho toàn đám quần hùng đến họp đại hội bị hóa thành tro bụi cho mỗi thuốc nổ hết!

Nhưng tiếc thay Thiên Si đạo trưởng phát giác hơi chậm mất một tí, lời cảnh cáo của Tây Đạo vừa dứt tiếng, thì Đông tăng Túy Đầu Đà và Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, giữa hai người này, đã có một người thí mạng tung mình lên đến đỉnh chớp trúc đình bẻ gãy luôn quả Đồng cầu, thành linh một tiếng nổ kinh hồn vang lên, khiến cho mọi người long cả đầu cổ, trên không một trận mưa máu tủa khắp xuống một vùng!

Trong đạo võ học, quý nhất là ung dung trầm tĩnh cảnh biến cố, đạo xử thế cũng vậy, đối với những tình hình càng khẩn trương căng thẳng, lại càng cần phải thật điềm tĩnh hơn! Cho nên muốn biết Đông tăng Túy hòa thượng hay Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, trong hai người này, sự thật ra, ai đã lên đến chớp đỉnh trước nhất để tước đoạt quả Đồng cầu, để đến nỗi trúng quỷ kế thâm độc của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết gây nên một thảm họa tày trời như thế. Và sau tiếng nổ long trời lở đất ấy, sự thực tử thần đã chiếu cố đến bao nhiêu mạng sống trong số quần hùng đến dự đại hội La Phù này? Muốn rõ ràng sự kiện, bút giả phải nhắc lại từ hồi Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu khởi sự tung đánh môn ám khí là Bạch cốt đoạn hồn sa trở đi mới rõ được?

Thì ra Đông tăng Túy hòa thượng bởi mãi lo truy cản Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, nên đã thi triển đến môn khinh công thượng thượng của Phật môn là ngọn Thiên long ngự phong thân pháp, vừa cất bổng toàn thân rời khỏi mặt đất hơn hai trượng cao và khoảng xa cách hơn trượng ấy, thì bỗng nhiên trước mặt một mùi hôi tanh đi cùng với ngọn gió lạnh lạnh đánh ập tới!

Đông tăng Túy Đầu Đà biết ngay đây là một loại ám khí độc sa vô cùng khốc liệt về chất độc của nó, phạm vi đánh ra không những vừa rộng mà lại oai lực cũng không thể tả nổi, đừng nói để cho những độc sa chạm dính vào thân, chỉ nội những mùi tanh hôi khó chịu ấy xông vào mũi, cũng khiến cho người ngửi phải nó khó chịu vô cùng rồi!

Tuy mình chẳng sợ gì loại ám khí độc sa ấy, nhưng bởi đã bị Bát Chỉ Phi Ma cướp quyền ưu tiên tung mình lên chớp trúc đình trước, chỉ thêm một nhaoáng một vèo nữa là lão quái thể nào cũng đoạt được quả Đồng cầu, như thế thì cuộc Càn Khôn Cửu Tuyệt hội La Phù trong ngày nguyên tiêu đại hội này, bên phe mình chẳng bị thảm bại mất hết sao?

Nên Đông tăng Túy Đầu Đà quyết định không dùng đến những lối thông thường để ứng phó tình hình trước mắt, dùng ngay một lối Tĩnh thể chấn mê (kính đời tỉnh mê) từ Đan điền phát lên một tiếng hét Sư tử hồng (tiếng hét của sư tử), và đồng thời tiêu hết các chân khí trong mình, lập tức ngọn La Hán kinh lực trong tứ chi và trong bách huyết thành linh bùng hết ra ngoài!

Nhờ lối ấy, nên toàn xung quanh Túy Đầu Đà, trong vòng bốn năm tấc, đã có một Vô hình khí mạc (màn hơi vô hình) che phủ kín hết, khi những ngọn Bạch cốt đoạn hồn sa đến gần làn hơi vô hình ấy đều rút tua tủa hết! Trong khi đó thân hình Túy Đầu Đà vẫn không ngừng lại chút nào, thân mình vẫn vùn vụt bổng hẳn lên!

Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu cũng thừa biết rằng ngọn Bạch cốt đoạn hồn sa của mình tuy lợi hại, nhưng cũng chẳng làm gì nổi một nhân vật trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt là Đông tăng Túy Đầu Đà được! Bởi vậy nên cũng chẳng cần quay đầu nhìn xem ám khí của mình có sinh hiệu lực gì không? Chỉ lo cầm đầu cầm cổ tận dụng hết khinh công tuyệt đỉnh của mình vọt hẳn lên chớp trúc đình.

Đông tăng Túy Đầu Đà không quản ngại sự tiêu hao chân nguyên của mình, để đánh bại những Bạch cốt đoạn hồn sa, nhưng khi kịp thấy vị Huyền âm giáo chủ Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu đã bỏ xa hẳn mình, chỉ còn cách đỉnh chớp trúc đình lối bốn trượng, chỉ một cái vèo nữa là tới đích!

Tình thế khẩn trương căng thẳng tột độ như thế, không những Đông tăng Túc Đầu Đà lo quỳnh lên như kiến phồng lửa, cố hấp tấp rượt theo, mà cả đến đám người trong đình như Nam bút Gia Cát Dật, Bắc kiếm Phổ Côn, Thiểm điện thần khất Gia Minh, Nam cương ẩn hiệp Tạ Đông Dương, Ngân tu kiếm khách Phương Bách Xuyên, Độc cước truy phong Nhân tâm thần khất Phương Kỳ, con trai Bắc Kiếm Phổ Kiên và Thượng Quan Linh, mọi người chẳng ai bảo ai đều đứng hẳn người lên hồi hộp chờ đợi sự biến chuyển trước mắt!

Nhưng về phía Huyền âm Giáo là Lưu Vân đường chủ sắc mặt hớn hở tươi tỉnh! Chỉ riêng vị Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy thần sắc lúc này cứ lạnh như đồng, hình như cuộc tranh tài giữa đôi bên trong lúc khẩn trương tột độ này đối với lão không liên can gì tới vậy!

Túc Đầu Đà xưa nay vốn không thích dùng ám khí nhưng nay dưới tình hình khẩn cấp trước mắt, bèn dùng đôi bình khí Long hổ cương hoàn nổi danh của mình, vút một tiếng xé không gian quăng khỏi tay ra phía trước!

Đôi Long hổ cương hoàn của Túc Đầu Đà sau khi quăng ra, khí thế dũng mãnh vô lường, nhưng Tư Không Diêu đã không thêm để ý cho lắm, chỉ thấy thân hình nhẹ khom về trước rồi quay một vòng, đôi vòng Long hổ song hoàn ấy, riêng chiếc vòng Hổ đầu đã bay lướt qua đỉnh trán, và chiếc răng nanh của đầu cọp trên chiếc vòng Hổ đầu cương hoàn ấy, nghiễm nhiên đã tước trúng ngay da đầu của Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, khiến cho không những đứt rụng một mớ tóc trên đầu mà còn một dòng máu ứa ra là khác!

Túc Đầu Đà đã ra tay phóng đôi vòng Long hổ cương hoàn như thế, nhưng vẫn không thể nào cản nổi đà tiến như ngọn cuồng phong của Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, trong lòng biết ngay cuộc so tài La Phù Nguyên Tiêu đại hội này, mình đã bị thảm bại trước mắt rồi! Lỗi này hoàn toàn do mình chịu hết trách nhiệm!

Bại cục đã hiển nhiên thấy rõ trước mắt như thế, nhưng vẫn không thể nào ngừng bước không đuổi theo địch! Ngay trong khi Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu chỉ còn cách quả đồng cầu lối hai trượng ấy, và Đông tăng Túc Đầu Đà cách khoảng bốn trượng, thì thình lình xuất hiện một con người mà đã vang danh trong võ lâm, kinh động trên giang hồ, biến ảo khôn lường, đó chính là vị Đoạt Hồn Kỳ thiết.

Thì ra trong lúc các quần hùng trong Thiên Hương Ấu đang mãi miết theo dõi tình hình khẩn trương tột độ của bốn nhân vật cái thế kỳ nhân là Thiên Si Tây Đạo, Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, và Đông tăng Túc Đầu Đà, Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, chẳng ai để ý đến vị Đoạt Hồn Kỳ thiết đã âm thầm bước tới đứng ngay dưới cây Phong ma bảo đồng Đoạt Hồn Kỳ mà trên có thêu hai hàng chữ nhỏ Vương hầu bạch cốt, Hồng phấn cô lâu (dù bậc vương hầu cũng nắm xương trắng, dù cho tuyệt sắc giai nhân cũng bộ xương khô)!

Nay, dưới ngọn cờ Phong ma bảo đồng Đoạt Hồn Kỳ đang phất phơ theo chiều gió ấy, đã nghiễm nhiên hiện ra một vị thân mặc áo bào đen, chiếc mặt nạ trên che mặt chỉ chứa lại đôi mắt sáng long lanh, thân hình gầy cao, vung tay ra, một đám ánh hồng óng ánh của trên mười cây Đoạt Mệnh kim châm đã tung đi đón chặn thế tiến của Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu về hướng quả Đồng cầu, xong rồi cả người lẫn cờ vụt bổng lên thình lình không bay thẳng lại trước mặt Đông tăng Túc Đầu Đà cười rằng:

- Xin Túc hòa thượng đừng đuổi nữa, vì quả Đồng cầu ấy có chứa ngấm độc châm, không thể nào đựng tới được!

Đang lúc Túc Đầu Đà ngăn người ngạc nhiên ấy, Đoạt Hồn Kỳ thiết đã hấp tấp vội lên tiếng kêu lên:

- Sao Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu lại liều bướng đến thế? Lão có chết cũng không đáng tiếc, nhưng chẳng lý còn muốn hại hết đám quần hùng phải tan xương nát thịt, và khiến cho Vạn Mai Cốc của Thiên Hương Ấu đây hóa thành một lò sát sinh tàn khốc hay sao...?

Chưa dứt hết lời, bèn kéo ngay tay Đông tăng Túc hòa thượng, tung mình về hướng trúc đình, tụ tập hết chân lực vào cây cờ Phong ma bảo đồng Đoạt Hồn Kỳ từ dưới quật thốc ngược lên trên, đồng thời khẩn trương lên tiếng thúc giục:

- Gia Cát huynh hãy mau mau cùng với mọi người trong trúc đình, dùng ngay phách không chưởng lực tiếp sức hủy ngay mau mau ngôi trúc đình ấy, không thì sẽ tan xác thành ma dưới quỷ phủ mất bây giờ!...

30. Xin Biết Lư Sơn Chân Diện Mục

Thì ra tuy Đoạt Hồn Kỳ thiết đã phát ra những ngọn Đoạt Mệnh kim châm bay vùn vụt tới ấy, Bát Chỉ Phi Ma cũng đành cắn chặt răng để hứng chịu, vì không muốn né tránh để mất thời gian tính mà khiến cho Đông tăng Túy Đầu Đà đuổi kịp mình! Nên đã ngằm tụ hết Huyền âm kinh khí vào hết bả vai bên trái, chỉ khê hơi nhích mình để hứng chịu ám khí đối phương, toàn thân vẫn bay thẳng lại chớp ngôi trúc đình.

Ánh hồng loang loáng của những ngọn Đoạt Mệnh kim châm bay vùn vụt tới ấy, Bát Chỉ Phi Ma cũng đành cắn chặt răng để hứng chịu, vì không muốn né tránh để mất thời gian tính mà khiến cho Đông tăng Túy Đầu Đà đuổi kịp mình! Nên đã ngằm tụ hết Huyền âm kinh khí vào hết bả vai bên trái, chỉ khê hơi nhích mình để hứng chịu ám khí đối phương, toàn thân vẫn bay thẳng lại chớp ngôi trúc đình.

Nhưng Đoạt Hồn Kỳ thiện là Thiểm điện thần khắt Gia Minh và Đoạt Hồn Kỳ ác là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, trong lối dùng ám khí về Đoạt Mệnh kim châm của Đoạt Hồn Kỳ giả này, oai lực đã kinh khủng vô ngần! Vị Đoạt Hồn Kỳ thiết đây, lẽ đương nhiên công lực còn cao hơn hai vị giả kia nhiều, sau ngọn ánh hồng loáng ấy, cả một bả vai cánh trái của Bát Chỉ phi Ma đã bị trúng bảy cây Đoạt Mệnh kim châm của đối phương, thế là ngọn Huyền âm kinh khí của Tư Không Diêu lập tức bị phá hẵn, lão hét lên một tiếng đau đớn, thân hình từ trên không bị lão đảo hẵn vài thước.

Nhưng tâm tính Tư Không Diêu lúc này đã đến độ liều kinh khủng, tuy Huyền âm kinh khí đã bị phá, nhưng những công lực khác vẫn còn tồn tại, lão bèn cắn chặt răng dùng ngay một thế Hải hạc toàn vận (con hạc biển bay thủng mây), chân phải đạp ngay sang đầu gối bên trái mượn sức nhún thân lên, nên cũng tạm miễn cưỡng vọt được thân hình lên trên chớp đình trúc! Đưa tay đoạt lấy quả Đồng cầu mà tự mình vẫn cho là quan hệ đến thanh danh rửa hận nhục trong cuộc so tài tại La Phù Nguyên Tiêu đại hội này.

Trong lúc Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu bị trúng ám khí của Đoạt Hồn Kỳ thiết loạn choạng trên không ấy, đảng này Đoạt Hồn Kỳ thiết và Đông tăng Túy Đầu Đà đã vèo thân vào đến bên trong ngôi trúc đình!

Trong lúc này, từ Nam bút Gia Cát Dật, Bắc kiếm Phổ Côn cho đến Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy, mọi người thấy cử chỉ vô cùng khẩn cấp của Đoạt Hồn Kỳ thiết như thế, đồng thời lại còn giờ ngọn Phong ma bảo đồng Đoạt Hồn Kỳ từ phía dưới quạt thốc lên đỉnh nóc đình, biết đây không phải chuyện bốn đùa gì! Bèn mạnh ai lo giữ hết thần công tuyệt học của mình, thế là những luồng gió Phách không chướng của quần hùng ầm ầm đánh bật lên hết nóc trúc đình!

Thôi thì đủ các ngọn tuyệt học như Khảm Ly chân khí của Gia Cát Dật Nam Bút, Tam âm thần công của Bắc kiếm Phổ Côn, Thất Sát Hàn Linh âm công của Thiểm điện thần khắt Gia Minh, và cả ngọn Hỗn Nguyên khí công của Nam cương ẩn hiệp Tạ Đông Dương, cùng với những ngọn Phách không chướng nặng nhẹ không đều của Phương Bách Xuyên, Phương Kỳ, Phổ Kiên, Thượng Quan Linh, và Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy, Liễu Đông Bình, Tiêu Thích, chẳng ngọn nào mà lại không phải những ngọn võ học tuyệt kỹ đương kim trong võ lâm giang hồ? Đừng nói là một nóc đình được làm bằng trúc tranh ấy, dẫu cho nóc đình ấy được chế tạo bằng cả một khối đồng vững chắc đi nữa, cũng bị những tuyệt kỹ này của đám quần hùng nổi tiếng võ lâm đánh bay bổng lên thình không là khác!

Thế là cả một đỉnh nóc của ngôi trúc đình đã bị những luồng cuồng phong khốc liệt đánh bật tung lên trên cao hơn một trượng! Nhưng riêng quả đồng cầu trên chớp đình ấy đã bị Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu đoạt ôm trên tay?

Một tiếng nổ long trời lở đất đã vang lên, quả đồng cầu đã tung tóe ra những ngọn Kim tinh hỏa vũ, một tí mưa xương thịt máu be bét vung khắp một vùng trên thình không rồi rớt xuống, tội nghiệp cho vị Huyền âm giáo chủ Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, đã vô tình bỏ mạng cho âm mưu độc kế của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết một cách oan uổng như thế!

Sau tiếng nổ dữ dội trên thình không ấy, máu me thịt xương của Bát Chỉ Phi Ma bay tung tóe trên khắp bốn phía, đám quần hùng bên dưới ai nấy kinh người hoảng hồn vận ngằm nội công lực để hộ thân, đề phòng những mảnh kim tinh của đồng cầu bay đến và những gỗ sần của ngôi đình rớt xuống!

Nhưng họ đâu có hiểu rõ cặn kẽ những dây ngòi thuốc nổ được Cửu Độc Thư Sinh chôn ngấm trong bốn cột trụ của ngôi trúc đình, cả một mớ dây ngòi chỉ cần một chấm nhỏ sao lửa của quả đồng cầu trên không rớt trúng, lập tức sẽ có thêm những trận nổ long trời của địa lôi gây nên ngay! Và lúc này, biết bao nhiêu là đốm lửa đang thi nhau bay múa trên không!

Nên Đoạt Hồn Kỳ thiệt đã dồn hết tâm trí dùng ngọn Phong ma bảo kỳ của mình, quạt lia lia trên những đám đóm lửa đang thi nhau rút xuống ấy, để tránh cho dây ngòi bên dưới khỏi bị cháy!

Cột trụ được chia bốn góc đồng đều, đóm lửa bên trên lại quá nhiều, khi các quần hùng dùng chân khí và phách công chưởng lực đánh bật nóc ngòi trúc đỉnh ấy vô tình đã làm bứt hết những sợi ngòi nổ và khiến cho những ngòi nổ tủa hẳn ra tứ phía đến nỗi cây cờ của Đoạt Hồn Kỳ thiệt có quạt nhanh đến đâu đi nữa, nhưng bên phía Nam cũng đã bị vài đám tàn rút trúng xuống dây ngòi!

Nam bút Gia Cát Dật nào tránh khỏi cuộc biến kinh thiên ấy mà trong lòng không hoảng thần, nhất là sau khi tiếng nổ dữ dội và đã phá tan xác của vị ma đầu Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, dù trước cảnh kinh khủng ấy, Nam Bút cũng kịp trấn tĩnh ngay tinh thần mình để còn lo liệu các biến cố sắp đến!

Nay thấy những dây ngòi bên cột trụ phía Nam đã bắt lửa và xì xì tua lên những bông lửa của ngòi thuốc biết ngay nếu không kịp dập tắt, thì tất cả một khoảng chu vi của nơi Thiên Hương Ấu này sẽ lập tức biến thành một biển lửa mất!

Chợt nghĩ đến cảnh kinh khủng rừng mình ấy, Nam bút Gia Cát Dật liền lập tức vung luôn đôi chưởng của mình, dùng luôn ngọn Khảm Ly chân khí tung ra với một thế như bài sơn đảo hải, ừng ừng đánh bật sang, khiến cho cả một cột trụ và những mảnh trúc xiêu vẹo ấy bật tung tứ tán, lẽ dĩ nhiên dây ngòi thuốc nổ cũng bị tắt ngấm luôn!

Bắc kiếm Phổ Côn lại còn gọn gàng hơn, chỉ thấy ngọn Tam chỉ kiếm ánh sáng nhoáng nhanh một làn trắng bóng, sau làn kiếm quang ấy, ba cây cột trụ phía Đông, Tây, Nam, Bắc tuy chưa gãy đứt hẳn ra, nhưng ba cột trụ đỉnh ấy cũng đã bị ba lần vết kiếm của Phổ Côn phạt gục nghiêng hẳn xuống, dấu cho tàn lửa có dính vào đi nữa cũng đủ thì giờ cứu chữa kịp!

Đoạt Hồn Kỳ thiệt sau khi thấy cơn mưa máu thịt đã tan hẳn và những đóm lửa tung tóe biến dần mất hết, mới thu ngay ngọn Phong ma đồng Đoạt Hồn kỳ của mình, ngược đầu lên thở ra một hơi khoan thai nhẹ nhõm, rồi lên tiếng than rằng:

- Thế là một trận số kiếp kinh khủng trong võ lâm kể như đã tạm yên, chỉ tiếc Huyền âm giáo chủ Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu không chịu nghe lời khuyên cáo, cố liều thân độc hành, khiến đến nỗi tan xương nát thịt thảm hại như thế, thật là một việc đáng tiếc duy nhất cho cuộc La Phù Nguyên Tiêu đại hội hôm nay!

Hai nhân vật Nam Bút và Bắc Kiếm trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt dần dần định thần lại, nhưng Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy, Bát toại kim cương Tiêu Thích, Tam âm tuyệt hộ sinh tử thủ Liễu Đông Bình, trong lòng ai nấy đều nổi công phần tức giận, cho Đoạt Hồn Kỳ ác là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết không nên quá độc ác, tàn nhẫn như thế, không đếm xỉa gì đến đạo nghĩa trong giang hồ, ai lại đến cả phe đồng minh của mình mà cũng muốn thủ tiêu sạch ráo như thế!

Trong lòng dạ suy nghĩ của các nhân vật đôi bên tuy không giống nhau, nhưng trên động tác đã vô tình cùng hợp nhất với nhau, quay về nhân vật tay đang cầm cây Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ, thân mặc áo dài đen, đeo mặt nạ da người!

Bởi ba chữ Đoạt Hồn Kỳ, vốn đã nổi tiếng về sự bí ẩn, đến không ai hay, đi không ai biết, biến hiện tuyệt luân, oai trấn khắp trong giang hồ võ lâm, thanh danh có thể còn cao hơn nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt là khác? Chẳng những thế mà còn cộng thêm những vụ án rắc rối bung như: nào là Đoạt Hồn Kỳ ác, Đoạt Hồn Kỳ thiện, Đoạt Hồn Kỳ giả, Đoạt Hồn Kỳ thiệt vân vân... khiến cho vụ án cứ rối bung lên hết trong những đầu óc các nhân vật lừng danh khét tiếng trong võ lâm đương kim! Nay khó khăn lắm mới có dịp được mục kích vị Đoạt Hồn Kỳ chính thống, thử hỏi sao không khiến cho đám quần hùng chăm chú quan sát con người kỳ nhân thuộc hạng bí mật tuyệt độ trong giang hồ như thế?

Trong lúc này, kẻ đằng xa lên tiếng cảnh cáo mọi người là Tây đạo Thiên Si cũng đã đến nơi, và nhận kỹ ra sau tiếng nổ kinh thiên động địa ấy, chỉ chết có mỗi mình Huyền âm giáo chủ Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, trong bụng cũng tạm yên, nên bèn mỉm cười nói với Đoạt Hồn Kỳ thiệt rằng:

- Đã hai mươi năm qua, không ngờ người bạn xưa kia vẫn còn thích lối đóng trò bí mật thần kỳ như thế đấy? Huynh đã biết trước bí mật về quả Đồng cầu trên nóc trúc đỉnh như thế, nếu chịu hiện thân ra sớm thêm một chút, chẳng đã kịp cứu được mạng sống của Tư không Diêu rồi ư? Và đồng thời cũng tránh khỏi sự thoát thân của tên Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết! Chuyến này kết thúc xong cuộc La Phù Nguyên

Tiêu đại hội đây, chúng mình chẳng đều phải qui ẩn hết là gì, vậy còn thì giờ đâu mà đi tìm cho ra vị hung thần tai ác số một này đang phiêu bạt tung hoành như một chim trời cá biển ấy, như thế không những đã để y gây mầm họa cho giới võ lâm, mà còn liên lụy cả đến thanh danh lừng lẫy trong ba chữ Đoạt Hồn Kỳ của huynh là khác?

Đoạt Hồn Kỳ thiết nhìn ngay Tây đạo Thiên Si mỉm cười rằng:

- Si đạo sĩ quả đã trách nhầm tôi rồi, tôi chỉ được biết Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đã chôn khá nhiều địa lôi và thuốc nổ dưới ngói trúc đình, còn về đầu dây ngòi lại được y chôn đằng sau Thiên Hương Ấu, tức nơi Thanh âm Hiên, ai ngờ đó lại là loại dây ngòi ngụy trang mà thôi, còn ngòi thực sự thì y đã ngầm chôn trong các cột trụ của trúc đình như thế, nên tôi đã bị mắc mưu là trong lúc huynh và y đang kịch chiến giữa lưng chừng ấy, tôi đã lén chạy đi để cắt đứt những ngòi dẫn hỏa ấy trong Thanh âm Hiên, rồi sau mới chạy lại đây? Nhưng sau khi phát giác được âm mưu hiểm độc ấy, thì thời gian tính ấy đã bị chậm, không thì tôi đâu dễ dãi gì vùng tay đánh ra những ngọn ám khí Đoạt Mệnh kim châm để ngăn cản con người đã đến lúc tận số như Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu như thế?

Nói tới đây, cúi đầu nhìn cây Phong ma đồng đoạt hồn bảo kỳ trên tay, với giọng bình thản nói:

- Còn việc sau vụ thịnh hội này, tâm nguyện qui ẩn của tôi cũng không khác gì chư huynh đây, nếu tôi không vì đi kiếm một tân chủ cho cây Phong ma đồng đoạt hồn bảo kỳ này, có lẽ cuộc nguyên tiêu đại hội đây chưa chắc gì tôi đã chịu tham gia như thế...?

Trong lúc Đoạt Hồn Kỳ thiết bộc lộ tâm sự của mình, đôi mắt sáng long lanh đã không ngừng nhìn quay quắt hầu hết các quần hùng có mặt trong lúc này!

Từ khi Đoạt Hồn Kỳ thiết xuất hiện đến giờ, Thượng Quan Linh đã muốn biết ngay xem người này là ai? Nhưng sau khi tỉ mỉ nhận xét, từ giọng nói cho đến thân hình, đều không phù hợp với những nhân vật như mình đã đoán, cả đến vị Động Trung Lão Nhân ở Cửu Hoa Sơn cũng không giống nổi!

Nay nghe Đoạt Hồn Kỳ thiết muốn tìm một chủ mới cho cây Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ như thế, biết ngay vị Đoạt Hồn Kỳ thiết này có lòng qui ẩn thiệt thọ, nên mới có ý tặng cây cờ lừng danh này cho người khác!

Vừa nghĩ đến đó thì đúng lúc mắt cậu bé cũng vừa bắt trúng tia nhìn của Đoạt Hồn Kỳ thiết nhìn mình, Thượng Quan Linh giật mình trống ngực đập thành thịch, mặt đỏ như gấc, nhưng Đoạt Hồn Kỳ thiết đã gờ tay xua cười nói với Thượng Quan Linh rằng:

- Nay Thượng Quan tiểu quỷ, đừng vội giật mình mặt đỏ như thế, vì cậu còn chưa đủ tư cách để tiếp nhận cây Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ này của tôi đâu? Hôm nay không những tôi tặng cờ, mà đồng thời còn tặng luôn cả danh hiệu là khác, người nào được nhận cây cờ của tôi, người ấy từ đây được kể như là Đoạt Hồn Kỳ thiết, nhưng phải lập nguyên tam độ Đoạt Hồn Kỳ ác là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết (tam độ tức là ba lần khuyến cáo) nếu sau tam độ mà vẫn chưa chịu tỉnh ngộ sám hối, chừng đó có quyền loại trừ thẳng tay, không thể khiến ba chữ Đoạt Hồn Kỳ bị mang một vết nhơ nhớp nào được!

Tiếng nói vừa tới đây, cây phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ nhoáng lên một ánh sáng lóe mắt, ngọn cờ cũng phồng trương lên, thì ra cây cờ lừng danh Đoạt Hồn Kỳ thứ thiệt này đã tuột hẳn trên tay vị kỳ nhân Đoạt Hồn Kỳ thiết mà bay thẳng lại phía Đoạt Hồn Kỳ thiện và giả là Thiểm điện thần khất Gia Minh!

Thiểm điện thần khất Gia Minh vì đã lỡ mượn danh hiệu của người ta như thế, lẽ đương nhiên trong lòng càng đâm cảm phục vị võ lâm kỳ nhân trước mắt mình đây! Đang lúc chăm chú chuyên tâm nghe những lời nói của vị kỳ nhân bỗng thỉnh linh bóng hào quang nhoáng một cái, ánh cờ đỏ đã bùng hẳn trước mắt mình, chẳng cần suy nghĩ gì, cánh tay bên phải đã tự động đưa tay lên chụp ngay cây Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ vào tay.

Thiểm điện thần khất Gia Minh khi chụp xong cây Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ trên tay, thì tiếng vỗ tay của Nam bút Gia Cát Dật nổi lên trước tiên, lập tức những tràng pháo tay vang lên một lúc với tiếng hoan hô tưng bừng của các quần hùng. Thiểm điện thần khất Gia Minh lúc này mới chợt hiểu dụng ý của mọi người, bất giác trong lòng thất kinh hoảng người lên, toàn thân toát mồ hôi, vội vã hai tay cầm ngay cây Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ tung mình nhảy gần đến cạnh Đoạt Hồn Kỳ thiết, thần sắc nghiêm nghị như muốn phân trần!

Chân Đoạt Hồn Kỳ cũng không đợi cho Thiểm điện thần khát Gia Minh mở miệng, bèn mỉm cười lên tiếng ngay:

- Ba chữ Đoạt Hồn Kỳ này của tôi, vốn ra là một danh hiệu tôi dùng để du hí trong giang hồ mà thôi, hai mươi năm trước, tuy vì cuộc so tài trên Kim Đỉnh, được các giới trong giới võ lâm suy tôn vào Càn Khôn Ngũ Tuyệt, nhưng chẳng qua cũng chỉ được những lời bình phẩm đại khái như: đi không ai biết, đến chẳng ai hay, tung tích bí mật tuyệt luân mà thôi! Trong khi ấy Gia huynh đã dùng danh hiệu này tích được bao nhiêu công đức, đã được cả một miền Đông Nam tặng cho một danh hiệu Phật sống, như thế cả đến tôi đây cũng được danh thơm lây này? Cho nên tôi đem cây Phong Ma đồng Đoạt Hồn Kỳ tặng cho Gia huynh, đúng là danh chánh ngôn thuận, không còn gì khéo cho bằng nữa? Mong rằng Gia huynh, sau khi chờ cho tôi và chư huynh đây qui ẩn nơi thâm sơn cùng cốc, hãy dùng ngọn cờ này để lãnh đạo một nhóm người hậu bối, chịu khó bôn ba thêm vài năm trên giang hồ, chủ trì và nêu cao thêm chính nghĩa lên, rồi sau đó tìm lấy một người nối nghiệp truyền lại cho họ, chừng ấy hãy tìm nơi non cao núi biếc tự qui ẩn theo chí khí của mình!

Thiểm điện thần khát Gia Minh đang do dự tính tìm lời khước từ, nhưng lại bị những tràng pháo tay và hoan hô vang lừng của nhóm người Nam Bút Tây Đạo cổ vũ tinh thần, chỉ còn còn nước đổ mặt cung kính lĩnh tạ với Đoạt Hồn Kỳ thiết, thu ngay cây cờ Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ bỏ vào trong mình, lên tiếng nghiêm trang rằng:

- Gia Minh này tuy được lòng hậu ái như thế, đâu dám chối từ, nhưng riêng về con người của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, không những công lực cao hơn tôi nhiều, mà còn có một vị cao nhân trong võ lâm đang cầm đầu lo khổ luyện những tuyệt học, chuẩn bị cho một cuộc so tài kinh thiên vang động võ lâm sau này, mà người ấy không ai khác hơn Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương và cả sư đệ là Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ, hẹn ba năm sau tái gây thanh thế cho La Sát Môn, chừng đó sẽ hội đấu tất cả các quần hùng trong thiên hạ! Nên Gia Minh này tự thấy sức còn yếu kém...

Gia Minh chưa hết lời, Nam bút Gia Cát Dật đã tiếp lời cười rằng:

- Gia huynh từ nay cứ việc yên tâm mà giữ ngoại hiệu lừng danh Đoạt Hồn Kỳ ấy đi! Vì hiện nay không còn ai xứng hơn Gia huynh đây; bọn chúng tôi từ đây sẽ ẩn dật nơi thâm sơn, không màng hỏi đến những chuyện phiên toái trong thế gian nữa. Nếu quả sau này Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương và sư đệ Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ luyện thành những võ công kỳ dị, tái lập La Sát Môn, khi ấy họ sẽ dùng thứ điều truyền thư, mời hết các anh hùng hào kiệt trong thiên hạ họp đại hội so tài, như thế thì Gia huynh lo gì sức mình bị cô đơn độc hành đâu?

Thiên Si Tây Đạo cùng Bắc Kiếm Đông Tăng, ai nấy mỗi người một lời phụ họa thêm trong câu chuyện, nhờ vậy nên tâm trạng nặng trĩu của Thiểm điện thần khát Gia Minh được nhẹ hẫng đi!

Ngay khi ấy, Thượng Quan Linh đột nhiên quay sang nói với Đoạt Hồn Kỳ thiết:

- Thưa Ngài đã có nhã ý đem tặng danh hiệu và cây Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ cho vị Thiểm Điện Thần Khát Gia lão tiên bối như thế, thì từ nay trở đi ngài đâu còn cần phải mặc chiếc áo bào đen rợn người này, và chiếc mặt nạ kinh dị kia làm gì! Nhân dịp trước mặt đông đủ quần hào tại đây, văn bối kính xin ngài vui lòng cho thiên hạ được biết Lư Sơn chân diện mục mà suốt hai chục năm nay thiên hạ chỉ được nghe tên! Nhất là khuôn mặt chính thống của Đoạt Hồn Kỳ thiết thọ.

(Lư Sơn là một ngọn núi có nhiều thác nước và quanh năm bị mây che phủ, rất khó lòng mà thấy cảnh thiết ở đó, nên thiên hạ dùng câu nói Lư Sơn chân diện mục để hình dung những sự vật khó thấy).

Đoạt Hồn Kỳ thiết liếc mắt nhìn Thượng Quan Linh một hồi rồi mỉm cười rằng:

- Bất thức Lư Sơn chân diện mục, Chỉ duyên thân tại thử sơn trung! (Không biết mặt thật của núi Lư Sơn, chỉ tại mình đang đứng trong lòng núi này). Hai câu thơ này của cư sĩ Tô Đông Pha, quả là hữu lý vô cùng!... Nay Thượng Quan tiểu quý? Tôi và cậu đã mấy độ gặp nhau, không lý cậu mau quên tôi đến thế sao?

Thượng Quan Linh lại một lần nữa quan sát cẩn thận về vị Đoạt Hồn Kỳ thiết trước mắt mình đây, nhưng vẫn cảm thấy từ giọng nói đến thân hình đều lạ hoắc, càng không thể nào nghĩ ra mình đã được gặp vị kỳ nhân bí mật quý dị số một này ở đâu và hồi nào?

Đoạt Hồn Kỳ thiết thấy Thượng Quan Linh quả nhiên không đoán nổi mình là ai, bất giác cất tiếng cười lên ha hả!

Tiếng cười này bởi không được giọng để che đậy, nên Thượng Quan Linh đã chợt nghe quen tai, thất kinh nhảy bồng lên rằng:

- Ngài là vị vừa rồi truyền dạy cho văn bối về thân pháp Văn phiêu điện thiểm... thế ngài chính là vị Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết sao...?

Nhưng chưa hết lời, Thượng Quan Linh bỗng lại lắc đầu rằng:

- Không đúng? Không thể được? Thân hình của Chung Ly lão nhân là loại thân hình trung bình, nhưng ngài đây lại gầy cao như vậy...

Đoạt Hồn Kỳ thiết vừa cười ha hả vừa lo cởi bỏ chiếc áo dài đen trên thân, rồi nói:

- Nay Thượng Quan tiểu quỷ, cậu đã chê tôi gầy cao thì cũng chẳng khó khăn gì? Vậy cậu thử coi kỹ lại lần nữa xem, bây giờ tôi chẳng đã thành một thân hình phì mập của Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết là gì đây?

Tất cả quần hùng có mặt tại Thiên Hương Ấu hôm nay, đều bị sự kiện kỳ lạ tột độ trước mắt khiến cho ngạc nhiên ngẩn người! Thì ra sau khi Đoạt Hồn Kỳ thiết cởi chiếc áo dài đen bên ngoài ra, bên trong là áo bào trắng xoá mà chính Tiêu Diêu Lão Nhân thường mặc, mà trong nháy mắt ấy, cả đến thân hình gầy cao cũng tự đứng thấp hẳn xuống hơn tấc!

Sau khi thân hình co thấp rút lại, trên người dầm ra phì béo, Đoạt Hồn Kỳ thiết lại đưa tay gỡ luôn chiếc mặt nạ, lập tức một bộ mặt râu trắng bạc rất quen thuộc đối với các quần hùng đã hiện ra trước mắt mọi người, chính là khuôn mặt hòa nhã sáng hùng của Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết, và đồng thời liếc nhìn Nam bút Gia Cát Dật, Tây đạo Thiên Si, Đông tăng Túy Đầu Đà, Bắc kiếm Phổ Côn, rồi mỉm cười lên tiếng:

- Cùng chư vị cố hữu, mong chư vị đừng trách Chung Ly Triết này là kẻ quỷ quyệt xảo mưu, sau cuộc so tài ở Kim Đỉnh Nga Mi đến nay, đã trên hai mươi năm trời, không ngờ phong nghi cổ nhân vẫn y như xưa kia! Đòi người như thế thử hỏi được mấy ai trong trần? Chúng ta nên ẩn danh vào thâm sơn cùng cốc là vừa rồi, còn những chuyện phiến toái trên giang hồ ngày nay, xin hãy giao phó cho những hào kiệt anh tuấn bọn trẻ đương kim lo liệu cũng được lắm đấy!

Nam bút Gia Cát Dật trừ những chi tiết tỉ mỉ phải cần đến sự giải thích của Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết ra mới hiểu nổi, nhưng đại khái cũng biết được ít nhiều trong vụ bí mật này!

Nhưng Thượng Quan Linh đã cau mày hỏi rằng:

- Nếu ngài là vị Đoạt Hồn Kỳ thiết trên Kim Đỉnh xưa kia ở Nga Mi, thế thì vị Động Trung Lão Nhân ở Cửu Hoa Sơn mà đã từng truyền cho văn bối hai ngọn võ kỳ dị là Oan trầm hải đế và Hận mãn tâm đầu lại là vị kỳ nhân cái thế nào kia?

Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết mỉm cười rằng:

- Động Trung Lão Nhân nếu không phải tôi, thì làm sao trong lúc gặp mặt đầu tiên, cậu dùng thế kỳ dị tuyệt luân là ngọn Oan trầm hải đế mà tôi lại gỡ giải được một cách dễ dàng như vậy? Không những thế mà cậu bị một bạt tai của tôi là khác?

Thượng Quan Linh nghe nhắc đến chuyện mình bị đánh, mặt đỏ gay lên, ngạc nhiên hỏi rằng:

- Thế ngài chẳng nói với văn bối tại vườn mai kỳ trước là Động Trung Lão Nhân đã bị chôn ở dưới gốc ba cây thông già ở Cửu Hoa Sơn là gì?

Chung Ly lão nhân thần sắc hơi buồn lắc đầu nói:

- Dưới gốc cây thông ấy, quả thật có chôn một ông già, nhưng người đó không phải là Chung Ly lão nhân đã bị Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết giam cầm trong suốt gần hai mươi năm trời trên tuyệt cốc ở Cửu Hoa Sơn, mà ông già dưới mộ đó tên gọi là Lăng Mộ Nông, ngoại hiệu trên giang hồ gọi Bách Thảo Lão Nhân Diệu Thủ Thần Y!

Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy, bởi liên tiếp gặp những sự biến cố trước mắt, nên những ý nghĩ tranh danh đoạt lợi hầu như đã mất hết trong lòng, nay nghe chuyện như vậy, trong bụng không khỏi hối hận ăn năn vội bất an hỏi ngay rằng:

- Ngày đó bởi lo tranh cướp con Tam mục thiềm thử ấy nên trong cuộc giao đấu, Bách Thảo Lão Nhân đã liên tiếp trúng hết chín ngọn Ô phong thiết thảo của tôi, riêng phần tôi cũng bị thương về ám khí Tử Phi Hoa; nên chẳng may vì thế mà thiệt mạng, thật Đàm Bách Thủy ăn năn suốt đời, tất phải tìm một giải pháp gì để chuộc tội!

Chung Ly lão nhân quay nhìn vị cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy, lắc đầu nói:

- Xin Đàm huynh yên tâm, tuy Bách thảo lão nhân Lăng Mộ Nông trúng chín ngọn Ô phong thiết thảo của huynh, nhưng lại không trúng nhằm những yếu điểm trí mạng, lại nữa người ta nổi danh là Diệu Thủ Thần Y, chẳng bao lâu đã chữa lành bệnh? Sau khi vết thương lành, vì nhớ và lo lắng Thượng Quan Linh không biết có đoạt được con Tam mục thiềm thử không? Nên lại lần mò đến tuyệt cốc Cửu Hoa Sơn thăm dò tin tức, ai ngờ vận số ông ta đã mãn phần, đến ngay lúc đứng ngay vào giờ động đất thiên tai ghê gớm như thế. Trong khi tôi nhờ cuộc động đất ấy để thoát thân, thì ông ta lại bị những tảng đá lớn sụp xuống đánh bể đầu thiệt mạng, nên tôi đã lượm thi hài ông ta chôn cất tử tế ngay dưới gốc ba cây thông già!

Thượng Quan Linh nghe Bách thảo lão nhân Lăng Mộ Nông vì quan tâm đến mình đến nỗi thiệt mạng như thế, bất giác cảm lòng không nổi, nước mắt từ trong hai khóe mắt đầm đề chảy xuống trước ngực!

Chung Ly lão nhân đưa tay vuốt bỏ vai Thượng Quan Linh cười an ủi rằng:

- Thôi... cậu cũng đừng nên tiếc thương làm gì nữa, con người của Bách thảo lão nhân Lăng Mộ Nông, suốt đời hành hiệp cứu nguy, mất đi còn để lại danh thơm,... mong sao cậu đừng tự kiêu tự đại, đem hết sở học tuyệt kỹ của mình đã biết, tạo hạnh phúc cho dân lành, phò trì chánh nghĩa. Nếu cậu có thể thực hiện được như thế, tôi tin rằng nơi chín suối, vị Diệu Thủ Thần Y sẽ mỉm cười ghi nhận mối tình tri kỷ của cậu!

Chung Ly lão nhân nói tới đây, quay sang phía Tây Đạo Nam Bút cười nói thêm:

- Nếu chư huynh không chê là rườm rà nhàm tai, Chung Ly Triết này xin thuật lại vụ sau khi thoát khỏi mật động ở Cửu Hoa Sơn đến nay.

Vấn đề khó hiểu nhất trong đầu óc các quần hùng lúc này là chuyện: Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết xưa kia từng bị Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết thu phục, sao đến nỗi nhận không ra diện mạo người ta, mà còn đi mời vị đại khắc tinh tối kỵ của mình đến làm thanh thế trang điểm cho phe cánh mình như thế!

Nên sau khi nghe Chung Ly lão nhân nói vậy, mọi người đồng ý tán thành và hối thúc vị Tiêu Diêu Lão Nhân mau kể tiếp câu chuyện hấp dẫn ấy! Chung Ly lão nhân mỉm cười xong từ từ rằng:

- Vì sau khi tôi nghe Thượng Quan Linh nói, nên mới biết trên giang hồ đã có vụ án song hiện Đoạt Hồn Kỳ, từ lối ăn mặc cho đến những võ công trên người, đều không khác nhau mấy, nhưng về phương diện hành vi, thì lại có một ác một thiện khác nhau! Về kẻ ác, chẳng cần hỏi cũng biết nhất định là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, đã giả mượn danh hiệu của tôi, tác yêu tác quái! Còn về người thiện, sau khi tôi suy đoán, mới biết tạm phán quyết rất có thể là một trong ba vị Tam Dị Khất đã thành linh mất tích trong giang hồ là Thiểm Điện Thần Khất?

Thiểm điện thần khất Gia Minh nghe nói đến đây mặt đỏ gay lên, Chung Ly lão nhân khẽ mỉm cười nhìn Gia Minh xong lại tiếp tục rằng:

- "Xưa kia, tôi ở trên núi Côn Lôn để nhập định tham thiên về nội gia công quả với bản danh là Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết, nhưng thỉnh thoảng cũng hạ san vân du trên giang hồ, những trường hợp vân du ấy tôi đã dùng danh hiệu Đoạt Hồn Kỳ để hành sự!

Cũng bởi tôi biết về thuật Túc cốt di hình (co xương đổi hình), cho nên không những danh hiệu khác nhau mà cả đến thân hình và lối ăn mặc cũng xa lạ hẳn hoi! Thân hình Chung Ly Triết thì suốt năm phì béo, râu tóc bạc phơ, còn Đoạt Hồn Kỳ thì thân hình mảnh khảnh, mặc áo dài đen, mặt chụp mặt nạ da người?

Chuyện đời nhiều lúc cũng hết sức khéo léo lạ, khi tôi thoát khỏi Cửu Hoa Sơn không lâu, thì gặp ngay Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, và ngay lúc này tôi đã khôi phục lại bản sắc chính tông Chung Ly Triết của

tôi, nên y không đã nhận ra tôi đây chính là vị Đoạt Hồn Kỳ thiết mà bị chính tay y giam cầm gần hai mươi năm trời trong một động ở Cửu Hoa Sơn!

Thấy lối khinh công của tôi cửu giới tuyệt diệu, nên lên tiếng hỏi về họ tên, và cũng muốn kéo tôi vào bè làm hình nộm múa rối, giả lối Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết, như thế mới mong hiệu triệu các vị Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, Đàm huynh, và Tiểu diện diêm bà Mạnh Phi Yên, để tổ chức Tân Càn Khôn Ngũ Tuyệt !

Sự đề nghị lúc đó của Cơ Thiên Khuyết, tôi lập tức tán thành ngay, bởi vì vừa có thể kiêm nhiệm một nhân vật đi hàng hai trong cuộc thịnh hội của Tân Cự Càn Khôn Ngũ Tuyệt, lại vừa có thể quan sát âm mưu của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, một sự kiện hấp dẫn lý thú như thế, quả thật tôi không nỡ từ chối được! Đồng thời cũng có thể nhân cơ duyên kỳ ngộ này tìm cách ngấm ngầm độ hóa cho hồn thể ma vương này luôn thể, càng muốn xem thử hai vị Đoạt Hồn Kỳ đều giả là một thiện một ác ấy, đứng trước mặt Đoạt Hồn Kỳ thiết chính cống như tôi, họ sẽ xử trí ra sao?

Nên sau khi Đoạt Hồn Kỳ ác hỏi về tên họ tôi, linh cảm bỗng tôi sức nhớ đến vị Thiểm Điện Thần Khất mà đang đội lối Đoạt Hồn Kỳ thiết, nên vô tình đã thành một cuộc trao đổi danh hiệu ngấm ngầm giữa đôi bên, tôi đành mượn tạm ngoại hiệu Thiểm điện thần khất Gia Minh huynh để dùng!

Sau kỳ hội ở Lư Sơn, Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đã tỉnh ý nhận ra thần công của Thiên Si đạo trưởng và Gia Cát huynh khó lòng mà hòng thắng được, nên đã đơn thân độc mã chạy về Cửu Hoa Sơn, muốn dùng áp lực tàn bạo để bắt ép tôi đưa ra một quyển kỳ thư về võ học, nhưng khi thấy cửa cốc bị tắc vì trận động đất, và sau khi quật mồ tại ba cây thông ấy nên trong lòng đã định ninh chắc chắn rằng Đoạt Hồn Kỳ thiết đã thực sự vĩnh biệt hẳn trên thế gian này rồi!”

Thiểm điện thần khất Gia Minh nghe tới đây, bèn lên tiếng hỏi rằng:

- Dạ thưa, trong khi Gia Minh cùng Cửu Độc Thư Sinh cùng sơ hội trên bãi tha ma ở Vạn Tính Công Phần ấy, đã từng có một vị Đoạt Hồn Kỳ thỉnh linh xuất hiện, vậy phải chăng chính ngài đã hiện thân để cốt cảnh cáo hai vị Đoạt Hồn Kỳ giả chúng tôi chăng?

Chung Ly lão nhân gật đầu cười rằng:

- Bởi tôi thấy Cửu Độc Thư Sinh sau khi từ Cửu Hoa Sơn về, cho rằng vị Đoạt Hồn Kỳ thiết từ nay đã tuyệt tích hẳn trên đời, nên khí phách càng đâm ra ngạo nghễ kiêu căng! Nên nhân cơ hội y rời lên tôi để đến Vạn Tính Công Phần, tôi vội đổi lại dạng lối Đoạt Hồn Kỳ, cố tình hiện thân, cốt sao khiến cho Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết chồn lòng chột dạ, không dám quá quắt hung bạo bừa bãi như thế! Nào hay y đã không tỉnh ngộ thì chớ, tất cả hành vi lại càng biến chứng một cách khốc liệt hơn trước! Nhưng riêng có Tiểu Diện Diêm Bà là kẻ biết trước thời cơ, trong lúc tôi ngấm thị oai về công lực của mình cho nàng biết xong, Mạnh Phi Yên đã lập tức bỏ hết cơ nghiệp dinh doanh mà khó nhọc lắm mới gây dựng nổi tại Vạn Mai Cốc như thế, và đem theo một đám đồ đảng trọng yếu, cầm đầu đi lo tìm một tuyệt nghệ để ra công khổ luyện, nhưng chính vì vậy mà đã để lại một đại họa sau này!

Thượng Quan Linh nhìn mọi người đứng trước cảnh tan tành xiêu vẹo của ngôi trúc đình này, chợt lên tiếng hỏi rằng:

- Thế ngài đã được Cửu độc thư sinh Cơ Thiên

Khuyết coi như một người tâm phúc đồng lòng sát cánh bên nhau như thế, tại sao lại không rõ vụ Cơ Thiên Khuyết chôn ngấm ngòi dẫn hỏa trong cột trụ đưa lên trúc đình như thế?

Chung Ly lão nhân khẽ thở dài một tiếng, nhìn chăm chú trên người Thiểm điện thần khất Gia Minh, cau mày nói rằng:

- Con người của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết cũng đa mưu túc trí lắm? Những thuốc nổ và địa lôi mà y chôn ngấm ở dưới trúc đình này, chính là nhân cơ hội Tư Không giáo chủ và Đàm phó giáo chủ quay về Cửu Lậu Sơn để thu xếp các việc trong Huyền âm Giáo, y đã cùng với tôi, hai người chung sức thân hành làm công việc này, và ngòi dẫn hỏa quả thật đã được truyền ra đằng Thanh âm Hiên ở phía sau Thiên Hương Ấu! Nào ngờ lại còn có thêm bốn bó ngòi nổ được y bí mật chôn vùi từ hồi nào trong bốn trụ trúc đình như thế! Vậy nên sau khi Gia Minh huynh tiếp nhận cây Phong ma đồng đoạt hồn bảo kỳ, phải lập

nguyện là tam độ Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, chừng nếu y vẫn ngoan cố không chịu phục thiện, khi đó huynh cứ việc thẳng tay loại trừ! Trách nhiệm ấy tuy khó khăn thật? Nếu nói về phương diện võ công, đôi bên đều tương đương, nhưng về tính tình của Cơ Thiên Khuyết đã hung bạo thành tật, cần phải đặc biệt để ý về những âm mưu hiểm độc của y mới được!

Thiểm diện thần khát Gia Minh cung kính nghe lời chỉ giáo, Chung Ly lão nhân bèn quay sang Nam bút Gia Cát Dật cười rằng:

- Còn cuộc La Phù Nguyên Tiêu đại hội đến đây đã kể như kết thúc, không biết có nên xin ba vị Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy, cùng Tiêu Thích với Liễu Đông Bình, sau khi về Câu Lậu Sơn, hiểu dụ và giải tán hết các môn đồ Huyền âm Giáo...

Chung Ly lão nhân chưa dứt lời, thì kẻ đã chán ngán danh vọng là Đàm Bách Thủy, Bất hoại kim cương Tiêu Thích, Tam âm tuyệt hộ sinh tử thủ Liễu Đông Bình, mắt thấy Giáo chủ Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu chết thảm thiết như thế, thấy rõ hết những sự thủ đoạn độc ác tàn nhẫn của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, biết ngay những lợi hại phong ba trong giang hồ lắm hiểm nghèo, bèn đứng nghiêm trang ôm quyền làm lễ và do Cửu trượng thần ông Đàm Bách Thủy đáp lời rằng:

- Chúng tôi đã ăn năn những lỗi lầm trước kia, nay nguyện tuân theo lệnh của Chung Ly lão nhân, lo phụ trách vấn đề giải tán Huyền âm tà giáo, vậy xin cáo biệt quý vị ở đây!

Nói xong bèn hướng sang nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt, ôm quyền đưa ngang luôn một vòng hình bán nguyệt, xong ra ngoài lo lượm nhặt thi hài tan bầy của Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu rút xung quanh, xong xuôi mới rời khỏi Thiên Hương Ấu đi luôn?

Chung Ly lão nhân đưa mắt nhìn mọi người đi xong đâu đấy, lại qua sang Nam Bút Tây Đạo rằng:

- Chư huynh đã tính bắt đầu từ đây ẩn cư? Và không màng đến những phiền phức thế sự chứ?

Nam bút Gia Cát Dật cười rằng:

- Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương, võ công siêu tuyệt mưu trí cao sâu, chỉ nội việc nàng đem theo những đồ đẳng cấp lực đi như thế, dám hy sinh một cơ nghiệp lớn lao như thế, đủ biết sau này sự nghiệp họ tái sáng lập La Sát Giáo, thanh thế tất nhiên không nhỏ bé gì! Cho nên chúng ta chỉ có thể nói là tạm nghỉ dưỡng sức, e phải chờ đến khi Mạnh Tam Nương truyền thư bằng thúy điệp để so thêm một trận thư hùng, khi đó họa may trong võ lâm giang hồ mới có những ngày thanh bình an cư trở lại cũng chưa biết chừng?

Chung Ly lão nhân cười rằng:

- Kỳ hẹn chim thúy điệp của Mạnh Tam Nương còn những ba năm kia mà, trong ba năm này, chúng ta có thể tạm hưởng một ít không khí tiêu diêu của trần gian! Còn việc độ hóa hay tiêu trừ tên Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đã phiền đến Gia Minh huynh rồi, nay ý Chung Ly Triết tôi muốn mời chư huynh lên núi Côn Lôn nơi Tiểu Lang Hoàn, tụ họp ít ngày cho vui vẻ tình bạn ao ước bấy lâu!

Thiên Si đạo trưởng quay về A Nhĩ Kim Sơn, Nam cương ẩn hiệp Tà Đông Dương lo về Nam Cương, xong mới lên Côn Lôn, vì đường đi tiện lợi, còn phần Nam bút Gia Cát Dật, cha con Bắc kiếm Phổ Côn, Đông tăng Túy Đầu Đà, Phương Bách Xuyên, Phương Kỳ, vì không ai bận việc trên mình, lẽ dĩ nhiên mỉm cười gật đầu

Chỉ riêng có Thượng Quan Linh lo sợ sự phụ mình là Tà Đông Dương đem mình về Nam Cương khó mà có dịp đến lại miền Trung Nguyên, hai là nhớ đến chị Thường Bích Vân của mình, không biết bị Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương đem đi một phương hướng nào? Ba nữa là trong lòng ghét đắng vị Đoạt Hồn Kỳ ác là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, muốn thấy tận mắt về những sự quả báo trước mắt về con người hung ác số một này mới hả dạ! Nên khi Tiêu Diêu Lão Nhân mời các quần hùng đến Tiểu Lang Hoàn ở núi Côn Lôn, và thấy mọi người nhận lời hết như thế, cậu bé bất giác đưa mắt lên nhìn về phía sự phụ mình là Tà Đông Dương, trên khuôn mặt tỏ hẳn một thần sắc do dự!

Chung Ly lão nhân thấy vậy cười rằng:

- Cậu Thượng Quan chẳng nên lo lắng như vậy làm gì, vị Thiểm diện thần khát Gia lão tiên bối của cậu còn phụ trách đối phó Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, như vậy không thể nào không có kẻ trợ lực giúp

tay! Tôi sẽ không mời cậu lên chơi núi Côn Lôn đâu mà ngại!

Tạ Đông Dương cũng thừa biết ái đồ của mình thông minh tuyệt đỉnh, duyên cơ lại tốt, nếu chịu khó cố công mài luyện trau dồi thêm, tương lai thật không thể lường nổi được, nghĩ vậy bèn mỉm cười truyền lời cho Thượng Quan Linh theo phò Thiểm điện thần khất Gia Minh, để thâm hái thêm kinh nghiệm hành hiệp trên giang hồ, còn phần mình cùng với Càn Khôn Ngũ Tuyệt đi Tiểu Lang Hoàn Côn Lôn.

Toàn nhóm võ lâm kỳ hiệp này, đều tưởng đâu xong cuộc Nguyên tiêu thịnh hội, sẽ không còn sóng gió gì xảy ra nữa, nhưng chuyện thế gian luôn luôn khiến người ta bất ngờ và... bất ngờ! Càn Khôn Ngũ Tuyệt vừa rời khỏi, trong La Phù Sơn lại xuất hiện một thân hình gầy cao, mình mặc áo dài đen, mặt đeo mặt nạ da người, tay cầm cờ đoạn đỏ cũng vẽ sọ người trắng và hai xương chéo, thì ra lại một đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ? Khiến đến nỗi vị Thiểm điện thần khất Gia Minh mới nhận danh hiệu Chân Đoạt Hồn Kỳ của Chung Ly lão nương cho đây suýt nữa thiệt mạng!

Sự xuất hiện của đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ, bút giả phải bắt đầu thuật lại từ trên thân vị Đoạt Hồn Kỳ ác là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết mới rõ manh mối được!

Thì ra, Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, từ lúc giao đấu với Thiên Si Tây Đạo giữa lưng chừng đồi ấy được một hồi, và liếc mắt thấy vị Huyền âm giáo chủ Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu, lúc này đã tung mình vọt về phía nóc trúc đình để tranh đoạt quả đồng cầu để chấm dứt cuộc so tài của đôi bên, thì một ý nghĩ thoáng nhanh trong bộ óc hiểm độc của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết! Trong chớp mắt đây, hầu toàn những nhân vật kỳ tài đương kim trong võ lâm, sẽ tiêu tan thành tro bụi hết với những kế hoạch độc mưu của mình, nghĩ vậy y vờ mượn cơ cướp đường ưu tiên để tranh đoạt đồng cầu, tung thân như làn điện trời, nhoáng thẳng luôn xuống triền núi, nhưng giữa đường, chiếc áo dài đen nhoáng lên như một làn khói đen vụt biến hẳn trong một đường bí mật quanh co để rời khỏi Thiên Hương Ấu!

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết vốn cũng là người có môn khinh công thượng thặng trong mình, chỉ vài cái quảng mình vèo nhảy, đã nghiêm nhiên từ đường bí mật khe triền núi luồn hẳn ra cửa cốc Vạn Mai!

Thình lình một tiếng nổ kinh hồn vang dội, khiến cả đến Đoạt Hồn Kỳ ác Cơ Thiên Khuyết cũng giật mình bồi hồi trong giây lát, chim kinh thú hoảng cả một vùng!

Nhưng Cơ Thiên Khuyết vội trấn tĩnh ngay tinh thần lại quay đầu nhìn về hướng có tiếng nổ, chỉ thấy thỉnh thoảng một vùng khói lửa cây ván tung tóe tơi bời, thế là một cảnh xương tan thịt nát máu vung vãi được thể hiện ngay trong bộ óc nhạy cảm của hung thần Đoạt Hồn Kỳ ác Cơ Thiên Khuyết! Cho dù những đối thủ kinh địch như Nam Bút Tây Đạo và cả đến đồng minh Tư Không Diêu, Đàm Bách Thủy v.v... nếu không bị chết tan xác, chắc giờ này cũng bị què quặt bò lê la thảm thiết?

Trong trường hợp cực kỳ khoái trí về sự âm mưu của mình được thực hiện như thế, Cơ Thiên Khuyết bèn ngừng đầu lên trời cười ngất một hồi, khi tiếng cười dứt quay đầu nhìn lại tính đến Thiên Hương Ấu để xem cảnh thảm trạng của đám nhân vật võ lâm đã biến thành như thế nào, thì đột nhiên nơi cửa cốc Vạn Mai, ngay phía gốc quanh, hình như có tiếng lạ lùng truyền ra!

Cơ Thiên Khuyết vốn là người nhanh trí khôn, khinh công lại cừ, bèn vờ như không nghe, hai ống tay áo phát mạnh ra, người đã vọt hẳn về phía trước.

Nhưng khi người bỗng lên hơn ba trượng ấy, thình lình uốn hẳn ngửa người về phía sau, đôi tay áo quạt mạnh từ thế Xảo yến phiên nghi (chim én khéo bay ngược) rồi chuyển hóa sang thế Linh uyên Triển dực (chim uyên xòe cánh), vèo ngược về trên triền núi, lên tiếng trầm hùng rằng:

- Quân nào to gan lớn mật mà dám vất vương ở đây? Bộ không biết Vạn Mai Cốc của La Phù Sơn này là thâm la quỷ vực của trần gian sao?

Ba chữ tiếng trần gian sao vừa buột khỏi miệng, thì thân hình Cơ Thiên Khuyết cũng vừa hạ chân xuống triền núi, nhưng ngay phía sau bỗng có một giọng nói lạnh lùng tiếp lời rằng:

- Ta đã hơn mười năm sống âm thầm dưới địa khuyết để đầu lăm mới có một cuộc du hành dương thế này! Không ngờ giữa ban ngày ban mặt thế này mà La Phù Sơn đây lại nghiêm nhiên có thâm la quỷ phủ? Lạ thật ...?

Dứt tiếng nói, từ trong những mồm đá xiên xẹo bỗng vọt hẳn ra một người, khi đôi bên thấy mặt nhau, bắt giắc đều ngẩn người ngạc nhiên vô cùng!

Thì ra, lối ăn mặc của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, ai thoát trông cũng nhận ngay ra được vị lừng danh trong nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt là Đoạt Hồn Kỳ! Mà kẻ hiện thân sau vách đá lởm chởm, thân hình có mồi còn gầy hơn Cơ Thiên Khuyết, tay phải xách cây Khốc thương lang nha bổng (cây gậy đưa ma có răng nanh chó), tay trái cầm một miếng Câu hồn lệnh bài, áo dài đen, mũ nhọn hình tam giác đội trên đầu, sắc mặt khô héo, mày rậm trán cao, hai mang tai phất phơ lủng lẳng hai xâu giấy tiền (loại giấy tiền đốt cho người chết), hoàn toàn giống hệt hẳn với loại vô thường ác quỷ trong truyền thuyết!

31. Đệ Tứ Từ Đâu Đến?

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết cũng chẳng nghĩ được ra, trong giang hồ từ đâu mà có một nhân vật như thế này? Hừ lên một tiếng bằng giọng mũi rằng:

- Những nơi mà có gót chân của Đoạt Hồn Kỳ này giẫm tới, đều được biến thành thâm la quỷ vực hết! Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm đều là những nhân vật nổi danh Càn Khôn Ngũ Tuyệt và cùng với vô số cao thủ trong võ lâm, đều đã bị ta dùng một kế mọn, khiến cho tan xương nát thịt hết thấy tại Vạn Mai Cốc Thiên Hương Ấu này cả rồi! Người dám lăng vãng nơi đây, bộ muốn tìm chết sao?

Người hình thù tựa như Vô thường ác quỷ ấy, thoát nghe cũng ngẩn người, nhưng lập tức đưa mảnh Câu hồn lệnh bài khua một vòng, lên tiếng cười quái gở rằng:

- Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm, những nhân vật lừng danh cái thế trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt ấy, công lực của họ đâu phải hạng tầm thường gì? Làm sao có thể chết về những âm mưu độc kế của Đoạt Hồn Kỳ giả như người?

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết ngạc nhiên hỏi rằng:

- Xin người bạn hãy báo thử tự hiệu (ngoại hiệu) và vịn vào cứ nào mà người bạn dám bảo tôi là thứ Đoạt Hồn Kỳ giả?

Người coi hình dáng như Quỷ vô thường ấy không trả lời thẳng câu hỏi của Cơ Thiên Khuyết, lạnh lùng rằng:

- Không những ta biết người là thứ Đoạt Hồn Kỳ giả, mà còn biết rõ người là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết là khác!

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, xưa nay vốn vẫn tự hào là người bí hiểm quỷ quyết tuyệt luân, nhưng nay bỗng một người ăn mặc quái gở theo lối ma này, mở miệng đã nói trúng phóc tên hiệu của mình, hỏi làm sao không khiến cho Cơ Thiên Khuyết ngẩn người được? Người gầy cao mặc áo đen lại giơ mảnh Câu hồn lệnh bài khua lên một cái, đưa tay chỉ về hướng bắc cười rằng:

- Hà tất người phải kinh ngạc như thế! Đằng kia bộ không phải là vị Đoạt Hồn Kỳ thiệt mà thiên hạ đều mộ danh đó ư?

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết theo ngay phía tay chỉ của người áo đen nhìn đi, quả nhiên cách mười trượng về phía Bắc, trên một đỉnh phong nhỏ, đã xuất hiện một người mặt đeo mặt nạ da người, thân người mặc áo đen, tay cầm một cờ đoạn đỏ có vẽ sọ người và hai xương chéo, đang nhìn về phía mình đứng, và phát ra những tiếng cười nham hiểm lạnh lùng!

Cơ Thiên Khuyết tuy đã ở Cửu Hoa Sơn quật mồ để xem cốt, nhưng bởi cây cờ Đoạt Hồn Kỳ trứ danh có thêu chữ Vương hầu bạch cốt, hồng phần cô lâu ở Thiên Hương Ấu ấy, không khỏi khiến cho Cơ Thiên Khuyết trống ngực đập mạnh về việc cây Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ này được! Không hiểu Đoạt Hồn Kỳ thiệt còn ở trên thế gian này hay đã chết thực sự rồi?

Nay rõ ràng vị Đoạt Hồn Kỳ thiệt là Thiểm điện thần khất Gia Minh đã chết về độc kế của mình là tiếng nổ kinh hồn vừa rồi, vậy người đứng đối diện đằng kia, cũng mặt nạ da người, cũng áo dài đen, cũng tay

cầm cờ Đoạt Hồn Kỳ, đúng một lối ăn mặc của Đoạt Hồn Kỳ, chẳng biết thứ thiệt hay thứ mạo bài, nhưng Cơ Thiên Khuyết cũng đã giật mình chợt dạ không ít!

Vốn là người đa mưu túc trí sẵn, sau khi kinh ngạc, Cơ Thiên Khuyết lập tức lại có kế hiện ngay ra trong óc của mình, ngẫm nghĩ ngay về Càn Khôn Ngũ Tuyệt là Nam Bút Tây Đạo Đông Tăng Bắc Kiếm, ai vậy công lực tuyệt thế! Tuy đã nghe tiếng nổ kinh hồn vừa rồi, nhưng chắc cũng còn có người chưa bị chôn thân trong biển lửa ấy cũng nên? Sao không nhờ vị Đoạt Hồn Kỳ chưa rõ hư thực này vào Thiên Hương Ấu khiến cho họ ngỡ là mình, do đó tránh sao khỏi một trận ác chiến từng bừng diễn ra trong lúc hỗn loạn này, còn về hậu quả trong Thiên Hương Ấu ra sao cũng chẳng cần biết vội, nhân ngay dịp này cơ giò tẩu trước cho yên thân?

Thế là Cơ Thiên Khuyết vội thực hiện ngay cơ mưu xếp đặt của mình, lập tức tụ ngẫm chân khí vào ngọn cờ đoạn đỏ trên tay, thỉnh linh quạt bùng ra phía trước, một luồng gió buốt lạnh lùng như bài sơn đảo hải cuộn cuộn thốc tới kẻ đứng bên cạnh là người áo đen tay cầm Lang nha khốc thương băng và Câu hồn lệnh bài; ngọn kinh phong vừa quạt ra, miệng đồng thời lên tiếng với Đoạt Hồn Kỳ chẳng hiểu hư thực trên đỉnh phong cách mười trượng ấy rằng:

- Hầu hết những võ lâm cao thủ, đều đã bỏ mạng vùi xác hết tại Thiên Hương Ấu Vạn Mai Cốc đây của ta rồi, người đã dám mạo danh Đoạt Hồn Kỳ lại đây, vậy hãy theo ta vào trong xem thử cho biết!

Chưa dứt tiếng, thân hình đã vụt bổng lên, bề ngoài trông như vọt vào Vạn Mai Cốc, nhưng thực ra khi đến khúc rẽ, đã lên ngay thân vào con đường bí mật mà hồi nãy mình đã chuẩn đến!

Vị áo đen gầy cao mà ăn mặc lối ăn mặc theo lối Vô thường quỷ tay cầm Lang nha khốc thương băng, và Câu hồn lệnh bài, không thể nào ngờ rằng Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết lừng lẫy với danh hiệu Đoạt Hồn Kỳ ác này, lại thỉnh linh ra tay đối với mình như thế!

Trong tình trạng không phòng bị ấy, thân hình lập tức bị ngọn kinh phong của lá cờ đoạn đỏ quạt thốc vào người, lập tức khí huyết toàn thân đều cảm thấy một áp lực ngộp thở, thân hình bị đưa khỏi mặt đất và lao về giữa một hang tối âm u của triền núi!

Người ăn mặc theo lối Đoạt Hồn Kỳ đang đứng trên đỉnh phong hướng Bắc, bỗng thấy Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết dùng kỳ phong quạt thốc vào người như vô thường quỷ ấy, thế nào cũng bị thương nặng mất, hét lên một tiếng xé không gian, tay trái vung mạnh phát ra một lúc ba ngọn Bạch cốt đoạn tiền (tên ngắn làm bằng xương người)!

Những mũi tên bạch cốt ấy được đánh ra thỉnh không, chứ không nhắm hẳn vào người, nhưng tốc độ bay của từng mũi tên lại khác nhau, khoảng cách của mỗi mũi ước chừng trượng rưỡi, mũi tên gần nhất lúc này cũng cách xa trên năm trượng rưỡi!

Người ăn mặc theo lối Đoạt Hồn Kỳ ấy, sau khi đánh ra ba ngọn Bạch cốt đoạn tiền liền tung mình nhảy theo luôn ba mũi tên, hai chân vèo lướt lên trên ba mũi tên đang bay ấy để mượn sức nhún mình đến, trông nhẹ nhàng như một thanh đình điểm thủy (con chuồn chuồn chấm lướt trên mặt nước) vèo ngang hơn mười ba trượng, vượt qua hần tuyết vách, lướt ngay xuống hang tối âm u của triền núi, đưa tay ra hứng ngay lấy người ăn mặc theo lối Vô thường quỷ, đỡ lên sườn vách!

Người ăn mặc theo lối Vô Thường Quỷ ấy vì bị ngộp thở, nên đã hôn mê bất tỉnh nhân sự, kẻ ăn mặc theo lối Đoạt Hồn Kỳ chỉ còn cách nắn bóp cho y, khi nghe y thở ra một tiếng dài xong, mới cúi đầu xuống nói bên tai y rằng:

- Bọn họ sẽ tới sau, vậy người truyền dụ lệnh của ta tất cả mọi người hãy chờ đợi ta tại ngoài cửa cốc Vạn Mai, nếu không có lệnh gọi của ta, cấm tuyệt không ai được tự tiện đột nhập vào cốc!

Bởi Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đã nhoáng thân vào lại Vạn Mai Cốc, bóng dáng đã biến bay vào rồi, nên người ăn mặc lối Đoạt Hồn Kỳ sau khi cấp tốc căn dặn mấy lời, cũng tung mình như một làn khói đen vèo hần vào trong cốc?

Làn khói đen vừa vút vào trong cốc không bao xa, bỗng một bóng đen nhoáng nhanh như điện, từ trong phía Thiên Hương Ấu xuyên vèo thẳng ra!

Thật khéo hết chỗ nói! Một bên vọt tung mình nhoáng từ bên ngoài vào, một lại từ bên trong bay vèo ra, thân pháp đều hấp tấp nhanh bằng nhau, suýt thì cả hai đều chạm trán, nhưng vì ai nấy đều có môn khinh công thượng thặng trong mình, cộng thêm nhãn lực (sức nhìn) tinh tuyệt, cả đôi bên, trong nháy mắt đã nhận ra kẻ đối phương và đang tung thân vào ngược chiều với mình, về lối phục sức cũng như lối thân pháp đều hoàn toàn y hệt như mình!

Người ăn mặc theo lối Đoạt Hồn Kỳ từ bên ngoài vào thân nhoáng vào trong cốc, bắt gặp Đoạt Hồn Kỳ từ trong cốc tung mình vèo ra, tưởng đâu là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đã chạy ngược về, còn phần Đoạt Hồn Kỳ từ trong cốc tung mình ra ấy, cũng ngỡ rằng Đoạt Hồn Kỳ đang tung mình nhoáng vào đây là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết! Thế là cả đôi bên đương sự, đồng hét lên một tiếng kinh người, rồi cùng một động tác và tốc độ như nhau, nghĩa là ai nấy chuyển cờ qua tay trái, tay phải cùng vung chưởng, hai ngọn cuồng phong cuộn cuộn tìm nhau đụng độ trên thính không!

Thì ra người ăn mặc theo lối Đoạt Hồn Kỳ mà từ trong cốc tung mình ra ấy, lại là Thiểm điện thần khất Gia Minh vừa từ trong Thiên Hương Ấu vọt ra, trong lúc ấy thì Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết chợt thấy Thiểm điện thần khất Gia Minh chưa chết, biết ngay nhóm Nam Bút Tây Đạo chưa bị hại, giật mình thất kinh vội lên ngay vào một đường mật đạo, (đường ngầm bí mật), chăm chú theo dõi động tĩnh bên ngoài!

Thiểm Điện Thần Khất thành linh tung mình ra lúc này, là bởi vì sau khi Thượng Quan Linh lo tiễn đưa Chung Ly lão nhân và Càn Khôn Ngũ Tuyệt rời khỏi xong, rồi hai người đứng ngắm nhìn cảnh tiêu tàn của Thiên Hương Ấu trước mắt, trong lúc đang buồn man mát, bỗng thành linh nghe tiếng cười âm u rợn người từ bên ngoài cốc vang vào!

Thượng Quan Linh nghe rõ tiếng cười quái dị ấy, nhận ngay là tiếng cười của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, vội lên tiếng nói với Thiểm điện thần khất Gia Minh rằng:

- Thưa Gia tiên bối, ngài thử nghe coi, hình như Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết còn chưa đi xa thì phải? Rất có thể là sau khi y nghe tiếng nổ của đồng cầu tướng đầu cánh bọn mình đã bị tan thành tro bụi hết cả rồi, nên hí hửng quay lại để xem sự thể ra sao chứ gì? Vậy ngài có thể từ Thiên Hương Ấu này nghênh thẳng ra ngoài cửa cốc để đón đường y, còn văn bối sẽ lo ngược khỏi vách triền này bao hậu sau lưng! Theo thiên kiến của văn bối, lòng dạ của Cơ Thiên Khuyết này tàn ác độc hiểm tuyệt luân, việc cảm hóa không thể nào thực hiện nổi trên người như y đâu nếu có thể nhân cơ ra tay trừ khử, cứ việc thẳng tay cho rồi?

Thiểm điện thần khất Gia Minh lắc đầu cười rằng:

- Ấy, Thượng Quan lão đệ nói như thế đâu được, cứ xem vụ Cửu Độc Thư Sinh giam cầm Chung Ly lão nhân gần hai mươi năm trời ở tuyệt cốc Cửu Hoa Sơn như vậy, thế mà người ta trước khi tặng cây Phong ma đồng đoạt hồn bảo kỳ, đã ân cần dặn đi dặn lại: Phải ráng làm sao độ hóa ba lần với Cơ Thiên Khuyết, nếu sau ba lần vẫn chưa chịu cải ác qui thiện, chừng đó hãy thi hành diệt trừ? Một đức tính nhân hậu tuyệt độ như thế, thật đáng quý hóa biết bao? Lão đệ đây mới bước chân tập tễnh vào giang hồ, nên noi gương ấy để làm kim chỉ nam hành sự, chớ nên thấy mà ngại việc, thường nói Quân tử cần đại lượng. Vậy chúng ta đối với tên Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, cứ việc tuân theo lời dặn của Chung Ly lão nhân, nghĩa là hành sự đúng theo lời khuyên của người ta có vẻ ổn thỏa hơn!

Thượng Quan Linh sau khi nghe Thiểm điện thần khất Gia Minh nói những lời lẽ chính nghĩa như thế, mặt đỏ gay lên, thẹn không biết nói năng gì, thành linh vọt bỗng người quăng mình lên trên triền đồi vách đi luôn!

Thiểm điện thần khất Gia Minh nhìn theo bóng Thượng Quan Linh, nở nụ cười mỉm xong cũng tung mình nhắm thẳng cửa cốc Vạn Mai!

Thiểm điện thần khất Gia Minh vừa ra đến cửa cốc Vạn Mai, thì gặp luôn một nhân vật chưa rõ thân phận lai lịch ra sao, thân mặc áo dài đen, mặt đeo mặt nạ da người, tay cũng cầm cờ đoạn đở sọ người trắng, từ ngoài cốc tung mình nhoáng bay vào ngược chiều với mình !

Bộ mặt thật của hai Đoạt Hồn Kỳ thiệt và ác, vốn đã rõ ràng hết, và sau khi Đoạt Hồn Kỳ thiệt là Chung Ly lão nhân truyền cờ tặng hiệu cho mình xong, Thiểm điện thần khất Gia Minh nào đâu có ngờ lại còn có đệ tam Đoạt Hồn Kỳ xuất hiện lúc này? Đương nhiên cho người trước mặt phóng tới đây là Cửu độc thư

sinh Cơ Thiên Khuyết! Thế là đôi bên chẳng cần hỏi phải quấy gì, cờ trao sang tay trái, cùng vùng phách không chưởng lực ra đánh một lúc!

Còn người ăn mặc theo lối Đoạt Hồn Kỳ từ ngoài cửa cốc tung mình vào để đuổi theo Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, cũng tưởng lầm Thiểm điện thần khất Gia Minh là Cơ Thiên Khuyết đang mai phục cửa cốc hòng ngấm ngấm đối phó với mình đây! Bởi vậy cũng không do dự gì vùng tay đánh luôn một phách không chưởng cùng một lúc với đối phương!

Hai luồng cuồng phong của chưởng lực gặp nhau trên thình không, cả đôi bên càng đâm ra tin tưởng thêm nhân vật đối diện mình đây là Cửu Độc Thư Sinh, bởi trong hai ngọn cuồng phong vùng ra gấp rút đó, cùng ngấm chứa hơi buốt lạnh, mà cũng chính là lối đánh Thất Sát Hàn Linh âm công trong quyển kinh U Mịch Thập Tam Kinh của mình đã học!

Từ khi Thiểm điện thần khất Gia Minh tiếp nhận sự truyền cờ tặng hiệu của Tiêu điều lão nhân Chung Ly Triết, trong lòng tuy đã lập nguyện để độ hết Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, nhưng bởi cũng rõ biết người này bản tính hung ác thành tật, cần phải khôn khéo dùng thiện kế mới hòng được việc, chứ không dễ dãi gì dùng lời nói thuyết phục y được! Sau khi nghĩ vậy xong, việc trước tiên ở trước mắt là mình hãy thử hết tài nghệ với y trước đã, chờ cho Thượng Quan Linh từ phía sau bọc hậu tới nơi, chừng ấy sẽ cùng với cậu nhỏ tinh ranh khôn tuyệt vời này tính kế lo đối phó sau?

Còn vị đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ ấy, cũng nín thình cướp đánh tưng bừng, chưởng nào chưởng ấy kinh hồn, thế nào thế nấy hoảng vía, có thể nói là một cuộc giao tranh ác liệt như cổ trả thù để hạ được địch thủ mới nghe, thế là tất cả những ngọn tuyết học được tung ra đánh như điên cuồng? Bạt mạng! Hiểm hóc!

Trong chớp mắt, những ngọn gió kinh người cuộn cuộn nổi lên khắp tứ hướng của cốc Vạn Mai, cát mịn mù, cây cỏ rạp hết một vùng, trên không những ánh cờ đoan đỏ biến thành những hồng quang quất quất lấy hai bóng đen lúc vọt lên khi nhào xuống, trong không khác gì như đôi quạ đen đùa rồn trong mây đỏ!

Hai vị kỳ khách này trong võ lâm đều ăn mặc theo lối Đoạt Hồn Kỳ này, đang hăng say giao tranh quyết liệt tại cửa cốc! Thì kẻ nấp trong mặt đạo là Đoạt Hồn Kỳ ác tức Cửu Độc Thư Sinh đang im lặng ngấm ngấm theo dõi cuộc chiến của hai vị Đoạt Hồn Kỳ bên ngoài. Sau khi tỉ mỉ nhận xét, kể cả mình, là ba người đã ăn mặc theo đúng lối Đoạt Hồn Kỳ, không những võ học có nhiều chỗ giống nhau, mà cả đến công lực cũng xấp xỉ tương đương là khác, ít nhất cũng phải đấu mấy ngày mấy đêm, khi đó may ra mới phân rẽ được thư hùng cao thấp!

Cơ Thiên Khuyết cũng đâu có biết rằng Đoạt Hồn Kỳ thiệt tức là hiện thân của Tiêu điều lão nhân Chung Ly Triết mà mình đã mời đến làm vây cánh cho mình, nên khi vừa thấy đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ xuất hiện, thoạt tiên là giật mình kinh hồn hoảng vía trước!

Nhưng sau khi thấy những lối võ công của đối phương, cũng chẳng hơn gì mình mấy, biết ngay không phải kẻ đã bị mình giam cầm suốt gần hai mươi năm trong hang tuyết cốc ở núi Cửu Hoa Sơn mà đã bị thiên tai động đất đá đè chết, hơn nữa đã được mình quật mồ lên để khám nghiệm hẩn hoi! Đâu có lý nào Đoạt Hồn Kỳ thiệt lại có phép hoàn hồn sống lại sao?

Cơ Thiên Khuyết sau khi định thần, và bắt đầu nghi ngờ ấy, nghiêm nhiên lại nảy ra một ý niệm độc ác khác ngay! Và cũng vì ý niệm này mà ngày sau gây nên không biết bao nhiêu chuyện rắc rối, chuyện đó sẽ thuật tiếp trong các hồi sau! Nay bút giả xin tiếp tục kể tiếp về tiểu hiệp Thượng Quan Linh.

Trong khi ý niệm độc ác của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết dần dần chín mùi trong đầu óc ấy, thì kẻ đi vòng trên triền núi để bao hậu về phía sau là tiểu hiệp Thượng Quan Linh, không hiểu giữa đường đã gặp chuyện rắc rối gì mà mãi đến lúc này vẫn chưa thấy đến?

Sở dĩ Chân Đoạt Hồn Kỳ là Tiêu điều lão nhân Chung Ly Triết được liệt là nhân vật thứ nhất trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt, hơn hẳn Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm! Đó là hoàn toàn nhờ ở chỗ người ta có thể coi nhẹ được bốn chữ tranh danh háo thắng.

Nhưng cửa cốc Vạn Mai lúc này, Đoạt Hồn Kỳ ác chiến Đoạt Hồn Kỳ! Thất Sát Hàn Linh âm công kịch đấu với Thất Sát Hàn Linh âm công, cuộc giao tranh đã lên đến trên hai trăm hiệp; coi vậy thì đủ rõ cả hai vị kỳ khách trong võ lâm này, vẫn chưa thoát được những ý niệm về háo thắng hay tranh danh, cuộc long

tranh hổ đấu càng mãnh liệt bao nhiêu, cơn lửa giận trong bụng phải bửa thủng đáy thuyền (đánh cho đến phút chót nhất) để phân rõ thắng bại hơn thua mới chịu!

Trong cảnh cờ phát qua cờ vụt lại, chưởng nghênh đòn chưởng chịu đòn ấy chớp nhoáng lại ba trăm hiệp? Nhưng cả đôi bên vẫn nằm trong cảnh chiêm trống tương đương!

Dần dà, cả đôi bên đều cảm thấy trong ngọn cờ phong và chưởng pháp, không thể nào thắng nổi đối phương! Cả đôi bên đều nghĩ ngay đến môn ám khí, thế là đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ bắt đầu ra tay trước, ngọn cờ đỏ sọc trắng quạt thốc lên một đường nhanh, toàn thân đã nhoáng vào hắt về phía sau năm trượng, quay thân vụt hắt ống tay áo ra, ba đường ánh vàng vừa vụt bay nhanh thành ba đường chỉ thẳng vút, nhắm ngay ba huyết trọng yếu của Thiểm điện thần khất Gia Minh là huyết Khúc sai trên mí mắt, Trung trụ nơi trước ngực, và huyết Khí hải dưới bụng nhỏ của đối phương đánh tới!

Thiểm điện thần khất Gia Minh, cười lên một tiếng lạnh lùng, cũng vung tay lên, sáu mũi Đoạt Mệnh kim châm óng ánh vàng từ trong ống tay áo rộng bay vụt ra, chia thành hai đợt trước sau đánh ra, ba cây trước chọi hắt với ba vệt chỉ vàng của đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ ở trên thình không rút hết xuống mặt đất, ba mũi sau bay nhanh thành hình chữ Phẩm, nhắm thẳng đến tả hữu của huyết Kỳ môn, huyết Linh hư trên đỉnh đánh tới!

Đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ liền vung cờ quạt thốc lên một luồng kinh phong, ba ngọn ánh vàng lập tức chuyển hắt hướng bay vèo về phía dốc triển đồi, biến hắt luôn trong bụi rậm, trong số đó có một mũi suýt đánh trúng kẻ Đoạt Hồn Kỳ ác là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đang nấp rình xem lén cuộc chiến của hai bên. Đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ thấy lối thủ pháp đánh Đoạt Mệnh kim châm của đối phương lại cũng giống mình nốt, bất giác trong lòng càng đâm bứt rứt khó chịu, vung tay áo phạt ra một lúc tám làn ánh sáng vàng óng ánh bay lên thình không chia thành bát quái phương vị, nhưng khi đến lưng chừng thình lình các mũi kim châm lại xoay nghiêng hẳn từ trên xuống dưới, từ trái qua phải biến thành Diên Đảo Càn Khôn, âm dương hoán vị (thay đổi vị trí một cách hỗn loạn), khiến kẻ nhìn hoa cả tinh thần mờ cả mắt, khó mà nhận biết cây kim châm nào thực hư. Và cây nào sẽ đánh vào những điểm trọng huyết nào trên thân hình?

Thiểm điện thần khất Gia Minh ngấm ngầm khen thầm trong bụng: Thật là một ngọn bát quái kim châm ngấm chứa những biến ảo, âm dương diên đảo tuyệt diệu!

Nhưng trong lòng không khỏi sinh nghi, bởi Thiểm điện thần khất Gia Minh nhận ngay ra lối đánh này là một lối đánh hiểm thấy tuyệt thế, trong văn kinh U Mịch Thập Tam Kinh tờ thứ mười của mình có nhắc sơ đến lối thủ pháp này!

Thiểm điện thần khất Gia Minh, tuy không biết đánh lối Bát quái kim châm, nhưng lại biết cách phá giải lối đánh này, thế là Gia Minh chẳng cần để ý đến những mũi Đoạt Mệnh kim châm đang quay cuồng trên đầu mình với lối Càn Khôn Diên Đảo, âm dương hoán vị lý kỳ huyền ảo ấy, Gia Minh đành đứng uy nghi như núi thái sơn, thần nhiên từ từ vận công lực vào hết cánh tay bên phải, dồn ngầm công lực đến suốt các đầu ngón tay, giơ hẳn cây Phong ma đồng đoạt hồn bảo kỳ trên có thêu hai hàng chữ Hồng phần cô lâu, Vương hầu bạch cốt, vọt hẳn lên thình không, lượn mình múa hắt một vòng tròn, vẽ hắt một Thái cực đồ hình, thế là tám mũi Đoạt Mệnh kim châm đánh ra thế Bát quái âm dương diên đảo bị biến tích luôn trong lối vẽ Thái cực đồ hình hư vô huyền diệu này!

Sau khi phát ra lối đánh Bát quái kim châm, đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ tưởng đâu lối thủ pháp mà mình đã tốn nhiều năm khổ luyện, tuyệt thế vô song, đối phương khó lòng mà tránh khỏi? Nhưng đến lúc thấy thần sắc và cử chỉ ung dung của đối phương, rõ ràng cả người lẫn cờ của đối thủ, nghiêm nhiên tạo thành một bức Tiên thân vô cực đồ, với lối tịnh để chế ngự lối động, và với không để chế ngự có, ngang nhiên khắc chế hẳn các lối biến hóa âm dương và Lưỡng nghi, tam tài, tứ tượng, ngũ hành của lối Diên Đảo Càn Khôn, biết ngay lối đánh Bát quái kim châm của mình lại vô công hiệu!

Quả nhiên dưới sức chuyển động của cây Phong ma đồng đoạt hồn bảo kỳ của Thiểm điện thần khất Gia Minh, tám mũi kim châm không khác nào như bùn chìm biển cả, vô tung vô tích, thực ra đều bị ngọn Tiên thiên vô cực thần công của Thiểm điện thần khất Gia Minh vận chuyển trên mũi cờ hút dính hết tám mũi Đoạt Mệnh kim châm của đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ?

Sau khi Thiểm điện thần khất Gia Minh dùng ngọn Tiên thiên vô cực thần công, hút dính những mũi kim châm, lập tức ánh cờ đoạn đỏ lại nhẹ bay vụt ra, những mũi kim châm bị hút dính trên mũi cờ thình lình

bay bung hết một lượt, thế là vật qui cố chủ (vật cũ trả lại chủ cũ), hóa thành tám đường chỉ vàng óng ánh, hướng hẳn về đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ lao đi nhanh như điện chớp!

Đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ vội đề khí ngậm chuyển vô hình chuyển khí đưa tay quạt thốc lên tám mũi chỉ vàng, thế là tám mũi kim châm bay tung tứ tán hết!

Sau đó lên giọng trầm hùng rằng:

- Hèn gì người dám giả mạo danh hiệu Đoạt Hồn Kỳ để tác ác hành hại trên giang hồ như thế, thì ra quả cũng có ít chân tài thực học thật! Này Cơ Thiên Khuyết! Vậy ta cũng rất muốn dùng đến Đoạt Mệnh kim châm để quyết sống chết với ngươi. Trong ám khí khó khăn nhất là ngọn Mãn thiên hoa vũ xảo tương phùng (những hạt mưa hoa khéo đụng nhau)! Xem coi tài nghệ ai cao thấp cho biết?

Đôi bên giao tranh suốt từ lúc gặp mặt đến giờ, đây mới là câu nói đầu tiên, Thiểm điện thần khất Gia Minh nghe giọng nói đối phương có vẻ lạ tai, hơn nữa lại gọi mình là Cơ Thiên Khuyết, biết ngay cả đôi bên đã lầm nhau, trận đánh này chẳng oan uổng lắm sao?

Nhưng đã không kịp giải thích, bởi đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ sau khi vừa dứt tiếng: Xem coi tài nghệ của ai cao thấp cho biết! đã lập tức vung một trận mưa hoa bằng Đoạt Mệnh kim châm của mình!

Lối đánh được mệnh danh Mãn địa thiên hoa vũ xảo tương phùng, nghĩa là đôi bên ai nấy dùng thủ pháp Mãn thiên hoa vũ (đầy trời mưa hoa), tung ra một số lượng ám khí khá nhiều để đối chọi với số ám khí của đối phương! Đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ đã đề nghị một lối đánh khó khăn ấy, lẽ đương nhiên Thiểm điện thần khất Gia Minh đâu chịu kém thua? Cũng vội thò tay vào trong mình, vung ra một đám mưa hoa vàng óng ánh lên thình không!

Lối đánh tuy khó, nhưng hình như không thể làm khó được với hai vị kỳ khách trong võ lâm này phải? Bởi trong trận trước tại Vạn Tính Công Phần, Thiểm điện thần khất Gia Minh cũng từng dùng đến mười ba ngọn Đoạt Mệnh kim châm để cùng đánh với Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết! Kết quả là bị Đoạt Hồn Kỳ thiệt là Tiêu điều lão nhân Chung Ly Triết ngậm dùng lá cờ nhỏ của một Đoạt Mệnh kim châm cuốn luôn đôi bên mỗi người một ngọn, còn lại mỗi bên mười hai cây vẫn đụng độ đúng với ám khí đối thủ rớt trên mặt đất bãi tha ma nơi Vạn Tính Công Phần!

Nhưng hôm nay không biết tại có gì? Thủ pháp đánh ám khí Đoạt Mệnh kim châm của hai vị kỳ khách trong võ lâm này lại bỗng dưng thất linh (đánh trật hết ráo)! Sau khi hai đám mưa vàng đụng độ nhau, đôi bên chỉ có chừng đầu 17, 18 mũi khéo léo chạm đụng với nhau, số còn lại không những đã trật hẳn đường bay, mà còn nhằm ngay hai bên đối thủ là đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ và Thiểm điện thần khất Gia Minh đánh tới nhanh như chớp!

Mỗi người trúng đầu năm sáu mũi Đoạt Mệnh kim châm, lập tức cả đôi bên đương sự ngã lăn quay một lượt xuống mặt đất! Kề nắp nhìn trộm là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, thấy vậy lòng mừng khắp khởi, vừa chực tung mình ra nhân cơ hạ độc thủ để tiêu trừ hai vị Đoạt Hồn Kỳ, thình lình bên tai nghe có tiếng chân người từ ngoài Vạn Mai Cốc hấp tấp lại gần, ước chừng đầu bốn năm người là ít bất giác kinh hồn hoảng vía, tưởng đầu đám Càn Khôn Ngũ Tuyệt Nam Bút Tây Đạo Đông Tăng Bắc Kiếm đã thoát chết đang đi lung mình đây! Thế là cuộc hạ sát hai vị Đoạt Hồn Kỳ đang nằm mê man dưới mặt đất của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đành bỏ dở! Áo dài đen nhoáng lên một vệt khói đen lủi ngay trong đường mật đó biến dạng luôn!

Cửu Độc Thư Sinh đang này vừa biến dạng tuyệt tích, thì từ ngoài cửa cốc Vạn Mai, năm mạng chạy xầm xầm vào cốc, kẻ đi trước chính là tiểu hiệp Thượng Quan Linh, bốn người theo sau đều ăn mặc theo lối lạ lùng kỳ dị; một người tay trái cầm miếng Câu hồn lệnh bài, tay phải cầm chặt cây gậy Khốc thương lang nha bổng, áo dài đen, mũ nhọn hoắt, thân hình cực cao, hai mang tai lưng lửng hai xâu giấy tiền (loại để cúng cho người chết). Một người đầu lớn thân lùn, mặt đỏ hồng nhệt kinh dị; một người tay cầm Sinh tử thiết bút, toàn thân mặc một áo bào đỏ chói, râu xồm miệng rộng, mày rậm mắt lồi, lối ăn mặc như một phán quan; một người nữa mặt đầy tướng mạo quỷ quyết đôi mắt tinh anh, cả một vẻ tú sĩ nho sinh với chiếc áo bào xanh lục! sau khi bốn nhân vật kỳ hình dị trạng xuất hiện, quý vị độc giả chắc đã có thể đoán ngay ra vị Đoạt Hồn Kỳ vừa bị trúng kim châm bất tỉnh cùng với số phận của Thiểm điện thần khất Gia Minh dưới mặt đất này là ai rồi? Chính là nhân vật chủ trì Cửu U Địa Khuyết dưới lòng đất Vạn Tính Công Phần, tức là U mệnh thần quân Diêm Nguyên Cảnh!

Thì ra sau khi Độc cước truy phong Nhân tâm thần khát Phương Kỳ và tiểu hiệp Thượng Quan Linh rời khỏi địa khuyết đi xong, U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh bởi nghe tin có Chân giả Đoạt Hồn Kỳ và Tân Cự Càn Khôn Ngũ Tuyệt sẽ mở trận so tài náo nhiệt trong giang hồ võ lâm, trong lòng bỗng nhiên cũng nao nức, muốn sao mau mau luyện thành tuyệt nghệ, tái xuất trên dương gian, cùng thốc lãnh thuộc hạ của mình là Trọng tuyền tú tài Cam Hóa Quế, Hồng y hỏa phán Mục Lôi, Đại đầu quỷ vương Tiêu Khôi, Câu hồn sứ giả Phong Kiệt, cốt sao đi tìm cho ra vị ân nhân là Thiểm điện thần khát Gia Minh, để lo đền đáp ân cứu mạng xưa kia, xong sẽ đi lòng tên Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết để trả mối hận đã dùng kim châm tẩm độc ám hại mình xưa kia!

U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh sau khi động lòng về chuyện ân oán của mình, bèn cảm thấy sống trong địa khuyết như thế này, thật không có một giờ phút nào yên tĩnh được, thế là hết ngày này qua đêm khác, cứ việc thốc lãnh Trọng tuyền tú tài Cam Hóa Quế bí mật đi lòng tìm kiếm khắp địa khuyết, hy vọng sau có thể tìm ra tờ văn kinh thứ 13 của bộ U Mạch Thập Tam Kinh để chóng luyện thành tuyệt nghệ!

Tìm kiếm mãi, rút cục cũng tìm ra được chút manh mối, thì ra ngay nơi chôn cất của người chủ cũ Cửu U Địa Khuyết là Tu La Tôn Giả ấy, đã có một bức thư để lại nói rõ trong mười ba tờ văn kinh của bộ U Mạch Thập Tam Kinh ấy, vốn ra chỉ còn từ chương một đến chương mười hai là chôn cất tại Cửu U Địa Khuyết, còn về tờ văn kinh thứ 13 kia, từ hai trăm năm về trước, đã bị Tu La Tôn Giả đem tặng cho một người bạn ngoại quốc!

Diêm Nguyên Cảnh xem đến đây, mới biết rằng trong bộ kỳ thư U Mạch Thập Tam Kinh, những tờ thứ 4, 6, 8, 10 bị Thiểm điện thần khát Gia Minh lấy đi, còn bốn tờ thứ 5, 7, 9, 11 thì bị Cửu Độc Thư Sinh cướp đoạt đi, riêng mình chỉ được bốn tờ thứ 1, 2, 3, 12, nay tờ 13 đã không có, cũng chẳng cần phải tìm kiếm làm gì cho mất công!

Nhưng đến khi xem tiếp lá thư để lại ấy, thì Tu La Tôn Giả ngoài sự để lại quyển kỳ thư vốn vẹn 12 tờ văn kinh U Mạch Thập Tam Kinh ấy ra, còn để lại một thứ bàng môn lợi hại là Tu La Tam Bảo chôn cất phía dưới hải cốt của mình, có ghi rõ cách sử dụng về nó, người cũng có ít hàng cần dặn người nào được bảo vật ấy nếu không dùng vào việc chính đáng mà làm việc tà ám, sẽ lập tức rước ngay thảm họa tai ách ghê gớm vào thân ngay!

Xem xong thư, U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh đổi hẳn nét mặt tươi tỉnh hy vọng ngay, dù sao cũng là một sự an ủi lớn trong lúc này! Lập tức cùng với thủ hạ của mình, cung kính dời hân hải cốt của vị Tu La Tôn Giả đi một nơi, quả nhiên tìm được ngay Tu la bạch cốt thôi, Tu la cửu hàn sa, và Lãnh diễm tu la võng (lưới kỳ hỏa), ba báu vật này được mệnh danh là Tu La Tam Bảo.

Sau khi được Tu La Tam Bảo, Diêm Nguyên Cảnh lại bắt đầu thúc lãnh thủ hạ của mình, ráo riết khổ công ôn tập lại những tờ văn kinh U Mạch Thập Tam Kinh trong một thời gian là ba tháng, xong xuôi mới nghiêm nhiên phát lệnh rời khỏi Cửu U Địa Khuyết, nơi mà mình đã treo hai câu liên: Nhược hướng võ lâm cầu tuyệt nghệ, thả lai địa phủ bá thần quân! (muốn học được những võ nghệ tuyệt luân trong võ lâm, hãy lại địa phủ bá kiến tìm thần quân) và cũng là nơi mình đã tự giam trên mười năm ở đây!

Trận giao tranh của hai Đoạt Hồn Kỳ ở Vạn Tính Công Phần, tức giữa Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết và Thiểm điện thần khát Gia Minh, đều đã lọt vào đôi mắt nhìn trộm của Câu hồn sứ giả Phong Kiệt. Sau khi ba Đoạt Hồn Kỳ lo đuổi nhau túi bụi ấy, Phong Kiệt đã lượm nhặt hết hai mươi sáu cây Đoạt Mệnh kim châm, một nửa số hình tròn, còn nửa nọ hình lăng tam giác. Do đó U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh đã nhận ngay được, kẻ sử dụng kim châm hình lăng tam giác tức là kẻ thù số một của mình là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết!

Nên sau khi Diêm Nguyên Cảnh tái hiện trên giang hồ, cũng nghiêm nhiên sắm sửa theo lối ăn mặc của Đoạt Hồn Kỳ, cùng với bốn thuộc hạ kéo nhau lại La Phù Sơn Vạn Mai Cốc để xem cuộc đại hội nguyên tiêu nhất là cuộc so tài cao thấp của Tân Cự Càn Khôn Ngũ Tuyệt, đồng thời cũng để tìm gặp tên Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết để báo thù luôn!

Nào ngờ khi đến cửa cốc Vạn Mai, đã xảy ra chuyện nhảm lẫn tầy trời, phần thì U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh xưa nay chưa hề quen mặt Thiểm điện thần khát Gia Minh lần nào, dưới sự ác đấu kịch liệt như thế, đâu còn dịp nhận ra hình thù của những ngọn Đoạt Mệnh kim châm là hình lăng tam giác? hay hình tròn? Vô tình lại để cho kẻ đại thù của mình nấp lén nhìn trộm là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết

chạy thoát luôn, còn mình lại cùng với ân nhân là Thiểm điện thần khát Gia Minh bị trọng thương nằm hôn mê bất tỉnh nhân sự trên hai vũng máu!

May nhờ Thượng Quan Linh đến đúng lúc; sau khi ở Thiên Hương Ấu nghe những lời giải thích chính đáng của Thiểm điện thần khát Gia Minh, thẹn quá nên tung mình đi lo bọc hậu sau lưng Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết!

Nào ngờ khi lên đến đỉnh triền núi, bỗng thấy đằng xa có ba bóng người lao mình như sao băng về phía cửa cốc Vạn Mai, mắt Thượng Quan Linh vốn tinh, hơn nữa cách thức ăn mặc của mấy người này lạ lùng kỳ dị, khác hẳn với người thường, nên cậu đã tinh ý nhận ra ngay là những thủ hạ của U Mịch Thần Quân Trọng tuyền tú tài Cam Hóa Quế, Hồng y hỏa phán Mục Lô, và Đại đầu quỷ vương Tiêu Khôi, mà cả ba người này mình đã quen họ tại Cửu U Địa Khuyết dưới Vạn Tính Công Phần kỳ trước.

Thấy rõ vậy, Thượng Quan Linh bèn vội tung mình quăng luôn xuống nghênh đón ba người, bên phía người Cam Hóa Quế lẽ đương nhiên cũng nhận ra ngay được vị từng làm thượng khách với U Mịch Thần Quân của mình tại Cửu U Địa Khuyết là Thượng Quan tiểu hiệp.

Cộng thêm kẻ đang đứng gác cửa cốc Vạn Mai là Câu hồn sứ giả Phong Kiệt, sau khi năm người làm lễ tương kiến xong, Thượng Quan Linh mới lên tiếng hỏi sao không thấy U Mịch Thần Quân đâu? Câu hồn sứ giả Phong Kiệt trả lời:

- Diêm thần quân cùng với tôi đã bắt gặp được Đoạt Hồn Kỳ ác là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết tại đây, nhưng Cửu Độc Thư Sinh không giao đầu mà bỏ đi, nên Diêm thần quân đã đuổi theo vào trong cốc, đồng thời ra lệnh cho tôi, nếu không có lệnh gọi, cấm tuyệt không được tự tiện vào cốc!

Thượng Quan Linh nghe nói quả nhiên Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết hãy còn lảng vảng gần đây, bất giác hơi cau mày rằng:

- Về đạo xử sự, có lúc lâm biến cũng phải tòng quyền. Diêm thần quân tuy cấm chư huynh vào cốc, nhưng Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết là con người hung mưu tuyệt đỉnh, đã ở đây nhiều, địa thế lại thuộc, y đã nhử Diêm thần quân vào cốc như thế, e không khỏi có gian gì đây chẳng? Chẳng thà chúng mình cứ theo sau tiếp ứng cho chắc bụng có hay không?

Trọng tuyền tú tài Cam Hóa Quế sau khi cân nhắc về sự lợi hại, trong trường hợp quyền biến, bèn gật đầu tán thành ngay lời đề nghị của Thượng Quan Linh, cả năm người đều dùng thuật khinh công của mình tung mình vào Vạn Mai Cốc, những kẻ cầm đầu vẫn là Thượng Quan Linh!

Bắt đầu vào được một quãng đường, xa xa đã trông thấy hai vị Đoạt Hồn Kỳ đang cùng nhau đánh về môn ám khí với thủ pháp tuyệt diệu của ngọn Mãn thiên hoa vũ xảo tương phùng! cả một vùng mưa kim châm tua tủa óng ánh màu vàng!

Nhưng không một ai có thể ngờ rằng, trong hai vị kỳ nhân cái thế như thế, thủ pháp sử dụng ám khí lại bỗng dưng mất linh nghiệm đến thế được! Cả đôi bên đương sự, mỗi người bị năm sáu cây kim châm của đối thủ, khiến cho nằm lán bất tỉnh trên vũng máu rỉ ra của mình!

Mọi người phía Thượng Quan Linh, ruột gan bồi hồi hấp tấp chạy tới, chỉ thấy hai người, mỗi người trúng sáu ngọn Đoạt Mệnh kim châm, hai ngọn trúng nơi mặt, bốn ngọn găm trước ngực, may mà không trúng nhằm hai mắt và các huyệt trọng yếu trên ngực!

Trên mình Trọng tuyền tú tài Cam Hóa Quế, có đem theo sẵn những thuốc khử độc là thánh dược Vạn diệu đơn sa nhưng trong lúc này, hai vị Đoạt Hồn Kỳ nằm bất tỉnh dưới đất, lối ăn mặc lại giống nhau, sợ cứu nhầm người, nên công việc đầu tiên là rút hết những ngọn Đoạt Mệnh kim châm trên thân người trước, rồi mới gỡ mặt nạ da người ra sau!

Cũng bởi cây binh khí Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ của Thiểm điện thần khát Gia Minh đã thu cất vào mình, nên khiến cho Thượng Quan Linh cũng tưởng đâu trong hai Đoạt Hồn Kỳ nằm bất tỉnh nhân sự dưới đất đây một kẻ lẽ dĩ nhiên là U mịch thần quân diêm Nguyên Cảnh, còn người kia nhất định là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết không sai?

Khi gỡ mặt nạ da người ra, thì một trong hai Đoạt Hồn Kỳ bất tỉnh ấy lại là Thiểm điện thần khát Gia Minh, Thượng Quan Linh giật thót người ý lên một tiếng. Cũng trong tiếng ý kinh ngạc của Thượng Quan

Linh vừa vang lên đó, Câu hồn sứ giả Phong Kiệt tưởng đâu vị Thiểm điện thần khất Gia Minh này là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, chẳng nói ắt giáp gì giờ ngay cây Khốc thương lang nha bổng quất ngay xuống Thiểm Điện Thần Khất!

Thượng Quan Linh cau ngay đôi mày, đẩy nhanh ra một chưởng, cây Khốc thương lang nha bổng bị bật văng khỏi tay bay tít gần trượng, rồi trầm giọng nói:

- Xưa kia ở Cửu U Địa Khuyết, U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh từng nói với tôi rằng: Danh vọng mình có thể không màng đến, nhưng ân thù không thể nào không minh bạch được, và ngày nào tái xuất hiện trên thế gian, thế nào cũng tìm Thiểm điện thần khất Gia Minh để báo ân, và Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết để trả oán! Nhưng nay Thượng Quan Linh xin hỏi quý vị một điều, thế quý vị đây có ai biết được hai nhân vật võ lâm mà một người là ân nhân, một người là thù địch mặt mũi ra sao không đã?

Trọng tuyên tú tài Cam Hóa Quế, nghe xong lời nói của Thượng Quan Linh, ngạc nhiên chỉ ngay Thiểm điện thần khất Gia Minh rằng:

- Theo lời Thượng Quan tiểu hiệp nói vậy, thì vị này đây không phải là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết sao...?

Thượng Quan Linh lạnh lùng cười rằng:

- Không những đây không phải là Cửu Độc Thư Sinh! Mà vị này chính là Đoạt Hồn Kỳ chính tông đương kim là khác, mà cũng là người đại ân nhân cứu mạng của Diêm thần quân tức Thiểm điện thần khất Gia Minh!

Cam Hóa Quế, Mục Lôi, Tiêu Khôi, Phong Kiệt, cả bốn người đều biết rằng Thượng Quan Linh không bao giờ nói đùa những chuyện như thế, bất giác mồ hôi lạnh toát đầy mình!

Bèn vội vàng lấy thuốc Vạn diệu đơn sa đổ vào miệng cho Thiểm điện thần khất Gia Minh, thứ linh dược này là thuốc quý của cự chủ nhân Cửu U Địa Khuyết là Tu La Tôn Giả đã để lại từ hai trăm năm về trước, công hiệu rất linh nghiệm. Thời gian vào khoảng đó được một phần ba cây nhang, U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh và Thiểm điện thần khất Gia Minh, cả hai bắt đầu dần dần hồi tỉnh lại!

Bởi trên mặt Diêm Nguyên Cảnh vẫn còn đeo mặt nạ da người, bị thương lại không nặng, vết thương trên ngực được rịt thuốc Vạn diệu đơn sa, hết hẳn đau đớn mở mắt ra đã tung mình vùng dậy, tay chỉ ngay Thiểm Điện Thần Khất mắng rằng:

- Tên Cơ Thiên Khuyết khốn kiếp kia, không ngờ ngươi đã dám dùng thủ đoạn trong lối đánh Mãn thiên hoa vũ xảo tương phùng để thi hành độc kế của mình...

Diêm Nguyên Cảnh chưa nói xong, kẻ đứng bên cạnh là Trọng tuyên tú tài Cam Hóa Quế vội kéo giạt áo Diêm thần quân của mình khẽ tiếng nói:

- Kính bẩm thần quân, vị này đây không phải là Cửu Độc Thư Sinh đâu, mà chính là người ngài đang tìm để đền ơn xưa kia là Thiểm Điện Thần Khất đấy!

Diêm Nguyên Cảnh giật nảy mình kinh ngạc? Vội vàng cung kính vái sát người xuống chào, mặt nóng bừng lên tiếng rằng:

- Diêm Nguyên Cảnh này đã thọ ơn sâu như trời cao bể rộng của Gia đại hiệp, không ngờ nay lại hồ đồ đến nông nổi này, suýt nữa thì ân hận ngàn đời... Xin đại hiệp rộng tình thứ lỗi cho!

Lúc này Thiểm điện thần khất Gia Minh cũng đã được Thượng Quan Linh kể sơ sự thể, nên cũng vội khom người đỡ thân Diêm Nguyên Cảnh, tươi cười rằng:

- Tuy xưa kia trong Cửu U Địa Khuyết, Diêm thần quân từng có duyên nợ tao ngộ với Gia Minh này, nhưng lúc ấy Diêm thần quân bị trúng độc nằm mê man bất tỉnh, nên chưa quen mặt tôi! Huống hồ, hôm nay cả đôi bên đều đeo mặt nạ da người, như thế tránh sao khỏi một sự lầm lẫn tai hại! Nhưng hình như tôi cảm thấy trong khi chúng mình cùng ra tay đánh lối ám khí Mãn thiên hoa vũ xảo tương phùng ấy, thành linh dưới nách bị tê hẳn, không lý đã có kẻ thứ ba nào ra tay đánh lên tôi? Nếu không Đoạt Mệnh kim châm của tôi không đời nào lại mất linh nghiệm như thế được?

U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh nghe xong lời nói của Thiểm điện thần khát Gia Minh, bỗng cũng sức tỉnh người, vì chính dưới nách mình cũng cảm thấy bị tê thành linh trong lúc vung Đoạt Mệnh kim châm, thế là cả hai vội cởi áo ra kiểm soát thử, quả nhiên dưới nách mỗi người bị một kim châm màu huyền nhỏ bằng tóc găm dính vào da, dài hơn tấc, thân kim châm bằng hình lăng tam giác.

Với những võ công thuộc hạng cửu giới tuyệt vời của Thiểm điện thần khát Gia Minh và U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh như thế, tại sao bị người ta đánh lén mà không hề hay biết gì? Nhưng kẻ thành linh ra tay ngầm hạ độc thủ ấy là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, quả thật là một người đã biết lợi dụng thời cơ, ngay trong lúc hai bên vung ra gần ba chục mũi Đoạt Mệnh kim châm để so tài về lối đánh Mãn thiên hoa vũ xảo tương phùng, y bèn ngầm ngầm búng mạnh ra hai ngọn kim châm đen nhỏ có tẩm độc, để khiến cho hai vị cái thế kỳ nhân này đều bị thiệt mạng hết về Đoạt Mệnh kim châm của đối phương, như vậy có kẻ nào muốn điều tra, cũng không thể nào nghĩ ngờ đến mình đã dùng thủ đoạn độc đáo như thế!

Nhưng may thay hai vị cái thế kỳ nhân trong võ lâm này, công lực đều phải hạng xoàng xĩnh gì? Tuy đôi bên đều tưởng đối phương là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, nên đã vô tình tạo nên một thời cơ quá khéo cho Cửu Độc Thư Sinh chính cống đang nấp gần đó đến nỗi dưới nách mỗi người bị trúng một kim châm tẩm độc để rồi tức khắc thần trí bị hôn mê bất tỉnh, nhưng cũng trong thời gian thoáng mắt ấy, đôi bên cũng kịp thời đề khí phong toa kín hãm các huyết mạch trọng yếu trên toàn thân!

Bởi có sự biến cố thành linh xảy ra như thế, nên về sự chuẩn xác của những ngọn Đoạt Mệnh kim châm đã bay sai lạc đi một phần như chúng mình đã biết là mỗi người bị trúng sáu ngọn Đoạt Mệnh kim châm của đối phương, nhưng nhờ cả hai đều là kẻ tướng mạo kiệt nhân, nên sự kiện xảy ra đã không phù hợp đúng như ý nghĩ thâm độc của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết! Những nơi bị thương lại không phải những huyết trọng yếu trong mình!

Khi đám Thượng Quan Linh đến nơi, và được Trọng tuyền tú tài Cam Hóa Quế lấy thánh dược Vạn diệu linh sa ra cứu tỉnh hai người xong, rồi đôi bên đều kinh ngạc về thân phận lai lịch của nhau, nên đã không để ý gì đến chuyện dưới nách bị tê trong lúc phóng ám khí!

Giờ do Thiểm điện thần khát Gia Minh nhắc đến, hai người vội khám xét trên mình tức khắc phát giác ngay dưới nách mình bị trúng kim châm tẩm độc nhỏ dài gần tấc. U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh đối với loại kim châm tẩm độc hình lăng tam giác này, nhận rõ hơn ai hết, bởi hình dạng của nó giống hệt loại xưa kia mà Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết dùng để đánh lén mình trong Cửu U Địa Khuyết!

Sau khi rõ như vậy và làm lễ tương kiến đôi bên xong, bèn hỏi về các vụ Tân Cự Càn Khôn Ngũ Tuyệt trong Thiên Hương Ấu đầu đây, mới lên tiếng phẫn hận rằng:

- Tên Cơ Thiên Khuyết này, quả là một tên táng tận thiên lương, hắn vừa thi hành độc kế tính thủ tiêu hết các tay quần hùng trong Thiên Hương Ấu! Bây giờ lại giả độc mưu khiến tôi ngộ đả thương vị ân nhân tày trời Gia đại hiệp đây, suýt nữa Diêm Nguyên Cảnh này phải mang hận nghìn đời...

Thiểm điện thần khát Gia Minh tiếp lời tươi cười rằng:

- May mà đôi bên chúng mình chỉ bị thương xoàng về da thịt bên ngoài thôi! Còn chuyện hiểu nhầm nhau trong lúc cấp bách như thế, làm sao tránh cho khỏi! Xin Diêm thần quân đừng bận tâm đến chuyện ấy làm gì nữa? Còn việc Cửu Độc Thư Sinh kia, hành tung y bí mật khó lường đoán trước được, quí quyết lại đa đoan, nếu không nhân dịp y chưa kịp trốn khỏi xa đây mà mở cuộc lùng soát tìm kiếm, e sau này phải mất biết bao nhiêu thì giờ đi tìm con người chim trời cá biển ấy ở đâu?

32. Thâm La Dạ Thảm

U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh gật đầu lia lịa rằng:

- Sau khi Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết trốn khỏi La Phù Sơn, nếu không đi Phúc Kiến Giang Tây, thì cũng đi Hồ Nam Quảng Tây hai đường này, nói tóm lại, y đã rời khỏi địa phận Quảng Đông, ắt khó mà tìm cho ra! Vậy Diêm Nguyên Cảnh này muốn mời Gia đại hiệp cùng Thượng Quan tiểu hiệp đuổi ngay về hướng Tây Bắc còn phần tôi sẽ dắt theo Cam, Mộc, Tiêu, Phong bốn vị, đuổi về hướng Đông Bắc, thế nào cũng nguyện bắt cho kỳ được vị ma đầu võ lâm ghê gớm này mới được!

Thiểm điện thần khất Gia Minh nghe xong, bèn mỉm cười nói với U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh rằng:

- Việc truy tầm tên Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết cứ chiếu theo phương hướng của Diêm thần quân nêu ra vậy, mạnh ai nấy lo cho tròn việc! Tục ngữ có câu: Có công mài sắt có ngày nên kim! Ở đời không có việc gì khó chỉ sợ những kẻ không có lòng mà thôi! Dù cho Cơ Thiên Khuyết có quỷ quyết thiên biến ngàn hóa đến đâu đi nữa, thế nào y cũng có ngày lọt vào tay bọn mình để cúi đầu chịu tội! Nhưng Gia Minh có một điều xin khuyên với thần quân là: Oan gia không nên kết làm gì, nếu có thể dung thứ được cho đối phương thì nên tha, nếu sau này Cửu Độc Thư Sinh có thể bỏ được tính hung bạo tàn ác, xin mong Diêm thần quân hãy cố cho y một lối thoát để tự cải hối!

Nỗi hận xưa kia và mối thù ngày nay của Diêm Nguyên Cảnh đều đang rối beng trong lòng, Diêm Nguyên Cảnh không thể nào không nguôi cơn oán hờn của mình được? Nhưng khi nghe xong những lời nói của Thiểm điện thần khất Gia Minh, thoát tiên cũng bắt đầu kinh ngạc, nhưng khi nghe đến Gia Minh nói đến mấy câu chót, và đồng thời thấy đưa tay lên sờ những vết thương bị Đoạt Mệnh kim châm đánh vừa rồi, đôi mắt tỏ hấn ra một thần sắc nhân đức ôn hậu, bất giác mặt đỏ cúi đầu tuân lời ngay.

Thiểm điện thần khất Gia Minh bèn nhìn sang Trọng tuyền tú tài Cam Hóa Quế mỉm cười, xong cùng với Thượng Quan Linh khởi hành đi về miền Tây Bắc luôn!

Diêm Nguyên Cảnh lập tức đứng nghiêm nghị ôm quyền thi lễ cáo biệt với vị Thiểm điện thần khất Gia Minh, chờ cho họ khuất bóng hấn triển núi, lúc này mới sức nhớ đến, sao mình lại có thể hẹp lượng đến thế? Tại sao cứ muốn trả thù ích kỷ như thế, mà vô tình hờ hững hấn với vị đại ân nhân của mình, đến nỗi quên tặng cho người ta vài viên thuốc Vạn diệu đơn sa.

Chuyện đời đều khó ngờ đến hết chỗ nói, nếu tại Vạn Mai Cốc mà Diêm Nguyên Cảnh tặng thêm ít thuốc Vạn diệu đơn sa, thì sau này đâu có chuyện thảm khốc xảy ra cho Nguyệt dạ hoang phần, tam hại nhị tuyệt, đại hiệp bị phân thân! Khiến cho ai nấy phải mủi lòng trong những hồi sau!

Những chuyện hồi hộp gay cấn không ngờ được ấy đều thuộc về hồi sau, bút giả xin tiếp tục kể về vị U Mạch Thần Quân, sau khi Diêm Nguyên Cảnh hối tiếc về cách cư xử của mình quá vụng trộm, bực mình quá giờ tay đập lên má bên trái của mình!

Nhưng cái tát ấy lại khéo nhằm trúng ngay vết thương do Đoạt Mệnh kim châm đã gây nên, cơn tức tam bành của U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh lại lập tức bùng nổi dậy, quay đầu lại nhìn Trọng tuyền tú tài Cam Hóa Quế, Hồng y hỏa phán Mục Lô, Đại đầu quỷ vương Tiêu Khôi, Câu hồn sứ giả Phong Kiệt, rồi cất tiếng rằng:

- Kẻ đại trượng phu đáng nhẽ phải trả ơn trước rồi mới nghĩ đến việc báo thù sau, nhưng Diêm Nguyên Cảnh ta đã bị mê muội tâm trí, trong lúc mải lo nghĩ kế trả thù, quên bằng hấn vị đại ân nhân cứu mạng của ta trong mười năm trước! Thôi thì ta cũng chịu đành làm kẻ tiểu nhân trước, chờ lấy xong đầu của tên Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, rồi sẽ tìm cho ra Gia đại hiệp xin theo hầu để trả ơn muôn một!

Nói tới đây, đôi mắt sáng ngời hấn lên, lớn tiếng gọi ngay rằng:

- Phong Kiệt, Mục Lô, hai anh hãy lấy ngay Tu la bạch cốt thôi trong Tu La Tam Bảo của tôi, lập tức đi trước về phía Đông Bắc, nếu một khi được tung tích gì về Cửu Độc Thư Sinh lập tức dùng ngay đến thuật truyền âm Quỷ khóc truyền âm để báo tin cho nhau?

Câu hồn sứ giả Phong Kiệt và Hồng y hỏa phán Mục Lô bèn cung thân kính cẩn tiếp nhận bộ xương khô mà được mệnh danh là Tu la bạch cốt thôi, cả hai thi lễ nhận xong, lập tức khom người lại. Soạt! Soạt, sau ba tiếng tung mình vọt đi ấy, cả hai đã vọt xa hấn 12 trượng! Phong Mục hai người đang tính tung mình vọt lần thứ tư ấy, thì đằng sau U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh đột nhiên gọi lên rằng:

- Phong Kiệt và Mục Lô hãy mau về, có lẽ ta lại đoán sai việc rồi cũng nên?

Hai người ngạc nhiên quay ngay thân trở về, chỉ thấy U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh nhú chặt đôi mày, từ từ rằng:

- Bởi hồi nãy ta bàn đến chuyện đại trượng phu, bỗng chợt nghĩ đến đối với những hạng người nham hiểm xảo tiểu nhân, trá tiểu nhân như Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, đâu có thể suy đoán một cách dễ dàng

vậy!

Trọng tuyền tú tài Cam Hóa Quế vốn là kẻ nhanh trí hơn người, nghe nói vậy đoán biết ngay dụng ý của Diêm Nguyên Cảnh, bèn mỉm cười rằng:

- Chắc có lẽ Thần quân cho rằng kẻ phạm thường sau khi gây nên mầm tai họa tày trời ở Thiên Hương Ấu như thế, tất nhiên thế nào cũng cao chạy xa bay rồi, nhưng riêng Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết là con người quỷ kế đầy mình, rất có thể đến giờ này đây hãy còn ẩn nấp đâu đây và chưa khỏi hẩn núi La Phù này?

U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh sau khi cười ngắt ngưỡng một hồi, rồi như rất hài lòng vỗ nhẹ vào vai Cam Hóa Quế rằng:

- Cam Hóa Quế, anh quả không hổ danh là Trọng Tuyền Tú Tài, đoán thật không sai ý ta tí nào cả! Nhưng ta không những quả quyết đoán là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết còn chưa rời khỏi La Phù Sơn này, mà ta còn tiên đoán trước rằng thế nào đêm nay y cũng mò lại Vạn Mai Cốc cho mà coi, để xem kế Mượn đao giết người của mình đã thành tựu ra sao là khác?

Trọng tuyền tú tài Cam Hóa Quế ngược mày rằng:

- Thần quân đã biết chắc như thế, tội gì mình không lập ngay ra một kế Thâm la diện dạ thắm Đoạt Hồn Kỳ? (tựa như vụ Bao Công dạ thắm Quách Hồn) khiến cho tên Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết mà từng nổi danh dưới vòng trời này phải khiếp đảm và kinh hồn lạc phách, tưởng đâu mình đã chết xuống âm phủ!

U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh gật đầu mỉm cười chấp thuận ngay, mưu kế do Trọng tuyền tú tài Cam Hóa Quế đưa ra, mọi người bèn chia lo phần công hợp tác. Phần thì họ đã từng sống quen nếp sống dưới Cửu U Địa Khuyết (cũng khác gì âm phủ), về kỹ thuật hóa trang làm ma làm quỷ thì lại càng không chê, vì họ là nhà nghề trong lối hóa trang này. Rồi khi hoàng hôn vừa buông xuống, nơi Vạn Mai Cốc, ngay chỗ địa điểm của hai Đoạt Hồn Kỳ là U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh và Thiểm điện thần khát Gia Minh bị Đoạt Mệnh kim châm nằm lẫn ra bất tỉnh ấy, lúc này một ngôi mộ lớn tướng được đắp ngay tại chỗ, trước mộ là một bia mã mới khắc, chữ rằng: Đệ tam và đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ chi mộ!

Trăng mười sáu thường tròn hơn đêm trăng rằm, vào lối canh hai, Vạn Mai Cốc đã chìm lặng trong cảnh tịch mịch như tờ!

Quả nhiên trúng hẩn với lời đoán của U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh và Trọng tuyền tú tài Cam Hóa Quế, Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết không những chưa rời khỏi La Phù Sơn, mà còn thân hành quay trở lại Vạn Mai Cốc, và lúc này đang nấp thân trên một triền vách núi, mắt chăm chăm ngó ngay xuống phía dưới hình như đang suy tư đến một vấn đề gì!

Bởi lúc này lòng dạ của Cơ Thiên Khuyết không khác nào như kinh cung chi diệu (chim bị bắn hụt), trong khi Diêm Nguyên Cảnh và Gia Minh cả đôi bên song song lẫn nhào xuống mặt đất ấy, không khỏi tưởng lầm rằng Nam Bút Tây Đạo trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt đã đến? Mới hoảng hồn vĩa bỏ chạy luôn.

Nếu Cơ Thiên Khuyết biết được là đám Thượng Quan Linh, thì chỉ việc hiện thân ra hạ độc thủ, hai vị cái thế kỳ nhân đây không chừng cũng phải báo danh xuống địa phủ mất, làm gì còn có thể hoàn hồn lại như thế, Nhưng sau khi Cơ Thiên Khuyết đi xong, nghĩ về thủ đoạn của mình quá độc ác, nhất là đã tính thủ tiêu hết các quần hùng trong võ lâm, mình đã phạm lỗi lầm lớn là gây công phẫn trong lòng mọi người, khiến cho cả một đám người đối địch với mình đây đang mở cuộc lùng soát từ Đông Nam và Tây Bắc để tìm mình, dù mình có núp trốn đâu, cũng khó mà không bị họ phát giác ra được. Chẳng thà cứ ẩn yên ngay đây không nhúc nhích gì, may ra đám quần hùng không ngờ được ấy, rồi mình sẽ tìm cách thoát thân sau!

Sau khi nghĩ như vậy, bèn lập tức tìm ngay một huyết động bí mật ngồi tịnh tọa hành công, nhưng mãi đến khi trăng lên đỉnh đầu, trong lòng dạ không làm sao yên trí được với ba vấn đề, vấn đề thứ nhất là đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ này là ai? Vấn đề thứ hai là sau khi hai người vung ám khí kim châm đánh thề Mãn thiên hoa vũ ấy, mình đã dùng ám khí đánh lén thành linh, giờ đây không biết sống chết ra sao? Vấn đề thứ ba, những tiếng chân chạy từ ngoài cửa cốc vào là những nhân vật gì?

Ba vấn đề đã đua nhau quay cuồng nhảy múa ẩn hiện trong đầu óc của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, khiến y không có giờ phút nào yên tịnh được, nên vào khoảng hơn canh một y đã lên quay về Vạn Mai Cốc

để xem sự thể ra sao cho biết!

Nhưng khi Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết định thần quan sát, trong lòng kinh lạ không ít, bởi cách Vạn Mai Cốc không xa ấy, bỗng dưng có thêm một ngôi mộ lớn tướng, trước mộ lại những vật lễ tế và giấy vàng bạc đốt cho người chết. Nhưng vì ánh trăng còn chiếu phía sau bia mộ, dù cho nhãn lực của Cơ Thiên Khuyết có giỏi đến đâu đi nữa cũng không làm sao nhận rõ được trên bia đã đề những chữ gì?

Ngôi mộ này chôn ai kia? Lại một vấn đề thứ tư được xen thêm vào bộ óc đang rối rời bởi của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, đương nhiên y cũng nghĩ rằng rất có thể sau khi trúng ám khí đánh lén của mình, một là Thiểm điện thần khất Gia Minh, hai nữa là đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ, nhưng Cơ Thiên Khuyết vốn là người quỉ quyệt đa nghi, cũng nghĩ ngay đến chuyện là rất có thể người ta đã cố ý dùng mưu kế gì đây! Đắp một ngôi mộ mới để nhử mình hiện thân ra và cuối cùng mắc vào cạm bẫy của họ !

Vì đa nghi nên Cơ Thiên Khuyết đã cố ngồi đợi từ canh hai đến suốt canh ba, nhưng trong Vạn Mai Cốc đây vẫn không một động tịnh gì thay đổi! Thỉnh thoảng tiếng gió đùa cây cỏ như ngấm mách với Cơ Thiên Khuyết rằng yên trí, chẳng có ai đâu!

Vừa qua canh ba một lúc, phần thì không thấy có dấu tích gì là có kẻ mai phục, phần sự nghi ngờ đã tiêu tan hẳn, lại nữa cũng tự mình cũng chịu không nổi việc sự kiện trước mắt như thế, bèn tung ngay mình xuống như một làn khói đen lướt xuống triền vách, lượn qua phía trước mộ bia, thế là mấy chữ Đệ tam và đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ chỉ mộ bắt mắt Cơ Thiên Khuyết ngay!

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết tuy đã ngờ vực trúng, nhưng không ngờ lại cả hai mạng như thế? Nên sau khi coi rõ chữ khắc trên bia mộ, bất giác cũng ngẩn người ngạc nhiên, nhưng cúi đầu suy nghĩ một lúc rồi tự lẩm bầm một mình:

- Cả hai đều đã trúng loại kim châm có tẩm độc của mình, vốn ra cũng đủ mất mạng rồi, lại còn cộng thêm một mớ Đoạt Mệnh kim châm trong lối đánh Mãn thiên hoa vũ bị mất hết linh nghiệm ấy làm cách gì mà hồn không qui địa phủ được? Dù cho những tiếng chân người về sau chạy vào đó là Tây đạo Thiên Si hay Nam Bút tú sĩ nghèo đi nữa, họ làm gì lại mang sẵn thuốc giải độc bên mình? Đã không chuẩn bị thì chỉ còn nước đứng bó tay chịu chết mà thôi?

Trong lúc tự lẩm bầm đến chỗ đắc chí, vô tình Cơ Thiên Khuyết lại nổi lên những giọng cười lí nhí trứ danh của mình trong vai Đoạt Hồn Kỳ ác xưa nay!

Sau tiếng cười ấy, Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đứng đỉnh bước ra phía Vạn Mai Cốc, nhưng chưa đi được ba bước, bỗng quay phắt người lại, đưa mắt nhìn về ngôi mộ cao hơn ba thước ấy, lên tiếng nham hiểm rằng:

- Xưa kia trên núi Cửu Hoa, khi ta thấy ngôi mộ của Động Trung Lão Nhân, đã từng quật mồ lên khám cốt, nhưng không hiểu vì lý do nào? Trong Thiên Hương Ấu kia lại thỉnh linh xuất hiện cây Phong ma đồng Đoạt Hồn Bảo Kỳ, khiến cho ta nơm nớp lo sợ, ăn ngủ mất ngon! Nảy trước mắt lại một ngôi mộ mới, tuy lần này ta đã thân hành đánh ám khí tẩm độc ra, và thấy luôn đám ánh vàng về kim châm trong thể Mãn thiên hoa vũ của hai người... rồi cả hai đều lần lượt ra mặt đất, nhưng nếu ta không quật mồ, Cơ Thiên Khuyết này quả thật không yên dạ được?

Nói tới đây, Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết bèn sửa soạn lại áo sống cho tề chỉnh, rồi vái dài xuống, miệng lẩm bầm rằng:

- Ngoại trừ chân, giả, thiện, ác không nói, ba người chúng ta kể cũng duyên phận với nhau thật, vì chúng mình đều xuất hiện trên giang hồ với danh hiệu Đoạt Hồn Kỳ? Các người đã là đệ tam và đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ, thì lẽ đương nhiên ta là đệ nhị Đoạt Hồn Kỳ, hai người đã chết về kim châm độc của ta như thế, giờ đây chúng mình có thể tạm kết mối quỉ duyên một chút cho vui vẻ? Vậy ta xin tạm quật mồ lên để thăm và chiêm ngưỡng xem oai nghi của hai người là ai cho biết!

Dứt lời, chân nhẹ bước lùi về phía sau hai bước, ngấm tụ công lực, song chưởng cũng đánh bật ra một lúc một ngọn cuồng phong buốt lạnh lùng bùng nổi lên, ầm một tiếng, cả một ngôi mộ to tướng trước mắt đã bật hẳn sang một bên.

Sau khi nóc mộ bị tróc qua một một bên, quả nhiên đã thấy hai nắp ván của quan tài hiện ra, nắp hòm bên trái đề rõ: Đệ tam Đoạt Hồn Kỳ chi cữu, nắp hòm bên tay phải đề rõ: Đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ chi cữu, chữ tích đôi bên giống nhau!

Cữu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết lúc này vẫn chưa chịu tin hẳn, hai tay lại phát thêm hai Phách không chuông bữa ngay hai nắp quan tài hai bên, gõ ván bay tứ tung khắp phía!

Trong hai áo quan, mỗi bên nằm một xác chết, áo dài vải đen cuốn sát thân, mặt nạ da người dầy trên mặt, đúng là kiểu lối ăn mặc của nhân vật lừng tiếng trong giang hồ võ lâm là vị Đoạt Hồn Kỳ!

Cơ Thiên Khuyết hơi cau mày suy nghĩ một lúc, bộ mặt thật của Thiểm điện thần khát Gia Minh vốn mình đã được thấy rõ tại Thiên Hương Ấu, chẳng thà mình thử coi trước kẻ đến nạp mạng là đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ là nhân vật nào trên giang hồ này?

Lúc này Cơ Thiên Khuyết càng cẩn thận hơn bao giờ hết, tuy biết trong cỗ quan tài là người chết hẳn hoi, nhưng vẫn sợ có người nhân lúc mình đang mãi xem xác chết này ra tay đánh lén mình chẳng, lập tức liếc mắt nhìn nhanh tứ phía một lượt, thấy không gì khả nghi, bèn dùng thân pháp hết sức nhanh nhẹn, chụp nhanh cỗ xác trong quan tài bên phải, rồi tống mình vọt xa hẳn trên ba trượng!

Khi nhắc khỏi thi hài của đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ ra xong, lắng tai nghe động tịnh bốn phía, thấy không gì khả nghi, lúc đó mới yên tâm đưa tay lên lột chiếc mặt nạ da người!

Khi tước mặt nạ ra, Cơ Thiên Khuyết bất giác muốn nôn mửa, thì ra khuôn mặt trong mặt nạ da người ấy, chỉ còn lại đầu phân nửa đầu, còn thì máu me be bết, óc tủy văng một đồng, đầu còn nhận mặt mũi gì?

Cơ Thiên Khuyết xem xét kỹ thi hài một lượt, bất giác trong lòng giật mình thất kinh, thầm nghĩ mình tuy thấy trên mặt đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ bị trúng Đoạt Mệnh kim châm, nhưng tại sao lại có thể bị mất hẳn phân nửa đầu đến nỗi thịt óc bết be như thế!

Đã có ý nghi, Cơ Thiên Khuyết lại quay ngay đầu lại nhìn về phía hai cỗ quan tài!

Lại một lần nữa khiến Cơ Thiên Khuyết thất kinh hoảng người, vì sau khi nhìn lại ấy, giữa hai khoảng quan tài ấy, không biết ai đã cắm một ngọn thiết bài từ bao giờ, trên có bốn chữ Câu hồn đoạt phách.

Cơ Thiên Khuyết đã đoán không sai, có kẻ nào đã khảm mình đây, sau khi yên trí, y bèn quăng phứt ngay cỗ xác chết trên tay đi, cười gằn lên một tiếng rợn người, thân nhoáng nhanh như một tia điện, vọt khỏi cây thiết bài, tính xem trong cỗ áo quan còn có thêm trò gì nữa cho biết?

Nào ngờ ngay trong nháy mắt ấy, cỗ thi hài trong áo quan đã biến đâu mất tiêu, Cửu Độc Thư Sinh bị chọc tức đến điên đầu óc, mắt lộ vẻ hung dữ nhìn thiết bài, chỉ thấy dưới hàng chữ Câu hồn đoạt phách còn có thêm một hàng chữ nhỏ bên dưới viết rằng:

Nay Thâm La Diêm Quân sẽ ngự tại Tử Ngọ Cốc trong Sơn Thần Miếu, cho bắt đòi Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết để lại đối chất với Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu bị chết oan tan xác tại Thiên Hương Ấu!

Lúc này Cơ Thiên Khuyết mới hiểu rằng, tiếng nổ kinh hồn ngày hôm qua, quả có người bị tử thương, nhưng lại không phải là đám Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm? Mà lại là kẻ kết phe tử đảng với mình là Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu!

Sự kiện xảy ra trước mắt đây, trong một ngôi mộ, có hai quan tài, một cỗ xác chết thật, còn một cỗ xác sống thì đã cắm cây thiết bài Câu hồn đoạt phách để gọi trận với mình. Sau khi nhận xét sự việc trước mắt, Cơ Thiên Khuyết biết ngay đây là những sự an bài cố ý của những kẻ giang hồ nào đây, nhưng vì vụ án Bát chỉ phi ma Tư Không Diêu thật quả đã do mình gây nên, mỗi lần nhắc lại không khỏi rung mình kinh hoảng rợn da gà!

Nhưng dù sao Cơ Thiên Khuyết cũng là kẻ tuyệt thế ác nhân, thiên lương chỉ được phát hiện trong nháy mắt lại tắt ngay, sau khi y khôi phục lại điềm tĩnh của mình, tiếng cười trứ danh của mình lại nổi lên, phá hẳn bầu không khí im lặng của đêm trường, hai vạt áo bào vụt bổng lên, một luồng gió cuộn cuộn quạt bay ngay cây thiết bài Câu hồn đoạt phách xa hơn hai trượng, rồi quay thân nhoáng vèo ra khỏi ngoài cốc!

Cơ Thiên Khuyết từng sống quen địa thế của La Phù Sơn, biết Tử Ngọ Cốc chỉ cách Vạn Mai Cốc một ngọn núi mà thôi, mà ngôi Sơn Thần Miếu ở đây lại nhỏ, là một ngôi miếu chỉ có ba gian điện!

Với thân pháp lạnh lẽo của Cơ Thiên Khuyết như thế chẳng mấy chốc đã đến nơi cửa cốc Tử Ngọ mà chưa đầy canh tư.

Dưới ánh trăng trong như nước ấy, ngôi Sơn Thần Miếu chỉ còn cách bảy tám thước, một cặp vô thường ác quỷ đứng gác ngay tại cửa, kẻ đứng bên trái, áo đen mũ đen, trên tay lại giơ cao một thiết bài Câu hồn thiết lệnh, kẻ bên tay phải, mặc toàn trắng, lưỡi đỏ le dài ra đến vài tấc.

Cơ Thiên Khuyết đã bị lừa một vỏ, lẽ dĩ nhiên không còn đại gì nữa, lạnh lùng cười lên một tiếng, vung luôn hai tay đánh ra một phách không chừng mãnh liệt!

Nhưng lúc kinh phong của chương lực đánh nhằm hai vô thường quỷ đứng gác hai bên đó, chỉ nghe một tiếng bực nhẹ nhàng, lập tức hai vô thường quỷ một trắng một đen ấy nát tan thân bay tứ tán, thì ra đây chỉ là hai hình nhân làm bằng tre phết giấy bốn, nhưng kẻ chế tạo đã khéo tay, trông linh động như người thật!

Nhưng sau khi hai hình nhân bể tung ra ấy, đã có một làn khói màu vàng bốc tỏa ra trên không một chập thì tắt luôn, đồng thời trong Sơn Thần Miếu truyền ra một tiếng nói quái dị lạnh lùng rằng:

- Kính bẩm Diêm Quân, Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết vốn là kẻ tính tình hung bạo thành tật, sắp chết đến nơi mà vẫn còn hung hăng, dám ngang nhiên đánh tung nát hai người nộm ngoài cửa miếu, nội tội phạm oai linh đó cũng bị kéo hồn xuống địa ngục rồi?

Lại một giọng không chút cảm tình tiếp lời rằng:

- Người này tội ác chồng chất như núi, vậy hãy cho tuyên gọi vào đây cái đã!

Cơ Thiên Khuyết cũng nực cười thầm trong bụng, không hiểu là nhân vật nào trong giang hồ mà lại đi đóng trò ma quỷ yêu quái như thế này? Thành linh trong Sơn Thần Miếu, ba tiếng thét của quỷ sứ vang lên, khiến cho Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết cũng đâm bay hồn lạc phách, tâm thần bồi hồi khó chịu!

Nào Cơ Thiên Khuyết đâu có ngờ rằng U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh, bởi biết đấu thủ thuộc loại khó đấu nên đã động dụng đến Tu la cửu hàn sa và Tu la bạch cốt thôi của vị Tu La Tôn Giả. Lẽ dĩ nhiên Cơ Thiên Khuyết đã thất kinh hồn vía, vội dùng đến nội gia định lực để trấn tĩnh tâm thần, không dám khi thường các nhân vật trong Sơn Thần Miếu nữa!

Ngay cửa miếu lúc này có một thân hình cao lớn, toàn thân mặc áo bào đỏ, trông như một phán quan, dùng cây bút lông chu sa, chỉ ngay sang Cơ Thiên Khuyết, giọng lạnh lùng rằng:

- Chuyện thiện ác ở đời thế nào cũng có ngày quả báo, chỉ khác không chóng thì chầy thế thôi! Cơ Thiên Khuyết, có thể nói là suốt đời người đã làm nhiều việc ác, hai tay máu hôi tanh, vậy hãy mau mau vào miếu đây mà soi thử Nghiệp kính đài của Thâm La Diêm Quân để biết đường mà sám hối!

Dứt lời trên không lại nổi lên một màu khói vàng lớn rộng, thân hình của Hồng y phán quan biến mất hẳn trong màu khói vàng ấy?

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết lúc này cũng tự cảnh giác, những kẻ giả dạng ma quỷ trong miếu này nhất định không phải là những tay giang hồ tầm thường gì đâu? Với thanh danh lừng lẫy của mình, lẽ đương nhiên không thể vì sợ người ta để rồi rút lui, nhưng đối phương hình như đã định sẵn mưu kế từ trước, mình cần phải thận trọng mới được, nghĩa là phải nhận rõ hết tình hình, rồi mới ra tay sau.

Sau khi quyết định như thế, Cơ Thiên Khuyết bèn ngấm tụt Thất Sát Hàn Linh âm công vào chương bên tay phải, đưa lên giữ bộ ngực, tay trái cầm luôn một nắm Đoạt Mệnh kim châm có tẩm độc, giấu hẳn trong tay áo rộng của mình, rồi ung dung bước thẳng vào trong Sơn Thần Miếu đầy hơi ma tử khí!

Vừa vào khỏi cửa miếu, Cửu Độc Thư Sinh đã cảm thấy toàn thân lạnh lạnh rùng mình!

Thì ra những bức tượng thần trong miếu đều đã dọn sạch bách đầu hết, trong mấy thềm vuông của thềm đại điện ấy, ở giữa kê ngay một hương án, sau hương án một người gầy xanh ngồi ngay giữa bàn, mắt sáng như dao, đầu đội mũ vua Diêm vương, thân mặc áo bào vương giả, bên phía tay trái đằng sau vương giả, là kẻ vừa rồi từng lên tiếng nói với mình tại ngoài cửa miếu là Hồng y phán quan, bên tay phải là một người ăn mặc theo lối Câu hồn ác quỷ, toàn thân đen ngòm.

Bên trái của bàn hương án, một vị tú sĩ mặc áo bào màu lục, tay bưng một mâm đồng có song long bám xung quanh đứng nghiêm chỉnh một bên.

Trên mặt mâm đồng ấy, được ghi rõ ràng ba chữ Nghiệp kính đài, hai bên có hai hàng câu đối nhỏ viết rằng: Nhược tri lai thế, thả khán kim sinh! (nếu muốn biết về kiếp sau, hãy coi rõ kiếp này!)

Bên phải của hương án, nơi đà ngang, cũng phất phơ hai câu đối bằng giấy, chữ rằng:

Tác đa liễu khô tâm sự, mặc lai kiến ngã,

Tích thiếu hứa công đức quả, hảo khứ vi nhân!

(nếu đã gây nhiều chuyện tội lỗi, đừng có lại gặp mặt ta, nếu đã tích được chút công đức gì, liệu cách mà đi làm người!)

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết vốn là người tai ác hung tợn đã thành tật, giết người như ngóe, vừa rồi bị ớn lạnh trong mình khi vào cửa miếu, cũng không phải là sợ gì mấy người ở Sơn Thần Miếu, chẳng qua đã bị Nghiệp kính đài và mấy câu đối khiến cho lòng y tự dưng đâm ra chột dạ!

Hồng y phán quan thấy Cơ Thiên Khuyết vừa vào đến cửa miếu, đã lập tức dừng chân đứng khựng lại, đưa mắt liếc nhìn tứ phía một lượt như thế, bên cung kính cúi mình nói với vị ăn mặc vương giả rằng:

- Kính bẩm Diêm quân, Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đã đến kia, vậy có nên để cho y soi thử trong Nghiệp kính đài để tự biết kiếp người hiện nay của y không?

Cơ Thiên Khuyết âm thầm đứng quan sát vị ăn mặc theo lối vương giả này, cảm thấy trong sự xa lạ này cũng hình như đã quen biết ở đâu? Nhưng không làm sao nhớ được mình đã gặp ở đâu? Nghe xong lời Hồng y phán quan nói xong, bèn đứng ỳ ra xem thử mấy người tính múa rối trò trống gì đây, rồi liệu kế định đoạt sau, nhất là để xem thử chiếc gương được mệnh danh là Nghiệp kính đài làm cách gì để điều tra về những tội ác của mình đã làm?

Người ăn mặc vương giả khẽ gật đầu, Hồng y phán quan đi lại phía người mặc áo bào lục đang ôm chiếc mâm đồng ấy lớn tiếng rằng:

- Xin Nghiệp kính đài mau mau hãy hiện rõ tất cả những tội ác của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết cho y được biết!

Chuyện lạ lùng bắt đầu xảy ra khi tiếng nói của Hồng y phán quan vừa dứt, thì ra chiếc mâm đồng ấy đã chuyển động, một làn ánh sáng rực chiếu thẳng về Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đang đứng nơi cửa miếu!

Kẻ tú sĩ mặc áo bào xanh chờ cho kính ngừng hẳn đầu đó, rồi quay đầu nhìn Hồng y phán quan lên tiếng lạnh lùng rằng:

- Cơ Thiên Khuyết xưa kia từng tác ác nhiều trên giang hồ với danh hiệu Cửu Độc Thư Sinh.

Tú sĩ mặc áo bào xanh đọc đến đâu, Hồng y phán quan lo ghi chép đến đó, còn Cơ Thiên Khuyết đứng cười thâm trong bụng, đối với những trò ma mãnh này thật chỉ có thể dọa nổi trẻ con, các quần hào trong thiên hạ, ai chẳng biết những chuyện xưa kia của Cửu Độc Thư Sinh?

Cây bút ghi chép của Hồng y phán quan vừa ngừng; mâm đồng lại bắt đầu chuyển động. Tú sĩ áo xanh nhìn xong một hồi lại lên tiếng báo cáo rằng:

- .. sau bị Tiêu Diêu Lão Nhân trên núi Côn Lôn là Chung Ly Triết độ hóa, nhưng tính ác Cơ Thiên Khuyết vẫn chưa chịu sửa đổi, ngang nhiên đã lừa Chung Ly Triết đến tuyệt cốc núi Cửu Hoa Sơn để giam cầm tại đó gần hai mươi năm trời đằng đẳng, tội phụ ơn bạc nghĩa đến thế! . . .

Mấy câu nói ấy đã khiến cho kẻ hung tàn độc ác Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết phải toát mồ hôi lạnh rùng mình!

Bởi câu chuyện vong ân bội nghĩa ở núi Cửu Hoa Sơn với Tiêu Diêu Lão Nhân ấy, chỉ có trời biết, đất biết, và đôi bên đương sự biết, nhất là Chân Đoạt Hồn Kỳ là Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết, ngoài mình biết ra, sao tú sĩ áo xanh này cũng biết kia? Không lý chiếc mâm đồng kia có thể biết rõ những chuyện đã

man bí mật xưa kia của mình thế sao? sau khi Cơ Thiên Khuyết ớn lạnh rùng mình về sự kiện trước mắt, đang bán tín bán nghi ấy, bỗng chiếc mâm đồng lại chuyển động. Tú sĩ áo xanh nhìn xong lại lên tiếng báo cáo rằng:

- Tội ác Cơ Thiên Khuyết đã chồng chất quá nhiều, sau khi rời khỏi Cửu Hoa Sơn, lại xuống Cửu U Địa Khuyết nơi Vạn Tính Công Phần, dùng kim châm tẩm độc hình lăng tam giác, để ám hại vị Lãnh Nam hiệp đạo là Diêm Nguyên Cảnh, rồi tước đoạt bốn tờ văn kinh trong bộ kỳ thư U Mịch Thập Tam Kinh...

Tú sĩ áo xanh khi nói tới đây, càng khiến cho Cơ Thiên Khuyết đâm hoảng hồn thất kinh, bởi vì ngọn bình khí Phong ma đồng đoạt hồn bảo kỳ từng xuất hiện thành linh ngay tại Thiên Hương Ấu ấy, như vậy có thể chứng minh rằng Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết rất có thể chưa chết cũng chưa biết chừng, nên tin tức đã lậu ra ngoài, nhưng vụ dưới Cửu U Địa Khuyết ở Vạn Tính Công Phần dù sao cũng không thể nào có người biết được về chuyện này được?

Cơ Thiên Khuyết không thể nào hiểu nổi sự huyền ảo trong này, bất giác trong lòng càng hồi hộp hoảng sợ, toàn thân gần như đã không còn cách gì trấn tĩnh nổi nữa!

Bây giờ Cơ Thiên Khuyết phát giác hiện tượng này, không phải là chuyện hoàn toàn thuộc về tâm linh cảm ứng gì, nên vội vàng ngẫm vận công lực vô hình lên khắp toàn thân? Thì ra không biết từ bao giờ, đã bị một thứ âm hàn độc lực xâm nhập vào cơ thể!

Cơ Thiên Khuyết vốn là một người rất thâm trầm, nên khi phát hiện có chuyện lạ, vẫn vờ như không biết, nghiêm nhiên đứng yên nơi cửa điện, phẳng phất như lắng nghe những tiếng báo cáo, kỳ thực thì đang dùng ngọn tuyết đỉnh nội công, vận ngay Thuần dương chân khí, vận chuyển vào Cửu cung lõi phủ và Thập nhị trọng lâu, để bức ép hết các hơi độc lạnh trong người ra.

Mâm đồng lại chuyển động, tú sĩ áo xanh lại lên tiếng đọc rằng:

- Cơ Thiên Khuyết sau khi mưu hại Diêm Nguyên Cảnh rồi tước đoạt bốn tờ văn kinh U Mịch Thập Tam Kinh ẩn cư tại Thái Hành Sơn, rồi sau lại rời đi Hạ Lan Sơn luyện thành tuyệt nghệ, rồi mượn danh nghĩa của Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết là Đoạt Hồn Kỳ để ra khuấy phá tứ tung, việc đầu tiên là phá hủy ám hiệu ký danh của nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt, rồi giết chết ba cha con Hạo thủ thần long Thường Tử Tuấn, tàn sát mười hai mạng võ lâm cao thủ ở Bạch Long Đồi, tận diệt 23 mạng tăng lữ

Người ngồi giữa hương án được gọi Diêm quân mà ăn mặc theo lối vương giả ấy, nghe báo cáo đến đây, tay áo phất một cái chiếc mâm đồng lập tức ngừng chuyển động luôn, rồi lạnh lùng lên tiếng hỏi rằng:

- Người hãy tra xét xem thử bộ âm tào luật lệnh, Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đã từng phạm nhiều trọng tội như thế, phải dùng hình phạt gì để trừng trị?

Cơ Thiên Khuyết một mặt ngẫm vận nội lực để ép hơi hàn độc trong người ra, một mặt lại cảm thấy người ăn mặc vương giả, không những thấy hơi quen quen ở đâu, mà đến giọng nói hình như mình cũng được nghe qua ở đâu vậy? Cơ Thiên Khuyết đành cố nặn trí nhớ của mình nghĩ xem những nhân vật nào trên giang hồ mình đã biết, xem có ai giống người này chăng?

Sau khi Hồng y phán quan ghi chép những câu báo cáo tội trạng về Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết bằng lối xem Nghiệp kính đài, rồi lấy sổ bộ âm tào luật lệnh, giở ra coi xét, lên tiếng tuyên đọc rằng:

- Theo như tội trạng hung ác của Cơ Thiên Khuyết luận theo luật âm tào, có thể xử bằng Dao sơn hay Lăng trì, hoặc Vạc dầu sôi hay lên Cối xay thịt, xử xong một trong những thảm hình sẽ tống xuống địa ngục, không bao giờ cho lên đầu thai làm kiếp người nữa!

Cơ Thiên Khuyết nghe xong bất giác lại rùng mình ớn lạnh về những câu nói này, cũng trong sự ớn mình này bỗng sực nhớ ra người ngồi giữa hương án, hình như mình đã nhận ra được lai lịch của con người này một phần nào! Bền lạnh lùng lên tiếng rằng:

- Diêm Nguyên Cảnh, không ngờ người đã không bị chết về những mũi kim châm tẩm độc của ta dưới Địa khuyết, bây giờ lại còn cả gan đến đây vờ ma vờ quỷ để dọa nạt ta? . . .

U mịch thần quân Diêm Nguyên Cảnh trợn ngược đôi mắt đầy vẻ hờn giận lạnh lùng rằng:

- Cơ Thiên Khuyết, kể mắt nhận xét của người cũng khá lắm đấy! Nhưng tiếc thay mũi độc châm của người đã không làm gì nổi ta, mà cả đến cây kim châm hồi hôm qua cũng chưa đến nỗi khiến Diêm Nguyên Cảnh này về châu diêm phủ kia mà? Thôi được, nay vật cũ xin hoàn trả cổ chủ, vậy xin người hãy nhận trước cho xong, rồi chúng ta cùng kết liễu mối thù xưa kia!

Dứt lời vung vạt tay áo, hai lần ánh đèn bay vèo lại phía mặt của Cơ Thiên Khuyết!

Cơ Thiên Khuyết cũng nhận ra đúng là thứ ám khí của mình, đưa tay ra chụp lấy, nhưng đột nhiên gã cảm thấy một sức buốt lạnh xâm nhập vào người mình, vội vung quăng vút ngay, lên tiếng hét ngay rằng:

- Diêm Nguyên Cảnh, thì ra người chính là kẻ giả dạng đệ tứ Đoạt Hồn Kỳ! Thế tại sao người không chịu hành sự quang minh chính đại một chút? Mà lại đi vờ ma vờ quỷ như thế này?

U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh nghe xong ngừng mặt lên trần cười ngất một hồi, rồi đưa mắt nhìn Cơ Thiên Khuyết rằng:

- Không ngờ trong miệng người hung ác như người mà cũng biết nói đến bốn chữ Quang minh chính đại như thế đấy. Người đã từng tặng cho ta hai lần về mũi độc kim châm, vậy nay ta cũng mời mi nếm thử một môn Tu la cửu hàn sa, một trong Tu La Tam Bảo của vị vô lâm quái kiệt trong thời hai mươi năm về trước, tức vị Tu La Tôn Giả!

33. Huyết Lệnh Thần Đàn

Cơ Thiên Khuyết nghe vậy, mới vỡ lẽ ra hai hình nộm trắng đen ngoài cửa miếu vừa rồi mình đã dùng phách không chưởng đánh tan ra, tỏa ra một đám khói vàng, chính thứ khói vàng này là một loại ám khí thất truyền từ lâu đời, tức là một loại ám khí khi đánh ra, kẻ bị không hề có thương tích, nhưng sự thật đã bị thương nặng! Hèn gì Cơ Thiên Khuyết vừa rồi đã cảm thấy toàn thân ớn lạnh rùng mình khó chịu!

Mặt nạ da người khê khích động, lạnh lùng nói với U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh rằng:

- Tuy môn ám khí Tu la cửu hàn sa có thể nói là bá đạo trong giang hồ, nhưng Cơ Thiên Khuyết này nay công lực đã thành tựu như: ngũ khí triều nguyên, tam hoa tụ đỉnh, trong nội phủ ngũ tạng có thể nói là cứng như sắt đồng tùy ý! Vậy ám khí của người đã làm gì được ta?

U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh hừ lên một tiếng lạnh lùng rằng:

- Rất có thể hai hình nộm có chứa chất ám khí Tu la cửu hàn sa không thể nào làm cho một nhân vật như người bị thương được! Nhưng trong hai mũi kim châm tẩm độc của người ta trả vừa rồi, chính ta đã...

Cơ Thiên Khuyết nghe Diêm Nguyên Cảnh nói tuy chưa hết lời, nhưng chợt nghĩ vừa rồi mình đưa tay ra, tiếp nhận hai mũi ám khí của mình ấy, tay bỗng cảm thấy tê lạnh buồn buốt, biết ngay đối phương đã đem tẩm vào chất Tu la cửu hàn sa.

Quả nhiên sau khi vận ngầm công lực, thì phát hiện các điểm yếu huyết, đều đã bị một thứ kỳ hàn tê buốt ngấm ngấm ở trong, dần dần trở nên tê hẳn.

Cơ Thiên Khuyết xưa nay là kẻ chuyên môn dùng mưu kế để ám hại người ta, chưa bao giờ bị người ta đánh bại như trường hợp này? Thế là cơn tức tam bành nổi lên ùng ùng, miệng hét lên một tiếng, những mũi Đoạt Mệnh kim châm có tẩm độc sẵn ấy vung ra như mưa rào nhắm ngay phía U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh đánh tới tấp! Và cũng tung toàn thân vọt theo các mũi kim châm của mình!

Nhưng Diêm Nguyên Cảnh đã an bài sẵn tất cả mọi kế hoạch, nên sau tiếng hét của Cơ Thiên Khuyết, thì một tiếng hét kinh khủng khác cũng vang lên, tiếng hét này do Đại đầu quỷ vương Tiêu Khôi phát ra! sau tiếng hét của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đã đem đến một trận mưa kim châm, thì tiếng hét của Đại đầu quỷ vương Tiêu Khôi cũng đem lại những hột mưa dầu sôi đầy cả một vùng trong điện!

Thì ra Đại đầu quỷ vương Tiêu Khôi, một mặt lo đốt lửa cho vạc dầu sôi, mặt khác lại chăm chú theo dõi từng cử động một của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết!

Sau tiếng hét và trận mưa kim châm của Cơ Thiên Khuyết đánh ra, thì ra y cũng vận hết nội gia chân lực, song chưởng nhắm ngay vạc dầu đang sôi sùng sục ấy đánh mạnh lên một phách không chưởng, thế là cả đám mưa dầu bay khắp về phía Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết!

Cơ Thiên Khuyết có nằm mơ cũng không thể nào ngờ được rằng đối phương lại có những thủ đoạn như thế? Trong lúc hấp tấp, chỉ còn nước vung hai tay áo lên, vận kinh phong quạt lia lịa, nhưng cả đám mưa dầu sôi ấy, đâu phải thứ ám khí bình thường gì, không những mũi Đoạt Mệnh kim châm của mình bị đụng đến, mất sự đích xác về hướng bay, mà từ trước ngực đến bả vai đều đã bị dầu sôi dính lên không ít!

Dù cho nội gia công lực giỏi đến mức như Kim chung thảo hay Thập tam thái bảo hoành luyện cũng không thể nào chịu nổi sức nóng kinh khủng của loạt dầu sôi này! Thế là một kẻ hung ác bạo tàn nổi danh như Cơ Thiên Khuyết đành phải hét lên một tiếng, vung tay dùng kinh lực đánh bật cửa sổ, tung nhanh mình ra trên hơn trượng xa để chạy!

Cơ Thiên Khuyết vừa ra khỏi cửa miếu, cách xa hai trượng chỗ y đứng, đã có Diêm Nguyên Cảnh đứng đó từ hồi nào rồi, trên tay cầm một chiếc lưới óng ánh lạ kỳ!

Bên phía trái của Diêm Nguyên Cảnh, là tú sĩ áo xanh, trên tay không còn cầm Nghiệp kính đài mà là một bộ xương người khô héo kinh người, bên tay phải là Hồng y phán quan, một tay cầm một ống tròn vàng óng, và một tay mang bao tay bằng da nai, nhận không ra trong bàn tay đó đang nắm vật gì?

Phía sau một tiếng cười quái gở nổi lên, thì ra Đại đầu quỷ vương hai tay cầm hai gáo gỗ đầy tràn dầu sôi đứng phía U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh, sẵn sàng để tạt!

Nhưng Cơ Thiên Khuyết là một kẻ tuyệt thế hung nhân đâu dễ dầu gì chịu bó tay trước tình thế bị vây khốn đến như lúc này? Nên đôi mắt hung tợn đã chớp lạnh từ phía để tìm một hướng nào yếu nhất để đột vây có tề lăm cũng phải khiến hai mạng của đối phương cùng chết chung với mình mới được!

Diêm Nguyên Cảnh cũng đoán rõ hết tâm ý của Cơ Thiên Khuyết, khẽ động dậy chiếc lưới kỳ lạ trên tay mình rồi lạnh lùng lên tiếng rằng:

- Đây Cơ Thiên Khuyết, nếu ngươi muốn liều quyết sống mái một phen với ta, chẳng qua cũng đến tổn hơi uống sức chết mà thôi? Chiếc lưới trên tay ta đây được mệnh danh là Lãnh điểm tu la võng, nếu chụp vào da thịt, sẽ bị tê cóng mà chết mất, cũng là một trong tam bảo của Tu La Tôn Giả để lại trên trần gian này!

Nhìn xong chiếc lưới trên tay của Diêm Nguyên Cảnh Cơ Thiên Khuyết biết ngay lời đối phương không ngoa chút nào! Trong lòng không khỏi lo lắng!

Trong lúc đó Diêm Nguyên Cảnh lại chỉ qua phía trái của Cơ Thiên Khuyết, tức bộ xương khô mà Trọng Tuyền tú tài Cam Hóa Quế cầm, từ từ nói rằng:

- Và đây cũng là một trong Tam bảo, mệnh danh là Tu la bạch cốt thoi và hình như ngươi đã từng ném mùi tại cửa miếu vừa rồi!

Dứt lời nói của U Mạch Thần Quân, Trọng Tuyền Tú Tài bèn giơ bộ xương khô lên, nhắm ngay phía sau của chiếc sọ người thối khê một cái, lập tức một tiếng như ma tru nổi lên rợn người, Cơ Thiên Khuyết lại như kinh hoảng hồn vía bồi hồi trong tâm trí!

Diêm Nguyên Cảnh đưa tay xua Trọng Tuyền Tú Tài ra dấu dừng thối nữa, rồi lại chỉ sang bên Hồng y hỏa phán nói với Cơ Thiên Khuyết rằng:

- Trong bao tay da nai kia tức là Tu la cửu hàn sa mà ngươi đã từng ném mùi vị, còn ống tròn màu vàng kia, chắc ngươi cũng nhận được ra đó là môn ám khí lợi hại nhất trong giang hồ mà được mệnh danh là Kim quang liệt hỏa đồng, khi được sử dụng, trong vòng ba trượng vuông, sẽ đầy khắp hết những lửa lưu hoàng và hơi độc!

Cơ Thiên Khuyết càng nghĩ càng đâm lo lắng, xưa nay vốn là kẻ túc trí đa mưu, nhưng giờ đây bao nhiêu trí khôn lanh của mình không biết đã biến đi đâu hết?

Nghĩ mãi mà vẫn chưa tìm được một giải pháp nào ổn thỏa để hồng thoát thân với kẻ kinh địch đại thù trước mắt đây!

Diêm Nguyên Cảnh thì càng lúc càng vui tươi tiếp tục cười rằng:

- Còn hai gáo dầu sôi đang sau lưng ngươi, không biết có đáng sợ không? Chắc khỏi cần ta giải thích làm gì! Nay Diêm Nguyên Cảnh này muốn thỉnh giáo với các hạ một điều, tức là tất cả những tội ác của các hạ vừa được tuyên đọc trong Sơn Thần Miếu ấy, có chuyện nào không đúng sự thực không? Trông ân được quả, báo ứng tuần hoàn, vậy với cái xác xương thịt của các hạ để đền trả những món nợ ác do các hạ gây nên, ngươi có vui lòng chịu phục không?

Cơ Thiên Khuyết lúc này trước ngực bị phỏng, cánh tay bên phải nhức nhối khó chịu với cái hơi lạnh tê buốt, nhưng những vết thương này vẫn không sao cải được tính hung tợn thành tật của y, đôi mắt long lên sòng sọc rằng:

Diêm Nguyên Cảnh, ngươi đừng nên quá tự đắc ý vội như thế, tục ngữ có câu rằng: Rồng gặp nước cạn hết vảy vừng, Hồ lạc bình nguyên cũng bị chó khi!

Chiếc đầu lâu của Cơ Thiên Khuyết này vẫn còn dính liền trên cổ đây, ngươi giỏi cứ việc ra tay mà hái để trả thù xưa kia! Ta cũng chẳng cần phủ nhận tội ác của ta làm gì; nhưng trong tình trạng này dù ta có bị tan xương nát thịt ta cũng không chịu phục!

Diêm Nguyên Cảnh cũng đoán trước thế nào Cơ Thiên Khuyết cũng có những câu nói này, bèn cười nhạt rằng:

- Ta cũng thừa biết ngươi không chịu phục. Tuy ngươi đã có mối thù lớn đối với ta, khiến ta phải ngậm ngùi suốt gần hai mươi năm trời, nhưng ta không đời nào đi giết một kẻ đã bị thương như ngươi trong lúc này!

Cơ Thiên Khuyết nghe đâm ngạc nhiên ngăn người hỏi:

- Diêm Nguyên Cảnh, thế trong đêm nay ngươi đã cố công bày quỷ kế để dụ ta vào đây, bây giờ lại nỡ buông tay tha ta?

Diêm Nguyên Cảnh nghiêm nhiên rằng:

- Nếu cứ chiếu tội cướp đoạt bốn tờ U Mịch Thập Tam Kinh và dùng kim châm ám hại ta và những tội ác chồng chất bấy lâu, quả thật tội chết của ngươi không làm sao tha được! Nhưng vì đại ân nhân cứu ta xưa kia là Thiểm điện thần khất Gia Minh lại là một người nhân đức rộng lượng, đã từng can ngăn gắng sao độ hóa con người như ngươi, nên Diêm Nguyên Cảnh ta cũng nể tình tha cho ngươi một con đường sống dưới Tu La Tam Bảo trong tay ta đây!

Nhưng Cơ Thiên Khuyết nghe xong lời nói của Diêm Nguyên Cảnh, cất tiếng cười nham hiểm rằng:

- Thôi Diêm Nguyên Cảnh! Ta khuyên ngươi hãy cứ việc ra tay mà trừ khử ta trong lúc ta bị mắc thế kẹt cho rồi, như thế ngươi có thể toại nguyện trả được mối thù xưa kia! Nếu để ta thoát thân khỏi đây, ta thề sau này sẽ tước sống hết da những người có mặt trong đêm nay tại đây, đồng thời sẽ giết luôn Thiểm điện thần khất Gia Minh và luôn cả nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt là khác!

Diêm Nguyên Cảnh lắc đầu khẽ thở dài, lạnh lùng rằng:

- Thật là giang sơn dễ cải, bản tính nan di! (núi sông dễ biến đổi, lòng người khó thay) Diêm Nguyên Cảnh đã tiếc cho tấm lòng nhân hậu của Gia đại hiệp đã đặt sai vào những người độc ác như rắn rết sài lang như thế!

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết rán cần rằng chịu các vết bỏng hành hạ, lên tiếng lạnh lùng rằng:

- Diêm Nguyên Cảnh không được dùng lời mỉa mai ta như thế? Nay Cơ Thiên Khuyết ta lỡ lọt vào trong vòng vây của ngươi, vậy còn chờ đợi gì mà...

Diêm Nguyên Cảnh không đợi Cơ Thiên Khuyết hết lời, nghiêm nhiên lên tiếng lạnh lùng rằng:

- Nay CƠ Thiên Khuyết, ngươi đừng dùng một kích tướng như thế, tục ngữ có câu: Quân tử nhất ngôn, tứ mã nan truy, ta đã nói tha ngươi, nếu đêm nay ta còn đụng đến sợi lông chân nào của ngươi, kể như ta không phải nhân vật trong giang hồ!

Nói tới đây, quay sang Trọng tuyên tú tài Cam Hóa Quế, Hồng y hỏa phán Mục Lôi, Đại đầu quỷ vương Tiêu Khôi khẽ đưa tay lên ngoắt một cái, trầm giọng nói:

- Các người hãy thu hết Tu la bạch cốt thôi và Tu la cửu hàn sa về một bên, thả cho Cửu Độc Thư Sinh tự do ra đi, cấm tuyệt không ai được ngăn cản?

Trọng tuyên tú tài Cam Hóa Quế hơi cau mày lại, giao Tu la bạch cốt thôi cho Diêm Nguyên Cảnh vừa thì thầm bên tai rằng:

- Kính bẩm Thần quân, như vậy chúng mình chả đang thả cộp về rừng đó ư?

Tuy nói rất nhỏ, nhưng Cơ Thiên Khuyết vẫn nghe rõ, bèn lớn tiếng cười ngất ngưỡng rằng:

- Này Diêm Nguyên Cảnh, hần nói đúng đấy, nếu chẳng may ngày sau người bị lọt vào tay ta, Cơ Thiên Khuyết này tuyệt không thể có những khoan hồng đại lượng thư ngày hôm nay của người đâu!

Diêm Nguyên Cảnh ra lệnh cho Cam Hóa Quế không được nói thêm gì nữa, rồi quay sang Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, cười nhạt rằng:

- Diêm Nguyên Cảnh vì tôn trọng lời ước nguyên của Thiểm điện thần khất Gia đại hiệp nên hôm nay đặc biệt chịu tha cộp dữ về rừng, nếu sau này rủi có bị sa cơ vào miệng cộp đi nữa, cũng đành cam tâm với số phận của mình? Vậy người còn chần chờ gì mà không đi cho rồi, bộ còn muốn rước thêm nhục vào thân nữa sao?

Cơ Thiên Khuyết thấy đối phương quả đã chịu tha mình, bề ngoài tuy không hiện rõ nỗi vui mừng gì, nhưng trên thân cũng đã toát đầy mồ hôi lạnh, đưa mắt nhìn U mịch thần quân Diêm Nguyên Cảnh rồi mới nhích vai tung mình ra khỏi Tử Ngọ Cốc!

Từ chỗ đứng mà ra đến cửa cốc, chỉ ước độ đâu hơn năm trượng xa, nếu vào ngày thường, chỉ khẽ nhích mình cũng đã đến, nhưng nay Cơ Thiên Khuyết sau hai lần nhảy, vẫn còn cách đến sáu bảy thước xa, như thế đủ biết trong người Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đã bị thương như thế nào rồi?

Chân Cơ Thiên Khuyết vừa chạm đến cửa cốc, giọng nói của Diêm Nguyên Cảnh từ phía sau lại vọng tới rằng:

- Cửu Độc Thư Sinh hãy tạm dừng bước cái đã!

Cơ Thiên Khuyết tưởng đâu đối phương lại biến đổi ý nghĩ, trong lòng không khỏi giật mình, ngẫm cảm sẵn một mớ Đoạt Mệnh kim châm có tấm độc sẵn rồi mới ngừng bước quay đầu lại lạnh lùng rằng:

- Này Diêm Nguyên Cảnh, những nhân vật trong giang hồ chỉ có thể giết, chứ không có quyền làm nhục.. vậy người muốn gì mà lời thôi rắc rối mãi thế!

Diêm Nguyên Cảnh cười ngất ngưỡng rằng:

- Người cứ việc yên tâm, Diêm Nguyên Cảnh tuyệt không đời nào đi nuốt lời đâu! Bởi vì ta thấy người là con người phiêu bạt đây đó, muốn tìm người cũng khó, vậy cuộc gặp mặt lần sau, người hãy cho ta một địa chỉ rõ ràng cho khỏi tốn ngày giờ của đôi bên.

Suốt đêm nay Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đã gặp quá nhiều xui xẻo, trong lòng cũng muốn chóng có ngày trả mối thù đêm nay, nên khi nghe xong câu hỏi của U mịch thần quân Diêm Nguyên Cảnh bèn đáp rằng:

- Chừng nửa tháng sau, ta sẽ quyết đấu người tại tuyệt đỉnh Vô Di ở Phúc Kiến! Nghĩa là trong hai chúng ta phải có một chết!

U mịch thần quân Diêm Nguyên Cảnh nhìn Cơ Thiên Khuyết cười rằng:

- Những vết thương bồng và chất độc Tu la cửu hàn sa hiện đang hoành hành trên thể xác người, nếu ở trường hợp người khác có thể nói là bất trị? Còn hạng nội gia chân lực cừ giỏi như người e ít ra cũng phải mất trên mười ngày mới có thể khỏi hẳn? Nên cuộc hẹn nửa tháng chắc có lẽ hơi gấp rút đối với người, hơn nữa đây lại là cuộc tranh hùng sinh tử, Diêm Nguyên Cảnh này không muốn tới khi đó người lại mượn cớ này nọ. Thà để đúng chiều 16, vào khoảng hoàng hôn, chúng ta sẽ đụng độ tại đỉnh Vô Di Phúc Kiến!

Cơ Thiên Khuyết lúc này quả là bị vết thương đã hành hạ khó chịu trong mình vô kể, cũng muốn sớm được rút lui để đi lo thuốc men, nên hừ một tiếng bằng giọng mũi, tà áo đen nhẹ vụt một cái, thân hình đã ra khỏi Tử Ngọ Cốc!

Thì ra Cơ Thiên Khuyết hẹn cuộc đụng độ tại Vô Di Phúc Kiến lại ngầm chứa một thâm ý khác, bởi Cơ Thiên Khuyết từ ngày được biết Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương thỉnh linh phước bỏ hẳn cơ nghiệp tại La Phù, cùng đem theo những đồ đẳng cấp lực là Nhị Vân, Nhất Quỷ, Thập Đại Du Hồn, mười ba cao thủ, sau khi họ ẩn tích không thấy xuất hiện, trong lòng Cơ Thiên Khuyết bèn cảm thấy cử chỉ hành động của vị Hồng phần ma đầu Mạnh Tam Nương rất khả nghi, bèn âm thầm dò la những đẳng trong La Sát Môn. Quả nhiên là Mạnh Tam Nương đã nhận một bức thư của Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ truyền bằng chim thủy điều nên mới bỏ hẳn cơ nghiệp tại La Phù, đem theo đồ đẳng đi ẩn tích luôn! Còn phần Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ thì đem theo Mạnh Phù Vân (tức Thường Bích Vân) đi luôn núi Vô Di Phúc Kiến? Và chuyến đi này không thấy trở về!

Cơ Thiên Khuyết căn cứ theo những tính nét hành động và tiền ân hậu quả của Mạnh Tam Nương, sau khi phân tích tỉ mỉ, cho rằng nàng và Ngọc Tiêu Lang Quân rất có thể hai người đã gặp được sự kỳ dị gì đây? Không chừng còn ở trên núi Vô Di ấy ra công khổ luyện môn võ thần bí gì để sau này tranh hùng với các quần hùng trong thiên hạ cũng nên đây! Nay mình đơn thân độc mã, lại không bè cánh gì, nên mới nghĩ đến việc hẹn U Mịch thần quân Diêm Nguyên Cảnh tại núi Vô Di Phúc Kiến, may ra có thể khéo gặp được Mạnh Tam Nương? Chưa chừng có thể trợ giúp mình một tay cũng nên?

Nhưng tục ngữ thường nói: có tính gì cũng không bằng trời tính! Mà cũng vì sự tính toán chu đáo của Cơ Thiên Khuyết mà gây ra không biết bao nhiêu chuyện gay cấn kinh thiên động địa sau này!

**

Lời nói của U Mịch Thần Quân quả không sai tí nào, sau khi Cơ Thiên Khuyết rời khỏi Tử Ngọ Cốc, vết thương ấy đã chữa mất gần mười hai ngày trời mới tạm kể lành bệnh!

Suốt dọc đường đến núi Vô Di Phúc Kiến, Cơ Thiên Khuyết chỉ sợ Diêm Nguyên Cảnh đuổi theo mình hạ độc thủ trong lúc bệnh mình chưa khỏi hẳn thì nguy, vừa đi vừa lo nơm nớp trong bụng, chẳng bao lâu đã tới địa giới Vô Di Phúc Kiến.

Càng nghĩ về đêm ở Sơn Thần Miếu đạo nọ càng sôi gan tức giận, óc luôn luôn suy nghĩ tìm một cách gì để trong cuộc hẹn ở Vô Di có thể khiến cho đối phương cũng chịu những chuyện cực hình như mình đã bị, rồi mới từ từ khiến cho họ chết dần chết mòn! Nhưng y nghĩ mãi vẫn không được một kế ổn thỏa gì, Cơ Thiên Khuyết bèn đi thẳng lên tuyết đỉnh Vô Di Phúc Kiến xem coi hình thế núi non ở đây ra sao cho biết, may ra linh cảm tới mà nghĩ được kế gì hay chăng!

Vì Cơ Thiên Khuyết xưa nay đã quen về lối bắt chước hành sự của Đoạt Hồn Kỳ, nên vào khoảng canh hai mới lên đỉnh phong.

Địa thế trên đỉnh phong này không đến nỗi rộng cho lắm, chỉ ước lượng ba bốn trượng vuông tròn, nhưng rất nhiều những ngọn đá lởm chởm, nằm la liệt khắp nơi, tìm một chỗ bằng phẳng để giao tranh cũng khó lòng có!

Nay mình đã có mặt tại tột đỉnh núi Vô Di, chỉ còn 18 ngày nữa là đến ngày hẹn với Diêm Nguyên Cảnh, mình sẽ dùng cách gì để lo đối phó với kinh địch ghê gớm này? Nhất là người ta lại có các tay bộ hạ chuyên đóng ma quỷ ấy cùng với Tu La Tam Bảo lợi hại trong tay!

Cơ Thiên Khuyết nổi danh với ngoại hiệu Cửu Độc Thư Sinh, nhưng giờ đây moi mãi trong óc cũng chẳng có một kế độc nào cả mới bực mình làm sao? Bất giác y ưỡn ngực ra hét lên một tiếng dài như để trút bớt nỗi bực tức của mình.

Không ngờ trong tiếng thả hơi ấy lại gây ra những chuyện lạ? Bởi phía dưới tuyết phong cũng có những tiếng hú vang lên như đáp lại với tiếng hét của mình! Tiếng lại không khác gì tiếng quỷ khóc!

Cơ Thiên Khuyết đã từng bị Diêm Nguyên Cảnh dùng lối Thâm la dạ thẳm khiến nỗi cho mình bị một mẻ nhục nhê ê chề bị thương phỏng nặng, nay lại bỗng nghe tiếng quái gở này, không lẽ địch thủ quỷ xuất thân nhập này lại tới trước mình để mai phục sẵn đây sao?

Dưới tuyết hang phía đen tối ấy, thoát tiên vang lên những tiếng như ma khóc, mỗi lúc một nhiều thêm, càng lúc càng gần, thỉnh thoảng như có một hồng quang từ dưới dần dần thăng bổng lên?

Khi còn cách miệng hang chừng lối hơn mười trượng, nhưng chịu khó vận chuyển nhân lực, cũng có thể thấy rõ, đó là một hình thù huyết hồng lệnh tiễn, giữa huyết lệnh, lại một hàng chữ đỏ chói viết rằng: Cửu Độc Thư Sinh, hãy trả nợ cũ!

Cơ Thiên Khuyết bỗng giật mình, thất kinh hồn vía, thềm nghĩ chắc Diêm Nguyên Cảnh lại đến trước mình để bố trí rồi đây!

Chưa hết kinh ngạc, tiếng quỷ khóc đã nín bặt, huyết lệnh cũng biến mất, mọi cảnh vật lại đầu vào đấy!

Cơ Thiên Khuyết vận chuyển công lực lên khắp trăm huyết, song chưởng tự luôn ngọn Thất Sát Hàn Linh âm công, che đỡ trước ngực, vụt bỗng người lên nhìn về phía hồng quang bên dưới!

Ánh hồng ấy ở ngay dưới đám đá lởm chởm tứ tung ấy tỏa ra, Cơ Thiên Khuyết thân hình khẽ nhoáng nhanh xuống, tính lướt thân vào trong những tảng đá ngổn ngang ấy, để xem người nào đã trêu chọc mình đây? Đột nhiên phát hiện những đồng đá lởm chởm ấy hình như người ta đã cố ý bày sẵn, bề ngoài trông như la liệt ngổn ngang, nhưng kỳ thực ở trong hòa hợp Bát quái cửu cung, âm dương sinh khắc hẳn hoi!

Cơ Thiên Khuyết với lối âm dương sinh khắc này, vốn là kẻ nhà nghề, bèn cười gằn một tiếng dừng ngay chân lại nhận kỹ phương hướng, rồi từ hướng Tây Bắc, cửa sinh môn nhoáng thân vào thạch trận!

Đây là một lối thạch trận bắt chước của Gia Cát Võ hầu ngày xưa, nhưng những cửa tiến thoái của loại Bát quái thạch trận này, tuy không thể gây nổi khó dễ với Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, nhưng cũng chứa chất nhiều huyền ảo của nó trong đó! Bởi tất cả diện tích nơi đây chẳng qua chỉ vón vện có bốn năm trượng vuông tròn, thế mà với thân pháp lanh lẹ của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, cũng mất một thời gian khá lâu mà vẫn chưa vào hẳn đến trung tâm của tiểu thạch trận!

Ngay lúc tà áo đen của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đang nhoáng bên này vèo bên kia, khi tiến tới, lúc giật lùi, cứ mãi quanh quẩn trong thạch trận theo lối âm dương môn hộ, thì phía ngoài thạch trận, thỉnh thoảng ở đâu xuất hiện mười bóng người mặc toàn màu đỏ tươi như máu, mặt trắng như vôi, gầy đét, tóc xỏa dài, thì ra toàn là thiếu nữ, tay cầm những ngọn trường phiên ngọn cờ dài ở chóp cổ tua giống như loại cờ của Đoạt Hồn Kỳ, nghĩa là cũng đỏ tươi và vẻ sợ người giữa lá cờ, thỉnh thoảng tất cả đều nhảy cùng một lượt lên trên các chòm đá bên ngoài, mặt hướng hẳn vào trung tâm thạch trận, không một tiếng nói gì cũng như không thêm một động tác gì, hoàn toàn như những người gỗ đứng yên sừng sững!

Phần là những khinh công của mười vị thiếu nữ gầy đét này quá khéo, nhảy nhót không để lộ một tiếng động nào, hai nữa là bị sự cách trở của các cửa âm dương sinh khắc làm trở ngại, đến nỗi phía ngoài trận thỉnh thoảng có mười người đến như thế, mà kẻ khét tiếng như Cửu Độc Thư Sinh ở bên trong không hề hay biết gì!

Cơ Thiên Khuyết sau ba lần tiến thối quanh quẩn, đã lọt đến trung tâm của thạch trận, nhưng chẳng hề thấy một bóng người nào, mà chỉ vón vện có một mỗm đá sừng sững ngay trước mặt, trên có bốn chữ to tướng được viết dọc xuống rằng: Đoạt Hồn Thần Đàn (giàn thần đoạt hồn), thì ra ánh hồng quang khi nãy mình thấy, chính là do bốn chữ to tướng này phản chiếu ra!

Một thế trận mình không mấy rõ đầu đuôi như thế này khiến cho Cửu Độc Thư Sinh tự cảm thấy hình như có một điều gì bất thường không hay cho mình?

Tâm trạng của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết lúc này, chẳng khác gì người bị rần rần một lần, thì mười lần thấy dây thừng cũng hoảng hốt thất kinh, những công lực đang ngấm tụ để phòng thân vẫn không dám chênh mảng, nên ý đã đề khí hết lên rằng:

- Quân nào to gan lớn mật dám trêu đến Cơ mỗ ta? Có giỏi, xin cứ hiện thân ra!

Tuy Cơ Thiên Khuyết không thấy người, nhưng cũng lên tiếng hét hỏi, bởi khi y phi thân lên đỉnh phong, đưa mắt nhìn tứ bề ấy, chẳng thấy gì khả nghi?

Sau khi thấy huyết lệnh xuất hiện, nơi thạch trận trung ương này mới thấy màu ánh hồng tỏa lên, như vậy chứng minh rằng bốn chữ đỏ chói Đoạt hồn thần đàn đã được người ta dùng vải che từ trước, rồi khi huyết

lệnh xuất hiện xong mới gỡ miếng vải đi!

Nếu suy đoán theo tình hình như vậy, chẳng hóa ra đã có người trốn trong thạch trận này sao? Nhưng Cơ Thiên Khuyết cũng không dám đột ngột vượt lên trên mỏm đá to có bốn chữ Đoạt hồn thần đàn ấy để xem xét; bởi nói về chân khí nội lực, kinh công mềm dẻo, hoặc binh đao ám khí v.v... Cơ Thiên Khuyết có thể đương đầu với bất cứ một nhân vật cao tay nào trong võ lâm đương kim, dầu có giao tranh đến ba, bốn trăm hiệp, cũng chưa chắc gì bị thua, hơn nữa khi thấy cơ mưu có mùi không chắc ăn, cũng có thể ỷ vào thân pháp lanh lẹ rồi ung dung rút lui? Nhưng vì Cơ Thiên Khuyết ngán ngán lỗ trên đỉnh mỏm đá ấy, lại được bố trí sẵn một vạc dầu đun sôi như ở Sơn Thần Miếu kỳ trước thì nguy to!

Cơ Thiên Khuyết đâu ngờ phía sau mình lại có người trong lúc này?

Quả nhiên sau tiếng hét hỏi của Cơ Thiên Khuyết đã vô tình chuốc lại giọng cười khinh mạn, tiếng cười lạnh lùng không phải phát xuất tại trên mỏm đá trước mặt, mà lại phát ra từ phía sau lưng Cơ Thiên Khuyết!

Cơ Thiên Khuyết không ngờ rằng đằng sau mình lại có người như thế? Trong khi hoảng hồn, vội tung chưởng đánh ngược về phía sau, ngọn Thất Sát Hàn Linh âm công đã đánh tung bể toang một mảnh đá cách xa sáu bảy thước ở phía đằng sau, cả một đám cát bụi tung bay mịt mù như mưa rào!

Sau khi Thất Sát Hàn Linh âm công phát ra, Cơ Thiên Khuyết mới quay mình lại nhìn, lúc này thân y đứng giữa trung tâm, địa thế lại cao, nhìn thấy đâu chỉ một người? Trên những mũi đá cách xa ngoài hai trượng ấy, ngang nhiên có đứng mười cô thiếu nữ gầy đét tay cầm cờ dài đỏ có vẽ sọ người, mặt nhìn về phía mình lạnh lùng như băng tuyết!

Thì ra tiếng cười khinh mạn vừa rồi, là do một thiếu nữ bên trái nhất phát ra thì phải? Bởi khi Cơ Thiên Khuyết trong lúc quay thân lại thấy miệng thiếu nữ có hơi nhích động!

34. Ân Thù Biến Ảo

Cơ Thiên Khuyết sau khi định thân, ngẫm nghĩ trong bụng rằng: Từ ngày đại bại ở La Phù Sơn đến nay, tên Cửu Độc Thư Sinh của mình, hình như ở đâu cũng gặp sự xui xẻo? Quả thật không còn cách gì để xoay sở! Dù cho mất tinh tai thính đến đâu đi nữa, hay về sức tu luyện nội công trong vòng mười trượng chu vi, dù là một cây kim rớt xuống đất, cũng có thể lập tức phát giác ngay, thế mà sao mười cô thiếu nữ thành linh xuất hiện trên các mỏm đá như thế, mà mình không hề hay biết tí gì?

Nhưng Cơ Thiên Khuyết vốn là kẻ có võ học tuyệt vời trong mình, càng nằm trong những tình trạng bất lợi như thế này, y càng bình tĩnh trầm lặng hơn, tay mặt rút luôn cây phong ma đồng giả từ trong mình ra, treo ngay lá cờ đoạn đỏ sọ người để chuẩn bị nghênh cự với những ám khí của địch, xong đưa tay chỉ về thiếu nữ mặc áo bào đỏ đứng phía trái nhất lớn tiếng rằng:

- Nữ oa kia hãy thông báo danh tính!...

Thiếu nữ cũng chẳng chờ cho Cơ Thiên Khuyết nói hết lời, lên tiếng trả lời với ba chữ rất gọn gàng:

- Mạnh Nhất Hồn!

Thế là cũng chẳng cần Cơ Thiên Khuyết phải lên tiếng hỏi thêm, cả đám thiếu nữ tóc dài gầy đét ấy đều nhao nhao lên tự động báo danh của mình, nhưng người nào cũng họ Mạnh và tên Hồn cả, chỉ khác chữ lót ở giữa là từ Nhị cho đến Thập mà thôi! tức là những đệ tử cao thủ của Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương trong số Thập Đại Du Hồn.

Khéo lạ nhất là người nào người ấy không một chút cảm tình gì, đôi môi trắng bệch khẽ nhếch lên, một tiếng bình thân như kẻ ngớ ngẩn phun ra ba tiếng:

Mạnh... X... Hồn...!

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết sau khi nghe bọn thiếu nữ gầy đét ấy báo danh xong, đưa mắt nhìn kỹ những bộ mặt như xác chết trôi ấy, bỗng như sực biết đến chuyện gì, lên tiếng ôn hòa tiếp tục hỏi rằng:

- Các ngươi phải chẳng là môn đệ của Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương và được gọi chung là Thập Đại Du Hồn đó không?

Mười thiếu nữ khi nghe Cửu Độc Thư Sinh nói đến Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương, lập tức nghiêm hẳn người lại như để tỏ lòng cung kính?

Cơ Thiên Khuyết thấy vậy, biết mình đã đoán không sai, trong lòng bắt đầu yên trí hẳn, lại lên tiếng nói với mười thiếu nữ rằng:

- Chuyển đi Vô Di của Cơ Thiên Khuyết này nguyên vì được tin Mạnh giáo chủ và Phan phó giáo chủ đang bế quan tại đây, nên nay đặc biệt xin lại yết kiến Mạnh giáo chủ ! Vậy phiền chư cô nương làm ơn thông báo hộ...

Chưa dứt lời, mười thiếu nữ cùng một động tác, nghĩa là tay phải cầm cờ đứng uy nghi, tay trái giơ đều hẳn một lượt chỉ ngay về phía sau lưng Cơ Thiên Khuyết.

Trong cái chỉ tay ấy, đã khiến cho toàn thân Cơ Thiên Khuyết giật nảy mình thất kinh, cây Đoạt Hồn Kỳ trên tay cũng hơi bị rung rinh, khi quay mình lại, bất giác càng hoảng người hơn, trống ngực đánh thình thịch!

Thì ra trên đỉnh mỏm đá lớn có ghi bốn chữ Đoạt hồn thần đàn ấy, một vị Bạch y thư sinh ngồi xếp bằng tròn ngay giữa lưng quay ngược về hướng mình.

Người này tuy chưa quay thân lại, nhưng Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết đã đoán ngay ra đây là sư đệ của Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương, tức Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ!

Vừa rồi cuộc hiện thân của Thập Đại Du Hồn phía ngoài thạch trận, có thể nói là tại mình mãi lo quan sát để đi vào thạch trận bát quái nên không để ý đến những gì xảy ra chung quanh mình. Nhưng giờ trong vòng hơn thước xa này, mà Ngọc Tiêu Lang Quân hiện thân ra như thế mình vẫn không hề hay biết gì ráo? Nếu Ngọc Tiêu Lang Quân lại nhân lúc mình đang chuyện vãn với mười thiếu nữ áo đỏ kia mà ra tay đánh lên, mình còn gì là mạng nữa?

Cơ Thiên Khuyết đâu có biết trên mỏm đá lớn ấy, mặt đá bốc hẳn về phía sau, Ngọc Tiêu Lang Quân đã nấp sẵn trên ấy từ hồi nào rồi, bây giờ mới hiện thân ra! Nèn Cửu Độc Thư Sinh cứ tưởng đâu rằng tai mắt mình bỗng nhiên kém hẳn đi, hay công lực của đối phương đã tiến triển kinh khủng?

Trong lòng tuy ngán ngán, nhưng bề ngoài vẫn ung dung ôm quyền cười hỏi rằng:

- Phan phó giáo chủ vẫn được mạnh giỏi đấy chứ!

Ngọc Tiêu Lang Quân quay thân lại, trên bộ mặt anh tuấn điểm thêm một sát khí lạnh lùng, với giọng ngạo mạn liếc nhìn Cơ Thiên Khuyết rằng:

- May nhờ không bị bỏ xác tại Kỳ Liên Sơn nơi Ngọc Trụ Phong, nhưng ta không ngờ người lại chỉ là một Đoạt Hồn Kỳ giả cơ đấy!

Cơ Thiên Khuyết biết ngay chí của sư tử đệ Mạnh Tam Nương vẫn còn muốn vùng vẫy trong giang hồ sau này, tuy đã chịu bỏ hết cơ nghiệp La Phù Sơn như thế để đến Vô Di đây ẩn tu, nhưng vẫn để lại kẻ tâm phúc tại Thiên Hương Ấu ở Vạn Mai Cốc để luôn luôn có tin báo lại đây!

Trong tình trạng hai chị em sư tử đệ vẫn còn ham danh lợi này, đối với mình quả thật có lợi, nhưng mối thù Kỳ Liên Sơn đạo nọ hình như Ngọc Tiêu Lang Quân vẫn không chịu bỏ qua, không biết có dùng ba tác lười để giải thích cho xong không?

Cơ Thiên Khuyết vốn là người kiêu căng số một, không hề chịu cúi đầu chịu ai bao giờ, nhưng vì lúc này bị cô thế, cần phải tìm người để kết giao bè phái, nên không muốn gây thêm ác cảm làm gì, vờ như không nghe rõ lời nói của Phan Ngộ, cất tiếng cười ha hả rằng:

- Trên Ngọc Trụ Phong ở Kỳ Liên Sơn trước kia chỉ do sự hiểu lầm mà ra nông nổi, cũng chỉ vì chúng ta chưa được quen biết nhau bao giờ, nhưng nay chúng mình đều đứng về một phe đồng minh với nhau, vậy Phan phó giáo chủ còn trách chấp gì những lỗi nhỏ nhặt xưa kia làm gì?

Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ liếc ngược cặp lông mày lạnh lùng lên tiếng rằng:

- Dù cho nói đúng theo người đi nữa, nhưng kẻ đại trượng phu ở đời, cần nhất là phải ân oán phân minh, nên Phan Ngộ này muốn mau kết thúc vụ Ngọc Trụ Phong trên Kỳ Liên Sơn trước cái đã!

Cơ Thiên Khuyết thấy thần sắc quá ngạo mạn của Ngọc Tiêu Lang Quân như thế, trong lòng cũng sôi gan luôn, cười gằn hai tiếng xong nói:

- Phan phó giáo chủ nên biết rằng Cơ Thiên Khuyết này xưa nay chưa từng ngán sợ một nhân vật nào trong giang hồ nhé! Nhưng vì tôi với chỗ Mạnh giáo chủ là bạn quen, hơn nữa cũng có việc muốn thương lượng với Mạnh giáo chủ, vậy có thể để tôi sau khi gặp mặt lệnh sư tử xong, tôi sẽ vui lòng kết thúc vụ rắc rối với Phó giáo chủ?

Ngọc Tiêu Lang Quân mắt sáng ngời, nghiêm nhiên rằng:

- Nếu người không thể nào qua khỏi cửa ải của Phan Ngộ đây, làm sao mà được gặp mặt Mạnh giáo chủ đang khổ công tu luyện thần công?

Cơ Thiên Khuyết đã bị Phan Ngộ dồn hẳn vào thế phải đánh, thế là mắt lộ hung quang, giọng nói cũng biến đổi ngay, lạnh lùng hừ lên một tiếng hỏi rằng:

- Vậy thì giáo chủ muốn sao đây?

Ngọc Tiêu Lang Quân gật đầu rằng:

- Với bộ tịch của người hiện giờ đây, tuy nhiên là một Đoạt Hồn Kỳ giả hiệu, nhưng trông cũng còn có vẻ? Nếu đem so với thái độ vừa rồi trông chẳng khác gì anh chàng ngổ ngáo...

Đang này chưa dứt lời thì Cơ Thiên Khuyết đã lên tiếng gắt rằng:

- Xin Phan phó giáo chủ hãy tự tôn trọng một chút, nay Cơ Thiên Khuyết đã vào trong Bát quái thạch trận của người, vậy cứ việc dùng hết các ngọn tuyệt kỹ ra mà chào hỏi nhau, hà tất miệng lưỡi như kẻ nữ lưu làm gì?

Ngọc Tiêu Lang Quân cũng nghiêm nghị rằng:

- Xưa kia, ta còn nhớ người từng bắt ta đấu đứng trăm hiệp dưới ngọn cờ giả hiệu Đoạt Hồn Kỳ của người, nhưng nay ta chỉ muốn người hãy tiếp thử ba chiêu lực về La Sát âm công và nghe luôn một khúc về Thất tình tiêu thanh (bảy thường tình của con người ta là: Hỉ, Nộ, Ai, Lạc, ái, ố, Dục) mà được diễn tả bằng tiếng tiêu, và xem luôn một cuộc múa Thập hồn diệu vũ do môn đệ của ta biểu diễn!

Cơ Thiên Khuyết nghe xong biết ngay Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ sau khi đại bại ở Kinh Châu, đã quyết tâm khổ luyện lại môn La Sát âm công! Còn trong Tiêu thanh diệu hồn kia, chắc về oai lực của Thất tình tiêu thanh có lẽ cao hơn môn Thập hồn diệu vũ!

Người ta đã đề nghị ra như thế, chẳng lẽ mình lại chịu lép vế sao? Nhưng trong lòng lại phân vân, bất an, bởi nếu trận đấu này mình bị thua, cố nhiên là bị mất mặt với thiên hạ, mà thắng thì chỉ tổ kết thêm oán thù với Ngọc Tiêu Lang Quân, cũng như lửa đổ thêm dầu, rất có thể vì thế mà ảnh hưởng đến mối liên minh của mình với Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương để lo chống cự với nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt, như vậy thì kế hoạch lớn của mình hỏng hết còn gì?

Trong cuộc so đo khó khăn ấy, Cơ Thiên Khuyết đâm ra đứng ngẩn người suy tư, khiến cho Ngọc Tiêu Lang Quân cười lên sảng sặc rằng:

- Kìa Cơ Thiên Khuyết? Những oai phong lẫm liệt của ngày trước nay biến đâu hết rồi? Tại sao không dám trả lời những câu đề nghị của ta? Phan Ngộ này tuyệt không ý tài ăn hiếp người đâu, nếu quả người sợ về La Sát âm công của ta? Ta sẽ miễn ngay ba chiêu lực này. Nếu người sợ nghe tiếng sáo về Thất tình tiêu thanh ấy, và cũng không dám xem môn vũ của Thập hồn diệu vũ ấy, ta cũng sẵn sàng miễn hết cho! Chỉ cần sao người chịu tự động trình hiện cây cờ đỏ của người ra, ta lập tức xóa bỏ các mối hiểm thù trước kia ngay tức khắc!

Vì Cơ Thiên Khuyết mới bị những trận chua cay vừa qua, nên bây giờ mặc sức cho Ngọc Tiêu Lang Quân tha hồ mĩa mai đến đâu đi nữa? Y vẫn bình tĩnh coi như chưa nghe rõ, mà còn ngâm tụt hết chân lực lên toàn thân để sẵn sàng đợi địch!

Sau khi Ngọc Tiêu Lang Quân vừa hết lời, Cơ Thiên Khuyết bèn lạnh lùng rằng:

- Xin Phan giáo chủ đừng quá kiêu cường thế? Nếu trong ba chương La Sát âm công và tiêu khúc Thất tình tiêu thanh cùng với cuộc múa Thập hồn diệu vũ không thể nào khiến cho Cơ Thiên Khuyết này bị tan xương nát thịt, hoặc thần trí bị mê loạn, thì mong Phan phó giáo chủ hãy để ta được gặp mặt Mạnh Tam Nương?

Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ ngừng mặt lên trời cười ha hả rằng:

- Chỉ cần sao người có chịu nổi tất cả những điều kiện của ta đưa ra, chuyện vạn nan đến đâu cũng có cách thu xếp hẳn hoi! Vậy thôi đừng nhiều lời mất ngày giờ, đã lâu ngày không hàn hạnh gặp nhau, vậy Phan Ngộ xin kính chào người một chương thứ nhất đã?

Dứt lời, ngọn kinh phong lạnh lạnh áp ngay trên đỉnh đầu của Cơ Thiên Khuyết!

Cơ Thiên Khuyết tuy biết về võ học của Ngọc Tiêu Lang Quân quả có tiến triển thật, nhưng kể từ ngày gặp ở Kỳ Liên Sơn đến nay chẳng qua cũng mới hơn một năm trời mà thôi, dù cho công lực có tiến triển đến đâu, cũng chưa đến nước khiến người kinh ngạc hẳn được!

Phan thì Cửu Độc Thư Sinh không muốn gây thêm thù oán trong lúc tình trạng mình đang bị bấp bênh như lúc này, nên khi vung cờ lên để nghênh tiếp chỉ dùng tám phần mười công lực đánh ra trong ngọn Thất Sát Hàn Linh âm công.

Nào ngờ sau trận đại bại Kỳ Liên Sơn, Ngọc Tiêu Lang Quân nếu không được Thượng Quan Linh ngầm trợ sức, thì đã bị thiệt mạng là khác? Sau khi mới thù thoắt lướt nhanh trong đầu óc Phan Ngộ, chàng đã quyết tâm ngày đêm cố công lo luyện tập về môn võ kỳ học La Sát âm công, nay tình cờ lại được quyển kỳ thư là Huyền Huyền chân kinh tại núi Võ Di, công lực càng tiến triển cực độ, thật là ngoài sức tưởng tượng của thiên hạ!

Sau khi chưởng lực và luồng kỳ phong đụng độ với nhau, Cửu Độc Thư Sinh lập tức bị giật lùi luôn một hơi ba bước về sau, mà Ngọc Tiêu Lang Quân thì vẫn nghiêm nhiên ngồi yên uy nghi bất động trên ngọn đá có ghi bốn chữ Đoạt hồn thần đàn, trông oai phong lẫm liệt lạ!

Miệng Cơ Thiên Khuyết ý khê lên một tiếng như ngạc nhiên, Ngọc Tiêu Lang Quân lại cười lên ha hả rồi ngạo mạn lên tiếng rằng:

- Kìa Cơ Thiên Khuyết, không ngờ chúng ta mới xa nhau có lối ba trăm ngày như thế, mà những oai phong của cây cờ Đoạt Hồn Kỳ giả của người lại tệ như thế ư?

Tiếng ư vừa chấm dứt thì ngọn cuồng phong phách không chương thứ hai của Ngọc Tiêu Lang Quân lại được đánh ra, không những đã mạnh mà còn lạnh hơn là khác?

Cơ Thiên Khuyết sau khi thấy võ công của Ngọc Tiêu Lang Quân mạnh tiến kinh người như thế? Lẽ đương nhiên không dại gì liều mình vào bữa, cây cờ đoạn đỏ trên tay bèn vung lên với mười phần công lực!

Kỳ này thì đôi bên ngang hàng cân sức, khó phân hơn kém về ai, Cơ Thiên Khuyết cười rằng:

- Quả nhiên ngọn La Sát âm công của Phan phó giáo chủ đã tiến triển một cách thần tốc, khiến Cơ Thiên Khuyết này phục vô cùng? Hay chúng ta hòa với nhau tại đây cho rồi?

Phan Ngộ chẳng thèm trả lời gì với Cửu Độc Thư Sinh lừng danh trong võ lâm này, chỉ lo ngầm vận thần công, đẩy ngay song chương ra, dồn hết tất cả toàn lực của La Sát âm công, cuộn cuộn đẩy xuống với một thế bài sơn đảo hải?

Cơ Thiên Khuyết thấy đối phương cứ dồn ép mình như vậy, ngầm nghĩ rằng: Anh hùng không nhắc chuyện dừng mảnh đã qua, hảo hán không nhận những việc thiết thòi trước mắt trông thấy!, giờ đây Phan Ngộ đã cố tình muốn báo thù rửa nhục vụ Kỳ Liên Sơn trước kia! Mình chỉ còn cách làm sao ứng phó cho chuyện này được vuông tròn xong đầu đuôi, rồi hãy đến tìm Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương để giải thích sau, nếu không việc thiết thòi trước đây chẳng quá lớn lao lắm sao? Nghĩ xong vậy bèn ngầm tụ hết luôn 12 phần công lực, dồn hết vào Thất Sát Hàn Linh âm công rồi chuyển hẳn sang ngọn cờ đoạn đỏ, quạt lên một đường mảnh liệt thốc hẳn lên trên!

Cả hai ngọn tà đạo kỳ công xuất chúng sau lần thứ ba đụng độ này, một bên thì mong rửa nhục xưa, một bên thì lo cố giữ thịnh danh của mình, đôi bên đều toàn lực đánh ra, sau một tiếng bùng vang lên, không

những Cơ Thiên Khuyết tâm thần bồi hồi, lùi hẳn về phía đằng sau đến năm sáu thước, mà cả đến Phan Ngọ cũng cảm thấy lòng dạ cũng nóng bừng, không sao ngồi nổi trên mỏm đá và đã vò thân nhoáng ngay xuống, cả một vùng đá vụn bay tứ tán khắp phía?

Ngọc Tiêu Lang Quân bây giờ mới biết rằng tuy võ học của mình đã tiến triển nhiều, nhưng so với Cửu Độc Thư Sinh đây, quả là danh bất hư truyền, trong mình cũng đầy tuyệt học như ai, với ba chưởng La Sát âm công đã không áp đảo đối phương!

Sau khi thân hình vèo xuống tới mặt đất, vội vận khí khắp toàn thân, xem trong nội phủ mình có bị tổn thương gì chẳng? Rồi thu ngay những nét tự đắc trên khuôn mặt của mình, từ trong mình rút luôn cây sáo ngọc ra, cười nói với Cơ Thiên Khuyết:

- Cửu Độc Thư Sinh quả danh bất hư truyền, ba chưởng La Sát âm công của Phan Ngọ đã không làm gì nổi người. Vậy ta xin mời người lắng nghe một khúc Thất tình tiêu thanh và xem một cuộc múa Thập hồn điệu vũ xem sao?

Cơ Thiên Khuyết thấy Phan Ngọ ra ba cuộc thí như vậy nay cuộc thứ nhất kể như đã xong, chỉ còn lo đối phó hai kỳ sau nữa là rảnh nợ. Bèn thu ngay ngọn cờ Đoạt Hồn Kỳ của mình lại, ôm quyền nói với Ngọc Tiêu Lang Quân rằng:

- Xin Phan phó giáo chủ cứ việc tự tiện, tuy đây không phải nơi thể ngoại đào viên hay yến tử đẳng tiến gì? Nhưng Cơ Thiên Khuyết vẫn cung nghe tiêu âm điệu vũ của Phan phó giáo chủ?

Ngọc tiêu lang quân Phan Ngọ thấy vị Cửu Độc Thư Sinh này giờ đây làm khiêm nhượng hòa nhã với mình như thế, cũng chỉ mỉm cười rồi đưa cây sáo lên miệng bắt đầu thổi ra những âm thanh réo rắt!

Tiếng sáo vừa nổi lên, lập tức mười mấy đám mây đỏ thình lình ùn ùn kéo tới nơi, thì ra thủ hạ của Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương là Thập Đại Du Hồn sau khi nghe tiếng sáo thổi khúc bèn cầm cờ vọt hết lại vây quanh người Ngọc Tiêu Lang Quân đứng cung kính chờ lệnh !

Ngọc Tiêu Lang Quân cất sáo xuống, nghiêm nghị nói:

- Đây là vị Cửu Độc Thư Sinh đã vang danh lừng lẫy trong thiên hạ, cũng là một nhân vật đầy tuyệt học trong đương kim võ lâm, nay may mắn lắm người ta mới tự động lại đây thăm núi Võ Di này, vậy các người hãy mau cởi áo ra hiến cho khách một cuộc vũ để mua vui!

Mười thiếu nữ gầy đét tay cầm Dẫn hồn trường phiên, thân mặc áo bào đỏ ấy, sau khi cung nghe lệnh của Ngọc Tiêu Lang Quân, rồi bỗng một tiếng huyết sáo nổi lên, cây trường phiên khẽ phát, tất cả áo bào đỏ trên thân mười thiếu nữ đều bung tụt ra hết, và cùng như một động tác, ai nấy vận ngay nội gia công lực phóng ngay cây cờ trường phiên sâu hẳn xuống mặt đá ba tấc!

Thời tiết lúc này nhằm tháng giêng, không khí về đêm của núi Võ Di càng buốt lạnh, nhưng trên thân mười thiếu nữ mỗi người chỉ khoác có một Khinh sa mỏng (hàng the rất mỏng) trên thân!

Đoạn trên từng nói những cô thiếu nữ đây mặt mũi gầy đét kỳ dị? Nhưng trường hợp trước mắt đây lại khiến Cơ Thiên Khuyết kinh ngạc vô cùng! Thì ra trên mười khuôn mặt gầy đét ấy lại không cân xứng với những thân hình nở nang ấy chút nào cả.

Cơ Thiên Khuyết thấy Thập Đại Du Hồn bày ra một trận thế như vậy, trong lòng vừa tức cười vừa nghi ngại?

Tức cười là với mười thân hình quái dị như thế, không thể nào khiến mình bị mê hoặc được!

Còn chuyện nghi ngại là Phan Ngọ thừa biết mình đâu phải kẻ có thể dùng sắc đẹp quyến rũ nổi, như thế mà sao lại cố bày trò khí này? Hay là trong này có mưu kế thâm độc gì khác nữa chẳng?

Trong lúc Cơ Thiên Khuyết đang suy nghĩ ấy, tiếng sáo Ngọc Tiêu Lang Quân đã bắt đầu thổi dậy, thế là Thập Đại Du Hồn cứ việc quay cuồng múa nhảy theo những tiếng sáo kỳ lạ, chấp chờn khắp chung quanh Cửu Độc Thư Sinh.

Cơ Thiên Khuyết thấy đối phương như vậy, trong lòng càng dăm nghi ngại, vội ngậm tịt hết chân khí toàn thân, lo phòng bị mọi sự bất trắc có thể xảy ra!

Tiếng sáo Thất tình tiêu thanh của Phan Ngọc quả thật lợi hại vô cùng, khi tiếng sáo đi đến chỗ khiến người nghe phải mê mẩn tinh thần ấy, trong lúc đó thì Thập hồn diệu vũ sẽ tìm đúng nhược điểm hạ sát kẻ thù ngay tức khắc!

Còn phần mười thiếu nữ mặt gầy đét mà thân hình nảy nở tốt độ đó, hai tay không những móng dài nhọn hoắt, mà còn luyện sẵn một chất kỳ độc về âm công, sức mạnh có thể xuyên đồng thủng đá, loại này chuyên để phá những môn võ Kim chung chảo, cùng Thập tam thái bảo hoành luyện, hề thấy máu hiện là cấm khẩu ú ớ ngay!

Trong khi Thập Đại Du Hồn càng múa càng hấp dẫn càng nhanh, và những nguy cơ đang bao khắp xung quanh Cơ Thiên Khuyết ấy, đột nhiên một con chim thúy điều lớn, mỏ ngâm bức thư thỉnh linh bay đậu lên vai Ngọc tiêu lang quân Phan Ngọc.

Phan Ngọc khẽ rút vai lại, tiếng sáo ngừng thổi hẳn, Thập Đại Du Hồn cũng biết ngay giáo chủ Mạnh Tam Nương cho thúy điều đến truyền thư, thế là mọi người êm lặng đứng chờ lệnh của phó giáo chủ Phan Ngọc !

Phan Ngọc từ nơi mỏ chim lấy xuống hai bức thư, giở ngay bức thư gửi cho mình thấy chỉ vắn vắn có tám chữ:

Cộng đồ đại sự tạm thích tiền thù (Mưu đồ chuyện lớn, tạm gác những hiềm thù xưa kia).

Ngọc Tiêu Lang Quân tuy cũng là loại người hung bạo kiêu ngạo vô ngần, nhưng y đối với vị sư tử Tiểu Diện Diêm Bà này lại vô cùng kính sợ! Sau khi xem thư xong, gờ ngay cây sáo bằng ngọc lên ngoắc một cái Thập Đại Du Hồn lập tức rút luôn những ngọn cờ trường phiên của mình, ai nấy lại lo mặc áo bào đỏ vào người?

Xong Ngọc Tiêu Lang Quân dùng ngón tay búng phong thư của Tiểu Diện Diêm Bà gửi cho Cửu Độc Thư Sinh, phong thư bay thẳng như một lá sắt, vùn vụt bay đến Cửu Độc Thư Sinh. Cơ Thiên Khuyết liền đưa tay ra bắt và giở ra xem, thư viết rằng:

Nay vài hàng gửi Cửu Độc Thư Sinh, tất cả những tình hình xảy ra trong đại hội nguyên tiêu ở Thiên Hương Ấu, Mạnh Phi Yên này đều nhận được hết báo cáo tỉ mỉ! Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm, Đoạt Hồn Kỳ trong nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt, ai nấy đều có tuyệt nghệ trong mình không phải phưởng giá áo túi cơm như chúng mình nghĩ đâu, nhất là Chân Đoạt Hồn Kỳ là Tiêu điều lão nhân Chung Ly Triết, tâm cơ tinh thông, võ công lại cực giỏi, khiến người ta không thể nào lường đoán nổi! Nếu Mạnh Phi Yên này chưa luyện thành thần công tuyệt kỹ, và còn chưa đủ sức thắng nổi Tiêu điều lão nhân Chung Ly Triết, quyết không đời nào chịu xuất hiện trên giang hồ, nhưng có nhiều lắm cũng chỉ trong ba năm trời nữa, chừng ấy ta sẽ cho thúy điều truyền thư, thỉnh mời hết thảy các tay anh hùng trong thiên hạ, để dự cuộc đại hội La Phù sau này, và cùng so tài cao thấp luôn với nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt. Mối thù của sư đệ ta và Cơ huynh, Mạnh Phi Yên đã giải quyết xong rồi. Nay Mạnh Phi Yên muốn phiên Cơ huynh, nhân lúc nhàn rỗi bây giờ, hãy đi thỉnh mời vài vị kỳ nhân đã ẩn tích lâu năm trên non cao núi biếc, để gây thêm thanh thế lừng lẫy cho cánh mình rồi sẽ tái lập La Sát Giáo sau này!

Cơ Thiên Khuyết xem xong bất giác trong lòng thất kinh, thì ra vị Tiêu điều Lão Nhân mà chính mình kéo đến ấy lại là thứ chính cống! Hèn gì càng lúc càng kỳ bất phàm? Nhưng lão này thế nào chẳng coi mình là một kẻ đại tử thù, sao lão không nhân lúc mình chưa phát giác ấy mà hạ độc thủ để trả mối thù mười năm bị giam cầm nơi Cửu Hoa Sơn, mà lại ngêu ngao hát bài Tiêu điều bỏ đi như thế!

Càng bởi vì Cửu Độc Thư Sinh tích ác quá nhiều, tâm trí đã mê mờ hẳn, đâu hiểu nổi dụng ý khoan dung đại lượng của Chung Ly Triết. Trong lúc phân vân ấy miệng bỗng dừng lại nhìn ngay vào thân Ngọc tiêu lang quân Phan Ngọc, khẽ gọi Phan phó giáo chủ.

Vừa chực mở miệng nói lớn, thì Ngọc Tiêu Lang Quân không chờ cho Cơ Thiên khuyết mở miệng, lập tức lạnh lùng lên tiếng trước rằng:

- May là bức thư của sư tử ta đến kịp thời, không thì giờ này đây hồn ngươi đã biến thành quỷ sứ xuống diêm vương tại âm tử lâu rồi? Sao còn không chịu đi cho khuất mắt? Đứng đây lảng vảng làm gì nữa?

Nếu vào ngày thường xưa kia, nội giọng điệu ngông cuồng cũng đủ diên tiết lộn ruột khiến Cửu Độc Thư Sinh ra tay trừng trị rồi! Nhưng nay vì, một là mình đang bị sa cơ thất thế khôn đoán trong những ngày

gần đây, hai là mình đang bị vây trong thạch trận, ba nữa muốn trông vào thế lực của chị em Mạnh Tam Nương để gây thanh thế riêng cho mình, nên Cơ Thiên Khuyết cố nhịn tức, cất tiếng cười lên ha hả rằng:

- Cơ Thiên Khuyết này đã từng thanh minh với phó giáo chủ từ trước, nghĩa là sự hiểu lầm trên Kỳ Liên Sơn đạo nọ xin Phan phó giáo chủ đừng nên để tâm làm gì. Nay Cơ Thiên Khuyết xin tạ tội với Phan phó giáo chủ tại đây vậy!

Dứt lời, Cơ Thiên Khuyết ôm tay lên vái dài với Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ!

Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ, dù sao cũng không phải là nham hiểm như Cửu Độc Thư Sinh, nay thấy người đã chịu xuống nước nhỏ với mình như vậy, trong lòng cũng không nở quá quắt thêm, cũng buông tiếng cười ha hả ôm quyền thi lễ lại rằng:

- Cơ huynh đã nói như thế, Phan Ngộ lẽ nào còn chấp trách làm gì nữa, như thế chẳng hóa ra mình hẹp lượng lắm sao? Vậy từ nay chúng mình không còn ai nhắc đến chuyện này nữa!

Cơ Thiên Khuyết vui vẻ hòa nhã cười nói với Ngọc Tiêu Lang Quân rằng:

- Cơ Thiên Khuyết nay được sự rộng lượng hải hà của Phan phó giáo chủ, nhưng vì hiện nay tôi còn bận hện với một kẻ địch tại Võ Di, đáng lẽ nên lập tức cáo từ rút lui, nhưng nay vì nhận được lệnh sư tử có chuyện ủy thác, nên cũng không ngần ngại gì muốn thỉnh giáo với Phan phó giáo chủ một điều.

Dứt lời, trao luôn bức thư của mình sang cho Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ. Sau khi xem xong, Phan Ngộ ồ lên một tiếng nhẹ, mỉm cười rằng:

- Phan Ngộ đã khéo được một quyển kỳ thư võ học trong ngọn núi Võ Di này, quyển kỳ thư đó mệnh danh là Huyền Huyền chân kinh, và hai vị bảo quý trong võ lâm, nhờ đó được biết ở trong Huyền Băng Lũng trên Bắc Thiên Sơn, có một vị kỳ nhân đang ẩn cư danh hiệu là Huyền Băng Tiên Tử, và Bách Bàn Sơn trên núi Tây Nộ Sơn, cũng có một vị ẩn cư là Vạn Tướng Tiên Sinh, cả hai người này tuổi đã trên trăm, võ học kỳ cao, bởi xưa kia từng bị thương tâm một vết thương lòng gì đó, nên đã cố đi tìm nơi hoang vắng để ẩn tung tuyệt tích trong giang hồ luôn! Cơ huynh chỉ cần làm cách nào gặp được một trong hai người cái thế kỳ nhân này, nói rõ cho họ biết hai vật kỳ bảo là Song tâm bích ngọc và Cửu kết kim hoàn, hiện đều nằm trong tay sư tử tôi, nếu họ bằng lòng hạ sơn xuống giúp sức để cộng diệt Càn Khôn Ngũ Tuyệt, để khiến cho La Sát Giáo lừng lẫy thanh danh từ đây, thì chừng ấy sư tử tôi sẽ lập tức tặng hai bảo vật này cho họ ngay! Bởi vì cả hai vật này đối với hai kỳ nhân Huyền Băng Tiên Tử và Vạn Tướng Tiên Sinh đều có một liên quan mật thiết bí mật, khi họ nghe được tin này, thế nào cũng chịu ra sức ngay. Thêm vào đó, nếu công lực của sư tử của tôi luyện thành công, đừng nói là đấm Tây Đạo Nam Bút không đáng kể, mà còn cho cả vị Chân Đoạt Hồn Kỳ là Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết đi nữa, cũng không có gì phải e ngại!

Cơ Thiên Khuyết im lặng đứng nghe, trong lòng đang tư lự nghĩ, Ngọc Tiêu Lang Quân thỉnh thoảng chuyển sang câu chuyện khác hỏi rằng:

- Cơ huynh vừa rồi nói có một kẻ thù địch nào đó hện tại đây với huynh, vậy có thể thổ lộ với Phan Ngộ này được không?

Cơ Thiên Khuyết nghe hỏi vậy, nhân đà nói với Phan Ngộ rằng:

- Sau cuộc đại hội Tân Cự Càn Khôn Ngũ Tuyệt mở tại Vạn Mai Cốc La Phù Sơn xong, trong lúc Cơ Thiên Khuyết tôi vừa tính rút lui, thì bỗng có một người tự xưng là U mịch thần quân Diêm Nguyên Cảnh dắt theo bốn thủ hạ ăn mặc như ma quái, xông thẳng vào cốc, lên tiếng đòi tảo thanh tiêu diệt sạch hết dư đảng tà giáo La Sát, và đòi truy hồn Tiểu Diện Diêm Bà cùng đoạt mạng Ngọc Tiêu Lang Quân...

Ngọc Tiêu Lang Quân nghe nói như vậy, cau mày suy nghĩ một lúc rồi mới tiếp lời rằng:

- Tên hiệu người này hơi xa lạ, mà ngang nhiên dám ngông cuồng như thế? Chẳng biết hắn có ý muốn tảo thanh bốn giáo hay không? Nhưng ngoại hiệu của sư tử tôi đã gọi là Tiểu Diện Diêm Bà thì hắn không thể nào xưng danh trong bốn chữ U Mịch Thần Quân được!

Cửu Độc Thư Sinh thấy Ngọc Tiêu Lang Quân có vẻ chưa chịu tin những lời mình nói, vội hấp tấp nói rằng:

- Người này cũng ăn mặc đúng hệt như một Đoạt Hồn kỳ, nên cũng đã chỉ danh đòi đầu với tiểu đệ! Thế là một cuộc ác chiến đã xảy ra tại Vạn Mai Cốc, nhưng y sẵn thủ hạ trợ lực, đôi bên đánh hoài vẫn chưa phân

thắng bại, sau mới hẹn lại vào ngày 16 tháng hai tại Võ Di tuyệt đỉnh quyết mở cuộc đấu thư hùng sống chết.

Ngọc Tiêu Lang Quân ồ lên một tiếng, Cơ Thiên Khuyết lại nghiêm nhiên lên tiếng tiếp:

- Nay lệnh sư tử bận bề quan luyện công, và đồng thời lại có việc nhờ Cơ Thiên Khuyết như thế, nhưng hãy để cho tiểu đệ giải quyết xong vụ tranh chấp với tên U mịch thần quân Diêm Nguyên Cảnh xong đã, rồi xin thân hành đi tìm kiếm hai vị tuyệt thế kỳ nhân là Huyền Băng Tiên Tử và Vạn Tướng Tiên Sinh xuất sơn để giúp sức cho quý La Sát Giáo cùng đấu thư hùng một phen với đám Càn Khôn Ngũ Tuyệt cho biết mặt!

Ngoại hiệu chưởng giáo La Sát Mạnh Tam Nương là Tiểu Diện Diêm Bà, vậy thì đã bị ngoại hiệu U Mịch Thần Quân của người ta át thế mất? Nên sau khi Phan Ngộ nói đến bốn chữ đó, lạnh lùng cười tiếp lời rằng:

- Cơ huynh nay đã nguyện bốn ba ngàn dặm về miền Tây cùng lo thù chung mưu đại sự như thế, Phan Ngộ này cũng chẳng cần phải khách sáo cảm tạ gì huynh! Nhưng nay tôi có một việc muốn xin với huynh là cuộc hẹn ngày 16 tháng hai này tại núi Võ Di, Cơ huynh cứ việc yên trí giao vụ tranh chấp U Mịch Thần Quân để Phan Ngộ này lo liệu hộ cho?

Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết thấy Ngọc Tiêu Lang Quân đã bị mình khích động trúng tim đen, trong bụng vui mừng vô ngần, nhưng bề ngoài vẫn không hề để lộ vẻ hờn hỷ của mình, cũng chẳng lên tiếng ngay, cổ ra vẻ trầm ngâm một hồi rồi mới nghiêm trang nói:

- Vốn ra Cơ Thiên Khuyết tôi cũng đâu có hay biết gì chuyện lệnh sư tử lại ẩn cư tại đây? Nên đã vô tình định ước hẹn với U mịch thần quân Diêm Nguyên Cảnh tại đây! Nay chúng mình đã coi nhau như người trong một nhà như thế, ai ra đối phó cuộc hội này cũng thế cả, nhưng trước khi chưa trừ khử được nhóm đại kinh địch Càn Khôn Ngũ Tuyệt là Tây Đạo, Nam Bút, Đông Tăng, Bắc Kiếm và Tiêu Diêu Lão Nhân Đoạt Hồn Kỳ, chúng mình cũng nên tránh bớt việc oán thù, mong trong cuộc hẹn ngày 16 tháng hai tới đây, nếu Phan phó giáo chủ thấy có điểm nào tha được người ta thì cứ việc rộng lượng nói tay...

Ngọc Tiêu Lang Quân không đợi cho Cơ Thiên Khuyết hết lời bèn lên tiếng rằng:

- Vốn ra tôi cũng chẳng có oán thù gì với người ta cả, huống hồ trong lúc thần công của sư tử tôi chưa luyện thành, quả thật tôi cũng không muốn gây rối thêm chuyện gì! Đương nhiên tôi sẽ tuân theo lời khuyên của Cơ huynh hành sự, chỉ cần sao tên Diêm Nguyên Cảnh chịu tự động bỏ hẳn ngoại hiệu U Mịch Thần Quân, ta sẽ tha hẳn khỏi chết trong chưởng lực La Sát âm công hoặc Thất tình tiêu thanh, hay Thập hồn diệu vũ!

Cơ Thiên Khuyết thừa biết U mịch thần quân Diêm Nguyên Cảnh thuộc loại người ương ngạnh kiêu ngạo, như thế thì kể Giá họa giang đông, trực lang cự hổ của mình chuyện này thế nào chả khiến họ mở một cuộc long tranh hổ đấu tương đương?

Sau khi hai người thương lượng xong đầu đuôi, Ngọc Tiêu Lang Quân bèn dẫn luôn Thập Đại Du Hồn lên đỉnh phong để chờ đợi U mịch thần quân Diêm Nguyên Cảnh, còn Cửu Độc Thư Sinh lo bốn ba phong trần lên đường đi về miền Tây để tìm hai vị kỳ khách trong võ lâm là Huyền Băng Tiên Tử và Vạn Tướng Tiên Sinh!

Nhưng trong suốt cuộc hành trình này, Cơ Thiên Khuyết không những không giấu giếm về chuyện ẩn cư của Mạnh Tam Nương, mà còn tận lực nói hết rõ các dự tính bí mật của La Sát Môn giáo, nào hiện đang ẩn náu tại núi Võ Di để khổ luyện những công lực kỳ độc, và nay mai sắp sửa tái xuất trên giang hồ để mở một cuộc thi thổ với các tay quần hùng trong thiên hạ để tranh chức minh chủ trong võ lâm.

Dụng ý của Cơ Thiên Khuyết là muốn bắt tin ẩn cư của Mạnh Tam Nương đến tai nhóm Tây Đạo Đông Tăng Nam Bút Bắc Kiếm và Đoạt Hồn Kỳ trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt, khiến cho đám họ lần tới núi Võ Di nay quyết đấu với vị Hồng phần ma đầu này, như thế có thể tiêu hao thực lực của đôi bên khá nhiều, còn mình chỉ cần tìm được hai vị Huyền Băng Tiên Tử và Vạn Tướng Tiên Sinh, sẽ nói láo là mình đã được Song tâm bích ngọc và Cửu kết kim hoàn, đang tính mang lại biểu họ, thì giữa đường bị Tiêu Diêu Lão Nhân Chung Ly Triết và Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương hợp sức cướp mất! Như thế Huyền Băng Tiên Tử và Vạn Tướng Tiên Sinh thế nào cũng chịu xuất sơn để đối địch với Tiêu Diêu Lão Nhân và Tiểu Diện Diêm Bà ngay, khi ấy mình cứ việc đòn xóc thọc bên này thích bên kia, tiện dịp là mình ra tay trừ khử dần những tay đối thủ lợi hại, rồi vu oan giá họa sang cho người khác, khiến cho họ cứ việc trả thù báo oán, nghĩa là

không một ngày nào được yên tĩnh! Cuối cùng thế nào mình chả mãn nguyện với chí nguyện làm bá chủ vô lâm trong thiên hạ!

Lộ trình của Cơ Thiên Khuyết thoát tiên là đi Huyền Bằng Lũng Bắc Thiên Sơn, sau mới đi Bách Bàn Lãnh Tây Nộ Sơn, vậy chuyến đi này liệu có thành công đúng như những ý niệm độc của Cửu Độc Thư Sinh không? Bút giả tạm ngưng ở đây để quay sang kể về cuộc hẹn hội kinh hồn lạc phách tại đỉnh phong Vô Di.

Vào giữa đêm 16 tháng hai, trăng thanh gió lặng, trên bầu trời không một đám mây, nơi thạch trận ngổn ngang của đỉnh núi Tam Ngưỡng Phong ấy, đã được những môn đồ của La Sát Giáo dọn sạch bằng hết, để lại một khoảng trống có trên năm sáu trượng vuông tròn, những nhân vật giang hồ đang đứng đối lập với nhau ấy cả thảy là 16 vị!

Ngọc Tiêu Lang Quân vẫn ăn mặc như một nho sinh toàn thân trắng xóa, đứng phía sau Phan Ngộ là mười thiếu nữ mặt gầy dẹt mà được xưng hiệu trong La Sát Giáo là Thập Đại Du Hồn!

Còn năm khác, đương nhiên là U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh và bốn thủ hạ đem theo là Trọng tuyên tú tài Cam Hóa Quế, Hồng y hỏa phán Mục Lôi, Đại đầu quỷ vương Tiêu Khôi, Cầu hồn sứ giả Phong Kiệt.

Diêm Nguyên Cảnh thấy Cửu Độc Thư Sinh đã lột hẳn mặt nạ giả, thay đổi lối ăn mặc như vậy bèn cũng cởi bỏ luôn lối Đoạt Hồn Kỳ của mình để phục sức theo lối vương giả U Mạch Thần Quân!

Diêm Nguyên Cảnh không thể nào ngờ rằng kẻ chờ mình trên đỉnh núi Tam Ngưỡng Phong này lại không phải là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết? Mà là một vị thư sinh xa lạ khác đem theo mười thiếu nữ liệt trận ra đón chờ mình!

Tuy U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh từng sống trong địa khuyết gần hai mươi năm trời, lại nữa xưa kia cũng là một hiệp đạo khét tiếng ở Lĩnh Nam!

Sau khi thấy lối ăn mặc đẹp mắt của Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ, và Thập Đại Du Hồn như thế, biết ngay nhân vật trước mắt mình đây cũng không phải tay phàm tục gì? Bất giác cau mày lên tiếng hỏi rằng:

- Túc hạ đây là ai, và chờ ai trên đỉnh phong trong đêm khuya này?

Bởi Ngọc Tiêu Lang Quân đã nghe lời tiếm ngôn của Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, nên sau khi thấy mặt U Mạch Thần Quân và người ta lên tiếng hỏi mình trước vô lối như thế, hừ một tiếng nhẹ rồi lạnh lùng rằng:

- Câu hỏi này đáng lý ta phải hỏi người mới đúng... thế người dắt theo mấy người trông ma không ra ma người không ra người này đến nơi ẩn cư của ta đây để làm gì?

Diêm Nguyên Cảnh thấy đây là nơi ẩn cư của người ta, biết ngay đã hỏi lỗ lòi với người ta, nên tránh không trực tiếp nói thẳng với đối phương, bèn quay về phía Trọng Tuyên Tú Tài rằng:

- Không ngờ nhân vật lừng danh như Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết như thế mà cũng nuốt lời? Sợ không dám lại đây để phó hội!

Phan Ngộ cũng phục ngầm lối trả lời khéo của đối thủ, bèn lạnh lùng rằng:

- Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết vốn là chỗ bạn thân của Phan Ngộ ta, bởi bận việc nên chưa có mặt lại đây, nên tôi đã hộ thay mặt bạn đến phó hội cũng thế?

Diêm Nguyên Cảnh nghe vậy, lùi ngay nửa bước về phía sau, đưa mắt nhìn khắp một lượt toàn thân của Phan Ngộ, trầm giọng rằng:

- À ra túc hạ đây là Ngọc Tiêu Lang Quân trong La Sát Giáo? Và cũng là Phan phó giáo chủ đây?

Phan Ngộ gật gù, cười ngạo mạn lên tiếng rằng:

- Chắc người đây là kẻ không biết trời cao đất rộng Diêm Nguyên Cảnh đây? Nghe nói các người ý chút nghề môn ma quái quỷ môn quỷ đạo gì đó mà dám ngang nhiên đòi đối địch với bản giáo La Sát! Mà còn dám xục xạo trong Vạn Mai Cốc?

Nghe vậy Diêm Nguyên Cảnh biết ngay Cửu Độc

Thư Sinh đã dùng kế di họa Đông Ngô, đảo lộn thị phi, nhưng cũng không ưa gì khẩu khí kiêu căng của Ngọc Tiêu Lang Quân, bèn nghiêm nhiên rằng:

- Vạn Mai Cốc đâu phải nơi cấm địa ở trần gian này! Vậy thì người nào lại không có quyền vào cốc? Lại nữa La Sát Giáo của các người là một tà giáo, làm nhiều điều khuyết đức trái nhân tình, đồng thời các người lại chịu rời bỏ cơ nghiệp để tránh cuộc chạm trán nảy lửa với nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt trong cuộc đại hội Nguyên tiêu! Vậy thì đâu có lý do gì để cấm ta vào Vạn Mai Cốc?

Phan Ngọc cười ngất ngưỡng một hồi rằng:

- La Sát Giáo bởi có việc riêng nên tạm cho giải tán môn đồ, nhưng trong năm sau, nhất định thế nào cũng về lại Vạn Mai Cốc gây dựng khuếch trương lại cơ nghiệp của La Sát Môn, thế sẽ tước đoạt những đầu lâu của Càn Khôn Ngũ Tuyệt để làm lễ tế đàn!

U Mịch Thần Quân nghe vậy bất giác cũng ngăn người mỉm cười nhìn. Ngọc tiêu lang quân Phan Ngọc lại rằng:

- Người đừng nên cười vậy, nếu trong ba năm trời mà nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt còn sống, trong thời gian này, chưa chừng người lại phải bỏ xác trên đỉnh phong này đây là khác!

Trong bốn người thủ hạ của Diêm Nguyên Cảnh, kẻ nóng tính nhất là Đại đầu quỷ vương Tiêu Khôi, khi y thấy Phan Ngọc ăn nói ngạo mạn như thế, đang tính hăm hờ xấn tới, nhưng Diêm Nguyên Cảnh đã vụt ngay tay áo chặn ngay lại, rồi nhìn Phan Ngọc rằng:

- Này Phan giáo chủ, Diêm Nguyên Cảnh này đâu có thù oán gì với người đâu? Chẳng nhẽ tôn chỉ trong La Sát Giáo các người chỉ nhắm vào chuyện chết chóc thôi !

Phan Ngọc lạnh lùng:

- Hừ! La Sát Giáo đâu phải chỉ háo sát sinh như người nghĩ! Nhưng không thể nào dung tha những kẻ dám mạo phạm đến oai danh của bốn giáo! Nếu người muốn được thoát khỏi đỉnh phong trong đêm nay về để mà sống? ít nhất người nên tự động xóa bỏ hẳn bốn chữ ngoại hiệu U Mịch Thần Quân của người mới được!

Diêm Nguyên Cảnh nghe vậy thì ngạc nhiên vô cùng, bèn lên tiếng hỏi:

- Vậy ngoại hiệu U Mịch Thần Quân có gì mạo phạm đến La Sát Giáo sao?

Phan Ngọc bởi nhận thấy giữa hai ngoại hiệu U Mịch Thần Quân và Tiểu Diện Diêm Bà đã có sự xung đột khó nói, nên cau mày ngay mà hầm hầm rằng:

- Ta muốn người bỏ thì người cứ việc nghe lời cho ổn thỏa, hà tất hỏi lời thôi làm gì? Còn không, hãy đem mạng nộp ngay dưới La Sát âm công hay Thất tình tiêu thanh, Thập hồn diệu vũ của ta đây!

U Mịch Thần Quân thấy Ngọc Tiêu Lang Quân không chịu bỏ qua bốn chữ ngoại hiệu của mình, cũng chẳng hiểu duyên cớ tại sao, sau khi trầm ngâm suy nghĩ một hồi, mới chợt hiểu, bất giác phì cười lên!

Tiếng cười này khiến cho Phan Ngọc đỏ bừng cả mặt, thế là mắt trợn tròn lên quát tiếng hỏi rằng:

- Người cười gì vậy?

Dứt lời tay áo thụng thư sinh vụt ngược lên, trong ngọn chướng vung lên ấy, một luồng kinh phong của La Sát âm công đã bủa thẳng tới phía Diêm Nguyên Cảnh!

U Mịch Thần Quân từ lúc rõ thân phận của Phan Ngọc, càng đề cao cảnh giác của mình? Bởi xưa nay trong La Sát Giáo thu môn đệ rất nghiêm nghị, như vậy không đời nào có những tay tầm thường, hai nữa là võ học của Mạnh Tam Nương lại cực kỳ tinh giỏi, đến cả Càn Khôn Ngũ Tuyệt cũng còn e ngại sau này sẽ thành đại họa trong võ lâm! Bây giờ mình đột nhập vào sào huyệt của người ta như thế, đâu dám sơ ý chênh mảng?

Nên sau khi Phan Ngọc phát ra luồng La Sát âm công, Diêm Nguyên Cảnh cũng vội lật chướng bên phải ra, lẽ đương nhiên cũng tụ ngầm công lực, nhưng vì đôi bên còn chưa biết sức nhau như thế nào, nên Diêm Nguyên Cảnh cũng phải dùng chín phần công lực để nghênh địch!

35. Tu La Tam Bảo Và Diêu Vũ Tiêu Thanh

Một ngọn phách không kinh khí và một luồng âm hàn phong sau khi tiếp hợp với nhau, đôi bên đồng cân ngang sức. Ngọc Tiêu Lang Quân không khỏi kinh ngạc về võ học của đối thủ không những không giống nhau, mà còn kinh ngạc hơn về lối chiêu phong của Diêm Nguyên Cảnh, thành linh ngừng ngay tay lại lạ lùng hỏi rằng:

- Người với Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết cùng đồng một môn phái với nhau sao?

Diêm Nguyên Cảnh lắc đầu cười rằng:

- Trong số sư huynh đệ của Diêm Nguyên Cảnh, tuyệt không có người nào tính lang sói như Cơ Thiên Khuyết vậy! Chẳng qua chúng tôi mỗi người được bốn chương về quyền kỳ thư vô lâm của Tu La Tôn Giả là U Mịch Thập Tam Kinh, nên về lối võ học có nhiều chỗ giống hệt như nhau.

Ngọc Tiêu Lang Quân từ từ lấy cây sáo ngọc trong mình ra cầm nhịp trên tay, rồi nhìn Diêm Nguyên Cảnh rằng:

- Cuộc hội đêm nay đây, một là Phan Ngộ ta thay bạn đến phó hội, hai nữa là muốn người bỏ hẳn bốn chữ ngoại hiệu U Mịch Thần Quân, chúng ta đều là những nhân vật trong vô lâm, tốt nhất cứ hành sự theo như qui tắc của giang hồ, chẳng cần khách sáo gì cho nhiều lời vô ích, cũng chẳng cần bàn đến nhân nghĩa đạo đức gì cả! Phan Ngộ chỉ muốn dùng La Sát âm công và cây ngọc tiêu trong khúc nhạc Thất tình tiêu thanh cùng với môn vũ của môn đệ Thập hồn diêu vũ để thỉnh giáo với người! Còn người nếu có bản lĩnh gì đem hết ra mà thi thố tận lực, kẻ thắng sẽ được quyền sai khiến hay ra lệnh cho đối phương phải phục tùng?

U Mịch Thần Quân cười ha hả rồi nhìn từ Phan Ngộ cho đến khắp Thập Đại Du Hồn một lượt gật đầu rằng:

- Diêm Nguyên Cảnh kính xin tuân mệnh! Vậy ta sẽ dùng ngọn binh khí từ lâu đã không dùng đến là cây Diêm la phán (cây bút phê tội của Diêm vương) để thỉnh giáo trước với những tuyệt thế ngọc tiêu của Phan giáo chủ trước!

Dứt lời từ trong người rút ra một cây bút không ra bút, đao không ra đao, dài trên hai thước hai, trông thật một binh khí kỳ lạ vô ngần?

Ngọc Tiêu Lang Quân thấy cây binh khí lạ lùng cũng không dám khinh địch, biết ngay đối thủ chắc giỏi về môn đánh huyết hay điểm huyết! Nên cây sáo ngọc được khê vụt về sau, đôi mắt song song U Mịch Thần Quân, bắt đầu cất bước đi về hướng trái?

Sau khi hai vị cái thế kỳ nhân đi xung quanh mấy vòng, thành linh cả hai thân hình hợp nhất vào nhau, thế là Ngọc Tiêu Lang Quân bắt đầu ra tay trước để tiên chế nhân? Chỉ thấy tà áo trắng phất phơ đẹp mắt lướt nhảy quán quít sang Diêm Nguyên Cảnh?

U Mịch Thần Quân không những võ công tuyệt vời mưu kế cũng cừ giỏi, đâu để cho Ngọc Tiêu Lang Quân cướp quyền ưu tiên như thế! Trong lúc Phan Ngộ đưa tay ra đánh ấy Diêm Nguyên Cảnh cũng tụ hết thần công, vung tay ra một chiêu Lực đạo nguyên sương (sức ngoạn sương mù), cây Diêm la phán bên tay phải cũng đánh ra thế Tà chỉ tam tinh (xéo chỉ ba sao) hóa thành một đám ánh sáng lóe mắt điểm ngay về các đại huyết Thần phong, U môn, Tử cách trước ngực của Ngọc Tiêu Lang Quân!

Phan Ngộ đã thừa biết rằng cây sáo ngọc của mình ra tay đánh, thế nào đối thủ cũng trả đòn cướp đánh ngay, nên không hề nao núng tinh thần, thu ngay thế công, nhượng bộ nhoáng vào thân ra để tránh ngọn chiêu lực Lực đạo nguyên sương của đối phương và những ánh tua tủa của Diêm la phán tìm chỗ trống đột nhập, thế là cây sáo ngọc lại được vung đánh ra những thế rất đẹp mắt như con rắn bạc đang đùa vờn với U mịch thần quân Diêm Nguyên Cảnh!

Diêm Nguyên Cảnh thấy đối thủ cũng không phải tay vừa gì, nhất là những ngọn tuyệt kỹ về cây sáo ngọc được đánh ra trong lúc này, nên bất giác cũng dùng luôn một thế Mạnh thoát thiên la (cổ vùng vẫy khỏi thiên la) vào thân ra ra hơn sáu thước xa, miệng cười rằng:

- Phan phó giáo chủ quả là cao minh, ngoài võ học cao siêu ra còn giỏi cả về từ chương, thế này hình như là giống trong Cao hồn thuần hậu trong Đường thi thì phải?

Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ thấy U mịch thần quân Diêm Nguyên Cảnh quả nhiên cũng biết những thể đánh tinh tuyệt của mình như vậy, trong lòng cũng phục lắm, nên gật đầu cười nói:

- Trong thể này của ta, nguyên được hóa từ trong Bình sa vạn mạc trong thơ xuất trại của Đỗ nhị bộ! Người đã biết được như thế, vậy ta cũng vui lòng cho người xem nốt hai thể tuyệt học là Tinh thủy bình dã khoát (sao nằm dưới khoảng mệnh môn) Nguyệt dừng đại giang lưu (trăng chảy cuộn cuộn theo sông ngòi) xem coi oai lực của nó có hơn Cao hồn thuần hậu không?

Vừa dứt lời, Ngọc Tiêu Lang Quân đã ngậm tụ công lực, vạt tay áo bên tay trái, từ trên quạt lên trên, một luồng kinh phong bay vọt lên theo với một đám đá vụn nhằm hướng Diêm Nguyên Cảnh cuộn cuộn ập tới!

Rồi hét lên một tiếng tung bổng toàn thân lên cao năm trượng, hít hơi thu thể, quay ngược đầu xuống, cây ngọc tiêu trên tay vung tua tua xuống, quả nhiên hóa thành trăm ngàn hành tinh tới tấp ập xuống!

U mịch thần quân Diêm Nguyên Cảnh nào để cho ánh tiêu loang loáng của Phan Ngộ vây bủa mình? Vội dùng ngay một thể thoát hiểm trong tuyệt học của U Mịch Thập Tam Kinh là Tấn ảnh ly hồn (tan hình rời hồn) áo bào phùng phụt tiếng gió, dưới chân đổi bộ ra thể Đảo thái tam tinh (ngược bước theo hình ba sao) nhoáng qua cánh trái vèo sang bên phải, thực ra đây chỉ là những động tác hư không của nửa thân hình phía trên, còn nửa phía dưới thì vững như thái sơn, chân dụng lực nhanh nhẹ như tia điện nhoáng, nhún một cái lui hẳn hơn tám thước, tránh ngay ngọn La Sát âm công mà Phan Ngộ vẫn đặc ý xưa nay cùng sự phối hợp của hai thể Tinh thủy bình dã khoát, nguyệt dừng đại giang lưu của đối thủ!

Phan Ngộ khi thấy tà áo bay phàn phật của Diêm Nguyên Cảnh như vậy, đoán ngay người ta chắc có biến đổi gì đây nên từ trên cao cố đề khí ngừng thần, không phật thể đánh vội!

Nhưng khi thấy thân hình đối phương vừa nhoáng qua bên trái, Phan Ngộ đã đoán lầm, tưởng đâu địch thủ thể nào cũng thoát thân bên cánh phải, nên cười lên một tiếng ha hả, cây ngọc tiêu trên tay vung tua tua kèm theo những kinh phong từ trên bao trùm xuống cánh phải của địch thủ?

Nào hay khi ánh sáo tới tấp chụp xuống lại đều bị lọt vào bẫy không hết, thành linh thấy Diêm Nguyên Cảnh với cây binh khí Diêm la phán đánh sang với thể Họa long điểm tinh (vẽ rồng điểm mắt) nhắm ngay bả vai của Phan Ngộ điểm tới!

Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ thấy đối phương thoát thân nhanh nhẹ và trả đòn mau chóng như thế, trong bụng cũng ngậm cảm phục vô cùng, thầm nghĩ nếu mình không bị nhục về tay Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết tại Kỳ Liên Sơn đạo nọ, để rồi cố trí khổ luyện thêm và gần đây lại được quyển kỳ thư võ lâm Huyền Huyền chân kinh, chắc có lẽ đêm nay bị bại về vị U Mịch Thần Quân này mất?

Trong lúc mãi suy nghĩ ấy, cây Diêm la phán đã thấy đến sát bả vai mình, Phan Ngộ vốn là kẻ nghệ cao bạo phổi né đầu nhoáng tránh sang bên phải, chưởng bên trái lật ngược lên thò ngay ba ngón tay, nhót về phía Diêm la phán của địch.

U Mịch Thần Quân thấy vậy, dở cười dở khóc, nhưng cây Diêm la phán đã lỡ trốn quá đà, thu lại không kịp!

Cả đôi bên trong cuộc sơ dụng này, đều đã nhìn nhận sự trí dũng kiên toàn của đối thủ, quả thật cũng khó đấu lắm! Nên Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ trong lòng đã sinh nghi, cho rằng Diêm Nguyên Cảnh không chịu thu ngay thể về ấy, chắc có ẩn ý gì đây, nghĩ vậy nên liếc nhanh mắt lại cây Diêm la phán!

Không ngờ trong cái nhìn chớp nhoáng ấy, khiến cho Ngọc Tiêu Lang Quân ngẩn người cau mày!

Thì ra trong cây binh khí kỳ lạ ấy, thành linh trên mũi đã có thêm ba lưỡi móc nhọn từ hồi nào rồi!

Loại Diêm la phán có thể ngậm ngậm chứa đựng móc nhọn như thế, tất không phải loại binh khí thường gì, Phan Ngộ thấy thế nên lập tức vội thu ngay thể nhót của mình lại!

Nhưng Diêm Nguyên Cảnh nào có chịu dễ yên? Cây Diêm la phán đẩy thẳng tới rồi ngoáy ngược lên, dù cho Phan Ngộ có lạnh tay đến đâu đi nữa? Ngón tay giữa cũng đã bị lưỡi móc cửa trúng một đường! Sâu thấy xương, máu chảy lênh láng, cau mày vì bị xót, may cũng còn nhanh tay, không mất một ngón tay là khác?

Không để lỡ cơ hội tốt, lập tức Diêm Nguyên Cảnh dùng luôn các thế Chỉ lộc vi mã (chỉ mai thành ngựa), Thọ dương điểm tráng, Hàn tín điểm binh, liên miên đánh ra ba thế, cả một vùng ánh sáng ảo ảnh, oai thế vô biên, khiến cho vị La sát phó giáo chủ, kẻ lừng danh như Ngọc Tiêu Lang Quân phải giở luôn ngọn Yển thanh thập bát thiểm phiên khinh công ra né tránh, thối lui cuống quít!

Cả hai quần thảo trên ba mươi mấy hiệp, thỉnh linh U Mịch Thần Quân vọt bổng lên như một con hạc và Ngọc Tiêu Lang Quân cũng vèo thân ra cùng một lúc, Diêm Nguyên Cảnh đưa tay chỉ Phan Ngộ rằng:

- Phan phó giáo chủ, nếu chúng ta cứ đánh như thế này đến ba trăm hiệp cũng chưa chắc gì phân thắng bại được? Vậy Diêm Nguyên Cảnh bây giờ xin lĩnh giáo thử về những môn tuyệt học Thất tình tiêu thanh và Thập hồn diệu vũ để làm cuộc kết thúc cuộc gặp gỡ đêm nay vậy?

Ngọc Tiêu Lang Quân lạnh lùng cười rằng:

- Nếu vậy thì người sẽ được chết sớm thêm một chút!

U mịch thần quân Diêm Nguyên Cảnh cười rằng:

- Ta cũng biết thứ tiêu thanh, diệu vũ của người không phải thứ tầm thường gì, oai lực chắc phải kỳ mạnh! Nhưng Tu La Tam Bảo trên thân ta, tin chắc cũng không phải loại báu vật thường phạm. Vậy xin đừng ngại, cứ việc thẳng tay, ai bị thua, chừng ấy mới chịu tâm phục khẩu phục được!

Dứt lời, bèn từ trong mình lấy ra Tu la bạch cốt thối, Lãnh diễm tu la vồng, và ngấm ngấm chuẩn bị luôn Tu la cửu hàn sa.

Thế là Thập Đại Du Hồn bắt đầu tụt hết khăn đỏ trên thân, múa lên những vũ điệu kỳ lạ theo tiếng sáo của Ngọc Tiêu Lang Quân diễn tiến.

Đối với loại trận như thế này, không những Diêm Nguyên Cảnh coi không ra gì, mà cả đến Trọng tuyền tú tài Cam Hóa Quế cũng phải nực cười, nhưng họ đâu có ngờ rằng những da thịt nảy nở của Thập Đại Du Hồn đều chế bằng da người giả, trong đó lại chứa nhiều thuốc kỳ độc như phấn và nước?

Tuy nguy cơ đã bao trùm hết phía người của Diêm Nguyên Cảnh? Tính mạng có thể mất ngay trong nháy mắt! Nhưng Ngọc Tiêu Lang Quân cũng chưa từng ném qua mùi vị của Tu La Tam Bảo ra sao? Đâu có thể biết được Tu la bạch cốt thối, khi thổi lên có thể khiến tâm thần kẻ nghe vất vưởng, Tu la cửu hàn sa tung ra, có thể khiến cho người ta lạnh buốt thấu xương tủy, nhất là chiếc lưới Lãnh diễm tu la vồng, có thể nói là bá đạo trong giang hồ, khi tung ra, chu vi có thể bao phủ trong hai trượng vuông tròn, nếu người nào bị chụp trúng vào trong đó, trong chớp mắt có thể chỉ còn lại bộ xương trắng!

Giữa lúc đôi bên chưa biết tính cách gì để mò trúng yếu điểm của nhau ấy, thì tiếng sáo Thất tình tiêu thanh của Ngọc Tiêu Lang Quân đã tấu đến chỗ Hỉ, Nộ, Ai, Bi, ái, ô, Dục và Thập Đại Du Hồn cũng nhịp nhàng theo hiệu lệnh, múa những vũ điệu quay cuồng, nhưng chỉ trong nháy mắt, các chất độc từ phấn cho đến thứ nước, bùng tỏa ra về khắp phía đám U mịch thần quân Diêm Nguyên Cảnh. Sự đột kích này hoàn toàn ngoài sức tưởng tượng của phía Diêm Nguyên Cảnh.

U mịch thần quân Diêm Nguyên Cảnh thấy đối phương bắt đầu hạ sát thủ như thế, liền phát luôn Tu La Tam Bảo rồi sau tiếng hú của Tu la bạch cốt thối vang lên, trên Tam Ngưỡng Phong, lập tức một đám đông kỳ khách vô lâm đều bị các chất phấn độc nước độc cùng với Lãnh diễm hàn sa đánh trúng, thét lên những tiếng thê thảm rồi lăn đùng ra mặt đất!

Những tiếng thê thảm và những nhân vật ngã ra mặt đất ấy là những ai? Tính mạng của Ngọc Tiêu Lang Quân và U mịch thần quân Diêm Nguyên Cảnh ra sao? Bút giả xin tạm ngừng tại đây, để kể tiếp về Thiểm Điện Thần Khất và tiểu hiệp Thượng Quan Linh.

**

Sau khi Thiểm điện thần khất Gia Minh và Thượng Quan Linh ở Vạn Mai Cốc từ biệt U mịch thần quân Diêm Nguyên Cảnh ra đi, họ bèn chiêu theo lời hẹn ước nhắm về hướng Hồ Nam, Quảng Tây để truy tâm Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết.

Nhưng Cơ Thiên Khuyết sau khi lừa đảo Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ tại Võ Di, bèn đi ngay Bắc Thiên Sơn và Tây Nộ Sơn để tìm kiếm Huyền Băng Tiên Tử và Vạn Tướng Tiên Sinh, vì thế Gia Minh và Thượng

Quan Linh lùng khắp hai tỉnh Hồ Nam và Quảng Tây đều không thấy tung tích Cơ Thiên Khuyết đâu hết, mà cả cho đến U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh cũng mất liên lạc luôn?

Thời gian cứ vậy thoăn thoắt trôi mau, chớp mắt đã hơn năm qua, Thiểm điện thần khất Gia Minh vẫn dắt theo Thượng Quan Linh đi lùng kiếm Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết khắp nơi, họ ước sao độ hóa nổi con người hung bạo số một này theo đúng lời căn dặn của Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết! Nhờ cuộc phiêu bạt nay đây mai đó, mà cây Phong ma đồng đoạt hồn bảo kỳ đã trừ không biết bao nhiêu kẻ tàn bạo trong mấy tỉnh Đông Nam! Còn tiểu hiệp Thượng Quan Linh cũng càng ngày càng lớn thêm, thân hình bắt đầu nảy nở cao lớn thành một thanh niên anh phong凛凛 liệt!

Hôm ấy, Thượng Quan Linh theo Gia Minh đi du hiệp về miền Triết Đông, luôn tiện tạt ngang vào Thiên Đài Nhai Đãng Gian thăm luôn Nam bút Gia Cát Dật, nhưng cửa động đóng kín buồn tênh, vị Gia Cát tiên sinh không biết đã đi về đâu?

Thượng Quan Linh bèn cười nói với Gia Minh rằng:

- Nam bút Gia Cát Dật lão tiên bối thường ngâm câu thơ Danh bài Tây Đạo Đông tăng hậu, Gia tại Thiên Đài Nhai Đãng Gian! Tại sao cả hai lần đến đều không được gặp vị Nam Bút Gia lão tiên bối này kìa!

Thiểm điện thần khất Gia Minh cũng ngạc nhiên rằng:

- Theo đồn, những hạng cao nhân tuyệt thế như Càn Khôn Ngũ Tuyệt này, rất ít khi rời khỏi sơn cốc của mình đi đâu, huống hồ trong cuộc đại hội nguyên tiêu năm ngoái tại Thiên Hương Ấu ở Vạn Mai Cốc La Phù Sơn, từ Tây Đạo Đông Tăng Nam Bút Bắc Kiếm, và Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết, họ chẳng đã tỏ ý không muốn can thiệp đến chuyện rắc rối trên giang hồ đấy sao? Gần đây trong võ lâm có chuyện gì xảy ra đâu? Tại sao chúng mình lại không gặp được Gia Cát đại hiệp ở đây?

Thượng Quan Linh cười rằng:

- Những bậc lão tiên bối này, họ đến như rồng bay, đi như báo ẩn, cử chỉ hành động của họ luôn luôn khiến người ta khó lường đoán nổi, không chừng Gia Cát lão tiên bối vẫn còn ở trên núi Côn Lôn với Chung Ly lão nhân cũng nên!... Nhắc đến vị kỳ nhân Chung Ly lão này, tiểu bối lại nhớ đến ngọn Vân phiêu điện thiểm thân pháp của lão đã truyền dạy quả thật tuyệt diệu vô cùng, ông ta đối với tiểu bối đây thật tốt quá! Không biết ngài có nhớ đến ông ta không? Riêng tiểu bối thì nhớ ông ta vô kể!

Thiểm điện thần khất Gia Minh cười rằng:

- Đừng nói là Chung Ly lão nhân đã tặng cờ và truyền hiệu, ân cao nghĩa hậu đối với tôi? Chỉ nội tính tình và tấm lòng rộng lượng khoan dung vô bờ bến ấy, cũng có thể khiến người ta ghi nhớ đời đời rồi!

Thượng Quan Linh nghe vậy mừng lắm cười rằng:

- Nếu ngài cũng mong nhớ vị Tiêu Diêu Lão Nhân ấy, thì mọi sự dễ dàng ngay tức khắc! Hơn nữa bây giờ mình đi đâu mà tìm cho ra vị hung thần Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết ấy, chuyện này thật còn khó hơn xuống đáy biển mò kim? Mà những kẻ hung ác bại hoại ở miền Đông Nam hầu như đã bị chúng mình tận diệt sạch hết, nhân dịp này, tội gì mình không cất bước giang hồ lên miền Tây Bắc một chuyến để du hiệp miền Tây, một có thể luôn tiện đi thăm Chung Ly lão tại Côn Lôn, hai lại tiện đường về miền Nam Cương, cũng có thể gặp sư phụ của vân bối và Thiên Si đạo trưởng vẫn kể xem sao?

Thiểm điện thần khất Gia Minh cũng tự nhận thấy mình đã làm được nhiều việc thiện tại miền Đông Nam này, theo lý cũng có thể đem hết những sở học của mình lên miền Tây Bắc hành hiệp phò cứu lương dân để tăng thêm công đức? Huống hồ lại có dịp thăm viếng vị Chân Đoạt Hồn Kỳ là Chung Ly lão nhân, Tây đạo Thiên Si, cùng Nam cương ẩn hiệp Tạ Đông Dương, nên bằng lòng ngay sự đề nghị của Thượng Quan Linh!

Nhưng họ vừa ra khỏi tỉnh Triết Giang và bắt đầu vào biên giới An Huy, thì chuyện lạ đã xảy ra. Khi Thượng Quan Linh vừa đến một khu rừng nọ, chợt thấy trong rừng có một cây cờ đoạn đỏ cũng vẽ sọ người trắng và hai xương chéo bị xé toạc thành hai mảnh, mà trên lá cờ ấy cũng có những chữ thêu Hồng phấn vương hầu, giống hệt cây cờ Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ như cây của Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết đã tặng cho Thiểm điện thần khất Gia Minh dạo nọ ?

Thiểm điện thần khất Gia Minh thấy vậy nhủ cặp lông mày lại suy nghĩ, còn Thượng Quan Linh đưa tay rút luôn cây cờ bị xé lên cầm trên tay, bèn phát hiện thêm một tờ giấy trắng cuốn trên cán cờ, bèn gỡ ra xem, thấy đề rằng:

Với cây cờ này làm tiêu chuẩn, hãy đi về hướng Đông, Nam, Tây, Bắc, mỗi hướng hãy đi đúng chín chín tám một bộ!

Thượng Quan Linh xem xong, nhảy hẫng người lên nói:

- Không lẽ chuyện kỳ lạ giống vụ Bạch Long Đồi xưa kia đã từng xảy ra ở đây? Tôi không tin trong rừng này lại có một số nhân vật lừng danh trong võ lâm bị thiệt mạng như vụ Bạch Long Đồi trước kia?

Thiểm điện thần khất Gia Minh cười nhạt xong, lạnh lùng rằng:

- Từ ngày Tân Cự Càn Khôn Ngũ Tuyệt mở cuộc hội nguyên tiêu tại Vạn Mai Cốc La Phù Sơn xong, cả một năm trời nay quả đã thanh nhàn vô sự, nay nghiêm nhiên lại có ông bạn nào trong giang hồ dám khiêu chiến với Đoạt Hồn Kỳ, quả thật chuyện vui đùa đã khiến đến đúng lúc với chúng mình đây. Vậy Thượng Quan hiền đệ hãy lo đề khí hộ thân, đừng để quân gian manh lúc mình chênh mảng ra tay đánh úp thành lỉnh! Hiền đệ hãy đi lòng phía Tây Bắc, còn phía Đông Nam hãy để tôi lo, chín chín tám một bộ ngoài đó có chuyện gì lạ xảy ra?

Thượng Quan Linh đương nhiên tính háo kỳ còn hăng hơn Thiểm điện thần khất Gia Minh, lại càng không ngán sợ chuyện, nghe nói vậy liền nhoáng thân đánh vào một cái, lướt hẫng qua mấy cây cỏ thụ, tung mình về hướng Tây, chẳng bao lâu, từ hướng Bắc quay về, thấy Gia Minh cũng từ hướng Đông qua về, bèn lên tiếng cười gọi lớn rằng:

- Kính thưa Gia lão tiền bối, tiểu tử có thể đoán biết ngài đã xem thấy một đôi Long hổ cương hoàn bị móp bẹp nằm ở mạn rừng phía Đông, còn ở phía Nam thì chắc ngài đã thấy một cây bút lớn bị bửa làm đôi!

Thiểm điện thần khất Gia Minh hơi kinh ngạc, đang tính hỏi Thượng Quan Linh làm sao lại đoán trúng được như thế? Thì Thượng Quan Linh đã đem những đồ vật nhặt được lại phía Tây Bắc vứt ngay xuống đất, thì ra là một cây Vân phát bị trụi nhẵn lông ngựa, và một cây Tam chỉ kiếm bị gãy!

Thượng Quan Linh chỉ cây kiếm gãy và cây phát trần trụi dưới đất, cười lên rằng:

- Thưa Gia lão tiền bối, đây không biết là tên vô liêm sỉ nào lại cả gan dám chơi trò trẻ con như thế này với chúng mình, không biết chúng có dụng ý gì trong này không biết?

Thiểm điện thần khất Gia Minh trên tay cầm ngọn kiếm gãy và cây cán phát trần ấy, mắt có vẻ đăm chiêu nghĩ ngợi, chứ không được vui vẻ tươi tỉnh như Thượng Quan Linh, rồi từ từ Gia Minh lên giọng trịnh trọng nghiêm trang rằng:

- Thượng Quan hiền đệ chớ nên coi thường sự kiện trước mắt này, theo tôi đoán thì sau cuộc trầm lắng trong giang hồ bấy lâu, có lẽ trong võ lâm lại có kỳ nhân nào xuất hiện và đang gọi trận với Càn Khôn Ngũ Tuyệt!

36. Ngũ Tuyệt Nhân Bì

Thượng Quan Linh nghe vậy, cũng ngược mày hỏi rằng:

- Ngài đã nói vậy, thì vị kỳ nhân này là ai? Phải chăng là kẻ ẩn náu biệt tăm biệt tích là sư tử đệ Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương và Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ? Hoặc là tên độ không hóa, giết không xong, chạy thì nhanh, trốn lại khéo, tức là tên Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết lại tái xuất giang hồ để gây rối loạn nữa đây chăng?

Thiểm điện thần khất Gia Minh trầm tư một lúc rồi cau mày rằng:

- Trong hai nhân vật này, đều rất có thể là họ lừa, hoặc là những nhân vật khác cũng chưa biết chừng? Nói tóm lại, bất luận họ thuộc loại nhân vật nào đi nữa, mà đã dám ngang nhiên khiêu chiến với cánh mình thế, chúng mình không thể nào không chuẩn bị phòng hờ sự mưu tính ngấm ngầm của chúng, nhất là trong cuộc

hành trình đi miền Tây này, phải đặc biệt để ý tất cả mọi sự kiện khả nghi có thể đưa đến những mưu hại của đối phương!

Dứt lời hai người vẫn tiếp tục lên đường, nhưng khi đến giao giới của ba tỉnh An Huy, Hồ Bắc, Giang Tây, thì lại có kẻ lạ kiêu kiêu khiêu khích?

Địa điểm vẫn là nơi rừng rậm âm u, thời gian cũng thuộc về thói quen của những người giang hồ hành sự, nghĩa là vào khoảng canh hai!

Một khu rừng hiểm ác, cảnh sắc thê lương, tứ bề trập trùng những ngôi hoang trũng (những mồ mả lớn lộng lầy) vô chủ, cộng thêm trăng mờ bị mây che, càng hiểu rõ cảnh âm u thâm đạm, khiến kẻ nhìn hơi khó chịu!

Thiểm điện thần khất Gia Minh nghiêng đầu nói với Thượng Quan Linh rằng:

- Nay Thượng Quan hiền đệ, tôi đã lâu ngày không đi ngang đây rồi, vậy cậu xem thử coi những ngôi mộ hoang trũng trũng điệp điệp đây phải chăng chúng mình đã đến gần nơi Cửu U Địa Khuyết của vị U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh đó không?

Thượng Quan Linh lắc đầu rằng:

- Dạ thưa Cửu U Địa Khuyết nằm dưới Vạn Tính Công Phần cơ a, cách đây còn khoảng bảy, tám chục dặm xa! Xưa kia Gia lão tiên bối chẳng đã từng cứu vị U Mạch Thần Quân tại đó? Sao ngài còn nhận không ra? Vạn Tính Công Phần nhiều mồ mả hơn đây, cảnh sắc cũng có phần âm u rừng rợn hơn đây nhiều!

Thiểm điện thần khất Gia Minh gật đầu cười, vừa chực lên tiếng, đột nhiên phía đằng sau một tiếng kỳ lạ nổi lên và một ngọn gió đánh tới!

Thượng Quan Linh vốn đã được Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết truyền cho ngọn tuyệt kỹ Vân phiêu điện thiểm, còn Gia Minh lại tự có ngọn Thiểm Điện thân pháp trong người, đều là những ngọn khinh công thượng thặng có thể ngao thị trong giang hồ đương kim, nên khi nghe có tiếng động lạ, chỉ thấy cả hai nhoáng vào một cái chia hản hai bên tả hữu vọt ra xa trên bảy thước.

Nhưng sau khi chân hai người vừa chạm mặt đất, bất giác cả hai cùng bật cười với nhau, thì ra một con dạ điểu lớn bay ngang qua đầu hai người!

Thiểm điện thần khất Gia Minh vừa lên tiếng được bốn chữ Thượng Quan hiền đệ, thì đằng này Thượng Quan Linh đã vô cùng ngạc nhiên đưa tay chỉ về hướng trước, nơi cách xa chừng hai, ba trượng ấy nói với Gia Minh:

- Ngài xem kìa, hình như bộ xương khô đằng kia biết nhúc nhích thì phải!

Thiểm điện thần khất Gia Minh nhìn theo lối chỉ của Thượng Quan Linh, thì ra trên bãi cỏ hơi cao, bộ xương người đầy đủ chân tay nằm trên bãi cỏ! xương khô mà Thượng Quan Linh nói mới trông thấy động đấy, thật là một việc lạ lùng?

Trong lúc Thiểm điện thần khất Gia Minh chăm chú nhìn bộ xương khô ấy, quả nhiên thấy nhảy lên hai tấc, rồi lại rớt vào trong đám cỏ gần đấy!

Thượng Quan Linh chuyển này thấy càng rõ hơn, vừa nghiêng đầu ghé vào tai Gia Minh buột được tiếng:

- Gia tiên bối, đột nhiên coong một tiếng, cả cỗ xương khô ấy thành linh hồn thẳng lên vọt hần lên bảy thước cao, đứng ngay vào trong lùm cỏ!

Thoạt tiên cả hai người tưởng đâu là những nhân vật nào trên giang hồ cố ý làm trò ma quái như thế, để thi hành âm mưu thủ đoạn gì chẳng? Nhưng khi thấy bộ xương khô đứng yên đầu đó, rõ ràng có nhiều khớp xương hầy còn dính những miếng thịt chưa rửa hết, máu me thịt nát tơi bởi, khiến cho kẻ nhìn muốn lợm giọng nôn mửa, không ớn mà nổi da gà lạnh người!

Sau khi bộ xương khô ấy đứng sững một hồi, trái hản với ý nghĩ của Gia Minh là không nhảy tới để dọa nạt hay cào cấu, mà hai tay xụi lơ xuống, nhót từng bước một về phía sau rút lui, trông ghê rợn lạ lùng!

Gia Minh và Thượng Quan Linh thấy vậy đều sinh nghi, bởi nếu bộ xương khô này mà do nhân vật nào trên giang hồ giả dạng thì một là không xâm phạm đến mình, hai lại tuyệt đối không thể nào đến tuyệt độ thần diệu như thế, giống hệt như quỷ nhập tràng.

Ngay trong lúc Thiểm điện thần khát Gia Minh và tiểu hiệp Thượng Quan Linh chưa phân tích rõ được đó là người hay ma ấy? Thì bộ xương đó nhót xa hẳn trên bốn trượng, thỉnh thoảng quay nhanh mình, lưng đưa về phía Gia Minh, bộc phát một tiếng cười quái dị ghê người!

Sau lưng ấy, ngang nhiên đã hiện mấy chữ có lân tinh (chất sáng về đêm), tuy cách trên bảy trượng xa, nhưng nhờ tứ bề đều tối mờ, nên những chữ viết bằng lân tinh ấy hiện rõ ràng:

Nhược kiến Càn Khôn Ngũ Tuyệt, thỉnh lai Vạn Tính Công Phần! (nếu muốn gặp nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt, xin mời lại bãi tha ma tại Vạn họ nghĩa địa).

Sau chót thêm một hàng tám chữ nhỏ là: Cửu U Địa Khuyết chủ nhân kính bạch!

Sau khi tình trạng biến hiện như thế, hai người mới vỡ lẽ đây quả do nhân vật giang hồ nào đã bày trò. Chắc nhiệm vụ họ chỉ cốt báo tin, nên mới chưa xâm phạm đến cánh mình?

Nhưng thân pháp của người xương khô quả nhanh thật trong chớp mắt đã biến mất tăm dạng, khiến cho Gia Minh và Thượng Quan Linh không sao đuổi bắt kịp!

Thượng Quan Linh cau mày một lúc lại ngạc nhiên hỏi rằng:

- Thưa tiền bối, Cửu U Địa Khuyết chủ nhân, bộ không phải là U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh đó ư? Văn bối còn nhớ trong cung điện như quỷ phủ đầy rẫy những hơi ma tử khí ấy, toàn là một cung điện treo lủng lẳng những đầu lâu xương người, và còn hai câu đối: Nhược hưởng vô lâm cầu tuyệt nghệ, Thả lai địa khuyết bá thần quân!, đến cả những loại chén bát đĩa, đều được Trọng tuyền tú tài Cam Hóa Quế đi Giang Tây đặt làm thành những xương người đầu lâu rừng rợn, thật là một nơi hơi ma tử khí âm u, vậy các tiền bối trong Càn Khôn, họ đâu chịu lại đây để tụ họp? Còn nói về phần chúng mình đây, tuy mới cách xa với U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh tại La Phù Sơn hơn năm nay, dù cho muốn gặp chúng mình đi nữa, tại sao không thân hành đích thân xuất hiện? Hoặc phái các tay thủ hạ đưa thư đến? Khi không lại đi giả trò huyền hoặc như vậy để làm gì? Ngài thử suy nghĩ kỹ xem, theo văn bối thì thế nào cũng có chuyện bí ẩn gì trong này đây!

Thiểm điện thần khát Gia Minh suy nghĩ một chập mới gật đầu rằng:

- Thượng Quan hiền đệ nghĩ thế cũng phải! Diêm Nguyên Cảnh tuy ngoại hiệu U Mạch Thần Quân sống lâu năm tại Cửu U Địa Khuyết, tất cả những lễ lối hành động, không tránh khỏi có tính chất ma quái kỳ dị? Nhưng đối với mình, không nên dùng đến trò này mới phải! Nay Vạn Tính Công Phần lại cách đây chừng bảy tám chục dặm đường, với sức tài nghệ trên người chúng mình đây, dù có gặp những mưu kế gian tà gì đi nữa? Mạo danh để lừa bẫy, cũng chẳng có gì đáng ngại, vậy chẳng thà mình cứ y theo lời hẹn tới, bái hội thử xem kẻ xưng Cửu U Địa Khuyết chủ nhân là ai? Nhưng chúng ta đừng nên quá ỷ vào tài mà cần phải thận trọng mới được!

Thượng Quan Linh mỉm cười gật đầu nhận lời ngay, thế là một già một trẻ lo cấp tốc rảo bước lên đường. Trong cuộc trình của nhân vật nổi danh trong giang hồ này, lẽ đương nhiên cũng chẳng mất bao nhiêu thời giờ, nhưng Gia Minh vì sợ trong đêm tối, dễ bị kẻ địch lợi dụng ra ta, nên cuộc hành trình bị chậm hẳn với công cuộc đề phòng, mãi khi trời sáng bạch, mới nhận thấy bãi tha ma của Vạn Tính Công Phần hiện rõ hoàn toàn trước mắt!

Thượng Quan Linh đoán ngay ra dụng ý của Gia Minh, bèn mỉm cười rằng:

- Thưa Gia tiền bối, trong cung điện dưới Cửu U Địa Khuyết ấy, luôn luôn có những ngọn đèn sọ người được thắp sáng trưng, suốt năm không hề có ánh nắng rọi vào! Chúng mình đã đến đây, thế mà Địa Khuyết chủ nhân chưa thấy ra tiếp đón, không lý lại muốn thử tài chúng mình xem có cách gì vào cung điện quỷ phủ đó sao?

Xưa kia, Thiểm điện thần khát Gia Minh từng giải cứu cho U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh dưới Cửu U Địa Khuyết tại Vạn Tính Công Phần, đồng thời được luôn bốn tờ văn kinh trong bộ U Mạch Thập Tam Kinh, và chút ít Vạn diệu đơn sa, chuyện cách đây đã hơn hai mươi năm, những võ công tuyệt học trong

Mịch Thập Tam Kinh ấy, tuy mình đã thuộc như hết, còn Vạn diệu đơn sa thì đem cứu nhân độ thế, đối với ngôi Vạn Tính Công Phần từ đó trở đi đâm xa lạ hẳn!

Hơn nữa Diêm Nguyên Cảnh lại sửa chữa lại những lối ra vào của ngôi phủ này, nên càng khiến cho Thiểm điện thần khất Gia Minh nhận không ra lối vào bất giác cau mày hỏi Thượng Quan Linh rằng:

- Thượng Quan hiền đệ, tôi xem cảnh sắc đây đều đã mơ hồ xa lạ như một giấc mơ cũ từ thuở nào rồi? Thế năm kia hiền đệ cùng đi chung với Độc cước truy phong Nhân tâm thần khất Phương Kỳ tới Cửu U Địa Khuyết chắc lối vào phủ còn nhớ rõ chứ?

Thượng Quan Linh gật đầu cười, bỗng nhớ ngay đến lời nói xưa kia của U Mịch Thần Quân là từng tu sửa hết các cửa ngõ, mỗi ngày thay đổi theo thời khắc, dù cho chủ cũ của ngôi Cửu U Địa Khuyết sống lại là Tu La Tôn Giả có đến đi nữa, cũng không sao tìm được lối vào địa khuyết dễ dàng được!

Thượng Quan Linh nghĩ đến đây, cũng bất giác cau mày nghĩ lại cảnh cùng đi với Độc Cước Truy Phong dạo nọ, và cách thức mở cửa bí mật của Phong Kiệt để đưa hai người vào địa khuyết bằng cách dùng phách không chưởng đánh ngay vào bức thạch tượng thứ hai trong đỉnh mã cao lớn!

Công lực Thượng Quan Linh giờ đây đâu còn yếu kém như xưa kia nữa, ào một tiếng phách không chưởng cuồng mạnh được tiểu hiệp đánh thẳng vào ngực bức thạch tượng thứ hai. Ình một tiếng đá vụn bay tứ tán, bức tượng muốn đổ hẳn luôn, nhưng sao quái lạ! Chẳng thấy cửa ngõ nào mở cả?

Thượng Quan Linh vừa buông hơi thở dài, đột nhiên một tiếng người kỳ lạ, phảng phất như từ dưới gầm của Vạn Tính Công Phần đưa lên, tuy mơ hồ lí nhí, nhưng tai cũng nghe rõ ràng rằng:

- Thượng Quan Linh! Bộ ngươi quên hết những giấc thông lệ của Cửu U Địa Khuyết này rồi sao? Mỗi đêm chỉ có thể gặp khách vào khoảng từ canh ba đến canh năm, còn ngoài giờ ấy ra là dành riêng cho khách thập phương đi thăm mộ cúng diếu cơ mà?

Sau khi lắng tai nghe, Thượng Quan Linh nhận thấy tiếng nói kỳ dị này được truyền ra trong vòng chu vi mười trượng vuông, nhưng lại nhận không ra phương hướng nhất định của nó. Thượng Quan Linh cũng bèn lên tiếng truyền rằng:

- Vị nào đã lên tiếng, nay Thượng Quan Linh và Thiểm điện thần khất Gia Minh đã y hẹn đến viếng, sao không chịu hiện thân ra gặp mặt nhau?

Vừa dứt lời, tiếng nói kỳ lạ lại nổi lên rằng:

- Thượng Quan Linh, ngươi hà tất phải đề khí truyền thanh làm gì để đến nỗi hao hơi tổn sức như thế? Vì lối kiến trúc đặc biệt của Cửu U Địa Khuyết đây ngươi chỉ việc nói nhỏ tiếng đến đâu đi nữa, dưới này cũng có thể nghe rõ ràng từng chi tiết nhỏ được...

Thượng Quan Linh cảm thấy người này có vẻ khoác lác nên cố ý cắt ngang tiếng nói của đối phương, tiếp lời rằng:

- Người bạn nào hà tất phải ngông cuồng như thế, ta muốn biết danh tánh của các hạ, tại sao không chịu ra gặp mặt?

Trong tiếng nói không đề tụ đến chân khí để truyền tiếng ấy, quả nhiên đối phương đã nghe rõ, lại nghe tiếng quái lạ trả lời rằng:

- Ta đây là Cửu U Địa Khuyết chủ nhân, vậy vào canh ba đêm nay, trên bãi tha ma Vạn Tính Công Phần, ta sẽ dùng bạch cốt tiếp tân, thanh linh nghênh khách!

Dứt lời, không còn một tiếng động gì khác.

Thượng Quan Linh ngẩn người ngạc nhiên, vừa tính quay thân hỏi Thiểm điện thần khất Gia Minh đã nhẹ xua tay ra dấu, đột nhiên dùng ngay khinh công tuyệt thế của mình, chiếc áo dài đen đã vụt một tiếng, nhấp nhোang hai lần, người đã vọt ra xa khỏi trên mười trượng!

Thượng Quan Linh lại càng ngẩn người thêm, chỉ còn nước cũng tung mình đuổi theo sau đuôi, hai người lại đi khoảng chừng hơn mười trượng nữa, Thiểm điện thần khất Gia Minh mới ngừng bước lại rằng:

- Cứ theo vừa rồi hiền diệt nói nhỏ như vậy đối phương đã nghe rõ như thế, chắc họ đã bố trí sẵn đâu vào đấy vậy tốt hơn hết chúng mình không nên đứng đó nói chuyện để họ biết trước hết những ý định dự tính của mình thì hỏng việc mất?

Thượng Quan Linh nghe vậy khâm phục Thiểm điện thần khát Gia Minh nghĩ chu đáo, nhưng cũng cau mày rằng:

- Vãn bối từng phân tách kỹ càng giọng nói vừa rồi, không thể nhận ra người ta đã phát tiếng từ phương hướng nào, mà đến cả âm điệu cũng lạ hẳn, dám nói có thể từ trước đến nay chưa bao giờ nghe đến bao giờ? Họ đã tự xưng U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh, sau khi chia tay ở La Phù Sơn họ không về Cửu U Địa Khuyết nữa sao?

Thiểm điện thần khát Gia Minh cũng không biết giải đáp sao cho trúng, Thượng Quan Linh lại với một thần sắc nghi ngờ chính đáng nói:

- Nếu bảo rằng người ta đã nhân lúc U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh vắng mặt, để bá chiếm ngôi Cửu U Địa Khuyết này, vậy thử hỏi, sao họ có thể thuộc lòng các đường lối bí mật trong đó? Huống hồ đối phương hình như lại còn biết rõ hành tung lai lịch của chúng mình, giọng nói thì hoàn toàn xa lạ hẳn? Quả thật là một vấn đề nghĩ nát óc tìm không ra giải đáp... Thưa lão tiên bối, suốt trong một năm nay chúng mình đã hành đạo ở miền Đông Nam, e chừng trong canh ba đêm nay, không chừng lại bắt gặp Tiểu điện diêm bà Mạnh Tam Nương và Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết tại đây cũng nên!

Thiểm Điện Thần Khát rằng:

- Thượng Quan hiền diệt cũng chẳng cần phải nói khích tôi làm gì! Tôi nào phải kẻ sợ chuyện đâu! Hơn nữa trong suốt gần năm nay chúng mình đã không gặp những địch thủ tương đối cho vừa lòng mình mấy, kể cũng kém vui thật, nay kẻ tự xưng Cửu U Địa Khuyết chủ nhân, tuy chưa thấy mặt, nhưng cứ theo những lối hành sự và bố trí như mình đã được biết, chưa chừng cũng thuộc loại một nhân vật giang hồ xuất sắc gì đây! Tôi đã được Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết tặng hiệu truyền cờ, còn hiền diệt tuy nhỏ, nhưng danh cũng đã vang lừng trong giang hồ, cuộc hẹn trong canh ba đêm nay tại Cửu U Địa Khuyết thế nào cũng nguy hiểm, chúng mình càng không nên sơ ý chênh mảng, nên xem coi người tự xưng là tân chủ Cửu U Địa Khuyết có những cách hành động gì đối xử với chúng mình và hội kiến Càn Khôn Ngũ Tuyệt ra sao?

Thượng Quan Linh cũng biết cuộc hội kiến đêm nay chắc kinh hiểm vô ngần, nên cũng không dám quá ỷ y! đành nghe theo lời của Gia Minh, hai người đi tìm một nhánh cây vừa ý, gắp lưng để nhập định dưỡng sức!

Vào khoảng canh ba, khắp một vùng hoang vu của bãi tha ma Vạn Tính Công Phần, tiếng dế tiếng côn trùng kêu gáy inh ỏi, cảnh sắc thê lương lạnh lùng... Thình lình, chắt ánh sáng lân tinh bắt đầu lóe lên như ma trời, trong đám ánh sáng lân tinh ấy bỗng hiện rõ bốn chữ: Thỉnh nhập cửu khuyết (xin mời vào cửu khuyết) bốn chữ ấy cứ lập lòe ẩn hiện như đom đóm!

Trong lúc hai người đang lẩn mò tới, Thiểm Điện Thần Khát thấy vậy, mới đưa mắt nhìn sang Thượng Quan Linh, thình lình những chữ ấy quay lên như chong chóng, rồi chậm dần lại giữa hai chữ nhập và cửu của bốn chữ Thỉnh nhập cửu khuyết bắt đầu để lộ ra một cửa tròn ước hai thước, tối và sâu thăm thẳm!

Trong hăm ý này, chẳng cần đoán cũng biết người tự xưng Cửu U Địa Khuyết chủ nhân, đang mời Thiểm điện thần khát Gia Minh và Thượng Quan Linh vào hang động Cửu U Địa Khuyết đây!

Hai người lẩn mò đi vào, nhưng vừa vào khỏi cửa động, thình lình cửa hang đóng kín lại! Cả hai biết mình đã bị mắc bẫy! Thượng Quan Linh vừa lẩn đi vừa nói với Gia Minh rằng:

- Thưa lão tiên bối, tiểu bối cứ rờ trên vách này, hễ cách ba bước, lại có bốn năm cái lỗ nhỏ, không biết dùng để làm lỗ thông hơi hay có ngấm mai phục gì đây chẳng?

Thiểm điện thần khát Gia Minh trả lời:

- Đường hầm này không nghiêng hẳn về phía dưới như thế, mà mình không cảm thấy ngột thở, rất có thể đó là những lỗ dùng để thông hơi?

Nhưng Thiểm Điện Thần Khát đã đoán sai, trong đường hầm này, hễ cứ cách năm thước, lại có năm lỗ nhỏ xếp thành hình hoa mai, trong có ngấm chứa độc châm, độc phấn, độc kinh, độc trấp, và độc thích hiệu

xưng là Ngũ độc phong sào (ổ ong năm độc), khi được phát động ra, không khác gì đàn ong vỡ tổ, bắn tứ tung khắp phía, phần thì đường hầm ngầm này lại chật hẹp, nên được mệnh danh là con đường Diêm vương lộ, mà cũng chính là con đường ra vào độc nhất của Cửu U Địa Khuyết này!

Trừ phi Cửu U Địa Khuyết chủ nhân có ý mời khách hay tiễn khách về, quả thật không ai có thể vào dễ dàng, càng khó mà thoát ra, bước nguy cơ, hiểm ác vô cùng?

Cũng chẳng biết được bao lâu nữa, trước mắt dần dần hiện ra một cung điện! Quý phủ!

Ngay nơi hai trụ của cửa điện và tấm hoành phiên ngang bên trên, Thượng Quan Linh còn nhớ rõ hai câu đối là: Nhược hướng vô lâm cầu tuyệt nghệ, thả lai địa khuyết bá thần quân! Và tấm hoành phiên với bốn chữ: Cửu U Địa Khuyết. Nhưng nay câu đối bị thay đổi hẳn mười bốn chữ lớn viết bằng máu người, trông rợn hãn người! Câu đối thứ nhất được sửa lại rằng:

Cửu U Địa Khuyết qui tân chủ! (Địa khuyết nay thuộc về chủ mới).

Thượng Quan Linh xem xong nhìn Gia Minh mỉm cười quả thật Cửu U Địa Khuyết này không còn do U mệnh thần quân Diêm Nguyên Cảnh làm chủ nữa!

Xem xong câu thứ nhất rồi mới quay sang xem câu thứ nhì, bảy chữ này càng tỏ rõ khẩu khí ngang tàng tột bậc, nét chữ vừa mạnh vừa đậm màu máu tươi, viết rằng:

Ngũ Tuyệt thanh danh hóa dã yên (thanh danh của Càn Khôn Ngũ Tuyệt nay đã hóa thành mây khói).

Như vậy lẽ đương nhiên là ám chỉ nhóm Tây Đạo Đông Tăng, Nam Bút Bắc Kiếm và Đoạt Hồn Kỳ.

Thiếu điện thần khất Gia Minh sức nhớ đến mấy chữ lân tinh đêm trước được thấy trên lưng người giả dạng xương khô viết rằng:

Nhược kiến Càn Khôn Ngũ Tuyệt, thỉnh lai Vạn Tính Công Phần!

Nay khi không lại có câu Ngũ Tuyệt thanh danh hóa dã yên, không lý trong hơn năm trời không gặp Càn Khôn Ngũ Tuyệt, mấy vị tuyệt thế cao nhân này đã xảy ra chuyện gì rồi chẳng?

Đằng Thiếu Điện Thần Khất thì liên miên suy nghĩ về nhân vật Càn Khôn, còn bên Thượng Quan Linh lại nhận rằng vị tân chủ nhân của Cửu U Địa Khuyết, quả là một nhân vật thâm trầm bí hiểm chưa từng thấy!

Đồng thời Thượng Quan Linh thấy đối phương vẫn cứ ẩn nấp trong bóng tối không chịu xuất đầu lộ diện, như thế bên mình hơi bị thất thế, bèn nghĩ một kế khích tướng với đối phương, mắt ngược nhìn luôn hai câu đối treo nơi hai cột trụ, bỗng phát tiếng cười lên rằng:

- Thưa lão tiền bối, trong hai câu đối này của đối phương rõ ràng là ăn cắp tại trong Hưng bát thủ Đồ công bộ: Vương hầu đệ trạch giai tân chủ, Văn võ y quan di tích thời (Lầu các bậc vương hầu đều thay chủ mới, những quan văn võ khác xưa kia), vậy chúng mình cũng có quyền thay mặt U Mệnh Thần Quân sửa chữa mấy chữ trên hai câu đối ngông cuồng của vị Cửu U Địa Khuyết tân chủ nhân!

Nói dứt lời, bước tới trước, dùng chưởng lực xóa hẳn chữ Tân và ba chữ Hóa dã yên trong câu đối Cửu U Địa Khuyết qui tân chủ, Ngũ Tuyệt thanh danh hóa dã yên, xong truyền ngay chân lực vào đầu ngón tay, khảm ngay vào bức đối thành:

Cửu U Địa Khuyết qui nguyên chủ, Ngũ Tuyệt thanh danh thắng tích thời! (Cửu U Địa Khuyết thuộc về chủ cũ, thanh danh Ngũ Tuyệt vẫn hơn xưa).

Quả nhiên lối khích tướng của Thượng Quan Linh đã sinh hiệu lực, nhưng vị tự xưng tân chủ của ngôi cung điện Địa Khuyết vẫn chưa xuất hiện. Bỗng một giọng nói không cảm tình vang lên oang oang từ tứ phía rằng:

- Nay, Thượng Quan tiểu quý đã không biết trời cao đất rộng thì thôi, đừng có vội vàng hớn hỏ ngông cuồng điên khùng như thế vội. Sự tạo kiếp của Diêm Nguyên Cảnh ở núi Vô Di đã chết lạnh xác từ lâu rồi, nay Cửu U Địa Khuyết vĩnh viễn thuộc về tân chủ! Còn về số phận Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, Bắc Kiếm và Tiêu điều lão nhân Chung Ly Triết, hiện đều ở trong đại điện này hết, các người cứ việc đẩy cửa vào mà xem, thì biết ngay thanh danh của Càn Khôn Ngũ Tuyệt còn được như xưa kia không thì biết? Hay đã Hóa dã yên (thành mây khói) cả rồi? Nhưng ta truyền cho biết là phải cẩn thận hết sức, vì sự đến của các

người đây chính là do ta mời đến, trong khi ta chưa phát Truy hồn luật lệnh ra, tuy xung quanh mình các người nguy cơ luôn luôn rình rập có thể xảy ra bất cứ giờ phút nào khi ta thích, nhưng các người muốn ra khỏi nơi đây... hừ hừ... có chấp cánh cũng đừng hòng thoát! Vậy các người hãy chuẩn bị để lại hai bộ da người trên thân các người lại cho ta làm vật trang hoàng cho ngôi cung điện Địa Khuyết này, gọi là chút kỷ niệm mừng cho tân cơ nghiệp của ta!

Mấy lời nói của vị tân chủ nhân Cửu U Địa Khuyết về chuyện Diêm Nguyên Cảnh bị chết khiến cho Thiểm điện thần khất Gia Minh cau mày suy nghĩ, nhưng chuyện đã đến nông nỗi này, có muốn dừng chân cũng không xong. Phần sợ Thượng Quan Linh lại gây rối hỏng việc, bèn lên tiếng ngay:

- Người bạn cứ ẩn trốn như thế đâu phải hành vi của kẻ anh hùng hào kiệt? Vậy cái gọi Truy hồn luật lệnh xin người bạn cứ việc ban sớm ra cho rồi, chúng ta đây đã có gan vào được Cửu U Địa Khuyết lẽ nào lại không có năng lực ra khỏi ngôi Vạn Tính Công Phần này ư? Nếu không chịu ra mặt biểu diễn một vài ngọn tuyệt học trong võ lâm, mà lại muốn tước không hai bộ da của Gia Minh và tiểu hiệp Thượng Quan đây, chẳng hóa ra là nghĩ chuyện mơ hồ lắm sao?

Gia Minh miệng tuy nói vậy, nhưng lòng dạ lúc này cẩn thận vô cùng, không thấy đối phương trả lời, bèn bước đến cửa ngõ, rút luôn cây Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ nhắm ngay cửa điện quạt thốc một đường vào!

Cánh cửa trông như đóng chặt, nhưng sau ngọn gió của cây Đoạt Hồn Kỳ tạt tới thì cửa mở tung hăn, bên trong không có gì mai phục!

Nào hay trong cửa điện bên trong ấy lại còn thêm một cửa nhỏ nữa, trên có 12 chữ viết bằng máu tươi rằng:

Phụng khuyển tri cơ chỉ bộ, nhập thủ tức truy cửu u (khuyến ai hãy biết mà ngừng bước, vào đây cũng như đi xuống địa ngục).

Thiểm điện thần khất Gia Minh cười lạnh lùng, lại vung cây Đoạt Hồn Kỳ quạt mạnh một luồng gió thứ hai, két một tiếng cánh cửa nhỏ lập tức mở toang ra, nhưng kỳ này sau bức cửa đã có mai phục, thì ra một trăm linh tám ngọn phi đao túy độc được được cắm thành một vòng tròn khoảng hơn thước tròn, phía trên có nút bấm, chỉ cần khẽ đụng tới một cái, lập tức một trăm linh tám mũi dao sẽ bay vọt ra như cơn mưa rào ngay!

Thiểm điện thần khất Gia Minh biết ngay đối phương cố ý thị oai và khảo nghiệm về công lực mình đây bắt giắc mặt lạnh lùng mím một nụ cười nhạt, giơ thẳng luôn cây Phong ma đồng Đoạt Hồn Kỳ thẳng băng về phía trước, thành linh dùng ngay ngọn Túc cốt thần công (thuật cơ xương lại) vọt bay qua trong khoen phi đao ấy vào tuốt luôn Cửu U Địa Khuyết, tức trong đại điện.

Thượng Quan Linh cũng cất bước theo Gia Minh, cũng dùng Túc cốt thần công bay vèo qua luôn, sau khi hai người vào đến bên trong, đưa mắt nhìn xung quanh, bất giác thần sắc biến đổi hăn, trong lòng hồi hộp nghi ngờ!

Thì ra trong ngôi cung điện lớn này, chẳng có bàn ghế gì, trên trần chỉ treo lủng lẳng hai ba chục ngọn đèn đầu lâu ghê rợn chiếu khắp ngôi điện!

Tuy giữa không bày biện gì, nhưng trên vách của hướng Tây, Đông, Nam, mỗi mặt đều đính găm lên một bộ da người, còn phía Bắc, tức phía sau của cánh cửa thứ hai mà đằng trước có đề chữ cảnh cáo không nên vào ấy, cũng lại có một bức da người đính găm lên trên, còn giữa thêm đại điện, một ngọn cờ lớn Đoạt Hồn Kỳ bằng đoạn đỏ có vẽ sợ người trắng, ủ rũ cắm ngay trung ương, phía sau ngọn cờ không biết còn vật gì?

Bốn bộ da người bị đính trên vách điện ấy, mỗi vách như thế đều có treo thêm những binh đao kỳ dị, hướng Đông là đôi vòng Long hổ cương hoàn, hướng Tây là cây Trường vĩ văn phát, hướng Nam là cây bút cán đen lông trắng lớn, còn hướng Bắc là thanh kiếm Tam chỉ có đính kèm ba hột minh châu!

Thượng Quan Linh đang cười ngầm trong bụng về lối trò chơi của đối phương sao lại có vẻ ngớ ngẩn thế, thì thành linh mũi người phải một mùi thơm khó chịu, thần trí lập tức xây xẩm hăn?

May nhờ Thiểm điện thần khất Gia Minh đã đề phòng từ trước là nhét thuốc vào mũi, nay thấy Thượng Quan Linh lão đảo, vội nhét luôn hai viên thuốc đen vào mũi tiểu hiệp!

Thần trí Thượng Quan Linh lập tức tỉnh lại ngay với thuốc nhét mũi của Gia Minh, cậu ngằm chửi thầm: Cầu tặc vô sỉ, vai khê rùng một cái, toàn thân đã vèo hẫng vào giữa đại điện đưa tay vén hẫng lá cờ đỏ ủ rũ dưới đất lên, miệng bất giác thốt lên một tiếng ỷ, toàn thân đứng ngẩn người ra!

Thiểm điện thần khát Gia Minh, thấy thần sắc Thượng Quan Linh biến sắc như vậy, cũng vội vàng nhún mình lại xem, thế là cũng chung một số phận với Thượng Quan Linh, nghĩa là cũng đỡ hẫng người ra như bị trúng gió! Thì ra là cổ thi hài của vị Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết?

Nhưng vị kỳ nhân cơ trí tuyệt luân, võ công cái thế như thế, nay tại sao lại bị thiệt mạng mà ngồi trên một chiếc ghế như vậy?

Nhìn kỹ các phía Đông Nam, Tây Bắc của chiếc ghế gỗ ấy, mỗi hướng nằm, lặn trên mặt đất một người. Gia Minh và Thượng Quan Linh đều hoảng hốt thất kinh, vội tung mình đến rờ, may bốn người này chưa đến nói đứt hơi tuyệt khí, hình như bị trúng độc hôn mê thì phải. Trong lúc hai người loay hoay để lo cứu tỉnh mấy người nằm dưới đất, thì... bên hướng Tây trên treo lủng lẳng tám chiếc đầu người, năm chiếc là của Diêm Nguyên Cảnh và bốn người thủ hạ của U Mịch Thần Quân, một chiếc chính là đầu Phương Bách Xuyên, một nữa là ân sư của Thượng Quan Linh Tạ Đông Dương, còn một chiếc đầu nữa là đầu của Thường Bích Vân mà Thượng Quan Linh đã mến như một người chị. Thấy trên khoe miệng của Bích Vân, cắn chặt một sợi chỉ đỏ bằng tơ. Trong trường hợp vừa kinh vừa đau lòng ấy, Thượng Quan Linh lập tức tối tăm mặt mũi ngất xỉu luôn xuống đất, bất tỉnh nhân sự luôn! Thời gian cũng chẳng biết trôi qua được bao lâu, nhưng sau khi tỉnh lại, chỉ thấy đứng trước mặt mình là vị Nam bút Gia Cát Dật, nhìn kỹ lại thấy Thiểm điện thần khát Gia Minh đã nằm chết bên cạnh, đầu rơi khỏi cổ, kỳ lạ nhất là nơi cổ không thấy một giọt máu!

Gia Cát Dật thấy Thượng Quan Linh ngơ ngác như mất trí bèn lên tiếng rằng:

- À được rồi, cậu đã tỉnh lại đây?

Nói xong lập tức đưa tay nắm ngay tay Thượng Quan Linh, phi thẳng ra Cửu U Địa Khuyết, đẩy ngay mấy tảng đá lớn chèn ngay vào cửa mộ, chôn luôn hẫng các nhân vật từng lừng danh một thời trong võ lâm là: Diêm Nguyên Cảnh, Phương Bách Xuyên, Thường Bích Vân, Gia Minh, Chung Ly Triết v.v...

Thượng Quan Linh quỳ mọp xuống đất khóc rống lên, ngất xỉu đi mấy trận, Nam bút Gia Cát Dật vẫn không nói một lời gì thêm trong tình cảnh bi ai này.

Một lúc khá lâu, Thượng Quan Linh mới hỏi về sự thể xảy ra làm sao?

Gia Cát Dật nói:

- Bốn người chúng ta rơi vào cạm bẫy trúng hơi độc bất tỉnh nhân sự luôn, nhưng may Tây Đạo Đông Tăng Nam Bút Bắc Kiếm đều nằm la liệt dưới đất, cậu cũng bị ngất luôn, người ấy tưởng năm người chúng ta đều tắt thở hết, nên không cần hạ thêm độc thủ cuối cùng, nhưng riêng Thiểm điện thần khát Gia Minh lại bị thiệt mạng. Giờ đây Thiên Si, Phổ Côn, Túy Đầu Đà ba người đã yên ổn rồi đi trước rồi!

Thượng Quan Linh vẫn méo mào rằng:

- Thưa lão tiền bối, kẻ thù không biết là người nào?

Gia Cát Dật thở dài rằng:

- Bây giờ cậu cũng đừng nên nóng lòng hỏi làm gì vội để rối loạn thêm thần trí!

Thượng Quan Linh nghiêng rằng cần lợi, hỏi rằng:

- Phải chăng là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết? Hay Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương? Hoặc là Ngọc tiêu lang quân Phan Ngộ?

Mỗi một câu hỏi của Thượng Quan Linh, Nam bút Gia Cát Dật đều lắc đầu phủ nhận, sau cùng mới nói rằng:

- Có thể nói là chúng, nhưng cũng có thể nói không phải là chúng.

Thượng Quan Linh ngạc nhiên, bụng nghĩ thầm:

- Với những thân pháp tuyệt thế như Chung Ly Triết và Diêm Nguyên Cảnh như thế tại sao lại có thể mất mạng một lượt với nhau như thế? Không lý kể thù ấy còn ghê gớm hơn mấy lần Cơ Thiên Khuyết hay Mạnh Tam Nương sao?

Gia Cát Dật rằng:

- Sư phụ cậu nay đã qui tiên về trời, chúng ta chỉ có thể mưu kế phục thù sau vậy, và kể từ nay trở đi, ta sẽ thu người làm đệ tử luôn. Còn vụ thẩm án rừng rợn trong ngôi địa khuyết, chờ bao giờ nhắc tới làm gì nữa, thời cơ chưa đến mà nếu tin nay bị lộ ra, mình sẽ mất uống mạng lúc nào không biết. Vậy cậu có thể tuân theo lời ta không?

Thượng Quan Linh đành ngoan ngoãn vâng lệnh, rồi quỳ xuống làm lễ bái sư, miệng xưng hô với Nam Bút rằng:

- Kính thưa sư phụ, nay không biết Thiên Si đạo trưởng đã đi về đâu?

Gia Cát Dật rằng:

- Thời cơ chưa đến, mọi chuyện không thể nói nhiều trong lúc này. Phải nên biết rằng bản lĩnh của kẻ thù, còn giỏi hơn ta gấp mấy lần. Bây giờ mình chỉ còn cách tìm nơi ẩn dật. Việc báo thù không thể hấp tấp hành sự thiếu suy xét được. Và câu thơ Gia tại Thiên Đài Nhai Đẳng Gian của ta, từ đây cũng không được nhắc tới nữa. Thầy trò chúng ta phải đưa nhau đi một nơi nào thật xa xăm hẻo lánh, nghĩa là càng xa càng hay. Nhưng ác nỗi giờ đây đi đâu?

Sau khi bóp trán suy nghĩ một lúc, lại rằng:

- Về hắc Lạc Dương, miền Trung Nguyên ẩn náu tại đó chắc được việc hơn, dù cho tên ma đầu ấy lợi hại đến đâu đi nữa, cũng không thể nào ngờ rằng chúng mình lại có thể ẩn dật tại cố đô Lạc Dương.

Thế là một thầy trò, len lén đưa nhau bí mật về miền Trung Nguyên.

37. Tái Hiện Trên Giang Hồ

Phía nam Hoàng Hà của miền Trung nguyên, toàn một miền núi non nguy nga hùng vĩ, chùa chiền mọc khắp nơi?

Khí hậu tuy vào tiết mùa xuân, nhưng cảnh sắc không được đậm đà như miền Giang Nam, nhưng cũng không vì thế mà thiếu kém các hoa thơm cỏ lạ của địa phương, ong bướm dập dìu lo hái nhụy xuân.

Một ngôi trang viện được xây cất sừng sững trên ngọn núi hùng vĩ gần đường giao thông nhất, lúc này thỉnh thoảng truyền ra những tiếng hò hét và các tiếng binh đao chém gió vùn vụt, âm thanh rõ mồn một! Ngôi trang viện tuy không được lớn cho lắm, nhưng bề ngoài trông trang nhã vô cùng, nhất là bên ngoài trồng những cây thông và bách cao lớn, càng tăng thêm những nét thanh tịnh và trang nghiêm của ngôi trang viện không lớn không nhỏ này.

Phía trong trang viện, ngay bên trên chánh sảnh, một bức hoành khá lớn treo ngang chính giữa, trên những chữ lớn bằng đầu và được trạm trổ lồi lõm bốn chữ: Trúc Lâm tiểu xá, quả là một tên thanh nhã và khéo đặt chắc đây là nơi ẩn cư của một vị thể ngoại cao nhân nào đây! Nhưng ngay bên phía cửa dưới tấm hoành các Trúc Lâm tiểu xá ấy, ngay nơi sân của đình viện, có một thiếu niên toàn thân võ phục gọn gàng, với cây trường kiếm trong tay, thiếu niên đang tập trung hết tinh thần để luyện tập kiếm pháp. Chỉ thấy kiếm pháp của chàng càng lúc càng lạnh, sau chót đã đi đến mức người kiếm hợp nhất, những làn kiếm quang trắng xóa bao quanh thân hình thiếu niên, không khác gì con bạch xà đang bay lượn đùa mồi của mình! Thiếu niên hình như luyện đến mức quá thích của mình, chàng buông tay thả luôn cây trường kiếm bay ra, một làn kiếm quang chói mắt vọt thẳng ra... phập một tiếng, ngọn trường kiếm cắm ngay vào thân cây to hai người ôm, đuôi kiếm rung rinh đẹp mắt lạ!

Thiếu niên mắt sáng như sao, mày hình lưỡi kiếm, tướng mạo anh tuấn bất phàm, tuổi ước 23, đang tuổi niên hoa cảm tú của cuộc đời, văn võ kiêm thông!

Sau khi luyện xong bài kiếm, trên khuôn mặt anh tuấn của thiếu niên hiện ra một màu ửng hồng, càng hiện rõ phong thái hấp dẫn bất phàm của chàng. Thiếu niên mỉm cười, rút kiếm rồi thuận tay uốn cong ngay ngọn trường kiếm như một ngọn tre non, xong thiếu niên lại thả ra bong một tiếng, cây kiếm lại thẳng băng với hình thế cũ của nó, thiếu niên bắt giắc buột miệng khen lên một tiếng:

- Quả là kiếm quý!

Bỗng nhiên thiếu niên để ý đến những chữ trên đuôi kiếm, chàng lẩm bẩm đọc: Lệ thủy tinh! .. Lệ thủy tinh! Thành linh, đôi má thiếu niên biến hẳn màu ửng hồng, đôi mắt chàng buồn hẳn xuống, hình như có một tâm tư quuyến luyến gì đang gieo vào tâm hồn chàng, chỉ nghe thiếu niên khẽ tiếng ngân nga:

Xuân ơi? Xuân hỡi! Xuân chờ muốn ai?...

Thiếu niên chưa ngâm dứt, bỗng trên sảnh có một giọng ồ ồ quái dị bắt chước theo thiếu niên ngâm nga:

Rượu ơi! Rượu hỡi! Rượu chờ muốn ta?...

- Thiếu niên nghe vậy, bắt giắc bật cười lên, và lớn tiếng nói vọng lên trên sảnh rằng:

- Thưa Túy Đầu Đà sư bá, sao ngài chóng thế.

Trên sảnh đường lững thững bước xuống một vị đầu đà một tay bình rượu, một tay đùi thịt chó quay, chưa tới gần nhưng mùi rượu đã nồng sắc lên mùi men.

Chỉ thấy đầu đà ngất ngưỡng bước xuống sân sảnh, bình rượu bên tay trái đưa lên ngọam luôn một miếng ngon lành, khi thấy thiếu niên ngao ngán nhìn mình, bắt giắc cất tiếng rằng:

- Này Thượng Quan Linh, sao cháu cứ kêu ta là Túy sư bá Túy sư bá hoài như vậy? Thiên hạ đều gọi ta Túy Đầu Đà, ai đâu lại đi kêu rắc rối như cháu vậy? Cứ việc gọi ta là Túy Đầu Đà cho yên chuyện, sư bá sư bốc gì cho thêm lời thôi!

Thiếu niên được gọi Thượng Quan Linh bèn cười rằng:

- Thưa sư bá...

Túy Đầu Đà vừa giận vừa tức gắt ngay lên rằng:

- O hay cái thằng này! Đã nói thế mà cũng còn to gan gọi ta là sư bá!

Thượng Quan Linh quỳnh lên rằng:

- Không xưng hô với ngài thế thì gọi bằng cách gì?

Túy Đầu Đà thấy Thượng Quan Linh cuống lên, bèn vui vẻ nói:

- Này cháu Linh, cháu đã bị thằng tú tài nghèo ấy dạy trái hết phương pháp xử thế ở đời rồi, cần gì phải phép với tắc cho lắm chuyện, thiên hạ đều gọi thầy cháu là Nam Bút tiên sinh, theo ta nên gọi hẳn là Loạn Bút tiên sinh mới đúng, suốt ngày chỉ nói chuyện phép với tắc! Đóng bộ mặt nghiêm trang đạo mạo của kẻ nho sĩ, khiến ai thấy cũng phát ghét!

Thượng Quan Linh nghe Đông Tăng nói như vậy bèn cười rằng:

- Chắc ngài lại say rồi đây, để cháu đưa ngài về Tùng Thọ Cư nghỉ nhá!

Đông tăng Túy Đầu Đà quả nhiên đã ngà ngà say, giao ngay bầu rượu và đùi thịt chó dở dang cho Thượng Quan Linh, chân cao chân thấp bước theo chàng thiếu niên về tuốt phía sau viện, vì ngôi nhà ấy nằm phía sau ngôi Trúc Lâm tiểu xá.

Tùng Thọ Cư cũng là một nơi u nhã thanh tịnh, ngoài trừ những vật dụng cần thiết trong một căn nhà ra, trong phòng toàn thấy những bầu rượu lớn bé nằm ngổn ngang khắp trong phòng, những món thịt khô treo lủng lẳng khắp vách. Trông nơi Tùng Thọ Cư không khác nào một quán rượu nho nhỏ!

Thượng Quan Linh tuy là học trò Nam bút Gia Cát Dật, nhưng đối với Tùng Thọ Cư này, không có ngày nào mà chàng tiểu hiệp không ghé chân vào, chỉ vì vị sư bá Túy Đầu Đà này quá thích mê sư điệt của mình, và càng len lén truyền dạy hết những võ nghệ tuyệt kỹ trong đời mình cho chàng, nhất là ngọn Diên

Đảo Càn Khôn do chính mình sáng tạo ra, bao nhiêu những bí quyết đều dốc hết truyền dạy cẩn thận cho Thượng Quan Linh.

Túy Đầu Đà sau khi bước vào phòng, lại quay lại lấy bầu rượu và đùi thịt của mình lo nhậu tiếp.

Tu xong một hơi rượu, Túy Đầu Đà lại cười rằng:

- Này cháu, vừa rồi mình cháu đang luyện tập kiếm pháp hào hứng như thế sao bỗng dừng lại như muốn khóc vậy, hay là thầy cháu đã rầy la gì oan ức sao?

Thượng Quan Linh xưa nay biết rõ tính vị sư bá này của mình hơn ai hết, nhất là tính háo rượu, tuy nhiều lúc hào phóng đến tột độ, nhưng lại chưa bao giờ bị say khướt hẳn, nhất là những trường hợp ấy lại tỉnh táo vô cùng. Hơn nữa mến thương mình vô cùng, nay nghe sư bá hỏi vậy, trong lòng càng cảm thấy nao nao, cúi đầu không nói năng gì!

Túy Đầu Đà lại rằng:

- Phải thầy cháu đã mắng ức cháu không? Hãy mách cho sư bá hay! Thế nào sư bá cũng can thiệp cho, ngày mai đây ta sẽ mắng cho hẳn biết mặt là đừng có hòng ức hiếp sư diệt ta hoài!... Cháu vui lòng chứ?...

Thượng Quan Linh rằng:

- Thưa sư bá! Sao ngài lại nói... sư phụ đâu có thể vô cớ mắng cháu! Chẳng qua cháu sau khi luyện xong bài kiếm pháp, bỗng nhiên sực nhớ vị ân sư trước kia và cả Chung Ly Triết, và chị Thường Bích Vân...

Túy Đầu Đà cũng ngẩn ngơ rầu rầu, nhưng lại gắt ngay rằng:

- Còn đứng ì ra đấy làm gì? Bộ cháu quên hết những bài học hàng ngày rồi hả? Hãy mau tập luyện ngay ngọn Diên Đảo Càn Khôn cho ta xem!

Thượng Quan Linh bèn vâng lời, và chàng ra nhanh ngay ngoài sân viện nhỏ của Tùng Thọ Cư luyện ngay ngọn võ công bí truyền của Đông tăng Túy Đầu Đà. Những chiêu phong của chàng vung ra, chẳng thấy có gì lạ lùng hay ghê gớm, chỉ thấy thân hình chàng hết nghiêng bên đông lại ngã sang hướng tây, hai chân loạng choạng không khác gì anh chàng say rượu gượng đi, hai tay khi vung ra lúc thu vào, trông lả lướt như bệnh mới vươn chân tay cho làn gân cốt, hết chụp bên trái lại bốc sang bên phải, người ngoài trông vào thật chẳng có tí gì gọi là căn bản của võ học cả!

Nhưng chỉ thấy sắc mặt Túy Đầu Đà có vẻ trịnh trọng quan sát cẩn thận từng cử chỉ nhỏ của sư diệt mình, thỉnh thoảng lại gật gù như vừa ý miệng lẩm bẩm rằng:

- Cháu luyện khá lắm! Khá lắm! Như thế mới không uống công khó nhọc của sư bá truyền dạy, nhưng sau này cháu càng phải chăm luyện gắt thêm nữa, vì sư bá sắp phải xa cháu rồi!

Thượng Quan Linh nghe nói vậy, vội thu ngay thế lại hấp tấp hỏi:

- Thưa sư bá, ngài mới nói gì? Ngài sắp rời khỏi đây sao?

Đông tăng Túy Đầu Đà buồn buồn gật đầu, hình như chính Túy Đầu Đà cũng không muốn rời khỏi sư diệt của mình, lúc này thấy hòa thượng nghiêm nghị, khiến cho Thượng Quan Linh cảm thấy sự thể bất thường, chàng không thể nào chờ đợi, vội hỏi ngay:

- Thưa sư bá, thế ngài tính đi đâu? Liệu còn về đây không?

- Này Thượng Quan Linh, đêm nay ta phải rời khỏi đây, vì ta có chuyện cần giải quyết ở Lạc Thủy, lộ trình không xa, thời gian cũng không lâu, nhưng rất có thể tạm thời ta không thể về nhà, vậy cháu cần phải chịu khó chuyên tập luyện về môn Diên Đảo Càn Khôn!

- Cháu nguyện tuân lời dạy bảo của sư bá! Nhưng ngài nói trong thời gian ngắn không thể về nhà, vậy chừng nào ngài mới về đây?

Túy Đầu Đà trầm ngâm một chập rằng:

- Ít thì một năm, nhiều thì mười năm, hai mươi năm, hay có thể suốt đời cũng không thể nào về được cũng nên.

Nghe lời nói của Đông tăng Túy hòa thượng như vậy Thượng Quan Linh càng cảm thấy sự việc nghiêm trọng thêm, thường ngày, chàng hay gần gũi với vị sư bá dễ tính này nhiều nhất, nay thành linh ra đi như thế và nghe ông ta còn có thể không bao giờ về đây, trong lòng Thượng Quan Linh bỗng dâng lên một nỗi buồn nao nán trong tâm hồn mình!

Nhìn vẻ mặt của sư bá, rõ ràng là ông ta đang có chuyện quan trọng trong mình, muốn hỏi rõ là vấn đề gì? Nhưng Túy Đầu Đà cứ lắc đầu không chịu nói.

Trời đã đổ hoàng hôn, Túy Đầu Đà hối thúc chàng về Trúc Lâm tiểu xá, Thượng Quan Linh nghĩ bụng, sư bá đã giấu không cho biết, thì mình đi hỏi sư phụ cũng được. Nghĩ xong chàng cười mình sao lại dằn thế! Chàng bèn hấp tấp về ngay tiểu xá.

Về đến nơi, chàng loay hoay đi một hơi hơn mười gian phòng, nhưng không hề thấy sư phụ Nam bút Gia Cát Dật đâu cả, chàng lớn tiếng gọi:

- Sư phụ!... Sư phụ!...

Nhưng, im lặng như tờ.

Nam bút Gia Cát Dật đã rời khỏi Trúc Lâm tiểu xá lâu rồi. Khi chàng về đến phòng mình thì phát giác một lá thư để trên bàn, trong thư viết vắn vắn có vài chữ:

Nay ta cùng với sư bá người có chuyện đi Lạc Thủy một chuyến!

Đúng là thủ bút của thầy Gia Cát Dật.

Thượng Quan Linh vội quay nhanh mình chạy đến Tùng Thọ Cư, may Túy hòa thượng còn chưa khởi hành.

Túy Đầu Đà thấy Thượng Quan Linh bèn hỏi ngay:

- Bộ thầy cháu đã đi rồi hả?

Thượng Quan Linh ngạc nhiên gật đầu!

Túy Đầu Đà cuống cả chân tay lên rằng:

- Chết chưa?... Thằng thầy tú sĩ nghèo của cháu đi như thế, ta phải lập tức theo ngay hấn mới được, không thôi hấn lại kỳ kèo trách ta bê tha về rượu để hỏng việc!

Nói xong Túy Đầu Đà vội hấp tấp lo thu xếp, đeo ngay bầu hồ lô rượu bên mình, nhưng khi quay đầu thấy Thượng Quan Linh có vẻ lo lắng, hòa thượng bèn lên tiếng an ủi rằng:

- Cháu cứ việc yên trí, chuyện lớn tầy trời đến đâu có thằng tú sĩ nghèo của cháu và Túy quý ta đây đều yên ổn đâu vào đó hết, thế nào cũng đại sự hóa tiểu sự, tiểu sự hóa vô sự ngay. Còn chẳng may có hữu sự Túy quý ta gánh chịu một mình hết, thế nào cũng bảo đảm cho vị thầy tú sĩ nghèo của cháu về nhà bình an để cháu vui lòng!

Thượng Quan Linh bèn hỏi ngay rằng:

- Thưa sư bá, thật ra là có chuyện gì vậy? Nếu ngài không nói ra có lẽ cháu ở nhà lo đến chết mất!

Đông tăng Túy Đầu Đà thở dài rầu rầu:

- Chuyến đi này của ta và thầy cháu, có thể nói là vô cùng nguy hiểm, vì nghe đâu trên giang hồ lại bắt đầu xuất hiện tung tích Đoạt Hồn Kỳ!

Thượng Quan Linh nghe nói đến ba chữ Đoạt Hồn Kỳ, chàng hoảng ngẩn người luôn.

Thượng Quan Linh theo thầy là Nam bút Gia Cát Dật về miền Lạc Dương này cốt để ẩn cư học võ, được vài năm thì Đông tăng Túy Đầu Đà cũng đến, nhưng riêng về tin tức của Tây đạo Thiên Si và Bắc kiếm Phổ Côn không làm sao biết được hai người này ở đâu, vì tình nhớ bạn cố giao, Gia Cát Dật và Túy Đầu Đà đã mấy phen lặn lội đi tìm, nhưng đều bật tăm tín.

Còn về Đoạt Hồn Kỳ vốn có cả thầy: chân, giả, thiện, ác bốn người, đều mặc áo bào đen và đeo mặt nạ da người, ai nấy cũng dùng Phong ma đồng kỳ làm ký hiệu; nhưng sau chiến dịch ở Cửu U Địa Khuyết xảy ra,

ba: chân, giả, thiện Đoạt Hồn Kỳ là Chung Ly Triết, Diêm Nguyên Cảnh, Gia Minh, đều bị thiệt mạng tại Vạn Tính Công Phần; chỉ riêng Đoạt Hồn Kỳ ác là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết là người còn sống sót lại.

Thượng Quan Linh nghe nói Đoạt Hồn Kỳ tái xuất hiện trên giang hồ, vội hỏi ngay phải chăng là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết tái xuất hiện.

Túy Đầu Đà rằng:

- Xét ra thì hình như không phải! Nghe đâu hình thể của cây cờ đoạt Hồn Kỳ ấy nhỏ lắm, chắc chắn trong này có sự biến đổi bí mật gì đây! Chuyện này lớn lao và quan trọng vô cùng, nghe nói người giữ ngọn cờ này lại là một vị đạo sĩ có cây Trường vĩ phát không biết có phải Thiên Sĩ đó không? Bởi ta với tu sĩ nghèo phải đi thăm thử một chuyến xem sao!

Nói xong, Túy Đầu Đà kiểm điểm lại những vật cần dùng bên người rồi căn dặn Thượng Quan Linh ở nhà nên cẩn thận trông coi trang viện, xong ra khỏi cửa Tùng Thọ Cư, chỉ thoáng thân một cái đã biến dạng đi luôn. Thượng Quan Linh vội chạy đuổi theo ra, nhưng nào còn thấy sư bá đâu? Chàng trầm nghĩ: khinh công của Túy Đầu Đà tuyệt luân thật, chắc giờ đã xa ngoài mấy dặm rồi, như vậy mình làm sao theo kịp, chàng bèn khóa ngay cửa Tùng Thọ Cư lại, lững thững bước về Trúc Lâm tiểu xá. Khi gần tới Trúc Lâm tiểu xá, bỗng Thượng Quan Linh kinh ngạc phát giác một chuyện lạ, vì ngôi tịnh xá dưới chân núi, ngày thường tĩnh mịch yên lặng vô cùng, giờ đây Thượng Quan Linh đã phát giác có người mò đến Trúc Lâm tiểu xá mà trong lúc này thầy và sư bá đã vắng nhà hẳn!

Vô công của Thượng Quan Linh vốn đã cừ khôi, nhất là sau khi được Nam bút Gia Cát Dật cổ công truyền dạy, phần lại được Đông tăng Túy Đầu Đà chỉ điểm từng ly từng tí, vô công quả đã tiến một trời một vực hơn xưa, tai mắt đã không phải loại tai mắt của hạng cao thủ thường, nhờ thánh giác mà chàng đã phán đoán ngay có hai người mò vào trang viện cả thầy, và đang đi trong phòng của thầy mình là Nam bút Gia Cát Dật. Thượng Quan Linh rón rén bước tới cửa, tính lên tiếng quát hỏi. Bỗng chàng nghe có tiếng huyết sáo ngay bên cạnh mình, một bóng người dưới nách kẹp ngay một gói đồ, hấp tấp từ trong phòng vọt nhanh ra. Thượng Quan Linh quát lớn một tiếng hiện ngay bản thân ra ngăn chặn lại rằng:

- Kẻ đến là ai? Cớ sao chưa được sự đồng ý mà dám ngang nhiên vào phòng lấy đồ vật như thế!

Người đứng trước mặt trong bóng tối lạnh lùng cười mà không trả lời gì, Thượng Quan Linh nổi giận, tính bước lại xem rõ là nhân vật nào, bỗng cảm thấy phía sau có ngọn kinh lực bắn nhanh tới lưng.

Chàng cảm thấy kinh lực cổ về hùng hậu, vì quá nhanh và không phòng hờ trước. Thượng Quan Linh đành bị trúng ngay một chưởng bay vọt lên!

Hai kẻ địch, một trước một sau và sẵn sàng phạt chưởng đón đánh đối thủ, thì toàn thân Thượng Quan Linh còn đang trên không, chàng đã phát ngay chưởng nhắm đánh kẻ vừa đánh lên mình. Tên nọ vội chuyển nhanh thân, dưới chân cũng vội đổi ngay phương vị; trong bóng tối chấp chờn, Thượng Quan Linh cũng nhận ra người này đang đưa xéo hai tay lên bộ ngực, và thỉnh linh hấn đẩy mạnh ra! Tiến ngay thẳng về phía chàng. Thượng Quan Linh không dám chểnh mảng, vội tăng thêm ngấm lực, bùng một tiếng, chưởng lực đôi bên gặp nhau, cả hai bên đều bị choáng váng sơ và ai nấy vội nhảy nhanh về sau. Sau khi đụng độ một chưởng, Thượng Quan Linh biết ngay địch thủ không yếu gì, trong lòng chàng bất giác kinh hãi phần nào. Ngay khi ấy, thì tên từ trong phòng vọt ra đứng trong bóng tối lên tiếng rằng:

- Kìa Ngụy Lực? Sao vậy? Bộ không thắng nổi thẳng oách này hả?

Tên vừa đụng độ một chưởng với chàng là Ngụy Lực bèn lên tiếng:

- Thẳng oách này được theo trong vòng có vài năm với hai lão quỷ sứ ấy, quả thật nó cũng đã học mót được chút đỉnh? Mà này, người còn đứng chờ gì! Hãy mau vác đồ ấy về cho yên?

Tên phát tiếng cười lạnh lùng vừa rồi ấy, lúc này nghe vậy vội tung mình nhảy vọt lên; Thượng Quan Linh thấy dưới nách người này hình như đang kẹp cây đàn cổ Bát long ngân của thầy mình, cây đàn này vốn là vật báu vô giá, được Nam bút Gia Cát quý vô cùng, đâu có thể để họ lấy được! Nghĩ xong bèn tung vèo thân ra chặn ngay hai người lại rằng:

- Hãy để nguyên đồ vật lại! Nếu không đừng hòng thoát khỏi đây!

Tên gọi Ngụy Lục bỗng cười lạnh lùng rằng:

- Đây? Ranh kia! Bộ muốn giữ hai lão gia này sao?

Thượng Quan Linh nghiêm nhiên rằng:

- Trời vừa đổ tối hai người đã xâm phạm trang viện thì thôi, lại còn cả gan dám vào phòng gia sư để trộm đồ, ta đã phụng mạng thầy là trông giữ nhà cửa, đâu có thể nào để các người lấy đồ một cách ngang ngược như thế được? Vậy hãy ngoan ngoãn để đồ lại và kể rõ căn nguyên ta nghe?

Ngụy Lục khinh khỉnh rằng:

- Thằng ranh con! Chẳng qua ta thấy bộ mặt non choẹt, nên không nỡ đang tay đoạt mạng người, đã không biết phận mà còn ăn nói ngang ngược, liệu có thể ngăn cản hai lão gia này không?

Thượng Quan Linh giận quát rằng:

- Nếu muốn rời khỏi đây, hãy ráng mà thắng nổi tại hạ đây cái đã!

Hai người cười nhạt xong, thỉnh lĩnh một trước một sau ra tay công hãm ngay Thượng Quan Linh.

Chưởng phong ào ào mãnh liệt, kinh lực cũng kinh người vô cùng! Hai người âm thầm không nói năng gì, dốc hết toàn lực ra công hãm Thượng Quan Linh.

Chàng bị hai ngọn kinh đánh tới tấp liên miên, trong lòng cũng hơi hoảng, nhưng trong bóng tối chấp chờn, thấy chàng vèo vèo phạt ra hai luồng kinh phong chia đánh hai địch. Hai tên nọ dùng ngay tiếng lóng giang hồ, càng lúc càng ép sát vào gần thân Thượng Quan Linh để cố choảng liều.

Nhưng chỉ thấy Thượng Quan Linh quyền và chưởng đánh ra ào ào, thì ra chàng đã dùng đến ngọn quyền chưởng của Nam Bút đã truyền là ngọn Đinh Giáp Khai Sơn, toàn là những kinh lực thuộc cương dương, khi sử dụng oai lực quả nhiên bất phạm. Sau hồi công đánh như vũ bão, phía hai người nọ cảm thấy lần lần đuối sức, đến lúc chống đỡ cũng cảm thấy lúng túng, và cảnh hiểm nghèo đã diễn ra xung quanh!

Trong số hai người lúng túng ấy, bản người nhất có lẽ là tên đang ôm đàn Bát long ngân. Thế là hấn nhảy nhanh ra ngoài vòng chiến, bỏ ngay chiếc đàn cổ xuống đất, khẽ hừ một tiếng rồi lại vung bừa chưởng đánh thốc vào trận.

Tên Ngụy Lục thỉnh lĩnh nhanh tay, soạt một tiếng rút ngay cây trường kiếm bên mình ra, vì lúc này không dám coi thường Thượng Quan Linh, vung nhanh kiếm đâm tới, tên phía trước cũng đồng ra đòn đánh áp liều vào trong cảnh chấp chờn nhao nhao, ánh kiếm và chưởng phong đồn dập áp tới!

Thượng Quan Linh thấy binh đao đối phương đã lộ nhưng chàng không kịp rút binh khí, vẫn phải dùng chưởng Đinh Giáp Khai Sơn đánh bật mạng, thỉnh lĩnh ào một tiếng đánh bật ngay tên địch trước mặt. Tên nọ bị trúng một chưởng, không làm sao đứng vững lập tức bị tạt vèo, ngay trên bốn bước. Ngay trong lúc đó luồng kiếm của Ngụy Lục đã đưa sát vào, chỉ thấy Thượng Quan Linh lúc này đang bị trống trải, không còn cách gì né tránh, Ngụy Lục mừng thầm trong bụng, nhưng chợt Thượng Quan Linh biến đổi thỉnh lĩnh, thoát khỏi ngay luồng kiếm của đối phương. Thấy địch thủ ngẩn người ngạc nhiên, Thượng Quan Linh thích ý trong bụng, nghĩ rằng tên này làm sao bì nổi võ công của sư bá mình là ngọn Điên Đảo Càn Khôn! Dù cho nguy đến mười mươi đi nữa, vẫn có thể né tránh ung dung như thường?

Nhưng hai tên địch nọ không vì vậy chịu thua, chỉ nghe tên Ngụy Lục rằng:

- Đây Phổ Kiên! Tên này cao tay lắm! Theo tôi anh nên ra tay ngay cho rồi!

Thượng Quan Linh nghe vậy, giật mình thất kinh. Vì Phổ Kiên là con trai duy nhất của Bắc kiếm Phổ Côn, bởi Phổ Côn tự xưng Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm còn người con Phổ Kiên thì xưng Thiên Hạ Đệ Nhị Kiếm, tuy nhiên danh không phù hợp với thực tế nào, kiêu căng khí phách! Nhưng về kiếm pháp cũng quả có chút thực tài chân học. Thượng Quan Linh cũng từng gặp mặt qua vài lần, nhất là vụ Trường Sinh Đảo xưa kia, nay vì trong cơn tối tăm chấp chờn, nên nhận không rõ diện mạo của đối thủ, nào ngờ y chính là con trai của Bắc Kiếm.

Thượng Quan Linh nghĩ thầm: Đông Tăng, Tây Đạo Nam Bút, Bắc Kiếm, Đoạt Hồn Kỳ, năm vị xưng Càn Khôn Ngũ Tuyệt này, xưa kia tuy có so tài tương tranh ngôi thứ nhưng sau này liên kết hẳn thành một

nhóm, cộng đồng để đối phó với các cao thủ của tà phái trong võ lâm. Trong mấy năm trời gần đây, Thiên Si đạo trưởng và Bắc kiếm Phổ Côn không biết ẩn dật vào phương nào, khiến nỗi Gia Cát Dật và Túy hòa thượng luôn luôn nhớ bạn cố tri, nay bỗng Phổ Kiên thành linh xuất hiện, vậy có thể hỏi ngay đến tung tích của Bắc kiếm Phổ Côn. Nghĩ vậy chàng bèn lên tiếng rằng:

- Phổ huynh? Tiểu đệ là Thượng Quan Linh đây!..

Phổ Kiên quát rằng:

- Thượng Quan Linh thì sao?

Thượng Quan Linh kinh ngạc thêm: không lý hán biết rõ đây là nơi cư ngụ của ân sư Nam Bút mà vẫn ngang nhiên đến mưu đồ chuyện gì chẳng?

Ngay trong lúc Thượng Quan Linh còn đang mãi suy nghĩ thì Phổ Kiên đã rút phất kiếm và cùng nhau phối hợp với tên Ngụy Lục, sự phối hợp của hai người quả nhiên vừa khéo và nhanh!

Chớp mắt Thượng Quan Linh cảm ngay hai luồng kiếm đang phong tỏa hết hai mặt trước sau mình, chỉ nhoáng mắt đường kiếm đã kín mít!

Thượng Quan Linh biết ngay nếu mình hoang mang mất bình tĩnh trong lúc này, không mất mạng thì cũng bị thương, và không thể nào thoát khỏi hai luồng kiếm đang vây kín mít ấy, chàng vội thu hết tâm thần của mình, hai tay lia lịa phát chiêu, dưới chân đổi bộ như mây bay, chớp mắt chàng đã biến đổi thân hình, trông không khác nào như bẻ liễu tung hoa, từ trong hai luồng kiếm mạnh ác của Phổ Kiên và Ngụy Lục vọt bung người ra, rồi nhẹ nhàng lướt xuống một bên cạnh.

Tên Ngụy Lục thấy Thượng Quan Linh thoát khỏi nhẹ nhàng như thế, hán khê hét một tiếng lại ào ngay vào vùng kiếm đánh thốc? Thượng Quan Linh buông tiếng cười, chàng đẩy ngay ra một chiêu, nhưng thấy Phổ Kiên bỗng đã tiến sát gần, mũi kiếm đã tiến sát gần, mũi kiếm đang tỏa ra những tia ánh chớp nhoáng.

Soạt! Soạt! Soạt liên tiếp đánh ra ba ngọn vừa nhanh vừa lợi hại? Thượng Quan Linh bỗng trở nên lúng túng.

Ngụy Lục đứng cạnh khen tuyệt, thành linh Phổ Kiên lại biến nhanh thế đánh, chỉ thấy đường kiếm của Phổ Kiên càng lúc như sấm sét, cuộn cuộn vang ra những tiếng phong lôi thanh của nó!

Thượng Quan Linh vẫn đang tay không chống trả, chàng biết nếu mình cứ dùng tay sử dụng Đinh Giáp Khai Sơn tiếp đòn, thế nào cũng không bằng lối đánh nhanh của đối thủ, chàng bèn đổi sang ngọn Điện Đảo Càn Khôn của Đông Tăng đã truyền ra né tránh và lo tự vệ lấy thân.

Nhưng Phổ Kiên đâu chịu để yên, thành linh vọt bỗng mình lên, cây trường kiếm vẽ lên một đường kiếm hoa, và lại từ trên nhắm ngay thiên linh cái của Thượng Quan Linh phạt nhanh xuống! Chỉ thấy kiếm quang tua tủa, trông như có mấy chục ngọn kiếm đang bữa xuống!

Kiểm pháp của con trai Bắc kiếm Phổ Côn quả cũng lợi hại thật!

Thượng Quan Linh thất kinh, chàng sức nhớ đến cây kiếm bên người mình, vọt tung mình nhảy vọt và soạt một tiếng, rút ngay cây cổ kiếm lâu đời Lệ thủy tinh kiếm!

Lúc đó thế kiếm của Phổ Kiên đang như cây quay tít tỏa xuống, Thượng Quan Linh không còn do dự, sau khi rút được trường kiếm của mình ra, vung ngược ngay lên chống đỡ! Nhưng chỉ nghe đến cách một tiếng dòn gọn, mũi kiếm của Phổ Kiên đã bị gãy làm hai, thế là luồng kiếm quang trên không bỗng biến mất hẳn!

Từ trên lưng chừng, Phổ Kiên vọt vào nhanh ra hơn trượng đứng xuống đất.

Thượng Quan Linh tay xách kiếm, trong lòng kinh mừng vô cùng, chàng ngăn người ra tại trận!

Ngụy Lục vội chạy sang phía Phổ Kiên lên tiếng:

- Phổ Kiên? Sao có bị thương gì không?

Phổ Kiên trả lời với giọng ức thẹn rằng:

- Không sao? Nhưng thằng ranh này có cây bảo kiếm trong tay, nên đã phạt gãy binh khí của ta!... Thôi Ngụy Lục, chúng ta rời khỏi đây về ngay đi... còn chuyện kia để nói với Bát Bối Na Tra đến lấy vậy!

Ngụy Lục hậm hực rằng:

- Thôi thì làm phúc cho thằng ranh một chuyện vậy!

Nhưng hắn không dám lên thử với Thượng Quan Linh, trong cảnh chập chờn vừa tối vừa sáng ấy, Thượng Quan Linh chỉ nhìn thấy hai đôi mắt giận hờn của đối phương ngó mình một chập, rồi lập tức tung mình vọt đi trong bóng tối của đêm trường luôn.

Thượng Quan Linh thấy chúng đi cũng chẳng buồn đuổi theo, vội nhặt ngay gói dài thon dưới đất về ngay Trúc Lâm tiểu xá, cẩn thận xem xét cửa ngõ đầu vào đây chàng vội ăn uống qua loa! Xong về ngay phòng thấy mình là Nam Bút để canh giữ, chàng mở ngay khăn gói thon dài ấy, quả nhiên là cây đàn quý Bát long ngân của thầy, may mà chưa bị Ngụy Lục trộm đi?

Thượng Quan Linh lúc này ngồi suy nghĩ: môn Đinh Giáp Khai Sơn của thầy và môn Điền Đảo Càn Khôn của sư bá truyền cho, đêm nay mình đã sử dụng hết ra, nhưng sau cùng vẫn nhờ cây kiếm Lệ thủy tinh cứu mạng, nếu không làm gì dọa nổi tên Phổ Kiên ấy bỏ chạy! Nghe thầy từng nói: Bắc kiếm Phổ Côn từng sáng lập ra một bộ kiếm pháp được mệnh danh là Hoa cái kiếm pháp, xét ra thì chính Bắc kiếm Phổ Côn đã trực tiếp trong vụ này? Tại sao đêm hôm nay lại trộm cổ cầm Bát long ngân? May mà vật chưa bị mất và trong tiểu xá cũng chưa bị suy suyễn gì, trong lòng cũng đỡ lo, dần dà Thượng Quan Linh cảm thấy mệt mỏi vì trong trận đấu vừa rồi đã khiến hao tâm thần không ít!

Chàng đang tính đi ngủ, bỗng chợt nhớ lời của Phổ Kiên nói với Ngụy Lục trong lúc vừa rồi là sẽ sai tên Bát Bối Na Tra nào để lấy chiếc đàn cổ này, vậy chắc chắn thế nào tên Bát Bối Na Tra ấy công lực phải cao cường hơn Phổ Kiên và Ngụy Lục. Thượng Quan Linh không dám lơ đãng, chàng cẩn thận dắt cây Lệ thủy tinh kiếm bên người, còn Bát long ngân để ngay trên bàn, mắt thao láo ngồi ngay đó canh chừng địch thủ lại?

Đêm cứ thế khuya dần, Thượng Quan Linh cảm thấy mình hơi buồn ngủ, bụng nghĩ sao mình không gảy thử cây đàn cổ này cho vui tai đỡ buồn ngủ!

Thường ngày chàng cũng thấy lối đánh đàn của thầy Nam bút Gia Cát Dật, giờ chàng cũng bắt chước theo phương pháp của sư phụ, rửa sạch tay thấp nhang xong ngồi tĩnh dưỡng tâm thần một lúc, rồi mới từ từ bấm vào phím gảy đàn. Cây đàn Bát long ngân trông rất cổ và nhã, được chia làm tám huyền, trên mặt đàn khắc toàn chữ cổ xưa, không rõ là thuộc về thời đại nào.

Nam bút Gia Cát Dật cũng từng dạy Thượng Quan Linh đánh đàn, nhưng chỉ dạy lối đánh thông thường trong vài huyền cầm mà thôi; và cây đàn này luôn luôn được treo trong phòng của Nam bút Gia Cát Dật thường quý trọng cổ vật này lắm.

Thượng Quan Linh nhớ: khi nào thầy cao hứng vui vẻ trong mình, người trịnh trọng rửa tay thấp nhang xong mới chơi, và những âm thanh phát ra tuyệt diệu vô ngần, tiếng đàn có lúc như kim quan thiết mã sát phạt nhau trong trận mạc, có khi lại tựa như những tiếng u oán liên miên bất tuyệt, và những lúc ấy thường khiến cho Thượng Quan Linh trong lòng rạo rực bồi hồi vô cùng, thật quả là những tiếng đàn tuyệt diệu khiến kẻ nghe phải mê mên ngây ngất như lạc vào một thế giới âm thanh kỳ diệu ngoài trần gian!

Nhưng lúc này Thượng Quan Linh gảy đàn thì hình như chàng đã quên mất sự có mặt của mình trong lúc này, chàng đưa tâm hồn mình hòa chung các dây huyền của cây đàn cổ Bát long ngân, những âm điệu như cảnh cao sơn lưu thủy đã thánh thót như đưa tâm thần chàng thiếu niên vào một cảnh giới thần kỳ tuyệt độ

Thượng Quan Linh không ngờ mình cũng đàn ra những tiếng đàn thánh thót như thế, trong lòng mừng vô kể, những huyền trên đàn cổ, chàng động đến hết bảy dây, ngoài bảy dây đàn này ra, còn có một dây thứ tám nằm phía trên đàn, riêng sợi này thì vừa lớn vừa nặng. Bỗng chàng sức nhớ, cây đàn sở dĩ được mệnh danh là Bát long ngân, chắc có lẽ khác với các loại đàn thường là có thêm dây thứ tám này đây, xưa nay chính Thượng Quan Linh cũng chưa thấy thầy mình đàn đến chiếc dây thứ tám này này bao giờ, chàng lại nổi tính háo kỳ của mình, thuận tay kéo ngay sợi dây đàn thứ tám ấy.

Sau tiếng “Bung” vang lên, đồng thời một tiếng hét thất thanh từ ngay cửa sổ truyền ngay vào phòng Thượng Quan Linh, chàng thất kinh vội vàng đứng dậy, nhảy bung ra ngoài, thấy bên ngoài cửa sổ có một người nằm lằn ra mặt đất, và đang quần quai, chàng vội chạy lại bồi cho một đá, tóm cổ đưa vào trong phòng.

Dưới ánh đèn, chàng nhìn rõ người này lồi tam tuần, một bộ mặt ngựa gầy tóp, hai mắt đầy ánh xảo quyệt. Trong lúc Thượng Quan Linh bắt đem vào nhà, chàng đã điểm ngay vào huyệt tê buốt của người này, hẳn muốn nhân cơ hội này giả bộ bị thương nặng, không hề nhúc nhích gì, nhưng nào Thượng Quan Linh nào phải tay vừa, chàng nhận ngay ra đôi mắt trăn tráo có vẻ đang quan sát hành động của mình. Chàng nghĩ: không chừng người này là Bát Bối Na Tra đây, Thượng Quan Linh nhận thấy tên này võ công hình như còn tệ hơn Ngụy Lục là khác, chàng bèn đi kiểm ngay hai sợi dây bằng gân trời luôn người này vào ghế, xong mới giải huyệt cho hắn để xét hỏi nguyên do.

Nhưng tên này vẫn vờ như bị hôn mê, Thượng Quan Linh thấy vậy chỉ cười thầm trong bụng, và chàng cố ý dọa cho tên này một mẻ, bèn từ từ rút cây trường kiếm Lệ thủy tinh ra khỏi vỏ, thung thỉnh lên tiếng nói rằng:

- Tên gian này nửa đêm mò đến trang viện, chẳng cần xét cũng biết là quân gian rồi, nay tay cứ việc xẻo bớt hai tai của y để nhẹ trừng tội đột nhập trang viện vô duyên cớ của y!

Nói xong chàng dí gần cây Lệ thủy kiếm sát đến tai người này, tên nọ tái mặt cuống lên van xin:

- Xin công tử tha mạng? Xin công tử tha chết?...

Thượng Quan Linh cười thầm trong bụng, nhưng cây cổ kiếm của chàng cũng vụt một tiếng xoẹt ngang tai của đối phương, chỉ thấy một mớ tóc vụn đã bay lên, tên nọ da gà nổi cùng mình!

Thượng Quan Linh thấy hắn run như gà cắt tiết càng bực mình, chàng thu ngay kiếm và lên tiếng quát:

- Người là ai? Tới đây tính việc gì? Mau khai thật hết! Nếu có câu nào man trá, thiếu gia sẽ đưa hồn người xuống âm phủ để khai thật với vua Diêm vương!

Nói xong Thượng Quan Linh lại dùng kiếm nhoáng vù một cái qua mặt tên nọ.

Tên này như biết lợi hại của Thượng Quan Linh, hắn lập tức run giọng trả lời:

- Tôi khai! Tôi khai! Xin công tử chớ ra tay giết tôi vội!

Rồi như cổ trăn tỉnh cơn khủng hoảng trước mắt, hắn lấy giọng lại nhìn Thượng Quan Linh chăm chú khai rằng:

- Tiểu nhân Hoàng Phúc, thiên hạ gọi là Bát Bối Na Tra . . .

Thượng Quan Linh lại quát ngay:

- Hừ!... Bát Bối Na Tra, có phải người muốn lại lấy trộm chiếc đàn Bát long ngân này không? Còn Đông Tăng Nam Bút bây giờ ở đâu?

Tiểu hiệp sĩ Thượng Quan Linh điên tiết, dùng roi quất tóe đom đóm, hắn càng không nói, chàng dùng kiếm dọa, hắn cũng chẳng sợ, và còn bô bô rằng:

- Công tử có giết tôi cũng không ích gì, chẳng ai đưa công tử đến nơi hai vị ấy bị nạn được!

Thượng Quan Linh lại rằng:

- Bắc kiếm Phổ Côn hiện nay ở đâu?

Hoàng Phúc ngược mặt cười rằng:

- Bắc kiếm Phổ Côn, Tây đạo Thiên Si và cả đến nhân gian dị bảo là chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ, hiện nay đều xuất hiện tại Lạc Thủy hết với nhau một lượt, và chính Đông Tăng Nam Bút lo đến đó cũng là chuyện này!

Thượng Quan Linh thay đổi ngay thái độ tươi tỉnh rằng:

- Người nói gì lạ lùng vậy?

Hoàng Phúc lại giở ngay bộ mặt tai họa tùy thiên liệu ra cam miệng như hén.

Thượng Quan Linh suy nghĩ liên miên trong lòng, không chừng tên Hoàng Phúc này nói trúng thật vì thường ngày chàng nghe Đông Tăng nói chuyện với thầy mình, mỗi lần chuyện trò đều như ẩn hiện không hòa với Bắc kiếm Phổ Côn, hình như sự chia tay của bốn người đã có một ẩn tình bí mật gì, con của Bắc kiếm Phổ Côn đã tính lại trộm cây đàn cổ Bát long ngân trong này chắc phải có nguyên nhân gì, chưa chừng Bắc kiếm Phổ Côn đã trở mặt với sư bá và sư phụ mình cũng nên? Và sự xuất hiện trong giang hồ kỳ này lại dùng đến chiếc cờ Tiểu Đoạt Hồn Kỳ làm mồi nhử để cài sẵn cạm bẫy tại Lạc Thủy để bắt hai người?

Thượng Quan Linh càng nghĩ càng cho có lý, chàng bảo bụng: nếu chuyện này có thật, mình đâu có thể im khoanh tay mà không cứu? Dù cho là châu chấu đá xe đi nữa, nhưng cũng phải đi ngay đến Lạc Thủy, rồi tùy cơ ứng cứu sư bá và sư phụ.

Thượng Quan Linh còn đang mải do dự bất quyết trong lòng, Bát Bối Na Tra đã nhận ngay ra và lên tiếng rằng:

- Tiểu nhân biết hiện họ đang ở nơi đâu tại Lạc Thủy. Nếu công tử cần, tiểu nhân xin làm người hướng đạo!

38. Bát Long Ngân Bị Trộm

Thượng Quan Linh lại băn khoăn suy nghĩ, không biết Bát bối na tra Hoàng Phúc này có nói láo với mình không, nhưng chợt nghĩ: nếu hắn muốn lừa mình, nguyên do chính chẳng qua là sợ chết, hơn nữa mình lại đang cố tình theo dõi từng thái độ nhỏ nhen của hắn, dù sao hắn cũng không dám đùa với tử thần như thế, nếu mình phát giác một chút nghi ngờ gì, cứ đoạt ngay mạng hắn là yên! Nhưng chàng lại nghĩ lệnh nghiêm của thầy dặn phải giữ trang viện cho cẩn thận, nay mình dám trái lời thầy sao?

Nhưng chàng lại lập tức tự tìm lời biện hộ cho mình, cứ xem tình trạng này, có đến tám chín phần mười là sư bá và sư phụ đã gặp nguy tại Lạc Thủy rồi, mình đâu có thể ngồi im không cứu, dù là vô công mình không tới đâu, mình cũng có thể âm thầm điều tra, rồi tìm cách cứu sau! Tâm trạng của Thượng Quan Linh lúc này mâu thuẫn vô cùng, chàng không sao quyết định được nên đi hay không! Nhưng rút cục, tuổi thiếu niên đã xúi chàng mở cuộc mạo hiểm?

Chàng hấp tấp thu thập những hành lý, khi liếc mắt nhìn thấy cây đàn Bát long ngân trên bàn, chàng vội thu cất vào hộp, nghĩ bụng nếu để lại trong nhà chắc không yên ổn, chẳng thà mang nó theo bên mình có lẽ chắc chắn hơn nhiều. Thế là chàng tiểu anh hùng một tay đàn một tay kiếm, uy hiếp Hoàng Phúc đưa đường chỉ lối đi Lạc Thủy.

Hai ngày sau, Thượng Quan Linh và Bát bối na tra Hoàng Phúc đã đến nơi Lạc Thủy. Suốt trên những quan lộ ở đây, xe ngựa đầy đường, dập dềnh các giai nhân và vương tôn công tử, các đại thương gia, người ngồi kiệu, kẻ cưỡi ngựa, người đi xe, nhạc ngựa nhong nhong, kiệu nhún cút kít, thiên hạ cười nói huyên thiên, cả một cảnh phồn thịnh phố phường hiện ra trước mắt Thượng Quan Linh, chàng càng đắm mê thêm thêm cảnh sắc phong thổ nhân tình của miền Trung Nguyên, lòng chàng thiếu niên rạo rực yêu đời, yêu cảnh thiên nhiên...

Gia Cát Dật không những võ học tinh tuyệt, mà còn đầy bụng chữ nghĩa, về văn học có thể nói là lướt trội hơn hết trong Càn Khôn Tứ Tuyệt, nhờ đó mà Thượng Quan Linh cũng tiêm nhiễm ít nhiều văn học căn bản. Đối với thi từ hàn mạc, cầm kỳ thư họa không gì là chàng không nghiên cứu tới, lúc này thấy cảnh sắc nên thơ của miền Lạc Thủy (con sông lớn ở tỉnh Hà Nam), Thượng Quan Linh bất giác sức nhớ xưa kia trong truyện Tam Quốc, có một câu chuyện tình rất hấp dẫn giữa Tào Tử Kiến và chị dâu Nhân Thị. Nhân Thị vốn tuyệt sắc giai nhân, kinh tài cái thế nhưng trở trêu thay lại lấy phải anh chồng Tào Phi chẳng biết phong tình là gì, khiến xảy ra vụ bi kịch thúc tẩu tương luyến (em chồng và chị dâu yêu nhau): sau Nhân Thị nuốt cảm mà chết nhưng dung mạo tuyệt sắc của nàng sống lại dưới ngòi bút linh động của Tào Tử Kiến, mà chính kẻ đa tình như Tào Thực đã miêu tả nàng Nhân Thị thành Lạc Thủy chi thần, biết đi mây về gió, áo tím phất phơ như nàng tiên lướt trên mặt sông Lạc Thủy.

Lạc Thủy chi thần chẳng qua là một câu chuyện tình được Tào Tử Kiến viết thành thần thoại hóa, nhưng cũng vì thế mà làm điên đảo các chàng đa tình của hậu thế, khiến cho những ai có dịp đến Lạc Thủy, ít

nhieu gì không khỏi tưởng nhớ đến một trang nhân tuyệt sắc đa tài mạng bạc như vôi của Lạc Thủy chi thân.

Thượng Quan Linh nếu không bận chuyện gấp bên mình, quả thật chàng cũng muốn thuê ngay chiếc thuyền nhỏ, lướt thả trên ngọn sóng nên thơ của con sông Lạc Thủy, và sẽ trút hết tâm tình của mình vào phím đàn Bát long ngân, thử xem âm điệu mình gửi trong cổ cầm ấy có thể xao xuyến những loài thủy tộc (tôm cua tép) khiến cho ngư long trầm vũ không? Cũng ngay trong lúc tâm tình Thượng Quan Linh đang miên miết về cảnh sắc tình tứ của Lạc Thủy ấy, thì trong đêm đó chàng suýt gặp họa lớn vào mình.

Chàng Thượng Quan Linh lúc nào cũng cẩn thận đề phòng luôn luôn canh chừng tên Bát bối na tra Hoàng Phúc, chỉ sợ hấn nhai cơ hội đào tẩu mất, tới đến trước khi đi ngủ, chàng cẩn thận trói ghì Hoàng Phúc lại, sau đó mới yên tâm ngủ.

Sau khi hai người đến Lạc Thủy, Bát Bối Na Tra ra ý kiến là ngày mai sẽ đưa chàng đi tìm mấy vị Càn Khôn: Đông Tăng và Nam Bút, theo lời hấn nói thì nơi đó vắng vẻ lắm, đó là một ngôi miếu hoang trên miền thượng lưu của con sông, tên gọi Hắc Hồ Miếu.

Thượng Quan Linh muốn ngày mai có tinh thần để đối phó với mọi việc sẽ xảy đến, nên tối nay chàng ngủ sớm hơn thường lệ, lẽ đương nhiên là chàng đã cẩn thận trói kỹ Bát Bối Na Tra, mặc cho Hoàng Phúc có van xin đến khô cổ cũng bằng thừa.

Nhưng đến nửa đêm, trong cơn mơ màng giấc điệp cánh cửa sổ trong phòng bỗng không gió mà mở. Trước mắt nhoáng lên một ánh sáng, Thượng Quan Linh biết ngay có chuyện chẳng lành, tức tốc từ trên giường, đẩy ra hai chướng và hai chân đá thốc nhanh ra, đồng thời lăn nhanh mình xuống đất. Nhưng nghe tiếng khê rên bên cạnh, đồng thời một bóng đen vọt nhanh luôn ra ngoài. Thượng Quan Linh định thần nhìn kỹ, trong phòng đã trống trơn, cây đàn cổ Bát long ngân và tên Bát Bối Na Tra đã biến tích, chàng vội rời nhanh bên mình, may mà cây cổ kiếm hầy còn, vội tung mình ra đuổi theo. Nhưng chàng chỉ thấy tên

Hoàng Phúc đang ôm đàn chạy bạt mạng, khoảng cách có trên mười trượng, thấy hấn tung mình lên mái nhà lao đi vùn vụt, Thượng Quan Linh hấp tấp đuổi theo sau, chẳng mấy chốc đã đến bờ sông Lạc Thủy, nhưng chỉ thấy Hoàng Phúc ôm đàn chạy chí mạng về hướng thượng lưu của con sông, thân hình nhanh không khác gì như một sao băng. Cuộc rượt bắt mỗi lúc xa dần.

Thượng Quan Linh bây giờ mới tự trách mình quá lơ đãng và chính bây giờ chàng mới biết danh của Bát bối na tra Hoàng Phúc quả đã xứng với hiệu này lắm, chỉ nội về ngọn khinh công xuyên hộ (vượt mái nhà) đã thuộc vào hạng cao thủ hiếm thấy trong võ lâm rồi.

Chàng tự biết mình không sao đuổi kịp, chỉ còn nước lui thủi quay về nhà nghỉ rồi liệu bề tính sau.

Lúc này Thượng Quan Linh mới nghĩ rằng: suốt dọc đường đến Lạc Thủy, không phải là Hoàng Phúc không muốn thoát thân, chẳng qua vì hấn còn chưa chiếm được cây đàn Bát long ngân đó thôi, nhưng may phước là mình còn kịp tỉnh nhanh, ánh sáng nhoáng lên trong lúc mình ngủ ấy, chắc sau khi đã lấy cây đàn hấn còn động lòng tham tính trộm luôn ngọn kiếm Lệ thủy tinh? Vừa rút ra, hào quang của bảo kiếm đã nhòa lên ánh sáng, mình kinh động thức giấc, và hấn thừa biết không phải địch thủ của mình, nên mới hấp tấp ôm cây đàn đào tẩu. Chàng lại nghĩ nếu hấn to gan ra tay hành thích mình, chẳng hóa ra mình bị chết một cách vô lý làm sao? Tuy Thượng Quan Linh đã thoát mạng, nhưng chàng vô cùng bức bối.

Sáng ngày hôm sau, Thượng Quan Linh nghĩ mãi không được một kế gì, đàn mất mà cả người dẫn đường cũng mất, mình thì lạ đường lạ lối, quả thật là tiến thoái lưỡng nan. Chàng bần khoản mãi đến trưa, sau cùng quyết định là mạo hiểm, vì chàng từng nghe Hoàng Phúc nói đến Hắc Hồ Miếu, bèn kêu ngay chủ quán trọ hỏi thăm.

Chủ quán ngạc nhiên nhưng cũng ân cần rằng:

- Công tử hỏi ngôi miếu ấy làm gì vậy?... Ngôi miếu này nằm về phía tả ngạn của con sông Lạc Thủy này, đi ngược dòng lối trên mười dặm đường thì tới; xưa kia ngôi miếu này hương hỏa thịnh lắm, nhưng mấy năm gần đây đã trở nên ngôi miếu hoang phế, không người tu sửa đến, cũng vì thế mà hương hỏa tuyệt luân và nghiêm nhiên trở thành ngôi miếu hoang, nghe đâu thỉnh thoảng còn có ma quỷ xuất hiện là khác. Vậy không biết công tử hỏi nó để làm gì?...

Thượng Quan Linh trả lời qua loa không đâu vào đâu. Trong bụng chàng nghĩ thầm, nếu nói vậy quả đúng với lời của Bát Bối Na Tra phần nào, chàng quyết định đến chiều tối sẽ thám hiểm một chuyến xem sao!

Tối đến, Thượng Quan Linh bèn chuẩn bị những vật dụng dạ hành, âm thầm ngược dòng sông tiến bước, chàng đi ước được gần mười dặm, bỗng thấy một lùm cây rậm rạp phía trước và lộ hẳn ra một góc tường, chàng mạnh bạo tiến thẳng vào khu lùm cây, trong này quả là có một ngôi miếu, dưới ánh chớp choạng của cảnh tối, chàng thấy cửa miếu đóng chặt, màng nhện chằng đầy các góc, chàng ngừng đầu nhìn lên tấm biển lớn, thấy đề bốn chữ Hắc Hổ thần miếu.

Sau khi thấy đúng là bốn chữ Hắc Hổ thần miếu, lòng dạ Thượng Quan Linh bắt đầu hồi hộp vô kể, chàng đưa tay sờ ngay vào chuỗi kiếm Lệ thủy tinh của mình, sẵn sàng giao tranh thành linh, nhưng hai bên miếu đều im lặng như tờ, hình như không có người nào bên trong.

Quanh sấu thêm phía sau miếu, chàng phát hiện thêm một cửa bên hông, nhưng cánh cửa này đã đổ tung từ hồi nào, Thượng Quan Linh lên thân vào nhìn, thấy trong miếu không lớn lắm, chánh điện và biên điện đều hoang tàn, chứng tỏ lâu ngày thất tu, trên nóc ngói cũng nhiều nơi thủng thấy sao trên bầu trời, khắp miếu đâu cũng đầy màng nhện và bụi bặm, như thế làm gì có người ở đây!

Trong lòng Thượng Quan Linh lấy làm lạ, chàng không hiểu tại sao? Chàng bèn tìm ngay đến một chỗ kín đáo ngồi xuống nghỉ ngơi. Ánh sáng trong miếu dần dần tối mịt, màn đêm đã thực sự phủ xuống, Thượng Quan Linh đã cảm thấy bức mình nghĩ ngay rằng Bát Bối Na Tra đã cố lừa đảo mình, chàng tính đứng dậy ra về. Bỗng một tiếng choẹt vang lên, có người dạ hành đã đánh đá lửa nhoáng lên một ánh sáng. Thượng Quan Linh thất kinh, may là chàng đã nấp vào nơi kín đáo, chưa hề bị phát giác. Ngay trong lúc đá lửa nhoáng nhanh ấy, Thượng Quan Linh đã kịp phát giác trong ngôi miếu, nơi ngay trên điện chánh, có bảy tám người đã thành linh xuất hiện từ hồi nào không biết, sau khi đá lửa lóe lên ánh sáng rồi tắt ngay, chỉ nghe những tiếng động lào xào, hình như mấy người đó đang giải chiếu ngồi xuống đất thì phải.

Lúc này Thượng Quan Linh có muốn đi cũng không được nữa, chàng đành nhẹ thở ngồi nguyên ngay tại chỗ để chờ cơ hội hoặc biến cố xảy ra!

Một giọng nói của người già rằng:

- Đã chuẩn bị sẵn sàng cả rồi đấy chứ?

Tiếp theo có người trả lời:

- Tất cả đều sẵn sàng hết!

Sau hai tiếng hỏi và đáp này dứt, trong điện lại trở về cảnh im tĩnh của nó, nhưng dư âm của tiếng nói hình như vẫn còn vương vất xung quanh điện, như thế đủ chứng tỏ nội công của hai người này cũng thuộc hạng cao cường? Khiến cho Thượng Quan Linh hơi ái ngại trong lòng. Bỗng chàng ngửi thấy một mùi thơm nhẹ nhàng, hình như mùi nhang. Tiếp theo “bung” một tiếng vang lên, rõ tiếng của cây đàn cổ đang nổi lên. Thượng Quan Linh trong lòng bất giác nổi giận dưng dưng, chính đây âm thanh của cây đàn Bát long ngân. Tiếng đàn có lẽ do người già vừa rồi gảy nên, tuy lão không phải Đông tăng Túy Đầu Đà và Nam bút Gia

Cát Dật, khiến người nghe cũng phải mê mẩn tinh thần, không sao tự chết được.

Thượng Quan Linh càng lúc càng say sưa trong điệu nhạc du dương uyển chuyển ấy, chàng quên hẳn những nguy cơ đang phủ phục trước mắt.

Nhưng chàng từ nhỏ đã liên miên gặp nhiều kỳ dị, sức định lực lẽ đương nhiên khác hẳn người thường, nên âm điệu của cây đàn vừa biến đổi, sức tỉnh ngay lập tức mờ hôi lạnh toát đầy mình, chàng vội thu ngay tâm thần của mình lại, chỉ sợ bị tiếng đàn lung lạc ý chí thì nguy.

Ngay trong lúc đó, trước điện bỗng nhoáng hẳn lên một làn bạch quang, Thượng Quan Linh mơ hồ nhận ngay ra đó là bóng dáng một thiếu nữ. Ánh sáng vừa hiện thì cũng vừa tắt luôn, Thượng Quan Linh tuy không nhận rõ cho lắm, nhưng chàng đã cảm thấy, thiếu nữ vừa đến đó là một cô gái tuyệt sắc. Thiếu nữ đi chậm chờn, nàng đứng lại nơi ngay cửa điện, thân hình trông càng yếu điệu!

Tiếng đàn của Bát long ngân trong điện lúc này đột biến đổi.

Thượng Quan Linh cảm thấy toàn là những âm điệu sát phạt, như có thiên binh vạn mã đang hét hò vang trời, những cảnh chiến trận thiên hôn địa ám, cảnh tàn sát rừng rợn. Thượng Quan Linh giật nảy mình, chàng bỗng nhớ đến cây cổ cầm của sư tôn mình vốn là vật quái dị, mình có lần đã đem chuyện này hỏi sư bá Đông Tăng, nhưng Túy Đầu Đà nói là cây đàn này có thể dùng để giết người như chơi; xem ra sau những âm điệu sát phạt đang tấu đây, thế nào cũng có những tiếng kinh khủng lạ lùng tiếp theo đằng sau! Mà không chừng là sợi dây đàn thứ tám kia cũng nên, cũng vì sợi dây thứ tám này mà tên Bát Bối Na Tra đã bị mình bắt tại Trúc Lâm tiểu xá, vậy bây giờ mình không thể không đề phòng về những tiếng âm thanh huyền bí của nó!

Quả nhiên Thượng Quan Linh đã nghĩ đúng, sau những âm thanh sát phạt lên đến mức tuyệt độ của nó; chỉ còn nghe như trống chiêng inh cang, như thúc giục muôn binh xáp chiến, tâm thần Thượng Quan Linh bỗng như bị lung lạc. Chàng vội cố gắng bình tĩnh định thần. Bỗng một tiếng “bung” vang dội âm thanh nặng nhọc vô cùng, tâm thần chàng bỗng hồi hẫng, đầu óc cảm thấy choáng váng, trong lòng xao xuyến lạ lùng. Nhưng chàng cũng còn nhận được tiếng đàn này đã do người điều khiển, nên chàng vội vận ngầm chân khí để trấn tĩnh lại tinh thần của mình.

Thượng Quan Linh thấy thiếu nữ nọ vẫn thản nhiên đứng uy nghi trước cửa điện, hình như nàng không hề bị ảnh hưởng gì của những tiếng đàn, chỉ thấy tà áo nàng phất phơ vì ngọn gió, trông chập chờn không khác gì một bóng tiên nữ.

Bỗng một tiếng tung vang lên, tiếng đàn im bất hãm!...

Thượng Quan Linh như vừa trút được gánh nặng trên vai, nhìn thiếu nữ hình như nàng cảm thấy gì, nàng vẫn đứng với một thể rất đẹp mắt tại cửa điện.

Thiếu nữ đứng yên một chập mới lên tiếng rằng:

- Kia Tư Đồ tiền bối? Sao không đàn thêm cho vui tai?

Vị được thiếu nữ xưng là Tư Đồ tiền bối bèn lạnh lùng cười rằng:

- Tại hạ phụng chỉ của chủ nhân! Nên mới mời Liễu cô nương lại đây để nghe dạo thử một khúc nhạc, nhưng có lẽ tại hạ còn non kém, nên đã không làm vui tai cô nương? Nhưng cây đàn cổ này, quả là báu vật hiếm có tại trần gian, gia chủ tại hạ tính dùng nó để đối chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ với lệnh tôn, nhưng không biết ý cô nương định đoạt sao cho biết?

Thiếu nữ được gọi là Liễu cô nương vẫn đứng nguyên chỗ cũ, nghe xong, cất tiếng cười khanh khách, giọng cười trong và êm tai lạ lùng! Nàng thiếu nữ cười mãi không thôi, hình như nàng vui mừng một chuyện gì vậy? Không sao nín nổi tiếng cười, khiến cho Thượng Quan Linh đang nấp trong bóng tối phải đề mê về tiếng cười hồn nhiên của thiếu nữ, chàng chỉ ước sao tiếng cười ấy đừng có ngừng để chàng cố thưởng thức giọng cười hấp dẫn ấy.

Nàng cười một cách vui vẻ hồn nhiên, toàn thân nàng cũng rung động nhẹ về tiếng cười của mình, trông không khác gì cảnh hoa đang rung rinh vì gió...

Giọng nói già nua trên điện lại nổi lên:

- Liễu cô nương, tại hạ đây còn phải về giao lệnh với gia chủ, vậy cô nương có chịu đổi hay không thì cho biết ý kiến ngay!

Tiếng cười ngưng hẳn, nhưng dư âm vẫn còn phảng phất, chỉ nghe thiếu nữ trả lời gọn lỏn:

- Không đổi!

Giọng già nua bỗng quát lên:

- Hãy bắt ngay nàng để làm con tin!

Dứt tiếng ánh kiếm nhoáng ngay lên, trên điện bỗng vèo nhanh xuống bốn năm bóng đen ập về phía thiếu nữ, vài tiếng vèo vèo của ám khí nổi lên đánh ngay sang thiếu nữ, trông ngược Thượng Quan Linh lúc này như muốn vỡ tung vì hồi hộp cuộc diện trước mắt, chàng nghĩ nhanh: có nên ra tay tương cứu thiếu nữ hay không?

Nhưng chỉ trong chớp mắt Thượng Quan Linh đã yên tâm ngay, vì cứ xem thân pháp của thiếu nữ cũng dư sức chống trả với người ta, chẳng cần mình phải ra tay cứu giúp làm gì!

Chỉ thấy hai ống tay áo của thiếu nữ phát múa liên miên, những ám khí nhắm vào người nàng đã biến tan đâu hết, không khác nào như bùn rớt xuống bể, vô tung vô tích.

Bốn người vây đánh nàng đã ra hết binh khí, trong nháy mắt, cảnh binh khí đã nhao nháo hiện ngay trước điện. Nhưng thiếu nữ vẫn tay không nhảy tránh ung dung trong cuộc vây đánh của bốn bóng đen.

Trong cảnh mập mờ của ngôi điện, chỉ thấy tà áo trắng của thiếu nữ chập chờn tung lướt như bướm trắng đang tìm nhụy. Thượng Quan Linh nhận thấy nàng đã thắng thế hẳn, và càng về sau thiếu nữ càng công hơn là thủ!

Bốn bóng nọ la hét luôn miệng, thiếu nữ chỉ cười khanh khách, trong cảnh hỗn loạn, chỉ nghe tiếng binh khí va chạm nhau choang choảng, và những tiếng kinh rú thất thanh, thì ra vì thân hình của thiếu nữ quá mau, bốn người không làm sao gần đến nàng được và những binh khí đã va chạm vào khí giới đồng bạn của mình, có kẻ dùng sức quá mạnh, binh khí bị văng, nên tiếng thất thanh kinh hoảng vang lên, cùng với tiếng binh khí rớt xuống đất, và bốn bóng đen một bóng trắng nhảy chập chờn như ma trời?

Kể núp trong bóng tối là Thượng Quan Linh, chuyển này vô tình chàng lại được dự kiến một trận đánh hào hứng như thế, với đôi mắt lạnh lợi của chàng, dù trong bóng tối, Thượng Quan Linh vẫn nhận thấy thiếu nữ đang có ý đùa cợt với bốn người nọ, thân hình và bộ pháp của nàng nhanh nhẹ tuyệt luân.

Chàng cũng thâm nhủ, nếu mình đứng vào địa vị của nàng mà sử dụng ngọn Điên Đảo Càn Khôn, chắc trận đánh cũng đến mức tuyệt diệu như nàng là cùng, nghĩ vậy trong bụng cũng không khỏi ngửa ngề.

Thình lình trên điện tiếng người già quát hét:

- Hãy tránh hết ra cho ta!

Bốn bóng đen vây đánh thiếu nữ lập tức tuân lời lui nhanh hết về sau, trong lúc nầy, Thượng Quan Linh càng nghe rõ tiếng thở hổn hển của bốn người.

Tiếng người già bỗng rằng:

- Liều cô nương quả là gia học uyên thâm, lão phu đêm nay quả mới biết rõ tài nghệ của cô nương tuyệt mức như thế!

Giọng thiếu nữ lanh lảnh:

- Quá lời khen! Quá lời khen!...

Người già ngừng ngay một lúc lại tiếp:

- Lão phu Tư Đồ Cống, nay vì phụng mạng của chủ nhân, nhưng tiếc thay Liều cô nương lại không chịu cuộc trao đổi giữa Bát long cầm và Tiểu Đoạt Hồn Kỳ, như thế khiến cho lão phu Tư Đồ Cống không còn mặt mũi nào về phục mạng với chủ nhân, dám xin Liều cô nương hãy vui lòng giúp cho lão phu một chuyện khó khăn này...

Thiếu nữ ối lên một tiếng nghịch ngợm, rằng:

- Thưa Tư Đồ tiên bối? Tôi đâu dám giúp ngài như thế, ngài không dám về phụng mạng, đó là chuyện riêng của ngài! Mắc mớ gì đến tôi đâu? Nếu ngài có muốn tự tử, xin ngài cứ việc tự tiện, tôi sẽ không ngăn cản làm gì!

Thượng Quan Linh nghe thiếu nữ trả lời chanh chua như thế, trong bụng cũng có một cảm giác vui vui.

Lão già Tư Đồ Cống tự chuốc bực vào mình, xem ra quả là gừng già không cay bằng gừng non thật! Liều cô nương này quả là con bé tai ác điều luyện đây!

Tư Đồ Cống bèn giận dữ la rằng:

- Miệng lưỡi Liều cô nương đánh đá lăm! Vậy lão phu đêm nay xin thỉnh giáo vài ngọn tuyệt học của cô nương vậy!

Cô bé cũng chẳng vừa gì, lập tức cười ngay rằng:

- Hay lắm? Nếu ngài không sợ đất trơn dễ té nhào xin cứ việc ra tay đùa với nhau vài ngọn cho vui!

Tư Đồ Cống ung dung bước ngay xuống điện, Thượng Quan Linh biết sẽ có trận giao tranh ác liệt sắp diễn ra, chàng hồi hộp đưa tay rời ngay vào chuỗi kiếm chăm chú quan sát!

Chỉ thấy bóng người của Tư Đồ Cống cao lớn vạm vỡ bước tới trước mặt thiếu nữ, ôm quyền lên và nói:

- Xin mời Liễu cô nương ra tay!

Dứt lời một ngọn kinh phong bùng nhanh ngay ra!

Thiếu nữ tinh quái đã chuẩn bị từ trước, thân hình cúi nhanh xuống vờ bộ như đáp lễ, như thực ra song chưởng của nàng đã ngầm tụ chân lực đẩy mạnh ra, Tư Đồ Cống nằm mộng cũng không thể nào ngờ rằng thiếu nữ lại có thể thành linh đánh thượng bàn của mình như thế, hai chân bủn rủn, thế là một khối thịt nặng nề lặn nhào ngay xuống mặt đất đến huych một tiếng!

Tiếng cười thiếu nữ lại vang lên khanh khách rằng:

- Ấy ấy? Chết! Chết... Sao lão tiên bối lại hành đại lễ như thế với tôi! Ngài muốn làm tổn thọ tiểu nữ đây sao?

Thượng Quan Linh nghe thiếu nữ nói vậy, chàng suýt bật tiếng cười, ngầm khen thiếu nữ biết nghịch lắm; ngay lúc đó, thấy Tư Đồ Cống hừ lên một tiếng, song chưởng dùng luôn thế Thái sơn áp đỉnh tính chụp ngay sang tóc của thiếu nữ.

Thiếu nữ đang lúc hứng thú thắng một đòn đầu, nay thấy đối phương thành linh đánh nhanh tới, nàng không né tránh kịp, bàn tay của Tư Đồ Cống đã chạm ngay vào búi tóc trên đỉnh của thiếu nữ, thế là bộ tóc huyền nhánh ấy xõa hẳn xuống ngang vai. Thượng Quan Linh thất kinh hồn vía, chàng tính nhảy bỏ ra tay tương cứu.

Bỗng thiếu nữ hét lên một tiếng, tà áo trắng phát phơ gay nên những tiếng động dồn dập, lại thấy nàng tung mình nhảy khỏi ngay song chưởng của Tư Đồ Cống.

Thượng Quan Linh thấy vậy mới hú vía tỉnh người lại.

Tư Đồ Cống tiến bước lên, thiếu nữ thành linh đá luôn song cước ra, Tư Đồ Cống vụt tránh, nào ngờ thân pháp của thiếu nữ quá mau, nàng đã vèo nhảy lại trước mặt lão, thuận tay vuốt luôn vào mặt Tư Đồ Cống một cái! Chỉ nghe Tư Đồ Cống rống lên một tiếng như đau đòn, lùi luôn một lúc mấy bước...

Tay thiếu nữ phát phơ như đã dính vật gì, Thượng Quan Linh chăm chú nhìn kỹ lại, chàng bất giác bịt miệng cười thầm, bộ cảm của Tư Đồ Cống đã nhẫn thín, thì ra chính thiếu nữ đã bứt râu của lão.

Chỉ nghe thiếu nữ cười rằng:

- Loại râu cứng như râu heo thế này, đem về làm bàn chải giặt có lẽ tốt cơ đấy!

Tư Đồ Cống tức điên người rằng:

- Liễu cô nương, bây giờ tôi xin cáo biệt với cô, nếu có duyên gặp cô sau này, thế nào Tư Đồ Cống tôi cũng xin thỉnh giáo lại với cô nương!

Tiếng thiếu nữ rằng:

- Vâng vâng!... Vậy xin ngài nhớ bước cho cẩn thận, nhớ trơn té nữa thì khôn?... à này nếu ngài về đến nhà mà chủ nhân của ngài nhận không ra tướng mạo, ngài cứ nói là trong lúc ngủ hoang ngoài rừng, gặp con nai không biết chuyện đời, thấy bộ râu tướng đầu là cỏ non, nên nai ta đã ngoạm trụi hết...

Tư Đồ Cống đâu còn dám ho he gì, vội đưa tay ra dấu cho bốn người cùng nhau rút về luôn.

Thượng Quan Linh trong bóng tối cuống người lên, thầm nhủ: Cây Bát long ngân hiện đang ở ngay trước mắt, bây giờ mình không ra đoạt lại còn chờ đến bao giờ nữa? Nghĩ vậy chàng vọt mình ra, chàng thấy nhóm Tư Đồ Cống đi hết về phía hậu điện, vội hấp tấp đuổi theo, nào ngờ chỉ trong nháy mắt bóng dạng năm người ấy đã biến tích hẵn.

Thượng Quan Linh lấy làm lạ, vừa rồi họ xuất hiện một cách đột ngột tại trên điện nay lại thỉnh linh biến ngay cả đám như thế, không lý ngôi Hắc Hổ Miếu này có gì quái lạ sao? Mình thử khám phá tung tích trong này xem. Khi chàng quay nhìn thiếu nữ áo trắng, nhưng cô gái này cũng biến đâu luôn? Thượng Quan

Linh cảm thấy mình không khác gì đang nằm mơ một cơn ác mộng, từ trong chí ngoài và từ ngang đến dọc của ngôi miếu, đâu đâu chàng cũng đã cẩn thận tìm hết một lượt nhưng không hề phát giác gì lạ lùng.

Nhưng lúc này gió lạnh sắp sáng thổi vù vù từng cơn, trời cũng sắp sáng rõ; đừng nói là nhóm năm người phía Tư Đồ Cống mất tích, mà cả đến thiếu nữ cũng bị chung số phận luôn.

Thượng Quan Linh tìm suốt đến sáng, nhưng chẳng hề thấy một bóng người nào, những dấu tích ngôi và giao đầu đêm qua thấy rõ ràng dưới mặt đất. Nhưng sao nhóm người ấy lại đi nhanh chóng như thế? Trong này bộ còn có nguyên do gì nữa sao? Thượng Quan Linh không hiểu nổi.

Trời đã sáng bạch, Thượng Quan Linh lững thững ra khỏi Hắc Hổ Miếu. Chàng đi trên bờ sông của Lạc Thủy, sáng ra khỏi bên các vùng lân cận đây cũng khá nhiều; Thượng Quan Linh đi một chặp cảm thấy khát nước, chàng bèn đến ngay bên bờ sông uống. Khi chàng uống đã khát xong, vừa ngừng đầu lên, chợt phát hiện cách mình không xa, dưới bóng nước hiện ra một khuôn mặt tuyệt đẹp như vẽ trong tranh, một vẻ đẹp mà xưa nay Thượng Quan Linh chưa hề được thấy bao giờ. Chàng chỉ thấy suối tóc vắt ngang vai, da mặt trắng mỏng và mịn, hai bàn tay ngọc đang đưa lên vuốt lại những tóc rối vì gió thổi, tỉnh lộ hẳn chiếc cổ trắng nõn!

Cử chỉ càng thanh nhã bao nhiêu lại càng tăng thêm vẻ đẹp bấy nhiêu, dù cho một đóa hoa nào đẹp tuyệt trần gian này đi nữa cũng không thể nào đem bì với khuôn mặt thiếu nữ đây... Thượng Quan Linh mơ hồ: Lạc Thủy chi thần đang trang điểm? Nhìn dung mạo tuyệt thế ấy làm sao lại lọt vào đôi mắt tục phạm của ta... chàng cảm thấy mê mẩn trong lòng mình, chàng cho rằng mình lại đường gặp cuộc tao ngộ ly kỳ đây? E chưa chừng bị lọt vào cảnh tiên nào đây cũng nên?

Mãi khi tia nhìn của Thượng Quan Linh từ trên suối tóc nhìn dần xuống toàn thân bạn màu trắng ấy, chàng mới sực nhớ ra là đã quen ở đâu đây? Đúng rồi! Mình đã gặp trong tối hôm qua, và chính trong Hắc Hổ Miếu.

Nhưng trong đêm tối, chàng thấy vẻ thân hình yếu diệu của nàng, và những phong độ ung dung trầm tĩnh của nàng, và nhất là giọng cười hồn nhiên hấp dẫn ấy đã khiến cho Thượng Quan Linh phải mê mẩn tâm thần, đồng thời cũng phục thắm về công lực cơ trí khôn lanh của nàng, chàng càng thích những lời đánh đá chanh chua của thiếu nữ. Nói tóm lại Thượng Quan

Linh phục thiếu nữ lắm!

Nhưng trong đêm qua, lúc chàng nấp trong bóng tối chàng cũng đã nảy ra một hy vọng viển vông, là làm sao có thể nhận rõ được khuôn mặt của thiếu nữ, phải chăng khuôn mặt cũng không thua gì thân hình, âm giọng, võ công, và cơ trí, nghĩa là hoàn toàn phối hợp hẳn với tính tình của nàng. Thượng Quan Linh từng sững sờ, chàng thừa biết trên thế gian không có một vật gì có thể thập toàn thập mỹ cả, từ võ công đến cơ trí của thiếu nữ đã hơn hẳn nhiều người, có thể nói là hiếm có trên thế gian, vậy thì dung mạo của nàng chắc phải bình thường lắm, nếu không e sẽ... e sẽ...

Thượng Quan Linh tin tưởng câu Thiên đồ hồng nhan (trời ghen kẻ hồng nhan), cho rằng người có tài có sắc đây mình như vậy, thế nào cũng yếu mạng. Bởi những loại người như thế, vốn không phải của trần gian phạm tục này, phải thuộc về tiên giới mới đáng, nhưng nếu vì lý do gì phải tới trần gian, chẳng bao lâu cũng phải phụng lệnh gọi về trời ngay...

Bây giờ Thượng Quan Linh đã thấy rõ Lư Sơn chân diện mục của nàng, chàng càng kinh ngạc bao nhiêu lại càng hoài tiếc bấy nhiêu cho người đẹp? Chàng càng không khỏi thần phục tất cả những thần kỳ của tạo hóa đã xếp đặt! Thượng Quan Linh chăm chú quan sát kỹ lưỡng thiếu nữ một lượt, quả nhiên chàng chưa tìm được một điểm cùn con nào để chê? Thế là chàng quyết tin tưởng quan niệm thần thánh của mình, càng tin thuyết Thiên đồ hồng nhan! Vì thiếu nữ quá hoàn toàn, nàng không phải là người của trần gian giới, mà đã là tiên thì một ngày gần đây sẽ về cảnh tiên mất!

Đến khi nàng về trời ấy... nàng sẽ đem theo tất cả bao nhiêu những sự luyến tiếc của người trần?... và nàng sẽ để lại bao nhiêu trái tim buồn thảm vì nhớ nàng?... Thượng Quan Linh nghĩ đến đây, bất giác buông

tiếng thở dài nào nề.

Cũng vì tiếng thở dài của chàng, khiến cho thiếu nữ từ từ đứng dậy. Thượng Quan Linh thành linh thấy khuôn mặt nàng hướng ngay về phía mình, đôi mắt đen láy đang nhìn ngay vào mặt mình, và một cảm giác bồi hồi đã xen nhanh vào lòng chàng? Thượng Quan Linh không dám ngược mắt nhìn thẳng, chàng vội cúi ngay đầu xuống.

Thiếu nữ khích... một tiếng cười bật lên hỏi rằng:

- Thế nào? Có tìm ra họ không? âm giọng có vẻ ôn hòa và dịu dàng lắm, không có vẻ gì trách móc chàng nhìn trộm từ nãy giờ.

Thượng Quan Linh đánh bạo ngừng ngay đầu lên, thấy nàng đã độn xong búi tóc ngay trên đỉnh đầu, trông càng đẹp mắt lạ! Thượng Quan Linh bất giác ngẩn người ngó sững?

Thiếu nữ vẫn không giận, nàng cười rằng:

- Ô hay chưa? Ngó gì mà thờ người ra thế? Tôi hỏi anh sao không chịu trả lời!

Thượng Quan Linh ngượng ngừng, vội vàng đáp ngay rằng:

- À tôi tìm không ra họ!

Nhưng chàng nghĩ chưa chừng thiếu nữ này biết nhóm Tư Đồ Cống này ở đâu cũng nên, chàng bèn hỏi:

- Cô nương có thể cho tôi biết là lão Tư Đồ Cống ở đâu không? Vì chiếc đàn cổ Bát long ngân ấy vốn là của gia sư, và tôi đã đánh mất tại giữa đường, nay thế nào cũng phải tìm về cho bằng được?

Thiếu nữ lắc đầu rằng:

- Lão Tư Đồ Cống đi về đâu thì tôi không biết, nhưng tôi đoán chắc thế nào lão cũng về báo lại với chủ lão! Mà chủ của lão vốn là một đại ma đầu lợi hại trong võ lâm ngày nay?

Thượng Quan Linh vội hỏi:

- Ai hỏi cô?

Thiếu nữ khẽ nhích đôi môi anh đào vừa tính nói, nhưng nghĩ sao nàng lại thôi ngay, và lảng sang giọng khác rằng:

- Tôi không tiện nói ra, bởi vì phụ thân tôi đã căn dặn cấm nói đến tên của vị ma đầu ghê gớm này...

Sau khi trầm ngâm một lúc, thiếu nữ bèn ngồi ngay xuống một phiến đá gần bờ sông, rồi đưa tay chỉ ngay một phiến đá cạnh đó nói:

- Kìa! Anh cũng ngồi xuống để cho khỏi mỏi chân!

Giọng nói của nàng như có một oai lực không thể chống lại được Thượng Quan Linh quả nhiên ngoan ngoan ngồi ngay xuống.

Thiếu nữ bỗng hỏi:

- Tên anh là gì?

- Tôi gọi Thượng Quan Linh! Thế cô?

Thiếu nữ cười, hiện hân má lúm đồng tiền, trông càng duyên lạ, nàng nói:

- Tôi tên Liễu Mi!

Nói xong nàng dí tay xuống bãi cát hí hoáy viết!

Thượng Quan Linh ngồi cạnh nàng, hai bên cách nhau khoảng chừng một thước, nhưng vì sắc đẹp của Liễu Mi đã khiến cho Thượng Quan Linh không dám nhìn thẳng nàng, chàng cúi đầu bất an trong lòng, lúc này chàng chỉ cảm thấy thư thái lạ lùng! Chàng lảng lảng như sắp bay bổng! Thượng Quan Linh đã nằm trong trạng thái si! Chàng chỉ ước sao nàng ngồi đây lâu chừng nào hay chừng ấy, nếu nàng tính đi, mình sẽ nghĩ

cách nói cho nàng ở lại, nhưng ác nỗi trong bụng Thượng Quan Linh cuống lên, chàng tìm không ra lời lẽ gì để chuẩn bị sẵn.

Liễu Mi bỗng nhiên rằng:

- Nay Thượng Quan Linh, cái tên của anh không xứng với con người của anh tí nào cả?

Thượng Quan Linh không hiểu nàng muốn ám chỉ gì bèn hỏi:

- Tại sao?

Nàng khúc khích cười rồi nói:

- Đã gọi là Thượng Quan Linh, sao tôi chẳng thấy Linh chút nào cả? Cứ ngồi thừ như bụt ấy! Mà bụt không linh thì đâu biết nói chuyện?

Thượng Quan Linh cười giọng lúng túng rằng:

- Cô cô thật khéo nói đùa quá!...

Liễu Mi tươi cười vì đã khiến chàng mở miệng nói chuyện! Nàng ngó thẳng ngay vào mặt Thượng Quan Linh rằng:

- Thôi chúng ta không nói chuyện đùa nữa. Võ công của anh cũng khá lắm, phải chăng đã do thầy anh truyền dạy lại?

Thượng Quan Linh thật tình trả lời:

- Không riêng gì thầy mà còn có sư bá, chính ông ấy đã dạy tôi về ngọn Càn Khôn Diên Đảo!

Liễu Mi lại nói:

- Tối hôm qua, tôi vừa vào trong miếu đã phát giác anh ngồi ngay một xó tối om, thoát tiên tôi còn tưởng đâu anh là người cùng phe với họ, sau mới biết mình tưởng lầm, bởi vì trong lúc tôi bị nguy hiểm, anh đã chực ra tay cứu tôi, nhưng đến lúc tôi đùa cợt với họ, anh đã cười thầm!

Thì ra tất cả những hành vi cử động của Thượng Quan Linh trong bóng tối đã không thoát khỏi đôi mắt của Liễu Mi, lúc này chàng càng đâm ra khâm phục Liễu Mi.

Liễu Mi lại cà kê dè dặt kể thêm rằng:

- Tôi biết cây đàn đó, nhưng khi Tư Đồ Cống mang ra để dọa nạt tôi lại không thu được kết quả gì, nhưng đã suýt gây tai hại cho anh!

Thượng Quan Linh đỏ ngay mặt, nhưng Liễu Mi đã tinh ranh nhận thấy ngay, nàng vội đánh trống lảng:

- Nhưng anh quả cũng tài thật! Trong lúc tôi đang khó chịu mà anh vẫn ung dung không hề gì cả?... Bát long ngân quả khác hẳn với các thứ đàn khác, nó có đến tám huyền, không hiểu anh có biết đến sợi huyền thứ tám đó gọi là gì không?

Thượng Quan Linh lại đỏ mặt, ngượng ngùng rằng:

- Ồ! Tôi không biết!

Liễu Mi, vui vẻ cười nói:

- Tôi biết, sợi huyền kỳ quái ấy gọi là tuyệt huyền, khi búng tới nó, sẽ khiến cho kẻ nghe bị chấn động tâm thần, và có công hiệu tuyệt hình diệt thể (âm điệu vô hình giết người)...

Thượng Quan Linh quả thật chưa nghe nói đến bao giờ. Chàng chỉ cảm phục cô bạn này hình như chuyện gì cũng thông thạo, lòng chàng càng đâm mến phục, bất giác lòng hiếu kỳ lại gợi lên trong lòng chàng, bèn cất tiếng hỏi ngay:

- Vậy còn chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ lại là một vật gì?

Liễu Mi nghe vậy bỗng biến sắc, im ngay không nói gì. Thượng Quan Linh cảm thấy mình lỡ lời đột ngột, chắc nàng không muốn nhắc đến chuyện này, và không thể nào trả lời cho mình nghe, cho nên nàng mới

thình lình biến sắc như thế! Trong lòng chàng cảm thấy hối hận, đáng lẽ không nên phá mất bầu không khí đang vui này, nhưng chàng lại không biết nên cứu vãn cuộc diện ra sao cho phải, đang rối trong bụng nhìn nàng sửng sốt!

Khá lâu Liễu Mi cũng cảm thấy ngưỡng ngưỡng, nàng bèn nhặt ngay cành cây khô bên cạnh, khẽ đánh vào mặt nước sông khẽ tiếng ngậm nga rằng:

- Hỡi rằng quân tử buồn chi đó?...

Bỗng nàng quay sang Thượng Quan Linh thân mật rằng:

- Này anh... Anh không phải đang nghĩ chuyện đi tìm Tư Đồ Cống sao?

Nói xong nàng thần nhiên ung dung rằng:

- Nào đi! Tôi sẽ cùng đi tìm họ, may ra chúng mình tìm thấy họ cũng chưa chừng?

Thượng Quan Linh mừng quýnh suýt nhảy căng lên; thế là hai người đưa nhau xuôi theo chiều dòng sông Lạc Thủy, thiên hạ hai bên bờ sông tấp nập, ai thấy Liễu Mi cũng phải tấm tắc trầm trồ về nhan sắc của nàng, nhất là chàng Thượng Quan Linh đi bên cạnh nàng, càng lúc càng thấy mình hãnh diện hơn ai.

Cứ thế hai người thong dong bước đi, thình lình Thượng Quan Linh hét lên một tiếng, co giò chạy thẳng về phía trước.

Thì ra cách thị trấn không xa, có một người lưng đeo hồ lô, Thượng Quan Linh nhận ngay đó chính là sư bá mình Đông tăng Túy Đầu Đà, đầu tóc xòa xuống vai, nhất là hai vạt tay áo lảng bóng vì mỡ chùi mồm, không phải Đông tăng Túy Đầu Đà thì còn ai vào đó nữa?

Liễu Mi hấp tấp theo sau gọi:

- Kìa Anh Linh? Anh làm gì vậy?

Thượng Quan Linh thấy sắp sửa đuổi kịp, bỗng người ấy lại chen nhanh ngay vào đám đông, Thượng Quan Linh cuống lên la hét:

- Sư bá ! Túy Đầu Đà sư bá . . .

Khi Liễu Mi đuổi đến nơi, đưa ngay tay chỉ nói:

- Sư bá của anh đã đi hướng kia rồi!

Thượng Quan Linh nhìn kỹ, quả nhiên Túy Đầu Đà đang kéo lê đôi giày rách bước về phía rừng trúc.

Hai người vội đuổi theo, Túy Đầu Đà lủi nhanh vào trong vào trong đám trúc, chờ khi hai người đuổi vào trong, bỗng lại nhoáng vèo thân hình ra, cứ thế quay quần mấy lần, một già hai trẻ, y như chơi trò cút bắt?

Thượng Quan Linh bên lên tiếng rằng:

- Quái lạ! Không lẽ sư bá giận mình đây sao? Tại sao lại muốn lẩn tránh mình như thế?

Liễu Mi cười và thì thầm bên tai Thượng Quan Linh, thế là hai người rón rén chia đôi ra, tung mình nhảy vọt ra bên ngoài trúc lâm đứng chực. Nhưng trước khi nhảy ra, Liễu Mi đã đánh tiếng trong đám trúc lâm rằng:

- Anh Linh ơi! ông ấy ở đây này, tôi thấy rồi, mau mau lại đây anh!

Quả nhiên Túy Đầu Đà bị trúng kế, tưởng đâu hai người vẫn còn trong trúc lâm, lão bèn len lén vọt ra ngoài. Nhưng vừa ra ngoài, bị ngay Thượng Quan Linh đón ngay lại và cung thân thi lễ rằng:

- Kính thưa sư bá!

Túy Đầu Đà sắc mặt lạnh như tiền đồng không nói gì, nhưng Thượng Quan Linh vẫn cung kính đứng bên cạnh nhìn vị sư bá đang cỡi bình hồ lô trên lưng xuống, và tu luôn mấy hơi rượu rồi từ trong túi móc ra mấy miếng thịt bò khô nhai ngấu nghiến.

Liễu Mi nhẹ nhàng bước lại rằng:

- Kính chào lão đầu đài Ngài vẫn giỏi chứ?

Túy Đầu Đà liếc nhìn Liễu Mi xong rằng:

- Ủ... cũng thường! Thế còn con đòi (đầy tớ gái) cũng mạnh giỏi chứ!

Liễu Mi tươi cười gật đầu nhìn lão vừa ăn vừa uống, rồi hỏi:

- Lão đầu đà tính ăn xong rồi mới đi với chúng tôi sao?

Túy Đầu Đà rằng:

- Đòi con đoán đúng đấy! Nếu không tiện thì cứ việc đi trước, còn không hãy chờ ta!

Thượng Quan Linh thầm nghĩ: tại sao hôm nay sư bá lại làm khó dễ với mình như thế, chắc là ông ta giận mình bỏ bê trang viện xuống núi đây chẳng, nhưng dù sao liên lụy đến Liễu Mi, chàng thật không yên lòng chút nào!

Nhưng chỉ thấy Liễu Mi vẫn cười ranh mãnh rằng:

- Này lão bá, để tôi tìm bạn ăn giúp hộ lão bá cho mau nhé!

Nói xong nàng ngẩng đầu lên nhìn, bỗng thấy hai con ruồi bay ngang, Liễu Mi giơ ngay tay ra, chẳng biết nàng đã dùng loại ám khí gì không biết, chỉ thấy hai con ruồi rớt vào lòng bàn tay của nàng, đồng thời Liễu Mi quăng ngay hai con ruồi sang phía Túy Đầu Đà, lập tức ruồi ta bu ngay vào thịt khô và miệng hồ lô, phá phách tứ tung.

Thấy vậy Thượng Quan Linh chỉ ngại sư bá mình nổi khùng, nhưng nhận kỹ, chàng không thấy có nét gì giận dữ trên mặt Đông Tăng, trái lại sư bá đứng dậy vỗ bành bạch vào áo bào rằng:

- Thôi thì chúng mình đi vậy!

Ba người nhắm ngay về phía thị trấn đi. Sau khi dùng cơm nước tại thị trấn xong, lo đi nghỉ trước,

Thượng Quan Linh và Túy Đầu Đà về chung một phòng với nhau. Không chờ Thượng Quan Linh hỏi, Túy Đầu Đà đã hấp tấp hỏi ngay chàng:

- Này cháu Linh, cháu gặp con bé ấy ở đâu vậy?

Thượng Quan Linh cảm thấy sư bá hình như không thích gì Liễu Mi, trong lòng kinh ngạc, vội thuật rõ đầu đuôi một lượt, rồi hỏi thêm:

- Thưa sư bá! Thế nàng là ai vậy?

Túy Đầu Đà rằng:

- Rõ thẳng khờ thật! Thế cháu còn chưa biết nó thật sao? Nó chính là con gái của bang chủ Thanh Thông Hội đó!...

Thượng Quan Linh xưa nay nào có biết Thanh Thông Hội là một tổ chức gì đâu, cũng chưa nghe ai nói đến bao giờ, nhưng chàng thấy thần sắc sư bá có vẻ nghiêm trọng hóa về việc này, phỏng đoán chắc Thanh Thông Hội cũng là một tổ chức có thế lực hùng mạnh trên giang hồ gì đây.

Túy Đầu Đà lẩm bẩm nói rằng:

- Nhưng không biết con bé này là con lớn hay là con nhỏ đấy cơ?

Túy Đầu Đà thấy Thượng Quan Linh có vẻ kinh ngạc, bèn nói tiếp:

- Bang chủ Thanh Thông Hội có hai người con gái sinh đôi, giống nhau như đúc, nhưng con bé lớn tính phải cái hay lẳng lơ dâm bôn, nổi tiếng trên giang hồ, còn con nhỏ nghe đồn cũng tính quái ranh mãnh và nghịch ngợm, nhưng chưa hề nghe đồn đến tính xấu xa.

Thượng Quan Linh há hốc miệng ngăn đỡ người ra, Túy Đầu Đà cười nói rằng:

- Tội nghiệp cho cháu khờ khờ của ta!... Chị em nàng không những giống nhau như hai giọt nước, cả đến lối ăn mặc cũng đúng theo một kiểu với nhau, đến cả bác là ma say như ta cũng khó lòng phân biệt được đứa

nào là chị, đứa nào là em, vậy không biết cháu khờ của bác đã gặp con chị hay con em? Thôi!... đành xem duyên kiếp của cháu vậy, nếu chẳng may lại gặp phải con chị, hừ! Phải ráng tránh cho xa!

Thượng Quan Linh trông ngực đánh thành thịch, hơn nữa chàng cảm thấy Liễu Mi trong trắng, không có vẻ gì là lời dâm dăng cả, chàng vội nói ngay:

- Thưa sư bá? Nàng tên gọi là Liễu Mi, vậy không biết là chị hay là em?

Túy Đầu Đà rờ đầu gãi tai cả đổi, mới rằng:

- Ô! Vấn đề đến cả bác cũng không được rõ nữa, con nhỏ ấy không biết là con chị hay con em, nhưng mà, xem nó tự động theo cháu đi như thế, thì hành động này có vẻ giống tác phong hành sự của đại tiểu thư nhà Liễu bang chủ của Thanh Thông Hội đấy?

Thượng Quan Linh thất kinh trong lòng, chàng thầm nghe ra bề ngoài nàng đoan trang như thế, thực ra bề trong lại là một hồng phần dâm ma, chàng không khỏi tự cảnh tỉnh trong lòng mình, nhưng chàng cũng nghĩ ngược lại: suốt gần già nửa ngày đi chung với nàng đây, đâu hề thấy nàng có cử chỉ thất giáo gì đâu. Tuy nàng nhiều lúc có vẻ ngây thơ hồn nhiên với mình, có quyền nghi ngờ nhưng không nên nghĩ oan cho nàng!

Túy Đầu Đà nghiêm sắc mặt trịnh trọng rằng:

- Mặc dầu nó là đứa nào? Nhưng không thể nào thích hợp với cháu được, cháu phải biết rằng gần đây bang Thanh Thông Hội đã có một chiếc cờ Tiểu Đoạt Hồn Kỳ, giờ đây họ đang chống đối thầy cháu và ta, vậy tốt hơn hết là cháu nên rời xa ngay nàng càng sớm càng hay!

Nói dứt lời bèn hối thúc ngay Thượng Quan Linh hãy nhân lúc nàng Liễu Mi còn ngủ say lên đường ngay, Thượng Quan Linh không dám cãi lệnh sư bá, nhưng chàng quả thật quyến luyến Liễu Mi vô cùng!

Hai người bèn đi trọ ngay một quán khác ngoài thị trấn. Thượng Quan Linh bèn hỏi đến chuyện thầy mình Nam bút Gia Cát Dật! Túy Đầu Đà bèn rằng:

- Thầy cháu đã có mặt tại nơi đây rồi, và tối nay chúng ta sẽ gặp nhau, giải quyết xong vụ rắc rối ở đây, thầy trò cháu có thể ra về ngay Ngao Sơn!

Thượng Quan Linh hỏi rằng:

- Thế sư bá không tính về Ngao Sơn sao?

Đồng tăng Túy Đầu Đà bỗng buồn rầu thở dài rằng:

- Linh cháu! Cháu có biết đâu, vụ lôi thôi này hoàn toàn do Bắc kiếm Phổ Côn một tay gây ra hết, lão đã thúc lãnh toàn bộ hạ đến đây, và cho tên chó sói mạo danh Thiên Si đạo trưởng và cầm ngay chiếc cờ giả Tiểu Đoạt Hồn Kỳ đến Lạc Thủy. Sau khi tin truyền đồn đến Ngao Sơn, ta và thầy cháu vì nhớ Thiên Si, nên vội hấp tấp đến đây để thăm nhau một chuyến, nhưng nào ngờ Bắc Kiếm nhân lúc chúng ta rời khỏi Ngao Sơn, bèn lén cho người đến cướp đoạt chiếc đàn Bát long ngân. Bởi chí của Bắc Kiếm là cốt làm sao chiếm được cây Tiểu Đoạt Hồn Kỳ, chừng đó lão sẽ luyện được những võ công kỳ dị có thể xưng bá trong thiên hạ, và lão cũng thừa biết cây cờ này hiện nằm trong tay Liễu bang chủ của Thanh Thông Hội, mà vị bang chủ họ Liễu này lại thích chiếc đàn cổ Bát long ngân, nên Bắc Kiếm nhắm ngay tới điểm sở thích ấy muốn lấy cây đàn của Nam Bút để đổi chiếc cờ Tiểu Đoạt Hồn Kỳ...

Lúc này Thượng Quan Linh mới nghĩ đến những sự việc xảy ra trước sau, thì ra những lời nói của Bát Bối Na Tra đều toàn là bịa đặt ra cả, thầy và sư bá mình đâu có xảy ra chuyện gì đâu! Nhưng cũng tại lỗi mình không suy xét cẩn thận đến nỗi bị hấn lừa cho mất cây đàn. Nay tuy Đồng tăng Túy Đầu Đà không trách mắng gì mình, nhưng Thượng Quan Linh cũng tự cảm thấy áy náy trong người, bất giác mặt đỏ gay lên.

Túy Đầu Đà thấy vậy bèn an ủi chàng rằng:

- Trong vụ này ta và thầy ngươi đều rõ hết cả nguyên do rồi, vậy cháu cũng không nên lấy làm buồn nữa, nhưng đáng trách là Bắc Kiếm hành động như thế quả không được quang minh chính đại gì, vì muốn tước đoạt chiếc đàn cổ của Gia Cát Dật mà đã ngang nhiên dùng đến thủ đoạn như thế! Quả thật khiến ta sồn lòng rợn gáy!... Nay Thanh Thông Hội người ta không bằng lòng trao đổi, Bắc kiếm Phổ Côn cụt hứng luôn,

thế nào vụ này cũng còn nhiều pha hào hứng cho mà xem! Ta và thầy ngươi nhớ Thiên Si đạo trưởng lắm, đêm nay sau khi gặp Bắc kiếm Phổ Côn, thế nào cũng phải hỏi cho ra tin tức; và sau khi thầy trò cháu về Ngao Sơn, việc đi tìm kiếm Thiên Si Tây Đạo sẽ do ma say này đi đảm nhiệm một mình!

Và ngay đêm đó Túy Đầu Đà dẫn Thượng Quan Linh rời khỏi trấn, và lại đi ngược dòng Lạc Thủy, Thượng Quan Linh thấy đi về đường cũ như thể lấy làm lạ, chàng nghĩ thầm: không lý đêm nay Bắc kiếm Phổ Côn sẽ xuất hiện tại Hắc Hồ thần miếu sao? Quả nhiên chàng đã đoán trúng vì Túy Đầu Đà đã đưa Thượng Quan Linh vào luôn trong Hắc Hồ thần miếu, và cả hai tìm ngay một nơi kín đáo nấp sẵn để chờ đợi.

Chuyến này, Thượng Quan Linh đã tập trung hết tinh thần để khám phá những kỳ dị trong ngôi miếu hoang vu này, tại sao người ta có thể bỗng ẩn bỗng hiện trong điện như thế!

Chờ mãi đến nửa đêm, vẫn không thấy hiện tượng lạ gì xảy ra, Thượng Quan Linh cảm thấy trong người đã hơi mệt mỏi. Thành linh, trước cửa Hắc Hồ thần miếu, một bóng đen ẩn hiện bước vào, trong cảnh lu mờ chập chờn của đêm trường, Thượng Quan Linh thấy rõ một người ăn vận theo lối nho sinh đang nhanh nhẹn tiến vào trong điện, từ thân hình cho đến dáng đi, đều hao hao giống hệt sư phụ mình là Nam bút Gia Cát Dật.

Chỉ thấy nho sinh khẽ nghiêng mình vào phía thềm điện tối thui bên trong cất tiếng:

- Kính chào Phổ huynh, tiểu đệ Gia Cát Dật kính lại bái kiến huynh đây!

Thượng Quan Linh mừng rỡ, nhận ra tiếng nói ấy chính là của thầy mình! Bèn quay nhìn ngay về phía trên điện, bỗng chàng giật mình đến thót! Thì ra trong cảnh tối om của thềm điện ấy, nghiêm nhiên đã có người ngồi đó từ hồi nào không hay, đồng thời một giọng nói lạnh lùng rằng:

- Hừ! Nam Bút đó hả? Tới tìm ta có việc gì vậy?

Mấy năm qua, tiểu đệ không thấy Phổ huynh đâu nhớ quá nên đặc biệt lại thăm huynh một chuyến!

Trong điện tối om ấy vang lên một trận cười rền động hết cả mái ngói, dứt tiếng cười, Phổ Côn Bắc Kiếm mới lạnh lùng:

- Hừ! Gia Cát Dật, đừng có hòng lừa ta! Thâm ý của ngươi lại đây chẳng qua là muốn đòi lại chiếc đàn Bát long ngân! Có đúng thể không?

Bát long ngân đối với tiểu đệ chỉ là vật ngoài thân, Phổ huynh đã thích, xin cứ việc lấy, nhưng có điều: nay chiếc cờ Tiểu Đoạt Hồn Kỳ đã lọt về trong tay của nhóm Thanh Thông Hội, vậy tiểu đệ không ngần ngại gì đến đây để mạn phép khuyên thể huynh, đừng nên tranh chấp với họ về vụ này làm gì nữa?...

- Hừ?... chớ có lời thôi! Chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ đáng lý là vật sở hữu của ta! Chỉ tại lão đạo già chết toi Thiên Si ấy nên mới bị thất lạc chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ này, bây giờ đương nhiên ta có quyền đoạt nó về! Nếu lão già họ Liễu của Thanh Thông Hội không phục, ta cũng quyết tâm không để cho họ yên thân?

Gia Cát Dật rằng:

- Phổ huynh, hãy nghĩ đến Càn Khôn Ngũ Tuyệt chúng ta xưa kia so tài trên Kim Đỉnh núi Nga Mi và những lời giao ước với nhau, nhưng nay Đoạt Hồn Kỳ Chung Ly Triết huynh đã mất mạng một cách đột ngột như thế, trong nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt đã bị khuyết hẳn đi một người. Huynh đáng lẽ phải đồng tâm hiệp lực với tụi này để phục thù cho Chung Ly Triết huynh mới phải. Nay lai lịch của cây Tiểu Đoạt Hồn Kỳ cổ quái như thế, không chừng nó còn có liên quan đến mối đại thù của chúng mình là khác! Vậy phổ huynh hà tất lại muốn chiếm làm của riêng như vậy có ích gì?

Tính tình của Bắc kiếm Phổ Côn xưa nay vẫn kỳ quặc, khi thiện lúc ác tùy theo hứng thú; thanh danh có thể nói là tề nhất trong Ngũ Tuyệt, mấy năm không gặp nhau, tính tình càng thay đổi nhiều hơn xưa, và càng nói chuyện với Gia Cát Dật càng lâm vào cục diện bế tắc!

Đồng tăng Túy Đầu Đà không nhịn được, vội vọt ngay mình ra, lớn tiếng hét rằng:

- Phổ huynh! Mong rằng huynh đừng có phụ tấm lòng tốt của hai chúng tôi!

Bắc kiếm Phổ Côn giận điên người lên đứng dậy hầm hầm rằng:

- Hừ con ma say Túy Đầu Đà! Dám ngang nhiên vô lễ với ta như thế?

Túy Đầu Đà đầu ngón gì, cũng lớn tiếng rằng:

- Tây Đạo Thiên Si nay đâu?

Bắc kiếm Phổ Côn giận dữ:

- Túy Đầu Đà? Nếu người có bản lĩnh cứ việc mà đi tìm, còn muốn từ trong miệng ta mà hỏi ra manh mối, đừng có hòng dễ dàng gì...

Túy Đầu Đà giận rằng:

- Phổ Côn, nay ân nghĩa giữa ta và người đã tuyệt vì người bất nghĩa, chúng ta không thể nào đi chung một đường lối với nhau như thế này được. Nay ta chỉ yêu cầu người cho biết tin về Thiên Si nay ở đâu, ta sẽ lo đi tìm lấy, và sau này người hãy từ hân chúng ta ra, đường ai nấy lo, đèn ai nấy sáng!

Phổ Côn nghe xong bỗng gơ tay lên, liên miên phát ra mấy chưởng. Một tiếng “Bùng” vang dội, một góc ngôi điện đổ sập ngay xuống.

Trong cảnh chập chờn chỉ thấy bụi đen bay mịt mù, Phổ Côn vẫn đứng nguyên chỗ rằng:

- Còn không xéo nhanh hết đi sao?

Nói dứt lời, Bắc Kiếm lại gơ cao chưởng lên, liên miên phạt ngay mấy chưởng, Thượng Quan Linh hoảng hồn, vội tung mình nhảy ra, ngay lúc đó, phía sau chàng nổi lên những tiếng sập đổ ầm ầm, và trong nháy mắt toàn ngôi Hắc Hổ thần miếu sụp đổ hết xuống thành bình địa và trở thành đồng gạch ngói vụn nát?

39. Khắc Cốt Tương Tư

Đồng tăng Túy Đầu Đà, Nam bút Gia Cát Dật, Thượng Quan Linh, ba người từ trong bụi đen mịt mù ấy tung mình ra, đều oán trách Bắc kiếm Phổ Côn đã phụ thanh danh trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt. Sư huynh đệ hai người bàn tính một hồi, sau cùng quyết định là: Đồng tăng Túy hòa thượng lên miền bắc, cố thăm tin tức xem Tây đạo Thiên Si nay ở đâu, còn Nam bút Gia Cát Dật sẽ lưu ngay lại đây lo điều tra về chiếc cờ Tiểu Đoạt Hồn Kỳ cho rõ chân tướng của nó, còn riêng chàng Thượng Quan Linh vô sự cho về ngay Ngao Sơn lo giữ trang viện.

Qua ngày sau, Thượng Quan Linh lo rời khỏi ngay Lạc Thủy, lủi thủi một mình về Ngao Sơn. Chàng cứ cảm thấy u buồn trong lòng, tuy cười trên lưng ngựa, nhưng con tuấn mã hình như cũng biết ý người cười, nó cũng chậm chạp như không muốn đi?

Trong đầu óc Thượng Quan Linh lúc này, chỉ còn lại những hình bóng của nàng Liễu Mi... Chàng nghĩ liên miên, nhất là nghĩ đến hôm Túy Đầu Đà bắt mình rời lánh ngay nàng trong lúc nàng còn say trong cơn mộng, và mình đã ra đi không một lời cáo từ... nếu khi nàng tỉnh dậy, sẽ cảm thấy buồn bực ra sao? Chưa chừng nàng sẽ vì chuyện này mà giận mình luôn! Nếu quả nàng là nhị tiểu thư của Liễu bang chủ Thanh Thông Hội, thế nào trong thâm tâm nàng lại chẳng oán trách mình từ đây! Thượng Quan Linh cảm thấy lòng mình hối hận vô tả, càng nghĩ chàng càng muốn gặp ngay nàng để phân tỏ đôi lời, chàng muốn thổ lộ tất cả những nỗi buồn khổ đang dày vò tâm tư chàng...

Chàng Thượng Quan Linh đang nếm mùi tương tư rồi đây! Năm nay chàng 21 tuổi, đây là lần đầu tiên chàng nếm phải mùi vị đau khổ của chữ tình, thì ra chàng Thượng Quan Linh đã phải lòng người con gái Liễu Mi! Chàng không khác nào như kẻ mất hồn lạc phách, cười trên lưng ngựa nhưng không hề giục cương một lần nào, cứ thế chàng thả dong đi trên đường cái quan mặc cho gió thổi và ánh nắng mặt trời chiếu, tất cả những cảnh sắc hai bên đường không thể nào gọi cho tâm tình trên vui lên được, chàng luôn luôn chăm ngó các cô qua lại trên đường cái quan, chàng chỉ sợ lỡ có Liễu Mi trong đám này mà mình không thấy thì thật là hoài công! Cảnh sông Lạc Thủy dần dần khuất về đằng sau lưng, và bao nhiêu hi vọng để gặp nàng trong đám người đi trên quan lộ càng lúc càng tiêu tan dần, Thượng Quan Linh bất giác xúc cảm và khẽ tiếng ngâm nga rằng:

- Gió mưa là bệnh của trời? Tương tư là bệnh của ta nhớ nàng. . .

Rồi chàng lại nghĩ: Không biết nàng có nhớ gì đến mình không? Hay nàng cũng vẫn vợ như ta đứng tựa cửa sổ trên lầu nhìn xuống quan đạo để thưởng thức cây cỏ hữu tình của mùa xuân, nhưng không biết có xao xuyến như mình nhớ nàng không?

Trong lúc chàng đang uể oải tinh thần thỉnh thoảng mắt chàng sáng hẳn lên, thấy một đoàn người và ngựa tạt ngang qua người mình, Trong đó có một người lưng đeo đàn, trông không khác gì Bát long ngân. Thượng Quan Linh phấn khởi tinh thần, hấp tấp đuổi ngay phía sau. Phía trước cộng có bốn người, dù cho Thượng Quan Linh có ra roi đến đâu cũng không sao đuổi kịp được chỉ trong chớp mắt bốn người nọ đã vào hẻm sơn cốc. Trong lúc vào cốc có một người quay đầu lại nhìn.

Thượng Quan Linh thúc ngựa đuổi nhanh tới cửa cốc, bỗng hai bên cốc “se! se!” bay ra những ám khí, ngựa bị trúng, hí lên một tiếng dữ dội chồm ngược hẳn lên suýt quật ngay Thượng Quan Linh xuống đất. Chàng vội nhảy nhanh người xuống đất đứng, đưa mắt nhìn nhanh hai bên tả hữu, thấy bốn người nọ đều đứng cả trước mặt.

Một trong bốn người liền nhào sát thân sang phía Thượng Quan Linh, bên phải dùng quyền cánh trái dùng chưởng tính một thụi một vỗ ầy nhắm hẳn sang ngực Thượng Quan Linh. Thượng Quan Linh vội đẩy ngay song chưởng ra, nhưng chàng cảm thấy áp lực trước ngực khá nặng, trong bụng thất kinh, không dám chậm trễ, vội đẩy ngay thế dây thành chưởng sử dụng ngay đến môn tuyệt kỹ của Nam bút Gia Cát Dật đã truyền cho mình là Đinh Giáp thần công, ào một tiếng, bửa ngay tới người nọ! Đòn này quả hữu hiệu, không những đánh bật hẳn thế đánh của đối phương, mà còn khiến cho người nọ lùi ngay mấy bước về sau. Người nọ vội vận ngay tấn để đứng vững lại, rồi miệng huýt lên một tiếng sáo, ba người còn lại vội rút ngay binh khí và áp cả lại một lượt.

Nhưng lần này Thượng Quan Linh chọn ngay tên công cây đàn Bát long ngân, chàng vội giở ngay Diên Đảo Càn Khôn bấm sát ngay vào tên đeo đàn ấy, chàng tính sau khi đoạt được cây đàn rồi tìm kế đào tẩu sau. Bốn người này tuy đều thuộc vào đệ nhất lưu cao thủ, nhưng ai ấy đều bị ngọn tuyệt kỹ của Diên Đảo Càn Khôn khiến cho hoa mắt nhức đầu, hơi thở dồn dập. Thượng Quan Linh nắm chắc phần thắng, chàng ung dung lo thi hành mưu kế của mình, vừa đánh chàng vừa men dần đến bốn con ngựa của họ. Thình lình chàng chuyển nhanh thế đánh, ngọn chỉ điểm ngay vào sau lưng người đeo đàn, thế là binh đao trên tay rớt ngay xuống đất đến choang một tiếng.

Thượng Quan Linh không để lỡ cơ hội, soạt một tiếng rút ngay cây Lệ thủy tinh kiếm bên mình ra, vung luôn một đường bán nguyệt, binh khí của ba người nọ lập tức bị tiện gãy hết cùng một lượt, ba người thất kinh hoảng hồn nhảy tránh hẳn về sau. Ngay lúc đó, Thượng Quan Linh đưa tay ra tóm ngay tên đeo đàn, nhảy phốc lên lưng ngựa của địch, giờ này ngọn kiếm Lệ thủy tinh khua lên một luồng cuồng phong, ba ngựa thấy ánh kiếm nhoáng lên trước mắt, chúng hí hốt hoảng lồng lên bung vó chạy tung luôn! Thượng Quan Linh thúc ngựa chạy luôn, ba người nọ mất ngựa, đuổi thì không kịp, đành giương mắt thô lỗ ra nhìn, tuy quýnh nhưng không biết làm sao hơn!

Thượng Quan Linh vừa thúc ngựa chạy như bay, vừa đưa tay lên đỡ cây đàn trên lưng tên nọ, xong chàng giải luôn huyết và đẩy luôn hẳn xuống đường, ung dung tung gió cuốn bụi đi luôn!

Thượng Quan Linh trong lòng hớn hở vô cùng, vì Bát long ngân chính do mình đánh mất, nay lại cũng do chính tay mình đoạt nó về, hãnh diện làm sao.

Chàng yên tâm về Ngao Sơn. Nhưng đi được một lúc, chàng bỗng phát hiện đường lối không đúng, loang quanh mãi mà vẫn còn trong sơn cốc này, tìm không ra đường cái quan. Trong lòng lại cuống lên, Thượng Quan Linh bèn quay ngay đầu ngựa để trở lại cốc. Bỗng phía sau có tiếng quát lớn:

- Đứng lại!

Nghe âm thanh, biết ngay công lực người quát cũng hàng cao thủ, vì chính Thượng Quan Linh cũng cảm thấy tai mình ớn lên vì tiếng quát ấy. Chàng không biết nhân vật nào mà lại có một trấn lực vang dội đến thế? Bèn ngoảnh đầu lại nhìn, chỉ thấy một vị thiếu niên, đang tung mình chạy như bay về hướng mình, thân pháp quả là nhanh. Biết không sao chạy thoát, chàng bèn quay phắt ngay đầu lại, chuẩn bị trong lúc đối phương không phòng hờ, mình tông đại hẳn một cái rồi liệu sau. Nào hay chàng vừa quay đầu ngựa lại thiếu niên nọ đã hiện ngay trước mặt, chẳng chờ cho Thượng Quan Linh dùng ngựa tông tới, hẳn đã ngang nhiên tóm ngay cương ngựa, và dí mạnh một cái con ngựa quý khuy ngay hai chân trước xuống đất, Thượng

Quan Linh thấy thiếu niên sức mạnh quá dồi, chàng thất kinh nhảy nhanh khỏi yên ngựa đứng xuống đất, chỉ thấy thiếu niên oai phong lẫm lẫm hét hỏi rằng:

- Người là ai? Sao dám to gan đến Thanh Thông Cốc phá rối như thế?

Thượng Quan Linh cũng chẳng chịu thua, chàng cũng quát lại:

- Mắc mớ gì đến người không?

Thiếu niên bỗng cất tiếng cười ngất ngưỡng, khiến kẻ nghe phải inh tai điếc óc, cười xong thiếu niên nói:

- Vùng này ai mà không biết đến Lôi hỏa tam lang Sở Canh ta! Ta giữ chức tuần tra tại Thanh Thông Cốc này, nếu nói là ta không có quyền can thiệp đến người... thật là chuyện quá nực cười!

À... ra hẳn là người của Thanh Thông bang hội đây nay mình vô tình đột nhập nhầm vào phạm vi thế lực của Thanh Thông bang hội như thế, quả là chuyện rắc rối đây, Thượng Quan Linh bên tính kế trong bụng để đào tẩu cho yên chuyện. Trong lúc đó, ba tên bị mất ngựa từ xa chạy tới phía Thượng Quan Linh, vừa chạy chúng vừa lên tiếng rằng:

- Thưa Sở hươu chủ, chớ có để cho thằng nhãi ấy chạy thoát! Đại cô nương sai bọn tiểu nhân đem cây đàn này về giao cho trang chủ, nhưng vừa rồi đây đã bị tên này cướp mất.

Lôi hỏa tam lang Sở Canh bèn ra dấu tay cho ba người đứng lui ra một phía, xong ngắm nhìn kỹ Thượng Quan Linh một chặp mới rằng:

- Ta xem võ công của người cũng không tệ gì? Vậy chúng ta hãy đấu thử vài chiêu với nhau cái đã!

Dứt lời, ào một chiêu đánh thẳng ra, Thượng Quan Linh nằm trong tình trạng này bắt buộc phải trả đòn, và chàng cũng muốn đánh chớp nhoáng để mau đi cho yên chuyện, bèn dùng ngay đến ngọn Đinh Giáp thần công tiến đánh mở đường ào ạt, khí thế như bài sơn đảo hải, phạt ngang chém dọc, bừa xéo, ầm ầm xông thẳng qua thiếu niên. Nào ngờ Lôi hỏa tam lang Sở Canh tuy chưa già dặn chuyện đời, nhưng trời cho sức mạnh vô biên, môn tuyệt chiêu của Thượng Quan Linh ấy lại đúng khẩu vị của y, thế là đôi bên quyền qua chiêu lại, diễn ra một cách vô cùng hào hứng:

- Tên Sở Canh vừa đánh vừa lên tiếng khen hay, hình như y cảm thấy chưa bao giờ đánh được một trận sướng tay như lúc này, chỉ nghe y luôn luôn lên tiếng:

- Hà! Hà! Đã quá! Đã quá!...

Thượng Quan Linh thấy tên Sở Canh này hình như công lực cũng không thua gì mình, bất giác tiểu anh hùng lại bốc máu hạo thắng ùng ùng, quyết tâm phải ăn trận này mới chịu!

Cuộc giao tranh gay go đang diễn ra, chớp mắt đã trên ba mươi hiệp, và xung quanh đã vây đông những người của Thanh Thông Hội, Thượng Quan Linh bèn lên tiếng mắng rằng:

- Nay Sở Khanh kia! (thực ra là Sở Canh nhưng Thượng Quan Linh muốn chọc cho y nổi khùng) người ý đồng người thắng ta đâu phải là bản sắc của kẻ anh hùng?

Lôi Hỏa Tam Lang quả là một hảo hán, y vội quát hét mọi người lui hết ngay. Thấy trời đã sẩm tối, y bèn sai người đi lấy cơm rượu ra khoản đãi Thượng Quan Linh, no nê xong y bèn ra lệnh đuổi hết các người Thanh Thông Hội về, rồi đứng ngay dậy giao đấu lại với Thượng Quan Linh. Hai bên đánh vùi nhau thêm đến mười tàn nhang, trời tối mịt mịt, quần áo đôi bên đã thấy tả tơi, và cả hai đã cảm thấy bơ phờ.

Bỗng Sở Canh ngừng ngay tay lại nói:

- Đã quá! Đã quá! Sở Canh ta chưa hề đánh trận nào sung sướng thích bằng trận đánh này! Khoái thật!

Thượng Quan Linh tuy không được thích trí bằng Sở Canh, nhưng cũng cảm thấy đánh đã tay lắm, nhất là Sở Canh lại có bản sắc anh hùng một chọi một như thế không hề ý trong thế lực phạm vi Thanh Thông Hội để đàn áp địch thủ, quả đúng là một hảo hán!

Thượng Quan Linh bất giác đâm ra có hảo cảm với thiếu niên Sở Canh này ngay.

Lúc này Sở Canh vẫn thở dồn dập cười nói:

- Này! Tiểu tử, tên người gọi là nhĩ?

Thượng Quan Linh trả lời xong, Sở Canh lại cười rằng:

- Thôi, Thượng Quan Linh, đêm nay chúng ta hãy đợi đây đi! Sáng mai chúng mình sẽ đấu thêm nữa vậy! Chịu không?

- Cũng được!

Lôi hỏa tam lang Sở Canh bèn quay thân nằm lăn ra mặt đất chuẩn bị ngủ, và y lẩm bẩm rằng:

- Này Thượng Quan Linh, người cứ việc yên trí, sáng mai chỉ có hai chúng mình đấu với nhau, và ta sẽ đánh cho người phục mới nghe! . . . hà . . . đánh đã tay thật! .

Chỉ trong chốc lát, Sở Canh đã ngáy khò khò ngủ say như chết!

Thượng Quan Linh nghĩ và cười thầm trong bụng, sao Thanh Thông Hội lại có một nhân vật quả cảm ngay thẳng như thế được, ngang nhiên lại dám ngủ chung với kẻ địch! Nhưng Thượng Quan Linh nghĩ mình không nên mất thì giờ ở đây làm gì, chẳng thà nhân ngay lúc y ngủ say này, mình về luôn Ngao Sơn cho xong việc! Nghĩ xong chàng bèn âm thầm thu xếp và mang luôn chiếc đàn Bát long ngân lên ra khỏi Thanh Thông Cốc.

Nhưng đường lối sơn cốc vô cùng phức tạp, loanh quanh mãi mà chàng vẫn chưa sao ra khỏi sơn cốc, trời đã dần dần sáng, trong lòng Thượng Quan Linh bất giác cuống lên.

Bỗng một tiếng hí... vang lên, một con tuấn mã chạy ngay lại cạnh Thượng Quan Linh, yên cương đều sẵn hết, ngựa ta có vẻ quen với Thượng Quan Linh lắm, cứ loanh quanh bên cạnh chàng.

Thượng Quan Linh ngạc nhiên, nhưng quả thật chân chàng cũng đã mỏi, chàng cũng chẳng cần biết là điềm hung hay điềm lành, cứ nhảy bừa lên yên ngựa đã rồi tính sau. Sau khi tung mình vọt lên yên, bỗng Thượng Quan Linh hoảng người, vì con tuấn mã không chờ chàng sử dụng dây cương, nó ngang nhiên tung vó chạy như bay chàng tính tìm cách để kiềm chế nó lại nhưng bỗng thấy phía trước sáng bừng hẳn, thì ra con tuấn mã đã đưa chàng thoát khỏi sơn cốc mịt mờ trong làn sương buổi sáng.

Trước cảnh sáng tinh sương ấy, Thượng Quan Linh thấy ngoài cửa cốc có một thiếu nữ đứng uy nghi, áo trắng tinh hơn tuyết, tà áo phất phơ như tiên nữ trên mây. Trống ngực chàng đánh liên hồi, chàng cũng không biết mình đang sợ hay đang mừng nữa? Chỉ trông thấy nàng đang quay đầu lại và mỉm cười với mình, nàng không lên tiếng trách móc gì, nhưng từ trong đôi mắt của nàng, cũng đủ khiến cho Thượng Quan Linh ngượng ngùng khó chịu trong lòng rồi!

Liễu Mi cười rằng:

- Anh Linh, hãy để tôi đưa anh ra khỏi cốc vậy! Vì địa hình của Thanh Thông Cốc vô cùng phức tạp, không quen đường lối của nó quả là phiền bức lắm!

Bay lâu Thượng Quan Linh vẫn ao ước được gặp lại nàng, rồi sẽ nói những câu mình đã sắp đặt với người đẹp, và phải ăn nói sao cho hay và khéo... nhưng giờ đây gặp nàng, chàng bỗng đứng như người bị cấm khẩu, không thốt ra được câu nói gì, chàng ngẫm cảm thấy lòng mình bị tràn ngập những nỗi vui mừng, khiến chàng bị bế tắc luôn những câu nói mà chàng cố công sắp đặt sẵn từ trước! Và Thượng Quan Linh chỉ còn nước đỏ gay mặt rằng:

- Xin đa tạ Liễu cô nương!

Liễu Mi đưa tay lên vuốt ngay bờm ngựa nói:

- Thôi! Cưng về đi, và hãy cho Tiểu Thiên hay là ta bận tiễn khách ra cốc!... Cưng ngoan và giỏi lắm, Tiểu Thiên sẽ thưởng đậu cho ăn, mau về đi!...

Con tuấn mã hình như biết nghe lời chủ nó, sau khi hí lên một tiếng dài như vui mừng rồi quay đầu chạy như bay vào cốc!

Ngựa chạy khuất dạng xong, Liễu Mi đi trước dẫn đường quanh co liên miên đường sơn cốc, nàng cười rằng:

- Anh xem! Đây chính là những kỳ bí của Thanh Thông Cốc, vào thì dễ mà ra thì khó, rõ ràng đây là cửa sơn cốc chứ gì, nhưng thực ra cửa sơn cốc còn xa lắm.

Thượng Quan Linh không biết trả lời sao, chỉ nói:

- Sơn cốc này quả thật là hùng vĩ nguy nga!

Liễu Mi rằng:

- Nhưng, từ hôm nay trở đi, ngôi sơn cốc này sẽ gặp tai ách liên miên rồi, vì Bắc kiếm Phổ Côn và bộ hạ của ông ta sẽ mở ngay một trận chiến quyết liệt với Thanh Thông Hội tại Thanh Thông Cốc này!

Nói xong nàng buông tiếng thở dài, bộ mặt tươi tỉnh như hoa ấy lúc này ủ rũ buồn, khiến ai nhìn cũng phải thương hại!

Thượng Quan Linh không biết nên an ủi nàng ra sao nhưng sẵn có vấn đề trong bụng: Là không biết nàng là cô chị hay cô em? Tuy muốn rõ ngay chuyện này, nhưng lại không biết nên mở miệng hỏi người ta bằng cách nào cho ổn?

Hai người lại đi thêm được một chập nữa, cuối cùng Thượng Quan Linh nghĩ ra một cách. Chàng nói:

- Nếu quả thật Bắc kiếm Phổ Côn thúc lãnh bộ hạ lại đây dự kiến như thế, cô vốn là trưởng nữ của trang chủ, thế nào rồi chẳng phải đụng độ giao tranh với nhóm Tư Đồ Cống?

Nhưng Liễu Mi vốn là cô gái thông minh tuyệt đỉnh, nghe xong rõ ngay ngụ ý của Thượng Quan Linh, mắt nàng chớp nhanh, cố ý giữ bộ mặt rầu rầu rằng:

- Chính thế! Tôi là con gái của trang chủ Thanh Thông Bang, tránh sao khỏi không giao tranh với nhóm người này?

Thượng Quan Linh thấy nàng không phủ nhận, quả nhiên là con gái lớn của Thanh Thông bang chủ, chàng bỗng dâng lên một nỗi niềm thất vọng, như tiếc thay cho số mạng của kẻ hồng nhan bạc mệnh...

Liễu Mi bật cười lên đến khích một tiếng, bỗng nàng nói:

- Nhưng câu nói của anh vừa rồi cũng chưa được đúng cho lắm!

Thượng Quan Linh phần khởi hồi hộp hỏi gấp:

- Tôi nói sai chỗ nào hả cô?

Nàng chớp mắt ngó Thượng Quan Linh cười rằng:

- Tôi tuy là con gái của bang chủ Thanh Thông Hội, nhưng không phải là cô gái lớn!

Thượng Quan Linh mừng suốt kêu tướng lên, chỉ trong nháy mắt, chàng tự cảm thấy mình hạnh phúc vô cùng, người chàng lâng lâng như đang bỗng lên tiên cảnh.

Liễu Mi tung tăng đi cạnh chàng, không khác nào như chim non đang bay nhảy đùa với cảnh xuân, chàng tính đưa tay ra chụp ngay con chim vào lòng mình để vuốt ve; nàng chính là cô gái thứ của Liễu bang chủ, nàng trong trắng hồn nhiên như thế, tuy trên giang hồ nhiều người đồn nàng đánh đá nghịch ngợm, nhưng những chuyện ấy không thể tổn hại gì đến danh dự trong trắng của nàng cả! Thượng Quan Linh cảm thấy hiện đang sung sướng nhất trên đời!

Hai người vẫn tiếp tục đi, dần dần Liễu Mi thả chậm bước lại, và trước mắt hai người đã hiện ra một hồ nhỏ lối bảy trượng vuông, nước trong veo, hai bên bờ có những cành liễu rủ xuống như tiên nữ gội tóc, toàn màu xanh mướt. Liễu Mi đứng đĩnh bước ngay lại phía đá bên bờ hồ ngồi xuống, Thượng Quan Linh lại đứng cạnh nàng. Nhưng thấy nàng sắc mặt kém vui thở dài, đưa tay chỉ sang đối diện nói:

- Anh ra khỏi nhóm liễu bên kia sẽ thấy đường quan đạo ngay, và đây chính là lối ra bên cánh phải của Thanh Thông Cốc!

Ngừng một lúc nàng lại khẽ tiếng rằng:

- Tôi chỉ có thể đưa anh tới đây,... mong anh tự thận trọng vậy! Nhưng không biết cuộc chia tay này, bao giờ chúng mình lại gặp nhau...

Thượng Quan Linh xao xuyến và hồi hộp trong lòng, chàng tính an ủi nàng và hẹn ngày tái ngộ. Khá lâu mới bạo phổi rụt rè rằng:

- Em... Liễu Mi... Em cú yên trí về đi? Chừng nào thầy anh về Ngao Sơn, thế nào anh cũng tìm cơ hội lại đây gặp em...

Liễu Mi ngẩng đầu nhìn chàng cười, nàng hình như cảm thấy xao xuyến về câu gọi: Em Liễu Mi của Thượng Quan Linh lắm! Ánh bình minh đã chiếu rọi hắt khuôn mặt tuyệt thế tư dung của Liễu Mi, vẻ đẹp thiêng liêng khiến Thượng Quan Linh không dám nhìn thẳng!

Liễu Mi bỗng đưa tay ra lấy cây đàn của Thượng Quan Linh! Nàng mở ngay nắp hộp mân mê cười hỏi chàng:

- Anh Linh, thế anh có biết đánh đàn này không?

- Anh từng theo thầy học mót được chút ít, chỉ tại anh đàn độn quá nên chưa đi đến mức Đẳng đường nhập thất! (mức tuyệt đỉnh).

Liễu Mi tự lẩm bẩm rằng:

- Nam bút Gia Cát Dật vốn là người thanh nhã phong lưu chắc thế nào cũng tinh thông về môn này lắm, nhưng không biết đem so sánh với cha em, thì ai hơn ai kém?

Nàng nói đến đây lại nở nụ cười hồn nhiên rồi tiếp:

- Hôm qua chị em đã đoạt cây đàn này trong tay Bắc Kiếm, chị ấy tính tặng cho cha làm quà nhưng nào ngờ lại bị anh cướp về mất, rõ thật là: vật hoàn nguyên chủ (của về chủ cũ)...

Thượng Quan Linh nghĩ: Thanh Thông bang chủ vốn là người tinh thông về nhạc khúc, Liễu Mi lại là cô gái thông minh tuyệt đỉnh chắc thế nào chẳng biết ít nhiều về âm luật? Nay trong cảnh chia tay sắp đến còn đợi gì không nghe nàng đánh thử một khúc nhạc để ghi nhớ cảnh tình hôm nay? Nghĩ xong Thượng Quan Linh bèn cố gạ nàng Liễu Mi đánh cho nghe một bản!

Liễu Mi rằng:

- Giờ này cảnh đây, cảnh liễu ủ rũ, lòng người man mác, khó tránh khỏi lòng bi ai, e không có những âm huyền vui tươi đâu!

Tuy nói thế, nhưng nàng cũng bắt đầu gảy ngay vào các dây huyền.

Nhưng chỉ nghe tiếng đàn lúc trầm lúc bổng, khi lên cao thì bi tráng khích liệt, lúc hạ xuống thì nức nở không thôi! Dần dần tiếng đàn chuyển sang ủy mị du dương không ngừng...

Liễu Mi bỗng cất tiếng ca:

Xuân thảo bích sắc, Xuân thủy lục ba,

Tổng quân Nam phổ, Thương như chi hà?

(Tạm dịch nghĩa: Cỏ xanh biêng biếc, nước xuân đượm tình,

Tiến chàng xuôi bên Nam, nổi lòng đau như cắt)

Câu danh phú này vốn là của Giang Văn Thông, trước tình cảnh này Liễu Mi đã hát lên như thế, thật không còn chừa được vào đâu! Khiến cho chàng Thượng Quan Linh như say như tỉnh, mơ mơ màng màng,... chàng cũng ứng tiếng cất giọng rằng:

Hữu biệt tất oán, hữu oán tất danh,

Ý đoạt thần hài, tâm chiết cốt kinh!

(Tạm dịch nghĩa: Hề chia ly thì có oán, mà đã oán thì đau khổ đủ điều ý nghĩa như đoạt hồn kinh hãi, cõi lòng tan nát từng mảnh)

Bỗng tiếng đàn ngưng bật, Liễu Mi đứng ngay dậy, mặt u buồn khẽ nói:

- Anh Linh... em phải về đây!

Thượng Quan Linh cảm động trong lòng, chàng vội hấp tấp:

- Em hãy khoan đi đã! Anh có vật này tặng cho em!

Liễu Mi giương mắt ngó Thượng Quan Linh, không biết chàng sẽ tặng mình vật gì đấy, chỉ thấy chàng loay hoay lo cởi cây Lệ thủy tinh kiếm, hai tay đưa sang, đẩy về thành thật rằng:

- Này Liễu Mi em! Đây là cây kiếm báu của ngu huynh vậy em hãy giữ lấy để phòng thân lúc lâm trận gặp nguy! Như thế ngu huynh có xa em cũng an tâm được phần nào!

Liễu Mi rút ngay kiếm ra khỏi vỏ, ánh bạch quang nhoáng nhoáng, một luồng hơi lạnh tỏa ra, chuôi kiếm có khắc những Khoa đầu tự (chữ hình như con nòng nọc), nàng bất giác buột miệng rằng:

- Trời ơi!... thì ra là Lệ thủy tinh kiếm!

Thượng Quan Linh lại rằng:

- Mấy hôm trước tại Ngao Sơn, anh đã bị hai tay cao thủ vây đánh kịch liệt, may nhờ ngọn kiếm này chém đứt binh khí của chúng, nên chúng hoảng chạy luôn! Đây lòng thành của huynh đem tặng cho em, vậy em hãy giữ nó bên mình đi!

Liễu Mi rằng:

- Tuy em rất thích cây kiếm này, nhưng em không thể nhận thế được!

Thượng Quan Linh ngạc nhiên rằng:

- Sao thế!

Liễu Mi giải thích:

- Em có hai lý do không thể nào nhận kiếm tặng của anh: một là cây kiếm này sắc bén tuyệt luân, sau này anh ra đời đi giang hồ, thế nào cũng phải có một binh khí hợp tay để dùng; thứ hai ngọn kiếm Lệ thủy bạch kim này, thuộc về loại thép dương cương thích hợp cho phái nam đeo, mà kẻ đeo nó có tăng cường thêm công lực, còn phái nữ thuộc về âm thể, không tiện dùng nó, nếu không, chẳng những vô bổ ích, trái lại còn có hại là khác!

Nói xong Liễu Mi trả lại kiếm cho Thượng Quan Linh, chàng đành nạp vào vỏ rồi cột lại bên mình, bỗng Thượng Quan Linh nghĩ đến chuyện chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ bèn hỏi Liễu Mi rằng:

- Này, em thông hiểu rộng rãi chuyện này như thế, vậy chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ lại là vật quý báu như thế nào? Có thể kể cho ngu huynh biết chút đỉnh lai lịch của nó không?

Liễu Mi rằng:

- Trên giang hồ này ai ai cũng biết, nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt là: Đông Tăng, Tây Đạo, Nam Bút, Bắc Kiếm, Đoạt Hồn Kỳ. Mà cây binh đao của Đoạt Hồn Kỳ lại là một Phong ma đồng làm cán cờ, trên ngọn cờ lại có vẽ sọ người trắng và hai xương treó như thế? Nhưng tại sao lại có những hình vẽ như thế? Anh có biết lai lịch của nó không?

Thượng Quan Linh cảm thấy hứng thú, bèn đáp rằng:

- Ngu huynh đều quen hết bốn vị Chân, Giả, Thiện, ác Đoạt Hồn Kỳ, nhưng về lai lịch cây cờ tại sao lại như vậy thì quả nhiên ngu huynh không được biết?

Liễu Mi rằng:

- "Em nghe cha nói, cây cờ ấy chính ra được bắt chước theo một hình thể thần vật chế tạo ra. Thần vật hình thể của nó rất nhỏ, trông không khác nào chiếc thoa cài tóc của phái nữ, không thể nào đem làm binh đao được, cho nên người ta đã chế cho lớn ra. Còn về chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ sự quý báu của nó, mỗi người nói một cách khác nhau, không những em không rõ chuyện, mà cả đến cha em cũng chẳng hiểu hơn được gì,

em chỉ biết trên ngọn cờ nhỏ bé này có hai hàng chữ lối chữ triện, tuy chỉ có lối mười mấy chữ, nhưng nếu ai có thể thấu hiểu rõ những ý nghĩa của mấy chữ ấy võ công lập tức sẽ trở thành tuyệt đỉnh cái thế ngay...

Thanh Thông bang hội gần đây không nhân tài xuất sắc gì trên giang hồ; trong ba tháng trước đây, gia phụ vô tình được chiếc cờ nhỏ ấy với một giá rất rẻ, sau đó mới biết rằng vật này là một vật quý báu hiếm có đồng thời gia phụ cũng muốn thấu hiểu những lối chữ triện trên đó để am hiểu một võ công tuyệt đỉnh hầu gây thanh thế cho Thanh Thông bang. Nên đã cố giữ kín tin tức không cho tiết lộ bí mật này ra ngoài.

Nào hay Bắc kiếm Phổ Côn bỗng nhiên đem theo thủ hạ đến Lạc Thủy và đưa cho gia phụ, nói bướng rằng: Tiểu Đoạt Hồn Kỳ là vật sở hữu của lão, và đương nhiên đòi chiếc cờ ấy phải qui về cổ chủ nó, và còn nói là Càn Khôn Ngũ Tuyệt vốn là một nhà với nhau, nay Đoạt Hồn Kỳ Chung Ly Triết đã chết, vậy chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ phải thuộc về Bắc Kiếm, nhưng nay đã lọt vào Thanh Thông Hội, và lão biết rằng gia phụ thích cây cổ cầm Bát long ngân, và Bắc Kiếm bằng lòng lấy cây Bát long ngân lại đổi. Nhưng gia phụ không chịu đổi; còn về chuyện Bát long ngân, đêm ấy em cũng đến Hắc Hổ thần miếu nghe xem đầu đuôi ra sao và sau khi đánh bại Tư Đồ Cống, em đã tính ra tay đoạt luôn, nhưng vì thấy anh khăm chăm ngó cây đàn, nên em lại không nỡ đoạt của anh, nhưng rốt cuộc cũng bị chị đoạt. Chuyện này Bắc Kiếm đã không được chờ lại mất thêm đàn, đúng là bắt gà không được toi nắm gạo, thế nào lão cũng tức điên người lên được, xem ra trận ác chiến tại Thanh Thông Cốc này không làm sao tránh khỏi!”

Thượng Quan Linh rằng:

- Lệnh tôn đã được cây cờ đó, chỉ cần sao khám phá ra những kỳ văn trên ấy, thế nào cũng luyện được những võ công cái thế trên trần gian, chừng đó sợ gì Bắc kiếm Phổ Côn không phục?

Liều Mi lắc đầu rằng:

- Chưa hẳn thế, dù chỉ lư thừa có vài chữ trên cờ ấy nhưng cha em vẫn chưa hiểu nổi dụng ý trong ấy nói những gì! Em đã tự nguyện đứng ra để giúp người, nhưng cha em nói cây cờ đó linh lắm, nhất là không lợi cho thân con gái, cấm em không được bàn đến chuyện này!... Nhưng gần đây trên giang hồ lại xuất hiện thêm báu vật rất đáng sợ, báu vật ấy chỉ là một tử thủ nho nhỏ nhưng giết người không bao giờ thấy máu, sắc bén tuyệt luân, được mệnh danh là Lãnh điện tử thủ cũng thuộc loại báu vật lâu đời, nhưng đã mất tích lâu năm, và mới tháng trước đây đã tái xuất hiện trên giang hồ. Việc này quả thật là một việc không may gì cho võ lâm, vì nó vừa xuất hiện ra đã gây kinh động khắp võ lâm, mấy năm trước tại Vạn Tính Công Phần, nơi Cửu U Địa Khuyết đã từng xảy ra vụ thảm án, khiến cho Chung Ly Triết, Diêm Nguyên Cảnh, Gia Minh, Tạ Đông Dương...

Thượng Quan Linh nghe tới đây giật thót mình vội lên tiếng hấp tấp:

- Nay em Liều Mi, em muốn nói là vụ thảm án bí mật ấy chỉ do chiếc Lãnh điện tử thủ ấy gây nên sao? Vậy thì chủ nhân của tử thủ kinh khủng ấy là ai? Nói mau cho anh biết!

Thượng Quan Linh vội nắm chặt ngay bắp vai của Liều Mi lắc lia lịa thần sắc thay đổi hẳn.

Liều Mi ảm đạm rằng:

- Gia phụ cũng chỉ nghe trên giang hồ đồn đãi như thế, còn chủ nhân của chiếc Lãnh điện tử thủ là ai, đến hiện nay chưa ai biết. Chẳng qua khi Chung Ly Triết lão tiên bối sau khi thân thủ bị phân ly, nơi thủ cấp bị cắt đứt ấy không thấy có giọt máu nào, nên mọi người mới cho rằng bị chiếc tử thủ hại.

Thượng Quan Linh nghĩ đến ân sư và các vị lão tiên bối bị chết một cách thảm thê như thế, chàng bất giác buông tiếng khóc nhớ liên miên.

Liều Mi khuyên mãi và rằng:

- Nghe nói trong số người thiệt mạng ở Cửu U Địa Khuyết, có cả một thiếu nữ trẻ trung nhan sắc thì phải!

Thượng Quan Linh lại ứa lệ rằng:

- Đúng thế, chị ấy là Thường Bích Vân, coi anh như em trai ruột vậy!

Liều Mi lại nói:

- Gần đây nghe thiên hạ đồn rằng. Lãnh điện tử tử lại đương tung hoành hại người, và nghe đâu tại Sài Gia Bảo, cách mười dặm phía Nam của thành Nhạc Dương, mà người bị nạn là một trong tam vị khất của Cùng Gia Bang, tức Độc cước truy phong Nhân tâm thần khất Phương Kỳ, và cũng thiệt mạng về chiếc Lãnh điện tử tử kinh khủng ấy!

Thượng Quan Linh hét lớn lên rằng:

- Trời ơi! Phương Kỳ? ông ta vốn là bạn chí thân của ngu huynh, xưa kia ông ấy từng ra sống vào chết với anh, cùng là bạn hoạn nạn có nhau... Em Liễu Mi, chuyện này có thật không?...

- Em cũng mới được nghe tin đây, nhưng mong sao không phải là tin thật!

Thượng Quan Linh run giọng, biến sắc mặt rằng:

- Phương đại ca! Phương đại ca ôi!...

Liễu Mi an ủi chàng rằng:

- Anh Linh... anh đừng có vội quính người lên như thế, coi chừng tổn hại đến thân hình thì nguy, giờ đây anh có thể đi điều tra trước xem, chưa chừng không phải ông ta cũng nên!

Lòng dạ Thượng Quan Linh rồi như tơ vò, chàng vội hấp tấp giao ngay cây đàn Bát long ngân cho Liễu Mi rằng:

- Em Liễu Mi, hãy thứ lỗi cho anh, vì tâm tình anh lúc này rối điên lên quá,... nay cây đàn này anh không thể đem theo bên người được, nhờ em trông coi hộ cho anh, anh cũng không kịp bẩm rõ sự thể với thầy anh nữa, vậy nếu tiện em hãy ráng nói hộ với thầy anh một tiếng!

Liễu Mi bèn nhận ngay lời và an ủi chàng rằng:

- Anh Linh, nếu quả Phương đại hiệp không có chuyện gì xảy ra, anh nên sớm về Ngao Sơn nhé, nếu chẳng may có hung tin, anh cũng chớ nên bi ai quá độ làm gì, cần nhất là anh phải về ngay Ngao Sơn thương lượng ngay với thầy anh để điều tra cho ra hung thủ! Còn nếu trong Thanh Thông bang hội không có chuyện gì rắc rối, thế nào tiểu muội cũng lại giúp sức anh!

Thượng Quan Linh lòng nóng như lửa đốt, sau khi ra khỏi cốc, hấp tấp lên đường đi ngay về hướng Nam.

Cuộc hành trình của chàng được tiến hành suốt ngày lẫn đêm không ngừng, qua Cao Sơn, xuôi Nam Dương... rồi đến Hán Thủy gần Phàn Thành.

Trời đã xế chiều, trên quan đạo người đi không nhiều lắm, nhưng chàng thấy phía trước có đám đông đang chen lấn nhau, Thượng Quan Linh giục ngựa tới nơi xem chỉ thấy bốn đại hán đang vây đánh một người kịch liệt!

Bốn người đều tay cầm binh đao, miệng luôn hò hét inh tai, nhưng thấy kẻ bị vây ở giữa lại tay không, đứng ngay chính giữa với một điệu bộ rất ư là lười, vì mỗi khi chờ cho binh đao của bốn người đánh tới nơi, mới chịu ra tay bằng cách quạt chướng phong đánh bật binh đao của kẻ địch. Thượng Quan Linh vốn đang nóng ruột về chuyện của mình, khốn nỗi bây giờ đám đông đứng chặt đường lối như thế này; không sao đi qua được, chàng đứng cau mày bực mình.

Chàng bèn lùi ngay ngựa lại sau một chút, sẵn sàng dây cương để tìm nơi trống trải nhảy vọt nhanh sang, không ngờ một trong bốn người đang vây đánh người nọ, hình như tên này đã đánh đến quần trí thì phải, khi thấy Thượng Quan Linh sửa soạn xen qua, hấn vung ngay đao chặn lối quát nặng lên rằng:

- Muốn tìm đường xuống địa ngục hả?

Thượng Quan Linh sốt ruột, không muốn dây dưa nhiều chuyện trong lúc này, chàng sợ gây nên phiền phức không đâu, đành phải ghìm ngay cương ngựa đứng lại hét lên:

- Tránh ra!

Nào hay tên nọ đánh nhau đến lú ruột gan, cho rằng Thượng Quan Linh cũng là địch thủ, chẳng nói chẳng hỏi thêm trắng đen gì, vù một tiếng gió, khua đao chém thẳng ngay vào đầu ngựa của chàng!

Thượng Quan Linh dùng ngay roi ngựa hất mạnh ra và giật mạnh một cái, thỉnh linh cuốn ngay lưỡi đao của tên nọ. Ý của chàng là muốn biểu diễn một ngọn như thế để cho tên nọ khiếp vía tránh lối cho mình đi cho được việc nào ngờ tên này sau khi đao bị cây roi của Thượng Quan Linh cuốn chặt rút không ra, bèn cuống lên la hoảng inh ỏi:

- Bớ anh em... mau mau lại đây! Thằng oắc này cao tay lắm!...

Thượng Quan Linh ngẫm than khổ, nếu bị đám hỗn này vây chặt, làm sao mà thoát thân, chàng vội rút ngay roi và thúc ngựa xông bừa!

Bỗng một tiếng hét từ phía sau tới:

- Mãnh con! Bộ còn muốn thoát sao?

Trong nhóm ba tên vây đánh người lười kia, lúc này đã có hai người vọt tới phía Thượng Quan Linh, chia ngay ra một tả một hữu, khua đao phong tỏa ngay lối đi của chàng, bạch quang vừa nhoáng lên một cái, con ngựa hét vang một tiếng chồm đứng lên ngay, suýt quật luôn Thượng Quan Linh xuống, con ngựa chàng đã bị thương!

Thượng Quan Linh nhảy tụt nhanh xuống ngựa, trong lòng giận điên lên quát rằng:

- Ta là kẻ qua đường, nào có trêu ghẹo các người, tại sao lại chặn ngang đường không cho ta đi là nghĩa gì?

Một tên trong bọn lên tiếng rằng:

- Thằng mãnh con? Bộ còn muốn ương ngạnh sao? Không biết Phàn Thành Tứ Long bọn ta đang bận việc trên quan đạo này à? Đã không chịu đứng một chỗ mà xem, hấp tấp hung hăng đi xuống âm phủ sao?

Thượng Quan Linh thấy mấy người này ai nấy mắt xếch, mặt toàn những thứ thịt ngang, tướng mạo không phải là kẻ thiện gì, chàng cố nín cơn giận giải thích rằng:

- Tại hạ có chuyện gấp bên mình, xin quý vị thông cảm và nhường cho tại hạ đi ngay...

Tên đứng gần nhất cất tiếng cười nhạt rằng:

- Hừ! Có chuyện gì mà phải vội vã đến thế? Không lẽ mãnh con có bạn chí thân nào chết, lo đi đưa đám sao mà gấp vậy?

Câu nói này lại khéo đụng ngay vào tim đen của chàng, chính là một câu nói mà chàng không thích nghe tí nào, Thượng Quan Linh liếc nhìn con ngựa bị thương nặng nằm dưới đất, trong lòng đâm nổi nóng, chàng bèn quyết ý cho bọn này một bài học, nghĩ xong chàng thỉnh linh quát lớn lên:

- Cút mau ngay ra!

Tiếng quát của Thượng Quan Linh lập tức thu hút ngay bốn người. Cả bọn binh đao lo trấn giữ lối đi, và ai nấy chăm chú hành động của chàng, khi chúng thấy Thượng Quan Linh có vẻ cuống quýt, càng đâm ra đắc ý bèn bày ngay bộ mặt hách dịch cười ngạo nghề rằng:

- Này mãnh con! Nếu biết điều thì quì ngay xuống cộc đầu và gọi Tứ đại gia mỗi người một tiếng ông nội, chúng ta sẽ lượng tình tha cho đi ngay!

Thượng Quan Linh không nhịn được nữa, bèn quát lên:

- Này Phàn thành Tứ Long, bọn người ức hiếp người vừa vừa chứ, thôi thì cũng được, ta cũng sẵn lòng đùa với bọn người vãi đường vậy!

Nói xong chàng lập tức đứng ngay thế chuẩn bị nghênh địch!

Thế là một ám hiệu vang lên, cả bốn người cùng vung đao bừa nhanh vào Thượng Quan Linh một lượt, nhưng thân hình Thượng Quan Linh vẫn không biến đổi chờ khi binh đao của bốn người xấp tới gần, thỉnh linh chàng hét lên một tiếng như sấm nổ, dùng đến bảy phần mười công lực, song chưởng đẩy mạnh ra với một thế Tổng nguyệt thời song (tiền trăng qua cửa sổ) ép mạnh sang!

Trong nhóm Phàn Thành Tứ Long, hai tên đứng trước đã bị chưởng phong của Thượng Quan Linh áp mạnh tới, cả hai đứng không vững, loạng choạng như muốn té, hai tên phía sau thấy vậy vội chạy lên tiếp ứng!

Nội trong một chưởng đầu, Thượng Quan Linh đã biết ngay công lực của Tứ Long chẳng có gì, chàng cười nhạt một tiếng bụng nghĩ thầm: rõ thật là quân khoét vách còn hơn chúng, vậy mình nên mau cảnh cáo chúng rồi còn đi cho kịp chứ!

Thượng Quan Linh nghĩ xong bèn quyết định ngay, chàng bèn vung chưởng dùng ngay ngọn tuyết học Đinh Giáp thần công, thế là trận cuồng phong như bài sơn đảo hải đánh tới tấp sang! Trông chàng lúc này không khác nào như mãnh hổ lọt vào đàn dê; song chưởng chàng tha hồ: phạt, bửa, quất, xĩa, vỗ, càng đánh càng mau! Phàn Thành Tứ Long nào phải đối thủ của Thượng Quan Linh cả đám cố sức chống trả la hét ầm ĩ, nhưng tuyệt không chịu lui bước.

Thượng Quan Linh liếc nhìn về người bị bốn người vây đánh lúc này chỉ thấy gã này ngồi ngay bên lề đường như thưởng thức cuộc giao tranh của năm người, thần sắc có vẻ thản nhiên lạ lùng. Khi Thượng Quan Linh quay đầu lại nhìn gã, gã bèn ngược mắt ngó ngơ đi chỗ khác!

Thượng Quan Linh giận thầm trong bụng: Đáng đời cho mình thật? Chuyền này Phàn Thành Tứ Long đều vây đánh hết cả sang mình, mà gã này lại thản nhiên ngồi một chỗ quan sát trận chiến ung dung như thế, hình như cuộc nội chiến này không dính dáng gì với gã cả, chỉ nội nhìn bộ dạng lười biếng của gã, trong lòng vừa tức giận cũng vừa buồn cười!

Phàn Thành Tứ Long liều đánh không chịu lui, khiến cho lòng dạ Thượng Quan Linh càng đâm sốt ruột thêm, chợt chàng nhảy phắt ngay về sau, soẹt một tiếng rút phắt ngay cây Lệ thủy tinh kiếm ra, một ánh bạch quang nhoáng nhanh cái, mọi người chỉ còn nghe cheng leng leng một tiếng vang, những binh đao của Phàn Thành Tứ Long đều bị tiện đứt thành hai hết, cả bốn người giật bắn người? Chẳng ai rủ ai, vội ôm đầu co giò chạy thật nhanh mất...

Thượng Quan Linh cũng chẳng thèm đuổi theo. Chàng vung kiếm khua về một đường lên không rồi mới tra ngay kiếm vào vỏ, bỗng chàng nghe một tiếng nói truyền lại rằng:

- Kiếm quý thật! à Thượng Quan Linh quay đầu nhìn ngay anh chàng lười, lại thấy gã nhìn đi chỗ khác. Chàng lại khám xem con ngựa, thấy bị thương nặng quá, không thể nào cưỡi nữa đành hạ hết những hành lý đơn giản ra để cuốc bộ chứ biết làm sao hơn? Nhưng chàng không biết còn bao xa mới có thành quách thị trấn, trời đã bắt đầu tối, Thượng Quan Linh cũng cảm thấy mình mệt mỏi. Liếc mắt nhìn anh chàng lười nọ, thấy gã vẫn ngồi yên như cũ, chàng bỗng nghĩ thầm nếu không có chuyện của gã này, mình đâu có đến nông nổi này, nghĩ thế Thượng Quan Linh đâm bực mình với gã lạ mặt này.

Nhưng trong năm năm trời học võ với Nam bút Gia Cát Dật tại Ngao Sơn, chàng luôn luôn được thầy nhắc nhở là phải khiêm tốn ôn hòa bất cứ với một việc gì nhất là sau này có xuất đầu lộ diện trên giang hồ, đối với người nào cũng phải có thái độ hòa dịu, không nên ngông cuồng hỗn xược.

Thượng Quan Linh ngược mặt lên nhìn trời, xong mang luôn khăn gói lên vai, nhìn gã nọ vẫn ngồi ì ra đấy chàng bèn cố niềm nở nói rằng:

- Nay ông bạn! Chúng ta đi thôi!

Gã nọ ngáp xong vươn vai đứng lên với một điệu bộ lười biếng rồi đứng đĩnh bước lại phía trước mặt Thượng Quan Linh.

Thượng Quan Linh thấy vóc dáng người này khô ngô vạm vỡ, tướng mạo đoan chính, tuổi ước trên hai mươi, tuy cử chỉ có hơi lười biếng, nhưng cũng ngậm chứa phong độ ung dung bên trong, chàng bắt giác thất kinh và cũng đâm ra có lòng kính nể ngay!

Đi được một quãng đường khá xa, Thượng Quan Linh thấy bộ pháp người thiếu niên này không những khỏe mà còn vững, chỉ hơi tiếc là vẫn còn vẻ lười trong đó hình như thiếu niên này đối với vật gì cũng chán thì phải? Lại nhất là suốt từ nãy đến giờ không hề mở miệng nói một câu gì!

Thượng Quan Linh bèn cạ kê nói chuyện với thiếu niên:

- Tại hạ Thượng Quan Linh, dám hỏi huynh đài tôn tánh (họ)?

Thiếu niên chỉ trả lời cộc lốc một tiếng:

- Hầu!

Người đầu lạ đến thế thì thôi! Trả lời chỉ có độc nhất mỗi tiếng như thế, đến cả tiếng họ cũng không buồn nói thêm.

Thượng Quan Linh cũng trả đũa ngay lại:

- Đại danh?

Thiếu niên cũng vẫn đáp cộc lốc một tiếng:

- Hạo!

Thì ra gã là Hạo Hạo, sau khi hai bên biết họ tên nhau, cuộc diện trở về trầm mặc như cũ, hai người vẫn đi nhưng chẳng ai nói với ai. Đi được một chập, Thượng Quan Linh chợt nhớ ra, mấy hôm trước ở Tùng Thọ Cư trên Ngao Sơn, sau khi Túy Đầu Đà uống quá chén, kéo Thượng Quan Linh vào lòng kể cho chàng biết rằng: gần đây trên giang hồ miền Bắc đã xuất hiện một thiếu niên hiệp sĩ nghe đâu là họ Hạo, công lực cao không thể nào lường nổi, và tính tình chuyên thích phá phách những nhân vật hắc đạo trong võ lâm, hễ gặp được những tay hắc đạo, đều thẳng tay tàn sát không dung tha; nhưng chỉ có một tính kỳ lạ nhất là trầm mặc ít nói, tướng tá bề ngoài trông lười vô kể, và trên giang hồ, thanh danh của chàng hiệp sĩ này đã nổi như sóng cồn, cả hai phái Hắc Bạch Đạo trong võ lâm đều tặng cho chàng một biệt danh gọi là Lãn Hiệp (hiệp sĩ lười).

Nay xem tướng tá của Hạo Hạo đây, quả thật không khác gì với lời tả của sư bá Đông tăng Túy hòa thượng là bao, bộ người này chính là vị Lãn Hiệp nổi danh như sóng cồn đấy sao?

Thượng Quan Linh nghĩ đến đây, trong lòng lại bất giác đâm ra quả cảm và lấy làm thú vị với nhân vật đang đi chung bên cạnh mình, chàng bên cất tiếng hỏi:

- Hạo huynh? Vậy huynh có phải là Lãn Hiệp đấy không.

Nhưng Hạo Hạo chỉ hừ một tiếng không nói gì, cũng chẳng biết chàng nhận hay là chàng chối, Thượng Quan Linh bất giác bực mình, bụng nghĩ: người này quá kiêu ngạo lại vô lễ, chàng tức giận dèch thêm hỏi nữa!

Hai người vẫn đi liên miên suốt đường quan đạo trong cảnh đêm tối. Sau khi chàng Thượng Quan Linh tức giận, hai chân chàng bất giác đi nhanh vùn vụt, nhưng chàng Hạo Hạo hình như sợ Thượng Quan Linh bỏ rơi mình, cũng vội rảo bước theo sát bên người, Thượng Quan Linh nhanh thì chàng cũng nhanh, mà chậm thì Hạo Hạo cũng chậm lại, nghĩa là luôn luôn không trước không sau, đi ngang hàng đúng với Thượng Quan Linh

Khi trời gần sáng, thì trước mắt hai người đã hiện ngay ra một thành quách. Khi hai người vừa đến cổng thành, vì còn sớm nên cổng thành còn chưa mở, Thượng Quan Linh tung thân vèo ngay vào trong, thấy mấy tên lính canh cổng thành còn đang vui đầu ngủ kỹ với nhau.

Chàng ngoảnh quanh quất bỗng thấy tấm cáo thị dán vách, mới biết đây là Nhưỡng Dương, một thành quách của tỉnh Ngạc Bắc (tức tỉnh Hồ Nam nay)

Thượng Quan Linh rằng:

- Hạo huynh, chúng mình hãy nghỉ ngơi tại đây, chờ mua ngựa để đỡ chân, huynh tính sao?

Hạo Hạo chỉ gật đầu. Cuộc sinh hoạt của thành Nhưỡng Dương đã bắt đầu, sau khi vào quán ăn uống xong, Thượng Quan Linh bèn suy tính: nếu đi bằng đường thủy đến Nhạc Châu cũng được, nhưng chỉ ngại hơi chậm, thà cứ dùng ngựa đi bằng đường bộ lại còn mau. Lòng chàng nóng như thiêu, ăn xong bèn đi mua ngựa ngay. Và hai người kéo ngựa ra cổng thành phía Nam dong ruổi luôn một mạch!

Hạo Hạo thấy Thượng Quan Linh làm gì thì chàng ta làm theo, không lên tiếng hỏi han gì.

Thượng Quan Linh vừa lạ vừa bực mình, nhưng càng cố nhẫn nhịn rằng:

- Hạo huynh! Nay tiểu đệ bận việc riêng trong người, nên phải đi gấp về Nhạc Châu, và cuộc đi này sẽ liên tục suốt ngày lẫn đêm, chúng ta có lẽ đi chung không tiện? Hạo huynh nếu cũng bận việc, tiểu đệ thật không dám quấy quá, vậy xin chia tay với Hạo huynh đây vậy và hẹn gặp nhau sau, liệu Hạo huynh tính sao?

Thượng Quan Linh nhìn thẳng vào mặt Hầu Hạo để chờ câu trả lời, nhưng chàng lười chỉ gật đầu thay cho câu nói.

Thượng Quan Linh ngẫm tức mình xui xẻo mới gặp người bực mình như thế, chàng cũng chẳng thèm nói nhiều, vung ngay roi quất ngựa đi luôn!

Thượng Quan Linh đi được một lúc, trong lòng chàng lại nghĩ đến con người kỳ dị của Hầu Hạo, suốt cả một đêm gần gũi với người này, mà chỉ vờn vờn nghe được có năm tiếng: Kiếm quý thật và hai tiếng xưng họ và tên Hầu Hạo. Ngoài ra, nếu không phải gật đầu tức là lắc đầu, còn không nữa thì những tiếng hừ lạnh lùng bằng giọng mũi? Mình đã ra công đánh chạy đám Phàn Thành Tứ Long hộ y, lại mời cơm nước, mua ngựa cho y, thế mà đến hai tiếng cảm ơn hần cũng chẳng buồn nói? Nghĩ đến đây Thượng Quan Linh càng bực tức thêm, chàng vung roi quất băng quơ về sau!

Nhưng Thượng Quan Linh đã thất kinh thốt lên hai tiếng Ai da!, vì chính người đang theo sau chàng không phải Hầu Hạo thì còn ai?

Ngọn roi của Thượng Quan Linh suýt quất ngay vào mặt Hầu Hạo, nhưng thấy chàng ta vẫn ung dung ngồi trên lưng ngựa, mắt cũng chẳng buồn chớp, chàng làm như biết thế nào Thượng Quan Linh cũng thu ngay thế về kịp vậy.

Thượng Quan Linh hỏi ngay rằng:

- Hầu huynh cũng xuôi về miền Nam sao? Hay huynh vẫn muốn cùng đi chung với tôi?

Hầu Hạo nhìn Thượng Quan Linh xong, rồi ngược đầu gật luôn hai cái, kể như đã trả lời hai câu hỏi của Thượng Quan Linh.

Thượng Quan Linh phải đi chung với chàng ta, đi được một lúc, Thượng Quan Linh muốn biết tại sao Hầu Hạo xảy ra chuyện ẩu đả với nhóm Tứ Long ở Phàn Thành, bèn hỏi rằng:

- Nay Hầu huynh, vì chuyện gì mà huynh lại xảy ra chuyện lôi thôi với nhóm Tứ Long vậy?

Hầu Hạo lắc đầu, hình như đến chính chàng ta cũng không rõ vì sao.

Thượng Quan Linh lại nói tiếp:

- Chắc có lẽ thanh danh Lân Hiệp của Hầu huynh vang lừng, nên mới có nhiều người mộ danh đến để cốt bái kiến cho biết!

Hầu Hạo gật đầu.

Thượng Quan Linh thấy chàng gật đầu mừng hẩn người, chàng ta quả là vị thiếu niên hiệp sĩ nổi danh Lân Hiệp đây, mình vô tình lại kết được những người bạn như gã, trong cuộc hành trình này kể cũng không đến nỗi uống công gì.

Thượng Quan Linh lại tươi cười hỏi rằng:

- Không biết Hầu huynh từ đâu đến? Và xuôi nam có chuyện gì không? Chắc có lẽ suốt dọc đường, đã gặp nhiều chuyện phiền phức rồi chứ gì?

Trên lưng ngựa, Lân hiệp Hầu Hạo đưa luôn hai bàn tay lên, và chỉ cúp xuống có một ngón, chàng ngẫm cho biết là đã gặp những vụ rắc rối cả thấy là chín lần, nhưng còn từ đâu mà đến và sẽ đi về đâu? Chàng tuyệt nhiên không cho biết!

Trừ phi là Thượng Quan Linh chưa từng nghe Hầu Hạo nói bao giờ, nếu không thấy chàng chỉ nói bằng dấu tay như thế e cũng cho người này là câm thật sự!

Thượng Quan Linh thấy Hầu Hạo không trả lời, chàng bỗng lại nhớ ngay đến Nhân tâm thần khát Phương Kỳ, trong lòng phiền muộn hết sức, bất giác khê tiếng thở dài.

Hầu Hạo hình như biết Thượng Quan Linh đầy lòng tâm sự buồn bã, chàng liếc mắt nhìn Thượng Quan Linh, trong cái nhìn như muốn hỏi han, nhưng Thượng Quan Linh nghĩ bụng: anh đã chẳng muốn chuyện trò, tội gì phải kể cho anh nghe, thế là chàng trầm mặc luôn.

Hai người dong ruổi suốt ngày lẫn đêm, trong cuộc hành trình ấy, Hầu Hạo vẫn làm biếng không nói một câu chuyện gì, mọi việc đều do Thượng Quan Linh lo liệu hết, và chàng ta cũng chẳng bao giờ có ý kiến khác.

Một hôm, hai người đến gần Kinh Môn thì gặp một con đường núi hẹp, người rất vắng, chiều tà đã chiếu khắp đồi núi, nền trời chỉ thấy chim quạ về tổ, cảnh sắc tiêu điều khiến người buồn lòng thêm!

Trong thời kỳ Thượng Quan Linh còn ở Ngao Sơn thường nghe thầy kể những đường núi chật hẹp, thường là những nơi ẩn dật của những nhân vật hắc đạo trong võ lâm, và thường hay đánh cướp những kẻ qua lại, nay mình phải đi qua con đường cổ đạo Kinh Môn này, trong lòng Thượng Quan Linh không khỏi nao nao, không phải chàng sợ, chàng chỉ ngại nếu xảy ra chuyện gì, cuộc hành trình của mình lại bị chậm trễ thêm, chàng ngồi trên lưng ngựa tự tính thầm trong bụng, ước sao mau mau đi đến nơi đến chốn.

Hai người đang đi trên đường cổ đạo Kinh Môn, không bao lâu bỗng có tiếng hưởng tiễn (tên có gắn còi báo động) rít lên trên không, Thượng Quan Linh giật mình thầm nhủ: Nguy! Chắc là đám cướp cạn đây! Chàng vừa nghĩ đến đây thì quả nhiên phía trước có một đám người lô nhô chặn ngang lối, binh đao nhoang nhoáng, Thượng Quan Linh bất giác bực mình, bèn lên tiếng nói với Hầu Hạo rằng:

- Chúng ta cứ việc xông bừa qua?

Hầu Hạo không nói, nhưng chàng lắc đầu?

Hai người tới gần, chỉ thấy đám người xếp thành hàng hình cánh chim, và có bốn người đứng giữa chặn ngay lối đi. Trong số bốn người, một người già mặt đỏ bước ngay ra, ôm quyền thi lễ! Cất tiếng rằng:

- Tại hạ đây Kim long Tiền Hấp, còn ba vị này là Thiết phán quan Kim Đan, Cửu túc ngô công Chu Trắc và Tẩu di đà Đường Kiếm. Bốn anh em chúng tôi từng nghe danh của Lãn Hiệp và nghe nói hôm nay thế nào cũng tạt ngang đây, nên dám mạo muội đến đây chờ thỉnh giáo!

Nghe ra, Thượng Quan Linh mới biết là họ muốn kiếm chuyện với Hầu Hạo, quay nhìn Hầu Hạo, hình như chàng ta không nghe, vì vậy, ngồi yên trên ngựa không nói không rằng, Thượng Quan Linh lấy làm lạ, chỉ thấy bốn người nhóm Kim long Tiền Hấp ngó hết về mình, chàng không biết tính sao, ngồi yên trên lưng ngựa ôm quyền thi lễ rằng:

- Tại hạ Thượng Quan Linh, vốn là bạn cùng đường với Hầu huynh đây, nhưng nay tại hạ bận việc riêng trong người, quý vị có chuyện gì với Hầu huynh xin cứ việc dàn xếp với nhau, còn tại hạ...

Chàng muốn nói là không mắc mớ gì đến mình, nhưng lại cảm thấy khó nói quá.

Ngay trong lúc Thượng Quan Linh ngập ngừng ấy bên kia bỗng có người lạnh lùng lên tiếng rằng

- Rõ quân hèn nhát như chuột! Bộ sợ rồi đây hử?...

Thượng Quan Linh nghe rõ ràng, trong lòng vừa thẹn vừa giận. Bỗng Kim long Tiền Hấp lại rằng:

- Này tiểu tử họ Thượng Quan kia? Hãy nghe cho rõ đây, tư tưởng của ngươi ta đã rõ hết, nhưng bây giờ ngươi không thể nào bỏ đi ngay như thế được, vì ngươi đã ngang nhiên giao kết với Lãn Hiệp, đó là chuyện xui xẻo cho ngươi. Vậy chịu khó ngồi sang một bên để mở mắt xem bọn ta bắt tên họ Hầu này, rồi liệu bề cộc đầu với bọn ta, may ra bọn ta thấy tội nghiệp mà tha cho hai ngươi lên đường lại!

Thượng Quan Linh nghĩ bụng: rõ tai bay vạ gió đến thật. Khi không gặp Hầu Hạo này rước những phiền phức vào người, làm mất cả thì giờ của mình, như thế đã yên đâu, lại còn bị người ta sỉ vả chê cười như thế! Chàng quay nhìn Hầu Hạo, thấy chàng ta vẫn như kỳ trước, vẫn thái độ cách ngạn quan hỏa thiêu (đứng bờ sông này nhìn bờ sông bên kia cháy). Hình như việc này chính là việc của Thượng Quan Linh vậy?

Thượng Quan Linh bực mình nghĩ ngay: Đã thế mình mặc xác Hầu Hạo, mình xông bừa qua một mình đi cho yên việc.

Thượng Quan Linh bèn hét lớn tiếng:

- Hầu huynh! Tôi xin mạn phép đi trước đây!

Kim long Tiền Hấp cười nhạt rằng:

- Muốn đi sao? Đâu có chuyện dễ dàng như thế!

Dứt lời đưa tay trái lên ra dấu, Thượng Quan Linh chỉ thấy đám người đằng sau bốn người, cách năm bước tùm ba, cách mười bước tùm năm, đều là những người mang cung tên mai phục sẵn sàng, xem ra khó mà xông thẳng qua được.

Nhưng Thượng Quan Linh ra roi thúc ngựa, quát lên rằng:

- Lũ chuột! Hãy tránh nhanh ra cho thiếu gia!

Dứt lời Thượng Quan Linh vọt ngay ngựa sang phía Kim long Tiền Hấp.

Kim long Tiền Hấp quát lên một tiếng:

- Hãy chặn ngay thẳng khốn nạn này lại? Vương hiền đệ, Chu hiền đệ hãy theo ngu huynh lại đối phó với tên họ Hầu kia!

Mọi người được lệnh la hét om lên xông bừa lại vậy! Các cung tên thủ cũng sẵn sàng nhả cung.

Thượng Quan Linh hét lên một tiếng, từ trên lưng ngựa vọt bỗng ngay thân lên, nhằm ngay đám đông bay bừa ngay xuống.

Vù một tiếng gió! Cây thương đâm ngay tới phía trước mặt Thượng Quan Linh, thì ra chính là ngọn Hồng anh thương của Tẩu di đà Đường Kiến, chỉ thấy mũi Hồng anh thương loang loáng lên như bông hoa đỏ chói và to lớn. Thượng Quan Linh muốn nhặt về chút thể diện vừa rồi, chàng bèn dùng ngay đến ngọn Đinh Giáp Khai Sơn, nghiêng mình né ngay ngọn Hồng anh thương của đối phương, vung chưởng bừa ngay bả vai của địch. Chỉ kịp nghe tiếng gió ào một tiếng, Tẩu di đà Đường Kiến bị trúng ngay một đòn loạn choạng suýt té ngồi dưới đất.

Đường Kiến mất lộ vẻ kinh ngạc, không ngờ thẳng nhỏ quê mùa này lại có công lực mạnh mẽ đến thế?

Trong lúc đó Thượng Quan Linh nhanh như chớp, liên miên phạt thêm ba chưởng một lúc, khiến cho đám đông ồ ạt lại cứ bị bắn bung hết ra xa, tiếng kinh hét rú lên liên miên, khiến kẻ nghe rung mình ớn lạnh. Đường Kiến lại phải miễn cưỡng dùng thương của mình đỡ thêm một chưởng, nhưng cảm thấy chưởng lực của địch nặng như núi, không sao chịu nổi, toàn thân lập tức bị lão đảo, vội khê hừ một tiếng, thương pháp chuyển nhanh, khua nhoáng một đường, chớp mắt đã lòn ngay sang cạnh hông, mũi thương nhắm ngay nách của Thượng Quan Linh hất tới.

Thượng Quan Linh nhận thấy công lực người này hơn hẳn nhóm Phàn Thành Tứ Long chàng cảm thấy phần khởi, ngoài chưởng pháp Đinh Giáp Khai Sơn ra, chàng dùng thêm ngọn Điện Đảo Càn Khôn mà Đông tăng Túy Đầu Đà đã truyền, cước bộ chàng chỉ thấy khê lướt một cái, đã ngang nhiên né tránh khỏi mũi thương nhà nghề của Tẩu di đà Đường Kiến, không nhanh không chậm, thật là khéo tuyệt!

Tẩu Di Đà có nằm mộng cũng không thể nào ngờ rằng Thượng Quan Linh lại có thể tránh nổi ngọn thương của mình như thế, sau khi mũi thương thối hụt, vội xoay ngang cán thương đánh áp sang, thân hình Thượng Quan Linh bỗng biến đâu mất! Tẩu Di Đà thất kinh hoảng hồn, chỉ nghe hậu não môn của mình có tiếng gió ập tới, vội ngồi thụp ngay xuống để tránh đòn, nhưng đã trễ hử, vì ngọn Đinh Giáp Khai Sơn của Thượng Quan Linh ra tay quá nhanh! Chỉ nghe tiếng bùng! Sau lưng của Tẩu Di Đà đã bị ngay một đòn. Đường Kiến chỉ thét lên một tiếng thê thảm, miệng trào máu tươi nằm sấp ngay dưới đất!

Thượng Quan Linh bỗng nghe có tiếng khen:

- Chưởng lực cũng cừ lắm!

Thượng Quan Linh không ngờ chưởng này mà khiến cho Lân Hiệp phải thốt ra đến năm tiếng nói như thế? Chàng nhìn nhanh về phía kia, thấy Kim long Tiền Hấp, Thiết phán Vương Đan, Cửu túc ngô Chu Trắc, ba người đang kịch chiến với Hầu Hạo, binh đao của ba người chớp nhoáng lia lịa, đều chiếu cố hết vào những nơi trọng yếu trên mình của Lân Hiệp! Nhưng quả thật là hiệp sĩ này lười không thể tả được, chỉ thấy chàng vẫn ung dung đứng yên một chỗ, chờ cho binh đao của mọi người gần đụng thân, mới đưa tay lên như đuổi ruồi, và quái lạ! Những binh đao của ba người kia, mỗi lần như thế đều dội ngược lại hết.

Thượng Quan Linh cũng thừa biết ba người nhóm Kim long Tiền Hấp không phải đối thủ của Hầu Hạo, nghĩ bụng mình cứ đi trước cho được việc. Chàng bèn lên tiếng nói lớn rằng:

- Hầu huynh! Tiểu đệ xin lỗi đi trước đây vậy!

Lân hiệp Hầu Hạo chỉ ừ một tiếng bằng giọng mũi, tiếng ừ ấy truyền rõ ràng vào tai Thượng Quan Linh, nhưng âm giọng lại giống như kẻ ngái ngủ đến năm trăm năm còn chưa tỉnh dậy vậy!

40. Dạ Thám Cửu Thiên Tự

Thượng Quan Linh bỏ ngay ngựa lại, nhặt hết những đồ vật văng gói chung vào một gói rồi quàng lên vai, sử dụng ngay đến ngành công (lối võ cứng rắn) Đinh Giáp Khai Sơn, chàng đi đến đâu vung chưởng búa chém tới đó, tiếng chưởng ào ào, tiếng ngã huỳnh huych! Hễ kẻ nào ngăn lối đều bị quét sạch rảo, khiến cho đám đông hoảng hồn thất phách né tránh tứ tung nhường lối đi cho chàng, chỉ vài bước nhún nhảy,

Thượng Quan Linh đã tung mình ra mấy trượng, khi chàng quay nhìn lại phía Hầu Hạo, thấy chàng ta vẫn còn bị ba người công hãm. Thình lình Thượng Quan Linh cảm thấy có tên ngấm bắn tới, chàng vội rút ngay kiếm bên mình ra hộ thân, nhưng hai chân vẫn không ngừng tung bước, một hơi chàng chạy luôn có mấy dặm xa, những tiếng hò hét inh tai đã hết, trời cũng bắt đầu tối hẳn.

Thượng Quan Linh lại không có ngựa, trong người đã cảm thấy mệt mỏi, nhưng chàng vẫn cố gắng đi, vất vả lắm chàng mới tới Kinh Môn, thuê ngay một chiếc xe lừa với giá cao, rồi lại hấp tấp lên đường luôn. Cũng nhờ thế mà chàng ngủ suốt một ngày trong xe. Mãi đến tối, chàng cảm thấy đói bụng, chàng bèn căn dặn phu xe cho ngừng xe lại một quán, ăn uống xong rồi đi.

Quán nhỏ này hơi vắng vẻ, ngoài trừ Thượng Quan Linh, có thêm hai đại hán, mình đeo đao, đang ăn uống tại một góc quán, lưng hai người này hướng về phía Thượng Quan Linh, nên họ không chú ý đến chàng vào quán. Thượng Quan Linh hấp tấp gọi ngay vài món ăn, chàng tính no xong lại tiếp tục lên đường ngay, trong khi đó, bỗng chàng nghe hai người kia thì thào nói với nhau, Thượng Quan Linh chỉ nghe câu được câu mất rằng:

- Lân Hiệp!... thăng chết toi hung... chuyện này kể như nó đã lãnh đủ rồi... đáng kiếp.

Thượng Quan Linh bất giác thất kinh, bụng thăm nghĩ: e không chừng sau khi mình bỏ đi, Lân hiệp Hầu Hạo đã xảy ra bất trắc gì sao?

Chàng cố lắng tai nghe, chỉ nghe một người rằng:

- Tên Lân Hiệp này từ Bắc xuôi Nam, nghe nói đâu hán đã liên tiếp đánh bại hết cả thủy là chín chạng các nhân sĩ trong giang hồ, chính ngày hôm qua trên con đường đến Kinh Môn, đến cả Kim long Tiền Hấp cũng bại về tay hán, còn Tẩu đi đà Đường Kiến và Cửu túc ngô công Chu Trắc đều bị thương rảo hết, ấy thế mà không biết tại sao không qua khỏi chạng Đường Dương Cửu Thiên Tự mới là nguy chứ?

Giọng người khác rằng:

- Anh thì biết cái chó gì? Phải biết rằng Hải Không đại sư ở Cửu Thiên Tự, nếu nói về võ công, tuyệt không phải là đối thủ của Lân Hiệp, chẳng qua Hải Không đại sư đã dùng kế như thế này...

Tiếng nói khê dần và nghe không rõ! Thượng Quan Linh bất giác cuống lên.

Chàng vội rời khỏi quán lên xe đi ngay, trên xe, chàng thăm nghĩ: Có lẽ Lân hiệp Hầu Hạo đã bị Hải Không đại sư dùng mưu kế gì bắt tại Đường Dương Cửu Thiên Tự chẳng? Lân Hiệp không để ý nên bị mắc bẫy?

Thượng Quan Linh nghĩ: không biết tin này còn ai biết đến không? Và càng không biết vì ai đi theo chàng ta đâu? Nhưng vị hiệp sĩ lười trây xác ra này, từ Bắc xuống Nam, suốt dọc đường đều gây nên những kẻ thù, chỉ có ngoài mình ra chắc không có lấy người bạn nào nữa! Nếu bây giờ mình không ra tay cứu, chẳng hóa ra chàng ta bị hại về những tay bại loại của giang hồ sao?

Thượng Quan Linh lập tức cảm thấy vụ này mình không thể nào làm ngơ cho được, tuy hai bên suốt cuộc hành trình chỉ trao đổi vài câu lưa thưa với nhau, nhưng không thể vì thế mà nói chàng ta không phải là bạn của mình được? Huống hồ người ta là người nghĩa hiệp, mình đâu có thể khoanh tay làm ngơ cho đành.

Nghĩ vậy chàng bèn bảo phu xe cho quay đầu lại về Đường Dương. Đi đâu được hai ba tàn nhang, trong lòng Thượng Quan Linh lại bắt đầu mâu thuẫn, chàng nghĩ đến Nhạc Châu còn cách xa xăm, vụ án đồn về chiếc Lân điện tử thủ nếu quả thật lại nhằm ngay bạn chí thân của mình là Nhân tâm thần khát Phương Kỳ...

Nghĩ đến đây, lòng chàng càng đâm ra bồi hồi, e không chừng bị nạn thật cũng nên, vậy sao mình không đến Nhạc Châu cho nhanh? Chàng lại thò đầu ra bảo xe quay nhanh đầu xe lại đi về hướng Nam. Nhưng đi được một chập, Thượng Quan Linh lại nghĩ: Nếu Phương Kỳ bị nạn, mình có đến cũng chẳng cứu kịp, còn về Lân Hiệp... Chàng nghĩ liên miên, mồ hôi ướt đầy mình, vội thò đầu ra, rồi rút ra lệnh cho phu xe quay nhanh đầu lại về Đường Dương.

Phu xe tưởng đầu Thượng Quan Linh thần kinh bị rối loạn, chắc người này sắp sửa điên đến nơi rồi, miệng lẩm bẩm cần thận, Thượng Quan Linh vội móc ngay mấy nén bạc đưa ra cho phu xe. Thấy có tiền, mắt phu xe sáng rực tươi tỉnh, ra roi quất mạnh cho xe chạy nhanh về hướng Đường Dương.

Lúc này trời tối mịt, Thượng Quan Linh sợ hành tung mình bị lộ, chàng đành xếp ngay chương trình là cho phu xe về, còn mình mò ngay lại cửa của Cửu Thiên Tự!

Chỉ thấy cửa ngoài chùa vô cùng tráng lệ, lúc này trời đã dần dần sáng, cửa chùa đóng kín, tư bề im phăng phắc. Chờ mãi... chợt nghe tiếng chuông chùa nổi lên, những tiếng ê a đọc kinh truyền ngay ra ngoài, chắc là các tăng lữ đang đọc kinh sáng đấy!

Thượng Quan Linh chẳng biết hư thực bên trong ra sao, lại càng không biết Lân hiệp Hầu Hạo nay ở đâu chàng bèn tung thân vọt qua tường chùa vào trong. Chân vừa chạm mặt đất, bỗng nghe một tiếng ý nổi lên phía sau, quay đầu nhìn lại, thì ra một nhà sư phát hiện tung tích mình. Thượng Quan Linh tính chụp ngay người sư này hỏi han, bèn vung tay hất mạnh cục đất cứng mình đã chuẩn bị trước, cục đất cứng ấy nhắm thẳng ngay trước ngực nhà sư bắn nhanh lại!

Nhà sư nọ ưỡn ngực ra, cả một chuỗi hạt niệm châu đựng ngay vào cục đất của Thượng Quan Linh ném tới, tung tóe ra những bụi cát nhỏ, chỉ thấy hòa thượng chấp tay lên rằng:

- Thí chủ là ai? Có sao lại muốn hại người xuất gia như thế?

Thượng Quan Linh không trả lời, chàng muốn bắt nhà sư, thỉnh linh tiến sát thân vào, vỗ mạnh ngay ra một chưởng! Nhà sư ngược hẳn mày lên, trong ống tay áo cả sa cũng vung luôn chưởng phong ra. Thỉnh linh bùng một tiếng, kinh lực tương giao, Thượng Quan Linh và nhà sư cùng cảm thấy trong mình chấn động, Thượng Quan Linh không dám chênh mảng bộ pháp, vội dời ngay vị, chuyển nhanh ra phía sau nhà sư, đưa nhanh hai chỉ điểm ngay vào Khúc trì huyết. Khi chàng thấy mình sắp đắc thủ, bỗng bên tai có tiếng nói giật lên rằng:

- Xin thí chủ hãy ngừng tay?

Giọng nói oang oang, khiến cho Thượng Quan Linh cũng phải giật mình về âm thanh ấy!

Chỉ thấy trên đại điện, một vị lão tăng đang từ từ bước xuống thềm, đằng sau có bốn chú tiểu bưng pháp khí theo sau. Lão hòa thượng này sắc mặt tươi cười, trông đầy vẻ hiền từ!

Trong khi Thượng Quan Linh ngẩn người đứng nhìn lão hòa thượng, thì nhà sư sắp bị chàng điểm trúng huyết đã thoát nạn vọt nhanh ra vòng.

Lão hòa thượng lên tiếng:

- Thí chủ ở đâu tới?

Dứt tiếng đôi mắt lão hòa thượng sáng quắc ngó thẳng vào mặt Thượng Quan Linh, trông oai phong lẫm liệt lạ!

Thượng Quan Linh thấy hành tung mình đã bị lộ, cũng lên tiếng nói thẳng ngay rằng:

- Tại hạ Thượng Quan Linh tại Ngao Sơn, mục đích đến đây cốt để tham bái Chủ trì của Cửu Thiên Tự là Hải Không đại sư!

Lão hòa thượng cười rằng:

- Hải Không đại sư vốn là sư huynh của bản tăng, bản tăng đây là Pháp Không, giữ chức ty tri khách (chuyên việc tiếp khách) tại ngôi Cửu Thiên Tự đây; dám hỏi Thượng Quan thí chủ muốn gặp sư huynh bản tăng có chuyện gì?

Thượng Quan Linh ung dung rằng:

- Chỉ vì tề hữu Lãn hiệp Hầu Hạo, nghe đâu anh ta đắc tội với quý tự, nên đã bị bắt giam giữ,... nhưng thiết tưởng quý tự là nơi cửa Phật thanh tịnh, chắc không đời nào làm những chuyện vi phạm Phật pháp như thế!

Ngừng một chập Thượng Quan Linh lại nói tiếp:

- Nay tại hạ đến đây, ý là muốn thay mặt tề hữu giải thích sự hiểu lầm, nếu tề hữu quả có chỗ nào quấy, kính xin quý tự chủ trì hãy độ lượng khoan dung cho, và mong quý tự trả ngay tự do cho tề hữu! Nếu được vậy thì vạn hạnh vô cùng cho tại hạ!

Pháp Không đại sư kinh ngạc vô ngần rằng:

- Ấy ăy? Sao Thượng Quan thí chủ lại nói thế, Lãn hiệp Hầu Hạo thí chủ quả có mặt tại đây thật, nhưng tuy nhiên không phải là do bản tự bức hiếp gì, và càng không ai giam giữ Lãn hiệp cả, chàng đến đây hoàn toàn là do lòng tự nguyện cả.

Thượng Quan Linh nóng lòng sốt ruột, nghĩ đến chuyện mình không thể nào kéo dài mãi được, chàng muốn gặp mặt ngay Hầu Hạo! Chàng hần học nạy:

- Thế thì Hầu Hạo đâu? Xin mau mời ngay ra đây gặp tôi!

Pháp Không rằng:

- Thí chủ muốn gặp chàng không khó, xin hãy theo ngay bản tăng!

Nói xong quay mình dẫn đầu đi trước, Thượng Quan Linh chỉ sợ có biến cố thành linh, chàng đưa tay nắm sẵn chuôi kiếm Lệ thủy tinh của mình theo ngay sau Pháp Không!

Đi ngang vài khúc lan can và mấy ngôi điện nhỏ, thấy một hàng tăng lữ đến ngay đại điện, và đang bước lên bậc thạch cấp, khói nhang trong điện nghi ngút, chuông mõ vang lên từng hồi, tiếng ê a tụng kinh vang khắp trong điện.

Dù cho Thượng Quan Linh có sát khí đầy mình, ý muốn động võ, nhưng lúc này nghe những tiếng kinh ê a hòa chung với nhang khói như thế, trong lòng cũng bất giác cảm thấy cảnh sắc đáng kính và nghiêm trang!

Pháp Không dẫn Thượng Quan Linh đứng ngay trước cửa đại điện một lúc rồi nói:

- Thượng Quan thí chủ đã thấy rõ nơi Phật môn thánh điện của bản tự rồi chứ? Nào đâu phải là nơi dung túng quân gian ác làm chuyện phạm pháp đâu!

Thượng Quan Linh liếc mắt nhìn kỹ vào bên trong điện, chàng bất giác thất kinh hồn vía, suýt nữa thốt ra tiếng, chỉ thấy hai bên hương án của điện tiền, các tăng lữ ngồi xếp chân thành một vòng tròn đang đọc kinh, ngồi giữa là chủ trì, trước mặt chủ trì có một người quỳ ngay ngắn, nhìn sau lưng trông quen mắt lắm! Hình như chính là Lãn hiệp Hầu Hạo thì phải.

Pháp Không đứng cạnh khẽ tiếng nói:

- Thượng tọa ăy chính là sư huynh của bản tăng, cũng là chủ trì của ngôi Cửu Thiên Tự, Hải Không đại sư. Kể quỳ trước mặt đó chính là Hầu Hạo thí chủ, vì thí chủ đã chán kiếp hồng trần vô duyên, nên nhất lòng qui y cửa Phật, nên chàng bằng lòng đến bản tự để mà thọ giới. Pháp sự trong ngày hôm nay đây, chính toàn tăng lữ trong tự đã tham gia đọc kinh cho Hầu thí chủ qui y tam bảo, để tiêu tai trừ nạn cho chàng, cầu sao lòng Phật từ bi phù trì cho chàng được an tâm qui chân cửa thiên!

Thượng Quan Linh nghe vậy kinh hãi không nói được gì nhìn về phía Hầu Hạo, thấy chàng không có gì lạ cả! Chẳng lẽ chàng tình nguyện như thế sao? Thượng Quan Linh hỏi hận mình đã đến đây?

Pháp Không đại sư lại khẽ lên tiếng rằng:

- Chờ cho pháp sự xong xuôi, bàn tăng sẽ cố thu xếp cho thí chủ một cuộc gặp gỡ, chắc chàng ta cũng còn chút trần duyên chưa dứt, vậy thí chủ đã là bạn chí thân của chàng, hãy nên giúp chàng để kết liễu mọi việc còn dở dang; sau này chàng sẽ tuyên thệ trước Phật tổ để khổ tu, diệt bích tham thiền, để tiêu trừ tất cả những tội lỗi dĩ vãng... và sau cuộc biệt ly này, chắc thí chủ không còn để dầu gì gặp được bạn xưa nữa!

Thượng Quan Linh nghe xong, trong lòng chàng cũng không biết là đang buồn hay đang tiếc, nhưng chàng cảm thấy trong cuộc lễ nghiêm trang, hình như có chuyện gì mờ ám bên trong? Thượng Quan Linh cho rằng: Lãn hiệp Hầu Hạo đang tuổi thanh niên yêu đời, đáng lẽ phải tung hoành dọc ngang trong giang hồ, hành hiệp trừ bạo, gây nên những sự nghiệp oanh liệt trong đời, nay bỗng đứng lại khoác lên áo cà sa như thể sau khi thọ giới xong sẽ suốt đời là người của cửa Phật rồi! Và tất cả những hào khí anh hùng, hành hiệp tể thế sẽ bị bó thúc từ đây! Bỗng Thượng Quan Linh nghe một tiếng chuông thanh vang lên, tiếng tụng kinh ngưng bất hãm, thượng tọa Hải Không đại sư từ từ đứng dậy, đưa tay ra từ từ lấy ngay ra chiếc mũ nhỏ trên đầu Hầu Hạo...

Thượng Quan Linh bèn trở mắt thất kinh, chỉ thấy đỉnh đầu của Hầu Hạo lóng lánh lên, trên ba ngàn sợi tơ phiền não trên đầu đã biến không còn sợi nào! Hầu Hạo đã thí phát!...

Tất cả mọi thủ tục làm lễ qui y đã xong. Pháp hiệu của Hầu Hạo là Trí Minh. Hai tăng lữ kẹp ngay Lãn hiệp Hầu Hạo đứng ngay dậy, trông chàng lúc này không còn là vị hiệp sĩ lừng danh trên giang hồ nữa, chàng đã nghiêm nhiên trở thành một vị tăng lữ chính thống của Cửu Thiên Tự, pháp danh Trí Minh, và sẽ bắt đầu diệt bích mười năm, tu hành khổ luyện để tiêu trừ phạm nghiệt!

Trí Minh hòa thượng bái tạ sư chủ trì Hải Không đại sư rồi làm lễ tương kiến với đồng môn, toàn tăng lữ trả lễ hô lên tiếng phạm ngữ chúc mừng!

Thế là Trí Minh hòa thượng được hai tăng lữ hộ tống rời khỏi điện, bỗng Trí Minh quay ngay đầu lại, đôi mắt sáng ngời nhìn khắp trong điện một lượt.

Khi nhân tuyến của hai bên thành linh gặp nhau, Thượng Quan Linh cảm thấy ngay là chàng ta đã nhận ra mình, hơn nữa trong ánh mắt có gì khác lạ lắm!

Trong lòng bất giác thất kinh, chàng quyết tâm để ý khám phá vụ này cho ra manh mối.

Thượng Quan Linh bèn quay sang Hải Không hòa thượng rằng:

- Tại hạ muốn giáp mặt anh ta lần chót, vậy phiền đại sư vui lòng an bài cho!

Pháp Không lập tức bằng lòng ngay và dẫn chàng đến tịnh thất nghỉ ngơi, một chú sãi nhỏ bưng trà bánh chạy đến, Thượng Quan Linh tuy cảm thấy đói bụng nhưng không dám ăn, vì chàng đang hoài nghi về ngôi Cửu Thiên Tự này.

Đầu lối hai tàn nhang, một chú sãi vào báo là chủ trì Hải Không đại sư đến tịnh thất, Thượng Quan Linh bèn đứng dậy, thấy Hải Không đại sư đã thay đổi pháp y giờ mặc tăng bào, đầu đội côn mao (mũ nhà sư), đang đứng đỉnh bước vào với vẻ mặt tươi tỉnh.

Sau khi hỏi rõ lai lịch của Thượng Quan Linh, Hải Không mới cười rằng:

- Hóa ra là cao tước của Nam bút Gia Cát Dật! Hân hạnh! Hân hạnh! Đã đến tề tự, cũng là có duyên với nhau cả!

Nói xong nhìn ngay về phía hai chú sãi. Hai chú sãi vội bưng ngay trà và bánh chạy lại, thêm một bình trà màu lục trông đẹp lạ mắt!

Hải Không đại sư cười rằng:

- Chúng không biết rằng có quý khách viếng thăm, nên đã dùng những trà bánh xoàng xĩnh để tiếp thí chủ...

Vừa nói vừa thân hành rót trà cho Thượng Quan Linh. Một mùi thơm bát ngát thoảng ra.

Thượng Quan Linh sợ bị trúng kế, không dám uống.

Hải Không đại sư lại cười rằng:

- Trà này không phải là trà tầm thường đâu, đã dùng nước tuyết trên tuyết đỉnh phía sau tự này, và dùng lá thông đun nước và siêu cổ sắc trà xong mới pha lên; lá trà này là vốn sản xuất bên Tây Vực, đêm nào cũng phải gói sẵn một gói nhỏ đem ướp chung với nhị hoa, nếu qua ngày hôm sau có khách quý mới đem ra đãi khách, thơm ngon hơn các loại trà hiện nay.

Thượng Quan Linh vẫn không dám uống, Hải Không hòa thượng rót ngay một chén tự nhắm nháp, Thượng Quan Linh thấy vậy mới yên lòng và chàng nhắm thử chút, quả là trà thơm và mát miệng lạ!

Hải Không đại sư nhìn chàng cười, Thượng Quan Linh tự cảm thấy ngượng vì lòng đa nghi của mình.

Nhưng ngay lúc đó, chàng cảm thấy trà thơm sau khi vào bụng, bỗng nơi Đan điền hình như có hơi nóng tỏa tá, và xông thẳng lên ngực, bỗng cảm thấy tâm thần phảng phất, ý niệm rối reng!

Thượng Quan Linh biết có chuyện lạ, vội bỏ ngay chén trà xuống khay, vội dùng ngay lối vận công khứ độc của sư phụ Gia Cát Dật đã truyền dạy, cố định thần vận khí mong bài giải hết những kỳ độc trong mình ra.

Nào hay trà thơm này sau khi vào miệng chàng, lập tức phát sinh ngay công hiệu của nó, Thượng Quan Linh chỉ còn cảm thấy tư tưởng mình rối lung bung, không thể nào tự cường chế nổi!

Trước mặt chàng, Hải Không đại sư nói tiếp:

- Căn cơ của thí chủ bất phàm, hà tất phải quyền luyện trần tục hỗn đục như thế làm gì? Lão nạp xin khuyên thí chủ một câu: Khổ hải vô biên, hồi đầu thị ngạn (bể khổ vô biên, quay ngay đầu về là bến). Chẳng thà cứ bất chúc ngay Hầu thí chủ, qui y tam bảo, diện bích tham thiền ngay sau Cửu Thiên Tự để tiêu trừ hết nghiệp chướng, sau này công hành viên mãn, đắc đạo phi thăng, rồi bỏ hẳn kiếp khổ luân hồi, chẳng hay lắm ru!?

Thượng Quan Linh lúc này vẫn còn tỉnh trí, nghe lời của Hải Không câu nào cũng có vẻ mỉa mai mình, bụng biết ngay mình đã mắc bẫy, miễn cưỡng đứng ngay dậy, chịu đau trong bụng ngậm tụt hết chân lực bửa ngang ra một chưởng.

Nhưng Hải Không đại sư vẫn ngồi uy nghi bất động, thì ra lão hòa thượng đã chuẩn bị sẵn và cũng biết ngay trong tình trạng này, công lực của đối phương đã giảm nhiều, nếu có ra tay cũng chỉ lối được hai phần mười chân lực là cùng, nên Hải Không đại sư không thêm né tránh, vận ngậm chân khí lên toàn thân để chịu một chưởng của Thượng Quan Linh!

Nhưng chưởng phong của Thượng Quan Linh chỉ khiến cho tà áo bào của hòa thượng nổi lên những vết nhăn mà thôi!

Hải Không hòa thượng ha hả cười rằng:

- Hừ! Thí chủ không biết tự lượng sức mình chút nào, lão nạp vốn lòng hoài từ bi Phật độ chi chi, vậy trước sau gì lão nạp cũng giúp người thành đạt đắc quả!

Dứt lời vỗ tay ra lệnh, bốn tăng lữ nhảy nhanh ngay vào, Hải Không đại sư bèn ra lệnh rằng:

- Hãy đưa ngay vị Thượng Quan Linh thí chủ lại gặp mặt môn đồ ta là Trí Minh!

Thượng Quan Linh cảm thấy mình mơ mơ hồ hồ bị bốn người tăng lữ khiêng ngay đi, xuyên qua xuyên lại các hành lang trong Cửu Thiên Tự, và tai mình vẫn văng vẳng tiếng cười ròn tan của vị sư Hải Không hòa thượng.

Khá lâu! Bỗng Thượng Quan Linh cảm thấy trước mắt tối hắc, đồng thời cảm thấy thân mình bị đưa qua đưa lại như lắc võng, tai nghe bốn tăng lữ đếm:

- Một! Hai!...

Và sau tiếng Ba thì chàng cảm thấy toàn thân mình bay luôn! Biết mình đang bị quăng, nhưng không biết họ quăng vào đâu?

Lâm nguy cầu sống vốn bản tính của loài người, huống hồ Thượng Quan Linh lại là con người võ, trong thế nguy nan này chàng tính chuyển ngược mình từ trên không trung để giữ thăng bằng lúc hạ xuống!

Nhưng khốn nỗi toàn thân chàng mềm ra như bún, không làm sao vận sức vào người, trong lòng bất giác gọi lên một nỗi niềm bi ai, hai mắt nhắm chặt chờ tử thần lại đón hồn đi!

Ngay trong lúc tình thế khẩn trương cực độ ấy, Thượng Quan Linh chỉ cảm thấy toàn thân của mình va chạm mạnh vào trên thân một người, tuy người nọ đã giơ cánh tay ra hứng sẵn nhưng hình như chính người này cũng yếu như sên, hứng đỡ Thượng Quan Linh không nổi, nên cả hai ngã chúi vào nhau, mũi Thượng Quan Linh ngửi thấy mùi thơm khô, hình như hai người đã lăn nhào trên đồng rạ!

Bỗng một tiếng rầm vang lên, hình như tiếng đá chặn cửa! Thượng Quan Linh lại nghe tiếng sột soạt bên cạnh mình, có người đang bò trên rơm rạ.

Trong cảnh tối thui, có tiếng người hỏi:

- Thượng Quan hiền đệ không bị thương gì chứ?

Đúng là giọng nói của Lãn hiệp Hầu Hạo, Thượng Quan Linh vừa bực mình vừa tức cười, vì hình như chàng ta chuyện này đã hết bệnh lưỡi biếng rồi thì phải? Nếu không, làm sao lại nói được nhiều tiếng như thế?

Xem ra hai người đã bị nhốt chung với nhau một chỗ, toàn thân Thượng Quan Linh tuy đã yếu hẳn, nhưng chàng vẫn bàn tính kế hoạch đào tẩu. Cái lâu đều trở thành cái thói quen, dần dà trong cái tối om ấy Thượng Quan Linh đã nhận ra hai người bị nhốt trong một thạch thất, ngay cửa thạch thất có một hang nhỏ, chắc là nơi dùng đưa cơm nước vào.

Thượng Quan Linh tính thầm trong bụng: sức mình bây giờ bủn rủn như thế, chắc là uống chén trà thơm hồi nãy, cả Hầu Hạo vừa rồi cũng không đỡ nổi mình, chắc chàng ta cũng đã mất công lực rồi, nhìn trong thạch thất kiên cố này, dù cho có hợp hết công lực của hai người trong lúc thường, cũng chưa phá nổi, huống hồ bây giờ cả hai người đều yếu như sên vậy thì làm sao nên trò trống gì!

Thượng Quan Linh lại nghĩ đến chuyện mình còn phải về Nhạc Châu thăm tin bạn thân là Phương Kỳ, nay tình hình bị sa cơ nằm đây không biết rồi đến bao giờ mới ra được nơi hắc ám này, chàng bất giác thở dài buồn bã.

Hầu Hạo thấy Thượng Quan Linh không trả lời, chàng bèn bước tới bá vai Thượng Quan Linh nhẹ tiếng hỏi:

- Thượng Quan hiền đệ ! Không giận ngu huynh chứ?

Thượng Quan Linh rằng:

- Hầu huynh? Nay chuyện đã đến bước cùng này, tôi có giận huynh cũng đâu có ích gì? Huống hồ chính tôi tự đem thân đến nạp cho miệng cọp! Đáng lý tôi không uống chén trà phải gió đó mới phải! Đáng kiếp! Đáng kiếp!

Hầu Hạo hấp tấp rằng:

- Không phải đâu! Thượng Quan hiền đệ đã nhầm rồi, chính họ không có ý gì muốn bắt hiền đệ, chẳng qua chính ngu huynh bảo họ làm thế cả!

Thượng Quan Linh thất kinh nhảy bổng lên giận dữ, nhưng ác nỗi thân mình chàng mềm như bún, không tung dậy được, vừa ưỡn lên lại ngồi phệt ngay xuống, sắc mặt hầm hầm rằng:

- Tại sao anh lại làm như thế? Anh không biết tôi đang có chuyện gấp bên người sao? Nhất là tôi phải đến nhanh Nhạc Châu sớm ngày nào hay ngày ấy, đâu có thể ngồi đây với anh như thế này?

Hầu Hạo giải thích rằng:

- Hiền đệ chớ vội cuống như thế, hãy nghe ngu huynh nói đây, hiền đệ không phải đang muốn đi truy tầm về vụ Lãn điện tử thủ đó ư? Chiếc tử thủ kinh khủng này hiện ở đâu thì duy có mỗi mình ngu huynh biết?

Thượng Quan Linh ngạc nhiên:

- Anh biết thật sao? Mà tôi có nói với anh là đi truy tầm vụ chuyện Lãn điện tử thủ này đâu? Sao anh lại biết rõ như thế?

Hầu Hạo rằng:

- Ngu huynh biết được chuyện này là do hiền đệ mà ra hết, chính bởi hiền đệ đã nói mớ trong lúc ngủ: nào là phải về gặp Nhạc Châu thăm Phương Kỳ, nào là chuyện về chiếc Lân điện tử thủ. Bởi thế nên ngu huynh mới có thể ước đoán rằng: vị Độc Cước Truy Phong Nhân Tâm Thần Khất hồi sinh tiền vốn là bạn thâm giao của hiền đệ!

Câu nói này suýt khiến cho Thượng Quan Linh chết giấc luôn. Ngàn dặm bên ba, chàng chỉ ôm chút hy vọng mong manh theo như lời nói của Liễu Mi là Phương Kỳ không chết! Nào hay giờ đây hung tin ấy đã được xác thực ngay cửa miệng của Lân hiệp Hầu Hạo.

Thượng Quan Linh đau đớn tuyệt độ, chàng ảo não rằng:

- Hầu huynh!... xin anh hãy nói rõ tất cả mọi chuyện mà anh biết đi!...

Hầu Hạo trầm giọng nói rằng:

- "Khi ngu huynh chia tay với gia sư, người từng sai ngu huynh về miền Nam để tìm gặp một vị tiền bối trong võ lâm, bởi đã rõ tin tức về chiếc Lân điện tử thủ xuất hiện trên giang hồ. Loại hung khí bất tường này, nếu lọt vào tay người ác, hậu quả tai hại quả không thể nào lường nổi được. Và gia sư có ý thu nó về và đem cất đi. Nhưng vì người bạn việc nên không thể nào xuống miền Nam, nên mới sai ngu huynh đi tìm vị tiền bối võ lâm ấy, nhờ vị tiền bối này thay mặt gia sư để hoàn thành tâm nguyện của người!

Nào hay ngu huynh còn chưa qua khỏi miền Hoàng hà, thì lại nghe tin sự tái xuất hiện của Lân điện tử thủ, và đã gây nên vụ hung án ở miền Nam, người bị giết lại là một trong Tam Dị Khất của Cùng Gia Bang là Phương Kỳ, ngu huynh hối hận mình đã lên đường hơi trễ, nên không ngăn cản được hung án, trong lòng rối lên nên đã hấp tấp nhắm ngay Nhạc Châu khởi trình! Bởi vậy hiền đệ mới ngạc nhiên là tại sao ngu huynh cứ theo đuổi hoài thế? Nào hay ngu huynh cũng cùng một mục đích là đi Nhạc Châu điều tra rõ chân tướng của vụ án?"

Thượng Quan Linh nghe đến đây đau đớn quá đổi chàng bợ phờ người ra!

Lân hiệp Hầu Hạo lại tiếp rằng:

"Bởi thân hình ngu huynh khô ngô vạm vỡ, suốt dọc đường, không khỏi gây nên những chuyện khiêu khích của các anh hùng hảo hán trong giang hồ, phần thì ngu huynh trù non đâu biết ngán cọp, huống hồ bấy lâu học nghề chưa có dịp thi thố tài năng của mình ra sao, nhất là ngu huynh có ý thu thập thêm kinh nghiệm trường đời, thế là sau trận thí võ đại thắng tên Hắc Tháp Thần tại Hùng Huyện ở Hà Trung không ngờ tên tuổi do đó lan truyền hân trên giang hồ.

Cũng tại ngu huynh tính buồn rầu ít nói, mỗi lần ra tay với thiên hạ, phần đông đều bị nằm trong trạng thái ép buộc mới đánh, nhưng lần nào ngu huynh cũng chỉ cố ý trừng giới nhẹ họ mà thôi, không bao giờ có ác ý muốn giết họ, bởi vậy cái tên Hiệp sĩ lười biếng Lân hiệp Hầu Hạo mới nổi danh như sóng cồn, từ đó, suốt từ Bắc chí Nam, đâu đâu cũng gặp nhân sĩ giang hồ khiêu khích thí võ, khiến cho ngu huynh bực mình hết sức!

Vào cuối tháng hai năm nay, ngu huynh gặp một nhóm người giang hồ gần phụ cận Nam Cung, nghe họ nói về chuyện Lân điện tử thủ tái xuất hiện đã giết ngay một trong Tam Dị Khất của Cùng Gia Bang là Độc cước truy phong nhân tâm thần khất Phương Kỳ, địa điểm tại Sài Gia Bảo cách mười dặm phía Nam thành của Nhạc Châu, và tử thi của Phương Kỳ không có chút máu nào, và đúng với tình hình ngu huynh đã thấy trong bức họa đồ. Nhưng trong cuộc hành trình suốt từ Bắc xuống Nam để tìm kiếm vị Độc chỉ Thôi Bác tiền bối, mục đích chính cũng chỉ truy tầm ngọn Lân điện tử thủ, nào ngờ ngu huynh đi chậm mất một bước, nên ngọn tử thủ đã lại gây nên hung án tại Nhạc Châu!"

Nói đến đây, chỉ thấy Thượng Quan Linh cúi đầu khóc nức nở, Lân hiệp đành thở dài một tiếng rồi khuyên nhủ rằng:

- Hiền đệ cũng đừng nên thương tâm như thế làm gì, ngu huynh cũng có chuyện buồn như hiền đệ: nào thân thể không rõ, cha ngu huynh bị giết, mẹ bị bức chết, em gái bị bắt. Những chuyện này đều do ngọn Lân điện tử thủ gây nên hết, vậy tình trạng đau đớn này của ngu huynh đâu có khác gì hiền đệ đâu, chúng ta

cần nên khuyến khích nhau để tìm cho ra kẻ thù để báo phục! Hà tất phải bị thương như thế cho khổ thân? Nào phải chỉ có ích gì thì cũng cam?...

Thế là một cuộc bàn tính nghiên cứu của hai vị tiểu anh hùng được tiến hành trong thạch thất, họ cho rằng Thiên Si đạo trưởng chắc là bị Bắc kiếm Phổ Côn gọi đi, lại nữa gần đây Bắc kiếm Phổ Côn đã xuất hiện tại Lạc Thủy, và sẽ tranh đoạt chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ với Thanh Thông Hội, nhưng khôn nổi không biết hiện Thiên Si Tây Đạo này ở đâu?

Hầu Hạo an ủi Thượng Quan Linh luôn. Thoáng mắt, hai người đã bị nhốt trong thạch thất của Cửu Thiên Tự có hơn tháng trời. Thượng Quan Linh càng ngày trong lòng càng rối như tơ vò, tuy sức độc của chén trà Bách hoa hương ấy đã giải hết, nhưng cây kiếm quý Lệ thủy tinh đã mất, đành ngồi bó gối trong thạch thất rầu rĩ. Ngồi chán hai người lại bàn tán đến chuyện sau này khi trốn ra khỏi thạch thất: nào làm sao về Nhạc Châu điều tra rõ chân tướng vụ án, rồi tìm cho ra vị Độc chỉ Thôi Bác, để tìm hiểu rõ thân thế của Lãn hiệp Hầu Hạo, nào là truy tìm cho ra chiếc hung khí Lãnh điện tử thủ, trả sạch ngay mối huyết thù của hai nhà, sau đó Hầu Hạo còn phải lo đi tìm cô em gái của mình; và tin của Túy Đầu Đà, lên miền Bắc để tìm Thiên Si đạo trưởng, cũng là tin mà Thượng Quan Linh và Hầu Hạo nóng lòng muốn biết rõ, và sau này cũng phải lên miền Bắc để tìm tung tích của hai vị cao nhân này.

Trong thạch thất, đôi bên đã cãi xưng hô với nhau bằng sư huynh và sư đệ, lúc này cả hai có vẻ tương đắc hết nghịch ý nhau, chỉ còn mỗi việc là chưa biết rõ về vị chủ trì ngôi Cửu Thiên Tự Hải Không đại sư này là nhân vật gì trong võ lâm? Thạch thất tuy tối tăm, nhưng về ăn uống thì được cung cấp chu đáo, và cả đến vấn đề vệ sinh cũng có người hầu sạch sẽ, trong hơn tháng nay, vô tình ngôi Cửu Thiên Tự đã nuôi cả hai người béo mạnh hẳn ra. Công lực của Thượng Quan Linh đã khôi phục như xưa, nhưng chàng lấy làm lạ, không biết những hòa thượng trong Cửu Thiên Tự này tính làm trò trống gì với hai người không biết? Vào một hôm, đang lúc Thượng Quan Linh ngủ say, bỗng bị Hầu Hạo lay tỉnh dậy.

Hễ mỗi khi họ đưa cơm nước tới, bên ngoài thế nào cũng có người thăm nhìn lên lút! Một hôm, Thượng Quan Linh đang cơn nồng giấc, bỗng Hầu Hạo lay tỉnh ngay chàng dậy! Chỉ thấy Hầu Hạo đưa ngay cánh tay lên, lập tức một bắp thịt to tướng nổi ngay lên trên cánh tay của chàng, trông không khác nào lực sĩ đang biểu diễn về thứ thịt khỏe đẹp, trông oai phong lạ! Hầu Hạo thấy Thượng Quan Linh ngơ ngác không hiểu gì, chàng bèn cười nói:

- Nay sư đệ, chúng ta có thể ra khỏi đây rồi!

Thần lực của ngu huynh đã khôi phục lại, sư đệ không thấy sao? Tóc của ngu huynh đã mọc dài đầy!

Nói xong Hầu Hạo vận khí dồn hẳn lên cánh tay, một chưởng phạt ngay lên vách tường!

Thượng Quan Linh chỉ nghe ào... một tiếng, vách tường đá bị gọt đi mất một mảnh khá khá!

Hầu Hạo lại cười rằng:

- Sư đệ chưởng này ngu huynh mới dùng có bốn phần mười công lực, nếu huynh mà dùng đủ hết công lực lo gì thạch thất này còn có thể giam hãm chúng ta thế này!

Thượng Quan Linh mừng rỡ, hai người ngồi bàn tính sáng mai trong lúc họ đưa thức ăn sáng lại, sẽ nhân cơ đánh thẳng bật ra ngoài, và lập tức phải hạ độc thủ, và tìm ngay cây Lệ thủy tinh kiếm rồi rời khỏi ngay Cửu Thiên Tự. Bàn tính kỹ xong, sư huynh đệ hai người ôm nhau ngủ vui.

Sáng hôm sau, nghe có tiếng chân người từ xa đi gần lại thạch thất, sư huynh đệ hai người vội vọt dậy ngay, và phục ngay nơi lỗ cửa nhỏ chờ đợi.

Tiếng bước càng lúc càng gần, và hai người nhận ngay ra đây là Hải Không hòa thượng, thật lạ, thật lạ! Xưa nay Hải Không hòa thượng đâu có đến đây bao giờ, sao hôm nay lại đột nhiên giá lâm như thế? Nhưng mặc! Hầu Hạo vội ghé vào tai Thượng Quan Linh rằng:

- Nay sư đệ, khi cửa nhỏ kia mở, ngu huynh sẽ dùng ngay thần lực ra để đẩy phiên thạch môn này, vậy sư đệ phải nhanh chân vọt ngay ra bắt cổ ngay Hải Không đại sư rồi nói chuyện với lão!

Hầu Hạo lại căn dặn thêm:

- Nếu có gì nguy cấp, ngu huynh phụ trách đoạn hậu cho, và sư đệ chớ có lo ngại gì về ngu huynh, nếu sau khi thắng thế cứ việc mạnh ai nấy lo tẩu thoát trước, và hãy đến Nhạc Châu chờ đợi nhau!

Thượng Quan Linh nhận lời, và chàng chuẩn bị ứng biến.

Lỗ cửa nhỏ nơi thạch môn vừa hé mở, Hầu Hạo nhoáng ngay tay phải ra, nhanh như chớp chụp ngay vách miệng cửa lỗ, hai tay có chỗ mượn sức, Hầu Hạo dùng hai tay đẩy mạnh, toàn thân nghiêng rạp hẳn về phía trước, tấn bộ đứng vững chắc, chân lực chuyển khắp lên đôi cánh tay, chỉ nghe tiếng Lăn hiệp Hầu Hạo hét lớn một tiếng:

- Hây ha ! . . .

Nửa cánh cửa đá ấy đã từ từ chuyển động rầm rầm!...

Thượng Quan Linh mừng quýnh lên, bên ngoài có tiếng quát cung tên thủ mau bắn! Thượng Quan Linh rồi cuống lên nghĩ bụng: Một cánh tay của Hầu Hạo đang mắc vịn bên ngoài cửa lỗ, như vậy chẳng hóa ra là mục tiêu tốt cho họ bắn sao! Đang tính nhắc tỉnh Hầu Hạo mau rút tay vào, thì bỗng nghe tiếng quát của Hải Không đại sư bên ngoài rằng:

- Cấm bắn tên vội! Hủy đại sư và Phá đại sư sắp đến rồi, chúng ta chỉ việc cố thủ ngay cửa động đây, đừng cho chúng thoát!

Thượng Quan Linh nghe vậy trong lòng đỡ lo, thành linh chàng lại nghe Hầu Hạo hét một tiếng lớn. Song chưởng vận hết toàn lực đẩy ra, phiến đá của cửa thạch thất ít nhất cũng có trên ngàn cân, thế mà ngang nhiên chuyển động ầm ầm, rung rinh cả tảng, trông nguy hiểm trước mắt?...

Bên ngoài, tiếng kinh hoảng thất thanh rú lên liên hồi, tiếng quát hét, tiếng rút binh khí, tiếng chạy hấp tấp của tăng lữ, âm thanh hỗn loạn tưng bừng...

Hầu Hạo vội nói với Thượng Quan Linh rằng:

- Chuẩn bị!

Quả là trời phú thần lực cho Lăn hiệp Hầu Hạo, chỉ nghe một tiếng hét dữ dội vang lên:

- Hây hô!...

Sau tiếng hét lần thứ ba này vang lên, một tiếng ầm long trời lở đất vang lên? Thế là cả một cánh cửa thạch thất nặng nề kinh khủng ấy đã bật toang ngay dưới mặt đất.

Bên ngoài tiếng kinh hãi càng tăng lên hơn trước. Thượng Quan Linh lúc này không khác gì hổ dữ sổ lồng, vọt tung ngay ra và nhắm ngay về phía Hải Không đại sư áp tới.

Vì cuộc biến xảy ra quá nhanh chóng, nên Hải Không đại sư đang vung kiếm chỉ huy mọi người vây cửa thạch thất cho kín thì chàng Thượng Quan Linh đã vọt nhanh tới trước mặt mình, lão hòa thượng vội hấp tấp khua ngay kiếm lên để tự lo thân mình trước!

Thượng Quan Linh đã vạch sẵn những thế đánh từ trong thạch thất, bây giờ ra đến ngoài chàng bèn quạt ngang chưởng bừa mạnh ngay thế Đinh Giáp Khai Sơn, hai tăng lữ chặn đường bị bay bổng ra xa! Trong lúc đó ngọn kiếm trên tay Hải Không đã kề gần bên mặt chàng, chân Thượng Quan Linh vội biến ngay sang cương vị Diên Đảo Càn Khôn, vèo nhanh ra phía sau Hải Không hòa thượng, chưởng bên phải thốc ngược lại, trong sự kinh ngạc tột độ của hòa thượng, chàng nhẹ nhàng điểm ngay vào ma huyết (huyết tê buốt) của hòa thượng, leng cheng một tiếng vang lên, cây trường kiếm của Hải Không đại sư rút văng ra nền gạch?

Nhanh như chớp, Thượng Quan Linh nhặt ngay cây kiếm dưới đất, ánh quang nhoáng lên, chàng nhận ra chuôi kiếm có những cổ tự, trong lòng bất giác ngấm thốt: may quá!, thật là châu hoàn hợp phổ, cây Lệ thủy tinh kiếm nay lại về với mình, mà lại quá thuận lợi như thế!

Thượng Quan Linh thấy các tông lữ kéo tới càng lúc càng đông, chàng vội kề ngay kiếm vào cổ Hải Không đại sư quát lớn rằng:

- Muốn giữ toàn mạng hãy mau ra lệnh cho họ ngưng tay ngay!

Hải Không hòa thượng lúc này thấy kiếm báu kề cổ lạnh toát, biết ngay bảo kiếm không phải vật phàm thường, chỉ cần hơi lay động một cái, đầu mình sẽ rời khỏi cổ ngay, đành lên tiếng hạ lệnh chư tăng ngừng ngay trận đấu.

Chư tăng đành phải tuân lệnh, lúc này thấy toàn thân Hạo Hạo bụi cát lấm đầy mình, thân ở trần, đứng đỉnh từ trong thạch thất bước ra, oai phong hùng dũng tuyệt độ. Chư tăng làm như thấy hung thần giáng thế, ai nấy chen nhau thối lui về sau. Hạo Hạo thuận tay tước luôn một tăng bào khoác ngay vào người mình, Thượng Quan Linh cũng vội đưa tay cướp ngay vỏ kiếm Lệ thủy của mình từ trên thân Hải Không.

Lần hiệp Hạo Hạo sau khi ra khỏi thạch thất, hình như chàng ta lại trở về với trạng thái biếng nhác của mình, lại nghe giọng uể oải nói với Thượng Quan Linh rằng:

- Sư đệ chúng mình đi thôi?

Thượng Quan Linh chỉ sợ chư tăng gây rối, nên chàng vẫn uy hiếp Hải Không hòa thượng, chờ cho Hạo Hạo dắt đến hai con tuấn mã ra, chuẩn bị xong xuôi rồi ép luôn Hải Không hòa thượng ra khỏi cửa Cửu Thiên Tự. Thượng Quan Linh chờ cho Hạo Hạo lên ngựa xong, chàng mới vận sức hất tung ngược luôn Hải Không hòa thượng! Đám tăng lũ vội vàng vây nhanh lại thành một bức tường, và ai nấy đưa tay ra để hứng đỡ vị chủ trì của mình đang từ trên thính không rớt xuống! Trong tự cung tên bắn ra như mưa rào. Nhưng Thượng Quan Linh và Hạo Hạo đã ra roi tung vó ngựa vọt như bay!

Trên lưng ngựa, Hạo Hạo nói với Thượng Quan Linh rằng:

- Sư đệ ạ! Chúng ta chuyến này dừng nên giết lão hòa thượng Hải Không ấy vội, bởi trong thời gian chúng mình bị giam cầm, lão đã cố tình tận tụy đối đãi với chúng mình, trong vấn đề này thế nào cũng có nguyên do, vậy hãy để lão sống đó, sau này chúng mình còn hỏi đến lão nhiều việc bí mật khác!

Thượng Quan Linh gật đầu đồng ý!

Sư huynh đệ hai người bèn tắt tả đi về hướng Nhạc Châu, lộ trình không phải chỉ một ngày mà tới nơi, nhưng may là hai người kỳ này không gặp thêm chuyện lôi thôi gì trong cuộc hành trình này; vào đầu tuần tháng năm; hai người đã đến Bạc Giang của khu Động Đình Hồ. Khi cảnh hoàng hôn vừa tàn thì thành Nhạc Châu đã hiện ra trước mắt; sau khi hai người vượt khỏi ngôi lầu nổi danh Nhạc Dương Lâu tại phía thành Tây, nhanh nhẹ tiến ngay về hướng Nam mười dặm Sài Gia Bảo. Khi tới nơi trời đã tối mịt, hai người thương lượng, chờ đêm khuya hãy khởi sự thám thính cho tiện.

Thượng Quan Linh hỏi hộp bao nhiêu thì trái lại Hạo Hạo lại bình tĩnh bấy nhiêu, cả hai nghỉ chân tại khu rừng Bạc Giang, tạm ăn lương khô cho đỡ đói, Hạo Hạo luôn phải tìm cách an ủi Thượng Quan Linh để chàng đừng quá bi ai trong lúc này. Khuya đến, hai người lén lút mò vào Sài Gia Bảo!

Tới cửa thì thấy đóng kín mít, bên trong im lặng như tờ, không một chút ánh sáng nào! Hai người một trước một sau, tung mình nhảy vọt qua bờ tường vào trong. Hạo Hạo thấy ngôi nhà Sài Gia này phạm vi cũng khá lớn, nhẹ tiếng nói Thượng Quan Linh rằng:

- Nay sư đệ, chúng ta chia nhau bao bọc soát thử xem nghe?

Thượng Quan Linh gật đầu ưng thuận. Hạo Hạo tung mình vọt nhẹ ngay lên. Thượng Quan Linh quay ngay mình lại, gần ngay một lầu. Bỗng chàng thấy trên lầu có ánh đèn từ cửa sổ rọi ra ngoài. Thượng Quan Linh bèn nhẹ vọt bổng lên, đưa tay khẽ đẩy cửa phòng, bên trong một người đang ngồi đoan trang trong phòng, nhìn kỹ ra, chính là ông bạn chí thân Nhân tâm thần khát Phương Kỳ chứ còn ai! Thượng Quan Linh mừng hớn hở, vội hấp tấp bước ngay vào thì lễ rằng:

- Trời ơi!... Phương tiên sinh!... Những tin đồn đãi về lão đại ca khiến cho tôi suýt ngất mấy lần!... thì ra toàn là tin bịa đặt của thiên hạ cả...

Phương Kỳ nắm chặt tay Thượng Quan Linh cười ha hả... hình như quá vui mừng mà lão hành khất không biết nên nói gì trước! Thượng Quan Linh bị Phương Kỳ nắm chặt tay, chợt chàng như cảm thấy trong cái nắm tay này có gì là lạ... chàng cảm thấy sức nắm chắc và chặt vô cùng, chàng giật mình! Nhìn kỹ thì nơi nắm không phải là bàn chưởng mà là những nơi huyết mạch của cườm tay. Thượng Quan Linh nổi lòng nghi ngại, chàng bất giác nhìn ngay xuống hai bàn tay của Phương Kỳ. Chàng suýt rú thốt thanh! Thì ra là đôi

bàn tay đen như mực và gân nổi từng đường một đang nắm chặt tay của mình! Bàn tay này đâu phải là tay của Nhân tâm thần khất Phương Kỳ?

Thượng Quan Linh vốn có thể vùng ngay tay ra nhảy nhanh về sau tránh. Nhưng đột nhiên chàng cảm thấy tay mình bị siết chặt như còng khóa, đau nhói thấu tim, tai nghe những tiếng cười dài quái gở...

Thượng Quan Linh vùng ngay tay trái lên đẩy mạnh vào lồng ngực bên phải của đối phương! Nhưng người nọ như đã tăng mạnh kinh lực vào tay phải của Thượng Quan Linh, chàng không dám công đánh địch trong tình trạng này, vội lo tự cứu lấy mình trước, chàng bèn bung chưởng bên phải thành trảo, tính vùng thoát tay nắm của địch thủ. Nhưng chàng lại nghe tiếng cười quái dị của đối phương, Thượng Quan Linh bất giác chú ý nhìn kỹ vào mặt đối phương, chỉ thấy trong đôi mắt sâu hóm ấy, có những tia nhìn sáng ngời, khiến kẻ nhìn không ớn mà lạnh!

Lúc này chỉ nghe người mạo danh Phương Kỳ lên tiếng rằng:

- Lão đệ đã vào đây sao? Hay lắm? Tôi đã chờ đây có hơn hai tháng trời rồi! Cuộc hành trình có lẽ vất vả lắm hả? Vậy hãy nghỉ ngơi cho khỏe đã!

Thượng Quan Linh biết mình bị trúng kế, giọng nói người này tuy chậm nhưng lại trầm hùng vô cùng, hình như kẻ nghe không thể nào kháng cự nổi, huyết mạch bị bầm, công lực bị hạn chế, trong cơn vui mừng và tức giận tột độ ấy, Thượng Quan Linh cảm thấy tứ chi bủn rủn, tinh thần mệt mỏi, trong óc chỉ muốn nhắm mắt ngủ say ngay một giấc cho đã. Tuy trong lòng chàng còn chút tỉnh trí, biết không thể nào để người ta thao túng mình như thế, nhưng ác nỗi khắp mình mệt mỏi không còn chút sức nào, âm thanh của đối phương lại trầm hùng êm tai như vậy, hình như có một sức thôi miên mạnh vô cùng! Thượng Quan Linh tuy cố gắng vùng vẫy nhưng tiếng nói đối phương lại rằng:

- Bây giờ cậu đã mệt mỏi lắm rồi! Vậy hãy yên trí mà nghỉ ngơi đi.

Thượng Quan Linh bị ngay âm giọng này thu hút, bất giác lại ngược mắt nhìn vào mắt của đối phương, chuyển này chàng không làm sao chống cự nổi nữa, chàng cảm thấy mình buồn ngủ quá đời, hai mắt dần dần nhắm ngay lại.

Trong ánh đèn chập chờn trong phòng, người nọ bỗng hẳn Thượng Quan Linh lên và âm thầm bước xuống lầu!

Nói về Lân hiệp Hầu Hạo, sau khi chia tay với Thượng Quan Linh, chàng lần hết nơi này đến nơi khác, thấy nhà cửa tuy nhiều nhưng đều không người! Biết ngay trong Sài Gia Bảo này không còn ai, mình cũng chẳng cần mất thì giờ ở đây làm gì, bụng nghĩ nên rủ ngay Thượng Quan Linh ra về rồi đến ngày mai ban ngày lại xem sao!

Hầu Hạo nhớ vừa rồi Thượng Quan Linh đã đi về hướng lầu có ánh đèn kia, chàng bèn tung nhanh mình lại chỉ thấy ánh đèn lập lòe như muốn tắt, chàng vội lên nhanh đến dưới lầu chờ đợi. Vừa vặn trong lúc đó có tiếng chân người từ trên cầu thang bước xuống. Chàng vội núp ngay vào bóng tối, thấy bóng đen đang từ trên cầu thang bước xuống và lững thững bước lại. Hầu Hạo mắt tinh, tuy trong bóng tối, chàng cũng nhận rõ người đang đi có đôi bàn tay đen thui, khi người này đi tạt ngang qua mặt, Hầu Hạo mắt nhận ngay ra người bị bóng ấy chính là sư đệ Thượng Quan Linh. Tâm tính Hầu Hạo nặng trĩu hấn, không để chậm trễ, chàng nhẹ nhàng nhón theo phía sau. Thành linh vùng chỉ điểm nhanh tới phía sau gáy của người đang đi.

Bỗng phía sau lưng Hầu Hạo nổi lên một tiếng “hờ!”. Thành linh sau gáy mình cảm thấy hơi lạnh áp tới, chàng hoảng người lên, lập tức thu ngay thể lại, và đổi ngay lối đi thành lối đẩy, đồng thời quay nhanh thân đánh ngược ra một chưởng, dưới chân biến đổi nhanh phương vị, nhảy vèo nghiêng sang một bên. Định thần nhìn kỹ kẻ đánh lén mình, trong bóng tối, chỉ thấy người này không khác gì như một bóng ma: tóc rối bung và xoa bữa trên vai, một bộ mặt hình chữ nhật trắng xóa, hai mắt nham hiểm và độc ác ngó sang mặt Hầu Hạo, khiến chàng Lân Hiệp không ớn nhưng cũng bồn chồn trong bụng.

Người như bóng ma này hai tay không, thân mặc chiếc áo dài đen dài chấm đầu gối. Hai vạt tay áo bên trong dài gần chấm đất, đôi bàn tay như xương khô lòi hẳn ra ngoài ống tay, hai chân đi đất, đứng uy nghi bất động, thần sắc trông kỳ dị vô cùng.

Hầu Hạo từ khi rời khỏi Tam Đường Thôn đến nay, đi khắp giang hồ từ Bắc chí Nam tới nay, nào đã từng gặp loại người: ba phần hồn người bảy phần vía quỷ như thế bao giờ đâu? Nhìn qua phía kia, Thượng Quan Linh đang bị người nọ bỗng đi xa dần, chàng quýnh lên, vội vung bước đuổi ngay theo. Nhưng kẻ quái nhân như bóng ma này nhảy tung một cái, đã chặn ngay lối lại. Hầu Hạo nghĩ bụng: đây tuyệt không phải hồn ma vất vưởng, rõ ràng là cùng một đẳng với lão già kia đây! Nghĩ vậy chàng bạo hấn người lên, song chưởng vận ngay lực đẩy mạnh ra đến bịch một tiếng đánh trúng người nọ; nhưng thấy như bóng nọ vẫn đứng yên không nhúc nhích, sau khi trúng một chưởng, chỉ thấy tà áo đen nhún hấn lên một lớp.

Lăn hiệp Hầu Hạo thất kinh hoảng người, bụng nghĩ: thần lực của mình phát ra cũng đến sáu phần công lực, dầu cho có cứng bằng núi đá chẳng nữa, cũng không thể nào chịu nổi trong ngọn chưởng này, không chừng người này không phải là người thật cũng nên? Mà đã là u hồn thì đâu có ngăn gì những loại chưởng phong hay ánh kiếm! Nhưng chàng vẫn thấy quái nhân đứng uy nghi với thể dĩ tịnh đãi động (đứng im chờ biến động), Hầu Hạo không phục!

Thân hình nghiêng và bung vọt lên không, xòe hết hai chưởng từ phía trên áp xuống, và bao nhiêu thần lực chàng đem dồn hết vào hai chưởng này... Ngọn chưởng pháp chí mạng vốn là ngọn tinh hoa chưởng pháp do chính Thiên Si đạo trưởng độc sáng, kinh phong thẳng như Thái Sơn áp đỉnh, lợi hại vô ngần! Nhưng quái nhân nọ hình như cũng biết ngọn chưởng lợi hại, chỉ thấy quái nhân khua nhanh lên một chưởng, Hầu Hạo cố ý thử sức với đối phương, thành linh hoành chưởng áp ngay xuống áp lực này, nào phải chỉ có ngàn cân đâu? Quái nhân lập tức vội vèo ngay ra tránh né! Hầu Hạo trong lòng bỗng cảm thấy nhẹ nhàng hấn, bụng chàng nghĩ: ra quái nhân là người thực thọ, hấn vẫn phải tránh đòn! Hờ! Hờ! Nhưng thân pháp nhanh nhẹ và không gây nên một tiếng động nào ấy quả không khác gì bóng ma đang lảng vảng!

Lăn hiệp sau khi chân chạm mặt đất, chàng lại hét lên một tiếng bung thân vọt ngay tới và dùng chỉ lực điểm nhanh sang Tòa tâm huyết của quái nhân?

Nhưng quái nhân không thấy ra tay chống trả, nhoáng một cái thân hình đã vèo tránh sang một bên, Hầu Hạo đã đoán trước đối thủ sẽ dùng ngọn tránh như thế, tay phải chàng thành linh giở ngược lên, đổi ngay lối điểm sang lối bấu, cái bấu nhanh như cắt này đã bấu ngay sang một đai dài giữa ngay bụng đối phương? Tốc độ của cái bấu còn nhanh hơn chớp, không sao phòng bị nổi, cả đến quái nhân áo đen cũng không thể ngờ được, hấn đã phải phát ra một tiếng ý như kinh ngạc về lối đánh của Hầu Hạo! Lúc này Hầu Hạo càng tăng thêm hùng khí trong lòng, vận thêm kinh lực vào ngũ chỉ để bấu mạnh thêm!...

Thành linh là chàng cảm thấy dưới chưởng mình trống rỗng vào hư không? Thế là ngọn bấu lợi hại có chín phần nắm chắc trong tay ấy bỗng trượt hấn. Thân pháp người này quả nhanh như gió thật, nào có khác gì với hồn ma đâu! Trong cơn nguy cấp như thế mà đối thủ vẫn ung dung tránh khỏi. Tuy phục trong lòng, nhưng Hầu Hạo cũng quát tiếng:

- Quân hèn nhát! Nếu có giỏi hãy tiếp thử một chưởng với ta coi, né tránh lẩn quẩn như thế đâu phải bản sắc của kẻ anh hùng!

Người nọ không lên tiếng, vẫn uy nghi đứng yên trước mặt chàng ngó dăm dăm sang Hầu Hạo.

Hầu Hạo quát tháo:

- Quân ác quỷ! Sao? Có dám đối chưởng với ta không?

Người đối diện đột nhiên lên tiếng:

- Hừ! Nhãi con! Bộ tưởng ta sợ ngươi hấn?...

Âm giọng lạnh lùng rùng rợn, chẳng khác nào như tiếng ma ai oán trong đêm trường, khiến người nhát vía phải da gà cùng mình!

41. Hàng Ngũ Ma Trên Vô Ảnh Phong

Hầu Hạo vội vận bộ đứng vững tắn, vận khí sung túc lên song chưởng, từ từ đẩy ra. Thấy đối phương vẫn không hề né tránh, trong bụng chàng mừng thầm, và chàng thành linh hét lớn một tiếng đẩy bật ngay kinh lực của mình ào ào sang địch thủ.

Người đối diện chỉ lạnh lùng cười nhạt, từ từ giở ngay hai vạt tay áo rách rưới lên, chờ cho ngọn kinh phong của Hầu Hạo vừa đến gần, mới thành linh phát ngay ra hai vạt áo, một ngọn kinh phong ào ạt bung ra. Hầu Hạo cảm thấy không xong ngay! Chàng cảm thấy song chưởng của mình thành linh sức mạnh biến tan như bị chìm vào đáy biển, kinh phong tự dừng biến thành vô tâm vô tích. Trong lòng thất kinh hoảng hốt, biết ngay về công lực của quái nhân tuyệt cao! Hầu Hạo vội thu lực lượng của mình về, người đối diện cũng ngay hai vạt tay áo của mình xuống, lạnh lùng cười nhạt!

Hầu Hạo buông tiếng hỏi:

- Người là ai?

Người nọ không đáp!

Hầu Hạo bực mình mắng ngay rằng:

- Xem người ba phần hồn người, bảy phần vía ma như thế! Chắc cũng không phải nhân vật tử tế gì!...

Quả nhiên câu mắng này đã khiến đối phương lên tiếng. Chỉ nghe giọng người đối phương nói như ma khóc oan hồn rằng:

- Nhà ngươi nói đúng lắm, ta chính là ma đây, một con ma mà chết đã lâu năm rồi...

Xung quanh quái nhân quả như ẩn hiện những tử khí rùng rợn, không có vẻ gì một cảnh sống động của dân gian cả, trầm mặc, âm u, rờn rợn, người nào nhất gan đứng trước cảnh cũng cảm thấy tóc gáy dựng ngược!...

Hầu Hạo bỗng nhớ đến lời ân sư mình từng nói: Mấy năm gần đây, trên giang hồ đã xuất hiện một lúc năm nhân vật kỳ quái!

Trên khu núi Cửu Lân, trong dãy núi vạn sơn trùng điệp ấy, có một ngọn nguy phong sừng sững, tên ngọn phong này gọi Vô Ảnh, trên nguy phong này lại có một ngôi cung điện đặt tên là Phi Các ma cung, và trong này có một vị ma đầu, trên giang hồ người ta đặt cho một biệt hiệu là Độc Ma. Dưới ghé Độc Ma có bốn đại đệ tử chia thành các tên: Tàn, Hãm, Hủy, Phá (Tàn nhẫn, Hãm hại, Hủy diệt, Phá hoại). Nghe đồn thấy trò năm người này võ công tinh tuyệt, tính tình quỷ dị khó lường, kiêm thêm mỗi người có một hình hài cổ quái khác hẳn người thường, ba phần hồn người bảy phần vía ma. Vậy xem ra người trước mặt mình đây có lẽ là môn hạ của Độc Ma cũng nên? Nghĩ vậy Hầu Hạo bèn lên tiếng hỏi ngay rằng:

- Phải chăng nhà ngươi từ Vô Ảnh Phong đến đây?

Người trước mặt giở giọng cười quái gở rằng:

- Hà hà!... Oắt con bộ sợ rồi sao? Đã là người thì chẳng ai lại không sợ ma! Và chính ta là ma trên Vô Ảnh Phong xuống đây? Người sợ ma sao?...

Vừa nói vừa tiến sát lại, Hầu Hạo chỉ thấy trên bộ mặt không hột máu ấy trắng bệch, khi nói chuyện bộ răng chìa hẳn ra ngoài, miệng lưỡi lú tít liên miên?

Hầu Hạo cũng bất giác giật lùi về sau, bỗng chàng chợt tỉnh nói thăm: Đừng để mắc mưu người này! Nghĩ xong, chàng lớn tiếng:

- Ta không tin! Và ta cũng không sợ!

Dứt lời! ào một chưởng! Hầu Hạo đã dùng đến tám phần công lực bữa mạnh sang đỉnh não địch thủ, nếu trúng quả nhiên người này không còn mạng.

Nhưng chỉ nghe tiếng nhẹ vù ngang tai, thân hình người nọ nhoáng cái, đã biến đâu mất không thấy! Một tiếng cười thê lương văng vẳng bên tai, Hầu Hạo liếc nhanh tứ phía, nhưng nào thấy bóng gì đâu, rõ thật là gặp ma!

Chàng tìm mãi không thấy đành ra phía trước thôn, chàng đang tính cỡi dây buộc ngựa trong lùm cây để đi lo tìm ngay Độc chỉ Thôi Bác cầu cứu. Bỗng trong rừng cây lại truyền ra những tiếng cười lạnh lùng thê lương. Hầu Hạo nghĩ thầm chuyện này nếu mình theo bên gót chúng, thế nào cũng dễ biết về tin tức của Thượng Quan Linh sư đệ, và ắt giáp gì cũng phải cứu chàng ra ngay rồi liệu sau, còn không, ít nhất cũng biết nơi đâu để bám lại với Độc chỉ Thôi Bác cũng gián tiện cho người ta.

Nghĩ xong chàng bèn lên tiếng lớn rằng:

- Lũ chuột nhất mau mau ra đây nạp mạng cho thái gia!

Trong lùm cây hướng ứng ngay, tên mặt trắng tóc xòa vừa rồi hiện ngay ra, còn một người nữa khiến cho kẻ nhìn phải giật bắn người lên, chỉ thấy người này thân hình cao đặc biệt, bộ mặt đen nham nhở, tóc bù và dài chấm tai tai, nhìn kỹ thì trên khuôn mặt, chỉ thấy thịt và máu be bét, ngoài đôi mắt có thần ra, không ai có thể thấy mũi miệng của người này nằm vị trí nào!

Nhất là trong đêm tối như thế này, đến Hầu Hạo cũng phải giật mình kinh hãi, Hầu Hạo biết ngay sắp có một cuộc kịch chiến xảy ra, tính chàng vốn cương mạnh, quyết không chịu thua, chàng quyết ôm theo một tâm lý: Ninh vi ngọc toái, bất vi ngôa toàn! (thà là ngọc quý bị tan tành, chứ không giữ miếng ngói nguyên vẹn), Hầu Hạo đã quyết liều thân, nên chàng tính xóa hẳn một tên trước mắt rồi sẽ tính sau với tên còn lại, song chưởng vụt nhanh ngay ra, một ngọn kinh lực dừng mãnh bắn sang địch, chỉ nháy mắt, chưởng phong ào ào, cả một khoảng rừng lao sào dữ dội không khác gì một cuồng phong trước khi có trận mưa bão! Người mặt trắng cũng vể nhanh ra một chưởng lực thành hình bán nguyệt trên thình không, thời gian của kinh lực vừa khéo đúng rập với nhau, lập tức ngọn kinh lực của Hầu Hạo bị đối phương dẫn dắt hẳn lên thình không và tan biến vào không gian luôn!

Sau khi phá chưởng phong của Hầu Hạo, người mặt trắng nhanh như cắt tiến ngay thân sang, ngậm vận kinh lực, đứng mạnh tấn đẩy mạnh sang, Hầu Hạo lập tức cảm thấy hai tả hữu và trước ngực mình, lúc này áp lực tăng mạnh hẳn, trước ngực cảm thấy khó chịu vô ngần! Hầu Hạo vội thích ngay hai khuỷu tay sang hai bên tả hữu, song chưởng từ giữa đưa nghiêng thẳng ra, với một thế ba đòn đánh ra như thế, chàng tính phân tán ngay ba thế công hãm của đối thủ, nhưng người mặt trắng quả là tay cừ! Miệng khê huyết lên một tiếng, tăng ngay kinh lực, tập trung hết vào hướng trung phong thúc mạnh sang! Khiến cho Hầu Hạo không còn thì giờ suy nghĩ dùng cách nào phá, chàng chỉ có nước nhảy vèo thân ra sau.

Hầu Hạo liếc nhìn cạnh lùm cây, tên cao lớn mặt mũi mơ hồ kia đang đứng quan sát chiến trận đôi bên, chàng nghĩ bụng: đêm nay gặp hai kinh địch như thế này, đến một mạng mình đã khó xoay sở, tên nọ còn chưa ra tay, e chừng công lực hẳn cũng không phải tay vừa gì, nếu mình không tìm cơ hội tạm lánh chúng, chắc khó mà tránh khỏi chuyện bất trắc xảy ra!

Nghĩ xong, chàng bèn ngậm vận kinh lực xuống chân; thình lình đá bung ra một đám bụi cát dưới mặt đất sang! Nhân ngay lúc người mặt trắng nghiêng mình né tránh, Hầu Hạo tung mình quay thân chạy luôn! Vừa chạy được lối sáu bảy bước, bỗng trước mặt chàng là là rớt nhanh xuống một vật chặn ngay giữa lối nhìn kỹ ra, Hầu Hạo kinh hồn hoảng vía, thì ra chính là quái nhân mà mũi miệng không phân biệt đây? Chỉ thấy hẳn cất tiếng cười hừ hừ!... hợ! hợ!... như một người ngọng, những miếng thịt lở loét trên mặt rung động theo tiếng cười, hàm răng như va chạm vào nhau, chỉ thấy giữa mặt một lỗ to và sâu hoắm, lơ mơ thấy được những xương trắng hếu bên trong, trông không khác gì một chiếc đầu lâu còn chưa rửa hết thịt vậy! Khiến cho Lân hiệp Hầu Hạo quên mất cả tính lười biếng của mình luôn, càng nhìn lâu càng ghê tởm hoảng sợ! Vội quay thân lại, nhưng tên quỷ mặt trắng đã đứng sẵn đằng sau nhe răng cười! Hầu Hạo tính xông nghiêng hẳn ra phía trái, nhưng bóng ma mặt trắng vung ngay bàn tay gầy đét ra, một luồng ngậm lực đã chặn ngay lối, không thể xông bừa ra được.

Hầu Hạo nổi khùng, chàng vận hết thần lực trong toàn thân ra, cúi đầu húc thẳng vọt sang phía bóng ma mặt trắng! Nào hay hai tên quái nhân nọ như bóng theo sát hình, Hầu Hạo hai chân vừa chạm đất, chúng lại chia ngay thành đôi bên tả hữu chèn ngay tới, chàng biết đêm nay khó lòng thoát khỏi, chỉ còn nước liều đại!

Nghĩ xong bèn vận ngay kinh lực song chưởng, nhắm ngay tên mặc áo đen mặt trắng ấy bừa mạnh ra một luồng phách không chưởng lực. Tiếng gió rít lên một tiếng ào dữ dội, chàng liên tiếp mở nhanh luôn ba thế công chớp nhoáng ngọn nào ngọn nấy đều là tuyệt học của Thiên Si Tây Đạo hết.

Người bóng ma mặt trắng tuy đang miễn cưỡng tiếp đón, nhưng thân hình cũng suýt bị mấy vô chấn động, chỉ thấy hai ống tay rách ấy, bung ra những công lực liên miên, Hầu Hạo biết ngay, hẳn đã không còn đứng yên nghiêng địch như mấy lần trước nữa, hẳn đã phải đứng vào thế chủ động để giao tranh, chàng bèn chuyên tâm nhất trí lo đối địch! Sau sáu bảy hiệp, thế đòn của người này càng lúc càng nhanh, lúc hư lúc thực, quỷ quyết tuyệt luân, dần dà Hầu Hạo từ thế chủ động đổi sang thế bị động, mất hẳn ưu thế, thét rồi chỉ còn

nước đỡ đòn!

Tên lỗ loét mặt đứng ngoài coi trận hình như sốt ruột, chỉ nghe hần hét một tiếng như ngựa hất hơi rằng:

- Hảo hứ! Hãy hể hời húp ho, hau hạ hoách hó ho hen, hời hấp háng hời, hung ha hòn hải hề hứ!

(Lão tứ! hãy để tôi giúp cho, mau hạ quách nó cho yên, trời sắp sáng rồi, chúng ta còn phải về chứ!)

Lân hiệp nghe tên lỗ loét mặt nói toàn những tiếng bằng giọng “Hờ” không, chàng lấy làm lạ?

Quái! Hần nói tiếng gì đây? Sao mà chỉ nghe toàn những tiếng: Háng hời, hung ha, hải hề như thế? Nhưng chàng nhanh trí kịp hiểu ngay: à... ra tên này bị lỗ loét mũi, nên chỉ phát âm không được chính xác như người thường... nên hần mới ngọng khó nghe đến thế! Hầu Hạo chưa kịp tìm hiểu những câu nói ngọng là ý nghĩa gì, thì tên lỗ loét mặt ấy bung mình vọt nhanh đến, và khi toàn thân hần còn ở trên không đã phát ngay một chưởng, trông không khác nào một móng vuốt gia nanh vuốt chụp đầu xuống Hầu Hạo khiến cho Hầu Hạo không còn sức đâu để đỡ đòn, trong lúc đó, tên bóng ma mặt trắng ấy cười lên ha hả, nhanh như cắt chĩa luôn hai chỉ điểm nhanh sang sườn chàng.

Hầu Hạo nằm trong tình trạng lo đằng đầu thì mất đằng đuôi, cửa đòn bị trống tuếch, chàng thấy thế là mất hết danh dự, nổi ngay cơn uất anh hùng, cử ngay chưởng lên nhắm ngay thiên linh cái của mình bửa xuống để tự tử. Chợt nhiên chàng cảm thấy áp lực trên đỉnh đầu biến tan đâu mất, tay chĩa chỉ của bóng ma áo trắng cũng bị ngừng ngay thình lình, bên tai chỉ nghe có tiếng rằng:

- Đình gia lão Tam lão Tứ! Hãy mau ngừng tay lại ngay!

Dứt tiếng nói, chỉ thấy trên không trung vèo nhanh xuống một người, chặn ngay lối Hầu Hạo, chỉ thấy người này mặc bộ nho phục phát phơ, dưới ánh trăng sao mờ, càng hiện rõ phong thái dật sĩ nho sinh, trông ung dung cộng thêm vẻ nghiêm trang khả kính, khiến kẻ nhìn không sợ nhưng lại nể.

Lúc này thấy hai quái nhân có vẻ kiêu ngạo và ngán vị dật sĩ này thì phải, chỉ thấy hai quái nhân đứng sát vai nhau, mắt lăm le nhìn nhìn sang phía dật sĩ vừa đến, có lẽ vì tên lỗ loét, mất mũi không tiện lên tiếng vì giọng nói ngọng của mình, nên hần thích nhẹ khuỷu tay sang tên đồng bọn được gọi là Lão Tứ, tên bóng ma mặt trắng này lên giọng hống hách rằng:

- Này Gia Cát Dật! Có mắc mớ gì đến người không mà xía vào vụ này?

Thì ra người có phong độ nho sinh dật sĩ ấy lại là Nam bút Gia Cát Dật trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt. Hầu Hạo thoát chết trong tay tử thần, lúc này tinh thần phấn khởi ngay lại.

Gia Cát Dật nói với tên quái nhân mặt trắng rằng:

- Này Đình lão Tứ! Ta hỏi ngươi về cái chết của Nhân tâm thần khát Phương Kỳ, phải chăng là một kiệt tác phẩm do bốn anh em nhà ngươi gây ra? Và ngọn Lân điện tử thủ ấy hiện ở đâu?

Tên quái nhân được gọi là Đình lão Tứ ấy nghiêm nhiên lắc đầu trả lời rằng:

- Này Gia Cát Dật! Liệu mồm mà ăn nói, chuyện ấy đâu có liên can gì đến bọn này!

Gia Cát Dật lạnh lùng cười rằng:

- Hừ! Lũ ngươi núp trong Sài Gia Bảo bắt cóc ái đồ Thượng Quan Linh của ta như thế mà còn nói là vô can hả?

Đình lão Tứ vội biện ngay lý lẽ rằng:

- Đúng thế, tôi với lão Nhị hợp sức ra tay bắt Thượng Quan Linh, giờ đây lại cùng đến với lão Tam, nhưng chúng tôi đều nhận lệnh bên trên cả, còn sự thật đã có chuyện gì xảy ra, lão Nhị lão Tam và tôi đều không hay biết gì!

Gia Cát Dật hơi bắn khoăn một lúc, rồi lại hỏi ngay:

- Thế lũ ngươi được lệnh của sư tôn đến đây hành sự sao?

Hai quái nhân gật đầu. Nhưng tên lỗ loét mặt nọ quên rằng mình nói không sôi, hần lại lên tiếng ngọng nghịu rằng:

Hình hư hư hôn húng hôn hận hời hỷ hác hủ hột hời hạn, hên hời hai húng hôn hi hành hông hiệc hầy! Hầy, Ha Hát Hát Hời hời huyền hầy hàm hi hầy?

(Hình như sư tôn chúng tôi nhận lời ủy thác của một người bạn, nên mới sai chúng tôi thi hành công việc này. Đây! Gia Cát Dật! Người hỏi chuyện này làm gì vậy?)

Tuy tên lão tam này nói ngọng nhưng Gia Cát Dật cũng hiểu ngay là hắn nói gì, Nam Bút bèn nói ngay rằng:

- Bọn người đâu có biết, Thượng Quan Linh ấy vốn là người nổi nghiệp duy nhất của ta, nay bỗng đứng lại gặp kỳ họa vào thân như thế, ta có thể nào ngồi khoanh tay không nghĩ đến?

Hai quái nhân ngạc nhiên nhìn nhau, và cả hai chuẩn bị sẵn sàng ra tay. Hầu Hạo cũng hồi hộp, chàng cũng chuẩn bị cùng hợp sức với Gia Cát Dật để ra tay đối phó cuộc biến.

Gia Cát Dật ngập ngừng một chập rằng:

- Nay Đình gia lão Tam và lão Tứ, bọn người đã vì phụng mạng của sư phụ thì ta cũng chẳng trách gì bọn người, hơn nữa nay sư phụ các người đã ngang nhiên nhúng tay vào vụ này, ta không biết hắn đã nhận lời ủy thác của ai. Vậy món nợ máu của ái đồ ta, sẽ hoàn toàn chính ta đến kết liễu, nếu sư phụ của các người còn niệm tình đạo nghĩa trên giang hồ, phải lập tức phóng thích ngay tiện đồ của ta ra ngay, và nhớ nhấn lời với kẻ hành hung. Nếu sư phụ các người có ý dung túng cho hung thủ, hừ! Khi ấy Gia Cát Dật này cũng không nể nang gì đâu, thế nào cũng đến để tính món nợ này!

Hai quái nhân lại nhìn nhau, nhưng Đình lão Tứ đã hầm hầm rằng:

- Hừ? Khẩu khí lớn vừa vừa chứ!

Gia Cát Dật bỗng rằng:

- Vậy ta phiền hai người về báo ngay với lệnh sư: nói rằng Gia Cát Dật ta sẽ lên Vô Ảnh Phong để bái kiến!

Nói xong khẽ đưa tay hất một cái như ra dấu cho hai người ra về.

Hai anh em Đình gia lão Tam và lão Tứ, vội tung mình vọt luôn, trong chớp mắt, tung tích hai người đã biến dạng luôn.

Hầu Hạo lúc này vội bước lại tham bái và xưng tên họ cùng sư môn, Gia Cát Dật nghe xong vội đỡ ngay dậy rằng:

- Vốn ta với Bắc kiếm Phổ Côn đang ở chung với nhau, nhưng Phổ huynh vì cây cờ Tiểu Đoạt Hồn Kỳ nên tính gây can qua với Thanh Thông bang hội tại Lạc Thủy, sau khi giằng trận tại Thanh Thông Cốc, lực lượng đôi bên ngang sức với nhau, với thế nửa cân tám lạng, nếu xảy ra cuộc tương tranh, thế nào cả hai cũng bị thiệt hại nặng, sau ta phải cố công khuyên can, đôi bên mới tạm nguôi giận. Nhờ vậy mà con gái thứ hai của nhà họ Liễu mới cho ta biết chuyện của Thượng Quan Linh, ta cấp tốc khởi trình ngay, nhưng ai ngờ cũng bị trễ mất một bước!

Hầu Hạo bèn thỉnh xin những ý kiến hành sự sau này, Gia Cát Dật rằng:

- Nay Thượng Quan Linh đã bị chúng đưa lên trên ngọn Vô Ảnh Phong, và tên Độc Ma lại nhận lời ủy thác của một người khác, như thế rất có thể chúng sẽ giao Thượng Quan Linh cho người nọ trong ngày gần đây, bây giờ chúng ta chỉ còn nước tiến hành cuộc cứu người nhanh chóng nào hay chừng ấy?

Nói dứt lời, hai người lên lưng ngựa, hướng ngay về Tương Thủy Độ Đầu khởi trình luôn.

Qua ngày hôm sau, suốt dọc đường, Gia Cát Dật có vẻ buồn rầu lắm, còn phần Hầu Hạo thì nghĩ về võ công của hai tên quái nhân Đình lão Tam và Tứ, thỉnh thoảng chàng bèn thỉnh giáo về tình hình nhóm thầy trò của Độc Ma trên Vô Ảnh Phong. Gia Cát Dật bèn rằng:

- "Ngọn Vô Ảnh Phong nằm trong khu núi Cửu Lân giao giới với Tương Chương, trong ngọn phong này lại có nhiều ngọn phong khác bao xung quanh, phần đông lại cao ngất trời, ít thấy mặt trời lắm.

Tương truyền trong ngôi Vô Ảnh Phong, có hang động thiên nhiên, nhưng suốt đời âm u phủ kín khắp vùng, không làm sao có thể thấy bóng núi, nên mới được gọi là vô ảnh Phong, mà trong Vô Ảnh Phong ấy, võ công của tên Độc Ma lại tự lập thành một phái riêng biệt, xưa kia không ai biết có người này bao giờ.

Mãi đến gần mấy tháng đây, hắn mới xuất hiện trên giang hồ, về mặt võ công của người này ra sao, quả thật ít có người biết được, chỉ nghe đồn hắn thần bí khôn lường, tính tình quái dị, ưa thích thái độ, lại chuyên cướp bắt các trinh nữ làm vật cúng tế, sau khi giày vò xong, phần đông đều tắt thở, và bị mổ bụng lấy ngay tim gan nuốt sống, hung dữ tuyệt luân. Những hành vi tàn bạo ác nghiệt của hắn đã truyền khắp trong giang hồ, những nhân vật hiệp nghĩa trong võ lâm không ai là không ghét cay đắng hắn! Cũng có nhiều người hưng sư di hối tội hắn, nhưng phần đông đều ra đi mà không bao giờ thấy trở về.

Nghe truyền rằng: ngày cửa cốc vào Vô Ảnh Phong, xương người chất dài đến mấy dặm; còn tên Độc Ma, nghe đồn người này mắc bệnh lở loét, tứ chi của hắn không được hoàn toàn, ngũ quan cũng bị tàn phế, bởi vì hắn quá xấu xí, nên mới thù hận những người trên thế gian, thề nguyện không cho người thế gian thấy bộ mặt thật kinh gớm của hắn, vô phúc cho kẻ nào được thấy mặt thật của hắn, người xấu số bị bắt và đem xử tử ngay! Còn nghe đồn hắn luyện được môn võ công quỷ dị vô cùng, mệnh danh là Đại Ma thần công, khi phát ra, có thể khiến cho thần trí địch thủ bị hôn mê và nói năng lảm nhảm ngay; còn bốn tên đệ tử của hắn, toàn là những tên mắc bệnh hủi (cùi) lở loét kinh người.

Đại đồ đệ là Đinh Tàn, tên này chỉ có một tay và một chân. Nhị đồ đệ Đinh Hãm, tên này râu tóc nhẵn nhụi, nhưng hắn lại tinh giỏi về thuật dịch dung (thay đổi tướng mạo cũng như khoa sửa sắc đẹp ngày nay vậy). Tam đồ đệ Đinh Hủy, ngũ quan lở loét, thân hình cao lớn hiem có, và chính là tên nói ngọng mà chúng mình đã thấy. Còn tên đồ đệ thứ tư là Đinh Phá nước da trắng dễ sợ, và kiêm bệnh ghẻ lác trên người và cũng chính trong đêm qua chúng ta đã thấy.

Sự ảm cư của năm thầy trò chúng trên Vô Ảnh Phong, đều bởi lý do xấu xí và tàn tật trên mình gây nên, và cũng vì thế mà lòng tự ti mặc cảm xui khiến chúng đâm thù oán với người đời, cả năm thầy trò đều luyện những võ công kỳ dị bí hiểm, tuy chúng đã gây nên nhiều tội ác tày trời nhưng vì âm độc võ công của chúng lợi hại, nên đã nhiều người hiệp nghĩa trong giang hồ hy sinh trên Vô Ảnh Phong không phải là ít, và gần đây không còn ai dám lại đối địch với chúng nữa.

Ta với Túy Đầu Đà và thầy ngươi là Thiên Si đạo trưởng, ba người đã tính bàn rủ Bắc kiếm Phổ Côn, thân hành lên Vô Ảnh Phong một chuyến để hỏi tội chúng. Nhưng mấy năm rày đều mãi lo điều tra về vụ hung án đã khiến cho: Chung Ly Triết, Tạ Đông Dương, Phương Bách Xuyên, Gia Minh, Thường Bích vân bị thiệt mạng tại Cửu U Địa Khuyết ấy, cho nên cuộc dự định lên Vô Ảnh Phong vẫn chưa thi hành được.

Nay lại thêm Nhân tâm thần khát phương Kỳ bị hại về ngọn Lân điện tử thủ như thế, vậy chuyến này thế nào cũng phải lên Vô Ảnh Phong một chuyến, không những chỉ cứu Thượng Quan Linh, mà đồng thời còn có thể nhờ đó mà dò la tin tức hung thủ trọng án tại Cửu U Địa Khuyết xưa kia? Nhưng ta nghĩ đến Càn Khôn Ngũ Tuyệt xưa kia lừng danh khét tiếng trong thiên hạ, nhưng nay Đoạt Hồn Kỳ Chung Ly Triết đã mất, Bắc kiếm Phổ Côn tính tình lại thay đổi, chỉ còn chừa lại có ba người, thanh thế quả là đã yếu hẳn nhiều lắm!”

Gia Cát Dật nói xong những chuyện này, chỉ khề nhích miệng mỉm cười, sắc mặt càng có vẻ nặng trĩu vì buồn rầu, Hầu Hạo biết chuyến đi này của hai người không lấy gì làm chắc cho lắm, trong lòng cũng không khỏi ngại ngần lo âu...

Vị trí Vô Ảnh Phong nằm giao ngay với con sông Tương trong dãy núi trùng trùng điệp điệp của Cửa Lân, khởi hành từ Nhạc Châu thì cũng không xa lắm, Gia Cát Dật và Lân hiệp Hầu Hạo vẫn tiếp theo lộ trình đã định. Dọc đường hai người ước lượng, hai tên Đinh Hủy và Đinh Phá khinh công siêu việt, chắc giờ này đã về đến trên núi phục mạng với Độc Ma rồi cũng nên, vậy mình đi theo sau lên như thế này, thầy trò Độc Ma thế nào chả chuẩn bị, vậy thì chuyện cứu Thượng Quan Linh không phải dễ dãi gì mà được ngay. Hầu Hạo tính đề nghị đi Mặc Phụ Sơn tìm vị lão tiên bối Đoan trường nhân Độc chỉ Thôi Bác trước, nhờ người này giúp sức may ra có hy vọng thêm, nhưng Gia Cát Dật danh liệt trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt, tiếng tăm lừng lẫy trong giang hồ võ lâm, nếu bây giờ phải đi nhờ vả sức người ta, quả thật là khó nói ra miệng quá nên Hầu Hạo không dám mạo muội hé môi nói ý kiến này.

Hơn nữa, chàng lại nghĩ đến Thượng Quan Linh nay đã chìm lồng cá chậu, mạng nguy trong một sớm một

chiều, càng không thể nào kéo dằng dài thì giờ được cho nên Hầu Hạo nóng lòng sốt ruột không kém gì Nam bút Gia Cát Dật, hai người vẫn tất tả trên đường lộ trình đi Vô Ảnh Phong.

Một hôm, hai người đã đến khu núi Cửu Lân, đường sơn đạo bắt đầu chật hẹp dần, ngựa khó đi, hai người đành phải bỏ ngựa cuốc bộ vào núi, nhưng càng đi càng cảm thấy địa thế đây càng cao, dần dà chỉ thấy như mình lướt trong mây, xung quanh bốn bề trùng điệp những ngọn phong cao ngất trời, hầu hết đường sơn đạo đều không bóng người. Gia Cát Dật và Hầu Hạo chỉ sợ có mai phục, suốt dọc đường đều cẩn thận quan sát, đi được một quãng nữa, bỗng nghe đằng xa như có tiếng thiên quân vạn mã reo vang hò hét giết nhau, khiến cho hai người giật nảy mình!

Khi hai người định thần nghe kỹ, thì đầu phải là người ngựa hí reo, mà chính là tiếng thác nước ầm ầm.

Cảnh sắc càng hiu quạnh, thỉnh thoảng những tiếng thú rừng hú kêu rợn người. Vô Ảnh Phong không biết nằm tại đâu? Chỉ thấy toàn những ngọn phong liên miên hết ngọn này dính sang ngọn khác, khắp cảnh âm u lạnh lùng, hai người phóng tầm nhìn của mình, không thấy một bóng người, trong lòng bất giác cảm thấy bàng hoàng. Cả hai vẫn tất tả rảo bước, địa thế càng cao và đã cảm thấy khó đi, tiếng thác ầm ầm càng lúc càng lớn, trên mặt hai người đã cảm thấy hơi ươn ướt vì hơi thác nước, cả hai như có cảm tưởng mình đang đi trong sương mù dày đặc, dần dà trên mặt họ đọng thành những giọt nước tinh anh. Gia Cát Dật khẽ thở một tiếng ngược đầu ngó lên, nhưng đã không thấy mặt trời đâu, những quang tuyến xung quang đã lu mờ hẳn, chợt hiểu rằng cái tên Vô Ảnh Phong là do các ngọn phong cao chọc trời ấy đã che mất ánh nắng mặt trời chiếu vào, phần do hơi thác nước lớn gây nên những cảnh sương nặng hạt, và cứ vất vưởng liên miên trong cốc đến không bao giờ tan được, nên mới được gọi là Vô Ảnh Phong.

Nhưng sự thật ngọn Vô Ảnh Phong chính thức là ngọn nào? Đến bây giờ vẫn không thể nào xác định được hai người đành đứng trong sơn cốc âm u, đưa mắt nhìn quanh quất, ngoài những tiếng reo ầm ầm của thác nước và những hạt sương nặng hạt bám vào mặt cảm thấy lạnh lạnh ra, không còn gì khác. Bỗng dưới chân Hầu Hạo va đến cách một tiếng, cúi đầu nhìn xuống, chàng bất giác kinh ngạc, vội gọi Gia Cát Dật lại xem, chỉ thấy dưới chân chàng có một bộ xương người trắng mốc nằm sắp với thể hình chữ đại (tay chân giang ra hết), nhìn kỹ thì xương tay bên phải hình như đang cố chỉ một việc gì? Nhìn theo hướng chỉ, cách ba bốn bước, lại một bộ xương người khác. Hai người chợt hiểu nguyên do, ra đây là lối vào Vô Ảnh Phong, và suốt từ đó đến phong, xa có mấy dặm đường, toàn do những bộ xương khô chỉ lối. Thì ra những kẻ vô hạnh chết đây, đều là những kẻ lương dân bị thầy trò Độc Ma tàn sát suốt trong bấy lâu, và những người hiệp sĩ chánh phái trong giang hồ đã đến hỏi tội Độc Ma!

Chúng đã tàn nhẫn dùng những tử thi ấy làm bảng chỉ lối vào Vô Ảnh Phong, cố ý khoe khoang những sự lợi hại của chúng, ngang nhiên tàn nhẫn tung hoành, cốt gây sự khiếp sợ trong thiên hạ!

Suốt dọc đường tiến sâu vào, không biết cơ man nào là xương người, thôi thì nằm đủ kiểu cách: sắp, ngửa, nghiêng, vẹo, dọc, ngang... lung tung! Nhưng những bộ xương nhỏ nhắn thì chiếm đa số, chắc đó là những hài cốt của các thiếu nữ đã bị thầy trò Độc Ma hái hết nhụy trinh rồi sát hại quăng xác nơi đây để làm bảng chỉ lộ và trang hoàng thêm cho con đường vào Vô Ảnh Cốc!

Gia Cát Dật và Hầu Hạo thấy cảnh thê lương vậy trong lòng càng dâm bị phần uất giận về sự tàn bạo của thầy trò Độc Ma. Hai người đi được hơn một dặm thì thấy thác nước nguy nga hiện ra trước mắt cả một bức vải thủy tinh thiên nhiên từ trên cao chót vót tủa dài xuống, tạo nên những hạt thủy châu to bằng nắm tay dội hẳn lên gần trượng cao, rồi lại rớt tan tành trôi đi trong tiếng ầm ầm kinh thiên động địa của nó, khí thế hùng dũng kinh người! Hai người cảm thấy áo bị nước thác bắn ướt khá nhiều, vội né ra và men theo lối chỉ của các bộ xương khô, đi bọc theo thác nước. Khi xuyên hẳn vào một thạch bích trông không khác gì một tấm bình phong thiên nhiên ấy, tiếng chảy của thác nước bị cách tuyệt hẳn, những tiếng dội ầm ầm của ngọn thác vĩ đại không còn nữa, nơi đây im tĩnh đến nỗi có thể nghe rõ tiếng thở của bản thân mình, nhưng có điều là ánh sáng nơi đây quá tối. Ước tính thời gian, lúc này cũng sắp tối, trăng chưa thấy lên, nhìn xuống dưới chân, những bảng chỉ lộ bằng xương người đã hết, chứng tỏ hai người đã đứng trước Vô Ảnh Phong.

Vì không khí tối om, Gia Cát Dật và Hầu Hạo không dám lỗ mãng khởi hành vội, đành nhẫn tâm chờ đợi trăng lên rồi tính, cả hai đành ngồi xuống xếp chân bàn tròn để tịnh dưỡng lại sức mệt mỏi của mình.

Chẳng mấy chốc, Hầu Hạo cảm thấy có ánh quang chiếu ngay mắt mình sáng chói, chàng vội mở mắt, một

cảnh kỳ lạ hiện rõ trước mắt. Trên không trung, một khuôn trăng lưỡi liềm tỏa ra những ánh sáng chiếu khắp xung quanh, bốn bề im tĩnh như tờ, cảnh sắc trông nên thơ lạ kỳ, hoa dị thảo khắp nơi, xa xa mờ mờ ngọn phong, hình như ẩn hiện có nhà cửa, nhìn thét một lúc, không khác nào như lầu các treo lơ lửng trên không, cảnh tuyệt tác trông đẹp và hữu tình hơn tranh vẽ, thật không khác gì trong tiên cảnh!

Hầu Hạo khẽ ý lên một tiếng, nhìn sang Gia Cát Dật bên cạnh, thấy vị sư thúc này vẫn nhắm mắt vận công, chàng không lên tiếng gọi, nhưng vì tính tuổi trẻ của mình, chàng đã bị cảnh đẹp nên thơ thu hút, chàng nhẹ đứng dậy, âm thầm thưởng thức những cảnh sắc hồn nhiên trước mắt mình một cách say sưa.

Xưa kia chàng tưởng đâu nơi cư ngụ của Độc Ma và bốn tên đệ tử: Tàn, Hãm, Hủy, Phá họ Đinh ấy phải là một nơi âm u rợn người, và có thể là một địa ngục trần gian! Nào ngờ hôm nay thân hành đến ngọn phong này cảnh sắc lại đẹp một cách tuyệt vời như thế, dù cho cảnh tiên cũng chỉ đến mức này là cùng. Thoảng thoảng những mùi thơm của kỳ hoa dị thảo theo làn gió nhẹ lướt qua khứu giác của chàng, chàng ngẩn ngơ tận hưởng cảnh sắc xung quanh mình. Hầu Hạo bắt đầu rảo bước, chàng muốn khám phá ngôi đình đài lầu các lơ lửng đằng giữa ngọn phong kia. Chàng đi không bao xa, ánh trăng càng tỏ rõ thêm, không những thấy rõ ngôi Cung khuyết trên lưng chừng núi, mà còn ẩn hiện thấy có ánh sáng lấp lóe và bóng người chập chờn.

Hầu Hạo sức kinh tởm, e không chừng thầy trò Độc Ma đang lo đặt cạm bẫy chăng? Chàng chợt lên tiếng gọi Gia Cát Dật, nhưng chàng lại nghĩ thầm: kẻ địch đâu chưa thấy xuất hiện, mình cuống lên thế làm gì vội như thế chẳng hóa ra mình nhát gan quá sao! Biết đâu chẳng vì vậy mà sư thúc không ưa mình? Nhưng vì tuổi trẻ đầy máu anh hùng, bỗng chàng bạo gan hẳn, chẳng chần chừ gì, lững thững bước đi một mình. Dưới ánh trăng chàng thấy một con suối, cạnh suối lại có một ngôi nhà tranh nho nhỏ, đã có nhà, thế nào lại chẳng có người, Hầu Hạo phủ phục ngay vào bóng tối, chăm chú quan sát. Nhưng chàng chỉ nghe tiếng suối róc rách chảy, chàng cảm thấy mình có vẻ khát và tỉnh lại uống nước suối. Thành linh trong ngôi nhà tranh nhỏ cạnh bờ suối ấy, bỗng có hai thiếu nữ một trước một sau chạy ra, và cả hai đưa nhau lại ngồi ngay bờ suối. Thân hình hai thiếu nữ xấp xỉ bằng nhau, hình như là chị em, quần áo gọn ghẽ, một mặc áo xanh, một mặc áo đỏ, Hầu Hạo tuy không thể thấy rõ hai khuôn mặt đó ra sao, nhưng cứ xem theo phía sau lưng của hai người, có lẽ chưa có cô nào quá hai mươi xuân xanh.

Có lẽ là hai thiếu nữ của thầy trò Độc Ma đã bắt cóc lại đây?

Nghe đồn thầy trò Độc Ma lại thích thái độ, vậy hai thiếu nữ này chắc là nạn nhân của họ cũng chưa chừng, trong thâm tâm của Hầu Hạo bỗng nổi lên tình trắc ẩn thương hại, nhưng chàng chợt nghĩ, tại sao lại không người canh gác, để cho họ ra đến bến suối này?

Mà xem thần sắc và cử chỉ của hai người, thì không giống với kẻ bị giam cầm chút nào, không lẽ họ cam tâm tình nguyện chịu cho quân tà ác dày vò tẩm thân đào liễu như thế sao? Hay đầu óc họ mê mẩn mất trí, vui thú với những hoan lạc trước mắt, không biết đến những hành động tàn nhẫn vô nhân đạo của thầy trò Độc Ma?... Nghĩ tới đây, Hầu Hạo bật nổi lòng nghĩa hiệp thương người, chàng buột miệng thở dài một tiếng!

Thiếu nữ áo đỏ bỗng nhảy phắt ngay dậy kinh ngạc rằng:

- Chị ơi! Có người!

Thiếu nữ áo xanh cũng vọt hẳn người lên hơn một trượng rồi từ từ hạ mình xuống.

Dưới ánh trăng, thêm một ánh quang lạ lùng nhoáng nhanh, trong tay thiếu nữ áo xanh đã có một thanh kiếm sáng xanh! Dưới ánh trăng, chỉ thấy bốn mắt của hai thiếu nữ như hạnh nhân, mày ngài, mũi thon, môi hình trái đào, quả là đẹp tuyệt! Hầu Hạo lấy làm lạ, cũng chẳng hiểu hai thiếu nữ là địch hay là bạn? Lúc này chỉ thấy hai nàng đang chia thành hai đường để lưng soát, dần dần đã gần lại phía Hầu Hạo... Nhưng thiếu nữ áo xanh hình như đã phát giác, chỉ thấy nàng đưa ngang kiếm ra quát rằng:

- Ác tặc! Hãy bước mau ra đây chịu chết!

Hầu Hạo thấy thế vọt lên không của nàng, biết ngay khinh công đến mức cỡ lắm, tuy không phải cùng phe với Độc Ma, nhưng có sao lại ở đây? Chàng phân vân, chỉ ngại hiểu lầm nhau rồi gây ra chuyện xô xát thì không hay! Thôi mình cứ giả tảng lơ xem coi họ làm gì!

Thiếu nữ áo xanh chờ đợi một chớp, không thấy động tĩnh, lẩm bẩm rằng:

- Này em! Có lẽ em đã nhầm chẳng?...

Thiếu nữ áo đỏ rằng:

- Rõ ràng là có tiếng thở dài mà... nhất định là bọn dâm ma trên Vô Ảnh Phong chứ không sai, mình tìm chúng, chúng trốn mặt không chịu gặp; nay nhân lúc mình chênh mảng, tính lại đánh lên!...

Thiếu nữ áo xanh lộ vẻ giận dữ rằng:

- Chắc là bọn chúng đã nắp kín, đã thế để ta dùng kiếm phạt bằng hết những bụi khả nghi, lo gì quân gian không lòi ngay mặt chuột ra!

Tai Hầu Hạo nghe đến “Xoẹt” một tiếng, chàng liếc mắt nhìn ra; thấy hai thiếu nữ sử dụng hai ngọn kiếm như bay, ánh kiếm lướt tới đâu thì bụi cây rạp tới đó, chỉ trong nháy mắt, hai luồng ánh kiếm đã gần kề sát đến chàng, Hầu Hạo không cách nào nắp tránh, đành than thầm một tiếng xúi quẩy, rồi mặt dày mặt dạn hiện thân ra lên tiếng:

- Xin nhị vị cô nương hãy khoan...

Câu nói chưa hết, đã bị thiếu nữ áo đỏ trông thấy trước, nàng thét lên một tiếng phi thân vọt đến, ngọn kiếm trên tay đâm thẳng phía ngực Hầu Hạo, chàng dang hai tay không đành phải vèo nhanh về sau, hơi lúng túng mới tránh khỏi thế đâm của thiếu nữ, đương tỉnh cắt tiếng phân trần rõ chuyện nhưng thiếu nữ áo đỏ lúc này không khác gì bóng với hình, xoay cung vị đổi nhanh thế tiến sát vào.

Hầu Hạo thấy vậy khê hừ một tiếng vung luôn chưởng ra đòn, nhưng thiếu nữ áo đỏ vẫn mặc; nàng vẫn nhoáng thân tiến sát vào, tả thì chưởng hữu thì kiếm, ào ào đánh sang nhanh chớp như vũ bão cuồng phong, Hầu Hạo biết rằng nàng không phải phe đảng của Độc Ma, đầu nỡ ra tay khiến nàng bị thương, chàng chỉ giữ thế thủ, tuyệt đối không trả đòn lại, thoảng cái, đã trên bảy tám hiệp rồi.

Thiếu nữ áo xanh đứng bên cạnh quát:

- Ác tặc! Ngươi còn muốn ngoan cố chống cự sao?

Quát xong vung luôn kiếm áp vào trận đánh bữa luôn, Hầu Hạo cảm thấy áp lực trước mặt lúc này gia tăng, thăm nghĩ công lực hai thiếu nữ này không vừa gì nhưng đáng trách cái là lại không cho mình phân giải rõ ràng, hung hăng đánh bữa như thế biết làm sao? Vì chàng đã phải tập trung hết thần trí để đối phó nên không còn cơ hội lên tiếng phân bua. Chàng sức nhớ ra sự thúc mình là Gia Cát Dật, bèn chu miệng lại huýt lên một tiếng sáo báo động cho Nam Bút.

Thiếu nữ áo xanh quả tinh trí, biết ngay Hầu Hạo kêu cứu, nàng bèn tung thân vọt nhanh toàn thân lên, thanh kiếm giơ nghiêng thành bốn mươi lăm độ, từ trên không chúi ngay đầu phạt xuống! Oai lực của thế đánh này quả là tuyệt luân, Hầu Hạo lo được đòn này mất đòn kia, thấy rõ khó thoát, chỉ còn nước cố vung chưởng lên đỡ đỉnh đầu, nhưng thiếu nữ áo đỏ đã len lén tới, trong lúc khúu giác của Hầu Hạo vừa ngửi được một mùi thơm hoa lan của nàng bay tới thì ngọn kiếm của nàng đã đâm thẳng đến ngực mình, thấy không còn thế nào tránh thoát, Hầu Hạo đành nhắm mắt chờ chết?...

Bỗng cheng một tiếng vang lên, ngọn kiếm của thiếu nữ áo đỏ đâm tới ngực mình ấy, bỗng bị bật nghiêng hẳn ra, hình như đã bị một vật gì đó đánh hắt ra có vẻ mạnh lắm, khiến cho toàn thân thiếu nữ khê nhoáng lên lùi về phía sau hai bước... Ngay trên không; một người lướt nhanh xuống nhẹ nhàng như con chim hạc màu xanh. Hầu Hạo cố vung ra một chưởng đẩy lùi thiếu nữ áo xanh, toàn thân chàng cảm thấy một phờ người, biết ngay sự thúc Nam Bút Gia Cát Dật đã kịp tới cứu mình, chàng bèn ngồi phệt ngay tại trận nhắm mắt tĩnh tọa để điều khí. Tai chàng nghe Gia Cát Dật ý lên một tiếng, tiếp theo nghe “choeng” lên một tiếng, sau tiếng binh khí va chạm nhau, cả hai thiếu nữ đều kinh ngạc hô lên.

Nghe tiếng Gia Cát Dật rằng:

- Ô! Ra Hồng cô và Thanh cô đó sao? Hai vị tại sao lại đến đây làm gì vậy?

Hầu Hạo lúc này mới yên tâm, thì ra Nam Bút quen biết hai thiếu nữ này! Chàng mở mắt ra nhìn, chỉ thấy hai Thanh y thiếu nữ cười tươi như hoa, khác hẳn với bộ mặt hung hăng vừa nãy, nghe nàng nói rằng:

- Hóa ra là Gia Cát Dật, vậy còn vị này là ai?

Gia Cát Dật bèn đứng ra dẫn kiến, thì ra hai vị thiếu nữ này cũng là nhân vật trứ danh trên giang hồ là Châu Thị Tam Điệp (ba con bướm nhà họ Châu), thứ vị của hai nàng là Cô Ba và Cô Tư, Thanh điệp Châu Sách và Hồng điệp Châu Chu. Sau khi vãn kiến xong, Châu Thị Song Điệp bèn thi lễ xin lỗi trong cuộc hiểu lầm vừa rồi, may mà chưa gây nên hậu quả tai hại gì! Hầu Hạo cảm thấy buồn thầm trong lòng, chàng ngược mắt lên, bỗng thấy chị em Châu Thị dồn hết tia nhìn vào mặt mình, chàng cảm thấy má mình nóng bỏng lên, không biết nói gì cho phải.

Gia Cát Dật bèn hỏi chị em Châu Thị tại sao đến đây Thanh Điệp bèn mời ngay Gia Cát Dật và Hầu Hạo ngồi xuống cạnh bờ suối, xong mới kể hết đầu đuôi vụ kết thù của Châu Thị Tam Điệp với thầy trò Độc Ma trên Vô Ảnh Phong.

Thì ra Châu Thị Tam Điệp, cả thấy ba chị em, chị cả Châu Ni, ưa mặc đồ trắng, nên trên giang hồ người ta thường gọi là Bạch Điệp. Cô thứ Châu Sách thích mặc thanh y, nên người ta gọi là Thanh Điệp, còn cô út Châu Chu ham chuộng màu đỏ, nổi danh trên giang hồ với biệt hiệu là Hồng Điệp. Tam Điệp tuy tuổi còn non trẻ, nhưng đều là ba cô con gái của Giang nam ngọc điệp Châu Phụng, gia học uyên thâm, kinh công kiếm thuật đều được sự chân truyền của mẹ là Ngọc Điệp. Võ công của Ngọc điệp Châu Phụng đều đã đến mức tuyệt đỉnh, năm 30 tuổi nàng liên tiếp đi giang hồ khắp thiên hạ, phần thì dung mạo tuyệt sắc, võ công cửu khỏi, chẳng bao lâu thanh danh vang lừng trong thiên hạ. Nào hay trong năm nay Tam Điệp đi tham lễ Nam Nhạc (núi Hoành Sơn tại Hồ Nam), bỗng gặp họa vào mình.

Hôm đó, trên Hoành Sơn, những thiện nam tín nữ đi lễ đông đảo, Châu Thị Tam Điệp ý trong người có tuyệt nghệ, nên không cần kiêng kỵ gì, ăn diện thật hấp dẫn, tuổi trẻ, người lại đẹp, suốt dọc đường lên núi, cười nói cởi mở, khiến cho bao nhiêu chàng trai phải ngây ngất lạc hồn!

Tam Điệp khi lên đến nơi, thấy nơi thạch cấp trước mặt, thiên hạ hễ ai đi qua đó đều phải bịt mũi đi cho nhanh, cả ba chị em bất giác háo kỳ, đi gần lại xem là chuyện gì, tới nơi, chỉ thấy một người hành khất bần thủ, nằm ngang ngay thạch cấp, mặt mũi lở lói bấy bá, tứ chi tàn khuyết, đầy mình máu mủ hôi tanh, thúi không chịu nổi, bên cạnh người hành khất lại có một cái giỏ nhỏ bằng tre, chính là để xin của bố thí của khách hành hương. Nhưng khốn nỗi khách thập phương đâu ai lại gần với mùi thúi kinh người ấy, nếu có người động lòng từ tâm, họ cũng chỉ đứng xa thấy tiền vào giỏ cho hành khất mà thôi. Thanh Điệp và Hồng Điệp vội hỏi chị cả đi ngay, vì trông hành khất kinh tởm quá! Nhưng bỗng Châu Ni nói với hai chị em mình rằng:

- Đây hai chị em, những dị nhân trên giang hồ thường hay hóa trang thành những hành khất tàn phế, một là họ đùa cợt với nhân tình thái thế, hai nữa là họ tìm kẻ chân tài, nên kẻ phàm tục không thể làm sao biết được, chỉ có những người có tuệ nhãn, mới có thể phát giác, và nhờ thế mà theo học được ích lợi cho bản thân mình, thế nào cũng có những cuộc gặp gỡ may mắn kỳ dị là khác!

Hồng điệp Châu Chu là em út, nghe chị nói xong bèn chế ngay:

- Với những người máu mủ hôi thối như thế, không lẽ chị có thể thân mật với người ta được sao?

Bạch Điệp nghiêm sắc mặt rằng:

- Có gì mà không được?

Nói xong Bạch Điệp bèn bước ngay lại ngay người ăn mày, cung thân lễ phép rằng:

- Tiền bối cảm thấy trong mình chỗ nào không ổn, và nếu có gì cần đến tiểu nữ giúp xin ngài cứ việc nói!

Khách hành hương thấy một cô gái đẹp như thế mà lại đi làm quen với tên ăn mày kinh tởm ấy, ai nấy xôn xao cả lên, và chẳng ai nhủ ai họ đều vây quanh lại xem.

Thanh Điệp thấy vậy càng rối cuống lên khuyên chị nên đi ngay, Nhưng Bạch Điệp không chịu, nàng vẫn chú thân chờ đợi người ăn mày lên tiếng.

Khá lâu, người ăn mày mới ngẩng đầu lên, và một bộ mặt vừa xấu xa vừa rùng rợn hiện rõ ngay trước mặt mọi người, nhưng đôi mắt của hành khất sáng ngời? Mọi người xung quanh kinh rú lên, có kẻ đã vội giật

lùi không dám nhìn thêm vì trông quá kinh hãi, nhưng vẫn có kẻ tuy không sợ nhưng lại tiếc, không muốn bỏ đi ngay, lòng háo kỳ thúc họ đứng lại xem.

Trong ánh mắt của hành khất, nào đâu thấy có vẻ gì là bệnh hoạn đâu.

Thanh Điệp và Hồng Điệp đều kinh dị trong lòng. Thành linh hai chị em có cảm giác lạ lùng trong bụng, cảm thấy ánh mắt của người hành khất này có sức hút mạnh lắm, tuy là xấu xí kinh người như thế nhưng lại có sức hút của nam tính, Châu Sách và Châu Chu bất giác đỏ bừng mặt, vội cúi ngay đầu xuống.

Nhưng bỗng hành khất cất tiếng cười:

- Nữ Bồ Tát quả là tuệ căn đầy đủ! Hữu duyên! Hữu duyên ! ..

Hồng Điệp nhanh trí, vội ra tay kéo chị cả và chị hai lùi đi... Nhưng Bạch Điệp như kẻ bị mất hồn, đôi mắt vẫn ngó chăm chăm về người hành khất nọ, thân tuy bị em lùi kéo nhưng đầu vẫn quay nhìn lại. Chỉ nghe tiếng người ăn mày phía đằng sau cười nói rằng:

- Nữ Bồ Tát quả là có duyên với tôi lắm, vậy xin hẹn tái ngộ sau vậy!

Khách thập phương nghe nói cười ồ cả lên, cho rằng người ăn mày khéo đa tình vu vợ, đời nào tiên nữ lại sa vào cái thầy thú ỉnh lên như hành khất thế!

Hồng Điệp kéo chị đi, chỉ thấy trong đôi mắt của Bạch Điệp như đại hãn, thần sắc kỳ dị hãn, Thanh Điệp Hồng Điệp vừa sợ vừa lo, biết ngay tên ăn mày nọ đã tác quái, hấp tấp dìu chị ngồi yên một nơi, chị em bàn tán một lúc rồi xách ngay kiếm để cho tên ăn mày một trận hảm dạ. Nhưng khi đến thạch cấp, đâu còn thấy bóng tên ăn mày đâu? Hỏi khách đi đường cũng chẳng ai biết đâu mà chỉ? Hai người lại đành đưa chị xuống núi tìm ngay một quán trọ nghỉ ngơi, nhưng Bạch Điệp vẫn như si như ngốc, khiến cho Thanh Điệp Hồng Điệp quỳnh lên, dở khóc dở cười, chẳng biết nên tính sao? Và ngay canh khuya đêm đó, bỗng một tiếng gió khiến cho Thanh Điệp Hồng Điệp thức giấc, trên giường ngủ của chị cả, Bạch Điệp đã biến đâu mất.

Chuyện xảy ra quá bất ngờ, khiến cho Nhị Điệp gần như thất hồn lạc phách, cả hai vội đuổi nhanh ra, nhưng trong đêm tối, chẳng thấy một bóng gì cả! Chị em ảo não cuống cuồng, tính quay về Giang Nam cho mẹ là Ngọc điệp Châu Phụng hay tin đến giải cứu!

Nhưng giữa đường lại thăm ra được chút manh mối là: Trong khu núi Cửu Lân, có ngọn Vô Ảnh Kỳ Phong, và trong ngọn Kỳ Phong này có năm thầy trò của Độc Ma cư ngụ, tính tình thầy trò đều thích hái trĩnh, thường hay cướp bắt những thiếu nữ lương gia, đem về Vô Ảnh Phong hành lạc, chừa chán đem ra giết, và moi tim gan ra ăn. Còn có người đồn rằng thầy trò Độc Ma đều có một bản lĩnh ghê gớm là Nhiếp Hồn đại pháp (phép hợp hồn, như thuật thôi miên ngày nay) chỉ cần nhìn ngay vào mắt của chúng, thế nào tâm thần cũng bị họ thao túng ngay, sau khi bị, nạn nhân hoặc như si như ngốc, nói lảm nhảm không ngớt, và tha hồ cho chúng đem về Vô Ảnh Phong một cách thuận tiện!

Được tin này, chị em Nhị Điệp không kịp về Giang Nam để cho mẹ hay tin nữa, cả hai cho rằng thủ phạm bắt Bạch Điệp chính là đệ tử của Độc Ma chứ không ai hơn. Thế là cả chị em hấp tấp lên đường tìm thẳng ngay đến Vô Ảnh Phong để liều mạng với thầy trò Độc Ma mong cứu chị về.

Nhưng đã suốt trong hai ngày trời, thế mà không làm sao đến được ngọn phong Vô Ảnh mới lạ, mắt thấy ngọn phong nằm sừng sững đấy, nhưng đi thét cũng về lại bờ suối này, vì một khước người, chị em hai người đành nghỉ lại đây để tính kế sau. Nào ngờ lại khéo gặp Nam bút Gia Cát Dật và Hầu Hạo, sau khi giải thích sự hiểu lầm, hai nàng mừng vui trong lòng, vì biết rằng Nam bút Gia Cát Dật cũng đến đây để trả thù, mà Gia Cát Dật lại là nhân vật khét tiếng của nhóm Cần Khôn Ngũ Tuyệt, kiêm toàn văn thông võ giỏi, Thanh, Hồng Nhị Điệp đều hỏi kế Nam Bút, liệu nên tính sao?

Gia Cát Dật đứng ngay đây quan sát một lượt địa hình địa thế ngọn Vô Ảnh Phong, thấy quả nhiên gần ngay trước mắt, thế mà chị em Nhị Điệp lại nói đi suốt hai ngày mà vẫn về chỗ cũ này. Gia Cát Dật nghĩ thầm, hay là loại bát trận đồ mê tung? Nhưng nếu là có tác dụng mê tung của Bát trận đồ, thế nào cũng phải có những loại sơn thạch cây cối để yểm mắt thiên hạ chứ, như trước Vô Ảnh Phong đây, chỉ toàn những cỏ hoa tươi lạ và chẳng thấy những cây cối quái thạch gì! Dù là Gia Cát Dật có học rộng đi đến đâu nữa,

cũng không làm sao khám phá sự huyền bí của nó ra sao? Chỉ còn nước thử bước và nhớ kỹ các dấu xem sao! Nghĩ xong Gia Cát Dật bèn lững thững rảo bước một mình, để thăm thử xem sao!

Đây nói về Hầu Hạo và Nhị Điệp ngồi bên bờ suối đôi bên dần dà cảm thấy hết ngưỡng, và cũng nhờ đó mà chuyện trò của đôi bên tăng thêm lên.

Bổng Hồng điệp Châu Chu khê tiếng cảnh cáo hai người rằng:

- Thưa chị và Hầu công tử, hình như có tiếng gì?

Cả hai vội im lặng lắng tai, quả nhiên có tiếng âm nhạc văng vẳng gần đầu đây. Nghe âm điệu ấy, hình như chính do nơi đình đài lâu các giữa lưng chừng núi kia vọng lại, tiếng nhạc càng lúc càng thánh thót êm tai lạ. Khiến người chẳng mấy chốc tâm thần cảm thấy mê mê ngay. Bỗng cảnh lạ lung hiện ngay ra trước mắt ba người, nơi lưng chừng của ngọn phong ấy, bỗng nhoáng sáng rực lên một cái, ẩn hiện có một đám người li ti đang đi như một hàng kiến, dần xuống núi và hướng về ba người tiến tới.

Thanh điệp Châu Sách kinh ngạc rằng:

- Nguy to mất! Gia Cát Dật đi còn chưa về, mà đám giặc dâm bôn này đã kéo đến...

Hầu Hạo dù sao cũng là khí khái nam nhi, chàng bèn đứng dậy ưỡn ngay ngực nói rằng:

- Xin nhị vị cô nương chớ hoảng, chúng lại như thế càng hay, chúng mình chẳng đang muốn gặp bọn họ đây sao? Ất giáp gì hãy cho chúng một trận đả, rồi sẽ truy đuổi theo vào tận sào huyệt của chúng!

Câu nói hào hùng của Hầu Hạo quả nhiên có hiệu lực tác động tinh thần, hai nữ hiệp sĩ rút phất kiếm lăm le sẵn trong tay, và cùng với Hầu Hạo nấp ngay vào trong bóng tối chờ đợi? Chỉ thấy một đoàn người càng lúc càng gần, thì ra toàn là những nam nữ, tay cầm những nhạc khí hỗn tạp, vừa đánh trống chiêng vừa thổi kèn, thân hình múa may ảo ảo tiến tới, ba người này hồi hộp đến mức tột độ.

Hầu Hạo tuy giỏi, nhưng cũng ái ngại về quỷ kế âm hiểm của đối phương, chàng biết rằng họ sẽ không bao giờ giằng trận chiến một cách chính đại quang minh, nhưng Hầu Hạo cũng không làm sao đoán nổi đối phương sẽ dùng đến phương pháp tà ma gì, trong lòng không khỏi nao nao, bụng chỉ mong sao Nam bút Gia Cát Dật chóng về trong lúc tình trạng cấp bách này.

Đoàn người từ từ bước dần tới, tám nam tám nữ, ai nấy đều nhạc khí kỳ quặc, đám nữ toàn một loạt áo mỏng che thân, đám nam một loạt khăn bịt mặt, thân mặc áo dài đen, thân sắc trông rùng rợn, chia thành hai đội, và tiến bước theo nhịp nhạc.

Khi còn cách có ba bốn trượng, bỗng mười sáu người này bèn ngừng ngay chân không tiến bước! Tám nam lập tức tản mác ra thành một vòng tròn lớn, rồi ngồi thụp ngay xuống, tay bắt đầu tấu nhạc, tám nữ lướt nhanh ngay vào giữa nhảy múa tuyệt diệu, dưới ánh trăng, thấy đám nữ này người nào cũng trẻ đẹp, trên thân chỉ có tám lụa mỏng che thân, âm nhạc mỗi lúc một mau, vũ điệu càng lúc càng điên cuồng... và những thân thể nửa kín nửa hở kia ấy tung tăng rung động...

Lân hiệp Hầu Hạo bị cảnh kích động xâm chiếm tâm thần, chàng không sao chịu nổi, chàng thử mạnh một tiếng tỉnh vùng chạy ra. Bỗng có một bàn tay mềm mại túm nhanh ngay chàng lại, bàn tay này có vẻ run dữ! Hầu Hạo bất giác đưa tay ra nắm chặt thì ra là bàn tay của Thanh điệp Châu Sách, chỉ nghe nàng khê khê tiếng hồi hộp rằng:

- Lạ quá . . . Hầu huynh có thấy rõ người đứng giữa trong tám người nữ đó không? Trời ơi!... Chính là chị Bạch Điệp của chúng tôi...

Giọng nàng run lên và bàn tay đang bị Hầu Hạo nắm ấy toát mồ hôi.

Hầu Hạo nhìn kỹ, trông Bạch Điệp quả cũng hao hao giống Thanh Điệp, lúc này chỉ thấy thân hình nàng yếu điệu uyển chuyển dịu dàng theo tiếng nhạc gợi xuân...

Thình lình, không biết từ lúc nào tất cả những mảnh vải che thân của đôi bên nam nữ đã rớt hết xuống, và một cảnh nhảy múa điên loạn đã diễn ra tưng bừng...

Tai mắt Hầu Hạo cảm thấy nóng bừng về điệu vũ.

Chị em Nhị Diệp cũng không sao tránh khỏi cảnh gọi xuân tình ấy, và cả hai đều ngã hết vào lòng Lân hiệp Hầu Hạo chờ đợi mưa xuân...

Hầu Hạo lúc này hồi hộp cực độ, lồng ngực chàng muốn nổ tung ra, không biết nên xử trí ra sao...

Đang lúc tình trạng lửa nóng trà sôi ấy, bỗng có một tiếng “bưng” vang dội lên, những âm nhạc tà dâm và kỳ cảnh trước mắt đều biến tan đâu hết!

Lân hiệp Hầu Hạo quả xứng đáng là danh gia cao đệ tử sau tiếng bưng thành linh ấy, chàng lập tức thu ngay được lòng dục của mình. Chàng hú vía thầm nhủ: May mình quá!, chàng thấy chị em Nhị Diệp còn nhắm mắt nằm trong lòng mình, vội vàng cài ngay mấy nút của hai nàng mà không biết tay ai đã mở trong lúc này, xong xuôi chàng nhẹ tay đặt hai nàng nằm xuống đất rồi hấp tấp đứng ngay dậy!

Nhưng Hầu Hạo cảm thấy đầu bị choáng váng, loạng choạng lùi hẳn về sau, suýt đứng không vững!

Trước mắt bỗng có một bóng người từ trên không vèo mình lướt xuống với bộ áo nho sinh tuấn nhã, tay cầm đàn, thì ra chính là Nam bút Gia Cát Dật, chỉ thấy Nam Bút đưa nhanh tay ra đỡ Hầu Hạo, nhìn xuống thấy hai thiếu nữ nằm dưới đất, đã thấy cả hai tỉnh dần lại. Hầu Hạo mặt đỏ tai nóng, Gia Cát Dật đứng cạnh nói nhỏ với chàng:

- Nay Hầu Hạo, may là chuyện tà trời chưa xảy ra, thôi chuyện vừa rồi chớ nhắc đến làm gì nữa!

Hầu Hạo gật đầu.

Lúc này Gia Cát Dật mới lên tiếng nói:

- Trước kia, ta cứ tưởng Vô Ảnh Phong của Độc Ma có gì quái dị, nhất định chúng phải bố trí theo loại trận pháp mê tung như Bát trận đồ, nào hay đêm này chính ta thân hành thử một chuyến thì lại không phải. Tên Độc Ma này quả là một tay lợi hại, ta vẫn chưa nghĩ được cách gì để khám phá, ta đi quanh quẩn rồi vẫn về lại đây!

Hầu Hạo hấp tấp hỏi rằng:

- Thưa sư thúc, vậy ngài đã nghĩ vỡ lẽ những bí mật của những cảnh mặt tiền của ngọn Vô Ảnh Phong này chưa?

Gia Cát Dật gật gù rằng:

- Sau ta về đến nơi đây, thấy các bộ hạ của Độc Ma đang quyến rũ các người! Nên ta vội dùng ngay cây đàn Bát long ngân ra phát động dây huyền thứ tám, khiến chúng kinh hãi chạy hết, và khi ta thấy chúng rút lui mới chợt hiểu những sự huyền bí của mặt tiền ngọn phong này!

Chị em Nhị Diệp hấp tấp hỏi:

- Thưa Gia Cát tiên bối, thế lối đi lên ngôi đình các lầu đài trên lưng chừng của ngọn phong thì làm sao mà đi?

Gia Cát Dật rằng:

- Các người từng nghe nói đến Hải thị thận lâu (thận khí: do những luồng hơi mơ màng tỏa hiện ra những lầu đài nhân vật, nên tục gọi là: Hải thị thận lâu) bao giờ chưa?

Hồng Diệp trả lời nhanh:

- Dạ biết! Đó là một hiện tượng ảo ảnh có thể đột hiện đột biến thường thấy trên mặt bể hay bãi sa mạc lớn, người ta có trông thấy các đình đài lầu các nguy nga ngay trước mắt, nhưng không làm sao dấn chân bước đến được, vì đó chỉ là một ảo cảnh!

Gia Cát Dật thở dài rằng:

- Đúng thế đấy! Xưa kia con gái của vua Viêm cũng bị huyền hoặc tại tiên sơn trên mặt bể, nàng tưởng đâu là cung điện của phụ vương bèn dùng ngay chiếc thuyền buồm lướt sóng ra bể, nhưng cảnh cung điện của thận lâu cứ mơ màng hiện trong huy hoàng, chỉ có thể nhìn mà không sao đến đích nổi, cuối cùng là nàng

bị đắm thuyền chết trong bão táp. Sau cô công chúa này hiển linh, hóa thành con chim, chuyên tha đá để lấp biển, tinh khôn và chăm vô cùng, loại chim ấy ngày nay tức là loài tinh vệ điều?

Thanh Điệp và Hầu Hạo cũng hỏi chung một lúc:

- Nếu vậy cư thất trên Vô Ảnh Phong kia không lẽ cũng là ảnh ảo của Hải thị thận lâu sao?

Gia Cát Dật nhẹ lắc đầu:

- Theo ta đoán, tuy nó không phải cảnh huyền ảo nhưng cũng hơi na ná với Hải thị thận lâu, vì thế chúng mình lui tới hoài mà vẫn không đến gần nó được!

- Nếu thế, thầy trò của Độc Ma họ ở đâu, chính vừa rồi đây, chúng tôi đã thấy rõ ràng có người từ trên đó xuống đây cơ mà ! ...

42. Nhiếp Hồn Đại Pháp, Diệu Sắc Ma Thủ

Gia Cát Dật rằng:

- Theo ta đoán thì Vô Ảnh Phong thế nào cũng có thật, và những lâu đài đình các cheo leo giữa lưng chừng phong kia cũng có thật, nhưng quyết không phải là loại ảo ảnh đang hiện trước mắt chúng mình, và chính ngôi Vô Ảnh Phong nằm kín đáo vào một nơi nào khác, và chúng ta ở đây không thể nào thấy chân diện mục của nó được!

Hầu Hạo và chị em Châu Thị bất giác nhìn ngó quanh quất, nhưng cảnh nào vẫn hoàn cảnh này, không nhận ra được ngọn phong nào khả nghi.

Gia Cát Dật trầm tư một hồi rồi nói:

- Nhưng sơn cốc nơi trước mặt tiền của Vô Ảnh Phong quả là kỳ dị, theo ta đoán xét, ngọn Vô Ảnh Phong và đình các lâu đài thật ấy nhất định phải nằm một nơi kín khuất, và nơi đó cách đây không xa, còn vị trí của nó nếu không phải thật cao thì là thật thấp, và vì nhờ sức phản chiếu của hơi nước trong ngọn thác lớn, nên chỉ mới có những ảo ảnh xuất hiện trước mắt chúng ta như thế, nhưng chắc chắn là ngôi Vô Ảnh Phong thực thụ sẽ chẳng khác cảnh mình thấy đây là mấy!

Ba người như nghe chuyện thần thoại, nửa hiểu nửa không. Hồng điệp Châu Chu rằng:

- Nhưng chúng tôi thấy rõ ràng có người từ trên ấy xuống đây nhảy múa nhạc điệu inh ỏi kia mà? Vậy phải giải thích bằng cách nào?

Gia Cát Dật rằng:

- Chính những cảnh này cũng không thật, chẳng qua đó là những ảo ảnh hết, chúng đã lợi dụng sức phản chiếu của hơi nước, rồi truyền đến những cảnh múa mưa xuân để hồng làm mê hoặc các người, chờ cho chừng nào các người lọt vào cạm bẫy và hôn mê, chúng mới hiện thân ra bắt luôn!

Hầu Hạo rằng:

- Ô! Ra toàn là ảo ảnh hết sao?

Gia Cát Dật rằng:

- Theo ta đoán thì thế! Nếu trong lúc đó các người mà nhảy ra giao tranh với chúng, thì tổn sức hao hơi vô ích?

Mọi người im lặng không nói, Gia Cát Dật lại tiếp tục rằng:

- Vừa rồi ta phát động tàn huyền, chúng thấy vậy lui nhanh ngay, và thấy những cảnh ấy biến tan ngay cùng với tiếng nhạc, ta nghĩ: dù cho bản lãnh của Độc Ma cao cường đến đâu đi nữa, cũng không thể nào có những thân pháp nhanh chóng đến thế được, nếu bảo đó là yêu pháp, thì hình như quá hoang đường, cho nên ta đoán ngay đó là một thủ pháp mê chướng của Độc Ma mà thôi. Vậy tất cả những bộ hạ của Độc Ma,

chúng đã biểu diễn cảnh khiêu gợi ấy tại một nơi khác và thỉnh thoảng khi chúng nghe phải tiếng tàn huyền của Bát long ngân, lập tức ẩn đi ngay, và ảo ảnh trước mắt đây có lẽ đương nhiên không còn nữa!

Bốn người bắn khoan một hồi, bỗng Thanh Điệp tỏ vẻ thất vọng lên tiếng rằng:

- Thưa Gia Cát tiền bối, Vô Ảnh Phong quái dị như thế này, bọn Độc Ma lại lợi hại như thế, xem ra đến tìm sào huyệt của chúng cũng còn khó khăn, huống hồ là bảo cứu người, dù cho có gặp được chúng e cũng chưa chắc thắng nổi chúng... trời ơi! Chị tôi bị bọn chúng bắt, như thế...

Thanh Điệp vì lòng nhớ thương chị nên khóc thảm thiết tiếng nói nghẹn ngào. Hồng Điệp cũng không tránh khỏi xúc động và thất vọng. Phần Lân hiệp Hầu Hạo nghĩ đến Thượng Quan Linh nay thân nằm trong hang huyệt, xem ra chuyện lành thì ít mà chuyện hung thì nhiều, trong lòng cũng cảm thấy thất vọng buồn bực, lúc này lại thấy hai nàng thổn thức, trong lòng càng càng dăm ra mền thương, bất giác quay hỏi Gia Cát Dật rằng:

- Thưa sư thúc, bộ chúng mình không còn biện pháp nào nữa sao?

Gia Cát Dật tỏ vẻ nghiêm nghị từ từ rằng:

- Biện pháp thì có sẵn đây, nhưng ba người không thể ở đây lâu được, phải cấp tốc rời khỏi đây ngay!

Ba người cả kinh! Hồng Điệp vội nói:

- Dạ không! Hai vãn bối còn phải lo cứu chị, còn nếu có chết cũng nguyện chết ba chị em chung với nhau!

Gia Cát Dật nghiêm sắc mặt rằng:

- Ba người thử nghĩ, liệu có thể chống nổi lại môn Nhiếp Hồn đại pháp của Độc Ma không đã?

Ba người nghĩ đến cảnh vừa rồi, trống ngực lại đập thình thịch mặt đỏ tai nóng, cúi gằm ngay mặt xuống, không dám nói thêm gì.

Gia Cát Dật lại dùng giọng nói ôn hoà rằng:

- "Ta biết thứ thủ pháp này của chúng, được mệnh danh là: Diệu sắc ma âm, và chính thầy trò Độc Ma dùng phương pháp này để hại người, và đã không biết bao nhiêu anh hùng hiệp sĩ bị mắc bẫy chúng, thử nhìn những đốt xương người suốt dọc đường vào đây thì đủ biết; các người phải biết rằng tuổi trẻ hay háo kỳ, không sao tránh khỏi những cám dỗ của cảnh ngoại giới đưa đến, vậy làm sao có thể chống với Diệu sắc ma âm của thầy trò Độc Ma, vậy không phải là tự đem mạng sống nạp dâng cho chúng sao?"

Ý của ta, nay Bạch cô nương lọt vào tay của chúng, tính mạng của Thượng Quan Linh đang nguy, đã đến đây không thể không ra liều với chúng một phen, và ta tự biết công lực của ta không đến nỗi nào bị Diệu sắc ma âm của chúng hãm hại được, hơn nữa, ta cũng khám phá sơ được những huyệt ảo của Vô Ảnh Phong này ít nhiều. Ta đã quyết tâm vào sào huyệt của chúng để thám thính một chuyến xem thực hư ra sao đã rồi tùy cơ giải cứu Bạch cô nương và Thượng Quan Linh.

Vậy ba người hãy lập tức rời nhanh khỏi đây, để tránh một mối lo lắng trong lòng ta, và có thể chờ ta ngoài khu núi Cửu Lân. Nếu trong ba hôm ta không ra được, tức là ta đã bị hạ độc thủ, vậy chừng đó Thanh cô, Hồng cô hãy về ngay Giang Nam cho lệnh đường (mẹ) hay tin, còn Hầu Hạo nên về ngay miền Bắc, tìm ngay thầy người và Túc Đầu Đà, và tập trung thêm những tay nghĩa hiệp trong giang hồ, đến mở ngay trận càn quét sạch ngôi ma huyệt tàn ác này!"

Hầu Hạo không nhẫn tâm để mình sư thúc mạo hiểm, vội cuống lên:

- Thưa sư thúc, tôi đi như thế thật không yên tâm chút nào! Vậy xin sư thúc hãy để tôi theo hầu bên cạnh, ráng chung sức thử xem sao?

Gia Cát Dật an ủi chàng rằng:

- Đừng lo ngại cho ta, ta biết liệu lấy thân, mau ra khỏi đây với hai cô nương luôn đi!

Ba người đành lui thủ ra khỏi cốc với lòng bán tín bán nghi.

Gia Cát Dật chờ cho ba người đi xong mới yên trí vững lòng; trời như đã gần muốn sáng, ánh trăng mất dần, trong cốc bắt đầu trở nên tối? Nhân lúc cảnh ảo ảnh còn mơ mơ hồ hồ ẩn hiện trước mắt, Gia Cát Dật tiến hành ngay công việc khám phá cửa mình. Gia Cát Dật quay thân nhìn ngay về phía sau, thấy một loạt sáu ngọn phong nhon hoắt, nhìn kỹ thì khác hẳn với ngọn Vô Ảnh Phong, trên phong không thấy đỉnh dài lâu các gờ, mà chỉ toàn là hơi mây mịt mù, cây cối rậm rạp.

Gia Cát Dật sợ không nhìn được rõ, bèn tung thân cao lên mấy trượng để nhìn cho kỹ, quả nhiên sáu ngọn phong này khác hẳn với ngọn Vô Ảnh Phong.

Trong bụng nghĩ thầm: mình đã đoán vị trí của ngôi Vô Ảnh Phong nếu không nằm trên vị trí cao thì chắc là nằm tại vị trí thấp, nhưng trong sáu ngọn đây không phải, không lẽ vị trí của ngôi cổ phong ấy nằm một địa thế thấp sao? Lại nghe Hầu Hạo nói là họ đã thấy cảnh ảo ảnh phi các trên lưng chừng ngôi Vô Ảnh Phong, có đèn đóm sáng long lanh và bóng người tấp nập; nếu vậy thì ngôi Phi Các ma cung ấy thế nào cũng có đèn thật.

Vừa nghĩ Gia Cát Dật vừa tiến bước đến sáu ngọn phong sừng sững ấy, nhưng chuyển này không phải là ảo ảnh như lần trước, trong bụng Gia Cát Dật ngẫm phục kỳ công của tạo hóa, hiện tượng thiên nhiên lại có thể trở thành ảo ảnh như thế! Ánh sáng càng lúc càng tối, đi được một lúc, quay đầu nhìn về phía sau, cảnh ảo ảnh của ngôi nhà Vô Ảnh Phong đã biến theo luôn với ánh trăng. Gia Cát Dật đành tìm kiếm trong sáu ngôi phong trước mặt mình, khi đến chân của ngọn phong thứ ba và thứ tư, bỗng thấy một hang cốc sâu thăm thẳm, hơi sương mù mịt, tình hình bên dưới không làm sao thấy rõ. Gia Cát Dật hoài nghi ngay là Vô Ảnh Phong nằm dưới này cũng nên, nhưng không biết đáy cốc trong này có những gì? Nhưng chắc phải sâu và hiểm trở lắm! Tuy Gia Cát Dật khinh công siêu việt, nhưng cũng không dám mạo hiểm, đứng chờ cả một lúc, bỗng phía dưới nhoáng lên một làn ánh sáng.

Gia Cát Dật nghĩ thầm trong bụng: mình vô dụng thật, quả nhiên đây là Vô Ảnh Phong nằm dưới này! Không còn do dự gì nữa, vội buộc ngay cây Bát long ngân vào người cẩn thận, rồi tính lần bước xuống, nhưng ác nỗi hơi sương mù mịt, không sao thấy lối xuống Gia Cát Dật đành phải dùng cả tay lẫn chân để men theo vách phong xuống, nhưng vách núi rêu cỏ trơn vô cùng, khó lòng giữ cho thân hình được thăng bằng trong thế đi! Gia Cát Dật than khổ thầm trong bụng! Phải chi có Thiên Si Tây Đạo ở đây thì hay biết mấy; võ công của nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt, mỗi người có một sở trường riêng. Gia Cát Dật chuyên về chưởng lực và lối đánh đàn, nhưng ngọn Đinh Tháp thần công và tiếng đàn có thể khiến người ta tự tàn hình thể của Bát long ngân, không thể nào đem thi thổ trên bức vách núi trơn như bôi mỡ này được. Chỉ có khinh công của Thiên Si đạo trưởng là siêu phàm nhập thánh có Tây Đạo đây, chuyện này thật không còn thành vấn đề

Gia Cát Dật vẫn cố lết xuống dần, hình như đã được bốn năm trượng, Nam Bút bắt đầu cảm thấy mồ hôi ướt lưng, hơi thở đã lớn hẳn, quả thật đã đến lúc mệt đuối. Nhưng dù sao Gia Cát Dật vẫn cố bám lết dần từng trượng một xuống...

Thình lình, có tiếng soạt? Soạt!! Gia Cát Dật liếc mắt nhìn nhanh, thình lình cảm thấy trong mình lạnh hẳn, thầm nhủ: Thôi, chuyển này hết đời rồi! Thì ra một đôi rắn lục độc to đột nhiên hiện ra, cách đỉnh đầu không xa lắm, chúng đang lăm le thè lưỡi vọt trườn nhanh xuống! Gia Cát Dật cố rút ra một cánh tay phải búng nhanh một ngọn chỉ lực ra, con rắn xanh bên tay phải lập tức rút nhào ngay xuống hang sâu! Nhưng còn bên trái đã tiến sát đến gần cạnh, Gia Cát Dật đành phải ngậm vận ngay chân khí, thối nhanh một làn hơi sang, chỉ thấy lưỡi rắn ngừng ngay cử động! Gia Cát Dật đưa ngay chưởng bên tay phải quát ngược sang!

Nhanh như chớp, Gia Cát Dật thuận ngay chưởng bên phải bửa mạnh sang, con rắn bị đứt ngang thành hai khúc, rút luôn xuống dưới. Ngay trong lúc Gia Cát Dật dùng sức thình lình ấy, tay trái và hai chân bị sụt trượt, toàn thân khê xao động, suýt tuột tay rút luôn xuống hang thăm, Gia Cát Dật vội dùng tay phải bấu chắc lại vách tường, chân tay đã mỏi nhừ, vội vận tâm thần định trí để trấn tĩnh lại tinh thần... rồi Gia Cát Dật lại cố sức trườn dần xuống từng trượng một.

Thời gian có đến hơn ba chục trượng, bỗng cảm thấy hai chân chạm đúng đất, toàn thân đã có chỗ chịu thăng bằng, Gia Cát Dật cảm thấy trong mình cũng như tinh thần cũng đã bớt căng thẳng hẳn, nhưng sợ địch thình lình đánh lén, vội lần ngay vào một nơi kín đáo định thần quan sát tình hình, Gia Cát Dật bắt giác kinh ngạc với cảnh sắc trước mắt, chỉ thấy ở đằng không xa, quả nhiên có một ngọn phong đẹp mắt

hiện ra, tuy bốn phía tối om, nhưng cũng đủ thấy rõ ngọn phong ấy từ bên tí chân núi nhô lên, đây mới chính là bản thân của ngôi Vô Ảnh Phong thực thụ, giữa lưng chừng ngọn phong có đỉnh dài lâu các, ánh sáng mung lung, trông cảnh tuyệt nên thơ, còn nghe văng vẳng những tiếng nhạc êm dịu, không khác gì một tiên cảnh trong trần gian. Những mùi thơm phảng phất trước mũi, nhìn kỹ, cỏ cây hoa lá tươi tốt.

Gia Cát Dật lấy làm lạ, một nơi sâu thăm thẳm thế này, ánh mặt trời không có, thế mà những hoa lá ngang nhiên sinh tồn được, chuyện lạ thật. Vừa nghĩ vừa đi, bỗng cảm thấy dưới chân đã dẫm trúng những bậc thạch cấp, chỉ thấy những thạch cấp toàn màu trắng và đều đặn, cúi đầu nhìn kỹ, thì ra được xây bằng những viên Đại lý thạch (một loại đá gần như cẩm thạch, được sản xuất tại huyện Đại Lý bên tỉnh Vân Nam Trung Hoa). Gia Cát Dật bèn gỡ ngay cây đàn cổ cầm sẵn trên tay và tiếp tục leo trên thạch cấp.

Gần hết bậc thạch cấp thì thấy mình đã ngang lưng núi, trước mặt bỗng hiện ra một bạch ngọc bình phong, trên vách của bức bình phong bằng đá cẩm thạch lớn tướng này, bên trên được khoét hơn bốn ổ chữ sâu lõm xuống, nhìn kỹ ra là bốn chữ “Phi Các tiên cung”. Trong lòng bức giận, Gia Cát Dật bèn đưa ngay tay phải ra vận ngay chân lực, đưa tay lên xóa hẳn ngay vào chữ Tiên. Nháy mắt chữ Tiên trên bình phong cẩm thạch đã biến hình, Gia Cát Dật lại dùng ngay Kim Cương chỉ lực vận chỉ viết ngay một chữ Ma vào nơi bị xóa đó! Gia Cát Dật vốn sở trường nhất về nội công trong nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt, thế là ngọn chỉ vạch tới đâu, nét chữ như rồng bay phượng múa đến đó, và kiểu chữ không khác ba chữ kia?

Gia Cát Dật vừa viết xong, bỗng bên tai có tiếng nói truyền tới rằng:

- Quý khách xa đến, lại được đề cử cung danh (sửa tên cung các) quả thật hân hạnh! Hân hạnh! Dám mời ngài vài bước ngọc để vào trong cung dùng trà đã!

Giọng nói trầm hùng, chấn động tâm thần, chứng tỏ công lực người này cũng vào mức tuyệt đỉnh đây, Gia Cát Dật chỉ mỉm cười, ngang nhiên cất bước tiến thẳng. Bức bạch ngọc bình phong thình lình tự động mở ra một ngách cửa, Gia Cát Dật bước ngay vào, bỗng cảm thấy bên trong sáng choang, những cảnh tà yêu kỳ dị hiện rõ hết trước mắt. Chỉ thấy cung điện nguy nga và huy hoàng, trước điện là một sân thềm rộng rãi, có trên hai chục nam nữ đứng chỉnh tề, nam thì mặc nho phục tuần nhã, nữ thì mặc theo lối cung nữ, khi họ thấy Gia Cát Dật vào, ai nấy cung thân đứng hầu.

Trong ngôi điện, hình như trên trần được khảm một viên châu báu lớn, ánh sáng tinh từ trên tỏa khắp xuống ngôi cung điện nguy nga. Nhìn kỹ khoảng đất trống trước điện đây, chu vi rộng độ trên mười trượng, và thềm này được khảm bằng lưu ly (gần như thủy tinh ngày nay) hèn gì có thể trong suốt như thế, nội cảnh huy hoàng khéo léo khiến người ta phải kinh ngạc.

Gia Cát Dật tuy thấy cảnh nguy nga của ngôi Ma Cung hào nhoáng như thế, trong bụng tuy kinh ngạc, nhưng không hề để lộ ra ngoài mặt, bèn khẽ nghiêng mình đáp lễ rồi nói:

- Thiên sơn Gia Cát Dật nay hân hạnh được đến tham bái Tiên Cung, được quý vị trọng đãi như thế này, thật trong lòng cảm kích vô ngần!

Trên hai mươi nam nữ lập tức chia đứng thành hai hàng, chỉ thấy tà áo của họ phất phơ tung tăng trong cuộc di chuyển vị trí đứng, bỗng nghe một tiếng cười ngất truyền ra, tiếng cười này lớn kinh khủng, dù cho Gia Cát Dật công lực cao thâm, nhưng cũng bị tiếng cười này lôi cuốn hẳn tâm thần. Tiếng cười dứt, từ trong điện truyền ra một tiếng nói trầm hùng rằng:

- Lâu nay từng nghe danh lừng lẫy của Gia Cát Dật trong nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt, nhưng vẫn thăm trách là vô duyên gặp gỡ, nay được tương hội tại đây thật là sung sướng trong đời!

Hai hàng nam nữ vội đứng nghiêm chỉnh cung thân, cửa đại điện được mở, dưới ánh đèn sáng choang ấy thoát tiên thấy bốn thiếu nữ tuyệt sắc, tay xách cung đằng (đèn lồng của cung điện) lướt thướt bước ra, phía sau là tám cô con gái đẩy một chiếc xe luân (loại kiểu có bánh xe), mui xe là một bức màn cao, châu ngọc óng ánh long lanh, trên dầm sàng trong xa, một người ngồi chễm chệ, chỉ thấy người này mặc áo cẩm bào, một khăn thêu che mặt toàn thân hình có vẻ lớn cao. Gia Cát Dật nghĩ bụng: Chắc người này là chủ ma cung Vô Ảnh Phong Độc Ma đây; trong bụng lo đề phòng cẩn thận, nhưng bề ngoài vẫn tỏ vẻ ung dung điềm tĩnh, đứng uy nghi ngay nơi thềm lưu ly.

Bụng nghĩ: Nghe đồn ngũ quan trên bộ mặt của Độc Ma bị tàn khuyết kinh khủng! Một người bị mắc bệnh cùi (hủi) trầm trọng, nay thấy lối ăn mặc kỳ quái đây, quả thật lời đồn không sai, vì y không thể cho người

ta thấy chân diện mục của mình, lại càng không thể rời khỏi sàng xuống thi lễ. Nhưng Gia Cát Dật cảm thấy hai luồng nhân tuyến của Độc Ma sáng và sắc bén vô cùng, chỉ thấy đôi mắt sáng quắc ấy chiếu thẳng vào mặt mình! Biết ngay tia nhìn này có tác dụng nhiếp hồn, nhưng nay mình từ xa xôi lặn lội đến, mục đích cũng chỉ muốn khiến cho hắn khuất phục, và giao ngay ái đồ của mình Thượng Quan Linh và Bạch điệp Châu Ni, như thế mình đâu có thể tỏ vẻ rụt rè trước mặt hắn được?

Nghĩ thầm xong, bèn vận ngầm ngay chân lực, từ từ ngừng đầu lên và nhìn thẳng ngay vào mặt đối phương. Nhưng chỉ thấy trong cái nhìn ấy, có một sức hấp dẫn vô biên, Gia Cát Dật chỉ cảm thấy người trước mặt mình có vẻ trang nghiêm hùng vĩ lạ lùng, trong lòng bất giác nổi lên một niềm kính phục! Nhưng thành linh Gia Cát Dật cảm thấy nguy, biết ngay đây là loại Nhiếp Hồn thủ pháp của Độc Ma, vội thu ngay tâm của mình lại và cố chuyển trí nghĩ rằng người trước mặt mình đây là một tên đại ma đầu dâm ác, lập tức xóa ngay hẳn lòng kính nể của mình đối với đối phương, tức khắc khôi phục ngay tinh thần bất khuất của mình, đôi mắt sáng ngời nhìn sang Độc Ma. Công lực của Gia Cát Dật quả bất phàm, chỉ trong nháy mắt, đã thu ngay ý trí của mình lại!

Độc Ma phá lên tiếng cười khanh khách, thu ngay tia nhìn tinh quái của mình lại, đồng thời lên tiếng cho hai bên tả hữu:

- Mau lo chỗ cho Gia Cát Dật tiên sinh ngồi!

Tả hữu bèn đem nhanh ra một cỗ đôn (một loại ghế bằng đá quý, hình tựa như chiếc trống cơm). Gia Cát Dật hiên ngang khiêm tốn rồi ngồi ngay vào cỗ đôn, khiến cho Độc Ma cũng phải tấm tắc gật gù.

Nhưng chỉ nghe Độc Ma lên tiếng rằng:

- Gia Cát Dật quả danh bất hư truyền, đáng mặt là một nhân vật hữu hạng trong giang hồ. Bản nhân vốn chấp chuộng tiện cung, lo kinh doanh nơi thế ngoại đảo nguyên này để cố tránh tất cả những phiền não bức bối của trần thế, tiên sinh vốn là kẻ cao tịnh, tội gì lại phải nhúng chân trong tục thế của trần đời như thế. Nếu có thể lại đây cùng với bản nhân thưởng thức phong nguyệt, cùng nhau tham cứu tiên đạo, trước là có thể tránh hết bệnh tật, sau nữa là có ngày được phi thăng đăng đạo, như vậy tiên sinh nghĩ sao?

Gia Cát Dật ung dung cự tuyệt, Ma Cung chủ nhân lại lên tiếng thanh minh rằng:

- Nơi Phi Các tiên cung Vô Ảnh Phong này của bản nhân, bấy lâu không biết có bao nhiêu người đã tự mạng là hiệp nghĩa anh hùng đến viếng thăm, nhưng phần đông đều thấy tiên cung tráng lệ, cuộc sống vui tươi hơn hẳn những cảnh sống phàm tục trong trần đời, phần nhờ bản nhân thực lòng kết nạp, và ai nấy cũng muốn sống luôn tại tiên cung này, và tình nguyện trở thành một bộ hạ trung thành của Phi Các tiên cung đây. Nhưng cũng không khỏi có số người ngu muội ương ngạnh, hoặc là chê bản nhân không được xứng đáng, nên không bằng lòng để bản nhân thu nạp, và họ đã bằng lòng hiến sinh mạng và tặng xương khô để làm những bằng chỉ lộ cho tiên cung đây...

Ngừng một chặp, chủ nhân Ma Cung lại tiếp tục:

- Mục đích của tiên sinh đến đây, bản nhân đã rõ ý. Tên Thượng Quan Linh quả là trời phú cốt cách bất phàm, tướng mạo lại tuấn tú khôi ngô, nghe nói là ái đồ của tiên sinh, nội điểm tuyển đồ đệ này cũng đủ biết giá trị trí tuệ của tiên sinh rồi... Thằng nhỏ này quả là một võ lâm kỳ tài sau này, bản nhân đây tính giữ nó sống luôn trong tiên cung đây, và cho làm chức thân bàng thị vệ (vệ sĩ đứng hầu cạnh), nhưng tiếc cái, bản nhân đây đã nhận lời của một nhóm người bạn ủy thác, nên đành cho tiểu đồ đi Nhạc Châu áp giải nó về đây để khỏi thất hứa với bạn nên không tiện giữ nó lại, và chỉ trong vài ngày nữa sẽ đưa hắn ra khỏi tiên cung và giao cho người bạn của bản nhân định đoạt?

Mối tình thầy trò của tiên sinh, quả nhiên không thể nào tránh khỏi cảnh mũi lòng, nhưng theo ý bản nhân, tôn chỉ của nhà Phật là tứ đại giai không, tiên sinh vốn người đầy rẫy trí tuệ, thế nào chả hiểu những ý thâm sâu ấy, nếu nghĩ được vậy, chuyện trong mấy trăm năm, chẳng qua cũng chỉ là làn khói thoảng qua mắt mà thôi, chẳng có gì đáng luyến tiếc ở đời cả, huống hồ chút tình thầy trò mỏng manh thì ăn nhằm vào đâu!

Gia Cát Dật nghe xong cũng hơi yên tâm là Thượng Quan Linh chưa hề bị gì, bỗng chủ nhân Ma Cung lại cười ha hả rằng:

- Còn về nàng Bạch Diệp Chu Ni, cô gái này quả là có duyên phận với tiên cung của bản nhân đây, nên đã được tiểu đồ Đinh Hâm đưa nàng tới, và hiện đang sống sung sướng vô ngần trong tiên cung, chính thầy trò bản nhân cũng không bao giờ ngược đãi tới nàng, đôi bên đã coi như cùng thâm cứu cảnh tu luyện hợp thể nam nữ, để hòa hợp tiên đạo. Tiên sinh chớ nên tưởng lầm là nàng đang đau khổ mà hồng tới cứu nàng về nhé, dầu cho bây giờ tiên sinh có gọi nàng về, nàng còn không chịu là khác!

Dứt lời Độc Ma lại cất tiếng cười ha hả...

Gia Cát Dật bỗng cất tiếng cười rằng:

- Vậy xin hỏi ngọn Lãnh điện tử thủ đã từng tàn sát nhóm Chung Ly Triết tại Cửu U Địa Khuyết và sau này lại nhờ đến quý tiên cung bày kế nhử bắt tiểu đồ ấy là ai?

Độc Ma lạnh lùng rằng:

- Xin lỗi tiên sinh, về chuyện này tôi phải giữ kín đáo cho bạn, nên tiếc không thể nào cho tiên sinh biết được!

Gia Cát Dật khẽ ừ một tiếng liền đứng phắt ngay dậy. Độc Ma vẫn ngồi uy nghi trên sàng, khẽ đưa tay tiếp đãi với Gia Cát Dật rằng:

- Xin tiên sinh chớ có vội nóng tính, hãy chờ dùng chút tiệc mọn đã?

Dứt lời ra lệnh cho tả hữu; một tiếng tuân lệnh oai nghiêm vang lên. Lập tức có người bưng ngay rượu thịt ra, kẻ lo rót rượu cung kính, nhưng màu rượu đỏ tươi đẹp mắt lạ, chỉ thấy Độc Ma ngồi trên sàng đưa tay mời rằng:

- Xin mời tiên sinh dùng!

Gia Cát Dật trầm nghĩ trong bụng: không biết y tính làm trò gì đây? Nếu mình không ăn uống, chẳng hóa ra mình nhất gan sao? Thế nào họ chả chê cười!

Nếu muốn giữ toàn danh dự của mình, đành phải liều một chuyến mới được. Nghĩ xong bèn lập tức ngâm vận chân khí, phong tỏa hết các huyết mạch huyết đạo trọng yếu trong mình, và nếu phát giác có gì kỳ lạ, có thể ỷ ngay vào công lực của mình để ép hết những chất độc ra ngoại thể ngay! Quyết định xong cầm ngay chén rượu uống, nhưng cảm thấy rượu có vẻ thơm ngon lạ lùng, rõ ràng là đâu có độc gì, Gia Cát Dật bèn đưa ngay gấp thịt ăn, nhưng thấy các món ăn đều ngon miệng cả, ăn xong đứng dậy cảm tạ ngay, tả hữu vội vàng dọn ngay mâm đi. Độc Ma bèn cười ha hả rằng:

- Không biết tiên sinh dùng xong tiệc rượu mọn này cảm thấy ra sao?

Gia Cát Dật đáp!

- Ngon tuyệt! Ngon tuyệt! Chỉ có thể tìm được tại tiên cung đây, trần thế thật hiếm có bữa ăn ngon vậy?

Chủ nhân Ma Cung lại đưa tay hướng về phía Gia Cát Dật vui vẻ hỏi rằng:

- Quý khách đã khen ngon, vậy tiên sinh có thể kể ra là thứ rượu gì, và thịt gì không?

Câu hỏi này đã khiến cho Gia Cát Dật mắc bí, làm sao biết được rượu gì và thịt gì, bất giác lúng túng không biết nên nói sao!

Trên sàng, Độc Ma cười đắc trí rằng:

- Nay Gia Cát Dật, tiên sinh đã bị mắc bẫy của bản chủ nhân đây rồi, nếu những rượu thịt này mà ta kể ra trước cho người nghe, thế nào người cũng không chịu ăn uống... Nói thật cho người biết, loại thịt mà người đã ăn đó chính là thứ thịt nhũ phong (vú) được cắt sống trên mình thiếu nữ, rồi được chế biến đặc biệt, nên mới được thơm ngon lạ miệng vậy, và thứ rượu này được lấy máu tươi của thiếu nữ ngâm thành, cho nên màu mới tươi đỏ và thơm lạ lùng. Và quả người đã khen tặng đúng, ngoài Vô Ảnh tiên cung ta ra, trên thế gian này không còn đâu có loại rượu thịt đặc biệt này nữa, và đời người cũng ít ai có dịp để thưởng thức những món ăn như thế!

Gia Cát Dật nghe xong thất kinh đứng bật người lên, tia mắt giận dữ nhìn sang Độc Ma!

Nhưng Độc Ma thần nhiên cười nói:

- Đừng vội tức giận như thế, hãy chịu khó nghe ta giải thích đã, trong ngôi tiên cung này của ta, thu nạp không biết bao nhiêu là trinh nữ mỹ miều, và những đệ tử của bản cung cũng hằng hà sa số, đôi bên nam nữ đã hòa hợp để tìm tất cả cái vui thần tiên của âm dương...

Gia Cát Dật bỗng quát lên:

- Câm miệng! Người ăn thịt uống máu người như thế mà nói là thú vui sao, dâm ác tàn nhẫn đến thế thật sức sinh còn phải thua xa...

Tiếng chửi mắng ấy khiến cho những đệ tử Ma Cung đứng hai bên kinh ngạc vô ngần, soạt! Soạt! Soạt! những tiếng tuốt kiếm vang lên! ánh sáng lấp lóe nhoang nhoáng. Các đệ tử chỉ còn chờ lệnh ra tay công đánh, tình hình đã khẩn trương đến cực độ. Gia Cát Dật cũng vội chuẩn bị. Ai nấy đều ngược mắt nhìn về phía Độc Ma như chờ đợi sự phán quyết, nhưng sau khi Độc Ma nghe Gia Cát Dật lên tiếng quát mắng như thế, chẳng coi vào đâu. Chỉ thấy y hơi ngạc nhiên, nhưng thành linh thu hấn ngay thái độ lại, giơ tay phát nhẹ lên, chỉ thấy các đệ tử lại rập một tiếng đều đặn tra hết kiếm vào vỏ.

Chủ nhân Ma Cung cười rằng:

- Gia Cát Dật hãy nghe ta giải thích, vốn ta sáng lập ra Hợp hoan tu đạo đại pháp, dụng ý là mượn âm dương của đôi bên bồi bổ cho hợp lý, để cốt trừ cho căn bệnh tiêu tan, sớm được phi thăng tiên đạo. Nhưng trong đám nam đệ tử của ta, đều do ta tuyển chọn, về tư chất phải cừ khôi, nhưng còn bên nữ thì được thu nạp khắp bốn phương trời, nên có phần lẫn lộn xấu tốt bên trong, nhưng nếu có cô nào tư chất không được khá, sau khi bị hái nhụy, không những không được tu hợp luyện công với các đệ tử trong cung, và càng không thể nào thích nghi với cuộc sống tại phi các này, chỉ còn mỗi cách là sớm giải quyết họ, và sau khi lấy máu tươi ngâm rượu, và sử dụng triệt để để cố xác đó! Thật là nhất cử mà tam tứ tiện!... Ha! Ha! Ha!...

Gia Cát Dật không ngờ rằng tên Độc Ma này lại có thể nói ra những câu vô nhân đạo như thế, trong người giận điên lên, chỉ chực nhảy bung tới đâm ngay cho y vài nhát mới hả lòng tức!

Độc Ma vẫn thần nhiên cười rằng:

- Nay không ngờ kẻ tự xưng là hiệp nghĩa lừng danh như Gia Cát Dật mà cũng ngang nhiên ăn thịt đồng loại và uống máu người như thế, chuyện này mà truyền lan ra trên giang hồ, thật không biết sẽ thích thú đến đâu... Khi ấy dù cho Gia Cát Dật có muốn mạo xưng chính nhân quân tử, chắc gì đứa trẻ ba tuổi tin cho không? Ha! Ha! Ha!...

Thế là các đệ tử của Độc Ma cũng góp tiếng cười chế nhạo...

Gia Cát Dật bỗng quát lên một tiếng rằng:

- Hờ! Độc Ma! Nhà ngươi chớ có coi thường Gia Cát Dật này, hãy mở mắt nhìn kỹ đây xem!

Dứt lời Gia Cát Dật há miệng nhả ngay mấy miếng thịt người xuống mặt đất, thịt vẫn nguyên phong bất động, tiếp theo phun luôn những rượu máu tràn lan xuống thêm lưu ly, trông lênh láng đỏ chói!

Gia Cát Dật rít lên một tiếng như long ngân, xong mới trầm giọng rằng:

- Lũ ngươi đã mở mắt thấy rõ chưa? Ta vốn là người hiệp nghĩa chính thống? Lũ ngươi dùng quỷ kế tính hại thanh danh ta, thật là trò trẻ quá! Nên biết rằng những trò quỷ quyết ấy chỉ có thể hại nổi những bậc giang hồ hậu bối mà thôi, còn đối với Gia Cát Dật như ta đây! Hừ! Bọn ngươi đừng có hòng mơ ngủ như thế?

Nội lực khí công của Gia Cát Dật như thế, quả khiến cho mọi người trong Ma Cung thất sắc không ít, thậm chí đến cả Độc Ma ngồi trên sàn cũng hơi gật gù.

Sau một hồi trầm mặc, chủ nhân Ma Cung bỗng nhiên cười rằng:

- Quả xứng danh Gia Cát Dật? Nội lực khí công quả đã đến mức tuyệt đỉnh nhưng không biết còn phần định lực ra sao, không biết ngươi có dám thử sức sơ về Diệu sắc tiên âm của bản cung không? Ha! Ha! Ha!...

Gia Cát Dật nghiêm nhiên trả lời rằng:

- Có gì mà ta không dám!

Độc Ma đưa tay phủi một cái, xa luân lập tức thối lui hết, chớp mắt nơi thêm rộng lớn lưu ly của tiền điện chẳng còn người nào, Gia Cát Dật biết ngay Diệu sắc tiên âm sắp sửa bắt đầu và cuộc nghiệm định lực này không phải trò chơi, vội vàng ngồi ngay xuống xếp chân bàn tròn lại, cây đàn cổ Bát long ngân để ngay trên đùi, mắt nhắm định thần, và ngậm vận chân lực chờ biến.

Và tiếng nhạc đã thu hút ngay âm thần của Gia Cát Dật, tiếng nhạc này không hề có ý gợi dâm trong ấy chỉ nghe uyển chuyển du dương như nhạc tiên giới...

Gia Cát Dật tưởng thế nào Độc Ma cũng dùng những âm điệu khiêu gợi để kích thích tâm thần mình, nhưng nào hay, toàn là những tiếng âm thanh và ca hát chan chứa những điệu bi ai để hấp dẫn mình như thế, bất giác Gia Cát Dật bèn mở mắt ra nhìn xem tiếng hát do đâu phát ra. Chỉ thấy một thiếu nữ, mặt trắng như tuyết, tóc rũ ngang vai, đứng ngay trước thềm lưu ly, thân mặc chiếc áo dài đen dài. Khuôn mặt trắng và áo dài đen, đúng là một màu buồn thảm của tang tóc tử vong, tiếng ca réo rắt bi ai lạ lùng, khiến cho Gia Cát Dật muốn ứa lệ để cảm thông nỗi lòng tri âm của mình; ngay trong tình trạng sắp ứa lệ, bỗng nghĩ ngay đến Bát long ngân của mình, bèn nghĩ mình hãy đàn ngay một bài để đáp lại thiếu nữ! Trong lúc tâm tình vất vưởng bất định ấy, tay men vào dây huyền để phát âm, thành linh bùng một tiếng, tàn huyền khiến cho Gia Cát Dật như tỉnh cơn mộng, vội vàng ngưng ngay giọt lệ sắp ứa xuống của mình.

Chỉ thấy người thiếu nữ ấy đã thét lên một tiếng thê thảm, ngã lăn ra mặt thềm lưu ly. Thoát chết trong cửa tử, chuyển bại hóa thắng trong chớp mắt, hoàn toàn đều nhờ hết vào tiếng đàn vô tình này, và cũng may sao là lại rờ trúng đường dây thứ tám của Bát long ngân khéo đến thế, và nhờ thế mà hãm kịp tâm thần của mình lại. Nhưng thiếu nữ nọ vì đã gởi hết tâm thần vào trong câu hát, thành linh bị tiếng tàn huyền của Bát long ngân khiến cho rối loạn tinh thần, lập tức các đường khí huyết bị bế tắc thành linh, thét lên một tiếng nằm bất tỉnh trên thềm lưu ly, xem ra không chết thì cũng bị thương nặng, trong lòng Gia Cát Dật cũng cảm thấy ân hận vô cùng. Trong lòng đang băn khoăn, bỗng mọi người trong Ma Cung lại hiện dần ra hết, xa luân của Độc Ma cũng hiện ra, và nghe hân lên tiếng khen rằng:

- Định lực của tiên sinh quả là kiên quyết thật, thật là một tư chất thượng thặng, công lực cũng đã đến mức tuyệt đỉnh, bản nhân xin có lời tán phục! Tán phục!

Gia Cát Dật khiêm tốn nói:

- Quá lời! Quá lời! Tại hạ chỉ muốn xin quý cung hãy tha cho tiểu đồ và Bạch cô nương ra để tại hạ đưa họ về, nếu được vậy tại hạ thật đội ơn vô cùng!

Ma Cung chủ nhân tự lẩm bẩm một mình:

- Gia Cát Dật quả đáng là một nhân vật lừng lẫy tiên sinh càng bắt khuất bao nhiêu, bản cung đây lại càng mến thích bấy nhiêu, và chính bản cung rất thích những loại nhân vật như vậy!

Tiếng nói tuy không lớn, nhưng câu nào cũng truyền hết vào tai Gia Cát Dật một cách hết sức rõ.

Nhưng Gia Cát Dật không tiến nạp ý của Độc Ma.

Độc Ma lại nói:

- Còn Châu cô nương quả là nàng cam tâm tình nguyện thích ở lại đây, tại sao tiên sinh không chịu tin lời tôi?

Gia Cát Dật nghiêm nhiên rằng:

- Xin cho nàng ra gặp tại hạ?

Độc Ma chủ nhân đưa tay lên vỗ hai tiếng, chỉ trong thoáng mắt, đệ tử trong cung đưa ngay một thiếu nữ ra, Gia Cát Dật nhận ngay ra đây là người chị cả trong Châu Thị Tam Diệp, Bạch điệp Châu Ni. Nhưng chỉ thấy Bạch Diệp đôi mắt lẳng lơ, xuân tình chan hòa trên khuôn mặt đẹp, hiển hiện tất cả những nét khiêu gợi... nào đâu còn có vẻ gì của một thực nữ danh môn đài các trăm anh nữa! Trông nàng lúc này đúng là một nàng tiên lẳng không hơn không kém!

Gia Cát Dật bèn lên tiếng hỏi ngay Bạch Diệp rằng:

- Châu Ni! Cô còn nhận ra tôi không?

Bạch Diệp ngó sững Gia Cát Dật một hồi rồi lắc đầu. Một trận cười của các đệ tử Ma Cung vang lên như ngầm chế nhạo Gia Cát Dật.

Gia Cát Dật vẫn không nản lòng, tiếp tục nói:

- Vừa rồi được nghe Diệu sắc tiên âm của quý cung, âm điệu quả là bất phàm, tại hạ tuy bất tài, nhưng cũng dám xin tấu thử một khúc nhạc phàm để bái tạ thịnh tình vừa rồi! Không biết cung chủ bằng lòng nhận cho không?

Ma Cung chủ nhân cười rằng:

- Rõ thật là Phao chuyên dẫn ngọc (ném gạch để thử ngọc)! Vậy chắc cây cổ cầm của tiên sinh không phải vật phàm, nay lại được tiên sinh thân hành có nhã ý cho nghe một khúc, thật là vạn hạnh cho bản nhân và các đệ tử trong tiên cung này quá!

Ma Cung chủ nhân vội ra lệnh cho Châu Ni lui ngay, nhưng Gia Cát Dật bỗng lớn tiếng hét lên rằng:

- Dám xin Cung chủ hãy để trưởng nữ của nhà họ Châu nghe tấu khúc của tại hạ?

Ma Cung chủ nhân kinh hãi, nhưng không muốn tỏ ra mình sợ sệt, đành để cho Châu Ni đứng nguyên chỗ cũ! Ngay lúc đó, mọi người trong Ma Cung đều cảm thấy một bầu không khí hồi hộp tuyệt độ, không biết rằng Gia Cát Dật sẽ đàn thử nhạc điệu ghê gớm gì đây không biết!

Gia Cát Dật lẩm bẩm khấn vái trong bụng xong, từ từ đặt mấy ngón tay lên đàn và bắt đầu gảy.

Mọi người chỉ nghe một điệu nhạc rất mau, trong điệu nhạc này như gọi nên tất cả những tình thâm thiết của tuổi trẻ thơ ấu... mọi người vẫn lắng tai, và chẳng ai lo đề phòng. Gia Cát Dật vừa đàn vừa ngó chăm chăm về phía Châu Ni, tiếng đàn lại như đang kể lể tất cả những dĩ vãng của đời Bạch Diệp, nhắc hết đến những người thân đang trông đợi nằng về đoàn tụ.

Tiếng đàn vẫn tiếp tục... Bạch Diệp hình như đã tỉnh lại thần trí của mình và càng như đang sắp sửa quyết định dứt khoát một cái gì!

Độc Ma và Gia Cát Dật đều cảm thấy sắp có biến xảy ra trong chớp mắt, không khí lúc này càng trở nên khẩn trương, thỉnh linh, Bạch Diệp vùng chồm lên đánh như điên cuồng sang phía Ma Cung chủ nhân, chỉ thấy song chướng của nàng đang hung hăng cổ đánh sang đỉnh đầu của Độc Ma. Những đệ tử Ma Cung đứng hai bên đều hét kinh rú lên, nhưng thân hình Độc Ma vẫn không chuyển động, chỉ khẽ đưa tay lên hất. Bạch Diệp chỉ hự lên một tiếng, không khác nào chiếc điều bị đứt dây, toàn thân lao đảo bay vèo ngay ra.

Gia Cát Dật cuống lên, vội búng mạnh ngay vào sợi dây huyền thứ tám đến bưng một tiếng lớn, Độc Ma trên sàng cười lên những tiếng lạnh lùng, thân hình vẫn uy nghi bất động. Nhưng các đệ tử hai bên đều đã không sao chịu nổi tiếng đàn thỉnh linh ấy, ai nấy vội bịt ngay tai ngồi phịch ngay xuống đất.

Gia Cát Dật vọt bỗng ngay lên như một con hạc lớn, lướt sang phía Bạch Diệp, chỉ thấy nàng nhắm chặt mắt, sắc mặt trắng nhợt, miệng ứa máu tươi, thì ra nàng biết đã tuyệt vọng nên cắn lưỡi để tự tử.

Gia Cát Dật hằm hằm nổi giận, tính quyết ra tay!

Độc Ma khẽ phất ống tay áo, đệ tử hai bên đồng thanh hét lên một tiếng, kiếm rút ngay khỏi vỏ, ánh kiếm nhoang nhoáng lóe lên! Gia Cát Dật bị vây ngay chính giữa.

Ma Cung chủ nhân Độc Ma lại lên tiếng rằng:

- Khách xa đến đây cũng vất vả lắm, vậy hãy yên tâm chơi quanh quẩn trong thế giới lưu ly này vậy, thử xem tài cán thông minh của tiên sinh, có thể khám phá ra nổi những huyền bí của ngôi Vô Ảnh Phong, và đồng thời tài cán có thể thoát khỏi thế giới lưu ly này không, và bản cung chủ nhân hẹn cho tiên sinh trong năm ngày. Nếu quá trong năm ngày mà tiên sinh không ra khỏi đây, bản chủ nhân mong rằng tiên sinh nên nghĩ kỹ lại, tốt nhất là nên gia nhập vào Phi Các tiên cung này với chúng tôi, để cùng hưởng hoan lạc thân tiên với nhau cho vui! Còn không, tùy ý tiên sinh phải tự tuyệt lấy! ... Ha! Ha ! Ha ! ...

Trong tiếng cười vang động cả cung điện ấy, chỉ trong chớp nháy, từ Ma Cung chủ nhân đến các đệ tử đều rút biến đi hết, cả xác của Bạch Diệp cũng bị chúng mang theo luôn. Gia Cát Dật bỗng thấy ngách cửa nơi bình phong mình vào hồi nãy đã tự động bị đóng, bất giác trong lòng thất kinh.

Trong khi ấy lại nghe tiếng cười của Ma Cung chủ nhân vang lên rằng:

- Này Gia Cát Dật! Ta khuyên tiên sinh hãy chịu khó nằm trong thế giới lưu ly mà suy nghĩ cho kỹ? Nếu khi nào tiên sinh cảm thấy buồn tẻ, ta sẽ cho người đến giải buồn cho tiên sinh!

Dứt lời nói của Độc Ma, chỉ còn nghe tiếng cửa cung đóng rầm xuống, Gia Cát Dật tự nhủ thầm rằng: “Chuyến này muốn thoát khỏi nơi cung điện này, quả thật không phải là chuyện dễ dàng gì, mình thử quan sát xung quanh đây xem sao”. Nhưng không ngờ đi loanh quanh cả hồi vẫn không sao tìm ra manh mối gì, hễ mỗi lần gần hết những lưu ly dưới đất, thì lại gặp bức tường cản trở, đưa tay lên sờ, chỉ cảm thấy lạnh ngắt. Thì ra mặt tiền của ngôi Vô Ảnh Phong này lại là một Phi Các tiên cung bằng lưu ly (loại thủy tinh), không những dưới mặt đất, mà hầu hết các ngõ cửa cung và cả tám bình phong lớn mình vào vừa rồi cũng toàn chế bằng lưu ly cả, nhìn ra ngoài thì cảnh sắc vẫn tươi trong, không thấy hiện tượng gì che mắt mình, nhưng sự thật mình đã bị cầm tù hẵn hoi.

Nhưng khi nghĩ đến lời nói của Độc Ma, hẹn cho mình năm ngày, vậy cái thế giới lưu ly này chắc cũng được kiến tạo khéo léo theo phương pháp của Vô Ảnh Phong đây?

Gia Cát Dật lại thầm nghĩ: xem ra cuộc thoát thân không những gây go khó khăn, mà còn phải tốn nhiều suy nghĩ của bộ óc là khác! Lại nghĩ đến lời nói của Độc Ma trước khi đi, y nói là sẽ kiếm người tới làm bạn với mình, không lẽ hần đang cho người đi truy bắt Hầu Hạo và chị em Châu thị? Và hiện giờ họ còn đang chờ đợi mình tại ngôi núi Cửu Lân, nếu chẳng may lại gặp các đệ tử của Ma Cung đây, thật hậu quả không thể nào tưởng tượng thêm, càng nghĩ lòng dạ càng cuống lên như kiến bị phồng, đứng ngồi không yên?

Xin tạm gác chuyện của Gia Cát Dật bị giam trong thế giới lưu ly lại. Bút giả xin quay ngòi bút thuật về chuyện của Hầu Hạo.

Hầu Hạo cùng với chị em Châu Thị Nhị Diệp, ba người lần theo những bảng chỉ lộ bằng xương người ra khỏi cốc Vô Ảnh Phong và đến ngay chân núi Cửu Lân để chờ đợi Gia Cát Dật. Chị em Châu Thị lúc này đi chung với vị thiếu niên anh tuấn khôi ngô này, trong lòng hai nàng không khỏi nao nao có một cảm xúc lạ lẫm trong tâm thần, nhất là trong vụ chuyện xảy ra tối qua tại trong cốc, dù sao ba người cũng đã có những cử chỉ thân mật, mà trong lúc ấy người trai này đã không vượt cương vị lễ giáo của mình, thật là hiếm có, phần lại là đệ tử của danh môn, từ võ công đến nhân phẩm, đều không thể chê ở điểm nào. Sự đi chung của hai chị em với chàng, trước còn cảm thấy e lệ bất an, đến sau dần dần trở nên tự nhiên, cả ba có nói có cười, hai chị em thấy chàng không những biết giữ lễ và luôn luôn ôn hòa, và càng kín đáo về những chuyện xảy ra đêm qua, không hề nhắc đến bao giờ, chị em hai người càng lúc càng cảm thấy chàng trai khôi ngô này đáng mến lạ!...

Bổng Hồng Diệp lên tiếng rằng:

- Thiên hạ gọi Hầu huynh là Lân Hiệp. Nhưng theo tôi, có phần không được đúng. Vì bây giờ nhận xét ra, Hầu huynh không những không có chút tác phong nào “lâm biếng”, mà trái lại có vẻ chăm hơn thiên hạ là khác.

Lân hiệp Hầu Hạo quả thật cũng mến thích đôi chị em nhí nhánh này lắm, nghe Hồng Diệp nói vậy bèn cười rằng:

- Cô nương nói đúng lắm! Sau ngày tôi từ già gia sư đi suốt từ Bắc chí Nam, tâm tình quả thật buồn vô kể, lủi thủi có mỗi mình mà suốt cuộc hành trình chỉ toàn gặp những người bất lương, nếu không rủ tôi vào phe kết đảng với chúng, thì cũng là ra tay giao tranh xem ai cao thấp. Kinh lịch trên trần đời tôi chưa có, và cứ thế tôi bị mắc bẫy của thiên hạ hoài, nên bụng nghĩ: Ngôn đa tất thất (nhiều mồm lắm chuyện) thà cứ câm như hến cho được chuyện, và mỗi lần phải ra tay, đều nằm trong tình trạng bất đắc dĩ cả, lần nào cũng chỉ muốn hất khỏi họ mà thôi. Nhưng cũng vì những hành động chậm chạp như lâm biếng ấy, thiên hạ không rõ căn nguyên, nên mới tặng cho một hỗn danh là Lân Hiệp.

Hồng Diệp tình quái cười hỏi vặn rằng:

- Nhưng sao bây giờ Hầu huynh lại trở nên người thao thao bất tuyệt như thế! Không biết cái gì thúc đẩy huynh biến đổi tính nết trước kia nhỉ?...

Hầu Hạo bắt giắc mặt đỏ bừng lúng túng rằng:

- À... À...

- O hay? à gì mà à mãi thế?

Hầu Hạo chợt sực nhớ ra, và vội nói:

- À, vì sau khi tôi gặp được Thượng Quan Linh sư đệ và tôi biết rằng tôi đã gặp được một người đầy lòng hiệp nghĩa trong mình, và cũng là người tốt mà lần đầu tiên tôi gặp trong đời. Sau khi tôi bị hãm thân trong Cửu Thiên Tự, tuy sư đệ bận việc trong mình, nhưng hắn cũng đã ráng về cứu tôi, mà trong lúc đó hắn vẫn chưa rõ tôi là sư huynh của hắn, vì đó trong lòng tôi lúc ấy bị xúc động mạnh, và từ đó tôi không cảm thấy mình cô đơn buồn tẻ nữa, và cũng cảm thấy rằng trên đời còn nhiều người tốt lắm. Nhờ thế mà miệng lưỡi dần dần của tôi mỗi ngày một hoạt động thêm lên, và bất cứ làm việc gì cũng cảm thấy thích thú vô cùng!

Hồng Điệp ý tuổi mình còn nhỏ hỏi bừa ngay Hầu Hạo rằng:

- Nhưng bây giờ người sư đệ Thượng Quan Linh của huynh không có đây, vậy huynh gần chị em chúng tôi như thế có còn cảm thấy cô tịch buồn rầu nữa không?

Thanh điệp Châu Sách dù sao cũng lớn tuổi hơn, nghe em mình hỏi đột ngột người ta như vậy vội gắt ngay:

- Kìa em!... sao em lại hỏi kỳ cục thế!...

Hồng Điệp thẹn đỏ mặt lên không nói gì.

43. Thay Mện Đổi Đào

Lân Hiệp nghe hai chị em nói năng nhí nhảnh như vậy trong lòng chàng cảm thấy thích thú lạ lùng, chàng cũng không biết nên nói gì!...

Thanh Điệp bỗng lên tiếng phá hấn bầu không khí ngượng ngùng rằng:

- Riêng theo ý tôi, từ nay Hầu huynh nên cải ngoại hiệu Lân Hiệp ấy đi cho rồi, tuổi trẻ thiếu gì những chuyện phải làm, sao lại có thể suốt ngày đến tối dừng dừng với chuyện đời như thế được, khi không còn chụp thêm chữ biếng nhác vào người như thế! Nghe thật khó xuôi tai quá!

Hầu Hạo vội rằng:

- Cô nương nói chí lý lắm! Chí lý lắm!...

Một bầu không khí vui vẻ trùm hết tâm thần của ba người tuổi trẻ. Bất giác cả ba cùng nhìn nhau, trong cái nhìn ấy như nói quá nhiều, bỗng chị em Nhị Điệp e lệ cúi gầm đầu xuống đỏ mặt, còn Hầu Hạo ngược mặt ngó trời băng quơ, tuy chàng không nói gì, nhưng trong đáy lòng đã cảm thấy sung sướng tuyệt độ, chàng muốn cất tiếng hát lên để tỏ nỗi lòng vui sướng trong tâm hồn của mình...

Ra đến ngoài khu núi Cửu Lân, ba người bàn tán, Gia Cát Dật đã hẹn ba ngày, xem ra ba người phải nán lại cửa núi hơi cao, khí hậu cũng lạnh hơn, nếu nằm lộ thiên thì không tiện, chàng bèn đánh dấu kỹ cửa núi, để đi tìm động huyệt. Chàng quanh co mãi mới tìm được một động huyệt, bên trong rộng rãi, cửa hang lại nhỏ, Hầu Hạo mừng rỡ, thầm nghĩ: Hai nàng có thể ngủ tại bên trong, mình nằm phía ngoài, như thế vừa có thể tránh được tiếng tăm hiểm nghị về trai gái, mình lại vừa có thể lo bảo vệ cho hai nàng, thật là một nơi nghỉ ngơi lý tưởng quá!

Chàng quay về và đưa ngay chị em Nhị Điệp lại, hai nàng cũng lo bắt tay vào sửa soạn chỗ nằm, hai chị em tạm quên các mối sầu, người lo hái lá, kẻ lo bẻ cành hát ca nhí nhảnh, chả mấy chốc đã tạm lo chỗ nằm. Hầu Hạo cảm thấy lương khô không còn mấy, bèn nói với hai nàng là phải đi săn gì về ăn, hai nàng đồng ý để chàng đi, nhưng không quên căn dặn là chàng phải về mau!

Hầu Hạo độc thân vào hẻm trong vùng núi non của Cửu Lĩnh, các thú rừng cộp beo ở đây quả không phải là ít, nhưng Hầu Hạo nghĩ bụng: thịt của những con mãnh thú, chắc chị em nàng ăn không quen, nếu săn được một con chồn chắc hay hơn. Chàng bèn cầm trong tay một cục đất khô, âm thầm lần từng bước một đi tìm mồi, từ gò đá cho đến khe suối, chỗ nào chàng cũng men tới hết. Khi đến một khu rừng nhỏ, bỗng tai chàng nghe có tiếng ca của thiếu nữ, âm giọng nghe hay lạ! Thầm nghĩ: Chắc có lẽ chị em Nhị Điệp đã theo đuôi mình đây, nhưng không biết tiếng hát của cô chị Thanh Điệp hay của cô em Hồng Điệp?

Nhưng chàng vội quả quyết ngay là cô em Hồng Điệp cô bé này mới có mười bảy tuổi, nhưng tính trẻ ngây thơ còn chưa dứt, chắc là nàng ta chứ không ai nữa? Ngay lúc này, chàng Hầu Hạo cũng nảy ra một ý nghĩ tinh nghịch: mình trốn đại vào trong rừng rồi hòa thành linh ra dọa nàng chơi cho vui! Nghĩ xong chàng nổi ngay tính hồn nhiên nghịch ngợm của trẻ lớn đầu, vội tung mình nhảy luôn lên một ngọn cây sẫm uất.

Tiếng ca từ xa lại gần, càng lúc càng nghe rõ, chỉ nghe ý nghĩa của tiếng ca rằng:

- Núi xa sông dài... Em cất bước từ quan san... trải muôn ngàn cực khổ... Ôi! Anh của em ơi! Nay anh ở đâu? Em không quản ngàn trùng cũng chỉ vì anh... em tìm anh để bộc tỏ nỗi lòng... nỗi lòng đoạn trường... Nhưng than ơi! Mở mắt ra, chỉ thấy toàn cảnh non nước vô tình, vì chúng biết nơi anh ở, nhưng chúng trơ không muốn mách bảo em!... Em đã tương tư, buồn rầu, bi thương và hể nhớ đến anh là đời em lại cảm thấy thê lương...

Tiếng ca ai oán, liên miên bất tuyệt, khiến cho kẻ nghe phải bồi ngùi thương xót cho người trong cuộc, Hầu Hạo xao xuyến trong lòng, chàng lấy làm lạ, Hồng Điệp hát bài tình ca này? Nàng mới chừng ấy tuổi, bộ nàng đã có người ý trung nhân rồi sao? Hay nàng hát vì mình đây?

Nhưng tiếng ca mỗi lúc mỗi gần dần, âm thanh càng réo rắt lạ lùng! Và xen thêm vào đó, có cả tiếng sột soạt của tiếng váy áo nữa, cũng chứng minh đây là một thiếu nữ.

Trong lòng Hầu Hạo càng đâm ra nghi hoặc, chàng vẫn chờ trên cành cây. Tiếng bước chân đã gần hẳn, chỉ thấy một thiếu nữ lướt thướt bước vào rừng. Ồ! Nàng mặc toàn màu trắng vậy? Xem tướng đi thì không phải Hồng điệp Châu Chu. Hầu Hạo buông mình thành linh nhảy xuống chận ngay lối đi!...

Nhưng cả hai bên đều thất kinh về sự kiện xảy ra trước mặt mình, ai nấy vội tung nhanh mình vèo hắt ra sau. . .

Quả nhiên không phải là Châu muội thật! Chỉ thấy thiếu nữ vừa trẻ đẹp một cách lạ lùng, thật là dung nhan tuyệt thế, toàn thân trắng tinh như tuyết, chẳng khác nào như tiên nữ đi lạc xuống trần gian, nhưng trên khuôn mặt ấy, Hầu Hạo nhận thấy đượm thêm nét u buồn trong lòng!

Bạch y thiếu nữ ngó sững Hầu Hạo, nhưng nàng không tỏ vẻ gì là sợ hãi cả.

Hầu Hạo bỗng chợt nghĩ ra, thôi đúng rồi, ngó người thiếu nữ dung nhan tuyệt thế này, hơi giống giống với chị em Nhị Điệp, lại ăn mặc toàn màu trắng như thế này, chắc có lẽ là Bạch Điệp của ba chị em họ Châu đây chăng? Đêm qua trong Vô ảnh Cốc, Thanh Điệp có nói rằng chị nàng có xuất hiện trong cuộc vũ xuân tình, hình như là người này thì phải? Chắc nàng đã được sư thúc Gia Cát Dật cứu? Và tới đây để gặp hai em gái? Và cố dùng tiếng hát để cho chóng gặp nhau?

Nghĩ xong Hầu Hạo cất tiếng hỏi ngay:

- Phải chăng cô nương là Bạch điệp Châu Ni đấy không? Thế còn Gia Cát Dật và sư đệ tôi Thượng Quan Linh nay ở đâu?

Ánh mắt bạch y thiếu nữ lộ vẻ ngạc nhiên hỏi rằng:

- Anh là ai? Xưng hô thế nào với Gia Cát Dật và Thượng Quan Linh?

Hầu Hạo rằng:

- Tôi tên Hầu Hạo, sư phụ tôi là một trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt tức Tây Đạo Thiên Si đạo trưởng! Bộ sư thúc Gia Cát Dật và sư đệ Thượng Quan Linh của tôi còn chưa nói với cô việc này sao? Và sư thúc đã dẫn chúng tôi ở đây chờ ngai trong ba hôm, nhưng nào đâu có ngờ lại cứu được cô một cách mau chóng thế!

Lúc này, bạch y thiếu nữ càng tỏ ra vẻ hòa nhã và vui mừng, Hầu Hạo cũng tưởng đâu thiếu nữ là Bạch Diệp, bụng nghĩ rằng nàng bị thầy trò Độc Ma làm ô nhục, trong lòng buồn bực vô cùng, chàng càng cố tránh những chuyện có liên can đến Phi Các ma cung cho nàng đỡ ngượng. Vì càng thế càng dăm ra thương hại người thiếu nữ trước mặt, bèn nói rằng:

- Thôi, hãy để tôi dắt cô lại với Châu Sách và Châu Chu để chị em gặp nhau cho rồi! Họ đều ở cả hang động trước núi kia đây...

Bạch y thiếu nữ không nói năng gì! Lo theo sau Hầu Hạo đi, bỗng nàng lên tiếng hỏi:

- Thế anh có biết đường lối của Vô ảnh Phong không?

Hầu Hạo quay quay đầu lại, thấy nàng lúc này càng đẹp lạ lùng, hơn hẳn chị em Nhị Diệp nhiều, bụng nghĩ hèn gì chủ nhân của Ma Cung bắt nàng, thì ra trong Tam Diệp họ Châu, người chị cả đẹp hơn hết.

Nhưng thỉnh thoảng thấy nàng nhìn mình với một vẻ vô cùng lo lắng, chàng chợt hiểu ngay là mình đã thất lễ với người đẹp, bèn lúng túng trả lời ngay:

- À Tôi biết! Tôi biết!... từ Cửu Lãm cửa núi đi vào, men theo các tảng chỉ lộ bằng xương người, và có thể đến ngay thác nước lớn, và ở đó có thể phát hiện ngay Vô ảnh Phong...

Bạch y thiếu nữ cảm thấy lạ lùng, ngạc nhiên rằng:

-Ồ! Dễ dàng như thế sao? Nếu vậy cảm ơn anh nhiều lắm.

Nói xong tính bỏ ngay đi!

Hầu Hạo cuống lên rằng:

- Không phải? Không phải dễ dàng thế đâu, ngôi Vô ảnh Phong phía sau thác nước phải chờ có mặt trăng ra mới thấy rõ được, hơn nữa nó không phải là cảnh thật mà chỉ là một ảo ảnh của ngôi Vô ảnh Phong mà thôi, và chính sự thúc tôi đã nói là đã khám phá ra sự huyền ảo của nó là chính hơi của thác nước và ánh sáng mặt trăng có thể phản chiếu cảnh đó, và chính ngôi Vô ảnh Phong thật thì nằm một nơi kín đáo khác!

Bạch y thiếu nữ bỗng đứng tần ngần, vẻ kinh mừng trong ánh mắt biến tan hẳn, nàng lại trở về với trạng thái u sầu như cũ. Hầu Hạo trong lòng ngạc nhiên, bụng nghĩ: sự thúc Gia Cát Dật đã cứu cô ra như thế, không lý cô lại không biết đường lối vào Vô ảnh phong sao? Mà đã thoát ra được đây lại còn muốn vào làm gì? Không lẽ bắt chước con thiêu thân tự dẫn xác vào lửa sao?

Hầu Hạo còn đang kỳ lạ, bỗng bạch y thiếu nữ ở phía sau lên tiếng hỏi rằng:

- Nếu thế ngài Gia Cát Dật đã tìm ra được ngôi kỳ phong vô ảnh ấy chưa?

Hầu Hạo rằng:

- Tôi cũng không biết rằng ngài đã tìm ra được chưa, chỉ nghe ông ta căn dặn chúng tôi là hãy chờ tại cửa núi Cửu Lãm, thời gian hẹn là trong ba ngày! Và ông ta căn dặn xong bèn lập tức vào Vô ảnh Phong để cứu cô và Thượng Quan Linh sư đệ!

Chợt chàng nghĩ: Ủa? Sao lại có thể như thế kia? Nàng rõ ràng đã được Gia Cát Dật cứu ra, thế mà còn hỏi Gia Cát Dật có tìm ra Vô ảnh Phong là nghĩa gì? Rõ thật buồn cười!

Chàng lại hỏi ngay một câu:

- Vậy cô chưa gặp Gia Cát Dật sao? Thế Gia Cát Dật và Thượng Quan Linh sư đệ tôi hiện ở đâu kia?

Bạch y thiếu nữ chỉ cười, không trả lời ngay, trái lại còn hỏi:

- Thế Gia Cát Dật tiền bối tại sao lại bảo mọi người ra ngoài cửa núi thế! Thêm người thêm sức bộ không hay hơn sao?

Hầu Hạo rằng:

- Bởi vì... bởi vì những đám nam nữ trên kỳ phong xuống ấy, quả thật...

Chàng bỗng sực nhớ chuyện này đâu có thể nói trắng trợn ra. Lập tức nín thinh ngay, mặt đỏ như gấc.

Bụng nghĩ cô này mặt dày thật, chính đêm qua cô chẳng múa may quay cuồng lỏa lồ đấy sao! Ta không tin cô lại thất hồn lạc vía quên hết chuyện khiêu gợi của cô trong cảnh đêm vừa qua, thế mà bây giờ cứ vờ vẫn như một trinh nữ thần thánh, hỏi đến nơi đến chốn như thế! Nghĩ vậy Hầu Hạo bực mình, không thèm trả lời, bạch y thiếu nữ cũng chẳng muốn hỏi rầy rà thêm, cả hai người, một trước một sau, chỉ trong chớp lát đã đến ngay cửa hang động của chị em Nhị Diệp!

Hầu Hạo đưa tay chỉ ngay về trước rằng:

- Lệnh muội Châu Sách và Châu Chu đều trong hang động kia?

Bạch y thiếu nữ mỉm cười gật đầu. Hầu Hạo lớn tiếng gọi:

- Nhị Diệp họ Châu!... Chị của hai cô đã về đây?

Chị em Nhị Diệp từ trong động chạy hùa nhanh ra, xa xa thấy một thiếu nữ cùng đi chung với Hầu Hạo, thấy vậy Châu Sách và Châu Chu mừng quýnh lên, không khác nào được của báu từ trên trời rớt xuống trước mặt hai nàng; chỉ thấy hai nàng vừa chạy lại vừa gọi rồi lên:

- Chị ơi!... Chị ơi!...

Thì ra bạch y thiếu nữ và Hầu Hạo đang đứng trên đỉnh đồi khá cao, chị em Nhị Diệp mừng quýnh cả lên, hấp tấp trèo mau lên. Hồng Diệp thì mếu máo vừa mừng, chạy thật nhanh ôm choàng lấy bạch y thiếu nữ.

Bạch y thiếu nữ cũng đưa tay ra ôm ngay Hồng Diệp vào lòng, Thanh Diệp lúc này nhìn kỹ bạch y thiếu nữ, thất kinh lùi ngay một bước hét lên rằng:

- Em Chu mau buông tay ra! Người này không phải chị Bạch Diệp!

Câu nói vừa thoát ra, Hầu Hạo cho đến Châu Chu đều thất kinh, Hồng Diệp lập tức buông ngay tay, lui nhanh ngay về phía Thanh Diệp.

Châu Chu giận tái mặt, liếc nhanh Hầu Hạo, rồi quay sang quát hỏi bạch y thiếu nữ rằng:

- Người là ai? Tại sao lại mạo nhận chị cả của tôi để lừa gạt chúng tôi như thế?

Bạch y thiếu nữ chỉ khẽ mỉm cười, rồi nói với giọng quấy nghịch:

- Ôi chào ôi! Rõ thật chó sủa Lã Động Tân, không biết lòng kẻ tốt! Chính ta cũng đang lấy làm lạ, là tại sao có người lại nói ta đang có hai cô em gái chờ đợi ta đây này, nhưng rồi ta cho rằng: nay mình đang lang thang, nhận đỡ hai cô em nuôi cũng chẳng hại gì, nhưng nào hay khi tới nơi người ta lại trợn mắt ngó mình quát tháo như thế! Ta đã không chấp hai chị em người giả mạo làm em ta thì chớ, lại còn dám trách ngược ta giả mạo làm chị sao? Chuyện như thế này thật là ngược đời ra làm sao?

Hai chị em Nhị Diệp không ngờ nàng áo trắng này miệng lưỡi lại đanh đá đến thế, giận ngăn người ra, Hồng Diệp đưa tay nắm ngay bảo kiếm, nhưng bạch y thiếu nữ vẫn uy nghi không ngán, ngang nhiên mỉm cười đứng nhìn hai chị em.

Hầu Hạo cuống lên, vội bước ngay lại rằng:

- Dám hỏi cô nương là ai vậy? Xin cho chúng tôi được biết rõ để tránh sự hiểu lầm không đâu?...

Bạch y thiếu nữ mỉm cười rằng:

- Ta từ bến sông Lạc Thủy và từ Thanh Thông Cốc đến đây, nhưng Gia Cát Dật tiên bối đã đi trước ta một ngày!

Hầu Hạo bỗng bịt miệng kêu rằng:

- Ô! Không lẽ cô nương là lệnh viện (tiếng xưng hô kính trọng đối với cô gái của bạn) của bang chủ Thanh Thông Hội Liễu lão gia đó sao?

Bạch y thiếu nữ khẽ gật đầu, Châu Sách và Châu Chu đều nhảy vọt ra sau, soạt một tiếng rút ngay kiếm ra, Châu Sách quát rằng:

- Rõ là dâm phụ mặt dày thật? Người theo đuổi đến đây có mục đích gì?

Thì ra Hầu Hạo khi bị nhốt chung với Thượng Quan Linh tại Cừu Thiên Tự trong một tháng trời, chàng đã biết sự đệ mình phải lòng cô thứ nữ của Thanh Thông Hội Liễu Mi, và còn biết rõ là sau khi giải quyết xong vụ rắc rối của Bắc kiếm Phổ Côn thế nào nàng ta cũng xuôi về miền Nam để giúp cho sư đệ!

Nên Hầu Hạo lúc này đã hiểu rõ câu chuyện một cách tổng quát, nay mới nghe Bạch y thiếu nữ mới nói có một nửa chuyện, chàng đã đoán ngay ra vị thiếu nữ áo trắng đang đứng đây nhất định là Liễu Mi.

Nhưng vì con gái lớn của Thanh Thông bang chủ, xưa nay đã gây nhiều tiếng tăm không đẹp trên giang hồ, chị em Châu thị sau khi nghe nói nàng là con gái của Thanh Thông Hội, ngờ đâu là cô gái đầu của Liễu bang chủ đã đến, từng nghe danh nàng dâm ác hiểm độc tội lỗi đầy mình, và đến đây lúc này chắc là không có chuyện gì hay ho cả, nên rút ngay kiếm ra để sẵn sàng ra tay giao chiến với nàng tiên dâm!

Hầu Hạo thấy tình thế quá căng thẳng, chàng bèn chen đứng ngay vào giữa đôi bên, lên tiếng:

- Chớ có xung đột vội, đây là Nhị cô nương của Liễu gia tên là Liễu Mi, xin hai cô chớ vội hiểu lầm và đa nghi!

Quý vị cũng hiểu cho rằng: Nhất nhân thành Phật, kẻ khuyến giai tiên (Một người thành Phật, gà chó đều thành tiên), danh dự của nhà họ Liễu đều do cô gái lớn phá sản hết, khiến đến nỗi người trong như cô em là Liễu Mi, cũng bị mất hết lòng tin của mọi người.

Hồng Điệp lạnh miệng lạnh lòng rằng:

- Hừ! Chẳng qua cũng cùng một loài hồ ly tinh cả! Sĩ diện thứ hạng...

Chưa nói dứt tiếng ấy, Hồng Điệp bỗng cảm thấy bực một tiếng, miệng mình như cổ vật gì bay vọt vào, nàng vội hấp tấp nhỏ phì ngay ra, thì ra một cục đất mềm!

Liễu Mi nhìn Hồng Điệp cười rằng:

- Con đòi con! Từ rày chừa nói bậy nhé!

Châu Chu nào đâu chịu phục, nàng quát lớn:

- Rõ đồ thói thân mất nết? Người mới chính là con đòi con, con sâu dâm? Theo trai mà theo đuổi đến đây rõ đồ không biết xấu hổ!

Tâm địa đàn bà, trời sinh vốn chật hẹp, nhất là đối với người họ yêu, họ chỉ muốn bá chiếm thuộc về mình hết, quyết không chịu chia sẻ ngọt với đàn bà nào khác! Nay, Châu Thị Song Điệp tưởng đâu nàng Liễu Mi cũng cùng một tác phong lẳng lơ như cô chị của nàng, phải lòng Hầu Hạo, lòng ghen vô danh nổi ngấm ngầm, ngược mày trợn mắt và sắp đi đến chỗ võ lực giải quyết tranh chấp. Hầu Hạo đành cuống lên khuyên can và cố nhắc tỉnh hai chị em rằng:

- Hồng cô nương chớ có nói nhảm thế, Liễu cô nương lại đây là để tìm sư đệ của tôi Thượng Quan Linh, vì cô ấy với sư đệ tôi là...

Bỗng chàng cảm thấy ngược miệng, vì dù sao sự yêu thâm của hai đương sự về danh phận còn chưa quyết định rõ ràng, làm sao nói cho ổn thỏa đây!

Chàng chỉ đỏ mặt tía tai không biết nói sao cho đẹp.

Thấy vậy, Thanh điệp Châu Sách kéo mạnh ngay tay cô em Hồng Điệp, lườm về phía Hầu Hạo rồi nói:

- Thôi em, chúng mình đi! Mặc họ, để họ tự do!

Dứt lời hai chị em đi ngay về phía hang động.

Hầu Hạo càng dâm khó xử, phần chàng biết sư đệ của mình rất yêu nàng Liễu Mi, nay người ta đơn thân đến đây, như thế cũng đủ chứng tỏ mối chân tình của nàng đối với Thượng Quan Linh sư đệ rồi, mình là sư huynh đâu có thể làm ngơ mà không chăm sóc người ta, nhưng ngờ đâu Châu Thị Song Điệp lại cố tình không chịu hiểu lòng mình! Khiến cho mình tiến thoái lưỡng nan.

Nhưng chàng vốn là người nhiệt tâm thành thật, bụng nghĩ không nên lạnh nhạt với Liễu Mi, Hầu Hạo bèn rằng:

- Xin mời Liễu cô nương hãy lại đằng kia nghỉ ngơi! Rồi chúng mình sẽ bàn tính sau?

Nói xong bèn dẫn ngay Liễu Mi đi lại phía hang động.

Chị em Châu thị vừa đốt lên một đồng lửa, thấy Liễu Mi bước đến, cả hai nhảy đứng lên tuốt ngay kiếm và tính ra tay!

Liễu Mi khích một tiếng cười, bật toàn thân thành linh xuyên nhanh qua chị em Châu Thị, cười nói rằng:

- Nào! Nào! Nào... hãy thử đùa chơi ngọn Song điệp bọc hỏa (đôi bướm chụp lửa) cho vui!

Châu Thị Song Điệp bị nàng dẫn một thế bất ngờ đó quả nhiên thu thế không kịp, chị em hai người đành phải tung mình nhảy vọt luôn qua đồng lửa. Nhưng Châu Thị Song Điệp không làm sao rờ trúng được áo Liễu Mi, càng đâm tức giận, thế là đôi kiếm chị em nàng vung lên những tiếng vù vù áp đánh ngay sang Liễu Mi, tình thế trông kinh hiểm vô ngần. Liễu Mi vẫn tay không, Hầu Hạo thấy vậy cuống lên kêu:

- Sách muội và Chu muội hãy mau ngừng tay lại! Có chuyện gì hãy thủng thỉnh nói với nhau?

Hồng điệp Châu Chu hằm hằm mỉa mai rằng:

- Sao? Chị em chúng tôi từng trị tính hồn láo của nàng, anh cảm thấy buốt ruột xót tim hả?

Hầu Hạo vội nói:

- Đâu phải thế! Đâu phải thế!

Nói xong chàng cuống quýt xoa tay như kiến phải lửa. Đang tính chạy ra để ngăn cản đôi bên, nhưng chợt thấy thân hình Liễu Mi nhoáng lên lên cái, tà áo bay phấp phất, thấy nàng đã ngang nhiên thoát thân khỏi hai lần kiếm ác liệt của chị em Châu Thị. Trong lúc đó chị em Song Điệp thu thế không kịp, choang một tiếng, hai kiếm chạm vào nhau!

Liễu Mi đứng một bên cười rằng:

- Quả là một thế Song điệp đối tu (đôi bướm đo rêu) tuyệt diệu! Tiếng vang ngân nghe cũng thích tai lại!

Hầu Hạo đứng một bên nghĩ thầm: Thượng Quan sư đệ thường hay khen cô bé này thông minh hoạt bát, tinh ranh đánh đá, võ công siêu tuyệt, và nhất là tính tình hay khôi hài, miệng lưỡi không bao giờ thua ai, nay xem ra quả thật là đúng! Chỉ thấy Liễu Mi dẫn trước, Song Điệp theo sau, mắt thấy hai chị em sắp đuổi kịp, bỗng Liễu Mi thành linh chuyển mình lại nhẹ nhàng vèo qua thân hai chị em, rồi ung dung cười rằng:

- Đây là ngọn Hồng điệp thoát xác nhé!

Vừa dứt tiếng thì chiếc áo choàng đỏ của Châu Chu bị tuột rớt ngay xuống đất. Châu Chu vừa thẹn, vừa ức, vừa kinh!

Liễu Mi lại cười nhớn nhoe rằng:

- Hồng điệp thoát xác như thế mà bên trong vẫn còn đồ chơi thế này? Vậy để ta bóc thêm một lần vỏ của bướm đỏ nữa xem sao? Chắc lần này phải trắng bóc ra mới đúng!

Dứt tiếng nàng tung tăng lướt gần đến cạnh Châu Chu. Kỳ này Châu Chu hoảng người hẳn, nếu quả thật bị Liễu Mi lột áo trước mặt mọi người như thế, thì quả có nước chết về mắc cỡ mất! Nàng cuống lên gọi:

- Chị ơi!...

Kêu xong nhảy tọt ngay sang phía Thanh Điệp!

Thanh Điệp vội vung kiếm lên yểm hộ cho em mình. Liễu Mi nhìn Thanh Điệp cười rằng:

- Nghe đồn rằng độc tu (râu độc chiếc, chỉ ngọn kiếm) của Thanh Điệp cũng cừ lắm, vậy để bản cô nương rờ thử chút xem có nhạy không?

Thanh điệp Châu Sách chăm chăm chờ đợi, không biết Liễu Mi lại tính giở trò tai ác gì? Nhưng chỉ thấy nàng ta cúi xuống lượm ngay mấy viên đá, cung tay bắn ngay vào ngọn kiếm của Thanh Điệp.

Thanh Diệp vội đưa ngay kiếm lên phạt, choang một tiếng, đá chạm ngay lưới kiếm, nhưng lối ném của Liễu Mi là lối liên hoàn, bên này vừa phát khởi viên thứ nhất, bên kia viên thứ hai đã bay tới, và chạm ngay vào cây trường kiếm, và khiến cho ngọn kiếm phải nghiêng ngay một phía, Liễu Mi cất tiếng cười rằng:

Quả nhiên độc tu của Thanh Diệp cũng khá lắm! Vậy để ta nhờ thử đem về làm bắc đèn thấp cho vui!

Nói xong phi thân vọt bổng lên, trong tà áo trắng phát phới, một cánh tay ngọc đưa ngay ra tính đoạt ngay cây kiếm trên tay Thanh Diệp!

Châu Sách biết ngay mình không phải tay đối thủ của người ta, hấp tấp lùi nhanh vài bước về sau, Hầu Hạo vội vàng nhảy vọt đến, đưa tay ra lắc lia lịa khuyên rằng:

- Xin Liễu cô nương chớ nên ép quá...

Hầu Hạo vốn là người có thần lực, trong sự xua tay lia lịa của chàng, đã có những kinh phong ào ào kinh người, Liễu Mi đành thu ngay thế và hạ nhanh mình xuống, rồi nói kháy rằng:

- Rõ thật là gà mái sợ bị nhổ lông, nên gọi gà trống đứng ra bảo hộ, thôi cũng được! Cánh gà trống cũng khá cứng cáp, nể tình gà trống biết thương gà mái, bản cô nương tạm tha cho một lần!

Nói xong đứng ngay lại, chỉ thấy gió thổi tà áo phát phơ, trông Liễu Mi lúc này đoan trang lạ, không giận mà cũng không vui. Hầu Hạo bèn cố dãn xếp mời ngay cả ba nàng ngồi quanh đồng lửa, nhưng chị em Song Diệp vẫn giận Liễu Mi, không buồn nói chuyện với nàng.

Chỉ có Hầu Hạo lúc này lên tiếng rằng:

- Liễu cô nương tới đây, chắc là muốn vào Vô ảnh Phong để thám thính về tin của sư đệ Thượng Quan Linh chăng!

Liễu Mi vừa rồi giận hai chị em Châu thị ăn nói hàm hồ, nên mới cố tình chọc cho bõ ghét, nhưng thấy cả hai chị em đều bị mình khiến cho khiếp vía và nay ngồi dựa vào nhau mặt buồn rầu không muốn nói năng gì trong lòng Liễu Mi lúc này cũng thấy tội nghiệp hai nàng, hơn nữa tuổi tác hai nàng này cũng suýt soát với mình, do đó nàng lại dãn ra mền thương hai người, hồi hận mình vừa rồi đùa quá trớn, khê than thầm một tiếng trong bụng. Khi nghe đến Hầu Hạo hỏi, nàng bất giác bị xao xuyến về tâm sự của mình, mặt rầu rầu rằng:

- Sau khi anh Linh đi xong, vụ rắc rối của Thanh Thông Hội với Bắc kiếm Phổ Côn đang đi đến chỗ căng thẳng nhất... thành linh được Gia Cát Dật tiền bối đến điều giải khuyên can, và cuộc tranh chấp được dàn xếp tạm yên, nhưng cũng mất hơn một tháng trời mới xong. Sau khi chấm dứt sự lộn xộn, tôi vì nhớ đến anh Linh, nên sau khi Gia Cát Dật tiền bối đi được một ngày, tôi cũng theo đuôi đi luôn, suốt dọc đường tôi nhờ những tin tức linh động và chính xác nhất của anh em Thanh Thông Hội nên tôi đã theo hút ngay đến Nhạc Châu nhưng tìm không ra anh Linh. Sau được tin Gia Cát Dật tiền bối cùng với anh Linh đã đi về đây và tôi cũng biết ngay đây là sào huyệt của thầy trò Độc Ma, nên đã vội vàng đuổi theo đến, và cũng thừa biết ngọn Vô ảnh Phong khó tìm ra lắm, đang lúc băn khoăn thất vọng thì tình cờ lại gặp được anh đây...

Hầu Hạo cũng kể hết một lượt về chuyện của mình, rồi thêm rằng:

- Sư thúc tôi đã dặn là ở đây chờ ngài trong vòng ba ngày, vậy xin Liễu cô nương hãy ở đây với chúng tôi, nếu sau ba ngày mà không thấy sư thúc tôi ra, chừng đó cả bốn người chúng mình mở ngay cuộc mạo hiểm vào phong luân, ý Liễu cô nương tính xem có tiện không?

Liễu Mi vẫn rầu rầu rằng:

- Tiện thì tiện rồi đó, nhưng chỉ lo anh Linh hiện nay đang nằm trong tay bọn ác ma như thế, chỉ sợ tính mạng anh khó thoát, như vậy bảo tôi làm sao yên tâm ngồi chờ cho được? Nếu biết được chính xác ngọn Vô ảnh Phong ở đâu, dù có phải liều mạng đi nữa, tôi cũng không tiếc, vì được chết chung một chỗ với anh Linh tôi cũng đủ mãn nguyện lắm rồi...

Hầu Hạo nghe vậy cảm động vô cùng, bụng nghĩ nàng này quả thật đã say mê sư đệ của mình, tuy chàng không biết tính mạng sư đệ mình lúc này ra sao? Nhưng thấy Thượng Quan Linh có một người yêu chung

tình như thế này cũng cảm thấy vui mừng hộ cho sư đệ. Nghĩ xong chàng cố khuyên Liễu Mi chớ có mạo hiểm vội, phải tin tưởng ở Gia Cát Dật, ở đây chờ đúng ba ngày xem sao rồi liệu!

Lúc này đã xế chiều, Hầu Hạo lại tiếp tục cuộc đi săn của mình, chẳng bao lâu, đem về một con heo rừng non, thấy ba nàng vẫn ngồi quanh bếp lửa, tuy chẳng ai nói với ai một lời, nhưng may không xảy cuộc xung đột!

Bốn người ăn xong bữa thịt nướng, trời đã tối hẳn từ lâu ai nấy lo sửa soạn chỗ nghỉ ngơi. Hầu Hạo đề nghị: Liễu Mi ngủ chung với chị em Châu thị, còn mình ngủ bên ngoài động lo trách nhiệm canh gác. Liễu Mi không có ý kiến gì, nhưng riêng chị em Châu Thị thấy Hầu Hạo chỗ nào cũng có vẻ ân cần với Liễu Mi, bất giác trong lòng lại có vẻ không vui. Chỉ nghe Châu Sách nói với Châu Chu rằng:

- Này em! Nếu có một cô gái nào mà tình nhân của cô ta bị quân hung ác bắt đi, theo ý em thì cô gái đó phải làm cách gì cho hợp lý?

Hồng Điệp biết ngay ý của chị mình, lên tiếng rằng:

- Em biết rằng cô gái đó thế nào cũng mạo hiểm vào thăm hổ huyệt của quân hung ác, dù cho có mất mạng cũng liều một chuyến để cùng chết chung với tình lang cho toại tình ý yêu của nhau!

Thanh Điệp lập tức rằng:

- Em nhầm to rồi? Theo chị nói, cô gái đó ư!... Nàng sợ chết nên không dám đi, mà không chừng lại còn chiếu tướng chàng nào của người ta là khác, như vậy mới xứng với câu tì bà di chủ (đàn tì bà đổi chủ).

Chị em hai người kẻ nói người hòa, cố tình mỉa mai Liễu Mi, Liễu Mi nào phải không hay, nàng giận đứng phắt người lên, tính sắp sửa ra tay.

Chuyến này cả đến Hầu Hạo cũng cảm thấy Nhị Điệp lỗi chàng bèn lên tiếng gắt rằng:

- Song Điệp muội không nên nói tầm phào như thế!

Hồng điệp Châu Chu cảm thấy như bị oan ức tốt độ nước mắt dòng dòng nói với Thanh Điệp rằng:

- Chị ơi! Chúng mình đi cho rồi!... Ở đây người ta khi rẻ mình thế làm sao mà chịu cho được, chị em chúng mình lo tìm chỗ khác vậy!

Nói xong chị em dắt tay nhau đi ngay!

Hầu Hạo thấy vậy quýnh người lên, chỉ sợ hai nàng đi trong rừng đêm có chuyện gì bất trắc xảy ra thì nguy to! Lòng chàng vốn đã yêu hai thiếu nữ này, và không lúc nào không nghĩ đến sự an nguy của hai người, miệng lưỡi của chàng lại không thuộc loại nhanh, trong tình trạng này, Hầu Hạo chỉ còn nước xoa tay gãi đầu quýnh rồi người lên, không biết nên dàn xếp sao cho phải?

Liễu Mi thỉnh lĩnh quay vụt người đi nhanh, khiến cho Châu Thị Song Điệp đứng khựng ngay lại, và cả hai lại ngồi yên xuống không nói gì, Hầu Hạo cuống lên đuổi theo, nhưng thân hình nàng quá mau!

Trong chớp mắt tung tích nàng đã không thấy đâu, Hầu Hạo cất cao giọng gọi:

- Liễu cô nương! Liễu cô nương!...

Nhưng chỉ nghe toàn tiếng gió vi vu, không một tiếng hồi âm nào. Bụng nghĩ thầm: Liễu Mi là người yêu của sư đệ, vì tình sư đệ Thượng Quan Linh, dù sao mình cũng phải phụ trách vấn đề hộ vệ cho nàng, kỳ này xảy ra chuyện bất hòa giữa ba nàng, Liễu Mi bức mình bỏ đi như thế, nếu xảy ra sơ suất điều gì, biết làm sao? Chàng đi tìm mãi... nhưng vẫn không hề thấy nàng đâu, trong lòng buồn bức, bất giác lại lo đến chị em Châu Thị, đánh lủi thối quay về.

Về đến hang động, thấy hai nàng đã ngủ say trong hang động, Hầu Hạo sợ hai người bị lạnh, chàng liền cởi ngay áo ngoài của mình ra đắp cho hai người, xong mới ra ngoài nằm cạnh bếp lửa, trong lòng lo nghĩ đến Liễu Mi, không biết nàng đã tìm được chỗ nào chưa? Và chàng nghĩ: sáng sớm mai phải tìm nàng gấp. Thao thức mãi rồi chàng cũng mung lung ngủ thiếp luôn lúc nào không hay!

Nửa đêm, bỗng bị ngọn gió mạnh lùa tỉnh giấc, chàng lại sức nhớ chị em Châu Thị, không biết có bị gió lạnh lùa vào trong động không? Chàng bèn dậy đi thăm chừng. Nhưng trong bóng tối chập chờn, trong

động chỉ còn thấy có chiếc áo của mình, còn chị em Châu Thị không biết đã biến đâu mất!... Hầu Hạo thất kinh hồn vía, chàng cảm thấy trời đất quay cuồng!

Chàng cố bình tĩnh lòng xúc động của mình, nhặt ngay áo khoác mặc ngay vào người, hấp tấp lo tìm kiếm, chàng chạy ra ngoài đột ngột một cảnh thông đầy dầu, đem theo để chiếu sáng, thấy trong động thành linh có một tảng đá được đẩy ra từ hồi nào không hay, phía sau tảng đá là một đường hầm tối om.

Hầu Hạo không do dự, rõ ràng là có người đẩy tảng đá này để bắt chị em Châu Thị đem đi, chàng bắt kể nguy hiểm, vọt ngay mình vào trong hấp tấp đuổi theo. Đường hầm khá dài, lại rộng rãi, chàng ước mình đã đi được hơn một tàn nhang, bỗng cảm thấy đường hầm hình như đã sắp hết, nhưng Hầu Hạo vẫn không biết mình đã đứng trước đầu đây? Chàng vội ngẫm vận công lực sẵn sàng!...

Chui tọt ngay qua. cửa hang, nhưng không ngờ bên phía này là một khu rừng. Chẳng thấy bóng dáng Châu Thị đâu hết, cảnh u tịch, ánh trăng từ các ngọn cây cao cổ len lỏi xuống!

Hầu Hạo cuống lên gào:

- Song Diệp nhị muội! Các em ở đâu? vừa gọi được hai tiếng, bỗng có tiếng cười quái gở nổi lên phía sau chàng.

Hầu Hạo chợt quay ngay thân lại. Dưới ánh trăng ảm đạm, chàng nhìn ra có hai bóng người, một người tóc dài mặt trắng, một người mặt mũi lở loét, Hầu Hạo nhận ngay ra hai người này mình đã gặp trong đêm tại Sài Gia Bảo ở Nhạc Châu, tức là đệ tam cao đồ Đinh Hủy và đệ tứ cao đồ Đinh Phá dưới trướng của Độc Ma trên Vô ảnh Phong.

Tên Đinh Hủy lạnh lùng lên tiếng:

- Thăng nhãi con? Sao nhặng lên như thế? Dù cho ngươi có muốn lấy hai nàng về làm vợ đi nữa, cũng phải để cho anh em bọn ta hái nhụy trước đã: Nếu không, chẳng hóa ra ngươi đã dám ngang nhiên, phạm thượng sao?

(Xin quý vị độc giả ngẫm hiểu cho. Đinh Hủy, tức đệ tam cao đồ của Độc Ma, là người nói ngọng hạng nặng bằng âm Hồ, nhưng vì tránh thì giờ của quý vị, bút giả xin vào nhanh ngay những câu nói cho rõ nghĩa.)

Nói xong thay vì những tiếng cười Hà Hà, nhưng đằng này vì phát âm khác thường, nên Đinh Hủy chỉ cười với những tiếng Hò! Hò! Hò! . . .

Bộ mặt lở lói của Đinh lão Tam lúc này càng đậm ra vẻ rùng rợn!

Hầu Hạo cuống lên về tình cảnh an nguy của hai nàng, chàng bắt kể thể châu chấu đá voi của mình, quyết liều thân, và chàng lập tức vận ngay mười phần công lực, lớn tiếng quát rằng:

- Khôn hồn thì thả ngay chị em Châu cô nương ra!

Dứt lời bửa ngay một chưởng như vũ bão sang Đinh Phá. Nhưng Đinh Lão Tứ đã nhoáng một cái tránh ngay, Hầu Hạo không kịp thu thế lại, chưởng phong đã ào thẳng ra và phạt trúng một thân cây lớn, chỉ nghe một tiếng dữ dội, thân cây lớn bằng hai người ôm ấy gãy đổ rạp hết về một bên, cây gãy, lá bay, bụi mịt mù cả đám! Đinh Phá suýt nữa thì bị cây đè trúng, hấn thất kinh hoảng hồn!...

Lão Tam Đinh Hủy lại Hò! Hò!... với giọng trứ danh của mình rằng:

- Lão Tứ! Thăng nhãi này quả cũng có mấy cân lực đấy! Anh em ta đang buồn tay, vậy ta vờn thử với hấn vài ngọn cho vui! (xin quý vị hiểu cho giọng nói ngọng).

Tam hung và Tứ hung của Vô ảnh Phong hình như cảm thấy khoái trá về thần lực dũng mạnh của Hầu Hạo, thế là một cuộc thương lượng giữa ba người được bàn cãi để tỉ thí với nhau! Thế là ba người lo đi tìm một mớ dây mây rừng về, chắp thành một dây lớn tưởng, để thử sức kéo co với nhau, một người nắm một đầu, nếu Hầu Hạo thắng luôn cả hai bàn, thì có quyền đem luôn chị em Châu Thị rời ngay phạm vi của Cửu Lân này, nếu Hầu Hạo chỉ thắng một và bại một, chàng chỉ có quyền lựa đem theo một trong hai nàng mà thôi, còn bị thua cả hai trận, lẽ dĩ nhiên không còn gì để nói, và hai nàng sẽ do Nhị Hung họ Đinh đem lên Vô ảnh Phong!

Hầu Hạo đối với thần lực của mình cũng vững lòng tin lắm, bèn nhận ngay lời đầu do anh em Nhị Hung đề ra, và cuộc tỉ thí bắt đầu.

Trận thứ nhất, bên Nhị Hung ra quân ngay với Đinh Phá, thế là mỗi người nắm ngay một đầu dây, ai nấy chuyển bộ đứng tấn cho thật vững, và do lão tam Đinh Hủy làm trọng tài, và với giọng ngọng trứ danh, hẳn cổ lớn tiếng phát lệnh:

- Hột...? Hai!... ấy ấy hão hứ hớ ăn hang!

(Một! Hai... ấy ấy lão Tứ chớ ăn gian!)

Nói xong, Đinh Hủy bắt đầu phát lại lệnh trọng tài của mình:

- Hột...! Hai... Ha!

Lần này như sợ Đinh Phá ăn gian, nên Đinh Hủy đã cố tiếng hét Ha (ba) một cách thật là mau!

Thế là một cuộc giằng co bằng nội lực được diễn ra một cách hào hứng vô kể!

Đây xin nhắc lại nàng Liễu Mi phải tìm một thân cây để nghỉ ngơi, bỗng đến đêm khuya, nàng nghe có tiếng người đi nơi phía dưới. Bụng nghĩ: Không lẽ Hầu Hạo đi tìm mình mà chàng mò đến đây sao? Nhưng nàng lắng tai nghe, bước chân cả thấy là hai người, biết ngay không phải là Hầu Hạo. Nàng cố phóng nhãn lực của mình nhìn kỹ, dưới ánh trăng lu mờ, thấy hai bóng người bỗng hai thiếu nữ đang tiến vào khu rừng. Liễu Mi giật nảy mình, chỉ thấy hai bóng người này không khác gì bóng ma, một người tóc xòa mặt trắng hếu, một người thân hình cao lớn, mặt mũi loe loét máu mủ kinh người, và trên tay hai người là hai thiếu nữ áo xanh và áo đỏ, hai thiếu nữ như đã hôn mê hẳn.

Liễu Mi chợt hiểu ngay là hai bóng người tựa ma quái này nhất định là nhân vật trong tứ đệ tử của Độc Ma trên Vô ảnh Phong, còn hai thiếu nữ mà họ đang ôm đó, chẳng cần đoán cũng biết ngay là chị em Song Điệp Châu Thị. Nàng nghĩ bụng: Hai nàng nằm trong động kia mà? Sao lại có thể bị bắt như thế? Không lẽ Hầu Hạo đã bị độc thủ rồi sao?

Nghĩ tới đây nàng hồi hận, đáng lẽ mình không nên giận họ bỏ đi như thế, nhất là Hầu Hạo lại là chàng trai nghĩa khí như thế, trong lòng Liễu Mi quả phục chàng trai này lắm! Nàng càng không muốn người này bị chết! Nàng lại nghĩ: không biết có nên ra tay cứu Song Điệp Châu Nhị này không? Liễu Mi tuy là người ân oán phân minh, đối với sự hỗn láo của hai chị em họ Châu, nàng không để tâm cho lắm, phần nàng lại có tính phò nạn cứu nguy cho kẻ khác, nhất là sau khi biết võ công của Song Điệp không bằng mình, lập tức mất ngay ý thù địch với chị em họ Châu và đâm ra có lòng mến thích và thông cảm tình cảnh của hai chị em.

Phần chị em họ Châu cũng là danh môn hiệp nữ, nay chị cả lại bị quân hung ác hãm hại, vậy còn hai người này đâu có thể để cho lũ ma làm nhục nữa? Trong lòng Liễu Mi suy nghĩ và quyết định ra tay cứu. Nhưng nàng còn do dự. Vô ảnh Phong là nơi mình muốn tìm đến ngay tức khắc, nếu mình không làm kinh động đến hai tên ma họ Đinh này, mình có thể theo bên ngay sau lưng chúng để mà vào Vô ảnh Phong, nhưng nàng lại phân vân, nghe đồn rằng: Tứ hung họ Đinh của Độc Ma, võ công tên nào cũng quỷ dị vô cùng, nay thỉnh linh có hai tên xuất hiện như thế, e sợ mình khó lòng thắng chúng chẳng?

Bỗng trong rừng có tiếng gọi của Hầu Hạo vang lên: Song Điệp nhị muội!... các em ở đâu!

Nghe tiếng của Hầu Hạo, Liễu Mi nhẹ nhõm hẳn người, nàng thấy Nhị Hung họ Đinh vội vàng lo giấu ngay chị em Song Điệp vào một hang đá gần ngay đó, rồi mới hiện thân ra để gặp Hầu Hạo!

Liễu Mi bèn nhẹ nhàng lên ngay vào trong hang, đưa tay khê sờ, thì ra Nhị Điệp đã bị điểm Thụy huyết (huyết ngủ), nàng vội giải huyết ngay cho hai người và xoa bóp cho hai nàng một lúc. Chị em Châu Thị tỉnh dậy, cả hai ngạc nhiên ngấn người, vừa kinh vừa giận, tỉnh lên tiếng quát hỏi, nhưng Liễu Mi mỉm cười ngăn lại và cho hai nàng biết ngay những tình hình mới biến chuyển đây. Chị em Châu Thị mới hay mình vừa gặp nạn, may được Liễu Mi ra tay cứu, nghĩ ngay đến những cử chỉ vô lễ của mình, thế mà nay người ta dùng đức để trả oán với chị em mình như thế, hai nàng càng nghĩ càng thẹn lòng. Nhưng Liễu Mi cố lờ hết, và cho chị em nàng hay là Hầu Hạo đang giao tranh với Nhị Hung tại khu rừng ngoài kia!

Song Diệp nghe nói, rối loạn lòng, tính chạy ra để trợ chiến cho ý trung nhân. Liễu Mi hấp tấp ngăn ngay lại, ba người lắng tai, chợt nghe tiếng ầm ồ của cây to và thần lực Hầu Hạo đã gây hứng thú cho Nhị Hung, và một cuộc đấu sức được Nhị Hung đưa ra với điều kiện mà quý vị độc giả đã biết là dùng chị em Nhị Diệp làm giải tranh tài!

Liễu Mi khuyên Song Diệp hãy ráng chờ kết quả xem sao rồi tính sau. Hai nàng cũng biết lối tỉ thí này không có gì đáng ngại cho lắm, trong lòng cũng tạm vững bụng cho sự an nguy của chàng, ai nấy chăm chú chờ đợi kết quả.

Trận thứ nhất, thoát đầu, đôi bên đều đồng cân ngang sức, nhiều lúc Hầu Hạo đã tính bỏ cuộc, nhưng chàng nghĩ đến người đẹp họ Châu, bao nhiêu sức dồn mạnh lên đôi cánh tay, cố duy trì tình thế! Nhờ sự cương trì chịu đựng đó, dần dần Hầu Hạo thắng thế.

Đinh Phá quả nhiên chỉ hung hăng lúc đầu, nhưng thời gian kéo dài, bộ tấn của hắn đã không vững, thành linh bị Hầu Hạo kéo bật ngay sang ranh giới đã qui định trước.

Lão Tam Đinh Hủy thấy vậy cũng tỏ ngay công bằng nói rằng:

- Hay lắm! Thằng nhãi thắng bàn đầu? Vậy hãy chuẩn bị tỉ thí trận thứ nhì này với ta!

Giọng nói ngọng nghịu của y khiến cho Hầu Hạo nghe câu được câu mất, nhưng đại khái cũng hiểu là sắp so tài lực đây.

Hai người nắm hai đầu dây, đứng bộ cẩn thận, lần này lão Tứ Đinh Phá đứng ra làm trọng tài. Sau tiếng phát lệnh nhanh như ăn cướp của y, khiến cho mọi người nghe, cũng như kẻ dự cuộc đôi bên, đều giật nảy mình!

Lúc này chỉ nghe những hơi thở phì phào của cả đôi bên...

Nhị Diệp Châu Thị thấy Hầu Hạo đã thắng trận đầu hai chị em đều cảm thấy sinh mạng của mình được bảo đảm một phần nào, lúc này hai nàng vội khấn vái thầm trong bụng, nguyện sao thần linh phù trợ thần lực cho chàng thắng thêm trận này nữa, được như thế, tí nữa cũng khỏi cần phải giao tranh ác liệt với những người ma quái ấy, và nhất là trong cảnh giao tranh binh hùng trận dữ ấy, tránh sao khỏi không có sơ suất về phía địch hay về phía mình?...

Thành linh, Hầu Hạo đã như đuối hấn sức, tấn đứng hết vững, toàn thân bị Đinh Hủy kéo loạn choạng qua ranh giới! Giọng cười khó nghe của Đinh Hủy đã vang lên.

Châu Thị Song Diệp uất ức trong bụng, ngẫm mắng thầm Nhị Hung: Rõ không biết xấu! dùng lối luân phiên để thắng Hầu huynh, như thế đâu có anh hùng gì?

Thành linh nghe tiếng ngọng lú của Đinh Hủy hét lớn rằng:

- Ha hã hăng! (ta đã thắng!)

Chị em Châu Thị thất vọng và căng thẳng tột độ!

Đinh Hủy vẫn giọng trứ danh của mình hỏi:

- Nhãi con! Thế bây giờ ngươi muốn dẫn đứa nào đi đây?

Hầu Hạo đành buồn bã rằng:

- Xin để cô em lại!

Liễu Mi trong häng nghe rõ Hầu Hạo nói vậy, bèn hấp tấp lo cởi ngay quần áo và nói nhanh ngay với Thanh điệp Châu Sách rằng:

- Hãy mau cởi quần áo của cô ra để đổi cho tôi!

Thanh điệp Châu Sách không hiểu gì?

Liễu Mi hấp tấp giải thích:

- Tôi đã quyết tâm để vào ngọn Vô ảnh Phong của Độc Ma, vậy ngoại trừ kẻ: Thay mặt đổi đào này ra, thật không cách gì khác hơn nữa!

Vừa nói nàng vừa cố cưỡng bách cởi ngay quần áo của Thanh điệp Châu Sách và nói tiếp:

- Tôi sẽ đóng vai của cô, còn lệnh muội thế nào tí nữa chúng cũng để lại theo như lời đã hứa, và như thế hai chị em cô có thể đưa ra về chung với Hầu Hạo!

Thanh Điệp và Hồng Điệp đều vô cùng xúc động với lời lẽ của Liễu Mi, Thanh Điệp áp ứng rằng:

Như thế!... như thế đâu có được... chúng tôi đâu an tâm để Liễu cô nương đi mạo hiểm như thế, nếu Hầu huynh biết chuyện này... chàng càng không chịu đâu?

Liễu Mi cười rằng:

- Thôi em ngoan của chị! Em ráng cho Hầu Hạo biết rằng đây là lòng tình nguyện của chị chứ! Và phải cần dặn kỹ với chàng ta là đừng có đoạt chị về trong tay của Nhị Hung, cứ để yên cho chúng đem chị vào Vô ảnh Phong... Nay xét tình hình, trong Vô ảnh Phong có người ra bắt người ngang nhiên như thế, chắc Gia Cát Dật tiên bối đã gặp chuyện bất trắc rồi, vậy nên nói với Hầu Hạo là đừng có ở lại đây làm gì nữa, hãy rời ngay khỏi đây để tránh nguy hiểm!

Ngay lúc này, tiếng chân bên ngoài đã gần hẳn vào hang, Liễu Mi vội đẩy ngay Thanh Điệp vào một nơi tối om rồi nhanh tay kéo ngay Hồng Điệp nằm úp ngay dưới đất như vẽ bất tỉnh.

Hầu Hạo và Nhị Hung họ Đinh bước ngay vào hang, thấy hai nàng bị điểm huyết nằm bất tỉnh. Hầu Hạo trong lòng nghĩ thầm: Nếu Nhị Hung chịu giữ lời hứa, Thanh Điệp sẽ bị chúng đưa ngay vào Vô ảnh Phong, thật không khác nào dẽ thả miệng cọp! May thì ít mà rủi thì nhiều. Sở dĩ chàng giữ lại Hồng Điệp, không phải là chàng không yêu Thanh Điệp, chẳng qua là một tác dụng hạ ý thức mà thôi, trong trường hợp nguy nan, chỉ còn lo bảo vệ người yếu nhất trước đã, vì dù sao Hồng Điệp tuổi trẻ, tính tình chưa được chín chắn, Thanh Điệp có vẻ thận trọng hơn. Và trong cảnh quần bách này, chỉ còn tạm quyết định miễn cưỡng như thế.

Càng nghĩ, Hầu Hạo càng giận mình sơ ý để bị thua Đinh Hủy, nhưng nghĩ về thực lực của Nhị Hung, mình quả thực không phải là đối thủ của chúng, vậy mình phải làm cách nào để khiến cho Nhị Hung này thất kinh bỏ chạy mà cứu chị em nàng thoát hiểm!

Nhưng chàng nghĩ đủ cách mà vẫn không dám ra tay, chàng đành buông giọng thống thiết thăm thương rằng:

- Sách muội ơi! Không phải anh cố tình nhẫn tâm bỏ rơi em trong tình trạng kịch nguy này đâu! Chỉ tại sức người có hạn, nhưng vì em Chu tuổi còn non dại, anh đành phải cứu trước, vậy trong cơn mộng em có nghe rõ lời anh nói thì nên tự bảo trọng lấy thân... Chờ sau khi anh đưa em Chu về nơi an toàn xong, chừng ấy thế nào anh cũng liều mạng đến cứu em về!...

Từ nàng Thanh Điệp đang nấp trong bóng tối, cho chí Châu Chu và Liễu Mi đang nằm nghiêng ngả dưới đất, ba nàng đều nghe lời than vãn của Hầu Hạo, trong bụng họ hoảng quỳnh lên! Chỉ sợ bị lộ chuyện!...

Bỗng Hầu Hạo lại quì phịch ngay xuống đất, lệ anh hùng tuôn rơi như những hạt châu bị đứt chỉ, rõ từng giọt xuống gò má của Liễu Mi thổn thức rằng:

- Sách muội ơi!... xin em hãy thông cảm cho nỗi lòng đau khổ của ngu huynh đây!...

Trong lòng Liễu Mi cuống rối thêm, nghĩ thầm:

- Chàng trai này đa tình đến thế thì thôi, nhưng sao ngớ ngẩn đến thế không biết? Tại sao không chịu nhìn cho kỹ một chút, thiếu nữ thanh y nằm đây đâu phải là Sách muội của chàng?... Liễu Mi vì phải vờ như hôn mê, mắt nàng đâu có thể mở. Nàng không biết rằng trong động này hơi tối, nhất là tâm tình của Hầu Hạo bị xúc động mạnh trong cảnh bi ai này, và chàng không dám ngó kỹ dung nhan của Thanh điệp Châu Sách để rồi đau lòng thêm...

Nhị Hung đứng mãi sốt ruột, và Đinh Hủy nói với Đinh Phá rằng:

- Này Lão Tứ, coi thằng nhãi này có vẻ luyến thương con nhỏ này, trông tình cảnh nó cũng thương hại thật? Hay là chúng mình giúp luôn bằng cách đem hấn vào luôn Vô ảnh Phong chung sống cho vui vậy?

Hầu Hạo nghe xong, trong lòng không những không ngạc nhiên kinh hãi, trái lại chàng còn cho là chết chung một chỗ cũng là hạnh phúc của mình, chỉ có Liễu Mi rồi quỳnh trong lòng, thăm rửa anh chàng si tình thế nào cũng làm hỏng chuyện mất!

Nhưng may thay Đinh Phá chuyển này lại tỏ ra đây là kẻ không thất hứa, chỉ nghe hấn nói:

- Này lão Tam, chúng mình đã giao hẹn với hấn rồi, vậy không nên thất ước. Cứ đem quách con bé lớn đi cho ổn chuyện!

Nói xong Đinh Phá bỗng luôn Thanh y thiếu nữ, Hầu Hạo vội chạy theo cướp lại, nhưng bị Đinh Hủy vung chưởng đẩy ngã luôn dưới đất! Đến khi chàng loạng choạng đuổi theo ra ngoài cửa hang, trời đã bình minh, trong khu rừng im tĩnh như tờ, nào đâu còn thấy hình dạng của Song Hung họ Đinh? Chàng cuống lên tính vọt bước đuổi theo, bỗng phía sau có tiếng gọi:

- Anh Hầu!

Quay đầu nhìn lại, chỉ thấy hai nàng thiếu nữ song song trước mặt mình, người áo trắng và người áo đỏ chuyển này chàng nhìn kỹ, người mặc áo trắng không phải là Liễu Mi mà lại chính là Thanh điệp Châu Sách. Chàng ngẩn người, sao lạ lùng quá vậy?

Chàng không tin mắt mình! Chàng đưa tay véo thử vào đùi nhưng đâu phải cơn ảo mộng đâu, chàng vội cuống quýt hỏi:

- Em là Sách muội thật đấy sao?

Thanh Điệp gật đầu, Hồng Điệp đứng bên cạnh trả lời ngay:

- Đúng là chị của em đó!

Hầu Hạo hỏi gấp:

- Thế người bị anh em họ Đinh bắt đem đi ấy là ai?

Thanh Điệp nước mắt chảy dòng dòng, Hầu Hạo càng đăm nghi.

Hầu Hạo giục hỏi thêm:

- Nàng là ai? Nói mau...

Hồng Điệp ấp úng run giọng rằng:

- Chị ấy chính là chị Liễu Mi, vì chị ấy muốn đi cứu anh Thượng Quan Linh, nhưng không thể nào biết đường vào Vô ảnh Phong, nên mới nghĩ ra kế Thay mặt đổi đào này...

Hầu Hạo nghe xong càng rối lên rằng:

- Làm thế đâu có được! Trời ơi rõ khổ thật! Bây giờ tôi biết làm sao đây?

Thanh Điệp nức nở khóc rằng:

- Chính ra em và Chu muội cũng không bằng lòng như thế, nhưng chị ấy nói là tình nguyện, trừ phương pháp này ra, không còn cách nào để lọt được vào Vô ảnh Phong, và chị ấy còn nói rằng, nay trong Vô ảnh Phong ngang nhiên có người ra bắt người như thế xem ra Gia Cát Dật tiền bối đã xảy ra chuyện bất trắc rồi, và dặn chúng mình phải rời khỏi ngay đây lập tức! Không thì nguy hết!

Hầu Hạo nghĩ cũng vô phương, nhất là Đinh Hủy và Đinh Phá kinh công nhanh tuyệt đỉnh, mình không thể nào đuổi kịp được, mà dù cho có đuổi kịp cũng không làm sao chống nổi hai tên quỷ dữ đó! Nghĩ liên miên một hồi, chàng cũng cho là lời của Liễu Mi có lý, bèn dẫn ngay hai nàng về lại hang động đêm qua. Khi đến cửa núi Cửu Lân, thấy dấu vết mình để lại vẫn còn và hôm nay là ngày thứ hai rồi, nhưng vẫn chưa thấy Gia Cát Dật sư thúc đâu cả, xem ra điềm lạnh thì ít mà điềm hung thì nhiều cũng nên!

Lại chờ hết một ngày, nhưng vẫn bất tin của sư thúc, Hầu Hạo bèn bàn tính với chị em Châu Thị: nay ngày hẹn ba ngày đã qua tình hình đã nghiêm trọng, nếu mình liều vào phong cảnh khác nào tự nạp mình vào ngõ chết, chẳng thà đi ngay Mặc Phụ Sơn tìm ngay vị tiền bối Đoạn trường nhân Thôi Bác, nhờ ngài cứu nguy vậy? Chị em Châu Thị tán thành ngay, thế là ba người lo rời ngay khỏi khu núi Cửu Lân Sơn, nhằm ngay hướng Mặc Phụ Sơn tiến phát.

Mặc Phụ Sơn tiếp giới với sông Tương, từ Cửu Lân đi cũng không xa lắm, nhưng toàn là đường rừng, gập ghềnh khó đi vô kể, đáng lẽ ba người có thể đi bằng thuyền, nhưng Hầu Hạo chê đường thủy quá chậm, chủ trương đi ngựa. Suốt dọc đường, vì y phục của Nhị Điệp quá bắt mắt, người lại đẹp, khiến cho thiên hạ phải trầm trồ không ngớt, Hầu Hạo cẩn thận hơn, bèn nói với hai nàng nên cải trang thành trai cho thiên hạ bớt để ý hành tung của mình. Chị em Châu Thị đã bị một võ hoàng thân tại núi Cửu Lân, và cũng biết trong thiên hạ không thiếu gì cao nhân kỳ sĩ, hai nàng lúc này không khác nào Kinh cung chi điệp (chim khôn thấy cung là hoảng sợ ngay) hai nàng thu ngay những tính kiêu căng bất phục xưa kia, phần hai nàng đã phải lòng chàng Hầu Hạo, nên nhất nhất đều nghe lời ý trung nhân của mình, lập tức cải dạng thành nam nhi. Trông cũng đường đường đấng anh hào lắm, nhưng tội cái quá đẹp trai, nếu không lên tiếng nói gì, may ra cũng che nổi mắt thiên hạ phần nào?

Một hôm ba người tới giáp giới địa phận sông Tương, núi non trùng trùng điệp điệp, đường mỗi lúc một dốc thêm, dần dần đến ngựa cũng khó đi, ba người đành xuống dắt ngựa theo. Tuy cuộc hành trình này đã khiến ba người ướt sũng mồ hôi, nhưng không hề có tiếng than mỏi mệt; Hầu Hạo bỗng nói với hai nàng rằng:

- Nay hai em! Chúng ta hãy tạm nghỉ một chút, và thử xem tiếng dội ở đây ra sao?

Hai nàng tươi cười bằng lòng ngay, Hồng điệp Châu Chu bên cát tiếng thử trước ngay gọi lớn:

- H...ầu...u... H... u... y... n... h... là... Lân... Hiệp... Hầu Hạo...

Thế là những tiếng dư âm thi nhau vang lại nghe rõ ràng và hấp dẫn lạ! Ba người nhìn nhau cười thích trí! Thành linh sơn cốc bên kia dội lại một âm thanh kỳ lạ :

- Trí Minh Tăng!... Trí Minh Tăng!...

Chị em Châu Thị lấy làm lạ, quay đầu nhìn, chỉ thấy sắc mặt Hầu Hạo bỗng tái hẳn?

Hồng điệp Châu Chu nhanh miệng hỏi ngay:

- Kìa anh! Tiếng gì lạ lùng vậy?

Hầu Hạo không trả lời, hấp tấp giục rằng:

- Đi nhanh lên! Đi nhanh lên!...

Hai nàng thấy sắc mặt của chàng tái vậy, kinh ngạc không dám hỏi thêm, vội vàng nghe lời đi nhanh.

Thanh Điệp còn nhớ chàng đã kể chuyện về vụ Cửu Thiên Tự với mình về cái tên Trí Minh, và chính do chủ trì Hải Không đại sư đã đặt cho pháp danh này, nhưng Hầu Hạo nói, không hiểu tại sao Cửu Thiên Tự lại bắt chàng và ép thí phát như thế, nhưng thế nào cũng có nguyên do bên trong, sau nhờ tóc mọc, thần lực mới khôi phục lại, nhưng vì hấp tấp ra đi về việc của sư đệ Thượng Quan Linh, nên chưa kịp tìm hiểu lý do trong này.

Thanh Điệp cũng thuộc loại người giàu kinh nghiệm, nghe âm thanh ấy có sức trầm hùng lạ lùng, biết ngay nội công khí lực người này đã đến mức độ tuyệt đỉnh, hèn gì Hầu Hạo nghe xong biết mình không thể nào địch nổi, biến sắc và giục mọi người đi nhanh! Nhưng riêng Hồng Điệp thì chỉ chực ra tay thử một chuyến xem sao, luôn miệng gọi bỏ bỏ, Thanh Điệp phải ra ý cho em mình chớ quấy rộn trong lúc nguy cấp này.

Ba người đi nhanh thoăn thoắt,... trong sơn cốc, tiếng quát dội lại nổi lên:

- Trí Minh ơi! Trí Minh!... Hãy về đây! Về đây mau Trí Minh...

Tiếng gọi không khác nào như đang hú hồn ma, nghe rợn tóc gáy. Ba người cảm thấy bàng hoàng trong lòng. Hồng Điệp đã sợ tái mặt, biết ngay sự thể đã nghiêm trọng. Thấy sắc mặt chị và Hầu Hạo đã tái mét,

tỏ vẻ bối rối, nàng càng không biết nên tính sao cho phải? Nhưng ba người vẫn rảo nhanh bước. Hầu Hạo vừa đi vừa nghĩ. bỗng chàng trầm giọng nói với Châu Sách rằng:

- Này em, nếu tí nữa có kẻ nào đuổi kịp đến ép anh phải đấu với chúng, em và em Chu hãy chịu khó trốn ngay, nếu thấy anh không thắng được, chớ có dại dột mà ra tay, nhớ nghe tiếng ho khan của anh làm hiệu, và hai em phải cấp tốc rời khỏi đây ngay!...

Chị em nghe vậy cuống rối lên, Châu Sách rằng:

- Không thể làm thế được... anh! Chúng em đâu nỡ để anh bị nạn thế!

Hầu Hạo cương quyết rằng:

- Hải Không và Pháp Không, hai tăng này trong Cửu Thiên Tự, võ công không đáng ngại, nhưng kỳ này tiếng của người đang theo dõi chúng ta đây, công lực không thể nào khinh thường được, e hôm nay anh khó mà thoát nổi. Nhưng theo anh nghĩ: Cửu Thiên Tự muốn bắt anh như vậy, thế nào cũng có nguyên nhân gì? Kỳ trước không bị chết, kỳ này chắc cũng không đến nỗi gì? Tuy hai em có lòng muốn giúp anh, nhưng xem ra chúng mình đều bị bắt hết, chẳng thà hai em hãy tùy cơ ứng biến mà trốn thoát càng nhanh càng hay, và đây cách Mặc Phụ Sơn không xa, hai em có thể tìm ngay Độc chỉ Thôi Bác tiên bối, bấm lại tất cả những sự việc đã xảy ra với ngài, và xin ngài ra tay cứu trợ gấp!

Nói xong từ trong mình lấy ra một bức họa đồ, và bức họa này là bức chân dung của Độc chỉ Thôi Bác, giao cho hai chị em Châu Thị. Ba người vẫn hấp tấp đi thêm một quãng, Hầu Hạo đã mấy lần hối thúc hai chị em đi trước cho được việc, nhưng hai nàng nhất định không chịu, vẫn lèo đèo theo sát chàng, chỉ mong sao mau ra khỏi đoạn đường kinh hiểm này!

Khi đến đoạn đường chật hẹp, bỗng nghe trên đầu có tiếng quái lạ. Lúc này ba người đứng ngay ở một đoạn đường: bên mặt thì hang sâu thăm thẳm, bên trái vách đá cheo leo, khi ngừng đầu nhìn lên, ba người đều bay hồn thất phách! Chỉ thấy những tảng đá hòn nào hòn nấy lớn bằng bánh xe bò, đang ào ào từ trên rơi xuống!

Hầu Hạo hấp tấp lên tiếng:

- Mau mau nhảy tránh ngay!

Dứt tiếng cả ba vội bỏ ngay ngựa lại, tung mình vọt nhanh như ba mũi tên lại phía trước hơn trượng!

Chân ba người vừa chạm mặt đất, những tiếng ầm ầm đằng sau vang dội lên, ba ngựa bị chết nát bấy thịt, và năm sáu tảng đá ấy đã thi nhau lăn hết xuống hố sâu bên tay phải. Ba người vừa tỉnh thần lại, trên vách núi lại đột nhiên có tiếng cười quái gở nổi lên.

Đồng thời, sơn cốc trước mặt có tiếng hô gọi, càng lúc càng vắng vắng gần. Ba người càng tăng thêm lòng kinh hãi của mình, càng giận những quân địch này sao mà đáng ghét thế, cứ chơi trò mai phục để gây sự khủng hoảng trong tinh thần họ, quả là một mảnh lối tàn nhẫn tuyệt độ!

Hầu Hạo chịu không nổi, lớn tiếng quát:

- Có giỏi xin cứ hiện thân ra đấu tài cao thấp với nhau, nấp trong hang hốc như thế đâu phải tác phong của kẻ anh hùng?

Trên vách bỗng có hồi âm:

- Trí Minh! Chúng ta sẽ đợi ngươi tại khoảng trống rộng phía trước đằng kia!

Dứt lời, tiếng cười ha hả vang lên. Lòng dạ ba người lúc này càng hồi hộp hoang mang. Lại đi thêm được một quãng, phía trước bỗng thấy quang đăng, ra đến cửa cốc, thấy cả một khu đất trống khá rộng, và trong giữa khoảng trống này, số người đứng chờ để giao tranh có trên mười người, và ai nấy đều có ngựa dắt theo cạnh. Đám người đều ăn mặc theo lối tăng lữ, đầu đội tăng mâu Côn Lư, trong số ấy có một người mặc áo màu đỏ, trông càng bắt mắt. Hầu Hạo nhanh mắt, chàng đã nhận ra đám tăng lữ này thuộc cổ tự của Cửu Thiên, Hải Không và Pháp Không đều có mặt trong này, và trông bộ tịch có vẻ cung kính với nhà sư mặc áo cà sa đỏ lẫm, có lẽ người mặc áo đỏ là tay cao thủ đệ dân mà Cửu Thiên Tự đã thỉnh mời đến?

Lúc này đường đi đã bị chắn ngang lối, Hầu Hạo thầm nghĩ: đám tăng lữ đã đuổi theo mình đến đây, chắc họ thế nào chả chuẩn bị cẩn thận từ trước, nếu bây giờ mình muốn thoát nạn, đâu phải là chuyện dễ dàng gì? Xem ra một cuộc kịch chiến khó mà tránh khỏi! Chàng quay thân ngó về sau, thấy Châu Thị đang tỏ vẻ vô cùng lo lắng cho mình. Hầu Hạo bèn căn dặn hai nàng chớ nên tiến thêm làm gì, nếu chàng có bị bắt, chớ có hiện thân ra mà cứu làm gì, phải cấp tốc lo đến Mặc Phụ Sơn cầu cứu ngay với vị tiền bối Đoạn trường nhân Độc chỉ Thôi Bác, nghĩa là phải lo cứu gấp Thượng Quan Linh, Liễu Mi, Gia Cát Dật trên Vô ảnh Phong, còn phần mình, hãy thông thả cũng chẳng sao, vì tin chắc rằng họ chưa đến nỗi giết mình mau chóng trong thời gian này!

Thình lình mọi tăng lữ đồng thanh hét lên một tiếng, ngồi xếp chân bàn tròn dưới đất, với giọng đều rậm rập hô Phật hiệu, âm thanh hùng vĩ vang cả một vùng!

44. Dưới Bóng Vô Ảnh Phong

Hầu Hạo bèn chính tề lại áo sống, ung dung bước ra, nhưng khi quay đầu nhìn lại, thấy Châu Thị Nhị Diệp nước mắt dòng dòng, sắc mặt vô cùng thất vọng. Chàng cảm thấy mũi lòng, đúng là anh hùng khó dứt giai nhân lệ! Không biết chuyển ra đi này mình có thể thắng nổi không, nhưng kẻ địch họ đã có chuẩn bị từ trước, xem ra thực lực của họ không phải là nhỏ gì, nếu chẳng may trong chuyến này lại bị họ bắt về, không biết đến bao giờ mình mới được gặp lại hai nàng này, chàng bần khoản khó dứt! Chị em Châu Thị lại càng đau khổ hơn, cả hai gơ tay ra tính kéo ngay vị tăng sĩ hào hùng này lại...

Thình lình bên ngoài có tiếng quát và đồng thời những tiếng như tụng kinh rằng:

- Khổ hải vô biên, hồi đầu thị ngạn, sắc tức thị không, không tức thị sắc... phiền não tình nghiệp... Trí Minh tăng còn chờ gì mà không quay đầu về với cõi chân tu cho rồi? . . .

Hai nàng vẫn khóc sụt sùi, Hầu Hạo cũng ghen giọng rằng:

- Thôi hai em thận trọng lấy thân?

Nói xong hiên ngang trước thẳng một mạch ra ngoài luôn.

Chàng bước ra, Hải Không và Pháp Không đại sư bèn truyền ngay hiệu lệnh, các tăng lữ rầm rầm đứng ngay dậy, thiên tượng giới đao nổi lên những tiếng rồn rảng!

Khi Hầu Hạo còn cách họ hai trượng, bèn nghiêm nhiên đứng lại, thần sắc oai nghiêm lắm liệt, chỉ nghe chàng quát rằng:

- Hải Không và Pháp Không! Các ngài muốn gì đây?

Hải Không chấp tay hỏi rằng:

- Nhà người thí phát tại Cữu Thiên Tự, vậy ta tức là bậc sư tôn của người, nay sao dám ngang nhiên gọi danh ta ra như thế! Có biết như vậy là tội bất kính đó không!

Hầu Hạo giận rằng:

- Chớ có nói xàm! Đường đường đáng anh hùng như Hầu Hạo ta đây có lẽ nào đi làm đồ đệ cho những kẻ sói đầu như người. Chẳng qua là bọn người dùng quỷ kế, không chịu giữ phép thanh qui của cửa Phật, thật là tội ác khó dung tha!

Hải Không tức muốn bốc khói trong người, cứng luôn lưỡi không biết nói sao. Pháp Không thấy thế bèn lên tiếng rằng:

- Ấy Trí Minh! Nhà người nói thế đâu có đúng, cửa thiền chúng ta xưa nay vẫn có tiếng là giới luật nghiêm minh, nay người đã bội phản Pháp môn, lại còn ngang nhiên dám mắng tôn trưởng, những hành vi khi sư, diệt tổ như thế, dù cho ngã Phật từ bi hỉ xả, nhưng giới luật trong qui điều không nào tha thứ cho người được, có mau quì ngay xuống không! Và mau tạ tội với chủ trì là sư huynh ta ngay, để lão nạp còn lo đưa người về Cữu Thiên Tự, tiếp tục cuộc diện bích khổ tu, nội trong ba năm, bảo đảm người thế nào cũng có thành quả, chừng ấy người sẽ không còn luyến tiếc cảnh phàm trần nữa...

Pháp Không còn chưa nói hết lời, Hầu Hạo đã lớn tiếng quát ngay:

- Im ngay!

Mắt chàng sáng lên, oai phong lẫm liệt nói tiếp:

- Này Hải Không và Pháp Không! Có sao hai người lại cứ cố ép ta làm sư sãi như thế là nghĩa gì?

Pháp Không đại sư rằng:

- Kìa Trí Minh sư diệt! Cháu lại nói sai rồi, nào chúng ta đâu có ép cháu? Chẳng qua thấy cháu được trời phú duyên tu, nên mới có ý độ hóa hộ cháu, mong cháu chóng chứng đại quả của Phật pháp... Ấy thế mà cháu lại thốt những lời ác ý trách nhảm lão nạp này?...

Hầu Hạo ha hả cười lớn tiếng rằng:

- Hừ! Hảo ý của lũ người? Chớ có dùng lời khôn khéo như thế để lừa nổi ta, nay Hầu Hạo ta chưa rõ thân thế bản thân, thân thù chưa báo, tuân theo lời dạy dỗ của sư môn, nghe theo lời khuyên bảo của bằng hữu, phải bước chân vào giang hồ, điều tra cho rõ lai lịch thân thế của mình, trả xong các thù oán. Xong xuôi những chuyện ấy ta phải bận chuyện hành hiệp tế thế, cốt gây nên một sự nghiệp oanh liệt cho hậu thế! Như thế ta đâu có thể bỏ lơ trách nhiệm của mình để thí phát thành nhà tu hành cho được! Thôi! Xin các người đừng có phí sức vô ích!

Xích Diệm đại sư bước ra, chẳng thềm nói tiếng nào đã xuất chưởng đánh ngay. Đặc biệt lão chỉ công không thủ, không hề tránh đòn đối thủ. Hầu Hạo thấy vậy đâm nghi, chàng chợt nghĩ: Không lý người này lại luyện được môn võ ngoại công gì có thể tự khóa huyết mạch theo ý muốn sao? Nhưng chàng lại nghĩ đến sức mạnh ngàn cân của mình, mạnh có thể khai sơn phá thạch, dù cho đối thủ ngoại công cừ giỏi đi nữa, cũng khó lòng chịu đựng nổi ngọn đòn chí mạng này của mình? Ngọn chỉ nhanh như chớp xia thẳng ngay tới, thình lình chỉ nghe một tiếng bực nhẹ nhàng, chiếc áo cà sa đỏ rực của Xích Diệm bị thùng rách hẳn, đồng thời thớ thịt trên người của đại sư cũng bị lõm hẳn xuống, nhưng quái lạ!

Ngọn thần lực trong lối chỉ pháp này của Hầu Hạo đã như đổ bùn xuống bể, biến tan vô tích! Hầu Hạo cả kinh, chàng còn chưa kịp nhảy nhanh về sau để tránh, ngọn kiếm của Xích Diệm đại sư đã kề sát ngay đỉnh đầu, chàng chỉ cảm thấy một luồng hơi lạnh thoáng nhanh trên đầu, cả một mớ tóc dài bị rụng ráo hết, Hầu Hạo cảm thấy luôn tứ chi mình bị bủn rụn hẳn, thế là bịch một tiếng, hai gối của chàng quì xụp ngay tại trận.

Hồng Diệp rú lên một tiếng thất thanh, tính tung người vọt ra cứu chàng, nhưng một bàn tay mềm mại đã kịp níu ngay lại, đồng thời có tiếng của Châu Sách tăng:

- Em, chớ nên nóng nảy như thế!

Thế là hai chị em đành chứng kiến cảnh đau lòng là nhìn theo đám tăng lũ bắt trói Hầu Hạo mang đi!

Nhà sư áo đỏ đi trước, các tăng lo tuyên Phật hiệu, Hầu Hạo được vắt ngang trên lưng ngựa, thân chàng lúc này mềm mại như sợi bún. Hình như sức thần lực của chàng đã mất hẳn! Đám tăng lũ dần dần biến hẳn trong cảnh rừng trùng trùng điệp điệp. Hồng Diệp ôm choàng ngay vào lòng chị khóc nức nở... Châu Sách vốn vai bậc chị, tuy nàng cũng đau khổ không kém gì em, nhưng nàng muốn tỏ ra mình là chị, đã thế đâu có thể khóc sụt sùi như em được? Nàng đành cố bình tĩnh với tất cả nỗi lòng khổ sở của mình để an ủi em mình rằng:

- Thôi em! Nín đi... chúng mình phải đi mau và làm theo đúng lời của anh ấy dặn: đi tìm gấp gấp vị Độc chỉ Thôi Bác lão tiên bối ngay?

Hồng Diệp chùi ngay nước mắt, ngơ ngác nhìn, nhưng đám tăng lũ đã biến tung tích từ lâu. Chị em hai người sải bước đến nơi giao đầu vừa rồi của Hầu Hạo, cả mớ tóc dài của Hầu Hạo vẫn còn ngổn ngang dưới đất.

Thanh Diệp cúi nhìn xuống nhặt hết mớ tóc của chàng. Vì nàng thừa hiểu rằng chính những ngọn tóc này là căn nguyên thần lực của Hầu Hạo, nhưng vị tăng áo đỏ tai ác đã cắt hết nguồn sức thần lực của chàng, nên mới khiến cho Hầu Hạo bị bắt một cách dễ dàng như thế. Và gần xung quanh nơi Thanh Diệp lượm nhặt tóc vụn của Hầu Hạo, nàng đã phát hiện ba chữ gạch dưới đất là Cửu Thiên Tự, nhưng nét chữ chưa

xong hẳn, và trông còn yếu ớt vô cùng, hiển nhiên Hầu Hạo đã viết trong lúc bị gục xuống vì mất thần lực, chắc chàng cố ý muốn cho chị em hay nơi mình bị giữ, nhưng vì thần lực bị mất, chân tay bủn rủn, chàng không thể nào đề thêm chữ gì tiếp sau ba chữ Cửu Thiên Tự. Thấy cảnh vậy tâm tình của chị em Châu Thị càng xúc động đau khổ thêm.

Chợt Thanh Điệp sực nhớ đến những trọng trách còn chờ mình đi lo, nàng cố khuyên em tỉnh trí và tìm ngay lối đi thẳng về Mặc Phụ Sơn lo cầu cứu.

Cuộc hành trình được khởi hành suốt ngày đêm, chỉ nội trưa ngày hôm sau, hai chị em đã vào đến khu núi Mặc Phụ. Nhưng sau khi vào địa phận của Mặc Phụ Sơn, chỉ thấy núi non liên miên, không một bóng người qua lại, Thanh Điệp bèn lấy ngay bức họa đồ của Hầu Hạo ra xem, nhưng trên không hề có một chữ nào, lại càng không biết vị kỳ nhân cái thế này ẩn cư tại ngọn phong nào đây? Thanh Điệp không có biện pháp gì hơn, nàng đành nghĩ ra một cách tìm đần độn là: hai chị em cứ việc từ ngọn phong bên phải sang bên trái mà đi. Mãi khi trời đổ hoàng hôn, hai người mới đi được có bốn ngọn phong, chỉ toàn rừng già um tùm, ngoài thú dữ ra tuyệt nhiên không một bóng người qua lại!

Hồng Điệp đã cảm thấy mệt lả người, nàng bèn thốt tiếng với chị rằng:

- Chị ơi! Em vừa đói vừa khát, chân lại càng mỏi!...

Thanh Điệp đang tính bắt đầu cuộc leo ngọn phong thứ năm, nay nghe em lên tiếng nói vậy, nàng bắt giặc thở dài, đôi mắt thương cảm nhìn em, chỉ thấy Hồng Điệp mặt mũi bơ phờ, hơi thở dồn, chân uể oải bước theo sau.

Thanh Điệp thấy thương em quá, bèn ngừng ngay lại rằng:

- Em mệt lắm hả? Vậy chúng mình hãy nghỉ lại đây một chút!

Hai chị em bèn tìm ngay đến một khe suối, uống đã khát xong, Thanh Điệp tính vào rừng săn đồ thú rừng nhỏ để giải quyết vấn đề đói bụng. Vì từ khi ngựa bị những tảng đá lớn đè trong hang núi, lương khô và nước uống đều bị mất sạch, suốt cuộc hành trình chỉ uống nước suối và ăn quả rừng, quả thật đã xót dạ chịu không nổi. Thanh Điệp biết sức mình lúc này đã yếu nhiều, không thể nào đương đầu với những loại thú dữ, miễn sao có được thở hay chồn cũng được lắm rồi. Tay cầm đá để làm ám khí, và rón rén bước vào rừng, hai chị em loanh quanh một hồi, chợt có tiếng soạt vang lên, một con nai hoa mai chạy vọt ngay ra.

Châu Sách mừng quýnh lên vung tay đánh ngay những ám khí bằng đá ra! Bịch! Bịch! Bịch!... bụng con nai bị trúng ám khí bằng đá của Thanh Điệp, nó kêu lên một tiếng nằm lăn trên mặt đất bất động luôn.

Nàng vội vàng bước lại, đang phân vân vì con nai này hơi lớn, làm sao ăn hết, hay chặt bốn chiếc đùi? Mà bốn chiếc đùi này cũng ăn đủ rồi, nghĩ xong rút ngay kiếm ra, tính chặt đùi nai. Bỗng trước mắt tối sầm ngay lại, không biết con quái vật gì từ trên bổ ngay xuống, “choeng” một tiếng đụng mạnh vào cây kiếm, kinh lực mạnh vô cùng, khiến cây kiếm của Thanh Điệp bị văng luôn khỏi tay. Vốn là con nhà võ, hễ có động là phải biến, trong lúc lâm nguy, chỉ thấy nàng nhảy vọt nhanh ra phía sau. Khi định thần lại, nàng thấy rõ là một con chim ưng lớn tướng, trông vẻ thần dũng vô ngần, và thấy chim ưng ung dung đậu ngay trên xác con nai, trông hình tượng của chim ưng trong lúc này không khác gì một cái gò đất đồ sộ, đôi mắt nó long lanh sáng quắc, cổ hơi nghiêng về phía Thanh Điệp!

Thanh Điệp bức tức trong lòng: loài biến mao (lông đẹp) súc sinh mà cũng dám ngang nhiên đến bắt nạt ta, xem tướng mạo nó, rõ ràng là muốn tranh mỗi với mình đây. Nai chính do tay mình hạ, thế mà con biến mao súc sinh này lại muốn đến ăn không, đáng giận thật! Thanh Điệp vội nhặt ngay cây kiếm dưới đất lên tính ra tay giết luôn con chim ưng lớn này cho hả giận, nhưng thành linh nàng lại khớp người, vì xưa nay nàng chưa hề thấy loại chim ưng to lớn như thế này, vừa rồi kiếm mình bị văng chắc chắn chính là do con chim này mổ? Như thế đủ biết sức mạnh nó không thể lường nổi, mình không thể khinh thường nó! Chim ưng vẫn nhìn chăm chăm sang phía nàng, Châu Sách bức mình mắng ngay chim ưng rằng:

- Biến mao súc sinh kia, sao ngang ngược như thế, nai do ta đánh ngã, tại sao mi lại ngang nhiên muốn chia phần như vậy?

Chim ưng sẽ nghiêng như nghe Thanh Điệp quát mắng, nó hình như cũng biết nghe tiếng người, chỉ thấy nó lắc đầu lia lịa, và kêu lên mấy tiếng “goa, goa” như để trả lời là con nai này phải thuộc quyền sở hữu của

nó mới đúng?

Thanh Điệp lại tỉnh lên tiếng mắng chim ưng, bỗng nàng chợt nghĩ, trong lúc con nai chạy ra đây, hình như đã bị thương từ trước thì phải, nếu không, mình làm sao dễ dàng đánh trúng hẳn như thế, không chừng con chim ưng này nó có phần cũng nên!

Nghĩ vậy nàng bèn lẩm bẩm rằng:

- Chắc là con chim này đã mổ trước vào mình con nai nên con nai mới bị thương chạy ra?...

Câu nói tuy không lớn, nhưng chim ưng rất thính tai, nó đã nghe rõ, và còn gật đầu tỏ ý của mình, và lại “goa goa” kêu lên mấy tiếng, trong tiếng kêu này nó tỏ ra vô cùng vui mừng, hình như nó tán thành câu nói của Thanh Điệp lắm.

Thanh Điệp càng bực tức rằng:

- Tuy là mi có công mổ trước con nai, nhưng nếu ta không đánh ngã nó, chắc gì mi có thịt ăn, vậy công của ta lớn, ta đòi bốn chiếc đùi, phần còn lại thuộc mi đem đi!

Chim ưng lắc đầu lia lịa!

Châu Sách giận rằng:

- Sao, bộ mi muốn đòi đùi nai hả? Và ta lấy những phần kia?

Chim ưng gật đầu!

Thanh Điệp vừa tức giận vừa buồn cười, không biết con quái vật này ở đâu mà lại biết nghe tiếng người như thế! Nàng vung luôn kiếm quát:

- Hãy cút mau ra? Nếu còn lồi thoi coi chừng ta chặt bay đầu và ăn luôn thịt mi cho biết tay!

Nhưng con chim ưng hình như không chịu phục, hẳn “goa” một tiếng lớn, vọt bay ngay lại phía Châu Sách, Châu Sách vội tung kiếm lên nghênh chiến với chim, nhưng không biết chim ưng đã đánh bằng lối nào, chớp mắt, hẳn đã mổ trúng ngay cây kiếm, và tiếp theo là choeng một tiếng vang lên, kiếm của Thanh Điệp lại bị rút xuống đất. Chim ưng sau khi thắng thế, hẳn lại tung mình bay đậu trên thân nai, đứng ung dung nhìn ngó Thanh Điệp...

Xa xa tiếng gọi của Hồng Điệp vang lên:

Chị ơi!... chị ở đâu?...

Châu Sách không chịu cam tâm, lên tiếng ngay rằng:

- Em Chu ơi! Chị ở đây! Em mau lại đây! Mau mau...

Chim ưng cũng ngược cổ lên những tiếng “goa, goa” kỳ lạ của nó, hình như nó cũng đang kêu gọi tiếp cứu vậy.

Ngay trong lúc Châu Chu xách kiếm chạy tới, bên ngoài rừng, ào một tiếng, lại một con chim ưng to lớn bay tới đậu ngay cạnh con chim kia, nhưng so ra con này nhỏ hơn con trước, nhưng cũng thần dũng oai hùng lắm. Hồng Điệp thấy đôi ưng to lớn, không những nàng không ngần không sợ, mà trái lại còn cảm thấy hứng thú vô cùng. Nàng cười nói với chị rằng:

- Chị đang giành ăn với đôi chim ưng lớn này sao?

Châu Sách nói với em mình:

- Chính thế? Con nai kia do chị đánh ngã! Thế mà con chim ưng này lại muốn chia thịt ngang xương như thế, chúng hồn hết chỗ nói!

Nghe chị nói vậy, Châu Chu càng phấn khởi vui mừng reo lên rằng:

- Ô ! Thế thì tuyệt quá ! Xưa nay em chưa từng đánh nhau với chim ưng bao giờ, thôi, chị em chúng mình ra tay thử xem sao!

Nói dứt lời, Hồng Diệp lập tức cầm kiếm xĩa ngay vào con nhỏ vừa bay tới, nhưng con chim nhỏ xòe ngay cánh hất ngay cây kiếm của Hồng Diệp ra. Châu Chu thất kinh rằng:

- Chị ơi! Chim này sao sức mạnh dữ hơn sức trâu kia?

Châu Sách rằng:

- Phải cẩn thận, vậy chị em chúng ta cùng tiến!

Thế là một cuộc hỗn chiến giữa hai người và chim diễn ra, dù cho chị em Châu Thị tung hoành đến đâu cũng không làm sao chạm đến một sợi lông nào của con chim ưng nhỏ nọ, chim ưng không những tinh khôn mà còn có phần thông hiểu võ nghệ là khác.

Trong lúc con nhỏ đang quây quần với hai chị em họ Châu thì con chim lớn đứng ung dung mổ bót từng miếng thịt nai ăn ngon lành.

Dần dần trời đã tối hẳn, thế rồi con chim ưng lớn ăn no xong bay vọt ra để giao chiến với hai nàng, để cho con chim nhỏ kia vào ăn thịt.

Châu Chu thấy vậy rằng:

- Trời, chim kia khôn thế, chúng biết thay phiên nhau để ăn uống, còn cánh mình thì đói muốn chết được!

Thanh Diệp càng lúc càng cảm thấy tình trạng nghiêm trọng. Nàng nhận ngay ra đôi chim này không những to lớn, mà sức mạnh cũng ghê gớm, chúng biết cả phương pháp giao tranh với địch thủ, xem ra hình như chúng đã được chủ nhân huấn luyện kỹ lưỡng, đương nhiên công lực của đôi chim này có vẻ hơn chị em mình nhiều, nhưng hình như chúng còn chưa muốn hạ độc thảo (móng vuốt) với tội mình. Nếu đôi chim này quả thật có người nuôi dạy tử tế, thì chủ nhân của nó chắc chắn phải là bậc cái thế kỳ nhân lắm, và không biết chủ nhân của đôi chim này tại đây là nhân vật nào đây? Nhưng khi nhìn kỹ, thấy bốn chiếc đuôi nai vẫn còn nguyên vẹn, hình như chúng muốn dành lại cho chủ nhân của chúng vậy. Quả nhiên Thanh Diệp đoán trúng.

Thình lình, từ xa truyền lại một tiếng hú dài như long ngân, đôi chim ưng lớn lập tức ngừng ngay cuộc tấn công, chỉ thấy hai chim một bay lên một nhào xuống, trong hai lần như vậy, rồi bỗng nhiên chúng phát động thể công nhanh như chớp, bay chụp lại phía hai nàng, Châu Thị Nhị Diệp không kịp phòng hờ, cả hai đều bị chim ưng dùng mỏ ngoạm trúng ngay lưng áo, xách bổng hất lên không. Cũng chẳng biết là bao lâu nữa, chị em Châu Thị không dám mở mắt ngó xuống, chỉ nghe gió vù vù bên tai, hình như càng lúc càng cao và càng nhanh. Từ từ, cảm thấy tốc độ bay của chim ưng như chậm lại, thấy chim ưng đang hạ là là xuống một ngọn núi, dưới ánh trăng sao lu mờ, hai nàng chỉ cảm thấy gió núi lành lạnh, sức buốt càng lúc càng tăng, cả hai chị em Châu Thị đều bị lạnh co rúm người lại.

Mũi phẳng phất ngửi thấy một mùi thơm của hoa lạ. Cả hai không biết đây là đâu mà sao khí hậu lại lạ lùng đến thế, vừa lạnh vừa thơm? Nhưng cả hai chị em lúc này chỉ cảm thấy lạnh và đói, sau khi chim ưng buông hai người xuống đất, chúng ngừng cổ kêu lên những tiếng “goa, goa” kỳ lạ. Thanh Diệp lo ôm chặt Hồng Diệp, nhưng cả hai chị em vẫn run lên cầm cập. Thình lình, trong cảnh đêm tối, có một tiếng động nhẹ nhàng truyền đến. Đó là một tiếng thanh thổ của người ta, chị em hai người lúc này bỗng nổi hẳn một hy vọng, ngừng đầu nhìn quanh, nhưng thấy toàn cảnh hoa lá rung rinh vì gió thổi, nào thấy bóng người đâu!

Hồng Diệp cảm thấy giọng nói với chị:

- Chị ơi ! Em lạnh quá ! Không chịu nổi rồi ! . . .

Thanh Diệp tuy cũng lạnh không kém gì em, nhưng nàng vẫn cố ôm chặt em trong cơn tuyệt vọng này và an ủi rằng:

- Em ráng lên em! Chịu khó cố gắng!...

Ngay lúc đó, hai chim ưng như nhận được lệnh của chủ nhân chúng, chúng ì ạch bước lại dùng mỏ ngậm ngay vào áo của Châu Thị lôi đi như để gặp chủ nhân của chúng vậy. Hai nàng tuy giận hai con chim tai quái này, không muốn bước theo chúng, nhưng ác nỗi sức chúng mạnh quá chừng, phần sợ chúng làm rách áo nữa. Không cách gì hơn, Thanh Diệp bèn nói với Hồng Diệp rằng:

- Thôi em, đừng nên chống cự với hai con chim tai quái này, cứ thử theo chúng dẫn mình đi tới đâu cho biết!

Thế là hai nàng đành mặc cho đôi chim ưng kéo đi, chẳng mấy chốc, hai nàng cảm thấy như vào một gian nhà, gió lạnh bớt hẳn. Hồng Diệp vui mừng rằng:

- Đây chị, hình như chúng mình đang đi vào một gian nhà đây thì phải! Xem ra hai con chim tai ác này chúng cũng biết dẫn đường đấy nhé!

Trong cảnh tối om, hình như cũng thấy trong gian nhà này có đầy đủ các tiện nghi, Hồng Diệp mệt mỏi quá, nàng thấy có giường chẳng cần suy nghĩ gì, trèo phắt ngay lên nằm nghỉ, nhưng vừa chực buông mình nằm xuống, bỗng nàng lại “Ai da!” một tiếng nhảy vọt ngay xuống giường. Thanh Diệp vội hỏi chuyện gì?

Nhưng chỉ thấy Hồng Diệp hai hàm răng cắn cồm cộp vào nhau vì lạnh, chỉ nghe nàng ấp úng rằng:

- Trời ơi... cái giường gì mà lạ kỳ quá!...

Thanh Diệp đưa tay sờ vào giường, hình như chiếc giường này chế bằng đá thì phải! Vì không những vừa lạnh buốt và lại còn cứng là khác.

Trong lúc này hai con chim ưng vẫn còn loanh quanh trong nhà, một con đến sát cạnh nàng Thanh Diệp, Châu Chu thấy vậy vốn đã bức mình vì chim, nàng bèn vùng chồm ra đánh đến ào một tiếng, chim ưng kêu lên một tiếng, giương ngay cánh đồ sộ của mình quắp ngay Châu Chu vào trong nách cánh. Thanh Diệp sợ em mình bị nạn bất trắc, vội chạy quanh sang xem sao, nhưng đã không thấy Châu Chu đâu, bèn gọi quỳnh lên:

- Em ơi! Em ở đâu?...

Tiếng trả lời của Châu Chu từ trong cánh chim ưng truyền ra rằng:

- Em trong này. Chị ơi, trong cánh con chim này quả nhiên ấm áp thật, thú quá! Em muốn ngủ luôn trong này một giấc, em mệt quá rồi, chị có chui vào đây với em không?

Thanh Diệp nghe em nói vậy, vừa giận vừa tức cười nhưng rồi nàng cũng chui luôn vào nách chim ưng quả nhiên hơi nó ấm áp vô cùng! Lúc này chim ưng cũng khụy chân ngồi bẹp xuống, thế là hai chị em đành tìm tạm một giấc ngủ dưới nách của chim ưng ấm áp.

Một cơn gió lạnh đánh thức giấc ngủ cho hai chị em, hai nàng banh mắt ra đã là sáng ngày hôm sau, con chim ưng lớn không biết đã bỏ đi từ hồi nào, hai chị em nằm co quắp lấy nhau tại dưới đất.

Sức lạnh đã khiến hai người tỉnh luôn. Hồng Diệp sau khi thức hẳn, nàng giương mắt ngó xung quanh nhà, thấy tất cả những dụng cụ trong nhà tinh xảo vô cùng, mọi vật dụng hình như đều được chế tạo bằng đá hết, tay sờ tới đâu đều cảm thấy mát lạnh và cứng cát, trong nhà im lặng, không thấy bóng người lạ! Khi Hồng Diệp vào đến một gian phòng bên trong, bỗng nàng reo mừng lên:

- Chị ơi! Mau vào mà xem này! Mau lên!

Thanh Diệp chạy vào, khi nhìn thấy cảnh cũng sững sờ luôn, thì trên mặt bàn của trong phòng này, la liệt những thức thịt rượu hơi nóng còn nghi ngút, trên hai ghế, lại để sẵn hai bộ áo lông thú. Hình như sự kiện này đã có người ta sắp xếp từ trước vậy. Chị em Châu Thị lúc này vừa lạnh vừa đói, họ chẳng kể hậu quả ra sao, mặc ngay áo da lông thú vào người trước.

Nhưng quái lạ! áo sao vừa vặn đúng theo khổ của hai nàng, và sức ấm cũng đến mức tuyệt diệu, cả hai chị em đã cảm thấy bớt lạnh. Nhưng hai nàng lại cảm thấy bụng đang đói như cào, chẳng hề nể nang gì ngồi ngay vào bàn ăn uống một cách tự nhiên, trong lúc ăn uống hai chị em đều bàn tán đến đôi chim ưng, vì những thịt họ đang ăn đây chính là thịt nai, mà loài chim làm sao mà biết nấu nướng? Nhất định phải có người, mà người đó không ai khác hơn là chủ nhân của đôi chim ưng. Nhưng cả hai chị em đều lấy làm lạ là tại sao chủ nhân không chịu ra mặt mà lại tiếp đãi âm thầm như thế này? Thanh Diệp nghĩ vậy bèn cất giọng lớn tiếng:

- Nay hai tiểu nữ kính bái lãnh áo ngự hàn và thức ăn của vị tiên bối cao nhân đang ẩn tiên tung, hai tiểu nữ kính tạ muôn ngàn, vậy kính xin tiên bối hiện tiên nhân cho hai tiện nữ được bái tạ!

Nhưng tứ bề đều im như tờ. Hai nàng trong lòng dăm nghi, bèn lững thững bước ra ngoài một ngọn phong cao lớn. Mây che gần chân núi, sức lạnh ở đây kinh khủng, và trên ngọn phong này mọc rất nhiều những loại hoa bất danh, nhưng càng lạ hơn nữa là những đóa hoa này lại vô cùng thơm! Thật là một cảnh sắc nên thơ hùng tráng tuyệt vời! Khiến cho tâm hồn hai thiếu nữ không khỏi lâng lâng trong bụng.

Tuy tiết mùa này mới vào đầu tháng sáu, ấy thế mà địa thế khí hậu trên ngọn phong này lại lạnh buốt lạ lùng như vậy, chắc trên đỉnh phong đây phải có tuyết mãi lạnh thế được? Và nhất là ngọn này phải cao lắm! Quả nhiên hai nàng đã đoán đúng, nơi đây chính là một ngọn núi có tuyết phủ. Hai chị em lang thang quanh quẩn mãi nhưng chỉ toàn thấy mây mờ che phủ gần khắp chân núi, không thể nhận đâu vào đâu. Tâm tư không khỏi trăn trở nhớ đến lời căn dặn của Hầu Hạo, thế nào cũng tìm gặp Độc chỉ Thôi Bác để nhờ cứu nạn, nay cứ loay quanh mãi tại đây thế này, chưa chừng tìm đường xuống cũng khó khăn là khác. Càng nghĩ, hai nàng càng rối trong lòng. Thanh Điệp bỗng lại nghĩ: hay là phải nhờ vả đến hai chim ưng nọ đưa mình xuống núi?

Trong lòng càng bấn khoăn rối loạn, chị em đành dắt nhau quay trở về gian nhà mà chim ưng đã đưa mình tới, nhưng bên trong vừa nhoáng nhanh một bóng, cả hai hấp tấp chạy vào xem, chỉ thấy hai con khỉ lông trắng mượt, trông dễ thương lắm! Nhưng càng lạ lùng hơn nữa là chúng đang bưng những món ăn nghi ngút hơi nóng bày ra bàn, thấy hai nàng bước vào chúng hoảng lên và kêu những tiếng chí chóe rồi rít, và hai con khỉ trắng cong đuôi chạy luôn. Hai chị em lập tức đuổi theo ngay phía sau, nhưng khi ra đến phía nhà sau, đôi khỉ trắng đã mất dạng hẳn!

Hai chị em đành thất vọng quay mình vào và ngồi ăn uống. CƠM nước xong, hai chị em bàn tán là phải tìm cho được chủ nhân ở đây mới được, vì người mới có thể sai khiến đôi chim ưng và đôi khỉ trắng đến mức tuyệt đỉnh như thế, thế nào cũng có cách giúp cho chị em mình xuống núi, chưa chừng họ còn biết nơi cư ngụ của Độc chỉ Thôi Bác ở đâu là khác!

Thế là hai chị em nghi ngay rằng phía sau mà hai con khỉ trắng vừa chạy trốn vừa rồi đó, chắc chắn là nơi cư ngụ của chủ nhân, và hai chị em ăn no nê xong bèn đi ngay về ngôi nhà phía sau tìm kiếm.

Hai chị em đến phía sau, lại phải một mẻ ngạc nhiên không ít, thì ra ở đây lại là một cảnh giới thần tiên khác. Đâu đâu cũng hoa thơm cỏ lạ, mùi thơm phảng phất dịu lòng, có suối trong vắt, chim muông tíu tít hót, cả hai chị em đều lấy làm lạ, một nơi lạnh buốt như ngọn phong đây, không hiểu tại sao lại có những thảo mộc và chim chóc sinh tồn được như thế? Lại càng không thể hiểu nổi những động thực vật đây tên tuổi của chúng gọi là gì? Chị em Châu Thị cảm thấy thơ thối trong lòng. . . cả hai chị em đưa mắt nhìn khắp cảnh vật xung quanh! Bỗng Hồng Điệp ý lên một tiếng rồi đưa tay chỉ nhanh về một phía rằng:

- Kìa, chị thử nhìn xem đằng kia!

Thanh Điệp nhìn theo tay em mình, chỉ thấy mọc toàn hoa màu đỏ, và có một ghế đá tròn nhẵn, trên đó có mấy hoa đỏ. Thanh Điệp bỗng sức nhớ lời dặn của Hầu Hạo và tình hình trong bức họa đồ, nhưng nàng lấy làm lạ là trên ghế đó không ghi rõ có người ngồi, cả hai thiếu nữ bỗng vui sướng reo lên, sau khi thấy rõ cảnh trạng trước mắt:

- Độc chỉ Thôi Bác! Thôi lão tiên bói!

Cả hai vội chạy nhanh ngay lại nơi ghế đá, chỉ thấy một làn ánh trắng nhoáng nhanh lên một cái, trên ghế đá đã có một người ngồi ngay trên đó! Người này từ trên trời giáng xuống? Chỉ trong nhoáng mắt, đã nghiêm nhiên hiện ngay trước mặt hai thiếu nữ, và không gây nên một tiếng động gì, nếu quả nhiên đây là người, thì thân pháp người này quả thật đã đến mức quá sức tưởng tượng nổi.

Nhưng chỉ thấy người đàn ông này, tuổi ước ngoài ba mươi toàn thân mặc màu trắng toát, phất phơ như tiên, sắc mặt trắng như giấy, da mặt gầy đét lại, thần sắc u buồn lạ lùng, trông chẳng khác gì một người đang mắc bệnh nặng lâu năm!

Cả đôi chim ưng cũng không biết bay đến từ bao giờ và đậu chầu ngay hai bên người áo trắng bệnh hoạn này, chỉ thấy chúng ngồi phệt xuống rìa lông cánh, trông chúng ngoan đáo để; người áo trắng như kẻ bệnh hoạn đang ngồi trên ghế đá, đưa tay từ từ cầm lấy đóa hoa đỏ đưa lên miệng nhai và nuốt, và chính những động tác này, giống hệt như kiểu vẽ trên họa đồ. Tâm thần chị em Châu Thị bồi hồi vì quá phấn khởi cả hai nàng vội hấp tấp quì thụp ngay xuống. Và tiếng Châu Sách rằng:

- Hai tiện nữ là Châu Sách và Châu Chu xin kính bái Thôi lão tiên bối, nay kính xin tiên bối hãy mau mau ra tay cứu nạn giùm cho Hầu Hạo công tử và Thượng Quan Linh công tử và cả Liễu Mi cô nương tại Vô ảnh Phong ! . . .

Sắc mặt Đoạn trường nhân Độc chỉ Thôi Bác lạnh lùng và buồn như mặt nước hồ thu, hình như không nghe gì đến câu nói của Thanh Điệp, Châu Sách lại càng cuống lên rằng:

- Kính thưa tiên bối, Hầu Hạo công tử nay bị nhóm tăng lữ trên Cửu Thiên Tự bắt đi, còn Thượng Quan Linh công tử và Liễu Mi cô nương cùng Gia Cát Dật tiến bối đều bị giam hãm trên Vô ảnh Phong tại Cửu Lăng Sơn, và chính nơi đó là sào huyệt trọng yếu của thầy trò Độc Ma, họ đang...

Nói tới đây nàng ngừng mặt ngó Độc chỉ Thôi Bác mặt vẫn lạnh như tiền, nàng càng cố phủ phục sát xuống năn nỉ thêm:

- Kính thưa tiên bối! Họ đều đang bị nguy cấp đến tính mạng một sớm một chiều, xin tiên bối đại hiệp hãy nghĩ đến tình hiệp nghĩa đồng đạo, ra tay cứu nạn giùm cho!

Độc chỉ Thôi Bác như muốn lên tiếng nói chuyện, nhưng chưa thốt ra câu nói nào đã ho lên khù khụ, hai nàng quì mọp dưới trông thấy rõ ràng, chỉ thấy Độc Chỉ Thôi Bác càng ho nặng, bộ ngực dẹp lép phập phồng như khó thở vô cùng!

Thanh Điệp vẫn cố nhẫn tâm chờ đợi, nhưng Hồng Điệp đã tỏ ra nản chí, bụng nghĩ sao anh Hầu Hạo lại bảo chị em mình nên tìm đến một bệnh nhân ho kinh khủng như thế này để giúp sức? Đến chính như bản thân của người này chưa chắc đã lo xong được, huống hồ là lo cứu cho người khác, nay nếu phải trông cậy vào người này để đi cứu Hầu Hạo, Thượng Quan Linh và Liễu Mi, chẳng hóa ra là một trò cười quá đáng cho thiên hạ sao? Nhất là khi nghĩ đến những đám đệ tử lợi hại của Vô ảnh Phong: Đinh Hủy, Đinh Phá và vị hòa thượng áo cà sa đỏ đã bắt anh Hầu Hạo?... Như vậy mà muốn mời một người bệnh hoạn ho hen như người trước mắt mình đây đâu phải địch thủ của chúng.

Thấy người áo trắng ho như muốn tắt thở luôn, sắc mặt trắng còn hơn vôi. Khó khăn lắm mới nuốt được một đoá hoa lạ màu đỏ, và cái ho khù khụ cũng bắt đầu ngưng dần hẳn. Vì khoảng cách của hai bên khá gần, nên người áo trắng khi nhai đoá hoa ấy để nuốt ấy, chị em nàng đã ngửi thấy một mùi thơm ngọt ngào của đoá hoa đưa tới. Biết ngay loại hoa kỳ lạ này chắc là tiên phẩm của nhân gian đây, quả là một thứ linh đơn tuyệt diệu, sau khi những cơn ho dữ dội, Độc chỉ Thôi Bác mới từ từ lên tiếng rằng:

- Khi không hai ranh con lại đây làm phiền ta, khiến ta ho khổ sở như thế!

Nói tới đây Độc chỉ Thôi Bác lại nổi cơn ho...

Hồng Điệp thấy đã có vẻ gai mắt chịu không nổi, nhưng nhờ Thanh Điệp dù sao cũng là vai chị, nàng khôn ngoan hơn, hấp tấp đứng dậy lại đám lưng cho Độc chỉ Thôi Bác như để ngăn chặn cơn ho kinh khủng.

Khá lâu Độc chỉ Thôi Bác mới bỗng hỏi rằng:

- Đứa nào to gan mà dám cho hai người biết là ta cư ngụ tại đây?

Châu Sách vội từ trong mình lấy ngay ra bức họa đồ mà Hầu Hạo đã giao cho mình, rồi nàng cung kính đưa sang cho Độc chỉ Thôi Bác coi. Sau khi thấy bức họa, Độc chỉ Thôi Bác mắt sáng ngời lên, lên tiếng lẽ nhè rằng:

- Thì ra là nó ! Là nó . . .

Bỗng Độc chỉ Thôi Bác quay ngay sang phía Châu Sách hỏi:

- Thế người mà bị nhóm hòa thượng Cửu Thiên Tự bắt đi ấy, phải tên là Hầu Hạo không?

Châu Sách vội vàng trả lời:

- Dạ thưa tiên bối, đúng là tên Hầu Hạo ạ, và chính là ái đồ của nhóm Thiên Sơn Tứ Hữu là Thiên Si đạo trưởng, trong chuyến hành trình từ Bắc xuôi Nam này, Hầu Hạo đã bị bắt tại Cửu Thiên Tự, sau được Thượng Quan Linh công tử cứu, và cả hai đến Nhạc Châu để tìm manh mối một vụ hung án!

Độc chỉ Thôi Bác bỗng hỏi:

- Hung án gì vậy?

Châu Sách trả lời:

- Đó là một ngọn tử thủ mà được mệnh danh là Lãnh điện tử thủ, kỳ này đã xuất hiện trên giang hồ, và trong đêm trăng tròn vừa qua, đã gây nên vụ án Truy phong nhân tâm thần khát Phương Kỳ bị giết tại Thượng Quan Trang ở Nhạc Châu!

Đoạn trường nhân Độc chỉ Thôi Bác ồ lên một tiếng, hình như bị xúc động mạnh, vì thấy thân hình của Thôi Bác bị kích động, Châu Sách lại sợ cơn ho của Thôi Bác lại nổi lên, nằng không dám hé miệng nói thêm. Nhưng Thôi Bác đã lên tiếng ngay:

- Cứ nói tiếp đi! Về sau chuyện ra sao?

Châu Sách ngần ngại một lúc mới nói rằng:

- Về sau Thượng Quan Linh công tử và Hầu Hạo công tử đều bị kẻ địch mai phục, cuối cùng là Thượng Quan Linh đã bị đồ đệ của Độc Ma trên Vô ảnh Phong bắt đi, rồi thầy của Thượng Quan Linh là Gia Cát Dật đến nơi và cùng với Hầu Hạo theo đuổi ngay lên Cửu Lãnh Sơn, và cũng ở trên đây gặp luôn hai chị em văn bối.

Độc chỉ Thôi Bác bỗng lại hỏi:

- Hai người là phận gái, tại sao lại lên Vô ảnh Phong làm gì?

Châu Sách mặt đỏ rằng:

- Dạ không phải văn bối muốn lên đó làm gì, chẳng qua là người chị cả bị người trên Vô ảnh Sơn bắt đi, nên văn bối đành theo dõi lên, nhưng khổ cái tìm không ra đường lối của Vô ảnh Phong.

Độc chỉ Thôi Bác gật gù, Châu Sách vẫn tiếp tục nói:

- Về sau, Gia Cát Dật tiền bối khám phá ra sự huyền bí của ngọn Vô ảnh Phong, và ông ta chuẩn bị đơn thân đột nhập vào trong thám thính, đồng thời căn dặn Hầu Hạo và hai chị em văn bối hãy chờ ngoài cửa núi Cửu Lãnh, nhưng rồi ngay nửa đêm hôm đó hai văn bối bị bắt! May nhờ có chị Liễu Mi tương cứu.

Độc chỉ Thôi Bác hỏi ngay:

- Liễu Mi là ai?

- Dạ nàng là thứ nữ của bang chủ họ Liễu trong bang Thanh Thông Hội, và rất có cảm tình với Thượng Quan Linh công tử, và chính nàng đến Vô ảnh Phong cũng chỉ vì muốn cứu Thượng Quan Linh!

Nói tới đây, nàng bèn thuật hết câu chuyện mà Liễu Mi dùng kế mận đào ra sao một lượt cho vị kỳ nhân Độc chỉ Thôi Bác nghe, và thuật luôn giữa đường Hầu Hạo bị nhóm hòa thượng của Cửu Thiên Tự bắt ra sao một lượt!

Thôi Bác lên tiếng hỏi:

- Nếu thế, tình thế của hai nơi này đều nguy cấp cả nhưng trong nơi ấy, phải có một nơi nguy hiểm hơn, vậy thế hai người muốn cứu ai trước bây giờ?

Chị em Châu Thị nghe hỏi vậy cũng đâm ra khó xử tuy trong lòng hai nàng là muốn cứu ngay chàng Hầu Hạo của mình trước tiên nhưng trên thực tế, tính mạng của Thượng Quan Linh và chị cả mình là Châu Ni đang bị nguy kịch, huống hồ là Hầu Hạo đã dặn đi dặn lại là phải mời Thôi tiền bối đến cứu ngay nhóm người trên Vô ảnh Phong trước tiên. Châu Sách không dám tự chuyên về lòng ích kỷ của mình, nàng bèn thành thật rằng:

- Dạ thưa tiền bối, Hầu đại ca đã căn dặn là xin tiền bối hãy cứu gấp giùm cho Thượng Quan Linh công tử và người chị cả của hai văn bối là Bạch điệp Châu Ni cùng với Gia Cát Dật và Liễu Mi, nay hai người này đã đột nhập hẳn vào trong Vô ảnh Phong, chắc chắn là tính mạng họ cũng nguy nan không kém gì?

Độc chỉ Thôi Bác gật gù, hình như rất vừa lòng với lối cư xử tình thế của Hầu Hạo, chứng tỏ rõ con người của chàng Lân hiệp Hầu Hạo không phải là loại ích kỷ, chỉ nghe từ cửa miệng Thôi Bác thốt ra những tiếng nho nhỏ:

- Hầu Hạo! Hầu Hạo!...

Chị em họ Châu không biết vị kỳ nhân họ Thôi này tính sao, mắt thấy lại sắp hết buổi hoàng hôn, lòng tuy cuống lên mà không dám hé miệng hỏi hỏi.

Lúc này Thôi Bác hình như chẳng có chuyện gì phải bận lòng, chỉ thấy vị kỳ nhân này quay sang nói lảm bảm với hai chim ưng ở tả hữu một hồi, chỉ thấy hai chim ưng vỗ cánh bay vọt đi luôn. Thanh Điệp Châu Sách thấy vậy tưởng đâu vị kỳ nhân họ Thôi này đang khảo xét về lòng thành tâm của mình, nàng cung kính quỳ yên không dám nhúc nhích, nhưng Thôi Bác lúc này lại trở về thái độ lạnh lùng, lo nhai những đóa hoa đỏ kỳ lạ, không hề ngó nhìn hai chị em Song Điệp đang quỳ trước mặt. Hồng Điệp có vẻ chịu không nổi lối cư xử tàn nhẫn của vị kỳ nhân, nàng khẽ kéo gấu áo chị và nhẹ tiếng rằng:

- Chị ơi, đầu gối em đau quá!

Thanh Điệp giận điên lên, bèn khẽ tiếng găt cô em rằng:

- Hãy ráng quỳ yên! Chớ có nhúc nhích mà khổ thân bây giờ!

Thấy chị găt mình như vậy, Hồng Điệp càng đâm tức người kỳ nhân trước mắt mình, nàng ngước mắt ngó lên thấy người này như đang lim dim muốn ngủ.

Đang lúc Hồng Điệp tính mở miệng mắng sự tàn nhẫn của Thôi Bác, nhưng ngay trong lúc đó, thân hình của hai chị em hình như có một sức mạnh gì đang đỡ hẵn hai người đứng dậy, rồi lại từ từ dồn hai chị em ngồi ngay xuống dưới thảm cỏ êm ái ngay đó.

Thanh Điệp xưa nay nào đã được thấy lối công lực ghê gớm như thế bao giờ! Nay hiển nhiên được chứng kiến tận mắt, khiến cho nàng kinh ngạc đến nỗi không còn nói ra tiếng nào. Tiếng Thôi Bác ôn tồn rằng:

- Hai người cứ việc tạm nghỉ gian nhà ngoài kia, hai nơi Vô ảnh Phong và Cửu Thiên Tự, ta đã sai Đại Hắc và Nhị Hắc (đôi chim ưng) để cứu họ rồi, vậy cứ việc yên tâm đừng lo ngại.

Chị em Châu Thị nghe nói vừa kinh ngạc vừa mừng, nhưng cả hai lập tức lại nổi lòng nghi ngờ ngay, tuy hai con chim ưng dũng mãnh vô ngần, nhưng nếu nói là có thể chấn ác bọn âm ma và ác tăng của Vô ảnh Phong và Cửu Thiên Tự, chưa chắc đã đúng như lời nói. Tuy Thanh Điệp nghĩ như thế, nhưng cũng không dám nói ra, nàng đành theo sau vị kỳ nhân ra ngoài.

Độc chỉ Thôi Bác hình như đoán rõ tâm tình hai nàng, bèn từ từ lên tiếng rằng:

- Hai người đừng có khinh rẻ hai chim ưng của ta, thanh danh của Đại Hắc và Nhị Hắc trên giang hồ này, chúng cũng không thua gì bậc sư của một môn phái nào đâu! Nếu thời gian còn kịp, ta tin chắc với danh phận của ta, chúng còn không dám làm càn, nhất là khi chúng lại nhận ra Đại Hắc và Nhị Hắc của ta muốn sao, thế nào cũng không dám cãi ý!

Hai nàng nghe Thôi Bác nói hiên ngang như thế, trong lòng cũng tạm vững tâm, thế là hai chị em theo ngay Thôi Bác về phòng tinh xá đằng trước, trong lúc đi, những bộ bước của Thôi Bác có vẻ như gió thổi vậy, trông thật là yếu ớt lạ lùng, trông chẳng khác nào một người bệnh nặng mới khỏi dậy, tập đi bách bộ. Hồng Điệp càng thấy càng cho không thuận mắt tí nào và càng như thế nàng lại càng nghi rằng người họ hen chẳng qua chỉ được chút hảo danh mà thôi. Nhưng, bỗng nàng nhận ra, trên ngọn phong lạnh buốt xương như thế này, mà vị Độc chỉ Thôi Bác vẫn chỉ mặc chiếc áo mỏng tanh như thế, nhất là lại đang mắc bệnh ho hen như vậy! Nhưng hình như Thôi Bác không cảm thấy vẻ lạnh mới lạ! Và nàng càng lạ là chính vừa rồi đây, người kỳ ma bệnh này hình như không vẻ gì là mệt nhọc cả. Xem ra vị kỳ nhân Đoàn trưởng Độc chỉ Thôi Bác này đã từng là đệ nhất cao thủ trong thiên hạ từ lâu rồi cũng nên!

Thanh Điệp lo điều vị kỳ nhân đi, Độc chỉ Thôi Bác cũng không tỏ vẻ cự tuyệt, sau khi ba người đến tinh xá, đã có sẵn một đám khỉ lo hầu hạ và dọn cơm nước cho ba người, nhưng Độc chỉ Thôi Bác giục hai nàng ăn cơm, còn riêng phần mình thì ăn toàn những hoa màu đỏ. Suốt trong đêm nay, hai nàng không sao chợp mắt, vì họ trông chờ tin tức của đôi chim ưng đem về...

Lại hết một đêm trường, hai nàng trông ngóng tin tức về Vô ảnh Phong và Cửu Thiên Tự, nhưng nghĩ chắc ở đây cách xa hai nơi đó lắm, nên đôi chim ưng vẫn chưa về kịp? Hai nàng vội lại vào thăm vị Thôi Bác, nhưng chỉ thấy vị kỳ nhân khẽ gật đầu đáp lễ, trên bộ mặt trắng toát ấy, không có một nụ cười nào.

Hai nàng đứng đó hoài cũng cảm thấy vô hiệu, chị em bèn rủ nhau đi tìm suối tắm. Khi đến bờ suối, thấy bóng mình chiếu dưới mặt nước, bất giác cũng tức cười về chiếc áo lông kỳ lạ mình đang mặc trên người.

Đàn khỉ lúc này cũng như quen với hai nàng, chúng tít tít theo quanh như để hướng dẫn hai nàng du ngoạn cảnh sắc nên thơ tại đây, đi loanh quanh hết chỗ này chỗ khác. Bỗng hai nàng đến một nơi tĩnh xá khác thấy đề trên biển là Lãnh Hương Các, thì ra đây chính là nơi ở chính thức của Độc chỉ Thôi Bác, nơi đây vừa lạnh lại vừa thơm, quả thật đúng với danh hiệu Lãnh Hương của nó! Bỗng có tiếng chim ưng kêu vang, hai nàng vội hấp tấp chạy ngay ra, chỉ thấy con chim ưng được gọi là Đại Hắc đã phục ngay cạnh Độc chỉ Thôi Bác. Ngoài ra không thấy ai, hai nàng rồi cuống lên tính lên tiếng hỏi thăm, Độc chỉ Thôi Bác đã từ từ lên tiếng rằng:

- Nhị Hắc đi Cửu Thiên Tự còn chưa về, còn vì đường bay Vô ảnh Phong không xa, nên Đại Hắc đã về trước, và ta báo tin buồn cho hai người là Bạch điệp Châu Ni đã chết, còn phần Gia Cát Dật, Thượng Quan Linh và Liễu Mi đã rời khỏi Vô ảnh Phong rồi!

Đây bút giả xin quay về thuật nàng Liễu Mi sau khi bị Đinh Phá quắp dưới nách đem vào Vô ảnh Phong. Thực ra nàng đâu có bị điểm huyết gì, nhưng vì mạo là Thanh Điệp, nên bắt buộc nàng phải vờ hôn mê bất tỉnh nhân sự, và đồng thời nàng cũng ngấm ngấm quan sát những đường lối đi ngang. Nhưng nàng cảm thấy mặt mình như bị mưa phùn, tai nghe tiếng nước chảy ầm ầm, trong bụng biết ngay đây là thác nước lớn của Vô ảnh Phong đây, đồng thời nàng cũng nghe thấy tiếng chân của Đinh Hủy và Đinh Phá đang xéo lên những đồng xương người dưới đất tạo nên những âm thanh chát tai vô cùng. Kinh công của hai tên ma quái họ Đinh này quả cũng siêu việt, Liễu Mi cảm thấy tiếng gió vù vù bên tai, trong bụng cũng không khỏi thầm phục công lực của chúng. Khi qua khỏi ngọn thác, tiếng ầm ầm dứt hẳn, ánh sáng cũng mờ dần hẳn, lúc này nàng mới mở lén mắt quan sát kỹ những đường lối.

Bỗng nàng nghe tiếng suối róc rách, mũi ngửi mùi thơm dịu dịu, Liễu Mi nhận ngay ra là nơi Hầu Hạo đã nói: Chính nơi đây chàng ta đã gặp chị em Châu Thị và Gia Cát Dật, và ở đây hề khi thấy ánh trăng thế nào cũng được thấy ảo cảnh đẹp tuyệt của Vô ảnh Phong, nhưng không làm sao có thể biết đích xác ngọn Vô ảnh Phong thật nằm đâu cả? Nàng càng không hiểu nho sĩ phong lưu như Gia Cát Dật, một trong những nhân vật lừng danh trong Ngũ Tuyệt của Càn Khôn liệu có thể khám phá ra không!

Ngay trong lúc Liễu Mi đang suy nghĩ, thì Đinh Hủy, Đinh Phá đã mệt sức, chúng bèn thả ngay Liễu Mi xuống đất, ngồi ngay bờ suối nghỉ ngơi.

Liễu Mi lúc này không khác gì kẻ phải chịu cực hình, nào nàng đâu có bị điểm huyết đâu? Nhưng bây giờ nàng phải cố đóng thành một kẻ bị điểm huyết, nghĩa là không dám cự quấy, dù là có kiến bò ngang tai nàng, càng không dám thở mạnh, thật là một hình phạt tự mình rước lấy vào thân. Nàng thầm rửa hai tên ma quái chết toi ấy, đương đi tự nhiên lại ngừng chân nghỉ ngơi để khiến cho mình chịu cực hình như thế này, vàng nghĩ nàng càng tức. Nhưng nàng vẫn cố cắn răng chịu đựng, vì mục đích quan trọng của nàng là làm sao biết rõ các lối đi Vô ảnh Phong một cách đích xác thực sự, nghĩ vậy nàng bèn cố gắng chịu đựng sự cực hình mà chính thâm tâm nàng bắt nàng phải chịu. Nàng bây giờ mới thấm thía chữ Yêu lả như thế đấy!

Lúc này Đinh Hủy và Đinh Phá lại tỏ vẻ thanh thoi vô cùng, hai tên này giở ngay lương khô và nước uống ra, vừa đánh chén vừa trò chuyện.

Nghe tiếng Đinh Phá nói rằng:

- Này lão Tam, cậu có cảm thấy gần đây hình như sự tôn của chúng mình đang có chuyện gì bực mình thì phải?

Đinh Hủy đang mãi lo ăn uống, nghe xong hấn vu vơ nói giọng ngọng trứ danh của mình rằng:

- Ô! Thế lão Tứ có biết chuyện gì không?

Đinh Phá thản nhiên rằng:

- Thì chuyện cũng chỉ vì con bé Hạ Quyên, nên thầy và lão Đại đã sinh ra bất hòa với nhau!

Đinh Hủy không trả lời, sau một lúc trầm mặc, Đinh Phá lại nói:

- Nay lão Tam, ta xem vụ này e không khéo lại gây nên một tai họa lớn lao cho Vô ảnh phong, chưa chừng vì con bé Hạ Quyên này mà tiêu tan hết ngôi Vô ảnh Phong cũng nên đấy nhé!

Liễu Mi nằm im thin thít để nghe ngóng hai tên ma sống nói chuyện với nhau, trong lòng nàng không khỏi ngạc nhiên: không biết nàng Hạ Quyên này là một nhân vật như thế nào, mà lại có thể khiến cho những tên dâm tà trứ danh trên Cửu Lân Sơn phải điên đảo về tay nàng như thế!

Bỗng tiếng ngọng của Đinh Hủy từ từ rằng:

- Nay lão Tứ, tớ cũng rõ ngay ý của đằng ấy, chẳng qua đằng ấy muốn nói là giữa thầy, lão Đại, và con Hạ Quyên ba người này đã vô tình tạo ra một cuộc diện tình yêu ba chiều chứ gì? Lẽ dĩ nhiên là thầy và lão Đại đang ngấm ngầm tranh chấp nhau để chiếm lòng người đẹp, nhưng cái con bé này quả cũng ma lanh tinh khôn đáo để, nó đã khéo léo tạo nên một cảnh mâu thuẫn giữa thầy và lão Đại, như thế là nó đã giữ được cái thân nó một cách tuyệt diệu! Thử nghĩ, trong Phi Các tiên cung của Vô ảnh Phong thiếu gì gái đẹp mà đứa nào chả phải ngoan ngoãn chiều chuộng cho các đệ tử trong Tiên Cung để tìm hoan hỉ chi thiên? Ấy thế mà có con ranh con họ Hạ này, ý thế có lão Đại đứng sau đỡ đầu cho nó, và mãi đến nay mà thân nó vẫn còn chưa bị phá tới!

Đinh Phá tiếp lời rằng:

- Nghe đồn đầu chính cũng vì vụ này mà lão Đại đã công nhiên bất hòa với thầy là khác, và chính lão Đại đã ngăn cản thầy thu dụng con bé này, nhưng tôn sư đã hạ lệnh mà lão Đại không chịu làm theo lời thầy, thử hỏi như thế không phải là tội hành bội nghịch lệnh thầy sao?

Lão Tam Đinh Hủy thở dài rằng:

- Theo tớ đoán, con nhỏ họ Hạ này quả nhiên cũng có vài ngọn thật, tuy nó không biết võ nghệ là gì, nhưng vì nó xuất thân trong danh gia khuê các, lại là vị thiên kim tiểu thư, thông thạo thư lễ, người lại thông minh cơ trí, nhờ thế mà nó đã nắm ngay được tâm hồn của đại sư huynh. Trước kia, những đứa con gái bị bắt về Phi Các tiên cung, hề thấy những bộ mặt kinh tởm của chúng mình, không chết giặc, thì cũng run như gà bị cắt tiết, sợ đến nổi hồn bất phụ thể, dù có chết cũng không chịu ưng thuận vui vầy với chúng ta, và cánh bọn mình phải tìm đủ hết mọi cách để khiến chúng vào cạm bẫy! Duy chỉ có mỗi con bé họ Hạ này là đặc biệt hơn tất cả, nó đối với Đại sư huynh không những đã biết cư xử ôn tồn, không vì Đại sư huynh là một người tàn tật mà nó khinh khi hay sợ hãi!...

Lão Tam Đinh Hủy rằng:

- Quả thật vậy, những cử chỉ và cách đối xử của con bé họ Hạ, thật khiến ai trông thấy cũng cảm thấy nóng bừng người lên được, nhưng nó không phải đã nhờ chất thuốc hay ma lực gì để quyến rũ, mà chính là do nơi lòng thành thật trong tâm hồn nó phát ra, một sự việc tình nguyện như thế, thử hỏi sao không khiến cho đại sư huynh phải lòng nàng như một nữ thiên thần? Chắc có lẽ đại huynh đã coi nàng như hồng phấn tri kỷ, nên nhất nhất mọi việc đều chiều đúng theo ý nàng! . . .

Lão Tứ Đinh Phá rằng:

- Ấy chính thế! Không những đại sư huynh nể nang nó, mà đến cả sư tôn của chúng mình cũng khen nó vừa xinh đẹp vừa khôn ngoan, luôn luôn ca ngợi nó, còn tôn trọng nó là khác, hình như đầu còn muốn thu làm nhập thất đệ tử là khác!

Đinh Hủy bỗng phát ra những tiếng cười ngọng Hò! Hò! Hò... của mình, rồi nói:

- Sư huynh đệ bốn đứa mình, đều là những kẻ tàn tật bệnh hoạn xấu hơn quỷ sứ này, nếu thiên kim tiểu thư của nhà họ Hạ lại chung vai sát cánh bốn thằng quỷ sống như chúng mình, khác nào như một bức tranh bỏ tất sống chung với ác quỷ . Hò ! Hò ! Hò !

Liều Mi đang say sưa theo dõi câu chuyện của hai tên ma sống, bỗng nàng bị giật mình vì tiếng soạt nổi lên thình lình! Thì ra là Đinh Phá nổi khùng, hấn vung một chưởng đánh lên thình không, tiếng gió xé hấn những làn mưa phùn do hơi nước gây nên.

Đinh Phá hầm hầm rằng:

- Nếu quả thật con nhỏ ấy tham gia vào nhóm chúng mình, thế nào tớ cũng kiến nghị với sư tôn rằng: chúng ta đều là những người kỳ quái rùng rợn nhất trần gian, nếu có một sư muội đẹp như tiên thể gia nhập cũng được, nhưng bắt buộc nàng ta cũng phải què quặt tàn tật như cánh bọn mình mới chịu, và nhất là ngũ quái cũng phải hủy thành kẻ xấu xí, và để biểu dương lòng thành hợp tác giữa tình sư huynh muội, trước nhất nàng phải chịu làm lễ Hoan hỉ chi duyên với bốn anh em chúng mình!...

Đinh Phá nói tới đây đắc trí híp mắt cười, thì Đinh Hủy lạnh lùng rằng:

- Đừng có vội khoái trí như thế, theo tớ nghĩ, sư tôn tuy có ý muốn thu nạp đệ tử, nhưng còn phải nghĩ rằng con bé này chưa chắc nó đã chịu cho, và tớ càng tin chắc là thế nào nó cũng không chịu ô hợp với chúng mình đâu, nhưng trước mặt thầy, nó không dám ngang nhiên ra mặt phản đối, nhưng nó sẽ dùng biện pháp thủ thủ cạnh tai đại sư huynh mà thôi! Và gần đây chúng ta chả thấy đại sư huynh thường hay vắng tiếp xúc tất cả mọi việc làm là gì? Và cả đến những đại hội cứ ba ngày lại mở cuộc liên hoan đại sư huynh cũng không thấy tham gia nữa!...

Đinh Phá đồng ý rằng:

- Đúng! Đúng! Lão Đại gần đây thay đổi nhiều tính nết rồi, tất cả những lễ lối cũ trong Tiên Cung và những ý kiến của thầy luôn luôn đại sư huynh như có ý phản đối, nhất là vụ chuyện Bạch Điệp mới đây, chính lão Nhị đem nó về, thế mà lão đại lại ngang nhiên ra mặt phản đối, nói là nào danh môn khuê các, không nên đắc tội với người ta, nhất là mẹ của người ta là Giang Nam nữ hiệp Ngọc điệp Châu Phụng, nào chớ nên gây lên những công phần của các anh hùng hiệp nghĩa, đồng thời còn chủ trương thả ngay nàng Bạch Điệp ra! Cậu thử nghĩ về sau lão Nhị đối phó bằng cách nào không?

Nói tới đây, Đinh Phá lại cười híp mắt rằng:

- Lão Nhị vốn ma lanh quỷ quyệt, đời nào y chịu buông tay dễ dàng như thế, nhưng lão Nhị lại không dám ra tay trở mặt hấn với lão Đại, rút cục lão Đại cũng chịu thua mưu kế của lão Nhị! Đầu đuôi thế này: Lão Nhị sau khi nghe vậy, bèn vờ kinh ngạc rằng: Chết chứ! Nếu không nhờ đại ca nhắc tỉnh, tiểu đệ không biết nàng là con gái của Ngọc điệp Châu Phụng cơ đấy! Nhưng cô gái này cũng kỳ lạ lắm cơ, nàng lại thích tiểu đệ xấu xí như thế này mới lạ chứ. Sư huynh, nên thu xếp việc này ra sao cho hợp lý? Đại sư huynh nghe nói vậy bực mình bỏ đi luôn, thế là lão Nhị thắng thế đứng cười ha hả, và chính tớ đã ở cạnh khi chuyện đó xảy ra, lúc ấy cũng cảm thấy khoái trá lắm!

Liều Mi nghe vậy trong lòng buồn cho số phận của nàng Bạch Điệp.

Bỗng lại nghe tiếng Đinh Hủy rằng:

- Về sau lão Nhị cho tớ hay, con nhỏ họ Châu này cũng không phải là tay vừa gì, nhưng về sau lão Nhị đã phải dùng đến phép Nhiếp Hồn Công để ngự chế tinh thần nàng; sư tôn lúc đầu cũng đặt nhiều hy vọng là nàng có thể trở thành một nữ đệ tử trung thành của Phi Các tiên cung của Vô ảnh Sơn, nhưng sau này vì nàng tính tình quá cương liệt, lão Nhị không dám giải trừ phép Nhiếp Hồn Công nhưng không ngờ sau bị tiếng đàn của Gia Cát Dật giải trừ hấn Nhiếp Hồn Công, nên nàng ta đã cắn lưỡi tự tử mất! Đáng tiếc!

Liều Mi nghe đến đây, trong lòng thương cảm vô cùng, không ngờ Bạch Điệp đã hồn qui tiên cảnh mau chóng như thế! Nàng bàng hoàng về cảnh đời... Nhưng nàng nghĩ Bạch Điệp chết như vậy cũng là cái hay, vậy cũng tránh được danh giá cho con của một danh môn hiệp nữ, khỏi bị thiên hạ chê cười. Nhưng khi Liều Mi nghĩ đến Gia Cát Dật, bất giác lại liên tưởng ngay đến Thượng Quan Linh, nhưng từ cửa miệng của Đinh Phá, lại không nghe được một tin tức gì về Thượng Quan Linh, nàng lo cho số phận người yêu của mình, trong lòng rối như tơ vò.

Liều Mi lấy làm lạ, sao mãi đến bây giờ hai tên ma sống vẫn còn không chịu đi là nghĩa gì, không biết chúng còn chờ đợi ai đây?

Liều Mi bỗng nghe có tiếng người đứng lên và bước tới, nàng nhẹ hé mắt ra nhìn, thấy Đinh Phá đang ngồi xoay mặt về phía bờ suối, còn tên Đinh Hủy cao lớn thì đứng ngay cạnh và mặt nhìn ngay sang phía nằm của Liều Mi. Tuy ánh trăng lúc này chưa có, tứ bề tối om, nhưng đôi mắt của Đinh Hủy quả là lợi hại, sau khi ngấm nhìn một chặp. Hắn bất giác ngạc nhiên nói với Đinh Phá rằng:

- Này lão Tứ! Con bé này trông cũng đẹp tuyệt trần?

Giọng Đinh Phá như bực bội rằng:

- Người ta biết rồi!

Đinh Hủy lẩm bẩm với giọng ngọng trứ danh của mình khen lấy khen để:

-Ồ! Tiên thật! Đẹp thật!Ồ người đẹp chớ có sợ!...

Liều Mi đã chuẩn bị sẵn sàng hết, hễ Đinh Hủy đụng tới người nàng, lập tức nàng sẽ ra tay điểm ngay vào trọng huyệt của Đinh lão Tam ngay, còn cánh tay phải của nàng đã sẵn sàng ám khí để thành linh đánh sang phía Đinh Phá đang ngồi cạnh bên bờ suối.

Không khí đã căng thẳng tột độ đối với nàng, bàn tay của Đinh Hủy từ từ hạ dần xuống thân của Liều Mi, Liều Mi cũng đang chuẩn bị thành linh ra tay . . .

Thành linh phía sau của Đinh Hủy có tiếng người nổi lên rằng:

- Kìa Lão Tam! Cậu tính làm gì đấy?

Đinh gia Đệ Tam Hung bỗng giật mình ngừng ngay động tác của mình lại!

45. Phi Các Ma Cung

Liều Mi lấy làm lạ, nàng bèn nhìn lên ngay về phía suối mà vừa rồi có người phát ra tiếng nói ấy, chỉ thấy một quái nhân xuất hiện. Trông người này, nếu bảo y là người, chẳng lẽ nói y là cây thối có lẽ đúng hơn với hình thể của y, vì thân xác quái nhân này to lớn vô cùng, nhưng cả một cánh tay bên trái đã không còn, nhưng thường những kẻ què tay như thế phần đông còn để lại ống tay phát phơ cho dễ coi, đằng này cánh tay áo cũng cụt luôn, khiến cho người nhìn nhận ngay ra là y đã cụt sát đến ngang vai, trông kinh kỳ lạ! Nhưng càng lạ hơn nữa là người bị cụt luôn cả một cẳng bên trái, và lẽ dĩ nhiên bộ đồ của y đương mặc đây đã được may thành một kiểu đặc biệt.

Với bộ đồ đặc biệt chỉ có một ống tay áo và một ống quần ấy ra, trông quả là lạ mắt, nhất là thể đứng Kim kê độc lập (gà vàng đứng một cẳng) gần bên bờ suối tuy là thiếu hẳn một chân, nhưng vẫn có thể nhận thấy thân hình vạm vỡ của y, toàn thân đen lóng lánh, khác hẳn với tác phong bần thủ của Đinh Hủy và Đinh Phá, nghĩa là trông người què tay và què chân này có vẻ sạch hơn nhiều!

Đôi mắt bén sắc của Liều Mi đã nhận ngay ra người này tuy bị què hẳn nửa thân người như thế, nhưng ngũ quan trên mặt vẫn còn nguyên vẹn trông vừa chỉnh tề vừa nghiêm trang, khác hẳn với hai bộ mặt kinh khủng của Đinh Hủy và Đinh Phá!

Có lẽ người này chính là đại đồ đệ của Độc Ma trong Vô ảnh Phong đây! Chắc là Đinh Tàn? Liều Mi sau khi nhìn kỹ thân thể kỳ hình quái trạng như vậy, trong bụng cũng không đến nỗi kinh hãi cho lắm, bụng nghĩ thầm: hèn gì nghe nói Hạ Quyên nào đó không đến nỗi ác cảm với người này, nay xem ra thì có lý lắm. Và chỉ nội một tiếng hỏi như thế mà khiến cho Đinh Hủy phải giật mình chùn ngay tay về, như thế đủ biết hai sư đệ của y sợ y là đường nào!

Sau khi Đinh Hủy ngừng tay đứng khựng ngay tại chỗ, hắn không biết nên nói sao cho gọn ghĩa, còn phần Đinh Phá ngồi bên bờ suối, vội hấp tấp đứng ngay dậy, cung kính thi lễ rằng:

- Kính chào Đại sư huynh! Sư huynh đi đâu mà một mình ra đây thế này? Sao không đi chung với Hạ cô nương cho vui?

Đinh Tàn khề hừ một tiếng bằng giọng mũi, chỉ thấy thân y khề nhoáng một cái, đã lướt ngay đến trước mặt Liều Mi. Nàng Liều Mi cũng không nhìn rõ Đinh Tàn có độc mỗi chân mà y đi bằng cách nào chóng

thế? Thấy y nhanh như chớp vậy, trong lòng không khỏi kinh hãi. Chỉ thấy y cúi khom người xuống nhìn mình, nàng vội nhắm ngay mắt lại như kẻ bị hôn mê.

Đinh Tàn xem một hồi xong bèn lên tiếng hỏi rằng:

- Nay Lão Tam, người con gái này là ai vậy? Sao lại có mặt tại đây?

Đinh Huy vội trả lời ngay rằng:

- Cô này là em gái của Châu Ni Bạch Diệp, hình như gọi là Thanh Diệp thì phải, và lão Nhị khi thấy Bạch Diệp bị chết trong lòng vô cùng buồn phiền đã sai đệ và lão Tứ ra bắt người này về!

Đinh Tàn lại hừ một tiếng nặng nhọc bằng giọng mũi rồi nói:

- Hừ! Lão Nhị quá lắm? Mới hại chết cô chị người ta, nay lại còn muốn hại đến cô em nữa, trong Tiên Cung biết bao nhiêu là mỹ nữ mà còn chưa vừa lòng sao? Lại còn đi phá phách đến những con gái của danh môn nữ hiệp Ngọc Diệp Châu Phụng...

Nói xong đưa tay ra để giải huyệt cho Liễu Mi.

Đinh Phá thấy vậy bỗng lạnh lùng lên tiếng nói:

- Thưa đại sư huynh! Bộ sư huynh tính tha con nhỏ này sao? Tiểu đệ với lão Tam đây vốn được người ta nhờ vả! Nếu sư huynh tha như thế, bảo hai tiểu đệ làm sao ăn nói với Nhị sư huynh?

Nhưng tay Đinh Tàn đã rờ ngay vào những huyệt của Liễu Mi khẽ nắn bóp. Tuy Liễu Mi không hề bị điểm huyệt, nhưng lối giải huyệt của Đinh Tàn đây cũng khiến cho nàng tạm cảm thấy khoan thai trong người. Mặc cho lão Tam và lão Tứ năn nỉ ỉ ôi, Đinh Tàn vẫn mặc, giờ ngay cánh tay phải độc nhất của mình quắp lấy thân Liễu Mi và đưa bàn tay rờ thử ngay gần mũi của Liễu Mi, lúc này nàng cố thở mạnh dài một tiếng như vừa bị giải huyệt, đồng thời thân hình khẽ cựa quậy.

Đinh Tàn lạnh lùng nói rằng:

- Thôi chúng ta về! Ta sẽ có cách giải thích với Nhị đệ sau!

Đinh Hủy và Đinh Phá thấy vậy đành chịu, Đinh Phá bèn vờ lên tiếng cho qua chuyện rằng:

- Nếu đã được đại sư huynh ra mặt can thiệp như thế, tiểu đệ còn đâu dám trái lời nữa, vậy xin sư huynh cứ thông thả mà về, bọn tiểu đệ xin đi trước vậy!

Đinh Tàn cũng thừa biết dụng ý của hai người là muốn về mách ngay cho thầy và lão Nhị hay, nhưng Đinh Tàn ngang nhiên không sợ, chỉ cười nhạt nói rằng:

- Tam đệ, Tứ đệ cứ việc tự tiện về trước, nếu có gặp được Nhị đệ hãy nói hộ với sư huynh một tiếng là tí nữa sư huynh sẽ lại ngay!

Đinh Hủy và Đinh Phá bèn tung mình vọt đi luôn trong đêm tối, chớp mắt đã biến dạng luôn!

Đinh Tàn sợ quắp Liễu Mi như thế sẽ khiến cho nàng khó chịu chăng? Y bèn vác hắc lên vai, trong lúc này Liễu Mi vẫn vờ như kẻ chưa tỉnh hẳn, Đinh Tàn khẽ tiếng kêu.

- Châu cô nương?...

Nhưng thấy Liễu Mi không trả lời, y bất giác thở dài một tiếng. Từ này giờ, Liễu Mi chưa rõ Đinh lão đại này đi bằng cách nào, hai chân thì đi được đã đành, nhưng nếu một chân chỉ có nước nhảy cà nhót, nhưng Đinh Tàn vác thân hình Liễu Mi lên vai, thì nàng phát giác người kỳ nhân độc cước này không hề nhảy cà nhót như nàng tưởng, bước đi của y lướt đi lạ lùng vô cùng. Trong lòng nàng càng lấy làm lạ, không biết con người này đi bằng cách gì mà tuyệt diệu đến thế? Chỉ có một chân mà cũng đi được như người có hai chân! Nhưng nàng không kịp suy nghĩ về sự kiện này, vì nàng cần phải nhận ngay đường lối vào Vô ảnh Phong, chỉ thấy trong chớp nhoáng Đinh Tàn đã đến một nơi giữa hai ngọn phong, nơi đây sâu thẳm thẳm và tối om, Đinh Tàn vẫn ung dung vác mình trên vai nhằm ngay dốc thẳm ấy lướt xuống, Liễu Mi thấy vậy càng thất kinh trong lòng, mắt thấy một thâm cốc sâu thẳm thẳm như thế, hơi sương mờ mịt, không thể nào nhận ra những cảnh vật xung quanh. Nhưng Liễu Mi vốn là gái nhanh trí suy nghĩ, chỉ trong chốc lát nàng đã nhận ra nơi hang sâu thẳm thẳm này có những bậc vịn tay vô cùng kín đáo để cho người ta làm

phương tiện lên xuống, nếu không để ý tuyệt không đời nào phát giác ra được. Nàng chăm chú để ý tất cả những vị trí kín đáo này, nhưng Liễu Mi lấy làm lạ là không biết tại sao Gia Cát Dật gặp may sao mà biết được nơi vào Vô ảnh Phong như thế này? Nhưng nào nàng có biết đâu chính Gia Cát Dật đã phải chặt vạt vải vớ vớ vách tường vô cùng nguy hiểm của người ta!

Tuy vác trên vai một người như Liễu Mi, nhưng Đinh Tàn vẫn ung dung nhanh nhẹ như một người không bận vướng gì, chẳng mấy chốc, Liễu Mi cảm thấy Đinh Tàn đã tới gần mặt đất. Liễu Mi lại cố chăm chú nhớ kỹ các lối đi trọng yếu, nàng thấy ngay một ngọn phong nhô hẳn lên, và nhấp nháy thấy ngay cung điện Ma Cung trước mắt. Nàng không ngờ ngôi Vô ảnh Phong lại ở một nơi bí hiểm như thế này, may mà mình không mở cuộc thám thính liều mạng, nếu không đời nào mình phát giác được một nơi kín đáo như đây! Đinh Tàn vẫn vác nàng Liễu Mi trên vai, và nhún nhẹ một cái, toàn thân đã lên dần ngọn phong, bắt đầu bước vào thế giới lưu ly. Ánh sáng ở đây sáng rực hẳn, không khác gì ban ngày, Liễu Mi thấy ngay bức bình phong bằng ngọc thạch, trên có khoét bốn chữ Phi Các ma cung, đặc biệt là chữ ma lại thấp hẳn xuống, Liễu Mi đã đoán ngay ra là chính Gia Cát Dật đã chữa lại chữ này, trong lòng bất giác cũng mỉm cười lối nghịch thanh nhả thâm ý của Gia Cát Dật.

Bỗng mắt Liễu Mi thấy rõ ràng, ngay trước cửa ngôi cung điện của Phi Các ma cung, có một vị nho sĩ đang ôm cây cổ cầm ngồi xếp chân bàn tròn, mắt không hề ngó quanh co, người này không phải Gia Cát Dật thì còn ai vô đây nữa? Nàng suýt kêu thành tiếng, trong bụng nghĩ thầm: Sao ông ta lại ngồi đó làm gì kia? Trong lòng thấy làm lạ vô cùng! Nhưng lạ hơn nữa là Đinh Tàn là hình như không thấy cảnh trước mắt, và đã đi quẹo sang một bên cách xa lối bốn thước.

Chợt Gia Cát Dật thấy có người đi ngang, vội ngừng đầu lên, đôi mắt sáng ngời lên, đưa ngay tay ra tính gảy cây đàn Bát long ngân. Liễu Mi biết ngay tiếng đàn của Bát long ngân lợi hại như thế nào rồi, nhất là đã lãnh giáo trong đêm ở Hắc Hồ Miếu, nhưng kỳ đó do tay Tư Đồ Cống phát gảy, nhưng nay chính là chủ cây đàn phát âm, Liễu Mi cũng không biết mình có thể chịu nổi tiếng đàn này không, nàng vội vận ngầm chân khí để phòng bị. Nhưng ngay lúc đó, Gia Cát Dật bỗng thu ngay tia nhìn sáng long lanh của mình lại, tay cũng ngừng ngay động tác gảy đàn và hình như đã thở dài!

Liễu Mi thầm nghĩ: Thôi phải rồi? Chắc ông ta thấy mình mặc bộ đồ thanh y như thế này tưởng đâu mình là Thanh điệp Châu Sách, nên không dám phát dây huyền ra, vì sợ lại gây nên cái chết nữa chẳng, nhưng tại sao ông ta không chạy đến cứu mình? Không lý ông ta tự biết địch không nổi với đại đệ tử Đinh Tàn của Độc Ma sao? Nghi vấn ấy cứ rối rắm liên miên trong óc Liễu Mi hoài, nàng không sao tìm ra một câu trả lời cho chính đáng! Nàng chỉ đoán phỏng chừng, Gia Cát Dật có lẽ đang bị giam giữ, hay là tệ hơn nữa là đã bị thương nặng.

Đinh Tàn vác nàng trên vai đi quanh co khúc khuỷu những hành lang trong cung điện, chỉ thấy cảnh châu báu sáng rực, cảnh sắc huy hoàng long lẫy, có thể còn xa hoa hơn với cung điện của hoàng cung trần gian là khác, đến Liễu Mi là kẻ thấy nhiều hiểu rộng mà cũng phải cảm thấy lạ lùng! Ngôi Phi Các ma cung này thật là một kỳ công về kiến trúc, có thể nói là thợ nhà trời mới làm nổi một cung điện tráng lệ nguy nga như thế, khiến kẻ nào nhìn thấy cũng phải mê mẩn tâm thần về lối thần tình khéo tuyệt của nó.

Suốt dọc đường, không thiếu gì các nam nữ đệ tử, khi chúng thấy Đinh Tàn đi ngang, ai nấy cúi mình cung kính thi lễ, Liễu Mi khê hé mắt nhìn lên, nàng bất giác cảm thấy đổ mồ hôi mặt vì thẹn, vì những nam nữ đệ tử đây ăn mặc vô cùng hở hang, gần như đã lộ thể hân, những bước đi đứng của họ vô cùng lẳng lơ, nghĩa là bao hàm tất cả những tác động khiêu gợi tội độ và nhất là các cô gái, họ không biết mắc cỡ thẹn thùng là gì, ai nấy lẳng lơ tiến tới chào hỏi lá lơi rằng:

- Kính chào Đại điện hạ! Ngài đi đâu mà hấp tấp vội thế?

Mặc cho những âm thanh lẳng lơ tha hồ réo lên, Đinh Tàn vẫn vác Liễu Mi ung dung đi, thế là đám con gái đua nhau bàn tán huyền thuyên, có tiếng rằng:

- Trời ơi! Thảo nào!... Không biết Đại điện hạ lại bắt đầu được cô bé xinh tuyệt đến thế? Hèn gì ngài ta không thềm ngó ngang đến cánh bẹn mình!

Liễu Mi nghe vậy vừa thẹn vừa tức, càng cho mình bị xui xẻo, nàng không dám mở mắt để chứng kiến những cảnh cười cợt vô cùng nóng mắt của đám người trong Ma Cung này.

Đi thêm được một chập nữa, Đinh Tàn bỗng ngừng ngay bước lại, Liễu Mi hé mắt ra nhìn, nhưng cảnh đây khác hẳn cảnh vừa rồi, đám tì nữ hầu hạ ở đây đều ăn mặc chỉnh tề theo lối cung điện nhà vua.

Chỉ nghe tiếng Đinh Tàn hỏi rằng:

- Hạ Quyên có trong đó không?

Bên trong rèm có tiếng trả lời rằng:

- Đại gia đây ư? Xin mời vào!

Bức rèm được vén lên, Đinh Tàn vác luôn Liễu Mi vào trong phòng, khẽ đặt nàng nằm lên trên giường.

Liễu Mi vẫn phải cố vờ như chưa tỉnh, trong đôi mắt lim dim của Liễu Mi, nàng chỉ thấy một cô gái đẹp ăn mặc theo lối cung trang cất tiếng hỏi rằng:

- Nàng này sao vậy?

Đinh Tàn trả lời:

- Cô bé này là Châu Sách, tức em của Bạch điệp Châu Ni, lão Nhị đã hại chết chị người ta còn chưa vừa lòng, mà nay còn sai lão Tam lão Tứ ra bắt luôn cô em. Nhưng nào hay tên lão Tam và Lão Tứ lại nổi lòng dâm tà, chúng tính phi lễ làm nhục đến cô bé này rồi, nhưng may gặp tôi tới kịp lúc, nên nàng mới thoát nạn.

Liễu Mi nghĩ thầm: Chắc người con gái này là Hạ Quyên đây. Chỉ nghe cô này nói rằng:

- Chắc đã bị hai sư đệ quý hóa của đại gia điểm huyết rồi! Sao ngài không giải huyết hộ cho nàng đi!

Đinh Tàn cười nói rằng:

- Cô nhỏ này cũng kỳ lạ lắm, trong lúc tôi giải huyết cho nàng, tôi phát giác ngay nàng không hề bị ai điểm huyết, chẳng qua nàng chỉ giả vờ như kẻ hôn mê bất tỉnh mà thôi, và suốt dọc đường còn để ý quan sát tất cả những cảnh vật trong Phi Các ma cung này, xem ra nàng tinh khôn ranh mãnh lắm, nhưng không hiểu tại sao nàng lại chịu ngoan ngoãn để tôi vác vào trong cung điện một cách im lặng như thế mà không hề ra tay hạ thủ tôi!

Liễu Mi nghe Đinh Tàn nói vậy trống ngực đập thình thình thất kinh, thì ra Đinh Tàn đã biết rõ tất cả những hành động vớ vẩn của mình!

Bỗng nàng lại nghe Hạ Quyên nói rằng:

- Thưa đại gia, chắc cô bé này hết hồn vì thấy hai sư đệ của ngài cũng nên! Dù cho cô bé có tỉnh lại cũng phải vờ bất tỉnh còn hơn là lại bị hoảng hồn thêm!

Đinh Tàn buông tiếng cười ha hả một hồi rồi nói:

- Thôi tôi giao cô bé này cho cô vậy! Và cô nên khuyên y là đừng sợ hãi gì hết, vài hôm nữa tôi sẽ tìm cách đưa về Giang Nam sau... Bây giờ tôi còn phải lo đi giải thích với Nhị sư đệ về vụ này!

Nói xong Đinh Tàn bỏ đi ngay.

Đinh Tàn đi xong, Hạ Quyên bèn đóng ngay cửa lại rồi bước đến gần giường, quả nhiên thấy Liễu Mi thức thật, đôi mắt nàng đang mở thao láo. Hạ Quyên nhận thấy mình có vẻ lớn tuổi nhiều hơn, bèn cười nói rằng:

- Kìa em! Em đã tỉnh hẳn rồi đấy chứ? Trong người có thấy chỗ nào khó chịu không?

Liễu Mi lắc đầu, Hạ Quyên bước sát lại ngồi ngay xuống cạnh thành giường, đưa ngay bàn tay mềm mại trắng nõn ra vuốt ve làn tóc của Liễu Mi cười an ủi rằng:

- Nay em Châu Sách, em chớ lo lắng trong lòng làm gì, chỗ của chị đây an toàn lắm, không có ai dám lại đây ức hiếp đâu mà sợ, em cứ yên tâm!... Chắc em nhớ nhà lắm hả?... Để chị sẽ tìm cách đưa em về tận nhà mẫu thân của em! Em vui lòng chứ?

Liều Mi chỉ cảm thấy nàng Hạ Quyên này quả là một người đáng thân lắm, nhất là người ta lại xưng chị với mình, nếu đem so với người chị ruột của mình, quả thật là nàng Hạ Quyên này còn hơn gấp trăm lần là khác người chị Liễu Văn của mình đời nào thương mình như thế, huống hồ thanh danh lại không đẹp để gì càng không may cho mình là lại dễ sinh đôi với người chị tai ác như thế, mặt mũi giống nhau như đúc, khiến cho thiên hạ cũng đâm nghi đến những hạnh kiểm thanh bạch của mình bị mang tiếng! Nếu chị của mình lại có tất cả những đức tính tốt của Hạ Quyên đây phải hay biết chừng nào! Nghĩ đến đây, Liều Mi bất giác tủi phận, nước mắt chảy dòng dòng trên hai gò má mịn màng của nàng. Hạ Quyên thấy vậy lại cuống quýt khuyên nhủ một hồi...

Sau khi trầm mặc một hồi khá lâu, Liều Mi bỗng hỏi Hạ Quyên rằng:

- Không biết chị có biết chàng thiếu niên mới bị bắt mấy hôm trước đây hiện ở đâu không? Tên chàng thiếu niên gọi là Thượng Quan Linh!

Nàng Liều Mi đã cố nhịn, nhưng rốt cuộc nàng đã lên tiếng hỏi đến một vấn đề chính yếu của lòng mình, nhưng sau khi thoát khỏi cửa miệng, nàng lại hồi hộp vô ngần, vì nàng chỉ sợ mình phải nghe đến những tin tuyệt vọng thì chết mất! Trống ngực nàng đập dữ, mồ hôi trên trán toát ra, tinh thần nàng lúc này căng thẳng tột độ để chờ câu trả lời.

Hạ Quyên rằng:

- Có có một người như thế, hình như họ bắt từ Nhạc Châu về thì phải! Nhưng chàng... chàng...

Nói tới đây, bỗng nàng phát giác Liều Mi như bị ngất xỉu, vội cuống lên gọi:

- Kìa em!...Sao thế! Trong mình khó chịu sao?...

Liều Mi uể oải thở dài rằng:

- Em không sao... Thưa chị... có phải... chàng... đã chết rồi?

- Nào chàng ta đã chết đâu! Hãy còn bị nhốt trong ma huyệt này thì phải!

Liều Mi nghe vậy như tên vừa bắn khỏi cung, toàn thân cảm thấy khoan khoái nhẹ nhõm hẳn, nàng thở dài như lấy lại sự bình tĩnh của mình. Hạ Quyên đâu phải người ngốc gì mà không biết chuyện tâm lý của cô em trước mắt đây, đoán ngay chắc là anh chàng Thượng Quan Linh nào đó có lẽ là ý trung nhân của cô em mình đấy? Nhưng Hạ Quyên không dă động đến vội! Nàng chỉ thấy Liều Mi lúc này có vẻ hăng hái yêu đời lắm, nói năng hoạt bát, chỉ nghe nàng tươi tỉnh hỏi rằng:

- Thưa chị, thế anh ấy không bị thương gì chứ?

Hạ Quyên lúc này mới vờ vịt ầm ớ rằng:

- Anh ấy? . . . Anh ấy là ai? . . . Chị chả hiểu gì hết! . . .

Liều Mi mặt đỏ lên ấp úng làm nũng rằng:

- Ô chị... em không biết... chị chế giễu em ư!...

Hạ Quyên tươi cười vui vẻ nói:

- Chưa hề gì đâu, vẫn còn nguyên vẹn! Chuyện này em chị vừa ý câu trả lời của chị chứ?

Nói tới đây, thấy sắc mặt Liều Mi tỏ vẻ vô cùng hân hoan, bất giác cũng mừng cho cô em của mình.

Nhưng Hạ Quyên bỗng lại mất ngay nét vui khê tiếng nói rằng:

- Thượng Quan công tử đã bị bắt tới đây lâu rồi, nghe đâu cuộc bắt chàng ta lại Ma Cung này, hoàn toàn là do lời ủy thác của người bạn thân của Độc Ma, và chính ngày kia đây, kẻ thù chính cống của Thượng Quan Linh sẽ thân hành đến Ma Cung đây để trọng tạ thầy trò của Độc Ma trong công việc đắc lực này... và còn... và còn...

Liều Mi nghe vậy hỏi ngay:

- Và còn tính đem theo chàng Thượng Quan Linh đi phải không chị?

Hạ Quyên lắc đầu nói rằng:

- Không phải thế! Theo lời đại gia (Đình Tàn) nói, người đó có một bức thư gửi đến cho Độc Ma, yêu cầu bên này hãy chuẩn bị sẵn sàng, đến lúc đó, sẽ dùng ngay mạng sống của Thượng Quan Linh để làm một mục tiêu thí phóng ám khí dao găm!...

Liều Mi nghe nói vậy, không những không tỏ vẻ sợ hãi gì, trái lại mắt nàng cứ đảo chớp lia lịa, Hạ Quyên bất giác kỳ lạ, trong bụng nghĩ thầm: Không lý con bé này còn có kế gì để cứu người yêu của nó sao?

Bỗng Liều Mi lên tiếng rằng:

- Này chị, thế còn Gia Cát tiên bối sao lại cứ ngồi ỳ ra trước cửa điện như thế? Sao ông ta không chịu đánh thẳng vào đây kia?

Hạ Quyên than thở rằng:

- Nào em đâu có biết, Gia Cát Dật đâu phải là không muốn vào đây! Chẳng qua là không vào được đấy thôi, chính ông ta đã bị giam ngay vào thế giới lưu ly hằng ngày phải chịu đựng những sự dày vò của tiếng nhạc Diệu Sắc Tiên âm, và chính Độc Ma đã mở cuộc đánh cá với Gia Cát Dật là năm ngày, làm sao khám phá ra được những sự kỳ ảo trong thế giới lưu ly này để mà thoát thân, hôm nay đã được hai ngày rồi, và bây giờ cũng sắp tới đến nơi! Tuy rằng Gia Cát Dật đã hiểu nổi sự huyền ảo của Vô ảnh Phong, nhưng đối với Thế giới lưu ly, không phải dễ dàng gì mà khám phá nổi sự bí mật của nó ?

Tối đến ánh trăng đã lên, tất cả những ánh sáng của châu báu trong Phi Các ma cung đều đắm lu hắt, tuy là ngọn phong này nằm trong hang tuyết cốc, nhưng ánh trăng vẫn chiếu rõ tất cả mọi cảnh.

Liều Mi đã thay đổi y phục, nàng ăn mặc theo lối tì nữ để hầu hạ cho nàng Hạ Quyên, và Hạ Quyên có cả thấy bốn nàng hầu, đều ăn mặc theo lối cung trang, nhưng đặc biệt khác hẳn với các tì nữ khác, dù cho các nam đệ tử trong cung có thêm nhỏ nước miếng đi nữa, cũng không dám đụng đến họ, nhất là lại biết những người này thuộc về sự quản trị của Đại điện hạ Đình Tàn! Nên tha hồ cho Liều Mi tự do muốn đi đâu trong cung thì đi. Trước tiên, nàng tìm ngay đến nơi giam cầm Thượng Quan Linh, thấy chàng bị nhốt trong một gian phòng, tay bị còng, chân bị cùm, bên ngoài lại có các đệ tử trong cung canh chừng cẩn mật.

Đương nhiên Liều Mi không dám mạo muội để lộ hành động của mình, vì nàng cũng khó lòng mà mong thoát được ngôi Ma Cung huyền ảo này, Nàng vốn là người thông minh cơ trí, nên những việc càng nguy hiểm, nàng lại dăm ra điềm tĩnh lạ lùng, chuyện này có thể nói là một sự kiện nguy hiểm lớn lao mà từ trước đến nay nàng mới đụng độ lần đầu tiên, nhưng nàng cảm thấy mình phấn khởi vô cùng, nàng đã cố vận dụng hết cả bộ óc tinh vi của mình để tìm một kế hoạch và một thời cơ tiện nhất để cứu người yêu thoát nạn.

Nàng từ khe cửa nhìn vào, thấy Thượng Quan Linh vẫn mạnh khỏe như thường, nhưng riêng về mặt tinh thần có vẻ u sầu lắm, ngoài ra không thấy gì lạ hơn? Nàng yên tâm, thế là nàng lại đi đến thế giới lưu ly để nghiên cứu, khối lưu ly trong vạt này thật là khéo tuyệt, nhìn bề ngoài như không có một vật gì cản trở, ấy thế mà Gia Cát Dật lại nhốt giữ bên trong, tứ phía đều chắc chắn như tường đồng vách sắt vậy, Liều Mi cũng đã từng hỏi Hạ Quyên nhưng nàng ta cũng không hiểu được bí mật của khối thế giới lưu ly này.

Bây giờ là đêm thứ hai Gia Cát Dật bị nhốt trong thế giới lưu ly, nhưng người trong Ma Cung cũng còn có vẻ ưu đãi ông ta, cung cấp đầy đủ những thức ăn thức uống từ một lỗ hồng chu vi có năm tấc vuông, với lỗ đặc biệt để đưa thức ăn thức uống này, đương nhiên là quá nhỏ dù cho Gia Cát Dật có biết về môn Túc cốt pháp (thuật co xương cho nhỏ mình lại) cũng không thể nào từ lỗ nhỏ này thoát thân ra được.

Liều Mi đứng ngoài nhìn vào, thấy Gia Cát Dật cũng đang suy nghĩ để tìm lối thoát thân. Liều Mi đã nghĩ đến cách đi hỏi từng người trong cung về những bí mật của thế giới lưu ly này, nàng càng tin rằng phải có cách đóng mở của khối lưu ly khổng lồ này? Nàng cố chăm chú tỉ mỉ tìm manh mối bí mật, nhưng vẫn tuyệt nhiên không hề thấy gì lạ. Khi trăng chiếu rõ ngay đỉnh đầu, các đệ tử nam nữ trong cung lại bắt đầu ca múa. Hễ mỗi lần có những cảnh tà niệm ấy hiện ra, Gia Cát Dật lại phải dùng ngay đến cây đàn cổ Bát long ngân của mình để gảy lên những điệu nhạc the lương ai oán để chống lại với ý dâm của đối phương. Và đối phương đã không sao mê hoặc nổi con người đạo tâm cứng rắn như sắt này.

Suốt trong đêm nay, Liều Mi đã rõ hết các đường lối ra vào trong Ma Cung; vốn thông minh sẵn, nàng chả

cần phải vẽ lại họa đồ, tất cả những ngõ ngách trong Ma Cung đều đã in sâu trong óc nàng, và nàng đang tính toán đến những đường lối khi mình tẩu thoát! Nhưng chỉ riêng có một chuyện về thế giới lưu ly là nàng không sao khám phá ra được sự huyền ảo của nó, càng tìm không ra giải pháp gì; còn phần Thượng Quan Linh, nàng đã vạch sẵn một kế hoạch nguy hiểm độ chuẩn bị khi thời cơ đến đúng sẽ đưa ra áp dụng sau !

Hạ Quyên nay đã nghiêm nhiên thành một kẻ đồng mưu với Liễu Mi, nhưng nàng là người không am hiểu tí gì về võ công, lại nhất gan, tuy biết Liễu Mi quá mạo hiểm, nhưng ngoại trừ cách này ra, quả thật không còn cách gì khác để thoát thân, thế là nàng cũng âm thầm chuẩn bị cho phần mình. Suốt đêm đó, Liễu Mi và Hạ Quyên đều thủ thủ trên gối về chuyện bí mật của thế giới lưu ly nọ, nghĩ tới nghĩ lui, hai người vẫn không sao tìm được câu trả lời nào dứt khoát.

Hạ Quyên đã nói là nếu trường hợp vạn bất đắc dĩ, chỉ còn cách là nàng sẽ thân hành hỏi ngay Đinh Tàn, nhưng Đinh Tàn tuy là con người trung trực , nhưng gã vẫn trung thành tuyệt đối Vô ảnh Phong, vậy thì sự thăm dò này chẳng gây nên sự nghi cho Đinh Tàn sao? Phải làm sao cho khéo lắm mới được?

Nhưng Liễu Mi vội ngăn cản ngay cuộc dò hỏi của Hạ Quyên vì như thế có khác nào: Lạy ông tôi ở bụi này! Suốt đêm, nàng thao thức không sao chợp mắt.

Sáng hôm sau, và cũng chính là ngày thứ hai nàng đã đến Ma Cung và cũng là ngày thứ ba mà Gia Cát Dật bị giam giữ trong thế giới lưu ly. Hôm nay, thấy các nam nữ đệ tử đi tấp nập trong cung, trông thấy ai cũng vội vàng như có chuyện gì vậy. Sau khi hỏi rõ ra, khiến cho Liễu Mi suýt chết giấc, thì ra trong Ma Cung đang sửa soạn tiếp một vị khách quý từ phương xa đến, đêm nay thế nào cũng mở một cuộc đại yến tiệc để khoản đãi khách, đồng thời Tam điện hạ, và Tứ điện hạ ra đi để rước khách, mọi việc linh tinh trong Ma Cung hiện đều do Nhị điện hạ chỉ huy sửa soạn. Nếu vậy chắc là kẻ tư thù của Thượng Quan Linh đã đến đây, vậy thì những tin tức của nàng Hạ Quyên đâu có chính xác gì?

Sao lại có thể tức khắc, đêm nay Thượng Quan Linh thế nào cũng mất mạng? Nàng Liễu Mi âm thầm khẩn vái, và nàng cũng bắt đầu tiến hành ngay công tác chuẩn bị. Nhưng còn chuyện về thế giới lưu ly đến bây giờ vẫn chưa khám phá nổi sự bí mật của nó, trong lòng nàng không khỏi bối rối lo lắng. Nàng lại đến ngay thế giới lưu ly ấy để quan sát thêm, chỉ thấy Gia Cát Dật đang đi lững thững bên trong, chứng tỏ ông ta cũng biết mình đã bị giam trong ấy ba ngày rồi và đã đúng với thời gian hẹn với Hầu Hạo, thế mà nay vẫn chưa thể thoát khỏi cái lồng lưu ly này!

Liễu Mi nghĩ bụng: mình quyết tâm đi thêm một vòng quanh ngôi lồng lưu ly này, nếu không phát hiện sự huyền ảo gì thêm, và nếu thời cơ quá cấp bách, chỉ còn nước đành bỏ ngay kế hoạch cứu thoát Gia Cát Dật, đồng thời nàng nghĩ thầm trong bụng: Gia Cát Dật tiền bối, xin ngài chớ có trách gì tôi, thực ra tôi cũng đã cố gắng hết sức, và nay, tình trạng quá cấp bách, tôi chỉ còn cách cứu người đồ đệ của ngài trước, nếu không nội trong đêm nay thế nào ái đồ của ngài cũng bị hại!

Nhưng khi Liễu Mi vừa quanh đến mức bình phong ngọc thạch, nàng thấy có gì là lạ hiện ra trước mắt mình, vội bước thêm một bước tới. Liễu Mi cẩn thận đứng yên một chập, chợt nàng nghĩ ngay ra sự huyền ảo của bức bình phong bằng ngọc thạch, và chính nơi đây có thể khiến cho người bị giam bên trong có thể thoát thân bằng lối này? Thế là nàng vội hấp tấp viết ngay mấy chữ, để lén vào bát cơm mà đám đệ tử trong Ma Cung sẽ đưa vào cho Gia Cát Dật. Nàng cố ý chơi loanh quanh để chờ kết quả, nhưng mâm đã chuyển vào trong, không hề thấy Gia Cát Dật đụng tới, trong lúc này, bên ngoài cung điện đã có những tiếng ồn ào náo nhiệt, chắc là quý khách đã đến! Liễu Mi thấy Gia Cát Dật chưa chịu ăn uống gì nàng đành thất vọng, thời cơ lúc này trở nên eo hẹp dần, nàng chẳng cần suy nghĩ gì thêm, vội chạy hấp tấp vào cung luôn.

Bỗng Liễu Mi thấy hai đệ tử trong Ma Cung, tay cầm binh khí và đang tiến về phía phòng giam Thượng Quan Linh. Liễu Mi vội đóng ra vẻ mặt tươi cười thướt tha bước đến gọi chuyện cười nói rằng:

- Chao ôi! Hai vị đại ca đi đâu mà trông có vẻ oai nghiêm thế?

Hai tên đệ tử thấy một thiếu nữ ăn mặc theo lối cung trang đẹp đẽ như thế, trong khi nói chuyện lại liếc mắt tống tình như vậy, thật là diễm phúc trên trời rớt xuống, cả hai cảm thấy khoái điên người lên được?

Một trong hai tên đệ tử lên tiếng rằng:

- À, bọn anh phụng mạng của Nhị điện hạ, dùng vải để cuốn phạm nhân, rồi sẽ đưa thẳng ngay lên đại điện!

Liễu Mi giật mình, nhưng nàng vẫn tươi cười nhẹ nhàng nói:

- Nay nhị vị đại ca, chúng mình hãy qua bên kia nói chuyện này chút cho vui!

Dứt lời nàng đưa mắt tổng tình lảng lơ đến mức tột độ cốt khiến cho hai tên quỷ dâm mắc câu của mình.

Quả nhiên hai tên đệ tử này không làm sao chịu nổi cảnh quyến rũ của nàng Liễu Mi, thế là chúng bắt đầu âm ố... nhưng Liễu Mi đâu dại gì để chúng đụng vào thân mình, nàng khê gắt và lùi nhanh lại về phía vườn hoa tối om.

Hai tên quỷ đói hấp tấp đuổi theo sau, chỉ nghe một tên nói:

- Nay lão Hách, công việc của Nhị điện hạ giao phó cho chúng mình còn làm xong, phần con bé này là người hầu của Hạ Quyên cô nương, nếu chẳng may bị điện hạ biết liệu chúng mình có giữ nổi hồn không? Thôi, chớ có làm dại...

Tên mà được gọi là Hách lên tiếng mắng rằng:

- Ngốc ơi là ngốc! Nếu trâu không khát nước, đổ anh vật nổi nó xuống để uống nước, huống hồ đằng này người ta tình nguyện với chúng mình, dù cho điện hạ có biết cũng không đời nào đi trách chúng mình!

Thế là tên bị mắng là ngốc bèn theo ngay tên Hách lùi ngay vào trong vườn hoa tối để theo sát sau lưng nàng Liễu Mi, thỉnh thoảng Liễu Mi quay nhanh thân lại, cung chỉ nhanh như chớp điểm ngay tên ngốc, tên này không hự được một tiếng nào đã lặn ngay ra mặt đất. Và cả tên Hách chưa kịp kêu thành tiếng thì đã bị người ta điểm ngay vào huyệt cảm, lúc này hồn vía hắn đã muốn bay khỏi xác, chỉ cảm thấy một lưỡi kiếm lạnh lạnh đang kề ngay cổ! Và tiếng quát rằng:

- Muốn sống phải nghe theo lời ta!

Tên Hách gật đầu cuống lên.

Liễu Mi bèn lấy ngay quần áo của tên Ngốc nọ mặc vào mình, đội ngay mũ lên đầu, ép ngay tên Hách vào phòng giam của Thượng Quan Linh, nàng cố cất giọng thô bạo như tiếng đàn ông rằng:

- Nay phụng mạng của Nhị điện hạ, đem ngay phạm nhân lên điện để chờ lệnh mới, bây giờ các người được tạm giải tán khỏi canh gác nơi đây!

Mấy tên đệ tử lo canh gác lập tức bỏ ngay công việc canh gác mệt nhọc của mình đi ngay, Liễu Mi vội ép ngay tên Hách vào trong phòng giam. Thượng Quan Linh nghe tiếng và ngừng đầu lên nhìn, Liễu Mi vội vàng tutup ngay mũ xuống, lộ ngay bộ mặt thật của mình

Thượng Quan Linh thấy rõ ràng mừng quýnh lên rằng:

- Trời!... em Liễu Mi của anh thật đó sao?... Hay là anh đang nằm mộng đấy?

Ánh trăng chiếu sáng khắp ngôi Phi Các ma cung của Vô ảnh Phong, càng hiện rõ tất cả những nét trang nghiêm huy hoàng của cung điện Ma Cung này.

Lúc này tân khách của Ma Cung cũng đã đến nơi, thầy trò Độc Ma thân hành ra ngoài nghênh tiếp, Ma Cung chủ nhân Độc Ma đang ngồi thanh thoi trên sàng kiệu bằng nhung xanh hồ thủy, còn Đinh Tàn, Đinh Hủy, Đinh Phá, chia đứng hai bên sàng của Độc Ma, chỉ có riêng lão Nhị Đinh Hâm là đang lo việc chỉ huy mọi việc trong Ma Cung. Thầy trò Độc Ma lo nghênh tiếp tân khách tại cửa cốc Vô ảnh, chẳng bao lâu, tiếng nhạc tấu vang inh ỏi, tân quý khách đã đến, sau khi nắm tay chào mừng nhau, đôi bên khách và chủ đứng đình bước theo tiếng nhạc tấu vào phong. Phía mặt tiền của Ma Cung, nơi mà bức bình phong bằng ngọc thạch ấy, chữ Ma vẫn nằm nguyên như cũ, chính Độc Ma cũng chẳng cho người sửa lại làm gì.

Trong đám tân khách đến, có cả thầy là ba người, và ba người này đều bị mặt hết, trong ba nhân vật này lại có một bà lão, tay cầm cây quạt trạng (gậy khúc khuỷu) và bà này là chủ trong nhóm ba người, còn hai người kia là hai kẻ đại hán cường tráng theo hầu hạ, ba người đều mặc toàn đồ đen! Họ chỉ để lộ cặp mắt trở lên.

Độc Ma vì thân hình tàn phế, không tiện đi đứng, nên chỉ thấy lão bà đi ngang sát với sàng kiệu của chủ nhân đến bức bình phong ngọc thạch nọ. Bỗng vị khách này tỏ vẻ ngạc nhiên nhìn Độc Ma rồi lại nhìn ngay chữ Ma trên bức bình phong, lão bà cất tiếng hỏi rằng:

- Phi Các tiên cung được đổi tên hồi nào vậy?

Nếu quả mắt bà già tôi chưa hoa hẳn, thì hình như chữ thứ ba mới viết lại gần đây? Nhưng không biết thủ bút của vị cao nhân nào trên giang hồ? Giáo chủ có thể cho biết là vị cao nhân nào đấy không?

Độc Ma lớn tiếng cười ha hả rằng:

- Chẳng dám giấu gì ngài, ba ngày trước đây, bản cung đã có một người khách quý lại chơi, và đã chê tên Cung điện đây không được nhã, nên mới tự ý sửa chữa như vậy!

Lão bà nghe xong hừ lên những tiếng lạnh lùng nghiêm trang, rồi hỏi:

- Hừ! Không biết là loại cao nhân ẩn sĩ đâu mà - dám ngang nhiên đến đây hôn phá thế!

Ma Cung chủ nhân chỉ ngay Gia Cát Dật đang bị giam trong thế giới lưu ly cười nói rằng:

- Xin ngài hãy tạm bớt cơn lôi đình, vị khách kia tuy là thô lỗ vô lễ, nhưng quả thật là một nhân tài có thể đào tạo được lắm! Bản chủ nhân đây đã có ý để y trong năm ngày thời gian để suy nghĩ cho chín chắn tư tưởng, rồi mới bắt y gia nhập vào Phi Các tiên cung, để giữ một chức hộ pháp. Với những thân thủ bất phàm của y, nếu y chịu thành tâm qui y giáo phái của bản nhân, thế nào cũng trở thành một trung thần tuyệt hảo!

Lão bà lúc này đã hơi có vẻ hòa nhã rằng:

- Giáo chủ cầu hiền tài như thế, quả thật khiến bà già này khâm phục lắm!

Độc Ma cười ha hả rằng:

- Ngài quá khen! Quá khen! Nay chỉ vì chưa mãn hạn năm ngày, nên cửa chánh của ngôi thế giới lưu ly này không thể nào mở trong lúc này, vậy xin ngài cảm phiền cho phải đi bằng lối bên hông vậy, như thế quả thật là bất kính đối với ngài... Mong ngài lượng tình thứ lỗi cho!

Lão bà vội rằng:

- Có sao đâu! Xin đừng quá khách sáo!

Thế là cả đám người lững thững theo sau sàng kiệu của Ma Cung chủ nhân đi quanh co vào cung điện bên trong.

46. Thoát Khỏi Trùng Vây

Lối đi quả là chật hẹp. Chính mắt bà lão cũng nhận thấy thế, trong lòng không khỏi dâm ra nghi ngờ, nhưng biết chủ nhân thế nào cũng có cách, nên cũng không vội tỏ vẻ kinh ngạc, âm thầm xem biến chuyển ra sao? Chỉ thấy sàng kiệu của Ma Cung chủ nhân khi gần giáp cận với thế giới lưu ly bỗng dừng nhẹ nhàng lướt qua khỏi mới lạ lùng! Bà lão bịt mắt bất giác thất kinh trong lòng, như bà ta vẫn không lộ nét kinh ngạc gì!

Thình lình trước mắt nhoáng lên một ánh bạch quang, một người mặc áo trắng xóa từ trong thế giới lưu ly lướt nhanh như bay ra với thế rất đẹp mắt, tay ôm đàn cổ, ung dung đứng ngay trước lối đi của mọi người.

- Ối!. Nhân phạm đào tẩu!...

Tiếng kinh hãi của đám đệ tử Ma Cung hô ầm ĩ lên.

Hai đệ tử Đinh Hủy và Đinh Phá đứng cạnh bên Độc Ma chực tung mình nhảy xổ ra, nhưng bị ngay Độc Ma ngăn lại, lúc này chỉ thấy thân sắc Gia Cát Dật oai nghiêm bất phàm, và đồng thời cất tiếng rằng:

- Giáo chủ nay có quý khách đến thăm, sao giáo chủ không giới thiệu cho tại hạ làm quen với?

Ma Cung chủ nhân cười ha hả rằng:

- Quả nhiên nhà ngươi tài trí xuất chúng thông minh tuyệt vời, đã ngang nhiên thông hiểu những Vô ảnh Phong này của ta! Nhất là đối với thế giới lưu ly! Quả thật là một kỳ tài hiếm thấy trong trần gian, bản chủ nhân đây, nói thật là thích ngươi lắm.

Nói tới đây ngừng một chập xong mới quay sang bà lão bịt mặt rằng:

- Thưa ngài, đây là một trong những nhân vật Càn Khôn Ngũ Tuyệt lừng danh là Nam bút Gia Cát Dật!

Lão bà bịt mặt có vẻ ngạo mạn lạnh lùng rằng:

- Nội thấy cây cổ cầm trên tay y, ta cũng đã đoán ra lai lịch y một phần nào rồi!

Dứt tiếng vẫn đứng uy nghi bên cạnh sàng kiệu!

Ma Cung chủ nhân cười nói với Gia Cát Dật rằng:

- Còn vị tôn khách đây là...

Lão bà bịt mặt bỗng lên tiếng cắt ngang câu nói của Ma Cung chủ nhân rằng:

- Bà già ta cũng sắp đến ngày gần đất xa trời rồi, chút ít tiện danh đề phận đừng nên nhắc ra làm gì nữa!... Càn Khôn Ngũ Tuyệt danh chấn động khắp giang hồ, nay gặp nhau đây, thật là hân hạnh biết mấy! Và lão bà đây đang tính xin thỉnh giáo một vài ngọn tuyệt học... nếu nhận thấy không có chuyện gì cản trở, phiền cùng vào luôn Tiên Cung chuyện văn cho vui?

Gia Cát Dật thấy đối phương lại ngang nhiên khiêu khích với mình như thế, bèn cười rằng:

- Như thế thì còn gì sung sướng cho bằng!

Nói xong theo ngay đám người đi quanh về phía hông của thế giới lưu ly, rồi vào Tiên Các Ma Cung.

Môn đệ đứng hàng thứ nhì trong Tứ hung của Độc Ma là Đinh Hâm đang đứng ngay cửa điện nghênh đón, và đồng thời bấm rõ với Ma Cung chủ nhân: yến tiệc đã sẵn sàng, xin mời quý khách sửa soạn để nhập tiệc

Trong đại sảnh của Ma Cung đã bắt đầu vào tiệc, trên một bàn hình móng ngựa lớn, tân chủ cộng cả thầy hai mươi chỗ ngồi, lẽ đương nhiên ngoài những nhân vật chủ yếu ra, còn toàn là nhóm đệ tử can thủ của Ma Cung cũng được dự trong tiệc này, ai nấy ăn mặc chỉnh tề, và hầu hết những bộ mặt kinh tởm như Đinh Hủy đều được dùng miếng lụa đen che hết lại, cử chỉ của mọi người trong bàn tiệc lúc này tỏ ra vô cùng hòa nhã và lễ phép.

Mọi người ngồi vào bàn tiệc xong xuôi, chẳng bao lâu rượu thịt đưa ra chia đồng đều khắp hết mặt bàn; tiếng nhạc du dương bắt đầu nổi lên, mười mấy tên Ma Cung vũ nữ từ từ hiện ra múa những vũ điệu lẳng lơ trước mặt mọi người, mọi người bắt giắc ngừng ăn uống để thưởng thức cảnh nhảy múa...

Gia Cát Dật không thèm ngó ngang đến những vũ điệu ru hồn ấy, chỉ thấy Gia Cát Dật từ trong mình lấy ra một giải như bằng đoạn đỏ ra cầm chặt trong tay.

Lão bà ngồi cạnh thấy vậy bèn hỏi ngay rằng:

- Không biết trong tay Gia Cát Dật tiên sinh đang cầm vật gì đó vậy? Tiên sinh có thể cho mượn xem chút được không?

Gia Cát Dật cười như rồng ngán rằng:

- Cái này ư! Chẳng qua chỉ là một giải dây đỏ trên tử thủ mà xưa kia tôi đã được nó trong Cửu U Địa Khuyết của Vạn Tính Công Phần, và chính người bạn thân nhất của tôi là Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết, đồng thời cũng là một trong Ngũ Tuyệt tức đệ nhất Đoạt Hồn Kỳ đã bị chết về giải dây đỏ đã thắt trên ngọn Lãnh điện tử thủ. Cùng chết chung với ông ta, còn có các vị: đại hiệp Tạ Đông Dương, Phương Bách Xuyên, U mệnh thần quân Diêm Nguyên Cảnh và bốn người bộ thuộc, một trong Tam Dị Khất là Thiểm Điện Thần Khất. Và cũng chính trong miệng của chiếc đầu thiếu nữ Thường Bích Vân đã cắn chặt mớ dây đỏ này! Nay Gia Cát Dật ta tuy bất tài, nhưng với chút manh mối do mớ dây đỏ đây để lại, ta nguyện cố tìm cho ra hung thủ tru diệt, để trả thù mối huyết thù cho những bạn tốt của ta...

Lão bà nghe nói vậy, rụt ngay tay của mình về tỏ vẻ không vui. Trong nháy mắt, thấy một đám đệ tử của Ma Cung khiêng ra một tấm ván, trên ván ấy lại trói chặt một người, và người bị trói trên ván ấy lại bị cuốn vải trắng kín mít từ đầu chí chân không hở một chút thịt nào ra, lúc này tấm ván trói sẵn người ấy được dựng hẳn lên trông lại càng rõ ràng và rùng rợn hơn!

Bỗng lại có người bước ngay tới phía bà, dâng ngay một cây bảo kiếm, bà lão bịt mắt liếc nhìn ngay Độc Ma, thấy chủ nhân Ma Cung khẽ gật đầu. Bỗng Độc Ma thành linh đứng ngay lên nói rằng:

- Đêm nay có quý khách giáng lâm, nên bản cung điện đã chuẩn bị sẵn một tiết mục mới lạ để cho quý khách mua vui... - Nói tới đây bèn đưa tay chỉ ngay người bị trói trên tấm ván rằng: - Đó là người sống thực sự quý vị thấy bộ ngực thở thoi thóp thế kia thì biết, nay người này được dùng làm một cái bia để cho quý quan khách tập phóng ám khí chơi. Nay bản chủ nhân và các đệ tử trong Tiên cung đây quả thật là hân hạnh vô cùng, vì chúng tôi sẽ được mục kích một cảnh so tài hiểm có của quý quan khách trong lối phóng ám khí vậy xin quý vị cứ việc thẳng tay diễn hết những tuyệt học của mình cho mọi người thưởng thức...

Dứt tiếng, các đệ tử trong Ma Cung đã sẵn sàng dâng cho bốn vị khách mỗi người mười ngọn phi đao, chỉ thấy hai tên đại hán ngồi cạnh lão bà ấy, sau khi nhận đao với tiếng vỗ tay cổ vũ vang lên ầm ầm, cả hai đứng ngay dậy ôm quyền thi lễ rằng:

- Chúng tôi xin múa lấy vậy! - Tiếng vừa dứt thì phi đao cũng bay vụt hết ra một lượt!

Sau khi nghe những Phập! Phập! Phập!... liên tiếp mọi người dồn hết tia nhìn lên tấm ván trói người ấy chỉ thấy hai mươi ngọn phi đao găm sát xung quanh người bị trói, khéo nhất là sát ngay cạnh người, không có ngọn đao nào gây thương tích cho người bị trói, lập tức những tiếng hoan hô vang dội khắp trong đại điện.

Bà lão bịt mắt lúc này bèn đứng dậy lạnh lùng rằng:

- Càn Khôn Ngũ Tuyệt danh vang khắp trong giang hồ! Vậy dám xin tiên sinh biểu lộ cho coi vài ngọn tuyệt kỹ để thiên hạ chiêm ngưỡng! Chiêm ngưỡng!

Gia Cát Dật mỉm cười đứng ngay dậy, thấy tất cả các nam nữ bu nhau lại xem mình biểu diễn.

Nhưng trong đám nam nữ đệ tử của Ma Cung ấy, Gia Cát Dật bắt gặp một đôi mắt sáng quắc hẳn, và Gia Cát Dật nhận ngay ra một đôi mắt tinh ranh của Liễu Mi, lúc này thấy nàng khẽ gật đầu với mình. Nam bút Gia Cát Dật bỗng như chợt nhớ ra, thân hình của bà lão bịt mắt này hình như quen lắm, trông giống

Tiểu diện diêm bà Mạnh Tam Nương, nhưng dù cho

Mạnh Tam Nương có già đi nữa, cũng đâu có đến nỗi gần như lảm cẩm như thế, mà giọng nói lại không giống. Trong cảnh mơ hồ hồ ấy, Gia Cát Dật lại như cảm thấy vị chủ nhân của Ma Cung chính là Cửu độc thư sinh Cơ Thiên Khuyết, nhưng luận về thân hình, cử chỉ, võ công, ngôn ngữ, thì lại không có một điểm nào tương tự với Đoạt Hồn Kỳ ác cả? Chỉ có những tác phong hành động của người này trông hơi tựa tựa với Cửu Độc Thư Sinh mà thôi?

Lão bà bịt mắt bỗng lạnh lùng cười rằng:

- Nay Gia Cát Dật tiên sinh, không biết ngài có thể chỉ phóng một đao mà trúng ngay tim của kẻ làm bia kia không?

Gia Cát Dật nghiêm nhiên rằng:

- Nếu quý ngài muốn chóng kết thúc trò chơi dã man này, để tránh sự dày vò tinh thần cho kẻ khốn nạn kia, tại hạ tuy bất tài nhưng cũng xin tình nguyện múa dùi qua mắt thợ!

Nói xong Gia Cát Dật bèn cất tiếng ngân vang lên rằng: Danh bài Tây Đạo Đông Tăng hậu, Gia tại Thiên Đài Nhai Đãng Gian! Tiếng chưa dứt, ngọn phi đao đã trúng ngay tim của kẻ bị trói trên ván từ hồi nào, người bị trói không thét lên được một tiếng nào, vì khắp toàn thân bị cuốn chặt bằng vải, nhưng ai nấy đều thấy đầu của nạn nhân ngay lập tức gục xuống một bên, máu trên ngực đã chảy chứng tỏ nạn nhân đã tắt thở.

Những tiếng hoan hô vang lừng khắp trong điện, còn phần lão bà bịt mắt cũng cười lên khanh khách như đắc trí lắm, tiếp đó cầm ngay cây kiếm bên cạnh lên tiếng đồng dục rằng:

- Giáo chủ đã tận hết tâm lực để giúp cho bà già này giải quyết một vụ chuyện quan trọng, bà già này thật vô cùng cảm kích... Nhưng nghe nói cây kiếm mà tên tiểu tử ấy mang bên mình, hình như không phải là một cây kiếm phàm thường gì đâu nhé, vậy bà già này cũng mượn có Tá hoa hiền Phật (mượn có dâng hoa tạ Phật), hôm nay xin chuyển tặng ngay cây kiếm quý ấy cho đệ nhị cao đồ của giáo chủ vậy, vì chính y là người đắc lực nhất trong công việc này của bà già ta!

Đinh Hâm lúc này đưa tay ra nhận trường kiếm, và cung thân cúi mình bái tạ, Gia Cát Dật đứng cạnh thấy cây kiếm nhận ngay ra là cây Lệ thủy tinh kiếm của ái đồ Thượng Quan Linh mình, trong lòng lập tức sinh ngay ý đoạt kiếm, nhưng Gia Cát Dật chưa biết nên đoạt bằng cách nào cho ổn! Nhưng khi nhìn kỹ cây kiếm, thấy lạ, Gia Cát Dật ý biết ngay, vội đưa mắt nhìn Liễu Mi trong đám người, nhưng con bé ranh quái này đã biến đâu mất!

Đinh Hâm sau khi đeo kiếm vào mình, Độc Ma bỗng lên tiếng rằng:

- Đinh Hâm con, ta nghe nói thứ kiếm này vốn sản xuất tại miền Tây Vực, là một vật báu đời cổ, chém sắt như chém bùn, sắc không thể nào tả được, vậy con nên thử sơ xem, đồng thời cũng để cho các đệ tử trong cung thường thức đến loại kiếm quý khó thấy trong trần gian này!

Đinh Hâm vâng ngay lời thầy mình bèn bước ngay lại một khu vực lan can bằng song sắt, rút ngay kiếm ra. Nhưng khi kiếm rút ra khỏi vỏ, tất cả mọi người có trong đại điện, kể luôn cả bản thân của Đinh Hâm, chính hắn cũng sinh nghi trong lòng, nhìn cây kiếm này, không naoáng được một hào quang gì, hình như không phải là cây bảo kiếm, và càng không nhận thấy có gì đặc biệt. Đinh Hâm giật mình, nhưng thấy bao nhiêu đôi mắt chờ đợi dồn hết về phía mình, hắn không do dự thêm, vung ngay kiếm bừa thẳng ngay vào lan can bằng sắt. Nhưng mọi người chỉ nghe đến “cách” một tiếng, ai nấy nhìn kỹ, thì ra vật bị gãy không phải là lan can, mà chính cây kiếm đã bị gãy đôi? Tất cả mọi người cũng đồng thanh “ồ!” lên một tiếng ngạc nhiên!

Đinh Hâm quăng luôn chuôi kiếm xuống đất, tung mình vọt nhanh ngay lại phía người bị trói trên ván mà đã chết ấy, đưa ngay tay ra, “soạc” một tiếng xé ngay tấm vải bịt trên đầu, rồi túm ngay tóc gỡ lên nhìn kỹ, thì ra đây là cả một bộ mặt râu ria tua tủa, chính là bộ hạ trong Ma Cung mà Đinh Hâm đã sai đi áp giải phạm nhân đến đây, nào đâu phải là bộ mặt anh tuấn của Thượng Quan Linh! Trong nháy mắt này, trong điện bỗng trở nên căng thẳng tuyệt độ, lão bà bịt mặt lớn tiếng ngạc nhiên rằng:

- Kìa! Giáo chủ! Chuyện gì mà lạ lùng thế này?

Đinh Hâm chợt tỉnh giấc ngay, thế nào cũng đã có người ẩn nhập vào Ma Cung này đã dùng ngay đến thủ đoạn Thâu thiên hoá nhật (ăn cắp trời để đổi thành ban đêm), hắn vội quay lại nhìn, nhưng bóng Gia Cát Dật cũng biến đâu mất, Đinh Hâm vận ngay hơi nơi Đan điền lớn tiếng quát rằng:

- Có quân gian! Tam đệ, Tứ đệ mau đem người phong tỏa ngay các đường lối trọng yếu trong cung, còn Đại ca và tôi sẽ lập tức mở ngay cuộc lùng soát!

Trong đại sảnh cung điện lập tức nhốn nháo ồn ào thế là những tiếng báo động trống chiêng và tù và nổi lên inh ỏi, các đệ tử Ma Cung vốn đã được huấn luyện cẩn thận, khi nghe báo động, ai nấy lo bốn phận của mình. Thế là các đường lối trong Ma Cung lập tức được canh phòng và phong tỏa gắt gao. Đinh Hỷ và

Đinh Phá lo đem theo người tăng cường các nơi trọng yếu còn Đinh Tàn, Đinh Hâm lo tức tốc mở cuộc truy cản quân gian.

Lão bà bịt mặt đưa mắt nhìn ngay hai tên đại hán của mình ra lệnh rằng:

- Hai người cũng không nên ngồi thanh nhàn tại đây nữa? Hãy giúp sức cho họ bắt ngay thằng tiểu ác về ngay đây cho ta!

Hai đại hán vừa tính tung mình vọt đi, Ma Cung chủ nhân bỗng đưa tay ngăn lại rằng:

- Xin hai vị quý khách cứ việc ngồi yên cho, vì hễ khi có lệnh phong tỏa ngôi Phi Các tiên cung này, trừ phi có người trong cung này làm nội tuyến và bán rẻ bí mật cho địch, còn không, dù cho địch thủ là nhân vật ghê gớm đến đâu đi nữa, cũng đừng có trông mong gì ra khỏi ngọn Vô ảnh Phong này? Đối với Gia Cát Dật và chàng thanh niên trẻ Thượng Quan Linh ấy, nay đã có bốn đại đồ đệ của tôi ra tay lùng soát, kể ra

đã hơi quá sức trong cuộc bắt dịch qui án rồi! Vậy xin quý khách cứ an lòng cho, bản chủ nhân thật không dám phiền đến nhị vị?

Trong lúc này, bầu không khí trong đại sảnh không còn náo nhiệt như vừa rồi, nhưng các nam nữ đệ tử vẫn còn đứng nguyên cả, vì chúng chưa được lệnh lui của chủ nhân, nên vẫn chờ chực trong đại sảnh, Ma Cung chủ nhân ra lệnh cho tiếp tục vào tiệc và cuộc ca múa? Hình như Độc Ma không để ý gì về vụ đột biến vừa rồi trong Ma Cung của mình là nghiêm trọng cả!

Đây thuật về trong nội điện phía sau của Ma Cung, Liễu Mi đang lo diu dờ Hạ Quyên hấp tấp nhắm ngay về lối sau đào tẩu.

Thì ra Liễu Mi sau hơn một ngày quan sát các đường lối trong hậu điện, nàng đã ngầm nhớ tất cả các đường lối đi ăn thông ra ngoài, và trong hậu điện lại có một con đường ăn thẳng ra ngoài và vắng vẻ vô cùng. Sau khi nàng dùng lối xách bao đổi gói để cứu Thượng Quan Linh xong, lập tức đưa ngay chàng lại ngay con đường vắng này, và dặn chàng hãy ngồi đây chờ đợi.

Thượng Quan Linh lúc này cũng ăn mặc theo lối nam đệ tử trong Ma Cung, tay cầm thương, chàng nghiêm nhiên đứng gác ngang lối đi này, chiếc mũ vàng chàng đeo sát che ngay trán mình, nếu không chú ý chẳng ai có thể phát giác ra chàng được! Còn phần

Liễu Mi, nàng quyết tâm vào trong thám thính xem những người khách quý của Ma Cung là những nhân vật nào trong giang hồ, xem coi ai là hung thủ giết hết mười mạng thân của Thượng Quan Linh.

Liễu Mi hấp tấp căn dặn Thượng Quan Linh vài câu xong nàng lại hấp tấp quanh nhanh ra tiền điện, nhưng thấy vị quý khách là một bà lão bịt mặt, không làm sao nhận rõ bộ mặt thật, trong bàn tiệc, chỉ thấy Độc Ma có vẻ lễ phép cung kính với lão bà này lắm!

Liễu Mi chờ đợi và chờ đợi... nàng hy vọng biết được tên họ của bà già này nhưng chờ mãi vẫn không có cơ hội gì. Sau thấy Gia Cát Dật cầm phi đao nhưng lại do dự, nàng bèn đưa mắt ra dấu, ngầm nhủ ông ta cứ việc thẳng tay mà phóng!

Không ngờ sau khi Gia Cát Dật giết tên đệ tử vô danh của Độc Ma, lão bà bịt mặt bỗng lại chuyển tặng kiếm cho Đinh Hâm, và Đinh Hâm lại bị thầy bắt thử kiếm!

Liễu Mi thấy nguy, thế nào cũng lộ chuyện mất, nàng bèn nhanh chân lên ngay. Và chạy như bay vào hậu điện, dắt ngay Hạ Quyên đào tẩu, nhưng trong lúc này, tất cả trong Ma Cung đều đang báo động, Hạ Quyên đâu phải là người biết võ. Chân tay nàng cuống lên, gót sen nàng chỉ bước được có vài bước rồi lại bủn rủn chân tay, không làm sao đi nổi chứ đừng nói là chạy! Liễu Mi cuống lên, nàng bèn đưa ngay tay ra ôm ngang eo ếch của Hạ Quyên chạy luôn.

Nàng chạy một mạch đến con đường vắng phía sau hậu điện, kẻ mạo đệ tử canh gác là Thượng Quan Linh vội xách thương lại đón và hấp tấp hỏi rằng:

- Em Liễu Mi! Thế còn sư phụ của anh có đến đây không?

- Chắc ông ta đã nhân lúc hỗn loạn ngoài ấy, nên đã rút nhẹ đi rồi, nhưng ông ta không hề đi chung với em, không biết đã đi về hướng nào? Nhưng công lực của ông ta tinh tuyệt như thế, chắc không xảy ra chuyện gì đáng ngại đâu, chúng ta cứ việc lo đi trước cho rồi, nếu để chậm, chắc không kịp thoát quá!...

Nhưng Thượng Quan Linh lo cho ân sư Gia Cát Dật, chàng chỉ sợ thầy mình không tìm thấy lối ra này, và chàng quyết định đứng lại chờ để cùng đi với Gia Cát Dật?

Lòng Liễu Mi cuống lên như kiến phải lửa, thành linh, cả ba người nghe tiếng chân người từ xa dồn dập tới gần, Liễu Mi vội căn dặn ngay Thượng Quan Linh, rồi nàng kéo nhanh Hạ Quyên trốn ngay vào một nơi tối. Chỉ thấy một đám người từ xa đi nhanh tới, Thượng Quan Linh cố diêm tĩnh tinh thần của mình, đứng uy nghi gác ngay cửa đường ăn thông ra ngoài.

Chỉ nghe tiếng nói của lão tứ Đinh Phá rằng:

- Con đường này tuy vắng vẻ, nhưng không phải là không quan trọng, một người gác đây không đủ, vậy thằng Hùng và thằng Bảo, hai đứa bay hãy ở đây phụ lực với thằng kia mà gác cẩn thận, nếu có chuyện gì, lập tức thổi ngay tù và báo hiệu, triệt để không tha bất cứ mạng nào từ trong cung đi ra!

Hai đệ tử nọ tuân mạng răm rắp! Đinh Phá sau khi cắt xong công việc canh gác, hẩn lập tức dắt ngay mọi người rời khỏi ngay, hai tên nọ lững thững tiến gần Thượng Quan Linh, Liễu Mi trong bóng tối khẽ giật gấu áo của Thượng Quan Linh, ngằm ý như bảo chàng hãy ra tay thủ tiêu ngay! Thượng Quan Linh vẫn đứng im, hai tên kia đến gần, một trong hai đứa lên tiếng hỏi:

- Này! Cậu tên gì mà sao trông lạ mắt quá?...

Thượng Quan Linh không trả lời.

Hai tên Hùng và Bảo, chắc cũng có chút chức tước nhỏ gì trong đám đệ tử Ma Cung, nên không biết mặt Thượng Quan Linh, chỉ tưởng đâu là một đệ tử tầm thường mà thôi, nay thấy hẩn nghiễm nhiên không buồn trả lời, cả hai bất giác nổi bực? Lại nhảy lùi ra sau.

Thượng Quan Linh cổ lải nhải nói rằng:

- Thưa,... hai đàn anh... đàn em vừa mới lược được cây kiếm này, vậy xin mời hai đàn anh xem hộ xem nó thuộc vào loại kiếm báu không?...

Cả hai tên bước lại, một tên giở ngay giọng hách dịch rằng:

- Chao ôi! Thằng này ăn gan rồng hay sao mà bạo đến thế? Lược được bảo kiếm mà không chịu báo cáo ngay lên thượng cấp, bộ tính nuốt trôi một mình hả? To gan thật, thôi có khôn hồn thì hãy giao ngay cây kiếm này cho Bảo lão gia đây, ta sẽ đứng ra gánh vác trách nhiệm này cho! Ta còn bảo đảm cho người không bị trừng phạt gì là khác!...

Thượng Quan Linh lúc này giơ ngang thanh kiếm để nhử hai người lại xem, nhưng tên Hùng nhanh mắt, hẩn nhận ngay ra chữ hiện trên chuôi kiếm, hẩn thất thanh rú lên rằng:

- Chao ôi! Thì ra cây Lệ thủy tinh kiếm!

Vừa dứt tiếng, thì cây kiếm trên tay Thượng Quan Linh vụt nhanh và khiến cho tên Hùng đứt ngay cổ họng ngã bịch ngay xuống đất chết tươi. Trong lúc khẩn trương tột độ này, Liễu Mi cũng vùng mạnh tay ra điểm ngay vào trọng huyệt ngang hông của tên Bảo. Nhưng nào ngờ trong trăm sự cẩn thận cũng không tránh khỏi một sự sơ suất cỡn con, tên Bảo thấy tình hình biến đổi nhanh chóng và nguy cơ như thế, hẩn bèn cầm ngay chiếc tù và treo lưng lẳng nơi cổ đưa lên miệng thổi.

Liễu Mi đã chậm mất một bước, khi ngón tay nàng vừa điểm tới, thì tiếng tù và đã kêu lên đến Tu... một tiếng, và tiếng báo hiệu ấy đã bị truyền ngay ra!

Liễu Mi cuống lên hỏi giục:

- Chúng ta đi mau cho rồi!...

Ba người hấp tấp nhắm ngay đường mòn ra.

Nhưng thấy con đường này hình như khá dài, đi ước chừng đâu hơn mười trượng, đằng sau có tiếng hò hét inh ỏi đuổi tới... Liễu Mi đành ôm ngay Hạ Quyên đi trước, Thượng Quan Linh lo đoạn hậu, hai người cố gắng? Lại đi thêm được vài trượng bỗng thấy phía trước có gì lạ! Thành linh hiện ra một vật đen ngòm chặn lối đi. Nhìn kỹ ra là một tấm sắt chắn ngang đường! Mọi người chỉ còn nổi than thở trong bụng.

Phía sau thì đệ tử của Ma Cung đã đuổi sát lại, Liễu Mi buông ngay Hạ Quyên xuống đất, rút ngay binh khí ra đứng ngang hàng với Thượng Quan Linh để liệu cự địch. Dần dà đã thấy đám người đuổi tới, ước lối trên hai mươi mạng, kẻ dẫn đầu là một thân hình cao lớn, mặt mũi loe lóe kinh tởm, thì ra chính lão Tam Đinh Hủy!

Đinh Hủy phát ra những tiếng cười Hò! Hò!... của mình, đồng thời ra dấu cho mọi người tiến lên công hãm, nhưng hai lần kiếm quang loang loáng của Thượng Quan Linh và Liễu Mi, đám đệ tử của Ma Cung đâu phải là đối thủ, chỉ nghe những kinh hét rú lên, tiếp theo chúng rút nhanh như ngọn nước thủy triều vậy Đinh Hủy thấy vậy bung vọt ngay người lên nhắm ngay đỉnh đầu Thượng Quan Linh đánh bừa tới. Ngọn

Lệ thủy tinh kiếm của Thường Quan Linh bỗng về nhanh ngay một đường cong hình nguyệt ngênh địch, tên Đinh Hủy hình như cũng biết lợi hại của ngọn kiếm, không dám mang khối thịt to lớn của mình ra để hứng chịu, đành hấp tấp dùng ngay đến ngọn Thiên cân trụ (vận cho thân hình nặng như ngàn cân) thả ngay nhanh mình xuống mặt đất đến bịch một tiếng dữ dội!

Trong lúc xảy ra kịch chiến đó, đám đệ tử đã nhận ra có mặt Hạ Quyên, biết ngay cô gái này yếu nhất trong bọn ba người, thế là có mấy tên đã bỏ nhanh tới, khiến cho Liễu Mi phải vùng kiếm áp chế bọn chúng để bảo hộ cho nàng Hạ Quyên. Đinh Hủy thấy Thượng Quan Linh không phải tay vừa gì, hấn cổ dùng các thế đánh khốc liệt ra tay, bỗng ào một tiếng vang lên, thì ra Đinh Hủy đã phát chưởng phong hất ngay ngọn kiếm của Thượng Quan Linh, tiếp theo đường chưởng, hấn bèn vùng bộ tiến nhanh ngay vào trung môn của Thượng Quan Linh. Thấy đối thủ đánh hăng và liều mạng như vậy, Thượng Quan Linh vội dùng ngay đến Điên Đảo Càn Khôn, chỉ thấy chàng khê nhoáng cái đã lướt khỏi đòn địch! Đinh Hủy bị hụt đòn, hấn càng hậm hực ức trong lòng, vùng ngay chưởng đánh một hơi ba đòn liên tiếp, kinh lực dùng mãnh vô cùng. Thượng Quan Linh vốn đã không muốn luyện chiến (thích đánh) trong lúc này, phần lại thấy Liễu Mi bị đông người vây đánh quá hăng, chàng đành thối lui nhanh về sau, cơn nguy hiểm ngay khắp trước mắt! Liễu Mi thấy vậy, bèn lên tiếng nói nhanh với Thượng Quan Linh rằng:

- Anh Linh hãy cẩn thận, phía em không sao đâu! Anh cứ việc yên trí mà đối phó với chúng!

Những câu nói đầy vẻ thân thiết này lọt vào tai Thượng Quan Linh, chàng bỗng phần khởi ngay tinh thần, ào một tiếng, chàng cũng bừa ngay một chưởng và dùng ngay đến Đinh Giáp Khai Sơn. Chỉ nghe bùng một tiếng, sau khi đụng độ một chưởng với Đinh Hủy, thấy thân hình hấn lao đảo, biết ngay công lực địch cũng cao nhưng không thể nào hơn mình, chàng càng yên trí, ngọn cổ kiếm bên tay trái chàng múa lên những tiếng vù vù như rồng đùa với rắn, trong chớp mắt, chàng đã kéo ngay cuộc chiến thành thế kéo cưa! Chưa ai chịu thua ai!

Nhưng công lực của Đinh Hủy đâu vừa vặn gì, những chưởng phong dồn dập tung bừa ra, lồng lộn cuồng qua khắp xung quanh Thượng Quan Linh, chàng chỉ cảm thấy khắp xung quanh mình, có một sức áp lực nặng nhọc vô cùng, dù cố tả xung hữu đột ra sao cũng không xong. Trong chốc lát bỗng lại có vài bóng đen vọt tới, Đinh Hủy lên tiếng ra lệnh rằng:

- Hãy qua dẹp yên ngay hai con bé kia trước đi! Thằng này để ta đối phó !

Vì tiếng ngóng, nên hấn vừa nói vừa phải ra dấu chỉ!

Thế là mấy bóng đen lóa nhào hết sang phía Liễu Mi, khiến cho nàng cảm thấy áp lực bị tăng hấn, vì những tay đang giao chiến đây đều là cừ khá cả, một mình nàng phải chọi với trên mười tay cao thủ vậy đánh như thế, phần còn phải lo vấn đề an nguy cho Hạ Quyên, dần dà nàng thấy đuối sức hấn!...

Thượng Quan Linh nghe phía Liễu Mi hét vang luôn miệng, trong bụng không yên lòng lắm, chàng bèn lớn tiếng hỏi sang:

- Em Liễu Mi! Liệu có xong không?

Giọng Liễu Mi vẫn đượm vẻ nghịch ngợm rằng:

- Em vẫn còn chống đỡ được tại gốc ghé này, chà... nếu phải chi em có một cây kiếm lúc này...

Thượng Quan Linh nghe vậy bèn lên tiếng ngay:

- Kiếm, đây em!

Dứt tiếng chàng tung ngay ngọn Lệ thủy tinh kiếm bay sang Liễu Mi, nàng vội tung mình nhảy vọt lên chụp ngay ngọn kiếm trên tay, sau khi hạ chân xuống đất, hét lên một tiếng lanh lảnh, vùng kiếm chém ác liệt, chỉ còn nghe tiếng binh khí rớt leng cheng, thỉnh thoảng có cả tiếng hét thê thảm của đám đệ tử Ma Cung vang lên!

Thượng Quan Linh đã yên lòng đỡ lo, chàng lập tức lại mở ngay ngọn Đinh Giáp Khai Sơn, những thế đánh tới tấp như bài sơn đảo hải ồ ạt đánh bừa sang!

Một cảnh hỗn chiến của cả hai bên được diễn ra từng bừng! Ai cũng muốn phần thắng ngã về bên mình nhưng không bên nào đạt được ước vọng vừa ý trong thời gian đang còn đánh này!

Thời gian bị kéo dài ra, và số người vây đánh Liễu Mi, lúc này lại ngang nhiên có người thổi tù và để kêu cứu viện thêm. Thượng Quan Linh nghĩ bụng, nay mới có mỗi mình Đinh Hủy mình còn cảm thấy khó khăn đến thế, tí nữa số người tăng đông thêm, làm sao mà chống cự cho nổi? Xem ra trận này đến phút chót mình cũng đến bị bắt lại quá, không chừng còn có thể máu loang tại Ma Cung này là khác? Trong lòng nổi ngay cơn thất vọng, chân tay chàng lập tức bị ảnh hưởng chậm chạp! Đinh Hủy thấy thế đâu chịu bỏ qua cơ hội ngàn năm một thừa ấy. Hắn tiến sát ngay vào vùng chưởng bữa đánh mãnh liệt!

Thượng Quan Linh lúc này nằm trong tình trạng không khác nào trúng sắp bị đá đè, chàng vội thu ngay tâm thần của mình lại, vận nhanh toàn lực ngay vào chưởng, vùng lên đỡ đòn của địch thủ!

Nhưng không ngờ Đinh Hủy chuyển này sử dụng đến xảo kinh (khéo), hấn khẽ vạt nghiêng chưởng, lập tức giải tỏa ngay ngọn kinh lực lớn lao của Thượng Quan Linh tiêu tan đâu hết. Thành linh, song chưởng của Đinh Hủy từ bên dưới giở ngược nhanh như điện chớp, bỗng ngay thân Thượng Quan Linh lên, lúc này chàng Thượng Quan Linh chỉ cảm thấy toàn mình đang bị một sức mạnh đỡ bỗng hẫng lên không, toàn thân như đang bay đi!... rầm một tiếng vang lên, Thượng Quan Linh bị ngã lặn ra mặt đất, Đinh Hủy bước nhanh lại vùng chưởng bữa mạnh xuống để dồn Thượng quan Linh vào ngõ chết...

Liễu Mi thấy cảnh nguy kinh khủng ấy chỉ còn rú lên một tiếng thất thanh...

Bỗng ngay lúc thập tử nhất sinh đó từ trên không vèo nhanh xuống một bóng người, hai ống tay áo vùng mạnh ra một lượt, khiến cho Đinh Hủy bật ngược về sau luôn. Thượng Quan Linh bò ngay dậy mừng reo lên:

- Kính thưa sư phụ!

Gia Cát Dật vội lên tiếng ngay:

- Linh con! Mau cũng với Liễu cô nương dùng ngay thanh kiếm Lệ thủy tinh phá tám cửa sắt ấy mà đào tẩu ngay, mọi việc ở đây để thầy lo hết cho!

Thượng Quan Linh lúc này phấn chấn ngay tinh thần của mình, chàng vội vàng chạy sang phía Liễu Mi, song chưởng vùng ngay ra ngọn Đinh Giáp Khai sơn khiến cho đám đệ tử vây đánh Liễu Mi phải tự lo mà né tránh, nhân cảnh hỗn loạn và hai người không để ý đẩy, chúng lén bắt luôn nàng Hạ Quyên.

Thượng Quan Linh và Liễu Mi lo vùng kiếm bữa mạnh vào tám cửa sắt. Quả nhiên cây Lệ thủy tinh kiếm sắc bén vô cùng, trong chớp mắt đã thủng ngay một cái lỗ nhỏ, nhưng muốn khoét cái lỗ lớn có thể chui qua được cũng không phải là chuyện dễ dàng gì, thế là hai người luân phiên nhau phá!

Gia Cát Dật mặt ngoảnh về phía trước, lưng hướng về Thượng Quan Linh và Liễu Mi, trên lưng đeo cây đàn Bát long ngân, chỉ thấy ông ta ung dung đứng hiên ngang, thật đúng là một kẻ nho sĩ thanh nhã hơn là kẻ võ sĩ, tinh thần trông không có vẻ khẩn trương!

Đinh Hủy thấy thế không phục, ra ngay hiệu lệnh cho đám đệ tử trong Ma Cung ào lên, đám người sau khi hô hét cùng ập nhanh ngay lại!

Chỉ thấy hai ống tay áo của Gia Cát Dật phình chưởng vùng ra, hai ngọn cuồng phong dững mãnh tỏa ngay ra, cả đám đệ tử của Ma Cung ngã lộn lóc dưới mặt đất. Đinh Hủy hầm hầm lên tiếng:

- Gia Cát Dật! Để ta xem coi nhà ngươi có thể chống cự được bao lâu!...

Gia Cát Dật chỉ mỉm cười, rồi lên tiếng nói sang phía Thượng Quan Linh:

- Linh con! Các con đừng có lo gì đến ta, hãy mau mau về ngay Hà Nam trước, ta sẽ ở lại đây và có cách thoát thân sau, vậy cứ yên trí mà đi!...

Chưa dứt lời, bỗng lại có tiếng người reo vang từ xa, hiển nhiên đệ tử trong Ma Cung lại tăng đến.

Gia Cát Dật vội chuẩn bị. Đinh Hủy lại hạ lệnh công hãm và chính hắn nhảy vọt lên phía trước tiên, khu tay phạt ngay một chưởng, Gia Cát Dật vùng luôn song chưởng một lúc, một chưởng lo tiếp ngay chưởng của Đinh Hủy, một tiếng bùng vang lên, toàn thân

Đinh Hủy như điều bị đứt dây, lão đảo từ trên không xuống đất! Còn một chưởng khiến cho cả đám đệ tử Ma Cung thi nhau bật lùi ra sau như làn sóng thủy triều rút đi. Nên nhớ rằng trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt

Gia Cát Dật giỏi về công lực nhất, nên song chưởng vung ra cự địch, vẫn cả thắng toàn đám đệ tử của Ma Cung để lo bảo hộ cho ái đồ Thượng Quan Linh phá cửa sắt để rút đi. Đám người của Ma Cung đến cứu viện đã tới, tình thế càng trở nên nguy cấp, bỗng Thượng Quan Linh đằng sau reo mừng lên:

- Thưa thầy chúng con phá được rồi! Chúng con xin đi đây!

Liễu Mi phát hiện Hạ Quyên bị mất tích, nàng kinh hoảng:

- Trời ơi! Chị Hạ Quyên đâu rồi!

Ngay lúc đó phía sau Đinh Hủy, Đinh Hãm và Đinh Phá hiện ngay thân ra, Đinh Phá lên tiếng:

- Lão Nhị và Lão Tam, chúng ta cùng đánh ủa lên, trước nhất là dẹp tên Gia Cát Dật này đã, sau là không cho hai đứa trẻ kia thoát!

Dứt lời cả ba tiến lên.

Gia Cát Dật vội lên tiếng hỏi giục:

- Linh con! Hãy cùng với Liễu cô nương đi mau! Đừng có lo gì cho ta tại đây?

Chỉ thấy thân oai của Gia Cát Dật lăm liết vô cùng trong lúc này, hai đầu gối hơi cong, đứng vững như một núi thái sơn, song chưởng đẩy hẳn ra chặn ngay thế tiến của đám đệ tử Ma Cung.

Dẫu cho cả ba anh em họ Đinh tam hung ào bừa lên một lúc, nhưng không làm sao qua khỏi bức màn chưởng phong của Gia Cát Dật được?

Thượng Quan Linh và Liễu Mi trong lúc đó chui ngay qua cửa sắt, tiếng Thượng Quan Linh vang lên:

- Thưa thầy chúng con đi đây! Kính xin thầy hãy tự bảo trọng!...

Liễu Mi kéo ngay Thượng Quan Linh, phi thân tung mình nhằm thẳng lối ra!

Anh em họ Đinh lúc này không biết hạ đài bằng cách nào, nay thấy Thượng Quan Linh và Liễu Mi được sự che chở của Gia Cát Dật mà ung dung tẩu thoát như thế, Đinh Hãm cuống lên, lên tiếng ngay rằng:

- Lão Tam lão Tứ, chúng ta hãy chia nhanh thành ba mặt áp đảo, xem tên này còn hống hách được bao lâu cho biết?

Anh em họ Đinh liền chia nhanh thành ba mặt: tả hữu, và mặt tiền công đánh sôi nổi, sáu bàn tay chưởng không khác nào như sáu tấm sắt cực nặng búa, phạt, chém, đâm tới tấp sang Gia Cát Dật. Gia Cát Dật cố sức cầm cự. Thình lình cây Bát long ngân trên lưng Gia Cát Dật kêu lên bưng một tiếng thật mạnh, âm thanh kỳ dị và thình lình bất ngờ, thế là tâm thần của đám đệ tử Ma Cung bị chấn động, ai nấy lo bịt tai ngay không dám nghe tiếng kỳ dị đó!

Thì ra Đinh Phá đánh thốc ra một chưởng, nhưng ngọn chưởng không trúng đích mà lại lướt ngang qua cây cổ đàn Bát long ngân và cũng vô tình chạm ngay phải sợi tuyệt huyền thứ tám, nên mới ngân lên một tiếng chấn động tâm thần như thế, khiến ba anh em tam hung họ Đinh thất kinh hồn vía. Gia Cát Dật vốn ra đã không sao cầm cự lâu được một lúc với ba tên cao thủ thượng nặng này, nay nhờ dịp may này nên tạm lấy lại sức của mình, thầm nghĩ: cước trình của ái đồ và Liễu Mi cũng không đến nỗi tệ gì, chắc giờ này cũng đi được khá xa rồi, nhất là lại có con bé Liễu Mi tinh ranh tuyệt đỉnh ấy, dù cho đám đệ tử Ma Cung có cố gắng thế nào đi nữa cũng không sao đuổi kịp, và sứ mạng yểm hộ của mình đến đây kể như đã xong, giờ này không lo thoát thân còn chờ đến bao giờ? Nhưng Gia Cát Dật lại không rút lui bằng con đường của Thượng Quan Linh và Liễu Mi, ông ta lại tung mình vọt qua đầu đám tử Ma Cung chạy ngược chiều vào tiền điện của Ma Cung!

Đinh Hãm vội hạ ngay lệnh:

- Lão Tam hãy theo tôi lo truy cản hai đứa kia, lão Tứ hãy theo sát ngay tên Gia Cát Dật vào trong và đồng thời báo ngay cho đại sư huynh, cố gắng làm sao hiệp lực để tróc nã cho bằng được Gia Cát Dật!

Gia Cát Dật cũng thừa biết trong đại sảnh có Độc Ma và bà lão bịt mặt tại đó, không dại gì đâm đầu vào đó chọc tức họ trong lúc này, nghĩ vậy bèn quanh thân quẹo sang một góc vườn khác, nhắm thẳng những nơi cây cối um tùm lủi thân vào. Thình lình đằng trước sáng trưng, một đám người chọn ngay lối trước,

giữa có một sàng kiệu, trên kiệu ngồi ngất ngưỡng một người, và không ai khác hơn là Ma Cung chủ nhân Độc Ma!

Gia Cát Dật thất kinh, vội thu ngay thể tiến của mình lại, Độc Ma điên cuồng cười ha hả rằng:

- Kể ra người quả thật là cừ khá lắm, nhưng hơi tiếc là người lại quá coi rẻ Phi Các tiên cung này của ta... nếu đêm nay người không thành tâm hàng phục ta, vậy người thử nghĩ bộ mặt của ta sẽ cất giấu đâu cho khỏi thẹn với bạn bè?

Trong chiếc khăn che mặt của Độc Ma, chỉ thấy vồn vện hai ánh mắt sáng quắc lạnh lùng đảo liếc trên khuôn mặt của Gia Cát Dật, thình lình hét lên một tiếng, toàn thân vụt bổng hẳn lên không và phát ngay ra một chưởng! Khí thế không khác nào như thái sơn áp đỉnh, nhắm ngay đỉnh đầu Gia Cát Dật bừa tới. Bên này, từ khi đứng lại, Gia Cát Dật đã có chuẩn bị thấy đối phương ra đòn, cũng vội vùng luôn song chưởng, dùng hết mười phần công lực liều tiếp đòn đánh của địch!

Công lực của Độc Ma quả đã đến mức độ kinh thế hãi tục, chỉ thấy toàn thân Độc Ma lơ lửng trên không mà không hề có triệu chứng hạ mình xuống đất! Sức song chưởng của Gia Cát Dật phía dưới đất, bỗng như trở thành một thể chịu nặng nề là phải đỡ nguyên thân hình của địch thủ, chỉ chớp mắt, để cảm thấy áp lực vô cùng nặng nhọc, khí huyết trong mình đã bắt đầu rạo rực, có vẻ khó chống cự.

Độc Ma cất tiếng cười rằng:

- Nay Gia Cát Dật, người nên biết là ta còn chưa dùng đến Đại độc thần công và Nhiếp hồn công đấy nhé, nay mới thử sơ về chưởng lực ngành công (võ công cứng cát) như thế mà người đã chịu không nổi, chắc người cũng đã biết sự lợi hại rồi chứ? Vậy ta thiết tưởng người không nên ngoan cố chống đối làm gì cho mệt sức?

Lúc này Gia Cát Dật đâu còn dám hé miệng trả lời vì chỉ sợ chân lực thoát ra thì đến mất mạng về tên Độc Ma ghê gớm này mất! Ngay trong lúc kịch nguy ấy, bỗng phía đằng sau có người đưa tay đỡ luôn hông, Gia Cát Dật thất kinh, thảm nhũ: Thế là hết!...

Gia Cát Dật không biết là tay cao thủ nào trong Ma Cung đến ra tay thình lình trong lúc mình đang nguy này, trong lúc đang phải lo liệu chết để chống đỡ chưởng lực của Độc Ma, Gia Cát Dật không thể nào dám phân thân cự địch thình lình trong lúc này. Đang tính rút thu thể đánh của mình về nhắm mắt chịu chết, bỗng kỳ tích hiện ngay ra, chỉ cảm đôi cánh tay đang đỡ ngang hông mình ấy, từ từ có một luồng trăm lực đang chuyển dần vào người mình và đưa lên hẳn hai cánh tay, giúp thêm sức cho mình chống cự với khí thế thái sơn áp đỉnh của Độc Ma. Gia Cát Dật mừng thầm trong bụng, hy vọng lại chợt nổi lên ngay trong đầu óc của Gia Cát Dật, và trong lúc này, những trăm lực của người giúp ngầm mình vẫn liên miên truyền vào dần dà khiến cho Gia Cát Dật chuyển nguy sang an, và có thể đối ngay thể khách sang thể chủ, nghĩa là Gia Cát Dật đã phản lại thành thể chủ động! Thân hình như bị treo trên không của Độc Ma, lúc này đã thấy hơi lão đảo không vững nữa, bởi vì Độc Ma không thể nào chịu nổi một lúc hai sức cao thủ tuyệt thể dồn ép như thế, hiện tượng lúng túng đã xuất hiện. Thình lình Độc Ma quay nhanh một vòng trên không, hai tay bung ra, vọt bổng lên như con quạ ăn đêm! Và từ trên không phát chưởng nhắm đánh thẳng Gia Cát Dật.

Ngay trong lúc Độc Ma bung người vụt bay lên ấy, Gia Cát Dật bỗng cảm thấy hai bàn tay bí mật truyền lực cho mình cũng biến luôn, trong lúc còn ngỡ ngác không hiểu đầu đuôi vụ này ra sao, thì ngọn chưởng phong quỷ quyết của Độc Ma đã đánh tới, Gia Cát Dật không kịp né tránh: bả vai bị chưởng phong đối phương từ trên quét trúng, lập tức cảm thấy tóe đom đóm mắt, chân đứng bị lão đảo, nhưng cũng vội quay nhanh đầu nhìn về phía sau, nhưng nào đâu có thấy người ngầm trợ giúp mình đâu, chỉ thấy cảnh vắng tanh, không có gì lạ!

Gia Cát Dật lập tức tung mình chạy luôn, trên sàng kiệu, tiếng cười ha hả của chủ nhân Ma Cung Độc Ma vang lên rộn người, đồng thời ra lệnh rằng:

- Đinh Phá. Con hãy theo bắt hẳn về, hẳn đã trúng chưởng của ta rồi, bị thương cũng khá nặng lắm, quyết không thể nào chạy xa được!

Gia Cát Dật cố liều xác chạy để thoát thân, chỉ cảm thấy trên bờ vai nóng rát và đau nhức vô cùng, lồng ngực như bị tức thở, mắt mờ, chân bước loạn choạng, tình cảnh vô cùng nguy cấp Nhưng Gia Cát Dật vẫn

ráng sức loạng choạng chạy vào một ngõ tối, phía sau Đình Phá đã theo gần sát tới. Và chính trong tình trạng nửa mê nửa tỉnh mà Gia Cát Dật đã thả bước vào trong ngách tối này. Thành linh bên tai có tiếng khê rằng:

- Hãy mau theo tôi!

Gia Cát Dật chỉ cảm thấy một cánh tay vô cùng mạnh dịu đỡ ngay mình kéo ngay vào một ngách cửa nhỏ. Sau khi cánh cửa nhỏ được đóng lún lại, Gia Cát Dật cảm thấy mình hôn mê và bất tỉnh nhân sự luôn.

Cũng không biết thời gian trải qua bao lâu nữa, bỗng Gia Cát Dật cảm thấy tai mình như có tiếng đàn uyển chuyển, nghe êm tai lạ, dần dần tỉnh ngay lại.

Gia Cát Dật chỉ thấy mình đang nằm trên một giường êm ái vô cùng, trước mặt mình có một thiếu nữ tuyệt sắc giai nhân, tay đang bấm vào phím đàn gảy từng tiếng nhạc một, cây đàn này chính là cây Bát long ngân của mình, bên cạnh nàng là một đỉnh lư đang đốt trầm, khói thơm nghi ngút, càng hiện ra cảnh đoan trang đẹp thoát tục của nàng. Nhưng gian phòng này có vẻ bí ẩn lắm, tất cả những vật trang trí đều giản tiện và ngăn nắp, tiếng đàn vẫn thánh thót vang lên; trông thiếu nữ chỉ độ ngoài hai mươi tuổi, thanh nhã như tiên, khiến cho Gia Cát Dật cảm thấy như mình đang sống trong cảnh mộng, nhưng cũng nhớ là mình bị thương nặng trên bả vai, nhưng hình như đã được băng bó cẩn thận, vết thương cũng không cảm thấy đau, không biết đã được băng bó bằng loại thuốc gì? Trong lòng vô cùng ngạc nhiên. Gia Cát Dật bèn vờ ho lên một tiếng nhẹ để lấy cớ hỏi chuyện.

Thiếu nữ ngừng ngay tay lại, đôi mắt long lanh nhìn ngay vào mặt Gia Cát Dật. Chỉ thấy thiếu nữ có vẻ lớn tuổi hơn Liễu Mi và cả hai chị em Tam Diệp họ Châu, đẹp nhưng không lẳng, thanh nhưng không nhạt, thật là một trang tuyệt sắc giai nhân.

Chỉ nghe tiếng thiếu nữ lạnh lạnh êm dịu hỏi:

- Tiểu nữ đây là Hạ Quyên, nay kính bái kiến Gia Cát Dật tiên bối!

- À, ra là nàng Hạ Quyên mà Liễu Mi tính cứu đây, nhưng không hiểu tại sao lại cùng ở đây thế này?

Hạ Quyên cũng nhận ngay ra sự kinh ngạc trong đôi mắt của Gia Cát Dật, mỉm cười rằng:

- Nơi đây kín đáo lắm, vậy xin tiên sinh cứ yên trí, chờ khi vết thương khỏi hẳn, chừng đó Đại diện hạ sẽ tìm cách đưa tiểu nữ và tiên sinh rời khỏi Ma Cung đây!

Gia Cát Dật càng kinh ngạc, lẩm bẩm rằng:

- Đại diện hạ! Có phải là Đình Tàn đó không?

Hạ Quyên gật đầu, và trả lời:

- Dạ chính phải!

- Vậy lúc tôi giao đấu chống lại Độc Ma, nhưng có người đã ngầm ngầm trợ giúp tôi ấy và sau cùng cứu tôi vào đây, phải chăng cũng là vị Đình Tàn này?

- Dạ chính hoàn toàn do Đại diện hạ, tuy người này sống trong ma huyết này, nhưng tâm địa lại rất hiền lương, luôn luôn tìm cách trợ giúp những người hiệp nghĩa để chuộc lại những lỗi lầm xưa kia của mình...

Tiết mùa tháng sáu là một tiết mùa vẫn còn oi bức nóng mết. Trên quan lộ của Tương Nhạc (con đường thông thương của hai tỉnh Hà Nam và Hồ Bắc) đang có hai tuần mã chạy như bay, cuốn hẳn lên một đám hồng trần mịt mù. Trên lưng hai ngựa là một nam một nữ, quần áo chỉnh và đẹp, nam trông thần sắc hiên ngang anh tuấn, nữ trông thật là quốc sắc thiên hương, dung nhan tuyệt thế, tuy đang mãi miết phóng ngựa như bay, nhưng thần thái người trông vẫn bất phàm, khiến cho khách trên quan lộ không ngớt phải chăm chú nhìn sừng sờ một đôi uyên ương đúng là thiên tạo!

Hai người đang phóng ngựa ấy chính là Thượng Quan Linh và Liễu Mi, từ hôm chạy thoát Ma Cung trong Vô ảnh Phong, phần nhờ sự khôn ngoan lanh lẹ của Liễu Mi, nên đã tránh được cuộc truy cản của Đình Hâm và Đình Hủy, đồng thời tìm được lối ra khỏi phong. Sau khi đi ra đến cửa núi Cửu Lân, phát hiện

những dấu tích của Hầu Hạo để lại cho Gia Cát Dật, biết ngay Hầu Hạo đã cùng với Châu Thị Song Điệp đi Mặc Phụ Sơn để tìm vị tiên bối Độc chỉ Thôi Bác. Theo ý Thượng Quan Linh, chàng muốn ở lại đây để chờ thầy ra cùng đi luôn, còn không nên đi ngay đến Mặc Phụ Sơn để gặp đám Hầu Hạo.

Nhưng Liễu Mi khuyên ngay, nàng cho rằng thể lực của Ma Cung lớn lao, nếu lão bà bịt mắt biết Thượng Quan Linh chưa rời khỏi phạm vi này, họ đâu chịu để yên cho, thế nào chả xuất động, mà mình hiện đang bị cô thế, phần Hầu Hạo đang lo cầu viện Độc chỉ Thôi Bác không biết kết quả ra sao, suy đi tính lại thì không thể nào nán ná ở đây được, phải nghe theo lời của Gia Cát Dật rồi gấp ngay đây, cứ về ngay miền Bắc rồi liệu bề tính sau.

Đương nhiên là Thượng Quan Linh không nỡ cự tuyệt ý kiến của Liễu Mi, nhất là người ta đã vất vả ngàn dặm bốn ba để liều thân vào sinh ra tử để cứu mình thoát hiểm, chỉ nội những cảm tình này cũng đủ khiến cho Thượng Quan Linh phải ghi lòng khắc cốt rồi, vì thế chàng càng cảm thấy Liễu Mi tử tế với mình bao nhiêu lại càng không dám chống đối và nghịch ý với người yêu. Nhưng trong suốt cuộc hành trình trên dọc đường, trong lòng Thượng Quan Linh cũng hơi buồn buồn trong bụng, chàng hồi tưởng lại hơn ba tháng trời cách biệt Ngao Sơn, tuy trong ba tháng trời ngắn ngủi này, suốt từ Bắc xuống Nam, đã gặp nhiều chuyện kinh hiểm, mà ngay đến bây giờ, tuy đã biết kẻ giết hại bạn mình là bà lão bịt mắt bí mật ấy, nhưng khổ nỗi đến tên họ của kẻ thù và mặt dọc ngang cũng chưa được rõ, trần gian mệnh mông vạn trạng như thế, sau này biết tìm đâu cho ra kẻ thù để thanh toán món huyết thù cho các bạn hữu và cố ân sư! Nay thầy Gia Cát Dật lại bị vây hãm trong Ma Cung như thế, nào phần Hầu Hạo không biết đi Mặc Phụ Sơn kết quả ra sao?

Thượng Quan Linh càng nghĩ đến những chuyện này càng đâm không vui trong lòng.

Liễu Mi cũng biết ngay tâm sự rối rắm của người yêu, nhưng dù sao nàng cũng mừng là đã cứu nguy được cho ý trung nhân của mình. Còn việc trả thù, trước sau gì rồi cũng sẽ đến, cũng chẳng cần phải hấp tấp trong lúc này, còn đối với Gia Cát Dật, nàng thừa biết vị kỳ nhân này công lực cao cường, tin chắc là không đáng ngại? Nhưng Liễu Mi chỉ lo cho Hạ Quyên, Hầu Hạo, Thanh điệp Châu Sách và Hồng điệp Châu Chu, không biết số phận bốn người này hiện ra sao? Thấy Thượng Quan Linh buồn rầu nàng bèn tìm cách gợi chuyện rằng:

- Nay anh Linh! Anh có biết sự huyền ảo của thế giới lưu ly trong Ma Cung Vô ảnh Phong không?

Quả nhiên Thượng Quan Linh cảm thấy hứng thú ngay về vấn đề này, chàng cười nói:

- Ô! Anh nghe nói thế giới lưu ly ấy bí mật huyền ảo lắm, vậy không biết em đã làm cách nào khám phá ra bí mật của nó và truyền tin cho thầy anh thoát thân ra vậy?

Liễu Mi cười rằng:

- Nói ra cũng giản dị lắm, ngay hôm chót nhất mà em lại thế giới lưu ly ấy, em chỉ phát giác bốn vách xung quanh của nó toàn bằng những lưu ly dày kinh khủng, không thấy có một ngách kẽ hở hang nào, trong bụng bất giác đâm ra thất vọng, và em quyết định đi thêm một vòng chót nữa, nếu không phát hiện thêm được gì? Em chỉ còn nước chịu thua bỏ cuộc!

Nhưng lúc em đến bức bình phong bằng ngọc thạch ấy, bỗng phát giác diện tích của ngọn phong chiếm đất đai khá rộng, mà diện tích của ngọn phong lại không được nhiều gì, phần thì trong thế giới lưu ly đang giam nhốt người bên trong, không thể nào mở cánh cửa để vào cung điện, mà bắt buộc những người vào Ma Cung phải đi quanh hai bên hông của bức bình phong ngọc thạch, mà chính hai nơi đây lại vô cùng chật hẹp, như thế chẳng bất tiện sao? Trong lòng sinh nghi, em bèn bước ngay lại nơi tiếp giáp với khối lưu ly, em bước ngay một bước thật lớn thử xem sao, nào ngờ nơi đó thấy chật hẹp như thế mà khi em cất bước vào, lạ là mình đã nhẹ nhàng bước ngay qua, em vẫn chưa tin hẳn, suy nghĩ một hồi, mới phát hiện ngay nơi góc quẹo ấy, chính là nơi huyền ảo của thế giới lưu ly. Hễ mỗi khi có người bước vào ngõ quẹo ấy, bức tường lưu ly lập tức tự động thụt ngay vào trong hơn một thước, mặc dù có đông người hay xe kiệu gì đi ngang qua, đều không gặp một trở ngại gì, chỉ vì khối lưu ly này không có màu sắc đặc biệt trong veo như nước, nếu không để ý quan sát kỹ, tuyệt nhiên không thể nào phát giác sự kỳ ảo huyền diệu của nó. Và chính cũng không ngờ sự tự động thụt lui của bức vách dày lưu ly ấy, tự nó sẽ lộ hẳn ra một khe thông suốt chỉ vừa cho một người qua lại. Độc Ma quả nói không ngoa tí nào, người bị nhốt bên trong chỉ cần làm sao nắm trúng đích xác thời cơ, nghĩa là hễ khi có người tạt ngang qua khúc quẹo, vèo nhanh mình lách ngay

ra là thoát khỏi thế giới lưu ly, nhưng nếu nhiều người vừa qua khỏi mà không biết mà lách ra, khỏi lưu ly lại đóng khít ngay lại như cũ. Thì ra bí mật của nó chỉ đơn giản có thế, thật không thể nào ngờ được, hèn gì Gia Cát Dật tiên sinh chỉ chăm chú vào những nơi tương đối nằm ngay trước mắt, và suốt hai hôm suy nghĩ không ra lẽ? Sau khi em khám phá rõ bí mật này, thì thầy trò Độc Ma đang lo nghênh khách, và em biết thế nào họ cũng đi ngang đây bèn sẵn cơ hội ngàn năm một thừa này viết nhanh vài chữ thông báo cho Gia Cát Dật tiên sinh biết.

Cả hai chuyện trò, và đều lo nhớ Gia Cát Dật, không biết ông ta có thuận lợi để thoát khỏi nơi Phi Các ma cung kỳ ảo trên Vô ảnh Phong không? Liễu Mi càng lo số phận của Hạ Quyên, không biết sau khi nàng bị bắt lại, sẽ bị xử những hình phạt khắt khe gì?

47. Lão Bà Bịt Mặt

Khí hậu nóng bức, Liễu Mi thay ngay xiêm y thật mỏng cho mát, tà áo nàng phất phơ trên xe ngựa, đôi song mã của hai người vẫn tung vó lướt trên đường cái quan, sức gió cản đã khiến cho chiếc áo mỏng bó sát thân hình của nàng... Thượng Quan Linh thấy nàng ăn mặc như thế thì làm gì chả gọi nên những cặp mắt háo kỳ của thiên hạ nhưng vì chính chàng cũng nhận thấy Liễu Mi lúc này quá đẹp, nên chàng cũng không muốn nàng phải thay áo khác! Nhất là nàng lại cố ý diện cho mình?

Liễu Mi từ khi có Thượng Quan Linh đi cạnh bên mình, nàng càng đậm ra sửa soạn thêm, nàng vốn đã đẹp nay lại càng tăng thêm khiến cho những khách lộ hành không ngớt trầm trồ khen ngợi, Thượng Quan Linh thì khỏi nói, tâm hồn chàng lâng lâng vì thấy thiên hạ đều muốn được đứng vào địa vị của mình!

Nhưng cũng chính vì lối ăn mặc bắt mắt của Liễu Mi mà đã gây nên chuyện lôi thôi. Hôm đó hai người đến một thị trấn nhỏ, mặt mũi đầy vẻ phong trần, bước vào một quán trọ nhỏ để nghỉ ngơi ăn uống. Liễu Mi sau khi thay quần áo rửa mặt mũi xong bước ra ngoài cùng với Thượng Quan Linh để dùng cơm. Nhưng khi nàng xuất hiện trong quán ăn, tất cả những khách ăn nhậu trong quán đều đổ dồn những cặp mắt thêm muốn nãy lửa lại phía người Liễu Mi, những tiếng trầm trồ thì ào ạt nối tiếp, tiếp đó một giọng nói thô bạo vang lên:

- Mẹ kiếp! Con bé đâu đến mà hấp dẫn thế không biết? Ta càng trông lại càng muốn cắn cho một miếng mới hả dạ mát lòng!... Tuyệt! Tuyệt thật!...

Bỗng một giọng khác lạnh lùng rằng:

- Nếu đại ca đã thích con bé này, tí nữa đây bọn em sẽ bắt ngay lại giao cho đại ca tức khắc!

Tên có giọng thô bạo nghe nói vậy như gãi trúng chỗ ngứa của y, chỉ thấy hần cười ha hả vô cùng khoái chí!

Thượng Quan Linh nghe đã xung gan, tính can thiệp ngay! Nhưng Liễu Mi chẳng thèm để ý gì, nàng đưa tay ra ấn ngay lấy tay Thượng Quan Linh, khẽ tiếng rằng:

- Anh!... Hơi đâu chúng mình đi tức với những quân hỗn độn ấy làm gì cho mệt!

Thượng Quan Linh bên này vừa đứng lên tính trả tiền cho chủ quán, bàn bên kia bỗng có tiếng rằng:

- Ê! Tiểu tử! Hãy khoan đi đã! - Dứt lời một người ngang nhiên xô ghế bước ra!...

Liếc qua phía bên, thấy có năm đại hán ngồi chung bàn, tên nào cũng vạm vỡ và y phục gọn ghẽ, sắc mặt ai nấy hầm hầm, một người đứng dậy bước sang, tiếng trầm nặng lạ lùng, bốn tên còn lại ngồi giương mắt như để xem Thượng Quan Linh đối phó ra làm sao!

Trong quán biết sắp có chuyện chẳng lành xảy ra, những khách nhát gan đã bỏ về ngay, hình như họ đều biết năm tên đại hán này không phải những tay lương thiện đến trêu vào làm gì, thiên hạ tính đào tẩu trước là thượng sách hơn cả.

Thượng Quan Linh vẫn ngồi uy nghi bất động, chỉ thấy người này râu ria tua tủa, tướng mạo hung dữ bước đến trước bàn, đưa tay ra thấy ngay một nén vàng xuống mặt bàn cách một tiếng, nén vàng ấy bị lún sâu như khảm vào mặt bàn. Xong mới cất tiếng lạnh lùng rằng:

- Đây tiểu tử! Chừng đó đủ chưa?

Thượng Quan Linh cố nhin hỏi:

- Tôi không hiểu tôn ý muốn nói gì?

Tên nọ chỉ ngay vào Liễu Mi, nở ngay một nụ cười dâm ô rằng:

- Ta mua nàng với giá đó, bộ ngươi còn chê ít sao?

Thượng Quan Linh đã muốn diên người lên vừa tính ra tay, nhưng Liễu Mi đã tươi cười hỏi tên nọ rằng:

- Không hiểu đại gia đây quý đại danh là gì? Nên xưng hô như thế nào mới đúng?

Chỉ nội nghe tiếng thỏ thẻ của Liễu Mi, hồn vía tên nọ cũng bay bổng lên chín tầng mây xanh rồi, đôi mắt híp lại vì khoái trá, người đẹp lại biết điều hỏi đến danh tánh của mình như thế, càng làm ra vẻ ta đây nói rằng:

- Hà Hà Hà... cũng dễ thương thật!... Năm anh em ta, trên giang hồ được xưng là Ngạc Đông Ngũ Lang, vị ngồi chính giữa kia là Đại gia Sói vĩ lang Đổng Liên, còn vị kia là Tam gia Xích bối lang Tiền Khoan, vị kia là Bạch khứ lang Trình Lâm, và kia là Ngũ gia Phún hỏa lang Do Can...

Liễu Mi lại cười hỏi:

- Thế còn ngài là ai?

Tên này đưa tay sờ ngay bộ râu rẽ tre của mình rằng:

- Trong số Ngạc Đông Ngũ Lang, ta đứng bậc thứ nhì, trên giang hồ thiên hạ xưng ta là Nhị gia Cầu nhiệm lang Hùng Tinh.

Liễu Mi khích một tiếng bật cười rằng:

- Cầu nhiệm lang? Có nghĩa là con chó sói râu ria xồm xoàng. Tên này không hay gì, theo tôi ngài nên thay đổi tên khác cho hay hay một chút.

Cầu nhiệm lang vội rằng:

- Ở ờ cô bé nói phải lắm! Thế cô nói nên thay bằng biệt hiệu gì cho hay ho nào?

Liễu Mi vờ ngược đầu như suy nghĩ, nàng cố trầm ngâm một chập rồi trịnh trọng rằng:

- Theo tôi, nên đổi lại thành tên Si Thỉ Lang thì hay tuyệt!

Nhưng sự phản ứng của Cầu nhiệm lang Hùng Tinh quá chậm chạp, miệng hần vẫn lẩm bẩm đọc đi đọc lại:

- Si Thỉ Lang?... Si Thỉ Lang (nghĩa là: sói ăn phân người).

Thình lình hần chợt hiểu nghĩa, thì ra con ranh này đã dám trêu đùa mình! Chỉ thấy hần sa sầm nét mặt xuống quát:

- Tiên sư con ranh con! Dám trêu chọc đến đại gia nhà mày hả? Hôm nay không cho mày một trận nên thân, e mày cũng không biết sự lợi hại của Ngạc Đông Ngũ Lang đây!

Dứt tiếng, Hùng Tinh giơ ngay tay xòe ngay ra năm ngón để thộp ngay ngực Liễu Mi, hần tưởng đâu một con bé yếu như liễu đào này, thấy mình thịnh nộ dọa như vậy, thế nào cũng quì ngay xuống van lạy rồi rít và mình nhận ngay cơ hội này để đàn áp thằng nhỏ kia, và bắt ngay con bé giao ngay cho đại ca Sói Lang, được như vậy thật hách biết mấy! Vì mình sẽ tỏ cho mọi người thấy tác phong anh hùng của mình? Nào ngờ hần vừa ra tay, nàng Liễu Mi trước mắt đã vội đứng lên nhăn nhó :

- Ối chao ôi!...

Tên Cầu Nhiệm Lang chỉ cảm thấy dưới chân mình như có vật gì hất mạnh một cái, bịch một tiếng, té úp ngay trên mặt đất.

Cầu nhiệm lang Hùng Tinh nằm mộng cũng không ngờ rằng con bé trước mắt mình lại xảo trá đến thế, hần ngơ ngác nghe nàng vỗ tay tươi cười rằng:

- Nhị đại gia quả là nhân vật chịu chơi thật, mới thay đổi biệt hiệu mà đã công nhiên biểu diễn ngay ngọn Si Thi (chó ăn phân) tuyệt mắt như thế! - Dứt lời nàng cất tiếng cười khanh khách, tiếng cười rất hồn nhiên và hấp dẫn...

Tên Cầu nhiệm lang Hùng Tinh hằm hằm lồm cồm ngồi dậy, hần gơ ngay song chường để chụp Liễu Mi!

Vừa cười, Liễu Mi vừa nhoáng nhanh thân mình né tránh, động tác của nàng trông đẹp mắt lạ, vừa lả lướt vừa yếu diệu!

Tiếng Liễu Mi thét lên rằng:

- Kìa! Si Thi Lang, các móng cẳng của nhà người ngựa làm sao? Thôi được... tội nghiệp!... để bản cô nương trị chữa cho vậy!

Dứt tiếng nàng khê chuyển nhanh mình, hai gót sen thành linh bung lên một lúc, ngọn đá khéo hết chỗ nói, trúng ngay hần vào song chường của hùng Tinh, hần rống lên như beo bị đè trói, hấp tấp rút tay về, lùi ngay về phía sau bốn năm bước?

Bên góc bàn kia, Ngạc Đông Tứ Lang thấy đã gặp phải đối thủ, vội hấp tấp nhào hết ra nghênh chiến!

Thượng Quan Linh vỗ ngay trên mặt bàn đến chát một tiếng, nén vàng bị khảm xuống mặt bàn vừa rồi tung bật ngay lên, Thượng Quan Linh chụp nhanh ngay nén vàng cầm trong tay để làm ám khí phóng ra khi cần.

Cầu Nhiệm Lang đã được hai đồng bạn dìu đỡ, còn hai tên nọ đang bước gần tới phía Thượng Quan Linh và Liễu Mi, thành linh chúng thấy tay của Thượng Quan Linh vung lên, vội ngừng ngay bước đứng lại. Hai tên này chính là Đại gia Sói vĩ lang Đồng Liên và Tam gia Xích bối lang Tiền Khoan, sau khi đứng yên lại, tên Sói vĩ lang Đồng Liên neho mắt ngó Thượng Quan Linh lạnh lùng rằng:

- Quân chó hoang ở đâu mà dám cả gan đến đây phạm oai của Ngạc Đông Ngũ Lang chúng ta, nếu biết điều hãy để ngay con ranh này lại cho ta và rút nhanh cho khỏi ngựa mất! May ra đại gia ta còn lượng tình tha cho mạng sống, nhục bằng không... Hờ! Hờ...

Chưa nói hết câu, Sói vĩ lang Đồng Liên đã bước ngang lên một bước, đôi bên chỉ còn cách nhau có hơn ba bước, cuộc chiến chỉ cần hơi nhích là bộc phát kịch liệt ngay.

Liễu Mi đứng cạnh vẫn tươi cười nói:

- Này anh! Xem bộ răng của vị đại gia này mọc như thang cấp vậy, trông xí quá? Anh làm ơn thay hộ ông ta mấy chiếc răng vàng cho mỹ quan chút đi?!

Chỉ nghe đến cách một tiếng, nén vàng trong tay Thượng Quan Linh lập tức bị bẻ ra một miếng nhỏ, rồi chàng lên tiếng rằng:

- Được! Anh sẽ làm vừa lòng em vậy!

Dứt lời chàng vung nhanh tay bắn ngay hai miếng vàng vụn sang địch thủ.

Sói vĩ lang thất kinh hồn vía, phần thì đứng quá gần, chỉ thấy lão vội vùng thê Tà tháp liễu (trông nghiêng cây liễu) tránh ngay mảnh vàng vụn thứ nhất, nhưng không sao tránh thoát miếng vàng thứ hai, hần chưa kịp nhận rõ thủ pháp của đối phương, thì trong miệng mình đã nghe đến cụp một tiếng hai răng cửa rớt xuống đất, máu chảy và đau điếng người, nhất là nướu răng trên đau không thể tả, thì ra miếng vàng nhỏ mà Thượng Quan Linh bắn ra kinh lực đã khảm hết ngay nướu răng Đồng Liên; lúc này chỉ thấy hần há hốc miệng vì đau và cần, ánh vàng lóng lánh, chẳng khác gì người bịt răng vàng, Liễu Mi thấy vậy liền cất tiếng cười khanh khách, khen lấy khen để ý trung nhân của mình rằng:

- Thủ pháp của anh tuyệt trần quá! Thôi chúng mình đi !

Nhưng Ngạc Đông Ngũ Lang đâu chịu để hai người thoát thân đi như thế, chúng chặn ngay lối cửa ra, lăm le chọc xông bừa vào hỗn chiến để trả thù.

Thượng Quan Linh thấy vậy vội nghiêng nhiên cười rằng:

- Nếu các người không phục, hãy theo ta ra ngoài kia cho rộng rãi!

Liễu Mi cười xong lên tiếng nhí nhảnh hát ghẹo rằng:

- Năm con sói ngốc! Vừa ngu vừa dốt! Răng rụng lóc cóc Mau lạy cóc cóc! Tha cho tội ngốc!

Cứ thế Liễu Mi lải nhải hát đi hát lại! Khiến cho Ngạc Đông Ngũ Lang tức muốn bốc khói lên đầu, chúng thét lên một tiếng cùng ập xô lại!

Liễu Mi như một làn khói phi thân ra lối cửa sổ, Thượng Quan Linh ào một tiếng phát ra một chưởng, khiến cho Xích Bối Lang và Phún Hỏa Lang vội vàng tránh hẳn sang, chàng Thượng Quan Linh ung dung bước ra khỏi cửa quán leo lên lưng ngựa!

Ngạc Đông Ngũ Lang đuổi ra đến nơi, ngựa Thượng Quan Linh đã chạy bung luôn, Sói Vĩ Lang ra lệnh:

- Đuổi theo gấp!

Cả năm móng lật dật tìm ngay ngựa phóng như bay theo sau. Khi sắp sửa đuổi kịp, đằng trước thình lình Thượng Quan Linh và Liễu Mi ngừng ngay cương ngựa nhảy xuống đất đứng chờ, Sói Vĩ Lang nhìn kỹ, thì ra bên cánh trái của quan lộ, có một khoảng đất trống rộng có trên mười trượng vuông, chắc đối phương đã chọn nơi đây để giao đấu với nhau, ai nấy lo xuống ngay ngựa, rút phắt binh đao bên người ra ủa ngay sang phía hai người!

Thượng Quan Linh uy nghi đứng chờ, Liễu Mi đứng cạnh cất tiếng cười xong nói:

- Này anh! Năm con chó sói này anh đánh hay em đây?

Thượng Quan Linh có ý chọc tức Ngũ Lang, bèn cười rằng:

- Nào chúng có phải là loài sói đâu, theo anh thì chúng làm chó hoang cũng còn chưa xứng! Nếu em ra tay, e sợ làm bẩn tay ngọc của em, vậy nên để anh ra tay trị chúng một mẻ!

Liễu Mi cười rằng:

- Cũng được! Nhưng tuyệt đối anh phải nghe theo lệnh của em cơ! Em nói đánh đầu chó, anh không được đánh đuôi chó!...

- Ủ anh sẽ nghe theo lời em!

Nói xong mở ngay thế với hai tay không đứng chuẩn bị nghênh chiến với Ngạc Đông Ngũ Lang.

Lúc này Ngạc Đông Ngũ Lang đã tức tối tăm mặt mày, chẳng nhận ra đâu là tả là hữu nữa, chỉ nghe Sói Vĩ Lang quát rằng:

- Tiểu tử kia? Mau rút kiếm ra đi. Và trong năm anh em chúng ta đây tùy ý muốn chọn ai thì chọn!

Thượng Quan Linh vẫn buông lời nghịch ngợm rằng:

- Rút kiếm? Xưa nay ta chưa hề nghe ai nói đánh chó mà phải dùng đến kiếm như thế, và thường chỉ đâm đá vài ngọn là chúng cúp ngay đuôi chạy luôn, và thường là những loại chó cắn người lại hay ủa đàn lăm, vậy các người chẳng cần phải khách sáo làm gì, cứ việc xúm nhau lên hết một lượt để tránh khỏi mất thì giờ của ta!

Ngũ Lang nghe nói thế càng tức đến muốn vỡ lồng ngực, tiếng Xích Bối Lang oang oang lên rằng:

- Thằng ranh con này hỗn xược quá! Anh em mình cứ cho ngay nó một trận cho rồi!

Nói xong vung ngay cây đao nhắm đầu Thượng Quan Linh bừa mạnh tới, bốn người kia thấy đã ra tay bèn vung binh khí vây ngay Thượng Quan Linh vào giữa.

Binh khí của Ngạc Đông Ngũ Lang toàn là đơn đao giống hệt nhau, chỉ thấy những ánh đao loang loáng, năm ngọn đao tung hoành tua tủa và đều nhắm vào các nơi hiểm chí mạng của Thượng Quan Linh đánh tới, Thượng Quan Linh giở ngay môn Diên Đảo Cần Khôn ra quay quần với chúng, chỉ thấy một bóng người như chàng say rượu, bước đi xiên vẹo xuyên lướt thật nhanh trong làn mưa đao của Ngũ lang, đao pháp của Ngạc Đông Ngũ Lang tuy tinh thông tuyệt vời, nhưng không thể làm sao chạm đến gấu áo của địch!

Liễu Mi lúc này đứng nơi một địa thế cao, nhìn rõ trận chiến đang diễn ra trước mắt, bỗng nàng lên tiếng:

- Anh ơi! Hãy nghe theo lệnh của em nhé! Vậy anh hãy diễn ngay một ngọn ác cầu chuyển khuyển (chó dữ chạy vòng) cho em xem!

Thượng Quan Linh thành linh nhảy vọt ra vòng chiến, bọn Ngũ Lang lại lật đật chạy theo Thượng Quan Linh, khinh công của họ đâu bì nổi với chàng, chỉ thấy chúng xếp thành hàng dọc lo rượt theo sau Thượng Quan Linh như cái đuôi bị đứt khúc, Thượng Quan Linh cố ý dắt chúng chạy thành một vòng tròn, Liễu Mi trên cao thấy vậy cười rằng:

- Hay quá! Hay quá! Năm con chó hoang đều biết làm trò cả!

Bọn Ngũ Lang thấy bị chê cười vậy, bèn ngừng hết lại, binh đao trên tay cùng đưa hết ra công hãm ngay Thượng Quan Linh.

Liễu Mi lại lên tiếng rằng:

- Anh Linh ơi! Hãy dùng thử một ngọn Cầu sang cốt đầu (chó giành xương) đi cho vui!

Thượng Quan Linh đứng trong vòng vây liền giở ngay môn Điên Đảo Càn Khôn, chỉ thấy chàng nhẹ nhàng lướt nhanh ra, cả năm mạng thấy chàng ra tay nhanh như chớp, không tên nào kịp thu thế, nháy mắt, cả năm cây đao va chạm vào nhau vang lên những tiếng inh tai, vì sức mạnh và đao nặng, tên nào cũng cảm thấy tay buốt bởi chưởng trong cuộc va chạm này.

Liễu Mi lại rằng:

- Anh ơi! Ngọn tới này anh dùng thử ngọn ác cầu thí tu (chó dữ bị cạo râu) nhé. Và tìm ngay tên nào nhiều râu nhất mà ra tay!

Tên râu xồm Cầu Nhiệm Lang nghe nói thất kinh hoảng hồn, hấn vội chùn ngay bước tiến của mình lại.

Thượng Quan Linh như bóng đeo sát với hình, cười rằng:

- Ấy kìa! Chạy đâu vội thế, cầu tu ngổn ngang như thế cũng nên nhổ bớt đi cho gọn sạch chút, vậy hãy ngoan ngoãn ngoảnh đầu sang đây!

Cầu nhiệm lang Hùng Tinh tức muốn nổ con mắt, hấn thành linh quay nhanh người lại, bửa mạnh ngay sang một nhát dao ác liệt, nào hay Thượng Quan Linh đã tới sát hấn từ hồi nào, chẳng những đã vung chưởng phong tỏa ngay thế đánh của hấn, đồng thời đã giơ tay rờ ngay mặt hấn một cái! Cái rờ ấy khiến cho Cầu nhiệm lang Hùng Tinh cảm thấy như bị con dao cạo cùn quét ngang qua vậy, vừa đau vừa rát, bụng hoảng hồn đưa tay lên rờ má, thấy đã bật máu tươi, thế là cả một bộ râu xồm xoàm đã không còn sợi nào dính lại trên mặt! Ngạc Đông Tứ Lang vội chạy xô lại giải cứu.

Thượng Quan Linh khê hừ một tiếng, bung mình nghênh ngay sang phía bốn người!

Liễu Mi thích trí lại cười rằng:

- Anh Linh ơi! Bây giờ anh phải diễn cho thật nhanh tay, anh để ý nhét Ngọn thứ nhất là Thống khảo cầu thoại (khênh đùi chó cho đau), anh hãy lựa tên nào căng dài mà hạ thủ!

Cả đám Ngũ Lang giật thót mình, vì chúng không biết căng ai dài nhất trong đám! Chớp mắt Thượng Quan Linh đã phát mở ngay đến môn Đinh Giáp thần công và bửa phạt ngay một chưởng về phía đùi dài nhất của Xích bối lang Tiền Khoan, chỉ nghe tiếng Tiền Khoan hét lên một tiếng đau đớn quì khụy ngay dưới đất không dậy nổi.

Liễu Mi trên cao cười ngất và nàng giơ năm ngón tay ra, rồi cụp hấn một ngón xuống nói:

- Thế là một con sói dữ dài căng tạm nghỉ ngơi cái đã! Còn ngọn tới này anh Linh nên dùng ngọn Xảo xuyên lang khứ (xích ngay mũi chó)? Anh nên tìm tên Bạch Khứ Lang mà hạ thủ... ấy chết em quên mất! Để em tìm cho anh một sợi dây mới được chứ!

Nói xong nàng lấy ngay ra một sợi chỉ tơ đỏ trong đai áo, dùng kinh lực ném sang cho chàng, Thượng Quan Linh tung vọt mình lên chụp ngay sợi chỉ đỏ đang lơ lửng trên không! Thấy vậy, Tứ Lang cùng chen hết lại khua đao lên chém phạt túi bụi tính không cho Thượng Quan Linh hạ mình xuống, Liễu Mi thấy vậy cười nói với Thượng Quan Linh rằng:

- Trời ơi! Anh Linh! Phía dưới còn có quả núi bằng lưỡi đao cơ đấy!

Thượng Quan Linh quanh ngay nửa vòng vào hạ thân xuống thế là bốn ngọn đao tức tối đâm thẳng ngược lên? Nào Thượng Quan Linh đâu phải tay vừa gì, chẳng qua thế đó chàng chỉ như địch mà thôi, ngay trong lúc ấy, toàn thân chàng lại vọt bỗng nhanh trở lên, và đã nhẹ nhàng như một làn khói vào ngay phía sau lưng bốn người.

Bạch Khứ Lang giật mình cuống lên, tính tung mình né tránh, chợt cảm thấy cánh tay tê hần, thì ra đã bị Thượng Quan Linh túm chặt, tiếp đó thấy người ta đã đưa tay lên vuốt ngay vào mũi mình, động tác nhanh không thể nào tả kịp. Lúc này khứu giác của Bạch khứ lang chỉ cảm thấy có một mùi thơm dịu dịu.

Sói vĩ lang Đồng Liên tức điên lên quát rằng:

- Thằng ranh con khi người quá quắt!

Thì ra tên Bạch khứ lang Trình Lâm sau khi bị điểm huyết nằm lăn dưới đất mà nơi mũi lại có sợi chỉ đỏ xuyên ngang từ hồi nào rồi, trông thật vừa bắt mắt lại vừa khôi hài.

Tiếng Liễu Mi lại rằng:

- Còn tên Sói Vĩ Lang này tội nặng nhất, cũng nên để lại chút kỷ niệm gì cho hần! Vậy Anh Linh biến cho hần thành Đoạn Nhĩ Lang (con sói mất tai)

Nghe nói vậy, tên Sói Vĩ Lang cũng chợt dạ, vì chính hần đã chứng kiến những cảnh xảy ra trước mắt, hể Liễu Mi ra lệnh gì, thì Thượng Quan Linh thi hành đúng theo lệnh không hề sai chút nào, lúc này hần hoảng vía, ngọn đao khua lên múa may quay cuồng như thằng điên để cố lo giữ mình và cũng liều xác đánh thí vào địch thủ. Thượng Quan Linh chỉ cười lên những tiếng lạnh lùng, chợt chàng chui luồn nhanh ngay vào trong đao ảnh của đối phương, Sói vĩ lang bỗng cảm thấy tai bên trái của mình lạnh ngắt, biết ngay đã gặp nguy, hoảng hồn giở ngay thế vô lại là Lân lư đả cổn (con lừa nằm dưới đất cọ lưng gãi ngứa) để đánh tháo thân.

Phún Hỏa Lang Do Can đang đứng phía sau Thượng Quan Linh, thấy đại ca mình đang gặp nguy, vội vung đao chém bừa lại, Thượng Quan Linh quành ngược ngay tay ra sau phạt luôn một phách không chướng, lưỡi đao của Phún Hỏa Lang bị bật tung lên không, Thượng Quan Linh khẽ tặng thêm một chưởng lồi nửa phần công lực lên lưng tên này, tuy ngọn đòn rất nhẹ, nhưng tên Phún Hỏa Lang đã không sao chịu đựng nổi, ngay lúc đó hần bị vãi rắm (hơi tiêu hóa trong người) vãi đái ngồi khụy ngay xuống tại trận.

Liễu Mi cất tiếng cười vang vỗ tay rằng:

- Thế mà cũng đòi xưng là Phún Hỏa Lang! không biết xấu hổ! Theo ta nên đổi lại là Phún Phí Lang (chó sói chuyên đánh rắm) có lẽ còn đúng với bản tính của người? - Dứt lời nàng quay sang nói với Thượng Quan Linh rằng: - Thôi, anh Linh! Chúng mình đi cho rồi!

Lúc này chỉ thấy anh em Ngạc Đông Ngũ Lang vô cùng ảo não, trông chẳng khác nào đàn sói bệnh hoạn. Lão đại Sói vĩ lang Đồng Liên bị xẻo mất tai trái, lão nhị Cầu nhiệm lang Hùng Tinh bị mất cả hàm râu, lão tam Xích bối lang Tiền Khoan bị gãy đùi, lão tứ Bạch khứ lang Trình Lâm bị chỉ đỏ xuyên mũi, lão ngũ Phún Hỏa Lang bị nội thương trong mình, toàn bọn, đứa rên đứa buồn, trông đến thảm hại! Liễu Mi không chút lòng tội nghiệp, nàng nhặt ngay một cành cây lên, đánh đuổi hết năm con ngựa của bọn Ngũ Lang, xong lên tiếng nghiêm nghị quát năm người:

- Còn không cút cho nhanh! Bộ còn nằm đây ăn vạ sao!

Ngạc Đông Ngũ Lang thấy hai người không giết, đã may phước lắm rồi, đâu còn dám lên tiếng hung hăng như lúc đầu, thế là tên khỏe dịu dõ tên yếu lo tập tễnh chuồn ngay!

Thượng Quan Linh thấy toàn bọn đã đi xa, trong lòng cảm thấy cuộc trừng trị đám cường đồ này cũng đã diễn ra vô cùng thuận tiện cho mình, chàng cảm thấy lòng dạ khoan thai thơi thới, mặt tươi tỉnh hần.

Liễu Mi cũng biết ngay sau trận giao tranh vừa rồi, quả đã tiêu bớt sự buồn bực trong lòng chàng không ít, nàng cũng mừng thầm trong bụng, bèn lướt ngay ngựa lại cười nói:

- Anh! Chúng mình cũng nên lên đường cho rồi!

Thượng Quan Linh ngược mắt nhìn Liễu Mi, chỉ thấy nàng lúc này hồn nhiên và dịu dàng vô cùng, trong lòng chợt hiểu ngay: Nàng đã cố ý sắp xếp đặt trò đùa với Ngạc Đông Ngũ Lang để mình giải trí cho vui và tạm quên hết những nỗi phiền muộn trong lòng... Ở nàng không những đẹp mà lại còn dịu hiền và khéo léo biết chiều ý người như thế, đối với mình chỗ nào cũng có vẻ sẵn sàng tận tụy đến nơi đến chốn... Chẳng bỗng quên tất cả mọi việc trên đời, chàng đã buông tâm hồn vào một cảnh giới tình mộng... Thấy Thượng Quan Linh đứng chờ người nhìn mình như kẻ bị trúng gió, Liễu Mi bất giác phì cười dùng ngay cành cây nhỏ trên tay để đánh yêu vào thân Thượng Quan Linh:

- Kìa anh... Bộ nhận không ra em là ai sao mà nhìn mãi thế?! Thôi, mau lên ngựa đi cho rồi!

Nghe nàng trách khéo, Thượng Quan Linh ngượng chín trong lòng vội lật đặt lên ngựa, thế là hai tuần mã thả vó tung lướt về hướng Bắc.

Hôm đó, tới gần Kinh Môn, Thượng Quan Linh chợt nghĩ đến chuyện mình bị nhốt một tháng ở Cửu Thiên Tự, và mãi đến nay mình còn chưa hiểu tại sao Hải Không và Pháp Không đại sư lại dùng loại trà Bách hoa hương trà cho sư huynh mình Hầu Hạo uống rồi bắt luôn, và cắt hết tóc của chàng, xong đem nhốt tại thạch động phía sau của Cửu Thiên Tự. Nghĩ vậy Thượng Quan Linh bèn kể ngay câu chuyện này với Liễu Mi, nàng nghe xong bèn đề nghị ngay: luôn tiện tạt ngang qua, tội gì không mở một cuộc thám thính xem hư thực bên trong Cửu Thiên Tự ra sao?

Hùng tâm háo động của Thượng Quan Linh lại nổi lên bùng bùng, thế là hai người cố ý chờ cho hoàng hôn phủ xuống lén đến khu vực Cửu Thiên Tự, giấu ngựa xong xuôi, hai người một trước một sau vượt khỏi tường của Tự Viện. Sau khi vào đến trong, thấy ngay ngôi Cửu Thiên Tự u tịch vô cùng, không có một tiếng lạ nào. Thượng Quan Linh và Liễu Mi lén nhanh tới đại điện, trong điện thấy tối om, đèn lưu ly trước tượng Phật cũng không thấy sáng, hai người cảm thấy kỳ lạ.

Bỗng Liễu Mi cảm thấy dưới chân mình đang đụng phải vật gì, thì ra những pháp khí lư, đỉnh, chuông, mõ v.v... bừa bãi khắp sàn điện, Thượng Quan Linh cũng cảm thấy mặt mình đang dính màng nhện, nhìn trên bàn thờ, chẳng có một lễ phẩm gì bày trên, thỉnh thoảng chỉ nghe tiếng gió vi vu thổi lại. Liễu Mi khẽ tiếng nói:

- Này anh Linh? Hình như đám nhà sư này đã đi hết rồi, ngôi Cửu Thiên Tự này đã biến thành ngôi chùa hoang vu cũng nên!

Thượng Quan Linh kinh ngạc, vội cùng với Liễu Mi lo tìm bốn phía, quả nhiên trong chùa không còn một người nào. Sau khi xem xét kỹ lưỡng một hồi, Liễu Mi đoán ngay người trong chùa này bỏ đi trong thời gian gần đây, và cuộc bỏ đi hình như vô cùng hấp tấp là khác, vì căn cứ theo những đồ vật nằm ngổn ngang dưới khắp thêm điện đủ rõ! Thượng Quan Linh lo ngại trong ngôi chùa này còn gì mai phục chăng? Chàng cẩn thận rút kiếm cầm trong tay, rồi cùng Liễu Mi đi về phía sau thạch bích, và cũng chính là nơi thạch động xưa kia mình bị nhốt chung với Hầu Hạo. Đến nơi, Thượng Quan Linh vẫn thấy tấm cửa lớn bằng đá chặn cửa động sau khi bị thần lực của Hầu Hạo đánh bung ra ấy, đến nay vẫn chưa được sửa sang, trong thạch động cảnh vật vẫn y nguyên xưa kia, nhưng vì thời gian cách lâu, nên trong này hơi nặng mùi mốc. Chàng lúc này không khỏi liên tưởng đến vị sư huynh Hầu Hạo của mình, lòng buồn rầu nao nao....

Bỗng nghe tiếng Liễu Mi bên ngoài gọi:

- Anh Linh ơi? Mau lại xem cái này! Chuyện gì mà lạ lùng quá!

Thượng Quan Linh cầm kiếm vội tung mình ra!

Nghe theo tiếng nàng tìm đến, thấy Liễu Mi đứng ngay giữa sân đình, nàng đang ngược cổ nhìn lên. Trong cảnh tối chập chờn, chàng thấy một nhánh cây to lớn, nghiêng nhiên một con chim ưng to lớn đậu nghênh ngang trên cành cây, đôi mắt long lanh nhìn hai người không chớp tí nào, thể xác con chim ưng này to hơn cả một mặt bàn tròn lớn, trông thần thái nó oai dũng vô ngần, quả là con chim ưng khác phàm tục, đôi móng nó bầu chặt thân cây, Liễu Mi dùng kiếm khua ngay trước mặt nó, nhưng lạ thay, chẳng thấy nó chớp mắt hay nhúc nhích gì, vẫn nghiêng nhiên bất động, Thượng Quan Linh tính vung phách không ra đánh, Liễu Mi chợt ngăn cản ngay chàng rằng:

- Anh Linh! Đừng đánh nó làm gì! Nó đã chết rồi!

Thượng Quan Linh tỏ vẻ không tin, chàng tung mình đánh bạo đưa tay rờ vào thân nó, quả nhiên thân nó đã cứng đờ hình như đã chết từ lâu, nhưng vì đôi trảo của nó bấu sâu vào thân cây, nên mới không bị ngã xuống, hai mắt mở thao láo như còn sống. Hai người không biết con chim ưng này từ đâu lại, và không biết tại sao lại bị chết tại Cửu Thiên Tự này như thế? Xem toàn thân nó, lông lá vẫn nguyên vẹn, nào đâu có vẻ gì bị thương đâu! Cả hai lấy làm lạ mà không sao khám phá ra cái chết bí mật của chim ưng.

Cảnh đêm lúc này càng nặng nhọc thêm, Thượng Quan Linh vốn thích con chim này thần sắc oai hùng, nên chàng có ý tính hạ con chim xuống để chôn cất tử tế, nhưng Liễu Mi nói rằng con chim này thể nào cũng có chủ nuôi, và chắc có lẽ trước khi chết nó đã cố bày ra một thế như vậy để chờ đợi chủ nhân lại phát hiện cái chết của nó để mà trả thù, và nàng Liễu Mi khuyên chàng nên để nguyên con chim ưng đậu trên ấy, đừng nên làm mất dấu tích bí mật của nó.

Thế là hai người lại đon đả lên đường suốt cuộc hành trình, Thượng Quan Linh và Liễu Mi đều luôn luôn nghĩ đoán về con chim bí mật này. Một hôm hai người đến một thành lớn Nam Chương của phía Bắc tỉnh Ngạc (Hỗ Bắc), phố xá nơi đây buôn bán tấp nập, Liễu Mi tính đi mua một chút đồ lặt vặt, nàng rủ Thượng Quan Linh nhưng vì chàng mệt và buồn ngủ, nên dặn Liễu Mi nên đi mau mau về. Nhưng sau khi Thượng Quan Linh sửa soạn đặt mình lên giường ngủ, gian phòng khách sạn quá êm tịch, vô tình gợi nên những tâm tư của chàng, nào chưa trả thù được cho cá người thân, nào chuyện thầy và sư huynh không biết nay ra làm sao, tất cả những vấn đề ấy cứ quay cuồng trong óc chàng, khiến chàng không sao chợp mắt được, nhưng lại nghĩ đến Liễu Mi trước khi ra phố, dặn chàng nên ngủ say, chàng nhẹ thở dài và thiu thiu thiếp giấc.

Thình lình chát một tiếng, hình như có người đập mạnh vào cửa sổ phòng mình, đồng thời một bóng đen nhoáng nhanh song cửa, Thượng Quan Linh hấp tấp mặc nhanh áo xuống giường, rút ngay cây Lê thủy tinh kiếm, ào một tiếng vung chưởng đánh bật ngay cánh cửa sổ. Nhưng bên ngoài trăng sao lu mờ nào có thấy bóng người nào đâu? Bụng nghĩ chắc có lẽ nàng Liễu Mi lại đùa chơi với mình, chắc nàng đã ra phố và tính vào dọa mình cho vui, nghĩ vậy chàng bèn lên tiếng rằng:

- Em Liễu Mi! Em...

Không tiếng trả lời nào.

Chàng tính quay thân vào ngủ, bỗng có tiếng lạnh lùng cười lên và một âm thanh rờn rợn ngoài cửa sổ rằng:

- Ranh con! Mau ra đây! Đêm nay kỳ hạn mây xuống Diêm phủ rồi, còn tính vào ngủ làm gì nữa, chờ xuống châu xong vua Diêm Vương rồi sẽ yên trí mà ngủ !

Quả nhiên có người thật! Thượng Quan Linh vội vung nhanh ra một chưởng để dọn đường trước, và nhanh như cắt chàng tung bay ra khung cửa sổ. Chỉ thấy ngay giữa đình sân, đang có hai bóng đen đứng ngay đó, sau khi thấy chàng tung mình ra, thình lình cả hai bóng đen lại vọt nhanh lên mái nhà, và tung mình lướt đi như bay trong màn đêm.

Thượng Quan Linh đâu chịu buông tha, chàng hấp tấp lo đuổi theo sau, trong màn đêm lu mờ, hai người này đều mặc áo đen và bịt mặt, nhưng xem thân hình và động tác thì khỏe mạnh vô ngần, khinh công cũng cừ khôi tuy đang nhảy vọt trên mái ngói, mà không khác nào đang chạy phây phẩy dưới đất bằng vậy, càng khéo là không hề gây nên tiếng động nhỏ nào! Thân pháp hai người quả là tuyệt! Thỉnh thoảng hai người còn quay đầu nhìn lại như sợ Thượng Quan Linh không đuổi theo mình vậy. Ngay trong lúc đuổi địch này, Thượng Quan Linh chợt hiểu kịp ngay lời Liễu Mi từng nói, trên Phi Các ma cung, hai bên lão bà bịt mặt đều có hai tên tráng hán cũng ăn mặc như lối hai người này, không lý chính là người thù mà mình đang tính gặp đây chăng? Không ngờ bọn chúng lại tự dẫn xác đến nộp cho mình? Chàng nghĩ ngay đến thù lớn của mình sắp được trả một cách xứng đáng, máu nóng trong mình nóng ran lên cực độ! Nghĩ xong chàng càng tăng thêm tốc độ, ước gì mau theo kịp điểm ngay huyết chúng rồi hỏi cho vỡ lẽ, trong ba bóng hai trước một sau ấy, chẳng mấy chốc đã đuổi nhau ra đến ngoại thành, và đến một nơi hoang dã, Thượng Quan Linh phía sau lớn tiếng rằng:

- Đây hai người bạn đồng trước, nếu muốn so tài phân cao thấp với nhau, không còn đâu bì hơn khoảng trống này nữa, hà tất còn phải đi đâu xa thêm cho mệt?

Hai người nghe vậy quay đầu lại, một trong hai tên lạnh lùng rằng:

- Có giỏi cứ việc theo đi, vì đằng kia có người đang muốn người đem mạng lại nạp gấp?

Miệng nói nhưng chân không hề ngừng bước, vẫn rảo nhanh như bay đi vùn vụt. Thượng Quan Linh đoán không sai. Đằng kia có người, chắc chắn là lão bà bí mật bị mặt đang chờ đợi mình, đêm nay gặp kẻ thù, thế nào cũng rõ hết mọi sự bí mật ngay, nghĩ vậy chàng càng phấn khởi tinh thần cố dốc hết ngọn khinh công của mình đuổi nà theo hai bóng đen nọ.

Khi vượt qua một ngọn suối con, đến nơi một bãi trống hoang vắng, dưới ánh trăng sao lu mờ, thấy tứ bề đều âm đạm thê lương không bóng người nào, lại đi thêm một chập, thỉnh thoảng hai bóng đen trước ngừng bước, thấy vậy Thượng Quan Linh vội thu ngay thế đứng lại. Chỉ thấy phía trước có một người, không biết đã hiện ra từ hồi nào, chỉ thấy người này toàn thân áo đen, mặt cũng được che ngang một khăn đen, tóc trắng xóa, tay cầm cây quái trượng kỳ hình quái trạng, ngọn gió đêm trường thổi bay tà áo màu đen, nhìn kỹ thì quả đúng như lời thuật của Liễu Mi đã thấy trong Ma Cung.

Thượng Quan Linh nhận xét tất cả những ngôn ngữ và hành động của những nhân vật trong Ma Cung, chàng cho rằng lão bà bị mặt đang đứng trước mình đây, chính người đã gây ra vụ huyết án thảm thương ở Cửu U Địa Khuyết khiến nổi ân sư Tạ Đông Dương Ngần tu kiếm khách Phương Bách Xuyên, Thiểm điện thần khất Gia Minh, nghĩa tử Thường Bích Vân, U mạch thần quân Diêm Nguyên Cảnh, Tiêu diêu lão nhân Chung Ly Triết và cả vụ gần đây là Nhân tâm thần khất Phương Kỳ đều bị thiệt mạng một cách bí mật và rùng rợn vậy! Vì nghe nói lão bà bị mặt đá có cây Lãnh điện tử thủ giết người không thấy máu tích, thần kỳ tuyệt luân, nên chỉ những nhân vật lừng lẫy mà võ công đã đến mức nhập thần xuất thánh như Chung Ly Triết, Gia Minh, Diêm Nguyên Cảnh, đều bị thiệt mạng hết về tay lão bà này, nhưng lạ cái là trong Phi Các ma cung sao không thấy cây Lãnh điện tử thủ của lão bà này ra tay? Không lý bà ta đã đánh mất cây tử thủ ghê gớm ấy rồi ư? Hay là cây tử thủ này đã mượn của ai? Và sau giết người xong lại phải qui hoàn cho nguyên chủ?... chàng nghĩ không vỡ lẽ!

Trong lúc chàng phân vân, chỉ thấy hai đại hán đứng hầu hai bên lão bà kỳ dị, lão bà bị mặt vẫn đứng uy nghi bất động, nhưng trong tia mắt sáng ngời ấy đã nhìn chăm chăm vào Thượng Quan Linh, ánh quang ấy trông sắc bén vô cùng. Thượng Quan Linh thỉnh thoảng cất tiếng rằng:

- Phải chăng bà là người đã giết chết ân sư tôi và các bạn hữu thân của tôi đấy không?

Một chuỗi cười khanh khách quái gở nổi lên, tiếp theo mới lạnh lùng rằng:

- Đúng vậy nhỏ ạ! Ta đây chính là kẻ đại thù của người đang tìm kiếm đây, vậy đêm nay ta sẽ cố gắng khiến cho người được toại nguyện theo ý muốn, để người cùng xuống âm phủ thăm các bạn bè thân của người cho thỏa lòng mong nhớ bấy lâu?

Thượng Quan Linh nghe đối phương không hề chối cãi, trong lòng uất ức hét lên một tiếng:

- Hay lắm! Đã thế Thượng Quan Linh đêm nay đành liều sống chết một phen với bà, nhưng mong bà hãy báo ngay danh hiệu ra cái đã!

Bà lão vẫn lạnh lùng rằng:

- Nhỏ ơi! Ta nói danh hiệu ra cũng bằng thừa! Vì người sắp mất mạng đến nơi rồi, vậy có biết cũng đâu có ích gì!

Thượng Quan Linh lùi nhanh ngay hai bước, nổi giận trong lòng rằng:

- Hừ! Thượng Quan Linh ta nay đứng ra trả thù cho các quý hữu, thế nào cũng bắt bà phải nạp mạng!

Dứt lời sửa nhanh bộ, chuẩn bị sẵn sàng ra tay.

Lão bà giờ ngay cây quái trượng cười quái gở rằng:

- Tội nghiệp cho thằng nhỏ quá! Thôi để lão đưa hồn người về âm phủ mà đoàn tụ với các bạn hữu của người! Nói xong tính vung cây quái trượng đánh ngay xuống, nhưng hai tên hắc y đại hán đã hấp tấp vọt nhanh ra rằng:

- Thưa ngài! Giết gà đâu phải dùng búa đập bò, thằng nhãi này để cho hai đứa tôi lo liệu đủ lắm rồi! Cần gì ngài phải thân hành ra tay cho nhọc lòng!

Lão bà lùi ngay một bước và căn dặn thêm:

- Cũng được! Vậy hai người lên thử với nó xem sao! Nhưng chớ có để hấn thoát thân lần này nữa đấy!

Hai tên tuân lệnh, rồi soạt một tiếng, một trong hai tên lên tiếng:

- Tiểu tử? Hãy mau qua đây nạp mạng cho rồi!

Choang một tiếng Thượng Quan Linh chém vụt ngay cây kiếm của mình ra, chàng đã dùng ngay trọng thủ pháp của Gia Cát Dật đã truyền đánh thốc sang.

Chàng nóng lòng trả thù, cây cổ kiếm được dốc hết toàn lực đánh ra, sức trầm nặng như núi, oai thế thật quả kinh lòng người, hai đại hán thấy chân hơi loạn choạng, chột nhanh bộ né tránh, Thượng Quan Linh như bóng theo sát hình, chàng mở ngay thế tiến như hành vân lưu thủy, bước nhanh vài bước, soạt một tiếng, lại một đòn ác liệt chém bừa ra. Thành linh chàng chỉ thấy bạch quang nhoáng lên một làn, tiếp theo có tiếng chém gió bừa nhào tới, võ công của hai tên đại hán bịt mặt này quả cũng không vừa vịn gì, một người chống đỡ đòn, một người tiến thân sát vào, thân pháp quả là nhanh tuyệt vời.

Thượng Quan Linh hừ một tiếng âm thầm, chàng vội rút ngay thế kiếm của mình về phong tỏa. Chỉ thấy cây Lệ thủy tinh kiếm sắp chạm vào binh đao của đối phương. Tên đại hán nọ hình như cũng biết lợi hại của cây kiếm quý chột nhảy tung mình lên tránh, đường kiếm vụt nhanh qua khỏi phía dưới chân hấn. Thượng Quan Linh tuy phát giác địch thủ lợi hại, nhưng chàng ý thanh kiếm trên tay của mình không phải loại tầm thường gì, binh đao đối phương tuyệt không dám chạm liều với ngọn kiếm mình, chàng bỗng bạo gan hấn, hét lên một tiếng vung kiếm xông bừa sang tên khác. Tên này thấy thế tiến như vũ bão đến, vội hoảng vía vung kiếm lên đỡ, cheng một tiếng, ánh quang nhoáng lên, cây trường kiếm của người nọ lập tức bị gãy rớt xuống đất, hấn kinh hãi vội cúi nhanh đầu chui nhanh ngang nách Thượng Quan Linh, tiếp theo song chưởng vung bừa lên để tự bảo vệ lấy thân mình! Tên nọ thấy đồng bạn lâm nguy, vội từ trên bụng cởi nhanh ra một ngọn nhuyễn tiên (roi mềm dẻo), chỉ thấy khê khê hất, cây roi đã thẳng băng, và đã mở ngay thế quét để cứu tính mạng của đồng bạn.

Ngọn roi này hình như không sợ gì cây kiếm của Thượng Quan Linh, trái lại ngọn roi đã như một con trăn lỏng lộn áp đảo cây kiếm của Thượng Quan Linh, chớp mắt, một roi một kiếm gây nên những tiếng xé gió ào, thật là một trận chiến vô cùng dữ dội! Thượng Quan Linh thấy roi pháp của địch thủ không những nghiêm mật mà lại còn có những thế đánh kỳ ảo tuyệt vời không dám chểnh mảng, sau hồi giao tranh dững mãi, tiếng xé gió của ngọn roi rít lên vùn vụt, khiến cho Thượng Quan Linh không thể nào nhận được một sơ hở nào để ra tay chiếm phần thắng, thế là chả mấy chốc tên đại hán bịt mặt này đã ngang nhiên chuyển thế bại vừa rồi thành thế nửa cân tám lạng!

Thượng Quan Linh đưa ra hết tất cả những ngọn kiếm pháp mà Gia Cát Dật đã truyền, phần đông toàn trọng về mặt ngạnh (đánh theo lối cứng rắn), và ngọn kiếm của chàng vẫn không ngớt tung hoành tấn công tới tấp! Nhưng tên đại hán trước mắt, roi pháp của hấn quả thần diệu vô cùng, không những ngọn kiếm của chàng không thể nào đụng tới, mà chàng còn e ngại sợ loại binh khí nhuyễn, nếu bị người ta cuốn trúng kiếm thì nguy ngay. Chính vì kiêng kỵ như vậy, nên chàng cũng không dám giở hết các thế đánh liều với địch thủ, thế là cuộc chiến chỉ đành biến thành thế kéo cưa!

Trong lúc cuộc chiến diễn ra trong bưng khốc liệt đó, tên đại hán bị gãy kiếm đứng ngoài vòng chiến theo dõi, tuy thấy hấn đứng ngoài quan sát, nhưng trong tay hấn hình như đã có sẵn ám khí và đang chực sẵn cơ để tung ra. Thượng Quan Linh không thể nào không phân tán tinh thần của mình để theo dõi cử động của tên đứng ngoài vòng chiến, bởi vậy chàng càng lúc càng cảm thấy khó khăn cho mình, chỉ thấy ánh kiếm nhoang nhoáng, roi ảnh vù vù, vòng chiến càng lúc càng mở rộng thêm, chừng đầu hơn một tàn nhang, tên đại hán hét lên một tiếng vung mạnh roi cuộn tới phía dưới chàng, Thượng Quan Linh đành phải tung mình lên né tránh, đồng thời chúi ngay mũi kiếm xuống hất gạt.

Tên nọ lại hét thêm một tiếng khác, ngọn roi không khác nào như con giao long cuộn cuộn cuốn tới thân kiếm của Thượng Quan Linh, chàng giật mình, không dám va chạm thẳng với đối phương, thành linh thu nhanh thế hạ mình xuống đất, tên nọ thấy vậy bung vọt ngay người sang, ngọn roi vung lên như một con quái giao vụt nhanh sang đỉnh đầu Thượng Quan Linh. Thượng Quan Linh chột nghĩ ra, phía địch đông ba người như thế, đánh lâu không lợi gì cho mình, tình thế càng trở nên nguy nan là khác, mình tốc chiến tốc thắng mới cứu vãn tình thế được, loại mau tên trước mắt này đã rồi tính! Nhưng chàng nghĩ ngay: nếu

sau khi cây kiếm bị ngọn roi của đối thủ cuốn, thế nào cả đôi bên phải so đến nội lực, mà không biết phần thắng sẽ về phần ai? Nếu địch bại, ta có thể thành công trong kế hoạch dự định, nhưng nếu phần bại lại về mình? Ngoại trừ chịu cho chúng bắt ra, chỉ còn lối tự tử vì một khi không thể nào thắng tên đại hán trước mắt này, lẽ đương nhiên là đừng hòng thắng nổi lão bà bịt mặt bí mật kia!

Chàng vừa nghĩ đến đây thì ngọn roi đã bủa gần tới Thượng Quan Linh không thì giờ đâu để suy nghĩ thêm, chàng quyết định dùng ngay chữ liều, chẳng thèm né tránh, đưa ngang kiếm gạt. Chích một tiếng, ngọn roi đã cuốn sát ngay vào thân kiếm. Quả là ngọn roi lợi hại, tuy cuốn vào lưỡi kiếm sắc bén mà không hề hấn gì. Thượng Quan Linh hét vang lên một tiếng, cầm ngay chuôi kiếm giật mạnh vào lòng, tên nọ loạng choạng bị kéo bật ra hai bước, nhưng hấn lập tức đứng tấn vững ngay lại, hai tay cố giằng co ngọn roi của mình! Thế là hai bên bắt đầu vào cuộc thi nội công, Thượng Quan Linh đâu dám chênh mảng! Hai tay giữ chặt chuôi kiếm.

Thế giằng co khựng hẳn lại, dần dà đôi bên thấy bất động hẳn, nhưng Thượng Quan Linh đã nhận ngay ra kẻ đối diện mình, mồ hôi toát đầy trên trán, rõ ràng đối phương cũng đang cố gắng nhưng thâm tính công lực của đối phương quả hơn mình, thế là chàng tăng thêm tinh thần, nhất là khi lại nghĩ đến mối thâm thù của mình, đã quyết định hết vào trận đánh trong đêm nay, chàng bèn dồn hết thực lực trong toàn thân, hét lên một tiếng lớn, kéo giật ngay ngọn kiếm Lệ thủy tinh về? Quả nhiên tên nọ chịu hết nổi, bị bật hấn tấn đứng, toàn thân bung luôn về phía lòng Thượng Quan Linh! Cây cổ kiếm của chàng hất mạnh lên một cái, bao nhiêu chân lực của chàng được chuyển ra hết ngọn kiếm, chỉ thấy ngọn roi đang cuốn cây kiếm thành linh bị đứt từng khúc và rút tua tủa xuống mặt đất?

Ngay trong tình trạng tóe lửa chớp ấy, Thượng Quan Linh vung chỉ tính điểm đối thủ, chợt một làn sáng bạc bay thẳng lại mặt, chàng vội vung kiếm lên gạt, ba viên ám khí rút hết xuống đất, đồng thời tên đại hán đứng ngoài vòng chiến từ nãy đến giờ nhảy bổ ngay vào như một con thú điên! Bất buộc Thượng Quan Linh phải trả đòn, thế là tên bị đứt roi vội chạy nhanh ra ngồi phệt ngay xuống đất lo vận công điều trị nội thương. Tên đại hán xông vào dùng chưởng đánh. Thượng Quan Linh tránh ngay đòn đầu, và nghĩ ngay hẳn không có binh khí trong tay, mình có thắng hẳn cũng chẳng anh hùng gì, chàng nạp ngay kiếm vào vỏ. Tên kia lại bủa ngang ra một chưởng, Thượng Quan Linh bèn vận năm phần công lực đối chưởng với hắn, nào ngờ tên nọ đã bị bắn lùi hẳn về sau mấy bước!

Công lực tên này còn thua xa tên sử dụng roi vừa rồi, thế là trong ba người, chàng đã thắng hai, Thượng Quan Linh mừng thầm trong bụng, xem ra mình chỉ cố gắng trầm tĩnh đối phó, e không chừng có thể thắng luôn bà lão bịt mặt bí mật này cũng nên, và mối đại huyết thù của mình sẽ thanh toán xong ngay.

Thình lình trong lúc này chàng lại nghĩ ngay đến nàng Liễu Mi, nếu giờ này có nàng đây, chỉ nội những mưu trí lanh lẹ và võ công tuyệt vời của nàng, cuộc phục thù này thế nào cũng nắm chắc phần thắng trong tay! Nhưng tiếc thay nàng còn chưa biết mình đang gặp kinh địch tại đây, may ra nàng về đến khách sạn thấy vắng bóng mình mà đi tìm chẳng? Nhưng một nơi hoang vắng thế này làm sao mà tìm cho ra? Xem ra đêm nay mình phải ráng sức mà tự giải quyết trận chiến kinh khủng này. Chàng nghĩ xong bèn ung dung cùng chưởng phong đánh ra những thế trong Đinh Giáp Khai Sơn tiến đánh như vũ bão, khiến cho tên đại hán lúng túng chân tay, chỉ còn nước né đỡ, không làm sao trả đòn lại được. Nhưng ngay khi đó, một giọng nói lạnh lùng rằng:

- Tránh ra một bên! Để ta lo!

Thì ra chính lão bà bịt mặt đã thân hành ra tay, tên đại hán trước mặt vội tránh ngay sang một bên, Thượng Quan Linh vội chấn tĩnh ngay tinh thần của mình, trong bụng khẩn vái thầm rằng: Phương huynh ơi! Nếu linh hồn của huynh có linh thiêng hãy ráng phù hộ cho tiểu đệ để trả thù cho! Chàng khẩn xong, liếc mắt nhìn sang, thấy trên lão bà đã có cây quái trượng, bụng nghĩ mình cũng chẳng cần phải khách sáo vội vung mình nhảy nhanh về sau hai bước, soạt một tiếng, rút phắt ngay cây Lệ thủy tinh kiếm! Chàng đưa mắt nhìn, thấy bà lão cầm trượng vẫn đứng uy nghi, hình như chẳng coi mình vào đâu!

Lão bà bịt mặt ngó xong Thượng Quan Linh rồi lên tiếng nói:

- Hãy ra tay trước đi!

Thượng Quan Linh bèn ngấm vận hết chân lực trong người, xong lên tiếng:

- Vãn bối thất lễ! - Dứt lời ngọn kiếm Lệ thủy nhắm ngay tim lão bà bịt mặt đâm nhanh tới!

Chỉ thấy cây trượng của lão bà đưa lên một cái, một tiếng gió trầm lặng xé không gian vang lên, hình như cây quái trượng của bà già này nặng lắm thì phải, nên mới có thể gây nên tiếng gió dữ dội như thế. Xem cây trượng chẳng thép chẳng sắt ấy, không biết đã chế tạo bằng chất loại gì, thế mà khi gạt được một vòng trên không, Thượng Quan Linh đã cảm thấy một sức mạnh kinh người phát ra từ cây trượng, khiến cho ngọn kiếm của chàng phải bật sang luôn bên!

Chợt cây trượng lúc này được bà lão cử bổng lên, và ép thẳng xuống đỉnh đầu mình. Thượng Quan Linh chỉ cảm thấy đang có một sức nặng ngàn cân đè xuống, nguy cơ lập tức biến ngay trước mắt, chàng lập tức nghĩ ngay: trận này mình không thể nào dùng sức chọi cứng với địch; chàng bèn tức tốc thay ngay bộ pháp từng thuộc lâu của mình là môn Điên Đảo Càn Khôn ra cự địch, thế là chàng lanh lẹ lướt tránh khỏi đòn nguy hiểm của đối phương!

Sau khi tránh khỏi, Thượng Quan Linh tưởng đầu cây trượng của lão bà bịt mặt ấy thế nào cũng bửa mạnh xuống mặt đất sẽ gây tiếng vang kinh khủng. Nhưng lạ quá, thấy cây trượng đang bửa xuống với một thế dữ dội, thế mà lão bà nọ đã kịp thu ngay thế đánh hụt của mình lại dễ như chơi, chỉ nghe khê bật ra một tiếng ý như vô cùng ngạc nhiên về thân pháp của Thượng Quan Linh. Thượng Quan Linh lúc này vô cùng thất vọng và nản lòng vì công lực nhập thành xuất thánh của lão bà bí mật như thế, mình đâu phải đối thủ của người ta? Trận phục thù đêm nay quyết không còn mong gì nữa! Hy vọng của chàng đã sụp đổ, chàng đâm nghi cả vong linh của Nhân tâm thần khát Phương Kỳ, có lẽ ông bạn thân mình chết không nhầm giờ linh thiêng, nên đã không nhận được những lời khẩn vái của mình! Chợt chàng nảy ra một ý nghĩ, thôi mình liều đánh sao cho cả hai bên cùng chết luôn! Quyết định xong cách đánh thí quân này, Thượng Quan Linh bèn vùng luôn kiếm, liên tiếp mở ngay ba đòn đánh tới tấp, dưới chân cũng đổi nhanh ngay phương vị, tiến thẳng bửa vào địch thủ.

Công lực của Điên Đảo Càn Khôn quả nhiên lợi hại thật, chỉ thấy ánh kiếm trắng xóa lên loang loáng đánh cướp nhanh như chớp!

Nhưng thân hình lão bà nhoáng lên như một làn gió, nhanh không thể nào tả, và nhờ thân pháp quá nhanh ấy, đã ngang nhiên tránh khí thế đánh ác liệt của Thượng Quan Linh, trong giây phút này, Thượng Quan Linh mới nhận rõ ra động tác giao tranh của lão bà không chậm chạp như chàng tưởng tượng, trái lại đã hoàn toàn biểu lộ hết những nét oai hùng của bậc tay tổ kỳ nhân trong giang hồ. Chàng rút nhanh thế đánh hụt về, đồng thời soạt một tiếng chém ngang ra, tiếng gió của cây kiếm và của cây trượng đã tạo nên một cơn bão nhỏ trong vòng chiến, chớp mắt, bên phát ra ba đòn, bên cũng giải luôn ba đòn, đều khéo và kinh người cả! Nhưng Thượng Quan Linh đã cảm thấy những thế kỳ dị của lão bà quả thật trầm nặng vô cùng, thời gian kéo dài ra, chàng càng thấy rõ sức đuổi của mình, trong lòng đã nổi lên những ý nghĩ khiếp sợ!

Ngay trong lúc ấy tiếng lão bà hét vang lên một tiếng, giờ này cây quái trượng đỡ ngay cây kiếm của Thượng Quan Linh và thò ngay chưởng bên trái ra, nhắm ngay trước ngực chàng quạt mạnh tới! Thượng Quan Linh không kịp né tránh, tình hình cảm thấy ngực như bị đá lớn đập nhằm phải, khí huyết trong người rạo rực, không làm sao chịu đựng nổi nữa, toàn thân bị loạn choạng lù về sau mấy bước. Lão bà cất tiếng cười lạnh lùng, nhưng không thấy tiến bước lên để hạ thêm đòn thủ chỉ nghe lão bà ra lệnh cộc lốc:

- Đi về!

Hai tên đại hán bịt mặt vội cùng bước lại phía lão bà, thế là ba người tung mình vọt nhanh đi luôn, chỉ trong chớp mắt tung tích ba người đã biến hẳn!

Thượng Quan Linh vội ngồi ngay xuống để tịnh tâm vận công bị thương trong mình.

Chừng gần một tàn nhang, Thượng Quan Linh cảm thấy đã đỡ, chỉ thỉnh thoảng cảm thấy có một luồng hơi lạnh từ dưới bụng đưa lên ngực, hơi khó chịu trong mình. Chàng đứng ngay dậy đi đi lại lại vài bước, thấy cũng chẳng có gì lạ trong mình, trong lòng bất giác đâm ra băn khoăn. Lão bà bịt mặt bí mật này vốn có thù oán với mình, ấy thế mà sau khi thắng thế như vậy sao không thẳng tay hạ sát thủ trừ tuyệt hậu hoạn! Thế lại còn bỏ ra đi như thế! Tuy trong ngọn chưởng này mình không bị thương nặng gì, nhưng tại sao thỉnh thoảng dưới bụng lại nổi một cơn lạnh lên ngực? Không lý trong ngọn chưởng này còn có gì kỳ quái bí mật sao? . .

Trời đã sáng, kẻ thù cũng không biết đi về phương hướng nào, phí sức suốt cả đêm, kết quả là thù chưa báo đã đành, thậm chí đến cả tên họ và mặt kẻ thù ra sao cũng chưa hề biết mảy may gì, lòng Thượng Quan Linh lúc này quả thật buồn bã vô cùng. Hễ nghĩ đến lão bà bị mất này, không biết ở nơi đâu? Sào huyết nằm nơi nào? Vừa rồi không may bị bà ta đánh trúng một chưởng, nay người ta đã đi mất, thiên địa mệnh mông như thế này, biết đâu tìm cho ra, chàng càng nghĩ càng buồn, bèn nghĩ thà hãy về khách sạn trước đã, rồi thương lượng với Liễu Mi, nàng vốn người thông minh nhanh trí, thế nào cũng kể hay; nhưng chàng lại sức nghĩ, suốt đêm mình bận kịch chiến chưa về khách sạn, không hiểu nàng đã lo cuống ra sao!

Chàng nghĩ ước gì mọc ngay cánh để bay về gặp bên cạnh người yêu!

Nhưng lúc này Thượng Quan Linh cảm thấy mệt như người, lại buồn ngủ, lâu lâu bị lạnh nơi bụng cứ dội lên ngực, càng khiến chàng buồn ngủ thêm, chàng cố gắng lướt nhanh về hướng thành.

Lúc này đã vào buổi sáng, những người trên quan đạo cũng dần dần thấy đông hẳn, ánh mặt trời đã chiếu cả con đường cái quan, tuy mới sáng tinh, nhưng vì tiết mùa tháng bảy, mặt trời lên nhanh lắm, chỉ trong giây lát, khí hậu đã thấy nóng bức. Tuy trong ngực chàng Thượng Quan Linh lâu lâu có hơi lạnh lạnh nhưng bên ngoài thân chàng lại cảm thấy nóng bức vô cùng, chàng bèn cởi phắt ngay áo ngoài ra cầm trên tay, bụng nghĩ thầm chắc mình đã bị mắc bệnh nóng lạnh rồi đây cũng nên, vậy phải về ngay khách sạn cho mau để liệu.

Trong lúc hấp tấp, trên đường cái quan bỗng có một người gọi giật ngay lại rằng:

- Này người bạn trẻ ! Xin hãy tạm ngừng bước lại cái đã!

Thượng Quan Linh thấy người ta gọi mình, ngạc nhiên đứng ngay lại, nhìn người này, thấy ăn mặc theo lối nho sĩ tướng mạo thanh nhã, tuổi lối ngoài bốn mươi; sắc mặt có vẻ thật thà hiền từ, nhưng trong đôi mắt lộ hẳn vẻ ngạo nhiên!

Chỉ thấy người nho sĩ ôm quyền thi lễ rằng:

- Dám phiền huynh đài có thể ngừng lại cho tại hạ đây được hầu vài câu chuyện không?

Thượng Quan Linh ngơ ngác chẳng hiểu mô tê gì, nhưng cũng theo ngay sau người nọ đến một nơi vắng vẻ người nọ hỏi rằng:

- Không biết huynh đài tôn danh tính? Tiên hương hà xứ?

Thượng Quan Linh cứ y thực khai rõ. Người nọ lại hỏi đến nguyên sư môn, Thượng Quan Linh thấy người này không phải kẻ bất lương, bèn nói rõ ngay danh hiệu của tôn sư ra.

Người nọ tỏ vẻ kinh ngạc rằng:

- Thì ra là cao túc của Gia Cát Dật tiên sinh, tại hạ đây là Hoa Diệp Tử, vì hơi thông biết về chút ít y thuật trên giang hồ, nên thiên hạ xưng cho một biệt danh là Hoạt Thương Công...

Thượng Quan Linh cũng từng nghe thấy kể đến vị Hoạt thương công Hoa Diệp Tử, người này tinh thông về y đạo bản tính nhiệt tâm hay cứu bệnh người, trên giang hồ, chuyên dùng thuật y đạo của mình cứu chữa bệnh thiên hạ, những người trong bạch đạo võ lâm, không ai là không khen tặng, đúng là một phước thiện hành hiệp nổi tiếng trong giang hồ, không ngờ hôm nay mình lại hân hạnh được gặp người ta nơi đây, Thượng Quan Linh vội dùng ngay lễ nghi của kẻ hậu bối ra khấu kiến. Hoa Diệp Tử trả lễ lại xong, bắt giác buột miệng thở dài rằng:

- Hiền đệ! Nghe cậu nói là cao túc của Càn Khôn Ngũ Tuyệt, vậy tại hạ đây xin mạo muội gọi cậu là hiền đệ! Vậy, vừa rồi nghe hiền đệ nói là quê tại Nhạc Châu, cách đây không gần đâu, hiền... hiền đệ! nên bỏ hết mọi chuyện riêng bên mình ra, mau về nhà gặp đi!

Thượng Quan Linh ngạc nhiên hỏi rằng:

- Thưa tiên bối, ngài muốn dạy bảo gì cháu ạ!

Hoa Diệp Tử nghiêm nhiên hỏi rằng:

- Vốn ra tại hạ không muốn nói trắng ra làm gì, nhưng hiền đệ đã truy hỏi, tại hạ cũng không nỡ nào giấu giếm, nay cháu đã bị nội thương khá nặng, mà mạng sống có thể giữ nổi trong bảy ngày nữa mà thôi, vậy cháu . . . cháu mau về nhà ngay đi cho kịp! . .

Thượng Quan Linh nghe như sét đánh ngang tai, đờ khẩu không còn biết nên nói gì.

Hoa Diệp Tử chỉ ngay lên ngực chàng báo chàng thử nhìn, chỉ thấy nơi vú bên trái, một chưởng hình thâm tím in ngay trên đó. Thượng Quan Linh chợt hiểu ngay, thì ra mình đã bị nội thương nặng về chưởng lực của lão bà bịt mặt ấy, sau bảy ngày không còn thuốc gì chữa nổi, hèn gì sau khi thắng thế như vậy bà ta đã không thêm hạ thêm độc thủ và đem theo đồng môn của mình đi luôn, thì ra người ta đã nắm chắc tính mạng của địch trong tay!

Thượng Quan Linh bất giác nổi lên những niềm thất vọng chua chát, chàng bất giác tuôn lệ anh hùng khí đoản (anh hùng chết yếu).

Hoa Diệp Tử chậm rãi rằng:

- Tại hạ biết thứ chưởng lực này, vốn là một thứ ngoại công âm độc vô cùng, được mệnh danh là Phủ Chưởng Hàn (chưởng ép lạnh), và môn này khó tập luyện vô cùng nghĩa là phải leo lên tuyệt đỉnh của ngọn cao phong và trầm phục dưới hang sâu cả vạn trượng, mượn những khí âm hàn dưới hang sâu để luyện nạp vào chưởng tâm khi phát ra, trông nhẹ nhàng như không có gì nhưng kẻ bị trúng chưởng, dầu tích lập tức hiện ngay lên, đồng thời trong cơ thể cảm thấy thỉnh thoảng hơi lạnh nổi lên từng chập một, và chờ đến sau bảy ngày, chất hàn độc công thẳng vào tim, có thuốc tiên đi nữa cũng không thể nào cứu nổi!

Nghe nói vậy, Thượng Quan Linh nghĩ đến mình còn biết bao nhiêu chuyện dây dưa bên người, vậy đâu có thể chết im lìm, không trống không kèn như thế này! Chàng bèn lên tiếng rằng:

- Kính thưa lão tiền bối? Ngài vốn nổi danh là Hoát Thương Công, một người hiệp y lòng tiếng như thế, không biết ngài có cách nào cứu mạng cháu một phen này không?

48. Lời Thác Khi Lâm Ngụy

Hoa Diệp Tử nghiêm nhiên rằng:

- Loại chưởng lực hiểm độc như thế này, bởi vì khi luyện khó khăn lắm, nên trên giang hồ ít có ai dùng đến, đến cách phá giải chất độc của nó, trong thiên hạ tuy lớn vậy, những lương y tuy nhiều vô kể, nhưng lại không có một người nào có thể khử độc để cứu mạng cho cháu được!

Nói tới đây, từ trong người, Hoa Diệp Tử lấy ra một lọ thuốc nhỏ, dốc ra vài viên linh đơn, đưa cho Thượng Quan Linh uống xong nói:

- Hiền đệ ạ! Ta vô cùng ân hận lời thỉnh cầu của cháu! Không phải là ta không muốn giúp cháu, nhưng quả thật... quả thật ta không có cách gì... trừ phi...

Thượng Quan Linh hấp tấp hỏi:

- Thưa tiền bối, trừ phi gì cơ ạ!

- Trừ phi có linh thảo tiên dược, mà công hiệu có sức khởi tử hoàn sinh, nhưng trên phương diện y học chỉ được truyền nói mà thôi, suốt gần nửa đời hành y của tôi, chân đã dẫm không biết bao nhiêu danh sơn đại suối nhưng chưa hề gặp được đến nửa cây kỳ thảo linh dược... quả thật những vật hiếm hoi chỉ có thể có duyên với kẻ phúc mà thôi, tuyệt không thể nào cố ý đi tìm mà gặp được... thuốc vừa rồi mà cháu uống đó, là thứ thuốc cơ bản, thuốc này chỉ có thể giữ nổi cho cháu trong bảy ngày khỏi bị cơn bệnh hành hạ mà thôi, nhưng sau bảy ngày... hà?... Thôi? Hiền đệ nên nghe theo lời tôi, hãy mau mau về ngay nhà đi!

Thượng Quan Linh nghe nói xong, tinh thần bần thần, chàng như một xác chết không hồn, đứng ngẩn người ra, không biết nên tính sao! Phải chi giờ này còn mẹ lão bà ở đây, mình liều chết thí luôn thân tàn ma dại cho xong, dù cho mình địch không nổi mà chết, tương đối cũng còn hơn tình trạng mang bệnh hoạn này. Nhưng mẹ già ác thật, tàn nhẫn quá đỗi, không giết mình mà bỏ đi ngang nhiên như thế, khiến cho mình phải sống trong tình trạng ngoắt ngoải bảy ngày trời để đi đến cõi âm u bên kia! Chàng nghĩ đến tôn sư

sư bá, sư thúc, Hầu Hạo, Liễu Mi, những bộ mặt quen thuộc ấy đã thi nhau hiện trên đầu óc chàng, nhưng nào họ có biết cho mình đang đến ngày tàn mặt kiếp, dù cho tinh thành năng thông (loại như thần giao cách cảm), nhưng xa xôi thế làm sao có thể đến kịp để gặp mặt nhau mà khóc nỗi tình: sinh ly tử biệt?

Thượng Quan Linh cảm thấy đã tuyệt vọng và bi ai, chàng đâm ra chán nản tất cả các cảnh sống của thế gian. Bất giác thở dài một tiếng!

Hoạt thương công Hoa Diệp Tử động lòng trắc ẩn hỏi:

- Hiền đệ? Thế cháu còn có chuyện gì chưa xong cần nhắc lại không?

Thượng Quan Linh rầu rầu rằng:

- Cháu chỉ ân hận là chết về ngọn chưởng hàn độc của người ta, thế mà vẫn không biết danh tánh của người này là gì?

Hoa Diệp Tử rằng:

- Chính ra mụ ta là ai? Vì những nhân vật hơi lợi hại trên giang hồ này tôi đều quen biết cả, nhưng trong số ấy, không ai biết về ngọn độc công Phủ Chưởng Hàn này, vậy cháu thử tả sơ diện mạo thần sắc của mụ ta, để ta thử nghĩ thử xem!

Thượng Quan Linh bực giận nói:

- Rõ khổ quá! Đến cả bộ mặt thật của mụ ta ra sao cháu cũng chưa được rõ, vậy làm sao mà tả ra được!

Tiếp đó chàng nói về những binh khí, võ công, thần thái và tiếng nói của mụ già bịt mặt cho Hoa Diệp Tử nghe qua một lượt.

Hoạt Thương Công chăm chú nghe xong suy nghĩ một hồi, nói:

- Đúng thế! Quả có một người đàn bà già bịt mặt như thế thật, nhưng hành tung của mụ ta vô cùng bí mật, nay đây mai đó, thuộc về các nhân vật thần long kiến thủ bất kiến vĩ (rồng thần chỉ thấy đầu mà không thấy đuôi) nên trên giang hồ tuy biết có một nhân vật kỳ dị như mụ ta, nhưng chẳng ai biết rõ lai lịch của mụ, lẽ đương nhiên càng không ai biết đến tên họ và thuộc thành phần môn phái nào trong võ lâm! Chỉ biết có một mụ già bịt mặt, thân mặc toàn màu đen, đến đồ ăn cũng ăn mặc như vậy, ra tay độc ác, hành sự lại quỷ quyệt khôn ngoan. Giờ đây, trong làng bạch đạo, những nhân vật hiệp nghĩa gần như đã không có, các bậc lão tiền bối phần đông đều qui ẩn bất vấn đến thế sự nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt thì tứ tán vân du hết, còn Tiêu điều lão nhân Chung Ly Triết thì bị ám sát, do đó mà những năm gần đây các tên ma đầu trong võ lâm bắt đầu ra tay lộng hành, như thầy trò Độc Ma trên Vô ảnh Phong và mụ già bịt mặt áo đen, ác cái trúng toàn những kẻ có võ công tàn ác hiểm độc không thể nào lường nổi. Những người hơi yếu võ công trong làng Bạch đạo, ai nấy đã nơm nớp lo sợ tự nguy, đâu còn ai dám ra mặt đi can thiệp chuyện lộng hành của đám ma đầu... nhưng... nghe đồn rằng mụ già bí mật hình như từ miền Bắc Mông Cổ đến, và nghe đâu mụ già đây có liên quan đến một bang hội mới nổi lên đây.

Thượng Quan Linh ngạc nhiên rằng:

- Thừa tiền bối, thế bang hội là gì?

- Nói ra cháu đừng tức vội! Bang hội bí mật này, đến nay vẫn còn chưa có danh hiệu gì cả, nhưng có một chuyện mà khắp trên giang hồ đều biết, ấy là vật kỳ bảo trong võ lâm là ngọn Lãnh điện tử thủ hiện nay đã lọt về trong tay đám người này, nên bây giờ thiên hạ tạm đặt cho chúng cái tên bang hội là Lãnh Tử Bang!

Thượng Quan Linh hăm hăm rằng:

- Hừ! Thế tôn chỉ của Lãnh Tử Bang là gì? Chẳng qua chúng chỉ trông cậy vào cây tử thủ giết người không thấy máu ấy, để rồi tha hồ mà hoành hành các vụ thảm án bí mật trong thiên hạ, tàn sát những kẻ lương thiện?... tiền bối nghĩ sao về hành động của chúng?

Hoa Diệp Tử lắc đầu rằng:

- Cũng chưa hẳn là thế! Theo tôi được biết, chúng còn một mưu đồ khác, hiện giờ Lãnh Tử Bang tuy đang bí mật khuếch trương lớn thêm thanh thế, nhưng thanh thế phát triển vô cùng nhanh chóng, và bang qui

(luật lệ trong bang đặt ra) hà khắc độc đáo vô kể! Nhất là bí mật không được tiết lộ ra ngoài, cũng vì vậy mà trên giang hồ ít biết về tình hình tường tận của Lãnh Tể Bang này, và chỉ mơ hồ biết rằng chúng đang ráo riết bố trí để chuẩn bị một âm mưu lớn lao gì đây!

Nghe cả dối mà Thượng Quan Linh vẫn chưa biết lai lịch đích xác của kẻ thù, trái lại chỉ tăng thêm những vẻ thần bí rùng rợn cho mục giả bịt mặt bí mật nọ, trong lòng càng đâm ra thất vọng rằng:

- Thôi! Cháu xin kính tạ hảo ý của tiền bối! Sau này cháu... - Chàng tính nói là sau này sẽ đền ơn, nhưng nghĩ đến cảnh bảy ngày sau mình đã phải mất mạng, thì còn lấy gì trả ơn tương ngộ hôm nay? Chàng đành thở dài náo nê! Sắc mặt chàng lúc này thảm đạm vô cùng.

Hoạt Thương Công thấy vậy cũng mũi lòng thương, một thanh niên hiền ngang anh tuấn như thế mà mình đành bó tay để chàng chết, không biết sau này mình sẽ ân hận ra sao? Nghĩ xong nhẹ lên tiếng hỏi:

- Nay hiền đệ, nay Gia Cát Dật tiên sinh hiện ở đâu? Để tôi liệu đi báo tin với ông ta một tiếng!

Thượng Quan Linh tính gật đầu trả lời, nhưng sức nghĩ đến thầy mình còn bị hãm thân trên Vô ảnh Phong, sống chết chưa biết ra sao, giờ đây đâu nỡ lại để cho vị thần y Hoa Diệp Tử đi mạo hiểm như thế, thôi vậy! Thượng Quan Linh bèn lắc đầu rằng:

- Đa tạ lão tiền bối... thôi vậy!

Hoa Diệp Tử lo lắng nhìn chàng một chập và căn dặn rằng:

- Nếu thế! Hiền đệ hãy ráng tự bảo trọng vậy, giờ chúng ta chia tay, nếu còn nặng nợ duyên trần, thế nào cũng có ngày gặp nhau sau này!

Nói xong lấy ra chai thuốc đưa hết cho chàng.

Nhưng bỗng Hoa Diệp Tử cảm thấy câu nói của mình hơi vô lý, vì sau khi chia tay này, làm gì mình còn dịp gặp được người thanh niên này nữa! Khi nhìn Thượng Quan Linh, chỉ thấy chàng ta mặt đầy vẻ buồn rầu, hình như chàng ta không hề chú ý đến câu nói vừa rồi của mình.

Chỉ nghe Thượng Quan Linh rằng:

- Cháu xin đa tạ lão tiền bối! Chúng mình sẽ... hà! Thôi đành chia tay vậy!...

Dứt lời chàng quay thân đi nhanh, vừa đi chàng vừa mặc nhanh ngay áo vào người, đương nhiên chàng không muốn làm kinh động thêm người qua lại bằng vết thương lạ lùng trên ngực mình.

Chẳng mấy chốc thành quách đã hiện ngay tầm nhìn của chàng, nghĩ đến nàng Liễu Mi, mình sắp được gặp trong tí nữa đây, nhưng còn thầy và sư bá, sư huynh Hầu Hạo đều không có mặt tại đây. Trong cuộc sống chỉ còn耿耿 có bảy ngày chót ấy, mà mình vẫn còn một người thân bên cạnh và nhất là sẽ chết gục trên tay người yêu, kể ra cũng sung sướng không ân hận gì rồi? Chàng nghĩ liên miên đến người yêu, chàng sẽ cùng Liễu Mi tận hưởng hết những cảnh thiên nhiên hùng vĩ của tạo hóa, chàng đưa nàng đi chơi những nơi thơ mộng của thiên nhiên, và sau bảy ngày trôi qua, chàng sẽ gục vào lòng để rồi không còn bao giờ tỉnh dậy... một cái chết vô cùng thơ mộng, không những chỉ để lại tiếc thương cho Liễu Mi, mà cũng để lại bao nhiêu nhớ tiếc cho người quen, nào lớp tiền bối, lớp đồng bối, lớp chánh đạo, lớp ma đạo, ai mà chẳng nghĩ đến tên Thượng Quan Linh, người nối nghiệp của Càn Khôn Ngũ Tuyệt. Mới xuất đạo có mấy tháng trời, đã gây nên những thanh danh lừng lẫy, và những võ công cơ trí, tính dũng cảm và chính trực của chàng, tuyệt không thể nào quên lãng được trong tâm hồn mọi người! Thế nào trong những đêm thanh gió vắng, họ sẽ ngầm nhớ đến: trong vô lâm đã sớm chìm mất một vì sao sáng!

Đương nhiên! Tất cả những nỗi nhớ nhung ấy sẽ nhắc nhở đời người mãi mãi... và tất cả những hoài niệm đau khổ sẽ dồn hết vào tâm hồn của Liễu Mi!

Thượng Quan Linh càng tin tưởng rằng: nàng nhất định sẽ trả thù cho mình, với tài trí và võ công của nàng, việc phục thù quả không gì khó khăn lắm.

Nhưng sau khi trả thù xong, thế nào nàng cũng cảm thấy cuộc đời hư vô buồn tẻ của mình, người chết đâu có thể phục sinh, người yêu của nàng đã đi vào cõi âm u. Những cái còn lại với nàng chỉ là: hư vô, cô tịch,

buồn tẻ , hoài niệm, dầu cho kiếp hồng nhan phai dần vì thời gian, nhưng tìm đâu ra kẻ tri âm nữa? Nàng sẽ đau khổ mãi kiếp của mình! Trời ơi! Tàn nhẫn quá!

Nhưng chàng lại sức nhớ câu cổ ngữ: hồng nhan đa bạc mệnh! Nhất là khi mới gặp nàng lần đầu tiên, chàng đã có cảm giác là nàng bị chết yếu, có lẽ sau khi mình chết, nàng cũng chung tình liễu theo mình về cõi âm u chẳng, nghĩ tới đây, chàng không dám tưởng tượng thêm nữa...

Trong thoáng cái, chàng quyết định buông bỏ tất cả mọi tâm tư rối loạn của mình, chỉ riêng về phần Liễu Mi, chàng không sao yên tâm. Chàng càng không muốn Liễu Mi phải bị thương thất vọng, vì Thượng Quan Linh đã yêu Liễu Mi hơn là tự yêu bản thân của mình, lòng dạ chàng lúc này đau khổ còn hơn dao cắt!

Nhưng, biết làm sao đây? Chàng đã đứng trước cổng thành! Chàng ngăn người: Không! Ta không thể nào vào thành, càng không thể nào gặp Liễu Mi, không thể nào cho nàng biết gì, lên vào một khu rừng hoang vắng nào đó, âm thầm sống cho hết bảy ngày cuối cùng của đời mình, và sẽ thắm lặng chết trong cô tịch của cảnh rừng rú thiên nhiên!

Trừ phi là nàng Liễu Mi gặp vị thần y Hoạt Thương Công, còn không nàng không thể nào biết rõ sự thật được, nàng sẽ cuống lên đi tìm mình, nhưng có lẽ như thế còn hay hơn là đau khổ trong tuyệt vọng nhiều. Và có lẽ thời gian sẽ xóa nhòa hình ảnh của mình trong tâm tư nàng. Nhưng cầu mong sao nàng sống bình an hạnh phúc vậy! Thượng Quan Linh thầm khẩn vái, tuy chàng không biết linh thông, kỳ khẩn vái vong hồn phù hộ chuyển trước, nhưng khi mọi hy vọng đều sụp đổ, chàng chỉ còn tạm tìm niềm an ủi tâm hồn bằng cách ký thác vào bậc thần linh...

Thế là chàng quyết định dứt khoát quay nhanh thân lại, rời ngay khỏi thành, nhắm ngay hướng hoang vu của núi rừng tiến bước. Chàng đi vô mục đích, gặp suối thì lội gặp đèo thì leo, chẳng biết mình đã đi được bao lâu nữa, nhưng tốc độ của Thượng Quan Linh đã chậm dần lại. Chàng cảm thấy ngoài sự toàn thân có vẻ mệt mỏi ra, không thấy có gì lạ hơn, hơi lạnh trong mình cũng không thấy phục phát gì, chàng nghĩ có lẽ do thuốc của Hoa Diệp Tử đã cho mình. Bỗng chàng nghĩ: Mình đi đâu giờ đây? Trúc Lâm tiểu xá nơi Ngọc Sơn, vốn là nơi cư ngụ của thầy, có thể nói là quê thứ hai của mình, nhưng giờ đây tôn sư đâu có nhà, hơn nữa lộ trình lại xa, trong bảy ngày, có lẽ mình sẽ chết tại dọc đường quá! Nghĩ đi nghĩ lại vẫn không sao quyết định dứt khoát là đi đâu!

Bụng nghĩ: tìm đại khu rừng nào vắng vẻ ngồi đó chờ bệnh phát ra chết cho yên, tội gì đi đâu cho mệt trí thế là chàng nhắm ngay một ngọn núi cao nhất trong vùng tiến bước. Đi thêm một chập, trời đã vào giờ ngọ, địa thế càng lúc càng vắng vẻ hoang vu, Thượng Quan Linh cảm thấy trong lòng mình thơ thối dễ chịu, chính chàng đang thích tìm sự yên tĩnh trong tâm hồn, tốt nhất là đừng có ai trong lúc này, để cho mình được chết một cách âm thầm lặng lẽ, không ai có thể phát giác. Nhưng ngay trong lúc chàng đang cảm thấy khoan thai ấy, bỗng từ phía xa có tiếng binh khí loảng choảng vào nhau, xen luôn cả tiếng rú bị thương trong đó. Trong cảnh hoang vắng này, những tiếng ấy càng đưa đến rõ ràng. Thượng Quan Linh nghe xong bất giác cau mày. Nếu là ngày thường, chàng đã chạy đi xem là chuyện gì xảy ra, nhưng kỳ này, chàng ngồi ngay ở chỗ cỏ xanh, chẳng buồn nhúc nhích.

Chợt lại có tiếng vang lên:

- Ái! Anh ơi? Anh... - tiếp theo là tiếng binh khí va chạm và tiếng quát hét inh lên!

Thượng Quan Linh bỗng giật mình, tiếng nói ấy nghe quen tai lắm, chính người yêu của mình là Liễu Mi cũng từng có lần gọi mình như thế: Anh ơi! Anh!... Thượng Quan Linh bỗng buột miệng tự lẩm bẩm: ...Em! Liễu Mi Em... Chàng đau khổ như muốn ngất đi luôn!

Nhưng những tiếng kinh hú vẫn từ nơi hoang vắng truyền lại, Thượng Quan Linh cảm thấy trước mắt mình đang hiện ra cảnh: Liễu Mi xoa tóc tung vai, máu lệ đầy mặt!

Thượng Quan Linh nhảy tung người lên, tung mình về hướng phát ra tiếng kịch chiến ấy.

Khi đến nơi, chỉ thấy bốn tên đại hán đang vây một cỗ xe lừa, cạnh xe lừa, một thiếu nữ đang hoảng sợ đứng nép sát vào thành xe, còn một thiếu niên đang lo vung đôi song kiếm cổ chống cự bốn tên đại hán để bảo vệ cho thiếu nữ. Võ công của bốn tên đại hán không vừa gì, chúng luôn luôn cướp đánh các đòn hiểm ác, thiếu niên đã thấy đuối sức hẳn, máu đã đầy mình, hình như đã bị thương, nhưng vẫn cố gắng liều thân cự địch.

Thượng Quan Linh hét vang lên một tiếng, không khác nào như thành linh sấm nổ thình không, tiếp theo toàn thân chàng tung vọt lại, mở ngay ngọn Đinh Giáp thần công tiếng chưởng ào ào như bài sơn đảo hải, bốn tên đại hán nọ không phòng hờ, vội cuống quít lo nghênh địch, nhưng còn chưa nhận rõ những thế đánh của Thượng Quan Linh ra sao, thì nháy mắt, một tên đã bị chưởng lực của Thượng Quan Linh bửa trúng đầu, tên nọ chỉ thét lên được một tiếng kinh hồn ngã lăn ra chết! Ba tên còn lại hoảng hốt nhảy nhanh cả ra phía sau, một trong ba tên lên tiếng:

- Ê Mẹ kiếp ! . . . Người là ai mà hung hăng vậy!

Thượng Quan Linh đã mất thái độ thường ngày của mình, chàng giở hết những tuyệt học của mình, Đinh Giáp thần công phối hợp ngay với Diên Đảo Càn Khôn tiến đánh túi bụi vào ba đại hán, chưởng nào chưởng nấy nên thân. Toàn là lối đánh bạt mạng!

Lúc này ý nghĩ sống chết đối với Thượng Quan Linh đã thành vô nghĩa! Chưởng phong của chàng như mưa to bão táp, khiến cho ba đại hán không sao chống đỡ nổi, cuống quít rút lui liên hồi.

Trong ba người lại có tiếng hỏi, lúc này Thượng Quan Linh mới hỏi ngược lại rằng:

- Bọn người muốn cướp người thiếu nữ này sao?

Một tên đáp:

- Đúng thế!

Thượng Quan Linh tức điên người, quát lớn rằng:

- Vậy thì tội các người đáng chết! - Dứt lời lại vung chưởng tiến đánh tới tấp.

Ba đại hán cố lên tiếng kêu ngừng tay, và hấp tấp hỏi tên họ, Thượng Quan Linh bực mình rằng:

- Tên ta gọi là Tổ Tông! Một loại tổ tông chuyên đánh những kẻ tàn ác như lũ người!

Bị chàng đánh hoảng vĩa bay hồn, ba tên vội tít tít rằng:

- Vâng thì chúng tôi chịu nhận ngài là tổ tông vậy! Xin ngài hãy ngừng ngay tay, chúng tôi mới dễ nói chuyện với ngài!

Thượng Quan Linh tạm ngừng lại, nhưng một trong ba tên đã cả gan lên nhanh về phía sau đánh lên chàng, bị thiếu nữ trông thấy và rú hoảng lên! Trong cơn nguy cấp, Thượng Quan Linh tự phát ra cách phản ứng của mình bằng lối chuyển nhanh bộ Diên Đảo Càn Khôn vèo nhanh ra phía sau tên nọ, giờ ngay tay một chưởng phạt xuống, tên nọ chết không kịp kêu một tiếng nào. Hai tên còn lại thấy nguy cơ vội ôm đầu đào tẩu nhưng Thượng Quan Linh đang giết hăng tiết, đâu để chúng chạy, toàn thân chàng như bóng đeo sát hình, nhoáng một cái đã đuổi kịp. Hai người biết không thoát, đành liều chết quay mình lại đối phó.

Vốn đã không phải địch thủ của Thượng Quan Linh, phần trong lòng đã khớp hẫng, chân tay cuống cuồng đánh bừa ra, thành linh ánh quang nhoáng lên, Thượng Quan Linh đã rút cây kiếm Lệ thủy, hai tên chưa kịp nhận rõ hình thể cây kiếm ra sao, binh đao trên tay hai người đã bị tiện gãy rớt hết xuống mặt đất.

Chỉ nghe làn kiếm trắng của Thượng Quan Linh vèo lên một tiếng rồi bịch một tiếng tiếp theo. Hai thân hình cùng ngã một lượt, nhưng một tên đã bị bay đầu và tên nọ thủng ngực. Thế là bốn tên đã bị tru diệt. Thượng Quan Linh cảm thấy vô cùng khoan khoái trong lòng, chàng đưa tay búng kiếm hú lên một tiếng để thay không khí trong lồng ngực của mình, dư âm vang hẫng ra xa, ngọn kiếm óng ánh do ánh sáng mặt trời phản chiếu, Thượng Quan Linh bắt giác lại như luyện tiếu tự than rằng:

- Bảo kiếm ơi bảo kiếm! Sau bảy ngày tới đây, không biết mi sẽ trôi lạc về đâu? - Chàng ngẹn ngào, hai hàng lệ anh hùng tuôn rơi. Cắm ngay kiếm vào vỏ, chàng vung bước đi nhanh.

Bỗng phía sau có tiếng hấp tấp rằng:

- Ân công! Xin ân công hãy khoan đi! Anh tôi... trời ! . . . nguy quá ! . . .

Thượng Quan Linh biết mình không thể bỏ đi như vậy được đành quay lại sau xe, chỉ thấy thiếu niên sử dụng song kiếm vừa rồi nằm trên mặt đất, và người em gái của y đang ngồi nửa thân trên của thiếu niên,

chỉ thấy ngực thiếu niên máu chảy xối xả, vết thương như thế, nhìn cũng đủ biết vô phương cứu. Thượng Quan Linh bỗng cau mày lại!

Thiếu niên thấy Thượng Quan Linh bước lại, trên khuôn mặt trắng bạch như vôi của y hiện lên một vẻ cười, hai mắt lơ lơ ngó thẳng lên mặt Thượng Quan Linh, sau khi tiếp xúc cái nhìn ấy, Thượng Quan Linh ngồi thụp ngay xuống xem xét vết thương của thiếu niên, Thiếu niên cố gượng rằng:

- Đa tạ... anh... anh tên họ...

Thượng Quan Linh lập tức trả lời:

- Đừng nên khách sáo thế, tôi tên Thượng Quan Linh.

Thiếu niên vẫn cố gượng gạo rằng:

- Tôi... không... xong rồi... xin... anh hãy... liệu lo họ... cho... đứa em gái của... tôi nhé...!?

Thượng Quan Linh xúc động vô cùng, nhưng người này đâu có biết mình cũng chỉ có bảy ngày sống trần gian này thôi! Những trọng thác của kẻ lâm nguy, đối với những người hiệp nghĩa trong võ lâm, điều quan trọng nhất là chữ nghĩa, mà đã nhận lời thế nào cũng phải hoàn thành lời hứa của mình! Và cũng chính vì sự kiện thận trọng ấy mới có thể khiến cho người chết an tâm nhắm mắt! Trừ khi không phải là con người hiệp nghĩa, còn không bắt luận là ai, cũng không nào làm ngơ được sự kiện trước mắt, nhất là càng không nhẫn tâm để người chết phải mang theo nỗi oán hận trong lòng như thế! Nhưng ác thay! Sao y lại chọn ngay mình mà ủy thác công việc trọng đại như vậy! Một người mà chỉ vồn vện có bảy ngày sống! Bảy ngày? Thử hỏi làm nên trò trống gì nữa! Lòng Thượng Quan Linh cảm thấy bồn khoăn do dự nghĩ phải trả lời sao? Trong lúc đó thiếu niên kia giương mắt chờ đợi, đặt hết hy vọng vào một câu trả lời... nhưng hình như thiếu niên cũng nhận thấy đối phương đang phân vân khó xử thế là trong ánh mắt thiếu niên lại tăng thêm một lớp tiêu cực u buồn... Thượng Quan Linh chợt tỉnh giấc, trên giang hồ mã thượng coi trọng về khí phách anh hùng, tuyệt không đời nào phải cầu lụy người ta đến thế, vậy thiếu niên này sao cứ nặng nề năn nỉ mình vậy? Dù chỉ là vì cô em ruột, nhưng cũng khiến cho người ta kỳ lạ kinh ngạc!

Chỉ nghe tiếng thiếu nữ khóc sụt sùi:

- Anh ơn... anh...!

Tiếng khóc của nàng như muốn ngăn chặn tất cả những chuyện bi thảm sắp xảy ra.

Nhưng thiếu niên trọng thương vẫn chăm chăm nhìn Thượng Quan Linh, tuy chàng đã gần đứt hơi, nhưng đôi mắt vẫn cố chờ đợi lời hứa đáng giá ngàn vàng, tất cả những thân sắc lúc này của thiếu niên, đã biểu lộ y đang cố chống lại tử thần để chờ đợi.

Thượng Quan Linh mỉm lòng, thôi thì để cho y chết cho an tâm vậy. Và chàng gạt đầu ra dấu nhận lời trọng thác của thiếu niên.

Thiếu niên mỉm cười như đáp ơn, đôi mắt chàng từ từ nhắm hắt lại, đầu gục hẳn và tắt hơi thở luôn, trên khuôn mặt trắng tái ấy, vẫn còn giữ nguyên nụ cười như biết ơn, y đã tin lời và chết đi! Nhưng thiếu niên nào biết thật tình bên trong? Thượng Quan Linh càng buồn bã trong lòng, vì mình đâu có thể thực hiện mối kỳ vọng của người ta.

Lúc này chỉ thấy thiếu nữ ôm xác thiếu niên khóc như điên, Thượng Quan Linh cảm thấy hơi lạnh từ Đan điền dội dần lên ngực, vết thương độc chí mạng của mình lại bốc phát đây!

Thượng Quan Linh thở dài, lại sắp hết một ngày và còn lại có sáu hôm nữa! Chàng sức tỉnh đã đến lúc phải lên đường! Vội dốc nhanh vài viên linh đơn nuốt nhanh, xong chàng khuyên thiếu nữ chớ quá bi ai, và hãy lên xe ngồi nghỉ để mình lo mai táng thi thể của thiếu niên.

Thiếu nữ lên xe ngồi nhìn vị ân công đang lo mai táng thi thể anh mình, trông chàng ta có vẻ khó nhọc lắm, chân tay động tác uể oải. Thiếu nữ bất giác lấy làm lạ, vị ân công đây không phải lại một đại hiệp đó sao? Vừa rồi chàng ta chẳng như một con rồng sống đấy sao? Chỉ trong nháy mắt đã giết ngay bốn tên cường bạo, những hào khí oai hách giờ đây biến đâu hết!

Chừng hơn một tàn nhang, Thượng Quan Linh mới đi gần lại xe lừa với vẻ vô cùng mệt nhọc uể oải hỏi:

- Cô nương, cô tính đi về đâu?...

Chỉ thấy thiếu nữ tròn xoe đôi mắt với đầy lệ bên trong nhìn mình lúc lâu rồi mới gượng gạo rằng:

- Tôi cũng không biết nên về đâu!

Thượng Quan Linh càng cảm thấy khó khăn, bụng nghĩ: sao số mình khổ đến thế, chỉ còn bảy ngày sống thừa mà cũng không được yên thân thoải mái cho, gặp những chuyện rắc rối không đâu này!... Nhưng chàng lại sức nghĩ: chắc có lẽ thiếu nữ là người vô gia cư! Nhưng khéo thay lại gặp một người không biết nên đi đâu như mình, rõ thật là chuyện nực cười.

Trời đã đổ màn đêm. Trên cỗ xe lừa, Thượng Quan Linh hớ một tiếng, giơ roi đánh lừa, hai bánh xe từ từ chuyển lăn trên đường quan lộ, mặc dầu xe đã lăn bánh, nhưng phía sau vẫn chưa nghe có tiếng gì lạ vang lên, không biết thiếu nữ đang làm gì sau xe, Thượng Quan Linh quay đầu về nhìn, thấy nàng đang nằm co quắp bên trong, đôi mắt long lanh chăm chăm nhìn mình. Thượng Quan Linh tìm không ra câu nói gì để an ủi nỗi buồn của nàng, bèn lên tiếng hỏi:

- Không biết cô nương tên họ là gì, có thể cho tôi biết hay không?

Câu hỏi này đã khiến thiếu nữ mở miệng đáp:

- Tôi họ Đông Phương, đơn danh mỗi chữ Đình! Còn anh tôi gọi Đông Phương Kiệt, chúng tôi từ miền Bắc tới, suốt lộ trình có khá nhiều người đến gây sự, họ cũng gây gỗ với anh tôi, mà đều muốn bắt tôi đi, nhưng anh tôi nào đâu có chịu như thế, và mỗi lần giao tranh đều bị nằm trong tình trạng cô thế, chính hôm qua anh tôi đã bị chúng đánh thổ huyết, nhưng vẫn còn cố gắng duy trì chạy đến đây, nhưng không ngờ vẫn bị chúng đuổi kịp đến, và anh ấy đã... đã... - Nói tới đây nàng Đông Phương Đình khóc sụt sùi thấm...

Thượng Quan Linh lại hỏi:

- Vậy phải chăng huynh muội cô nương đã gây thù oán gì với người ta, hoặc giả bên người có đem theo châu báu quý giá gì chăng?

- Dạ không! Chuyến xuôi Nam cả hai anh em chúng tôi cũng không mang theo bao nhiêu tiền gì cho cam! Lại nữa anh tôi xưa nay không hề gây thù oán với ai bao giờ, mỗi lần ra tay, đều bị người ta dồn ép.

Thượng Quan Linh cảm thấy lạ lùng, lẩm bẩm rằng:

- Quái lạ! Vậy thì chuyện gì?

Đông Phương Đình rằng:

- Chẳng qua chỉ vì tôi, họ muốn cướp tôi! Anh tôi không chịu, và cứ thế xảy ra các cuộc giao tranh tương tự.

Thượng Quan Linh vẫn không hiểu, những nhân vật giang hồ này, lẽo đẽo theo một chiếc xe lừa này để đánh cướp một cô gái như Đông Phương Đình? Họ làm gì với cô gái này?

Đông Phương Đình lại rằng:

- Tình hình này không khác gì xưa kia tôi còn ở miền Bắc luôn luôn có những nhân vật giang hồ đến tìm thân phụ tôi, để bắt tôi đi, đôi khi cả thân phụ tôi và anh tôi phải cùng chung sức đối phó với họ mới thắng nổi, cũng lắm khi phải rời ngay nơi cư ngụ đi nơi khác lẩn tránh, nhưng đám người đó quả nhiên lợi hại vô cùng, mặc cho chúng tôi ẩn tích trốn nơi nào, họ đều tìm ra cả.

Thượng Quan Linh càng ngạc nhiên hỏi:

- Thế lệnh tôn là ai?

- Dạ Đông Phương Tướng!

Thấy chàng Thượng Quan Linh lắc đầu như chưa hề nghe nói đến tên này bao giờ, nàng thất vọng rằng:

- Thân phụ tôi võ công cũng cừ giỏi lắm, nhiều người không thắng nổi ông ta, chúng tôi thật cũng không ngại gì cho lắm! Nhưng từ khi ông ta hấp hối mất, dặn ngay anh tôi phải tức tốc đưa ngay tôi về Nam để tìm một người!

Thượng Quan Linh hỏi ngay:

- Tìm ai?

- Người ấy tên gọi là Độc chỉ Thôi Bác...

Thượng Quan Linh kinh ngạc giật nảy mình ồ lên một tiếng.

Nhưng chỉ thấy sắc mặt Đông Phương Đình tỏ vẻ thất vọng nói:

Nhưng anh tôi không biết ông này ở đâu! Nên hai anh em đã đi tìm lung tung khắp nơi...

Thượng Quan Linh trong bụng đâm nghi ngờ, vội ghì ngay cương lại, quay đầu ra phía sau rằng:

- Đình cô nương, xin mời cô ra đây để tôi nhìn rõ xem diện mạo của cô nương!

Đông Phương Đình tuân lời bước ra, Thượng Quan Linh đánh ngay đá lửa lên coi, chàng thấy rõ khuôn mặt thiếu nữ hơi có vẻ thẹn, nhưng nàng vẫn ung dung hồn nhiên nhìn Thượng Quan Linh. Thần sắc trong tia nhìn của nàng ấy, Thượng Quan Linh đã chợt nhớ ra, thôi đứng rồi bộ mặt này chính giống với người mà chàng đã biết! Chàng bèn buột miệng hỏi rằng:

- Nay Đình cô nương, cô có nhớ những chuyện hồi còn bé không?

Đông Phương Đình buồn rầu rằng:

- Dạ không nhớ, nhất là những chuyện trước khi lên tám tuổi, tôi đã quên sạch hết!

Thượng Quan Linh lại rằng:

- Mười năm về trước, phải chăng cô đã gặp một đám người hung ác ép cô uống một chén thuốc độc, từ đó cô đã quên hết những chuyện cũ?

Đông Phương Đình kinh ngạc rằng:

- Ồ! Anh!... Không ân công làm sao biết được chuyện này?

Thượng Quan Linh lại rằng:

- Trong đám người đó, kẻ chủ chốt là một đàn ông và một đàn bà, người đàn ông trên mặt có một vết sẹo đao chém, ngoài ra họ còn bắt một đứa trai lớn hơn cô bốn năm tuổi.

Đông Phương Đình nghe nói vậy, nàng rung mình thốt lên:

- Đúng rồi! Tôi còn mơ hồ nhớ được chút đỉnh, nhưng không biết đầu đuôi ra sao? Vậy xin ân công mau kể cho tôi được biết...

Thượng Quan Linh đâm tần ngần luôn, chàng đã biết đích xác, nàng Đông Phương Đình này chính là người em gái của Hầu Hạo, đã mất tích trong mười năm qua, nhưng còn một điểm chưa rõ lẽ là cha con Đông Phương Tướng là ai? Chàng bắt đầu suy nghĩ, phải khiến cho anh em ruột thịt của sư huynh đoàn tụ, hiện nay, mình là kẻ duy nhất đã biết về bí mật này, đương nhiên không thể nào thoái thác trách nhiệm, nhưng ác nỗi giờ đây không biết sư huynh Hầu Hạo ở phương trời nào, càng bi thảm hơn nữa là mình chỉ còn có hơn sáu ngày sinh mạng trên cõi đời này! Chàng lại trở về với chán nản đen tối, mặc cho Đông Phương Đình ở sau xe hơi rối rít, Thượng Quan Linh vẫn âm thầm ra roi quất lừa cho chạy trong đêm vắng không hề nói thêm một câu nào.

Sắc trời sáng dần, ánh mặt trời cũng đã lên, Đông Phương Đình từ trong xe thò đầu ra, sắc đẹp của nàng khiến cho kẻ đi đường phải đứng lại ngắm nhìn.

Ngay trong lúc này, bỗng một tuần mã lướt vèo qua xe của hai người, trên lưng tuần mã, chỉ thấy thiếu nữ tuyệt sắc ngồi trên với toàn thân áo tang màu trắng xóa, trong vạt áo màu tang, trông thiếu nữ càng đẹp lộng lẫy, nhưng đôi mắt của thiếu nữ đã nhìn nhanh ngay Thượng Quan Linh và Đông Phương Đình.

Thấy màu áo tang của thiếu nữ, tâm thần Thượng Quan Linh càng đâm nặng trĩu hẳn, chàng nặng nhọc vung roi đánh lừa, mắt nhìn cúp xuống, hình như hoàn toàn không chú ý đến thiếu nữ.

Nhưng Đông Phương Đình thì trái lại đã nhìn kỹ người thiếu nữ đẹp kia, nàng nhận ra đôi mắt thiếu nữ khi lướt qua mình, như ngầm chứa một hoài nghi và u oán gì? Đông Phương Đình bất giác giật mình, sao nàng lại nhìn mình có vẻ hằn học thế? Không lý nàng quen biết vị ân công Thượng Quan Linh? Và trong cái nhìn ấy nàng đã hiểu lắm. Vì đàn bà dễ đoán tâm lý nhau lắm! Trong tia nhìn ấy đã có những thương cảm của sự ghen tương? Đông Phương Đình cảm thấy mình bị uất ức, chính nàng đã có tình ý gì với vị ân công này đâu? Nàng đã tính gọi ngay người thiếu nữ mặc áo tang kia để phân tỏ rõ ràng. Nhưng con tuần mã của thiếu nữ mặc đồ tang ấy quay quanh đầu lại, nhanh như bay vọt sát ngay gần nơi thò đầu của Đông Phương Đình. Đông Phương Đình rú lên tiếng kinh hãi thụt nhanh ngay đầu vào trong xe! Chớp mắt, thiếu nữ áo trắng ấy đã biến luôn với đám bụi cuồn cuộn đằng sau xe lửa. Nào Đông Phương Đình đâu có biết rằng, người thiếu nữ mặc đồ tang trắng cười trên tuần mã hiện còn đau khổ hơn mình nhiều. Không phải anh Linh đó sao? Tại sao anh ta lén bỏ mình đi chung xe với người thiếu nữ lạ mặt này? Sao anh ta có vẻ tiêu tụy vậy, như đang mắc bệnh nặng trong người vậy? Lạ thật! Không biết họ đang đi đâu?

Hai ngày trôi qua, Thượng Quan Linh chỉ còn có năm hôm nữa. Chàng vẫn cho xe chạy vô mục đích, Đông Phương Đình nằm yên trí trong xe, chẳng ai nói với ai một lời nào cả, nhưng nàng như tín nhiệm vị ân công của mình lắm, giao hết tính mạng của mình cho chàng, không cần lo đến hậu quả. Nhưng riêng tâm thần Thượng Quan Linh lúc này đang bị trận chiến ngũ vị là: chua, cay, đắng, chát, mặn dày vò tâm hồn, đầu óc chàng lúc này không còn biết xử sự gì hết.

Trong lúc này, chàng ước sao xảy ra một trận chiến kịch liệt để mình giải tỏa những nỗi buồn trong tâm thần của mình, nghĩ vậy chàng bèn hỏi ngay Đông Phương Đình rằng:

- Liệu bọn họ còn có ai đuổi theo nữa không?

Đông Phương Đình biết ý của chàng, nàng ngại ngần nói:

- Theo tôi xem thì rất có thể có, vì hình như họ muốn cướp cho bằng được tôi mới chịu!

Thượng Quan Linh vui mừng rằng:

- Hay lắm! Mong sao cho chúng mau đuổi theo đến! - Nói xong chàng đưa ngay tay vỗ vào chuôi kiếm, tinh thần phấn chấn vô cùng, chàng giờ roi lên quất lửa.

Đông Phương Đình cau mày, vị ân công này hình như có bệnh thần kinh thất thường vậy! Không lẽ chàng ta đã bị xúc động mạnh về chuyện gì? Nhưng nàng không đoán ra chuyện gì! Đông Phương Đình chỉ cảm thấy chàng trai anh tuấn hiên ngang này, chứa đựng nhiều nỗi thương cảm và rất nhiều nét thần bí, nàng không làm sao khám phá sự bí mật về vị ân công này, một điều duy nhất mà nàng biết: tên chàng ân công của mình là Thượng Quan Linh! Nàng muốn tìm cách an ủi ân công của mình, nhưng không biết an ủi người ta bằng cách nào, thỉnh thoảng nàng cố gọi chuyện hỏi vu vơ với Thượng Quan Linh, chàng cũng trả lời ầm ớ cho qua chuyện, nhưng âm thanh ôn tồn của Đông Phương Đình cũng đã khiến chàng tạm lắng dịu được nỗi lòng rối loạn! Dần dà Thượng Quan Linh đã trở nên bình tĩnh tâm thần của mình, chàng đang tính không biết nên đưa Đông Phương Đình này đi đâu? Những ngày sống của mình chẳng còn bao nhiêu nữa, chàng không biết nên tính sao cho phải. Chàng vẫn cho xe chạy liên miên về hướng Tây, chẳng bao lâu thành Bảo Khang tỉnh Ngạc Tây (phía tây tỉnh Hồ Bắc) đã hiện ra trong tầm nhìn, trông cỗ xe của hai người đang chạy trên quan lộ, khiến cho người ta có cảm tưởng rằng: họ đang có mục đích đi về đây, nhưng sự thật đâu phải thế, Thượng Quan Linh càng không dám nghĩ đến, thế là cỗ xe của họ lại lướt khỏi Bảo Khang Thành, liên miên đi suốt hai ngày đêm nữa và đã sắp đến địa giới của Phòng Sơn, Thượng Quan Linh ngẫm tính trong bụng: Tính mạng của mình chỉ còn lại có ba ngày nữa là hết!

Cỗ xe lửa đã dần dần chậm chạp lại, Thượng Quan Linh đã nản lòng chán chường, chàng không còn hùng tâm để giờ roi đánh lửa để thúc mau tốc độ, sự thực con lửa cũng khốn khổ liên miên mấy ngày nay, đồng thời hơi lạnh trong mình càng lúc càng tăng thêm lên ngực, nhưng cơn bệnh hành, chàng cố gắng chịu đựng, chỉ sợ bị Đông Phương Đình biết thì nàng đâm lo.

Kiếp sống bảy ngày! Thật là một kiếp sống khủng hoảng tinh thần tột độ, nếu nói là ngắn chưa chắc đã đúng, còn bảo là dài, cũng chưa hẳn là sai! Nhưng kể bị sống trong tình trạng này, quả thật đã khủng hoảng tinh thần đến mức tuyệt độ của đỉnh tàn nhẫn!

Trưa ngày hôm sau, cỗ xe lửa của họ mới đến gần địa phận của Thanh Phong Trấn của huyện Phòng Sơn,

Thượng Quan Linh bỗng cảm thấy đằng trước mặt hơi lạ. Chỉ thấy trên quan lộ đằng xa, một đám tăng lữ đông đảo đang chực sẵn, người nào cũng cường tráng và tay đều có binh khí.

Đông Phương Đình thất kinh rú lên, tâm trạng nàng lúc này không khác gì chim bị bắn hụt! Sắc mặt tái mét! Thượng Quan Linh giơ roi thúc lừa. Mắt nhìn đám tăng lữ, à ra chàng quen biết cả, thì ra trong đám này có Hải Pháp và Không Pháp đại sư của Cửu Thiên Tự, đám hòa thượng cao lớn, mình mặc áo cà sa đỏ chói, thần sắc oai nghiêm lắm liệt.

Thượng Quan Linh ngừng xe lại, Hải Không đại sư nhìn xong mỉm cười rằng:

- Hà! Hà!... Ra Thượng Quan Linh thí chủ, thật là hữu duyên tái ngộ! Hân hạnh! Hân hạnh!

Pháp Không đại sư thì chỉ hừ hự lên những tiếng lạnh lùng.

Thượng Quan Linh từ từ đứng hẳn người trên xe cười rằng:

- Ta tưởng là ai! Hóa ra là lũ cướp tọc trên Cửu Thiên Tự, lũ người ngang nhiên chặn người giữa ban ngày như thế này, bộ tiền hương hỏa trong chùa Cửu Thiên Tự đã hết rồi sao? Nên tính đòi tiền mãi lộ?

Thượng Quan Linh chửi khéo một cách không hề nể nang, khiến cho tên Hồng y tăng vạm vỡ nọ phải sa sầm ngay nét mặt xuống, khê hừ một tiếng, giơ ngay cây thiền trượng ra rung mạnh một cái, chuỗi nhạc bằng đồng trên cây thiền trượng vang lên những tiếng leng keng... Hải Không đại sư vội xua nhanh tay và tươi cười nói ôn hòa với Thượng Quan Linh rằng:

- Thượng Quan thí chủ, Cửu Thiên Tự chúng tôi vốn không có thù oán gì với thí chủ, vậy xin thí chủ chớ nên nhúng tay vào chuyện này làm gì, càng mong thí chủ giao ngay cô gái trên xe cho chúng tôi đem đi, chúng tôi sẽ biết ơn thí chủ. Nếu quả Thượng Quan thí chủ chịu chấp thuận, bản tăng sẽ có chút lễ vật nhỏ mọn xin tặng làm quà... - Nói xong chỉ ngay sang một tăng đang đứng cạnh và trên tay đang bưng bao phục cao lồi hẳn lên, bên trong nhất định là loại vàng bạc!

Thượng Quan Linh giận sôi gan lên, vung tay lên, một ngọn phách không chừa đánh bạt ngay sang khăn gói của tên tăng nọ, cả một bao phục bị kinh lực đánh rớt ngay xuống đất! Xong chàng quát rằng:

- Hải Không! Trong chuyến trước nhà ngươi đã dùng mưu kế bắt anh nàng tại Cửu Thiên Tự, nay còn muốn bắt luôn em gái người ta, với những kẻ bại hoại của phật như lũ ngươi, thật thiên đạo khó dung tha lũ ngươi!

Thượng Quan Linh trong lúc tức giận nói toạc ngay sự quan hệ của anh em Hầu Hạo, khiến cho nàng Đông Phương Đình trong xe vô cùng ngạc nhiên, nhưng nàng vẫn chưa hiểu đầu đuôi câu chuyện ra sao! Mà đám hòa thượng của Cửu Thiên Tự nghe nói vậy, ai nấy đều thất sắc kinh hãi.

Hải Không lớn tiếng rằng:

- Đồ oách con! Mày đã biết chuyện thì đừng có oán bọn tao, vậy hôm nay bản tăng siêu độ cho mày vậy! Dứt lời rút phất cây kiếm bên mình tính ra tay!

Pháp Không phất ngay cây phất trần của mình rằng:

- Sư huynh, ở đây không tiện ra tay, chúng ta hãy ép nó sang bên cánh rừng kia! Nay chuyện đã đến nông nổi này, cho nó có cánh bay cũng không thoát được! Nói xong đưa tay chỉ ngay về một cánh rừng!

Nơi đó quả nhiên vắng tanh, Thượng Quan Linh nghiêng nhiên nhận lời ngay. Chàng đánh xe đi trước, mọi tăng lữ theo sau.

Thượng Quan Linh nhìn thấy Đông Phương Đình nằm ép vào một xó trong xe, chàng thấy tội nghiệp, bèn khê tiếng rằng:

- Cô nương cứ việc ngồi yên trong xe, tôi sẽ đuổi hết lũ khốn này! Đừng nên lo lắng làm gì!

Đông Phương Đình nước mắt rưng rưng rằng:

- Thượng Quan công tử... Xin công tử ráng thận trọng! Nếu thấy không xong, xin công tử cứ việc ra đi cho yên, vì trước sau gì mục đích của họ đều nhắm vào tôi, công tử chớ nên vì tôi mà... - Nàng nghẹn ngào không thành tiếng!

Bên ngoài các tầng lầu đã hồi thúc từng bừng, Thượng Quan Linh vội an ủi rồi nhảy xuống xe. Chỉ thấy đám tầng lầu đã quay thành một vòng tròn, giữa vòng tròn có Hải Không, Pháp Không và Hồng Y tăng đứng. Thượng Quan Linh hét lên một tiếng dữ dội tung mình nhảy phắt qua đầu đám tầng lầu vào trong vòng tròn, hai chân hạ xuống không một tiếng động nào. Chàng thực hiện ngọn khinh công tuyệt diệu này với một thể vô cùng đẹp mắt, đám tầng lầu thất kinh trong lòng.

Thấy sắc mặt mọi người kinh ngạc, hào khí của Thượng Quan Linh càng bỗng tăng lên: oang một tiếng ngân do thép kiếm vang lên, ngọn kiếm Lệ thủy tinh đã cầm gọn trên tay chàng, nhoáng lên một làn bạch quang, chàng mới cất tiếng quát:

- Trong đám cướp trọc này, quân nào khởi sự lên trước đây!

Hải Không, Pháp Không, cả hai cùng bước ngay ra, Thượng Quan Linh mở ngay cửa đón địch!

Chỉ nghe Pháp Không đại sư quát tiếng:

- Đánh!

Thế là ngọn phát trần vù vù lên tiến sát vào Thượng Quan Linh, còn cây trường kiếm của Hải Không đại sư chớp mắt đã công ngay bên cánh trái của chàng!

Thượng Quan Linh chẳng cần chần chờ, chàng vùng luôn ngọn kiếm của mình, chỉ thấy những con rắn trắng bay vọt tứ tung, Hải Không biết sức bén của cây Lệ thủy tinh, binh khí của mình không dám va chạm phải, hấp tấp thu ngay thế! Ngọn phát trần của Pháp Không đã quát ngay đến đỉnh đầu của Thượng Quan Linh, nhưng chỉ thấy chàng xoay nhoáng mình một cái toàn thân đã từ trong vòng phát trần bay vèo ra ngoài. Thân pháp khinh công trong ngọn Điền Đảo Càn Khôn quả là bất phàm! Sau khi Thượng Quan Linh nhẹ nhàng tránh khỏi ngọn phát trần của đối thủ, bộ pháp dưới chân lướt đi như mây, chỉ thấy bóng đi quanh khắp hai vị hòa thượng, các ngọn kiếm được chém ngang ra tua tủa, khí thế vừa mạnh vừa nhanh, thì ra chính là ngọn kiếm pháp lợi hại trong Đinh Giáp thần công mà Gia Cát Dật truyền dạy cho chàng!

Chẳng mấy chốc, trận chiến chỉ còn thấy những làn kiếm trắng tung một vùng rộng lớn, bao trùm hết thân hình của hai đại sư, ai nấy chỉ còn nghe được những âm thanh vo vo như đàn ong rì rào! Chính ngọn kiếm đang múa tít của Thượng Quan Linh đã gây ra những âm thanh ấy.

Hải Không và Pháp Không đều e ngại cây kiếm quý của chàng, trong lòng càng đâm ra khớp hoảng, thế đánh càng trở nên lúng túng, thét rồi hai người chỉ còn nước trốn đòn, không sao hợp sức với nhau được, tính tìm cách gạt bay ngọn kiếm của địch, nhưng lại sợ lối đánh chớp nhoáng về môn Đinh Giáp thần công của người ta, chần chờ rụt rè mà không dám tiến lên vào, phần thì bộ pháp vô cùng quỷ diệu của Điền Đảo Càn Khôn khiến cho hai người không biết đâu là hư đâu là thực dần dà đã tỏ ra đuối thế hẳn.

Thượng Quan Linh vội đánh liên miên thêm bảy tám đòn ác liệt, hai người chỉ còn nước né lui, Thượng Quan Linh định thần tìm ngay cửa hở, nhân ngay lúc Pháp Không quay về thân, ngọn phát trần bắt buộc bị ngăn đi, Thượng Quan Linh nắm ngay thời cơ, ngọn kiếm đưa nhanh ra! Mắt thấy ngọn kiếm ấy đã đứng tầm mức của nó, Pháp Không không thể nào chống đỡ nổi, nhưng thành linh ngay trong lúc này, cơn bệnh lạnh của chàng bỗng dừng dội hẳn lên đầu nhói! Bắt buộc tốc độ bị chậm mất, thế là Pháp Không hòa thượng đã lượm lại hồn mình dưới làn kiếm của Thượng Quan Linh, trán toát mồ hôi lạnh vèo thân nhảy bung ra ngoài vòng chiến!

Hải Không trông thấy Pháp Không lâm nguy, biết mình cứu không kịp, hồn bay phách lạc, tính rút nhanh thể ra tự lo giữ mạng mình cho rồi, nhưng chợt thấy Pháp Không từ trong làn kiếm Lệ thủy tinh vèo thân chui ra, không hiểu tại sao Thượng Quan Linh không hạ sát thủ? Trong lòng cảm thấy lạ lùng vô cùng.

Sau khi hai người hoàn hồn, lại chung sức nhảy bổ vào công hãm, lúc này Thượng Quan Linh cũng bớt đau, chàng lại mở thế đánh như lối trước, dần dà lại lấn át hẳn hai người!

Hình như tên Hồng y hòa thượng ngựa mất chịu không nổi, chỉ nghe Hồng y hòa thượng lớn tiếng:

- Nhị vị sư đệ hãy lui xuống! Để ta lại đấu thử với tên này xem!

Hai người thu thế nhảy nhanh ngay ra vòng chiến, mồ hôi nhuế nhai, hơi thở hỗn hển không ngớt.

Hồng y tăng thấy Thượng Quan Linh không có một vẻ gì mệt nhọc, mà chỉ thấy sắc mặt chàng có vẻ trắng bệch hẳn, bèn cười nói rằng:

- Bần tăng đây pháp hiệu gọi Xích Diễm đại sư, lâu năm đã không về Trung Nguyên, không ngờ rằng trong giang hồ đã xuất hiện nhiều anh tài như thế! Kiếm pháp và khinh công của các hạ quả là được truyền tự danh gia. Bất phàm! Bất phàm! Nay bần đạo có duyên được tương ngộ, xin thỉnh giáo một vài tuyệt học cho biết nhân tài trong hậu bối!

Nói dứt lời, Xích Diễm đại sư cố ý khiến cho cây thiền trượng tụt ngay xuống chấm mặt đất, khiến cho một khoảng đất bị chấn động rung rinh, hiển nhiên cây thiền trượng trầm nặng lắm, loại binh khí nặng nề như thế thì không ngại gì bảo kiếm. Nhưng đối với Thượng Quan Linh trong lúc này thật không đi đến đâu vì chàng đang cả thắng hai nhà sư, hào khí vẫn còn bùng trong lòng chàng, nên nghiêm nhiên rằng:

- Có lẽ Xích Diễm đại sư ngài khá hơn hai tên trọc vừa rồi! Vậy chúng mình cũng nên đùa thử vài ngọn cho biết!

Xích Diễm đại sư vô cùng ngạo mạn rằng:

- Thượng Quan thí chủ, bần tăng chỉ dùng cây thiền trượng này giao chiến với thí chủ, tuyệt không thêm một người giúp sức, nếu bần tăng bị bại dưới kiếm của thí chủ, cô gái này sẽ do Thượng Quan thí chủ đem theo, bần tăng xin hứa danh dự bảo đảm, không ai dám cãi lệnh, nhưng nếu Thượng Quan thí chủ thua...

Thượng Quan Linh vội trả lời ngay:

- Nếu ta sơ suất bị thua, chỉ có thể tự oán trách mình học nghệ chưa tới nơi tới chốn, và ta sẽ tự tử ngay, khỏi phiền đến các ngài bận tâm!

Xích Diễm đại sư mỉm cười rằng:

- Thượng Quan thí chủ quá nặng lời! Nếu bần tăng hân hạnh được thắng, xin thí chủ nể tình cho bần tăng đem cô gái trong xe đi là đủ lắm rồi!

Thượng Quan Linh không còn chịu được nữa, chàng hét lên một tiếng, toàn thân khẽ chuyển động, làn bạch quang đã vùn vụt ra, Xích Diễm đại sư vung chân đối bộ né tránh ngọn đầu, cây thiền trượng trên tay lập tức múa tua tua lên phong tỏa khắp các lỗ hở của toàn thân, thanh kiếm của Thượng Quan Linh lúc này không khác gì một giải lụa trắng đang tìm kẻ hở để xuyên vào, đôi bên trượng qua kiếm lại, bên nào cũng đang nhắm tìm sơ hở của địch để ra tay, nhưng đôi bên đều giữ kín!

Thình lình tiếng nhạc trên cây thiền trượng của Xích Diễm vang lên, Thượng Quan Linh cũng hiểu ngay dụng ý của đối thủ, chàng nghiêng ngay ngọn Lệ thủy tinh kiếm của mình và dùng ngay một thế tinh diệu Cẩm lân đăng ba (vẩy cá búng nước), thình lình vụt trở ngược lên, chỉ thấy làn bạch quang nhoáng nhanh gần sát ngay khuôn mặt của Xích Diễm đại sư, khiến cho Hồng y hòa thượng vội hấp tấp nhảy nhanh sang ngang hai bước, thu thế lo giữ mình. Thượng Quan Linh lạnh lùng cười liên tiếp, thình lình chàng lại đổi ngay sang thế kiếm Đinh Giáp Khai Sơn, toàn là những thế bữa chém thực mạng, khí thế như sấm nổ, chân bước huỳnh huych, tiếng gió vù vù!

Xích Diễm đại sư tâm thần không rối loạn, chỉ nghe nhà sư hét lên một tiếng, giờ nghiêng ngay thân cây thiền trượng ra tính va chạm vào ngọn kiếm của đối thủ, thế đánh này không những vừa đỡ được binh khí đối thủ chém tới mà chiếc đầu mũi nguyệt nha của cây thiền trượng cũng có thể đồng thời thích ngay vào ngực đối phương, tuy đánh ra một đòn mà thực có hai tác dụng khác nhau, quả là lối đánh quỷ quyết tuyệt luân. Cây Lệ thủy tinh kiếm nhoáng lên một ánh sáng, gây lên một tiếng gió, vèo một tiếng, Thượng Quan Linh đã dùng đến ngọn khinh công thượng thặng, nhoáng mắt chàng đã vụt luôn khỏi đỉnh đầu đối phương, thân hình Xích Diễm đại sư chưa quay lại, nhưng cây thiền trượng đã nhanh như chớp vụt ngược lại phía sau, Thượng Quan Linh không kịp né tránh, đành phải ra tay chống đòn.

Kiếm trượng tương giao, choang một tiếng vang lên! Xích Diễm đại sư đã dùng hết công lực trên toàn thân, ngâm vận nội công dồn hết vào cây thiền trượng, đè mạnh ngay cây kiếm của Thượng Quan Linh xuống hơn một tấc, chứng tỏ nội công của Hồng y tăng đã trội hẳn hơn chàng. Thượng Quan Linh cảm thấy không xong, đành phải dùng đến thế hiểm tự quyết, bỗng Xích Diễm đại sư phát giác có gì lạ trên cây thiền trượng

của mình, vội tung mình nhảy ngay ra, nhìn kỹ cây thiền tượng, nơi mình đề lưỡi kiếm ấy, đã bị khuyết mẻ mất ba phần bề sâu, cây kiếm quả là kiếm báu và lợi hại!

Thượng Quan Linh sau khi so nội lực với địch thủ phát giác nội công kẻ địch hơn mình, trong lòng bất giác giật mình, và cũng ngay trong lúc ấy, chất hàn độc trong người lại tái phát, một luồng hơi lạnh từ Đan điền dội dần lên ngực, chàng lập tức cảm thấy đau nhói khó chịu. Nhưng đang lúc kinh địch trước mắt, chàng đâu dám chệnh mảng, hấp tấp ngấm vận chân khí, miễn cưỡng chống với cơn bệnh.

Sắc mặt Xích Diễm lạnh như băng tuyết, động ngay cây thiền tượng đến ình một tiếng xuống đất, lên tiếng quát rằng:

- Thượng Quan thí chủ đã ý cây bảo kiếm, không thể kể là anh hùng được, vậy thí chủ có dám thí chưởng lực với bản đạo không?

49. Lòng Dạ Rắn Như Vàng

Thượng Quan Linh thừa biết nếu đấu bằng chưởng lực khó lòng mà hơn nổi đối phương, huống hồ trong lúc này Phủ Chưởng Hàn lại bắt tái phát trong mình. Nhưng chàng đâu chịu lép vế, bụng nghĩ: chẳng thà đấu bữa với địch để mau kết liễu cuộc đời cho rồi, vì đấu cho mình có may mắn mà thắng thì cũng chỉ sống được có hai ngày nữa là cùng, nay nhân cơ hội này, tội gì mình không biểu lộ bản sắc anh hùng của mình. Quyết định xong chàng thần nhiên trả lời:

- Có gì đâu mà không dám?

Xích Diễm đại sư khen ngay:

- Anh hùng lắm! - Dứt tiếng tay không bước hiên ngang sang. Thượng Quan Linh tra kiếm vào vỏ, miễn cưỡng cố nín cơn đau trong mình, sẵn sàng chờ địch. Chàng thừa biết nếu chưởng pháp của mình dùng lối Đinh Giáp thần công phạt ra, oai lực sẽ tuyệt luân vô cùng, nhưng nội công của Xích Diễm đại sư đã hơn hẳn mình, nếu thắng tay đẩy bữa, chỉ tăng mau sự bại vong của mình mà thôi, chẳng thà cứ dùng thử ngọn khinh công Diên Đảo Càn Khôn quay quần với đối phương, rồi liệu tìm sơ hở bữa cho địch và chưởng xem sao!

Chàng liếc nhanh nền trời, đã thấy ánh tà dương, lại sắp hết một ngày, mai đây và ngày kia nữa, sự sống mình chỉ còn có hai ngày ngắn ngủi, Thượng Quan Linh cảm thấy tâm tư mình trống rỗng. Chợt chàng nghĩ thầm: mau kết liễu cuộc đời cũng là cái hay! Nhân ngay thể tiến của Xích Diễm đại sư đến gần, chàng đưa ngay song chưởng đẩy ra. Xích Diễm đại sư chỉ cười nhạt, đưa ngay chưởng ra một hấp một dẫn, giải ngay thể của đối thủ. Thượng Quan Linh bèn trở ngay đòn đánh thực sự với lối Đinh Giáp Khai Sơn, thần công đưa ra, song chưởng giơ cao, hét lên một tiếng dữ dội, dùng luôn mười phần mười công lực, nhắm ngay giữa bụng và ngực của Xích Diễm đại sư bữa mạnh tới.

Vốn là kẻ kinh nghiệm phong phú, Xích Diễm đại sư cũng đã nhận ngay lối đánh của địch, chỉ thấy nhà sư không hề biến đổi thân hình, thành linh cũng cứ chưởng phạt ngược lên, ngấm dùng chân lực hứng đỡ: bùng một tiếng lớn vang dội, toàn thân Thượng Quan Linh bị vút tung lên, lão đảo không khác nào chiếc diều bị đứt dây, bay luôn về phía sau, phần Xích Diễm đại sư cũng giật lùi ngay năm sáu bước mới đứng vững bộ của mình. Các tăng lữ hồi hộp chờ đợi kết quả... chỉ cần Thượng Quan Linh ngã lăn ra mặt đất, không bị chết thì cũng bị trọng thương, thế nào cũng không tránh khỏi, và trận này kể như bên mình thắng! Lúc này chỉ thấy toàn thân Thượng Quan Linh bị ngọn chưởng phong quăng tung khỏi đỉnh đầu đám tăng lữ, bay tung ra xa mấy trượng, nhưng lưng chừng không trung, đã thấy chàng cố giữ thân hình lấy đà nhẹ nhàng lướt ngay xuống đứng uy nghi bên khóm cây của cánh rừng! Các tăng lữ cùng một động tác há hốc mồm ô lên một tiếng kinh hãi!

Thực ra Thượng Quan Linh lúc này đau đớn vô cùng rồi, sau khi đối một chưởng dữ dội với đối phương, vết độc thương trong người lại bắt đầu nhói lên, tuy chàng đã cố gắng giữ vững toàn thân cho khỏi bị nằm lăn xuống, nhưng tim chàng đã đập mạnh hơi thở tăng mạnh hẳn, cơn lạnh và đau nhói lại tái phát, đã đến lúc dầu cạn đèn nhấp nhóa rồi!...

Bỗng tiếng Xích Diễm đại sư lớn tiếng rằng:

- Tuyệt lắm! - Dứt lời ung dung bước tới, vung luôn bàn cự linh chưởng của mình đánh thẳng xuống!

Thượng Quan Linh đang bị cơn bệnh hành hạ trong mình, sắc mặt chàng trắng toát, thân lão đảo muốn ngã! Xích Diệm đại sư thấy vậy không biết duyên cớ tại sao, nhưng có một điều không thể chối cãi là nội ngoại công của Thượng Quan Linh đều cừ giỏi cả, trong lòng y bất giác nổi ngay ý nghĩ kỳ tài, phải nhân ngay cơ hội để giết luôn tên hậu sinh khả úy này mới được. Một tiếng hét vang lên, song chưởng của Hồng y tăng ầm ầm áp ngay xuống!

Thượng Quan Linh đành liều luôn, lực cạn sức càn, chàng đành nhắm mắt chờ tử thần dẫn hồn về cõi u minh ! . . .

Bỗng trên đỉnh đầu ào ào một tiếng vang dội, một thân cây lớn tướng đồ rầm ngay xuống, thế là cả một tàng cây vừa vụn chập hết cả hai thân hình Xích Diệm và Thượng Quan Linh. Chớp mắt, trong cảnh chập choạng của cảnh trời tắt nắng chiều tà, một làn bạch quang trắng nhoáng lên rồi vụt biến luôn trong cánh rừng!

Dưới tàng cây vừa đổ, không thấy có một động tĩnh gì, các tăng lữ hải hùng chờ đợi!

Chờ khá lâu, Pháp Không đại sư bèn nói với Hải Không đại sư rằng:

- Này sư huynh, e không chừng Xích Diệm sư huynh và thằng nhãi họ Thượng Quan cùng tận số cả với nhau rồi cũng nên!

Hải Không đại sư gật gù rằng:

- Như thế cũng hay! Vậy chúng ta mau đánh xe đi cho yên?

Mọi tăng lữ vội hấp tấp sửa soạn lại kéo chiếc xe lừa, trong xe tiếng kêu rú kinh hãi của Đông Phương Đình vang lên! Ngay lúc xe sắp chuyển bánh ấy, bỗng đằng sau có tiếng quát lớn:

- Đứng yên ngay hết!

Các tăng lữ ngạc nhiên quay đầu lại, chỉ thấy chàng Thượng Quan Linh đầy mình bụi bặm thân sắc hiện ngang lăm liệt đứng ngay đằng sau. Hải Không và Pháp Không thấy Thượng Quan Linh không có hiện tượng gì là bị thương trong mình, trong lòng bất giác đâm ra khớp sợ, vội bước lại hè nhau gỡ ngay thân cây ra xem, thì ra Xích Diệm sư huynh quả nhiên đã tắt thở, nhìn kỹ thì không phải bị cây đập chết, mà chính bị người ta dùng trọng thủ pháp điểm chết.

Thượng Quan Linh thấy hai người cùng đang ngơ ngác tìm hiểu sự thật, chàng bèn nhân cơ hội hoảng hốt của hai người quát lớn lên rằng:

- Xích Diệm đại sư nay đã chết! Bộ lũ ngươi tính bội ước sao? Nếu quả vậy hãy thưởng thức thêm ngọn bảo kiếm của ta! - Dứt lời đưa tay soạt một tiếng rút luôn thanh kiếm! Một ánh bạch quang lập tức nhoáng lên trước mắt mọi tăng lữ.

Hai đại sư Hải Không, Pháp Không đưa mắt ngó quanh nhau, biết mình không phải địch thủ của Thượng Quan Linh, Hải Không đại sư chỉ còn nước chấp chưởng lại rằng: võ công của Thượng Quan thí chủ quả tinh tuyệt bọn bần tăng đây khâm phục, sau này còn duyên gặp nhau, xin tái lĩnh giáo sau!

Thế là cả đám tăng lữ lo khiêng ngay thi thể của Xích Diệm đại sư rời ngay luôn trong màn đêm tối dần. Đông Phương Đình lúc này từ trong xe chạy xuống, nàng chỉ thấy sau một trận giao tranh kinh hãi, nay chỉ để lại những tàn tích bữa bãi của trận địa, thân cây đổ xuống và chiếc thiên tượng của Xích Diệm đại sư vẫn còn đó, Thượng Quan Linh thì đứng như pho tượng thần! Sắc mặt chàng trắng bệch.

Thì ra Thượng Quan Linh đang mải suy nghĩ đến một vấn đề: Xích Diệm đại sư không biết đã chết về tay ai? Chàng nhớ ngay lúc cây to đổ thành linh xuống ấy chính lúc cơn bệnh đang hành chàng đau đến cực độ và tuy không phải thân cây lớn đè trúng mình, nhưng tàng cây cũng đã quất ngã mình ngay trong lúc đang bị đau nhói vì cơn lạnh!

Đến khi tỉnh, nghe đám tăng lữ hối hả kéo cỗ xe lừa và tiếng kinh thét của Đông Phương Đình, chàng mới vội hiện thân ra, và cố gắng tỏ ra một vẻ oai hách hùng dũng để át dọa tinh thần của hai đại sư. Quả nhiên hai đại sư đã bị mắc mưu và lủi thủi rút đi nhanh !

Sự thực chàng đâu hề điểm vào huyết tử của Xích Diệm đại sư đâu! Không lẽ một trong những nhánh cây của thân cây to tướng ấy lại khéo đến nỗi điểm trúng trọng huyết của tên Hồng y tăng Xích Diệm sao? Nói ra thật không thể nào tin được! Cái chết của Xích Diệm đại sư vô tình đã khiến cho Hải Không và Pháp Không ghi một món huyết thù trên người mình, vì họ đã cho là chính mình giết chết Xích Diệm sư huynh của họ! Khi không lại rước thêm một mối thù hồ đồ nào vào mình! Chắc chắn là đã có vị cao nhân nào ngấm ngầm tương cứu mình đây? Nếu không, một thân cây to lớn hai người ôm như thế, sao có thể tự đứng đổ xuống một cách ngẫu nhiên như vậy? Rất tiếc là mình bị dè trong tàng cây, nên không phát giác được vị cao nhân nào đã cứu mạng mình!

Người ấy là ai? Thượng Quan Linh ngẩn ngơ suy nghĩ, tại sao sau khi cứu mình, lại không chịu hiện thân ra tương kiến với nhau! Thật khó! Họ đâu có biết cho mình chỉ sống thêm được trong hai ngày nữa là mãn kiếp trần gian! Thực ra có cứu hay không cũng thế mà thôi, tuy người đã có lòng tốt ra tay cứu mình, nhưng mình đâu có tránh khỏi đại hạn của bảy ngày đâu! Cảnh sắc tứ bề âm u, tâm thần chàng hầu như cũng vắng tanh như cảnh rừng tịch mịch trước mắt!

Đông Phương Đình chợt nhớ đến người anh mình là Đông Phương Kiệt, mấy ngày trước đây cũng chết trong một cảnh hoàng hôn chập choạng như lúc này, tình cảnh bi đát ấy vẫn còn in rõ trong bộ óc của nàng.

Nay thấy Thượng Quan Linh đứng trân không nhúc nhích, vội lật đật chạy tới gọi:

- Thượng Quan công tử?... Công tử đã bị thương hay sao?

Thượng Quan Linh không trả lời, nàng liếc mắt ngó quanh tứ bề, cảnh âm u thê lương khiến cho nàng đâm hoảng, nước mắt đầm đìa, đưa ngay tay lay mình Thượng Quan Linh rằng:

- Kìa công tử!... công tử! Công tử có sao không?...

Chàng kinh tỉnh, quay đầu lại nhìn, thấy Đông Phương Đình khóc ướt hằn một khuôn mặt như đóa hoa bị mưa. Chàng chợt nhớ đến lời Đông Phương Kiệt trước cơn hấp hối... chỉ còn có hai ngày! Tiếng thở dài nào nề.

Đành dìu Đông Phương Đình lên xe và tiếp tục đi về hướng Tây. Cơn độc thương lại tác quái trong người, chàng đã chán nản đến mức tuyệt độ, chỉ muốn đi tìm một nơi nào đó thật u nhã êm tịnh để âm thầm chết cho xong! Chàng không còn thiết nghĩ đến bất cứ chuyện gì trên trần nữa! Chẳng mấy chốc họ đã đến huyện Phòng Sơn, vào một quán nhỏ nghỉ ngơi, bỗng nghe trong quán thiên hạ đang lao nhao tán gẫu!

Một người lên tiếng rằng:

- Tạo hóa khéo xếp đặt thật! Nhất là hồ Đại Ngũ Trì mới quái dị làm sao đâu? Cả năm cái hồ nước thiên tạo ấy đều nằm hết trên tuyệt đỉnh của Phòng Sơn, mà trên ngọn núi ấy quanh năm phủ tuyết, vắng hẵn chân người. Nghe đồn rằng nước trong Đại Ngũ Trì quái lạ lắm, có gì nhẹ bằng lông ngỗng, ấy thế mà bỏ xuống hồ nước của Đại Ngũ Trì cũng bị chìm ngay tức khắc! Nghĩa là không có một vật gì có thể nổi bênh bồng trên mặt nước của Đại Ngũ Trì ấy được!

Tiếng một người khác nói đùa ngay rằng:

- Nay Trương đại ca, nếu sau này anh có chết sợ ai quật mả, thì trên Đại Ngũ Trì ấy quả là một nghĩa địa kiên cố lý tưởng lắm!

Thượng Quan Linh nghe xong, vờ như người vô ý, hỏi ngay lối đi Phòng Sơn, thì ra chỉ cách thị trấn đây có mười dặm đường. Trong lòng Thượng Quan Linh bèn ngấm ngầm quyết định ngay dự tính của mình, chàng chọn ngay Đại Ngũ Trì trên tuyệt đỉnh của Phòng Sơn làm nơi mai táng hài cốt muôn đời của mình, nước ở đó có thể khiến cho tất cả mọi vật đều chìm, mình nhảy xuống đó để làm nơi an nghỉ cuối cùng càng hay! Chẳng còn ai biết ở đâu?

Trên xe lừa, chàng vung roi khởi trình, quá giờ Ngọ, cỗ xe lừa đã đến dưới chân núi Phòng Sơn, chỉ thấy ngọn cao phong sừng sững nguy nga, mũi phong chọc thủng các đám mây lơ lửng lơng chừng, những ngọn ánh nước phản chiếu óng ánh, chắc có lẽ đã do Đại Ngũ Trì gây nên.

Đông Phương Đình thấy xe ngừng lại một chân núi cao chót vót hiểm trở đây, trong lòng nàng đâm ra băn khoăn, không biết Thượng Quan Linh đưa mình đến đây làm gì?

Đứng trước cảnh thiên nhiên hùng vĩ, lòng Thượng Quan Linh đâm ra băn khoăn, chàng đang suy nghĩ là làm cách nào giải thích vấn đề cho Đông Phương Đình, nhưng một người yếu đuối như nàng đây, nếu biết được cái tin không may của mình chắc thế nào cũng bị ngất xỉu mất! Hay là cho nàng biết rõ anh ruột nàng là Hầu Hạo hãy còn sống trên thế gian này, để nàng nuôi một hy vọng lớn lao đi tìm người anh? Nhưng không biết sư huynh giờ đây ở đâu? Mệnh mông bụi trần như thế, biết đâu mà tìm? Và càng biết nhờ ai đây để hộ tống em gái của sư huynh mình trên dặm trường giang hồ? Chàng nghĩ và... nghĩ! Nhưng không sao mở miệng.

Nàng Đông Phương Đình hình như cũng đã phát giác thần tình lạ lùng của chàng, hình như chàng ta có gì muốn nói nhưng không tiện mở miệng mà thôi.

Nàng đành cất tiếng hỏi:

- Thượng Quan công tử! Chắc công tử có chuyện gì cần nói với tôi sao?

Thượng Quan Linh đành dứt khoát ngay, và chàng cho hay tất cả những mối quan hệ của mình với Hầu Hạo, nhất là trong lúc sư huynh đệ hai người bị nhốt trong Cửu Thiên Tự, Hầu Hạo đã kể hết thân thế cho Thượng Quan Linh biết, và mọi sự chứng minh rõ là Đông Phương Đình chính là em gái ruột của Hầu Hạo.

Nghe vậy nàng Đông Phương Đình mừng quýnh lên, vội hỏi ngay anh ruột mình hiện ở đâu? Thượng Quan Linh lắc đầu không rõ, tiếp đó chàng cho nàng hay sơ về tình hình hai người sau khi đến Nhục Châu và bị chia tay ngay đó!

Đông Phương Đình lộ ngay vẻ tươi tỉnh rằng:

- Thưa Thượng Quan công tử! Chắc anh tôi đã đến tìm vị Độc chỉ Thôi Bác rồi, nay đã biết vị tiên bối ẩn cư trên Mặc Phụ Sơn, cuộc tìm kiếm cũng dễ dàng lắm, và tin chắc vị tiên bối kỳ nhân Độc chỉ Thôi Bác ấy thế nào cũng biết thân thế lai lịch của hai anh em chúng tôi cũng nên!

Thượng Quan Linh cũng thừa biết người thiếu nữ sẽ lấy làm lạ là tại sao mình đã là sư đệ của anh nàng, lại biết lối đi Mặc Phụ Sơn, sao không chịu mau mau đưa nàng đi tìm người anh ruột Hầu Hạo. Trong lòng Thượng Quan Linh vô cùng băn khoăn không biết nên nói sao với nàng. Từ từ chàng ngừng đầu lên, bắt gặp đôi mắt vô cùng quyến rũ của Đông Phương Đình đang chăm chăm ngó vào mặt mình, Thượng Quan Linh lại càng cảm thấy ân hận, chàng ấp úng rằng:

- Đình cô nương!... tuy tôi biết rõ tất cả mọi việc này, nhưng... nhưng tôi không... không có cách gì để giúp cho anh em cô đoàn tụ!

Đông Phương Đình bỗng biến sắc mặt kinh hãi hấp tấp hỏi ngay:

- Thưa công tử!... Công tử... nói sao?

Thượng Quan Linh vô cùng buồn rầu rằng:

- Trước cảnh hấp hối của lệnh huynh là Đông Phương Kiệt, tôi muốn khiến cho chàng ta an tâm khi nhắm mắt lìa trần, nên đành hứa liều cho được việc trong lúc ấy, nhưng cũng ngay khi đó tôi biết là lời hứa của tôi không thể nào thực hiện nguyện vọng được!

Đông Phương Đình truy hỏi ngay:

- Sao thế?

Thượng Quan Linh hít hơi mạnh cổ trần tỉnh lòng xúc động rằng:

- Bởi vì... bởi vì thân tôi đang mắc bệnh độc thương nan y, cuộc sống của đời tôi cũng sắp chấm hết đến nơi!

Nàng Đông Phương Đình cảm thấy đầu óc mình long lên như bị sét đánh ngang tay... Nàng tròn tròn mắt đứng ngẩn người ra...

Tiếng Thượng Quan Linh lại rằng:

- Và vết độc thương chỉ có thể cho tôi sống nổi trong bảy ngày mà thôi...

Đông Phương Đình vội hấp tấp rằng:

- Công tử chớ lo, chúng ta hãy vào ngay trong thành tìm lương y chữa chạy...

Thượng Quan Linh bỡ ngỡ lắc đầu rằng:

- Loại độc thương này, đến như hiệp y trứ danh trên giang hồ là Hoạt thương công Hoa Diệp Tử cũng đành phải thúc thủ vô phương cứu, vì nó là một thứ chưởng lực cực kỳ hiểm độc được mệnh danh là Phủ Chưởng Hàn. Hôm nay tôi chọn nơi vắng vẻ của Đại Ngũ Trì trên ngọn Phòng Sơn tuyết lạnh làm nơi yên nghỉ cuối cùng của đời tôi, bởi ngày mai đây cũng ngày thứ bảy rồi, một ngày chót nhất của tôi trong trần gian!...

Giọng chàng vẫn hiền hòa nói:

- Đình cô nương! Tôi vô cùng ân hận nhưng mong cô thông cảm và tha thứ lỗi cho, tôi quả thật không muốn chết trong khách sạn hay giữa dọc đường, nên chỉ còn nước tuyển chọn một nơi yên tĩnh thanh vắng như đây để gửi nắm xương tàn... Tôi đã không thể nào hoàn thành lời trọng thác của Đông Phương huynh, tôi quả thật đau buồn lắm, và tôi cũng sẽ ôm thêm mối hận này xuống tuyền đài... Nếu quả thật người chết mà còn có linh thiêng, thế nào linh hồn tôi cũng sẽ tiếp tục bảo vệ cô tìm cho ra Hầu sư huynh mới thôi! Bây giờ tôi không mong gì hơn là cô nương hãy hiểu cho nỗi lòng khổ tâm của tôi... Càng mong cô hãy tự bảo trọng lấy thân, đừng nên nản, tin chắc thế nào cô cũng gặp được Hầu sư huynh... - Nói tới đây, Thượng Quan Linh nghĩ đến bước đường của nàng còn lắm gian nan, chàng nghẹn ngào ngừng tiếng luôn.

Nghe xong, nàng Đông Phương Đình bỗng nhiên kiên quyết rằng:

- Thưa Thượng Quan công tử, số kiếp tôi bạc bẽo như thế, có sống trên đời cũng chẳng vui thú gì, lắm gian nan chờ đợi, để hành vô thể xác lẫn tinh thần mình như vậy, chẳng thà chết đi cho rảnh nợ đời, vậy xin công tử hãy cho tôi theo luôn ngọn tuyết lạnh Phòng Sơn tìm sự giải thoát vô biên luôn!

Thượng Quan Linh không ngờ nàng lại nói như vậy cuống lên rằng:

- Chết! Chết!... cô nương không thể nào quỳen sinh dễ dàng như thế?

Trời đã nhá nhem tối, ngược đầu nhìn ngọn phong, cũng mất thêm một quãng thời gian mới lên đến nơi đỉnh, chàng không chần chờ gì thêm nữa, cố nén lòng thốt ra câu từ biệt:

- Xin cô tự bảo trọng! - Dứt tiếng chàng tung mình chạy như bay lên núi.

Đông Phương Đình tuy đã nhanh tay ra nắm, nhưng nào đâu có kịp! Nàng cũng chạy theo phía sau chàng luôn! .

Nhưng đường lối lên núi gập ghềnh khó đi, có lúc phải bám vào những dây leo của rừng, nàng Đông Phương Đình vốn lại là người không biết võ công, thân liễu lại yếu như sên, làm sao mà có thể theo đuổi kịp được Thượng Quan Linh, thoạt tiên còn trông thấy bóng hình của chàng phía trước, nhưng chỉ trông thấy chớp mắt thân hình của Thượng Quan Linh đã thoăn thoắt biến mất trong bóng tối. Đông Phương Đình cất tiếng gọi lớn, nhưng không tiếng trả lời, trái lại tiếng gọi ấy đã kinh động các mãnh thú trong rừng, tiếng gầm của các mãnh thú đã ứng tiếng vang lên, trong cảnh thanh vắng quả rừng rợn lòng người.

Đông Phương Đình bỗng quay đầu nhìn xuống, thấy đã khá cao, tuy thế núi hiểm nghèo tuyệt độ, nhưng tinh thần cố gắng không sờn của nàng đã khiến nàng leo được hơn nửa đường, nàng ngừng đầu lên, ánh phản chiếu của Đại Ngũ Trì đã ẩn hiện trước mắt.

Bất chợt tất cả các tiếng gầm rừng rợn của thú rừng, nàng vẫn cố gắng leo, vì nàng đã ôm một tinh thần sẽ chết trên núi này.

Nàng Đông Phương Đình vốn là một cô gái thâm khuê yếu đuối đâu chịu nổi cảnh cực và nguy hiểm này bao giờ, chỉ thấy nàng lúc này áo rách nhiều nơi, đầu tóc rối bưng, tay chân đều bị gai rừng cào sứt, cũng có chỗ đã ứa máu. Nhưng nàng hình như không phát giác đến những chuyện ấy, vẫn tiếp tục leo, nàng đã quyết định liều lĩnh; nếu chừng nào quá mỏi không thể nào chịu được nữa, nàng sẽ buông tay cho toàn thân rơi xuống vực sâu chấm dứt cuộc sống thừa của mình vậy!

Đã liệu nàng không còn sợ gì hết, chẳng mấy chốc, nàng lại leo cao thêm được khá xa, bỗng trước mắt nàng hiện ra một khu rừng, tuy nàng biết trong đó thế nào cũng có nhiều mãnh thú, nhưng mặc, nàng vẫn cúi đầu lúi búi vào rừng, nhưng chớp mắt nàng phát giác một đôi mắt kinh khủng đang theo dõi hành động của mình, đến khi nàng định thần nhìn kỹ, thì ra đôi mắt ấy chính lại là của một con độc hổ. Đúng là hổ

vì nàng đã từng biết qua hình dáng của nó qua các bức tranh vẽ trong khuê phòng của mình xưa kia, nàng không ngờ hiện giờ mình lại được mục đích tường tận như thế, sự oai hùng của con mãnh hổ đã khiến nàng mỗi rời cả hai chân, đầu nàng cảm thấy choáng váng, toàn thân nàng bủn rủn, đứng nguyên tại chỗ.

Nàng không hiểu tại sao con hổ lại không nhảy vồ ngay mình; trong chuyện kể, nó còn chờ đợi gì kia? Nàng thử bước tới một bước, một tiếng gầm vang lên dữ dội! Và hổ ta vọt mình nhảy vồ sang. Đông Phương Đình chỉ còn lơ mơ nhận ra những khoanh trắng vàng trên thân con mãnh hổ, nhưng chỉ trong nháy mắt mà thôi, nàng lập tức nhắm chặt mắt lại chờ chết! Trong óc nàng lúc này không còn nghĩ qua tí gì về trần gian, nàng yên trí mình sắp được giải thoát...

Bỗng nàng cảm thấy bên cánh trái của mình vang lên ầm ầm dữ dội, hình như có vật gì nặng nhọc rớt xuống vậy, nàng ngửi thấy mùi bụi, tiếng gió tạt ngang người mình. Nàng bắt giắc khê hé mắt nhìn lên. Ô! Quái lạ! Con mãnh hổ to bằng con bò này sao tự đứng nằm chết lả quay nơi đây thế này! Nó chết thật rồi sao? Nhưng nàng tức khắc tìm được câu trả lời ngay, vì trán của con mãnh hổ bị một vật nhỏ sáng nhoáng găm ngay trên ấy, máu chảy lênh láng cả vùng!

Ngay trong lúc nàng còn kinh ngạc sự kiện xảy ra trước mắt ấy, thành linh toàn thân người bị quắp bay bổng lên, chớp mắt đã hạ thân một nơi trống trải ngoài khu rừng.

Đông Phương Đình chỉ thấy một thiếu nữ tuyệt đẹp đứng trước mắt mình, toàn thân một màu trắng xóa, tà áo thính thoảng bị gió thổi phất phơ trông không khác nào một tiên nữ. Đông Phương Đình nhận ra ngay, chính là thiếu nữ mặc áo tang mà mình đã gặp hôm trước mà suýt bị con tuần mã của nàng tông phải.

Sắc mặt thiếu nữ như đầy vẻ u oán cất tiếng hỏi rằng:

- Thượng Quan Linh đâu rồi?

Đúng mà! Nàng này là tình nhân của Thượng Quan Linh công tử, nên mới có vẻ lo lắng như thế, Đông Phương Đình nghĩ xong bèn vội vàng nói:

- Anh ấy đã lên trên tuyết đỉnh để nhảy xuống hồ Đại Ngũ Trì tự tử, cô...

Không chờ cho nàng Đông Phương Đình nói hết câu thiếu nữ đã biến sắc mặt, đưa tay quắp ngay nàng Đông Phương Đình tung mình lướt ngay lên đỉnh phong, chỉ thấy nàng thoăn thoắt khác hẳn lối bò lết cực nhọc của mình nhiều quá! Chẳng mấy chốc, ngang nhiên đã lên đến trên tuyết lãnh của Phòng Sơn, quả nhiên trên này có năm hồ mà gọi là Đại Ngũ Trì, cả năm đều xếp thành một hình vuông, mỗi diện tích của mặt hồ có trên mười trượng vuông, mặt hồ lãn tãn và phát hào quang.

Cảnh sắc hoang vu và... hoang vu... không thấy một vật gì của Thượng Quan Linh để lại! Chỉ thấy thiếu nữ đưa tay ôm mặt gào khóc và lớn tiếng gọi:

- Anh Linh! Anh Linh ơi! . . . Anh ơi ! . . . Sao nỡ bỏ em Liễu Mi của anh vậy?

Nàng càng gào khóc, không một tiếng âm vang nào cả!

Đông Phương Đình mặt nhòa lệ nói:

- Thượng Quan công tử bị trúng độc thương, và ngày mai là hạn sống sót chót của công tử, may được tí tí giúp tôi lên trên tuyết lãnh này, nhưng trần gian này không còn gì để tôi luyến tiếc yêu đời, xin chào tử tử! - Nói xong nàng lao mình xuống hồ!

Nhưng thiếu nữ tự xưng là Liễu Mi nhanh hơn Đông Phương Đình, chỉ thấy nàng đưa ngay cánh tay ngọc của mình cản lại, nàng Đông Phương cảm thấy như một lan can sắt chặn ngang thân của mình vậy, khiến nàng không sao lao mình qua được!

Thiếu nữ áo trắng thắm đậm rằng:

- Sao cô lại có ý quyền sinh vậy?

Đông Phương Đình bèn vắn tắt kể lễ tên họ và sự quen biết với Thượng Quan Linh, đồng thời cho biết tuy còn người anh ruột, nhưng chân trời góc biển rộng bao la như thế, biết đâu mà tìm. Nay thân gái bơ vơ, dậm trường lại đây hiểm nguy, xem ra tìm ngay cái chết phải sạch nỗi khổ cho yên phận!

Thiếu nữ áo trắng rằng:

- Đình cô nương! Xin cô đừng thương tâm như thế làm gì, Thượng Quan Linh công tử vốn là... bạn tốt với tôi, tôi họ Liễu tên Mi, vậy anh ấy không nói lại gì với cô sao?

Nàng Đông Phương Đình thấy Liễu Mi đã thay đổi hẳn thái độ với mình! Quả nhiên mình đã đoán trúng, Liễu Mi chính là người yêu của Thượng Quan Linh, nàng bèn lắc đầu rằng:

- Mấy ngày nay, Thượng Quan công tử trầm mặc ít nói năng lắm, và công tử không hề nói gì đến cô cả!

Nhưng thấy nét mặt Liễu Mi buồn thảm thêm, nàng vội giải thích hộ Thượng Quan Linh rằng:

- Chắc Thượng Quan Linh công tử biết về độc thương của mình vô phương cứu, nên anh ấy muốn tìm một cái chết âm thầm, và không muốn cho cô hay vì ngại cô đau khổ cũng nên!

Liễu Mi cũng nghĩ đến điểm này, và nàng đã thông cảm ngay nỗi lòng của người yêu, nàng cảm thấy bị thương đau khổ.

Chỉ trong chớp mắt, tất cả những nét anh phong của nàng đã biến hết, nàng ngồi phờ người ra bên cạnh hồ, trong đầu óc nàng lúc này hiện ra tất cả những cảnh nhớ nhung: chàng anh tuấn, dũng cảm, lịch thiệp, thành thật và tính tình chính trực, đúng là mẫu người tri kỷ lý tưởng nhất của mình... những nét nghi bieu, võ công, ăn nói và sự nhiệt tâm của chàng đã ghi sâu vào trong đáy lòng của Liễu Mi. Ngoài Thượng Quan Linh ra, nàng không còn có biết những chàng trai nào dưới trần gian này nữa, bây giờ nàng cũng tự biết là nàng đã yêu và đã quá yêu chàng Thượng Quan Linh rồi...

Rồi tình hình tai họa xảy đến, chỉ nội trong một đêm, Thượng Quan Linh đã bị địch thủ hạ độc, đến khi Liễu Mi tìm ra được tung tích chàng và ngấm ngấm theo dõi thì lại phát giác chàng đang cùng đi xe với một thiếu nữ xinh đẹp khác, cơn ghen nàng nổi lên ngấm ngấm, cố ý không lộ diện, để theo dõi xem sự thể phát xảy ra sao? Khi Thượng Quan Linh kịch đấu với Xích Diệm đại sư, Liễu Mi đã nấp lên trên cây và ngấm ra tay trợ giúp chàng lúc lâm nguy, và nàng cũng rút đi ngay trong lúc đó.

Đến sau, nàng phát giác họ đi về phía chân núi Phòng Sơn, không biết họ đến một nơi hoang vắng đó làm gì? Hấp tấp lại theo lén. Kết quả đã chậm mất một bước, cỗ xe trống nằm ngang lề đường, hai người không biết đã biến vào đâu? Và tình cờ nàng kịp cứu Đông Phương Đình trong nanh vuốt của mãnh hổ, và biết nguy cơ đang hiện trên tuyết lãnh, vội vàng lên cứu, nhưng rút cuộc vẫn bị chậm, và trong năm hồ nước quái dị này, không hiểu chàng Thượng Quan Linh đã nhảy vào hồ nào?!

Liễu Mi lúc này chỉ cảm thấy bao nhiêu hy vọng và mộng đẹp trong tâm hồn đã biến tan... nàng thất vọng, bi ai và trở thành người trì độn ngơ ngẩn...

Trong lúc này, nàng Đông Phương Đình quên bẵng ngay ý nghĩ tìm đến cái chết để tự giải thoát cho mình, nàng đứng ngạc nhiên nhìn Liễu Mi, chỉ cảm thấy vị tử tử này thật là tuyệt sắc giai nhân, võ công không những tinh tuyệt, mà lại còn đa tình đa cảm, nếu để nàng ta quần trí tự tử vì tình chẳng uống lắm sao?

Đông Phương Đình nhẹ nhàng đưa tay nắm vạt áo của Liễu Mi để như phòng hờ mọi biến cố bất ngờ có thể xảy ra...

Liễu Mi bỗng cất tiếng ngâm rằng:

- Dẫn giáo tâm tựa kim điền kiến. Thiên thượng nhân gian hội tương kiến!

Hai câu này vốn là danh cú trong Trường Hận Ca của Bạch Lạc Thiên, tả sự yêu nhau của một đôi tình nhân bất di bất dịch, dù có sự tử biệt cũng không bị cách trở bao lâu, thế nào cũng có ngày hội ngộ, không trần gian thì cũng trên thiên đình!

Trên đời quý nhất là sự yêu đương trung thành, nếu đã thực sự yêu nhau, vấn đề sinh ly tử biệt không thành vấn đề! Ra nàng Liễu Mi đã thấu triệt hai câu thơ trên, Đông Phương Đình cũng mừng thầm hộ cho nàng.

Nhưng từ nay cuộc đời của nàng sẽ đi về đâu?... Nàng cũng không trả lời được.

Liễu Mi bỗng từ từ đứng dậy và nói với Đông Phương Đình rằng:

- Đình cô nương, chúng ta đi thôi! Lời nói của anh Linh không bao giờ bị thất tín được, những chuyện gì của anh ấy chưa hoàn thành, tôi phải thay thế anh ấy để tiếp tục trọng trách, tôi phải giúp cô đoàn tụ với anh ruột của cô, như thế mới hoàn thành lời tín nghĩa của anh Linh, khiến anh ấy có thể an tâm nhắm mắt dưới chín suối... Và tôi càng phải tìm cho ra kẻ thù của anh ấy để giết tế vong hồn của anh Linh!

Đông Phương Đình ngai ngừng nói:

- Nhưng, trời đã tối như thế này!... Thưa chị, chúng mình làm cách nào mà xuống núi đây?

Liễu Mi ngừng đầu nhìn bầu trời, quả nhiên tối om, tiếng gió và mãnh thú thỉnh thoảng vang lên, tăng thêm cảnh thê lương và âm u khắp xung quanh, Liễu Mi lại khôi phục ngay lại hiên ngang của mình, nàng đưa mắt nhìn xuống núi, nghiêm nhiên rằng:

- Không có gì khó đối với tôi! - Nhưng nàng nhìn thấy Đông Phương Đình đang như e ngại, bèn ôn tồn nói tiếp: - Đình muội muội! Em chớ có sợ! Tỉ tỉ sẽ lo bảo hộ cho em được an toàn.

Đông Phương Đình cảm thấy Liễu Mi bỗng thay đổi thái độ gọi mình bằng muội muội như thế, trong lòng cảm thấy sung sướng vô ngần, bất giác thốt lên rằng:

- Chị Liễu Mi, chị thật tử tế với em quá!... - Nàng sung sướng không còn nói gì thêm được nữa!

Liễu Mi mỉm cười nói:

- Bây giờ em hãy nhắm mắt lại nhé, chị sẽ đưa em xuống núi!

Đông Phương Đình y theo lời nhắm mắt lại, nàng cảm thấy Liễu Mi đang ôm bọc mình và hình như đang tung mình phi thân xuống núi, hai bên chỉ nghe thấy tiếng gió vù vù .

Đêm đó hai nàng đành ngủ lại trong cỗ xe lừa, sau khi đốt lên một đồng lửa và sẵn vài con thú rừng nướng chín tạm chống cơn đói.

Nhưng tâm thần Liễu Mi rối như tơ vò, tuy biết Thượng Quan Linh bị trúng Phủ Chưởng Hàn độc công, nhưng lại không biết chàng gặp nhân vật nào trong võ lâm? Còn Hưu Hạo nay ở đâu cũng chẳng rõ? Suốt đêm nàng thao thức trần trọc.

Nhưng nàng đã tìm ra nhiệm vụ ngay trước mắt: một là phải tìm cho ra nhân vật đã dùng Phủ Chưởng Hàn độc công để trả thù cho Thượng Quan Linh, nàng cũng biết rằng những loại âm độc chưởng như thế, trên giang hồ này không có mấy tay luyện được, chỉ cần âm thầm điều tra, thế nào cũng tìm ra kẻ thù! Thứ hai: đưa nàng Đông Phương Đình đi gặp Hưu Hạo, tuy không biết Hưu Hạo ở phương nào, nhưng thế nào anh cũng đến tìm chị em Châu Thị tại Mặc Phụ Sơn, nơi cư ngụ của Đoàn trưởng nhân Độc chỉ Thôi Bác, mình có thể đưa nàng Đông Phương Đình đến đó thử thời vận, dù cho không gặp được cũng còn biết sơ tin tức của Hưu Hạo. Thứ ba: trong thời gian Thượng Quan Linh còn sống, việc chàng để tâm nhất là làm sao trả thù cho các bạn thân và sư phụ, mà lão bà bịt mắt mà mình nhận thấy hình như là thủ phạm trong vụ này, tuy mình không biết danh tánh và lai lịch của người này, nhưng cần thận điều tra thế nào cũng rõ đầu đuôi của nó! Ba việc này tuy là những việc hết sức khó khăn nhưng nàng Liễu Mi sẽ cố sức tìm cách để giải quyết từng vụ, vì nàng đã quyết tâm nhất định như thế, còn về chuyện sau khi giải quyết xong những việc này, đời nàng đi đâu về đâu, chính nàng cũng chưa biết được tâm trạng của mình! Cũng có lẽ nàng sẽ tìm về cội u minh để gặp người yêu duy nhất của mình! Và cũng có thể nàng sẽ thí phát thành ni cô để sống một đời thanh tâm nơi cửa Phật, nghĩa rằng nàng muốn rằng mình càng giải thoát được tâm hồn u buồn càng sớm chừng nào hay chừng nấy. Nhưng trước mắt hiện nay, còn ba nhiệm vụ đang chờ đợi nàng hoàn thành, và nàng đã quyết định đến Mặc Phụ Sơn để tìm Độc chỉ Thôi Bác.

Bàn tán kỹ với Đông Phương Đình, sáng hôm sau hai người nhắm hướng Nam khởi trình. Để tránh tai mắt thiên hạ dòm ngó Liễu Mi đã cải dạng thành trai để làm huynh muội với Đông Phương Đình, đôi huynh muội giả dạng này cứ thế dong ruổi suốt trong lộ trình về hướng Nam. Thời tiết đã vào trung tuần tháng bảy, khí hậu cũng trở nên mát dịu.

Một hôm, hai người đến gần thị trấn Chung Tường, Liễu Mi cho xe ngừng lại, dặn Đông Phương Đình hãy chờ trong xe, còn mình sẽ vào thị trấn mua ít vật dụng cần thiết.

Nhưng đến khi nàng quay về bất giác trong lòng kinh khủng! Nhìn thấy một đám tăng lữ, tay cầm thiền trượng và giới đao, đang vây quanh chiếc xe lừa và có mấy tên đang lo lôi kéo Đông Phương Đình từ trên xe xuống và đang chực bắt nàng đi, nhưng nàng Đông Phương Đình đang cố chống lại bằng cách túm, ghì, lết sát dưới đất để có kéo dài thời gian chờ cho Liễu Mi về kịp giải cứu.

Liễu Mi cố ho khan một tiếng lớn, ung dung cử bước lại gần đám tăng lữ, mặt tươi cười rằng:

- Chư vị đây đều là người xuất gia, mà đã là người xuất gia thì phải thanh tâm hỏa dục chứ? Tại sao ngang nhiên níu kéo vị cô nương này giữa đường giữa lối như thế, chắc chư vị cần quyền tiền cúng hương hỏa sao?... Dù có muốn kết chút thiện duyên bố thí của người ta, cũng đâu có trò cướp ép ngang như vậy? Lạ thật! Lạ thật! - Vừa nói, nàng vừa quăng những vật dụng trên tay mình vào cổ xe lừa bằng cách quăng ngang qua đầu đám hòa thượng.

Đám tăng lữ ngạc nhiên, thấy một người ăn mặc nho sinh thanh nhã và đẹp trai như thế, nhất là thân hình lại nhỏ bé yếu ớt, đâu thềm để ý cho lắm, có tiếng đã quát lớn:

- Lải nhải muốn can thiệp vào những chuyện chính đáng của bọn ta hả? Khôn hồn thì rút mau ra! Không lại tự rước họa vào thân bây giờ!

Liễu Mi đưa tay gạt nhẹ, hai ác tăng khuy mạnh gối quỳ thụp ngay xuống đất đến cụp!

Liễu Mi vờ cuống lên rằng:

- Ấy chết chưa! Nhị vị đại sư sao lại hành đại lễ với tiểu sinh như thế? Bộ muốn cho tiểu sinh phải tổn thọ đấy sao? Thôi vậy, chắc nhị vị đại sư đã lâu không được chút thiện duyên nên đói quá tay chân bủn rủn chẳng? Vậy sẵn tiểu sinh còn hai đồng tiền đây, mong nhị vị hãy nhận đỡ lại đằng kia mua chút bánh tạm dùng cái đã! - Nói xong nàng quả nhiên lấy ra hai đồng tiền, đưa ra cho hai tên ác tăng.

Hai ác tăng đâu có thể chịu nổi nỗi làm nhục đó, hét lên một tiếng đứng dậy, chia nhanh ra tả hữu đưa tay chụp sang phía Liễu Mi.

Liễu Mi xòe ngay đôi bàn tay có đồng tiền trên bàn tay chưởng cười nói rằng:

- Ấy ấy! Chớ có giành giật như thế, phần ai người ấy lấy chứ?

Tiếng nói vừa dứt thì hai tiếng Pắc! Pắc! nổi lên rõ ràng, thì ra hai ác tăng, mỗi người bị một cái tát nên thân trên má. Liễu Mi cười khúc khích nói:

- Có duyên lúm đồng tiền như thế mà cũng đi tu! Hoài của!... Hoài của!...

Hai ác tăng bị tát tóa dom đóm, vừa đau vừa then lại càng nổi điên, cả hai đang tính nhảy xổ lại trả thù, nhưng thỉnh linh có tiếng tuyên Phật hiệu xong cất lớn tiếng rằng:

- Kính xin nữ bồ tát hãy khoan động thủ! Hai người hãy lui ra mau!

50. Tiếng Đàn Thúc Chí

Trong đám tăng lữ, thấy một vị tăng già bước ra, tay cầm phát trần, chấp chưởng đưa lên ngực rằng:

Nữ bồ tát võ công siêu tuyệt, dám hỏi quý tánh đại danh, xuất thân danh sư nào, và có quan hệ thế nào với thiếu nữ trong xe này?

Liễu Mi không ngờ vị tăng già này lại biết mình giả trai, trong bụng thất kinh, nhưng nàng cũng hỏi ngược lại ngay:

- Dám hỏi hòa thượng từ đâu đến? Có sao lại chặn đường huynh muội chúng tôi như thế?

Vị tăng già mắt lộ vẻ kinh ngạc và ý lên một tiếng bụng nghĩ thầm: Lại anh con bé nữa? Sao nó lắm anh thế không biết!? Nhưng cũng vẫn chấp chưởng rằng:

- Bần tăng đây là Pháp Không trên Cửu Thiên Tự, và là bạn quen với bào huynh của thiếu nữ đây, và chính chàng ta đã nhờ bần tăng lại đây đón cô em này về để tương hội với nhau!

Ra người này là Pháp Không đại sư trên Cửu Thiên Tự, nàng từng nghe Thượng Quan. Linh nói là họ đã từng dùng Bách hoa hương trà để ép Hầu Hạo xuống tóc làm tăng lữ, về sau nàng lại gặp cùng với Hải Không đón cướp nàng Đông Phương Đình trong khu rừng mà Xích Diệm đã chết, nay không ngờ lại gặp họ nơi đây.

Liễu Mi nghĩ bụng: Lão hòa thượng nói là đưa Đông Phương Đình đi gặp bào huynh, không lý người ấy lại là Hầu Hạo sao? Không biết lại âm mưu mờ ám gì đây?

Nghĩ xong Liễu Mi ngang nhiên tươi tỉnh rằng:

- Vậy đại sư biết bào huynh của nàng là ai không mà nói vậy?

Pháp Không đại sư rằng:

- Bần tăng rõ chuyện này lắm! Sự thật nàng thiếu nữ đây đâu phải họ Đông Phương, chính bào huynh của nàng họ Hầu tên Hạo kia mà!

Đông Phương Đình ngạc nhiên vội hỏi:

- Thế anh tôi hiện ở đâu?

Pháp Không lắc đầu rằng:

- Xin thông cảm cho bần tăng không thể trả lời câu hỏi này, nhưng nữ thí chủ có thể theo bần đạo đến đó, thế nào cũng sẽ gặp được lệnh huynh ngay!

Liễu Mi đảo nhanh mắt, đã đoán được phần nào trong này, rất có thể Hầu Hạo lại bị họ bắt cũng nên, tình cờ mình lại khéo gặp như thế, vậy thế nào cũng hỏi cho ra manh mối mới được. Nàng bèn quát mắng rằng:

- Nay Pháp Không! Nhà người giấu Hầu Hạo ở đâu? Mau nói thật ngay!

Pháp Không thấy đối phương vô lễ, sa sầm nét mặt rằng:

- Hầu thí chủ đã xuất gia đầu cửa Phật tại chùa Cửu Thiên Tự của chúng tôi, và được huynh tôi Hải Không đặt cho một pháp danh là Trí Minh, nhưng tiếc thay Trí Minh đạo tâm còn chưa kiên trì, nên đã trốn đi và được Xích Diệm sư huynh tái thí phát đưa về thiên tự...

Liễu Mi nghe đến đây nàng đoán ngay chắc có lẽ Hầu Hạo cùng đi với chị em Song Diệp họ Châu lên Mặc Phụ Sơn cầu cứu Độc chỉ Thôi Bác nên đã bị nhóm tăng lữ này bắt đây!

Bèn hấp tấp hỏi tiếp ngay:

- Vậy các người chỉ bắt mỗi Hầu Hạo?

Pháp Không đại sư rằng:

- Đúng vậy, Trí Minh sư đệ đi cùng đi với hai vị nữ thí chủ, nhưng Cửu Thiên Tự chỉ cần mỗi mình Trí Minh sư đệ mà thôi, nên không kinh động đến hai vị nữ thí chủ đó!

Đông Phương Đình bỗng lên tiếng:

- Vậy thế anh tôi hiện nay còn ở đằng Cửu Thiên Tự chứ?

Liễu Mi sực nhớ trong chuyện về Kinh Sơn với Thượng Quan Linh kỳ trước, đã tạt ngang và ghé vào Cửu Thiên Tự, nhưng chùa đã vắng tanh không người, và cả hai người đã phát giác con chim ưng to lớn chết và bấu chặt móng chân trên cành cây trong sân chùa, rõ ràng trong chùa đã lo áp giải Hầu Hạo đi một nơi khác. Nay Đông Phương Đình chợt nhiên hỏi đến, Pháp Không lắc đầu rằng:

- Khổ nỗi Trí Minh sư đệ vẫn còn ma chướng ám ảnh tâm hồn, giữa đường chúng tôi đưa Trí Minh về Cửu Thiên Tự, Trí Minh lại trốn thoát.

Đông Phương Đình lo lắng cho bào huynh, hỏi cuống lên rằng:

- Thế sau các ngài có tìm ra anh tôi được nữa không?

Pháp Không đáp rằng:

- Sau chúng tôi tìm lại y, và chính y đã nhờ chúng tôi lại đây rước nữ thí chủ!

Lời nói của Pháp Không, hình như hoàn toàn thành thật lắm, Đông Phương Đình đưa mắt nhìn Liễu Mi như trông cầu ý kiến có nên theo người hòa thượng này hay không!

Liễu Mi bỗng nhiên lại hỏi rằng:

- Nay Pháp Không, ta thừa biết sự xuất gia của Hầu Hạo hoàn toàn do các người đã cố tình bắt ép người ta như vậy làm gì?

Pháp Không không vui, cây phát trần trên tay phát lên đến vù một cái rằng:

- Nữ thí chủ có gì mà lấy làm lạ! Chẳng qua tư chất của huynh muội họ quả bất phàm, đúng là mẫu người nên độ hóa để vào cửa Phật, việc làm này chẳng qua là một việc thành tâm hành thiện của chúng tôi, vậy đâu có thể bảo là chúng tôi cố bắt ép đâu?

Liễu Mi cười nhạt rằng:

- Hừ! Các người đã phái người ta theo đuổi, cho người ra tay giết chết Song kiếm thư sinh Đông Phương Kiệt để tính bắt cô gái này, may mà có người kịp thời giải cứu, rồi người và Hải Không cùng Xích Diệm đại sư truy đuổi theo nữa, kết quả lại không đánh nổi người ta, và Xích Diệm cũng bị hồn qui âm phủ, những hành vi cướp bóc của lũ người như thế, trước mặt ta còn muốn chối cãi nữa sao?

Pháp Không đại sư nghe thấy vậy thất kinh biến sắc vụt nhanh cây phát trần, nhảy lui ngay hai bước quát rằng:

- Người là ai? Nói mau!

Liễu Mi liếc nhanh mắt, chủ ý đã định ngay, chỉ nghe nàng nói:

- Nhà người bây giờ cũng chưa cần phải biết danh tánh của ta vội, và ta bây giờ bằng lòng đưa nàng thiếu nữ đây cùng đi gặp người bào huynh của cô ta. Vậy chúng ta lên đường cho rồi!

Pháp Không sa sầm nét mặt xuống rằng:

- Người không thể nào cùng đi như thế!

Liễu Mi cười rằng:

- Sao? Không muốn cho ta cùng đi?... Nhưng ta cứ thích như thế thì sao? Liệu có cần phải giở trò tử thí với nhau không?

Pháp Không nghe nói vậy, liếc mắt nhìn nhanh về phía mình, thấy có cả thầy là tám tăng lữ, bụng nghĩ: một nữ lưu như nàng, có hung dữ cũng chẳng đi đến thế giới nào, bèn gật đầu rằng:

- Hay lắm! Vậy chúng ta nên lựa một nơi nào đó thích hợp!

Liễu Mi đã tính sẵn trong lòng, phải khiến cho Pháp Không đại sư này phục mình mới mong biết chuyện Hầu Hạo ở đâu mới được!

Cả đoàn người âm thầm tìm ngay đến một nơi hoang vắng. Chỉ thấy Liễu Mi tay không nói rằng:

- Sao, đại hòa thượng, một mình nhà người hay toàn đám một lượt?

Pháp Không đại sư bị nàng chọc tức bèn lên tiếng:

- Một mình bần tăng xin hầu nữ thí chủ vài ngọn đu đủ rồi!

Liễu Mi rằng:

- Tôi xin nói rõ, nếu tôi bị thua lễ đương nhiên không nói làm gì, các người cứ việc đem theo thiếu nữ này đi, tôi tuyệt nhiên không can dự vào việc này. Nhưng nếu hòa thượng lỡ bị thất thủ, phải lập tức cho tôi biết tin Hầu Hạo hiện ở đâu?

Pháp Không bỗng biến sắc mặt:

- Không! Không! Tôi không nhận lời giao hẹn này của nữ thí chủ như thế! Nếu chẳng may tôi bị bại về tay nữ thí chủ, tôi sẽ lập tức tự vẫn ngay, và nữ thí chủ cũng đừng mong khai thác nơi tôi một tin tức gì về Trí Minh sư diệt (tức Hầu Hạo).

Liễu Mi giận trong lòng lắm! Soạt một tiếng, nàng rút ngay kiếm bên mình ra, từ từ đưa tới. Pháp Không đại sư nghiêng ngay ngọn phát trần, thành linh Liễu Mi vào đòn nhanh như rắn vọt, một lần bạch quang chớp nhanh sang hòa thượng!

Pháp Không cũng vội vung nhanh ngọn phát trần, vì một tiếng quát dính ngay ngọn kiếm của đối phương. Liễu Mi cảm thấy thanh kiếm hơi bị rung rinh, nhưng chỉ trong nháy mắt lại vững thế ngay, nàng ngằm chân lực vào tay kiếm, thành linh bật ngay phát trần của đối phương. Chỉ thấy Pháp Không hòa thượng kinh ngạc ý lên một tiếng, rồi tức khắc, né tránh ngay sang một phía.

Liễu Mi nhận ngay đối phương không phải là tay đối thủ của mình, nàng không do dự gì, dùng ngay thế Tạc mộc tầm hỏa (bửa gỗ tìm lửa), đường kiếm vừa nhẹ vừa nhanh, không khác gì một cầu vòng trắng xóa đang tiến nhanh sang thân của Pháp Không đại sư.

Pháp Không đại sư vội vàng thích ngay ngọn phát trần của mình lên để lo giữ thân, nhưng kiếm quang của Liễu Mi đã nhoáng lên chỉ nghe đến tinh một tiếng, ngọn phát trần của Pháp Không đã bị ngọn kiếm nàng hất bay tít lên không!

Pháp Không hòa thượng lúc này hai bàn tay không, vừa tính nhảy nhanh ra khỏi vòng chiến, bỗng mũi kiếm lạnh lạnh của Liễu Mi đã dí ngay vào trước ngực hòa thượng! Liễu Mi đã dùng lực thích nhẹ một cái chiếc áo cà sa đã rách và ứa máu tươi ra.

Đám tăng lữ hét lên một tiếng, thiên trụng, giới đao bổ vẩy tua tủa về hướng Liễu Mi.

Nhưng tất cả những tác động này của họ, đã được Liễu Mi dự đoán từ trước, chỉ thấy thân hình nàng nhoáng lên một cái, đã nghiễm nhiên đứng ngay phía sau Pháp Không, và ngọn trường kiếm vẫn được dí sát sau lưng hòa thượng, tiếng nàng lạnh lạnh quát:

- Tên nào dám nhúc nhích! Ta lập tức xóa ngay mạng Pháp Không đây rồi đến lượt các người sau!

Tiếng quát này quả nhiên sinh ra hiệu lực, các tăng lữ bị bắt bí đành ngừng tay đứng trân ngó Liễu Mi.

Không biết nàng Liễu Mi đã làm gì vị hòa thượng, nhưng chỉ thấy Pháp Không đại sư cúi hẳn người tới trước và tiếng nàng Liễu Mi rằng:

- Nay Pháp Không? Ta sẽ không giết ngươi, nhưng với điều kiện là phải cho ta biết ngay Hầu Hạo ở đâu?

Nhưng Pháp Không đại sư không thềm trả lời, mà lại buông lời chửi mắng thậm tệ, nhưng trong chớp mắt, toàn thân vị hòa thượng cảm thấy bị bủn rủn hẳn.

Pháp Không biết mình không chịu nổi thế nào cũng bị hành hạ khổ sở, bèn cắn đứt lưỡi tự tử luôn.

Thế là cảnh hỗn loạn của đám tăng lữ nổi lên như ong vỡ tổ cũng có mấy tên khôn khéo nhảy phát lên xe cướp nàng Đông Phương Đình, tính bắt chẹt lại Liễu Mi. nhưng Liễu Mi đã hét lên một tiếng bung vọt lên xe, làn kiếm múa tủa ra một đường hoa đẹp mắt. Tội nghiệp cho đám tăng lữ trên xe, nào họ đâu phải là đối thủ của nàng, tiếng rú hét thảm thương vang lên, cả đám bị thương té hết xuống xe. Những tên tăng lữ khác thấy vậy biết ngay không phải địch thủ, hấp tấp quay thân bỏ chạy!

Liễu Mi quát vang lên một tiếng:

- Đứng hết lại!

Nhưng nào có tên nào dám đứng lại? Thành linh trước mặt đám tăng lữ cảm thấy một thiếu nữ tay gươm kiếm đang cản ngang đường, nhìn kỹ ra là Liễu Mi, không biết nàng đã dùng thân pháp gì mà nhanh kinh khủng đến thế?

Cả đám tăng lữ vội quì thụp xuống lạy như tể sao để van xin tha mạng. Liễu Mi gươm kiếm quát hỏi về tin tức của Hầu Hạo! Đám tăng lữ đều nhao nhao trả lời là không biết về chuyện này họ chỉ thuật lại sau khi Xích Diệm đại sư chết. Hải Không và Pháp Không đã chia đôi số người tiếp tục mở cuộc bắt lén, nhưng

không ngờ Pháp Không được gặp tại đây. Còn về chuyện Hầu Hạo, ngoại trừ Pháp Không ra, thật không còn ai hay biết, nhưng nay Pháp Không đã chết!

Liễu Mi quan sát thái độ và sắc mặt họ, biết không tên nào dám nói láo, bèn ra lệnh cho cả đám lo nhặt xác Pháp Không và những tên bị thương rời ngay đi! sau cuộc kịch chiến, tuy đã thắng, nhưng vẫn không chút tin tức gì về số phận của Hầu Hạo, trong lòng Liễu Mi bất giác buồn rầu, nhưng nàng lại cùng với Đông Phương Đình tiếp tục lên đường tiến về hướng Nam. Trong cuộc lộ trình, nàng Liễu Mi nghĩ đến vụ Hầu Hạo bị đám tăng lữ của chùa Cửu Thiên Tự bắt đi tại miền giao giới của Tương Ngạc, như vậy chàng ta còn chưa đến Mặc Phụ Sơn. Còn hai chị em nàng Châu Thị không biết ra sao? Vậy thế nào mình cũng phải đến Mặc Phụ Sơn một chuyến mới được. Nghĩ vậy nàng bèn bàn tính với nàng Đông Phương Đình, không thay đổi lộ trình.

Dòng đã suốt mấy ngày đường, xe họ đã đến biên giới Tương Ngạc .

Hôm ấy, trên con đường quan lộ thanh thoi, bỗng thấy hai kỵ mã xuất hiện phía ngược chiều, một nam một nữ, nam ăn mặc theo lối nho sĩ tuần mã, nữ độ ngoài đôi mươi, tư dung tuyệt thế. Chính hai người này không xa lạ gì, người đàn ông chính là một trong những nhân vật Càn Khôn Ngũ Tuyệt là Nam bút Gia Cát Dật, còn thiếu nữ chính là nàng Hạ Quyên mà mình đã quen trong Phi Các ma cung trên Vô ảnh Phong! Liễu Mi mừng như bắt được châu báu trên trời rơi xuống, lớn tiếng gọi:

- Chị Hạ Quyên ơi! . . . - âm thanh chứa đựng những âm điệu tủi mừng.

Hạ Quyên và Gia Cát Dật kinh ngạc chăm chú nhìn, một chập Hạ Quyên tỉnh mắt hơn, nhận ra thư sinh đẹp trai trước mặt đây chính là Liễu Mi cải trang, nàng mừng reo lên rằng:

- Kìa em Liễu Mi! Trời... chị nhớ em muốn chết...

Liễu Mi chạy sang ôm chầm ngay vào lòng Hạ Quyên buông tiếng khóc òa lên!

Gia Cát Dật ngạc nhiên, vén ngay màn xe lừa ra xem, thì ra một thiếu nữ tuyệt sắc, mặt cũng đầm đìa lệ.

Bao nhiêu những nỗi đau khổ ứ đọng trong lòng Liễu Mi, giờ nàng mới có cơ hội tuôn trút ra một lúc, thôi thì trận khóc của nàng lúc này không khác nàng Mạnh Khuông nữ khóc sập Trường Thành. Đông Phương Đình trong xe bị tiếng khóc của Liễu Mi gây xúc cảm, nàng cũng chẳng biết hai người lạ này là ai, cũng buông tiếng khóc lớn. May trên quãng đường này vắng người qua lại, Gia Cát Dật đứng xoa tay bần khoản, trong lòng nghĩ ngay có chuyện gì chẳng lành đây vì con bé Liễu Mi này xưa nay tinh khôn và háo thắng lắm, chuyện này nàng khóc thảm thiết như vậy, thế nào cũng có lý do. Nhất là lại vắng mặt Thượng Quan Linh ở đây. Gia Cát Dật càng nghi và cuống rối trong bụng, bèn hấp tấp hỏi ngay rằng:

- Liễu cô nương! Thế còn Thượng Quan Linh đâu?

Không ngờ câu hỏi ấy càng khiến cho Liễu Mi thương cảm buông tiếng khóc lớn thêm.

Hạ Quyên cố vuốt ve an ủi rằng:

- Nín đi em Liễu Mi! Có gì uất ức cứ nói rõ chị hay, chóng ngoan, nín đi em, em bị uất ức gì nào, nói đi chị sẽ can thiệp cho...

Nàng Hạ Quyên quên mình đến sức trối gà còn không chặt, mà Liễu Mi lại là một con gái của nhân vật lừng danh trong giang hồ là Thanh Thông Hội, nếu có ai ức hiếp được nàng, đâu phải là Hạ Quyên có sức đứng ra can thiệp. Nhưng vì nàng mến thích Liễu Mi, coi như người em gái của mình, nàng cố dỗ rằng:

- Liễu Mi em! Đừng khóc nữa, có chuyện gì cứ nói chị nghe đi!

Nhưng tiếng khóc của hai cô gái vẫn liên miên không dứt. Hạ Quyên bèn nói với Gia Cát Dật rằng:

- Tiên sinh thử khuyên cô bé trong xe và hỏi xem đầu đuôi sự thể ra sao? Nói xong nàng ôm chặt ngay thân hình Liễu Mi vào lòng rằng: Em chị cứ việc khóc đi! Khóc cho đã cơn rồi nói cho chị hay nhé!...

Gia Cát Dật qua khuyên Đông Phương Đình, và nàng cũng nức nở kể rõ mọi chuyện đã xảy ra.

Sau khi nghe biết ái đồ Thượng Quan Linh bị trúng thủ chương hàn độc thương, chỉ sống được trong bảy ngày, và ái đồ đã tìm lên Đại Ngũ Trì để gieo mình quyên sinh. Hèn gì con bé Liễu Mi khóc thảm thương

đến thế! Tin này không khác gì như một tiếng sét dữ dội đánh ngang tai, Gia Cát Dật lúc này như si như ngốc, đứng thững thờ và ử rử như gà bị ướn lông!

Tâm trạng bốn người trong lúc này, duy có nàng Hạ Quyên còn bình tĩnh, hôm cùng trốn chạy với Liễu Mi tại trong cung điện Phi Các tiên cung, nàng từng thấy mặt ái đồ của Gia Cát Dật là Thượng Quan Linh, lúc ấy chỉ biết chàng là một thiếu niên hiên ngang anh tuấn, võ công tinh tuyệt, nàng cũng mừng thay cho Liễu Mi đã tìm được một ý trung nhân lý tưởng như thế, không ngờ nay tin hung dữ truyền đến, vị thiếu niên anh hùng ấy đã rời khỏi trần thế, từ nay âm dương cách trở! Thảo nào không bảo Liễu Mi khóc thống thiết như thế cho được!

Liễu Mi đã khóc khan tiếng, Đông Phương Đình đã cố khuyên giữ sức khỏe để còn tìm cơ hội lo báo thù.

Gia Cát Dật buồn bã từ từ ngồi ngay xuống đất, cởi ngay cây đàn Bát long ngân trên vai xuống đưa tay gảy. Trong nháy mắt, những tiếng trầm đậm ai oán đã vang lên, trong cảnh mùa thu của tháng bảy, âm thanh buồn tẻ ấy lại càng thêm lương vô ngần!

Liễu Mi, Đông Phương Đình, Hạ Quyên, cả ba nàng lúc này bị âm thanh của Bát long ngân thu hút, họ chăm chú lắng nghe và tiếng khóc ngừng hẳn.

Nhưng trong tiếng đàn của Gia Cát Dật, họ nghe thấy những điệu bi thương nhớ tiếc của tình thầy trò, những âm thanh luyến tiếc liên miên bất tuyệt...

Thình lình tiếng đàn biến chuyển sang thế khí phách hiên ngang, oai phong hùng dũng, như thúc giục lòng người nên triệt để vững lòng tin để tiến tới đích! Liễu Mi lập tức thông cảm ý đàn, nàng quyết ý đi tìm kẻ thù để thanh toán, có như thế mới là bản năng của người anh hùng, khóc là biểu lộ sự tuyệt vọng, mà chẳng giải quyết được việc gì!

Dứt tiếng đàn, Gia Cát Dật đứng dậy sang nắm ngay tay Liễu Mi khẩn khoản rằng:

- Liễu cô nương, cô đừng buồn rầu như thế làm gì nữa! Mối thù của Linh đồ, không thể nào không trả, chúng ta bây giờ nên thu xếp lên đường ngay, dù cho chân trời góc biển nào, cũng tìm cho ra người có độc công Phủ Chưởng Hàn để phanh thây kẻ thù mới hả dạ được!

Bốn người tính toán, nên sắp xếp công việc trước mắt ra sao.

Gia Cát Dật bèn rằng:

- Tôi với Hạ cô nương vừa từ Vô ảnh Phong trốn thoát ra, nhưng nghe đâu rằng gần đây những nhân vật trong giang hồ rầm rộ kéo nhau về tập trung ở miền Nhữ Nam, nghe đâu là họ đang tìm một nhân vật rất trọng yếu, và cũng nghe tin phong thanh rằng cây Tiểu Đoạt Hồn Kỳ mà lệnh tôn đã quản giữ ấy, lại khiến cho đám nhân vật trong giang hồ để mắt dòm ngó và có ý tước đoạt! Tôi e rằng đại sư huynh của tôi thế nào cũng mở cuộc xuôi về miền Hà Nam, một nơi mà đang chuẩn bị tề tựu các lộ anh hùng bốn phương như thế, thế nào chả có những chuyện náo nhiệt từng bừng, chúng mình đến thử đó xem có gặp được chút ít may mắn gì không, tin chắc rằng vị lão bà bịt mặt bí mật, và cả đến kẻ đã dùng độc công giết hại Linh đồ. thế nào chả mò đến đấy mua vui? Chuyển đi của chúng mình đến đó, cũng chưa biết chừng bắt gặp họ tại đó cũng nên! Còn về tin tức của sư đệ Hạo Hạo theo ý tôi nay nhiều nhân vật giang hồ tập trung tại miền Nhữ Nam, như thế chúng mình có thể dò tin tức của sư đệ Hạo Hạo tiện lợi hơn!

Ba nàng đều đồng ý tán thành ý kiến của Gia Cát Dật, chiếc xe lừa được quay ngược lại tiến thẳng về hướng Bắc.

Hạ Quyên và Đông Phương Đình cùng ngồi trong xe, Liễu Mi vẫn giả trai, và thay phiên nhau với Gia Cát Dật để cầm cương xe. Trên quãng lộ trình, những lúc nhàn rảnh, nàng bèn hỏi đến chuyện của chị Hạ Quyên làm cách nào mà trốn thoát khỏi Vô ảnh Phong.

Lẽ đương nhiên Liễu Mi đã hỏi chuyện này trong xe, mà lúc Gia Cát Dật lo cầm cương bên ngoài. Hạ Quyên bị Liễu Mi hỏi, đôi má bắt giác ửng hồng như hai cánh hoa đào tươi! Nhưng nàng cũng kể cho Liễu Mi biết về câu chuyện đã xảy ra.

Thì ra trong lúc Gia Cát Dật lo giao đấu với Độc Ma, may nhờ đại đệ tử của Ma Cung là Đinh Tàn ngầm trợ một chưởng, tuy đã thắng, nhưng cũng không tránh khỏi bị thương, cho đến khi cố gượng để thoát thân

thì lại được Đinh Tàn ngầm trợ lực đưa vào một nơi bí mật để trị thương, và chính do Hạ Quyên phụ trách công việc săn sóc. Dần dà thương thế của Gia Cát Dật khỏi hẳn, và cũng từ đó, bầu không khí trong Phi Các ma cung rồi ren từng bừng?

Vì Đinh Hãm đã biết Hạ Quyên có ý trốn, bèn tâu ngay cho sư tôn là chủ nhân Ma Cung hay, và chủ trương trừng phạt nghiêm khắc, tính đoạt hẳn Hạ Quyên trong tay sư huynh để hiến cho Độc Ma, và chỉ trong ba ngày, sẽ đem ngay nàng Hạ Quyên ra làm lễ trình nữ tế thần, sau khi mổ bụng moi gan và hoàn tất các cuộc đại lễ tế Ma thần, xác nàng sẽ được quăng ra ngoài hang để làm bằng chỉ lộ bằng xương người. Độc Ma bèn giao toàn quyền cho Đinh Hãm chỉ huy vụ này, thế là Đinh Hãm lại ngay đại sư huynh để lấy người, nhưng Đinh Tàn không chịu giao.

Công lực của Đinh Tàn, có thể nói là đứng số một số hai trong Ma Cung, không thua kém gì Độc Ma, lẽ đương nhiên là hơn hẳn ba người sư đệ quá nhiều, vì thế Đinh Hãm không dám giở hỗn, nhưng hẳn cũng nhận ra là Gia Cát Dật sau khi bị thương, khó mà thoát khỏi Phi Các ma cung. Nhưng sao mãi mà vẫn chưa hề phát giác địch thủ? Thế nào cũng đã có người ngầm dung túng, mà người đáng nghi hơn hết là Đại sư huynh, nhưng không lý Đại sư huynh lại dám cả gan đi phạm một tội lớn lao là khi sư phản bang? Bèn đem chuyện này tâu lại với thầy ngay, và Độc Ma cũng âm nghi ngờ, và lập tức hạ lệnh cho khám xét hết trong Ma Cung.

Đinh Tàn sau khi biết rõ tin này, bèn lập tức cho Gia Cát Dật hay, nhưng các lối thoát đã bị phong tỏa hết, Độc Ma đã thân hành đốc thúc ba đồ đệ cao thủ của mình: Đinh Hãm, Đinh Hủy, Đinh Phá cùng nhau mở cuộc lùng soát, xem ra tính mạng Gia Cát Dật khó lòng mà tránh thoát. Đinh Tàn tuy đã có lòng mến yêu Hạ Quyên, nhưng về thực lực thì bị cô thế hoàn toàn, không biết tính bằng cách nào để cứu nguy tình trạng!

Trong khi đó thì cuộc đại lùng soát các nơi bí mật trong Ma Cung đang tiến hành gắt gao. Hết đường tính, Đinh Tàn đã nghĩ ngay đến nước liều là: cùng chung số phận với hai người, nếu tình thế bí quá đành mở đường huyết lộ liều chết đánh giải vòng vây luôn.

Nhưng Gia Cát Dật đã cố khuyễn Đinh Tàn chớ nên tính quẩn như thế vội, đang lúc bàn tính chưa dứt khoát ấy thì đại đội nhân mã của Độc Ma đã kéo tới rầm rộ, Gia Cát Dật vội đẩy ngay Đinh Tàn vào trong phòng thạch thất, chuẩn bị đơn thân ứng chiến. Ba tên cao thủ của Độc Ma là Đinh Hãm, Đinh Hủy, Đinh Phá đã mở trận chiến vây ngay Gia Cát Dật. Đang cơn nguy cấp kịch độ ấy, bỗng một con chim ưng to lớn là bay nhanh xuống, trông thần dạng nó vô cùng dũng mãnh, cuộc chiến thay đổi hẳn lại, thành chim và người, lạ cái là chim ưng chỉ lo đánh với Tam hung họ Đinh mà thôi. Tam hung hình như cảm thấy khó cự nổi với chim ưng! Ma Cung chủ nhân từ trên sàng kiệu hình như đã nhận được ra lai lịch của chim ưng lớn này, vội vàng ra lệnh cho ba đồ đệ lui nhanh ngay, thế là đám đệ tử trong Ma Cung vội vàng rút lui sạch hết.

Lúc này chim ưng bay là ngay xuống trước mặt Gia Cát Dật và ngồi phịch ngay xuống, Gia Cát Dật tinh ý biết ngay, vội vàng kéo ngay Hạ Quyên và mạo hiểm leo ngay lên lưng chim ưng. Chim ưng lập tức tung mình bay bổng, đưa hai người rời ngay khỏi nơi ma huyết.

Chim ưng như nghe được tiếng người, vì nó biết lắc đầu và gật đầu để trả lời những câu hỏi của Gia Cát Dật. Dần dà hai người biết loại chim thần này là do một vị kỳ nhân cái thế nào phải đến để cứu ái đồ mình là Thượng Quan Linh và Liễu Mi, bèn cho biết họ đã thoát nạn từ lâu. Chim nghe xong liền xà nhanh xuống mặt đất và dùng cánh hất hai người xuống, rồi nó kêu lên một tiếng lớn cất cánh bay bung lên mây nhăm về hướng Tây Nam bay đi.

Địa điểm của hai người đứng chính là cửa núi Cửu Lân Sơn và Gia Cát Dật cũng nhận ra những ám hiệu để lại của Hưu Hạo cho biết chàng đã cùng chị em châu Thị đi Mặc Phụ Sơn để cầu cứu, vậy thì con thần ưng này chắc là của vị cao nhân Độc chỉ Thôi Bác đây, chỉ nội xem con thần ưng oai phong giỏi võ như thế thì đủ biết công lực của chủ nhân nó chắc còn giỏi đến bậc nào!

Gia Cát Dật lại nhớ đến ái đồ của mình, vội vàng cùng Hạ Quyên từ Tương Dương khởi trình vào tỉnh Ngạc (từ Hồ Nam đi Hồ Bắc), nhưng dọc đường, Hạ Quyên lại bị cơn bệnh cảm, nên thời gian bị chậm mất mấy ngày.

Trong tất cả những cử chỉ và ý tứ của Hạ Quyên và Gia Cát Dật, đã không làm sao tránh khỏi đôi mắt tinh

ranh của nàng Liễu Mi, vì nàng đã nhận thấy những cái bất bình thường của hai người, Liễu Mi không khỏi mừng thầm cho số phận của Hạ Quyên là đã có nơi ký thác tâm hồn, nhưng nàng càng nhận rõ về điểm này bao nhiêu, thì nàng càng cảm thấy số phận mình bạc bẽo bấy nhiêu. Nhưng nàng Hạ Quyên đã tự cho mình có bốn phận của một người chị, cố an ủi hai tâm hồn của hai thiếu nữ, cỗ xe lửa vẫn chở bốn người nhắm về hướng Bắc để tiến tới Nhữ Nam.

Khi trời đã vào đầu mùa tháng tám, khí hậu mát và có vẻ lạnh, Liễu Mi vẫn ăn mặc theo lối nam nhi, Hạ Quyên và Đông Phương Đình vẫn nằm trong xe lửa, và chiếc xe của họ đã lăn bánh vào địa giới của Nhữ Nam.

Hôm đó, chiếc xe của họ vẫn còn thông dong trên quan lộ. Bỗng mọi người nghe đằng xa có tiếng binh khí va chạm như có cuộc giao tranh, khi Liễu Mi định thần nhìn kỹ, thấy đôi bên giao tranh tại một khoảng đất vắng vẻ, mỗi bên có đến mười người, và hai người đang giao tranh đều là hai thiếu niên, họ đều dùng kiếm hết, Liễu Mi tinh mắt, nàng nhận ra một người là con trai của Bắc kiếm Phổ Côn tức Phổ Kiên, còn người kia là Hương phủ Phích lịch nhị lang Sở Canh, là một Hương chủ trong Thanh Thông Bang hội của cha mình: Sở Canh vẫn đánh theo tập cũ, bừa chém bừa bãi, vì thế dễ nhận ra ngay là chàng, lúc này chỉ thấy Phổ Kiên bị Sở Canh đánh cho rối loạn chân tay, nguy cơ hiện khắp xung quanh, hình như phía của con trai Bắc Kiếm đã không còn cao thủ nào hơn Phổ Kiên, nên chẳng có móng nào dám lên trợ sức. Phổ Kiên đành cắn chặt răng cố chống đỡ.

Nam bút Gia Cát Dật chỉ ngại Phổ Kiên nhận ra mình và chàng ta kêu mình ra trợ giúp, vì dù sao cũng là con của Bắc Kiếm, mình không giúp thì coi sao cho được, mà ra tay thì Gia Cát Dật không muốn tí nào, Gia Cát Dật hồi thức ngay Liễu Mi mau tránh đi cho yên. Liễu Mi bỗng nghĩ ngầm trong bụng: Sở Canh và Phổ Kiên đã có mặt tại đây, xem ra nhân mã của đôi bên Thanh Thông Bang và Bắc kiếm Phổ Côn cũng đã kéo nhau lại hết, thế nào chả có phụ thân mình trong này, không biết đôi bên ngoài sự tranh giành chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ ra còn âm mưu gì khác nữa không biết?

Gia Cát Dật không muốn để lộ tung tích mình trong lúc này, bèn lén đưa nhau vào thành, tìm ngay một khách sạn vắng vẻ, thu xếp cho Hạ Quyên và Đông Phương Đình xong xuôi, cùng với Liễu Mi nghỉ khỏe lấy sức rồi sẽ mở cuộc thám thính sau.

Cây Bát long ngân của Gia Cát Dật đã cắt đi và hóa trang thành ông già, còn phần Liễu Mi cải trang thành một thư sinh, hai người cùng ra ngoài để dò la tin tức.

Nay tuy đã biết các tay anh hào trong giang hồ đều tề tựu hết tại Nhữ Nam, thế nào cũng có lý do gì, nhưng không biết ngoại trừ Thanh Thông Bang và Bắc kiếm Phổ Côn đã đến ra, còn những danh phái và nhân vật nào không biết?

Thành quách tại Nhữ Nam đây quả là lớn, hai người thả bước đi thông dong khắp nơi trong thành, một già một trẻ, trông không khác gì hai cha con, đến xế chiều thấy đói, hai người đưa nhau vào một cao lầu tìm một vị trí thoải mái để ăn uống, sau khi căn dặn xong, tiểu nhị vội đi lo ngay cho khách.

Trong ngôi cao lầu này quả thật là rộng rãi, những khách ăn uống ở đây áo quần chỉnh tề cử chỉ lễ độ, ngay cửa sổ ngó xuống, là một con sông lớn, trông khí khái và hùng vĩ khiến cho khách cảm thấy khoan thai vô ngần!

Bỗng có một khách dựa ngay thành cửa sổ, khẽ tiếng vịnh rằng:

- Sông sâu nước chảy về đâu?

Liễu Mi sau khi nghe âm thanh của người này, biết ngay là một người giỏi về nội công, bất giác đưa mắt chăm chăm nhìn sang, chỉ thấy người này ăn mặc theo lối văn nhân, tuổi ước ngũ tuần, da mặt ngăm đen, để bộ râu đen trước ngực, trông oai phong凛冽.

Người nọ quay đầu, phát giác tia nhìn của Liễu Mi, bỗng mắt người văn nhân này sáng ngời hẳn lên.

Liễu Mi chợt dạ, vội cúi nhanh đầu xuống, nhưng nàng vẫn nghe tiếng thở dài của người này. Tuy không biết nhân vật này là ai, nhưng cũng biết không phải tay tầm thường gì. Liễu Mi tính hỏi Gia Cát Dật, nhưng thấy ông ta cũng đang chăm chú nhìn sắc mặt u buồn, lắc đầu như ra ý cho Liễu Mi là đừng lên tiếng.

Tiểu nhị trong lúc này đã bưng cơm rượu ra, Liễu Mi tuy đang ăn uống, nhưng vẫn ngấm ngầm chú ý khách lạ nọ, chỉ thấy người ấy về bàn ngồi một mình, trên đầu chít khăn vuông, trên khăn vuông có đính một miếng ngọc, miếng ngọc sáng ngời hắt, có thể trị giá đến vạn lạng vàng, thần sắc buồn buồn ngồi uống một mình. Chẳng bao lâu, bỗng có hai thanh niên ăn vận theo lối tú sĩ, bước lên lầu và đến sát bàn ăn người khách chít khăn vuông khẽ tiếng bấm nói gì không rõ.

Chỉ thấy người ấy lập tức đứng dậy, hai thanh niên nọ vội lo chia ra hai bên như lo hộ tống văn nhân chít khăn vuông xuống lầu, một người trong đó lấy ra lạng bạc thả ngay xuống bàn. Kiểu thấy bạc hơi nặng tay, nên chỉ thấy nén bạc bị lồm ngay xuống mặt bàn. Sự biểu diễn thủ pháp này, ngoài sự chứng tỏ rộng rãi của mình, càng lộ ra những nét thô bạo hào phóng của kẻ giang hồ võ thượng, nhưng vô tình họ đã đánh rớt tất cả những vẻ hóa trang văn nhân nho sĩ của họ rồi!

Trong lúc các khách hàng trên cao lầu còn đang kinh ngạc với những cử chỉ thô bạo ấy, đằng này Gia Cát Dật nhẹ thích Liễu Mi đứng dậy ra phía cửa sổ ngó xuống, chỉ thấy dưới đường phố có một chiếc kiệu bịt bùng, trang hoàng vô cùng lộng lẫy, người văn nhân ấy sau khi bước lên kiệu, có sáu kỵ mã chia ra phía trước và phía sau, ai nấy y phục lộng lẫy chỉnh tề và toàn là thanh niên trai tráng lo áp theo kiệu.

Gia Cát Dật mỉm cười nói với Liễu Mi rằng:

- Tìm ra tên chủ chốt rồi! Chúng ta mau đuổi theo!

Hai người vội hấp tấp xuống lầu đuổi theo, chỉ thấy sáu kỵ mã và chiếc kiệu ấy thông dong chậm chạp, hai người theo dõi cũng không cảm thấy mệt gì.

Liễu Mi bèn lên tiếng hỏi rằng:

- Sư thúc! Những người này là ai vậy?

Thì ra Liễu Mi sống chung bấy lâu, đã quen miệng xưng hô với Gia Cát Dật bằng sư thúc.

Gia Cát Dật cười rằng:

- Bọn này chính là Điểm Thương Phái tại tỉnh Vân Nam, người ngồi trên kiệu ấy chính là vị tân nhiệm chương môn, tên là Hận thư sinh Hoàng Kha, còn sáu tên trai tráng kia chắc là loại đồ tôn đồ tử của y (vai con cháu)!

Liễu Mi ồ lên một tiếng, bây giờ nàng mới nhớ ra lão phụ mình từng nói, trong đường kim giang hồ ngày nay, quả có một nhân vật ăn mặc theo lối thư sinh và da mặt ngăm đen, võ công lại vô cùng quỷ dị, nhất là thiện dụng về ngọn binh khí song phi chảo (đôi móng có dây xích), và đặc biệt của loại binh khí này có thể dùng làm ám khí được. Nhưng tính tình u buồn và ít có nụ cười trên khuôn mặt, nên trên giang hồ đã tặng cho một biệt hiệu Hận Thư Sinh!

Không ngờ Điểm Thương Phái xa tít tại Vân Nam mà cũng đến Nhữ Nam; vậy thế nào cũng có chuyện ly kỳ sẽ xảy ra tại Nhữ Nam này. Gia Cát Dật và Liễu Mi vẫn lo theo dõi nhóm người đi trước, chẳng bao lâu ra khỏi cửa Bắc Nhữ Nam, bắt đầu vào một con đường vắng vẻ, và trời cũng bắt đầu tối dần, trong lòng hai người lấy làm lạ.

Khi đến gần chân một ngọn núi, xa xa thấy đám đông đứng chờ, lửa đuốc sáng trưng, khi thấy nhóm người của Hận thư sinh Hoàng Kha đến nơi, đám người đứng chờ khua cao đuốc như để hoan nghênh. Gia Cát Dật bèn kéo Liễu Mi tung mình lên thân cây truyền hết cảnh này sang cảnh khác, đến sát chân núi nọ từ trên cây nhìn lên xuống.

Chỉ thấy một cảnh trạng náo nhiệt tưng bừng, có cả thấy trên hai chục người, nhưng chia thành ba nhóm, một là Bắc kiếm Phổ Côn và con trai Phổ Kiên cùng với mấy tay thủ hạ, cả nhóm sáu người, nhóm thứ hai là Thanh Thông Hội, cộng cả thấy bảy người, phụ thân của Liễu Mi và Phích lịch nhị lang Sở Canh đều có mặt trong này, còn một nhóm chót và số người đông hơn hết là trên mười người, toàn ăn vận theo lối nhà sư tăng, nhưng trên đầu lại búi tóc, trông phi tăng nhân mà cũng phi đạo sĩ, tay không cầm thiền trượng thì cũng phát trần. Liễu Mi nhìn kỹ, thấy có cả Hải Không hòa thượng của Cửu Thiên Tự trong số này.

Nhưng Hải Không đại sư xem ra không phải là người cầm đầu trong nhóm người này, mà người cầm đầu đây lại là một quái nhân kỳ dị, thân mặc áo nhà tăng, đầu để búi tóc, trông tăng chẳng tăng đạo chẳng đạo,

Liễu Mi nhận ra người này tên gọi Vân Cự Sĩ, tên thật không ai biết đến, danh tiếng cũng lừng lẫy trong giang hồ, tính tình khi chánh khi tà, nhưng bị thiên hạ phỉ báng nhiều hơn là tôn trọng.

Ba nhóm người này hình như đã chờ đợi tại đây khá lâu, khi thấy người chưởng môn của phái Điểm Thương đến, ba người cầm đầu của ba phái kia, mỗi người một thái độ khác nhau hoàn toàn, chỉ thấy Vân Cự Sĩ và Liễu bang chủ bước lên nghênh đón, còn Bắc kiếm Phổ Côn thì lạnh lùng hừ lên một tiếng bằng giọng mũi quay thân nhìn vu vơ chỗ khác. Trong ánh đuốc sáng trưng, chỉ thấy người chưởng môn phái Điểm Thương là Hận thư sinh Hoàng Kha đang tỏ vẻ không bằng lòng, vì dù sao mình cũng là một người chưởng môn phái hữu danh Điểm Thương, thế mà nay người ta dám ngang nhiên lạnh lùng với một thái độ với mình, rõ là cố tình làm mất mặt mình, nghĩ như thế bèn lạnh lùng rằng:

- Hừ! Nhóm người đứng bên kia là đệ tử của môn phái nào vậy! Thân hình cao lớn như thế, nên phái làm kẻ giữ cán cờ có lẽ tuyệt!

Bắc kiếm Phổ Côn đầu chịu nổi câu nói mỉa mai như thế, thình lình quay phắt ngay thân lại rằng:

- Nay Hoàng Kha, nhà ngươi sửa bảy cái gì thế?

Hoàng Kha vội thất kinh lên rằng:

- Trời ơi! Thì ra là Bắc kiếm phổ Côn trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt đó sao! Xin lỗi! Xin lỗi! Vì trong đêm tối không nhận được rõ... nhưng nghe xưa nay Bắc kiếm Phổ Côn thường hay thu mình ở nơi thanh cao, ít lui tới với thiên hạ, nhưng không biết hôm nay có gì thúc giục ngài đến đây không biết?

Bắc kiếm Phổ Côn không nói gì, chỉ hừ một tiếng bằng giọng mũi, giơ tay phất lên một cái, một luồng sức mạnh nhắm ngay mặt của Hận thư sinh Hoàng Kha đánh tới.

Hoàng Kha đầu chịu thua, hai tay cũng phất ngay nội công của mình ra để chống trả. Chỉ nghe một tiếng bùng vang lên, cát bụi bay mịt mù, sau khi hai bên so nhau một chiêu, hiển hiện rõ Bắc kiếm Phổ Côn hơn hẳn một bậc.

Thấy toàn thân Hận Thư Sinh loạng choạng hẳn, nhưng vốn cũng là một người chưởng môn của phái Điểm Thương, nên đã ráng thu hết toàn lực để đứng cho vững bộ khỏi bị ngã, dù cho vậy, nhưng cũng dư biết phần hơn kém của nhau rồi. Hận thư sinh Hoàng Kha cả giận, vội tung ngay vạt áo lên rút ngay ra một đôi binh khí sáng nhoáng!

Sau khi binh khí vừa hiện ra, mọi người nhận ngay ra là ngọn binh khí độc đáo nhất của Điểm Thương là Tam lăng truy phong trảo. Chỉ thấy tay Hận Thư Sinh đang cầm một trảo và dây xích, đang nghiêng tay tính phát ra.

Bắc kiếm Phổ Côn lạnh lùng rằng:

- À ra đây là đôi quỷ trảo của họ Hoàng nhà ngươi đó hả! Lão phu đang tính thỉnh giáo xem tuyệt kỹ của nó ở đâu?

Dứt lời đôi bên đã lăm le sẵn sàng ứng chiến, Thanh Thông Hội Liễu bang chủ và Vân Cự Sĩ vội nhảy vọt ra, đứng ngay giữa đôi bên, hấp tấp lên tiếng rằng:

- Xin nhị vị chớ nên nổi nóng vậy vô ích, phải nhớ rằng tí nữa đây còn có những nhân vật vô cùng lợi hại nữa đến kia mà, đến chừng đó, phải hoàn toàn trông hết vào sự đồng tâm nhất trí của chúng mình, bây giờ chớ nên làm mất hòa khí của nhau như vậy!

Liễu Mi nghe nói thất kinh trong lòng, cha mình với Bắc kiếm Phổ Côn vốn là kẻ thù địch về vụ Tiểu Đoạt Hồn Kỳ kia mà, sao đêm nay họ lại chịu hợp tác chung lưng với nhau như thế, thật là một chuyện lạ lùng khó tưởng tượng?

Lại nghe tiếng Vân Cự Sĩ rằng:

- Liễu lão gia và Bắc kiếm Phổ Côn nay đã hòa thuận hẳn rồi, vậy chúng tôi mong rằng Hận Thư Sinh chớ có nổi nóng mà để hỏng việc bây giờ, xin cất binh khí ngay đi cho!

Hận Thư Sinh tuy vẫn còn hậm hực, nhưng cũng cất luôn Tam lăng truy phong trảo, Bắc Kiếm thấy vậy cũng thôi, không lên tiếng nói thêm gì. Liễu bang chủ và Vân Cự Sĩ sau khi đứng ra giải hòa cho đôi bên,

thế là một cuộc tranh chấp sắp bùng được dập tắt ngay, bốn đám người chia thành bốn nhóm khác nhau nghỉ ngơi gần ngay tại đó.

Bốn thủ lĩnh ngồi ngay vòng trong, và đệ tử phái nào đứng ngay sau phái nấy, nghĩa là đứng sau người thủ lĩnh của mình, có người ngồi, cũng có kẻ đứng. Lúc này Hận thư sinh Hoàng Kha bỗng lên tiếng rằng:

- Tiểu sinh đến chậm mất một chút, nên không biết người mà quý vị muốn tìm ấy, đã được tin tức gì chưa?

Vân Cư Sĩ hình như là người đã đứng ra triệu tập cuộc hội này, nghe hỏi vậy bèn lên tiếng rằng:

- Chẳng giấu gì Hoàng huynh, người này bây giờ đã được chúng tôi điều tra ra manh mối, và chính nó đã ở gần nơi phụ cận này!

Hoàng Kha hững hờ rằng:

-Ồ! Thì hay quá! Dám hỏi người này hiện ở đâu?

Vân Cư Sĩ đưa mắt nhìn Liễu bang chủ và Bắc kiếm Phổ Côn rằng:

- Chuyện này... - Nói tới đây ngừng bật luôn.

Bắc kiếm Phổ Côn từ từ lạnh lùng rằng:

- Xin quý vị chớ nói lằng nhằng làm gì cho mất ngày giờ, nay chúng mình đã đến đông đủ, nên thương lượng với nhau là nếu sau khi tìm gặp được người này, chúng ta nên đối xử ra sao?

Liễu bang chủ lên tiếng:

- Theo ngu ý của tại hạ, nếu sau khi tìm được người này, chúng ta nên giấu lén hẩn vào một nơi nào cho thật kín đáo, cho người canh giữ cẩn thận, chùng ra loan tin ra, lo gì mà chánh chủ nhân của nó không ra mặt!

Vân Cư Sĩ phụ họa rằng:

- Ý kiến của Liễu bang chủ quả hay. Chúng ta dùng lối bắt người làm con tin này, dù cho đối phương bản lĩnh có cao cường đến đâu đi nữa, họ cũng đành bó tay với mưu chước của chúng mình!

Bắc kiếm Phổ Côn và Hận Thư Sinh cũng tỏ ý tán thành, tiếp theo là thảo luận đến sau khi tìm ra người, ai sẽ lãnh trách nhiệm cai quản và nên cho cầm giam tại đâu?

Bốn người ai nấy phát biểu ý kiến của mình, nhưng họ đều đồng ý là không nên di chuyển đi đâu xa xôi, tốt nhất là gần nơi phụ cận này thì hơn, và cần nhất là phải cho thêm đông người canh gác, dù với giá nào cũng phải giữ cho được con tin này để làm vật đánh đổi. Hận thư sinh Hoàng Kha nghĩ là Điểm Thương cách đây quá xa, việc bảo vệ thế nào cũng không liên quan đến mình, nên hẩn đã quay sang ủng hộ cho Liễu bang chủ của Thanh Thông Hội.

Một tiếng ho khan lên rằng:

- Tôi xem trong bốn phái chúng ta đây, phái Điểm Thương ở quá xa nên không tiện, còn Vân Cư Sĩ và Bắc kiếm Phổ Côn lại không có một nơi cố định, vậy chỉ còn Thanh Thông Cốc của Liễu bang chủ là ổn thỏa hơn hết, người đông thế lại lớn, lại gần với địa điểm này...

Bang chủ Thanh Thông Liễu Khải cười ha hả rằng:

- Lời nói Hoàng huynh quả không sai, nhất là địa hình phức tạp trong Thanh Thông Cốc, kẻ nào tầm thường lọt vào trong ắt khó lòng mà thoát ra cho nổi, hơn nữa toàn bang chúng tôi đều ở nơi đây, chắc quyết không có chuyện gì quái lạ xảy ra đâu!

Nhưng Bắc kiếm Phổ Côn lên tiếng cãi ngay:

- Ai nói là ta không có chỗ giữ người lý tưởng, ta có ngôi miếu tại Lạc Thủy, phía dưới có xây cất đường ngầm và vô cùng kiên cố!

Liễu Mi nghe đến đây, sức nhớ vụ ở Hắc Hồ Miếu, thì ra ngôi miếu này có đường ngầm và cả mật thất hèn gì những người trong điện có thể biến đi hiện ra tự nhiên như vậy!

Hận Thư Sinh như vẫn còn chưa hả giận, lên tiếng phản đối ngay:

- Theo tôi, Thanh Thông Cốc vẫn là nơi an toàn hơn hết, huống hồ Liễu bang chủ người ta lại còn giữ cả Tiểu Đoạt Hồn Kỳ, dù cho người ấy có to gan đến đâu đi nữa, cũng chưa chắc đã dám ngang nhiên đến mạo phạm!

Bắc kiếm Phổ Côn khề hừ bằng giọng mũi, mỉa mai lại ngay:

- Có Tiểu Đoạt Hồn Kỳ thì làm chó gì ai, nếu không biết và đọc thông được những văn tự trên cây cờ nhỏ ấy, có khác gì với một chiếc thoa cài đầu thông thường đâu nào, e nếu không cẩn thận, chưa chừng bị người ta đoạt luôn cây cờ, chừng đó mới chừng hững mà ngó nhau ? . . .

Liễu Khải bỗng nhảy đồng lên hét rằng:

- Nay Bắc kiếm Phổ Côn! Ông khi người vừa vừa chứ! . . .

Bắc kiếm Phổ Côn lạnh lùng rằng:

- Sao? Kỳ trước sư đệ tôi đứng ra ngăn cản phá đám, nên cuộc chiến của hai thằng già chúng mình chưa được mở màn, vậy nếu có thích hôm nay thanh toán với nhau ở đây cho tiện?

Liễu Khải quát rằng:

- Muốn thế thì cứ việc ra tay, bộ tướng lão phu sợ sao?

Đôi bên đã đi đến nước gay cấn tuyệt độ, Phổ Kiên và Sở Canh đứng ngay hết dãy để chuẩn bị kịch đấu cho phe mình, tình trạng căng thẳng xâm chiếm hết lòng người trong lúc này!

51. Kiếm Rút Cung Giương

Hận thư sinh Hoàng Kha vì ghét thái độ của Bắc Kiếm, nên đứng khoanh tay làm ngơ, trong bụng chỉ mong sao cho đôi bên choảng nhau cho hả dạ, còn hai người đang nấp là Gia Cát Dật và Liễu Mi hồi hộp vô kể, chỉ riêng mỗi mình Vân Cự Sĩ là cực nhọc hơn ai hết, hết chào bên này lại quay sang vãi bên kia, tích cực khuyên giải, nhưng Bắc kiếm Phổ Côn và Liễu Khải vẫn nhiech máng nhau không nguôi, cả đôi bên đều tức đến nổi mặt đỏ tai tía!

Hận Thư Sinh lúc này đứng cạnh lạnh lùng cười rằng:

- Nay Vân Cự Sĩ lão huynh! Tội tình gì ngài phải một lòng khuyên can thế làm gì, Liễu lão gia người ta dù sao cũng là ông chủ của một bang phái lừng danh, đâu có thể nào để cho người khác khinh khi như thế được, vậy xin lão huynh cứ việc để yên cho lão gia người ta cho những kẻ hỗn láo một bài học cho đích đáng... Hơn nữa, tôi nhận thấy quá đông người cũng đâm rầy rà chuyện, nếu rút bớt thêm người đi, may ra lại còn dễ làm việc là khác!

Trong câu nói này chẳng qua chỉ muốn khuyên ngăn Vân Cự Sĩ hãy tọa sơn quan hổ đấu (ngồi trên đồi xem hai cọp tương tranh), diệt bớt được tên Bắc kiếm Phổ Côn đi cũng hay! Và tình hình như vậy thế nào cũng có lợi, nên hận Thư Sinh muốn càng ít người tham gia vào vụ này càng hay, chỉ riêng Gia Cát Dật và Liễu Mi không hiểu họ ngầm ngầm tiến hành chuyện gì không biết!

Trong lúc này Gia Cát Dật và Liễu Mi chỉ biết là bốn phái này đang hợp mưu kế bắt một người, rồi dùng người này để nhử thêm một người khác nữa, hình như võ công của người bị nhử ấy cao cường lắm thì phải, không sao họ phải tính giấu kỹ lưỡng con tin để bắt chẹt đối phương phải phục tùng theo ý của họ. Nhưng không biết nhân vật sắp bị bắt đây là ai? Và cả người sẽ bị nhử ra mặt ấy là ai? Và nhất là mục đích chủ yếu của họ tính làm gì? Gia Cát Dật và Liễu Mi đành chịu, họ không đoán ra được một chi tiết mảy may nào cả, và trong suốt câu chuyện của họ không thấy đề cập đến những bí ẩn bên trong của vấn đề.

Chỉ thấy Vân Cự Sĩ xoa tay rồi rít ra lệnh cho các tăng lữ do Hải Không dẫn đầu, giơ hết thiền trượng và phát trần chen ngay vào giữa đứng, để tránh cho hai phái khỏi xung đột.

Bắc kiếm Phổ Côn lạnh lùng:

- Vân Cự Sĩ! Người có ý gì vậy? phải chăng muốn ép chúng tôi giao tranh với các người đây?

Vân Cự Sĩ vội lắc tay rằng:

- Xin Bắc kiếm Phổ Côn hãy nghe tôi nói, bốn phái chúng ta hợp tác với nhau, tuyệt không thể nào bỏ đi được một phái nào, vì sắp sửa có đại kinh dịch đến ngay bây giờ đây. Nay chúng mình nổi loạn như thế này, chẳng là một cơ hội cho chúng nhân dịp ra tay trừ bớt lực lượng của cánh mình đó sao! Và một khi chúng mình bị yếu thế, quyết không phải là đối thủ của họ nữa!

Thấy lời nói nghiêm trọng như thế, cả đôi bên bắt giắc kinh ngạc, Hận thư sinh Hoàng Kha bắt giắc hỏi rằng:

- Thế Cự sĩ lão huynh vừa nói nhân vật kinh dịch ghê gớm nào sắp đến, kẻ đó là ai vậy?

Vân Cự Sĩ rằng:

- Nói ra thế nào các ngài cũng biết ngay sức lợi hại của người đó! Chúng tức là người trong Ma Cung trên Vô ảnh phong của Cửu Lân Sơn, và cả vị vương của Lân điện tử thủ!

Câu nói này vừa thoát ra, quả nhiên thu được hiệu quả ngay. Trong Phi Các ma cung trên Vô ảnh Phong, bốn tên cao đồ đệ của Độc Ma, và tăng thêm vị vương của Lân điện tử thủ, và một lão bà bịt mặt không biết tên, không ngờ những thanh danh này đã khiến cho kẻ kiêu ngạo như Bắc Kiếm và Bang chủ của Thanh Thông Hội kinh ngạc bất an. Thế là đôi bên xiu ngay hào khí, ai nấy ngồi ngay xuống vị trí của mình, không nói không rằng gì với nhau.

Vân Cự Sĩ lại lên tiếng:

- Ba ngài nên biết cho rằng: tại sao tôi phải mời ba ngài đến đây? Các ngài thử nghĩ, tôi biết rõ tung tích của người này ở đâu hẳn hoi, tại sao một mình tôi không ra tay, mà phải đi mời đến ba vị cùng ra tay chung sức như thế? Chẳng qua chỉ vì khi tôi lên đường đi Nhữ Nam, thì trên Vô ảnh Phong đã được tin tức, và họ không biết tung tích người kia ở đâu, nhưng lại biết người này liên quan đến việc trọng đại, chỉ có tôi là người tạm biết chút manh mối, và cũng biết chuyến đi Nhữ Nam này của tôi là vì chuyện này, và ngay sau đó Độc Ma phái người thông báo cho tôi biết, nói là sau khi tìm ra được người thiếu niên này, lập tức đưa ngay về Cửu Lân Sơn Vô ảnh Phong ngay, và Độc Ma sẽ có trọng tạ sau, còn nếu không, năm thầy trò của Phi Các tiên cung và kẻ nổi danh gần đây trong giang hồ là Lân Tử bang chủ, họ sẽ cấu kết với nhau để đối địch với tôi! Tôi nhận biết sức của mình không sao chống nổi họ, nên mới nghĩ đến mời ba phái các ngài để hợp tác! Vậy mong rằng chúng ta nên đoàn kết chung sức với nhau, tìm cho ra thiếu niên nọ, đồng thời còn phải lo sự phá rối của Độc Ma. Theo tôi nghĩ, sự săn tin của Độc Ma vô cùng bén nhọn, chưa biết chừng bây giờ y đã đến đây rồi cũng nên...

Sau câu nói này, khiến cho các người trong ba phái cảm thấy nơm nớp lo sợ, ai nấy đưa mắt ngó quanh quất!

Gia Cát Dật và Liễu Mi không dám động mạnh, nên may mắn không bị họ phát giắc. Mọi người chỉ cảm thấy tứ bề u tịch, gió rờn rợn từng hồi, ánh đuốc chập chờn chiếu vào các thân cây cang tạo hắc cảnh rừng rợn khắp xung quanh.

Liễu Khải quả không hổ danh là một phái tôn sư, chỉ thấy lão đột nhiên cười lên hào phóng rằng:

- Rõ thật Vân Cự Sĩ đa nghi quá, đâu có người nào đâu? Nếu quả họ đến, với sức lực của bốn phái chúng ta hợp nhau lại, lo gì không đánh cho chúng một trận tan tành không còn manh giáp dính thân?

Mọi người nghe xong lập tức khôi phục ngay lại tinh thần của mình, Hận thư sinh Hoàng Kha rằng:

- Chuyện này phải trách Vân Cự Sĩ hành sự không được cẩn mật, làm sao lại để đến nỗi tin tức lọt ra cho Độc Ma biết như thế?

Vân Cự Sĩ rằng:

- Chính thế! Vụ này quả thật do Cửu Thiên Tự chúng tôi đã làm lẫn lộn, trong lúc thiếu niên ấy từ miền Bắc xuôi Nam, chẳng bao lâu chúng tôi đã điều tra ra thân phận của hắn, bèn dùng kế lừa hắn vào tròng, đem nhốt tại Cửu Thiên Tự, và thông báo ngay cho Ma Cung trên Vô ảnh Phong, Độc Ma phái ngay Đinh Hâm và Đinh Phá đến, và một hôm, tôi không có mặt trong tự, thiếu niên ấy đã cùng một thiếu niên khác trốn đi khỏi Cửu Thiên Tự.

Liễu Mi cảm thấy câu chuyện này hình như đang ám chỉ đến việc Hầu Hạo.

Bổng Bắc kiểm Phở Côn lạnh lùng lên tiếng rằng:

- À ra ngài sợ địch không nổi đối phương, nên sau khi bắt được tên thiếu niên ấy đã lập tức báo ngay cho Độc Ma hay, như thế chứng tỏ người đã hợp tác chặt chẽ với họ? Hèn gì người ta có quyền sai khiến người phải giao con tin cho người ta! Hà! hà! Nhưng sao bây giờ người lại bội phản người ta và quay lại hợp tác với chúng ta?

Vân Cự Sĩ ung dung giải thích rằng:

- Từ khi thiếu niên trốn thoát, phía Vô ảnh phong quả nhiên không bằng lòng, bắt Cửu Thiên Tự chúng tôi phải tìm nhanh cho ra, sau Xích Diệm đại sư đến cùng Pháp Không, Hải Không đuổi theo đến địa giới Tương Chương, thấy ngay thiếu niên cùng đi chung với hai thiếu nữ, hình như là đi Mặc Phụ Sơn, nếu hấn đến được Mặc Phụ Sơn thì khó lòng mà bắt được, nên đã ra tay bắt ngay giữa đường đem về, nhưng giữa dọc đường hấn lại tẩu thoát mất, và không biết tung tích hấn ở đâu, mà con chim ưng của Mặc Phụ Sơn bay đến Cửu Thiên Tự tìm không ra thiếu niên nọ, nó đập phá tan tành chịu không nổi, may nhờ tôi đến kịp lúc, và lừa cho nó uống Bách hoa hương trà, nhờ vậy mới độc chết được nó. Tôi cũng thừa biết chim này bị chết, thế nào Mặc Phụ Sơn cũng không chịu cam lòng, và các tăng lữ ngay đêm đó lo rời Cửu Thiên Tự, và chia nhau ra các ngã đi tìm thiếu nữ. Sau tôi gặp lại người của Vô ảnh Phong là Đinh Hủy, Đinh Phá, và tả diện mạo của thiếu niên cho chúng tôi biết, mới hay Xích Diệm đại sư bắt thiếu niên đó, thì ra tên thiếu niên nọ đã từng lên Cửu Lãm Sơn và Vô ảnh Phong, nhưng vì anh em Đinh Hủy và Đinh Phá không biết nên mới để thiếu niên thoát. Sau thì tôi nói rõ chuyện này, Đinh Hủy và Đinh Phá vì cả tức lẫn thẹn, tính giết ngay tôi cho hả dạ, sau chúng lại hạ lệnh cho tôi đem tội chuộc công, phải mau mau tìm cho thiếu niên ấy rồi đưa ngay lên Vô ảnh Phong. Nên sau khi tôi biết rõ hành tung của thiếu niên, nghĩ hợp tác với chúng không ích lợi gì, nên mới quay sang hợp tác với quý vị...

Quả nhiên lời giải thích khiến cho mọi người cũng cảm thấy hơi hài lòng, và cả hai người đang nghe lén là Gia Cát Dật và Liễu Mi bắt đầu thất kinh trong bụng, rõ ràng người thiếu niên mà họ đang nói ấy chính là Hầu Hạo, và cũng chính là người mà hai người đang mong tìm gặp, nhưng không biết Vân Cự Sĩ nói là biết tung tích của thiếu niên, nhưng không nghe nói là ở đâu, chỉ nghe nói là gần đâu đấy! Mọi người trầm lặng một lúc, bỗng Hận thư sinh Hoàng Kha rằng:

- Vậy Vân Cự Sĩ lão huynh còn gì thắc mắc và khó khăn nữa? Không thì chúng ta nên ra tay sớm cho rồi, nghĩa là chúng mình nên đem ngay thiếu niên ấy rời ngay đi, miễn cho cảnh đêm dài thường gặp mộng ác!

Liễu Khải rằng:

- Theo lao phu cũng nên mau mau ra tay cho rồi, không thì những tên hôi hám trên Vô ảnh Phong xuống quấy phiền, hoặc chúng phỗng mắt tay trên thì hỏng chuyện hết.

Bắc kiểm Phở Côn cũng tán thành rằng:

- Chúng ta cứ hành động ngay cho chắc chắn đi! Bắt ngay thằng nhỏ đi và do Vân Cự Sĩ dẫn đường!

Vân Cự Sĩ rằng:

- Khoan! Khoan! Xin quý vị hãy nghe lời giải thích khó khăn của tôi, chuyện này còn nhiều lời thôi khó khăn lắm!

Ba người cùng ngạc nhiên ngó Vân Cự Sĩ, Bắc kiểm Phở Côn lạnh lùng lên tiếng ngay:

- Sao? Bộ lại muốn múa rối trò gì chẳng?

Vân Cự Sĩ rằng:

- Thằng nhỏ đó nghe đâu thần lực của nó dũng mãnh vô cùng, vì nghe trong Tứ hung của Vô ảnh Phong là Tam hung Đinh Hủy, trời sinh thần lực, nhưng thằng nhỏ này cũng không kém gì Đinh Hủy. Còn một chuyện lạ nữa là trong những ngọn tóc của hấn, chính lại là nguồn gốc của thần lực, nếu cạo hết tóc của nó, tất cả công lực của nó đều bị mất hết. Nên kỳ Xích Diệm đại sư bắt nó, trong lúc vô tình gọt mất tóc hấn nên mới bắt được, nhưng thằng nhỏ này cũng lắm cơ mưu, tuy hấn đã mất công lực, nhưng dọc đường hấn vẫn tìm đủ mọi cơ hội và rút cục lại tẩu thoát. Mãi đến bây giờ, theo tôi đoán, hấn đang trốn loanh quanh

đầu trong núi này, và hình như hần đang đột nhập chung vào với bọn khổ lực (cu li làm công), vì ngọn núi này vốn là một mỏ đồng lớn, công nhân trên mỏ gồm có đến năm sáu trăm người, và những công nhân này suốt ngày đêm đều làm trong mỏ, tóc tai tên nào cũng cụt ngắn, quần áo lem luốc. Tất cả gần như na ná giống nhau, nếu muốn tìm được thằng nhỏ ấy trong đám người khổ lực năm sáu trăm người này, đâu phải là chuyện dễ dàng gì?

Mọi người nghe nói, quả nhiên công việc khó khăn, bỗng Bắc kiếm Phổ Côn thốt ra một tiếng giết! Nhưng lập tức nghĩ ngay là thiếu niên cần phải bắt sống, mà giết hết đám khổ lực trong mỏ cũng không phải cách và chẳng bỏ ích gì!

Mọi người bốp óc suy nghĩ, chương môn của phái Điểm Thương là Hận thư sinh Hoàng Kha, lại hiện ngay nét mặt buồn rầu đặc sắc của mình, luôn luôn thở dài!

Vân Cư Sĩ lại thêm lời rằng:

- Bây giờ chúng ta chỉ có mỗi một cách là giữ ngay lối ra vào của cửa mỏ, vì mỏ đồng này chỉ có mỗi một cửa ra vào duy nhất này mà thôi, có được thế, người của Độc Ma mới khỏi lọt vào trong, nhưng cũng phải phải ngay người tìm kẻ gì, vào trong bắt ngay thiếu niên ra! Như thế mới là thượng sách!

Thanh Thông bang chủ Liễu Khải khẽ vuốt râu lắc đầu tỏ ra không có ý nghĩa gì. Bắc kiếm Phổ Côn ngược đầu nhìn trời suy nghĩ, Hận Thư Sinh thở dài liên miên. Còn vị nắp trên cây là Gia Cát Dật và Liễu Mi đang nghĩ làm cách gì để tránh mắt mấy người này để vào trong mỏ tìm Hầu Hạo, hai người đều đoán được rằng, Hầu Hạo nay đã trốn trong mỏ, chắc thế nào cũng chờ đợi cơ hội đến để đào tẩu, đồng thời cho tóc mình mọc dài để khôi phục thân lực. Nếu hai người vào được trong mỏ, Hầu Hạo thế nào cũng ra tiếp kiến ngay, trái lại người khác vào, thế nào Hầu Hạo cũng lên vào trong đám đông khiến không ai phân biệt được đâu là thật với giả.

Thời gian đã quá nửa đêm, nhưng bốn thủ lãnh của bốn phái vẫn chưa nghĩ ra được một mưu kế gì, đám thủ hạ lo ngồi ngủ gật dưới đất!

Liễu Mi lúc này nhẹ tiếng nói nhỏ với Gia Cát Dật rằng:

- Thưa sư thúc, tiểu nữ phải xuống dưới đây, vậy phiền ngài ngấm ngấm lo trợ giúp cho tiểu nữ.

Gia Cát Dật chưa kịp ngăn cản hành động của nàng, Liễu Mi đã bay vèo xuống nhẹ như một tàu lá, gót sen chạm mặt đất không một tiếng động. Mọi người trước cửa núi thất kinh! Tưởng đâu người của Vô ảnh Phong đã đến, hồn bay phách lạc, tuốt ngay khí giới ra, và hấp tấp vây quanh lại! Đến khi biết rõ kẻ đến chỉ có mỗi một người, khi đó mọi người mới yên tâm, thấy kẻ đến không có kiệu sàng cũng không có quái trượng, rõ ràng đâu phải là Độc Ma hay lão bà bịt mặt bí mật! Ai nấy lại trở về trạng thái bình tĩnh của mình!

Bắc kiếm Phổ Côn lên tiếng rằng:

- Kiên con! Lại xem coi là ai?

Phổ Kiên tuân lời cha, vù một tiếng tung mình ra, rút ngay cây kiếm, nhoáng lên một đường ánh quang! Lên tiếng quát hỏi rằng:

- Kẻ đến là ai?

Phổ Kiên chưa dám lỗ mắng vội, chỉ thấy hần đứng cách Liễu Mi có gần trượng, và đưa mắt nhìn đối phương!

Liễu Mi đã có kế trong bụng, nàng đưa tay lên gỡ ngay chiếc khăn vuông trên đầu xuống, đồng thời bật tiếng cười lên, một mái tóc óng mượt xỏa ngay vai.

Nàng bước lên vài bước, ánh đuốc chiếu rõ khuôn mặt của họ, lúc này chàng Phổ Kiên gần như không tin nổi đôi mắt của mình đây lại là vị thiên kim tiểu thư tuyệt sắc gái giả trai như thế! Khi nhìn kỹ xong, cây kiếm từ từ buông ngay xuống đất, đổi giọng ôn hòa rằng:

- Dám hỏi cô nương... cô là ai vậy? Và đến đây có việc gì?

Liễu Mi lạnh lạnh rằng:

- Tôi đến tìm phụ thân tôi!

Phổ Kiên lại hỏi:

- Lệnh tôn của cô nương là ai?

Liều Mi bực mình:

- Mắc mớ gì đến nhà người?

Phổ Kiên nghĩ bụng, rõ vô lý thật, con gái nhà ai đêm hôm lại đây đi tìm cha, hỏi còn không chịu nói, rõ kỳ dị thật. Chàng tính lên tiếng chất vấn thêm, nhưng thấy thiếu nữ bỗng lại bước gần lên vài bước, sắc mặt tuyệt đẹp của thiếu nữ khiến cho Phổ Kiên không dám nhìn thẳng vào nhãn tuyến của nàng.

Nhưng phổ Kiên cũng rạo rức trong tâm hồn không ít, nghĩ thầm trong bụng dưới vòm trời này sao có người đẹp đến thế kia. Nhưng tiếc cái hơi đánh đá một tí, nhưng chàng chợt lạnh người khi nghĩ rằng không biết nàng là loài yêu tinh gì tu luyện lâu năm thành đạo, biết hóa thành gái đẹp đến chọc ghẹo người đây chăng? Nhưng chàng lơ là không lý, và lập tức sinh ngay hảo cảm với người đẹp, lúc này chàng chỉ chăm chăm nhìn đối phương, cây kiếm trên tay không làm sao nhấc lên nổi, thậm chí cả đến lớn tiếng quát hỏi cũng không nổi. Lúc đó bốn thủ lãnh của bốn nhóm thấy con trai của Bắc Kiếm chưa về báo lệnh, ai nấy giương cổ ra nhìn.

Liều Mi bỗng nhiên lớn tiếng gọi rằng:

- Cha ơi! Cha!... Cha ơi!...

Bên kia Liều Khải, chủ bang Thanh Thông Hội nghe tiếng quen tai vội lên tiếng rằng:

- Liều Mi! con cưng của cha đó ư? Sao con tới đây làm gì vậy? - Vừa nói vừa hấp tấp bước lại.

Liều Mi thấy cha già bước lại, càng chạy lại ôm chầm vào người cha, liến thoắng nói rồi rít rằng:

- Thưa cha, con vừa tính về nhà, nhưng khi tạt ngang đây, nghe có tiếng người lao nhao, mà trong này có tiếng nói của cha, nên con mới tìm đến - Nói tới đây nàng trở ngay giọng nũng nịu rằng: - Cha!... Cha đến đây làm gì vậy, sao không ở nhà với má con mà đến nơi rừng rú hoang vu này làm gì? . . .

Phổ Kiên đứng ngoài, chuyện này mới lạ lùng làm sao con gái đêm khuya chạy ra đây thế này, gặp cha mà lại còn hung hăng trách cha như thế, xem cô bé này vừa đẹp lại vừa làm nũng một cách đáng yêu thật! Trên giang hồ ai cũng nghe nói hai chị em sinh đôi của nhà họ Liều cô chị lẳng lơ dâm tà, cô em đứng đắn chanh chua, nhưng chắc cô này là cô em đánh đá nổi tiếng trên giang hồ đây. Rõ đúng là nghe danh không bằng thấy mặt!

Phổ Kiên lúc này đã điên đảo vì sắc đẹp của Liều Mi, chàng chỉ cảm thấy cô bé này không một chỗ nào là không đáng yêu, và chỗ nào cũng đáng thích cả...

Phải biết rằng bang chủ của Thanh Thông Hội vốn không có con trai, bình sinh nuông chiều hai cô con gái như hai viên ngọc quý trên tay, dù cho cô lớn tiếng xấu vang khắp trên giang hồ, chỉ dám nói thầm nói lén xấu sau lưng lão, đâu có ai dám nói trước mặt Liều bang chủ là con gái lớn của lão tà dâm dâm! Lão mà nghe được lại không đuổi đến chân trời góc biển để giết cho bằng được mới thôi ấy à? Vì được cha nuông chiều quá, cô gái lớn càng được thể phóng túng tính tà dâm của mình!

Lúc này Liều Khải thấy con gái út mình, không khác nào như đi trong đêm tối vừa bắt được hột dạ minh châu, lão ôm lấy con gái vào lòng cười ha hả, đối với những lời trách của con gái Liều bang chủ chẳng để tâm làm gì, trái lại nghe càng khoái tai lắm!

Liều Khải bảo:

- Thôi con gái hãy qua đây nghỉ ngơi với cha, trời lạnh coi chừng bị cảm đấy! - Nói xong bèn cởi luôn áo bào bên ngoài choàng lên thân Liều Mi rồi đưa nàng đến cửa núi.

Thanh Thông bang chủ bèn giới thiệu con gái mình cho mọi người biết, và Liều bang chủ không quên nhấn mạnh vào điểm: Đây là tiểu nữ thứ!, hình như lão cũng ngầm biết là hạnh kiểm của đứa con gái lớn mình không được đẹp cho lắm, nên sợ thiên hạ coi rẻ con gái út Liều Mi của mình!

Đại danh của Liễu Mi đã vang khắp trên chốn giang hồ, nay được thấy sắc đẹp của nàng, dưới ánh đuốc như thế, một vẻ đẹp nghiêm trang, khiến ai ngó cũng phải mến thích ngay, và tất cả những người có mặt tại đây không ai lại không mến thích nàng!

Thuộc hạ của Bắc Kiếm là Tư Đồ Cống, từng nếm qua lợi hại của nàng Liễu Mi, uất hận vẫn còn trong lòng, nhưng trường hợp đây không tiện làm ngơ, đành cúi mình làm lễ ra mắt. Liễu Mi thấy vậy bật cười rằng:

- Ha ha! Vị sơn vương mất râu hôm nay cũng có mặt tại đây cơ à?

Khiến cho mặt Tư Đồ Cống đỏ bừng lên vì thẹn.

Thuộc hạ của Vân Cư Sĩ là Hải Không đại sư, Liễu Mi vốn không lạ gì người này, nhưng vì trong lúc nàng ra tay giết Xích Diệm đại sư quá nhanh nên khiến Hải Không đại sư không làm sao nhận ra. Lúc này Hải Không nhận không ra nàng, giờ đây bước ra làm lễ tương kiến, Liễu Mi trong bụng cười thầm: Nếu nhà người biết được tin sư đệ của người bị chết về tay ta, lại không ra tay đánh liều mạng với ta trong lúc này ấy à!

Chương môn của Điểm Thương Phái là Hận thư sinh Hoàng Kha, quả là người tinh đời, chợt nhìn đã nhận ngay Liễu Mi chính là người thư sinh đẹp trai mà hồi trưa đã gặp tại quán ăn cao lâu, chỉ nghe y lúc này cười nói rằng:

- Ô! Liễu cô nương! Chính ban ngày chúng mình đã từng gặp nhau rồi? Vậy thế còn ông già đi chung với cô đâu rồi?

Liễu Mi thất kinh, nàng vội nói vu vơ cho qua chuyện, vì sẵn thông minh, nàng đối đáp trôi chảy đâu vào đấy lắm. Không hề để lại một nghi ngờ vu vơ gì cả.

Tính tình Bắc Kiếm tuy là người cổ quái khó lường, nhưng sau khi thấy Liễu Mi, cũng thích con bé tinh ranh này lắm. Tư Đồ Cống ghé tai nói nhỏ vụ phá đám ở Hắc Thần Miếu chính là con bé Liễu Mi đây, nhưng Bắc Kiếm Phổ Côn chẳng để ý làm gì, bỏ hết những nét mặt lạnh lùng, miệng cười vui vẻ chăm nhìn Liễu Mi.

Dần dà, trời bắt đầu sáng tỏ, sức lạnh càng tăng dần, mọi người nổi lửa ngay cửa núi để sưởi ấm, Liễu Mi nằm co ro cạnh cha già sưởi ấm một chập, bỗng nàng lên tiếng rằng:

- Thưa cha, con muốn đi chơi xung quanh nơi đây một chút!

Thanh Thông bang chủ Liễu Khải e ngại lúc này đám người của Độc Ma đến, nếu con gái mình có chuyện gì bất trắc, đâu phải là chuyện chơi, nghĩ vậy vội ngăn cản rằng:

- Con ngoan của cha chớ có đi đâu lúc này! Hãy ngồi đây với cha, mai đây cha sẽ đưa con về nhà ngay!

Liễu Mi nằng nặc không chịu, đưa mắt nhìn mọi người như muốn nhờ họ xin phép cho mình!

Bắc Kiếm Phổ Côn không biết tại sao lại đâm ra tội nghiệp cho Liễu Mi, cười rằng:

- Liễu cô nương có muốn chơi gần đây cũng không sao, nhưng chớ nên đi xa lắm gì, Kiên con, con hãy lo bảo vệ Liễu cô nương đi chơi chút!

Chính lòng Phổ Kiên cũng chỉ chờ có câu nói này, nay nghe cha mình cho lệnh vậy, chàng mừng quýnh suýt nhảy cõn lên, vội hấp tấp rằng:

- Thưa cha và Liễu bang chủ cứ yên tâm, con biết lo tròn phận sự!

Chàng nghĩ chuyện này cùng đi với người đẹp như thế mình càng phải tỏ lòng ân cần với nàng mới được! Phần thì Liễu Khải không nỡ làm phiền ý Bắc Kiếm, nên cười rằng:

Thôi cũng được, con gái cưng của cha cứ đi chơi cho thoải mái, nhưng nhớ là chớ đi đâu xa, để ta cho thêm Sở Canh đi chung nữa cho yên dạ cha.

Phần Sở Canh thì không có ý nghĩ như Phổ Kiên, y vốn là người thô kệch nhưng rất trung trực, đầu óc chỉ nghĩ đến những quân địch trên Vô ảnh Phong đến thì nên ứng phó ra làm sao cho chắc ăn để bảo vệ thiếu bang chủ của mình cho được an toàn!

Phổ Kiên lẽ dĩ nhiên là trăm phần trăm không thích Sở Canh đi chung như thế, nhưng ác nỗi không có lý do gì để từ khước. Thế là Liễu Mi đi trước, hai chàng theo sau, dần dà họ đi hết con đường hẹp của khu núi, chẳng mấy chốc họ đã tiến gần đến khu mỏ đồng.

Liễu Mi cau mày, bước thêm vài bước, đưa tay ngoắc Sở Canh rằng:

- Sở đại ca. Anh qua đây, tôi có chuyện riêng muốn nói với anh!

Sở Canh lật đật chạy tới, Phổ Kiên dăm nghi trong lòng nhưng không tiện đến gần.

Liễu Mi ghé sát vào tai Sở Canh rằng:

- Nay Sở đại ca, tên Phổ Kiên này mất dạy lắm!

Tôi muốn anh giết nó hộ tôi, xong rồi lôi xác nó vào trong đường hầm mỏ đồng nhé ! Tôi sẽ chờ anh trong đó!

Sở Canh xưa nay không một việc gì là không chiều theo ý của vị thiếu bang chủ nhan sắc tuyệt vời này, huống hồ nay chàng ta lại ghét sẵn Phổ Kiên trong lòng, nghe xong liền gật đầu lia lịa. Phổ Kiên trong bụng áy náy, nhất là khi nghe nàng gọi Sở đại ca! một cách vô cùng thân mật như thế, càng không vui chút nào. Mắt nhìn hai người thì thầm với nhau, không hiểu họ đang nói chuyện gì, cơn ghen vu vơ nổi lên ngấm ngầm trong bụng.

Bỗng thấy phích lịch nhị lang Sở Canh đứng sang một bên, Liễu Mi lại giơ tay ra ngoắc gọi:

- Nay phổ đại ca! Mời anh lại đây, tôi có chuyện muốn bàn riêng với anh!

Tiếng phổ đại ca! thân mật như thế khiến cho Phổ Kiên mừng quýnh lên, chàng u mê chạy nhanh ngay lại, và cơn ghen ngấm ngầm đã tiêu tan như mây khói!

Liễu Mi bỗng khẽ tiếng rằng:

- Đứng sát lại đây cho người ta nói nhỏ nào!

Phổ Kiên y theo lời đứng sát lại người đẹp! Trống ngực chàng đã gần như muốn bể vì sự hồi hộp sung sướng!

Liễu Mi khẽ tiếng rằng:

- Anh có chịu giúp tôi một việc không?

Phổ Kiên vừa gật đầu vừa nói:

- Đừng nói một việc, dẫu là mười việc hay trăm việc tôi cũng sẵn sàng nghe theo lời cô nương, và tôi càng tin chắc là sẽ làm vừa lòng cô nương là khác!

Liễu Mi thấy phổ Kiên nói hiên ngang dững mãnh như vậy, bèn đưa ngón tay ngọc của mình lên miệng khẽ suýt như bảo chàng hãy nhẹ tiếng chút, và nàng ghé sát vào tai Phổ Kiên rằng:

- Sở Canh là người tôi ghét nhất, ở trong Thanh Thông Hội, hắn ta vẫn thường theo đuổi tôi hoài, với bộ mặt ngu dần ấy trông đã phát ghét ngay rồi.

Phổ Kiên bất giác mắng thành tiếng rằng:

- Quân ngu dần như thế mà cũng tính chiếm tim người ngọc? Hừ! Để nó cho tôi xử...

Liễu Mi lại rằng:

- Chính thế! Vừa rồi hắn nói với tôi là trông thấy chúng mình có vẻ thân mật với nhau, hắn trông gai mắt quá, nên có ý muốn rủ anh quyết đấu một phen cho bỏ ghét cơ đấy?

Phổ Kiên lập tức nắm chặt ngay tay lại hăm hăm rằng:

- Thằng chết toi! Nó dám ngông cuồng thế sao?

Liễu Mi bật cười rằng:

- Theo tôi xem, thế nào nó cũng không thắng nổi anh đâu, trông tướng anh hùng, hiên ngang của anh, chỉ cần anh ra tay, tin chắc phần thắng sẽ thuộc về anh ngay!

Thực ra thì công lực của Phổ Kiên còn thua Sở Canh nhưng trước mặt người đẹp, đâu có lý do gì tỏ ra mình hèn yếu, trong bụng tuy không nắm chắc phần thắng, nhưng cũng đành tỏ ra mình là kẻ anh hùng tự trọng, nghe xong gật đầu lia lịa!

Liễu Mi cố hạ giọng cho thật thấp rồi thêm rằng:

- Em sẽ chờ anh nơi cửa mở trong kia, vậy anh cứ yên trí mà thắng hần, nhớ là đừng nên kinh động đến cha em hay bất cứ ai bên ngoài, tốt nhất là kết liễu hần càng sớm càng hay, và nhớ kéo xác hần vào trong gặp em nhé! Anh đừng có ngại, chuyện này có em lo liệu với cha em, sẽ ổn thỏa hết!

Phổ Kiên ngẩn người, Liễu Mi bật cười, rồi nàng giơ tay vẫy với Sở Canh như chào tạm biệt, bỗng nàng tung mình vèo nhanh vào trong hầm mỏ đồng.

Phổ Kiên lúc này mê mẩn tinh thần, chàng không nghĩ đến ý nghĩ khác của Liễu Mi, chàng chỉ cho rằng nàng quả đang thích và mến mình, nên mới có ý bảo mình ra tay giết chết tình địch, rồi vào trong hầm mỏ gặp nàng. Chàng cũng thừa biết rằng tí nữa đây cha mình sẽ hợp tất cả ba phái lại để tuyển người vào mỏ tìm người thiếu niên tóc ngắn, nếu mình muốn được việc, cần phải ra tay cho thật nhanh mới khỏi bị trở ngại! Chàng lại nghĩ đến một người đẹp quốc sắc thiên hương như thế, nhất là họ lại có tình ý với mình, còn gì mà phải do dự nữa, tuy công lực của Sở Canh lợi hại, nhưng mình có thể dùng những mảnh khoé nhẹ nhàng thắng hần cơ mà! Cuộc đấu này thế nào mình cũng hy vọng lắm! Chàng nghĩ đến sau khi mình thắng trận, sẽ được những phần thưởng quá xứng đáng.... Phổ Kiên lúc này đắm phần khởi tinh thần, khi chàng ngừng mặt lên nhìn, Phích lịch nhị lang Sở Canh đã ngang nhiên đứng trước mặt mình.

Sở Canh lên tiếng hỏi rằng:

- Này Phổ Kiên! Hai chúng mình thử quần với nhau một trận xem ai hơn ai cho biết.

- Thăng ngọc! Chờ gì không ra tay cho rồi! Nhưng nhớ là khê tiếng chứ, vả phải đánh cho thật mau, cần nhất là đừng cho ngoài kia nghe tiếng ấu ả trong này, và nếu người bị chết chớ có oán trách ta!

Sở Canh gật đầu lia lịa! Chính những câu nói này lại hợp ý với hần, hần không ngờ tên Phổ Kiên lại biết điều và chu đáo đến thế.

Trời lúc này đã sáng bạch hần, Phổ Kiên nhảy lùi một bước, soạt một tiếng, rút phất ngay ngọn kiếm của mình ra, chẳng cần nói ất giáp gì nhắm ngay tim đối phương đâm nhanh tới, thế đánh vừa nhanh vừa ác và chàng đã phá qui lệ giang hồ trong lúc giao tranh, không lên tiếng cho đối phương biết trước.

Sở Canh kinh hãi hừ một tiếng, né tránh không kịp càng không thể nào rút kiếm ra nghênh địch, đành phải dùng chưởng ra nghênh tiếp, ào một tiếng chưởng phong đánh ra, nhưng ác nỗi vì quá gần, không đúng tâm sức của chưởng, ngọn kiếm của Phổ Kiên đã sát đến, chỉ nhoáng lên một ánh bạc quang, trong năm ngón tay của Sở Canh, ngón trở và ngón giữa đã rụng xuống mặt đất, máu chảy lênh láng.

Sở Canh cắn răng chịu đau, không hề kêu lên một tiếng nào, và ngay trong lúc đó, Phích Lịch Nhị Lang đã rút được kiếm ra và hét lên một tiếng, vung kiếm bửa mạnh tới, Phổ Kiên đâu chịu nổi thần lực này, chàng chỉ cảm thấy hổ khẩu tê liệt hần, kiếm suýt bị văng tung khỏi tay, Phổ Kiên vội nhảy lùi, lạnh lùng cười để lấy oai!

Sở Canh nắm chặt tay trái, tay phải cầm kiếm đánh ra các thế ác liệt: chém, bửa, phạt, đâm, nghĩa là hần dốc hết toàn lực ra đánh túi bụi, thế đánh chẳng khác nào như tức nước vỡ bờ. Miệng luôn luôn lẩm bẩm chữ rủa:

- Mẹ kiếp thằng gian! Chuyện này bố sẽ phanh thây mày ra thành hai mảnh mới hả dạ, nếu không ta quyết không phải người!...

Lúc này chỉ thấy mắt Sở Canh trợn ngược lên, tay trái máu me lênh láng, thế kiếm nhoang nhoáng như những tia chớp của cơn giông tố, tiếng gió vùn vụt, oai thế tuyệt luân, khiến cho Phổ Kiên kinh hãi trong lòng không ít, chàng không ngờ rằng sau khi Sở Canh bị thương như thế mà vẫn còn sức hung hăng như

vậy. Vội thu ngay những ý nghĩ khinh địch của mình lại lo đối phó, nhưng vẫn không sao chịu nổi những đòn đánh như bài sơn đảo hải của đối thủ, chàng phải rời bước thối lui hoài!

Thình lình Phổ Kiên tung mình vọt bổng lên không, lưng chừng chàng vung đường kiếm biến thành như một cây dù trắng xóa, đánh thẳng xuống đầu Sở Canh. Đây chính là ngọn tuyệt kỹ trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt mà Bắc kiếm Phổ Côn đã xưng là Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm và được mệnh danh là Hoa cái kiếm, quỷ dị vô ngần, oai lực không thể nào tưởng nổi. Công lực của Phổ Kiên chỉ bằng hai ba phần mười của cha là Bắc Kiếm, nhưng chàng sử dụng đến thế đánh này cũng không phải là thường phạm gì. Sở Canh chỉ có một tay sử dụng kiếm, may nhờ có thần lực trong người, ngay lúc đó vội đổi ngay tấn đứng vững chắc hơn, dồn hết nội lực của mình lên cánh tay, chuyển vận thanh kiếm như bay và dùng ngay đến thế Tuyết hoa bàn đỉnh (tuyết bám đỉnh đầu) để tự bảo vệ lấy thân mình. Từ trên không, Phổ Kiên liên tiếp phạt ra ba đòn, ánh kiếm tua tủa, nhưng Sở Canh đã giữ kín mít, nên không việc gì. Công lực của Phổ Kiên chẳng qua chỉ có thế, phần thì lơ lửng trên không đã lâu, nội lực không thể nào kéo dài thêm được, đành phải vèo thân xuống đất. Sở Canh cảm thấy sức uy hiếp trên đầu đã không còn, tinh thần phấn khởi ngay, quên cả vết thương hai ngón tay bị cụt của mình, chàng nổi thùng lên, thế nào cũng phải bữa chết Phổ Kiên mới chịu! Chỉ nghe hân hự lên một tiếng âm thầm, lại mở ra những đường chém bữa túi bụi để truy sát địch thủ.

Phổ Kiên càng lúc càng hoảng người, lập tức thấy yếu thế hẳn! Phổ Kiên đành ý hết vào thân pháp lạnh lẽ của mình để đối phó, chàng cố liều tiến sát vào thân Sở Canh, thình lình giơ chỉ ra, để tính điểm vào Kỳ môn huyệt của Sở Canh.

Nhưng phổ Kiên đã tính lầm nước cờ, Phích lịch nhị lang Sở Canh là người tuy thô kệch ngốc nghếch, nhưng trong lúc giao đấu với thiên hạ, tâm tư của hắn lại vô cùng lạnh lẽ, động tác cũng mau vô cùng, mới thấy đối phương nhích thân mình, Sở Canh đã nhận ngay ra. Sở Canh vung ngay kiếm đỡ ngay thượng bàn, tay trái giơ ngay lại phía sau Phổ Kiên, chàng tính hét lên một tiếng lấy oai, nhưng bỗng sức nhớ đến nhị cô nương đã dặn là chớ làm ồn để kinh động mọi người, nên Sở Canh chỉ khẽ hừ lên một tiếng, và tay trái sẵn thần lực của Sở Canh, đã nhoáng lên một cái quắp chặt ngay Phổ Kiên. Chàng Phổ Kiên chỉ cảm thấy toàn thân của mình như bị con trăn khổng lồ siết chặt, lồng phổi lập tức cảm thấy ngộp thở, và cây kiếm của Sở Canh đã từ trên ngực của Phổ Kiên rút ra! Máu tươi bắn vọt ra thành vòi!

Phổ Kiên chỉ cảm thấy mắt mình tối sầm hết lại! Trong lúc hấp hối chết, phổ Kiên vẫn không giữ lời tín dụng của mình, hắn cố há miệng cắn và gào la. Sở Canh sợ gây nên tiếng kinh động mọi người biết thì rầy rà, hắn lật đật đưa ngay nắm tay hộ pháp của mình bịt ngay miệng Phổ Kiên lại, nhưng phổ Kiên đã cố dồn hết tàn lực của mình cắn mạnh vào nắm tay của Sở Canh trước khi nhắm mắt lìa trần, lẽ đương nhiên cái đầu này gấp trăm lần cái đầu bị đứt hai ngón tay vừa rồi. Nhưng Sở Canh quả không hổ là anh hùng gan dạ, cố cắn răng chịu đựng, và thình lình giơ luôn quả đấm của mình, nhắm ngay đầu Phổ Kiên thoi mạnh xuống, thế là đời Phổ Kiên bị kết liễu một cách rất ngắn ngủi. Sở Canh quăng ngay cái thầy ma xuống đất, nhìn lại bàn tay trái của mình máu me bê bết và đau nhức khó chịu, nhưng vẫn không hề lên tiếng than van chút gì!

Nhìn kỹ thân mình, máu của Phổ Kiên đã loang cùng người, thậm chí cả trên mặt cũng có. Và Sở Canh đã tuân theo lời của nàng Liễu Mi dặn, kéo ngay thầy ma của Phổ Kiên lôi sềnh sệch vào lối hầm mộ, đến nơi chàng không thấy Liễu Mi đâu, chắc là nàng đã vào trong mộ, và nàng đã dặn mình chờ nàng tại đây!

Sở Canh ngoài trừ nghe lệnh của Thanh Thông Bang, Liễu bang chủ ra, người thứ hai có thể để cho hắn phục lệnh chỉ có riêng mình Liễu Mi mà thôi, vì Sở Canh đem so sánh hai chị em nhà họ Liễu, cô chị tà dâm đáng ghét bao nhiêu thì cô em đoan trang đứng đắn dễ thương bấy nhiêu, đối với nàng Liễu Mi, Sở Canh chiều ý nàng triệt để, chưa bao giờ cưỡng lại ý nàng! Hoàn toàn vì mến thích tính tình của nhị cô nương mà ra! Sở Canh bèn giấu ngay cỗ thầy ma của Phổ Kiên vào một xó tối, nhìn những máu me dính trên người mình, thế nào tí nữa nhị cô nương thấy cũng trách mắng. Nghĩ lui nghĩ tới, Sở Canh quả nhiên nghĩ ra được một cách là lộn trái quần áo lại mặc, quả nhiên dấu máu bớt đi nhiều! Vậy là Sở Canh yên trí ngồi canh tại cửa đường hầm vào mộ.

Nhắc về nàng Liễu Mi vào trong hầm mộ, càng đi vào càng thấy rộng, và trong mộ dùng toàn những trụ gỗ lớn để chống đỡ, đi được một chập, nàng phát giác trên tường có treo những ngọn đèn lồng, nhờ ánh sáng đó, Liễu Mi phát giác một nơi tập trung dụng cụ khai mộ, nhưng số năm sáu trăm người khai mộ mà theo như lời kể của Vân Cư Sĩ thì chẳng thấy có mống nào cả, nàng cảm thấy rối loạn trong lòng mình.

Nghĩ thời gian kéo dài, thế nào bốn phái bên ngoài sẽ tuyển người vào hầm mỏ để bắt người, nếu không nhân cơ hội tìm ngay Hầu Hạo trong lúc này, bỏ lỡ dịp may, hậu quả khó mà lường được sự tai hại của nó! Nàng càng căng thẳng trong tâm trí lại càng sáng suốt bình tĩnh, rời ngay hầm mỏ, tìm sang phía khác. Chắc thế nào đám người khổ lực ấy nghỉ ngơi một nơi nào. Nàng đổi ngay hướng khác, bỗng nàng nghe có tiếng ngáy, trong bụng mừng rỡ, nàng lần theo tiếng ngáy mò đến, tiếng ngáy càng lúc càng rõ, thình lình nàng thấy có một cửa lớn, dưới ánh đèn le lói của những ngọn đèn lồng, nàng thấy một cảnh địa ngục của trần gian hiện ngay trước mắt mình, chỉ thấy đây là một thạch thất lớn lao. Bốn vách đều treo đèn lồng dưới ánh sáng yếu ớt Liễu Mi thấy hai hàng người nằm chính tề đôi bên trên mặt đất, tiếng ngáy vang khắp trong đại thạch thất này. Năm sáu trăm mạng người chen nhau chung một ngôi thạch thất thế này, vô tình đã gây nên một mùi không khí khó chịu của hơi người, nhất là trên thân các người này lại lem luốc bẩn thỉu, quần áo rách tươm, chắc là sau khi làm việc mệt nhọc, họ đã vùi đầu ngủ ngay, nên các mùi hôi thối trong mình đã tiết ra một mùi hỗn hợp kinh khủng... nàng Liễu Mi đã suýt bị ọe nôn mấy lần...

Nhưng rút cuộc nàng cũng cố gắng bước vào để rồi nhìn từng khuôn mặt một hầu tìm ra Hầu Hạo, nàng cố gắng đè nén nỗi lòng kinh tởm của mình đối với cảnh địa ngục trần gian trước mắt này, nàng nghĩ đến chuyện Mục Liêu cứu mẹ trải qua biết bao nhiêu gian khổ dưới địa ngục, nay mình nữa chừng bỏ cuộc, chẳng phí hết bao nhiêu công trình sao? Thế là nàng cố dồn hết nghị lực của mình để duy trì, và chẳng mấy lúc nàng đã thấy tội nghiệp cho những người khổ lực tại mỏ đồng đây, một lòng trắc ẩn nổi lên trong lòng nàng nữ hiệp, dần dần nàng quên hẳn cảnh rừng rợn và mùi hôi khó chịu!

Chỉ thấy tà áo nàng phát phơ nhảy lướt trong đám người ngủ say này, nàng chăm chú nhìn kỹ từng bộ mặt một, trong lòng cố nhớ những nét mặt độc đáo của Hầu Hạo!

Thình lình, một tên khổ lực giật mình như bị lạnh. Liễu Mi bất giác động lòng thương, nghĩ đến những người này đều có bố mẹ hắt hủi, tại sao lại bắt công đến thế, khiến cho họ phải sống trong quần quai đau khổ vậy?

Nàng cởi ngay chiếc áo bào của mình xuống đắp cho tên khổ lực nằm co ro ấy! Nào ngờ tên này thình lình mở mắt ngó thấy Liễu Mi.

Liễu Mi phát giác người tuổi độ 15, 16, mũi tẹt miệng rộng mặt mày lem luốc, hèn gì hắt co ro tựa như con tôm càng lớn, thì ra tuổi hắt còn nhỏ. Thấy vậy Liễu Mi càng cảm thương hại, nàng mỉm cười như để an ủi hắt, nào ngờ cậu bé này suốt ngày chỉ chung sống với những người thô bạo, nay thình lình tỉnh giấc trong cơn mộng, bỗng lại thấy một thiếu nữ nhan sắc đẹp như thế hắt đã tưởng mình thấy ma, phát hoảng hồn kêu rú lên!

Liễu Mi thất kinh người, nàng cảm thấy phía sau và khắp xung quanh đã có người lao nhao đứng hết dậy, và mấy trăm đôi mắt ấy bị đánh thức bằng tiếng kêu hoảng của thằng nhỏ đã chăm chú dồn hết vào toàn thân của Liễu Mi!

Liễu Mi cảm thấy nguy cơ đã phủ khắp xung quanh mình! Nàng đã nhận ra những đôi mắt thèm khát của tình dục trong đám người khổ lực bị giam hãm lâu ngày, nếu một khi phát ra, thật không thể nào tưởng nổi cảnh hãi hùng của nó! Liễu Mi vốn thông minh, nàng đã phát giác ngay điều đó, tuy võ công nàng tuyệt đỉnh, nhưng đối với năm sáu trăm đàn ông khát tình như lang sói này, nàng không khỏi nơm nớp trong lòng, nàng không dám ngoảnh đầu nhìn lại phía sau, từ từ đi chuyển ra phía cửa thất!

Nhưng trong lúc đó nàng vẫn không quên sự mạng của mình, vừa đi vừa đưa mắt quan sát trong đám người để tìm xem có Hầu Hạo trong này không?

Nhưng nàng cảm thấy tuyệt vọng, nàng nghĩ ngay đến nguy cơ trước mắt, nếu đám người này liều chết ập tới thì nguy, mình dùng ngay khinh công đào tẩu cho yên!

Nàng khê thở dài vì thất vọng, và đang sửa soạn tung nhanh mình ra.

Bỗng có tiếng người nổi lên rằng:

- Hãy bắt ngay con bé con lại! Nó sắp trốn đấy!...

Liễu Mi thất kinh, nàng vội hấp tấp vọt ngay lên trên, thế là đám người khắp xung quanh thi nhau chạy tới mấy trăm bàn tay tính bầu nắm thân nàng. Liễu Mi hoảng hồn, từ trên không chuyển nhanh người, chuẩn

bị hạ thân xuống, nhưng thấy lơ nhô toàn những đầu người đang ủa hết cả về mình, trong lòng trống ngực đánh thình thịch, nếu bây giờ mình hạ thân xuống, chắc chắn là sẽ bị họ xé xác thành muôn mảnh mất! Nghĩ vậy nàng lại vận khí cố vọt thêm lên, phía dưới đã có người nhảy lên, giơ tay lên, soạt một tiếng, tà áo trắng của nàng đã bị xé mất một mảnh, suýt nữa thì người cũng bị kéo xuống, may lúc lâm nguy, nàng vẫn cố trấn tĩnh tinh thần, đề khí vọt lên thêm, và nàng đã ôm chặt trụ gỗ lớn, và cố leo cao lên trên, chuyển nguy thành thế an, liếc nhìn phía dưới, nàng gần như muốn ngất xỉu luôn! Chỉ thấy đám người lơ nhô như điên cuồng nhảy múa tung bừng bên dưới, những kẻ yếu đuối bị chen ngã nằm dưới đất kêu la oai oái thật là một cảnh kinh hãi rợn rợn như lạc vào một thế giới toàn người điên tột độ!

Đám người điên chẳng mấy chốc đã tiến gần đến cột trụ, và những tên mạnh sức đã chen bung ngay lại, và chúng đã leo khắp nơi vai, nơi cổ của đám người lơ nhô đến gần trụ, cuộc leo cột đã bắt đầu, nhưng nhờ cây trụ chỉ có thể dung nạp nổi một người nên Liễu Mi nằm trên thuận thế tiện lợi đối địch hơn, và những tên nào kẻ gần, nàng đều dùng chân đạp mạnh rớt xuống từ người một, nhưng hết tên này ngã, tên khác lại leo lên!

Đám người hầu như đã mất lý trí, chúng nhao nhao nói nhảm nhí khó nghe!

Liễu Mi càng lúc càng cảm thấy tình trạng nguy cấp! Bỗng một tiếng từ ngoài cửa vọng vào:

- Liễu cô nương! Mau! Mau trốn ngay!

Liễu Mi liếc mắt nhìn ngay ra phía cửa, thấy cửa mở lớn, một người ăn mặc theo lối khổ lực, nhìn kỹ thì chính là Hầu Hạo mà mình đang ra công tìm kiếm từ nãy giờ.

Sau khi Hầu Hạo lên tiếng gọi, lập tức bị nhóm người phát giác, chớp mắt đã có mười mấy tên nhào tới như ong vỡ tổ, đề ngay chàng xuống đất, và trận đòn đấm đá như mưa tới tấp xuống thân chàng. Hình như Hầu Hạo mất hết công lực trong mình, nên chàng không hề ra tay chống chọi lại được.

Bỗng một tiếng thét vang lên, Liễu Mi như con chim bay ụp xuống, song chưởng vung bừa ra, những tên xúm gần Hầu Hạo thình lình bị đánh mạnh, chúng chạy toán loạn như đàn chuột.

Liễu Mi vội đỡ ngay Hầu Hạo dậy, nhoáng một cái toàn thân đã vèo nhanh ra cửa ngõ. Phía sau có tiếng người đuổi quát:

- Chớ để cho con bé này thoát thân! Mau giữ ngay nó lại!

Liễu Mi nổi giận, ngầm vận ngay nội lực, tay trái lo quắp Hầu Hạo, tay phải vung ra một chưởng, năm sáu mạng tiến gần nhất bị đánh thốc hết ra phía sau!

Năm sáu tên vừa ngã xuống mặt đất, nhưng tên khác đã leo ngay lên thân xác đồng bạn tiến lên, la hét như điên đuổi tới.

Ngay trong lúc đó Liễu Mi đã quắp Hầu Hạo nhảy ra đến ngoài cánh cửa!

Ra khỏi cửa, nàng vội đóng ngay cửa sập lại, may cửa này vô cùng kiên cố, bên ngoài lại có then cài bằng sắt hình như đã đặc biệt chế ra để sử dụng với đám người điên này!

Bên trong, đám người cố sức đẩy cửa. Bên ngoài nàng Liễu Mi cố sức khép và khó nhọc lắm nàng mới hạ được then sắt xuống.

Sau khi nàng hạ được then sắt xuống, trong lòng hết lo, nàng thở dài khoan thai, nhưng tai nàng không khỏi nghe những tiếng chửi rủa âm âm bên trong, và thỉnh thoảng ngửi thấy những mùi hôi hám bên trong đưa ra!

Sau khi chấn tĩnh lại phong độ hồi hộp vừa rồi của mình, Liễu Mi mỉm cười nhìn Hầu Hạo, thấy chàng đang kinh ngạc ngó mình, Liễu Mi cười rằng:

- Chúng mình đi thôi!

Hầu Hạo miễn cưỡng bước đi, chàng gượng cười rằng:

- Đa tạ Liễu cô nương đã cứu tôi! Nhưng cô làm sao đến được đây vậy? Thế còn Thượng Quan Linh sư đệ đâu?

Liều Mi nghe hỏi như dao cắt trong lòng, nàng lập tức cúi đầu nức nở xúc cảm! Hầu Hạo thất kinh vội hỏi:

- Kìa Liều cô nương! Sao thế? Trong mình cô khó chịu sao?

Liều Mi miễn cưỡng ngừng đầu lên rằng:

- Không có gì đâu! Thôi chúng ta đi vậy! Nếu bọn họ vô đây thì hỏng chuyện mất!

Hầu Hạo vốn trốn thân trong hầm mỏ này nên không biết tin tức gì bên ngoài, nghe nàng nói họ, không biết là chỉ đám người nào? Lại càng không biết sự đệ Thượng Quan Linh ra sao? Hầu Hạo nghi hoặc trong lòng, nhưng thấy thần sắc khẩn trương của nàng Liều Mi lại không tiện hỏi nhiều.

Hai người vội vàng rời ngay khỏi hầm mỏ, khi ra đến cửa hầm, Hầu Hạo thấy có một gã thiếu niên lực lưỡng, tay cầm kiếm đứng gác bên ngoài như đang chờ đợi ai.

Vừa thấy mặt nàng Liều Mi, hắn mừng lên rằng:

- Kìa nhị cô nương đã ra đây sao? Ý! Người này là ai kia?

Liều Mi vẫn tắt trả lời:

- Là bạn thân của ta, anh không cần phải hỏi nhiều, và chúng ta đều có trách nhiệm bảo vệ anh ấy!

Quả nhiên Phích lịch nhị lang Sở Canh không hỏi lời thôi thêm gì nữa, nhưng gã đưa mắt nhìn về nơi cổ xác của Phổ Kiên. Liều Mi bèn bảo Hầu Hạo đi thay ngay quần áo của Phổ Kiên mặc vào!

Lúc này Liều Mi thấy tay Sở Canh vẫn nhỏ từng giọt máu, tuy hắn đã xé vải cuốn tạm lại. Liều Mi xé ngay một mảng vải rằng:

- Qua đây tôi băng bó lại cho nào!

Sở Canh ngoan ngoãn để cho nàng băng bó, lúc này Sở Canh mới thấy rõ áo sổng trên người Liều Mi bị rách tứ tung, và chiếc áo choàng của Liều bang chủ đã khoác trên người nàng không biết đã biến đâu mất, thấy nhiều chỗ đã hở da trắng nõn ra!

Tuy thấy thân thể của nàng, Sở Canh vẫn không hề gợi một ý tà niệm gì, bất giác lên tiếng hỏi rằng:

- Nhị cô nương! Cô đánh nhau với người ta đây à?

Liều Mi gật đầu.

- Sao cô không gọi tôi?

Sở Canh khi nói câu này làm như mình chắc thắng lắm, còn có ý trách Liều Mi không kêu gọi mình, để đến nỗi áo đẹp bị rách nát! Thấy nàng không nói gì, Sở Canh lại báo với nàng rằng:

- Vừa rồi có ba người đến cửa hầm đây dòm ngó, và toàn là người trong nhóm hòa thượng kỳ quái ngoài kia cả! Họ chưa hề phát giác ra tôi! Chúng nhìn lơ lảo một chập rồi bỏ đi ngay!

52. Tiếng Cười Nhiếp Hồn Người

Liều Mi lập tức nghĩ ngay rằng: họ đã bắt đầu cuộc thám thính, chỉ nội trong chốc lát, sau khi nhận được sự báo cáo của ba tên hòa thượng, thế nào họ cũng rầm rộ kéo vào đây. Lúc này Hầu Hạo đã thay xong quần áo của Phổ Kiên, Liều Mi bước ngay lại dìu thân chàng, và nàng rí tai Hầu Hạo khẽ nói nhỏ:

- Anh hãy cúi sát đầu xuống, và phải vờ như kẻ bị thương, và nhớ là đừng nên mở miệng nói chuyện, chúng ta ráng để đánh tháo ra trong lúc này!

Ba người hấp tấp ra, Sở Canh đi trước, Liều Mi lo dìu Hầu Hạo theo sau, bỗng nàng lên tiếng nói với Sở Canh rằng:

- Sở đại ca ơi? Nay người bạn của tôi giả làm vai Phổ Kiên! Anh biết ý tôi chứ?

Nào hay tên Sở Canh chuyển này lại giở quẻ, chỉ nghe hắn ấp úng rằng:

- Nhị cô nương!... như thế... như thế không phải cô đang xúi tôi nói láo đây sao? Cô cũng biết tính Sở Canh tôi xưa nay đâu có biết nói láo bao giờ đâu?

Liễu Mi cuống lên, vì nàng biết sắp sửa chạm trán với bốn phái nhân mã ngoài cửa núi, nếu chuyện bị lộ tẩy, mọi việc đều tiêu tan, xưa nay tên Sở Canh vẫn chịu nghe lời mình răm rắp, bảo đâu nghe đấy, không biết hôm nay sao hẳn lại động chứng đến thế!

Con gái của Thanh Thông Hội đâu phải thứ hiền gì, ý nghĩ giết đã nổi lên trong đầu óc nàng. Nàng từ nhỏ sống trong Thanh Thông Hội, tuy đây không phải là một bang hội tà ác gì, nhưng đối với sự giết người, quả là một chuyện rất bình thường, nhất là nàng được mục đích luôn luôn!

Cũng như nàng để Sở Canh giết Phổ Kiên, hay ngược lại Phổ Kiên giết Sở Canh, chính nàng cũng không biết ai thắng và ai bại, miễn sao bên nào chết cũng thế, và nàng chỉ cần bộ đồ trên thân thể của kẻ bị giết là đủ rồi. Đương nhiên nàng cũng muốn người phe cánh của mình thắng, nhưng ý niệm ấy lướt nhanh qua óc nàng rất nhẹ nhàng. Và ngay trong lúc này, Sở Canh vẫn không phòng hờ đến sau lưng mình đang ẩn hiện nguy cơ, và không ngờ rằng Nhị cô nương đã có ý giết ngầm mình để trừ hậu họa. Nhưng Hầu Hạo đã như cố tình loạng choạng để cho Liễu Mi phải dìu đỡ mình, nhưng tự trong lòng nàng cũng cảm thấy mình không nên hành động tàn nhẫn thế, chỉ nghe nàng thở dài. Ngay lúc đó đằng trước có tiếng chân người đến, Liễu Mi đành rần dẫu, vội khẽ gạt Hầu Hạo cúi đầu xuống, và vẫn bình tĩnh dìu chàng đi tới!

Bỗng Sở Canh quay nhanh lại người rằng:

- Nhị cô nương, tôi biết người này là ai rồi? Chính hắn là người mà mọi người đang muốn tìm đây!

Liễu Mi nghe nói thất kinh, giờ ngay chưởng bên phải ra, tính bửa mạnh ra phía Sở Canh... phách lịch nhị lang Sở Canh vẫn tĩnh bơ rằng:

- Nếu họ không hỏi đến tôi, lẽ đương nhiên là tôi không đời nào nói ra, và tôi cho rằng đã là bạn của Nhị cô nương, thế nào cũng là người tử tế cả, tôi biết...

Liễu Mi thở dài rút ngay thế đánh của mình về.

Sở Canh lại rằng:

- Nhưng từ khi biết khôn đến nay, tôi không bao giờ nói láo, nếu có người lại hỏi tôi, có lẽ tôi sẽ làm thỉnh luôn, nhưng nếu lão bang chủ hỏi đến, tôi không nỡ nào nói dối với bang chủ được... tôi... tôi chỉ còn nước khai thật hết, nếu Nhị cô nương muốn giết tôi, tôi cũng không thể nào nói láo với Liễu bang chủ được!

Đối với loại người quá trung thực này, Liễu Mi cũng đành chịu thua, nàng chỉ nhẹ tiếng nói rằng:

- Thôi cũng được! Nhưng bây giờ anh phải nín thinh ngay!

Trước mặt, một đám tăng lữ tiến tới, có đến trên mười người, người dẫn đầu chính là Vân Cư Sĩ và Hải Không đại sư. Chắc chắn là ba nhóm kia lo chắn giữ ngoài cửa núi, còn nhóm của Vân Cư Sĩ lo vào tìm bắt người. Liễu Mi không chờ họ lên tiếng hỏi trước, nàng bèn lên tiếng ngay rằng:

- Thưa Vân Cư Sĩ thúc thúc, đường bên có khó đi thật? Lại lắm rắn rết, phần thì tối om không thấy, thúc thúc xem, chính Phổ Kiên huynh đã bị ngã thương như thế này, và tay của Sở đại ca cũng bị loài rắn gì không biết cắn đứt mất hai ngón tay! Trông kinh quá!

Quả nhiên Vân Cư Sĩ bị nàng lừa, bèn lên tiếng rằng:

- Vậy mau ra cửa núi đi! Ở đó có sẵn thuốc men để chữa vết độc mau!

Sở Canh thấy Liễu Mi nói dối lừa người ta như vậy trong lòng bất an, rõ ràng mình bị kiếm chém mất hai ngón tay mà nàng lại nói là mình bị rắn cắn mất hai ngón, nhưng không dám lên tiếng cãi chính trong lúc này. Chỉ nghe Liễu Mi rằng:

- Dạ thưa thúc thúc, phải chăng các ngài đi vào trong mỏ đó không?

Vân Cư Sĩ đang cùng với đám hòa thượng tiến bước vào hầm mỏ, nghe Liễu Mi hỏi bèn quay ngay đầu lại rằng:

- Đúng thế! Liễu cô nương có muốn vào trong chơi cho biết không?

Liều Mi cười rằng:

- Dạ không! Tôi còn phải đi tìm thân phụ tôi, xin chào thúc thúc!

Đám người đi xa, thế là nàng Liều Mi tạm thoát được một trận đầu, nghĩ đến tình thế giấy không thể nào đem gói được lửa, nhất là khi nghĩ đến cổ tử thi của Phổ Kiên và then cài cửa của đám khổ lực trong hầm mỏ, không chóng thì chầy, thế nào cũng bị lộ tẩy, nhưng khổ cái đây chỉ có mỗi một con đường độc đạo có thể đi, phía cửa núi lại có nhóm thủ hạ của cả phái canh giữ, nếu muốn trốn khỏi dưới làn mắt của họ đâu phải là dễ. Liều Mi vừa bước đi vừa lo nghĩ kế để gỡ rối, khi ra đến nơi, lập tức có người phát giác ngay. Thanh Thông bang chủ Liều Khải, Bắc kiếm Phổ Côn vội hấp tấp kinh ngạc đứng dậy. Liều Khải vội bước lại, Bắc kiếm Phổ Côn đưa tay ngoắt ngay Tư Đồ Cống hấp tấp bước lại thăm hỏi.

Liều Khải lên tiếng hỏi rồi rít:

- Con cha sao thế! Xảy ra chuyện gì vậy?

Liều Mi tươi cười rằng:

- Dạ không có chuyện gì, anh Phổ Kiên bị té nặng, nghỉ ngơi chút chắc khỏe ngay, nhưng tay của Sở đại ca đã bị răn cắn đứt ngón tay, trông kinh lắm! Cha cho con xin chút thuốc con băng bó cho anh ấy ngay!

Nói xong nàng dìu ngay Hầu Hạo tới một phiến đá gần ngay đó ngồi xuống nghỉ ngơi, tên Tư Đồ Cống thấy vậy hấp tấp quay về cạnh Bắc kiếm Phổ Côn.

Liều Mi lo săn sóc cho hai người, hình như nàng không muốn cho ai nhúng tay vào trong việc này, trong đám người có mặt tại đây, nhất là những chàng trẻ, đều cho rằng Phổ Kiên khéo tu kiếp trước lắm nên nay mới hân hạnh được người săn sóc tận tụy như thế, ai nấy đều cho rằng chàng tốt phúc quá! Còn phần Bắc kiếm Phổ Côn, thấy Liều Mi lại quý mến con mình như vậy, trong lòng sung sướng vô ngần, nhất là thấy nàng lấy áo đắp lên mặt cho con mình, Thanh Thông bang chủ vội lấy ra một áo khoác đưa cho con gái mặc cho ấm!

Tuy may mắn tránh khỏi tai mắt mọi người trong lúc này, nhưng sau này liệu tính làm sao? Nếu muốn trốn thoát trước mắt mọi người đây, đâu phải là chuyện chuyện dễ dàng gì.

Nàng liếc nhìn về phía cây mà Nam bút Gia Cát Dật đang trốn, nhưng khoảng cách quá xa nhìn không rõ! Tuy nàng là kẻ thông minh tuyệt vời xưa nay, nhưng lúc này cũng nghĩ không ra được mưu kế gì hay hơn. Bụng nghĩ lúc này không thể nào kéo dài thời gian thêm được, bất luận sao cũng phải thoát thân ngay đây mới được, nghĩ lui nghĩ tới, vẫn chưa có kế hoạch gì!

Trở trêu thay ngay lúc này Bắc kiếm Phổ Côn lại lững thững bước lại để thăm bệnh tình của con mình.

Chỉ Bắc Kiếm lên tiếng gọi:

- Kiên con?...

Không thấy trả lời, vội cúi xuống nói:

- Phổ đại ca ơi! Lệnh tôn đang gọi anh kia!

Hầu Hạo cố sửa giọng ừ một tiếng cho qua chuyện. Nhưng Bắc kiếm Phổ Côn đã tự lắm bầm rằng:

- Trời ơi hình như nó bị ngã nặng lắm sao mà khản cả tiếng như vậy?

Nói xong bước lại tính giở ngay chiếc áo ra xem con mình bị thương như thế nào. Liều Mi quỳnh lên, chợt nàng nghĩ ra được một kế, vội rằng:

- Thưa sư bá! Anh Phổ Kiên bị sụt nơi má, đã thoa thuốc, mà loại thuốc này phải kỵ gió!

Câu xưng hô Thưa sư bá! quả đã sinh hiệu lực vô cùng, Bắc kiếm Phổ Côn vốn đã thích sẵn nàng Liều Mi, nay thấy nàng xưng hô thân mật với mình như vậy càng thích trí cười ha hả rằng:

- Làm phiền cháu quá! Sau này thằng Kiên nó khỏi hẳn,... hà hà... những bọn trẻ các cháu nên tìm nhiều cơ hội để gần gũi nhau thêm... Ha ha! Ha...

Câu nói của Phổ Côn còn ngầm chứa một ý nghĩ khác làm sao mà nàng Liễu Mi nhận không ra, trong lòng bất giác rủa thầm: Lão già nằm mơ hão huyền mà thôi, ngài đâu có hay là đứa con cứng của ngài đã châu diêm vương rồi, đáng cười thật! Tuy nghĩ vậy, nhưng nàng không dám ngang nhiên buông lời xúc phạm đến vị già tuổi trong nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt này, bề mặt nàng vẫn vờ e thẹn, khiến cho Bắc kiếm Phổ Côn càng tỏ vẻ hài lòng mát ruột, chỉ thấy Bắc kiếm Phổ Côn cười ha hả quay thân bỏ đi về vị trí của lão. Thanh Thông bang chủ lại không vừa ý với lối cư xử của con gái mình với Bắc Kiếm như thế, nay thấy Sở Canh đứng gần bên cạnh như kẻ mất hồn, bèn lên tiếng hỏi ngay rằng:

- Sở Canh! Vết thương của nhà ngươi cảm thấy sao?

Sở Canh thất kinh giật mình bèn rằng:

- Tiểu diệt cảm thấy đỡ nhiều lắm rồi!

Liễu Khải vẫn quan tâm hỏi:

- Nếu là bị rắn độc cắn cần phải bằng bó bằng thứ thuốc khác đấy?

Phích Lịch Nhị Lang xưa nay chưa bao giờ nói dối với vị bang chủ của mình, nay nghe hỏi, trong lòng không khỏi hồi hộp lúng túng, không biết nên nói sao?

Liễu Mi chỉ sợ đổ bể chuyện ra, nàng bèn lên tiếng rằng:

- Thưa cha! Con ấy không phải loại rắn có độc, và chính tay con đã giết được con rắn ấy!

Nhưng Thanh Thông bang chủ vẫn không yên tâm hỏi rằng:

- Con chớ nên coi thường, vì trong đêm tối đây làm sao có thể nhận rõ đích xác được. Nay Sở Canh, thế người có thấy nơi bị cắn tê ngứa không?

Sở Canh thành thật nói:

- Dạ không! Chỉ cảm thấy tê nhức từng chút một!

Thanh Thông bang chủ lấy làm lạ hỏi rằng:

- Tê nhức từng chút, từng chút như thế, đó là lỗi đau nhức của vết thương đao kiếm? Quái lạ!?

Bị nói trúng tim đen Sở Canh chỉ cảm thấy mặt mình nóng bỏng lên, Liễu Khải vốn là kẻ bang chủ, đôi mắt tinh đời chẳng phải tầm thường gì, lão anh hùng nghi ngay có chuyện gì mờ ám, bèn lên tiếng hỏi ngay:

- Sở Canh! Nhà ngươi đã giao tranh với ai? Mau nói thật ngay ra!

Sở Canh lục thần vô chủ, chàng quýnh lên ngó Liễu Mi, rồi đưa tay khẽ chỉ vào thân Hầu Hạo đang nằm dưới đất, lúng ta lúng túng, sắp sửa khai toạc hết.

Liễu Mi đứng cạnh trả lời hộ rằng:

- Dạ thưa cha, Sở đại ca và Phổ đại ca vì câu chuyện hiểu lầm nên gây cuộc giao tranh, và Phổ đại ca không cẩn thận nên đã lỡ tay đưa kiếm đụng phải tay của Sở đại ca...

Câu nói này vừa thoát ra khỏi cửa miệng Liễu Mi, ai nấy đều cho ngay rằng đôi bên vì đã ghen nhau nên đã ra tay quyết đấu với nhau, nhưng không ngờ đôi bên đều bị thương cả, nhóm người già thì chẳng nói năng gì, nhưng đám người trẻ thì thảo bàn tán cười nói huyền ảo, Sở Canh càng đỏ mặt, nhưng lại không tiện phân bua.

Thanh Thông bang chủ tuy là người chiều chuộng con gái nổi tiếng, nhưng lúc này cũng không bằng lòng cho lắm, nhận xét bên ngoài, vết thương của Sở Canh có phần nặng hơn Phổ Kiên là khác, mà Liễu Mi thì chỉ lo chăm sóc cho Phổ Kiên, tuy Thanh Thông bang chủ không muốn can dự đến chuyện riêng của con, nhưng vì từng có xích mích ít nhiều với Bắc kiếm Phổ Côn, lẽ đương nhiên là không muốn con gái mình tỏ ra thân mật với con trai của người ta! Bụng lão anh hùng nghĩ: Con gái út mình xưa nay đoan trang đứng đắn lắm, không giống con chị nó chút nào cả, sao hôm nay lại giở chứng giờ què kỳ lạ thế này? Khiến cho hai thằng con trai đấu với nhau vì ghen tuông! Trước mặt hai phái hữu danh của Phổ Côn Bắc Kiếm và phái Điểm Thương, lão anh hùng cảm thấy hơi bị ngượng mặt!

Lúc này lại thấy Liễu Mi cứ xoắn xít bên cạnh Phổ Kiên, bắt giác trong lòng đâm bực mình, nói ngay rằng:

- Liễu Mi! Con hãy qua đây!

Liễu Mi đành lủi thủi bước sang đứng bên cạnh cha mình. Bắc kiếm Phổ Côn bước tới một bước lạnh lùng rằng:

- Này lão già họ Liễu kia, ông muốn nhiều chuyện sao? Nếu thằng con tôi có mệnh hệ nào, thế nào ta cũng bắt thằng họ Sở kia đền mạng cho mà xem! - Dứt lời tính bước lại khám xem người con của mình bị thương ra sao!

Liễu Mi hú vía hoảng hồn, vội phi thân lại ngăn cản rằng:

- Kẻ bị thương không thể nào thấy gió được!

Bắc kiếm Phổ Côn càng đâm nghi con mình bị thương nặng, lạnh lùng rằng:

- Xin tiểu cô nương hãy tránh xa, tôi muốn xem nó bị thương những chỗ nào cho biết!

Dứt lời, ông tay áo khê phất gạt Liễu Mi, rồi cúi xuống, ngay lúc này, Liễu Mi đưa mắt nhìn cho Sở Canh chuẩn bị ứng biến. Đang lúc nguy cơ đang này tính bộc phát, bỗng đằng xa có tiếng vọng lại rằng:

- Thôi hỏng hết chuyện hết! Thằng nhãi con ấy đã trốn thoát mất rồi!

Mọi người kinh ngạc nhao nhao lên, Bắc kiếm Phổ Côn ngừng ngay tay đứng dậy.

Chỉ thấy Vân Cư Sĩ dẫn theo một đám tăng lữ, chạy như bay về, đến trước mặt mọi người thở hổn hển rằng:

- Hỏng chuyện! Hỏng chuyện? Thằng nhãi ấy đã bị một đứa con gái cứu thoát! Đồng thời Phổ Kiên đã bị người ta giết chết? Cả đến đám người khổ lực trong mỏ đồng cũng chết khá nhiều, chúng khai rằng: tướng dạng của thiếu nữ ấy là... - Nói tới đây giờ ngay chiếc áo choàng lên, rõ ràng là vật tùy thân của Liễu bang chủ. Hải Không đại sư có bổ túc nhấn mạnh thêm rằng:

- Và người con gái không ai khác hơn là chính Liễu cô nương, chính chiếc áo choàng này nàng đã để lại trong hầm mỏ.

Liễu bang chủ bỗng lên tiếng quát:

- Chớ có nói diên!

Bắc Kiếm Phổ Kiên thành linh quay nhanh lại, nhưng Liễu Mi và người xưng là Phổ Kiên dưới đất đã biến mất. Bắc Kiếm vội phóng tia mắt nhìn thấy hai người chạy chưa bao xa, Phổ Côn bèn lập tức ra lệnh đuổi theo! Ai nấy cảm đầu cảm cổ lo rượt theo, dần dà họ bao vây hết nhóm Thanh Thông Hội vào giữa.

Hầu Hạo công lực chưa khôi phục được, Liễu Mi phải quắp chàng, nên động tác bị cản cản không linh hoạt, nay thấy thiên hạ đã gần bắt kịp, Thanh Thông bang chủ Liễu Khải phía sau lên tiếng gọi rằng:

- Liễu Mi con! Hãy ngừng ngay lại, cha sẽ không làm khó dễ con đâu, có điều gì chúng mình thương lượng để giải quyết cho yên ổn!

Bắc kiếm Phổ Côn mắng ngay rằng:

- Lão quỷ già! Con ta đã chết? Vậy thằng khốn kiếp họ Sở phải đền mạng, nếu thằng nhãi này cũng trốn thoát, ba phái bọn ta sẽ hợp nhau lại chống đối và đoạt luôn mạng của lão quỷ già ngay!

Nhóm thủ hạ của Thanh Thông Hội lo yểm hộ lão bang chủ của phe mình, và trong cả ba phái người, đã có nhiều người tay cầm sẵn ám khí lăm le chực phóng ra. Liễu Khải, Sở Canh và các thủ hạ Thanh Thông Hội vội lớn tiếng kêu gọi ngừng tay phóng ám khí, chỉ sợ họ đánh thương nàng Liễu Mi.

Mắt thấy sắp sửa đuổi kịp hai người, bỗng từ trên cây vù một tiếng, thấy một bóng người nhẹ nhàng lướt xuống, toàn thân áo nho sĩ thần sắc trông an nhàn vô cùng. Liễu Khải và Phổ Côn đều ngừng ngay bước tiến của mình và thốt tiếng:

- Nam Bút!...

Lúc này Gia Cát Dật đã khôi phục bộ mặt thật của mình. Lúc này chỉ thấy Gia Cát Dật đưa tay ra chặn ngay mọi người và cho Liễu Mi và Hầu Hạo đứng ngay phía sau lưng mình.

Nam bút Gia Cát Dật rất bình tĩnh khoan thai ôm tay thì lễ rằng.

- Liễu bang chủ, Phổ huynh, Hoàng huynh, Cừ sĩ huynh đều có mặt tại đây, hân hạnh! Hân hạnh!

Nam bút Gia Cát Dật vốn là một nhân vật lừng danh trong giang hồ, nên Liễu Khải, Hoàng Kha, Vân Cừ Sĩ hấp tấp ôm quyền trả lễ. Duy chỉ có Phổ Côn lạnh lùng và ngạo mạn rằng:

- Gia Cát Dật, bộ ngươi muốn che chở thành tiểu tử đó sao?

Nam Bút trả lời rằng:

- Không dám!

Bắc Kiếm quát lớn:

- Tránh ra! - Dứt tiếng đưa tay chụp ngay Hầu Hạo phía sau Gia Cát Dật!

Nam bút Gia Cát Dật ra tay gạt ngay, Phổ Côn rút nhanh tay của mình về, không dám đối chọi thẳng, vì chính Bắc Kiếm cũng e ngại lỡ bị yếu thế thì còn gì thanh danh trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt nữa.

Nam bút Gia Cát Dật hỏi rằng:

- Dám hỏi Phổ huynh, huynh muốn bắt tên thiếu niên này để làm gì?

Phổ Côn tức giận như muốn bốc khói trong người, ngày thường, Gia Cát Dật đối với mình vẫn kính nể, không ngờ hôm nay y lại tỏ vẻ cường ý mình như thế, sắc mặt Bắc Kiếm từ đỏ chuyển sang tái, không biết nên nói sao cho hả cơn giận!

Vân Cừ Sĩ đứng cạnh thấy vậy bèn trả lời thay:

- Thiếu niên này có quan hệ với Độc chỉ Thôi Bác, chúng tôi bắt nó, thế nào Độc chỉ Thôi Bác cũng phải đánh đổi với chúng tôi bất cứ bằng giá nào!

Nam bút Gia Cát Dật lạnh lùng rằng:

- Vậy các vị muốn người ta lấy gì để đánh đổi, tuy là vị Độc chỉ Thôi Bác là người mà võ công đứng thứ nhất trong thiên hạ, nhưng người ta đâu có của cải gì đâu?

Vân Cừ Sĩ chưa kịp trả lời, người chủ môn của phái Điểm Thương Hận thư sinh Hoàng Kha thở dài rằng:

- Gia Cát Dật ngài đâu có biết gì, trong mười tám thứ báu vật là Chân châu lữ kim sam và cả hàng muôn ngàn lạng cương (tiền vàng đời xưa), hiện đều nằm trong tay vị Đoàn trưởng nhân Độc chỉ Thôi Bác hết, như thế mà không gọi là giàu thì thế nào mới bảo là giàu?

Câu nói này đã khai rõ hết những âm mưu của bốn phái, mà đến cả Nam bút Gia Cát Dật cũng ngỡ rằng thứ Chân châu lữ kim sam là một bảo vật trong cung cấm của tiền triều, nghe đồn rằng Chân châu lữ kim sam có thể tránh được thủy hỏa, kị độc và phòng binh đao, có công hiệu kỳ dị như thế, vốn là vật báu trào cống của ngoại bang, được liệt vào của báu tàng giữ trong đại nội, truyền thuyết rằng: đời Lý Phùng tiến đánh vào Kinh đô, trong cảnh hỗn loạn cướp bóc ấy mười tám thức báu vật trong cung điện bị thất lạc, trong số đó có Chân châu lữ kim sam. Không ngờ thứ báu vật vô giá ấy ngày nay lại lọt vào tay một người được coi như Thiên hạ đệ nhất cao thủ là vị Đoàn trưởng nhân Độc chỉ Thôi Bác, nhưng không hiểu Hầu Hạo có quan hệ gì với vị cái thế kỳ nhân Độc chỉ Thôi Bác mà bốn nhóm người này dám quả quyết là người ta sẽ không tiếc một giá nào để đổi cho bằng được Hầu Hạo.

Nam bút Gia Cát Dật vốn là người thanh tịnh, không hề nổi lòng tham lam, nay thấy bốn phái cùng nhau hợp sức như thế để mưu đồ cuộc trao đổi bất nhân như thế, thì ra họ đều muốn làm giàu. Trong lòng Gia Cát Dật bất giác nổi lên một ý nghĩ khinh khi đối với hành vi ỷ thế khi người của họ càng đâm ngứa mắt trái tai, trong bụng Nam Bút đã quyết nhúng tay vào vụ này!

Bắc kiếm Phổ Côn thừa biết tính tình cương trực của Nam bút Gia Cát Dật, đã là việc nghĩa thì không bao giờ Nam Bút, sợ chết mà không dám ra tay can thiệp, lúc này thấy Nam Bút sau khi nghe lời phân giải của

Vân Cự Sĩ, sắc mặt đã hầm hầm lên những nét oai nghiêm chính trực, Phổ Côn biết ngay tính ương ngạnh ngay thẳng của Nam Bút sắp bộc phát.

Biết chắc thế nào Nam Bút cũng can thiệp, Phổ Côn vốn là người nham hiểm và đa trá, ngay lúc ấy từ từ giơ vạt áo bào lên tính nhân cơ hội không đề phòng của Nam Bút, lập tức thành linh thủ tiêu luôn Gia Cát Dật dưới ngọn chưởng của mình.

Nhưng Nam bút Gia Cát Dật đâu phải loại nhân vật tầm thường gì, người đã nhận ngay ra âm mưu đen tối của Phổ Côn, lạnh lùng cười nói:

- Phổ huynh! Không biết Phổ huynh đang có ý nghĩ gì như thế! Mong hãy thận trọng hành vi của mình!

Bắc kiếm Phổ Côn không ngờ bị người ta nhận rõ âm mưu của mình, đành buông lời vạt áo bào của mình xuống, đứng buồn bã không nói gì.

Nam bút Gia Cát Dật bèn nhìn sang phía Liễu Khải và Hoàng Kha khuyên rằng:

- Thưa Liễu lão gia và Hoàng huynh, nhị vị dù sao cũng là người chưởng môn của một phái, tiếng tăm lừng lẫy trong giang hồ, vậy tại sao lại đi lụy vào chữ lợi làm gì cho khổ thân xác, hơn nữa đó là một việc may mắn thì ít, nguy hiểm lại nhiều, phải biết rằng nhân vật như Độc chỉ Thôi Bác, đâu phải là người dễ dàng đụng chạm tới người ta, nếu chẳng may chuyện gặp trắc trở, lúc đó danh dự lừng lẫy của nhị vị chẳng thành vấn đề lắm sao? Mong nhị vị nên nghĩ cho cẩn thận trước khi hành sự... sự thật, Liễu Khải và Hoàng Kha đều không muốn bị lôi cuốn vào vũng nước đục này, nhưng vì nghe lời mê hoặc của Vân Cự Sĩ, trong số lợi to tát ấy, nên mới động lòng tham và liều thử một chuyến, giờ đây nghe lời khuyên của Nam bút Gia Cát Dật, trong lòng cũng đâm ra do dự cúi đầu suy nghĩ.

Chỉ riêng có Vân Cự Sĩ là không chịu cam tâm, lớn tiếng rằng:

- Này Gia Cát Dật? Tôi mong rằng ông chớ nên xía vào chuyện người ta như thế? Phải biết rằng chúng tôi không thể nào không hành động như thế được. Vì nay thầy trò Độc Ma và lão bà bịt mặt bí mật ấy đã được tin hết cả rồi, thế nào họ cũng cướp đoạt thành nhỏ họ Hầu này, vậy dù cho chúng tôi có nể mặt Gia Cát Dật tiên sinh đi nữa, nhưng tin chắc rằng tiên sinh cũng tuyệt không thể nào đưa được hấn ra khỏi sơn cốc này, vì đám người Độc Ma cũng sắp sửa đến đây rồi...

Câu nói như nhắc tỉnh mọi người, Thanh Thông bang chủ ôm quyền lên rằng:

- Xin Gia Cát hiền đệ thông cảm cho! Lão phu nay đã nằm trong tình thế tên nằm trong cung không thể nào bán! - Dứt lời lớn tiếng gọi: - Liễu Mi con, mau điu ngay Hầu công tử lại phía trước, cha hứa là sẽ không làm khó Hầu công tử đâu, mau!

Liễu Mi nào đâu có chịu, nàng vẫn đứng sau lưng Nam bút Gia Cát Dật lên tiếng rằng:

- Thưa cha! Cha nên về đi, đừng nên chung vai sát cánh với nhóm người bất lương này! Hầu công tử vốn là đồ đệ của Thiên Si đạo trưởng, con nhất định phải bảo vệ cho người ta...

Sau khi nghe câu nói này, mọi người và Bắc kiếm Phổ Côn đều thất kinh, Bắc Kiếm lên tiếng hỏi:

- Rõ là đồ nghiệt chướng! Thế thầy của ngươi bây giờ ở đâu?

Hầu Hạo không trả lời, Bắc kiếm Phổ Côn chỉ sợ hai người nhân có Nam bút Gia Cát Dật yểm hộ rồi trốn thoát bèn ra lệnh hô lên:

- Tất cả hãy tiến lên bắt lấy chúng lại...

Thế là đám người đứng sau Bắc Kiếm và đám tùy tùng của Hoàng Kha ủa hết ra, cả đám hòa thượng Cửu Thiên Tự cũng ập lại...

Nam bút Gia Cát Dật quát lớn:

- Ai dám tiến lên coi!

Không ngờ tiếng quát ấy đã gây nên một hiệu quả mọi người ngừng ngay lại, Bắc kiếm Phổ Côn không còn nhìn được nữa, phất ngay ống tay áo ra, một ngọn kinh phong đánh sang Gia Cát Dật, đồng thời lên tiếng rằng:

- Các người cứ việc lên! Ở đây đã có ta!

Liễu Khải, Hoàng Kha, Vân Cự Sĩ, này giờ họ chỉ chờ có câu này, và sẵn có Bắc Kiếm lo đối phó với Nam bút Gia Cát Dật, ba đám nhân mã hợp cùng với nhóm người của Tư Đồ Cống mở ngay cuộc bao vây để bắt cho được Hầu Hạo.

Gia Cát Dật thật không thể nào ngờ Bắc Kiếm có thể trở mặt tuyệt tình như thế, trong lòng lạnh lùng hẳn, vận ngay nội lực phát ra, chỉ thấy hai người đang giơ chưởng đối với nhau, không phân thắng bại.

Liễu Mi nhảy đứng ngay trước mặt Hầu Hạo, rút ngay kiếm ra, nàng đã không ngần ngại gì mở cuộc huyết chiến?

Liễu bang chủ run giọng rằng:

- Liễu Mi con! Mau tránh ra, đừng có dại yểm hộ cho hần thể con ngoan! Hãy nghe lời cha! Con gái ngoan của cha! Tránh đi con!

Liễu Mi chưa kịp trả lời cha, bỗng từ đằng xa truyền đến một tiếng thét thê thảm kinh người, mọi người ngơ ngác kinh hồn!

Vân Cự Sĩ lên tiếng ngay:

- Thôi nguy! Bọn Độc Ma đã đến, tiếng thét thê thảm ấy chính là người canh gác của Cửu Thiên Tự đã phát ra, chắc chúng đã giết...

Danh tiếng oai lừng của thầy trò Độc Ma trên Vô ảnh Phong quả nhiên gây được hoang mang tinh thần cho mọi người, trong chớp mắt, tất cả bốn phái đều ngừng hết các động tác tính giao tranh, và ai nấy thấy tự hoang mang rối loạn trong mình. Thanh Thông bang chủ vốn là người tôn chủ của một danh phái có khác, lâm nguy không hề nao núng tinh thần, chỉ thấy lão anh hùng vẫn nghiêm nhiên phát lệnh:

- Tất cả hãy vây nhanh thành một vòng tròn để chuẩn bị ứng chiến?

Thế là từ Bắc Kiếm, Phổ Côn, Hoàng Kha, Vân Cự Sĩ và tất cả các thủ hạ của bốn môn phái đều hưởng ứng ngay lệnh của Liễu bang chủ, ai nấy binh khí trên tay, vây kín mít ngay Liễu Mi và Hầu Hạo vào giữa.

Đương nhiên cuộc tranh chấp của họ với Gia Cát Dật đành phải tạm ngưng ngay lại, vì họ cần phải chung sức hợp lực để đối phó với một đại kinh địch ghê gớm sắp hiện ra!

Bắc kiếm Phổ Côn, Nam bút Gia Cát Dật, Liễu Khải, Hoàng Kha, Vân Cự Sĩ, năm người thuộc hạng đệ nhất lưu danh trong giang hồ, bây giờ đều lo cẩn thận phòng vệ cho Hầu Hạo, chăm chú động tĩnh khắp bốn phía. Nhưng xung quanh vẫn im tĩnh như tờ, ai nấy hồi hộp như muốn đứt hơi thở vì tình hình quá khẩn trương, và họ đều biết rằng đây là trạng thái tốt đỉnh giáo đầu của một cuộc kịch chiến sắp bắt đầu, ai mà không biết sự lợi hại của thầy trò Độc Ma, huống hồ lại còn thêm cả nhân vật mới nổi danh trong giang hồ mà khiến ai nghe đến cũng phải kinh hồn bay vía là lão bà bịt mặt bí mật?

Trong khi mọi người chăm chú chờ đợi, thì Liễu Mi lại cảm thấy khoan thai dễ chịu hơn ai hết, nàng lên tiếng với Hầu Hạo rằng:

- Này Hầu đại ca! Anh quả là người có phúc may mắn lắm nhé! Anh xem! Bao nhiêu là bảo tiêu đang lo bảo hộ anh, trông oai phong thật! Làm vua cũng chưa chắc đã có những cận vệ đắc lực như thế. Số anh sướng thật!

Nói xong nàng thích trí cười khanh khách, Bắc kiếm Phổ Côn vội hét rằng:

- Liễu cô nương có im ngay đi không?

Liễu Khải sợ con mình chạm lòng tự ái vì câu nói Bắc Kiếm vội rằng:

- Con gái ngoan của cha chớ lên tiếng nữa! Kẻ địch sắp đến nơi rồi!

Khu rừng phía cửa núi, vẫn im lặng như tờ...

Thình lình, đằng xa có tiếng cười quái dị nổi lên, mọi người giật mình và lo chuẩn bị ứng phó! Nhưng âm thanh của tiếng cười rất quái lạ, khi bổng khi trầm, lúc nhanh lúc chậm, tiếng cười vang dội khắp vùng,

nhiep hẳn hồn người nghe. Bắc kiếm Phổ Côn biết ngay lợi hại, liếc nhìn mọi người, thấy đã có nhiều người chịu không nổi tiếng cười, Bắc Kiếm vội hạ ngay lệnh:

- Hãy bịt tai lại và phủ phục xuống hết mặt đất?

Lập tức có trên mười người phủ phục xuống mặt đất ngoại trừ năm nhân vật khét tiếng ra, và môn hạ của Bắc Kiếm, Tư Đồ Công, Ngụy Lục, Sở Canh của Thanh Thông Hội và ba vị hương chủ, Hải Không của Cửu Thiên Tự, hai người của phái Điểm Thương cùng với Liễu Mi có thể đương đầu chịu nổi tiếng cười nhiep hồn người ấy ra, phần đông đều phải bịt chặt tai không dám nghe.

Rõ ràng tiếng cười ấy không xa lắm, bên này nhiều người chịu không nổi phải bịt tai nằm rạp xuống, người phát ra tiếng cười hình như cũng biết rõ lắm! Vì trong tiếng cười đã tỏ ra đắc ý vô cùng, càng lúc tiếng cười càng có một mãnh lực thu hút tâm thần ghê gớm, kẻ nghe chỉ cảm thấy tâm thần vất vưởng bồi hồi. Thời gian kéo dài, Ngụy Lục và một người của phái Điểm Thương lại bịt tai nằm ngay xuống!

Thình lình tiếng cười dứt hẳn, nhưng dư âm của nó vẫn còn vang vẳng dội liên miên trong rừng. Mọi người lúc này mới kinh dị tinh thần, biết ngay đám người của Độc Ma sắp hiện thân, ai nấy nơm nớp chuẩn bị.

Bỗng bụt! Bụt! hai tiếng vang lên, tiếp theo là hai vật tròn to hơn trái bưởi bay nhanh lại, Bắc kiếm Phổ Côn vụt mạnh ống tay áo lên quạt văng xa một trái, còn Vân Cư Sĩ đưa tay lên nhận ngay một trái, nhìn kỹ thất thanh rú lên một tiếng kinh hãi. Thì ra đó là hai chiếc thủ cấp kinh khủng tốt độ. Mọi người còn đang kinh ngại chăm chú nhìn hai thủ cấp, thì Thanh Thông bang chủ bỗng lên tiếng rằng:

- Hãy coi chừng!

Mọi người quay đầu lại nhìn, thấy cách xa hơn một trượng, hiện ra một đám sáu người... giữa là một liên xa (loại xe kéo của cung điện), trên xe một nam và một nữ, nam khăn đen bịt ngang mặt, áo cẩm bào huy hoàng, chính là chủ nhân của Ma Cung, còn nữ tay cầm quái trượng, chẳng cần nói rõ cũng biết đó là lão bà bịt mặt bí mật. Bên cạnh liên xa, bốn người đứng ngay thẳng, hai người bên cánh trái mặt mũi như quỷ sống, chính là Tam Hung Đình Hủy và Tứ Hung Đình Phá, hai người bên cánh phải, áo đen và đều bịt mặt, thân hình vạm vỡ, oai nghiêm lắm lắm.

Ngồi trên liên xa, Độc Ma đưa mắt nhìn khắp mọi người cười rằng:

- Chà chà! Hôm nay không biết ngọn gió gì đã thổi thế! Khiến nổi Bắc kiếm Phổ Côn trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt. Thanh Thông bang chủ Liễu lão gia, Điểm Thương chủ môn Hoàng huynh, đều đã bị ngọn gió thần thổi lại tụ hợp tại đây hết! Cả Nam bút Gia Cát Dật cũng có mặt tại đây! Hay lắm! Hay lắm! Cả cư sĩ lão huynh kia nữa! Những hạng người xuất gia đầu Phật như các người, sao không chịu ở yên trong chùa ăn chay niệm kinh Phật, đến đây làm gì vậy?

Vừa nói Độc Ma vừa ôm quyền thi lễ trên liên xa, Phổ Côn cùng với mọi người đành ôm quyền lên trả lễ, chỉ riêng lão bà bịt mặt là không nhúc nhích gì cả, luôn luôn nổi lên những tiếng hậm hực lạnh lùng, hình như coi đám người trước mắt này không vào đâu cả!

Đình Phá nhanh mắt, hẳn đã nhận được ngay Liễu Mi và Hầu Hạo, và len lén lại báo cho Độc Ma hay. Lập tức đôi mắt của Ma Cung chủ nhân sáng ngời hẳn lên chiếu vào khắp mặt mọi người đứng trước!

Ma Cung chủ nhân lên tiếng hỏi rằng:

- Dám hỏi chư vị! Một cặp Kim đồng Ngọc nữ trong vòng của quý vị ấy là ai vậy?

Mọi người bị tiếng oai hách của Độc Ma hớp vía, không ai biết nên đối đáp ra sao, riêng Thanh Thông bang chủ Liễu Khải lòng thương con, vội kéo ngay Liễu Mi vào lòng mình trả lời rằng:

- Nó là tiểu nữ của ta?

Độc Ma cười ha hả rằng:

- À ra là lệnh viện (gái danh giá) của Liễu bang chủ cơ đấy, hay lắm, hay lắm! Lệnh viện đã từng đến Phi Các tiên cung của ta làm khách thăm viếng một độ trong khi đó chúng ta đã tiếp đãi chênh mảng, xin thứ lỗi hải hà cho!

Ma Cung chủ nhân càng khách sáo bao nhiêu, Thanh Thông bang chủ càng hoảng hồn bấy nhiêu, bụng nghĩ: con nhỏ đánh đá chanh chua này sao lại có thể lẫn vào Phi Các tiên cung của người ta kìa!

Tiếng Ma Cung chủ nhân tiếp tục rằng:

- Lệnh viện quả là người thông minh hiếm thấy, ngang nhiên có thể tìm cách lẫn vào trong Phi Các tiên cung, đã thế mà còn dùng thủ đoạn dùng mận thay đào đánh tháo một kẻ trọng phạm trong tiên cung đi mất, tuổi trẻ măng như thế mà thủ đoạn không kém ai, khiến cho bản chủ nhân vô cùng kính phục!

Độc Ma vốn là người nổi tiếng tàn nhẫn ác tâm trong giang hồ, nay trông ngực của Thanh Thông bang chủ không khỏi hồi hộp lo ngại vì Liễu Mi đã gây nên một tai họa tày trời này, ngang nhiên dám trêu cả đến vị đại ma đầu khét tiếng này, quả thật nó đã xem trời bằng vung.

Độc Ma trầm giọng rằng:

- Nói ngay ra, đây là chỗ lệnh viện của Liễu bang chủ, chút chuyện đột nhập vào Tiên cung, bản chủ nhân cũng chẳng muốn truy cứu làm gì, nhưng lệnh viện đã cứu mất tên thiếu niên Thượng Quan, mà thiếu niên ấy chính là nhân vật quan trọng của Lão Lão đây, bây giờ tuyệt nhiên không thể nào để thiếu niên ấy thoát được, vậy mong Liễu cô nương mau nói rõ hiện giờ thiếu niên họ Thượng Quan ấy đâu, để bản chủ nhân đây cũng dễ ăn nói với vị Lão Lão đây cho dứt khoát trách nhiệm!

Mọi người kinh ngạc liếc nhìn sang hết phía Liễu Mi, nhưng chỉ thấy nàng lúc này đưa hai tay lên úp vào mặt khóc hu hu. Trong đám người ở đây, chỉ riêng có Nam bút Gia Cát Dật là biết rõ nội tình bên trong, câu hỏi của Độc Ma vô tình đã làm nàng xúc động, nên nàng đã cất tiếng khóc thảm thương. Nhưng Liễu Khải và Phổ Côn và mọi người khác đều dậm ra ngăn người, không hiểu đầu đuôi câu chuyện ra sao, Liễu bang chủ ôm ngay con gái cưng của mình vào lòng an ủi rằng:

- Cưng của cha, nín đi con, mọi việc sẽ có cha đứng ra lo cho. Nín! Nín cha thương!...

Liễu Mi càng khóc thảm thương, mọi người ai nấy cảm động bất giác họ lại dồn hết tia nhìn trách oán của mình vào trên người Độc Ma, như ngầm trách Độc Ma không nên truy hỏi chuyện vu vơ gì để đến nỗi khiến cô bé khóc thảm thương như thế!

Nhưng Độc Ma vẫn lạnh lùng như tiền đồng, chỉ có vị lão bà bí mật ngồi cạnh bỗng lên tiếng nói rằng:

- Thôi giáo chủ, chuyện ấy tôi đã lo thu xếp ổn thỏa rồi đừng nhắc đến làm gì nữa?

Độc Ma vui vẻ rằng:

- Ha! Ha!... Lão Lão thật là người rộng lượng khoan dung, nói vậy Liễu cô nương không còn chuyện gì rắc rối nữa! và ta cũng nể mặt lão phụ của cô nương, tội đột nhập trong tiên cung của ta cũng không truy cứu làm gì nữa - Nói tới đây, thành linh Độc Ma cất cao tiếng rằng: - Vân Cư Sĩ, còn thiếu niên kia phải chăng là chính do ngươi tìm kiếm ra?

Vân Cư Sĩ lúng túng không biết nói sao, trông chẳng khác nào chuột thấy oai mèo, không dám nhận cũng như không muốn chối!

Riêng Kỳ Liên Sơn Phổ Côn có vẻ hách dịch hơn, thấy Độc Ma hiên ngang oai nghi thế, bèn nghiêm nhiên rằng:

- Đúng thế! Vị thiếu niên này chính là người mà ngươi đang muốn tìm kiếm đây, nhưng tiếc thay nó lại là môn đệ của Tây đạo Thiên Sĩ đạo trưởng, như vậy tức là sư diệt của ta, nay dưới sự bảo hộ của ta, ngươi muốn tính chuyện gì?

Thần sắc hiên ngang hùng dũng này lập tức có ảnh hưởng ngay tâm lý của mọi người, về phía Độc Ma không khỏi ngạc nhiên thái độ thành linh của Bắc Kiếm như thế, còn những thủ hạ của bốn phái đang đương đầu với Độc Ma bỗng cảm thấy mạnh bạo hẳn trong bụng. Bầu không khí lúc này vô cùng im lặng, hai bên đã gờm sẵn nhau, cuộc kịch chiến chỉ còn chờ cơ là bộc phát ngay lập tức!

Trên liễn xa, Độc Ma dịu giọng rằng:

- Hừ! Chuyện này mới lạ lòng chứ! Thì ra thằng nhãi này lại là môn đồ của Thiên Si đạo trưởng, chẳng cần phải nói là Nam Bút, Bắc Kiếm đứng ra đỡ đầu cho y, lẽ đương nhiên là hắn không còn coi Phi Các tiên cung của chúng tôi vào đâu nữa!

Thấy sắc mặt của Phổ Côn và Bắc Kiếm vẫn kiên quyết hình như họ không ngần ngại gì để sẵn sàng dự một trận chiến, Độc Ma mỉm cười lại rằng:

- Nhưng còn Liễu lão gia, Hoàng chưởng môn, bộ các ngài cũng muốn nhúng tay vào vũng nước bùn này sao?

Liễu Khải và Hoàng Kha, đều là bậc tôn chủ của một phái lừng danh, vì danh dự vì thể diện, đâu có thể chứng tỏ mình hèn nhát trước thế lực, nghe xong cả hai ưỡn ngực ra, khí sắc hiên ngang rằng:

- Người này không thể nào giao ngay cho người được!

Độc Ma lạnh lùng cười quay sang phía Vân Cư Sĩ rằng:

- Nói vậy, chắc cả đến Cư sĩ huynh cũng muốn trở mặt với ta luôn hả?

Vân Cư Sĩ đã được trợ giúp của ba phái, cũng đâm ra bạo phổi lớn gan, hiên ngang rằng:

- Giáo chủ không thể nào đem gã thiếu niên này đi được!

Độc Ma lên tiếng khen rằng:

- Khá lắm! Kể cũng có chí khí và can đảm đấy! - Dứt tiếng quay sang lão bà bịt mắt bên cạnh rằng: - Thưa ngài, đối với những quân không biết trời cao đất rộng là gì này, phải thẳng tay trừng trị họ mới được.

Lão bà bịt mắt lạnh lùng rằng:

- Giáo chủ cứ yên tâm, với sức sáng dom đóm của họ như thế làm sao có thể bì được với ánh huy hoàng của trăng sao nổi? Nếu quân nào không phục, cứ việc ném thử cây quái trượng của ta đây cho biết lợi hại!

Liễu Mi ghét nhất là lão bà bịt mắt này, nàng cho rằng chính người này là hung thủ đã hại chết Thượng Quan Linh bèn nói nhỏ với Thanh Thông bang chủ rằng:

- Thưa cha! Mụ già này tai quái nhất!

Liễu Khải gật gù rằng:

- À! Mụ này ức hiếp con của cha đó sao? Được rồi, tí nữa cha sẽ trả thù họ cho con!

Độc Ma đột nhiên hét lớn tiếng rằng:

- Chư vị đây đã không chịu, thôi cũng được, chúng ta giải quyết với nhau bằng võ công vậy, và chúng ta lấy ngay thiếu niên họ Hầu ra làm giải thưởng cho cuộc đấu, bên nào thắng thì có quyền đem theo thiếu niên họ Hầu đi!

Bắc kiếm Phổ Côn bỗng hét lên:

- Độc Ma! Vậy chúng ta giao đấu bằng cách nào?

Độc Ma cười rằng:

- Phổ Côn! Nhà ngươi muốn đánh ừa cả đám cũng được, nghĩa là cả trên hai mươi người bên ngươi cùng ra tay một lúc, và bên ta đây sáu người cũng đều đứng ra sẵn sàng tiếp chiến, nếu người còn nghĩ đến thể diện giang hồ, bằng lòng phái ra từng trận một, thế thì cứ mỗi trận một bên đó tuyển ra hai người, và bên ta chỉ một người cũng đủ nghênh địch rồi, và trước sau sẽ đấu với nhau ba trận để phân thắng bại. Nhà ngươi nghĩ sao?

Phía bên Bắc kiếm Phổ Côn đương nhiên không tiện cự tuyệt với điều kiện như thế, ngay lúc đó bèn thương nghị trong trận thứ nhất, phái ngay hạng tiểu bối là Thanh môn thần Lưu Khôi của phái Điểm Thương và Ngụy Lực của Bắc Kiếm. Tin chắc như thế đối phương Độc Ma và Lão bà không thể nào ra tay giao đấu với hạng tiểu bối như thế, nếu họ phái Đinh Hủy hay Đinh Phá, hoặc một trong hai tên mặc áo đen bịt mặt, thì bên mình với hai chống một, dù cho không thể thắng địch, nhưng cũng không đến nỗi bại ngay.

Công việc điều binh khiển tướng lúc này do Bắc kiếm Phổ Côn làm chủ, Nam bút Gia Cát Dật tuy không biết công lực của hai đại hán áo đen bịt mặt ra sao, nhưng công lực của Đinh Hủy và Đinh Phá thì biết rõ lắm, lượng sức của hai người Lưu Khôi và Ngụy Lục, tuyệt nhiên không phải là đối thủ của địch, nhưng thấy Bắc Kiếm đã chỉ định cho hai người đánh trận đầu và cả hai đã lưỡng thững bước ra, không tiện lên tiếng can ngăn, trong bụng lo rối lên.

Bên này Lưu Khôi và Ngụy Lục song song bước ra, binh khí họ đã cầm sẵn trên tay, Ngụy Lục dùng kiếm, Lưu Khôi dùng ngọn binh khí độc đáo của phái Điểm Thương là ngọn Tam lăng truy phong thảo, binh khí vung lên, ánh sáng nhoáng lóe trong oai phong lẫm liệt vô cùng.

Nhưng đối với Độc Ma chẳng coi vào đâu. Chỉ nghe Độc Ma lên tiếng hỏi rằng:

- Đinh Hủy và Đinh phá! Hai đứa con đứa nào ra trước nào?

Đinh Hủy lên tiếng chực tung ra ứng chiến. Bỗng bên cánh phải của liền xa, một tên hắc y đại hán nhảy nhanh ra và nghe hắc nói:

- Giết gà đâu phải dùng dao mổ bò, xin Hủy đại sư hãy nghĩ cho khỏe, để tại hạ cho chúng về châu diêm vương!

Hắc y đại hán vừa nhảy vào trận đấu, chẳng cần nói ắt giáp gùi, giờ ngay binh khí lên, Lưu Khôi cùng Ngụy Lục thất kinh hoảng hồn, hình như hắc y đại hán vác luôn cây binh khí của lão bà bịt mặt ra thì phải, chỉ kịp thấy cây gậy đen thui thui, đón ngược chiều gió, nghe đến ào một tiếng!

Lưu Khôi cướp đánh trước để giữ ưu thế về phần mình, ngọn Tam lăng truy phong thảo phật ra một lúc cả trái lẫn phải, một nhắm ngay mắt địch, một nhắm dưới vú, thế đánh ra nhanh như nhoáng điện, khiến người không ổn mà lạnh!

Nhưng hắc y đại hán không hề nao núng, thân hình nhẹ đảo cây quái trượng đã vung lên, cheng một tiếng, đúng trúng ngay vào ngọn tam lăng thảo bên phía trên, lập tức hình sắt tam giác bị tung tan tành, sắt vụn văng tứ tán!

Đồng thời tay trái của hắc y đại hán đưa ngay ra trước ngực để bocc hái luôn Tam lăng thảo của Lưu Khôi! Lưu Khôi lúc này hồn bay phách lạc, từ ngày xuất đạo đến nay, quả chưa bao giờ được thấy lối đánh kinh người như thế này, vội thu ngay thế và hấp tấp né tránh. May lúc này môn hạ của Phổ Côn là Ngụy Lục múa tung kiếm lên chống đỡ cho một chập. Lưu Khôi còn lại mỗi một Tam lăng truy phong thảo nhưng cũng ráng vung lên tiến vào trận chiến, lúc này chỉ thấy cây trượng quái gở của Hắc y đại hán múa tít lên như một ngọn độc long tung sóng, thần kỳ tuyệt luân vô tả, kinh lực ào ào, khí thế như nổi sóng phong ba. Tam lăng thảo của Lưu Khôi vừa bay ra khỏi tay và nhắm ngay trong ánh trượng đánh tới, nhưng lại nghe một tiếng cheng nổi lên, Lưu Khôi chỉ còn cảm thấy tay mình bỗng nhẹ dần, trong lòng giật thót mình, vội nhanh tay rút về, quả nhiên chỉ còn lại sợi xích dài trên tay mà thôi, Tam lăng truy phong thảo đã bị đối phương quất bay từ hồi nào rồi!

Tam lăng truy phong của phái Điểm Thương vốn được chế tạo bằng thứ thép cứng, không ngờ chuyển này lại gặp phải khắc tinh như thế, nhất là cây trượng của hắc y đại hán vừa nặng vừa chắc, nhân lực của đối thủ lại bén nhọn đích xác, trong cơn rối tung của cuộc chiến mà vẫn ngang nhiên nhận thấy Tam lăng phi thảo bay tới, rồi vung trượng lên dùng nội lực mà đánh bể luôn Tam lăng thảo, công lực như thế quả là hiếm thấy trên đời.

Lưu Khôi mất cả hai ngọn Phi thảo tam lăng nơi hai đầu dây xích, lúc này hai tay trống trơn, trông không khỏi khớp oai của đối thủ, đứng ngẩn trước trận chiến! Trong lúc đó môn hạ của Bắc Kiếm mấy phen tính đi vào thế hiểm và đã chực ra tay dùng đến ngọn chân truyền tuyệt kỹ của Bắc Kiếm là ngọn Hoa Cái kiếm pháp công đánh địch thủ để tự cứu thân, nhưng cây trượng đen của Hắc y đại hán múa lên như một ngọn núi nhỏ, phong tỏa hết các lối của Ngụy Lục, khiến cho Ngụy Lục không còn thì giờ đâu để tung mình lên hầu sử dụng đến thế Hoa Cái kiếm pháp!

53. Ba Trận Tỷ Thí

Ngụy Lục đang cố sức chống cự, bỗng hần phát giác hình như Lưu Khôi đã biến đầu mất. Hần giật mình! Biết mình đang nằm trong tình trạng có thể khổ chiến, ba mươi sáu chước, tẩu vi thượng chước đã hiện ngay trong đầu óc của hắn. Nhưng khí thế của hắc y đại hán lúc này chẳng khác nào như một bức tường đồng vách sắt, khiến cho tên Ngụy Lục không làm sao thoát khỏi. Như vậy trong lòng hắn càng đâm ra khủng hoảng! Hắc y đại hán thành linh tiến nhanh vào một bước, lớn tiếng quát:

- Trúng!

Phổ Côn kinh hoàng trong lòng, nhưng vì qui lệ của giang hồ, Bắc Kiếm không muốn để cho thiên hạ chê cười, nên mắt thấy Ngụy Lục không thể nào tránh khỏi đòn này, chỉ nghe một tiếng hét thê thảm, Ngụy Lục ngã lăn ra mặt đất chết tươi ngay! Hắc y đại hán cười lên một tiếng rùng rợn, rồi lại giơ ngay cây trượng đen ngòm lên, hình như đại hán lại tìm được mục đích nào khác vậy! Hóa ra từ lúc Lưu Khôi bị mất binh khí, như thấy Ngụy Lục đơn thân chiến đấu như thế bèn đứng ngăn người ra nhìn trận chiến, quên hẳn bản thân của mình lo chuồn!

Hận thư sinh Hoàng Kha không thể nào chịu nổi bèn hét lớn lên:

- Lưu Khôi mau chạy qua đây!

Lưu Khôi tỉnh hồn thất kinh, mắt thấy đại hán áo đen đã vung trượng quét ngang đến, đành tung mình nhảy tránh và chạy như bay. Nhưng đại hán bịt mặt khinh công cũng tuyệt vời, chỉ nội hai ba bước đã bắt kịp ngay sau của Lưu Khôi.

Tư Đồ Cống vội lên tiếng nhắc:

- Lưu huynh hãy cẩn thận phía sau!

Lưu Khôi lúc này hai tay trống rỗng, trong cơn nguy cấp, và tìm sống trong cái chết, hai tay hắn chỉ còn nước vung bừa ra sau, lẽ đương nhiên hắn đã dùng toàn lực đánh ra ngọn chưởng ấy!

Hắc y đại hán cười lạnh lạnh, tay trái cầm trượng, chưởng bên phải phất ngay ra một ngọn, thành linh nghe “páp” một tiếng vang lên, Lưu Khôi rú lên một tiếng kinh hồn! Mọi người đành nhắm mắt không nỡ nhìn cảnh thảm trạng trước mắt! Lưu Khôi sau khi trúng chưởng của địch, toàn nội phủ đã bể nát hết, cố gắng bước được hai bước rồi hộc máu ngã lăn xuống mặt đất chết!

Hắc y đại hán sau khi đã thắng hai người của đối phương, ung dung bước hiên ngang về cạnh bên liên xa của Độc Ma. Bên này Hận thư sinh Hoàng Kha bỗng lên tiếng gọi trận:

- Vị hảo hán khoan đi, tại hạ đây Hoàng Kha của Điểm Thương Phái xin được hầu giáo vài đường tuyệt kỹ!
- Dứt tiếng, toàn thân vụt bỗng lên như một con hạc nhẹ nhàng đậu ngay trong vòng trận.

Độc Ma ngồi trên liên xa, lạnh lùng cười rằng:

- Kìa Hoàng chưởng môn, thiếu niên này là đồ đệ của người đó sao? Đáng tiếc! Đáng tiếc! Nhưng tại hạ học nghệ chưa đến nơi đến chốn, nếu hần được sự chân truyền của Hoàng lão huynh, đâu mà đến nổi vài ba hiệp đã bại về tay đệ tử Lão Lão đây nhanh như thế!

Câu nói mát bóng gió này khiến cho Hoàng Kha điên tiết thêm, chỉ nghe Hoàng Kha quát lên rằng:

- Độc Ma, lối khẩu chiến như thế đâu phải bản sắc của kẻ anh hùng? Nếu có giỏi xin mời ngay xuống đây xem nhà ngươi có quả thật bóp nát đôi phi thảo của ta không! - Nói xong vung luôn Tam lăng phi thảo ánh sáng nhấp nhoe lóa mắt!

Độc Ma cười như điên rằng:

- Hừ! Nhà ngươi tưởng rằng hai ngọn quỷ thảo ấy mà lợi hại lắm sao, trong con mắt của ta, chẳng qua chỉ là hai viên đất của trẻ nhỏ chơi mà thôi! Nếu bản chủ nhân ra tay, chỉ e nhà ngươi khó lòng giữ nổi hư danh của một tông phái, và chỉ cần tam đồ đệ Đinh Hủy của ta xuất trận, cũng dư sức thắng nhà ngươi rồi!

Hận Thư Sinh tức muốn vỡ lồng ngực, hét lên rằng:

- Thôi thôi thôi!... Chuyện này ta liệu luôn mạng sống này, có thua cũng không chịu thua hơi tức này! Lại đây lại đây! Hoàng Kha ta tuyệt nhiên không cần ai giúp sức, vậy bên người bất luận người nào ra đùa với ta cũng được!

Gia Cát Dật vừa bước ra được nửa, nghe Hoàng Kha nói cương quyết như thế, phần biết Hoàng Kha dù sao cũng bậc tôn sư của một phái, vì danh dự và thể diện, nếu mạo muội ra tay trợ sức, càng khiến cho người khó hạ đài, nên đành ngừng ngay bước lại.

Bên kia Độc Ma chẳng thấy khăn trương chút nào cả, vẫn ung dung đứng đỉnh nói:

- Nay Hoàng Kha, ta có lời giao hẹn trước, không thể nào nuốt lời được, vậy người hãy tỉ thí thử với Tam đồ đệ của ta là Đinh Hủy xem đã, nếu người thắng, chúng ta sẽ đấu sau cũng chưa muộn gì!... Nhưng các người muốn tỉ thí bằng cách nào? Vì tiện đồ của ta vốn trời sinh da bì nó rắn như trâu, e cho đôi Tam lăng phi thảo của người không làm gì nổi nó đâu... thật là một chuyện khó cho các người, nhưng thôi, Đinh Hủy con, vậy con hãy ra tỉ thí nội công với Hoàng tiền bối cho vui!

Đinh Hủy nhảy tung ngay ra đấu trường, hần tỏ vẻ khách sáo và lễ độ lắm! Chỉ nghe giọng ngọng trứ danh của hần rằng:

- Nay phụng sự mạng ra cùng Hoàng tiền bối tỉ thí nội lực, may nhờ Hoàng tiền bối không chê bai chỉ giáo. Hân hạnh cho vãn bối Đinh Hủy này lắm lắm!

Tuy lời nói của Đinh Hủy nghe khá trôi tai, nhưng với bộ mặt kinh tởm hãi hùng ấy quả thật ít ai dám lãnh giáo lắm, mặt mũi be bét máu mủ, tiếng nói chứa toàn âm hờ, trông chẳng khác nào chiếc đầu lâu bị rửa thịt, thoát nhìn ai cũng phải nổi da gà!

Hận Thư Sinh lúc này đứng cách xa lối vài thước, nên trông càng rõ ràng hơn ai, đến bậc chưởng môn như Hoàng Kha, lúc này nhìn rõ Đinh Hủy cũng không khỏi nổi da gà trong mình, chính xưa nay Hoàng Kha cũng chưa hề thấy rõ bộ mặt thật của thầy trò Độc Ma ra sao, mà chỉ nghe đồn sơ đến hung danh của họ mà thôi, may được thấy Đinh Hủy, quả là kinh khủng thật, bụng nghĩ: sao dưới trần gian này lại có hạng người xấu xí rợn rợn như thế này!

Đinh Hủy thấy đối phương đứng ngăn người nhìn mình, bèn bước thêm một bước. Hoàng Kha thấp hơn Đinh Hủy, khi hai người đứng gần lại, lại càng rõ ràng hơn nữa, hận Thư Sinh bất giác tự giật lùi về sau một bước.

Đinh Hủy cười lên những giọng Hò hò rằng:

- Thưa Hoàng tiền bối, xin ngài làm ơn cho mượn chiếc Tam lăng phi thảo dùng chút đã, tôi và ngài mỗi người nắm một đầu, ai nấy vận dụng nội lực của mình để kéo, ai chịu không nổi kể như thua trận, ngài tính sao?

Đương nhiên Hoàng Kha không tiện phản đối, bụng nghĩ mình đã có công rèn luyện trong mấy chục năm và khí công nội lực, bộ lại không thắng nổi thằng quỷ sống này hay sao, đoán tuổi tác của Đinh Hủy, chỉ ước lối gần ba mươi là cùng, vậy dầu cho hần có luyện võ từ năm lên mười tuổi đi nữa, thử hỏi làm sao có thể bì với công lực khổ luyện trong gần bốn mươi năm trời của mình. Nghĩ vậy, thế nào mình cũng thắng trong vỏ này, tâm thần phấn khởi hần, lấy ngay Tam lăng phi thảo giao ngay cho Đinh Hủy cầm!

Đinh Hủy cầm ngay đôi phi thảo rồi đem nối liền hai đuôi dây xích lại thành một, trong chớp mắt đã thành một sợi dây xích mà hai đầu đều có Tam lăng phi thảo, mọi người thấy vậy ngẩn người ngạc nhiên. Sau khi Đinh Hủy nối liền hai đuôi của dây xích lại, mọi người càng lấy làm lạ, thứ Tam lăng phi thảo này vốn sắc bén vô cùng, không lý Đinh Hủy lại có thể cầm được trong tay hần sao?

Không lẽ tên quỷ sống này lại hồ đồ làm nhằm công việc nối dây xích? Cả đến hận thư sinh Hoàng Kha cũng cảm thấy lạ lùng, chẳng hiểu Đinh Hủy tính làm trò ma tịt gì đây? Chỉ thấy Đinh Hủy giao ngay một đầu Tam lăng phi thảo cho Hoàng Kha, còn phần hần cũng nắm ngay vào lưỡi bén sắc của Phi thảo! Mọi người cho rằng Đinh Hủy đã điên, vì có ai mà lại đi cầm nắm một thứ binh khí vô cùng bén nhọn trong tay mình như thế? Họ tin chắc rằng chỉ trong chớp mắt, Đinh Hủy thế nào cũng bị đứt tay ứa máu ngay!

Nhưng sự xảy ra ngoài sức tưởng tượng của mọi người, Đinh Hủy hình như có ma thuật vậy, chỉ thấy tay hần nắm chặt vào lưỡi kiếm sắc bén của Tam lăng phi thảo mà không hề hần gì, cho cả đến Hoàng Kha cũng

phải ngăn người kinh ngạc, Đinh Hủy cười và lên tiếng:

- Kia Hoàng tiền bối! Xin tiền bối ra tay cho rồi!

Hận thư sinh Hoàng Kha giật mình kinh ngạc, vội vận khí vào ngay chưởng giờ tay nắm ngay Tam lăng phi thảo. Dù khí công Hoàng Kha đã đến mức tinh thông, nhưng trong tay nắm lưỡi Tam lăng phi thảo vẫn cảm thấy khó chịu vô ngần. Trong bụng nghĩ thầm: Chuyến này không khéo nguy to mất, chưa mở cuộc so đấu mà mình đã lộ bại tướng thì còn ra thể thống gì, vậy phải dùng lối đánh chớp nhoáng mới được hãy dùng nội lực chiếm phần thắng đã rồi tính sau!

Hai người lúc này đã chuẩn bị sẵn vị trí của mình, tay mỗi bên cầm một lưỡi của Tam lăng phi thảo, hai lưng đầu dựa vào nhau, chỉ chờ tiếng hiệu lệnh của Độc Ma phát ra, cả hai sẽ chạy tung sang hai hướng khác nhau.

Lệnh của Độc Ma đã phát, chỉ thấy hai người bung chạy về hai hướng ngược chiều, mãi đến khi cả hai cảm thấy bị dây xích giật ngược lại mới chịu ngừng bước và ai nấy lo vận ngay nội lực của mình, đồng thời chuyển nhanh bộ tấn của mình, khoảng cách của hai người lúc này được cách xa chừng hơn hai trượng. Nhưng thấy Hận thư sinh Hoàng Kha thành linh hét lên một tiếng lớn, sợi dây xích dòn ngay về phía Hoàng Kha lối năm tấc! Điểm Thương Phái, Thanh Thông Bang, và nhóm Cửu Thiên Tự cùng nhóm Bắc Kiếm đều reo lên hoan hô!

Lúc này Liễu Mi đang đứng dựa người vào mình cha già chậm rãi nói:

- Theo con xem, chuyến này Hoàng thúc thúc thế nào cũng thắng trận này.

Nhưng Hâu Hạo đứng cạnh bỗng nhiên lên tiếng rằng:

- Không đâu! Trận này có lẽ Đinh Hủy thắng mất!

Liễu Mi lấy làm lạ hỏi:

- Hâu đại ca vin vào đâu mà nói thế?

Tiếng nói của Hâu Hạo trầm trầm rằng:

- Bởi tôi biết hần trời sinh thần lực, sức không thua kém gì tôi, vì trong kỳ tỷ thí trước với hần tại Cửu Lân Sơn, kết quả vì đấu một lúc với hai người, nên tôi đành phải bại về tay hần.

Quả nhiên câu nói này đã nhắc nhở cho Liễu Mi nhớ lại cả giao đấu tại Cửu Lân Sơn với hai anh em Đinh Phá và Đinh Hủy đạo họ. Như thế đủ chứng tỏ Đinh Hủy đã từng cả thắng, thần lực của Đinh Hủy đâu phải là tay tầm thường gì, xem ra Hoàng Kha chuyến này bị trúng mưu gian của Độc Ma, thế nào cũng thua về tay Đinh Hủy mất.

Nhìn lại trong đấu trường, quả nhiên Đinh Hủy đang thắng thế dần dần, Hận thư sinh Hoàng Kha bị lép vế hẳn, mắt thấy không thể nào gỡ nổi cuộc diện. Thành linh trên liễn xa Độc Ma cất tiếng hét lên, sợi dây xích bị Đinh Hủy kéo qua hơn một nửa, cuộc thắng bại đã phân rõ, Độc Ma lớn tiếng rằng:

- Thôi Đinh Hủy! Con đã cả thắng Hoàng lão tiền bối rồi, con không mau mau cảm ơn người ta đã cố tình nhường mình sao!

Nghe nói kháy vậy, Đinh Hủy hiểu ngay ý, lập tức lên tiếng ngong rằng:

- Đa tạ lão tiền bối đã nhân nhượng! Nhân nhượng!

Hận Thư Sinh càng lộn tiết lên đầu, bỗng lão tối tăm mặt mũi vì cơn tức và lăn ngay ra mặt đất!

Nhóm thủ hạ của phái Điểm Thương vội chạy ủa ra khiêng ngay thân sư phụ mình về chỗ, và nhặt luôn bình khí Tam lăng truy phong thảo! Mọi người lo cứu tỉnh Hoàng Kha, khi nhìn đến ngọn Phi thảo, thấy lưỡi thảo mà Đinh Hủy nắm vừa rồi đã biến thành một hình tròn xoe, nghĩa là ngọn phi thảo đã biến thể từ hình tam giác thành hình tròn, đám thủ hạ ai nấy le lưỡi lắc đầu về thần lực lợi hại của Đinh Hủy.

Hận Thư Sinh sau khi tỉnh lại, hổ thẹn muốn tự tử cho yên danh dự, nhưng các thủ hạ cố tâm một lòng khuyên nhủ, cả Gia Cát Dật và Liễu Khải đứng cạnh cũng cảm thấy buồn thâm cho Hoàng Kha. Đám đệ

tử của Điểm Thương Phái tự lượng sức và võ nghệ không đi tới đâu không thể nào dám đứng ra trả thù cho tôn sư bèn thăm thiết nói với Gia Cát Dật và Liễu Khải rằng:

- Danh dự của gia sư và tề phái, chúng tôi tự lượng không thể nào chuộc lại được, duy chỉ dám xin nhị vị hãy vì chút giao tình của gia sư mà đứng ra làm chủ hộ cho!

Gia Cát Dật gật đầu ưng thuận ngay. Lúc này phía Độc Ma liên tiếp thắng hai trận, bên này Vân Cư Sĩ buồn rầu ảo não, Bắc kiếm Phổ Côn ngược mặt nhìn trời không nói gì!

Độc Ma ngáp ngừng như mẫn ý, rồi nói:

- Phổ Côn! Trong ba trận đấu, các người đã bại hết hai rồi, bộ còn chưa chịu phục sao? Muốn tiếp tục đấu trận thứ ba nữa hả?

Bắc kiếm Phổ Côn chưa lên tiếng, Liễu Khải bước ra với bộ râu trắng phất phơ của mình, lên tiếng rằng:

- Lão phu Liễu Khải, không ngần ngại mạo muội ra tiếp trận thứ ba này, vậy xin cử vị cao nhân nào xuống chỉ giáo cho?

Lão bà bịt mặt cạnh bên Độc Ma lúc này đứng phắt ngay dậy với giọng trầm khàn khó nghe rằng:

- Bà lão ta xin xuống hầu thử vài ngọn tuyết học của Thanh Thông bang chủ vậy?

Liễu bang chủ lạnh lùng rằng:

- Vậy thì còn gì tuyết cho bằng! Chính con gái ta đang muốn tìm bà !

Lão bà bịt mặt cười khanh khách rằng:

- Lão già kia! Nếu người thắng ta, đương nhiên nhà người có thể đem thằng nhãi kia đi, và Tiên Cung giáo chủ hãy nể tôi mà tạm tha cho chúng một phen, nhưng nếu nhà người thua. Hà! Hà! Ngoài trừ thằng nhãi kia phải để lại ra, mà đến con bé ranh của nhà người cũng để lại cho ta!

Thanh Thông bang chủ vốn là người trên sáu mươi tuổi, về giang hồ kinh nghiệm có trên bốn mươi năm, tính tình hàm dưỡng khác hẳn với thiên hạ, tuy bị những lời nói hống hách của bà lão bịt mặt nói như vậy Liễu Khải vẫn không hề bị kích động, chỉ thấy vị bang chủ này vẫn lạnh lùng cười.

Lão bà bịt mặt cầm ngay trượng đi ra, thế cầm trượng của lão quỷ dị vô cùng, chẳng khác nào bà ta đang cầm chiếc rìu lớn vậy, dưới chân uyển chuyển như lưu thủy bước theo xung quanh Liễu Khải.

Liễu Khải thành linh bước vọt tới một bước, tà áo vùn vụt thành tiếng, khiến cho lão bà phải giật thót mình, thân hình nhẹ nhõang, lập tức thối lui bộ về sau. Liễu Khải bất giác cười ha hả, biết ngay đối phương khớp về danh tiếng bang chủ Thanh Thông của mình. Bốn mươi năm danh tiếng trong giang hồ, nhưng vì chưa biết rõ tung tích lai lịch của lão bà này, Liễu Khải cũng không dám mạo muội vội.

Khi lão bà bịt mặt thấy đối thủ chẳng qua chỉ cốt biểu dương thanh thế, liền sấn ngay vào ba bước, vung nhẹ trượng đứng giần hần thế và cuốn người tiến vào, Liễu Khải giơ ngay tay phải đẩy ngay ra, ào một tiếng gió phát ra, ngọn kinh phong chạm mạnh ngay cây trượng của đối thủ, chỉ thấy ngọn trượng của lão bà nặng nề như thế mà bị bật hẳn ra. Ngọn đòn tay không này của Liễu Khải quả là lợi hại, vị bang chủ của Thanh Thông Hội dám ngang nhiên dùng hai tay không đối chọi với một vị nữ ma đầu lừng danh gần đây như thế, với công lực này quả thật khiến cho người ta kính phục vô cùng.

Liễu Mi đứng vỗ tay cười hí hửng rằng:

- Thưa cha! Cha bồi thêm một chưởng nữa cho bà quỷ già ấy chết đi cho đỡ gai mắt!

Lão bà bịt mặt đã hầm hầm nổi giận, bèn vận ngay chân lực dồn hết lên cây trượng của mình, đáng lẽ đẩy ngang cây trượng ra, nhưng lúc này thành linh lại giơ cao lên khỏi đỉnh vụt mạnh xuống, oai lực dũng mãnh vô ngần, trong ngọn đòn này lão bà đã dùng hết nội gia chân lực, Liễu Khải vội vung chưởng lên đỡ, chỉ nghe bùng một tiếng lớn vang lên, cả đôi bên đều bị giật lùi về sau mấy bước.

Liễu Khải sau khi đụng độ xong ngọn đòn này, bộ râu trắng bất giác phất phơ, tà áo bay phần phật, lão đã nhận ngay chân lực của đối thủ quả không phải phàm tục gì. Phải biết rằng lão già bịt mặt đây là người đã từng khổ luyện tuyệt nghệ trên mấy chục năm trời, thế đánh vô cùng ác liệt và quỷ dị, từ ngày xuất hiện

trong giang hồ, vì tính tình tàn nhẫn, ra tay hiểm ác, nên lập tức danh truyền khắp nơi xa gần trong thiên hạ, lại được các đảng bí mật bầu làm thủ lĩnh! Lúc này chỉ thấy ngọn đèn này nhanh và mạnh vô lường, vội giơ hai chưởng rẽ ngay sang tả hữu đôi bên, ngọn này của Liễu Khải hoàn toàn ý hết vào công lực hùng hậu trong bốn mươi năm trời của mình để giải thế đánh quái dị của đối phương! Tuy thế, nhưng trong bụng Liễu Khải cũng thầm nhủ: Mụ già này quả lợi hại thật, mình chưa hề thấy qua thế đánh này bao giờ, mà cũng không biết được phái nào truyền ra? Gay go lắm mới giải nổi thế đánh này của địch, nếu mụ ta còn ngọn gì quái dị thêm nữa, chắc mình hơi khó xử trí đây!

Thanh Thông bang chủ quả không hổ là một người già kinh nghiệm, thấy mình chịu đòn không bằng mình mở ngay thế công còn thắng thế nhiều, bèn lập tức đổi ngay chưởng phong, trong mỗi thế đánh, đều ngầm chứa nhu lực, hoặc sát hoặc nử địch, tránh nặng chịu nhẹ, tìm đích nơi hở để tiến đánh thình lình. Nhưng ánh trượng của lão bà bịt mắt tua tua không khác gì một bức tường kiên cố, ngầm chứa sức hút, và đã thu hút dần Thanh Thông bang chủ vào trong ánh trượng của mình, khiến lão anh hùng không sao thoát thân được? Nhưng dù sao Thanh Thông bang chủ cũng là tôn sư của một phái tầm tiếng trên giang hồ, đâu phải tay tầm thường gì, chẳng qua Liễu Khải đang ngấm ngấm vừa đánh vừa quan sát, tuy phát hiện công lực của lão bà này oai dũng vô biên, nhưng đâu phải đã hết mức tuyệt đỉnh nhập thần xuất thánh đâu. Chẳng qua Liễu Khải đang nghĩ là nên ra tay bằng cách nào cho thắng ngay!

Chợt cơ hội đến, Liễu Khải quạt thốc ra một chưởng, hư hư thực thực, mắt thấy thế chưởng mãnh liệt, chỉ thấy khí thế của lão bà bắt đầu yếu hẳn, thậm chí bị lôi cuốn hẳn vào trong chưởng phong của đối thủ, chỉ nghe tiếng lão bà ý lên một tiếng, trong cảnh nguy cấp tột độ ấy ánh quái trượng đen ngòm và thu về lo giữ bản thân mình, vèo nhanh ra. Liễu Khải cũng bàng hoàng, mình đã giở hết bản lĩnh binh sinh của mình ra, nhưng vẫn không sao thắng được lão bà bịt mắt này. Thình lình lão bà lại tiến nhanh thân vào, nhưng vòng trượng chuyển này được thu nhỏ hẹp, oai lực đột nhiên tăng mạnh lên hẳn!

Tất cả danh dự mấy mươi năm của vị bang chủ Thanh Thông Hội đâu phải là chuyện chơi, lão anh hùng đầu dấm chĩnh mắng, vội dốc hết toàn lực và tinh thần lo đối phó với vị nữ ma đầu mới nổi tiếng gần đây, lão chỉ mong sao có đề bệ cho được kinh địch trước mắt đây để giữ toàn thể diện cho Thanh Thông Bang!

Đã trên ba tàn nhang trôi qua, Liễu bang chủ vẫn bị vây hãm - trong ánh trượng mịt mù của lão bà bịt mắt, dần dần thấy đã lộ hẳn yếu điểm. Chỉ thấy các đòn trượng của mụ ta quỷ quyệt vô ngần, nội lực lại mạnh, khiến cho mình không làm sao phản lại cuộc diện cho thắng bằng, dần dần chỉ còn nước chống đỡ để giữ thế, bụng nghĩ phải rút binh khí, nhưng đành bó tay, vì đối thủ không cho hở hơi rảnh tay để thực hiện, đồng thời Liễu Khải cũng nghĩ đến là cây quái trượng đen thui này đã có thể quét bể Tam lăng phi thảo của phái Điểm Thương, tức nhiên loại binh khí này được chế bằng thứ thép rắn đặc biệt, vậy thì thứ binh khí bằng sắt phàm thường của mình làm sao chống nổi. Nghĩ tới nghĩ lui, chẳng có cách gì, nhưng lại không chịu nhận thua, nên vẫn ráng cầm cự để duy trì tình thế cuộc chiến!

Nhưng lão bà bịt mắt ấy càng đánh càng hăng say, khắp mọi người đứng xung quanh, thấy cảnh hỗn chiến của hai tay cao thủ thượng thượng càng lúc càng đi sâu vào quyết liệt ai nấy đều hồi hộp kinh hồn hoảng vía!

Liễu Mi lo cho sự an nguy của lão phụ, có lẽ nàng là người hồi hộp nhất trong số người hồi hộp, và nàng nghĩ cách làm sao cho lão phụ mình thắng trong trận này!

Lúc này thấy Liễu Khải mặt đã động mồ hôi! Còn phía lão bà vì có khăn che kín mặt, nên không biết thần sắc của mụ ta ra sao? Nhưng cứ xem xét thế đánh và bộ pháp dưới chân của lão bà, hình như chưa thấy có vẻ gì rối loạn!

Thanh Thông bang chủ lúc này quả thật muốn thu ngay thế nhảy vọt ra ngoài nói vài câu khách sáo giang hồ để hạ màn cho cuộc chiến cam go, nhưng trong lòng lão anh hùng thừa biết rằng: hành động như thế thì tất cả thanh danh và tên tuổi của mình sẽ bị chôn vùi từ đây, không những thế mà đến con gái cưng của mình cũng phải chịu số phận cho người ta bắt đi! Thường có câu: nhân tử lưu danh, báo tử lưu bì (người chết để tiếng, beo chết để da), cho nên trên giang hồ, thiên hạ thường hy sinh vì hai chữ danh dự, dù có thua cũng không cau mày trước cái chết! Càng nghĩ Liễu Khải càng cố duy trì cuộc diện trước mặt, nhưng chỉ thấy Liễu bang chủ mỗi lúc mỗi yếu thế dần.

Liễu Mi cố suy nghĩ để tìm phương pháp giải cứu cho cha già, nhưng suốt từ nãy giờ, nàng không tìm được sơ hở nào của địch để ra tay giải cứu, và nàng càng thừa biết rằng: nếu không mau mau tìm cách gỡ rối,

thời gian khi kéo dài, cha già kiệt sức, không bị thiệt mạng thì cũng bị trọng thương, và như thế thì cha già thế nào cũng tự sát để bảo tồn danh dự! Càng nghĩ đến đây càng Liễu Mi càng đâm lo cuống lên!

Chợt nhiên! Nàng nghĩ ngay đến cây Tiểu Đoạt Hồn Kỳ, vốn là một trọng bảo, thế nào cha mình cũng mang theo bên cạnh người, nay đã nguy cấp kịch liệt như thế, sao không lấy ra thử xem sao? Tuy không biết cha già mình có biết hiệu lực của chiếc cờ nhỏ ấy không, nhưng có đem ra thử cũng còn hơn là chịu bó tay chờ chết! Nghĩ vậy Liễu Mi thành linh lớn tiếng gọi với cha già rằng:

- Cha ơi! Sao cha không lấy Tiểu Đoạt Hồn Kỳ ra đánh mụ ta!

Tiếng Tiểu Đoạt Hồn Kỳ vừa thoát ra từ cửa miệng Liễu Mi, cả hai phe đều thất kinh hồn vía, và ai nấy đều mong ước thấy báu vật này xem oai lực của nó sự thật đi đến mức độ nào, đương nhiên mọi người đều không khỏi nơm nớp trong lòng, giương mắt chăm chú sự xuất hiện của báu vật trong võ lâm!

Chỉ thấy Thanh Thông bang chủ thành linh nhảy tung ra phía sau, thò tay vào trong mình.

Dẫu cho lão bà bịt mặt hung hăng đến đâu, lúc này cũng không khỏi thối lui liên miên, vì danh tiếng của Tiểu Đoạt Hồn Kỳ trên giang hồ không ai không biết, nhất là lại được truyền rằng oai lực của nó không thể nào lường nổi, và dù cho lão bà bịt mặt cao cường đến đâu đi nữa, và đã là người, ai chẳng ngán chết! Lẽ nào mụ ta lại chẳng chợt dạ trong lòng.

Nhưng chỉ thấy Liễu bang chủ từ trong mình rút ra một vật như cây trâm vậy, một đầu trông giống hình cờ, trông không ra vàng mà cũng chẳng ra thép, hình thế dị hợm! Mọi người thấy vậy thất vọng, thì ra báu vật nổi tiếng trong giang hồ, như cây Tiểu Đoạt Hồn Kỳ đây chẳng qua không khác chiếc trâm là mấy!

Lúc này nhìn vào Liễu bang chủ của bang Thanh Thông, hình như ông ta cũng đang ngẩn người không biết nên sử dụng chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ ấy bằng cách nào mới đúng!

Lão bà bịt mặt sau khi tỉnh thần lại, và nhìn thấy chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ không có hình thế gì đặc sắc mụ ta bèn bước lên hai bước cười khanh khách rằng:

- Sao lão già? Đó chính là dị bảo trong võ lâm là cây Tiểu Đoạt Hồn Kỳ đó sao? E không đúng chẳng? Hay là phái Thanh Thông của lão già đã bị người ta lừa dối rồi cũng nên, nhưng chúng ta đâu phải người ngốc, của dõm như thế mà cũng muốn đem ra lòe thế nhân, nhưng làm sao có thể dọa nổi lão bà ta?

Thấy Liễu bang chủ vẫn đứng ngơ ngác như kẻ trúng gió vậy, lão bà càng đâm bạo gan thêm, thành linh giờ nhanh trượng vọt thanh mình tiến vào quất ngang ngay một đòn khốc liệt qua.

Thanh Thông bang chủ đành phải ra tay chống đỡ đòn địch, lão anh hùng vội giơ ngay cây Tiểu Đoạt Hồn Kỳ khua lên nghênh địch, bỗng chỉ nghe tiếng cheng một tiếng, cây quải trượng đen ngòm của lão bà bịt mặt lập tức bị gãy đôi thành hai!

Cuộc chiến thay đổi hẳn, chỉ thấy phía lão bà nguy như trứng chọi với đá, mụ ta liền giở ngay đòn ăn gian ra là dùng nửa cây trượng gãy trên tay làm ám khí tung vọt hẳn sang địch thủ, Thanh Thông bang chủ lại vội đưa thanh Tiểu Đoạt Hồn Kỳ ra đỡ, lại một tiếng đùng vang lên, nửa khúc quải trượng đen ngòm ấy lại bị gãy làm đôi. Lão bà bịt mặt bèn nhân cơ hội nhảy tung ngay về phía sau.

Thanh Thông bang chủ từ trong tay tử thần thoát nạn, và lần đầu tiên lão anh hùng dùng đến Tiểu Đoạt Hồn Kỳ, không ngờ oai lực của nó đã lợi hại như thế, chính cả Liễu Khải cũng chưa bao giờ ngờ được như thế nay tuy đã thắng trong trận này, nhưng quả thật không khác nào như vừa nằm trong một cơn chiêm bao lạ lùng!

Lão bà bịt mặt thoát chết, sau khi tỉnh hồn lại, hai tên đệ tử đại hán áo đen vội đến gần dìu ngay sư phụ mình lên liền xa. Trong chớp mắt, cả đôi bên đều im lặng tịch mịch. Phía bên Độc Ma, hoàn toàn đã bị chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ trấn át ngay khí thế hung hăng, chẳng ai dám lên tiếng gì, còn bên này Bắc kiếm Phổ Côn, Hận thư sinh Hoàng Kha, Vân Cư Si, ánh mắt của ba người đều long lạnh, ai nấy ngậm có một âm mưu riêng trong lòng!

Liễu Mi vốn là kẻ thông minh tuyệt đỉnh, nàng đoán biết ngay, sau khi họ phát giác oai lực ghê gớm của Tiểu Đoạt Hồn Kỳ như thế, ai nấy không khỏi sinh lòng tham lam tính cướp đoạt làm của riêng mình.

Nàng vội lên tiếng nhắc khéo cha già:

- Thừa cha! Chúng mình đi về thôi? - Nói xong đưa tay kéo ngay Hầu Hạo đứng cạnh tính nhảy vọt ra.

Nhưng Bắc Kiếm vung ngay ống tay áo ngăn ngay lại trầm giọng rằng:

- Chớ nên vội thế!

Thanh Thông bang chủ nghe tiếng con gái, đang tính quay thân về, nhưng chiếc liễn xa của Độc Ma đã đầy gần tới, trên xe, Ma Cung chủ nhân cười rằng:

- Kìa Liễu bang chủ! Ngài tính đi hấp tấp như thế sao?

Liễu Khải giận rằng:

- Độc Ma! Không lý nhà ngươi tính bội ước sao?

Độc Ma rằng:

- Lão lão đã có lời hứa danh dự từ trước, lẽ nào Phi Các tiên cung lại không nể tình, vậy chuyện này tạm gác sang bên đã. Nay ta muốn nói sang chuyện khác: về chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ, ta đã nghe danh nó từ lâu nay hân hạnh có duyên được thấy như thế, quả là vật thần diệu bất phàm, nay xem ra những sự thần kỳ của chiếc cờ ấy, đương nhiên không phải chỉ có sức lợi hại thế đâu... Nay xem Thanh Thông bang chủ tuổi đã xé chiều, nếu không biết sử dụng được những kỳ diệu của ngọn cờ ấy, chẳng hóa ra là của báu bị nằm trong bùn lầy sao? Đáng tiếc! Đáng tiếc! Cho nên, muốn tránh cho những kẻ gian trong giang hồ chết về nó, ta đây đã nghĩ được ra một thiện kế đối phó!

Tâm địa của Độc Ma Tư Mã Chiêu, ai mà chẳng rõ âm mưu đen tối của hắn, Liễu Khải làm sao lại nhận không ra, bèn giận rằng:

- Độc Ma! Phải nhà ngươi muốn chiếm chiếc cờ này không?

Khi hỏi câu này, Liễu Khải tưởng đâu vì thể diện và thanh danh, Độc Ma không khi nào dám nhìn nhận đã tâm của mình, ngờ đâu Độc Ma ngồi trên liễn xa lại gật đầu lia lịa và tán thành rằng:

- Liễu bang chủ quả là người tài đoán, thử nghĩ thất phu vô tội, hoài bích kỳ tội! (mình không tội nhưng của báu lại rước tội), của báu như thế mà cứ nằm trong mình bang chủ, e khó lòng tránh khỏi nguy hiểm trong người, lẽ đương nhiên những nhân vật trong giang hồ nghe tin thế nào họ chả kéo nhau để nghĩ cách tước đoạt làm báu vật sở hữu của mình, đến chừng đó, theo ý ta nghĩ, bang chủ không những không sử dụng được chiếc cờ và thông hiểu ngụ ý của chiếc cờ, như thế không có ích gì giúp cho quý bang hưng khởi, mà trái lại còn có thể đưa Thanh Thông Bang hội đi đến chỗ diệt vong là khác! Cho nên, theo ý tôi, chẳng thà Liễu bang chủ tặng cho tôi chiếc cờ này làm kỷ niệm ngày gặp gỡ hôm nay cho đẹp lòng nhau, ta bảo đảm với danh nghĩa của Phi Các tiên cung trên Vô ảnh Phong, tuyệt nhiên các tay cao thủ trong giang hồ không dám to gan bén mảng lên dòm ngó chiếc báu vật Tiểu Đoạt Hồn Kỳ đâu!

Câu nói của Độc Ma vừa dứt, mọi người bên phe Bắc kiếm Phổ Côn nhao lên một lúc, hình như họ không phục giọng nói quá kiêu cuồng của Độc Ma, cả đến lão bà bịt mặt cũng hình như không vừa lòng với câu nói ấy, nhưng vì mặt ta che mặt với khăn đen, nên không nhận rõ mà thôi!

Lúc này Bắc Kiếm chợt lên tiếng quát rằng:

- Đừng có mửa thối ra nữa! - Dứt lời tung mình nhảy ra đứng ngay phía sau bang chủ họ Liễu để bảo vệ rồi mới lên tiếng mắng rằng:

- Nay Độc Ma! Trước mặt từng này người ra, bộ nhà ngươi không giữ lời hứa sao? - Đưa tay chỉ ngay Liễu bang chủ nói tiếp: - Liễu bang chủ đã thắng trận này, vậy chúng ta đi thôi!

Mọi người nhao lên tính bước đi, nhưng tiếng cười quái gở trên chiếc liễn xa đột nhiên vang lên, sáu người bên liễn xa, chỉ thoáng cái đã đến ngay trước mặt mọi người và chặn ngay lối đi!

Ma Cung chủ nhân lạnh lùng lên tiếng rằng:

- Nay Phổ Côn, nhà ngươi cũng chớ có hồng vờ vịt ai còn lạ gì dã tâm của nhà ngươi cũng nằm trong chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ của người ta, nếu Liễu bang chủ mà theo nhà ngươi cũng chưa biết chừng, và lúc ấy chiếc cờ báu lại chả lọt ngay vào tay nhà ngươi à!

Bắc kiếm Phổ Côn vốn là người nóng tính như lửa, đâu có thể nhịn nổi những câu khiêu khích như thế, nổi ngay cơn tam bành rằng:

- Độc Ma! Con người ngũ quan bất toàn, tứ chi tàn phế như nhà người, người chẳng ra hồn người, quỷ không ra vía quỷ, chòang nhau bằng miệng lưỡi như thế, đâu có thể kể là hảo hán được, có giỏi hãy xuống khỏi xe và tới đây giao tranh với ta cho biết hơn kém!

Độc Ma ha hả cười rằng:

- Đừng có nói là một Bắc Kiếm như ngươi, dù cho cả Đông Tăng, Tây Đạo, Nam Bút các người cùng lại đây khiêu chiến với ta đi nữa... đối phó với những hạng như các ngươi, nói thật cho ngươi biết là chuyện như thò tay vào túi lấy đồ vậy!

Bắc Kiếm tự biết miệng mình nói không lại tên Độc Ma này, tức quát lên rằng:

- Chớ nhiều lời, mau mau ra tay cho rồi. - Keng một tiếng, ánh kiếm nhoáng lên thành một hình cung bán nguyệt, từ động tác đến kinh lực đều phối hợp một cách khéo léo vô ngần!

Bắc kiếm Phổ Côn quả là hạng danh thân pháp có khác, chỉ nội một ngọn xuất thế để đứng tấn ấy cũng khiến cho tên Độc Ma trên liễn xa phải buột miệng khen lên một tiếng: Tuyệt?

Cũng ngay trong tiếng khen: Tuyệt! đó, thành linh toàn thân Độc Ma từ trên liễn xa bay vèo xuống, trông không khác nào như chim đại bàng đang xòe cánh lướt xuống, nghiêm nhiên đứng ngay trên mặt đất trước bao nhiêu cặp mắt kinh ngạc của những người tại trận, cách chỗ đứng Phổ Côn chẳng quá bốn năm thước.

Xưa nay nghe đồn Ma Cung chủ nhân vốn là người tứ chi tàn phế, ngũ quan bất toàn, vì thế sự đi lại không tiện lợi, nên suốt ngày phải ngồi trên xe, nay không ngờ hần lại có thể nghiêm nhiên đứng uy nghi trên mặt đất, và trông có vẻ linh động lạ lùng. Nhưng hai chân bị hai thân áo bào dài che kín, nên không ai thấy rõ chân tướng bên trong ra sao.

Trong tấm khăn bịt mặt màu đen, tiếng cười ròn rợn của Độc Ma rằng:

- Kìa! Chắc chư vị đây chưa có ai được biết rõ chân diện mục của ta chứ! Vậy càng hay! Nay cơ hội hiếm có, vậy xin các ngài hãy xem cho kỹ?

Sặc một tiếng, kéo ngay chiếc khăn che mặt ra, ai nấy nhìn kỹ, bất giác kinh ngạc ngẩn người, không thốt ra được tiếng nào!

Trong trí tưởng tượng của mọi người, họ đều tưởng đầu mặt mũi của Độc Ma thế nào cũng phải giống như bốn tên đại đồ đệ của hần, nghĩa là ngũ quan trên khuôn mặt đều bị tàn khuyết kinh khủng mới phải, và có như thế mới cần đến chiếc khăn đen để che ngang mặt mình để không cho thiên hạ biết chân diện mục của mình!

Nhưng nào hay những lời truyền đồn hoàn toàn khác hẳn sự thật trước mắt đây, khuôn mặt của Độc Ma đây, nào có thấy vẻ gì kinh khủng đâu, da mặt nõn nà, ngũ quan đầy đủ, trông chẳng khác nào Tử Đô tái sinh, Phan An giáng thế, thì ra là một khuôn mặt vô cùng hấp dẫn của vị thư sinh điển hình! Mọi người ngơ ngác lấy làm lạ, không ngờ rằng Độc Ma lại là người điển trai đến thế! Và chính cũng vì khuôn mặt này mà không biết đã hại bao nhiêu là trinh nữ? Và các nàng tha hồ để cho hần dày vò, đến chết vẫn không hề oán trách một tiếng gì. Nhưng trong con mắt sắc bén của Bắc Kiếm đã có nhiều điểm nghi ngờ ngay? Nếu bảo là trắng, thì hình như đã trắng quá mức, bảo là đẹp, hình như đã đẹp lạ lùng lắm! Bắc Kiếm nghĩ ngay, có lẽ Độc Ma đã chế ra được thứ mặt nạ da người đặc biệt? Nghĩ vậy bèn lên tiếng rằng:

- Đúng là một trò bịp bợm tài tình đấy!

Trên khuôn mặt anh tuấn của Độc Ma bỗng nổi lên một giọng cười gằn, khiến cho người nghe càng cảm thấy hần trẻ trung và hấp dẫn, Bắc kiếm Phổ Côn lại đâm ra hoài nghi, nếu là mặt nạ, thì những nét thần sắc trên mặt phải cứng đờ chứ, sao khuôn mặt này lại có thể linh động tự nhiên được như thế! Lại! Lại!...

Ma Cung chủ nhân cười rằng:

- Quả nhiên Bắc kiếm Phổ Côn giỏi lắm! Trò này của ta không thể nào giấu nhà người được. Hà! Hà! Nhưng mà câu chuyện lại phải nói ngược lại, nếu các ngươi muốn thấy bộ mặt của ta phải có một thông lệ:

hề kẻ nào thấy được bộ mặt của ta, bất luận người ấy là nhân vật nào, đều phải chịu đựng số phận hành quyết của ta, đương nhiên chứ vị không ai đại gì đi tìm cái chết như thế! Ha! Ha! Ha!

Thật quả là đúng sát với sự thật, vì ngũ quan này của chủ nhân Ma Cung chỉ nghe thiên hạ đồn là bị tàn khuyết kinh tởm, nhưng trên thực tế chưa hề có người nào biết rõ bộ mặt thần bí của hắn, và nhiều khi hắn giết thành linh những cô thiếu nữ trong Ma Cung, chỉ vì vô tình chúng đã được mục kích bộ mặt thật của hắn, và cũng vì tất cả những chuyện thần bí trên ngôi điện Ma Cung của hắn đã tạo nên những tiếng tăm lỵ kỳ oai nghiêm của đời hắn!

Độc Ma cười ha hả rằng:

- Chắc các người cũng còn tính háo kỳ là muốn biết thêm đôi chân tàn tật của ta nữa thì phải, ta cũng biết trên giang hồ truyền đồn về con người của ta tứ chi tàn khuyết, nên suốt ngày phải ngồi trên xe kiệu, không thể nào tự do cử động! Hờ hờ! Thôi, nay sẵn dịp, ta cũng sẵn lòng cho người biết luôn vậy!

Nói xong, kéo ngay vạt áo bào lên, để lộ hẳn ống chân nhô hào quang óng ánh của mình, trông chẳng khác nào như đôi chân được bọc bạc vậy, chắc đã được chế bằng thứ kim thuộc. Độc Ma thò ngay chân bên phải ra, co duỗi tự nhiên như ý, linh hoạt vô ngần, mọi người đều biết đây cặp chân giả, nhưng hai chân hắn đều bị cụt, thế khi mang hai ống chân giả này lại nghiêm nhiên có thể linh động như người thường vậy, ai nấy không khỏi ngẩn người ngạc nhiên về sự kỳ diệu của nó !

Ma Cung chủ nhân vẫn cười rằng:

Hôm nay mọi người đã thấy rõ sự thật đôi chân của ta đây là đôi chân giả, thật ra là từ đầu gối trở xuống là giả, nhưng không vì thế mà kém đâu nhé! Chính nó lại còn hơn hẳn cặp giò thật của các người là khác. Chắc các người đã từng nghe tiếng về một loại kim thuộc được sản xuất tại miền Bắc Tân Cương, nằm ở những thung lũng của các hồ lớn, nếu đem dùng làm binh khí và dụng cụ, bền tốt không thể nào tả được vì đặc tính của nó có chất mềm dẻo, có thể tha hồ co giãn tùy ý, nhưng rất khó khăn mà tìm được loại kim thuộc quý báu này, dù chỉ bằng đầu đốt ngón tay, ấy thế mà ta đây bất tài, chính hai ống chân của ta đều được chế bằng chất hàn kim quý báu của miền bắc Tân Cương ấy cả, chẳng những đao kiếm chém trúng không sao, mà đến cả chuyện tung vọt cũng vô cùng nhanh nhẹ như thường, chẳng những không tí gì trở ngại mà trái lại còn tiện lợi vô cùng. Bây giờ nói đến chiếc mặt nạ da người này được tước hẳn trên mặt một thiếu nữ còn trinh, mà phải mười tám tuổi, nhưng chưa lấy gì làm lạ, cái lạ của nó là ở chỗ thuốc ngâm chiếc da mặt ấy, thứ thuốc này sản xuất tại hải ngoại, tên gọi là La sát quả, dùng nó ngâm chung với da mặt người ấy, nó có kỳ hiệu là có thể giữ nguyên sắc thái cho da khỏi biến màu, giống hệt như người sống vậy, cho nên khi các người thấy bộ mặt khá đẹp của ta được tươi như thế, hoàn toàn là do công hiệu của La sát quả mà ra. Vậy các người thử nghĩ, những thứ của báu này, đừng nói là các người không có, mà cả nghe có lẽ cũng chưa ai được nghe nói đến bao giờ là khác, nhưng đối với ta, đó chỉ là một chuyện rất tầm thường mà thôi, như thế, nếu các người muốn đối chọi với ta, khác nào trứng đem quăng mạnh vào đá, không biết tự lượng sức mình? Ha? Ha! Ha!... và ta vốn có một sở thích kỳ lạ là chuyên thích sưu tầm những vật kỳ lạ trong thiên hạ, những thứ nào kém cỏi, có lẽ ta không màng đến lắm, nhưng những thứ đã được coi như báu vật quý tuyệt nhiên ta không đời nào để yên cho. Nay chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ của Thanh Thông Bang hội, từ khi thấy hình dáng nó ta đã thích rồi, và hình như ta có duyên phận với nó lắm! Vậy mong các người hãy nhân dịp này nhân nhượng cho ta, và đừng nên tranh chấp với ta là hơn, nếu trở mặt với nhau chứ vị bị thiệt thòi, khi đó không thể nào trách là ta không nói trước...!

Những lời nói ngông cuồng của Độc Ma, khiến cho mọi người nổi cơn tức ùng ùng, Bắc Kiếm không thể nào dằn lòng nổi, lớn tiếng quát ngay rằng:

- Độc Ma! Hãy khoác lác vừa vừa chứ, hãy đỡ kiếm ta đây!

Dứt tiếng kiếm đâm xiên ngay ra. Thân hình Độc Ma không thấy động, vì hắn biết ngay tay trước mặt mình Phổ Côn đây là danh gia về kiếm thuật, trong ngọn đòn này, thế nào khi nửa chừng cũng thành linh thay đổi thế đánh. Quả nhiên Độc Ma đã đoán đúng, mũi kiếm mới đưa ra lưng chừng đã thành linh biến đổi ngay thế, từ trên chúm nhanh xuống phía dưới, trông như một làn khói vèo nhanh ngay lại mặt của Độc Ma. Thế đánh vừa nhanh vừa ác, ánh kiếm nhoáng lên một cái mắt thấy chiếc mặt nạ da người của Ma Cung thế nào cũng bị thối rách trong thế kiếm khó thoát của Bắc Kiếm!

Độc Ma chợt cười lên một tiếng lạnh lùng, thân hình tựa bóng ma, chẳng thấy hắn né tránh, mà trái lại còn

ngang nhiên đâm đầu thẳng vào. làn kiếm quang của Phổ Côn và ngang nhiên lướt hẳn ra phía sau lưng của Bắc Kiếm. Nhưng Bắc Kiếm đâu phải tay xoàng gì, sau khi huyệt đòn, lập tức vèo nhanh thân, nên ngọn điểm rất khéo của Độc Ma đã lọt vào hư không!

Độc Ma cất tiếng cười ha hả rằng:

- Công lực của Phổ Côn khá lắm! Khá lắm! Trong đương kim, kể cũng có thể liệt vào đệ nhị lưu trong võ lâm đấy! Hờ! Hờ! . . .

Phải biết rằng Phổ Côn vốn là một trong số Càn Khôn Ngũ Tuyệt cũng tiếng tăm lẫy lừng bao nhiêu năm trên giang hồ, và đều được thiên hạ công nhận là đệ nhất lưu cao thủ trong võ lâm, nay do miệng của Độc Ma lại bị người ta ngang nhiên giáng hẳn một bậc là đệ nhị lưu như thế, bảo làm sao Bắc Kiếm cam tâm chịu cho được? Nhưng chuyện này bao nhiêu ngạo mạn của Bắc Kiếm đã tiêu tan hết, nghe nói không dám liều mạng tiến vào nữa, chỉ thở tức bằng hai lỗ mũi của mình. Nguyên do này, chỉ riêng có Bắc Kiếm tự biết, ngay trong khi Bắc Kiếm bị huyệt đòn, Độc Ma đã ngang nhiên chui ngay vào làn kiếm của mình như một bóng ma, rồi nhanh như chớp đã hiện ngay phía sau lưng mình, và giờ chỉ điểm nhanh vào lưng của Phổ Côn. Chính nơi điểm ấy là Phượng vĩ huyệt là chủ huyệt sau lưng của Bắc Kiếm, kinh lực của chỉ lực đã điểm ra, và huyệt đạo cũng đang bị chế ngự, Phổ Côn biết vô vọng thoát, đành nhắm mắt chờ chết!

Nhưng thành linh, sau lưng cảm thấy nhẹ hẳn, Phổ Côn đành nhảy vọt ra ngoài. Động tác tuy chỉ xảy ra trong nháy mắt, và cũng đã che được mắt mọi người, nhưng trong lòng Phổ Côn, không thể nào không nhận thua cho được, ngọn điểm ấy Độc Ma đã cố ý thi ân cho mình mà thôi. Nên bị Độc Ma giáng xuống là hạng đệ nhị cao thủ mà Bắc Kiếm không dám lên tiếng gì, càng không dám ra tay để đấu với người ta nữa. Bắc Kiếm Phổ Côn đứng ngẩn người ra. Độc Ma bèn nở ngay một nụ cười thâm ý, lập tức chuyển sang hướng Thanh Thông bang chủ Liễu Khải.

Liễu Khải thất kinh, đang tính sửa soạn cuộc đấu. Nhưng Độc Ma quả là nhân vật lợi hại, trong lúc Liễu Khải vừa chuyển mình ấy, đã bị Độc Ma nắm trúng ngay cánh tay trái, và bấm ngay vào mạch, không sao nhúc nhích được! Thế ra tay Độc Ma quá nhanh, thậm chí chưa ai thấy rõ thân pháp của người ta ra sao mà Thanh Thông bang chủ đã lọt ngay vào tay của địch!

Sở Canh, Liễu Mi, Gia Cát Dật, Hoàng Kha, cho chí cả Vân Cư Sĩ, ai nấy đều thành linh thất kinh cả, chẳng ai rủ ai, nhưng lòng họ nghĩ ngay là cứu người, thân người nào cũng như sẵn sàng tung mình ra. Bộ mặt hấp dẫn của Độc Ma vô cùng bắt mắt, nhưng tiếc cái là tiếng cười lạnh lùng của đàn ông trầm trầm rằng:

- Mong các người chớ cố động đây mà đại!

Cha con tình nặng, Liễu Mi vội giơ tay ra ngăn ngay cuộc xông vào của mọi người rằng:

- Xin quý vị hãy khoan!

Mọi người ngẩn người ngạc nhiên! Độc Ma lại cười lạnh lùng:

- Kìa Liễu bang chủ, còn đợi gì mà không giao ngay của nợ ấy ra cho ta?

Thanh Thông bang chủ Liễu Khải ung dung rằng:

- Độc Ma! Người dùng quỷ kế như thế, Liễu Khải ta không đời nào chịu phục, còn người muốn ta giao chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ. Xin lỗi! Ta không thể nào chấp nhận lời thỉnh cầu của người!

Ma Cung chủ nhân ha hả cười rằng:

- Khá lắm! Quả nhiên không hổ danh là bang chủ của Thanh Thông Bang! Nhưng không cho nhà người nếm chút mùi vị, chắc nhà người không biết sáng mắt!

Dứt lời, Độc Ma tăng thêm sức bóp, Liễu Khải cố chịu đau để duy trì cho toàn thân khỏi ngã, chỉ thấy trán lão anh hùng toát đầy mồ hôi, trông biết đang chịu cực hình đau khổ, tiếng Ma Cung chủ nhân lại rằng:

- Có đưa ra không?

Liễu Khải cố chịu đau thốt ra một tiếng:

- Không!

Độc Ma lạnh lùng rằng:

- Đã thế ta cho biết tay?

Mọi người thất kinh hoảng hồn, Gia Cát Dật, Liễu Mi, Sở Canh, cả ba cùng một lúc nhảy vọt hết ra!

Độc Ma cười ha hả buông ngay Liễu Khải, lập tức vung ngay song chưởng, ba người, chân chưa kịp đứng vững thế, bị dồn hết ra phía sau. Trong khi đó thì Thanh Thông bang chủ đã hôn mê nằm co quắp dưới đất.

Gia Cát Dật, Liễu Mi, Sở Canh ba người lại xông lần thứ hai, nhưng thủ pháp của Độc Ma nhanh không thể tưởng nổi, chỉ trong nháy mắt, hắn đã lấy được chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ trong ngực của Liễu Khải. Cây cờ báu nằm trên tay, Độc Ma buông những tiếng cười đắc trí. quái gở thân hình nhoáng nhanh, lùi ngay về sau Liễu Mi, Sở Canh lo đỡ ngay Liễu Khải dậy!

Chỉ thấy Độc Ma hớn hở nhìn cây cờ trên tay thích trí cười khanh khách một lúc rồi rằng:

- Đúng là của báu thật! Nghe nói ai thấu hiểu được ý nghĩa của mười tám chữ trên đây, tức khắc võ công người ấy sẽ trở nên cử thế vô song ngay, võ công của ta tuy đã lên đến mức tuyệt đỉnh, nhưng vẫn chưa thấy toại lòng lắm, chuyện này mình có cơ hội nghiên cứu thêm cho đỡ buồn rồi? Ha! Ha! Ha...

Thình lình ào một tiếng từ trên không trung bay vèo xuống một vật đen ngòm, và chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ trên tay Độc Ma vụt bay luôn! Khiến cho Độc Ma cũng bất giác thốt tiếng ối lên một tiếng thất kinh!

Thì ra cây cờ Tiểu Đoạt Hồn Kỳ lúc này nằm ngay trong mỏ một con chim ưng cực kỳ lớn, chỉ thấy chim ưng mỏ ngậm cờ bay vụt lên cao!

Độc Ma nào chịu! Vung ngay chưởng bên phải ra phạt lên một ngọn chưởng nhắm ngay chim đi tới. Nhưng cũng chỉ thấy chim ưng cũng thình lình giơ hai cẳng ra đập mạnh xuống, hình như nó đang trả đòn! Quả đúng thế, chim ưng không hề bị xao động về ngọn chưởng lực của Độc Ma!

Ma Cung chủ nhân chuyện này mắt mặt quá, bất giác quát rằng:

- Khá lắm!

Dứt lời, vung luôn song chưởng lên quạt mạnh lên! Trong ngọn đòn này, Độc Ma cũng tính đến tốc độ của chim bay, nên đã dùng hết toàn lực trong người đánh ra. Một ngọn cuồng phong đánh ra tựa như phi sa tấu thạch, khói tỏa mịt mờ, khí thế như muôn nghiêng trời nghiêng đất! Dừng mãnh vô tả!

Nhưng chuyện kỳ quái cứ tiếp tục diễn ra, sau khi Độc Ma dốc toàn lực đánh ra chưởng ấy, bỗng một tiếng Pác! vang lên.

Mọi người cảm thấy Độc Ma bị trúng một sức rất mạnh ở đầu đánh tới vậy, vì thấy toàn thân Độc Ma bị bật bổng khỏi mặt đất. May nhờ công lực của hắn cừ giỏi, trên lưng chừng hắn đã giữ nổi thăng bằng để nhẹ nhàng hạ xuống mặt đất lại, nhưng khi hai chân chạm mặt đất, thân hắn không khỏi lão đảo như muốn té.

Mọi người ngơ ngác làm lạ, bỗng nghe đằng xa có tiếng chim ưng kêu vang, khi mọi người chăm chú nhìn, ai nấy hồn bay phách lạc! Chỉ thấy sau làn bụi mập mờ không xa, hiện ra một người dong dỏng cao, sắc mặt trắng bệch, toàn thân bận theo lối nho sinh, hai tay trống không, đang uy nghi ung dung bước lại, và con chim ưng cũng đang lững thững bước theo sau.

Cũng chẳng biết tiếng ai kinh hoảng đến nỗi thốt ra thành tiếng rằng:

- Trời! Độc chỉ Thôi Bác!

Cũng vì câu nói ấy mà khiến cho Phổ Côn, Thanh Thông Bang, Cửu Thiên Tự, Điểm Thương Phái, bốn nhóm người này như vừa sức tỉnh cơn mộng, mọi người lo chia và vây quanh ngay Hầu Hạo vào giữa!

Rõ đúng là danh của người bóng của cây, người được xưng là đệ nhất cao thủ trong thiên hạ Độc chỉ Thôi Bác này vừa xuất hiện, mặc dù tất cả mọi người, đông đảo như thế, nhưng ai nấy đều đánh trống ngực thình thịch, chính vì oai thế lắm liệt của Độc chỉ Thôi Bác mà nhiếp tinh thần của mọi người!

Độc Ma quả là một người thông minh tuyệt đỉnh, hẳn biết rõ trong trường hợp vừa rồi đã khiến mình lảo đảo ấy chính là do Độc chỉ Thôi Bác phát ra, biết mình không thể nào chống cự lại với nhân vật lấy lừng này, lập tức len lén bước nhanh ngay về liền xa của mình, và chuẩn bị đứng xem cuộc đấu của đôi bên.

Lúc này chỉ thấy Độc chỉ Thôi Bác thung thủng bước đến. Bỗng trong đám đông, tiếng của nàng Liễu Mi vang lên rằng:

- Kính thưa Độc Chỉ thúc thúc, Hầu Hạo đại ca ở đây ạ!

Bắc kiếm Phổ Côn vội giơ ngay tay bịt miệng Liễu Mi lại, tay còn chưa đụng tới nàng Liễu Mi, bên kia tiếng của Độc chỉ Thôi Bác lạnh lùng rằng:

- Phổ Côn! Hãy buông ngay tay xuống!

Bắc kiếm Phổ Côn giật mình thất kinh, tay tự động buông ngay xuống!

Độc chỉ Thôi Bác dẫn theo con chim ưng lớn của mình đứng đỉnh đến một đám đá cao, không biết vị cái thế kỳ nhân này đã cố ý hay vô tình, nhưng Độc chỉ Thôi Bác đã ngăn đôi ngay hai bên hữu sự. Lúc này chỉ thấy vị Độc chỉ Thôi Bác ngồi trên một phiến đá lớn.

Từ từ đưa mắt nhìn khắp mọi người một lượt, ai nấy đều cảm thấy cái nhìn ấy không khác nào vừa bị lưỡi dao sắc bén cạo qua mặt vậy! Bắc kiếm Phổ Côn hình như không phục, và chuẩn bị hợp tất cả toàn lực của nhóm bốn người lại, mở ngay trận đánh thành linh và chớp nhoáng với con người ngạo mạn này!

Nhưng Độc chỉ Thôi Bác hình như đã thấy rõ được những tư tưởng trong bộ óc của Phổ Côn vậy, chỉ nghe Độc chỉ Thôi Bác giọng vô cùng lạnh lùng:

- Kìa Phổ Côn! Sao nhà ngươi không chịu yên phận chút nào! Bộ còn thích gây rối nữa sao?

54. Quần Ma Tán Đổm Kinh Hồn

Bắc kiếm Phổ Côn ức lên rằng:

- Độc chỉ Thôi Bác! Ngươi khi người...

Tiếng quá còn chưa buột khỏi miệng, bỗng cảm thấy có một vật gì bay tọt ngay vào mồm, thế đến rất mạnh, không những khiến cho Phổ Côn bị rụng mấy chiếc răng, mà toàn thân phải loạng choạng lùi về sau vài bước, may nhờ Tư Đồ Cống phía sau đỡ lại mới đứng vững bộ lại, máu miệng ứa ra, Phổ Côn nhỏ phi vật trong miệng, chỉ là nắm lá của cánh hoa đã viên tròn lại.

Sự kinh hồn táng phách này còn hơn hẳn vụ giao tranh với Độc Ma vừa rồi, tuy vẫn vờ bình tĩnh, nhưng không ho he thêm gì nữa. Phía Độc Ma thấy tình thế có vẻ không thuận lợi cho mình, càng biết Độc chỉ Thôi Bác này danh bất hư truyền, mới xuất hiện mà đã ngang nhiên hiềm hấn ưu thế, Độc Ma len lén tính lo chuồn nhẹ cho yên thân. Nhưng Độc chỉ Thôi Bác đã lên tiếng:

- Sáu tên nam nữ bên kia hãy khoan đi đã. Ta có chuyện còn thanh toán với các người!

Bên phía Độc Ma đành đứng im hết lại, Độc chỉ Thôi Bác lạnh lùng liếc nhìn ngay vào mặt Đinh Hủy và Đinh Phá, hai tên Tam hung và Tứ hung trong Phi Các ma cung này bất giác rung mình ớn lạnh. Chỉ nghe tiếng Độc chỉ Thôi Bác cất tiếng rằng:

- Độc chỉ Thôi Bác ta ít khi xuất hiện trên giang hồ, nhưng chưa nay vẫn ân oán phân minh rõ ràng, tuy ta không thích nhúng tay vào các chuyện phiền phức, nhưng một khi ta đã nhúng tay vào can dự, bất luận là một chuyện gì luôn luôn ta đều làm cho có thủy có chung làm triệt để đến cùng mới thôi. - Ngừng một chập Độc chỉ Thôi Bác như hoài cảm chuyện gì xa xăm vậy, chỉ nghe vị kỳ nhân nói: - Ta còn nhớ mười năm về trước, khi mà ta bắt đầu ẩn cư, trong giang hồ yên tĩnh, quân tà ác biến tích, các đạo khẩu lục lâm cũng biết an thân thủ phận, và trên giang hồ đã xuất hiện nhiều kẻ hiệp sĩ chánh nhân, và lực lượng của họ đã dư sức để đối phó và đàn áp lũ quân hại người đầy vì thế ta yên tâm ẩn cư trong thâm sơn cùng cốc! . . . Nhưng trong mười mấy năm gần đây, những biến đổi trong giang hồ đã xảy ra ngoài sức tưởng tượng của ta, những cảnh tre già măng mọc các người có lòng hiệp nghĩa thi nhau tạ thế, khiến nổi một đám bại loại nhân dịp gây cơn sóng gió phong ba, những tổ chức tà ác đua nhau xuất hiện giang hồ... Nay ngược mắt

nhìn giang hồ, đã bị bọn vô loại gây nên biết bao sóng gió hôi tanh, kinh thiên động địa, các người đã sẵn những võ công quỷ dị trên mình, không biết đem ra hành hiệp tế thế, trái lại đã đi ngược lại đường lối chính nghĩa, kết đảng nhóm bè gây những chuyện thị phi hiểm ác thâm độc, tàn sát những dị kỷ, rõ thật không biết công lý và chánh nghĩa là đâu nữa, ngang nhiên chà đạp sinh linh, thật uổng sinh làm người, so với cầm thú còn không bằng... - Độc chỉ Thôi Bác nói đến đây vì quá xúc động, bất giác nổi cơn ho kinh khủng! Thấy vậy, cả phía Độc Ma lẫn đến Phổ Côn, Hoàng Kha, Vân Cư Sĩ đều nao nao tính ra tay thành linh!

Nhưng chỉ thấy Độc chỉ Thôi Bác nuốt ngay một đóa hoa màu đỏ, cơn ho lập tức ngừng ngay, mắt lại liếc nhìn mọi người một lượt, toàn đám lại khiếp vía không ai dám tỏ ý lỗ mãng về hành động của mình.

Thôi Bác lại tiếp tục lên tiếng:

- Hôm nay ta lại đây, chẳng qua là muốn công bình dứt khoát với các người một việc thứ nhất: là vụ con gái Ngọc điệp Châu Phụng là Thanh điệp Châu Sách và Hồng điệp Châu Chu, cả hai chị em đã lại tìm ta khóc lóc là chỉ chứng Bạch điệp Châu Ni đã bị thầy trò Độc Ma trên Vô ảnh phong bắt đi, ngoài ra còn có cả Nam bút Gia Cát Dật trong - Càn Khôn Ngũ Tuyệt và một vị thiếu niên Thượng Quan Linh cùng nhị cô nương của Thanh Thông Hội cũng bị giam hãm trong Vô ảnh Phong, và xin ta lập tức ra tay cứu nguy. Ngay lúc đó ta đã phái Đại Hắc (tên chim ưng) đi cứu, nhưng sau khi Đại Hắc về, mới hay là Thượng Quan Linh và Liễu cô nương thoát nạn, và Gia Cát Dật cùng với một thiếu nữ khác được Đại Hắc cứu ra khỏi Ma Cung, nhưng còn phần Châu Ni thì đã bị hạ sinh...

Độc chỉ Thôi Bác bỗng im bặt, không khí nặng nhọc bao phủ mọi người. Thành linh, Thôi Bác lên tiếng hỏi:

- Độc Ma! Vụ này do ai gây nên.

Độc Ma không chịu lép vế, hiên ngang nhìn nhận rằng:

- Quả đúng là có chuyện như thế, con bé Châu Ni do tiểu đồ Đinh Hâm bắt về, nhưng về sau nó tự tính giắc và cắn lưỡi chết. Chuyện như thế, trong Phi Các tiên cung thường xảy ra như cơm bữa, nếu nhà người tính nhúng tay vào vùng nước đục này, xin cứ việc cho biết cao kiến. Độc Ma ta không hề rụt rè đâu!

Độc chỉ Thôi Bác nổi giận đùng đùng rằng:

- Hừ? Người còn tính già mồm hả? Ta hẹn cho nhà ngươi hai tháng trời, bắt ngay tên nhị đồ đệ của ngươi phải tự quyết tự tử để tạ tội của nó, còn không ta quyết không dung tha nó . . .

Độc Ma lên tiếng:

- Chà! Khẩu khí hống hách quá! Nhưng ta không thèm nghe! Nếu ngươi có giỏi thì cứ lên thử phi Các tiên cung của ta! Chừng ấy sẽ biết ai lợi hại ngay!

Dứt lời, vung tay ra lệnh cho cho liễn xa đi nhanh, Độc chỉ Thôi Bác cả giận, miệng hét lên một tiếng sáo rít tai, con chim ưng bay thẳng đuổi theo.

Trên liễn xa cũng như dưới liễn xa, sáu người của Độc Ma vội ra sức chống đỡ, nhưng thấy con chim thần hung hăng mổ tử tung, dữ dằn không thể tưởng, chỉ trong nháy mắt Đinh Phá và một hắc y đại hán bị chim ưng mổ trúng, tuy vết thương không nguy hiểm, nhưng cũng khiến cho người đau kêu ai ái lên!

Độc chỉ Thôi Bác lại huýt ngay một tiếng sáo, chim thần lập tức bay ngay về, Thôi Bác lên tiếng:

- Độc Ma! Ta mong nhà ngươi hãy sửa đổi hết bản tính lại, cố gắng mà trở nên một người hữu dụng trên giang hồ, nếu không có ngày hối hận không kịp đâu nhé!

Nhóm Độc Ma đâu còn ai dám lên tiếng nữa, ai nấy hấp tấp lo rời đi cho thật nhanh để khỏi rước thêm tai họa vào người!

Bên này! Cả bốn phái được chứng kiến một cảnh hãi hùng như thế, ai nấy quên cả việc đào tẩu của mình, và đương nhiên không ai còn dại gì để ra tay?

Độc chỉ Thôi Bác lên tiếng rằng:

- Gia Cát Dật và Liễu cô nương, tôi xin nhị vị cùng ra đây với Hầu Hạo công tử!

Hầu Hạo tuy ăn mặc quần áo của Phổ Kiên, tóc ngắn, thần sắc bơ phờ lúc này được Nam Bút và Liễu Mi lo hộ tống chàng đi ra khỏi đám đông. Bắc kiếm Phổ Côn thấy Nam bút Gia Cát Dật giờ lại dám công nhiên chống đối với phe mình, trong lòng không vui, lạnh lùng hừ lên một tiếng ổng tay áo giơ ngay ra tính ngăn cản ngay lại. Nhưng Độc chỉ Thôi Bác đã tinh mắt nhận ngay ra và lên tiếng rằng:

- Bắc kiếm Phổ Côn! Mong rằng người biết điều cho chút.

Câu nói ấy khiến cho Bắc kiếm Phổ Côn vô cùng sượng sùng, ổng tay áo lúc này như bị cứng đờ lại chẳng lên mà cũng chẳng hạ xuống, không biết nên tính sao mới phải.

Thanh Thông bang chủ Liễu Khải không dám ngăn trở, còn Điểm Thương chường môn Hoàng Kha lại khiếp oai của Đoạn Trường Nhân, cũng không dám tỏ ý phản đối gì. Chỉ riêng phía Vân Cư Sĩ và Hải Không đại sư cùng với đám tăng lữ của Cửu Thiên tự thì rồi quỳnh lên trong bụng, thấy tất cả bao nhiêu công phu khó nhọc và kế hoạch bấy nay đành bị phá sản. Sau khi thấy ba người ra khỏi vòng ngoài, Vân Cư Sĩ lạnh lùng cười lên mấy tiếng.

Thế là nhóm Cửu Thiên Tự ra tay trước, thiền tượng phát trần, kiếm đao binh khí tuốt hết ra và chạy lại vây kín lại. Còn Bắc kiếm Phổ Côn và Điểm Thương Phái cũng lo ngấm ngấm bổ vây ngay bên vòng ngoài, sẵn sàng ứng chiến. Còn Gia Cát Dật, Liễu Mi cẩn thận lo hộ vệ Hầu Hạo, chuẩn bị ứng phó mọi biến cố có thể xảy ra.

Bỗng từ trên lưng chừng không trung tiếng chim ưng kêu trện chiến bỗng nhào ngay xuống đám Cửu Thiên hòa thượng! Khí thế của nó vô cùng hung mãnh, hai cánh của nó quạt mạnh ra như làn sóng dữ dội, cả một cảnh rối loạn hiện ngay ra trong đám tăng lữ của Cửu Thiên Tự, Vân Cư Sĩ và Hải Không pháp sư thấy tình trạng quá nguy, vội cấp tốc định thần lo nghênh địch!

Vân Cư Sĩ chém mạnh ngay ra một kiếm, nhưng chim ưng đã ngang nhiên dùng mỏ của nó hất bật ngay thanh kiếm của Vân Cư Sĩ, chỉ thấy Cư sĩ bị loạn choạng đứng không vững, chớp mắt đã bị chim ưng dùng trảo bấu chặt ngang hông bay vọt thẳng lên!

Hải Không đại sư kinh hãi bay hồn, đang tính đào tẩu bỗng cảm thấy sau gáy một luồng gió lạnh ập tới chim ưng đã bay đến, Hải Không chưa kịp quay đầu lại cự địch, con chim tai ác dùng trảo quắp bay bổng lên không! Mọi người kinh hãi nhìn hai trảo của con chim thần đang quắp hai mạng người lơ lửng trên không, thế mà chim ưng vẫn chẳng hề tỏ ra mệt nhọc gì cả và càng lạ hơn nữa là tha hồ cho Vân Cư Sĩ và Hải Không dùng phát trần hay dùng kiếm chém đánh từng bùng vào đuôi của chim ưng, nhưng hấn vẫn điềm nhiên như không hề có chuyện gì xảy ra, trông cặp cẳng của nó như bằng chất sắt thép vậy. Và chim ưng cứ quắp chặt hai người bay lượn thành vòng tròn trên đỉnh đầu mọi người?

Tiếng gào thét của Vân Cư Sĩ và Hải Không đại sư và tha hồ họ đánh chém túi bụi vào chim ưng, nhưng lạ thay là chim thần không hề tỏ vẻ kinh sợ gì, khiến cho toàn đám người đứng bên dưới không khỏi hồi hộp kinh sợ trong lòng, con chim ưng to lớn này lại có bản lãnh phi thường đến thế! Ai nấy biến sắc hãi hùng! Không biết nên tính sao cho phải!

Trong khi đó mọi người chỉ nghe tiếng của Độc chỉ Thôi Bác rằng:

- Cùng các vị, con ưng này của ta tên gọi Đại Hắc, nó vốn còn có một bạn, nhưng nhỏ hơn nó, tên gọi Nhị Hắc, chúng đã luôn luôn hầu cạnh bên người ta, Và chúng thân mật như hai anh em ruột vậy!

Ngừng một chập, Đoạn Trường Nhân lại cất cao giọng rằng: - Nhưng nay Nhị Hắc đã chết, loại chim ưng này vốn là một giống chim dị chủng ở hải ngoại, đao kiếm, thủy hỏa, cơ hàn đói lạnh, đều không thể nào làm gì chúng nổi, và tuổi thọ của chúng thường ít nhất là ba trăm năm trở lên, nếu không có chuyện mưu hại, tuyệt nhiên không làm sao có thể chết được?

Nhưng đáng giận thay cho đám tăng lữ của Cửu Thiên Tự, khi con Nhị Hắc của ta phụng mạng đến để đón Hầu Hạo, mà chính với đám tăng lữ cũng thừa biết là có hợp hết toàn lực để đối phó với con chim thần của ta cũng không sao cưỡng nổi nó, biết không phải địch thủ của nó, nên đã hèn dùng đến quỷ kế, chúng biết nhược điểm của con Nhị Hắc là thích trà rượu thơm ngon nên đã dùng trà thơm dụ dỗ đến nỗi khiến nó bị trúng độc mà chết. Nhưng con Nhị Hắc của ta vốn là giống Long tự (loài chim rồng kên kên), theo cạnh ta lâu năm, nói thật ra võ công của nó, có thể ngạo thị (nhìn đời hách dịch) đương kim giang hồ? Vì sau khi nó bị trúng độc, vẫn còn có thể phát oai dọa chạy hết đám tăng lữ của Cửu Thiên Tự, bỏ chạy ngay trong

đêm đó, đồng thời Nhị Hắc sợ ta không biết rõ nguyên do vụ này để trả thù cho nó, nên nó đành buông ngay cuộc truy cản địch thủ nên đã tìm một thân cây lớn trong Cửu Thiên Tự đậu lại để cho ta biết! Vậy các người thử nghĩ, một con linh điều chính trực và trung thành với ta trong bao nhiêu năm trời như thế, nay phải chi bị người ta đánh chết đang hoàng bằng lối giao tranh, ấy là tại nó không có bản lĩnh, nhưng khổ nỗi nó lại không chết oai hùng được thế, trái lại bị chết cạm bẫy mưu mô của quân gian hiểm. Như thế bảo ta không đau đớn tiếc cho cái chết của nó sao được?

Nay có con Đại Hắc đứng ra trả thù cho bạn nó thật, nhưng trong lòng ta cảm thấy buồn khổ vô cùng, ta đã truy niệm con Nhị Hắc theo ta lâu năm, tình nghĩa không khác nào như cha con, nay nó đã chết, dù cho giết hết bọn tăng trong Cửu Thiên Tự, vẫn không thể nào khiến cho con Nhị Hắc của ta sống lại được, mối hận này quả là một vết thương trầm nặng trong lòng ta...

Càng nói, Độc chỉ Thôi Bác càng thấy bi ai xúc động tâm hồn mình, âm thanh mỗi lúc một cao hẳn.

Mọi người càng hồi hộp kinh hãi! Thình lình vị cái thế kỳ nhân cất tiếng hét lên, không hẳn tiếng khóc, mà cũng chẳng ra tiếng cười, nhưng âm thanh đượm vẻ vô cùng bi ai, Liễu Mi và Gia Cát Dật cùng Hầu Hạo, ba người này như thông cảm nỗi lòng của vị cái thế kỳ nhân này lắm.

Thấy vậy mọi người càng hoảng sợ. Liễu Mi thầm nghĩ Thôi Bác hiệu xưng Độc Chỉ, Đoạn Trường Nhân, có lẽ xưa kia ông ta đã từng có một dĩ vãng quá đau buồn lâm ly, nên đã khiến vị đại anh hùng hiệp sĩ sinh ra một cơn bệnh bất trị, để đến nỗi chỉ ý trông vào những hoa tiên miễn cưỡng duy trì mạng sống của mình.

Nhất là cuộc sống vô cùng buồn tẻ trên Mặc Phụ Sơn, quanh năm ngày tháng chỉ trông vào hai con linh điều làm bạn, và chính loại chim này, chỉ có hạng cái thế kỳ nhân như Thôi Bác mới đủ tư cách nuôi nấng chúng nó. Nghĩ đến đây, Liễu Mi nhắm mắt tưởng tượng cảnh sống thanh nhàn của một người, với hai chim biết bao đẹp đẽ? Nay bỗng bị người ta dùng quỷ kế ám hại mất một con linh điều như thế, bảo sao người ta không đau khổ cho được?

Ngước nhìn lên trên, càng khiến mọi người kinh hãi. Chỉ thấy con Đại Hắc hình như thông hiểu tiếng hét kỳ lạ của chủ nhân nó vậy, nó biết rằng chủ nhân nó đang truy điệu đồng bạn của nó đã chết, cũng kêu lên những tiếng ai oán như hòa nhịp theo với nỗi lòng buồn thảm của chủ nhân.

Nhưng dần dà thấy con linh điều càng bay quanh càng nhanh, Vân Cư Sĩ và Hải Không đại sư bị nó quắp chặt dưới móng trào như điều hầu bắt gà con, thoát đầu còn có thể kêu cứu ỉn ỏi, nhưng với đà bay quá nhanh ấy, chớp mắt tứ chi của hai người đã bị rũ hẳn xuống, không tiếng rên vang và cũng chẳng thấy cử động gì nữa?

Nhưng có một điều lạ là trên tay hai người vẫn nắm chặt binh khí, Hải Không chỉ tay cảm phát trần, Vân Cư Sĩ tay cầm kiếm. Ai nấy thấy vậy kinh hồn táng đờm, ngẩn người ngơ ngác, đưa mắt nhìn quanh nhau, không biết tính sao cho phải!

Bỗng nhiên, cũng chẳng biết là họ đã ngấm ngầm từ lúc nào, một tiếng hét vang lên, đám tăng lũ ầm ầm dùng ngay ám khí chia đánh nhanh ra thành hai mục tiêu chính: một về Độc chỉ Thôi Bác, một về phía linh điều trên không trung!

Bên này Phổ Côn, Thanh Thông Bang, phái Điểm Thương và cả Liễu Mi, Hầu Hạo, Gia Cát Dật, ai nấy giật mình thất kinh, Gia Cát Dật và Liễu Mi tính ra tay ngăn cản mọi người, nhưng đã không kịp.

Ai nấy chỉ còn thấy những ám khí loang loáng bay nhanh như sao băng qua phía Độc chỉ Thôi Bác, nhưng khi những ánh sáng loang loáng ấy còn cách thân hình của Thôi Bác, đều thình lình bị biến vô tăm vô tích hết.

Riêng có phần Liễu Mi mất tỉnh hơn ai hết, nằng kíp nhận thấy ống tay áo của Đoạn Trường Nhân khê động đây, và tất cả những ám khí của tăng lũ Cửu Thiên Tự, như đã gặp sức nam châm thu hút ngay hết vào ống tay của ông ta. Ngay trong khi đó, bỗng hai tiếng hét rùng rợn vang hẳn lên đỉnh đầu mọi người.

Mọi người đưa mắt nhìn lên, ai nấy cũng bất giác phải nhắm mắt lại không dám nhìn cảnh tượng đang xảy ra! Họ chỉ thấy linh điều khổng lồ ấy, chẳng thềm né tránh gì đến những ám khí đánh lên, mà trái lại nó đã co ngay hai trảo lên, dùng ngay hai người quắp trong móng ấy làm cái thuẫn để đỡ những ám khí của các tăng lũ đã phát ra.

Đám tăng Cửu Thiên Tự có nằm mơ cũng không ngờ rằng con linh điều lại biết dùng lối đánh ấy để chống cự hiển hách như thế. Chỉ thấy ánh quang nhấp nháy, chớp mắt găm hết vào thân hai người, và gây nên hai tiếng thét rùng rợn của người đi vào cõi chết.

Trên thình không, máu tươi đã nhỏ thành giọt xuống, dù cho hai người chưa chết ngay, nhưng cũng trọng thương khó cứu sống nổi.

Thình lình hai trảo của linh điều cùng buông ngay ra, thân hình của Hải Không và Vân Cư Sĩ rớt ngay từ trên không xuống! Sau hai tiếng bịch bịch đám tăng lữ của Cửu Thiên Tự ào ào chạy nhanh ngay lại để xem thủ lãnh mình ra sao, nhưng chỉ thấy toàn thân hai người máu me lênh láng, những vết thương lại toàn nằm trong chỗ chí mạng cả, trông không cách gì cứu sống nữa!

Các tăng lữ kinh hãi tột độ. Vội đứng hết cả lên nhìn về phía Độc chỉ Thôi Bác, thấy con linh điều Đại Hắc không biết đứng cạnh chủ nó từ bao giờ rồi. Hiện giờ trong đầu óc của đám tăng lữ, chỉ còn chứa vồn vẹn một chữ: Chạy, nhưng khôn nổi ai nấy đã bay hồn bạt vía, hai cẳng đã chùn hẫng, thì làm sao nhấc nổi để chạy! Và cũng trong đám tăng lữ ấy, có người vẫn còn thính mũi ngửi ra mùi khai khai, chứng tỏ đã có người quá sợ đến vãi nước tiểu...

Lúc này chỉ thấy Độc chỉ Thôi Bác từ từ giơ ống tay áo lên. Liễu Mi biết ngay, trong ống tay áo ấy toàn là những ám khí của đám tăng lữ đã phát ra lúc nãy để đánh lén vị kỳ nhân cái thế này, giờ đây chắc vị Đoàn Trường Nhân dùng lối vật hoàn cổ chủ để trả đòn đây, nhưng khá lâu, vẫn không thấy Độc chỉ Thôi Bác ra tay phát ám khí.

Bỗng nhiên, ống tay áo của Thôi Bác buông hẳn ngay xuống thở một tiếng dài rằng:

- Hãy đi ngay! Và từ nay nên bỏ hết các tính tàn ác để ráng tu sao cho xứng danh đệ tử của cửa nhà Phật. Còn ai muốn hoàn tục, cũng phải ráng an phận thủ túc làm người lương thiện chớ có gây sóng gió tai quái trên giang hồ mà hối không kịp. Phải biết rằng các người có trốn chân trời góc biển nào cũng không thoát khỏi con linh điều Đại Hắc của ta? Vậy liệu hồn đó mà giữ xác!

Đám tăng như gặp Hoàng ân đại xá tội, vội hấp tấp thu nhặt tử thi Vân Cư Sĩ và Hải Không đại sư lo nhanh chân nhanh cẳng đi luôn một mạch không dám ngoảnh cổ nhìn lại sau!

Bắc kiếm Phổ Côn cùng với bộ hạ cũng chẳng từ rút đi luôn. Độc chỉ Thôi Bác chỉ nhìn họ thở dài, rồi đưa tay áp vào ngực mình ngồi ngay xuống một phiến đá, con linh điều lo đứng cạnh rửa lông cánh của mình.

Hận Thư Sinh của phái Điểm Thương thấy tình trạng vậy, khẽ tiếng nói với Thanh Thông bang chủ Liễu Khải rằng:

- Liễu huynh! Tiểu đệ xin đi trước vậy? Xem ra chuyện này chúng mình đều bị lừa về tên Vân Cư Sĩ, thật ra không nên đến Nhữ Nam làm gì mới phải! Ân hận quá chừng! . . .

Thế là Hận Thư Sinh lại hiện ra bộ mặt buồn thiu như kẻ đưa ma, chậm chạp leo lên chiếc kiệu lộng lẫy của mình do các đệ tử của mình khiêng ra về.

Nhưng Hận Thư Sinh trước khi đi đã cáo biệt với hết thầy mọi người. Độc chỉ Thôi Bác cũng khách sáo mỉm cười nhẹ đưa tay chào!

Chỉ còn lại Thanh Thông bang chủ Liễu Khải, cũng chẳng phải ông ta không muốn ra về ngay trong tình trạng này, nhưng chỉ vì chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ còn nằm nguyên trên tay của Độc chỉ Thôi Bác. Nhưng Liễu Khải khiếp oai của đối phương, không biết nên hành động ra sao mới phải, lẽ đương nhiên, theo ý thì Độc chỉ Thôi Bác không đời nào lại đi đoạt vật báu của mình như thế, nhưng Liễu Khải không biết nên dùng lời nói gì để đòi về cho khỏi mất lòng người ta?

Lão bang chủ đành lên tiếng khẽ gọi con gái mình:

- Liễu Mi con!

Liễu Mi vốn là cô gái tinh ranh tuyệt luân, làm gì mà nàng lại không đoán nổi tâm trạng của cha già, ngay lúc ấy nàng tươi cười lên tiếng trả lời cha già rằng:

- Thừa cha! Làm gì mà cha phải quỳnh lên vội thế! Cây cờ vẫn còn nằm trong tay của Thôi Bác thúc thúc con tin rằng thúc thúc thế nào cũng hoàn lại cho cha mà!...

Liễu Mi quả là lanh trí tinh ranh thật, Nam bút Gia Cát Dật bất giác phải khen thầm: Hèn gì trong giang hồ đồn nói cô bé này thông minh tuyệt đỉnh không ai bằng.

Câu nói của Liễu Mi quả nhiên đã sinh ra hiệu lực Độc chỉ Thôi Bác từ từ trong mình lấy ra cây Tiểu Đoạt Hồn Kỳ, mỉm cười nhìn vào những chữ ghi trên cây cờ sau khi nhìn xong bỗng thu ngay nét cười của mình lại, thần sắc có vẻ vô cùng trịnh trọng!

Thấy vậy Thanh Thông bang chủ trống ngực đánh thình thịch biết ngay Độc chỉ Thôi Bác đang nghiên cứu mười tám chữ quái dị trên cây cờ... Liễu Khải lo và sợ vị kỳ nhân cái thế này nếu là biết được những ý nghĩa trên cây Tiểu Đoạt Hồn Kỳ thì võ công của người ta lại càng tiến thêm lên tuyệt đỉnh của tuyệt đỉnh mất!

Nhưng lão anh hùng bất giác từ cười thầm trong bụng, thầm nghĩ: đừng nói đến bản thân của Thôi Bác làm gì, chỉ nội con linh diệu Đại Hắc của người ta, võ công đã hơn hẳn mình rồi, huống hồ là chủ nhân của nó là Đoạt trường nhân Độc chỉ Thôi Bác, nay người ta đã là đương kim vô địch trong võ lâm ngày nay, đệ nhất tuyệt thủ trong thiên hạ, hà tất cần phải nghiên cứu gì vụ vợ những chữ oái oăm trong cây cờ nhỏ đó làm gì? Nhưng bản tính của con nhà võ, đều biết rằng thiên ngoại hữu thiên (ngoài trời vẫn còn có trời) mà nhất là võ công càng không biên giới, cũng có lẽ Thôi Bác cũng không thoát khỏi định luật ấy, nhất lại không muốn người khác tham thấu những ý nghĩa trong văn tự ấy, để hòng củng cố địa vị độc bá đệ nhất kỳ nhân trong thiên hạ, không chừng vì ý nghĩa đó mà người ta dám ngang nhiên cướp đoạt luôn chiếc cờ báu của mình cũng nên!

Không nói là sắc mặt của Liễu Khải biến đổi bất thường, với ý nghĩ của mình, mà cả Liễu Mi và Gia Cát Dật cũng chăm chăm ngó theo hành động của Độc chỉ Thôi Bác!

Tuy trong lòng của Liễu Mi rất kính nể vị Thôi Bác này nhưng trong thâm tâm của cô nàng đã nghĩ: dù Độc chỉ Thôi Bác tốt đến mức nào đi nữa, cũng không thể nào đem so sánh với cha già của mình được!

Đương nhiên là Liễu Mi ngả về phía cha mình hơn, nàng mong chiếc cờ báu ấy vẫn thuộc về trong tay cha già mình. Đồng thời, cũng trong thâm tâm của nàng, ẩn hiện có một hình bóng, và địa vị của hình bóng cũng quan trọng không kém gì địa vị của cha già, thậm chí có thể hơn là khác, người ấy là ai? Dạ xin thưa ngay chính là chàng công tử Thượng Quan Linh của nàng ta, nếu chiếc cờ này mà Thượng Quan Linh được, và lại do chính chàng thông hiểu được những chữ nghĩa trên này trở thành đệ nhất cao thủ trong thiên hạ, như thế phải thích biết chừng nào! Vì dù sao chàng còn trẻ nhiều hơn cha già, và càng có thể hoàn thành những sự nghiệp vĩ đại của kiếp đời giang hồ hiệp sĩ...

Nhưng Liễu Mi đã chợt tỉnh ngay với những ý nghĩ quá mơ mộng của mình, người yêu đã quyền sinh tại Đại Ngũ Trì trên đỉnh Phòng Sơn, từ nay âm dương hai cõi xa nhau, những ý nghĩ của mình chẳng qua chỉ là ảo tưởng, và là thứ ảo tưởng không bao giờ thành hình được! Bất giác nước mắt nàng tuôn ra đầm đìa.

Thanh Thông bang chủ là người thứ nhất phát hiện con gái mình khóc, vội lên tiếng:

- Kìa con gái ngoan của cha! - Nói xong ôm choàng ngay lấy con gái vào lòng, lão bang chủ tưởng đâu con gái mình khóc vì chuyện chuyển cờ, nào hay đâu trong lòng cô con gái quý lại còn chuyện đau khổ thầm kín hơn nhiều. Được ôm trong lòng cha già Liễu Mi lại càng khóc thành tiếng!

Độc chỉ Thôi Bác bất giác cũng tỏ ra thái độ hiền hòa từ từ hỏi:

- Chuyện gì mà Liễu cô nương thương tâm như thế. Phải chăng vì cái này?

Nói xong cầm ngay chiếc cờ nhỏ, từ từ bước sang và giao ngay chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ ấy cho Thanh Thông bang chủ Liễu Khải.

Cử chỉ ấy, khiến cho mọi người kinh ngạc không ít và chính Gia Cát Dật và Hầu Hạo cũng tưởng đâu rằng Độc chỉ Thôi Bác sẽ chiếm làm của riêng, nay biết mình đã hiểu lầm. Độc chỉ Thôi Bác quả không hổ là người ngồi ghế thứ nhất trong võ lâm, nhất là phong độ không tham lam, không ý tài ức hiếp, khiến thiên hạ khâm phục vô cùng. Giờ có đến Liễu Mi cũng phải ngừng tiếng khóc, nàng tròn xoe đôi mắt đứng nhìn sững vị kỳ nhân cái thế trước mắt.

Thôi Bác mỉm cười hỏi rằng:

- Thế không biết Liễu lão bang chủ đã thông hiểu nổi những kỳ văn trên cờ này chưa không biết?

Liễu Khải nghiêm nhiên trả lời rằng:

- Lão phu quá ngu muội, nên còn chưa am hiểu tí gì về những văn tự trên đồ là nghĩa gì, còn mong đại hiệp vui lòng chỉ giáo nhiều cho.

Độc chỉ Thôi Bác khẽ ngược đôi mày rằng:

- Theo tôi vừa rồi quan sát, trong mười tám chữ trên cây cờ ấy, rõ ràng có liên quan với những lời truyền tụng của thiên hạ trong giang hồ!

Mọi người nghe Thôi Bác sắp sửa thuật nói về lai lịch chiếc cờ Đoạt Hồn Kỳ nhỏ này, ai nấy chăm chú để lo theo dõi câu chuyện.

Tiếng Thôi Bác rằng:

- Đời tôi rất thích nghiên cứu về loại cổ tự văn kiện, nên khi thấy những văn tự cổ lỗ trên cờ, trong bụng nổi hứng ngay nên không ngần ngại gì để nghiên cứu xem. Nhưng .sau khi tôi xem kỹ, phát giác tuy trong mười tám chữ này hơi giống loại chữ triện nhưng nó lại không ra lối chữ triện hẳn. Cũng không phải chữ giáp cốt (loại chữ khắc trên xương và mai rùa), mà cũng chẳng phải lối chữ chung đỉnh (lối chữ chạm trên chuông và đỉnh lư đồng). Nhưng ngược quá! Tôi không làm sao biết nổi nó thuộc loại chữ gì, lẽ đương nhiên càng không hiểu ý nghĩa của nó.

Câu nói này của Độc chỉ Thôi Bác khiến cho mọi người thất vọng hẳn, Thanh Thông bang chủ vội hỏi:

- Nếu vậy, Thôi đại hiệp có thể nhận được mười tám chữ này là thuộc thứ văn tự thông dụng của quốc gia nào không?

Độc chỉ Thôi Bác rằng:

- Theo tôi đoán mười tám chữ ấy, rất có thể là loại cổ văn của nước Thân Độc đời xưa, và nước Thân Độc ấy chính là tên nước đời xưa của Thiên Trúc ngày nay, lại có tên là Hiền Đậu, theo sự ghi chép trong địa chí, nước ấy nằm về phía Nam của Trung Thổ, và phía Bắc của Hắc Thủy, giống người ở đây da ngăm đen. Những tăng lữ của cổ quốc Thân Độc được gọi là Bà La Môn, địa vị tuyệt cao được. người kính trọng, những kinh của họ tụng niệm, hoàn toàn giống hệt với những văn tự ghi trên cây cờ của Tiểu Đoạt Hồn Kỳ vậy!

Mọi người kinh ngạc không ít, nàng Liễu Mi cũng khá uyên bác về học vấn, nghe vậy bèn hỏi ngay:

- Thưa Thôi thúc thúc, nếu vậy có thể là lối Phạn văn (lối chữ Ấn Độ xưa) không chừng?

Độc chỉ Thôi Bác thấy mặt nàng Liễu Mi còn chưa ráo nước mắt, bèn cười nói rằng:

- Cũng có thể nói nó là lối Phạn văn, nhưng không phải là lối Phạn văn thông dụng ngày nay đâu, mà lại là một thứ Phạn văn cổ xưa, trong đương kim ngày nay chỉ trừ những đệ tử của Bà La Môn bên Thiên Trúc, may ra có thể biết lối chữ này, ngoài ra thật khó mà tìm được người am hiểu về lối cổ tự xưa trong đời này?

Nghe đến đây, Liễu Mi bất giác vui mừng đưa ngay cờ Tiểu Đoạt Hồn Kỳ lên chăm chú nhìn những chữ như giun rắn trên lá cờ. Thôi Bác thấy Liễu Mi vẫn còn u buồn, bèn cất tiếng hỏi rằng:

- Sao! Liễu cô nương hết buồn rồi chứ!

Nào ngờ câu hỏi này chạm đến nỗi lòng bi thảm của nàng, càng khiến nàng buông tiếng khóc sụt sùi không ngừng, khiến cho ai nấy ngạc nhiên lạ lùng.

Thôi Bác hình như đã tỏ vẻ mến thích Liễu Mi, bèn hỏi ngay Liễu Khải rằng:

- Không biết lệnh ái có chuyện gì mà bi ai đến thế!?

Nhưng Thanh Thông lão bang chủ cũng chẳng biết sao con gái mình lại khóc thảm thương như thế, càng không biết trả lời sao cho câu hỏi của người ta.

Bèn quay ngay sang phía con rằng:

- Này con gái cưng của cha, con có chuyện gì uất ức sao? Mau nói đi! Thôi đại hiệp đang hỏi con đấy, chóng ngoan!...

Độc chỉ Thôi Bác cũng hòa nhã rằng:

- Liễu cô nương, nếu cô có chuyện gì khó khăn, cứ nói rõ tôi nghe, thế nào tôi cũng tìm cách giúp cô!

Liễu Mi càng khóc thổn thức và nức lên nói rằng:

- Người ấy... người ấy đã chết rồi...

Thanh Thông bang chủ ngơ ngác rằng:

- Ai! Con muốn nói ai đã chết?...

Liễu Mi không trả lời chỉ khóc nức nở.

Tiếng khóc Liễu Mi làm cho mọi người phải mũi lòng, ai nấy cố khuyên hỏi, Nam bút Gia Cát Dật cố trấn tĩnh tinh thần buồn rầu rằng:

- Kẻ chết chính là Thượng Quan Linh. Nó vốn là đồ đệ của tại hạ! Và cũng là bạn thân của Liễu cô nương...

Câu nói của Gia Cát Dật vừa thoát ra, Độc chỉ Thôi Bác và Thanh Thông bang chủ chưa cảm thấy có phản ứng gì, nhưng riêng Hầu Hạo, thỉnh linh nhảy tung người lên, đưa tay ra nắm chặt ngay Nam bút Gia Cát Dật hấp tấp hỏi rằng:

- Thưa sư thúc! Ngài nói sao? Sư... sư đệ của con đã chết rồi. Có thật thế không?...

Gia Cát Dật biết cảm tình Hầu Hạo và Thượng Quan Linh rất khấn khít với nhau, còn thân hơn tình anh em ruột là khác, không ngờ câu nói này làm xúc động cho Hầu Hạo đến thế. Đến đây thầy trò của Gia Cát Dật không khỏi gọi lên những nỗi niềm nhớ thương, khiến cho Nam Bút nghẹn ngào không nói nên lời chỉ khẽ gật đầu trả lời câu hỏi của Hầu Hạo.

Hầu Hạo công lực chưa khôi phục, nay nghe hung tin của sư đệ mình như vậy, sự đau buồn uất hẩn lên, chàng lập tức chết giắc tại chỗ.

Mọi người lo cuống lên cứu tỉnh Hầu Hạo, Liễu Mi thấy Hầu Hạo tình nghĩa sâu nặng như thế, càng xúc động khóc sụt sùi thêm không nguôi, Hầu Hạo từ từ tỉnh lại, Độc chỉ Thôi Bác khẽ lắc đầu rằng:

- Thôi đúng rồi! Chị em Châu Thị từng nói với ta về thiếu niên ấy, nhưng hấn chẳng đã cùng trốn thoát với Liễu cô nương tại Phi Các ma cung là gì?

Nam Bút lúc này nghe Thôi Bác lắc đầu một mình như vậy bèn cố cưỡng chế nỗi lòng bi ai của mình để thuật hết mọi tình hình của Liễu Mi và Thượng Quan Linh sau khi trốn khỏi Vô ảnh Phong, và cũng ngay đêm thoát nạn này, hai người bị chia tay. Thượng Quan Linh gặp phải kinh địch và bị trúng Phủ Chưởng Hàn độc công, thương tích không thể nào cứu, và chính không muốn Liễu Mi phải thương tâm, nên đã lên đi tìm cái chết trong hoang vắng! Không ngờ giữa đường lại gặp bào muội của Hầu Hạo là Đông Phương Đình, lại nhận lời trọng thác của Song kiếm thư sinh Đông Phương Kiệt, nên phải tiếp tục hộ tống nàng Đông Phương Đình bốn ba trên dặm trường.

Độc chỉ Thôi Bác chăm chú nghe theo lời thuật của Gia Cát Dật, thần sắc càng lúc càng đăm chiêu, còn Hầu Hạo lại càng ngơ ngẩn giương tròn mắt ngó Nam Bút và nghe câu chuyện vẫn tiếp diễn ly kỳ.

Nam bút Gia Cát Dật tiếp tục kể: nào về sau Liễu Mi bí mật theo dõi hành tung của Thượng Quan Linh, và mấy lần ra tay trợ cứu ngầm ngấm trong cơn kịch nguy. Nhưng kết quả là bảy ngày sống thừa của Thượng Quan Linh đã hết, và chàng đã tỏ hết mọi sự thật cho Đông Phương Đình biết, đơn thân độc mã leo ngay lên Đại Ngũ Trì trên Phòng Sơn để tìm nơi chết thanh tao, đến chừng Liễu Mi hay tin lại cứu thì đã muộn...

Nam Bút vừa thuật hết chuyện, Hầu Hạo và Thôi Bác hình như hai người cùng phát tiếng lên hỏi cùng một lượt là: hiện nay nàng Đông Phương Đình ở đâu? Nam Bút lại thuật sơ về chuyện mình bắt gặp họ và cho biết nay Đông Phương Đình và Hạ Quyên cùng trọ tại một khách sạn trong thành Nhữ Châu.

Hầu Hạo tuy mừng là sắp sửa được thấy em gái ruột mình, nhưng khi nghĩ đến lời thuật của Gia Cát Dật, sư đệ Thượng Quan Linh, trong bảy ngày sống thừa ấy hết lòng bảo hộ cho em mình, mang vết thương nặng trên người mà vẫn tử chiến với địch, trong lòng càng cảm thương cho Thượng Quan Linh. Hầu Hạo lúc này chỉ biết gằm mặt xuống khóc như mưa về sư đệ của mình.

Độc chỉ Thôi Bác cũng đâm ra bàng hoàng, suy nghĩ một chập, mới lẩm bẩm rằng:

- Không biết rõ rằng thiếu niên này đã chết chưa?

Nam bút Gia Cát Dật và Thanh Thông bang chủ đều nghĩ thầm trong bụng rằng: vị Thôi Bác này quả là người kỳ lạ thật, đã gieo mình xuống một hồ nước mà đến lòng giếng còn phải chìm như Đại Ngũ Trì trên Phòng Sơn, đầu lý còn toàn mạng cho được! Rõ lắm lắm.

Thôi Bác bỗng rằng:

- Thôi! Liều cô nương và Hầu Hạo hãy tạm ngưng cơn bi ai lại đã, nước hồ của Đại Ngũ Trì tuy không thể nổi được lòng giếng, nhưng không thể nào làm gì nổi đến Đại Hắc của ta, để ta phải ngay nó tới đó xem tình hình ra sao, nếu quả số mạng là người kiệt nhân thiên tướng thế nào Thượng Quan công tử cũng không hề gì, và Đại Hắc thế nào cũng cứu ra được, còn nếu chẳng may...

Nói tới đây, Đoàn Trường Nhân đưa mắt nhìn mọi người, thấy cả đến Thanh Thông bang chủ Liều Khải cũng rầu rĩ ngậm ngùi, Thôi Bác cũng động lòng, bèn rằng:

- Thật ra thì thiếu niên này tôi chưa hề được thấy mặt, nhưng đã là môn đệ của Gia Cát Dật, và bạn tốt của Liều cô nương và Hầu Hạo, và cứ suy theo lời thuật lại của mọi người như thế, tình đời lận đận như thế, kể ra cũng đáng thương thật, nhất là tính tình lại chính hiệp nghĩa, quả là những mẫu người lý tưởng của chúng ta, chính đến ta đây cũng cảm thấy mến tiếc lắm... Nếu quả thật may mắn y còn sống trên trần gian này, và Đại Hắc đem được y về Mặc Phụ Sơn của ta, dẫu cho là độc thương đến mức nào đi nữa, ta cũng có thể chữa khỏi cho y. Theo ý ta nghĩ thì người hiền gặp lành, may ra còn nhiều hy vọng cứu, vậy chớ nên bi thương làm gì trong lúc này!

Dứt lời Độc chỉ Thôi Bác lẩm bẩm những tiếng lạ lùng với chim ưng một hồi, thỉnh thoảng con chim ưng Đại Hắc tung mình bay vọt lên và biến dạng ngay trong đám mây.

Chim ưng bay khuất dạng xong, Độc chỉ Thôi Bác mới quay lại nói rằng:

- Giờ xin phiền Nam bút Gia Cát Dật dẫn lối để cho huynh muội Hầu Hạo tương phùng đoàn tụ với nhau.

Thế là cả đoàn người rời ngay khỏi núi mỏ đồng. Gia Cát Dật đi trước dẫn đường, Độc chỉ Thôi Bác lấy ra hai đóa hoa đỏ nuốt xong ung dung đi cùng với Liều Khải, đôi bên trò chuyện có vẻ tương đắc hợp ý với nhau lắm!

Chẳng bao lâu, mọi người về đến thành, Gia Cát Dật đưa mọi người về ngay khách sạn. Hai nàng Đông Phương Đình và Hạ Quyên thấy Liều Mi và Độc chỉ Thôi Bác về một cách yên ổn như thế, vui mừng quá đỗi. Nhất là Đông Phương Đình sau khi được Gia Cát Dật dẫn kiến cho biết anh ruột mình Hầu Hạo, thấy Hầu Hạo ăn mặc lôi thôi và đầu tóc bờm sờm như thế, chẳng kể sạch dơ gì, chạy qua ôm choàng anh mình vào lòng.

Hầu Hạo cũng còn mang máng nhớ được khuôn mặt của em gái mình, giờ đây được tương phùng, thật không khác nào như trong mộng, mừng tủi giao hòa, bất giác sung sướng chảy nước mắt!

Mọi người đều mừng vui cho anh em hai người trùng phùng gặp nhau. Giờ này đã vào giờ ngọ, Liều Khải thấy danh nghĩa của vị bang chủ Thanh Thông Hội, ra lệnh cho các thủ hạ còn hợp sức với chủ quán lo dọn ngay cơm rượu để đãi khách. Sau khi chuẩn bị xong xuôi đầu đầy cả, thủ hạ Thanh Thông Hội bèn mở mọi người vào nhập tiệc. Độc chỉ Thôi Bác, Thanh Thông bang chủ Liều Khải, Gia Cát Dật, Hầu Hạo, Liều Mi, Hạ Quyên, Đông Phương Đình, Phích lịch nhị lang Sở Canh, và mấy vị hương chủ của Thanh Thông Hội cùng ngồi một bàn.

Trong cuộc tiệc ai nấy lo kính rượu mời Độc chỉ Thôi Bác và vị cái thế kỳ nhân cũng đáp lễ mời lại mọi người, nhưng khi mời đến lượt hai anh em Hầu Hạo, Thôi Bác đã tỏ ra cử chỉ miễn cưỡng, khiến cho hai anh em hoảng lên, tưởng đầu mình đã có gì thất lễ với vị tiên bối kỳ nhân. Vì cả hai anh em Hầu Hạo đã

từng bị uống nhầm thuốc độc xưa kia, khiến nỗi những chuyện thiếu thời đều quên hết, chẳng rõ thân thể của mình ra sao, tinh thần luôn bị đầy vò, bèn nhân ngay dịp này hỏi han với Độc chỉ Thôi Bác cho rõ lai lịch thân thể của hai anh em.

Không ngờ hai anh em vừa đưa vấn đề ra hỏi, nét mặt Thôi Bác bỗng ảm đạm ngay, và cho biết rằng: trong đương kim ngày nay, những người biết được thân thể của hai anh em, duy chỉ có bốn nhân vật hiệp nghĩa trong giang hồ biết mà thôi, một vị là liệt danh trong nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt là Tây đạo Thiên Si, cũng tức là thầy của Hầu Hạo, còn hai người nữa là cha con họ Đông Phương, tức là nghĩa phụ nuôi nấng cô em, họ cũng biết rõ thân thể của hai anh em, và vị chốt nữa là Độc chỉ Thôi Bác.

Và cả trong bốn người đều phụ trách cùng một sứ mạng như nhau, nghĩa là phải tìm hết cách để bảo vệ hai anh em này, và trong số bốn người ấy, trách nhiệm của Độc chỉ Thôi Bác là trọng đại hơn hết, nhưng vì trong những năm gần đây buồn rầu về tâm tình, nên ẩn cư tại Mặc Phụ Sơn. Tuy biết rõ hai anh em đã có nơi dung thân, nhưng lại không chịu tìm kiếm ngay, và phía bên cha con họ Đông Phương bị lộ tung tích, và bị dồn dập vì các uy hiếp đưa đến, kết quả là Đông Phương Tường bị chết, và Đông Phương Kiệt lo sứ mạng bảo vệ em gái về miền Nam, nhưng kết quả cũng lại bị hy sinh tại dọc đường. Và sự hy sinh này chính là do lỗi sơ ý của Thôi Bác mà nên nông nổi, cho nên trong lòng Độc chỉ Thôi Bác cảm thấy hối hận vô cùng!

Về lai lịch thân thể của hai anh em, theo lời Thôi Bác, thì hai anh em này có liên can mật thiết đến một bí mật rất lớn, và chính Thiên Si đạo trưởng cũng không tiết lộ chuyện này, và cả cha con Đông Phương Tường khi nhắm mắt cũng chưa nói rõ ra, và nay cả đến Thôi Bác cũng cảm thấy thời cơ chưa tiện lợi, tạm thời không tiết lộ ra là thượng sách hơn hết!

Nhưng Đông Phương Đình đã đề nghị ra một lời thỉnh cầu: tuy vẫn chưa biết rõ về nguồn gốc lai lịch thân thể của mình, nhưng ít nhất họ thật thụ của hai anh em cũng nên cho biết, chứ ai lại mang tiếng anh em ruột mà anh thì Hầu Hạo em lại Đông Phương Đình nghe sao cho ổn!

Thôi Bác sau khi trầm ngâm suy nghĩ một chập, vẫn cho rằng đừng biết rõ trong lúc này vội, cứ tạm dùng theo tên cũ cái đã. Thôi Bác cũng cho hay là hiện chị em Châu Thị Nhị Điệp vẫn còn ở trên Mặc Phụ sơn, và bây giờ tạm đưa Hầu Hạo và Đông Phương Đình về núi đã, chờ cho Đại Hắc về báo tin xem sao rồi định liệu. Đồng thời an ủi Liễu Mi cứ yên trí cùng với cha già về Lạc Thủy đã rồi chờ tin tức sau, và đương nhiên Thôi Bác sẽ sai Đại Hắc báo tin nhanh cho. Còn phần Gia Cát Dật phải lo đưa nàng Hạ Quyên về ngay quê nhà của nàng, thế là sau buổi tiệc vui vẻ, ai nấy lo chia tay tạm biệt nhau, Liễu Mi buồn hơn ai hết, nàng lủi thủi theo cha già lên đường về Lạc Thủy.

Đây xin quay về câu chuyện của tuyệt đỉnh trên Đại Ngũ Trì của tỉnh Ngạc Tây (phía Tây của tỉnh Hồ Bắc)!

Sau khi Thượng Quan Linh gieo mình nhảy xuống hồ nước của Đại Ngũ Trì, chàng cũng thấy toàn thân mình cứ chìm dần xuống mãi... nước lạnh buốt xương, khó chịu vô cùng, chàng nghĩ làm sao mình có thể mau mau chết đuối thì hay biết chừng nào, không thì vết thương Phủ Chưởng Hàn tái phát thì mình làm sao chịu nổi sự đau đớn của nó! Chàng vẫn cảm thấy mình đang bị chìm xuống nhưng quái lạ, hình như Đại Ngũ Trì này không đáy hay sao?

Và cũng chính do sức buốt lạnh ấy đã kích thích trí giác của chàng, nên Thượng Quan Linh càng kinh ngạc lạ lùng, sao từ này giờ mà mình vẫn còn chưa bị chết đuối kia? Chuyện gì quái lạ thế nhỉ?...

Nhưng lập tức Thượng Quan Linh tìm ngay ra nguyên nhân - đó là vì chất nước ở đây quá lạ lùng, nhẹ hơn cả một chất dầu thường, và trơn mượt lạ lùng, rõ ràng là toàn thân mình đều nằm trong lòng nước, nhưng lạ cái là chất nước này lại không chui vào tai mắt mũi để khiến cho mình bị ngộp thở hay sặc mà chết đuối, trái lại vẫn thở hít được như trên bờ mới lạ! Đi tìm cái chết mà cũng khó khăn thật! Trong lòng Thượng Quan Linh vô cùng kinh lạ với sự kiện trước mắt mình.

Chẳng biết là được bao lâu nữa, chàng biết mình đã chìm hẳn tới đáy trì, Thượng Quan Linh nhìn kỹ đáy trì nhẵn trong như được lót bằng ngọc thạch vậy, trông cũng na ná như lối kiến trúc trên Phi Các ma cung trong Vô ảnh Phong vậy, trơn tru sạch sẽ, không cần bản gì.

Thượng Quan Linh bèn lững thững đi ngơ ngơ dưới đáy trì nhẵn nhụi như mặt cẩm thạch ấy, trong bụng cũng không khỏi tức cười, sao ông trời lại khéo sinh ra cái quái trì lạ lùng này, người tự tử lại ngang nhiên không bị chết đuối, thôi thì mặc kệ, không chết đuối cũng chẳng sao, có lẽ tại mình không có số chết về nghiệp nước chăng? Định mạng đã ghi mạng mình phải chết về Phủ Chương Hàn! Đành chịu vậy, trước sau gì mà chẳng chết! Và hãy can đảm chờ cái chết quàn quai đưa đến vậy!

Nghĩ vậy, Thượng Quan Linh bỗng lại cảm thấy tâm hồn mình thư thái dễ chịu lạ lùng, chàng nghĩ mình được chết vào một nơi thủy cung tiên như thế này còn gì sung sướng hơn, và chẳng ai tìm ra được xác mình, như thế hay biết mấy! Thật là một cỗ quan tài lý tưởng nhất trần gian!

Nhưng hơi tiếc cái sức lạnh buốt khó chịu, và chàng nhẩm tính thời gian, cơn độc phát ra để đưa hồn mình vào thế giới khác cũng còn một đoạn thời gian tương đối nữa, lúc này thân đứng dưới đáy trì, vừa lạnh, trong mình thật khó chịu vô cùng. Thượng Quan Linh đành lần theo ven đáy trì bước đi khơi khơi, đi được một quãng, bỗng phát hiện một cái cửa lớn ngay tại vách trì. Hai tấm cửa lại như bằng ngọc thạch. Giữa hai cánh cửa lại có hai khoen tròn bằng vàng chói lên, trông vô cùng thích mắt.

Thượng Quan Linh thầm nghĩ, sao lại lăm cảnh lạ lùng thế này? Nhưng thôi kệ! Mình cứ đẩy bừa thử cửa bằng ngọc thạch này vào trong xem có gì lạ. Chàng đưa tay đẩy, cửa mở ngay, chàng vừa bước vào, cánh cửa lập tức tự động đóng ngay lại như cũ! Thượng Quan Linh cảm thấy trong mình hơi ảm áp: nhưng lạ hơn nữa là ở nơi đây lại không có lấy một giọt nước nào, xung quanh người không khí có vẻ khô ráo trong sạch.

Một mùi thơm thoang thoảng đã đưa ngay vào khứu giác chàng Thượng Quan Linh. Chàng càng đắm ra háo kỳ, bước men theo mùi thơm đi tới...

Dần dà chàng nhận ra trong đây là một ngôi thạch thất lớn, chỉ cách nhau có mỗi một cánh cửa, ấy thế mà bên này lại không có lấy một giọt nước, ngoài sự có không khí ra lại còn có cả ánh sáng nữa, sau khi Thượng Quan Linh tỉ mỉ quan sát, phát giác trong những bức vách ở đây đều có chất lân tinh, óng ánh phát ra sức sáng như thế. Nhưng thấy ngôi thạch thất dài thành hình chữ nhật này thông suốt ra mãi tít đằng xa, trên vách ngoài những hình người được chạm trở tinh vi ra, không còn thấy vật gì khác nữa, dưới nền toàn là đá màu trắng phát sáng hắt, trơn nhẵn vô số kể, nhìn kỹ thì toàn bằng đá cẩm thạch thượng thượng ca.

55. Tuyệt Tan Hoa Nở

Thượng Quan Linh lúc này không khác gì như kẻ nằm mơ, thầm nghĩ: một nơi hoang vắng của Đại Ngũ Trì đây, sau lại có một đáy hồ tuyệt thế này? Xem ra không phải một cảnh thiên nhiên mà chính ra là một cảnh nhân tạo rõ ràng, quả thật không thể nào tưởng tượng nổi. Sức lạnh trong người bớt đi, nhưng cơn đói tăng lên kinh khủng. Những tiếng sôi bụng ục ục nổi lên từng hồi, bụng nghĩ: làm sao trước khi chết mình cũng phải ăn no chứ, ai lại dại gì làm ma đói! Nhưng trong thạch thất này lấy đâu ra thức ăn? Thượng Quan Linh đành đưa chân bước đi lang thang và chàng cố để ý từng nơi khả nghi của thạch thất. Đi được một chập, bỗng thấy phía trước hiện ra một vật đen ngòm, đứng xa nhìn, trông phẳng phất như một con thú dữ lớn, hình thù quái đản, Thượng Quan Linh bất giác đứng khựng lại. Chàng cố nhìn kỹ quả là một con thú dị hợm mà xưa nay chàng chưa thấy qua bao giờ. Trông nó cao lại vừa lớn, bề cao của thạch thất có gần hai trượng, thế mà lưng con quái vật lại kề giáp với đỉnh thạch thất, đầu nó cúi sát xuống, nhìn tổng quát con quái vật trông không khác gì con Tích dịch (loại kỳ đà chàng hiu) khổng lồ, toàn thân nó có đến ba bốn trượng, châu thân vì vậy lảng bóng, phía sau cả chiếc đuôi dài lòng thòng, và bốn chiếc chân ngắn cứng cỏi bám sát trên mặt đất, trông chẳng khác nào như bốn cột trụ nhà đang dựng bốn góc cân đối vậy!

Nhìn kỹ bộ mặt của con quái vật Tích dịch khổng lồ nó có một chiếc đầu khá đồ sộ, một đôi mắt xanh lè to bằng miệng bát lấp lánh ánh sáng, miệng hơi hé mở và để lộ hằn những hàm răng nanh kinh khủng ra!

Dẫu cho chàng Thượng Quan Linh có to gan bạo phổi đến đâu, trong tình cảnh này chàng cũng không khỏi nơm nớp lo trong bụng, chỉ thấy mồm con vật nhô hẳn ra, Thượng Quan Linh tính quay mình chạy cho xong, nhưng bỗng chàng phì cười ngấm, rõ lắm cảm, đã định tìm chết mà lại còn sợ chết sao? Nếu tí nữa phải chết quàn quai về vết thương độc hành hạ đau khổ, chẳng thà mình gửi ngay thân vào con quái vật này là yên ổn hơn? Thế là chàng bạo gan đứng lại và bước ngay phía trước mặt con quái thú dị hợm! Chàng không dám mở mắt, bụng nghĩ chuyện này thế nào cũng toi mạng, và sẵn sàng chịu đựng sự ngẫu nhiên

kinh khủng trong hàm răng cửa của con quái vật khổng lồ. Nào hay chàng nhắm mắt đứng đợi cả đời, vẫn không thấy con Tích dịch khổng lồ soi mình, và cũng chẳng nghe nó động đậy gì. Thượng Quan Linh lấy làm lạ, chàng hé mắt, con vật khổng lồ vẫn uy nghi, đôi mắt long lanh màu lục quang, nhưng chẳng thấy nó gầm hét hay nhảy vọt qua, mà chỉ trơ trơ đôi mắt đứng nhìn Thượng Quan Linh, không hề nhúc nhích hay động đậy.

Thượng Quan Linh tự hỏi: không lý con vật khổng lồ này đã chết rồi hay sao? Chàng cố ý bước sát thêm một bước, con vật vẫn bất động: Thượng Quan Linh lại tiến thêm một bước, thân đã sắp kề sát đến mõm con vật nhô hẳn ra ấy, nhưng con quái vật khổng lồ này vẫn trơ trơ ra đó. Lúc này chàng mới xác thực là con vật khổng lồ này đã chết từ lâu, chàng bực mình rửa:

- Đồ chết toi! Mi mà cũng cả gan lừa gạt ta hả?

Dứt tiếng chàng vùng chưởng đánh thẳng vào chiếc mõm dài của con vật vô tri ấy, nghe rầm một tiếng, chẳng khác nào như đánh phải sắt đá vậy, khiến cho tay Thượng Quan Linh tê buốt đau nhói, may là chàng chỉ mới dùng hai ba phần công lực nếu không lại chẳng bị tét hổ khẩu và ứa máu tay mới là chuyện lạ đời!

Thượng Quan Linh càng tức mình, rút phắt ngay cây Lệ thủy tinh kiếm bên mình chém phạt từng búng vào con quái vật khổng lồ, nhưng chẳng ăn nhằm gì với bộ giáp vô cùng cứng rắn của nó, dù cho chàng Thượng Quan Linh đã vận hết chân lực vào cây kiếm vô cùng sắc bén của mình, rút cục vẫn không làm gì nổi con quái vật, nó vẫn trơ trơ với thân mình đồ sộ đứng ỳ ra đó! Tuy đường kiếm chém tóe đom đóm lửa, và tiếng kiếm vang lên những tiếng coong coong kinh người! Thượng Quan Linh càng kinh hãi, chỉ sợ cây kiếm quý bị tổn hại, vội vàng ngừng tay xem lại ngọn kiếm, nghĩ rằng đáng lẽ mình không nên đem theo cây kiếm quý bên mình để xuống dưới đáy Đại Ngũ Trì này, đáng lý ra phải đem tặng cho Liễu Mi hay là sư huynh Hầu Hạo mới đúng, như vậy kiếm được gặp minh chủ và nó sẽ tiếp tục lập công nghiệp cho chủ nhân mới của nó. Nay xem ra, cây kiếm này không còn bao giờ xuất hiện trên thế gian nữa, nó sẽ nằm dưới đáy trì này muôn đời, sau khi mình chết đi, và bao nhiêu năm sau đó, khi mà thi hài ta chẳng còn một di tích gì để lại nhưng cây kiếm này vẫn trơ trơ phơi gan với tuế nguyệt. Nhưng nào đâu có ai có thể phát giác về bí mật dưới đáy của Đại Ngũ Trì này cơ chứ? Càng nghĩ đến cây bảo kiếm từ nay bị trầm luân, Thượng Quan Linh càng buồn rầu, chàng nạp ngay kiếm vào vỏ, trong lòng bơ vơ vất vưởng!

Chàng thả bước băng qua vào dưới bụng con vật khổng lồ, chàng cảm thấy bốn chân to bằng trụ đình ấy đang chịu hết toàn thân xác của con vật một cách hiên ngang, và chàng cảm thấy mình không khác nào đang đứng trong mái đình làng vậy. Thượng Quan Linh tính nhẩm, sắp tới giờ độc thương Phủ Chưởng Hàn của mình bộc phát rồi đây, mình gửi nắm xương khô dưới bụng con Tích dịch này cũng được lắm. Thế là chàng ngồi sát vào hai móng đùi sau của con quái vật khổng lồ chờ đợi cái chết của mình sắp đến. Nhưng chỉ trong nháy mắt, bỗng có một mùi thơm nhẹ nhàng bay thoảng qua mũi chàng, Thượng Quan Linh hé mắt ra nhìn, cách mình không xa, thấy trên mặt đất mọc sẵn một cây nhỏ bằng đốt ngón tay, và trên ngọn cây ấy lại nở đóa hoa nhỏ trắng như tuyết.

Mùi thơm chính do đóa hoa trắng ấy tỏa ra, Thượng Quan Linh lấy làm lạ, suốt từ lúc trầm mình xuống đây đến giờ, biết bao nhiêu sự kiện kỳ kỳ đã khiến cho đầu óc chàng mất hẳn với ý thức tại của nó. Trạng thái của chàng đắm ra mơ hồ. Chàng đứng dậy và bước ngay đến ngắt đóa hoa đưa lên mũi ngửi mạnh, nhưng khi có hơi người gần đến, đóa hoa lập tức ử rũ ngay và héo hẳn, nhưng nó đã biến ra một mùi thơm dịu lạ lùng. Thượng Quan. Linh vội tận hưởng hết những mùi thơm do đóa hoa tiết ra. Bỗng chàng cảm thấy trong mình khoan khoái vô cùng, cả một sự thư thái trong người, thuận tay chàng bứt luôn cây của nó bỏ ngay vào miệng nhai ngấu nghiến và nuốt ngay vào bụng mình, mùi thơm sắc đầy miệng, chàng nhận thấy trong người mình lúc này hây hây lạ, tứ chi bách cốt trong mình, không một chỗ nào mà không cảm thấy khoan khoái, chàng bèn ngồi xuống nghỉ ngơi, nhưng chẳng bao lâu, chợt nhiên chàng cảm thấy kinh lạ, sau khi ăn đóa hoa trắng và cả cuống hoa của nó, trong bụng không còn cảm thấy đói và lạnh nữa.

Chàng sung sướng mỉm cười, và cho rằng ông trời quả nhiên đã không bạc đãi mình, trước khi tuyệt mạng sống lại còn may mắn gặp những sự kỳ kỳ thế này, không những đã tìm ra một nơi chết lý tưởng như đây mà cả đến nguyện vọng không muốn làm ma đói cũng đã thành đạt! Chàng không còn ân hận gì nữa! Tính nhẩm, hạn bảy ngày cũng sắp đến rồi, giờ đây mình vừa ấm lại vừa no, có thể yên tâm chờ đợi tử thần lại rước đi, chàng ung dung bước vào dưới bụng con quái vật tĩnh tọa, nhắm mắt vận công, trong óc ngâm khấn vái và cầu nguyện, xin cho độc thương trong mình phát ra, làm sao cho chàng được chết ngay tức khắc thì

hay, chớ để phải chết trong quần quai đau đớn thì khổ thân lắm! Khẩn xong, Thượng Quan Linh hồi hộp ngồi đợi thời gian đưa đến. Và cũng trong lúc này, chàng mới hiểu rõ chữ chết. Thì ra cái chết cũng không phải dễ dàng gì, nhất là người sống phải chờ đợi cái chết, quả là một sự hành hạ tinh thần đến cực độ. Cũng không biết chờ đợi được bao lâu rồi, Thượng Quan Linh dần dần cảm thấy mệt mỏi, và chàng chớp mắt gửi hồn mình vào làng mộng.

Giấc ngủ của chàng tuy say sưa, nhưng chàng vẫn không quên đây là những giờ giấc cuối cùng nhất của đời chàng, và chàng ao ước giấc mộng sẽ không bao giờ còn tỉnh lại với mình, nghĩa là chàng vẫn muốn chết trong một không khí bất tri bất giác thì tuyệt vời! Thế là chàng yên tâm thả hồn trong giấc mộng, chàng thường nghĩ là giấc điệp này không bao giờ mình còn có cơ hội tỉnh lại nữa... Nhưng oái oăm thay chàng vẫn phải tỉnh lại. Sau khi tỉnh, chàng đâm ra hoài nghi mình không còn sống trong trần gian thì phải? Hình như mình đang sống trong một thế giới khác!...

Chàng dùng tất cả những phương pháp của đời người thường thí nghiệm: hết cắn môi lại cắn đốt ngón tay, nhưng vẫn cảm thấy đau như thường, và còn thấy có máu là khác, chứng tỏ mình hãy còn sống nhằn trên trần gian, thật không thể nào tưởng tượng được, thời gian tận số chưa đến với mình sao? Hay ngọn độc công của Phủ Chương Hàn kém công hiệu? Nhưng không thể nào như thế? Luận về thời gian, kỳ hạn bảy ngày đã hết từ lâu, nói về độc công Phủ Chương Hàn, lão bà đã coi mình như kẻ đại thù nghịch, sau khi thắng một chương, đã không nhân cơ hội dồn mình vào ngay tử địa mà bỏ đi như thế, chứng tỏ người ta đã cầm chắc vận mạng của mình trong tay! Độc ý thâm ác của địch là muốn cho mình bị chết trong sự quần quai đau khổ!

Lại nữa Hoạt thương công Hoa Diệp Tử lại là bức hiệp y trứ danh trên giang hồ, lời nói của ông ta đâu có lý sai? Thượng Quan Linh nghĩ liên miên những vấn đề lạ lùng trong đầu óc mình, nhưng tinh thần chàng cảm thấy mình mẫn, trong mình như đầy đủ sinh lực, không có triệu chứng gì là độc thương sắp bộc phát. Chàng lại cố chờ đợi thêm, dần dà chàng đã chịu không nổi cảnh tịch mịch xung quanh, bèn đứng dậy bước loanh quanh sau một giấc ngủ, chàng cảm thấy bụng mình không hề thấy đói. Thượng Quan Linh bước vượt khỏi đuôi con Tích dịch, đi được chừng lối ba mươi bước, chỉ thấy là lối tận cùng của ngôi thạch thất, trống rỗng và không thấy một vật gì, chàng bất giác cảm thấy thất vọng.

Thì ra cả một ngôi thạch thất to lớn này, ngoại trừ con quái vật khổng lồ Tích dịch đứng giữa nhà với thế rừng rợn kinh khủng của nó, và những chất lân tinh lấp lóe của vách tường tỏa ra, không gì khác lạ thêm. Thượng Quan Linh bất giác lại chán nản trong người, thầm nghĩ: dù cho mình may mắn không chết cũng không làm sao mà ra khỏi ngôi thạch thất này nữa, và những lời tương truyền của dân gian về hồ Đại Ngũ Trì, đến lông ngỗng còn không thể nào nổi lên mặt nước được huống hồ là con người? Xem ra mình không bị chết về độc thương Phủ Chương Hàn, cũng bị chết cồng về thạch thất đồ sộ này mất. Nhưng Thượng Quan Linh đã bước thử lại phía tận cùng để quan sát xem có gì lạ nữa không, nhưng phía tận cùng mờ ám ấy chàng thấy có một khoen tròn, hình như lại là một khoen cửa. Chàng đưa tay kéo ngay chiếc khoen, quả nhiên là một cánh cửa động, tiếp theo là mùi thơm ngát tỏa vào mũi chàng.

Thượng Quan Linh bước ngay vào bầu không khí thơm bát ngát này, lần này chiếc cửa cũng tự động đóng ngay lại, thế là cánh cửa trông không khác nào thạch bích nằm nguyên lại như một vách tường, nếu không có chiếc khoen tròn, đó ai nhận ra đó lại là cánh cửa động bí mật.

Thượng Quan Linh phải thần phục lối kiến trúc tài tình này, quả là tuyệt luân. Chàng buông mắt nhìn khắp xung quanh, ngoài mùi thơm ngát dịu ra, chỉ thấy ngôi thạch thất này diện tích cũng không khác gì ngôi ngoài kia mấy, nhưng đặc biệt chất lân tinh trên vách trong này có vẻ mạnh hơn bên ngoài kia, ánh lấp lóe của nó khiến cho hoa mắt. Chàng bước lại gần nhìn kỹ, thì ra vách ở đây khác hẳn, ngoài kia sần sùi lởm chởm bao nhiêu thì trong này trái lại nhẵn nhụi bấy nhiêu và trên vách này cũng chạm khắc những bức hình người nhan nhản.

Mỗi bức hình người, chiều dài ngắn đều được bốn năm thước, giơ quyền hất cước, hoặc đứng hoặc khom, mỗi một hình là một thể khác biệt nhau, càng kỳ lạ hơn nữa là những chất lân tinh ấy được chạm gắn vào mắt mũi, ngón tay ngón chân của những bức hình linh động trên vách, nhờ ánh lấp lóe ấy mà càng lộ rõ hẳn những nét linh động của hình người trên vách. Thượng Quan Linh bỗng nghĩ: không lẽ những bức hình tuyệt tình xảo đã được người ta cố ý tạo ra để cho người xem am hiểu những động tác của bức chạm trở tinh vi ấy. Trong mắt con nhà võ như Thượng Quan Linh, chàng nhận ngay ra tất cả những tư thế của các

bức hình người chạm tro trên vách, từ: mắt, chướng, cước, ngón tay, ngón chân của hình người, hiển nhiên là đang diễn từng thế võ một!

Lòng Thượng Quan Linh bất giác háo kỳ, chàng bèn bắt đầu từ bức hình người thứ nhất từ nơi ngõ vào, cẩn thận chăm chú xem, chỉ thấy bức hình như đang hiểu rõ ý: bắt đầu của một lối chưởng pháp, trông điệu bộ quái dị và sống sượng vô cùng.

Thượng Quan Linh nhìn mãi, với sức học uyên bác của chàng, nhất là được sự chỉ dẫn tận tâm của Nam bút Gia Cát Dật trong thời ở Ngao Sơn, khiến chàng đối với các võ công của các môn phái trong thiên hạ, đều cũng biết được một sự tổng quát, nhưng quả thật xưa nay chàng chưa hề được thấy một chưởng pháp nào mà lại bắt đầu ra tay bằng lối kỳ dị này bao giờ. Chàng cố moi óc nhớ của mình về tất cả các lối mở đầu của chưởng pháp của hầu hết các môn phái trong thiên hạ, nhưng không có một lối mở đầu chưởng pháp nào bằng lối của bức hình thứ nhất trên vách này, ngẫm cảm thấy lạ lùng! Nhìn mãi chẳng hiểu, đành bỏ bức hình thứ nhất, và quay sang nghiên cứu về bức hình thứ hai nhưng chàng càng chăm chú xem hao nhiều thì bức hình thứ hai này lại càng rối loạn phức tạp bấy nhiêu, nhìn thét rồi chàng cũng đành chịu.

Và cứ thế chàng nhìn hết các bức hình còn lại trên vách, chỉ thấy những bức hình to nhỏ bằng nhau ấy chất lẫn tinh óng ánh nhòa hoa cả mắt, không làm sao hiểu nổi những điệu bộ kỳ quái bí hiểm ấy, toàn là những thế chưởng cổ quái mà xưa nay chàng chưa hề thấy bao giờ. Nhất là lối ăn mặc quái dị của những bức hình chạm tro trên vách, chỉ thấy bức hình nào cũng để trần ngực và hở hân đến lỗ rốn (rún), tựa tựa như những bức Phật Như Lai, trong lòng cũng hơi nghi: những bức hình trên vách này, rõ ràng không phải nhân vật trong miền Trung Nguyên, mà chính là phiên tăng (sư tăng nước ngoài) bên Tây Vực Thiên Trúc, hay Mê tông của Tạng Phái, cho nên những dáng điệu của võ kỹ biểu hiện một cách quái dị lạ lùng như trên những bức hình trạm tro trên vách đại thạch thất này.

Thượng Quan Linh cảm thấy phần khởi, trong hai bức vách dài thườn thượt ấy, đều trạm tro toàn những bức hình nhà sư Tây Trúc, với những điệu bộ không bức nào giống với bức nào. Tuy chàng chưa đếm kỹ, nhưng cũng ước lượng có cả trên trăm bức hình chạm như thế là ít, trong lòng Thượng Quan Linh bèn lập ý tính học ngay những võ công kỳ dị của Tây Vực này xem sao. Thế là bắt đầu từ bức thứ nhất, chiếu đúng theo hình dáng của bức hình trên vách, đầu gối bên phải khê co lên, chướng bên trái chỉ thiên, chướng bên phải tro đất. Thoạt đầu chàng cảm thấy cũng bình thường, không có gì lạ, nhưng chỉ trong chớp nhoáng, bỗng cảm thấy khó chịu ngay, khí huyết rạo rục bồi hồi, vội thu ngay tay lập tức.

Thượng Quan Linh lấy làm kinh dị, không hiểu nguyên có tại sao? Khi luyện công lại gặp trở ngại như kỳ này quả thật xưa nay chàng chưa hề có hiện tượng này bao giờ! Nhưng chàng bỏ ngay ý định học về loại võ công kỳ dị này, chàng men theo tường vách bước đi, ước đầu hơn ba chục bước, đã đến nơi tận cùng của thạch thất, chợt chàng thấy một cỗ thạch sàng (giường bằng đá), nhờ ánh lấp lánh của chất lẫn tinh chiếu sáng, chàng chập chờn thấy có một người ngồi xếp chân bàn tròn trên thạch sàng. Thượng Quan Linh vừa mừng vừa hoảng, không ngờ một nơi bí mật như đáy hồ Đại Ngũ Trì, chắc phải là một vị ẩn thế cao nhân chứ không phải tay phạm tục tầm thường.

Chàng chờ mãi, không thấy người này nhích động, bèn bạo gan cất tiếng rằng:

- Đệ tử Thượng Quan Linh, nay kính tham kiến lão tiền bối! Mong ngài khoan dung tội mạo muội đột nhập tiên đàn của ngài? - Dứt lời chàng cung kính cúi sát mình thi lễ.

Mặc dù cử chỉ hành động của Thượng Quan Linh vô cùng cung kính, tiếng nói trong rõ, nhưng người ngồi trên thạch sàng vẫn như không nghe và không thấy. Chờ mãi không thấy động tĩnh, Thượng Quan Linh lo nghĩ bụng: không lý người này cũng giống như con quái vật khổng lồ Tích dịch sao? Đã chết từ lâu? Chàng buông tiếng gọi thêm hai câu: Lão tiền bối! Nhưng vẫn tuyệt nhiên không tiếng trả lời, chàng đánh bạo gan bước gần lại xem, chỉ thấy người này ngồi im, tóc xỏa ngang vai và xoắn kết từng hàng thành khu ốc, hình như đã không tắm gội từ lâu, và bộ tóc hầu như đã che kín cả khuôn mặt, nên nhận diện không rõ lắm. Nếu phán đoán theo bộ áo nhà tăng kỳ dị trên thân của người này, thì đây quả đúng là một vị tăng lữ, hình như vì thời gian ở trong này khá lâu, nên trên đầu mới có tóc dài như thế. Nhận xét chung về tướng hình của người này, hình như không phải là người ở miền Trung Thổ, mà là tăng lữ miền Tây Vực hoặc giả bên Tây Tạng, hay Phật quốc Thiên Trúc!

Thượng Quan Linh đứng tần ngần một hồi khá lâu, chàng trầm lặng suy nghĩ: chắc nhà sư ngoại quốc này

có liên quan mật thiết với những bức hình chạm trổ tinh xảo trên hai bức vách kia, nay thấy nhà sư vẫn uy nghi bất động, chàng cũng không dám đoán chắc là người ta còn sống hay đã chết! Chờ mãi đâm sốt ruột, Thượng Quan Linh liền quyết tâm, tự lẩm bẩm một mình rằng:

- Không biết tiền bối là pháp sư và tiên cư tại đâu mà tọa hóa nơi đây! Chắc ngài còn di mạng (lệnh di chúc) để lại chẳng, nay tiểu tử có duyên được gặp mặt ngài, nguyện xin được tuân mạng hoàn thành!

Thượng Quan Linh quên bằng mình có sống nổi để ra khỏi động thất này không, khom lưng kính cẩn vái dài hai vái, rồi chàng nhẹ đưa tay ra khẽ thọc ngay vào mớ tóc xõa trước mặt tính vén lên để xem chân dung vị tiền bối này ra sao! Nhưng nào ngờ tay chàng cảm thấy thọc ngay vào một nơi lỗ trống hổng, và ngấm ngấm lạnh lạnh! Thì ra gương mặt của vị tăng nhân này không biết đã biến đâu!

Thượng Quan Linh bất giác cẩn thận nhìn kỹ lại, dù chàng to gan đến đâu, lúc này cũng giật thót mình tái mặt nhảy vọt ngay về sau? Thì ra màn tóc xõa che phủ bộ mặt, chỉ còn lại một chiếc đầu răng trắng kinh khủng, thịt đã bị hóa từ hồi nào rồi, hai lỗ mắt và một lỗ mũi sâu và đen thui, hàm răng nhe trắng hếu, trông càng tăng thêm vẻ hãi hùng.

Thượng Quan Linh trống ngực vẫn còn đập thình thịch! Khá lâu chàng mới định thần lại được, chàng nghĩ: có lẽ xưa kia vị tăng nhân này cũng như mình bây giờ, lạc lầm vào đáy hồ của Đại Ngũ Trì, và sự đói lạnh đã khiến cho vị tăng nhân này để lại cỗ thây ma tại thạch thất này đây, căn cứ theo hài cốt này, có thể đoán phỏng chừng vị tăng nhân đã chết cách đây mười năm có dư. Bất giác Thượng Quan Linh động lòng trắc ẩn, và càng liên tưởng đến vị tăng này đâu có ngờ bao nhiêu năm qua, lại có một kẻ đi theo con đường tuyệt vọng để đến đây như mình bây giờ... chàng thở dài!

Biết mình nay đã vào đến nơi này, không còn mong tái sinh ra khỏi đây nữa, giờ sao không nhân lúc mình còn chưa chết hẳn đem chôn cất hài cốt của vị tăng nhân này, và chính đây cũng là một việc công đức cuối cùng của ta còn sống. Nghĩ xong chàng bèn lập tức lại quì ngay xuống lẩm bẩm khẩn rằng:

- Đệ tử Thượng Quan Linh, nay xin mạn phép được chôn cất hài cốt của tiền bối cho chu đáo, kính mong vong linh ngài phù hộ cho đệ tử hoàn thành công việc này trong thời gian trước khi đệ tử chết.

Khẩn vái xong, chàng đứng ngay dậy ra tay di động hài cốt của vị tăng nhân vô danh, khi chàng lấy chiếc áo tăng ra, những lớp bụi trắng bay tứ tung xung quanh và một bộ xương người hiện ra trước mặt chàng, chàng đưa tay đụng vào bộ hài cốt, bỗng những tiếng lách kích lóc cóc vang lên, cỗ hài cốt đổ xuống thành một đồng xương lộn xộn trắng hếu.

Chàng thần thờ, bụng nghĩ: sau này mình cũng chẳng khác gì thế! Nhưng vị tăng nhân này nay còn có mình chôn cất tử tế, nhưng liệu phần mình, sau khi chết, chắc gì có ai lại đây chôn cất cho không?... Chàng không còn nghĩ thêm những điều buồn ấy nữa. Sau khi thu gọn đồng hài cốt, và chàng đếm có 31 khúc xương cả thấy, chàng nghĩ nên dựng vào một cái gì, nhưng hay nhất là một cái hộp gỗ có nắp để chôn cất thì tốt quá! Nghĩ vậy bèn đi xung quanh chiếc thạch sàng tìm kiếm, dưới ánh sáng của chất lân tinh trên vách, chàng loay hoay tìm tới tìm lui, thỉnh thoảng chàng phát hiện ra một chiếc rương lớn kiên cố bằng sắt, sau khi gỡ nắp rương ra xem, bên trong toàn là quần áo, mà trên đồng quần áo lại có một quyển sách nhỏ. Thượng Quan Linh cầm lên giở sơ, thấy có chữ tích, nhưng vì nơi thạch sàng này hơi thiếu ánh sáng nên nhìn không rõ mặt chữ. Thượng Quan Linh thầm nghĩ: chắc có lẽ đây là quyển di chúc của tăng nhân vô danh này đây cũng chưa biết chừng! Và chàng muốn lập tức biết ngay danh tánh và lai lịch của vị tăng nhân này, thế là chàng không cần kiểm điểm những vật linh tinh trong rương sắt, cầm ngay quyển sách nhỏ, đi nhanh lại gần vách tường để mượn ánh sáng của lân tinh xem trong quyển sách ghi chép chuyện gì.

Chỉ thấy trên trang thứ nhất ghi rằng:

Tháng tư Đinh Sửu Sùng Trinh năm thứ mười.

Hằng Hà tăng (Tăng nhân miền sông lớn (Le Gange), nằm phía Bắc nước Ấn Độ)

Hữu Duy Na thư thạch thất

Kính đợi ngộ sư huynh Tả Pháp Phụ, hoặc kẻ có duyên phần miền Trung Thổ đến được đây!

May là những chữ trên đây toàn dùng chữ Hán tự, Thượng Quan Linh tính nhầm ngày tháng ghi trên đây cách nay đã có trên ba chục năm, thời đó rõ ràng là mình còn chưa xuất thế, thế mà vị tăng nhân của miền Hằng Hà Thiên Trúc này quá cố rồi. Chàng bắt giắc càn kinh ngạc về thời gian tính xa lắc như thế, bèn từ từ giở ngay trang thứ hai để xem tiếp. Hình như vị tăng nhân xưng danh là Hữu Duy Na này rất tinh thông về Hán học, tự pháp sắc sảo nét chữ như rồng bay phượng múa, và đã ghi chép cả một sự tích khá dài! Ở trang hai của quyển sách nhỏ ghi chép rằng:

Ta tên Hữu Duy Na, người xứ Hữu Trà miền Hằng Hà, nay biết ngày chết đã kề gần, trong lòng bồn thần xao động kinh khủng, không sao bình tĩnh tự ngưỡng chế nổi tâm tình của mình. Trời ơi!... ta là người qui y tam bảo, cũng là một tăng nhân từng khổ tu lâu năm, giờ này trước khi lên niết bàn, đáng lẽ linh đài phải thanh tịnh, vô suy vô nghĩ, nhưng tại sao ta lại đau khổ và buồn phiền như thế này? Thật quả đúng như lời nói của sư huynh, thân ta mang đầy tội lỗi, dù cho có dùng hết nước sông Hằng Hà để tắm gội, cũng không làm sao rửa hết tội lỗi của mình để mà lên được miền cực lạc đâu!

Nghĩ lại mười năm về trước, tại miền thánh thủy Hằng Hà của nước Thiên Trúc, trong một ngôi tịnh xá trong khu rừng Bàn Na Tha, ta và sư huynh Tả Pháp Thụ, cùng sư đệ Bối Bách Nhân, cùng lo hầu hạ sư phụ ta là Minh Quang đại sư. Sư phụ ta vốn là người miền Trung Thổ, là một vị đắc đạo cao tăng được toàn quốc khiêm kính, ta được hầu cạnh bên ngài, thật còn gì sung sướng cho bằng, và đời sống nhà chùa của ta, suốt ngày chuông mõ tụng niệm Phật kinh, linh đài thật thanh tịnh, không một chút khổ não nào của trần tục. Sư phụ và sư huynh đều yêu thương ta, và đều dùng tịnh đế (những lẽ phải) của Phật pháp truyền giảng cho ta, càng hết lòng khuyên ta nên cố gắng, để ngỗ hầu theo kịp đạo hạnh của thầy và sư huynh ta để sớm thành chánh quả, và thăng lên miền cực lạc!

Nhưng đáng tiếc ta lại là một tăng nhân đầy ma kiếp nghiệt chướng trong mình, chẳng bao lâu, cảnh thanh tịnh của Phật địa Bàn Na Tha, những cảnh vui thú xưa kia ấy, trong nháy mắt đã thành hư không, nay ta ở trong thạch thất của dãy trì này, sóng lòng phảng phất bồi hồi, vẫn còn tưởng nhớ đến những ngày sống thanh bình tại tịnh xá của Bàn Na Tha xưa kia, sự hoài niệm của ta sâu đậm vô ngần, tuy trong lòng ta vô cùng đau khổ, nhưng cũng chẳng biết làm sao hơn, cách xa sư môn, không mong gì sống mà về đến nơi, dầu cho có vô công tuyệt vời trong người, nhưng cũng chẳng có cách gì, ta cầm bút ghi tới đây, mắt đã nhòa h lẫn về những dòng lệ đau khổ. Khởi nguyên của câu chuyện, vào thời năm về trước, vào một cuối buổi của hoàng hôn ta và sư huynh ta Tả Pháp Thụ tôn giả, cả hai lo theo hầu cạnh sư phụ là Minh Quang đại sư, ba thầy trò sau khi lên một ngọn phong phía sau của Bàn Na Tha, trong lúc này ánh tà dương đã khuất núi, gió chiều tà thổi phất phơ, trong lúc này thì thấy sắc mặt của thầy ta rầu rầu không vui.

Minh Quang đại sư, tuổi trên thất tuần, đạo hạnh cao thâm, và đã sớm phá thất tình lục dục, tà ma nghiệp chướng lẽ đương nhiên không có ám ảnh gì có thể xâm hại tâm linh của thầy ta, nhưng không hiểu tại sao ngay trong lúc đó, thầy ta lại có thể có sắc mặt rầu buồn vậy, hiển nhiên trần duyên của ngài còn chưa dứt! Ngay khi đó, ta và sư huynh qui dài ngay xuống hỏi nguyên do, và thầy ta đã thổ lộ tâm tình, quả nhiên nhân phi thái thượng (người vẫn không phải thánh hiền tuyệt đỉnh) đâu có thể không xúc động tâm tình được, và thầy ta vốn đến từ miền Trung Thổ, xa quê hương đã gần sáu bảy chục năm, nay công hành sắp viên mãn, và cũng sắp đến ngày phi thăng lên cõi niết bàn, đứng trước cảnh chiều tà, thầy ta cố ngóng trông về miền Bắc, và đã không làm sao cầm lòng nổi, nỗi niềm quyến luyến quê hương của mình, và ngài đã nghĩ đến trước khi tạo hóa (cái chết của nhà Phật), muốn về thăm cố hương một chuyến, và xem các thành quách và thân nhân ngày nay ra sao. Ngay lúc đó, ta và sư huynh cùng hoảng thần, sau khi biết thầy mình có ý này, thế nào cũng sinh nhiều chuyện nghi chướng, thậm chí có thể ảnh hưởng đạo hạnh của thầy ta là khác, và khi bị ảnh hưởng thế thì nhục thân làm sao thành Phật được, chưa chừa vì ý niệm này mà trầm luân trong bể khổ mất!

Ta và sư huynh Tả Pháp Thụ tôn giả, mỗi người vội đưa ngay song chướng để giúp thầy ta vận công hầu bài trừ tất cả những tà niệm khó khăn, và hai anh em sư huynh đệ chúng ta đã cố dùng đến Vô Tướng thần công để khôi phục sức khỏe cho thầy, chỉ trong nháy mắt, sắc mặt thầy ta thay đổi hơn, và liền hỏi thúc hai anh em ta xuống núi về ngay tịnh xá. Hôm sau, sư huynh đến cho hay tin, mới hay thầy ta ý niệm xúc động trong giây lát, trần duyên chưa dứt, nên đã bị tà ma ngoại xâm, pháp thể khó chống nổi. Nay ngài đã nằm liên miên trên thiền sàng, tuy không đến nỗi thiệt mạng ngay, nhưng vì thầy ta đã trên sáu chục năm công hành, nay đều đã bị tiêu tan trong một lúc, vì nhớ nhung, nếu nay muốn được bách nhật phi thăng, đắc đạo chánh quả, khác nào như vẽ bánh nhìn cho khỏi đói. Ta đã hầu cạnh thầy ta gần hai chục năm,

tình thầy trò thân thiết còn hơn tình phụ tử, nghe tin vậy đau lòng vô cùng, hấp tấp vội cùng với sư huynh vào thăm ngài trong tịnh xá sau khi đến nơi, quả đúng như lời sư huynh nói, bao nhiêu năm công tu hành của thầy ta nay đã bị tiêu tan hết, một vị cao tăng đắc đạo nổi danh trong nước, thế mà công lực nay đều mất hết, nghiêm nhiên hóa thành một tục tử phàm nhân!

Sư huynh và ta bèn thương lượng với nhau tìm cách để cứu thầy, sư huynh ta bèn cho hay rằng: nghe đồn trên tuyết lãnh Phòng Sơn của miền Trung Thổ, có một hồ lớn được mệnh danh là Đại Ngũ Trì, dưới đáy trì có một ngôi thạch thất rất lớn, nghe đâu ngôi thạch thất này do một vị cao tăng thánh giả xây cất, trong đó nghe truyền rằng có một cây dị thảo, cả ngàn năm mới khai hoa, nếu lấy được loại hoa ấy, công lực của sư phụ chúng ta có thể khôi phục lại ngay.

Thế là sư huynh ta quyết ý ngược miền Bắc đến miền Trung Thổ để tìm cây hoa quý ấy đem về Thiên Trúc cứu trị thầy ta, mong công lực thầy có cơ khôi phục, để kịp ngày chánh đạo phi thăng, vì ta theo hầu sát cạnh thầy lâu lắm, nên học được rất nhiều Hán văn và Hán ngữ, nên bàn kỹ là cùng đi với sư huynh cho tiện lợi. Trước khi khởi hành, sư phụ ta đã bói cho hai anh em sư huynh đệ ta một quẻ về hung kiết, nhưng bói phải một hạ hạ chi quẻ (quẻ xấu xấu tệ), báo trước một điềm hung hiểm sẽ đến với hai anh em, thầy ta không vui, và có ý muốn ngăn cản cuộc đi của anh em ta chuyển ngược Bắc này, nhưng sư huynh Tả Pháp Trụ tôn giả quả quyết đi, không hề ngại gì về quẻ bói, và hẹn với thầy là trong hai mươi năm sẽ trở về phục mạng. Thấy sư huynh đệ chúng ta thành tâm như thế, sư phụ đành chấp thuận và cố tu thân duy trì chờ đợi bằng lối cố dùng môn Vô Tướng thần công kéo dài cuộc sống thêm hai chục năm để anh em sư huynh đệ chúng ta về. Sau khi nghe lời thầy dạy kỹ lưỡng, anh em chúng ta bèn cáo biệt thầy lên đường!

Ta còn nhớ cảnh, trước khi chia tay tại Bàn Na Tha tịnh xá, sư đệ Bối Bách Nhân biết hai anh em chúng ta lên đường chuyển này hung hiểm gian nan, sư đệ Bối Bách Nhân bèn mặc theo tăng y màu trắng, mang theo chiêng trống pháp khí, tiễn đưa đến tận sông Hằng Hà, và đã tụng hết kinh về Đại bi tiêu họa, cầu thần linh phù hộ cho hai anh em sư đệ chúng ta. Bao phục lên vai tay xách thiền trượng, ngược dòng thánh thủy Hằng Hà hướng về phía Tây khởi trình. Ròng rã hơn tám tháng trời, mới đến miền Trung Thổ, ta và sư huynh vội tìm ngay đến tuyết lãnh của Phòng Sơn, quả thấy Đại Ngũ Trì hùng vĩ trước mắt, anh em ta bèn gieo mình ngay xuống đáy trì, với ngọn Vô Tướng thần công phá ngay thạch bích. Quả nhiên xưa kia Thánh Giả Thượng Nhân có lưu kệ (câu sấm của đạo Phật) lại, chỉ sơ lược về chiếc cây nhỏ tự tiết ra được mùi thơm ấy, loại cây này thuộc loại tiên phẩm, trời đất tuy là mệnh mông đại hải, nhưng lại chỉ độc có mỗi cây này, mà cũng chẳng biết được tên thật của nó. Nhưng Thánh Giả Thượng Nhân đã lưu kệ đặt tên là Tuyết bi, cũng chẳng biết là ý gì, nhưng chắc là thiên cơ của Thánh Giả Thượng Nhân uyên sâu huyền diệu, và công hành của hai anh em sư huynh đệ ta còn non thấp, nên chưa thể nào thấy rõ ngụ ý của vị Thánh Giả Thượng Nhân.

Trong động thất, có con thú khổng lồ Tích long gác giữ cây báu Tuyết bi tiên thảo này, được trồng từ đời nhà Đường, và phải chờ đến ngàn năm sau mới có thể khai ra một đóa hoa màu trắng, và suốt trong mấy trăm năm, con quái thú Tích long lo canh giữ cây tiên thảo này đã sống bằng cách ngửi mùi thơm của Tuyết bi, vì hễ ngửi được mùi thơm thì không còn cảm thấy đói lạnh. Nhưng lúc hai anh em huynh đệ chúng ta đến đây, con Tích long đã chết cứng trong động thất, tra xét theo sấm kệ của Thánh Giả Thượng Nhân để lại thì con vật khổng lồ rừng rợn này đã lo canh giữ cây tiên thảo Tuyết bi chín trăm hai mươi năm, vì hấp thụ mùi thơm của vị thảo quá lâu đời, nên tự nhiên thoát hóa mà chết, nhưng con thú khổng lồ này trước khi chết nó còn biết tám chục năm trách nhiệm chưa hoàn tất xong của mình, nên đã cố gắng chống cho bốn cẳng không bị trụ bẹp xuống để bày ra một thế lo canh giữ cây dị thảo Tuyết bi, trước tình thần trung kiên của con vật Tích long khổng lồ ấy, quả đã khiến hai anh em huynh đệ ta khâm phục vô cùng.

Khi anh em sư huynh đệ chúng ta vào đến đây, thì nhằm lúc cây dị thảo Tuyết bi đang trở mầm, tính theo thời gian nở hoa của nó còn phải mất thêm tám năm trời, nếu không chờ đợi mà bứt lấy ngay tay, cây dị thảo này lập tức thành phế vật vô dụng ngay, thế là hai anh em sư huynh đệ chúng ta đành ở lại canh gác và chờ đợi cây dị thảo này khai hoa, rồi sẽ lấy đem ngay về Thiên Trúc cho thầy uống, công như tái tạo, chẳng những công lực bản thân khôi phục lại như xưa, mà còn có thể đắc đạo phi thăng là khác. Cuộc sống của anh em sư huynh đệ ta trong động thất này, thoát tiên cũng không lấy gì làm cực khổ, vì cây Tuyết bi gần đến kỳ nở hoa, mùi thơm của nó có thể khiến người không cảm thấy đói lạnh, và hai anh em chúng ta đã nghiêm nhiên như trở thành bậc tiên nhân không cần ẩm thực đến yên hỏa (khói lửa, ý chỉ những thức ăn phải nấu nướng của phàm nhân)!

Sau một năm trôi qua, vào một hôm, trên thạch sàng, bỗng ta sinh một ý niệm vu vơ.

Ta nghĩ đến thầy ta Minh Quang đại sư, vốn là người Trung Thổ, phiêu bạt tới sang Thiên Trúc, chính ngài đã sáng tạo ra Vô Tướng thần công, trong tất cả những ngọn pháp tinh túy của Vô Tướng thần công, này đã tận truyền hết cho sư huynh Tả Pháp Thụ tôn giả và ta Hữu Duy Na tôn giả, quả là một môn học vô cùng huyền bí thâm sâu, nhưng tiếc thay ta và sư huynh đều là người Thiên Trúc, ta nghĩ: hay là thầy ta muốn có một người Hán nào được sự Chân truyền của môn Vô Tướng thần công, để truyền bá Trung Thổ, biểu dương phái Minh Quang Vô Tướng cũng nên?

Đêm đó ta liền nằm mơ và rõ ý của thầy ta, vội đem những suy đoán ấy nói với sư huynh, và quyết ý ngay là nhân lúc Tuyết bi còn chưa nở hoa, anh em sư huynh đệ chúng ta nhân tạm đi chu du miền Trung Thổ, tìm kiếm một hậu bối có duyên phận, tư chất căn cơ phải đúng lý tưởng, để truyền cho môn Vô Tướng thần công, như thế anh em ta cũng hoàn tất được tâm nguyện của thầy ta phần nào! Nhưng ý quyết định này của ta không được sư huynh Tả Pháp Thụ đồng ý, và còn mắng ta là hảo huyền, đồng thời cấm ta có ý niệm tìm học trò để truyền nghề. Xưa nay, ta vốn là một người vô cùng kính nể sư huynh, nên sau khi bị mắng, ta đành bỏ ngay ý niệm tìm người nối truyền.

Nhưng từ đó trở đi, tinh thần của sư huynh ta bỗng nhiên trở nên quái dị lạ lùng, suốt ngày như bồi hồi phảng phất không an, nói mơ trong cơn mộng, ta hết lòng chăm sóc, và dùng công lực của bản thân ra chữa trị cho sư huynh, sau mấy ngày liên tiếp, sư huynh tạm định thần lại bình phục, bỗng sư huynh quyết ý ngay là: đem môn Vô Tướng thần công của thầy truyền ghi khắc toàn bộ lên hết hai bức vách của động thất, để cho những người Hán nào sau này có duyên phận đến đây, có thể nhìn theo các bức hình toàn bộ đó mà học tập thành công.

Ta nghĩ: động thất dưới đáy của Đại Ngũ Trì đây một nơi vắng vẻ và bí mật như thế, làm sao có người lại được? Còn môn Vô Tướng thần công vốn là môn võ học thần kỳ huyền diệu của trí tuệ thầy ta tạo ra, biến hóa tuyệt luân vô cùng tận, những bụng phàm phu tục tử, dẫu tư chất thông minh mà có duyên phận đến được động thất này, nếu không được minh sư chỉ điểm, cũng không thể nào thành công học nổi. Huống hồ khi thầy ta Minh Quang đại sư trong lúc truyền dạy, đã phân chia thành: Tả kiếm hữu chưởng (bên trái dùng kiếm, bên phải dùng chưởng) và hai anh em sư huynh đệ ta chia nhau ra học, mà riêng ta lo tinh cứu về Duy Na chưởng thức cộng tám mươi một thế, lại phức tạp vô cùng, nếu không có thầy ta hay ta chỉ điểm tường tận, kẻ học dù có đại trí tuệ, hay đại thông minh đến đâu đi nữa, cũng chật vật khó mà thành công được nếu không lại còn ảnh hưởng đến thể chất của bản thân là khác, nếu tệ hơn, tất cả công lực của bản thân bị mất hơn vài tháng trời mới khôi phục lại. Xem như vậy, dù có ghi khắc lên vách của động thất để chờ kẻ hữu duyên đến, chẳng những không giúp ích gì cho kẻ đến mà trái lại còn gây tai hại cho người ta là khác.

Do đó! ta đã cố khuyên can sư huynh ta bỏ ý niệm này nhưng sư huynh vốn là người cương tính, không chịu nghe, ta phần vì kính nể sư huynh, nên đành miễn cưỡng nghe lời, và ngay từ lúc đó, ta bắt đầu công việc ghi khắc tám mươi một thế Duy Na chưởng thức của Vô Tướng thần công lên trên vách của thạch thất!

Và sư huynh cũng ghi khắc luôn tám mươi một thế Pháp Thụ kiếm chiêu lên trên vách bên cánh trái, thế là hai bức vách nghiêm nhiên trở thành Tả kiếm Hữu chưởng, ghi khắc hết tất cả những tinh tế trong môn Vô Tướng thần công của thầy ta. Đồng thời muốn cho kẻ học được rõ ràng, sư huynh đã nghĩ ra cách khảm gắn những lân tinh thạch (chất đá có lân tinh) lên mắt, và chân tay của hình tượng trên vách, và hai anh em sư huynh đệ ta trong hai năm trời thời gian, mới hoàn thành những bức hình tuyệt tác này.

Sau khi thành công hai bức bích họa lớn lao công phu này anh em sư huynh đệ ta nắm tay cười mừng sung sướng, trong động thất, Tả kiếm Hữu chưởng khổng lồ! Và cũng từ đó trở đi, hễ mỗi lần nửa đêm ta tỉnh giấc, thường thấy sư huynh ta lặng lẽ đứng nhìn những bức hình khắc bên phải là Duy Na chưởng thức, thỉnh thoảng lại giơ chân múa tay như tập luyện.

Lúc ấy trong lòng ta bất giác tự hào vô cùng: môn võ học Vô Tướng thần công mà thầy truyền cho hai anh em sư huynh đệ ta, cả hai môn kiếm và chưởng, hợp lại thì thành một, mà chia ra lại thành hai, tương sinh và tương khắc, sư huynh học về kiếm, còn ta học về chưởng, không ai can dự đến ai, sư huynh không biết rõ môn tinh tuyệt của Duy Na bát thập nhất chưởng cũng như ta không thể hiểu thấu môn huyền diệu Pháp Thụ bát thập nhất kiếm vậy, nay sư huynh ngang nhiên vì phạm sự huấn của thầy, tự ý lên học Duy Na chưởng thức. Sau khi ta phát giác vụ này, thoát tiên là kinh ngạc, nhưng sau ta lại mừng và tự hào, nhất

là ta rõ bản tính của sư huynh là người kiêu ngạo tự cao, nếu ngọn Duy Na chưởng thức của ta không hơn ngọn Pháp Thụ kiếm chiêu của sư huynh, không đời nào sư huynh lại chịu đi học lên lút như thế.

Thì ra sự đề nghị của sư huynh ghi khắc Vô Tướng thần công chưởng kiếm lên vách thạch thất là cố ý muốn học lên chưởng thức của ta mà thôi, và ta lập tức nghĩ ngay sau khi sư huynh học lên hết tám mươi một thể Duy Na chưởng thức, thân tự tập hết những tinh hoa của Vô Tướng thần công, công lực thế nào chẳng hơn mình, và không biết chừng vì lòng tự ích kỷ sẽ ngang nhiên xóa hủy hai bức đại bích họa kiếm chưởng trên vách cũng nên.

Nghĩ vậy, lòng háo thắng của ta đã nổi lên, và nhân lúc sư huynh ta ngủ say, ta lên thức và lại vách bên hai cánh trái, dùng thiên trượng làm kiếm, và cũng học lên môn Pháp Thụ kiếm chiêu. Quả nhiên ta phát hiện một điều, là tuy Pháp Thụ kiếm chiêu lợi hại khôn lường, nhưng oai lực vẫn thua xa hẳn Duy Na chưởng thức của ta nhiều lắm, hèn gì sư huynh dám vi phạm sư huấn của thầy để học lên như thế!

Và từ đó ta cũng chẳng cần phải học lên kiếm pháp của sư huynh, phần nghĩ ta và sư huynh vốn đồng môn, chưởng kiếm lại đồng nguồn gốc, nay sư huynh muốn kiêm cả hai công lực kiếm và chưởng, cũng là tình thường, vì dù sao cũng là sư huynh, lại vì tính hay tự ái, nên không muốn cúi mình hạ thân học hỏi với sư đệ, ngoài hạ sách học lên bằng cách này ra, không còn thượng sách nào hơn, tuy đáng nực cười, nhưng cũng không phải việc làm trái lẽ phải! Từ đó ta bắt đầu an nhiên trong lòng, nhưng thường khi tỉnh giấc, thấy sư huynh lo tập luyện như say sưa vô cùng, ta bất giác chăm chú, vì Duy Na chưởng thức vô cùng thần kỳ và huyền bí, nếu không người chỉ dẫn học tập quả không phải là dễ dàng, nếu không thấu hiểu được những tinh vi ảo diệu của nó, kẻ học thường bị tự khí buồn nản, tâm huyết rạo rục ngược lưu, công lực sẽ mất ngay.

Từ đó, mỗi lần sư huynh học lên, ta tại ngấm ngấm quan sát, trong lòng lo lắng bất an, song sư huynh là người cũng từng theo hầu thầy lâu năm, Duy Na chưởng thức và Pháp Thụ kiếm vốn cùng một nguồn hệ mà ra, xem ra sư huynh ta cũng không gặp trở ngại gì, mà rất có thể học một thấu ba là khác. Tuy ta mấy lần tính ra tay giúp sư huynh mau chóng thu được kết quả nhưng lại e ngại xúc phạm đến tự ái của sư huynh, nên lại đành thôi, thoáng mất thời gian lại vụt trôi qua ngày tháng. Một lần nọ bỗng có tiếng rên la khiến cho ta tỉnh lại trong cơn mộng, chỉ thấy sư huynh nằm lăn dưới nền chân vách cánh phải và có vẻ đau đớn vô cùng. Mà vị trí của sư huynh đang quần quai ấy chính là bức hình thứ bốn mươi chín, tức là thể Huyết lệ giao bùng (máu huyết tung vọt), thể này là thể khó luyện nhất, nay sư huynh vì thiếu người chỉ dẫn, miễn cưỡng luyện bừa, khiến nổi khí huyết buồn tụ và các đường huyết trong mình bị nghịch lưu, trong sự đau đớn, đành nằm lăn ra mặt đất rên la.

Ta thấy vậy kinh hồn hoảng vía, vội bồng ngay sư huynh lên thạch sàng, và dùng công lực của bản thân trợ giúp cho sư huynh khôi phục lại. Được sự trợ sức của ta, dần dần sư huynh khôi phục lại sức khỏe, và lẽ đương nhiên là sư huynh đã kinh hãi không dám tiếp tục học thêm nữa, bởi vậy ta càng tự hào về trong tám mươi một thể Duy Na Chưởng pháp ấy, sư huynh chỉ có thể biết được có bốn mươi tám thể, và từ thể Huyết lệ giao bùng và cũng tức là thể bốn mươi chín trở về sau, sư huynh ta đành phải bỏ dở không dám tiếp tục.

Cũng vì lòng kính nể sư huynh, ta không nỡ nói thẳng ra, và sư huynh cũng tưởng rằng ta không hay biết chuyện học lên chưởng pháp ấy, trong lòng sư huynh cũng an tâm, từ đó trở đi hai anh em vẫn hòa thuận như xưa, đều sống trong động thất chờ đợi tiên thảo khai hoa, hầu mau về Thiên Trúc phục mạng với thầy. Cứ thế, thấm thoát lại trôi qua bốn mươi năm trường, và ngày khai hoa của tiên thảo sắp đến nơi.

Một chiều trong sự im tịch của động thất, bỗng sinh kỳ biến. Thạch thất dưới đáy Đại Ngũ Trì xưa nay vẫn là một nơi yên tĩnh, lúc này thành linh sóng nước rung động cuộn cuộn, trời nghiêng đất ngã, ta và sư huynh thấy vậy biết ngay là núi lửa dưới lòng đất chuyển mình, nên đã gây nền địa chấn, nếu không rời khỏi đây khi nước trì sôi động đến mức kinh hoàng của nó, ngôi động thất này thế nào cũng bị hủy mất, và như thế thì hai anh em sư huynh ta làm sao còn sống sót cho nổi với thiên tai dữ dội ấy.

Sư huynh bảo ta cùng mau chạy thoát thân khỏi cảnh hiểm nghèo cái đã, nhưng ta vì tiếc tiên thảo sắp khai hoa, không muốn bị uống công khó nhọc trong bao nhiêu năm trời đã chờ đợi, và nhất là khi nghĩ đến thấy ta đang trông ngóng títt đằng phương trời Thiên Trúc, cũng chỉ có độc một chiếc tiên hoa này. Thà ta chịu tan xương nát thịt cũng phải ở lại đây để chờ đợi, không thể nào vì chút tham sinh úy tử mà đành về phục mạng tay không với thầy, và nhất là phải chứng kiến cảnh thảm thương của thầy vì tuyệt vọng mà

chết. Và ngay lúc đó ta đã quyết chí không rời bỏ động thất này, sư huynh nổi giận trở mặt trách mắng ta thậm tệ, và tính bứt luôn cây Tuyết bi tiên thảo để trốn ngay khỏi nơi nguy hiểm của thiên tai này. Thế là ta cố liều chết lo bảo vệ cây Tuyết bi tiên thảo, do đó hai anh em ta xảy ra ngay một cuộc xô xát kinh khủng ngay bên cạnh con quái vật khổng lồ tích long.

Trong cuộc tranh chấp kịch liệt này, sư huynh ta đã dùng ngay cây Pháp Thụ thần kiếm, thế đánh kinh khủng, oai lực cực mạnh, ta thấy không sao cưỡng đỡ nổi, bất đắc dĩ phải dùng đến Duy Na chưởng thức để cứu vãn tình thế nguy ngập trước mắt. Thoạt đầu, chỉ nghĩ là chống đỡ thế đánh của sư huynh để lo bảo vệ cây tiên thảo, mong cứu mạng ân sư, nhưng không ngờ sau khi sử dụng ngọn Duy Na chưởng thức, ta không thể tự chủ được nữa, và dồn đánh hết một hơi tuốt bốn mươi tám thế trong Duy Na Chưởng và đến thế thứ bốn mươi chín tức là ngọn Huyết lệ giao bưng, sau khi ta bửa mạnh một chưởng xuống, ngang nhiên phá hẳn thế thần kiếm của sư huynh, mắt thấy mình không mau thu ngay thế đánh lại, sư huynh thế nào cũng bị mất mạng vì ngọn chưởng của ta mất!

Ngay lúc ấy, sắc mặt sư huynh trông thảm thiết kinh khủng đến nay ta ngồi ghi chép mà vẫn còn nhớ rõ mồn một, và ta cũng thừa biết thế đánh hễ đã phát ra, quyết không thể nào nào miễn cưỡng thu lại được, nhưng trời đã phú cho ta một tính tình nhân hậu, vì thế ta đã nghĩ đến tình sư huynh đệ đồng môn, không nỡ ra tay tàn giết sư huynh. Cũng ngay trong lúc đó, ta đã chợt nghĩ đến tất cả những hình ảnh kỷ niệm từ thuở còn bé sống chung với nhau, những cảnh yêu mến của sư huynh đối với ta, nào cảnh vùi vãnh của ta được sư huynh hết lòng chiều chuộng, sư huynh đối với ta không khác nào anh em ruột thịt... Tất cả những hình ảnh nên thơ lưu luyến ấy trong chớp mắt đã lướt hết qua trong đầu óc ta. Vì thế ta không thể nào hạ sát thủ với sư huynh ta, thà là mình chịu cảnh khí huyết nghịch trở (máu quản dội ngược) để tự hủy thân mà chết còn hơn là giết sư huynh của ta. Ta bèn miễn cưỡng nhắm mắt thu ngay thế đánh của mình lại. Nhưng cũng ngay trong lúc ta thu chưởng về ấy, sư huynh đã được dịp may ngàn năm một thuở, cây Pháp Thụ thần kiếm vụt đưa nhanh ra, xia trúng ngay vào vai bên phải của ta, máu tươi vọt thành vòi, ta hét lên một tiếng thê thảm! Sư huynh thất kinh... ngay trong lúc căng thẳng cực độ này, bên phía ngoài động thất, tiếng đất động trời nghiêng ngả vang lên dữ dội, khiến cho cả hai anh em ta đều ngã lăn ra mặt đất!

Sư huynh thấy ta bị thương nặng mà vẫn lo khư khư bảo vệ cây Tuyết bi tiên thảo, lạnh lùng hậm hực rồi vọt tung mình dậy tìm đường ra ngay khỏi cửa động thất luôn. Và ta không ngờ cuộc biệt ly này của hai anh em sư huynh đệ lại thành cuộc tử biệt với nhau.

Sau khi sư huynh bỏ đi, ta vội vận công để trị thương, thời gian đã hết trên một ngày một đêm, bên ngoài động thất, mọi sự đã trở lại bình thường hóa, núi lửa chưa bộc phát, cuộc động đất cũng ngưng hẳn luôn.

Thật là câu hoạn nạn mới biết kẻ trung gian! Lúc lâm nạn, sư huynh đã lo tẩu thoát lấy thân mình, và không biết đã đi về đâu, còn phần ta thì cố duy trì sức lực để đợi chờ ngày tiên thảo khai hoa, hồng đem nhanh về cho thầy miên Thiên Trúc, dẫu mình có chết cũng không ân hận gì! Duy trì thêm được vài tháng, quả nhiên cây tiên thảo đã trở nụ, cách ngày khai hoa không còn bao lâu nữa, song, chính lúc sắp đạt tới mục đích này thì Hữu Duy Na tôn giả ta đã mắc bệnh quá nặng. Vết thương do cây kiếm của sư huynh gây nên tuy có thể chữa khỏi, nhưng đáng lẽ ta không nên vì chút lòng nhân mà đang nhiên cần rằng chịu khổ, để thu thế đánh thứ bốn mươi chín là Huyết lệ giao bưng về đến nỗi phải chịu cảnh khí huyết nghịch trở bị thương toàn nội phủ, phần sau khi bị thương, lại lo sợ sư huynh quay về cướp đoạt Tuyết bi tiên hoa, đêm ngày lo lắng canh giữ, nên không có tinh thần yên tĩnh để trị thương, thế là bệnh huyết lệ nghịch đảo càng ngày càng tăng nặng, không những công lực đã mất hẳn đi bảy tám phần mười, mà đến nỗi đi đứng cũng cảm thấy khó khăn, nghĩa là ta chỉ còn lại vỏ xác chờ chết! Than ôi...

Lòng ta đau buồn vô kể, mỗi lần nghĩ đến cảnh ân sư đang mong ngóng anh em ta mau về phục mạng, mà nay mình còn vẫn chờ đợi ngoắc ngoải trong động thất này cho hoa nở, sư huynh không biết đi về đâu? Dân dà tiên hoa đã nở, mùi thơm ngào ngạt khắp thạch thất, tuy thứ hoa này có thể chữa khỏi nội thương cực nặng, nhưng hễ ta mỗi lần nghĩ đến ân sư, lại lập tức bỏ ngay ý niệm ích kỷ của mình, ta cố gượng gạo đứng dậy để thử ra khỏi thạch thất này, nhưng mấy lần đều thất bại, biết không còn hy vọng nào rời khỏi Đại ngũ Trì để đem tiên hoa về cho ân sư trừ phi mình ăn tiên hoa, không những khỏi bệnh mà còn khôi phục lại được công lực xưa kia mà mình đã mất dần mất mòn vì chứng bệnh khí huyết nghịch lưu, nhưng ân nghĩa của sư phụ thâm sâu như trời biển vậy mình nỡ nào sinh lòng ích kỷ để chiếm đoạt nguồn hy vọng cuối cùng của thầy được!

Nay cơn bệnh của ta đã trầm trọng hẳn, gần như tê liệt hết toàn thân, ta biết mạng ta không sống được bao lâu nữa, và càng biết không còn cách nào để đem tiên hoa về xứ, bất đắc dĩ đành ghi lại lời di chúc đây nói rõ mọi sự, và kính đợi kẻ có duyên đến!

Khi ta viết đến đây, hơi thở đã thoi thóp, tuy vậy nhưng trong lòng ta vô cùng đau khổ và hối hận, không làm sao chuộc nổi tội lỗi tày trời của mình, tuy ta chết đi không lấy gì làm hận, nhưng ta không thể nào nhắm mắt được vì cây Tuyết bi tiên hoa. Nay ta có đem theo loại trầm hương đặc biệt của xứ Thiên Trúc để trong động thất này, thứ gỗ thơm này giữ cho toàn thi hài ta trong mười năm trời. Nay ta gần chết, còn mỗi một linh minh là hy vọng sư huynh ta Tả Pháp Thụ tôn giả có thể về động thất này, hoặc kẻ nào có duyên đến đây, và sau khi thấy cảnh xả thân của ta như thế, hãy làm ơn mang cây tiên hoa về nguồn sông Hằng Hà xứ Thiên Trúc, tìm ngay đến tịnh xá trong khu rừng ở Bàn Na Tha, dâng hiến ngay tiên hoa này cho sư phụ của ta là Minh Quang đại sư, được vậy vong linh của ta sẽ biết ơn vô ngần. Ta cũng kính cầu yêu cầu sư huynh, hoặc kẻ có duyên nào đây, hãy ráng hiểu cho: Tuyết bi tiên hoa này, vốn là dị chủng trong trần gian, kẻ nào may mắn ăn được, có thể nói là đã đoạt hết công tái tạo của tạo hóa, một báu vật như thế, thử hỏi ai mà không thèm cho được, nhưng xin hãy nghĩ cho Hữu Duy Na ta đây, ráng cắn răng chịu nổi thống khổ ác nghiệt của bệnh khí huyết nghịch lưu, đến nỗi tạng phủ bị tê liệt mà chết cứng một chỗ, như thế mà ta còn không dám đụng đến mấy may Tuyết bi tiên hoa thì biết.

Và chính lòng tin vô biên của ta đã thúc ta phải hy sinh, chết đi để giữ toàn danh dự cho mình, càng bảo vệ được Tuyết bi tiên hoa! Vì thế, ta kính cầu yêu cầu kẻ có duyên phần đến, đừng nên vì lòng ích kỷ mà đoạt nuốt Tuyết bi tiên hoa. Được vậy ta vô cùng biết ơn và nguyện gọi ơn tạc dạ dưới chín suối.... Ta đã sắp chết . .

Và ta cũng không quên giao hạn với người đến sau, là ta đã hẹn với thầy ta kỳ hạn là trong hai mươi năm trời, trước khi ta chết đi, ta vẫn còn mười năm trời hẹn với sư phụ ta. Vậy trong mười năm ta chết ấy bất luận là ai, hoặc giả là sư huynh Tả Pháp Thụ tôn giả, hay là kẻ hữu duyên đến sau, đều nhất loạt phải tuân theo di chúc của ta, hái ngay tiên hoa đưa về Thiên Trúc, cứu sống thầy Minh Quang đại sư để tròn hết ý chí duy nhất của ta, được vậy linh hồn của ta dưới âm phủ nguyện sẽ hết lòng phù hộ. Nếu kẻ nào dám cưỡng lời di chúc của ta, ta sẽ hóa ngay quỷ dữ tàn sát ngay trong động thất này.

Nhưng nếu sau khi ta chết trên mười năm, tức là kỳ hẹn đã quá hạn, và như thầy ta cũng đã qui tiên!... Ta cũng tự giải ngay lời nguyện, hoặc giả sư huynh ta, hoặc giả kẻ có duyên phần, đều có thể ăn ngay Tuyết bi tiên hoa, và ta thành tâm cầu nguyện cho người được ăn tiên hoa ấy hãy cố gắng hành hiệp tế thế cho muôn dân được nhờ.... Còn theo lời sấm truyền của Thánh Giả Thượng Nhân để lại, kẻ nào sau khi ăn được tiên hoa ấy, công lực trong người sẽ bị tạm mất hơn đi trong thời gian bốn mươi chín ngày, và nên tĩnh dưỡng ngay trong thạch thất.

Ô hô!... Ta cũng ngu muội thật, trước giờ sắp chết mà còn cố gượng viết bức thư này để lại cho người sau... lúc này ta chỉ còn ngửi thấy mùi thơm của hương trầm hòa chung với mùi bát ngát của Tuyết bi tiên hoa, mắt mơ hồ còn nhận ra những bức ghi khắc vĩ đại trên hai bức vách, bên trái là Tả Pháp Thụ kiếm chiêu, bên mặt là Hữu Duy Na chưởng thức. Ôi tiên hoa! Ôi Thần công! Tâm sức ta đã tàn cạn! Chúc trách đã tận, không còn đâu canh giữ cho bọn mi được nữa.

Nay ta mượn quyển di chúc này để lại cho người đến sau, ta tuy chết nhưng vẫn đem theo nỗi hận lòng xuống tuyền đài!...

Hữu Duy Na thủ bút lưu di thư.

Suốt cả một quyển di chúc dài dặc như thế, thì ra đều là thủ bút của vị cao tăng miền Thiên Trúc, mà vị cao tăng này lại là cao tước (đồ đệ giới) của Minh Quang đại sư ở tịnh xá Bàn Na Tha thượng du của sông Hằng Hà, tên là Hữu Duy Na! Tính theo ngày tháng năm của quyển thủ bút này, thì Hữu Duy Na tôn giả đã viết cách nay là trên ba mươi năm rồi. Nay thấy lân tinh lấp lánh, dấu vết vẫn như mới tinh, và chàng Thượng Quan Linh sau khi đọc hết những chuyện xảy ra trong quyển thủ bút của vị cao tăng Hữu Duy Na tôn giả này, chàng không khỏi xúc động với những nỗi gian khổ trong mười năm qua của Hữu Duy Na tôn giả, chàng càng kính phục vị cao tăng ngoại quốc này, lại tinh thông văn hóa của Hán tộc miền Trung Thổ như thế.

Không thể nào ngờ được vị cao tăng ngoại quốc này lại có đầy những đức tính: chánh trực, thủ tín, tuyệt

không ích kỷ, thà hy sinh mạng sống của mình, cũng quyết không chịu ăn Tuyết bi tiên hoa! Vì vị cao tăng nhất lòng trung thành kính thờ vị tôn sư của mình, lại giữ đúng lời hứa trong hai mươi năm trời, tuy trong mình mang bệnh nặng tuyệt vọng như thế, mà trong lòng vẫn nhất quyết chờ đợi có người đem tiên hoa về cho thầy tại Thiên Trúc. Thượng Quan Linh nghĩ đến mình trong khi vô tình ăn bég mất cây dị thảo ngàn năm một thuở ấy, nhưng cũng may là mình ăn cây Tuyết bi tiên hoa vào lúc vị cao tăng này quá cố đã ba chục năm rồi, nếu vô phúc mình ăn mất trong thời gian còn cấm của người ta, tội này chuộc bằng cách nào cho hết!

Nghĩ đến đây, Thượng Quan Linh toát mồ hôi lạnh trên trán, chàng bắt giắc thốt lên hai tiếng: Nguy thật! Chàng cẩn thận cất quyển thủ bút lại, và tiếp tục gỡ xem những vật còn lại trong rương sắt, chỉ thấy toàn quần áo tăng nhân và pháp khí văn cụ, một chiếc rìu và những đồ lật vặt về dụng cụ, chàng cẩn thận dọn hết ra ngoài, rồi nhặt hết hài cốt của vị Hữu Duy Na tôn giả bỏ hết vào rương sắt, xách theo chiếc rìu và khuôn ngay chiếc hòm hài cốt lại ngay phía dưới bụng của con vật khổng lồ Tích long để chôn cất hài cốt. Chiếc rìu vô cùng sắc bén, chắc xưa kia hai anh em sư huynh đệ của Hữu Duy Na đã dùng rìu này để chạm trổ các bức hình vĩ đại trên vách, vì chiếc rìu sắc bén không thể tả, nên công việc chôn hài cốt tiến hành rất thuận lợi! Nhưng Thượng Quan Linh sau khi làm được một chặp, bỗng chàng cảm thấy vô cùng nhọc mệt trong mình, hiện tượng này xưa nay chưa bao giờ xảy ra cho chàng như thế. Bỗng chàng sức nhớ, trong lời nói của Hữu Duy Na trong quyển thủ bút rằng: hễ sau khi ăn Tuyết bi tiên hoa công lực sẽ bị tạm mất đi trong thời gian là bốn mươi chín ngày, không lẽ câu nói này đã linh nghiệm thật sao?!

Thượng Quan Linh cũng sức nhớ lời nói trong quyển di thư là môn Duy Na Chưởng pháp trên bức vách kia, vô cùng khó luyện, nếu không có lương sư chỉ bảo, cứ tập bừa sẽ gây họa khí huyết nghịch lưu ngay vào người, và đến công lực cũng bị ảnh hưởng là khác. Vừa rồi đây mình không nên vì tính háo kỳ học thử trong thế thứ nhất của Duy Na chưởng pháp hèn gì mình cảm thấy khí huyết bồi hồi, chắc có lẽ là tại lý do nghịch huyết đây! Thượng Quan Linh hoảng lên vội đi tìm một viên đá bưng thử xem sao, hòn đá ước chừng có trăm cân, nếu vào ngày thường, một hòn đá như thế đối với Thượng Quan Linh nào thấm thía gì nhưng trong lúc này, mặc cho chàng đã cố vận hết toàn lực trong mình để gỡ hòn đá lên, nhưng lạ thay, thấy chàng không khác nào như chuồn chuồn bấu vào thạch trụ vậy, hòn đá không hề nhúc nhích.

Thượng Quan Linh biết giờ đây mình đã bị mất hết công lực, lúc này đem so với một người chưa từng tập võ không khác gì yếu như sên, thế nào cũng phải tuân theo lời dạy của Hữu Duy Na trong quyển di thư, phải an tâm tĩnh dưỡng bốn mươi chín ngày trong thạch thất này, để đợi cho tất cả những chất tinh túy tuyệt diệu của Tuyết bi tiên hoa ngấm hết sức lực của nó vào trong toàn cơ thể trong mình, rồi công lực sẽ khôi phục lại như xưa, và còn tăng lên nhiều thêm. Thế là chàng lo làm xong công việc mai táng hài cốt của Hữu Duy Na, quay vào động thất bên trong, lại ngay nơi thạch sàng của Hữu Duy Na đã ngồi nhập hóa ấy ngồi xếp chân bàn tròn, nhắm mắt vận công, để dưỡng điều trị. Nhưng tất cả những sự kiện lại dồn dập chen vào óc của chàng, chàng nghĩ đến độc công Phủ Chưởng Hàn của lão bà bịt mặt bí mật, và phải chăng sau khi mình ăn được thứ cây Tuyết bi hoa tiên lại công hiệu là khởi tử hồi sinh, không cần lo lắng đến đại họa này rồi chứ! Còn thân cuống của cây Tuyết bi hoa tiên, nghĩ đến đóa hoa trắng ấy mình đã không nuốt ngay khi còn tươi, và khi mình ngủ thì đóa hoa lập tức ủ rû ngay, sau mình mới ăn chung với cuống hoa của nó.

Không biết như thế có thể nói là mình ăn đúng phương pháp của cây Tuyết bi hoa tiên không? Thượng Quan Linh không làm sao đoán cho đúng chắc được vấn đề này! Nhưng có một điều là từ khi hít hết những mùi thơm và ăn nuốt hết cuống lá của cây dị thảo ấy, cơn bệnh đau nhói vì chất hàn độc ấy không còn thấy tái phát nữa! Thượng Quan Linh lại sức nhớ đến trong quyển di thư có nói về loại gỗ trầm đặc của miền Thiên Trúc, chàng bèn ra công tìm kiếm, quả nhiên chàng tìm thấy tại một góc của động thất, khúc gỗ chỉ to bằng ngón tay cái, nhưng sức thơm của nó vô cùng mạnh. Trong lòng Thượng Quan Linh bắt giắc lại mỉm lòng, nghĩ đến xưa kia dụng ý của Hữu Duy Na là cốt giữ cho thi thể khỏi bị rữa thối, nhưng nào ngờ mười năm sau vẫn không tránh nổi định luật của tạo hóa tất cả đều trả lại cho đất! Đáng thương thay!

Trong những lúc cô liêu quá buồn, Thượng Quan Linh lại đi lục lọi những di vật của Hữu Duy Na, và chàng đối với bộ áo cà sa của vị cao tăng khả kính ấy rất thích thú, thế là chàng thay quách luôn bộ quần áo cũ của mình, nghĩa là chàng thay một cách triệt để bằng từ bên trong đến ngoài, mặc luôn tất cả những phục tăng nhân của Hữu Duy Na vào mình, từ áo cà sa, mũ tăng nhân, giày nhà sư, tất (vớ) nhà chùa, trước ngực cũng đeo một chuỗi niệm châu. Tất cả những thứ chàng đang mang mặc trên mình đây đều vừa vận

như của mình, nhất là chiếc áo cà sa, được thêu chỉ kim tuyến óng ánh, đẹp mắt vô cùng, chàng cảm thấy thư thái trong mình lạ. Dù sao Thượng Quan Linh vẫn còn tính trẻ, sau khi mặc cẩm phục đẹp như thế chàng muốn đi khoe cho thiên hạ biết nét hào hoa của mình, nhưng sức nghĩ này mình còn ở trong động thất, trong lòng không khỏi ngậm ngùi thương cảm cảnh Cẩm y dạ hành (mặc áo đẹp mà đi trong đêm tối, chẳng có ma nào thưởng thức), nhưng chàng cũng bất giác cười thầm với ý nghĩ lẩm cẩm trẻ con của mình. Nơi một góc của động thất, Thượng Quan Linh bỗng lại tìm được một cây thiên trụ của Hữu Duy Na, nhưng khi chàng cầm lên tay thấy trầm nặng vô cùng, biết ngay là mình hiện giờ đã tạm mất hết công lực, chàng bất giác buồn bã thở dài!

56. Người Khách Không Quen

Tất cả lối trang sức của Thượng Quan Linh lúc này, ngoài trừ cây Lệ thủy tinh kiếm là vật duy nhất của chàng ra, thì tất cả những vật mà chàng đang dùng trên mình ấy, đều hoàn toàn của vị cao tăng tôn giả, từ mũ, áo, quần, tất, giày đều có thêu kim tuyến và chữ văn tự, văn tự lại giống lối chữ triện. Thượng Quan Linh lấy làm kỳ lạ, chàng ngắm đi ngắm lại khá lâu, ngoài trừ chàng đoán được có lẽ đó là phần văn kinh điển của nhà Phật ra, chàng không còn biết gì hơn và ý nghĩ sâu sắc hay nông cạn của nó, đương nhiên chàng không thể nào khám phá được ngụ ý gì!

Bụng thì không thấy đói thật, tinh thần cũng vô cùng sung túc, chỉ có mỗi tội công lực trong mình hoàn toàn mất hẳn. Thượng Quan Linh đành không biết tính sao hơn, chỉ còn nước ráng giam mình tại dưới đáy trì của thạch thất này cho hết hạn bốn mươi chín ngày, chờ cho công lực khôi phục, rồi sẽ tính kế liệu sau. Và cứ thế chàng sống âm thầm một mình trong động thất, và thạch thất này không thể nào chia rõ ngày đêm, Thượng Quan Linh chỉ còn nước tính nhầm, ước chừng lối đầu hai mươi mấy ngày, còn một nửa chuỗi thời gian nữa mới đến ngày bốn mươi chín theo như trong quyển di thư nói. Sự đói và lạnh đã không thành vấn đề đối với chàng Thượng Quan Linh trong lúc này, nhưng nội tâm của chàng lại bị khủng hoảng về hai vấn đề : một, theo như lời thuật trong quyển di thư thì Hữu Duy Na còn người sư huynh là Tả Pháp Thụ tôn giả, ba mươi năm về trước đã từ động thất của đáy trì đào tẩu đi biệt tích.

Nhưng dù sao, Tả Pháp Thụ cũng là người thứ hai biết về động thất này, nếu như người này còn chưa chết, thế nào cũng còn quay về đây để lấy Tuyết bi tiên hoa, và nếu người này biết mình đã ăn mất tiên hoa ấy, và người sư đệ của họ đã chết e không chừng sẽ trút hết cơn giận tức vào mình mất, dù cho mình công lực vẫn còn mạnh như xưa, liệu bề cũng không phải địch thủ của những hạng cao tăng Thiên Trúc như thế, huống hồ nay mình nuốt tiên hoa, kỳ hạn bốn mươi chín ngày còn chưa mãn, công lực chưa khôi phục được

Thượng Quan Linh chỉ mong sao trong lúc này đừng có xuất hiện vị cao tăng Tả Pháp Thụ tôn giả tại đây thì tuyệt, và nhất là trong thời hạn của bốn mươi chín ngày gay cấp này! Ngoài việc này chàng lo canh cánh bên mình ra, việc thứ hai nữa là: sau khi mãn hạn 49 ngày và khôi phục lại được công lực, làm sao ra khỏi động thất này? Nếu ra bằng lối Đại Ngũ Trì, nhưng chất nước ở đó đến lông ngỗng còn chìm thì thân xác của mình làm sao nổi lên được? Về điểm này, Thượng Quan Linh suy nghĩ mãi, không biết xưa kia sư huynh đệ của hai tăng nhân bên Thiên Trúc ấy có nghĩ đến lúc rút lui ra về không? Và nhất là vị sư huynh của Hữu Duy Na ra đi bằng cách nào khi xảy ra cuộc động đất?

Quyển di thư của Hữu Duy Na không thấy nhắc đến điểm này, mà nếu Tả Pháp Thụ vẫn còn sống trên trần gian này, thì có thể chứng minh rõ là họ đã ra bằng đường lối nào! Thượng Quan Linh suy nghĩ đến mình bị giam hãm tại đây, tuy được ăn nhấm tiên hoa quý báu, thể chất trong mình khác hẳn người thường, sống trong động thất đây tuy không sợ những cơn đói lạnh uy hiếp, nhưng dù sao tuổi của chàng vẫn còn thanh xuân và yêu đời, quả thật chàng không muốn mình bị chết già nua trong động thất này tí nào. Huống hồ ân thù mình còn chưa trả xong, lão bà bịt mặt là kẻ thù đã giết ân sư, nghĩa muội, và tất cả những bạn thân già của mình, rồi còn đang tay hạ độc thủ thâm hiểm bằng lối đánh Phủ Chương Hàn! Mới thâm thù máu hận như thế, đâu có thể đời nào quên mà không báo cho được? Nào là Liễu Mi, Gia Cát Dật, Đông tăng Túc Đầu Đà, Tây đạo Thiên Si, sư huynh Hầu Hạo, những người này làm sao mình không trông nhớ cho được? Thượng Quan Linh càng biết rằng: Thế nào Đông Phương Đình cũng đem tin chết của mình truyền khắp ra trong giang hồ, và trước khi cái tin chết của ta chưa được chứng thực đích xác, thế nào nàng Liễu Mi và Gia Cát Dật cũng còn ôm mối hy vọng cuối cùng là chờ xem kỳ tích hiện ra, nghĩa là chờ coi mình còn sống để về gặp mặt họ...

Chàng càng nghĩ càng rối trí, chỉ mong sau hết hạn 49 ngày để tìm lối thoát và tái xuất hiện trong giang hồ để gây nên những sự nghiệp lừng lẫy của đời hiệp nghĩa. . .

Một hôm, trong lúc Thượng Quan Linh đang ngồi nghỉ ngơi tĩnh dưỡng trên thạch sàng, bỗng chàng nghe có tiếng chân người cộc cộc bên động thất phòng ngoài. Thượng Quan Linh thầm nghĩ: nếu quả là người, thì kẻ ấy không ai khác hơn là người sư huynh của Hữu Duy Na tức Tả Pháp Thụ tôn giả! Không lý vị cao tăng của Thiên Trúc này đã đến thực ư? Chàng thừa biết mình không phải tay địch thủ của người ta, chỉ còn nước là ráng làm sao mạo nhận là Hữu Duy Na xem sao, bèn ngồi ngay ngắn trên sàng thạch chờ đợi, và chàng biết trong động thất này không có một nơi nào có thể dung thân trốn cho được.

Tiếng chân càng lúc càng gần, trong sự im tĩnh tuyệt đối của động thất, những tiếng bước cộc cộc nghe càng rùng rợn hồi hộp. Thượng Quan Linh tuy ngồi xếp chân bàn tròn trên thạch sàng, nhưng trống ngực đánh thình thịch muốn bể lồng ngực luôn. Dần dần Thượng Quan Linh nghe rõ những tiếng chân đang bước loanh quanh ở động thất bên ngoài, và Thượng Quan Linh đã có thể nghe âm thanh đoán phương vị của những tiếng chân ấy, tiếng bước đang loanh quanh tại nơi mọc của cây dị thảo Tuyết bi tiên hoa, chắc Tả Pháp Thụ đã phát giác cây tiên thảo bị mất,... tiếng chân đã bắt đầu chuyển hướng vào động thất trong của mình. Thượng Quan Linh lúc này gần như muốn nín thở để chờ đợi.

Tiếng kích cách của khoen cửa động thất đã động, cửa mở, và một bóng người lướt ngay vào. Thượng Quan Linh đánh bạo mở mắt nhìn, dưới ánh sáng lập lờ của chất lân tinh thạch, giữa động thất đang đứng uy nghi một vị tăng nhân, chỉ thấy vị tăng nhân này, trang sức không khác gì với những quần áo và đồ dụng của Hữu Duy Na, cũng mũ, cũng cà sa, cũng tất, cũng giày, và cũng thêu chỉ bằng kim tuyến và những văn tự kỳ lạ!

Thượng Quan Linh lúc này lập tức cảm thấy đôi mắt sắc bén của vị tăng đang lạnh lùng quan sát mặt mình. Và hình như đối phương đã nhận rõ ra sự nguy trang của mình, bỗng y cất tiếng cười lên khanh khách, tiếng cười vang động khắp trong động thất âm thanh không những hùng dũng mà còn quái dị lạ lùng.

Thượng Quan Linh bất giác chột dạ giật mình, nhưng chàng kịp nghĩ ngay lợi hại, lúc này không thể nào nên để lộ chân tướng được, chàng mạnh dạn lên tiếng rằng:

- Kính chào Pháp Thụ sư huynh! Sư đệ trông ngóng sư huynh muốn chết đi được? Tại sao sư huynh đi một hơi những ba mươi năm trời lâu lắc như thế mới về? Tiểu đệ đã sắp sửa không thể chờ đợi thêm nữa!

Nhưng Thượng Quan Linh chỉ nghe những tiếng lú la lú lô tràng giang đại hải của vị tăng nhân cao lớn xứ Thiên Trúc, chàng chẳng hiểu một câu nào, hiển nhiên là vị tăng nhân này đang nói chuyện bằng tiếng Phạn ngữ!

Thượng Quan Linh hợp ngay chương rằng:

- Sư huynh! Suốt trong ba chục năm nay, tiểu đệ đã sống cô độc trong động thất này, và cũng nghĩ rằng từ đây về sau, nguyện thay thế tôn sư cố tìm lấy vài người tư chất thông minh ở Trung Thổ này để làm đệ tử nối truyền y bản, như thế mới đáng công của anh em sư huynh đệ chúng mình lận lội đến đây, vì thế tiểu đệ đã quyết tâm không bao giờ dùng đến ngôn ngữ của Thiên Trúc nữa, vậy xin sư huynh cảm phiền là tiểu đệ không bao giờ dùng tới Phạn ngữ để trả lời sư huynh - Nhưng một chập lại rằng: - Sư huynh đã không về Thiên Trúc, vậy trong bấy nhiêu năm nay chắc sư huynh đã phiêu bạt miền xứ Trung Thổ, vậy mà Hán ngữ của miền Trung Thổ sư huynh vẫn còn chưa biết nói sao?

Tả Pháp Thụ vốn là con người tự ái cao, tính tình ương ngạnh lại càng chịu không nổi những câu nói khích, Thượng Quan Linh dùng ngay đòn đánh tâm lý này, quả nhiên đối phương mắc mưu. Chỉ nghe Tả Pháp Thụ nói:

- Ai bảo ta không biết Hán ngữ? Ta đã biết nói từ lâu rồi. - Nhưng âm giọng còn chứa đầy thổ âm xứ Thiên Trúc!

Thượng Quan Linh tạm yên dạ, chàng cố vờ ra một vẻ thương cảm nói tiếp rằng:

- Thưa sư huynh, từ ngày xảy ra cuộc biến động trời nghiêng đất ngã ấy, sư huynh tự thoát thân lấy một mình, thật quả khiến cho tiểu đệ lo ngại cho số phận của hai anh em chúng mình vô cùng, may nhờ trời vô

sự, và đệ nghị đến công lực của sư huynh siêu tuyệt thế nào cũng thoát nạn, nên đã không ngần ngại chờ đợi tại đây, nào hay một cái đợi như thế đã trôi qua ba mươi năm trường như thế...

Giọng tăng bốc cung kính như thế, quả nhiên đã khiến cho Tả Pháp Thụ hòa dịu hẳn một phần nào, y ngập ngừng một chập mới hỏi rằng:

- Duy Na, vừa rồi ta vào động thất bên ngoài kia, cây tiên thảo Tuyết bi tiên hoa đã không thấy, cả gốc cũng bị bứt, hiển nhiên nhà ngươi đã ăn mất nó rồi!

Thượng Quan Linh sắp đặt nhanh ngay một câu chuyện, bèn đóng ra một bộ buồn rầu ăn năn rằng:

- Tội của tiểu đệ đáng chết muôn ngàn! Trong cuộc xô xát của anh em chúng mình, vì tình sư huynh đồng môn, tiểu đệ không nỡ đang tay hạ độc thủ trong thế thứ bốn mươi chín của Duy Na chưởng thức tức ngọn Huyết lệ giao bưng, nhưng nào ngờ sau khi tiểu đệ chịu thiệt về sinh mạng để miễn cưỡng thu thế về thì cũng bị mũi kiếm thần của sư huynh xia trúng nơi trọng yếu! Sau khi sư huynh bỏ đi trong cơn biến động của núi lửa, thì chẳng bao lâu nơi thạch thất này lại trở lại cảnh sóng yên nước lặng của nó. Trong lúc ấy thì tiểu đệ đã cảm thấy trong mình vì cố gượng thu thế đánh Huyết lệ giao bưng mà đã trở thành khí huyết nghịch lưu, phần vì vết thương do sư huynh gây nên, mạng sống của tiểu đệ chỉ còn nước thoi thóp chờ chết...

Nghe đến đây, Tả Pháp Thụ hằm hằm nổi giận xía ngay vào rằng:

- Và có phải ngươi vì muốn sống mà đã ngang nhiên nuốt mất cây Tuyết bi tiên thảo không?

Thượng Quan Linh vờ hoảng hốt và đơm thêm vẻ ăn năn ngập ngừng rằng:

- Tiểu đệ nay thấy ăn năn vô cùng, nhất là đã phụ bạc tất cả lòng mến yêu của sư tôn và sư huynh, chỉ vì chút ít ý nghĩ hẹp hòi ham sống, mà đã gây nên một tội tày trời như thế!

Tả Pháp Thụ quá thất vọng, bỗng dừng khí y nổi lên đùng đùng, một tiếng cheng vang lên, từ bên cạnh mình y rút ra một cây trường kiếm. Nhưng cây trường kiếm này phải nói nó là cây đại đao thì có phần đúng hơn, vì toàn thân kiếm chẳng những dài mà còn dày là khác Thượng Quan Linh xưa nay chưa hề thấy qua loại trường kiếm như thế này bao giờ, phỏng chừng sức nặng của nó cũng đến ba bốn chục cân là ít, nhưng nằm trên tay Tả Pháp Thụ nhẹ nhàng y như không hề cầm vật gì vậy, trong lúc sử dụng lại lạnh lẽo linh động vô cùng. Tuy Tả Pháp Thụ đã rút kiếm bày thế, nhưng vẫn chưa dám mạo muội ra tay ngay, dùng giọng trầm, nặng rằng:

- Duy Na! Không phải là ta không nghĩ đến tình đồng môn của sư huynh đệ chúng ta, nhưng tại ngươi vì lòng ích kỷ mà tự bội tính trước, ngang nhiên nuốt Tuyết bi tiên hoa, khiến cho sư tôn bị đoạn tuyệt hẳn mối hy vọng cuối cùng của ngài, tội tày trời như thế, không thể nào dung tha cho ngươi được? Nay ta thay mặt sư tôn để trừng phạt tội của ngươi, vậy ngươi hãy ngoan ngoãn mà nhận lãnh cho rồi? - Dứt lời, cây Pháp Thụ trường kiếm gợn ngay lên, ung dung bước sang, tính nhắm ngay đầu Thượng Quan Linh bửa xuống!

Thượng Quan Linh bỗng bật cười thành tiếng, đồng thời chàng từ trên sàng nhảy vọt ngay xuống đất, giọng ngay chường bày thế, miệng lên tiếng rằng:

- Sư huynh! Cây Tuyết bi tiên hoa quả là tiên phẩm bất phàm, sau khi tiểu đệ nuốt xong, dung nhan bỗng tươi trẻ hẳn lại. Sư huynh thử nhìn kỹ, hiện nay em chẳng hoàn toàn khác xưa lại rồi sao? Nhất là trông trẻ như thiếu niên ngoài hai mươi tuổi.

Những lời nói ấy quả nhiên Thượng Quan Linh đã lừa phỉnh được Tả Pháp Thụ tôn giả, dưới ánh chớp chờn của lân tinh thạch vị tăng Thiên Trúc nhìn kỹ, quả đúng thật!

Chỉ thấy đối phương dung nhan tuấn tú, chẳng khác nào như thiếu nữ giả trai, thần khí thanh nhã, diện như quán ngọc, rõ đúng là thay đổi hẳn thành một người khác vậy, đâu còn những nét xưa kia của người sư đệ Hữu Duy Na nữa! Đương nhiên là y vẫn còn chưa biết rõ đây là vị sư đệ giả mạo do Thượng Quan Linh thủ vai, trong khi kinh hãi ấy, cây trường kiếm trên tay vẫn chưa sao hạ nổi xuống.

Cũng nhờ lúc hai bên sát nhau này mà Thượng Quan Linh cũng biết rõ mặt của Tả Pháp Thụ, suýt nữa thì chàng ngất xỉu vì khuôn mặt đó, chỉ thấy một người ngang nhiên vạm vỡ đứng trước mặt mình ấy, lại

có một bộ mặt ngựa đen gần như nhọ chảo (lộ nghe) khuôn mặt dài quái gở kinh dị. Nằm trong tình trạng giữa sống và chết ấy, Thượng Quan Linh cố mạnh dạn tiếp tục lên tiếng:

- Thưa sư huynh, chẳng nói giấu gì sư huynh, trong ba mươi năm trời qua, công lực của tiểu đệ đã tăng lên kinh khủng!

Thế của Thượng Quan Linh đang bày là: đầu gối bên phải hơi co lên, song chưởng đều xòe hết ra, một chỉ thiên, một trỏ địa, và đứng với thế đầu tiên của Duy Na chưởng thức!

Quả nhiên Tả Pháp Thụ tôn giả bị Thượng Quan Linh phỉnh gạt, trong lòng đâm ái ngại, vì biết rõ mình không phải là đối thủ của sư đệ, huống hồ nay hắn đã nuốt tiên hoa quý nhất trần gian như thế, cộng trong suốt ba mươi năm trời khổ luyện!

Sau khi được sự nhắc tỉnh của sư đệ, Tả Pháp Thụ bèn rầu buồn thu ngay kiếm, cheng một tiếng, nập ngay vào vỏ! Thượng Quan Linh đã cảm thấy áo lót trong của mình đã ướt hần vì mồ hôi của cơn khủng hoảng tột độ! Toàn nhờ cơ trí nhanh nhẹn ứng biến, chàng đã tạm thoát khỏi một cửa ải của quỷ môn quan! Trong bụng thầm nhủ! Kinh hiểm thật, chàng cũng lập tức thu ngay thế của mình về, may phước cho Thượng Quan Linh là còn nhớ nổi ngọn thế khởi đầu này của Duy Na chưởng thức cũng nhờ thế mới phỉnh gạt nổi Tả Pháp Thụ để nhặt lại mạng sống của mình.

Lúc này Tả Pháp Thụ đành tự tìm lối hạ đài! Y cũng vờ bất nhãn tâm để gỡ gạc lại thể diện của địa vị sư huynh rằng:

- Sư đệ! Tuy ngươi đã phạm một tội tày trời như thế nhưng chúng ta tình nghĩa như thủ túc ruột thịt! Làm sao ta đành hạ độc thủ cho đành.

Thượng Quan Linh mừng quýnh lên trong bụng, bèn thưa ngay:

- Đa tạ sư huynh đã kiếm hạ lưu tình? Tiểu đệ này không chết, nguyên ngày sau thế nào cũng hậu đền ơn sau.

Tả Pháp Thụ đành chịu, và y đi loanh quanh khắp trong động thất, Thượng Quan Linh chỉ sợ bị lộ chân tướng thì nguy, bèn kể lể sơ: nào cây gỗ thơm do chàng trồng trong động thất, nào chiếc giường sắt đã đựng đầy chất phóng uế và chôn xuống đất để cho không khí sạch sẽ. Nhưng vị sư huynh chỉ lạnh lùng ừ bằng tiếng mũi, sau khi loanh quanh trong động thất một hồi, bỗng vị sư huynh như sực nhớ ra chuyện gì, bước thẳng ngay lại trước mặt Thượng Quan Linh, chăm chú quan sát tường tận dung mạo của chàng.

Cái nhìn soi bói ấy đã khiến cho Thượng Quan Linh phải hoảng hồn trong bụng, chàng bèn mạnh dạn hỏi ngay:

- Sư huynh! Sao anh nhìn tiểu đệ như thế?

Tả Pháp Thụ lắc đầu lẩm bẩm rằng:

- Ta không tin, không thể nào tin, dù cho cây tiên thảo Tuyết bi có thần kỳ đến đâu đi nữa, nhưng làm sao cải biến hết cả khuôn mặt của một người được, từ da mặt cho cả đến giọng nói...

Trong ngực Thượng Quan Linh đánh thành thịch, đây quả thật là một lỗ hổng to tướng mà mình đây không kín! Hữu Duy Na tôn giả vốn là người Thiên Trúc, da đen, trong lúc chết, tính ra cũng trên ba mươi tuổi mà nay da mình trắng trẻo, tuổi còn chưa đầy hai mươi, làm sao mà có thể mạo cho giống hệt sư đệ của người ta? Nay Tả Pháp Thụ sau khi quan sát kỹ, chắc lại phát giác cả đến những nét đại cương của khuôn mặt cũng khác hẳn đây, trách sao người ta không nghi ngờ. Nghĩ vậy, Thượng Quan Linh đành liêu và mạnh dạn rằng:

- Chính thế! Tiểu đệ cũng lấy làm lạ! Cây Tuyết bi tiên hoa này quả là kỳ lạ tuyệt luân!

Thượng Quan Linh nói tới đây bèn nghĩ thầm ngay rằng, nay chỉ còn cách phỉnh gạt sao cho Tả Pháp Thụ tin mình, rồi nhờ sức của y đưa mình ra khỏi động thất, chờ mãn hạn xong bốn mươi chín ngày, thì mình hết lo ngại về y nữa, nghĩ vậy bèn rằng:

- Thiên sư huynh, nay sư huynh đã bình yên lại đây đồng thời tiểu đệ tâm nguyện cũng đã xong xuôi, chúng mình mau ra khỏi động huyệt này cho rồi!

Tả Pháp Thụ không trả lời, chỉ khề hừ bằng giọng mũi, mặt vẫn đăm đăm nhìn mặt Thượng Quan Linh, chàng chỉ thấy bộ mặt ngựa dài đen kinh khủng càng tăng thêm kinh hoàng trong mình! Nguy cơ đã phục sẵn, chỉ còn đọng tới là bộc phát ngay, chàng cố trấn nhiên rằng:

- Thưa sư huynh, nếu bây giờ chưa đi, xin mời sư huynh hãy lên thạch sàng nghỉ ngơi cái đã!

Nói xong Thượng Quan Linh bèn lại ngay một nơi tương đối ngồi xếp chân bàn tròn như nhập định. Tả Pháp Thụ tuổi đã ngoài lục tuần, vì đã đứng từ khá lâu lại trầm ngâm bất quyết, nhưng sau cùng cũng không dám phủ nhận, chỉ sợ chẳng may, sư đệ lại ra tay dùng Duy Na chưởng thức để đối phó, và nhất là hẳn lại bị vết xe cũ trước kia để lại, không đời nào còn dám thu lại thế thứ bốn mươi chín Huyết lệ giao bưng như trước nữa, và như thế mình khó lòng mà thoát nạn được.

Sau khi Tả Pháp Thụ suy nghĩ cân nhắc cẩn thận, vẫn không dám mạo muội hành động của mình, thế là một cuộc diện đối bên phòng hờ lẫn nhau được ngấm ngấm diễn ra! Thượng Quan Linh và Tả Pháp Thụ đều ngồi đối diện với nhau trên thạch sàng, và bên nào cũng nghe rõ sự hô hấp trầm nặng của đối phương, không khí khẩn trương càng lúc càng lúc càng tăng thêm! Đồi bên đều chăm chú canh gác hành động của đối phương, chẳng bên nào dám chênh mảng sơ ý!

Bỗng Tả Pháp Thụ nghĩ ra một kế bèn rằng:

- Sư đệ! Đã lâu rồi ta không đọc kinh. Trong lòng cảm thấy vô cùng bồi hồi, vậy phiền sư đệ hãy niệm kinh cho ta được an thần có được không?

Mưu kế này của Tả Pháp Thụ quả là lợi hại! Nếu người trước mặt đây quả là vị cao tăng xứ Thiên Trúc xưa kia là Hữu Duy Na tôn giả, không có lý nào mà lại không biết đọc kinh? Còn nếu không, đủ chứng minh là kẻ giả mạo!

Thượng Quan Linh quả nhiên không thể thoái thác được, chàng buột miệng rằng:

- Kính sư huynh vạn an, tiểu đệ sẽ đọc một đoạn kinh tiêu tai an thần cho sư huynh!

Tả Pháp Thụ uy nghi ngồi trên thạch sàng, nhưng tay đã sẵn sàng rờ ngay vào chuôi kiếm, chỉ cần phát hiện đối phương có gì lạ là ra tay ngay! Nói xong Thượng Quan Linh đi lấy ngay những pháp khí chuông mõ lại, gõ thử xong, trong bụng chàng thầm nghĩ: Xưa kia mình học nghệ tại Ngao Sơn, Sư tôn Nam bút Gia Cát Dật đã từng dạy cho mình hai bài kinh rất thông thường trong Phật môn, một là đại bi trí, một nữa là tâm kinh, tuy hồi đó mình có thể đọc thuộc lòng, nhưng không biế ý nghĩa của văn kinh, chỉ biết rằng Nam bút Gia Cát Dật từng nói cho hay đó toàn là những văn kinh bằng Phạn ngữ, người truyền của Phật gia, trước nhất là trọng về lối tu trì, chỉ có thể tự nhiên mà biết, không thể nào giảng ra mà hiểu nổi, cho nên kinh văn này vẫn dùng nguyên âm của Phạn ngữ để đọc, chưa hề được dịch sang Hán âm. Hồi đó mình chỉ học vu vơ cho biết, nay không ngờ lại có thể dùng đặc lực đến thế được, nhưng không biết có thể nào đánh tan được mối nghi ngờ của vị ma đầu Tây Vực này không? Đang lúc Thượng Quan Linh còn mãi suy tư trên thạch sàng Tả Pháp Thụ đã lộ ra vẻ bức mình, trợn mắt hỏi rằng:

- Sao vậy?

Thượng Quan Linh không cần do dự thêm, chàng gõ ngay mõ và cất tiếng ê a đọc Phạn kinh, chàng tụng loại kinh tiêu tai tiêu nạn trong Đại bi thánh trí!

Lúc này chỉ nghe tiếng vang thanh thanh, tiếng kinh, tiếng mõ, tiếng chuông, đều phối hợp đúng mức và khéo khiến cho kẻ nghe cảm thấy yên lặng trong tâm thần, không những Thượng Quan Linh cảm thấy như thế, mà chính cả Tả Pháp Thụ tôn giả cũng cảm thấy vậy. Sau khi đọc xong kinh, Tả Pháp Thụ nhắm mắt và có tiếng ngáy khò khò . . . Thượng Quan Linh như cảm thấy mình vừa buông được một gánh nặng ngàn cân trên vai xuống, nỗi lòng gay gắt tột đỉnh cũng bớt căng thẳng trong tâm tình, và chàng cảm thấy quần áo của mình ướt vì mồ hôi toát đồng thời toàn thân mệt mỏi, uể oải chịu không nổi. Thì ra chàng đã bị mất hết công lực, nãy giờ lo tập trung tinh thần và cơ trí để đối với tình hình căng thẳng tuyệt độ ấy nay tạm qua được thêm một quan ải khó khăn nữa!

Trong mình đã đuối sức hẳn. Bụng biết vị tăng Tả Pháp Thụ vẫn không khỏi còn nghi nữa, mình không thể nào nhắm mắt ngủ yên được, phải cố gắng duy trì cảnh giác lo đối phó biến động tình hình, nhưng ác

nổi đôi mắt cứ nặng trĩu lại, không làm sao mở nổi. Bụng nghĩ, vị Tả Pháp Thụ này nay đã ngủ say, mình ngủ thử một chút đầu có ngại gì.

Thế là chàng yên trí đánh một giấc ngủ? Không biết được bao lâu nữa, Thượng Quan Linh thấy mình đã ra khỏi động thất của Đại Ngũ Trì, vào đến một khu rừng âm u xa lạ, thỉnh thoảng một con gấu lớn từ đâu vọt đến, nhảy chụp qua phía mình. Thượng Quan Linh vội vùng chồm đánh ra, bỗng bị làn chưởng của con gấu tóm trúng, chàng sức nhớ là mình còn chưa hết hạn bốn mươi chín ngày, công lực chưa khôi phục, lúc này chẳng khác nào như một phế nhân vô dụng, làm sao có thể đánh nổi với con gấu hùng mạnh ấy. Chàng chỉ cảm thấy ngọn chưởng của mình vùng ra, công lực không còn như ngày xưa nữa, sức yếu mềm như bún, nhất là khi nắm vào ngọn trào của con gấu càng mềm yếu thảm hại. Tiếng thở phì phào của con vật nghe rõ mồn một, nhất là khuôn mặt hung dữ của nó lại càng kinh tởm! Chỉ thấy nó há miệng giờ nanh tính ngoạm ngay mình.

Thượng Quan Linh chỉ còn cách nhắm mắt chờ chết. Bỗng con gấu giờ trảo xé rách soạt ngay ngực áo của chàng, sau đó nó cất tiếng cười sằng sặc! Quái lạ! Sao gấu mà cũng biết cười tiếng người vậy. Trong tiếng cười Thượng Quan Linh nghe quen tai lắm... Chàng bỗng sức nhớ, nguy to, đây là tiếng cười của Tả Pháp Thụ, chết chưa? Đây đâu phải mình nằm mộng? Rõ ràng chân tướng mình bị lộ, đại họa đã giáng xuống đầu rồi! Chàng vội mở mắt, chỉ thấy Tả Pháp Thụ một tay tóm ngay cườm tay mình, tay kia lo cởi ngay ngực áo của mình, cất tiếng cười như điên. Thượng Quan Linh nghĩ ngay là Tả Pháp Thụ đang tìm vết sẹo nơi ngực, vai mà chính do tay y đâm cách đây ba chục năm, và bây giờ mình đã bị lộ chân tướng, vị tăng nhân Thiên Trúc biết người trước mặt mình đây không phải sư đệ Hữu Duy Na mà là một thiếu niên Hán tộc mạo danh.

Thượng Quan Linh nay bị nắm cánh tay trái, nhưng còn tay bên phải, tuy chàng suýt ngất xỉu vì sự kiện đột ngột trước mắt, nhưng nghĩ đến bó tay chịu chết như thế, trong lòng không cam tâm. Chàng len lén dùng tay phải của mình, thỉnh thoảng rút ngay ngọn kiếm Lệ tinh thủy, quát lên một tiếng lớn, cố dồn hết toàn lực trong mình vùng ngay dậy, đồng thời đưa ngay lưỡi kiếm gạt bung ngay ra về phía mặt của Tả Pháp Thụ tôn giả.

Thượng Quan Linh tuy là đã bị mất công lực, nhưng thế đánh ra cũng bất phàm, làn bạch quang của Lệ thủy tinh kiếm vừa nhoáng lên, Tả Pháp Thụ cảm thấy mắt hoa lên, liền ung dung buông ngay tay nắm Thượng Quan Linh, đồng thời cũng giờ luôn mười ngón chỉ ra chụp bắt thanh kiếm của Thượng Quan Linh, chỉ nghe cheng một tiếng vang nhỏ, ngọn kiếm đụng trúng ngay ngón tay bên phải của Tả Pháp Thụ. Thượng Quan Linh cảm thấy lập tức thanh kiếm của mình hình như đang chém nhăm vào một khối sắt cứng vậy, sự bật ngược khiến chàng cảm thấy tê tay, suýt nữa bảo kiếm văng khỏi tay. Chắc có lẽ vị tăng nhân Thiên Trúc này đã luyện được môn ngoại công tuyệt vời đây chẳng, ngang nhiên không sợ đao kiếm, phần vì công lực của Thượng Quan Linh chưa khôi phục, nên toàn thân bị lão đảo mạnh, chàng vội hai tay nắm chặt kiếm, đứng thủ ngay thế. Rõ thật là kiếm quý có khác, lúc này mới thấy trong khe tay của Tả Pháp Thụ chảy ra vài giọt máu.

Tả Pháp Thụ tôn giả xem như không có người trước mắt vậy, chỉ nghe y lẩm bẩm rằng:

- Hà! Lại là cây bảo kiếm. Một cây bảo kiếm quý báu!

Nói xong thấy y đưa vết thương lên miệng hút máu, tiếng mút chùn chụt vang lên từng chập, một thân hình cao lớn và những phục sức quái lạ của vị tăng đứng trước mặt Thượng Quan Linh này, trông chẳng khác nào như một vị thiên thần giáng thế, khiến người không ớn mà lạnh?

Thượng Quan Linh sau khi cố dùng hết toàn sức trong người mình đánh ra một đòn giải nguy ấy, chàng đã kiệt lực hẳn đến nỗi không làm sao còn vùng kiếm lên được! Chàng chỉ còn miễn cưỡng cố gắng bày ra một thế, cốt để huy trương thanh thế hầu dọa Tả Pháp Thụ tôn giả? Về phía Tả Pháp Thụ thì nào đâu có hay những bí mật thâm kín của vị thiếu niên người Trung Thổ này, thế là con cộp giấy Thượng Quan Linh đã nghiễm nhiên dọa nổi vị cao tăng của xứ Thiên Trúc, trong ý nghĩ, thằng nhỏ này đã ăn Tuyết bi tiên hoa, trên tay lại có cây kiếm báu, chắc công lực của hắn không thường phàm đâu, không thể nào khinh địch, mà mang họa cũng nên. Vừa nghĩ y vừa mút vết thương trên tay. Thượng Quan Linh cũng không biết đối phương vừa rồi đã dùng đến công lực gì, trong lòng vừa hoảng vừa lạ!

Tả Pháp Thụ từ từ rút ngay thanh trường kiếm to dày bên cạnh mình ra, Thượng Quan Linh như muốn

ngộp thở luôn! Đang khi tình trạng căng thẳng và bị ai bắt lợi cho chàng Thượng Quan Linh ấy... bỗng động thất bên ngoài lại nổi lên những tiếng lộp cộp của tiếng chân bước, cả hai người cùng giật mình kinh ngạc, và ai nấy lo chăm chú lắng tai...

Tiếng chân ấy càng lúc càng gần, mà có vẻ trầm nặng kinh khủng, phải là tiếng chân của một vật khổng lồ mới có tiếng nặng nhọc như thế được, mà cũng có lẽ không phải tiếng chân của loài người mà lại là tiếng chân của quái vật gì chăng!

Cả từ Thượng Quan Linh đến Tả Pháp Thụ, tinh thần của hai người đều bị tiếng chân quái dị này khiến cho khớp hờn. Họ quên cả cuộc giao tranh, và cả đôi bên đều đưa mắt nhìn nhau đợi chờ ra tay.

Còn có ai lại kia? Cả hai bên đương sự đều nghĩ như vậy, không lý bí mật của động thất dưới Đại Ngũ Trì đây, lại còn có người biết nữa sao? Nhưng ai có thể vào đây? Huống hồ tiếng chân này lại vô cùng nặng nề như thế, nếu là người, chắc người này nội lực phải tuyệt cao! Thượng Quan Linh trong lòng tuy hoảng hốt, nhưng chàng vẫn ôm một hy vọng lớn lao, vì trước sau gì bây giờ chàng đã nằm trong thế quá hiểm nghèo, mặc dầu là ai đến đi nữa cũng còn hơn là không có người đến, biết chừng đâu kẻ đến có thể giúp mình cũng nên!

Còn phần của Tả Pháp Thụ tôn giả, nãy giờ chỉ lo đoán phỏng chừng về công lực của tiếng bước trầm nặng ấy, người này ít nhất cũng phải nặng đến bảy tám trăm cân là ít, đương nhiên không thể nào có một người khổng lồ như thế được, hay là mãnh thú, còn nếu không thì người này đang cố ý khoe công lực ghê gớm của mình để dọa thiên hạ. Bỗng lại nghĩ đến xác của con quái vật khổng lồ Tích long bên động thất đã chết lâu năm như thế, không lẽ bây giờ nó lại sống dậy để tác quái? Nếu không phải nó thì cũng chắc là đồng loài của nó!

Dưới động thất của dãy trì quái vị này, không ai dám bảo đảm là không có chuyện quái đản xảy ra trong lúc này. Tả Pháp Thụ cũng bất giác nổi da gà cùng mình. Hai người hồi hộp chờ sự biến động sắp đến, ai nấy tay cầm chặt kiếm, và dồn hết tia nhìn về cửa vách bí mật của thạch thất. Thành linh tiếng chân ấy đến ngay cạnh cửa thì im bặt. Sột một tiếng, cửa mở, nhưng tiếng ấy không phải tiếng của cửa mở gây ra, mà là sức mở cửa quá mạnh, nên ngọn kinh phong ấy đã gây nên tiếng sột ấy. Thượng Quan Linh và Tả Pháp Thụ gần như nín thở để theo dõi nơi cửa mở, nhưng chỉ thấy một chiếc đầu vừa dài vừa nhọn từ khe cửa đá thò ngay vào bên trong! Cả hai người giật nảy mình suýt buông tiếng kinh rú, chỉ thấy chiếc đầu ấy to hơn thùng gánh nước, lông mượt, đôi mắt tựa như cặp đèn lồng nhỏ, ánh mắt nhấp nháy màu xanh lục, một cái mỏ đen lóng và nhọn hoắt và cong trở xuống.

Thoạt tiên, Thượng Quan Linh tưởng đây là con vật khổng lồ Tích long bên động thất phía ngoài sống lại, nay nhìn kỹ, rõ ràng chiếc đầu này là của loại điều lớn xác đây? Trong lòng lấy làm lạ, không biết đâu mà có loài chim lớn như thế đến đây? Chú chim ta sau khi thò đầu vào ngó Thượng Quan Linh và Tả Pháp Thụ một hồi, lập tức cổ chen ngay khối thân kền cang của nó vào trong động thất. Khi hai người thấy rõ hẳn khối thân đồ sộ quá sức tưởng tượng ấy, bất giác căng kinh ngạc, chính là hai người còn chưa bao giờ được nghe thấy loại chim khổng lồ này, móng trào và cẳng trông đều vô cùng hùng mạnh. Với thế đứng uy nghi sừng sững của con chim ấy, trông không khác nào một quả đồi nhỏ trước mắt hai người.

Hình thù con đại điều này trông không khác loài chim ưng. Nó thấy lối phục sức giống nhau của Thượng Quan Linh và Tả Pháp Thụ, chỉ khác là một người da trắng, một người da đen, một cao một thấp, trong con mắt của con chim ưng, hình như tỏ vẻ băn khoăn, chỉ thấy đứng yên chăm chú nhìn hai người. Tả Pháp Thụ tôn giả chờ nãy giờ mà thấy chim ưng không có động tĩnh gì khác lạ, y bèn vung ngay kiếm tính bữa ngay sang Thượng Quan Linh! Nhưng bỗng chim ưng thành linh nhảy vọt ngay ra chặn ngay trước mặt Tả Pháp Thụ tôn giả, thế là chia đôi ranh giới hai bên. Tả Pháp Thụ kinh hãi, thu ngay thế lại, hậm hực lên tiếng:

- Tiểu tử, ngươi đã có gan ăn mất Tuyết bi tiên hoa, thì còn sư đệ ta đâu?

Thượng Quan Linh biết xác cộp giấy của mình đã bị lộ, không làm sao che đậy được nữa, bèn cũng nghiêm nhiên nói thẳng rằng:

- Hữu Duy Na đại sư không muốn bội tình để ăn tiên hoa và sau khi bị trúng kiếm của ông, và trong mình lại bị khí huyết nghịch trở chỉ vì trong lúc giao đấu với ông, mà người ta vì lòng nhân hậu không nỡ giết

ông, đã thế, trong lúc tính mạng kề gần cái chết, vẫn quyết chí không chịu nuốt Tuyết bi tiên hoa để cứu mạng... và người ta đành chịu bỏ mạng đã ba mươi năm trời nay rồi!

Tả Pháp Thụ tôn giả lớn tiếng quát hỏi:

- Lấy gì làm bằng!

Thượng Quan Linh rằng:

- Bộ hài cốt của Hữu Duy Na tôn giả đại sư, đã được tại hạ thu nhặt liệm hết vào trong một chiếc hộp sắt phía dưới bụng con Tích long ngoài động thất kia, và chính trong chiếc rương sắt còn có cả quyển di thư chính thủ bút của ông ta đã kể tường tận, nếu ông không tin có thể lấy lên khám nghiệm lại.

Tính tình Thượng Quan Linh vốn chính trực, nhất là sau khi chàng theo học nghệ với Nam bút Gia Cát Dật, tính tình đó lại càng tăng thêm, càng không muốn nói láo để lừa gạt ai, vụ giả mạo danh của Hữu Duy Na để phỉnh gạt sư huynh của người ta, đó chẳng qua là một sự ngoài ý muốn của mình, nhưng vô tình chàng cũng đã làm tổn thương đến người quá cố là bội tín ăn chiếc tiên hoa, trong bụng chàng vẫn áy náy không yên, nhưng nay được trút hết tất cả sự thật ra, Thượng Quan Linh tự cảm thấy lòng mình khoan khoái vô cùng?

Lúc này Thượng Quan Linh đã coi thường sự sống chết nên chàng vẫn ung dung nói thẳng:

- Trước đây hai mươi ngày, tại hạ đã vô tình vào được đây trong cơn đói lạnh, hơn nữa không biết đầu đuôi câu chuyện ắt giáp gì, nên đã ngộ nhận ăn mất Tuyết bi tiên hoa, sau đó mới đọc quyển di thư của Hữu Duy Na nên mới biết rõ tự sự!

Tả Pháp Thụ hình như cảm thấy tức tối vô cùng, chỉ thấy y lạnh lùng hậm hực. Thượng Quan Linh lại cất giọng rằng:

- Nhưng chuyện này quả là một sự tình cờ ngẫu nhiên mà thôi, lại nữa trên quyển di thư của Hữu Duy Na tiên bối có nói rõ, vậy thì tại hạ đây chỉ là người có duyên được gặp tiên hoa và hóa hoa ấy đã nở suốt trong ba mươi năm trời, như thế đã quá thời hạn với sư tôn của Hữu Duy Na, và kể đến sau có quyền được hưởng tiên hoa đó, nhưng cần nhất là phải tâm tình nhân hậu, làm việc nghĩa cho nhiều, có được như thế, vong linh của Hữu Duy Na tiên bối sẽ phù hộ trong cõi hư vô...

Trong lúc hai bên lo chuyện vẫn với nhau, chim ưng hết ngóng tai bên này rồi lại nghe ngóng bên kia, hình như nó biết nghe tiếng người, thỉnh thoảng nó cũng như hiểu vấn đề.

Thình lình, Tả Pháp Thụ cất tiếng cười lên sảng sặc vô cùng đắc ý, khiến cho Thượng Quan Linh không khỏi hồi hộp ái ngại, nhưng con chim ưng như không cảm thấy gì, chỉ thấy nó đưa mắt nhẹ nhìn một cái như vô cùng bức mình vậy?

Tiếng cười dứt, Tả Pháp Thụ mới cất tiếng nham hiểm lạnh lùng rằng:

Hừ! Tiểu tử. Cám ơn nhà ngươi đã tỏ rõ hết mọi chuyện cho ta biết. Ha! Ha! Ha!... Ngươi có biết ta tính đối xử với ngươi ra sao không?...

Thượng Quan Linh lạnh lạnh cất tiếng rằng:

- Tại hạ cũng đã tự hỏi lòng mình, và nhận thấy không hề gây nên tội tình gì, nhưng tại hạ nay cũng vui lòng để cho tôn giả ngài phát lạc, miễn sao công bằng hợp lý, dù tại hạ có chết cũng không ân hận!

Tả Pháp Thụ cười lạnh lùng rằng:

- Đương nhiên ta sẽ xử cho thật công bằng, vậy ngươi hãy nghe đây? Chính vừa rồi ngươi đã nhắc tỉnh ta, hóa hoa tiên ấy ngươi đã ăn nó, cách đây mới lối trên hai mươi ngày, như thế càng hay. Ta cũng biết rằng thứ tiên hoa này kỳ dị tuyệt nhân, sau khi người nào ăn nó, sẽ bị tạm mất công lực trong bốn mươi chín ngày, không khác gì một kẻ phạm thường không có võ nghệ. Nguyên nhân này là bởi công hiệu của kỳ hoa ấy hãy còn tụ tập tại nơi ức ngực, vì còn chưa thông suốt được khắp toàn thân và mất 49 ngày sau nó mới thông hết được khắp trong cơ thể, và chừng đó mới khôi phục lại tình trạng như xưa ngay. Nếu người phạm thường không biết võ công, cũng lập tức trở thành một người có công lực tuyệt đỉnh ngay, và nếu gặp những người sẵn võ nghệ như ngươi, công lực ấy càng ghê gớm không thể nào tả được!... Nhưng nay, số 49 ngày

của người còn chưa đến, công hiệu của tiên hoa vẫn còn chưa phát hân ra toàn thân. Ha! Ha! Ha!... Hay quá! Hay quá!... Bây giờ ta sẽ mổ ngay bụng người ra, ăn tươi nuốt sống ngay tim gan của người, như thế cũng như chính ta đã ăn Tuyết bi tiên hoa vậy... Ha! Ha! Ha!

Lời nói và ý kiến này của Tả Pháp Thụ quả lợi hại, Thượng Quan Linh không ngờ mình lại thành vị thuốc bấu cho người ta. Mất thấy chuyện này mình bị chết thê thảm quá, tim gan bị người ta moi ra nhai ngấu nghiến rùng rợn... Nhưng biết làm sao bây giờ, nhược điểm của mình người ta đã rõ, công lực không có ngoài bó tay chịu đứng ra đâu còn cách gì? Trong khi đó thì Tả Pháp Thụ cất tiếng cười ngất ngưỡng về thượng sách ăn Tiên hoa bằng lối dã man ấy, trong cơn đắc chí, y giờ ngay cây Pháp Thụ thần kiếm lên, tiến từng bước một tới! Nhưng con chim khổng lồ đã chắn ngang giữa lối, Tả Pháp Thụ .giận quát rằng:

- Nghiệt súc! Có rút ra mau không?

Nhưng chim ưng to kêu lên quá một tiếng dữ dội, hình như nó không phục!

Tả Pháp Thụ vung ngay cây thần kiếm của mình chém vù ra phía đầu chim ưng, nhưng trong ý nghĩ của y, thấy con chim quá to lớn này, trong lòng cũng hơi ái ngại, chỉ muốn sao dọa cho nó tránh ra đừng cản trở mình. Quả nhiên chim ta nhanh chân tránh sang một phía, toàn thân Tả Pháp Thụ tiến nhanh ngay về phía Thượng Quan Linh, vung kiếm chém thẳng xuống. Thượng Quan Linh bất giác buột miệng lớn tiếng rằng:

- Thượng Quan Linh ta nay đã bị mất hết công lực, nhà người có giết chết ta như thế cũng không phải là bản sắc của người anh hùng hảo hán!

Thượng Quan Linh vừa dứt tiếng bỗng con chim khổng lồ ấy lại kêu lên một tiếng quá dữ dằn, vụt bay nhanh lại tiếp cứu.

Trong cảnh nguy nan tuyệt độ, cây thần kiếm của Tả Pháp Thụ đã gần kề sát ngay đầu Thượng Quan Linh, chàng biết mình không thể nào chống đỡ trong lúc không còn chút công lực trong mình, đành nhắm mắt chờ chết.

Nhưng thế xông tới của con chim ưng vô cùng dũng mãnh, mắt nó tinh vô cùng, chỉ thấy nó dùng chiếc mỏ cứng như thép ấy mổ thẳng ngay vào thanh kiếm thần của Tả Pháp Thụ, khiến nỗi cây trường kiếm bị bật ngược ra!

Tả Pháp Thụ có nằm mơ cũng không thể nào ngờ rằng con chim ưng to lớn này lại lợi hại khôn lường đến thế? Thế đánh bị hụt đòn, y bất giác cất tiếng chửi rủa âm ỉ, nhưng vì dùng toàn âm ngữ của Thiên Trúc, nên Thượng Quan Linh và chim ưng đều không biết nghe.

Lúc này chỉ thấy con chim ưng lớn, mắt chớp liên hồi đứng ngó Tả Pháp Thụ, thân hình đồ sộ của nó đứng như bảo hộ luôn cho Thượng Quan Linh, thế đứng của nó hiển nhiên là đang chờ đợi để nghênh địch.

Tả Pháp Thụ không còn chịu nổi, vung ngay cây thần kiếm của mình lên, với một động tác rất chậm chạp, hình như cũng rất thận trọng cẩn mật bừa ra một đòn! Trong đòn này, xem ra rất bình thường, nhưng kỳ thực đó là thế đòn thứ nhất trong Pháp Thụ kiếm chiêu. Trong ngọn đòn này, Tả Pháp Thụ đã dùng đến sáu phần chân lực, ngọn đòn vừa đưa ra nửa chừng, thành linh biến hóa nhanh như làn điện trời, bắn vọt nhanh ra nhắm ngay cổ con chim ưng chém tới. Kiếm thế trông vô cùng dũng mãnh và sắc bén, tiếng gió rít lên, khí thế như thái sơn áp đỉnh, oai lực vô cùng tận, vừa ác vừa hiểm. Chim ưng quá lên một tiếng dữ dội, hấp tấp dùng mỏ mổ ngay sang thanh kiếm, nhưng thanh kiếm đã nhoáng nhanh trước mắt nó, con chim cũng chẳng vừa gì, thành linh nó giương xòe ngay đôi cánh vĩ đại của mình, quạt ngay ra một luồng dực phong (gió cánh chim) dữ dội, Tả Pháp Thụ đứng thế không vững, lập tức bị sức gió của đôi cánh chim ưng quạt thốc và bị lùi hẳn ba bốn bước xa mới cố gắng đứng vững tấn lại được. Nhưng Tả Pháp Thụ đâu phải nhân vật xoàng xĩnh, nhất là về môn Pháp Thụ thần kiếm, thoát tiên chim ưng ta cũng hơi ỷ y đến chừng thấy thế kiếm đối phương thành linh thay đổi thì đã tránh né đã không kịp, đành phải tung nhanh hai cánh vĩ đại ra để gỡ thế và quả nhiên Tả Pháp Thụ bị dực phong quạt bật hẳn đi ba bốn bước. Nhưng chim ưng trong lúc này cũng bị cây kiếm thần của địch thủ xén mất ít lông ức nơi ngực, một đám lông vụn bay tua tủa xuống.

Chim có vẻ tiếc đám lông rụng của mình lắm, chỉ thấy hân khê nghiêng đầu nhìn đám lông và cúi xuống rĩa sơ vài cái. Bên này Tả Pháp Thụ dùng ngay Hán ngữ mắng chửi:

- Con nghiệt súc chết toi! Tả Pháp Thụ ta nguyện hôm nay phải giết được mi mới nghe!

Dứt lời, Pháp Thụ thần kiếm đâm xiên nhanh ra, một làn kiếm quang nặng nề tỏa ra ngằm mang theo những kinh lực đánh bật sang. Chuyển này ra tay hình như lợi hại hơn trước nhiều, công lực cũng tăng lên, và gần như Tả Pháp Thụ đã dốc ra hết chân lực. Chim ưng lúc này cũng hăng hái nghênh tiếp cuộc chiến, mấy lần nhào tới địch, hai cánh phát ra dục phong dũng mãnh quạt tới tấp, cộng thêm chiếc mỏ cứng rắn như thép và linh động tuyệt đỉnh, quả nhiên luôn luôn có thể tiến sát tới thân địch và uy hiếp ngay phía mặt của Tả Pháp Thụ khiến cho vị cao tăng của xứ Thiên Trúc này luôn luôn phải là thu thế về để lo tự giữ thân mình!

Thế là một cuộc ác chiến giữa người và chim diễn ra kịch liệt trong động thất. Dục phong ào ào, ánh kiếm nhấp nháy, trong chốc lát, cảnh chiến cứ dữ dội diễn tiến, chưa phân rõ thắng bại.

Lúc này chàng Thượng Quan Linh đứng nhìn cuộc ác chiến kinh khủng ấy, trong lòng kinh hoảng vô cùng, chỉ thấy những thế đánh của Tả Pháp Thụ vô cùng quái dị, thế kiếm biến ảo liên miên bất tuyệt, toàn là những thế đánh lạ lùng mà xưa nay Thượng Quan Linh chưa hề thấy qua bao giờ. Chàng nghĩ bụng nhất định đây là lối Pháp Thụ kiếm thế mà đã được ghi khắp tại nơi vách tường bên cánh trái trong động thất này. Thượng Quan Linh vừa kinh hoảng vừa thích thú, không ngờ mình lại được may mắn chứng kiến một môn võ từ miền Thiên Trúc của vị cao nhân Minh Quang đại sư tự tạo lập ra.

Thượng Quan Linh vốn là con nhà võ, tuy lúc này công lực trên mình đã mất hẳn, nhưng đối với những thế đánh vô cùng hấp dẫn trước mắt đây, chàng bắt giác thả tâm thần mình theo dõi một cách say sưa, quên hẳn cả những hiểm nghèo đang chập chờn xung quanh mình, chàng ngấm ngấm để ý các thế ra tay, nhưng cảm thấy vô cùng phức tạp, không dễ dàng gì học tập nhưng đem so với Duy Na chứng thức thì có phần dễ hơn nhiều. Chàng nghĩ ngay đến lời nói trong quyển chúc thư, về môn Vô Tướng thần công, về chưởng và kiếm, thì hình như kiếm có phần kém thế hơn chưởng, câu nói của Hữu Duy Na quả thật không sai. Mắt thấy kiếm thế của Tả Pháp Thụ, hoặc thêm hoặc bớt, đều phối hợp một cách khéo léo với phương vị và thời cơ của nó, có thể nói là không có một động tác nào quá thừa hay quá thiếu, khi chậm thì vững như thái sơn, lúc nhanh thì như chớp giật, chỉ nội thần pháp vô cùng quỷ dị ấy, quả thật Thượng Quan Linh bình sinh còn chưa hề thấy, chàng bắt giác ngăn người đứng xem. Còn phần chim ưng, cũng chẳng phải thứ hiền gì, hai cánh, một mỏ, đôi mắt, hoặc khi ập tới vùng cánh ra quạt, khi lấy mỏ mổ, lúc đập vào ra bấu, biết tìm những nơi yếu thế của địch để công hãm. Tuy thân xác nó kèn càng đồ sộ, nhưng thế đánh của nó không vì thế mà đần độn, trái lại nó cũng nhanh nhẹn như một loài chim sâu vậy, vừa nhanh vừa linh động cướp đánh địch thủ, xét từ nội lực cho đến thần pháp của con chim ưng, quả nó không thua gì các tay cao thủ đương kim trong giang hồ!

Một cuộc Nhân điều đại chiến được diễn biến ngay trước mắt Thượng Quan Linh, chàng cảm thấy thích thú vô cùng, vì có bao giờ chàng được coi một cuộc ác chiến như thế đâu? Nhất là sự tiến thoái có phương pháp của chim ưng, hình như đã truyền dạy thần thuộc, sức chiến đấu của nó lúc này hăng không thể nào tả, khiến cho Thượng Quan Linh không những vừa kính mà lại còn mến thích chim ưng, nhưng dần dà chàng đâm ra kính phục chim ưng vô cùng.

Lúc này Thượng Quan Linh chỉ tiếc rẻ trí nhớ của mình không đủ sức để nhớ hết các thế đánh tuyệt vời của chim và người này, chàng chỉ lơ mơ ghi nhớ được chút đỉnh trong những thế vô cùng thần tình ấy, nếu so về nội lực của chim và người cùng những thần pháp biến hóa của đôi bên, quả thật mình không dám sánh chung với họ, nghĩ đến những cái mình đã học chàng bỗng có một cảm nghĩ buồn buồn trong lòng.

Cuộc tương tranh giữa chim và người càng lúc càng quyết liệt. Tả Pháp Thụ luôn miệng hò hét, chim ưng cũng lên tiếng quá! quá!, chứng tỏ cả song phương đang dốc hết toàn lực để tranh phần thắng. Thượng Quan Linh lúc này chỉ lo canh cánh cho chim ưng, chàng cố tập trung tinh thần của mình để theo dõi, chỉ thấy cuộc chiến càng lúc càng nhanh, phút chốc, thanh kiếm Pháp Thụ thần kiếm đã vây kín hết vòng ngoài của chim ưng, lúc này chỉ thấy như một lồng cầu vĩ đại đang nhốt con chim bên trong. Cánh chim lúc này cũng kém hẳn thế tung hoành, chỉ còn nước rặng chống đỡ, ánh kiếm càng lúc càng vây chặt và rút lên những tiếng gió quái dị. Thật là một cảnh chiến kinh hãi tuyệt đỉnh, thỉnh thoảng Tả Pháp Thụ tìm ngay được một đòn hổ của chim ưng. Bỗng đường kiếm của Tả Pháp Thụ vọt thẳng nhanh vào như một vòi nước trắng xóa về phía chim ưng. Trong cơn khủng hoảng tột độ ấy, Thượng Quan Linh đã thất thanh rú lên!

Quá! một tiếng kêu lên, chim ưng luôn đôi mắt đá mạnh ra, nhưng khi nhìn kỹ lại, Thượng Quan Linh còn

hội hộp kinh hãi hơn nữa, chỉ thấy đôi trảo của chim ưng bầu chặt ngay thanh kiếm Pháp Thụ thần kiếm, thấy vậy Thượng Quan Linh đâm nghi ngờ đến con mắt của mình, chỉ thấy con chim khổng lồ ấy ngang nhiên đậu trên thanh kiếm của Tả Pháp Thụ, lại một tiếng quá! vang lên. Nhưng cũng sau tiếng kêu của con chim lớn ấy, thanh kiếm lập tức bị đè ngay hẳn xuống hai tấc. Tả Pháp Thụ nào đâu chịu thua, hai tay cầm kiếm, miệng hét lên một tiếng, nội lực phát ra, thanh kiếm mà con chim ưng đang đậu ấy lại được giờ hẳn lên hai tấc, thế là lại khôi phục ngay nguyên trạng của nó, và từ từ giờ thẳng ra, Thượng Quan Linh kinh ngạc đến tuyệt độ, chàng lúc này không khác gì như kẻ bị trúng gió, vì con chim khổng lồ này, ít nhất cũng nặng tới bảy tám trăm cân, thế mà Tả Pháp Thụ vẫn ngang nhiên chịu nổi nó đậu trên cây thần kiếm của mình, thần lực này có thể ngang nhiên khai sơn phá thạch, vác đỉnh cử đỉnh làng mất. Dưới trời này sao lại có người thần lực mạnh kinh khủng đến thế? Thượng Quan Linh giờ đây mới thấy sự kiện này đầu tiên. Lúc này con chim ưng đậu trên thanh kiếm Tả Pháp Thụ ấy lại kêu lên một tiếng quá!, nhưng trong tiếng kêu này có vẻ bí hiểm là lạ.

Thượng Quan Linh kinh hồn, chàng chỉ nghe tiếng rít, rít trên ngọn Tả Thụ thần kiếm, chắc bởi Tả Pháp Thụ đã ngấm truyền thần lực vào thanh kiếm, nên khiến cho đôi trảo của chim ưng từ từ đã rướm máu và nhỏ từng giọt xuống. Thượng Quan Linh lòng đau như cắt, chim ưng này vì đứng ra bảo hộ mình, đã không tiếc thân liễu chết để đánh với Tả Pháp Thụ, nó dũng mãnh như thế, nay không ngờ vì mình mà nó bị thương, Thượng Quan Linh đâu nỡ ngồi nhìn cảnh đau đớn ấy cho đành? Nhưng ác nỗi công lực trong mình đã mất hết, dầu cho mình có liều chết ra tiếp cứu, cũng chẳng khác nào lấy trứng mà chọi đá thôi.

Tả Pháp Thụ thấy phần thắng đã nằm trong tay, y bất giác cất tiếng cười như điên và dùng Hán ngữ nói rằng:

- Con nghiệt súc! Chắc bây giờ mi biết rõ lợi hại của Tả Pháp Thụ ta rồi chứ! Mà thôi! Mi là loại điều mà ngang nhiên có nỗi công lực như thế, quả thật cũng là hiếm lắm, nếu hôm nay ta giết mi quả thật đáng tiếc lắm... nhất là mi lại khôn linh như thế, chỉ cần mi chịu tâm phục, ta sẽ tha ngay chuyện này cho mi, nhưng từ nay trở đi mi phải theo ta đi giang hồ phiêu bạt khắp chân trời góc bể và tuyệt nhiên không được cưỡng lệnh của ta! Người tính sao?

Nhưng chim ưng kêu một tiếng quá! hung hăng dữ tợn, chứng tỏ nó đã cự tuyệt điều kiện của Tả Pháp Thụ.

Tả Pháp Thụ tôn giả cả giận quát lên tiếng rằng:

- Đồ nghiệt súc chết toi! Mi cũng muốn ương ngạnh với ta sao. - Dứt lời vận sức sang ngay cây kiếm một cái, thân hình đồ sộ của chim ưng lập tức lung lay, máu tươi nơi đôi móng trảo càng ứa ra nhiều. Thấy vậy Thượng Quan Linh không sao còn chịu nổi được nữa, chàng cố dồn hết toàn sức của mình, quát vang lên một tiếng, đồng thời cố sức chém mạnh ra một kiếm.

Ánh bạch quang của cây Lệ thủy tinh kiếm nhoáng lên một đường trắng xóa, tuy cây kiếm nằm trong tay của một kẻ mất hết công lực như Thượng Quan Linh thật, nhưng oai lực của nó vẫn còn. Thế là bắt buộc Tả Pháp Thụ phải lo phân thân ra để đối phó, chim ưng nhân ngay cơ hội nhảy tọt ngay xuống đất, giương ngay đôi cánh khổng lồ, quạt ngay một luồng dực phong dữ dội. Nhờ ngọn kinh lực của dực phong được quạt ra bất thành hình, nên khiến cho Tả Pháp Thụ bị loạn choạng lù lù ra sau khá xa. Chim ưng lúc này dùng thân che cho Thượng Quan Linh, đồng thời nó cố xô đẩy Thượng Quan Linh rồi rít, y như nó muốn Thượng Quan Linh mau chạy trốn ngay.

Thượng Quan Linh cũng lập tức hiểu ngay ý chim ưng, chàng vừa tính chạy bừa ngay về phía cửa động thạch, nhưng chim ưng bỗng lại kêu lên một tiếng, đưa ngay mỏ ra cắn ngay vạt áo của chàng kéo lùi nhanh lại.

Hình như không phải chạy lối đó, Thượng Quan Linh càng kỳ lạ, ngoài cửa đó ra, không lý trong động thất này còn đường khác để thoát sao? Trong lúc Tả Pháp Thụ lại bắt đầu nhào lên tiến đánh, chim ưng lại phải đứng ra nghênh chiến, nó cố giữ đoạn hậu cho Thượng Quan Linh, vừa chống đỡ nó vừa lo hậu vệ cho chàng, Thượng Quan Linh lùi một mạch đến tận cuối cùng của động thất, chàng thấy bức tường cản lại, bỗng quay nhanh mình lớn tiếng:

- Thần ưng ơi! Hết đường lùi rồi! Thôi thần ưng lo mau chạy đi! Đừng lo gì đến cho tôi nữa!

Nhưng thần ưng vẫn mặc kệ, thân hình đồ sộ của nó vẫn lo lùi dần về phía sau, khiến nỗi ép ngay Thượng

Quan Linh đánh sập người vào tường. Thượng Quan Linh bụng nghĩ: Thôi! Chắc chuyện này thế là xong đời, chim ưng chắc vì đã quá mệt nhọc nên nó đã không tỉnh trí, nếu nó còn ép thêm mình nữa, làm sao mình có thể chịu nổi thân hình bảy tám trăm cân của nó. Lấy công lực đâu ra để đỡ đây? Thế nào mình cũng bị nát ra như cám mắt.

Sau thì không lối thoát, trước thì bị địch ráo riết, Thượng Quan Linh đã biết đến lúc sơn cùng thủy tận, chàng mũi lõng, nước mắt trào ra. Trong khi đó, chim ưng quay nhanh đầu lại nhìn, thỉnh thoảng thân nó ép bừa vào.

Thượng Quan Linh bị ép bẹp ngay vào vách tường thạch thất, chàng thét lên một tiếng! Tiếp theo tiếng thét của Thượng Quan Linh là một tiếng bùng dữ dội vang lên. Kỳ tích đã hiện ra ngay, thì ra bức vách mà Thượng Quan Linh đang bị dồn ép ấy, lúc này đột nhiên bị nứt ra chẳng khác nào như một tấm gỗ tròn tan bị người không có công lực đánh vỡ ra một lỗ hổng to tướng vậy. Thượng Quan Linh như vừa tỉnh mộng, thì ra ngôi động thất này còn có một lối ra khác. Mắt thấy động thất trong đây là một đường ngầm dài tít, đôi bên vách động đều có đá lân tinh. Trong cơn nguy cấp chàng không còn suy nghĩ, co ngay giò chạy thực mạng. Phía sau thì một chim một người đang đuổi theo, nhưng con chim vẫn lo bốn phận cự địch, vừa đánh nó lùi dần. Khi Thượng Quan Linh chạy được hơn một trượng, quay đầu lại nhìn, Tả Pháp Thụ thấy mình chạy xa, y càng vùng sức ra đánh từng bùng, tiếng thét quát âm âm vang, may nhờ con chim ưng cố cản để duy trì tình trạng. Thượng Quan Linh cố chạy hết đường ngầm của thạch thất, khi tận cùng, thấy có một khoen tròn, chàng mở ngay, quả nhiên là cánh cửa của động thất. Chàng vội chạy ngay ra, nhưng nơi đây là một động thất nữa, cứ thế chàng liên miên chạy hết cửa này đến cửa nọ, và chạy vào một thạch thất. Thượng Quan Linh bỗng hiểu ngay, năm ngôi động thất này, tức là năm đày trì của Đại Ngũ Trì đây, trước khi chàng gieo mình xuống trì, chàng nhớ rõ năm hồ ấy xếp thành thứ tự ngay ngắn, đầu đuôi rập nối với nhau, nay các động thất dưới này lại liên tiếp nối liền với nhau, dù mình có chạy suốt đời cũng chỉ quanh quẩn hoài trong này mà thôi. Trong lòng Thượng Quan Linh bất giác hoảng lên, nhưng chàng vẫn cất bước chạy, đến tận cùng của một động thất bỗng chàng phát hiện có một cánh cửa hơi khác, khi mở ra thì không ngờ đây là một con đường ngầm dài. Thượng Quan Linh mừng, trong bụng nghĩ chắc đây mới là con đường thoát, ý niệm cầu sống lại nổi lên trong tư tưởng chàng, vội quay đầu lại lớn tiếng gọi:

- Thần ưng ơi! Mau mau lại đây! Đàng này có lối thoát rồi!

Chim ưng kêu lên mấy tiếng như trả lời, nhưng trong tiếng kêu ấy, hình như nó đã bị thương khá nhiều, nó vẫn vừa chống cự vừa lui. Khi Thượng Quan Linh thấy lông lá của chim ưng rối loạn từng bùng, trên mình nó đã nhiều chỗ bị chảy máu, trong lòng đau khổ vô ngần, bèn lên tiếng:

- Thần ưng ơi? Mau mau trốn khỏi đường ngầm này đã. Đừng có lo cho Thượng Quan Linh này nữa! Mau trốn đi !

Chim ưng vẫn mặc, thỉnh thoảng thân hình nó lùi nhanh lại, và hất mạnh ngay Thượng Quan Linh vào trong đường ngầm. Trong đây không còn đá lân tinh, một cảnh tối như bưng mắt. Thượng Quan Linh chỉ còn nước lần mò bước đi. Đi được một lúc, chàng cảm thấy phía sau hình như cuộc chiến giữa chim và người đã ngừng hẳn, chàng nghĩ chắc có lẽ vì quá tối không sao thấy nhau. Thế là hai người và một chim đành phải nối theo thứ tự là Thượng Quan Linh đi trước, kế đến là chim ưng, rồi chót là Tả Pháp Thụ. Cả ba lúc này đi dò dẫm trong đường hầm tối thui không khác nào những ông bốc sư dúi mắt. Thượng Quan Linh tạm yên dạ, nhưng chàng ngấm ngấm mong ước sao cho chim ưng đừng bị thương quá nặng, ra khỏi ngay đường ngầm cứ bay ngay mà tháo thân, mặc dầu nó có cứu nổi mình thoát hay không, nhưng chỉ cầu sao cho chim ưng thoát khỏi thế kiếm lợi hại của Tả Pháp Thụ. Như thế Thượng Quan Linh mới thấy mãn nguyện trong lòng mình. Đường hầm tuy dài, nhưng cũng chỉ đâu được lối ba tấc nhang, thì ánh sáng đã lấp ló hiện, thế là bầu không khí tạm xả hơi này giờ bỗng phút chốc lại khẩn trương lên tột độ!

Chủ ý của Tả Pháp Thụ là chỉ nhắm vào Thượng Quan Linh, biết chàng đã mất hẳn công lực, dù có ra khỏi động hang này, cũng quyết không thể nào thoát được giờ đây cần nhất là phải đánh sập cho con chim ưng này hàng phục trước đã.

Quãng đường của đường ngầm hang động này sắp hết, Tả Pháp Thụ cũng chẳng ngại gì, y đã lo đến con chim sắp bay, nếu khi nó đã thoát khỏi hang, nhưng nếu nó thoát một mình thì không sao, nếu nó lại liều chết để cứu thẳng tiểu tử Thượng Quan Linh thì thật là đáng ngại vô cùng.

Tả Pháp Thụ nghĩ vậy vừa lo vừa tức, lập tức mở ngay thể công liên miên, chiếm ngay phần ưu thế, mấy lần y tính phong tỏa hãm chim ưng để bắt nó nhường lối, rồi sẽ nhảy tung theo bắt ngay Thượng Quan Linh, nhưng lần nào cũng gặp sức chống cự liều mạng của nó, khiến cho Tả Pháp Thụ không sao tiến hành theo ý muốn của mình được. Tiếng kêu quá! quá! liên hồi, âm thanh thê thảm và rùng rợn, và càng gần cửa động bao nhiêu lại càng khản trương bấy nhiêu, cuộc chiến kinh diễn vẫn tiếp tục hãi hùng. Thượng Quan Linh lúc này hồn kinh tán đờm, ý lại chim ưng cản đường tiến của địch, chàng càng vội tăng thêm tốc độ chạy ra ngoài cửa động, trong chớp nhoáng Thượng Quan Linh đã ra đến nơi có ánh sáng mặt trời.

Ra đến nơi, chàng biết mình vừa ra khỏi một cửa hang núi, chỉ thấy mặt trời trên đỉnh đầu, thì ra là ban ngày, khi nhìn kỹ vị trí mình đang đứng, thì ra là đỉnh của một ngọn núi, hình như rất hoang vu, nhưng không biết có phải một trong những ngọn núi của Phòng Sơn không? Nhưng chỉ thấy nơi cửa hang đây là một khúc quẹo của quả núi, xung quanh lại có bụi rậm um tùm vô cùng kín đáo. Trong lòng lo lắng sự an nguy của chim ưng, chàng bèn cất cao tiếng gọi:

- Thần ưng ơi! Mau ra đây!

Sức sáng ngoài đây rất mạnh. Thượng Quan Linh cảm thấy hoa mắt, không thể nào mở được. Đang lúc chàng đưa tay lên dụi mắt, ào một tiếng từ trong động vọt ra ngay một con chim ưng lớn. Thượng Quan Linh mừng rỡ. Chim ưng nhảy vọt đến ngay trước mặt Thượng Quan Linh ngồi bẹp mình ngay xuống, Thượng Quan Linh hiểu ngay ý nó leo nhanh lên ngay lưng chim ưng. Chàng chưa kịp ngồi vững, chim ưng đã kêu lên một tiếng thật lớn, tung hẳn thân mình nặng nề của nó rẽ làn không khí bay bổng lên luôn, thể bay vô cùng mạnh, Thượng Quan Linh suýt bị rớt từ trên lưng của nó xuống, chàng vội bá chặt ngay lấy cổ nó. Trong lúc vừa rời khỏi mặt đất mới có vài thước ấy, thì Tả Pháp Thụ đã từ trong hang đuổi ngay ra đến ngoài, chỉ nghe y hét lên một tiếng, song chưởng cùng phát ra, một ngọn kinh lực đánh ngay lên phía chim ưng và Thượng Quan Linh. Tả Pháp Thụ đã dồn tất cả những nỗi tức giận vào trong ngọn song chưởng này để đánh ra, oai lực dũng mãnh tuyệt luân. Thượng Quan Linh như cảm thấy lưng mình bị đá lớn đập phải, khí huyết trong ngực dội hẳn lên, khiến suýt phải buông tay té xuống, may nhờ chàng cố dùng hết tàn lực cố bá chặt lấy chim ưng, duy trì lại toàn thân của mình. Còn riêng phần chim ưng, sau khi bị một chưởng, chột thân hình nó bỗng tụt dần ngay xuống, nó đã bị thương khá nặng về ngọn chưởng của Tả Pháp Thụ. Nhưng cũng chính ngay lúc này, chim ưng mang theo Thượng Quan Linh trên lưng, nó nhắm ngay đỉnh đầu của Tả Pháp Thụ bay ập xuống, khí thể vừa nhanh vừa dũng mãnh, hình như chim ưng đã ôm chí quyết liều chết chung với địch vậy. Thượng Quan Linh thấy vậy biết đã đến nước đường cùng, nhưng ác nỗi mình không còn công lực, mà vừa rồi lại bị một chưởng của Tả Pháp Thụ, nay thấy chim ưng liều mạng thí chết như thế, chàng đành nhắm chặt mắt lại không dám nhìn cảnh thê thảm sắp xảy ra.

Tả Pháp Thụ không ngờ con chim này lại dám thí xác đến như thế, dù sao y cũng không muốn liều chết làm gì, đành hoảng hồn nhảy tung ngay về sau tránh né. Nhưng chim ưng chỉ cốt dọa đối phương mà thôi, khi toàn thân khổng lồ của nó lao gần sát đỉnh đầu của Tả Pháp Thụ, thì thành linh nó lại ngóc nhanh đầu lên và cố tung mạnh cánh vụt bổng lên thật nhanh, và càng lúc càng cao tít lên... Thì ra chim ưng này cơ trí khôn lanh, nó đã phỉnh lừa được. Tả Pháp Thụ chỉ còn trơ mắt đứng ngó nó bay tít vào trong mây, nhưng trong lòng vẫn không cam tâm, vội dùng ngay đá làm ám khí vung tay đánh lên. Chỉ nghe một luồng cuồng phong xé không khí nhắm ngay về phía một chim một người đang bay trên cao. Tuy con chim khổng lồ đã bay trên một trượng, nhưng công lực của Tả Pháp Thụ không phải xoàng xĩnh gì, chỉ thấy ám khí bằng đá ấy đã nhanh như chớp điện, từ thủ pháp đến kinh lực, đều đến nơi đến chốn, đương nhiên là đánh trúng ngay sau đuôi của chim ưng!

57. Thất Thủ Bị Cầm

Thượng Quan Linh đang mừng thầm mình thoát cảnh hiểm nghèo, bỗng chàng cảm thấy phía sau đuôi con chim ưng thành linh bị lắc lư mạnh, đồng thời kêu lên một tiếng quá bi thảm. Thượng Quan Linh thất kinh, biết ngay con chim ưng đáng kính đáng mến này đang bị trúng độc thủ của Tả Pháp Thụ, chắc nó lại bị thương thêm và đau khổ vô ngần. Thượng Quan Linh bất giác ứa nước mắt ra than rằng:

- Thần ưng ơi! Thần ưng! Nếu người đã bị thương nặng và khi đã kiệt sức cạn lực, cứ việc quăng thân xác ta xuống cho rồi. Dù cho Thượng Quan Linh ta có bị tan xương nát thịt chẳng nữa ta cũng không nỡ lòng nào liên lụy đến người phải hy sinh vì ta.

Nhưng con chim ưng này quả là hùng tráng dũng vô vô ngần. Mặc dù mang vết thương trên mình, nhưng nó vẫn duy trì thể bay của mình, không hề thấy có triệu chứng gì nhào xuống.

Thượng Quan Linh cúi nhìn bên dưới, chàng cảm thấy mỗi lúc mỗi cao hẳn dần, ngọn núi dần dần nằm xa hẳn phía sau, nhưng vẫn còn thấy nhà sư Thiên Trúc Tả Pháp Thụ tôn giả đứng ngay nơi hang núi, giơ chân múa kiếm tru tréo chữ rửa lung tung.

Mặc cho tiếng chữ và ánh kiếm choáng chói vì ánh mặt trời phản chiếu. Thượng Quan Linh và chim ưng vẫn điềm nhiên thoát khỏi cảnh hổ huyết hiểm nghèo. Thượng Quan Linh sung sướng cảm lòng không nổi, chàng ôm chặt lấy mình chim ưng lớn tiếng reo mừng lên:

- Thần ưng ơi! Thần ưng! Chúng ta đã bình an vô sự rồi. Ráng bay thêm một quãng nữa đi. Tả Pháp Thụ không sao đuổi kịp chúng mình rồi.

Tiếng chim ưng nhẹ kêu, âm thanh nó có vẻ thân mật, hình như nó cũng đang trả lời với Thượng Quan Linh, cũng mừng cho cuộc thoát hiểm này thành công. Thượng Quan Linh phấn khởi quá đổi. Chàng ôm chặt lấy cổ chim ưng reo lên:

- Thần ưng ơi! Thần ưng! Ngươi thật là... thật là giỏi quá! Chúng mình quen biết nhau trong cảnh hoạn nạn, ra sống vào chết như thế, nguyện sao sau này chúng mình sẽ là bạn thiết với nhau, ngươi có bằng lòng chăng?

Chim ưng như mừng rỡ không kém, chỉ thấy nó gật đầu lia lịa. Thượng Quan Linh quá sung sướng, chàng nghĩ đến bình sinh trong đời mình, ngoài trừ mấy vị trưởng bối sư phụ sư bá ra và từ ngày xuất đạo giang hồ được quen vị hồng phần tri kỷ nàng Liễu Mi ra, rồi lại quen sư huynh Hầu Hạo... Nay không ngờ mình lại được kết giao với một vị thần ưng tinh khôn thế này và đây cũng là một tình bạn ngoại hạng của chàng, một người bạn khác loài. Chàng sung sướng muôn ngàn, chàng lẩm bẩm nói bên tai chim ưng rằng:

- Ưng huynh ơi! Hai chúng mình thành bạn tri kỷ, thì hãy vui lòng cho ta được gọi một tiếng ưng huynh vậy! Nhưng không biết hai chúng mình, thật ra ai lớn hơn ai? Riêng phần tôi năm nay độ tuổi mười chín xuân, chỉ thấy ưng huynh oai hùng lắm liệt như vậy chắc tuổi phải lớn hơn Thượng Quan Linh chứ?

Chim ưng khẽ tiếng kêu và gật đầu, hình như nó đã ngầm ngầm chấp thuận việc xưng hô ưng huynh với nó.

Thượng Quan Linh cười rằng:

- Nếu vậy hay quá, từ nay trở đi, tôi sẽ gọi bằng ưng huynh vậy. Nay ưng huynh ạ. Tôi còn hai người bạn thân nữa, một người là nam tên Hầu Hạo, còn một người là nữ, tên gọi Liễu Mi, sau này nếu gặp họ thế nào tôi cũng giới thiệu cho biết. Tin chắc họ sẽ quý mến ưng huynh lắm.

Chim ưng lúc này kêu lên những tiếng chí chóc nho nhỏ, hình như nó đang muốn biện bạch gì? Đương nhiên Thượng Quan Linh làm sao hiểu được tiếng của nó, chàng chỉ cười rằng:

- Xin lỗi ưng huynh vậy, quả thật là phiền phức, ưng huynh biết nghe tiếng của tiểu đệ, nhưng khốn nỗi tiểu đệ không biết nghe tiếng của ưng huynh, vậy phải chăng ý ưng huynh không muốn giao kết với họ?

Chim ưng lắc đầu Thượng Quan Linh lại hỏi:

- Nếu vậy! Chắc ưng huynh đã quen biết hai người này trước rồi chăng?

Ngoài sự bất ngờ của Thượng Quan Linh, chim ưng gật đầu.

- Thượng Quan Linh trong lòng lấy làm lạ. Sao Hầu Hạo và Liễu Mi lại quen được với chim ưng này kia? Nhưng không biết chim ưng này gặp họ tại đâu?

Đương nhiên, sau khi thoát hiểm, vấn đề thứ nhất mà chàng trông ngóng là tin tức của thầy mình Gia Cát Dật, Liễu Mi, Hầu Hạo, và cả nàng em ruột của sư huynh là Đông Phương Đình. Chàng càng mong sao được gặp mặt mấy người này, nghĩ vậy chàng bèn vỗ nhẹ vào cổ của chim ưng nói:

- Ưng huynh ơi! Vậy nay họ ở đâu? Ưng huynh có thể đưa tiểu đệ lại gặp họ không?

Chim ưng gật đầu, nhưng ngay trong lúc này, Thượng Quan Linh phát giác ngay một việc, động tác của chim ưng bắt đầu trì hoãn. Chàng thất kinh trong lòng, biết chim ưng mang vết thương cùng mình bay một hồi như thế, nay muốn kiệt sức, mỏ chim đã phát ra những tiếng kêu bi thảm, hai cánh lão đảo muốn nhào xuống.

Thượng Quan Linh lên tiếng kêu rằng:

- Ưng huynh ơi! Chúng mình đã thoát xa lắm rồi, nay không còn ngại gì lão Tả Pháp Thụ đuổi tới nữa, nay ưng huynh bị thương nặng như thế, hay là chúng ta hạ ngay xuống đất đã, để tiểu đệ lo băng bó các vết thương cho ưng huynh, nghỉ ngơi cho lại sức rồi chúng mình bay nữa.

Chim ưng chỉ khê kêu, hình như nó không chịu đậu xuống, vẫn cố gắng tiếp tục bay. Lúc này đã quá giờ Ngọ, chim ưng vẫn bay, nhưng rồi nó cũng đuối sức hẳn, miệng nó khê kêu í ề và dần dần hạ thấp xuống.

Thượng Quan Linh nhìn xuống núi thấy cạnh bên núi, có một khoảng đất trống cỏ mọc, cạnh đó lại có suối nước, thanh tịnh và vắng bóng người, vội hối chim ưng đáp xuống ngay đó. Chim ưng từ từ hạ cánh đậu xuống, chờ cho Thượng Quan Linh nhảy xuống xong, chỉ thấy nó hả mỏ thở phì phào như mệt nhọc lắm. Và nó từ từ nằm bẹp ngay xuống. Thượng Quan Linh chỉ thấy lông lá tươi tắn, trên thân, bộ đuôi, cặp đùi và nhiều chỗ khác, đều có máu me lênh láng, chỉ thấy toàn thân chim ưng nằm thõ thoi thóp. Thượng Quan Linh động lòng bi phần của mình, chàng khóc sụt sùi rằng:

- Ưng huynh ơi! Huynh hãy chịu khó nằm nghỉ ở đây chờ tiểu đệ đi lấy nước về cho ưng huynh. - Nói xong, chàng hấp tấp chạy ra suối, dùng ngay một lóng tre múc ngay nước suối đến cho chim ưng uống.

Nhưng chim ưng hình như khát quá, với chút nước ít ỏi như thế, làm sao đã khát được, nó thấy suối cách đó không xa, nó cố gắng bò và lăn mình lại gần suối thò ngay cổ xuống uống một hơi. Hình như nó đã mệt nhừ, sau khi uống xong nước suối, nó nhắm luôn mắt lại và hả mỏ thở.

Thượng Quan Linh vội dùng ngay Lệ thủy tinh kiểm soát ngay bao phục xuống, và dùng ngay nước suối lo rửa và trị các vết thương cho chim ưng. Chỉ thấy dưới lớp lông, vết thương lưng tung, mà nay lại không có thuốc gì chỉ nhớ hồi thầy mình là Gia Cát Dật, từng dạy mình mấy dị thảo được, chàng bèn lập tức đi hái lá rồi bèn đâm chung với đất rừng, xong rịt ngay vào vết thương để cầm máu lại, và nơi bị thương nặng nhất là phía sau đuôi của chim ưng, lông đuôi bị cụp xuống, da thịt bấy bá. Thượng Quan Linh thương xót vô cùng.

Sau khi rịt xong thuốc rừng, máu được cầm ngay. Nãy giờ chim ưng cố chịu đau để cho Thượng Quan Linh chăm sóc vết thương cho mình, sau khi băng bó hẳn hoi, nó mới mở mắt nhìn Thượng Quan Linh, nó khê há í ề như ngầm cảm ơn sự chăm lo của Thượng Quan Linh.

Trời đã gần buổi hoàng hôn, Thượng Quan Linh bèn lên tiếng dặn rằng:

- Ưng huynh hãy chịu khó nằm nghỉ ở đây nhé, để tiểu đệ lo đi kiếm chút gì về lót dạ cho đỡ đói.

Chim ưng nghe nói bèn há miệng ra dấu, Thượng Quan Linh hỏi:

- Ưng huynh muốn uống nước nữa sao?

Thấy chim lắc đầu, nhưng nó vẫn còn thèm khát lắm. Thượng Quan Linh bèn hỏi đùa rằng:

- Hà! Hà? Không lẽ ưng huynh lại đòi uống rượu sao?

Quái lạ! Chim ưng nghe xong gật đầu lia lịa, nó vui mừng kêu lên một tiếng khoái trí. Ngay khi đó nó liền nhắm ngay mắt lại như yên trí sẽ có rượu uống vậy. Thượng Quan Linh không muốn làm buồn lòng chim ưng, nhưng một nơi hoang vắng như thế này, đào đâu ra có rượu đây? Nhưng chàng cũng thả bước chân đi được một chập, bỗng thấy đằng xa xa có khói tỏa.

Thượng Quan Linh vội tìm lên một địa thế cao đứng nhìn, may quá, cách bờ suối nước không xa, chàng phát giác có một ngôi nhà tranh, Thượng Quan Linh vội tăng nhanh bước đi, khi đến gần, chàng bắt giác đâm ra bản khoán lưỡng lự. Thăm nghĩ: công lực của mình chưa hồi phục, sau khi thay mặc bộ đồ tăng y này, trong túi không có lấy đồng chinh dính túi, vậy làm sao mà mua được rượu. Cảnh chiều tà trước mắt chàng quả là nên thơ hữu tình. Chỉ thấy ba ngôi nhà tranh nho nhỏ, trước là một sân xinh xinh, thóc lúa cao thành đồng lù lù, gà vịt cả đàn xúm quanh, chó chạy tung tăng, đám ba trẻ nít nô đùa. Quả là một bức

tranh linh động. Thậm chí Thượng Quan Linh còn ngửi thấy mùi thóc lúa của đồng quê. Chàng lại ngừng bước. Cảnh nên thơ này hình như chàng đã từng gặp ở đâu một lần? Quen mắt lắm! Sao mình không nhớ kìa? Thượng Quan Linh cố suy nghĩ, chợt chàng nhớ ra. Thôi đúng rồi, đó là một cảnh ảo mà khi chàng cùng đi bên cạnh người yêu Liễu Mi đã bàn tới, một mộng đẹp và sống thần tiên của hai người mong ước. Thượng Quan Linh nghĩ và nghĩ... Chàng bắt giác mỉm cười với ý nghĩ mơ hồ và viễn vông của mình.

Chàng quay về với hiện thực của mình, cất bước đến ngay ngôi nhà tranh ấy. Chàng gặp trước tiên là đám trẻ nô đùa, vì lối ăn mặc của Thượng Quan Linh lúc này toàn là đồ của Hữu Duy Na tôn giả, từ mũ, áo cà sa, giày và tất (vớ) hầu hết lại được thêu chỉ kim tuyến và những chữ Phạn, và dưới chiếc cà sa chàng đã cắt ra để cuốn bó vết thương của chim ưng, để lộ hần áo bên trong ra, và trong suốt hai mươi ngày ấy, râu tóc Thượng Quan Linh mọc lung tung, và một ngọn kiếm tông teng bên cạnh mình, hình dáng của Thượng Quan Linh lúc này trông quái gở vô cùng, tăng chằng tăng, mà đạo không ra hồn đạo, tục cũng chẳng ra tục.

Đám trẻ nhỏ sau khi thấy người ăn mặc dị hợm như một quái nhân trên trời rơi xuống ấy, cả đám kinh rú lên chạy tọt hết vào trong nhà tranh. Chó bắt đầu bu quanh chàng sủa dữ dội, Thượng Quan Linh lúc này chợt như tỉnh cơn mộng, mùi thơm cơm rượu trong nhà tỏa ra, khiến chàng cảm thấy đói bụng thêm, đồng thời chàng nghĩ đến rượu của chim ưng, thì ra trong ngôi nhà tranh đây đã có rượu. Thời kỳ còn ở trong động thất, sau khi Thượng Quan Linh ăn Tuyết bi tiên hoa, lập tức cảm thấy hết đói, đương nhiên là công hiệu của Tiên hoa nhưng một bữa cũng nhờ tác dụng quái dị của động thất, nay ra khỏi động, chàng dần dần cảm thấy mình thèm ăn uống như người thường. Lúc này chàng đứng cố đợi, chờ cho người trong nhà bước ra, chàng sẽ hạ mình giả làm người phiến táng, lỡ bước đi đến đây, cầu xin bố thí.

Chỉ nghe trong ngôi nhà tranh ấy đang lục đục rối loạn rồi cửa của gian nhà giữa hé mở, có ba người bước ra. Thượng Quan Linh chưa kịp nhìn rõ vội chấp chưởng cung thân xuống hỏi ngay. Nhưng khi ngẩng đầu lên, Thượng Quan Linh bắt giác kinh ngạc, thì ra ba người này không có vẻ gì của những tá điền miền quê cả cách thức ăn mặc họ theo lối tráng sĩ thì đúng hơn, mình mang binh đao, trông người nào cũng khỏe mạnh vạm vỡ, hiển nhiên là ba nhân vật trong giang hồ. Nhưng sao họ lại đến một nơi hoang vắng như đây kìa? Mà trông có vẻ là chủ nhân ngôi nhà đây là khác.

Trái lại, trong mắt Thượng Quan Linh, chàng cũng nhận ra ba người này cũng đang kinh ngạc về sự xuất hiện của mình ở đây. Nhưng lạ cái là trong sự kinh ngạc ấy, họ còn có vẻ hơn hớn vui mừng là khác. Thượng Quan Linh đoán sắc mặt họ, trong lòng đâm ra nghi ngại, không hiểu sao họ lại có nét thần sắc lạ lùng đến thế? Ba người này thuộc về môn phái nào trong giang hồ? Một trong ba người ấy lập tức đưa mắt cho hai người kia, thỉnh linh bước ngay lên cất tiếng hỏi ngay Thượng Quan Linh rằng:

- Kính đại sư! Nếu tôi không lầm, thì hình như ngài không phải là vị tăng lữ của miền Trung Thổ đây?
- Thượng Quan Linh đành phải nói dối, chàng bèn chấp chưởng cung thân rằng:
- Kính chào ba thí chủ, tiểu tăng tuy là người gốc miền Trung Thổ, nhưng quả thật gần đây mới từ Thiên Trúc về đây?

Sau câu nói của Thượng Quan Linh, chỉ thấy ba đại hán lập tức tươi cười vui vẻ, nhưng một trong ba đại hán này lại cất tiếng cười dữ dội.

Khiến cho Thượng Quan Linh cảm thấy vô cùng lạ trống ngực đánh thành thịch. Tên đại hán đứng giữa cười xong quay lại nhìn hai đồng bạn của mình rồi nói:

- Trần hiền đệ và Vương hiền đệ, thế này mới đúng là câu Hữu duyên thiên lý năng tương ngộ nhé! Ha Ha Ha! . . .

Tên đại hán bên trái lập tức tiếp lời rằng:

- Đây toàn nhờ hồng phúc của Kim đại ca nên mới may mắn gặp được vị tăng nhân của miền Thiên Trúc này, chuyển này về, thế nào bang chủ lại không ban thưởng cho xứng đáng.

Tên đại hán được gọi là Kim đại ca ấy nhoẽn miệng cười rằng:

- Ha! Ha! Ha... Trần hiền đệ và Vương hiền đệ, chuyển này ba anh em chúng mình may mắn quả là không thể nào tả được? Thế mới đúng với câu “Có nạn cùng đương, có phúc cùng hưởng” chứ! May mắn khiến

cho bang chủ vừa ý, ba anh em chúng mình lo gì mà không được khao thưởng cho xứng đáng.

Ba đại hán bàn nói cười thích thú như thế, khiến cho Thượng Quan Linh thất kinh trong lòng, tính bỏ đi nhưng lại không chịu cam tâm về tay không cho đành, nghĩ vậy chàng bèn chấp chưởng rằng:

- Thưa quý vị thí chủ, tiểu tăng còn có bạn bị ốm nặng trên núi gần đây. Mong thí chủ nhũ lòng thương bố thí chút cơm rượu để cứu mạng, được vậy tiểu tăng đội ơn vô cùng.

Tên đại hán được gọi Kim đại ca mặt lộ vẻ vui tươi rằng:

- Được! Được! Được xin đại sư cứ yên trí, đại sư muốn gì cũng được. Ấy chết! Quên mời đại sư vào trong tề xá ngồi nghỉ cái đã rồi chúng mình trò chuyện chút cho vui.

Dứt lời, cả ba đại hán lo áp ngay Thượng Quan Linh vào trong nhà trưng bày rất đơn giản, nhưng trên bàn thì la liệt rượu thịt, một cặp vợ chồng nông dân, tuổi tác đã cao, nhưng đối với ba đại hán này thì có vẻ cung kính lắm, nay thấy Thượng Quan Linh ăn mặc kỳ dị như thế, họ lộ vẻ ngạc nhiên vô cùng. Kim đại ca lo mời khách vào bàn, hai vợ chồng lão nông phu lo thêm chén bát, Thượng Quan Linh thấy trên bàn có bình rượu lớn, nghĩ ngay đó là món thích nhất của ưng huynh, làm sao xin họ cho để mau mau đem về cho chim ưng, chàng rổi lên khi nghĩ đến chim ưng đang quần quai, chờ đợi mình đem rượu về. Chàng không chịu nổi cảnh chờ đợi nữa. Vừa tính mở miệng, nhưng Kim đại ca đã cướp quyền ưu tiên lên tiếng rằng:

- Tôi xin tự giới thiệu với đại sư, tôi họ Kim tên Hồ còn vị này là Trần Khôi hiền đệ, và vị này là Vương Đại Phát hiền đệ, vậy dám thỉnh giáo pháp hiệu của đại sư xưng hô ra sao?

Thượng Quan Linh khai bừa một tên:

- Tiểu tăng Hằng Nguyệt, không dám quấy quả nhũ hững của quý vị thí chủ, nay tiểu tăng chỉ xin quý vị ban cho tiểu tăng hũ rượu ở trên bàn đây để tiểu tăng còn lo đi cứu mạng bạn, được vậy công đức quý vị thật là vô lượng.

Tên đại hán họ Vương lắm bầm tự nhủ:

- Xưa nay tôi chưa hề nghe nói người xuất gia mà lại nghiện rượu như vậy.

Thượng Quan Linh bị lộ tẩy nói dối, bắt giắc mặt đỏ lên. May mà tên đại hán Kim Hồ đã gắt ngay rằng:

- Đại Phát! Hiền đệ đâu có biết gì? Hằng Nguyệt đại sư đây người ta đâu phải những người tu theo lối Trung Thổ của chúng mình, đương nhiên phong tục khác hẳn, hiền đệ chớ nên mất lòng đại sư mà đắc tội đường đột.

Thượng Quan Linh nghe vậy, khiêm tốn tạ ơn, chàng nói:

- Mong quý vị thí chủ thông cảm cho, bạn tiểu tăng còn đang mắc bệnh nặng, tiểu tăng không thể chần chờ ở đây mãi được.

Kim Hồ vội rằng:

- Đáng chết! Đáng chết... Vậy chắc bạn của đại sư cũng là một vị cao tăng miền Thiên Trúc! Đối với những vị cao tăng miền Tây Vực, anh em chúng tôi vô cùng kính trọng, kính xin đại sư cứ an tâm tọa đây và chỉ cần đại sư cho biết rõ vị trí hiện nay của vị bạn quý ở đâu? Kim Hồ này lập tức cho Trần hiền đệ và Vương hiền đệ đi đón ngay về.

Thượng Quan Linh vội chối từ ngay lòng tốt của Kim Hồ, bụng chàng nghĩ, ưng huynh khổng lồ của mình đâu có thể đến đây thế được. Nghĩ vậy chàng đứng ngay dậy cảm ơn, và đưa tay xách ngay bầu rượu trên bàn tính cáo biệt đi ngay.

Kim Hồ vội ngăn ngay lại rằng:

- Kính thưa Hằng Nguyệt đại sư, xin ngài cứ tin cậy chúng tôi, nếu bạn ngài mắc bệnh, chúng tôi có thể lo chữa chạy ngay, như thế có gì bất tiện đâu. Nhưng sao đại sư lại khẳng khái từ chối mỹ ý của chúng tôi như thế.

Thượng Quan Linh cuống lên, lúng túng rằng:

- Bạn của tôi... khổ quá! Nào ba vị thí chủ đâu có rõ... Bạn tôi vốn là... là... vốn là không phải loài người!...

Ba đại hán nghe nói như vậy giật mình hết hồn vía!

Kim Hổ hỏi rằng:

- Nếu không phải loài người thì loài gì?

- Là một loài chim ưng khổng lồ . - Thượng Quan Linh trả lời xong xách luôn bầu rượu bước đi.

Kim Hổ đưa mắt ra dấu, Trần Khôi và Vương Đại Phát nhảy tung ngay ra chặn ngay lối đi của Thượng Quan Linh lại.

Thượng Quan Linh hoảng lên rằng:

- Ba vị thí chủ muốn chỉ giáo gì?

Kim Hổ cười rằng:

- Kính thưa đại sư! Cũng chẳng giấu gì ngài, mục đích ba anh em chúng tôi đến đây là cốt để tìm cho ra một nhà tăng xứ Thiên Trúc, không ngờ nay trời xui thần khiến khéo léo sao mới gặp ngài tại đây... Bởi vậy nên đâu có thể để ngài ra đi được? Nay biết bạn của ngài là loài chim ưng mà không phải là tăng nhân của Xứ Thiên Trúc, vậy chúng tôi khỏi phải phiền phức mất thêm thì giờ trông nom cho nó làm gì. Vậy xin đại sư hãy vui lòng theo ngay chúng tôi về. Miễn sao ngài đừng có chống cự hay phản kháng, chúng tôi cam đoan sẽ có những sự hữu ích cho ngài.

Thượng Quan Linh quỳnh lên, chàng tính đoạt đường để chạy.

Trần Khôi, Vương Đại Phát đưa nhanh tay xuống rờ chuôi kiếm soát! soát hai tiếng vang lên, song kiếm của hai người chặn luôn lối thoát của Thượng Quan Linh.

Lúc này Thượng Quan Linh bực mình vì công lực của mình đã bị mất, nếu thường ngày, đám tay chân quen này đâu có nghĩa lý gì với chàng. Nhưng đáng hận trong lúc này công lực lại mất hết, yếu đến nỗi thua cả người phàm thường, chẳng khác nào như kẻ mang bệnh hoạn trong người, tha hồ mặc sức cho người ta ăn hiếp.

Thượng Quan Linh đâu chịu cam tâm, chàng rút phắt ngay cây Lệ thủy tinh kiếm ra, tay bầu rượu, tay xách kiếm để mở đường đi, ánh kiếm vung lên một đường bạch quang, Trần Khôi và Vương Phát vội giơ ngay kiếm lên đỡ.

Cheng leng! một tiếng vang lên. Binh khí của hai người đều đứt ngang hết, cả hai xanh mặt tái mảy, hai ống quần của Vương Đại Phát ướt sũng ngay vì vãi nước tiểu, vội cố né tránh. Nhưng ngay lúc ấy thì Kim Hổ lén lại phía sau, giang ngay hai tay ôm ghì lấy Thượng Quan Linh. Lẽ đương nhiên Kim Hổ đã dồn hết lực trong người ra để khóa chặt đối phương. Thượng Quan Linh lúc này chỉ cảm thấy toàn thân mình như đang bị loài trăn siết vậy. Không sao cự lại nổi. Toàn thân mềm như bún, thanh Lệ thủy tinh kiếm rớt ngay xuống đất.

Lúc này Kim Hổ mới hồng hách quát tháo nhắng lên với hai tên đại hán:

- Rõ hai thằng toi cơm bị thối. Còn không nhặt ngay kiếm và lấy dây trói nó sao mà đứng ì cả đó?

Nghe tiếng quát tháo của Kim Hổ, Trần Khôi và Vương Đại Phát mới hoàn hồn tỉnh vía lại, hai người chia nhau lo việc, đứa lo lượm kiếm, kẻ chạy đi lấy dây. Chẳng mấy chốc, Thượng Quan Linh bị trói như đòn bánh tét.

Bực mình! Tức giận. Lo quỳnh và cộng thêm sự rối trí, nên đã khiến cho Thượng Quan Linh ngất đi. Tại chàng vẫn lơ mơ còn nghe tiếng cười vui mừng của ba người, nhất là tên Kim Hổ, bô bô chê bai hai đàn em sợ chết và vô dụng trước địch thủ. Lẽ đương nhiên Trần Khôi và Vương Đại Phát cố tăng bốc vị đàn anh của mình nào võ nghệ siêu quần, cơ trí tài ba, đảm lược kinh thiên... khiến cho tên Kim Hổ khoái chí cười ngất ngưỡng trong cuộc nhậu say sưa để tự thưởng chiến công cho mình.

Đêm đã khuya, tiếng tên Kim Hổ lè nhè rằng:

- Chuyến này Kim Hổ ta đã gặp vận may rồi. Ông bà ta đã linh thiêng phù hộ cho ta. Không những đã bắt được nhà sư bên Thiên Trúc mà lại còn được cây bảo kiếm, chuyến này đem dâng lên, thế nào lão bang chủ chẳng mãn ý hài lòng. . . ừ! Hự! . . . Ồ . . . Nhưng ta không muốn bang chủ thưởng tiền cho ta, ta chỉ muốn, chỉ muốn...

Trần Khôi như rõ thâm ý của Kim Hổ, hần vội đỡ lời rằng:

- Đại ca! Em biết rõ ý Kim đại ca lắm. Kim đại ca chỉ muốn đại cô nương để ý đến đại ca chứ gì. Và làm sao thu ngay đại ca vào làm thị vệ cho đại cô nương. Có đúng thế không nào?

Tên Kim Hổ nhướn miệng híp mắt cười bắn cả nước ra rằng:

- Trần hiền đệ! Em chẳng khác nào như loài giun sán trong bụng của ta cả. Biết rõ cả đến tim đen của ta đến thế thì thôi... Nói thật ra, quả thật anh có ý như thế, một người đẹp như đại cô nương như thế, nếu nàng chịu để ý đến Kim Hổ ta, dẫu anh có chết cũng bằng lòng ngay.

Vương Đại Phát đứng cạnh lạnh lùng rằng:

- Đại cô nương có gì đáng quý đâu. Nàng chẳng mỗi ngày mỗi thay đổi một đàn ông sao? Bất luận người trong cốc hay ngoài cốc, miễn sao kẻ ấy phải trẻ và đẹp trai, được thế muốn gần nàng ta không khó gì, nhưng có một điều là ai cũng yêu nàng trong sự sợ hãi và khủng hoảng của tinh thần, khi nàng hiền như trầu non, nhưng khi nàng nổi cơn oai lên, quả là đại ma vương giết người không chớp mắt. Vô phúc cho anh nào khi gần nàng mà khiến cho nàng thất vọng, lập tức chiếc đầu dính trên thân bị dọn ngay bằng cách lăn lóc dưới đất.

Trần Khôi cũng phụ họa theo rằng:

- Lão Vương nói đúng lắm. Chính tôi cũng cảm thấy đại cô nương là người đáng sợ lắm. So với nhị cô nương quả là một trời một vực, nhị cô nương không những vừa đẹp lại vừa thông minh, võ công thì khỏi chê, thanh danh lại trong sạch, thật là một người đẹp thập toàn thập mỹ trong thời gian này. Ai thấy cũng phải yêu thích và nể nang.

Kim Hổ gắt lên rằng:

- Này Trần Khôi! Chớ có mơ mộng hão như thế. Nhị cô nương người ta làm sao đem so bì với đại cô nương được. Dẫu cho mặt trời mọc từ hướng Tây lên đi nữa, đời nào nhị cô nương lại đi ngó ngang đến những hạng người như bọn mình đây. Đối với nhị cô nương, ta quả thật không dám yêu liều như người đâu. Trong lòng ta chỉ biết nể nang mà thôi.

Trần Khôi rằng:

- Đại ca! Em xin bày cho anh một cách, hễ mà khi đại cô nương đã để ý đến anh, và chừng nào anh ôm được người đẹp trong lòng mình, Anh cứ việc tưởng tượng đó là nhị cô nương là yêu rồi... Lại nữa chị em họ vốn giống nhau như hai giọt nước. Có gì khác đâu?

Vương Đại Phát cũng lên tiếng rằng:

- Đúng! Đúng! Đúng! Đại ca ạ! Nếu đại ca quả thật có vận may như thế, thật là đáng mừng cho đại ca lắm. Vì em nghe đồn rằng: Đại cô nương lợi hại lắm, tuy đêm nào nàng cũng có bạn trai chung gối, nhưng nàng có phương pháp bí mật là luôn luôn khiến người ta nghĩ rằng nàng vẫn còn tân. Chuyện này đại ca lấy làm lạ không?

Kim Hổ nghe nói vậy chỉ nuốt khan nước miếng, nhưng hần vội đưa tay lên xoa lia lia rằng:

- Thôi im ngay! Im ngay! Nghe khó chịu quá! À này, Vương hiền đệ, hãy ra thăm chừng vị sư Thiên Trúc ấy, cũng nên cho y ăn uống tí gì, nếu y bị đói, lỡ nói với bang chủ, tội đó không phải đùa đâu nhá?

Lúc này, Thượng Quan Linh đã hôn mê ngủ mất! Nhưng Trần Khôi và Vương Đại Phát cố mớm cho chàng ăn, Thượng Quan Linh cũng đành nuốt cho qua loa.

Đêm đó, Thượng Quan Linh đành phải ngủ lại ngôi nhà tranh, ba người lo trách nhiệm canh chừng Thượng Quan Linh.

Khí hậu càng lạnh dần khi về khuya, Thượng Quan Linh bị trói chặt, phần lại có người canh chừng bên cạnh, nghĩ đến chim ưng ngoài khu núi, vừa bị thương vừa đói không biết sống chết ra sao? Nay mình bị lỡ bước như thế này, nếu vào ngày thường xưa kia, đối với những dây thừng lằng nhằng này, và mấy tên hạng tứ, ngũ lưu như thế, làm gì mà uy hiếp nổi mình? Nhưng bây giờ, rõ đúng là cá chậu chim lồng! Gió đêm trường thoảng từng cơn, Thượng Quan Linh thấy buồn thảm thê lương khi nghĩ đến thân ưng, chàng không sao chớp mắt được, hai mắt cứ thao láo thức suốt canh trường.

Khi trời sáng, ba người lo áp Thượng Quan Linh lên ngựa khi đến quan lộ, không biết ba người đã từ đâu tìm ra một cỗ xe lừa, họ khiêng ngay Thượng Quan Linh vào xe, rồi hấp tấp khởi trình lên đường, Thượng Quan Linh cũng chẳng biết thân mình đang ở địa phận nào, nhưng những phong cảnh và thời tiết lướt ngang qua cửa sổ của xe, chàng đoán ra mình đang đi từ hướng Nam ngược Bắc.

Suốt dọc đường, ba người đều đối đãi tử tế với Thượng Quan Linh, những khi đến chỗ quan lộ đông người, sợ chàng lên tiếng gọi cứu, nên luôn luôn có người dí đao vào ngực chàng để canh chừng mọi biến đổi thành linh, tới đến, Thượng Quan Linh phải ngủ trong xe, có khi khởi trình cả về đêm. Nhưng vấn đề ăn uống của Thượng Quan Linh, ba người đều lo chu đáo tươm tất, và toàn là những thức ăn ngon, hình như ba người chỉ sợ mình tiếp đãi không đến nơi đến chốn vậy. Cứ thế, cuộc hành trình ròng rã được tám chín ngày, đến một chiều hoàng hôn nọ, xe bắt đầu chậm lại hình như đã đến nơi mà ba người đã dự tính.

Thượng Quan Linh muốn biết đây là đâu, nhưng ác nỗi rèm xe bị buông kín mít, không làm sao thấy nổi cảnh sắc bên ngoài. Tay chân vẫn bị trói. Chàng chỉ nghe bên ngoài tiếng người ồn ào nhộn nhịp, hình như rất nhiều người lại hoan nghênh thì phải, và nghe tiếng Kim Hổ nói gì không rõ, nhưng khi âm thanh của y chấm dứt thì những tràng pháo tay vang lên như sấm rền, tiếng hoan hô không dứt. Thượng Quan Linh bàng hoàng không hiểu là chuyện gì, chàng đoán biết sơ là chắc họ đã coi mình đây là loại vật quý báu chăng? Bất mình đến đây, rồi thiên hạ hoan hô ăn mừng, ý nghĩa gì kìa?

Bỗng có người lớn tiếng rằng:

- Bang chủ giá lâm!... - Âm thanh vô cùng trịnh trọng.

Mọi tiếng ồn ào mất hết! Tứ bề im phăng phắc!

Thượng Quan Linh nghĩ thầm, không biết bang phái nào trong võ lâm đây? Chàng nghe rõ tiếng Kim Hổ bẩm rõ tự sự, tiếp đó nghe một giọng già nua lên tiếng rằng:

- Kim Hổ! Công lao chuyến này của ngươi không nhỏ. Còn Trần Khôi và Vương Đại Phát cũng có công lao, nay hãy về nghỉ cho khỏe đã, mai đây ta sẽ có trọng thưởng ban cho.

Âm thanh hùng dũng, chứng tỏ nội lực của người này đã đến mức tuyệt đỉnh, chỉ nghe ba tên vâng lệnh lui ngay.

Cũng trong lúc đó, một giọng con gái vang lên rằng:

- Thưa cha! Cứ giao ngay vị tằng nhân xứ Thiên Trúc này để con lo liệu cho. Con sẽ có cách bắt hấn phải phục tùng.

Thượng Quan Linh cảm thấy âm thanh này quen lắm, chính là tiếng nói của nàng Liễu Mi, chàng vừa hoảng vừa mừng.

Lại nghe tiếng người già, chắc là thân phụ của Liễu Mi, tức Thanh Thông bang chủ Liễu Khải. Chỉ nghe tiếng người cười ha hả rằng:

- Con gái cưng của cha! Vị tằng nhân Thiên Trúc này sẽ làm việc cho cha, vậy con muốn giữ người ta làm gì. Bộ con gái muốn đùa vui với cha hả. Dứt lời lại một tiếng cười hiền hòa nổi lên.

Tiếng Liễu Mi làm nũng với cha già rằng:

- Ú! . Cha kỳ quá!... Con tính giúp sức cho cha, nếu cha giao cho con lo liệu, thế nào con cũng có cách khuyên hấn giải thích thiên văn tự trên cây Tiểu Đoạt Hồn Kỳ ấy. Như vậy không tiện lợi hơn cha miễn ép người ta sao? Nay cha đã trách con phá rầy... Con không biết!... Cha đền danh dự cho con... Con không biết!...

Thượng Quan Linh bây giờ mới vỡ lẽ, thì ra mãi đến nay, Thanh Thông Bang hội vẫn chưa khám phá ra những ý nghĩa của mấy chữ trên Tiểu Đoạt Hồn Kỳ, và họ đã bữa lười để bắt một vị tăng nhân của miền Thiên Trúc để về giảng giải, nhưng nào rủi ro cho họ mà cũng xui cả mình như thế này, Thượng Quan Linh vừa bực vừa tức cười, nhưng chàng như kẻ ngậm phải bồ hòn, không dám hé miệng kêu, càng cảm thấy thẹn lòng.

Người ta đồn rằng Thanh Thông bang chủ rất nuông chiều con gái, bất luận việc gì cũng chiều theo hai tiểu thư của mình, nay nghe vậy quả nhiên không sai, chuyện này chỉ nghe Liễu lão bang chủ quay trở lại nói như năn nỉ với con gái của mình rằng:

- Ê! Con gái cha ngoan lắm! Cha nghe ý con vậy! Thôi nín đi! Nín đi!... Cha đã trách nhầm con gái! Thôi cha giao tăng nhân ấy cho con! À! Cả cây kiếm báu ấy cha cũng giao luôn cho con đấy! Như thế con bằng lòng rồi chứ?

Tiếng Liễu Mi phì cười, Thượng Quan Linh tuy không thấy mặt Liễu Mi trong lúc này, nhưng chàng cũng hình dung rõ được bộ mặt nghịch ngợm của người yêu trong lòng không khỏi thích thú lây. Nhưng chàng lại nổi lên một niềm băn khoăn buồn rầu. Sao Liễu Mi lại có thể vui vẻ hồn nhiên như thế! Không lý nàng quên mất mình rồi sao? Hay nàng lại tìm được nguồn vui mới khác trong Thanh Thông Hội rồi? Thượng Quan Linh càng nghĩ càng buồn rầu. Chàng thở dài. Nếu quả thật Liễu Mi đã thay đổi lòng? Tốt hơn hết là mình không nên gặp lại nàng làm gì. Nay công lực chưa khôi phục, khiến nổi phải chịu bao tủ nhục thế này, thà chết cho người ta khỏi chê cười.

Đang lúc chàng suy nghĩ miên man, bỗng rèm xe bị người ta vén lên, Thượng Quan Linh chỉ cảm thấy một bàn tay mềm mại đỡ thân mình lên. Trong cảnh chớp choạng, Thượng Quan Linh bị đặt lên một chiếc sà-nh êm ái và được khiêng ngay vào nhà, chàng nhắm mắt vô như kẻ hôn mê, chàng hé mắt nhìn lên xung quanh. Ngoài trừ một số thủ hạ của bang hội ra, có cả một đám thị nữ yếu điệu, nhưng trong đám người này có hai người xuất sắc, một người tóc trắng chải thành búi trên đầu, áo màu vàng sậm và có bông chữ thọ, Thượng Quan Linh biết ngay đây là vị bang chủ Thanh Thông Hội Liễu Khải. Một nữa là vị Hồng y thiếu nữ, tuy trong cảnh trời nhá nhem tối ấy, Thượng Quan Linh cũng nhận ra được nét cười và tướng mạo ấy, không phải Liễu Mi thì còn ai vào đó nữa?

Ồ! Đời này thay đổi chóng thật! Sao nàng có thể biến đổi nhanh thế? Xưa kia thích ăn mặc đồ trắng như tuyết, nay lại mặc màu hồng như vậy? Mới cách nhau có gần tháng trời, dẫu cho nàng không biết mình gieo mình tự tử đi nữa, bộ nàng không hề nhớ hay lo lắng đến tin tức của mình hay sao? Trái lại, nàng vẫn vui hồn nhiên như thế, không có vẻ gì bị ai cả. Thế là Thượng Quan Linh cảm thấy những ý niệm tương tư nhớ thương của mình trong bấy lâu đều hoàn công hết.

Các thị nữ vẫn lo khiêng sàng và đã tạt ngang qua nàng Liễu Mi, Thượng Quan Linh lúc này ngẫm cảm thấy mắt của Liễu Mi đang nhìn khắp vào người mình, và đôi mắt ấy chắc vừa háo kỳ vừa có vẻ nghịch ngợm. Lẽ đương nhiên nàng không hề làm sao biết được người đang bị trói nằm trên sàng đây lại là Thượng Quan Linh, chẳng qua nàng cảm thấy bộ áo cà sa lạ lùng của mình đang mặc đây kỳ dị, nên mới nói với cha rằng giữ mình lại. Chắc cái tiếng Tăng nhân Thiên Trúc đã gọi lên lòng tò mò của nàng. Thượng Quan Linh lúc này cảm thấy bị tổn thương đến lòng tự ái vô cùng. Lúc này chàng muốn chết ngay cho rảnh nợ. Đám thị nữ khiêng ngay chàng vào một gian nhà rộng lớn, lập tức chàng cảm thấy ánh sáng chói mắt, không sao mở mắt được. Hình như chiếc sàng của mình đã được đặt xuống, Thượng Quan Linh khẽ hé mắt nhìn, chàng giật nảy mình. Chỉ thấy đây là một đại sảnh, trang trí huy hoàng, xa xỉ vô cùng, nhưng những cảnh này Thượng Quan Linh đã tưởng tượng được từ trước, như có điều lạ nhất đang hiện ra trước mắt chàng.

Trong sảnh này thỉnh thoảng có những nam nữ xuất hiện, mà cách thức ăn mặc không khác gì những người rừng nguyên thủy (ăn lông ở lỗ). Thân trên trần trụi trực. Đám đàn ông chỉ đóng khố, phần đông đều cường tráng mạnh khỏe, còn các cô chỉ quấn sơ tằm vải từ bụng trở xuống. Hầu hết đều khóa hết từ nửa thân trên, họ qua lại trong sảnh đường, cười nói huyền thuyên. Thượng Quan Linh thấy vậy, chàng không thể nào tưởng tượng nổi, lại càng không dám tin đây là nơi cư ngụ của nàng Liễu Mi, sao nàng lại có thể sống chung với đám trai tráng thế này?

Thượng Quan Linh cảm thấy khó chịu vô cùng. Liễu Mi không đời nào có lối sống kỳ dị này. Không chừng đây là nơi cư ngụ của cô chị nàng cũng nên, Thượng Quan Linh nghĩ đến người con gái trưởng của Liễu Khải bang chủ, nàng vốn là người dâm dật nổi tiếng trong giang hồ, hẳn đại sảnh đây là nơi cư ngụ của

nàng. Nhưng sao nàng Liễu Mi cũng vào đây, không lý nàng cũng bắt chước theo cô chị mình? Không còn nghĩ đến danh dự tiết hạnh của mình? Thượng Quan Linh cho rằng: chắc là mình đã khiến nàng tuyệt vọng, và trong cơn khủng hoảng của tâm hồn, nàng đã thay đổi hết tính tình xưa kia. Chàng Thượng Quan Linh suy nghĩ liên miên, thì đằng kia, một đám thị nữ lo đi cạnh bên Liễu Mi, chỉ thấy Liễu Mi và toàn đám thị nữ ấy đang đơn đả bước sang phía mình. Tiếng cười ai nấy lả lơi, có đứa nói:

- Thừa tiểu thư, tăng nhân Thiên Trúc này, hình như là loại giả mạo, vì tiện nữ thấy bộ tóc dài mà y đã giấu bằng cách chụp mũ nhà sư lên trên.

Lại một tiếng khác cười rằng:

- Hình như tăng nhân lâu lắm không tắm gội, người đầu mà lại hôi như cú vậy, nhất là bộ áo cà sa của y, sặc nồng một mùi mốc khó chịu.

Thượng Quan Linh biết mình hôi thật, vì cả hơn tháng nay có tắm gội gì đâu, làm sao tránh khỏi mùi hôi, còn chiếc áo cà sa của Hữu Duy Na, vốn là một chiếc áo đã cất trong rương sắt đến ba mươi năm trời, như thế làm sao mà không có mùi mốc.

Trong tiếng cười lẳng lơ của đám thị nữ, Thượng Quan Linh tự cảm thấy mặt mình nóng bỏng lên, chàng không dám ngẩng đầu cũng như mở mắt. Mà đám thị nữ cũng ngịch ngợm không thua gì Liễu Mi có đứa nói:

- Ê này, xem tên khéo giả vờ chết thật. Rõ ràng hần đang nghe lén chuyện của chị em chúng mình, vừa rồi tôi còn thấy mí mắt hần động đậy cơ đấy.

Một thiếu nữ khác cười khanh khách rằng:

- Để em lại chọc cho hần tỉnh lại. Chúng mình hãy lấy giấy vo thành một que tăm, rồi thọc vào lỗ mũi hần, nếu hần không chịu nổi sự nhột ấy, lẽ dĩ nhiên chân tướng bị lộ ngay.

Kiến nghị này lập tức được mọi người phụ họa ngay, và đám thị nữ lo đi sửa soạn trò đùa tai quái củ chúng.

Đằng này Thượng Quan Linh ức hận, nay bị mất công lực, ai cũng bắt nạt được mình, giờ đây trước mặt nàng Liễu Mi như thế, mình đâu có thể để mất mặt được chẳng thà nhân lúc nàng còn chưa phát giác được chân tướng, mình cắn lưỡi chết cho khỏe thân.

Đang lúc đám thị nữ nhao nhao cười giỡn, bỗng nghe Liễu Mi phát lệnh rằng:

- Cấm ồn ào! Và các người đem hần đi tắm gội sạch, thay quần áo xong bảo hần dùng cơm, xong xuôi đưa hần lại phòng ta. Nhưng phải coi chừng những hành động của hần.

Đám thị nữ tuân lệnh, tiếp theo có người nhét ngay vào một hột đào lớn vào miệng chàng, Thượng Quan Linh vừa thẹn vừa tức, mình đã muốn chết mà cũng không được toại ý, bị nhục thế này, ai mà chịu cho nổi. Chợt chàng tức giận, theo lời Liễu Mi vừa nói, tí nữa mình sẽ đưa vào phòng nàng, như thế chẳng hóa ra nàng đã thay đổi thành một con người dâm dật như cô chị rồi sao? Thôi, không còn nghi ngờ gì nữa, người ta đã thay lòng đổi dạ rồi. Thượng Quan Linh thầm tính, trong số bốn mươi chín ngày bị mất công lực ấy, mình đã trải qua hơn hai mươi ngày rồi, chẳng thà cứ nhẫn nhục chịu đựng chờ đến khi khôi phục lại công lực khi ấy mình sẽ ra tay hỏi tội phản bội của con người dâm dật sau.

Khi chàng nghĩ đến đây, thì đám thị nữ đã nắm tay sáu cẳng xúm lại lôi quách ngay chàng tắm. Từ thuở có trí khôn đến nay, nào Thượng Quan Linh đã bị con gái đàn bà ăn hiếp như thế này đâu, chàng vừa thẹn vừa tức, cố sức vùng vẫy, nhưng càng như thế đám thị nữ càng thấy vui thích, bảy tám đôi tay trắng nõn tha hồ tung hoành để lột tung áo mũ của chàng, xô đại ngay xuống hồ tắm. Lúc này Thượng Quan Linh không khác nào một trẻ nít lớn mà bị các vú em đè cổ ra tắm gội. Kể kỳ lưng, người lo chải đầu, người lo cạo râu cho chàng, họ hì hục cố đùa cả đời rồi mới lấy quần áo tới cho chàng thay, sau khi sửa soạn đầu đấy, đám thị nữ bắt giác kinh ngạc ngẩn người thần thờ!

Thì ra Thượng Quan Linh lúc này đã biến dạng thành một người khác, họ chỉ thấy vị tăng nhân Thiên Trúc này: môi hồng, răng trắng, mặt tựa quán ngọc, tuy lộ vẻ giận dữ, nhưng vẫn ung dung khí khái, một khuôn mặt đẹp và hấp dẫn nhưng lại uy nghiêm, đám thị nữ không khỏi lòng kính trọng ngay, bộ quần áo Hữu Duy Na tôn giả, không biết họ đã quẳng đầu mất tiêu, nay Thượng Quan Linh mặc bộ đồ nho phục, khi

chàng đứng ngay lên, trông chẳng khác nào Phan An tái thế, Tử Đô tái sinh. Bảy tám thị nữ nhìn chàng quên cả nháy mắt luôn. Có nàng lên tiếng nói:

- Hắn ta quả là không phải tăng nhân thật, mà lại là một vị công tử điển trai đến thế. Rõ là Phật yếu kim trang, nhân yếu y trang (Tượng Phật có phải vàng mới nổi bật, con người ta có quần áo mới hiện được những vẻ oai vệ và hấp dẫn).

Sau khi tắm gội chỉnh tề, Thượng Quan Linh cũng cảm thấy khuây khỏa trong người, chàng nghĩ bụng: chuyến này mình đã khôi phục hẳn bộ mặt Thượng Quan Linh, thế nào mà Liễu Mi chẳng nhận ra mình. Để xem nàng ăn nói biện bạch với mình sao cho biết. Và sự thẹn thùng kỳ này không phải là mình nữa. Tuy mình không rầy máng gì nàng, nhưng trong lương tâm của nàng cũng phải biết ân hận chứ?

Nhưng từ khi Thượng Quan Linh đến Thanh Thông Hội, tất cả những hành vi của con gái lớn Liễu bang chủ đều thay đổi hẳn, khiến cho chàng Thượng Quan Linh vẫn tưởng là nàng Liễu Mi của mình, mặt sức chàng tỏ lộ tâm tình của những khi xa nhau, vô tình gây một dịp tốt cho cô trưởng nữ của Thanh Thông Hội mạo xưng là Liễu Mi luôn.

Tám ngày sau mà Thượng Quan Linh đến Thanh Thông Hội. Liễu Văn - chị của Liễu Mi - bèn dắt Thượng Quan Linh đi gặp cha già. Hình như trước đây, Liễu Văn cũng cho cha già hay biết tự sự, Thượng Quan Linh không phải là tăng nhân miền Thiên Trúc, mà chỉ là một sự ngẫu nhiên gặp gỡ trong lúc chàng gieo mình xuống Đại Ngũ Trì để tự tử. Thậm chí nàng cũng nói thẳng với cha già về mối tình vụng lén của mình với Thượng Quan Linh. Vì thế, khi vị bang chủ của Thanh Thông Hội thấy một thiếu niên công tử hiền ngang lẫm liệt này, mặt lộ vẻ vui mừng phấn khởi, liền xưng hô ngay với chàng Thượng Quan Linh: Hiền tế! Thượng Quan Linh cũng đành cải xưng hô với bang chủ Liễu Khải là Nhạc phụ!

Lão thê (vợ già) của Liễu bang chủ đã sớm qua đời nên trong Thanh Thông Cốc này, Thượng Quan Linh chỉ có Thái sơn mà không có Thái thủy (có một bố vợ chứ không có mẹ vợ). Liễu Khải chuyện vãn một hồi với chàng, xong lão bang chủ vuốt hàm râu trắng cười rằng:

- Mừng cho hiền tế (con rể) gặp đại nạn mà thoát chết, quả là người hiền gặp lành, sau này phúc đức sẽ vô cùng tận, nghe tiểu nữ nói, hiền tế còn may mắn ăn được tiên hoa. Khi công lực hiền tế khôi phục lại, thế nào cũng nổi bật hẳn trong làng võ lâm đương kim, nay tiểu nữ may mắn được gặp kẻ quân tử. Lão phu cũng thật cảm thấy vô cùng vinh hạnh. Ha! Ha! Ha....

Thượng Quan Linh khiêm tốn cảm tạ ý nhạc phụ. Liễu Khải lại rằng:

- Nhưng còn điều... Theo ý lão phu, danh phận của hiền tế và tiểu nữ đã định rồi, hay là cử hành ngay hỉ sự tại Thanh Thông Cốc này cho xong việc trăm năm của tiểu nữ...

Thượng Quan Linh nghe vậy quẩn lên rằng:

- Kính thưa nhạc phụ! Tiểu tử đại thù còn chưa báo, hơn nữa việc hôn lễ đại sự này nên chờ gia sư Gia Cát Dật tiên sinh đứng ra làm chủ, nhưng nay gia sư lại không có mặt tại đây...

Không chờ cho Thượng Quan Linh hết lời, Thanh Thông bang chủ đã lắc đầu ngay rằng:

- Ô! Gì đâu mà hiền tế phải lo ngại! Không sao! Không sao! Những nhân vật giang hồ như chúng mình, càng thành thật càng hay. Cần gì phải câu nệ với lễ giáo cho quá phiền phức, Gia Cát Dật tiên sinh cũng là người hiệp nghĩa như chúng mình, tin chắc thế nào ông ta cũng không phản đối ý lão phu đâu.

Trưởng nữ của Thanh Thông bang chủ liếc nhìn Thượng Quan Linh xong nói với cha già:

- Nay cha đặt đâu con ngồi đó...

Thanh Thông bang chủ cất tiếng cười vang:

- Hay lắm! Hay lắm! Cũng chẳng cần vẽ vời phải lựa chọn ngày tốt gì cho lời thôi, vậy ngày kia cử hành hôn lễ, hiền tế tính sao?

Thượng Quan Linh trong lòng phiền bức ông nhạc phụ này sao chuyên chế quá, ác cái nàng Liễu Mi không chịu giúp mình, nếu mình phản đối, còn gì là thể diện của người ta, nhất là sẽ bị tổn thương đến lòng tự ái của Liễu Mi. Còn như không từ chối, lập tức thành hôn nay mai, sau này chuyện đồn đãi ra cuộc hôn nhân

này không hợp lễ, và sao tránh sự trách mắng của sư phụ. Đó là còn chưa kể đến sự đàm tiếu trong thiên hạ. Trong khi chàng Thượng Quan Linh lo quỳnh lên, thì đằng này Thanh Thông bang chủ truyền ngay lệnh xuống, tuyên bố ngày đại hôn lễ, phân phối công việc mọi người đi lo. Thế là một cảnh náo nhiệt từng bừng lập tức bao trùm hết trong Thanh Thông Cốc và tất cả nhân lực, vật lực, tài lực của Thanh Thông Bang đều được sử dụng. Tuy thời gian quá ngắn, nhưng trong sự cố gắng vượt bậc của đám thủ hạ cả ngàn người trong bang hội ấy, mọi công việc đều tiến triển một cách nhanh chóng.

Trong cốc từng bừng nhộn nhịp, kẻ trưng đèn kết hoa, đám người lo quần áo cô dâu chú rể, đám lo kế hoạch tiệc tùng. Nghĩa là tất cả cho ngày cưới của trưởng nữ Thanh Thông Hội.

Lẽ đương nhiên trong hai ngày này, đôi vợ chồng chưa cưới phải ở riêng biệt hẳn. Thượng Quan Linh nhờ vậy mà cảm thấy tạm được thanh nhàn an thân. Và ngày hôm sau, và cũng là ngày còn cách đại lễ một hôm mà thôi, Thượng Quan Linh không biết làm gì, chàng bèn lững thững thả bước đi long dong vu vơ. Bỗng thấy một thiếu niên trắng sì, dẫn theo một đám thủ hạ tạt ngang qua. Thượng Quan Linh nhận ra đó là Phích lịch nhị lang Sở Canh, trong lòng mừng rỡ, vội lên tiếng gọi rằng:

- Sở hương chủ! Sở hương chủ!

Sở Canh quay lại, bốn mắt gặp nhau, nhưng Thượng Quan Linh nhận ra trong ánh mắt của Sở Canh kỳ dị vô cùng, bỗng Sở Canh quay người nhanh bỏ đi ngay.

Thượng Quan Linh lấy làm lạ, hấp tấp đuổi ngay sau lên tiếng rằng:

- Kìa! Sở hương chủ, bộ không nhận ra tôi sao? Tôi là Thượng Quan Linh đây mà.

Sở Canh lại thình lình quay vọt mình lại, hai bên nhìn nhau, Thượng Quan Linh chưa khôi phục công lực, vừa thu thế về đã cảm thấy mệt nhọc, nhưng cũng lên tiếng rằng:

- Sở hương chủ, hương chủ đã quên mất người mà từng đánh nhau với hương chủ tại Thanh Thông Bang cốc rồi sao. Trận đó thật là sướng tay lạ.

Thượng Quan Linh nghĩ đến cảnh đánh hồi ấy, mình đã dùng đến Đinh Giáp Khai Sơn toàn những đòn đánh nặng nề với Sở Canh, đôi bên đã bắt phân thắng bại, trận đánh đó thật là đã tay quá.

Lúc này trên nét mặt Phích lịch nhị lang Sở Canh quả nhiên mỉm nụ cười nói:

- Đúng rồi! Tôi còn nhớ trận đánh thích thú ấy.

Tiếng nói của Sở Canh vẫn không thay đổi gì, âm thanh vẫn oang oang chắc tai người nghe, quả không hổ danh Phích Lịch Nhị Lang. Thượng Quan Linh rất thích tính cương trực của Sở Canh, tính đưa tay ra nắm tay Sở Canh trò chuyện cho thân mật, bỗng chàng thấy tay Sở Canh cuốn bó vải trắng, hình như bị thương gì, nhưng chàng không tiện hỏi, chỉ vui cười nói:

- Sở huynh ạ. Kỳ đó thật tôi bận việc gấp trong mình, nên đã không chờ huynh dậy để cáo biệt. Chắc khi huynh tỉnh dậy, thế nào chả mắng tôi là kẻ thất tín. Vậy tiện đây, tôi xin lỗi Sở huynh vậy, sau này, nếu Sở huynh còn thích, chúng ta sẽ nghiên cứu chiêu thức và quyền với nhau cho hả dạ. Vậy Sở huynh nghĩ sao?

Nhưng Sở Canh không trả lời, đôi mắt chăm chú nhìn và khẽ gật đầu, thần sắc có vẻ lạ lùng.

Thượng Quan Linh cảm thấy ngạc nhiên, bèn cố hỏi rằng:

- Tôi đến đây đã gần mười hôm rồi, tính tìm Sở huynh để trò chuyện cho vui, nhưng không làm sao gặp được huynh, thế huynh có biết tôi đến đây bấy lâu không?

Sở Canh bỗng lên tiếng nói:

- Có tôi biết anh đến đây đã lâu, và càng biết anh sắp sửa thành đại cô gia (ông rể lớn), chính tôi cũng muốn tìm anh để nói chuyện. Nhưng mà...

Bỗng Sở Canh ngừng bật khuôn mặt không nói,

Thượng Quan Linh càng cảm thấy lạ lùng bèn hỏi:

- Nhưng mà cái gì nữa?

Sở Canh muốn nói rõ, nhưng ngập ngừng mãi, thần sắc có vẻ miễn cưỡng lắm. Sau cùng Sở Canh bỗng thở tiếng khẽ dài rồi nói:

- Này! Thượng Quan Linh, bộ anh không hối tiếc ân hận sao?

Thượng Quan Linh càng ngớ ngẩn không hiểu chuyện gì, vội rằng:

- Ô hay, chuyện gì mà Sở huynh nói là hối tiếc và ân hận?

Sở Canh lăm lăm nhìn chàng Thượng Quan Linh, giọng nói có vẻ hờn giận:

- Bộ còn vờ không biết sao? Tôi muốn nói là nhị tiểu thư của chúng tôi.

Thượng Quan Linh thản nhiên rằng:

- À em Liễu Mi ư! Mai đây tôi chẳng thành thân với nàng ta còn là gì? Chuyện mừng như thế có gì mà hối tiếc và ân hận đâu?

Chuyến này luân phiên đến Sở Canh kinh ngạc ngẩn người, chỉ thấy Sở Canh trở mặt há hốc miệng, bước lên một bước, tỉnh mở miệng lớn nói gì. Thượng Quan Linh cũng cảm thấy trong này có gì lạ, cũng chờ xem Sở Canh sẽ nói gì? Trong lúc Sở Canh còn chưa thốt ra tiếng nào, bỗng phía sau Thượng Quan Linh vang lên một tiếng trong như chuông ngân, âm thanh lạnh lạnh rằng: á tôi tưởng là ai? Thì ra Sở hươu chủ, chắc là người đã quen nhau từ trước, nên mới trò chuyện thân với nhau thế?

Thượng Quan Linh quay đầu nhìn lại thì ra chính là con gái sắp lấy chồng của Thanh Thông Hội.

Sở Canh thấy nàng, sắc mặt bỗng biến ngay, không nói thêm câu gì, hấp tấp quay mình bỏ đi ngay.

Liễu Văn gọi giật lại rằng:

- Kìa, Sở hươu chủ đã vội đi thế sao?

Sở Canh ngập ngừng rằng:

Thưa đại... đại cô nương... nếu không có chuyện gì cần nói... tôi xin kiếu vậy.

Tiếng Đại cô nương lọt ngay vào tai Thượng Quan Linh, chàng hết hồn vía, trong óc lập tức nghi ngờ...

Thượng Quan Linh chỉ thấy Liễu Văn đưa tay ra dấu, Sở Canh thui thủi đi luôn một mạch không quay đầu.

Liễu Văn trầm tư ngó Thượng Quan Linh một lúc, bỗng nàng cười ngay rằng:

- Anh... em biết anh lại đang nghĩ bậy về em rồi, tên Sở Canh vốn là tên gốc, và xưa nay thường xưng hô với em cũng như chị của em là Đại cô nương. Vì y gốc quá nên không thể nào phân biệt giữa chị và em. Phần y lại sợ oai của chị, nên phải kêu bằng Đại cô nương cho chắc chắn. Em có tức cũng phải chịu... kể lắm lúc bực mình quá . . .

Tuy Liễu Văn khéo giải thích như thế, nhưng Thượng Quan Linh đã bắt đầu nghi ngờ.

Mai đây là ngày thành hôn, đem đó Thượng Quan Linh thao thức mãi trong thư phòng, chàng không sao ngủ được. Thượng Quan Linh dậy, lên ra ngoài tản bộ.

Đêm trăng sáng, khí trời mát lạnh. Các tên canh gác khuyên vị tân cô gia nên an nghỉ. Nhưng Thượng Quan Linh mặc, và chàng ra lệnh mọi người khỏi theo hầu, cho đi ngủ hết.

Trong Thanh Thông Cốc, chẳng còn ai lạ gì vị khách quý và cũng là chú rể tương lai của Thanh Thông Bang như Thượng Quan Linh đây, lẽ đương nhiên lời nói của chàng có hiệu lực không kém gì chủ bang. Mấy tên gác lo cung thân rút lui hết.

Thượng Quan Linh thả bước đến vườn hoa. Bỗng phía sau cây ẩn hiện có tiếng người, mà lại, lại có tiếng khóc của thiếu nữ. Thượng Quan Linh giật mình, nghĩ lạ. Sao đêm hôm khuya thế này, sao lại người mất ngủ như mình mà mò ra vườn hoa này khóc thút thút như thế? Tính háo kỳ, chàng nhẹ chân bước lần tới, nghe xem chuyện gì. Nhưng chàng nghe một giọng đàn ông khẽ lên tiếng rằng:

- Em Quyên, em chớ khóc như thế? Hễ em khóc là anh rối loạn tinh thần ngày... Làm sao mà tỉnh trí...

Tiếng nói khá quen tai, à đúng rồi, đúng giọng của Sở Canh đây mà. Tuy đã nói nhỏ, nhưng âm thanh vẫn rền như chuông ngân.

58. Di Hoa Tiệp Mộc

Thượng Quan Linh càng thất kinh. Chỉ nghe thiếu nữ gọi Em Quyên ấy khóc nức nở rằng:

- Thưa Sở hương chủ! Bây giờ nên tính sao? Nay nhị tiểu thư đã đi Mặc Phụ Sơn, Thượng Quan công tử lại bị người ta lừa gạt bưng bít như thế. Anh... anh nên nghĩ có cách gì không chứ?

Thượng Quan Linh nghe đến đây bỗng lạnh toát người, biết ngay đã có chuyện chẳng lành. Trống ngực đánh thình thịch, nhưng chàng vẫn cố gắng lắng tai nghe tiếp. Chỉ nghe Sở Canh luôn tiếng than ngán thở dài rằng:

- Nay em Quyên, thế em đã chắc chắn là thám thính rõ chưa. Chớ có nhầm thì mang họa chẳng chơi đâu. Biết đâu Thượng Quan công tử lại chẳng thích đại tiểu thư.

Nàng gọi tên Quyên hấp tấp cải chính:

- Không đâu! Chính em đã điều tra kỹ càng, để em nói từ đầu trở đi cho anh hay vậy: chính hôm trước đây Thượng Quan Linh bị bọn Kim Hồ bắt về, chuyện này nhị tiểu thư đâu có hay biết gì, nhất là từ ngày nàng từ Nhữ Nam về, bởi nhớ thương chàng Thượng Quan Linh, suốt ngày rầu rĩ tự nhốt mình trên lầu. Nhưng còn Đại tiểu thư nghe bắt được vị tăng nhân Thiên Trúc thì lại cảm thấy hứng thú vô cùng, và từ trong tay cha già đòi cho bằng được Thượng Quan công tử, và đưa về phòng riêng của nàng. Về sau con Điệp lại nói với em, nào là họ tẩm gội cho Thượng Quan công tử, và sau khi sửa soạn lại, quả nhiên là vị công tử chính cống, lẽ dĩ nhiên chúng đã báo cáo lại sự giả mạo của Tăng nhân Thiên Trúc cho Đại tiểu thư biết, sau khi thấy ngọn kiêu Lệ thủy tinh. Đại cô nương rõ ngay đây là tình nhân của nhị cô nương tên là Thượng Quan Linh và vừa từ trong tay tử thần thoát chết ra, vì đi lang thang thế nào không biết đến nỗi bọn Kim Hồ vớ được bắt về Thanh Thông Hội. Con Điệp sau này cũng nói lại rằng:

- Sau khi Đại cô nương phát giác vụ bí mật này nàng lập tức quyết định, và dặn kỹ các tay thủ hạ, cấm tiết lộ bí mật này ra, nàng liền giả mạo ngay là Nhị cô nương Liễu Mi, để cố nhử cho Thượng Quan Linh vào bẫy, nhờ trí thông minh và mưu trí khéo léo, quả nhiên nàng đã lừa gạt nổi Thượng Quan công tử và chàng ta đã tưởng nhầm đó là Liễu Mi. Tình tình của Đại cô nương anh còn lạ gì, lợi hại ra sao chẳng cần em nói anh cũng thừa hiểu, bọn con Điệp chúng tuy không an lòng nhưng ai mà chẳng sợ chết, nên đâu có dám tiết lộ bí mật này ra đâu. Phần thì nhan sắc của Đại cô nương, từ cử chỉ cho đến âm thanh, đều giống hệt như nhị cô nương, hai chị em chỉ có hai điểm nhận ra được là: Đại cô nương có một nốt ruồi đỏ nhỏ bên đuôi mắt phía trái, còn nhị cô nương cũng có một nốt ruồi đỏ như thế, nhưng lại nằm phía đuôi mắt bên tay phải. Nhưng chuyện phân biệt này chắc Thượng Quan công tử không làm sao mà biết được.

Chị em giống nhau như hai giọt nước, Đại tiểu thư lại thông minh tuyệt đỉnh, phần lại rõ chuyện bí mật của em mình với Thượng Quan công tử, nên khi đại tiểu thư đóng vai cô em, không một chỗ nào mà lại không giống Liễu Mi, mà chuyện tại hại hơn nữa là, con Điệp nó thuật lại cho em nghe: ngay hôm thứ hai mà Thượng Quan công tử bị bắt lại đây, đại tiểu thư đã dùng chất thuốc Mê dương ngấm bỏ ngay vào rượu cho Thượng Quan công tử uống. Làm rối loạn tâm tính của Thượng Quan công tử, và cũng chính đêm đó, hai người đã thành... phu thê... và anh cũng thừa biết là Đại cô nương biết cách khiến cho người chung gối tưởng mình hãy còn tân, và nhờ thế, mà Thượng Quan công tử tin là thật, bọn tiểu Điệp chúng nghĩ rằng, xưa nay đại tiểu thư vẫn sống lối sáng Tàn tối Sở như thế, nàng chưa hề biết thực sự yêu ai bao giờ. Chuyện này chắc cũng không khỏi là có tính cách tạm thời mua vui mà thôi, phần là nàng hay có tính háo kỳ, và phần nữa trên giang hồ hay tán tụng và ca ngợi thanh danh của nhị tiểu thư, vì ghen tức nên Đại cô nương có tình phá hoại mối tình của em mình, và chính bọn Tiểu Điệp cũng cho rằng chỉ vài ba hôm là Đại cô nương chán chê ngay, khi đó chúng cố tìm cách đưa Thượng Quan công tử sang cho nhị tiểu thư, để cho đôi bên được đoàn tụ. Nào hay chuyện lại xảy ra ngoài sự tưởng tượng của mọi người, vị nữ ma đầu này lại biết yêu thật, vì chàng Thượng Quan công tử mà Đại tiểu thư đã thay đổi hẳn tính tình, nàng đã sa thải hết những tên nam bộc hầu cận trước kia, bắt các nàng thị nữ ăn mặc chỉnh tề lại, suốt ngày quần quít bên Thượng Quan công tử, cố dùng hết ma lực để chiếm cảm tình của Thượng Quan công tử, và nàng cũng ban ra một lệnh nghiêm khắc là nếu ai để lộ ra chuyện bí mật này, sẽ bị giết tức khắc. Nàng cũng cấm luôn Thượng

Quan công tử đi gặp nhạc phụ, không được tự ý bỏ đi lang thang, nghe tiểu Điệp nói, có một lần, Thượng Quan công tử nghĩ đến Sở Canh huynh đây, nhưng đại tiểu thư đã cấm không cho hai người gặp nhau.

Và tình trạng cứ kéo dài, chẳng ai hay rõ chuyện này, nhưng ngày hôm kia đây tiểu Điệp thấy chuyện này không xong, mới lên tìm em để bàn tính, sau khi nghe rõ chuyện, vội đi báo ngay cho nhị tiểu thư, nhưng nào hay Nhị tiểu thư để thư lại cho hay là đi Mặc Phụ Sơn để thăm tin tức chàng Thượng Quan công tử.

Trong khi đó Đại tiểu thư đã thú thật với cha già là đã thành phu phụ với Thượng Quan công tử rồi. Tuy Thượng Quan công tử chưa rõ nàng là Đại cô nương, nhưng nay quả thật nàng đã yêu, và hứa với cha già là sẽ thay đổi tính nết lẳng mạn của mình từ nay, miễn sao được cha già đứng ra làm chủ cho cuộc hôn nhân này. Và nghe nói trong lúc đó lão bang chủ nổi cơn thịnh nộ mắng nhiếc cô con gái lớn sao nữ đoạt người yêu của em, khi đó Đại cô nương quỳ xuống năn nỉ xin cha già và khóc lóc thê thảm yêu cầu xin cha già...”

Sau hồi im lặng, tiếng Tiểu Quyên lại nói:

”Lão gia kể ra cũng quá hồ đồ, vì rút cuộc ông ta cũng chịu nhận lời van xin của Đại cô nương, và đứng ra hợp tác mỗi tương duyên trái ngược này, có khổ không chứ! Theo em đoán, chắc lão gia cũng có nỗi khổ tâm của ông ta không nên, vì cô gái lớn thanh danh đã chẳng ra gì, sau này trên giang hồ còn ai dám cưới hỏi con gái mình, mà cứ để đại cô nương tung hoành như thế này còn bại hoại gia phong đến nước nào mới thôi, nay may mắn có được cơ hội thuận tiện này, và nhất là Thượng Quan công tử quả là một giai tử (rể quý) lý tưởng như thế, con gái mình lại chịu cải tà qui chính, vắn nay đã đóng thành thuyền, lỡ cho lỡ luôn, còn Thượng Quan công tử cũng chẳng ân hận gì, đảng nào cũng là rể nhà họ Liễu, phần thì Nhị tiểu thư tuy có vẻ khó xử trí lắm, nhưng lão gia nay đang nằm trong thế lửa cháy râu mày chỉ cốt lo sao cho chuyện trước mắt yên ổn cái đã, nên đã nhân cơ hội Nhị tiểu thư vắng mặt trong Thanh Thông Cốc, lập tức cho cử hành hôn lễ của Đại cô nương càng sớm càng hay. Bởi thế trong ngày hôm qua, sau khi lão gia thấy Thượng Quan công tử, chẳng cần phải khách sáo dài dòng, chủ trương và cố ý ép thành hôn, sự phản đối của Thượng Quan công tử cũng trở nên vô hiệu quả.

Việc này đã khiến em mủi lòng, Nhị tiểu thư với em tuy danh phận chủ tớ với nhau, nhưng còn tình thân mật hơn chị em ruột thịt, và em cũng biết rõ nỗi lòng của Nhị tiểu thư, chỉ yêu có một Thượng Quan công tử mà thôi, vì chính nàng đã tỏ rõ tâm sự: nguyên sau này sẽ thành tựu phu thê với chàng Thượng Quan công tử.

Khi em biết rõ tâm sự thần kín của Nhị tiểu thư, em cũng mừng cho nàng lắm, nào hay từ khi Nhị tiểu thư theo cha từ Nhữ Nam về, suốt ngày buồn bã, kém ăn kém uống hơn xưa, tối nàng lại hay thao thức, và thường thường hay tựa cửa như hầu ngóng đợi ai? Em gặp hỏi thì Nhị tiểu thư cho hay về chuyện Thượng Quan công tử gặp đại nạn, không biết sống chết ra sao, nay trông chờ tin tức của Độc chỉ Thôi Bác đảng Mặc Phụ Sơn đến báo tin, và căn dặn hễ thấy chim ưng lớn nào đến, lập tức đến báo ngay cho nàng hay.

Trong lòng em không tin Thượng Quan công tử bị chết, và em tin rằng thế nào người hiền cũng gặp lành, cơn hoạn nạn sẽ tai qua vạ khỏi, và trông đợi Thượng Quan công tử sẽ về đây để đoàn tụ với Nhị tiểu thư. Nào ngờ hy vọng của em đã thành sự thật, quả nhiên Thượng Quan công tử thoát nạn, nhưng nào hay lại xảy ra chuyện biến đổi đột ngột như thế này. Nay Nhị tiểu thư lại bỏn ba cả ngàn dặm, trong lúc đó, người yêu của mình lại sắp thành hôn với chị... rõ khổ thân cho nhị tiểu thư... Không hiểu khi rõ vụ này, nàng sẽ đau khổ ra sao?”

Tiểu Quyên nói tới đây, nàng buông tiếng khóc sụt sùi không ngớt.

Sở Canh nghe xong cố lời an ủi, nhưng chàng trai quá chất phác này hình như cũng thúc thủ vô phương, chỉ nghe tiếng thở dài liên hồi. Thượng Quan Linh nghe rõ tự sự, chàng như sức tỉnh cơn mộng. Thăm mừng trong bụng, còn may mà mình kịp phát giác độc kế của nàng Liễu Văn, nhưng khổ nỗi nay vẫn chưa tới ngày khôi phục công lực, làm sao đây? Đang tính hiện thân ra để tính gọi Sở Canh và Tiểu Quyên để bàn kế đối phó, thì linh trên vai mình cảm thấy một bàn tay mềm mại vịn vào. Thượng Quan Linh giật mình ngoảnh đầu lại, dưới bóng trăng thanh, chàng thấy rõ nàng tiểu thư đây có nốt ruồi đỏ tại đuôi mắt bên cánh trái...

Liễu Văn nở một nụ cười lạnh lùng, Thượng Quan Linh hoảng hồn kinh vía, với thân hình đã bị mất hết công lực ấy, chàng lập tức bị xiú ngất luôn xuống đất. Thân chàng ngã đến bịch một tiếng, khiến cho kẻ nấp sau ngọn giả sơn trong vườn hoa là Sở Canh và Tiểu Quyên thất kinh tung vọt ra ngay. Chỉ thấy chàng

Thượng Quan Linh đã hồn mê bất tỉnh nằm dưới đất, đứng cạnh là trường nữ Thanh Thông Hội Liễu bang chủ - Liễu Văn. Lúc này chỉ thấy mắt phượng nàng trợn ngược, mặt đầy vẻ sát khí, đứng oai nghiêm như một nữ la sát. Tiểu Quyên thất kinh rú lên và nấp ngay phía sau Sở Canh.

Dưới ánh trăng lạnh, chỉ nghe tiếng cười nhạt của Liễu Văn lạnh lùng:

- Tiểu Quyên! Người còn muốn sống nữa không?

Dứt lời, nàng vung tay lên, một làn ánh bạc bay nhanh ngay ra. Sở Canh không thể nào đứng im, và chàng bất kể tay mình đang bị thương, ào một tiếng, chàng phát ra một ngọn kinh phong đánh bật ngay ám khí ngang nhiên cứu mạng của Tiểu Quyên.

Trường nữ Thanh Thông Bang Liễu Văn cả giận quát:

- Sở Canh! Người thật to gan, dám ngang nhiên bênh nó hả?

Sở Canh sống trong Thanh Thông Cốc này, chàng chỉ nghe lời có ba người mà thôi: Bang chủ Liễu Khải và hai chị em Liễu Văn và Liễu Mi. Với cô em chàng quả thật kính nể, nhưng riêng cô chị chàng chỉ nể vì ngán tính tình của cô ta. Nay bị nàng quát tháo vậy, trong lòng Sở Canh không khỏi khiếp sợ, những thói quen đã quá phục tùng đã khiến chàng buông ngay tay xuống, miệng ấp úng:

- Dạ không! Nhưng thưa đại tiểu thư... xin... xin đại tiểu thư hãy nghe tôi phân tỏ...

Liễu Văn quát lớn tiếng:

- Cút đi ngay! Ta không muốn nghe gì cả! Cút mau!...

Chỉ thấy nàng bước lên, và đưa tay tính bắt ngay Tiểu Quyên, Sở Canh cuống lên hỏi:

- Đại tiểu thư muốn bắt em Quyên sao?

Liễu Văn cười nhạt rằng:

- Không những thế mà ta còn muốn tước sống da của nó là khác! Xem nó có còn lẻo mép nữa không cho biết.

Tiểu Quyên đang nấp phía sau Sở Canh, biết tính Liễu Văn hễ nói là làm ngay, chuyển này không sao tránh khỏi cái chết, nàng bèn hiên ngang bước ra chỉ ngay mặt Liễu Văn nhिễn mắg:

- Chết đối với ta không đáng sợ, nhưng công lý vẫn nằm rõ trong lương tâm mọi người, chỉ nội những hành động tàn ác đảo ngược của người, cũng khiến cho Thượng Quan công tử đủ ghê tởm rồi, không đời nào công tử chịu lấy một người tàn ác như ngươi, khi Nhị tiểu thư về thế nào cũng tính món nợ này với ngươi. ..

Liễu Văn tức điên người, nàng chỉ lạnh lùng rằng:

- Hay lắm! Hay lắm! Người đã khéo khuyên nhủ ta, ta rất đa tạ tấm lòng quý hóa của người. Ta sẽ tặng người một lễ...

Chữ vật chưa ra khỏi cửa miệng, nàng đã tung mình nhanh như cắt đưa tay kéo nhanh nàng Quyên. Tiểu Quyên kêu rú lên một tiếng, đã bị Liễu Văn kéo rời khỏi Sở Canh.

Phích lịch nhị lang Sở Canh bay hồn hoảng vía hấp tấp lên tiếng:

- Đại tiểu thư! Cô . . . cô . . . không nên làm thế. . . - Tung ngay mình qua giải cứu.

Nhưng Liễu Văn đã nhanh hơn chàng, song chỉ của nàng đã điểm ngay vào mình Tiểu Quyên. Một tiếng thét kinh người vang lên. Khi Sở Canh đến kịp, chỉ còn thấy Tiểu Quyên nằm lẩn dưới đất dẫy như đĩa phải vôi, kêu la thảm thiết. Sở Canh nhìn biết ngay Tiểu Quyên đã bị Liễu Văn dùng lối điểm huyết thay gân đốt cốt cầu chết không được, muốn sống không xong. Sở Canh vội ngồi xuống để giải cứu, nhưng chàng chỉ biết dùng thần lực để đầm thui thiên hạ, đối với những võ công xảo diệu này, chàng quả là người ngoài nghề, loay hoay toát mồ hôi cùng mình mà vẫn không sao giải nổi huyết đau đớn cho Tiểu Quyên.

Liễu Văn thấy cảnh kêu la đau đớn của Tiểu Quyên và cử chỉ rối loạn của Sở Canh, nàng chỉ lạnh lùng đứng nhìn và thỉnh thoảng trên khóe miệng nở ra một nụ cười như rất hài lòng với kiệt tác linh động trước mắt.

Sở Canh biết có năn nỉ Liễu Văn cũng chỉ uống công mà thôi. Chàng cố tìm cách cứu Tiểu Quyên, nhưng vì nàng quá yếu, hơn nữa Liễu Văn ra tay quá nặng như muốn cố đoạt mạng sống của Tiểu Quyên. Sở Canh càng cuống bao nhiêu, rút cục Tiểu Quyên đã không chịu nổi cảnh đau đớn, nàng cắn lưỡi chết. Sở Canh vốn đã yêu thầm nàng Tiểu Quyên, nay thấy nàng tự tử đau đớn như vậy, chàng chỉ còn nước ôm xác người ngọc trên tay buông tiếng khóc rống lên.

Liễu Văn lúc này thấy Sở Canh lo ôm xác Tiểu Quyên khóc sụt sùi, chẳng đề phòng gì đến xung quanh, thỉnh linh nàng đổi ngay ý nghĩ: Giết! Giết! Giết, vì theo nàng nghĩ nếu Sở Canh sống, thế nào cũng là mầm họa sau này cho mình, chẳng thà ra tay thủ tiêu y trước cũng là thượng sách hơn. Bèn lén bước ngay lại phía sau lưng Sở Canh... giờ ngay song chỉ tính điểm nhanh xuống.

Nào hay Sở Canh đâu phải tay vừa gì, tuy trong tình trạng bị ai thống thiết ấy, tai mắt chàng vẫn nhạy cảm vô cùng, nghe kịp tiếng lạ phía sau, chàng thỉnh linh quay ngay thân đứng dậy.

Liễu Văn thất kinh, thu thế không kịp, đành cười lạnh lùng rồi hóa ngay thế điểm của mình thành thế vỗ phát ngay ra một chưởng xeo xéo đánh ra.

Sở Canh không ngờ Liễu Văn lại tính đánh lén mình như vậy, thế là chàng chẳng còn kiêng nể gì vị Đại tiểu thư của mình nữa, bản năng tự vệ của chàng cộng thêm nỗi lòng bị phần đau khổ tột độ trong lòng, vung luôn song chưởng ra trả đòn.

Liễu Văn nhận thấy xưa nay Sở Canh đã chịu phục tùng tuyệt đối. Thậm chí trong lúc muốn dồn chàng vào ngõ chết, tưởng đâu chàng sẽ ngoan ngoãn cúi đầu chịu nạp mạng. Nào hay con người chất phác đến nỗi gần như mù quáng ấy nay lại ngang nhiên trả đòn, mới kỳ lạ. Song chưởng của nàng đưa lên đỡ, với những khinh nhuyễn công (loại võ học mềm và nhẹ) mà chỉ dùng có ba bốn phần mười công lực đó, làm sao đỡ cho nổi ngọn đòn khốc liệt trong cơn tức giận của Sở Canh. Chỉ nghe sau tiếng pắc một cái, toàn thân Liễu Văn đã bật ra xa.

Chỉ thấy thân hình nàng bay lên như điều, rồi lại nhẹ nhàng dừng xuống đất. Công lực của Thanh Thông trường nữ quả là một tay cừ khôi, sau khi hai chân chạm đất soạt một tiếng rút phất bảo kiếm bên mình ra, quát lên một tiếng nhảy tới công đánh. Sở Canh đành phải rút kiếm ra để cố phòng thủ. Liễu Văn chưa đưa hết đà, thỉnh linh nàng biến ngay mấy chục chấm bạch quang chớp nhoáng, điểm sát ngay về phía bụng và ngực của Sở Canh. Vù một tiếng, nàng Liễu Văn đã sử dụng đến một ngọn tuyệt diệu, chạm ngay vào thế đánh tức nước vỡ bờ mãnh liệt của chàng Sở Canh, trong chớp nhoáng ấy, một luồng cuồng phong cuốn thẳng lên, khiến cho cây kiếm của Liễu Văn bị bật hẳn. Liễu Văn cố tập trung chân lực vào mũi kiếm, ánh bạch quang nhoáng liên hồi, nhưng nàng cảm thấy sức lực mình hơi chênh lệch, nhất là sau khi bị thần lực của Sở Canh dội bật lên. Liễu Văn giật nảy mình, phương vị dưới gót sen biến đổi chớp nhoáng và thu ngay thế kiếm lại.

Sau khi định thần, Liễu Văn lại dốc hết toàn lực để mở ngay thế công tiến đánh, chỉ trong chớp mắt, muôn ngàn lần bạch quang tỏa ra tung bùng. Trong lúc này Sở Canh tính thầm trong bụng: nay mình đã lỡ mắc tội với đại tiểu thư, từ nay trong Thanh Thông Cốc không còn đất cho mình dung thân nữa, nhất là Liễu bang chủ lại là người bênh con gái nổi tiếng hơn ai, Liễu Văn tính tình độc hiểm, người trong bang hội chẳng ai là không rõ, nay nghĩ tới nghĩ lui, tam thập lục kế, tẩu vi thượng kế. Không nên quyền luyến nán lại đây để rồi rước họa vào thân mất. Nhưng Sở Canh lại băn khoăn khó dứt khoát, không biết mình có đi ngay đến Mặc Phụ Sơn để Nhị tiểu thư hay tin không, và còn chàng Thượng Quan Linh đang mê hồn bắt tỉnh dưới đất, làm sao mà mình cứu chàng thoát nạn. Liệu mình có đủ tài năng cứu thoát chàng ta không?

Sở Canh đang mãi suy nghĩ nên thế đánh bị ảnh hưởng chậm hẳn lại, vô tình đã để hở cơ cho thế kiếm vô cùng quỷ dị của Liễu Văn xâm nhập. Khi Sở Canh nhận ra chàng càng nổi khùng, quyết dốc hết thần lực trời phú cho mình ra để áp đảo Liễu Văn. Nghĩ xong chàng ngang nhiên quay hẳn thế kiếm gạt tung ngay lên, chỉ thấy hai kiếm tương giao, một luồng ánh quang cực nhanh nhóa ra ngay, tiếp theo cheng leng vang lên, cây trường kiếm của Sở Canh đã bị đứt đôi thành hai, cả đôi bên đều kinh ngạc giật mình. Thì ra cây kiếm trên tay Liễu Văn chính là ngọn Lệ thủy tinh kiếm của Thượng Quan Linh. Chính Liễu Văn cũng chẳng ngờ rằng đòn này lại thuận lợi đến dễ dàng như thế.

Chỉ nghe nàng cười nhạt một tiếng, đưa ngay thanh kiếm Lệ thủy tinh vào đòn. Sở Canh đang bị trống rỗng của đòn, không còn biết tránh né vào đâu, chàng đành nhắm mắt đợi chết. Khi Liễu Văn dí ngay mũi kiếm

vào ngực bên trái, chột nằng thay đổi ý kiến, nằng đưa nhanh ra điểm ngay vào huyết tê buốt của Sở Canh. Xong xuôi, nằng huýt lên một tiếng sáo hiệu, một đám thủ hạ của Thanh Thông Bang xuất hiện ngay ra.

Liễu Văn ra lệnh, dẹp ngay thi hài của Tiểu Quyên, đồng thời khiêng ngay Thượng Quan Linh và Sở Canh về phòng riêng của mình. Oai danh của đại tiểu thư Thanh Thông Hội mà ai không biết, nay thấy thị nữ tâm phúc của Nhị tiểu thư bị chết, hai người đàn ông mê hồn bất tỉnh, một vị sẽ là Tân cô gia (chú rể mới) trong ngày mai đây, còn vị kia là người giữ chức tuần sát phòng vệ trong bang Sở hương chủ. Nhưng chúng đều ngạc nhiên, sao Đại cô nương lại làm càn đến thế, đã giết thị nữ của Nhị cô nương lại đánh cả Sở hương chủ và chồng chưa cưới chết ngất như thế.

Tuy ai cũng đồng một ý nghĩ như nhau, nhưng chẳng ai dám hé miệng hỏi lời thôi, cả đám đành lặng lẽ âm thầm lo thi hành mệnh lệnh của Đại tiểu thư tai ác này. Sở Canh bị nhốt ngay vào mật thất (phòng giam tội nhân). Thượng Quan Linh thì bị giữ tại thư phòng. Đến canh ba, bỗng có ba thị nữ vào đến thư phòng và cứu tỉnh ngay Thượng Quan Linh, một trong ba thị nữ chỉ vào hai bình rượu nói với Thượng Quan Linh rằng:

- Bọn nô tì này phụng mạng Đại tiểu thư, đến hỏi công tử, nếu công tử chịu thành hôn với Đại tiểu thư, xin công tử uống ngay bình rượu bên trái, nếu không bằng lòng, xin công tử hãy uống ngay bình rượu có thuốc độc bên tay mặt đây.

Thượng Quan Linh chẳng cần suy nghĩ, chụp ngay bình rượu có thuốc độc đưa lên uống ngay...

Hành động kiên quyết của Thượng Quan Linh, khiến cho hai thị nữ cau mày nhăn mặt tiếc thương chàng. Chỉ nghe tiếng thở dài u buồn của ba thị nữ. Trong lòng họ, đối với vị Đại cô gia này, cảm thấy vô cùng luyến tiếc, dưới vòm trời này, vẫn ngang nhiên còn có những người không bị quáng mắt mờ lương tri về hai chữ Phú quý, không chịu khuất phục về Bạo tàn. Một chàng trai hiền ngang như thế, thật hiếm thấy dưới đời này. Mai đây là ngày lễ thành hôn của chàng, chỉ cần một cái gật đầu, Đại tiểu thư sẽ hết lòng phục vụ như một hiền thê kiểu mẫu theo ý chàng. Từ nay sẽ trở thành mỹ quyến an lai nhất trên đời.

Nhưng oái oăm thay, vị công tử này lại quá chung tình với Nhị tiểu thư Liễu Mi. Nhưng ngoài tính tình khác ra, Liễu Văn nào có gì khác lạ em Liễu Mi đâu. Thật là đôi chị em sinh đôi này, từ diện mạo, thân hình, cử động, thông minh, giọng nói, và tất cả... có gì phân biệt đâu. Huống hồ nay Đại tiểu thư lại chịu mặc áo trắng, và bỏ hết tất cả những tính tình lãng mạn trước kia như thế có khác gì Nhị tiểu thư đâu? Đàn ông! Thật là khó hiểu họ! Sao họ lại cố chấp như thế không biết. Đành phụ mỹ ý của Đại tiểu thư, đoạn tuyệt mối tình và hy sinh hạnh phúc. Cam chịu nhắm mắt uống độc được như thế để quyền sinh. Sự kiện gì đã khiến chàng kiên trì và dũng cảm thế. À! ra là chàng công tử này đã hết lòng yêu Nhị tiểu thư. Một thứ yêu mà người ta không biết vịn vào lẽ gì để nói rõ bằng hành động. Chỉ có hành động mới thấy rõ một phần nào. Chính nay Thượng Quan Linh cũng biểu lộ mối yêu bằng cách hành động của mình.

Thấy Thượng Quan Linh chụp uống độc được một cách không cần suy nghĩ đến hậu quả và càng không đắn đo xem mình phải trả với một giá như thế nào, ba thị nữ đều ngẩn người kinh hồn, ai nấy đều mũi lòng cảm động, tiếc thương, kính phục đã dồn dập xâm chiếm tâm hồn họ, rút cục cả ba đều ứa lệ đau lòng, nhìn vị thiếu niên chung tình hy sinh vì Nhị tiểu thư...

Đang lúc thanh phong mỹ tục trong Thanh Thông Hội được Liễu Văn cố lòng cải thiện để chiều lòng người yêu mới, thì ai ngờ phong ba lại gây sóng gió, Thượng Quan Linh biết chuyện giả mạo của Đại tiểu thư, trước ngày hôn lễ ngang nhiên uống thuốc độc để cự tuyệt mối tình Liễu Văn. Sau này Đại tiểu thư có thể vì tuyệt vọng một mối tình này mà gây nên bao chuyện rối hại về tương lai cũng nên, lẽ đương nhiên các tính xấu tàn ác tà dâm của nằng sẽ bộc phát kinh khủng cũng chưa biết chừng. Và nhất là nằng sẽ mượn thế đó để trả thù lòng tự ái của mình bị tổn thương. Và một khi thi hành thật sự như thế, thì tất cả cảnh trụy lạc của địa ngục này lại giầy vò hơn trăm mạng thị nữ dưới tay nằng quản trị...

Thượng Quan Linh uống xong thuốc độc được pha trong rượu, chàng yên trí ngồi chờ đợi cái chết, khi chàng ngất xỉu lên, bỗng thấy ba thị nữ vẫn chưa đi mà đứng ứa lệ khóc thảm, thân hình chàng khẽ dao động, mắt cảm thấy hoa dần.

Lúc này Thượng Quan Linh cảm thấy trong lòng mình đau quặn quai, biết ngay độc tửu đang hành hạ. Chàng cũng chẳng còn tinh thần đâu để an ủi ba thị nữ đang khóc thương cho mình, động tác của chàng

duy nhất trong lúc này: cổ giương mắt nhìn họ như đón nhận những mối tình cảm của họ. Ba thị nữ lập tức cảm thấy mình thất nghi lễ, ai nấy vội vã lau ráo nước mắt. Một trong ba thị nữ, cất tiếng thở thê rằng:

- Nay công tử đã kiên quyết như thế, bọn tiện tì đây xin cáo từ công tử để về phục mạng... Kính mong công tử tự bảo trọng... - Nói xong cả ba hấp tấp lui ngay nơi cảnh tượng quá mỉa lòng ấy.

Thượng Quan Linh chỉ mong sao chóng chết cho xong nợ trần, nào ngờ thứ độc tửu này, sau khi uống xong, sức độc của nó không khác gì loại độc công Phủ Chương Hàn, sức độc cứ ngấm ngấm tăng lên, chàng cảm thấy ngực mình đau nhói khó chịu, nhưng tri giác của chàng vẫn còn tỉnh táo, chàng đã muốn chết. Ấy lần thứ hai mà chàng đã ngang nhiên khiêu chiến với tử thần, nhưng chàng cầu sao cho đừng giống chuyện lần trước bị Phủ Chương Hàn, miễn làm sao có thể chết thật nhanh chóng, vì chàng sợ nhất là cơn dần vật đau khổ từ thể xác đến tâm hồn.

Thượng Quan Linh vừa nhắm mắt lại, bỗng cảm thấy trong phòng sáng nhoáng lên, chàng mở mắt ra nhìn, thấy nàng dâu hôn Liễu Văn trước mắt. Tuy vẻ đẹp của nàng có vẻ mặn mà hơn Liễu Mi, nhưng lúc này mặt nàng ửng đỏ, nước mắt đầm đìa, khiến ai cũng phải mỉa lòng cảm thương, nhưng trong đôi mắt của Thượng Quan Linh, chàng chỉ cảm thấy: đó là người đàn bà tà tâm, vô sỉ, trong lòng chỉ chứa toàn bực tức và giận hờn. Nhìn xong chàng điềm nhiên nhắm mắt cúi đầu không nói một tiếng gì.

Với một giọng vô cùng u oán, nàng Liễu Văn lên tiếng:

- Thưa công tử, chúng ta đã từng hợp thể chi duyên với nhau, lẽ nào công tử đang tâm bạc tình như thế? Lại nữa, xưa kia thiếp tuy gây nhiều tội lỗi, nay đã vì công tử mà cải hối hết lại... Công tử cứ thử nghĩ, từ ngày công tử đến, thiếp có tái phạm thêm tội gì đâu cho đành? Công tử cũng biết là thiếp đã yêu công tử, và từ nay nguyện sẽ trở thành vợ hiền như lòng mong ước của công tử, chỉ mong sao công tử cho thiếp một cơ hội để thay đổi cuộc sống chánh nghĩa... Thiếp chỉ ước sao cho công tử như lòng đoái hoài một chút...

Tiếng nói thành khẩn của Liễu Văn uyển chuyển nhịp nhàng khê thốt ra, đôi lúc nàng cũng đã ghen ngào. Nhân vô thập toàn, ai nào tránh khỏi lỗi lầm, nhưng khi đã biết hối cải, phải được rộng lượng tha thứ...

Nhưng ác thay, Thượng Quan Linh vẫn ngồi ỳ ra như bụt đất chẳng mở mắt cũng chẳng buồn nhúc nhích. Liễu Văn lại cất tiếng năn nỉ rằng:

- Công tử ơi! Tuy công tử đã uống thuốc độc, nhưng thiếp biết công lực của công tử là hạng tuyệt đỉnh trong thời gian ngắn ngủi chưa thể nào chết ngay được! vậy chỉ cần công tử gạt đầu chấp thuận mối chân tình của thiếp, thiếp lập tức đưa ngay thuốc giải độc cho công tử, và mai đây cuộc hôn lễ của chúng ta vẫn tiến hành đúng theo dự định. Nếu công tử sợ mịch lòng em gái của thiếp, chúng ta có thể đi một phương trời xa xăm khác sống bạc đầu hạnh phúc với nhau... Và chỉ cần công tử thích sao, thiếp nguyện phục tùng hết lòng... nguyện hết lòng với công tử.

Thượng Quan Linh bỗng ngẩng đầu lên rằng:

- Nhưng có chắc là tuân theo lời của tôi không?

Liễu Văn mỉm một nụ cười đầy hy vọng rằng:

- Dạ, công tử! Bất luận là việc gì, thiếp nguyện nghe theo.

- Vậy hãy nghe đây!

Liễu Văn tưởng đâu đã làm cho Thượng Quan Linh cảm động về nỗi lòng thành của mình, và chàng đã có ý bằng lòng cuộc hôn nhân, nghĩ vậy Liễu Văn chăm chú chờ câu nói của Thượng Quan Linh.

Chỉ nghe tiếng Thượng Quan Linh nghiêm nghị rằng:

- Liễu Văn, xin hãy nghe cho rõ: Tôi mong cô hãy mau mau rút ngay khỏi đây để tôi có thể chết một cách yên tĩnh. Nếu cô còn chút lương tâm liêm sỉ hãy hối cải, sao cô không uống rượu độc cho sạch sẽ nợ trần hơn.

Liễu Văn không thể nào ngờ Thượng Quan Linh lại nhiech mắng mình thậm tệ đến thế, nàng đau khổ và thất vọng, càng xấu hổ và uất hận trong lòng, nàng loạng choạng như muốn té, hét lên rằng:

- Thượng Quan Linh!... người... người... sao nhẫn tâm độc ác với ta như vậy.

- Đúng thế! Tôi là kẻ độc ác tàn nhẫn, nhất là đối với một damsai phụ như cô, thà tôi chịu chết còn hơn là phải sống chung với cô như vậy, xin cô đừng nên hy vọng hão gì nơi tôi cho nhọc lòng một trí.

Liều Văn vẫn nghiêm nhiên hằm hằm:

- Hay lắm! Đã thế để ta giúp người mau được như ý muốn, ta sẽ điểm thông hết các huyết mạch cho người, khiến cho chất độc ngấm để tiến đưa linh hồn mau về chín suối. Nhưng với điều kiện: người phải chịu đựng một cơn đau đớn mới được!

Thượng Quan Linh lập tức bằng lòng ngay, chỉ thấy Liều Văn đưa cánh tay ngọc của nàng ra dùng ngay đến Cách không chỉ lực chấm điểm lung tung sang phía Thượng Quan Linh, chàng chỉ cảm thấy trước ngực mình nặng trĩu như đá đè, và tất cả những sự đau đớn đang xâm chiếm ngũ tạng của chàng,

Thượng Quan Linh chỉ cảm thấy mặt mày tối tăm, bỗng trong óc chàng như bùng lên một tiếng, ba hồn bảy vía đã rời khỏi xác và không biết vất vưởng về đâu? Chỉ thấy xác Thượng Quan Linh lăn đùng ra sàn. Liều Văn bước lại, đưa tay sờ mũi. Thượng Quan Linh đã tắt thở hẳn. Nhưng riêng ngực chàng hơi thoi thóp vì tâm đập mà thôi. Chàng quả nhiên đã chết.

Một kẻ nam nhi chính trực, ưu tú, đáng kính đã chết, mà người đó chính lại là một chàng trai mà mình đầu tiên đã yêu... Chất độc đã xâm hết nội tạng của chàng thiếu niên cương trực này, dầu cho nàng Liều Văn giờ này kịp hối hận về hành động nóng nảy của mình đi nữa, mọi sự đã trễ, vô phương cứu. Sự phẫn nộ của Liều Văn được hả dạ, nhưng nàng cũng ôm theo những hận tình bi đát của mình, sự thất bại và hối hận cũng giày vò lương tâm của nàng. Mặc dầu xưa nay nàng toàn nhẫn tâm giết người không gớm tay, và bất luận đối với những cảnh chết chóc nào nàng cũng tỉnh như không hề có trước mắt nàng, nhưng lần này, tất cả những cảm giác đều trái ngược hẳn, tâm tình nàng bị xáo trộn hẳn, vì sự nóng nảy mù quáng của mình, mà nàng phải trả một cái giá có lẽ đến chết vẫn chưa hết hận tình.

Liều Văn biết mình quá yêu Thượng Quan Linh! Vì tính tình háo thắng, nàng đang tay đoạt người yêu của em, nhưng ác thay Thượng Quan Linh đến chết vẫn không chấp nhận mối tình đó, nhất là đối với lòng dạ bất khuất của chàng, chưa bao giờ Liều Văn lại gặp một người đàn ông cương liệt đến thế. Nàng đã thấm thía cảm thấy: mình đã thất bại chưa cay về tình, và chính em mình - Liều Mi - đã thắng! Và thắng về vang...

Liều Văn buồn bã đưa tay ra phủ tấm khăn trắng lên bộ mặt mà nàng đã ấp ủ trong ngày nào... nàng ứa nước mắt... nhưng mọi việc đã tiến triển một cách im lặng. Và chính những im lặng này đã cấu xé cõi lòng nàng... Liều Văn gần như tê liệt về tri giác của mình...

Nhưng trong óc nàng còn nhận thấy một việc lạ, chất rượu độc này đã không khiến cho Thượng Quan Linh bị dần vật trước khi chết, và lạ nhất là sau khi chết vì trúng độc, lẽ ra thất khổng (bảy lỗ: hai mắt, hai lỗ tai, hai lỗ mũi, một lỗ miệng) phải trào máu tươi ra mới đúng. Đằng này Thượng Quan Linh lại chết với một vẻ an nhiên, không khác gì vị công tử đang ngủ vậy. Nhưng Liều Văn chẳng muốn tìm hiểu thêm nỗi buồn bi thảm trước mắt. Nàng cố trấn tĩnh tinh thần của mình lại để chỉ huy đám thủ hạ lo hành động. Và tất cả những thị nữ và vệ sĩ tâm phúc của nàng đều đã cố gắng hành động theo lệnh của Đại tiểu thư, liệm ngay Thượng Quan Linh vào một chiếc áo quan (quan tài) thật là quý, và ngay đêm đó cho khiêng ngay vào nghĩa địa của Thanh Thông Cốc.

Đặc điểm của Thanh Thông Cốc là cái gì cũng sẵn, việc đám ma cũng nhanh chóng như việc sửa soạn đám cưới, và có phần còn nhanh hơn là khác. Vị trí của nghĩa địa nằm ngay phía cuối cùng của Thanh Thông Cốc, và ở đây nhan nhản những loại nhà hầm được xây cất ngâm dưới đất, và tùy theo lớn nhỏ mà người ta biết được chức phận của người chết được đưa vào những ngôi mộ huyết âm u buồn tẻ ở đây.

Chiếc quan tài của Thượng Quan Linh được khiêng ngay vào một ngôi mộ huyết nguy nga và hào nhoáng nhất tại nghĩa địa đây. Trong huyết mộ này, đã có sẵn một quan tài rất quý nằm tại đây, và đó chính là cỗ linh cữu của Thanh Thông phu nhân, tuy phu nhân đã qua đời từ lâu, nhưng vì Thanh Thông bang chủ vẫn thương nhớ vị ái thiếp của mình, nên không tiếc của cải, cho xây hẳn một ngôi mộ huyết đồ sộ không kém gì các ngôi huyết mộ của các bậc vương hầu. Trong huyết mộ đây, Thanh Thông bang chủ Liều Khải đã cho trang trí đúng theo cảnh sắc của một trang viện như trong trang viện hiện nay mà ông ta đang ở, nghĩa là đồ vật gì trên trang viện có thì dưới huyết mộ này đều có, và tất cả những vật dụng gì xưa kia ái thiếp đã dùng, đều được dọn hết xuống huyết mộ này, nên cả ngôi huyết mộ này toàn cảnh tuyệt sắc xa xỉ tột bậc.

Tuy vô cùng đẹp và trang nghiêm, nhưng không khí ở đây không khỏi rờn rợn vì hơi ma và tử khí. Thanh Thông phu nhân lúc sinh tiền, vốn là một trang tuyệt sắc mỹ nhân, có phần còn lộng lẫy hơn cả hai cô con gái bây giờ, là một giai nhân tài mạo song toàn, sau khi kết ngẫu với Liễu Khải, đã cố sức giúp chồng, và đã ngang nhiên trở thành cánh tay mặt của bang chủ, tất cả các tổ chức và kiến thiết, cùng các qui lệ của Thanh Thông Hội, đều do tay phu nhân một tay gây dựng lên cả; nói về tính tình, phu nhân không những là người hiền hậu, mà còn là người khiêm tốn và đa lễ! Tất cả các tay anh hùng hảo hán trong Thanh Thông Cốc, chẳng ai là không phục tài mến đức của phu nhân!

Đối với Thanh Thông bang chủ Liễu Khải, có thể nói là ông ta yêu vợ hơn cả yêu đến tính mạng của mình, một người vợ tài, đức, hạnh đều hoàn hảo ấy, chỉ có điều tiếc sức khỏe quá kém, và hình như đã đứng với câu trời xanh ghét kẻ hồng nhan, mới ngoài ba mươi xuân mà đã lìa trần tại Thanh Thông Cốc, để lại một cái tang vô cùng đau thương cho Liễu bang chủ, khiến nỗi ông ta suýt tự tử để theo ái thiê của mình cho trọn tình nghĩa phu thê, nhưng sau vì vướng hai cô con gái, ông ta mới đành bỏ ý nghĩ chết. Và đã không tiếc bỏ tiền của cho xây cất ngôi huyệt mộ đồ sộ để làm nơi an nghỉ của ái thiê, và dùng những loại thuốc quý để giữ cho thi hài của vợ khỏi bị tàn phá vì thời gian, và hễ mỗi lần Liễu bang chủ nhớ đến vợ, bèn vào huyệt mộ để tưởng niệm, trong huyệt mộ luôn luôn đèn đóm sáng trưng, vì tất cả những ngọn đèn ở đây đều đã được chế tạo đặc biệt, thắp suốt ba tháng mới chế dầu thêm, những việc này có người lo trông nom cẩn thận.

Nay Thanh Thông bang chủ đã ngoài lục tuần, hai cô gái sinh đôi đã lớn thành người, từ tài mạo, tính tình âm thanh, không khác gì mẹ, nhờ đó Liễu bang chủ gửi gắm tình thương vợ của mình lên hết hai cô gái cưng của mình, hai chị em vừa thông minh vừa nghịch ngợm, và từ lúc nhỏ đã được cha hết lòng chiều chuộng đủ điều, chỉ sợ con gái buồn, cũng vì thế mà Liễu bang chủ đã nổi tiếng trên giang hồ là người chiều con, nhưng hai cô con gái đã thiếu sự gia giáo của một người mẹ hiền, hai nàng chỉ hấp thụ được sự chiều chuộng của cha già, và thiếu hẳn sự dạy dỗ về đức hạnh, và khi hai nàng lên mười ba tuổi, thì Liễu Văn đã tư thông với một tên thị vệ, và nàng đã đánh mất cái quý nhất của một đời con gái! Và cũng từ đó nàng bắt đầu rớt vào hố sa đọa của cuộc truy hoan vô tận... và đến nỗi lừng danh dâm tà trên giang hồ. Mấy năm gần đây, nhất là từ khi Liễu bang chủ được chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ vấn đề an ninh của Thanh Thông Cốc càng ngày càng rối loạn thêm, và Liễu bang chủ cũng chẳng có thì giờ để thăm huyệt mộ của ái thiê trong nghĩa địa Thanh Thông Cốc.

Và như đoạn trước đã nói, nơi huyệt mộ có người chuyên lo việc đèn đóm trong huyệt, nên cuộc di chuyển quan tài của Thượng Quan Linh tiến hành một cách rất thuận tiện.

Lúc này, Liễu Văn cùng đi chung với cỗ quan tài đen ngòm của Thượng Quan Linh, và họ đã vào đến trong huyệt mộ của nhà họ Liễu, ngay nơi phía đầu của cỗ quan tài. Đèn lẳng bóng ấy được viết mấy chữ lớn màu trắng: Thanh Thông trưởng tử Thượng Quan Linh hỷ linh chi cửu (Linh cửu con rể lớn của Thanh Thông Bang Thượng Quan Linh). Đương nhiên vụ này chính do chủ ý của nàng Liễu Văn nghĩ ra như vậy, vì nàng biết rằng mẹ trước khi nhắm mắt vẫn lo về vấn đề lương duyên của hai chị em sau này, và nàng nghĩ rằng: Đối với mối tình của Thượng Quan Linh, mình không đoạt được trong lúc sống, mình cũng nên đoạt bằng lối danh nghĩa chết này cho bố công, nên nàng đã cho đề rõ ràng trên bài vị: Trưởng tử Thượng Quan Linh chi vị. Ngang nhiên nhận Thượng Quan Linh là chồng, và đem để quan tài của chàng gần bên linh cửu của mẹ, nàng làm như thế cốt để mẹ dưới cửu tuyền được an tâm về cuộc lương duyên trắc trở của mình.

Sau khi hoàn tất mọi việc, Liễu Văn không quên sai thủ hạ đổ thêm dầu vào các ngọn đèn cho đầy hết, sau đó mới cùng với thủ hạ âm thầm bước lên khỏi huyệt mộ, và cẩn thận hè nhau đẩy tấm cửa đá khổng lồ của cửa huyệt mộ, trong ngôi huyệt mộ nguy nga tráng lệ ấy, ngoài người chết ra, nàng Liễu Văn còn để lại trong đó một người còn sống hẳn hoi! Và người đó không ai lạ hơn là Phích lịch nhị lang Sở Canh! Chàng đã bị Liễu văn điểm trúng huyệt tê liệt, mắt mở thao láo nhìn mọi sự xảy ra xung quanh mình, nhất là biết rằng mình đang bị Đại tiểu thư cổ tình đem chôn sống để làm tên thần giữ mộ, trong huyệt mộ họ Liễu. Sở Canh mắt thấy mọi người rút lui ra về và tai nghe tiếng cửa huyệt mộ nặng nề đóng lại, trong huyệt mộ lúc này, ánh sáng bắt đầu ảm đạm hẳn, cảnh sắc hơi ma tử khí càng thêm vẻ hãi hùng của nó. Sở Canh bị điểm huyệt tê liệt, toàn thân không sao nhúc nhích cựa quậy được, vừa cuống vừa tức, nhưng đành chịu. Chàng nghĩ thầm mình phải tìm cách thoát ra! Nhưng tình cảnh của Sở Canh, đừng nói là đang bị điểm huyệt, mà dầu cho công lực của chàng ta có khôi phục lại đi nữa, cũng khó lòng mà thoát khỏi một nơi kiên cố như huyệt mộ đây; đèn đã được châm rót thêm đầy dầu, nếu không có chuyện gì ngoài ý muốn xảy ra, phải ba

tháng sau mới có người vào đây để lo việc châm thêm dầu vào các ngọn đèn trong huyết mộ đây.

Trong đây, tuy cái gì cũng có sẵn, nhưng duy có thức ăn uống là không. Sở Canh đã tự tính nhầm, theo tình trạng này, thế nào mình cũng bị chết đói mất. Nội tâm chàng bắt đầu khủng hoảng, chàng cố vận khí lực trong mình để mong mau giải huyết của mình để tìm phương thoát khỏi nơi đây rầy hơi ma tử khí rừng rợn trong huyết mộ họ Liễu này!

Nói về Đại cô nương Liễu Văn, sau khi về đến phòng thất của mình, mắt thấy trong cốc chỗ nào cũng đang sửa soạn nhộn nhịp cho cuộc lễ ngày mai, phần đông vẫn chưa ai hay biết về cuộc đại biến động vừa xảy ra kinh khủng như thế; một chết và một bị chôn sống theo. Nàng Liễu Văn nghĩ đến cái chết của Thượng Quan Linh, nếu cha già mà biết, thế nào cũng quở trách, và sau khi em gái biết rõ nội vụ, đời nào chịu để yên. Liễu Văn lo lập tức thu xếp hành lý của mình, và cũng chẳng báo tin cho cha già hay, âm thầm ra ngay khỏi Thanh Thông Cốc, từ đó, nàng bắt đầu bước vào cuộc sống lang thang phiêu bạt của kiếp giang hồ!

Lại nói về thứ nữ của Thanh Thông Bang là Liễu Mi, nàng đơn thân khởi trình lên Mặc Phụ Sơn cốt để biết tin tức của người ý trung nhân Thượng Quan Linh. Hôm đó, vào đến khu núi của Mặc Phụ Sơn, thời tiết đã vào trung tuần của tháng tám, gió núi hòa với khí hậu thổi từng cơn, sức gió chẳng những lạnh mà còn mạnh ào ào từng cơn, nhiều lúc nàng Liễu Mi có cảm tưởng như mình đang bị cuốn tung lên mây vì những ngọn gió lốc vô danh.

Nhưng trong lòng Liễu Mi đầy ưu tư, nàng bất giác tự lẩm bẩm:

- Gió ơi!... Làm sao người có thể thổi bổng ta lên được! Trong lúc ta đang mang nặng một mối u sầu trầm trọng hơn sắt đá...

Liễu Mi vốn thông minh hơn chị em Châu Thị:

- Thanh Điệp và Hồng Điệp, công lực lại giỏi tuyệt, chẳng mấy lúc nàng đã tìm ngay ra Lãnh Hương Đỉnh, một nơi cư ngụ của Đoàn trưởng nhân Độc chỉ Thôi Bác. Lãnh Hương Đỉnh này nằm ngay giữa lưng chừng của Mặc Phụ quần phong. Mắt thấy ngọn phong này cao tít mây xanh, nàng đang tính sửa soạn dùng khinh công thượng thặng của mình để lên phong, bỗng nghe trên đỉnh có tiếng người lớn tiếng rằng:

- Mau mau! Chị Liễu Mi đã tới kia kìa!

Chính giọng nói vui mừng của Hồng điệp Châu Chu! Tiếp đó nghe cả tiếng hoan hô reo mừng của Hầu Hạo, Châu Sách, Đông Phương Đình. Tiếng Hầu Hạo từ trên vọng xuống:

- Liễu cô nương, có cần để nói với Đại Hắc xuống đón lên lãnh cho tiện.

Liễu Mi vội trả lời:

- Không cần! Không cần! - Nhưng nàng lập tức nghĩ ngay, Đại Hắc đã về, không biết tin Thượng Quan Linh hung kiết ra sao? Trống ngực hồi hộp đánh thành thịch!

Khi nàng lên đến lãnh, chẳng kịp chào hỏi ai, lên tiếng hỏi ngay:

- Chim ưng Đại Hắc đã về rồi sao? Vậy không biết tin tức của Thượng Quan Linh ra sao?

Hầu Hạo vội rằng:

- Hiền đệ Thượng Quan Linh đã thoát nạn và rời khỏi Đại Ngũ Trì rồi. Nhưng lại bị thất lạc với Đại Hắc! Nay lại bị mất tích, chúng tôi đang tính chia nhau ra đi tìm, và đồng thời cho Nhị Hắc đi đón cô lại, nhưng khéo sao cô đã đến đúng lúc!

Liễu Mi nghe biết tin Thượng Quan Linh thoát chết! Trong lòng nổi lo canh cánh đã tiêu tan ngay, nàng lại bắt đầu chứa chan biết bao niềm an ủi và hy vọng của tâm tình mình. Nàng vội hỏi đầu đuôi, Hầu Hạo thuật rõ lại hết một lượt, và cho hay rằng sau khi được tin của con Đại Hắc về báo, mọi người đang lo rối lên vì không hiểu tiếng của con chim ưng, và đành chờ đợi Độc chỉ Thôi Bác về thuật rõ, và Thôi Bác cho mọi người hay Đại Hắc sau khi đã vào động thất tại dưới đáy Đại Ngũ Trì, và nó đã phát giác hai vị tăng

nhân xứ Thiên Trúc, ăn mặc lạ lùng, ai nấy có bảo kiếm và sắp sửa cuộc giao đấu, trong lúc đó Đại Hắc không thể nào phân biệt ra ai là Thượng Quan Linh.

Sau tình cờ Thượng Quan Linh xưng tên, Đại Hắc mới dám tham gia vào trận chiến và cố ra sức giải cứu. Nhưng theo ý Đại Hắc, vị tăng nhân Thiên Trúc, công lực đã đến mức độ xuất thần nhập thánh, tuy công lực của Đại Hắc có thể ngạo thị những tay đệ nhất lưu trên giang hồ, nhưng không thể nào là địch thủ của vị phiên tăng ngoại quốc này, nên đã bị thương cùng mình, mặc dù vậy, nhưng Đại Hắc cũng đã cứu thoát được Thượng Quan Linh rời khỏi hiểm địa. Giữa đường, Đại Hắc và Thượng Quan Linh đã kết thành đôi bạn thân. Sau khi quá mệt vì các vết thương, đành phải hạ xuống một nơi hoang vắng, Thượng Quan Linh lo bó các vết thương cho Đại Hắc, đồng thời chàng lo đi kiếm rượu cho chim ưng, nào hay Thượng Quan Linh đi biệt luôn một mạch không về! Đại Hắc trọng thương bất tỉnh, cố miễn cưỡng chờ đợi đến hôm thứ hai, mới cố gắng bay đi tìm Thượng Quan Linh, nhưng không hề thấy tung tích chàng đâu. Đại Hắc đành phải gượng bay về Mặc Phụ Sơn, và báo cáo hết mọi sự xảy ra cho Độc chỉ Thôi Bác tiên bối hay. Liễu Mi nghe xong, trong lòng vui mừng lẫn kinh hoàng không ít, vì vẫn còn lo là Thượng Quan Linh cũng bị trúng chưởng của tăng nhân Thiên Trúc, không biết bình tình ra sao?

Lúc này đáy lòng nàng dù sao cũng còn tin tưởng rằng Thượng Quan Linh vẫn còn sống. Như thế cũng đã mãn nguyện lắm rồi! Liễu Mi thấy chị em Châu Thị có vẻ thân mật quá quýt Hầu Hạo; chị em Châu Thị cũng sợ Liễu Mi hỏi tới chuyện tâm tình thâm kín của mình, vội nói lảng ngay sang chuyện khác là đã báo tin cho mẹ là Ngọc điệp Châu Phụng ở Giang Nam hay tin, và hai chị em chưa được sự chấp thuận của Thôi lão tiên bối, nên không tiện rời khỏi Mặc Phụ Sơn để về Giang Nam. Liễu Mi cười thầm trong bụng và mắng ngầm:

- Mới đó đã si tình như điên rồi? Đến nỗi cũng không muốn nghĩ đến về nữa! Liễu Mi chỉ cười nhìn hai chị em họ Châu!

Phần Hầu Hạo nay tóc đã dài lại, thần lực trời phú đã khôi phục lại, Đông Phương Đình luôn luôn tươi cười, thân hình nàng cũng lần lần ra, hết vẻ ốm yếu xưa kia!

Liễu Mi vô cùng phấn khởi và vui mừng, theo ngay mọi người vào Lãnh Hương Các để yết kiến Độc chỉ Thôi Bác. Chỉ thấy Đại Hắc đang nằm lim dim bên cạnh Thôi Bác, khi thấy bóng Liễu Mi, nó khẽ lên lên tiếng như tỏ vẻ ân hận chưa lo hết về nhiệm vụ cứu Thượng Quan Linh. Nhưng hình như các vết thương của Đại Hắc còn chưa khỏi hẳn.

Độc chỉ Thôi Bác ngồi trên sàn, thấy Liễu Mi, trên khuôn mặt trắng bệnh hoạn ấy mím lên một nụ cười, ra dấu tay cho mọi người ngồi, lúc này trong Lãnh Hương Các im tĩnh vô cùng.

Độc chỉ Thôi Bác từ từ cất giọng rằng:

- Liễu cô nương đến đây, chắc đã nghe họ kể hết mọi sự đã xảy ra rồi, lúc này cũng không nên lo ngại gì nữa, hãy cứ an tâm ở lại Lãnh Hương Đình này. Hôm trước, bên Phi Các ma cung Vô ảnh Phong của dãy núi Cửu Lãnh đã cho người lại nhắc về vụ hội tụ tại Nhã Nam xưa kia, vì chính ta đã từng nói là sẽ truy cứu về vụ chết của Bạch điệp Châu Ni, ta đã ra lệnh cho Độc Ma, hãy về bảo ngay cho Nhị đồ đệ của y là Đình Hâm trong hai tháng phải tự chết để tạ tội hãm hại Bạch điệp Châu Ni. Đến nay, Đình Hâm sắp y theo lời hẹn đến Mặc Phụ Sơn để thỉnh tội. Sau khi ta được tin này, trong lòng bỗng cảm thấy hồi hộp bất an, sự kiện này xưa nay ta chưa cảm thấy như vậy bao giờ, nay liễu cô nương đã đến đây, có thể cùng với bốn người của Hầu Hạo lo nghiên cứu bàn tính và hãy lo sắp xếp mọi chuyện, không chừng chuyện này tên Đình Hâm dám to gan đến Mặc Phụ Sơn của ta như thế, chắc có lẽ nó sẽ quỷ kế âm mưu gì đấy...

Liễu Mi nhận lời, Độc chỉ Thôi Bác nói xong, bỗng nổi cơn ho dữ dội, trông thần sắc có vẻ trầm trọng vô cùng, Đông Phương Đình vội vàng chạy lại, đắp thoa cho vị tiên bối Thôi Bác, và đưa ngay hai đóa hoa đỏ chói cho Thôi Bác nuốt, tiếng ho rũ rượi từ từ được lắng dần xuống. Hầu Hạo đưa mắt cho Liễu Mi, cả hai nhẹ chân rút lui ra. Liễu Mi được chị em Châu Thị đưa đến phòng nghỉ và tắm gội để dùng cơm nước, và cũng mặc luôn loại áo ấm bằng da thú giống hệt chị em Châu Thị và Đông Phương Đình, vì sức lạnh nơi đây phải có loại áo ngự hàn này mới chịu đựng nổi cái lạnh kinh khủng trên tuyết lãnh của Mặc Phụ Sơn.

Cơm nước xong bốn gái một trai lo bàn tính kế hoạch để đối phó cục thế sắp xảy ra nay mai. Mọi người đều cho rằng: tên Đình Hâm đã cả gan dám lại đây chắc chắn nó đã có âm mưu gì trong này đây. Nếu nghĩ về mặt lý tưởng một chút, hoặc may ra thầy trò lữ Độc Ma trên Vô ảnh đã khiếp sợ về oai danh của Độc chỉ

Thôi Bác lão tiền bối, và biết chắc Thôi lão tiền bối đã nói là thực hành, Đinh Hâm tự liệu không thể nào thoát khỏi, thời hạn hai tháng vừa hết, Độc chỉ Thôi Bác thế nào cũng truy cứu ngay về vụ này, khi đó, dấu cho Thôi Bác không thân hành xuất mã, nhưng con Đại Hắc thế nào chả đột nhập đến Phi Các ma cung? Đinh Hâm làm sao có thể thoát được? Cho nên thầy trò họ sau khi bàn tính kỹ lưỡng, chẳng thà dùng ngay khổ nhục kế do Đinh Hâm thân hành cô thân độc mã đến xin mạng và tạ tội, may ra Độc chỉ Thôi Bác sẽ giảm nhẹ tội cho chăng? Và rất có thể tạm tha cho y một dịp để cải tà qui chính cũng chưa chừng.

Nhưng nếu nghĩ về mặt không may: Thầy trò Độc Ma vốn nổi danh hung dữ trong thiên hạ, nhất là tính tình nham hiểm hung ác tuyệt độ, hay dùng kế để gạt lừa địch, nhất là trong nhóm thầy trò của Độc Ma, tên Đinh Hâm là lắm mưu chước hiểm độc hơn ai, nay hắn ngang nhiên dám lại phò hội thỉnh tội như thế, và thừa biết chị em Châu Thị thế nào cũng trả mối thù đã hại chị Châu Ni, vậy thì cuộc đi Mặc Phụ Sơn của hắn, hy vọng sống của hắn chẳng mong manh lắm sao? Không lẽ hắn đã y vào một bí mật gì? Rất có thể lắm!

Sau khi bàn tính kỹ, họ đều đồng ý là lập tức chuẩn bị để đề phòng ngay, trừ hắn nàng Đông Phương Đình không biết võ công ra, mọi người đồng ý chia thành ba tiểu tổ, Liễu Mi riêng một tổ, Hầu Hạo riêng một tổ, chị em Châu Thị hợp nhau lại thành tổ thứ ba, và luân phiên nhau để đảm nhiệm công việc canh gác tuần tiễu trên toàn khu của Lãnh Hương Các.

Vào đêm thứ ba, luân đến phiên của chị em Châu Thị trực gác, Liễu Mi không dám sơ ý, nàng vẫn mặc sẵn quần áo để ngủ. Vừa chợp mắt mơ màng vào làng mộng, bỗng nghe tiếng quát hô của Hồng điệp Châu Chu, tiếp theo là tiếng cười ha hả, và tiếng binh khí va chạm! Liễu Mi vội rút ngay kiếm, phi thân nhanh ra ngoài, dưới ánh trăng thanh lạnh lạnh của Mặc Phụ Sơn dạ du khách của Vô ảnh Phong đã đến thăm viếng! Hầu Hạo đã đứng cạnh chị em Song Điệp, hiển nhiên chàng đã lo lắng an nguy cho hai nàng nhanh hơn mình. Đồi bên đã giao tranh, và hiện đều đang giữ thế thủ, thấy chị em Song Điệp chưa bị gì, Liễu Mi mới bớt lo!

Nàng nhìn sang phía Đinh Hâm, thấy hắn ăn mặc theo lối thiếu niên thư sinh, dưới bóng trăng lạnh, phong độ cũng phây phây! Cũng môi đỏ răng trắng, mắt sáng như sao, một công tử xuất sắc cũng như ai! Giang hồ truyền rằng tên nhị ma Đinh Hâm này vốn là người mắc bệnh lở ghẻ kinh niên, tóc đều bị rụng vì lở chốc, mặt mũi sần sùi kinh tởm, và cũng thiên hạ đồn rằng tên này giỏi khoa Dịch dung thuật (thay đổi diện mạo), vậy nay xem ra bộ mặt ngụy trang là kẻ thư sinh đây, chắc chắn là thứ giả đã tạo nên, nếu người nào không biết rõ căn nguyên của hắn, nhất là đối với phái nữ nhẹ dạ, thế nào cũng bị lừa ngay khuôn mặt hấp dẫn ấy! Liễu Mi tung mình nhảy ngay đến phía Hầu Hạo, chỉ thấy tên Đinh Hâm cải trang ấy có vẻ vô cùng điềm tĩnh, hắn đưa mắt nhìn hết bốn người một lượt, cất tiếng cười và đưa tay lên thi lễ:

- Thân chào Hầu công tử, Liễu cô nương cùng nhị vị Châu cô nương... Hân hạnh gặp nhau đây...

Châu Chu tính vung ngay kiếm ra đánh, nhưng bị Châu Sách cản ngay lại. Đôi mắt tham lam của Đinh Hâm liếc nhìn hết ba nàng, miệng lên tiếng gheo rằng:

- Tam vị cô nương mới xa cách một thời gian ngắn như thế này nghiêm nhiên lại xinh khéo hơn trước nhiều, không biết những loại công tử nào mới có diễm phúc chiêm được trái tim của người đẹp đây! Ha! Ha! Ha!...

Trước kia, Đinh Hâm từng biết mặt chị em Châu Thị, nhưng riêng về Liễu Mi chỉ nghe nói, nên thấy mặt đã nhận ngay ra! Quả nhiên là nàng tiên đẹp mà lại còn thông minh tuyệt!

Cả ba người đều biết rõ lợi hại về Đái Ma thần công và Nhiếp Hồn Công trong ánh mắt của Đinh Hâm, chính vì thế mà trước kia Châu Ni bị nạn, lúc này cả ba nàng đều không dám nhìn thẳng với làn nhân tuyến của Đinh Hâm.

Hầu Hạo hỏi ngay rằng:

- Đinh Hâm, ngươi nay đã lại đây để tạ tội, sao còn không quì ngay xuống mà tự kết liễu mạng sống của mình cho rồi, còn đợi chờ gì nữa.

Đinh Hâm cười rằng:

- Đâu mà lại có chuyện dễ dàng như thế, nay ta có thư đây, vậy phiền lòng các người hãy đưa ngay lại cho Thôi Bác!

Dứt lời vèo một tiếng, quăng ngay mảnh giấy hoa tiên xếp gọn thành bốn sang. Liễu Mi dặn ba người canh chừng cho cẩn thận, nàng cầm ngay bức thư ấy đi tìm ngay vị Độc chỉ Thôi Bác. Khi đến Lãnh Hương Các, Độc chỉ Thôi Bác đã lững thững bước ra, Liễu Mi báo cáo Đinh Hâm đã đến, và đưa thư ngay cho vị cái thể kỳ nhân Thôi Bác. Sau khi xem xong, vẻ mặt của vị Đoàn trưởng nhân Độc chỉ Thôi Bác tỏ ra vô cùng quan trọng. Liễu Mi rất muốn biết xem trong ấy đã nói những gì? Nhưng nàng không có cơ hội vì sau khi xem xong, Thôi Bác đã cất ngay bức thư ấy vào ống tay áo, miệng khẽ huýt ngay một tiếng sáo, Đại Hắc bổng hiện ngay đến trước mặt như chờ lệnh của chủ nó. Trong lúc này thần sắc nó oai lẫm vô cùng.

Đoàn trưởng nhân Độc chỉ Thôi Bác lạnh lạnh rằng:

- Tên Đinh Hâm lớn gan thật, dám rủ ta lên trên một ngọn Tả Diện Phong (ngọn núi bên cánh trái) để tỉ thí, thật đáng thương thay cho hắn, với thân phận đom đóm ấy mà dám sánh với ánh sáng của trăng sao! Thôi cũng được, để ta thân hành xử quyết quân hung đồ này, để nó chết cho được cam tâm hả dạ không oán hờn...

59. Ngân Hoa Hỏa Thụ

Ngừng một lúc, Thôi Bác lại đổi giọng tự lảm nhảm rằng:

- Nhưng lạ, sao tên này lại rủ ta đến một nơi núi đóng băng tuyết quanh năm như Tả Diện Phong như thế... không lẽ nó lại rõ chuyện bí ẩn của mình sao?... Không! Không đời nào có thể như thế được, có lẽ đây chỉ là một sự ngẫu nhiên trùng hợp mà thôi...

Giọng nói khẽ dần, nhưng Liễu Mi vẫn nghe rõ ràng, bất giác trong lòng xao động mạnh, quả nhiên nàng đã tự đoán không sai, nơi Tả Diện Phong của Mặc Phụ Sơn một nơi quanh năm tuyết phủ như thế, nơi đó chắc đã có chuyện bí mật gì của vị kỳ nhân Độc chỉ Thôi Bác mà không thể cho người đời biết được. Đinh Hâm là tên quỷ kế xảo trá cùng mình, và lẽ đương nhiên cuộc rủ Độc chỉ Thôi Bác ra đó để giao tranh không phải là một sự ngẫu nhiên được.

Nghĩ vậy Liễu Mi bèn cố khuyên can Thôi Bác chớ nên rời Lãnh Hương Đình, cứ việc xử quyết tên Đinh Hâm ở đây cũng được! Độc chỉ Thôi Bác trầm tư một hồi, bỗng ngừng ngay đầu lên, tia nhìn chiếu thẳng ngay lên mặt của Liễu Mi. Nàng Liễu Mi tự cảm nhận vị kỳ nhân cái thể này chắc có bí mật gì không muốn cho ai biết, chắc là một chuyện không mấy đẹp lòng, nhưng lúc này thấy sắc mặt của Độc chỉ Thôi Bác điềm nhiên, không tỏ vẻ gì là ăn năn hay hối hận, chắc có lẽ mình đã đoán lầm về người kỳ nhân cái thể này! Liễu Mi hơi hối hận với lời nghĩ của mình, nàng bất giác cúi đầu xuống như để chuộc lỗi của mình.

Thôi Bác bỗng hỏi:

- Liễu cô nương, những điều lảm nhảm mà sự thực ra là vô tâm, như vậy có thể nói là tội lỗi của mình không nhỉ?

Liễu Mi hiểu ngay, lập tức trả lời ngay:

- Kính thưa tiền bối, những sự lảm nhảm do vô tâm mà gây nên, tuy có thể người ta bất an trong lương tâm, nhưng đương nhiên đó không phải là tội lỗi của mình!

Nói xong, nàng ngừng đầu nhìn lên, thấy vị kỳ nhân cái thể trước mặt mình hình như đã bớt một nỗi suy tư gì trong lòng, Liễu Mi hơi cảm thấy yên lòng.

Thôi Bác lại lảm nhảm nói:

- Cám ơn Liễu cô nương. Nay ta đã đủ dũng khí để đến đó, đối với sự khiêu chiến của kẻ hậu bối giang hồ, mình đâu có thể cự tuyệt lời thỉnh cầu của chúng! Nếu cự tuyệt tức là mình đã tỏ ra hèn yếu.

Liễu Mi vội rằng:

- Văn bối nguyện đi theo ngài để dự trận!

Độc chỉ Thôi Bác lắc đầu rằng:

- Không nên, các người cần phải lo canh giữ ngôi Lãnh Hương Các, bởi vì... bởi vì... - Tiếng thở dài nào nề, rồi Thôi Bác buồn bã nói tiếp: - Nhưng nay không còn thời gian nói cho hết câu chuyện khá dài này, cô nên nhớ kỹ, nếu chẳng may mà gặp nguy biến xảy ra, hãy mau mau mở ngay cánh cửa đá bên trái của Lãnh Hương Các, hoặc may ra còn có cơ cứu kịp, còn về cánh cửa đá bên mặt ấy, các người đừng có mớ đến làm gì, vì trong ấy toàn những báu vật mà các người phải lo hết sức để bảo vệ, nếu ta chẳng may lỡ xảy ra chuyện gì bất trắc, người trên giang hồ thế nào cũng đến tranh đoạt những báu vật trong đó! Còn phần anh em Hầu Hạo, cô càng phải nên cẩn thận, đừng để anh em chúng lọt vào tay người khác nữa...

Những câu nói tuy bí mật chẳng chuyện nào ăn khớp với chuyện nào, nhưng đối với con người sẵn thông minh của Liễu Mi, nàng biết trong này lẽ tất nhiên có nguyên do, trước là Thôi Bác không chịu nói, nay lại nói là không đủ thời gian. Nhưng vì muốn trấn an tâm tư của vị Độc chỉ Thôi Bác, Liễu Mi gật đầu liên hồi rằng:

- Kính thưa tiền bối cứ an trí, mọi việc sẽ có văn bối lo liệu đúng theo ý ngài.

Độc chỉ Thôi Bác nhìn nàng, khẽ gật gù, miệng nở một nụ cười như vô cùng tin tưởng vào cô bé thông minh tuyệt như Liễu Mi.

Nhưng nụ cười ấy tắt ngay một cách rất nhanh, Liễu Mi nhận rõ thấy trên khuôn mặt của vị ẩn thế đại hiệp này đã để lộ ra một vẻ quyến luyến và nhớ thương.

Chỉ nghe Độc chỉ Thôi Bác lẩm nhẩm rằng:

- Liễu cô nương quả là người thông minh, hèn gì ai cũng khen thưởng cô, từ khi tại Nhã Nam, ta đã có ý muốn thu ngay cô làm môn đệ, không chỉ riêng cô và cả hai anh em Hầu Hạo, vì ta còn chưa hết trách nhiệm với hai anh em họ. Chị em Châu Thị cũng được cảm tình của ta lắm... nhưng ta vẫn tưởng đâu thời gian còn dài, chưa nên vội vã làm gì trong lúc này...

Liễu Mi vội an ủi rằng:

- Với công lực cái thể của tiền bối như thế, đối với việc xử quyết một tên Đinh Hâm bại loại trong giang hồ, cũng không đến nỗi phải mất bao nhiêu thì giờ, chờ đến khi ngài về, vẫn còn nhiều thì giờ để chỉ dạy cho bọn văn bối kia mà, vậy xin ngài chớ nên để tâm chuyện này làm gì...

Đôi mắt của Độc chỉ Thôi Bác vô cùng đắm chiêu, chỉ thấy vị ẩn thế đại hiệp khẽ lắc đầu, thần sắc có vẻ bất đắc dĩ lắm!

Liễu Mi vội bước lại dịu dõ và lên tiếng:

- Kìa tiền bối! Ngài làm sao thế?

Độc chỉ Thôi Bác khẽ nói nhỏ bên tai Liễu Mi:

- Liễu cô nương, trong thâm tâm ta lúc này khó chịu vô cùng, có lẽ... ta đi chuyện này... không bao giờ về nữa...

Liễu Mi thất kinh, cuống rối lên:

- Tiền bối! Sao ngài lại nghĩ quan trọng đến thế? Tên Đinh Hâm chẳng qua là một kẻ văn bối của phái gian tà, đến như bản thân Liễu Mi đây còn chẳng coi ra gì nữa, như vậy hấn đâu phải là tay đối thủ của ngài mà lo...

Thôi Bác lắc đầu rằng:

- Không... không phải... không phải chuyện này... mà chính là trong ý nghĩ của ta đang dần vật ta!... Cô đâu có biết cho nỗi khổ của ta... trong những năm sống tại Lãnh Hương Các đây, đã nhiều lần ta tính nhảy xuống ngọn núi tuyết phong tả diện ấy để kết thúc cuộc sống thừa của mình, để cầu sự an tâm trong đáy lòng của mình...

Liễu Mi hiểu ngay vị kỳ nhân cái thể đang có chuyện đau khổ trong người, một thứ đau khổ tuyệt đỉnh của tâm hồn, nàng vội nói lớn lên:

- Không! Không! Thừa tiền bối! Vì trách nhiệm của ngài còn chưa xong, bao nhiêu việc còn phải chờ ngài giải quyết, vậy ngài đâu có thể nào buông tay dở dang như thế được... Mong ngài hãy nghĩ lại cho...

Câu nói lớn này, quả nhiên đã có hiệu lực, Thôi Bác lấy lại tinh thần phấn khởi của mình, ánh mắt đăm chiêu biến ngay. Hầu Hạo và chị em Châu Thị từ bên ngoài bước vào, Đông Phương Đình cũng từ trong Lãnh Hương Các bước ra, mọi người đều tập trung cả một chỗ.

Hầu Hạo lên tiếng:

- Kính thưa tiền bối, tên Đinh Hâm đã ra đi, và hẳn dặn rằng hẳn đi trước để chờ ngài tại Tả Diện Phong; và hẳn cũng không quên nói rằng: Độc chỉ Thôi Bác được xưng là Đệ nhất cao thủ trong thiên hạ, thế nào cũng không chịu thua ai.

Liễu Mi kéo ngay Hồng Điệp Châu Chu dẫn nhỏ vài câu, Hồng Điệp gật đầu lia lịa, và nàng lén đứng ngay cạnh chim ưng Đại Hắc. Thôi Bác lao ngay lên lưng chim ưng Đại Hắc, và lên tiếng căn dặn mọi người cẩn thận canh phòng Lãnh Hương Các, rồi đưa tay ra dấu, con Đại Hắc quất lên một tiếng lớn, tung cánh bay bổng ngay lên! Và ngay lúc đó, Hồng điệp Châu Chu bỗng vọt mình lên tùm ngay vào đuôi chim ưng Đại Hắc. Mọi người thất kinh kêu rú lên, Liễu Mi vội lên tiếng rằng:

- Chớ có hét âm lên thế! Chính tôi sai em Hồng Điệp đi theo vậy!

Thanh điệp Châu Sách vội lớn tiếng gọi vọng lên:

- Hãy cẩn thận đấy!

Nhưng Đại Hắc đã bay cao, đương nhiên nó không muốn hại đến cô bé đang ôm chặt đuôi mình, Độc chỉ Thôi Bác thấy vậy đưa tay ra nhắc ngay thân hình bé bỏng của Hồng Điệp lên lưng con Đại Hắc, hai người cưỡi một chim, cả ba từ từ xa dần...

Phía dưới, mọi người nhìn theo và trong lòng đều lo canh cánh về hậu quả! Trời đã bắt đầu sáng hẳn, bóng chim ưng cũng đã biến dạng, Liễu Mi kể lại thần sắc và chuyện kỳ dị của vị ẩn thế đại hiệp cho mọi người nghe.

Thanh điệp Châu Sách chủ trương, nên mở ngay hai cánh cửa đá tả hữu Lãnh Hương Các ra xem có gì bên trong, nhưng anh em Hầu Hạo lại ngăn cản, vì tình thế chưa đến lúc nguy cấp, hãy khoan đã. Một trai ba gái, đứng ngay đỉnh phong, đưa mắt nhìn hết phong cảnh của khu Mặc Phụ Sơn, nhưng trong lòng ai nấy đều áy náy. Họ chờ đợi có đến cả gần chục tàn nhang đã trôi qua. Thành linh một tiếng âm dũ dội vang từ mé trái của Tả Diện Phong lại. Tiếp theo là những tiếng: Ủng lòng! Ủng lòng vang lên liên miên không ngớt. Thấy cả những ánh quang lạ lùng bắn tung lên, nhưng vì khoảng cách quá xa, nhìn không rõ vật gì. Mọi người kinh hồn hoảng phách, Liễu Mi hấp tấp rằng:

- Nguy to mất! Xem tình thế, hình như núi tuyết đã lở.

Nàng vốn là tay hiểu nhiều biết rộng, chắc đã đoán không sai, Hầu Hạo cuống lên, chuẩn bị ngay lại đó xem thực hư ra sao.

Liễu Mi ngăn ngay lại rằng:

- Chớ vội, vì công lực của Độc chỉ Thôi Bác không những hơn hẳn tên Đinh Hâm đến mười bậc trên mà lại có Đại Hắc trợ sức, tin chắc không thể nào bị sơ suất điều gì đâu, hơn nữa Thôi Bác đã căn dặn chúng mình phải cố lo công việc bảo vệ Lãnh Hương Các này, và nhất là không cho Hầu đại ca đi mạo hiểm!

Bốn người vẫn chờ đợi... và chờ đợi... Thời gian lại trôi qua lỏi thêm năm tàn nhang nữa, thành linh trên Lãnh Hương Đình, một giọng cười vang lên. Mọi người kinh ngạc nhìn lên, Đinh Hâm đã quắp theo Hồng Điệp đến từ lúc nào không ai hay biết! Chỉ nghe thấy tiếng của Đinh Hâm ha hả cười rằng:

- Hừ! Lão Thôi Bác chỉ được chút hảo danh! Nay quả nhiên đã bị vùi xác xuống vực thẳm của núi tuyết, còn con chim hung dữ ấy, hình như nó đã bị thương từ trước, nên khi núi tuyết bị lở xuống, nó không còn tung cánh bay lên được, và ngang nhiên cùng bị vùi chung xác với chủ nó . . .

Vừa nói, Đinh Hâm vừa buông ngay Hồng Điệp ra, và nàng đã chạy nhanh sang phía Thanh Điệp ôm chặt ngay chị mình đứng run cầm cập, Thanh điệp Châu Sách lên tiếng hỏi em rằng:

- Kìa em! Lời nói của tên Đinh Hâm này đều thật cả sao?

Hồng Diệp gật đầu công nhận hết là lời nói của tên Đinh Hâm không sai chút nào, quả thật Đoạn trường nhân Độc chỉ Thôi Bác và con chim ưng Đại Hắc đã hạ sinh.

Đinh Hâm lúc này vô cùng ngạo mạn hiên ngang rằng:

- Đêm nay, ta đến để khuyên các ngươi! Các ngươi cứ việc an tâm, ta đến đây cốt để thanh toán danh dự của ta với lão Độc chỉ Thôi Bác! Tuyệt không hề có ý làm khó dễ gì với lũ ngươi. Nhưng nếu chịu nghe theo ta, thế nào cũng có ích lợi cho lũ ngươi, không chừng còn sung sướng hạnh phúc là khác. Ha! Ha! Ha!... Chắc có lẽ lũ ngươi tin, chưa biết, tại nơi cư ngụ của Thôi Bác đây, đã cất giấu những báu vật vô giá của những châu phẩm đại nội của tiền triều vua chúa, ngoài báu vật Chân châu lỗ kim sa (áo bằng sợi kim tuyến và đầy đầy chân châu đính trên) ra, còn có mười bảy dị bảo khác, đó còn chưa kể đến những vàng bạc hàng hà vô số trong đó, kỳ đại hội các phái giang hồ ở Nhã Nam ấy, chính họ đã tính tước đoạt hai anh em Hầu Hạo, cốt để thi hành mưu kế bắt chẹt Độc chỉ Thôi Bác đánh đổi kho tàng vô giá đó?...

Ngừng một lúc, hần lại nói tiếp:

- Nay tuy không biết kho tàng ấy hiện nằm đâu trên Mặc Phụ Sơn, nhưng ta tin chắc với bản lãnh và tài trí vượt bậc của Đinh Hâm ta đây, thế nào ta cũng khám phá ra kho tàng vô giá này! Thử nghĩ xem, sau khi kho tàng báu vật này lọt vào tay quản trị của Phi Các tiên cung Vô ảnh Phong của chúng ta, và nhất là trên giang hồ, tên Độc chỉ Thôi Bác đã qua đời, chỉ có bọn Phi Các tiên cung chúng ta là hãnh diện độc tôn trên giang hồ, với tiền của và thế lực như thế, hỏi ai mà không chịu phục tùng nhóm Vô ảnh Phong!... Còn hai anh em Hầu Hạo nên theo ngay ta về Tiên Cung để cho sự phụ ta xử quyết, còn hai chị em Châu Thị... hí hí!... Chị Châu Ni của hai cô đã từng làm lễ hợp thể chi duyên với ta rồi, nay tuy nàng đã quá cố, ta vẫn tưởng nhớ đến luôn, nay thấy hai em lại hao hao giống chị như thế, ta càng nhìn càng ưa... nay ta tuy đường đột, nhưng hai em cũng nên nghe lời là theo ta về ngay, thế nào ta cũng đặc biệt chiều đãi hai em, chúng ta cùng sống những ngày hạnh phúc của trần gian... Còn phần Liễu cô nương, tại hạ đây không dám miễn cưỡng, nhưng xin cô hãy về bẩm rõ lại với lệnh tôn Liễu lão bang chủ, nên dẹp bỏ ngay danh hiệu Thanh Thông Bang hội mà đầu hàng Phi Các tiên cung của chúng tôi cho rồi, nếu không, khi đại đội nhân mã của Tiên Cung đến vấn tội ương ngạnh chừng đó có hối cũng không kịp...

Liễu Mi cả giận, nàng quát lên:

- Ác tặc! Dám cả gan lớn mật sủa bậy! Cô nương ta sẽ đưa ngay hồn người du âm phủ cho rồi. - Dứt lời, rút kiếm công hãm.

Tiếng quát của Liễu Mi khiến cho Hầu Hạo kinh tỉnh, chàng cũng cả tức, lớn tiếng quát rằng:

- Đinh Hâm hãy mau nạp mạng cho ta!

Tiếng dứt, kiếm vung ngay ra, cùng hợp sức với Liễu Mi đánh tới tấp ra, lập tức gió kiếm vùn vụt, trong chớp nhoáng làn song kiếm đã vây chặt Đinh Hâm. Đinh Hâm chỉ lạnh lùng cười, thân pháp biến ảo như một bóng ma chập chờn, thình lình trong làn kiếm quang của Hầu Hạo và Liễu Mi, Đinh Hâm uyển chuyển vọt khỏi ngay trận thế kiếm quang của hai người, tiến sát ngay đến sau lưng Hầu Hạo đưa chưởng phạt tới.

Liễu Mi vội lên tiếng:

- Hầu huynh hãy coi chừng, đừng để cho hắn thoát! - Dứt tiếng lại vung kiếm tiến đánh.

Đinh Hâm ung dung cười nói:

- È, người đẹp cũng dễ thương quá! Ta xin nghe lời ta làm sao nỡ bỏ người đẹp đi cho được. Ít nhất ta cũng phải hưởng được chút ít tình cảm đặc biệt của cô mới đành bỏ đi chứ!

Vừa nói mắt Đinh Hâm vừa lảng lơ nhìn Liễu Mi với những ánh chớp lia lịa của hắn, nhưng nàng đời nào chịu vào bẫy của địch thủ, Liễu Mi tiến đánh cẩn thận, tâm thần không hề nóng nảy, Hầu Hạo trái lại hậm hực nóng tính, chàng muốn làm sao hạ ngay địch thủ, nhưng thân hình của Đinh Hâm bỗng lại chập chờn như bóng ma trôi, thình lình ào một tiếng đánh ra một chưởng, chưởng này phát ra từ cánh trái của địch, và nhắm ngay thân sau của Hầu Hạo đánh tới, ngọn chưởng lại chứa đựng cả hai đặc điểm cương nhu, oai

lực kinh người, đúng là một thứ công lực nội gia thượng thượng trong làng võ lâm. Mắt thấy Đinh Hâm mỉm cười phát ra ngọn chưởng tuyệt luân này, Hầu Hạo không làm sao chống đỡ kịp, nguy cơ đã hiển hiện.

Nhưng Liễu Mi cũng đã dùng ngọn khinh công thượng thượng của mình, khi Đinh Hâm chuyển mình xoay thế, nàng cũng đã theo sát ngay phía sau địch, khéo đến nỗi như bóng theo hình! Kiểm đưa nhanh ra, và chọn ngay thế chưởng của Đinh Hâm và nhoáng nhanh một lần kiếm quang, giải tỏa ngay thế nguy tốt độ của Hầu Hạo. Đồng thời nàng chuyển nhanh ngay thế thủ thành thế công, Đinh Hâm chỉ ý lên một tiếng, toàn thân mình lại vèo nhanh ngay ra để tránh thế đánh hiểm ác của đối phương. Sau cơn biến đổi chớp nhoáng ấy, không những Hầu Hạo kinh tỉnh, mà cả Liễu Mi cũng cảm thấy Nhị ma Đinh Hâm công lực quả nhiên bất phàm. Chỉ nội môn điểm chỉ và thân pháp nhanh như ma trời ấy, đã vượt hẳn trên Liễu Mi và Hầu Hạo rồi. Chị em Châu Thị thấy Liễu Mi vừa cứu nguy cho chàng Hầu Hạo, cũng chẳng cần biết đắn đo công lực của mình đi đến đâu, cả hai tuốt ngay kiếm và tham gia ngay vào trận chiến.

Thoạt đầu, dưới sức công đánh mãnh liệt, hai nàng cũng tạm chiếm được chút ưu thế, nhưng khi thời gian kéo dài ra, Đinh Hâm đã biết công lực của hai nàng chỉ có vậy mà thôi, hấn bèn cố dùng đến ngọn tuyệt đỉnh khinh công của mình, nhảy nhót xung quanh bốn người, và lần nào hễ gặp nguy, hấn đều nhanh mình nhảy ngay lại phía sau chị em Châu Thị để mượn hai người này làm bia đỡ đòn, khiến cho Liễu Mi và Hầu Hạo đành phải thu ngay đòn đánh của mình lại. Phần thì khinh công của chị em Châu Thị quá non, luôn luôn bị chệch trong thế giữa, tay chân vướng hấn, chị em hai người cốt sao để giúp sức chàng Hầu Hạo và Liễu Mi nhưng luôn luôn lại gây nên trở ngại cho họ, lắm lúc thấy rõ mình thế nào cũng đánh trúng địch thủ, ấy thế mà chỉ nhoáng cái hấn đã biến mất, và khiến cho ngọn đòn của mình suýt đánh phải người của phe mình, nhiều khi không kịp thu thế, tiếng bính khí đã chạm vào nhau tóe đom đóm lửa, chị em Châu Thị khóc cười không xong. Trong lúc đó, tên Đinh Hâm là hay giở thói chọc ghẹo khả ố của hấn, với công lực của hấn, đương nhiên dư sức khiến cho hai chị em Châu Thị bị thương hay bại trận ngay, nhưng hấn lại không làm thế, chỉ ỷ hết vào tài khinh công thượng thượng của mình, cứ xuyên hết phía này qua phía nọ, thỉnh thoảng đưa tay sờ chỗ này, véo nhẹ chỗ kia, lắm lúc lại còn khê vuốt nhẹ vào má hai nàng, miệng chấp chấp! khen đẹp khen duyên, khiến chị em Châu Thị vừa kinh vừa thẹn, luôn luôn lên tiếng quát gắt vì tức giận. Dần dà Đinh Hâm bắt đầu nổi nóng, vì Liễu Mi và Hầu Hạo đã xoay cuộc chiến vào ưu thế cho phe mình, hấn bắt đầu lại thi hành cách đánh vững chắc của hấn, luôn luôn tung mình lại đằng sau phía hai chị em Châu Thị, để dùng hai nàng làm thuẫn hứng đòn. Mắt thấy Đinh Hâm đẩy mạnh chị em lại hứng đòn, khiến cho Liễu Mi và Hầu Hạo đều phải lúng túng thu đòn đánh về, Đinh Hâm lại được dịp cười như điên! Chứng tỏ hấn đắc ý vô cùng.

Hầu Hạo lớn tiếng rằng:

- Châu Sách! Châu Chu! Hai em mau tránh nhanh ra!

Thanh điệp Châu Sách và Hồng điệp Châu Chu vội hấp tấp lui ngay, hai lần kiếm quang của Liễu Mi và Hầu Hạo lập tức bao vây ngay Đinh Hâm. Nhưng tên Nhị ma Đinh Hâm này không hề nao núng, hấn vẫn bình tĩnh, đánh vững, ung dung đối phó. Liễu Mi và Hầu Hạo cũng đã rút được kinh nghiệm, lại biết đối thủ là một tay cao cường, mình không thể nào nóng tính được cần phải đánh cho thật kỹ, cứ thế, một trước một sau, hai người cố vây hãm Đinh Hâm. Dần dà, thân pháp như ma trời của Đinh Hâm mất dần hiệu lực trước thế đánh kỹ lưỡng của hai người. Liễu Mi và Hầu Hạo đã chiếm lần sang ưu thế! Và những khi không thể tránh, Đinh Hâm đã phải trả đòn, mà nói về nội lực, Hầu Hạo trời phú sẵn thần lực, ngọn kiếm cực kỳ nặng, nhất là lần kiếm của Liễu Mi cũng lợi hại không kém, Đinh Hâm đã cố sức mở thử hai lần giải thế, nhưng thất bại, biết không phải địch thủ của hai người. Lúc này Liễu Mi và Hầu Hạo cũng rõ ngay tâm ý của họ càng cẩn thận, không vội tham công, vẫn cẩn thận lo phối hợp để áp đảo đối phương! Quả nhiên Đinh Hâm bị khốn đốn trong vòng vây của ánh kiếm! Lúc này phía Liễu Mi chỉ còn trông chờ thời cơ đến là sẽ kết liễu ngay hồn của tên Nhị Hung Đinh Hâm này về âm phủ để trả thù rửa hận cho Châu Ni, Thôi Bác, và Đại Hắc.

Tuy đã chiếm ưu thế rõ rệt, nhưng Hầu Hạo và Liễu Mi vẫn chưa dám mạo hiểm để đột kích thành lĩnh! Vì hai người đều rõ, tên Nhị Hung Đinh Hâm này, dù sao vẫn là hạng đệ nhất lưu cao thủ trong giới võ lâm, quả là một kinh địch, hơn nữa hấn lại là người quỷ kế đa đoan, khó lòng lường biết hấn đang mưu tính gì đây!

Đồng thời, để trả mối đại thù cho Châu Ni, Thôi Bác và Đại Hắc, chuyển này quyết không thể nào để Đinh

Hầm thoát lưới, dù cho mang theo thương tích trên mình tẩu thoát cũng không được, vì nếu vậy thì hậu họa sẽ khó mà lường được. Bốn con mắt của Liễu Mi và Hầu Hạo lúc nào cũng bám sát vào Đinh Hầm, hai thanh niên vẫn tung hoành bỗ vẩy địch, chỉ chờ cho Đinh Hầm mệt lả là họ sẽ ra trọng thủ hạ sát ngay, chờ đợi... không ai lên tiếng.... ngoài tiếng kiếm vùn vụt bủa khắp xung quanh Đinh Hầm, chị em Châu Thị và nàng Đông Phương Đình không biết võ công, đều kinh hãi hồi hộp chăm chú theo dõi cuộc chiến, nhưng trong thâm tâm của ba nàng lúc này đều khẩn vái ngầm cho trận thắng thuộc về phe của mình. Trong ánh kiếm tua tủa ấy, thỉnh thoảng Đinh Hầm cố bừa vòng vây hồng thoát thân, nhưng lần nào cũng bị Liễu Mi ép vào vị trí cũ. Bỗng Đinh Hầm cười lên khanh khách, trong tiếng cười vô cùng quái dị, Hầu Hạo bất giác đưa mắt chú ý hẳn, chàng lập tức cảm thấy bộ mặt đẹp trai ấy có một thu hút tia nhìn của mình. Hầu Hạo hơi bị xao xuyên trong lòng vì hấp dẫn lực của bộ mặt mỹ nam tử! Đinh Hầm khó khăn lắm mới sử dụng được ngọn Nhiếp Hồn Công, khiến cho Hầu Hạo mắc vào đòn của mình, dịp ngàn năm một thừa ấy đời nào hắn chịu bỏ lỡ cơ hội! Chỉ thấy Đinh Hầm tiến nhanh ngay thân áp tới vùng nhanh chướng đánh vụt ngay tới.

Liễu Mi vội lớn tiếng:

- Coi chừng! - Làn kiếm cuốn ngay lại phía sau Đinh Hầm.

Nhưng cao thủ gặp cao thủ có khác! Tên Đinh Hầm không thêm để ý đến thế đánh phía sau của Liễu Mi, toàn thân mạnh bạo tiến sang và hích mạnh vào thân Hầu Hạo. Nếu Hầu Hạo nằm trong trạng thái bình thường, và nhất là thần lực của mình phòng thủ kín thế đánh của địch trước mắt, và phối hợp với sự chặn đầu đánh đuôi của Liễu Mi, tất nhiên thế nào cũng có thể chuyển nguy thành an ngay. Nhưng chẳng may cho Hầu Hạo chỉ trong nháy mắt sơ ý, tâm thần đã bị địch chia tán, chỉ thấy Đinh Hầm đang mỉm cười lạnh lùng, tiến sang, vừa nhẹ giật mình, sự mê mẩn chưa tiêu hẳn, thì lòng kinh hoàng đã nổi bật lên, cây kiếm trên tay bỗng bị phong tỏa ngay, không làm sao vung thế đánh ra được.

Thình lình Đinh Hầm hét lên một tiếng, thế chưởng chớp nhoáng không khác nào như đá vỡ tung bửa ngay từ trên tới, cây kiếm của Hầu Hạo lập tức cảm thấy bị ép nặng nề. Toàn thân bị bật lùi ngay về sau hai bước, Đinh Hầm cười, chụp ngay thời cơ, thế kiếm của Liễu Mi cũng vừa đến, chỉ thấy thân hình hắn khê động, thanh kiếm Liễu Mi vừa đưa lại, bỗng hình dáng của Đinh Hầm đã biến mất tăm tích, chỉ thấy hắn nhẹ nhàng lướt vào ngay khỏi cạnh thân Hầu Hạo, khi soạt ngang vai ấy, Hầu Hạo nghiêng nhiên đã không ngăn cản nổi. Liễu Mi vừa kinh vừa giận, khó khăn lắm mới vẫy được hắn, nay không ngờ nó lại thoát khỏi lưới. Liễu Mi tung nhanh mình lại cạnh Hầu Hạo, chỉ thấy chàng thở hổn hển, mặt đỏ gay lên, nhìn sắc mặt chàng có vẻ bối rối và ân hận, Liễu Mi cũng không nổi lên tiếng trách.

Tiếng cười của Đinh Hầm vọng lại rằng:

- Nay ta tạm tha mạng cho lũ ngươi, và nội trong mười hôm nữa, toàn sư đồ của Phi Các tiên cung Vô ảnh Phong sẽ đến vấn tội lũ ngươi, xem lũ ngươi có thể trốn thoát đâu cho biết...

Không để cho Hầu Hạo và Liễu Mi đuổi theo, Đinh Hầm đã tung mình vèo nhanh xuống khỏi Lãnh Phong Đỉnh của Mặc Phụ Sơn.

Đại địch đã đào tẩu, tuy đã đi xa, nhưng tiếng cười của Đinh Hầm vẫn còn dư âm vang lên lắng vắng.

Hai chị em Châu Thị và Đông Phương Đình lúc này chạy đến hỏi Hầu Hạo rằng:

- Đại ca không bị thương gì chứ?

Hầu Hạo gượng cười lắc đầu, cả ba nàng một cô em ruột, hai cô người yêu, nghe xong họ đều thở nhẹ trong mình.

Bốn nữ một nam lo về ngay Lãnh Hương Các. Liễu Mi bèn mời ngay Hồng Điệp Châu Chu kể rõ đầu đuôi cuộc bị hại của vị ẩn cư đại hiệp Đoạn trường nhân Độc chỉ Thôi Bác ra sao. Hồng Điệp sau hai trận kinh hồn hoảng vía, lúc này nàng mới yên tâm và bắt đầu kể lại đầu đuôi vụ Độc chỉ Thôi Bác bị hại.

Sau khi nàng nhận ý kiến Liễu Mi để theo bèn gót vị kỳ nhân cái thế Thôi Bác, nàng hồi hộp chỉ sợ Độc chỉ Thôi Bác không chấp nhận, nên đành ráng chờ đến khi chim ưng Đại Hắc tung cánh bay lên, và nhân ngay cơ hội ấy chụp ngay vào đuôi Đại Hắc. Cảnh nguy không thể nào tả, tuy con Đại Hắc không lạ gì Hồng

điệp Châu Chu, nhưng chính nó cũng không dám tự chủ chuyện này, đành dùng móng vuốt lo giữ chặt lấy thân Hồng Điệp. Trong lúc đó tiếng lẩm nhẩm của Độc chỉ Thôi Bác trên lưng chim nói rằng:

- Rõ thật nghiệt chứng. Cho hấn lên đây! Chắc lại là ý con ranh Liễu Mi lấu cá đây, có gì đâu mà hấn lại cho con bé này đi xem!?

Tuy đương trách, nhưng giọng nói vẫn hòa nhã, chỉ thấy Độc chỉ Thôi Bác đưa tay đỡ ngay Hồng Điệp lên lưng Đại Hắc. Hồng Điệp lúc này tái mét mặt, đến nỗi không dám thở mạnh, Độc chỉ Thôi Bác cũng chẳng có chuyện gì nói với Hồng Điệp. Chim ưng vẫn tiếp tục nhiệm vụ bay của nó, thỉnh thoảng đến ngay phía trái của Mặc Phụ Sơn, tức Tả Diện Phong bỗng cảm thấy con Đại Hắc càng lúc càng bay cao, rồi thỉnh thoảng nó lại lao nhanh hạ ngay xuống với tốc độ kinh người.

Đến khi đứng dưới mặt đất, Hồng điệp Châu Chu cảm thấy lạ lùng ngạc nhiên hấn! Chỉ thấy ngọn tả phong này cao vô kể, dưới chân toàn như mây phủ, trước mắt lại sừng sững một bức tường tuyết cao tuốt không thấy đỉnh. Có lẽ địa thế nơi đây khá cao, nên tuy Hồng điệp Châu Chu đã mặc áo da thú ngự hàn, nhưng nàng vẫn cảm thấy lạnh trong mình, nhất là khi nhìn những ngọn núi tuyết chót vót ấy, hàm răng của nàng càng run lên cầm cập thành tiếng. Hai đầu gối đánh lặc cạp vào nhau. Càng như thế nàng càng cảm thấy mỗi cổ vô cùng.

Nơi nàng đứng, chỉ là một mũi nhọn nhô ra của núi tuyết, phía dưới đầy tuyết và băng đá, Hồng điệp Châu Chu cảm thấy sức lạnh từ dưới chân chuyển lên trên khắp cơ thể, nàng hồi hận đáng lẽ mình không nên mạo hiểm đến nơi đây để bị lạnh kinh khủng như thế này, sự hoang mang đã khiến nàng phát khóc, vì tuổi nàng quá trẻ, cái khóc và cười bén nhạy vô cùng.

Thôi Bác bèn lên tiếng can dạn Châu Chu rằng:

- Cô hãy đứng ở đây chờ đợi, và Đại Hắc sẽ đứng đây với cô, nhớ kỹ là chó có động mạnh và đi đâu!

Dặn xong, Thôi Bác bèn bước đến vách tường tuyết sừng sững trước mắt; trong khi đó, con Đại Hắc giương ngay cánh của nó ra ủ ngay thân hình bé bỏng của Hồng Điệp vào trong nách. Lúc này nàng cảm thấy ấm áp nhiều, nàng nhẹ vạch lông của Đại Hắc để theo dõi hành động của Độc chỉ Thôi Bác bên ngoài, thật không gì sung sướng tho bằng lúc này, vừa ấm lại vừa êm ả, nàng bất giác lên tiếng rằng:

- Ưng đại ca! ấm quá! Tí nữa về tôi sẽ cho ưng đại ca một bữa ăn thật ngon để thưởng công ưng đại ca.

Đại Hắc chỉ khẽ tiếng kêu lên một tiếng nhỏ như bằng lòng tiếng an ủi của nàng lắm.

Ngay lúc đó, chỉ thấy tà áo Độc chỉ Thôi Bác phát phơ vì ngọn gió của núi tuyết, và ông ta lên tiếng rằng:

- Đinh Hãm! Nhà ngươi ở đâu?

Sau mấy tiếng gọi liên tiếp nhưng vẫn không tiếng trả lời chỉ nghe những âm thanh vang lại rõ ràng vô cùng quái lạ! Tên Đinh Hãm này đã biến đi đâu? Hồng điệp Châu Chu đang rúc dưới cánh của Đại Hắc băn khoăn. Chờ lâu một lúc sau, bỗng nghe phía sau bức tường tuyết ấy, có một giọng nói thê lương trầm trầm rằng:

- Kìa Thôi lão đệ! Thôi lão đệ! à... Chính tôi đây mà... Hà... - Một tiếng thở dài nào nề tiếp theo.

Giọng nói như của một kẻ hấp hối bị trọng thương đang phát ra! Âm thanh rõ ràng, đượm vẻ u buồn nào nề, phẳng phất như tiếng của một oan hồn tử quỷ đang oán trách, khiến người nghe phải rùng mình rợn tóc gáy, tâm thần bồi hồi theo nhịp tim đập thình thịch. Hồng Điệp hoảng hồn sợ hãi, nàng chưa bao giờ nghe tiếng nói kinh khủng như thế, nàng tính vùng chạy, rõ ràng đây là tiếng của ma quái, chắc đây là oan hồn ma đã chết lâu đời tại khu núi tuyết này đây, khi nàng nhích người động vào thân Đại Hắc, nàng sức nhớ mình đang rúc trong nách của chim ưng, đã có sự bảo vệ chắc chắn của Đại Hắc, không đáng ngại gì thêm nữa, thấy mắt nó sáng quắc và đang chăm chú về hướng phát ra tiếng nói, hình nó cũng đang thắc mắc tâm sự gì thì phải! Nhưng nó lại có vẻ hiền ngang bình tĩnh lạ lùng! khiến cho Hồng Điệp cảm thấy an tâm phần nào trong bụng!

Nàng chú ý nhìn về phía trước, chỉ thấy sau khi Độc chỉ Thôi Bác nghe rõ tiếng nói này, hình như cảm thấy kinh dị vô cùng, thân hình gầy đét của vị ẩn cư đại hiệp Thôi Bác này đang bị lão đảo. Đại Hắc khẽ kêu lên một tiếng, hình như nó cũng đang lo cho hành động đột ngột của chủ nhân, tính bay ra để bảo hộ, bỗng

thấy Thôi Bác lại vội vàng nuốt ngay hai đóa hoa đỏ và khôi phục ngay tinh thần lại như cũ, tiếng nói thì lương im bật, mọi sự lại trở về cảnh êm tĩnh, khiến cho người ta có cảm giác ngộp thở!

Nhưng không khí ngộp thở đó không kéo dài được bao lâu vì đã có tiếng người ngâm nga rằng:

Ngọc thụ thiếu tù tuần,

Miêu gia diễm qui hương,

Tương giai kết liên lý,

Cầm tì lạc kim thương. . .

Đứng trước vách tường bằng tuyết lạnh lùng ấy, thân hình gầy ốm của Thôi Bác lại lảo đảo, chỉ nghe vị ẩn cư đại hiệp này cố cất tiếng hỏi:

- Người là ai? Là ai?

Tiếng nói từ phía bức vách tường bằng tuyết vang lại lạnh lùng:

- Thôi Bác! Thật không nhận ra tôi rồi sao? Hà! Hà!... Thôi lão đệ! Tôi là Ngọc Thụ Thiếu Tù đây! Chính nghĩa huynh của Thôi lão đệ?... Hà! Hà! Hà!...

Thôi Bác lớn giọng gằn rằng:

- Nói nhảm! Nghĩa huynh đã chết từ mười năm trước, người chính là tên Đinh Hãm ác tặc? Hừ! Người tưởng tao không biết sao? Với tài cán của người mà cũng tính mạo xưng nghĩa huynh của ta hả? Đừng có mơ ngủ như thế. . .

Nhưng tiếng nói thì lương kia vẫn trầm tĩnh, không có vẻ gì bức tức:

- Ô! Thế sao? Thôi Bác! Lúc này lương tâm lão đệ chẳng đang cuống là gì đó! Nhưng tội gì phải cuống quýt đến thế? Nếu người không có một sự bí mật đau khổ nào, hay một chuyện gì cản rứt lương tâm, tại sao người lại tỏ ra bối rối vậy?... - Bỗng tiếng nói quát lớn lên: - Thôi Bác! Con người đang mắc bệnh cuồng về Thương tâm, hại người lại hại mình, chỉ là một tên quân tử giả hiệu, nay ta phải kể rõ hết những tội lỗi xấu xa của người ra, khiến cho thiên hạ ai nấy đều rõ con người đã lừng danh: Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm! và chính là con người từng được giới võ lâm tôn sùng như Độc chỉ Thôi Bác Thôi đại hiệp! Hừ! những mỹ danh ấy chẳng qua chỉ dùng để bưng bít che đậy tấm lòng ích kỷ xấu xa của bản ngã tiểu nhân của bản thân mình! Đã lỡ lầm lỗi, mà không còn dám nhìn nhận tội lỗi của mình, như thế có khác gì với kẻ tiểu nhân dê tiện đâu? . . .

Giọng nói vừa nghiêm nghị vừa hùng hồn khiến cho Hồng Điệp đánh trống ngực thành thịch, nhưng có điều lạ: vị Độc chỉ Thôi Bác không hề lên tiếng cãi chính hay cãi lại, bị đối phương nhiếc mắng như thế, hình như ông ta càng cảm thấy đau khổ, đứng im cúi đầu không nói năng một tiếng nào.

Tiếng nói lạ lùng nọ, sau khi ngừng một chập, lại tiếp tục rằng:

"Thôi Bác! Có lẽ chuyện quá lâu nên người đã quên bớt dĩ vãng của nó rồi chứ! Vậy hãy để ta nói ra để nhắc lại cho người nhớ, và cũng để tăng thêm sự hối hận của người! Đó là câu chuyện đã xảy ra cách nay hai mươi năm, trong giang hồ thời ấy, đã là một tiếng vang chấn động khắp võ lâm, đó là chuyện hôn lễ của Ngọc Thụ Thiếu Tù và Miêu Gia Diễm Nữ, cuộc lễ được cử hành bên bờ Thanh Hải, cả ngàn nhân vật lừng danh trong giang hồ đều được mời đến dự lễ, lễ đương nhiên là cuộc hôn lễ ấy náo nhiệt tưng bừng có một không hai trong giới võ lâm. Miêu Gia Diễm Nữ ấy vốn tên nàng gọi Á Cơ, sinh trưởng tại Miêu khu (khu người Mèo xứ Vân Nam Trung Hoa). Nàng là một cô gái có hai dòng máu hỗn hợp Miêu Hán, trong trắng thông minh, ôn tồn lễ độ, năm mười ba tuổi đã nổi danh trên khắp giang hồ là giai nhân khuynh quốc khuynh thành, và tương truyền rằng: nàng còn có một đặc điểm trên người tỏa ra một dị hương (sức thơm lạ lùng trong cơ thể toát ra).

Phàm những vật dụng gì của nàng dùng đến nhất là quần áo, đều có mùi thể hương (mùi thơm thân thể) của nàng để lại, họ Tù coi nàng như một thần linh, các tay thiếu niên hiệp sĩ trong giang hồ, đã khá nhiều người vào thăm khu Miêu tộc (nơi cư ngụ của dân Mèo), lễ đương nhiên là cậu nào cũng muốn chiêm cảm

tình của nàng Á Cơ! Nhưng vị Diệm nữ của họ Từ này, vốn là một nhân vật không khác gì tiên nữ, những chàng trai phàm thường đâu có thể sánh vai với nàng?

Đến năm mười tám, nhan sắc nàng càng như nguyệt điện Hằng Nga, nhưng trong con mắt kiêu ngạo của người đẹp, vẫn chưa chấm được vị như ý lang quân nào.

Hằng năm, các hiệp sĩ trẻ tài ba khắp phương trời đổ về Miêu Khu, thôi thì mạnh chàng nào chàng nấy giở hết tài nghệ của mình ra để mong chiếm lòng người đẹp! Suốt ngày đi ngong ngóng ngoài cửa nhà, nào ca, nào hát, nào đàn, nghĩa là đủ trò... cốt sao được thấy mặt người đẹp, nhưng hề kẻ nào được thấy mặt thật của Á Cơ, họ đều không dám tin đến mắt của mình nữa, không sao tin nổi dưới trời lại có người đẹp đến thế! Càng không dám mơ tưởng đến tấm thân tỏa dị hương của Á Cơ, họ tự biết sức mình, không làm sao sánh nổi với một nàng như tiên vậy! Dẫu cho mình có ước trong mộng cũng cảm thấy thẹn lòng là khác. Vì thế, họ nôn nao đến như thế nào, họ lại âm thầm ra về một cách êm dịu!

Nhưng chuyện giai nhân sánh tài tử đã đến! Miêu Gia Diệm Nữ Á Cơ đã tìm được vị ý trung nhân của mình, đó là chàng trai anh tuấn miền Thanh Hải, con trai của Ngọc Thụ Thổ Ty, tên Ngọc Thụ Thiếu Từ, tuổi trẻ anh tuấn, võ công cao cường, lịch thiệp phong lưu, mới ngoài hai mươi xuân xanh quả là một nhân vật lừng danh trên giang hồ! Chàng cũng là người kén vợ hà khắc, khi nghe danh nàng Miêu Gia Diệm Nữ, chàng không quản khó nhọc khởi trình lặn lội vào Miêu khu, cốt được yết kiến giai nhân, quả nhiên khi gặp nhau, đôi bên đã sao xuyên tâm hồn, và định liệu ngay việc chung thân..."

Tiếng nói lạnh lùng từ bức vách băng tuyết lấy giọng lại nói tiếp:

- Và bốn câu thơ vừa rồi ta ngâm ra đó, chính là bài thơ của Độc chỉ Thôi Bác của ngươi, còn nhớ rõ chứ? Trong khi trên bàn tiệc lễ cưới của Ngọc Thụ Thiếu Từ và Miêu Gia Diệm Nữ, chính ngươi đã cất tiếng ngâm vang bài thơ của ngươi để tặng vui cho bữa tiệc cưới! Và hồi đó ngươi còn là minh đệ (anh em kết nghĩa) của Ngọc Thụ Thiếu Từ, và cũng là một tay đệ nhất cao thủ trong thiên hạ, tân khách ai cũng khâm phục, đều nói ngươi và Ngọc Thụ Thiếu Từ tình nghĩa như anh em ruột, nhưng không ngờ con người của ngươi lại mặt người lòng thú như thế, ngay trong lúc đó đã ngầm ngầm nuôi họa trong lòng. Mắt thấy Miêu Gia Diệm Nữ dung mạo như tiên nữ, hơn nữa được ngửi mùi dị hương của Á Cơ, trong tư tưởng đã nảy ra ngay phi phi chi niệm... (những ý nghĩ không chánh đáng)...

Tiếng nói lạ lùng nơi vách băng tuyết khi kể đến đây, kẻ ngồi bịch trên mặt đất là Thôi Bác bỗng lên tiếng biện bạch rằng:

- Khi đó ta chỉ có lòng ái mộ nàng Á Cơ mà thôi! Nào đâu ý niệm tà bậy gì đâu, càng không có âm mưu cướp đoạt ái ân của bạn!

Tiếng nói lạnh lùng lại tiếp:

- "Thôi Bác! Chắc ngươi còn lạ gì câu: Nhược tướng nhân bất tri, trừ phi kỷ mạc vi! (nếu muốn người ta không biết, trừ phi là mình không làm...) Tội lỗi lầm do ngươi gây nên như thế, bộ ngươi còn tính chối cãi!... Và cuộc lương duyên mỹ mãn của Ngọc Thụ Thiếu Từ và Miêu Gia Diệm Nữ, từ đó được lan truyền ra giang hồ, khiến cho bao nhiêu người đều ngưỡng mộ cho cuộc lương duyên trai tài gái sắc này, nào hay một năm sau, có thể nói là vì hạnh phúc quá mơ đẹp của họ nên đã khiến cho trời xanh phải ghen ghét đổ kỵ, và một trận phong ba bão táp đã dồn dập đánh vào mỗi hạnh phúc quá lý tưởng của hai người!

Năm thứ hai, bên phía Ngọc Thụ, bảo vật trấn bang tổ truyền của Ngọc Thụ Thổ Ty bị mất, và sau khi Ngọc Thụ Thiếu Từ bốn ba khắp chân trời góc biển, rồi mới tìm ra thủ phạm, thì ra chính là kiệt tác của Tần Trung Thất Diệu, mà chính Tần Trung Thất Diệu lại là nhân vật khét tiếng trong Hắc Đạo! Võ lâm, võ công cao tuyệt, thuộc hạng đệ nhất lưu trên giang hồ! Ngọc Thụ Thiếu Từ tự lượng sức mình không phải là địch thủ của Tần Trung Thất Diệu. Nhưng vì Ngân Hoa Hỏa Thụ vốn là một báu vật trấn bang được truyền mấy mươi đời, và nay đã truyền đến Ngọc Thụ Thổ Ty, và theo lời tương truyền của thổ dân trong vùng Ngọc Thụ, thì chính nhờ cây dị bảo kỳ thụ Ngân Hoa Hỏa Thụ mà những nông sản ở đây mới được phong phú sung túc, gia súc mạnh và sinh sản nhiều, gió hòa mưa thuận, dân trong vùng được hạnh phúc ấm no, và dân bản xứ tin rằng, nếu cây Ngân Hoa Hỏa Thụ bị mất đi, thế nào trong vùng cũng xảy ra thiên tai nhân họa: Nào núi sập đất lở, nào nạn hồng thủy tràn lụt, nghĩa là những tai ách tày trời có thể đến với họ, vì thế Ngọc Thụ Thiếu Từ không thể nào không mạo hiểm để đi Tần Trung, nhưng vì tưởng

minh yếu thế, nên đã rủ luôn Độc chỉ Thôi Bác cùng đi chung, và cũng bởi người là minh đệ với người ta, lẽ đương nhiên không thể nào từ chối.

Sau khi bọn người đến Tần Trung, quả nhiên vị Thần Trung Thất Diệu không hề chối cãi, với bản sắc của kẻ anh hùng, y đã nhận ngay hành động của mình là đã lấy báu vật Ngân Hoa Hỏa Thụ, sau khi nói rõ lý do, suýt khiến cho Ngọc Thụ Thiếu Từ chết ngất vì cơn tức giận. Thì ra nguyên do của Tần Trung Thất Diệu lấy trộm bảo vật, là vì y nghe Ngọc Thụ Thiếu Từ đã cưới được người vợ tuyệt sắc trong khu Miêu gia tên là Á Cơ ngay lúc đó bèn nói rõ mục đích với khổ chủ, nếu muốn chiếm lại cây báu vật Ngân Hoa Hỏa Thụ không khó khăn gì, cứ việc đem vợ lại đổi, và lẽ dĩ nhiên Á Cơ sẽ trở thành thê thất của Tần Trung Thất Diệu (bấy chim tại miền Tần Trung) và sẽ lần lượt luân phiên làm vợ của bảy anh em chúng!

Sau khi chúng đề nghị ra điều kiện bỉ ổi này, không những là Ngọc Thụ Thiếu Từ tức điên lên, mà cả đến Độc chỉ Thôi Bác người cũng nổi khùng ngay, thế là đôi bên ra tay giao tranh. Nhưng công lực của Tần Trung Thất Diệu đâu phải hạng xoàng xĩnh gì, võ nghệ của chúng tự xưng hùng một phái, đặc điểm là nhanh nhẹn về môn chụp, nhảy, bắt, giống như loài chim, vì vậy mới lấy hiệu là Thất Diệu (bấy chim) trong lúc đó chúng y người đông thế mạnh, tức khắc đánh toàn những thế quái dị với những binh khí lạ lùng, chẳng bao lâu khiến cho Ngọc Thụ Thiếu Từ bị trọng thương. Trong cuộc hỗn chiến kinh thiên động địa đó, chỉ còn Độc chỉ Thôi Bác người là đang phát hết thần oai của mình, vừa lo bảo vệ mình huynh vừa lo cuộc đại huyết chiến, trong cơn tức giận tột đỉnh, người đã liên miên cho xuất ra các thế trọng thủ (nặng tay) để cướp ưu thế trận chiến, và ngọn độc môn kiếm pháp nổi danh của người trong thiên hạ là Độc Kiếm đã được tung ra.

Và cũng trong trận đánh khốc liệt này Độc chỉ Thôi Bác người đã ngang nhiên xóa hẳn danh cũng như mạng của bảy anh em Hắc Đạo Tần Trung Thất Diệu! Sau khi đoạt lại cây Ngân Hoa Hỏa Thụ thì vị minh huynh của người đã thành một con người máu. Các vết thương nặng nhẹ cùng mình, hơi thở thoi thóp, và ngay khi đó đã căn dặn lại hãy đưa bảo thụ về ngay xứ Ngọc Thụ, và cũng nói rằng vì bị quá nhiều vết thương dầu cho có thể sống được, cũng trở thành kẻ tàn phế vô dụng, mà vợ là Á Cơ còn trẻ đẹp, chàng không muốn bắt vợ phải sống chung với một người chồng tàn phế xấu kinh khủng, và chàng thà chịu chết tại Tần Trung, nhất định không về Ngọc Thụ, và nhờ đến Độc chỉ Thôi Bác người lo săn sóc người đẹp Á Cơ, và nếu có thể hãy cùng với nàng thành ngay tình phu phụ! Thôi Bác! Lời nói đó chính là lời nói tâm huyết của Ngọc Thụ Thiếu Từ, nhưng sự thực cũng là một hy vọng ấp ủ từ lâu trong đáy lòng giả quân tử của người, nhưng, tại sao ngay lúc đó, người lại kiên quyết không chịu nhận lời và đã cố chủ trương đưa ngay người minh huynh về Ngọc Thụ cơ chứ!

Hà! Hà!... Thiên hạ đều cho Độc chỉ Thôi Bác người là kẻ đại nhân đại nghĩa, nhưng mà riêng đối với ta, ta đã nhận ngay ra quỷ kế của người, bởi vì người thừa biết Á Cơ rất mực yêu chồng, khó lòng mà chiếm nổi mối tình của nàng, nên người đã thâm hiểm cố đem một người tàn phế như Ngọc Thụ Thiếu Từ về, khiến cho nàng phải thương tâm và tuyệt vọng trước sự thực hiển nhiên ấy, nghĩa là người muốn giết bớt những cảm tình của Á Cơ đối với chồng nàng, đồng thời có thể tiêu diệt hết mối tình cũ xưa kia là khác. Mượn cớ để săn sóc bệnh tình cho minh huynh, người đã nghiêm nhiên có lý do để ở lại Ngọc Thụ, và cái nhân nghĩa ngụy trang của người, đã chiếm được lòng khâm phục của người đẹp Á Cơ, đồng thời người cũng là một trang thiếu niên anh tuấn, nếu đem so bì với kẻ đang bị các vết thương tàn phá, hầu hết từ mặt đến toàn thân như Ngọc Thụ Thiếu Từ, thật không khác nào quạ đen sinh với phụng hoàng, còn Miêu Gia Diễm Nữ Á Cơ tuy là người thanh bạch trong trắng, nhưng dù sao nàng cũng là một đàn bà, một đàn bà được cấu tạo bằng xương và thịt như trăm ngàn người thường khác trong thế gian này! Nàng vừa đẹp vừa trẻ, dưới quỷ kế khéo léo của Độc chỉ Thôi Bác người, nàng đã coi người như một người thân, nàng đã từ chỗ kính nể mà đi đến chỗ yêu... và cứ thế tự nhiên sa ngã âm mưu khéo léo của người...". Âm thanh chỉ trích và trách móc càng lớn giọng, khiến cho Hồng điệp Châu Chu đang núp trong cánh Đại Hắc hoảng hồn thất kinh! Thật có chuyện này ư? Độc chỉ Thôi Bác đã thực hành động như thế sao? Hồng Điệp có nhiều nghi vấn lẫn lộn trong đầu óc. Nhưng Độc chỉ Thôi Bác đang ngồi ì trên mặt băng tuyết ấy đã dùng một giọng nói thâm trầm thía cất tiếng trả lời ngay:

- Không! Không!... Ta không đời nào có ý nghĩ ấy... quả... quả ta không có ý độc ác như thế, tôi nhìn nhận tôi yêu nàng, nhưng tôi không hề nghĩ đến dùng thủ đoạn gì với người ta...

Nơi bức tường băng tuyết, tiếng cười lại thỉnh linh nổi lên, giọng cười rộn người và tiếng nói âm u lạnh lùng:

- Độc chỉ Thôi Bác, vụ này người có thể bưng bít nổi được mắt thiên hạ, nhưng không thể nào giấu nổi ta, nếu không, tại sao người lại chịu cam khổ đả vật lương tâm mình như thế?

Độc chỉ Thôi Bác cúi gầm đầu tiếng nói nghiêm nghị và chua chát ấy bỗng biến sang một giọng êm dịu rằng:

- Cố nhiên cũng có thể nói như thế này: hành động của người trong lúc ấy, một nửa có thể vì nghĩa vụ cao cả, không nhẫn tâm để cho mình huynh Ngọc Thụ Thiếu Từ bị trọng thương mà phải bỏ mình nơi hoang vắng của đất khách quê người, nên đã cố hết mọi tâm cơ để hộ tống người mình huynh về cố hương, nhưng chẳng lẽ người lại nhận không ra những vết thương tàn tật không thể nào cứu vãn của người ta? Và sau này liệu còn bảo đảm được hạnh phúc giữa Á Cơ và Ngọc Thụ Thiếu Từ nữa không? Dụng tâm của người quả tàn nhẫn, ngang nhiên lợi dụng cơ tai biến này để chiếm đoạt tình yêu, rõ đúng là Minh tri cổ phạm! (Đã biết rõ mà còn cố phạm). Thương thay cho Ngọc Thụ Thiếu Từ, sau khi về đến Ngọc Thụ, tuy là giữ được mạng sống của mình, nhưng đã bị mù hẳn một mắt, phế hẳn một cánh tay, xương sống bị gãy, trở thành một người gù, què, chột mắt... càng đau đớn thêm là bộ mặt tuấn tú xưa kia, nay chỉ còn là một bộ mặt kinh rợn: miệng bị toác ngược đến mang tai bên trái, tai bên phải đã mất, mũi bị mọc hếch lên, những vết sẹo tàn nhẫn này đều do binh khí quái gở Ô kim Ô trảo của anh em Tần Trung Thất Diệu để lại cho chàng? Một kẻ tàn tật không kém gì quỷ hiện thân trên thế gian . . .

Ngừng một lúc tiếng lạnh lùng ấy lại tiếp:

”Con người anh tuấn của Ngọc Thụ Thiếu Từ lúc này, một phần giống người còn chín phần giống quỷ, tất cả những nét phong nghi hào hoa xưa kia đã biến vào hết dĩ vãng của mọi người. Ác hơn nữa, những kẻ trước kia đã từng ghen ghét với Ngọc Thụ Thiếu Từ, nhân ngay cơ hội sa cơ thất thế của người ta, chúng đã tàn nhẫn gán cho Ngọc Thụ Thiếu Từ một biệt hiệu độc ác Ngọc Thụ Kỵ Nhân (Kỵ nhân: con người lẽ loi và tàn tật quái dị). Từ đó, biệt hiệu Ngọc Thụ Kỵ Nhân và Miêu Gia Diễm Nữ đã hiển nhiên thành sự đối chọi chất chứa không thể nào tránh được về ý nghĩa của nó. Chính Ngọc Thụ Kỵ Nhân cũng là người biết đại nghĩa, sau khi sống sót, chàng đã đề nghị ngay tỉ ly (cũng như ly dị vợ chồng) với Á Cơ, cốt tránh cho nàng Á Cơ khỏi phải sống cảnh đau khổ của tuổi xuân, Á Cơ lúc đó kiên quyết không chịu, nhưng cũng từ đó trở đi, Ngọc Thụ Kỵ Nhân bắt đầu ly thân hẳn Á Cơ.

Nhưng còn phần người Độc chỉ Thôi Bác, lúc ấy Ngọc Thụ Kỵ Nhân đã cố ý để tác hợp cuộc lương duyên: Trai anh hùng gái thuyền quyên giữa người và Á Cơ mong cho hai người sánh vai để hưởng những hạnh phúc với nhau! Nhưng Độc chỉ Thôi Bác người tuy trong lòng đã thích sướng điên lên, nhưng còn vờ vẩn thờ ơ, bề ngoài để giữ bộ mặt đạo mạo của kẻ quân tử giả hiệu, đã không chấp thuận nhưng lại mượn cớ chăm sóc mình huynh để nán ở lại Ngọc Thụ với danh nghĩa là bảo vệ Ngân Hoa Hỏa Thụ, nhưng sự thực người đã cố ý lợi dụng cơ hội để gần gũi Miêu Gia Diễm Nữ Á Cơ, và người đã ngang nhiên ở lại với lý do mặt dày như thế! Nay ta hỏi người: Sao lúc ấy người không dám dứt khoát ra đi? Không lẽ quả thật người đã vì mình huynh Ngọc Thụ Thiếu Từ? Vì Ngân Hoa Hỏa Thụ thực sao?

Theo ý ta đoán, chẳng qua Độc chỉ Thôi Bác người đang mê mết sắc đẹp của Miêu Gia Diễm Nữ Á Cơ mà thôi, tâm hồn người lúc đó đang phải giao chiến với người đẹp thiên nhân nên đã khiến người không làm sao dứt khoát nổi... Bây giờ người thử nghĩ! Lời đoán của ta có sai không?”

Những câu chất vấn gắt gao ấy, quả đã khiến cho Độc chỉ Thôi Bác cúi đầu không hề mở miệng để bào chữa gì. Bèn bức vách bằng tuyết thiên nhiên ấy, giọng nói vẫn lạnh lùng rằng:

”Hà! Hà!... Người đã nhìn nhận bằng cách im lặng, chắc có lẽ khi đó, người đã nhận thấy Á Cơ đã có tình ý với người, và đã có sẵn mưu kế trong mình, dùng hai chữ Nhân Nghĩa để huyền hoặc lý trí mọi người, và chính dã tâm của người đã cố chờ đợi ngày mà nàng Á Cơ sẽ tự động hiến dâng trọn vẹn cả linh hồn lẫn thể xác của nàng vào lòng người.

Tội nghiệp cho nàng Á Cơ, đang độ tuổi phây phây yêu đời, nay chồng phải tự bỏ trốn tránh đơn phương của nghĩa vụ chồng, cô lảnh mặt nàng ân tình cách biệt, hồn xuân trắng lạnh đêm dài nằm không với chiếc gối tẻ buồn, Á Cơ chỉ còn nước tự than thân tủi phận, sống những đêm phòng không chiếc bóng người đâu phải giống cỏ cây sắt đá vô tình, và sự khát tình yêu đã ngấm ngấm nhen đốt bùng bùng trong đáy lòng nàng! Dần dà, tính tình Á Cơ bắt đầu thay đổi, trước kia nàng không chịu rời khỏi chồng, càng không muốn hạ mình để linh giá (lấy chồng khác) nhưng giờ đây, ý chí đó đã lung lay, nàng không sao chịu đựng nổi những giấc cô đơn khủng hoảng trong tâm hồn, tuy mang tiếng có chồng nhưng cũng như không, Á Cơ

cũng thừa biết rằng, Ngọc Thụ Ky Nhân chỉ còn chờ cái chết để tìm một giải pháp thoát ly nỗi khổ tâm của mình, vì chàng đã hiểu mình không còn năng lực để làm bổn phận của một người chồng, hay là đàn ông trăm phần trăm cũng thế!

Oái oăm thay, nàng Á Cơ lại ước mong sao có một mụn con để an ủi cõi đời cô liêu của mình, dù cho là một đứa trẻ trai hay gái, miễn sao do nàng sinh ra là được và được vậy nàng sẽ dồn hết tâm tư tủi buồn của mình vào tương lai đứa nhỏ, nhưng nàng đâu có ngờ rằng: Tần Trung Thất Điều đã dã man đánh vào hạ thể của chồng mình, khiến cho Ngọc Thụ Ky Nhân ngoài sự tàn phế lại còn trở thành một người Thiên Yểm (bị hoạn), mất hẳn năng lực sinh trực dòng dõi. Tội nghiệp cho Miêu Gia Diệm Nữ Á Cơ, nàng đau khổ không thể nào tưởng tượng khi biết rõ vụ này, mối hy vọng cuối cùng của nàng cũng đã tan tành theo mây khói, nàng đã cố quyền sinh mấy lần, nhưng đều được con ma quỷ tai ách Độc chỉ Thôi Bác cứu sống lại hết, người đã không cho nàng quyền sinh, và đã mượn ngay dịp may ngàn năm một thuở ấy, không cho nàng tự sát để rồi ngày ngày gần gũi với Á Cơ, nào hai người cùng chung đọc sách ngâm thơ vịnh phú.

Những cuộc uống trà câu cá và dạo cảnh được nối tiếp hoài hoài, và hình bóng của hai người đã xuất hiện hầu hết các nơi danh lam thắng cảnh trong vùng Ngọc Thụ, và dân cư vùng Ngọc Thụ đều kính trọng người là một bậc quân tử đại nhân đại nghĩa, nhưng thực ra người đã được tác lần thước, tận hưởng hết những diễm phúc của nhân gian. Cuối cùng, kể sách của người đã đạt tới đích, dần dần nàng Á Cơ đã mê say người, để rồi chuyển hết nỗi tình ra yêu người và trong đáy lòng của nàng đã nhen cháy ngọn lửa yêu đời, và cũng đã đốt tan những ý nghĩ tối đen về tự tử.

Trong tư tưởng của nàng Á Cơ, dần dần người đã chiếm được chỗ đứng của Ngọc Thụ Thiếu Tù xưa kia. Người lại sẵn có các điều kiện lý tưởng của nàng: đẹp, trẻ tuổi, hùng tráng, tuấn tú, đa tài, đa nghệ và nhất lại đa tình, văn nhã ôn hòa, khéo chiều ý người, võ công lại đứng nhất trong thiên hạ không ai có thể sánh bì, là những cái tình cảm đúng mực thước của nó, không bao giờ để đi quá lối ra ngoài phạm vi, nghĩa là hoàn toàn không có ý đường đột, bởi cũng nhờ cách dùng cảm tình đúng mực này, mà nàng Á Cơ đã lọt vào bẫy Yêu lúc nào không hay vì nàng đã coi người như chồng của nàng, có phần hơn nữa là khác, mối yêu của nàng đã gần như phát cuồng, chỉ còn đợi người mở miệng, nàng sẽ lập tức chánh thức chia tay với Ngọc Thụ Ky Nhân, và sẽ cùng người đi đắp xây một tổ uyên ương đẹp nhất trần gian. Nguyên kết thành phu thê tóc bạc răng long với người để phỉ chửi ái tình!

Nhưng! Người quả là con người độc ác, đã biết chuyện giấy không thể nào gói lửa. Nhưng người lại đang tâm giữ phong độ của một kẻ khách quân tử, không hề dấn động đến vấn đề dầu sôi lửa bỏng ấy của Á Cơ, thậm chí về sau, nàng Á Cơ đã cố gắng lắm đưa vấn đề ra để thăm dò người, nhưng người tai ác quá. Không từ khước mà cũng không quyết định dứt khoát, mượn cớ này cớ nọ phân giải cho qua chuyện.

Càng như vậy, lại càng khiến cho nàng Á Cơ đau khổ thêm, nàng biết không phải là người không yêu nàng, nhưng vì quan hệ lễ giáo không dám ngang nhiên bước qua dư luận miệng đời, nàng không còn cách gì hơn, nhưng một sự thực không thể chối cãi, nàng đã đau khổ trong cảnh sống không yên chết không xong, tâm hồn nàng quằn quại... nhưng nàng có biết đâu, người chỉ là một quân tử giả hiệu. Có đúng thế không?..."

Lúc này Độc chỉ Thôi Bác đau khổ khê gật đầu, giọng bơ phờ trả lời rằng:

- Đúng! Nhưng không phải ta đã cố ý làm như thế?

Lúc này, nàng Hồng Điệp trong cánh chim Đại Hắc, càng nghe càng hồi hộp, vì nàng chỉ muốn bênh vực cho vị kỳ nhân Độc chỉ Thôi Bác. Từ nãy giờ người kia cứ lo trách mắng và chất vấn cay chua như thế, Châu Chu chỉ ước sao Độc chỉ Thôi Bác có thể lập tức đứng ngay dậy để tự biện bạch để chứng minh rõ nhân cách của mình, và nếu cần, ra tay giết quách ngay tên ăn nói sàm bậy kia, nhưng ý nghĩ của nàng lại trái hẳn với sự thực đang hiện ra trước mắt, Độc chỉ Thôi Bác không những không chối cãi mà còn nhìn nhận một cách vô cùng uể oải về tinh thần, khiến đến nỗi nàng Hồng Điệp cảm thấy buồn bực.

Tiếng nói nơi bức vách bằng tuyết lại nổi lên:

"Hay lắm! Người đã can đảm nhìn nhận! Vậy chúng ta hãy ngược lại dòng thời gian để vén bức màn bi kịch ấy lên, và có thể mới chứng minh sự giả mạo quân tử của người!

Miêu Gia Diệm Nữ Á Cơ, không thể nào sống cảnh ngộái ngoải như thế, nên nàng đã tự động lập kế, dùng nhan sắc để quyến rũ người, nàng mong sao sau khi thành sự thực, người sẽ tội nghiệp và yêu nàng, sẽ không

còn bị cái vỏ quân tử giả ngăn trở mối tình trai tài gái sắc ấy nữa, và sẽ đưa nàng sống một cảnh hạnh phúc tuyệt trần khác! Và nàng đã dùng một loại thuốc đặc chế của xứ Miêu, thuốc mệnh danh Mê Cổ (loại thuốc như ngải, làm cho người ta say mê u ám) đem hòa lẫn vào rượu, cốt khiến cho người bị loạn tính, phát khởi dục tình, và sẽ chủ động đòi hỏi trong việc cầu hoan, nhờ vậy mà mục đích của Miêu Gia Diện Nữ Á Cơ đạt tới nguyện vọng. Thế là: một bên vốn Đồng nam chi thể (trai chưa phá giới), bên kia vốn Thiếu phụ khát tình, đôi bên đã tự động khởi ngay cuộc Diên loan đảo phụng tại ngôi lầu của dinh thự Ngọc Thụ Thổ Ty, và cả hai đã ngang nhiên quay cuồng suốt một đêm bão tình!

Cũng có lẽ người còn cố minh oan cho mình bằng lối: Bị thuốc mê Mê Cổ, nên mất hết lý trí và đã gây ra một sự lầm lẫn lớn lao ấy! Nhưng, chuyện ấy người có thể đem lừa gạt người khác mà thôi. Không làm sao có thể che nổi mắt ta! Vì ta rõ Thôi Bác, người là kẻ công lực cao nhất trong thiên hạ hồi đó, không còn ai có thể sánh ngang với người, vậy nếu người không tình nguyện trong vụ đó, chút xíu Mê Cổ làm sao mà đủ sức mê nổi hạng người nhất trong thiên hạ như người!”

Thôi Bác lên tiếng cãi chính! Nhưng tiếng nói đàng bức vách bằng tuyết vẫn không dung tha rằng:

- ”Dù cho là người cố tâm muốn tạo nên cái lầm lẫn này đi nữa, nhưng theo ta cảm thấy, người vẫn chưa có gì gọi là quá lầm lẫn, bởi vì Ngọc Thụ Thiếu Tú đã có ý ly dị với vợ từ trước và có ý là muốn cho nàng theo hầu người...”

Chủ động trong vụ lầm lẫn này lại chính do tay nàng Á Cơ mà ra. Nhưng người cũng không nên vì lòng ích kỷ của mình sau đêm nghiệt duyên đã hiển nhiên xảy ra như thế, và không bao lâu sức thuốc yếu tan dần, người tỉnh lại và phát giác mọi chuyện như thế, vì lòng ức hận đã không bảo tồn được bộ mặt quân tử giả tạo đại nhân nghĩa của mình, phần thì sợ câu chuyện lan truyền ra, vì thể diện danh dự, vì lòng ích kỷ cực đoan và ý niệm tàn ác của mình, người đã ngang nhiên không nghĩ và tội nghiệp cho nỗi lòng đáng thương hại của Á Cơ, nhân ngay cơ hội sau trận mây mưa, nàng đã thiếp trong mộng đẹp của mình, tên mặt người dạ thú như người đã vì khùng hoảng mà không cần cân nhắc hậu quả, và đã âm thầm không từ biệt mà ra đi luôn. Từ đó người sống chui rúc vào các vùng núi hoang vu cùng cốc, không dám lộ diện,... trong lúc này, chỉ tội nghiệp cho nàng Á Cơ, sau khi tỉnh lại, phát giác con người phụ bạc như người đã biến dạng bỏ đi, không còn màng gì đến con người đang đau khổ như nàng, sự thương tâm và thất vọng, thật không ai có thể hình dung nổi tuyệt vọng của nàng!

Nay nghĩ lại: chỉ có Ngọc Thụ Ky Nhân mới đáng là một người đại nhân đại nghĩa. Sau khi nghe lời khóc lóc thảm thương của Á Cơ kể, biết rõ nội tình, không à trách gì người càng không trách gì Á Cơ, và đã lập tức phong tỏa ngay mọi tin tức, phao tin rằng người đã vào núi đi tìm thuốc để trị bệnh tật cho mình huynh, và cũng đã bí mật giết luôn mấy tên thị nữ hầu cận Á Cơ đã biết chuyện để diệt khẩu! Chẳng qua là cốt giữ thanh danh cho con người mặt người dạ thú như người, và dưới sự an bài kín đáo của Ngọc Thụ Ky Nhân, thanh danh của người lại càng vang như sóng cồn, càng được thiên hạ kính nể, và cũng đều cho là một trang hiệp nghĩa tiêu chuẩn nhất!

Từ đó Ngọc Thụ Ky Nhân lo hết mọi việc cho vợ, trong vòng luôn luôn chờ đợi ngày về của người, và chàng ta sẽ ly dị hẳn hoi với Á Cơ, mặc cho người đem đi đâu cũng được, miễn sao Á Cơ được hạnh phúc sung sướng! Nhưng con người của người, đã bị trói buộc về: lễ giáo, ích kỷ, xấu hổ... vì thế người không hề lộ diện.

Nhưng chuyện gì đến phải đến, và giấy không làm sao mà gói lửa. Hậu quả của cuộc Diên loan đảo phụng đã khiến cho Á Cơ cảm thấy trong sinh lý thay đổi lạ lùng, chẳng bao lâu nàng ngấm cảm thấy: Lưu thủy lạc hoa xuân khứ dã! Tiền đường giang thượng bất lai triều. (tạm dịch: Nước chảy hoa rơi xuân đi mất! Bến sông tiền giang mất thủy triều. Nhưng hai câu thơ này ngụ ý người phụ nữ sau cuộc ái ân đã tắt đường kinh).

Trong cơn kinh hoàng, Á Cơ đành nói rõ cho Ngọc Thụ Ky Nhân biết. Ngọc Thụ Ky Nhân quả đã không hổ danh là bậc nhiệt huyết nam nhi, một người đáng kính mến vô cùng, vì để che tai mắt thiên hạ, chàng đành phải sửa soạn lại áo sống đẹp mắt, dùng khăn che mặt, để cùng ở chung với vợ, nhưng sự thực ra, hai người đều chia giường ngủ, và tất cả sự bày đặt lấy lệ này, chẳng qua là không muốn gian tình của Á Cơ và người bị bại lộ, tránh cho đứa nhỏ tương lai sau này khỏi cảnh đau khổ vì vô thừa nhận!

Trong lúc họ đang sống những ngày buồn bã của tình cảnh Ngọc Thụ ấy, thì Độc chỉ Thôi Bác người ngang

nhiên đi tiêu diêu khắp các nơi danh lam thắng cảnh, và những phong độ đại nhân đại nghĩa, công lực tuyệt thế của người đã vang lừng khắp trong giang hồ, và biết bao kẻ hậu bối muốn theo gót người để học ít võ công, nhưng những hành động Thần long kiến thủ bất kiến vĩ của người, càng khiến cho mọi người chiêm ngưỡng và khâm phục, thế là từ đó cái tên Độc chỉ Thôi Bác nhân nghĩa hành hiệp, võ công cái thế, oai danh lừng lẫy khắp trong thiên hạ ai mà không biết? Nhưng người đâu có ngờ rằng, nơi Ngọc Thụ xa xôi kia, có hai tâm hồn đang ngóng đợi sự trở về của người!

Rút cục Á Cơ đã lâm bồn, nàng sinh hạ được một con gái, người ta chỉ ngỡ là dòng họ của Ngọc Thụ, như thế là có kẻ nối dòng, nhưng họ có hay đâu chính đó là một đêm truy xuân của Độc chỉ Thôi Bác người đã để lại! sau khi nàng Á Cơ khai hoa nở nhụy, Ngọc Thụ Kỳ Nhân chờ mãi không thấy người về, trong lòng lo ngại cho người đi tìm kiếm tung tích của người khắp nơi. Và cuối cùng đã tìm ra tung tích của người, tức vào mười năm về trước, họ đã tìm ra người tại Mặc Phụ Sơn đây! Ngọc Thụ Kỳ Nhân sau khi được tin đích xác biết thế nào người cũng không chịu về, chàng bèn dẫn theo vợ và đứa nhỏ, chẳng quản gì đường xá muôn trùng, khởi trình tuốt từ miền Thanh Hải để vào Trung Thổ tìm người! Và chính hôm đó, cũng tại nơi Tả Diện Phong đây, câu chuyện đã phát xảy ra như thế nào, chắc Độc chỉ Thôi Bác người vẫn còn nhớ rõ chứ?”

Lúc này Độc chỉ Thôi Bác bỗng nhảy bổng lên, hai tay bịt kín mặt thống thiết la lên rằng:

- Ta không quên! Ta không quên! Trong mười năm nay, cảnh tượng ấy vẫn chưa sao xóa nhòa hẳn trong ký ức của ta! Ôi!... Ôi!... người là ai? Thực ra người là ai đây? Sao có thể biết rõ chuyện bí ẩn của ta? Ta. . . Ta xin người! . . . Xin người hãy mở lòng từ bi . . . đừng nói ra nữa...

Độc chỉ Thôi Bác càng lúc càng mất bình tĩnh, chim ưng Đại Hắc và Hồng Điệp càng hoảng kinh, cả hai vội chuẩn bị sẵn sàng ứng biến. Bỗng thấy Độc chỉ Thôi Bác lại nuốt hai đóa hoa, tâm thần như được yên tĩnh trở lại! Trong lúc đó tiếng cười ghê rợn lại nổi lên sau bức vách băng tuyết. Sau tiếng cười quái gở ấy, giọng nói lạnh lùng lại bắt đầu vang lên:

- Thôi Bác! Người đã sợ hãi sao? Người không muốn ta nói, nhưng ta không hề tội nghiệp người chút nào, ta nói hết những tội ác của người! Mười năm trước, đúng! Một ngày của mười năm trước đây, Ngọc Thụ Kỳ Nhân và Miêu Gia Diệm Nữ cùng bỗng theo một đứa nhỏ đến Mặc Phụ Sơn, và Ngọc Thụ Kỳ Nhân biết người đứng tại Tả Diện Phong đây, xa xa đã thấy tà áo phát phơ của người vì gió núi, Ngọc Thụ Kỳ Nhân đã bảo Á Cơ lại ngay phía người đứng, còn phần chàng ta, vì sợ người thẹn hổ trong lương tâm, nên đã nén bỏ xuống núi ngay khi đó. Nhưng tình hình mười năm về trước khác hẳn bây giờ, ngọn băng tuyết không được cao như bây giờ, nhưng sức lạnh hồi ấy lạnh hơn bây giờ nhiều! Khiến nỗi Á Cơ đứng ôm con run lên cầm cập không hiểu cái run ấy vì lạnh hay vì cảm động khi gặp lại con người bạc tình như người? Thôi Bác, chắc người không quên cảnh trong lúc đó chứ! Nhất là khi giọng run rẩy của Á Cơ đã cất gọi: Anh Thôi Bác, Anh... Anh....

60. Một Dĩ Vãng Tan Lòng

Tiếng người kỳ dị này nói tới đây, Độc chỉ Thôi Bác hét lớn lên rằng:

- Người là ai? Ta cầu xin người hãy giết chết ngay ta đi! Nếu không, ta xin người đừng nói nữa. Xin hãy nhủ chút lòng từ bi cho lời thỉnh cầu của ta!

Nhưng, tiếng kỳ dị của người bí mật nọ vẫn vang lên lạnh lùng và kiên quyết rằng:

- "Bây giờ đây, ta sắp kể đến mẩu chuyện cao trào nhất của nó, làm sao có thể nín thinh không nói ra cho được; người đã biết đau khổ, như thế hay lắm! Vậy người hãy nghe ta thuật lại, cũng có thể hồi tưởng phần nào cảnh sắc và tình hình trong lúc đó, xem có phải tội lỗi của người không sao tha thứ nổi không!

Trong lúc đó Á Cơ vừa khóc, vừa gọi, vừa chạy qua phía người. Sau khi nghe rõ âm thanh, người đã biết là nàng Á Cơ đã đến, và tiếng khóc trẻ thơ trong lòng nàng vang lên, người kinh ngạc, và đã biết rõ mọi sự! Nhưng Thôi Bác ơi! Thôi Bác, nếu trong lúc đó người còn chút lòng trắc ẩn, biết rõ mẹ con nàng yếu đuối như thế, làm sao chống nổi với sức mạnh kinh khủng tại Tả Diện Phong của Mặc Phụ Sơn... và nếu người còn chút bản lĩnh của người thường, nghĩa là còn chút tình cảm, đương nhiên người sẽ ôm ngay lấy mẹ con

nàng vào lòng. Nhưng, Thôi Bác ơi! Đáng tiếc cho người chỉ là một con người tàn nhẫn độc ác quá chừng, đã biết rõ chuyện mà vẫn muốn tìm cơ lẩn trốn, và thỉnh thoảng người đã tung mình tránh sang một bên!

Nhưng người đã quên bằng chỗ mình đứng đó là một mỏm tuyết nhô ra, phía dưới là vực sâu thăm thẳm, hầu như không thấy đáy, và nàng Á Cơ không thể nào ngờ rằng người lại có ý hại nàng khi nàng tung mình nhảy qua để người ẵm vào lòng, và mắt nàng lúc đó chỉ chăm chú ngó vào người, nào đâu có để ý gì đến vực sâu thăm thẳm ngay trước mặt? Cái nhảy sang ấy... đã trượt chân và hỏng cả, tội nghiệp cho hai mẹ con nàng, toàn thân rớt luôn xuống vực sâu với tiếng kêu cứu kinh hồn... như thế mà người còn không chịu nhận tội lỗi tày trời của người sao? Không phải người đã cố ý muốn hại mẹ con người ta chết là gì?

Độc chỉ Thôi Bác bứt ngay khăn bịt tóc trên đầu xuống, tóc rối bung lên, và lớn tiếng rằng:

- Kính Hoàng thiên chứng kiến cho, tội lỗi lầm lỡ về mười năm trước của Thôi Bác, quả thật là do vô tình mà ra, nếu có nói gian, xin trời tru đất diệt...

Tiếng cười lạnh lùng nơi bức vách bằng tuyết khổng lồ lại nổi bật lên như không tin câu thề của Độc chỉ Thôi Bác và cất tiếng rằng:

- "Thế sao ngay lúc đó, người không nhảy quách xuống để cùng chết chung với mẹ con người ta. Nhưng con người giả quân tử của người, mà làm gì có nổi dũng khí như thế! Trong lúc tâm thần người vất vưởng và nằm úp trên mặt tuyết ấy, không bao lâu người mơ màng như cảm thấy mãnh thú đến sát người. Và ngay khi đó người đã phát ra một chưởng thỉnh linh, một tiếng hét thê thảm lập tức phát ra ngay bên cạnh mình của người.

Trong lúc ấy, người mới nhận rõ là ai, thì ra là một người gù lưng, chột mắt, khuyết tai, miệng toác, mũi hếch ngược, quả là một quái nhân rùng rợn! Nhưng chính đó lại là vị minh huynh khả ái khả kính Ngọc Thụ Kỳ Nhân của người! Sau khi trúng chưởng, Ngọc Thụ Kỳ Nhân đã bị thương nặng nhưng còn cố gắng lớn tiếng rằng: Thôi lão đệ! Thôi lão đệ!... Trời ơi Chính... ta... đây mà!.. Và sau đó, Ngọc Thụ Kỳ Nhân chỉ còn nấc lên một tiếng, vĩnh viễn từ cõi trần luôn vì ngọn chưởng quá nặng của người. Xác của người ta cũng không phải phiền đến người phải ra công chôn cất vì ngay lúc đó toàn thân Ngọc Thụ Kỳ Nhân đã lún luôn xuống vực thăm sâu tít... Thôi Bác!... Chắc người lại muốn nói đây là vụ đánh lầm chứ gì! Hừ!.. sau khi người đã giết ba mạng người như thế, lương tâm tự hỏi hận và nỗi lòng bi thương quá độ vì tất cả những chuyện mình đã gây ra!

Ngay lúc đó người đã bị học máu ngắt đi, chỉ còn chờ tử thần đến rước là xong một đời người độc ác, nhưng nhờ đôi chim ưng đã kịp hải ngay loại hoa đỏ đặc sản của Mặc Phụ Sơn là Tục Giao hồng hoa, nên mạng người tạm được cứu sống, và đôi linh diệu ấy đã chuyển ngay người về Lãnh Hương Các và chúng đã giữ nổi mạng sống của người đến ngày nay, và Độc chỉ Thôi Bác người đã ý vào những công hiệu của những đoá hồng hoa ấy nên đã duy trì được mạng sống, nên ngoài biệt hiệu Độc chỉ Thôi Bác ra, người lại còn thêm được một danh hiệu khác là Đoạn Trường Nhân, tuy người ít xuất hiện trên giang hồ, nhưng thanh danh của người đã lẫy lừng khắp nơi, và được hầu hết mọi giới trong võ lâm khiêm kính và bái phục.

Tuy nhiên, trong lúc đó, vợ chồng của Ngọc Thụ Kỳ Nhân Á Cơ cùng với đứa con gái nhỏ đã ra đi và biệt tăm tích từ đó, nhưng nào có ai biết, đó chính là một kiệt tác trứ danh của người, và người ta chỉ truyền nhau rằng, người vì truy niệm tình bạn, nên đã trở thành một người buồn rầu ít nói, ẩn cư tại Mặc Phụ Sơn cũng chính nhờ thế mà người đã nổi thêm biệt hiệu Đoạn Trường Nhân, thiên hạ lại càng mến cảm và kính phục người thêm. Nhưng Thôi Bác ơi! Thôi Bác! Một hung thủ độc ác và ích kỷ như người! Thật là uổng khi sinh ra là người, chỉ cốt sao mua danh kết dự!... Tuy những nỗi đau khổ đã đưa nhau dần vặt và xé tan tác cõi lòng của người, nhưng kẻ chết đâu có thể khởi tử hoàn sinh, người lấy gì để chuộc cho hết tội lỗi nặng tày trời của người..."

Những lời chửi mắng thấm thía ấy khiến cho vị Độc chỉ Thôi Bác không làm sao ngóc đầu lên nổi, chỉ nghe tiếng thở dài liên miên, Hồng điệp Châu Chu và chim ưng Đại Hắc vẫn chăm chú theo dõi, trong nháy mắt tiếng nói lạ lùng kia im bặt hẳn, không khí trở nên tĩnh mịch. Hồng điệp Châu Chu suy nghĩ về câu chuyện khá dài này, lúc này nàng mới rõ biệt hiệu Đoạn Trường Nhân của Độc chỉ Thôi Bác là do câu chuyện đau lòng này mà ra, và một con người giỏi nhất trong thiên hạ ấy lại có một nỗi buồn cũng nhất luôn!... Nhưng suy nghĩ cho kỹ, tình cảnh của vị đại hiệp đây vẫn có thể dung cảm được lắm, vì tất cả những gì đã tạo ra vở bi kịch này, toàn là những sự rủi ro khéo léo mà ra, không thể đổ tội hết cho Thôi Bác được. Nói về mặt

đạo nghĩa, có thể Thôi Bác đang mang một vết thương lòng suốt đời, nhưng không thể nói đó là một tội lớn của vị cái thế kỳ nhân này!

Hồng Điệp Châu Chu suy nghĩ vậy, nàng bỗng nảy ra ý kiến: lại an ủi vị Thôi Bác tiền bối đang bị lương tâm cắn rứt, nhưng ngay khi đó, Hồng Điệp đã nghe tiếng nói của Đoàn trưởng nhân Thôi Bác lên tiếng vọng về phía vách tuyết từng từng trước mặt rằng:

- Hừ! Đinh Hãm, người quả là tay lợi hại, đã dùng thủ đoạn này để đối phó với ta! Khiến cho lòng ta bị quần quai vì đau khổ, và sẽ tự tìm lấy một lối giải thoát cho tâm hồn. Đinh Hãm! Thôi cũng được! Ta sẽ làm vừa lòng người vậy, người hãy hiện thân ra và giết ta cho được việc! Ta quyết không đời nào chống cự lại!

Câu nói vừa dứt, Đại Hắc và Hồng Điệp cũng thất kinh hoảng hồn, tiếng chim và tiếng người cùng rú lên. Nhưng Thôi Bác lúc này hình như đã quá đau khổ, không hiểu gì đến chuyện đằng sau lưng mình! Với tiếng rú của chim và người ấy, Độc chỉ Thôi Bác như không hề nghe đến.

Lúc này chỉ nghe tiếng Đinh Hãm lạnh lùng vang lên:

- Thôi Bác! Người lại tính giở trò lừa bịp rồi! Thử hỏi với công lực mà được liệt vào Đệ nhất trong thiên hạ ấy, ai mà có thể giết nổi ông! Nếu ông đã muốn chết! Sao không đâm đầu xuống ngay vực thẳm băng tuyết trước mắt ấy mà chết có hơn không?

Giọng bi đát của Độc chỉ Thôi Bác rằng:

- Chính cũng vì ta e ngại công lực của ta quá cao, có khi nhảy xuống mà không chết chẳng...

Đinh Hãm xảo trá lại bày ngay một cách:

- Ông có thể dùng đến tột đỉnh nội công, đánh bật thẳng ngay vào ngọn núi tuyết khiến cho những tảng băng đá bị lở cả khối khổng lồ xuống, và sau khi ông phạt ra ngọn nội lực ấy, sức lực trong người đã mỗi hết, và các khối băng đá ấy sẽ chôn vùi luôn xuống vực thẳm, như thế thì có ai mà sống cho được!

Độc chỉ Thôi Bác đành cam nhận một cái chết Đinh Hãm đưa ra như thế, vì chính ông đã muốn giải thoát nỗi đau khổ tâm linh của mình, bèn khẽ tiếng rằng:

- Được lắm?

Đại Hắc vội bay ngay lại cạnh chủ, Hồng Điệp cũng bước lại, nàng cố cắn răng chịu lạnh đưa tay ra kéo bả vai Thôi Bác lấp bắp rằng:

- Thôi bá bá!... ngài... ngài... không thể hành sự như thế. . .

Đại Hắc quá lên một tiếng, tính bay lên bức vách tuyết để tìm tên Đinh Hãm để giao chiến! Nhưng Thôi Bác đã gọi lại và ngăn cản ngay hành động của Đại Hắc, tiếng Đinh Hãm lại vang lên rằng:

- Thôi Bác! Còn con chim ưng này, sau khi ông chết, nó sẽ không còn ai để quản thúc nữa, chừng đó nó nổi tính hung hăng giết người, liệu ai mà chịu nổi nó...

Thôi Bác rằng:

- Người yên trí, ta sẽ bảo nó cùng chết chung với ta?

Dứt lời, Độc chỉ Thôi Bác đưa tay triu mền vuốt ve cổ Đại Hắc rồi lên tiếng rằng:

- Đại Hắc ơi Đại Hắc!... nay lòng ta đã tan nát vì những vết thương lòng, dẫu cho có những đóa Tục giao hoa để giữ mạng sống của ta, nhưng ta vẫn ăn năn đau khổ có sống trên đời này, cũng chẳng còn thú vị gì, nay sự đau khổ của ta đã gia tăng kịch liệt, chẳng thà buông bỏ hết tất cả mọi sự trên trần này, để tìm cái chết cho yên tâm cho rồi Đại Hắc thân ưng ôi! Tình sống chung của chúng ta bấy lâu, nay ta phải rời bỏ người đi vào một thế giới u linh khác,... nếu người còn có ý quyến luyến trần thế thì hãy bay về cố hương tại hải ngoại của người, còn nếu vì quyến luyến ta và muốn chết cùng với ta cũng được...

Con thần ưng Đại Hắc vốn là loại linh diệu khôn ngoan, từng sống chung lâu năm với Thôi Bác, tình cảm đã gần như cha con. Nay nghe Thôi Bác nói vậy, nó gật đầu lia lịa, giờ mồm lên kêu những tiếng bi ai náo nê.

Độc chỉ Thôi Bác lại rằng:

- Đại Hắc ôi! Trời ơi! Người đành chịu hy sinh với ta! Thôi cũng được! Từ ngày con Nhị Hắc chết đi, người đã không có bạn đồng loài, khi quen được người bạn mới Thượng Quan Linh thì lại bị mất tích, trò đời đều buồn thế cả, chẳng thà chết đi cho xong nợ đời... nhưng than ôi! Với thân hình cường tráng mạnh bạo của người như thế, tí nữa đây phải chịu cảnh núi tuyết băng lở, và chết thê thảm vì những khối băng tuyết khổng lồ đè, thật khiến ta đau lòng vô cùng...

Lúc này chỉ thấy vị cái thế kỳ nhân đã đến bước đường cùng của cuộc đời đau khổ vì lương tâm hối hận, nước mắt ứa từng hàng trên lông con Đại Hắc. Chỉ có Hồng điệp Châu Chu là người tỉnh trí hơn, biết ngay Thôi Bác trong lúc quá xúc động về tinh thần đã bị trúng quỷ kế của Đinh Hâm! Nàng cố gắng khuyên can, nhưng Thôi Bác vẫn mặc tình, quay sang phía vách tuyết rằng:

- Đinh Hâm, người hãy hiện ra đây! Vì ta sắp vận chưởng phá núi tuyết đây, nhưng đối với cô bé đây, người phải nhận lời yêu cầu cuối cùng này của ta, nghĩa là phiền người hãy đưa cô bé về với chị của cô ta!

Đinh Hâm bèn hiện ngay thân ra, toàn thân bộ nho phục lịch thiệp, mắt đờm vẻ mỉm cười trả lời ngay:

- Ông cứ yên trí! Thế nào tôi cũng làm tròn theo ý ông dặn!..

Hồng điệp Châu Chu biết ngay tình thế lâm nguy, nàng nhất định ngăn cản hành động thiếu suy xét của Thôi Bác và sự hy sinh của thần ưng Đại Hắc, nàng gào khóc giãy nảy lên không chịu rời đi! Nhưng Thôi Bác vẫn mặc, tay khẽ phất chỉ thấy toàn thân Hồng Điệp thành linh bay bổng lên, tên Đinh Hâm lập tức đưa tay ra đỡ ngay thân Hồng Điệp và lui nhanh ngay về một phía. Hồng Điệp giãy nảy như đĩa phải vôi, nào quyền, nào cước, nào miệng, nàng đâm đá cắn véo lung tung nhưng Đinh Hâm chỉ cười hì hì, đối với kẻ thù đã hại chết chị mình Bạch điệp Châu Ni đây, với công lực yếu kém của Hồng Điệp, đâu phải là địch thủ của đối phương, nàng đánh túi bụi vào Đinh Hâm, chẳng khác nào như thế châu châu đánh voi chẳng nhằm gì! Và chính lúc Hồng Điệp bị quắp chặt dưới nách của Đinh Hâm ấy, nàng đã chứng kiến ngay một cảnh kinh hồn bay vía trước mắt!

Độc chỉ Thôi Bác và thần ưng Đại Hắc, cùng trong một lúc, tiếng hét của Thôi Bác, tiếng kêu của chim ưng, cả chim lẫn người bay vọt bổng lên vách tuyết. Một cuộc biểu lộ thân pháp cuối cùng của đại hiệp và thần ưng. Hồng điệp Châu Chu đã nhìn rõ ràng, dưới ánh chói sáng của khối băng tuyết ấy, cứ thấy tu mi anh phong lâm liệt của Độc chỉ Thôi Bác, và thần ưng hùng vĩ phi phạm, một người và một chim ấy đã dốc hết toàn lực ra để phát chưởng phong và dực phong. Một tiếng ầm ầm long trời lở đất đã vang lên, khối băng tuyết khổng lồ đã từ trên lưng đỉnh núi đua nhau rút từng tảng lớn nhỏ xuống, tiếp theo chỉ thấy thân Độc chỉ Thôi Bác và thần ưng Đại Hắc đã chúi nhanh hết xuống vực thẳm cùng với những khối băng đá đổ xuống như thác nước. Hồng Điệp tuyệt vọng kêu lên một tiếng thất thanh rồi nàng ngất đi luôn...

Tất cả câu chuyện trên đây, được Hồng điệp Châu Chu kể lại sau khi Hầu Hạo và Liễu Mi đánh bật Đinh Hâm, và câu chuyện này được thuật tại Lãnh Hương Các! Sau khi nghe hết câu chuyện bi thương của vị đại hiệp, và sự hy sinh của người và chim như thế, Hầu Hạo và Liễu Mi thở ngắn thở dài, riêng Đông Phương Đình và Thanh Điệp nước mắt đầm đìa.

Liễu Mi lên tiếng:

- Theo ý tôi đoán, Thôi đại hiệp đã bị trúng quỷ kế của tên Đinh Hâm này...

Hồng điệp Châu Chu gạt nước mắt của mình rằng:

- Chị Liễu Mi nói đúng lắm, sự thật quả đúng như vậy và tên Đinh Hâm chết toi ấy sau khi mục kích trận tử tử của Thôi tiên bối và thần ưng, hấn quắp theo em và cứu tỉnh ngay sau đó, và còn nói rất nhiều chuyện với em...

Mọi người nghe vậy lại chăm chú theo dõi nghe, Hồng điệp Châu Chu rằng:

- "Tên chết toi này quả là ghê gớm, hấn nói về chuyện bí mật này của Thôi tiên bối, đương kim thế nhân không ai biết, mà chính do Thôi tiên bối vì lòng ân hận đau khổ suốt trong thời gian đó, nên ông ta đã viết lại đầu đuôi câu chuyện vào quyển sách, và quyển kỷ sự nhỏ ấy sau này bị Thôi tiên bối quẳng ngay vào

một nguồn suối của Mặc Phụ Sơn, chuyện xảy ra cách nay cũng khá lâu, và trang cuối cùng của quyển ký sự nhỏ ấy lại ghi thêm rằng: còn bận sứ mạng phụ trách hai anh em Hầu Hạo và Đông Phương Đình khiến ông ta không thể nào tiêu cực chán đời như thế, nên ông ta đã quăng ngay quyển ký sự và hy vọng tất cả những dĩ vãng đau lòng ấy sẽ trôi theo dòng nước suối trong veo vào một nơi hoang vu vô tận, và ông ta càng muốn đón nhận tất cả những gì mới mẻ của cuộc đời, làm sao khiến cho các dĩ vãng xưa kia phai mờ hẳn, và ông nguyện cố gắng sẽ dồn hết tâm trí vào những việc cứu nhân độ thế oanh liệt, nghĩa là cố gây cho thật nhiều công đức để hầu chuộc lại những tội lỗi dĩ vãng của mình... Nào hay, quyển ký sự nhỏ nhen ấy lại khéo lọt vào tay của tên trời bầm Đinh Hãm như thế; từ cuộc hội ở Nhã Nam, sau khi Thôi Bác tiên bối biểu lộ sơ thân pháp, khiến cho thầy trò Độc Ma kinh hồn táng vía, và Thôi tiên bối đã hẹn cho tên Đinh Hãm trong hai tháng phải tự quyết mà nạp mạng chết về vụ Bạch điệp Châu Ni.

Độc Ma sau khi về Phi Các ma cung trên Vô ảnh Phong đang buồn rầu không có cách đối phó, nhưng Đinh Hãm đã có kế trong bụng, vì chính hắn biết rõ căn bệnh lòng của Thôi Bác tiên bối, thế nào cũng cầm chắc phần thắng trong tay, bèn đơn thân độc mã đi Mặc Phụ Sơn vờ xin thỉnh tội.

Và đã ngang nhiên rủ Thôi Bác đại hiệp lại Tả Diện Phong lãnh, và hắn không quên tìm một nơi nắp thân kín đáo, và cố kể lể hết mỗi chuyện tình thương tâm ấy để uy hiếp áp đảo ngay tinh thần đau khổ của Thôi tiên bối, và tên chết bầm Đinh Hãm này lại còn một bản lĩnh khác, ấy là tiếng cười quái dị của hắn, và lên tiếng trách mắng, bởi lẽ nghiêm nghị và hùng hồn, biểu lộ tất cả những chánh khí hào hùng của kẻ trung trực, khác nào như đã đánh trúng vào nơi chí mạng, chịu sao nổi cơn dằn vặt quá đau khổ, duy chỉ còn cái chết mới mong thoát cảnh. Bởi vậy nên Độc chỉ Thôi Bác đại hiệp và thần ưng Đại Hắc đã bị hy sinh tính mạng về quỷ kế của tên Đinh Hãm.

Tên chết bầm Đinh Hãm sau khi thắng trận đòn tinh thần chiến này, hắn không giấu nổi lòng vui mừng nên đã khai rõ bí mật cho em biết, lúc đó em giả vờ không tin, hắn liền lấy ra quyển ký sự nhỏ của Thôi tiên bối cho em coi, lúc đó em chợt nghĩ, tên chết bầm này nay đã nghiêm nhiên có quyển ký sự bí mật này, khó lòng mà hắn lại không đem quyển ấy ra bêu xấu trong thiên hạ, nếu vậy thanh danh của Thôi Bác tiên bối sẽ tổn thương đến đâu, ngay lúc đó em đã dồn hết toàn lực của em chụp ngay quyển ký sự ấy quăng luôn xuống vực thẳm sâu không đáy ấy!

Liều Mi, Hầu Hạo, Châu Sách, Đông Phương Đình, nghe xong đều khen Châu Chu lanh lợi nhanh trí khôn. Mọi người lại hỏi tên Đinh Hãm còn nói thêm gì nữa, nhưng mặt Châu Chu đã chỉ ứng lên như người say rượu, lúng túng không biết nên nói hay không, trong lúc đó Hầu Hạo cứ hỏi rối lên, nàng đành rằng:

- Tên chết bầm đã mở miệng nói những câu thô tục hạ lưu hết sức, nhưng hắn cũng nói sau khi Thôi Bác chết đi, từ nay, năm thầy trò Độc Ma của Phi Các ma cung trên Vô ảnh Phong sẽ thành bá chủ trong thiên hạ, và hai anh em Hầu huynh sẽ giao cho Độc Ma định đoạt số phận. Còn trong Lãnh Hương Các của Thôi Bác tiên bối, nơi đây có Chân châu lữ kim sam và mười bảy thứ báu vật quý giá, và vô số vàng bạc được giấu trong đây, sau khi Phi Các ma cung Vô ảnh Phong chiếm được kho tàng quý báu lớn lao này, lo gì mà không thống trị nổi các bang phái đại hội trong thiên hạ. Và Độc Ma sẽ ngang nhiên trở thành kẻ lãnh tụ trong vô lâm đồng đạo, hắn còn nói... còn nói rằng...

Tới đây Châu Chu như ngạt ngừng, nhưng Hầu Hạo kém sức bén nhạy, nhất là về tâm tình các cô gái, nay càng thấy người ta áp úng ngượng ngùng lại càng hỏi tới thêm:

- Sao! Hắn còn nói thêm gì?

Dù sao Châu Chu cũng mới gần mười sáu tuổi, chẳng có kinh nghiệm gì về vấn đề ăn nói, nghe Hầu Hạo cuống lên vậy, nàng cũng hấp tấp buột miệng ngay:

- Tên chết bầm nói rằng, từ ngày chị Bạch điệp Châu Ni chết, hắn nhớ thương vô cùng! Nay thấy em và chị Thanh Điệp nhan sắc hao hao giống chị Châu Ni, hắn càng mến yêu và quyết sẽ đưa bọn em về sống những ngày hạnh phúc sung sướng trên Phi Các ma cung của Vô ảnh Phong... và sẽ bảo đảm mọi sự an nguy cho bọn em...

Châu Chu chưa hết lời, Hầu Hạo đã tức điên, chàng nhảy lên la chửi hăm hăm:

- Thằng Đinh Hãm chó chết ấy! Hầu Hạo ta còn sống ngày nào trên thế gian, nguyên sẽ phân thân người ra thành muôn mảnh mới hả lòng ta!

Liễu Mi, Châu Sách, Đông Phương Đình, ba người thấy Châu Chu non dại, chuyện như thế mà không biết giấu đi, trái lại còn nói toạc ra như vậy, trách sao Hầu Hạo không điên khùng được! Hồng điệp Châu Chu vốn đã yêu Hầu Hạo, nay thấy mình lỡ miệng nói rõ chuyện không đáng nói như thế, vì vô tình mình như đã bênh cho Đình Hãm vậy, nay thấy Hầu Hạo giận dỗi dửng dưng, biết ngay chàng ta đã hiểu lầm chuyện, Châu Chu cuống rối và khóc òa lên ngã vào lòng chị!

Lãnh Hương Các bỗng trở nên yên lặng và buồn tẻ Liễu Mi ném ngay một cái nhìn đặc biệt cho Đông Phương Đình, nàng chợt hiểu ý và theo ngay Liễu Mi ra ngoài. Trong này, Hầu Hạo như vẫn chưa nguôi cơn giận, Châu Sách ghé gần tai em gái mình khẽ nói vài câu Hồng điệp Châu Chu chùi ngay nước mắt, nhẹ nhàng bước ngay sang cạnh Hầu Hạo, cúi đầu xuống khẽ tiếng rằng:

- Thưa đại ca! Em đã lỡ lời! Tên Đình Hãm chết bầm ấy đáng phân thây lắm, nhưng em đã là người của đại ca, nếu lọt vào tay lũ ma ấy, em sẽ chịu chết để giữ trọn lòng thanh bạch... - Giọng càng lại thấp như chỉ muốn cho riêng Hầu Hạo nghe mà thôi: - Đại ca! Xin anh yên tâm, tuy hắn là kẻ thâm tà nổi tiếng nhưng... nhưng hắn chưa dám cưỡng ép em...

Câu nói này quả nhiên sinh ra hiệu lực, vì Hầu Hạo đã hiểu lầm cho rằng sau khi Hồng điệp Châu Chu hôn mê bất tỉnh, tên Đình Hãm đã giở trò bắt lương của hắn, nhưng nay xem ra chắc không đến nỗi vậy, mắt thấy Châu Chu đang ứa lệ đứng cúi đầu, cô chị Châu Sách đang mỉm cười thông cảm nhìn mình, chàng lại nhìn kỹ lại Liễu Mi và em gái mình đã đi từ hồi nào... Rồi sự ưu ái đã nổi lên trong đáy lòng của Hầu Hạo, chàng giang đôi cánh tay ra ôm chặt ngay chị em Châu Thị vào lòng an ủi bằng những cái siết chặt chẽ của mình...

Không bao lâu, Liễu Mi và Đông Phương Đình đánh tiếng từ ngoài bước vào, Hầu Hạo vội đỏ mặt buông ngay hai nàng ra, mọi người bàn tính, Đình Hãm nay ra về, và hẹn gặp sau mười ngày sắp đến, đúng ngày hẹn, thầy trò Độc Ma trên Vô ảnh Phong sẽ dẫn theo môn hạ đến Mặc Phụ Sơn Lãnh Hương Các để đoạt báu vật trong kho tàng ở đây!

Độc chỉ Thôi Bác đã chết, con thần ưng dũng mãnh tuyệt luân Đại Hắc cũng đã hy sinh theo chủ nhân, may mới chỉ có tên Đình Hãm đến viếng sơ Mặc Phụ Sơn như thế, mà đã khiến cho Lãnh Hương Các của Mặc Phụ Sơn thế lực bị rung rinh, khéo léo gằng sức lắm mới tạm đuổi được tên Đình Hãm đi, nếu nay mai chúng kéo toàn sư của Vô ảnh Phong lại, làm cách gì để chống đối đây! Cầu cứu ư! Thanh Thông Cốc lại nằm xa tít tại Hà Nam, còn Nam bút Gia Cát Dật, Tây đạo Thiên Si, nào biết họ hiện đang ở đâu? Còn chạy trốn, cũng là một biện pháp, nhưng trong lòng mọi người có vẻ không cam tâm chịu lép như thế. Tuy biết rằng thầy trò Độc Ma tới, thế nào toàn nhóm phe mình cũng bị bắt hết, và báu vật trong Lãnh Hương Các thế nào cũng bị chúng vơ vét đi sạch hết. Liễu Mi đề nghị, hãy đem theo hết báu vật trốn, nào hay khi mở cửa thạch môn bên hông ra xem, bên trong trống rỗng, nào có báu vật gì đâu.

Nhưng chắc báu vật này đã được chôn cất nơi nào bí mật chẳng, nếu không sao Thôi Bác tiền bối lại căn dặn phải giữ gìn thận trọng, như thế mình làm sao bỏ trách nhiệm đi cho đành! Nhưng hễ nghĩ đến thầy trò của Độc Ma đến, mọi người không ớn mà lạnh, cả đám ngơ ngác ngó nhau, vô kể khả thi, Liễu Mi chợt nhớ lời dặn của Thôi Bác trước khi ông ta ra đi Tả Điện Phong, nếu gặp chuyện gì cấp bách, có thể mở ngay cánh cửa bằng đá bên trái, nay mình thử xem sao. Nào ngờ khi mở cánh cửa bên trái ấy, các nàng đều đồng thanh rú hoảng lên vì kinh hãi, hồn bay vía lạc, Đông Phương Đình và chị em Châu Thị đều bị ngất xỉu, Hầu Hạo và Liễu Mi cùng lui ngay bước về sau, chỉ thấy bên trong thạch môn ấy, ngang nhiên xuất hiện Độc chỉ Thôi Bác và đôi thần ưng khổng lồ đang đứng chầu cạnh hai bên...

Một sự kiện khiến cho mọi người bủn rủn chân tay, miệng há hốc, lưỡi ríu lại, không ai nói được câu gì riêng Đông Phương Đình yếu bóng vía nhất nàng ngã lăn ra mặt đất bất tỉnh, chị em Châu Thị lão đảo xỉu đầu xuống, chỉ có Liễu Mi là nhanh trí, nàng cũng chẳng cần phải chuyển mình quay người lại, gót sen điểm mạnh mẽ mặt đất, toàn thân nàng đã vọt người ngay về phía sau trên một trượng xa, sau cơn hoảng hồn định thần lại chỉ thấy Hầu Hạo mặt trắng toát hai hàm răng đung cậm cặp vào nhau, ấp úng rằng:

- Thế. . . thế. . . này. . . là chuyện . . . ra làm . . . sao kia?

Mắt thấy ba nàng đã hôn mê bất tỉnh dưới đất Liễu Mi kinh ngạc xong, bèn tỏ ý cho Hầu Hạo, hai người nhảy vọt ngay lại, đỡ ngay lưng ba nàng bất tỉnh, đồng thời cả hai cũng vội ngậm chuyển sức gót chân pắc một tiếng vang lên, cả hai cung kính khom mình thi lễ và nói rằng:

- Kính thưa Thôi Bác tiên bối, bọn vãn bối quả thật không biết ngài lại ở đây, xin ngài khoan dung tội đường đột mạo phạm oai tôn!

Nhưng sau câu nói tạ lỗi ấy, Đoàn trưởng nhân Thôi Bác vẫn không lên tiếng nói gì, trong lúc đó Hầu Hạo đã vội lo cứu tỉnh Châu Thị Song Diệp và em gái mình, ba nàng sau khi tỉnh lại, tường đầu oan hồn của Thôi đại hiệp chết không nhắm mắt được nên hồn ma đã xuất hiện về đây, càng nghĩ, ba nàng càng run lên cầm cập đứng sau lưng Hầu Hạo để nhờ sự che chở của chàng, cả ba không dám liếc mắt ngó nhìn vào trong thạch thất.

Hầu Hạo và Liễu Mi, chắc cũng nhờ công lực ở trong thân mình, lúc này cả hai trở lại thái độ bình tĩnh của mình, lúc này mọi người đã rời ra gần đến cửa, một cánh được tạm khép lại, trong cảnh ẩn hiện chấp chờn ấy, cỗ thể nhận rõ Đoàn trưởng nhân Thôi Bác và đôi thần ưng đứng sừng sững giữa ngôi thạch thất, Thôi Bác mặc bộ nho phục nghiêm trang, nét mặt trắng toát, tay cầm Tục giao hồng hoa đứng nhìn mọi người với vẻ lạnh lùng! Hầu Hạo nghĩ bụng: Đoàn Trưởng Nhân quả không hổ danh là Đệ nhất cao thủ trong thiên hạ! tên Đinh Hâm đã dày quỷ kế để hại ông ta, nhưng nào hắn đã thành công đâu? Giờ đây, Thôi tiên bối chẳng đã về lại Lãnh Hương Các là gì, lẽ đương nhiên đây không phải là chuyện ma quỷ hương hồn gì, mà kẻ phạm tục vẫn tin, nhất định là công lực của vị Đệ nhất trong thiên hạ này sau khi lao mình vào vực thẳm của thác băng tuyết rất kinh khủng ấy, người ta đã lén trốn khỏi cảnh hiểm nghèo và thoát nạn về lại ngôi thạch thất bí mật này của Lãnh Hương Các

Nhưng, Hầu Hạo cũng lập tức cảm thấy một lỗ thủng lớn tướng trong sự suy đoán của mình, làm sao giải thích rõ lý do của con thần ưng Nhị Hắc. Nó đã chết tại Cửu Thiên Tự xưa kia, và đã được Thôi Bác tiên bối xác thực hẳn hoi, vậy làm sao mà nó có thể sống lại ngang nhiên xuất hiện tại thạch thất của Lãnh Hương Các đây? Hầu Hạo biết anh em mình vốn có gì mật thiết liên quan đến Độc chỉ Thôi Bác, và nhất là được vị kỳ nhân này mến yêu, chàng đành đánh bạo lên tiếng rằng:

- Kính thưa Thôi thúc thúc! Ngài đã về đây từ hồi nào mà sao bọn cháu không ai hay biết?

Nào hay sau tiếng hỏi này, trong thạch thất vẫn im lặng như tờ, chờ thêm một lúc, Hầu Hạo bất giác lẩm bẩm nói một mình rằng:

- Ủa! Là chưa kìa? Không lẽ mắt chúng mình đều bị hoa hết?

Liễu Mi lập tức lên tiếng:

- Đâu có lý nào cả năm người cùng hoa mắt một lúc như thế!

Hầu Hạo đành im và chờ cuộc biến động xem sao.

Một ngọn gió bên ngoài tạt vào thạch thất, chỉ thấy một người và hai chim ưng chấp chờn lui nhẹ về sau, động tác rõ ràng ấy, mọi người đều thấy rõ, ai nấy lại hoảng hồn hú vía về sự kiện quái đản trước mắt, có người như đã cảm thấy toát mồ hôi lạnh.

Tuy cả đám đã sống chung bấy lâu với Độc chỉ Thôi Bác, đối với một kỳ nhân này ai cũng đem lòng kính nể, nhưng vì thường ngày ông ta ít cười nói, nên chẳng hiểu rõ lòng vị đại hiệp này ra sao, nay đột nhiên thấy ông ta xuất hiện thần bí và với vẻ giận hờn như thế, sao khi Liễu Mi và Hầu Hạo đánh tiếng hỏi, ông ta vẫn không hề trả lời, chẳng biết duyên cớ gì? Ai nấy lúc này nơm nớp lo ngại kinh hãi trong lòng.

Lại chờ thêm một lúc, nhưng vẫn không có động tĩnh xảy ra, chỉ thấy trong thạch thất, cảnh sắc vẫn âm u rờn rợn, im phăng phắc, Thôi Bác và đôi thần ưng vẫn đứng uy nghi bất động. Liễu Mi chợt như đã nghĩ ra gì, nàng nói nhỏ với Hầu Hạo:

- Hầu đại ca hãy lo cho họ, để tôi vào xem sao!

Hầu Hạo vội khẽ tiếng:

- Liễu cô nương nên thận trọng!

Vừa dứt lời gót sen nàng Liễu Mi khẽ điểm, toàn thân nàng vọt nhanh vào như một làn khói nhẹ.

Bên ngoài anh em Hầu Hạo và chị em Châu Thị, mọi người như ngừng thở chờ đợi! Không ai quên đưa tay sờ sờ lên binh khí để ứng biến.

Thời gian nặng nề trôi, mọi người toát mồ hôi tay, trán ngực càng lúc càng đánh mạnh... và trong khi không khí căng thẳng tột đỉnh ấy, tiếng gọi của Liễu Mi đang vang lên, một âm thanh chứa toàn ẩn ý kinh ngạc quái lạ:

- Hầu huynh ơi! Hãy mau vào cả đây mà xem!

Cả bốn người thở đến phào, rồi tiến nhanh ngay vào trong, chỉ thấy Liễu Mi đánh ngay đá lửa, trong ánh lửa nhoáng lên ấy, thấy rõ hẳn Đoạn Trường Nhân và đôi thần ưng uy nghi sừng sững, mọi người không khỏi giật thót mình ngừng ngay lại.

Liễu Mi vội rằng:

- Chớ có sợ! Không phải thật đâu, mau lại gần đây!

Hầu Hạ bạo gan bước lại đưa tay ra sờ, thất thanh rằng:

- Quả nhiên chỉ là một người bằng tượng, làm khéo đến nỗi mà trông in như người sống!

Đông Phương Đình và chị em Song Diệp Châu Thị, cũng đánh bạo bước lại gần xem, quả nhiên một người và đôi thần ưng ấy, hoàn toàn đúc tạc bằng sắt, lẽ đương nhiên là khá nặng, bên ngoài được phết màu vẽ son cẩn thận, thậm chí dưới chân của bức tượng người và chim ấy, đèn gắn ngàm bánh xe, để tiện khi di động, nếu có sức người đẩy vào, trông linh động không khác nào sống thật. Liễu Mi dùng ánh lửa chiếu khắp hết ngôi thạch thất, ngoại trừ ba bức tượng người và chim ra, hầu hết trong ngôi thạch thất không có lấy chút bụi cát nào, trống rỗng và sạch sẽ không chút bụi trần. Liễu Mi thở dài, buồn nản ngậm ngùi rằng:

- Thôi đại hiệp quả đã qua đời rồi, hình như ông ta đã dự đoán được những việc này sẽ xảy ra trong tương lai, nên ông ta đã để lại những bức tượng như thế này.

Anh em Hầu Hạo và chị em Châu Thị đều hiểu ý nói của Liễu Mi, ai nấy ngậm ngùi thê lương và đều cảm thấy trách nhiệm khó khăn của mình. Đông Phương Đình nhắc tỉnh mọi người, lời nói của Thôi Bác tiên bối quả không thể nào sai sự thực, cửa động nằm bên phải ấy, chúng mình nên xem xét kỹ lưỡng lại coi!

Năm người kéo nhau sang cánh cửa bên phải, sau khi chăm chú, bỗng Hồng Diệp phát giác trên vách có vẻ lạ bèn đưa tay lên khẽ đẩy, không ngờ vách tường tự động mở, bên trong lại một thạch thất khác. Nhưng có điều hào quang chói tỏa, làm lóa mắt mọi người, chỉ thấy ngôi thạch thất này, châu báu vàng ngọc nằm ngổn ngang cùng mật thất, ước chừng số lượng, có thể lên đến con số trên triệu lạng châu báu là ít. Hầu Hạo tỏ vẻ bức mình rằng!

- À ra đây là những thứ mà trên giang hồ đang thêm thuồng đến nó đây! Hừ!...

Liễu Mi tính thầm, quả nhiên số của cải châu báu kếp sù này, với sức lực của năm người, trong một thời gian ngắn ngủi mười ngày, không thể nào di chuyển hết đi một nơi khác nào được, nhất là Độc chỉ Thôi Bác đã căn dặn ở lại để bảo vệ kho tàng này, xem ra cuộc tranh đoạt chiến khó mà tránh khỏi. Nay tình thế khẩn trương, binh hung chiêu nguy, chuyện hung kiết chưa biết sẽ ra sao, dẫu cho nàng Liễu Mi lanh lợi thông minh, tài trí đảm lược đến đâu, lúc này cũng không khỏi cau mày bối rối suy nghĩ làm sao lo cho tròn trách nhiệm giữ gìn kho tàng!

Chỉ thấy trong số châu báu vàng ngọc ấy, lại có mười bảy chiếc hộp bằng gỗ và trạm trổ khéo léo, niên phong cẩn thận chắc đây là loại mười bảy báu vật đây, cũng chẳng có tâm địa mở ra xem trong lúc này, khi bước đến một góc của phòng mật thất, Hồng Diệp Châu Chu bỗng vô tình lượm lên một chiếc áo có ánh sáng óng ánh, đặc biệt của chiếc áo này là đính rất nhiều chân châu lớn nhỏ đủ loại, chất áo có vẻ bền dai vô cùng. Xem ra đây có lẽ là báu vật được mệnh danh Chân châu lục kim sam đây, Liễu Mi bèn bảo Hồng Diệp cầm ra, phòng có khi dùng đến bất thành linh cũng nên. Mọi người ra khỏi kho tàng của mật thất, lo bàn tính kế hoạch, quyết không thể nào ngồi yên bó tay chịu chết, bảo tàng quá nhiều, không tiện vận chuyển đi nhưng có tạm dời ngay mười bảy báu vật và chiếc áo Chân châu lục kim sam khỏi ngay Lãnh Hương Các trước! Sau khi suy tính kỹ, không còn cách gì hơn chỉ còn nước mạo hiểm, nhân ngay lúc thầy trò Độc Ma Vô ảnh Phong chưa tới, hành động ngay cấp bách, mọi người lo thu xếp và chuẩn bị lên đường.

Liễu Mi tính vốn hay cẩn thận, nên trước khi khởi trình, nàng đã đi dò xem tình hình nơi Mặc Phụ Sơn xem có gì lạ không. Thế là nàng hấp tấp đi dò thám trước đường.

Sau khi Liễu Mi tung mình lên hẫng trên tuyệt đỉnh của Lãnh Hương, nàng bỗng cảm thấy tứ phía hơi lạ với thân pháp và tai mắt bén nhạy của nàng, Liễu Mi đã phát giác người của Độc Ma phía Vô Ảnh Phong đã đến, tất cả những cây cối khắp bốn phía, đã chói ra những tia nhìn không thiện ý gì, nàng đã chuẩn bị sẵn, nàng cố bình tĩnh trấn tĩnh lòng khích một tiếng bật cười rằng:

- Quý khách đã có tình đến thăm viếng như vậy, chờ gì mà không còn hiến thân cho rồi!

Tiếng còn chưa dứt hẳn, một tiếng cười dài vang lên, tiếng cười quen tai lắm! Chính là người trong Ma Cung, Liễu Mi không ngờ rằng Độc Ma lại thân hành xuất trận như thế, thâm nghĩ chuyến này e nguy mất, trong lòng nàng bắt đầu thất vọng và ái ngại, tiếng cười của Độc Ma đây phải loại hiền gì, nhân ngay lúc Liễu Mi bàng hoàng vất vưởng tinh thần ấy, tiếng cười của y đã phát sinh ra hiệu quả rồi, Liễu Mi thỉnh linh cảm thấy tâm thần mình như bị khớp hẳn, trong lòng giật nảy mình.

May nhờ nàng là người căn cơ, thông minh nhanh trí, vội thu ngay tâm thần rối loạn bồi hồi của mình lại, vận ngay nội công lên phòng ngự, nên mới không bị mắc vào bẫy của Độc Ma. Tiếng cười thỉnh linh tắt hẳn, trên Lãnh Hương Điện (chót vót của đỉnh). Từ Độc Ma và các tay thủ hạ từ từ xuất hiện ra hết, nhưng thấy Độc Ma ngồi trên Liễn xa, Tam Hung, Tứ Hung Đinh Hủy và Đinh Phá chia đứng hai bên, Độc Ma khăn đen bịt mặt, Liễu Mi cảm thấy phía sau nổi lên tiếng sột soạt, nàng khởi cần quay đầu nhìn cũng biết là thủ hạ của Độc Ma đang bao vây khắp ngọn Lãnh Hương Đỉnh, một sự bao vây chặt chẽ!

Liễu Mi vội liếc mắt nhìn quanh, thì ra Hầu Hạo cũng đã xuất hiện từ hồi nào rồi, tay chàng đang cầm trường kiếm, sẵn sàng ứng chiến. Nàng quay nhìn khắp bốn phía một vòng, Liễu Mi có bạo gan đến đâu cũng không khỏi ớn lạnh rùng mình, chỉ thấy nhan nhản những người của Ma Cung hiện thân ra, và họ đã để lộ hết những bộ mặt thật, những khuôn mặt mà bệnh tật đã tàn phá kinh khủng, kẻ tàn khuyết tứ chi, người mặt mũi lở loét, kẻ gờ xương trắng hếu, người bị hủi, kẻ lở loét, người sâu quầng... thôi thì đủ hạng bệnh... và cũng đủ thứ mùi tanh của mủ và máu ấy gây nên... Liễu Mi cảm thấy mình đã lợm giọng buồn mửa, nhưng nàng cố trấn tĩnh lý trí của mình.

Lúc này vị Ma Cung chủ nhân bỗng lên tiếng rằng:

- Đoạn trường nhân Độc chỉ Thôi Bác, võ công cái thể siêu tuyệt, hải nội ngoại đều khâm phục, sau cuộc tạm biệt tại Nhã Nam, thời gian chẳng qua mới một tháng, bỗng nghe tin sét đánh do tiểu đồ Đinh Hãm báo lại, cố nhân nay đã qui tiên cảnh trước ta, và đã tăng thân tại diện phong của Mặc Phụ Sơn, chết dưới lớp băng tuyết hải hùng như thế, thật đáng tiếc, từ nay trong võ lâm đã mất đi một vì sao sáng chói... cũng vì hung tin này, nên bản chủ nhân không quản vất vả dẫn theo toàn bộ hạ của Vô Ảnh Phong đến để phúng điệu bạn cố tri đã quá cố...

Liễu Mi nghiêm nhiên rằng:

- Không dám! Không dám! Thôi đại hiệp vẫn khỏe mạnh sống tại Lãnh Hương Các, nào đâu có chuyện gì tang tóc đâu, chắc tiền bối ngài đã lầm lẫn chẳng!

Độc Ma lạnh lùng rằng:

- Nghe danh thứ nữ của Thanh Thông Bang quỷ quyết tuyệt luân, nay quả nhiên dám điều ngoa trước mặt bậc tiền bối, như vậy chẳng đã tỏ ra bất kính vào bản chủ nhân ta sao... - nói tới đây, vung tay phải lên ra lệnh cho Song Hung Đinh Hủy và Đinh Phá rằng:

- Hai đứa ngươi hãy bắt ngay tên nam nữ này lại, còn lại bao nhiêu người khác, lập tức lo vào Lãnh Hương Các lo khuôn hết của cái kho tàng về ngay Phi Các tiên cung Vô Ảnh Phong không được bê trễ việc! Vì ta không tiện ở đây lâu!

Đinh Hủy Đinh Phá cung thân nhận lệnh, cả hai tung mình vọt ra quát lớn:

- Hầu Hạo! Liễu Mi! Hai người còn không mau mau quì xuống chịu trời cho rồi!

Đám đệ tử của Phi Các ma cung, ít ra cũng có đến cả ngàn mạng người, nay chúng hiện thân ra trước Lãnh Hương Đỉnh, và số đông đều đem theo khí cụ và đồ dùng như để khuôn vác báu vật về sào huyệt của chúng, và những tên ma sống này đều có thể lên đến tuyệt đỉnh của Mặc Phụ Sơn này đây để hoành hành, hung bạo như thế, đủ chứng tỏ công lực của chúng cũng chẳng vừa gì, như vậy thực lực của Phi Các ma cung không thể nào khi thường được.

Trong khi ấy, đám người của Ma Cung đồng thanh hò hét vang trời, phía này chỉ Hầu Hạo và Liễu Mi, nào chúng có coi hai người vào đâu, binh khí tuốt ra, ánh sáng loang loáng, chúng xông bừa hết vào cửa chánh của Lãnh Hương Các.

Liễu Mi và Hầu Hạo cũng tung mình vọt ngay vào cửa, giơ ngang kiếm ra, đám người Ma Cung vội lùi ngay về sau. Đinh Hủy, Đinh Phá tung mình xông tới, Tứ Hung Đinh Phá quát lên rằng:

- Hai đứa chết đến trước mắt mà còn không hay. Mau tránh nhanh ra không?

Hầu Hạo giơ ngang kiếm ra, cất tiếng khiêu chiến rằng:

- Đinh Phá, nếu ngươi thắng nổi tay kiếm của ta, lũ ngươi sẽ được vào yết kiến Thôi đại hiệp ngay! Còn không! Hãy làm ơn rút ngay khỏi đây cho ta đỡ gai mắt.

Đinh Phá cả giận lạnh lùng cười nhạt:

- Đoạn Trường Nhân nay đã chết, hai đứa ngươi lúc này có khác gì du hồn sắp về âm phủ, thế mà còn không biết thân phận lại còn tính chuyện ương ngạnh chống đối, rõ không biết tự lượng sức mình chút nào cả thôi được, để ta bắt hai ngươi trước rồi tính sau!

Một tiếng sáo huyết lên, Đinh Hủy đồng thời phát động ra tay, Hầu Hạo thừa biết Đinh Hủy sức mạnh vô cùng, chỉ sợ Liễu Mi không phải đối thủ, chàng bèn vung kiếm ra hứng đòn trước, đằng này Đinh Phá lạnh lùng cười một tiếng, vung kiếm tiến nhanh ngay vào Liễu Mi.

Bốn người chia thành hai cặp giao tranh, chớp mắt, bốn thanh trường kiếm quay cuồng túi bụi, cả một vùng kiếm quang loang loáng, kiếm khí ào ào, trận đánh kịch liệt kinh hồn.

Đối với kình địch trước mắt, Liễu Mi không dám chênh mảng, thấy Đinh Phá lao nhanh mình như điện chớp lại, thanh kiếm nhoáng lên, khiến nàng hoa cả mắt, vội tung mình né bộ tránh ngay ra vài thước, toàn thân Đinh Phá bị set ngang qua người nàng, đúng là suýt soát một ly đi một dặm! Đinh Phá đã hụt đòn đánh của mình.

Đinh Phá bất giác cũng phải buột miệng Hừ! lên một tiếng, có lẽ hấn cũng bị lối khinh công tuyệt đỉnh của Liễu Mi khiến hấn phải giật mình, lúc này chỉ thấy hấn lướt nhanh tới, mũi kiếm đưa ngược lên, và ngầm vận công lực đẩy ra với ngọn Bồi lôi sơ phóng (hoa sấm sét chớm nở), kình lực nửa hư nửa thực, nửa úp nửa mở, biến hóa vô tận, vốn là một loại kiếm pháp vừa dẻo vừa nhanh, và phần đông các tay kiếm pháp cừ giỏi của phái nữ lưu, đều biết sử dụng ngọn này.

Nay không ngờ một tên đàn ông xấu xí không khác nào quỷ sống như Đinh Phá này mà cũng thông thạo lối đánh của đám nữ nhi như thế, Liễu Mi không khỏi thất kinh trong lòng, nàng thấy Đinh Phá không những thạo mà còn khéo lạ, Liễu Mi không dám bén gần trong phạm vi của địch, thân nàng nghiêng nhanh, gót sen đổi bộ, rồi vèo nhanh ta xa vài bước, chắc nàng đã nhận ra lợi hại của Đinh Phá. Chỉ thấy Đinh Phá cười ngạo mạn, thình lình vung mình vọt lại, cả cánh tay phải phật mạnh và nhanh, ánh kiếm không khác nào như một con rắn, mũi kiếm mổ thẳng sang phía Liễu Mi. Thế đánh vừa độc vừa lạ.

Liễu Mi nhận thấy nội lực của mình chắc không thể nào hơn đối phương, toàn thân nàng lúc này trơn như một con cá, nhẹ nhàng quay ngang mình, vọt ngược mũi kiếm của mình đâm thẳng ra, một thế kiếm pháp vừa công vừa thủ, kín mít các mặt, chỉ thấy ánh kiếm của nàng lúc này lóe ra các đóa hoa trắng xóa, bay tua tủa khắp trận chiến để cự địch! Đến lúc này, Tứ Hung Đinh Phá của Vô ảnh Phong mới biết con bé Liễu Mi quả không phải tay dễ bắt nạt gì, đành giở ngay tuyệt nghệ của mình ra lo ung dung quay quần trong kiếm pháp khà cừ khôi của Liễu Mi, trong trận cuồng phong kiếm ảnh như mưa rào ấy, hoặc khi thấy trường kiếm tìm nơi hở để xĩa nhanh vào, có khi lại vung chưởng hay chỉ lực hắt đánh ngã đối phương, luôn luôn đã áp đảo và uy hiếp Liễu Mi.

Chỉ chốc lát, Liễu Mi nhận ngay ra tên Đinh Phá chỉ dùng thế thủ để công hãm mình, hấn cố lợi dụng lối đánh này để tiêu hao thể lực của mình, không nên mắc mưu địch. Nghĩ xong, nàng biến đổi ngay thế đánh của mình thành ra chậm chạp. Nhưng tên Đinh Phá quả là tay cừ, hấn đã nhận ngay ra, và không để lỡ dịp may cây kiếm chém ngang ra, không sao tránh kịp, Liễu Mi đành phải giơ kiếm hứng càn. Cheng! một tiếng vang lên, Liễu Mi cảm thấy hồ khẩu như tê buốt đau nhói, kiếm suýt bay khỏi tay, quả thế kiếm của

Đinh Phá lợi hại thật. Trong lòng giật mình, vội cố gắng chống đỡ, chuyển nhanh thế đứng giữ kín khắp châu thân, dồn hết nội lực vào thanh kiếm để đối phó với kinh địch.

Đôi kiếm tương giao vu vù, chỉ nghe những tiếng thép vang coong coong sau khi chúng va chạm vào nhau tóe đóm sao. Thời gian khi kéo dài ra, thân hình Đinh Hủy cũng đã cảm thấy rung rinh, Liễu Mi cố gắng ngưỡng chế hơi thở của mình, nhưng nàng thấy trong mình đã an tâm, Đinh Phá tuy lợi hại, nhưng so về công lực của hắn, cũng chẳng hơn gì mình bao nhiêu, chỉ miễn sao mình cố thận trọng, thế nào cũng không đến nước bị bại trận. vốn là người lanh lợi sáng trí, Liễu Mi chợt nghĩ ra một kế, cánh tay nàng vụt nhanh ra thình lình... một thế Phủ đệ trừu tân (dưới lưỡi búa rìu, rút rửa tiền bối quan huyện), thế đánh vừa nhanh lại vừa hiểm, do không kịp phòng hờ, cây trường kiếm của Liễu Mi đã nhoáng đến trước mặt, mắt thấy Đinh Phá không chết cũng bị thương nặng, nhưng chỉ nghe hắc Hự! lên một tiếng, kiếm bên phải, chưởng bên trái hai thế đồng thời đánh ra ngay! Công lực của Tứ Hung Đinh Phá Vô ảnh Phong quả nhiên bất phạm, chưởng bên trái nhắm ngay eo đẹp như rắn nước của Liễu Mi ập tới, một chưởng một kiếm được đánh ra nhanh như cắt, nội sự linh động và hiểm ác cũng đã chiếm hẳn về mặt tuyệt luân của nó. Cũng trong thời gian nhấp nháy ấy, Liễu Mi chợt nghĩ ngay: nên rút thế về tự lo thân? Hay là cùng xe thí xe với tên hung ác này cho rồi!

Trong tình trạng cá sống lười như thế, Liễu Mi vô cùng khó nhọc lắm mới lừa được một đòn, không ngờ tên Đinh Phá lại quỷ quyệt đến thế, trong lòng không cam tâm, nhưng cũng trong thời gian cực ngắn ngủi này, một khuôn mặt quen thuộc đã hiện nhanh quá trí óc nàng, một khuôn mặt hào hoa phong nhã, anh phong lẫn liệt,... một bộ mặt vô cùng thiện cảm... và cũng là một bộ mặt tăng cường nhựa sống cho nàng... đó là bộ mặt của chàng thiếu niên anh hùng Thượng Quan Linh... thế là tất cả nguồn hy vọng quyến luyến yêu đời lại phát khởi một cách tuyệt đỉnh trong tư tưởng của nàng... vì yêu... nàng không thể liều mạng! Nhanh như chớp, nàng đã quyết định ngay!

Thình lình nàng Liễu Mi hét lên một tiếng, ngọn trường kiếm tỏa nhanh ra như con rắn trắng nhảy vọt tới tấp sang địch, nàng đã cố mở thế công để làm thế thủ cho mình.

Đinh Phá cũng thở dài như vừa trút được một gánh nặng trong người, thì ra con bé này cũng còn biết sợ chết, không dám liều nước xe thí xe như thế, chắc nàng cũng không thể nào biết được trong thâm tâm của Đinh Phá còn sợ chết hơn nàng nhiều? Sau thế đánh này được Liễu Mi hoãn chậm lại, cả đôi bên đều bắt đầu cẩn thận từng miếng từng ngọn một, chẳng bên nào dám mở các thế mạo hiểm để chiếm phần thắng. Trong khi phía bên kia Liễu Mi đánh chậm và cẩn thận lại ấy, thì phía bên Hầu Hạo và Đinh Hủy đã lên đến mức cao trào tuyệt đỉnh của trận chiến. Hầu Hạo và Đinh Hủy, cả hai vốn được trời phú thần lực cái thế, nên hai thanh kiếm của hai đối thủ múa lên, kinh lực mạnh tuyệt luân, tiếng gió ào ạt từng cơn, lối đánh khác hẳn với những thế cẩn thận như bên Liễu Mi, chỉ hai bên đánh thực mạng và bừa bãi, hề tiện là bừa nhau sẵn dịp là không tha, lắm lúc ngọn đánh chẳng thành chương pháp nhà võ nữa. Lối đánh càng lúc càng thực mạng chí tử, đôi bên đã dùng đến chân lực hoàn toàn. Chỉ thấy Hầu Hạo nghiêng răng trợn mắt, kiếm vung bạt mạng, miêng lớn tiếng la:

- Ta nguyện sẽ bừa chết tên quỷ sống như ngươi mới thôi!

Dứt tiếng, ánh kiếm kệp luôn ngọn kinh phong dừng mãi cuốn thẳng sang phía Đinh Hủy.

Thân hình Đinh Hủy nhoáng nhẹ như làn gió thoảng sang bên lạnh lùng cười lên tiếng trừ danh Hò! Hò!... của mình, trên khuôn mặt lỗ ló loét gờ xương kinh rợn ấy, thỉnh thoảng thả ra những tiếng phì phào khó nghe vô cùng. Chỉ thấy làn kiếm quang của Hầu Hạo từ trên bữa xuống. Trong ngọn này, Hầu Hạo đã dùng đến tám phần công lực, oai lực cực mạnh! Võ công của Đinh Hủy cũng thuộc loại đệ nhất lưu cao thủ đương kim giang hồ, lẽ nào lại không rõ lợi hại của đối thủ toàn thân nhoáng nhanh một cái, đã tránh xa hơn nửa trượng, phương pháp nhoáng thân né tránh đòn của Hầu Hạo này tính ra tên Đinh Hủy đã né tránh cả trên chục lần như thế rồi, Hầu Hạo cũng thừa biết tên quỷ sống này cố sức tiêu hao chân lực của mình, nhưng vì quá hăng say trận chiến, chàng cũng chẳng để tâm làm gì, chỉ nghĩ sao nhử cho hắn chịu hứng đòn của mình. Nghĩ vậy Hầu Hạo cứ liên miên bữa hết ngọn này sang đến ngọn khác!

Hầu Hạo lại vung kiếm truy kích, Đinh Hủy lại tung mình nhoáng tránh, Bùng! một tiếng vang lên, một cây cổ thụ hai người ôm đã bị ngọn kiếm của Hầu Hạo phạt trúng, đứt đôi đổ rầm ngay xuống, oai thế mãnh liệt kinh người, không khác nào cơn bão táp của trận cuồng phong kinh khủng đang hoành hành. Đinh Hủy cũng rít lên một tiếng kinh dị, vung kiếm phản công tới tấp lại, nhưng Hầu Hạo đã hiển nhiên đang thắng

thể, khiến cho Đinh Hủy dần dà đã cảm thấy khó khăn trong cuộc chiến. Chắc có lẽ trong thời gian ở không tại Mặc Phụ Sơn, Hầu Hạo đã ra công khổ tập thêm võ công của mình, nên giờ đây mới có thành tích cừ khá như vậy? Phần thâm ý của Đinh Hủy, vốn muốn khiến cho đối thủ tiêu hao dần công lực, và chờ đến chừng nào Hầu Hạo mệt mỏi ra, hẳn chỉ việc ra tay mà bắt là xong chuyện, hẳn cũng biết thiếu niên Hầu Hạo này là một nhân vật lạ lùng lắm.

Sư tôn Độc Ma của mình lúc này vẫn chưa thể giết tên Hầu Hạo này được và cần phải bắt sống, nhưng sau trận đánh khá lâu từ nãy đến giờ, tên Hầu Hạo này càng đánh, lại càng hăng tiết, không có một triệu chứng gì là mệt nhọc mới kỳ lạ. Khiến cho Đinh Hủy ngoài sự kinh ngạc còn cộng thêm một chút lòng chán ngán, phần phải tuân lời của sư tôn bắt sống, nên hẳn không dám giở đến những ngọn đòn khốc liệt của mình!

Trái lại phía Hầu Hạo chẳng còn gì phải kiêng kỵ, chàng chỉ biết một điều là làm sao bữa chết ngay tên Đinh Hủy dưới kiếm mình mới hả dạ, toàn dùng những ngọn đòn thực mạng đánh ra ngang nhiên đã áp đảo hẳn tên Đinh Hủy; một trận chiến có thể nói là cả ngàn năm mới có một thuở như vậy, chỉ thấy cát bụi mù mịt, tiếng gió ào ào, cây lá gần vùng chiến rung rinh chuyển động như cỏ võ cho trận chiến thêm hào hùng!

Đinh Hủy cố chống thể đánh như vũ bão của Hầu Hạo, tình thế mỗi lúc một hiểm ác, dẫu cho công lực Đinh Hủy cao giỏi đến đâu, nhưng cứ nằm trong tình trạng chịu đâm ăn xôi hoại, khi trả đòn, lại phải dè dặt, vừa phí sức và lao tâm, dần dần mồ hôi ướt đầy trán. Phải biết rằng Đinh Hủy cũng là tay thần lực trời phú, đương kim võ lâm ít ai sánh ngang được, trong Vô Ảnh Phong, thường tự hào về nội lực hùng hậu của mình, xưa nay chưa bao giờ cảm thấy mệt mỏi là gì nay gặp phải kẻ kinh địch càng đánh càng hăng như Hầu Hạo đây, trong lòng hẳn bắt đầu khủng hoảng. Thình lình hắn hét lên một tiếng lớn với giọng Hồ khởi đầu rằng:

- Thăng nhai con! Bộ còn chưa chịu phục sao?

Hầu Hạo chẳng biết nghe và chàng cũng chẳng buồn nghe, chỉ hét lên một tiếng và vung kiếm phạt bừa ngay ra, Đinh Hủy cúi nhanh xuống, suýt thì hắn bị bay đầu! Đinh Hủy cả giận, hắn la lối như tiếng ma tru tréo, hắn nghĩ thầm: mình phải đánh thắng tay mới xong, nếu nó bị thương, mình bắt quá bị sư tôn rầy la chút đỉnh là cùng, tuyệt không thể nào để hắn thắng mình. Nghĩ vậy Tam Hung Đinh Hủy bèn chủ động mở ngay thế công, ào ào đánh ra một lúc bốn đòn chớp nhoáng, và toàn là các thế nhanh và kinh hiểm tuyệt độ. Oai lực phút chốc bao phủ khắp toàn thân Hầu Hạo!

Làn kiếm như rồng bay rắn nhảy! Hầu Hạo không sao trở tay chống đỡ nổi, đành lùi nhanh vài bước né tránh.

Đinh Hủy lớn tiếng hét:

- Còn không mau mau quì xuống đầu hàng sao?

Hầu Hạo tuy cũng biết rõ công lực của mình còn thua đối thủ một bậc, nhưng chàng đâu chịu khuất phục như thế, lớn tiếng nạt nộ lại:

- Sửa bảy cái gì vậy?

Tam Hung Đinh Hủy tức điên người, ngọn kiếm trên tay bỗng vung lên như cơn vũ bão, tấn công tới tấp sang, Hầu Hạo lập tức bị áp đảo, nguy cơ đã hiện ra cùng mình. Nhưng Hầu Hạo vẫn cố chịu đòn chống đỡ và lo lui dần. Thình lình Đinh Hủy tảo ra một lần kiếm trắng xóa, phong kín ngay khắp châu thân của Hầu Hạo, hết cả đường lui để tránh đòn, chỉ còn nước nhắm mắt chờ chết. Mũi kiếm của Đinh Hủy đã dí sát ngay vị trí tim của Hầu Hạo, nắm chắc phần thắng trong tay, Đinh Hủy lại quát hỏi:

- Nhai con! Chịu phục chưa?

Chẳng cần suy nghĩ, Hầu Hạo lớn tiếng ngay:

- Không phục! Không phục! Không phục!...

Đinh Hủy nổi khùng, cũng chẳng cần do dự gì, thẳng tay đâm ngay mũi kiếm!

Bên kia, Liễu Mi nhanh mắt hơn ai hết, nàng hét thét lên một tiếng, bay bung mình ra để cứu, nhưng ác nỗi Đinh Phá theo sát như một bóng ma phía sau lưng nàng, thanh trường kiếm vung lên và ngăn cản ngay thể tiếp cứu của nàng, ngang nhiên chặn ngay trước mặt Liễu Mi lạnh lùng rằng:

- Sao! Liễu cô nương không nỡ để hắc chết sao?

Liễu Mi quả không muốn thấy Hầu Hạo bị giết như thế, nhưng nàng lúc này lại không thể nào không theo dõi sự việc trước mặt được, nàng trở mắt đỡ miệng đành ngó mũi kiếm oan nghiệt của Đinh Hủy đâm mạnh xuống... bỗng một tiếng bực! rõ ràng vang lên, tiếp theo là tiếng thét kinh hãi của Liễu Mi rú lên, ai nấy hồn bay phách lạc!...

Nhưng kỳ tích đã xuất hiện ngoài sự tưởng tượng của mọi người! Sau khi ngọn kiếm của Đinh Hủy đâm tuốt xuống, chẳng khác nào như đã đâm phải một khối đá và sắt vậy tiếp theo là Hầu Hạo phurõn mạnh ngay ngực ra, một tiếng cheng! vang lên, thanh kiếm của Đinh Hủy đã gãy làm đôi.

Trong tình trạng này, Đinh Hủy đã sợ đến nỗi hồn bay vĩa lạc tuốt lên mây xanh, vì bộ mặt đã nham nhở, nên không ai biết rõ sắc thái của hắc kinh ngạc sợ hãi đến mức độ nào! Chỉ thấy hắc đã cố dùng một động tác thật nhanh nhảy tránh sang một bên! Đinh Phá cũng không thể ngờ sự thể lại biến đổi đột ngột bất ngờ như thế, tay chân chậm chạp, và Liễu Mi nhân ngay lúc hoảng hồn của địch thủ ấy, nàng vội tung mình nhảy vọt ngay lại phía cạnh Hầu Hạo, thấy chàng quả nhiên không hề hắc gì, chỉ thấy chàng trở mắt như vừa tỉnh cơn mộng, nàng lập tức hiểu ngay, thì ra Hầu Hạo đã mặc chiếc áo bấu Chân châu lữ kim sam, là một bảo vật của đại nội tiền trào trong hoàng cung nhà vua, và nhờ dị bấu của chiếc áo này mà đã ngang nhiên cứu sống mạng của Hầu Hạo!

Tương truyền rằng, chiếc áo Chân châu lữ kim sam vốn không sợ đao kiếm thủy hỏa, thần kỳ tuyệt luân, nay mới thấy thần hiệu của nó ghê gớm như thế.

Sau khi Hầu Hạo nhặt lại cái chết của mình trong tay tử thần như thế, chàng cùng với Liễu Mi bỗng bạo hắc gan, vung ngay kiếm lên phong tỏa ngay cửa chánh của Lãnh Hương Các để chờ địch!

Trên liễn xa, Độc Ma bỗng buông tiếng cười ha hả một hồi rằng:

- Đinh Hủy và Đinh Phá! Hai đứa con đã bị chúng dọa đến nỗi sợ thế sao?... Trời, Đó! Chính là chiếc áo quý Chân châu lữ kim sam đó! Chiếc áo này là một loại áo ngăn, chỉ có thể bảo vệ nửa thân trên, đao kiếm và lửa nước đều không thể làm gì nổi chiếc áo ấy.

Nghe tới đây, Đinh Hủy và Đinh Phá cùng hét lên, cả hai xông nhanh vào phía Hầu Hạo. Lúc này cả hai đã học khôn là không thêm công đánh phía nửa thân trên của Hầu Hạo, mà toàn mở các thế đánh nửa thân dưới tức hạ bàn. Bị địch biết thóp yếu điểm chàng lại phải lúng túng chống đỡ cực nhọc. Cảnh hiểm nghèo xảy ra tủa tủa khắp xung quanh! Vì xưa nay nào có lối đánh kỳ quặc như thế này đâu!

Chớp mắt, Song Hung Đinh Hủy và Đinh Phá đã cướp đánh từng bừng với những thế võ quái dị, mắt thấy chiếm hắc ưu thế, và sắp thu ngay trận thắng trước mắt, khiến cho Hầu Hạo và Liễu Mi phải lúng túng, lo được mất này mất mất nọ! Đến sự tự lo giữ thân cũng đang bị uy hiếp cực độ!

Liễu Mi thấy tình hình quá bí này, nàng thành linh tung mình bay vọt lên, miệng huýt một tiếng sáo ré vang một âm thanh như ong ngân vang lên nghe êm tai lạ!

61. Trí Thoái Quần Ma

Thình lình, cánh cửa lớn của Lãnh Hương Các mở toang ngay ra, bên trong có tiếng chân người bước từ từ dần ra, Liễu Mi lớn tiếng hỏi:

- Thầy trò Độc Ma! Các người thử nhìn xem ai đã đến kia!

Toàn đám môn đệ của Phi Các ma cung Vô ảnh phong đều chăm chú nhìn lại phía cửa, chỉ thấy Đoạn trường nhân Độc chỉ Thôi Bác đã xuất hiện ngay nơi - cửa tiền, mắt trợn trừng, bên cạnh con thần ưng Đại Hắc ngời phịch xuống đất, có Thanh điệp Châu Sách và Hồng điệp Châu Chu đứng ngay hai bên. Đinh Hủy, Đinh Phá hồn bay lạc vĩa, quay đầu lại sau nhìn, chỉ thấy sư tôn mình Độc Ma ngồi trên liễn xa lớn tiếng hạ lệnh:

- Tất cả mau lui nhanh!

Toàn đám môn đệ của Vô ảnh Phong, lúc này không khác gì ngọn sóng thủy triều, rầm rầm rộ rộ, kẻ nào cũng sợ chậm chân mang họa vào thân, ai nấy rút chạy toán loạn rời khỏi ngay Mặc Phụ Sơn.

Hầu Hạo và Liễu Mi đang này vui mừng cất tiếng cười ha hả, chị em Châu Thị tính mở cuộc truy cản, nhưng bị Liễu Mi cản ngay lại. Mắt thấy đám thủ hạ của Vô ảnh Phong bỏ chạy trời chết, không tên nào còn dám ngoảnh cổ lại nhìn! Thầy trò Độc Ma lúc này càng chứng tỏ rõ lòng ích kỷ của mình, vì họ đã rút lui trước tiên hơn ai hết, mặc cho đám môn đệ hốt hoảng chạy rồi rít phía sau, nhiều tiếng thê thảm đã vang lên vì cuộc chen lấn bị ngã xuống vực sâu, khiến cho ai nấy càng kinh hồn bạt vía!

Độc chỉ Thôi Bác Đoạn Trường Nhân, oai danh khét tiếng trong thiên hạ, quả là bậc cao thủ cử thế vô song, giang hồ trong thiên hạ đều khâm phục tội bậc!

Đối với những lời báo cáo của Đinh Hãm là vị kỳ nhân Độc chỉ Thôi Bác đã chết tại Tả Diện Phong của Mặc Phụ Sơn, dưới lớp băng tuyết khổng lồ đã chôn sống vị cái thế cao thủ trong vực thẳm, thầy trò Độc Ma vốn đầu tin ngay, đều cho rằng công lực của Thôi Bác vốn là Đệ nhất trong vòm trời vô lâm, làm sao có thể chết dễ dàng như vậy được. Nay dốc hết gần toàn lực của sào huyệt Vô ảnh Phong ra đi, trong lòng cũng đã hơi ái ngại, nhưng vì số của bấu vĩ đại trên Mặc Phụ Sơn, đã xui giục lòng tham của Độc Ma, nên rút cục hẳn vẫn mở cuộc đại mạo hiểm tiến phạm Lãnh Hương Các của Mặc Phụ Sơn, không ngờ ngay trong lúc thắng thế tuyệt độ và sắp thành công ấy, chị em Châu Thị được ngay ám hiệu của Liễu Mi, nhanh nhẹn từ trong mật thất đẩy ngay ba bức tượng: một Thôi Bác và thần ưng Đại Hắc, sau khi từ từ xuất hiện ra, lẽ đương nhiên đám Độc Ma đâu biết là giả, chỉ thấy Độc chỉ Thôi Bác có vẻ giận dữ, con Đại Hắc lại như đang chực bay lên, thế là toàn đám người của Ma Cung, kể từ thầy trò Độc Ma trở xuống, đều sợ đến nỗi bay hồn thất đảm, lo nhanh chân đào tẩu ngay.

Trong trận đòn tinh thần chiến này, phía Độc Ma đã bị tổn thất mất một phần ba lực lượng, những kẻ bị chết tại Lãnh Hương Điện, phần đông đều bị chen ngã xuống vực thẳm cheo leo của sườn núi hay các khe hiểm trở, những kẻ bị thương nặng tự biết hết hy vọng, chúng đành tự sát hết, khắp trên ngọn Lãnh Hương Điện, nhan nhản các tử thi quái gở của đệ tử Độc Ma, không bị tàn khuyết tứ chi thì cũng bị bầy bá về ngũ quan, không cũng lở loét cùng mình mẩy! Những xác chết ấy quả đã đến mức độ rừng rợn trên rừng rợn!

Rõ đúng là tên của người, bóng của cây, oai danh hiển hách của Độc chỉ Thôi Bác đã ngang nhiên phải khiến cho đám cường địch thối lui chạy trời chết như vậy Hầu Hạo và Liễu Mi lo đi quan sát hết một lượt toàn khu của Lãnh Hương Điện, thấy không còn tên môn đệ nào của Độc Ma sống sót, trong lòng mới vững tâm.

Mọi người lo mưu tính cho kế hoạch sau này, theo Liễu Mi suy tính, chuyện này Độc Ma bị thảm hại như thế, tất nhiên nổi giận trách mắng Đinh Hãm, không chừng Đinh Hãm còn bị trừng phạt về tội khi sư (nói láo với thầy) là khác, cũng có thể chúng phái người lại Lãnh Hương Điện để điều tra hư thực, nay chúng mình đều nằm trong tình trạng giấy gói ra lửa ấy, nếu bí mật bị lộ ra, hậu quả thật khó tưởng tượng, nay chỉ còn độc mỗi nước ba mươi sáu chước chạy là thượng chước!

Tuy chiếc áo bấu Chân châu lữ kim sam và mười bảy báu vật có thể đem theo, nhưng còn số của kho tàng thì tính sao? Chẳng lẽ để lọt hết về tay bọn Độc Ma sao? Như thế khác nào hổ thêm cánh rồng thêm ví!

Hầu Hạo không chịu rời bỏ, chàng nhất quyết ở lại tử thủ. Nhưng hiện nay đám Ma Cung tuy bị tạm lừa gạt; một thời gian sau, thế nào chúng cũng phát giác sự thật, và khi đó chúng sẽ phái cao thủ đến dò thám, thế là mọi người lại bàn kế và gài bẫy để bắt địch.

Liễu Mi tuy biết tình trạng nguy hiểm, phần lại nhớ chàng Thượng Quan Linh, muốn rời khỏi đây ngay, nhưng nay thấy tình hình trên Lãnh Hương Điện quá nguy cấp khẩn trương, đành phải cố nán lại để tìm thử một kế vạn toàn khác, thế là cuộc bố trí lập tức được thi hành trong Lãnh Hương Các ngay.

Một ngày, hai ngày... năm ngày... và mười ngày trôi qua, mọi người chờ đợi, nhưng với sự lo ngại và hoang mang. Sau cùng, ngày thứ mười một, cao thủ của phía Phi Các ma cung quả nhiên đã nhớn nhớn đến như một bóng ma!

Trong Lãnh Hương Các, mọi việc đều đã chuẩn bị sẵn sàng, ai lo vị trí này. Bề ngoài trông lảng lảng, nhưng bề trong đã căng thẳng cực độ, tất cả cảnh vật đang im tĩnh để đón chờ một cuộc biến động; thân pháp của kẻ đến nhẹ nhàng như một làn sương, đã lên và mò nhanh vào trong Lãnh Hương Các. Chỉ thấy bóng đen

đang đi theo lối Nga hành lộ phục (lối đi nhẹ êm như ngỗng, lối nấp khéo như loài cò bạch lộ). Rất thận trọng, chỉ thấy trong ngôi tiểu các đây, Liễu Mi, Hầu Hạo, Thanh điệp Châu Sách, Hồng điệp Châu Chu, mỗi người chiếm một nơi, đều mặc nguyên quần áo nằm trên tấm da thú ngủ.

Trong các, chỉ một ngọn đèn lẻ loi chấp chờn, cảnh sắc vô cùng im lặng, Đoàn trưởng nhân Độc chỉ Thôi Bác và thần ưng Đại Hắc quả không có đây, trước khi đến đây, bóng đen hình như đã dò thăm hết toàn khu của Lãnh Hương Điện, nếu trong Lãnh Hương Các này vẫn không thấy tung tích của Độc chỉ Thôi Bác bóng đen có thể mạnh dạn ra tay thi hành nhiệm vụ.

Nhưng bóng đen xảo quyệt đã suy nghĩ: đáng lẽ trong đây phải có thêm một cô gái nữa mới đúng, đó là Đông Phương Đình, em gái của Hầu Hạo, nhưng tại sao trong tiểu các này lại không có nàng, quả kỳ lạ thật? Bóng đen chăm chú khắp một lượt, nhìn hết hai bên vách tả hữu, biết bên trên có cửa ngầm. Nhưng làm sao biết được bên trong cửa có gì. Một tên bạo gan quỷ quyệt như bóng đen, hẳn cũng không dám phát động hành vi mạo hiểm của mình trong lúc này!

Bóng đen ngần ngại và... vẫn ngần ngại, hẳn đã cố ý gây nên tiếng động, hy vọng có thể đánh tỉnh bốn kẻ đang ngủ say, và nhường quyền phát động cho họ trước. Nhưng bốn người vẫn ngủ say, hình như họ không hề hay biết gì sự kiện đang tiến diễn âm thầm trong tiểu các. Không khí vẫn im lặng! Sau cùng, bóng đen đã không thể nào kéo dài tình trạng này như thế, kẻ Dạ hành khách của Vô ảnh Phong đã bắt đầu suy nghĩ đến: mình nên ra tay bằng cách nào đây? Bốn người chia ra bốn chỗ ngủ, đối với chị em Châu Thị, đương nhiên bóng đen chẳng coi ra gì, nhưng riêng Hầu Hạo và Liễu Mi, quả là mối e ngại cho Dạ hành khách của Vô ảnh Phong, chỉ sợ dẫm thảo kinh xà (đụng cỏ rắn hoảng hốt).

Nếu cả hai tỉnh dậy và hợp sức công hãm, e khó mà chiếm được ưu thế, nay thấy Hầu Hạo và Liễu Mi không những ngủ say, mà hai người nằm cách nhau cũng khá xa, nếu muốn ra tay cùng một lúc để chế ngự hai người, không phải là chuyện dễ thi hành gì trong nháy mắt được. Sau hồi chờ đợi và suy nghĩ, vị Dạ hành khách của Vô ảnh Phong bèn quyết định ngay kế sách mạo hiểm để tìm thành công trong may mắn.

Bóng đen nhặt ngay một hòn đá nhỏ và thành linh phát động thế, chỉ thấy toàn thân Dạ hành khách vọt nhanh ra như một làn khói đen uyển chuyển, nhắm ngay hướng của Hầu Hạo lao nhanh tới, đồng thời cũng trong một lúc ấy, viên đá bay tung về phía ngực của Liễu Mi đang ngủ? Sự việc chỉ cần xảy ra trong nháy mắt, tay phải của bóng đen đã nhẹ nhàng vuốt phốt qua khuôn mặt của Hầu Hạo...

Bỗng một tiếng ho khan vang lên trong Lãnh Hương Các, cánh cửa Tả môn bên trái đã thành linh mở ra, Đoàn trưởng nhân Độc chỉ Thôi Bác đã xuất hiện...

Dẫu cho Dạ hành khách của Ma Cung là kẻ võ công siêu tuyệt đến đâu đi nữa, lúc này không khỏi ngần người chột dạ mất tinh thần ngay trong thời gian nhấp nháy chớp nhoáng ấy, song chuông của Hầu Hạo từ dưới đất vọt ngay ra chụp trúng mạch môn cánh tay phải của Dạ hành khách Vô ảnh Phong! Bóng đen hoảng hồn, đang vùng vẫy và tính dùng chuông bên trái bửa ngang ra về phía Hầu Hạo, bỗng Dạ hành khách cảm thấy hông bị tê liệt, toàn thân bị đổ ngay xuống. Thì ra Liễu Mi đã dùng ngay viên đá của bóng đen để tặng hồi cổ chủ, với kết quả là điểm đúng ngay huyệt tê liệt của Dạ hành khách của Ma Cung!

Hầu Hạo, Liễu Mi, Châu Sách, Châu Chu, đều bổ vẩy hết lại, Liễu Mi xé ngay tấm khăn che mặt của Dạ hành khách, mọi người nhận ngay ra tên này là nhị đệ tử của Độc Ma tức Nhị Hung Đình Hãm. Lúc này chỉ thấy hắn hôn mê bất tỉnh vì bị điểm trúng trọng huyệt! Cuộc gài bẫy của mọi người quả nhiên đã thành công, ai nấy cảm thấy tâm thần khoan thai nhẹ nhõm hẳn, chỉ thấy sau bức tượng của Độc chỉ Thôi Bác Đông Phương Đình từ sau bước ra, Liễu Mi cười rằng:

- Tiếng ho khan của em Đình quả là giống hệt tiếng ho của Thôi tiên bối hồi còn sống, cả đến tên quỷ quyệt chết bầm như Đình Hãm đây cũng phải mắc mưu...

Châu Thị Song Điệp vốn là người ghét cay ghét đắng Đình Hãm, Hồng điệp Châu Chu rút kiếm tính giết ngay Đình Hãm để trả thù cho chị Bạch điệp Châu Ni, Liễu Mi vội ngăn lại. Nàng cho rằng, lúc này không thể nào giết Đình Hãm được, nay phải dùng hắn làm con tin, phía Ma Cung không thấy Đình Hãm về, chỉ nội vài hôm nữa, thế nào cũng phái người đến dò thăm, khi chúng biết Đình Hãm bị bắt sống, thế nào cũng tin rằng Đoàn trưởng nhân Độc chỉ Thôi Bác còn sống trên thế gian, may ra chúng không dám liều mạng bèn mảng đến Mặc Phụ Sơn, và trên Lãnh Hương Điện này sẽ tạm thời được yên tĩnh trong một thời gian. Kế hoãn binh cầm chân địch này có thể khiến cho Liễu Mi xuống núi để lo chuẩn bị mọi việc, một mặt nàng

lo tìm kiếm Thượng Quan Linh, mặt khác nàng lo tìm cách báo tin cho cha già Thanh Thông bang chủ Liễu Khai, và người trong .giới hiệp nghĩa cùng Nam bút Gia Cát Dật, yêu cầu họ mau mau lại cứu viện cho Mạc Phù Sơn và tăng cường thực lực cho Lãnh Hương Điện, rồi sau này sẽ liệu cơ ứng biến.

Anh em Hầu Hạo và chị em Châu Thị cũng cảm thấy tình trạng này chỉ duy còn con đường ấy mà thôi, tuy biết sau khi Liễu Mi ra đi, Lãnh Hương Các này sẽ mất hẳn thăng bằng về tinh thần cũng như thực lực, nhưng vì đại cuộc trước mắt, không thể nào không thi hành biện pháp như thế!

Liễu Mi đơn thân rời khỏi Mạc Phù Sơn, anh em Hầu Hạo, chị em Song Điệp, lo ở lại trông giữ kho tàng và con tin Đinh Hâm, ai nấy canh cánh trông chờ sự cứu viện.

Nay, bút giả xin quay lại thuật về chuyện trong Thanh Thông Cốc.

Trong ngôi huyệt mộ vĩ đại như lăng tẩm của bậc vua chúa của Thanh Thông phu nhân ấy, chỉ có một kẻ sống sót duy nhất trong ấy mà thôi, đó là Phích lịch nhị lang Sở Canh - một người sống bị nhốt chung với hai xác chết tại một mộ huyệt rờn rợn đầy hơi ma tử khí âm u này. Ác cái là Sở Canh phải chứng kiến cảnh chết khủng hoảng trong tinh thần trước khi bị chết thực sự. Chàng đã cố gắng tìm đủ cách để vận khí tự giải huyệt, nhưng lần nào cũng bị thất vọng. Thần trí chàng lúc này tỉnh táo vô cùng duy chỉ có nỗi toàn thân không làm sao nhích động được, mắt thao láo nhìn những ánh sáng chập chờn của các ngọn đèn dầu âm u rờn rợn, Sở Canh cũng cảm thấy mình đang đói bụng, vốn là tay ăn mạnh, nay biết rõ trong huyệt mộ đây không có lương thực gì để cho người chết. Chỉ tại mình sống, nên mới càng cảm thấy mình đói kinh khủng. Chàng nhắm tính thời gian từ lúc trời chưa sáng bị khiêng vào đây, giờ chắc cũng đã quá trưa rồi, càng thất vọng, Sở Canh càng mệt nhọc, chẳng mấy chốc Sở Canh đành chịu số phận hôn mê bất tỉnh.

Cũng chẳng biết thời gian trôi đi trong bao lâu, nhưng Sở Canh đã từ từ hồi tỉnh lại. Bỗng chàng phát hiện một việc lạ, toàn thân đã ngẫu nhiên có thể cử động, chân tay cử động dễ dàng, Sở Canh mừng quá, reo to lên một tiếng nhảy bổng người lên. Chàng nghĩ, có lẽ nàng Liễu Văn khi điểm huyệt mình đã nương tay, nên cách một thời gian sau, huyệt đạo tự giải, và chàng đã khôi phục tự do cử động. Bản tính của chàng Sở Canh vốn là người chất phác ngay thẳng, sau khi được cử động tự do, ý niệm thứ nhất hiện trong bộ óc chàng là đào tẩu ngay. Sở Canh bắt đầu tìm kiếm lối thoát, đương nhiên là chỗ nào cũng kín mít, tấm cửa đá lớn đã đóng kín, Sở Canh đẩy thử và dùng quả đấm thôi sơn của mình đấm ịch ịch và gào tướng lên, mong sao người bên ngoài có thể nghe mà mở cửa cho. Nhưng tất cả những động tác gì chàng đang làm đều vô hiệu, không những cánh cửa đá của huyệt mộ quá dày và nặng, đồng thời ngôi huyệt mộ đây lại được xây cất vào một vị trí hoang vắng âm u của Thanh Thông Cốc, những kẻ lo canh gác nghĩa địa, ít khi bén mảng tới đây làm gì, nhất là họ lại châm đầy dầu trước khi chôn sống mình trong huyệt mộ này. Trong thời gian ngắn này, làm gì có ai lại.

Một nơi hoang vắng buồn tẻ ở bãi tha ma của Thanh Thông Cốc như thế, nào có người dẫn xác đến làm gì, mặc cho Sở Canh gào khản cổ, đấm sưng tay, cũng chẳng gây được thành tích ích lợi gì. Phích lịch nhị lang Sở Canh bắt đầu ngừng tay, chàng đã bắt đầu cảm thấy khủng hoảng trong tinh thần, và chàng cũng cảm nhận rõ: đào tẩu không còn hy vọng gì với chàng nữa. Lúc này chàng đang cảm thấy đói và khát đang hành hạ thể xác mình, tìm khắp ngôi huyệt mộ, chẳng có một thứ gì lót dạ tạm, bỗng mắt chàng sáng lên, hai đĩa hoa quả tươi rói cúng trước linh cữu của Thanh Thông phu nhân, chàng bốc lẹ và đưa ngay lên miệng đón nhưng chàng phải nhổ phỉ ngay ra, thì ra những trái quả tươi ấy đều được chế làm bằng sáp cả. Sở Canh bực tức rửa ngậm: Thanh Thông Bang lớn như thế mà cũng keo kiệt, đến đồ cúng vái người chết mà cũng bằng thứ giả. Vừa đói vừa khát Sở Canh không biết tính sao ước lượng thời gian bị nhốt trong này cũng hơn một ngày có dư. Một ngôi huyệt mộ không sao thấy ánh mặt trời, càng không phân rõ ngày hay đêm, không một kẻ hở, Sở Canh lại hôn mê dần trong cơn đói khát khủng hoảng.

Sở Canh đã mất hết nhuệ khí đi tìm thức ăn cũng như đi tìm lối thoát, bởi vì trong bộ óc đơn giản của chàng cũng biết rằng: Những hành động đó chỉ tổ khiến cho chàng mệt thêm xác và hao tinh thần, sẽ đưa nhanh chàng đến chỗ tử vong. Dần dà, sự im lặng và bơ phờ lại đưa hồn chàng vào trong làn mộng. Cũng chẳng ai rõ là thời gian bao lâu đã trôi qua, Sở Canh lại tỉnh giấc mộng của mình, vì có gì là lạ...

Chàng mở mắt lắng tai nghe, bắt giắc rợn tóc gáy và nổi da gà, chàng cảm thấy như từng lỗ chân lông của mình co rúm lại! Eo ôi! Âm thanh ấy được phát ra từ trong hòm đen xì của Thượng Quan Linh, tiếng ấy

chính là tiếng cào cào của người nằm trong quan tài, những tiếng sồn sột càng lúc càng hung dữ! Tâm hồn thất phách (ba hồn bảy vía) của Sở Canh gần như muốn thoát luôn khỏi xác, chàng chỉ còn nước ngâm kêu than xui xẻo khổ cực đến thế thì thôi! Đã sắp bị chết đói chết khát đến nơi mà còn chưa yên thân, nay lại còn khéo éo le gây thêm cảnh oan hồn của Thượng Quan công tử hiển linh, có khổ thân không trời...

Sở Canh nghĩ vậy hoảng hồn vội nấp ngay vào một xó tối, không dám lộ diện, chỉ nghe búng một tiếng vang lớn, nắp hòm đen ngòm của Thượng Quan Linh đã bị bật thủng ngay một lỗ tròn, và một bàn tay màu sắc cổ quái thò ngay ra, trông rõ ràng và rùng rợn kinh người. Sở Canh lúc này mồ hôi lạnh toát cùng mình, không dám thở mạnh, chàng đã đưa tay bịt mắt không dám xem tiếp cảnh hãi hùng, nhưng ở đời, càng những chuyện gì đáng sợ, người ta lại càng háo hức muốn xem, và lẽ đương nhiên chàng Sở Canh đây cũng không thoát khỏi tính háo kỳ tự nhiên của mình, từ những kẻ tay của hai bàn tay đang che mặt ấy, Sở Canh vẫn chăm chú theo dõi tình hình đang diễn tiến tại chiếc hòm đen ngòm. Bỗng lại một tiếng Búng vang lên dữ dội, chiếc quan tài đen thui của Thượng Quan Linh vỡ tung ra làm nhiều mảnh vụn nát, cũng trong tiếng vụn hòm rớt xuống đất tua tủa ấy, chỉ thấy Thượng Quan Linh nghiêng nhiên từ trong quan tài ngồi nhô dậy với sắc phục thọ y thọ mào của mình (người chết khi liệm vào hòm, được mặc thứ áo mũ đặc biệt).

Sở Canh suýt bắt tiếng kêu rú lên, chàng hết hồn co rút cổ lại. Chỉ thấy Thượng Quan Linh chệnh choạng ngồi dậy, lải nhải nói một mình rằng:

- Ở đây là đâu? Đây là đâu kia?

Bỗng lại nghe một tiếng Búng dữ dội vang lên, Sở Canh kinh hãi nhìn, thì ra Thượng Quan Linh vung quyền đâm vào một chiếc mặt bàn bằng đá, mặt bàn đá ấy lập tức thủng ngay một lỗ to tướng. Hai tay Thượng Quan Linh cử ngay chiếc bàn bằng đá ấy lên, hai tay bóp vo một hồi, chiếc bàn đá bị vụn ra tan tành từng mảnh nhỏ rớt lộp độp xuống đất. Nơi xó góc tối kia, Sở Canh càng hoảng hồn kinh hãi, trông ngược đánh thành thịnh, thầm nghĩ sao Thượng Quan Linh sau khi biến thành ma còn hung dữ lợi hại đến thế kia? Nhưng thấy Thượng Quan Linh đang đưa hai tay dụi mắt, trông cử chỉ có vẻ cuống quýt lắm! Hai chân xiêu vẹo bước thấp bước cao, rõ ràng chàng Thượng Quan Linh đang bị thông manh (mất tuy mở nhưng không trông thấy). Sở Canh đương nhiên không thể nào tin được một người đã uống độc được mãnh liệt của đại tiểu thư Liễu Văn, và nhất là đã chết đi hơn hai ngày mà nay lại còn sống lại được như thế, càng nghĩ, Sở Canh lại càng run lên cầm cập co mình đứng im một chỗ, không dám nhúc nhích.

Chỉ thấy Thượng Quan Linh đi loạng choạng đúng như một kẻ đui mù, hai tay đưa lên dụi mắt, hề gặp vật gì vướng chân vướng tay là chàng dồn hết cơn tức của mình hất đá lung tung, chỉ trong nháy mắt, tất cả những vật dụng lọt vào tay Thượng Quan Linh, không có một vật dụng nào thoát khỏi cảnh vụn nát tan tành trong sức mạnh kinh người của chàng, lúc này Thượng Quan Linh không khác nào như một Quỷ nhập tràng hung dữ, chàng ngang nhiên tung hoành phá phách dọc ngang khắp ngôi huyệt mộ, chỉ thấy chàng đụng tới đâu, mọi vật thi nhau đổ vỡ đến đó. Sở Canh hồn bay phách lạc, lúc này chàng mới nhắm mắt không dám ngó cảnh tượng trước mắt! Bỗng như nghe tiếng thở mạnh của Thượng Quan Linh, Sở Canh lại hé mắt ra nhìn, bất giác chàng lại nổi lên một tia hy vọng trong cảnh quẩn bách trước mắt, thì ra chàng Thượng Quan Linh mà Sở Canh đã cho rằng Quỷ nhập tràng kinh khủng ấy mò trúng ngay hai vòng khoen cửa vĩ đại của ngôi huyệt mộ và đang cố ra sức kéo! Sở Canh khấn vái cầu trời rồi rít trong bụng mình: Xin thần linh giúp tên Quỷ nhập tràng này!

Bỗng cheng một tiếng, hình như tiếng ổ khóa bên ngoài đã bị bứt. Phích lịch nhị lang Sở Canh vừa kinh hoảng vừa mừng rỡ, con người chất phác ngay thẳng như Sở Canh cũng chẳng thêm tính lo thêm chuyện gì, nghĩa là chàng chỉ đợi cửa phá ra là co giò chạy nhanh ngay khỏi nơi kinh hãi tột đỉnh này? Quả nhiên đã ứng nghiệm với lời khấn vái của Sở Canh, thần lực tuyệt luân của Quỷ nhập tràng đui mắt Thượng Quan Linh, lúc này đã từ từ kéo ngay cánh cửa huyệt mộ nặng nề sang một phía! Ánh nắng đã chiếu vào, Sở Canh bắt kể mắt mình thành linh bị chói hoa về ánh nắng, co dồn ngay sức nhảy tung mình lên khỏi cửa huyệt, co giò chạy chối mạng. Thượng Quan Linh tuy bị thông manh, mắt không thấy, nhưng thính giác lại nhạy cảm vô cùng, nghe tiếng động cũng tung mình lên đuổi theo sau, đồng thời lớn tiếng hỏi rằng:

- Ai đang chạy đằng trước? Ai đó?...

- Ôi! Mẹ ơi!...

Sở Canh chỉ buột miệng kêu nhỏ đến người mà chàng cho rằng đã thương yêu mến mình nhất đời! Chàng cầu khẩn vong linh của mẹ phù hộ sao cho chàng chạy thoát khỏi cảnh rừng rợn Quỷ nhập tràng đang đuổi! Lúc này, hồn vía Sở Canh đã gần như muốn bay khỏi xác, đầu dám quay đầu lại, chàng đã định ninh và chắc chắn là Thượng Quan Linh đã biến thành loại Quỷ nhập tràng thần trùng (thứ quỷ hung dữ nhất). Vô phúc chuyện này bị thộp cổ, ít nào chả bị tan xác vụn xương như những đồ vật mà Thượng Quan Linh đã phá phách trong ngôi huyết mộ nhà họ Liễu; càng nghĩ, Sở Canh càng chạy thực mạng bất kể là hướng Đông, Tây, Nam, Bắc, hề thấy đường là chạy! May được trời phú thần lực bắt phàm, tuy nhốt sống trong huyết mộ mà chịu đói khát hai ngày hai đêm, nhưng thể xác mạnh như trâu vẫn có thể cố gượng nổi, nhất là trong lúc cầu sao giữ được toàn mạng sống, chàng đang cố dồn hết toàn sức của mình ra để lo thoát thân.

Mặc dầu chàng đang chạy, nhưng vẫn nghe tiếng đuổi huỳnh huých phía sau, và dần dà đã đuổi sát nút. Sở Canh bỗng chợt nghĩ ra, hề loại Quỷ nhập tràng thì không giỏi về lối chạy vòng quanh, nghĩ vậy, Sở Canh bèn cố ý chạy xiên chạy xéo, chàng muốn bỏ xa Thượng Quan Linh về lối chạy quanh co này. Nhưng lạ thay vị Quỷ nhập tràng Thượng Quan Linh này tuy đôi mắt bị thông manh nhưng với thính giác bén nhọn linh động của chàng vẫn có thể theo bén gót Sở Canh, hề mỗi lần Sở Canh quanh nhanh đầu, Thượng Quan Linh bén gót ngay đó, và lắm lúc còn nhanh nhẹ hơn cả Sở Canh là khác!

Hình như cước lực và khinh công của Thượng Quan Linh có mùi còn hơn hẳn Sở Canh. Đáng lý Thượng Quan Linh đã bắt kịp Sở Canh từ lâu, nhưng vì chàng bị thông manh, không thấy những chướng ngại vật dưới đất, luôn bị vấp ngã, khi đứng dậy được, Sở Canh lại cách xa đi một quãng. Dần dà Sở Canh cũng biết rõ ngay đến khuyết điểm của Quỷ nhập tràng, chàng nhằm ngay những đường đầy chướng ngại vật cây cối chạy, vượt rãnh, vượt hào nhỏ chạy thẳng ra khỏi phạm vi của Thanh Thông Hội, đằng sau Thượng Quan Linh té lên té xuống đuổi không nổi!

Mấy lần, Thượng Quan Linh ngã lăn lông lốc xuống các rãnh suối, Sở Canh yên trí là Quỷ nhập tràng chắc phải nằm luôn không sao dậy nổi, chàng quay đầu nhìn lại, ôi chao ôi! Quỷ nhập tràng vẫn lồm cồm bò dậy và rượt theo chí mạng. Sở Canh lại hoảng vía hú hồn cầm đầu cầm cổ chạy! Nếu là người thường, những cái té ngã như trời giáng như thế, không chết cũng bị thương nặng, nhưng đằng này, Thượng Quan Linh vẫn ung dung như không hề có chuyện gì xảy ra, như thế càng chứng tỏ rõ Thượng Quan Linh là một cỗ xác Quỷ nhập tràng chính cống!

Sở Canh sau khi suy đoán rõ lý do như vậy, chàng càng co giò chạy bán sống bán chết! Thế là kẻ trước người sau, rượt đuổi tưng bừng, Thượng Quan Linh bị Sở Canh dắt chạy thẳng ra ngoài Thanh Thông Cốc. Với chức vụ tuần tra hương chủ của Sở Canh, lẽ đương nhiên là chàng thuộc lòng hết các đường lối trong toàn khu của Thanh Thông Cốc. Trong cuộc chạy đuổi này, riêng đối Sở Canh và Thượng Quan Linh thì đã trở thành những vấn đề hiển nhiên của nó, nghĩa là không có gì lạ! Nhưng vô tình đã làm náo động hết các thủ hạ canh gác suốt dọc đường mà hai người đã chạy băng ngang, và đám thủ hạ đã cấp bách phi báo cho Thanh Thông lão bang chủ hay tin và xin lệnh định đoạt!

Sau khi được tin báo, Thanh Thông lão bang chủ Liễu Khải cấp tốc ra lệnh cho thủ hạ khắp trong Thanh Thông Cốc, thể nào cũng phải bắt sống cho được hai người về, cấm mọi người chểnh mảng trong nhiệm vụ. Các ám hiệu thì nhau vang lên báo động. Sở Canh biết ngay đó là những hiệu lệnh truy nã gắt gao, trong lòng cuống lên, cặp giò càng chạy như bay không ngừng. Vừa chạy chàng vừa để ý địa hình, thấy đã ra khỏi cửa cốc, bỗng chàng sức nghĩ ra một kế.

Gần nơi Thanh Thông Cốc, có một thung lũng khá sâu, bên dưới thung lũng là một ngọn suối nước chảy siết và mạnh, Sở Canh lúc này đã quá quỳnh, bị dồn vào thế bí, chàng chỉ còn nước chạy thẳng lên đường tuyệt của thung lũng mà chàng vừa sức nhớ ra, khi đến ngay vực bờ của thung lũng sâu thăm thẳm ấy, Sở Canh hồi hộp nhaoáng nhanh thân nép ngay về một bên núi thỏ, quả nhiên Quỷ nhập tràng Thượng Quan Linh cũng vừa đuổi sát đến. Sở Canh thành linh phát ra một chưởng đánh ngay vào phía sau lưng Quỷ nhập tràng, chỉ nghe tiếng Thượng Quan Linh hét lên một tiếng thê thảm, toàn thân bị lấn nhào ngay xuống vực sâu thăm thẳm của thung lũng, và sau khi chìm nổi nhấp nhô dưới ngọn nước trắng xóa, toàn thân to bằng hột đậu của Thượng Quan Linh đã bị nước suối cuốn trôi luôn?...

Sở Canh lúc này mới hoàn hồn tỉnh vía của mình lại chàng lăm nhăm khẩn vái rằng:

- Thượng Quan huynh ơi! Thượng Quan huynh! Không phải tiểu đệ nhẫn tâm tàn ác thế đâu, thực ra huynh đã biến hóa thành Quỷ nhập tràng khủng khiếp quá! Tiểu đệ không còn cách nào hơn là chấm dứt

bằng cách ngoài ý muốn này, mong vong linh của huynh cố chứng giám cho nỗi lòng thành của tiểu đệ... càng mong huynh tha thứ cho .. .

Lúc này đám thủ hạ của Thanh Thông đã đuổi đến bờ vực của thung lũng, nhưng Sở Canh đã kịp thời trốn vào một nơi bụi kín, chỉ thấy đám người cúi nhìn xuống vực thăm của thung lũng, hình như họ đều cho rằng cả hai đã ngã hết xuống vực thăm và trôi theo dòng nước xiết cuộn cuộn ấy, thế là toàn đám lo về báo lệnh cho Liễu bang chủ. Sở Canh chờ cho mọi người kéo nhau đi hết, mới cố gắng mò ra khỏi phạm vi của Thanh Thông Cốc, sau khi ăn uống lấy sức, vội hấp tấp khởi trình đi ngay Mặc Phụ Sơn để gặp Nhị tiểu thư Liễu Mi.

Bút giả xin quay về Thượng Quan Linh mà Sở Canh vẫn nghĩ là Quỷ nhập tràng và đã đang tay phạt ra một chưởng quét bay ngay Thượng Quan Linh xuống dưới vực thăm của một thung lũng.

Sau khi bị sóng nước cuộn cuộn kéo trôi đi liên miên và được tấp vào một bờ, Thượng Quan Linh đã bất tỉnh ngay sau khi ngã từ trên cao xuống. Khi tấp vào bờ, xui xẻo sao, đầu lại va vào một tảng đá, lại càng bất tỉnh nhân sự luôn. Cũng chẳng biết bao được bao lâu nữa, bỗng có hai người đang bước lại phía bờ suối Đó là một đôi nam nữ, người đàn ông thân hình cao lớn, đầu đội tăng mao, thân mặc áo cà sa, và đều thêu dây kim tuyến sáng óng ánh, tay xách ngược đầu một cây thiền trượng, một khuôn mặt dài như mặt ngựa và đen láng, trông vừa ác vừa tợn, còn người đàn bà thì lại trái ngược hẳn, toàn thân một màu đỏ, từ mặt mũi đến thân hình đều tuyệt đẹp, nhưng đôi mắt có vẻ lẳng lơ và nẩy lửa, chứng tỏ nàng không phải là loại đàn bà đứng đắn gì. Quý vị độc giả chắc đang nóng lòng biết ngay hai nhân vật này là ai, dạ xin thưa nhanh ngay, đó là Thiên Trúc cao tăng Tả Pháp Thụ tôn giả, và người đàn bà lẳng lơ ấy chính là trưởng nữ của Thanh Thông bang chủ - Liễu Văn!

Thì ra Thượng Quan Linh sau khi ăn nhầm Tuyết bi tiên hoa trong thạch thất của Đại Ngũ Trì, mất hẳn công lực, và được Đại Hắc của Độc chỉ Thôi Bác cứu thoát nạn; Tả Pháp Thụ sau khi đuổi không kịp Đại Hắc và Thượng Quan Linh, trong lòng tức giận vô cùng, nguyên thế nào cũng bắt cho kỳ được Thượng Quan Linh để nuốt sống mới hả dạ. Từ đó vị tăng nhân của miền Thiên Trúc này bắt đầu phiêu bạt lang thang giang hồ miền Trung Thổ để tìm kiếm tung tích Thượng Quan Linh. Trời xui quỉ khiến khéo sao lại đưa ngay vị tăng nhân mặt đen như cột nhà cháy đến miền Lạc Thủy của tỉnh Hà Nam, lảng vảng gần nơi Thanh Thông Cốc để gặp ngay nàng Liễu Văn thất tình đang bỏ nhà ra đi. Khi hai bên gặp nhau đều giật mình kinh ngạc, Tả Pháp Thụ kinh hãi về sắc đẹp tuyệt mỹ của Liễu Văn, và Liễu Văn với bộ óc thông minh bén nhạy, đã đoán ngay ra người này mới là thứ tăng nhân miền Thiên Trúc chính cống, và nàng cũng từng được Thượng Quan Linh kể sơ về chuyện ở Đại Ngũ Trì, nay nhìn vị tăng nhân vừa xấu vừa hung tợn này, biết ngay là vị tăng nhân miền Thiên Trúc Tả Pháp Thụ.

Ngay sau khi đó, Liễu Văn cảm thấy con người của Tả Pháp Thụ cũng ngờ ngợ, bởi nàng nghe công lực của người này siêu tuyệt, tự thành một phái riêng biệt, nếu được sự chân truyền này, lo gì mà không xưng bá tại Trung Thổ này. Nhưng khi thấy bộ mặt ngựa đen thui ấy, nàng Liễu Văn đâm do dự phân vân, phần Tả Pháp Thụ chẳng nghĩ vu vơ lời thôi gì, vì từ khi rời khỏi xứ Thiên Trúc cùng với sư đệ Hữu Duy Na đến miền Trung thổ, và kể từ khi chia tay với sư đệ tại Đại Ngũ Trì, Tả Pháp Thụ đã ngang nhiên phá giới phạm dâm. Và đã không biết bao nhiêu phụ nữ đã chết về sắc dục quá độ của vị thiền tăng phá giới này, hễ gặp gái đẹp, không làm sao cầm lòng nổi, và mỗi lần mây mưa đều khiến cho kẻ bị nạn chết ngay sau cơn giãy vò Tả Pháp Thụ từng gặp nhiều người đẹp, nhưng chưa có lần nào gã bị xao động như lần này. Chỉ thấy Liễu Văn toàn thân một màu đỏ chói rực rỡ, đôi mắt lại đưa tình lẳng lơ khiêu gợi. Tả Pháp Thụ đã nổi ngay lửa dục của mình, kéo ngay Liễu Văn phăng phăng đi!

Liễu Văn tuy là người tà dâm và lại còn sành về lối phát động này, nhưng xưa đều do nàng chủ động khiêu chiến với các trai tráng khỏe và đẹp, chưa bao giờ bị ai dùng cường lực áp bức mình, nay tên phiên tăng này không biết vị đại tiểu thư của Thanh Thông Cốc, cả gan ra tay bạo ngược như thế, trong lòng Liễu Văn cảm thấy tức cười thâm. Nàng quyết ý ra tay để thử xem công lực của người này ra sao? Bèn vờ vẩn gắt gỏng và khua ngay Liễu quyền hoa cước đánh sang Tả Pháp Thụ, nhưng vị tăng nhân cột nhà cháy chỉ cất tiếng cười hà hà... Sau ba đòn, vị phiên tăng phát giác ngay thiếu nữ quả nhiên cũng có vài miếng, Tả Pháp Thụ càng cảm thấy phấn khởi, bèn giơ ngay bản lĩnh của mình ra đối chọi. Liễu Văn đương nhiên đầu phải đối thủ của vị cao tăng này, không đầy năm đòn, đã bị người ta điểm trúng huyệt, toàn thân bủn rủn và bị

ngay phiên tăng bông chạy bay đi luôn. Sau cơn vùi hoa dập liễu, Tả Pháp Thụ tưởng đầu thiếu nữ này thế nào cũng chết, nhưng lạ thay, sau cơn mưa gió ấy Liễu Văn lại tươi cười niềm nở... Giờ đây nàng đã hết chê bai sự xấu xí của vị dị tăng, và trái lại nàng đã bắt đầu yêu vị phiên tăng hung tợn ngang tàng này! Vì nàng đã tìm được tất cả những gì mới mẻ của đời nơi vị phiên tăng hung tợn ngang tàng này! Hai người thề non hẹn biển, ước sống đến răng long bạc đầu thề thỏa chí yêu nhau! Và sau khi đôi bên tâm sự, Tả Pháp Thụ kinh ngạc về chuyện Thượng Quan Linh. Tính ra, Thượng Quan Linh phải mất bốn mươi chín ngày, tiên hoa mới phát sinh hiệu lực hoàn toàn của nó trong cơ thể của Thượng Quan Linh, trước ngày chưa tới kỳ mãn hạn, phải nên mau mau về ngay ngôi huyết mộ để mổ ngay bụng Thượng Quan Linh lấy tim gan nuốt tươi như thế cũng như chính mình đã ăn được Tuyết bi tiên hoa vậy!

Liễu Văn lúc này chẳng còn chút luyến tiếc gì với thượng Quan Linh nữa, trái lại nàng đã mê vị tăng nhân Tả Pháp Thụ, càng muốn cho công lực của người yêu trở nên cử thế vô song, nên sau khi nghe Tả Pháp Thụ nói vậy, nàng bằng lòng cùng đi với người yêu về thanh Thông Cốc để lo vấn đề ăn tiên hoa bằng cách nổ bụng Thượng Quan Linh, ăn tim gan trước khi tiên loa chưa phát sinh nội lực. Thế là hai người lo hấp tấp về hướng Thanh Thông Cốc, khi gần đến cửa cốc, Liễu văn không muốn làm kinh động đến mọi thủ hạ, nàng bèn dắt Tả Pháp Thụ đi lối tắt, nào ngờ đi qua bờ suối đây lại phát hiện Thượng Quan Linh nằm hôn mê bất tỉnh như thế! Tính lại thời gian, đã quá hạn bốn mươi chín ngày, hai người cho rằng, sau khi Thượng Quan Linh được ăn Tuyết bi tiên hoa, trong người chàng đã khác hẳn người phàm thường, nên độc tửu của Liễu Văn không thể nào khiến chàng chết đi thực sự, khi mãn hạn bốn mươi chín ngày, chàng đã phá quan tài thoát ra!

Nhưng họ vẫn không hiểu tại sao lại bị nước cuốn trôi đến đây như vậy. Mà đây cách Thanh Thông Hội không xa, Liễu Văn không muốn để người trong cốc phát giác mình, vì nay nàng đã quyết đi theo vị tăng phá giới này, nhưng nàng lại không muốn cha già phải khổ lòng vì chuyện này, nên hối thúc Tả Pháp Thụ đi ngay. Tả Pháp Thụ bèn quyết định đem ngay Thượng Quan Linh bất tỉnh này cùng đi chung luôn, hai người hấp tấp thuê ngay một cỗ xe lừa, hóa trang cho Thượng Quan Linh thành một kẻ bệnh nhân khiêng lên xe đi luôn, dọc đường sợ chàng tỉnh dậy, luôn luôn dùng vật nặng khện mạnh vào đầu để khiến cho Thượng Quan Linh tiếp tục cuộc bất tỉnh nhân sự.

Liễu Văn lúc này bèn thương lượng với Tả Pháp Thụ, lúc này Tuyết bi tiên hoa đã phát huy hiệu lực trong người của Thượng Quan Linh, chỉ riêng có tửu độc đã khiến cho chàng bị thông manh, đầu óc luôn luôn bị đập mạnh khiến cho bất tỉnh, nếu cứ tiếp tục thêm vài ngày nữa, sức lực của tiên hoa chưa chừng có thể xua đuổi hết các chất độc ở trong ra, chừng đó Thượng Quan Linh không những khôi phục công lực, mà còn có thể nhờ sức tiên hoa ấy mà trở thành một thân hình kim cương bất hoại, đến khi đó, không ai có thể dả thương hay giết nổi y là khác. Nay vì vạn toàn, duy chỉ còn cách mau ra tay hạ trước cho xong. Tả Pháp Thụ đã ghét cay ghét đắng Thượng Quan Linh, nay sẵn dịp may ngàn năm một thuở này giết tươi ngay Thượng Quan Linh để uống máu huyết của chàng khiến công hiệu Tuyết bi tiên hoa có thể di chuyển sang ngay thân thể của mình. Trong tâm hồn của ác tăng xứ Thiên Trúc này, chẳng biết sợ pháp luật nhà vua là gì, càng không ngán trời đất sẽ dung tha tội lỗi hay không, ngay khi quyết định giết người, hắn lập tức xách đao chui vào xe lừa để hành hung với ác ý dã man của mình, đưa ngay đến cuống họng Thượng Quan Linh thọc huyết. Nào hay sau khi đâm mạnh xuống cuống họng, mũi đao như dí phải đám bông gòn mềm nhũn, không hề gây nên một thương tích mảy may gì.

Tả Pháp Thụ và Liễu Văn cả kinh hồn, thử thêm một hơi mấy nhát đao nữa, và toàn nhắm những nơi trọng yếu chí mạng của Thượng Quan Linh hạ thủ, nhưng sau khi đâm chém đủ trò, cả hai phát hiện Thượng Quan Linh tuy bị mê man bất tỉnh, như chàng hình như đã có khí công tuyệt đỉnh bao phủ khắp toàn thân, đao kiếm không làm gì nổi chàng, chỉ thấy chém vào đâu thì đó lập tức nổi lên một vết lằn trắng trắng, chỉ nháy mắt vết lằn ấy lại tan ngay. Lúc này cả hai người cùng kinh ngạc, biết ngay là công lực hiệu nghiệm ghê gớm của Tuyết bi tiên hoa, đầu óc hai người quay cuồng vì: kinh giận, ghét, ực và ghen...

Tả Pháp Thụ ghét nhất Thượng Quan Linh, hắn vẫn không chịu bó tay, đem ngay chàng về động thất của Đại Ngũ Trì rồi tính sau.

Một cuộc hành trình liên miên của cặp dã uyên ương, và chở theo kẻ bất tỉnh nhân sự đi về hướng Ngạc Bắc để đến Đại Ngũ Trì. Họ tưởng đầu hành tung quỷ quyết của mình không có ai hay biết, nhưng hoàn cảnh của họ, đang nằm trong phạm vi thế lực của Thanh Thông bang chủ. Từ ngày trưởng nữ bỏ nhà ra đi, lão bang chủ Liễu Khải đã ngầm ngầm ra lệnh cho các thủ hạ chú ý dò la cẩn thận tin tức của Đại cô nương, và

lúc này một xe ba người và cả đến tên phu xe xúi quẩy ấy cũng đã tránh không khỏi tai mắt theo dõi của thủ hạ Thanh Thông, nhưng vì chúng biết Đại cô nương lợi hại không dám hiện thân ra để yết kiến, một mặt theo dõi hành trình, mặt khác lo phi báo gấp về Liêu bang chủ để xin lệnh định đoạt. Trong Thanh Thông Cốc, Liễu Khải sau khi được tin lòng buồn phiền vô cùng, lập tức ra lệnh theo sát, xem chỗ ở của Đại cô nương và vị phiên tăng Thiên Trúc tại đâu và về báo tin gấp ngay.

Nói về Tả Pháp Thụ tôn giả, khi đến địa phận Phòng Sơn của Ngạc Tây, và ngay dưới chân núi, giết quách ngay tên phu xe, vừa khỏi tổn tiền lại vừa giữ kín hành tung! Quấp ngay Thượng Quan Linh vào động thất dưới đáy của Đại Ngũ Trì. Tên phiên tăng này cũng biết lo chu đáo sắp đặt, hẳn đã sắp đầy đủ các đồ dùng cũng như lương thực để sống chung với người đẹp trong động thất một thời gian thoải mái, và vứt Thượng Quan Linh nằm lẫn lóc dưới bụng con quái vật khổng lồ Tích long phía bên ngoài, hai người vào ngay ngôi thạch thất mà xưa kia Hữu Duy Na đã ở, thu xếp trang hoàng không khác gì một động phòng của vợ chồng mới cưới nhau. Sau khi sửa soạn tươm tất, dọn ngay rượu thịt thức ăn ra, say sưa tận hưởng no nê, sau khi no thân ấm cật đôi đã uyên ương lẽ dĩ nhiên lại đi tìm thú vui khác trong y phi chi lạc.

Từ ngày hôm sau trở đi, hai người bắt đầu tìm cách để chinh trị Thượng Quan Linh, vẫn muốn tìm cách sao để giết chàng rồi uống máu, nhưng lạ thay Thượng Quan Linh lúc này đã hoàn toàn biến đổi hẳn, khắp thân mềm nhũn như bông, không một chỗ nào có thể cho họ ra tay ám hại được. Tả Pháp Thụ và Liễu Văn đã dùng đủ mọi phương pháp: nào đao kiếm, nào lửa đốt, trấn nước kim châm và tất cả những cách họ đã nghĩ ra, nhưng đều vô hiệu, đành bỏ cuộc. Lúc này Thượng Quan Linh đã trở thành con người quái đản dị nhân, lúc này chàng vẫn mê man bất tỉnh nhân sự, thỉnh thoảng hơi nhích động, không ăn không uống, Tả Pháp Thụ và Liễu Văn cho rằng thế nào chàng cũng chết, nhưng lạ thay chàng vẫn sống.

Trong động thất, Tả Pháp Thụ và Liễu Văn tha hồ truy hoan tác lạc, họ sống và cố tận hưởng những gì mà họ thích, nhưng hề mỗi cuộc vui được tạm ngưng lại họ lại không khỏi buồn bực đến chuyện quái nhân Thượng Quan Linh, một kẻ đại thù mà giết không làm sao chết ấy, thật không biết đối phó ra làm sao. Và chuyện họ lo nơm nớp nhất, nếu hôm nào đó quái nhân Thượng Quan Linh khôi phục được sức mạnh, ngày ấy sẽ nghiêm nhiên trở thành kẻ công lực cái thế vô song, và cả hai người hợp sức lại, chưa hẳn là đối thủ của chàng! Hai người đã thấy vấn đề có vẻ bất an với họ...

Một hôm, Liễu Văn đi thăm chừng xem quái nhân Thượng Quan Linh ra sao, bỗng nàng giật nảy mình chỉ thấy Thượng Quan Linh đang ngồi xếp chân bàn tròn dưới phía bụng của con Tích long khổng lồ, trông chàng như đang ngồi vận công vậy, tuy Liễu Văn đã đi hết sức nhẹ nhàng, nhưng nàng vẫn không làm tránh khỏi thánh giác vô cùng bén nhạy của Thượng Quan Linh, chàng thành linh ngừng đầu lên quát hỏi:

- Ai?

Liễu Văn giật bắn người! Đâu dám lên tiếng, chăm mắt theo dõi những hành động của đối phương, chỉ thấy quái nhân Thượng Quan Linh từ từ đứng dậy, hai tay đưa ra quờ quạng, hình như chàng ta vẫn chưa khôi phục nhân lực của mình? Liễu Văn hoảng hốt chạy bung vào động thất bên trong báo ngay cho Tả pháp Thụ hay, vị tăng nhân xứ Thiên Trúc lật đật ra xem, chỉ thấy Thượng Quan Linh đưa tay sờ soạng vào xác khổng lồ của con Tích long. Hình như chàng ta đã nhận ra đây là chỗ nào, chỉ nghe chàng lẩm bẩm một mình:

- Tích long ơi! Tích long! Không ngờ Thượng Quan Linh ta nay lại nghiêm nhiên về đến dưới bụng người thế này. Hà!... Tuy đã nuốt được Tuyết bi tiên hoa, công lực đã trở thành cái thế vô song nhưng khôn thay nay mất lại bị thông manh, sống trên đời này còn sung sướng vào đâu? Làm được ích gì cho thiên hạ nhờ? Chẳng thà ta chết quách dưới bụng người cho yên.

Dứt lời, Thượng Quan Linh hất bụng ngay đầu của chàng vào bụng con Tích long.

Rầm một tiếng dữ dội vang inh lên, sau khi Thượng Quan Linh húc đầu vào tự tử, xác con quái vật khổng lồ Tích long đã đổ lăn kênh ra! Tả Pháp Thụ và Liễu Văn kinh hãi tuyệt độ, con Tích long nặng cũng gần cả ngàn cân, toàn thân cứng rắn như thép, thế mà Thượng Quan Linh đã ngang nhiên hất ngã nổi kinh khủng như thế, nếu không phải chính mình thấy rõ tận mắt, quả thật không làm sao tin cho được. Càng kỳ lạ hơn nữa là sau khi Thượng Quan Linh húc bừa như thế chàng đã làm thủng ngay bụng con vật Tích long và bị kẹt luôn chiếc đầu của mình trong đó, toàn thân bị dính theo xác con vật, chỉ thấy chàng quay tay khua chân lung tung, trong lúc lúng túng không làm sao rút đầu ra được.

Tả Pháp Thụ và Liễu Văn chỉ cầu sao Thượng Quan Linh chết luôn trong bụng con vật cho được việc, nhưng thấy chàng sau khi vùng vẫy một hồi, Thượng Quan Linh đã rút được đầu của mình ra khỏi bụng con Tích long, nghiễm nhiên lồm cồm đứng dậy, oai nghi đứng sừng giữa ngôi thạch thất.

Cặp dã uyên ương Tả Pháp Thụ và Liễu Văn thấy kinh hãi vậy, ai nấy bất giác càng nản lòng âu sầu và nổi lên lòng ghen ghét công lực vô biên của Thượng Quan Linh. Họ chỉ thấy Thượng Quan Linh đưa hai tay lên xoa sờ đầu lẩm bầm:

- Quái lạ ! Quái lạ ! .. .

Hình như chàng cũng kinh ngạc mình húc đầu tứ tử như thế sao mà không bể đầu nát óc mà chết, chàng đưa tay sờ hết đầu mình, lại cúi xuống sờ soạng bụng con Tích long, hình như chàng cũng đang bực mình, miệng lại lẩm bầm:

- Tức quá ! Tức quá ! .. . Chết mà cũng khó ! .. .

Thượng Quan Linh đưa tay dựng ngay xác con vật khổng lồ đứng lại. Con Tích long khổng lồ nặng ngàn cân ấy, dưới thần lực của Thượng Quan Linh, nó lại đứng lại với thế đứng như xưa kia của nó, nhưng bụng nó đã bị toác hẳn một lỗ hổng trông không được đẹp lắm; lúc này Thượng Quan Linh có vẻ phiền bức, thấy chàng lại ngồi phía dưới bụng của con Tích long, hai chân xếp bàn tròn, trông chàng vừa như đang sám hối và đang khẩn vái cầu nguyện gì vậy. Xem xong, Tả Pháp Thụ và Liễu Văn kinh hồn bay vía, hấp tấp lui ngay vào trong động thất!

Ánh đèn nhoáng lên cùng hòa với ánh lân tinh trên vách của thạch động, nghiễm nhiên một bóng thiếu nữ sừng sững trước mặt.

Một mặt thất như đây, tại sao lại có người xuất hiện thình lình như vậy? Hai người thất kinh, đứng khựng ngay lại chăm chú nhìn, quả đúng một nàng thiếu nữ mặc toàn đồ trắng như áo tang đứng ngay trước mặt hai người.

Tả Pháp Thụ lớn tiếng hỏi ngay:

- Người là ai? - Nhưng tay đã sờ vào binh khí sẵn sàng ra tay.

Bỗng nghe khách một tiếng cười vang lên, toàn thân Bạch y thiếu nữ lướt thướt bước ra. Chỉ thấy rõ ung dung khoan thai, uyển chuyển bước đi của một tuyệt thế giai nhân, và lạ hơn nữa khuôn mặt của Bạch y thiếu nữ đây lại giống hệt nàng Liễu Văn?

Tả Pháp Thụ tưởng mình hoa mắt, vội quay đầu nhìn lại, người yêu vẫn đứng sau mình. Quái lạ! Sao lại có người giống hệt nhau đến thế! Hai khuôn mặt không khác nào như hai giọt nước! Từ thân hình đến diện mạo, in như hai bức tượng được đúc trong một khuôn ra vậy, trong lúc này Tả Pháp Thụ chỉ có mỗi cách phân biệt bằng màu sắc quần áo của hai nàng. Kể đến mặc toàn đồ tang và người yêu mình mặc toàn màu đỏ. Tả Pháp Thụ hết nhìn người này lại quay ngẩng người kia, một sự ngỡ ngàng và thích thú đã hiện trên khuôn mặt hình ngựa đen như cột nhà cháy của hắn!

Trong lúc Bạch y thiếu nữ đang khoan dung bước lại Liễu Văn bỗng lên tiếng hỏi ngay:

- Phải em Mi đó chăng?

Bạch y thiếu nữ khẽ hừ một tiếng bằng giọng mũi rồi lên tiếng:

- Chính Liễu Mi đã đến đây!

Sau hai câu đối thoại ngắn ngủi và lạnh lùng này, Tả Pháp Thụ mới rõ lẽ đây là hai chị em sinh đôi.

Chỉ thấy Liễu Mi chóng nhanh một cái, từ trong mình rút ra một vật, rồi nói:

- Cha già được tin báo của thủ hạ, biết chị đang quen với một phiến tăng miền Thiên Trúc, nên đã sai em mang ngay chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ đến để nhờ giải thích những văn tự trên đó. - Nói xong giao ngay cây Tiểu Đoạt Hồn Kỳ cho Liễu Văn.

Trưởng nữ của Thanh Thông Hội sau khi nghe em nói, tất cả bí mật của mình đã bị cha già biết rõ, nhất là vụ bỏ nhà đi theo vị phiến tăng Thiên Trúc này, tuy trong lòng không được vui, nhưng tình nghĩa cha con

quyển huyền, phần lão phụ lại khổ não nghiên cứu về mười tám chữ kỳ lạ của chiếc cờ, nay cha già lại nhờ vả mình như thế, lẽ nào từ chối cho đành!

Tả Pháp Thụ xem qua, bỗng lộ vẻ ngạc nhiên rằng:

- Ô! Lạ thật! Đây là lối văn cổ điển Phạn tự bên xứ Thiên Trúc chúng tôi!...

Tiếp theo, Tả Pháp Thụ cất tiếng lẩm nhẩm đọc những văn tự lạ lùng trên chiếc cờ, hiển nhiên nhà sư pháp giới này biết rõ loại văn tự khó khăn này. Liễu Mi chỉ lạnh lùng đứng xem, không biểu lộ một ý kiến gì, nhưng nàng Liễu Văn đã không thể chờ đợi thêm, cất tiếng hỏi ngay:

- Kìa Pháp Thụ! Ý nghĩa của mười tám chữ ấy nói gì vậy?

Tả Pháp Thụ mắt nhìn hai hàng chữ nhỏ trên cờ lắc đầu rằng:

- Chính tôi cũng chẳng hiểu nghĩa gì, mặc dù tôi có thể đọc hết âm vận của chúng! Nhưng ý nghĩa nói gì thì chịu tịt luôn! ...

Liễu Mi lúc này bèn nói ngay:

- Vậy mười tám chữ ấy, dịch thành Hán văn là những chữ gì?

Tả Pháp Thụ bèn sửa ngay lại giọng dịch âm Hán rằng:

- Vô cư, Động thủy, Tịnh nhược kính, Phát thiên quân, Hữu ý bất tâm, Hữu chỉ bất chi... (Không nơi ở, nước động, tình như mặt gương, tóc ngàn sợi, cố ý vô tâm, có chỉ mà không với tới được...)

Liễu Mi bèn nhớ kỹ ngay mười tám chữ Phạn tự đã dịch thành Hán tự.

Chỉ trong nháy mắt, ba người đều trầm tư mặc tưởng như suy nghĩ, sức học hiểu biết của ba người, đâu phải loại xoàng gì, nhưng họ đành phải bó tay với những ý nghĩa thâm sâu của mười tám chữ, và kẻ bỏ cuộc trước tiên là Tả Pháp Thụ, vì gã đương say ngây ngất vì sắc đẹp của dì nó, nay lại dì nó đứng suy tư, bèn nhân ngay cơ hội trao chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ để hầu giữ trò bốc hốt âm ố với dì nó. Liễu Mi đã chuẩn bị trước, đưa tay ra nắm ngay tay Tả Pháp Thụ trước, tên dâm tăng tưởng đâu dì nó có tình ý lẳng ngầm với mình, trong lòng khoái điên lên, chợt nghe Liễu Văn đứng cạnh lạnh lùng lên tiếng nhắc khéo:

- Hãy coi chừng!

Tả Pháp Thụ giật mình, thấy Liễu Mi nắm ngay mạch huyết của mình.

Vội tính vùng tay ra, nhưng đột nhiên cảm thấy Liễu Mi đã tăng ngầm thêm sức mạnh, tay mình không khác nào như bị một vòng sắt siết chặt cứng. Liễu Văn tức giận tính ra tay cứu người yêu, nhưng Liễu Mi cười nhạt, chỉ thấy nàng nhoáng tay, chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ đã dí sát ngay gần yết hầu Tả Pháp Thụ, khiến cho gã dâm tăng này không dám động mạnh. Liễu Văn cũng lập tức thu ngay thế lại, hấp tấp rằng:

- Kìa em! Hãy buông tay! Có gì thảo luận sau!

Tả Pháp Thụ không ngờ dì nó lại lợi hại đến thế, không dám lên tiếng, chỉ hối hận mình sơ ý nên bị vậy đồng thời lại cảm thấy cây Tiểu Đoạt Hồn Kỳ đang toát ra một nguồn lạnh lạnh áp hết vị trí yết hầu, khiến nổi động dậy cũng cảm thấy nguy, đâu còn dám chống đối liều để toi mạng. Nếu nói về công lực, Liễu Mi tuyệt không thể nào là đối thủ của hai người này, nhưng nay nhờ sự nhanh trí của nàng nên đã chế ngự được đối phương, và lên tiếng quát hỏi:

- Thượng Quan Linh nay ở đâu? Mau nói!

Nhưng Tả Pháp Thụ không dám lên tiếng, vì cổ gã đang bị Tiểu Đoạt Hồn Kỳ uy hiếp, chỉ riêng tiếng Liễu Văn rằng:

- Thượng Quan Linh còn chưa chết, hắn đang ở ngoài động thất kia...

Liễu Mi vút đánh tiếng kêu tướng lên:

- Anh Thượng Quan Linh!... Anh Linh ơi!

Có tiếng hồi âm của bên ngoài động thất, và tiếng lẩm bẩm của Thượng Quan Linh tự hỏi:

- Ai đang gọi mình kìa! Ai? Sao nghe giọng có vẻ quen tai lắm?!

Rõ ràng tình lang của mình còn sống, Liễu Mi vừa mừng vừa tủi, không sao cầm lòng, hai hàng nước mắt đã sung sướng tràn ra! Nàng lại lớn tiếng:

- Anh Linh! Em đây! Em Liễu Mi của anh đây?

Tiếng Thượng Quan Linh vẫn lẩm bẩm:

- Thế sao? Đúng thế ư? Trời ơi!... có lẽ mình đang nằm mê chẳng, hay là chị nàng lại đang lừa gạt ta... đời nào mình chịu mắc mưu nữa... Hừ! Hừ!...

Liễu Mi vừa đau khổ vừa cuống lên, nhưng phải lo canh gác tên giảo quyệt Tả Pháp Thụ và Liễu Văn, nàng không thể phi thân ngay vào để gặp người yêu, đành lớn tiếng rằng:

- Anh Linh, bộ anh quên một trò chơi câu đố, mà kết quả anh đã thua cho em hai đóa hoa rồi sao?

Đây chẳng qua là một chuyện nhỏ rất thú vị, khi mà cả hai thoát khỏi Phi Các ma cung, dọc đường họ đã tìm ra một trò chơi tao nhã nên thơ, và cả hai đều nhớ những kỷ niệm thú vị này; với thông minh sẵn có, Liễu Mi biết Thượng Quan Linh chỉ yêu có mình, thế nào chàng cũng nhớ những kỷ niệm êm đẹp đó! Nay đem ra thử chàng, quả nhiên thu hiệu lực, Thượng Quan Linh nghe xong, không còn nghi ngờ gì nữa chàng lớn tiếng rằng:

- Liễu Mi!... Em... Em đang ở đâu?

Vừa hỏi chàng vừa loạng choạng chạy thẳng ngay vào động thất bên trong!

Đã cách gần nhau như thế, mà chàng lại nhận không ra mình, trí thông minh đã báo ngảm ngay cho Liễu Mi, đôi mắt người yêu đã bị mù, nàng hét lên một tiếng thê lương buông tay vọt nhanh sang phía người yêu Thượng Quan Linh bắt giắc ôm chặt lấy Liễu Mi rằng:

- Em!... Em... Anh nhớ em quá!...

- Anh...

Liễu Mi trả lời bằng những động tác, nàng đưa tay người yêu lên má mình và nhẹ đặt nhiều cái hôn tíu tít. Thượng Quan Linh chỉ cảm thấy tay mình bị ướt biết nàng đang khóc vì tủi và mừng...

Cả hai thả hồn chìm trong cảnh tái ngộ bi ai này, họ quên khuấy những nguy hiểm đang rình rập xung quanh họ.

Liễu Văn sực nhớ cây cờ Tiểu Đoạt Hồn Kỳ còn trên tay em mình, nàng đưa tay đoạt ngay luôn! Liễu Mi sực tỉnh cơn mộng, nghĩ là phải rời khỏi ngay nơi đất thị phi này trước!

Thượng Quan Linh bèn thuật lại hết những tình hình xảy ra trong Thanh Thông Hội, khi Liễu Mi nghe đến chỗ chàng vì yêu mình mà cam chịu uống thuốc độc Liễu Mi vừa cảm động, vừa sung sướng, vừa thương tâm... Bù lại Liễu Mi cũng kể hết sự nhớ nhung của mình và các việc đã liên miên xảy ra trong thời gian mà nàng bị bắt tin của Thượng Quan Linh, và nàng chỉ nhờ có mỗi lòng tin mới duy trì đến ngày hôm nay và đoàn tụ trong trường hợp này. Liễu Mi cũng biết ngay trong lúc này không thể nào phí mất ngày giờ, phải tức tốc giải quyết hai câu chuyện trước mắt; một là chữa mắt cho Thượng Quan Linh, hai là tức tốc lo cứu viện cho phía Mặc Phụ Sơn.

Hai việc này, đương nhiên phải ra khỏi Đại Ngũ Trì mới có thể lo được. Liễu Mi bèn nói rõ ý cho Thượng Quan Linh hay, chàng lập tức đồng ý ngay, nhưng trước nhất là lo đi ngay về Mặc Phụ Sơn để cứu viện cho Hầu Hạo, dọc đường nếu may mắn gặp được lương y chữa mắt thì càng hay. Hai người bèn sửa soạn lên đường.

Hỏi về Liễu Mi, thì ra nàng đến động thất của Ngũ Đại Trì bằng lối nhảy xuống nước. Thượng Quan Linh vốn là ngựa thuộc đường cũ, lúc này tuy mắt không thấy, nhưng vẫn có thể đưa Liễu Mi đi theo lối mà Đại Hắc đã đưa mình chạy thoát đạo nọ; mới hơn một tháng xa nhau, nay con thần ưng Đại Hắc đã trung thành chết chung với chủ, Thượng Quan Linh không khỏi mủi lòng thương tiếc, khi ra đến cửa động, cảm quan thứ sáu của chàng đã khiến chàng nhớ lại tất cả những cảnh vật đã đi... Vốn là người đa cảm đa sầu nay lệ anh hùng không khỏi tuôn rơi để truy điệu thần ưng Đại Hắc, Liễu Mi cố lòng an ủi...

Trong sự săn sóc chu đáo của người yêu, Thượng Quan Linh được đưa lên xe và nhắm thẳng hướng Nam tiến phát đến Mặc Phụ Sơn - Nơi mà sư huynh của Thượng Quan Linh - Hầu Hạo - đang trông ngóng sự cứu viện của mọi người.

Hôm đó, hai người đến Nam Chương, một nơi mà xưa kia Thượng Quan Linh đã bị lão bà bịt mắt dùng Phủ Chưởng Hàn đánh trọng thương và suýt chết trong khi sắp hết hạn bảy ngày, nay tái gặp cảnh cũ như xưa nhưng trong lòng Thượng Quan Linh chỉ ước sao tại đây gặp lại được bà lão bịt mắt đã đánh mình suýt chết dạo nào. Tuy nay mắt mình không trông thấy gì trong lúc này, nhưng nhờ công lực của Tuyết bi tiên hoa, Thượng Quan Linh đã vững lòng tin, chàng không còn ái ngại gì về loại Phủ Chưởng Hàn ghê gớm của lão bà, một kẻ thù ghê gớm mà đã giết hết mười người thân của chàng, nếu chuyện này gặp được mục ta, chàng quyết không bỏ lỡ dịp trả thù. Liễu Mi thấy Thượng Quan Linh nghiêng rằng mím miệng như sắp sửa lâm trận vậy, bất giác phì cười và khuyên chàng hãy bình tĩnh vì hiện nay mục già bịt mắt bí mật ấy, không biết đã ẩn tích từ hồi nào rồi? Làm sao mà tìm cho ra, cũng nhờ câu chuyện này mà Liễu Mi sức nhớ đến vị Thần y trên giang hồ là Hoạt thương công Hoa Diệp Tử, không biết ngay nay ông ta còn ở gần đâu đây không? Nếu còn, mời ông ta lại chữa mắt cho Thượng Quan Linh, thế nào cũng hy vọng được chín phần mười khỏi bệnh!

Nghĩ xong, nàng bèn căn dặn Thượng Quan Linh nằm yên nghỉ ngơi trong quán trọ, chớ nên suy nghĩ bậy mà có hại cho sức khỏe, và nàng cảm đoán chàng không được lên đi ra ngoài một mình như kỳ trước!

Thượng Quan Linh tươi cười gật đầu lia lịa, phần Liễu Mi cũng cho rằng Thượng Quan Linh nay đã trở thành một quái nhân võ lâm rồi, trừ phi Liễu Văn có chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ và cộng thêm công lực tuyệt cao của Tả Pháp Thụ ra hơi đáng ngại, còn các tay giang hồ cao thủ không đáng quan tâm nữa, và chưa chắc gì Liễu Văn và Tả Pháp Thụ đuổi theo họ.

Sau khi cố căn dặn người yêu ba lần bảy lượt, nàng hấp tấp ra phố Nam Chương thăm hỏi vị giang hồ Thần y, nàng vui mừng quýnh khi nghe tin vị Hoạt Thương Công vẫn còn cư ngụ gần đây.

Thì ra vị Thái y này rất giỏi về khoa trị bệnh, tiếng tăm lừng lẫy khắp giang hồ lang thang khắp thiên hạ, không nhất định ở hẳn một nơi nào, nhưng ông ta cũng như bao nhiêu người phàm thường khác, có nỗi lòng bí mật thâm kín của mình, thì ra miền Nam Chương giữ chân được ông ở lại đây lâu nhất hơn mọi nơi, chỉ vì ông ta mê một ả làng chơi họ Lưu tại đây, thành thử khi có dịp ghé đây, ông ta đều ở lại dăm ba tháng trời. Liễu Mi biết chuyện bí mật này, liền hấp tấp tìm lại tận nơi, quả nhiên gặp lúc ông ta có nhà, Liễu Mi bèn nói rõ thân phận và ý đến của mình với vị Thần y Hoạt thương công Hoa Diệp Tử.

Chuyện này khiến cho vị thần y giật mình ngỡ ngác, chỉ nội người đẹp như Liễu Mi đến cũng đã đủ khiến cho ông ta mờ tai hoa mắt rồi, sau khi nghe rõ câu chuyện của nàng, vị danh y há cả miệng ngẩn người như kẻ mắc kinh phong, thì ra nàng là thứ nữ lừng danh oai hách của Thanh Thông Hội, mà người bạn trai của nàng lại là vị thiếu niên trúng Phủ Chưởng Hàn đạo nọ. Không ngờ mình không có cách chữa trị, nay chẳng có thuốc mà người ta cũng khỏi, nhưng khỏi được bệnh kia nay lại vướng phải bệnh mù luôn hai mắt. Sau khi nghe xong, Hoa Diệp Tử vừa kinh vừa nghi, vội sửa soạn thuốc men và dụng cụ của mình, rồi cùng lên xe đi với Liễu Mi về quán trọ. Sau khi gặp Thượng Quan Linh, Hoa Diệp Tử mới biết rõ mọi chuyện, ông ta mừng cho Thượng Quan Linh gặp may mắn như thế.

Trong khi chẩn mạch cho Thượng Quan Linh, Hoa Diệp Tử cau mày nhíu mắt, trầm lặng không nói gì trông thần sắc có vẻ bối rối.

Liễu Mi hỏi hộp hỏi:

- Thưa tiên sinh! Mắt của anh Linh có sao không ạ?

Hoa Diệp Tử lắc đầu:

- Không dám giấu gì hai vị, bệnh mắt của Thượng Quan công tử đây, vốn bị trúng độc trước khi tiên hoa chưa tan hết công lực vào trong cơ thể, và sau khi công tử uống độc tửu, sức tiên hoa đã chống đối kịch liệt và dồn hết chất độc ấy lên mắt nên đã khiến cho đôi mắt trở thành thông minh... - Với giọng vô hy vọng Thần y lại tiếp: - Nay Thượng Quan công tử mắt bị trúng chất độc quá mạnh, khiến cho đôi mắt bị thương quá nặng, tuy dưới vòm trời này không thiếu gì bậc lương y, nhưng e khó có phương pháp gì mà cứu nổi...

Nghe nói vậy, tâm hồn Thượng Quan Linh không khác nào như bị té trong trận vực thẳm ở thung lũng Thanh Thông Cốc kỳ trước, chàng chán nản tuyệt vọng, đau khổ, gơ đâm thụi mạnh vào mặt bàn, chiếc bàn dày gỗ quý thủng ngay một lỗ lớn! Liễu Mi cố nén lòng xúc động của mình khuyên nhủ người yêu.

Hoa Diệp Tử thấy hai người đau khổ bịn rịn, mũi lòng khuyên rằng:

- Xin Thượng Quan công tử chớ vội lo buồn chi vậy nay tuy công tử bị thông manh, nhưng tôi tin chắc hiệu lực kỳ diệu của tiên hoa, thể lực lúc này của công tử đã khác hẳn người thường, có lẽ khắp trong thiên hạ, không còn ai có thể giết hại được công tử nữa đâu, từ nay công tử sẽ là người công lực cái thể vô song! Sẽ trở thành một ngôi sao sáng chói trong vòm trời vô lâm! Còn có bao nhiêu sự nghiệp vĩ đại đang chờ đón công tử, vậy mong công tử nên vì đó mà tự hào, chớ có lấy làm chuyện bi thương làm gì!

Liễu Mi cũng hết lòng uyển chuyển khuyên can rằng:

- Anh Linh! Anh cũng nên nghĩ ở đời không có gì thập toàn thập mỹ cả, ngay công lực của anh đã siêu tuyệt vượt bậc như thế, sau này thế nào cũng trở thành kẻ đệ nhất trong thiên hạ !

62. Bệnh Thông Manh

Thượng Quan Linh sau khi được tin tuyệt vọng về đôi mắt của mình, chàng biết từ nay mình sẽ phải sống trong một cảnh tối âm u của thế giới người mù, tất cả những gì đẹp của đời, đã hạ màn hết đối với chàng. Phải chi Thượng Quan Linh đã cao niên bạc đầu gì cho cam, đảng này đang thanh xuân đây nhựa sống, thể mà phải cam đành chịu cảnh sống lúc nào cũng tối ấy... cho dù có võ công cái thể trong người đi nữa, thì có dụng ích gì? Chàng lúc này chỉ biết cúi gằm đầu đau đớn trong tâm hồn mình, Liễu Mi đứng cạnh an ủi. Hoa Diệp Tử không tiện ở lại lâu, ông ta âm thầm ra về .

Chỉ trong khoảnh khắc, bỗng Hoa Diệp Tử hấp tấp chạy vào lớn tiếng rằng:

- Thôi! Có rồi! Có rồi! Có cách rồi... Tôi mơ hồ quá, quên bém ngay một phương pháp này...

Thượng Quan Linh và Liễu Mi vội ngừng đầu, cả hai lại tràn ngập hy vọng đồng thanh hỏi ngay rằng:

- Thưa ngài còn cách gì?

Hoạt thương công Hoa Diệp Tử lại lắc đầu lẩm bẩm rằng:

- Không!... Không!... Phương pháp này! Hà... Thôi đừng nói ra nữa, vì có nói ra cũng không làm sao lo cho được.

Liễu Mi không chịu bỏ lỡ một cơ hội nào, dù nàng biết là mỏng manh, vội truy hỏi ngay:

- Thưa tiên sinh! Thật ra là phương pháp gì? Xin ngài cứ nói thẳng ra xem!

Hoa Diệp Tử rằng:

- Tôi biết rằng trong nhân gian này có thứ dị bảo, có thể dùng trị bệnh mắt, tuy bệnh nặng đến nỗi hư hỏng, nhưng được dị bảo ấy thế nào cũng khôi phục nhãn lực ngay, dị bảo ấy được mệnh danh là Ngân hoa hỏa thụ, vật báu này, vốn là một báu vật trấn bang của dân thiểu số Ngọc Thụ ở miền Thanh Hải, nếu được báu vật này, chỉ cần nhúng vào nước đem thấm vào mắt, bệnh thông manh sẽ lành khỏi ngay...

Liễu Mi vội hỏi ngay:

- Thưa tiên sinh, cây Ngân hoa hỏa thụ hiện nay chả ở Ngọc Thụ Thổ Ty miền Thanh Hải là gì?

Hoạt thương công Hoa Diệp Tử lắc đầu rằng:

- Ấy! . Chính cái khó là chỗ điểm này, nếu Ngân hoa hỏa thụ mà vẫn còn nằm tại Ngọc Thụ, chỉ nội danh vọng và công lực của Liễu cô nương và Thượng Quan công tử, thế nào cũng có thể mượn tạm với họ để chữa bệnh mắt, nhưng khốn nỗi nay cây dị bảo ấy không còn tại Ngọc Thụ nữa rồi, nghe đâu đã bị mất tích lâu năm! Xưa kia, có một vị Thổ Ty của Ngọc Thụ, vốn là người tuấn tú đẹp trai, sau vì một trận giao tranh ác liệt, trở thành người tàn khuyết rùng rợn, từ đó trên giang hồ người ta phong cho một biệt danh Ngọc Thụ Kỵ Nhân! Vị Ngọc Thụ Kỵ Nhân này, mười năm trước đã rời bỏ Ngọc Thụ ra đi, và đến nay, chẳng ai

còn biết số phận của người này ra sao, và nghe đâu cây dị bảo Ngân hoa hỏa thụ, đã được vị kỳ nhân này mang theo bên mình, và cả người vợ Miêu Gia Diệm Nữ và đứa bé gái đã mất tích một cách thần kỳ với vị Ngọc Thụ Kỳ Nhân...

Liễu Mi đã rõ trang tình sử bí mật của vị Đoạn trường nhân Độc chỉ Thôi Bác do Hồng điệp Châu Chu kể trên Mặc Phụ Sơn, và nàng còn biết luôn sự tự giải thoát nỗi lòng đau khổ của Độc chỉ Thôi Bác về cái chết lao mình xuống vực sâu của Tả Diện Phong trên Mặc Phụ Sơn, nơi đã xảy ra những cảnh tình đau lòng của vị Đế nhất cao thủ trong thiên hạ Độc chỉ Thôi Bác. Nếu đoán không sai, dưới vực thẳm của Tả Diện Phong trên Mặc Phụ Sơn ấy, ngoài trừ Thôi Bác, Ngọc Thụ Kỳ Nhân, Miêu Gia Diệm Nữ, cô bé gái, thần ưng Đại Hắc ra, thế nào trong ngôi mồ thiên nhiên còn chôn cả cây dị bảo Ngân hoa hỏa thụ là khác.

Nhưng vụ án tình ly kỳ này, trừ mình, anh em Hầu Hạo, chị em Song Diệp ra, trên giang hồ không còn ai biết đến vụ án thê thảm này. Liễu Mi tuy là một trong số bốn người biết về chuyện ly kỳ này, nhưng vì can hệ đến thanh danh cả một đời của Độc chỉ Thôi Bác, nàng đâu dám tiết lộ bí mật này ra để gây xáo trộn dư luận trong võ lâm!

Tiếng Hoạt thương công Hoa Diệp Tử tiếp tục rằng:

- Sau khi hai vợ chồng Ngọc Thụ Kỳ Nhân và đứa bé gái mất tích, dòng họ của Ngọc Thụ cũng kể như đã tuyệt tự không còn người lên kế ngôi nối nghiệp làm Thổ Ty, đồng thời xứ Ngọc Thụ từ ngày bị thất lạc dị bảo Ngân hoa hỏa thụ, liên miên xảy ra thiên tai nhân họa, sự đói kém đã xua đẩy gần hết những người đã sống lâu đời tại Ngọc Thụ, cũng có nhiều người lặn lội ra công để đi tìm tung tích vợ chồng Thổ Ty và đứa bé gái! Chuyện này đã làm chấn động khắp trên giang hồ, và những người xưa kia từng mến phục tính hào phóng của Ngọc Thụ Kỳ Nhân, chẳng ai là không tình nguyện ra công đi dò thăm tin tức Đến nay tin tức đều vô âm, mà chẳng ai biết đến cây dị bảo Ngân hoa hỏa thụ bị thất lạc phương nào, thành ra chuyện này chỉ có thể cầu may gặp tình cờ mà không thể nào cố công đi tìm cho ra được. Nhưng tôi tin tưởng rằng, một người đầy phúc hậu như Thượng Quan công tử đây, thế nào cũng có kỳ duyên, chắc là chưa tới thời cơ đó thôi, nhưng sau này nếu quả gặp được dị bảo, nhớ kỹ là lấy nước suối lọc cho sạch, rồi dùng Ngân hoa hỏa thụ nhúng vào áp lên đôi mắt, bệnh chẳng mấy lúc sẽ lành ngay...

Liễu Mi và Thượng Quan Linh hết lời cảm tạ sự chỉ giáo của vị thần y, Hoạt thương công Hoa Diệp Tử cáo từ ra về luôn.

Sau khi thần y Hoạt Thương Công ra về, Liễu Mi và Thượng Quan Linh bèn bàn tính với nhau, chờ lên Mặc Phụ Sơn, sẽ mở cuộc mạo hiểm xuống dưới vực thẳm của ngọn núi băng tuyết Tả Diện Phong một chuyến.

Hai người lại tiếp tục cuộc hành trình, vào đầu tháng mười, họ đã đến Mặc Phụ Sơn. Hai người lững thững lên bộ lên Lãnh Hương Điện, từ đằng xa, Liễu Mi đã thấy một cái tháp đen nhỏ nửa ngọn uy nghi sừng sững trên Lãnh Hương Điện. Nhưng nàng tinh mắt, nhận ngay ra đó là anh chàng Phích lịch nhị lang Sở Canh, hình như đang lo canh gác thì phải!

Sở Canh chỉ lo nhìn tuốt phía xa, chàng không để ý những nơi gần cho mấy, khi Thượng Quan Linh và Liễu Mi lên gần đến nơi, gây nên tiếng động nhẹ, Sở Canh giật mình khi thấy hai người, sự nghi ngờ đã khiến chàng đưa tay lên mắt dụi mạnh, rồi chàng lớn tiếng hỏi:

- Nhị tiểu thư, Thượng Quan công tử nhị vị thật đó sao? ...

Thượng Quan Linh nhận ngay ra tiếng của Sở Canh, chàng mừng hỏi:

- Sở huynh đó ư?...

Sở Canh chạy tung ngay lại ôm chèoàng ngay Thượng Quan Linh xúc động rằng:

- Hà!... Thượng Quan huynh! Ngày nào tôi cũng đứng đây trông đợi sự trở về của tiểu thư và công tử, vì tôi nghĩ người phúc đức hiền hậu như hai vị, thế nào cũng tránh được các tai họa không may...

Tiếp theo, Sở Canh hết lời xin lỗi về chuyện xảy ra tại ngôi huyệt mộ mà chàng đã gán cho Thượng Quan Linh là quỷ nhập tràng. Thượng Quan Linh vui vẻ tươi cười không chấp trách gì những chuyện nhỏ mọn ấy, thối thì Sở Canh vui mừng ríu rít, nói huyền thuyên, vô tình tiếng nói oang oang của chàng đã kinh động mọi người trong Lãnh Hương Các, mọi người vội chạy ra, thấy là Liễu Mi và Thượng Quan Linh, ai nấy mừng tủi lẫn lộn!

Trong trường hợp này, tâm tình mỗi người một khác Sở Canh vẫn ăn năn về hành động dã man của mình, khi đẩy Thượng Quan Linh té xuống vực thung lũng ở Thanh Thông Cốc, nay tuy đã xin lỗi và Thượng Quan Linh đã không trách chấp gì, nhưng trong lòng của con người quá chất phác này vẫn cảm thấy như bất an, chàng không hề nghĩ rằng, cái thong manh của Thượng Quan Linh đâu phải do lỗi gì chàng gây ra đâu. Còn anh em Hầu Hạo, một người là bạn thân cũng là sư huynh, còn một người nữa là chịu ân cứu tử của Thượng Quan Linh, nay thấy chàng bị thong manh trầm trọng như thế, hai anh em đều rối quỳnh lên, Hầu Hạo luôn luôn tỏ vẻ bức tức xoa tay đấm chưởng chan chất, Đông Phương Đình chỉ cúi đầu khóc sùi sụt.

Phần Thanh điệp Châu Sách và Hồng điệp Châu Chu, hai chị em xưa nay chỉ nghe tên của Thượng Quan Linh do mọi người kể lại, nay mới được rõ Lữ Sơn chân diện mục, quả là một vị thiếu niên công tử anh tuấn bất phàm, hèn gì chị Liễu Mi phải ngây ngất vì vị công tử bảnh trai này. Thấy mọi người đều tỏ vẻ lo lắng đến Thượng Quan Linh, chị em Song Điệp vẫn cảm thấy tiếc cho chàng trai bị mắc tật thong manh. Những tiếng than ngắn thở dài nối tiếp nhau truyền ra...

Thượng Quan Linh tuy không thấy rõ sắc mặt của Liễu Mi trong lúc này ra sao, nhưng với thính giác sắc bén, chàng có thể phán đoán Liễu Mi đang làm gì! Chàng có vẻ thành khẩn nói với Liễu Mi rằng:

- Em ơi! Chúng mình đi thôi! Tuy anh không thể nào chiêm ngưỡng ngôi mộ của Thôi lão tiền bối và phu nhân của ông ta, nhưng đối với họ anh vẫn kính trọng họ vô cùng... - Lúc này cả hai người đang đứng cạnh nơi Tả Diện Phong!

Câu nói này, chàng đã tỏ ý nghĩa của mình, nhưng vốn rất yêu Liễu Mi, lại e ngại nàng sẽ ngầm trách mình, Thượng Quan Linh lại lúng túng nói:

- Em Liễu Mi... Ngu huynh không bao giờ quên tấm tình chăm lo săn sóc của em, nhưng sự thong manh của ngu huynh đây chắc là ý trời muốn vậy, chúng mình cũng không thể nào miễn cưỡng cãi ý trời được... nếu...

Thượng Quan Linh cảm thấy khó nói vô cùng, nhưng chàng cũng cố dồn hết can đảm thốt ngay ra:

- Nếu em không đồng ý, anh không có quyền gì để ngăn trở tuổi thanh xuân của em, em có thể để mặc anh... em cứ việc đi lo tương lai của em... anh vẫn có thể nhẫn chịu nếp sống này...

Lời nói này không khác gì một thau nước lạnh buốt đang tạt vào mình Liễu Mi, nàng run người, vừa kinh lại vừa tức, lòng hoài nghi và phẫn nộ buột miệng hỏi rằng:

- Anh rất hài lòng để được xa em phải không?

Liễu Mi sau khi hỏi chỉ thấy sắc mặt Thượng Quan Linh có vẻ đau khổ, nghe chàng khẽ tiếng nói ngay rằng:

- Anh... đương nhiên anh không muốn thế, nhưng nếu đôi mắt bị mù hắt từ đây, anh không muốn em phải hy sinh vì anh, tuy anh không thích phải xa cách nhau, nhưng anh vẫn nghĩ đến hạnh phúc của em, anh không thể nào sống riêng cho bản thân của mình.

Liễu Mi ôm chầm ngay vào lòng Thượng Quan Linh rằng:

- Anh nghĩ khùng vừa vừa chứ! Em sẽ không bao giờ xa anh đâu... sao anh đến giờ này mà vẫn không chịu hiểu cho nỗi lòng của em...

Thượng Quan Linh đưa tay vuốt sờ tóc Liễu Mi, lẩm nhẩm rằng:

- Nào anh đâu có khùng, chỉ vì anh quá yêu em, nên không nỡ tâm thấy em phải hy sinh cho anh...

Liễu Mi gất yêu:

- Em cấm anh nói những ý nghĩ thế! Chỉ cần sao chúng ta thật lòng với nhau, trên thế gian này, không có gì có thể ảnh hưởng làm lung lay đến mối tình của mình... anh khùng của em đã hiểu rõ chưa?...

Thượng Quan Linh cảm động:

- Anh hiểu, và hiểu thấm thía là khác, nhưng em đã bị thiệt thòi quá nhiều!

Liễu Mi phì cười an ủi người yêu:

- Anh Linh à! Trong lòng anh lúc này hình như đã bình tĩnh lắm, lời anh quả không sai, nếu là ý trời đã muốn thế, chúng ta cũng chẳng nên nghịch lại, nếu mất anh khỏi thì càng hay, còn không, chúng mình cũng chẳng cần oán trách gì, nhưng mong sao hai chúng mình có thể sống vững bền bên nhau, được như vậy cũng đủ hạnh phúc lắm rồi, khi nào xong xuôi các mối ân oán, chúng mình sẽ ẩn cư một nơi nào lý tưởng để tận hưởng những nếp thanh nhàn an lạc...

Thượng Quan Linh vuốt tóc nàng:

- Em Liễu Mi... ý em đã trùng hợp với ý anh trong bấy lâu.... em... em... anh biết nói gì hơn nữa đây?..

Hai người đang lúc trao nhau bằng lời nói truyền cảm và những động tác âu yếm ấy, tâm tình họ từ nỗi buồn thất vọng đổi dần sang mừng và cảm thấy mãn nguyện. Thời gian lặng thoáng qua, bỗng hai người cảm thấy những con sóc nhảy chạy tung tăng ngang mặt họ. Liễu Mi ngừng đầu nhìn về phía rừng thông trước mặt, thấy có một người xuất hiện, chỉ thấy đàn sóc chạy nhảy tung tăng khắp xung quanh người ấy như có vẻ thân nhau lắm. Liễu Mi thấy vậy gần như không tin đến nhãn lực của mình, sự thực vẫn hiển nhiên bày trước mắt nàng, đó là một thiếu nữ, nếu nói thiếu nữ là người, thì quả là một người bất phàm trong thế gian, phải hình dung thiếu nữ là tiên nữ có lẽ đúng và hợp hơn!

Lối ăn mặc của thiếu nữ, trông lại càng quái dị, khắp toàn thân đều mặc toàn thứ áo và váy ngắn bằng lá kết lại, để lộ một cặp đùi trắng và thon, tóc rối bung và đi chân không, một nửa bả vai trắng mịn! Liễu Mi lạ lùng nghi hoặc trong lòng, thiếu nữ này phơi nắng hằng ngày, sao da không bị sạm nắng kia. Không những Liễu Mi cảm thấy thiếu nữ có vẻ đẹp hồn nhiên và còn chứa đựng vẻ đẹp thiêng liêng là khác, thật không khác gì tiên nữ hạ phàm. Chỉ thấy đôi mắt đen láy và đang lộ vẻ ngạc nhiên đang nhìn Liễu Mi, Thượng Quan Linh với vẻ thần sắc hồn nhiên lạ lùng. Càng nhìn Liễu Mi càng cảm thấy mến thích thiếu nữ lạ.

Liễu Mi đoán phỏng thiếu nữ chỉ ước lối đôi tám xuân xanh là cùng! Nhưng cái đẹp thần thánh của thiếu nữ, có thể nói hiếm có trong trần gian này! Liễu Mi đã nổi tiếng là người đẹp trên giang hồ, trong thâm tâm nàng, cũng thường tự phụ như thế, với ý nghĩ của nàng: người đẹp phải có những yếu tố: dung mạo xinh đẹp, cử chỉ ung dung, phong độ ôn hòa, tri thức thức lễ, thông minh sáng suốt, có những điều kiện như thế mới tạm đủ tiêu chuẩn của một người đẹp; và hề gặp được một nàng đẹp nào, Liễu Mi đều ngấm ngấm đem hết những điều kiện sẵn có của mình để so sánh với đối phương, nhất là những người nàng đã quen như chị em Song Diệp, Đông Phương Đình, Hạ Quyên, đều không phải địch thủ về sắc đẹp với Liễu Mi.

Suốt trong thời gian phiêu bạt giang hồ của nàng, Liễu Mi chưa hề gặp một thiếu nữ khả dĩ có thể khiến nàng ganh tị về cái đẹp! Nhưng kỳ này, mọi thành kiến kiêu hãnh về sắc đẹp của nàng đã bị lung lay, thiếu nữ đang đứng trước mắt nàng đây, tuy chưa hề trang điểm sửa soạn, nhưng sắc đẹp ấy đã khiến nàng phải cảm và phục thắm trong lòng, cái đẹp nhân tạo quả không làm sao át nổi cái đẹp hồn nhiên của nó! Nay thiếu nữ trước mắt mình đây, nào đâu có những phục sức lộng lẫy gì, ấy thế mà đẹp vẫn hoàn đẹp!

Liễu Mi đã nhiều lần nghi ngờ đôi mắt của mình, không biết có lấy bệnh thông manh giả không! Cuối cùng nàng vẫn phải chấp nhận sự thật! Nhưng Liễu Mi vẫn còn tự tin về các điều kiện mà mình đã có, sự hiểu biết của mình thế nào cũng trội hơn cô gái có vẻ rừng rú này, nhưng về nhan sắc, Liễu Mi tự hiểu mình không phải địch thủ của thiếu nữ rừng rú này. Lúc này, vì mắt Thượng Quan Linh không thấy, chỉ có Liễu Mi và thiếu nữ nhìn nhau. Liễu Mi bỗng cảm thấy một mùi thơm thoang thoang dễ chịu lạ, mùi thơm này không phải mùi thơm của hoa, mà là một mùi thơm được toát ra của nữ thể (thân thể con gái), nhưng không phải thứ thơm nồng tục thường, với óc thông minh sẵn, thứ nữ của Thanh Thông Hội lập tức hiểu ngay là chuyện gì.

Xưa kia, Miêu Gia Diễm Nữ với thân thể dị hương của mình mà nổi tiếng trên giang hồ, chẳng cần nói, trong thiên hạ này có mấy người có loại hương thể như thế. Vậy vị thiếu nữ đang đứng trước mắt đây, nhất định là con gái của Miêu Gia Diễm Nữ. Nàng quả là con riêng của Đoạn trường nhân Độc chỉ Thôi Bác, đã bị ngã xuống vực thẳm của miền băng tuyết trên mười năm nay như thế đã không bị thiệt mạng, quả là một chuyện quái dị khó tưởng tượng! Liễu Mi ngó sững sốt, nàng lúc này càng thấm thía hiểu rõ lời nói của cổ nhân với bốn chữ Thiên đường quốc sắc quả không cần phải trang điểm gì thật. Dầu cho giờ đây có mang ra một bộ quần áo xấu nhất trong trần gian này mặc vào người thiếu nữ đây, vẫn không làm sao giảm bớt được sắc đẹp hồn nhiên của người ta!

Cả đôi bên nhìn nhau khá lâu. Bỗng Liễu Mi lên tiếng hỏi thiếu nữ:

- Này em? Em tên gì?

Thiếu nữ tươi cười để lộ hàm răng trắng như ngọc răng:

- Em tên là A Hương!

Liễu Mi cảm thấy tiếng nói của thiếu nữ đây khác hẳn người phàm thường, một giọng lơ lớ nghe có vẻ tựa giọng của các con sóc vậy.

Liễu Mi bất giác mừng thầm trong lòng; Hà, Hà!... Với sắc đẹp như tiên của nàng, nếu không mở miệng nói chuyện, may ra có thể là người đẹp nhất trong thiên hạ, nhưng với giọng oanh pha lẫn giọng sóc ấy hẳn nhiên đã thua đứt Liễu Mi này rồi? Nghĩ vậy xong, Liễu Mi cười rằng:

- Em Hương, thế em có biết chị đây là ai không?

A Hương với vẻ hồn nhiên của bản ngã nói ngay:

- Em biết! Chính chị là Liễu Mi chứ còn ai...

Liễu Mi giật mình thất kinh, vội hỏi ngay:

- Ai đã nói với em... nói mau chị nghe...

A Hương vẫn cười hồn nhiên rằng:

- Chính Thôi bá bá, bác ấy nghe chị gọi tên... bèn sai ngay em lại gọi chị...

Nàng thiếu nữ đẹp như tiên này, hình như mới học nói tiếng người vậy, nàng chỉ biết dùng những câu rất đơn giản, vì nàng không biết dùng tiếng nghênh đón mà lại nói là gọi...

Thượng Quan Linh đứng cạnh bỗng lớn tiếng hỏi ngay:

- Thôi lão tiền bối hiện ở đâu... phiền tiểu cô nương dẫn đường cho...

Với lời nói đầy văn hoa như vậy, nàng thiếu nữ A Hương chẳng hiểu ắt giáp sấp ngựa gì, đôi mắt sáng hẳn lên hỏi Liễu Mi:

- Chị, anh ấy nói gì vậy?

Liễu Mi mỉm cười bước qua nắm ngay tay A Hương, thân mật nói từng tiếng như dịch lại rằng:

- Em Hương, chúng mình đi về!

A Hương hiểu và dẫn luôn hai người đi.

Liễu Mi lúc này đi sát cạnh A Hương, mùi thơm quá dị của thiếu nữ khiến nàng thư thái lạ lùng. Liễu Mi thầm nghĩ: May mình cũng là thân gái như nàng, nếu mình là con trai đàn ông, làm sao không khỏi ngứa ngáy trong lòng... Trong lúc Liễu Mi mãi suy tư ấy Thượng Quan Linh đi phía sau cũng ngửi rõ một mùi thơm tương tự ấy, chàng bất giác lên tiếng rằng:

- Hoa gì đâu mà thơm quá vậy! Mùi thơm có vẻ ngon ngọt... quá lạ...!

Liễu Mi ức ngầm, quả nhiên mũi đàn ông thính thật, nhưng may là chàng nay đã bị thông manh, nếu không, được thấy người đẹp như tiên hạ trần này, chắc gì mà không ngứa ngáy tâm hồn! Liễu Mi hờn mát không thèm trả lời! Nào hay A Hương đi phía trước nghe chàng nói vậy, bèn hồn nhiên cải chính ngay:

- Không phải là hoa đâu, đó là mùi hương thể của A Hương toát ra đó !

Thượng Quan Linh ồ... một tiếng như kinh ngạc, chàng bất giác tự lẩm bẫm:

- Quốc sắc thiên hương, trời ban dị thể...

Thượng Quan Linh chưa nói hết, Liễu Mi đã không bằng lòng gắt ngay:

- Thôi ông ơi!... Hãy đi mau lên... người ta đã sốt ruột, mà ông còn vui vịnh thơ với phú!...

Thượng Quan Linh vội ngậm thỉnh ngay, hình như chàng đã cảm thấy người yêu đang ghen thầm, cả ba lẳng lặng đi xuyên khỏi một khu rừng, đến ngay một hang động, trước cửa động xuất hiện một người và một chim ưng khổng lồ!

Liễu Mi buột miệng gọi lớn:

- Thôi thúc thúc!...

Đoạn trường nhân Độc chỉ Thôi Bác không quay đầu lại chỉ thấy ông ta đang cặm cụi khắc chạm một bức tượng người, thần ưng Đại Hắc đứng giúp sức bên cạnh. Liễu Mi lấy làm lạ, vì chỉ thấy Đoạn Trường Nhân dùng móng tay của mình khắc chạm vào một tảng đá, và chính con Đại Hắc đang dùng mỏ cứng rắn của nó, mổ đéo theo lần vết của chủ đã gạch. Thỉnh thoảng nó đưa móng vuốt của mình ra sửa sang lại, một chim một người, cả hai đang say sưa trong việc tạc tượng người, hình như không hề biết có người nào đứng phía sau mình. Nhìn lại tảng đá, bề cao bằng người thật, và đang được tạc thành một người đàn ông và một người đàn bà, người đàn ông được tạc thành lối ăn mặc của một tù trưởng, trông vừa hiên ngang vừa anh tuấn, còn người đàn bà thì tạc theo lối trang sức của một Miêu gia, một vẻ đẹp hiền thực đoan trang, Liễu Mi có vẻ quen mắt lắm.

Liễu Mi chợt nhận ra ngay, khuôn mặt người đàn bà trên bức tượng đá đây, trông giống hệt mặt của thiếu nữ A Hương. Chẳng cần phải đoán xa xôi, hai bức tượng ấy, kẻ đàn ông chính là Ngọc Thụ Thiếu Tù, còn đàn bà tức bà Miêu Gia Diễm Nữ.

Hai bức tượng đã tạc gần xong, nay chỉ còn ra công gọt sửa những chi tiết nhỏ, nhưng hai bức tượng càng lúc càng hiện ra những nét linh động của nó, trong không khác vì như người sống vậy. Liễu Mi lúc này bất giác lại nổi tính so sánh ngầm, nàng công nhận vị Ngọc Thụ Thiếu Tù quả là một mỹ nam tử, lẽ đương nhiên Thượng Quan Linh không sao sánh kịp với người ta, còn về Miêu Gia Diễm Nữ người ta có một vẻ đẹp chín mùi của thiếu phụ, nay tuy chỉ còn thấy dung nhan bằng tượng đá, ấy thế mà vẫn đủ sức thu hút lạ lùng... nhưng nay, đôi uyên ương đã thành người thiên cổ, nắm xương trắng đã vùi sâu dưới đất và đã chôn theo tất cả tài sắc kinh thế một thời nào... mối hận tình đã đi hết vào dĩ vãng... Liễu Mi nghĩ đến đây, nàng bất giác nổi lên một nỗi lòng tiếc thương vô bờ bến.

Càng ngắm nhìn hai bức tượng, Liễu Mi càng cảm phục quỷ phủ thần công (búa rìu ma công lao thần) tạc chạm của Độc chỉ Thôi Bác. Vị Đoạn Trường Nhân quả là người giỏi, văn võ đã quán tuyệt trong thiên hạ, mà nghệ thuật điêu khắc của ông ta lại còn khéo hơn quỷ thần đến thế! Liễu Mi thầm phục vị kỳ nhân này lắm.

Sau khi Độc chỉ Thôi Bác và Đại Hắc gọt sửa xong bức tượng, mới bắt đầu tiếp khách! Thần ưng Đại Hắc kêu lên một tiếng quá, vỗ cánh vọt ngay lại cạnh Thượng Quan Linh kêu nhỏ rồi rít, nó như lo lắng bệnh tình của bạn cũ và cũng như an ủi chàng hãy an tâm bình tĩnh vậy.

Thượng Quan Linh đưa tay vuốt ve Đại Hắc rồi gọi:

- Ứng huynh! Ứng huynh!... không ngờ chúng mình lại gặp nhau đây ! ...

Bên kia, Độc chỉ Thôi Bác quay lại nhìn Liễu Mi và một giọng thân thiết lên tiếng gọi ngay:

- Liễu Mi cháu...

Liễu Mi chạy bật sang ập ngay vào lòng vị tiên bối khóc nức nở! Vì trong lòng nàng lúc này đã coi vị Thôi đại hiệp đây không khác cha già của mình ở Thanh Thông Hội, thành thử nàng được thể khóc đã! Bao nhiêu những nỗi uất ức bấy lâu, nay nàng được dịp tung ra hết bằng nước mắt của mình.

Thôi Bác vuốt ve tóc nàng Liễu Mi với giọng ảm cúng rằng:

- Hà! Hà! ... Cháu nín đi ! ... Chuyện này đều tại thúc thúc ta mà ra cả... nín đi!... ngoan! Cháu nín đi! Thôi thúc thúc sẽ dạy thêm võ học cho cháu. Cháu vui chứ? Nhưng cháu bây giờ phải nín ngay đã!...

Nhưng vị tiểu thư của Thanh Thông Hội vẫn khóc như mưa không ngớt. Đoạn Trường Nhân rất thích cô bé này, tưởng đâu mình chịu nhận con bé làm môn đệ như thế, thế nào cũng nín khóc ngay, nào hay Liễu Mi lại càng sụt sùi thêm, khiến cho vị đại hiệp đây thêm lúng túng, hết khuyên nín lại vuốt ve an ủi. A Hương chẳng hiểu chuyện gì mà Liễu Mi khóc dữ thế này, chỉ biết bản khoản đứng bên cạnh.

Thượng Quan Linh nghe tiếng khóc của người yêu và tiếng an ủi của người lạ, chàng lên tiếng khuyên ngay:

- Liễu Mi đừng khóc nữa em!

Thôi Bác nghe tiếng nói này, lập tức hiểu ngay nguyên do cái khóc của Liễu Mi, thì ra ý trung nhân của cô bé này đã bị thong manh! Bèn than rằng:

- Cháu Liễu Mi, hãy dìu ngay Thượng Quan công tử vào trong động đã!

Liễu Mi nghe vậy lập tức ngừng khóc ngay, dẫn ngay Thượng Quan Linh bước lại tham yếu Thôi Bác rồi nói:

- Anh Linh ơi! Đây là vị Thôi Bác đại hiệp mà anh vẫn thường kính phục, và cho đến giờ này anh vẫn chưa được nhìn oai nhan của ngài, nay chỉ có Thôi tiên bối mới có thể chữa khỏi bệnh mắt cho anh được mà thôi. Vậy anh nên lại lạy tạ cầu Thôi tiên bối mở lòng từ bi chữa bệnh cho...

Thượng Quan Linh biết nàng đang dùng thủ đoạn nói khích vị tiên bối, tuy trong bụng không tán thành, nhưng chàng cũng thành khẩn quì xuống rằng:

- Kính lão tiên bối, đệ tử Thượng Quan Linh xin tham yết ngài!

Chàng không hề dă động đến chuyện chữa mắt.

Thôi Bác đỡ ngay dậy, mọi người vào ngay trong động, thấy trang hoàng đơn giản sạch sẽ, mặt đất trải toàn lá thông, vừa êm vừa ấm cúng.

Sau khi mọi người ngồi yên ổn, thần ưng Đại Hắc đứng cạnh, Độc chỉ Thôi Bác huýt lên một tiếng sáo, lập tức cả một đàn sóc lớn bé, chúng tha toàn những hoa quả đưa đến trước mặt mọi người. Thượng Quan Linh và Liễu Mi ăn luôn một hơi vài trái, chỉ cảm thấy thơm ngon lạ lùng, nhưng lại không biết tên những hoa quả ấy gọi sao.

Liễu Mi lúc này bèn kể hết mọi việc đã xảy ra trên Mặc Phụ Sơn và đến khi bắt sống được Đinh Hâm của Vô ảnh Phong mới thôi; và đồng thời cũng nói rõ lý do đến đây là nhờ sự ám chỉ cách chữa bệnh của Hoạt Thương Công đã từng dạy. Chỉ có cây dị bảo Ngân hoa hỏa thụ mới có thể cứu nổi bệnh cho Thượng Quan Linh, nên hai người đã không ngần ngại gì đến đây mạo hiểm một chuyến cầu may, và Liễu Mi cũng không quên thuật lại những chuyện mà Hồng điệp Châu Chu đã kể về cuộc đời của Thôi Bác. Đoạn trường nhân Độc chỉ Thôi Bác chỉ thở dài và gật đầu buồn bã nhận ngay.

Trong cảnh ấm cúng của động hang trải đầy lá thông đây, Độc chỉ Thôi Bác bèn thuật lại cảnh tạo ngộ của mình:

Sau khi lao mình từ trên cao xuống vực thẳm để tìm cái chết giải tỏa nỗi hận tình của mình ngờ đâu con linh diệu Đại Hắc, nó quá mến chủ, trong lúc nguy cấp ấy Đại Hắc đã tự động giơ ngay móng vuốt của nó chụp ngay thân của Thôi Bác, từ từ hạ mình xuống, nhờ vậy cả chim lẫn người đều được bình an vô sự. Sau khi xuống đến nơi tìm hết các nơi một lượt, nhưng không thấy hài cốt của Ngọc Thụ Kỳ Nhân và Miêu Gia Diệm Nữ đâu, trong lòng bất giác nghi ngờ!

Thôi Bác đành đem theo Đại Hắc đi vào rừng thông, thoát tiên chỉ thấy toàn các chú sóc lớn bé, rồi tiếp đó Đoạn Trường Nhân ngửi thấy một mùi thơm quái lạ. Ngay khi ngửi phải mùi thơm ấy, Độc chỉ Thôi Bác suýt ngất hẳn luôn, một mùi thơm mà đã lâu không được ngửi lại, vì chính mùi thơm thể hương của nàng tình nhân Miêu Gia Diệm Nữ! Không lý nàng té xuống đây sau hơn mười năm trời mà vẫn còn sống? Và cả người chồng Ngọc Thụ Kỳ Nhân cũng chưa chết? Nếu quả nhiên còn sống, Thôi Bác thân hành lại tạ tội trước mặt họ, đồng thời sẽ yêu cầu họ tái lại nếp sống của thế gian, và sẽ bảo Đại Hắc đưa họ về, và sau khi an bài xong mọi việc, Thôi Bác sẽ tự sát ngay trước mặt họ để tổ lòng thành của mình, và thi hài sẽ do Đại Hắc đưa về Tả Diện Phong để chôn cất!

Cuối cùng tìm thấy hai bộ xương người, một thiếu nữ trần truồng và đang ăn trái với đám sóc, và chính mùi thơm thể hương đã tiết ra từ trên thân mình cô bé này, trên cổ cô bé lại đeo một dị bảo của trần gian, đó là báu vật trấn bang của Ngọc Thụ Thổ Ty xưa kia là cây Ngân hoa hỏa thụ. Trước cảnh bất ngờ và quá rõ ràng của sự kiện này, Độc chỉ Thôi Bác đã khóc sụt sùi, một cái khóc thấm thía nhất trong đời của vị Đoạn Trường Nhân.

Không biết có phải chính nhờ vật dị bảo Ngân hoa hỏa thụ đeo trên cổ của cô bé mà con ruột của mình được thoát cơn tai nạn bị té xuống vực thẳm này chăng? Độc chỉ Thôi Bác không tin, nhìn kỹ toàn thân thiếu nữ, không có một triệu chứng gì là tàn tật, trong lúc té đã nghiêm nhiên tránh khỏi thương tích, như thể chắc là công hiệu của dị bảo ngân hoa hỏa thụ?

Nhìn cô bé lúc đó không khác nào như bậc Nữ hoàng của loài sóc, ăn trái và đùa giỡn với bầy sóc.

Độc chỉ Thôi Bác lúc ấy dồn dập các tư tưởng ý nghĩ trong đầu: nào từ kinh hãi đến đau khổ, rồi hối hận, rồi vui mừng, rồi yêu thương... Và từ lúc đó bỏ ngay ý định tự sát, quyết chí nuôi con cho khôn lớn.

Độc chỉ Thôi Bác lại bỗng ngay cô bé, bé ta không biết la khóc tiếng người, chỉ chí chóc kêu như tiếng sóc! Thôi Bác tay bỗng con và tiếp tục tìm kiếm thêm, nhưng trong động ngoài hai bộ xương của Ngọc Thụ Ky Nhân và Miêu Gia Diệm Nữ ra, không còn vật gì khác hơn, hình như mọi vật đã quay về với đất. Thôi Bác thở dài náo nức, Á Cơ khi sinh đẻ con gái ra chưa đặt tên, và nay với danh nghĩa bố ruột của bé gái, Thôi Bác bèn đặt tên A Hương cho nàng! Sau đi tìm gỗ rừng về làm áo quan để mai táng hai bộ hài cốt của người quá cố rồi lại tìm được một khối đá nhẵn nhụi về tạc chạm thành hai bức tượng, và công việc tạc tượng này đã được làm với thời gian khá lâu, và cũng từ đó, Độc chỉ Thôi Bác phải lo áo bằng lá cho A Hương che thân và dạy nàng tập nói tiếng người, tuy thời gian chẳng được bao lâu, nhưng vì có khiếu thông minh, A Hương cũng đã nói được những tiếng thông thường cần dùng.

Trong những ngày sống tại dưới vực thẳm này, Đoạn trường nhân Độc chỉ Thôi Bác đã tiêu ma thì giờ buồn hận của mình vào việc tạc tượng minh huynh và tình nhân của mình. Thôi Bác chỉ ước vọng sao có thể tìm ra đôi lời nguyên rửa của Ngọc Thụ Ky Nhân hay Miêu Gia Diệm Nữ, dù cho là những lời nguyên rửa tàn nhẫn đến bậc tội đỉnh của tàn nhẫn! Nhưng tuyệt nhiên không thấy họ để lại một di tích gì, Thôi Bác quần quai đau khổ trong lương tâm, không biết rằng vị minh huynh và vị tình nhân của mình trước khi bị chết có thông cảm cho tình cảnh của mình không? Hay là họ vẫn mang theo mối oán hận? Nay Thôi Bác cố sống, chẳng qua chỉ vì cho đứa con gái A Hương, hình như Đoạn Trường Nhân cũng ngầm hiểu rằng, có lẽ vợ chồng Á Cơ muốn mình đào tạo sao cho đứa con gái này trở thành hiệp nữ văn võ toàn tài! Nay dù mình có chết đi cũng chẳng chuộc gì được cho nỗi hận tình của mình, duy chỉ còn cách ráng hết tất cả nỗi ăn năn của mình để dạy dỗ cho A Hương, may ra nhờ đó mà bớt được nỗi khổ muôn đời của mình!

Tài năng của Độc chỉ Thôi Bác, lẽ đương nhiên là dư sức dạy dỗ cho A Hương. Cô bé rừng rú này được Thôi Bá Bá dạy nói tiếng người ráo riết, và nàng cũng biết luôn cả loại ngôn ngữ của thần ứng Đại Hắc. A Hương đã tiến bộ nhanh chóng, thần ứng là bạn thân nhất của nàng, và những khi nhàn rảnh thường đưa A Hương đi chơi đó đây. Thấm thoát không bao lâu, vị Độc chỉ Thôi Bác lại tìm ra quyền kỹ sự của mình, và cuộc đời cứ âm thầm trôi qua mãi cho tới khi Liễu Mi đến.

Sau khi Độc chỉ Thôi Bác nói xong lại còn cho hay thêm một chuyện nữa rằng, sau khi được biết A Hương là con ruột mình, trong lòng như đã cảm thấy có nơi nương tựa về tâm hồn, bệnh ho bất trị xưa kia cũng đã mất hẳn, đáng lý sống dưới hang động này không bị chết đói thì cũng chết lạnh, nhưng lạ thay đã không chết như vậy mà trái lại còn khỏi luôn cả bệnh bất trị là khác!

Liễu Mi nhìn lại, quả nhiên da mặt Thôi Bác hồng hào, tinh thần quắc thước hơn xưa nữa, và từ nãy đến giờ quả nhiên không hề ho một tiếng nào.

Nhưng Liễu Mi lúc này còn mãi theo đuổi ý nghĩ riêng, miễn cưỡng cười và nói vài câu chúc mừng về sự may mắn. Liễu Mi đang lo nghĩ về số phận của người chồng tương lai của mình, thể bệnh thong manh trầm trọng này, thể nào cũng có dị bảo Ngân hoa hỏa thụ mới có thể cứu nổi, nhưng mãi đến giờ này, vẫn chưa thấy Thôi Bác nhắc đến chuyện trị bệnh này, mà trên cổ của A Hương lại không thấy đeo dị bảo này, hiển nhiên vật báu đã bị chôn theo với thi hài của vợ chồng Ngọc Thụ Ky Nhân!

Nếu phải đào mồ lên để dùng dị bảo chữa bệnh, Thượng Quan Linh biết chuyện này chắc sẽ không đời nào chịu vậy... và như thế, đôi mắt của Thượng Quan Linh đành chịu mang tật suốt đời sao!

Liễu Mi bị thương, tính tình lại bất khuất, nàng càng không muốn thấy hạnh phúc bị thiếu đi một đại chi tiết như thế, vẫn không bỏ một tia hy vọng nào, lên tiếng hỏi ngay:

- Kính thưa đại thúc! Nay cây Ngân hoa hỏa thụ hiện ở đâu?

Độc chỉ Thôi Bác vẫn lẳng lẳng không trả lời, bầu không khí vô cùng yên tĩnh tỏa khắp trong động thạch âm u. Liễu Mi cuống lên, Thôi Bác nhận ngay ra cô bé họ Liễu này đã phải lòng chàng Thượng Quan Linh, nên mới mạnh dạn hỏi gặng mình như thế.

Không thể nào trách nàng được! Thôi Bác tự nhủ lòng mình như vậy. Khi nhìn Thượng Quan Linh, thần sắc quá bình tĩnh của thiếu niên đã khiến cho vị Đoàn trưởng nhân Độc chỉ Thôi Bác đã phải sửng sốt bất ngờ, chẳng thấy chàng có vẻ hy vọng hay xúc động gì, trái lại chàng có ý gắt với người yêu đã dám hỏi vu vơ như thế. Quả nhiên lời đồn không sai, thì ra vị thiếu niên giang hồ mà là môn đệ của nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt Nam bút Gia Cát Dật, tính ngay thẳng, hào hoa phong nhã, chẳng khác thầy là mấy, quả là người biết tôn trọng chánh nghĩa là lẽ phải, quý hơn nữa là nổi lòng trọng nghĩa, không vì sự mù mắt của mình mà đi làm một việc bất nghĩa như thế.

Thượng Quan Linh không hổ danh là vị thiếu niên hiệp nghĩa anh hùng, một vị anh hùng trọng nghĩa như thế, hèn gì khi trải qua những cảnh ra sống vào chết, mà chàng ta vẫn ngang nhiên đổi chuyện hung dữ thành an lành vô sự.

Độc chỉ Thôi Bác cũng từng nghe đến tên của Thượng Quan Linh, nay mới chính thức được thấy mặt, nhưng vị Đoàn Trưởng Nhân hình như đã quen chàng ta từ lâu rồi. Gia Cát Dật và Túy Đầu Đà đều yêu mến chàng, Hầu Hạo và Đại Hắc đều là bạn thân của chàng, nhất là cô bé Liễu Mi tinh ranh mà mình thích ấy lại yêu say sưa Thượng Quan Linh vậy, nay xem kỹ ra, Thượng Quan Linh quả có rất nhiều điểm cho người ta thích mến lắm.

Thôi Bác lúc này cũng thấy mình có hảo cảm với Thượng Quan Linh, nếu nói về thông minh lanh lợi, quả chàng không làm sao bì nổi với Liễu Mi, nhưng nếu bàn về tâm tình căn cơ, Liễu Mi quả đã thua xa Thượng Quan Linh. Với võ công tuyệt thế hiện nay của mình, đến nay vẫn còn chưa tìm được một người nổi nghiệp, vừa rồi có ý muốn thu Liễu Mi là nữ đệ tử, nhưng nay xem ra, Thượng Quan Linh có xứng hơn, nhưng tiếc thay người đã là cao tước của Nam bút Gia Cát Dật, mình đâu có lý đoạt ái đồ người ta, xem ra những bản lãnh tuyệt thế của mình, chỉ còn nước truyền hết lại cho A Hương mà thôi. Thôi Bác vì mãi suy nghĩ liên miên, quên luôn câu trả lời, Liễu Mi không tiện hỏi hỏi, nàng chỉ còn một cách dùng một thứ vũ khí trời đã ban cho người đàn bà - khóc !

Đoạn Trường Nhân quả nhiên không chịu nổi tiếng khóc, bèn từ từ rằng:

- Cháu Liễu Mi! Cháu hãy nín nghe thúc thúc nói đây đi bảo Ngân hoa hỏa thụ đã chôn cất cùng với hai người bạn thân của thúc thúc, nó sẽ làm bạn cùng với vợ chồng Ngọc Thụ Kỳ Nhân...

Nghe vậy, Liễu Mi càng tuyệt vọng, nàng cố hùng hồn rằng:

- Kính thưa Thôi thúc thúc! Ngân hoa hỏa thụ vốn là bảo vật trấn bang của Ngọc Thụ Thổ Ty. Nay trên giang hồ đều xôn xao về việc dị bảo này bị thất lạc và còn nghe đồn rằng bang Ngọc Thụ vì đã mất báu vật này mà nay liên miên xảy ra tai ách hoạn nạn khắp trong vùng... Nay đại hiệp ngài chỉ lo chỉ có mỗi chuyện riêng vị kỷ của mình, mà không cần đếm xỉa đến hạnh phúc của đại đa số... Ngài đâu biết nỗi thống khổ của đám lê dân đang bị tai ách hành hạ liên miên...

Nói tới đây, nàng cố như nghẹn ngào nước mắt thêm, Độc chỉ Thôi Bác cũng không khỏi cười thầm trong bụng: Con bé này quá ranh mãnh thật, mượn cớ thống khổ cứu lê dân Ngọc Thụ, trách ta vị kỷ, bộ người không ích kỷ để cứu người yêu mà lại đi thương khóc thật cho đám dân vô danh ở Ngọc Thụ chẳng? Tuy nghĩ trong bụng như vậy, nhưng Thôi Bác không tiện nói toạc ra, nay thấy nàng vẫn khóc sụt sùi, trong lòng tuy bất nhẫn, nhưng cũng chẳng lên tiếng nói gì. Liễu Mi càng khóc to, Thượng Quan Linh lên tiếng rằng:

- Liễu Mi! Sao em lại hồ đồ đến thế! Em cố cưỡng ép Thôi lão tiên bối như thế, có khác nào để thỏa mãn lòng ích kỷ của mình, như thế thì còn gì là đại nghĩa nữa...

Mấy câu nói này, nghĩa chánh từ thuận, Thôi Bác bắt giác phải khen thầm, và càng mến thích tính hào hùng của Thượng Quan Linh.

Thình lình, Đại Hắc đang nằm bẹp mình bên cạnh bỗng kêu lên vài tiếng như đang bày tỏ ý kiến của nó với chủ. Liễu Mi đương nhiên không biết ý nghĩa gì? Thôi Bác bắt giác thầm nhủ: Tên thiếu niên Thượng Quan này quả thật là người đang gặp vận may, nay đến cả con linh điểu Đại Hắc cũng không muốn hấn bị tật mù suốt đời, ngang nhiên cũng dám tỏ ý xin ta lấy dị bảo ra để chữa trị cho người bạn thân của nó.

Nghĩ xong, bèn từ từ rằng:

- Cháu Liễu Mi nói đúng, Ngân hoa hỏa thụ phải qui hoàn về xứ Ngọc Thụ...

Tuy câu nói ngắn, nhưng đối với Liễu Mi quả là một tin mừng vô kể, nhưng nàng không biết vị Độc chỉ Thôi Bác này sẽ dùng cách gì để lấy cây dị bảo Ngân hoa hỏa thụ, nếu phải đào mồ bởi mả, quả thật là không thể có hành động ấy được. Liễu Mi đang này băn khoăn, thì Thượng Quan Linh đang kia lập tức phản đối ngay:

- Hà lão tiên bối (họ của Ngọc Thụ Kỳ Nhân) và phu nhân đã mai táng cẩn thận, không thể nào có hành động vô nghĩa thế được, nếu Thôi lão tiên bối có ý muốn lấy dị bảo ấy ra, vẫn bối không tán thành hành động ấy...

Trông thần sắc Thượng Quan Linh càng lăm liệt oai phong, Thôi Bác càng thích thú và cười nói rằng:

- Dù Thôi Bác ta có già lắm cảm đến đâu đi nữa, trước kia đã lăm lăm một lần, nay ta không thể nào bị mắc thêm cái lăm tai hại thứ hai nữa, cậu đừng ngăn ngại gì... Tuy Ngân hoa hỏa thụ hiện nằm trong mộ, nhưng ta vẫn có cách lấy ra...

Liễu Mi mừng quýnh, nàng yên chí, lúc này nàng mới để ý sự kiện xung quanh, chỉ thấy A Hương đã ngủ say trong lòng của Thôi Bác, bên ngoài trời đã khuya, nàng cũng yên trí tìm một giấc ngủ thoải mái trong động thất ẩm áp này.

Sáng hôm sau, Thôi Bác dẫn Thượng Quan Linh, Liễu Mi, A Hương, Đại Hắc, và trên mười mấy chú sóc nhỏ đến ngôi mộ.

Thượng Quan Linh vì bệnh mắt, nên không biết vị Độc chỉ Thôi Bác có diệu kế gì, nhưng Liễu Mi, A Hương, chim ưng Đại Hắc, ai nấy trở tròn mắt theo dõi hành động của Thôi Bác, chỉ thấy Đoạn Trường Nhân lúi ta lúi tui, trên mười chú sóc lập tức chạy ngay lại quanh quần dưới chân Thôi Bác. Liễu Mi lập tức hiểu ngay dụng ý của vị Đoạn Trường Nhân, nàng kính phục ngầm. Sau những tiếng lúi tui một hồi của Thôi Bác, đám sóc lập tức thi hành nhiệm vụ, chúng xúm xít lại khoét ngay một lỗ hổng nhỏ nơi mộ, và cả đám sóc nối đuôi nhau chạy hết vào trong, chớp nháy, quả nhiên chúng đã không phụ sứ mạng. Trên mười chú sóc đã nghiễm nhiên tui tít bưng ngay cây dị bảo Ngân hoa hỏa thụ ra, giao ngay cho A Hương, xong chúng lại hòa nhau lấp ngay lỗ hổng kín đáo lại. Hình như công việc này không phải là hành vi đào mả trộm báu gì, Liễu Mi vô cùng vui mừng, nàng thấy cây dị bảo Ngân hoa hỏa thụ chỉ lớn bằng ngón tay cái, hình thù trông tựa như một cây nhỏ bé, chiều dài lối bốn tấc trở lại, lá đều bằng bạc, cành toàn màu ửng hồng, ánh sáng óng ánh nhóa mắt, quả là một kỳ bảo trong trần gian. Lúc này thấy A Hương lấy tay cọ chùi dị bảo, Độc chỉ Thôi Bác bèn cười rằng:

- Hương ơi! Cháu hãy giao ngay bảo thụ cho chị Liễu Mi, và đi lấy nước suối ngay lại đây mau!

A Hương giao ngay cho Liễu Mi và chạy đi lấy ngay nước lại. Độc chỉ Thôi Bác ra lệnh chữa bệnh, Thượng Quan Linh ngồi xếp chân bàn tròn, Liễu Mi ra tay, nàng nhúng bảo thụ vào nước suối, từ từ thấm ngay vào mắt của Thượng Quan Linh, rồi kỳ tích đã xuất hiện ngay sau khi đó... Và ai nấy đang hồi hộp... Bỗng Thượng Quan Linh lớn tiếng reo lên:

- Em Liễu Mi! Hãy mau cảm ơn Thôi lão tiên bối... anh đã thấy được mọi vật xung quanh rồi!

Sau khi khôi phục được nhãn lực, câu chuyện thứ nhất của Thượng Quan Linh là quì thụp ngay xuống tạ ơn vị Thôi tiên bối, xong lại hướng qua ngôi mộ của vợ chồng Ngọc Thụ Kỳ Nhân lạy tạ lễ lớn, rồi đứng lên vái dài A Hương, thần ưng Đại Hắc cũng lại cọ sát thân vào Thượng Quan Linh để tỏ nỗi mừng của nó. Lúc này ba người có ba tâm tình thâm kín khác nhau.

Liễu Mi lúc này mừng ứa nước mắt, vì nàng cảm thấy ước vọng của mình đã đạt tới mục đích! Nàng sung sướng hơn ai hết. Đoạn trường nhân Độc chỉ Thôi Bác, lúc này càng chăm chú quan sát khuôn mặt của Thượng Quan Linh, vị đại hiệp không khỏi ngăn người về sự cấu tạo của tạo hóa, trong ngũ quan của con người, không dè dôi mắt lại chiếm một địa vị tối quan trọng đến thế. Thượng Quan Linh vừa rồi còn thông minh, tuy cũng thấy rõ các đặc tính: anh tuấn, hiền hậu, chính trực, nhưng vẫn có một thần sắc ngớ ngẩn dài dại thế nào, nay đôi mắt chàng sáng lại, quả trở nên linh động! Chỉ cảm thấy vị thiếu niên càng tỏ ra xuất chúng và hiên ngang lăm liệt lạ!

Chả thế mà xưa kia nhà danh họa Lý Long Miên vẽ rồng mà không điểm mắt, vì truyền rằng nhà danh họa này vẽ rồng giống đúc như thật, sợ điểm thêm mắt, rồng sẽ bay về trời mất. Suy vậy đủ biết cặp mắt quan hệ là bậc nào! Thôi Bác cảm thấy mình đã làm một công đức nhỏ cho hai trẻ đang yêu nhau, trong lòng cũng thấy thư thái dễ chịu.

Riêng phần nàng tiên A Hương, lúc này kinh ngạc hơn ai hết. Trước đây, nàng không hề cảm thấy anh Thượng Quan Linh này có gì lạ, nhưng bây giờ, trong khi vô tình làn nhãn tuyến của nàng đã ngó ngay vào đôi mắt của Thượng Quan Linh khiến nàng có một cảm giác kỳ lạ chuyển khắp trong người. Nàng không biết ngưỡng nghệu là gì, chỉ cảm thấy quái lạ, và cứ nhìn thẳng trân sang vị thiếu niên anh tuấn, hình như nàng tìm lại những cảm giác là lạ của cái nhìn ấy.

Phần Thượng Quan Linh, sau khi khôi phục lại nhãn lực của mình, chàng sung sướng như muốn đón nhận tất cả mọi cảnh sắc đang xảy ra xung quanh mình, nào cảnh sắc nên thơ của động hang, nào oai hùng của Đại Hắc, nào những chú sóc dễ thương tung tăng, nào bộ mặt hiền từ của Thôi tiên bối đại hiệp, nào khuôn mặt đẹp của ý trung nhân Liễu Mi.

Nhưng sự kinh ngạc sau cùng của chàng là: một thiếu nữ như tiên giáng thế, thân tuy chỉ mặc áo kết bằng lá, một vẻ đẹp hồn nhiên, và càng kinh lạ hơn nữa nàng đã tiết ra một mùi thơm lạ lùng của thể hương! Thượng Quan Linh ngẩn ngơ như kẻ mất hồn, chỉ nghe chàng lẩm bẩm buột ra tiếng nói:

- Trời.... Rõ đúng là tiên nữ hạ phàm!...

63. Trận Đấu Trên Lãnh Hương Các

Buột miệng lỡ thốt ra câu nói ấy. Thượng Quan Linh biết mình đã thất lễ, chàng hấp tấp thu ngay tia nhìn của mình về, mặt đỏ tai tía, liếc nhìn sang Liễu Mi, thấy nàng có vẻ cáu giận; đương nhiên khắp đàn bà con gái trong thiên hạ, ai mà chẳng: ớt nào là ớt chẳng cay, gái nào là gái lại không hay ghen tình! Thượng Quan Linh bị Liễu Mi trừng mắt, chàng vụt cúi đầu ngay, nhưng những thái độ nhanh như chớp ấy, vẫn không sao tránh khỏi đôi mắt lão luyện của Độc chỉ Thôi Bác. Vị Đoạn Trường Nhân không khỏi thoáng nghĩ đến tương lai số phận của con gái mình, tuy lúc này nàng còn nhỏ tuổi, dưới sự đào tạo dạy dỗ của mình, đương nhiên sẽ không gặp trở ngại gì để khiến cho con gái mình trở thành một vị nữ hiệp văn võ song tài.

Xưa kia mẹ nàng Miêu Gia Diệm Nữ, cũng vì điều kiện kén chồng quá gắt gao, nên đã gặp nhiều khó khăn và phiền toái, vì trong những bài dân ca chưa chát của miền Miêu khu đã có những câu: Nhan sắc của em đã khiến anh phải tôn thờ như một vị tiên nữ! Anh không còn dũng lực nào để xâm phạm đến thánh thể... Và tình yêu của anh đã thành thứ tình kính nể tiên nhan.... Cứ xét trong các ý nghĩa của các câu ca dao đó đủ biết xưa Miêu Gia Diệm Nữ cũng từng ngần ngại khúc than thân về duyên kiếp của mình là đường nào!

Sau này lấy được Ngọc Thụ Thiếu Tú và cũng vì sắc đẹp của nàng mà tai biến thê thảm cho chồng trong vụ thảm án Tần Trung Thất Diệu, rồi liên miên những bi hận tình nối tiếp. Hồng nhan đa mệnh bạc, cổ kim vẫn thế, nay A Hương đã kể như trưởng thành, nhưng nhan sắc không thua gì mẹ, Thôi Bác lo lắng trong lòng, rất có thể vì nàng có nhiều điều kiện ưu tú, mà chịu chung số phận con đường của người mẹ cũng chưa chừng. Đương nhiên, A Hương không thể nào không lấy chồng, mà dưới vòm trời này, chắc không còn tìm ra chàng trai trội hơn như Thượng Quan Linh, tính tình hiền lành chánh trực, văn tài cũng khá, căn cơ võ công cũng cừ, nhất là lại được ăn Tuyết bi tiên hoa, có thể là siêu phàm nhập thánh, tương lai sẽ thành một ngôi sao sáng chói và nhân vật Đệ nhất trong võ lâm! Nhất là phúc đức lại được trời hậu đãi như thế, mấy lần nguy nan, đều tai vạ hết! Nếu ái nữ của mình có thể sánh duyên với chàng thiếu niên này, rõ đúng là một lương duyên đúng lý tưởng!

Nhưng có điều đáng tiếc là con gái thứ nữ của Thanh Thông bang chủ, mà con bé này lại tinh ranh ma quái không ai bì kịp, đời nào chịu buông bỏ Thượng Quan Linh, và tính tình chung thủy triệt để của chàng cũng không thể nào phụ lòng Liễu Mi. Sau khi nghĩ vậy biết không thể nào thực hiện ý định này. Thôi Bác trầm tư suy nghĩ, từ nay chân trời góc biển, biết tìm đâu ra một chàng trai lý tưởng như Thượng Quan Linh? Độc chỉ Thôi Bác bất giác cảm thấy bốn phận của kẻ làm cha quá thật nặng nề trong lòng bất giác u sầu. Lúc này, thần sắc bốn người đều khác nhau hẳn, Thôi Bác buồn rầu, Liễu Mi vẫn chưa nguôi cơn ghen gió của mình, A Hương hồn nhiên, nàng đâu có biết mình đã vô tình gây họa ra, Thượng Quan Linh ngồi xếp

chân bàn tròn, mắt nhìn mũi, mũi nhìn miệng, miệng không nói nhưng đã tự nhủ lòng: Rõ khổ! Tình ơi là tình!...

Thời gian đã trôi đi bao lâu? Không ai biết, mà cũng chẳng muốn biết, mọi sự đang im lặng và im lặng một cách nặng nề, nhưng thành linh thần ứng Đại Hắc kêu lên một tiếng lớn, mọi người giật mình kinh tỉnh, chỉ thấy Đại Hắc đang ngậm một bức thiếp trên mỏ và đưa lại cho Thượng Quan Linh.

Thượng Quan Linh nhận ngay bức thiếp lớn giọng đọc:

Chữ gửi Thượng Quan huynh và Liễu Mi tì! Đinh Hâm đã trốn thoát, tình hình đang khẩn cấp tại Lãnh Hương Các, mong mau về cứu viện. Đệ Hầu Hạo bái thượng!

Đọc xong Thượng Quan Linh lớn tiếng quát rằng:

- Chúng mình mau mau về ngay!

Đoạn trường nhân Độc chỉ Thôi Bác lập tức sai ngay Đại Hắc na ngay hai bức tượng đá lên trước, và mọi người theo lên luôn bằng cách đu theo dây đeo. Khi lên đến đỉnh, thấy Hầu Hạo và Sở Canh đều đứng chờ sẵn, hai người thấy Thượng Quan Linh đã khỏi bệnh mắt, vui mừng khôn tả. Độc chỉ Thôi Bác và A Hương lên chuyển thứ hai, Hầu Hạo và Sở Canh bèn qua làm lễ tham kiến, hỏi han vui mừng! Ai nấy vội hấp tấp lo về ngay Lãnh Hương Điện. Hầu Hạo chỉ sợ không kịp, bèn mời ngay Liễu Mi cưỡi ngay Đại Hắc về trước, còn đằng này Độc chỉ Thôi Bác, A Hương, Thượng Quan Linh, Hầu Hạo, Sở Canh, sẽ đi theo lối sơn đạo về ngay ngọn chủ phong của núi Mặc Phụ là Lãnh Hương Điện. Từ ngày Thượng Quan Linh ăn được Tuyết bi tiên hoa, đã nghiêm nhiên trở thành một người thần lực cái thế, ngay lúc này chàng phụ trách mang theo một bức tượng. Bức tượng kia do Sở Canh và Hầu Hạo vác, hai anh chàng này trước kia vốn đã nổi danh mạnh, sức nặng lúc này đối với họ, quả thật không thành vấn đề.

Nhắc về Liễu Mi, nàng lo cưỡi ngay thần ứng Đại Hắc bay thẳng ngay về Lãnh Hương Điện trước, linh tính hình như đã báo cho nàng có chuyện không lành, vội lên tiếng nói với Đại Hắc rằng:

- Ứng lão huynh ơi! Xem ra hình như có chuyện chẳng lành!

Thần ứng Đại Hắc gật đầu lia lịa, chỉ nghe Đại Hắc luôn luôn lên tiếng kêu lớn, hình như nó muốn có cuộc đại chiến để mặc sức tung hoành một trận cho thỏa lòng bấy lâu bị giam hãm dưới đáy thẳm Tả Điện Phong. Liễu Mi quay đầu nhìn mọi người, nhưng nàng chưa thấy ai theo kịp, nàng cho rằng có lẽ vì hai bức tượng đá nên cuộc hành trình của họ bị chậm trễ cũng nên.

Liễu Mi thấy thần ứng Đại Hắc không có vẻ sợ hãi gì, nàng cũng bạo gan hẳn, nhân ngay lúc Đại Hắc bay sà xuống ấy, chỉ nghe gió núi rít lên vù vù, sức lạnh buốt càng kinh người, tứ bề im phăng phắc? Liễu Mi cất tiếng gọi:

- Chị Đông Phương Đình!... Châu Sách ơi!... Châu Chu ơi!...

Thành linh Liễu Mi phát hiện khắp chung quanh, toàn nhóm môn đệ què chân gãy tay, mặt mũi kinh dị rùng rợn, chính là đám thủ hạ của Độc Ma Phi Các ma cung. Ngay trước cửa chánh Lãnh Hương Các ấy, cửa động mở lớn, Độc Ma ngồi oai vệ trên chiếc liễn xa của mình, bốn đại đệ tử đứng hầu hai bên là: Đinh Tàn, Đinh Hâm, Đinh Hủy, Đinh Phá. Nhìn kỹ lại, Liễu Mi than khổ lắm trong bụng, chỉ thấy chị em Song Điệp Châu Sách, Châu Chu, Đông Phương Đình cùng với một người đàn bà đẹp, đều bị nhóm người ghê tởm của Ma Cung bắt trói ngay vào cạnh liễn xa.

Liễu Mi lớn tiếng rằng:

- Độc Ma! Thôi đại hiệp sắp đến nơi rồi... và người không thấy thần ứng Đại Hắc đã có mặt tại đây sao? Biết điều hãy mau mau thả ngay họ ra? Và ta có thể lượng tình Thôi đại hiệp tha thêm một lần nữa cho người...

Độc Ma trên liễn xa cất tiếng cười quái gở lạnh lùng! Khiến kẻ nghe phải kinh hồn rợn người, dứt tiếng cười bèn rằng:

- Con ranh tai quái, bộ lại tính bịa chuyện dùng quỷ kế với bản chủ nhân Tiên Cung đây sao? Thôi Bác và đại ung đã chết từ lâu, thế mà con ranh tai quái lại cả gan dùng những bức tượng sắt để dọa bọn ta, lại còn bắt nhệ đệ tử Đinh Hâm của ta. May là nó đã khám phá ra quỷ kế của các người, nên nay ta quyết đem

quân trên Vô ảnh Phong lại, vậy con ranh còn gì để chối cãi nữa?... Nay chị em Song Điệp và người mẹ Ngọc điệp Châu Phụng từ miền Giang Nam đến và cả em Hầu Hạo là Đông Phương Đình đều đã bị chúng ta bắt, bản giáo chủ đây cũng thừa biết ngoài ranh con tai ác người ra, còn tên Hầu Hạo, Sở Canh, và cả tên thiếu niên Thương Quan. Nghe đâu tên Thương Quan Linh đã ăn được Tuyết bi tiên hoa, vậy càng hay, nay ta sẽ bắt sống hết trọn ổ lũ người, nhất là tên thiếu niên họ Thương Quan ấy, bản giáo chủ sẽ hết lòng hậu đãi bằng cách: moi gan tìm nuốt sống! Được như vậy, bản giáo chủ ta cũng như đã ăn được Tuyết bi tiên hoa đó sao? Vậy con yêu con chờ gì mà còn không cúi quì mau xuống chịu trời cho rồi. Chẳng lẽ còn đợi bọn ta ra tay mới chịu sao!

Liễu Mi hận ngầm trong bụng, không hiểu nhóm Thôi Bác sao bây giờ vẫn còn chưa tới, với sức lực của mình và cộng thêm sức của Đại Hắc, liệu có thể chống đỡ đến lúc họ tới kịp không!

Nhưng nàng lập tức suy nghĩ ngay: cần tránh đòn nặng để chịu đòn nhẹ, lúc này đừng dại ra tay đối địch với chúng, cứ việc đấu láo với chúng để làm kế hoãn binh chờ cho viện binh phe mình tới là thượng sách hơn cả. Nghĩ vậy Liễu Mi bèn cười rằng:

- Này Độc Ma! Nhà ngươi đã lắm to rồi! Trong chuyến trước, ta đã nói láo để gạt phỉnh ngươi, nhưng kỳ nay ta không nói đùa nữa đâu, hãy xem đây! Không phải là thần ưng Đại Hắc của Thôi đại hiệp là gì?... Cho hay thói thường của người dễ bị mắc lừa là vậy, khi người ta nói phét ba hoa chích chòe thì tin lên tin xuống, hề người ta khai thiệt, lại cho là ba trợn, xạo...

Thần ưng Đại Hắc quát lên một tiếng oai hùng lăm liệt, khắp đám đệ tử Ma Cung nghe tiếng kêu của Đại Hắc, ai mấy giật mình xanh máu mặt thất kinh ngơ ngác.

Độc Ma vẫn không tin mà cười rằng:

- Con yêu con? Không biết lại tìm được con nghiệt súc này ở đâu để lại dọa bọn ta, thôi cũng được.

Đình Hâm, Đình Phá, hai con hãy ra quần trước, và bắt sống con ranh con cùng giết luôn con nghiệt súc ấy luôn.

Đình Hâm, Đình Phá tuân lệnh, cả hai tung mình ra, Liễu Mi thấy kế hoạch hoãn binh của mình không xong, cũng đành cắn răng nói với linh điều:

- Ứng lão huynh! Đến nông nổi này, chúng ta cũng hết cách rồi, đành liều một trận với chúng trước vậy.

Linh điều Đại Hắc lại kêu lên một tiếng lớn vỗ cánh bay vèo ngay lại địch thủ, Đình Hâm vội phất ra ngay một Phách không chuông, đánh trúng ngay vào thân Đại Hắc nhưng vẫn thấy Đại Hắc nguyên thể bất biến, mỏ và trảo sắc bén của Đại Hắc lao toàn thân về mình của Đình Hâm.

Đình Hâm lúc này mới hoảng hốt kêu rối lên:

- Nguy rồi! Nó là thứ thiệt đây!

Dứt tiếng vụt quay nhanh và lặn ngay dưới mặt đất, Đại Hung Đình Tàn thấy vậy, khẽ nhún ngay chiếc độc cước của mình bung vọt qua giải cứu. Hai người hợp sức cùng lo đối địch với Đại Hắc, và nhờ công lực tuyệt cao của Đình Tàn, nên hai người mới tạm ngang sức với Đại Hắc. Một cuộc chiến khốc liệt giữa người và chim ưng diễn ra từng bừng.

Bên này Đình Phá nhảy lại bắt Liễu Mi. Tên tứ hung Đình Phá này biết công lực của mình hơn Liễu Mi, hấn tỏ vẻ không hấp tấp gì, lên tiếng đùa cợt:

- Này cô bé họ Liễu kia! Hãy ngoan ngoãn theo ta cho rồi! Nếu không!... Hờ! Hờ!...

Liễu Mi thấy thần ưng đã giao chiến, biết thế nào nó cũng kéo dài được cuộc đấu một cách dững mãnh, làm sao cầm cự chờ cho cứu viện đến kịp thì hay quá, nàng không muốn giao tranh ngay với Đình Phá trong lúc này, nên cứ nói lảng nhảng:

- Này, nếu ta đầu hàng, thì ngươi sẽ làm gì?

Đình Phá đảo mắt cười dè rằng:

- Liễu cô nương! Bộ cô không sợ tôi lột hết quần áo của cô ra sao! Và sẽ cho trưng bày trần trường sống động trước mắt toàn bản môn đệ của Phi Các tiên cung, khiến chúng có một điểm phúc để chiêm ngưỡng một thân hình tuyệt đẹp của trinh nữ Nhị tiểu thư của Thanh Thông Hội, chắc cô vui lòng giúp nhân phúc của chúng ta chứ! ... Ha ! Ha! Ha!...

Những câu nói khích này, dù không muốn ra tay giao tranh, nhưng mặt cũng đỏ vì thẹn, trong lòng người đẹp cả giận, vung luôn chưởng hét lên một tiếng và bửa ngay ra. Đinh Phá không hấp tấp, hấn chuyển nhanh mình tránh đòn, Liễu Mi lại giữ luôn song chưởng từ ngực ra. Áo một tiếng, một ngọn kinh phong ác liệt bắn vọt ngay sang phía ngực của Đinh Phá! Tứ Hung nắm chắc quả đấm thôi sơn của mình, nhanh như điện chớp, dấm sang bả vai bên mặt của Liễu Mi, nàng vừa giải được thế của địch, cánh tay phải của Đinh Phá đã móc ngược lên, chờ nàng vung chưởng lên nghênh, và cũng ngay lúc này thế đánh quái lạ của phiên tăng đã xuất hiện thành linh, chỉ thấy hấn khom nhanh người, bung vọt ngay lại phía sau Liễu Mi, hai tay cùng phát ra, vận chỉ như gió, nhằm cắm vào các nơi trọng huyệt sau lưng của nàng.

Liễu Mi vội xoay nhanh song chưởng, vung bửa liên miên về phía sau, may là Đinh Phá không chủ tâm muốn liễu chết với địch, và ngọn Phá phủ trầm châu (bửa thùng thuyền để chìm đáy sông) được thu lại ngay. Cả đôi bên đều tung mình nhảy nhanh ra ngoài vòng chiến, rồi họ xáp ngay lại và càng đánh hăng hơn trước. Chuyển này hình như Đinh Phá đã nổi khùng, chợt thấy hấn vận bộ đứng vững tấn, bửa ngang ra một chưởng. Liễu Mi lập tức cảm thấy chưởng phong lợi hại đang tiến sang phía ngực mình. Tuy nàng đã nhoáng nhanh người tránh, nhưng cũng bị ngọn chưởng lướt trúng sơ, thân liễu nàng hơi loạng choạng.

Nàng lùi ngay nửa bước, nghĩ rằng: Tên ma sống này! Hình như công lực đã tiến khá hơn trước nhiều! Trời ơi! Sao giờ này Thượng Quan Linh và Thôi lão tiên bối còn chưa tới kìa! Nhưng thời gian không cho phép nàng suy nghĩ nhiều. Đinh Phá lại bắt đầu mở thế đánh, Liễu Mi thành linh quay vọt thân, đột nhiên đá mạnh ra một đòn, vừa nhanh vừa hiểm! Phiên tăng né tránh không kịp, chỉ nghe bịch một tiếng, mông đít của Đinh Phá bị trúng đòn, còn tay của Đinh Phá, suýt nữa cũng nắm ngay được gót sen của người ngọc!

Đinh Phá nhờ da thịt dày dặn, công lực lại cừ giỏi, sau khi trúng một đòn cước của Liễu Mi, toàn thân chỉ hơi lão đảo, và hấn vẫn cười với vẻ mặt dày rằng:

- Này Liễu cô nương! Cô thử đá thêm ngọn nữa đi xem tôi có bản lĩnh chụp được gót sen của cô không nào? Và nếu có ngắn thì ta cũng chẳng ép làm gì.

Liễu Mi nghe vừa thẹn vừa tức! Nhưng quả thật mình không sao thắng nổi hấn, cũng không biết tính cách gì hơn, liếc nhìn qua phía đại ưng, chỉ thấy anh em họ Đinh Đại Hung và Nhị Hung đang ác chiến kịch liệt với linh điêu Đại Hắc, đôi bên chưa phân rõ thắng bại. Liễu Mi đang lúc rối tung bừa và chờ đợi sự cứu viện tới, thì đằng này, Đinh Phá lại cười nham nhở tiến sát ngay lại rằng:

- Liễu cô nương! Tôi không thể nào đùa dai với cô nữa đâu! Vì thầy tôi đã hạ lệnh bắt sống cô, tôi không có cách gì hơn! Vậy xin cô hãy ngoan ngoãn theo tôi một chuyến! Đừng để tôi phải ra tay, e lỡ xé rách quần áo của cô chắc không đẹp mắt gì...

Liễu Mi thấy sắc mặt xấu xí của Đinh Phá tiến gần lại, nàng hoảng hốt nhảy nhoáng ngay thân, đồng thời đánh bung ra một chưởng, nhưng chỉ nghe Đinh Phá lạnh lùng rằng:

- Rõ thật là rượu mời không uống đi uống rượu phạt! Thôi được! Vậy để ta ra tay xé áo trước xem có chịu nhục không cho biết tay!

Dứt lời, hấn vung ngay ra song chưởng với những thế quái lạ, Liễu Mi không tài nào tránh, trong lòng nàng chỉ cuống và cảm thấy tuyệt vọng. Ngay lúc nguy cơ đang chập chờn khắp xung quanh Liễu Mi, thành linh có tiếng hét lớn lên:

- Liễu Mi muội chớ hoảng sợ! Ngu huynh đã tới đây!

Thượng Quan Linh đã đến đúng lúc. Tiếng hét ấy đã khiến cho Đinh Phá chùn ngay thế đánh lại, Liễu Mi thuận thế tung nhanh ngay mình ra tránh ngay vòng chiến. Thượng Quan Linh vốn căm giận đấm thầy trò Độc Ma, nay lại sẵn khối đá tượng khá nặng trong tay, chợt chàng vận ngay thần lực của mình quăng ngay khối đá sang đỉnh đầu Đinh Phá!

Khối đá nặng ít nhất cũng đến bốn năm trăm cân, chỉ nội giờ lên cũng thấy khó khăn, huống hồ đằng này

lại quăng ném ra, Đinh Phá thấy khối đá kèch sù đang lao vù vù như một Thái sơn áp đỉnh về đỉnh đầu mình. Hắn cuống cả chân tay, định đưa tay ra đỡ nhưng lại ngại không nổi, tính nhảy tránh cũng không kịp! Đang cơn nguy như trứng chim rơi xuống đá ấy may nhờ Tam Hung Đinh Hủy vọt tung mình nghiêng ngay ra, giờ luôn hai tay hứng chịu ngay khối đá, chỉ thấy sau khi hứng được khối đá, toàn thân Đinh Hủy đã bị dội lui luôn ba bước. Thượng Quan Linh thấy Đinh Hủy thần lực dũng mãnh như vậy, đúng là tay đối thủ xứng đáng của mình, chàng quát lên một tiếng lớn, vung cả hai chưởng bủa ào tới, Đinh Hủy hấp tấp liệng ngay tảng đá xuống đất để lo nghiêng dịch. Sau khi chưởng lực của hai bên đụng độ bùng một tiếng dữ dội vang lên, Tam Hung Đinh Hủy của Vô ảnh Phong bị bắn bổng người lên và văng tuốt ra khá xa.

Đinh Hủy có nằm mơ cũng không thể nào ngờ tên oách Thượng Quan Linh này, nay công lực lại tiến một cách kinh khủng như thế. Lúc này hắn chỉ thấy Thượng Quan Linh đang tung người chạy đến và bồi thêm một chưởng, cát bụi bay mịt trời, Đinh Hủy cả kinh hồn, vội lặn lốc dưới đất để né tránh thế đánh quá dũng mãnh của đối thủ.

Thượng Quan Linh lúc này đang nổi cơn hứng, chàng mở ngay Đinh Giáp Khai Sơn bửa chém túi bụi. Thượng Quan Linh lúc này đầu còn như xưa nữa, nhất là sau khi ăn Tuyết bi tiên hoa. Đinh Hủy đầu phải địch thủ của chàng, mắt thấy sắp bị thua đến nơi. Còn lại tên Tứ Hung Đinh Phá, đã gặp ngay Hầu Hạo và Sở Canh tiếp đánh riêng thành một nhóm, khiến không làm sao thoát thân để cứu nhau. Nhị Hung Đinh Hâm vội dừng ngay cuộc giao tranh với linh diệu Đại Hắc, hấp tấp tung mình sang hợp cùng với sức của Đinh Hủy biến ngay thành thế hai chọi một, chống cự với thế đánh quá ác liệt của Thượng Quan Linh. Nhờ Đinh Hâm là tên quý quyết xảo trí, chỉ trong nháy mắt bên phe hắn đã giữ được thế đánh quân bình ngay. Đôi bên lúc này chưa nhận ra phần bại về ai; bên này, sau khi Đinh Hâm chạy sang phụ sức với Đinh Hủy, thần ưng Đại Hắc càng hiểu rõ thần oai của nó, với hai cánh dực phong ào ào, đôi trảo sắc bén và chiếc mỏ lợi hại ấy hắn luôn luôn khiến địch thủ phải kinh hồn bay vía về lối đánh độc đáo trên không của nó!

Nhưng đại đệ tử của Độc Ma trong Phi Các ma cung của Vô ảnh Phong, Đại Hung Đinh Tàn, quả là tay cao thủ tuyệt luân, tuy là người đã mất một tay và một chân, nhưng với thân hình linh động và công lực khá cao ấy, hắn vẫn nghiêm nhiên ung dung giúp sức sư đệ, Đinh Tàn vẫn có thể cầm cự nổi với loài chim ưng hung dữ khôn lanh như Đại Hắc này.

Trong nháy mắt, bộ tứ của Tứ Hung Vô ảnh Phong đã ra tay đối địch hết các quần anh chánh phái của Lãnh Hương Điện. Trên liền xa Độc Ma lảng lạng theo dõi cuộc chiến!

Bỗng nhiên, ai nấy đã nhận ra phía đằng xa một người ăn mặc theo lối nho phục thư sinh, đứng khoanh tay nhìn trận chiến, nét mặt lộ vẻ tươi cười, không ai xa lạ, người ấy chính là người lừng danh nổi tiếng và được liệt vào hạng Đệ nhất cao thủ trong thiên hạ: Đoạn trường nhân Độc chỉ Thôi Bác!

Độc Ma cảm thấy lỗ chân lông mình co rúm lại vì ớn sợ, toàn thân đã toát mồ hôi lạnh. Chuyển này không thể nào mà không tin lời nói của Liễu Mi nữa. Thôi Bác quả nhiên không chết, nay lại đã xuất hiện ngang nhiên tại đây, xem ra trận chiến này, phía Vô ảnh Phong chắc khó lòng mà hy vọng thắng nổi. Đồng thời thấy một thiếu nữ đứng cạnh Thôi Bác, ăn mặc lại kỳ dị lỗi thời, nhưng nhan sắc lại tuyệt đẹp, thân hình mặc toàn áo váy bằng lá, trước cổ không hiểu đeo vật trang sức gì mà ánh sáng lấp lóe chói mắt.

Độc Ma vốn là người thấy nhiều hiểu rộng, biết ngay đây là báu vật Ngân hoa hỏa thụ của Ngọc Thụ thổ ty là loại báu vật trấn bang của Ngọc Thụ, cũng là một dị bảo có thể sánh ngang hàng với chiếc Tiểu Đoạt Hồn Kỳ của Thanh Thông Hội, một dị bảo ít thấy trong trần gian. Độc Ma vốn đã muốn hạ lệnh cho môn đệ giải tán ngay, nhưng sau khi thấy báu vật hiện ra trước mắt mình, động ngay lòng tham, trong thâm tâm đang đầy tràn hy vọng tính cướp đoạt, bèn ngồi trên liền xa nghĩ kế làm sao đoạt được về tay mình.

Lúc này! Chỉ nghe một tiếng hiệu lệnh của Độc Ma phát ra, khắp tứ phương bát hướng, môn đệ của Ma Cung ồ ạt tiến ngay vào. Một cảnh hỗn loạn từng bừng diễn ra, Liễu Mi cả giận, cây trường kiếm trên tay vung ngay lên những ánh bạch quang rông bay rần lộn, các tiếng hét rú thất thanh vang lên liên miên. Độc Ma thấy thế của phe mình bị nguy hiểm, tay phải khê giờ ngay lên tính dùng ngay đến tính mạng của bốn người bị trói cạnh liền xa, để bắt đối phương phải đình chiến, nhưng nào hay hành động của Độc Ma không sao tránh khỏi đôi mắt canh chừng chặt chẽ của Độc chỉ Thôi Bác. Tay mới vừa giơ lên, bỗng đã nghe một tiếng Oang!... dội lên xé không gian, một vật bay nhanh đến và quất trúng ngay ngón tay của Độc Ma, đau nhói thấu tim phổi, Độc Ma vội thu thế lại ngay.

Có tật giật mình, Độc Ma lén liếc nhìn qua phía Đoàn trưởng nhân Thôi Bác, chỉ thấy người ta vẫn đứng ung dung thản nhiên như không có chuyện gì xảy ra. Bỗng nghe Độc chỉ Thôi Bác lên tiếng rằng:

- Cháu A Hương! hãy lại cởi ngay dây trói cho dì và ba chị kia đi...

Thiếu nữ rùng rú nghe lời và lướt thướt bước ngay lại, hình như A Hương không biết sợ là gì, tay không chân đi đất, ngang nhiên bước lại phía liền xa. Chỉ thấy trên khuôn mặt đẹp như tiên nữ của nàng đang mỉm cười hồn nhiên. Độc Ma trên liền xa cũng phát ngẩn người, thầm nghĩ, con bé này là ai kìa? Sao lại có thể đẹp đến thế được? Nếu mình bắt được về Ma Cung, thế nào nàng cũng là hoa khôi của Phi Các tiên cung...

Còn mãi suy nghĩ, chợt thấy thiếu nữ được gọi A Hương đã đến sát ngay liền xa, và thấy nàng đang đưa tay lên cổ gỡ ngay dây dị bảo Ngân hoa hỏa thụ, tính cắt ngay dây trói trên mình của Ngọc điệp Châu Phụng.

Độc Ma thành linh sức nghĩ, đâu có thể nào để cho mất đám con tin này được, nghĩ vậy thành linh giờ ngay tay mặt ra!

Bỗng lại một tiếng Oanh vang ngân lên, Độc Ma hoảng hốt biết lợi hại, vội rút nhanh tay lại, không dám thử liều nữa. Nhìn sang phía A Hương, chỉ thấy thiếu nữ như tiên đã cắt đứt hết dây trói Ngọc điệp Châu Phụng, Thanh điệp Châu Sách, Hồng điệp Châu Chu, Đông Phương Bình, bốn người được cởi trói. Thấy cảnh khẩn trương của trận đánh đang diễn từng bừng, Liễu Mi đang tung hoành dọc ngang trong đám đệ tử của Ma Cung, nhưng vì chúng quá đông, cuộc đánh phá của nàng cũng khó khăn, Ngọc Điệp hét lên một tiếng cùng với hai cô con gái xông ngay vào trận, thôi thì tả xung hữu đột, quyền cước tỏa như pháo bông, chẳng mấy chốc họ đã cướp được binh khí trong tay. Lúc này khí thế lại càng như hổ thêm cánh, cùng hợp sức với Liễu Mi, chẳng khác nào như bốn bướm hái nhụy bẻ hoa, bửa chém như vào chỗ không người.

Tiếng hò reo giết chóc vang khắp toàn ngọn Lãnh Hương Điện, cả đến Độc Ma cũng cảm thấy rùng mình táng đờm, tính ra tay nhưng lại sợ Thôi Bác can thiệp, dằn dề đệ tử của phía Ma Cung bị chết và bị thương cứ tăng thêm dần. Tiếng kinh thét gào kêu thảm thiết, át luôn cả tiếng binh đao!

Kẻ không biết võ công là Đông Phương Bình, lúc này như vừa sức tỉnh cơn mộng, nàng cảm thấy mến A Hương, dắt ngay tay nàng và bước lại phía Độc chỉ Thôi Bác.

Đoàn trưởng nhân Thôi Bác cười nói rằng:

- Hương ơi! Đây là chị Đình của con đó!

A Hương thản nhiên lên tiếng:

- Chào chị Đình!

Đông Phương Đình càng cảm mến nàng thêm và cũng gọi lại:

- Em Hương!

Thôi Bác liếc nhìn toàn trận chiến xong, bèn căn dặn hai nàng:

- Ta muốn xem rõ trận chiến ra sao? Vậy hai cô hãy để ý tên ma già ngồi trên xe kia nhé! Nếu thấy hấn rục rịch gì hai cô hãy báo ngay cho ta biết!

Hai thiếu nữ tuân lệnh, quay ngay tia nhìn về phía Độc Ma trên xe, và vị chủ nhân của Phi Các ma cung trên Vô ảnh Phong lúc này cảm thấy mình hình như đang ngồi phải lửa, trong tâm thần rối cuống lên. Chỉ thấy trong trận chiến thần ưng Đại Hắc độc đấu với Đình Tàn, đang chiếm nhiều ưu thế. Đình hãm, Đình Hủy lo chống cự với Thượng Quan Linh, hình như cả hai đã cảm thấy khó thắng nổi với thể đánh như bài sơn đảo hải của Thượng Quan Linh. Đình Phá bị sự công đánh từng bừng của Hầu Hạo và Sở Canh, Đình Phá cũng bị yếu thế hấn và hấn chỉ còn nước lo thủ đòn mà thôi. Còn tứ nữ hổ tướng đang tung hoành thả tay giết chém từng bừng các đệ tử của Ma Cung, và đã trên phân nửa đệ tử bị chết lẫn bị thương nặng. Độc Ma đau lòng, biết khó lòng mà thắng nổi trận này, vừa tính lên tiếng cho toàn nhóm rút lui, miệng vừa há ra, A Hương lập tức mách ngay rằng:

- Thôi bá bá! Miệng người kia sắp kêu kìa!

Chỉ thấy Độc chỉ Thôi Bác thân hình không động đậy chỉ thấy đưa tay phật lên một cái, một vật tròn lẹ bay nhanh ngay về phía mặt của Độc Ma! Chủ nhân Ma Cung thất kinh, vội đưa tay lên gạt, nào hay khi đưa tay lên đụng đến, chỉ cảm thấy như đụng phải cục than lửa, vừa rát vừa bỏng, vội rút ngay tay về, vật ấy vẫn bay nhanh ngay lại mặt, Độc Ma không sao tránh kịp, mặt nạ tức khắc bị bể tung, đồng thời trong miệng có một vật gì vừa nhét mạnh ngay vào vậy, chớp mắt đã đầy cứng mồm! vội vàng nhổ ngay phỉ ra xem, thì ra là một thỏi sắt có mùi hôi bùn, và dính theo hai chiếc răng và máu, thấy vậy Độc Ma càng kinh người hoảng vía.

Thầm nghĩ: Công lực của mình cao tuyệt đến mức vậy, thế mà ngang nhiên vẫn không thể nào chống nổi ám khí tầm thường này của người ta, mắt trơ tráo nhìn ám khí đánh vào miệng, khiến nổi bị mất cả hai răng. Chỉ nội công lực này cũng đủ kinh thể hải tặc cho trần gian rồi, nhất là người ta đã dùng đến một thỏi sắt, có lẽ người ta cốt ý cảnh cáo mình, nếu họ có ý giết mình, mình làm sao giữ nổi mạng! Xem ra công lực cao cường của vị Đoạn Trường Nhân này, quả là danh bất hư truyền, mình không thể nào theo gót kịp được, lại càng không thể nào lấy trứng chọi với đá như thế được! Độc Ma chợt hiểu ngay ra, lúc này đối phương chưa ra tay giết mình, và bắt ngồi coi trận chiến rừng rợn về các cảnh chết chóc của đám đệ tử để uy hiếp tinh thần mình, và sau khi tàn sát hết đám đệ tử, lúc đó mới là giờ điểm chung của đời mình!

Thủ đoạn này quả là lợi hại, Độc Ma thông minh, nghĩ đến vậy càng lạnh mình toát mồ hôi, suy tính để tìm kế tẩu thoát.

Trước mắt, Đông Phương Đình và A Hương đang lo theo dõi cử động của mình, thỉnh thoảng tiếng hò hét trong trận đã chia bớt sự canh gác của Đông Phương Đình, nhưng riêng với thiếu nữ A Hương, nàng lại chăm chăm ngó thật kỹ về hành động của Độc Ma.

Chủ nhân Ma Cung lúc này tức hận vô cùng, không ngờ một nhân vật lừng lẫy hiên ngang một thời như mình, nay đành phải cam tâm đành chịu số phận như thế này, có cô bé canh chừng chặt chẽ, khiến nổi mình tính phát lệnh ra cũng không được, nay không lẽ chịu bó tay ngồi chờ chết đó ư! Độc Ma không cam tâm! Và đang tìm kế tháo thân để giữ mạng.

Giờ xin quay sang phía trận chiến của tứ nữ hổ Liễu Mi, Châu Phụng, Châu Sách, Châu Chu, cuộc sát phạt vẫn tiếp diễn kinh khủng và rừng rợn, và nửa đám đệ tử của Ma Cung đã tử trận. Nhưng những tiếng hét thê thảm của đám đệ tử của Ma Cung vẫn thi nhau vang hết tiếng này đến tiếng khác, và mỗi tiếng thét lại là có một người hồn lìa khỏi xác tàn tật của chúng, tâm lý chung của đám đệ tử còn đang sống, chúng chỉ mong sao chủ nhân mau ra tay cứu nạn, hoặc ra lệnh cho ngừng chiến, hầu mong giữ mạng sống, nào hay Ma Cung chủ nhân đã bị mắc chẹt, phần Tứ đại đệ tử của Ma Cung lại đương bận tay giao chiến với với toàn các tay cao thủ cừ giỏi cả. Tuy biết các đệ tử bị nạn thảm khốc, nhưng không làm sao rảnh tay ra cứu vãn tình thế được. Ấc nữa là lệnh của chủ nhân Ma Cung xưa nay nghiêm khắc vô cùng, chưa có lệnh không ai dám tự ý rút, dù biết là chết, thế là chúng cố thí mạng chống đánh đến cùng. Bởi thế trận chiến cứ tăng thêm sức khốc liệt kinh khủng. Và chính nhờ kiểu đánh thí quân ấy, dần dà đám đệ tử đã tập trung được với nhau và rút lui dần về một góc của đỉnh Lãnh Hương Điện và cố tử thủ kịch liệt.

Và dưới sức công hãm vũ bão của ba mẹ con họ Châu quyết trả thù cho Bạch điệp Châu Ni, hợp cùng với Liễu Mi, chẳng mấy chốc, đám tàn đệ tử của Ma Cung lại chết bớt đi mất phân nửa. Liễu Mi liếc nhanh trận thế, tính thầm trong bụng: số đệ tử của Ma Cung còn lại đây, mẹ con họ Châu đủ dư sức đối phó rồi, nàng thu ngay kiếm về, tung mình vọt nhanh ra ngoài vòng. Sau khi đứng một lúc, nàng lập tức quyết ý ngay, giải quyết nhanh tên nào hay tên ấy, chỉ thấy Đình Phá đang bị Hầu Hạo và Sở Canh đánh quỳnh người, nguy cơ đã hiện ra từng bừng. Liễu Mi bèn tính ngay khai đao tên này trước, nghĩ xong, nàng hét lên một tiếng, vung ngay kiếm tham gia ngay vào cuộc chiến để đánh Đình Phá!

Phích lịch nhị lang Sở Canh vốn là người tính tình ngay thẳng, chàng vẫn canh cánh lo nghĩ đến phía Thượng Quan Linh, vì Thượng Quan Linh lúc này đang phải một chọi với hai, tính sang giúp ngay Thượng Quan công tử từ lâu, nay thấy Liễu Mi nhảy vào vòng chiến lập tức rút lui nhảy nhanh ngay ra, chuẩn bị tiếp tay với Thượng Quan Linh. Thấy vậy, Liễu Mi lập tức lên tiếng gọi ngay lại rằng:

- Sở hương chủ, chớ vội vã thế! Hãy giải quyết ngay tên này đã rồi tính sau!

Sở Canh vốn rất phục tùng nàng Liễu Mi, nghe vậy bằng lòng ngay.

Do đó, Đình Phá phải chịu một thế đánh ác liệt tam giác, đã bất lợi nay lại càng bất lợi hơn, hắn đã tính

liều mạng để đột vây, nhưng dưới sức đánh tới bởi của Liễu Mi, Hầu Hạo, Sở Canh, tên Đinh Phá không làm thực hiện nổi ý định của mình, mấy lần xông ra, đều bị đánh bật về vị trí cũ! Dần dà, Đinh Phá đã cảm thấy mệt, bỗng Hầu Hạo nhận ngay ra một thế trống rỗng của đối thủ, chàng quát ngay một tiếng lớn, người và kiếm hợp nhất, một làn ánh sáng bạc tung vọt ngay về phía địch nhanh như chớp điện.

Đinh Phá nhận ngay ra thế đánh khốc liệt, trong lòng giật nảy mình, liếc nhanh mắt thấy phe mình đã hoàn toàn bị mất ưu thế, trong lòng càng khớp sợ thêm, đang tính rút thế để né tránh, nhưng kiếm quang của Hầu Hạo đã cuộn đến, một luồng khí lạnh đã bao vây khắp xung quanh! Đinh Phá thét lên một tiếng, vung ngay cây kiếm của mình với thế quái dị.

Oang một tiếng, mũi kiếm từ trên bị đè chúi ngay xuống, quái dị lạ lùng. Ngay lúc đó, Hầu Hạo quát lên một tiếng, vận hết toàn lực bừa ngay ra, leng cheng một tiếng, hai kiếm đụng độ nhau. Lập tức nhận ngay ra công lực trên cây kiếm của Đinh Phá đã yếu hẳn, chắc sau cuộc kịch chiến với Hầu Hạo và Sở Canh, hắn đã bị tiêu hao công lực, nay lại thêm Liễu Mi quả đuổi sức hắn.

Hầu Hạo cả mừng, thuận thế dồn ngay toàn lực của mình ra áp đảo đối thủ, kiếm đưa thẳng ra, Đinh Phá cảm thấy nguy cơ, không biết làm sao, đành lặn lòng lốc ra xa ngoài năm thước, nhưng lại vừa khéo đụng ngay Phích lịch Sở Canh quát lên rằng:

- Ta sẽ đâm lòi phèo con ma sống như ngươi!

Dứt tiếng Sở Canh đâm ngay mũi kiếm xuống!

Đinh Phá vừa lặn ra, chưa kịp thở hơi để tĩnh thần, lại phải vội lặn nghiêng ngay phía khác. Nào ngờ thứ nữ tinh ranh của Thanh Thông Bang hình như đoán trước được ngọn tránh này của địch, nàng vừa nhanh vừa lẹ tới sát ngay cạnh và chờ cho tên Đinh Phá vừa tung mình từ dưới đất vọt lên, Liễu Mi thành linh nhanh như cắt xia ngay mũi kiếm của mình ra!

Đinh Phá lúc này chỉ còn cảm thấy một ánh bạch quang sáng nhoà trước mặt, không sao tránh kịp, một tiếng thê thảm vang lên, trên vai lập tức bị trúng đòn kiếm. Nhưng Đinh Phá quả là tay công lực cao tuyệt, trong lúc nguy nan mà vẫn cố duy trì không ngã, cây trường kiếm được phát mạnh ngay ra công hãm đích để tự vệ lấy thân. Lúc này nhìn kỹ Đinh Phá, chỉ thấy tóc tai xơ tơi bởi, bả vai máu tươi lênh láng, hình dáng kinh khủng không khác nào con quỷ sống, mắt tròn xoe ngó cắm hờn vào khuôn mặt của Liễu Mi, và hắn đã lừ đừ bước chậm từng bước tiến về phía Liễu Mi, dù cho thứ nữ của Thanh Thông Hội to gan bạo dạn đến đâu đi nữa, lúc này cũng không khỏi ớn lạnh nổi da gà; và chính tướng mạo dị hợm ba phần người bảy phần ma này của Đinh Phá, Liễu Mi bỗng quên cả cuộc đánh, chỉ thấy nàng đang lui dần từng bước về phía sau!

Hầu Hạo vội lên tiếng nhắc tỉnh Liễu Mi:

- Liễu cô nương hãy hạ nó cho rồi!

Liễu Mi nghe tiếng nàng mạnh bạo ngay lại, trong khi đó Sở Canh lại nghĩ ra một kế hoàn hảo, mắt thấy Đinh Phá lừ đừ tiến áp về phía Liễu Mi, thành linh Sở Canh ngồi thụp ngay xuống, thuận tay phóng ngay thanh kiếm của mình sang! Và thanh kiếm ấy đã chém ngay vào hai đầu gối của Đinh Phá, hắn thét lên một tiếng đau đớn, khục một tiếng, quì bịch ngay xuống đất. Lúc này, chỉ có Liễu Mi là gần Đinh Phá hơn ai hết, nàng thuận thế vung ngay kiếm ra. Bạch quang nhoáng nhanh một đường sáng lóe lên, Đinh Phá thét lên một tiếng rùng rợn, toàn thân gục sấp ngay xuống, cả một chiếc đầu lâu như quỷ quái ấy bị bạt tít xa trên một trượng! Thế là kết liễu được một trong Tứ Hung của Phi Các ma cung trên Vô ảnh Phong, ba người đều cảm thấy hả dạ khoan khoái, liếc mắt nhìn cuộc diện, Hầu Hạo lớn tiếng rằng:

- Thượng Quan hiền đệ hãy an tâm, có bọn ngu huynh lại tiếp sức đây!

Dứt lời ba người xông thẳng sang phía Đinh Hãm, và dùng ngay lối đánh với Đinh Phá, vậy ngay Đinh Hãm lại, đánh in hết lối đánh đoạt mạng của Đinh Phá, một lối đánh dần dần địch vào tử địa mới nghe.

Bớt đi một đối thủ, Thượng Quan Linh cảm thấy áp lực trận đánh nhẹ hẳn đi một nửa, lập tức lại sử dụng ngay đến Đinh Giáp Khai Sơn, bừa quát tới tấp như vũ bão, những luồng kinh phong dồn dập ép cuộn sang Tam Hung Đinh Hủy. Trong nhóm Tứ Hung, có lẽ Đinh Hủy có cảm tình đặc biệt và thân nhất với Đinh Phá, nay thấy bạn đã chết thê thảm như thế trong lòng đau đớn vô cùng, lúc này chỉ nghe những tiếng sùi

sụt phát ra từ trên bộ mặt rùng rợn lở loét của Đinh Hủy. Giờ đây hắn chỉ còn nghĩ đến liều chết để thí mạng với đối phương cho khỏi bị lỗ vốn!

Và cũng chính nhờ lòng bi phần liều mạng ấy, hắn đã ngang nhiên cầm cự nổi với kinh địch Thượng Quan Linh.

Bên phía liên xa, chủ nhân Ma Cung thương xót ái đồ bị tử trận, không sao chịu nổi, lập tức đứng ngay dậy.

A Hương thấy vậy vội lên tiếng ngay:

- Thôi b...

Tiếng bá bá còn chưa kịp thoát ra cửa miệng, chủ nhân Ma Cung đã nhoáng như một luồng điện trời trước cơn giông tố, chỉ thấy toàn thân Độc Ma bay bổng ngay lên, cũng ngay lúc ấy, tiếng cười ha hả của Đoạn Trường Nhân vang lên, ông tay áo phất ra một luồng kinh lực vô cùng dũng mãnh ập ngay đến chủ nhân Ma Cung, chỉ thấy Độc Ma bị bật ngược ngay về, liếc mắt nhìn vẫn thấy Độc chỉ Thôi Bác ung dung nhìn chiến cuộc đang tiếp diễn, không thém ngó ngang gì đến mình, và nghe tiếng Độc chỉ Thôi Bác lẩm bẩm rằng:

- Tên ma già kia! Hãy ngoan ngoãn ngồi yên trên xe mà xem trò cho vui mắt, cuống đi đâu vậy? Nếu còn ương ngạnh, đừng trách ta đây ra tay tiễn hồn ngươi đi sớm đấy nhá ! ...

Âm thanh tuy không lớn, nhưng Thôi Bác đã dùng lối nội lực tuyệt đỉnh để phát tiếng ra, giọng rõ ràng và truyền ngay vào tai của Độc Ma; với câu nói rợn người ấy, không khác nào đã tuyên bố tử hình cho Độc Ma biết, và mỗi khi con người ta kề gần cái chết, dũng khí tự nhiên mà sinh ra. Độc Ma cũng vậy, nghĩ trước sau gì cũng chết, và một cái chết bị đe dọa từng lúc một quả không thể nào chịu nổi khủng hoảng ấy được, thà là chết ngay cho sướng thân! Nghĩ vậy Độc Ma bèn dồn hết ý chết của mình vào chữ liều.

Độc Ma còn chưa kịp thi thố hành động của mình, thì Độc chỉ Thôi Bác, làm như người có mắt đằng sau gáy, thỉnh linh quay ngay lại, đôi mắt sáng quắc tia ra một sức nhìn óng ánh về khuôn mặt của Độc Ma.

Chủ nhân Ma Cung vẫn có vẻ không cam, đưa tay gỡ ngay khăn che mặt ra, để lộ bộ mặt nạt anh tuấn đẹp mắt. Trong lòng Độc Ma còn mơ tưởng rằng, với hai ngọn Đại Ma thần công và Nhiếp Hồn Công của mình có thể so bì phân cao thấp thử với Đoạn Trường Nhân xem sao. Nghĩ vậy, Độc Ma bèn dồn hết nhãn lực của mình lại, ngó thẳng sang phía Thôi Bác và ngằm tính thu hút ngay tia nhìn của đối phương. Nếu kẻ nào bị trúng Nhiếp Hồn Công, thần trí sẽ bị đờ dại hôn mê, và đôi mắt của họ sẽ cảm thấy Độc Ma là người đáng kính trọng, và sẽ để cho Độc Ma sai khiến tự do về lý trí của mình.

Và xưa kia Bạch điệp Châu Ni bị nạn, chính cũng vì lối Nhiếp Hồn Công này. Nay Độc Ma thân hành phát ra, lẽ đương nhiên lợi hại hơn Đinh Hãm đã dùng trên thân Châu Ni nhiều. Khi Độc Ma bắt gặp tia nhìn của Thôi Bác, bèn cố ý khích tướng rằng:

- Đoạn Trường Nhân! Ngươi có dám nhìn thẳng vào mắt ta không?

Thôi Bác cười rằng:

- Lão ma già! Kể người cũng to gan lớn mật thật, với chút trò mèo chó nhỏ mọn ấy, mà cũng dám đem ra múa rối trước mặt ta sao? Tưởng ta không dám ngó người sao! Đáng buồn cho người thật! Vậy ta sẽ cho ngươi mở mắt biết rõ lợi hại của ta...

Dứt lời Đoạn Trường Nhân quát lên một tiếng, đôi mắt sáng ngời tựa như hai ngọn đuốc thiêng, nhìn thẳng ngay sang phía Độc Ma. Chỉ trong chớp nhoáng, Độc Ma cảm thấy mình bị đối phương áp đảo ngay, chỉ cảm thấy một luồng hơi nóng từ từ dồn hấn sang phía mình vậy!

Độc Ma hoảng hốt, biết ngay Nhiếp Hồn Công của mình không thể nào thắng nổi, vội thu ngay lại. Độc Ma đành phải giữ đến ngọn giữ nhà là Đại Ma thần công của mình và cũng là ngọn danh hiệu của mình ra. Thứ công lực quái dị này cũng được truyền thần bằng đôi mắt, nhưng oai lực nó thể hơn Nhiếp Hồn Công đến mười lần, khi kẻ nào nhìn vào, tinh thần lập tức bị nhầm lộn ngay, không khác nào như kẻ bị bệnh Mộng ma vậy, hoàn toàn nghe sự chỉ huy của đối phương.

Với đại kinh địch trước mắt, Độc Ma chỉ còn ngọn tuyệt học chót nhất và giữ nhà nhất của mình, ánh mắt thỉnh linh biến đổi, Đại Ma thần công lập tức ra ngay. Thôi Bác bỗng cảm thấy mắt mình có cảm giác lạ,

trong bụng cũng giật mình, lập tức đề phòng ngay.

Chỉ thấy Độc chỉ Thôi Bác lúc này đứng oai nghi, thái độ ung dung, đôi mắt không chớp ngó thẳng và tia nhìn của Độc Ma, trên mặt mỉm cười. Đây chính là vẻ oai nghi凛冽 của vị Độc chỉ Thôi đại hiệp mỗi lần chống đối với kinh địch. Đối diện, chủ nhân Ma Cung cũng đang gỡ hết ngọn tuyết kỳ của mình, nhưng vì có chiếc mặt nạ tuyệt đẹp che mắt khuôn mặt thật, nên chẳng ai thấy được thần sắc của Độc Ma lúc này ra sao!

Đôi bên đối lập nhìn nhau, dần dà phía Ma Cung thấy ớn lạnh trong mình, ngọn tuyết học nhất của mình đã đem ra sử dụng, ấy thế mà vẫn không làm gì nổi Độc chỉ Thôi Bác. Nản lòng, thối chí, khớp sọ đã bắt đầu len lỏi vào ý nghĩ của Độc Ma. Chỉ thấy Độc chỉ Thôi Bác một người bệnh hoạn mà xưa kia phải ho lên ho xuống khi mỗi lần lên cơn, nhưng nay không hề thấy đối thủ ho tiếng nào, và cũng chẳng thấy người ta ăn những đóa hoa đỏ ói như xưa kia, da mặt hồng hào, công lực hình như đã tiến hơn trước nhiều. Tia nhìn của Thôi đại hiệp, lúc này chẳng khác nào như hai ánh đuốc sáng chói và đang thiêu đốt dần tâm thần của địch thủ.

Ma Cung chủ nhân không còn biết tính cách gì hơn, là tính đến nước tìm cơ rút ngay thế về để khỏi bị bại. Nghĩ vậy bèn thu rút ngay tia nhìn của mình lại...

Độc chỉ Thôi Bác ha hả cười rằng:

- Ma già còn những ngọn gì nữa? Hãy gỡ ngay mau ra! Đừng có đến lúc thua lại không chịu phục...

Nhưng chỉ thấy Độc Ma ngồi nhắm mắt buồn thiu trên liễn xa, rõ ràng đã cam tâm chịu thua!

Những người trong võ lâm, ai cũng có tâm lý hiếu thắng, dù là những kẻ cao thủ tốt đỉnh cũng tránh không thoát lệ ấy, nay như Đoạn Trường Nhân cũng vậy, sau khi thắng trận này, biết ngay Độc Ma không phải là đối thủ của mình. Trong lòng cảm thấy một niềm thư thái nhẹ nhàng, căn dặn hai thiếu nữ chớ nhìn vào mắt người này, xong xuôi tươi cười quay mình.

Nhưng cũng lúc đó, Độc chỉ Thôi Bác cảm thấy buồn buồn trong ý nghĩ của mình, từ năm hai mươi tuổi Thôi Bác đã đoạt được danh Thiên hạ đệ nhất, dẫu cho mình không tin, nhưng trong mấy chục năm trời nay, quả nhiên chưa hề gặp qua một địch thủ nào xứng đáng, và nay đến cả tên lừng danh vang tiếng trong Phi Các ma cung trên Vô ảnh Phong Độc Ma cũng chỉ là hạng xoàng như thế! Thôi Bác cảm thấy mình không khác nào ôm đàn gảy cho trâu nghe!

Trong lúc này, Thôi Bác chỉ còn cố hồi ức lại trận đánh kinh hồn và cũng là một trận xứng nhất trong đời vị đại hiệp họ Thôi, đó là trận chiến cùng với minh huynh Ngọc Thụ Thiếu Từ, ác chiến với bảy anh em cao thủ khét tiếng của Tần Trung Thất Diệu, chỉ có trận này là đáng ghi nhớ hơn, và cũng từ đó, không còn ai dám bén mảng đến tỉ thí với Thôi đại hiệp khét tiếng trong vòm trời võ lâm nữa. Và cũng chính do đó mà Thôi Bác mang họa hận tình vào thân, rồi sinh ra bệnh u buồn!... Và cũng từ đó không bao giờ còn ra tay giao tranh với ai nữa. Và đây, bút giả tạm gác lại chuyện trầm tư mặc tưởng của vị Thôi đại hiệp đang suy tưởng về dĩ vãng để thuật về trận chiến đang tiếp diễn.

Thượng Quan Linh càng lúc càng thẳng thế, Đinh Hủy dần dần thối lui về vách núi, Thượng Quan Linh dồn áp sát lại, sự đắc thắng đã thấy nằm rõ trong tay.

Chủ nhân Ma Cung, trong lòng bi ai, mắt thấy tam đồ đệ sắp sửa mất mạng, mình không thể nào ra tay tương cứu được, nỗi lòng bi phần không sao tả được. Nghĩ thầm: không lẽ vận số của Ma Cung đã đến ngày tận kiếp mà dám đệ tử và cả mình đều bị táng thân vùi xác tại Lãnh Hương Điện đây sao? Nghĩ đến cuộc sống xa hoa sung sướng hành lạc của Phi Các ma cung trên Vô Ảnh Phong, trên giang hồ ai mà không biết và chẳng ngần. Nay tính chiếm đoạt kho tàng kếp xù của Lãnh Hương Các để gây thanh thế lớn lao cho Vô ảnh phong, nào hay Độc chỉ Thôi Bác chưa chết, đến nỗi lâm một nước cờ, đại cuộc phải chịu thua tàn khóc như hôm nay.

Kẻ anh hùng mặt lộ, chủ nhân Ma Cung bất giác lộ ứa hai hàng... thành linh liếc nhanh mắt, thấy con bé A Hương đang chăm chăm ngó mình. Chợt Độc Ma động lòng, thầm nhủ: Trời đã giúp ta! Lập tức phóng ngay tia nhìn của mình sang thiếu nữ A Hương, một mặt dồn ngay ngọn Nhấp Hồn Công ra... Trong bụng khẩn vái thần: Xin ơn trên phò độ cho con bé này mắc bẫy, xem ra con nhỏ này thế nào cũng can hệ đến

đời tư của Thôi Bác, nếu ta bắt được nó, tất cả đều có cơ xoay chuyển ngược cục diện trước mắt, sẽ thay đổi ngay theo ý mình muốn...

Quả nhiên A Hương vì tính háo kỳ nên bị mắc mưu ngay, nàng chỉ cảm thấy đôi mắt của Độc Ma có một ánh sáng lạ lùng, tâm trí A Hương bị mê loạn ngay, chỉ thấy bộ mặt ấy rất dễ thương và dễ mến, nàng có cảm giác người này cũng đáng yêu mến như Thôi bá bá, chị Liễu Mi, hay Đại Hắc và các đàn sóc của nàng vậy, nghĩa là con người hoàn toàn hòa thiện đáng yêu mến.

Lúc đó chỉ thấy đối phương đưa tay ngoắt, A Hương lòng không còn tự chủ, nàng đưa chân bước ngay sang phía Độc Ma...

Trong lúc này hầu hết trận chiến các nơi đều đang đi vào mức sắp kết thúc hẳn, nên Thôi Bác và Đông Phương Đình đều không hề chú ý đến hành động của A Hương. Chính vì Thôi Bác đã dặn trước là đừng ngó vào mắt của địch, nên Thôi Bác vững lòng đứng xem trận chiến. Độc chỉ Thôi Bác lập ý là sau khi tận diệt hết các đệ tử Ma Cung và nhất là sau khi diệt hết Tứ đại đồ đệ của Độc Ma, rồi dưới sự giám sát của mình, vẫn để cho lớp người hậu bối ra tay tiêu diệt luôn tên Độc Ma, như thế vừa tránh khỏi mình ra tay vừa khỏi mất thể diện của kẻ cả như mình!

Nhưng không ngờ sự việc lại xảy ra ngoài ý muốn và quá đột ngột. Thượng Quan Linh đắc thắng, túm ngay được Tam Hung Đình Hủy, điểm luôn huyết đạo và cử bồng hắc lên quảng luôn xuống sườn núi! Bị quảng xác trong lúc toàn thân còn cứng đờ vì bị điểm huyết ấy, Đình Hủy còn gì là mạng. Thân hắc lặn long lóc như một thùng gỗ lặn tuốt xuống núi. Sau khi thắng Đình Hủy, Thượng Quan Linh quay đầu nhìn, đám đệ tử của Ma Cung đã bị ba mẹ con Châu Thị giết sạch, bên kia Liễu Mi, Hầu Hạo, Sở Canh, ba người đang vây đánh Đình Hâm từng bùm.

Liễu Mi nhanh mắt lên tiếng kêu ngay:

- Anh Linh! Hãy mau qua đây! Thượng Quan Linh vội chạy ngay lại đỡ cho Liễu Mi. Nàng nhoáng người nhanh như một tia chớp vèo ngay sang phía Đại Hắc đang ác chiến với Đại đệ tử Ma Cung là Đình Tàn.

Linh điều Đại Hắc càng đánh càng hăng, Đình Tàn đã cảm thấy đuối sức, khi Liễu Mi vọt tới, nàng chen ngay vào giữa cuộc đấu của đôi bên, giơ ngang trường kiếm ra rằng:

- Đình lão đại. Nay niệm tình về chị Hạ Quyên, tạm tha cho người một phen, vậy hãy rời mau ngay cho rồi!

Đình Tàn nhìn nhanh khắp một lượt, biết không sao cứu vãn nổi tình thế được, lên tiếng hỏi rằng:

- Hạ Quyên nay ở đâu?

Liễu Mi trả lời:

- Chị ấy đã được Nam Bút tiên sinh hộ tống về quê nhà...

Liễu Mi đang này nói chưa hết lời, bên kia Đình Tàn tung mình phi thân lên xuống núi, thần ưng Đại Hắc tính truy kích, nhưng bị Liễu Mi ngăn lại ngay!

Trên đỉnh Lãnh Hương còn chừa lại mỗi Đình Hâm bị vây đánh, hắc la hét rừng rợn khuấy rối tinh thần của đối phương để mong có cơ cứu lấy mạng sống của mình.

Độc chỉ Thôi Bác bỗng lên tiếng:

- Cháu Hầu Hạo và Sở hương chủ hãy lo vây hãm tên đó, và phiên Châu gia mẫu nữ (mẹ con) đứng cạnh canh chừng, chớ cho nó thoát khỏi, còn Liễu Mi, Thượng Quan Linh, Đại Hắc, các con hãy sang đây lo liệu số phận cho tên lão tặc này.

Mọi người nhận lệnh tiến sang, sau khi cùng với Thôi Bác quay người lại, ai nấy thất kinh hoảng hồn, không ai còn nói được câu gì, chỉ thấy đôi mắt của thiếu nữ rừng rú ấy như đờ dại đứng tựa người vào lòng của Độc Ma...

64. Trừ Ác Chưa Xong

Mọi người thất kinh hoảng vía, há miệng không dám lên tiếng, Đoàn trưởng nhân Độc chỉ Thôi Bác lòng yêu con tha thiết, bước lên một bước, quát mắng ngay:

- Độc Ma, người quả là một tên tiểu nham đệ tiện thật, dám ngang nhiên dùng đến thủ đoạn bỉ ổi này... - Dứt lời tay áo bào giơ lên!

Tiếng Độc Ma thành linh hét lên:

- Có ngừng ngay không? Bộ không muốn giữ mạng sống của con bé này sao?

Thôi Bác quả nhiên không dám ra tay, đành giương mắt nhìn sang phía Độc Ma.

Độc Ma tránh hẳn tia nhìn lợi hại của đối thủ, cao giọng như quát lệnh rằng:

- Mau mau lui ngay hết...

Lúc đó, Thượng Quan Linh, Liễu Mi, Thôi Bác, Đại Hắc đều đang vây quanh liên xa của Độc Ma, còn Đoàn Trưởng Nhân thấy Độc Ma áp ngay chưởng lên thiên linh cái của A Hương, bất giác đành chịu trận và tự mình rút lui ngay trước tiên, Thượng Quan Linh, Liễu Mi, và Đại Hắc cũng đành theo gót luôn.

Độc chỉ Thôi Bác bèn hỏi ngay:

- Độc Ma! Nhà ngươi muốn sao?

Chủ nhân Ma Cung đưa đôi mắt long lanh nhìn hết tả hữu một lượt, rồi lên tiếng:

- Hãy thả ngay Đinh Hâm ra rồi nói sau!...

Lần này, trước tiên diện của Lãnh Hương Các, đám đệ tử của Ma Cung chết chóc đã quá bọn, trong số Tứ đại đệ tử, Đinh Tàn đã chạy, Đinh Hủy bị Thượng Quan Linh quăng xác xuống sườn núi, Đinh Phá bị Liễu Mi chém bay đầu, nay chỉ chừa lại mỗi tên Nhị Hung Đinh Hâm, tình thế đã nằm trong cạnh dầu cạn bắc hết, nay lại bị hai ông thần lực Hầu Hạo và Sở Canh đánh ráo riết, bên cạnh đó lại có ba mẹ con Châu Thị canh chừng, không làm sao trốn thoát nổi.

Đinh Hâm chỉ còn nước giở trò la hét rùng rợn nhà nghề của mình ra để hầu áp đảo tâm thần đối phương rối loạn, rồi sẽ liệu cơ ứng biến để tháo thân. Nhưng ác thay hắn lại gặp phải hai tay đánh bất kể lễ lối chưởng pháp là gì, gặp là bữa đụp đầu chém đó, khiến cho Đinh Hâm càng lúc càng đuối sức dần, trước mắt Đinh Hâm chỉ còn thấy chữ Chết kếp sù đã hiện ra...

Độc chỉ Thôi Bác đành đưa tay ra dấu thả địch, Hầu Hạo, Sở Canh đành ngừng tay, Đinh Hâm như kẻ gặp hoàng ân đại xá tội, hắn vội bước nhanh ngay lại cạnh thầy Độc Ma của hắn, và đứng thở dốc không thôi.

Đôi bên lúc này đều đứng khựng cả lại tại vị trí của mình, chưa có phương pháp gì để giải quyết, phía Độc chỉ Thôi Bác, rõ ràng đang chiếm ưu thế tuyệt đối, nhưng vì A Hương nay nằm trong tay địch, thế cuộc biến đổi hẳn, nay không còn kẻ gì khả thi. Tiến thoái lưỡng nan!

Trời bắt đầu tối, cuộc diện vẫn nằm lắng đọng lại cảnh sắc buồn tẻ bắt đầu len lỏi vào tâm mọi người, nhất là đối với cô bé yếu ớt như Đông Phương Đình, nàng đã không sao cầm lòng được, và cũng là kẻ thứ nhất đã lên tiếng đánh tan bầu không khí im lặng nặng nhọc bằng lời nhấc mắng:

- Độc Ma! Người quả là hèn nhất, sao không dám buông ngay nàng ra để thử sức cao thấp với chúng tôi? Người quả là tên độc ác tàn nhẫn! Ta nguyện cho người sẽ chết một cách thảm thiết mới hả dạ...

Đinh Hâm thấy vậy lên tiếng chế giễu ngay lại:

- Kìa tiểu cô nương, cô muốn chúng tôi thả nàng ra sao? Chuyện tuy không có gì khó, nhưng ít nhất bọn tôi cũng phải có một cái lợi tối thiểu gì chứ! Đời nào lại buông tha không mà không có điều kiện gì... Có hai điều kiện có thể trao đổi, một là bọn người hãy tìm ngay Đại sư huynh của ta về, và cứu sống ngay Tam sư đệ và Tứ sư đệ của ta sống lại, bên này chúng ta lập tức tha ngay người, và ai lo đường nấy, không ai xâm phạm đến ai... Ha? Ha!... Đương nhiên ta cũng biết người chết không thể nào cứu sống được, nay bên bọn người đại thắng như thế, còn bên ta gần như toàn quân bị tiêu diệt gần hết, như thế có thể nào nói là

công bằng chăng? Hừ?... Nếu muốn công bình, ta có một cách kiến diệp vô cùng, ấy là trong bọn các người đây, đàn ông con trai phải tự sát ráo hết, còn đàn bà con gái phải ngoan ngoãn theo chúng ta về Phi Các ma cung để hưởng thú vui trên đời, và con bé này, chúng ta sẽ bằng lòng giao ngay về cho lão bệnh hoạn họ Thôi kia đem đi, và cả luôn con nghiệt súc tai quái kia nữa, cút đi một nơi nào cho thật xa.

Mọi người không ai dằn nổi cơn tức, Linh diệu Đại Hắc vốn thông hiểu ngôn ngữ người, nó kêu lên một tiếng tức tối tính bay ra mở cuộc chiến lại, nhưng bị Đoạn trường nhân Thôi Bác ngăn ngay lại.

Những hành động kiêu kỳ ấy càng khiến cho Đinh Hâm thích trí tha hồ buông lời sỉ vả:

- Sao? Các nàng đã đồng lòng ưng thuận rồi chứ!... Ta bảo đảm lên sống trên Vô Ảnh Phong, các nàng sẽ không thiếu một thứ gì, và tin chắc các nàng sẽ thích thú sau khi quen nếp sống xa hoa tiên cung của thầy trò chúng ta!

Quay sang ngó ngay thấy Liễu Mi: bèn cố ý khiêu khích rằng:

- Này! Liễu cô nương! Cô còn vờ vẩn gì nữa, chị cô nổi tiếng là nữ ma dâm, chắc cô cũng lẳng không kém gì...

Thượng Quan Linh thành linh hét lên một tiếng:

- Ác tặc! Người khi người vừa vừa chứ, ta sẽ liều mạng với người ngay!

Dứt lời nhảy bổng quay lên, vung chưởng tính bữa sang. Đoạn Trường Nhân cũng quyết định ra tay, trên liền xa thầy trò Độc Ma cất tiếng cười ha hả, rồi vội vàng cử ngay thân hình của A Hương lên, Độc Ma cầm hai tay, Đinh Hâm nắm hai chân, bày ngay một thế sẵn sàng xé xác A Hương ra làm hai mảnh, nếu mọi người dám liều lĩnh phát động thế đánh.

Thôi Bác thành linh ức hận lên tiếng:

- Không cần suy nghĩ nữa. Chúng ta tiến ngay lên! Đánh vậy!...

Liễu Mi bỗng lớn tiếng:

- Không! Không! Mọi người hãy nghe tôi nói đã!

Tiếng chưa dứt, toàn thân Liễu Mi đã đứng ngay vào giữa trận và ngăn chặn ngay xô xát sắp tiến diễn.

Chỉ thấy thứ nữ của Thanh Thông Hội, toàn thân mặc áo trắng, gió thổi phát phơ, nghe nàng cất tiếng rằng:

- Độc Ma! Nếu nhà ngươi dám giết thiếu nữ, liệu ngươi có thể nào chạy thoát khỏi tay chúng ta không, các ngươi thử nghĩ: giết một thiếu nữ vô tội, để rồi phải đền lại hai mạng sống như thế, có đáng không đã?

Phàm là người, thử hỏi ai mà chả ngán chết, Độc Ma tuy hung hăng lợi hại, nhưng sau khi nghe lời nói của Liễu Mi, trong lòng cũng không khỏi động tình.

Liễu Mi chụp ngay cơ hội rằng:

- Chẳng thà đôi bên chúng ta bỏ qua vụ này cho rồi, chỉ cần người nói rõ nơi cư ngụ của lão bà bịt mặt bí mật kia hiện ở đâu, đồng thời buông ngay A Hương ra, chúng ta bằng lòng buông tha cho hai người tự do rút đi, tuyệt không hề truy cản, và món huyết thù này, sau này sẽ thanh toán lại.

Sau câu nói này của nàng Liễu Mi, Thượng Quan Linh cũng cảm thấy đúng lý và tuy chàng biết lão bà bí mật kia là kẻ đại thù của mình, nhưng nay cũng đồng ý ngầm với biện pháp của Liễu Mi đưa ra. Riêng phần của Độc chỉ Thôi Bác lẽ đương nhiên là chấp thuận ngay.

Liễu Mi thấy Độc chỉ Thôi Bác gật đầu, trong bụng yên lòng ngay, nàng lại lên tiếng thêm:

- Nay Thôi đại hiệp đã đồng ý, vậy ý của Chủ nhân Ma Cung tính sao, muốn can qua hay ngọc đối, xin cho biết ý ngay để còn lo liệu!

Độc Ma thấy gió xoay buồm, tươi cười đỡ ngay A Hương dậy, đưa mắt nhìn ngay vào mắt nàng, đưa tay nhẹ phát hai phát lên thân nàng, lập tức Đại Ma thần công trên người A Hương bị giải hẵn và khôi phục ngay lại sắc thái ngày thường của mình.

Đôi mắt vừa đen láy của A Hương như vừa tỉnh cơn mộng, thấy mình nằm trên tay người lạ, bên cạnh có Đinh Hâm nhe răng cười với mình, nàng không khỏi thót mình kinh ngạc.

A Hương lập tức lên tiếng gọi:

- Thôi bá bá! Thôi bá bá!...

Nàng vùng vẫy tính chạy sang Thôi Bác, nhưng bàn tay của Độc Ma vẫn giữ ngay trên cổ của nàng, vì Độc Ma lo đề phòng cẩn thận, chỉ sợ thiếu nữ rừng rú này khi tỉnh lại, rồi dùng đến cây Ngân hoa hỏa thụ trên cổ làm rối thì hỏng chuyện hết! A Hương vùng vẫy không sao thoát thân, nàng cuống lên kêu rối rít rằng:

- Buông tôi ra! Buông tôi ra!... Thôi bá bá ơi!... Chị Liễu Mi ơi!... Buông ra!...

Độc chỉ Thôi Bác bỗng biến sắc, Liễu Mi thấy vậy vội lên tiếng êm dịu nói ngay:

- Em Hương, chớ nên kêu gào ồn ào như thế... - Nói xong quay sang phía Độc Ma rằng: - Chủ nhân Ma Cung! Bộ còn không chịu buông người ra sao?

Độc Ma lớn tiếng cười rằng:

- Đã được Thôi đại hiệp hứa danh dự như thế, thầy trò chúng ta thả người và rời khỏi ngay!

Độc chỉ Thôi Bác lạnh lùng rằng:

- Độc Ma! Người đã lợi dụng đến thủ đoạn dè tiện này... Thôi cũng được, nay ta tạm tha cho người một lần, nhưng nay ta trân trọng căn dặn lại, nếu người còn cố tình sinh sự tác quái sau này, gặp phải tay ta lần nữa, thế nào ta cũng đoạt mạng sống của hai thầy trò người ...

Đoạn trưởng nhân Độc chỉ Thôi Bác quả không hổ danh của một vị đại hiệp đương thời, cái thể kỳ nhân, khí khái nghiêm nghị, sắc mặt không giận mà oai; Chủ nhân Ma Cung nghe xong, cười lên như điên rằng:

- Đã được sự đồng ý của Thôi đại hiệp, thầy trò chúng tôi đâu còn do dự gì nữa. Hâm con, hãy chuẩn bị liễn xa rồi cáo từ các vị để thầy trò mình lên đường cho rồi.

Đinh Hâm chuẩn bị dây cương, Độc Ma buông tay thả ngay A Hương ra, nàng thiếu nữ rừng rú này bèn chạy ập ngay vào lòng Độc chỉ Thôi Bác. Thôi Bác vội kiểm điểm, thấy con gái mình không hề bị thương tích gì mới yên dạ, vội ôm ngay con gái vào lòng, nước mắt mừng tủi:

- Con!... Con!...

Thôi Bác nghẹn ngào ôm con trong lòng; trời tối sầm lại, thầy trò Độc Ma ngồi liễn xa rời ngay Lãnh Hương Điện xuống núi, mọi người giữ đúng theo lời hứa tha cho hai thầy trò ra đi? Liễu Mi thấy thầy trò Độc Ma nói đi là đi ngay, nàng vội lên chạy theo sau kêu lên:

- Ô kia! Độc Ma! Người muốn thất lời hứa sao? Sao không trả lời câu hỏi về lão bà bí mật ấy hiện nay ở đâu? Nếu không nói rõ, đừng hòng rời khỏi đây!

Lúc này A Hương đã về với Thôi Bác, không còn phải kiêng ngại gì nữa, nhất là con thần ưng Đại Hắc, quá một tiếng kêu lên, bay ngay lại phía liễn xa, chăm chú theo dõi và sẵn sàng ứng chiến, Đinh Hâm khẽ tiếng chửi thề:

- Đồ nghiệt súc chết toi!... - Tuy tức, nhưng không dám ra tay chọc ghẹo tới Đại Hắc.

Còn Hầu Hạo thì nghĩ đây là chuyện hệ trọng của mình đệ Thượng Quan Linh, chàng nóng tính hơn ai, đưa tay kéo ngay Sở Canh chạy lại, ba mẹ con Châu Thị cũng vây tới luôn! Độc Ma tuy không coi đám nhân vật này ra gì, nhưng thấy bên đối phương, Đoạn trưởng nhân Độc chỉ Thôi Bác cũng ngừng đầu lên nhìn về phía mình, không biết làm sao, đành phải trả lời rằng:

- Lão bà bí mật ấy vốn ở núi Ai Lao của tỉnh Vân Nam, nay đã về Ai Lao Sơn từ lâu rồi.

Liễu Mi không tin, Độc Ma lại rằng:

- Với danh dự Chủ nhân của Phi Các tiên cung, ta đâu thèm nói láo gì, nếu ranh con họ Liễu người không tin thì thôi. Bọn ta không sức đầu mà cà kê ở đây mãi!

Thượng Quan Linh bước lên kéo ngay tay Liễu Mi, thầy trò Độc Ma cho xe lững thững đi xuống núi luôn.

Bên này, Đông Phương Đình, mẹ con họ Châu, vội hấp tấp vào ngay Lãnh Hương Các thấp đèn lên, Độc chỉ Thôi Bác huyết lên những tiếng sáo kỳ lạ, chẳng mấy lúc một đám khí khá đông kéo nhau thành đàn lại, và chúng nghe theo lệnh của Thôi Bác chung sức với mọi người lo thu dẹp các tử thi quăng hết xuống vực thẳm. Xong xuôi, mọi người kéo nhau vào Lãnh Hương Các, hai bức tượng đá của vợ chồng Miêu Gia Diệm Nữ được bày ngay cửa chánh của Lãnh Hương Các trông linh động không khác gì còn sống; mọi người ngồi quây quần trong các, Đông Phương Đình và mẹ con Châu Thị đã sửa soạn một bữa ăn tươi mát cho mọi người.

Độc chỉ Thôi Bác vốn là người chỉ ăn hoa, nhưng nay đã thay đổi hẳn, đã ngang nhiên cùng ăn uống thịt rượu như mọi người, trên mặt không còn lộ vẻ buồn rầu như xưa nữa. Hồng Diệp nói đùa hồn nhiên, đề nghị Độc chỉ Thôi Bác bỏ ngay biệt danh Đoạn Trường Nhân cho rồi. Độc chỉ Thôi Bác cũng gật đầu mỉm cười chấp nhận! Luôn tiện Thôi Bác cũng cho mọi người biết là mình còn hai điều tâm nguyện chưa xong, một trách nhiệm đối với Hầu Hạo và Đông Phương Đình, hai là trách nhiệm đối với A Hương.

Thôi Bác chuẩn bị đưa ngay anh em Hầu Hạo và A Hương cùng về miền Ngọc Thụ Thổ Ty, cây Ngân hoa hỏa thụ phải là vật trấn bang muôn đời của Ngọc Thụ. Đồng thời A Hương nay đã khôn lớn, phải được kế tiếp chức Thổ Ty, và hai bức tượng đá của vợ chồng Ngọc Thụ Thiếu Từ ấy phải để tại Ngọc Thụ, cho khắp dân trong vùng và hậu thế được chiêm ngưỡng dung nhan của một đôi trai tài gái sắc tuyệt trần này, còn các báu vật quan trọng trên Lãnh Hương Điện cũng sẽ tìm cách vận chuyển hết về Ngọc Thụ, và sau này số kho tàng này sẽ do anh em Hầu Hạo toàn quyền chi dụng, để gây sự nghiệp lừng lẫy trong tương lai.

Những lời nói ấy khiến cho anh em Hầu Hạo vừa kinh vừa mừng, cả hai đều mừng là vị Độc chỉ Thôi Bác đã hết lòng chăm lo cho hai anh em, nhưng mãi đến nay cả hai anh em vẫn chưa biết thân thế của mình ra sao, hai người nghe nói mình có toàn quyền sử dụng về khối kho tàng này; nếu vậy anh em mình chẳng là sở hữu chủ của số của cải kếp xù ấy sao? Nhưng không hiểu tại sao lại có chuyện này? Cả hai anh em suy nghĩ mà vẫn không sao tìm ra câu giải đáp được!

Thượng Quan Linh và Liễu Mi lúc này sung sướng hơn ai hết, nhất là nàng Liễu Mi, nay người yêu đã khỏi bệnh mắt, công lực lại tinh tuyệt, và được Độc Ma cho biết tin về chỗ ở của kẻ thù, hai người sẽ chung nhau sát cánh đi phiêu bạt khắp trong giang hồ, và ngoại trừ trong lòng thương nhớ lão phụ Thanh Thông bang chủ ra, nàng Liễu Mi quả thật không còn phải lo lắng gì nữa!

Trong lúc này, bầu không khí trong Lãnh Hương Các vui nhộn vì những câu cười nói của mọi người. Liễu Mi cũng cho mọi người hay là nàng sẽ cùng với Thượng Quan Linh, sau khi rời khỏi Lãnh Hương Các, lập tức họ sẽ khởi trình đi Ai Lao Sơn của tỉnh Vân Nam để tìm cho ra kẻ thù là lão bà bịt mặt có Phủ Chuồng Hàn để tính món nợ thù. Và nay công lực của Thượng Quan Linh đã tiến vượt bậc, lại có Sở Canh trợ giúp, chắc thế nào cũng thành công! Hồng điệp Châu Chu, vốn rất mến thích người chị Liễu Mi, nên nàng lên tiếng hỏi ngay:

- Sau khi chị hoàn thành các việc ở Ai Lao Sơn, rồi chị tính làm gì?

Liễu Mi chỉ cười mà không đáp, Châu Chu vẫn hỏi một cách ngây thơ, Thanh Diệp khẽ thích ngay vào em mình lên tiếng rằng:

- Em ranh mãnh vừa chứ! Chị Liễu Mi sau khi xong chuyện, đương nhiên là chị ấy sẽ thành thân ngay với Thượng Quan công tử, vợ chồng trẻ người ta sẽ lo đi phiêu bạt giang hồ chứ còn làm gì nữa mà hỏi vu vơ?

Mọi người nghe vậy cất tiếng cười ồ, dù Liễu Mi có bạo đến đâu, nay cũng không khỏi đỏ mặt nóng tai, Thượng Quan Linh lại càng khởi nói, chàng như kẻ vừa bị quá chén, Hầu Hạo lên tiếng ngay rằng:

- Không được! Không được! Thượng Quan hiền đệ nếu cưới vợ, thế nào cũng phải chờ đợi chúng tôi đến đông đủ đã, như thế cánh này mới có dịp đại náo cô dâu chú rể chứ, nếu không chắc không ai công nhận cuộc kết hôn đó đâu...

Chị em Châu Sách và Châu Chu nhao nhao phụ họa theo, Hầu Hạo đứng lên nâng chén mời Thượng Quan Linh rằng:

- Nay xin kính mừng tân lang và tân nương một chén trước, sau này sẽ uống rượu mừng của hai người sau!...

Thượng Quan Linh mặt đỏ như gấc, đành nâng chén cạn với sư huynh mình, Hầu Hạo lại quay sang chúc Liễu Mi một chén. Trong thâm tâm Liễu Mi yên dạ hẳn về vấn đề này, vì anh chàng Thượng Quan Linh khờ đã chịu uống chén rượu chúc như thế, cũng như đã chính thức nhìn nhận cuộc hôn nhân này, tự cảm thấy mình sung sướng hơn ai hết!

Trong lúc chị em Châu Thị đang vui cười hớn hở, thì con thần ứng Đại Hắc cũng đòi cạn chén rượu mừng với Thượng Quan Linh lão đệ của nó. Đại Hắc vốn tửu lượng cừ mạnh, mỗ vừa chắm vào chén đã hút sạch rượu ngay. Thượng Quan Linh yếu rượu lượng, nhưng không nỡ làm buồn lòng ứng huynh của mình, đành cùng với Liễu Mi hai người cạn chung một chén với ứng huynh. Thần ứng Đại Hắc khự một tiếng tỏ vẻ vô cùng vui mừng phấn khởi, chỉ thấy Đại Hắc hết nghiêng đầu nhìn Liễu Mi lại quay sang nhìn A Hương đang đứng bên cạnh Thôi Bác, Liễu Mi lập tức hiểu ngay cái nhìn tinh quái của vị ứng huynh này, rõ ràng thần ứng Đại Hắc đang so sánh đây! Chắc Đại Hắc đang so bì để tuyển lựa một đệ tức (em dâu) lý tưởng đây.

Liễu Mi lúc này chẳng còn ngại ngùng gì, bèn đứng sát ngay vào Thượng Quan Linh, ráng tươi cười cho thật duyên dáng, vì nàng thâm nghĩ, thần ứng này phải có mắt thẩm mỹ của nó, lẽ đương nhiên A Hương ngoài sắc đẹp hơn Liễu Mi ra, bất cứ việc gì đều kém nàng cả. Sự cố tình gây duyên dáng của Liễu Mi với chim ứng, quả nhiên thấu hải được kết quả, vì sau khi Đại Hắc xem đi ngó lại một hồi, đôi mắt thần ứng nhìn ngay về phía Liễu Mi gật gù như tán thưởng.

Liễu Mi hiểu ngay mình đã thắng. Độc chỉ Thôi Bác, cũng đang cầm chén mỉm cười, chú ý nhìn Thượng Quan Linh, chắc Thôi Bác cũng đang suy nghĩ đắn đo như Đại Hắc, nhưng sau một hồi chăm chú đắn đo, hình như vị đại hiệp này cũng bỏ ngay quan niệm của riêng mình. Và lúc Ngọc điệp Châu Phụng cùng Đông Phương Đình chúc rượu ấy, Thôi Bác cũng nâng chén mừng cho Thượng Quan Linh. Liễu Mi chỉ trông sao cho Thôi Bác chúc rượu, nếu được vị tiên bối này mừng chúc, danh phận của nàng càng uy tín hơn, quả nhiên nàng đã được mãn nguyện với ý nghĩ của mình, nàng yên chí và hấp tấp cùng với Thượng Quan Linh đứng ngay dậy cùng nâng chén uống cạn một hơi!

Thôi Bác cười rằng:

- Chúc cho hai cháu chóng thành lương duyên và bạch đầu giao lão với nhau!... - Lời chúc vô cùng thành khẩn.

Cả hai vội vàng cảm tạ rằng:

- Hai cháu kính đa tạ Thôi thúc thúc!

Cuộc chúc rượu vẫn đang diễn ra, chỉ thấy chị em Thanh điệp Châu Sách và Hồng điệp Châu Chu cầm chén đứng dậy, chàng Sở Canh cũng đang chuẩn bị sự chúc tụng của mình, và chàng ta không dùng đến chén, mà bưng ngay một bầu rượu khá lớn, cười thích trí đứng luôn dậy.

Liễu Mi cau mày, nàng thâm nghĩ nếu người yêu của mình mà uống hết bầu rượu này, thế nào cũng ngã mất. Nàng quả không hổ là người thông minh tuyệt đỉnh, thoáng cái đã nghĩ ra một kế vui cười nói với chị em Châu Sách và Châu Chu rằng:

- Chị và anh Thượng Quan vui lòng uống với hai em! Nhưng còn hai em chừng nào mới báo tin mừng cho thiên hạ biết về cuộc lương duyên đây.

Nhờ vậy mà từ thế khách đổi ngay lại thành thế chủ, Thượng Quan Linh mừng kéo ngay tay Hầu Hạo và bắt chàng ta phải tuyên bố ngày kết hôn. Hầu Hạo đỏ gay mặt không dám ngừng đầu nhìn ai. Liễu Mi càng được thể trả đũa, nàng cùng với Thượng Quan Linh, lo rót rượu chúc mừng mời tới tấp và cố ý cười nói:

- Đại ca! Anh đừng ngại bị say, vì đã có hai vị tiên cô sẵn sàng uống thay cho anh. Nào Nào! Nào! Xin đại ca hãy cạn cho chén này, gọi là mừng anh sớm báo tin mừng...

Quả nhiên chị em Châu Thị sợ ý trung nhân của mình bị say, nên cả hai nàng vội vàng thốt tha bước lại để tiếp nhận sự khiêu chiến của Liễu Mi và Thượng Quan Linh. Liễu Mi hồi ngay Sở Canh qua chúc rượu, cả Đại Hắc và Đông Phương Đình cũng qua chúc rồi rít vui nhộn, không khí trong Lãnh Hương Các vui nhộn từng bừng!

Chỉ riêng nàng A Hương là không hiểu gì về những cách thức của cuộc chúc rượu này, và Thôi Bác cũng không cho nàng uống rượu, nàng chỉ thấy mọi người đùa cợt vui vẻ và nàng chỉ tham dự bằng lối nhìn và

cười hồn nhiên. Về phần nữ hiệp Giang nam Ngọc điệp Châu Phụng, sau khi rõ sự ngộ nạn may rủi của ba đứa con gái, vừa mừng vừa buồn thảm. Đứa con gái lớn đã chết về tay lũ Độc Ma trên Vô ảnh Phong, tuy đã giết được Đinh Hỷ và Đinh Phá, nhưng nguyên hung (hung thủ chính) Đinh Hâm lại chạy thoát, trong thâm tâm vẫn còn cảm thấy chưa được mãn nguyện.

Còn chuyện đáng mừng là hai cô con gái đã tìm được một nơi qui túc lý tưởng, sau khi gặp mẹ, hai nàng đã bộc lộ tâm tình cho mẹ hay. Hầu Hạo là nhân vật xuất chúng, tính tình chính trực lương thiện, Châu Phụng cảm thấy xứng với con mình lắm, nay lại thấy Thôi Bác đặc biệt đối đãi với anh em Hầu Hạo như vậy biết ngay chàng trai này thế nào cũng là nhân vật bất phàm gì đây, hai con mình lấy được hần, còn gì khéo cho cuộc lương duyên này! Thấy mọi người xúm xít lại vây quanh Hầu Hạo để chúc rượu tương bưng, Ngọc điệp Châu Phụng chỉ đứng mỉm cười sung sướng.

Độc chỉ Thôi Bác bước gần lại Ngọc Điệp cười nói:

- Châu nữ hiệp, song thân của Hầu Hạo đã quá cố, vậy nay tôi thay quyền đứng ra để làm chủ cho hần và đồng thời xin hỏi luôn hai lệnh ái cho vị thế diệt của tôi đây, nhưng không biết ý nữ hiệp tính sao?...
- Lệnh diệt nhân vật bất phàm, chỉ e cho hai tiểu nữ tư dung bình phàm, không sánh nổi với đức phối của quân tử chẳng, nhưng nay được sự hậu ý của Hầu công tử không chê bai phận hèn mọn, lại được Thôi đại hiệp ngài đứng ra làm chủ quả là một việc quá may mắn cho hai tiểu nữ, lẽ nào dám chối từ.

Thôi Bác cười ha hả cảm tạ, bên kia Liễu Mi nghe rõ, lại được thế chế riều chị em Châu Sách và Châu Chu, khiến cho hai nàng cúi đầu vì thẹn. Thôi Bác đến ngay bức vách phía hữu lấy cả hai chuỗi chân châu, giao ngay cho Ngọc điệp Châu Phụng, làm lễ hỏi. Ngọc Điệp đeo ngay vào cổ cho hai con, rồi cởi ngay hai chiếc ngọc phối của hai con đang mang trên mình đưa cho Thôi Bác để chuyển giao cho Hầu Hạo. Lễ hỏi đã hoàn thành, Ngọc Điệp bèn cho biết ý nay cùng với hai con về Giang Nam trước, và không bao lâu sẽ thân hành đưa hai con đến Ngọc Thụ để thành hôn luôn. Sau cuộc vui tương bưng, trời cũng đã khuya, mọi người sửa soạn nghỉ ngơi.

Sáng hôm sau, mọi người ai nấy lo sửa soạn cho cuộc chia tay lên đường, Thôi Bác, A Hương, anh em Hầu Hạo và thần ưng Đại Hắc cùng một đường về Ngọc Thụ. Thượng Quan Linh, Liễu Mi, Sở Canh cùng một đường về tỉnh Vân Nam để đến thẳng Ai Lao Sơn, còn Ngọc điệp Châu Phụng lo đưa hai con gái trở về Giang Nam. Trong cuộc tạm chia tay này, chỉ riêng mình Hầu Hạo là có vẻ buồn hơn ai hết, phần nhớ mình đệ Thượng Quan Linh, lại càng nhớ hai cô vợ chưa cưới của mình, mắt mình đầm chiêu về phía mẹ con Châu Thị, thấy hai nàng cũng đang khăn hồng lệ thảm, luyến tiếc nhớ nhau từ đây. Đông Phương Đình cũng đắm bịn rịn với Liễu Mi. Thượng Quan Linh và Liễu Mi đều quyến luyến mọi người, con linh điều Đại Hắc cũng tỏ vẻ mền tiếc cuộc tạm chia tay này với Thượng Quan Linh.

Chỉ riêng có A Hương và Sở Canh là không hề bị lôi cuốn vào trong cảnh bịn rịn này, phần nàng A Hương, thực ra nàng đâu có hiểu gì về cảnh khổ biệt ly này là gì. Còn Sở Canh, vốn là anh chàng chất phác, và trong đầu óc đơn giản của chàng chỉ lo nhớ có Liễu Mi và Thượng Quan Linh, nay được theo cùng đi Ai Lao Sơn Vân Nam, lẽ tất nhiên trong tâm hồn chả cần phải lo nghĩ gì, chàng chỉ cảm thấy một điều là Hầu Hạo cũng thẳng tính ruột ngựa như mình, sức mạnh cũng giống nhau, đôi bên cảm thấy tương đắc, nay chia tay, chỉ hơi thấy nao trong lòng.

Ngày chia tay sắp kề gần, ai nấy tuy không nhắc đến, nhưng trong lòng đều đã buồn man mác. Thôi Bác được sự giúp sức của Châu Phụng, thu thập tất cả châu báu của kho tàng lại. Sau mấy ngày thu xếp, tất cả mọi việc đều đã xong xuôi. Hôm ấy, cũng là hôm đoàn tụ chót của mọi người tại Lãnh Hương Các. Mai đây ai nấy sẽ chia tay lên đường lo việc riêng; mẹ con Châu Thị, Liễu Mi, Thượng Quan Linh, sáng sớm ra đã lo dọn dẹp và xếp đặt một cuộc tiệc chia tay để mọi người thoải mái một bữa.

Đến trời vừa tối, đèn thấp sáng trưng, mọi người đến tề tựu hết tại Lãnh Hương Các, tất cả là bốn đàn ông và sáu đàn bà cùng thần ưng Đại Hắc, họ đều quây quần chung một bàn. Những người ngồi đây ai nấy đều chìm đắm và tạm say sưa trong mối cảm tình sắp chia tay, mai đây người vì tình bạn kẻ vì tình yêu, cũng có người lo cho tròn và kẻ lo nghĩa mẹ cho vuông. Khi gà gáy sáng đây, mỗi người sẽ đi một chân trời Nam Bắc, rồi ngày tái ngộ không biết đến chừng nào... Cảnh tiệc đầy không khí vui, nhưng họ đều mượn cảnh ấy để xua đuổi những tâm tư bịn rịn chia phôi sắp đến...

Sau này, kẻ chân trời người góc biển, mây bay gió cuốn, cuộc tương phùng sẽ ở đâu? Tuy trong huyết quản

họ đều là những giọt máu chứa đầy chất phiêu bạt của kẻ giang hồ hiệp nghĩa, nhưng hễ sinh ra là người, ai cũng có những giờ phút phải bịn rịn về tình cảm! Cuộc tiệc càng kéo dài, càng hiện thêm nét buồn của nó, tiếng vui cười đã vắng, ai cũng cảm thấy nghẹn ngào. Liễu Mi thấy vậy bèn bước sang phía Độc chỉ Thôi Bác, thì thăm một hồi, Thôi Bác do dự một lúc, cuối cùng gật đầu.

Thượng Quan Linh không biết người vợ chưa cưới của mình lại đang tính trò chơi gì đây? Bèn lén hỏi nàng, Liễu Mi cúi xuống ghé sát vào tai người yêu cười nói thầm:

- Anh Thượng Quan cưng của em! Thôi Bác thúc thúc sắp sửa kể rõ về thân thế lai lịch của anh em Hầu Hạo cho mọi người hay đấy, vậy anh hãy ráng lắng tai mà nghe!

Thượng Quan Linh giật mình như tỉnh ngay cơn say ngà ngà của mình, trong lòng chàng lúc này mừng khôn tả. Vì vụ bí mật này, đến cả ngay chính bản thân của hai anh em Hầu Hạo cũng không biết, và tất cả những người hiện diện tại đây, có thể nói là không ai lại không muốn biết về vụ bí mật này, và họ càng sốt ruột bao nhiêu thì Thôi Bác lại càng muốn thưởng thức sự nóng đợi của họ bấy nhiêu vậy!

Không ngờ trước giờ chia tay sắp đến này, nàng Liễu Mi lại khéo đề nghị một yêu cầu với Thôi Bác như vậy, đương nhiên, câu chuyện thú vị này sẽ thu hút trọn vẹn tâm thần của mọi người trong lúc khá buồn này, có thể vì đó mà họ xua đuổi được cảnh khổ não của cuộc chia tay.

Liễu Mi đưa mắt chăm chăm nhìn Thôi Bác, ông ta khẽ gật đầu, Liễu Mi bèn trịnh trọng tuyên bố:

- Nay Thôi đại hiệp sắp sửa công khai kể về lai lịch thân phận của anh em Hầu Hạo, xin quý vị hãy lắng nghe câu chuyện đã được giữ kín bấy lâu!...

Sau lời tuyên bố của Liễu Mi, ai nấy đều thất kinh, Hầu Hạo và Đông Phương Đình bất giác đứng hẩn người lên ngăn người hấp tấp nói:

- Thưa Thôi thúc thúc, ngài nói thật đấy chứ?!

Thôi Bác mỉm cười hiền từ, đưa tay ra dấu cho mọi người yên tĩnh, rồi bắt đầu thuật lại câu chuyện.

Thôi Bác lên tiếng hiền hòa nói:

- Không phải tôi không muốn nói chuyện này ra, nhưng vì hễ mỗi lần tôi tính kể ra, trong lòng bỗng cảm thấy ân hận và đau khổ vô cùng, và làm như cuống họng bị bế tắc vì nghẹn ngào, vì thế không làm sao nói ra được, nay tôi cố gắng kể lại vậy.

Với một giọng trầm buồn Độc chỉ Thôi Bác bắt đầu thuật:

- "Thời đã xa xưa rồi... lúc đó người nhà Thanh ồ ạt tràn tiến xuống khắp miền Nam hưng quốc đổi chủ, những di thần (những tòng trung đã chết) của nhà Minh lúc bấy giờ ủng hộ Phúc Vương tại Nam kinh, vị Các Tương Sử Khả Pháp lo trấn giữ miền Giang Hoài (con sông từ An Huy, Giang Tô đổ ra biển Đông) để cố chống nhà Thanh, nhưng vì Phúc Vương yếu đuối, việc trào chính đều bị thao túng hết vào trong tay bọn Mã Sĩ Anh và Nguyễn Đại Châm. Cuộc trung hưng đành vô vọng, đến khi vị Các Tương Sử Khả Pháp bị chết tại Dương Châu, quân nhà Thanh được thể tiến thẳng vào như nước vỡ bờ đê, rút cuộc một tiểu trào đình của nhà Minh này bị tan tành theo nước lũ của quân nhà Thanh!

Nhưng các chí sĩ Hán tộc của chúng ta, không cam tâm chịu mất nước, sau Phúc Vương lại có Lỗ vương, Đường Vương kế tiếp nổi lên chống đối, nhưng trước sau đều bị thất bại, sau cùng được vị Quế Vương duy trì tàn cuộc được khá lâu, về sau tuy bị phản hại và chết về tên Hán gian Ngô Tam Quế, nhưng đoạn lịch sử này đã để lại cho biết bao nhiêu là bi hùng ca đáng ghi nhớ muôn đời.

Nói về vị Quế Vương này, dòng dõi tôn thất có người họ Chu tên Thuần, là người anh hùng xuất chúng và văn võ toàn tài.

Tôn thất Chu Thuần, từ lâu đã gây căn cơ thế lực ngầm ngấm tại miền Bắc, nói đó là một hải đảo, vị trí nằm ngay cửa bể phía Đông của Xích dương hải khẩu tỉnh Hà Bắc. Cách mười dặm trên hải đảo ấy, có một nơi gọi là Hoàng Đảo, Chu Thuần đặt ngay đại bản doanh của mình nơi đây, và được hầu hết các đám giặc bể khắp vùng đó tôn lên làm quân chúa.

Trên Hoàng Đảo, quân giặc bể đã chôn giấu chân châu báu vật nhiều vô kể, nhân số lại đông đến cả mấy ngàn người, nhiều chiến thuyền đồ sộ, có cả hồng y đại pháo (những cỗ trọng pháo trên tàu bể được phủ khăn đỏ chói), để thêm tình đoàn kết của đám giặc bể, Chu Thuần đã kết duyên với em gái của vị thủ lãnh Hải đạo (thủ lãnh cướp bể), và cũng từ đó được suy tôn làm Chúa đảo, hồng đô đại triển, một cuộc kiến thiết được xúc tiến trên Hoàng Đảo. Những cung thất nguy nga được xây cất lên, chiêu nạp ngay những chí sĩ hiền nhân, chiêu binh mãi mã, tối ngày lo tập luyện binh mã và ngấm ngấm liên lạc với Quế Vương, chờ ngày đại khởi nghĩa, để hoàn thành sứ mạng yêu nước là phản Thanh phục Minh, và cũng chuẩn bị nghênh tiếp Quế Vương về ngay Hoàng Đảo để dùng làm hành cung.

Quế Vương sai sứ từ xa lại, phong ngay Chu Thuần làm Vương và chúa đảo Hoàng Đảo, phong cho vợ Chu Thuần là Đông Phương thị làm vương phi. Từ đó mọi việc trên Hoàng Đảo lên cao như điều gặp gió. Chẳng bao lâu, Đảo chúa đã sinh hạ được thế tử và cung chúa, trai đặt tên là Chu Hoàng và gái là Chu Văn. Chúa hoàng đảo lo tích cực mưu đồ đại cử, ý muốn nghênh đón Quế Vương, cử nghĩa binh tiến đánh thẳng về kinh đô, đuổi hết quân Mãn nô nhà Thanh để khôi phục lại giang san nhà Minh!

Vị chúa đảo Chu Thần, tuy là dòng dõi vua chúa, nhưng tính tình khiêm tốn nhân hậu, biết dùng người đúng chỗ, chứa đầy phong độ của kẻ quân vương tài đức. Lúc đó chí sĩ bốn phương đều đua nhau kéo lại phò tá, cả đến những bậc giang hồ giang hồ ẩn sĩ cũng đến đầu hiệu vị tân quân phục Minh phản Thanh này.

Trong thời toàn thịnh của Hoàng Đảo ấy, cách nay đã trên mười năm trời, lúc ấy vị Độc chỉ Thôi Bác và Thiên Si đạo trưởng trong nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt đều được chúa Hoàng Đảo thỉnh mời đến làm tả hữu tham sự, trong lúc công việc oanh liệt đang tiến hành rầm rộ ấy, không ngờ khí thế nhà Minh đã tận, quốc nạn khó tránh, xui cho bộ hạ của Quế Vương là Lý Định Quốc điều khiển đại quân bị thất bại, mặt trận thua to, đành phải hộ tống Quế Vương chạy tuốt vào miền Nam, và chính quân đội người Hán do tên Hán gian Ngô Tam Quế cầm đầu truy nã gắt gao khiến cho cánh quân đã tàn tạ của Quế Vương và Lý Định Quốc bị cắt làm hai đoạn. Quế Vương đành chạy dài sang Miến Điện, rồi bị người Miến Điện bắt giao luôn cho Ngô Tam Quế, sau chết tại Vân Nam. Lý Định Quốc nghe hung tin Quế Vương mất, nổi cơn tức giận, bèn cử luôn đám tàn quân của mình vào Miến Điện tàn sát dân Miến để trả thù cho Quế Vương bị chúng bán rẻ, cuối cùng vị tướng hết thời này bị thổ huyết chết, đám tàn binh tan lạc hết từ đó.

Một khi vì vua chót nhất của nhà Nam Minh đã chết, hy vọng phục quốc của Đại Hán dân tộc biến thành một chiếc bánh vẽ mà thôi. Tin tức truyền đến Hoàng Đảo, các chí sĩ đều đau đớn về hung tin này, ai nấy nguyện rửa một lòng xả thân ra đền nợ nước. Độc chỉ Thôi Bác quả thất vọng với đại cuộc, bèn phụng mệnh của chúa đảo Chu Thuần, ngược Bắc để thám sát tình hình của triều đình nhà Thanh hư thực ra sao. Sau khi Thôi Bác đi chẳng lâu, trên Hoàng Đảo đã xảy ra cuộc tai biến lớn lao, những tay cao thủ tuyệt giỏi của triều đình nhà Thanh đã giả dạng đột nhập vào Hoàng Đảo, chúng cấu kết và mua chuộc với những phần tử bất lương, ngoài hợp trong ứng, gây ngay một cuộc phản loạn.

Trong lúc đó lại có một cánh quân lớn lao hùng hậu của Mãn tộc nhà Thanh kéo đến, vì trong Hoàng Đảo đã có những tên phản loạn làm nội ứng cho địch, nên những cỗ hồng y pháo (trọng pháo của giặc bể) đều bị tắc nghẽn không sao dùng được, sau cuộc xáp chiến kinh thiên động địa diễn ra trên toàn diện của Hoàng Đảo, vị thủ lãnh của Hải đảo là Đông Phương Lư bị đâm tử trận. Toàn đảo khói lửa đã ngợp trời, người la ngựa hí vang inh, một trận chiến kịch liệt, mà có thể nói là máu loang khắp Hoàng Đảo!

Trong tình thế cấp bách dầu sôi lửa cháy ấy, chúa đảo Chu Thuần thấy đại thế đã mất, không sao cứu vãn tình thế về được, bèn giao ngay hai đứa con một trai một gái cho Độc chỉ Thôi Bác, Thiên Si đạo trưởng và Đông Phương Tướng ba người. Đông Phương Tướng vốn là tộc huynh của đảo chúa phu nhân, nay tình thế quá cấp bách, Độc chỉ Thôi Bác lại chưa về kịp, nên công việc bảo vệ Chu Hoàng và Chu Văn đều do Đông Phương Tướng và Thiên Si đạo trưởng lo trách nhiệm hộ tống, hai người đã cố gắng đột vây để bảo toàn cuộc rút lui! Chạy chưa được bao xa, một đại đội quân Thanh đã tới tập truy nã theo, trong đó có khá nhiều các tay giang hồ bịt mặt. Lúc này Thiên Si đạo trưởng và Đông Phương Tướng mỗi người lo bồng trên tay một đứa bé, bỗng một tiếng kêu tuyệt vọng thê thảm của Đông Phương phu nhân vang lên từ phía sau, khi quay đầu nhìn lại, chỉ thấy chúa đảo Chu Thuần đứng sững trong cung thất, trên cổ dính ngay theo một đoạn tử thủ khí lạnh âm u, chiếc đầu của Chu Thuần sắp rơi nhưng lại không rớt xuống hẳn, vẫn dính lủng lẳng trên cổ!

Thiên Si đạo trưởng giận điên người, vội giao ngay Chu Hoàng trên tay sang cho Đông Phương Tướng, xách ngay kiếm tung ngược ngay trở lại, để tìm kiếm kẻ giang hồ đã phóng tử thủ giết người ấy để trả thù cho Chúa đảo Chu Thuần. Không ngờ trong cảnh hỗn quân hỗn quan ấy, Thiên Si đạo trưởng, sau khi đánh thắng đến trong, thì cây tử thủ đã biến dạng mất dạng. Chu Thuần đã chết, nhưng xác vẫn đứng trơ, trên cổ không thấy một giọt máu, chiếc đầu lúc này đã rớt ngay trên mặt bàn, và hình như đã có người nào để lại ngay ngắn, Đảo phi Đông Phương thị tóc tai rối bung, hai hàng lệ đầm đìa, đang ngừng đầu và hai tay dốc một bình rượu vào miệng. Thiên Si hét lên một tiếng như điên, nhảy bung ngay vào, để hy vọng cứu Đông Phương phi tử.

Nhưng mọi việc đều xảy ra quá chớp nhoáng cho nạn nhân, và cũng quá chậm cho kẻ tiếp cứu, Đông Phương phi tử đã uống độc được để chết theo chồng. Thiên Si đạo trưởng bị phần muốn tìm ngay thủ phạm đã dùng tử thủ giết người ấy để trả thù, nhưng trong cảnh quan quân hỗn chiến khốc liệt ấy, tìm sao cho ra kẻ chánh hung, nhất là đám cao thủ giang hồ lại bịt mặt hết. Vô phương! Thiên Si đạo trưởng chỉ còn nước tung sức đánh giết quân địch cho bằng thích để hả giận tang thương trước mắt!

Khốn nỗi trong cảnh quân bại núi vỡ ấy, đại cuộc đã tan biến không còn cách nào cứu vãn tình thế, Thiên Si đạo trưởng sau hồi kịch chiến tẩm máu đó dần dần tỉnh trí lại, biết mình hãy còn trách nhiệm trọng đại trong người, đâu có thể nào nản ná mãi cuộc chiến này. Nghĩ xong dốc hết toàn lực, xông ra vòng vây tìm Đông Phương Tướng để cùng lo bảo vệ đôi trẻ mồ côi. Dưới ánh lửa ngợp trời và tiếng gào hét quỷ khóc thần sầu do cảnh chiến gây nên ấy, Thiên Si đạo trưởng không tìm thấy Đông Phương Tướng, Chu Hoàng và Chu Văn đâu cả. Trong cảnh đêm tối gió bắc ào ào từng cơn lạnh, Thiên Si đạo trưởng không thể nào phụ lòng ủy thác của Chu Thuần, ông ta tả xung hữu đột, tìm kiếm khắp nơi mãi cho đến sáng. Nhưng khi trời sáng chỉ thấy quân Thanh lo thu vét tất cả chiến lợi phẩm về vàng bạc châu báu của Hoàng Đảo, và bắt theo một mớ tù binh lên thuyền kéo buồm đi luôn, Thiên Si đạo trưởng cũng đã ngấm ngấm theo dõi trong đám tù binh nhưng không hề thấy Đông Phương Tướng và anh em Chu Hoàng và Chu Văn đâu cả.

Chờ cho quân Thanh rút đi hết, chỉ thấy trên Hoàng Đảo, một cảnh thê lương điêu tàn ghê rợn, tử thi đầy rẫy khắp nơi, khói lửa vẫn nghi ngút khắp vùng, Thiên Si đạo trưởng sau khi mai táng vợ chồng Chu Thuần, tự hổ thẹn với lòng mình đã không lo tròn trách nhiệm, khiến đến nỗi xảy ra cuộc thảm biến khốc hại này, ngay khi đó thì Độc chỉ Thôi Bác bỗng về đến trên đảo, đồng thời cứu kịp ngay Thiên Si đạo trưởng, sau khi nghe lời thuật lại với đầm đìa nước mắt của Thiên Si đạo trưởng, Thôi Bác cũng dậm chân đấm tay vì sự về chậm của mình, nay tuy có tuyệt thế công lực trong người, cũng không làm sao cứu nổi vợ chồng Chu Thuần được! Chỉ còn cách gạt nước mắt nuốt hận trong lòng!

Thôi Bác và Thiên Si bèn đi thuyền về ngay đất liền trên đại lục, hai người chia tay lo việc, nguyện thế nào cũng phải hoàn thành di chúc của vợ chồng Chu Thuần, cướp ngay kho tàng lớn lao về, đồng thời tìm ngay Đông Phương Tướng, anh em Chu Hoàng và Chu Văn, nuôi dạy cho thành tài để nối tiếp đại chí của cha, với kho tàng của Hoàng Đảo làm vốn, và sẽ tái kết hợp tất cả các hiệp nghĩa trong thiên hạ, quyết chí phản Thanh để phục Minh lại. Sau khi hai người chia tay, chẳng bao lâu, Thôi Bác đuổi kịp đám quân Thanh đang vận tải của cải kho tàng của Hoàng Đảo, trong sự hộ tống của cuộc di chuyển kho tàng lớn lao này, ngoài một số đại nội cao thủ trong cung đình nhà Thanh ra, còn cả đám bại loại trong giang hồ và sĩ tốt của quân Thanh tổng số có trên trăm người. Độc chỉ Thôi Bác bèn hiện ngay ra chặn ngay đoàn quân vận báu này, một trận huyết chiến kịch liệt diễn ra, chỉ thấy ngọn kiếm oai lừng của Thôi Bác tung hoành kinh hồn, vì sự căm giận đám người này đã tàn phá Hoàng Đảo và gây nên bao tang tóc, nên trong lúc giao tranh, Độc chỉ Thôi Bác không hề nương tay tha thứ bất luận với một người nào của đoàn hộ tống này, thẳng tay tiêu diệt! Trận chiến kéo dài suốt từ sáng đến gần trưa, trên trăm người của đoàn hộ tống ấy, không chết cũng bị thương nặng, không một tên nào thoát nạn.

Thôi Bác tìm chưa ra anh em họ Chu, bèn đơn thân độc mã vận ngay hết số của cải kho tàng này về Mặc Phụ Sơn trên Lãnh Hương Các tạm cất giữ. Chuyện này đã xảy ra mười năm về trước, đang lúc Thôi Bác đang tính lên đường tìm kiếm Thiên Si đạo trưởng để thăm dò về tin tức của Đông Phương Tướng và anh em họ Chu, không ngờ cũng ngay trong lúc đó thì vợ chồng Ngọc Thụ Thiếu Tú và Miêu Gia Diễm Nữ tìm đến Mặc Phụ Sơn và một vụ thảm biến đã xảy ngay ra tại Tả Diện Phong trên Mặc Phụ Sơn. Vợ chồng Ngọc Thụ Kỳ Nhân và đứa bé A Hương đều bị té hết xuống vực thẳm, khiến cho Thôi Bác ân hận và sinh bệnh ho suýt chết, sau nhờ đôi chim ưng hết lòng hái ngấm những đóa hoa tục giao hồng hoa mới cứu nổi mạng sống tàn thừa của một người luôn u sầu vì bị ám ảnh.

Cũng từ đó, Độc chỉ Thôi Bác trở thành với biệt hiệu: Đoạn Trường Nhân sống những chuỗi ngày buồn tẻ của cuộc đời, và với tấm thân bệnh hoạn ho hen ấy. Thôi Bác không còn chuyện gì có thể gây nổi hào hứng trong cuộc sống của Đoạn Trường Nhân u buồn ấy nữa.

Không ngờ hai đứa con mà vợ chồng chúa Hoàng Đảo đã để lại đó vẫn sống sót trong cơn tao loạn và chính giờ đây, trong trí hồi ức của anh em Hầu Hạo và Đông Phương Đình, vẫn có thể còn đoán quyết được là hai anh em ấy. Quả nhiên sau đã lọt vào tay những nhân vật giang hồ, do một người có vết sẹo trên mặt và một người đàn bà thúc lỉnh, và đám người này đã ép Chu Hoàng uống một thứ thuốc độc, khiến cho chàng quên hết tất cả các chuyện đã xảy ra, tiếp đó lại ép luôn Chu Văn cũng uống, nhưng vì trước khi uống thuốc ấy, Chu Văn đã kêu lên một tiếng Anh ơi nên Chu Hoàng vẫn còn lơ mơ nhớ rõ là mình có một người em gái như thế.

Trong khi đó đám người lo áp giải hai anh em ra ngoài quan ải, nhưng không may cho chúng là giữa đường lại đụng độ gặp phải Thiên Si đạo trưởng, sau cuộc kịch chiến, chỉ cứu được có mình Chu Hoàng, vì địch thủ quá đông, phần lo cho tánh mạng của Chu Hoàng, Thiên Si đành buông bỏ lại Chu Văn cho chúng để lo riêng cho Chu Hoàng để tiện bề tháo lui.

Từ đó Thiên Si lo đưa ngay Chu Hoàng về Tô Huyện Dực Bắc ẩn cư tại Tam Đường Thôn, vì là con của khiếm phạm (trọng phạm của nhà vua), nên đành phải cải danh đổi họ là Hầu Hạo, và Hầu Hạo sau khi bị uống thuốc độc, đối với thân thể lai lịch của mình chẳng hay biết gì. Thiên Si thấy thời cơ chưa đến, nên cũng chưa dám tỏ rõ cho hay vội, suốt trong mười năm trời, chỉ lo việc dạy văn luyện võ cho Hầu Hạo, và xưng hô với danh nghĩa thầy trò, và hạn chế không cho chàng rời khỏi phạm vi nhỏ nhỏ của Tam Đường Thôn, thậm chí cả đến tên của mình cũng không nói cho chàng hay. Về sau, Hầu Hạo thành danh, từ văn sự đến võ công, đều đã có căn cơ, Thiên Si hy vọng chàng có thể khôi phục lại trí nhớ, tìm đủ mọi thứ thuốc để chữa, quả nhiên đã thu được kết quả.

Trong lúc đó, Thiên Si biết rõ Độc chỉ Thôi Bác đang ẩn cư tại Mặc Phụ Sơn, bèn họa ngay một bức hình giao cho Hầu Hạo, và nói rõ với chàng là người trong bức họa sẽ có thể giúp đỡ chàng, bởi vì Chu Thuần ủy thác con mình cho đám cao thủ, chỉ có mỗi mình Độc chỉ Thôi Bác công lực cao nhất, lại nữa người ta đã đoạt được sổ kho tàng về, Hầu Hạo muốn trả thù cho cha mẹ và tái lập hưng đồ đại sự sau này, lẽ đương nhiên phải được sự hiệp trợ của Thôi Bác. Về sau, hành tung của Thiên Si bị sư huynh là Bắc kiếm Phổ Côn dò la tìm ra, và cho đồ đệ lại mời. Thiên Si biết ngay chuyến đi này điềm dữ nhiều hơn điềm lành, bèn nói rõ ngay địa điểm của bức họa, và hạ lệnh cho Hầu Hạo cấp tốc đi tìm ngay Độc chỉ Thôi Bác, đồng thời nói rõ vụ hung án mười năm về trước của cây Lãnh điện tử thủ. Vụ công án này phải kết thúc ngay với thời gian của nó, và mong rằng Thôi Bác có thể trọng nghĩa hiệp trợ cho mau hoàn tất. Ý chính của Thiên Si cho Hầu Hạo đi gặp Đoạn trường nhân Độc chỉ Thôi Bác, rõ ràng là muốn Thôi Bác hãy niệm tình xưa kia của vợ chồng Chu Thuần, trong số ba người được ủy thác trọng trách về anh em họ Chu, nay Thiên Si đã cảm thấy chính bản thân của mình cũng khó giữ, nên đành phải cho ngay Hầu Hạo ra đi tìm Độc chỉ Thôi Bác, mong rằng vị Đoạn Trường Nhân sẽ không phụ ước những lời nguyện xưa kia, và tận lực giúp cho kẻ hậu bối được thân hành trả mối thù Lãnh điện tử thủ đã giết cha, sau này nếu tìm ra được cô em Chu Văn, sẽ bàn tính cuộc đại cử phục Minh sau.

Hầu Hạo không rõ thân thể lai lịch của mình, nay thấy lại bận việc ra đi, chàng cũng đành lủi thủi cất bước đi giang hồ, và suốt dọc đường, dần dà chàng mới tìm ra tên thật của thầy mình mà suốt mười năm trời chàng không hề biết đến. Thì ra một nhân vật khét tiếng trong nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt tức Tây đạo Thiên Si, nhưng đối với thân thể lai lịch của bản thân, chàng lại không sao tìm ra được, đành buồn nản lang thang suốt cuộc hành trình, hề mỗi lần ra tay giao đấu với ai, chàng bị dồn trong tình trạng bất đắc dĩ cả, bởi vậy mới nổi thêm biệt danh là Lãn Hiệp (hiệp sĩ lười). Trong cuộc hành trình từ Bắc xuôi Nam ấy, gặp Thượng Quan Linh lại được biết Lãnh điện tử thủ tái xuất hiện giang hồ, và giết hết trên mười người thân của Thượng Quan Linh tại Nhạc Châu, và cho rằng rất có thể là kẻ thù đã từng giết cha mẹ mình, hai bên đồng chung cảnh ngộ, thế là hai bên kết bạn tri giao.

Nhưng đám Hải Không tăng của Cửu Thiên Tự không hiểu vì đâu mà biết số của lớn lao của Hoàng Đảo nay lại nằm trên Mặc Phụ Sơn, lại biết luôn cả tên thiếu niên họ Hầu này có liên can mật thiết đến Độc chỉ Thôi Bác, đám tăng lữ này muốn chiếm được sổ kho tàng vĩ đại ấy, nhưng lại ngán sợ vị Đệ nhất cao thủ trong thiên hạ này, nên đã nghĩ ra một cách là theo để bắt cho được Hầu Hạo. Vì thế suốt dọc đường, Hầu Hạo mấy lần bị điều linh, may mà chúng lại cần phải giữ mạng sống của Hầu Hạo để hồng còn dùng làm

vật trao đổi kho tàng với Thôi Bác...

Còn Đông Phương Đình, chính là con gái của Chúa Hoàng Đảo Chu Thuần, tên là Chu Văn, thì ra trong lúc bị đám người áp giải ra quan ải đó, giữa đường anh mình được Thiên Si Tây Đạo cứu thoát, và đám người ấy đã đưa Chu Văn ra quan ải, sau được Đông Phương Tướng tìm ra tung tích, và đã dùng kế đoạt lại và đưa về miền Bắc, mai danh ẩn tiếng đổi luôn tên họ thành Đông Phương Đình. Nhưng kẻ có vết thẹo ngay mặt ấy, chẳng bao lâu đã tìm ra tung tích của Đông Phương Tướng, khiến cho Đông Phương Tướng và con trai là Đông Phương Kiệt lo đưa ngay Chu Văn đi trốn.

Đến sau Đông Phương Tướng biết khó duy trì tình thế, bèn căn dặn con trai Đông Phương Kiệt đưa em gái Đông Phương Đình về Nam để gặp Độc chỉ Thôi Bác che chở. Đông Phương Tướng sau khi bị chết về vết thương nặng tại miền Bắc, người con Đông Phương Kiệt bèn thay cha lo trách nhiệm hộ tống đưa Chu Văn về Nam. Suốt cuộc hành trình, đều gặp các tay giang hồ truy nã, và sau cùng là gặp được chàng Thượng Quan Linh trong tình trạng dở sống dở chết vì ngọn Phủ Chưởng Hàn, và sau khi nhờ được Thượng Quan Linh giải thoát thì Đông Phương Kiệt chết vì vết thương quá nặng.

Sau được Liễu Mi gánh vác trách nhiệm thay cho Thượng Quan Linh, trong lúc chàng đi tự tử, đưa ngay Chu Văn đi tìm người anh ruột, giữa đường, gặp Nam bút Gia Cát Dật tiên sinh, nghe nói Nhữ Nam đang có chuyện quan hệ của giới giang hồ và kết quả là anh em Hầu Hạo gặp nhau đoàn tụ..."

Tất cả đây, đều là những chuyện đã xảy ra từ trước đến nay, dưới sự đối chiếu của tất cả mọi người như Độc chỉ Thôi Bác, Hầu Hạo, Đông Phương Đình, Thượng Quan Linh, Liễu Mi, ai nấy đều rõ ràng nội bộ của câu chuyện.

Hầu Hạo và Đông Phương Đình sau khi nghe hết câu chuyện khá dài này, mới hiểu rõ thân thế lai lịch của hai anh em mình, anh tên gọi Chu Hoàng, em gái gọi Chu Văn, nghĩ đến cha chết vì chiếc Lãnh điện tử thủ mẹ mất vì uống độc dược, cha con Đông Phương Tướng đều bị hỷ sinh tính mạng vì em mình, nay Si đạo trưởng là ân sư không biết chuyện hung kiết ra sao? Và hiện nay không biết ở đâu? Hai anh em càng nghĩ càng khóc sụt sùi cho thân thế đầy bi thương của mình.

Đám Liễu Mi hết lời khuyên nhủ, Độc chỉ Thôi Bác luôn luôn thở dài ân hận vì suốt mười năm mình đã bỏ bê mọi việc, và tuyệt ý với nhân thế để trốn trách nhiệm của mình rồi âm thầm đau khổ theo mối hận tình mà suốt đời không thể làm sao quên nổi, để đến nỗi ngày nay gây nên: Thiên Si Tây Đạo mất tích, cha con Đông Phương Tướng bị hỷ sinh, anh em Chu Hoàng bơ vơ mãi bấy lâu, càng nghĩ càng thấy hận lòng, càng thấy mình có lỗi với cố nhân!

65. Vụ Án Lãnh Điện

Độc chỉ Thôi Bác bèn tỏ ra ý mình: ngày tháng nay còn dài, kể từ nay mình sẽ lo hết bốn phận về anh em họ Chu, và sẽ coi anh em hai người này như A Hương, đều là con cháu của mình, truyền hết tuyệt nghệ của mình cho ba trẻ. Sau này sẽ đưa linh cữu của cha con Đông Phương Tướng về Hoàng Đảo để mai táng tử tế, và thế nào cũng lo điều tra về tin tức của Thiên Si Tây Đạo! Và nhất là tên kẻ thù đã dùng Lãnh điện tử thủ sát hại Chúa Hoàng Đảo, thế nào cũng phải tìm cho ra tên hung thủ này để báo thù.

Lúc này Chu Hoàng (xin quý độc giả hiểu cho từ đây Hầu Hạo đã lấy lại tên họ thật của mình là Chu Hoàng) nước mắt hai hàng thấm thiết rằng:

- Nay Lãnh điện tử thủ là vật sở hữu của lão bà bị mất. Nếu nói theo vậy, mụ này chính là thủ phạm đã sát hại những người thân của Thượng Quan hiền đệ, mà cũng là kẻ thù đã giết cha tôi, nay đã biết mụ già bị mất ấy ở Ai Lao Sơn bên Vân Nam, vậy anh em chúng tôi làm sao mà không đi trả ngay mối thù giết cha này cho được...

Câu nói này thốt ra, quả nhiên là có lý!

Liễu Mi rằng:

- Bây giờ chúng mình nên kéo nhau hết đi Ai Lao Sơn Vân Nam, kết liễu ngay hai mối huyết thù của nhà họ Chu và Thượng Quan rồi thung thăng sẽ tính sau các chuyện khác...

Trong ý Liễu Mi, nàng cho rằng có đông người đi như vậy, thế nào cũng cầm chắc cái thắng trong tay, trong lòng vô cùng phấn khởi:

Nhưng thấy vị Độc chỉ Thôi Bác tỏ vẻ không tán thành rằng:

- Theo chỗ tôi được biết, kẻ sử dụng Lãnh điện tử thủ này, không phải lão bà bịt mặt bí mật ấy, mà lại là một người khác, vì lão bà ấy đâu có thù oán gì với nhà họ Chu đâu, mà chỉ có thù với nhà họ Thượng Quan mà thôi, cho nên: người bí mật dùng Lãnh điện tử thủ đến Nhạc Châu giết hết mười mạng của họ Thượng Quan, có thể nói là vụ này chính lão bà đã đứng sau lưng để chủ mưu vụ ám sát này...

Thượng Quan Linh hấp tấp rằng:

- Dạ đệ tử biết mục giả bịt mặt ấy có hai người đệ tử theo hầu, hay là một trong hai người đó đã sử dụng đến tử thủ để ra tay thi hành cuộc tàn sát...

Thôi Bác lắc đầu liên hồi rằng:

- Không! Không! Hai tên ấy đều không phải, mấy năm gần đây, tôi đã cố gắng để điều tra xem ai là người đã sử dụng đến cây Lãnh điện tử thủ này? Nhưng mãi đến bây giờ, vẫn còn chưa biết rõ là ai, nhưng có điều tôi biết người này công lực tuyệt cao, khi sử dụng Lãnh điện tử thủ giết người không thấy máu ấy, thủ pháp rất tuyệt và hành động nhanh hơn gió! Hành tung người này khá bí mật, không hề để lộ dấu vết gì trên giang hồ, quỷ xuất nhập thần tuyệt luân, làm như hẩn chuyên môn nhận lời ủy thác của thiên hạ để đi thi hành nhiệm vụ ám sát của mình vậy. Vụ xưa kia tại trên Hoàng Đảo và vụ của nhà Thượng Quan, đều thế cả! Tại sao hẩn lại làm vậy? Quả thật không ai biết? Nhưng có điều, tên này đã đáng tội chết lắm! Chúng ta quyết thế nào cũng tìm ngay cho được hẩn mới thôi. Nhưng mãi đến nay, đến tên họ, tuổi tác, diện mạo và những cổ tật đặc biệt của người này, trong làng võ lâm, bất luận là Bạch đạo hay Hắc đạo, đều không có một ai có thể biết đến. Thậm chí cả đến lão bà bịt mặt đã nhờ vả đến hẩn để ra tay giết người ấy, cũng không làm sao biết nổi hành tung của hẩn ở đâu?...

Thượng Quan Linh bèn đề nghị ý kiến của mình, chàng nhắc đến vụ sau khi bị Phủ Chương Hàn của lão bà bịt mặt ấy, từng gặp vị danh y Hoạt thương công Hoa Diệp Tử, vị danh y này đã nhắc đến lão bà bịt mặt ấy cùng với chiếc Lãnh điện tử thủ đều từ xứ Mông Cổ đến, và đã tổ chức một bang hội bí mật trong giang hồ, bang hội này được mệnh danh là Tử Thủ Bang và chính ngọn kỳ bảo Lãnh điện tử thủ hiện đang nằm trong tay đám bang hội bí mật này...

Thôi Bác cho rằng đây chỉ là những lời đồn đãi vu vơ, chẳng qua vì quái nhân sử dụng Lãnh điện tử thủ này là một người thần kỳ bí mật không ai biết nổi, nên thiên hạ tha hồ phao tin nhảm nhí để tăng thêm sức huyền bí rùng rợn của sự kiện. Nói đến con người quái dị đã sử dụng Lãnh điện tử thủ này, tuy hẩn không thường xuất hiện lộ diện trên giang hồ, nhưng hễ mỗi lần ra tay, đều khiến cho thiên hạ phải kinh hãi đến gần mất hồn bay vía, nên trên giang hồ, người ta đã gán thêm cho hẩn một cái tên Tử Vương. Mặt thật của Tử Vương ra sao? Không ai biết! Rất có thể hẩn chỉ là một người rất tầm thường và đang lang thang trên giang hồ, và đương nhiên không ai biết hẩn là ai? Nhưng hễ mỗi lần hẩn ra tay, lại gây kinh động dữ dội trong dư luận giang hồ, khiến cho ai nấy đều chú ý đến Tử Vương, nhưng mỗi lần sôi nổi dư luận như vậy là mỗi lần con người thần bí ấy lại biến dạng mất tích.

Bổng Chu Hoàng sức nhớ, xưa kia ở Nhạc Châu, chị của Thượng Quan Linh là Thượng Bích Vân, khi chết nơi miệng có ngậm chút chỉ tơ màu đỏ, sau này lọt vào tay mình, bèn cho rằng vật này có liên quan đến Lãnh điện tử thủ, có thể để lại sau này làm tang vật đối chứng, nên đã cẩn thận lo cất giữ. Quả nhiên không sai, kỳ trên Vô ảnh Phong, khi Tam Hung, Tứ Hung tính nhảy tới để cướp lấy sợi tơ đỏ ấy, may nhờ Nam bút Gia Cát Dật xuất hiện thình lình, nên khiến cho Nhị Hung bỏ chạy luôn, và sợi tơ đỏ ấy nay nằm trên người của Nam bút Gia Cát Dật tiên sinh, không biết là có tác dụng gì không. Độc chỉ Thôi Bác sau khi nghe xong, quả nhiên chú ý ngay, và còn cho rằng rất có thể đây là một manh mối để qui ra tung tích của Tử Vương cũng nên!

Mọi người cùng nghĩ, Thượng Quan Linh, Liễu Mi, Sở Canh hãy lên đường đi Vô Tích tại Giang Nam, đây là quê hương của Hạ Quyên, từ ngày chia tay tại Nhữ Nam, Hạ Quyên đã được Nam Bút tiên sinh đưa về quê. Nay chưa chừng vẫn có tại đó, hơn nữa tên Đại Hung của Vô ảnh Phong là Đinh Tàn, hẩn đã không sao quên được nàng Hạ Quyên, nên đã theo ngay đi, chưa biết chừng lại có chuyện lôi thôi xảy ra cũng nên, vậy hãy tìm cho ra Nam Bút tiên sinh, sau hãy đi Ai Lao Sơn Vân Nam để thanh toán nợ cũ với lão bà

bịt mặt ấy. Với sức thầy trò Thượng Quan Linh, Liễu Mi, Sở Canh, bốn người này đã dư sức đối phó cùng với ba thầy trò của lão bà. Mười mạng người thân của nhà Thượng Quan tuy không phải do chính tay lão bà bịt mặt hạ sát, nhưng chính bà già này đã đứng ra chủ mưu, vậy nên để cho Thượng Quan Linh tự liệu quyết định, hỏi rõ xem về chuyện ân oán xưa kia của các vị tiền bối để liệu mà kết thúc vụ án, và hay nhất là nên làm sao từ miệng lão bà bịt mặt thốt ra tin tức của Tỉ vương, nhưng chắc hy vọng mỏng manh lắm! Và khi gặp Nam Bút tiên sinh, cần nhất là dặn phải giữ gìn cẩn thận đến sợi tơ đỏ để làm bằng chứng khám phá con người kỳ bí Tỉ Vương.

Phần Thôi Bác và anh em họ Chu cùng A Hương, Đại Hắc, vẫn theo nguyên tắc kế hoạch cũ, khởi binh về Ngọc Thụ, vì phía đi Vân Nam, thực lực đã đủ sức, không cần phải tăng thêm sức giúp đỡ nữa; từ ngày Ngọc Thụ mất đi cây dị bảo Ngân hoa hỏa thụ, đã liên miên gây nên tai ách thống khổ cho dân trong xứ, nay dị bảo phải cấp tốc đưa ngay về để trấn bang Ngọc Thụ, miễn gây nên sự dòm ngó của các nhân vật trong giang hồ rồi lại xảy ra rắc rối thêm.

Sau khi quyết nghị, mọi người đều đồng ý. Lúc này chị em Châu Thị mới hiểu rõ người yêu của mình lại là vị vương tử, hai chị em vừa kinh vừa mừng.

Một đêm dài trải qua mệt mỏi...

Sáng hôm sau, mọi người sửa soạn lên đường, thoát tiên là mọi người hợp sức đẩy hết các xe xuống núi, sau khi xuống đến chân núi yên ổn, Độc chỉ Thôi Bác ngoảnh lại nhìn lại ngôi Lân Hương Các mà mình đã sống qua trong mười năm trời, một nỗi niềm quyến luyến đang xâm chiếm tình cảm của Thôi đại hiệp.

Sau khi đoàn người đã đi được một đoạn đường và đến Dương quan đại đạo, nhóm bên. Thôi Bác đi về hướng Tây, một nhóm Thượng Quan Linh và ba mẹ con Châu Thị lo về hướng Nam, dù có luyến tiếc bịn rịn đến đâu, cũng đành phải tạm chia tay.

Nay xin tạm gác về phía Thôi Bác để thuật về nhóm Thượng Quan Linh, đi Vô Tích Giang Nam, cuộc đi này lại tiện đường với ba mẹ con Châu Thị, thế là đoàn người hai trai bốn gái đã thông dong trong cuộc hành trình, chẳng bao lâu, đến một thị trấn, họ mua sắm ngựa để thế cho cước trình. Suốt cuộc hành trình Liễu Mi chỉ lo cho chị Hạ Quyên, Thượng Quan Linh lo nhớ cho thầy Nam Bút tiên sinh, ai nấy lo hấp tấp tăng thêm tốc độ.

Cuộc hành trình tuy không phải là một hai ngày gì nhưng cũng đã sắp đến Vô Tích, Thượng Quan Linh càng hồi hộp, vì chàng chia tay với thầy đã lâu, nay sắp gặp mặt đây, lại lo có chuyện gì bất trắc xảy ra chẳng, trong lòng sốt ruột vô cùng. Liễu Mi miễn cưỡng vờ như bình tĩnh, nằng cuội nói với Thượng Quan Linh rằng:

- Nay anh Linh, em cá với anh! Theo em đoán thì Nam Bút tiên sinh thúc thúc nhất định là đã kết duyên với chị Hạ Quyên rồi! Và có lẽ giờ đây người ta đang say sưa hưởng thụ tân hôn cũng chưa chừng, cho nên họ đã quên hết cả nhóm chúng mình...

Thượng Quan Linh không tin, bụng nghĩ thầy Nam Bút tiên sinh và chị Hạ Quyên, tuy là một đôi trai tài gái sắc lý tưởng thật đấy, nhưng mong rằng họ chớ nên kết hôn trong lúc này, vì Đình Tàn đang si tình say mê chị Hạ Quyên, rất có thể vì tình yêu mà hấn nhất định sẽ liều mạng với thầy mình.

Liễu Mi cũng còn nhớ, Hạ Quyên từng nói với mình, nàng vốn là con nhà phú hộ ở Vô Tích, có cửa hiệu lớn trong thành, tên hiệu Tụ Hưng Trang, là một hiệu buôn nổi tiếng về tơ lụa. Nghĩ vậy Liễu Mi bèn cho ngựa mình tiến lên trước để dẫn đường vào thành tìm kiếm. Chẳng bao lâu tìm ngay đến trước cửa hiệu buôn Tụ Hưng Trang, nhưng cửa hiệu lúc này lại đóng chặt. Liễu Mi nghi ngờ, Thượng Quan Linh hồi hộp, ngậm khăn vái rằng: Cầu trời đừng có xảy ra chuyện gì cho thầy mình. Liễu Mi xuống ngựa, lại đưa tay gõ cửa, chờ cửa và lên tiếng gọi âm ỉ, quả nhiên được việc. Kết một tiếng, một cánh cửa nhỏ bên góc mở ngay ra, một người đàn ông trông bộ như quản gia thò ngay đầu ra, khi thấy Sở Canh như vị hung thần ác sát, lại thấy mọi người mang kiếm dắt ngựa hoảng quính la lên, rụt ngay đầu vào đóng chặt ngay cửa lại và mặc cho đám người đứng bên ngoài.

Sở Canh nổi giận, đòi phá tung ngay cửa, Ngọc điệp Châu Phụng vội khuyên ngăn lại, rồi cùng với Liễu Mi, hai người song song phi thân vào trong viện. Thì ra Ngọc điệp Châu Phụng danh tiếng lừng lẫy miền Giang Nam, nay nàng hiện tương hình ra, trong nhà họ Hạ nhận biết ngay vị nữ hiệp, lập tức có tiếng:

- Trời ơi! Tưởng là ai...

Tiếp theo là có người ra nghênh tiếp, đồng thời có người chạy vào trong phi báo! Người ra nghênh đón Ngọc điệp Châu Phụng vội cung kính gập đầu chào rồi rút:

- Kính chào Châu đại nãi nãi (Bà Châu)! Cầu xin ngài mở lượng từ bi để cứu cô nương chúng tôi...

Liễu Mi nghe nói vậy kinh hoảng, vội hỏi nguyên do, người nọ lấp bắp kể rõ đầu đuôi. Liễu Mi, Châu Phụng đều kinh ngẩn người. Thì ra Nam Bút tiên sinh trong nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt sau khi đưa nàng Hạ Quyên về quê, quả nhiên đôi bên đã tâm đầu ý hiệp, kẻ mền tài, người chuộng sắc, hai vợ chồng già đều lấy làm hài lòng với tư phong của Nam Bút tiên sinh, và đã đứng ra cử hành hôn sự cho hai người, để hoàn thành một mối lương duyên mà trời xanh đã khéo xếp đặt.

Nào ngờ ba hôm trước đây, bỗng có một quái nhân đến thăm viếng Tụ Hưng Trang, người này chỉ có một tay và một chân khiến mọi người trong trang sợ đến nổi vãi rắm vãi nước... ướt cả quần! Và quái nhân này nhất định đòi gặp cho bằng Hạ cô nương! Ngay khi đó đã vào thẳng ngay hậu viện, Nam Bút tiên sinh và Hạ Quyên bèn ra gặp, chỉ thấy quái nhân một tay một chân ấy lạnh lùng cười liễn hồi, rồi hẹn ngay với Nam Bút tiên sinh lên Thúc Sơn miền Thái Hồ để thi võ.

Nam Bút tiên sinh cũng không chịu thua, hai người đã đưa nhau đi. Hạ cô nương là người kinh hoảng và rối trí hơn ai hết trong việc này. Hạ viên ngoại đây chỉ có độc mỗi đứa con gái cưng, may mắn lắm mới gặp được một nhân tài xuất chúng văn võ song toàn để làm rể quý không ngờ nay lại xảy ra cuộc tranh chấp lôi thôi đến thế, vợ chồng già đành đóng cửa tiệm nghỉ việc kinh doanh, đem theo các gia đình trang khách của trang theo ngay lên Thúc Sơn để liệu mạng thí xác luôn với quái nhân dị hợm ấy!

Đã ba ngày trôi qua, nhưng đều vô âm tín về, ở đây mọi người đóng kín cửa lo sợ nơm nớp, nên thấy người ngựa kiếm đao là rối trí hoảng sợ ngay. Nào hay là trời giáng cứu tinh đến, nên đã khiến Châu Phụng đến.

Lúc này, nội quyền (thân thích viên ngoại) bước ra khóc lóc khẩn cầu Ngọc điệp Châu Phụng. Liễu Mi và Châu Phụng lập tức nhận lời và an ủi, và quay ra ngoài cho mọi người hay tin, quay đầu ngựa tức tốc nhắm về Thúc Sơn tiến phát. Thúc Sơn nằm cô lập lơ lửng giữa Hồ Trung, chân núi bằng phẳng, giữa một ngọn phong cao ngất trời, khi mọi người đến nơi, chỉ thấy hai vợ chồng già họ Hạ và đám gia đình trai tráng, đang loay hoay ở chân núi mà không làm sao lên được, ai nấy rối như kiến đi trên cát nóng. Hạ Quyên khóc sướt mướt, khi thấy Liễu Mi và Thượng Quan Linh, mừng quýnh lên vợ chồng Hạ viên ngoại vội nhờ ngay Châu Phụng.

Liễu Mi vội hấp tấp an ủi rồi hỏi nhanh ngay Hạ Quyên về tình hình, Hạ Quyên nức nở rằng:

- Cả hai người đã tỉ thí suốt ba ngày ba đêm rồi, đến đêm qua đây còn nghe rõ tiếng đàn Bát long ngân của Nam Bút, nay đã khá lâu không nghe tiếng đàn rồi, xem ra chắc đã có gì chẳng may...

Hạ Quyên khóc sướt mướt và đòi Liễu Mi đưa ngay mình lên đỉnh phong, để được nhìn mặt chồng một lần cuối, dù cho chết chung một chỗ cũng cam tâm mãn nguyện. Thượng Quan Linh hối thúc Liễu Mi, cùng với Sở Canh, Châu Phụng, cấp tốc lên ngay đỉnh phong, còn chị em Châu Sách Châu Chu ở lại bên dưới để phòng bất trắc! Lên đến đỉnh phong, bốn người nhẹ nhàng tiến bước, chỉ thấy một khoảng trống lồi sáu trượng tư vuông, nhưng lạ là không thấy bóng người, cả bốn người đều cảm thấy lạnh mình!

Thượng Quan Linh nhanh mắt, sau khi nhìn, ngẫm nhủ trong lòng: Rõ chán cho mình thật! Chỉ thấy cạnh nơi đỉnh phong này, có hai tảng đá lớn nhô hẳn ra, Đại Hung Đình Tàn và Nam Bút thầy mình đều chia ngồi trên hai tảng đá, cách nhau chẳng qua có ba thước là cùng, và cả đôi bên lúc này đang dùng đến nội công tuyệt đỉnh để quyết đấu với nhau, cuộc đấu hết sức gay gắt, vì cả đôi bên đều phải lo đến phía dưới chân mình đang đứng, vì nếu hể sơ suất, có thể trượt chân té tan thân nát thịt ngay. Thượng Quan Linh, Liễu Mi, Châu Phụng đều ngại ngùng và ai nấy đều cảm thấy như muốn ngừng thở, Sở Canh là kẻ lỗ mãng, đã buông tiếng lên, may nhờ Liễu Mi nhanh tay bịt miệng Sở Canh, lúc này mọi người dồn tia nhìn sang hai người, thấy cuộc đấu đã đi đến mức cao đỉnh nhất, hể bên nào sơ suất lập tức bị mất mạng ngay.

Đằng này bốn người hồi hộp theo dõi, bên kia hai đối thủ nhìn nhau và sau khi so xong trận nội lực, chẳng ai nhủ ai, cả hai đều đứng ngay dậy. Đình Tàn Hừ lên một tiếng lạnh lùng, rút kiếm nhanh như một làn điện chớp, chỉ thấy nhoáng hắt lên một làn ánh sáng lạnh. Nam Bút tiên sinh hơi chậm một bước, mắt thấy cánh tay độc nhất của Đình Tàn vùng kiếm chém sang người Nam Bút tiên sinh, nhóm bốn người phía

Thượng Quan Linh giật bắn người lên! Chợt nghe cheng leng vang lên một tiếng, cây trường kiếm của Nam Bút cũng đã vung lên, động tác quả nhanh tuyệt vời chớp mắt, ánh kiếm hai bên đã giao tranh. Đinh Tàn lại lạnh lùng Hừ lên một tiếng, cánh tay độc nhất nhoáng nhanh, ngọn kiếm trên tay lướt vọt ngay ra như một con rắn độc, nhắm ngay trung bàn Nam Bút tiên sinh đâm tới.

Trên một mỏm đá rất chật chội, Nam Bút tiên sinh vẫn nghiêm nhiên né tránh đòn địch, bước nghiêng về trước nửa bộ, miệng quát một tiếng lớn, cây kiếm bừa ngang ngay ra, chỉ nghe tiếng gió do kiếm rít lên, ánh kiếm nhoáng lên như một cầu vồng trắng. Đây chính là ngọn tuyệt kỹ đặc ý của Nam Bút tiên sinh: Đinh Giáp Khai Sơn. Đinh Tàn cũng chẳng vừa gì, rút ngay thể hạ thấp mình xuống, nghiêng ngay mình tránh né, thân mình chưa đứng thẳng hẳn, lại vung ngay cánh tay độc nhất của mình, một làn ánh sáng bạc tỏa nhanh ra một vùng tiến đánh ngay hạ bàn Nam Bút, thể đánh vô cùng quỷ dị và hiểm ác! Choang một tiếng ngân vang, hai kiếm đụng nhau, và chứng tỏ công lực đôi bên ngang sức, khó ai hơn ai. Nam Bút nghĩ ngay địch thủ đã công đánh hạ bàn mình, Đinh Tàn chỉ có một chân, hạ bàn chắc thể nào cũng yếu, vậy có gì mình không ra tay thử xem?

Sau khi thu ngay thể lại, thành linh hét lên một tiếng, Soạt Soạt!... liên tiếp chém ra mấy đường như cuồng phong mưa lớn, quét đánh từng bùng phía hạ bàn độc cước của Đinh Tàn. Thể đánh này quả đã hợp ngay ý với bốn người phía Thượng Quan Linh, ai nấy mỉm cười cho là một thể đánh đúng lý tưởng. Mất thấy Đinh Tàn đã bị mất hẳn ưu thế. Bỗng trong lòng Liễu Mi đâm ra đồng tình thương hại đến con người của Đinh Tàn, nghĩ đến linh tính ngay thẳng của Đinh Tàn, tuy cùng liệt trong hàng ngũ của Độc Ma, và là Đại đệ tử trong Tứ Hung, nhưng Đinh Tàn đã không đồng lưu ô hợp với họ, chàng đã cố lòng bảo vệ sự trinh bạch của chị Hạ Quyên, chứng tỏ rõ cá tính gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn, tuy thân thể tàn tật như thế, nhưng tâm địa lại vô cùng lương thiện khiến người ta phải khâm phục. Lúc này trong đáy lòng của thứ nữ Thanh Thông vô cùng mâu thuẫn, nàng rất hy vọng cho Nam Bút tiên sinh thúc thúc được thắng, nhưng lại không muốn Đinh Tàn bị chết!

Lúc này, chỉ thấy Đinh Tàn mỗi lúc một yếu thế, thành linh Đinh Tàn sử dụng đến thân pháp quái dị, tung mình nhảy ngay khỏi làn kiếm bừa vây của Nam Bút chỉ thấy ngọn độc cước của Đinh Tàn đã kê sát ngay bên lề của mỏm đá, toàn thân đang loạn choạng.

Mất thấy sắp bị ngã nhào xuống vực núi, Nam Bút tiên sinh thu ngay thể lại, vì Gia Cát Dật cũng không nỡ quá dồn ép đối thủ đến nước cùng đường mặt lộ, nhất là Đại Hung Đinh Tàn này lại có ơn hậu với vợ mình xưa kia.

Nhưng công lực của Đinh Tàn quả là kinh thế hãi tục, mặc dù thân hình bị loạn choạng nguy hiểm cực độ đến thế, nhưng chiếc độc cước duy nhất ấy hình như đã được chôn chắc ngay mặt đất, nhờ thế mà toàn thân không bị ngã xuống vực núi. Trông thể đứng của Đinh Tàn lúc này không khác gì như một gốc cây mọc cheo leo bên bờ vực thẳm vậy!

Chỉ nghe tiếng Đinh Tàn lớn tiếng:

- Nam Bút chắc người đã tưởng rằng hạ bàn ta không vững sao! Hà! Hà!... Nhà người cứ việc ra tay đánh thẳng đi, nếu có thể đâm trúng ta, kể như đã có bản lãnh...

Nam Bút bị khích, quả nhiên ra tay, mũi kiếm lập tức đâm ra túi bụi! Nhưng công lực của Đinh Tàn quả là đến mực tuyệt đỉnh, lúc này độc cước của Đinh Tàn không nhúc nhích, đứng nguyên và vững bên bờ vực vận dụng đến khinh công thượng đẳng, đảo nhanh thân trên để né tránh mũi kiếm của đối thủ. Thoạt tiên, Nam Bút còn tỏ vẻ ái ngại, thể đánh ra cố tình chậm chạp, nhưng càng về sau càng nhanh càng thần tốc tuyệt luân, những ánh bạch quang nhoáng lên lia lịa, ấy thế mà Đinh Tàn vẫn có thể ung dung đối phó, thân hình Đinh Tàn lúc này mềm dẻo không khác cành liễu trước cơn bão táp, hề gió chiều nào ngã ngay theo chiều nấy, mặc cho kiếm quang tua tủa tung hoành và gây sự nguy hiểm đến đâu, cũng không sao chạm đến mây may tà áo của Đinh Tàn,

Sau này chỉ còn thấy một lồng cầu trắng xóa quay tít với tà áo bay tua tủa của Đinh Tàn, mỗi lúc một nhanh, khiến nhóm bốn người phía Thượng Quan Linh không còn nhận rõ được ai ra ai nữa! Chỉ nghe tiếng cười hào phóng của Đinh Tàn vang lên từng hồi bất tuyệt Nam Bút tiên sinh luôn luôn hò hét, xen vào hai tiếng ấy là tiếng woang woang của cây kiếm thép vang lên? Trong cơn trăm ngàn nguy hiểm ấy, chỉ thấy cây kiếm của Nam Bút, chém ngược ngay một thể rất khéo, mất thấy Đinh Tàn bí hổ đòn, không làm sao

thoát khỏi.

Vụt một tiếng vang lên, rõ ràng thấy toàn thân sạm đen của Đinh Tàn bị hất tung lên trên không!...

Liễu Mi vẫn sẵn cảm tình với Đinh Tàn, lúc này nàng chỉ còn đưa tay ôm mặt nhắm mắt, không nỡ coi cảnh tượng thê lương khi toàn thân Đinh Tàn bị rớt xuống vực thẳm và chết một cách tan xương nát thịt.

Bỗng một tiếng cười vang lên trên không, tiếng nói lạnh lùng rằng:

- Nam Bút giật mình hoảng vía đấy ư? Ta đây cơ mà, xin đừng ái ngại cho ta...

Định thần nhìn kỹ, Đinh Tàn rõ ràng vẫn đứng nguyên, trên mỏm đá. Liễu Mi bất giác thẹn đỏ mặt tía tai, trống ngực vẫn còn đập mạnh.

Chắc là vị cao thủ cửu khôi của Vô ảnh Phong này vừa rồi đã dùng đến ngọn Diêu tử phiên thân (điều hầu bay ngược), nên đã nghiễm nhiên đứng vững như Thái Sơn. Chớp nháy, đôi bên lại đánh được năm hiệp, chuyển này đến lượt Đinh Tàn thay đổi, cướp thế chủ động để tiến đánh, ngọn trường kiếm được phối hợp chặt chẽ với toàn động tác của bản thân, đòn nào đánh ra cũng nhoáng nhanh như chớp điện!

Bỗng thấy Đinh Tàn xía nhanh lại phía đối thủ, Nam Bút thành linh bị trượt chân, thân hình hơi mất thăng bằng, ngay khi đó, Đinh Tàn quát lên một tiếng:

- Buông tay!

Tiếp theo keng một tiếng vang lên, cây trường kiếm của Nam Bút bay vọt lên không trung! Thượng Quan Linh toát mồ hôi tay vì cuộc diện quá gay cấn và lâm nguy trước mắt của thầy mình, mà mũi kiếm Đinh Tàn đã gần kề yết hầu của Nam Bút tiên sinh. Bốn người dù có cướp cứu cũng không kịp. Chỉ thấy Nam Bút từ trong cơ bại tự cứu lấy thân, ý hết vào nội lực tinh thuần của mình, tung người té bừa ra phía sau, vừa vịn suýt soát, thế kiếm Đinh Tàn đã tận tay, nhưng y cũng không thể nào tiến hơn thêm được, độc cước vẫn phải lo thủ chắc bên bờ thẳm của mỏm đá, nguyên thế bất động, chắc Đinh Tàn thừa hiểu trong tình trạng này, không thể nào duy trì lâu được, nếu đối thủ hơi nhích thân đứng lên, thế nào cũng mất mạng dưới kiếm ngay.

Phía mấy người bên Thượng Quan Linh, đều kinh hồn bay vía, không ai nhủ ai, đều tung mình vọt ngay sang. Phích lịch nhị lang Sở Canh lớn tiếng quát ngay:

- Quân đồn kiếp! Ngươi dám hạ thủ?...

Dứt tiếng tung ngay một viên đá đánh sang!

Tiếng quát của Sở Canh vang lên đột ngột, khiến cho Thượng Quan Linh và Liễu Mi đều như muốn ngưng thở luôn, vì trong lúc cao thủ đang giao đấu đến nước khẩn trương trong cuộc lập tức có thể gây ra thảm án ngay! Lúc này mọi người ngừng ngay bước lại chăm chú xem cuộc diện. Nhưng, quái lạ, tiếng hét đó không gây ảnh hưởng gì với Đinh Tàn, mà cả đến viên gạch của Sở Canh đã đánh trúng vào thân Đinh Tàn đến Bịch một tiếng ấy, chẳng khác nào ném vào da trâu, cây trường kiếm của Đinh Tàn, hình như đã nắm chắc và đã quyết ý vậy, thành linh kiếm bay khỏi Đinh Tàn!...

Khoảng cách đôi bên vốn đã gần, nay Đinh Tàn lại thành linh phóng kiếm ra như thế. Nam Bút tiên sinh có tài giỏi đến đâu cũng không sao tránh khỏi...

Trong tình trạng trăm phần chết mà không có lấy một phần sáng ấy, Thượng Quan Linh hét lên một tiếng, song chưởng đẩy mạnh ra, thân hình Đinh Tàn vẫn không biến đổi, cánh tay duy nhất vẫn vung lên đỡ đòn. Bên kia Nam Bút cất tiếng ha ha cười và tung mình đứng lên, thì ra trong lúc Đinh Tàn phóng kiếm lại ấy Nam Bút đã dùng đến thân pháp nhanh tuyệt để quay ngay lưng, và ngọn kiếm của Đinh Tàn đã cắm phập ngay vào cây đàn cổ Bát long ngân đeo sau lưng của Nam Bút. Nam Bút đưa tay rút kiếm, Đinh Tàn nhìn về Thượng Quan Linh, lạnh lùng rằng:

- Muốn đánh lối hợp quần với nhau sao? Hay lắm, vậy cả ba người hãy vào đòn luôn đi. Ta sẵn sàng tiếp!

Thượng Quan Linh cả giận, chực đứng ra hứng trận cho thầy mình, nhưng Nam Bút đã cười cười với mọi người, thần sắc vẫn thản nhiên rằng:

- Linh nhi và Liễu cô nương, hai người hãy tạm thôi lui ra sau, không sao đâu, cô Liễu Mi hãy ở lại với chị Hạ Quyên đi, và đừng lo ngại gì chuyện ở đây...

Liễu Mi đời nào chịu, nàng lên tiếng ngay:

- Nam thúc thúc, xin ngài hãy giao việc đây cho bọn cháu. Chị Hạ Quyên đang khóc sụt sùi dưới chân núi!...

Liễu Mi cố dùng đòn tinh thần để đánh vào tâm tình của Nam Bút, quả nhiên tiên sinh nhà ta lo ngay đến vợ, vội vàng gảy ngay một tiếng đàn của Bát long ngân, tiếng trong thanh và vang lên theo tiếng gió để dội xuống phía chân núi để vợ đỡ lo. Xong Nam Bút lại lên tiếng:

- Hai người chớ nên nhiều lời, mau mau tránh ra!

Bốn người phía Thượng Quan Linh không biết tính sao, đành đứng sang một bên để chờ đợi, lúc này chỉ thấy Nam Bút tiên sinh vung tay quăng luôn ngọn kiếm, ôm tay thi lễ rằng:

- Tàn huynh! Chúng ta đã giao tranh suốt ba ngày đêm rồi, nhưng thắng bại vẫn chưa về tay ai, nay chắc huynh cũng đã đói, vậy chúng ta tạm nghỉ tay ăn uống xong rồi giao đấu nữa, huynh nghĩ sao?

Đinh Tàn gật đầu rằng:

- Được lắm! Được lắm! Nếu chúng ta không phân thắng bại quyết không đời nào ngưng tay, vậy ăn uống xong, chúng ta so đấu lại!

Thế là cả đôi bên ngồi xếp chân bàn tròn để tạm hưu chiến, Thượng Quan Linh bèn đưa ngay thức ăn uống cho hai bên, hai người ung dung ngồi ăn uống.

Những thức ăn thức uống ở đây, vốn là nàng Hạ Quyên lo chuẩn bị cho chồng là Nam Bút tiên sinh, và đã cho bốn người đem lên đỉnh phong, không ngờ nay lại được chia đôi cho hai vị tình địch cùng ăn; thứ nữ của Thanh Thông Hội vốn nổi tiếng là tinh ranh, nay thấy Đinh Tàn ngồi ăn như không cần biết đến người xung quanh là ai nữa, trong lòng Liễu Mi bỗng nảy ra một ý kiến, cố lớn tiếng nói với Thượng Quan Linh rằng:

- Nay anh Linh? Lúc chúng mình lên núi, chị Hạ Quyên đã nhấn nhủ chúng mình chuyện gì nhỉ?

Chàng Thượng Quan Linh nào biết Liễu Mi đang tính mưu kế gì, ngẩn ngơ không biết nói sao cho phải, đành thẳng thắn trả lời:

- Nào có biết gì đâu! Anh chỉ nghe chị ấy khóc và đòi lên núi đây, ngoài ra anh đâu có nghe chị ấy nói gì đâu??

Liễu Mi liếc nhìn về phía hai người đang ăn uống, rõ ràng đã bị câu nói của mình thu hút họ, cả hai đều ngừng nhai thức ăn như để nghe ngóng lời nói của mình, cả hai đều vờ như không nghe nhưng làm sao tránh khỏi được đôi mắt tinh ranh của Liễu Mi, tay Nam Bút ngừng hẳn động tác, cánh tay độc nhất của Đinh Tàn lúc này hơi run run. Liễu Mi thấy vậy cả mừng, nhưng nàng thầm trách người yêu mình quá khờ khờ nên không biết ra tay hợp tác với mình cho được việc. Lúc này chỉ nghe nàng lên tiếng rằng:

- Cái nhà anh này!... Sao anh mau quên thế! Chị Hạ Quyên rõ ràng đã căn dặn hai đứa mình, hãy mau mau để ngay những thức ăn thức uống đây lên cho Nam thúc thúc dùng, và nhất là chị ấy lại biết công lực của Nam thúc thúc cao tuyệt. Nên chị ấy sợ đã ba hôm nay không ăn uống gì, sợ ảnh hưởng đến thân thể và tinh thần trong lúc giao tranh...

Thượng Quan Linh cố suy nghĩ lại, nhưng chàng đâu hề nghe Hạ Quyên nói thế bao giờ đâu, nhưng lúc này chàng cũng ăm ừ cho qua chuyện.

Liễu Mi lại rằng:

- Đó chẳng qua là chị Hạ Quyên đã hết lòng mến đến Nam thúc thúc của chúng ta và chính đó cũng là một bốn phần tối thiểu của người vợ đối với chồng, nếu là người khác! Hừ!... Đời nào chị Hạ Quyên phải rớt rít như thế cho một xác!

Nói tới đây, Liễu Mi lại liếc mắt qua nhìn hai người, chỉ thấy Nam Bút tiên sinh mặt lộ vẻ vui tươi và hoàn toàn tin tưởng vào lời nói của Liễu Mi. Nhưng khi nhìn sang Đinh Tàn, sắc mặt thấy biến đổi hẳn, lúc này trong thâm tâm như vô cùng đau khổ. Nếu quả lời nói này là sự thật, đủ chứng minh ngay nàng Hạ Quyên đã tuyệt tình với mình, tất cả những gì xưa kia đã xảy ra ở Phi Các ma cung trên Vô ảnh Phong, chẳng qua nàng vì miễn cưỡng để cho mình che chở nàng, chỉ tại mình quá đa tình đa cảm, nay thấy người đẹp đã xuất giá, mình lặn lội lại đây đâu còn hy vọng gì? Nghĩ đến đây cánh tay độc nhất của Đinh Tàn càng rung động vì xúc động. Bỗng nghe đến tang một tiếng, một đĩa rót ngay xuống đất vỡ tan. Đinh Tàn thuận tay gạt phăng luôn những thức ăn thức uống, xuống vực thăm, đứng ngay dậy rít lên một tiếng kinh hồn. Hình như Đinh Tàn tự cảm thấy thẹn lòng, mình đã dùng thức ăn uống của người ta như vậy. Sau khi đứng dậy

Đinh Tàn lạnh lùng rằng:

- Nam Bút, nhà ngươi đã chuẩn bị xong chưa?

Nam Bút trả lời:

- Tàn huynh, tôi cũng ân hận là không làm sao giải bớt được nỗi đau khổ của huynh, nếu quả huynh còn muốn giao đấu, tại hạ cũng xin vui lòng tuân theo.

Đinh Tàn khê hừ xong lạnh lùng:

- Hay lắm!

Từ từ gơ ngay cánh tay độc nhất của mình lên. Lúc này, đôi bên đều tay không, xem ra một cuộc kịch chiến không thể nào tránh khỏi. Liễu Mi lúc này lại đâm ra hồi hận, nay gây sự kích thích này cho Đinh Tàn, chẳng khác nào đem dầu chế thêm vào lửa, trận chiến có lẽ sẽ vào giai đoạn quyết liệt nhất. Nam Bút tiên sinh vốn là nhân vật đã nổi tiếng tăm trong nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt, lúc này đương nhiên không có ai đứng ra để bênh vực vì như thế sẽ tổn hại đến thanh danh của người ta, trừ phi là Đinh Tàn chuyển mục tiêu sang khiêu chiến với bốn người! Nhưng Đinh Tàn đang chiến đấu vì tình địch!

Đinh Tàn bỗng mắt sáng ngồi lên rằng:

- Nam Bút, nhà ngươi có thể cho ta mượn cây đàn chút không?

Câu hỏi này khiến cho bốn người phía Thượng Quan Linh phải cười thầm trong bụng, cây Bát long ngân, vốn là tiên phẩm trong nhân gian, Đinh Tàn với tám thân ba hồn người bảy vía giống quỷ ấy, mà nay cũng nghiêm nhiên đòi chơi thú phong nhã của kẻ nho sĩ. Nếu bảo rằng Đinh Tàn muốn dùng để tiêu giải nỗi lòng u sầu của mình, khác nào trước Lỗ Ban múa rìu, gây trò cười mà thôi! Nhưng lúc này thấy Nam Bút tiên sinh không hề lộ vẻ khinh khi địch thủ, hai tay cung kính giao ngay cây đàn cổ sang cho Đinh Tàn.

Nhận xong cây Bát long ngân, Đinh Tàn nhẹ nhàng ngồi ngay xuống, chân độc nhất của Đinh Tàn duỗi cong ra phía trước, cây đàn gác lên đùi. Hình như Đinh Tàn cũng là người biết về âm luật, trong động tác có vẻ thành thạo nhà nghề lắm, chỉ thấy Đinh Tàn có vẻ trịnh trọng trang nghiêm!

Bỗng một tiếng thở dài vang lên, tiếp đó cánh tay độc nhất của Đinh Tàn bắt đầu gảy vào các dây huyền, những âm thanh vang lên, ai nghe cũng cảm thấy bất phàm? Nhưng trong âm thanh ấy chứa đầy những âm điệu bi ai nào nê, dần dà tâm thần mọi người bị tiếng nhạc nào nê ấy đưa thẳng vào một cảnh giới ảo tưởng liên miên bất tuyệt. Trong tiếng đàn này, mọi người có thể tưởng tượng đến lối tả cảnh về đời dĩ vãng của Đinh Tàn, tai họ nghe âm điệu, nhưng óc họ đã phảng phất như thấy một thiếu niên, đang bị cơn bệnh hành hạ và nằm liệt giường chiếu, bệnh tình có vẻ trầm nặng, thân nhân đều tuyệt vọng, ai nấy bỏ tránh xa, chỉ chừa lại riêng mình thiếu niên cô đơn với cơn bệnh ghê hờm (!) Một bệnh kinh tửm, thiếu niên tuyệt vọng, chỉ mong sao cho được chóng chết, nhưng ác nỗi bệnh này lại còn độc hơn cả bị nọc loài rắn độc cắn, hẳn không khiến cho cơn bệnh chết ngay cho được thoải mái, và cứ tàn phá dần mòn thân thể của bệnh nhân!

Tiếng đàn nức nở, gây cho người nghe có thể hiểu rằng, Đinh Tàn xưa kia vốn cũng là một thiếu niên ưu tú chỉ vì mắc phải cơn bệnh hiểm nghèo này, nên tất mọi việc đều thay đổi... tuyệt vọng, bi ai, than thân, tủi phận, tới tập dồn hết cho Đinh Tàn và chỉ còn cái chết đưa linh hồn mình vào cõi u minh, xa lạ khác... Tiếng đàn vẫn réo rắt, khiến cho kẻ nghe phải thương cảm với cuộc đời của người mắc bệnh!...

Tiếng đàn đưa mọi người nghe vào một cảnh giới khác; mọi người lại lắng nghe tiếng đàn như kẻ lữ: trong cơn tuyệt vọng thiếu niên bỗng lại nổi lên một niềm hy vọng vô biên, sau khi bị cụt hẳn một tay và một chân ấy, thiếu niên vẫn còn nghị lực để cố sống với tấm thân ma dại của mình trên thế gian!

Ai đã gây được nghị lực ấy cho thiếu niên? Ai đã cổ vũ cho thiếu niên cố sống với đời? Liễu Mi lập tức nghĩ ngay đến, nhất định là Độc Ma đã cổ vũ chàng sống và cho chàng thiếu niên hay là trên đời này không thiếu gì những kẻ mắc bệnh tàn tật như chàng, và đã đưa chàng thiếu niên này vào một lối sống riêng biệt khác! Và đến một nơi sống tập thể của đám người cùi (hủi), và trong đám người cùi bị thiên hạ xa lánh ấy họ đã tức tối giận đời, tự ti mặc cảm, thất vọng và tuyệt vọng, bị đời bỏ quên, và tất cả những trạng thái và tâm lý đó, đã tạo ngầm cho họ một nỗi lòng phần uất ghét đời, do đó họ tự kết tụ thành bè phái, luyện hẳn ra một lối võ công quái dị lạ lùng, rồi lập sào huyệt làm đại bản doanh trên Cửu Lân Sơn - Phi Các ma cung Vô ảnh Phong - và cũng từ đó, để trả thù với những người đời về tất cả phương pháp tàn nhẫn để hả lòng căm hờn của mình đối với những người không mắc bệnh tật! Thằng tay tàn sát cũng như dày vò số đàn bà con gái bị bắt lên Vô ảnh Phong.

Tiếng đàn lúc này lại tả đến hoang dã quay cuồng của lối sống trên Phi Các ma cung, toàn những cảnh say sưa trụy lạc tột độ.

Bốn người phía Thượng Quan Linh, lúc này nghe tiếng đàn như say như tỉnh, chỉ riêng có mình Liễu Mi là tương đối tỉnh hơn ba người, nàng cảm thấy tiếng đàn của Đinh Tàn quả là thần kỳ, trong lòng kính phục vô cùng.

Tiếng nhạc lúc này lại đi vào một cảnh giới khác, một vẻ vui tươi nhộn nhịp! Từ từ trong tiếng đàn thánh thót, Liễu Mi hiểu ngay, Đinh Tàn đã gặp chị Hạ Quyên, và chính chị ấy là người đầu tiên đã hiểu rõ nỗi lòng của Đinh Tàn, thông cảm cho y, không hề sợ hay ruồng bỏ một người mà ai cũng cho là kinh sợ ấy.

Trong lúc Đinh Tàn cảm thấy sức sống yêu đời ngay, nhất là đầy lòng tự tin, ngang nhiên đứng ra uỡn ngực để bảo vệ cho Hạ Quyên, và đã không ngần ngại gì quyết tâm chống đối với thầy Độc Ma và cả toàn nhóm đệ tử trong Ma Cung, để cố ngăn trở hành động tàn ác của đám người uất hận thế gian này!

Tiếng đàn chứa chan đầy chánh nghĩa và đượm vẻ hy vọng nhiệt liệt, và chính đó là nỗi lòng bí ẩn của Đinh Tàn! Đinh Tàn đã hy vọng một ngày nào đó, Hạ Quyên sẽ không chê bai gì một người như mình, cả hai sẽ thoát khỏi cảnh sống của Phi Các ma cung, rồi sẽ kết thành đôi bạn muôn đời sống trong một cao sơn cùng cốt, chỉ cần hai người thực sự yêu nhau, thế nào cũng có hạnh phúc của lẽ sống... Nhưng rồi tiếng đàn lại như tự oán trách: cho rằng mình không xứng hợp Hạ Quyên chút nào, và càng không muốn làm trở ngại cuộc sống của tuổi xuân Hạ Quyên...

Liễu Mi vẫn nghe... nàng thông cảm hết trường hợp của Đinh Tàn, nàng cho rằng sự kết hợp của một đôi bạn trăm năm, cần nhất vẫn là tâm đầu ý hợp, còn về diện mạo vẫn là thứ yếu, chẳng thế mà lại có câu: Cái nét đánh chết cái đẹp, cần gì phải nói ai xa, ngay nơi chị mình là Liễu Văn là một bằng chứng hiển nhiên không thể nào chối cãi được! Thượng Quan Linh đã ngang nhiên liều chết để yêu mình, mặc dù người chị cũng có đầy đủ các thứ... của một người phụ nữ như mình, mà nhất là một vẻ đẹp khêu gợi của một thiếu phụ chín mùi... Nghĩ tới đây, Liễu Mi bất giác trách ngầm chị Hạ Quyên có hơi phụ tình của Đinh Tàn, đáng lý không nên phụ bạc người ta như vậy...

Đồng thời Liễu Mi nhìn sang phía Nam Bút, quả nhiên không hổ là một nhân vật trong hào kiệt, so với Đinh Tàn, quả một trời một đất, không những phong độ phây phẩy, đa tài đa nghệ, tính tình lại thiện lương chánh trực, thông minh thành thật, thật là một nhân tài xuất sắc khó kiếm nhất trong muôn ngàn người. Một mẫu người như Nam Bút mà chính trong lòng tiên sinh cũng đang yêu chị Hạ Quyên, lẽ dĩ nhiên đã gây ra khó khăn cho Hạ Quyên! Dem so chung hai cái yêu của hai người đàn ông này, Đinh Tàn chỉ có một ưu điểm, quen chị Hạ Quyên trước, còn ngoài ra, không có một điểm nào có thể so sánh ăn nổi Nam Bút tiên sinh. Nếu bảo rằng Đinh Tàn yêu Hạ Quyên thâm thiết, thì vị Nam Bút cũng không thua gì về cái yêu ấy cả! Vốn là thân gái, Liễu Mi hiểu rõ tình hình hơn ai hết, đương nhiên càng hiểu rõ nỗi khó xử trí của chị Hạ Quyên, và cũng biết rằng chị Hạ Quyên đối với Đinh Tàn chẳng qua chỉ là động lòng thương mà không hề yêu nhưng đối Nam Bút thì trái hẳn.

Tiếng đàn lại như kẻ lữ tất cả nỗi nhớ thương của Đinh Tàn, và chỉ có sự kết hợp với Hạ Quyên mới hồng xoa dịu được vết thương lòng của Đinh Tàn. Nên lúc đôi bên đang xảy ra trận kịch đấu tại Lãnh Hương

Điện, Đinh Tàn sau khi biết rõ tin Hạ Quyên, lập tức bỏ ngay cuộc điện trước mắt để lo đi Giang Nam. Nhưng tất cả đã trễ, người đẹp đã sang ngang, tất cả mối nhiệt tình đã lạnh hẳn như băng tuyết, thêm vào đó là những mối phần nộ, thất vọng, và tất cả sự yêu và ghét!

Tiếng đàn lúc này chỉ toàn điệu hờn giận oán ghét, chẳng khác nào một ngọn lửa căm hờn đang thiêu đốt tâm hồn quần quai của Đinh Tàn! Chợt tiếng đàn im bặt luôn.

Đinh Tàn quăng luôn cây đàn cổ Bát long ngân vào lòng Nam Bút tiên sinh. Lúc này chỉ thấy sắc mặt của Đinh Tàn như đã tiêu tan hết âu sầu, trông đầy vẻ bình tĩnh, hình như tiếng đàn đã thoa dịu được cơn giận hờn của Đinh Tàn. Bốn người phía Thượng Quan Linh, đều bị cảm động với tiếng đàn, giờ đây ai nấy lo chăm chú ngó sang phía Đinh Tàn. Sắc mặt Nam Bút tiên sinh có vẻ trắng nhợt và có vẻ động lòng trắc ẩn, ôm tay với vẻ phục rằng:

- Không ngờ Tàn huynh cũng hay về ngọn chơi tao nhã này, nay được nghe Huyền âm của huynh! Khiến cho tại hạ kính phục lắm lắm!

Đinh Tàn lên tiếng ngay:

- Không dám! Không dám! Đó chẳng qua là lối quăng đá để nhử ngọc. Từng nghe tiên sinh đối với cầm đạo (lối chơi đàn) rất thần diệu, vậy ngài có thể cho nghe một khúc được không?

Hiển nhiên là Đinh Tàn có ý muốn so sánh và muốn Nam Bút trả lời dứt khoát vậy. Nhóm người Thượng Quan Linh nghe vậy lại bất hồi hộp.

Chỉ thấy Nam Bút tiên sinh thái độ khiêm tốn rằng:

- Đã gặp tri âm, tại hạ này đâu dám giấu gì, nhưng sợ làm nhột tai người nghe...

Dứt lời thấy Nam Bút ngồi xếp chân bàn tròn đưa tay khê bấm phím đàn.

Tiếng đàn kỳ này khác hẳn, toàn những âm thanh yêu đời và vui nhộn của muôn cảnh vũ trụ, khiến cho người nghe phải cảm thấy khoan thai trong tâm hồn. Chỉ trong chớp nháy, tất cả bầu không khí căng thẳng trên đây như bị xua đuổi sạch hết, khiến cho người ta có cảm tưởng, hai người đang ngồi trên hai mỏm đá đối diện với nhau đây là hai bạn thân đang thủ thỉ tâm sự, và toàn là cảnh vui tươi, không hề có ghen ghét hay thù hận; chỉ thấy khí sắc hiền hòa bao phủ tâm tư mọi người.

Tiếng đàn của Nam Bút đã tả hết các cảnh ngộ của mình khi gặp nạn trên Phi Các ma cung và cuối cùng là sự biết ơn và thông cảm tấm nhiệt tình của Đinh Tàn. Trong tiếng đàn lúc này, nghe toàn những âm điệu an ủi và khích lệ, bày tỏ nỗi chân tình của bạn tri âm, không khác nào cảnh ngộ như Bá Nha gặp Tử Kỳ xưa kia!

Liều Mi nhìn qua Nam Bút, bất giác thất kinh, chỉ thấy tiên sinh mặt dầm dề mồ hôi, sắc mặt trắng nhợt, hình như đã đuối sức mà cố gượng. Nàng nóng lòng hồi hộp, đưa khuỷu tay khê thích vào người Thượng Quan Linh, nhưng chàng cũng đành thúc thủ vô sách, biết thầy mình lúc này đang dồn hết tâm tư ý trí vào Bát long ngân, để cố khuyên giải con người đau khổ như Đinh Tàn, chắc vì sự giao tranh suốt ba ngày đêm và nay phải dồn hết tâm lực vào ngọn đàn, nên quá rối tâm thần khiến cho thể xác bơ phờ như thế? Biết làm sao? Nhất là trong lúc tiếng đàn quái dị của Bát long ngân đang tiết tấu như thế, không thể nào ngắt ngang được, nếu lỡ mãng chưa chừng còn xảy ra tai hại khác cũng nên; ai nấy chỉ hy vọng sao cho tiếng đàn mau chấm dứt, khôn nỗi lúc này Nam Bút tiên sinh đã như si như dại, không thể nào chấm dứt! Khi quay nhìn sang phía Đinh Tàn, Liều Mi, Thượng Quan Linh đều thất kinh giật mình rú lên!

Trên mỏm đá, Đại Hung Đinh Tàn đã biến dạng đi đâu mất! Không lý trong cơn tuyệt vọng chán nản cực độ Đinh Tàn đã gieo mình xuống vực thăm chẳng? Hai người mạo hiểm lại cúi nhìn xuống vực thăm, chỉ thấy mây phủ mịt mờ, không hề thấy một dấu tích gì! Nếu bảo là Đinh Tàn từ trên phóng xuống núi, mặc dù là đang mải mê nghe theo tiếng nhạc, nhưng nếu có người đi ngang qua, làm sao mà không thấy cho được?

Lúc này chỉ thấy Nam Bút tiên sinh ngây ngất như dại, đã mất hẳn trạng thái bình thường, tiếng đàn đã đi vào những cảnh giác tinh diệu nhất của âm huyền. Liều Mi, Thượng Quan Linh vội lay tỉnh ngay Châu Phụng và Sở Canh, bốn người xếp thành một hàng dài, ai nấy nắm tay nhau, Thượng Quan Linh đứng đầu, bước tới gần để kéo Nam Bút tiên sinh, ba người còn lại cố gắng đứng tấn cho chắc phía đất bên này để

cổ duy trì thế kéo. Nhưng Nam Bút tiên sinh lúc này đã phát công lực của mình ra, toàn thân nặng trĩu như một pho tượng đồng, mặc cho Thượng Quan Linh đã cố dùng thần lực của mình, nhưng cũng không hề xê xích được chút nào. Liễu Mi thấy vậy, vội nói ngay Thượng Quan Linh ngừng tay, rồi căn dặn Sở Canh và Châu Phụng hãy canh chừng Nam Bút, còn nàng và Thượng Quan Linh hấp tấp xuống núi, đi gọi Hạ Quyên lên để gọi tỉnh chồng.

Dần dà, Sở Canh và Châu Phụng phát hiện ra thân hình Nam Bút đang lão đảo, hai người thất kinh! Nếu ngã xuống vực thẳm, đâu còn mạng sống! Sở Canh cố sức, nhưng vẫn không sao giữ vững, suýt nữa chàng bị nhào xuống vực, đành phải buông tay, Ngọc điệp Châu Phụng nghĩ ngay ra một cách, cởi ngay hai giải dây lưng ngoài của hai người, thắt chặt liền thành một, một bên buộc ngay vào người Nam Bút, một đầu do Sở Canh nắm, hai chân vận tấn thật vững chắc, truyền ngấm ngay kinh lực sang cho Nam Bút, quả nhiên đã giữ vững được thân hình ngất ngưỡng của tiên sinh khỏi bị ngã nhào!

May chẳng bao lâu, Liễu Mi và Thượng Quan Linh đã quắp Hạ Quyên lên. Khi thấy chồng thảm thương như thế, Hạ Quyên khóc nức nở. Liễu Mi lại bảo Thượng Quan Linh mạo hiểm nhảy sang để đỡ Nam Bút, sau khi chuẩn bị xong xuôi, Hạ Quyên mới dám lên tiếng gọi chồng:

- Nam Bút! Nam Bút! Anh ơi! Em đây! Anh hãy tỉnh lại đi ! ...

Nam Bút thành linh như nghe được một tiếng gọi thân thiết và cũng ngay lúc đó Nam Bút ngất hẳn luôn, may Thượng Quan Linh đã đứng sẵn bên cạnh để đỡ bên này Sở Canh và Châu Phụng tiếp ứng, nên không bị té xuống vực thẳm. Lúc này công lực Nam Bút đã giải hẳn, nên nhẹ hẳn như người thường, nên công cuộc bồng xuống núi về mau Vô Tích để trị bệnh không có gì trở ngại xảy ra. Sau khi thuốc thang điều trị mấy hôm sau, sức khỏe của Nam Bút mới được khôi phục lại.

Giang nam Ngọc điệp Châu Phụng bèn kiệu từ để đưa hai cô con gái Song Điệp về quê. Thượng Quan Linh và Liễu Mi ở lại nhà Hạ viên ngoại, Thượng Quan Linh ngoài công việc thăm hỏi sức khỏe của thầy bao nhiêu thời gian còn lại chàng đều tiêu mài hết trong thư phòng. Ở đây có nhiều loại sách phong phú để chàng tiêu khiển và bổ ích thêm trí óc của mình. Chàng không thường gặp Liễu Mi, chỉ vì Liễu Mi lúc này suốt ngày đã quần quít bên cạnh Hạ Quyên, đối với một người mà vốn là Chị Quyên đó, nay đột nhiên hóa thành phu nhân của thầy, và như vậy là sư mẫu (tức bà thầy) của mình rồi, thực ra, Thượng Quan Linh không sao đối được lối xưng hô sư mẫu này, hề khi gặp mặt, chàng chỉ đỏ mặt gật đầu chào mà chẳng xưng hô gì ráo!

Nhưng Hạ Quyên là người cởi mở, nàng cười giải thích: nàng cũng chỉ như một nữ đệ tử của Nam Bút tiên sinh mà thôi, vậy cứ việc xưng hô em Mi và Linh đệ. Liễu Mi cũng cho rằng như thế khỏi bó buộc nhau, nên nàng cũng vẫn xưng hô với hai vợ chồng bằng Nam thúc thúc (chú) và Hạ tỉ tỉ (chị): riêng có Thượng Quan Linh cảm thấy khó chịu ngang trái, trong thâm tâm phản đối thâm nhủ: nếu chị nhận là học trò thì đâu có lý gì thầy lại đi lấy học trò ngang xương như vậy. Tuy chàng dám nghĩ vậy, nhưng miệng không dám nói ra.

Trong mấy ngày nay, sự chăm sóc và ân cần của Hạ Quyên đối với Nam thúc thúc, quả đã tròn bổn phận của một kẻ làm hiền thê. Liễu Mi không khỏi ngó cảnh người ta tránh nhớ đến mình, mỗi cảm tình và thẩm thiết của Thượng Quan Linh với mình, tuy đã nảy nở đúng theo lý tưởng của cả đôi bên, nhưng không biết ngày nào mới được danh chánh ngôn thuận thành vợ chồng trăm năm đây? vốn là đàn bà làm gì Hạ Quyên chẳng hiểu rõ nỗi tâm tình thâm kín thở dài than ngắn vu vơ của cô em Liễu Mi.

Chẳng cần chờ Liễu Mi phải nói toạc chuyện, Hạ Quyên cũng đã ngấm ngấm giúp cô em mình bằng cách thì thầm bên tai chồng về ý định an bài cho đôi trẻ chóng đến ngày kết duyên.

Nam Bút bèn cho Thượng Quan Linh hay, còn vài hôm nữa sắp sửa lên đường. Vì theo tin tức Nam Bút nhận được, những lời nói về lão bà bịt mắt của Độc Ma không được xác thực cho lắm, gần đây lão bà bịt mắt ấy đã bỏ hẳn tỉnh Vân Nam mà đi ngược lên miền Bắc Ô Mông, xem tình hình, rất có thể quan hệ đến Tỉ Vương như lời đồn đãi trong giang hồ!

Nam Bút đã quyết tâm đem theo Thượng Quan Linh, Liễu Mi, để đuổi theo hung thủ, kết thúc mau huyết thù của nhà họ Thượng Quan, đồng thời Nam Bút cũng còn thêm một việc riêng cần giải quyết, đó là việc Thiên Si đạo trưởng và Túy Đầu Đà. Theo như sự suy xét của Nam Bút, chắc hai vị Tây Đạo và Đông Tăng

này đã vào hản địa phận của miền sa mạc mệnh mông xứ Mông Cổ rồi, nhất định sẽ có những chuyện bất bình thường xảy ra tại đó !

66. Bắc Kiếm Ân Tung

Về sợi chỉ tơ đỏ trên cây Lãnh điện tử thủ của Tử Vương ấy, nay vẫn còn được giữ cẩn thận bên người Nam Bút tiên sinh, nghe đồn rằng dị bảo trong võ lâm Lãnh điện tử thủ này có quan hệ mật thiết với nhân vật thần bí là Tử Vương và nhân vật thần bí này đã quý trọng đến báu vật Lãnh điện tử thủ và thậm chí cả đến những sợi chỉ tơ đỏ, cho nên sau này đã nhờ đến Tứ Hung họ Đinh trên Vô ảnh Phong để cướp đoạt lại! Nên chỉ sự đoán xét của Độc chỉ Thôi Bác không sai lắm, sau khi những sợi tơ đỏ của Lãnh điện tử thủ bị đứt ấy, Tử Vương hình như đã vì luyến tiếc vật cũ này, rất có thể sẽ không thay thế bằng vật mới! Nhờ thế mà giải tơ đỏ nhỏ này sẽ là manh mối để tìm ra Tử Vương và Lãnh điện tử thủ ấy!

Thầy trò Nam Bút sau hồi thảo luận và kể cho nhau nghe từ khi chia tay, cuối cùng Thượng Quan Linh mới mặt đỏ lên nói với Nam Bút tiên sinh về chuyện đính hôn của mình với Liễu Mi ở Lãnh Hương Các và được Độc chỉ Thôi Bác đứng ra làm trung gian trong cuộc lễ đính hôn ấy.

Thượng Quan Linh tưởng đâu thầy mình sẽ mắng cho một trận nên thân, vì mối đại thù còn chưa trả, đã ngang nhiên dám tính đến chuyện tư tình trai gái thế! Cha mẹ đã mất, chuyện cưới gả này, đáng lý phải nắm rõ với sư tôn, đâu có lý nào lại đi chuyên hành như thế? Tin chắc thế nào cũng bị quở trách. Nào hay Nam Bút nghe xong, chỉ mỉm cười gật gù, không những không quở trách, trái lại có ý thông cảm là khác, và đã cho Thượng Quan Linh hay, sau khi trả thù cho song thân, với danh nghĩa sư phụ, Nam Bút sẽ đứng ra làm chủ hôn lễ này cho chàng, và sẽ đưa chàng vào Thanh Thông Cốc để thành thân với nhà họ Liễu. Được vậy sau này hai người có hành hiệp song song trên giang hồ, cũng danh chính ngôn thuận, không bị mang tai tiếng gì trong võ lâm. Thượng Quan Linh bất giác cười thầm trong bụng, thì ra thầy mình cũng muốn mình mau mau lấy vợ như ông ta, để lập gia lập thất cho có căn cứ.

Vào trung tuần tháng mười một và sắp đến tháng chạp, Nam Bút tiên sinh bèn hợp cùng với Thượng Quan Linh, Liễu Mi, Sở Canh khởi trình lên miền Bắc, nghĩ đến chuyến đi này, tránh không khỏi cảnh binh hùng trận hiểm, Hạ Quyên không nên theo trong cuộc hành trình này thì càng hay, Đinh Tàn nay đã đi xa, chắc không còn trở lại làm gì, Nam Bút đành để vợ ở nhà.

Một cuộc hành trình bắt đầu ngược lên miền Bắc, bốn người rồng rã hơn một tháng mới tới miền Bắc. Hôm đó đã gần tới Khảo Thành, ở đây cách Thanh Thông Hội không xa lắm, Liễu Mi bỗng nhớ đến cha già, trong lòng nao nao không được vui.

Suốt dọc đường lên Bắc kỳ này, họ đã không ngừng thăm dò tin tức ngầm ngấm, và được biết gần miền biên khu sa mạc cực Bắc ấy, sắp sửa có chuyện quan trọng xảy ra, Nam Bút đoán phỏng, chắc lại một thịnh hội gì đây, lão bà bịt mặt thế nào chả có mặt tại đó, thế là mọi người hấp tấp tăng thêm tốc độ cuộc hành trình để mau đến kịp.

Tuy gần nhà mình, nhưng Liễu Mi không nở vì chuyện riêng của mình mà phá hỏng chuyện công, nhất là chuyện đó lại liên can đến người tình lang của mình, đành phải tự buồn riêng trong đáy lòng. Lúc này đã vào hản tiết mùa Đông, trời đất âm u buồn tẻ, vừa lạnh vừa thê lương, qua khỏi Khảo Thành, đến ngay sông Hoàng Hà, giờ đây chỉ thấy mặt sông đóng thành băng tuyết, cứng lạnh hơn sắt, đoàn người ngựa tám mạng lướt qua mặt sông băng tuyết, dẫn đầu là Nam Bút tiên sinh, tiếp theo là Liễu Mi, Thượng Quan Linh, Sở Canh...

Phục trang của bốn người lúc này dày cộm hản nhưng không vì thế mà mất hản những sắc thái đặc biệt của mỗi người, lưng Nam Bút đeo cây cổ cầm Bát long ngân, Thượng Quan Linh đeo theo bên người cây kiếm Lệ thủy tinh, Liễu Mi sẵn có sắc đẹp đảo quốc khuynh thành, Sở Canh trời phú cho thân hình hộ pháp xuất chúng, và những thứ đặc sắc ấy gồm chung lại trong đoàn người lữ hành này rất dễ gọi nên tính háo kỳ của người đi đường. Liễu Mi vì nhớ đến cha già, lúc này nàng đang trầm tư, không hề để ý gì đến mọi chuyện xung quanh mình, Nam Bút và Thượng Quan Linh đều để ý đến phía dưới chân. Chỉ riêng Phích lịch nhị lang Sở Canh chẳng biết sự nguy hiểm là gì, nay đang đi trên mặt sông, trong lòng chỉ biết có một cảm giác là lạ, hết nhìn bên trái lại nhìn bên phải, thỉnh thoảng mỉm cười, vì thú vị và hay hay của cuộc hành trình

này. Bỗng Sở Canh cảm thấy trong đám người qua mặt sông đây, như có một đôi mắt đang theo dõi mình, đến khi chàng để ý bỗng lại không thấy.

Sở Canh tuy lỗ mãng, nhưng cũng có lắm khi chàng tỏ ra nhanh trí vô cùng, lúc này Sở Canh vờ như không để ý đến, chàng vẫn lo cúi đầu đi, chờ đến khi đôi mắt bí mật nọ ngó đến, thì thành linh chàng ngừng đầu lên! Đối phương hấp tấp thu ngay tia nhìn lại, nhưng trong cơn chớp mắt ấy, Sở Canh đã nhận ngay ra đối phương, thì thành linh chàng quát tháo:

- À! Ra là mày đó à! Thằng chết bầm!...

Dứt lời tung giò đuổi theo chí mạng!

Thì ra tên này là bộ hạ của Bắc Kiếm trong nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt tên gọi Tiêu Ngũ, xưa kia trong cuộc tranh chấp của Phổ Côn với Thanh Thông Bang tại Thanh Thông Cốc, Sở Canh đã từng đụng độ, sau lại gặp nhau tại Nhữ Nam một lần nữa, nên nay Sở Canh vẫn còn nhận ra y. Sau tiếng quát của Sở Canh, Liễu Mi cũng nhanh trí buột miệng:

- Là tên Tiêu Ngũ!

Nam Bút, Thượng Quan Linh cũng vội hấp tấp theo sau. Nhưng chỉ thấy đám Tiêu Ngũ có đến trên mười người, lo theo phía sau một chiếc xe, mà không chen chung vào một đám người, cả đoàn đang lo tiến sang đối ngạn, Sở Canh vẫn lơ đãng theo sau nheo nheo gọi là:

- Thằng chết bầm... Đừng có chạy chứ!

Tiêu Ngũ và một người râu dài, thì thành linh quay người lại, thấy Sở Canh đến sát gần, cả hai đồng thời ra tay, chỉ thấy hai làn ánh quang sáng chói của hai ngọn chĩa lớn bắn vọt ra?

Nam Bút tiên sinh thốt lên tiếng:

- Nguy mất? - Vội tung mình vọt ngay lên.

Sở Canh đâu biết lợi hại gì, chỉ thấy hai cây chĩa thép nặng này lại không đánh sang hẳn phía mình, mà lại rớt ngay xuống trước mặt mình, và cũng ngay lúc đó, mặt bằng bị trống hổng hai lỗ lớn tướng. Sở Canh cả kinh, tính ngừng ngay thế đuổi của mình lại, nhưng vì đà chạy của mình quá mau, không sao hãm lại kịp, toàn thân bị ngã thụp ngay xuống hố bằng tuyết, và chìm dần xuống với tảng băng... Cơn nguy kịch đang diễn, đám Tiêu Ngũ cất tiếng cười ha hả, thì thành linh có một bóng xanh lao nhanh tới, túm kịp ngay thân Sở Canh kéo ngay khỏi cơn nguy.

Lúc này, tảng băng đá nứt bể thành một diện tích khá lớn, đám người qua sông đang rối rít la hoảng để tránh nguy, ai nấy thấy bóng xanh cứu được Sở Canh, thế nào cũng không khỏi bị nhào xuống hố bằng tuyết. Nhưng trong các đôi mắt đang hồi hộp theo dõi, chỉ thấy bóng xanh hai chân khê khom, thì thành linh bung mình vọt bay bổng hẳn nơi hiểm địa, tay quắp theo chàng Sở Canh ướm sừng vọt ngang qua. Tiêu Ngũ và người râu dài nọ cười gằn lạnh lùng, lúc này hai người bốn tay, ai nấy cầm đầy ám khí, sẵn sàng vung ra. Thì thành linh hai tên này cảm thấy trước mắt hoa lên ánh bạch quang nhoáng nhoáng, một ngọn trường kiếm đã áp gần ngay trước mặt Tiêu Ngũ và quát ngay:

- Này Tiêu Ngũ ! Có muốn sống không?

Đồng thời lại có tiếng lanh lảnh như con gái:

- Kìa! Bộ râu của ông còn chưa bị dề gặm hết sao mà nay lại dài đến thế?

Tiếp theo tiếng nói, cánh tay ngọc nhoáng nhanh qua phía cằm của người râu dài, khiến cho người này kêu đau thét lên.

Tà áo xanh của Nam Bút đang phùng phụt bay tới với thân hình ướm mềm của Sở Canh, đồng thời lên tiếng:

- Linh và Liễu cô nương hãy khoan đã!... - Quay nhanh sang phía Tiêu Ngũ:

- Tiêu Ngũ! Chủ nhân các người đâu?

Tiêu Ngũ bị cây kiếm Lệ thủy tinh của Thượng Quan Linh quét nhanh một đường, đôi lông mày rưng xuống tua tủa, mặt cảm thấy rất lạnh, Liễu Mi càng hung dữ hơn Thượng Quan Linh, cánh tay ngọc giờ ra, cả

một chòm râu của Tư Đồ Cống lại bị bút trụ trơn. Hai người vừa tức vừa giận, nhưng vì khiếp oai của Nam Bút tiên sinh, nên không dám giở hỗn, vội cung thần bái ngay rằng:

- Chủ nhân hiện đang tại kinh đô, nay bọn tiểu nhân đang lo áp giải mớ hàng qua sông!

Nam Bút vốn là kẻ quân tử, nghe xong không nghi ngờ gì, nhưng Thượng Quan Linh nghĩ thầm ngay, đám bộ hạ của Bắc Kiếm Phổ Côn, nay xuất hiện như thế này, không phải là chuyện ngẫu nhiên, chắc có liên quan đến chuyện đồn đãi gì với cuộc thịnh hội với Mạc Bắc? Nay tình cờ gặp chúng tại đây, thế là đã có người đưa đường chỉ lối cho bọn mình khỏi tổn thì giờ!

Nghĩ vậy bèn nói nhỏ với Nam Bút, bốn người lo theo dõi ngay mười người của đám Tiêu Ngũ và Tư Đồ Cống. Sau khi qua khỏi mặt sông Hoàng Hà, đám Tiêu Ngũ lo lên ngựa, ra roi cho sải về hướng Bắc. Quả đúng sự dự đoán của Thượng Quan Linh, bốn người lo theo ngay phía sau. Liễu Mi đi sau thấy hai cỗ xe này có vẻ kỳ lạ chỉ thấy mũi xe cao ngồng, nằng lập tức nghĩ ra được vài phần, cười nói ngay với Nam Bút tiên sinh rằng:

- Thưa Nam thúc thúc, nếu ngài ngồi trong cỗ xe, chắc không bị đụng đầu nhỉ?

Nam Bút sức hiểu ngay, hai người ngầm trao với nhau một nụ cười thông cảm, lập tức cho ngựa sải nhanh tới phía xe, thình lình chia nhanh sang hai bên tả hữu của xe, nhanh như chớp mở bung ngay cửa xe. Nhìn vào trong, chỉ thấy một người ngồi ụ nghi bên trong...

Nam Bút lên tiếng ngay:

- Đại sư huynh!

Phổ Côn Bắc Kiếm ngượng ngạo, cười không hẳn cười chậm chạp nói:

- Ủ! Lão tứ, đi đâu vậy?

Nam Bút trả đòn ngay rằng:

- Tiểu đệ đâu có thể quên được mối tình thù tặc của sư huynh đệ, nên ngược mạn Bắc cũng chỉ cốt thăm xem tin tức của Nhị sư huynh và Tam sư huynh ra sao...

Phổ Côn lạnh lùng rằng:

- Lão Nhị và lão Tam chỉ khéo bày trò rối rắm, đừng nói là hiện nay hai người không có mặt tại miền Bắc, dù cho có đi nữa, với sức của lão Tứ người cũng không sao cứu nổi họ...

Câu nói này vô tình đã vạch áo cho người xem lưng, khác nào như đang nói Tây Đạo và Đông Tăng đang gặp nạn tại miền Bắc.

Nam Bút máu nóng sôi lên rằng:

- Vì hai sư huynh, dẫu cho tiểu đệ có phải đạp trên lửa bỏng đi nữa, cũng không thể nào từ nan cho được?...

Phổ Côn thấy Nam Bút đã kiên quyết như thế, không biết nói gì hơn, Nam Bút lại nói tiếp thêm:

- Nay dám phiền đại sư huynh cho biết, hiện nay Nhị sư huynh và Tam sư huynh ở đâu?

Phổ Côn Bắc Kiếm dậm ra do dự, Liễu Mi lên tiếng khích ngay:

- Thưa Nam thúc thúc, người ta là Bắc Kiếm Phổ Côn dù sao cũng là một tôn sư của danh phái, nếu biết, thế nào chả nói rõ ra, nhưng e cho ngài có ẩn tình bí mật bên trong nên cảm thấy không tiện thổ lộ cũng nên...

Phổ Côn Bắc Kiếm nhìn ngay Liễu Mi, nở một nụ cười miễn cưỡng và hình như đang công nhận lời nói của Liễu Mi là đúng. Nam Bút tiên sinh và Liễu Mi bất giác giật mình, nếu vậy thì Tây Đạo và Đông Tăng chẳng đã bị người giam cầm rồi sao! Nhân vật này khiến cả đến Bắc Kiếm cũng phải ngần ngại không dám nói thẳng ra!

Nhưng Nam Bút vẫn nhớ hai sư huynh của mình nên không ngần ngại theo sát xe hỏi rõ nguyên do. Phổ Côn Bắc Kiếm đành lạnh lùng rằng:

- Này Lão Tứ, đời người ta, ai cũng có lần chết, nhưng nếu biết mình có thể sống thêm được vài ngày nữa, ta tin chắc không ai dại gì đi tìm ngay cái chết cho mau đâu! Này, theo ta được biết, Tây Đạo, Đông Tăng tuy chưa bị chết, nhưng sự gần cái chết đã hiển nhiên, nếu hai chúng ta không đi tìm họ thì thôi, còn không, thế nào cũng chết chung một lúc với họ! Thử hỏi, như thế có ích gì! Chắc người tưởng rằng ta không niệm tình thù tặc chứ gì? Nhưng có lẽ người chưa nghĩ đến, ta đâu phải kẻ vô tâm, mà chẳng qua là không đủ sức... ta... hiện nay... hiện nay...

Giọng nói Phổ Côn hạ thấp và liếc nhìn xung quanh, hình như Bắc Kiềm sợ có người nghe rõ ý nói của mình vậy. Lúc này xung quanh xe, ngoài trừ Nam Bút, Thượng Quan Linh, Liễu Mi và Sở Canh ra, thì toàn là những thủ hạ tâm phúc của Bắc Kiềm đương nhiên là không sợ có kẻ lạ nghe lóm! Mà nhất là tiếng nói của Phổ Côn lại nhẹ thấp, thậm chí cả đến Thượng Quan Linh và Sở Canh cũng không thể nào nghe rõ, kẻ nghe rõ được chỉ có Nam Bút và Liễu Mi, người trước nghe được nhờ công lực, nhưng Liễu Mi chỉ nhờ nhanh trí của mình.

- Hà... - Tiếng thở dài chán nản, nhưng cũng được Nam Bút và Phổ Côn phát ra một lúc...

Liễu Mi giật mình, trong thời gian chớp nháy này, nàng hiểu ngay, vị Bắc Kiềm tuy là từng gây tai ác đa đoan trong giang hồ, nhưng nay xem ra hình như lão cũng còn nghĩ đến chút tình hương hỏa chi giao (kết nghĩa đèn nhang).

Nhưng nhân vật nào mà lại có thể giam hãm nổi Tây Đạo, Đông Tăng như vậy kia? Khiến nổi cả Bắc Kiềm cũng không dám ra tay để cứu? Nghĩ vậy Liễu Mi càng lắng tai theo dõi tiếng nói trong xe...

- Ta còn muốn sống thêm vài ngày...

Liễu Mi suýt kêu rú lên, Phổ Côn không dám đi cứu hai sư đệ, cũng không muốn Nam Bút đi mạo hiểm, như vậy đối phương phải là một tay lợi hại. Tây Đạo, Đông Tăng chỉ còn nước chờ chết, dù cho đi cứu cũng không cứu vãn nổi tình thế. Vậy nhân vật ghê gớm này là ai kia?

Với trí thông minh, và kinh nghiệm hiểu biết của vị thứ nữ Thanh Thông Bang, Liễu Mi quả không thể nào tìm ra được một người đệ nhất nào trong làng Hắc Đạo giang hồ cả? Những kẻ hơi có chút tiếng tăm, chỉ có Độc Ma Vô Phong ảnh, lão bà bịt mặt bí mật, nhưng với nhóm này, Thượng Quan Linh và Liễu Mi cũng dám ngang nhiên ra mặt chống đối với họ, lẽ đương nhiên không phải là hai người này!

Liễu Mi nghĩ ngay đến Tỉ Vương! Hành tung thần xuất quỷ nhập như thế, không lý chính người này sao? Liễu Mi cứ lo nghĩ quanh quẩn mãi đến vấn đề này. Đoàn người vẫn đang tiếp tục đi về hướng Bắc. Nam Bút đã bỏ ngựa vào ngồi chung trong xe với sư huynh Bắc Kiềm. Liễu Mi càng để ý nghe lóm cuộc nói chuyện của hai người. Từ lúc Nam Bút vào ngồi trong xe, tiếng nói dăm nhỏ hắt, Liễu Mi không làm sao nghe được, nàng bèn đem những thắc mắc của mình nói với Thượng Quan Linh. Nhưng vốn là người ngay thẳng, chàng chỉ ước mong trong chuyến đi này, làm sao mà tìm cách để thay đổi được tác phong khó tính của vị sư bá, khiến cho ông ta có thể hợp tác chặt chẽ với thầy mình để lo tìm kế cứu nạn cho Nhị sư bá và Tam sư bá. Với danh lừng lẫy Càn Khôn Ngũ Tuyệt xưa kia, ai mà không biết họ thuộc vào trung kiên phần tử trong nhóm người nghĩa hiệp, chỉ vì sau này, bỗng Bắc Kiềm Phổ Côn sư bá biến chứng thay đổi tính nết, ba hồi ác ba hồi thiện, thanh danh bị lan truyền ra, khiến cho Càn Khôn Ngũ Tuyệt bị ảnh hưởng lớn. Nếu ngày nay Đại sư bá có thể thay đổi lại tính nết xưa kia quả là một sự mong ước và lý tưởng nhất của mọi người, Thượng Quan Linh với danh nghĩa là người nối nghiệp của Càn Khôn Ngũ Tuyệt, chàng đang cố cầu nguyện cho sự suy nghĩ của mình thành sự thực!

Thỉnh thoảng có tiếng đàn của Bát long ngân từ trong vọng ra, những âm thanh thánh thót này như đang kể lại những mối tình kết nghĩa của sư huynh đệ nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt... suốt dọc đường, đám bộ hạ của Phổ Côn Bắc Kiềm trầm lặng, Thượng Quan Linh và Liễu Mi cũng đang mãi lo suy nghĩ theo tư tưởng rối rắm của mình, nên cũng mặc họ, chỉ riêng có Sở Canh, thỉnh thoảng lo kiếm chuyện gây gổ. Nhưng Tiêu Ngũ và Tư Đồ Cống cố nhịn, Liễu Mi cũng phải lên tiếng can khuyên Sở Canh. Đoàn người vẫn kéo thẳng về hướng Bắc, trung tuần tháng chạp, họ đã gần đến Cư Dung quan khẩu của Trường Thành, chỉ thấy thiên hạ ở đây ai nấy đang lo sửa soạn để đuổi năm cũ để nghênh đón một cái Tết sắp tới thế mà đoàn người lữ hành của mười mấy mạng bộ hạ của Phổ Côn, cộng thêm với bốn người phía Nam Bút, ngựa, xe, vẫn tiếp tục vượt quan khẩu để lên ngược mạn Bắc hoang lạnh.

Thượng Quan Linh mãi nghĩ đến cách phục thù, trong lòng bồn chồn rối loạn; Liễu Mi lại nghĩ đến gia

đình, vì hễ mỗi lần hết năm Tết đến, trong Thanh Thông Cốc vui nhộn hơn đâu hết, nhất là hai cô gái Thanh Thông Cốc, dù bận gì cũng lo về nhà đoàn tụ với cha già để ăn Tết. Nhưng năm nay khác lệ hẳn, Liễu Mi không biết chị Liễu Văn theo vị phiên tăng Thiên Trúc ấy đi về phương trời nào? Chắc họ không về Thanh Thông Cốc rồi, năm nay vắng bóng cả hai cô gái trong nhà, lẽ đương nhiên cha già buồn lắm. Càng nghĩ, nàng càng buồn, nhưng vì chồng chưa cưới của mình đang bận chuyện thù oán bên người, mà lúc này mình không thể nào bỏ rơi được, nàng cố miễn cưỡng đè nén nỗi lòng nhớ nhà của mình để cùng chịu lo chia xẻ mối nguy nan với người yêu trong lúc vất vả này!

Hôm đó đoàn người ngựa của họ đã đến Cư Dung quan khẩu những người từ quan ngoại về khá đông, nhưng lúc này kẻ ra đi tuyệt không hề thấy ai, thành ra đám quân canh cổng quan nhìn họ với những đôi mắt ngạc nhiên. Ra khỏi quan khẩu, dãy Trường Thành từ từ biến dạng sau lưng họ, cuộc hành trình vẫn tiếp tục âm thầm tiến về miền hoang vu lạnh lẽo của mạn Bắc. Nam Bút bỗng chui ra khỏi xe để đi ngựa, đồng thời ra tay vẫy Thượng Quan Linh, Liễu Mi và Sở Canh lại.

Thượng Quan Linh vội lên tiếng hỏi ngay rằng:

- Thưa thầy! Chúng ta phải theo Đại sư bá đi mới biết đường lối chứ?

Nam Bút tiên sinh chưa trả lời, Liễu Mi đã phì cười ngay rằng:

- Nam thúc thúc đời nào chịu ra tay không. Lẽ đương nhiên là thúc thúc đã biết đường biết lối rồi, anh hỏi gì cho thêm lời thôi vậy?

Nam Bút có vẻ trịnh trọng nói:

- Đại sư bá của con nói với ta, nay Nhị sư bá và Tam sư bá của con đều bị giam hãm tại Bách Linh Miếu của Đại Thành ở Mạc Bắc, và chính nơi đó sắp sửa có một thịnh hội, lão bà bịt mặt thế nào cũng sẽ tham dự cuộc thịnh hội này...

Thượng Quan Linh nghe vậy mừng rỡ, càng tăng mau thêm tốc độ để mong sao chóng đến nơi, lúc này mọi người đã tách rời đoàn của Bắc Kiếm Phổ Côn.

Trong cuộc hành trình lạnh lẽo này, Nam Bút kể cho ba người nghe chuyện của Bắc Kiếm! Quả nhiên sư huynh mình đã có nỗi lòng thầm bí mà không thể nào thổ lộ ra được, trên giang hồ chỉ biết Bắc kiếm Phổ Côn là một nhân vật khét tiếng lừng danh, vì nổi tiếng nên khó phân biệt thiện ác, nên chẳng ai là người không ngán nề đôi chút, nào có ai hay cho trong mấy năm gần đây sư huynh đang phải sống trong cảnh đau khổ. Bởi Bắc Kiếm nay mất hẳn tự do, bị người ta kềm hãm, biến thành con cờ cho người ta lợi dụng sai khiến, nói ra lẽ đương nhiên không ai có thể tin được, nhưng chính đó là sự thật. Bắc kiếm Phổ Côn xưa kia tính tình vốn kiêu căng, và hay chống đối với ý kiến của ba vị sư đệ, tự ý làm theo ý thích của mình, và đã gây nên một việc ác thứ nhất, và nhờ thế mà bị một tên Ma đầu mua chuộc ngay?!

Về sau, tiếng tăm trên giang hồ bị sa sút hẳn, nhờ được ba vị sư đệ thương tình cố nâng đỡ, trong lòng Bắc Kiếm đã ăn năn hối hận, tính thay đổi lại nếp sống, nhưng vì Bắc Kiếm hình như đã bị sa lầy mỗi ngày mỗi sâu thêm, phần biết sức mình không phải đối thủ, thế nào cũng bị người ta hạ độc thủ, phần lại tham lam lợi lộc nên không bao giờ cải tiến nổi bản tính của mình, từ đó không dám cải tà để qui chánh. Và chính Bắc Kiếm và bộ hạ đều phải phục vụ hết mình cho tên Ma đầu không biết danh ấy, chẳng những thế, mà cả đến tên Độc Ma trên Vô Ảnh Phong, và kẻ mới nổi danh là lão bà bịt mặt, cùng với phái Điểm Thương ở Vân Nam, và cùng với vô số nhân vật đã nổi danh của Hắc Bạch hai đạo, hình như đã hoàn toàn, hoặc trực tiếp hay gián tiếp, đều đã bị tên ác ma vô danh này thao túng ngấm ngấm hết.

Độc Ma tự hào với thiên hạ là trong võ lâm giang hồ chưa ai được thấy bộ mặt thật của y ra sao, nhưng đem so sánh với tên quái nhân ma đầu kia, thì càng thua người ta quá xa, vì tên này có thể hóa thân cả muôn ngàn bộ mặt khác nhau, thần xuất quỷ nhập, và chính đến những kẻ bị y kềm hãm và thao túng trong tay cũng đều không biết con người thật của y ra sao! Và lẽ đương nhiên không ai có thể biết tung tích đích xác của y ở đâu! Và quái nhân này chỉ trông cậy vào tín vật của y để truyền ban mệnh lệnh, và ai nấy phải lo thi hành cho đúng, nếu vô phúc cho ai có vẻ nghi ngờ hay chênh mảng, ắt khó mà giữ nổi tính mạng, thủ đoạn lẽ đương nhiên là dã man tàn nhẫn, nên khiến cho những người lo phục vụ cho y đều phải nơm nớp lo sợ, và ai nấy cảm thấy mất hẳn tự do, tuy có lòng hướng thiện, nhưng lại không có sức để phản đối lại, nên liên miên ăn năn đau khổ trong những tội lỗi của mình gây ra.

Và chính trong sự an bài này của tên Ma đầu vô danh ghê gớm ấy, hạ lệnh cho Phổ Côn nhử ngay Thiên Si Tây Đạo ra quan ải, và bắt giam, tiếp sau là Đông tăng Túy Đầu Đà tìm đến cũng chung luôn số phận. Mục đích của tên Ma đầu là gì? Theo Bắc kiếm Phổ Côn nói, quái nhân này đã tính cả đến mưu kế để bắt Đông Phương Tướng, nhưng vì Đông Phương Tướng đã mất, nếu xét ra, hình như đang lo đối phó với Độc chỉ Thôi Bác, và dùng ngay Tây Đạo để làm vật ép buộc Thôi Bác phải ra mặt, và rất có thể vụ này có liên quan đến kho tàng vô giá của Hoàng Đảo! Gần đây, Phổ Côn lại được lệnh đi ngay về Bách Linh Miếu Mạc Bắc làm chuyện gì vẫn còn chưa rõ, nhưng có điều biết là có nhiều người tới đó lắm, hình như sẽ có một thịnh hội được cử hành tại đó thì phải! Nên khi Phổ Côn gặp sư đệ Nam Bút tại mặt sông băng giá của con sông Hoàng Hà, tâm tình buồn nản không muốn gặp mặt làm gì, nên cứ ngồi trong xe, sau bị phát giác, Nam Bút vào ngồi chung với đại sư huynh, và cuối cùng bị cảm tình của sư đệ khiến cho mũi lòng nên đã thổ lộ bí mật.

Và sợ bị tên quái nhân phát giác, nên sau khi ra khỏi Cư Dung quan khẩu, Phổ Côn và Nam Bút đành chia tay nhau.

Chuyến đi cứu người và trả thù lão bà bịt mặt, cùng với sự tìm rõ manh mối xem ai là Tử Vương trong cuộc đi Bách Linh Miếu Mạc Bắc này, đương nhiên là một chuyến đi vô cùng nguy hiểm, chỉ e ngại với sức lực quá nhỏ của bốn người khó mà thành công cho được. Phổ Côn tuy rất muốn giúp đỡ, nhưng đã tỏ ý rõ là không dám mạo hiểm, vậy thì hy vọng càng trở nên mong manh. Lúc này, nếu có Độc chỉ Thôi Bác, thần ưng Đại Hắc và Chu Hoàng công tử đến, với sức hùng hậu như vậy, thế nào cũng có thể mở cuộc giao tranh với đám tà ma một trận kịch liệt, nhưng khốn nỗi Thôi Bác lại ở tận miền Ngọc Thụ của Thanh Hải, kẻ Nam người Bắc cả muôn ngàn dặm xa xăm như thế!

Thầy trò Nam Bút luôn luôn chỉ vì nghĩa quên sinh, thậm chí việc đó luôn nguy hiểm hay không, hai thầy trò chẳng cần nghĩ đến. Sở Canh vốn là con người cương trực chất phác, thấy hai thầy trò họ không hề tỏ ý chùn bước trước cảnh uy hiếp lớn lao như thế, máu anh hùng của Sở Canh lại càng sôi động hơn ai, chỉ thấy chàng hiên ngang lẫm liệt tiến đi như sắp sửa đối phó với đại kinh địch đầu đây! Chỉ riêng nàng Liễu Mi, nàng tuy không phải là người sợ chết, mà vì nàng là người dẫn đo kỹ lưỡng, nay chuyến Bách Linh Miếu thịnh hội này, rất có thể là vì quái nhân Đại Ma đầu vô danh đã triệu tập hết dư đảng, để mưu đồ chuyện gì đây, với thực lực tập trung đông đủ của họ như thế, bốn người phía mình quyết không thể nào là địch thủ của họ được. Nàng nghĩ chuyến đi này của bốn người, nếu bốn người không bị chết, ắt cũng không sao tránh khỏi số phận của Tây Đạo, Đông Tăng bị bắt trọn ổ hết!

Thêm vào đó, Mạc Bắc là một nơi hoang vắng lạnh lẽo xa xăm hẻo lánh Trung Thổ, tin tức khó lưu thông, làm sao có ai đến để cứu? Dẫu cho Thôi Bác ra tay? Chỉ sợ thế lực bị cô đơn yếu ớt, cũng chưa chắc gì là đối thủ của chúng! Liễu Mi thậm chí nghĩ ngay cả đến vị quái nhân bí mật ấy rất có thể đã có một tâm chí lớn lao, muốn làm vua tất cả các phái trong giang hồ, chỉ xem cách hấn chỉ phối các thế lực và lợi dụng đám tà ma trong Hắc Đạo, nay ngang nhiên đã quần lãnh nổi một thế lực to lớn như thế thì đủ biết! Giờ đây, trong nhóm nghĩa hiệp chánh phái, kẻ công lực tuyệt cao và có thể ra mặt để lãnh đạo quần hào, đương nhiên chỉ có Đoàn trưởng nhân Độc chỉ Thôi Bác, nhưng Liễu Mi biết rõ hơn ai hết, nếu Độc chỉ Thôi Bác không có người giúp sức, cũng khó lòng mà thành công nổi. Vậy thì cuộc hành trình của bốn người cần phải dẫn đo kỹ lại mới được!

Tiếp tục mạo hiểm một chuyến? Hay quay về Trung Nguyên, báo tin ngay cho Thôi Bác, kết hợp các tay hiệp nghĩa, rồi mới cử cuộc đại tàn quét đám tà ma này. Liễu Mi cũng hoài nghi luôn cả về lòng thành thật của Phổ Côn Bắc Kiếm, nàng chỉ ngại chuyến đi của bốn người đây đã nằm hết trong chương trình dự tính của đối phương, bốn người có bị bắt cũng còn là chuyện nhỏ, nhưng quan hệ lớn nhất là phe bên chánh phái sẽ mất đi một lực lượng đáng kể, rất có thể vì thế mà gây nên hậu quả nghiêm trọng, khiến cho những âm mưu của kẻ dã tâm thành công, và trên giang hồ, chánh nghĩa sẽ bị tiêu trầm, tà ma hoành hành, và gây nên cảnh khủng khiếp của thảm kịch gió máu mưa tanh từ đây trong võ lâm.

Liễu Mi càng nghĩ càng cảm thấy kinh sợ! Nàng cảm thấy bốn người càng lúc càng tiến gần về cảnh ác mộng của tử thần. Nàng không sao nín nổi, bèn nói ngay ra những ý nghĩ của mình để mọi người suy nghĩ kỹ lại xem! Sau khi nàng Liễu Mi có trình bày hết ý nghĩ lợi và hại của mình, Sở Canh không có ý kiến gì, xưa nay đều như là thiên lôi nghe sai đâu là đá đó, lúc này nghe nàng nói chỉ gật gù cho là nàng bàn đúng lắm!

Nhưng thầy trò Nam Bút chủ trương là cứ mạo hiểm thử xem, vì Nam Bút tin rằng Bắc Kiếm sư huynh không nói láo với mình, và lẽ đương nhiên cũng không tiết lộ tung tích của bốn người trong chuyến đi này! Liễu Mi đành chịu và theo ý hai người. Hôm ấy họ đến gần Mã Quân Sơn một sa mạc lớn là Khố Ngộ Đại Khắc, lúc này mọi người phải đổi ngựa để đi bằng lạc đà, đem theo những lều vải, lương thực và nước uống chuẩn bị cho một cuộc vượt sa mạc.

Tối đến, họ căng ngay lều vải lên đi nghỉ, Thượng Quan Linh và Sở Canh lo đi kiếm đá để đè lên vải. Nhưng trong bãi sa mạc, đừng nói là không có cây cối, mà cả đến đá cũng khó thấy, hai người thất vọng, đang tính quay về. Sở Canh bỗng kêu lên:

- Thượng Quan Linh! Có đây rồi!

Thượng Quan Linh nhìn theo chỗ Sở Canh đang chỉ, quả nhiên cách đó không xa, có một mỏm đá nhô hẳn ra mặt cát. Nhưng hòn đá này quá lớn, rõ ràng là không thể nào dùng được, Thượng Quan Linh đã không tính đi bê làm gì, nhưng Sở Canh bỗng nổi hứng, đòi thử sức với Thượng Quan Linh. Thượng Quan Linh cũng nổi hứng nhận lời ngay! Hai người đưa nhau lại tảng đá nhô trên mặt cát ấy, chỉ thấy đá này bị cát vùi lấp gần nửa phía dưới, ước lượng cũng nặng đến sáu bảy trăm cân. Sở Canh ra tay trước, hai tay ôm vòng, cố sức rút, nhưng tảng đá lớn không hề nhúc nhích, bèn quay sang gọi:

- Thượng Quan Linh! Giờ đến phiên huynh lại thử xem sao!

Thượng Quan Linh hớn hở bước ngay lại, đứng vững ngay tấn, giang hai tay ra ôm chắc ngay vào tảng đá lớn, chàng hét lớn lên một tiếng:

- Lên!

Quả nhiên sức công hiệu của Tuyệt bi tiên hoa như công tái tạo, nay Thượng Quan Linh đã nghiêm nhiên trở thành tay thần lực cái thế, tảng đá chôn sâu nơi mặt cát, đã bị chàng nhắc bổng hẳn lên! Sở Canh vỗ tay hoan hô.

Thình lình phía dưới tảng đá bay vọt lên một vật... Cả hai kinh ngạc nhìn theo, trong ánh chớp choạng của buổi tối vật ấy là đà hạ ngay trên bãi cát ngay trước mặt Sở Canh và Thượng Quan Linh. Hai người nhìn kỹ lại, bất giác tròn xoe mắt và há miệng ngẩn người, ai nấy trong bụng nghĩ thầm: Quái lạ! Sao lại có thể kỳ lạ như thế kia!?

Thì ra đó là một người. Đúng là một người! Đứng cạnh họ xa lỏi hai thước! Càng kỳ lạ hơn nữa là người này lại ăn mặc theo sắc phục của miền Trung Thổ, toàn thân nho phục huyền đen, trông nhả mắt vô cùng. Tuổi lồi ngoài ba mươi, da mặt trắng, đôi mắt long lanh đang nhìn vào mặt Thượng Quan Linh, trong cái nhìn vừa đượm vẻ kinh ngạc và vừa như hờn giận... Lúc này cả hai bên đều ngẩn ra, Sở Canh nóng tánh chịu không nổi, chàng cũng không muốn cho người kia nhìn trừng mãi Thượng Quan Linh như thế, lên tiếng ngay rằng:

- Ê này! ông bạn nhìn gì mà có vẻ hung tợn đến thế Có biết nhìn như vậy là mất lịch sự lắm không?...

Người nọ không trả lời, chỉ hừ một tiếng bằng giọng mũi!

Sở Canh đã muốn nổi ngay cơn tam bành, Thượng Quan Linh vội ngăn ngay lại. Hình như chàng hiểu ngay dưới phiến đá to lớn này, chắc có một huyết động nhỏ, và huyết động nhỏ này chính là một nơi ngủ tránh gió tránh lạnh lý tưởng của miền sa mạc mênh mông này, nay mình vô tình ôm nhổ hòn đá này lên, khác nào như đi rở ngôi nhà che mưa mưa nắng của người, hỏi ai mà không giận cho được! Nghĩ vậy chàng vội niềm nở thì lễ rằng:

- Tại hạ Thượng Quan Linh, vô ý nên đã đắc tội với các hạ, vậy mong các hạ thứ lỗi đột ngột cho...

Vừa nói vừa khom lưng thi lễ, nhưng người kia ngang nhiên không thèm trả lời chỉ nghe hẳn lại lạnh lùng hừ lên một tiếng bằng giọng mũi.

Sở Canh nắm ngay tay lại tính bước lên động võ, Thượng Quan Linh vội ngăn ngay lại và vẫn niềm nở hỏi:

- Dám hỏi các hạ tôn danh đại tính?

Người nọ bị sự khiêm tốn ôn tồn của Thượng Quan Linh, hình như cũng cảm thấy ngượng ngịu lạnh lùng rằng:

- Ta là Bắc Ưng Lãnh Lạc...

Bắc Ưng Lãnh Lạc! Thượng Quan Linh quen lắm, vốn là một vị đại hiệp của miền quan ngoại Cư Dung Quan đây, nay không ngờ lại được gặp đây, Thượng Quan Linh ngạc nhiên ồ lên một tiếng, vội rằng:

- Hóa ra là Lãnh tiên bối! Văn bối Thượng Quan Linh, và người này là Sở Canh huynh của văn bối...

Bắc Ưng Lãnh Lạc quả đúng với tên họ Lãnh! Lúc này lên tiếng lạnh lùng:

- Biết rồi! Nhưng ngươi là môn hạ của ai?

Đối với những vị tiền bối hiệp nghĩa, Thượng Quan Linh cung kính thưa:

- Văn bối là môn hạ của Càn Khôn Ngũ Tuyệt, gia sư là Nam Bút tiên sinh Gia Cát Dật, còn Sở huynh đây là Hương chủ của Thanh Thông Bang...

Bắc Ưng Lãnh Lạc, khề ừ một tiếng, đầu gật gù, sắc mặt có vẻ hòa nhã hơn trước... Sở Canh cũng từng nghe danh của Bắc Ưng Lãnh Lạc, chàng biết rằng trên giang hồ có một người khét tiếng lừng danh như thế, nhưng bảy tám năm về trước, người này bỗng nhiên ẩn tích hẳn miền sa mạc, không còn thấy xuất hiện tung tích miền Trung Thổ nữa, và thiên hạ ai nấy đã tưởng người này qua đời! Lúc này Sở Canh cũng tỏ vẻ kính trọng nói:

- Thưa Lãnh tiên bối, đáng lẽ bọn cháu không nên kinh động đến giấc nghỉ của ngài mới phải... Nhưng vì chuyện vô tình, vậy tiện thể xin mời ngài qua lều bọn cháu nghỉ cho vui!

Bắc Ưng Lãnh Lạc đang phân vân, Thượng Quan Linh lại càng cảm thấy áy náy về hành động phá ổ của mình để khiến cho người ta mất nơi nghỉ lý tưởng, vội nói rõ thêm bên lều có gia sư Nam Bút và có thứ nữ Thanh Thông Bang cùng đi trong chuyến này, và họ đang dựng lều để nghỉ ngơi, mời ngay vị Lãnh Lạc tiên bối rời bước sang cho vui.

Bắc Ưng Lãnh Lạc mặt lộ vẻ vui rằng:

- Thôi cũng được. Nay hai cậu đã phá mất nóc nhà của ta rồi, đêm nay cũng chả biết phải dung thân vào đâu chẳng thà sang chen chung với hai cậu cho ấm cũng hay!

Thượng Quan Linh lo đi chung với vị tiền bối họ Lãnh, Sở Canh lo chạy về trước để thông báo. Nam Bút tiên sinh và Liễu Mi vội bước ra khỏi lều để nghênh đón, và vị Bắc Ưng Lãnh Lạc này đã vì lâu không ở miền Trung Thổ, nên đối với nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt chưa hề quen mặt nhau, chẳng qua đôi bên chỉ được nghe tiếng nhau mà thôi, nay được gặp trong lều, Liễu Mi dọn thức ăn và rượu ra, rồi mọi người vào tiệc vui vẻ. Trong bữa ăn, ai nấy trò chuyện vui vẻ. Bỗng Bắc Ưng Lãnh Lạc hỏi mọi người chuyến đi này có mục đích gì, thấy là người đồng đạo hiệp nghĩa trong giang hồ, Nam Bút cũng tình thật bày tỏ tự sự, nhất là đi tìm hai vị sư huynh và đi gặp lão bà bịt mặt.

Vị Bắc Ưng Lãnh Lạc tuy là thổ địa của miền sa mạc này, nhưng lại chẳng hay biết gì về những chuyện này, chỉ lên tiếng hứa là sẽ tận lực giúp sức trong việc thăm tin, lời ăn tiếng nói đều tỏ ra vẻ vô cùng thành khẩn, rồi câu chuyện dần dần chuyển hướng sang đến phía Thượng Quan Linh. Lãnh Lạc bắt giắc giờ ngón tay cái lên khen ngay vị cao túc của Nam Bút tiên sinh, quả là bậc thần lực cái thế, chỉ trong chớp nháy, mà đã ngang nhiên cử nổi một khối đá nặng sáu bảy trăm cân! Thượng Quan Linh vội khiêm tốn cảm tạ, còn vị Nam Bút bề ngoài tuy khách sáo khiêm tốn, nhưng nghe ái đồ mình được khen trong lòng sung sướng vô cùng, sau những câu khen lẽ dĩ nhiên cũng nhiều câu hỏi thắc mắc về thần lực của Thượng Quan Linh do đâu mà được vậy. Sở Canh đang đứng cạnh nghe vậy, bèn khai toạc hết những sự kỳ ngộ của Thượng Quan Linh, nào được ăn Tuyệt bì tiên hoa, nào không sợ đao kiếm phạm tới v.v... Khiến cho vị Bắc Ưng Lãnh Lạc ngưỡng mộ vô cùng. Nào ngờ câu chuyện của Sở Canh đã vô tình gây nên mầm họa cho Thượng Quan Linh sau này! Quả là một chuyện mà nào ai có thể lường trước được?

Trong khi mọi người đang ngon giấc nồng, đã có một người âm thầm len lén bò dậy, và mò dần đến phía Thượng Quan Linh chăm chú ngó chàng. Mắt thấy mọi người đang ngủ say, chỉ nghe tiếng người này lẩm nhẩm rằng:

- Nếu quả là kỳ dị như thế, để ta thử ra tay xem sao?

Một làn ánh quang nhoáng nhanh bả vai Thượng Quan Linh . . .

Sáng hôm sau... khi Thượng Quan Linh tỉnh dậy, lúc mặc áo, Liễu Mi bỗng thất kinh rú lên. Nhảy vọt ngay sang xem bả vai bên trái của Thượng Quan Linh, chỉ thấy một vết đao thương dài lồi năm tấc, tuy không sâu và rộng, cũng không thấy máu me, lại một vết sẹo hơi bầm.

Liễu Mi hỏi ngay phải chăng đó là vết thương bị đao chém? Thượng Quan Linh cho hay là chàng xưa nay đâu có bị thương bả vai vậy đâu, vết thương này có vẻ kỳ lạ, hình như mới có gần đây, chàng còn nhớ tối qua cởi áo đi ngủ, trên vai nào đâu có dấu vết gì đâu, sao lại có một đêm, mà lại xảy ra chuyện quái gở đến thế? Hai người bàn thì thầm với nhau, nhưng khi nhìn đến vết thương, rõ ràng là vết của đao kiếm gây nên, một nơi xa vắng hoang vu như sa mạc đây, có ai tới đây để ám sát Thượng Quan Linh kìa? Không lý ngoài cây Tiểu Đoạt Hồn Kỳ có thể gây thương tích cho Thượng Quan Linh ra, lại còn thêm một báu vật khác có thể hại nổi chàng nữa sao? Nhưng điều lạ hơn hết mọi người không ai hay biết đã đành, mà chính cả bản thân của Thượng Quan Linh cũng không hay biết gì mới lạ, nếu đó là hành động của người gây nên, vậy thì đủ biết thân pháp và thủ thuật của người ấy đáng sợ đến mức nào, đồng thời về thủ pháp và binh khí cũng quá sức tưởng tượng kỳ lạ của nó!

Nếu bảo là người ta có ý giết hại, sau khi đã được lợi thế như vậy, tại sao họ lại không đoạt luôn mạng chàng cho rồi? Thượng Quan Linh nghĩ mãi không vỡ lẽ. Chàng bèn cho rằng: đây không phải là vết thương bị đâm chém gì, mà có lẽ bị loại sâu bọ kỳ quái gì của miền sa mạc gần đây, vì miền sa mạc luôn luôn có những chuyện quái gở không thể nào giải thích nổi! Riêng phần Liễu Mi, nàng lo vô cùng, bất cứ chuyện gì của Thượng Quan Linh, nàng còn lo hơn là chuyện của bản thân mình, nàng nghĩ thầm, vụ này không những lạ lùng quái gở mà còn đáng sợ là khác! Liễu Mi có tưởng tượng đến một giả thuyết rừng rợn nhất cho rằng một người bí mật nào, nhân đêm khuya đã len vào lều vải, đã ngang nhiên che nổi tai mắt của các tay cao thủ để gây thương tích cho người yêu, đã thế mà không để lại máu tích, vết thương kỳ lạ, người này là ai? Binh khí này là loại binh khí gì?

Càng nghĩ Liễu Mi càng cảm thấy ái ngại lo lắng! Không dám sơ ý, nàng chỉ còn cách cẩn thận đề phòng. Cuộc khởi trình bắt đầu, Bắc Ưng Lãnh Lạc và Sở Canh cùng ngồi một lạc đà. Đoàn người rong ruổi trên bãi sa mạc. Xa xa một trang viện xuất hiện trước mắt mọi người. Trên lưng lạc đà, Bắc Ưng Lãnh Lạc lên tiếng:

- Thưa chư vị, đó là Lãnh Ưng Viện của Sa La Tinh, nay được tạt qua tiện xá, Bắc Ưng Lãnh Lạc tôi ít nhất cũng phải tận chút tình địa chủ để mời quý vị ghé vào nghỉ ngơi chút cho vui...

Mọi người đương nhiên không nỡ làm phật lòng địa chủ, lại nữa cuộc hành trình cũng đã khá lâu rồi, ai cũng cảm thấy mệt mỏi cần phải tạm nghỉ.

Khi đến trước Lãnh Ưng trang viện, chỉ nhìn tổng quát bên ngoài quả nên thơ thật, một miền sa mạc như đây thế mà cũng mọc cây cối xanh um và một con suối vây quanh trang viện khá đồ sộ. Ngôi Lãnh Ưng Trang xây cất ngay trong đám rừng cây, một đường con đưa thẳng vào trong, mặt đường lót bằng đá vụn, hai bên đường toàn cây lớn, tiếng gió vi vu, lá rụng từng đợt, tăng thêm vẻ trang nghiêm và nên thơ cho con đường vào trang viện.

Lạ cái trong trang viện không thấy có ai ra nghênh tiếp. Mọi người tiếp tục đi thẳng vào, khi đến cửa trang, thấy lối xây cất quá hùng vĩ, một tấm biển đen đã bạc màu với ba chữ mạ nhũ vàng Lãnh Ưng Viện, hình như vì lâu đời quá nên các chữ tích bên trên đã mờ hẳn. Lúc này chỉ thấy cổng viện đóng kín, ai nấy phân vân, không lý trong trang viện này không có người! Nghĩ vậy, nhưng không ai nói ra vội, càng không tiện đường đột hỏi Bắc Ưng Lãnh Lạc làm gì... Khi tới cửa viện, chợt Bắc Ưng Lãnh Lạc hú lên một tiếng sáo, hình như để thông báo với người bên trong! Chẳng mấy chốc, cánh cửa lớn của Lãnh Ưng Trang mở dần ra, Bắc Ưng Lãnh Lạc đưa ngay khách vào. Chỉ thấy toàn là nô bộc thị nữ, đứng xấp thành hàng ngay tắp, số người ước gần đến trăm, khi mọi người đi ngang, họ đều cúi mình kính cẩn thi lễ.

Bốn người phía Nam đều lấy làm lạ. Đám nô bộc tuy đông đảo như thế mà sao không hề có một tiếng nói nào để hoan hô đoàn khách. Chờ khi đám nô bộc này ngừng đầu nhìn lên, bốn người thất kinh suýt rú lên thành tiếng! Sắc mặt đám nô bộc này trắng nhợt như thầy ma người chết, trông ngầy dại và lạnh lùng. Thượng Quan Linh đang kinh ngạc, chàng lập tức cảm thấy tay Liễu Mi đang nắm mạnh vào bàn tay

mình một cái, ý như Liễu Mi dặn phải thận trọng với lối cổ quái của trang viện Lãnh Ứng Viện này! Nam Bút cũng ngấm ngấm đề phòng mọi biến chuyển. Chủ nhân Bắc Ứng Lãnh Lạc lo chỉ huy đám nô bộc tiếp khách đi tắm gội thay quần áo, lo thức ăn!

Sau khi mọi người sửa soạn xong xuôi, trên sảnh đường của Lãnh Ứng Trang đã dọn sẵn bàn tiệc. Thượng Quan Linh, Liễu Mi, đều cảm thấy trong trang viện này tất cả cái gì cũng quái lạ, nhà cửa to lớn âm u, dụng cụ trong nhà đều màu đen, ánh nắng thì bị các cây um tùm bên ngoài che khuất, tất cả mọi nơi trong trang viện đều cảm thấy không khí âm người lạnh lẽo của nó, lúc này đang ban ngày, thế mà trong đây phải thấp đèn lạp.

Nhưng điều lạ nhất là đám nô bộc, suốt từ lúc vào đến giờ, Thượng Quan Linh chưa hề nghe họ phát ra một tiếng nói nào, và đám người này, bất kể là già, trẻ, lớn, bé, đàn ông, đàn bà, toàn thân họ đều mặc toàn một màu đen, họ âm thầm làm việc, chỉ có tiếng cọt sạt của quần áo họ lúc di chuyển gây nên. Ngoài ra, động tác và lối hành động của họ đều tỏ ra vẻ chậm chạp và thận trọng. và tất cả những khuôn mặt của đám nô bộc này, hình như họ đeo mặt nạ cả, thần sắc trông quái dị... cả đến mí mắt cũng không hề thấy chớp động qua lần nào. Bốn người đều có một cảm giác, sau khi vào Lãnh Ứng Trang này, thật chẳng khác nào như đang vào một huyết mộ của thế giới u minh vậy!

Nhưng chủ nhân đối với sự nghi ngại của khách không hề giải thích gì, trong bữa tiệc, Bắc Ứng Lãnh Lạc chỉ nói về các tập tục phong thổ nhân tình của miền trại ngoài sa mạc, tiếng cười hào phóng, và câu chuyện đã thu hút ngay sự chú ý của bốn vị tân khách. Khi Bắc Ứng Lãnh Lạc nói đến chuyện, cứ mỗi năm vào mùng mười Tết, lại có thịnh hội tại Bách Linh Miếu vô cùng náo nhiệt, có thể nói là một cuộc hội nhiều trò chơi tiêu khiển nhất, nào đua ngựa, nào các đám thần thánh, nào các cao tăng giảng kinh v.v... Nghe đầu năm nay, tổ chức còn có vẻ linh đình hơn các năm trước là khác, ngoài trừ các hoạt động trên ra còn mới xây cất thêm một ngôi Tự đường mới, để cho Hoạt Phật nhục thân thăng thiên (Phật sống về trời). Câu chuyện này được thoát ra từ cửa miệng của Bắc Ứng Lãnh Lạc, mọi người nghe xong đều kinh ngạc, vì chuyện này rõ ràng có liên quan đến cuộc thịnh hội trong vô lâm, nhưng không biết rằng tên đại ma đầu vô danh bí mật kia có chọn vào ngày này không!

Nam Bút không vội dả động đến vấn đề, quả nhiên Bắc Ứng Lãnh Lạc lại nói tiếp, là vào ngày mùng mười Tết ấy, có cả các tay võ lâm tập trung tại Bách Linh miếu, và chính Bắc Ứng Lãnh Lạc cũng chuẩn bị đi xem cho vui. Đã cuối tháng chạp, và chỉ còn hai ngày nữa là Tết đến, Bắc Ứng Lãnh Lạc cố mời mọi người ở nán lại Lãnh Ứng Trang để ăn Tết, sau ngày Tết sẽ thân hành cùng đi với mọi người để dự cuộc thịnh hội vào ngày mùng mười Tết tại Bách Linh Miếu.

Sau khi Nam Bút biết rõ ngày hội của Bách Linh Miếu, trong lòng mừng thầm, đồng thời Nam Bút tiên sinh cũng tiếp nạp luôn ý lưu khách của chủ nhân, mọi người đều đồng ý ở lại. Một đêm vô sự trôi qua.

Sáng hôm sau, Thượng Quan Linh dậy, chàng cảm thấy ngôi trang viện Lãnh Ứng này vẫn có một vẻ gì là lạ bí mật. Màu tường đen, và tất cả các vật dụng trong nhà cũng đen, thậm chí cả đến mền gối cũng màu đen, toàn màu âm u tối lạnh, mặc dù là ban ngày nhưng vẫn khiến cho cảm giác là đêm!

Tất cả trang viện, mặc dù có gần trăm người làm việc, ấy thế mà vẫn im lặng như tờ, không một tiếng nói hay một tiếng động lớn. Thượng Quan Linh cảm thấy buồn bực khó chịu, chàng cố tìm cơ hội, chờ khi có hai thiếu nữ bước vào phòng, chàng cố hàn huyên để bắt chuyện, nào hay hai thiếu nữ không hề trả lời, dù cho Thượng Quan Linh hỏi gì đi nữa, họ chỉ gật và lắc đầu để đáp lại. Xem tuổi họ chỉ lối độ hai mươi, khuôn mặt cũng khá xinh, chỉ tội nước trắng nhợt và ngây dại mà thôi, đôi mắt không được linh động. Thượng Quan Linh càng cố gắng khám phá lại càng thất vọng! Vì hề mỗi lần Thượng Quan Linh hỏi dồn tới, hai thiếu nữ nọ như cảm thấy rần rộc tấn công mình, cả hai vội mau mau rút ngay ra khỏi cửa phòng chàng. Thượng Quan Linh chỉ có một cảm giác như mình đang sống trong một thế giới u minh lạ lùng, đây không phải lối sống của người trần gian.

Thượng Quan Linh vội đi tìm ngay Liễu Mi, thấy nàng đang tựa người trên lan can nhìn cá bơi nhón nhơ trong hồ nước. Đây tuy có chút ánh sáng, nhưng cũng yếu ớt lạ, trông chẳng khác nào như trời sắp đổ cơn giông tố xuống vậy Thượng Quan Linh thấy người yêu đang suy tư trước hồ cá, chàng nghĩ: chắc nàng cũng đang nghĩ như mình, làm cách gì để khám phá ra sự bí mật của màu đen trong Lãnh Ứng Trang này?

67. Bí Mật Của Màu Đen

Một không khí đầy rẫy cổ điển và trầm buồn ấy, khiến cho hai người trẻ như Thượng Quan Linh và Liễu Mi không sao chịu đựng nổi, hai người đều biết rằng đây không phải là một chuyện ngẫu nhiên, làm cách gì để khám phá đây? Nhưng họ vẫn cố lòng chờ đợi, riêng chàng Sở Canh đã bực bội lắm, nằng nặc đòi ra ngoài đi loanh quanh, khiến cho Thượng Quan Linh và Liễu Mi phải rối lên khuyên can mới tạm yên. Phần Bắc Ưng Lãnh Lạc, hình như đang bận nhiều chuyện, những lúc rảnh, cùng tìm Nam Bút tiên sinh để trò chuyện, và chỉ họp mặt lúc cơm nước mà thôi, bởi vậy Thượng Quan Linh, Liễu Mi, Sở Canh, trong nội tâm của ba người đều lo ngại, và luôn luôn tìm nhau để tụ họp, tối phải ngủ riêng biệt, nhưng ai nấy cũng cẩn thận lo đề phòng.

Đã hai mươi tám Tết, tuy Bắc Ưng Lãnh Lạc đã giữ mọi người lại để ăn Tết, trong ngôi trang viện âm u lạnh lạnh ẩm đậm này, tất cả đều đượm vẻ tịch mịch, trầm lắng, cổ quái, và cộng thêm sự rờn rợn của bầu không khí, lúc này trong trang viện, chẳng có một vẻ gì gọi là không khí đón Tết cả! Lại càng không có một cảnh tượng gì vui nhộn của ngày trước Tết.

Ngày giờ vô liêu và buồn tẻ vẫn nặng nhọc trôi đi, Thượng Quan Linh, Liễu Mi vẫn không hề bỏ qua vụ khám phá bí mật của màu đen, may là trong trang viện họ được tự do đi chơi các nơi trong trang, nhưng không vì thế mà khám phá manh mối gì, trái lại bí mật vẫn hoàn bí mật. Hai người đã từng lần mò vào đến trong thư phòng lớn thiếu ánh sáng, ở đây họ đã thấy những bức họa của những vị trang chủ của ngôi Lãnh Ưng mấy đời trước, bức cuối cùng là bức chân dung của Bắc Ưng Lãnh Lạc, trong thư phòng, bày la liệt nhiều vật kiện, bao gồm cả những loại binh khí của các bậc tiền trang chủ, và những vật kỷ niệm đi tung hoành trên giang hồ, và mỗi vật kiện ấy đều có văn tự chú thích bên cạnh. Trong các sự tích ấy, có nhiều chuyện hai người đã biết từ xưa kia, và trong số chuyện ấy đều có Lãnh Ưng Trang tham gia, quả nhiên xưa kia từng là một vị đại hiệp khét tiếng trong giang hồ.

Nhất là vị Bắc Ưng Lãnh Lạc, trước bức chân dung của người này lại bày la liệt khá nhiều vật, có cả binh khí kỳ hình quái trạng là cây liềm ưng thảo, tuy đã lâu không dùng đến, nhưng ánh sáng của nó vẫn óng ánh chập chờn trong thư phòng ẩm đậm này. Bày chung với cây liềm ưng thảo này, có khá nhiều các đao gãy, kiếm gãy, ám khí, quần áo v.v... và bên cạnh mỗi vật như thế, đều có để giấy ghi chú cẩn thận, toàn là các chiến lợi phẩm mà xưa kia Bắc Ưng Lãnh Lạc đã tung hoành dọc ngang trên giang hồ, trong số đó có khá nhiều các nhân vật khét tiếng xưa kia, toàn là các danh sĩ kỳ nhân của Hắc Bạch đạo của cả hai miền quan nội và quan ngoại thời đó. Ba người thấy những vật kiện này bất giác đều sinh ra lòng khâm phục vị Bắc Ưng Lãnh Lạc này, quả không hổ danh là một bậc đại hiệp, chỉ nội nhìn những chiến lợi phẩm đây, cũng đủ biết người ta xưa kia rất có thể là một tay vô địch trong làng võ lâm.

Trong họa thất này, chỉ riêng có bức họa của Bắc Ưng Lãnh Lạc là sống động hơn các liệt vị trang chủ xưa kia, đem so với trang chủ bây giờ, không những trai trẻ, anh tuấn, oai phong lẫm liệt, trông thật hiên ngang khí phách lạ. Nhưng đây chỉ là bức họa vẽ khi còn trẻ hoặc tối thiểu cũng là hồi tráng niên, nay Bắc Ưng đã nghiêm nhiên tóc điểm hoa râm, tuy còn hao hao giống với bức họa, nhưng các nét oai phong đã khác xưa khá nhiều. Thời gian không bao giờ tha tuổi xuân của đời người, chúng luôn luôn lôi cuốn tất cả vào cõi hư vô...

Thượng Quan Linh, Liễu Mi, Sở Canh, ba người sau khi tìm hiểu được chút ít lai lịch vinh quang của vị Bắc Ưng Lãnh Lạc, họ chỉ biết kính phục và không còn một mối hoài nghi gì, nhưng không biết vì duyên cớ gì mà lại khiến cho vị đại hiệp phải tiêu trầm và ẩn cư một miền hoang vu của đất sa mạc này, và không bao giờ chịu quay về Trung Nguyên? Hình như Bắc Ưng Lãnh Lạc không vợ, không con, mà chỉ có toàn đám nô bộc như xác sống không hồn vậy; tất cả những cảnh tịch mịch âm người nơi đây phải chăng là trang chủ đã cố tình tạo ra cảnh như thế? Nếu đúng là do Bắc Ưng Lãnh Lạc sắp xếp, như vậy có ý nghĩa gì?

Còn cả đến bí mật của màu đen, một màu mà không được đa số người thích cho lắm, tại sao vị Bắc Ưng Lãnh Lạc lại có thể thích như thế? Liễu Mi bỗng như phát giác thêm một điều lạ, tất cả các bức họa của các vị trang chủ mấy đời xưa kia đang treo đây đều toàn bận áo màu đen cả! Không lẽ mấy đời nhà họ Lãnh này đều tương truyền cho nhau phải thích màu đen này sao?

Thì ra, trong Lãnh Ưng Trang này, trong mấy đời nay đều là thế giới màu đen cả, đây chẳng qua là một sự háo thích quái gở, nhưng cũng không có gì lạ lùng lắm. Ba người đang tính rút lui ra, khi đến cửa ngõ, Liễu

Mi lại sức nhớ ra chuyện gì, nàng bước vào ngẫm nhìn kỹ lại mấy bức họa một chập rồi mới chịu về. Ra đến ngoài, Sở Canh và Thượng Quan Linh đều tin vị Bắc Ưng Lãnh Lạc này là người anh hùng hiệp nghĩa, không nên nghi ngờ gì nữa, e làm méch lòng chủ nhân Lãnh Ưng Trang, đôi bên chuyện trò vui vẻ. Nhưng riêng có điều lạ: Liễu Mi không hề tỏ lời nói gì, sắc mặt có vẻ đăm chiêu suy tư điều gì! Thượng Quan Linh lấy làm lạ, hỏi nàng, Liễu Mi đành khẽ trả lời:

- Anh Linh! Vừa rồi em đã xem kỹ về các bức chân dung ấy, kết quả là khám phá ra những màu đen trên ấy hình như mới bôi lên gần đây thì phải?!

Thượng Quan Linh không hiểu nàng muốn ám chỉ gì, ba người vội đưa nhau đi tìm một nơi vắng vẻ để bàn tán.

Liễu Mi nói rất có lý, những bức họa ấy, đã là những chân dung lâu năm của các bậc trang chủ đời trước, theo lý ra đâu phải cùng được họa ra một thời gian, về điểm này, chỉ cần tỉ mỉ nhìn xem loại giấy trên bức họa cũng rõ ngay, nếu theo thứ tự, bức này sẽ cũ hơn bức nọ mới đúng! Tuy trong thư phòng thiếu hẳn ánh sáng, nhưng với đôi mắt tinh ranh của Liễu Mi, và hơn nữa nàng đã đưa tay ra sờ mó chứng minh tất cả các bức vẽ đó đều có một khoảng cách biệt của thời gian cả!

Nhưng có điều tất cả những áo trên các bức chân dung ấy đều bị bôi thành màu đen, dấu vết vẫn còn vẻ mới. Về điểm này tuy không lấy gì làm quan trọng, nhưng nếu nghĩ kỹ ra có thể chứng minh rõ một điều, tức là những màu áo trước kia của các bức chân dung ấy, vốn không phải là màu đen như bây giờ! Sự phát giác tuy nhỏ của Liễu Mi, nhưng rất có lý!

Nam Bút tiên sinh đã nhận ra ba vị hậu bối không thích thú gì với lối cảnh sắc âm u ở đây, trong đầu óc ông ta cũng đã an bài sẵn, hết đêm nay, mai đã là mùng một Tết rồi, cuộc thịnh hội tuy đến ngày mùng mười Tết mới bắt đầu, nhưng đây cách Bách Linh Miếu không phải là gần gì. Nam Bút tiên sinh bèn tính đưa ngay ba vị hậu bối hôm sau lên đường trước, tới sớm vài ngày, như thế có dịp để ngắm xem phong cảnh miền trại ngoại! Mọi người nghe vậy đều mừng quýnh trong lòng.

Nhưng cả ba lại lo ngại chủ nhân đòi giữ khách, sau khi Nam Bút nói rõ ý định! Ba người chăm chú theo dõi thần sắc của vị Bắc Ưng Lãnh Lạc. Chỉ thấy chủ nhân trong ánh mắt hơi lộ vẻ kinh dị, nhưng chỉ thoáng mà thôi. Thượng Quan Linh ngẫm than thầm trong lòng, xem ra thế nào chủ nhân cũng đòi giữ khách lại. Nào ngờ lại khác hẳn với ý nghĩ của chàng, Lãnh Ưng trang chủ cười hào phóng lên tiếng rằng:

- Nếu quý khách quả đang bận việc bên người, tôi đâu dám giữ, mai đây nguyện sẽ lo chuẩn bị mọi việc cần thiết để tiễn đưa quý khách khởi trình!

Lời nói này vừa thoát ra khỏi cửa miệng của Bắc Ưng Lãnh Lạc, cả ba kẻ hậu bối Thượng Quan Linh, Liễu Mi, Sở Canh đều cảm thấy tạm yên lòng.

Lúc này Bắc Ưng Lãnh Lạc cho thay rượu mới đến và thân hành rót để mời bốn người rằng:

- Tại hạ đây, đáng lẽ cùng đi chung với quý vị cho vui nhưng không ngờ quý khách lại vội vã đến vậy, phần tại hạ lại còn bận rộn chút việc riêng, nên mai này không thể nào cùng đi với quý vị, thật là đáng tiếc! Đáng tiếc! Và tại hạ cũng không thể tiễn đưa xa quý vị, nay gọi là chút rượu thành tâm thân chúc quý vị bình an trong cuộc hành trình sắp đến...

Mời hết Nam Bút, quay sang Thượng Quan Linh, chủ khách đôi bên, sau khi hai lần nhãn tuyến nhìn nhau, Thượng Quan Linh cảm thấy đôi mắt Bắc Ưng Lãnh Lạc lạ lùng, nhưng chàng không để ý cho lắm, sau khi về phòng chàng vui đùa ngủ kỹ.

Cũng chẳng biết là bao lâu nữa trong làng mộng, bỗng Thượng Quan Linh cảm thấy trong người hơi lạnh Chàng đưa tay ra kéo mền, quái lạ! Mền đâu? Bỗng chàng như ngửi thấy mùi mốc và ươn. . . Từ ngày chàng ăn Tuyết bi tiên hoa, công lực đã tiến triển không thể nào ngờ được, có gì hơi lạ là chàng cảm nhận ra ngay, lúc này chàng giật mình lập tức biết ngay có điều gì không lành đang xảy ra, chàng biết mình không còn nằm trên giường mà nằm vào một nơi xa lạ nào đây! Chàng vội tung mình dậy nhưng lập tức cảm thấy toàn thân mệt mỏi làm sao chịu nổi, đầu óc nhức như búa bổ, ừng một tiếng lại ngã ngửa ngay xuống. Tứ bề tối đen như mực, nhưng Thượng Quan Linh vẫn còn có thể nhận ra nơi mình đang nằm đây hình như là một đường hầm bí mật... Ngoài cái tối như bưng ra còn có cảm giác ươn ướt là khác, lúc này nằm dưới đất Thượng Quan Linh cảm thấy lạnh đã xâm nhập vào cơ thể! Xưa nay chàng chưa bao giờ bị ớn lạnh

như thế này bao giờ, và sau khi ăn Tuyết bị tiên hoa, công lực tăng mạnh không biết bao nhiêu lần mà kể, thế mà nghiêm nhiên không thể nào chịu nổi sức lạnh tằm thường này! Chàng sức nghĩ đến lúc mình nhìn vào đôi mắt quái dị của Bắc Ưng Lãnh Lạc, biết ngay mình đã bị trúng mưu gian của người ta!

Suốt từ khi bước chân vào Lãnh Ưng Trang kỳ lạ này, Thượng Quan Linh không lúc nào là không lo cẩn thận đề phòng, ấy thế mà chỉ còn có một buổi chót nhất mà bị mắc mưu gian của người ta. Chén rượu chúc của Bắc Ưng đã tác quái! Toàn thân chàng lúc này cảm thấy mệt mỏi, đầu óc hôn mê nặng nhúc, hình như công lực trong người đã bị tiêu tan đi mất vậy. Chàng nghĩ đến thầy, đến vợ chưa cưới Liễu Mi, bạn thân Sở Canh, chắc họ cũng bị chung số phận như mình, chàng rồi quỳnh trong lòng! Chàng cố gượng gạo đứng dậy, loạng choạng tìm đường ra...

Sau hồi tìm kiếm, chàng phát giác đây là một đường hầm khá dài, cũng không rõ bên nào là lối ra, Thượng Quan Linh đành chọn bừa lấy một hướng, miễn cưỡng lần bước đi, những bước chân xiêu vẹo té lên ngã xuống, nhưng chàng không hề nản chí, vẫn cố gắng lần mò đi! Chàng cũng không quên cất tiếng hét thầy ơi, lại em Liễu Mi, hết em Liễu Mi chán lại gọi đến Sở Canh!... Nhưng tiếng hồi âm của hang tuyệt vang lại rộn người và thê lương, âm thanh lạ hẳn, Thượng Quan Linh không thể ngờ được đến giọng của mình cũng bị biến đổi. Chàng thất vọng lại vừa hoảng hốt... Sau khi gọi được mấy tiếng nữa, bỗng có một tiếng ho truyền lại... Thượng Quan Linh vội ngừng tay lại lắng tai, chàng nghe cách mình không xa, một giọng nói lạnh lùng vang lên:

- Còn nheo nhéo cái gì nữa, trời sáng họ đã đi hết cả rồi...

Thượng Quan Linh nghe tiếng nói này lạ tai, rõ ràng không phải thầy Nam Bút, càng không phải giọng của Liễu Mi hay Sở Canh. Chắc là người trong trang viện của Lãnh Ưng! Lúc này tuy kẻ địch ngay trước mặt, dù cho chàng có sôi gan cũng đành chịu, vì toàn thân của Thượng Quan Linh đã mềm như bún. Chàng chỉ còn nước bực mình hỏi:

- Người nói sao?

Tiếng nói nọ có vẻ ôn hòa rằng:

- Tôi nói: Thầy của anh và mọi người bạn thân của anh đã đi từ từ mờ khi trời còn chưa sáng rõ kìa, có lẽ giờ này họ đã đi được trên mấy chục dặm đường rồi cũng nên, dù cho anh có kêu gào đến bể cuồng hống nào ai mà nghe cho . . .

Thượng Quan Linh nửa tin nửa ngờ hỏi:

- Người là ai? Phải chăng là người của trang viện đây?

Tiếng nói người nọ bỗng lại trở nên lạnh lùng, hình như câu hỏi của Thượng Quan Linh đã chạm đến lòng tự ái của người nọ vậy, chỉ nghe tiếng ấy trả lời:

- Đương nhiên là người trong trang này, chẳng lẽ với tư cách Lãnh Ưng trang chủ của ta, lại không đáng là người ở đây sao?

Lãnh Ưng trang chủ, Thượng Quan Linh cảm thấy phân vân, chuyện gì lạ vậy kìa! Rõ ràng Lãnh Lạc đã ám hại mình, nhưng tại sao y lại còn ở chung trong hầm bí mật này với mình? Mà lạ hơn nữa là giọng nói của y cũng biến đổi khác hẳn! Thượng Quan Linh ngẫm ngẫm quyết định, làm sao khôi phục lại công lực đã, rồi sẽ tóm cổ y lại để hỏi mọi nguyên do và bắt y đưa mình ra khỏi huyết đạo này. Nghĩ vậy chàng ngẫm ngẫm vận khí lực, nhưng cảm thấy không sao thông suốt, trong tạng phủ thấy đau nhói khó chịu. Biết ngay công lực của mình đã bị trở ngại, trong thời gian ngắn, không thể nào khôi phục cho lại được trong lòng càng thất vọng và ức hận...

Thình lình chàng quyết định, ráng cắn răng chịu đau, cố gắng loạng choạng đứng dậy bước lại và hỏi:

- Thế người hiện ở đâu?

- Ta đây! Anh hãy lại đây!

Thượng Quan Linh nghe theo tiếng nói bước gần lại vài bước, chàng chấp chờn nhìn thấy một người lùn đang ngồi dưới đất, vì mặc quần áo trắng, nên càng dễ nhận ra. Thượng Quan Linh tuy đã bị kềm hãm công lực, nhưng chàng vẫn không hề tính ra tay đánh lén, bèn lên tiếng kêu ngay rằng:

- Tại sao người lại ám hại ta? Hãy mau đứng ngay lên và tiếp nhận đòn của ta?...

Người Bạch y dưới đất vừa động dậy, Thượng Quan Linh đã dồn hết toàn lực của mình phất ra một chưởng, và toàn thân nhào ngay tới, hy vọng là có thể bắt ngay địch thủ, tuy trong người đang bị yếu sức, nhưng lối ra tay của chàng vẫn quả là bất phàm. Người bạch y dưới mặt đất ối lên một tiếng thất kinh, vội vàng giơ ngay song chưởng ra đỡ. Trong cơn tóe lửa ấy, Thượng Quan Linh chỉ thấy đôi bàn tay của người này trắng nõn vô cùng, lúc này đỡ ngược hẳn lên, Thượng Quan Linh lập tức cảm thấy những tàn lực của mình đã tiêu tan đâu hết, tiếp theo là một tiếng pắc tác vang lên, toàn thân ngã lộn nhào ngay xuống đất, ngay bên cạnh của Bạch y nhân!

Ngay lúc ấy, Thượng Quan Linh bất tỉnh nhân sự luôn. Không ai biết là bao lâu, rồi Thượng Quan Linh từ từ tỉnh lại, chàng cảm thấy có một đôi tay đang thoa bóp cho mình, và bàn tay ấy thoa đến đâu ấm tới đó, khiến chàng cảm thấy khoan khoái dễ chịu. Chàng mở mắt ra nhìn, từ đôi bàn tay trắng đến bộ áo toàn trắng, Thượng Quan Linh nhìn ngay lên mặt người này, tóc dài kinh khủng, nhưng khuôn mặt người này vẫn còn nhận rõ ra được chính là Bắc Ung Trang chủ Lãnh Lạc. Những điểm khác biệt với ngày hôm qua, tóc ngắn áo đen, mà nay lại áo trắng tóc dài râu dài. Mà đâu có người nào trong một đêm trời mà lại có thể mọc râu tóc nhanh kinh khủng đến thế đâu? Thượng Quan Linh cảm thấy phân vân lạ lùng, chàng tự lẩm nhẩm:

- Liễu Mi! Em! Em! Chuyện gì quái lạ thế này?...

Thượng Quan Linh xưa nay vẫn phục tào về trí tuệ của Liễu Mi, mỗi khi gặp chuyện gì khó khăn phân vân, chàng thường hỏi đến Liễu Mi, nay trong cơn rối trí, bất giác cũng thốt lời ra gọi tên người yêu để hỏi manh mối!

Người áo trắng nọ vẫn lo việc thoa bóp cho Thượng Quan Linh, chàng lên tiếng hỏi ngay:

- Tại sao người đã định hại ta mà nay lại còn cứu ta?

Người áo trắng rằng:

- Nào tôi có hại gì anh đâu, người hãm hại anh chính là người mặc áo đen hôm qua, chứ đâu có phải tôi...

Thượng Quan Linh trầm lặng rồi lại hỏi:

- Không lý lại có hai người là Lãnh Ung trang chủ sao?

Người áo trắng rằng:

- Đúng thế! Anh đã đoán trúng phong phúc!

Thượng Quan Linh lại hỏi tiếp:

- Nghĩa là trong Lãnh Ung Trang này, đồng thời có hai người cùng một danh Bắc Ung Lãnh Lạc, nhưng người mặc áo trắng thì bị nhốt dưới huyết đạo bí mật không ai biết tới, còn kẻ nọ mặc áo đen và tha hồ phát lệnh thủ hạ, nhưng lại thường không có mặt trong trang viện... Và kẻ mặc áo đen là tên Bắc Ung Lãnh Lạc giả mạo và chính tiền bối đây mới là Bắc Ung Lãnh Lạc chính cống, vậy dám hỏi tiền bối kẻ mặc áo đen giả mạo tên ngài đó là ai vậy?

Sau khi Thượng Quan Linh đã tìm ra manh mối và truy hỏi, người áo trắng bèn thở dài rằng:

- Ta sống tại nơi ẩm thấp tối tăm đây đã sáu năm trời nay, trong thời gian này thân thể của ta tuy đã bị tàn phế, nhưng lòng tin của ta vẫn không sao tắt, ta vẫn hằng mong ước một ngày nào đó, ta sẽ trở về trên mặt đất có ánh nắng, và sẽ lột ngay mặt nạ tên ác đồ ấy, và sẽ tìm cách để tiêu diệt nó...

Thượng Quan Linh lúc này đã quen với không khí xung quanh của huyết đạo, từ từ chàng đã thấy rõ các vật xung quanh, và cũng chính lúc này, chàng thấy người mặc áo trắng này, từ đầu gối trở xuống, bị cụt hẳn, vì thế nên chỉ có thể ngồi bệt dưới đất, thoạt nhìn có thể tưởng lầm ngay là người lùn.

Thượng Quan Linh động lòng trắc ẩn, và chàng thấy cảnh thảm này của người áo trắng, quên hẳn nỗi đau đớn của mình. Người áo trắng lại nói:

- Thoạt tiên, ta hy vọng có thể khôi phục lại sức, rồi luyện riêng một ngọn tuyệt kỹ, để rồi chính tay mình đây sẽ trừng trị tên ác nhân đó, nhưng sau một thời gian trôi qua, ta đã hiểu rằng đó chỉ là một ảo tưởng, vì thực ra ta không làm sao ra khỏi được đường tuyệt đạo này, và nhất là công lực của mình lại kém hẳn tên ma đầu ấy. Cho nên, sau khi thất vọng chán nản, ta đã hy vọng thêm là người khác sẽ trả thù hộ cho ta, cuộc chờ đợi của ta cứ kéo dài mãi, nhất là làm sao có ai lại thành linh, mà vào được một nơi bí mật kín đáo như đây?

Nghe tới đây, Thượng Quan Linh sôi máu hiệp nghĩa, tính ra tay giúp, nhưng chàng lập tức dưng chạm ngay với thực tế trước mắt, toàn thân mình nay đã bị mất sức đâu còn làm được trò trống gì! Chàng thất vọng thở dài, vì trong cảnh bực lợi qua sông này bản thân còn khó giữ vậy, thì sức đâu mà giúp cho người khác!

Người áo trắng thở dài một tiếng, và bắt đầu thuật lại mọi chuyện...

Thì ra, chính vị tiền bối áo trắng này mới thực sự là Bắc Ưng Lãnh Lạc. Bắc Ưng vốn là người gia học uyên thâm, từ năm mười tuổi, đã bắt đầu dần thân vào giang hồ, tiếng tăm lừng lẫy quan nội và quan ngoại, cả hai làng Hắc Bạch đạo trong võ lâm, đều kính phục ngưỡng mộ tiếng tăm. Vì xử thế công bình chánh đạo, hay giúp đỡ kẻ khó, và hễ có việc tranh chấp xảy ra trong làng võ lâm, đều hiện ngang đứng ra làm trọng tài, và nhờ chính trực không thiên vị ai, nên đã phục lòng thiên hạ, nhiều khi chỉ một vài câu nói, cuộc thù hận đôi bên lập tức tiêu giải ngay, nhờ thế mà đã vô tình bảo toàn một nhóm người xuất sắc của võ lâm lúc bấy giờ! Nhưng sáu năm về trước, Bắc Ưng đứng ra để dàn xếp một việc tranh chấp nọ thì xảy ra lời thôi rắc rối trong vấn đề.

Số là trong lần ấy, Hắc Sơn Ngũ Hào của miền quan ngoại đã xảy ra cuộc tương tranh với Thượng Hải Quân của tỉnh Hà Bắc, đôi bên hẹn quyết đấu với nhau tại gần Sơn Hải Quan, nguyên nhân của vụ tranh chấp này là do tên út nhất của Quan Ngoại Ngũ Hào là Lão ngũ Thiết Kiến Sơn gây nên, tại gần Thương Châu, hắn đã gây ra án tiền gian hậu sát (hiếp trước giết sau) với một thôn nữ trong vùng, tuy quan phủ có lệnh tróc nã ráo riết, nhưng họ đành thúc thủ với những nhân vật cao thủ đi mây về gió này. Lão ngũ Thiết Kiến Sơn sau khi gây ra vụ án làm chấn động quan phủ này, hắn đã ỷ tài cao tới lui lên tiếng hống hách với các nhân vật giang hồ trong vùng, nói rõ nếu ai không phục, cứ việc tới tìm. Hắn đã chờ tại Thương Châu ba ngày, và đám nhân vật giang hồ vùng Thương Châu, quả khiếp oai của Thiết Kiến Sơn, không ai dám ho he gì.

Khi mãn ba ngày, Thiết Kiến Sơn ung dung rời khỏi Thương Châu; không ai dám ra ngăn chặn, không ngờ ngay lúc đó, con trai duy nhất của Thượng Hải Quân là Hoàng Văn đi ngao du đến miền Thương Châu, sau khi nghe được tin này, cả tức, hấp tấp đuổi theo tên Thiết Kiến Sơn. Một cuộc kịch chiến được diễn ra, vì đôi bên đều là hạng đệ nhất lưu cao thủ, một trận sinh tử chiến diễn ra từng bừng, nhưng sau chót, Hoàng Văn quả là võ học uyên thâm, tài nghệ cao hơn một bậc, khi ngoài trăm hiệp, cây trường kiếm xẻo ngay một tai bên trái của Thiết Kiến Sơn, khiến cho tên này ôm cổ chạy luôn. Hoàng Văn tuổi trẻ háo thắng, chuyển này vì trượng nghĩa ra tay, được thiên hạ hết lời ca ngợi, chàng hiệp sĩ anh hùng hí hửng vui vẻ về nhà, nào chàng ta ngờ đâu mình đã rước họa vào thân. Thượng Hải Quân hỏi ra, mới biết con mình ra tay trừng quân ác nhưng đã nường tay bằng cách xẻo đi một tai bên trái của quân ác, xem ra tên Thiết Kiến Sơn sau khi nhận lãnh bài học này sẽ tự ăn năn sám hối cải tính ác của hắn! Nào ngờ sau khi hắn đào tẩu về Hắc Sơn, khóc thảm thiết với bốn vị nghĩa huynh, cố tình bóp méo sự thực, xuyên tạc câu chuyện: cha con Thượng Hải Quân ỷ thế hiếp người, khiến cho bốn vị nghĩa huynh xung gan nổi tiết, thế là anh em Ngũ Hào miền Hắc Sơn kéo nhau về Nam tìm ngay Hoàng Văn, và năm anh em bắt sống Hoàng Văn, chặt đứt luôn tứ chi (hai cánh tay hai cẳng chân) cho người khiêng ngay về nhà Thượng Hải Quân. Tội nghiệp cho Hoàng Văn chỉ còn miễn cưỡng giữ chút hơi thừa, khi về đến nhà gặp được cha già, chỉ thốt ra được năm tiếng: Cha báo thù cho con rồi tắt thở luôn. Thượng Hải Quân vừa uất vừa đau đớn, ngất xỉu mấy lần, ngay lúc đó Ngũ Hào cho người đem thư lại mời đến Sơn Hải Quan quyết đấu, Thượng Hải Quân bèn nhận ngay lời thách. Vị đại hiệp đã qui ẩn lâu năm, vì cái chết thảm thiết của con trai độc nhất của ông ta, khiến nổi ông ta không muốn sống nữa, quyết ý cùng liều chết với kẻ thù, và đã đơn thân độc mã lên miền Bắc để phó hội Sơn Hải Quan.

Tin tức lan truyền ra, trong làng võ lâm đều nổi công phẫn, các tay hiệp nghĩa đồng đạo, ngấm ngầm ra quân, âm thầm bảo vệ cho Thượng Hải Quân đi phó hội! Đồng thời họ cũng nghe đồn Hắc Sơn Ngũ Hào dám ngang nhiên ngông cuồng vậy, chắc đã dựa vào thể lực của một tay lợi hại nào. Các bạn thân của Thượng Hải Quân chỉ sợ thực lực không đủ, nên đã vội lo phi báo ngay tin cho Bắc Ưng Lãnh Lạc, mời

người này ra mặt để làm chủ trì công bằng. Khi Bắc Ưng Lãnh Lạc đến Sơn Hải Quan, đôi bên đương sự đã tới đủ mặt, một bên toàn là những tên bại loại Hắc đạo hợp với Hắc Sơn Ngũ Hào, đông đến trên năm chục người, một bên toàn những bạn hữu hiệp nghĩa của Thượng Hải Quân, số đông cũng năm mươi trở lại, thế lực đồng cân ngang nhau, mắt thấy một trận huyết chiến khó lòng tránh khỏi!

Thượng Hải Quân lúc này đã tức không nói được câu gì chỉ còn biết sẵn sàng giao chiến, nhờ mấy người bạn đưa ngay điều kiện ra, bắt Ngũ Hào Hắc Sơn lập tức phải tự tử để tạ tội! Nhưng Ngũ Hào Hắc Sơn đâu chịu, trong khi sắp sửa giao tranh, Bắc Ưng Lãnh Lạc ra mặt can thiệp, xin cả đôi bên tạm ngưng một ngày, để ông ta nghĩ một biện pháp công bằng dần xếp.

Bắc Ưng Lãnh Lạc vốn đều được người trong võ lâm trọng vọng, đôi bên sau khi nghe lời, đều đồng ý chờ đến ngày hôm sau đó Bắc Ưng đứng ra quyết định.

Nếu phải xử cho công bằng, thì đám Ngũ Hào Hắc Sơn ít nhất lão Đại và lão Ngũ phải tự tử, mới kết liễu được những Ngũ Hào nào chịu nhục thua. Đêm đó, Lãnh Lạc đi loanh quanh trong phòng một mình. Bỗng thình lình, trong bóng tối, có tiếng uy hiếp Bắc Ưng Lãnh Lạc, bắt ngày mai phải cố bênh vực cho phía Ngũ Hào, đứng ra hòa giải bằng cách: Ngũ Hào sẽ cử hành trọng lễ để mai táng Hoàng Văn, và đôi bên kể như hòa trong vụ này. Đồng thời còn nói rõ, số mạng sống chết của Bắc Ưng đã nằm trong tay họ, nếu mai đây mà không ngoan ngoãn theo lời, thủ cấp sẽ không cánh mà bay ngay. Bắc Ưng đường đường là một đại hiệp, xưa nay đâu từng để ai bắt chết mình bao giờ, nghe xong liền nổi giận quát người kia hiện ra để gặp nhau.

Trong bóng tối, tiếng nói nọ vẫn lạnh lùng rằng:

- Ta không thể nào ra, và ngươi cũng đừng hòng thấy nổi mặt ta. Người trên thế gian này, chưa hề có ai thấy qua mặt ta, họ chỉ thấy bộ mặt hóa trang của ta, nếu vô phúc cho ai thấy nổi mặt thật của ta, người đó lập tức phải chết ngay! Nay ta chưa kịp hóa trang, nên không thể nào ra gặp ngươi! Và bây giờ ta đếm từ một cho đến mười, nếu ngươi không chịu, ta chỉ khê ra tay, hòng ngươi lập tức báo danh ngay tới quỷ phủ!

Tiếng nói kia từ trong bóng tối đã bắt đầu đếm những tiếng lạnh lùng và chậm chạp! Bắc Ưng Lãnh Lạc nghe những âm thanh kiêu hùng và hình như nắm chắc cái thắng trăm phần trăm ấy, như có thể dồn ngay đối thủ vào ngõ tử địa ngay vậy, trong lòng hoảng lên, chợt nghĩ ngay đến một người . . .

Chính là người đã được thiên hạ đồn đãi ghê gớm, không ai khác hơn là Tỉ Vương. Bắc Ưng Lãnh Lạc vội từ trong người hấp tấp lấy ra một vật, choàng nhanh ngay vào cổ.

Tiếng lạnh lùng trong bóng tối vừa đếm hết mười thấy Bắc Ưng Lãnh Lạc không chịu khuất phục, cười gằn lên một tiếng, một làn bạch quang bắn tung ngay ra! Bắc Ưng Lãnh Lạc biết ngay là võ lâm đệ bảo Lãnh điện tỉ thủ đây tương truyền rằng xưa nay không ai thoát chết khỏi với ngọn Tỉ thủ ghê gớm này. Lúc này thấy Lãnh Lạc vận hết công lực bình sinh của mình, song chưởng đẩy cùng ra một lượt đánh hẳn vào ngọn Tỉ thủ.

Công lực của Lãnh Lạc vốn là hạng đệ nhất lưu trong giang hồ, ra tay trong cơn tức giận này, đâu phải tầm thường gì, chỉ nghe kinh phong ào ào kinh trời động đất. Quả nhiên thấy ngọn Lãnh điện tỉ thủ hơi ngấp ngừng lại, Ngũ Hào Hắc Sơn chợt lại bắn vọt tới như một con bạch long. Lãnh Lạc không sao chống cự nổi, chỉ cảm thấy làn bạch quang nhoáng hoa trước mắt, trên cổ như bị thắt chặt lại, sức lạnh thấu xương! Bắc Ưng Lãnh Lạc hồn vía muốn bay luôn khỏi xác, chỉ còn nước nhắm mắt chịu chết.... Ngũ Hào Hắc Sơn nào hay ngay lúc đó lại có kỳ tích xuất hiện, làn bạch quang tắt hẳn, trong phòng xuất hiện một người, toàn thân áo màu đen. Lãnh Lạc nhìn rõ mặt người này, bất giác lại rợn tóc gáy nổi da gà thì ra khuôn mặt ấy không phải là khuôn mặt của người tầm thường, một khuôn mặt chỉ thấy toàn đen và đen... Ngoài ánh mắt sáng lạnh ra, tai, mũi, má, gần như đã mất dấu hết...

Lãnh Lạc đã nhờ báu vật tổ truyền là Kỳ lân bảo đới (chiếc đai báu) cuốn chắc nơi cổ, nên không hề bị rụng đầu, nhưng nay được thấy Tỉ Vương, tuy chưa rõ hẳn bộ mặt thật sự của y ra sao, nhưng với bộ mặt này, Bắc Ưng Lãnh Lạc cũng đã bủn rụn chân tay, không còn sức đâu để kháng cự nữa. Lúc này Tỉ Vương đứng ngay trước mặt Bắc Ưng lạnh lùng rằng:

- Xưa nay chưa ai có thể thoát mạng khỏi về ngọn Tỉ thủ của ta, nay không ngờ lại ngoại lệ như thế, thôi cũng được! Ta tha chết cho ngươi, nhưng ngươi đã thấy ta, chuyện này ta không thể nào buông xuôi cho

được...

Bắc Ưng Lãnh Lạc tự biết mình không phải đối thủ, trong lúc Tỉ Vương đang nghĩ cách để xử trí với Bắc Ưng, thế mà Lãnh Lạc đành tuyệt vọng không dám nhân cơ hội để chạy trốn.

Tỉ Vương trầm tư một lúc rồi rằng:

- Ta sẽ chặt hai cẳng người và đem giam cố tại...

Bắc Ưng Lãnh Lạc nhận ngay lời và cũng đưa ngay điều kiện ra để đánh đổi, đó là Tỉ Vương không được can dự vào việc oán thù của Hắc Sơn Ngũ Hào và Thượng Hải Quân. Không ngờ vị ma đầu Tỉ Vương giết người không chớp mắt này, đã bị cảm động về dũng khí và chính nghĩa của Bắc Ưng. Tức khắc, Tỉ Vương nhoáng nhanh tay điểm ngay vào huyệt hôn mê của Bắc Ưng. Vị ma đầu này bèn quắp ngay Bắc Ưng Lãnh Lạc rời khỏi Sơn Hải Quan về luôn Bắc Ưng Trang. Sau khi chặt hai chân của Bắc Ưng Lãnh Lạc, Tỉ Vương lấy thuốc cầm máu băng bó lại cho Lãnh Lạc, từ đó vị đại hiệp Bắc Ưng trở thành người tàn phế, rồi bị đưa vào mật đạo của Lãnh Ưng Trang này giam cầm cố, ăn uống có người lo hết, nhưng Tỉ Vương có lời hứa từ trước, trừ phi Bắc Ưng Lãnh Lạc có thể ra thoát khỏi nơi huyệt đạo này, cứ việc lại tìm Tỉ Vương để mà trả thù hay liều mạng, còn không, sẽ phải sống suốt đời tại đây cho đến khi mãn kiếp! Trong Lãnh Ưng Trang, từ đó gặp luôn một kiếp tai ương, cả trên trăm mạng nô bộc trong trang đều bị cầm hết, thần tình quái dị, muốn sống không xong muốn chết cũng không được.

Trang viện Lãnh Ưng vốn là một thế ngoại đào viên của miền quan ngoại sa mạc, các tay võ lâm khi phải vượt qua bãi sa mạc mênh mông, đều phải ghé vào đây để nghỉ chân, nhưng ngày nay, tất cả đều đã thay đổi, đây đã trở thành một nghĩa địa màu đen, vì màu đen là màu tiêu biểu của Tỉ Vương, nên chỉ tất cả mọi vật dụng trong Lãnh Ưng Trang đều được trang điểm thành màu đen hết, không có một sự phản quang, ban ngày cũng như ban đêm. Cả trăm tên nô bộc, đều bị ép mặc áo đen, sau khi uống thuốc, chúng đã mất bản tính đặc biệt của mình, sắc mặt như ngầy dại, tất cả mọi động tác trở nên nhẹ nhàng và chậm chạp, chẳng khác nào như các bóng ma đang chậm chạp chờ theo sự sai khiến của ma quân.

Trong lúc đó, vị Tỉ Vương ma quân đã hóa trang nghiêm nhiên trở thành một vị Bắc Ưng Lãnh Lạc để xuất hiện công khai trên giang hồ, nhưng Tỉ Vương ma quân lại thường vắng mặt tại Lãnh Ưng Trang, nhưng cũng không hề lấy danh nghĩa của Bắc Ưng Lãnh Lạc để gây các vụ án tàn ác khác.

Vị Tỉ Vương ma quân không những tung tích quỷ xuất thần nhập mà lại còn giỏi cả về cách hóa trang, Bắc Ưng Lãnh Lạc biết mình không sao thắng nổi người này được, đành ôm hận ngồi trong hang huyệt này chờ đợi một kỳ tích xuất hiện, vì chính Bắc Ưng Lãnh Lạc cũng thừa hiểu rằng, nếu mình có thoát ra, cũng không làm sao tránh khỏi tai mắt của những tên chó săn của Tỉ Vương ma quân. Cuộc chờ đợi đã kéo dài ra suốt sáu năm trời và mãi đến khi Thượng Quan Linh đã kéo dài ra suốt sáu năm trời và mãi đến khi Thượng Quan Linh cũng bị giam vào trong mật đạo của Lãnh Ưng Trang!

Sau khi nghe hết đoạn sự tích của Bắc Ưng Lãnh Lạc kể, Thượng Quan Linh như si như tỉnh; trong lòng vô cùng kính phục vị đại hiệp này, nhất là với tấm thân tàn ma dại mà đã kiên nhẫn chờ đợi suốt trong sáu năm trời ở một nơi địa ngục ẩm thấp, trong cảnh âm u tịch mịch đau khổ ấy, đã không sao xóa mờ được ý chí quyết trừ quân gian ác, không thể nói đây không phải là một kỳ công! Nhắc đến chuyện trên giang hồ về sáu năm trước, vụ tranh chấp giữa Ngũ Hào Hắc Sơn và Thượng Hải Quân ở Sơn Hải Quan, đó là một vụ án đã làm chấn động dư luận khắp trong thiên hạ lúc bấy giờ. Thượng Quan Linh cũng biết kết quả cuộc giao tranh kịch liệt ấy, cuối cùng Thượng Hải Quân đã thí luôn mạng chung với anh em Ngũ Hào, nhân vật trong hai phái Hắc Bạch đạo chết cũng không ít. Bắc Ưng Lãnh Lạc sau khi kể xong câu chuyện, nét mặt tỏ ra vô cùng xúc động cảm thương!

Thượng Quan Linh cũng kể lại những việc trên giang hồ đã xảy ra trong sáu năm gần đây cho Bắc Ưng Lãnh Lạc nghe một lượt. Bắc Ưng Lãnh Lạc chăm chú nghe xong, bèn cho Thượng Quan Linh hay là, tên Tỉ Vương ma quân này đã tâm vô cùng, và những nhân vật trong Hắc Đạo bị y mua chuộc rất nhiều, và còn khá nhiều nhân vật hiệp nghĩa bị y bắt chẹt đành phải nghe theo lệnh của y!

Tên Tỉ Vương ma quân này vốn là người đa mưu túc trí tuyệt vời, luôn luôn cải trang hóa dạng, dưới tay lại có sẵn đám tử đảng, thay mặt y để giám sát hành động mọi người, sau đám tử đảng ấy, lại có các tay bí mật khác coi chừng, nghĩa là canh chừng nhau theo hệ thống từng từng lớp lớp và lẽ dĩ nhiên là không ai biết ai ngoài một cao thủ có thể đưa mình vào ngõ chết? Bởi tổ chức chặt chẽ nghiêm minh, các đàn

em, hoặc trực tiếp hay gián tiếp, chưa có ai đã được thấy bộ mặt thật của Tử Vương ma quân ra sao, nếu có thấy chỉ toàn những bộ mặt đã được cải trang hóa dạng sẵn, hoặc là một tín vật, một đạo hiệu lệnh, và không ai dám chống lệnh! Nếu không, ắt khó giữ mạng sống. Nói tới đây, Bắc Ưng Lãnh Lạc tự nhìn nhận mình không phải địch thủ của Tử Vương ma quân. Nay chỉ còn cách tập trung hết các tay nghĩa hiệp trong thiên hạ để mà triệt hạ tên ma đầu ghê gớm ác đức này mới được. Trong sự chọn, xem ra chỉ có vị kỳ nhân được tôn là cao thủ đệ nhất trong thiên hạ là Đoạn trường nhân Độc chỉ Thôi Bặc là người xứng đáng ra đảm nhiệm chức minh chủ vô lâm! Nhưng nay xem ra, Tử Vương ma quân đã ngầm ngầm chuẩn bị các bè phái của y để dự cuộc thịnh hội tại Bạch Linh Miếu vào ngày mừng một Tết đây, rất có thể thâm ý của Tử Vương ma quân khi mở cuộc khiêu chiến với nhóm người nghĩa hiệp miền Trung Nguyên cũng nên. Theo lời thuật lại của Thượng Quan Linh hay rằng: trong đêm ngủ ngoài bãi sa mạc ấy, bà vai là hành động kiệt tác của Tử Vương ma quân. Chắc là trong lúc vô tình nghe nói Thượng Quan Linh được ăn tiên hoa, bình khí không thể nào làm gì chàng được, Tử Vương ma quân không phục, nên mới dùng đến ngọn bình khí ghê gớm là Lãnh điện tử thủ để thử xem sao!

Với thủ đoạn thần xuất quỷ nhập như thế, đương nhiên Tử Vương ma quân đã hoàn thành một cách thuận lợi không bị ai phát giác, đồng thời vết thương Thượng Quan Linh lại không thấy máu và liền ngay lại sau khi đó. Chính vết thương ấy là triệu chứng của Lãnh điện tử thủ gây nên.

Nay đoán ra, việc mạo xưng Bắc Ưng Lãnh Lạc của Tử Vương là cốt để dò thăm tin tức của đám thầy trò Thượng Quan Linh đang mưu tính đến giải cứu Tây Đạo và Đông Tăng, đồng thời cũng tìm lão bà bịt mặt để trả thù, nhưng Thiên Si và Túy Đầu Đà đã bị giam hãm, còn lão bà bịt mặt chính là một trong số những bộ hạ trung tín nhất của Tử Vương, nay tương kế tựu kế, nhử hết thầy trò Thượng Quan Linh vào Lãnh Ưng Trang để hãm hại.

Nhưng tại sao lại ra tay để đối riêng với Thượng Quan Linh vậy? Bắc Ưng Lãnh Lạc ráng phân tích tìm hiểu, một ý nghĩa rừng rợn: Vì Thượng Quan Linh lúc này trở thành con người bất phạm vì ăn tiên hoa nên Tử Vương e kỵ ngại ngừng, nên ra tay trước là mạnh hơn. Nhưng nếu không giết Thượng Quan Linh, cũng không xong chuyện, chắc có lẽ Tử Vương ma quân cũng muốn bắt chức lồi ả huyết (uống máu tươi) của Tả Pháp Thụ xưa kia chẳng. Vị Tử Vương thế nào chả muốn công lực của Tuyết bi tiên hoa truyền sang người mình, nhất là trong tay lại có sẵn bình khí Lãnh điện tử thủ, công việc dễ như trở bàn tay.

Thượng Quan Linh càng nghe càng ớn lạnh, Bắc Ưng Lãnh Lạc lại cho rằng: Tử Vương vốn là người thông minh tuyệt vời, và rất có thể trong những thời gian tiếp xúc gần gũi ấy, Tử Vương ma quân có thể bắt chức tất cả những cử chỉ cũng như lời ăn tiếng nói, và nay chắc chắn đã hóa dạng thành một Thượng Quan Linh giống đúng như tạc để cùng đi chung với nhóm Nam Bút đến Bạch Linh Miếu. Và chính trong bữa tiệc đêm qua, Tử Vương chả đã nói là bận việc riêng, không thể nào đi chung được cùng chuyến, điều ấy đủ chứng tỏ Tử Vương sẽ xuất hiện với lồi ả thân của Thượng Quan Linh. Bởi tên ác nhân này không thể cùng một lúc xuất hiện thành hai nhân vật được!

Nói vậy ra, Nam Bút tiên sinh, Liễu Mi, Sở Canh cả ba người này đều chưa phát giác âm mưu của Tử Vương đang đi cạnh họ chính là hóa thân của Thượng Quan Linh, trời ơi! Như thế chuyện sẽ tai hại đến chừng nào...

Thượng Quan Linh quỳnh lên, đôi mắt chàng tối sầm lại rằm, một tiếng ngất té luôn xuống mặt đất... Nhưng đến khi mắt chàng đụng vào nền đất ướt và lạnh ấy, chàng lại hồi tỉnh lại ngay, nay chỉ còn mình với Bắc Ưng Lãnh Lạc là biết rõ âm mưu thâm độc này của Tử Vương ma quân. Bắc Ưng đã thành người tàn phế, đương nhiên không còn hy vọng đắc lực gì mấy, giờ chỉ còn trông cậy vào còn mỗi mình, làm sao lột trần âm mưu của Tử Vương ma quân để tránh cho thầy, cho người yêu, người bạn khỏi bị mắc mưu gian.

Thượng Quan Linh cố dồn hết tàn lực của trí óc, chàng cố gắng ngồi dậy, cất tiếng hỏi Bắc Ưng Lãnh Lạc rằng:

- Kính thưa tiền bối, từ đây lại Bạch Linh Miếu, phải bao nhiêu lộ trình?

Bắc Ưng Lãnh Lạc rằng:

- Mau nhất cũng phải mất bốn ngày hành trình.

Bắc Ưng như chợt hiểu ngay câu hỏi của Thượng Quan Linh, nên lại bổ túc thêm rằng:

- Cuộc thịnh hội của Bách Linh Miếu vào mừng mười tết đây, đó chính là ngày quyết định tất cả mọi việc, nay mới là mừng một Tết, nếu chậm trễ anh cũng phải khởi trình vào ngày mừng năm Tết thì mới kịp được.

Thượng Quan Linh cố thử đứng dậy, nhưng chàng cảm thấy đầu óc nhức nhối khó chịu, trong mình buồn bực, toàn thân lảo đảo, mới bước được hai bước, lại đành phải ngồi ngay xuống vì chóng mặt. Chàng nản chí buồn thảm nói:

- Thưa Lãnh đại hiệp, vãn bối lúc này quả thật muốn chết quá!

Bắc Ưng Lãnh Lạc điềm nhiên khuyên rằng:

- Sao anh bạn trẻ lại nói thế! Đến thân tàn ma dại như tôi đây, còn đang cố vùng vẫy để sống, huống hồ anh là người còn nhiều tương lai rực rỡ đang chờ đợi. Sao vội nản chí thế!

Thượng Quan Linh đau khổ rằng:

- Nay bị giam hãm tại đây, tệ hơn nữa là công lực của vãn bối chưa khôi phục, không sao kịp để ngăn chặn âm mưu hiểm ác của Tử Vương, xem ra một trận tai ác khó lòng tránh khỏi, vãn bối nay biết xoay sở ra sao?

Thượng Quan Linh càng nghĩ càng quýnh, vì Nam Bút thầy mình, vợ chưa cưới Liễu Mi, Sở Canh, nay họ đang cùng đi chung với Thượng Quan Linh giả, mà đâu có hay? Làm sao mà tránh khỏi chuyện hung ác sẽ đưa đến cho họ, sợ nhiều khi bị hại mà vẫn còn chưa hiểu nguyên do tại sao là khác! Càng nghĩ chàng càng cảm thấy tuyệt vọng bi ai, và đầu óc lúc này chỉ còn nghĩ đến chết.

Chàng đưa tay sờ ngay cây Lệ thủy tinh kiếm bên mình để tính tự tử, nhưng nào còn thấy kiếm quý đâu nữa! Thì ra Tử Vương ma quân quả là tên ma đầu suy tính cẩn thận, đã đóng vai Thượng Quan Linh, làm sao có thể thiếu sót được một chi tiết quan trọng ấy? Thượng Quan Linh bực mình, nhưng chàng lại lập tức nghĩ ngay: lao đầu vào vách động đây cũng chết được lắm, nhưng ác nỗi lúc này toàn thân yếu như sên, đến chút sức nhỏ nhen này cũng không còn làm nổi!

Thượng Quan Linh đành thở dài náo nức: trong bóng tối âm u của huyết động, Bắc Ưng Lãnh Lạc không động dậy, hình như ông ta đang suy nghĩ gì, chẳng hề lên tiếng khuyên can hay an ủi Thượng Quan Linh. Một không khí nặng nề đang bao phủ xung quanh hai người, bỗng Thượng Quan Linh lên tiếng:

- Thưa Lãnh đại hiệp, ngài có biết tên khốn kiếp ấy đã cho vãn bối uống thuốc độc gì không? Sao vãn bối cảm thấy như không bao giờ còn khôi phục lại được sức lực của mình vậy?

Bắc Ưng Lãnh Lạc từ từ rằng:

- Tuy tôi không thể nào nói rõ tên chất độc của Tử Vương nhưng tôi nghĩ rằng đó là một thứ độc được ghê gớm, đương nhiên bị nhốt trong này thì làm gì mà có thuốc cứu nổi...

Thượng Quan Linh bỗng lớn tiếng rằng:

- Thưa Lãnh đại hiệp! Vãn bối xin ngài giúp cho một việc, vãn bối xin ghi ơn muôn đời...

Bắc Ưng Lãnh Lạc rằng:

- Anh cứ việc nói, nếu sức lực của Bắc Ưng này có thể đạt đến, quyết không trừ khước!

Thượng Quan Linh vẫn lớn tiếng:

- Thưa Lãnh tiên bối, chuyện vãn bối yêu cầu đây không có gì khó khăn lắm! Vì nay vãn bối đã chán nản và tuyệt vọng, duy chỉ còn tìm cái chết để giải thoát nỗi khổ lòng, vậy kính xin ngài hãy mở lòng từ bi, tặng cho vãn bối một chưởng. Vì công lực của ngài vẫn còn, và chuyện này dễ như trở bàn tay, vãn bối thành khẩn xin ngài tội nghiệp ra ơn cho!

Nhưng Bắc Ưng Lãnh Lạc đã khiến cho Thượng Quan Linh phải ngạc nhiên, chỉ nghe Bắc Ưng nói rằng:

- Nay công lực của anh đã mất, quả là một chuyện buồn, cuộc tai ác này quả không thể nào tránh khỏi. Theo tôi nghĩ, anh có sống, thêm đau khổ nhiều, nhất là những kẻ trẻ trung như anh, làm sao chịu nổi sự dày vò đau khổ của những ngày tháng liên miên buồn thảm thế, chẳng thà chết quách đi cho được việc...

Thượng Quan Linh nghe vậy, hiển nhiên Bắc Ưng đã có ý muốn giúp mình, chàng yên trí.

Bắc Ưng Lãnh Lạc lại rằng:

- Nay anh bạn trẻ, ta sẽ làm vừa lòng anh, nhưng phải tìm một phương pháp nào mới được! Nếu muốn hạ chưởng đánh chết anh, anh cũng biết rằng nay ta đã thành người tàn phế, công lực thua xa trước, đồng thời anh đâu phải là kẻ thù gì với ta, lỡ ta không nổi được cơn ác kình thực sự, chưởng đánh ra một chưởng, khiến cho anh nửa sống nửa chết, chưởng đó lại càng đâm khổ tâm thêm cho nhau là khác!

Thượng Quan Linh vội rằng:

- Vãn bối sẽ quì ngay trước mặt tiền bối, sẽ do đại hiệp phát chưởng đánh thẳng cánh vào ngực hoặc bửa thẳng ngay thiên linh cái, như thế chắc ăn trăm phần trăm, quyết không còn gì trở ngại...

Bắc Ưng Lãnh Lạc vẫn phản đối rằng:

- Như thế cũng không được, nếu đánh vào ngực, thế nào anh cũng bị thổ huyết mà chết, nếu bửa thẳng trên đầu chiếc sọ của anh sẽ bể tan tành, hai cảnh chết ấy đều rùng rợn dễ sợ cả. Anh cũng biết tôi suốt đời này, không còn ra khỏi huyết động này, nếu anh chết rùng rợn kinh người như thế, anh bảo tôi làm sao không sợ thây ma của anh cho được, lỡ oan hồn anh về phá phách... Hai cẳng tôi đã mất, mà người chết đâu biết nghe lời kẻ sống bao giờ đâu?... Thôi! Thôi!... Tôi ngán ma lắm!...

Thượng Quan Linh cười khóc dở dang, chàng nghĩ Bắc Ưng Lãnh Lạc đáng lẽ tàn tật như thế phải tự tử từ lâu rồi mới phải, ấy thế mà vẫn còn quyến luyến cuộc sống! Lạ thật!...

Tuy chàng nghĩ vậy nhưng không nói ra, và lúng túng hỏi rằng:

- Thừa tiền bối... theo ý ngài... ngài có ý kiến gì?

Bắc Ưng Lãnh Lạc rằng:

- Ta có một cách, anh nằm ngay bên cạnh ta đây, và bạch ngực ra, ta sẽ ra tay điểm vào tử huyết của anh, để sau khi anh chết, vẫn có thể giữ được một sắc thái tự nhiên và hiền hòa; như thế ta sẽ có cảm giác anh là một bạn thân đang nằm ngủ cạnh bên người ta, mà không phải là một thây ma!

Thượng Quan Linh chỉ cần chết cho chóng, bất luận là phương pháp gì cũng được, chàng nhận ngay lời, lết gần lại cạnh Bắc Ưng Lãnh Lạc, nằm ngửa và bạch ngực ra chờ đợi. Lãnh Lạc giơ ngay ngón trỏ và ngón giữa ra để sửa soạn điểm vào tử huyết, Thượng Quan Linh chỉ còn nước nhắm mắt chờ chết... Nhưng mãi vẫn chưa thấy Bắc Ưng ra tay, Thượng Quan Linh chờ đợi, và chờ đợi... chàng bất giác hé mắt ra nhìn thử, chỉ thấy Lãnh Lạc đại hiệp đang chăm chú nhìn mình, tay đang giơ lên, hình như còn đang tìm xem điểm vào huyết nào mới đúng?

Chàng lại cố gắng nhắm mắt để chờ đợi, nhưng Lãnh Lạc vẫn chưa ra tay, suýt nữa Thượng Quan Linh đã buột miệng chửi, nhưng chàng vẫn cố chịu đựng, vì mỗi lúc một tăng thêm phần căng thẳng trong sự khùng hoảng tinh thần của chàng, khiến cho Thượng Quan Linh toát đầy mồ hôi và đã rên lên những tiếng nhỏ... và chàng đã ngất đi luôn. Bỗng chàng cảm thấy một bàn tay khác luồn ngay vào sau lưng mình, một cảm giác lạnh lạnh truyền ngay vào trong mình. Thượng Quan Linh lúc này lại tỉnh ngay trí, và chàng cho rằng chắc Bắc Ưng xích gần thân mình lại để dễ bề hạ thủ đây. Thôi! Mình sẽ chết tức tối giờ đây! Tuy lúc này, chàng không dám nghĩ thêm gì, nhưng óc chàng lúc này lại phức tạp vô cùng, bao nhiêu hình bóng và sự việc đã dồn dập đưa cả lại một lúc! Chàng cắn răng nhắm chặt mắt, chàng ức và rửa thầm, sao giờ phút này mình lại không ngất đi cho đỡ đau đớn, ác hơn nữa là vị Bắc Ưng Lãnh Lạc này, tại sao ra tay chậm chạp thế không biết... Nhưng cánh tay của Bắc Ưng Lãnh Lạc lại khởi sự ra sức truyền tới sau lưng của Thượng Quan Linh, chàng cảm thấy người mình như lại được nhích bỗng lên một ít.

Có ai mà không sợ chết đâu? Chàng Thượng Quan Linh lúc này cũng khấn trương đến cực độ, chàng có tỏ ra một khí khái của kẻ anh hùng để cố đè nén lòng hoảng sợ kinh hãi hồi hộp của mình, nhưng chàng không sao làm nổi. Chàng đã run như sốt rét, mắt tuy nhắm chặt, môi trắng nhợt, đầy mình toát mồ hôi lạnh, một thời gian chịu đựng quá sức dài, không phải là Bắc Ưng không muốn giúp đỡ mình, mà chính ông ta còn đang cố chuẩn bị cho mọi việc chu tất theo đúng lý tưởng của ông ta, nghĩa là sẽ dồn mình vào một cái chết rất thận trọng!

68. Tự Giả Loạn Chân

Những người đang sống, đều sợ chết! Thượng Quan Linh cũng không tránh khỏi lệ ấy, chàng hồi hộp chờ đợi giây phút đó tới... Bỗng Bắc Ưng Lãnh Lạc thình lình quát lên một tiếng: Trúng, hai ngọn chỉ đâm xĩa nhanh ngay xuống. Thượng Quan Linh co rúm người lại, hồn vía như đã vất vưởng khỏi ngoài xác. Nhưng tri giác của chàng vẫn chưa bị tuyệt hẳn, chàng cảm thấy bàn tay đang luồn vào lưng của mình bỗng từ sức cực lạnh trở sang sức ấm dần... Nhưng chỉ trong thời gian nháy mắt, tri giác của Thượng Quan Linh đã mất hẳn, toàn thân chàng rụng rời hẳn... Động hang của Bắc Ưng Trang trở nên tịch mịch hư vô... ***

Cách Bắc Ưng Trang lối bốn mươi dặm đường, một đoàn lữ hành bốn người, ba trai một gái đang rong ruổi tắm ánh nắng ban mai của mùa đông, cả đoàn vẫn tiếp tục cuộc hành trình. Cô gái duy nhất trong đoàn đang ngồi trên lưng lạc đà, trông càng hiển hiện sự bé nhỏ của nàng, lúc này nàng đang đi sát với một chàng thanh niên anh tuấn đẹp trai, đôi lạc đà đi song song với nhau, còn hai người đàn ông kia, đi cách xa phía trước đến bốn năm trượng.

Hai người đàn ông phía trước không hề quay đầu lại, hình như họ rất biết điều với đôi tình nhân đang đi phía sau; đi được một chập, hướng đi bắt đầu chuyển dần về phía Tây Bắc, sau khi vượt khỏi một đồi sa mạc tương đối cao, tay cương của thiếu nữ như có vẻ uể oải! Nhưng sự thực nàng đâu mệt mỏi gì, chẳng qua vì lúc rời khỏi Bắc Ưng Trang đến giờ, ông chồng chưa cười nàng không hề lên tiếng với nàng một câu nào, lòng dạ cô nàng đã cảm thấy không vui, nên lúc này vờ bộ uể oải để làm nũng với người yêu, mục đích là để cho người yêu quan tâm chăm chú đến mình, và nhất là chuyện trò cho đỡ ghiền. Nàng đưa mắt tổng tình, ấy thế mà ông tình lang phải gió lại không chịu hiểu cho đấy lòng thiếu nữ mới khổ; thiếu nữ đã bực bội, nàng bắt đầu làm nũng thực sự:

- Anh Linh ơi ! . . .

Chàng thanh niên anh tuấn quay sang đầu lại, nhẹ giọng hỏi ngay:

- Gì thế em Liễu Mi?

Liễu Mi gất yêu:

- Cứ lo đi trước một mình, đường dốc thế này mà không chịu kéo giúp người ta một tay.

Chàng Linh nhà ta đi đằng trước bụng nghĩ thầm: Con đòi con khéo nũng nịu thật, mình phải cẩn thận hơn, nhờ lộ tẩy thì hỏng chuyện hết...

Nghĩ xong, chàng Thượng Quan Linh bèn đứng ngay lại đưa tay ra để kéo cương cho cô thứ nữ đánh đá của Thanh Thông Bang leo lên gò cát, lúc này Liễu Mi ung dung ngồi như một bức tượng bồ tát trên lưng lạc đà, mà chờ Anh Linh ra sức kéo cương lôi lên gò. Anh Linh sau khi qua khỏi gò, bụng lại thầm nghĩ: Con bé này tai quái thật, công lực của nó đâu phải là không có cách qua khỏi gò này, rõ ràng cố tình làm nũng để bắt tội người yêu. Hừ! Lẽ đương nhiên đâu biết mình là Thượng Quan Linh giả, trò chơi này kể cũng thú vị thật! Hà hà!...

Liễu Mi thấy ông tình nhân của mình vẫn câm như hến, lại lên tiếng:

- Anh Linh! Sao không nghe anh nói chuyện gì cả, bộ trong người khó chịu sao?

Anh chàng Linh này tương kế tựu kế cất giọng khản tiếng rằng:

- Nào em đâu có hay, ngu huynh tối qua bị quá chén, chiều bị cảm gió, chứ em không nghe tiếng anh bị khản giọng đó sao?

Liễu Mi nghe vậy cảm động cho người yêu, thì ra anh Linh của mình đã khó ở trong người, hèn gì chàng ta không được vui lắm, nàng vội cho lạc đà tiến sát ngay bên chàng, và phi thân ngay qua ngồi chung trên lưng lạc đà của Thượng Quan Linh. Giọng thổ thổ êm dịu hỏi:

- Anh Linh! Chỗ nào khó chịu đâu! Có phát nóng không? - Nói xong nàng vừa đưa tay bá ngay vào cổ chàng và áp lưng bàn tay lên má chàng thăm xem nhiệt độ.

Thượng Quan Linh không thể nào ngờ được Liễu Mi lại có cử chỉ thân mật đến thế, lúc này tâm hồn chàng cảm thấy chìm đắm vào ý nghĩ say sưa, trống ngực đập thình thịch. Thăm nghĩ: Đây mới thật là số đào

hoa của trần gian. Trời ơi, sao không ghen với tên Thượng Quan Linh cho được, một người đẹp ngọc ngà thế này mà mê hắn... đi đâu mà tìm được một người thứ hai như nàng... Nhưng may, đời thẳng oách con ấy đã hết vận, cứ để hắn chịu cảnh trong Bắc Ưng Trang một thời gian rồi sẽ hay, sau này ta trừng trị hắn cần thận hơn, giờ đây luân đến phiên mình hưởng phúc cái đã! Hà... Hà...

Liễu Mi khẽ thủ thủ bên tai chàng:

- Anh Linh... lỗi tại em vừa bắt anh ra sức kéo con lạc đà của em, nên anh mới mệt thế... thôi em xin lỗi anh... và em sẵn sàng đền anh một cái... hôn. - Nàng nói rất nhỏ... và nàng lớn dần tiếng rằng: - Nếu anh thích bắt đền!

Lẽ đương nhiên chàng Thượng Quan Linh không phải là người gỗ, chỉ nghe tiếng Liễu Mi thủ thủ hỏi:

- Sao anh đỡ mệt rồi chứ?

Chàng Thượng Quan Linh giả cười tình rằng:

- Em Liễu Mi đã cho anh thứ linh đơn tuyệt diệu như thế, lẽ đương nhiên là khỏi ngay tức tức!

Trong cái động tác nóng bỏng nhấp nháy này, Liễu Mi cảm thấy như có gì là lạ, không nói lần hôn này khác hẳn các lần khác, vì trong các kỷ trước, cứ mỗi lần có những động tác thân mật ấy, chàng đều tỏ ra mất bình tĩnh và áy náy, và không bao giờ chàng lại kịch liệt như lần này. Và còn điểm quan trọng, ấy là cá tính đặc biệt của Thượng Quan Linh, Liễu Mi hiểu rõ hơn ai hết.

Thượng Quan Linh vốn là người thật thà, chàng không hề bao giờ biết châm biếm văn vẻ trong chuyện tình, nhưng lần này chàng lại biết nói đùa phong nhã, cái hôn bằng thứ linh đơn tuyệt diệu... Tuy người nói câu này là vô tâm, nhưng người nghe lấy làm lạ, sao một anh chàng khờ về chuyện tình như Thượng Quan Linh, nay bỗng lại trở nên một tay có vẻ sành như thế! Mẹ nàng Liễu Mi, Thanh Thông phu nhân, vốn là quốc sắc thiên hương, thông minh tuyệt đỉnh phò tá chồng Thanh Thông bang chủ Liễu Khải, giải quyết mau chóng các việc khó khăn, có nhiều chuyện trước khi chưa phát giác, phu nhân đã tiên đoán được ít nhiều của sự việc, và luôn luôn khéo léo dàn xếp mọi chuyện được vuông tròn, đó hoàn toàn nhờ ở bộ trí óc thông minh tuyệt đỉnh của phu nhân. Suốt thời gian sống với chồng, đã giúp chồng ứng biến không biết bao nhiêu chuyện khó khăn, trong số những người quen biết phu nhân, có người khâm phục, cũng có kẻ ghen ghét, và những kẻ ghét ấy đã nói xấu phu nhân, cho là người đa nghi, và họ đã lén tặng một biệt hiệu cho phu nhân là Thiên Hồ! (con hồ ly). Dòng máu thông minh tuyệt đỉnh ấy, hình như phu nhân đã di truyền vào huyết quản cho hai cô con gái sinh đôi, và nhất là cô em lại bị ảnh hưởng mạnh hơn cô chị, nhờ vậy nàng Liễu Mi tính ranh tuyệt đỉnh, thường đoán trúng phong phúc được những việc sẽ xảy ra, lại nữa nàng có một đôi mắt quan sát khá tinh vi. Nhưng kỳ này, việc xảy ra lại chính trên thân người chồng chưa cưới, dù sao Liễu Mi cũng không thể nào nghi ngờ đến người yêu Thượng Quan Linh của mình, lúc này nàng lại tự cười thầm với tính đa nghi của mình.

Bỗng một lạc đà xuất hiện, cách trước mặt hai người không xa. Sở Canh vừa cười vừa gất:

- Xin hai người làm ơn nhanh cho chút được không? Nam thúc thúc chờ mãi không thấy đến, tưởng là đã xảy ra chuyện gì rồi...

Liễu Mi sực tỉnh, nàng mỉm cười với Thượng Quan Linh nhảy về lạc đà của mình, giật ngay dây cương hấp tấp khởi trình và tươi cười nói rằng:

- Sở đại ca hãy đi trước đi! Chúng ta sẽ theo ngay sau...

Sở Canh tính móc đùa vài câu để chọc hai người, nhưng chàng sức nghĩ nhị cô nương miệng lưỡi ghê lắm, e mình không địch lại thì đại, nghĩ vậy Sở Canh bèn lo đi trước cho xong.

Liễu Mi cười và ra dấu với người yêu:

- Anh Linh! Thôi chúng mình nên đi mau lên, nếu không Nam thúc thúc lại trách chúng mình.

Thượng Quan Linh không trả lời chỉ mỉm cười gật đầu hai người vội đuổi theo Nam Bút và Sở Canh, sau khi nghỉ ngơi một chập, Liễu Mi lo lắng về sức khỏe của Thượng Quan Linh, tính nói với Nam Bút về sự khó chịu của chàng, nhưng bị Thượng Quan Linh ngăn ngay lại, và chàng đã tỏ ý khỏe hẳn rồi, đừng làm kinh động đến thầy, tránh sự lo phiền của ông ta.

Sau khi nghỉ ăn uống, bốn người lại tiếp tục khởi trình tiến về Bách Linh Miếu, trời bắt đầu về chiều, trên bãi sa mạc, gió bắt đầu thoang thoảng, mây trời cũng biến động. Đi thêm một chập, Thượng Quan Linh bỗng biến đổi tính tình khác xưa kia, chàng không còn đi chung cạnh với Liễu Mi, lúc nào chàng cũng theo sát ngay sau phía thầy Nam Bút và bạn Sở Canh. Liễu Mi đi cạnh chăm chú quan sát, dần dần nàng lại phát hiện một sự lạ, tất cả những cử chỉ của anh Linh mình đã khác trước nhiều.

Không lẽ những sự kiện này không đáng nghi ngại sao? Liễu Mi tự hỏi lòng mình. Nhưng kinh nghiệm đã cho nàng hay, tất cả những sự kiện nguy hiểm gì đã xảy ra, phần đông đều do những chi tiết nhỏ nhất gây nên cả!

Trong lòng Liễu Mi bắt đầu lo lắng, tiếng nói của Anh Linh cũng đã thay đổi! Cái hôn lạ lùng khác thường, biết nói bông đùa văn hoa, cử chỉ thay đổi, tất cả những sự kiện này, không lẽ đều có nguyên nhân gì bên trong sao? Hoặc chỉ là một sự ngẫu nhiên, hay tại mình đa nghi?

Nếu nói bị cảm mà khản tiếng nói, có thể được lắm, nhưng về thói quen cử chỉ, làm sao có thể cải biến được. Lúc này trông chàng có vẻ ít nói mà lại cố ý lẩn tránh mình! Tại sao vậy? Nàng tìm nhiều giả thuyết, nhưng không một cái nào đứng vững! Ấu chỉ là việc ngẫu nhiên... Nàng nghĩ lại đến Bắc Ưng Trang, một trang viên bí mật màu đen. Toàn những khung cảnh quái lạ kỳ dị, tuy lúc này bốn người đã thoát khỏi nơi trang viên màu đen khá xa, nhưng ai nấy vẫn còn bị ám ảnh, không lẽ do ám ảnh đó gây ảnh hưởng gì cho Thượng Quan Linh. Không lý Bắc Ưng Lãnh Lạc trước khi chia tay, đã giở thủ đoạn mờ ám gì trên người Thượng Quan Linh, khiến chàng nội trong một đêm mà đã biến đổi tất cả tính nết của chàng!

Nhưng sao Bắc Ưng Lãnh Lạc lại hành sự như thế! Sao không giết chàng, mà chỉ biến đổi tánh tình của người ta là dụng ý gì? Bỗng Liễu Mi lại nhớ sự đến đêm ngủ ngoài sa mạc mà bả vai bên trái của chàng đã mang vết thương như dao chém lạ lùng, mà chính Thượng Quan Linh chỉ ngỡ rằng loại sâu bọ gì của miền sa mạc gây nên thương tích lạ lùng ấy mà thôi, không hề quan tâm cho lắm, nhưng với Liễu Mi, nàng cho rằng trong này thế nào cũng có lý do, chỉ tại mình chưa tìm ra lý do. Nàng nghĩ đến vết thương ấy phải do một thứ đao lợi hại nhất mới gây nên nổi trên người Thượng Quan Linh, mà loại lợi khí này chỉ có một ngọn trong thiên hạ, mà chủ nhân của nó lại là một tên đại ma đầu lợi hại quỷ xuất thần nhập trên giang hồ. Nếu nàng đoán không sai, từ khi tại Bắc Ưng Trang ra đến nay, Thượng Quan Linh đã bị thất thường, chắc thế nào cũng liên quan đến tên đại ma đầu bí mật ấy, nếu vậy, cả đoàn bốn người vô tình đã lọt vào cạm bẫy âm mưu của đại ma đầu rồi cũng nên, mà người xui xẻo nhất và bị hy sinh trước lại là người yêu của mình.

Liễu Mi nghĩ sự việc lạ lùng bắt đầu ngay từ lúc gặp Bắc Ưng Lãnh Lạc, và chính Bắc Ưng trang viên là chung điểm, trước lúc vào trang trại và sau khi rời trang trại, tất cả đều thay đổi một cách đột ngột, cũng có thể nói là âm mưu đang bắt đầu khởi sự. Rất có thể là chàng Thượng Quan Linh đi với mình đây là thứ giả mạo?? Khi Liễu Mi mạnh bạo tự nghĩ ra một giả thuyết như vậy, nàng lại tự cảm thấy mình quá nhiều óc tưởng tượng! Nhưng nàng vẫn lo lắng suy nghĩ để khám phá mọi bí mật nàng đang nghi ngờ.

Liễu Mi bỗng hớn hở chen vào hàng ngũ ba người, cố bám vào Thượng Quan Linh hỏi này hỏi nọ, và tất cả chuyện đều là chuyện cũ đã qua, và nàng chăm chú để nhận xét câu trả lời. Quả nhiên Thượng Quan Linh giả bị lộ tẩy, chỉ thấy chàng ấp úng nói, hình như đã quên hết chuyện dĩ vãng vậy, nàng càng hỏi, Thượng Quan Linh càng tránh trả lời! Liễu Mi thất kinh trong lòng trời ơi!

Nguy!... Thượng Quan Linh xưa nay đâu có bao giờ kỳ lạ thế này, chắc đã xảy ra chuyện gì! Nàng bèn lên tiếng hỏi thêm:

- Anh! Anh còn nhớ trò chơi câu đố, mà kết quả anh đã thua cho em mấy đóa hoa cúc không?

Nàng biết Thượng Quan Linh rất yêu mình, những trò chơi trẻ con này tuy không đáng kể gì. Nhưng chàng ta nhớ và lưu luyến đến chuyện này lắm, và kỳ tại Đại Ngũ Trì, chàng bị thông manh nhờ câu nói này mà chàng mới dám nhận mình, nay mình lợi dụng hỏi ngược lại xem chàng trả lời ra sao, nếu chàng là Thượng Quan Linh thật, thế nào cũng đáp trúng là thua mình hai đóa hoa cúc. Nào hay sau câu hỏi này của nàng, Thượng Quan Linh giả đốc chịu trả lời, vờ hấn người lảng tai, Liễu Mi lại cất tiếng lớn hỏi đứng đĩnh rõ ràng từng tiếng một.

Với giọng khản tiếng, Thượng Quan Linh giả nói rằng:

- Kìa em Liễu Mi, sao hôm nay em quấy rầy anh đến thế? Chúng ta nên đi cho nhanh, em không thấy trời đang chuyển gió đó sao, nói năng nhiều trong lúc này, chỉ tổ cát bay vào miệng chứ ích gì, có chuyện để tí nữa nghỉ rồi nói sau!

Nam Bút tiên sinh đương nhiên là không rõ dụng ý của Liễu Mi, nghe Liễu Mi có vẻ hơi quấy phiền ái đồ của mình thật, cũng lên tiếng:

- Linh nhi đã nói đúng. Liễu cô nương chịu khó đi nhanh thêm cho kịp nơi nghỉ...

Liễu Mi lặng thinh, nhưng nàng đã nhủ thầm: Người dù gian xảo đến đâu, chỉ có thể lừa bịp mắt người khác, đối với thứ nữ của Thanh Thông Bang này, đừng có hòng qua mặt ta nổi, chờ ta sẽ lộ mặt nạ của người cho biết Liễu Mi Nhị cô nương đây không phải là tay vừa!

Cuộc hành trình vẫn lẳng lẳng tiến bước, nàng thầm nghĩ: Nếu quả như lời tiên đoán của nàng, người trước mặt này là Thượng Quan Linh giả, vậy anh Linh thiệt của mình hiện ở đâu? Bị thủ tiêu rồi chăng? Nhưng sau khi anh ấy ăn tiên hoa toàn thân đã trở nên bất phàm trong thiên hạ, đao kiếm thường không làm gì nổi. Nhưng nàng lại nghĩ, trên giang hồ này thế nào cũng có loại binh khí có thể gây tai hại cho chàng! Ngoài Tiểu Đoạt Hồn Kỳ ra, hãy còn có thêm một vật nữa, mà rất có thể ở ngay bên cạnh mình đây cũng nên. Nếu vậy, Thượng Quan Linh tám phần mười có thể bị hại rồi, trong lòng nàng đau khổ, khi nghĩ đến người yêu bị hại Liễu Mi tính quay về Bắc Ưng Trang để thám hiểm xem sự thực ra sao, nhưng ác nỗi Nam Bút tiên sinh và Sở Canh vẫn chưa hề biết gì về anh chàng Thượng Quan Linh giả, nếu nói ra, đời nào họ chịu tin, nguy cơ đang chập chờn như thế, nàng đâu dám bỏ đi.

Mà nếu quả người yêu bị hại, mình có tuyệt vọng đau khổ quay về Bắc Ưng Trang cũng vô ích, nay chỉ còn cách theo dõi ngay manh mối này để trả thù cho người yêu là thượng sách! Liễu Mi quyết định tùy cơ hành sự, nàng sẽ dùng hết tài trí thông minh để ngấm ngầm đối phó với địch thủ lợi hại, một cuộc săn âm thầm bắt đầu, ý nghĩ của Liễu Mi: Vậy chúng mình chờ xem ai chết về tay ai cho biết.

Tối đến, bốn người tìm đến một chỗ khuất gió để tạm nghỉ, Liễu Mi không đá động gì, sau khi ăn uống xong, nàng bèn ngồi chung với Thượng Quan Linh giả để trò chuyện và quan sát các câu trả lời của chàng, và tất cả cử chỉ và lời nói đã tăng thêm sự nghi ngờ của Liễu Mi, nàng chợt nghĩ ra một kế, thỉnh thoảng kéo ngay bá vai chàng, tươi cười nói rằng:

- Anh Linh! Hãy để em xem lại vết sẹo trên bả vai anh coi?

Không chờ sự đồng ý hay không, nàng đã vạch toạc ngay áo đối phương ra xem, nhưng nào có thấy sẹo siết gì đâu? Liễu Mi cười nhạt, và tính khởi sự làm khó dễ.

Nhưng chàng Thượng Quan Linh giả đã từ vén cao áo lên, để lộ hẳn một vết sẹo dài gần năm tấc. Cất giọng khản tiếng nói rằng:

- Sao em chóng quên thế, vết sẹo của anh nằm bên bả vai cánh trái kia mà!

Trong câu nói có ý chế giễu này Liễu Mi nắn lòng ngồi xuống, thầm nghĩ: Trời ơi! Lạ thật. Chuyện sao quái gở thế này! Mặc dù nàng biết Thượng Quan Linh trước mặt mình đây là giả mạo, nhưng sự giả mạo của người này quá là cao tay ẩn không hề quên một chi tiết nhỏ nhen thế. Liễu Mi nghĩ không ra cách gì để đối phó có hiệu lực, nàng rối trí và quỳnh lên.

Khi bốn mắt của hai người tiếp giáp nhìn nhau, Liễu Mi đã cảm thấy trong ánh mắt của đối phương lạnh lùng và ác ý, còn chứa chan nhiều cái phức tạp lạ lùng.

Cảnh tượng này, đôi bên đã biết tẩy của nhau, và họ đang nghi kỵ và xét đoán ý nghĩ của đối thủ, một sự nhìn trâm lẳng ấy, chính lại là ngọn giao tranh cao độ của các tay cao thủ bằng lối nhìn, đôi bên đều căng thẳng tuyệt đỉnh. Thứ nữ Thanh Thông Bang, cảm thấy đôi mắt này uy hiếp mình lạ lùng, công lực tuyệt cao, rõ ràng mình không phải địch thủ của người ta. Chỉ nghe nàng khẽ hự một tiếng nhẹ rồi ngất luôn trong lều vải. Người nọ tính sẵn ngay lại, nhưng rút cục y không thi hành ý nghĩ ấy, nếu là một cô gái khác, chắc y chẳng cần suy nghĩ mà tiến sát lại ngay, nhưng với cô bé tính ranh của thứ nữ Thanh Thông Bang này, nàng vốn túc trí đa mưu, biết đâu trong cái ngất xỉu lại có trò gì bên trong. Tứ bề im lặng, bên ngoài lều, tiếng gió rít từng hồi, trong lều, ánh đèn soi chập chờn một bóng người đang đứng ngẩn nhìn nàng Liễu Mi, trên sắc mặt người này chỉ hiện toàn sắc thái âm u lạnh lùng.

Đôi mắt lạnh lẽo của y vẫn không ngừng chăm chú nhìn vào toàn thân Liễu Mi khá lâu, khi y đã biết đích xác thiếu nữ quả đã bất tỉnh thật sự, y mới cẩn thận bước lên gần một bước. Trong lòng thầm nhủ: Con bé này quả thông minh tinh ranh quá sức tưởng tượng. Nếu để nó sống, thế nào cũng là cái họa lớn lao cho mình, rất có thể còn hỏng hết những kế hoạch của mình... chẳng thà nhân ngay lúc này hạ thủ cho yên trí... Chỉ thấy y thò tay vào trong mình lấy ra một bao bằng da, từ từ mở ngay ra, bên trong một làn ánh quang nhấp nháy sáng chói...

Người này đang do dự, y lại bước thêm lên một bước, theo kinh nghiệm cho biết y đã đoán đích xác thiếu nữ đã hôn mê bất tỉnh thật sự, giờ đây chỉ việc dốc ngược bao da xuống, dù cho là tay đệ nhất cao thủ trong thiên hạ đi nữa, cũng khó mà tránh khỏi tai ách rừng rợn này. Dưới ánh đèn chớp chồn của lều vải, chủ nhân của Lãnh điện tử thủ đang say đắm nhìn vẻ đẹp lộng lẫy trước mắt, bỗng y nổi lòng tiếc rẻ, chỉ nghe y lầm nhảm:

- Quả là một thân hình tuyệt đẹp! Đúng là tượng phẩm kiệt tác của tạo hóa... nhưng, đâu có thể giữ mãi được thời gian sẽ tàn phá tất cả và tất cả... vài năm, vài chục năm, nàng cũng sẽ có những lớp da già cùng mình, và tóc bạc răng móm, mọi vật đều bị nước thời gian cuốn đi hết...

Chủ nhân Tử thủ bỗng sinh ra một kỳ tượng quái gở y nghĩ sau khi dùng Lãnh điện tử thủ giết chết nàng Liễu Mi, y sẽ chuyển ngay xác người đẹp đi, dùng thuốc ngâm để giữ nguyên cổ xác cho khỏi bị rã, bên ngoài xác tử thi, sẽ dùng một lớp sáp đặc biệt để bao giữ, khiến cho một thân hình tuyệt đẹp này được giữ mãi mãi... Chủ nhân Tử thủ bèn quyết định ngay trong lúc ra tay cắt cổ Liễu Mi, phải nương tay không cho đầu lia khỏi cổ, và sau khi người ngọc chết, sẽ dùng thuốc hàn gắn vết tích bị cắt lại để giữ nguyên trạng cái đẹp... Nghĩ vậy y bèn từ từ gỡ ngay bao da lên... chỉ cần y vung mạnh tay, cây dị bảo vô lâm lập tức nhoáng nhanh ra như một làn điện, chớp mắt có thể hoàn thành ngay sứ mạng của chủ nhân.

Một lần ra tay, chỉ cần một thời gian ngắn và nhanh, nhưng chuyển này quá lạ lùng, bao da trên tay y vẫn không vung mạnh ra. Bởi chính đôi mắt y không hề rời khỏi khuôn mặt quá bắt mắt của nàng Liễu Mi, trong lòng y lúc này vô cùng mâu thuẫn, y đã tự hỏi lòng: có nên đang tay xé nát đóa hoa biết nói này không? Xưa kia, dù công khai hay bí mật, Lãnh điện tử thủ cũng đã giết bao nhiêu là nhân mạng, và các cô bị chết về ngọn Tử thủ cũng không phải ít ỏi gì. Nhưng xưa nay, chủ nhân Tử thủ chưa bao giờ cảm thấy hoài tiếc như trường hợp này, chỉ có một lần, cách thành Nhạc Châu lối mười dặm, tại nhà Thượng Quan Linh, đúng ngay vào đêm rằm, chủ nhân Lãnh điện tử thủ ra tay tàn sát một lúc chớp nháy mười mạng người.

Trong lúc gia đình người ấy đang đoàn tụ vui vẻ trong hoa viên, thỉnh linh tai họa thảm khốc bay tới, bạch quang sáng nhóa lên như một giải lụa trắng xóa, bay nhanh qua cổ mọi người trên bàn tiệc, đầu người rụng như sung chín! Những kẻ bị nạn không kêu lên được một tiếng nào, vì dị bảo vô lâm này nhoáng lên nhanh như làn chớp! Nhưng trong khi chín chiếc đầu người rụng lộp độp xuống bàn tiệc ấy, đôi mắt chủ nhân Tử thủ đã vô tình chạm với một tia nhìn cuối cùng còn sót lại.

Dù cho chủ nhân Tử thủ giết người không gớm tay đến đâu đi nữa, lúc này cũng không khỏi ngẩn người ngạc nhiên, vì người sót lại đó, chính là một thiếu nữ đôi chín xuân xanh, nhan sắc tuyệt đẹp, dưới ánh trăng, chỉ thấy đôi mắt thiếu nữ như vô cùng tức giận và đầy những tia thù hận. Nhưng trong lúc ấy, chủ nhân Tử thủ không thể mất thì giờ suy nghĩ hay do dự, tay vung nhanh ngay lên, hồn ngọc thiếu nữ qui tiên cánh ngay khi đó. Và cũng chính từ đó trở đi, chủ nhân Tử thủ bắt đầu ân hận trong lương tâm. Nay đứng trước vẻ đẹp của Liễu Mi, đem so với thiếu nữ nhà họ Thượng Quan, càng khiến ta phải mến thích. Nhất là suốt cuộc hành trình với nàng từ Bắc Ưng Trang, thiếu nữ này đã tỏ ra thông minh tuyệt vời, tất cả những thái độ, lúc ôn tồn, lúc trân trọng, đều đã ghi sâu vào lòng dạ chủ nhân Tử thủ một ấn tượng khó phai mờ! Chủ nhân Tử thủ lúc này cắt ngay bao da, và lặng lẽ rời khỏi lều vải.

Sáng hôm sau, Thượng Quan Linh giả đã cười lạc đà đi trước, Liễu Mi vẫn còn ngủ li bì trong lều mộ. Nam Bút tiên sinh thấy vậy, bèn nói với ái đồ hãy chờ cùng đi chung với nhau, nhưng chàng Thượng Quan Linh giả đã viện cớ đi dò đường trước, và ngang nhiên cưỡng lệnh thầy, Sở Canh thấy vậy chàng lại giả ngay đến thông minh vật của mình nghĩ: chắc hai anh chị lại gây trò hôn mê lẫn nhau đây, chàng viện cớ đi dò đường, nằng nặt vờ ngủ trẻ giắc. Tình nhân trẻ rõ lắm chuyện thật!...

Nam Bút tiên sinh cảm thấy lạ, vội sai ngay Sở Canh vào thăm Liễu Mi, vào đến nơi, thấy nàng vẫn chưa tỉnh giấc, cất tiếng gọi, nhưng vẫn không thấy tỉnh.

Sở Canh xưa nay vẫn kính nể Nhị cô nương lắm, xem nàng như một vị bồ tát tôn nghiêm, tính đưa tay lay gọi, nghĩ đi nghĩ lại, rút cục vẫn không dám, sợ nàng tỉnh dậy trách mắng lại đâm đại. Sở Canh vội chạy báo ngay cho Nam Bút tiên sinh, Nam Bút tiên sinh vội vào, phát giác ngay nàng đang bị hôn mê liên miên, bèn lập tức cấp cứu mãi mới tỉnh lại. Thấy nàng không sao, mới tạm yên trí, vội hỏi phải chăng đã cãi vã với Thượng Quan Linh sao mà ngủ một thế?

Sau khi khôi phục lại trí nhớ, nàng giật bắn người, thì ra mình đã bị mê mẩn trong suốt đêm qua đến giờ này! Một sự hoảng sợ nhất của những cô gái còn trong trắng đã nảy bật ngay trong đầu óc đa nghi của Liễu Mi, nàng vội mời ngay Nam Bút và Sở Canh hãy tạm tránh ra ngoài để nàng thay quần áo, mượn cơ này nàng hồi hộp lo kiểm tra hạ thể của mình xem có gì khác lạ, nhưng không có một dị tượng gì xảy ra. Nàng hú vía thở khoan thai.

Sau khi thay xong quần áo khác, nàng thản nhiên bước ra ngoài lều hỏi Thượng Quan Linh đâu. Sở Canh vội cho hay là đã đi dò đường trước rồi. Nam Bút thấy Liễu Mi đã xong xuôi, bèn hối thúc lên đường ngay.

Liễu Mi đang quyết định lựa chọn kế hoạch. Nay Thượng Quan Linh giả đã biết bị lộ, nên đã đi trước để dụ địch vào bẫy, thế nào cũng có những cạm bẫy kỳ nguy hiểm đang chờ đợi họ!

Nếu quay về Bắc Ưng Trang để tìm kiếm Thượng Quan Linh thiệt, đương nhiên là thượng sách, nhưng cũng có điều e ngại quan trọng, vì nếu Thượng Quan Linh bị thủ tiêu thật, chẳng hóa ra mình bỏ mất một cơ hội theo dõi kẻ thù. Và sau này biết đâu mà tìm ra cho nhân vật Tỉ Vương ghê gớm này! Chỉ trong thoáng mắt, Liễu Mi quyết định ngay ý nghĩ của mình, chọn ngay con đường theo dõi tung tích của Tỉ Vương ma quân. Lúc này Liễu Mi càng trở nên buồn bực, nàng cũng thừa biết đem việc này bàn với Nam Bút và Sở Canh, lẽ đương nhiên họ không thể nào chấp nhận có chuyện giả mạo Thượng Quan Linh như vậy được.

Trừ phi Liễu Mi khai toạc, may ra Nam Bút tiên sinh có thể tin ngay, nhưng chuyện mắc cỡ chết người ấy, đối với một thiếu nữ như Liễu Mi, đâu dám hé răng thuật lại. Lúc này Sở Canh đã thu gọn lều vải và vật dụng, cuộc hành trình lại bắt đầu tiếp tục, Liễu Mi đành thở dài cười lên lưng lạc đà! Ba người khởi trình suốt dọc đường, chỉ có Sở Canh là hí hửng vui hơn ai hết, nào chàng trai chất phác này đâu có biết nguy cơ đang ẩn hiện tứ bề quanh mình đâu. Nam Bút đã cảm thấy có chuyện lạ thường, tiên sinh dùng lời ôn tồn để thăm hỏi Liễu Mi, thực ra đôi bên đã có chuyện xích mích gì với nhau?

Liễu Mi không phải không muốn nói ra, nhưng vì tâm thần nàng rối loạn, cũng không biết nên bắt đầu nói như thế nào cho phải! Nam Bút tiên sinh chờ mãi, thấy nàng vẫn buồn, muốn nói lại thôi, tiên sinh cho ngay rằng ái đồ mình đã bắt nạt con bé đây, chuyện gây gổ của tình nhân trẻ làm sao tránh khỏi được, nhưng trong bụng tiên sinh đã tính sẵn tí nữa sẽ quở trách ái đồ vài câu và bắt phải xin lỗi Liễu Mi, như thế chắc sẽ vừa lòng ngay cô bé ưa hờn mát này. Nam Bút càng nghĩ càng cho ý kiến của mình là đúng! Nên tiên sinh cũng không màng truy hỏi cặn kẽ thêm làm gì!

Suốt dọc đường, đã đến giờ ngọ, ba người vẫn chưa bắt gặp Thượng Quan Linh đâu cả, tuy chàng đi trước mọi người lồi hai tàn nhang, nhưng dù sao cũng phải chờ đợi mọi người chứ, nay ngang nhiên đi mất tầm mắt tích như vậy Nam Bút tiên sinh đã nổi giận trong bụng! Nghĩ đến chuyện này sẽ chính giáo cho chàng một mẻ nên thân mới được, ba người đều ăn uống luôn trên lưng lạc đà, cuộc hành trình vẫn tiếp tục, họ không nghỉ ngơi. Các dấu chân lạc đà mới xuất hiện trên mặt cát không lâu.

Nam Bút thấy vậy hối thúc ngay Liễu Mi và Sở Canh đuổi nhanh theo. Mãi đến xế chiều, bỗng Sở Canh đi phía trước lên tiếng gọi ngay. Nam Bút và Liễu Mi lại coi, chỉ thấy một lạc đà đứng ngay đằng xa. Những đồ đạc lủng lẳng trên lưng con vật hai gò lưng ấy, rõ ràng lạc đà của Thượng Quan Linh!

Lạc đà không hề nhúc nhích, Sở Canh lấy làm lạ, nhưng Liễu Mi đã rõ ngay và cho Sở Canh biết, con lạc đà đã chết lâu rồi. Sở Canh không tin, đi tới nơi và đưa tay sờ con vật, đầu con lạc đà rút bịch ngay xuống mặt đất, khoan cổ không hề thấy có chút máu nào để lại.

Nam Bút tiên sinh lớn tiếng kêu hoảng:

- Nguy to!... Lãnh điện tử thủ!

Sở Canh tuy là anh chàng lỗ mãng nhất, nhưng cũng biết oai danh của Lãnh điện tử thủ, ngay lúc đó giật nẩy mình nhảy thót ngay về sau. Nam Bút Gia Cát Dật, một trong nhóm Cần Khôn Ngũ Tuyệt lúc này lo

ngay đến sự an nguy của ái đồ Thượng Quan Linh, không cần suy nghĩ, soạt một tiếng, rút ngay cây trường kiếm bên mình ra. Dưới cảnh trời đất bao la này, vị đại hiệp sắc mặt vô cùng trịnh trọng và hấp tấp nói:

- Liễu Mi, Sở Canh, chúng ta đuổi theo cho nhanh, có lẽ Linh nhi bị bắt không lâu...

Dứt lời, Sở Canh lại bạo gan phóng nước đại cùng với Nam Bút hấp tấp mở cuộc truy tầm! Trong ba người, duy có Liễu Mi am hiểu nội vụ hơn ai hết, nàng biết rõ đây là một kế quỷ quyệt của Tỉ Vương ma quân, nếu hấp tấp đuổi theo, thế nào cũng bị trúng kế địch.

Liễu Mi vội lớn tiếng:

- Nam Bút thúc thúc, Sở đại ca, xin hãy ngừng ngay lại đã đó là quỷ kế của người ta, chớ vội vàng mà bị mắc bẫy, hãy nghe Liễu Mi bày tỏ...

Lạc đà của Nam Bút và Sở Canh đã xa ngoài ba trượng, nghe tiếng Liễu Mi nói, Nam Bút vội hỏi:

- Liễu cô nương, có chuyện gì lạ sao? Cứu người như cứu lửa, Linh nhi nay đã nguy cấp, càng mau càng hy vọng nhiều hơn.

Nam Bút vẫn nghĩ rằng Liễu Mi còn giận Thượng Quan Linh, nên nàng ta không muốn ra tay cứu ái đồ, nào hay Liễu Mi lúc này đang đau khổ trong lòng vì người yêu nay bỗng nhiên lại bị hiểu lầm, nàng ghen ngào trong cuống họng, sắc mặt tái hẳn và không sao nói lên lời.

Nam Bút lớn tiếng gắt:

- Ô kìa! Còn do dự mà không mau lên?

Liễu Mi cố gượng gạo rằng:

- Thưa... Thưa... đó là chàng... Thượng Quan Linh... giả mạo...

Nam Bút và Sở Canh đều kinh hoảng về câu nói này, chỉ nghe tiên sinh lại gắt:

- Nói nhảm nào!

Sở Canh lắc đầu lia lịa...

Liễu Mi bèn trình bày tóm tắt câu chuyện đêm qua xảy ra, và cũng lấy làm lạ là sao đối phương không ra tay hạ độc thủ trong lúc nàng còn đang hôn mê bất tỉnh, mà lại âm thầm bỏ đi trước như vậy?

Thứ nữ Thanh Thông Bang vốn là cô gái lạnh lợi, mặc dù trong cơn bối rối tột độ như lúc này, nàng vẫn trình bày vấn đề một cách đơn giản nhưng rất rành mạch, khiến nổi Nam Bút tiên sinh và Sở Canh kinh hãi không ít, và cả hai không thể nào mà không tin cho được.

Sau khi nói rõ, Liễu Mi còn suy đoán, rất có thể Thượng Quan Linh đã bị thiệt mạng, hoặc bị giam cầm bí mật, nhưng dù sống hay chết, lúc này thế nào cũng còn tại Bắc Ưng Trang, nếu may mắn không bị chết, thì thế nào công lực cũng bị người ta hạn chế hẳn. Còn đến người Thượng Quan Linh giả mà đi trước kia, lẽ tất nhiên là một sự hóa trang quá tuyệt của địch thủ, rất có thể là nhân vật khét tiếng Tỉ Vương ma quân! Dù cho không phải thì cũng là loại bộ hạ đắc lực của Tỉ Vương và chắc tên này cũng giỏi về lối dị dung thuật (sửa đổi sắc mặt), về tài thông minh thì khỏi cần bàn tới, chỉ coi nội hai việc hóa trang Bắc Ưng Lãn Lạc và Thượng Quan Linh cũng đủ rõ trí tuệ người ta rồi.

Nay ra tay giết chết lạc đà như vậy, rõ ràng đang dụ địch, và cũng là kế khích tướng, tên ma đầu này không những cơ mưu cao cường, kế hoạch hiểm ác tuyệt luân, nếu ba người không đuổi theo thì thôi, còn trái lại, làm sao tránh khỏi tai biến? Liễu Mi chủ trương, lúc này nên tránh nặng để chịu cái nhẹ, quay ngay về Lãn Ưng Trang tìm ngay Thượng Quan Linh, rồi sẽ định lại các kế hoạch sau để đối phó. Đề nghị đưa ra, chàng Sở Canh lại gật lia lịa, nhưng riêng Nam Bút tiên sinh lại tỏ trầm tư...

Nam Bút tiên sinh bày tỏ ý kiến mình, chủ trương phân công ra hợp tác với nhau, đợt này may mắn lắm mới biết được chút manh mối của Tỉ Vương ma quân, và hai sư huynh của mình là Tây Đạo, Đông Tăng đều phải trông cậy vào vụ này mới mong tìm ra được tung tích. Mừng mười Tết Tỉ Vương cử hành cuộc thịnh hội tại Bách Linh Miếu, thế nào tới ngày ấy y cũng tham gia, nay đã mừng ba Tết, Nam Bút tiên sinh quyết định, sai ngay Liễu Mi và Sở Canh, hai người quay ngay về Lãn Ưng trang viện thám thính về vụ

Thượng Quan Linh, còn phần mình sẽ tương kế tựu kế tiếp tục đuổi theo địch, và sẽ dốc hết toàn sở trường của mình ra để lo chống đối với Tỉ Vương, làm sao cũng phải thăm cho ra tin tức của Thiên Si đạo trưởng và Đông tăng Túc Đầu Đà.

Hẹn với Liễu Mi và Sở Canh, sau khi thăm rõ vụ bí mật tại Bắc Ứng Trang, thế nào cũng phải về ngay Bách Linh Miếu để tụ hợp. Nếu trời thương, chưa ai bị thiệt mạng, tất cả mọi người sẽ tụ tập tại Bách Linh Miếu. Nhân ngay cuộc thịnh hội đó, hãy hợp sức đại náo cho chúng một trận Lạc hoa lưu thủy (hoa rụng nước cuốn tung). Nếu chẳng may Thiên Si Tây Đạo và Túc Đầu Đà Đông Tăng đều bị hy sinh, Nam Bút cũng tỏ rõ lập trường là không thiết sống, và sẽ quyết tâm theo dõi tung tích của Tỉ Vương để trả thù cho hai sư huynh, và căn dặn Liễu Mi và Sở Canh, sau khi đến Bách Linh Miếu, nếu thấy Nam Bút để lại ám hiệu, chớ nên đi theo để hiệp sức khác nào châu chấu đá xe, đầu ăn nhằm gì, lúc đó phải mau rời ngay quan ngoại, hỏa tốc về ngay Trung Nguyên báo tin cho Độc chỉ Thôi Bác, và sẽ do nhân vật Đệ nhất cao thủ trong thiên hạ này ra mặt triệu tập các tay cao thủ nghĩa hiệp lên miền Bắc để càn quét hết những yêu khí miền này.

Liễu Mi đã khóc sụt sùi khi nghe lời của Nam Bút tiên sinh, nhưng nàng thay đổi một điều: Sở Canh phải tức tốc khởi trình đi ngay về miền Trung Nguyên, về ngay miền Ngọc Thụ Thanh Hải, yết kiến ngay Độc chỉ Thôi Bác và báo cáo rõ mọi việc đang xảy ra, và thỉnh cầu ông ta tập hợp các nhân vật đồng đạo, hỏa tốc kéo ngay lên miền quan ngoại để cấp cứu. Còn phần mình, nếu sau khi đến Bắc Ứng Trang cứu được Thượng Quan Linh không chết, cố nhiên là chuyện may lớn, và cũng sẽ kéo ngay đến Bách Linh Miếu để nhân cơ hội trợ. Nếu người yêu một ngẩn hai dài vì rủi ro, nàng cũng quyết liều để truy đuổi tên Tỉ Vương ma quân để trả thù cho người yêu . . .

Nam Bút tiên sinh cỡi ngay cây đàn Bát long ngân giao cho Sở Canh dặn rằng:

- Sau khi anh đi xong việc Ngọc Thụ, mong anh giao lại cây cổ đàn này cho tiện nội (vợ Nam Bút - Hạ Quyên) để làm một vật kỷ niệm...

Sở Canh cảm động gật đầu... Nam Bút căn dặn xong bèn chia tay cười ngay lạc đà đi trước về hướng Tây Bắc.

Sở Canh và Liễu Mi rơi lệ nhìn cho đến khi khuất dạng Nam Bút, chàng Sở Canh mới áp úng nghẹn ngào nói với Nhị tiểu thư của mình:

- Thôi, tôi cũng xin kiếu từ Nhị cô nương để lên đường, vậy mong cô hay tự bảo trọng, xong việc tại Ngọc Thụ, thế nào tôi cũng ghé về Thanh Thông Cốc, và bẩm rõ tự sự với lão bang chủ, vì ngài vẫn thương mến cô nhất, thế nào ngài cũng đem theo đồng đạo đến giải cứu cô.

Lúc này rối trí quá, Liễu Mi cũng không biết nên nói gì hơn, may là Sở Canh đã nghĩ đến việc báo tin cho cha già, nàng chỉ còn nói:

- Sở đại ca, cảm ơn anh nhiều, chúc anh lên đường thuận lợi! Cũng mong rằng chúng ta sẽ chóng gặp lại nhau?

Hai người đều cười lên lạc đà của mình, một lướt về hướng Đông, một nhắm về hướng Tây!

Mặc dù trời đã tối, cảnh sa mạc vắng tanh và buồn rờn rợn. Liễu Mi vẫn cố gắng khởi trình, tất cả chuyện nàng đều nóng lòng vì người yêu Thượng Quan Linh.

Không hề có một cảnh hãi hùng gì có thể ngăn cản bước tiến của nàng. Dần dà, gờ tay đã không thể nào nhận ra năm ngón, tối như bị bưng mắt, lúc này nàng cố muốn đi thêm cũng không được nữa, con thuyền miền sa mạc - lạc đà - nó đã nằm ý ngay mặt cát, không chịu đứng dậy, dù Liễu Mi đã nặng tay roi, nhưng vô hiệu, giữa bãi sa mạc vắng hoang, hung kiết chưa biết ra sao, trong lòng Liễu Mi đã cảm thấy bối rối...

Đang lúc Liễu Mi chuẩn bị nằm ngay tại trận để nghỉ, thỉnh linh, con lạc đà lại giở chứng chướng, nó bỗng đứng ngay dậy và bước đi. Liễu Mi hoảng người chăm chú, cả một bầu không khí đen ngòm ấy, cách mặt đất lối bốn năm thước bề cao, bỗng xuất hiện một đám ánh bạch quang to bằng bàn tay, ánh sáng nhấp nháy và tung tăng chấp chờn đi phía trước dọn đường cho con lạc đà đi theo sau.

Liễu Mi không thể nào ngăn bước tiến của lạc đà, trong lòng nàng thất kinh, mặc dù đã chăm chú hết sức, nhưng vẫn không nhận ra đám trắng nhấp nháy ấy là gì, ánh sáng ấy cứ nhảy múa chấp chờn đi trước,

nhưng xung quanh ánh sáng ấy lại không nhận ra có gì lạ lùng thêm.

Nếu bảo là ánh sáng chớp chờn ấy do tay người múa may, không thể nào có thể được. Chắc là loài động vật quái dị ở miền sa mạc! Liễu Mi chỉ thấy qua ánh sáng lập lờ của những con đom đóm, nhưng nàng chưa bao giờ được thấy loại động vật nào lại có ánh đom đóm to gần bằng bàn tay như thế, Liễu Mi cố vững dạ, nàng nghĩ thầm, chắc không phải loại thú dữ thần kỳ gì đâu mình cũng chẳng nên hoảng sợ làm gì, nhưng nàng băn khoăn, không hiểu ánh sáng tung tăng này sẽ dẫn một thú và một người đi đâu vậy?

Nhưng chẳng mấy chốc, Liễu Mi đã giật bắn người! Vì ánh sáng này nhảy múa có qui tắc đều đặn, hiển nhiên không phải là sinh mạng của động vật, mà do người chế ngự hẳn hoi. Những lúc tốc độ của ánh sáng nhịp chậm lại, nàng hình như cảm thấy có những giải tơ lụa chớp chờn xung quanh. Nàng thất kinh, chợt nhớ ngay đến kỳ bảo của võ lâm Lãnh điện tử thủ! Trời ơi! Liễu Mi lập tức cố ghì ngay cương lạc đà lại, tụt nhanh xuống khỏi lạc đà chuẩn bị nghênh địch.

Lãnh điện tử thủ nay thành linh xuất hiện tại đây, chẳng cần đoán cũng dư biết là Tử Vương ma quân đã có mặt gần đây, không thể nào ngờ được, hẳn đang bị Nam Bút theo dõi mà lại có thể thành linh xuất hiện nơi đây Liễu Mi vừa kinh vừa mừng.

Mừng vì Tử Vương đã ở đây, như vậy là Nam Bút tiên sinh khỏi lo ngại gì, với võ công và cơ trí tài năng của ông ta, rất có thể chiến thắng nổi các bộ thuộc của Tử Vương, và không chừng còn có thể cứu được hai vị sư huynh Tây Đạo và Đông Tăng cũng nên.

Cái hoảng của nàng là: Tử Vương nay xuất hiện đây để nhử mình, lẽ đương nhiên là không có hảo ý gì. Liễu Mi tuy đã cố sức dùng cảm và ý hết vào tài trí khôn ngoan của mình để xoay sở đối phó, nhưng nay cô thân độc mã, trong lòng không khỏi khom khớp rờn rợn!

Liễu Mi cố gắng miễn cưỡng tập trung hết tinh thần, nắm chắc ngay thời cơ thuận tiện để đối phó. Nàng chăm chú theo dõi ánh sáng lập lờ, nàng cũng cảm thấy hình như một con quái vật vậy... Thành linh, ánh sáng lạ lùng ấy tan biến mất. Xa xa, lối vài chục bước, bỗng có ánh đèn xuất hiện...

69. Bệnh Tật Quái Dị

Thì ra đó là một ngôi lều vải dựng trên mặt cát của sa mạc, lúc này thành linh xuất hiện, chẳng cần phải đoán già đoán non, biết ngay đó là một cạm bẫy của tên đại ma đầu. Liễu Mi suy nghĩ nhanh, rồi ngang nhiên nàng dắt theo con lạc đà của mình tiến thẳng về ngay lều vải. Vì nàng nghĩ rằng: chống cự hay hơn là lẩn trốn, dẫu Tử Vương cao giỏi đến đâu đi nữa cũng chỉ là một người mà thôi, trí tuệ con người tuy có khác biệt nhưng không đến nỗi nào quá chênh lệch. Vậy là Liễu Mi quyết tâm so sánh một chuyến với Tử Vương. Khi đến gần, ánh đèn trong lều sáng trưng, càng khiến cho Liễu Mi thất kinh là ngôi lều này hoa lệ và to lớn khác thường, bên ngoài mỹ quan bắt mắt, bên trong ẩn hiện như có người. Liễu Mi dừng bước, nàng cố ý gây tiếng động bằng chuỗi nhạc (những trái chuông nhẹ đeo trên cổ lạc đà) trên cổ con thuyền sa mạc, trong lều lập tức có người ra nghênh tiếp.

Kể bước ra là hai thiếu nữ ăn mặc theo lối Mông Cổ tay xách đèn bão, khi thấy Liễu Mi đến phủ phục quì ngay xuống, với giọng nói oanh vàng thô thể bằng Hán ngữ rằng:

- Bọn nô tì chờ đây đã lâu, nay kính mời phương giá Nương Nương vào trong nghỉ ngơi!

Tử Vương vốn là nhân vật thần kỳ quỷ dị tuyệt luân, giỏi về dị dung thuật, hai thiếu nữ Mông Cổ này đây, không chừng lại là trò ma quái của y cũng nên, nhưng Liễu Mi tỉnh mắt, lúc này nhận ngay ra hai thiếu nữ trước mắt mình đây quả là phái nữ trăm phần trăm, cổ không thấy cục yết hầu, da trắng mịn, cử chỉ khoan thai yếu điệu. Vậy là Tử Vương có giỏi đến đâu cũng không thể nào hóa trang đến mức như thế được.

Liễu Mi bỗng lên tiếng quát:

- Hãy đứng dậy! Trong kia còn có ai nữa không?

Hai thiếu nữ thất kinh, một nàng lật đật đáp ngay:

- Dạ thưa chỉ có hai nô tì chờ hầu Nương Nương tại đây ngoài ra không còn ai nữa...

Vừa nói hai thiếu nữ vừa cung kính khom mình lùi dần vào trong để dẫn nàng Liễu Mi vào. Bên trong trang hoàng sang trọng, mừng mền gấm vóc, vật dụng sẵn sàng, hầu như đầy đủ tiện nghi, trong cách bày xếp không những thứ tự mà lại còn đẹp, lúc này nàng ngửi thấy mùi thịt dê và rượu ngon đang bay toả khắp trong lều, thì ra giữa lều, một hỏa lò nhỏ đang nấu sẵn một tửu pín lù (củ lao) mùi thơm nghi ngút. Liễu Mi cảm thấy đói bụng và thèm ăn lạ, mắt thấy hai thiếu nữ đi cạnh lằng xăng lo hầu hạ. Liễu Mi bước lại nằm trên sàng êm ấm, nàng đang kinh ngạc với tất cả sự việc đang xảy ra trước mắt, khi hai thiếu nữ Mông Cổ lo bung rượu thịt đến, nàng nghĩ thầm: có nên ăn hay không? Không dám mạo hiểm, nhưng nàng có ngay hai thiếu nữ làm vật thí nghiệm.

Giờ đây, Liễu Mi muốn cho vững bụng, xem coi hai thiếu nữ này có phải là thiếu nữ thực sự không? Lập tức hồng hách với tư cách Nương Nương hạ lệnh cho hai nàng tuột luột hết áo quần đang mặc trên người, còn phần mình nằm trên sàng lo thưởng thức... Hai thiếu nữ quả nhiên tuân lệnh ban, cởi hết áo này sang đến áo nọ, cuối cùng cả hai thân thể lỏa lồ và trần truồng như nhộng mới đứng im để chờ lệnh.

Sau khi Liễu Mi nhận rõ hết bí mật của hai nàng, nàng cũng phải khen thầm trong bụng là đẹp, và hết nghi là trai giả gái. Lúc này chỉ thấy hai thiếu nữ nhan sắc này, tuy đứng trước mặt người đồng phái - Đàn bà - hai nàng cũng cảm thấy thẹn thùng, nhưng không dám tỏ vẻ gì là oán hận, trái lại còn vô cùng cung kính đứng chờ lệnh.

Liễu Mi ngẫm cảm thấy ăn năn, vội bảo ngay hai nàng mặc áo lại chỉnh tề, một nàng lo đứng hầu cạnh Liễu Mi, nàng kia lo cho lạc đà ăn uống. Liễu Mi đưa ngay rượu thịt cho thiếu nữ ăn trước, nàng chờ một lúc không thấy có gì lạ, mới yên trí ăn uống. Khi ngang dạ, Liễu Mi mới bắt đầu hàn huyên với cô Mông Cổ đứng hầu cạnh. Thiếu nữ kể nguyên do, nàng tên gọi Khiêm Ba Nương, người xứ Mông Cổ, vì đi làm ăn tại Bách Linh Miếu, nên biết nói tiếng Hán. Bách Linh Miếu vốn là một thành phố nhất nhì của Mạc Bắc, một nơi tập trung cả hai sắc dân Hán và Mông, những ngôi miếu tự Lạt ma được mọc như nấm, nhan nhản khắp nơi, ngôi miếu lớn nhất được thờ Thiên Đế, theo lệ đã truyền từ lâu đời, Thiên Đế là tượng trưng cho thần quyền tối cao vô thượng, để làm hài lòng thần thánh, người ta đã tạo ra và cử hành rất nhiều trò nghi lễ quái đản, như về chuyện phúng tế, xưa kia từng bắt người sống để phúng tế, kẻ được tuyển phải là trinh nữ mỹ miều, sau khi Lạt ma tuyển chọn và được sự đồng ý của gia trưởng thiếu nữ, miếu tự sẽ phát ra một số tiền khá lớn, một nửa làm tiền sinh lễ, còn lại nửa nọ sẽ đem dùng hết vào cuộc hôn lễ giữa người và thần, những thiếu nữ bị tuyển trúng sẽ được xưng ngay Thiên Hậu Nương Nương, và được đưa ngay vào thần miếu ăn chay tẩm sạch, một mặt trang phục đặc biệt đã dành cho Thiên Hậu Nương Nương để tiếp nhận cuộc chiêm ngưỡng của hàng vạn tín đồ.

Ngoài sự đau khổ của mỹ nữ phải đóng vai Thiên Hậu Nương Nương ra, có thể nói là không ai lại không vui mừng, điên cuồng, thậm chí là gia trưởng của Thiên Hậu Nương Nương cũng hăng vui như mọi người bản xứ, phần thì họ được một số tiền khá đáng kể, phần khác là họ cảm thấy vinh dự là có thể kết thân gia với thần linh, tuy trong lòng cũng thương tiếc con, nhưng thây kệ! Danh dự với lợi lộc trên tất cả. Sau khi chuẩn bị cho chu tất cả tháng trời, mới quyết định ngày cử hành đại lễ, lễ dĩ nhiên các tín đồ bốn phương tấp nập kéo về để dự lễ, trước bức thần tượng của Thiên Đế vĩ đại ấy, có sẵn một bình đài bằng đá nhẵn, trên chất đầy củi khô, và trong tiếng niệm kinh của hàng ngàn tăng Lạt ma và những tiếng chiêng trống rung vang rền ầm ỹ. Thiên Hậu Nương Nương được người khiêng đặt lên trên bình đài bằng đá mà đã chất sẵn củi khô ấy, trước sự chứng kiến của hàng ngàn, hàng vạn tín đồ ấy, dưới mặt bình đài được châm lửa thần, và ngọn lửa thần đã liếm hết toàn xác sống của người trinh nữ, và cuộc lễ tế sống cho thần được kể như chấm hết.

Luật tế sống trinh nữ này, mãi đến ba chục năm trước đây mới được một vị cao tăng Lạt ma là Tang Kim đại sư ở Tích Bách Linh Miếu ra lệnh phế bỏ. Chẳng bao lâu Tang Kim đại sư quan bế (cũng như tu kín). Và gần đây tin tức trong giới thần tự chùa chiền truyền ra, nói là Tang Kim đại sư công hành viên mãn quyết định vào mừng mười Tết đây, sẽ cử hành lễ Nhục thể thành Phật, Phi thăng chứng đạo, đồng thời lại cũng truyền ngay ra pháp dụ, phải tìm ngay một trinh nữ mỹ miều thông minh, để làm lễ kết thân với thần. Một cuộc lễ về tục lệ tế sống đã phế bỏ ba chục năm trời, nay lại được cử hành, tin đã được truyền hầu khắp miền Mạc Bắc, phỏng đoán đến ngày mừng mười Tết tới đây, Bách Linh Miếu thế nào thiên hạ sẽ kéo đến đông như kiến cỏ. Các bậc nhân sĩ của cả hai sắc dân Hán và Mông, tuy không muốn xem cảnh xuất giá của Thiên Hậu Nương Nương, nhưng ai mà không muốn đến dự lễ Nhục thể thành Phật của Tang Kim đại sư phi thăng.

Nàng thiếu nữ Mông Cổ Khiêm Ba Nương nói tới đây ngừng luôn không nói nữa, thiếu nữ liếc trộm nhìn Liễu Mi, và như có một cảm tình thương tiếc cho hoàn cảnh của thiếu nữ tuyệt sắc người Hán này.

Nghe xong câu chuyện, Liễu Mi suy nghĩ và phân tích, rõ ràng lại trò múa rối của Tỉ Vương ma quân, hẳn đã lợi dụng đến lực lượng của tôn giáo, để huyền hoặc lòng người, nào thần linh kết thân nào nhục thân đắc đạo, e toàn trò bịp đời đây cũng nên. Nếu báo vị Tang Kim đại sư là vị cao tăng đắc đạo, tiếc thương cho các cô con gái bị hy sinh vô lý, đã ra lệnh phế bỏ tệt đoan, cơ sao nay lại nuốt lời để giữ lại trò xuất giá của Thiên Hậu Nương Nương, nhất định đã có mờ ám gì trong này.

Hoặc vị Tang Kim đại sư lúc này cũng đang bị sự kèm tỏa của Tỉ Vương, thậm chí vị lão tăng Lạt ma này đã chết rồi, và nay lại có một kẻ giả mạo đứng ra thay thế. Nhưng có điều khiến cho Liễu Mi nhức óc suy nghĩ nhất là dụng ý của Tỉ Vương ma quân thật khó hiểu vô cùng, tên ma đầu này muốn thao túng tất cả quần hào trên giang hồ, để so tài với Độc chỉ Thôi Bác của miền Trung Nguyên, nhưng tại sao y lại tìm đến một miền xa xăm như xứ Mạc Bắc này kìa? Đã thế lại còn lợi dụng đến tôn giáo, phải chăng y đã cố tình bày bố kế nghi trận của mình để che tai mắt thiên hạ, hay còn thâm ý gì sâu sắc hơn nữa?

Dù cho Liễu Mi có thông minh tuyệt vời đến đâu đi nữa, cũng không làm sao hiểu nổi được toàn bộ kế hoạch của Tỉ Vương được?! Nhưng có thể phỏng chừng, đây quả là một âm mưu rộng rãi của kẻ địch thủ, và nhất là Tỉ Vương không phải là kẻ điên cuồng gì, xử việc lại rất có thể ngăn nắp! Càng thấy những việc rối rắm bí mật này xảy ra, càng chứng tỏ rõ trí tuệ siêu việt của Tỉ Vương, chỉ nội việc chỉ huy ngấm ngấm các quần hào nghe lệnh cũng đủ thấy lợi hại rồi! Liễu Mi nghĩ vậy, tự biết trí lực của mình còn chưa sánh nổi với Tỉ Vương, nhưng vì lòng háo thắng, nàng lập ý tương kế tựu kế, để tự lấy thân mình ra làm mồi nhử.

Lúc này, tuy đôi mắt của Khiêm Ba Nương nhìn trộm Liễu Mi, nhưng đã không sao tránh khỏi tia nhìn sắc bén của cô thứ nữ Thanh Thông Bang này được, Liễu Mi ngậm nhủ lòng: Kể ra cô bé Mông Cổ này cũng giàu lòng từ bi thật, cũng biết tiếc thương cho Liễu Mi mình, nhưng nào nàng đâu có hay ta đang tương kế tựu kế với địch!

Liễu Mi lên tiếng:

- Vậy hai người xưng hô với ta là Nương Nương, vậy có phải là đã tuyển trúng ta để làm Thiên Hậu Nương Nương không?

Khiêm Ba Nương gật đầu, Liễu Mi sực nghi ngờ đến một điểm, và cũng chính là một điểm khiến nàng băn khoăn. Nàng cố ý tươi cười rằng:

- Nhưng rất tiếc các người đã tìm nhầm người, các người chẳng cần tìm đến trinh nữ sao? Nhưng ta đâu phải người còn trinh nữa đâu!

Quả nhiên Khiêm Ba Nương mắc mưu và tiết lộ bí mật, chỉ nghe cô bé Mông Cổ này ngừng đầu rằng:

- Dạ không! Nương Nương quả là gái trinh nữ. Bọn nô tì đều biết rõ hết.

- Làm sao các người dám quả quyết như vậy? Bộ không sợ tội nói điều sao?

- Dạ đối với vấn đề này, trong tự đã tiến hành công việc rất cẩn thận! Nếu chưa hề khám nghiệm kỹ lưỡng, đâu cho có đẹp hơn chị Hằng đi nữa, khi đã mất đồng trinh, quyết không bao giờ đủ tư cách để đi làm Thiên Hậu Nương Nương!

Sau câu nói này, Liễu Mi chợt nhớ đến đêm mà đầu nhân lực với Thượng Quan Linh giả tại nơi sa mạc, sau cơn hôn mê dài tỉnh lại, nàng phát giác giải rút (dây lưng) đã bị cởi, sau khi nói tránh với Nam Bút và Sở Canh thay quần áo, nàng đã tìm hiểu ngay vấn đề quan trọng của mình, nhưng may phước chưa hề gì. Bấy giờ nghĩ ra, chắc tên Tỉ Vương chết bầm ấy đã tiến hành một cuộc khám nghiệm bí mật trên người mình. Cũng may là hắn chưa làm nhục mình, nếu không, làm gì mình còn mặt mũi sống trên trần gian! Liễu Mi lúc này lại nghĩ cách phải mau mau tiến hành công việc tìm kiếm Thượng Quan Linh trước rồi mọi việc sẽ lo sau. Nghĩ vậy nàng bèn khôn khéo cạy miệng của nô tì người Mông Cổ, hỏi xem là mệnh lệnh của ai đã đưa ra đây, để đón nàng như thế.

Lúc này cô thiếu nữ lo cho lạc đà ăn kìa đã bước vào lều và cả hai đều cho Liễu Mi hay chuyện, số là hôm mừng một tết, tại Bách Linh Miếu đã phát ngay ra một thông cáo nói là đã tuyển được Thiên Hậu Nương Nương và người trúng tuyển này là cô gái Hán tộc, nay đang du hành nơi bãi sa mạc, và Thần Miếu tức

khắc phái hẳn ra hai mươi đoàn người lo đi nghênh đón, và đều chuẩn bị sẵn lều và thức ăn uống, chia nhau đóng rải rác khắp chu vi của miển sa mạc là ba trăm dặm, để cung hầu cho Thiên Hậu Nương Nương làm những trạm nghỉ ngơi trong suốt cuộc hành trình.

Mà hai thiếu nữ Mông Cổ này, chính lại là một trong đoàn người có nhiệm vụ đi đón Thiên Hậu, nào ngờ mới tới đây không lâu thì gặp Nương Nương giáng lâm. Liễu Mi thầm nghĩ, đêm nay mới mừng ba Tết, mình rời khỏi Lãnh Ưng Trang vào ngày mừng một Tết, làm sao Bách Linh Miếu loan truyền tin nhanh như thế! Chắc trong Lãnh Ưng Trang, Tỉ Vương đã nhắm trước ngay mình từ đầu, cũng chẳng hiểu y đã dùng phương pháp gì mà truyền tin mau chóng để khiến cho người Bách Linh Miếu tự phái người ra nghênh đón khắp cuộc lộ trình. Dụng ý của Tỉ Vương ma quân muốn gì đây?

Không lẽ chính y lại muốn cho mình trở thành Thiên Hậu Nương Nương? Hay có quỷ kế âm mưu khác? Liễu Mi không làm sao tìm ra câu trả lời hợp lý. Nàng lại chuyển ngay sự lo lắng về phía Thượng Quan Linh, bèn gạn hỏi hai tì nữ, nhưng chúng không biết gì về Lãnh Ưng Trang, và chỉ biết là họ đang nhận sự chỉ huy của một quân sự Lạt ma của Bách Linh thần tự, và họ đã cho biết cách ăn mặc, diện mạo của Liễu Mi, và giao ngay nhiệm vụ nghênh đón Thiên Hậu Nương Nương tại vùng sa mạc, ngoài ra không còn hay biết gì hơn.

Liễu Mi thất vọng, nhưng biết hai thiếu nữ Mông Cổ này đều khai thật tình, nàng đành thở dài. Về hai cô gái Mông Cổ này rất ngạc nhiên về thái độ của Liễu Mi, Thiên Hậu Nương Nương sẽ bị thiêu sống vào mừng mười tối đây, thế mà cô gái người Hán này vẫn ung dung như không hề sợ hãi gì. Lạ thật!

Một đêm vô sự trôi qua.

Sáng hôm sau, khi ăn uống chuẩn bị xong xuôi, Liễu Mi đã quyết ý đi thám thính Lãnh Ưng Trang một chuyến để được tin đích xác của Thượng Quan Linh.

Lúc này, hai thiếu nữ bước lại quì bẩm:

- Kính thỉnh Nương Nương sửa soạn khởi trình về Bách Linh Miếu!

Liễu Mi mỉm cười và cự tuyệt, hai thiếu nữ càng quì lạy lục như té sao, và xin được theo sát Nương Nương để hầu hạ, và đều cảm thấy như vậy mới vinh hạnh cho họ.

Nhưng Liễu Mi đoán hiểu ngay đến ý nghĩ thâm kín của họ, chẳng qua chúng muốn được một số phần thưởng xứng đáng với Bách Linh Tự hay trái lại, sẽ bị trừng phạt về tội tiếp đón sơ suất với Thiên Hậu. Lúc này thấy hai người quì lạy rồi rút Liễu Mi vừa bức mình vừa tức cười, nàng mặc kệ, leo ngay lên lạc đà nhằm về hướng Lãnh Ưng Trang khởi trình. Hai thiếu nữ vội chạy lại níu kéo, Liễu Mi nổi giận, khề giờ chướng phất ngã hai người nằm lăn dưới mặt cát!

Hai thiếu nữ Mông Cổ lúc này mới ngã ngựa ra là Nương Nương cũng là người biết võ nghệ như một bậc nữ hiệp, cả hai vội chạy vào trong lều, Liễu Mi đi được một chập, chợt nghĩ thế nào hai con bé ấy cũng tìm cách báo tin, để xem coi chúng làm cách nào. Liễu Mi quay nhìn lại quả nhiên thấy hai thiếu nữ, tay đang cầm một cấm nang màu đen, hình như có vẽ rất cung kính bước đứng trước lều, lẩm bẩm như đang khẩn vái. Thành linh trong bao cấm nang đen, bay vọt ra một vật, Liễu Mi vội chăm chú, lấy làm quái lạ vô cùng, thì ra là một con rắn đen dài ước năm sáu tấc, bay lanh lẹ lạ lùng. Liễu Mi vốn là người hiểu biết khá nhiều, nàng hiểu ngay đây là một loại độc trùng được gọi là Phi xà (rắn bay) của miển trại ngoại, loại rắn này hành động cực nhanh, tính độc dữ, nàng tính dùng ám khí đánh chết ngay con Phi xà, nhưng trong lúc bắt thành linh này, trong tay không có một ám khí gì để sử dụng, mắt đành nhìn theo rắn bay mất dạng, trong lòng nàng tự trách mình đã thất sách.

Nàng quay đầu đi ngay về hướng đã định của mình - Lãnh Ưng Trang. Vào gần giờ ngo, trên bãi sa mạc chập chùng bỗng có âm thanh quái lạ truyền đến. Nghe kỹ, toàn là tiếng trống chiêng pháp khí của nhà chùa, âm thanh từ trong hoang mạc dần dần truyền tới, tiếng nghe lanh lảnh và khiến cho người ta phải hồi hộp rạo rực trong người. Liễu Mi cảm thấy âm thanh kinh người này mỗi lúc một tiến về phía mình, biết có chuyện... vội cho lạc đà lướt lên một gò cát cao để quan sát. Chỉ thấy một đoàn trăm người đang tiến tới, có ngựa và lạc đà, số đông đến gần trăm người, cả nam lẫn nữ, đàn ông mặc tăng y, tay cầm pháp khí trống, chiêng, kèn, đủ loại, các thiếu nữ đều ăn mặc theo lối nàng Khiêm Ba Nương. Càng kỳ lạ hơn nữa: trong

đám người ngựa này đang lo đẫy kéo theo một chiếc mã xa hoa lệ, Liễu Mi nhìn kỹ, trên xe màn gấm được vén gọn gàng đẹp mắt, bên trong không có người Liễu Mi đã hiểu rõ ngay là gì, trong bụng thầm kêu khổ.

Liễu Mi tính thầm, đám người này tất nhiên là bộ hạ của Tỉ Vương ma quân, nhưng không biết trong số này có cao thủ nào không? Thế nào cũng không tránh khỏi một trận giao tranh nảy lửa. Soạt một tiếng, Liễu Mi rút kiếm đứng chờ đợi địch! Ánh kiếm nhoáng nhoáng của Liễu Mi, khiến cho đoàn người lập tức phát hiện, tiếng tù và báo động vang lên, có ba mươi kỵ mã lập tức rậm rạp phóng ngay đến gò cát của Liễu Mi và mở ngay một cuộc bao vây xung quanh.

Một đại Lạt ma dẫn đầu ngồi trên yên ngựa, cung kính cúi mình bẩm với Liễu Mi rằng:

- Bần tăng Pháp Đô, giữ chức giám tự trong Bách Linh thần tự, nay phụng pháp dụ của chủ trì Tang Kim đại sư đặc biệt chuẩn bị pháp giá để nghênh đón Thiên Hậu Nương Nương về thần tự...

Liễu Mi bật cười rằng:

- Nay Pháp Đô lạt ma! Thế người có biết bản cô nương đây là ai không?

Pháp Đô cung kính trả lời:

- Mong Nương Nương tha tội cho bần tăng quả không biết gì về lai lịch của Nương Nương!...

Liễu Mi đồng dục rằng:

- Vậy lũ người hãy ngoáy tai nghe cho rõ đây: bản cô nương đây là ái nữ của Thanh Thông Bang miền Trung Nguyên danh đã từng vang động khắp trên giang hồ, giết quân gian ác không biết bao nhiêu mà kể, e lũ người đều bị thông manh đui mù hết sao mà đi tìm Thiên Hậu Nương Nương lại cả gan dám tìm đến bản cô nương ta, chuyện nực cười thật... Nay bản cô nương cũng tạm mở một cửa lưới, niệm vì tội lũ người vô tri, vậy có khôn hồn thì rút nhanh hết, chớ đại mà chọc tức bản cô nương, nếu không những đầu của lũ người sẽ rụng hết như sung chín nhũn bây giờ!...

Liễu Mi tưởng đâu với danh nghĩa lừng lẫy của Thanh Thông Bang, miền quan ngoại này thế nào chả biết tiếng tăm, đối với đám tăng Lạt ma này, chắc gì mà chẳng kiến hiệu.

Nào hay trái hẳn ý nghĩ của Liễu Mi, đám phiên tăng Lạt ma nghe xong cũng chẳng coi vào đâu, chỉ cười nhạt và nói:

- Nương Nương đã là người xuất thân nơi danh môn như thế, quá thật đại hạnh cho ngã Phật, đám bần tăng đây cũng được danh dự lây theo. Nay chuyên thành lại đón rước Nương Nương, vậy xin ngài ban ngay pháp giá khởi trình về thần tự.

Lúc này, xe giá đã đến ngừng ngay dưới dốc gò. Pháp Đô lạt ma đưa tay ngoắc dẫu, bốn tên tì nữ Mông Cổ hấp tấp khuôn ngay ra một tấm thảm đỏ chói, từ xa giá trải tuốt lên đến trên gò, bốn thiếu nữ trải xong bèn cung kính bẩm rằng:

- Kính thỉnh Nương Nương pháp giá đăng xa!

Nàng biết không thể nào tránh khỏi một cuộc xô xát đẫy ngay con lạch đà của mình xuống gò và lớn tiếng quát:

- Pháp Đô! Bản cô nương thật không thích làm Thiên Hậu Nương Nương, vậy người tính sao?

Pháp Đô chấp tay rằng:

- Phàm sự đều do thiên định, huống hồ đây là việc Thần tình kết thân, mà thiên hạ ai chẳng cầu mong một danh dự này, nay danh phận đã định, kính mong Nương Nương chớ nên cố chấp...

Liễu Mi thản nhiên lạnh lùng rằng:

- Ta không tin kể xuất gia lại dùng thủ đoạn cưỡng ép người ta như thế!

Dứt lời tính dẫn lạc đà đi luôn.

Pháp Đô lạt ma ngược ngay lông mày xéch của mình, chấp tay chường lại nói:

- Bần tăng phụng mạng hành sự, dù thế nào cũng phải thỉnh mời Nương Nương pháp giá, nếu ngài đã cố chấp như thế, xin đừng trách là bần tăng giở trò hỗn láo!

Nói dứt tiếng, ngoắc tay ra dấu, toàn đám Lạt ma, vội vàng từ trong áo cà sa giở đao ra, thúc ngựa vây sát vào ngăn trở ngay lối đi. Liễu Mi cả giận, chột nàng hét vang lên một tiếng, trên lưng lạc đà nàng phi bổng ngay thân lên, cướp đánh ngay tên Lạt ma đứng trước trong bọn, vung ngay ngọn chưởng, kinh phong thành linh phát ra, vị phiên tăng nọ lập tức ngã nhào ngay xuống người. Một cảnh ngựa hí người la bắt đầu náo động tung bừng, Liễu Mi nhanh tay đoạt ngay ngựa, vừa tính xông khỏi vòng vây. Bỗng nghe một tiếng quát phía trước, thân hình hộ pháp của Pháp Đô đã lù lù ngay trước mặt, và giơ tay ra để bắt. Liễu Mi chỉ thấy y hai tay không xấn vào một trận một cách hùng dũng, chứng tỏ vị Lạt ma này có ngọn nội ngoại công cực mạnh đây. Liễu Mi chột dạ, vội phi thân nhảy tung ngay xuống đất!

Pháp Đô quát lớn:

- Xuống ngựa hết!

Đám Lạt ma đua nhau tụt xuống ngựa, giơ ngay giới đao chặn hết các đường!

Liễu Mi cả điên tiết, nàng tính mở cuộc đại tàn sát, vung ngay một đường kiếm quát lớn:

- Pháp Đô! Có dám tỉ thí với bản cô nương ta không? Nếu ta thắng ngươi thì liệu tính sao với ta!?

Pháp Đô vẫn cung kính rằng:

- Nương Nương đâu có giết chết bần tăng đi nữa, các bộ hạ của bần tăng đây vẫn phải tiếp tục nhiệm vụ cung thỉnh Nương Nương pháp giá hồi thần tự...

Liễu Mi thất vọng trong lòng, hét rằng:

- Vậy hãy rút ngay binh khí ra mau!

Pháp Đô ngừng đầu cung kính:

- Dạ bần tăng không dám gây thương tích đến ngọc thể của Nương Nương, bần tăng xin dùng tay không để hầu với Nương Nương vài đường vậy!

Liễu Mi bung vọt ngay thân sang, kiếm giơ thẳng tắp nhắm ngay trước ngực Pháp Đô dấn tới, nhưng vị Lạt ma này không hề nhúc nhích, thứ nữ Thanh Thông Bang vội biến ngay thể đánh thành Băng xuyên đảo tả (núi tuyết đổ ngược), mũi kiếm khiêu nhích hẫng lên. Mắt thấy tính mạng của vị phiên tăng khó lòng mà giữ nổi, ngay trong thời gian tóe lửa ấy, ngọn chưởng của Pháp Đô đã lồng lên như một làn điện! Áo một tiếng, kinh phong bén nhảy tuyết luân, ngọn kiếm đang thẳng thế của Liễu Mi, thành linh bị ngọn kinh phong đánh bật ngược ra! Liễu Mi không ngờ miền quan ngoại lại có tay cao thủ cừ khôi này, nàng cố thận trọng lo đối phó, vội vàng giở ngay đến kiếm pháp linh động tuyệt diệu để đánh thật gấp.

Nhoáng mắt bảy tám hiệp đã trôi qua, nhưng tên Pháp Đô vững vàng như núi Thái Sơn, chỉ thủ thế mà không hề trả đòn, mặc cho nàng Liễu Mi đánh tới tấp, đôi mắt Pháp Đô theo dõi, chờ cho nhận được chận binh khí của nàng. Sau mười hiệp, Liễu Mi lo ngay một kế khác, công lực của phiên tăng này quả nhiên đã ăn đứt mình, nay người ta chưa ra tay, nếu không mình ắt khó tránh khỏi thua trận. Thứ nữ Thanh Thông Bang vừa đánh vừa lo tìm cách để gỡ kế.

Đang lúc này Liễu Mi lo suy nghĩ và thế đánh bắt đầu chậm dần ấy, Pháp Đô bỗng lên tiếng:

- Thưa Nương Nương, thời gian cũng không dư mấy, bần tăng chỉ có thể hầu chừng ba chục hiệp với Nương Nương là cùng, sau ba mươi hiệp, bần tăng phải mạn phép ép Nương Nương pháp giá hồi thần tự...

Liễu Mi tính thầm ngay trong bụng và cười rằng:

- Sao nhà ngươi có vẻ hách dịch thế, vậy bản cô nương thử xem sao khi mãn ba mươi hiệp, ngươi dùng cách gì để bắt ta cho biết?

Pháp Đô không nói thêm gì, ánh mắt sáng hẫng lên, miệng lẩm bẩm lo đếm theo hiệp đánh, khi vừa dứt hiệp thứ ba mươi, thành linh quát lớn tiếng:

- Xin Nương Nương tha tội mạo phạm cho bần tăng.

Tiếng chưa dứt, toàn thân đã vèo nhanh đến phía sau, vận chỉ điểm ngay vào sau lưng Liễu Mi. Pháp Đô ra tay nhanh như gió, Liễu Mi biết không làm sao tránh khỏi, và biết ngay cả nơi mà đối thủ sẽ điểm ấy là Tiểu yêu huyết (huyết cười nơi eo), nàng nghĩ thầm: vị phiên tăng này kể ra cũng biết lễ phép nam nữ thọ thọ bất thân cơ đấy, chuyển ra sau lưng mình để điểm huyết, khi chỉ phong ép tới, lại e ngại đường đột đến mỹ nhân, cấp tốc thu ngay thể điểm thành thể võ nhẹ vào Tiểu yêu huyết. Nhưng oai lực của cái võ này đâu phải tầm thường gì, những hạng đệ nhất trong làng cao thủ, khi ra tay đâu có đời nào bất tỉnh nhân sự ngay... đã là cao thủ, khi ra tay đâu có đời nào bị sai lệch mảy may nào, nhưng không ai có học đến chữ ngờ trên đời, tay phải của Pháp Đô vỗ vào huyết, tay trái đồng thời giang ngay ra để phòng hờ đỡ ngay thân hình bất tỉnh của vị Thiên Hậu Nương Nương!

Trong thời gian mau như tóe lửa ấy, huyết đạo của Liễu Mi đã bị điểm trúng. Quái lạ! Nàng không bị ngã chỉ thấy nàng cười gằn, thuận tay vung kiếm bừa ngay ra! Bực một tiếng, Pháp Đô cũng không thể nào ngờ, bả vai bị trúng kiếm, máu phun xối xả. Quý vị biết tại sao nàng Liễu Mi lại thoát được ngọn điểm huyết một cách thần tình như thế, thì ra trong người Liễu Mi đã mặc chiếc áo giáp đại nội kỳ bảo Chân châu lữ kim sam, nhờ báu vật ấy mà giữ thân và cũng lừa được vị phiên tăng Pháp Đô, trở ngay thể bại thành thắng. Báu vật này, trước kia trên Lãnh Hương Điện ở Mặc Phụ Sơn, từng được thể tử Chu Hoàng (tức Hầu Hạo) dùng làm áo ngự địch, và nổi bật trong trận huyết chiến kịch liệt, Liễu Mi thấy thích quá, mân mê chiếc áo mãi, hai huynh muội Chu Hoàng bèn thỉnh mạng với Độc chỉ Thôi Bác đem tặng ngay chiếc áo giáp này cho Liễu Mi, và cũng kể như một lễ vật ăn hỏi cho chàng Thượng Quan Linh.

Pháp Đô lạt ma nào hay chuyện này, nay bị thương nặng trên bả vai, đau đớn khiến y la hét ồm tỏi. Hai mắt trợn tròn, không hề vì vết thương nặng mà lùi bước, trái lại ung dung bước bừa vào trận, Liễu Mi chưa từng thấy ai lại hung dữ đến thế, thật trông Pháp Đô lúc này không khác gì một hung thần ác sát giáng thế, nàng khấp người thụt lùi dần từng bước về sau. Thình lình phía sau, các thủ hạ của Pháp Đô, mạnh tay quăng ngay ra một vật, trúng ngay vào bả vế của Liễu Mi, nàng ngã khụy ngay xuống, Pháp Đô nhanh như cắt đưa hai tay ra chụp ngay thân Liễu Mi, thuận thể hất tung ngay nàng đi... mọi người chỉ thấy cổ liễn xa khê rùng mình, thì ra toàn thân nàng Liễu Mi đã bị quăng ngay vào liễn xa êm ả! Pháp Đô lúc này một tay bùm chặt vết thương, miệng quát lệnh khởi trình.

Trên liễn xa Liễu Mi rồi quỳnh lên, đang tính vùng vẫy bỗng thấy phía trước mặt nhoáng lên một ánh màu vàng và bay tuốt ngay vào lòng Pháp Đô lạt ma, Lạt ma tỉnh mắt, nhận ngay ra đó là con phi xà màu vàng chói, chỉ thấy tên Pháp Đô có vẻ cung kính chia ngay hai bàn tay hộ pháp ra, con rắn vàng ấy lướt ngay xuống, nằm khoan trên bàn tay của Pháp Đô và ngóc đầu lên le lưỡi, trông động tác rắn kỳ dị vô cùng.

Từ dưới bụng rắn, Pháp Đô gỡ ngay ra một quyển thư nhỏ và mở ra xem, Liễu Mi đoán, con rắn màu vàng này có thể là tin sứ (sứ thần đưa thư) đang truyền lệnh tuyên bố của Tử Vương Ma Cung. Quả nhiên đúng với ý phỏng đoán của Liễu Mi, sau khi Pháp Đô xem xong, lấy ra một bao cấm nang, bỏ ngay con rắn màu vàng vào trong, và bước ngay lại liễn xa, chấp tay rằng:

- Dạ bẩm vừa nhận được lệnh, trong thần tự đã biết tin Nương Nương đi Lãnh Ưng Trang để thăm một người tên gọi Thượng Quan Linh...

Liễu Mi giật thót người, vội hỏi:

- Thế người này hiện còn sống chứ?

Pháp Đô gật đầu rằng:

- Bẩm còn sống, nhưng công lực đã mất, nay bị giam dưới mật đạo của Lãnh Ưng trang viện! Nay chủ trì của Thần tự là Tang Kim đại lạt ma, vừa đây cho phi xà truyền pháp dụ đến, vì muốn tôn trọng Nương Nương, nên đã bằng lòng để Nương Nương đến Lãnh Ưng Trang để gặp mặt lần cuối cùng với Thượng Quan Linh, nhưng sau khi gặp nhau, lập tức phải quay nhanh về Bách Linh Miếu thần tự, vì chớp mắt, sắp đến ngày đại lễ của mừng mười Tết...

Liễu Mi chỉ nghe người chồng chưa cưới của mình chưa chết, có thể nói là nàng mừng đến nỗi suýt ngất người đi là khác, nàng ngồi ngay dậy và lợi dụng ngay tư cách Thiên Hậu Nương Nương hạ lệnh mau đi ngay. Công lực của Pháp Đô quả là hạng tuyệt cao, bả vai bị thương như thế, mà vẫn coi thường, lên ngay ngựa chỉ huy đoàn người tiến thẳng về hướng Lãnh Ưng Trang. Khi trời vào buổi hoàng hôn, đoàn người đã đến ngay Lãnh Ưng Trang, cửa trang lúc này mở lớn, đám nữ tì như những bóng u linh ấy đang xếp hàng

ngheh đón. Pháp Đô lạt ma có vẻ thông thạo với trang viện này lắm, chỉ thấy y dẫn Liễu Mi đi vào một cửa hang và nói:

- Kính thỉnh Nương Nương vào trong để tương hội với người bạn Thượng Quan Linh, bản tăng sẽ đứng chờ đợi bên ngoài này, và xin Nương Nương hiểu cho thời gian tối đa là hai tàn nhang, vì sau cuộc thăm hỏi của nương nương chúng tôi còn phải khởi trình ngay suốt đêm nay để kịp về Bách Linh Miếu thần tự.

Liễu Mi cảm ngay đến lòng, tiến ngay vào huyệt đạo ảm thấp, nàng không biết Thượng Quan Linh ở đâu? Trống ngực đánh thành thịch. Nàng đi được một chập, thỉnh thoảng thấy dưới mặt đất, có một đồng lù lù trắng trắng, Liễu Mi vội bước lại xem, thì ra là một cỗ tử thi của người tàn phế đã bị mất hai chân, không biết tại sao lại chết tại đây. Không thấy thương tích, cũng chẳng hiểu chết về lý do gì, sau khi thấy cỗ tử thi quái dị này, Liễu Mi càng hoảng hồn, không biết người yêu của mình có bị chung cảnh ngộ như thế này không. Nàng rụt rè tiến thẳng đi từng bước, nhưng không nhìn thấy ai Liễu Mi cất tiếng gọi:

- Anh Linh ơi ! . . . Anh. . . Linh. . . Em Liễu Mi của anh đây...

Trong hang vắng lạnh và ảm thấp này, chỉ nghe tiếng hồi âm... dội lại... Bên ngoài mới buổi hoàng hôn, trong này đã tối hù như đêm khuya, khiến người không ớn mà lạnh. Liễu Mi đã đâm lo ngại cho số phận của người yêu, một nơi giam cực khổ như thế, quả thật không làm sao hiểu nổi, nhận xét kỹ về tử thi: từ thân hình tàn phế đã lâu, đến diện mạo, tuổi tác, quyết không thể nào là Thượng Quan Linh được! Nhưng có điều là khuôn mặt của tử thi đây, hao hao giống vị Lãnh Ưng, không những thế mà còn giống luôn hằn với vị Bắc Ưng Lãnh Lạc mà đã từng ân cần tiếp đãi mọi người! Thôi! Đúng rồi người này mới chính là vị Bắc Ưng Lãnh Lạc thiệt đây! Thì ra Tử Vương ma quân đã giam nhốt người ta tại đây với tư cách tàn nhẫn: phế hẳn thân người cho què, công lực mất hết, lẽ đương nhiên làm sao thoát khỏi một nhà lao kiên cố bí mật này, dù cho là kẻ cao thủ tột đỉnh đến đâu nữa, cũng đành chịu ngồi chờ chết. Nhưng có điều quái lạ, từ tất cả các chi tiết mà xét đoán thì vị chủ nhân của Lãnh Ưng Trang rõ ràng đã sống tại động hang này lâu ngày, mà có lẽ ông ta mới chết cách đây không bao lâu, tuy là một nơi ảm thấp nhưng chiếc áo trắng vẫn còn vẻ sạch tươi.

Trên người tử thi, không còn thêm gì để lại, Liễu Mi không được thêm manh mối gì, nàng không hiểu người yêu mình còn sống hay đã chết? Hiện ở đâu? Nếu chết, lẽ đương nhiên phải có xác để lại đây chứ? Vậy có thể chứng tỏ chàng chưa chết, và chàng đã trốn thoát, khi mà chỉ có độc mỗi cửa động huyệt bằng sắt dày và nặng đã đóng kín, vì trước khi vào Liễu Mi đã để ý và nghe được các âm thanh vô cùng nặng nề của tấm cửa huyệt đạo mà dù cho Thượng Quan Linh có khôi phục được thần lực của mình đi nữa cũng chưa chắc gì đẩy nổi tấm cửa vĩ đại ấy! Vậy chàng đã đi đâu? Nếu quả Thượng Quan Linh đã vào đây! Vậy kể như chàng đã mất tích một cách thần bí lạ lùng!

Chán nản và hoang mang đã đến với nàng, Liễu Mi nghĩ ngợi đến câu Hồng nhan mệnh bạc nàng cho rằng quả là một định lý ngàn năm bất di bất dịch! Tự cổ chí kim vẫn thế. Nàng so sánh cái chết của Thiên Hậu Nương Nương thì chẳng thà chết quách đây cho khỏe xác.

Nàng quyết định va đầu vào tuốt cuối đường hang huyệt. Liễu Mi đã lảo nhảm khấn vái:

- Mẹ ơi, con sẽ gần mẹ mãi mãi từ đây. Anh Linh ơi! Em quả là một cô gái bất tường đối với anh chẳng... Cha ơi! Con xin cha tha tội cho đứa con bất hiếu mà đã làm khổ lòng cha nhiều lần... - Nước mắt của Liễu Mi đầm đìa, nàng cắn chặt răng, nhắm ngay phía tận cùng của hang huyệt đạo lao đầu đi...

Mắt thấy cảnh máu loang thây đổ sắp diễn ra trong hang huyệt ảm thấp này... nhưng có câu: Tự cổ gian nan duy nhất tử (xưa nay gian khổ chỉ có chết là cùng) cổ ngữ này quả không sai. Phàm là người ai cũng sợ chết đều luyện tiết mạng sống của mình cả, nhất là trong trường hợp tự tử, trong tình trạng gay cấp nhất, thỉnh thoảng hăm ngay ý chí lại, chuyện đó là thường! Và chính nàng Liễu Mi lúc này cũng vậy, trong lúc toàn thân nàng lao đi như một chiếc pháo thăng thiên bị ngược hướng vậy. Thỉnh thoảng nàng cảm nhận thấy sợ hãi, càng nghĩ ngay đến cảnh rừng rợn đầu bể sọ vỡ máu thịt be bét. Trong thời gian nhanh như chớp ấy, bản năng cầu sống của Liễu Mi đột nhiên nổi dậy. Liễu Mi tính thu ngay thể lao đầu của mình lại, nhưng nàng đã dùng tất cả công lực của mình vọt ra như một mũi tên vừa được bắn mạnh đi!

Ngay lúc đó, chớp nhoáng nhanh như cắt, Liễu Mi chỉ còn ngậm thốt ra tiếng: Thế là hết! mắt nàng nhắm chặt.

Ầm... một tiếng vang động mạnh, kỳ tích chợt xuất hiện. Cả một bức vách bị đổ về sức lao của Liễu Mi, vì công lực của Liễu Mi đã dồn ra hết, toàn thân nàng lúc này vẫn thấy bị bung tuốt ra ngoài với đà lao! Phi ra ngoài bức vách, ánh sáng hắt, lúc này đang vào cảnh hoàng hôn, khí trời lạnh lạnh, gió thoang thoang...

Liễu Mi cảm thấy: ngoài trừ đôi bàn tay bị đau vì đà đưa ra đỡ vách, trên mình không thấy đâu bị thương, nàng có cảm giác như mình vừa thoát một cơn ác mộng. Ý chí tự tử của nàng lúc này đã nhờ cảnh trạng thay đổi quá lý kỳ mà bị tan hết, nàng lúc này toát đầy mồ hôi lạnh và trí não tỉnh hẳn, nhận ngay đây là một manh mối, không thể nào bỏ qua!

Nàng đứng ngay dậy kiểm điểm, hóa ra bức vách đổ ra ấy, lại là một tảng đá vuông lồi hơn trượng, lúc này trong hang huyết lộ hẳn một lỗ hổng tối đen, trông không khác nào như một cái miệng khổng lồ của con quái vật, càng lạ hơn nữa là xung quanh chu vi tảng đá ấy, không hề bị nứt mẻ may nào, hình như đây chính là một ngưỡng cửa bí mật của hang huyết, và tảng đá ấy đã khép kín lên vách của hang bí mật này, trong sức mạnh vô tình của mình không ngờ đã làm đổ ngay xuống và tạo nên một cửa ăn thông ra. Liễu Mi tiếp tục nhận xét, nàng lại nhìn thấy đôi dấu tay của mình in ngay nơi tảng đá tuy trông rõ ràng, nhưng có thể đoán ngay, công lực của mình quyết không thể nào đánh bật được một tảng đá như thế. Hoặc tảng đá này, vốn là một cửa ra vào bí mật, lại nữa, có thể là trước Liễu Mi, đã có người nào bị giam trong này, đã dùng đến chưởng lực phá vách để đào tẩu, nhưng vì tính cẩn thận có ẩn ý gì bí mật, người ta lại đẩy nguyên lại như cũ, để không ai có thể thấy được một dấu vết gì khả nghi.

Nếu giả thuyết này đứng vững, dưới vòm trời này, loại hắc chàng Thượng Quan Linh ra, còn ai có nổi một thần lực dũng mãnh như thế? Trống ngực của Liễu Mi lúc này đập mạnh thành thịch, nàng nắm ngay manh mối này và tiếp tục khám phá thêm, xem phải chăng là người yêu Thượng Quan Linh của mình đã thoát khỏi đây. Nàng bắt đầu tìm chi tiết trên vách tảng đá, một hồi trôi qua... Thứ nữ Thanh Thông Bang bỗng reo lên một tiếng mừng! Thì ra nàng đã tìm được dấu vết của một đôi bàn tay đàn ông, hai bàn tay đều xòe ngón cả, dấu bàn tay ấy đã lõm hẳn vào tảng đá, chứng tỏ đôi bàn tay của người này, phải có một thần công cái thế, và sau khi đẩy được tấm vách này, mới để lại một dấu tay khá sâu như thế.

Xưa kia, trong ngôi huyết mộ của họ Liễu tại Thanh Thông Cốc, Thượng Quan Linh đã phá quan tài và huyết mộ bằng sức thần công có một không hai này, và cũng từng để lại dấu vết bàn tay như đây, Liễu Mi còn nhớ rõ, và cũng biết sức thần công này chính nhờ chàng may mắn ăn được Tuyết bi tiên hoa mà có. Trên đời này, quả không còn ai có thần lực sánh hơn chàng Thượng Quan Linh của mình được.

Liễu Mi càng suy nghĩ càng mừng phấn khởi, chỉ nghe nàng lẩm nhẩm nói:

- Anh Linh khùng của em ơi! Anh quả là một người có phước đức lớn lao. Dưới bàn tay của Tử Vương ma quân, anh vẫn ngang nhiên thoát khỏi, em nghi chắc vị Bắc Ưng Lãnh Lạc tiên bối thiết kia đã giúp anh và khiến cho công lực của anh khôi phục lại nên đã phá được vách huyết hang này để đào tẩu, nhưng oan gia quý của em ơi! Nay anh lại lạc đi phương hướng nào vậy? Anh có biết chăng Nam Bút tiên sinh đang cố thân đuổi theo kẻ địch, Sở Canh đã cấp tốc về Trung Nguyên để cầu cứu... còn em... em đã lặn lội đến đây để tìm anh...

Liễu Mi sau khi tự lẩm nhẩm một hồi, nàng đoán ngay Thượng Quan Linh thế nào cũng khởi sự đi Bách Linh Miếu. Thôi được! Nhân ngay đám phiên tăng Pháp Đô còn đứng chờ đợi nơi cửa huyết, nay đại gì mình không tách ngay hàng ngũ của chúng để đi truy tầm Thượng Quan Linh. Sau khi quyết ý, tà áo trắng nàng phất phới vừa chực tung mình đi. Chợt nàng lại nghĩ: Tại sao Thượng Quan Linh trước khi đi lại bít nguyên vẹn lối ngõ này lại? Rất có thể là vì thi hài của Bắc Ưng Lãnh Lạc chăng? Nhưng mặc dù sao, hành động này của chàng nhất định phải có duyên cớ gì đây. Nay mình muốn đi, hay hơn hết là nên sắp xếp nguyên vẹn theo ý như cũ, nhưng với tảng đá khổng lồ ấy, công lực của Liễu Mi quả nhiên không làm sao giở nổi nó lên để trám lại cửa vách.

Thời gian của Pháp Đô giao hẹn đã mãn, nếu không đi ngay giờ đây, ắt không còn dịp để thảo luận, Liễu Mi không do dự gì nữa nàng tung mình phi thân.

Một tiếng lạnh lùng vang bật lên trong huyết hang ảm thấp tối om:

- Hãy khoan!

Liều Mi giật nảy mình, thì ra xung quanh nàng đã bị đám phiên tăng bao vây, tên Pháp Đô lạt ma đã hiện ngay trước mặt, và cung thân kính cẩn bẩm rằng:

- Giờ khắc đã đến, kính thỉnh nương nương pháp giá khởi trình!

Liều Mi nay buồn thiu, khê thở dài nói:

- Thôi đành! Vậy pháp Đô người hãy cho người đẩy lại tấm cửa đá này vậy, và tất cả mọi việc trong huyết hang này, đều phải giữ nguyên vẹn theo tình trạng cũ! Được như vậy ta sẽ theo các người lên đường ngay!

Đành theo sự chi phối của định mệnh vậy, tức người đâu thể miễn cưỡng cãi với tạo hóa...

Màn đêm đổ xuống bao trùm mọi cảnh vật, thứ nữ Thanh Thông Bang ngậm lệ bước lên liền xa tiếp tục khởi trình...

Bút giả xin quay ngược về thời gian hai hôm trước để thuật tiếp cánh huyết đạo bí mật ầm thấp âm u của Lãnh Ưng Trang.

Thượng Quan Linh chịu đựng các sự khổ đau đang dày vò, bước chân của tử thần đã bước đến gần... tất cả những kết quả của dự đoán đã đến, Bắc Ưng Lãnh Lạc đã xả mạnh ngay chỉ vào ngay ổ tim chàng... Ngay khi đó, linh hồn của Thượng Quan Linh phảng phất như đang vào một cảnh giới khác. Trong giờ phút nhanh như chớp ấy Thượng Quan Linh càng nhận được rõ ràng hai sự kiện, một là bàn tay của Bắc Ưng Lãnh Lạc đỡ sau lưng mình, đang khi lạnh buốt, thỉnh linh không hiểu sao lại đổi sang ấm áp và nóng.

Một việc khác nữa, chàng cảm thấy không đau đớn gì lắm, hóa ra cái chết lại dễ dàng và dễ chịu như thế, nếu biết vậy mình tội gì phải hồi hộp hoảng sợ. Chớp mắt, mọi tư tưởng của Thượng Quan Linh đã đình trệ hẳn, tiếp theo là một ngừng thở luôn... Bên cạnh chàng Thượng Quan Linh lúc bấy giờ, một người áo trắng tàn phế - Bắc Ưng Lãnh Lạc - hai tay lúc này không ngừng hoạt động, ôm ngay Thượng Quan Linh vào lòng, song chưởng chia ngay ra một trước ngực, một sau lưng, hai bàn tay ấy áp sát vào và từ từ vận hành, thần sắc khẩn trương tột độ, dần dà trên đầu của Bắc Ưng Lãnh Lạc bốc hơi nóng, lúc này vị đại hiệp Bắc Ưng đang dồn hết công lực bình sinh của mình để tụ tập hết vào song chưởng, cố gắng thi thố trên mình Thượng Quan Linh.

Không bao lâu, tim chàng thiếu niên đập mạnh dữ, sự hô hấp từ yếu trở nên mạnh, rồi từ mạnh trở về mức bình thường. Đồng thời, sắc mặt từ trắng bệch đổi dần sang mức thường. Thành linh, ọc một tiếng vang lên, vị thiếu niên đã mưa ra một đồng nước xanh lè, sau khi ối mưa xong, thiếu niên lại hôn mê bất tỉnh. Bắc Ưng Lãnh Lạc thở một tiếng khoan thai, chuyển thi thố này, Bắc Ưng đã dồn hết công lực bình sinh của đời mình, nay may mắn đã thành công; vị cao thủ giang hồ đã bị tàn phế này cảm thấy công lực của mình bị tiêu hao quá nhiều, trong lúc trị bệnh khẩn trương nên không cảm thấy gì, nhưng sau khi trở về trạng thái yên tĩnh, vị đại hiệp tàn phế đã cảm thấy nội tạng ngũ phủ của mình rạo rức khó chịu và đau nhói vô cùng.

Chỉ nghe Bắc Ưng Lãnh Lạc lẩm nhẩm rằng:

- Giỏi lắm ta cũng chỉ còn sống được ba tàn nhang nữa là cùng? Nhưng ước nguyện sao trời xanh thương người hiền lương, khiến cho công việc của ta thành công, phù trợ cho thiếu hiệp này mau khỏi phục bệnh, và hoàn thành tâm nguyện ao ước của mình, dầu cho mình có chết cũng được nhắm mắt...

Bắc Ưng Lãnh Lạc cố gắng chịu đau khổ bình tĩnh chăm chú theo dõi vị thiếu hiệp Thượng Quan Linh. Một tàn nhang đã trôi qua, vẫn chưa thấy Thượng Quan Linh tỉnh, Bắc Ưng Lãnh Lạc bất giác thở dài, cúi đầu nói lẩm nhẩm, nhưng kỳ này có vẻ bi ai:

- Hẳn vẫn chưa tỉnh, mình tin chắc thế nào hẳn cũng tỉnh. Với tất cả những căn cơ có sẵn và trời phú gặp những may mắn bất phàm ấy, cộng thêm sự hy sinh công lực cả một đời của mình để thi thố cứu mạng hẳn, chắc không đến nỗi lại sai lầm, và thế nào hẳn cũng bình phục lại. Nhưng chỉ hiềm! Chỉ hiềm nếu sau hai tàn nhang nữa mà y chưa tỉnh lại, hẳn sẽ không còn dịp nào để trò chuyện với ta nữa rồi, khi đó ta đã chết... đừng... đừng... đừng để ta phải thất vọng! Thượng Quan Linh ơi! Hãy gắng tỉnh dậy đi nào. . .

Quả thần u minh đã không phụ lời ước của Bắc Ưng Lãnh Lạc, Thượng Quan Linh quả nhiên từ từ tỉnh lại.

Mắt chàng từ từ mở, cái đầu tiên đập vào mắt của Thượng Quan Linh, là một khuôn mặt hiền hòa và ánh mắt yếu ớt của Bắc Ưng Lãnh Lạc.

Thượng Quan Linh hỏi rằng:

- Thừa tiên bối! Bộ ngài cũng chết rồi sao?Ồ! Thế là chúng mình lại được gặp nhau dưới âm phủ này... Là thật!... Sống chết đâu có gì phân biệt đâu?...

Bắc Ưng Lãnh Lạc lắc đầu phủ nhận nói:

- Anh đã nhầm rồi! Ta không hề giết anh, trái lại ta đã cứu anh. Nay anh đã mửa được thứ rượu độc của Tỉ Vương và khôi phục lại sức như xưa, nếu không tin anh có thể thử ngay.

Thượng Quan Linh tung mình nhảy bổng lên, quá nhiên thân hình đã linh động đúng theo ý muốn, trong lòng vẫn còn hoài nghi, ào một tiếng, quát ra một chưởng, bụi đá bay tung tua tủa, hiển nhiên thần lực của chàng đã kinh hồn người, quả bất phàm!

Thượng Quan Linh nghĩ: không thể tin nổi một kỳ tích ly kỳ này, vội hấp tấp hỏi nguyên do. Bắc Ưng Lãnh Lạc trầm trầm thuật lại.

Bắc Ưng Lãnh Lạc quyết tâm muốn cứu chàng, nhưng ngại sức mình không thể nào đạt được tới đích, trong hang huyết tìm đâu ra thuốc giải cứu, nếu dùng công lực của mình để ép chất độc trong người của Thượng Quan Linh ra, e khó mà thành công.

Cuối cùng, Bắc Ưng Lãnh Lạc nghĩ ra một cách, quyết tâm thử xem. Thoạt tiên, Bắc Ưng Lãnh Lạc tạo ngay một trạng thái khủng hoảng để khiến cho Thượng Quan Linh cảm thấy tử thần đã bước tới, nhưng Bắc Ưng Lãnh Lạc vẫn chưa ra tay, khiến cho chàng Thượng Quan Linh càng cảm thấy kinh hãi sợ toát mồ hôi lạnh.

Và Bắc Ưng đã nhân ngay cơ hội này, dùng ngay chưởng lực truyền hết công lực vào ngực và lưng của chàng, và cuối cùng đã ép được độc lực ra khỏi thân, khiến cho chàng thiếu niên anh tuấn này khôi phục ngay lại thần sắc xưa kia. Nay nói rõ ra Thượng Quan Linh mới vỡ lẽ, vội quỳ sụp xuống lạy tạ ơn cứu mạng của Bắc Ưng Lãnh Lạc. Và đồng thời chàng đòi công ngay vị đại hiệp cùng nhau rời thoát nơi hang huyết ảm thấp tối đen này. Bắc Ưng Lãnh Lạc bèn nói cho Thượng Quan Linh biết cách kiến tạo của hang hầm này rất đặc biệt và kiên cố chỉ có mỗi một lối ra, và là một tấm cửa sắt dày nặng vô kể, nếu không có chìa khóa để mở bên ngoài, tuyệt không thể nào hòng mở được nó.

70. Hắc Y Sứ Giả

Thượng Quan Linh lần ngay đến cửa sắt, vận hết toàn lực bình sinh của mình ra thử, quả nhiên không nhúc nhích gì nổi. Bắc Ưng Lãnh Lạc bèn nói với Thượng Quan Linh, hãy lại đằng cuối hang tận cùng thử xem. Thượng Quan Linh nghe lời, bước lại phía tận cùng của cuối hang, vận hết thần lực bình sinh của mình ra để đẩy, tuy bức vách có kiên cố, nhưng so với tấm cửa sắt dày nặng có phần yếu hơn. Lúc này chàng nghĩ đến ân sư Nam bút Gia Cát Dật, ái thê chưa cưới Liễu Mi, bạn thân Sở Canh và đồng thời cảm động sự cứu giúp của Bắc Ưng Lãnh Lạc, chàng cố vận hết toàn thân thần lực, một lần... hai lần... cố sức mạnh đẩy. Đến lần thứ ba, một tiếng ầm ầm dội vang lên, một tảng đá rộng hơn trượng chu vi đã bung ra và để lộ hẳn một miệng lỗ khuyết to tướng, bên ngoài ánh trắng sao lu mờ, gió nhẹ thoảng lúc này đã vào canh khuya của đêm trường.

Thượng Quan Linh sung sướng trong lòng, quay ngay vào bóng Bắc Ưng Lãnh Lạc để đào tẩu. Không ngờ vị ân nhân cứu mạng này lại phản đối rồi rút, cho rằng mình đã thành kẻ tàn phế, tỏ ra thoát khỏi đây cũng chỉ vô ích với đời, sự chờ đợi bấy lâu nay, chỉ cốt hy vọng có vị đại hiệp nào đến để hứa với mình là sẽ tiêu trừ tên Tỉ Vương ma quân, để trả thù giùm cho mình, dù có chết cũng yên trí để nhắm mắt. Thượng Quan Linh vội nói với vị Lãnh tiên bối yên tâm, vì chính Tỉ Vương đã ỷ vào cây Lãnh điện tử thủ gây nên vụ án mười mạng của nhà Thượng Quan ở cách mười dặm ngoài thành Nhạ Châu!

Chàng thề nguyện, dù vì công hay tư, thế nào cũng phải tìm đủ mọi cách để tiêu trừ cho bằng được con người hung hiểm quỷ diệu tuyệt luân số một dưới vòm trời này mới chịu? Nghe xong, lời phản uất của

Thượng Quan Linh đối với Tử Vương, Bắc Ưng Lãnh Lạc tuy đã hiểu ý quyết chí của chàng, nhưng có điều, Tử Vương vốn là một ma quân mưu cơ xảo trá tuyệt vời, không ai có thể ngờ trước được hành động thần xuất quỷ nhập của y, phải khôn khéo lắm mới có thể thành công, vậy không thể nào không e ngại cho được!

Hai người bàn bèn kế hoạch để đối phó, Tử Vương đã dùng đủ diện mạo của Bắc Ưng Lãnh Lạc để xuất hiện trên giang hồ. Vậy nhân lúc Tử Vương đang giả mạo Thượng Quan Linh, Thượng Quan Linh thật cũng nên hóa dạng thành Bắc Ưng Lãnh Lạc để đi phó hội gấp tại Bách Linh Miếu, khiến cho Tử Vương bị sự đột ngột làm cho y phải kinh hãi không biết thật giả ra sao, như thế Tử Vương sẽ phải thân hành điều tra vụ án lý kỳ này, và Thượng Quan Linh có thể nhân ngay cơ hội để hoàn thành sứ mạng báo thù. Bắc Ưng Lãnh Lạc cho Thượng Quan Linh hay về cách dụng thuật bí mật của Tử Vương hiện đều ở trong thư phòng, có sẵn cả mặt nạ da người của Bắc Ưng Lãnh Lạc trong đó, xem ra Tử Vương đã giả dạng Thượng Quan Linh thì bộ mặt Bắc Ưng thế nào y cũng còn để lại trong thư phòng.

Thượng Quan Linh lúc này bị kích động tâm thần, vì biết mình sắp mở cuộc mạo hiểm gian nan để vào nơi huyệt, nhưng ý chí chàng không hề nao núng với tình trạng tội nguy này. Bắc Ưng Lãnh Lạc cho biết xưa kia tuy bị bắt nhưng nhờ Lãnh Lạc có báu vật Kỳ lân bảo đới nên khi Lãnh diện tử thủ xoay quanh một vòng nơi cổ, lần thứ nhất Tử Vương phải công nhận mất hiệu lực, và nhìn nhận đó là một dị số của Bắc Ưng, phá ngay lệ thường là để cho Bắc Ưng Lãnh Lạc sống sót trên đời, với điều kiện bị tàn phế và cấm cố trong hang huyệt bí mật đây, dụng ý của Tử Vương không ngoài mục đích là để giữ oai danh của mình khỏi bị ảnh hưởng. Nhưng Bắc Ưng Lãnh Lạc cảm thấy hài lòng nhất là hai báu vật của mình, Tử Vương không hề tịch thu, đó là Kỳ lân bảo đới và ngọn ám khí nổi danh một thời là ưng thảo liên.

Bắc Ưng Lãnh Lạc lấy ra hai báu vật này tặng cho Thượng Quan Linh, vì có hai báu vật này mới có thể chứng tỏ Bắc Ưng Lãnh Lạc lại xuất hiện thực sự, và cho Tử Vương ma quân hung dữ đến đâu cũng phải hoảng người thất kinh, đến chừng đó nắm lấy thời cơ thuận tiện; may ra còn nhờ trời phù hộ mới có thể thành công. Thượng Quan Linh cung kính bái lãnh nhưng nói rõ là không dám tiếp nhận báu vật của tiền bối, nay chỉ tạm mượn, khi diệt được Tử Vương sẽ kính hoàn lại. Sau khi bàn tính, Thượng Quan Linh bèn hối thúc ngay Bắc Ưng Lãnh Lạc lên đường ngay, Thượng Quan Linh cho rằng bất luận thế nào, cũng phải cứu ngay Bắc Ưng ra khỏi nơi hang huyệt này trước, và tìm cách an bài sự an toàn cho vị ân nhân xong xuôi, chàng mới yên trí đi tính nợ với tên Tử Vương. Nay đã biết lối thông ra ngoài Thượng Quan Linh tính công ngay Lãnh Lạc ra và nghĩ với công lực hiện đã khôi phục của mình, phần Tử Vương vắng mặt tại Lãnh Ưng Trang, Thượng Quan Linh có thể mạnh dạn tìm bộ mặt nạ da người của Bắc Ưng Lãnh Lạc, rồi sẽ khởi trình đi Bách Linh Miếu để phó hội.

Thấy vậy Bắc Ưng Lãnh Lạc khẽ thở dài nói:

- Ta cũng không muốn giấu gì anh bạn trẻ nữa, mạng sống của ta nhiều lắm là còn nửa tàn nhang nữa là cùng...

Thượng Quan Linh hoảng hồn thất kinh hỏi:

- Kính thưa tiền bối! Ngài muốn nói...

Bắc Ưng Lãnh Lạc từ từ rằng:

- Không giấu gì anh, trong cuộc cứu chữa cho anh, và nhất là lại không có thuốc men gì, vì để cứu anh, công lực toàn thân tôi đã bị hao tận hết... vì đã mất sức quá độ, thế nào cũng phải chết...

Thấy Thượng Quan Linh như ăn năn đau khổ, Bắc Ưng Lãnh Lạc xua ngay tay không cho chàng lên tiếng, và an ủi chàng rằng:

- Anh đừng buồn và hối hận về chuyện này làm gì, vì đây là sự tình nguyện của ta, ta không ân hận tí nào, trái lại ta cảm thấy sung sướng là khác, vì con người tàn phế như ta có sống trên trần cũng bằng thừa, và chắc không bao giờ tìm được Tử Vương để phục thù. Nay tuy ta hy sinh, nhưng cái hy sinh này đã giúp được việc cho anh, và nhờ thế anh có thể thay ta trả thù, nay ta cảm thấy mãn nguyện về hành động chính đáng của ta lắm...

Nói tới đây, hối thúc Thượng Quan Linh mau khởi trình, nhưng chàng đâu có chịu, chàng đâu có thể ngờ được vị Lãnh Lạc đại hiệp, vì cứu mình mà phải hy sinh mạng sống như thế, chàng chỉ biết có một cảm giác ghen ngào hối hận, rồi quỳnh đang xáo trộn quay cuồng trong óc mình.

Thượng Quan Linh bèn truy hỏi ngay có cách gì để cứu cấp ngay không? Bắc Ưng Lãnh Lạc lắc đầu tỏ ý không còn phương pháp gì! Vị đại hiệp lúc này như ngọn đèn cạn dầu chỉ chờ thoảng làn gió nhẹ là tắt ngay... Càng lúc, vị đại hiệp tỏ ra yếu dần... hơi thở đã mau dần... Thượng Quan Linh quì ngay bên cạnh vị đại hiệp, chàng nghĩ người ta đã hy sinh tính mạng để cứu mình, nay trước cơn hấp hối của vị đại hiệp, mà mình đành phải trơ mắt chứng kiến cảnh mũi lòng của sinh lý tử biệt này... Thượng Quan Linh vốn là người chánh trực thành khẩn, mang ân huệ của người ta, thế nào cũng nghĩ cách để báo đáp, hướng hồ đối với vị đại hiệp Bắc Ưng Lãnh Lạc đây.

Lúc này chàng vội ghé sát vào tai Lãnh Lạc để hỏi phương pháp cứu chữa, chàng không nhẫn tâm để chứng kiến cảnh đau lòng này. Nhưng Bắc Ưng chỉ nhẹ nhẹ lắc đầu. Thượng Quan Linh càng cuống, bất kể ất giáp, đưa ngay song chưởng ra, một áp vào ngực và một nơi lưng của Bắc Ưng để cứu trị cho vị đại hiệp...

Thời gian nặng nề trôi... lâu và khá lâu, không thấy hiệu lực gì, với hai bàn tay của mình đang áp vào người đại hiệp Thượng Quan Linh chỉ thấy tim của Bắc Ưng Lãnh Lạc đập rất yếu...

Thượng Quan Linh hoảng hồn không dám đụng tới nữa, chàng vội nhẹ tiếng gọi:

- Lãnh tiền bối... Tiền bối không thể đi trong lúc này được! Tiền bối ơi! Hãy ráng chờ cho Thượng Quan Linh trở về đây để ngài thấy chiếc thủ cấp của Tỉ Vương đã chừng đó ngài hãy an tâm ra đi...

Bắc Ưng mỉm cười khi nghe những lời phấn khởi... mắt vị đại hiệp đã nhắm lại... Thượng Quan Linh đã cố sức để cổ vũ ý chí của đại hiệp. Nhưng Bắc Ưng đại hiệp đã không bao giờ hồi tỉnh nữa!...

Đến khi Thượng Quan Linh phát giác vị đại hiệp trong lòng mình đã lạnh ngắt, ông ta đã âm thầm ra đi... Bên ngoài, ánh trăng sao chập chờn ảm đạm, bên trong, Thượng Quan Linh đây lòng bi thảm, hai hàng nước mắt nóng hổi không ngớt lăn trên hai gò má của vị thiếu hiệp.

Tại sao ông trời quá bất công đến thế, một vị đại hiệp chính trực nhân nghĩa như thế sao lại phải gặp một cái chết đau đớn thế này? Trời xanh sao nỡ bất công như thế?

Thượng Quan Linh đau khổ suy nghĩ mãi, rút cục chàng lẩm bẩm khấn vái:

- Kính vái anh linh của Lãnh tiền bối, nay văn bối xin quyết lập lời nguyện, thế thế nào cũng đoạt cho bằng được võ lâm đệ nhất Bắc Ưng điện tử thủ, sẽ dùng ngọn tử thủ này để ăn miếng trả miếng với tên ma đầu, cắt ngay thủ cấp của Tỉ Vương đem đến đây để tế lễ với Lãnh tiền bối...

Khấn xong, Thượng Quan Linh đứng dậy ngẩng nhìn tử thi của Bắc Ưng Lãnh Lạc... Bỗng chàng lại khóc sụt sùi cúi lạy rằng:

- Kính thưa tiền bối, đệ tử xin kiêu ngài. Mong anh linh của ngài phù hộ cho đệ tử được thành công!

Ra khỏi hang, chàng vận ngay thần lực, vác ngay tảng đá khổng lồ ấy đóng kín lại cửa hang? Trong bụng khẩn thâm và mong rằng đừng có ai khám phá ra bí mật này và kinh động đến di hài của Bắc Ưng Lãnh Lạc, chờ mình hoàn thành sứ mạng và đem thủ cấp của Tỉ Vương đến ...

Nhân cảnh đêm tối, Thượng Quan Linh lên đột nhập ngay vào Lãnh Ưng Trang. Nay công lực kinh thế hãi tục của chàng đã khôi phục, thân pháp lạ lùng động như vượn, chàng nhoáng ngay vào thế giới màu đen của Lãnh Ưng trang viện, không hề kinh động đến một người nào! Hiển nhiên kẻ giả mạo Bắc Ưng Lãnh Lạc đã vắng mặt trong trang viện, cả đến đám nữ nô bộc như xác sống ấy cũng biến đâu mất, lúc này trong Lãnh Ưng Trang vô cùng tịch mịch. Thượng Quan Linh vốn là ngựa quen lối cũ, nên công việc tiến hành thuận tiện đúng theo ý tưởng, chàng mò ngay đến thư phòng lục lạo một hồi, quả nhiên trong một ngăn tủ kín đáo, tìm ngay một bộ áo đen và một bộ mặt nạ da người. Chính tất cả những vật dùng này, người khách thần bí nọ đã dùng để giả mạo Bắc Ưng Lãnh Lạc, chẳng cần do dự, chàng vội mặc ngay vào mình và mang mặt nạ xong, lập tức tìm đến một gương bằng đồng, thấp ánh đèn lên để soi, quả nhiên là một diện mạo của Bắc Ưng Lãnh Lạc, giống trăm phần trăm.

Sau khi nhìn kỹ trong gương đồng, Thượng Quan Linh phải khen thâm trong bụng là mặt nạ da người này quả đã chế tạo khéo hết chỗ nói. Chàng vung bụng về sự cải dạng của mình, tung ngay mình vọt ra đằng cửa sổ, lên mò ngay vào nhà bếp, đánh cho một bụng no nê cần thận, rồi sấm theo bình nước và chút lương thực, mò ngay tới chuồng ngựa, tuyển ngay một con tuấn mã, dắt nhẹ ra khỏi trang trại thì trời cũng vừa khởi sáng.

Nay đã mừng ba Tết, Thượng Quan Linh lúc này đã hoàn toàn thay đổi với một lối phục sức, toàn thân áo đen, trên cổ ngậm cuốn Kỳ lân bảo đới và ngọn binh khí nổi danh ưng thảo liêm của Bắc ưng Lãnh Lạc được dắt kín ngay phía dưới gấu áo. Lúc này, tâm thần và hùng khí của Thượng Quan Linh hiên ngang lắm liệt, chàng đã quyết chí mạo hiểm, khê vọt mình lên yên nhắm ngay hướng Tây Bắc khởi trình.

Chàng nhắm tính với tốc độ của tuần mã, chỉ ba bốn ngày đường sẽ tới kịp đại thành Bách Linh Miếu của miền Bắc, cuộc thịnh hội của mừng mười Tết, thế nào cũng kịp dự. Lúc này Thượng Quan Linh lại khẩn nguyện thầm: trước ngày mừng mười này, may sao tên ma đầu Tỉ Vương chưa vội hãm hại ân sư Nam Bút, ái thiếp Liễu Mi và bạn Sở Canh, để chờ cho mình đến kịp lột gian mưu của y! Sự lo lắng đã giục Thượng Quan Linh ra roi, tuần mã cất vó lướt như bay, quả là loại lương câu miền quan ngoại... Lúc này chỉ thấy cát bụi gây thành một đường khói hồng xa dần...

Một cuộc hành trình liên miên suốt ngày đêm không ngừng, nhưng Thượng Quan Linh cũng sợ sức ngựa chịu không nổi mà chết dọc đường thì khôn, nếu gặp nơi có cỏ và nước, không thể nào không nghỉ để dưỡng sức ngựa. Vào chiều hoàng hôn ngày hôm sau Thượng Quan Linh đã trông thấy một màu xanh xa xa... hiển nhiên nơi đó có cây và nước. Con tuần mã đã đánh được mùi, lúc này nó đã như mệt và khát, chẳng cần Thượng Quan Linh phải chỉ huy nó đã ngừng đầu hí vang lên như mừng rỡ, bọt mép nó trắng xóa, và khi gần đến nơi, lại thấy có hai ngôi lều dựng ở đó.

Nơi miền sa mạc, nay lại xuất hiện hai ngôi lều như thế, quá là chuyện chẳng thường! Thượng Quan Linh lập tức đề phòng trong bụng! Chàng cho ngựa sai nhanh lại, vừa ngay lúc đó, bên trong lều vải chạy vọt ra hai người, không sao ghìm cương kịp, mắt thấy thế nào cũng tông vào hai người này, nhưng chợt hai người thành linh nhảy tung tránh khỏi! Và họ lại vọt nhanh ngay lại chặn ngay đầu ngựa của Thượng Quan Linh.

Rõ ràng là lỗi tại mình quá hấp tấp, nên suýt đá tông phải người ta, đang tính cất tiếng để xin lỗi, không ngờ lại có chuyện lạ xảy ra, hai người này mặt đang hầm hầm nổi giận, nhưng sau khi nhìn rõ hình dạng Thượng Quan Linh, cả hai un bắn người và vội vàng quì sụp ngay xuống đất.

Cả hai gã đại hán này đều ăn mặc theo lối Mông Cổ, một trong hai người dùng Hán ngữ lắp bắp nói:

- Bọn tiểu nhân đáng chết! Đáng chết! Không biết Hắc y sứ giả đã giáng lâm... Kính mong Sứ giả tha tội chết cho bọn tiểu nhân không biết để ra đón ngài...

Dứt lời cả hai lại cộc đầu như té sao!

Câu xin lỗi của Thượng Quan Linh lúc này bị tắt nghẽn ngay, chàng lập tức hiểu ngầm, thôi đúng rồi! Đám người này chắc có liên hệ gì với Tỉ Vương đây, mà cái danh hiệu kỳ lạ Hắc y sứ giả, chắc phải là một tay chân trọng yếu của Tỉ Vương, tướng mạo lại giống hệt Bắc Ưng Lãnh Lạc. Và địa vị của Hắc y sứ giả chắc có lẽ hiển hách lắm nên đám người này thấy mình mới sợ hãi đến nông nỗi ấy!

Trong hai ngôi lều vải này nghe tiếng ồn ào bên ngoài đều chạy ra hết, sau khi thấy chàng Thượng Quan Linh đều hấp tấp quì mọp xuống hết, không dám ngừng đầu lên nhìn.

Thượng Quan Linh thấy vậy, lập tức suy đoán ra được phần nào, thôi đúng rồi, Bắc Ưng Lãnh Lạc tuy bị giam cầm sáu năm trời, nhưng tướng mạo đặc sắc của vị đại hiệp này đã bị lợi dụng để làm Hắc y sứ giả, trong phạm vi thế lực của Tỉ Vương, vô tình đã tạo ra một ngẫu tượng oai quyền tượng trưng! Và chắc hai chữ sứ giả ấy phải có ý nghĩa gì đặc biệt lắm? Rất có thể chính đó là Tỉ Vương, hơn nữa Tỉ Vương không hề dùng đến chân diện mục gặp ai xưa nay! Đương nhiên phải biệt phái các đệ tử đắc lực để nhậm quyền chức đại biểu cho mình, chẳng cần phải suy đoán sâu xa, Hắc y sứ giả này đương nhiên là một trong số nhậm quyền đại biểu ấy.

Thượng Quan Linh tuy là anh chàng thật thà, nhưng tâm tư lại khá thông minh, tuy dự đoán không bằng Liễu Mi, nhưng trong chuyện này, quả chàng cũng đã đoán trúng được tám chín phần mười. Nhưng Thượng Quan Linh lại nổi ngay một nghi vấn khác, theo lời Bắc Ưng Lãnh Lạc nói, chính Tỉ Vương đã mạo danh của Bắc Ưng để hoạt động, nhưng nay vô tình các thủ hạ của Tỉ Vương lại xưng hô với Bắc Ưng Lãnh Lạc là Hắc y sứ giả!

Nếu vậy, kẻ mạo danh của Bắc Ưng không phải bản thân của Tỉ Vương, vậy Hắc y sứ giả lại là ai kia? Thượng Quan Linh chìm ngẫm cuộc suy tư, chàng quên mất đám người đang quì mọp dưới đất. Hai bên quì trước đầu ngựa ấy vẫn run run như thần lẩn đút đuôi, thỉnh linh đằng kia có tiếng quát rằng:

- Hai tên tử tội đã đắc lỗi với Sứ giả, nay Sứ giả đã không dung tha, còn không lo mau tự quyết cho rồi, bộ muốn liên lụy đến bọn chúng ta đây hay sao?

Tiếng quát ấy đã khiến Thượng Quan Linh giật mình.

Trong lúc Thượng Quan Linh chưa biết nên xử sự ra sao, hai tên đại hán quì phía trước đầu ngựa, tên bên trái ngẩng quay đầu lên, đưa tay rút nhanh ngay đao phất ngay cổ, máu phun, thân ngã, cảnh rừng rợn bầy ngay trước mắt. Tên còn lại bên cánh phải cũng đưa tay ra sửa soạn tự vận, nhưng bị Thượng Quan Linh ra tay ngăn chặn, chàng giơ ngang tay lên, một ngọn kinh lực phát ra, cây đao bị bay bổng tít lên không. Bịch một tiếng, cả thân người của đại hán bị bật ngã ra phía sau.

Lúc này, Thượng Quan Linh không lên tiếng, chàng chỉ sợ giọng nói của mình lại không giống Hắc y sứ giả thì nguy, cố sửa giọng oai hách và phát ra hai tiếng giản dị rằng:

- Cút mau!

Tên nọ như vừa lợm được hồn mình trong tử địa về hẳn xúc động khóc sùi sụt quì lạy tạ như tế sao.

Đằng kia, âm thanh nọ lại quát lên:

- Tên tử tội không lo xéo nhanh đi lo bữa của Sứ giả còn đợi gì nữa...

Thượng Quan Linh đành phải nhảy xuống đất và bạo phổi bước ung dung ngay về phía lều, một đám người đã vội hấp tấp bước ra đón, người dẫn đầu là đại hán cao lớn, mặc theo lối người Hán, nhìn quen mắt lắm. Chỉ thấy người này cung kính quì xuống rằng:

- Tiểu nhân Tra Phong, xin được kính hầu sứ giả tại đây!

Giọng nói của người này chính là giọng quát trong hai lần vừa rồi, khi hắn ngẩng đầu lên, Thượng Quan Linh kinh ngạc, trời ơi, thì ra tên Tra Phong này không phải là ai xa lạ gì, chính là một trong hai tên đồ đệ của lão bà bịt mặt. Mình đã biết hắn, nhưng hắn làm sao nhận ra Hắc y sứ giả lại là Thượng Quan Linh? Chàng vừa mừng vừa kinh, tên này đã có mặt tại đây, lão bà bịt mặt thế nào cũng đã ở gần đâu đây, vậy là cơ hội báo thù đã nằm ngay trước mắt. Chàng hồi hộp, chỉ sợ lộ tẩy thì hỏng chuyện, vội thu ngay tâm thần của mình lại, oai hách rằng:

- Đứng dậy!

Tên Tra Phong kính cẩn dẫn đưa ngay Thượng Quan Linh vào trong lều, chàng âm thầm đề phòng và bụng bảo dạ: Thượng Quan Linh! Hãy ráng mà bình tĩnh, cơ hội đã đến, nhưng phải cẩn thận tuyệt đối, đừng nên để lỡ dịp may... Vào đến lều, bên trong trang hoàng hoa lệ đẹp mắt.

Khi ăn uống, Thượng Quan Linh dần lòng không nổi, bèn lạnh lùng quát:

- Tra Phong, thầy ngươi đã lại chưa?

Tra Phong lật đật thưa:

- Kính bẩm Sứ giả, hiện sư phụ và sư đệ của tiểu nhân đều ở bên kia lều, để tiểu nhân qua mời họ qua đây!

Thượng Quan Linh lập tức nảy ra một linh cảm, cất giọng hừ lên một tiếng lạnh lùng âm u, tỏ ý không bằng lòng. Tra Phong thấy vậy giật mình hoảng hồn, không dám ho he một tiếng nào, vội lui nhanh ra ngoài.

Một chặp, Tra Phong dẫn hai người bước vào, Thượng Quan Linh nhìn thấy, trông ngược càng đập thình thịch, thì ra chính lão bà bịt mặt và tên đồ đệ! Chàng cố đè nén nổi lòng hồi hộp của mình. Không chờ cho hai người tiến gần, Thượng Quan Linh oai hùng quát:

- Các người kẻ cũng hách thật! Hừ! Hừ...

Hai đệ tử đứng cạnh lão bà vội quì mọp ngay xuống đất, tên Tra Phong vội cung kính rằng:

- Kính bẩm sứ giả, tại mấy ngày này gia sư trong người khó ở, nên sư đệ tiểu nhân luôn phải túc trực hầu cạnh, nên mới chần chừ lại nghênh tiếp và tham yết ngài, kính xin sứ giả rộng lượng khoan dung cho... - Quay ngay sang phía sư đệ quát ngay: - Tra Lôi! Còn chờ gì mà không gỡ khăn che mặt ra để tạ tội với sứ giả!

Tên Tra Lôi lập tức ngoan ngoãn nghe lời, cõng ngay khăn che mặt ra cúi lạy lia lịa.

Thượng Quan Linh chỉ lạnh lùng hậm hực, chỉ thấy lão bà bịt mặt vẫn cầm cây trượng đứng uy nghi bất động. Khi Thượng Quan Linh nhìn chăm ngay vào mặt lão bà ấy, người già bịt mặt này mới cất tiếng rằng:

- Sứ giả! Tuy người có những đặc quyền khác với Tử y sứ giả (sứ giả áo tím), Lục y sứ giả và Lam y sứ giả và được xưng chung là Tứ đại sứ giả, có quyền đại biểu chúa thượng đồng thời nắm quyền sát sinh trong tay, những chuyện này lão bà ta đâu phải là vớ bệnh trong người, nếu quả người n chuyện này mà nổi giận, vậy xin hãy nể mặt cụ già này mà miễn truy cứu cho...

Thượng Quan Linh thấy cụ già này có vẻ ngang ngạnh ngạo mạn vậy, trong bụng cũng chưa biết nên quyết định ra sao, nên mượn danh nghĩa gì để nhử cho cụ ta ra tay giao đấu, để mình lấy cớ giết! Đương nhiên Thượng Quan Linh không thích mượn oai của Tử Vương và quyền lực của Hắc y sứ giả để ép họ tự chết, nhưng nhìn qua phía địch, nếu cả ba thầy trò họ đều hợp sức lại, quả là thực lực của họ hơn mình, nếu lỡ việc chẳng thành, thầy trò họ chạy ráo cả. Thì càng hỏng chuyện!

Chàng bèn nghĩ ngay một kế là phải làm sao chọc cho cụ già bịt mặt này nổi khùng và ép cụ ta vào thế phải ra tay, như thế mới hòng kết liễu mối thù Phủ Chương Hân và nhất là vụ án giết mười mạng người thân của họ Thượng Quan Linh. Nghĩ xong, Thượng Quan Linh bèn lạnh lùng chậm rãi nói:

- Hừ! Vậy thế người có biết Chúa công sai ta đến đây có mục đích gì không?

Lão bà bịt mặt cảm thấy bất an, giọng có vẻ run rẩy:

- Lão bà ta quả chưa biết. Dám xin sứ giả cho hay!

Thượng Quan Linh cười nhạt lạnh lùng:

- Câu chuyện về rằm tháng năm ngoái, xảy ra tại Thượng Quan Trang cách Nhạc Châu mười dặm; nay Chúa công có lệnh, muốn nhà ngươi phải tường trình bẩm rõ lại hết đầu đuôi của vụ án ly kỳ đó để Chúa công còn lo định liệu mọi việc quan trọng sắp đến!

Trong lòng Thượng Quan Linh, xưa nay vẫn chưa làm sao tìm rõ được nguyên nhân tại sao lão bà bịt mặt này lại phò thác cho Tử Vương dùng ngọn Lân điện tử thủ, giết một lúc mười người thân của nhà họ Thượng Quan! Nay kẻ đại thù đang đứng trước mắt, bụng nghĩ dẫu có giết ngay cụ già này, e cũng khó mà biết rõ căn do về vụ thám án năm xưa tại Thượng Quan Trang, vì vậy chàng đành phải mượn danh lệnh của Tử Vương để hầu biết nguyên nhân của vụ án, xong sẽ ra tay trả thù! Và chàng cũng ngầm cho rằng lão bà bịt mặt đây ương ngạnh và ngạo mạn lắm, e mình dùng lối này cũng chẳng có hiệu quả gì, với Thượng Quan Linh lúc này, chẳng qua có tính cách thăm dò thử mà thôi, nếu cụ ta không phục, cũng có thể trở thành một lý do cho Thượng Quan Linh khiêu khích để ra tay gây chiến!

Nào ngờ sau khi lão bà bịt mặt nghe xong, thở dài một tiếng, toàn thân loạng choạng về phía sau như muốn đứng không vững, cây trượng chống dưới đang rung lên. Thượng Quan Linh bỗng cảm thấy thương hại cụ già này, đáng lẽ mình không nên ép người ta quá thế, tội nghiệp. Nhưng chàng lại sực nghĩ ngay, lão bà đây chính là kẻ đại thù địch của mình, không thể nào vì lòng nhân nghĩa mà buông tha cho cụ ta được. Nay mình đã bị vướng trong thế cưỡi trên lưng cọp, Thượng Quan Linh bỏ ngay ghế ngồi và từ từ đứng dậy, đôi mắt sáng ngời nhìn thẳng sang phía cụ già đang lão đảo như muốn ngã ấy lạnh lùng rằng:

- Hừ! Tại sao thì nói đi chứ...

Hiển nhiên lão bà bịt mặt chuyện này bị ép bức, và lại chạm đúng vào nỗi lòng đau đớn của cụ ta, nên trong cơn kinh hoàng phần uất bị ai ấy, không làm sao dứt khoát ngay được, chỉ trầm mặc lặng thinh, còn hai tên đồ đệ Tra Phong và Tra Lôi; khăn bịt mặt đã gỡ, lúc này chỉ thấy sắc mặt hai tên này đều đầy vẻ bị ai uất ức.

Lúc này Thượng Quan Linh cứ chờ họ chống đối để chàng có cơ ra tay mở cuộc đại tàn sát ba thầy trò này!

Và chính đây cũng là một cuộc thử thách oai lực của Tử Vương; chờ một chặp, lão bà bịt mặt bỗng cắn răng nghiêng lợi bật khóc của miệng từng tiếng một:

- Được! nếu đã là... lệnh... của Chúa công... cụ già ta đâu... dám không... tuân lệnh...

Thượng Quan Linh ngằm kinh hãi, quá nhiên oai quyền của Tử Vương ghê gớm thật!

Tra Phong và Tra Lôi có vẻ rất quan tâm đến thầy chúng, tiếng Tra Lôi rôi lên:

- Thừa sư phụ!... - Ý hấn như muốn ngăn cản!

Lão bà bịt mắt quay lại đưa tay ngăn ngay hai đồ đệ tính theo sau, và chậm rãi nói:

- Hai đứa con hãy lo tiếp hầu sứ giả tại đây, ta phải về lều bên kia, chiếu theo lệnh của Chúa công, sẽ ghi chép lại những chuyện dĩ vãng, để nhờ sứ giả chuyển trình và cầu xin Chúa công mở ơn hái hà...

Dứt lời, lão bà bịt mắt lững thững bước ra khỏi lều. Thượng Quan Linh lại nghiễm nhiên ngồi xuống ăn uống một mình, chàng nghĩ thầm, nếu mình không mượn ý chỉ (tựa loại chiếu chỉ, nói bằng miệng) của Tử Vương mù già này đời nào chịu khai chuyện này ra, nay kể mình thành công, chàng cảm thấy khoái trá vô cùng, bụng nghĩ bấy lâu em Liễu Mi cứ chê mình thật thà, chất phác vô dụng, nếu nàng biết được chuyện này đây mới hiểu, mình cũng không phải là hạng xoàng gì nhé !

Trong lều, Tra Phong, Tra Lôi ngồi chung một góc, Thượng Quan Linh ngằm quan sát, thấy hai tên này có vẻ hậm hực, nhưng lại không dám nổi cơn! Ngoài ra các tên khác đều trốn tuốt đi đâu hết, Thượng Quan Linh nghĩ bụng: Hắc y sứ giả này chắc phải là một tên hung ác dữ tợn, nên mới có thể đại biểu quyền oai để sai khiến các bộ hạ của Tử Vương, vậy nhân vật này không phải là hạng tầm thường gì, từ võ công mưu trí, đều có thể liệt vào hạng đệ nhất lưu, rất có thể Hắc y sứ giả xưa nay thường thay thế Tử Vương để chấp pháp tử hình cho đám thủ hạ nên chỉ mọi người thấy đáng Hắc y sứ giả đều như gặp Diêm Vương dưới quỷ phủ vậy.

Càng không ngờ rằng mình vô tình lại được đóng một vai trò quan trọng đến thế, Thượng Quan Linh chỉ cười ngằm trong bụng. Đâu nữa tàn nhang trôi qua, lão bà bịt mắt vẫn chưa thấy quay về, Thượng Quan Linh đã nổi nóng, nghĩ ngay tới hai tên đồ đệ bất lương này của mù ta, nay đã lọt vào tay mình, thế nào cũng trừng trị cho chúng một mẻ! Nghĩ vậy bèn lạnh lùng khiêu khích ngay rằng:

- Tra Phong, Tra Lôi! Đã lâu không có dịp gặp hai người! Vậy chắc công lực của hai người thế nào chẳng có tiến bộ ít nhiều! Hà! Hà! Tiện giờ này không bận công việc gì, chúng mình thử quần với nhau vài ngọn xem sao...

Nghe câu nói ấy, anh em họ Tra đâu phải là kẻ ngốc nghếch gì mà không biết dụng ý, Tra Lôi không dám ho he gì. Tra Phong vội vã rằng:

- Anh em tiểu nhân vốn tài hèn sức mọn, đâu dám to gan lớn phổi mà ra tay rồi trước mắt Hắc y sứ giả đại nhân...

Thượng Quan Linh nói ngay:

- Không sao! Không sao!

Dứt lời đứng dậy, hất ngay áo bào đen lên, rút ngay ngọn binh khí lừng danh của Bắc Ưng Lãnh Lạc là lưỡi kiếm ưng thảo, chỉ thấy ngọn binh khí kỳ hình quái trạng sắc bén này ánh sáng nhoang nhoáng khắp trong lều. Hai tên cao túc họ Tra của lão bà bịt mắt, xưa kia cũng đã cùng giao tranh qua với Thượng Quan Linh, nhưng hồi đó với một chọi một, đương nhiên chàng dư sức thắng, nhưng hai anh em chúng hợp sức, quả khó thắng nổi! Nhưng ngày nay, nhất là sau khi Thượng Quan Linh đã ăn Tuyết bi tiên hoa, công lực dững mãnh vô cùng, hơn nữa ngày còn học nghệ tại Ngao Sơn, ân sư Nam bút Gia Cát Dật, đã căn kê chỉ dạy cho chàng hầu hết về cách sử dụng các loại binh khí kỳ lạ, nên chỉ ngày nay với ngọn ưng thảo liềm trên tay, chàng cũng thành thuộc không kém gì cây Lệ thủy tinh kiếm. So với công lực ngày nay của mình, dư sức thắng nổi anh em họ Tra hợp lực lại.

Dưới ánh đèn trong lều, Thượng Quan Linh thấy rõ hai bộ mặt cắt không ra máu của anh em họ Tra, chàng hơi thất vọng. Thượng Quan Linh giờ ngay lưỡi liềm ưng thảo cười nói:

- Trong này cũng khá rộng, vậy chúng ta cứ việc đùa với nhau tại đây cho vui! Hai người cùng lên cả một lúc cho tiện, và cứ việc thắng tay, đừng có ngại gì hết.

Tên Tra Phong miệng mấp má, hình như còn muốn năn nỉ van xin, nhưng người em Tra Lôi, có vẻ đầy can đảm hơn người anh, hấn ngang nhiên đứng phắt dậy, soạt một tiếng kiếm rút ra khỏi vỏ, hiên ngang nói

rằng:

- Đại ca! Anh còn do dự gì nữa? Rõ ràng Chúa công đã có lệnh, nên mới cho sứ giả đến đoạt tính mạng chúng ta. Đại trượng phu dầu chết cũng phải oai phong hiên hách, hà tất phải ngoe nguẩy đuôi khuyển mà cầu xin làm gì, đã lâu lắm rồi, tuy đệ chưa bao giờ gặp mặt Chúa công: nhưng cá tính của Chúa công đệ rõ lắm. Khi mà Chúa công bắt anh phải chết trong hai canh, tuyệt không bao giờ kéo dài đến canh ba, nay sứ giả phụng mạng tới đây chẳng cần gì nói cho thêm lời thôi! Chúng ta cứ việc tuân mạng cho rồi!

Tra Phong nghiêm nhiên đứng dậy hỏi:

- Dám hỏi sứ giả, phải chăng ý Chúa công muốn anh em chúng tôi chết...

Thượng Quan Linh lạnh lùng không đáp, Tra Phong bị phần rằng:

- Đã là lệnh của Chúa công, sứ giả cần gì phải ép chúng tôi ra tay như vậy, tuy bọn chúng tôi bất tài, nhưng vẫn còn đủ can đảm để tự sát!... - Rút ngay kiếm sửa soạn tự tử.

Bỗng lại nghi hoặc hỏi rằng:

- Dám hỏi sứ giả, nếu anh em chúng tôi hợp lực bị bại lẽ dĩ nhiên không còn nói vào đâu. Còn may mắn được sứ giả nể tình nhường cho nửa đòn nào... nếu vậy... sứ giả lại tính xử trí sao?

Thượng Quan Linh cười thầm trong bụng: đã sắp toi mạng đến nơi mà vẫn còn mơ sống, đáng cười thay cho lũ vô tri. Chàng bèn lên tiếng lạnh lùng:

- Hai người chỉ cần thắng nổi ta nửa đòn thôi, bản sứ giả sẽ niệm tình tha ngay cho hai người tự do ra đi!

Anh em họ Tra mừng thầm trong lòng, anh em đưa mắt ra dấu với nhau, rồi Tra Phong lên tiếng:

- Kính thưa sứ giả! Vậy anh em chúng tôi xin giở hỗn với ngài vậy?... Và xin ngài chỉ giáo!...

Anh em họ Tra chia nhau một bên trái, một bên phải, thỉnh linh vung kiếm ra áp đánh sang!

Tra Phong, Tra Lôi biết rằng trước mặt mình đây là một kinh địch ghê gớm, chỉ cốt sao mình thắng được nửa đòn, nếu không, máu sẽ loang ngay tại đây mất, nên hai em ra tay toàn dùng các thế đánh bí hiểm để đoạt phần hy vọng cho bản mạng mình, càng đánh càng tỏ ra liều mạng.

Võ công quý dị của anh em họ Tra này, đều giống nhau ở chỗ tả chưởng hữu kiếm (bên trái chưởng, bên mặt dùng kiếm), đồng thời đưa ra, tay trái của hai người giơ xòe ra như hai móng vuốt, nhằm bầu vào huyết đạo thượng bàn của Thượng Quan Linh, đồng thời hai ngọn kiếm giao nhau như hình một chiếc kéo lớn, chém phạt túi bụi. Chỉ thấy kiếm thế chưởng phong vung lên tua tủa, dững mãnh tuyệt vời!

Thượng Quan Linh cũng muốn cho hai tên hoảng hồn một chuyển, chàng không thềm né tránh, đứng ngẩn người như kẻ hoang mang bối rối, không biết tránh đòn ra sao. Anh em họ Tra cũng biết đối thủ đang vờ để nhử đòn, lập tức hoảng hốt, nhưng vì thời gian xảy ra quá chớp nhoáng, hai người không sao thu kịp thế đánh của mình về, chưởng và kiếm đều đánh trúng vào người Thượng Quan Linh. Anh em họ Tra chỉ cảm thấy đôi cánh tay đau nhói ê ẩm, và nơi mà chưởng kiếm đánh trúng ấy không khác nào như đánh trúng vào miên thạch vậy. Ngay lúc đó, Thượng Quan Linh hét lên một tiếng, thần lực phát ra, bên trái dùng chưởng, bên mặt ngọn câu liêm ưng trảo đánh cùng ra một lúc, chỉ thấy ánh sáng nhóa choáng lên đường, anh em họ Tra bị bung hắt toàn thân lên, cây ưng trảo liêm vẽ lên một đường chớp nhoáng, cheng keng keng hai cây kiếm của anh em họ Tra bị tiện gãy rút xuống mặt đất!

Tra Phong, Tra Lôi miễn cưỡng lóp ngóp bò dậy, tên Tra Lôi kể cũng còn khí phách anh hùng, từ ngày cha sinh mẹ dưỡng đến nay, hần chưa từng thấy qua lối võ công xuất sắc tuyệt đỉnh này bao giờ, nay biết anh em mình, dầu cho hợp sức cả sư phụ mình là lão bà đi nữa, cũng chưa phải đối thủ của Hắc y sứ giả này? Vị sứ giả quả danh bất hư truyền, công lực cao không thể nào lường nổi! Trong lòng đã tuyệt vọng, nghĩ nay đã bại, không sao tránh khỏi cái chết, chẳng thà mình tự sát quách cho yên phận! Nghĩ xong liếc nhìn ngay huynh trưởng Tra Phong, sắc mặt anh mình tái mét như gà bị cắt tiết, hơi thở dốc và mồ hôi ướt sũng tóc, tinh thần vô cùng khủng hoảng!

Hắc y sứ giả lúc này đứng cách hai người không xa, tay cầm ngọn binh khí kỳ hình quái trạng ưng trảo liêm, ánh sáng lấp lánh oai phong lâm liệt.

Tra Lôi nói với anh mình rằng:

- Đại ca! Em xin đi trước đây! Và xin gặp anh dưới âm ty vậy. Tí nữa thầy có lại phiên anh bắt lại, em rất ân hận là không thể nào hầu cạnh bên thầy mãi đời, vậy kính mong thầy hãy tự bảo trọng lấy ngọc thể, phúc thọ khang sinh...

Tra Phong bị thảm quyết liệt với em rằng:

- Tiểu đệ cứ yên trí đi vậy, ngu huynh sẽ lo bắt lại với thầy và thế nào cũng sẽ gặp lại em dưới suối vàng...

Tra Lôi cầm ngay cây kiếm gãy trên tay, nhắm ngay tim của mình đâm mạnh, máu tươi phun, thân ngã bịch xuống!

Thượng Quan Linh vốn là người nhân hậu, không háo sát, dù đối kẻ địch cũng vậy, nay thấy Tra Lôi tự sát, chực tỉnh ra tay ngăn chặn nhưng đã trễ, chàng tự cảm thấy ăn năn. Tra Phong lui ngay về góc âm thầm ngồi xuống, và lên tiếng hỏi rằng:

- Tiểu nhân muốn gặp mặt thầy để từ biệt lần chót, không hiểu sứ giả bằng lòng cho phép không?

Thượng Quan Linh im lặng, lúc này chàng đang động lòng trắc ẩn, tuy nét mặt chàng đang được che phủ bằng một lớp mặt nạ da người bằng tướng mạo Bắc Ưng Lãnh Lạc, nhưng trong ánh mắt chàng đã để lộ ra một tia nhìn tỏ vẻ thương hại. Tên Tra Phong đã nhận ra cái nhìn quái lạ ấy, hấn dậm ngừng vực. Thượng Quan Linh cũng biết mình hơi sơ suất trong thái độ, bèn quay về chỗ ngồi để chờ lão bà bịt mặt, trong lòng thầm nghĩ: Mình không nên tỏ ra yếu đuối tình cảm như thế! Thử nghĩ, nào cha nào mẹ nào tổ mẫu... nào em gái... cả nhà mười mạng... nay chỉ đối có ba mạng của chúng, có gì gọi là quá quất đâu?

Nghĩ vậy Thượng Quan Linh lại tỏ ra thần oai lẫm liệt của mình, Tra Phong thở dài, ngồi im một góc. Khá lâu, lão bà bịt mặt bước vào, nhìn thấy Hắc y sứ giả ngồi uy nghi đường thất, hai tên đồ đệ, Tra Phong ngồi co ro một góc, xác chết Tra Lôi nằm lẩn dưới đất, lão bà bịt mặt kinh hoàng, lập tức đứng khựng lại, toàn thân run rẩy.

Thượng Quan Linh cố tâm muốn dầy vò cho mục ta đau khổ, hai mắt chàng nhìn đăm đăm vào sự đau khổ của mục già bịt mặt, chỉ thấy toàn thân lão bà loạng choạng như muốn xỉu... Nhưng vị nữ ma đầu này quả là bất phàm, chỉ nhoáng mắt đã lấy lại sự bình tĩnh ngay.

Lúc này, Thượng Quan Linh rất muốn biết thần sắc của lão xem ra sao, nhưng tiếc vì có khăn đen che kín mít! Chàng chỉ nhìn thấy đôi mắt tỏa ra những ánh sáng đau khổ, tuyệt vọng thê thảm... Lão bà bịt mặt không nói một tiếng nào, lẳng lặng bước sang, cầm ngay một phong thư dán kín giao ngay sang cho Thượng Quan Linh. Chàng thu ngay bức thư kín bỏ vào túi, chàng cũng biết trong này đã ghi chép tất cả những nguyên nhân đầu đuôi của vụ án mượn tay Tỉ Vương dùng dị bảo Lãnh điện tử thủ để giết mười mạng người của gia đình mình. Lúc này Thượng Quan Linh đã sôi gan nóng lòng, cho rằng giờ đây ba thầy trò lão bà bịt mặt phải thương mạng, vụ này phải được giải quyết trước, còn lại tất cả nguyên do đã gây nên vụ thảm án sẽ tìm hiểu sau...

Thấy hai thầy trò của lão bà đang chăm chăm ngó mình, Thượng Quan Linh cố ý quay tử thi của Tra Lôi và khiêu khích rằng:

- Lão bà chắc đã kinh hãi việc xảy ra như thế, và cũng không ngờ chuyện lại đột ngột như vậy?

Lão bà bịt mặt bỗng cất tiếng cười lên sảng sặc kinh rợn rằng:

- Có gì là lạ lão bà ta đã biết trước thế nào cũng có một ngày như đêm nay... Hà! Hà! Hà... - Tiếng cười thê thảm rờn rợn...

Thượng Quan Linh sử dụng ngay đến nội lực ép tiếng nói ra để át vào tiếng cười quái gở của lão bà, Và truyền ngay vào tai hai người rằng:

- Đã biết có ngày hôm nay, vậy tại sao lại theo hầu Chúa công?

Việc dò thăm mạo hiểm này, chính là điểm nghi ngờ còn lẩn quẩn trong lòng Thượng Quan Linh, lão bà từng biết Tỉ Vương là tay độc ác dã tâm, tại sao lại can tâm tình nguyện tiếp nạp?

Không ngờ câu hỏi này lại do chính miệng của Hắc y sứ giả một trợ thủ đắc lực nhất của Tỉ Vương hỏi ra, dầu cho lão bà bịt mặt là người tinh khôn đến đâu đi nữa, lúc này cũng không thể nào ngờ được rằng vị Hắc y sứ giả trước mặt mình đây lại là chàng Thượng Quan Linh đã cải dạng? Với địa vị của kẻ tâm phúc quyền uy nhất của Tỉ Vương, Hắc y sứ giả đã hỏi ngay đến câu hỏi này, quả không ai có thể ngờ được? Lão bà bịt mặt hình như cũng biết mình đã đến giờ tận số, không sao tránh khỏi, thà nói quách ngay tâm sự của mình ra:

- Thưa sứ giả, câu hỏi của sứ giả có biết tại sao tôi lại phải làm thế không?... Chẳng qua là một sự bất đắc dĩ... Hà! Hà! Hà...

Sau tiếng cười, lão bà bèn lên tiếng nói thẳng:

- Hắc y sứ giả có biết tại sao không? Không những chỉ riêng ba thầy trò chúng tôi mà thôi, phàm những người có quan hệ với Chúa công như thầy trò Độc Ma trên Vô ảnh Phong, Phổ Côn Bắc Kiếm trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt phái Điểm Thương ở Vân Nam, Kê Vĩ Bang của Giang Nam, Biện Trang Hồ của Dục Đông... Tất cả mọi người này, đều như lão bà ta đây hết! Ta cũng biết sứ mạng của Hắc y sứ giả người đến đây hôm nay, vốn là nhận lệnh của Chúa công để lấy đoạt mạng ba thầy trò ta, Ha! Ha!... Nay ta là người ngoại lực tuần có chết, kẻ cũng không yếu tướng gì, vậy đâu có tiếc gì! Nhưng nay ta muốn nói toạc hết sự ân hận và hối tiếc của lòng ta, đáng lẽ không nên vì chuyện tư oán không trả thù được để rồi phải nhờ vả đến chủ nhân của Lãnh điện tử tử ra tay hộ, khiến nỗi tạo ra hoàn cảnh mất tự do như ngày hôm nay! Nhưng lão bà ta tin chắc rằng, sau khi ta chết không bao lâu, Chúa công Lãnh điện tử tử của người chẳng còn sống được bao lâu trên trần này...

Nghe vậy, đủ rõ thủ đoạn khùng bố rùng rợn của người thống trị Tỉ Vương đã đến cực quyền chuyên chế ra sao rồi, ắt sau này thế nào cũng tự đẩy lửa đốt thân. Nhưng Thượng Quan Linh lúc này đang phải đóng vai Hắc y sứ giả, không thể nào lại không tỏ ý trung thành với Chúa công của mình, bèn lạnh lùng quát rằng:

- Hừ! Chớ nói sàm bậy! - Đôi mắt tỏa ra những tia hung dữ!

Lão bà bịt mặt vẫn thản nhiên, hình như không sợ gì cái chết đang kề cạnh, tiếp tục oai hách rằng:

- Sứ giả! Nay ta phiền Sứ giả về báo tin lại với Chúa công, lão bà ta tuy có chết cũng chẳng tiếc gì, nhưng ta tin tưởng chắc rằng phàm những kẻ mà hiện nay đang tấp nập đến tham dự cuộc thịnh hội tại Bách Linh Miếu đây, chẳng ai mà lại không bị kẹt như tình cảnh của lão bà ta đây, họ đều oán thán ngấm trong lòng, mãi đến nay Chúa công vẫn chưa cho người đời biết rõ mặt thật của mình, càng không dùng lối dối xử bằng thành tín và dùng đức để phục lòng người, cứ lo lợi dụng quan hệ mâu thuẫn, dọa dẫm khủng bố để ép thiên hạ. Lão bà ta dám quả quyết rằng, nếu cuộc diện cứ giữ nguyên tình trạng cũ ấy, thế nào cũng chẳng còn bao lâu thời gian để rồi phải bị tan nát thất bại nặng nề...

Thượng Quan Linh lại phải vờ nổi giận quát tháo om, tay khua ngay ngọn ưng trao liềm rằng:

- Câm ngay không! Người dám khi quân phạm thượng đến thế sao, tội đáng chết...

Lão bà sau cơn bùng bột khích động, lại trở về trạng thái lạnh lùng hỏi:

- Sứ giả! Chúa công cho người lại đây tìm ta, ngoài trừ nhắc lại chuyện cũ xưa kia, còn căn dặn thêm gì không?

Thượng Quan Linh lúc này không biết mình nên trả lời sao cho phải, nếu nói không có gì, rất có thể lão bà nhân ngay dịp để hạ đài, mình sẽ mất ngay cơ hội.

Nhưng nếu nói là lấy tính mạng của mục ta, câu nói hình như khó thốt ra miệng. Chàng đành gật đầu nói:

- Chúa công còn một việc nữa là nhờ bản Sứ giả đây truyền đến cho lão bà...

Lão bà bịt mặt không chờ nói hết, khanh khách cười ngay rằng:

- Sứ giả vốn là người ngoài cuộc, sự việc giữa Chúa công và ba thầy trò ta, Sứ giả chẳng qua là người phụng mạng mà thôi, đương nhiên Sứ giả cũng chẳng cần phải e né gì! Nhưng cũng nên hiểu cho lão bà ta là người biết điều lắm, oan có đầu, nợ có chủ, ai bảo ta trước kia đã suy tính bậy, nay không thể nào thoát khỏi số mạng. Ta cũng chẳng muốn trốn tránh hèn nhát làm gì, dù cho là sự trừng phạt tàn ác đến đâu lên trên thân ta, ta cũng cam tâm chịu đựng hết, quyết không từ chối! Sứ giả cứ việc nói thẳng đi, phải chăng Chúa

công đã muốn lấy tính mạng của thầy trò ta? Hừ! Hừ! Nhưng không biết Chúa công có vui lòng cho ta được quyền chọn lựa cách thức, vì ta muốn chết một cách nhanh chóng...

Lúc này lão bà bịt mặt đứng đợi câu trả lời phán quyết của Hắc y sứ giả nhưng không hiểu tại sao, Thượng Quan Linh lại nổi ngay lòng bất nhẫn. Chàng lập tức nghĩ, thôi vậy, mình chỉ kiếm cách làm nhục cho mẹ ta một mẻ, để hả nỗi lòng báo thù của mình, rồi tha cho hai thầy trò trốn đi, chỉ cốt sao họ trốn khỏi thế lực của Tỉ Vương, từ nay bỏ tính gây ác; làm người ai chả có lúc lầm lỗi nhưng biết sửa lại tội lỗi mới đáng quý, nếu cứ oan oan tương báo mãi, biết đời nào mới xong! Thà lấy đức giải oán cho yên mọi chuyện gây thù kết oán! Có được vậy mới là bản sắc của kẻ hiệp nghĩa anh hùng.

Huống hồ lời nói của lão bà đây lại như đã vô cùng ăn năn về lỗi lầm của mình, tuổi tác lại nằm trong cảnh ánh nến (đèn cầy) lập lòe trước cơn gió, sống chết sẽ đến bất kỳ lúc nào không hay. Nay mình có tha cho mẹ ta, chắc mẹ cũng sống chẳng được bao lâu nữa. Còn tên Tra Phong cũng đáng tha thứ! Xét kỹ ra, chính Tỉ Vương mới là hung thủ giết hết mười mạng của gia đình mình, vậy mình nên tìm ngay Tỉ Vương để thanh toán món nợ không nhất quyết dứt được.

Thầy trò lão bà bịt mặt đã sốt ruột ngóng đợi, lão bà vẫn im lặng, nhưng tên Tra Phong đã ý lên một tiếng. Rõ ràng hắn đã phát giác vị Hắc y sứ giả này hình như có gì khác với bản tính độc ác tàn nhẫn xưa kia.

Thượng Quan Linh thấy tình trạng vậy lập tức quyết định nhanh ngay, đối với mối thù oán của lão bà bịt mặt này, mình nên xem rõ lời tự thuật trong bức thư của mẹ ta đã rồi sẽ quyết định sau, lập tức truy cản theo để giết cũng còn kịp chán, nếu tội đáng tha, mình cũng nên rộng lượng buông cho mẹ ta thoát khỏi cảnh thúc bó của Tỉ Vương, dùng đức trả oán, quả là một việc đáng thi hành. Nhưng giờ đây phải làm nhục mẹ ta một mẻ để hả bớt cơn giận ám ức trong lòng, đồng thời cũng chọc cho hai thầy trò họ uất ức bỏ đi, mình tiện bề bóc thư xem về vụ án lý kỳ của nhà mình. Quyết ý xong, Thượng Quan Linh lên tiếng rằng:

- Chúa công cũng không có ý gì đòi mạng của ba thầy trò người ...

Câu nói này không những đã khiến cho Tra Phong mừng mà bà lão bịt mặt cũng tỏ ra sung sướng và nghi ngại...

Chỉ nghe lão bà bịt mặt lập tức lên tiếng rằng:

- Chắc Chúa công có chuyện gì muốn sai bảo ba thầy trò ta, nay Tra Lôi đã chết, còn hai thầy trò ta, nay đội ơn Chúa công không hết, nguyện sau này sẽ là thần bộc trung thành nhất với Chúa công, sau này, Chúa công có sai khiến bất luận là việc khó khăn đến đâu, cũng không dám từ khước...

Thượng Quan Linh chợt nghĩ ra một kế bất chợt, bèn nói:

- Kể ra Chúa công cũng không có điều gì yêu cầu quan trọng! Nhưng Chúa công có nói rằng, bởi vì lão bà bấy lâu nay vẫn che mặt bằng khăn đen như thế, nên chưa có lần nào được thấy Lư Sơn chân diện mục của lão bà, nay hạ lệnh cho Sứ giả mời người hãy tự bỏ chiếc khăn che mặt ra, và bản sứ giả sẽ lo vấn đề ghi chép kỹ càng các chi tiết về khuôn mặt của lão bà để trình về cho Chúa công tường lãm!...

Thượng Quan Linh nói câu này vốn vô tâm, chỉ cho rằng chuyện bắt chẹt này hay hay vui vui mà thôi. Nhưng không ngờ hai thầy trò lão bà bịt mặt nghe nói vậy, chẳng khác nào như sấm đánh ngang tai, hấp tấp lui về sau...

Chỉ thấy lão bà bịt mặt giận run người lên, không nói được một câu gì, tên học trò lớn của mẹ ta liền quát mắng:

- Hừ! Tỉ Vương là người gì vậy? Tại sao lại dễ nuốt lời như thế, xưa kia từng hứa rõ với ân sư ta được không bao giờ cho ai thấy mặt thật... Bây giờ lại ngang nhiên giở trò phản phúc...

Thượng Quan Linh không ngờ sự việc lại quan trọng đến thế, nhưng muốn duy trì uy tín Hắc y sứ giả, chàng không thể không cứng cỏi quyết cương đến cùng được, đồng thời, tính háo kỳ của chàng đã nổi dậy ngay trong lúc này, không biết sau tấm khăn đen che mặt kia, liệu có những bí mật gì tại đó? Nghĩ xong, lên ngay giọng oai nghi quát lớn:

- Tra Phong! Hừ liệu mà giữ hồn, bản Sứ giả phụng mạng hành sự, lệnh Chúa công đã ban, ai dám trái cãi, sao người dám cả gan gọi tên húy danh (tên kiêng kỵ) của Chúa công, bộ chán sống lắm rồi sao?

71. Tuyệt Thế Tư Dung

Tưởng đầu tiên Tra Phong ham sống sợ chết, chuyện này thế nào cũng hoảng hồn kinh vía. Nào hay sự việc đến lại trái ngược hẳn, chỉ nghe tên Tra Phong quát lớn:

- Này Hắc y sứ giả, nhà ngươi chỉ là hạng người thêm vi thêm cánh cho quân ác để hoành hành tác quái, thầy trò chúng ta đã bằng lòng giao sinh mạng ra thì thôi chứ... thế mà nay còn làm nhục người ta như thế, thử hỏi có ai chịu nổi sự bức hiếp quá độ như thế?... Tra Phong này nguyện liều mạng với ngươi luôn cho xong.

Dứt lời hắt nhẩy ngay tới với đôi tay không, Thượng Quan Linh cũng đã biết công lực của người này ra sao rồi, đâu để ý gì, nhưng có điều chàng thắc mắc, tại sao muốn xem mặt lão bà bịt mặt đây là một điều tối kỵ như thế? Nghĩ xong chàng cười nhạt một tiếng, sửa soạn ra tay tiếp đòn Tra Phong, chợt lão bà bịt mặt đứng cạnh lên tiếng quát:

- Tra Phong! Mau lui về, châu chấu đá xe, thiêu thân chụp lửa, nào có bổ ích gì cho việc đâu?

Tra Phong đành cung kính nghe lời thầy lui ngay về sau đứng yên. Lão bà bịt mặt trầm tiếng rằng:

- Dám phỉn Sứ giả hãy theo lão bà ta ra ngoài một chuyến, thế nào cũng làm vừa lòng sự yêu cầu của Sứ giả...

Giọng nói vô cùng bi phẫn, Thượng Quan Linh đã nằm trong thế cười lưng cọt đành ráng cứng đầu cứng cổ rằng:

- Nếu vậy thì hay lắm! Đi! Đi...

Tra Phong leo đèo đi theo, nhưng bị lão bà bịt mặt ngăn ngay lại rằng:

- Phong con, đừng theo thầy đi làm gì nữa, vậy con hãy chờ tại lều đây, nếu thầy còn sống mà về, đó là một chuyện may mắn, còn nếu không, con phải nghe theo lời của sứ giả, không nên ương ngạnh, phải hiểu rằng con có chống cũng vô ích... may ra sứ giả không nỡ đang tay tận diệt, trong ba thầy trò, sẽ để con sống sót lại, khi đó con hãy hỏa táng thi hài của ta và anh con, xong đem tro cốt ấy về Ai Lao Sơn Vân Nam mà mai táng, và con cũng nên trầm tâm lo học đạo, chớ nên lưu luyến cảnh sống của giang hồ, càng không nên can dự vào bất luận là chuyện ân oán thị phi gì... Tình thầy trò bấy lâu, nay chắc phải quyết biệt nhau, vậy thầy mong rằng con sẽ gắng nghe lời thầy, chớ để thầy phải ngậm ngùi...

Thượng Quan Linh đứng cạnh, nghe những lời nói bi ai này cũng đâm mủi lòng, chàng chỉ nghĩ: mình vô tình bắt chết, chứ nào có ý làm nhục đâu, nay vì phải đóng vai Hắc y sứ giả, nằm trong thế cười lưng cọt, nên không tiện ra mặt. Lúc này, tên Tra Phong đã quì ngay trước mặt lão bà bịt mặt khóc nức nở.

Lão bà đành cầm ngay cây trượng của mình bước nhanh ra lều, Thượng Quan Linh theo ngay đằng sau.

Lúc này vào khoảng canh ba của đêm trường, tay lão bà cầm ngay một cây tùng liệu (cây đuốc nhựa thông) sáng trưng, cùng với Thượng Quan Linh rời xa hẳn hai ngôi lều trên mười trượng, đến ngay một bãi cát im tịch. Sau khi cắm cây đuốc tùng liệu xuống cát, lão bà bịt mặt giơ ngay cây trượng lên rằng:

- Hắc y sứ giả! Không phải ta có ý muốn chống lệnh nhưng quả thật ta đã có lời nguyện từ trước, nghĩa là từ khi ta khởi sự che mặt đến nay, đã hơn ba bốn mươi năm rồi và chính ta đã tự đặt cho ta một qui lệ, trừ phi ta chết, hoặc là kẻ nào võ công thắng nổi ta, ngoài ra không ai có thể được thấy mặt thật của ta... mãi đến khi ta bắt đầu gặp Tỉ Vương - Nói tới đây, lão bà ngừng lại rồi tiếp ngay: - Xin lỗi, lão bà ta bây giờ không cần phải kính nể gì mà gọi Chúa công nữa... Lê đương nhiên, bộ mặt thật của Tỉ Vương và thậm chí đến thân hình của người này, trong bao nhiêu năm nay, chưa ai được thấy đích xác bao giờ, ta chỉ được nghe bằng giọng nói, nếu lão bà ta nhớ không lầm, lúc ấy y quả đã chấp thuận lời yêu cầu của ta, quyết không miễn cưỡng bắt ta phải lộ diện thật... nhưng nào ngờ nay y lại ngang nhiên nuốt lời hứa như thế...

Ngập ngừng một hồi, lão bà lại tiếp:

- Đương nhiên sự đến đây của Hắc y sứ giả là phụng mạng Tỉ Vương, lão bà ta đâu còn biết nói gì hơn, nhưng lại không thể nào không giữ đúng theo lời nguyện của ta... Chính ta cũng biết Sứ giả là vị đại hiệp

khét tiếng Bắc Ưng Lãnh Lạc, nay lại nghiêm nhiên là tay trợ lực đắc ý nhất của Tử Vương, lão bà ta tuy ở tít tại miền Vân Nam, nhưng cũng đã nghe danh sấm sét của người, quả đáng khâm phục! Khâm phục!

Thượng Quan Linh ăn năn và lúng túng, chàng không biết nên xử trí ra sao trong trường hợp này, cảm thấy mặt nóng, nhưng may có mặt nạ che kín, nếu không chàng đã bị lộ tẩy ngay!

Lão bà bịt mặt thành linh cất giọng rằng:

- Nhưng ngày nay, Hắc y sứ giả không còn là vị đại hiệp Bắc Ưng Lãnh Lạc xưa kia nữa rồi, lão bà ta quả thật cũng không bội lời nguyên xưa kia, vậy Sứ giả đòi xem mặt ta... Hà hà!... Ít nhất cũng xin nhà người ra tay biểu lộ vài ngọn tuyết học của ngọn ưng thảo liêm khiến cho lão bà đây tâm phục khẩu phục, và ta sẽ tự sát để cho Sứ giả người tha hồ ghi chép về khuôn mặt của ta.

Dứt lời cây trượng của lão bà giơ ngay lên. Thượng Quan Linh phân vân và bối rối, không biết nên xử trí ra sao, cũng đành giơ ngay ưng thảo liêm lo giữ thế của mình.

Lão bà bịt mặt lại lên tiếng nói rõ:

- Sứ giả, trận đấu này sau khi phân rõ thắng bại, hễ lão bà ta may mắn thắng nửa đòn nào, dám phiền Sứ giả hãy về báo rõ lại với Tử Vương, thầy trò ta từ nay sẽ thoát ly khỏi quan hệ với y, mặc cho y có hăm dọa hay bắt chẹt bằng thủ đoạn gì, thầy trò ta thà chết chứ không chịu quay đầu! Nếu ta thua, đương nhiên không còn yêu sách gì để đòi hỏi, hơn nữa ta cũng đã chán đời rồi, chết đi cũng chẳng sao, nhưng... nhưng... nhưng về tên Tra Phong, nếu được Sứ giả tha cho hãn mạng sống, để hãn có thể đem di cốt của ta về quê mai táng, lão bà ta tuy có chết, cũng cảm ơn đại đức của Sứ giả...

Thượng Quan Linh nhận lời ngay, lão bà bịt mặt lập tức cảm ơn, nay khách sáo mời ngay Thượng Quan Linh ra tay trước.

Đấu óc Thượng Quan Linh lúc này rồi lung bung, đối với lão bà bịt mặt này, tuy giận rất đậm, nhưng cũng khiêm tốn rằng:

- Lão bà niên trưởng, vậy kính xin ra tay trước!

Lão bà không còn do dự gì, ứng ngay tiếng:

- Mạn phép!

Dứt lời ào một trượng quất ngay sang.

Thượng Quan Linh hấp tấp né tránh, không ngờ lão bà già nua mà lại không thua gì thiếu niên, thân pháp nhanh, kinh lực mạnh, Thượng Quan Linh hơi chột dạ.

Nhưng lại còn có chuyện quái lạ xảy ra, thế lão bà đánh ra toàn các ngọn lạ lùng, lúc này tay trái mục ta thành linh trở ngược ra, vận chỉ điểm ngay sang mặt Thượng Quan Linh, khi gần đến nơi lại bỗng đổi ngay lối điểm thành lối bầu hình như có ý muốn bầu quào này của đối phương, xem ra như vô tình nhưng quả thật là hữu tâm, phải biết rằng trên khuôn mặt của chàng lúc này, ngoài trừ đôi mắt sáng long lanh là của chính Thượng Quan Linh ra, còn lại tất cả tướng mạo đều mượn dạng cũ của Bắc Ưng Lãnh Lạc cả, nếu bị đối phương quào trúng, lập tức lộ nguyên hình ngay. Nhưng bản tính con nhà võ đã khiến Thượng Quan Linh nhoáng nhanh người để né tránh, tay trái dùng chưởng, tay mặt câu liêm, đồng thời phát đòn ra cự địch.

Hai ngọn binh khí một trượng và một câu liêm còn chưa kịp giáp tiếp nhau, chưởng bên trái của Thượng Quan Linh, đã hoa nhanh ngay trước mặt để đỡ ngay bàn tay như quỷ thảo của lão bà, và đang lúc tính phát đòn ra công hãm, thành linh lão bà bịt mặt biến đầu mắt, Thượng Quan Linh biết lợi hại ngay, chột vội quay nhanh ngay mình lại. Thì ra mục ta đã nhoáng vèo về phía sau lưng chàng, lúc này đôi bên chỉ cách nhau có gần một thước. Thượng Quan Linh giật mình thất kinh, công lực của lão bà nay lại cừ giỏi hơn trước nhiều, tuy tuổi tác đã cao niên, nhưng với thân pháp lanh lẹ và linh động tuyệt độ quả thật là khiến người ta khó lòng tin! Nguy cơ hiện ngay trước mắt, Thượng Quan Linh chỉ còn hét lên một tiếng, từ ngọn chưởng và cả cây câu liêm đồng thời đánh thốc ra nhanh như nhoáng điện để tự cứu bản thân và công hãm địch thủ.

Choang một tiếng vang lên dữ dội, ngọn ưng thảo liềm chém trúng ngay cây trượng đen của lão bà bịt mặt, sao lửa tóe nhoáng lên một vùng nhỏ, binh khí đôi bên đều là loại thép quý, ngang nhiên thành thế cờ trống tương đương, bên kia tám trượng bên này nửa cân! Nhưng cũng trong chớp mắt đó, ngọn kinh lực bên tay trái của Thượng Quan Linh đã chiếm ưu thế, đừng nói là lão bà bịt mặt là người đã cao niên, dù cho còn trẻ đi nữa cũng quyết không thể nào đỡ nổi thần lực của Thượng Quan Linh, nay song chưởng tương giao với nhau, nội lực của đôi phương dần dần yếu hẳn, cuối cùng, chịu không nổi, khẽ hừ lên một tiếng, nhanh chân lùi tránh.

Lão bà bịt mặt lùi ngay một hơi mấy bước, mới đứng vững tấn của mình, chỉ nghe một tiếng thở dài sau tấm khăn che mặt của lão bà, Thượng Quan Linh lúc này ngẫm cảm thấy sung sướng, chàng nhớ bị Phủ Chưởng Hàn ngày nào của lão bà bịt mặt đây, nay mình nghiễm nhiên thắng hiên ngang như thế, quả đã nhờ kỳ công của Tuyệt bi tiên hoa. Nay ỷ vào thần lực tinh diệu và võ nghệ của mình đây, đâu còn phải ngán sợ gì ngọn Phủ Chưởng Hàn? Khi nghĩ đến Phủ Chưởng Hàn, Thượng Quan Linh lại giận tiết lên tiếng rằng:

- Nay lão lão, sao không dùng ngọn độc công Phủ Chưởng Hàn; Bản sứ giả sẵn sàng tiếp hầu ngọn tuyệt kỹ độc công xem lợi hại đến đâu!

Lão bà bịt mặt giật mình, giọng nói có vẻ đau khổ rằng:

- Xin Sứ giả chớ có nhắc đến chuyện Phủ Chưởng Hàn làm gì nữa, lão bà ta đã phát thệ, suốt kiếp này, không bao giờ dùng đến ngọn độc công ấy nữa.

Thượng Quan Linh ngạc nhiên hỏi:

- Tại sao vậy?

- Vì nửa năm trước đây, ta đã thử chưởng lực này khiến cho một vị thiếu niên bị thương, sống chết không biết ra sao, nay ta hối hận vô cùng...

- Hừ!...

Lời đoán này của lão bà, quả nhiên trùng hợp với sự nghi đoán của Thượng Quan Linh.

Thình lình lão bà bịt mặt lên tiếng:

- Hừ!... Hắc y sứ giả, chính nhà ngươi đây đâu phải là Bắc Ưng Lãnh Lạc gì, mà nhà ngươi chính là ác ma Tỉ Vương, và ta cũng tin chắc nhà ngươi đã giết mất Bắc Ưng Lãnh Lạc và đeo ngay bộ mặt nạ giống hệt của vị đại hiệp này... Nay ta đã sắp thành kẻ thiên cổ, ta chỉ cầu mong người cho ta được thấy bộ mặt thật của Tỉ Vương của người! Hơn nữa ta đã sắp về chín tuổi, lẽ đương nhiên đâu còn có thể tiết lộ bí mật của người ra trong thiên hạ...

Trong lòng Thượng Quan Linh lúc này đủ các mùi vị chua đắng, cay, ngọt, mặn, chàng đứng ngẩn người không biết tính ra làm sao. Bụng nghĩ thầm: Nếu mù mà thấy mặt thật của ta, e lại không hoảng đến cầm khẩu luôn ấy à! Nào người có ngờ đâu con trai của kẻ thù đã thân hành đến đòi món nợ máu trong trường hợp quá lý kỳ này!

Chợt nghe tiếng lão bà kêu lên:

- Cho ta xem! Cho ta xem!

Vừa kêu vừa loạng choạng chạy sang, Thượng Quan Linh nổi khùng, giang ngay tay chặn, đồng thời phát ra một ngọn đòn kỳ khí chỉ nghe soét một tiếng, giở bung ngay khăn che mặt của lão bà - một chiếc khăn đen mà đã che suốt bốn mươi năm trời. Lúc này, trời gần sắp sáng, Thượng Quan Linh được thấy chân diện mục của lão bà bịt mặt. Chàng kinh hoảng, tiếp theo là hoang mang và như người bị vấp trong mê hồn trận, không còn hiểu tại sao và tại sao nữa... Lão bà lúc này chỉ mỉm cười nham hiểm. Thượng Quan Linh ngó chăm chăm vào khuôn mặt ấy nhưng chợt đôi tay như quỷ thảo đã thò ngay gần cổ Thượng Quan Linh...

Thượng Quan Linh cảm thấy một luồng gió lạnh tạt tới trước mặt chỉ chớp mắt, chiếc mặt nạ tương mạo của Bắc Ưng Lãnh Lạc đã nằm ngay trong đôi thảo của Lão bà!

Khi một khuôn mặt anh tuấn lộng lẫy xuất hiện trước mặt lão bà, sự kinh hãi cao độ đã khiến cho mặt mày ta ối lên một tiếng thất thanh!

Phần Thượng Quan Linh, khi chàng đang bị mê hoặc với mặt thật của lão bà ấy, bỗng dưng gặp sự thay biến thình lình như thế, với bản năng tự vệ của con người khi gặp biến, chàng đã nhanh tay bửa ra một chưởng, phết một tiếng, toàn thân lão bà đã lặn xuống mặt cát như một nhánh cây khô bị gãy. Đến khi Thượng Quan Linh phát giác sự việc ấy là chuyện gì thì lão bà đã bị trúng chưởng nơi ngực, và chính mặt ta đã cố ý không tránh đòn ấy, tính mạng của mặt ta khó mà kéo dài!

Với thần lực của Tuyết bi tiên hoa, ngọn chưởng ấy đâu phải tầm thường gì, dù cho là hạng đệ nhất lưu cao thủ, cũng khó mà chịu nổi, huống hồ đây lại là một lão bà cao niên, và lạ nhất là sau khi mặt ta kêu lên một tiếng ôi lại không chịu né tránh đòn đánh, trái lại ngang nhiên hứng chịu ngay đòn chí mạng của Thượng Quan Linh. Thậm chí mặt ta không hề hự lên được một tiếng nào, chắc hẳn đã bị trọng thương nơi ngực, máu tươi đã thấy ứa ra đàng miệng.

Thượng Quan Linh đã bị mê hoặc, một thứ mê hoặc mà không sao giải thích nổi: chuyện này sao lại có thể như thế được?! Chàng cố suy ngẫm... trong khi Thượng Quan Linh bắt chẹt để lột chiếc khăn của lão bà ấy; thâm tâm của chàng dinh ninh rằng: sau tấm khăn che mặt ấy, nhất định phải là một khuôn mặt xấu xí vô cùng và già nua. Rất có thể là khuôn mặt ấy không thua các nhân vật kinh tởm trên Phi Các ma cung của Vô ảnh Phong, phải là bộ mặt thịt rữa xương tan rùng rợn vì các bệnh cùi lở loét nếu không thì cũng là bộ mặt bị người thù phá hủy. Bốn mươi năm trời như thế, nên hiểu rằng chưởng đẹp vốn là thiên tính của loài người, nhất là đối với phái nữ, luôn luôn thích cho mọi người phải trầm trồ về vẻ đẹp của mình, vô phúc cô nào không đẹp thì cũng ráng tìm chút duyên nổi hoặc duyên chìm để cầu bắt những cái nhìn lắc lư của thiên hạ, thế mà lão bà này đã chịu khó che bộ mặt của mình suốt bao nhiêu năm ấy, chẳng cần nghĩ cũng đoán được bộ mặt ấy phải kinh tởm rùng rợn lắm!

Nhưng tất cả mọi biến chuyển, đều xáo trộn một cách quá đột ngột, không thể nào tưởng tượng được, càng khiến cho Thượng Quan Linh phải ngỡ ngàng kinh dị. Khi chàng tước được chiếc khăn che mặt của lão bà ra, một khuôn mặt đặc biệt ngoài sức tưởng tượng của chàng đã xuất hiện trước mặt chàng! Đó là một bộ mặt tuyệt đẹp, trẻ măng như cô gái mười bảy mười tám, làn thu ba sáng long lanh, mày hình lá liễu, môi hình anh đào, mũi thon và cao, nghĩa là tất cả các ngũ quan trên bộ mặt này đều phối hợp một cách khéo léo lạ, từ má đến trán, không thể nào tìm ra được một nét nhăn của tuổi già, với bộ mặt tươi trẻ như thế, nhiều lắm là hai mươi tuổi là cùng, nhưng bộ mặt hấp dẫn ấy lại không tương xứng với bộ tóc trắng đen lẫn lộn trên đầu và thân hình luộm thuộm của lão bà già nua, đã có gần sáu mươi tuổi. Thượng Quan Linh cũng càng không hiểu việc mà lão bà đã tự xưng đã gần sáu mươi, nhưng tại sao lại còn giữ được một dung mạo trẻ đẹp như cô gái mười tám như thế, không lý dưới trần gian này lại có thứ linh dược quý báu đến thế sao? Hay là nhờ sự hung dâm mà giữ được phong độ thanh xuân đến thế. Chàng nghĩ ngay: Với bộ mặt tuyệt đẹp và hấp dẫn như thế, người khác, họ đã cố phô trương hầu như cho thiên hạ đều phải say đắm về dung nhan tuyệt thế của mình, nhưng người này sao lại quá gở khác thường đã che giấu giấu giếm đi như thế trong suốt bốn chục năm trời với tấm khăn đen? Thượng Quan Linh say sưa suy nghĩ để tự tìm câu giải đáp, mãi đến khi chiếc mặt nạ của chàng bị người tước ra mới kinh tỉnh. Càng không ngờ trong lúc cuống quýt phát chưởng ra, đối phương lại không chịu né tránh, nên bị thương nặng và nằm chờ tử thần đến rước.

Thượng Quan Linh chăm chú nhìn, phát giác người này hẳn còn sống, lúc này đang từ từ ngồi nửa mình dậy, trên nét mặt hấp dẫn lạ lùng ấy này, hình như đã cảm thấy một sự vui mừng trong lòng vậy, lúc này chỉ thấy đôi mắt hiền hòa của lão bà có bộ mặt thiếu nữ này nhìn chăm vào Thượng Quan Linh.

Thượng Quan Linh bắt giác ngồi xổm ngay xuống dịu dàng hỏi:

- Còn nhận được tôi chứ?

Mặc dù bị trọng thương trong mình, nhưng lão bà vẫn có thể phát âm nói rõ từng âm ngữ rằng:

- Có! Tôi nhận ra anh, anh là Thượng Quan Linh, và tôi... tôi không bao giờ quên được anh...

Thượng Quan Linh giải thích với vẻ hối hận.

Quả thật tôi không có ý đánh bị thương... như thế, tuy chúng ta có mối thâm thù huyết hận với nhau, nhưng khi tôi biết bà đã cố ý ăn năn hối cải, tôi đã không muốn ra tay làm gì... nhưng ngặt vì, dung mạo của bà

khiến tôi kinh ngạc sững sờ, và trong lúc ấy bà lại thỉnh linh nhân cơ hội để tước mặt nạ của tôi... Với bản năng tự vệ của con nhà võ, không ngờ đã khiến cho bà phải trọng thương...

Về ăn năn lúng túng của Thượng Quan Linh, khiến cho lão bà vui tươi hồn nhiên...

Chỉ thấy lão bà tươi tỉnh cười rằng:

- Ta cũng không giấu gì anh, với bộ mặt hấp dẫn này của ta đây, bốn mươi năm về trước, không biết đã làm điên đảo biết bao nhiêu chàng trai hồi bấy giờ, dầu cho các người trai anh tuấn hồi đó có anh hùng hảo hán đến đâu đi nữa, nhưng đứng trước mặt Lỗ Yểu Nương ta, đều phải ngoan ngoãn nghe lời bày bịa của ta...

Bấy giờ Thượng Quan Linh mới hiểu rõ kẻ thù của mình tên gọi là Lỗ Yểu Nương, nghe tên này cũng quen tai lắm, nhưng Thượng Quan Linh không nhớ rõ mình đã nghe tại đâu, chỉ mơ màng hiểu rằng, cái tên này đã từng vang danh một thời trong làng giang hồ mấy mươi năm về trước. Thượng Quan Linh không khỏi cho lời nói của Lỗ Yểu Nương là đúng, vì sau bốn mươi năm của ngày hôm nay đây, Lỗ Yểu Nương đã tóc trắng, động tác đã hoàn toàn của một bà già, ấy thế mà dung nhan của bà vẫn còn sức thu hút người nhìn không chán đến thế, ngược dòng thời gian về bốn mươi năm về trước, vào thời vàng son của Lỗ Yểu Nương, với bộ mặt hấp dẫn tuyệt vời như tiên ấy, cộng thêm bộ tóc đen óng mượt, thân hình yểu điệu Thượng Quan Linh nhắm mắt tưởng tượng cũng hình dung được sắc đẹp ấy có thể hơn Liễu Mi bây giờ của mình, thậm chí so với A Hương chắc cũng tương đương và có phần hơn là khác.

Lúc này, Lỗ Yểu Nương nhìn chăm Thượng Quan Linh, từ từ cất giọng rằng:

- Bốn mươi năm trước, chính ta đã tự động che mặt lại phần vì chính bản thân mình, phần nữa là vì một người khác, và ta cũng không muốn để cho thiên hạ vì sắc đẹp của ta mà nổi lòng si mê để quấy phiền ta, thậm chí có thể gây nên những bi kịch không đâu...

Không ngờ hồi đó nàng Lỗ Yểu Nương lại biết suy nghĩ lợi hại đến thế, lại càng không muốn dùng sắc đẹp của mình để gây khổ cho các chàng trai si tình, đành dùng khăn che ngay dung mạo tuyệt đẹp của mình lại để tránh bớt thị phi, hành vi này quả khiến ta khâm phục kính nể.

Thượng Quan Linh bất giác đâm ra hảo cảm với Lỗ Yểu Nương rằng:

- Lão có tâm tình hoài bão như thế, nhưng không biết lão vừa rồi nói, một nửa vì mình, như vậy có ngụ ý gì bên trong?

Lỗ Yểu Nương bị hỏi đột ngột, hình như đã chạm vào chuyện thâm kín vậy, bất giác thở dài rồi nói:

- Có gì đâu, trọn bốn mươi năm về trước, ta đã cố gắng tìm cách để giữ gìn dung nhan cho tươi hoài, nhưng mục đích để làm gì? Giờ đây nói ra kể cũng nực cười, bởi vì hồi ấy ta áp đảo một vị thiếu nữ đẹp, vì thiếu nữ đó với ta cùng yêu một chàng trai anh tuấn xuất sắc, hành động này của ta, có thể là cố cạnh tranh để được yêu...

Thượng Quan Linh cho rằng hành động này không có gì là quá đáng, chàng vừa nghe vừa gật gù.

Lỗ Yểu Nương với một giọng bi thảm lại nói tiếp:

- Nhưng về sau, bao nhiêu công trình của ta đều sụp đổ hết, mặc dù ta có thể giữ dung nhan tươi trẻ mãi mãi, và sắc đẹp của ta hấp dẫn đến độ không sao từ chối, nhưng chàng ta... chàng ta đã nhiech ta là loại hồ ly tinh, dầu cho biết bao đàn ông phải điên đảo với ta... mặc dù ta đã tận dùng hết các cách, nhưng đều vô hiệu và người mà ta yêu ấy đã tuyệt tình ra đi... Kể từ đó ta cũng tuyệt vọng bằng cách dùng khăn đen che ngay nhan sắc của ta lại không muốn cho ai thấy...

À ra là vậy, Thượng Quan Linh nghĩ thầm, Lỗ Yểu Nương này kể ra cũng là gái chung tình lắm, nhưng không biết người đàn ông đó ghét người ta về điểm nào mà nữ tuyệt tình đến thế, lúc này Thượng Quan Linh cảm thấy thương hại cho mối tình tuyệt vọng của Lỗ Yểu Nương, bèn hỏi rằng:

- Nếu vậy, chắc lão ghét giận người đó ghê lắm?

Lỗ Yểu Nương gật đầu:

- Đúng thế! Ta giận vô cùng, đã có một dạo ta đã nghĩ đến ăn thịt uống huyết chàng ta mới hả dạ... Nhưng những năm gần đây, ta đã nghĩ vỡ hết lẽ sống của đời, tất cả mọi sự trên thế gian này, chẳng khác nào làn

khói bay ngang mắt mình vậy, tài cao, sắc đẹp, rút cục rồi cũng hóa thành đất bụi, tất cả mọi sự của thế gian, đều không sao tồn tại với sự tàn phá vô tình của thời gian... Đúng là đàn bà họa thủy, hồng nhan là cam bẫy, tự cổ không biết đã chôn vùi biết bao nhiêu anh hùng hiệp sĩ!... Thượng Quan Linh! Anh nên nghe lời răn khuyên của ta, chớ nên bị sắc đẹp quyến rũ ý trí của mình, tự mình phải nắm chắc chủ trương của mình! Chính người đàn ông mà ta đã yêu ấy, không khác gì điển hình của anh bây giờ, chàng ta đã phân biệt rõ thị phi và thiện ác, càng không bao giờ bị sắc đẹp mê hoặc, tuy hồi đó ta giận chàng lắm, nhưng nay suy ra, ta không thể nào chối cãi là chàng ta đã có lý.

Thượng Quan Linh lúc này nghiêm nhiên nghe những lời khuyên răn, mắt thấy vị Lão Yếu Nương nay hiện thân nói rõ cuộc đời xưa kia, vô tình cũng như đã cho Thượng Quan Linh biết rõ xưa kia, lão bà cũng là người đẹp trời nghiêng nước ngửa như ai, nhưng khác là đáy lòng độc như rắn của nàng, rất có thể thanh danh còn bị vang tiếng là khác. Tuy đã bị người ta bỏ rơi, mà vẫn nay phải công nhận là người ta có lý.

Nhìn kỹ sắc mặt của Lão Yếu Nương, thấy càng tái mét hẳn, vài vết thương nơi vai và ngực đều trầm trọng, nay lão bà đều trông vào công lực để duy trì sự sống của mình. Từ thân đã mỗi lúc một gần Lão Yếu Nương.

Thượng Quan Linh bắt giác lên tiếng hỏi:

- Lão lão, bây giờ ngài thấy sao?

Lão Yếu Nương hiện ra một nụ cười tươi trên khóe miệng rất nhanh và khê giọng rằng:

- Cám ơn anh đã hỏi han, ta còn khá lắm, anh cứ yên tâm. Anh đã rộng lượng với ta như thế, ta mừng lắm!...

Thượng Quan Linh tuy không nói gì, nhưng lòng chàng vô cùng mâu thuẫn, trước mặt mình đây, là kẻ đại thù của gia đình mình, thôi, mình không đang tay hạ thêm độc thủ làm gì cho mang tiếng ác, nay phó mặc hết cho định mạng vậy!

Lão Yếu Nương lại lên tiếng rằng:

- Đến nay, manh mối của thù oán với song thân của anh, ta đều đã viết rõ trong lá thư, nên lúc này cũng chẳng có phải thuật lại nơi đây làm gì, sau này anh rảnh xem sẽ rõ! Những gì đã lầm lỗi, đều lầm lỗi cả rồi, người chết không thể nào sống lại được... Ta đã ăn năn bao nhiêu vì chuyện ấy, ta cũng không còn nhiều thì giờ để sống nữa... - Nói tới đây, âm giọng của Lão Yếu Nương quá nhiên tất cả đã yếu dần hẳn.

Thượng Quan Linh thấy mũi lòng, vội vàng rằng:

- Lão lão xin đừng nói những chuyện ấy nữa, xin hãy an lòng nghỉ cho khỏe, để tôi đi cho tin Tra Phong lại đây lo cứu cấp...

Lão Yếu Nương vội lắc đầu hấp tấp nói:

- Thôi! Anh cũng chẳng nên quỳnh lên thế làm gì, số phận của ta chỉ có thể thôi, đừng có miễn cưỡng làm gì nữa. Nay nhân lúc không có ai tại đây, ta còn đủ chút hơi thừa, vậy hãy mau nghe ta thuật lại những bí mật về Tỉ Vương, để anh có thể áp dụng lối biết người biết ta, với tài trí thông minh của anh, để mà đi phó hội mừng mười Tết tới đây tại Bách Linh Miếu.

Với giọng yếu đuối của người sắp chết, Lão Yếu Nương bèn sơ lược về cá tính bí mật của Tỉ Vương ma quân, người này quả là một quái nhân bất bình phàm, xuất đạo giang hồ đã lâu năm, đến nay, các phái trên giang hồ đều bị y thao túng, đông nhất là số người trong hai phe Hắc, Bạch đạo, đã ngang nhiên tạo thành một tổ chức hết sức lớn lao, nhưng có điều lạ nhất: xưa nay chưa ai thấy qua mặt thật của người này ra sao. Y có bốn vị sứ giả lừng danh là Tử y sứ giả, Lục y sứ giả, Bạch y sứ giả và Hắc y sứ giả, bốn người đều thay mặt y để hành sự theo cái gọi là lệnh Chúa công, bốn người này đều là những nhân vật nổi danh, công lực tuyệt cao và nhất là một lòng trung thành với Tỉ Vương, chỉ huy đám quần hào, nếu ai không tuân phục, một trong bốn Sứ giả có thể ra tay tiễn trả hậu tẩu ngay. Có khi bốn Sứ giả không ra tay giết, nhưng kẻ bị nạn có thể chết một cách bí mật rừng rợn, trường hợp đó các Sứ giả sẽ loan báo: chính đó là do Chúa công thân hành ra tay trừng trị tội nhân. Những cảnh trừng phạt ghê rợn khủng khiếp như thế, khiến không ai lại không ngán sợ! Còn với bốn Sứ giả hung ác lại càng dữ tợn, hễ không ra tay thì thôi, còn một khi đã can thiệp vào chuyện gì, không bao giờ để cho người nào sống sót, nên chỉ những nhân vật có dính dáng đến

Tỉ Vương, không ai là không bị kèm chế thao túng theo lối khùng bố tinh thần đó! Không còn ai dám phản kháng Chúa công ghê gớm Tỉ Vương!

Nghe đến đây, Thượng Quan Linh bỗng sức nhớ đến vụ qua sông băng tuyết ở Hoàng Hà, khét tiếng như Bắc kiếm Phổ Côn mà cũng phải ngán oai lực của Tỉ Vương nên đã phải thốt ra câu nói: Ta còn muốn sống thêm vài ngày. Lỗ Yếu Nương lại kể tiếp, theo như lão bà được biết, hiện nay đám người đang bị Tỉ Vương thao túng trong tay, ngoài trừ ba thầy trò của Lỗ Yếu Nương ra, có phái Điểm Thương ở Vân Nam, thầy trò Độc Ma Vô ảnh Phong, Kê Vĩ Bang miền Giang Nam, Biện Trang Hổ miền Dục Đông, Thái Hành Lục Khẩu. Bắc kiếm Phổ Côn đầu hàng, còn hai vị Đông tăng Túy Đầu Đà và Tây đạo Thiên Si không chịu phục, lúc này đã bị giam cầm, và gần đây nghe đâu tên phiến tăng miền Thiên Trúc là Tả Pháp Thụ và trưởng nữ của Thanh Thông Bang Liễu Văn, cũng đã tham gia vào trận doanh của Tỉ Vương, mà còn giao luôn chiếc cờ Tiểu Đoạt Hồn Kỳ cho Tử y sứ giả để chuyển giao lại cho Tỉ Vương, đồng thời Liễu Văn cũng đã viết thư gửi về Thanh Thông bang chủ Liễu Khai, mời ngay ông già đến mạn Bắc miền quan ngoại để dự thịnh hội Bách Linh Miếu vào ngày mừng mười Tết.

Dụng ý của Tỉ Vương là muốn kết thúc lại đồng minh thật lớn mạnh, giăng lưới để bủa vây khắp các cao thủ trong thiên hạ, tới sẽ so tài cao thấp với Độc chỉ Thôi Bác tại miền Trung Nguyên, cần Tứ đại sứ giả hoặc dùng phi xà huyền lệnh, hoặc thân hành ra quân, hạ lệnh cho mọi người phải đến tập trung tại Bách Linh Miếu, vào đúng ngày mừng mười Tết. Chúa công của mọi người sẽ thân hành ra đứng ra lãnh việc chủ trì để làm lễ khai đàn lập phái cho các cao thủ.

Và hết thấy những nhân mã hảo hán của các đường lực lâm và bị Tỉ Vương thao túng ấy, trong mấy ngày nay đây họ đã kéo nhau đến địa giới của Mạc Bắc này rồi. Ai nấy cũng biết rằng chỉ riêng phần Tỉ Vương công lực cao tuyệt không thể nào ngờ được, các tay trợ thủ đắc lực như Tứ đại sứ giả, toàn là những nhân vật sóng gió oai hách một thời trong giang hồ võ lâm xưa kia. Trong đó, Tử y sứ giả lại là Tử tu khách Yếu Phi, một nhân vật nổi tiếng miền Hiệp Bắc, vị này là một tiền bối trong làng Bạch đạo công lực cao giỏi, tính tình ngay thẳng và nhân hậu, lừng danh trên giang hồ, đã phong đạo qui ẩn lâu năm, nhưng không hiểu sao nay ông ta lại chịu giúp tên Tỉ Vương thật là một sự kiện quái lạ...

Lam y sứ giả là Lâm vương Cổ Thái Huyền, người này vốn là một đại đạo độc cước nổi danh trong làng Hắc đạo giỏi về ngọn ám khí Lâm hỏa đơn, có thể nói là không ai địch lại. Lục y sứ giả là âm ty tú tài Trần Thân là một tay bại loại trong giang hồ, tên này vốn là một tên thám hoa dâm tặc. Hai tên Cổ Thái Huyền và Trần Thân này, đều là những kẻ đã chồng chất khá nhiều vụ án, công lực thuộc vào hạng cao thủ tuyệt vời trong làng Hắc đạo, nay đều bị Tỉ Vương thu nạp dưới trướng đã gây vi gây cánh thêm cho mạnh, không gì lạ lắm.

Lạ nhất là với Hắc y sứ giả, từ tướng mạo cho đến binh khí, đều tỏ rõ cá tính của người này xưa kia là người công bình chánh trực, chính thể mà Bắc Ưng Lãnh Lạc lại được người đời ví cho cái danh của Lỗ Trọng Liên, nhưng nay xét ra, có hai điểm khác xa nhau, Bắc Ưng Lãnh Lạc vốn là người thích màu trắng, chuyện này ai ai cũng biết, nhưng nay thành linh lại chuyển biến hẳn sang màu đen, điểm thứ là Bắc Ưng Lãnh Lạc vốn là con người nghĩa hiệp chánh phái, tại sao lại cam chịu đi làm tay sai như thế, đáng nghi ngờ lắm.

Trong Tứ đại sứ giả đối với Cổ Thái Huyền và Trần Thân, không ai lạ gì, vì bản lĩnh sài lang của chúng như thế nhưng đối với Lãnh Lạc và Yếu Phi, mọi người có vẻ nghi ngờ. Trong sự suy đoán của lão bà bịt mặt Lỗ Yếu Nương, vì xưa nay chưa hề thấy Tứ đại sứ giả cùng tập hợp nhau và xuất hiện cùng một lúc bao giờ cả, như vậy có thể đoán rằng; Tứ đại sứ giả đây, rất có thể là kẻ hóa thân của Tỉ Vương, vì trên thực tế, tên Tỉ Vương này vốn là kẻ thông minh tuyệt đỉnh, ở thể nói ít ai bì kịp, càng có thể những người như Tử Tu Khách Yếu Phi, Bắc Ưng Lãnh Lạc, Lâm Vương Cổ Thái Huyền, Âm Ty tú tài Trần Thân, bốn người này sự thật đã bị Tỉ Vương giết từ lâu hoặc đã giam cầm tại một nơi nào?

Còn chính bản thân của Tỉ Vương lại mượn lột của Tứ đại sứ giả này xuất hiện tùy theo nhu cầu để thao túng các phái bằng bộ óc hết sức tinh khôn của y. Đến nay, giả thuyết của Lỗ Yếu Nương lập ra và được Thượng Quan Linh đem đối chứng với những sự kiện đã xảy ra, rất có thể đúng với dự tưởng nêu ra lắm, và cũng chứng tỏ kẻ đầu tiên gặp tại bãi sa mạc và chàng giở đá thi sức với Sở Canh đã bày ra ấy, chính là Tỉ Vương đội lột của Bắc Ưng Lãnh Lạc. Còn ba Sứ giả Lục, Lam, Tử ấy, Cổ Thái Huyền và Trần Thân rất có thể là chính bản thân chúng đang làm Sứ giả nhưng vị Yếu Phi quả đáng nghi ngờ, nếu không phải là Tỉ Vương đội lột, cũng có thể tay trợ thủ đắc lực nào đang giả dạng.

Giờ đây, tất cả mọi bí mật đã gần như rõ cả, Hắc y sứ giả đã là bạn thân của Tử Vương, mà nay y lại đội lốt Thượng Quan Linh, lẽ đương nhiên vị Hắc y sứ giả phải đành gác lại, theo sự suy tính của Lão Yếu Nương, đến giờ đây mà vẫn chưa nhận được Phi xà truyền lệnh để ra lệnh cho mọi người đề phòng Hắc y sứ giả phản loạn, như vậy là các tay bộ hạ của Tử Vương vẫn chưa hay biết gì về tin Hắc y sứ giả phản loạn. Và chính đây là một cơ hội lớn lao để dồn Tử Vương vào con đường đại bại!

Tử Vương nay đã đội lốt Thượng Quan Linh và chắc rằng đã đến Bách Linh Miếu, và tất cả các thủ hạ của y chắc cũng đã đến đông đủ, mặc dầu trong bụng họ đều không cam chịu, nhưng lại không dám chống đối ra mặt. Theo dự đoán của Lão Yếu Nương, Tử Vương nay đã bắt chẹt Bắc kiếm Phổ Côn, giam hãm Thiên Si Tây Đạo và Đông tăng Túc Đầu Đà, và lẽ đương nhiên không thể buông tha Nam bút Gia Cát Dật, thế nào cũng tìm đủ mọi kế để hàng phục vị nho sĩ này. Nam Bút ương ngạnh sẽ chung số phận với hai sư huynh luôn, nghĩa là sẽ bị giam bí mật vào một nơi mà không ai hay biết. Còn phần Liễu Mi và Sở Canh, Tử Vương hiện đang cần kéo vây cánh Thanh Thông Bang, may ra không gì đáng ngại cho hai người này. Nay nhân cơ hội chúng đang huy động toàn lực tập trung chú ý về cuộc thịnh hội lập ra tại Bách Linh Miếu, Thượng Quan Linh hãy đội lốt Hắc y sứ giả đến xuất hiện ngay đó, tin chắc thế nào cũng khiến cho Tử Vương kinh người ngạc nhiên!

Và đám người ở Bách Linh Miếu ngoài trừ một số ít là tử đảng của Tử Vương ra, còn phần đông đều bị áp bức bó buộc cả! Chuyến đi này của Thượng Quan Linh, trách nhiệm vô cùng gian nan, phải lo cứu Nam Bút, Tây Đạo, Đông Tăng, Liễu Mi, Sở Canh, càng nên giải thích những gông ách của Tử Vương đang trùm lên đầu cổ các nhân vật sa cơ thất thế của các tay giang hồ hảo hán, khiến cho mọi người khôi phục lại tự do, cải hối lầm lỗi của mình để hướng thiện. Đồng thời cũng nhân ngay dịp ấy truy diệt Tử Vương và bẻ gãy tai ác của chúng, phá tan luôn âm mưu khai đàn lập giáo của Tử Vương ma quân. Thượng Quan Linh nghĩ đến chuyến đi này, không phải không hy vọng thành công, nhưng vì cô thân độc mã, không một tay giúp sức, phần thành công có vẻ mỏng manh lắm. Lão bà bịt mặt Lão Yếu Nương tuy đã hết lòng ăn năn với lỗi lầm của mình nay muốn trợ giúp Thượng Quan Linh thành công nhưng với tình trạng trước mắt đây Lão Yếu Nương cũng chỉ đề cập rõ đến những sự kiện mà mình biết, và dự đoán cho chàng, đồng thời hết lòng khuyến khích ý chí cho Thượng Quan Linh, còn về công việc kế hoạch tiến hành ra sao, Lão Yếu Nương cũng vô phương, tất cả đều chờ đợi theo thiên ý an bài vậy...

Dần dần, tiếng nói của Lão Yếu Nương càng lúc càng nhẹ :

- Thượng Quan Linh ... anh mau ... anh mau đi đi ... đừng...lo... cho... tôi... nguyện... anh... thân hành... diệt được tên ma quân... Tử Vương... và hãy... cầu xin hộ song thân của anh... hãy tha thứ... tội lỗi cho tôi.

Dứt lời, Lão Yếu Nương ngã ngửa người ra, hơi thở đã dồn dập, Thượng Quan Linh quỳnh rồi lên! Chàng đã hết ý thù địch với kẻ hấp hối trước mắt, vội ngồi sát ngay xuống khẽ tiếng:

- Thưa tiên bối, ngài hãy ráng nghỉ ngơi, chớ nghĩ đến những chuyện đau lòng trong lúc này làm gì, ngài yên trí, thế nào cũng sẽ hợp sức với vãn bối này để lo tiêu diệt tên Tử Vương...

Lão Yếu Nương đã không nói rõ, chỉ thấy hai môi mấp máy, Thượng Quan Linh vội ghé sát tai gần mới nghe rõ:

- Thôi... Hết rồi... tất cả... đã hết... tôi... rất... sung sướng... anh nên đi ngay... chúc... anh... thành công...

Chỉ thấy vị nữ ma đầu có lòng hướng thiện này, đôi mắt từ từ nhắm lại với vẻ vô cùng thoải mái, nét tươi tỉnh đã hiện rõ trên bộ mặt tuyệt đẹp ấy, càng khiến kẻ nhìn không sao chán được...

Thượng Quan Linh đành thúc thủ vô phương nhìn tử thi. Lúc này đã hết cảnh bình minh, ánh nắng mùa đông đang chiếu tỏa trên bộ mặt của Lão Yếu Nương, hiện tất cả những khía cạnh của một trang tuyệt thế tư dung. Vị Lão Yếu Nương quả không hổ danh nữ trung quái kiệt, với sáu mươi tuổi đời như thế, mà vẫn giữ nổi sắc đẹp như thế, và suốt bốn mươi năm trời nay không hề được thấy, nhưng trong lúc hấp hối bước sang thế giới u linh này, lại ngẫu nhiên được vị thiếu niên anh tuấn chiêm ngưỡng vẻ đẹp cuối cùng của cuộc đời!

Thượng Quan Linh lúc này chỉ cảm thấy tiếc rẻ cho trang tuyệt sắc giai nhân, cuộc đời của bà ta đã liên can đến cha mẹ mình, khiến nỗi yêu mà xảy ra bị kịch vụ án giết hết toàn gia của mình.

Kẻ thù đã chết, mối ân oán của các bậc thượng bối nay đã được Lỗ Yếu Nương ghi rõ trong phong thư khá dày, Thượng Quan Linh bắt giắc từ trong mình lấy bức thư dày cộm ấy ra xem!

Trước cảnh hoang vu của bãi sa mạc, Thượng Quan Linh đã mê mẩn ngây ngất theo dõi câu chuyện ân oán của các bậc thượng bối, trong đó có song thân của chàng, vì quá mải miết. Thượng Quan Linh không còn chú ý đến các sự kiện đang xảy ra xung quanh mình.

Khí hậu tháng giêng, bãi sa mạc càng hanh lạnh hơn bao giờ, gió đùa từng cơn, khiến cho mớ tóc trắng của Lỗ Yếu Nương bay phất phơ như các làn khói tỏa, cảnh sắc thật nào nùng thê lương!

Thượng Quan Linh không hề chú ý những cảnh trạng mủi lòng ấy! Tâm tư chàng đã bị những chữ đen trên giấy trắng thu hút hẳn, thậm chí đã có người xuất hiện bên cạnh, mà chàng vẫn chưa hay biết, một đôi mắt tròn xoe của người tráng niên đang xuất hiện trên bãi cát. Khi người tráng niên nhận rõ người đang ngồi chăm chú xem thư ấy, chiếc mặt nạ da người đã rớt trên mặt cát và người này lại có bộ mặt tươi trẻ anh tuấn phong nhã của một thiếu niên, không phải là bộ mặt của Hắc y sứ giả Bắc Ưng Lãnh Lạc, người tráng niên từ từ lẩm bẩm một mình:

- Hừ! Thằng nhãi chết toi. Thì ra là ngươi! Thế mà đã dọa cho Tra Phong này bay hồn bay vía suýt chết mấy lần!... Nhưng quái lạ! Sao đã trúng Phủ Chương Hàn của thầy ta mà còn không chết, trái lại công lực còn tiến triển kinh khủng như thế... Lạ thật! Lạ thật!

Thình lình, Tra Phong giật bắn người như bị ai đâm trúng mình vậy, toàn thân hần run lên như gà sắp toi!

72. Thanh Y Hiện Thân

Thì ra Tra Phong đã nhìn thấy thi thể của thầy mình Lỗ Yếu Nương, đang nằm trên mặt cát, mớ tóc trắng tung bay tua tủa từng hồi theo làn gió, khăn che mặt rớt một phía, cây thủ trượng cũng nằm một nơi... Tra Phong và cùng với người em đã chết là Tra Lôi, tuy biết thầy mình xưa kia từng dùng thuật thám bổ trú nhan (tìm chất bổ để giữ dung nhan), nên khiến cho vẻ mặt không bao giờ bị già nua đi được, nhưng hai anh em họ Tra lại chưa bao giờ được thấy mặt thật của thầy lần nào! Mãi nay, thầy đã chết, Tra Phong mới hân hạnh được thấy dung mạo long lẫy của sư tôn, không ngờ lại có vẻ đẹp nghiêng trời ngửa nước ấy. Lập tức, hai hàng lệ tuôn như mưa, miệng lẩm nhẩm than vãn kể lể:

- Ôi thầy ơi!... Hơn bốn mươi năm trời nay, ai đâu dám to gan mà tước đoạt chiếc khăn che mặt thiêng liêng của thầy để xem dung nhan đâu, thế mà nay thằng oách con này đã giết thầy mà còn ngang nhiên xem trộm dung nhan của thầy, nó đã phạm luật đại kỵ của thầy trò chúng ta, Tra Phong này còn sống ngày nào, quyết không đời nào dung tha tội cho nó được... Ân sư ơi! Ân sư!... Tất cả đều bị thằng tiểu quỷ này, nếu không vì chuyện giết hết toàn gia nhà nó, thầy trò chúng mình đâu đến nỗi bị Tỉ Vương thao túng để mất hết tự do, mà sau khi thảm họa xảy ra, ngài đã lập lòng từ bi hối hận về hành động của mình, nhất là sau dùng Phủ Chương Hàn đánh thằng nhãi này, từ đó tâm tư ngài càng đậm ra bất an. Nào ngờ hôm nay, ngài đã phải thiệt mạng vào chính tay của con cá độc đã thoát lưới này, không bị chết về nội thương đau đớn, mà còn bị nó ngang nhiên tước khăn che mặt làm nhục như thế... ôi!... ân sư ơi! ân sư! Nếu anh linh của ngài còn lắng vẳng đâu đây, xin hãy mau mau về phù hộ cho đệ tử, nhân lúc thằng nhãi đang mê mẩn xem thư của ngài, để đệ tử ra tay giết ngay nó hồng trả mối thâm thù đại hận cho ngài...

Tra Phong lúc này mặt lộ hung quang, lập tức rút ngay ngọn dao găm hình lá mía bên người nhẹ chân bước ngay lại phía sau lưng Thượng Quan Linh, thình lình hần vung hết bình sinh của mình thẳng tay đâm phập ngay xuống ...

Nào hay chỗ bị đâm ấy lại mềm nhũn như bông gòn, Thượng Quan Linh không hề bị thương tích gì, Tra Phong chỉ còn nước kinh hoàng kêu thảm trong bụng: Ôi trời đất quỷ thần ơi! Ngã đùng ngay ra mặt đất, lăn nhanh ngay lại bên cạnh xác thầy để nhắm mắt chờ chết!...

Quái lạ! Thượng Quan Linh hình như không hề cảm thấy có gì xảy ra, với cái đâm thình lình của Tra Phong như thế, hình như không kinh động đến chàng ta chút nào cả, thậm chí Tra Phong nằm kề sát ngay đó hồi hộp thở mà Thượng Quan Linh vẫn không hay biết.

Chỉ thấy chàng ta đang chăm chú xem thư, sắc thái trên mặt luôn luôn thay đổi, có hồi vui vẻ, lúc lại bi ai, khi thì nắm tay đầm thật chắc nịch, khi lại thả dài não nề, lúc lại nước mắt tuôn sa dầm dề...

Tra Phong ngạc nhiên lạ lùng, nghĩ thầm: Sao chuyện lạ... thế kia, không lý đây là một kế hoạch thành công của ân sư trước khi chết đã để lại? Nên phong thư này đã có oai lực khiến cho thằng nhãi này bị điên rồ mất trí khôn, nên mới khóc cười thất thường như thế....

Nay đã đâm hấn không chết, Tra Phong đành mạnh dạn đứng ngay dậy, nhẹ nhàng lượm ngay chiếc khăn che lại dung nhan cho thầy, nhặt luôn cây trượng, rồi công ngay xác thầy lên lưng. Tất những hành động như vậy mà Thượng Quan Linh vẫn không hay, Tra Phong dùng ngay cây trượng viết ngay chữ trên mặt cát, xong xuôi cười nhạt vài tiếng, ung dung bỏ đi!

Không biết là bao lâu, nhưng lúc này Thượng Quan Linh đã coi xong bức thư dài, trong lòng xúc động vô cùng! Lên tiếng gọi inh lên:

- Tiền bối! Tiền bối!

Nhưng chỉ thấy toàn cảnh cát hoang vu, thi hài lão bà bịt mặt Lỗ Yếu Nương không biết đã biến đâu mất.

Sau khi hiểu rõ các ẩn khúc trong thư, Thượng Quan Linh nhận thấy đáng tha thứ cho Lỗ Yếu Nương lắm, và càng không thể nào để người ta chết về tay mình được, nhưng quái lạ, vừa rồi rõ ràng còn nằm đây, chớp mắt đã không thấy!? Thượng Quan Linh đứng dậy để quan sát, trên bãi cát, có chữ nguệch ngoạc để lại.

Sát hạ ân sư, tước khăn che mặt, trộm nhìn dung nhan, mối đại thù này thế nào cũng báo, mong người hãy chờ đợi... Tra Phong lưu tự...

Thượng Quan Linh khóc sụt sùi, không phải chàng sợ Tra Phong sau này trả thù, mà vì Lỗ Yếu Nương đã chết, chàng ăn năn bi thảm về hành động lỗ mãng của mình. Chàng tự lẩm bẩm: Thượng Quan Linh ơi! Thượng Quan Linh! Hãy mau mau trấn tĩnh lại tinh thần đi dự cho kịp cuộc hội Bách Linh Miếu, nếu không, e sẽ phụ lòng người đã khuất mà còn thẹn lòng với người còn đang sống...

Nghĩ xong, vội hấp tấp nhặt ngay chiếc mặt nạ của Bắc Ưng Lãnh Lạc đeo ngay, dắt cẩn thận lại ngọn ưng trao liêm, bước nhanh về lều, đã có người vội lo ngay ngựa, chuẩn bị sẵn lương khô và nước uống. Thượng Quan Linh nhảy lên yên ngựa đi ngay, đám người không dám thở mạnh, vì họ biết Hắc y sứ giả sau khi nổi giận, ba thầy trò của lão bà bịt mặt, một người bị giết, hai người mất tích, đâu có ai dám ho he ngo ngoe gì để rước họa vào thân.

Trong lúc ấy, suốt dọc đường đưa tới Bách Linh Miếu, vị Hắc y sứ giả giả hiệu này đã được các thủ hạ tiếp đón cung kính và thận trọng, từ chỗ ăn chỗ ở cho đến việc đổi tuần mã, đều chu đáo hết chỗ chê? Lẽ đương nhiên Thượng Quan Linh càng phải tận dụng oai quyền hống hách của Hắc y sứ giả để cho mọi người khỏi ngờ vực, nên suốt dọc đường đều thuận tiện, và nhờ sự đổi ngựa liên miên, thời gian và lộ trình càng được rút ngắn một cách mau chóng!

Ngày mừng bẩy Tết, Thượng Quan Linh đã đặt gót đến đại thành của miền Mạc Bắc là Bách Linh Miếu. Chuyện này chàng bắt đầu tính quái hơn, sợ mình xuất hiện với vai Hắc y sứ giả lúc này chưa tiện, có khi còn gây thêm khó khăn là khác, trước khi vào thành, chàng đã mua ngay một áo da mặc ngoài, lại dùng khăn đen choàng lên đầu, đóng bộ thành một người dân bản xứ, một chiếc khăn đen ngay sống mũi trở xuống, rồi ngang nhiên tiến bước vào thành.

Chỉ thấy thành của miền Mạc Bắc đây, lúc này náo nhiệt vô cùng, phố xá nhộn nhịp, người chen vai nhau đi, có đủ loại người, Hán, Mông, Tạng, Hồi, thậm chí có cả người mũi lõ Tây phương. Thượng Quan Linh rất cẩn thận về hành động của mình, thỉnh thoảng thấy khách đi đường bỗng chen nhau rối loạn về hai bên đường. Quay đầu nhìn lại, chàng mừng thầm trong bụng, chỉ thấy bốn tên đại hán đang khiêng một chiếc kiệu lớn đi như bay lại, phía sau và phía trước của kiệu lớn ấy, có cả thầy sáu thiếu niên cười ngựa đi kèm. Nhìn người ngồi trên kiệu, ăn mặc theo lối văn nhân, tuổi ước ngũ tuần, để râu đen, nước da ngăm ngăm, ánh mắt oai nghiêm, nhưng lại đượm vẻ rầu buồn không vui. Thượng Quan Linh từng nghe Liễu Mi kể, trong cuộc hội tại Nhữ Nam trước kia, từng có nhân vật này tham gia, và người này chính phái Điểm Thương ở Vân Nam, tức Hận thư sinh Hoàng Kha đây! Đang lúc Thượng Quan Linh không biết đi đâu để tìm tung tích của họ, nay bỗng gặp Hoàng Kha tại đây, và người này lại có quan hệ với Tỉ Vương, vậy đúng là một nhân vật hướng dẫn chỉ đường cho mình.

Nghĩ vậy, Thượng Quan Linh đành rảo bước theo bèn gót đoàn kiệu của Hoàng Kha, chả mấy chốc, một ngôi miếu tự ngụ nga đã sừng sững trước mắt. Chỉ thấy người chường môn của Điểm Thương Phái Hận thư sinh Hoàng Kha vội hấp tấp xuống ngay kiệu vào trong; từ đằng xa có thể thấy rõ cửa miếu ngụ nga đồ sộ, có người canh giữ, Thượng Quan Linh không dám đi thẳng bằng cửa trước, chàng bèn quay ngay sang phía sau miếu, phi thân vọt ngay bức tường cao, lén vào trong. Chỉ thấy miếu tự đây trang trí huy hoàng tráng lệ, kẻ tăng người tục tấp nập, những ai nấy đều im lặng di động, sự ăn mặc của Thượng Quan Linh lúc này, không khác nào những kẻ tục gia đang đi ấy.

Chàng bạo gan chen bừa ngay vào đám đông, vì chàng muốn tìm Hận Thư Sinh, nhưng người này đã biến đâu mất. Chàng đi một cách vô mục đích để tìm; cũng vô tình chàng bước lại một ngôi lầu, nghe tiếng thì thầm từ dưới lầu vọng ra. Chàng lắng tai, bất giác mừng thầm trong lòng, thì ra cả đám bại loại gian manh giang hồ đã có mặt tề tựu tại đây hết. Chàng vội nấp vào một nơi tối, chăm chú nhìn xuống dưới đại sảnh, thấy một đám người đang ngồi quay quần chung một bàn ăn uống vui vẻ với nhau!

Trong số người ấy nổi bật nhất là thân hình hộ pháp, và với bộ mặt ngựa đen thui như cột nhà cháy của Tả Pháp Thụ, bên cạnh là một hồng y mỹ nữ Liễu Văn, chị sinh đôi với Liễu Mi. Một phía khác sư bá Bắc Kiếm Phổ Côn ngồi một mình phía sau có người già đứng hầu, Thượng Quan Linh nhận ra đó là Tư Đồ Cống. Còn Hoàng Kha thì ngồi rầu rĩ, chính là bản tính đặc biệt của y nên mới có biệt danh Hận Thư Sinh, đối chọi với Hận Thư Sinh là Độc Ma - chủ nhân của Phi Các ma cung trên Vô Ảnh Phong, chỉ thấy toàn thân Độc Ma mặc cẩm bào hào nhoáng mặt che khăn đen, nói năng hoạt bát vui vẻ bên cạnh Độc Ma cũng có một người bịt mặt, Thượng Quan Linh cho rằng rất có thể là Nhị đồ đệ của y - Đinh Hâm. Ngoài ra còn khá nhiều người phần đông đều là các nhân vật bất mắt, y phục cổ quái, tiếng cười nói kinh dị, theo những lời trò chuyện của đám người kỳ lạ ấy, Thượng Quan Linh cũng biết rõ ngay họ là những nhân vật của: Kê Vĩ Bang, Thái Hành Lục Khẩu, Dục Đông Biện Trang Hổ, cha con Lỗ bắc Náo hải thần Chung Thiên Thu.

Đám người này chia thành ra nhiều nhóm, cười nói huyền thiên, chỉ duy có Tả Pháp Thụ, Bắc Kiếm, Hoàn Kha, không mấy nói chuyện với nhau. Hoàng Kha vốn bản tính như vậy, nên mọi người không ai trách làm gì, Bắc Kiếm xưa nay tự cao ít nói, Tả Pháp Thụ là phiên tăng ngoại quốc, ngôn ngữ không tiện, cũng không đáng trách. Nhưng nàng tà dame Liễu Văn lúc này tha hồ cười tình với bất cứ ai mà nàng cảm thấy hay hay, trong cả một ngôi đại sảnh, tiếng cười tiếng nói vang lên hỗn độn. Bỗng có một gã đàn ông hùng dũng đứng ngay lên đông dặc nói rằng:

- Cũng thưa chư vị... không biết chư vị có ai thấy qua nhan sắc của Thiên Hậu Nương Nương năm nay chưa?

Sau câu hỏi của Dục Đông Biện Trang Hổ thoát ra khỏi miệng, mọi người phản ứng không giống nhau, có người cho Thiên Hậu Nương Nương xinh đẹp tuyệt sắc, có người lại mền tiếc. Bắc Kiếm ngồi lặng thinh không nói, Hận thư sinh Hoàng Kha thở dài. Chỉ có Tả Pháp Thụ và Liễu Văn, hình như không rõ về nội tình của câu chuyện này, nên họ cũng điềm nhiên không quan tâm lắm, nhưng nàng Liễu Văn muốn biết chuyện, và đã tuyển ngay đến vị Hận thư sinh Hoàng Kha làm đối tượng hỏi chuyện rằng:

- Kìa Hoàng lão gia! Ngài thở dài buồn gì vậy! Vậy chắc ngài đã được thấy cô bé ấy, nên tiếc chứ gì?

Hoàng Kha không nói gì nhưng bên cạnh có người lên tiếng!

- Lão Hoàng xưa nay đều vậy! Thở dài chính là ký hiệu đặc biệt của lão Hoàng, có gì phải lạ?

Lại có tiếng người khác rằng:

- Không đâu, Hoàng huynh quả đã mền tiếc thật đấy! Nếu không nói ra thì thôi, còn đem khai rõ lai lịch của cô bé ấy! E thế nào trong đám chúng mình đây có người phải đau khổ là khác!

Người này nói xong quay nhìn ngay vào mặt Liễu Văn...

Liễu Văn cảm thấy người nói câu này có dụng ý! Đôi mắt phụng ngược hắt lên như muốn truy hỏi thêm, người kia cảm thấy mình đã lỡ vui miệng, lập tức quay nhanh sang phía khác để làm ngơ. Liễu Văn càng nghi, đoán không ra là lý do gì! Quay nhìn về phía Tả Pháp Thụ, thấy vị phiên tăng này hình như không vừa lòng với thái độ lẳng lơ của mình, sắc mặt hầm hầm vì ghen gió.

Trưởng nữ của Thanh Thông vốn là gái thông minh, làm gì chả hiểu ý ghen của tên phiên tăng, nhưng lúc này nàng cũng tỏ ra biết điều và ngồi yên phận, tạm gác câu chuyện nghi ngờ sang một bên. Kẻ phủ phục

trên lầu là Thượng Quan Linh, lúc này chàng đang suy nghĩ đến một nghi vấn, rõ ràng câu nói của người kể về Thiên Hậu Nương Nương ấy muốn ám chỉ có liên hệ với Liễu Văn. Không lẽ tên Tử Vương ma quân lại chọn đến Liễu Văn để đảm nhiệm chức Thiên Hậu Nương Nương sao? Thượng Quan Linh cố suy nghĩ để tìm hiểu lời ám chỉ nọ, nhưng sự biến đổi đột ngột đã dập tắt ngay sự suy tư của chàng, vì có tiếng báo lớn lên rằng:

- Lam y sứ giả giá đáo...

Mọi tiếng ồn ào trong đại sảnh bỗng im bật, sự im lặng có thể nghe rõ cả tiếng kim rót dưới mặt đất là khác. Thượng Quan Linh cũng phải ngằm khen sức oai phong của Tứ đại sứ giả Hắc, Tử, Lục, Lam. Chính chàng cũng lo cẩn thận đề phòng, e mình thở mạnh mà tránh không khỏi những tai mắt vô cùng bén nhọn của những cao thủ trong đại sảnh! Chỉ thấy cửa sảnh mở, một người Lam y nghiêm nhiên bước vào, mọi người trong sảnh lập tức cung kính thi lễ! Chỉ riêng có tên phiên tăng Tả Pháp Thụ là kẻ không hề khom lưng, chỉ thấy đầu của phiên tăng khẽ gật. Thân hình của Tả Pháp Thụ và Bắc Kiếm đều suýt soát đồ sộ gần bằng nhau, đều thuộc vào hạng thân hình Hạc lập kê quần (thân chim hạc lọt vào đàn gà) nhưng tác phong của hai người lại đối chọi nhau hẳn, Bắc Kiếm thì cúi mình gần sát mặt đất, còn Tả Pháp Thụ chỉ khẽ gật đầu, sự trái ngược kịch liệt ấy đã gây sự kinh ngạc vô ngần cho mọi người. Thượng Quan Linh chăm chú quan sát vị Lam y sứ giả, trong quả oai nghiêm thật. Trong toàn sảnh đều là các tay ma đầu lừng danh lắm liệt nay hết thấy đều tỏ vẻ vô cùng cung kính với Lam y sứ giả, nhưng sứ giả ngạo mạn khẽ gật gù, kể như đã đáp lễ mọi người!

Chỉ thấy người này khoác một áo choàng màu xanh, trùm hết toàn thân, thân hình cỡ trung bình, sắc mặt âm u lạnh lùng, tuổi ước ngoài ngũ tuần, quốc thước vô ngần, lúc này vừa đáp lễ vừa khách sáo rằng:

- Chư vị cứ việc tự tiện! Tự tiện!

Dứt lời đưa tay cởi ngay áo choàng, đã có người đến tiếp nhận mang đi treo. Lúc này Lam y sứ giả lại xuất hiện với bộ võ phục gọn gàng và cũng màu xanh, hai bên hông đeo hai hồ lô màu xanh, có lẽ đó là hai quả Lân hỏa đơn khét tiếng của y. Lúc này mọi người trong sảnh, để tỏ lòng tôn kính với Lam y sứ giả Lân vương Cổ Thái Huyền này, mọi người chưa ai dám ngồi xuống, trước khi Lam y sứ giả còn chưa an tọa, chỉ riêng độc mình Tả Pháp Thụ chẳng cần để ý về lễ phép, lại nữa Cổ Thái Huyền cũng đã nói là tự tiện, thế là vị phiên tăng chẳng nề gì ngồi bịch ngay xuống trước tiên!

Lân vương Cổ Thái Huyền mắt trợn trừng, lạnh lùng cười nhạt và bước về phía Tả Pháp Thụ. Liễu Văn biết sẽ có chuyện lôi thôi, nằng nệ đứng ra dung hòa cho tình hình bớt căng thẳng đôi bên bằng cách tươi cười giới thiệu cho cả hai bên:

- Trời ơi! Chắc có lẽ hai vị còn chưa quen biết nhau, nào! Nào! Nào!... để tiểu muội đứng ra giới thiệu cho!

Lam y sứ giả ngừng ngay bước, Tả Pháp Thụ vẫn ngay người ngồi đực ra, Liễu Văn vội kéo ngay tên cọt nhà cháy dậy rồi nói:

- Đây là một trong Tứ sứ giả của Chúa công, tức Lam y sứ giả Lân vương Cổ Thái Huyền... còn vị này là Thiên Trúc can tăng Tả Pháp Thụ tôn giả, mới đến Trung Nguyên chưa bao lâu, nên tất cả các tập quán đều chưa quen...

Tiếng oanh thổ thổ êm tai, thế là một cuộc diện sắp nổ bùng bị dập tắt ngay, Liễu Văn tuy đã khéo dàn xếp, nhưng vị Lam y sứ giả, cũng chẳng biết y có ý vào công lực của bản thân, hay lại mượn oai phong của Tử Vương mà ngang nhiên kiêu hãnh lạ lùng!

Lúc này, Lam y sứ giả hình như không coi Tả Pháp Thụ vào đâu, chỉ lạnh lùng rằng:

- Hân hạnh. - Thành linh ôm quyền vái dài sang Tả Pháp Thụ.

Phiên tăng không hề hay biết gì về ý nghĩa cái vái ấy, nhưng mọi người đứng cạnh đã thất kinh, Liễu Văn không dám ra tay giúp, đang tính nhắc tỉnh cho tình nhân, nhưng mọi sự đã trễ.

Một ngọn kinh phong ngấm ngầm bắn ra, thân hình đồ sộ của Tả Pháp Thụ không sao đứng vững nổi, chỉ thấy vị phiên tăng bị bật lùi liên miên ra phía sau... may được Độc Ma lấy ngay một chiếc ghế đỡ ngay về phía lùi của Tả Pháp Thụ.

Bản ý của Độc Ma, vốn có lòng tốt giúp người trong lúc sa cơ, nên mới hấp tấp đẩy ghế ra, chỉ cốt sao nạn nhân khéo léo xoay sở thu bớt tốc lực lại ngồi xuống, như thế đã giữ ngay được thể diện, nhưng nào ngờ thân hình của vị phiên tăng này quá nặng cân, sau khi khỏi thịt nặng nề ngồi vào chiếc ghế, chỉ nghe rắc một tiếng, chiếc ghế gỗ kiên cố ấy lập tức bị gãy tan tành.

Lân vương Cổ Thái Huyền, đưa mắt nhìn tả hữu quát ngay:

- Quý khách giá đến, tại sao dám dùng loại ghế yếu hèn như thế, còn không mau mau dọn ngay ghế sắt ra đây?

Sau một tiếng dạ chất tai vang lên, chớp mắt mọi người đã thấy bảy tám mạng đại trăn ì ạch khiêng ngay ra một chiếc ghế sắt!

Nhưng lạ nhất là chiếc ghế này lại bốc khói nóng, hình như đã bị nung nóng sẵn, kẻ ngồi vào, thế nào chả bị tóe khói...

Đừng nói mọi người trong đại sảnh kinh ngạc, đến như chàng Thượng Quan Linh đang phủ phục trên lầu nhìn xuống ấy, cũng không làm sao đoán rõ nổi dụng ý của Lân vương Cổ Thái Huyền. Chàng đâu hiểu rằng đây là một thủ đoạn khủng bố tinh thần cao độ và cách dùng áp lực của Tả Vương, nhất là đối với những người mới nhập bọn, càng được các Sứ giả biểu diễn những cảnh rừng rợn để thu phục đám ma đầu, khiến cho họ không dám nghĩ tới chữ phản!

Lúc này Lam y sứ giả Lân vương Cổ Thái Huyền, cố biểu lộ một ngọn công lực tuyệt kỹ để chấn át tinh thần mọi người. Chỉ thấy Lam y sứ giả bước lại bên ghế sắt, đưa tay chụp và cử ngay lên và đưa ngay về phía Tả Pháp Thụ, với vẻ cung kính nói rằng:

- Xin mời quý khách ngồi!

Cuộc biểu diễn tuyệt kỹ này, không chỉ các ma đầu trong đại sảnh lúc này phải lắc đầu le lưỡi mà cả đến Thượng Quan Linh cũng đâm ra băn khoăn khó nghĩ, không biết đôi tay của Lân Vương là thứ loại gì mà ngang nhiên dám cầm vào chiếc ghế sắt nóng bốc khói như vậy.

Từ ngày xuất đạo giang hồ đến nay, Thượng Quan Linh đã trải được khá nhiều kinh nghiệm, nhưng xưa nay chưa thấy và cũng chưa nghe ai nói đến một ngoại công như thế, với bàn tay thịt đi bốc sắt nóng bỏng như thế. Nếu Thượng Quan Linh có thể nghĩ về biệt hiệu Lân Vương của Cổ Thái Huyền, may ra cũng có thể đoán được vị hỏa khí chuyên gia chơi lửa nổi tiếng này một phần manh mối nào!

Lúc này bao nhiêu con mắt trong sảnh đều dồn hết vào vị phiên tăng, khiến cho vị ác tăng này lúng túng vừa tức giận vừa luống cuống, sắc mặt đã xấu nay càng xấu thêm. Thượng Quan Linh tức cười thầm xem Tả Pháp Thụ sẽ ứng phó ra làm sao.

Trong lúc mọi người chờ đợi và Tả Pháp Thụ rối quỳnh lo tìm cách đối phó, thành linh trong sảnh lại thay đổi không khí! Liễu Văn đứng ngay dậy cười lảng lơ từ trên bàn cầm ngay hai ấm bằng sắt, tươi tỉnh rằng:

- Trời ơi! Trà đều nguội lạnh hết rồi? Nay sẵn lò đây để tiểu muội lo hâm lại cho nóng...

Thuận tay nàng đặt ngay hai ấm trà lên chiếc ghế sắt đang bốc khói, và quay về lấy chiếc ghế của mình đẩy cho Tả Pháp Thụ. Thì ra chiếc ghế sắt ấy, quả nhiên bên trong trống rỗng, và được đốt than, nên đặt hai ấm sắt không bao lâu, trà đã bắt đầu sôi lục bục!

Liễu Văn lảng xảng rót trà ân cần mời tất cả ma đầu trong sảnh, người được mời trước là Lân vương Cổ Thái Huyền. Trong chớp mắt, cuộc căng thẳng được Liễu Văn khéo léo dàn xếp ổn thỏa.

Không khí vui vẻ lại bắt đầu, bỗng Dục Đông Biện Trang Hồ đứng ngay dậy cất tiếng hỏi:

- Kính thưa sứ giả, nghe đâu cuộc Mạc Bắc thịnh hội này, hình như Chúa công chúng ta có ý khai đàn lập giáo, vậy không biết chuyện này có thật?

Câu hỏi này khiến cho các ma đầu im lặng hẳn, ai nấy lo tập trung tia nhìn về phía Lân vương Cổ Thái Huyền, bên trên lầu, Thượng Quan Linh càng lắng tai hơn ai hết. Nhưng Lân vương Cổ Thái Huyền không phủ nhận, cũng không chịu nói rõ, mà chỉ khề gặt gù.

Mọi người cảm thấy thất vọng, trong đám người bỗng lại có tiếng lạnh lạnh rằng:

- Dám hỏi sứ giả? Nếu đã là khai đàn lập giáo, thế nào Chúa công lại chẳng thân hành đến chủ trì cho cuộc lễ thêm long trọng, vậy chắc chúng mình đây sẽ được chiêm ngưỡng chân diện mục của Chúa công cũng nên?

May mà câu nói này do thiếu nữ tuyệt sắc long y Liễu Văn hỏi, vì chỉ có nàng mới dám hỏi đến như thế.

Lân Vương lại thấy cô nàng dễ mến, nên cũng không nổi giận. Chỉ nghe Lam y sứ giả nói:

- Lễ đương nhiên là Chúa công sẽ thân hành lại chủ trì cho cuộc đại lễ, nhưng xưa nay, những kẻ được thấy mặt Chúa công chỉ riêng có Tứ đại sứ giả của chúng ta mà thôi, và nay Chúa công cũng không phá lệ thường đó! Nếu chư vị nhất định muốn được xem mặt Chúa công chỉ sợ không được. Vì Chúa công luôn thay hình đổi dạng, không bao giờ hiện mặt thật để gặp ai, kể cả Tứ đại sứ giả chúng ta cũng thế, nhưng được cái vinh hạnh Chúa công cho biết trước mà thôi. Còn đối với chư vị, e đến ngày mừng mười sắp tới đây, chắc vẫn không làm sao có thể biết được ai là Chúa công? Bởi vì Chúa công có đứng sát ngay cạnh chư vị, chư vị cũng không thể nào nhận ra nổi...! Hà! Hà! Hà...

Chủ nhân Phi Các ma cung Độc Ma bỗng hỏi:

- Không lý Chúa công không đứng ra làm chủ tọa cuộc thỉnh hội?

Lân vương Cổ Thái Huyền lắc đầu, mọi người xôn xao bàn tán, cho rằng thế nào cũng do một trong Tứ đại sứ giả đứng ra thay mặt. Nhưng là ai? Tử y sứ giả Yếu Phi, Hắc y sứ giả Lãnh Lạc, hai vị này có uy thế hơn Lục y sứ giả Trần Thân và Lam y sứ giả Cổ Thái Huyền nhiều. Nhưng Lân vương Cổ Thái Huyền đã cho mọi người hay đừng mất công đoán mò làm gì, người chủ trì đại lễ này là người ngoài Tứ đại sứ giả, tức là có riêng một người khác...

Sau khi nghe câu nói này, ai nấy thất kinh, đến kẻ đang nghe trộm như Thượng Quan Linh cũng đâm ra ngơ ngác khó hiểu, cuộc thỉnh hội Mặc Bắc này, tất cả bộ hạ của Tỉ Vương lo tập trung để khai đàn lập giáo, nay kẻ chủ trì thỉnh hội lại không phải bản thân của Tỉ Vương, càng không phải Tứ đại sứ giả? Mà lại là một người lạ khác. Như vậy quả là một việc quái lạ? Bao nhiêu đôi mắt đều đổ dồn về hết Cổ Thái Huyền, kể cả tia nhìn của Thượng Quan Linh, ai nấy cùng chờ đợi câu giải thích.

Lân vương Cổ Thái Huyền rằng:

- Gần đây, ngoài Tứ đại sứ giả Hắc, Tử, Lục, Lam ra Chúa công đã tìm thêm được một vị và lập ngay làm Thanh y sứ giả, và vị Thanh y sứ giả sẽ là thủ lĩnh của Ngũ đại sứ giả và kỳ Bách Linh Miếu đại hội này, chúng ta khai đàn lập giáo, chính do vị Thanh y sứ giả ấy đại biểu Chúa công đến chủ trì cuộc lễ...

Mọi người lại xôn xao, không biết lại vị cao thủ nào nổi danh trên giang hồ, mà được Tỉ Vương trọng vọng đến vậy.

Thanh y sứ giả là nhân vật gì? Không ai biết, đã có người sốt ruột về chuyện này, và công khai hỏi Cổ Thái Huyền rằng:

- Dám hỏi Sứ giả, vậy Thanh y sứ giả này là người trong làng Bạch Đạo hay Hắc Đạo?

Cổ Thái Huyền nói:

- Người trong làng Bạch Đạo!

Mọi người suy đoán ngay về những nhân vật thứ yếu trong làng Bạch đạo, thậm chí đoán luôn cả đến Giang nam Ngọc điệp Châu Phụng.

Con của Lão Bắc Náo Hải lúc này cất tiếng hỏi:

- Thôi, tôi đoán ra rồi, tôi biết Thanh y sứ giả là ai rồi?

Mọi người quay nhìn hết về phía thiếu niên, chỉ nghe thiếu niên rằng:

- Thưa chư vị Thúc, Bá, chúng ta thử nghĩ xem, trong làng Bạch đạo thử hỏi ai có bản lĩnh thắng được chư vị thúc bá Tứ đại sứ giả? Theo ý của tiểu đệ nghĩ, chỉ có người ấy... người đã ẩn cư trên Mặc Phụ Sơn, sống vất vưởng với những đóa hoa đỏ, nhưng công lực của người này thì quả là không ai bì kịp được, trong làng Bạch đạo được suy làm thủ lĩnh...

Trong sảnh lúc này có người kinh rú lên:

- Đoạn trường nhân Độc chỉ Thôi Bác!

Lúc này con của Chung Thiên Thu là Chung Lệnh Gia suy đoán về tham vọng của Độc chỉ Thôi Bác, không những công lực có thể hơn tứ đại sứ giả mà còn có thể so ngang hàng với Tỉ Vương là khác, nhưng sự việc có thể như thế được không? Nếu Độc chỉ Thôi Bác cũng đã thần phục Tỉ Vương để làm chức Thanh y sứ giả, vậy trong đương đại vô lâm, Tỉ Vương đã thành người vô đối thủ! Và công nhiên trở thành minh chủ trên giang hồ, vậy thì cần gì phải khai đàn lập giáo cho lôi thôi? Đương nhiên sự suy đoán của Chung Lệnh Gia không thể nào đứng vững được.

Lam y sứ giả Cổ Thái Huyền lạnh lùng lên tiếng:

- Chư vị cũng chớ nên suy đoán mò làm gì cho toi công: phải biết Thanh y sứ giả kỳ này thay quyền Chúa công lại đây, địa vị chí tôn, mong chư vị hãy thận trọng lời ăn tiếng nói của mình, phải tuyệt đối phục tùng và tôn kính để khỏi mang họa vào thân!...

Trong sảnh, không khí bắt đầu nặng nề, vì cũng hiểu rằng khi Tỉ Vương nâng đỡ một người nào lên, và để gây uy tín cho kẻ ấy, thường hay có những cuộc tàn sát ghê gớm để khủng bố tinh thần quần ma, nay sự việc đang bắt đầu, nhất là sau khi nghe lời cảnh cáo của Cổ Thái Huyền, ai nấy đều lo cho bản thân mình. Trong sảnh lúc này bỗng trở nên im lặng!

Thình lình, bên ngoài sảnh có tiếng rằng:

- Thanh y sứ giả giá lâm!... Lục y sứ giả...

Mọi người giật mình thất kinh, ai nấy ngóng dài cổ để chiêm ngưỡng xem người đó là ai?

Thượng Quan Linh trong bóng tối cũng giương mắt chăm chú xem Thanh y sứ giả là vị ma nào mà được Tỉ Vương chiếu cố hậu đãi như vậy! Trong sảnh im phăng phắc, Lam y sứ giả mặt hướng ra ngoài cửa, cung kính để nghênh tiếp, mọi người thấy Cổ Thái Huyền làm như vậy! Không ai dám chểnh mảng. Mọi người bắt chước theo khom lưng cúi mình, nhưng mắt lại cố ngước lên để nhìn ra phía cửa, trông bộ tịch đến buồn cười.

Lúc này tên phiên tăng Tả Pháp Thụ cũng phải bắt chước theo động tác của mọi người luôn! Mọi người nghe tiếng chân mỗi lúc một gần thêm...

Thượng Quan Linh lúc này cũng căng thẳng tuyệt độ về tiếng bước ấy, chàng đề phòng... trong bụng nghĩ thầm: công lực người này quả không hổ đệ nhất lưu trên giang hồ. Tiếng chân đến cửa sảnh đường thì ngừng hẳn, thình lình một lồng cầu xanh lè nhoáng vụt ngay vào trong. Mọi người ngừng đầu nhìn, ai nấy vội cúi ngay đầu xuống đồng thanh rằng:

- Kính bái Lục y sứ giả!

Thượng Quan Linh nhìn kỹ, chỉ thấy người này mặc áo choàng màu lục, áo quần, giày, thậm chí đến võ kiếm và chuôi kiếm, đều màu lục hết, trông rất chói mắt, mặt trắng như thoa phấn, sắc mặt ngạo mạn vô cùng, tuổi hình như còn trẻ.

Thượng Quan Linh biết người này từng nổi danh quỷ kế và thành công trong làng Hắc đạo với danh âm ty tú tài Trần Thân! Chỉ nội xem y vừa rồi nhoáng thân vào sảnh ấy, cũng hiểu ngay khinh công của y đã thuộc hạng đệ nhất lưu trong giang hồ rồi. Trong cả hai làng Hắc Bạch đạo cũng khó mà tìm được tay đối thủ lạnh lẽ tuyệt mức như thế.

Sau khi âm ty tú tài Trần Thân xuất hiện, trông lại càng có vẻ hiên hách hơn Lam y sứ giả Cổ Thái Huyền nhiều, mọi người thăm hỏi kính cẩn, y vẫn ngang nhiên không thèm trả lời và cũng chẳng cần đáp lễ một ai. Chỉ thấy y tay nắm vào chuôi kiếm và đồng dặc hiên ngang nói:

- Thanh y sứ giả nay là vị thay mặt cho Chúa công đã đến ngoài cửa, vậy tất cả những ai có mặt tại đây phải coi sứ giả như Chúa công, và để tỏ lòng cung kính ngưỡng mộ Chúa công, tất cả phải quì xuống để nghênh tiếp Sứ giả cho chu đáo lễ nghi...

Tiếng nói của âm Ty Tú Tài có một oai lực vô biên, khiến cho toàn đám quì mọp ngay xuống!

Lúc này thấy hai vị sứ giả Lục và Lam, bước gần ra phía cửa cúi khom lưng và đồng thời cung kính rằng:

- Kính thỉnh Thanh y sứ giả!

Người thanh y hiên ngang bước vào, khí phách hiu hiu tự đắc. Thượng Quan Linh trên lầu nhìn kỹ, người này mặc toàn thân màu xanh, vì mặt ngửa lên, nên Thượng Quan Linh càng nhìn rõ, khuôn mặt tuấn tú, mắt sáng như sao, đường nét cấu tạo của bộ mặt đều cân đối, nhìn xong, Thượng Quan Linh ngộp hân hoi thở, ngẫm than thầm: Trời ơi! Thì ra là vậy...

Lúc này Thanh y sứ giả đứng ngay cửa, hai sứ giả Lam và Lục hướng dẫn mọi người tung hô:

- Cung nghinh Thanh y sứ giả và nguyên Sứ giả phúc thọ khang ninh! Chúa công phúc thọ khang ninh!

Thanh y sứ giả giơ tay ra dấu cười rằng:

- Chư vị, xin bình thân!

Mọi người, lúc này mới ngừng đầu và đứng lên chiêm ngưỡng oai dung của Thanh y sứ giả. Ngay trong chớp nháy đó, trong sảnh cũng đã vang lên tiếng ối! ối! kinh ngạc. Tâm tình mọi người lúc này khác lạ hẳn, từ Kê Vĩ bang chủ, Biện Trang Hổ, Thái Hành Lục Khẩu, Điểm Thương Hoàng Kha, cha con Chung Thiên Thu và Chung Lệnh Gia đều không ngờ rằng Thanh y sứ giả lại trẻ măng đến thế, mà cũng không biết thiếu niên này là ai? Còn thầy trò Độc Ma, Bắc kiếm Phổ Côn, trưởng nữ Thanh Thông Liễu Văn, Tá Pháp Thụ, lúc này không những kinh hãi, mà còn không thể nào tin được, sau tiếng ối! ối! của mọi người, bất giác đều khê tiếng buột miệng:

- Trời ơi!... là... Thượng Quan Linh!

Đúng thế! Khuôn mặt của Thanh y sứ giả đây chính là bộ mặt anh tuấn bắt mắt của Thượng Quan Linh! Lúc này sự biến đổi huyền ảo của bầu không khí đại sảnh đây ngoại trừ bản thân của Thanh y sứ giả và Thượng Quan Linh thiết đang nấp trên lầu ra, không còn ai có thể biết nội tình ẩn khúc trong này ra sao, kể luôn cả Cổ Thái Huyền và Trần Thân!

Thanh y sứ giả nghiêm nhiên mỉm cười đứng nhìn mọi người, thần sắc oai phong nhưng nhã mĩ, hình như sứ giả cũng biết mọi người không tin, nhưng vẫn đứng uy nghi cho mọi người quan sát tường tận, cho họ dụi mắt thật kỹ để xem và chứng tỏ rõ đây không phải là mộng, mà là sự thực.

Lục y sứ giả âm ty tú tài Trần Thân đứng cạnh giới thiệu ngay rằng:

- Gần đây Chúa công đã dùng kim phi xà truyền mật lệnh báo rõ cho tất cả Tứ đại sứ giả biết tin về sự tân nhiệm Thanh y sứ giả là Thượng Quan Linh đại hiệp. Và vị Thượng Quan Linh đại hiệp đây vốn là người trong làng bạch đạo, cũng là một vị thiếu niên anh hùng ưu tú của võ lâm, xuất thân danh môn mà lại còn là cao túc đắc ý nhất của Nam bút Gia Cát Dật tiên sinh trong nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt...

Câu nói này tới đây, tất cả mọi người đều kinh ngạc, ai nấy dồn hết tia nhìn sang phía Bắc kiếm Phổ Côn. Quá là một chuyện đột ngột lý kỳ không ai có thể tin được! Đời thừa nào mà lại có sự diệt nghiêm nhiên chêm chệ làm thủ lãnh của Ngũ đại sứ giả mà trong khi đó vị sư bá già nua phải quì lạy sư diệt mình. Bắc kiếm Phổ Côn đã chịu không nổi quái trạng này, hừ lên một tiếng lạnh lùng toàn thân nhích động như muốn ra tay. Nhưng Bắc kiếm Phổ Côn cũng đâu phải người ngốc gì, tuy không ngừng đầu lên, nhưng cũng đã phát giác Lân vương Cổ Thái Huyền, âm ty tú tài Trần Thân đang chăm chú nhìn mình. Toàn thân Bắc Kiếm khê rung một hồi rồi trở lại yên tĩnh, cúi đầu không nói năng gì và cũng chẳng buồn nhìn ai. Thượng Quan Linh đang nấp trên lầu nhìn xuống, cảm thấy thương hại cho tình cảm của sư bá mình, vì sống mà đã phải trả không biết bao nhiêu giá, kể cả giá đau khổ và giá nhục nhã!

Lục y sứ giả đã cười lên với mọi người rằng:

- Chắc chư vị đây kinh ngạc về tuổi trẻ của Thượng Quan Linh đại hiệp, nhưng chuyện này đâu có gì lạ, tự cổ có câu Hậu sinh khả úy, anh hùng vốn xuất thân trong đám thiếu niên, Thượng Quan Linh đại hiệp vốn là một điển hình của lớp thiếu niên anh hùng, chắc chư vị cũng cảm thấy không đáng tin niệm người trẻ chứ gì, thôi được, xin mạn phép Thanh y sứ giả bản sứ giả này được giới thiệu thêm!

Thanh y sứ giả mỉm cười như nhận lời âm ty tú tài Trần Thân lại nghiêm nhiên rằng:

- Trần Thân ta dám vỗ ngực nói một câu, trong số chư vị đang có mặt tại đây, tin chắc là không có một ai có thể hòng làm tổn thương đến sợi lông chân của đại hiệp Thượng Quan Linh... đương nhiên chư vị sẽ

không tin lời nói của ta, nhưng chư vị nên hiểu cho rằng, Thượng Quan đại hiệp đã may mắn được ăn một cây tiên thảo gọi Tuyệt bì tiên hoa... và dưới trần gian này của vòm trời vô lâm, chỉ ngoài hai báu vật ra, không còn có báu vật thứ ba nào có thể hại được Thượng Quan đại hiệp. Mà trong hai báu vật ấy là gì? Xin nói nhanh một là Lãnh điện tử thủ hiện nay ở đâu, đương nhiên chư vị rõ, còn một báu vật thứ hai là Tiểu Đoạt Hồn Kỳ nhờ Liễu đại tiểu thư và Tả Pháp Thụ có nhã ý đem hiến tặng cho Chúa công... cho nên, chư vị không lấy làm lạ gì, người mà đã có thể kèm chế vị Thượng Quan đại hiệp, là nhờ trong tay có hai báu vật quý hóa này, người ấy chính là Chúa công của chúng ta... âm ty tú tài Trần Thân nói tới đây Thượng Quan Linh thiết đang nấp lên trên đầu sảnh đưa ngay tay lên sờ cổ mình.

Có quả thật vậy không? Không biết báu vật Kỳ lân bảo đới còn có công hiệu nữa không chứ? Nhưng bảo đới này chỉ có thể giữ được chiếc cổ, nếu Tử Vương dùng Lãnh điện tử thủ hay Tiểu Đoạt Hồn Kỳ để chiếu cổ các nơi trọng huyết trên người thì tính sao! Càng nghĩ Thượng Quan Linh càng ớn lạnh...

Sau câu giới thiệu của âm Ty Tú Tài xong, những người chưa quen biết chàng Thượng Quan Linh đều có vẻ tin tưởng và tỏ lòng khâm phục chàng thiếu niên anh tuấn này lắm. Nhưng thầy trò Độc Ma, Liễu Văn, Tả Pháp Thụ đều rõ Thượng Quan Linh hơn ai hết, lúc này đâu chịu phục, sắc mặt mấy người này đã hầm hầm, Thanh y sứ giả nhận ra, nhưng chỉ mỉm cười... do Lục y sứ giả và Lam y sứ giả tiến dẫn vị Thanh Y đi ngang khắp mặt mọi người, cười nói huyền thuyên, bất luận là đứng trước mặt vị đại ma đầu nào trong đám, vị sứ giả thiếu niên anh tuấn, đều ung dung ăn nói đầu vào đấy! Lễ độ vô ngần, đối với những người chưa biết Thượng Quan Linh, lúc này đều bị khớp về khí độ hiên ngang của chàng, ai nấy cung kính đối xử. Thượng Quan Linh thiết trên lầu nghĩ bụng, nếu mình đứng trong địa vị đó, chắc không sao bì nổi với người ta được?

Thanh y sứ giả hình như cũng biết rõ ai đang không phục mình, sau khi hàn huyên xong với cha con Chung Thiên Thu và Hận thư sinh Hoàng Kha, vẫn do hai sứ giả Lục và Lam tiến dẫn đi về phía thầy trò Độc Ma.

Cổ Thái Huyền bên cạnh nói rằng:

- Đây là vị chủ nhân của Phi Các tiên cung trên Vô Ảnh Phong Độc Ma, kia là cao túc Đình Hâm...

Chưa dứt lời, Đình Hâm đã lạnh lùng rằng:

- Thanh y sứ giả! Chúng ta đều là chỗ đã quen nhau từ trước kia mà!

Thanh y sứ giả mỉm cười nói:

- Thế sao? - Tay khẽ giơ lên, tên Đình Hâm trước mặt bỗng cảm thấy đầu gối đau nhói, không sao chịu nổi bịch một tiếng quì ngay trước mặt, Thanh y sứ giả vội rằng:

- Không dám? Không dám! Sao thế huynh lại dùng trọng lễ với ta như thế, Cổ Thái Huyền, hãy mau thay mặt ta đỡ ngay vị thế huynh này dậy!

Cổ Thái Huyền đỡ ngay tên Đình Hâm dậy, chỉ thấy mặt hắc trắng toát, Độc Ma vừa hoảng vừa giận, trong lòng xót thương ái đồ biết hẳn đã bị trúng ám khí.

Bèn quan tâm hỏi ngay:

- Sao Đình Hâm? Con cảm thấy sao?

Thình lình Độc Ma cảm thấy đầu gối mình tê nhức, đôi chân của Độc Ma, vốn là đôi chân giả, nhưng chính lại đau ngay chỗ tiếp giáp giả thật ấy, trong lòng kinh hoảng. Đầu gối như muốn quì thấp xuống, Độc Ma hoảng cuồng lên, nghĩ bụng nếu mình quì xuống! Còn gì là thể diện của Độc Ma Phi Các tiên cung nữa!

73. Ngộ Thương Ái Đồ

Lúc này chỉ thấy Thanh y sứ giả khẽ phất vạt áo, cũng chẳng biết là y đã dùng thủ pháp gì, thầy trò Độc Ma lập tức cảm thấy hết đau nhức ngay! Thanh y sứ giả cười nói cố che ngượng cho thầy trò Độc Ma, hai thầy trò lúc này biết thân phận đành cúi đầu không ho he gì. Thượng Quan Linh nấp lên bên trên lầu, biết rõ y vung tay để đánh ám khí, không những về cách đánh ám khí nhanh nhẹ tuyệt luân đến thế đã là hiếm

thấy, càng lạ hơn nữa là cái phát vật áo bào, ngang nhiên có thể hút về những ám khí đánh ra! Luyện thể nào mà có thể đến mức điều luyện ấy kia?!

Trong lúc chàng Thượng Quan Linh thiết bên trên đang cau mày suy nghĩ thì chàng Thượng Quan Linh giả bên dưới đã bước ngay lại mặt Liễu Văn và Tả Pháp Thụ. Và chính hai người này lại càng không phục, nhưng nàng Liễu Văn lấy làm lạ tại sao con người như Thượng Quan Linh mà cũng đầu vào dưới trướng của Tỉ Vương và vinh nhiệm chức thủ lĩnh trong Ngũ đại sứ giả. Nghĩ vậy Liễu Văn lẳng lơ ghẹo ngay rằng:

- Kia sứ giả! Dám hỏi trong kỳ Đại Ngũ Trì đó, cây Tiểu Đoạt Hồn Kỳ đã gây thương tích cho sứ giả chỗ nào nhỉ?

Câu hỏi này chẳng qua nhắc đến chuyện cũ của Đại Ngũ Trì, khi Liễu Văn đoạt được Tiểu Đoạt Hồn Kỳ, bỗng cầm mạnh vào lưng Thượng Quan Linh, chàng né nhanh nên bị sườn vào sườn, áo rách và rớm máu, nhắc chuyện cũ này, chẳng qua là muốn bêu xấu Thượng Quan Linh chơi! Lúc này, Thượng Quan Linh thiết nắp trên lầu cười thầm trong bụng, chàng thầm nhủ: chuyện này cô ả có tinh khôn đến đâu cũng bị lầm to quá mất gà rồi. Những câu nói ấy khác nào như đem đàn gậy vào tai trâu. Thượng Quan Linh giả làm sao hiểu được chuyện này! Chàng bất giác cười thầm trong bụng và chăm chú nhìn, chỉ thấy Thanh y sứ giả khéo vờ vẫn cười tỉnh. Cái cười ấy khiến cho nàng Liễu Văn lại như nóng bỏng khắp trong mình, vì lúc này nàng vẫn còn thấy yêu Thượng Quan Linh, thôi thì nàng gỡ hết các ngọn lửa của mình để tổng tình với Thanh y sứ giả. Lúc này Tả Pháp Thụ khẽ hừ một tiếng lạnh lùng và sửa soạn gây sự...

Nhưng sự kiện lạ lùng đã khiến cho hắn bỏ ngay ý định gây sự của mình. Vì lúc này thấy Thanh y sứ giả ngồi ngay vào chiếc ghế sắt nóng bốc khói ấy mà không hề hấn gì. Chỉ nghe Thanh y sứ giả nói:

- Quê hương của đại sư, vốn ở miền sông Hằng Hà bên Thiên Trúc, và chắc ở ngay trong tịnh xá của rừng Bàn Na Tha? Tôn sư chắc là Minh Quang đại sư, nghe nói vị cao tăng này đã tiên du từ lâu, nhưng đến nay, các môn hạ còn đang dò dò thăm về tin tức hai vị đại sư Tả Pháp Thụ và Hữu Duy Na, nay người chủ trì ngôi tịnh xá Bàn Na Tha là Bảo Nghiêm pháp sư này, chính đại sư cũng đã nhờ tại hạ tìm thăm tin tức của nhị vị. Hà! Hà!...

Câu nói này khác nào như dao đâm vào người Tả Pháp Thụ, vô tình cho tên phiên tăng này biết là bao nhiêu bí mật của y đều đã lọt vào bộ óc của Thanh y sứ giả. Và chính những nhược điểm này mà Tỉ Vương lợi dụng để thao túng tinh thần của nạn nhân.

Lúc này không còn ai có vẻ dị nghị gì đến Thanh y sứ giả nữa. Chỉ thấy Thanh y sứ giả từ từ bước lại phía Bắc kiếm Phổ Côn, Thượng Quan Linh trên lầu bất giác trợn tròn mắt, thầm nghĩ: ma đầu này không biết sẽ uy hiếp và dày vò tinh thần của sư phụ mình đến mức độ nào đây?

Bắc kiếm Phổ Côn rõ thấy Thanh y sứ giả là sư diệt của mình, nhưng ông ta đã nghiêm nhiên khốp về oai phong của Thanh y sứ giả, hai mắt cúp ngay xuống, không dám nhìn ngược lên.

Thanh y sứ giả đứng cách lối hai bước nhìn Bắc kiếm Phổ Côn không ôn hòa mà cũng chẳng uy hiếp.

Bắc kiếm Phổ Côn bỗng lẩm nhẩm tự hỏi:

- Nam Bút... Nam Bút đệ... giờ đây em ở đâu?...

Dù cho lão đại của nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt bề ngoài có lạnh lùng tàn nhẫn đến đâu đi nữa, nhưng trên thực tế, đối với ba sư đệ đều quan tâm, nhất là đối với sự chót út của Nam Bút, Bắc Kiếm biết sư đệ cùng đi với Thượng Quan Linh, rằng mình biến đi như Đại Thánh trong truyện Tây Du, đã nghiêm nhiên trở thành Thanh y sứ giả! Nhưng Nam Bút đi đâu kia?

Trước mặt sứ giả thân tín của Tỉ Vương, thế mà Bắc Kiếm vẫn dám tỏ vẻ quan tâm đến sư đệ Nam Bút, khiến cho Thượng Quan Linh thiết trên lầu vô cùng cảm động...

Dù sao cũng là nhân vật trong Càn Khôn Ngũ Tuyệt, tuy bị lỡ bước vào cạm bẫy địch, nhưng vẫn có lương tri của tình nghĩa huynh đệ. Chính câu hỏi lẩm nhẩm của Bắc Kiếm cũng là điều muốn biết của Thượng Quan Linh, chàng cố lảng tai theo dõi.

Thanh y sứ giả khẽ mỉm cười rằng:

- Nay ba anh em họ đều ở chung với nhau. Nhưng vì ý kiến của ba người vẫn chưa cải biến, nên Chúa công có lệnh làm sao cố khuyên ba người để hoàn thành sứ mạng trước ngày mừng mười Tết. Và mong ngài cố khuyên họ cho khéo để hoàn tất nhiệm vụ!

Bắc kiếm Phổ Côn sắc mặt trắng như tờ giấy, cung kính lãnh mạng.

Bắc Kiếm nghĩ: thành sư diệt này quả đã biến đổi quá nhiều, không những không coi sư bá ra gì, mà cả đến Thiên Si Tây Đạo và Đông tăng Túc Đầu Đà sư bá cùng với ân sư Nam Bút đều không còn nể nang gì nữa, đã không xưng hô lễ độ, mà đều xưng tổng quát là ba anh em họ, không những Bắc Kiếm ỨC VỊ SƯ DIỆT ẮN HIẾP MÌNH mà hầu hết các tay ma đầu tại sảnh đường, đều cho đây là sự bất kính của hậu bối đối với tiền bối, khiến cho ai nấy cảm giận vô cùng. Thượng Quan Linh thiết lúc này cần rằng nghiêng lợi nguyên sẽ thân hành trả thù tên mạo xưng tướng mạo của mình, khiến nổi thanh danh trong trắng của mình bị phá sản, đáng hổ thẹn! Chỉ thấy Thanh y sứ giả thành linh quay thân lại, mọi người lại len lét như rần mừng năm, ai nấy tỏ vẻ sợ sệt vô ngần.

Thanh y sứ giả đưa mắt nhìn tứ hướng và hỏi ngay với Lâm vương Cổ Thái Huyền rằng:

- Lão bà bịt mặt sao còn chưa thấy lại kia?

Thượng Quan Linh đang nấp trên này bất giác giật thót mình.

Chỉ nghe tiếng Cổ Thái Huyền bầm lại:

- Thưa Sứ giả, vừa rồi đã cho người điều tra rồi...

Thượng Quan Linh quỳnh người, chàng cho rằng, nếu họ dùng lối truyền tin bằng kim phi xà thần tốc như thế và lại khám phá ra Hắc y sứ giả đã giết lão bà bịt mặt, Tra Phong đào tẩu, như vậy thì nguy mất. Thượng Quan Linh lúc này đã biết đích xác, Hắc y sứ giả và Thanh y sứ giả đều là sự hóa trang kín đáo và khéo tuyệt của Tử Vương. Đúng như lời của lão bà bịt mặt Lỗ Yếu Nương nói, trong số Tứ đại sứ giả ấy chỉ có Lục y sứ giả và Lam y là có người chính cống, còn Tử y và Hắc y là bản thân của Tử Vương.

Nào hay trong ngàn sự kín đáo ấy là còn có nửa điều hớ hênh, tưởng đâu Bắc Ưng Lãnh Lạc đã tàn phế và bị nhốt trong hầm bí mật của Bắc Ưng Trang cùng với tên Thượng Quan Linh hấp hối trúng độc chờ chết là yên chuyện! Đâu có thể ngờ Bắc Ưng Lãnh Lạc lại hy sinh tính mạng cho mình để cứu sống Thượng Quan Linh mà tạo nên một lỗ trống hổng to tướng thế này.

Từ Bắc Ưng Lãnh Lạc, Lỗ Yếu Nương, và chính kinh lịch của bản thân mình, Thượng Quan Linh dần dần đã suy đoán ra, kẻ đang đóng vai Thanh y sứ giả ấy, chính là Tử Vương. Nhưng chàng vẫn chưa hiểu rõ, tại sao tên Tử Vương lại xưng Thượng Quan Linh để đóng vai Thanh y sứ giả?

Phải biết Thượng Quan Linh danh vọng đâu có thể ngang hàng với các bậc tiền bối như Lỗ Yếu Nương, Lãnh Lạc... không hiểu Tử Vương có dụng ý gì? Nhưng cuộc diện trước mắt đây quả nguy hiểm, không cho chàng nghĩ ngợi vu vơ nhiều!

Tử Vương biết chắc chắn Hắc y sứ giả không bao giờ có thể xuất hiện được, nhưng nếu khi nghe tin Cổ Thái Huyền báo lại là Hắc y sứ giả đã xuất hiện, và giết mất lão bà bịt mặt tại vùng sa mạc, như thế chẳng bị lộ tẩy ư? Bây giờ phải lập tức lo kế đối phó!

Chỉ thấy Thanh y sứ giả đã giao lệnh lại cho một tay thân cận, vạt áo bào nhoáng lên, chuẩn bị rời ngay đại sảnh. Thượng Quan Linh trên này hấp tấp tính theo dõi, nhưng khốn nỗi mình đang ở trên lầu, dưới lầu toàn các cao thủ, nếu sơ suất để lộ tung tích thêm rầy rà, chàng hồi hã quay thân, tính xuống lầu lo theo dõi. Và ngay trong lúc lúng túng ấy, tung tích của Thanh y sứ giả đã biến dạng mất. Thượng Quan Linh cuống lên chẳng cần suy nghĩ gì, chàng bước sâu thêm vào ngôi miếu tự. Loanh quanh một chập, đến một chỗ tương đối vắng, bỗng nghe có tiếng quen quen thì thầm với nhau, Thượng Quan Linh mừng thầm.

Thì ra chính là âm thanh của Thanh y sứ giả! Thượng Quan Linh vội rón rén bước ngay lại gần phòng, bên trong có tiếng truyền ra rằng:

- Pháp giá của Thiên hậu Nương Nương phải chẳng đã đến trong miếu?

Hình như tiếng của Lâm vương Cổ Thái Huyền rằng:

- Dạ thưa đã đến. Chúa công cần xem xét không?

Quả nhiên Thượng Quan Linh đã đoán trúng, người Thanh y sứ giả mà đội lột Thượng Quan Linh chính là bản thân của Tử Vương vì từ trong cách xưng hô Chúa công của Cổ Thái Huyền ấy đã chứng minh rõ ràng! Một tiếng cười nhẹ nhàng từ trong phòng vọng ra. Âm ty tú tài Trần Thân cười rằng:

- Quả là người đẹp nghiêng trời ngửa nước, hèn gì Chúa công cũng phải mê mẩn, nhưng bản sứ giả cảm thấy có hai điều hơi khó khăn, một là vào ngày mừng mười Tết này có cuộc lễ thịnh soạn linh đình như thế liệu nàng có thể sợ mà ngất đi không? Thứ hai, nếu mặt thật của nàng lộ ra, liệu có làm rung động các người có mặt trong buổi lễ, chẳng hạn như Trưởng nữ Thanh Thông Bang Liễu Văn...

Thượng Quan Linh giật thót mình. Trời ơi! Không lẽ là nàng thật đó sao? Trong lòng rối loạn, càng thêm chú ý theo dõi câu chuyện, nhưng nghe Thanh y sứ giả khẽ tiếng rằng:

- Trần Thân! Trong hai điểm mà ngươi đã nghi ngờ ấy ta đã nghĩ tới từ trước, và đã sẵn sàng chuẩn bị hết rồi, khỏi cần phải lo...

Cổ Thái Huyền tăng tốc nói:

- Chúa công xưa nay hành sự châu đáo, thần cơ tài tình, bọn tôi làm sao so sánh cho bằng... Chúa công? Có cần bảo Pháp Đô đem nàng vào đây để giải nỗi lòng tương tư của Chúa công...

Thanh y sứ giả nhẹ cười rằng:

- Thôi cũng được! Vậy Thái Huyền hãy đi nói cho Pháp Đô hay, khi pháp giá của Nương Nương vào thánh điện, tạt ngang đây, hãy cuốn ngay màn màn lên, chúng ta hãy ở trong phòng này xem được rồi, trước sau gì cũng chỉ còn có ba ngày, cần gì phải hấp tấp vội vã trong lúc này!

Cổ Thái Huyền hấp tấp lãnh mạng đi ngay; lúc này trời đã vào buổi hoàng hôn, ngôi chùa to lớn đã bắt đầu chìm dần vào cảnh âm u. Thượng Quan Linh nấp nơi bóng tối nên không bị phát giác.

Chờ đâu một lúc, xa xa có tiếng bánh xe chuyển bánh Thượng Quan Linh hồi hộp chờ đợi, chăm chú theo dõi! Dần dần xe đã đến gần, khi tạt qua cửa phòng, màn màn được vén lên, trong xe một mỹ nhân tuyệt sắc buồn rầu ngồi trong. Thượng Quan Linh khi nhận rõ người đẹp trong xe, cơn tức giận nổi ngay trong lòng, chàng cảm thấy trời đất quay đất ngửa tối tăm mặt mày.

Chàng cố trấn tĩnh tinh thần, thầm nhủ lòng: Liễu Mi em ơi! Mong em chớ có hoang mang hoảng sợ! Ngu huynh đã đến đây. Trước sau gì cũng liều mạng để cứu em thoát hiểm... cầu chúc em yên tâm... Chàng hấp tấp lên theo ngay xe, Thượng Quan Linh hết sức cẩn thận đề phòng ba tên ma đầu, trong phòng là Tử Vương, Lân vương Cổ Thái Huyền, âm ty tú tài Trần Thân. May là phía sau xe Nương Nương ấy có khá nhiều tầng lầu và tục nhân theo sau. Thượng Quan Linh cũng lên nhập ngay vào bọn sau xe này, không ai phát giác. Sau khi đã được một chập, pháp giá của Thiên Hậu đến ngay một ngôi nhà lớn rộng âm u, Thượng Quan Linh liếc nhìn một lượt, không thấy Tử Vương, Cổ Thái Huyền và Trần Thân theo, ở đây ngoại trừ đám tầng lầu và tục nhân theo phía sau xe ra, đằng trước pháp giá có một Lạt ma tăng cao lớn, và bốn Lạt ma khác theo hộ giá, cộng thêm bốn thiếu nữ Mông Cổ theo hầu.

Chàng nghĩ: lúc này không ra tay còn đợi đến chừng nào? Chàng tung vọt mình lại phía trước xe, một tay kéo ngay ngựa đang đi lại, tay kia bung ngay rèm xe cất tiếng gọi:

- Liễu Mi em!...

Cỗ xe pháp giá của Thiên Hậu Nương Nương do ba ngựa kéo, lúc này làm sao chịu nổi thần lực của Thượng Quan Linh, cỗ xe ngừng ngay lại và ngựa kêu hí vang lên.

Đồng thời cả bốn tên thiếu nữ Mông Cổ cũng hét rú lên vì kinh hoảng, bốn tên Lạt ma hộ giá lập tức ra tay, hai tên gần nhất giờ ngay tay hộ pháp, chụp ngay sau lưng Thượng Quan Linh...

Thượng Quan Linh cũng chẳng thêm ngoảnh đầu lại tay mặt hấn túm chặt ngựa, tay trái vung ra đằng sau, hai tên Lạt ma giận quát lên một tiếng, thế đánh mới phát ra được một nửa, toàn thân đã bị chưởng lực của đối phương đánh bay bật luôn. Thượng Quan Linh lại lên tiếng gọi:

- Liễu Mi em! Em! Ngu huynh đã đón đây! Em! Sao thế em?

Chàng chỉ thấy thiếu nữ toàn thân y phục lộng lẫy, trên đầu vai phủ đầy các dây châu báu, ngọc ngà lòe mắt.

Thượng Quan Linh vừa tính nhảy lên xe, hai cây thiền杖 đồng thời bửa tới phía eo của chàng, mặc dù đánh trúng mà Thượng Quan Linh vẫn trơ trơ không hề hấn gì! Hai tên ma đầu lại cứu giá ấy, lúc này thấy sự việc xảy ra quái lạ, chúng tưởng hai cây thiền杖 sắc bén, thế nào cũng gây nên cảnh máu loãng thiền điện, hoặc tiếng thét ghê rợn vang lên, nào hay xảy ra ngoài dự đoán của chúng, khách lạ không khác nào một bóng ma, ngang nhiên không bị một thương tích gì! Hai tên Lạt ma giật mình bỏ luôn thiền杖, hai người bốn tay, chia nhau ôm ngay hai chân của Thượng Quan Linh tính kéo ngay chàng xuống. Thượng Quan Linh đã bị kéo xuống một nửa, nhưng chàng như vẫn chưa hề phát giác, mắt vẫn chăm chú vào xe để nhìn một dung nhan tuyệt thế, chỉ thấy đôi mắt của thiếu nữ Thanh Thông là Liễu Mi lúc này bám chặt, trông nàng không khác nào như một pho tượng bồ tát oai nghiêm bằng ngọc. Thượng Quan Linh hoảng người vì sự im lặng quái gở của người yêu, chàng dăm nghi, không lẽ đã bị điểm huyết hay đã bị độc thủ của Tử Vương, mà phải uống phải chất độc gì chẳng? Chàng rối trí, bèn tính bòn ngay nàng rời khỏi đây đã. Chợt chàng cảm thấy nửa thân phía dưới mình đã có sức trĩ nặng, thì ra hai tên bị chưởng đánh bay ấy, lúc này cũng vào hùa cùng hai đồng bọn lại níu kéo kịch liệt. Thượng Quan Linh quát lên một tiếng, nửa thân trên không động đậy, hai chân hất tung mạnh ra, trong bốn tên Lạt ma, có hai tên biết chuyện đã vội buông tay, còn hai tên kia lại liều chết như ôm cột nhà sắp đổ, nhưng làm sao chịu nổi ngọn đá thần lực ấy, chỉ thấy hai tên ấy không khác gì hai trái cầu bị đá tung đi!

Cảnh náo động vang lên phía sau xe, bốn người cả tăng lẫn tục ầm ầm rút binh khí bửa vây tới. Thượng Quan Linh đang lo về người yêu, thấy đám người này đến quấy phá mình, chàng nổi giận, tung ngay người xuống xe, quyền cước lung tung đánh túi bụi! Chớp mắt chưởng phong ào ào khắp xung quanh, kinh lực mạnh tuyệt luân, đám người vây đánh ấy binh đao bị bật văng, tiếng kinh tiếng hoảng vang liên hồi, ai nấy lo lui ngay thế để liệu kế đánh lại. Thượng Quan Linh chỉ ngại những tiếng kêu thét ấy sẽ kinh động đến Tử Vương, Cổ Thái Huyền, Trần Thân thì càng thêm rầy rà chàng bèn ra tay đánh nặng đòn, hy vọng thoát đám người trước mặt, cứu Liễu Mi và rời ngay nơi này.

Chớp mắt thần lực ào ào bửa ra, oai phong lẫm liệt, bốn tên Lạt ma và đám người tăng tục ấy đâu phải là địch thủ của Thượng Quan Linh, lúc này trông chàng không khác nào như cọp lột vào đàn dê non. Đám người thi nhau ngã. Nhưng đám người này đã bị oai lực của Tử Vương ăn sâu trong óc, mặc dù thấy thua và có thể bị mất mạng ngay trước mắt đây, cũng không dám ngang nhiên bỏ chạy. Họ chỉ còn nước vừa lo chống cự vừa lo la hét để hy vọng cầu viện binh tới.

Thượng Quan Linh nổi khùng, nên ra tay nặng đòn thêm. Mắt thấy sắp sửa toàn thắng, vừa tính phi thân lên xe để cứu người yêu. Thành linh phía xa có tiếng lạnh lùng quát rằng:

- Hãy giang ra hết, để bản tăng tiếp hầu với vị cao nhân quý khách này xem!

Tiếng nói oang oang như chuông đồng rền, nghe qua đủ biết, công lực người này không phải hạng xoàng xĩnh gì. Chính người này là vị Lạt ma cao lớn đang lãnh đạo cuộc pháp giá của Thiên Hậu Nương Nương, chắc người này là Pháp Đô đây, nhưng quái lạ! Từ lúc Thượng Quan Linh ra tay giao tranh với đám người hộ giá ấy, vị Pháp Đô này đứng khoanh tay nhìn, không hề ra tay ngăn đỡ, mãi đến lúc mọi người thua hết, y mới đứng ra tiếp đòn!

Câu nói của Pháp Đô lúc này chẳng khác gì lệnh Hoàng ân đại xá của bậc vua, mọi người mừng rỡ và lui rạp ngay hết. Pháp Đô nhảy vọt ngay lại quát lệnh, mọi người hấp tấp ra roi cho ngựa tiến. Thượng Quan Linh cả giận, bung người vọt theo xe. Vị đại Lạt ma Pháp Đô đã chặn ngay trước mặt, lạnh lùng cười, chợt phát ra một chưởng, một ngọn kinh phong bắn thẳng và ép sang phía chàng. Đồng thời lên tiếng hỏi:

- Bản tăng Pháp Đô, dám hỏi tôn giá là ai? Sao dám ngang nhiên chặn giá cướp đoạt Thiên Hậu Nương Nương như thế?

Thượng Quan Linh vừa cuống vừa giận, không thèm trả lời vung chưởng phạt ngay ra; chàng cũng thừa biết tên đại Lạt ma là người chủ chốt của nhóm người hộ giá này, đâu dám chênh mảng, dùng ngay sáu phần chân lực, chuẩn bị ép lùi đối thủ, rồi sẽ quăng mình đuổi theo pháp giá.

Nào hay vị đại Lạt ma Pháp Đô quả là tay cừ, ngang nhiên vung chưởng đón tiếp, chỉ nghe đến pắc một tiếng vang lên, hai ngọn kinh lực tiếp giao, Thượng Quan Linh hơi bị nhoáng mình, giật mình về công lực

của Pháp Đô, mắt thấy xa giá Nương Nương đã vào trong ngôi nhà lớn, lòng dạ cuống lên, không màng giao đấu với địch nữa, chàng tính tung mình đuổi theo. Thân hình của Pháp Đô linh động tuyệt vời, chỉ nhoáng mắt đã chặn ngay lối tiến của Thượng Quan Linh, hét rằng:

- Nếu thí chủ không chịu nói rõ nguyên do, dù bần tăng có bất tài, cũng dám to gan ngăn ngay sự tiến bước của thí chủ lại!

Thượng Quan Linh đành bị dồn vào thế liều, khê hừ một tiếng bước tới nửa bước, hai cánh tay vẽ hằn hai vòng bán cung, thành linh quát lớn:

- Ai dám ngăn cản bước tiến của ta!

Nhanh như điện trời nhoáng, song chưởng từ ngực đẩy mạnh ra, chưởng phong ào ào, Pháp Đô lật đặt vung chưởng chống đỡ, tà áo cà sa trên mình bay tung phát phới. Chỉ nghe Pháp Đô lớn tiếng khen:

- Công lực khá lắm!

Dứt tiếng khen, một ngọn kỳ hiểm được đánh ra, ào một tiếng, hai ống tay áo cà sa cuộn cuộn lên, nhắm ngay song nhãn (đôi mắt) của Thượng Quan Linh đánh tới.

Chàng không dám chểnh mảng, quát lên một tiếng, song chưởng vung ra chàng không tránh mà lại nghênh tiếp đón, biến chưởng xòe thành trảo, đồng thời ra tay chớp nhoáng, một tay chụp ngay ống tay áo của Pháp Đô, tay kia đâm mạnh ngay sang phía mặt địch thủ. Ống tay áo của Pháp Đô, xem ra khó lòng tránh khỏi ngọn bắt bằng trảo của Thượng Quan Linh, nếu bị chụp trúng, thế nào cũng bị rách soạt áo cà sa. Nào hay sự kiện xảy ra quá bất ngờ, chỉ thấy vạt ống áo của Pháp Đô vụt từ thế đang duỗi thẳng ấy đột ngột biến lượn sang hình rắn uốn khúc vọt ngay khỏi bàn tay của Thượng Quan Linh và quẹt ngang ngay tới phía Kỳ môn trọng huyết trên ngực chàng. Đồng thời, ống tay áo nọ cũng đã đụng ngay đến chưởng bên trái của Thượng Quan Linh.

Thượng Quan Linh kinh hoàng không biết gỡ đòn ra sao, đành ầm ỨC khê hừ lên một tiếng vèo thân né tránh...

Hai bàn tay như cự linh chưởng của Pháp Đô đã từ trong hai ống tay áo cà sa thò ngay ra, và luân phiên đánh tới tấp, khí thế dũng mãnh tuyệt luân, ngăn chặn lối thoát của Thượng Quan Linh, khiến chàng không sao rút được nửa bước! Mắt thấy pháp xa đã gần khuất dạng, trong lòng rối quỳnh, ỨC giận, bị thương vì mình không sao cứu kịp người yêu bị nạn, trong trạng thái giữa giận và ỨC ấy chàng bắt liều đánh túi bụi, ra tay đều là những ngọn đòn sát thủ cả! Sau năm hiệp chớp nhoáng, chàng ném ngay phần ưu thế về mình, lúc này thấy vị tăng Lạt ma Pháp Đô bị trùm kín trong những chưởng phong tới tấp của Thượng Quan Linh, chỉ còn nước đỡ mà không còn thể công hãm như trước!

Thượng Quan Linh đã phát hết công lực bình sinh của mình và đem hết những gì đã học được trên Ngao Sơn ra áp dụng, chàng sức nhớ đến ngọn Phân Hoa Phất Liễu (rẽ hoa khoát cành liễu) của sư bá Đông tăng Túy Đầu Đà đã truyền dạy, chưởng và quyền nhập một đánh ra! Chỉ thấy toàn thân chàng phát phơ như gió thổi cành liễu trông lại tựa hồ như chàng say ma men hết đảo phía Đông lại nghiêng hướng Tây, bên đâm bên quạt, thoạt nhìn vào, tưởng đâu là lối đánh bữa bãi vô chưởng pháp, nhưng thực ra là một lối đánh biến ảo vô cùng tận, vừa bí hiểm vừa tuyệt luân, chỉ nháy mắt đã khiến cho vị đại Lạt ma Pháp Đô lúng túng tay chân, đầu óc rối loạn! Chỉ nghe Pháp Đô vừa cổ đỡ đòn vừa lên tiếng.

- Xin thí chủ hãy nương tay và cho biết danh tánh và chủ ý của cuộc viếng thăm này.

Thượng Quan Linh không thèm trả lời, chàng nghĩ đã là địch thủ với nhau, nói làm gì cho tốn hơi. Ý ngay kỳ công của Tuyệt bi tiên hoa, không né không tránh, tiến đánh bữa vào địch, mình có chịu mấy đòn cũng chẳng ăn nhằm gì, nhưng nếu hễ địch trúng một đòn của mình, lập tức ngã lăn quay ra ngay.

Chưởng vung ồ ạt, nhoáng mắt lại trên mười hiệp, thành linh một tiếng quát oai của Thượng Quan Linh vang lên, song chưởng vung ra đẩy mạnh ngay vào địch. Ngọn đòn này của chàng tuy lợi hại, nhưng của ngực của chàng lúc này vô cùng trống rỗng, Pháp Đô lật ma thấy ngay cơ hội ngàn năm có một thuở, phần lại Pháp Đô cũng hết lối tránh né, bèn chụp ngay cơ hội, thành linh đánh thốc song chưởng vào ngực đối phương, nhưng quá lạ Thượng Quan Linh không hề né thân hay gỡ đòn, chợt Pháp Đô biết mình bị mắc bẫy địch, tính thu thế biến ngay lối đánh, nhưng đã trễ. Chỉ nghe một tiếng Bùng vang lên, đôi chưởng hộ

pháp của Pháp Đô đã đánh trúng vào ngực của Thượng Quan Linh, và cũng trong lúc tóe lửa ấy, bả vai mình cũng bị Thượng Quan Linh bữa mạnh hai đấm như trời giáng.

Sau khi đôi bên đều trúng đòn, Thượng Quan Linh vẫn trơ trơ như tượng đá, riêng phần Pháp Đô đã hự lên một tiếng trầm nặng, toàn thân loạng choạng lùi ngay vài bước và ngồi bịch ngay xuống, mặt dầu Thượng Quan Linh không nở giết, chàng tung ngay mình nhảy vọt qua đầu Pháp Đô, lao nhanh vào ngôi đại điện nguy nga sắp chìm trong cảnh tối.

Khi vào đến trong điện, trên giá xa đã mất dạng Liễu Mi, trong điện đèn đuốc sáng trưng, khá nhiều tăng lữ đang làm lễ bái Phật.

Nghe thoảng tiếng gió, mọi người trong điện quay nhìn, thấy Thượng Quan Linh đang đứng ngang nhiên nơi cửa điện, trong đại điện lập tức hỗn loạn có người lớn tiếng:

- Chính hần! Mau bắt ngay lại!

Chớp mắt đã có vài tên Lạt ma nhảy bổ ngay lại, Thượng Quan Linh không muốn giao tranh với họ, chàng quay mình bỏ chạy. May nhờ ngôi Phật tự ở đây nguy nga rộng lớn, đình đài lầu các nhan nhản, lúc này trời chập choạng tối, chẳng mấy chốc, Thượng Quan Linh đã thoát khỏi cuộc truy nã của đám tăng của Lạt ma. Chàng chạy đến một nơi vắng hoang, tìm thử xem có cách gì để đối phó?! Bỗng chàng sức nhớ đến, rõ khờ quá, sao mình không xuất hiện với danh phận Hắc y sứ giả của Bắc Ưng Lĩnh Lạc để ép chúng giao ngay Liễu Mi và sư phụ cùng sư bá? Tuy lúc này tên Tỉ Vương đã đề phòng và đang lo điều tra tin tức về lão bà bịt mặt, nhưng theo Thượng Quan Linh phỏng đoán, chắc y còn chưa nhận được báo cáo, nay mình vẫn có thể thử xem thời vận may mắn của mình. Nghĩ vậy, Thượng Quan Linh bèn giở ngay khăn bịt đầu và khăn che mặt, cởi ngay chiếc áo da, rút ngay ngọn binh khí ưng trảo liềm cầm tay, sửa soạn chắc lại Kỳ lân bảo đới nơi cổ. Lúc này chàng đã nghiễm nhiên trở thành một Hắc y sứ giả oai hách, chàng khẽ hít một hơi dài để định lại tinh thần, xong ung dung nhắc chân bước đi mạnh bạo! Chàng quay về nơi giao đấu với Lạt ma Pháp Đô vừa rồi, không thấy vị tăng nhân hộ pháp này đâu nữa! Chàng lại quay bước vào trong đại điện!

Vừa đến tiền điện, hai tên Lạt ma cầm đuốc chạy phăng phăng ngay lại.

Thượng Quan Linh quát lên một tiếng:

- Đứng im!

Hai tên hốt hoảng đứng ngay lại, cả hai cùng đồng thanh hỏi:

- Ai vậy?

Thượng Quan Linh lại quát:

- Rõ quân đuôi mù. Đến ta mà không nhận ra sao?

Nghe tiếng quát lạnh người rợn da gà, cả hai tên lạt ma run rẩy giơ đuốc để xem cho rõ, nhưng cả hai hoảng vía, lùi và quì mọp ngay xuống đất rằng:

- Bọn nô bộc không biết là đại giá của Hắc y sứ giả đến, tội đáng chết! Đáng chết!

Thượng Quan Linh yên bụng, lên tiếng gắt nhẹ nhàng:

- Đứng dậy!... Chúa công có lệnh cho ta đến đây hộ giá Nương Nương, ta mới tới, chưa biết Thiên Hậu Nương Nương nay đâu, vậy hãy mau đưa ta lại đó cho khỏi mất thì giờ!

Hai tên Lạt ma trả lời ngay rằng:

- Dạ bẩm sứ giả, nay Thiên Hậu Nương Nương đang ở trong thánh điện và do nhóm hộ vệ Pháp Đô trông chừng công việc hộ giá, nhưng mật đạo vào trong điện ấy đã bị phong tỏa, bọn nô bộc đây không có chìa khóa...

Thượng Quan Linh chợt lại nghĩ ra một kế hoạch, chàng đổi sang vấn đề khác rằng:

- Thôi được, đã có Pháp Đô hộ vệ, ta đi thăm chậm chút cũng không ngại gì, nhưng còn ba nhân vật trong nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt nay giam cầm tại đâu, đưa ngay ta lại tuân tra kỹ càng một lượt xem sao!

Hai tên Lạt ma đưa mắt nhìn nhau, giờ này đui đui đi trước dẫn đường. Lúc này Thượng Quan Linh suy tính ngầm trong bụng, Liễu Mi ít nhất cũng đến mừng mười mới đem ra làm lễ tế thần, vậy giờ này chưa có gì gọi là nguy hiểm, chẳng thà lúc này nên nghĩ cách cứu thoát sư phụ và hai sư bá thoát hiểm trước, xong sẽ hợp sức của bốn người có lẽ dễ hành sự hơn.

Thượng Quan Linh theo hai tên Lạt ma đi quanh co mãi, không biết đã đi được bao xa, nhưng khi ra bằng một cửa bên hông, đã thấy cách xa hẳn ngôi đại miếu, chàng không dám lơ đãng, suốt dọc đường, chàng cố thầm nhớ lối đã đi qua, khi đến trước một ngọn núi, thấy một cánh rừng xuất hiện trước mắt, xuyên qua cánh rừng, thấy ánh sáng ẩn hiện lấp lờ, thì ra là một ngôi nhà tranh được cất sát ngay cạnh núi. Hai tên Lạt ma ngừng bước lại. Thượng Quan Linh ra dấu cho hai người ra về, trong lòng chàng lúc này không khỏi hồi hộp, đứng im một chặp để định thần xong, chàng mới quyết tâm đẩy cửa vào. Bên trong, một tên đại hán thành linh đầy cửa đứng dậy.

Thượng Quan Linh biết ngay đại hán là một trong . nhóm quần ma vừa rồi là Dục Đông Biện Trang Hổ. Chỉ thấy Biện Trang Hổ cung kính rằng:

- Tưởng ai, hóa ra là sư giả ngài đã đến! Hà! Hà!... vừa rồi Thanh y sư giả xuất hiện, ai nấy đều ngờ đâu Hắc y sư giả và Tử y sư giả chuyển này không đến! Nào hay giờ này ngài đã đến!

Thượng Quan Linh rằng:

- Cuộc thịnh hội của Bách Linh Miếu, vốn là đại lễ khai đàn lập giáo của chúng mình, ai mà không mong lại dự cho thêm long trọng!

Vừa nói vừa nhìn chăm chăm vào Biện Trang Hổ, Biện Trang Hổ vội tươi cười nói:

- Vừa rồi tại hạ nhận lệnh của Lam y sư giả, ở đây canh gác ba tên nhân vật của Càn Khôn Ngũ Tuyệt! Vì những anh em ở đây đều đã được điều động về miếu tự lo công việc khác cả...

Thượng Quan Linh nghi ngờ, ngôi nhà tranh nhỏ này, trừ những bàn ghế và dụng cụ đơn giản ra, không có gì khác lạ thêm, không hiểu thầy mình và hai vị sư bá bị giam cầm nơi đâu, chàng bèn hồ hững nói rằng:

- Thanh y sư giả đã cho ta hay, có người đây canh gác cũng vững rồi, nhưng chúng ta cũng nên đi tuần tra xem sao.

Biện Trang Hổ được Hắc y sư giả cho nước ngọt, mừng như mở cờ trong bụng, vội hốt hải lấy ngay ra một xâu chìa khóa, bước ngay lại một chiếc tủ trong nhà tranh, thò ngay chìa vào mở cửa tủ.

Ồ! Sau khi cửa tủ mở, thì ra bên trong là một đường hầm, Thượng Quan Linh biết ngay đây là mật thất được xây cất trong lòng núi, dùng để giam giữ các tội phạm, chàng để ý nhớ kỹ hình dáng chiếc chìa khóa, rồi lên tiếng rằng:

- Phiên người đi trước cho!

Biện Trang Hổ lật đặt thấp đuốc dẫn đường đi trước, không bao lâu, trước mặt đã hiện ra một thạch thất, trên vách thạch thất, có ánh sáng lấp lờ và chiếu rõ ba người bên trong, chính thầy mình Nam Bút đang ngồi như nhập định, sư bá Đông Tăng đang ôm bầu rượu ngủ say và tiếng ngáy khò khò, một vị nữa đang ngồi như suy tư, vì chỉ thấy lưng, nhưng Thượng Quan Linh đoán chắc là sư bá Tây đạo Thiên Si.

Lúc này Biện Trang Hổ khẽ tiếng nói với Thượng Quan Linh rằng:

- Ba người này kỳ quái lắm, mỗi người có một đặc điểm cá tính riêng, Thiên Si đạo trưởng suốt ngày ngồi ỳ như suy tư, còn Túy Đầu Đà là ma men, hễ có rượu vào là yên chuyện, chỉ riêng có Nam bút Gia Cát Dật là kỳ quái nhất, và cũng chẳng ai dám trêu ghẹo đến quái tiên sinh này!

Lúc này Thượng Quan Linh nào còn nghe gì đến lời nói của Biện Trang Hổ đâu, chàng chăm chú nhìn vào các song sắt, biết ngay các song sắt ấy thế nào cũng có chuyện lạ lùng bên trong, còn không làm sao có thể giữ nổi ba nhân vật cao thủ của Càn Khôn Ngũ Tuyệt như thế. Chùm chìa khóa này đang ở trong tay Biện Trang Hổ, nên lợi dụng ngay, nghĩ vậy bèn nói:

- Biện Trang Hổ, người hãy mở ngay song cửa này đi!

Biện Trang Hổ tưởng đầu mình lạng tai nghe nhầm, nghi ngờ hỏi lại:

- Sứ giả muốn mở ngay Nhuyễn kim lao (loại cửa lao bằng sắt dẻo dai) ra sao?

Quả nhiên Thượng Quan Linh đã đoán trúng, thì ra loại song sắt ở đây gọi là Nhuyễn kim, hèn gì cố thể giam giữ nổi nhân vật của Càn Khôn Ngũ Tuyệt và từ trong câu hỏi ngạc nhiên của Biện Trang Hổ, Thượng quan Linh biết ngay hần kinh hãi sợ sệt, lở ra ba nhân vật trong đây bị sẩy thoát ra, hậu quả thật không thể nào tưởng tượng nổi!

Thượng Quan Linh lên tiếng gắt gỏng:

- Hừ! Bộ chưa nghe rõ lời ta sao? Ta muốn mở ngay cửa này ra!

Biện Trang Hổ lật đật lo mở, bụng nghĩ thầm, công lực của Hắc y sứ giả tuyệt cao, chắc là có gì đây, hơn nữa có người ta lo anh lo làm gì? Lựa ngay ra một chìa và trèo ngay lên vách cách xa chỗ đứng vài thước, thò vào một lỗ nhỏ để mở. Thượng Quan Linh thấy vậy càng lạ, ra lỗ khóa không nằm ngay song sắt, có lẽ để phòng tù nhân cướp chìa trong lúc mở nên mới đặt khóa ở nơi xa như thế!

Lúc này ba nhân vật bên trong đã bị kinh động, ai nấy ngừng đầu lên nhìn!

Nhưng Nam Bút làm sao mà nhận nổi Hắc y sứ giả đây là học trò của mình Thượng Quan Linh!? Chỉ nghe Nam Bút lạnh lùng cười rằng:

- Hà! Hà!... Tỉ Vương, gió nào đã thổi ngược lại đây vậy!

Câu nói này không khiến cho Hắc y sứ giả giật mình, trái lại đã khiến cho Dục Đông Biện Trang Hổ giật bắn người, hần ngờ đâu Hắc y sứ giả đây chính là Chúa công Tỉ Vương và hiện lại đứng ngay bên cạnh mình đây, chùm chìa khóa trên tay đã rớt ngay xuống đất từ lúc giật mình. Thượng Quan Linh lạnh lùng hừ một tiếng, Biện Trang Hổ vội lượm ngay lên và lật đật tra vào lỗ trên vách. Nào hay phía sau vù đến một tiếng gió, Biện Trang Hổ có nằm mơ cũng không thể nào ngờ rằng vị Chúa công lại ra tay đối với mình như thế, chẳng kêu được một tiếng nào, hôn mê huyết đã bị điểm, lăn đùng ra mặt đất.

Cả ba nhân vật Càn Khôn Ngũ Tuyệt đều kinh ngạc việc lạ xảy ra trước mắt, Nam Bút mỉa mai rằng:

- Tỉ Vương! Kể ra nhà ngươi không được chính đáng quang minh chút nào, người ta chỉ là chó săn của người, sao lại đang tay làm như thế?

Thượng Quan Linh không nói gì, xoay ngay một vòng chìa khóa soẹt... một tiếng lớn, lưới song sắt vọt hẳn lên năm thước. Ba nhân vật Càn Khôn không thể nào tin được Tỉ Vương thân hành đến mặt thất, ra tay điểm huyết Biện Trang Hổ, lại mở cửa nhuyễn kim lao!

Thiên Si Tây Đạo ngừng ngay đầu tóc bù xù của mình hỏi:

- Tỉ Vương! Người tính làm gì vậy?

Thượng Quan Linh thấy sư bá và sư phụ đang vô cùng khẩn trương, trong lòng đâm ra thương cảm, đang tính đưa tay gỡ ngay mặt nạ của Bắc Ưng Lãnh Lạc cho ba vị tiền bối reo mừng.

Nào hay sư bá Đông tăng Túy Đầu Đà lớn tiếng quát: xông bừa ra mau!...

Toàn thân Đông Tăng loạng choạng như người say ào bừa ra ngoài song cửa như con mãnh hổ, chẳng nói ất giáp gì ào một tiếng bừa ngay một chưởng vào hậu não Thượng Quan Linh! Thượng Quan Linh tránh không kịp vội lớn tiếng:

- Sư bá hãy khoan!

Ngon võ tuyệt kỹ Phân Hoa Phất Liễu của Đông tăng Túy Đầu Đà đánh ra với tất cả công lực của mình, bởi vì đối phương đây là đại ma đầu Tỉ Vương ma quân, không thể nào coi thường được. Thượng Quan Linh tuy nhờ công hiệu của Tuyệt bi tiên hoa nên không bị mất mạng trong ngọn đòn này, nhưng trước ngực đã cảm thấy bị chấn động mạnh, khí huyết rạo rực, trong tạng phủ đã đau nhói từng cơn. Khổ nỗi ba vị tiền bối lại không nghe rõ tiếng kêu của chàng. Lúc này Đông tăng Túy Đầu Đà thấy đánh trúng một đòn kinh khủng như thế, mà địch thủ vẫn ngang nhiên không ngã và hề hấn gì, bất giác ngăn người trợn mắt, rồi lớn tiếng:

- Hừ! Tỉ Vương kể ra người cũng giỏi đấy! - Dứt lời Đông Tăng quay sang Tây Đạo và Nam Bút nói tiếp: - Kia, lão Nhị và lão Tứ, còn chần chờ gì mà không ra tay dẹp tên ma đầu này cho rồi!

Thượng Quan Linh lúc đau quá, nói không lên lời, chàng cố chịu đau, và giờ tay ra dấu dừng đánh vội!

Nào hay chàng vừa giờ tay lên, phía trong lao, Tây đạo Thiên Si lập tức hiểu lầm ý, cùng với Nam Bút song song nhảy vọt ra ngoài, tiếng Tây đạo Thiên Si quát lớn:

- Hãy cố gắng sát cánh với nhau để đối phó với tên đại ma đầu này, không cần phải kiêng nể gì đạo nghĩa qui luật giang hồ với những hạng ma đầu tàn ác số một này làm gì! Cứ việc thẳng tay!

Thượng Quan Linh quỳnh lên muốn biện bạch rõ, nhưng ác cái hai vị cao thủ lúc này đã đỏ ngầu mắt, ra tay nhanh như chớp, toàn những thế vừa hiểm vừa ác vừa dữ, đều nhắm các nơi trọng yếu của địch chiếu cố! Thế là cả ba tay tổ của nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt, mạnh ai nấy giở hết tuyệt kỹ của mình ra: Nam Bút tuy đánh ngọn Đinh Giáp Khai Sơn khí thế ào ào, lập tức oai thế hiện khắp một vùng, Đông Tăng bừa đánh với ngọn Phân Hoa Phát Liễu, vừa cố đánh lén địch trong lúc gặp sơ hở của địch; Tây đạo Thiên Si vốn giỏi nhất về ngọn khinh công trong nhóm Càn Khôn, lúc này lo thủ giữ một hướng, thân hình nhoáng động lạnh lẽo tuyệt vời, luôn luôn chủ động với thế đánh!

Thượng Quan Linh tính lên tiếng biện bạch, nhưng ác nỗi trong ngực đau nhói, không sao thốt ra tiếng. Trong lòng cuống và hoảng, nhưng thấy hai sư bá và sư phụ vây khốn chặt chẽ như thế, đâu có thì giờ để tính đường hồi sức lại, và cả ba vị tiền bối bấy lâu đã căm giận Tỉ Vương, lúc này gặp dịp tiêu diệt đại ma đầu, đời nào họ chịu bỏ qua cơ hội ngàn năm một thuở ấy. Phần vì Thượng quan Linh chỉ lo giữ thân mà không trả đòn, nên ba vị tiền bối càng được thể bạo gan đánh bừa, lúc này ai nấy lo giở hết ngọn tuyệt học bình sinh của mình ra, từ lối đánh đến phần công lực, toàn dùng đến trên tám phần mười kinh lực và chiếu cố vào những nơi nguy hiểm nhất của địch! Thượng Quan Linh ước là lúc này lại bị tắt tiếng, không sao lên tiếng để giải thích với ba vị tiền bối, thậm chí nguy cấp đến nỗi không cho chàng có thì giờ rút lui để gỡ mặt nạ Bắc Ưng Lãnh Lạc! Đành cố cắn răng chịu đựng, phần lo ngậm vận chân lực để mong khôi phục tiếng nói, phần phải ý vào kỳ công của tiên hoa cố gắng vận dụng hết tất cả những tinh xảo sở trường của mình ra để né tránh trong làn gió ào ạt của ba tay tổ vây hãm. Chừng nào quỳnh quá đành giờ những chỗ tương đối không trọng yếu ra chịu đấm hay chưởng!

Cuộc đánh vậy liên tiếp! Chợt Thượng Quan Linh dùng ngay lối đánh của bản môn phái lúc nào cũng không hay,

Đông tăng Túy Đầu Đà phát giác trước và lên tiếng nói với Nam Bút:

- Kia! Lạ không! Lão tứ, sao Tỉ Vương cũng học được ngọn Đinh Giáp Khai Sơn của cậu kia! Hà! Hà!...

Túy Đầu Đà chưa cười xong, chuyện kỳ lạ xảy ngay ra, chỉ thấy kẻ địch trước mắt thành linh biến đổi ngay lối đánh toàn thân loạn xạ như anh say rượu, chưởng nào chưởng nấy và quyền nào quyền nấy đánh ra khéo léo vô cùng, lúc hư lúc thực, biến ảo kỳ lạ! Đây chính là ngọn tuyệt kỹ độc đáo Phân Hoa Phát Liễu của Đông tăng Túy Hòa Thượng. Trời ơi chuyện gì kỳ lạ thế kia! Tỉ Vương ngang nhiên biết cả ngọn giữ nhà của mình, và có vẻ còn linh hoạt hơn cả mình là khác. Đông Tăng lăm lăm thốt ra lời:

- Không lẽ tên này đã học trộm võ nghệ của anh em chúng ta?

Thiên Si cho ngay tên Tỉ Vương là nhân vật thần bí quỷ quyết tuyệt luân, chắc đây lại là mưu kế sâu độc gì của y, vội nhắc tỉnh ngay hai sư đệ Đông Tăng và Nam Bút, chớ nên chênh mảng. Cả ba lại ồ ạt cố mở các thế đánh dữ dội!

Ai nấy đã dốc hết toàn lực bình sinh của mình, và họ cũng đã cảm thấy với ba người khét tiếng trong nhóm Càn Khôn hợp lực đối phó với một tên Tỉ Vương người ta như thế, đã trên mười hiệp trôi qua, thế mà vẫn chưa áp đảo được địch, ai nấy cảm thấy chàm phải lòng tự ái, nếu về sau chuyện này truyền ra, còn gì là thanh danh oai lừng của Càn Khôn!

Thượng Quan Linh lúc này rồi quỳnh lên vì né tránh! Đối với sư phụ Nam Bút và sư bá Đông Tăng, nhờ chàng biết rõ các lối đi, nên công việc né đòn hay chịu đòn đều thuận tiện cả. Nhưng riêng với Nhị sư bá Tây đạo Thiên Si, võ nghệ ông ta riêng hẳn một lối, thân pháp lạnh lẽo không chê, chưởng phong lại dừng mãnh vô cùng. Thượng Quan Linh đã mấy lần bị đòn, nhưng phần vì nhờ công hiệu của tiên hoa, phần

những nơi trúng đòn ấy không đáng ngại lắm, nên vẫn còn miễn cưỡng cầm cự nổi. Nhưng lúc này chàng vừa quỳnh, tiếng bị tắt, không sao giải thích rõ với ba vị tiền bối, chỉ sợ ngoài hai mươi hiệp, thế nào cũng chết về tay sư phụ và hai sư bá mất!

Thình lình, Thượng Quan Linh cảm thấy trong người hơi khác, chàng mừng sắp sửa thoát được tiếng nói. Lúc này, vừa gần đúng hai mươi hiệp, cả ba đều giận, thở dốc và dồn hết toàn lực đánh thốc!

Xưa kia, Càn Khôn Ngũ Tuyệt cũng từng có thể đánh hợp sức mọi người như thế, tuy đã cách lâu năm không sử dụng đến; nhưng giờ phút này, đối phó kinh địch trước mắt, đành phải gỡ ngay ra đánh!

Thượng Quan Linh vừa trườn khỏi qua Đông Tăng thì gặp ngay Tây Đạo, và bùng một tiếng bị một chưởng ngay lưng.

Thượng Quan Linh cố dồn hết lực mình bay vèo ngay ra trận chiến, chàng biết nếu không thoát bằng lối nguy cấp này, chỉ Nam Bút và Đông Tăng càng hợp sức giáng thêm một đòn thì mạng mình sẽ đi đứt mất. Nhưng dù sao chàng đã kiệt sức, cái đà bay ấy chàng đã không còn sức để thu tốc lực lại, chỉ nghe Bịch một tiếng nặng nề, toàn thân Thượng Quan Linh bị rớt ngay vào một góc vách. Nhưng ngờ đâu ngọn chưởng lại chưa ngay được cầm khẩu của chàng!

Sau khi Thượng Quan Linh bị trúng một chưởng của Tây đạo Thiên Si, ọc một tiếng... chàng bị thổ ra một búng máu tươi! Đồng thời chàng cố tập trung tàn lực của mình hấp tấp hết:

- Khoan. Khoan!... - Dứt lời đưa nhanh tay gỡ mặt nạ đang đeo trên mặt ra!

Đông Tăng đầu đà đang tính vung chưởng quạt thốc tới chợt thấy rõ đối thủ là ai, hòa thượng vội thu ngay thế đánh lại lớn tiếng rằng:

- Này này!... Lão tứ (Nam Bút) mau lại mà xem chuyện gì mà kỳ quái vậy?!... ,

74. Họa Giáng Thần Tự

Nam bút Gia Cát Dật và Tây đạo Thiên Si bước gần lại phía thiếu niên nằm bất tỉnh dưới đất, chỉ thấy thiếu niên nằm bất tỉnh dưới đất, chỉ thấy thiếu niên hai mắt nhắm chặt, sắc mặt trắng bệch như vôi. Tây đạo Thiên Si không nhận ra thiếu niên bất tỉnh này là ai, lúc này lạnh lùng rằng:

- Bộ đây là mặt thật của Tỉ Vương ma quân đó sao?

Nam Bút đứng cạnh lên tiếng ngay:

- Thưa sư huynh! Đây chính là sư diệt Thượng Quan Linh của ngài, chuyện này phải truy cho ra manh mối mới được!

Trong những ngày tháng bị giam hãm trong mật lao Nhuyễn kim này, Đông tăng Túy Đầu Đà thuật rõ về đồ đệ của sư đệ Nam Bút, nào ưu tú ra sao! Nào khôn lanh như thế nào. Túy Đầu Đà vốn không thu môn đệ, nhưng lại rất mến thích sư diệt Thượng Quan Linh, trong lúc kể chuyện, đương nhiên không tránh khỏi lòng thiên vị cho sư diệt, phịa hết chỗ can! Làm như vị sư diệt sắp trở thành nhân vật đệ nhất trong thiên hạ không bằng. Từ ngày xảy ra vụ án ở Cửu U Địa Khuyết tại Vạn Tính Công Phần, Thiên Si đạo trưởng quả nhiên chưa hề gặp Thượng Quan Linh hồi nào, nên không sao phán đoán đích xác được, trong lòng chỉ có một ý niệm, cho rằng Thượng Quan Linh bất quá cũng như đến ái đồ Chu Hoàng (Hầu Hạo) của mình là cùng. Mãi đến sau, Nam Bút cũng bị bắt và giam vào mật thất đây mới kể rõ đầu đuôi câu chuyện kỳ ngộ của Thượng Quan Linh và đồ đệ Tây Đạo là Chu Hoàng, hiện nay hai chàng thiếu niên anh hùng đang bước dần lên thang danh vọng của làng võ lâm!

Nay thấy hai sư đệ Nam Bút và Đông Tăng rồi rít lên vì Thượng Quan Linh, đều cúi sát xuống thăm thương thế và kiểm soát xem có phải chàng không! Nhưng...

Tây đạo Thiên Si vẫn hồi hộp, vội nhắc tỉnh cho hai sư đệ:

- Hãy coi chừng, không lại mắc mưu của Tỉ Vương?

Chỉ thấy Nam Bút và Đông Tăng vội vã xem xét, bỗng Túy Đầu Đà nước mắt đầm dề rằng:

- Trời ơi là trời, chính hắn đây? Tội nghiệp cho sư diệt! Tôi biết rõ những vết kín trong người hắn, dù cho Tỉ Vương có giỏi thuật dị dung đến đâu, cũng không thể nào biết các vết kín đáo của nó được!

Thiên Si thấy vậy mới yên dạ ngồi xuống, giọng Nam Bút run run nói:

- Tội nghiệp Linh nhi, nó đã cải dạng Bắc Ưng Lãnh Lạc, nên mới lừa được tên Biện Trang Hồ để cứu anh em chúng mình, khổ nỗi chúng mình lại không phát giác sớm, chúng mình ra tay hợp sức như thế, làm sao nó chịu nổi, nếu không nhờ kỳ công Tuyết bi tiên hoa chắc nó chết về tay chúng mình rồi!

Túy Đầu Đà Đông Tăng dậm chân than rằng:

- Trời! Bây giờ làm sao đây!... Tại sao hắn lại không gọi một tiếng Túy sư bá để đến nông nỗi này!... Rõ khổ thân chưa?...

Tây đạo Thiên Si bình tĩnh hơn, vội lên tiếng ngay:

- Hai sư đệ chớ vội hoảng lên thế, hãy mau ngồi xuống, giúp sức khôi phục ngay cho nó!

Câu nói nhắc tỉnh luôn hai người, vội ngồi thụp ngay xuống, mỗi người đưa ra một chưởng, đều áp ngay vào lưng và ngực của Thượng Quan Linh, từ từ ép nội lực ra để giúp thiếu niên khôi phục lại. Thiên Si đạo trưởng dùng luôn song chưởng áp hết vào phía sau Thượng Quan Linh, thế là cá ba vị cao thủ tuyệt đỉnh lo ép nội lực giúp cho chàng.

Thượng Quan Linh lúc này vẫn còn tri giác, chàng cẩn thận vận khí hiệp lực với sư phụ cùng hai sư bá để điều hòa trị thương khiến cho khí huyết nghịch trở nên thông suốt qua thập nhị trọng lâu phục qui khí hải, khạc một tiếng, Thượng Quan Linh nhả ngay ra một búng máu tươi.

Tây đạo Thiên Si thở dài khoan thai rằng:

- Thôi! Khỏi lo nữa!

Nhưng Nam Bút và Đông Tăng rất mến Thượng Quan Linh, hai người vẫn chưa chịu buông tay. Sau một lúc, Thượng Quan Linh đã cảm thấy khỏe khoắn, chàng vội cất tiếng:

- Đa tạ nhị sư bá và sư phụ! Đệ tử đã khỏi hẳn.

Nói xong tỉnh đứng ngay dậy làm lễ bái kiến. Đông Tăng và Tây Đạo bèn khuyên hãy tỉnh dưỡng, chớ nhiều lễ lúc này mà trở ngại cho sức khỏe. Đông Tăng cương sư diệt nhất, Túy Hòa Thượng đưa ngay bầu rượu của mình kề ngay miệng cho sư diệt hớp một ngụm cho máu huyết lưu thông. Dần dà mặt Thượng Quan Linh đỏ gay vì hơi men, bốn thầy trò ngồi ngay nơi mặt thất kể sơ về những cuộc chia tay bấy lâu.

Thượng Quan Linh lúc này mới hay hai vị sư bá và ân sư của mình bị nạn ra sao! Thoạt tiên là sư bá Bắc Kiếm Phổ Côn bị Tỉ Vương uy hiếp bắt phải mời gọi ba sư đệ đến, Phổ Côn trước mắt tìm đến nhị sư đệ Tây đạo Thiên Si, lừa hai sư đệ đến miền Mạc Bắc của thành Bách Linh Miếu, khuyên Tây Đạo nhập vào đảng Tỉ Vương, Thiên Si không chịu, dùng lời đại nghĩa khiển trách và khuyên sư huynh Bắc Kiếm nên quay về con đường chính nghĩa!

Nhưng Bắc Kiếm bị mắc thế kẹt vào tay Tỉ Vương đành phải nghe theo lệnh của ma quân, cầm tù ngay nhị sư đệ Tây Đạo tại Mạc Bắc, và đem giam ngay vào mặt thất này để làm mồi nhử thêm hai sư đệ là Đông Tăng và Nam Bút, Tây Đạo phản vì cô thân yếu thế, phần nghi tình sư huynh, nên cũng chẳng buồn phản kháng làm gì, yên trí ngồi tù trong Nhuyễn kim lao. Sau sư đệ Đông Tăng tìm đến, nhưng vì đánh không lại dư đảng của Tỉ Vương, nhất là sự hợp lực công hãm của Lam y sứ giả, Lân vương Cổ Thái Huyền và Lỗ Yếu Nương, âm ty tú tài Trần Thân, đành tình nguyện vào thạch thất để ngồi tù với sư huynh Tây Đạo! Sau cùng đến Nam bút Gia Cát Dật, từ ngày chia tay rời khỏi Bắc Ưng trang viện, và phát giác Thượng Quan Linh giả đi chung với Tỉ Vương và y đã giết lạc đà để thị oai với mọi người! Thế là ba người chia ra ba ngã: Liễu Mi quay về Bắc Ưng trang viện để cứu Thượng Quan Linh, Sở Canh lo về Trung Nguyên cầu viện cứu cấp, Nam Bút đơn thân dẫn mình phó hội Bách Linh Miếu. Không ngờ sau khi đến nơi, lập tức bị trùng kẻ hiểm độc của Tỉ Vương, chỉ thấy đao kiếm kề ngay cổ Bắc Kiếm để uy hiếp Nam Bút, vì tình thù sư huynh đệ bấy lâu, không nỡ thấy cánh sư huynh già tuổi mà chết về cảnh đầu rụng như thế, đành hiên ngang nạp mình vào chung luôn nhà lao với hai sư huynh luôn. Cả ba sư huynh đệ đều nhất quyết

không chịu sự cảm dỗ oai bức của Tử Vương ma quân, ai nấy coi chết nhẹ như lông hồng, khiến cho tên Tử Vương cũng đành thúc thủ chưa biết tính kế gì để đối phó!

Mãi nay, Thượng Quan Linh lại cứu cả ba sư huynh đệ, thấy được vị nổi nghiệp thiếu niên anh hùng như thế, ai nấy đều khoan khoái trong lòng vô ngần. Thượng Quan Linh cũng lo thuật hết mọi việc mà mình đã dụng độ và đến lúc vào cứu ba vị tiền bối, ai nấy vừa kinh hãi vừa khâm phục thâm Thượng Quan Linh, đều phải công nhận hậu sinh khả ư. Sau khi rõ mọi sự, thầy trò bốn người khiêng Biện Trang Hồ giam ngay vào Nhuyễn kim lao rồi mọi người rời ngay khỏi thạch thất bí mật.

Thượng Quan Linh lúc này canh cánh lo đến thân phận của người yêu Liễu Mi, tính đi cứu ngay, Nam Bút đành dặn chàng hãy đi trước, còn ba vị tiền bối sẽ lo tiếp ứng sau!

Lúc này trời đã bắt đầu sáng dần, Thượng Quan Linh lo đến sự an nguy của Liễu Mi, căn cứ theo manh mối, chàng biết ngay rằng hiện Liễu Mi đang bị giam cầm tại Thánh điện, hấp tấp đi ngay. Bụng lúc này nghĩ thầm, mình đã dùng lột của Hắc y sứ giả Bắc Ưng Lãnh Lạc mà cứu được ba vị tiền bối, nay thử thêm một chuyện nữa cũng chẳng sao.

Nghĩ xong bèn sửa soạn nai nịt gọn ghẽ, nghiêm nhiên ung dung xuất hiện với lột dạng của Hắc y sứ giả ngậm tiến về phía Thánh điện.

Trời sáng tinh sương, mọi cảnh im tĩnh và lạnh, cửa Thánh điện đóng kín mít, lòng Thượng Quan Linh rối quỳnh, chàng không do dự tìm ngay đến một cửa sổ đưa tay quạt ra một chướng, cửa bung, toàn thân chàng vèo nhẹ vào như một làn khói đen, bên trong là ngôi đại thất, la liệt bày các pháp khí, cảnh im tĩnh!

Thượng Quan Linh bắt kể đến hậu quả ra sao, chàng tìm kiếm tứ tung hết ngôi Thánh điện. Nhưng chàng không phát hiện được một chuyện gì cả. Chàng không biết Liễu Mi bị Tử Vương giam giữ tại đâu? Chàng bạo gan lần mò ngay thẳng lại đại Thánh điện để quan sát. Chỉ thấy một tượng Phật nguy nga oai vệ, đèn nhang trên hương án nghi ngút, không khí khắp trang điện âm u rờn rợn. Dưới hương án một lò lửa đang cháy phừng phừng, không hiểu đốt gì bên trong, chỉ thấy ngọn lửa xanh lè. Thượng Quan Linh nghĩ nay đã mừng chín, mai là mừng mười Tết, cũng là ngày mà Tử Vương khai đàn lập giáo, và sẽ làm lễ tế thần để thiêu sống người yêu của mình trong tước vị Thiên Hậu Nương Nương, nhưng giờ đây nàng ở đâu? Chàng nghĩ càng quỳnh. Trong cơn rối trí, mắt Thượng Quan Linh vô tình liếc về phía sau hương án, chàng phát giác như có gì lạ ở Thánh kham (cái trang để thờ cúng thần Phật), chàng bước gần lại vào đưa tay sờ ngay vào Thánh kham!

Cạch một tiếng, thì ra phía dưới Thánh kham được ngàm đặt một miếng ván hoạt động mở hoắc hẳn để lộ một miệng hố vừa đủ cho mọi người tiến vào, bên trong ẩn hiện ánh sáng, nhưng không nhìn rõ bên trong có gì quái lạ? Thượng Quan Linh tần ngần một hồi, cuối cùng chàng quyết tâm vào trong thám thính, vì Liễu Mi, nên chàng không ngần ngại gì? Sau khi vào, chàng đóng trái cánh ván và nó tự động khép lại như cũ. Đi không bao lâu bỗng chàng ngửi thấy một mùi thơm là lạ, và nhờ ánh sáng trên vách, chàng nhận ra nơi mình đứng hình như là một khuê các của thiếu nữ thì phải, trong này trang hoàng lộng lẫy xa hoa. Không xa lại có một cỗ nha sàng (giường ngủ bằng ngà), cấm trướng buông phủ sát chân giường, bên trong hình như đang có vị tuyệt sắc giai nhân nằm phơi thân ngọc. Chàng hồi hộp bước lại, cũng chẳng cần nghĩ gì đến lễ giáo Thọ thọ nữa, đến gần sàng, đưa tay vén ngay cấm trướng lên, chàng mừng như điên khê reo lên:

- Em! Liễu Mi... - cúi thân xuống ôm ngay người ngọc vào lòng thủ thủ: - Liễu Mi... ngu huynh đã khổ sở đi tìm em, nay may nhờ trời run rủi, nên ngu huynh mới gặp em đừng sợ... chúng mình sẽ trốn ngay khỏi nơi nguy hiểm này ...

Nhưng người ngọc trong lòng không có phản ứng gì... Thượng Quan Linh phát giác có chuyện lạ, chàng thấy Liễu Mi trong lòng mình lúc này mất nhấm nhiền, toàn thân lạnh cứng, tim đã ngừng đập! ... Thượng Quan Linh vô cùng tuyệt vọng và đau khổ! Không ngờ khi mình tìm ra được người, chỉ còn lại một cỗ xác không hồn. Chàng không biết Liễu Mi bị thiệt mạng bằng cách nào, chắc đã bị tên Tử Vương vui liễu đập hoa mà chết, hoặc nàng thấy tuyệt vọng, tự tìm cái chết!

Thượng Quan Linh đau khổ... chàng lâm bầm:

- Liễu Mi em ơi!... em đã đi trước anh như thế, hỏi ngu huynh còn sống ở đời này làm gì nữa. Em! Em hãy chờ anh nơi suối vàng, anh sẽ lại ngay để gặp em...

Chàng rút ngay ưng trảo liêm tính đâm ngay vào ngực, chợt chàng nghĩ lại, từ khi mình ăn Tuyết bi tiên hoa, ngoài trừ hai thứ Lân điện tử thủ và Tiểu Đoạt Hồn Kỳ là những binh khí có thể giết mình ra, những binh đao khác không làm gì được thân mình, chàng lại thất vọng buồn bã, muốn chết mà cũng không được! Lúc này chàng lại đâm ra oán trách Tuyết bi đã làm khổ cho chàng ! ...

Thượng Quan Linh ôm xác người ngọc ngồi thừ như phỗng, sự bi ai quá mức đã khiến chàng tê dại khắp tâm thần, linh hồn chàng như đã rời khỏi xác. Ngay lúc này, bỗng lại có chuyện lạ xảy ra. Chỉ nghe tiếng tranh luận của hai người, mỗi lúc một lớn dần, một tiếng kiên quyết rằng:

- Thưa thầy! Con đã quyết tâm thử xem!

Tiếng già nua rằng:

- Thôi đành vậy! Thầy nay đã ngoài bảy mươi, dù mai đây có chết, cũng không thể nói là yếu tướng, vậy con tội gì phải đi gửi gắm hy vọng vào người mình không quen biết bao giờ ấy!... Huống hồ người này lại là người mới vang danh hiệp nghĩa sau đây, nếu con làm phiền người ta, chẳng may có chuyện gì, chúng ta làm sao ăn nói...

Tiếng người trẻ lại nói:

- Kính bẩm sư tôn, đệ tử dù cho có tan xương nát thịt, cũng quyết không đời nào để sư tôn bị mất mạng thảm thê, dù cho là một hy vọng mỏng manh đến đâu, đệ tử cũng liều mạo hiểm một phen? May được trời phù hộ, chưa biết chừng lại thành công cũng nên. Nếu không...

Tiếng người già ngắt ngang ngay:

- Thầy hiểu ý con, nghĩa là con không chịu sự chi phối của thuyết định mạng, hơn nữa mai đây khó tránh một cái chết, chẳng thà thử một phen...

- Kính sư tôn, đệ tử quả có ý như vậy...

Thượng Quan Linh lấy làm lạ, nghe giọng nói người trẻ tuổi quen tai lắm, nghe câu chuyện này thì hình như học trò không nhớ để người thầy mai phải chết khổ sở, nên bàn tán tìm kế cứu giải, và cũng hình như hai thầy trò đang tính đi làm phiền đến một người nào không liên can đến họ. Thượng Quan Linh bỗng sực nghĩ, không lẽ người họ muốn làm phiền đó lại là mình đây sao?? sau một hồi im lặng, người già hình như cảm động về chân tình môn đệ, chỉ nghe tiếng thở dài của người già rằng:

- Thôi đành! Sự việc đã ra nông nổi này! Liều xem vậy, con hãy ra đi là vừa, nhưng cần phải cẩn thận...

Tiếng chân bước gần đầu đây, trong khoảnh khắc, tiếng chân đã kề gần vào khuê các và im bất lại. Thượng Quan Linh thò đầu khỏi trường nhìn, một Lạt ma cao lớn xuất hiện ngay cạnh, hóa ra là Pháp Đô Lạt ma, hèn gì Thượng Quan Linh nghe giọng nói quen tai.

Thấy hai mắt của Pháp Đô nhìn về mình, Thượng Quan Linh lên tiếng ngay rằng:

- Nay Pháp Đô, người đừng có hòng nhờ cậy ta giúp gì trái lại ta muốn yêu cầu người giúp cho một việc, xin người hãy mau mau giết chết ta cho rồi! Được vậy, ta sẽ đội ơn người vô cùng nơi chín suối.

Pháp Đô lộ vẻ ngạc nhiên rằng:

- Tôn giá là người công lực siêu tuyệt và lại nhờ công hiệu của tiên hoa, ai mà có thể giết được tôn giá, tuy đang đứng trong tình trạng long đàm hổ huyệt (đầm rồng hang hổ) nhưng vẫn vững chắc như núi Thái Sơn, không hiểu sao tôn giá lại nói những lời tang tóc như vậy?

Thượng Quan Linh gượng cười đau khổ rằng:

- Không nói giấu gì đại Lạt ma, Liễu Mi đây vốn là ái thê chưa cưới của tại hạ, nay nàng chết đi như thế, quả thật tôi không thiết sống làm gì nữa, nhưng ác nỗi Tuyết bi tiên hoa đã hại tôi, khiến tôi muốn chết mà cũng không xong, nên nay phiền đại Lạt ma giúp tôi được toại nguyện...

Nghe xong câu nói của Thượng Quan Linh, Pháp Đô bỗng ngừng đầu lên, ánh mắt sáng ngời nhìn thẳng ngay vào mặt Thượng Quan Linh, rồi lẩm bẩm rằng:

- Xin Phật tổ khoan dung đệ tử...

Dứt lời khấn, Pháp Đô bước ngay lên một bước, với vẻ hy vọng tràn trề với Thượng Quan Linh rằng:

- Xin thiếu hiệp chớ vội kinh hoàng, thực ra Liễu Mi nữ hiệp không phải bị chết đâu...

Thượng Quan Linh vừa kinh vừa nghi, không dám tin tưởng, mắt tròn xoe chờ đợi sự giải thích của Pháp Đô lát ma.

Nhưng vị đại Lạt ma lại khéo tránh chuyện, nói lảng sang việc khác rằng:

- Thiếu hiệp muốn cứu Liễu Mi nữ hiệp không có gì khó, đáng lẽ bản tăng tận tình giúp đỡ là khác, nhưng... không biết thiếu hiệp có chịu cho điều kiện của bản tăng đưa ra không...

Thượng Quan Linh chẳng cần suy nghĩ, gật đầu nhận ngay, chàng chỉ cần miễn sao cứu sống được Liễu Mi, còn về điều kiện của Pháp Đô, nếu sức mình có thể làm được, cũng chẳng cần phải khước từ? Trong ánh mắt Pháp Đô không sao giấu nổi nỗi vui mừng, lật đặt bước gần lại trước cấm trường, giải thích rõ tình hình hiện tại.

Thì ra Tỉ Vương ma quân thần xuất quỷ nhập tung hoành dọc ngang trên giang hồ như thế để nô dịch quần hào sai khiến quần ma, nhưng y lại có một tánh tốt, không thích sắc đẹp. Nhưng không hiểu tại sao, khi y đội lột của Bắc Ưng Lãnh Lạc để hiện thân với chức Hắc y sứ giả tại Lãnh Ưng Trang và khi gặp được thầy trò Nam Bút và Sở Canh cùng Liễu Mi, vị ma đầu này lại đâm ngẩn người mê ngay trang giai nhân thiên hương tuyệt sắc Liễu Mi, và muốn chiếm hẳn thuộc về mình.

Sự ngấm ngầm điều tra đã cho Tỉ Vương biết nàng là vợ chưa cưới của Thượng Quan Linh, và với bộ óc tinh vi nhiều mưu chước của con người đệ nhất ma đầu ấy, kể độc ngang nhiên được thi hành. Biết không thể dùng Lãnh diện tử thủ để giết, vì như vậy sẽ lộ chuyện ngay, nên đã sát hại Thượng Quan Linh bằng thuốc độc và nhốt chung với Bắc Ưng Lãnh Lạc, rồi đội lột thành Thượng Quan Linh để lừa Liễu Mi, nhưng nào hay thứ nữ Thanh Thông này quá thông minh, nên đã phát giác, khiến cho Tỉ Vương ma quân càng phục lại càng yêu mê thêm, nguyện chiếm nàng cho kỳ được. Sau khi Tỉ Vương khám biết Liễu Mi còn là xử nữ nguyên vẹn, lại càng quyết ý nạp làm thê thất và chính thức dùng Phi xà truyền thư thông báo là đã tuyển lựa được Thiên Hậu Nương Nương và mở ngay một cuộc vây bắt Liễu Mi như chúng ta đã thấy, và chính Pháp Đô là người đã ngênh giá Thiên hậu để đưa về đại thành Bách Linh Miếu.

Tỉ Vương giao ngay quyền trông coi Liễu Mi cho Pháp Đô, chuẩn bị đến mừng mười Tết sẽ đem ra làm lễ hy sinh tế thần với danh nghĩa Thiên Hậu Nương Nương xuất giá. Nhưng tại sao Liễu Mi không phản kháng, mà lại chịu để cho Pháp Đô đưa về Bách Linh Miếu? Bởi trong Lãnh Ưng Trang nàng phát giác Thượng Quan Linh đã tẩu thoát, và tin chắc thể nào người yêu cũng đến cứu mình, nên nàng chẳng hề chống làm gì, tha hồ để cho Pháp Đô áp tải. Còn phần Lạt ma Pháp Đô, cũng là người có lòng tốt, khi phát giác cửa vách thạch động bí mật của Lãnh Ưng Trang bị phá, biết đã có phạm nhân trọng yếu vượt ngục, nhưng y giấu nhẹm việc này trong bụng, sau khi dậy kỹ lại cửa hang khổng lồ ấy, khi về đến Bách Linh Miếu, nghiêm cấm các bộ hạ không được tiết lộ bí mật này ra.

Liễu Mi sau khi đến Bách Linh Miếu, nàng mất hết tự do. Dưới sự thiết kế tinh vi của Tỉ Vương, y lột trần hết y phục của người đẹp, để lộ nguyên một khoả thể tuyệt đẹp dùng ngay một loại sáp đặc chế, thoa bôi ngay một lớp vào mình nàng Liễu Mi thành hẳn một bộ áo sáp tuyệt tinh xảo, chỉ chứa có hai lỗ mũi để thở. Lễ đương nhiên khi thi hành xong bọc sáp loa thể này, nàng Liễu Mi đã bị điểm huyết kỹ, và nhờ bộ áo sáp tuyệt diệu ấy Thượng Quan Linh tưởng đâu người yêu mình đã chết.

Nếu bảo Tỉ Vương đang yêu say đắm nàng Liễu Mi vậy tại sao lại ngược đãi người đẹp như vậy? Ấy, chính đó là tất cả kế hoạch khéo léo của Tỉ Vương... bởi y hiểu rằng, Liễu Mi đã chết lòng về Thượng Quan Linh từ lâu rồi, nay muốn chiếm được tim óc của người đẹp đâu phải là việc dễ, nên y đã tận dụng tất mọi khả năng tuyệt vời của mình...

Với lệnh truyền rùng rợn bằng phi xà khiến cho toàn nhóm thủ hạ ngênh tiếp long trọng suốt dọc đường sa mạc, cốt để khiến cho Liễu Mi cảm thấy thế lực lớn lao vô cùng của Tỉ Vương mà sinh lòng sợ sệt! Rồi

tất cả mọi biện pháp được tiến hành chu đáo, nay lại biến Liễu Mi trở thành, một người đẹp bằng sáp, để đem ứng dụng trong ngày khai đàn lập giáo, làm lễ hỏa thiêu Thiên Hậu Nương Nương để hiến dâng trình nữ cúng tế thần linh, Tỉ Vương đã bố trí sẵn sàng hết, và cuộc lễ hỏa tế ấy sẽ do tay chơi lửa nhà nghề Lân vương Cổ Thái Huyền sắp đặt kế hoạch, nghĩa là dùng lửa đốt bộ áo sáp của Liễu Mi, nhưng lại không hề gây tổn thương đến da thịt của người đẹp, và khi đến giờ phút tóe lửa chớp nhoáng ấy, sẽ cho tỏa ra một đám khói mù mịt để che tai mắt mọi người, bức thạch đài tế lễ ấy sẽ tự động bật ra và trút ngay toàn thân Liễu Mi vào một đường mật đạo ăn tuốt đến thạch thất của Thánh kham này.

Đến khi đó, Tỉ Vương sẽ xuất hiện với lột Thượng Quan Linh để chiếm cứ người ngọc Liễu Mi. Trong cơn kinh hoảng tột độ và liên miên sống trong trạng thái chấp chờn với thần chết ấy, sự uy hiếp và cộng thêm một thủ đoạn ôn hòa trìu mến mềm dẻo, tin chắc thể nào cũng chiếm được trọn vẹn thể xác và tinh thần nàng. Quá là một kế hoạch tuyệt diệu khéo léo hết chỗ chê. Nay được Pháp Đô nói rõ hết ra, khiến cho Thượng Quan Linh không thể nào không kinh hãi cho được. Nhưng điều lạ, Pháp Đô vốn tay sai đắc lực của Tỉ Vương tại sao đem bí mật này kể cho Thượng Quan Linh hay?!

Sau khi chàng rõ đầu đuôi tự sự, biết người yêu chưa bị gì chàng vững dạ, cũng không vội hỏi Pháp Đô về cách thức cứu người! Mà chàng vào thẳng đề với Pháp Đô là muốn đánh đổi với điều kiện gì? Đại Lạt ma Pháp Đô đưa tay lên vỗ mạnh một tiếng, nơi phụ cận, lập tức có tên Lạt ma khác xuất hiện, Pháp Đô dùng tiếng Mông Cổ nói với họ một hồi, hai tên nọ lãnh mạng đi luôn. Lúc này Thượng Quan Linh mới nhận ra, thì ra Pháp Đô cũng cẩn thận chu đáo, khi bàn chuyện với mình, đã cho lo canh chừng bên ngoài để phòng hờ những tử đảng của Tỉ Vương... Trong chốc lát, có Lạt ma đem ngay cơm nước lại, Pháp Đô và Thượng Quan Linh ngồi đối diện với nhau ăn uống, trong bữa ăn, Pháp Đô kể ngay đến việc yêu cầu của mình.

Cách mười năm về trước đây, ngôi thánh tự điện Bách Linh Miếu vốn là một cửa Phật thanh tịnh nghiêm trang. Chủ trì Tang Kim đại Lạt ma nguyên là vị cao tăng đắc đạo và cũng là sư tôn của Pháp Đô, vô công xuất chúng, nhiệm chức Giám tự Thánh tự, nên khiến cho ngôi cổ miếu của Mạc Bắc an ninh vô cùng. Nhưng nào ai có ngờ, cảnh thanh bình bỗng gây sóng gió, một kỳ họa đã tới ngôi Thánh tự giám. Từ đó trở đi, ngôi Thánh tự Bách Linh Miếu bắt đầu bị một bầu không khí tà ác bao phủ hết. Trong đêm đó, nơi ngủ của Pháp Đô, cách thiền phòng của thầy Tang Kim đại Lạt ma không xa lắm vì thầy đã trên lục tuần, nên Pháp Đô thường hay quan tâm đến sức khỏe của thầy về đêm. Đêm ấy là một đêm lạnh cắt da, vào nửa đêm, Pháp Đô bỗng bị một âm thanh kỳ lạ đánh thức giấc và tiếng ấy đã phát ra tại thiền phòng của Tang Kim đại Lạt ma, hình như là tiếng gắt gỏng của sư tôn. Pháp Đô kinh hoảng hấp tấp vùng ngay dậy, và chạy sang phòng thầy.

Ra khỏi cửa, đi chưa được mấy bước, trong bóng tối, bỗng lù lù xuất hiện một người, khi Pháp Đô nhìn rõ, bắt giác toát mồ hôi lạnh. Thì ra chính là sư tôn Tang Kim đại Lạt ma, chủ trì Bắc Ứng Lãnh Lạc chỉ thấy vị cao tăng khoác chiếc áo mỏng xông về phía Pháp Đô mỉm cười.

Pháp Đô không thể nào tin được, thầy mình xưa nay sợ lạnh hơn ai hết, thế mà giờ đây lại choàng chiếc áo mỏng tanh trong đêm khuya lạnh thấu xương này, vừa tính cất tiếng hỏi, trước mắt hoa hấn lên, thầy mình đã biến tích luôn! Pháp Đô lật đật đến ngay thiền phòng đẩy cửa vào, trời ơi! Rõ sư tôn Tang Kim đại Lạt ma đang nằm trên thiền sàng! Vậy người vừa rồi quyết không phải thầy mình, rất có thể là hồn hiển linh của thầy mình chẳng.

Nghĩ tới đây, Pháp Đô rùng mình ớn lạnh, vội bước nhanh lại lên tiếng:

- Bạch sư phụ!

Nhưng không có tiếng trả lời. Pháp Đô tưởng đâu thầy mình đã qua đời, nhanh tay khám nghiệm, thì ra đã bị người ta dùng lối điểm huyết nặng, khiến cho hai chân bị tàn phế hẳn. Tang Kim đại sư tuổi cao sức yếu, không sao chịu nổi cơn đau đớn nên đã hôn mê bất tỉnh luôn!

Pháp Đô vừa hoảng vừa giận, vội lo cứu cấp, Tang Kim đại Lạt ma sau khi tỉnh dậy, thăm thiết nói với đồ đệ rằng:

- Ma chương của Thánh tự Bạch Linh đã đến rồi con ơi!

Thì ra tên thần xuất quỷ nhập Tỉ Vương đã không hoạt động tại Trung Nguyên mà nay đã ngang nhiên về Mạc Bắc, nay lại dùng thủ pháp kỳ dị để uy hiếp và thao túng Tang Kim đại Lạt ma. Và từ đó Phật

quốc trang nghiêm của miền Mạc Bắc này trở thành một đại bản doanh sào huyệt đại ma đầu Tỉ Vương, toàn ban Lạt ma trong Thánh tự đều bị uy hiếp thao túng triệt để, Pháp Đô tính thí mạng liều chết với Tỉ Vương, nhưng vì sức yếu và thể cô, đành phải chịu nhục, sống chết đều dờ dằng.

Dưới sự sắp xếp của Tỉ Vương, sáng ngày hôm sau, trong Thánh tự tuyên bố Tang Kim đại lạt ma bắt đầu bế quan mười năm sau sẽ dự kỳ đắc đạo chánh quả, bạch nhật phi thăng, và chức chủ trì thánh tự do Pháp Đô thăng nhậm, còn Tang Kim đại lạt ma bị di chuyển ngay xuống mật thất của Thánh kham, từ đó các Lạt ma trong Bách Linh thánh tự, đều trở nên nanh vuốt của Tỉ Vương tàn ác!

Và tất cả những nguyên nhân của đám Lạt ma triệt để làm hài lòng Tỉ Vương ma quân chẳng qua cốt để đánh đổi lại sự giải huyệt của Tỉ Vương đối với thầy Tang Kim đại lạt ma, nhưng đã mười năm trôi qua, họ đã cố nhẫn nại chờ đợi... và gây không biết bao chuyện ác do Tỉ Vương sai khiến, nhưng vẫn không thể nào cầu xin được chút lòng thương hại của Tỉ Vương để giải cứu cho thầy.

Đến nay, kỳ hẹn mười năm đã hết, bè lũ quần ma của Tỉ Vương đã tập nập đến tế tự tại mạn Mạc Bắc để chuẩn bị khai đàn lập giáo, các tay sai của Tỉ Vương tuyên bố, ngoài chuyện cúng tế trình nữ để hiển thần linh ra, sẽ còn mục nhục thân thành Phật của Tang Kim đại lạt ma đắc đạo thăng thiên.

Tin này do Lục y sứ giả âm ty tú tài Trần Thân và Lam y sứ giả Lân vương Cổ Thái Huyền truyền ra, từ Pháp Đô cho đến hết thấy Lạt ma trong thánh tự đều kinh ngạc và tức giận vô cùng. Lúc này mới biết rõ tính tình tàn ác thâm độc của tên Tỉ Vương ma quân này.

Nay trong cơn tuyệt vọng, thầy trò Pháp Đô thà chịu chết bằng cách tự sát hơn là để ác ma Tỉ Vương lợi dụng trong kế hoạch thâm độc của y. Trong khi hai thầy trò ôm nhau tính tự tử ấy, bỗng có tay sai của Tỉ Vương Lục y sứ giả hiện thân ra lạnh lùng cười, cảnh cáo hai người chớ hành động dại dột mà mang thêm tai họa.

Lục y sứ giả cho biết là Tỉ Vương đã bố trí sẵn sàng hết, nhất là đã bỏ một thứ thuốc độc ghê gớm vào các giếng nước ăn trong Bách Linh Tự, thứ thuốc độc ấy đã nhiễm hết vào trong các Lạt ma trong Thánh Tự, loại thuốc độc này chỉ có riêng mình Tỉ Vương mới có thể giải cứu. Nếu Tang Kim đại lạt ma không chịu nghe lệnh hy sinh về kế hoạch cho Tỉ Vương, sau ngày đại hội quá mười ngày các tăng lữ Lạt ma trong miếu tự sẽ trúng độc chết thảm khốc.

Sự tàn sát thâm độc của Tỉ Vương quả hết chỗ chê, thoát tiên dùng tính mạng của Tang Kim đại lạt ma để uy hiếp các tăng lữ, nay lại dùng tính mạng của các tăng lữ để uy hiếp Tang Kim phải hy sinh đúng với kế hoạch của Tỉ Vương.

Tang Kim đại sư quả không hổ danh là vị cao tăng, vì tính mạng các đồng đạo ông ta nghiêm nhiên nhận lời của Tỉ Vương, Lam y sứ giả và Lục y sứ giả nở những nụ cười nham hiểm, tiếp theo là những kế hoạch của Tỉ Vương ngày khai đàn lập giáo ấy chỉ ngại trong số các tay ma đầu có kẻ không chịu phục, sẽ xảy ra rắc rối, nên ngoài sự dùng võ lực trấn át ra, còn thêm ít mục múa rối để che tai mắt thiên hạ, khiến cho những kẻ phò hội phải tin và tuân theo triệt để.

Trong cuộc thịnh lễ sắp khởi sự để hỏa thiêu Tang Kim đại lạt ma thăng thiên ấy, vị chủ trì Thánh Tự phải đọc một bài diễn thuyết đại ý là khuyên các quần hào phải triệt để tuân nghe theo lệnh của Tỉ Vương vì đó là ý Trời đã định cho Tỉ Vương giữ chức minh chủ vô lâm, tuyệt không thể hoài nghi gì nữa.

Trong cơn bị uy hiếp và tuyệt vọng ấy... trời đã không nỡ tuyệt lộ kẻ mắc cạm, trong Bách Linh Tự bỗng lại lóe lên một tia hy vọng của sự sống còn! Đó là sự xuất hiện của thượng Quan Linh thiết. Khi Pháp Đô chứng kiến sự biến cố của Lãnh Ưng Trang, không ngờ trên thế gian này lại có người thần lực đến như thế, nếu có thể hợp tác với người này để chống Tỉ Vương, may ra có thể xoay chuyển tình thế lại. Sau khi về Bách Linh Tự, Pháp Đô đã ngấm ngấm chú ý đến sự thăm viếng của vị cái thể thần lực kỳ hiệp xuất hiện. Trong khi các thủ hạ và bè lũ của Tỉ Vương tập tụ về Bách Linh Miếu đông đủ, thì chỉ thiếu mặt ba thầy trò lão bà bịt mặt, tên Tỉ Vương đang đội lốt Thượng Quan Linh và đóng vai Thanh y sứ giả ấy lập tức nghi ngờ và hạ lệnh cho điều tra tức khắc. Một cuộc thám tin đại qui mô bằng lối phi xà truyền lệnh được tung đi khắp trạm.

Pháp Đô cũng ngấm ngầm mạo hiểm cho các tay thủ hạ thân tín của mình đi thu ngay các răn bay ấy lại, ngoài số tin không quan trọng thì bắt được một tin đặc sắc là thầy trò lão bà bịt mặt, đã bị Hắc y sứ giả

Bắc Ưng Lãnh Lạc tiêu diệt, Pháp Đô là người hiểu rõ nội tình, biết trong tứ sứ giả ấy Hắc y sứ giả và Tử y sứ giả chỉ có danh mà không có thật, mà cũng chính là hiện thân của Tử Vương. Nay Tử Vương đã xuất hiện với danh nghĩa là Thanh y sứ giả, lẽ dĩ nhiên không thể nào đóng thêm vai Hắc y sứ giả để giết thầy trò lão bà bịt mặt. Vậy thì vị Hắc y sứ giả này rất có thể là vị đại hiệp đã trốn khỏi huyết bí mật tại Lãnh Ưng Trang, Pháp Đô nghe lén những cuộc bàn tán của các tay tâm phúc của Tử Vương, và biết người giả lốt Bắc Ưng Lãnh Lạc để đóng vai Hắc y sứ giả ấy là Thượng Quan Linh thiết, và sớm muộn gì cũng sẽ đến Bách Linh Miếu để cứu thứ nữ Thanh Thông Liễu Mi. Mà kẻ lo canh giữ Liễu Mi lại chính do Pháp Đô, thế là vị Pháp Đô lạt ma này lo sẵn mưu kế của mình, chờ đợi Thượng Quan Linh đến. Và nay, trong ngôi mật thất của Thánh kham, các thủ hạ thân tín của Pháp Đô lo canh ráo riết khắp bên ngoài, bên trong Pháp Đô ân cần tiếp đãi Thượng Quan Linh ăn uống và kể rõ tự sự.

Sau cuộc kể rõ mọi việc, Pháp Đô lạt ma bèn đi ngay vào đề chính là mời Thượng Quan Linh hợp tác cùng với họ, sẽ tương kế tựu kế, vào ngày mùng mười Tết mai đây, trong cuộc đại lễ khai đàn lập giáo, sẽ mở ngay một cuộc đại náo Tử Vương ma quân cho hả dạ. Thượng Quan Linh đang rầu về phe mình yếu thế cô sức, Sở Canh về Trung Nguyên cầu viện chưa tới, xa như thế chắc gì đến kịp, nay may mắn được nhóm Pháp Đô hợp tác, còn gì mừng cho bằng, chàng lập tức nhận lời ngay. Gần đến giờ ngọ, bỗng nghe có tiếng ám hiệu vang lên, thì ra ám hiệu của thủ hạ Pháp Đô, cho biết có người đang đến.

Pháp Đô vội kéo ngay Thượng Quan Linh trốn vào một phòng khác, quả trong nháy mắt Lam y sứ giả Lâm vương Cổ Thái Huyền đi tuần đến, Pháp Đô cung kính nghênh đón, sau khi thấy không có gì lạ xảy ra, bèn căn dặn Pháp Đô và Tang Kim, mai đây ngày tối quan trọng, tất cả đều chiếu theo hoạch định mà thi hành, cấm chệnh mảng xao lãng, Pháp Đô cung kính vâng dạ liên hồi và tiễn đưa Cổ Thái Huyền ra ngoài, xong xuôi lại cẩn thận cho người canh gác, hấp tấp vào thương lượng với Thượng Quan Linh để tìm cách đối phó. Một ngày êm tĩnh trôi qua, không khí bên ngoài càng hiền hòa thì trái lại bên trong càng khẩn trương tột độ, một cuộc u ám đang phủ khắp mọi lòng người có liên quan đến cuộc thịnh hội của Bách Linh Thần tự mai đây.

Về phần ba vị tiền bối Thiên Si, Nam Bút, Đông Tăng, tự biết sức Tử Vương, nên sau khi thoát khỏi thạch thất, tìm cách ẩn tích ngay, mắt thấy quần hào đang mở cuộc lùng soát, ba người kinh hoảng. Tử Vương, Lục y sứ giả, Lam y sứ giả không hề tham gia một cuộc lùng soát! Mà chỉ ra lệnh cho Dực Đông Biện Trang Hồ ngấm ngấm quan sát động tĩnh của Bắc kiếm Phổ Côn.

Bắc kiếm Phổ Côn, dù sao cũng còn tình nghĩa hũa với ba vị sư đệ, nếu không có Ngũ đại sứ giả thân hành ra đốc trận, Bắc Kiếm cũng mở cuộc điều tra cho lấy lệ, nhưng nào hay lại có Biện Trang Hồ theo sát nách giám thị mình, phải đành cúi đầu làm đúng nguyên tắc. Nhưng trong ngấm ngấm khẩn vái cho ba sư đệ liệu khôn ngoan mà rời khỏi ngay nơi đất thị phi này. Tử Vương và các tay sai đắc lực sao không tiến hành cuộc lùng soát? Chỉ vì tại ba thầy trò lão bà bịt mặt vẫn chưa thấy tới, mà tin của phi xà đem về toàn là tin không đáng kể. Tử Vương đã ra lệnh cho Lam và Lục hai sứ giả lo tiến hành riêng về vụ này. Nhưng mặt khác, Biện Trang Hồ đã chứng thực sự xuất hiện của Hắc y sứ giả và đã ngang nhiên cứu thoát ba nhân vật của nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt là Tây Đạo, Đông Tăng và Nam Bút, vụ này quá quan trọng, hai sứ giả Lục và Lam cấp tốc lo thúc lãnh thủ hạ, cẩn thận mở cuộc lùng bắt. May Thượng Quan Linh và Pháp Đô hai bên đã hợp tác với nhau và đương ẩn thân một nơi an toàn nhất của Bách Linh Tự.

Kết quả cuộc lùng soát, ba nhân vật Càn Khôn và Hắc y sứ giả vẫn bắt vô âm tín, một đêm căng thẳng lắng lắng trôi qua!

Sáng mùng mười Tết, mọi việc đã sẵn sàng. Thoạt tiên, đại thành Bách Linh Miếu, tiếng pháo nổ rền tai mọi người, báo trước cuộc thịnh lễ sắp khởi hành. Tiếp đến, tiếng trống tiếng chuông đổ rền, cổng miếu tự mở toang hết một lượt, các tăng lữ Lạt ma, tay bê pháp khí xếp hàng thũng thỉnh đi theo thứ tự và xếp theo hàng lối đã định trước trong đại điện âm u hùng tráng. Thanh y sứ giả với bộ áo lộng lẫy cùng với Lam y sứ giả và Lục y sứ giả xuất hiện cùng một lượt để chủ trì cuộc lễ, nghi thức tôn giáo bắt đầu. Trong đại điện lúc này, ngoại trừ tăng lữ Lạt ma ra, còn phần đông đều là thủ hạ của Tử Vương, cùng với các phái anh hào, và các thân hào nhân sĩ địa phương, đông đảo có trên trăm người, ai nấy im lặng như tờ.

Bên ngoài điện, toàn dân thập phương đến xem lễ đầu người lô nhô chen chúc, ai nấy lúc này ngóng dài cổ ra để xem các cuộc thịnh lễ ngoạn mục sắp diễn.

Chủ trì của Thánh Tự là Pháp Đô lạt ma, cất tiếng sang sảng tuyên bố, tất cả các cuộc thịnh hội hôm nay

là do Thanh y sứ giả Thượng Quan đại hiệp đứng ra thay mặt chúa công để chủ trì buổi lễ. Dưới sự phò trợ của hai sứ giả Lam và Lục, Thanh y sứ giả ung dung tiến bước lên tế đàn, lưng quay về phía thần tượng, mặt hướng về mọi quan khách, áo quần lỏng lẩy, kiếm dắt bên mình trông oai nghi lắm liệt và anh tuấn lạ! Ngôi đại điện đầy âm u lạnh lùng, lúc này Thanh y sứ giả đứng hiên ngang trên đàn, cất giọng tuyên bố bắt đầu thịnh lễ, nhưng vì muốn cho dân chúng thập phương bên ngoài điện được chiêm ngưỡng cuộc thịnh lễ, ngôi nóc đại điện và bức tường nên gỡ ngay cho mọi người được thấy.

Sau câu tuyên bố nẩy lửa của Thanh y sứ giả quần hào nhao nhao bàn tán xì xầm, dấu cho là công lực tuyệt cao của ba sứ giả Thanh y, Lam y, Lục y lợi hại đến đâu đi nữa nhưng muốn trong một thời gian ngắn ngủi này mà dời hết nóc đại điện và bức tường đồ sộ kia, đâu phải là chuyện dễ.

Trên lễ đàn, Thanh y sứ giả chỉ mỉm cười. Thành linh! Thanh y sứ giả song chưởng giơ ra phạt ngay một chưởng lên không “ào” một tiếng, tất cả các đôi mắt trong điện lúc này, chỉ thấy nóc nhà đại điện bị bay mất một mảng lớn nằm thước tư vuông!

75. Xử Nữ Hiến Tế

Tất cả những người có mặt trong đại điện lúc này đều kinh hồn tán đảm, nhưng chuyện lạ vẫn tiếp tục diễn ra mà không ai có thể tin được, lúc này ánh sáng mặt trời đã từ nơi lỗ trống chiếu hắt vào trong đại điện, không khí u ám rờn rợn trong điện đã biến tan. Thanh y sứ giả trên tế đàn vẫn liên miên phạt chưởng, các mái nóc đã bay đi từng tảng nằm thước tư vuông ngay ngắn và thuận lợi theo đúng ý của Thanh y sứ giả, chớp mắt đã gỡ hẳn đi một trong ba mái ngói của đại điện, mọi quần hào trong điện kinh hãi tột độ. Đừng nói là chưa ai thấy thứ chưởng lực đánh vỡ ngói nhà gần nắp như thế bao giờ, mà lạ nhất là không một miếng ngói nào bị rớt xuống, mà đều bay bổng ra ngoài hết, đồng thời ai nấy nghĩ bụng, thế nào các tảng ngói ấy sẽ gây thương tích cho dân chúng bên ngoài, nhưng quái lạ lúc này bên ngoài lại vang lên những tiếng hoan hô kịch liệt, không hề nghe một tiếng kêu la hoảng hốt nào cả. Đến khi Thanh y sứ giả ngừng tay, thì ra từng lớp ngói ấy bị bay ra phía bên phải của đại điện, nằm ngay ngắn thành lớp tại khoảng đất trống ấy.

Dấu cho là các tay quần hào trong đại điện đây là những bậc đại ma đầu nổi danh trên giang hồ đi nữa, nay chứng mắt thấy được những hạng công lực kinh thiên động địa quỷ khóc thần sầu như thế, không ai là không khâm phục hay kinh sợ. Chỉ nghe thầy trò Độc Ma và Bắc kiếm Phổ Côn thì thảm rằng:

- Không tin Thượng Quan Linh lại có công lực ghê gớm như thế!

Thiên Trúc phiên tăng Tả Pháp Thụ xưa nay thường tự phụ với thần lực của mình, nay chuyện kỳ lạ diễn ra trước mắt, khiến hắn không sao không thảm phục, gật đầu tặc tặc khen. Cả đến Liêu Văn đứng cạnh cũng khâm phục vô ngần. Trong lúc đó, ở dưới tế đàn trong thánh kham bốn con mắt từ kẻ hở đang quan sát động tĩnh bên ngoài.

Thì ra hai đôi mắt ấy là của Thượng Quan Linh thiết và sư đệ của Pháp Đô lạt ma là Pháp Sơn, Thượng Quan Linh thiết nhìn xong một chặp mới khẽ tiếng rằng:

- Khó tin thật! Thế gian đâu có thể có công lực ghê gớm như thế?

Pháp Sơn bên cạnh thấy Thượng Quan Linh ngạc nhiên kinh người và không thể nào tin sự kiện trước mắt là thật, và sợ chàng mất lòng tin mà không dám tiến bước thì tất cả mọi kế hoạch đều bị tan rã hết. Pháp Sơn nghĩ vậy bèn vội lên tiếng giải thích và để cổ vũ lòng tự tin của Thượng Quan Linh rằng:

- Thiếu hiệp xin chớ kinh hoảng vội, những trò này đều giả hết, trên thế gian này làm gì có công lực ghê gớm như thế, đây cũng là một lối làm tựa tựa loại ma thuật mà thôi, đám tử đảng của Tỉ Vương đã ngầm xếp đặt sẵn các trò ma tịt trên mái điện...

Thượng Quan Linh thiết lúc này được giải thích mới khẽ ồ lên một tiếng, lòng tự tin của chàng lập tức khôi phục ngay lại.

Chớp mắt, cả một mái ngói của nóc điện bị chưởng phong của Thanh y sứ giả gỡ hết đi, quần hào lúc này trở mặt sững người kinh hãi đến quên cả vỗ tay hoan hô. Lúc này Lục y sứ giả âm ty tú tài Trần Thân cất tiếng cao giọng rằng:

- Thanh y sứ giả vạn tuế!

Ai nấy trong đại diện như vừa tỉnh cơn mê, đồng thanh hoan hô và chúc tụng theo Lục y sứ giả. Thanh y sứ giả lúc này đứng trên tể đàn tỏ vẻ vô cùng hài lòng, miệng mỉm cười sắc thái ung dung! Trong hàng người thứ ba của ngôi đại diện có ba đàn ông Mông Cổ, lúc này đều cúi đầu và đưa mắt khê nhìn nhau với vẻ thất vọng. Ba người này là Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút. Họ được Thượng Quan Linh cho biết nay Tỉ Vương đội lột của Thượng Quan Linh xuất hiện với chức Thanh y sứ giả, nay thấy Tỉ Vương công lực ghê gớm như thế, thực quả không ai có thể tin được!

Nếu đem công lực của tên ma đầu khét tiếng này so với Độc chỉ Thôi Bác, có thể hơn hẳn một bậc là khác. Đông Tăng khê bàn với Nam Bút, thanh thế Tỉ Vương lớn lao như vậy, tiền đồ của nhóm hiệp nghĩa giang hồ quả bị lu mờ ảm đạm hẳn. Đừng nói là muốn đại náo cuộc đàn khai lập giáo của tên ma đầu tàn ác này không có hy vọng, mà cả đến chuyện Thượng Quan Linh lo cứu nguy cho Liễu Mi cũng khó lòng mà thực hiện được.

Túy Đầu đã khê tiếng rằng:

- Xem tình hình nghiêm trọng quá! Nhị sư huynh! Chúng mình nên tính sao?

Tây Đạo vốn là người trầm tĩnh túc trí đa mưu, nghe sư đệ Đông Tăng hỏi như vậy, cũng nhẹ tiếng rằng:

- Chớ lo ngại, theo riêng ý ngu huynh, Tỉ Vương không thể nào có nổi công lực như thế được, nếu y mà có nổi công lực như vậy, thế nào lại chẳng đi tìm kiếm ngay Độc chỉ Thôi Bác để tỉ thí? Trong này có sự bịp bợm đây, chúng mình nên thận trọng để chờ, chớ để mắc mưu của Tỉ vương ma quân...

Sau câu nói của Tây Đạo, Nam Bút, Đông Tăng tạm vững bụng và cũng hòa theo mọi người vỗ hoan hô reo mừng. Cả ba người đều hóa trang những đàn ông xứ Mông Cổ, khó ai mà nhận diện ra nổi.

Tiếng hoan hô tạm ngưng, Lục y sứ giả âm ty tú tài Trần Thân, mặt hớn hở vui vẻ tuyên bố:

- Thanh y sứ giả đã biểu lộ ngọn tuyệt kỹ để gỡ hết mái tóc của đại diện rồi, nay còn chừa lại ba vách tường sẽ do tại hạ và Cổ huynh đây sẽ chia nhau dọn...

Trong tiếng hoan hô cổ vũ từng bừng ấy, Lục y sứ giả oai hách đứng đợi tả hữu khiêng ra một ngọn binh khí quái dị, thì ra là một Đại thiết bài (bảng sắt lớn), ước sức nặng bốn năm trăm cân, thiết bài có kềm theo xích sắt để cầm. Mọi người trong đại diện, thấy âm ty tú tài Trần Thân có loại binh khí này không khác gì với loại dây xích nhỏ tinh vi của Lãnh điện tử thủ của Tỉ Vương, không lý tên Trần Thân này lại dùng thiết bài này để làm binh khí giết người sao? Loại binh khí nặng nhọc quái dị thế này, quả hiếm thấy trên giang hồ lắm, xem hẩn sử dụng ra làm sao?

Nhưng mọi sự xảy ra đều luôn luôn theo ngoài dự đoán của mọi người, trông tướng dạng âm Ty Tú Tài phong nhã yếu đuối, tuyệt không thể nào có sức khỏe để sử dụng miếng thiết bài, nhưng nào ngờ đầu cây thiết bài ấy là binh khí của Trần Thân. Chỉ thấy hẩn bước lại cửa điện, khi còn cách xa lối bốn năm thước dừng chân đứng lại các tầng Lạt ma đã lo dẹp những người xung quanh ra xa hẩn một trượng. Lục y sứ giả vạn ngay kinh lực khắp toàn thân, thành linh hét lên một tiếng, cây thiết bài đánh bật ngay sang phía cửa chánh của đại diện. Ầm một tiếng vang lên, cả một mảng lớn cửa điện đổ rầm xuống, và Âm Ty Tú Tài không ngừng tiếng hét, vung thiết bài đánh ầm ầm vào các thể khéo léo tuyệt lạ, chớp mắt cả một bức tường chánh điện bị đập đổ hết.

Thượng Quan Linh đang nấp trong mật huyết nhìn ra, thấy cảnh tường phá này oai hách quá? Chàng ngẫm nghĩ, nếu mình ra tay đẩy phá, chắc cũng được như ý muốn. Nhưng nói về cách khéo léo lanh lẹ, tuyệt không thể nào đem so với tên Âm ty tú tài Trần Thân này được.

Pháp Sơn bên cạnh Thượng Quan Linh rụt trí vội lên tiếng khê cổ vũ rằng:

- Tên Lục y sứ giả Âm Ty Tú Tài này, không những tuyệt về võ công, mà còn kiêm cả cơ trí mưu mô xảo quyết không hổ là một tên trợ thủ đắc lực của Tỉ Vương nhưng hẩn cũng là một trong những nhân vật ta phải tiêu diệt, nên tên hẩn đã nằm trong sổ đen của chúng ta. Vậy xin thiếu hiệp an tâm, nếu thiếu hiệp nay xuất hiện với diện mạo của Thanh y sứ giả, tên này thế nào cũng chết về tay thiếu hiệp chứ không chạy đâu khỏi?

Thượng Quan Linh gật đầu lia lịa, trong lòng bàn tính, nay thấy công lực của Lục y sứ giả hay như thế, nếu khi giao tranh phải nắm ngay thời cơ hạ sát đối thủ ngay tức khắc, không cần phải do dự gì.

Nhìn trong đại điện, lúc này Âm ty tứ tể Trần Thân đã hoàn tất nhiệm vụ phá hẳn bức tường chánh của đại điện, miệng nở nụ cười, hiu hiu tự đắc, bước về tể đàn. Tiếng hoan hô lại ầm vang khắp đại điện. Chờ tiếng hoan hô ngớt. Lam y sứ giả Cổ Thái Huyền đứng đỉnh bước ra giữa điện cất tiếng cười rằng:

- Giờ luân đến phiên tại hạ xin múa rối với hai bức tường hai bên còn lại...

Dứt lời thò tay vào mình lấy ra hai vật tròn xoe chia ném về cánh tường bên trái và cánh tường bên phải.

Pắc! Pắc! hai tiếng nổ nhỏ vang lên, ngọn lửa bắn phụt ngay ra, cả hai bức tường bốc lửa cháy phừng phừng. Mọi người trong điện, kẻ lớn gan vẫn đứng yên nhìn, nhưng đối với kẻ công lực yếu đuối, thấy lửa cháy càng lúc càng to, trong lòng hoảng vía kinh hồn, đã tính co giò chạy.

Lân vương Cổ Thái Huyền đứng giữa điện đồng dục đưa hai tay nói:

- Xin chư vị chớ vội kinh hoảng, chỉ trong chớp mắt đây hai bức tường sẽ tan hết theo làn khói, Cổ Thái Huyền này xin đảm bảo từ sợi tơ tóc của chư vị, xin chư vị cứ an lòng ngồi yên chớ kinh hoảng.

Ai nấy lúc này bán tín bán nghi, ngọn lửa đổi sang khói xanh, tuy cách xa hơn mười thước, nhưng mọi người không thấy sức nóng lan tới, thật kỳ lạ. Quả nhiên trong chốc lát, hai cánh tường tả hữu đã bị ngọn lửa liếm trụi ra tro khói. Mọi người thấy Lân vương Cổ Thái Huyền chẳng cần tốn công lao khó nhọc gì mà ngang nhiên phá tiêu hẳn hai bức tường đi như vậy, ai nấy đều kinh hãi về loại ám khí lợi hại chưa hề thấy bao giờ này.

Nhưng không ai biết được hai viên đạn ấy làm sao mà lại có nỗi oai lực ghê gớm vậy. Cả Thượng Quan Linh cũng lấy làm lạ lùng khó hiểu. Lúc này Thượng Quan Linh đang ngẫm đo lường sức địch, nếu chính thức giao tranh với tên âm Ty Tứ Tể, chỉ nội cây thiết bài nặng bốn năm trăm cân ấy cũng đáng ngại lắm. Còn bên Lân vương Cổ Thái Huyền càng đáng ngại hơn, hắn chỉ đưa tay tung ra một viên hỏa đạn, oai lực không biết đâu mà đoán được.

Cả bên trong lẫn bên ngoài cửa đại điện, quý khách đông đến cả ngàn người, ai nấy liệu thấy rõ tình hình trên Thánh đàn và tin tức của nội điện truyền rao đều biết là các ngọn kiệt tác của ba vị sứ giả, Thanh y, Lục y, và Lam y tiếng hoan hô cổ vũ vang động cả một vùng đại điện, khiến những kẻ yếu tim phổi phải bồi hồi.

Kế hoạch giáo đầu của Tỉ Vương kể như đã thành công mỹ mãn theo ý tưởng, khiến cho các quần hào khiếp phục mà không dám có ý mặt thị. Còn đám dân chúng thì tôn ba vị sứ giả như thần Phật vậy.

Trong cảnh hoan hô náo nhiệt, thỉnh thoảng một thánh tự vang lên ba tiếng chuông đồng. Nghi thức tế thần bắt đầu. Lúc này không còn ai dám nói ba vị sứ giả là tục gia không đủ tư cách để chủ trì cuộc lễ, Thanh y sứ giả đứng giữa hai Lục y và Lam y cùng nhau bước lên đại đàn để làm lễ. Tiếng chuông vang lại, các tăng lữ Lạt ma cất tiếng đọc kinh và gõ các pháp khí. Khói hương nghi ngút tỏa quần thần tượng, một bầu không khí vô cùng tôn nghiêm bao quanh khắp ngôi đại điện. Quần hào đều ngồi im không nhúc nhích. Nghi thức vẫn tiến hành, sau khi đọc xong kinh, tiếp theo cuộc lễ đi đến mức cao trào, khởi sự tế sống trinh nữ.

Kẻ phụ trách Ty nghi (người đọc chương trình) cất giọng tuyên bố, để cảm tạ thần ân, một lệ cũ đã bỏ phế từ lâu trong cuộc lễ đầu năm nay sẽ quyết định khôi phục lại và đã tuyển được Thiên Hậu Nương Nương để hiến cho thần linh.

Quần hào là đám người đứng gần đài tế nhất, lẽ dĩ nhiên thấy rõ mọi việc đang tiếp diễn, chợt trưởng nữ Thanh Thông Bang Liễu Văn giật nảy mình, tiếng kinh hoảng chưa dám rú ra, vội kéo ngay Tả Pháp Thụ đứng cạnh, hấp tấp nói nhỏ:

- Trời ơi! Đó là em Liễu Mi!

Tả Pháp Thụ gật đầu nói:

- Đúng rồi, đúng là cô em Liễu Mi của em! Anh nhận rõ lắm!

Liều Văn cuống quýt, nàng tự biết công lực và cơ trí của mình, mặc dù sao, cũng không thể nào cứu sống được em mình, khẽ tiếng nói với Tả Pháp Thụ đứng cạnh rằng:

- Anh không thể nào đứng im khoanh tay như thế được tôi chỉ có mỗi một người em, xưa nay tuy chị em bất hòa, nhưng nó cũng còn mến tôi lắm, chuyện gì cũng nương chiều theo ý tôi, tội nghiệp cho nó nay lại bị cảnh đầy đọa này...

Liều Văn càng nghĩ những tính tốt của em lại càng rơm rớm nước mắt?

Tả Pháp Thụ khẽ tiếng rằng:

- Thật là lạ hết sức! Anh không hiểu vì lý do gì cả? Thằng nhãi Thượng Quan Linh chẳng đã ăn hỏi với em của cô rồi sao? Thế mà nay nó mới lên được địa vị Thanh y sứ giả đã nhẫn tâm thiêu sống người yêu của nó như thế?

Liều Văn nay đã bối rối lục thần vô chủ, nào đâu có biết phán đoán gì nữa. Chỉ nghe nàng hấp tấp gắt rằng:

- Anh còn suy đoán gì nữa, chắc Liều Mi thấy Thượng Quan Linh hợp tác với Tỉ Vương để làm Thanh y sứ giả, nên hai người đã trở mặt với nhau, và Thượng Quan Linh đã ác tâm tàn nhẫn dùng ngay kế mượn đao giết người, nay nguy cơ đã hiện rõ trước mắt, hãy mau mau nghĩ cách để cứu người đã...

Tả Pháp Thụ lắc đầu rằng:

- Em...! Chính em cũng hiểu rõ anh, em nghĩ đến anh đâu có cách gì để cứu Liều Mi bây giờ?

Liều Văn nào phải không biết, đừng nói là sức của hai người không đi đến đâu, cho dù đám quần hào ở đây muốn rục rịch lập tức sẽ bị ba Sứ giả đàn áp ngay.

Liều Văn sau khi quyết định cứu em, bèn khẽ tiếng nói nhỏ bên tai Tả Pháp Thụ, phiên tăng đứng im không nói, nhưng sắc mặt có vẻ khó coi lắm. Tầng cao nhất của tế đàn lúc này có hương xa của Thiên Hậu Nương Nương, từng dưới ba vị sứ giả đứng sát cánh với nhau. Âm Ty Tú Tài liếc đôi mắt điều hâu nhìn khắp một lượt về phía quần hào. Hắn phát hiện trong đám quần hào ấy, chỉ trừ thầy trò Độc Ma đeo mặt nạ ra, mọi người ai cũng có vẻ luyến tiếc một giai nhân sắp thọ nạn, nhất là Bắc kiếm Phổ Côn, Liều Văn càng đâm ra bất an. Âm Ty Tú Tài chỉ mỉm cười.

Bỗng hắn phát hiện có những tia nhìn phẫn nộ và bối rối xuyên lại phía mình, âm Ty Tú Tài nhận ngay đó là tia nhìn của một gã người Mông Cổ, đôi mắt của âm ty tú tài Trần Thân quả lợi hại, hắn đã nhận ra ngay người này không phải là người Mông Cổ, mà chỉ là một sự hóa trang, và chắc không ai xa lạ hơn là vị út của Càn Khôn Ngũ Tuyệt, Nam Bút tiên sinh đây.

Trần Thân điềm tĩnh mỉm cười, tia nhìn lập tức nhẹ chớp ra dẫu với Dực Đông Biện Trang Hồ, tiếp theo khẽ thì thào với Bắc kiếm Phổ Côn, Bắc Kiếm kinh hãi, bất giác quay đầu lại nhìn, đúng quá! Cả ba sư đệ của mình đang bàn tán với nhau. Bắc kiếm Phổ Côn đành lặng thinh, sắc mặt âm đạm. Bên kia, Nam Bút tiên sinh bối rối cuống lòng, cho ngay hai vị sư huynh hay, người đang đóng lốt Thiên Hậu Nương Nương này, không phải là ai xa lạ chính là thứ nữ của Thanh Thông Bang Liều Khai tên Liều Mi, và cũng là vợ chưa cưới của ái đồ Thượng Quan Linh, như vậy chứng tỏ sự mạo hiểm của Thượng Quan Linh không những chưa cứu được người, mà trái lại rất có thể ái đồ đã gặp nạn cũng nên.

Xem tình trạng đã quá nguy cấp, sư huynh đệ ba người lo âm thầm thương lượng để cứu người. Các Lạt ma sau khi dứt tiếng đọc kinh, tay cầm pháp khí, bốn mươi chín người cùng đứng dậy một lượt. Lúc này trên thượng đài của tế đàn thị nữ, Lạt ma và ba vị sứ giả đều lui hết ngay xuống, các tăng lữ bắt đầu đi xung quanh tụng kinh.

Hiển nhiên đã sắp đến giờ khắc kinh hoàng nhất. Lam y sứ giả Lân vương Cô Thái Huyền đã thò tay vào người lấy hỏa đạn chuẩn bị ném lửa thiêu đàn. Mọi người đều cảm thấy không khí ngột ngạt khẩn trương...

Lân vương Cô Thái Huyền đang lăm le tính ném hỏa đạn. Nhưng thực ra chỉ huy trương thanh thế dụng ý chẳng qua muốn cho thiên hạ để ý đến Liều Mi, mà cố nhử cho các tay muốn cứu Liều Mi lộ ngay nguyên hình, như thế Thanh y sứ giả và Lục y sứ giả có thể thẳng tay tàn sát ngay những ai dám ngang nhiên cướp lễ tế thần này để tận diệt những phần tử dị kỷ.

Thanh sứ giả và Lục y sứ giả, lúc này chú ý quan sát động tĩnh của mọi người. Quả nhiên kẻ thứ nhất không chịu nổi là Liễu Văn, thành linh nàng đứng phắt dậy, tay đã sẵn ám khí, nàng tính phát ra để đánh bật viên đạn lửa của Cổ Thái Huyền, nào ngờ ám khí của nàng còn chưa tung ra, chợt dưới nách bị tê, khẽ nấc lên một tiếng, hôn mê bất tỉnh nhào ngay vào lòng Thiên Trúc ác tăng Tả Pháp Thụ. Hóa ra là Tả Pháp Thụ đã chuẩn bị sẵn, y không muốn để cho người yêu quá mạo hiểm như thế, nên đã kịp thời điểm trúng huyệt hôn mê của nàng. Lúc này Tả Pháp Thụ thở dài, ôm ngay thân Liễu Văn vào lòng, sắc mặt buồn thảm.

Thanh y sứ giả và Lục y sứ giả mỉm cười lạnh lùng. Đằng kia Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút đã chuẩn bị ra tay nhưng Thiên Si nhanh mắt, phát giác ngay cái nhìn của sư huynh Bắc kiếm Phổ Côn, đây vẻ ngầm cảnh báo.

Chúng tỏ rõ Phổ Côn Bắc Kiếm nay tuy đứng về phe địch, nhưng đối với ba sư đệ vẫn còn tình hương hỏa, nên có ý ngăn trở ba người để miễn bị hy sinh. Nhưng ba nhân vật của Càn Khôn Ngũ Tuyệt không thể nào đứng khoanh tay nhìn Liễu Mi bị chết thảm thiết như thế, và đã quyết tâm liều mạng, phó thác thành bại cho trời định, đối với ý cảnh cáo của Bắc Kiếm, ba người đều vờ như không biết.

Tây Đạo trong tay đã cầm sẵn ám khí. Nam Bút rời sẵn chuôi kiếm bên mình, cách thức cứu người của họ có vẻ chu đáo hơn Liễu Văn nhiều, nghĩa là họ chờ cho Lân vương Cổ Thái Huyền ra tay trước rồi mới hành động sau theo kế hoạch là Tây Đạo, Đông Tăng cố ngăn chặn địch, Nam Bút phụ trách giúp người, nếu thuận lợi, sẽ cùng với Liễu Mi đột vây thoát trước.

Nhưng vô tình dày thường gặp móng tay nhọn! Bắc kiếm Phổ Côn thấy mình tỏ ý cảnh cáo mà không được kết quả gì, đành thở dài đứng dậy. Tiếp theo Dục Đông Biện Trang Hổ, cha con Lỗ Bắc Chung Thu Tử, Giang Nam Kê Vĩ bang chủ cũng nối đuôi nhau đứng dậy, ai nấy lo canh chừng hành động của ba vị sư đệ. Đông tăng Túy Đầu Đà khẽ tiếng rằng:

- Chúng mình đã bị lộ tẩy, nay họ đang xiết chặt vòng vây.

Tây đạo Thiên Si ung dung rằng:

- Cứ tùy cơ mà ứng biến, chớ có sửa đổi làm gì!

Ba người xưa nay vốn là hiệp sĩ nhiệt huyết, sau khi ba người đã quyết định mạo hiểm, chẳng ai còn để ý đến sự sống chết của mình nữa.

Về phía Thượng Quan Linh thiết và Pháp Sơn lật ma đang trở mắt ngắm nhìn chăm chú, Pháp Sơn thấy hành động của Bắc kiếm Phổ Côn kỳ lạ, bèn nhắc tỉnh ngay với Thượng Quan Linh. Thấy hai sư bá và sư phụ mình đang chuẩn bị ra tay cứu Liễu Mi trên tế đàn,

Thượng Quan Linh bối rối tự lẩm bầm: Trời ơi! Sư bá và sư phụ ơi! Các ngài chớ có ra tay trong lúc này! Vì đệ tử đây đã an bài sẵn kế hoạch rồi... Thượng Quan Linh vội nói với Pháp Sơn lo tìm cách để báo tin cho sư bá và thầy biết, Pháp Sơn trịnh trọng tỏ ý lắc đầu không làm sao báo tin được trong tình trạng quá gay go này, vì ba nhân vật này đã bị chúng canh chừng cẩn mật, nếu mình báo tin, thế nào cũng bị bại lộ, mà kế hoạch trừ liệu sẽ bị tan theo mây khói hết.

Thượng Quan Linh biết, bây giờ phải nghĩ đến đại cuộc, lỡ ra sẽ nguy hết đến tính mạng của ba vị tiền bối, chẳng chỉ còn cách âm thầm khẩn vái thần linh phù hộ. Mắt chăm chăm theo dõi các động tĩnh đang diễn biến bên ngoài, thế là sự thể khiến ai nấy lo ngại nhất đã không thể nào tránh, các tăng lữ đã qui vị, Lam y sứ giả cười lạnh lùng rồi vung tay ném ngay hỏa đạn ra! Ám khí của Tây đạo Thiên Si bay vèo ra khỏi tay cheng một tiếng, đan xéo nhau với hỏa đạn của Lân vương Cổ Thái Huyền, chỉ thấy hỏa đạn bay ngay về phía Thanh y sứ giả nếu hỏa đạn nổ, thế nào cũng chết người của bọn chúng.

Nhưng, chuyện lạ lại bắt đầu xảy ra, hỏa đạn sau khi trúng vào thân Thanh y sứ giả lại không nổ tung, Lân vương Cổ Thái Huyền chỉ cười nhạt. Ba vị phía Càn Khôn Ngũ Tuyệt biết bị mắc mưu, đồng thanh quát lớn, rút ngay binh khí nhảy vọt ra cứu người, các tay cao thủ lập tức ngăn chặn ngay hành động của họ lại. Đồng thời lúc đó, Lân vương Cổ Thái Huyền lấy ra một hỏa đạn ném ngay lên tế đàn, lửa phát lên ừn ừn.

Nam Bút tiên sinh kinh hoảng, hét lên một tiếng lớn, vung ngay kiếm chém bung ra. Đông tăng Túy Đầu Đà thấy ánh lửa trên tế đàn, cuống lên lo cứu người, ai nấy tung hết các ngọn đánh tuyệt kỹ của mình ra, quả là: nhất phu biện mạng, vạn phu mạc địch (một người liều mạng, vạn người khó đỡ), hưởng hồ cả ba

người đều là nhân vật nổi tiếng đương thời, thuộc đệ nhất lưu của làng võ lâm, trận xung đột này lập tức thấy rõ oai thế ngay, cha con Chung Thiên Thu đã không sao chống đỡ cuộc tấn công dũng mãnh như cọp rừng này. Ba vị sứ giả vẫn không hề ra tay. Thanh y sứ giả chỉ đứng mỉm cười. Lam y sứ giả Lâm vương Cổ Thái Huyền vốn có ám khí hỏa đạn, nhưng vì cảnh hỗn chiến có bạn có địch, không thể nào đem xử sự trong lúc rối ren này.

Ba người nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt đã áp tới gần, Lục y sứ giả Âm ty tú tài Trần Thân hạ lệnh quát ngay rằng:

- Nay Thanh y sứ giả đại diện Chúa Công truyền lệnh, hôm nay thế nào cũng bắt cho kỳ được ba người này.

Tiếng tuyên bố vừa dứt, quần hào xông vào, trừ Thiên Trúc phiên tăng Tả Pháp Thụ đang lo cho nàng Liễu Văn ra, hầu hết mọi quần hào đều đã tuốt hết binh khí, lo chen vào trợ chiến. Đám ma đầu này, toàn là những tay khét tiếng trên giang hồ, nay họ dốc toàn lực ra công hãm, dấu cho cho người có công lực tuyệt giỏi đến đâu đi nữa, tục ngữ có câu: song quyền nan địch tứ thủ (hai tay đâm khó lợi với bốn tay) dưới tình thế địch đông mình yếu như thế, lập tức họ bị sa hãm vào cuộc khổ chiến, bị vây và dần dà phải lùi hẳn, và chỉ còn nước đỡ đòn để báo vệ.

Cuộc kịch chiến vẫn tiến hành, Thanh y sứ giả liếc nhìn về phía tể đàn, ngọn lửa đã liếm dần sang phía Thiên Hậu Nương Nương. Thanh y sứ giả nói thầm với Âm ty tú tài Trần Thân, lập tức thấy vị Lam y sứ giả này tung mình nhoáng ngay gần đến Thánh kham. Trong Thánh kham lúc này có bốn con mắt đang chăm chú theo dõi cuộc kịch chiến bên ngoài. Thượng Quan Linh rồi quỳnh như kiến phải bóng, thấy ân sư và hai vị sư bá đang xông ra bị quân ma đầu vây hãm tới tấp, chàng ức mình vì không thể nào ứng chiến trong lúc này, chàng lẩm bẩm tự hỏi:

- Trời ơi? Sư bá và sư phụ ơi! Nếu có thiêng xin ba ngài mau mau rời khỏi ngay đây đi. Khổ quá! xem chừng tôi phải xông ra liều chết với chúng luôn...

Pháp Sơn nghe vậy kinh hoảng rằng:

- Ấy chết! Thiếu hiệp chớ có nông nổi thế, phải chiếu theo kế hoạch đã vạch sẵn mà tiến hành, nếu sai một ly đi một dặm, chúng ta sẽ hoàn toàn thất bại hết, không những thế mà hầu hết tính mạng của mọi người đều bị hy sinh hết, xin thiếu hiệp hãy thận trọng suy xét.

Thượng Quan Linh đã mất bình tĩnh, chàng run lên rằng:

- Đại sư nói đúng, nhưng các vị tiền bối ấy đang lâm nguy như thế, tôi đâu có thể ngồi yên cho được, nếu lỡ có bề gì, suốt đời tôi phải ân hận và sẽ trở thành một kẻ tội nhân lớn lắm sao?

Pháp Sơn lạnh lùng như nhắc tỉnh lại:

- Nhưng thiếu hiệp không thể nào rời khỏi nơi đây, vì tí nữa đây, sau khi áo giáp của Liễu cô nương bị cháy tan, thân cô nương sẽ từ trên tấm thạch bàn ấy trút xuống đây, đồng thời Tỉ Vương sẽ thân hành xuất hiện tại đây để ép liễu vui hoa, nếu lúc ấy không có thiếu hiệp ở đây thử hỏi ai là người cứu nguy cho Liễu cô nương?

Nghe câu nói này, Thượng Quan Linh vẫn bàng hoàng chưa quyết định dứt khoát, Pháp Sơn lại lên tiếng rằng:

- Ba vị tiền bối đều là bậc cao thủ đương thời, nay tuy bị vây hãm như thế, nhưng vẫn dư sức để tự vệ, lại nữa Tỉ Vương cũng chưa muốn giết ba vị, nếu có thua chắc cũng bị bắt sống mà thôi.

Thượng Quan Linh lúc này đã như lục thần vô chủ mắt vẫn ghé nhìn trận chiến ác liệt bên ngoài, đồng thời chàng cũng thấy ánh lửa đốt lan đến chân Liễu Mi, nhìn những ngọn lửa xanh lè ấy, tinh thần Thượng Quan Linh càng kinh hoàng căng thẳng tột độ. Chàng đã có triệu chứng suy ngất. Pháp Sơn thấy vậy khẽ ý lên một tiếng vội nhắc tỉnh ngay chàng, chỉ thấy Thanh y sứ giả đang đứng ra để che cho Lục y sứ giả Trần Thân, mà hình như Trần Thân đang chờ đợi cơ hội để hành động vậy.

Pháp Sơn lúc này trấn tĩnh nhất, và biết ngay đây là gian mưu của Tỉ Vương, khẽ tiếng nói với Thượng Quan Linh rằng:

- Xem kế hoạch của chúng đã thay đổi hẳn, khi tám thạch bản lộn ngược xuống ấy, Tỉ Vương Thanh y sứ giả thế nào cũng thân hành lại đây, nhưng nay có lẽ vì trận chiến kịch đấu đang xảy ra, nên Tỉ Vương không sao rút thân ra được, nên sai Âm Ty Tú Tài đến đây lo liệu cũng nên.

Thượng Quan Linh thất kinh hấp tấp hỏi:

- Vậy kế hoạch của chúng ta có cần thay đổi để đối phó với họ không?

Pháp Sơn chẳng cần suy nghĩ:

- Quá trễ rồi! Nay sư huynh Pháp Đô đang bận bên ngoài, sự liên lạc đã bị gián đoạn, nếu chúng mình thay đổi kế hoạch, trong tình trạng không liên lạc với nhau ấy thế nào cũng rước lấy những sự không may vào người. Nay chúng mình nên theo kế hoạch cũ mà tiến hành, vậy xin thiếu hiệp hãy mau mau chuẩn bị, vì tên Trần Thân sắp vào đến nơi đây. Chúng mình lo nắp kỹ trước đã.

Dứt lời kéo Thượng Quan Linh nắp ngay vào một nơi mật huyết của Thánh kham.

Bên ngoài hỗn chiến vẫn diễn ra sôi nổi, quần hào chỉ lo vây kín ba nhân vật của Càn Khôn Ngũ Tuyệt, nhưng mọi người không ai muốn hạ độc thủ Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút, ba nhân vật khét tiếng một thời xưa, vẫn oai dũng chống trả kịch liệt, thỉnh thoảng Biện Trang Hổ trúng kiếm của Nam Bút, bị thương nặng, máu chảy thành vòi. Biện Trang Hổ vừa lùi lập tức vòng chiến bị khuyết, Nam Bút cố xông bừa ra. Thầy trò Độc Ma cười ha hả thế ngay vào lỗ hổng đó, Nam Bút lại bị vây như cũ.

Lúc này, ngọn lửa xanh đã thiêu đốt toàn thân Thiên Hậu Nương Nương, tất cả số người dự hội tại đây đều mục kích vị tuyệt đại giai nhân này đang bị rước đi bằng ngọn lửa tai ác của Lân vương Cổ Thái Huyền. Tiếng cười điên cuồng của Cổ Thái Huyền vang lên khắp trong điện, tiếp theo hẳn lại ném thêm hai hỏa đạn nữa, lập tức trên tế đàn và dưới Thánh kham tỏa lên một đám khói mờ mịt, cũng nhân đám khói để làm bình phong yểm hộ này, thạch bản của tế đàn khởi sự lộn ngược và trút ngay thân Thiên Hậu Nương Nương xuống dưới mật huyết của Thánh kham còn tên Âm Ty Tú Tài lúc này cũng nhanh chân lướt ngay vào đường hầm bí mật.

Khi tiếng chuông vang lên, khói đã tan hết, ngọn lửa xanh lẽ đã tắt hẳn, tung tích của Thiên Hậu Nương Nương đã mất biệt. Tên ty nghi tuyên bố, cuộc lễ đã hoàn tất pháp thể của Thiên Hậu đã được thánh hóa rước về trời. Những tiếng than tiếc ngậm ngậm trong lòng mọi quần hào.

Nam Bút tiên sinh đứng nhìn ngẩn về phía tế đài, rồi rít kêu:

- Liễu Mi!...Liễu Mi ơi! - Sau tiếng kêu ông ta lăn ra bất tỉnh luôn.

Biện Trang Hổ chỉ chờ dịp để trả thù vừa rồi, nay gặp dịp ngàn năm một thuở này, đâu chịu bỏ qua. Vác ngay ngọn đao của mình bừa bừa ngay xuống. Mắt thấy Nam Bút thế nào cũng chấm dứt mạng sống oanh liệt một thời, trong thời gian tóe lửa ấy, thỉnh thoảng nghe choang một tiếng vang lên, đao kiếm đụng nhau, và ngọn kiếm đã gạt phắt ngay đao của Biện Trang Hổ, khiến cho cánh tay của Biện Trang Hổ tê buốt hẳn. Khi Biện Trang Hổ định thần nhìn xem ai, hóa ra là Bắc kiếm Phổ Côn .. đã ra tay cứu Nam Bút, lập tức nổi giận đùng đùng:

- Lão già chết toi này! Bộ tính làm phản sao?

Bắc Kiếm trợn mắt tính nổi cơn thịnh nộ nhưng lập tức lại bình tĩnh ngay và ôn hòa rằng:

- Người ta đã bất tỉnh như thế, hà tất phải hạ độc thủ làm gì?

Biện Trang Hổ nổi giận, vung đao chém bừa lại, ngay lúc này một tiếng lạnh lùng vang lên rằng:

- Chính ta cũng gai mắt tên già này rồi!

Thì ra kẻ nói tiếng này là một trong Thái Hành Ngũ Khẩu, lão tứ Phi ngô tiêu Lão Tiến, dứt câu nói vung tay phóng luôn ám khí đánh thẳng sang Bắc kiếm Phổ Côn, Bắc Kiếm né tránh không kịp. Thiên Si, Đông Tăng vốn vẫn kính mến sư huynh, nay thấy sư huynh lại ra tay cứu Nam Bút tứ đệ như thế, càng cảm động. Thấy sư huynh đang lâm nguy, tính ra tay cứu nhưng đã trễ.

Thiên Si cảm thấy mắt tối sầm lại, điên cuồng xông bừa sang. Túy Đầu Đà miệng phun máu uất ra, bắn đầy mặt cha con Chung Thiên Thu, khiến hai cha con này không sao mở mắt kịp, hai nhân vật Càn Khôn lập tức bay toàn thân sang, cứu sư huynh.

Đằng này Thái Hành Lục Khấu, phái Điểm Thương Hoàng Kha đều bỏ ra vây kín lại. Bên kia ám khí đã bay sát gần sau lưng Bắc Kiếm, bỗng Tư Đồ Cống hét lên một tiếng như điên, toàn thân nhoáng vèo lại hứng chịu hết những ám khí, chỉ nghe những tiếng chịch! chịch! chịch! liên tiếp, ba ngọn phi ngô tiêu (hình tiêu con rết) đã trúng hết vào nơi trọng yếu của Tư Đồ Cống, chết không kêu được một tiếng nào. Sự biến đổi quá đột ngột này đã gây kinh ngạc cho khắp quần hào về cử chỉ nghĩa bộc cứu chủ này, ai nấy thì thảo bàn tán xôn xao, tất cả những tay ma quân giết người không gớm tay lúc nào đều đã tự động ngừng chiến. Bắc kiếm Phổ Côn máu chảy nước mắt, ôm ngay xác Tư Đồ Cống để khám nghiệm, thấy ba mũi tiêu đều vào các nơi trọng huyết, khiến cho nghĩa bộc gia của mình thiệt mạng.

Đang khi mọi người còn xúc động về sự kiện xảy ra trước mắt ấy, thì Tây Đạo, Đông Tăng lo bước ngay lại phía Nam Bút vội vàng ôm ngay sư đệ lên tính hấp tấp rời ngay vòng vây. Thành linh Lam y sứ giả Lân vương Cổ Thái Huyền vèo nhoáng thân ra, nhẹ xòe bàn tay, một hỏa đạn nằm gọn ngay lòng bàn tay, cười nham hiểm trầm tiếng lạnh lùng rằng:

- Trò vui đã diễn hết đâu! Sao vội đi ngay thế - Dứt tiếng y tính ném ngay hỏa đạn trên tay ra, Tây Đạo, Đông Tăng biết lợi hại, vội vàng đề phòng.

Lại có chuyện kinh người tiếp diễn trong đại diện, chỉ thấy Thanh y sứ giả tà áo bay uyển chuyển, lướt ngay tới Bắc kiếm Phổ Côn, thành linh ra tay vùng chưởng, chỉ cách thiên linh cái của Bắc Kiếm ước chừng hai tấc, rồi lạnh lùng cười rằng:

- Càn Khôn Ngũ Tuyệt kết nghĩa kim lan, nay Bắc Kiếm đã ở đây, không lý Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút lại không ở chung với sư huynh sao?

Chỉ cần bản chưởng của Thanh y sứ giả ép thêm xuống, dầu cho chiếc đầu của Bắc Kiếm có làm bằng sắt đi nữa, ắt cũng bị bể vỡ ngay. Đang lúc Tây Đạo, Đông Tăng đang ôm Nam Bút để đột thoát vòng vây ấy, không ngờ Tỉ Vương ma quân lại dùng thủ đoạn lấy tính mạng của sư huynh để ép chặt, lúc này cả hai người đều kinh hãi! Thanh y sứ giả mỉm cười lạnh lùng rằng:

- Tả hữu đâu? Còn không mau mau chuẩn bị tịnh thất để chiêu đãi quý khách sao?

Quần hào bỗng ào hết lên một lượt, áp giải luôn nhóm Càn Khôn.

Đại diện khôi phục ngay sự trật tự, lúc này nghi thức lại bắt đầu.

Nay xin quay đầu bút thuật lại Thiên Hậu Nương Nương từ trên tể đàn cao ấy rút xuống một đường hầm bí mật của Thánh kham.

Chỉ thấy một thân hình lơ lửng từ trên trút xuống và rớt ngay vào một nha sàng đã đặt sẵn. Sau khi nằm trong sàng, không thấy thiếu nữ nhúc nhích gì. Thượng Quan Linh tính vọt ra ngay để xem sao. Vừa chục động thân, Pháp Sơn đã nhanh hơn chàng, lập tức ngăn trở lại và khề tiếng nói bên tai chàng:

- Tên âm Ty Tú Tài đã đến, chớ nên nông nổi mà hồng kế hoạch.

Thượng Quan Linh nhìn kỹ, quả nhiên công lực của vị Lục y sứ giả cừ khôi lắm, hành động nhanh nhẹ như con chồn mướp, không gây một tiếng động nào, hai mắt hấn sáng quắc. Chỉ thấy tên Trần Thân này sau khi ngo quành ngo quắt một hồi, sau chót ngừng ngay tia nhìn lại chiếc giường ngà... Thượng Quan Linh nổi tức đùng đùng trong tâm thần, ngầm quyết định thể nào cũng thủ tiêu tên gian ác này.

Nhưng chàng nghĩ ngay: nếu mình ra khiêu chiến đường hoàng với danh nghĩa của bản thân mình, chưa chắc gì đã là địch thủ của âm ty tú tài Trần Thân, còn mình xuất hiện với bộ dáng Thanh y sứ giả tên Trần

Thân sẽ ngộ nhận là đồng đạo, khi ấy mình sẽ thắng tay hạ độc thủ để tiêu diệt y. Khéo ngẫu nhiên là Tỉ Vương đang đội lốt của Thượng Quan Linh để xuất hiện với chức Thanh y sứ giả, nay Thượng Quan Linh thiệt đâu cần gì phải hóa trang mà càng dễ đánh lừa Trần Thân, đồng thời nhóm của Pháp Đô lạt ma đã chuẩn bị sẵn từ trước quần áo của Thượng Quan Linh lúc này, hoàn toàn phục sức đúng hệt theo lối ăn mặc của Thanh y sứ giả Tỉ Vương. Chỉ cần hiện thân ra, thế nào tên âm Ty Tú Tài cũng ngỡ là Chúa Công

mình đã đến. Và hẳn tuyệt nhiên không thể nào nghi ngờ được. Thượng Quan Linh và Pháp Sơn lúc này đầu dảm lên tiếng, đôi bên đều trao đổi ý kiến bằng lối viết vào bàn tay của nhau, sau khi hai người đồng ý. Thượng Quan Linh hồi hộp chờ đợi.

Chỉ thấy tên Âm ty tú tài Trần Thân lăm lăm một mình:

- Đã nghe đồn vẻ sắc đẹp của thứ nữ Thanh Thông Bang, nay được thấy quả là trang tuyệt sắc giai nhân...

Lòng dục đã thúc tên âm ty sứ giả bạo phổi chiếm đoạt người đẹp trước mắt... Sau khi thần thờ nhìn ngắm ngây ngất, hắn từ từ cúi mình xuống để ôm thân người đẹp. Thành linh một giọng cười lạnh lùng vang lên, Trần Thân vội quay phắt ngay mình lại, Thanh y sứ giả xuất hiện đột ngột phía sau, khiến cho âm Ty Tú Tài hồn bay vía lạc, tay chân gần muốn rụng rời. Trong bộ óc bén nhạy của hắn còn nghĩ cá tính khắt khe của Tỉ Vương, một khi Chúa Công đã phát giác nội vụ có dã tâm phản nghịch như thế, không làm sao tránh khỏi một sự tàn sát ghê gớm sẽ xảy ra.

Trần Thân chợt thoáng nghĩ nhanh Tỉ Vương đang bận chủ trì cuộc lễ bên ngoài điện, sao lại xuất hiện thành linh nơi đây kia? Nhưng vì muốn giữ mạng sống, hắn không cần tìm hiểu nguyên do, hấp tấp quay mình dồn hết toàn lực bình sinh vào song chướng đẩy bung ra ngay.

Thượng Quan Linh cũng thừa biết hắn sẽ liều mạng chết mao hiểm, nên chàng đã chuẩn bị sẵn không cần đắn đo gì, vung ngay chướng nghênh địch. Bùng một tiếng dữ dội, hai luồng kinh phong đụng độ vì Thượng Quan Linh sợ bị lộ tẩy trước mắt tên Trần Thân, nên lúc ra tay chàng đã vận dụng đến chín mười phần công lực, công hiệu của Tuyệt bi tiên hoa đầu phải vừa gì, khi chướng phong đôi bên tiếp giao, dù cho tên Trần Thân giỏi đến đâu đi nữa, cũng không làm sao chịu đựng nổi, lúc này chỉ thấy toàn thân hắn lảo đảo.

76. Gặp Nhau Trên Quảng Đường Hẹp

Chỉ thấy toàn thân Trần Thân bị ngắt ngư như gió phất cành liễu, đôi chân vẫn bám chặt mặt đất không hề xê xích, hiển nhiên công lực của vị Lục y sứ giả đã đến mức tuyệt vời. Chợt hắn vung luôn hai ống tay áo, lập tức thấy hai làn ánh bạc từ trong tay áo bay thẳng sang phía Thượng Quan Linh. Chàng vội vận hết chân khí để phong tỏa châu thân, chớp mắt, vô số ánh bạc ấy bị bật rơi hết xuống mặt đất. Thượng Quan Linh bước lên một bước, đang tính ra tay hạ sát Âm ty tú tài Trần Thân. Trần Thân run lập cập vội từ trong mình móc ra một miếng ngọc bài, hai tay gơ khỏi đỉnh đầu, giọng nói ... hốt hoảng rằng:

- Kính Chúa Công. Miếng ngọc bài ngài ban cho vẫn còn đây và chính ngài đã đảm bảo là không dùng Lãn điện tử thủ để giết kẻ hèn này? Nay... nay... vì ma xui quỷ khiến Trần Thân lúc mờ trí óc, nên tạt xua vẫn chưa tuyệt gốc, lại vì ngọc thể Nương Nương quá đẹp, nên khiến cho Trần Thân không sao kiềm lòng được. Nhưng thực ra Trần Thân chưa hề đụng tới, kính xin Chúa Công tha thứ cho lần này, nay Trần Thân xin nạp trả ngay ngọc bài này, và rời ngay khỏi đây...

Hóa ra Tỉ Vương với tên trợ thủ đắc lực này lại có một hiệp định quân tử như vậy, ban cho ngọc bài và có thể tha một tội chết. Thượng Quan Linh nghĩ nhanh ngay, lúc này phải lo chu toàn cho đại cuộc, không thể nào để lộ tẩy, nên đành chấp thuận lời yêu cầu của Trần Thân, nhưng chàng không dám lên tiếng nói một tiếng nào, sắc mặt lạnh lùng khê gặt đầu. Âm ty tú tài Trần Thân như gặp ân xá của hoàng thượng, vội bỏ ngay miếng ngọc bài lại hấp tấp lo chuồn ngay theo lối của Liễu Mi rút xuống, chỉ thấy hắn tung mình, xông thẳng lên đỉnh nắp của mặt huyết, vọt ngay lên tế đàn, và từ tế đàn hắn quăng nhanh mình bỏ đi luôn.

Trong khi ấy, nghi thức lễ lộc vẫn tiến hành, đám quần hào sau khi áp giải và giam cầm nhóm Càn Khôn Ngũ Tuyệt quay ra, Thanh y sứ giả đang lo chủ trì cuộc lễ.

Lam y sứ giả lo đứng cạnh. Chỉ thấy một ánh xanh lục loáng nhanh trên tế đàn, chớp cái đã mất dạng. Thì ra Âm ty tú tài Trần Thân đã lo giữ mạng sống, đầu dảm làm náo động ai, hắn đã dùng hết khinh công tuyệt đỉnh của mình để tháo thân, không dám quay cổ lại. Nhưng cũng may là hắn không quay đầu lại, nếu không, thế nào chả phát giác sự có mặt của Tỉ Vương Thanh y sứ giả. Tỉ Vương không thấy động tĩnh gì xảy ra, nhóm quần hào, những kẻ công lực yếu kém không ai có thể đoán ra được chấm nhoáng màu lục ấy là gì? Chỉ riêng có Lân vương Cổ Thái Huyền trong bụng rõ hơn hết. Màu lục và thân pháp như rồng bay ấy, trừ Âm ty tú tài Trần Thân ra đâu còn ai vào đó?

Nhưng không hiểu tại sao âm Ty Tú Tài lại lẫn trốn như thế? Lập tức nghi ngay, cổ ngữ có câu: Giang sơn dịch cải, bản tính nan di (Núi sông có thể thay đổi bản tính con người khó mà nắn theo khuôn mẫu), Trần Thân vốn nổi tiếng là Thái hoa tặc (Cướp chuyên hái hoa) nay chắc y đã vì sắc đẹp của Thiên Hậu Nương Nương nên đã ngang nhiên bạo phổi đoạt đi sao.

Cổ Thái Huyền tính cảnh tỉnh ngay Tỉ Vương, nhưng sau khi nghĩ kỹ, y lại bỏ luôn ý đó. Đối với Tỉ Vương y chỉ kính nể, nhưng với Trần Thân, y lại nặng cảm tình, nên đành vờ như không hay biết gì. Trong lòng còn cầu chúc sao cho Trần Thân chóng thoát khỏi thế lực của Tỉ Vương, chớ để cho Tỉ Vương phát giác thì nguy. Đồng thời, bản thân Cổ Thái Huyền cũng đang nghĩ: sau khi Trần Thân ra đi, địa vị của mình sẽ nổi bật bên cạnh của Tỉ Vương.

Trong lúc bên ngoài điện này, Cổ Thái Huyền mãi suy tư về cuộc đời của mình sau này không biết đi về đâu? Thì bên trong mật huyết Thượng Quan Linh đã dùng mền cuốn ngay thân hình của vợ chưa cưới lại, Liễu Mi vẫn hôn mê chưa tỉnh, Thượng Quan Linh ôm ngay thân Liễu Mi tính kiếm đường rời ngay khỏi đây, nhưng chàng vừa bước, đằng sau đã có tiếng trách móc: Kìa Thượng Quan đại hiệp, sao lại bội tín nhanh thế. Nỡ nào ngang nhiên bỏ rơi tất cả tính mạng của các tăng lữ trong Thánh tự như vậy...?

Hai anh em sư huynh đệ Pháp Đô và Pháp Sơn hấp tấp bước gần ngay lại, Pháp Sơn đã không nề nang gì rút ngay giới đao ra, xấn đến chặn ngay lối đi lại, Pháp Đô thành khẩn rằng:

- Bần tăng mới từ trên tể đàn xuống, nay cuộc lễ Phật sống thăng thiên sắp sửa khởi sự, xin đại hiệp chớ nên bội ước để hỏng hết các vấn đề, nhất là khiến cho số đông người bị thiệt mạng, chúng tôi có chết đi tuy cũng chẳng sao, nhưng tin chắc đại hiệp nở lòng nào làm như thế cho đành.

Thượng Quan Linh thở dài xong nói rằng:

- Nay Liễu cô nương đang hôn mê bất tỉnh, biết làm sao đây?

Pháp Đô rằng:

- Xin đại hiệp cứ giao ngay Liễu cô nương cho sư đệ của bần tăng Pháp Sơn, và xin đại hiệp chớ lo ngại gì cả...

Thượng Quan Linh đành nghe theo lời, giao ngay Liễu Mi cho Pháp Sơn, chợt bên ngoài điện coong một tiếng chuông vang lên pháp Đô biến sắc phát lệnh ngay:

- Sư đệ mau chuẩn bị và thông báo ngay các tăng lữ nếu vạn bất đắc dĩ hãy lập tức uống ngay thánh thủy để giải độc và rời ngay khỏi đây, chớ nên lưu luyến làm gì nữa... Giờ ngu huynh cùng với Thượng Quan đại hiệp lo đi thay đổi quần áo, để chuẩn bị y kế hành sự, mọi người uống xong nước thánh thủy, nên cấp tốc bảo vệ sư tôn rời khỏi ngay đây và đi mau về Sắc La Tự của Mạc Bắc. Chủ trì ngôi tự ấy là Ban Đạt thượng nhân, bậc sư bá của chúng ta, và ở đó có những kiến thiết đặc biệt có thể tạm lánh nạn được... Còn trên tể đàn, bần tăng cùng các tăng lữ còn lại trên đó ắt chuyện này khó lòng mà giữ được mạng sống, vậy tất cả đều phú thác hết cho mạng trời, nên nhớ là chớ có nhúng tay mà cứu để gây thêm nguy hiểm cho sư tôn. Sau khi cứu Liễu cô nương tỉnh dậy, có thể đặt ngay cô nương nơi đã dự định trước, sau khi lửa cháy, Thượng Quan đại hiệp có thể đến cứu ngay...

Sau khi giao hết trách nhiệm, Pháp Sơn tay bồng nàng Liễu Mi buồn thảm ngó sư huynh Pháp Đô rằng:

- Sư huynh ! ...

Pháp Đô hiểu lòng sư đệ không nhẫn tâm thấy mình bị chết trên tể đàn, nhưng sắc mặt Pháp Đô cố ý sa sầm ngay xuống khe quất:

- Pháp Sơn! Sao hồ đồ đến thế. Tình thế đã nguy cấp như thế, sao còn quyến luyến như hạng nữ nhi vậy... Còn không thi hành nhanh đi...

Pháp Sơn mũi lòng bi thảm nói:

- Pháp Sơn xin tuân ngay pháp dụ của sư huynh, sẽ lo hộ trì sư tôn và đồng môn tăng lữ trốn ngay về Sắc La Tự, nhưng xin sư huynh hãy ráng tự bảo trọng, sớm thoát cảnh hiểm nghèo để về tương hội Sắc La Tự... sư huynh đệ hai người quyến luyến nhìn nhau, lệ tuôn âm thầm, Pháp Đô hít mạnh hơi quay phắt ngay người và kéo luôn Thượng Quan Linh hấp tấp đi luôn.

Pháp Sơn gạt lệ nhìn sư huynh khuất dạng, mới bỗng Liễu Mi đi và làm nhiệm vụ của mình ngay.

Nói về cảnh ngoài điện, nghi lễ vẫn đang tiến hành long trọng, người đông như kiến cỏ, toàn thấy đầu người lô nhô. Ty nghi đồng dặc tuyên bố, hoạt Phật thăng thiên sắp bắt đầu, ai nấy hồi hộp chờ đợi...

Thanh y sứ giả từ từ quay mình lại, cả ngàn vạn con mắt đang theo dõi trên tế đàn, chỉ thấy khói bốc mịt mờ, bao phủ hết tế đàn. Tiếng tung hô của dân chúng vang lên:

- Tang Kim đại lạt ma! Tang Kim hoạt Phật...

Thì ra họ đã thấy một vị tăng Lạt ma, mặt đầy vẻ hiền từ, ngồi xếp bàn tròn trên phổ đoàn. Mọi quần hào đều im thin thít như để sùng kính vị cao tăng.

Lúc đôi mắt từ từ mở, và liếc nhìn hầu hết khắp quần hào xung quanh, nhưng tín đồ hấp tấp lo vái lạy vị Phật sống, nhưng thầy trò Độc Ma và Tả Pháp Thụ sau khi thấy rõ tia nhìn của vị cao tăng, trông không có vẻ gì hiền từ mà trái lại có vẻ cương quyết, cương nghị vô cùng.

Cả đến Thanh y sứ giả cũng cảm thấy kỳ lạ, tính tình mắt để cảnh cáo Tang Kim lạt ma, nhưng chỉ thấy vị cao tăng trên phổ đoàn nhắm mắt lại. Chuyện lạ đã thu hút tia nhìn của mọi người, chỉ thấy ngôi phổ đoàn nhỏ ấy đã đưa hân vị cao tăng thăng bổng lên không. Hàng vạn tín đồ hoan hô vái lạy. Quần hào đã khiếp phục về những công lực của ba sứ giả Thanh y, Lục y và Lam y nay lại chứng kiến hoạt Phật thăng thiên như thế, ai nấy thấy rõ tòa phổ đoàn đang lơ lững trên không trung, khiến cho họ không khỏi ngạc nhiên.

Không lẽ trên thế gian này quả có chuyện Hoạt Phật lên trời sao? Trong lòng quần hào đều phân vân đánh dấu hỏi. Nhưng sự thật chỉ có Tỉ Vương, Lân vương Cổ Thái Huyền, và nhóm của Pháp Đô và vị lão tăng ngồi trên tòa phổ đoàn biết ngầm mà thôi, trò này cũng chẳng khác gì trò gỡ nóc mái điện, nghĩa là đều được dàn cảnh sắp xếp từ trước. Coong một tiếng chuông vang lên, đánh thức hân các mối suy nghĩ của mọi người, chỉ thấy Thanh y sứ giả quay mặt lại phía quần hào, cất tiếng tuyên bố rằng:

- Hôm nay là ngày lễ tế thần của Bách Linh Thánh Tự, đồng thời cũng là ngày khai đàn lập Vương Thiên Giáo của chúng ta...

Sau câu nói này, hầu hết những kẻ dự đại hội đều thất kinh, tất cả mọi quần hào đều rõ dã tâm của Tỉ Vương, nhưng chưa ai được biết giáo phái ấy sẽ lấy danh nghĩa gì, giờ đây mới rõ giáo phái của Tỉ Vương lấy một danh nghĩa kiêu cuồng là Vương Thiên Giáo như thế, quần hào không ai là không kinh ngạc đến ba chữ Vương Thiên Giáo?...

Lúc này trên tế đàn Lam y và Thanh y sứ giả đều nhận ra sắc mặt kinh lạ của đám quần hào, nhưng hai nhân vật thủ não này vẫn điềm nhiên như không, Thanh y sứ giả tiếp tục tuyên bố:

- Dưới Vương Thiên giáo chủ có Thanh y, Tử y, Hắc y, Lục y và Lam y, cộng cả thầy ngũ đại sứ giả, quyền lực cũng phân theo tên chức vừa nêu, ngày thường phụ trách truyền đạt ý chỉ của giáo chủ, và cùng với các đàn hương chủ cùng nhau chấp hành điều luật của giáo chủ, chăm lo hết các việc lớn nhỏ của bản giáo phái... Các nhân vật của các hương đàn chủ đã quyết định xong hết, nay tạm thời chưa tuyên bố ra vội, để xong cuộc lễ, sẽ có phi xà mang mật lệnh truyền đến, phàm đã tham gia vào bản giáo, đều phải hết lòng triệt để tuân theo giáo qui của bốn giáo, tuyệt đối phục tùng giáo chủ và ngũ đại sứ giả. Tí nữa đây, trước khi Phật sống về trời, thế nào cũng hiển lộ thánh tích để hiểu dụ các người. Vương Thiên Giáo là một giáo thay trời để hành đạo, các người chớ nên hoài nghi gì và nên thích huyết ăn thề trước mặt Phật sống, sau khi nhập giáo phải trung thành đến chết...

Quần hào đã có vẻ bất mãn, vì họ tưởng đâu trong lúc này, ít nhất cũng tuyên bố đến chức vụ quan trọng của trong giáo phái, nào hay Thanh y sứ giả chỉ nói sẽ có mật lệnh cho biết sau, còn về tôn chỉ lập giáo, chỉ vốn vẹn có trong bốn chữ Thay trời hành đạo, không hiểu có phải là sau khi kết hợp được mọi lực lượng sẽ ngang nhiên khiêu chiến với nhóm nghĩa hiệp chánh phái miền Trung Nguyên do Độc chỉ Thôi Bác không? Về điểm này, Thanh y sứ giả không hề dă động đến.

Trong đám quần hào, một vị út nhất của nhóm Thái Hành Lục Khẩu là Thiên thủ quan âm Từ Lai, lúc này ngang nhiên lên tiếng hỏi:

- Dám hỏi sứ giả. Chúng tôi hy vọng ngày hôm nay, trong buổi lễ tuyên thệ nhập giáo này, muốn được thấy mặt giáo chủ, vậy không hiểu giáo chủ có chấp nhận cho, lời yêu cầu này không?

Câu nói này quả là nguyện vọng hầu hết của mọi người trong lúc này, ai nấy ngong ngóng chờ đợi để được chiêm ngưỡng chân diện mục của Chúa công và là giáo chủ Vương Thiên Giáo. Lễ đương nhiên mọi quần hào đều phụ theo ý của Thiên thủ quan âm Từ Lai.

Trên tế đàn, Lam y và Thanh y nhìn nhau, Thanh y sứ giả khẽ gật gù, Lam y sứ giả Lâm vương Cổ Thái Huyền lập tức đồng dạ tuyên bố rằng:

- Giáo chủ là người ưa luôn hóa thân thành muôn ngàn nhân vật, không bao giờ xuất hiện chân diện mục với bất cứ là ai, vậy nay chỉ cho chư vị thấy tín vật để làm tin, và chính giáo chủ đang quan tâm đến chư vị, và hiện đang xung quanh chúng ta...

Dứt lời, hai tiếng bụp bụp vang lên, một đám khói mờ mịt che lấp hẳn hai vị sứ giả. Mọi người hồi hộp chờ đợi và chờ đợi, thỉnh thoảng một làn ánh sáng trắng xóa bay vọt ngay trên đỉnh đầu mọi quần hào, tung lướt như một con bạch xà lớn. Chỉ nghe những tiếng rú thất thanh:

- Lãnh điện tử thủ! Lãnh điện tử thủ!

Quần hào lập tức cảm thấy bầu không khí lạnh lạnh khắp mình, dù cho quần hào lúc này ngạo mạn tự kiêu đến đâu, đối với ngọn lợi khí số một trong vòm trời vô lâm này là ngọn Lãnh điện tử thủ không còn ai dám ngẩng hết cổ để xem cho rõ, nhưng các con mắt của các bậc đệ nhất lưu cao thủ đây đều phải tầm thường, họ đã nhận ra làn ánh sáng trắng xóa ấy, rõ ràng có dây xích nối theo đuôi và được phóng ra từ trong đám khói mờ mịt. Vậy là có người đang thao túng điều khiển ngọn Lãnh điện tử thủ và kẻ đó chính là Tử Vương, sự sử dụng linh hoạt tuyệt vời ấy đã khiến cho mọi quần hào phải khiếp sợ kinh hồn.

Trong lúc ánh quang nhao nhao vù vù trên đỉnh đầu quần hào ấy, bỗng có tiếng của Lam y sứ giả trong đám khói mờ mịt vang lên rằng:

- Mỗi lần tung hoành của Lãnh điện tử thủ không hề nào lại không thấy chút máu tươi được. Nay giáo chủ đặc biệt thi ân nghĩa, tha chết cho, nhưng thế nào cũng phải xẻo một tai...

Sau lời tuyên bố của Lâm vương Cổ Thái Huyền trong đám khói mờ mịt ấy, quần hào giật mình thất kinh, không biết số ai xui xẻo đây, chẳng ai như ai đều rụt ngay cổ lại thật kín.

Bỗng làn ánh sáng sà ngay nhanh xuống đám quần hào. Một tiếng thét kinh hoàng rú lên. Làn ánh quang vọt bỗng bay lên và quay nhanh về trong đám khói mù.

Lúc này mọi người hoàn hồn lại vóa, định thần nhìn xung quanh, ai nấy đều phát giác ngay người vừa đề nghị được thấy giáo chủ là Thiên thủ quan âm Từ Lai, trên đầu lúc này không còn lấy một sợi tóc, nhẵn láng bóng trông chẳng khác nào như một tiểu ni cô. Tai bên trái của Từ Lai bị xẻo mất, nhưng không hề thấy vấy máu, lúc này nàng đã ngất lịm vào tay tình nhân là lão tử Phi ngô tiên Lỗ Tiến.

Thì ra Tử Vương đã ghét nàng Thiên thủ quan âm Từ Lai, nên mới dùng Lãnh điện tử thủ để răn phạt nhẹ... quần hào vừa kinh vừa giận, nhưng không ai dại gì ra tay rước vạ vào thân.

Đám khói tan hẳn, hai sứ giả Thanh y và Lam y lại xuất hiện trước mắt mọi người. Trong đám người tinh mắt đây đã có người nhận đoán là Tử Vương nhưng ngất vì dưới oai lực ghê gớm của ngọn Lãnh điện tử thủ không ai dám ho he lên tiếng chấp đối.

Lúc này hai vị sứ giả càng tỏ vẻ hiu hiu tự đắc, gơ tay ra dấu, cuộc thịnh lễ lại bắt đầu. Tiếng kinh đều đều, tiếng mõ tiếng chuông hòa nhịp... Bỗng ty nghi lại tuyên bố: trước khi Phật sống lên trời, vì có lòng thương mến các tín đồ, nay có lệnh bố thí Thánh thủy cho các tăng lữ và dân chúng, uống nước Thánh này có thể trừ hết mọi bệnh tật và tăng thêm tuổi thọ. Dứt lời tuyên bố, thấy một đám Lạt ma khiêng ba chum lớn đến, trong chứa nước trong veo, đặt ngay trước mặt tế đàn, chỉ thấy Thanh y sứ giả nhẹ gơ tay, lập tức thấy một đám bụi trắng xóa bắn ngay nhanh vào ba chum nước Thánh.

Quần hào lo ngại Tử Vương đầu độc, không ai dám lại uống, nhưng tất cả các tăng lữ trong Thánh Tự đã nối nhau tiến bước lại ba chum nước khổng lồ để uống Thánh Thủy rồi quay lại lo việc của mình.

Đây chính là một cuộc đổi chác của Tỉ Vương: Tang Kim lạt ma phải hy sinh thân thể để cứu vớt các sinh mạng của toàn tăng lữ của Bách Linh Tự. Pháp Đô lạt ma lúc này đứng cạnh ba chum nước Thánh để ra dấu cho mọi tăng lữ mau uống và rời ngay đi. Đám tăng lữ này sau khi uống nước giải độc của Tỉ Vương, hấp tấp vào ngay tăng trong cùng của đại tự, lấy ngay các hành trang đã sắp xếp từ trước, và hành động theo sự chỉ huy của vị cao tăng khác là Pháp Sơn lạt ma, nhân ngay cảnh kinh kệ phía trước điện đang vang rền ấy, họ ngậm ngùi ứa lệ rời khỏi ngôi Bách Linh Tự, trốn ngay về Sắc La Tự.

Lúc này, trước tế đàn chỉ còn lại có mười ba vị Lạt ma do Pháp Đô thúc lãnh để tụng kinh đọc kệ cho buổi lễ, dưới mắt kiểm soát của ác ma, họ không thể nào thoát thân được, lúc này ai nấy luân phiên nhau lo uống nước giải độc rồi lại lo tiếp tục đọc kinh.

Lúc này đã gần hoàng hôn, coong một tiếng chuông vang, ty nghi lên tiếng tuyên bố, Tang Kim lạt ma sắp nói rõ về tôn chỉ của Vương Thiên Giáo, sau khi nghe pháp dụ của Phật sống xong sẽ thích huyết ăn thề để nhập giáo. Lúc này những dụng cụ sẵn sàng trước mặt quần hào. Quần hào lúc này đều ngược mắt nhìn Tang Kim đại sư ngồi lơ lửng trên phổ đoàn.

Thanh y sứ giả và Lam y sứ giả ngừng đầu nhìn lên, Pháp Đô lạt ma đưa mắt nhìn mười vị tăng lữ, lúc này mọi người ngừng hết các tiếng mõ, chuông và kinh, Pháp Đô ra dấu cho mười vị tăng lữ, mau nhân cơ hội rời ngay nơi nguy hiểm này. Nhưng mười vị tăng lữ này không nỡ tâm bỏ Pháp Đô ở lại chịu nạn một mình, thế là toàn nhóm quyết trí ở lại.

Pháp Đô thấy vậy, bắt giác thở dài và xúc động ứa nước mắt.

Coong một tiếng chuông vang lên, ai nấy ngẩng đầu nhìn lên. Chỉ thấy trên tòa phổ đoàn, mắt của vị cao tăng Tang Kim đại sư mở ra và từ trên nhìn xuống. Một giọng cương quyết từ trên truyền xuống:

- Xin chư vị hãy nghe lời khuyên cáo của lão tăng... - Nói tới đây ngừng lại một lúc và thỉnh linh nói nhanh rằng: - Quý vị đã mắc mưu gian của Tỉ Vương, tất cả đều là những trò bịp bợm lớn lao, vậy các vị hãy mau rời ngay đây nếu chậm e khó...

Câu nói này khác nào trời long đất lở, trước tế đàn xôn xao xáo động. Quần hào vội đứng phắt cả lên, Thanh y sứ giả và Lam y sứ giả vừa kinh vừa giận, Pháp Đô lạt ma và mười vị tăng lữ tính phát động ngay thế đánh. Thỉnh linh Lam y sứ giả quát lên một tiếng:

- Lũ người dám phá hỏng đại sự! To gan thật!

Dứt lời, vung ngay hỏa đạn ra bụp một tiếng, từ trên không, Tang Kim đại sư vung tay phạt luôn ra một chưởng, Lân hỏa đạn đánh lạc hướng ngay sang phía trái của tế đàn. Ừng một tiếng vang lên, trời nghiêng đất ngã, khói mù mịt, giọng nói trầm tĩnh từ trên vang xuống rằng:

- Lục y sứ giả đã trốn, nay Tỉ Vương và Cổ Thái Huyền đã bị cô lập, và khắp xung quanh của ngôi đại điện đều được ngậm chôn hỏa dược (thuốc nổ) sắp sửa nổ tung bây giờ. Vương Thiên Giáo đã bị tan rã hết, các người không lo đi cho nhanh, bộ muốn hồn về âm phủ hay sao?

Ừng! Ừng! Ừng!... tiếng nổ vang rền. Thanh y sứ giả lớn tiếng kêu gọi quần hào chớ náo động, nhưng ngay lúc này các mõ, chuông trên tay mười vị Lạt ma gõ vang inh ỏi, át hết các tiếng nói của Tỉ Vương và hầu hết mọi âm thanh hỗn loạn.

Pháp Đô lạt ma cùng với các tay cao thủ lập tức cho đốt ngay ngôi hỏa dược, chỉ trong chớp mắt, thuốc nổ tứ tung tung bùng cả một vùng Bách Linh Thánh Tự đã trở thành cảnh biển lửa sáng chói một chân trời. Muôn ngàn tiếng kêu la hoảng hốt và tiếng lẫn nhau của dân xem lễ rối loạn xen tiếng nổ kinh hoàng, cảnh hỗn loạn diễn ra bởi cảnh tranh sống. Thật là quỷ khóc thần sầu khủng khiếp.

Trong đám quần hào, thầy trò Độc Ma nhanh trí hơn hết, nhân ngay lúc hai sứ giả còn kinh hoàng trước cảnh hải hùng ấy, và cảnh khói lửa mịt mờ ấy, đã dùng ngay khinh công tuyệt đỉnh tung mình rơi ngay khỏi nơi hỏa ngục, tiếp theo là phiên tăng Tả Pháp Thụ công luôn Liễu Văn lo thoát nạn, Thái Hành Lục Khẩu cũng vì tức Tỉ Vương đã xẻo tai Thiên thủ quan âm Tử Lai, nay luôn dịp cũng thoát thân luôn thể. Liên tiếp là nhóm Kê Vĩ Bang, Lô Bắc Hắc Hải Thần là cha con Chung Thiên Thu cũng tung mình đi, phái Điểm Thương của Hoàng Kha thấy cảnh vậy thở dài một tiếng cũng quăng mình đi nốt. Chỉ còn chừa lại tên khờ Dục Đông Biện Trang Hồ vì quá khiếp oai của Tỉ Vương nên ở ỳ lại không dám chuồn. Trong cơn khói lửa

hỗn loạn từng bừng ấy, một ánh bạch quang sáng nhoáng lên nhắm bay thẳng vọt lên phía Tang Kim lật ma, trên tòa phổ đoàn. Chính Biện Trang Hổ lúc này tận mắt thấy cây Lãnh điện tỉ thủ cuốn nhanh ngay một vòng nơi cổ lão hòa thượng, chuyện kỳ lạ đã hiện ra, chiếc đầu của lão tăng không bị rụng xuống như Biện Trang Hổ tưởng tượng, chỉ nghe tiếng cười rờn rợn từ trên truyền xuống.

Ánh bạch quang bỗng quay về phía dưới, tiếp theo các tiếng mõ, chuông và tiếng tụng kinh thành linh im bật hết trong nháy mắt, thì ra mười chiếc đầu của các vị Lạt ma đã rụng về cây Lãnh điện tỉ thủ. Nhoáng cái, ánh bạch quang ẩn tích hẳn. Trong ánh lửa chiếu rực đỏ ấy, thấy Pháp Đô đang vung thiền trượng giao tranh bạt mạng với Lam y sứ giả Lâm vương Cổ Thái Huyền, nhưng đã thấy lộ nhiều nguy cơ khắp chung quanh. Dục Đông Biện Trang Hổ như đang nằm mơ trong cơn mộng dữ, lửa cháy ngợp trời, càng dữ dội, cả một cảnh tang tóc thần sầu quỷ khóc.

Biện Trang Hổ bị thương chưa đỡ, lúc này tay lăm le đao, do dự không biết nên trợ giúp Lam y sứ giả hay nhân dịp đào tẩu. Thành linh, vị Tang Kim hoạt Phật bỗng bay đến trước mặt, vung tay quạt luôn một chưởng sang phía Lâm vương Cổ Thái Huyền.

Lam y sứ giả Lâm vương Cổ Thái Huyền, bỗng vung tay lên, một vật tròn xoe bay ngang sang phía Tang Kim đại sư. Bụp một tiếng nổ! Trong ánh lửa xanh nhoáng lờ lờ lên ấy, râu mày của cao tăng đã hiện rõ, trên khuôn mặt hình như vật gì đang tan dần và rớt xuống, chớp mắt, vị lão cao tăng này bỗng biến hẳn một chàng thiếu niên anh tuấn! Lâm hỏa đạn ngang nhiên không làm gì nổi đối phương, lúc này chỉ nghe đối thủ cười rằng:

- Này Cổ Thái Huyền, có nhận ra Thượng Quan Linh ta không? Trần Thân đã đào tẩu, ngươi còn quyền luyện gì ở đây nữa? Âm mưu của Tỉ Vương đã hoàn toàn tan rã, bộ ngươi còn muốn bán mạng cho y nữa sao? Sao không lo trốn đi cho yên thân phận...

Lam y sứ giả Cổ Thái Huyền lạnh lùng cười rằng:

- À ra là nhãi con phá đám đây! Thôi được, nay ta tạm dung tha cho ngươi một chuyến, sau này thế nào ta cũng tính món nợ này với ngươi sau...

Dứt lời quay nhanh mình tung vọt đi, và nhân trong lúc thành linh ấy, Lam y sứ giả lại tung một hỏa đạn về phía Pháp Đô lật ma. Tiếng thét kinh hoàng của Pháp Đô vang lên và ngã lăn ngay ra mặt đất. Thượng Quan Linh hấp tấp chạy lại cứu. Thấy cảnh vậy, Biện Trang Hổ kinh hồn tán đờm, vội vàng lên chuồn luôn, nhưng hẳn lại không dám đi cùng chiều với Cổ Thái Huyền, chỉ lo gặp Tỉ Vương hay Cổ Thái Huyền, thế nào cũng không thoát khỏi cảnh làm nô dịch cho họ, nghĩ vậy hẳn bèn chọn ngay hướng ngược chiều để lo thoát thân.

Lúc này cảnh biển lửa vẫn cháy nổ ngùn ngụt, khói lửa bao vây gần hết khu Bách Linh Thánh Tự, ánh lửa chiếu rực một vùng. Mười thầy ma không đầu của các vị Lạt ma vẫn đứng trơ, tay của mỗi vị một dáng điệu, hoặc đang gơ lên hoặc đang gõ vào pháp khí như mõ, chuông v.v... Trên cổ đều không có một làn máu, trông rùng rợn kinh người.

Trên tay Thượng Quan Linh lúc này, chỉ còn lại cổ xác đang hấp hối của Pháp Đô, thì ra vị tăng Lạt ma này bị trúng hỏa đạn của Cổ Thái Huyền, ngực bị cháy nát ghê sợ. Thượng Quan Linh lúc này vô kế khả thi. Pháp Đô cố gắng cất tiếng hỏi:

- Thượng Quan thí chủ... thí chủ có biết tên Tỉ Vương đâu rồi không?

Thượng Quan Linh vội nói:

- Tôi thấy y đã lên vào đường ngầm nơi tế đàn để vào mật huyết của Thánh kham và chắc là y lo tìm Trần Thân và Liễu Mi, khi phát giác hai người này mất tích, trong cơn thất vọng, thế nào cũng cho là Trần Thân phổng tay trên đi rồi, vậy chúng ta cũng tạm yên trí về việc này...

Nét mặt Pháp Đô bớt căng thẳng, nhưng giọng vẫn không được an tâm hỏi rằng:

- Nhưng không biết sư tôn của bản tăng và vị sư đệ Pháp Sơn và các tăng lữ, liệu có thoát khỏi sự truy tung của tên Tỉ Vương để về lánh nạn tại Sắc La Tự của sư bá bản tăng không?

Trong tình trạng này, Thượng Quan Linh chỉ biết hết lòng an ủi Pháp Đô đang cơn thoi thóp. Lúc này vị Lạt ma quá đau đớn, tay nắm chặt bàn tay của Thượng Quan Linh, lắp bắp rằng:

- Thượng Quan... thí chủ... đại hiệp... bần... bần tăng... rất đa tạ ... thí chủ ... nay thí chủ ... mau tìm ... Liễu... cô nương... nếu... bần tăng... chết đi... thế nào... cũng phù hộ ... cho hai vị ... được ... hạnh phúc ...

Thượng Quan Linh vốn là người dễ xúc cảm, lúc này trong lòng xao động, làm sao nỡ bỏ đi cho được, vội hấp tấp rằng:

- Xin ngài hãy ráng lên, để tôi công ngài thoát khỏi đây và tìm cách chữa vết thương bỏng cho ngài...

Pháp Đô lắc đầu tạ tuyệt! Tuy dưới trời này không thiếu gì danh y, nhưng quyết không sao cứu nổi mạng mình. Bèn cố can dặn Thượng Quan Linh nên thận trọng, vì Tỉ Vương thế nào cũng bày mưu kế lập trận khác, mà chưa chừng tại Sắc La Tự của sư bá sau này sẽ mang họa với Tỉ Vương cũng nên. Chỉ mong sao Thượng Quan Linh mau về gấp Trung Nguyên liên lạc ngay với các phái Bạch đạo để tranh thủ thế chủ động, sớm tiêu diệt ma quân Tỉ Vương để trừ hại cho vô lâm, và chăm sóc giùm Tang Kim đại sư và sư đệ Pháp Sơn cùng các tăng lữ, dù cho Pháp Đô có chết cũng mỉm cười nơi chín suối, Pháp Đô vừa nói vừa cố gắng hồi thúc Thượng Quan Linh rời ngay đi, nói hết Pháp Đô đuổi bật hai tay chân, hồn qui địa phủ luôn.

Thượng Quan Linh đau đớn lắm bầm cầu nguyện rằng:

- Pháp Đô đại sư ơi! Xin ngài cứ an tâm ra đi, chỉ cần Thượng Quan Linh này còn sống ngày nào trên đời, thế nào cũng nguyện tiêu diệt Tỉ Vương và Lân vương Cổ Thái Huyền.

Khẩn xong cúi lạy thi hài của Pháp Đô lạt ma, mắt nhòa lệ quay mình đi luôn về phía Tây Bắc của Bách Linh Thánh Tự. Nơi đây chàng sẽ tìm ra người vợ chưa cưới Liễu Mi.

Thượng Quan Linh lại sức nhớ đến ba vị sư bá và sư phụ, nhưng không biết bốn người hiện đang giam giữ tại đâu? Chàng chỉ còn nước khẩn thăm cho bốn vị tiền bối tai qua nạn khỏi! Chàng quyết định tìm Liễu Mi trước, rồi hợp sức hai người đi tìm tiền bối.

Chàng hồi hộp đến nơi mà đã hẹn trước với Pháp Đô và Pháp Sơn, đến nơi cửa phòng vẫn đóng kín mít, bất kể ắt giáp gì, vung ngay cước đá bay luôn. ánh lửa nhoáng lên, hiện rõ hắc cảnh trong phòng, khiến chàng vừa kinh vừa giận, chỉ thấy trong phòng, một người đang cầm kiếm đứng uy nghi, thì ra chính là tên Thanh y sử giả mạo dạng Thượng Quan Linh và mới xưng Vương Thiên giáo chủ Tỉ Vương. Phía sau lưng y là một thiếu nữ đang cố sức muốn xông ra. Thượng Quan Linh nhìn rõ, chính nàng Liễu Mi chứ còn ai. Chàng rói rít lên tiếng:

- Em Liễu Mi chớ vội hoảng, có ngu huynh tại đây!

Phía sau Tỉ Vương Liễu Mi reo mừng lên:

- Anh Linh...

Liễu Mi cố sức để tung người ra, nhưng Tỉ Vương làm như người có mắt sau gáy vậy, tha hồ cho Liễu Mi dùng cách gì, cũng không sao xông ra được.

Thượng Quan Linh thấy vậy tức điên người, với hai tay không, chàng quên cả nguy hiểm, lớn tiếng quát:

- Hừ? Tỉ Vương! Nay chúng ta lại đụng độ thật sự với nhau. Vậy hãy tính tất cả số nợ cho rồi.

Tỉ Vương lúc này vẫn giữ nguyên diện mạo của Thượng Quan Linh cười nham hiểm rằng:

- Ta tưởng là ai phá đám, hóa ra lại là nhãi con người. Hừ, chắc người đã được sự trợ giúp của thằng già chết toi Bắc Ưng Lãnh Lạc nên mới sống đến hôm nay, đã thế lại còn kết cấu với Tang Kim, Pháp Đô để phá hoại kế hoạch của ta... Hờ!... Hờ!.

Thượng Quan Linh ưỡn ngực ngang nhiên nói:

- Người đã đoán đúng! Nhưng mạng ta chưa tới ngày tận. Và ta nguyên là phá hỏng âm mưu của người, đồng thời thân hành giết con người độc ác như người đấy. Người giết chết lão bà bịt mắt là ta, kẻ cứu Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút là ta, dọa tên Âm ty tú tài Trần Thân và giả dạng Tang Kim đại sư cũng là ta nốt, chỉ riêng mình ta, đã phá hoại hết các kế hoạch khai đàn lập giáo của người, Tỉ Vương người đã cố

công bao nhiêu tâm cơ nay đành thất bại tan tành chua cay, lũ chó săn của người cũng đã lo chạy toán loạn bốn phương trời, cơ nghiệp sụp đổ tiêu tan... Bây giờ chúng ta đã đứng vào thế một mất một còn, sao người còn không ra tay cho rồi...

Thượng Quan Linh cố ý mắng lớn để khích chiến, và chàng quyết liều một phen... Tỉ Vương chỉ cất tiếng cười khanh khách, đôi mắt có vẻ kinh phục nhìn Thượng Quan Linh rằng:

- Khá lắm! Khá lắm! Xưa nay Tỉ Vương ta hoành hành trên giang hồ, chưa hề gặp ai dám xung đột chánh diện với ta, chuyện này tuy người có duyên phận và phần nhờ âm mưu của Tang Kim và Pháp Đô, trợ giúp cho người thành công, khiến cho người hiên ngang đắc trí như thế, những đảm lược và cơ trí của người đáng khen lắm. Nhưng Thượng Quan Linh hãy nghe rõ đây, xưa nay chưa ai được biết mặt thật của ta, mà ngày thường, những người chỉ thấy ta hóa dạng mà biết ta là Tỉ Vương là đã đáng tội chết rồi, nay người sắp chết đến nơi, ta không thể nào phá lệ thường ấy được. Vậy người còn di ngôn di chúc gì thì nói hết đi?

Liễu Mi cuống lên:

- Tỉ Vương!... Người không làm vậy được, anh Linh... Hãy thận trọng...

Thượng Quan Linh liền rằng:

- Em Liễu Mi! Thà là ngọc nát, chứ anh không muốn ngói toàn, ngày nay chúng mình đã không thể nào đối trời chung với hân nữa, chỉ còn nước liều một phen...

Dứt lời ào một tiếng với tám phần công lực choảng ngay sang phía ngực của Tỉ Vương.

Chỉ thấy Tỉ Vương né nhẹ mình, cây Lệ thủy tinh kiếm hất ngược lên tạo thành luồng gió, coong lên một tiếng, ngọn chưởng phong của Thượng Quan Linh chỉ đánh bật ngọn kiếm chớ không suy suyễn gì đến Tỉ Vương.

Tỉ Vương không hề giận, mà trái lại còn tươi cười rằng:

- Hờ! Hờ!... Giỏi lắm! Giỏi lắm! Vậy nhai con hãy nghe rõ đây. Tỉ Vương ta vốn có mắt quan sát nhận người lắm, từ ngày gặp nhau tại Bắc Ứng Trang, ta đã có lòng mến thích hai đứa người, nếu không, ta việc chỉ tặng thêm chút thuốc độc, người làm sao mà còn mạng đến bây giờ, nay tuy người đã phá hỏng đại sự của ta, và là người thứ nhất dám ngang nhiên khiêu khích với ta, nhưng ta không trách giận đâu. Thôi! Ta cũng chẳng giấu giếm gì với hai đứa người, nay ta quyết định thu dụng hai đứa người, Liễu Mi sẽ trở thành ái thiếp của ta và người sẽ thế chức Thanh y sứ giả trong Vương Thiên Giáo quyền lực chỉ thua ta mà thôi...

Chưa nói hết lời, Thượng Quan Linh đã tức tối quát:

- Tỉ Vương hãy cầm ngay. Bọn ta dù chết cũng không khuất phục, người đừng có hòng mớ ngủ...

Liễu Mi phía sau vừa thẹn vừa giận, cánh tay ngọc vung ngay ra một chưởng, pắc một tiếng, đánh ngay vào eo lưng của Tỉ Vương, nào hay Tỉ Vương không hề cảm thấy gì, tay quăng ra suýt trúng tay Liễu Mi, nằng thất kinh rú lên một tiếng.

Thượng Quan Linh vội vung chưởng để thu hút sự chú ý của Tỉ Vương, để Liễu Mi khỏi bị đối thủ bắt. Động tác của Tỉ Vương nhẹ nhàng, chỉ thấy y dùng chưởng bên trái, kiếm bên tay mặt, thuận tay vung lên phong tỏa, lập tức Thượng Quan Linh và Liễu Mi bị đẩy ra mấy bước, Tỉ Vương cất tiếng rằng:

- Hừ! Không phải Tỉ Vương ta có ý khoát lác, nếu nói về cơ trí võ công, tài năng lãnh tụ, thuật thống lĩnh các tay cao thủ, Tỉ Vương còn sống trên thế gian này ngày nào, không thể có kẻ thứ hai chen chân vào địa vị của ta, ta đảm bảo sau này ta sẽ gây nên một cơ nghiệp kinh thiên động địa dưới vòm trời vô lâm này, và đến chừng đó các người sẽ hiểu rõ lời nói ngày hôm nay của ta không ngoa chút nào...

Thượng Quan Linh giận không nói gì, nhưng Liễu Mi đánh đá mĩa mai ngay Tỉ Vương:

- Tỉ Vương, người mà làm nên cơ đồ gì, Liễu cô nương ta đã nhận rõ hết đường lối của người, chẳng qua chỉ lợi dụng quyền thuật, bắt chẹt để thao túng, cố tạo ra các mâu thuẫn, sử dụng tất cả các đám chó săn để chuyên gây việc ác... Và sau này thế nào cũng bị các tay nghĩa hiệp truy sát kỳ cùng và bị chết về nghiệp đầu rồi khỏi cổ. Những dã tâm và vĩ nghiệp của người, rút cục cũng chỉ là cơn ác mộng mà thôi...

Câu nói này không khiến cho Tỉ Vương khỏi giật mình, Liễu Mi nhân ngay cơ hội tung mình vèo ngay như én bay sang phía Thượng Quan Linh.

Tỉ Vương giận quát:

- Hừ! Rõ hai đứa người vẫn u mê chưa tỉnh trí sao?

Thượng Quan Linh, Liễu Mi đưa mắt nhìn nhau, vì họ biết rõ có hợp sức của hai người cũng chưa phải là đối thủ của Tỉ Vương, nay không thể chiến, cũng không thể nào hàng, lại càng không có biện pháp gì để ứng phó với nguy cơ trước mắt. Thượng Quan Linh vẫn ưỡn ngực tỏ vẻ không ngán! Tỉ Vương cười nhạt rằng:

- Nay Thượng Quan Linh, ta thừa biết người đã được tiên thảo Tuyết bi tiên hoa, nên những hạng đao kiếm thường không thể nào làm gì nổi người, nhưng người phải hiểu cho rằng: dưới vòm trời này vẫn còn hai báu vật để khắc chế người, đó là Lãnh điện tử thủ và Tiểu Đoạt Hồn Kỳ, mà nay hai báu vật ấy đều nằm trong tay ta. Ta cũng thừa hiểu Bắc Ưng Lãnh Lạc đã tặng chiếc đai Kỳ lân bảo đới để cuốn vào cổ người, có thể phòng Lãnh điện tử thủ chém bay đầu, nhưng nếu ta sử dụng Lãnh điện tử thủ vào các nơi khác trên thân thể người, liệu người nghĩ sao? câu nói này đã đánh trúng ngay nhược điểm của hai người. Thượng Quan Linh tuy đã ôm chặt chữ liều, nhưng kẻ lo nơm nớp là Liễu Mi, đã tái mặt trong lúc này...

Tỉ Vương thấy vậy càng dọa già rằng:

- Hừ! Thượng Quan Linh thử nghĩ, nếu ta dùng Lãnh điện tử thủ đâm phập vào ngực của Liễu Mi... và Liễu Mi thử tưởng tượng khi ngọn Lãnh điện tử thủ ngoáy vào ổ tim của Thượng Quan Linh...

Hai người bị Tỉ Vương uy hiếp đến tột bậc, đành cùng chung một ý niệm là cùng chết với nhau. Hai người ôm chặt lấy nhau để chờ đợi. Thượng Quan Linh kêu rằng:

- Tỉ Vương! Nhà người cứ việc thẳng tay đi. Chúng ta đã tình nguyện cùng chết với nhau, và không bao giờ chịu thỏa hiệp với quân ma đầu tàn nhẫn như người...

Tỉ Vương cười lạnh lùng, lùi ngay về sau một bước rằng:

- Nếu đã muốn thế. Đừng có trách ta đang tâm ác ý, vậy hai đứa chuẩn bị đi để ta ra tay vậy.

Thượng Quan Linh và Liễu Mi ôm chặt nhau nhắm nghiền mắt chờ đợi Lãnh điện tử thủ tiến đưa hồn về chín suối Tỉ Vương không ngờ rằng sức ái tình mãnh liệt đến thế, ngang nhiên chịu chết để trọn vẹn chữ tình với nhau.

Dẫu cho Tỉ Vương xưa nay là tay giết người không gớm máu, lúc này bất giác cũng phải cảm động, đầu lắc nhẹ. Ngọn lợi khí số một trong võ lâm Lãnh điện tử thủ đang lấp lánh ánh sáng trong ống tay áo của Tỉ Vương, nhưng vẫn chưa bay ra.

Tỉ Vương bỗng hạ ngay ống tay áo xuống, y tìm ra được một lý lẽ cho mình và nói:

- Thượng Quan Linh! Người hãy giao miếng ngọc bài mà đã được trên tay Trần Thân cho ta vậy.

Thượng Quan Linh không do dự gì, thò tay móc ngay ngọc bài quảng trả cho Tỉ Vương.

Tỉ Vương rằng:

- Ta có cá thấy năm miếng ngọc bài, phàm bất cứ ai có miếng ngọc bài này của ta, đều có thể chuộc mạng chết một lần, nay người gặp may được ngọc bài tạm thoát chết kỳ này. Cũng bởi vì ta thích tính tình dũng cảm và chân thành của hai người, nên cả đến Liễu Mi, ta cũng tha chết một lần cho luôn... Nhưng hai đứa phải nhớ kỹ, Tỉ Vương ta không bao giờ sai lời, lần sau gặp mặt lại, trừ phi hai đứa người phải hàng thuận ta, nếu không ta sẽ thẳng tay tàn sát không tha như lần này. Nay hai người có thể yên trí ra đi, sau này thế nào cũng còn có dịp gặp nhau, còn bốn ông bạn Càn Khôn Ngũ Tuyệt đã bị ta giam một nơi kín đáo, các người tuyệt không thể nào tìm ra được đâu, đừng có phí công tốn sức uống công. Cuộc phá đám hôm nay kể như người đã thành công hoàn toàn, nhưng các người phải biết cho rằng: Vương Thiên Giáo của chúng ta sẽ tiếp tục thành lập, và sẽ ngang nhiên tàn quét hết các tay võ lâm miền Trung Nguyên, vậy hai người nên suy nghĩ cho chín chắn, hãy mau biết thời cơ mà hàng thuận, còn được sống hạnh phúc, nếu chọc tức ta... Hờ! Hờ! ta sẽ có cách để trị hai đứa sống chết một cách dễ dàng.

Dứt lời, vạt áo của đệ nhất ma quân Tử Vương này phật một tiếng, quăng mình vèo đi luôn. Thượng Quan Linh, Liễu Mi tỉnh hồn, hai người vội lo tìm ngựa và lương khô trong những nơi chưa bị cháy, rồi song song hướng về hướng nam khởi trình.

Sau khi Thượng Quan Linh và Liễu Mi qua khỏi sông Hoàng Hà cố thăm dò tin tức động tĩnh của hai phái tà chánh trong võ lâm, nhưng không hề có một tin tức gì.

Cả hai khó dứt khoát, không biết nên đi Ngọc Thụ hay không? Nếu chẳng may Độc chỉ Thôi Bác, Chu Hoàng, Chu Văn, Sở Canh, A Hương, mấy người này rời khỏi Ngọc Thụ ra đi thì uổng cuộc hành trình. Họ vẫn tiếp tục đi, nhưng hướng đi nhắm về quê của Liễu Mi. Khi về đến cố hương, tâm tình nàng đã bắt đầu vui vui, luôn luôn mỉm cười, trái lại Thượng Quan Linh có vẻ rầu rĩ. Chẳng bao lâu họ đã đến địa phận của Thanh Thông Cốc, các bộ hạ đã hấp tấp phi báo ngay cho bang chủ hay tin tức thứ nữ nhị cô nương đã về. Thanh Thông lão bang chủ Liễu Khai nghe tin con gái về, mừng hơn hở vội ra đón, cha con ôm nhau mừng rối lên, chỉ nghe lão bang chủ nói:

- Con cưng! Cưng của cha!... Hà! Hà!... con cha đã về.

Thượng Quan Linh cũng vội bước tới làm lễ tham kiến nhạc phụ đại nơn, Liễu Khai tươi cười đỡ ngay rồi đứng dậy. Đêm đó, trong Thanh Thông Cốc mở tiệc khoản đãi Nhị cô nương và cô gia. Giữa bàn tiệc Liễu Mi thuật rõ hết mọi chuyện xảy ra, khiến vị Liễu bang chú hồi hộp theo dõi câu chuyện như mình đang dự trận vậy.

Khi hỏi rõ Thanh Thông bang chủ, quả nhiên Độc chỉ Thôi Bác đâu có thỉnh mời các tay hiệp nghĩa trong thiên hạ để chế ngự Tử Vương đâu. Sở Canh chắc đã đến Ngọc Thụ, nhưng nhóm Độc chỉ Thôi Bác còn chưa bắt đầu hành động. Thanh Thông Bang vốn giỏi về việc tổ chức truyền tin, nay lão bang chủ Liễu Khai hạ lệnh cho thủ hạ đi thám thính tin tức các nơi và có gì lo về báo cáo ngay.

Lúc này, Thượng Quan Linh tuy là thượng khách của Thanh Thông Cốc, ai nấy đều hết lòng kính mến vị đại hiệp anh tuấn này, nhưng lòng chàng vẫn buồn rầu không vui. Cũng vì hôn lễ chưa cưới chính thức, nên hai người không chung phòng, nhưng Thượng Quan Linh vẫn có các tì nữ của Liễu Mi phái sang hầu hạ tận tụy chàng tại thư phòng. Suốt mấy hôm, các tì nữ vội báo tin cho Liễu Mi hay là vị cô gia này, tối nào cũng không an giấc, thường hay la hoảng kinh hãi trong giấc mộng.

77. Điều Kiện Như Thế

Liễu Mi rõ ngay sự đau khổ buồn bực của Thượng Quan Linh, quả thật chàng ta đã vì chiến dịch Bách Linh Thánh Tự, trong trận này chưa tiêu diệt Tử Vương ma quân, và cũng chưa hoàn thành lời ước nguyện với Bắc Ưng Lãnh Lạc, vô tình còn hy sinh luôn cả tính mạng của Pháp Đô lạt ma, lại khiến cho các vị sư bá cùng sư phụ bị tay Tử Vương bắt, nên lòng chàng ân hận với người quá cố nhất là nhớ các vị sư bá và thầy, không sao an giấc, luôn luôn bị Lãnh điện tử thủ và Tiểu Đoạt Hồn Kỳ ám ảnh. Và sự thoát chết dưới tay Tử Vương, lại không phải do công lực của bản thân mình gây nên, mà là một sự nhờ vả vào miếng ngọc bài đặc ân của Tử Vương nên mới thoát chết.

Thượng Quan Linh vốn là một chàng trai bất khuất, nhưng đối với sự kiện này, chàng cảm thấy là một sự nhục lớn lao của con nhà võ, không thể nào trả thù được, bởi vậy làm sao vị thiếu hiệp này làm sao chịu đựng được. Và chính điểm này là một cái buồn lớn lao trong lòng chàng.

Liễu Mi chỉ sợ người yêu quá suy nghĩ mà lâm bệnh thì nguy, nàng cố nghĩ cách để giải quyết.

Rút cục, nàng thứ nữ khôn ngoan của Thanh Thông bang chủ đã nghĩ ra một kế, tuy mỏng manh, nhưng cũng không thể nói là không có hy vọng thành công. Nàng bèn thương lượng với Thượng Quan Linh, nay nếu muốn công lực át hẳn Tử Vương, chỉ có thể nhắm về hai sự kiện.

Điều thứ nhất, là mười tám chữ Phạn văn trên ngọn cờ Tiểu Đoạt Hồn Kỳ và đã được Tả Pháp Thụ xưa kia dịch bằng Hán ngữ tại dưới Đại Ngũ Trì, Liễu Mi vẫn còn nhớ rõ trong lòng: Hữu ý bất tâm, hữu chí bất chí, vô cư, động thủy, tịnh như kinh, phát thiên quân. Nhưng mười tám chữ này quả là uyên thâm kỳ bí lạ lùng hết sức, dù cho nàng Liễu Mi thông minh đến đâu đi nữa cũng không thể nào hiểu nổi ý nghĩa sâu xa bên trong được.

Điều thứ nhì, là về những thể chưởng được khắc trong thạch động của Đại Ngũ Trì, và chính là ngọn võ Vô Tướng thần công của Minh Quang đại sư truyền ra và được xưng với danh là Duy Na chưởng thức cộng cả thấy là chín chín tám mươi một thể, so với tám mươi một thể Pháp Thụ kiếm chiêu lợi hại hơn nhiều. Đến như bản thân của Tả Pháp Thụ là kẻ đồng môn còn khó học nổi, và Thượng Quan Linh cũng đã từng thử, nhưng kết quả, mới vào đầu đã gặp ngay trở ngại.

Nhưng chuyển lộn lợi về Đại Ngũ Trì, không biết có thể học được ngọn tuyệt học này không? Liễu Mi cố cố vũ Thượng Quan Linh may ra có thể nhờ sức Tuyệt bi tiên hoa mà luyện nổi môn võ học Duy Na chưởng thức cũng chưa chừng.

Thượng Quan Linh suy nghĩ, ngoài việc này ra, quả không còn phương pháp gì khác, chàng quyết tâm đi thử một chuyến, ngay lúc đó bèn cùng với ái thiếp chưa cưới sửa soạn đăng trình đi ngay Đại Ngũ Trì trên Phòng Sơn.

Liễu Mi sửa soạn chu đáo mọi việc và nói rõ tất cả quyết định cho gia đình hay; xin lão bang chủ Liễu Khai phái ngay người đi Ngọc Thụ miền Thanh Hải yết kiến với Đoạn trường nhân Độc chỉ Thôi Bác, để báo rõ các tin tức đã xảy ra, và hy vọng ông ta hãy tạm án binh bất động, nếu trời thương hại, chuyển đi Đại Ngũ Trì này thành công, sau này sẽ liên kết hết các tay nghĩa hiệp để đối phó với tà phái của Tử Vương.

Lão bang chủ tuy không muốn con gái mình đi mạo hiểm, nhưng biết rõ trách nhiệm của hai trẻ quá nặng nề, hơn nữa, hai phái chánh tà trước sau gì cũng tránh không khỏi một trận quyết đấu, nay ngoại trừ kế này ra, quả không còn cách gì hơn, đành phải bằng lòng ý kiến của con gái cưng.

Hai người bèn đăng trình về hướng Ngạc Tây.

Hạ tuần tháng ba, họ đã đến Phòng Sơn. Liễu Mi cùng với Thượng Quan Linh lo sắm những thức ăn uống đầy đủ để vào động thất của Đại Ngũ Trì để dùng. Khi vào đến thạch thất, cảnh sắc vẫn như xưa.

Trên vách thạch động, hai môn võ học Pháp Thụ kiếm chiêu và Duy Na chưởng thức vẫn còn nguyên vẹn.

Liễu Mi sắp xếp xong các đồ đạc cần dùng xuống đất, cười nói rằng:

- Nay anh Linh, chúng mình phân công hợp tác với nhau. Anh lo học môn Duy Na chưởng thức còn em lo nghiên cứu mười tám chữ trên Tiểu Đoạt Hồn Kỳ xem là ý nghĩa gì.

Thượng Quan Linh vui vẻ bằng lòng ngay với đề nghị của Liễu Mi, hai người nghỉ ngơi ăn uống xong một hồi, Thượng Quan Linh bỗng đứng dậy đi đến vách tường đá khảm về võ học Duy Na chưởng thức, chàng nhìn ngay vào thể khởi đầu. Thể này quả là cổ quái kỳ lạ, song chưởng một ngựa lên trời, một úp xuống đất, Thượng Quan Linh bắt chước đúng theo, và suy ngẫm về sự tinh diệu bên trong. Chàng cảm thấy rất thuận lợi, tiếp theo là thể thứ hai của bức hình, chàng từ từ đổi thế, nào hay trong ngực bỗng trở nên bồn chồn, khó chịu vô cùng, vội ngừng ngay lại, vận động để nghỉ, khá lâu mới cảm thấy khôi phục lại, chàng quay nhìn Liễu Mi, thấy nàng đã viết hết cả mười tám chữ trên mặt đất, sắc mặt đắm chiêu suy nghĩ.

Thượng Quan Linh không muốn phá rối nàng, chàng cố tâm để khắc phục mọi trở ngại và nguyên thể nào cũng phải lo học cho kỳ được Duy Na chưởng thức này mới nghe. Sau khi nghỉ ngơi lấy lại sức, chàng lại cẩn thận học tiếp, và lần này ngang nhiên đã học được thể thứ hai, nhưng đến thể thứ ba, chàng cảm thấy khó khăn, mặc dù cố thử mấy lần, nhưng vẫn không sao vượt qua được, và quá mệt đến lả người, đành phải ngừng tay nghỉ, chỉ thấy mắt như tóe đom đóm, ngực rạo rục bồi hồi, khó chịu vô ngần, lúc này Liễu Mi cũng nghỉ ngơi, nàng quay nhìn Thượng Quan Linh cười nói:

- Xem ra mười tám chữ này là một nguyên tắc tu luyện về nội công cơ đấy.

Thượng Quan Linh không muốn Liễu Mi phải thất vọng, chàng mỉm cười nói mình đã có chút tiến triển trong Duy Na Chưởng.

Và cứ thế bên tìm hiểu mười tám chữ Phạn, bên lo học chưởng pháp, thấp thoáng đã bảy ngày trôi qua.

Thượng Quan Linh miễn cưỡng tiến hành cuộc học tập của mình, vì trong ba ngày mà chàng vẫn loanh quanh trong tư thế thứ năm và thứ sáu, chàng lại cảm thấy bồi hồi khó chịu không sao chịu đựng nổi, trong lòng đâm thất vọng vừa sốt ruột, đành ngừng lại để nghỉ, chợt nghe tiếng nắc nự một tiếng phía sau, Thượng Quan Linh quay đầu nhìn lại, thấy Liễu Mi ngất luôn trên mặt đất, chàng quần quít lay gọi:

- Liễu Mi... Em!... Em!...

Vội ôm ngay nàng dậy, chỉ thấy đôi má của Liễu Mi đỏ ửng, Thượng Quan Linh vội xoa nắn huyết cho nàng, khá lâu nàng mới dần tỉnh lại, khẽ than và buồn bã nói với người yêu rằng:

- Anh Linh à? Em đã hiểu hết tất cả ý nghĩa của mười tám chữ Phạm Ấp, nhưng đồng thời cũng phát giác được trong mười tám chữ này là một nguyên tắc để tu luyện nội công tuyệt đỉnh, nay chúng mình tuy rõ ý nghĩa, nhưng lại không biết nhập môn bằng cách nào, xem ra, nếu không có cao nhân chỉ dẫn, chắc cũng chỉ uống công hao lực mà thôi...

Thượng Quan Linh cố an ủi nàng và khuyên bỏ ngay chuyện tìm hiểu này sang một bên để tránh ảnh hưởng cho sức khỏe. Lúc này hai má nàng trắng bệch, chỉ nghe Liễu Mi nhẹ tiếng nói:

- Anh Linh ơi! Từ khi em bị ngọn lửa độc của Lân vương Cổ Thái Huyền thiêu ấy, chất độc đã ăn sâu vào trong nội thể, sau những trận kinh hoàng bốn ba bấy lâu và tất cả những lo nghĩ đã dồn dập, cơn bệnh của em thành cố tật... nay thọ nguyên của em cũng đã sắp tận.

Nghe vậy Thượng Quan Linh quỳnh lên vội bồng ngay ái thê chưa cưới, lo đi tìm danh y Hoạt thương công Hoa Diệp Tử cứu mạng Liễu Mi.

Liễu Mi vội ngăn cản và lắp bắp nói mình đã không hy vọng gì, cố tật đã ngấm ngấm từ lâu, nay được thể bùng phát ra, không còn cách gì để cứu vãn, con đường chết đã nằm sẵn trước mắt nhưng nàng hài lòng là đã được ở một nơi yên tĩnh của thạch thất đây cùng với Thượng Quan Linh, Liễu Mi yêu cầu chàng chớ có đụng đây mà tăng thêm sức đau đớn trong lòng nàng.

Thượng Quan Linh càng quỳnh hoảng, thấy sắc mặt nàng trắng toát, hơi thở dồn dập... Chàng nghĩ nếu Liễu Mi có mệnh hệ nào, chàng cũng liều thân luôn để theo người yêu xuống chín suối.

Liễu Mi lúc này đã cấm khẩu, chỉ còn đôi mắt dại dờ nhìn người chồng chưa cưới của mình... Nàng như đang thông cảm nỗi tình yêu của chàng đối với mình...

Thượng Quan Linh cảm thấy trời như sắp sụp đến nơi! Mặt mày hoa lên choáng váng vì người yêu đang đi dần vào cõi chết... ruột gan chàng như đứt từng khúc... nước mắt chàng đầm đề nhỏ trên mặt người yêu, không ngờ tất cả mọi việc lại xảy ra chớp nhoáng như thế!

Chàng tuyệt vọng, khê đặt ngay mình Liễu Mi xuống và lẩm bẩm rằng:

- Liễu Mi em ơi! Ngu huynh nào có thể bỏ em ra đi như thế, nếu em có linh thiêng, hãy về giúp cho anh được mau rời khỏi thế gian này để được sát bên em mãi mãi... hiện nay anh khó chết vì Tuyết bi tiên hoa... ôi em!... Liễu Mi...

Chàng thiếu hiệp nghẹn ngào... Bỗng Thượng Quan Linh đứng phắt dậy, lo tìm cách để chết cho nhanh!

Chàng rối cuống, đau khổ, không biết nên làm sao để mà chết?

Ngay khi đó, bỗng lại có chuyện lạ xảy ra!

Bên ngoài thạch thất bỗng lại có tiếng Cộc! Cộc! Cộc! truyền vào, Thượng Quan Linh nghĩ bụng: trong giờ phút này mà lại còn có người tới thình lình như thế, chẳng cần đoán, nhất định phải là vị kỳ nhân và công lực cao cường lắm đây. Nay Liễu Mi đã chết, tội gì mình không ra ngoài kia gây chiến để nhờ tay vị cao nhân nào đó giết mình cho mau chết, nghĩ xong chàng rút ngay kiếm tung mình vọt ra, chỉ thấy thạch động bên ngoài, dưới ánh sáng chập chờn của lân quang, một tăng nhân trung niên đang loay hoay đi dưới bụng con tích long khổng lồ.

Thấy tăng nhân này mặt lạ hoắc, chàng hét lên một tiếng, chủ động khiêu chiến, vung ngay kiếm chém bừa sang, tăng nhân nọ giật mình thất kinh, vội vàng né tránh ngay sang một bên, lên tiếng quát hỏi:

- Hãy ngừng tay ngay! Thí chủ là ai vậy?

Thượng Quan Linh thấy thân pháp người này né tránh tài tình, biết ngay khinh công người này không phải tay xoàng, công lực quyết không thua gì mình, nên nghe hỏi mà không trả lời gì, vung bừa kiếm đâm tới đối phương, cố ép địch phải trả đòn, nhưng sự hàm dưỡng của tăng nhân hình như cao lắm, chỉ thấy tung mình nhẹ nhàng tránh xa gần trượng, và hấp tấp hỏi:

- Thí chủ hãy ngừng ngay lại, có gì nói rõ đã, sao lại hung hăng thế?

Thượng Quan Linh lên tiếng nói khích thêm:

- Không có gì đáng nói cả! Hôm nay không phải tôi chết, thì ông toi, chớ hỏi vu vơ làm gì! Mau mau ra đòn đi!

Soạt một tiếng lại chém ngay sang phía tăng nhân, lúc này tăng nhân cũng không chịu nổi con người bướng kỳ cục này nữa, lập tức rút binh khí để trả đòn, Thượng Quan Linh thấy cây kiếm lạnh lạnh của tăng nhân, chàng mừng thầm và ngẫm vãi: Cầu trời cho ngọn kiếm kia là một bảo kiếm để giết nỗi Thượng Quan Linh này, như thế mình sẽ đứng đón trước dưới đường cứu tuyền để chờ em Liễu Mi đáng yêu của mình... Nghĩ xong, chàng phưỡn ngay ngực xông nhanh tới phía mũi kiếm tăng nhân, nhưng tăng nhân nọ kinh người hoảng hốt!

Quả nhiên xưa nay chưa thấy ai đánh lối kỳ dị liều mạng như thế, tăng nhân kinh ngạc ý lên một tiếng vội thu ngay thế nhảy lùi ra sau.

Thượng Quan Linh hấp tấp đánh bừa vào, tăng nhân vội vùng kiếm lên gạt, trong cơn tóe lửa ấy, Thượng Quan Linh nổi hứng, hét lên một tiếng tăng thêm công lực trên ngọn kiếm, lập tức vị tăng nhân bị bật ngay về sau mấy bước. Thượng Quan Linh bất giác thất vọng, chàng không ngờ công lực người này lại kém mình đến thế. Vậy làm sao có thể giết nỗi mình? Chàng bất giác cúi đầu ứa nước mắt khóc cho tình cảnh đau khổ của mình...

Tăng nhân lấy làm lạ lùng, sao vị thiếu niên này sau khi đánh bật mình lại đứng khóc sụt sùi như vậy, bèn ôn tồn hỏi:

- Thí chủ thần lực cái thế vô song, bản tăng Bách Lỗ vô cùng khâm phục, dám hỏi thí chủ tôn danh đại tánh xưng hô ra sao?

- Nếu được vậy thì quý hóa quá! Nay tôi xin thuật rõ ngài hay vậy, nay tôi có người vợ chưa cưới đang hấp hối vì cơn bệnh tâm trí lao quá độ, nay đã hết hy vọng hồi sinh, mà riêng tôi không muốn sống đau khổ một mình trên trần gian, nhưng vì Tuyết bi tiên hoa tác quái, khiến tôi không làm sao chết theo ái thể, quả là một sự đau khổ vô ngần trong tâm thần tôi!... Nay được thấy công lực ngài cao cường, tôi đã nghĩ ra được một kế, sẽ nằm ngửa ra và xin ngài cứ thẳng tay phát chưởng đánh mạnh vào ngực tôi, đến khi nào tôi chết thực sự thì thôi...

Bách Lỗ nghe xong, lắc tay lia lịa, và kiên quyết nói:

- Cửa Phật vốn từ bi, chỉ có cứu người, chứ tuyệt không bao giờ nghĩ cách để giúp người ta tự sát bao giờ.

Bách Lỗ cũng cho hay nay còn thuốc bên người, thử vào xem bịnh tình của nạn nhân xem sao, may ra còn có cơ cứu được chăng? Hai người vội vào ngay thạch động bên trong, Thượng Quan Linh đưa tay thăm mũi nàng Liễu Mi, thấy đã tắt hơi thở, nước mắt lăn chã tuôn rơi, Bách Lỗ vội quỳ ngay xuống móc thuốc ra bỏ vào miệng Liễu Mi, bảo Thượng Quan Linh lấy ngay nước đến đổ ngay vào miệng nàng, hai người chờ mãi không thấy động tĩnh gì, Bách Lỗ khẽ tiếng rằng:

- Tôn phu nhân quả là vị quốc sắc thiên hương, nay gặp chuyện bất hạnh... tuy đã uống linh đơn của bốn sư môn, mà vẫn không hồi sinh được, xem ra duyên trần đã dứt, không còn thuốc gì cứu được nữa, nay thí chủ muốn chung tình quyên sinh theo ái thể, bản tăng quả thông cảm vô cùng, nhưng sức bản tăng không thể nào đạt đúng nguyện vọng của thí chủ... mong thí chủ lượng tình cho...

Thượng Quan Linh gào lên như bắt vạ rằng:

- Đại hòa thượng ngài tuy không thể cứu sống nàng, nhưng có thể khiến tôi chết được cơ mà! Sao ngài lại từ chối để nhìn sự đau khổ của tôi, thử hỏi như thế liệu có phù hợp với hai chữ từ bi không?...

Bách Lỗ biến sắc mặt... Thượng Quan Linh vẫn cố nằn nỉ khá lâu, vị tăng nhân hình như bị cảm động, quả nhiên nhận lời rằng:

- Nếu thí chủ đã cương quyết đòi chết, bản tăng đành ra tay giúp thí chủ vậy, nhưng bản tăng cũng có một điều kiện, muốn thí chủ coi như là một cuộc trao đổi.

Thượng Quan Linh nghiêm nhiên rằng:

- Thừa đại hòa thượng, tại hạ nay đã quyết tâm chết đâu còn có thể giúp gì cho hòa thượng, sau khi chết, lại còn phải phiền đến hòa thượng lo cho vấn đề hậu sự (việc mai táng), vậy ngài nói xem là điều kiện gì!

Bách Lỗ thở dài một tiếng, kính cẩn quì ngay xuống, mặt hướng về hướng Tây chấp tay rằng: Xin Phật tổ khoan dung đệ tử! Khoan dung đệ tử!

Khẩn xong đứng ngay dậy, trang nghiêm nói rằng:

- Không giấu gì thí chủ, nay bản tăng biết trong sư môn còn một ước nguyện lớn lao chưa được thành tựu, đó là việc chạm tư dung của một Quan thế âm đại sĩ chỉ tại ngọc đẹp khó kiếm, thợ giỏi lại không có, nên sư môn đối với vấn đề này vẫn chưa đạt tới ước nguyện, nay bản tăng thấy diện mạo của vị nữ thí chủ đây, bỗng sinh ra một ý nghĩ kỳ lạ, khuôn mặt của nữ thí chủ đây, quả là một diện mạo trang nghiêm ung dung vô cùng, tư dung tuyệt sắc; và cũng vì chưa cưới nhau, chắc nữ thí chủ đây vẫn là đồng trinh, bản tăng nay trộm nghĩ, nếu được sư môn dùng thuốc đặc biệt tiêm nhiễm vào nữ thể, có thể giữ cho xác còn nguyên vẹn, đem chuyển ngay về Thiên Trúc, như thế sẽ có ngay một bức tượng đại sĩ hoàn toàn mỹ quan.

Thượng Quan Linh không thể nào ngờ rằng việc yêu cầu của Bách Lỗ lại như thế được... nếu quả di hài của Liễu Mi có thể vận chuyển sang miền Thiên Trúc và bảo tồn muôn đời với thời gian và lại có hàng vạn ngàn tín đồ cung thờ chiêm bái như một bồ tát, kể cũng là một chuyện đáng kiêu ngạo lắm!

Suy nghĩ đắn đo một hồi, Thượng Quan Linh bằng lòng ngay với lời yêu cầu của Bách Lỗ tăng, và chàng yêu cầu vị hòa thượng này cũng đem di hài của mình vận chuyển ngay đi Thiên Trúc và cũng chiếu theo phương pháp giữ xác lại như Liễu Mi, nếu có thể, xin để chung cùng nơi với thi hài của nàng càng hay!

Sự yêu cầu của chàng, Bách Lỗ cân nhắc một hồi, rồi cũng nhận lời ngay. Bàn tính xong xuôi, Bách Lỗ hòa thượng chuẩn bị hành động, lúc này Thượng Quan Linh nằm thẳng băng dưới đất, bạch ngực ra, sẵn sàng hứng chịu các đòn chường nặng nề! Nhưng Bách Lỗ hòa thượng vốn là đệ tử của Phật môn, tâm địa từ thiện, nay phá giới để hạ độc thủ giết người như thế, trong lòng bỗng nao nao bất an, hai tay run rẩy và công lực không làm sao vận ra được.

Thấy vậy, Thượng Quan Linh cuống lên, chàng cố hối thúc Bách Lỗ mau ra tay!

Bách Lỗ bỗng như sức nhớ ra một chuyện, hỏi rằng:

- Ấy chết! Tí nữa thì hỏng chuyện, thí chủ phải nói rõ tên tuổi và quê quán ở đâu, để bản tăng còn có thể đọc kinh siêu độ cho thí chủ sau khi nhắm mắt an giấc chứ, có như thế bản tăng mới hòng tránh khỏi nghiệp tội chứ...

Thượng Quan Linh rằng:

- Tại hạ Thượng Quan Linh, vốn người Nhạc Châu ở tỉnh Tương...

Câu nói chưa dứt, chỉ thấy Bách Lỗ hòa thượng thất kinh rú lên một tiếng, vùng luôn hai tay ôm quàng ngay Thượng Quan Linh run lên rằng:

- Trời ơi! Em! Em!... Em của anh!

Thượng Quan Linh chờ người chẳng hiểu chuyện gì, rõ lạ lùng. Vị đại hòa thượng rõ ràng đang gọi mình là:

Em! Em... Em của anh.... Nhưng cả nhà mười mạng đã bị chết hết về ngọn Lân điện ti thủ của Tử Vương, mình đâu có một người anh hòa thượng như thế này?!

Bách Lỗ hòa thượng thấy em kinh ngạc nghi ngờ, lúc này bí hiểm nói:

- Trời ơi! Em! Chắc em không nhận ra ngu huynh, anh là Thượng Quan Tứ đây, chính là anh của em, Thượng Quan Tứ đây!...

Câu nói này khiến cho Thượng Quan Linh tỉnh ngộ hẳn. Ôi chào! thì ra vị Bách Lỗ hòa thượng đây chính là con trai của lão bà bịt mặt Lỗ Yếu Nương và Bách Hoa Chúa, từ nhỏ được gửi nuôi tại nhà Thượng Quan, và mất tích trên mười năm trời.

Thượng Quan Tứ tuy không phải là con ruột của nhà Thượng Quan, nhưng vì từ bé đã được cha mẹ Thượng Quan Linh là Thượng Quan Thế Nhã và mẹ là Phương Xảo Linh hết lòng nuôi dưỡng, coi không khác như con ruột, nên Thượng Quan Tứ cứ tưởng mình là con của nhà họ Thượng Quan, nay gặp em là Thượng Quan Linh, bảo sao mà chàng không mừng điên lên cho được!

Thượng Quan Linh lúc này trăm mối ngổn ngang trong lòng, cất giọng run run rằng:

- Đại ca! Không ngờ lại gặp anh tại đây! Đáng lẽ em phải vui mừng lắm mới phải, nhưng tạo hoá khéo trêu người. Ai ngờ đâu anh em chúng mình lại gặp nhau trong hoàn cảnh này...

Thượng Quan Tứ xuất gia làm hòa thượng, lấy pháp hiệu Bách Lỗ, chính lại là húy danh của bố mẹ, chứng tỏ chàng tuy vào cửa Phật nhưng vẫn còn nặng lòng quyến luyến gia đình.

Lúc này vị Bách Lỗ Thượng Quan Tứ hấp tấp an ủi em rằng:

- Em chớ nên rầu rĩ bị ai vội, vị cô nương này đã là em dâu tương lai của ngu huynh, dù sao ngu huynh cũng ráng tận hết mọi năng lực để tìm phương cứu...

Vị hòa thượng lúc này đã khôi phục hết cảm tình của kẻ tục gia, tâm tư đều dồn hết cho người thân, tất cả cách xưng đều thay đổi hẳn, từ Thí chủ, Bần tăng chuyển sang Em và Ngu huynh, và rồi rít lo cứu người em dâu.

Bách Lỗ vội ngồi ngay xuống sau khi khám kỹ cẩn thận, từ trong mình móc ra một lọ thuốc nhô, đổ ngay ra, đủ thứ linh đơn nằm trong lòng bàn tay, lạnh tay lựa ngay mấy viên, giao cho Thượng Quan Linh dùng nước và chương lực ép ngay vào miệng Liễu Mi.

Khi ngón chỉ của Thượng Quan Linh đụng đến môi người yêu, chàng cảm thấy lạnh ngắt, trong lòng bất giác tuyệt vọng và nghi ngờ hỏi:

- Đại ca! Liệu còn cứu được không?

Bách Lỗ nghiêm nghị nói:

- Ngu huynh cũng không thể nào trả lời chắc chắn cho em được, vị cô nương đây tuy đã tắt hơi, nhưng vừa rồi ngu huynh đã nhận ra nàng còn chút sức nóng trong lòng, chứng tỏ nàng là người sẵn công lực, nay không cam tâm nhắm mắt về thế giới u minh, nên đã cố gắng duy trì sức sống cho đến lúc cuối cùng, nên vẫn còn chút hiện tượng của sự sống. Nay ngu huynh đã dùng thứ linh đơn độc đáo của sư môn là truy hồn chuộc mạng cho nàng uống, nhưng vẫn chưa thể nào giúp nàng được, nếu nàng còn được chút linh minh nào, có thể biết mà vận hóa sức thuốc thì thần hiệu của linh đơn sẽ giữ nguyên được nội tạng của nàng trong bốn mươi chín ngày không bị hủ hóa. Ngu huynh sẽ tận lực hộ trì đem nàng về ngay sư môn bên Thiên Trúc, cầu xin với thầy của ngu huynh, để dùng nội qui pháp trong Vô Tướng thần công để cứu sống nàng... nhưng không biết sức nàng có thể hóa thuốc không, hoặc ngu huynh có thể đưa về kịp Thiên Trúc, và Vô Tướng thần công liệu có thể cứu nổi, tất cả đều thành vấn đề gay go và chưa biết sao mà đoán được!

Thượng Quan Linh nghe Bách Lỗ nói xong, trong lòng càng đâm ra bần thần, Thượng Quan Linh đưa ngay tay lên ngực Liễu Mi quả nhiên vẫn còn hơi nóng, mà hình như càng lúc càng tăng dần thêm, một tia hy vọng lại nổi lên trong lòng Thượng Quan Linh, chàng vội cho Bách Lỗ hay, Bách Lỗ khám kỹ, sắc mặt cũng vui mừng hẳn, và cho hay tình hình có hy vọng lắm, nhưng giờ đây vẫn chưa tiện di động thân thể nàng, phải kiên tâm chờ cho sức thuốc tan khắp trong cơ thể của nàng, và ít nhất cũng phải mất mấy tàn nhang, chừng đó mới tiện bề chuyển trình di chuyển nàng về Thiên Trúc để cứu trị!

Hai anh em lo ngồi chờ đợi, và gỡ ngay lương khô ra ăn uống và kể các chuyện xảy ra của nhau cho đối phương nghe.

Bách Lỗ bèn thuật về đời mình sau khi được trưởng thành trong gia đình họ Thượng Quan, không biết gì về thân thế bí mật của mình vẫn tưởng đâu Thượng Quan Thế Nhã là cha và Phương Xảo Linh là bố mẹ thân sinh ra mình. Trong khi được nuôi nấng tại gia đình họ Thượng Quan, Bách Lỗ đã hấp thụ được một sự gia giáo tốt đẹp và vợ chồng Thượng Quan Thế Nhã coi Bách Lỗ cũng như con ruột, các người trên dưới trong nhà đều xưng hô bằng Đại công tử cho ăn học tử tế và lúc ấy Bách Lỗ đã tính sau này học xong sẽ ra làm quan.

Bỗng trong một cơ hội ngẫu nhiên, chàng phát giác về thân thể của mình có vẻ kỳ, bèn trực tiếp hỏi ngay mẫu thân là Phương Xảo Linh, và chính đương mẫu Phương Xảo Linh cũng kể rõ mọi sự cho Bách Lỗ!

Thượng Quan Tứ (Bách Lỗ) lúc này mới rõ mình quả thật không phải là người của nhà họ Thượng Quan, cha mình là Bách Hoa Chúa đã qua đời, mẹ là Lỗ Yếu Nương còn sống trên thế gian. Khi ấy, Thượng Quan Tứ muốn đi gặp mẹ ruột, nên đã lên bỏ nhà ra đi, với tấm thân yếu đuối của thư sinh, chàng bắt đầu phiêu bạt lang thang trên giang hồ, từ Nhạc Châu khởi trình đi về xứ Ai Lao Sơn của tỉnh Vân Nam.

Nào hay định mạng chàng thư sinh long đong vất vả, trên dọc đường gặp ngay các bại loại giang hồ hãm hại, bị bắt cóc và đem bán cho người ta làm nô lệ, sau nhiều đợt đổi chủ trong hai năm trời Thượng Quan Tứ đã bị bán làm nô lệ tuốt sang xứ Thiên Trúc!

Khi đó chàng đã ba mươi ba tuổi, nhưng định mệnh vẫn éo le, khiến cho vị quý công tử đã tiêu tụy thảm thương như que củi. Chàng tự hận với tấm thân yếu đuối của kẻ thư sinh, nên không sao thoát khỏi một vận mạng bi thảm của hoàn cảnh, chỉ còn cách chịu đựng và tin tưởng vào một ngày kia sẽ nở mặt với đời.

Cuối cùng, đến năm Thượng Quan Tứ được ba mươi lăm tuổi, định mạng bắt đầu chuyển hướng hẳn.

Nhà vua Thiên Trúc vốn là tâm hướng về Phật, ngài đã chuộc có trên một ngàn hai trăm nô lệ của các xứ bị bán, rồi gửi hết vào các ngôi chùa chiền lớn nhỏ của cửa Phật, trong số đó, Thượng Quan Tứ là người có duyên may mắn được vào nơi tịnh xá ở Bàn Na Tha tại thượng du sông Hằng Hà, để làm những công việc quét dọn nhà chùa.

Từ đó, Thượng Quan Tứ bắt đầu sống cuộc đời an thân với những công việc nhẹ nhàng, dần dà chàng dần dần thích cảnh sống của nhà chùa, lúc này chàng cũng đã hiểu tiếng Phạn, khi các cao tăng giảng kinh thuyết pháp, Thượng Quan Tứ đều chăm chú nghe, dần dần chàng dần ra thích thú Phật pháp và tận tâm để tìm hiểu.

Chàng bắt đầu dùng Hán văn để ghi chép lại những ý nghĩa để học.

Lại một cơ hội ngẫu nhiên nữa đưa tới, đó là vị chủ trì của tịnh xá Bàn Na Tha là Bảo Nghiêm pháp sư được xem quyền ghi chép pháp học của Thượng Quan Tứ.

Bảo Nghiêm pháp sư là người đã nổi nghiệp Minh Quang đại sư, thuộc bậc hậu bối kỳ tài, học vấn uyên bác, Hán học thâm sâu, sau khi xem quyển ghi chép của một nô công người miền Trung thổ, thì ra là người tinh thông Lão Nho, càng hiểm thấy là đối với Phật giáo, chàng đã đến mức độ đăng đường nhập thất, đã có một sức hiểu biết siêu việt.

Bảo Nghiêm pháp sư vô cùng sung sướng, và đã phá lệ thường để đề bạt tên nô công miền Trung Thổ này lên trong hàng ngũ đệ tử.

Thượng Quan Tứ sau khi kể rõ thân thế và tỏ rõ quyết lòng xuất gia, Bảo Nghiêm pháp sư đã thân hành thí độ cho chàng, và để kỷ niệm song thân, đã lấy pháp hiệu là Bách Lỗ.

Bách Lỗ sống tại dị quốc suốt năm năm liền, trong thời gian ấy, Bảo Nghiêm đã đào tạo cho Bách Lỗ trở nên một vị tinh thông Phật pháp, một cao tăng hiểm hoi, đồng thời trên người cũng đầy đủ tuyệt nghệ của một nội gia cao thủ.

Mãi năm Bách Lỗ bốn mươi tuổi, bỗng một hôm, Bảo Nghiêm đại sư hỏi môn đồ có nhớ quê hương không?

Bách Lỗ không dám giấu sự tôn, đành thành thật khai vẫn còn nhớ.

Bảo Nghiêm pháp sư mỉm cười, dẫn ngay Bách Lỗ đêm vắng hầy vào thiền phòng để yết kiến, đêm đó, hai thầy trò cùng ở trong mật thất, Bảo Nghiêm bèn kể về chuyện bốn mươi năm trước về cuộc hành trình tìm thuốc cứu thầy của hai sư huynh Tả Pháp Thụ tôn giả và Hữu Duy Na tôn giả. Rút cục hai mươi năm đã mãn hạn, Minh Quang đại sư chờ hai môn đệ không thấy về, sau khi bói đoán quẻ, biết hết hy vọng, bèn hạ lệnh cho Bảo Nghiêm lên nắm quyền chương y bốn, rồi Minh Quang đại sư từ trần sau đó.

Kể từ ngày hai sư huynh ra đi, đã bốn mươi năm trôi qua, nhưng tin tức hai người đều bật vô âm tín. Bảo Nghiêm pháp sư, quyết ý truy xét về vụ mất tích này của hai sư huynh, nhưng phần vì mắc công việc chủ trì nhà chùa, không thể nào rời thân ra đi miền Trung Nguyên, tính chọn các sư đệ và tăng thống, nhưng không có nhân tài nào có thể đảm đương trọng trách này.

Mãi đến khi Thượng Quan Tứ đã thí phát xuất gia, và mất năm năm trời để nhận xét, Bảo Nghiêm đã hài lòng, nhận định Bách Lỗ là người có thể lo trọng thác của mình là tìm thăm tin tức của hai sư huynh.

Sau khi thầy trò tâm sự và thoả thuận đồng ý, một chuyến đi Trung Nguyên được quyết định ngay!

Với Bách Lỗ, duyên trần chưa dứt, thường vẫn quyến luyến mẹ là Lỗ Yểu Nương, và càng nhớ dưỡng phụ dưỡng mẫu, chuyển về Trung thổ đây, công tư đều kiêm tiện và lý tưởng. Mãi cuối năm vừa qua, Bách Lỗ mới tới Trung Thổ, và Bách Lỗ quyết ý thăm tin mẹ ruột trước.

Trong tình cờ, Bách Lỗ gặp Tỉ Vương, phát giác Bách Lỗ là tay cừ giỏi, Tỉ Vương tính thu dụng dưới trướng mình, sau vô tình lại được biết thân thế của Bách Lỗ, biết là con trai của lão bà bịt mắt, Tỉ Vương không muốn mẹ con lão bà đoàn tụ, nên đã cố ý đánh lạc hướng manh mối, báo hại cho Bách Lỗ hòa thượng bôn ba vất vả đi tuốt sang miền Tây Tạng, dĩ nhiên là toi công hao lực.

Trái lại Tỉ Vương từ trong miệng Bách Lỗ đã dò được khá nhiều chuyện và tình hình ngôi tịnh xá ở Bàn Na Tha và sự chấp chương y bốn của Bảo Nghiêm pháp sư vô tình đã thành những tài liệu quý báu cho Tỉ Vương, nhờ vậy, Tỉ Vương mới bắt bí Tả Pháp Thụ tôn giả vào phe mình để tăng cường thế lực, nên trong cuộc thịnh hội tại Bách Linh Thánh Tự Thanh y sứ giả đã ngang nhiên tiết lộ bí mật về chuyện của Tả Pháp Thụ, khiến cho vị Thiên Trúc ác tăng còn chưa hoàn thành sứ mạng của sư môn và đã hại chết sư đệ Hữu Duy Na, khó mà chuộc được trọng tội! Nhất là sau khi được biết sư môn bên Thiên Trúc đã cho người ra truy tung tìm tích, lòng dạ của Tả Pháp Thụ càng hoang mang hoảng sợ, và đã hết lòng lo bám vào thế lực của Tỉ Vương để nhờ vả sau này.

Bách Lỗ sau khi bị Tỉ Vương đánh lừa đi Tây Tạng, không thu được kết quả gì, đành quay về Phòng Sơn của Ngạc Bắc để dò tin về Tuyết bi tiên hoa và nhị vị sư bá! Nhưng dưới xác con tích long nào có tiên hoa gì đâu.

Đang lúc bàng hoàng, lại gặp Thượng Quan Linh xuất hiện.

Nay trong thạch động của Đại Ngũ Trì, Bách Lỗ hòa thượng Thượng Quan Tứ kể hết mọi sự tình cho em là Thượng Quan Linh nghe.

Biết tiên hoa em mình đã may mắn được hưởng, Bách Lỗ hòa thượng vui mừng khôn tả, rồi câu chuyện bắt sang hỏi về tin tức của mẹ là Lỗ Yểu Nương, và dưỡng phụ mẫu Thượng Quan Thế Nhã và Phương Xảo Linh, và hai sư bá Tả Pháp Thụ, Hữu Duy Na.

Câu hỏi này khiến cho Thượng Quan Linh ngẩn người đờ họng khó trả lời. Mắt nhìn người đại ca, vẻ bối rối, nhưng vốn là người thật thà, Thượng Quan Linh cứ y thực kể lại đầu đuôi!

78. Cuộc Đụng Chạm Nảy Lửa

Sau khi Thượng Quan Tứ mất tích, Lỗ Yểu Nương tìm không ra con mình, nên căm tức nhà họ Thượng Quan, và đã yêu cầu Tỉ Vương ra tay, vào ngày rằm tháng hai năm ngoái; đêm trăng tròn ấy... Cách Nhạc Châu Thành mười dặm, ở Thượng Quan Trang bị Lãnh điện tử thủ ra tay hành hung, khiến cho mười mạng nhà họ Thượng Quan bị thiệt mạng, chỉ riêng có Thượng Quan Linh nhờ đi học nghệ với Nam bút Gia Cát Dật tại Ngao Sơn nên đã thoát nạn. Nghe đến đây, Bách Lỗ tăng Thượng Quan Tứ thất kinh nhảy bổng người lên!

Nghĩ đến ơn nuôi nấng của dưỡng phụ dưỡng mẫu, sao mẹ ruột Lỗ Yểu Nương không chịu điều tra đích xác mà đã gây thù báo oán như thế, quả thật là ngoài sức tưởng tượng, khiến cho Bách Lỗ tăng Thượng Quan Tứ bùi ngùi xúc động mạnh!

Thượng Quan Linh kể tiếp về vụ trả thù của mình với lão bà bịt mắt. Mãi đến khi Lỗ Yểu Nương chết đi, và được xem bức thơ của bà để lại, khi đó mới rõ sự ân oán của các vị tiền bối, và hoàn cảnh của Lỗ Yểu Nương càng đáng được thông cảm. Nhưng Thượng Quan Linh đã lầm lỗi trong hành động, lòng ăn năn hối hận vô tả. Sau thi hài của lão bà bịt mắt Lỗ Yểu Nương được đồ đệ là Tra Phong đem về Ai Lao Sơn ở Vân Nam để mai táng...

Tất cả những sự xảy ra này, Thượng Quan Linh đã ghen ngào cố gắng để tường thuật rõ ràng. Chàng vừa kể vừa để ý xem sắc mặt của Bách Lỗ Thượng Quan Tứ, nhưng khi được hung tin mẹ ruột qua đời, tuy vẻ mặt buồn thảm, nhưng không hề có nét oán hờn người em Thượng Quan Linh. Trái lại, Bách Lỗ lấy tư cách của đại ca để khuyên giải người em chớ nên buồn, chẳng qua đều tại số trời định cả. Các ân oán của những vị tiền bối kể như đã chấm dứt, không nên dây dưa đến kẻ hậu bối làm gì nữa, giờ đây phải cố chung lưng đấu cật để cố tiến thủ vào sự việc ích lợi cho đời, có như thế mới khiến cho vong linh người quá cố hài lòng mỉm cười nơi chín suối.

Thượng Quan Linh không thể ngờ rằng vị đại ca của mình lại đại lượng khoan dung đến thế, trong lòng vô cùng xúc động và càng đâm ra kính mến, chàng bất giác gọi:

- Đại ca!... anh đối với... em... quá tử tế...

Tiếp đó Thượng Quan Linh lo kể về hai vị sư bá của trưởng huynh Thượng Quan Tứ. Nay Tả Pháp Thụ đã không còn mặt mũi nào về Thiên Trúc, nên đã cam lòng kết cấu với Vương Thiên Giáo của Tỉ Vương để làm các chuyện tàn ác. Và kể hết luôn cuộc gặp gỡ của mình với Liễu Mi cho huynh trưởng Thượng Quan Tứ nghe. Cuộc kể chuyện này có lẽ trôi qua trên mười tàn nhang.

Thượng Quan Linh cũng cho anh hay là hiện nay thế lực của Tỉ Vương khá lớn mạnh, lại nữa trong tay có hai báu vật Lãnh điện tử thủ và Tiểu Đoạt Hồn Kỳ, đều là sát tinh đối với bản thân mình, nay xem ra, tuyệt chưa phải là đối thủ của Tỉ Vương, Liễu Mi lại nguy kịch như thế, nay đưa nàng đi Thiên Trúc để cầu khẩn Bảo Nghiêm pháp sư dùng lối cứu mạng Vô Tướng thần công nội qui để cứu trị, chớ gì mà không cho mình đi theo luôn sang Thiên Trúc. Nếu nhờ trời, hai vợ chồng trẻ này sẽ tái trường cờ trống kéo về Trung Nguyên để tính sổ nợ thù oán với Tỉ Vương. Còn chẳng may Liễu Mi có mệnh hệ nào, Thượng Quan Linh quyết sẽ bắt chúc nối gót theo anh Thượng Quan Tứ là thí phất vào cửa Phật.

Nghe xong lời của em, Bách Lỗ tặng Thượng Quan Tứ lắc đầu lia lịa, tỏ ý không bằng lòng. Vì Bách Lỗ cho rằng, về công lực của Tỉ Vương, không thể nào cho là lợi hại được, chỉ riêng có hai báu vật Lãnh điện tử thủ và Tiểu Đoạt Hồn Kỳ là đáng kể và là khắc tinh của em mình!

Minh Quang đại sư sau chín năm trường cố chờ đợi hai đệ tử, nhưng sau khi thất vọng và bệnh nặng nằm trên giường, ngài lo ngại Vô Tướng thần công sẽ bị thất truyền, nên đã khẩu thụ tâm pháp (truyền lại bằng miệng) về môn võ học tinh vi của cửa Phật này cho đệ tử Bảo Nghiêm pháp sư.

Bách Lỗ tặng Thượng Quan Tứ lại được sự chân truyền của ân sư Bảo Nghiêm, và đã thấu thập hết môn Vô Tướng thần công.

Nay đem ra chỉ dạy cho Thượng Quan Linh để biết mà áp dụng học lối chưởng của Duy Na chưởng thức, sau khi biết rõ quyết yếu và thuộc lòng các chi tiết huyền diệu trong ấy, tự nhiên có thể dung hòa và thông suốt được ngay trong tám mươi một thế của Duy Na Chưởng, và không còn cảm thấy những hiện tượng quái lạ bồi hồi như khi mới bắt đầu tập.

Bách Lỗ tặng cố tận tình chỉ dạy cho em, và hồi thúc chàng cố gắng luyện tập cho nhớ.

Thượng Quan Linh lúc này tự mình diễn tiến chưởng pháp Duy Na quả nhiên không còn trở ngại gì, một hơi thăng diễn luôn tám mươi một thế, chỉ thấy trong thạch thất, tiếng gió ào ạt, oai lực kinh người.

Trong lòng Thượng Quan Linh mừng lắm, hào khí bốc đầy mình, chàng đã nghĩ sẽ đem ngọn tuyết kỹ Duy Na chưởng thức đi kiếm Tỉ Vương liều mạng một trận.

Trong lúc Thượng Quan Linh lo luyện tập, Bách Lỗ tặng Thượng Quan Tứ lo đứng cạnh chỉ dẫn, nhất là đến thế thứ bốn mươi chín của ngọn Huyết lệ đảo lưu cần dặn em phải hết sức thận trọng.

Thượng Quan Linh sau khi được anh truyền cho yếu quyết của Duy Na Chưởng, cuộc học tập tinh tiến thần tốc khiến cho người anh phải tấm tắc khen em thông minh sáng dạ hơn mình.

Nói về Duy Na Chưởng vốn là một công lực lợi hại vô cùng trong Vô Tướng thần công, khi đã ra tay sử dụng, bất luận là một binh khí gì cũng không thể nào tiến sát vào được trong luồng gió ào ạt càng về sau càng dũng mãnh ấy, và khi đến ngọn Huyết lệ đảo lưu của thế bốn mươi chín, đây chính là một thế đánh vô cùng trọng yếu, nếu được sử dụng một cách toàn mỹ, đủ cho đối thủ là cường địch đến đâu cũng sẽ bị hy sinh tính mạng về ngọn đánh này, nay có thể ỷ vào môn Duy Na Chưởng mà không còn phải ngại gì đến

Lãnh diện tí thủ của Tỉ Vương nữa. Thượng Quan Linh nghe anh nói vậy mừng vô cùng, tiếp đó chàng đem luôn mười tám chữ Phạn mà Liễu Mi đã viết dưới đất để nhờ anh chỉ dẫn giảng giải. Bách Lỗ Thượng Quan Tứ sau khi thấy, sắc mặt bỗng biến hẳn, lập tức lẩm nhẩm đọc đi đọc lại để nhớ kỹ trong lòng.

Thượng Quan Linh kinh ngạc hỏi nguyên do? Bách Lỗ trang nghiêm cho hay, thì ra trong mười tám chữ Phạn văn ngắn ngủi đây, Thượng Quan Tứ đã từng nghe sư tôn Bảo Nghiêm nói đó là một nội công tâm pháp thượng thặng của Phật Gia Thiên Trúc, đã bị thất truyền từ lâu không ngờ nay lại xuất hiện tại miền Trung Thổ.

May là hàm ý của mười tám chữ Phạn ngữ này sâu xa huyền ảo, vốn là cương lĩnh của tâm pháp, nên không ai có thể hiểu được, khi luyện tập phải cần tham chứng những bí cấp đã cất kỹ ở tịnh xá của Bàn Na Tha mới có thành quả; và cho biết sư môn đã vì bị thất lạc cương lĩnh tâm ngữ của nội công này, đã gây biết bao sóng gió.

Nay may mắn lại gặp được nơi đây, Bách Lỗ vội nhớ kỹ ngay mười tám Phạn ngữ của Nội công tâm pháp cương lĩnh, chuẩn bị về báo cáo lại với sư môn.

Tuy trong cuộc hành trình về miền Trung Thổ này, Tuyết bi tiên hoa không còn, hai vị sư bá, một vị đã qua đời, còn một vị lại trụ lạc; mà nay lại mang xác chết của thiếu nữ của Thanh Thông Bang về để làm phiền nhiễu sư tôn, nhờ tìm cách cứu. Tính ra chỉ còn có mỗi một việc là tìm lại được một Cương lĩnh tâm pháp nội công như vậy là công lao lớn nhất, nếu mình đem về tiến hiến cho thầy chuyện này, thế nào Bảo Nghiêm sư tôn cũng ca ngợi công lao của mình, chừng ấy mình sẽ lựa thể xin ông ta cứu cho Liễu Mi, chắc sao cũng dễ dàng hơn.

Loại nội công tâm pháp cực cao sâu này, nay chỉ mới có cương lĩnh, nếu không có bí cấp Thiên Trúc, thật vô phương mà học tập! Bách Lỗ căn dặn Thượng Quan Linh chỉ việc lo cố công luyện tập Duy Na Chưởng cũng dư sức đối phó với Tỉ Vương, không cần gì phải màng đến mười tám chữ Phạn ngữ trên Tiểu Đoạt Hồn Kỳ làm gì, và cũng đừng nên đi theo về Thiên Trúc e thêm khó khăn cho Bách Lỗ.

Và Bách Lỗ Thượng Quan Tứ cũng cho hay, linh đơn của tịnh xá Bàn Na Tha đặc chế, công hiệu chỉ có thể duy trì được bốn mươi chín ngày mà thôi, nếu quá hạn là kể như chết, và cũng chờ cho chất thuốc ngâm kỹ xong, Thượng Quan Tứ sẽ sử dụng đến ngọn Súc địa phi hành thuật (lối phi hành như rút đường đất cho ngắn lại), cuộc hành trình sẽ bắt kể ngày đêm, được vậy mới đến kịp, nếu phải đem theo chàng Thượng Quan Linh, thế nào cũng trở ngại cho việc cứu cấp và chưa biết chừng còn có tai nạn xảy ra nữa là khác.

Sau khi ông anh hòa thượng cố lòng khuyên giải cho em an tâm, hẹn đúng nửa năm sau, nghĩa là trước tháng chín Bách Lỗ hòa thượng sẽ quay về Trung Nguyên và gặp nhau tại Thanh Thông Cốc, nếu nhờ trời thương vị hôn thê của em còn sống, thế nào cũng đoàn viên vui vẻ, còn không sẽ lại đón em đi Thiên Trúc xuất gia luôn, đồng thời, trong thời gian nửa năm trời này Thượng Quan Linh có thể ỷ vào ngọn võ Duy Na Chưởng mới học ấy để đi tìm kiếm Tỉ Vương để trả thù, cần quét sạch các tà yêu quái khí của nhóm ma đầu bại loại trên giang hồ, để khôi phục lại sự yên tịnh thanh bình trong võ lâm.

Và đây cũng có lẽ là một cuộc mạo hiểm cuối cùng nhất của Thượng Quan Linh, sau khi giết được Tỉ Vương, và giải tỏa được thế lực tà ác của Vương Thiên Giáo, cứu các vị sư bá và sư phụ, chàng sẽ trở về Thanh Thông Cốc, an tâm chờ đợi anh là Thượng Quan Tứ và vợ chưa cưới về đoàn tụ.

Bách Lỗ tặng lại ân cần căn dặn với em, thế nào cũng phải ráng đoạt cho bằng được chiếc cờ Tiểu Đoạt Hồn Kỳ trong tay của Tỉ Vương để cho Thượng Quan Tứ có thể hoàn thành một sứ mạng đối với sư môn ở Thiên Trúc.

Sau khi căn dặn ân cần, anh em ngồi nhìn nhau ngậm ngùi.

Thượng Quan Linh bỗng lên tiếng hỏi:

- Đại ca! Anh xem Liễu Mi liệu có hy vọng được mấy phần?

Bách Lỗ hòa thượng nói thực, hy vọng mỏng manh lắm!

Thứ nhất, về phần Liễu Mi, không biết nàng có thể duy trì về đến miền Hằng Hà Thiên Trúc để dùng Phật pháp cứu trị.

Thứ hai, dẫu cho Bách Lỗ hòa thượng thương em mà cố liều mạng, bất kể ngày đêm để sử dụng đến Súc địa phi hành thuật để cho mau tới nơi, nhưng đường xá xa xôi với bốn mươi chín ngày gần gũi ấy, liệu có thể đến kịp? Hoặc dọc đường còn gặp nhiều trở ngại gì, chỉ sơ suất một tí, hai người đều có thể bị thiệt mạng ngay tức khắc.

Còn nếu mỗi việc thuận lợi và kịp trong bốn mươi chín ngày về đến sư môn, nhưng chẳng may lại gặp lúc sư tôn đang bế quan hoặc vân du nơi khác, chỉ những chi tiết cỡ con này cũng dư sức tạo thành bi kịch ngay.

Vì trong tình huống Bàn Na Tha, chỉ riêng có sư tôn Bảo Nghiêm pháp sư là người duy nhất biết dùng nội qui trong Vô Tướng thần công để cứu mạng người, ngoài ra không ai dám mạo hiểm vì biết công lực mình chưa đến độ tuyệt vời đó. Nếu giả như cả ba điều kể trên đều trôi chảy thuận lợi, Bách Lỗ Thượng Quan Tứ đoán rằng: Bảo Nghiêm pháp sư vốn tánh tình từ bi chánh trực, thế nào cũng chấp nhận lời thỉnh cầu của mình để cứu mạng nàng thứ nữ Thanh Thông Bang.

Những câu phân tích của Bách Lỗ Thượng Quan Tứ, cũng như đã tỏ rõ, chuyện cứu sống Liễu Mi, có thể nói là vô cùng mong manh: thất bại đã thấy rõ trong dự đoán, còn thành công mới là ngoài sức tưởng tượng của hai người!

Thượng Quan Linh lúc này chỉ cúi đầu khóc sụt sùi.

Thời gian mỗi lúc một co ngắn lại, Bách Lỗ tăng Thượng Quan Tứ đứng dậy chuẩn bị khởi trình.

Dùng ngay mền cuốn kỹ Liễu Mi xong, đai ngay lên lưng chặt chẽ; Thượng Quan Linh vội lấy ngay cái hộp sắt đựng di cốt của Hữu Duy Na dưới bụng con tích long và tìm ngay cây thiền trượng của Hữu Duy Na, giao hết cho Bách Lỗ hòa thượng đem về Thiên Trúc.

Bách Lỗ hòa thượng lấy ngay mấy chục viên linh đơn nuốt hết một lượt, vì trong cuộc chuyên trình ngày đêm không nghỉ ngơi này, không còn cơ hội đâu để nghỉ chân ăn uống, đành phải nhờ đến linh đơn này để giữ sức trong cuộc hành trình liều mạng ấy.

Thượng Quan Linh tiễn đưa Bách Lỗ Thượng Quan Tứ ra khỏi cửa động thạch thất, lúc này đang vào cảnh đêm tối, trời đầy sao, gió thoảng thoảng.

Anh em gạt lệ ngậm ngùi chia tay, ai nấy đều âm thầm cầu nguyện cho cuộc hành trình thuận lợi, để bớt đau khổ và hoang mang, họ đã ký thác hết vào đấng linh thiêng che chở.

Sau khi thốt ra tiếng Em tự bảo trọng! Chỉ thấy Bách Lỗ tăng nhoáng mình đã biệt dạng luôn; Thượng Quan Linh lúc này ngẩn ngơ và kính phục về ngọn Súc địa phi hành thuật thần diệu đến thế, quả xưa nay chưa từng nghe và thấy lần nào.

Ngẩn ngơ một lúc, Thượng Quan Linh quay vào động thất, chàng cố phần khởi để tự an ủi, cố bỏ hết sự suy nghĩ liên miên sang một bên, quyết tâm nghe theo lời của Thượng Quan Tứ, chuyên cần cố tập luyện về Hữu Duy Na bát thập nhất chương (81 chương của Hữu Duy Na), sau ba ngày, chàng đã tự tin là thành thuộc lắm rồi?

Thượng Quan Linh bắt đầu rời khỏi động để truy tìm Tỉ Vương của Vương Thiên Giáo.

Trong lòng suy nghĩ, nay đi đâu tìm Tỉ Vương? Lại nữa mình cô đơn độc chiếc thế này, nếu muốn càn quét thế lực tà ác ấy, lực của mình chắc quá yếu, nay cần phải kết hợp với các tay hiệp nghĩa chánh phái và cùng với Độc chỉ Thôi Bác liên kết thành một khối cho mạnh, nghĩ vậy chàng quyết định khởi trình Thanh Hải tìm đến Ngọc Thụ để gặp Đoàn trưởng nhân Độc chỉ Thôi Bác.

Thời tiết trung tuần tháng ba, Thượng Quan Linh khởi trình về hướng Tây, khi đến Thanh Hải đã vào trung tuần tháng tư...

Địa hạt của ngọc Thụ đã hiện trong tầm nhìn, chỉ thấy cây cối sầm uất, bò dê từng đàn, quả là một nơi chăn nuôi lý tưởng của miền trại ngoại.

Đang tính thăm hỏi xem thổ Ty Phủ ở đâu, bỗng đằng xa có hai ngựa phi nhanh tới, người trên lưng ngựa lớn tiếng:

- Thượng Quan hiền đệ! thượng Quan hiền đệ!

Thượng Quan Linh đang đứng trong bóng mát, ngạc nhiên nhìn về phía có tiếng gọi, ra là hai anh em Chu hoàng và Chu Văn, Thượng Quan Linh vội sải ngựa nghênh đón.

Một cuộc gặp gỡ tay bắt mặt mừng... Thượng Quan Linh nắm chặt tay Chu hoàng rằng:

- Tiểu đệ vừa mới tới hôm nay, vừa tính hỏi đường, may mắn sao lại khéo gặp nhau đây!

Chàng vừa nói xong, bỗng thấy sắc mặt anh em họ chu như nghi ngờ gì, Chu Hoàng vội hỏi:

- Kìa hiền đệ thôi thúc thúc đâu?

Thượng Quan Linh kinh ngạc, lập tức rằng :

Tiểu đệ từ xa tới đang tính đến để yết kiến Thôi lão tiên bối, và còn chưa gặp ngài, sao huynh trưởng lại hỏi ngược tiểu đệ vậy?

Nghe vậy, Chu Hoàng lớn tiếng kinh hãi:

- Lạ quá!... - Và sắc mặt tái đi luôn.

Thượng Quan Linh chẳng hiểu là chuyện gì.

May nàng Chu Văn còn bình tĩnh, bèn giải thích rõ cho Thượng Quan Linh hay.

Thì ra trong tháng hai, Phích lịch nhị lang Sở Canh từ Mạc Bắc đến và báo rõ tin và xin cầu cứu.

Đoạn trường nhân Độc chỉ Thôi Bác, anh em Chu Hoàng, Chu Văn, A Hương đều cuống lên, lập tức nói với Sở Canh đi liên lạc gấp phía Giang Nam, bên này họ sẽ chuẩn bị và tức tốc khởi trình đi Mạc Bắc để cứu viện đồng đạo.

Nào hay chưa khởi trình, vào trung tuần tháng hai, bỗng có tin báo cáo là Thượng Quan đại hiệp cô thân đến Ngọc Thụ. Mọi người vội mừng ra nghênh đón, quả là chàng Thượng Quan Linh, nhưng khác xưa hơi nhiều, trầm mặc ít nói, thần sắc tiêu tụy, cử chỉ nhiều lúc như ngơ ngẩn, hỏi đến chuyện Mạc Bắc, cười nói không có gì xảy ra, có hỏi đến Nam Bút và Liễu Mi, chỉ cười ngơ nghe mà không trả lời.

Xem tướng mạo, rõ ràng bị kích động và quá xúc cảm, nên tinh thần đã biến đổi thất thường, Độc chỉ Thôi Bác vội lấy thuốc quý ra chữa bệnh. Chờ chàng khỏi hẳn để biết mọi sự thật và sẽ tùy theo đó mà lo cứu viện!

Lúc đó anh em Chu Hoàng ngỡ đâu Sở Canh về cầu cứu Nam Bút, Liễu Mi, Thượng Quan Linh đã bị cầm hãm tại Mạc Bắc, sự kiện chắc đã vô cùng hung hiểm! Rất có thể Nam Bút, Liễu Mi đã bị hy sinh, hay bị bắt, nên Thượng Quan Linh mới trở nên người ngơ ngẩn như thế, và đã được Tỉ Vương cố tình thả về Nam để thị uy với các tay anh hào trong Bạch đạo... Độc chỉ Thôi Bác điềm tĩnh lo chữa bệnh cho Thượng Quan Linh, mọi người bồi hồi với dự đoán của mình.

Không ngờ hai hôm sau, Độc Chỉ Thôi Bác và kẻ thất thường Thượng Quan Linh đã mất tích một cách bí mật.

Thoạt tiên anh em họ Chu còn tưởng đâu là kế an bài của thôi thúc thúc, nhưng suốt mấy ngày liền, không có tin tức gì, lúc đó mọi người mới quỳnh hoảng lên.

Mở ngay cuộc thám thính, theo lời truyền lại: trong đêm đó đã có người thấy hai vị này đi về khu núi của Ngọc Thụ.

Ngọc Thụ tân Thổ Ty là nàng A Hương bèn ra lệnh cho toàn tộc phát động công cuộc tìm kiếm tung tích của hai người , kết cuộc là không có một kết quả nào.

Biết đã sinh biến, đồng thời tăng cường đi tìm, nhưng mãi đến nay, vẫn chưa đâu vào đâu, mà nàng A

Hương đã lăn bệnh trên giường anh em họ Chu không thể nào rời đi xa được, tâm tình đã rối lên như tơ vò.

Hôm nay ra đi tuần bỗng lại gặp Thượng Quan Linh.

Thấy Thượng Quan Linh chuyển này lại khác hẳn kỳ trước, tinh thần lăm liệt oai nghi, ăn nói đâu vào đấy, từ người cho đến ngựa, đều chứng tỏ đã bốn ba ngàn dặm lại; chuyện gì mà quái lạ thế kia!

Sau khi Chu Hoàng nói xong, Thượng Quan Linh như sức nhớ ra, kêu lớn lên rằng:

Thôi nguy rồi! Thôi lão tiên bối không cẩn thận nên đã mắc quỷ kế của Tỉ Vương, kẻ đó đâu phải là tiểu đệ mà chính là Tỉ Vương đã đội lốt của tiểu đệ.

Tiếp theo, Thượng Quan Linh vừa đi vừa kể cho hai anh em nghe câu chuyện về Tỉ Vương đã mượn lốt của mình.

lúc này anh em Chu Hoàng mới biết Thôi thúc thúc đã bị Vương Thiên giáo chủ Tỉ Vương đánh lừa, và nay không biết đã đi về đâu?

Tuy công lực của Thôi đại hiệp tuyệt cao, cái thế vô song, nhưng ông ta vốn là kẻ quân tử, làm sao mà đề phòng nổi các âm mưu trá thuật của tên Tỉ Vương ghê ” gớm ấy, nếu có mệnh hệ nào, biết làm sao đây?

Ba người bàn tính thấy chuyện hung nhiều hơn điềm lành, ai nấy im lặng suy nghĩ khá lâu, Chu Văn lên tiếng:

- Giờ hãy lo về nhà trước rồi sẽ tìm cách lo liệu.

Anh em họ Chu đi trước dẫn đường, khi vào đến thành Ngọc Thụ quanh co một hồi đến ngay Thổ Ty nha môn.

Nha môn đây kiến trúc toàn bằng đá, hùng tráng, vĩ đại, nghiêm trang, hễ có lối đi là có tráng đinh canh gác cẩn mật, trật tự oai nghiêm.

Vào khỏi cửa lớn, thấy ngay hai bức tượng thạch của vợ chồng Ngọc Thụ Thiếu Tù và Miêu Cương Diệm Nữ và chính là hai bức điêu khắc kiệt tác của Độc chỉ Thôi Bác, trông hai bức tượng không khác gì như người sống linh động vô cùng!

Tân nhiệm nữ Thổ Ty A Hương nghe báo anh Thượng Quan Linh thiết đã đến, vội cố gắng dậy ra tương kiến!

Vị thiếu nữ như tiên tử này nay đã đổi thay hơn xưa nhiều, nghĩa là càng tăng thêm vẻ đẹp của một thiếu nữ đã trưởng thành.

Thượng Quan Linh kể hết mọi sự đã diễn tiến với Tỉ Vương cho ba người nghe xong, ai nấy đều cảm thấy tâm thần nặng nhọc vô kể.

Thượng Quan Linh bỗng sức nhớ đến ứng huynh Đại Hắc, hỏi ra mới hay: từ ngày Thôi Bác mất tích, thần ứng ngày nào cũng bay đi tìm, và đêm về cứ kêu la bi thảm, bỏ ăn bỏ uống. Gần đây nghe tráng đinh nói Đại Hắc đã bay tuốt về hướng Bắc, mãi đến nay vẫn chưa thấy bay về

Phản Sở Canh đi Giang Nam mãi nay vẫn chưa có tin gì !

Chu Hoàng cũng nhớ hai vị hôn thê chưa cưới, lòng càng bồi hồi rối loạn cho sự an nguy của hai nàng.

Thượng Quan Linh bèn đề nghị: nay xem ra Thôi lão tiên bối đã bị Tỉ Vương đánh lừa rời khỏi Ngọc Thụ. Phản Giang Nam lại không có tin gì đến, vụ này phải truy cứu ngay mới được, mọi người nên đến Giang Nam thăm xem tin tức ra sao?

Lời đề nghị của Thượng Quan Linh, đều được ba người tán thành ngay!

Qua ngày hôm sau, họ lên đường, cuộc hành trình được tiếp diễn suốt ngày lẫn đêm đến tháng năm, họ đã kể gần vùng Cửu Lân Sơn.

Trên đường quan đạo, Chu Văn chăm chú các việc xung quanh, bỗng nàng phát hiện một sự kiện kỳ lạ.

Thì ra trên quan lộ ấy, một dọc ba xe lừa, xe nào cũng phủ màn kín mít, kẻ giữ cương xe mặc toàn quần áo đen, động tác lạnh lẽ, hình như nhân vật trong Hắc đạo! Nàng Chu Văn bèn khẽ tiếng cho anh và Thượng Quan Linh hay.

Kẻ đánh xe hình như đã phát giác, chỉ thấy chúng hốt hoảng ra roi tăng nhanh tốc độ!

Thượng Quan Linh tưởng đầu đám cướp bóc Hắc đạo đang ăn hàng đây, chàng cũng chẳng muốn nhúng tay can thiệp làm gì trong lúc này, nên cũng chẳng đuổi theo ba xe bí mật ấy làm gì, bỗng một trong ba xe ấy, thỉnh thoảng có tiếng vang ra.

Nghe tiếng đàn, Thượng Quan Linh bỗng giật mình. Trời!... tiếng đàn này nghe quen tai lắm, tiếng Bát long ngân sao? Thượng Quan Linh ngẫm nghĩ: Có chuyện lạ! Lập tức căn dặn ngay Chu Hoàng lo hộ vệ cho hai thiếu nữ và hãy chờ ở cửa núi Cửu Lân, còn mình chuyện này sẽ cùng với ngọn Duy Na chường thức độc thân thám hiểm hang rồng hổ huyết của bọn này xem sao. Chia tay với Chu Hoàng xong, bèn âm thầm lén đuổi theo ba xe lừa bí mật nọ, được một chập quả nhiên ba chiếc xe rời ngay đường quan lộ và rẽ ngay vào một đường rừng nhỏ khác hướng.

Tiếng thác nước âm âm đổ, ảo ảnh của Phi Các Ma cung xuất hiện trước mắt, ba xe lừa dần dần mất dạng luôn.

Vốn ngựa thuộc đường cũ, thượng Quan Linh lên mò ngay vào Ma Cung.

Chỉ thấy trong Ma Cung, ngày nay vẫn không thua gì xưa kia, bộ hạ của độc Ma gần như đã bị tiêu diệt hết trong chiến dịch Lân Hương điện trên Mặc Phụ Sơn nhưng nay lại bổ sung hoàn bị và khôi phục còn náo nhiệt hơn xưa là khác.

Lúc này chỉ thấy các nam đệ tử kỳ hình quái trạng và các nữ đệ tử xinh đẹp nhớn nhoe cười nói tấp nập như ong bướm ngày xuân.

Bọn người trong ba chiếc xe lừa bước ra, Thượng Quan Linh kinh ngạc, thì ra là Phích lịch nhị lan Sở Canh, Hạ Quyên cô nương, Giang nam Ngọc điệp Câu Phụng, Thanh Điệp Châu Sách, Hồng Điệp Châu Chu, bốn gái một trai đều bị bắt chung cả.

Thì ra kẻ cầm đầu trong đoàn xe này, sau khi tháo khăn che mặt ra hóa ra là Nhị Hung Đình Hâm.

Xem ra bọn người này đã bị trúng ngọn nhiếp Hồn Pháp của Đình Hâm nên không ai có thể phản kháng trong lúc này!

Chỉ riêng có nàng Hạ Quyên là vẫn ôm cây đàn Bát long ngân của chồng, thỉnh thoảng lại bật lên hai tiếng cũng may là nàng còn tỉnh được chút để gảy đàn và khiến cho Thượng Quan Linh đã kịp nhận tiếng đàn cổ Bát long ngân nên đã theo dõi ngay đến.

Thượng Quan Linh vừa kinh vừa giận chàng quyết.

Ý cứu mọi người, nhưng không biết trong ma cung này, còn những tay cao thủ nào khác nữa không? Nên vẫn do dự chưa ra tay, ngấm ngấm chờ đợi cơ hội.

Đình Hâm đưa ngay bốn gái một trai vào ngay thế giới Lưu Ly nơi đại sảnh của Phi Các ma cung, bỗng xuất hiện một người, thân hình cao lớn mặt hình chữ nhật, tai lớn, râu quai nón, nhưng lại chỉ có một tay và một chân, nhận kỹ hóa ra Đình Tàn.

Phong tính của hắn chưa đổi, nay ngang nhiên lại vào hòa với Độc Ma, Thượng Quan Linh thấy vậy, trong lòng bất giác nổi giận.

Nhưng lúc này thấy tên Đình Tàn có vẻ quan tâm đến nàng Hạ Quyên, chứng tỏ Đình Tàn vẫn còn yêu Hạ Quyên.

Chỉ nghe hắn hỏi rằng:

- Nhị đệ tính sao với nhóm người này?

Đình Hâm cười ha hả rằng:

- Tiểu đệ có lý nào lại không biết tính đại ca, nàng họ Hạ này lẽ đương nhiên là người ý trung nhân của đại ca, tiểu đệ đầu đám chuyên quyền can thiệp vào! Đương nhiên là hãy giao lại cho đại sư huynh. Còn về Châu Thị Song Điệp, đương nhiên là thuộc phần của tiểu đệ... còn thằng họ Sở kia, cứ tặng quách nó một đao là yên chuyện, còn mục sồn sồn Châu Phụng coi cũng bắt mắt lắm. Nhưng không hiểu sư tôn háo không?...

Nghe nói đến đây, Thượng Quan Linh đã sôi gan, chuyện này chàng quyết không để cho tên Đinh Hãm thoát lưới.

Chỉ nghe Đinh Tàn rằng:

- Vậy đa tạ nhị đệ, ta đem ngay Hạ cô nương đi đây!

Đinh Hãm rằng:

- Ấy! Ấy! Hãy khoan đã nào... về việc sư tôn đã nói với đại ca là: muốn đại ca nhập vào Vương Thiên Giáo, ý đại ca tính sao?

Đinh Tàn trầm ngâm một lúc, xong nói:

- Nhị đệ! Ta cũng không giấu gì ngươi, ta quả thật không muốn gia nhập vào Vương Thiên Giáo. Tuy ta có lòng yêu nàng Hạ Quyên, nhưng ta tuyệt không vì lòng ích kỷ để chiếm nàng, vì ta biết chồng nàng là Nam Bút tiên sinh vẫn còn sống trên thế gian này và hiện đang bị Vương Thiên giáo chủ giam giữ, nay ta sẽ đưa nàng Hạ Quyên về nguyên quán để chờ ngày đoàn tụ với chồng nàng. Ngoài việc này ra, ngu huynh xin nhị đệ hãy nể mặt ngu huynh chuyện này phóng thích ngay cho mẹ con Châu Thị và Sở Canh, nhị đệ nên biết rằng họ đều liên quan mật thiết với Độc chỉ Thôi Bác, thầy trò trên Vô Ảnh Phong chúng ta hà tất phải đi giúp sức Tử Vương để kết thù gây oán với vị hiềm Độc chỉ Thôi Bác như thế.

Thượng Quan Linh nghe Đinh Tàn nói vậy, biết vị phế nhân này đã hoàn toàn cải tà qui chính vừa rồi mình đã trách lầm người ta.

Lúc này chỉ nghe tiếng cười lạ lùng của Đinh Hãm rằng:

- Sao đại ca ăn nói hồ đồ thế, anh phải hiểu rằng nay thế lực của Vương Thiên Giáo lớn mạnh vô cùng, các quần hào trên giang hồ đều đã qui thuận theo Tử Vương và cả đến bốn vị danh nhân của Càn Khôn Ngũ Tuyệt chẳng bao lâu cũng hàng thuận, còn đại ca nói về tên quỷ bệnh hoạn Thôi Bác ấy. Hà! Hà! Hà!... tiếc cho đại ca còn chưa hay tin, y đã bị Vương Thiên giáo chủ lập kế bắt giam lại một nơi rồi...

Quả Độc Chỉ Thôi Bác đã bị Tử Vương lập kế bắt giữ; lúc này Thượng Quan Linh càng quyết ý chế phục tên Đinh Hãm để truy hỏi về tin của Thôi Bác ngõ hầu ra tay cứu.

Đinh Hãm ngáp ngừng một chập rồi khuyên Đinh Tàn hãy mau gia nhập vào Vương Thiên giáo lo gây dựng cơ đồ sau này.

Đinh Tàn không chờ y nói hết, lạnh lùng hỏi ngay:

- Nhị đệ! Bộ tính cố tình ép ngu huynh sao?

Đinh Hãm cười ha hả rằng:

- Đại ca! Kể sáng sủa không bao giờ nói chuyện tối tăm, nếu anh đồng ý gia nhập vào Vương Thiên Giáo, cô nàng họ Hạ đây, tiểu đệ xin kính dâng ngay cho đại ca, nếu không tiểu đệ đành mất lòng với đại ca, và chính ý tôn sư cũng muốn như thế...

Đinh Tàn cả giận quát lên:

- Hừ! Chính vì ngươi đã xui cho sư tôn sa lầy vào đường tà ác không còn tự rút thân ra được, nay ta đã quyết đem Hạ cô nương ra đi. Không tin thì tùy ý ngươi, thử xem có cản ngăn nổi hành động của Đinh Tàn ta không?

Độc cước của Đinh Tàn nhẹ nhún, nhoáng cái đã sát ngay cạnh nàng Hạ Quyên, giơ ngay cánh tay duy nhất của mình, ôm tuốt luôn cả người lẫn đàn vào lòng.

Đinh Hãm cười nhạt, bước ngay lên một bước, có ý mỉa mai rằng:

- Hừ!... Đại ca què quặt như thế, nếu không có sự trợ giúp của tiểu đệ e khó mà thoát ra khỏi nơi Vô Ảnh Phong của Cửu Lân Sơn.

Đinh Tàn vừa tính bụng mình đi, nhưng Đinh Hãm xảo quyết đã chặn ngay lối, đôi tay xò ra, chia đánh ngay vào các trọng huyệt của Hạ Quyên!

Vì chỉ có một tay mà lại mắc ôm nàng Hạ Quyên, không biết làm sao, đành phải buông ngay Hạ Quyên xuống, Đinh Hâm khoái trí cười ha hả.

Thình lình Đinh Tàn chủ động ra tay công đánh, chỉ thấy độc cước khê nhích, cả một thân hình đồ sộ chụp ngay sang phía Đinh Hâm, đồng thời vung tay bửa ngay thượng bàn Đinh Hâm, một luồng kinh lực kinh người!

Đinh Hâm né tránh không kịp, pắc một tiếng, trên má bị ngay một cái tát bốc lửa!

Nhìn kỹ, Đinh Hâm đã sưng má và ứa máu nơi miệng, Thượng Quan Linh đứng trong bóng tối cảm thấy khoái lạ! Khiến cho chàng cũng không khỏi phục thầm về thân pháp nhanh tuyệt của Đinh Tàn.

Sau cái tát dữ dằn ấy, Đinh Hâm từ thẹn đổi sang tức, chỉ nghe hân hét lên một tiếng, rút ngay kiếm ra khỏi vỏ, đâm chém bừa sang đại sư huynh. Đinh Tàn nào chịu kém thế, vung ngay độc bối của mình đỡ đòn.

Lúc này trong đại sảnh của Ma Cung anh em họ Đinh mở cuộc đụng chạm nảy lửa với nhau, mạnh ai nấy xử hết tuyệt kỹ của mình ra để chiếm phần ưu thế. Thân pháp hai bên chập chờn như Thổ khởi hạc lai (Thỏ nhảy hạc sà), cuộc giao tranh càng lúc càng ác liệt.

Các đệ tử nam nữ trong Ma Cung né tránh từng bừng rối loạn!

Thượng Quan Linh lúc này nghĩ thầm: cứ để họ tự ra tay trừ nhau, mình đỡ phí hơi tốn sức càng hay.

Nhìn trận chiến, mười hiệp đã dư, và cũng đã phân rõ ngay ra cảnh yếu và mạnh, công lực của Đinh Tàn quả hơn hẳn Đinh Hâm, tuy chỉ độc cước và bối, nhưng ngang nhiên đối địch với ngọn trường kiếm của Đinh Hâm, và phần nhiều tiến đánh hơn là giữ thế, ngoài mười hiệp đã chiếm hẳn ưu thế.

Bỗng Đinh Hâm quát lên một tiếng, thình lình nhảy vào ngay về phía sau, chỉ thấy hai ánh mắt kỳ lạ ngó ra!

Thượng Quan Linh bất cẩn, vừa ngó vào ánh mắt ấy lập tức cảm thấy không hay ngay, biết rõ đây là ngọn Nhiếp Hồn Pháp, chàng vội vàng thu ngay tâm thần của mình lại, không dám nhìn vào ánh mắt của y nữa. May là chàng kịp phát giác ra sớm, nên không bị ảnh hưởng gì.

Trong lúc ấy trước mặt Đinh Hâm, nghe Đinh Tàn lớn tiếng quát:

- Trò trẻ con ấy mà cũng dám mang ra lòe ta sao? Hãy coi và nhận chưởng của ta đây.

Đinh Tàn quả là tay cừ tuyệt, ngọn chưởng vung ra trong cơn tức ấy, kinh phong ào ào dữ dội, khiến cho tên Đinh Hâm không làm sao đứng vững, toàn thân lảo đảo như gió phát cành liễu.

Đinh Tàn được thể đâu chịu nhường, liền vèo ngay thân lại liên miên bồi luôn một hơi mấy chưởng, khiến cho Đinh Hâm chỉ còn nước lúng túng đỡ đòn!

Đinh Hâm biết nguy, vội vung kiếm tính đột vòng vây nhảy ra, nhưng ác nổi ngũ chỉ của Đinh Tàn múa nhảy khắp mình hắn, khiến hắn không sao thoát thân ra được Đinh Hâm dần dần đuối thế hắn, túng quá, Đinh Hâm đành kêu lên những tiếng thê lương rợn người!

Đây vốn là một ngọn cuối cùng nhất của y, vì tiếng kêu thê lương rợn người này có thể khiến cho kẻ địch bàng hoàng vất vưởng tâm thần, do đó mà động tác bị đình trệ đi phần nào, khiến cho y thừa dịp tháo thân đào tẩu!

Nhưng xui cho hắn, trước mặt đại sư huynh Đinh Tàn, quỷ kế của hắn lại không phát sinh ra một hiệu lực gì! Đinh Tàn vẫn đánh tới dồn dập, khiến cho Đinh Hâm càng lúng túng.

Thình lình Đinh Hâm hét lên một tiếng, anh em họ Đinh trong chiến trận hấp tấp nhảy bay cả ra.

Trong bóng tối, Thượng Quan Linh cũng kinh hãi chăm chú.

Chỉ thấy ngực Đinh Tàn bị toạc ra một vết thương lồi mấp tắc, áo rách, máu tươi lenh lánh!

Không ngờ tên Đinh Hâm trong cơn nguy ngập như thế vẫn ngẫu nhiên chuyển bại thành thắng!

Nhưng càng lạ hơn nữa là: sau khi khiến cho Đinh Tàn bị thương, đáng lẽ hẳn phải nhân ngay dịp may này mà đào tẩu cho nhanh, thế mà không biết tại sao tên Đinh Hãm vẫn đứng yên tại chỗ, và thân hình run rẩy như kẻ lên cơn sốt!

79. Thử Sơ Tuyệt Kỹ

Thượng Quan Linh chăm chú nhìn kỹ, lập tức hiểu ngay, thì ra Đinh Hãm sau khi thắng đòn, toàn thân đã đuối sức hẳn, không làm sao còn cất bước nổi.

Đinh Tàn lúc này cả giận lớn tiếng quát rằng:

- Đinh Hãm! Ta rất cảm ơn về ngọn kiếm này của ngươi, luôn thể ta cũng xin lỗi luôn, ân nghĩa giữa chúng ta nay đã đoạn tuyệt, vậy ta cũng mời người ném luôn thể ngọn chưởng của ta cho biết.

Chợt Đinh Tàn bước ngay tới, vung luôn ra một chưởng. Toàn sảnh như đang gặp bão thổi tới ùng ùng lạnh người! Hiển nhiên Đinh Tàn đã dốc hết toàn lực về ngọn chưởng này.

Trong lúc này, Thượng Quan Linh mới hiểu thêm:

- Đinh Tàn vẫn còn nghĩ đến chút tình hương hỏa với Đinh Hãm, nên trong lúc ra tay vẫn chưa nở thẳng tay toàn lực đến nay bị thương như vậy mới quyết ý thẳng tay.

Công lực của Đinh Tàn có thể nói là đã hoàn toàn biểu lộ ra hết, quả là kinh thể hải tặc, như sấm rền vạn nẻo, như có thể xô núi nứt đá, xem ra Đinh Hãm khó tránh khỏi, nhưng sau khi Đinh Tàn phát ra ngọn chưởng kinh người ấy, bỗng có tiếng quát lên:

- Ngừng tay ngay!

Chỉ thấy một bóng đen, đang từ trên không nhaoáng vèo xuống, trên lưng chừng đã phát chưởng ra để ngăn chặn Đinh Tàn!

Bùng một tiếng, thể chưởng của Đinh Tàn đã phát quá nhanh, không sao ngăn chặn đúng theo ý muốn, bóng đen đã chậm một bước, không kịp để chặn ngọn kinh phong của Đinh Tàn, chỉ hơi đụng xéo ngọn chưởng phong của Đinh Tàn.

Phần vì tức giận Đinh Hãm tuyệt tình nhân nghĩa, phần Đinh Tàn cảm thấy thể đang cười lưng cộp khó xuống, lúc này chỉ thấy ngọn kinh phong không những không ngừng, mà trái lại càng tăng thêm tốc độ nhanh như chớp vọt sang phía Đinh Hãm.

Đinh Hãm rú vang lên một tiếng kinh hồn, khiến người nghe rợn tóc gáy nổi da gà.

Hình như cùng với tiếng rú kinh người ấy, bóng đen cũng đã hạ chân đứng gần ngay đó, và đã toàn lực phát chưởng đẩy bật ngay Đinh Tàn sang một bên. Thượng Quan Linh nhận ra bóng đen chính là chủ nhân Phi Các ma cung Độc Ma.

Độc Ma kỳ này không dùng đến liễn xa, toàn thân mặc cẩm bào óng ánh, khăn thêu bịt mặt với thân hình cao lớn bước ngay sang khám nghiệm thương thế của ái đồ Đinh Hãm. Hình như tên Nhị hung Đinh Hãm sắp chết đến nơi, nhưng cũng ngay lúc này, lại có chuyện quái lạ xảy ra.

Chỉ thấy Ma Cung chủ nhân ôm ngay Đinh Hãm vào lòng, Nhị Hung cố gượng buột miệng kêu:

- Thừa cha! cha ơi!...

Từ Đinh Tàn cho đến Thượng Quan Linh đang nấp trong bóng tối đều nghe rõ tiếng gọi thê lương ấy, họ đều giật mình nghi hoặc trong bụng.

Độc Ma lúc này không khác gì kẻ điên cuồng, ôm chặt ngay Đinh Hãm, lên tiếng gọi và nói:

- Con... Con... Hãy ráng lên... con... con... con không thể nào chết được... con không nên để cha lại mà ra đi như thế... trời ơi ...

Trong cơn quá cấp bách, Ma Cung chủ nhân quên cả việc cứu cấp cũng có lẽ Độc Ma thừa biết thương thế quá nặng của Đinh Hãm, không còn thuốc gì chữa nổi, nên đành chịu trận.

Tiếng gọi của Độc Ma quả đã khiến cho Đinh Hâm từ từ hé mở mắt tuyệt vọng lấp bắp nói:

- Ra... cha... chính... là... cha của... con...

Ma Cung chủ nhân gật đầu rối lên. Hấp tấp nói:

”Con ơi!... Đều tại ta cả... ta đã có ý giấu con trong suốt bao nhiêu năm trời nay, mẹ của con đã bị ta bỏ bê từ lâu đến nông nổi này, ta cũng chẳng còn giấu giếm gì con nữa, vậy cha sẽ kể rõ cho con hay vậy?... Hồi ấy, ta với mẹ con yêu nhau, và bộ mặt của ta đã được đặc chế bằng thứ da người Côn La Trà ở hải ngoại để che đậy cái xấu xí kinh dị của ta, và đến cả đôi chân tàn phế của ta cũng dùng thứ kim thuộc miền Bắc Hồ để tạo thành Kim thoái và linh động không thua gì người thường... Nhưng vì ta đã tự biết thân phận, khuôn mặt của ta vốn là một khuôn mặt kinh khủng rùng rợn nhất dưới vòm trời đương kim, huống hồ ta đã từng lập lời nguyên, còn sống ngày nào, ta quyết không để cho ai thấy bộ mặt thật của ta, bất luận ai phạm phải lời nguyên này của ta đều phải chết!

Nhưng mẹ con hồi đó vì trẻ và lại đầy tính háo kỳ, nhân lúc ta ngủ say, đã lén giở chiếc Côn La Trà trên mặt ta để xem rõ mặt thật của ta! Nhưng vì bộ mặt kinh khủng của ta rùng rợn nên mẹ con đã thét rú và chết ngất luôn dưới mặt đất, từ trong làng mộng ta tỉnh dậy, và hiểu ngay chuyện gì đã xảy ra, đáng lẽ ta đã giết ngay mẹ của con lúc đó... nhưng nàng là người mà ta yêu nhất trên đời, ta không nỡ ra tay, cuối cùng ta âm mưu bỏ đi ngay!

Một năm sau, ta mới biết tin nàng đã sinh ra con, cũng vì bệnh độc di truyền, nên khi sinh con ra tóc đều trụi trơ, dạng mạo cực kỳ xấu xí, thế là hàng xóm láng giềng bắt đầu kỳ thị mẹ của con, và nàng đã lén đưa con vào trong rừng và tự tử luôn trong núi. Từ đó ta đưa con về nhà nuôi nấng cho đến ngày nay. Con ơi!... tuy ta không nói rõ về mối quan hệ giữa cha con mình, nhưng trong những sự dối đãi hàng ngày của ta, con là người thông minh, đương nhiên là có thể nhận ra sự khác biệt...”

Nghe đến đây, Đinh Hâm cố gượng nói lên một câu:

- Cha ơi ! ... con ... con muốn ... được như mẹ ... thấy được khuôn mặt thật của cha...

Ma Cung chủ nhân không do dự gì, lập tức nói ngay:

- Con... Thế nào cha cũng làm vừa lòng con... chỉ vì con là con ruột của cha...

Dứt lời đưa tay lên từ từ gỡ chiếc khăn thêu, lộ hẳn ra một bộ mặt mỹ miều của chiếc mặt nạ Côn La Trà. Thành linh sặc! một tiếng, Độc Ma xé toạc ngay chiếc mặt nạ.

Bộ mặt chân thật của Độc Ma đã hiển lộ...

Đinh Tàn kinh hãi lùi bước!...

Thượng Quan Linh ngợp người suýt thất thanh kêu lên!...

Thì ra khuôn mặt của Độc Ma không còn một khuôn mặt nữa! Nói rõ ra là một chiếc đầu lâu sống động kinh khủng, lỗ mũi sâu hóm, khi nhích động, nếu thính tai sẽ nghe rõ tiếng ken két của các khớp xương cọ vào nhau! Xưa kia Thượng Quan Linh đã từng thấy bộ mặt dữ tợn rùng rợn của Tam Hung Đinh Hủy, nhưng nếu đem so với khuôn mặt của thấy y lúc này quả còn thua hẳn một trời một vực!

Một khuôn mặt như đầu lâu sống rùng rợn ấy, dù cho công lực Thượng Quan Linh cao tuyệt đến đâu, lúc này nhìn thấy cũng phải rùng mình nổi da gà đầy mình. Chỉ thấy tên Đinh Hâm sau khi thấy rõ bộ mặt thật của thân sinh mình, thành linh hấn cất tiếng cười như điên cuồng!

Thượng Quan Linh lấy làm quá lạ! Bị trọng thương sắp chết đến nơi, sao còn có thể phát ra tiếng cười như điên vậy. Nhưng chỉ nghe Đinh Hâm cố gắng thốt ra một câu cuối cùng:

- Trời... Không ngờ cái xấu của con còn thua như thế... sau sư huynh Đinh Hủy... con đã tưởng mình chiếm hạng nhì... bây giờ mới biết mình, mình còn thua hai bậc... mà hãnh diện hơn hết là cha của con đã chiếm quán quân!... Thừa cha... con... xin... vĩnh... biệt... cha... đi đây

Dứt lời hộc máu tươi, hai chân duỗi thẳng, hơi thở dứt luôn...

Độc Ma nức nở khóc, nhưng tiếng khóc vô cùng quái dị, nước mắt cũng lăn trên hai gò má xương, nhưng tuyệt không hề thấy nước mũi, càng lạ hơn nữa là đáng lẽ Đinh Tàn nên nhân dịp này mà trốn đi cho yên, nhưng lạ cái Đinh Tàn vẫn đứng trơ như không có gì xảy ra xung quanh mình.

Trong bóng tối, Thượng Quan Linh cảm thấy không khí đại sảnh bị ai thăm thương, và cũng đã dần dần đi đến tình trạng căng thẳng!

Chàng hồi hộp chờ đợi, chuẩn bị ứng phó với những biến chuyển thành linh xảy ra...

Ma Cung chủ nhân lúc này nức nở rằng:

- Đinh Hãm con ơi?... con an trí yên giấc đi! Chỉ tiếc cha đã đến chậm một bước, nhưng cha nhất định giết kẻ thù cho con, để con được hả dạ nơi chín suối...

Dứt lời từ từ đứng dậy và bước sang phía Đinh Tàn, lạnh lùng cười...

Tiếng cười khiến cho người ta rợn tóc gáy. Ánh sáng trong sảnh vốn đã thiếu thốn không rõ, lúc này Ma Cung chủ nhân bắt đầu chậm chạp hành động, chỉ thấy trên cổ áo của chiếc cẩm phục óng ánh ấy, một chiếc đầu lâu sừng đang nhích động tựa quây, thật không khác gì hồn ma quỷ sống xuất hiện. Đinh Tàn lùi dần về sau lớn tiếng:

- Thừa sự phụ...

Ma Cung chủ nhân lạnh lùng lên tiếng:

- Đứa nào đang gọi ta là thầy đó, phải học trò và kẻ thù đã giết con ta đó không?...

Đinh Tàn lớn tiếng phân trần:

- Thừa thầy, xin thầy hãy khoan dung đệ tử không biết Nhị đệ lại là con ruột của thầy, nên đệ tử đã chót lỡ tay, tội đáng chết nhưng mong sư phụ hãy tội nghiệp nghĩ đến Tứ đại đệ tử của Ma Cung này chỉ còn lại mỗi mình con đây, nếu quả sư phụ nhất quyết giết con, sau này lấy ai để phụng hầu bên cạnh thầy...

Ma Cung chủ nhân cười quái gở rằng:

- Đinh Tàn! Nay ta cũng chẳng cần đến sự hầu hạ của ngươi nữa! Hai người thân yêu nhất của đời ta, một vợ một con, đều đã lìa bỏ ta ra đi... ta cũng chẳng luyến tiếc gì thế gian này nữa! Vậy ngươi cũng nên theo ta đi chung một chuyến này cho rồi...

Ma Cung chủ nhân lúc này giơ luôn hai tay ra, Thượng Quan Linh giật mình, không những bộ mặt biến đổi mà cả đến đôi tay cũng khác hẳn như xưa kia, chỉ thấy xương khô và móng tay dài nhọn, rõ ràng là đôi quỷ trảo chứ đâu phải tay người.

Chỉ thấy Độc Ma giơ hai trảo từ từ bước gần về phía Đinh Tàn để chụp. Đinh Tàn hoảng hốt cố gắng rằng:

- Thừa thầy, thầy quên lời định ước của chúng mình rồi sao? Bất luận an nguy thế nào, chúng ta đều phải chung sống với nhau, quyết không nên ép nhau...

Độc Ma thê lương lạnh lùng rằng:

- Đinh Tàn! Không lý ngươi lại không biết lời nguyện của ta? Kẻ nào đã thấy mặt ta, tất nhiên phải chết, vợ ta con ta đều chết, bộ ngươi còn muốn sống sao?

Đinh Tàn thở dài, đành chuẩn bị sẵn sàng, mắt thấy khó tránh khỏi một cuộc kịch chiến; lúc này Thượng Quan Linh nghĩ nhanh: có nên ra tay trợ giúp Đinh Tàn không?

Trong lúc ý nghĩ của chàng còn băn khoăn chưa dứt khoát ấy, trong đại sảnh Ma Cung Độc Ma đã phát khởi thế công, trạng thái quái dị lập tức hiện ngay trước mắt!

Chỉ thấy Độc Ma thành linh lao mình nháy bay tới! Những tiếng chuyển động kêu răng rắc tiếng trong các khớp xương của vị Độc Ma nổi lên ớn lạnh, đôi quỷ trảo xòe nhanh ngay ra, tiến sát về phía Đinh Tàn. Nhưng thành linh Độc Ma lại chậm rãi bước tới như quỷ nhập tràng!

Thượng Quan Linh thấy quái trạng trước mắt đây, không khác nào như kẻ mắc bệnh mộng du, chàng chợt hiểu ngay, đây là ngọn Đại Ma thần công và chính do đây mà chủ nhân Ma Cung lấy danh là Độc Ma; có thể nói môn tuyệt học này của Độc Ma là ngọn bản lãnh lợi hại nhất!

Chắc Độc Ma cũng thừa biết công lực của vị đại đệ tử Đình Tàn này ra sao rồi, nếu không dùng đến ngọn tuyệt kỹ này, khó lòng mà giữ phần thắng cho mình.

Chỉ thấy Độc Ma lúc này sử dụng đến ngọn tuyệt học Độc Ma thần công, đôi quỷ thảo thò ra rứt vô, hai chân nhảy lảng vảng, chẳng khác gì bộ xương người khoác áo nhảy múa tứ tung, thoát đầu cũng chưa thấy gì lợi hại.

Nhưng nhìn về phía mặt Đình Tàn, lúc này sắc mặt bạc như vôi, trán đã toát mồ hôi! Tả xông hữu đột mà vẫn không sao thoát khỏi!

Chỉ thấy kinh phong ào ạt, các động tác của đôi quỷ thảo, đều đầu vào đó, phần đông được đánh ra bằng hình tròn, chỉ thấy Đình Tàn cố gắng xông khỏi vòng vây, hễ mỗi lần sắp thành công, lại bị sức quỷ thảo thu hút ngay về vị trí cũ.

Thời gian càng kéo dài, ưu thế càng thiên hẳn sang phía Độc Ma, dần dà sinh mạng của Đình Tàn đã bị thao túng trong tay Độc Ma, nhưng lúc này Độc Ma vẫn chưa chịu ra tay sát thủ, tay chân vẫn nhảy múa quay cuồng như kẻ điên trí, phát ra những luồng phong hiểm độc bao vây chặt chẽ xung quanh Đình Tàn.

Thượng Quan Linh lúc này mới nhận thấy sức lợi hại của Đại Ma thần công ghê gớm như vậy, mắt thấy Đình Tàn chỉ còn nước giữ đòn, hoàn toàn bị động! Nếu kéo dài thời gian, thế nào cũng bị thiệt mạng. Thượng Quan Linh tự hỏi lòng: Nên ra tay để cứu ngay không?

Thượng Quan Linh dăm do dự và băn khoăn, vì nếu loại võ công của Ma Cung chủ nhân thuộc loại đẳng hoàng chánh tông, thì chàng dám liều để thử, nhưng ác nỗi lại là một thứ võ công hiểm độc quỷ dị, chàng phân vân không hiểu liệu có thắng nổi không?

Trong lúc Thượng Quan Linh mãi suy nghĩ trong bóng tối, thì nơi ánh sáng, cuộc giao tranh đã sang giai đoạn khác.

Cuộc nhảy múa điên loạn của Độc Ma lúc này càng tăng nhanh kinh người.

Thình lình một tiếng kêu quái đản như ma hét; Thượng Quan Linh cũng lạnh xương sống luôn!

Sau tiếng hét ấy, tay chân của Đình Tàn cũng nhảy múa theo!

Thoạt tiên, Thượng Quan Linh ngỡ đâu Đình Tàn đang dùng lối đánh Dĩ độc trả độc, chắc Đình Tàn cũng biết về lối Đại Ma thần công, nên lúc này mang ra đối chọi đây. Chỉ thấy đôi bên mặt nhìn mặt nhau nhảy múa từng bừng, chớp nhoáng, cả một đại sảnh cuồng phong càng dữ dội, khiến cho kẻ nhìn bị hoa mắt loạn thần...

Trong cuộc nhảy chọi với nhau ấy, Ma Cung chủ nhân, động tác dần dà chậm lại và cuối cùng trở nên yên tĩnh và đứng hẳn sang một mé, gương đôi mắt lạnh lùng vô cảm tình và đầy tia tàn nhẫn nhìn Đình Tàn. Trái lại, Đại hung Đình Tàn, càng nhảy càng nhanh, càng hấp tấp mồ hôi đầm đề như tắm, thần sắc vô cùng đau đớn, muốn thôi mà không sao được.

Thượng Quan Linh suýt bật tiếng kinh hãi kêu lên! Thì ra sự lợi hại của Đại Ma thần công không phải chủ động ra tay giết đối thủ. Trái lại là khiến cho đối thủ nhảy múa đến chừng nào kiệt hơi hết sức lẫn ra mà chết.

Thượng Quan Linh vừa kinh vừa giận về lối giết người dã man này, chàng tính hiện ngay thân ra để cứu Đình Tàn, nhưng chàng lại hiểu ngay không làm sao cứu nổi, nếu mình không biết rõ bí quyết của môn võ công tà ác này. Không chừng lại khiến cho Đình Tàn thiệt mạng sớm là khác, phải cẩn thận mới được.

Tuy chàng biết chắc số mạng của Đình Tàn đang lâm nguy kịch độ, nhưng lại nghĩ không ra cách gì để giải cứu Thượng Quan Linh bối rối và hoang mang vô cùng!

Thình lình nghe tiếng quát lớn của Độc Ma, chỉ thấy Đình Tàn bỗng giơ ngay bàn chưởng lên cao, và nhắm ngay vào thiên linh cái của mình bửa mạnh xuống.

Một tiếng Pắc nổ lên trong đại sảnh Ma Cung, Thượng Quan Linh ôm mặt không dám nhìn, nhưng trong lòng hối hận mình đã không kịp ra tay cứu người!

Đành đứng trân người nhìn Đinh Tàn bề sọ chết thảm thương, xác lắn đùng ra giữa sảnh Ma Cung.

Ma Cung chủ nhân cười lạnh lùng đưa mắt nhìn khắp đại sảnh một lượt, bỗng tia nhìn lại về tàn nhẫn hung bạo.

Thượng Quan Linh chợt giật mình, vì bốn nữ một nam đang mê mẩn về Nhiếp Hồn Pháp của Đinh Hãm hầy còn đứng tại một góc kia.

Ma Cung chủ nhân cười nham hiểm từ từ bước sang phía nhóm Sở Canh.

Thượng Quan Linh tự nhủ thầm: Vừa rồi đã lỡ hy sinh Đinh Tàn, bây giờ không thể nào chần chờ nữa, dù cho Đại Ma thần công lợi hại đến đâu, đã mang danh kẻ hiệp nghĩa, không thể nào làm ô danh đi được. Huống hồ sống chết đều có mạng trời an bài... Nghĩ xong, hào khí chàng bốc đầy mình, từ nơi nấp thân, chàng vọt bỗng ra lớn tiếng hét:

- Có Thượng Quan Linh đây!

Độc Ma chợt quay nhanh người lại, trong cảnh diện đối diện (mặt nhìn mặt) này, Thượng Quan Linh lại bị khiếp người với bộ mặt đầu lâu sống của Độc Ma, động tác chàng đâm lúng túng, chợt chàng nghĩ: không nên khớp hoảng và nhìn vào mặt Độc Ma, nếu không đến mức mưu địch mất!

Ma Cung chủ nhân lạnh lùng rằng:

- Nhãi con! Ra là người đến đây hả! Hà... Hà!..

Chuyến này chắc chắn không phải là Vương Thiên giáo chủ chứ!... Nhãi con chỉ là hạng hậu bối trong giang hồ, có gì mà hồng hách vênh váo đến thế!...

Thượng Quan Linh bị nói khích, cả giận rằng:

- Độc Ma! Khinh người vừa vừa chứ! Nay Thượng Quan Linh ta dám ngang nhiên dùng địa vị của kẻ hậu bối để khiêu chiến với ngươi.

Nói xong chàng sửa bộ đứng tấn chờ đợi.

Thấy vậy, Độc Ma lại nổi lên một trận cười quái gở và khen:

- Nhãi con khí phách hiên ngang thật! Đúng là dê con không ngăn cạp thiêng, thảo nào Vương Thiên giáo chủ đã tán thưởng đến oách con người ... Ta đã có lời nguyện từ trước, hễ thấy mặt thật của ta đều phải chết! Thôi đành vậy, ta chắc ngươi không đời nào chịu nhận điều kiện tự tử, nếu không lộ sơ tuyệt kỹ của Đại Ma thần công trong Phi Các tiên cung chắc ngươi không chịu tâm phục. Vậy hãy đứng yên để mà thưởng thức!...

Dứt lời, hai cánh tay như quỷ trảo duỗi thẳng ra ngay, chân dậm mạnh một tiếng, cuộc nhảy múa quái gở bắt đầu. Thượng Quan Linh không ngờ tên ma đầu này mới vào mà giở ngay đến ngọn võ công hiểm độc quỷ dị này ra, cảnh chết thê thảm của Đinh Tàn là cái gương soi sáng cho mình, nghĩ vậy, Thượng Quan Linh lạnh mình.

Bản năng đã tự động xui khiến chàng đào tẩu, nhưng đôi chưởng như quỷ trảo của Độc Ma đã quơ mạnh ra, Thượng Quan Linh chỉ cảm thấy một sức mạnh âm nhu đã hút ngay chàng về vị trí cũ, đồng thời đôi tay vung tua tua thành các vòng tròn ấy, làm như đã tạo ra một bức tường vô hình vây quanh lại vậy, không làm sao có thể xung đột ra được. Cảnh Đinh Tàn vừa bị vây hãm đây không ngờ bây giờ luân đến phiên mình, trong lòng càng thêm hoảng sợ.

Dần dà, áp lực của chủ nhân Ma Cung càng lúc càng dữ dội.

Thượng Quan Linh nằm trong cảnh tuyệt địa, bản năng cầu sống của con người đã thúc giục chàng cố gắng để đột vây tả xung hữu đột; đụng tới đâu, chàng cảm thấy như dội vào một bức tường mềm dẻo đến đó, lập tức lại bị dội trở về vị trí cũ.

Bỗng linh cảm của Thượng Quan Linh tới đột ngột trong lúc chân tay của chàng sắp sửa múa nhảy theo động tác của Độc Ma! Sao mình không dùng thử Hữu Duy Na bát thập nhất chưởng? Nghĩ tới đây, chàng như tìm được một ánh đèn trong đêm tối mịt mù. Vì ngọn Duy Na Chưởng có thể thắng nổi Tỉ Vương thì Độc Ma trước mặt đây không thể nào đối phó nổi, vì thực ra công lực của Độc Ma đây làm sao bì bằng với Tỉ Vương của Vương Thiên Giáo? Nếu không làm sao y lại chịu ngoan ngoãn nghe lời của Tỉ Vương?

Nghĩ vậy, Thượng Quan Linh bèn dùng ngay đến ngọn tuyệt học Duy Na chưởng thức khởi chiến. Tuy bị bao vây chặt chẽ, và phạm vi bị siết nhỏ chập hẹp, nhưng Thượng Quan Linh vẫn có thể hoàn thành với thể khởi điểm của mình, co gối bên mặt lên, một chưởng hướng thiên, một chưởng hướng địa. Tiếp theo là biến thể, óc chàng lúc này nhớ kỹ ngay các bức vẽ của Đại Ngũ Trì, cứ liên miên thứ tự diễn ra. Mắt chàng không dám nhìn thẳng mặt địch, chỉ biết cúi đầu đánh ra các thế mình đã học, thoát đầu không khỏi có cảm giác vướng tay vướng chân, nhưng chỉ sau mười đòn, những áp lực chung quanh đã cảm thấy giảm hẳn. Lòng tin của Thượng Quan Linh tăng lên, chàng bắt đầu đánh nhanh như vũ bão cuộn cuộn sang phía Độc Ma. Khiến cho Độc Ma lúng túng không còn sức để trả đòn, chỉ còn cố lo đỡ!

Thét rồi Ma Cung chủ nhân cảm thấy đỡ đòn khó khăn, thế cục lúc này nghịch đảo hẳn; Thượng Quan Linh vẫn cúi đầu đánh chí mạng; Hữu Duy Na chưởng pháp quả là môn tuyệt học bí truyền xứ Thiên Trúc! Vì sau ba mươi hiệp, chủ nhân Ma Cung đã hoàn toàn bị đuối thế, chỉ toàn thấy lùi và lùi... Trong lúc này, Thượng Quan Linh vẫn lo ngại về tà công Đại Ma thần công của Độc Ma, không dám ngừng tay, cứ chuyên tâm công hãm tới tấp! Cứ hết thế này chuyển nhanh sang thế kia, khi đến thế bốn mươi chín của ngọn Huyết lệ đảo lưu, Thượng Quan Linh thấy thuận tay vô cùng, chàng bất giác cất tiếng rú lên một tiếng sung sướng! Bỗng cảm thấy tay mình nhẹ hổng, thì ra kẻ địch trước mắt mình đã bị trọng thương và nằm lăn ra dưới đất từ lúc nào, không thấy động đậy!

Thượng Quan Linh lúc này như tỉnh mộng, biết lời nói của Thượng Quan Tứ quả không sai, nếu Duy Na Chưởng luyện cho thật thuộc và tinh vi, công lực ấy sẽ trở thành tay vô địch miền Trung Thổ. Chàng sung sướng mừng thầm trong lòng. Bỗng chàng sực nhớ cần phải truy hỏi Độc Ma về Tỉ Vương và Độc chỉ Thôi Bác hiện ở đâu!

Lúc này Thượng Quan Linh đã hết ngán bộ mặt đầu lâu sừng của Độc Ma, chàng bước tới và thụp ngay ngực chủ nhân Ma Cung hỏi:

- Hừ! Tỉ Vương và Thôi Bác tiền bối hiện ở đâu? Mau nói!

Độc Ma lúc này cố gắng chịu đau và thở dài! Chứng tỏ vị ma đầu này đã hổ thẹn, vì không ngờ đại danh lầy lừng của mình bây giờ lại bị bại về tay một kẻ hậu bối trong giang hồ như thế, trong bụng quả không cam lòng chút nào.

Độc Ma cố giọng hỏi:

- Nhãi... nhãi con, ngọn võ... công của... người học... gọi là... võ gì hả?

Thượng Quan Linh cười đồng dục nói:

- Độc Ma! Thiếu hiệp ta nay cũng chẳng cần giấu gì thà ngươi, để cho ngươi thua một cách tâm phục khẩu phục. Vừa rồi thiếu hiệp ta đã sử dụng đến ngọn tuyệt học của xứ Thiên Trúc, đó là một môn huyền công vô thượng Phật môn tại tịnh xá Bàn Na Tha ở vùng thượng lưu sông Hằng Hà, được mệnh danh là Hữu Duy Na bát thập nhất chưởng trong môn Vô Tướng thần công...

Dẫu cho Độc Ma là người hoành hành trên giang hồ khét tiếng và hiểu biết rộng đến đâu nữa, nhưng vẫn chưa bao giờ nghe đến môn võ công lạ lùng này. Nhưng Độc Ma hiểu rằng Thượng Quan Linh đã nói thật, đành ngậm ngùi cúi đầu. Thượng Quan Linh sợ Độc Ma chết thành linh, nên đã vội hỏi về tin Tỉ Vương và Độc chỉ Thôi Bác. Mắt Độc Ma bỗng bừng lên, đưa ngay ra một điều kiện để trao đổi, nghĩa là di hài của Độc Ma và Đinh Hâm phải được dời ngay xuống dưới ngọn thác của Vô Ảnh Phong, và hãy chôn gần với một ngôi mộ tại đó.

Trong ngôi mộ đó chôn một người đàn bà, chính là ái thê của Độc Ma, và cũng là thân mẫu của Đinh Hâm.

Thượng Quan Linh khẳng khái nhận lời:

- Được! Ta sẽ hứa giúp là hợp táng ba người cùng một chỗ, nhưng bây giờ ngươi hãy mau cho ta biết tin Thôi đại hiệp ở đâu?

Độc Ma cố gắng nói, Thôi Bác hiện bị Tỉ Vương giam cầm lại Lục Bàn Sơn tỉnh Cam Túc trong một hang cốc kỳ dị được mệnh danh là Thiên Nhãn Chiêu. Thượng Quan Linh lại hỏi về tên đại hung Vương Thiên giáo chủ Tỉ Vương, hiện ở đâu? Nhưng Độc Ma ấp úng có vẻ sợ sệt không dám nói. Hiển nhiên vị chủ nhân Ma Cung này vẫn còn ngán sợ Tỉ Vương, mặc dù sắp chết đến nơi, cũng không dám bội phản Vương Thiên giáo chủ để tiết lộ bí mật nơi ở của Tỉ Vương.

Thượng Quan Linh vừa bực vừa giận, chàng cố ý nhấn mạnh về điểm đôi bên phải giữ lời hứa như điều kiện đã đưa ra, nếu Độc Ma cố tình không nói, Thượng

Quan Linh cũng chẳng cần nhọc hơi để thi hành nghĩa vụ mai táng! Lời đe dọa này quả nhiên đã có hiệu lực, Ma Cung chủ nhân đành phải khai rõ là Tỉ Vương hiện đang ở tại Lãnh Hương Điện, Mặc Phụ Sơn của Đoàn trưởng nhân Độc chỉ Thôi Bác.

Sau câu nói này, Độc Ma đã tự cắn đứt ngay lưỡi, thế là một vị ma quân lừng danh đã đem theo tất cả nỗi hận lòng xấu xa của mình rời sang thế giới u minh khác.

Thượng Quan Linh buông ngay xác chết Độc Ma xuống, chàng lo lấy nước để cứu tỉnh năm người.

Sở Canh, Hạ Quyên, Châu Phụng, Châu Sách, Châu Chu trước sau đều tỉnh hết lại; sau khi thấy Thượng Quan Linh và mọi tình hình trong đại sảnh của Phi Các ma cung, ai nấy như vừa tỉnh cơn mộng. Thi hài rùng rợn của Độc Ma quá khủng khiếp, nên chị em Hồng Điệp và Thanh Điệp trông thấy kêu rú lên một tiếng, toàn thân loạng choạng muốn ngã xỉu. Thượng Quan Linh không ngờ Độc Ma đã chết mà vẫn còn oai lực khiến người ta phải kinh hoàng đến mức đó, chàng vội lấy khăn che ngay khuôn mặt đầu lâu của Độc Ma lại. Hạ Quyên lúc này cũng phát giác thi hài Đinh Tàn, nằng đau khổ xúc động, chạy ngay ôm xác khóc thảm thương. Thượng Quan Linh vội cho Ngọc điệp Châu Phụng hay, nay anh em Chu Hoàng đang chờ tại cửa núi Cửu Lãnh và cả A Hương cũng có mặt ngoài đó, dặn hãy mau đưa ba nàng ra đó gặp họ trước. Còn tất cả các việc tại đây, chàng và Sở Canh sẽ lo liệu thu xếp. Ngọc Điệp vội khuyên Hạ Quyên và cùng với hai cô con gái lo rời khỏi Ma Cung ngay.

Sở Canh lúc này gặp Thượng Quan Linh mừng quýnh lên, thôi thì hỏi han rồi rút về Nam Bút, Nhị cô nương Liễu Mi. Thượng Quan Linh không thì giờ đâu kể tỉ mỉ, chỉ thuật sơ đại khái, và hỏi Sở Canh mau giúp sức để lo công việc mai táng cho Độc Ma theo như lời Thượng Quan Linh đã hứa. Thi hài Đinh Tàn cũng được chôn cất một nơi cao ráo của ngọn Vô ảnh Phong.

Sau khi Thượng Quan Linh chôn xong ba xác chết về, thấy Sở Canh giải quyết các việc trong Ma Cung cũng đâu vào đó! Thoạt tiên Sở Canh cho tập hợp hết các nam nữ đệ tử trong Ma Cung lại, tịch thu hết những của cải châu báu của Ma Cung, chia phát đồng đều cho mọi người, rồi ra lệnh phải hạ san gấp để tìm kế sinh nhai, an phận làm người lương thiện. Sau khi giải quyết mọi chuyện ổn thỏa, Phích lịch nhị lang Sở Canh cho ngay một ngọn lửa, thế là cả một ngôi Phi Các ma cung bị hoả táng sạch trơn.

Ra đến cửa núi, mọi người mừng mừng tủi tủi... một đêm ngủ rừng với đám lửa trại, và ai nấy lo thuật tất cả chuyện của mình cho mọi người nghe, trong số ấy chỉ có chuyện của Thượng Quan Linh và Liễu Mi là đầy hấp dẫn ly kỳ và gay cấn hơn hết. Sau khi biết tin hung dữ về Liễu Mi mọi người đều ngậm ngùi lo lắng, không biết liệu có thoát khỏi được nạn không. Sở Canh đã khóc ròng lên về chuyện Nhị cô nương, khiến mọi người không cầm lòng nổi, rút cục, ai nấy đành phó thác cho mệnh trời. Sau hết câu chuyện được chuyển đề sang cách cứu các vị tiền bối nay còn bị giam hãm. Chu Hoàng chủ trương, phải đi Lục Bàn Sơn tỉnh Cam Túc lo cứu Đoàn trưởng nhân Độc chỉ Thôi Bác trước, đồng thời lo dò la xem Tỉ Vương đã bắt giam Cần Khôn Tứ Tuyệt tại đâu. Sau khi cứu được mọi người, sẽ cử Thôi thúc thúc với tư cách lãnh tụ để điều dắt các quần hào đi thảo chiến với Tỉ Vương, khi đó chắc thế nào cũng càn quét tận diệt được tên ma đầu đệ nhất này.

Mọi người đều tán thành, chỉ riêng Thượng Quan Linh không hề đá động, chàng cúi đầu suy nghĩ.

Ngọc điệp Châu Phụng là người giàu kinh nghiệm giang hồ, nói rõ ngay về Lục Bàn Sơn ở tỉnh Cam Túc, vốn là một nơi ít dấu chân người lui tới, và có một chỗ kỳ dị được gọi tên là Thiên Nhãn Chiêu, vốn là một cái ao lâu đời trên ngàn năm nay, bốn bề vách núi đá sừng sững, bất cứ vật nhẹ đến đâu; nếu rơi xuống đều

chìm lìm. Không ngờ Tỉ Vương lại giam Thôi Bác đại hiệp tại một nơi hung hiểm như thế, không biết giờ đây Thôi đại hiệp còn sống tại trần gian nữa không, theo ý Châu Phụng, cuộc giải cứu càng tiến hành càng gấp càng hay.

Tuy Tỉ Vương không có tại đó, nhưng thế nào cũng có các tay bộ hạ của y tại đó để canh gác Thôi Bác, Châu Phụng cũng chủ trương, hay nhất là cả bọn kéo nhau đi hết cho mạnh sức đối chọi. Mọi người đều tán thành, nhưng riêng Thượng Quan Linh vẫn trầm tư suy nghĩ, ai nấy lạ lòng đều dồn hết tia nhìn sang vị thiếu niên đại hiệp này!

Thượng Quan Linh đành nói rõ về sự suy nghĩ của mình, thì ra, lần đầu tiên chàng sử dụng đến Duy Na chưởng thức trong Vô Tướng thần công, không ngờ lại thu lượm được sự thành công như thế, mới dùng đến ngọn Huyết lệ đảo lưu của thế thứ bốn mươi chín, đã khiến cho kinh địch Độc Ma phải trọng thương, nên chỉ lúc này, lòng tin của chàng tăng mạnh hẳn, nay biết tin đệ nhất đại ma đầu Vương Thiên giáo chủ hiện đang ở Lãnh Hương Điện trên Mặc Phụ Sơn, nên chàng nhất quyết muốn lại đấu thử một chuyến với Tỉ Vương xem sao.

Sau khi kế hoạch của Thượng Quan Linh đưa ra, quần hiệp đều chủ trương Thượng Quan Linh không nên mạo hiểm. Nhưng thiếu niên đại hiệp không nghe, nhất quyết đòi thử một chuyến, chàng chủ trương mọi người ai lo việc này, còn chàng sẽ đơn thân lo đi trả thù, nếu thành công càng hay, còn ngược lại, chàng sẽ giữ toàn mạng rút lui để phối hợp với mọi người!

Chu Hoàng thừa biết tính tình ngang ngạnh của vị sư đệ, biết có khuyên cũng vô ích, chàng là người tán thành trước cho sư đệ vui lòng; ngay lúc này, số đông lại tình nguyện ở lại theo Thượng Quan Linh đi Mặc Phụ Sơn để tùy cơ trợ lực cho chàng. Nhưng Thượng Quan Linh đều cảm tạ từ chối hết, chàng quyết đi một mình.

Đến sáng hôm sau, tám hiệp sĩ nam nữ chia thành hai hướng khởi trình, một bên lo nhắm về hướng Tây đi Lục Bàn Sơn cứu người, còn phần Thượng Quan Linh đơn thân xuôi về miền Nam đi Mặc Phụ Sơn. Đường chia hai nẻo, nhưng ngòi bút chỉ có thể tả được một; vậy bút giả xin tạm gác nhóm người đi Lục Bàn Sơn cứu Độc chỉ Thôi Bác để viết tiếp về Thượng Quan Linh.

Chẳng bao lâu, Mặc Phụ Sơn đã hiện trước mắt. Thượng Quan Linh cẩn thận chờ đến tối, thay xong dạ hành y đầu đó mới lên núi.

Lãnh Hương Các đèn đóm sáng trưng, Thượng Quan Linh nấp nơi bóng tối nhìn ra, chuyện thứ nhất đã đập vào mắt chàng: một vị phiên tăng già cao lớn có khuôn mặt ngựa đen láng, chẳng cần đoán cũng biết ngay chính là vị ác tăng Thiên Trúc Tả Pháp Thụ tôn giả, lúc này ngồi xếp chân bàn tròn ngay nơi cửa Lãnh Hương Các, đôi mắt lơ đãng nhìn bầu trời đen ngịt. Cạnh phiên tăng, một vị đại hán lực lưỡng, chính là Dục Đồng Biện Trang Hổ.

Khá lâu Tả Pháp Thụ thở dài nói:

- Lão Biện, Tử y sứ giả hẳn là cái hạng quái gì vậy?

Biện Trang Hổ lạnh lùng cười nhạt:

- Đại danh của Tử y sứ giả mà đại hòa thượng không biết sao? Hà! Hà! rõ là cóc nằm đáy giếng!... Vị Tử y sứ giả này xưa kia vốn là một lãnh tụ hiệp nghĩa lừng danh, gọi Tử chu khách (khách râu tím) Yếu Phi, nội ngoại công lực đều đã đến mức đẳng đường nhập thất, hưởng danh dự giang hồ trên hai chục năm, nay đã qui theo Vương Thiên Giáo, và đứng ngôi thứ hai trong ngũ đại sứ giả của Chúa công, oai quyền lớn vô cùng...

Tả Pháp Thụ đây vẽ hằn học rằng:

- Thằng chết bầm ấy nó khi rẻ ta quá, thật không thể nào chịu được, chẳng còn biết hấn lợi hại đến đâu, nhưng đâu phải giáo chủ, có hung hăng mấy cũng chỉ là một sứ giả, thế mà dám khi rẻ ta. Trước sau gì ta cũng tìm cách so tài thử với hấn cho biết...

Thượng Quan Linh nấp trong bóng tối nghe rõ rành rành, nghĩ bụng: khéo thế, chuyện này lại được xem nội bộ của Tỉ Vương cấu xé nhau, vậy mình cứ việc tọa sơn quan hổ đấu (ngồi trên núi xem cọp chọi nhau) rồi liệu cơ ứng biến!

Thượng Quan Linh bèn lén chuyển về phía sau Lãnh Hương Các, bỗng một việc khác kinh ngạc hơn đã xảy ra. Dưới ánh đèn trong các, chiếu rõ một vị đại hán râu tím bầm đang ôm một thiếu nữ tuyệt đẹp nằm trên nha sàng. Khi Thượng Quan Linh định thần nhìn kỹ, trời ơi! Liễu Mi!... Ốc chàng cảm thấy như trời quay đất ngã, chàng tức giận suýt hét lên, thấy cử chỉ động tác của thứ nữ Thanh Thông vô cùng lăng ló phóng dăng, Thượng Quan Linh xung gan, tính rút kiếm nhảy vào liều chiến với đại hán râu tím.

Nhưng chàng lập tức nghĩ ngay, nhìn cảnh tượng, rõ ràng là Liễu Mi tình nguyện, đâu phải bị người cưỡng ép, nếu vậy mình có quyền gì để can thiệp, chàng buồn bã bỏ đi. Thành linh chàng lại quay đầu về nhìn lần chót với người yêu. Trong cái nhìn cuối cùng này, chàng đã nhận thấy một nốt ruồi bên mé trái của người đẹp.

Chợt chàng hiểu rõ ngay mình đã bị lừa hoàn toàn, đây là cô chị của Liễu Mi, chàng thở dài khoan thai.

Tự trách mình hồ đồ, Liễu Mi đã được trưởng huynh đưa về Thiên Trúc cứu cấp, làm sao mà có thể xuất hiện nơi đây được. Hèn gì Tả Pháp Thụ vừa rồi nằng nặc đòi liều mạng với Tử y sứ giả. Nhưng có điều lạ là tại sao Liễu Văn xưa kia thích mặc đồ màu đỏ rực, nay sao lại mặc đồ trắng toát như thế. Hay nàng tưởng em đã qua đời để nhớ em nàng ăn mặc màu trắng của em sao?

Thứ hai là con người của Tử y sứ giả đáng nghi ngờ, vì trong Ngũ đại sứ giả, chỉ có Lục y và Lam y và cũng chính là Âm ty tú tài Trần Thân và Lâm vương Cổ Thái Huyền, còn Hắc y sứ giả Bắc Ưng Lãnh Lạc đã chết, chỉ riêng có Tử y sứ giả, không biết có thiệt thọ là Tử tu khách Yếu Phi không? Theo lời truyền, vị này là đại hiệp trong làng Bạch đạo, nếu vậy chắc người này cũng chung số phận như Hắc y sứ giả, người này thật đã chết và được Tỉ Vương triệt để lợi dụng trong lót Tử y sứ giả!

Thượng Quan Linh mãi suy nghĩ, nhưng mắt chàng cũng đang được chứng kiến một cuộc khiêu tình tuyệt độ của Tử y sứ giả, chỉ nghe tiếng cười dâm bôn của Liễu Văn...

Tử y sứ giả rằng:

- Người đẹp ơi. Hãy luôn luôn sống bên cạnh Tử y sứ giả này nhé, ta sẽ không bao giờ ngược đãi em đâu, nhưng có một điều người đẹp nên để ý, từ nay trở đi, phải triệt để mặc màu trắng, cấm không được mặc màu gì khác...

Lời yêu cầu lạ lùng quá! Thượng Quan Linh không hiểu tại lý do gì? Đến Liễu Văn cũng cảm thấy lạ, mắt nàng đảo nhanh nhìn sứ giả.

Chỉ nghe sứ giả đánh trống láp.

- Người đẹp chớ lo ngại gì tên cột nhà cháy Tả Pháp Thụ ấy làm gì cho bận tâm, nếu hấn không phục, Tử y sứ giả sẽ giết luôn hấn nội đêm nay...

Liễu Văn tỏ vẻ oán trách rằng:

- Dám không phục! Bộ y không sợ chết sao? Ngài là chúa tể của y, đời nào y dám phản đối?...

Tử y sứ giả cố như không hiểu nghĩa nói:

- Lễ đương nhiên, với ngũ đại sứ giả của giáo chủ, đều có quyền tiền trạm hậu tẩu với Chúa công, thử hỏi ai dám không phục!?

Trưởng nữ Thanh Thông quả khôn lanh, chỉ nghe nàng phì cười và nói ám chỉ ngay đến sự nguy trang của Tử y sứ giả rằng:

- Nào phải em nói Tả Pháp Thụ ngán sợ Ngũ đại sứ giả đâu, vì năm người này công lực cũng chẳng hơn gì y em muốn nói Tả Pháp Thụ dù cho lá gan có to bằng trời đi nữa, y cũng không thể nào không sợ Vương Thiên giáo chủ và nhất là cây lợi khí thứ nhất dưới vòm trời vô lâm là Lãnh điện tử thủ...

Thượng Quan Linh bên ngoài giật mình vì câu nói này! Liễu Văn đã nói đúng với sự nghi ngờ của chàng, quả nhiên Tỉ Vương đang đội lót Tử y sứ giả.

Trong im lặng, trưởng nữ Thanh Thông bỗng cất tiếng:

- Em đoán sai sao?

Tử y sứ giả bỗng cất tiếng cười ha hả, ôm chặt ngay Liễu Văn vào lòng vui vẻ nói:

- Lão già Liễu Khai khéo sinh được hai cô con gái thật! Đủ các điều kiện: Đẹp! Khôn! Và nhất là Lãng nữa!
...

80. Sai Một Ly Đi Một Dặm

Tuy câu nói ấy không trả lời thẳng, nhưng đã ngang nhiên như mặc nhận tất cả! Quả nhiên người đang gọi tình trong phòng này là bản thân của Vương Thiên giáo chủ Tử Vương.

Trong căn phòng, tiếng Tử Vương bắt đầu kể về chuyện mình:

- Hồi đó tuy danh tiếng của Tử Vương ta chưa khét . tiếng như bây giờ, nhưng về võ công, có thể liệt vào nhất nhì trong thiên hạ, với sức ấy đã dư sức cho ta ngang nhiên đoạt tình yêu của cha em và Ngọc Thụ Thiểu Tử! Thắng lợi là cái nắm chắc? Nhưng có hai chuyện cố kỵ với ta, khiến cho ta không làm sao phần khởi tinh thần được, thứ nhất là Thanh Thông phu nhân và Miêu Cương Diệm Nữ đều đã trở thành thiếu phụ, nên không xứng đáng làm phối ngẫu với ta, thứ hai, họ đều đã có đối tượng để yêu ta có ép được đi nữa cũng chẳng thú gì! Bởi vậy ta quyết định bỏ, và ôm theo một quan niệm Thiên nhai hà xứ vô phương thảo (Chân trời đâu mà không có cỏ thơm) để tìm người ý trung nhân...

Thì ra Tử Vương cũng đã từng xao xuyến về hai nét đẹp của hai vị giai nhân tiền bối! Chuyện kể ra khiến cho Liễu Văn kinh ngạc vô cùng. Lúc này Vương Thiên giáo chủ lại kể tiếp:

- Nhưng, đến nay ta đã công nhận là hoàn toàn thất bại, mặc dù khối vạn người đẹp dưới trần gian này, nhưng oái ăm thay, không một ai vừa ý ta. Không bao lâu ta được tin hai đối tượng lý tưởng của ta Thanh Thông phu nhân và Miêu Cương Diệm Nữ trước sau đều đã tạ thế, và nghe họ đã sinh ra những đứa con gái kháu khỉnh trong óc ta bỗng gây ra một ý kỳ tưởng là muốn lừa hết những đứa con gái của hai người đối tượng này làm thế thiếp để bù đắp vào tâm hồn trống rỗng của ta.

Sắc đẹp của chị em họ Liễu đã lầy lùnh trên giang hồ, nhưng cô chị hành vi bất kiểm, đã mất đồng trinh, và trong hai người ta đã bị mất một... - Nói tới đây, Tử Vương vẫn thản nhiên, nhưng Liễu Văn thẹn cúi đầu.

Liễu Văn có vẻ oán trách rằng:

- Đã muốn đi tìm Liễu Mi và cô con gái của Miêu Cương Diệm Nữ, sao bây giờ lại còn đùa cợt với tôi như vậy?

Tử Vương cười nói:

- Em nói không sai, chính ta đã yêu Liễu Mi, cũng vì yêu, ta để cho nàng đi, nhưng ta sẽ tìm cách để nàng chuyển ý hồi tâm mà lấy ta! Còn về con gái của Miêu Cương Diệm Nữ, ta đã dò ra tin tức, quả là một quốc sắc thiên hương, tiên tử hạ phàm, tuy cũng thông minh tài trí nhưng về ngôn ngữ phong độ không thể nào bì với Liễu Mi... và ta càng yêu nàng về điểm hiện nay chưa có người nào theo đuổi tới nàng... Như thế Tử Vương ta chỉ dùng sơ thủ đoạn, chắc chắn nàng sẽ ngã ngay vào lòng ta...

Liễu Văn bất giác hỏi ngay:

- Giáo chủ tính tiến hành bằng cách nào?

Tử Vương rằng:

- Ta biết tên quỷ bệnh hoạn Thôi Bác thế nào cũng không chịu, vậy thứ nhất là phải thuyết phục vị Đoàn Trường Nhân này; đáng lẽ cũng chỉ có hai nguyên nhân là tranh chức lãnh tụ trong võ lâm và kho tàng của anh em Chu Hoàng, nhưng nay, lại tăng thêm một chuyện nữa đó là nàng A Hương... Nên ta đã không ngần ngại gì đội lốt giả mạo Thượng Quan Linh đến đánh lừa Thôi Bác đến Lục Bàn Sơn để tìm thuốc chữa bệnh, Thôi Bác quả nhiên tin lời, theo ta đến Thiên Nhãn Chiêu và ta đã nhả tâm đẫy ngay Thôi Bác xuống thung lũng của ao sâu ấy.

Thượng Quan Linh nghe đến đây muốn điên người, Liễu Văn cũng tròn xoe mắt kinh ngạc về chuyện của Vương Thiên giáo chủ đang kể. Tử Vương tiếp tục:

- Nơi đó, đã được Tỉ Vương ta bố trí sẵn sàng, sau khi rút xuống, Thôi Bác đành chịu trận, ta cũng hiện rõ thân phận Vương Thiên Giáo ra. Thôi Bác biết bị mắc lừa, cất tiếng chửi rủa ta um lên. Tỉ Vương ta bèn đưa ra ba điều kiện với y, thứ nhất, nhường địa vị lãnh tụ võ lâm cho ta, và y sẽ thoái lui trong giang hồ. Thứ hai, hạ lệnh cho anh em Chu Hoàng nộp số của kho tàng! Thứ ba, A Hương sẽ lấy ta... Nhưng nào ngờ tên Thôi Bác quá ngoan cố, đối với ba điều kiện của ta đều không chấp thuận lấy nửa điều nào...

Đến đây, Liễu Văn lại hỏi:

- Thế sao giáo chủ còn không ra tay giết Thôi Bác?

Vương Thiên giáo chủ cười nói:

- Đương nhiên Tỉ Vương ta có dụng ý mới không giết y,... hãy hiểu rằng, Thôi Bác là người rất được cảm tình của thiên hạ, nếu thủ tiêu đi, họ sẽ có phản cảm ngay với ta... nên tìm cách để hàng phục y, như thế các quần hùng mới chịu tuân lệnh và trung thành với ta! Ngoài ra, còn một điểm nữa là nàng A Hương, thế nào cũng tìm ra được Độc chỉ Thôi Bác, bởi con linh điều thần ứng Đại Hắc ấy đang cố công tìm kiếm chủ nhân của nó. Nhưng Vương Thiên giáo chủ ta đâu phải là tay ngốc dại, ta đã cho bố trí sẵn những cơ quan tuyệt diệu tại đó, ngoài trừ ta ra, các tay cao thủ đến đâu, và cả con thần ứng Đại Hắc, cũng đừng hòng mà cứu nổi Thôi Bác thoát hiểm!

Thượng Quan Linh giật mình nghĩ đến cuộc lo cứu của nhóm Sở Canh! Chàng cố thận trọng xem Tỉ Vương còn nói gì đến Thiên Nhân Chiêu nữa không để liệu cách cứu người.

Liễu Văn hình như đã đoán được kế hoạch của Tỉ Vương một phần nào, nàng lên tiếng hỏi:

- Giáo chủ! Em đoán giáo chủ đang an bài kế này để đánh đổi với điều kiện là lấy thân A Hương để đổi cho Thôi Bác thoát hiểm!

Vương Thiên giáo chủ gật đầu nhận:

- Em đã đoán trúng kế hoạch của ta, ta cũng thừa biết A Hương tuyệt không nỡ tâm để Thôi Bác bị giam hãm khổ sở chết dờ dang như thế! Trong lúc họ tuyệt vọng vô phương giải cứu, ta sẽ hiện thân ra và bàn riêng điều kiện với A Hương, thế nào nàng cũng đồng ý...

Liễu Văn vốn phận gái, đối với tình cảnh của A Hương nàng cũng ngậm ngùi thở dài! Thượng Quan Linh cảm uất, chàng quyết tâm với sức của mình để ngăn chặn âm mưu bỉ ổi này của Tỉ Vương và sẽ đưa hồn tên ma đầu ghê gớm này về âm phủ.

Lúc này Tỉ Vương có vẻ đắc trí về những hạnh phúc sắp thực hành của y, chỉ nghe tiếng Tỉ Vương lại nói:

- Sau khi ta chiếm được A Hương, lập tức sẽ thả ngay Thôi Bác, thế nào y cũng xấu hổ, nếu không tham gia hợp tác với ta cũng sẽ tự rút lui khỏi làng giang hồ, đương nhiên sẽ dâng ngay chức lãnh tụ võ lâm cho Vương Thiên giáo chủ ta, và sẽ không dám can dự đến công việc của ta! Trừ được đối thủ Thôi Bác; chiếm được ngọc nữ A Hương ta sẽ tiến thêm một bước nữa, lợi dụng tất cả những mâu thuẫn quyền uy để khiến cho các tay hiệp nghĩa sa lầy vào cạm bẫy của ta... và số kho tàng đồ sộ của anh em Chu Hoàng, sẽ là một phương tiện cho ta để khuếch trương thế lực của Vương Thiên Giáo, khi ấy ta sẽ nghiễm nhiên trở thành kẻ độc bá trong thiên hạ... và ta cũng tìm cách chiếm cho bằng được Liễu Mi luôn! Sau khi hoàn thành đại công, ta sẽ đóng đô ngay tại sơn minh thủy tú của miền Giang Nam thơ mộng, và cho xây cất một ngôi lầu đài vĩ đại đặt tên là: Hương Mi để cho hai nàng tuyệt sắc giai nhân và cũng là ái thiếp của Tỉ Vương tận hưởng hạnh phúc trần gian...

Liễu Văn buột tiếng hỏi:

- Sau khi giáo chủ thành công, sẽ an bài Liễu Văn này ra sao?

Vương Thiên giáo chủ sững sốt, nhưng nói ngay:

- Liễu Văn sao lại ghen tương như thế được, cô phải hiểu rằng cô đã đụng chạm nhiều người rồi, như vậy đâu có thể kết hợp với bản giáo chủ được! Càng phải hiểu rõ, cô đã biết ta là Tỉ Vương, đó là một ân huệ đặc biệt, vì trừ Ngũ đại sứ giả, nếu ai vô phúc biết được Tỉ Vương ta, Lãnh điện tử thủ không dung tha mạng... Nay vì cô quá giống Liễu Mi, khiến ta chạnh lòng tương tự đến nàng nên mới đặc biệt cho vời lại

và bất mặc áo trắng để Tỉ Vương ta đỡ nhớ, trong lúc buồn rầu... cô đừng tưởng bỏ là ta si mê cô đâu, và cũng nên biết rằng, Tỉ Vương ta có một tật kỳ dị, đời ta không bao giờ giao tiếp với gái mất trinh!

Liều Văn cười lẳng lơ rằng:

- Làm sao mà giáo chủ dám nói Liều Văn này đã mất?...

Vương Thiên giáo chủ bóng mĩa mai rằng:

- Nếu mà cô cũng là trinh nữ, khắp thế gian này, ai ai cũng trinh nữ cả rồi! . .

Có lẽ Liều Văn đã động lòng tham bã hư vinh của Tỉ Vương nên không ngần ngại mặt dày nói rằng:

- Giáo chủ chỉ nghe lời đồn nhảm của thiên hạ, sự thực ra Liều Văn vẫn giữ được thân mình trong trắng! Nay không biết duyên tiền định hay sao mà Liều Văn lại thấy mến yêu Vương Thiên giáo chủ ngài. Nay em cam tâm hiến thân, nếu ngài không chê bai, tối nay sẽ rõ lời em nói không điều ngoa!

Thượng Quan Linh nghe đến đây, sức nhớ trước kia mình cũng bị nàng lừa một vỏ, nay không ngờ nàng lại giả trò ma tị với Tỉ Vương, chàng tính lột trần ngay quỷ kế của Liều Văn, nhưng chợt nghĩ Tỉ Vương chính là kẻ thù của mình, tội gì nói ra! Nghĩ vậy Thượng Quan Linh bất giác bịt miệng cười thầm.

Trong phòng, Tỉ Vương như hứng chí cười hỏi:

- Có thật không? Thôi được, để ta nghiệm thử xem...

Dứt lời, bàn tay Tỉ Vương phiêu lưu... tiếng cười lẳng lơ của Liều Văn phát ra từng hồi.

Tỉ Vương lại nói:

- Liều Văn, lời em có lẽ tin được, vậy ta sẽ thu dụng em, nhưng ta có một điều phải nói rõ trước: nếu em quả còn nguyên vẹn ta sẽ coi em ngang hàng với Liễu Mi và A Hương, cùng chung cuộc sống đầy phú quý vinh hoa của đời, quyết không phụ lòng. Nhưng em lừa dối ta! Hờ! Hờ!... Đêm nay sẽ là đêm tận số! Vì Lân điện tử thủ không bao giờ dung tha bất luận người thân nào của chủ nhân nó, vậy ta mong cô hãy thận trọng suy nghĩ kỹ về tư tưởng của mình...

Thượng Quan Linh đứng ngoài toát mồ hôi lạnh thay cho Liều Văn, chắc thế nào nàng cũng thiệt mạng về Lân điện tử thủ của Vương Thiên giáo chủ mất. Lòng chàng mong sao Liều Văn chớ có chơi dại!

Chỉ nghe tiếng cười khiêu gợi của Liều Văn vang lên trong phòng, chợt ánh sáng bên trong lu mờ hẳn...

Thượng Quan Linh nghĩ: có nên ra tay lấy mạng Tỉ Vương trong lúc này không?

Bỗng Thượng Quan Linh phát giác có người lên tới, chàng nhận ngay ra bóng đen là ác tăng Tả Pháp Thụ, vội vàng vèo né ra một chỗ khác để xem trận đánh ghen của tên cột nhà cháy ra sao cho biết, chỉ thấy Tả Pháp Thụ rút ngay Pháp Thụ thần kiếm bên mình, miệng mấp máy như đang rửa thầm.

Thiên Trúc ác tăng Tả Pháp Thụ đang giơ tay tính đẩy cửa sổ, thành linh một tiếng thét rú thê thảm vang lên, tiếp theo ánh sáng trong phòng tăng rõ hẳn, rõ ràng là tiếng thét rú kinh hồn của Liều Văn, Tả Pháp Thụ lớn tiếng:

- Em Liều Văn!

Bùng một tiếng, đập ngay cửa xông vọt vào. Thượng Quan Linh trong bóng tối nhìn hết cánh sắc bên trong phòng, khiến cho người nhìn vừa giận vừa kinh, chỉ thấy Liều Văn toàn thân trần truồng, không một mảnh vải che thân, nằm lỏa lồ trên sàn, trên bộ ngực trắng nõn đó, một ngọn dao găm sáng choáng cắm gần ngập lưỡi.

Nhìn về phía Tỉ Vương, áo sống lôi thôi lệch thếch, đứng giữa phòng, mặt tức giận hầm hầm... Tả Pháp Thụ nhảy bay lại giường ôm ngay Liều Văn, khóc Sứt mướt, chợt y ngừng đầu lên nhìn vị sứ giả!

Vương Thiên giáo chủ không hề kinh hoàng với sự kiện trước mắt, chỉ thấy Tỉ Vương đưa tay vung lên, một làn ánh bạc nhoáng nhanh về ống tay áo của Tỉ Vương, thì ra Vương Thiên giáo chủ đã thu hồi ngọn Lân điện tử thủ về, đứng uy nghiêm cài lại nút áo, và trước đám chó săn thủ hạ, hẳn không hề giải thích gì. Lúc này tên chó săn Biện Trang Hổ cũng bị tiếng hét rú kinh hồn ấy thu hút chạy vào, thấy tình hình trong phòng, y đứng ngẩn người không biết nói sao!

Tuy ngọn Lãnh điện tử thủ đã bị Tử Vương thu về, nhưng trên ngực Liễu Văn đã để lại một lỗ sâu hoắm, lạ nhất là không hề thấy máu ứa ra, Tả Pháp Thụ tay run cầm kiếm, sắc mặt hầm hầm như muốn liều mạng, nhưng sau khi biết rõ vị Tử y sứ giả trước mắt đây chính là Tử Vương, bao nhiêu nhuệ khí đều chìm hết!

Đôi bên ngó nhau, bỗng Tử Vương lên tiếng:

- Tả Pháp Thụ! Bộ không phục sao? Có muốn ném mùi vị của Lãnh điện tử thủ không?

Vừa hỏi, vị Tử Vương cổ giơ ống tay áo lên cho đối phương thấy rõ ánh sáng lấp lóe của Lãnh điện tử thủ, Tả Pháp Thụ sợ tái mặt, thần sắc ảo não đau khổ, trán toát mồ hôi.

Tử Vương đắc trí cười, Biện Trang Hồ thấy vậy đứng ra điều đình và cầu xin giáo chủ chớ bắt tội Tả Pháp Thụ.

Tử Vương thấy có cơ để vuốt mặt hạ đài nên mới nói rõ đáng lý Liễu Văn không nên lừa dối mạo xưng là trinh nữ, và chính Tử Vương đã có lời thanh minh từ trước! Sự thể xảy ra thê thảm này không thể nào trách Tử Vương không nói trước!

Tả Pháp Thụ lúc này mới rõ lẽ, thì ra lỗi tại Liễu Văn cả, không còn lên tiếng nói thêm gì, Tử Vương hạ lệnh lo hậu sự mai táng Liễu Văn. Dực Đông Biện Trang Hồ vừa tính ra tay, Tả Pháp Thụ khề hừ lên một tiếng, giơ chưởng đẩy mạnh ngay Biện Trang Hồ ra xa, tra kiếm vào vỏ ôm ngay thi hài Liễu Văn, dùng mềm cuốn ngay ngọc thể của nàng lại rồi ung dung bước ra khỏi Lãnh Hương Các, tìm ngay một ngọn đỉnh thật cao để chôn cất người tình nhân của mình!

Sau khi lấp đất xong, bệ ngay một tảng đá khá lớn lại dựng ngay trước mộ làm bia, dùng ngay đến Kim Cương chỉ lực, khắc ngay trên đá những chữ: Tuyệt thế giai nhân, trưởng nữ Thanh Thông Liễu Văn cô nương chi mộ! Năm tháng ngày... Tả Pháp Thụ lập xong xuôi, y đứng thương khóc sụt sùi, chỉ nghe y lầm nhảm:

- Liễu Văn em ơi... mong em hãy đợi anh tại âm ty địa phủ! Anh sẽ đến ngay với em!

Dứt lời, Pháp Thụ thần kiếm giương ngay lên, nhắm ngay ổ tim đâm! Trong cơn nhanh tốc lửa ấy, bỗng từ trong cánh rừng, một chấm sáng bay vù ra như sao băng, cheng một tiếng, đánh trúng ngay vào Pháp Thụ thần kiếm khiến cho cây kiếm trầm nặng bật rớt ngay xuống đất!

Tả Pháp Thụ kinh ngạc nhìn, chỉ thấy một vệt dài từ trong cánh rừng vọt ra, tọc một tiếng đứng ngay gần trước mặt, thì ra là một người mày kiếm mắt sáng như sao, khuôn mặt anh tuấn bất phàm, không ai xa lạ, chính là anh chàng đã ăn nhảm Tuyệt bi liên hoa Thượng Quan Linh.

Thượng Quan Linh vốn có lòng tốt nên ra tay cứu, vừa chực lên tiếng khuyên can, không ngờ Tả Pháp Thụ đã quyết lòng chết chẳng những không cảm ơn, trái lại còn lên tiếng quát:

- Thằng chó con! Lại ngươi đến phá đám nữa hả!

Tả Pháp Thụ nhặt ngay cây bảo kiếm, soạt một tiếng, dùng ngay tám phần công lực, phạt ngang ngay eo của Thượng Quan Linh. Vì đang cơn tức giận, nên oai lực dùng mãnh tuyệt luân, Thượng Quan Linh cũng biết rõ lợi hại, lúc này không còn thì giờ để giải thích, cũng không dám chảnh mắng, vội vàng mượn ngay đà kinh lực của ngọn kiếm tung mình nhảy theo ra ngoài, và lên tiếng:

- Hãy ngừng tay! Tôi có chuyện nói!

Tả Pháp Thụ lúc này đã trút cơn tức sang Thượng Quan Linh:

- Thằng chó con! Ta quyết lấy mạng ngươi. Ào một tiếng, chuyển này thế kiếm đổi từ lối quét sang đâm, lợi hại và ác hiểm vô cùng. Thượng Quan Linh lúc này đã vững tấn, bụng nghĩ: trừ phi phải dùng đến Duy Na Chưởng, còn không chắc khó thắng nổi lão cột nhà cháy này! Nghĩ xong Duy Na Chưởng được tung ra nghênh chiến, một thân nhẹ co lên, một chưởng hướng thiên, một chưởng hướng đất, tiếp theo các thế khác được liên miên tới tấp phát ra, khiến cho cây Pháp Thụ Kiếm của đối phương bật hết về một phía. Lúc này Thượng

Quan Linh cố dồn hết sức vào ngọn tuyệt học này để tiến đánh cẩn thận, Tả Pháp Thụ biết lợi hại, không sao chống đỡ, đành lớn tiếng:

- Số phần ta đã mất? Đành vậy...

Dứt lời, buông thông ngay kiếm xuống, nhắm mắt chờ chết, Thượng Quan Linh thất kinh, vội ngừng ngay tay, lên tiếng rằng:

- Kìa tôn giả? Tội vốn đâu có ý gây sự với tôn giả đâu chẳng qua bị kiếm tôn giả ép quá nên mới đường đột như vậy, mong lượng thứ cho!

Tả Pháp Thụ ngừng ngay đầu lên hỏi:

- Làm sao mi biết được ngọn tuyết học Duy Na chương thức này?

Thượng Quan Linh y thật kể lại rõ ràng.

Thiên Trúc tặng Tả Pháp Thụ được tin về sư môn, và hiện sư đệ Bảo Nghiêm pháp sư đã chấp chánh chức chương môn, không ngờ vẫn còn quyền luyến hai vị sư huynh, nên đã sai sư đệ Bách Lỗ đến miền Trung Thổ thăm dò tin tức, nay hài cốt của Duy Na sư đệ đã được sư đệ đem về Thiên Trúc, thế nào cũng được các tín đồ sùng bái, linh hồn sư đệ chắc đã an lòng nơi cõi Phật, nhưng còn mình, trời ơi! Một kẻ phản bội sư môn, gây nhiều tội ác, tất cả hy vọng đều tan theo mây khói, thậm chí nay phải gửi xác nơi đất khách quê người, Tả Pháp Thụ càng nghĩ càng mũi lòng khóc sụt sùi. Tả Pháp Thụ bèn quyết chí đem hết sức sống thừa của mình để cố hiệp trợ các tay hiệp nghĩa lo thanh trừ thế lực tàn ác, để vẫn hồi vận kiếp của võ lâm miền Trung Thổ, như thế thể chuộc bớt được những tội lỗi xưa kia của mình, chờ Bách Lỗ sư đệ tới, sẽ theo về Thiên Trúc để chịu trừng phạt của sư môn, như vậy có chết cũng được yên tâm, chết tại quê hương cố thổ, được vậy cũng mãn nguyện lắm!

Thượng Quan Linh mừng rỡ lên, vội kéo ngay Tả Pháp Thụ đứng lên, hai người bàn tính; vì lúc này trong Lãnh Hương Điện chỉ có Tỉ Vương và Biện Trang Hồ hai người, nếu công lực Thượng Quan Linh có thể thắng nổi Tỉ Vương, thì tên chó săn Biện Trang Hồ giao cho Tả Pháp Thụ lo liệu! Hai người hào khí bốc đầy mình và vững lòng tin, Thượng Quan Linh lượn ngay Kỳ lân bảo đới cùng với Tả Pháp Thụ lần ngay về Lãnh Hương Điện

tìm Tỉ Vương!

Đến nơi, chỉ thấy lãnh Hương Các vắng tanh, đi

tuốt về phía gần đầu núi, thấy Biện Trang Hồ đang lững

thững đi bách bộ một mình, Tả Pháp Thụ bỗng quát:

- Biện Trang Hồ! Mau về đây!

Biện Trang Hồ giật mình quay đầu lại, thấy là Tả Pháp Thụ bèn rằng:

- Nay Tả Pháp Thụ, nay giáo chủ đã đi Lục Bàn Sơn miền Cam Túc rồi, đồng thời giáo chủ có dặn lại hai đứa mình phải đi cấp tốc ngay về miền Mạc Bắc, hợp cùng với Lục y và Lam y sứ giả, chuẩn bị vào rằm tháng

tám này, phụng mạng đến Sắc La Tự, để tái cử hành cuộc khai đàn lập Vương Thiên Giáo. Khi đó, giáo chủ sẽ trị phục ngay Độc chỉ Thôi Bác, và bắt luận trong làng Bạch đạo hay Hắc đạo, tất cả các hiệp sĩ trên giang hồ, đều phải triệt để tuân lệnh tập trung hết miền Mạc Bắc, qui y giáo chủ, để hưng phò Vương Thiên Giáo!

Thượng Quan Linh đứng nấp ngay sai lưng cao lớn của Tả Pháp Thụ, nên Biện Trang Hồ không thấy! Lúc này Tả Pháp Thụ lên tiếng rằng:

- Hay lắm!... Biện Trang Hồ, ngươi hãy chờ ta một chút!

Dứt lời tung mình bay vèo ngay sang! Biện Trang Hồ thấy lấp ló người phía sau Tả Pháp Thụ, nhưng cách xa không rõ, bèn lớn tiếng hỏi:

- Kìa! Chứ ai theo đằng sau vậy ?

Tả Pháp Thụ đã nhoáng nhanh như làn gió lại gần Biện Trang Hồ, vừa tung tay đòn vừa lớn tiếng nói:

- Ông tổ của người chứ còn ai vào đây!

Biện Trang Hồ có nằm mộng cũng không thể nào ngờ được sự đột biến nhanh như cắt này, còn chưa nghĩ tránh bằng cách nào, đường kiếm của Tả Pháp Thụ nhoáng lên như một bạch xà, chiếc đầu Biện Trang Hồ bay ngay xuống mặt đất.

Tả Pháp Thụ quay nhanh mình về, thấy Thượng Quan Linh đứng ngăn người như phỗng, bèn vỗ vai chào nói:

- Thượng Quan đại hiệp, nay chúng ta chia tay, đại hiệp lo đuổi theo Tỉ Vương, còn phần tôi sẽ lo khởi trình đi ngay Mạc Bắc, vì Tỉ Vương vắng mặt nơi đây, đối và hai tên Âm ty tú tài Trần Thân và Lâm vương Cổ Thái Huyền, tôi có thể dư sức đối phó nổi, và trước sau gì cũng phải lo cứu ngay các vị Càn Khôn Ngũ Tuyệt rồi choáng cho chúng một trận tan hoa nát lá mới hả dạ được...

Thượng Quan Linh hấp tấp rằng:

- Ấy chết? Xin tôn giá chớ vội lỗ mãng thế, tôi biết trong đám quần hào phần đông đều bất mãn sự bạo hành của Tỉ Vương, như phái Điểm Thương Hoàng Kha, cha con Chung Thiên Thu, và cả đến nhóm Thái Hành Lục Khẩu cũng đã ngầm ngầm cầm hờn trong lòng, phần nhiều họ đều bị ép buộc cả, mong tôn giả tùy cơ mà ứng biến, chỉ nên trừ diệt hai tên Trần Thân và Cổ Thái tuyên là đủ rồi... Còn phần tôi nếu diệt được Tỉ Vương, cứu được Thôi Bác tiên bối, thế nào cũng tức tốc đến ngay Mạc Bắc để gặp nhau...

Tả Pháp Thụ gật đầu lia lịa, nhận lời sẽ tùy cơ ứng biến, và sẽ cố gắng khuyên nhủ quần hào, hợp lực để lung lay thế lực của Tỉ Vương cho sụp đổ để cứu bốn vị Càn Khôn Tứ Tuyệt.

Đôi bên chia tay xuống núi để lo nhiệm vụ.

Thượng Quan Linh lo ngại an nguy cho A Hương, nên cuộc hành trình được khởi hành suốt ngày đêm; cuối tháng bảy mới tới gần địa phận Lục Bàn Sơn, chàng hấp tấp vào núi để tìm ao Thiên Nhãn Chiêu, nhưng tìm mãi lần không thấy đâu. Một hôm, lang thang mãi trong lòng núi, phần mệt và đói, khó khăn lắm mới săn được một con nai con, chợt đâu một vật đen thui từ trên không nhào nhanh xuống, thì ra là một chim ưng lớn, giơ trảo chụp ngay con thịt bay bổng lên không. Thượng Quan Linh tinh mắt nhận ra ngay, vội lớn tiếng:

- Đại Hắc ! ... Ứng huynh! ... Ta là Thượng Quan Linh đây Đại Hắc!

Chim ưng quay đầu bay ngay xuống, quả nhiên thần Ưng là Đại Hắc, trông vẫn oai hách như độ nào, nhưng trong đôi mắt có vẻ mệt mỏi, Thượng Quan Linh vừa mừng vừa tủi, ôm choàng ngay lấy ưng huynh kêu hỏi ríu rít:

- Ứng huynh vẫn còn lảng vảng Lục Bàn Sơn đây, chắc Thôi thúc thúc vẫn còn bình an, vậy mau đưa ta đến đó gấp.

Thần ưng phục ngay xuống, Thượng Quan Linh cười lên, linh diệu vọt bay bổng. Chớp mắt, đến một nơi sơn cốc của thung lũng, là hạ cánh xuống và khẽ cất tiếng kêu, trong thạch động lập tức có người ra nghênh đón.

Nào Chu Hoàng, Chu Văn, Hạ Quyên, Châu Phụng, Châu Sách, Châu Chu, A Hương, mọi người thấy Đại Hắc đưa Thượng Quan Linh đến, ai nấy vui mừng khôn tả. Thượng Quan Linh hỏi ngay:

- Tỉ Vương ma quân đã đến đây chưa?

Mọi người ngạc nhiên, Chu Hoàng cho hay, cả bọn mới tới đây được hai ngày, bởi Thiên Nhãn Chiêu là một nơi kỳ hiểm, Thôi thúc thúc bị giam khốn tại đó, chưa nghĩ được cách gì để cứu người, và hai ngày đây, cũng chưa thấy có người lạ nào xuất hiện.

Thượng Quan Linh yên trí chắc mình đã khởi trình suốt ngày đêm, nên đã đến trước hơn Tỉ Vương! Nghĩ xong vội cùng với quần hiệp lại thăm Thôi Bác, chỉ thấy dưới thung lũng sâu thăm thẳm ấy quả nhiên có một cái ao và có một người như bị chôn cứng ngay giữa ao. Chu Hoàng bên cạnh giải thích, Thôi Bác đại hiệp hiện không thể nào dùng sức với cái ao đầm quái lạ ấy, hằng ngày đều trông cậy Đại Hắc mang cơm nước bay xuống dưới để mớm cho chủ nhân. Sự hiểm trở của những vách núi thung lũng đây đều do thiên nhiên tạo ra, trơn láng như kính, không một nơi nào có thể dùng sức bấu víu vào được đương nhiên không

thể nào xuống bằng vách núi để cứu được, nếu quãng dây thừng cũng là một chuyện hết sức khó khăn! Vì Thôi Bác không thể nào tự mình dùng sức được hơn nữa trên miệng vách núi đây quá nguy hiểm, nếu không khéo, cứu không được Thôi tiên bối mà lại bị ngã xuống thung lũng thì nguy thêm là khác.

Chính linh diệu Đại Hắc cũng đã cố gắng mạo hiểm để cứu chủ mấy lần, nhưng vì thung lũng của Thiên Nhẫn Chiêu đây quá sâu, khi bay xuống đã là một việc khó khăn lắm, và khi đến mặt ao ấy, lại không thể nào dùng sức, mấy lần Đại Hắc mạo hiểm chân lực bị đuối, suýt bị nhào thân xuống ao, may nhờ nó cố gắng bay lên kịp mới thoát nạn!

Từ đó Thôi Bác càng không muốn Đại Hắc mạo hiểm, quần hiệp cũng cố khuyên can linh diệu, chỉ ngại lỡ ra thì không còn ai để lo cơm nước cho Thôi thúc thúc. Thôi Bác bị khốn dưới ao thung lũng không sao thấy mặt được quần hiệp, mọi tin đều nhờ linh diệu Đại Hắc truyền đạt.

Lúc này ai nấy đều đã rõ âm mưu và mục đích của Tỉ Vương và cũng biết rằng chỉ có Tỉ Vương là biết dùng cách gì để giải cứu Thôi Bác. Nay dù cho Thượng Quan Linh có thể thắng nổi Tỉ Vương Ma Cung đi nữa, chưa chắc gì hắn đã chịu nói cách giải cứu! Mà nếu không cứu được Thôi Bác, dầu cho có giết được Tỉ Vương cũng vô bổ cho vấn đề. Huống hồ giết được một tay đại ma đầu lợi hại như Tỉ Vương đâu phải là dễ. Sau câu nói lợi hại này, càng cảm thấy nghiêm trọng, quần hiệp đưa mắt nhìn quanh nhau, không nghĩ được phương pháp nào. Bầu không khí bắt đầu trầm mặc.

Sở Canh vốn là người ăn ngay nói thẳng, chàng lên tiếng:

- Không lẽ chúng mình đành bó tay để tiếp nhận điều kiện của Tỉ Vương, và khiến cho A Hương cô nương phải làm...

Sở Canh không tiện nói toạc ra, mặt chàng đỏ gay lên, mắt mọi người đều nhìn dồn về hướng Hạ Quyên.

Hạ Quyên như đã có cách sẵn, nàng mỉm cười rằng:

- Đương nhiên không thể nào để cho A Hương bị tổn hại, nhưng chúng ta có thể tương kế tựu kế, tự cổ có câu: Trí giả thiên tư, tất hữu nhất thất, ngu giả thiên thất, tất hữu nhất đắc (kẻ khôn ngàn cái cũng có một cái dại, kẻ dại ngàn cái cũng có một cái khôn), nay Tỉ Vương chơi trá thuật, chuyện này Hạ Quyên chơi đấu thử trí lực với y xem. Nay ta đã nghĩ ra một kế, nhưng phải nhờ đến Thượng Quan Linh và A Hương, nếu mạng trời run rủi thì tà giáo sẽ bị diệt, hiệp nghĩa sẽ phục hưng lại như xưa, tám chín phần mười có thể hành động, nếu có thất bại, cũng không có gì tổn hại nghiêm trọng cả...

Hạ Quyên vốn là người có trí, quần hiệp thường vẫn khâm phục, ai nấy lập tức tỏ ý ủng hộ và hỏi ngay kế ấy như thế nào?

Hạ Quyên cười rằng:

- Thiên cơ bất khả lậu; nào hai người ghé tai lại đây!

Dứt lời Hạ Quyên thì thầm nhỏ bên tai Thượng Quan Linh và A Hương. Quần hiệp không ai biết được gì, chỉ thấy hai người gật đầu liên miên.

Hôm sau, bỗng không thấy Thượng Quan Linh đâu, anh em họ Chu, A Hương, Hạ Quyên, mẹ con họ Châu, Sở Canh, vẫn tiếp tục kéo nhau lại miệng thung lũng để tìm cách cứu người. Phương pháp của họ rất đơn đơn, trước hết lo chui vào các hang hốc tìm cây và gỗ, chuẩn bị chế tạo một Lộ lô (cái trục). Hi hục hai ngày qua. Sáng ngày thứ ba, đang lúc mọi người lo việc rối rít. Thình lình vù một tiếng, ánh màu vàng nhoáng ngay trước mắt, ai nấy phát hiện một con kim xà nhỏ đang bay trên không! A Hương đã được Hạ Quyên căn dặn từ trước, nên lúc này vờ như thích trí, chạy đuổi theo con rắn đang bay, chỉ thấy rắn bay đằng trước, người đuổi theo sau, dần dần xa hẳn và vào đến trong rừng. Chợt trong cánh rừng hiện ra một vị thiếu niên anh tuấn, giờ này đang ra, bắt ngay con Kim phi xà vào tay. A Hương ngăn người đứng nhìn vị thiếu niên anh tuấn!

Bỗng A Hương như thẹn thùng, vội quay mình bỏ đi, sau lưng nàng một tiếng thở dài và tiếp theo tiếng nói ôn tồn:

- Xin cô nương hãy khoan đi!

Trống ngực nàng đập thình thịch, quay ngay người lại, vẫn thấy mắt thiếu niên đang chăm chăm ngó sang bên mình.

Chỉ thấy thiếu niên mỉm cười trên khuôn mặt anh tuấn và đưa ngay tay ra rằng:

- Phải chăng cô thích con rắn vàng xinh xắn này? Vậy tiểu sinh xin biếu tặng luôn cho cô nương vậy?!

Dứt lời, từ trong mình lấy ra lọ thủy tinh nhỏ, bỏ ngay rắn vàng vào trong, đậy nắp cẩn thận, rồi giao ngay sang trước mặt nàng A Hương!

81. Thành Công Mỹ Mãn

Vị thiếu niên anh tuấn hấp dẫn này, chính là cái lột đã hóa trang của Vương Thiên giáo chủ Tử Vương, A Hương cũng biết rõ như vậy, nhưng vì sự khích lệ của Hạ Quyên, nên nàng đã vững lòng tin tưởng, hơn nữa chuyện này lại vì Thôi bá bá, càng phải mạo hiểm để quay quần với ma quân này; nghĩ vậy nàng càng e lệ thẹn đỏ bừng mặt, khiến cho Tử Vương ngây ngất say đắm về phong độ của nàng.

Tử Vương lăm bắm rằng:

- Chút quà nhỏ nhen, mong cô nương vui lòng nhận cho!

A Hương ung dung nhận, Tử Vương lại mời nàng ngồi, nàng không cự tuyệt, vén ngay áo ngồi xuống đám cỏ xanh mướt.

Tử Vương thấy A Hương buồn rầu, khe thở dài hỏi ngay:

- Kìa cô nương, có chuyện gì khiến cô nương buồn?! Nếu có chuyện gì khiến cô nương vui được, dù cho là trăng sao trên trời, tiểu sinh cũng cố tìm cho bằng được để mua nụ cười vui tươi của cô...

Giọng A Hương thổ thổ nói:

- Xưa kia tôi không biết cảm giác buồn rầu là gì! Nhưng từ khi Thôi bá bá bị hãm trong ao Thiên Nhãn Chiêu, tôi không thấy và không nghe được giọng ông ta, nên cái buồn ghê gớm đã xâm chiếm trọn vẹn tâm tình của tôi...

Tử Vương nghe xong cười nói:

- Tiểu sinh ngỡ chuyện gì đã khiến cô nương mất vui thì ra là vậy. Hà! Hà!... Việc này dễ giải quyết lắm?

A Hương vờ kinh ngạc hỏi:

- Trời ơi!... đến như anh Chu Hoàng, dì Hạ Quyên, chị Văn, anh Sở Canh,... họ đều thúc thủ chịu trận, không lý công tử lại có cách gì sao?

Tử Vương cười:

- Đương nhiên! Đối với sự thoát hiểm của Thôi Bá, tiểu sinh coi dễ như trở bàn tay... - mắt Tử Vương đảo nhanh và nói tiếp: - Nhưng... tiểu sinh có một yêu cầu nhỏ nhen, nếu cô nương vui lòng chịu sống chung với tiểu sinh cho mãn kiếp, tiểu sinh sẽ lập tức lo cứu ngay ông ta...

A Hương cố ý trầm lặng một hồi rồi nói:

- Miễn sao công tử còn sống trên đời ngày nào, tôi sẽ sát bên cạnh công tử ngày đó...

Nghe câu nói này, Tử Vương xao xuyến trong tâm hồn, nhưng cũng lập tức có ý nghi ngờ ngay, rõ ràng là câu nói của cô bé này có sự ám chỉ gì đây nên mới nói thế!

Nhưng Tử Vương lại nghĩ võ công tuyệt luân của mình, trên giang hồ, có thể nói là vô địch trong thiên hạ, huống hồ lại có Lãnh điện tử thủ, Tiểu Đoạt Hồn Kỳ và Lệ thủy tinh kiếm; nay lại nô dịch hầu hết anh hào trong thiên hạ để sáng lập Vương Thiên Giáo, oai thế lừng lẫy, ai sánh bì cho lại! Dưới vòm trời này, ai có thể giết nổi mình?

Bỗng Tử Vương lại trở về hẳn với thực tế trước mắt rằng:

- Tiểu sinh cũng chẳng cần giấu gì cô nương, nguyên dưới ao Thiên Nhãn Chiêu ấy kỳ hiểm vô ngần, phàm người bị rớt xuống đó, tuyệt không thể nào cứu nổi, nhưng tiểu sinh đã cho dùng lưới chăng sẵn bên dưới, chỉ cần bấm nút cơ quan để thu lưới, Độc chỉ Thôi Bác có thể nhảy lên ngay. Và kẻ giữ nút cơ quan ấy là một linh hầu (khỉ khôn), tiểu sinh chỉ cần sai kim phi xà bay xuống dưới hang động bí mật ấy, linh hầu sẽ biết ngay ý định của ta và thả người ra ngay...

Nói tới đây, Vương bèn đưa ra ngay chiếc lọ nhỏ đựng rắn vàng, lăm lăm như độc thần chú, rồi thả ngay kim phi xà bay vọt đi. A Hương hơi vững tâm, nàng cũng phát giác Thượng Quan Linh và Chu Hoàng đang nấp trong cánh rừng để canh chừng biến động.

Đây là kế hoạch của Hạ Quyên, nghĩa là khi thấy Thôi Bác thoát hiểm, Thượng Quan Linh và Chu Hoàng sẽ ra tay ngay với Tỉ Vương.

Quả nhiên chuyện này đã đúng như sự dự đoán của Hạ Quyên, dẫu cho khôn mười năm, đồ ai tránh khỏi đại một phút, như thế cũng đủ chết người rồi... chỉ nội một phút này cũng đủ chết người rồi... Tỉ Vương ngờ đâu cô bé A Hương ngây thơ hồn nhiên này, quyết không thể nào gỡ được trò nguy hiểm gì với mình.

Trong lúc Tỉ Vương đang say đắm trầm lặng về sắc đẹp ngây thơ của A Hương, hai cao thủ đã lén lén đến trong cánh rừng.

Chỉ nghe Tỉ Vương đứng kề cạnh tuyệt thế mỹ nhân, ôn tồn hỏi:

- Cô nương, cô sẽ vui lòng sống suốt đời với tôi chứ!

A Hương hiểu ngay câu nói sống suốt đời của Tỉ Vương là ám chỉ tới sống của tình vợ chồng, nàng bắt giác đỏ ửng mặt e lệ cúi đầu, Tỉ Vương đắm đuối với nét đặc sắc của nàng và lúc này đã hoàn toàn chìm trong cảm giác hạnh phúc!

Từ trong mình, Tỉ Vương lấy ngay ra lá cờ nhỏ quái dị giao cho nàng A Hương để làm lễ vật. A Hương biết ngay lá cờ này là Tiểu Đoạt Hồn Kỳ nhưng để phù hợp với kế hoạch của Hạ Quyên, nàng vẫn hỏi han về lai lịch chức cờ, Tỉ Vương bèn giải thích đây là một báu vật vô cùng quý hóa, và mười tám chữ Phạn trên cờ ấy nguyên là một võ học để tu luyện về nội công, nếu ai có thể thông hiểu, võ công kể như vào hạng tuyệt đỉnh, không còn ai sánh kịp.

A Hương cầm xem xong cười rằng:

- Trong ba thứ báu vật của công tử, tôi đã được thấy hai, nhưng còn một thứ không được xem!

Tỉ Vương tần ngần một chập nói:

- Lãnh điện tử thủ thả ra là giết người, xưa nay tôi chưa hề cho ai thấy bao giờ... nay... thôi vậy... cũng bởi ta đã quá mến yêu em, và trước sau gì em cũng thành người vợ yêu quý của anh, cho em xem cũng chẳng sao...

Dứt lời vén luôn cánh tay áo bên trái lên, A Hương kinh ngạc thấy một sợi xích bạc rất nhỏ dính ngay vào chuôi Tỉ thủ, óng ánh sáng chói, nhìn kỹ thấy sợi xích bạc nhỏ ấy cuốn chặt Tỉ thủ vào cánh tay!

Nhưng kỳ lạ nhất là về sợi dây xích, một đầu buộc vào chuôi ngọn dao quái gở, còn đầu xích nọ lại như bị khảm hẳn vào trong thớ thịt ở bắp tay của Tỉ Vương, trông như sợi xích đã từ trong mọc ra.

A Hương lấy làm lạ hỏi, Tỉ Vương nhìn nhận quả là sợi dây xích ấy đã khảm hẳn vào xương cánh tay của mình, và như thế ngọn Tỉ thủ mới không bao giờ rời khỏi ngay được, khi phóng ra để giết địch, chỉ trong chớp mắt lại về ngay trong tay mình; đồng thời ngọn tử thủ đều chế bằng thứ thép quý miền Đại Hô cực bắc sắc bén vô cùng. A Hương nghe xong nhất định nằng nặc đòi cho bằng được ngọn Tỉ thủ.

Tỉ Vương tuy dẫn đo, nhưng vì yêu, nên đã gạt đầu bằng lòng, cũng không biết Tỉ Vương đã dùng phương pháp gì, chỉ trong chốc lát, đã tháo ngay ngọn Tỉ thủ trong cánh tay ra với sợi xích và giao ngay sang. A Hương sau khi cầm ngọn Tỉ thủ trên tay, nàng có cảm giác ngọn tử thủ này như muốn bay ra khỏi tay. Tỉ Vương đứng cạnh giải thích Lãnh điện tử thủ này gần như đã thành một linh vật, khi cầm vào thân nạn nhân đều làm cho khô máu, nên sau khi giết người xong không hề thấy máu chảy ra, và nó hành động theo ý muốn người sử dụng, ra tay không lẫn nào sai đích được!

A Hương tươi cười và bỗng nhiên nói:

- Anh ơi!... Em thích đóa hoa vàng đằng kia, anh lại hái cho em đi... - nói xong đưa tay chỉ sang phía trước.

Vương Thiên giáo chủ Tỉ Vương lúc này đã bị tiếng gọi anh ơi của nàng Hương bắt hết hồn vía, sự ngây thơ về ái tình của Tỉ Vương đã bắt đầu phát động một cách tuyệt độ, y không do dự gì, bước ngay ra phía đóa hoa.

Sau cùng, khi Tỉ Vương đã cầm đóa hoa trên tay, thành linh một tiếng cười lạnh, trước mặt nhoáng nhanh một bóng người, một thiếu niên công tử tay cầm kiếm chặn ngay lối.

Vương Thiên giáo chủ nhận ngay ra thiếu niên là con trai của Hoàng Đạo chúa là Chu Hoàng. Nhưng Tỉ Vương vẫn ung dung rằng:

- Hừ! Ta đã biết rõ lai lịch của ngươi. Nhưng ngươi cũng đừng hoảng sợ, tuy xưa nay hễ ai nhận được ta là Tỉ Vương đều mất mạng ngay, nhưng chuyện này, bản giáo chủ đã thay đổi tính tình, đặc biệt ra ân cho các người gia nhập vào Vương Thiên Giáo của ta tổ chức, cùng nhau sống cảnh thái bình vinh hoa! Vậy ta không chấp những tiểu tiết nhỏ nhen làm gì! Vậy ta mong ngươi hãy gia nhập vào Vương Thiên Giáo và ngày rằm tháng tám này được tổ chức tại Sắc Lữ Tự miền Mạc Bắc, sau khi giáo phái thành lập chính thức xong, chúng ta sẽ tính đến công nghiệp phản Thanh phục Minh, và kho tàng của ngươi sẽ được sử dụng trong đại nghiệp này... những ngày phú quý vinh hoa rực rỡ sắp đến với chúng mình...

Chu Hoàng không để Tỉ Vương nói hết, bỗng lên tiếng nói lớn:

- Tỉ Vương! Nhà ngươi đã đến ngày tận số rồi, nay ta sẽ thanh toán mối thù của cha ta xưa kia!

Tỉ Vương biết ngay chuyện chẳng lành, công lực của Chu Hoàng chẳng qua được sự chân truyền của Tây đạo Thiên Si, dù cho y có được thêm chân truyền của Độc chỉ Thôi Bác, cũng không dám ngang nhiên đối địch với Tỉ Vương! Nhưng Vương Thiên giáo chủ đã nghi ngay đây là cả một âm mưu kế hoạch mà đối phương đã sắp xếp, mình sơ ý thiếu cẩn thận, nên đã mắc bẫy địch.

Tỉ Vương giật mình khi nghĩ đến ngọn Lân điện tử thủ đã nằm trong tay A Hương. Vội quay nhanh thân lại, chợt Tỉ Vương lại bắt gặp ngay chàng thiếu niên mà y vừa sợ vừa mến là Thượng Quan Linh, lúc này đứng chặn ngay lối tiến về hướng A Hương của Tỉ Vương.

Dù cho Tỉ Vương là tay lợi hại đến đâu, lúc này cũng không khỏi ý lên một tiếng. Nhưng quả y không hổ danh là vị ma quân ghê gớm, chỉ thoáng mắt, y đã trấn tĩnh được ngay tinh thần, mỉm cười hỏi:

- Thượng Quan Linh! Chuyện này chắc ngươi đã chịu phục rồi chứ? Kia liễu Mi đâu?

Thượng Quan Linh quát:

- Tỉ Vương! Hôm nay là ngày tận số của ngươi! Vậy trước khi nhắm mắt qua thế giới u minh, hãy thưởng thức môn tuyệt học Hữu Duy Na chuồng pháp trong Vô Tướng thần công của ta cho biết.

Dứt lời, Thượng Quan Linh phát động ngay thế đánh một gối nhẹ co, song chưởng chia ra một thiên một địa, nhanh như chớp, ào một tiếng, ngọn kinh phong đánh thốc ngay sang phía Tỉ Vương. Đồng thời phía sau lưng Tỉ Vương, Chu Hoàng cũng quát lên một tiếng, cây trường kiếm vung ngay ra tiến đánh; Tỉ Vương bị lưỡng đầu thọ địch (đầu đuôi bị đánh)! Tỉ Vương lạnh lùng cười thành linh nhảy tung mình lên không để tạm tránh hai thế đánh quá dũng mãnh của hai thiếu niên! Soạt một tiếng, Tỉ Vương rút luôn ngọn Lệ thủy tinh kiếm bên mình, đánh chớp nhoáng sang phía Chu Hoàng! Chu Hoàng lúc này dồn hết tinh thần để trả thù cho cha, nên không hề để ý đến ngọn Lệ thủy tinh kiếm trên tay Tỉ vương, bỗng cheng leng một tiếng, kiếm của Chu Hoàng bị tiện đứt đôi.

Chu Hoàng vội tung mình nhảy tránh, nhưng công lực của Tỉ Vương đâu phải hạng xoàng, chỉ nghe ào một tiếng, ngọn kinh phong quát trúng ngay Chu Hoàng. chàng ngã sấp ngay dưới mặt đất.

Ngay lúc đó thì ngọn kinh phong của Thượng Quan Linh cũng áp tới phía sau Tỉ Vương, Vương Thiên giáo chủ thành linh cảm thấy áp lực phía sau nặng nề, bắt buộc buông Chu Hoàng để quay về lo nghênh địch!

Thấy sư huynh Chu Hoàng bị thương ngã lăn trên mặt đất, Thượng Quan Linh hoảng hốt và đã cố gắng tung hết các oai lực trong ngọn Duy Na Chuồng ra để áp đánh kịch liệt, trong chớp mắt khiến cho Tỉ Vương không thể nào làm gì Chu Hoàng được! Thượng Quan Linh vừa đánh vừa liếc mắt nhìn Chu Hoàng, thấy chàng đã ngồi được dậy và đang cố gắng vận công để trị thương. Thượng Quan Linh hơi an tâm và vội tập

trung hết tâm thần lo đối phó với kinh địch ghê gớm trước mặt, chàng nhớ kỹ các thế tuyệt diệu trong Duy Na Chưởng mà đã được Bách Lỗ Thượng Quan Tứ chỉ dạy. Sau hai mươi đòn đánh như vũ bão, Thượng Quan Linh đã cảm thấy các bộ tấn của mình đã vững chắc!

Lúc này, trong trận quay cuồng sống chết với nhau, bên ngoài A Hương và Chu Hoàng hồi hộp khẩn trương tột độ mấy lần A Hương tính phóng ngọn Lân điện tử thủ, nhưng nằng lại e sợ tính vật này nhận được chủ cũ thì nguy hết cho mọi người, nên thần thờ không dám ném ra. Còn Thượng Quan Linh lúc này thừa biết hai báu vật Tiểu Đoạt Hồn Kỳ và Lân điện tử thủ này đã không nằm trong tay vị ma quân, chàng càng tin tưởng và đánh mạnh hơn bao giờ hết!

Chớp nhoáng, chỉ còn cảm thấy những ngọn gió ào ạt do Hữu Duy Na chưởng pháp gây ra, chỉ thấy cánh rừng rào rạt nghiêng ngửa lá bay tung trời.

Vương Thiên giáo chủ đã núng thế, cảm thấy kém thế, thành linh lừa cơ tung vọt mình sang phía A Hương hấp hối nói:

- Em Hương! Mau trả ngọn Lân điện tử thủ cho anh đi!

Nhưng A Hương đã kinh hoàng thất sắc! Tỉ Vương đã chợt hiểu: đã mắc mưu địch, nhưng đau khổ nhất lại bị chính nàng Hương lừa luôn hai báu vật sống chết của mình, báu vật đã mất, Thôi Bác đã thả ra, trời ơi... đúng là đời tàn và anh hùng mạt lộ... Vương Thiên giáo chủ lúc này quá bi uất, hét lên một tiếng kinh khủng, giương ngay song trảo qua chụp nàng Hương!

A Hương hét rú lên một tiếng:

- Anh Linh! Hãy nhanh tay!

Dứt tiếng, nàng mạo hiểm tung ngay ngọn Tiểu Đoạt Hồn Kỳ và Lân điện tử thủ ra! Làn ánh quang nhoáng lóe mắt mọi người, chỉ thấy Thượng Quan Linh và Tỉ Vương đều tung thân pháp nhanh tuyệt lên để cướp báu vật... Tỉ Vương không hổ danh là đệ nhất cao thủ ma quân, tay y đã chụp được sợi xích bạc nhỏ trong tay, y cười đắc trí và nham hiểm, sửa soạn tung ra để đoạt mạng địch...

Trong cơn kinh hoàng ngộp thở ấy, chỉ nghe bụp một tiếng, nơi eo của Tỉ Vương đã bị một vật đen thui thúi đâm trúng toàn thân Tỉ Vương lao đảo...

Trong chiến trận, ngọn Lân điện tử thủ đã bị Tỉ Vương quăng bung lên không, ánh chớp loang loáng; Thượng Quan Linh nắm ngay cơ hội ngàn năm một dịp này, tiến nhanh thân vào, quát lên một tiếng dữ dội, phạt bung ngay ra một chưởng!

Chính ngọn chưởng này lại đúng nhằm ngay ngọn thứ bốn mươi chín trong Duy Na Chưởng là ngọn Huyết lệ đảo lưu một ngọn chưởng lợi hại và kinh rợn nhất! Ai nấy đều nghe tiếng rú thê thảm vang lên, trên ngực Tỉ Vương đã bị ngọn Lân điện tử thủ găm ngay nơi ngực. Thì ra ngọn chưởng Huyết lệ đảo lưu của Thượng Quan Linh đã nhắm ngay ngọn Lân điện tử thủ phạt ra và khiến cho ngọn tử thủ quay ngược chiều găm vào ngực của Tỉ Vương.

Tỉ Vương lúc này loạng choạng với vết thương nơi eo và ngọn Lân điện tử thủ trên ngực, sau khi lui được vài bước, bỗng ngã bịch ngay xuống đất.

Thượng Quan Linh như vừa tỉnh cơn ác mộng, chàng vội bước nhanh tới, chụp ngay sợi xích bạc thu ngọn Lân điện tử thủ!

Vết thương trên ngực của Tỉ Vương không hề để lại chút máu nào, một kiếp người tàn ác đã lãnh hết những ác quả của mình, và chính lại chết về ngọn tử thủ mà y vẫn tự tin!

Thượng Quan Linh khi biết chắc Tỉ Vương đã chết; chàng mới khê tiếng khản vái lảm bảm: Kính thưa vong hồn song thân, và quý vị lão tiên bối đã bị thiệt mạng về Tỉ Vương... nay mối thù huyết hải đã được trả xứng đáng! mong sao quý vị được mỉm cười nơi chín suối... Khẩn xong, chàng nghẹn ngào ứa nước mắt.

Thượng Quan Linh định thần nhìn kỹ thấy cảnh vật chung quanh mình, chợt chàng thấy A Hương đã ngất đi vì hoảng khiếp, nơi eo của Tỉ Vương lại bị găm ngọn Tiểu Đoạt Hồn Kỳ.

Thì ra, khi nàng Hương quăng hai ngọn bấu vật ra, ngọn Tiểu Đoạt Hồn Kỳ đã rớt ngay cạnh Chu Hoàng, và Chu Hoàng thấy tình thế quá nguy, chụp nhanh ngọn cờ nhắm mắt phóng liền, nào ngờ lại may mắn trúng địch, nên mới cứu vãn nổi tình thế nguy nan và Thượng Quan Linh mới thành công thuận lợi được như thế!

Còn Chu Hoàng sau khi vì dùng sức quá độ nên lại ngất lả ra mặt đất thiếp luôn.

Thượng Quan Linh vội huýt sáo đánh tiếng gọi mọi người. Chẳng bao lâu, Hạ Quyên và Chu Văn dìu đỡ Độc Chỉ Thôi Bác đến, phía sau là ba mẹ con họ Châu, Sở Canh và con thần ưng Đại Hắc.

Quần hiệp đến nơi, thấy đại công đã thành, Tỉ Vương đã đền tội ác, Thượng Quan Linh đứng ngẩn người, A Hương và Chu Hoàng hồn mê bất tỉnh dưới đất!

Thượng Quan Linh hình như đã mệt quá sức! Quần hiệp vừa kinh vừa mừng, Độc chỉ Thôi Bác vội ngồi ngay xuống lo bắt mạch cho ba người, xong phân chia công việc cho mọi người lo cứu trị nội thương cho Chu Hoàng, chẳng bao lâu họ đều tỉnh lại hết.

Quần hiệp lúc này muốn xem bộ mặt thật của Tỉ Vương, nhưng Độc chỉ Thôi Bác ngăn cản ngay, chắc khuôn mặt của Tỉ Vương có khuyết điểm kinh tởm ghê gớm, nên đã không muốn để cho người đời biết đến, hơn nữa, ở đây phần đông là các nữ hiệp, thế nào cũng kinh hoàng không ít, tốt hơn đừng xem làm gì. Dứt lời sai Đại hắc tha ngay xác thết của Tỉ Vương quăng ngay xuống ao thung lũng của Thiên Nhẫn Chiêu. Quần hiệp lo nghỉ ngơi mấy ngày để khôi phục sức khỏe, rồi bàn tính lên miền Mạc Bắc để trừ tặc luôn bè đảng của Tỉ Vương là nhóm âm ty tú tài Trần Thân và Lân vương Cổ Thái Huyền.

Độc chỉ Thôi Bác bèn thúc lĩnh quần hiệp và Đại Hắc bắt đầu khởi trình đi Mạc Bắc. Đầu tháng tám, quần hiệp đã đến Sắc La Tự Mạc Bắc, ai nấy hồi hộp không biết tình hình ra sao. Họ chỉ nghe tiếng chuông văng vẳng vọng từ Sắc La Tự ra, quần hào đều lo chuẩn bị khí giới sẵn sàng. Trong tiếng chuông ngân vang ấy, một đoàn Lạt ma sư sãi tiến ra nghênh đón, người dẫn đầu Lạt ma là Pháp Sơn Lạt ma. Tiếng hoan hô vui mừng vang, ai nấy vui vẻ tay bắt mặt mừng, hỏi han rồi rít, đưa nhau vào Sắc La đại tự, các tăng lữ trong tự đều cung kính nghênh đón quần hiệp, khi đến ngôi đại điện, thấy bốn vị xếp thành hàng ngang đứng đón ngay cửa điện.

Thượng Quan Linh vui mừng reo lên, thì ra bốn vị đó là Càn Khôn Tứ Tuyệt Bắc Kiếm, Tây Đạo, Đông Tăng, Nam Bút!

Hạ Quyên thấy mặt phu quân may mắn thoát nạn, nàng cũng quên mất lễ phép của cửa Phật, chạy ngay lại rúc ngay vào lòng Nam Bút mừng mừng tủi tủi, cười khóc lẫn lộn, Chu Hoàng dắt ngay em gái lại thăm hỏi sức khỏe của ân sư Tây đạo Thiên Si, còn Thượng Quan Linh thì bị vị sư bá say Đông Tăng ôm chầm lấy cười híp mắt lại vì sung sướng được thấy vị sư diệt đáng yêu. Bắc Kiếm tươi tỉnh niềm nở với khắp mọi người, trong bầu không khí nhộn vui ấy, Pháp Sơn lại báo cho mọi người sửa soạn nhập tiệc chay của nhà chùa để tẩy trần. Mọi người vui cười đưa nhau vào đại sảnh dùng tiệc chay.

Trong bữa tiệc, Nam bút Gia Cát Dật kể ra đầu đuôi câu chuyện: hóa ra Tả Pháp Thụ tôn giả quả là một tay cừ khôi xuất chúng, sau khi đơn thân độc mã đến Mạc Bắc, dò la được nơi giam giữ bốn vị Càn Khôn Tứ Tuyệt đã giết luôn đám Kê Vĩ Bang để cứu bốn vị thoát nạn, và tiến thẳng ngay về Sắc La Tự.

Trong khi đó đám chó săn của Tỉ Vương, Âm ty tú tài Trần Thân, Lân vương Cổ Thái Huyền, và cả nhóm Thái Hành Lục Khẩu, Điểm Thương Hoàng Kha, cha con Chung Thiên Thu đều đang sửa soạn cuộc tiến đánh Sắc La Tự, mục đích chính là để mở cuộc khai đàn lập giáo lần thứ hai; phần đông các quần hào lại ngán sợ oai quyền của Tỉ Vương, không ai dám cãi lệnh, đang lúc nguy cấp thì nhờ Tả Pháp Thụ và Càn Khôn Tứ Tuyệt đến kịp, thoát tiên là ra hiểu dụ cho mọi người đừng nên để Tỉ Vương lợi dụng, nên mau cải tà qui chính để sống một đời với sự nghiệp chính đáng trong võ lâm.

Nhưng quần hào e ngại thế lực của Tỉ Vương, phần lại có Trần Thân và Cổ Thái Huyền nắm quyền sát sinh trong tay, nên không ai dám ngang nhiên đứng ra phản đối đôi bên đành phải giải quyết dứt khoát bằng võ lực.

Thế là cuộc đại chiến ở Sắc La Tự nổ ra, Tả Pháp Thụ và Càn Khôn Tứ Tuyệt đành dọn hết các ngọn tuyệt kỹ bình sinh của mình ra tung hoành với dư đảng của Tỉ Vương, đồng thời Pháp Sơn cũng lo thúc lĩnh các Lạt ma trợ chiến hăng hái, kết quả tà khó thắng chánh, số tử vong bên quần ma mỗi lúc một tăng thêm,

chỉ riêng Phi ngô tiêu Lỗ Tiến và Thiên thủ quan âm Từ Lai trong nhóm Thái Hành Lục Khẩu biết đường lo rút lui tẩu trước.

Nhưng có chuyện đáng buồn nhất là trong lúc Càn Khôn Tứ Tuyệt lo càn quét tận diệt đám tử đảng Trần Thân, thì cũng phát hiện Tả Pháp Thụ đã hạ sát được Lân vương Cổ Thái Huyền, nhưng trước khi chết, Cổ Thái Huyền đã kịp ném ra một Hỏa đạn gây thương tích trầm trọng cho Tả Pháp Thụ.

Trong cơn sám hối, Tả Pháp Thụ đã nhờ quần hiệp lo tìm cách để đưa cốt hòi (xương đã đốt thành tro) về Thiên Trúc Bàn Na Tha để hợp với ước nguyện lá rụng về gốc.

Càn Khôn Tứ Tuyệt vừa lo đám tang cho Tả Pháp Thụ mới hai ngày, thì đoàn Độc chỉ Thôi Bác đã đến, mọi người đều cảm thấy ngậm ngùi cảm động cuộc ra đi của Tả Pháp Thụ.

Vị chủ trì của Sắc La Tự và Tang Kim đại lạt ma, hai vị cao tăng này đều thân hành ra cảm tạ hết quần hiệp đã cố công tiêu diệt đám quần ma! Quần hiệp ở lại nghỉ ngơi vài hôm rồi lên đường và đem luôn cốt hòi và thần kiếm của Tả Pháp Thụ về Trung Thổ, khi tạt ngang Bắc Ưng trang viện phát hiện những người trong này đã trốn bỏ đi hết, Thượng Quan Linh phá cửa hầm vào lo chôn cất thi hài của vị tiền bối Bắc Ưng Lãnh Lạc, quần hiệp đều làm lễ trước mộ một vị đại hiệp để tỏ lòng kính mến.

Xong xuôi quần hiệp đưa nhau về miền Trung Nguyên thì đã vào tháng chín, cũng là kỳ ước của Bách Lỗ Thượng Quan Tứ và Thượng Quan Linh, suốt dọc đường chàng buồn rầu lo nghĩ về người vợ chưa cưới của mình là Liễu Mi, những khi quá khùng hoảng về tâm thần, chàng thường lẩm bẩm lo cầu nguyện cho Liễu Mi tai qua nạn khỏi. Trong những lúc này, nàng A Hương lại luôn sát cánh bên cạnh Thượng Quan Linh để an ủi, khiến chàng cũng khuây khoả được phần nào.

Chẳng bao lâu, Thanh Thông Cốc đã hiện trước mặt. mọi người, Đại Hắc lo bay đi trước báo tin! Được tin, mọi người trong cốc mở cuộc đón rước tưng bừng.

Thượng Quan Linh không sao cầm lòng nổi, chàng co giò chạy như bay vào cốc và đến thẳng ngay khuê phòng của thứ nữ Thanh Thông.

Đến nơi, chàng thấy một trang tuyệt thế giai nhân, toàn thân một màu trinh trắng, đang đứng cửa lầu ngóng đợi..

Thượng Quan Linh kêu lớn tiếng:

- Liễu Mi em...

Chàng chạy bay ôm chặt lấy người yêu vào lòng! Những cảm xúc lộn xộn đã khiến chàng ngớ ngẩn và ngây ngất! Đôi bên chỉ còn thốt một tiếng: Anh và em, và cuối cùng là chìm lắng trong sự vuốt ve triu mến...

Khá lâu Thượng Quan Linh mới nói:

- Em,... từ nay chúng mình đã tai qua nạn khỏi rồi, anh nguyện sẽ không bao giờ bị xa em nữa!...

Liễu Mi nghẹn ngào sung sướng:

- Anh yêu quý! Anh hãy mau mau sang cảm ơn Bách Lỗ đại sư Thượng Quan Tứ của anh đi, nếu không có anh ấy Liễu Mi đâu còn sống được đến ngày nay để được đoàn tụ sung sướng như thế này...

Bách Lỗ đại sư tươi cười bước lại gần rằng:

- Anh chúc mừng hai em tai qua nạn hết... và cũng chúc hai em sẽ bách niên giai lão, hạnh phúc khang ninh...

Thượng Quan Linh nắm chặt tay trưởng huynh Bách Lỗ, xúc động ứa nước mắt, nghẹn ngào không thốt ra được câu gì.

Trong Thanh Thông Cốc, không khí tưng bừng náo nhiệt, Lão bang chủ Liễu Khải và Sở Canh lo khoản đãi quý khách, yến tiệc linh đình, pháo đốt mừng vang khắp trong cốc.

Quần hiệp an cư một thời gian trong cốc, các vị lão tiền bối như Độc chỉ Thôi Bác, bang chủ Liễu Khai, Nam Bút tiên sinh, Hạ Quyên... ai nấy lo thương nghị để giải quyết luôn ba đám mừng của nhóm hậu bối tại Thanh Thông Cốc luôn.

Một là thứ nữ Thanh Thông Bang Liễu Mi và A Hương cùng thành hôn với Thượng Quan Linh, vì chính Thôi Bác đại hiệp tìm không ra vị rể lý tưởng nào cho hợp, dù cho làm lẽ Thượng Quan Linh cũng xứng, huống hồ cô bé A Hương cũng phải lòng vị thiếu hiệp tài sắc văn võ cử khôi này! Liễu Mi cũng không phản đối, càng được mọi người tán thành triệt để.

Hai là Chu Hoàng và hai chị em Châu Diệp, nay cũng cử hành ngay lễ cưới tại đây, cho yên chuyện lòng của bậc già cũng như các đương sự.

Còn một đôi hôn nhân ngoài sức dự đoán của mọi người cũng như quý vị độc giả, đó là cô em gái của Chu Hoàng là Chu Văn cùng với anh chàng tính thẳng như ruột ngựa là Sở Canh, đôi bên tình đầu ý hiệp, nên lão bang chủ đứng ra làm chủ xin ngay với Độc chỉ Thôi Bác để hợp tác cuộc lương duyên này cho đôi trẻ hữu tình, Thôi Bác cười ha hả nhận lời ngay.

Đúng ngày mười chín tháng chín, với toàn nhân lực và tài lực của Thanh Thông Bang, ba đám cưới được tổ chức linh đình, kèn trống, chiêng, pháo, thi nhau mang lại các niềm vui cho mọi người trong cốc! Trong ba cuộc động phòng tụy có khác nhau bề ngoài, nhưng bề thâm kín chắc là hái được hạnh phúc hết!

Sau cuộc lễ vài hôm, bang chủ bèn cho người lên núi Mặc Phụ Sơn dời mộ con gái lớn về huyết mộ họ Liễu, vì Liễu bang chủ nghĩ rằng Liễu Văn hư như thế cũng tại trách nhiệm mình một phần nào, nên không muốn để mộ con mình bị hoang lạnh bơ vơ...

Quần hiệp sửa soạn ai về xứ nấy, nhóm thứ nhất là Bắc kiếm Phổ Côn, Thiên Si Tây Đạo, Đông tăng Túy Đầu Đà lo kết bạn về Ngao Sơn an nhàn tuổi văn niên, và để chuộc các lỗi lầm của mình, Bắc Kiếm đã quyết về đó diện bích khổ tu mãn kiếp luân! Trước khi ra đi, đều tỏ ý cho Thôi Bác rõ nếu sau này có phục hưng nhà Minh để diệt Thanh, họ sẽ xuống núi ra tay trợ giúp triệt để.

Nam Bút lo về quê vợ miền Giang Nam sống một cuộc đời thần tiên. Còn Bách Lỗ Thượng Quan Tứ lo đem chiếc cờ Tiểu Đoạt Hồn Kỳ và cốt hời của sư bá Tả Pháp Thụ về Thiên Trúc, trước khi khởi trình chàng sẽ ghé qua Ai Lao Sơn tỉnh Vân Nam để thăm mộ thân mẫu là Lỗ Yếu Nương, đồng thời sẽ nói rõ cho Tra Phong hay về mối oan thù đã hết, và nếu Tra Phong thích, chàng có thể đưa luôn Tra Phong xuất gia đầu Phật luôn cho có bạn thâm giao ở xứ Thiên Trúc! Vợ chồng Thượng Quan Linh gạt lệ tiễn đưa người trưởng huynh. Còn nhóm Thôi Bác, vợ chồng Chu Hoàng và mẹ vợ Chu Phụng cũng khởi trình lại Hoàng Đảo của cha xưa kia để mưu đồ cuộc đại nghĩa phục Minh diệt Thanh.

Chu Văn đã thành vợ Sở Canh, mà Sở Canh lúc này Liễu bang chủ gian hết quyền hành trong Thanh Thông Cốc và chỉ định sẽ là người nối nghiệp lão bang chủ luôn! Nên vợ chồng Sở Canh không thể bỏ cơ nghiệp đi được.

Sau khi vui thêm với nhạc phụ mấy ngày, Thượng Quan Linh bèn đưa hai vị ái thê của mình về Nhạc Châu thăm quê giỗ mả các thân nhân, xong sẽ đưa nhau về Ngọc Thụ định cư và trông giữ kho tàng vô giá để chuẩn bị ứng dụng cuộc khởi nghĩa của Hoàng Đạo sau này.

Một cuộc chia tay Phong hổ vân long tạm yên trong một thời gian để lo cuộc phục hưng của nhà Minh... và không ai được biết ngọn cờ đại nghĩa ấy sẽ được phát động vào lúc nào. Và ngọn bút cùn của tại hạ cũng xin tạm kết thúc nơi đây luôn!

Hết

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/doat-hon-ky>